

NGUYỄN KHÁC NGUYỆT

Bão Thập

Cơn lốc đầu mùa

Tập 1

Tiểu thuyết

www.hoa-hang.com.vn



qwertyuiopasdfghjklzxcvbnmqwertyuiop
qwertyuiopasdfghjklzxcvbnmqwertyuiop

BẢO THÉP

Nhà xuất bản QĐND

Tiểu thuyết
chiến tranh

2009 - 2012

Nguyễn Khắc Nguyệt

BÃO THẾP - Tiểu thuyết viết về Binh chủng Tăng thiết giáp .

_Tác giả: **Nguyễn Khắc Nguyệt**

_Nhà xuất bản Quân đội nhân dân

- + Tập 1 – Cơn lốc đầu mùa (2009)
- + Tập 2 – Áp thấp Đường số 9 (2010)
- + Tập 3 – Tâm bão (2011)
- + Tập 4 – Trận cuồng phong (2012)

LỜI GIỚI THIỆU

Với tầm mắt nhìn xa trông rộng, ngay sau khi kết thúc thắng lợi chín năm kháng chiến chống Pháp, nửa nước được độc lập, tự do Đảng và Bác Hồ kính yêu đã nghĩ đến việc xây dựng một quân đội chính quy, hiện đại, đủ sức cùng toàn dân hoàn thành nhiệm vụ giải phóng nửa nước thân yêu và bảo vệ vững chắc độc lập, tự do của Tổ quốc.

Trong bối cảnh đó gần ba trăm cán bộ, chiến sĩ từ khắp các đơn vị đã được tuyển chọn để cử đi nước ngoài học tập về xe tăng, thiết giáp, một binh chủng hiện đại của lục quân. Và ngày 5 tháng 10 năm 1959 trung đoàn xe tăng đầu tiên của QĐNDVN đã được thành lập tại Quế Lâm, Trung Quốc. Đúng 17 giờ ngày 13 tháng 7 năm 1960 những chiếc xe tăng đầu tiên của QĐNDVN đã lăn vết xích đầu tiên trên Đất Mẹ thân yêu. Từ giờ phút đó bộ đội xe tăng đã có mặt trong đội ngũ điệp trùng của LLVT, cùng các quân binh chủng bạn thực hiện nhiệm vụ thiêng liêng của LLVT cách mạng.

Với những ưu việt của mình, ngay từ khi mới ra đời xe tăng thiết giáp đã được xác định là lực lượng đột kích quan trọng của lục quân. Tuy nhiên, vì nhiều lý do cả chủ quan lẫn khách quan phải sau gần 10 năm thành lập, trải qua những cuộc đấu tranh rất gay gắt về quan điểm lực lượng TTG Việt Nam mới ra quân và đánh thắng trận đầu ở Tà Mây- Làng Vây tháng 2 năm 1968. Chiến thắng oanh liệt này đã mở ra một trang sử mới trong lịch sử chiến tranh Việt Nam và dựng xây lên truyền thống vẻ vang “Đã ra quân là đánh thắng” của binh chủng TTG.

Những năm tiếp theo xe tăng thiết giáp đã từng bước khẳng định vị thế của mình trong các chiến dịch Đường Chí- Nam Lào, Cánh Đồng Chum năm 1971 và Quảng Trị, Tây Nguyên, Nam Bộ năm 1972. Từ đó binh chủng TTG đã có sự phát triển lực lượng vượt bậc, lớn nhanh như Phù Đổng, có mặt trên khắp các chiến trường. Cho đến cuộc Tổng tiến công nổi dậy Mùa Xuân 1975 Tăng Thiết giáp đã tham gia ngay từ trận mở màn ở Buôn Ma Thuột, các chiến dịch Huế- Đà Nẵng, Phan Rang- Hàm Tân và đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Trong chiến dịch này TTG- như một cơn bão của thép và lửa- đã dẫn đầu 5 cánh quân tiến công Sài Gòn, dinh lũy cuối cùng của ngụy quyền Sài Gòn. Đúng 11 giờ 30 phút ngày 30 tháng Tư năm 1975 hai chiếc xe tăng 843 và 390 đã húc tung cánh cổng Dinh Độc Lập, đại đội trưởng xe tăng Bùi Quang Thận cầm lá cờ chiến thắng lên nóc Dinh, chính ủy lữ đoàn xe tăng 203 thay mặt Quân giải phóng tiếp nhận sự đầu hàng vô điều kiện của chính phủ ngụy quyền Dương Văn Minh, viết nên trang sử hết sức hào hùng và oanh liệt.

Cuốn sách được viết ra nhằm tái hiện quá trình phát triển và trưởng thành của binh chủng TTG trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thần thánh của dân tộc ta. Thông qua đó ngợi ca tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lòng dũng cảm vô song và tinh thần lao động sáng tạo không ngừng của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ xe tăng Việt Nam. Đồng thời cũng góp phần làm sáng tỏ một nguyên lý: “vũ khí dù có hiện đại đến đâu cũng chỉ giữ vai trò quan trọng, còn quyết định vẫn là những con người sử dụng vũ khí đó”.

Năm 2009 là năm kỷ niệm 50 năm ngày thành lập binh chủng TTG, đồng thời cũng là năm kỷ niệm 65 năm thành lập QĐND Việt Nam. Cuốn sách này do một chiến sĩ xe tăng viết ra như một lời tri ân với Đảng, Bác Hồ, với các thế hệ đi trước đã dày công vun đắp nên truyền thống vẻ vang của binh chủng Tăng Thiết giáp, như một nén tâm nhang thắp cho những đồng đội đã hy sinh và cũng là món quà đối với tất cả

những ai yêu mến binh chủng “Thép” anh hùng.

TẬP 1- CƠN LỐC ĐẦU MÙA

Đã hơn hai năm, kể từ ngày Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại ra miền Bắc, cơ quan Bộ Tư lệnh Thiết giáp sơ tán về sát chân dãy núi Tam Đảo. Những căn nhà cấp 4 lợp ngói, lợp lá cọ áp lưng vào núi, quay mặt xuống chân ruộng trũng nằm thấp thoáng sau những tán cây rậm rạp và những nương sắn, nương ngô của dân. Trên sườn đồi rải rác vài cây cọ già vươn những tấm lá rộng xòe như nan quạt lên nền trời, thỉnh thoảng lại rung lên phành phạch khi có cơn gió mạnh thổi qua. Quanh nhà bộ đội đã tranh thủ vỡ đất trồng được mấy đám rau. Đất mới lại được tưới tắm đầy đủ nên lúc nào cũng xanh mướt mướt. Nhìn thoáng qua cả khu vực trông không khác mấy một xóm của người dân địa phương. Hai ngôi nhà dành cho Tư lệnh và Chính ủy binh chủng cũng không khác gì những ngôi nhà xung quanh. Cũng mái ngói, tường trát “tooc-xi”, chỉ khác hơn là có trần bằng cốt.

Đối với quyền Tư lệnh Đào chuyện ăn ở không có gì quá quan trọng, cốt sao bảo đảm sức khỏe để làm việc là được. Đồ đạc cá nhân của ông cũng lèo tèo vài thứ để không hết một ngăn cái tủ đứng hai buồng, chỉ có sách là nhiều. Sách đầy trên hai giá áp lưng vào bức tường hồi, sách la liệt trên bàn làm việc, vài cuốn để đầu giường ngủ... Số sách này phần lớn là do ông sưu tầm, cóp nhặt suốt mấy chục năm qua, đặc biệt là trong các cuộc đi học nước ngoài và những lần làm việc với chuyên gia bạn. Ngoài ra là sách mua, sách xin bạn bè, đồng đội và sách mượn từ thư viện. Xuất thân từ một hương sư trước cách mạng tháng Tám ông hiểu sâu sắc giá trị của những con chữ, những cuốn sách đối với cuộc đời mỗi con người. Sau này ông lại càng tâm đắc với câu nói của Lê-nin: “Không có sách thì không có tri thức, không có tri thức thì không có chủ nghĩa cộng sản”. Vì vậy khi có điều kiện ông hay la cà ở các hiệu sách, thấy quyển nào hay là dốc túi mua luôn. Khi được đi học nước ngoài có bao nhiêu phụ cấp mọi người dành mua đồ dùng cá nhân, riêng ông chủ yếu để dành mua sách. Còn mấy nhân viên thư viện cơ quan Bộ Tư lệnh thì phục ông “sát đất”, ông không chỉ đọc nhiều mà còn thuộc cả vị trí các đầu sách về nghệ thuật quản sự trên giá. Khi họ còn loay hoay tra cứu trong sổ mục lục thì ông đã bảo “vào chỗ này, chỗ kia mà lấy”. Với ông sách không chỉ là phương tiện giúp ông làm phong phú thêm vốn tri thức của mình mà còn là một người bạn tri âm lặng lẽ và sâu sắc. Và chẳng biết từ bao giờ sưu tầm sách và đọc sách đã trở thành một thú vui và gần như là thú vui duy nhất của ông. Cũng nhờ thế mà vốn tri thức của ông ngày càng được mở rộng. Vốn Hán tự từ ngày còn đi “gõ đầu trẻ” ở trường làng khi sang Trung Quốc học được bổ sung một cách rất bài bản nên ông có thể đọc sách và nói chuyện thoải mái với các đồng chí Trung Quốc về mọi chủ đề. Từ khi về nước thấy xe tăng chủ yếu là do Liên Xô viện trợ, tài liệu tiếng Nga rất nhiều nên ông đã đề ra cho mình một kế hoạch học tiếng Nga rất khoa học. Sau mấy năm mò mò tự học giờ đây ông đã có thể đọc, hiểu được các tài liệu kỹ, chiến thuật tăng thiết giáp từ nguyên bản tiếng Nga.

Thế mà hôm nay, từ sáng đến giờ ông chẳng đọc được chữ nào mặc dù cuốn “Binh pháp Tôn Tử” bằng chữ Hán vẫn mở ngay trước mặt. Đây là cuốn sách của thầy chủ nhiệm khoa chiến thuật Học viện xe tăng số 1 tặng ông vì quý mến người học viên vừa thông minh vừa sắc xảo lại vừa giỏi tiếng Hán, có hiểu biết sâu sắc về văn hóa Trung Hoa và cũng là người có những câu hỏi thật hóc búa không dễ trả lời thấu đáo. Từ khi có nó mỗi khi rảnh rỗi ông lại đem ra nghiền ngẫm và suy nghĩ đến việc vận dụng vào chiến tranh hiện đại. Tuy nhiên hôm nay sách mở đấy mà đầu óc ông vẫn để tện đâu đâu. Lúc thì nó phiêu du đến những trận đánh xe tăng nổi tiếng trên chiến trường châu Âu trong Thế chiến Hai, lúc lại đột nhiên nhớ lại bài giảng về sử dụng xe tăng trong tiến công ở Học viện, có lúc lại là những tình huống xảy ra trong lần diễn tập hiệp đồng quân binh chủng cùng sư đoàn Quân tiên phong hồi cuối năm ngoái... Và cái hình ảnh trở đi trở lại nhiều nhất trong tâm trí ông là những tưởng tượng về buổi báo cáo tình hình binh chủng của tham mưu trưởng Dương trước Quân ủy trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh hôm nay.

Tất nhiên đây không phải lần đầu tiên cấp trên gọi binh chủng lên báo cáo tình hình nhưng rõ ràng buổi báo cáo hôm nay có ý nghĩa vô cùng quan trọng: xe tăng, thiết giáp có được sử dụng ở chiến trường miền Nam hay không? sử dụng với quy mô nào? dưới hình thức nào? v.v... sẽ được quyết định sau buổi báo cáo tình hình hôm nay.

Hiểu rõ tầm quan trọng của buổi làm việc này ngay từ khi nhận được thông báo của trên Thường vụ đảng ủy binh chủng đã dành ra gần một tuần làm việc với các cơ quan liên quan, sau đó là hai ngày họp bàn chốt

lực để thống nhất đến từng chi tiết của bản báo cáo, ngoài ra còn phải dự kiến những câu hỏi và phương án trả lời. Đến cả việc cử người đi báo cáo cũng phải bàn bạc rất kỹ. Ông chính là người đề cử tham mưu trưởng Dương thay mặt Bộ tư lệnh làm việc này. Với những lý lẽ rất chắc chắn của mình ông đã thuyết phục được tập thể thường vụ đảng ủy đồng ý với mình. Không phải vì ông không nắm chắc nội dung để truyền tải những vấn đề cốt lõi đến cấp trên nhưng ông cho rằng tham mưu trưởng Dương đi báo cáo sẽ tốt hơn. Bản thân ông tự nhận mình là người nóng nảy, bộc trực, dễ phản ứng tức thì và có phần gay gắt khi xảy ra bất đồng chính kiến. Còn tham mưu trưởng Dương là người nhũn nhặn, chín chắn và cẩn trọng, có vấn đề gì không lọt tai vẫn nhẹ nhàng tìm cách giải thích có đầu có đuôi nên khả năng thuyết phục cao hơn. Cái khó khăn lớn nhất cần phải vượt qua trong buổi báo cáo này là phải chứng minh cho cấp trên thấy hoàn toàn có thể sử dụng và sử dụng một cách có hiệu quả xe tăng thiết giáp ở miền Nam bằng những luận cứ sắc bén và thuyết phục nhất. Ông nhớ lại những lần làm việc trước mà thấy lo lo: ngay trong Quân ủy trung ương và lãnh đạo Bộ vẫn còn không ít người phản đối việc sử dụng xe tăng ở Việt Nam nói chung và miền Nam nói riêng. Thậm chí có vị cán bộ cao cấp còn nửa đùa nửa thật nói với ông khi đến thăm binh chủng ngày mới từ nước ngoài về: “Xe tăng các cậu về chủ yếu là để duyệt binh thôi!”. Lý lẽ của các “cụ” đưa ra cũng rất thực tế, khó phủ nhận: “Địa hình Việt Nam ba phần tư là đồi núi, chủ yếu là đèo cao dốc đứng; phần còn lại là đồng bằng lúa nước, nền đất yếu, nhiều sông ngòi,... Với trọng lượng lớn của tăng thiết giáp thì làm sao có thể cơ động và phát huy sức mạnh được (?)”. Có vị chỉ huy cấp chiến dịch còn tuyên bố: “Nếu cho tôi lựa chọn giữa một đại đội xe tăng và một đại đội đặc công thì tôi sẽ chọn đại đội đặc công!!!”. Ngay cả các chuyên gia bạn cũng có chung quan điểm như vậy, các đồng chí đó cho rằng với đặc điểm địa lý quân sự phức tạp như ở Việt Nam thì chỉ nên xây dựng lực lượng xe tăng để đề phòng địch mở rộng chiến tranh ra miền Bắc mà thôi.

Quả thật, từ khi ra đời được đưa vào sử dụng ở Thế chiến Một và phát huy cao độ tác dụng trong Thế chiến Hai xe tăng thiết giáp chủ yếu được sử dụng ở châu Âu với những bình nguyên rộng lớn tương đối bằng phẳng và ít bị chia cắt. Trong điều kiện đó xe tăng thiết giáp đã phát huy được những ưu việt không thể phủ nhận là tính cơ động cao, sức đột kích dũng mãnh, hỏa lực mạnh và khả năng tự bảo vệ bằng vỏ thép dày. Còn ở Việt Nam từ quân đội Pháp trước đây đến quân đội Mỹ hiện nay cũng chỉ mới đưa vào sử dụng một số loại xe tăng thiết giáp hạng nhẹ như M18, M24, M113 và cũng chỉ sử dụng ở một mức độ rất hạn chế. Chính vì vậy ngay khi còn đang ngồi ghế Học viện xe tăng ở nước ngoài ông đã nung nấu một suy nghĩ: tác chiến xe tăng ở chiến trường Việt Nam không thể giống châu Âu, Trung Quốc; không thể có chuyện hàng tập đoàn quân xe tăng dàn hàng ngang đấu nhau như ở Kursk hay hàng sư đoàn xe tăng dàn trận công phá Béc- lin v.v... Ông đã đem ý nghĩ này trao đổi với các đồng đội và tất cả đều trăn trở cùng ông: “Phải tìm ra một cách đánh riêng cho xe tăng thiết giáp Việt Nam”. Điều trăn trở này ngày càng nung nấu khi ông được giao nhiệm vụ làm trung đoàn trưởng trung đoàn xe tăng đầu tiên và sau đó là quyền Tư lệnh binh chủng Thiết giáp của Quân đội nhân dân Việt Nam. Và thế là ngoài công việc hàng ngày của một người chỉ huy ông dành phần lớn thời gian còn lại cho công việc nghiên cứu định hình nên một cách đánh riêng của xe tăng thiết giáp phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Để làm được điều này ông đề ra một phương pháp nghiên cứu rất khoa học và có trình tự: trước hết là phải nghiên cứu kỹ về lịch sử quân sự, trong đó đặc biệt lưu ý các trận đánh bằng xe tăng. Thứ hai là phải nghiên cứu về tình hình địa hình, phân loại địa hình và đánh giá về khả năng sử dụng xe tăng ở từng khu vực. Sau nữa là nghiên cứu về địch, đặc biệt chú ý cách thức bố phòng, hệ thống công sự vật cản và vũ khí chống tăng. Ngoài ba vấn đề chủ yếu trên cũng cần nghiên cứu đến khả năng bảo đảm của ta như bảo đảm kỹ thuật, bảo đảm cơ động, bảo đảm phòng không v.v... Ông cũng chỉ đạo Phòng Tham mưu hình thành một Tổ nghiên cứu khoa học quân sự do đích thân tham mưu trưởng phụ trách để cùng ông giải bài toán hóc búa này.

Sau nhiều đêm trăn trở bên những trang sách, sau vài lần đi nghiên cứu địa hình ông chỉ đạo phòng tham mưu xây dựng phương án tham gia diễn tập cùng với bộ binh trên những địa bàn khác nhau. Từ kết quả các cuộc diễn tập đó đã định hình nên những vấn đề lý luận cơ bản về sử dụng xe tăng thiết giáp trong điều kiện Việt Nam. Mặc dù chưa được kiểm chứng trong thực tế chiến đấu song cũng đã có những cơ sở khá chắc chắn và tất cả đã được đưa vào nội dung bản báo cáo mà tham mưu trưởng Dương sẽ trình bày trước Quân ủy trung ương và Bộ Quốc phòng hôm nay.

Biết rằng có ở nhà cũng chẳng làm được việc gì ra hồn ông bảo công vụ gọi xe và rảo bước về phía ngôi nhà của chính ủy Lê Quang Ngọc.

Đang ngồi trầm ngâm trước tập tài liệu thấy cái bóng thấp đậm của quyền tư lệnh Đào trước sân, chính

Ủy Ngọc đã vội đứng lên tươi cười:

- Anh Đào đây à? Mời anh vào uống nước!

Chỉ định sang thông báo mình xuống đơn vị kiểm tra, nhưng thấy chính ủy Ngọc đã rời bàn làm việc ra bộ bàn ghế tiếp khách ông Đào đành nán lại. Vừa ghé ngồi vào chiếc ghế ba nan ông đã nói luôn:

- Không biết anh Dương sẽ xoay xử thế nào đây hả anh Ngọc?.

Vừa từ tốn rót nước ra chén ông Ngọc nhẹ nhàng:

- Anh cứ yên tâm! Tôi tin rằng với sự chuẩn bị kỹ càng của ta thế nào anh Dương cũng sẽ thuyết phục được các thủ trưởng thôi!

Đẩy chén nước về phía quyền tư lệnh Đào, ông tiếp:

- Anh uống nước đi!

Ông Đào nâng chén nước lên ngấm nghĩa, màu vàng chanh của nước chè xanh hãm khéo sóng sánh trên nền chiếc chén sứ Hải Dương trông thật ngon mắt. Ông từ tốn nhấp một ngụm nhỏ rồi nói:

- Từ ngày về sơ tán ở đây tôi đam ra nghiện món chè xanh này rồi anh ạ!

Ông Ngọc cười:

- Tôi cũng thế! Mỗi ngày cứ đều đặn hai ấm. Mà cậu Lưu công vụ nó biết hãm chè nên uống thấy càng ngon.

Quả thật ở vùng chân dãy núi Tam Đảo này chè xanh có vị ngon đặc biệt. Tuy nhiên nếu không biết hãm mà cứ vật bỏ vào nồi nấu thì uống chán phèo. Lưu là người vùng này, từ bé đã lớn lên cùng với những đồi chè nên biết rất rõ điều đó. Vì vậy khi sơ tán về đây Lưu đề nghị ngay với bên hành chính mua cho hai bộ ấm tích chuyên để hãm chè. Cậu ta bảo: “Chè xanh phải hãm bằng ấm tích mới ngon”. Sáng sớm hái nắm chè về, rửa sạch, để ráo nước rồi đun nước, tráng ấm. Chuẩn bị cho chè vào thì vò nhẹ nắm chè cho hơi dập dập lá. Sau khi rót nước sôi thì cho ngay vào dành để ủ. Chè được hãm đúng cách lúc rót ra màu vàng hơi phơn phớt xanh, lại sóng sánh như mật, uống vào cảm được ngay cái vị chát chát, ngọt ngọt và cái mùi hăng hăng của nhựa cây như còn đọng lại.

Liếc qua tập tài liệu trên bàn ông Đào hỏi:

- Anh cũng đang đọc lại bản báo cáo đây à?

Ông Ngọc cười bối rối:

- Đọc thì đọc đấy nhưng đầu óc nó cứ ở đâu đâu ấy!

- Cũng y như tôi, nhìn vào trang sách mà cứ như nhìn vào ma trận ấy! Đúng là “đồng bệnh tương liên”!- Ông Đào bật cười ha hả, một kiểu cười cực kỳ hiếm thấy ở ông.

Thấy ông Đào cười ông Ngọc cũng bật cười theo và thú thật:

- Cầm tài liệu đọc nhưng rồi cái đầu lại chỉ tưởng tượng ra anh Dương đang bị “các cụ” quay thế nào thôi.

Nhìn bề ngoài ông Ngọc có vẻ già dặn hơn cái tuổi 45 của mình. Có lẽ vì cái dáng vẻ đạo mạo và phong thái từ tốn của một cán bộ chính trị lâu năm. Tuy nhiên, đằng sau cái vẻ bề ngoài đó là một con người của hành động mạnh mẽ và quyết đoán. Không giống như ông Đào được đào tạo bài bản từ nước ngoài về tăng thiết giáp, ông Ngọc chỉ mới được điều về làm chính ủy khi thành lập binh chủng năm kia. Ngay khi vừa về nhận nhiệm vụ ông đề nghị Thường vụ đảng ủy và Bộ Tư lệnh dành cho ông một tháng học về kỹ chiến thuật binh chủng. Ông nói: “Muốn làm tốt công tác Đảng, công tác chính trị ở một đơn vị mà mình chẳng hiểu gì về nó thì chỉ có ăn ốc nói mò thôi”. Thế là một mình ông xuống tiểu đoàn huấn luyện, cũng lái, cũng bắn, cũng bảo dưỡng kỹ thuật, quai búa, bơm dầu... y như một người lính. Khi về cơ quan người

ông sắt lại và đen hẳn đi nhưng hể hả lắm: “Có đi như thế mới hiểu lính xe tăng vất vả như thế nào và máu chiến đến mức nào”. Ông còn dí dỏm: “Ở đâu đó phải lo làm công tác tư tưởng cho bộ đội đi chiến trường chứ ở binh chủng này lo làm công tác cho bộ đội ở lại ngoài Bắc lại vất vả hơn”. Quả thật, từ ngày thành lập đến nay đã gần chục năm, bộ đội được huấn luyện cơ bản, kỹ càng, lại được hưởng tiêu chuẩn cao hơn bộ binh và các binh chủng bạn mà cứ án binh bất động, quanh đi quẩn lại lúc nào cũng huấn luyện rồi bảo dưỡng kỹ thuật nên anh em ai cũng nóng ruột. Vì vậy khi được dịp gần gũi chính ủy ai cũng bày tỏ nguyện vọng được đi chiến trường. Ông lại phải trở tài cán bộ chính trị để động viên, an ủi nhưng rồi chính ông cũng bị “lây” cái khí thế đó và trong đầu ông cũng nhanh chóng hình thành một suy nghĩ cháy bỏng: “Xe tăng thiết giáp là loại vũ khí hiện đại và có hiệu suất chiến đấu cao, phải làm sao nhanh chóng đưa được vào chiến trường để trong đó bớt đổ xương, đổ máu, để cho ngày toàn thắng đến sớm hơn”. Và cũng vì thế ông đã hòa nhập rất nhanh với tập thể thường vụ đảng ủy và Bộ Tư lệnh. Với quyền tư lệnh Đào ông cũng có mối quan hệ cộng tác rất chân tình và cởi mở. Hai ông trọng nhau về nhân cách, tri thức và quý nhau bởi lối sống giản dị, trọng tình nghĩa. Ngay như lúc này cả hai cùng có suy nghĩ giống nhau và cùng lo lắng như nhau.

Thấy quyền tư lệnh Đào vẫn trầm ngâm nâng chén nước chè lên mà hồn vía vẫn như đang để tận đâu đâu chính ủy Ngọc lấy lại:

- Anh đừng lo lắng nữa! Theo tôi tình thế lúc này cũng đã chín muồi, cộng với sự chuẩn bị kỹ càng của ta thế nào cũng trót lọt thôi!

- Thì vẫn biết vậy nhưng tâm tưởng nó cứ làm sao ấy.- Cúi nhìn đồng hồ quyền tư lệnh Đào nói với chính ủy Ngọc- Anh ở nhà trực, có việc gì giải quyết giúp tôi nhé! Tôi xuống chỗ H03 một lát, hôm trước nghe anh em báo cáo tình trạng kỹ thuật xe máy ở chỗ sơ tán không được tốt lắm. Đến trưa tôi sẽ về.

- Được! Anh cứ đi đi!- Ông Ngọc tỏ ra thông cảm với tâm trạng của người đồng nhiệm, ông hiểu rằng có ngồi ở nhà ông Đào cũng sẽ không làm được việc gì.

Hai người bắt tay nhau, ông Đào rảo bước về phía chiếc xe Bắc Kinh đã đợi sẵn trước nhà mình.

Trong lúc đó tham mưu trưởng Dương đã vào đến Thành Nội và đang ngồi chờ ở phòng thường trực khu A. Cùng đi với ông hôm nay có trưởng ban tác chiến Phúc và chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật. Hai người thấy tham mưu trưởng có vẻ căng thẳng nên cũng ngồi im lặng trái hẳn với thường ngày.

Chiếc máy điện thoại trên bàn đổ một hồi chuông dài. Người sĩ quan trực ban nhắc ống nghe rồi quay sang ba thầy trò:

- Mời các đồng chí đi theo tôi!

Cả ba lặng lẽ theo người trực ban đi về phía sở chỉ huy. Thực tình khi được thông báo là sẽ đi báo cáo cấp trên tình hình binh chủng ông Dương vẫn nghĩ sẽ là ở một địa điểm sơ tán nào đó. Vì vậy mà ông thấy bất ngờ khi biết nơi mình đến báo cáo lại nằm ngay trong Thành Cổ Hà Nội. Trong lòng ông dấy lên niềm cảm phục, như vậy Bác Hồ, Trung ương Đảng và các đồng chí lãnh đạo Bộ Quốc phòng vẫn bám trụ Hà Nội để lãnh đạo kháng chiến mặc dù không quân Mỹ đánh phá miền Bắc ngày càng ác liệt.

Lần đầu tiên được vào chốn thâm nghiêm này ông Dương nhìn quanh với một vẻ tò mò không giấu diếm. Ngôi nhà sở chỉ huy nằm trên một thềm ca, có vẻ như nền cũ một cung điện nào đó thì phải vì hai bên bậc thềm còn nguyên hai con rồng đá uy nghiêm nằm trầm mặc thi gan cùng tuế nguyệt. Bước xuống cuối một cầu thang sâu hút, người trực ban đưa tay ngăn ba thầy trò đứng lại chờ rồi đẩy cửa bước vào trong phòng. Một lát sau anh ta quay lại nói nhỏ:

- Mời các đồng chí vào!.

Ông Dương bước lên trước rồi cả ba người thành một hàng dọc đi vào phòng họp. Chưa kịp định thần nhìn rõ từng người song ông cũng dừng lại và hơi cúi người về phía trước:

- Chào các thủ trưởng!

- Mời các đồng chí vào!- Một người đậm đậm ngồi chính giữa hai dãy bàn kê thành hình chữ U lên tiếng.

Cả ba anh em hơi ngỡ ngàng vì đó chính là Đại tướng Tổng Tư lệnh, phó bí thư Quân ủy trung ương. Một sĩ quan trong phòng đứng dậy hướng dẫn ba người ngồi vào vị trí. Đến lúc này ông Dương mới nhận thấy phần lớn những người có mặt trong phòng họp ông đều đã biết, đã gặp trong một số buổi làm việc trước đây. Đó là những sĩ quan cao cấp thuộc Bộ Tổng tham mưu và Tổng cục hậu cần, kỹ thuật. Có vài người ông chưa biết, trong đó có một đồng chí ngồi ngay cạnh Tổng tư lệnh cứ nhìn ông chăm chú và cười rất tươi.

Thấy sự có mặt của Đại tướng Tổng tư lệnh ông Dương hiểu thêm tầm quan trọng của buổi báo cáo này và nhắm lại rất nhanh những gì cần nói. Đúng lúc đó tiếng người sĩ quan trực vang lên:

- Báo cáo Tổng tư lệnh! Thành phần dự họp đã đầy đủ!

- Được! Đồng chí ngồi xuống!- Tiếng Tổng tư lệnh trầm và ấm- Hôm nay chúng ta có mặt ở đây để nghe báo cáo của Bộ tư lệnh thiết giáp, trên cơ sở đó Bộ sẽ hạ quyết tâm về sử dụng xe tăng tại chiến trường miền Nam. Đây là một công việc rất hệ trọng, vì vậy trong phần thảo luận đề nghị các đồng chí cứ nói thẳng, nói thật quan điểm của mình, không việc gì phải né tránh cả. Bây giờ mời các đồng chí xe tăng lên báo cáo.

- Rõ!- Ông Dương đứng bật dậy đáp.

- Cứ bình tĩnh!- Tổng tư lệnh nhỏ nhẹ và nở một nụ cười thật hiền hậu.

Đã được phân công từ trước nên trưởng ban tác huấn Phúc đem mấy bản báo cáo đặt trước mặt Tổng tư lệnh và mấy đồng chí ngồi xung quanh, anh có vẻ hơi bối rối vì số báo cáo không đủ cho mỗi người một bản. Rất tinh ý Tổng tư lệnh vẫy tay:

- Không sao! Nào xe tăng, đột phá đi chứ!

Cả phòng họp cùng cười trước câu đùa rất ý nhị của Tổng tư lệnh, không khí trong phòng họp cũng dịu đi phần nào, ông Dương thấy mình đỡ hồi hộp hơn.

Dựa vào sườn bản báo cáo, có lúc dừng lại để nhấn mạnh và lấy ví dụ minh họa, trong gần ba mươi phút tham mưu trưởng Dương đã trình bày đầy đủ những luận cứ cơ bản về vấn đề sử dụng xe tăng thiết giáp ở Việt Nam. Cả phòng họp im phăng phắc lắng nghe, có vẻ như ai đó đều đang suy nghĩ về những chủ kiến riêng của mình. Mặc dù trong phòng rất mát nhưng ông Dương vẫn cảm thấy mồ hôi đang chảy thành dòng dọc sống lưng mình. Cuối cùng ông đặt bản báo cáo xuống và cao giọng:

- Trên cơ sở những luận cứ trên chúng tôi đề nghị với cấp trên một số điểm sau. Một là, chúng ta hoàn toàn có thể sử dụng được và sử dụng một cách có hiệu quả xe tăng thiết giáp ở chiến trường miền Nam. Hai là, để xe tăng thiết giáp chiến đấu một cách hiệu quả cần thiết phải làm tốt công tác bảo đảm các mặt, trong đó đặc biệt chú trọng là bảo đảm kỹ thuật, bảo đảm cơ động và bảo đảm phòng không. Ba là, để kiểm chứng cho những kết luận trên đề nghị cấp trên cho phép chúng tôi đưa một phân đội xe tăng vào tác chiến ở chiến trường. Trên cơ sở đó rút kinh nghiệm và tăng dần quy mô lực lượng. Báo cáo hết!

Phòng họp ắng lại một lát. Tổng tư lệnh quay sang người ngồi bên cạnh:

- Trước hết chúng ta nghe ý kiến của đại diện Quân giải phóng miền Nam.

Đến lúc đó ông Dương mới biết người cứ nhìn ông chăm chú và tươi cười lúc ông mới bước vào phòng họp chính là Tư lệnh quân giải phóng miền Nam. Vị tướng chiến trường lừng danh mà sao trông thật hiền, thật dễ gần. Ngay lúc này đồng chí đứng lên cũng vẫn với một nụ cười thường trực trên môi:

- Thay mặt anh em Quân giải phóng tôi xin nhiệt liệt chào đón sự có mặt của xe tăng ta trên chiến trường miền Nam.- Ông ngừng lại một chút nhìn về phía ba cán bộ xe tăng và mỉm cười thật tươi- Cho đến thời điểm này, với sự có mặt của quân Mỹ ngày càng đông trên chiến trường cộng với viện trợ quân sự tăng đột biến nên tương quan lực lượng có phần nghiêng về phía địch. Hệ thống phòng thủ của chúng cũng ngày càng được củng cố vững chắc hơn. Để đánh thắng địch chúng ta cần có một lực lượng đột kích mạnh và chúng tôi nghĩ rằng không có gì tốt hơn là xe tăng thiết giáp. Còn về những khó khăn khi sử dụng xe tăng thiết giáp thì cũng như bản báo cáo của binh chủng đã nêu, chúng ta đều có cách khắc phục cả. Vì vậy tôi hoàn toàn nhất trí với đề nghị của đồng chí đại diện xe tăng. Cứ phải làm tới đi mới biết hay dở thế

nào chứ! Có phải thế không các đồng chí?- Ông hất đầu một cái rồi đột ngột dừng lại và ngồi xuống.

Tổng tư lệnh nheo mắt cười:

- Hay lắm! Chiến trường rất là mong ngóng. Thế thì chúng ta cũng phải nghiên cứu thực hiện nguyện vọng của anh em thôi- Ông giơ tay khoát một vòng- Nào! Bây giờ mời các đồng chí phát biểu! Tôi đề nghị chúng ta cứ mạnh dạn, nói thẳng, nói thật, nói hết suy nghĩ của mình vì đây là một vấn đề rất hệ trọng.

Phòng họp lặng đi chừng vài phút. Rồi đột ngột một cánh tay giơ lên, ông Dương nhận ra đó là một sĩ quan cao cấp ở văn phòng Bộ tổng tham mưu mà hôm đến tham quan diễn tập đã tranh luận rất sôi nổi với ông. Trong cuộc diễn tập đó vị sĩ quan này đã bày tỏ quan điểm rất cực đoan của mình trước cách tổ chức sử dụng lực lượng xe tăng của binh chủng Thiết giáp. Thấy Tổng tư lệnh gật đầu anh ta đứng dậy và vào đề ngay khá gay gắt:

- Theo tôi chúng ta cần phân biệt nguyện vọng chủ quan và thực tế khách quan. Về chủ quan ai chẳng mong muốn đưa xe tăng vào chiến đấu, đưa được sớm ngày nào thì bớt đổ xương đổ máu ngày ấy. Nhưng đây là ý muốn chủ quan. Còn thực tế khách quan thì sao: với địa hình Việt Nam này, với khả năng bảo đảm của ta hiện nay... liệu đưa xe tăng vào có sử dụng được không hay chỉ làm mồi cho vũ khí chống tăng và máy bay, phi pháo của Mỹ. Ngay như cuộc diễn tập gần đây nhất của binh chủng thiết giáp với sư đoàn Quân tiên phong, khi đưa tình huống cầu bị đánh sập cả đoàn xe tăng ùn lại, vòng tránh không có đường, vượt sông không có phương tiện, xe tăng bơi thì không có bến lên... như thế làm sao mà đánh nhau được. Vì vậy tôi đề nghị cấp trên cần tiếp tục nghiên cứu, nếu có thì cũng chỉ nên sử dụng hạn chế trên một số địa bàn chọn lọc mà thôi.

Không khí trong phòng họp bỗng lặng hẳn đi. Một cánh tay nữa giơ lên. Tham mưu trưởng Dương nhận ra đó là một đại diện của Tổng cục kỹ thuật. Sau cái khoát tay của Tổng tư lệnh vị sĩ quan này đứng lên với vẻ rất trịnh trọng:

- Kính thưa đồng chí Tổng tư lệnh! Kính thưa toàn thể các đồng chí! Về cơ bản tôi đồng ý với báo cáo của binh chủng Thiết giáp. Tuy nhiên tôi có một băn khoăn thế này, theo như chúng tôi được biết do trọng lượng lớn nên giờ bảo hiểm động cơ cũng như thân xe của tăng thiết giáp rất hạn chế. Ở các nước khác khi sử dụng xe tăng người ta thường có các phương tiện chuyên dùng hoặc xe lửa, tàu thủy... chở xe tăng gần đến khu vực tác chiến mới cho xe tăng chạy bộ bằng xích. Còn ở ta hiện nay các phương tiện này hầu như không có. Nếu ta cho xe tăng hành quân bằng xích từ đây vào đến chiến trường thì liệu còn sử dụng được nữa hay không. Vì vậy đề nghị binh chủng thiết giáp nghiên cứu kỹ vấn đề này. Báo cáo hết!

Một người nữa giơ tay. Ông Dương nhận ra đó là vị sĩ quan thuộc Cục khoa học quân sự cũng đã từng có mặt trong hầu hết các cuộc diễn tập có xe tăng tham gia. Được sự đồng ý của Tổng tư lệnh ông đứng lên từ tốn:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Chúng tôi đã có nhiều nghiên cứu về sử dụng xe tăng trên thế giới, của quân đội viễn chinh Pháp tại chiến trường Việt Nam trước đây và của quân đội Mỹ tại miền Nam hiện nay, chúng tôi cũng đã theo dõi đầy đủ các cuộc diễn tập của binh chủng thiết giáp trong những năm vừa qua và cũng đã theo dõi rất kỹ báo cáo của binh chủng thiết giáp hôm nay. Qua đó chúng tôi thấy rằng cách sử dụng xe tăng do binh chủng thiết giáp đề xuất là rất mới chưa từng có trong bất kỳ tài liệu nào cũng như trong thực tế sử dụng xe tăng ở bất kỳ nước nào. Đề nghị đại diện xe tăng nói rõ thêm về những cơ sở của cách đánh này, các đồng chí dựa vào đâu để đề xuất như vậy. Ngoài ra cũng còn một vấn đề cần lưu ý: truyền thống đánh giặc của dân tộc ta, của quân đội ta từ xưa đến nay là "lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều". Để đạt được điều đó trong nghệ thuật quân sự của chúng ta luôn coi trọng yếu tố bí mật, bất ngờ, đánh địch trên nhiều hướng. Mà xe tăng thiết giáp thì như các đồng chí đều biết: mục tiêu thì to, tiếng ồn thì lớn.v.v... liệu có phù hợp với cách đánh truyền thống không? Hết!

Từ phía cuối dãy bàn một người nữa nháp nhồm. Tổng tư lệnh mỉm cười hỏi:

- "Ông nhìn đâu cũng thấy địch" có ý kiến gì?

Thì ra đó là một sĩ quan của Cục 2. Vị này đứng dậy nói ngay:

- Trong cách đánh mà binh chủng thiết giáp nêu ra có một vấn đề tôi thấy cần phải nghiên cứu kỹ thêm. Theo chúng tôi nắm được hiện nay các phương tiện trinh sát điện tử cả trên không và dưới đất của Mỹ đã

và đang sử dụng ở miền Nam là rất hiện đại và khá phổ biến. Vậy việc các đồng chí có ý định đưa xe tăng bí mật đến gần mục tiêu liệu có thực hiện được không? Ngoài ra còn một vấn đề nữa các đồng chí cũng cần phải nghiên cứu: đó là đánh giá tương quan lực lượng tăng thiết giáp giữa ta và địch. Theo chúng tôi được biết, sau khi đưa quân vào miền Nam, Mỹ đã đưa theo rất nhiều trang bị kỹ thuật hiện đại. Cụ thể về xe tăng Mỹ đã đưa vào miền Nam một số lượng khá lớn xe tăng M48. Theo tài liệu nước ngoài đây là loại xe tăng hiện đại vào loại nhất hiện nay. Xin hỏi các đồng chí đã nắm được tính năng kỹ chiến thuật của chúng chưa và so sánh tương quan lực lượng của ta với địch về tăng thiết giáp như thế nào? Bên cạnh đó các loại vũ khí chống tăng của Mỹ cũng rất hiện đại và tinh xảo, ngoài M72 tương đương với B41 của ta chúng còn đưa vào trang bị rất nhiều pháo chống tăng, đặc biệt là tên lửa chống tăng TOW. Đây cũng là loại tên lửa chống tăng hiện đại vào loại nhất thế giới hiện nay. Để đối phó với chúng các đồng chí có phương sách nào?.

Ông Dương cảm thấy hơi buồn vì toàn thấy những ý kiến phản đối, chẳng có ai có ý kiến ủng hộ xe tăng mình cả. Trong những buổi làm việc trước đây số người ủng hộ việc sử dụng xe tăng ở miền Nam không phải là ít, tại sao hôm nay chẳng thấy ai lên tiếng. Ông tự nhủ: "Hay là họ đợi giải thích của binh chủng trước rồi mới có ý kiến sau". Rất may tất cả những vấn đề này đã được tính đến từ ở nhà và đã thống nhất phương án trả lời nên ông cũng không thấy quá lo lắng.

Nhìn lướt về phía đoàn cán bộ xe tăng Tổng tư lệnh cười:

- Xe tăng bị pháo kích dữ dội quá nhỉ? Có run không?

Cả phòng họp cùng cười. Tham mưu trưởng Dương cũng mỉm cười:

- Thừa đại tướng, cũng hơi run ạ!

Nói như vậy nhưng thực ra ông Dương cảm thấy rất bình tĩnh. Ông tự nhủ: nếu chỉ có những ý kiến như thế này thì mình sẽ qua được.

Tổng tư lệnh khoát tay:

- Thôi! Hãy tạm dừng đặt câu hỏi để xe tăng giải đáp đã. Nào! Mời các đồng chí! Cứ bình tĩnh trả lời từng vấn đề một.

Như được tiếp thêm sức mạnh bởi vẻ ân cần và thiện cảm của Tổng tư lệnh, ông Dương đứng lên và bắt đầu một cách rất nhỏ nhẹ:

- Thừa toàn thể các đồng chí! Tất cả những vấn đề các đồng chí nêu đều đúng và cũng đã được chúng tôi tính toán đến. Trước hết xin trả lời câu hỏi của đồng chí đại diện Tổng cục kỹ thuật. Vấn đề tiết kiệm tuổi thọ động cơ xe tăng là vấn đề được chúng tôi hết sức quan tâm và đã có tính toán cụ thể và bước đầu đã có những thực nghiệm cần thiết. Cụ thể như sau: Trong trường hợp xấu nhất chúng ta phải tổ chức hành quân bằng xích từ ngoài này vào chiến trường thì cự ly hành quân dài nhất cũng chỉ khoảng hai nghìn cây số, với tốc độ bình quân 10 cây số trên giờ thì cũng chỉ mất khoảng 200 giờ. Như vậy số giờ bảo hiểm còn lại vẫn khá cao và có thể chấp nhận được. Còn nếu chúng ta tận dụng được đường xe lửa tới Vinh, đường thủy tới Đồng Hới thì cự ly hành quân bộ sẽ rút ngắn được 500 đến 700 cây số và sẽ tiết kiệm thêm khoảng 50 đến 70 giờ máy nổ nữa. Đó là tính toán, còn thực tế chúng tôi đã kiểm nghiệm qua cuộc hành quân của Tiểu đoàn M77 từ Vinh Yên vào Nam quân khu 4 năm ngoái. Cụ thể như sau: Tổng chiều dài đường hành quân 896 cây số, có 150 cây số bằng đường sắt, còn lại 746 cây số hành quân bằng xích theo đường 15, đường 22 rất khó đi song đơn vị đã đưa được 100% trang bị đến đích an toàn. Tốc độ hành quân đạt trung bình 10 cây số trên giờ. Số khí tài hư hỏng không lớn, chủ yếu là xích và bánh đỡ nặng. Trên cơ sở đó chúng tôi kết luận: hoàn toàn có thể đưa được xe tăng vào chiến trường miền Nam, kể cả những chiến trường xa nhất mà khi vào đến nơi vẫn còn đủ khả năng chiến đấu.

Mấy cái đầu gật gù. Tổng tư lệnh quay sang vị đại diện Tổng cục kỹ thuật:

- Thế nào? Có thể chấp nhận được không?

Vị sĩ quan của Tổng cục kỹ thuật vội đứng lên:

- Thừa thủ trưởng! Nếu duy trì được tốc độ bình quân như vậy thì có thể chấp nhận được.

Quay về phía ông Dương, Tổng tư lệnh lại mỉm cười:

- Nào! Xe tăng tiếp tục nổ đi!

Đã bình tĩnh hơn nên tham mưu trưởng Dương tỏ ra rất tự tin:

- Về những khó khăn của địa hình miền Nam đối với việc sử dụng xe tăng chúng tôi cũng đã có nghiên cứu rất kỹ lưỡng. Thông qua việc nghiên cứu trên bản đồ, thông qua kết quả khảo sát thực tế và tổng hợp báo cáo của các đoàn cán bộ xe tăng được cử đi các chiến trường từ năm 1964 đến nay chúng tôi thấy rằng: mặc dù chúng ta không có những bình nguyên, sa mạc rộng lớn, bằng phẳng như ở châu Âu nhưng cũng có những vùng có thể tác chiến xe tăng với quy mô lớn khá thuận lợi như vùng Tây Quảng Trị, Nam Tây Nguyên và Miền Đông Nam Bộ. Ở đây địa hình chủ yếu là đồi thấp, nền đất cứng chắc nên có thể sử dụng tất cả các loại tăng thiết giáp kể cả xe hạng nặng. Còn ở địa hình đồng bằng ven biển chúng ta có thể sử dụng các loại xe tăng hạng nhẹ, xe tăng bơi mà trong trang bị hiện tại chúng ta đã có. Những cuộc diễn tập ở đồng bằng mấy năm vừa rồi cũng chứng tỏ điều đó. Còn tình huống như đồng chí cục phó cục Tác chiến nêu ra là do chúng tôi muốn rèn anh em cho sát thực tế hơn. Mặt khác, trong thực tế ở miền Nam chiến thuật “thiết xa vận” của Mỹ với các loại xe M113, M41 cũng chứng tỏ có thể sử dụng được xe tăng ở đồng nước. Từ những cơ sở trên chúng tôi cho rằng: nếu sử dụng đúng chủng loại, đúng tính năng ta hoàn toàn có thể khắc phục được những khó khăn về địa hình để sử dụng có hiệu quả xe tăng thiết giáp ở miền Nam.

Tư lệnh quân giải phóng miền Nam này giờ vẫn ngồi im lặng chọt chen vào:

- Sử dụng được quá đi chứ! Bọn thiết giáp Mỹ nó vẫn băng qua đồng nước rượt chúng tôi chạy thấy mồ mấy phen rồi đấy!

Tổng tư lệnh gật đầu tỏ vẻ hài lòng nhìn về phía nhóm cán bộ xe tăng đầy khích lệ:

- Được đấy! Tiếp tục đi!

Như được tiếp thêm sức mạnh tham mưu trưởng Dương thêm hùng hồn:

- Còn về cách đánh như chúng tôi đã đề xuất thì cũng xin báo cáo với các đồng chí đây là kết quả của cả một quá trình nghiên cứu của tập thể binh chủng thiết giáp chúng tôi. Quả thật nó chưa hề có trong các tài liệu giáo khoa chiến thuật xe tăng nước ngoài, nó cũng chưa hề có tiền lệ trong các cuộc chiến tranh trước đây. Cơ sở để xây dựng nên cách đánh này là do những đặc điểm riêng có của Việt Nam về địa hình, về địch, về ta và cũng xuất phát từ cách đánh truyền thống của dân tộc, của quân đội ta.

Dừng lại một chút theo dõi phản ứng của cử tọa, thấy tất cả mọi người đều lắng nghe rất chăm chú ông Dương tiếp:

- Trước hết xin nói về địa hình. Ở nước ngoài do địa hình cho phép nên người ta thường sử dụng xe tăng với quy mô lớn và thường áp dụng chiến thuật tiến công từ hành tiến. Nghĩa là xe tăng được tập kết ở một khoảng cách khá xa, có thể là 20 đến 30 cây số hoặc hơn rồi dùng tốc độ cao để xung phong đột phá tuyến phòng ngự của địch. Còn ở ta nhìn chung địa hình bị chia cắt nhiều, nếu để xe tăng ở xa như vậy quá trình cơ động vào sẽ hết sức khó khăn, thậm chí không thể đến được mục tiêu do đường sá không bảo đảm hoặc bị địch ngăn chặn. Vì vậy, có thể đến một lúc nào đó điều kiện cho phép chúng ta có thể áp dụng hình thức này, còn trước mắt phải có một hình thức chiến thuật khác. Vấn đề thứ hai là về địch: có một đặc điểm đáng lưu ý là hệ thống phòng thủ của Mỹ- ngụy tại miền Nam hiện nay là một hệ thống các cứ điểm, cụm cứ điểm phòng ngự với các loại công sự kiên cố và vật cản đa dạng như rào thép gai, mìn các loại v.v... Như vậy có thể nói chúng phòng ngự theo điểm và chúng ta phải tiến công điểm chứ không phải tiến công theo diện. Vấn đề thứ ba là về phía ta cũng còn nhiều khó khăn như: lực lượng còn mỏng, công tác bảo đảm chưa đồng bộ v.v... Xuất phát từ những cơ sở trên chúng tôi đề xuất một cách đánh mới như đã báo cáo ở trên. Có thể tóm tắt cách đánh đó là: “bí mật đến gần, bất ngờ xung phong, phát huy tối đa hỏa lực, xung lực chi viện bộ binh nhanh chóng làm chủ trận địa”. Nghĩa là bằng mọi cách bí mật đưa xe tăng đến cách mục tiêu 6 đến 7 cây số hoặc gần hơn nữa. Đợi đến khi bắt đầu hỏa lực chuẩn bị thì tăng tốc độ đến cách mục tiêu trên dưới 1000 mét sẽ triển khai đội hình và phát huy hỏa lực, vừa chạy vừa bắn xung phong vượt qua cửa mở. Nếu địa hình cho phép thì dẫn dắt bộ binh, nếu địa hình khó khăn thì ở phía sau dùng hỏa lực chi viện bộ binh làm chủ trận địa. Có thể nói đây là cách đánh riêng của

xe tăng Việt Nam và cũng rất phù hợp với cách đánh truyền thống của quân đội ta. Một khác biệt nữa là ở nước ngoài xe tăng thường được sử dụng độc lập, còn quan điểm của chúng tôi về sử dụng xe tăng ở Việt Nam là xe tăng phải nằm trong đội hình chiến đấu của binh chủng hợp thành, phải gắn chặt với bộ binh và hỗ trợ lẫn nhau trong chiến đấu. Xe tăng dẫn dắt, chi viện bộ binh; còn bộ binh thì yểm hộ, bảo vệ xe tăng. Như thế sẽ nâng cao được khả năng sống còn của cả hai và đạt hiệu suất chiến đấu cao hơn. Còn về quy mô sử dụng chúng tôi đã đề nghị chỉ nên sử dụng phân đội nhỏ từ trung đội đến tiểu đoàn, khi có thời cơ mới sử dụng ở quy mô lớn hơn.

Vị sĩ quan đại diện Cục 2 nhấp nhòm:

- Công nhận là cách đánh này hay nhưng có bí mật đến gần được không mới quan trọng chứ?

Liếc về phía Tổng tư lệnh không thấy có biểu hiện gì ông Dương tiếp tục:

- Vấn đề này chúng tôi cũng đã tính toán đến. Thực nghiệm trong diễn tập cho thấy với các phương tiện quan sát, trinh sát thông thường xe tăng có thể đến cách tiền duyên địch 1500 mét, thậm chí gần hơn mà địch vẫn không phát hiện ra. Còn đối với các loại phương tiện trinh sát điện tử tất nhiên sẽ khó khăn hơn song không phải thế là chúng ta chịu bó tay. Thực tế đã chứng tỏ lực lượng công binh trên đường Trường Sơn đã vô hiệu hóa rất nhiều phương tiện trinh sát hiện đại cả trên không và dưới mặt đất bằng những biện pháp hết sức đơn giản như nghi binh, đánh lừa v.v... Vì vậy chúng tôi cho rằng chúng ta cũng có thể vận dụng các biện pháp đó để bịt mắt địch trong thời điểm đưa xe tăng đến gần. Về phía chúng tôi cũng sẽ có những biện pháp như: huấn luyện đội ngũ lái xe điều luyện hơn, sử dụng chân dầu thuần thục hơn để giảm đến mức tối thiểu tiếng ồn và nhiệt phát ra từ động cơ. Ngoài ra các biện pháp về ngụy trang cũng sẽ được huấn luyện kỹ hơn. Chúng tôi tin rằng với các giải pháp đó nhất định chúng ta sẽ thực hiện được thủ đoạn "bí mật đến gần" trong cách đánh của xe tăng.

Dừng lại một chút theo dõi động tĩnh ông Dương nhận thấy rất nhiều cái gật đầu như đang ngầm khích lệ mình nên càng phấn khích:

- Còn về lực lượng tăng thiết giáp của địch thì chúng tôi cũng đã có một số tài liệu do chuyên gia Liên Xô cung cấp. Qua nghiên cứu chúng tôi thấy rằng M48 quả thật là một loại xe tăng hiện đại, có nhiều điểm ưu việt hơn so với xe tăng ta, nhất là về hệ thống điều khiển. Tuy nhiên chúng cũng có những nhược điểm chết người như: trọng lượng quá nặng nề, xe M48 nặng gần 50 tấn nên phạm vi sử dụng sẽ rất hạn chế. Trong khi đó pháo lại chỉ có 90 ly thua hẳn T54 của ta về uy lực cũng như tầm bắn. Ngoài ra xung quanh vấn đề này thì chúng ta cũng đều đã biết: vũ khí dù có hiện đại đến đâu cũng chỉ giữ vai trò quan trọng, còn quyết định là ở con người sử dụng vũ khí đó. Thực tế cho thấy các đồng chí quân giải phóng miền Nam của chúng ta chỉ với vũ khí thô sơ mà đã làm nên nhiều chiến thắng vang dội. Ngay ở miền Bắc đây thôi, có những trung đội dân quân đã bắn rơi phần lớn lực lượng Mỹ bằng súng trường. Vì vậy chúng tôi tin rằng với những trang bị hiện có trong tay chúng tôi hoàn toàn có thể đương đầu và giành thắng lợi trước tăng thiết giáp của Mỹ. Báo cáo hết!

Phòng họp ắng đi một lát. Tổng tư lệnh nhìn quanh rồi hỏi:

- Còn ai có ý kiến gì nữa không nào?- Chờ một lát không thấy cánh tay nào giơ lên ông tiếp- Tôi cho rằng báo cáo của binh chủng Thiết giáp và những giải thích của đồng chí tham mưu trưởng binh chủng như thế là đã rất rõ ràng. Tôi xin biểu dương các đồng chí binh chủng Thiết giáp đã có sự chuẩn bị khẩn trương, nghiêm túc và rất kỹ càng cho buổi làm việc hôm nay. Các đồng chí cho một tràng vỗ tay đi chứ!

Phòng họp ran lên tiếng vỗ tay. Quay sang hai người bên cạnh trao đổi nhỏ vài câu ông tiếp:

- Ta dừng cuộc họp hôm nay ở đây. Văn phòng Bộ sẽ có văn bản chính thức gửi binh chủng Thiết giáp sau nhưng tôi sơ bộ kết luận thế này: Bộ đồng ý cho binh chủng Thiết giáp tổ chức đưa một phân đội, có thể từ một đại đội đến một tiểu đoàn vào chiến trường miền Nam chiến đấu để rút kinh nghiệm. Việc xác định địa bàn, mục tiêu tác chiến và các vấn đề khác các đồng chí Cục tác chiến sẽ cử người xuống làm việc trực tiếp với binh chủng. Ngay sau đây các đồng chí về tiến hành công tác chuẩn bị.

Nói xong ông chủ động đứng dậy tiến lại phía đoàn cán bộ xe tăng và đưa tay bắt tay từng người một. Cảm động quá tham mưu trưởng Dương cứ líu cả lưỡi môi mới nói được câu:

- Cảm ơn thủ trưởng!

Vị Tư lệnh quân giải phóng cũng bước đến bắt tay ông Dương và hai đồng chí cùng đi, ông cười rất tươi:

- Nhanh lên nhé! Chúng tôi đang chờ các đồng chí!

- Vâng! Bất cứ lúc nào cấp trên có lệnh bộ đội xe tăng sẽ ngay lập tức lên đường.

Vừa ra khỏi phòng họp tham mưu trưởng Dương đã rào bước ra khỏi cổng hướng về phía chiếc xe con đi như chạy. Trời đã gần trưa, mặt trời đã lên cao nhưng khu vực sở chỉ huy vẫn mát rượi dưới tán lá những cây cổ thụ. Vừa thấy thủ trưởng lên xe cậu lái xe hỏi ngay:

- Có về qua nhà một tý không thủ trưởng?

Không trả lời, tham mưu trưởng Dương quay sang Phúc và Nhật:

- Sáng nay đi có cắt cơm không đấy?

- Dạ, không ạ!

- Thế thì về cơ quan ngay! Càng nhanh càng tốt!- Ông mừng tưng đến sự mong ngóng của các thủ trưởng Bộ Tư lệnh và thực lòng chỉ muốn bay ngay về báo tin vui cho các anh ấy.

Chiếc xe nổ máy nhằm hướng phà Chèm lao vút đi. Tham mưu trưởng Dương ngả người trên ghế mắt lim dim như ngủ. Chủ nhiệm kỹ thuật Nhật và trưởng ban tác huấn Phúc ngồi ghế sau thì thầm nói chuyện như sợ làm ảnh hưởng đến giấc ngủ của tham mưu trưởng. Thực ra ông Dương không ngủ. Trong đầu ông là bộn bề những toan tính, ông đang thầm gọi ra hàng núi công việc sẽ phải làm để đưa một đơn vị xe tăng đi chiến đấu.

Lúc tham mưu trưởng Dương bắt đầu báo cáo cũng là lúc quyền tư lệnh Đào đang trên đường xuống khu vực sơ tán của Trung đoàn H03. Đây là trung đoàn xe tăng thứ hai của Quân đội nhân dân Việt Nam và cũng mới được thành lập năm 1965 nhằm chuẩn bị lực lượng để đối phó với chiến lược chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ. Tuy vậy, từ khi thành lập đến nay trung đoàn vẫn án binh bất động ở đây. Bộ đội chủ yếu được sử dụng tham gia các phân đội cao xạ tự hành để bảo vệ sân bay Đa Phúc, sân bay Bạch Mai và một số mục tiêu quan trọng khác. Số còn lại tập trung làm công tác bảo quản, bảo dưỡng xe. Ở nơi sơ tán, lán trại không đảm bảo, phải để xe dưới hầm âm nên công tác bảo quản khá vất vả mà vẫn tiềm ẩn những nguy cơ lớn làm trang bị xuống cấp nhanh chóng. Đã nghe cán bộ cơ quan kỹ thuật báo cáo lên nhưng chưa có lúc nào đến “mục sở thị” nên hôm nay ông Đào muốn xuống kiểm tra trực tiếp xem thế nào.

Từ khu vực sơ tán của cơ quan Bộ tư lệnh đi khoảng hai ki- lô- mét đường đất thì chiếc xe con ra đến con đường nhựa lên Tam Đảo. Thoát khỏi những rặng tre làng tầm mắt rộng hẳn ra. Từ đây đã nhìn thấy ngọn núi Đỉnh sừng sững phía trước, trên sườn núi là dòng chữ “Quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ” đầy ngạo nghễ và thách thức. Ông Đào nhìn như dán mắt vào dòng chữ mà lòng dạ nao nao. Đây chính là công trình lao động xã hội chủ nghĩa của đoàn viên thanh niên trung đoàn H02 năm xưa. Chỉ là sau khi Mỹ ném bom miền Bắc, tinh thần chống Mỹ trong bộ đội, nhân dân lên cao chưa từng thấy. Để kích lệ tinh thần đó ông Thu hồi ấy còn là chính ủy trung đoàn đã có sáng kiến làm một khẩu hiệu lớn trên sườn núi Đỉnh. Và thế là chỉ sau một chủ nhật lao động xã hội chủ nghĩa câu khẩu hiệu mà mỗi chữ cái cao tới 10 mét, rộng 3 mét đã hình thành. Đi từ phía Tam Đảo xuống cách xa 5, 6 ki- lô- mét đã nhìn thấy. Anh em ai cũng thích và bảo nhau: “thằng phi công nào bay qua đây chắc phải sồn tóc gáy khi đọc dòng chữ này”. Từ bấy đến nay đã mấy năm, mưa gió bào mòn khắc nghiệt như vậy nhưng câu khẩu hiệu vẫn còn sắc nét như ngày nào, cũng như quyết tâm chiến đấu của những người lính xe tăng không hề phai nhạt.

Ngồi trên xe nhưng tâm trí ông Đào vẫn vẫn vơ nghĩ về buổi báo cáo của tham mưu trưởng Dương trước thủ trưởng Bộ đang diễn ra cách đó vài chục cây số. Dẫu biết rằng công tác chuẩn bị đã rất kỹ càng, đã tính đến mọi tình huống và khả năng được chấp nhận rất cao nhưng ông vẫn thấy lo lo. Nhớ lại những lần làm việc trước với thủ trưởng Bộ ông cảm thấy hơi buồn buồn vì hình như những người lính xe tăng chưa chiếm được lòng tin của cấp trên. Cũng phải thôi. Ra đời đã gần chục năm mà chưa được đi chiến đấu, chưa lập được chiến công nào. Bất chợt ông nhớ tới bài báo tường của anh em chiến sĩ đại đội 9 hồi Tết năm ngoái: “Tiếng súng Đông Xuân đã nổ rồi, Ông Đào cùng lính vẫn ngồi chơi, Ngày ngày vác búa đi gõ mõi, Tụi lính xe tăng thủ trưởng ơi!”. Bài thơ ngắn này không hiểu bằng cách nào lan truyền rất nhanh trong binh chủng và trở thành đề tài bàn luận của mọi người. Khi bài thơ đến tai ông lúc đầu ông cũng hơi

bực mình vì nghe nó như một lời than thở, lại lòi cả tên ông vào đó. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại ông thấy anh em có cái lý của nó và chính ông cũng đồng cảm với họ. Đến lượt ông trong một lần báo cáo tình hình với thủ trưởng Bộ Tổng tham mưu, nhân lúc mọi người vui vẻ đã đọc nguyên văn bài thơ trên. Đồng chí Tổng tham mưu phó lúc đó đã rất cảm động ôm chặt vai ông và thốt lên: “Có những người lính thiết tha ra chiến trường như vậy chắc chắn chúng ta sẽ chiến thắng. Vấn đề là chúng ta còn phải đợi thời cơ thích hợp mà thôi”. Có thể thời cơ ấy đã đến và hôm nay Bộ lại muốn nghe Binh chủng báo cáo tình hình một lần nữa. Ông quyết định sẽ đến đại đội Chín, nơi ra đời của bài thơ nói trên.

Gần đến doanh trại cũ của trung đoàn H02 ông bảo lái xe rẽ vào rồi từ đó sẽ đi tắt sang nơi sơ tán của đại đội Chín. Từ ngày sơ tán chống chiến tranh phá hoại khu doanh trại chính quy của trung đoàn chỉ để lại một tiểu đội để trông nom, bảo quản. Xe vừa đến trước cổng chính người chiến sĩ vệ binh đã nhận ra xe của tư lệnh nên nhanh chóng rời chòi gác mở rộng hai cánh cửa và bồng súng đứng nghiêm. Ông Đào tỏ vẻ hài lòng trước ý thức kỷ luật của người chiến sĩ.

Xe vào đến khu trung tâm doanh trại ông bảo dừng xe rồi mở cửa bước xuống trầm tư ngắm nhìn bốn phía. So với ngày mới bắt đầu xây dựng khu vực doanh trại nay đã xanh tốt hơn nhiều. Hồi đó, nơi đây chỉ là một dãy đồi trọc lưa thưa vài bụi sim mua và cây dại. Những ngày hè nắng như đổ lửa xuống sườn đồi, ngồi trong nhà nhìn ra thấy không khí cũng rung rinh như đang nhảy múa. Chính ông đã bàn với ban chỉ huy trung đoàn: “muốn sống được ở đất này không có con đường nào khác ngoài phát động trồng cây”. Thế là, ngoài vườn cây chung do từng đơn vị phụ trách trung đoàn quy định mỗi cán bộ, chiến sĩ có trách nhiệm trồng và chăm sóc một cây, nếu bị chết phải trồng lại kỳ cho đến sống mới thôi. Giống cây được chọn chủ yếu là xà cừ. Ngoảnh đi ngoảnh lại mới có mấy năm mà cây đã tốt um, nhiều cây đã bằng bắp đùi, cây nào cây ấy lá cứ xanh mơn mớn. Giá như không có chiến tranh phá hoại thì đây có thể là một trong những doanh trại chính quy nhất và đẹp nhất trong toàn quân chứ chẳng chơi. Hàng dãy nhà ở bộ đội hai tầng được thiết kế thống nhất, giống nhau tằm tắp. Tất cả cửa đều trong kính, ngoài chớp, mùa hè thì mát, mùa đông thì ấm. Khu nhà làm việc của các cơ quan được đặt ở đỉnh đồi trông thật bề thế, uy nghiêm. Khu nhà giảng đường huấn luyện rộng rãi, thoáng mát, có đủ mô hình các cụm máy và đồ dùng học tập. Còn khu xe thì khỏi nói. Tầng dãy nhà xe cao ráo, nền đổ bê tông, phía trước có cửa sắt chắc chắn. Tầng khoang có biển số xe đóng ngay ngắn, nghiêm cẩn. Bãi thử xe và toàn bộ đường cơ động cũng được đổ bê tông dày tới 40 phân, xe tăng chạy thoải mái không hề hấn gì. Tất cả đã được xây dựng để hồ hởi chờ đón những người lính xe tăng đầu tiên của đất nước. Có thể nói sự quan tâm và kỳ vọng của Đảng, của nhà nước đối với ông và đồng đội lớn biết bao. Thế mà gần chục năm qua ông và đồng đội chẳng làm được bao nhiêu để đền đáp lại.

Đang vẫn lơ suy nghĩ thì đồng chí tiểu đội trưởng vệ binh chạy đến. Không biết từ đâu chạy về nhưng khi đã đứng trước mặt ông người tiểu đội trưởng vệ binh vẫn còn hồn hển:

- Báo... cáo... thủ trưởng! Tôi, tiểu đội trưởng canh gác doanh trại có mặt!

- Được! Đồng chí nghỉ!- Ông cười hiền từ và đùa- Cứ thử đi đã nào.

Sau khi hỏi han vài câu về tình hình bảo quản doanh trại ông lên xe và bảo lái xe đi tiếp.

Xe đã rời doanh trại đi vào con đường đất chân núi. Lái xe Năm thấy thủ trưởng vẫn đang tư lự nên chỉ dám nói khẽ:

- Thủ trưởng ngồi chắc chắn nhé! Đường xóc lắm đấy!

Không nói gì ông chỉ khoát tay ra hiệu cho Năm tiếp tục đi. Đã hiểu tính thủ trưởng Năm không nói thêm câu nào mà tập trung tinh lực vào tay lái. Chiếc xe lượn ngoằn ngoèo tránh các ổ voi, ổ gà trên đường một cách điêu luyện. Chợt ông ngồi thẳng dậy và nói:

- Đi thẳng vào khu để xe của đại đội Chín nhé!

- Vâng ạ!- Năm đáp ngắn gọn, đã xuống đây vài lần nên anh vẫn nhớ đường.

Mặc dù ở nơi sơ tán nhưng khu để xe của đại đội vẫn khá tươm tất. Một dãy lán dựa lưng vào sườn núi được đào sâu xuống mấy chục phân, hai bên bằng xích được xếp đá cuội, trên lợp mái tranh, xung quanh là các tấm phên nửa để che mưa nắng. Tất nhiên không thể bằng được ở doanh trại chính quy nhưng đây cũng là cố gắng rất lớn của những người lính xe tăng đang chăm chút cho vũ khí của mình.

Thấy chiếc xe con dừng trước lán xe trung đội phó Ngô Văn Nhã vội hô lớn:

- Tất cả chú ý!

Ngay lập tức mọi người dừng tay, đứng nghiêm tại chỗ. Nhã chạy tới cạnh xe, đúng lúc ông Đào bước xuống. Nhã đập gót chân đứng nghiêm báo cáo:

- Tôi, thượng sĩ Ngô Văn Nhã báo cáo đồng chí Tư lệnh, anh em trong đại đội đang bảo dưỡng xe định kỳ! Báo cáo hết!

- Được! Đồng chí cho anh em tiếp tục công việc!- Ông Đào điềm đạm trả lời.

- Rõ!- Nhã cao giọng rồi quay bên phải chờ quyền tư lệnh đi trước.

Nhìn hai đầu gối anh chàng trung đội phó hơi run run ông Đào thấy thương thương. Ông biết trong binh chủng vẫn loan truyền những giai thoại không mấy hay ho về ông. Nào là “hét ra lửa”, nào là “ăn cứt sắt, ỉ ra xà beng”, nào là “cay nghiệt như di ghê” v.v... nên anh em cán bộ chiến sĩ mỗi khi gặp ông đều thấy kiêng kiếng, sợ sợ. Kể cả những anh được coi là cứng bóng vía nhất cũng vậy. Nói cho công bằng bảo ông hét ra lửa thì hơi quá nhưng nghiêm khắc thì đúng, mà nghiêm khắc đến mức cực đoan. Ông không chỉ nghiêm khắc với mọi người mà còn nghiêm khắc với chính bản thân mình. Đã trải qua mấy chục năm quân ngũ cho đến giờ ở cương vị Tư lệnh một binh chủng ông hiểu sức nặng của trách nhiệm đè lên vai người chỉ huy. Ông vẫn tâm niệm: “Mỗi người đều có thể sai lầm nhưng hậu quả của những sai lầm thường khác nhau. Một người thầy thuốc sai lầm có thể làm mất đi sinh mạng một người. Nhưng người chỉ huy quân sự nếu sai lầm có thể làm mất đi sinh mạng của hàng trăm, hàng ngàn con người, thậm chí cả một đạo quân”. Vì vậy trong cuộc sống cũng như trong công việc ông luôn đòi hỏi cao ở mình và ở tất cả mọi người xung quanh. Ông mong muốn rằng tập thể của mình phải là những con người ưu tú, đủ khả năng hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình để hạn chế thấp nhất những sai lầm có thể xảy ra. Còn chuyện “ăn cứt sắt” cũng đâu phải do ông. Cái giai thoại này đã được đặt thành vè và ông cũng đã biết: “Bao giờ một đực xe tăng, Thì ông Đào mới cho thăng quân hàm”. Anh em đâu có hiểu họ không lên được quân hàm là do thời thế, là do lực lượng không phát triển chứ đâu phải vì ông muốn thế. Nghĩ vậy ông dịu dàng lại gần Nhã, tay phải đưa ra vỗ vai và mỉm cười hỏi rất ôn tồn:

- Thế nào? Vẫn đang gõ mối đấy hả?

Thấy vậy Nhã đã bốt run, anh đáp lại một cách tự tin hơn:

- Báo cáo tư lệnh! Đạo này chúng tôi không phải gõ mối nữa rồi mà tập trung bảo dưỡng kỹ thuật thôi.

- Thế đất ở đây hết mối rồi à?- Ông Đào hơi sừng sốt.

- Dạ không ạ! Thủ trưởng cứ vào lán xe rồi sẽ thấy.

Vừa bước qua tấm phen che nắng vào lán xe ông Đào đã thấy nhao nhao tiếng chào hỏi:

- Chào thủ trưởng ạ!

Vẫy tay về phía anh em ông lớn tiếng:

- Chào các đồng chí! Cứ tiếp tục công việc đi.

Nhìn những gương mặt nhem nhuốc đang hì hụi trong buồng truyền động ông thấy trong lòng dội lên những cảm xúc khác lạ. Hãy hiểu cho tôi. Các em không thể biết tôi thương các em đến mức nào đâu. Nhưng có lẽ tôi là người nệ cổ nên cứ phải “cho roi, cho vọt” đã. Có như thế các em mới nên người, có như thế khi vào chiến trường các em mới bốt đổ xương đổ máu.

Một đàn gà bỗng chạy tủa từ dưới gầm xe ra, một con gà trống tía to lớn đang lùa đàn gà mái chạy tứ tung. Ông Đào ngạc nhiên:

- Sao lại cho gà vào lán xe thế này?

- Báo cáo thủ trưởng, đó là những dững sỷ diệt mối của chúng tôi đấy ạ!

- Cái gì? Dũng sỹ diệt mồi à?- Ông Đào sừng sốt.

- Vâng ạ! Nhờ có chúng mà chúng tôi đỡ vất vả với lũ mồi đấy ạ! Lúc đầu cứ phải lừa mãi chúng mới vào, bây giờ thì chúng quen rồi, cứ thi nhau bới và thế là hết sạch cả mồi.

- Hay! Đúng là một sáng kiến.- Ông Đào thốt lên đầy thú vị rồi ngồi thụp ngay xuống chăm chú nhìn vào gầm xe. Quả thật không còn thấy dấu vết của lũ mồi ở các băng xích nữa.

Đúng lúc đó trung đoàn phó Nguyễn Văn Lãm và tiểu đoàn phó Dương Xuân Tại nghe tin tư lệnh đến đã chạy sang tới nơi. Đứng nghiêm trước mặt ông Đào rồi mà Lãm vẫn còn thờ dốt:

- Chào tư lệnh! Sao tư lệnh xuống mà không báo để chúng tôi còn đón?

Ông Đào cười:

- Thế thì còn gì là kiểm tra đột xuất nữa. Nói vậy thôi! Hôm trước nghe bên kỹ thuật báo cáo tình hình trang bị có một số loại khí tài xuống cấp, tớ muốn xuống xem cụ thể ra sao?.

Tiểu đoàn phó kỹ thuật Tại vội đứng nghiêm lại:

- Báo cáo tư lệnh! Khi mới đưa xe vào khu sơ tán, do chưa có kinh nghiệm nên một số khí tài quang học và điện đài bị ầm mố. Khi phát hiện ra chúng tôi đã báo cáo cơ quan kỹ thuật và có biện pháp khắc phục kịp thời nên đã cơ bản chấm dứt được tình trạng trên.

- Biện pháp thế nào nào?- Ông Đào dồn.

- Báo cáo Tư lệnh! Chúng tôi đã áp dụng một số biện pháp như sau: một là hàng tuần đều cho nổ máy chống rỉ 15 phút, khi nổ máy thì cũng bật đài, bật công tắc sấy kính và cho các thiết bị điện khác làm việc. Thứ hai là chúng tôi cho vào buồng chiến đấu mỗi xe mấy ki- lô- gam vôi củ. Từ đó đến nay không thấy cái kính nào bị mố nữa. Điện đài cũng thường xuyên thông suốt, không còn bị chập chạp nữa ạ!

- Sao lại cho vôi vào buồng chiến đấu?- Ông Đào tỏ vẻ ngạc nhiên.

- Dạ! Đây là kinh nghiệm dân gian đấy ạ! Một số anh em nhà có nghề nấu kẹo cho biết, để giữ cho kẹo khỏi bị chảy nước họ vẫn dùng vôi sống để vào thùng kẹo. Chúng tôi cho làm thử ở một vài xe thấy có kết quả tốt nên hiện nay đã mở rộng ra toàn tiểu đoàn. Các anh ở cơ quan kỹ thuật Bộ Tư lệnh xuống theo dõi cũng đồng ý cho chúng tôi sử dụng biện pháp này. Giá như có si- li- ca- zen thì tốt nhưng chúng ta lại không có nên đành phải thay thế vậy thôi.

Ông Đào gật gù:

- Có lý đấy! Vôi là thứ hút ẩm rất tốt nhưng nếu để nó dây vào kim loại thì lại ăn mòn rất mạnh.

Trung đoàn phó Lãm vội chen vào:

- Báo cáo tư lệnh! Chúng tôi cũng biết như vậy nên yêu cầu anh em phải gói bọc rất kỹ, tuyệt đối không để vôi tiếp xúc trực tiếp với các trang bị trong buồng chiến đấu.

- Thôi được rồi! Tôi sẽ lên xe xem cụ thể thế nào?.

Dứt lời ông xăm xăm bước về phía chiếc xe tăng gần nhất và bám vào tay vịn bộ binh để leo lên, Tại vội chạy lại định đỡ thì ông quay lại cười:

- Anh Tại! Anh hơi coi thường tôi đấy! Giờ tôi với anh ra lái thi với nhau chưa biết mèo nào cắn mỉu nào đâu nhé!

Nhún mình một cái rất nhẹ nhàng quyền tư lệnh Đào đã lên được xe, cả Lãm và Tại cũng lên theo. Nhìn vào buồng truyền động ông lắc đầu:

- Xe bắn quá anh Tại ạ!

Tại vội thanh minh:

- Báo cáo tư lệnh! Đây là ba xe vừa mới đi bắn về hôm qua nên chưa kịp bảo dưỡng. Còn các xe khác xin đảm bảo với Tư lệnh: dù có mặc áo trắng chui vào truyền động cũng không sao cả.

- Anh có nói khoác không đấy!

- Xin mời tư lệnh cứ thử xem sao ạ!

- Được! lát nữa tôi sẽ thử. Còn bây giờ xem kính, đài của các anh thế nào đã.

Ông Đào nhún mình chui vào cửa tháp pháo một cách rất gọn gàng theo đúng động tác vào xe của lính xe tăng và đưa mắt nhìn quanh buồng chiến đấu. Đây là xe sẵn sàng chiến đấu nên các loại vũ khí đã đầy đủ trong xe nhưng được sắp xếp rất gọn gàng và cố định chặt chẽ. Nhìn thấy một thùng gỗ để trên sàn ông đoán đấy là hòm đựng vòi hút ẩm. Sau khi ngồi vào ghế trưởng xe ông ghé mắt nhìn vào kính ngắm, tay xoay xoay núm lấy thước ngắm và điều chỉnh thị độ. Ông quay nhẹ cơ cấu ngắm và cơ cấu hướng, nòng pháo từ từ dịch chuyển không một tiếng động. Tiếp theo ông lại ghé mắt vào kính quan sát của trưởng xe, chăm chú nhìn xem trong đó có sợi nấm mốc nào không. Ông hiểu trong điều kiện nhiệt đới gió mùa có độ ẩm cao như ở Việt Nam thì đây là một kẻ thù rất nguy hiểm đối với các loại khí tài quang học. Nhưng tuyệt nhiên không! Thị trường các ống kính mà ông nhìn vào đều trong suốt. Chụp cái mũ công tác lên đầu ông bật công tắc điện đài, trong tai nghe vang lên những tiếng rào rào quen thuộc. Bật công tắc ngược về phát, tiếng động cơ Y55 ở hộp dưỡng điện rú lên, còn tiếng rào trong tai nghe im bật, ông búng nhẹ tay vào ống nói, hồi âm trong tai nghe rõ mồn một.

Vẫn ngồi nguyên trong ghế trưởng xe ông ngửa mặt lên hỏi:

- Các xe khác có được như thế này không?

Cả trung đoàn phó Lãm và tiểu đoàn phó Tại đều tranh nhau trả lời:

- Báo cáo tư lệnh! Tất cả đều như thế này và tốt hơn.

- Thế thì tốt!

Hiếm khi nghe được lời khen của tư lệnh, cả Lãm lẫn Tại đều hết sức phấn khởi nhưng không dám để lộ ra.

- Thế bây giờ đi đánh nhau được chưa?- Ông nghĩ nếu buổi báo cáo của tham mưu trưởng Dương thành công thì chả mấy nữa điều đó sẽ thành hiện thực.

Trung đoàn phó Lãm đáp ngay lập tức:

- Báo cáo tư lệnh! Chúng tôi mong mỏi lắm rồi. Bất cứ lúc nào trên có lệnh là H03 sẽ lập tức lên đường.

- Về tư tưởng thì đã đành là thế, nhưng còn vũ khí trang bị thì thế nào?- Ông quay sang phía tiểu đoàn phó kỹ thuật Tại.

Hơi ngần ngại một chút Tại mới trả lời:

- Báo cáo tư lệnh! Về trang bị vũ khí chúng tôi cũng luôn luôn sẵn sàng, tất cả xe máy, khí tài đều được bảo dưỡng chăm sóc đúng chế độ và không có hỏng hóc gì. Tuy nhiên....- Tại hơi ngần ngại.

- Tuy nhiên sao?- Tư lệnh Đào lại dồn.

Hơi đắn đo một chút Tại mới tiếp:

- Tiểu đoàn chúng tôi hiện có 2 đại đội trang bị T54 và 1 đại đội trang bị xe PT76. So sánh hai loại này anh em chúng tôi nhận thấy giá như xe PT76 này cũng có một khẩu cao xạ 12 ly 7 như T54 thì chắc chắn khả năng tự vệ sẽ cao hơn rất nhiều. Tư lệnh cũng biết rồi đấy, không quân Mỹ rất mạnh mà hỏa lực phòng không của mình thì hạn chế...

Ông Đào gật gù:

- Ừ, ừ! Đó cũng là một ý kiến hay! Nhưng làm sao mà đặt 12 ly 7 lên đây được?.

- Cũng không khó lắm ạ! Chỉ cần hàn thêm một bộ giá vào chỗ này rồi đặt súng lên là xong!- Tại chỉ vào phía bên phải cửa tháp pháo.

- Thôi được rồi! Vấn đề này tôi sẽ lưu ý và sẽ chỉ thị cho cơ quan kỹ thuật nghiên cứu ngay.

Tự nhiên ông Đào cảm thấy rưng rưng: những cán bộ chiến sĩ dưới quyền ông thật là đáng quý biết bao. Họ không chỉ cháy bỏng một nguyện vọng ra chiến trường chiến đấu, họ không chỉ miệt mài huấn luyện trên thao trường cũng như chăm sóc bảo dưỡng trang bị vũ khí của mình mà họ còn là những con người hết sức thông minh, sáng tạo. Thế mà ông vẫn không thốt ra được một lời khen. Ông tự trách cái bản tính khắc kỷ và khắt khe của mình. Nhưng biết làm sao được, cái bản tính ấy đã ăn sâu trong người ông mấy chục năm rồi.

Cúi nhìn đồng hồ trung đoàn phó Lãm nói với tư lệnh Đào:

- Gần trưa rồi. Mời tư lệnh về trung đoàn bộ ăn cơm với anh em chúng tôi.

Nhìn ra ngoài trời thấy đã gần đứng bóng ông Đào vội nhún người chui ra khỏi xe và nhảy xuống đất:

- Thôi! Cảm ơn các cậu nhưng tớ không ở được. Tớ phải về cơ quan ngay. Thôi, chào tất cả anh em nhé! À, bảo cậu gì tác giả bài thơ Tết năm ngoái sửa lại đi! Sắp được đi đánh nhau rồi đấy!

Cánh lính trẻ nhô hết cả ra khỏi buồng truyền động nhao nhao chào tư lệnh.

Ông bước nhanh bra khỏi lán xe, bắt tay Lãm, Tại và Nhã rồi vội vàng bước về phía chiếc xe con. Lái xe Năm lập tức nổ máy. Ông nói ngắn gọn:

- Về cơ quan ngay.

- Vâng!- Lái xe Năm cũng đáp rất ngắn gọn và tăng ga.

Chiếc xe con lao vụt đi để lại đằng sau một quầng bụi đỏ. Lãm lắc đầu nói nhỏ với Tại:

- Không hiểu có việc gì mà “cụ” vội thế!

Đúng là ông Đào vội thật. Ông đoán rằng giờ này tham mưu trưởng Dương cũng đang trên đường về và ông muốn mình phải có mặt trước khi ông Dương về đến nơi. Biết ý thủ trưởng Năm cho xe chạy với tốc độ cao nhưng vẫn cố vòng tránh những ổ gà, ổ trâu trên đường một cách rất điều luyện.

Nãy giờ mãi việc kiểm tra trang bị và trò chuyện với anh em đầu óc ông không vương vấn gì về buổi báo cáo của tham mưu trưởng Dương nhưng nay ngồi trên xe nó lại như một cái máy tự động quay về chuyện ấy. Ông mừng tượng ra vẻ mặt của tham mưu trưởng Dương khi gặp nhau lát nữa. Nếu ông Dương tươi cười, vui vẻ thì là thắng lợi. Còn nếu ông Dương có vẻ mặt buồn bã thì... chẳng còn gì để nói nữa. Thực ra trong thâm tâm ông tin vào kết quả tốt đẹp của lần làm việc này. Trước hết vì thời cơ đưa xe tăng vào chiến đấu cũng đã chín muồi. Đế quốc Mỹ đã mở rộng chiến tranh theo chiến lược chiến tranh cục bộ, số lượng quân Mỹ đưa vào miền Nam đang tăng lên từng ngày và đã đạt con số nửa triệu. Cùng với nó là hàng vạn tấn trang bị hiện đại như máy bay, tàu chiến, pháo binh và xe tăng thiết giáp. Rõ ràng là yêu cầu của chiến trường đã vô cùng cấp thiết. Thứ hai, ông tin vào sự chuẩn bị kỹ càng của binh chủng trước buổi làm việc này. Đó là kết quả một quá trình làm việc công phu, nghiêm túc của cả một tập thể những cán bộ đầy nhiệt tình, trách nhiệm nhưng cũng không kém phần uyên bác và sáng tạo. Trong những nội dung đã chuẩn bị phần ông lo ngại nhất là vấn đề xác định cách đánh của xe tăng bởi vì đây là vấn đề rất mới. Cách đánh mà ông cùng các cộng sự xây dựng nên mang một sắc thái rất riêng biệt và hầu như chưa được đề cập đến trong lý luận sử dụng xe tăng trên thế giới. Chính vì nó mới như vậy nên nếu không hiểu thật thấu đáo về xe tăng thì sẽ khó chấp nhận. Ông nhớ lại đã không ít lần nổ ra những cuộc tranh luận nảy lửa về vấn đề này trong nội bộ tổ nghiên cứu khoa học quân sự của binh chủng. Những lúc đó những sĩ quan trẻ như Phúc, Ba, Phùng... hình như không còn kiêng dè gì ông nữa. Họ cũng đỏ mặt tía tai, cũng to tiếng... có khi át cả tiếng ông. Nhưng chính từ những tranh luận nghiêm túc đó đã làm sáng tỏ được rất

nhiều vấn đề. Nhất là sau khi ông cùng một số cán bộ chủ chốt tiến hành một cuộc khảo sát nghiên cứu hình thái bố trí và đặc điểm bố phòng của địch tại chiến trường Quảng Trị về thì những nghiên cứu đi vào chiều sâu hơn và có cơ sở vững chắc hơn. Chính từ chuyến đi ấy đã định hình vững chắc hơn cho lý luận về chiến thuật tiến công địch phòng ngự trong công sự vững chắc của phân đội xe tăng. Sau khi định hình về mặt lý luận, chiến thuật đó đã được đưa vào thực hiện thí điểm ở một vài cuộc diễn tập. Kết quả diễn tập đã chứng tỏ đó là cách đánh tối ưu của xe tăng trong điều kiện Việt Nam hiện tại. Tuy nhiên đấy mới chỉ là diễn tập, để khẳng định mình lý luận đó còn đòi hỏi phải được kiểm nghiệm tại chiến trường.

Chừng hơn mười một giờ thì xe về đến cơ quan. Vừa bước xuống xe, chưa kịp về nhà ông chợt nhìn thấy chiếc xe của tham mưu trưởng Dương đang xồng xộc lao tới đầu xóm. Bước vội về phía căn nhà của chính ủy ông gọi to:

- Anh Ngọc có nhà không? Anh Dương về rồi đây này!

Từ trong nhà chính ủy Ngọc lao ra rất nhanh, có vẻ ông cũng đang ngồi đếm từng phút chờ tham mưu trưởng Dương thì phải.

Xe vừa dừng bánh, tham mưu trưởng Dương đã bật cửa bước xuống và đi nhanh đến trước quyền tư lệnh và chính ủy. Nhìn nét mặt người tham mưu trưởng của mình ông Đào đoán mọi việc đều tốt đẹp. Còn cách mấy bước tham mưu trưởng Dương đã hồ hởi:

- Chào tư lệnh! Chào chính ủy!

Ông Ngọc nhanh nhẩu:

- Thế nào anh Dương? Mọi việc trót lọt cả chứ?

- Vâng ạ! Mọi việc đều như dự tính!

Ông Đào khoát tay:

- Mời các anh sang cả bên tôi! Cả các cậu Nhật, Phúc nữa!- Ông vẫy tay về phía chủ nhiệm kỹ thuật Nhật và trưởng ban tác chiến Phúc.

Cả năm anh em kéo vào ngôi nhà của tư lệnh Đào, ông chỉ tay vào bộ bàn ghế tiếp khách:

- Mời các anh ngồi tạm ở đây!- Mời mọi người yên vị ông tiếp- Nào, bây giờ anh Dương báo cáo sơ bộ tình hình xem sao?.

Theo thói quen tham mưu trưởng Dương mở cặp lấy ra cuốn sổ công tác đặt trước mặt nhưng cũng chẳng nhìn vào mà nói ngay:

- Báo cáo các thủ trưởng! Tình hình diễn ra đúng như ta đã dự kiến ở nhà. Cũng có một số ý kiến phản đối nhưng sau khi nghe ta giải thích, làm rõ thì đều thuận cả.

- Vậy kết luận của Thủ trưởng Bộ thế nào?- Ông Đào nôn nóng.

- Bộ đã nhất trí với đề nghị của ta, cho phép ta đưa từ một đại đội đến một tiểu đoàn vào chiến trường để tham gia chiến đấu và rút kinh nghiệm. Địa bàn và mục tiêu cụ thể ta sẽ bàn bạc cùng cục Tác chiến. Nhưng vài ngày tới mới có văn bản của Bộ gửi xuống binh chủng.

- Tốt rồi! Thắng lợi rồi!- Chính ủy Ngọc thốt lên đầy phấn khích.

Quyền tư lệnh Đào quay ra phía sau hơi cao giọng:

- Cậu Lưu đâu!

Nhanh như chớp công vụ Lưu đã xuất hiện trước cửa:

- Có tôi ạ!

- Cậu xuống nhà ăn cơ quan lấy mấy suất cơm của anh em tôi về đây.

Quay lại phía ông Ngọc và mấy anh em ông nháy mắt:

- Ta phải liên hoan mừng thắng lợi bước đầu một tý chứ! Bây giờ tôi thống nhất thế này: trước hết đề nghị anh Ngọc cho triệu tập họp đảng ủy mở rộng vào ngày mai, có lẽ ta nên mời cả ban chỉ huy hai trung đoàn và một số đồng chí cán bộ chủ chốt các cơ quan bộ tư lệnh. Có được không anh?

Chính ủy Ngọc gật đầu:

- Tôi hoàn toàn nhất trí! Chiều tôi sẽ cho thông báo!.

Nhìn thẳng vào mặt tham mưu trưởng Dương ông nhấn mạnh:

- Còn anh Dương, trong ngày hôm nay cho anh em tập trung soạn thảo toàn bộ kế hoạch công tác chuẩn bị để thực hiện nhiệm vụ quan trọng này. Các anh cần xác định cụ thể về lực lượng sẽ đi đợt đầu, chủng loại xe, sử dụng đơn vị nào, biên chế từng đơn vị bao nhiêu, các lực lượng bảo đảm cần những bộ phận nào, lấy ở đâu?...v.v... Bên anh Nhật cho xây dựng kế hoạch bảo đảm kỹ thuật, cần dựa vào kinh nghiệm của M77 để tính toán khối lượng khí tài dự trữ cho sát. Trước 5 giờ sáng mai các anh có văn bản báo cáo tôi và anh Ngọc. Có kịp không?

Tham mưu trưởng Dương và chủ nhiệm kỹ thuật Nhật đồng thanh trả lời:

- Chúng tôi sẽ cố gắng ạ!

Quay sang chính ủy Ngọc ông tiếp lời:

- Đề nghị anh Ngọc cho phòng chính trị rà soát lại đội ngũ cán bộ, ta phải chọn những cán bộ tốt nhất cho đi đợt này anh ạ! Đồng thời cũng đề nghị anh chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác đảng, công tác chính trị giúp cho.

- Tôi cũng nghĩ vậy! Anh cứ yên tâm.- Ông Ngọc vui vẻ trả lời.

Hơi nhăn trán tư lệnh Đào quay về phía tham mưu trưởng Dương:

- Này anh Dương! Anh cho chủ nhiệm phòng không sang làm việc với bên quân khí xem có thể lắp thêm một khẩu 12 ly 7 lên tháp pháo xe PT76 không nhé! Tôi thấy ý kiến này cũng hay đấy!.

- Vâng ạ! Một số lần xuống kiểm tra đơn vị tôi cũng thấy anh em dưới đó có ý kiến như vậy. Tôi sẽ cho làm ngay- Tham mưu trưởng Dương gật đầu ra vẻ tâm đắc lắm.

Trời đã đứng bóng, công vụ Lưu đã thập thò trước cửa ra ý giục các thủ trưởng đi ăn cơm. Quyền tư lệnh Đào bước vào buồng trong rồi quay ra rất nhanh, trên tay là một chai rượu màu nâu sẫm. Ông nở một nụ cười hiếm hoi:

- Hôm trước kêu đau người quân y có cho chai rượu thuốc. Hôm nay ta sẽ làm tý. Nào, mời các anh ra phòng ăn!

Nói là phòng ăn cho oai chứ thực ra là cái chái nhà quây thêm ở phía sau. Mâm cơm nhà bếp chắc đã được công vụ Lưu tăng cường đĩa trứng trứng trứng cũng khá thơm tất. Đợi mọi người ngồi xuống xung quanh bàn ăn ông Đào tự tay mở nút chai rượu rót ra năm cái chén. Rượu thuốc ngâm đặc sảng sảng một màu nâu sẫm tỏa mùi thơm hăng hắc. Nâng chén rượu trên tay ông trịnh trọng:

- Mời các anh nâng cốc mừng thắng lợi bước đầu!

Chính ủy Ngọc và ba anh em đứng dậy cùng nâng chén. Một tiếng “cạch” vang lên. Ông Ngọc vui vẻ:

- Nào! Cạn chén! Chúc cho đầu xuôi đuôi lọt!

Cả năm người cùng cạn chén. Ở với nhau đã lâu hôm nay ông Dương mới thấy quyền tư lệnh “bốc đồng” như vậy.

Khi tư lệnh, trung đoàn phó Lãm và tiểu đoàn phó kỹ thuật Tại vừa đi khỏi cả hội lính trẻ đang bảo dưỡng đòi nghỉ giải lao. Được trung đội phó Nhã đồng ý cả hội xúm lại chỗ xe 567 của Cân. Đây chính là tác giả bài báo tường nổi tiếng hồi Tết năm ngoái. Hòa đen, “cây cù” của đại đội bắt đầu mở máy:

- Lúc tư lệnh đến tớ thấy mặt cậu Cân tái mét đi, cứ chúi đầu xuống buồng truyền động cấm dám ho he một tý nào. Cậu nào thử kiểm tra xem đũng quần nó có ướt không?

Mấy tay ngồi gần thò tay dứ dứ, Cân lắc đầu quày quây:

- Bậy nào! Tớ sợ quái gì! Dám làm dám chịu. Mà các cậu không thấy tư lệnh vẫn nhớ và lại còn khen tớ nữa đấy.

Thực ra hồi ấy khi định đưa bài thơ lên báo tường Cân cũng hơi run run. Nhưng rồi nghĩ đi nghĩ lại thấy rằng mình phản ảnh đúng tinh thần, tâm trạng của anh em chứ có gì sai đâu, lại được chính trị viên đại đội động viên nên mới quyết định đăng và ghi tên thật. Sau khi bài thơ loan truyền rộng khắp trong binh chủng lại thấy sờ sờ. Thế rồi một hôm anh Hữu là cán bộ tuyên huấn của binh chủng xuống gặp, chẳng thấy anh ấy trách mà lại còn khen ngợi là “bài thơ làm rung động lòng người” nên mới thấy hết lo. Cân bỗng chuyển đề tài:

- Nhưng này, các cậu có thấy tư lệnh hôm nay khang khác không? Không “hắc xì dầu” như những lần trước. Mà trước lúc về lại còn bảo chúng mình sắp được đi đánh nhau nữa chứ.

Nhã cũng gật gù xác nhận:

- Tớ công nhận hôm nay tư lệnh rất khác mọi lần. Có lẽ chúng mình sắp được đi đánh nhau thật các cậu ạ!

- Thế thì nhất rồi còn gì! Mong mỗi mãi.

Hòa lại chĩa mũi dùi sang hướng khác:

- Nếu thế thì gay go nhất là ông Nhã đây này. Đi gấp không về cưới vợ kịp, cái “bầu tâm sự” nó mà ngày một to ra thì lộ hết bí mật chứ còn gì nữa!

Ý Hòa muốn nói đến chuyện Nhã đã có người yêu sắp cưới. Thường ngày Nhã là người ít nói, có phần cục mịch, anh em vẫn đùa là “dùi đục chấm nước cáy” nhưng không hiểu sao hôm nay lại phản công rất nhanh:

- Người ta yêu nhau đường đường chính chính, được cả hai bên gia đình cho phép chứ có dấm dấm dúi dúi “ăn cơm trước kẻng” sau lán xe đâu mà sợ cái bầu tâm sự nó to ra.

Chả là tối hôm trước có việc phải ra lán xe Nhã đã chứng kiến Hòa đang “cưa kéo” một cô gái trong Xóm Mới ngay bên cạnh khu sơ tán của đại đội 9. Mấy anh em cùng nhao nhao:

- Thăng nào ăn cơm trước kẻng đấy Nhã?.

Bị điểm trúng huyết Hòa chột dạ. Cửa đáng tội, tuy nước da có hơi đen song lại có khuôn mặt khá điển trai và cái mỏ dẻo quẹo Hòa cũng là tay sát gái. Từ hôm sơ tán về đây hẳn đã “tia” được một em khá ngon mắt và bước đầu tiếp cận thành công, tối hôm qua đã được nàng cho cầm tay. Vụ việc vẫn trong vòng bí mật thế mà lại bị cái thằng cha nông dân một cục này phát hiện ra mới gay chứ. Hòa định tìm cách lảng đi thì bị Nhã kéo lại:

- Ấy! Đừng có đánh bài chuồn như thế! Khai thật ra bọn tớ tha cho không báo cáo đại đội.

Hòa đỏ mặt ấp úng:

- Có gì đâu?. Tớ đang gác gác cô ấy đi làm về qua ghé vào xin chai dầu thấp, thế là đứng nói với nhau vài câu chuyện tầm phào thôi chứ có chuyện gì đâu.

Cân trẻ tuổi nhất, chưa có người yêu nên rất tò mò:

- Cô nào đấy, Hòa?.

Hòa còng lúng túng tợn:

- Thì... thì...

Thật may cho Hòa, đại đội trưởng Nghi xuất hiện đúng lúc:

- Thế nào? Hết việc ngồi tán gẫu đấy à?.

Nhã vội nhảy xuống xe đứng nghiêm:

- Báo cáo đại trưởng, anh em vừa mới giải lao mấy phút thôi ạ!

- Tình hình ở nhà có gì mới không?- Nghi nghiêm mặt hỏi.

- Báo cáo đại trưởng! Lúc này tư lệnh binh chủng có qua đây kiểm tra trang bị nhưng đã về rồi ạ!- Nhã trả lời.

- Thế tư lệnh có nhận xét gì không?.

- Báo cáo đại trưởng! Tư lệnh khen công tác bảo quản trang bị của đại đội ta rất tốt. Tư lệnh còn bảo sắp được đi đánh nhau rồi ạ!

- Thế hả? Thôi các cậu tiếp tục làm việc đi nhé!.

Nói rồi anh quày quả quay đi như chạy về phía tiểu đoàn bộ. Nhã quay lại giục anh em:

- Ta tiếp tục đi các cậu! Gần trưa rồi.

Ăn trưa xong tham mưu trưởng Dương vẫy Phúc về ngay. Trên đường đi ông sắp xếp lại những công việc đã tính toán lúc còn ngồi trên xe. Vừa về đến phòng họp chung ông đã bảo Phúc:

- Anh cho thông báo mời anh Ba cùng tất cả các trưởng ban, chủ nhiệm và trợ lý đầu ngành lên đây họp vào đầu giờ chiều. Riêng ban tác huấn thì gọi tất cả các trợ lý lên cùng nghe luôn.

- Rồi!- Phúc trả lời ngắn gọn và bước vội về phía nhà ở cơ quan.

Ngồi vào bàn ông mở cặp lấy cuốn sổ ra tay cầm cúi ghi chép, thỉnh thoảng ông buông bút nhìn trán như cố nhớ lại điều gì đó rồi lại cúi xuống hý hoáy viết. Kềng báo thức chiều đã vang lên dỏng dả nhưng hình như ông vẫn không nghe thấy. Mãi đến khi thấy mấy cái bóng lố nhố trước cửa ông mới ngẩng lên. Thấy mọi người có mặt đủ ông vội lên tiếng:

- Mời các đồng chí vào!

- Chào tham mưu trưởng!- Tham mưu phó Ba là người đầu tiên cất tiếng chào và bước vào phòng họp, sau ông là các trưởng ban tác huấn, ban quân lực và các chủ nhiệm ngành, các trợ lý tác huấn.

- Mời các đồng chí ngồi cả xuống đây.- Ông Dương đưa tay chỉ hai dãy ghế xung quanh chiếc bàn lớn rồi tiếp- anh em tranh thủ uống nước đi. Hôm nay khá nhiều việc đấy.

Chắc đã được trưởng ban tác huấn cho biết tình hình đi báo cáo trên Bộ về nên ai cũng chăm chú và có vẻ hơi căng thẳng. Tất cả im lặng chứ không nói chuyện ồn ào như những lần họp khác. Thấy mọi người đã sẵn sàng tham mưu trưởng Dương đứng dậy:

- Báo cáo các đồng chí trong phòng! Hôm nay được sự ủy nhiệm của Thường vụ đảng ủy và thủ trưởng Bộ tư lệnh tôi đã lên báo cáo Quân ủy trung ương và Thủ trưởng Bộ quốc phòng về tình hình binh chủng cũng như đề đạt nguyện vọng được đi chiến đấu của cán bộ chiến sĩ tăng thiết giáp. Kết quả bước đầu thủ trưởng Bộ đã đồng ý để binh chủng ta đưa một phân đội vào chiến trường chiến đấu để rút kinh nghiệm mọi mặt. Sau khi về tôi đã báo cáo đồng chí Tư lệnh và đồng chí Chính ủy. Các đồng chí quyết định ngày mai sẽ họp đảng ủy mở rộng để thông qua kế hoạch tổ chức đưa xe tăng đi chiến đấu. Phòng tham mưu của chúng ta có nhiệm vụ soạn thảo chi tiết toàn bộ kế hoạch này. Vì vậy hôm nay triệu tập các đồng chí lên để phổ biến tình hình và giao nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận. Các đồng chí cần chú ý lắng nghe, ghi

chép cẩn thận, có vấn đề gì chưa rõ cần hỏi lại ngay vì thời gian chuẩn bị rất ngắn. Tất nhiên có những vấn đề chúng ta đã thảo luận trước rồi nhưng bây giờ phải đi vào cụ thể và hết sức chặt chẽ. Sau đây tôi phổ biến trước một số nội dung làm cơ sở để các đồng chí chuẩn bị.

Đợi mọi người giữ sổ sách xong ông Dương ngồi xuống:

- Trước hết về quy mô Bộ thống nhất cho phép ta được đưa từ một đại đội đến một tiểu đoàn vào tham gia chiến đấu. Theo tôi ta nên đưa một tiểu đoàn vì các đại đội còn có thể hỗ trợ lẫn nhau khi cần thiết. Về chủng loại xe như ta đã thảo luận trước tôi cho rằng đợt này ta vẫn chỉ nên sử dụng xe PT76 thôi. Về địa bàn tác chiến mặc dù chưa trao đổi với Cục tác chiến song theo tôi ta nên chọn một địa bàn gần miền Bắc và gần biên giới Việt- Lào để tiện cơ động vào cũng như rút ra. Sau đây là nhiệm vụ cụ thể của các bộ phận. Ban tác huấn hôm nay đủ cả chứ?

Trưởng ban tác huấn Phúc vội ngẩng lên trả lời:

- Báo cáo tham mưu trưởng! Ban tôi đủ.

- Vậy các đồng chí chú ý ghi chép nhé! Ban tác huấn các đồng chí có các nhiệm vụ sau: một là lựa chọn địa bàn tác chiến cho tiểu đoàn này. Các đồng chí cần lưu ý những yêu cầu tôi nêu trên. Hai là xác định đường hành quân, vị trí tập kết, lập kế hoạch hành quân, phân chia cung chặng cho cụ thể. Sở dĩ ta phải lập kế hoạch hành quân cho đơn vị vì chúng ta đã có dịp đi khảo sát thực tế, trong khi các đồng chí chỉ huy đơn vị chưa được đi nên ta làm sẽ sát hơn. Khi lập kế hoạch hành quân các đồng chí cần chú ý vận dụng những kinh nghiệm rút ra từ đợt hành quân của tiểu đoàn M77 năm ngoái, cần khắc phục triệt để những yếu kém đã được chỉ ra trong hội nghị tổng kết vừa rồi. Ba là nghiên cứu soạn thảo chương trình huấn luyện bổ sung cho đơn vị, đặc biệt cần hoàn chỉnh tài liệu “phân đội xe tăng tiến công địch trong công sự vững chắc” để anh em đưa vào huấn luyện ngay. Ngoài ra các đồng chí phải liên hệ với cục tác chiến và đề nghị trên đó thông báo để đoàn 559 cùng các lực lượng khác tạo điều kiện giúp đỡ xe tăng trong quá trình hành quân. Tạm thời như thế đã, các đồng chí rõ nhiệm vụ chưa?

Trưởng ban Phúc tay vẫn vờay vờay ghi, miệng trả lời rõ to:

- Báo cáo! Rõ rồi ạ!

Quay sang phía tham mưu phó Ba ông Dương nhẹ nhàng:

- Đề nghị anh Ba dành thời gian giúp anh em tác huấn nhé.

Tham mưu phó Ba gật đầu:

- Anh yên tâm! Tôi sẽ trực tiếp làm việc với anh em.

Tham mưu trưởng Dương ngồi lại ngay ngắn:

- Bây giờ là nhiệm vụ của ban quân lực. Vì biên chế hiện nay của chúng ta là các tiểu đoàn hỗn hợp, mỗi tiểu đoàn chỉ có một đại đội PT76. Vì vậy nhiệm vụ trước hết của quân lực là các đồng chí đề xuất phương án thành lập tiểu đoàn mới sẽ bao gồm những đơn vị nào. Các đồng chí cần chú ý đến kết quả huấn luyện và hoàn thành các nhiệm vụ khác của từng đơn vị để lựa chọn. Tiếp theo, các đồng chí cần tính toán bổ sung đầy đủ thành viên cho các đơn vị, lưu ý là phải có quân số dự bị vì vào trong đó rồi mà thương vong là không có bổ sung đâu. Một vấn đề quan trọng nữa là việc xác định các lực lượng bảo đảm đi cùng: bao nhiêu thợ, bao nhiêu công binh, bao nhiêu thông tin, cơ yếu v.v... và bao nhiêu phương tiện từng loại nữa. Anh Hạ rõ nhiệm vụ chưa?

Trưởng ban quân lực Hạ vội đáp:

- Báo cáo! Rõ rồi ạ!

Quay về phía các chủ nhiệm và trợ lý đầu ngành khác tham mưu trưởng Dương nói chậm rãi:

- Các ngành thông tin, cơ yếu, trinh sát căn cứ yêu cầu nhiệm vụ của chuyên ngành mình lập kế hoạch và đề đạt những vấn đề cần giải quyết để tôi đề nghị lên trên. Đồng chí chủ nhiệm trinh sát cần sưu tầm

thêm các tài liệu về các phương tiện trinh sát và chống tăng của địch đã và đang sử dụng ở chiến trường miền Nam để anh em đưa vào huấn luyện. Riêng chủ nhiệm phòng không phải sang bên quân khí làm việc, các anh nghiên cứu xem có thể lắp thêm một khẩu cao xạ 12 ly 7 lên tháp pháo xe PT76 hay không? Nếu lắp thì phải hàn giá như thế nào và động tác bắn ra sao, đồng thời phải đưa vào chương trình huấn luyện bổ sung. Kết quả thế nào tối nay cũng phải cho tôi biết. Các đồng chí rõ cả chưa?

Mấy chủ nhiệm và trợ lý đầu ngành đồng thanh:

- Rõ ạ!

Gấp cuốn sổ lại ông Dương đồng dục:

- Sau đây các đồng chí về bắt tay vào việc ngay. Chậm nhất 21 giờ tối nay phải có văn bản nộp cho tôi. Ngày mai đồng chí Phúc và đồng chí Hạ sẵn sàng chờ đảng ủy gọi thì báo cáo và giải trình. Vì vậy khi làm kế hoạch các đồng chí phải chuẩn bị đầy đủ cơ sở để bảo vệ ý kiến trước cấp trên. Chiều nay tôi ở nhà, có vấn đề gì cần trao đổi các đồng chí cứ đến bất cứ lúc nào. Nhiệm vụ thế các đồng chí đã rõ cả chưa?

Tất cả đồng thanh:

- Rõ!

- Thế thì về làm việc đi! Mời anh Ba ở lại với tôi một lúc.

Ông Ba quay ra bảo Phúc:

- Các cậu về trước đi! Lát nữa tớ sang.

Mọi người tản đi, còn lại ông Dương và ông Ba ngồi chụm đầu rì rầm trao đổi.

Như một cỗ máy đã được khởi động, chiều hôm ấy cả cơ quan Bộ tư lệnh thiết giáp lao vào công việc chuẩn bị cho đơn vị xe tăng đầu tiên đi chiến trường. Bận bịu nhất là Ban tác huấn, toàn ban người nào người nấy chú ý vào công việc. Trưởng ban Phúc và một trợ lý tập trung xây dựng chương trình huấn luyện bổ sung cho phân đội. Tổ khoa học quân sự vừa tranh luận vừa gạch xóa để hoàn chỉnh tài liệu chiến thuật. Còn trợ lý Phùng cùng tham mưu phó Ba đang dò dẫm từng đoạn đường trên bản đồ để lập kế hoạch hành quân.

Ngay sau khi chính ủy Ngọc và mấy anh em cùng ăn trưa đi khỏi quyền tư lệnh Đào đã ngồi ngay vào bàn làm việc. Những vấn đề về tổ chức lực lượng, tổ chức hành quân cũng như công tác bảo đảm ông tin rằng các cơ quan sẽ giải quyết nhanh gọn vì ít nhiều cũng đã được bàn bạc trước. Vấn đề mà ông quan tâm nhất hiện tại là vấn đề tổ chức chỉ huy như thế nào. Mặc dù chỉ đưa một tiểu đoàn đi chiến đấu nhưng đây thật sự là một trận chiến đấu cực kỳ quan trọng. Nếu thắng lợi binh chủng thiết giáp của ông sẽ khẳng định được vị thế và sự cần thiết của mình, từ đó lực lượng sẽ phát triển và sẽ đóng góp nhiều hơn vào sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà. Còn nếu thất bại... điều này thì ông không muốn nghĩ tới. Vì vậy, dẫu chỉ có một tiểu đoàn ra quân nhưng cũng sẽ cần tổ chức một bộ máy đi cùng sao cho có đủ khả năng giải quyết mọi vấn đề, đồng thời cũng phải có vị thế nhất định để quan hệ với các đơn vị, các binh chủng khác. Nghĩ vậy, ông đi đến quyết định phải thành lập một Bộ tư lệnh tiền phương gồm một số cán bộ chủ chốt của Bộ tư lệnh và các cơ quan, trong đó ông ghi tên mình đầu tiên vào danh sách các cán bộ Bộ tư lệnh đi chiến trường đợt này. Nhớ lại mấy đợt diễn tập hiệp đồng với các sư đoàn bộ binh vừa qua có một vấn đề cũng khá gay gắt là hiểu biết về xe tăng của đội ngũ cán bộ chỉ huy binh chủng hợp thành của ta còn nhiều hạn chế. Vì vậy cần phải nghiên cứu thiết lập một cơ chế tổ chức như thế nào đó để đảm bảo công tác chỉ huy xe tăng đạt hiệu quả cao nhất. Cho đến tận xế chiều ông mới buông bút, gương mặt khoan khoái có vẻ hài lòng với những việc mình đã làm.

Sau khi từ chỗ tư lệnh về, chính ủy Ngọc cho hành chính làm thông báo mời họp, đồng thời cho gọi chủ nhiệm chính trị Thu và trưởng ban cán bộ Hiệu lên làm việc. Sau khi nêu sơ bộ nhiệm vụ và những yêu cầu cần thiết ông kết luận:

- Bây giờ các anh nghiên cứu xây dựng cho tôi một bộ khung của tiểu đoàn. Thực ra, tôi và các anh đều biết anh em mình ai cũng rất tốt. Tuy nhiên, đây là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng đối với sự phát triển của binh chủng ta nên đề nghị các anh rà soát lại cụ thể từng trường hợp. Chúng ta phải lựa chọn những

cán bộ xuất sắc nhất, có khả năng độc lập giải quyết nhiệm vụ để đưa đi đợt này. Trước mắt là bộ khung của chỉ huy tiểu đoàn, sau đó là các đại đội. Nếu cần thiết có thể lấy người trong toàn binh chủng- kể cả cơ quan Bộ tư lệnh để bổ sung cho đơn vị này.

Chủ nhiệm chính trị Thu hỏi lại:

- Xin hỏi chính ủy, đợt này chúng ta sẽ đưa cấp nào vào chiến trường?.

Chính ủy Ngọc nhấn trán:

- Đưa đi bao nhiêu ngày mai họp đảng ủy mới quyết định chính thức. Nhưng tôi và anh Đào sơ bộ thống nhất với nhau sẽ đưa đi một tiểu đoàn, loại xe PT76. Vì vậy có thể nói là chúng ta phải thành lập một tiểu đoàn mới. Các anh cứ theo hướng ấy mà chuẩn bị.

- Thế là rõ rồi!- Ông Thu trả lời.

Bên chỗ hậu cần- kỹ thuật không khí cũng không kém phần nhộn nhịp. Từ cơ sở kinh nghiệm của tiểu đoàn M77 các cán bộ cơ quan đang tính toán chi tiết về lương vật chất bảo đảm ăn uống, nhiên liệu, dầu mỡ và các loại khí tài dự bị. Đúng là “trăm thứ bà dằn”.

Đêm hôm đó những ngọn đèn dầu còn được thắp gần như thâu đêm. Những bóng người miệt mài đổ rập trên những tấm bản đồ. Một nồi cháo đường được anh em nuôi quân đem lên phục vụ tại chỗ. Máy nhân viên đánh máy cũng được huy động. Tiếng máy chữ khua rào rào đến tận gần sáng.

Mới hơn bốn giờ quyền tư lệnh Đào đã thức dậy. Mấy chục năm quân ngũ đã rèn cho ông cái tác phong như vậy. Thông thường thời khắc này ông hay nằm chiêm nghiệm, tổng hợp các vấn đề mà ban ngày do những thúc bách của công việc thường nhật hay bận họp hành nên không có điều kiện tập trung suy nghĩ. Hôm nay, toàn bộ tâm trí của ông tập trung vào chuẩn bị cho cuộc họp đảng ủy sắp tới và những vấn đề cần làm rõ trước khi cục tác chiến xuống làm việc. Thực ra những vấn đề này ông cũng đã nghĩ nhiều rồi. Tuy nhiên, hôm nay có cái khác của nó, đó là trên đã đồng ý cho xe tăng đi chiến đấu nên mọi việc phải đi vào cụ thể hơn chứ không chỉ chung chung về định hướng, chủ trương như những lần họp trước.

Gần 5 giờ, đang giữa hè nên trời đã tang tảng sáng. Mặc dù chưa có kèn báo thức ông Đào vẫn dậy. Sau khi tập hai bài thể dục buổi sáng ông chuyển sang tập mấy động tác thể dục dưỡng sinh mà các đồng chí Trung Quốc dạy cho. Khi người đã rịn một lớp mồ hôi ông ra nhà tắm thực hiện bài tắm nước lạnh buổi sáng. Đây là một thói quen mới hình thành từ khi đi học ở nước bạn về. Hồi ấy các bác sĩ quân y Trung Quốc đã phân tích cho đoàn học viên Việt Nam biết cái lợi của việc tắm nước lạnh buổi sáng. Theo kinh nghiệm lâu năm của người Trung Hoa tắm nước lạnh buổi sáng trước hết là khai thông lỗ chân lông, thanh thải các chất cặn bã của cơ thể thải qua da sau giấc ngủ đêm, kích thích tuần hoàn máu, làm săn chắc thêm cơ bắp và đặc biệt là rèn luyện nâng cao khả năng chịu đựng của cơ thể. Người nào tắm nước lạnh buổi sáng đều đặn sẽ không bao giờ bị cảm lạnh, không bị tác động của sự thay đổi thời tiết v.v.. và v.v... Nghe thì cũng thích nhưng khi nhìn ra ngoài trời thấy băng tuyết trắng xóa, đang ngồi trong phòng đã cảm thấy rét từ trong bụng rét ra nên lúc đầu không mấy ai hưởng ứng. Mãi sau có mấy anh béo khỏe nhất mạnh dạn làm thử, quả nhiên sức khỏe và khả năng chịu rét tốt hẳn lên. Thế là chả ai bảo ai, cả đoàn hầu như anh nào cũng thực hiện và thói quen tắm nước lạnh buổi sáng đã hình thành nên trong hầu hết số học viên xe tăng hồi ấy. Thói quen này ông Đào vẫn giữ và tự mình cảm nhận thấy chỉ cần vài gáo nước lạnh và kỳ cọ mấy phút là đầu óc sẽ sáng khoái hẳn lên để chuẩn bị cho một ngày làm việc mới thật hiệu quả.

Khi ông từ nhà tắm về đã thấy trưởng ban tác huấn Phúc và chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật đứng đợi trước cửa. Trên tay hai người là mấy tập tài liệu đã được đánh máy cẩn thận. Không để hai người kịp chào ông đã hỏi luôn:

- Làm suốt đêm à? Đã đưa anh Ngọc chưa?

Chủ nhiệm Nhật nhanh nhẩu:

- Dạ cũng không đến nỗi suốt đêm vì nhiều vấn đề đã được bàn thảo trước rồi.

Phúc nói thêm:

- Ngay sau đây chúng tôi sẽ sang gửi tài liệu cho chính ủy ạ!

Ông Đào đưa tay ra nhận hai tập tài liệu và hơi nở nụ cười:

- Tốt lắm! Thôi các cậu sang anh Ngọc đi.

Buổi họp đảng ủy của binh chủng thiết giáp bàn về vấn đề tổ chức đưa xe tăng đi tham gia chiến đấu ở chiến trường miền Nam được mở rộng thêm các thành phần gồm trung đoàn trưởng hai trung đoàn H02, H03, các đồng chí trưởng ban tác huấn, trưởng ban quân lực của phòng tham mưu, trưởng ban cán bộ của phòng chính trị. Khác với mọi ngày, hôm nay có một tấm bản đồ địa hình tỷ lệ 1: 250000 được các trợ lý tác huấn chằng lên gần kín bức tường đầu hồi phòng họp và một số sơ đồ phụ lục kế hoạch hành quân, cạnh đó dựng một chiếc que chỉ bằng gỗ tiện tròn dài gần hai mét. Khi các thành phần đã đầy đủ tại phòng họp thì quyền tư lệnh Đào, chính ủy Ngọc, chủ nhiệm chính trị Thu và tham mưu trưởng Dương vẫn còn đang trao đổi gì đó trong căn nhà dành riêng cho chính ủy, chắc là hội ý trước trong thường vụ.

Không khí trong phòng họp có vẻ trầm lắng hơn ngày thường, từng hai ba người một rì rầm nói chuyện với nhau và cùng hướng lên phía tấm bản đồ. Khi chính ủy Ngọc dẫn đầu đoàn người bước vào phòng họp tất cả im bật và đứng dậy chào. Chính ủy Ngọc đến bắt tay hai trung đoàn trưởng rồi quay lại một đầu dãy bàn và lên tiếng:

- Mời các đồng chí ngồi xuống!

Quyền tư lệnh Đào ngồi phía đầu bàn bên kia đối diện với chính ủy Ngọc, chủ nhiệm chính trị Thu ngồi cạnh chính ủy, còn tham mưu trưởng Dương ngồi cạnh quyền tư lệnh. Chiếc ghế thường dành cho chủ trì hội nghị ở chính giữa hai dãy bàn đã được cất đi. Trưởng ban cán bộ Hiệu báo cáo:

- Báo cáo các thủ trưởng! Thành phần dự họp theo thông báo đã đầy đủ!

Chính ủy Ngọc điềm đạm:

- Được rồi! Mời các đồng chí ổn định chỗ ngồi, ta bắt đầu làm việc ngay. Đồng chí Hiệu sẽ đảm nhiệm nhiệm vụ thư ký của hội nghị- Ông đứng dậy, đầu ngưỡng cao một cách rất trịnh trọng- Thừa toàn thể các đồng chí! Trước hết tôi xin thông báo một tin vui: chấp thuận đề nghị của Binh chủng ta, Quân ủy trung ương và Bộ quốc phòng đã đồng ý cho chúng ta đưa xe tăng vào chiến trường miền Nam chiến đấu nhằm rút kinh nghiệm cho việc sử dụng tăng thiết giáp trong những năm tiếp theo. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ đó chúng tôi quyết định triệu tập cuộc họp đảng ủy có mở rộng thêm một số thành phần liên quan để bàn bạc về những vấn đề cơ bản nhất khi đưa xe tăng đi chiến đấu. Trong cuộc họp hôm nay chúng ta cần tập trung giải quyết dứt điểm một số vấn đề sau. Một là chúng ta phải lựa chọn để quyết định chủng loại xe nào sẽ được ưu tiên đi đợt này. Hai là về quy mô lực lượng là bao nhiêu cho thích hợp, một đại đội, hai đại đội, hay một tiểu đoàn. Trên cơ sở đó sẽ có những quyết định sơ bộ về tổ chức và nhân sự. Ba là chúng ta phải quyết định chọn địa bàn hoạt động cho phân đội này sao cho thuận lợi và phát huy hiệu quả được cao nhất. Bốn là sẽ sơ bộ thông qua kế hoạch hành quân. Năm là xác định những giải pháp cơ bản nhất để đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ này. Ngày hôm qua chúng tôi đã giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuẩn bị các nội dung cần thiết để hôm nay báo cáo trước hội nghị. Anh Đào và các anh thấy chương trình hội nghị như thế đã được chưa?

Không thấy ai có ý kiến gì chính ủy Ngọc tiếp:

- Sau đây mời anh Dương báo cáo phần chuẩn bị của cơ quan tham mưu.

Rất từ tốn đứng dậy tiến về phía tấm bản đồ, đặt cuốn tài liệu lên bàn, mắt nhìn thẳng về phía trước tham mưu trưởng Dương vào đề khá trịnh trọng:

- Thừa toàn thể các đồng chí! Được đồng chí tư lệnh và chính ủy giao nhiệm vụ chuẩn bị báo cáo trung tâm Phòng tham mưu chúng tôi đã hết sức cố gắng hoàn thành. Tuy nhiên do thời gian gấp, khả năng cũng còn hạn chế nên không thể tránh khỏi các thiếu sót, rất mong các đồng chí góp ý cho thêm hoàn chỉnh.

Hơi sốt ruột quyền tư lệnh Đào nhắc:

- Được rồi! Anh vào vấn đề ngay đi!

Không chút lúng túng ông Dương vẫn rất nhẹ nhàng:

- Thưa các đồng chí! Trên cơ sở tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ và Bộ Tư lệnh, đồng thời nghiên cứu các điều kiện thực tế chúng tôi xin đề xuất như sau. Một là: về chủng loại xe đưa đi đợt này chúng tôi đề nghị sử dụng xe tăng bơi PT76.

Cử tọa hơi có phần xôn xao, hai trung đoàn trưởng ghé tai thì thầm, mặc dù không nghe thấy họ nói gì với nhau nhưng ông Dương hiểu họ đang băn khoăn về sự lựa chọn trên. Vẫn rất từ tốn ông tiếp:

- Tôi hiểu các đồng chí sẽ đặt câu hỏi: tại sao chúng ta không chọn các loại tăng hạng trung có sức chiến đấu cao hơn. Thực ra đề xuất này đã được tính toán rất kỹ càng. Xe tăng PT76 mặc dù có một số nhược điểm như vỏ thép mỏng, hỏa lực không mạnh bằng các loại xe kia nhưng lại có những ưu điểm rất lớn như trọng lượng nhẹ, sức cơ động cao, tốc độ bình quân cũng cao hơn, đặc biệt là xe có khả năng tự bơi được. Theo nghiên cứu của chúng tôi, hệ thống đường cơ động vào chiến trường của ta nhìn chung hiện nay còn rất kém, mặt đường hẹp, cầu cống yếu, phà sử dụng trên các sông dọc đường chủ yếu là phà đã chiến trọng tải nhỏ. Vì vậy nếu đưa xe hạng trung, hạng nặng đi sẽ không thể khắc phục được trong thời gian ngắn. Nhưng nếu đưa PT76 đi thì khó khăn này coi như không đáng kể. Còn khi vào chiến đấu, xe hạng nhẹ mà được sử dụng đúng cách, đúng thời cơ vẫn phát huy rất tốt hiệu quả của mình. Đó chính là những cơ sở để chúng tôi đề xuất sự lựa chọn này! Ngoài ra để tăng cường sức mạnh chiến đấu cho xe PT76 chúng tôi đề nghị sẽ bổ sung thêm cho mỗi xe một khẩu 12 ly 7, vấn đề này đã thống nhất với bên quân khí của phòng kỹ thuật và đã sơ bộ thiết kế xong phần giá.

Quay về phía chính ủy Ngọc ông hỏi nhỏ:

- Xin phép hỏi đồng chí bí thư! Chúng ta thảo luận dứt điểm từng nội dung hay tôi cứ báo cáo hết.

Nhìn sang tư lệnh Đào không thấy có phản ứng gì ông Ngọc vẫy nhẹ tay:

- Anh cứ báo cáo hết nội dung của tham mưu đi!

- Rõ rồi ạ! Vấn đề thứ hai là về quy mô lực lượng. Bộ cho phép chúng ta đưa từ một đại đội đến một tiểu đoàn vào chiến trường. Theo chúng tôi là sử dụng một tiểu đoàn. Tại sao vậy? Tại vì khi đưa một tiểu đoàn đi thì hệ thống tổ chức chỉ huy sẽ hoàn chỉnh hơn. Thứ hai là các đại đội trong tiểu đoàn sẽ có khả năng hỗ trợ nhau khi cần thiết. Ngay cả khi bước vào chiến đấu thì có lực lượng tham gia đợt kích, có lực lượng dự bị phía sau v.v... Ngoài lực lượng ba đại đội xe tăng chúng tôi đề nghị tăng cường thêm cho tiểu đoàn này một số bộ phận sau: một trung đội công binh, một trung đội sửa chữa, một trung đội thông tin trong đó có đài 15 oát, một trung đội vận tải với 3 xe ô tô và một tổ quân y, nấu ăn. Về các đại đội xe tăng chúng tôi đề nghị biên chế 3 trung đội, mỗi trung đội 3 xe, cộng với xe đại đội trưởng và xe chính trị viên là 11 xe. Riêng về thành viên kíp xe chúng tôi đề nghị tăng quân số dự bị lên khoảng 50 phần trăm; cụ thể mỗi đại đội sẽ tăng cường 5 lái xe, 5 pháo thủ dự bị. Về đơn vị cụ thể chúng tôi đề nghị lấy các đại đội xe PT76 của trung đoàn H03 để thành lập một tiểu đoàn mới.

Tiếng xì xào lập tức nổi lên chỗ các vị cán bộ trung đoàn. Ngừng lại một lát chờ cho mọi người im lặng trở lại tham mưu trưởng Dương lại tiếp tục:

- Vấn đề thứ ba là lựa chọn địa bàn tác chiến. Một số yêu cầu chúng tôi đề ra là về mặt địa hình phải cho phép sử dụng được xe tăng, thứ hai là tiện cơ động vào và cũng phải tiện rút ra khi cần thiết và thứ ba là không quá xa hậu phương miền Bắc. Trên cơ sở đó chúng tôi đề xuất lựa chọn địa bàn Tây Quảng Trị, gần biên giới Việt Lào.

Lại có tiếng xì xào, ông Dương đảo mắt qua một lượt và tiếp tục một cách chậm rãi:

- Thực ra trong quá trình trao đổi cũng có ý kiến cho rằng có thể đưa xe tăng vào Nam Quảng Bình và tiến công trực diện vào Nam vĩ tuyến 17. Nếu lựa chọn như vậy chúng ta có một số thuận lợi như đường cơ động ngắn hơn, dễ hơn. Ngoài ra có thể tận dụng được sự giúp đỡ của tiểu đoàn M77 đã đứng chân trong đó từ trước. Tuy nhiên nếu tiếp cận theo hướng đó sẽ có những khó khăn rất lớn không dễ gì khắc phục

được. Một là dọc theo bờ Nam sông Bến Hải hệ thống phòng thủ đã được xây dựng hết sức kiên cố, vững chắc nên nếu đánh trực diện vào đó sẽ rất khó khăn. Hai là theo chúng tôi được trên cho biết quân đội Mỹ đã triển khai xây dựng tương đối hoàn chỉnh hàng rào điện tử Mắc Na- ma- ra nên nếu chúng ta không thể bí mật luồn sâu xuống phía Nam được. Vì vậy tối ưu là chúng ta nên cơ động sang đất Lào, từ đất Lào theo đường số 9 về Việt Nam và sẽ lựa chọn một số mục tiêu nào đó ở khu vực biên giới Việt Lào này. Sau khi tác chiến xong nếu thuận lợi có thể phát triển theo đường 9 vào sâu trong nội địa, còn nếu không thuận lợi thì lại theo đường 9 rút quân sang đất Lào trú quân.

Quay lại phía tấm bản đồ treo trên vách ông cầm lấy que chỉ:

- Trên cơ sở lựa chọn địa bàn như vậy chúng tôi dự kiến đường hành quân như sau: Nếu điều kiện cho phép chúng ta sẽ sử dụng tàu hỏa vào đến Vinh, sau đó chuyển sang hành quân bộ theo đường 15, đường 26, vượt Trường Sơn sang Lào bằng đường 128. Vị trí tập kết dự kiến ở Bắc và Nam đường 9, mỗi đại đội cách nhau khoảng 20 ki- lô- mét. Từ đó sẽ trinh sát, lựa chọn mục tiêu cụ thể sau. Còn trong trường hợp khó khăn ta sẽ hành quân bộ từ ngoài này. Tổng chiều dài đường hành quân trên dưới 1000 ki- lô- mét. Chúng tôi sơ bộ tính toán với tốc độ bình quân 7 đến 8 ki- lô- mét trên giờ, mỗi đêm đi được khoảng 40 đến 50 ki- lô- mét thì cả đi lẫn nghỉ trong vòng hơn một tháng sẽ đến nơi, nếu không có gì đột xuất xảy ra. Trên sơ đồ này chúng tôi đã tính toán phân chia thành 7 cung, mỗi cung 3 chặng, mỗi chặng từ 40 đến 50 ki- lô- mét tùy theo địa hình, đường sá. Thời gian hành quân chủ yếu là về đêm, ban ngày làm công tác kỹ thuật và nghỉ ngơi. Sau mỗi cung cho bộ đội nghỉ lại 1 đến 2 ngày. Về tổ chức đội hình hành quân chúng tôi dự kiến tổ chức thành 4 khối: khối 1 là đội tiền trạm do một tiểu đoàn phó chỉ huy, đi bằng ô tô và sẽ xuất phát trước đội hình chính khoảng 2-3 ngày. Nhiệm vụ của đội tiền trạm là trinh sát đường, xác định các vị trí giấu quân, liên hệ đề nghị các binh trạm và các đơn vị bảo đảm giúp đỡ xe tăng hành quân, đồng thời liên hệ vị trí tiếp nhận nhiên liệu, dầu mỡ cho xe tăng. Các khối hai và ba là hai đại đội xe tăng. Khối bốn là đại đội xe tăng cuối cùng và bộ phận hậu cần kỹ thuật do tiểu đoàn phó kỹ thuật chỉ huy. Các đồng chí cán bộ tiểu đoàn sẽ chia về từng đại đội, đi cùng xe đại đội trưởng để tiện chỉ huy. Trung đội sửa chữa sẽ xé nhỏ ra cho mỗi đại đội từ 3 đến 5 đồng chí thợ, số còn lại đi trong khối cuối cùng. Mỗi khối xuất phát cách nhau 1 ngày, khối sau có thể tận dụng vị trí trú quân của khối trước.

Dựng chiếc que chỉ vào tường ông Dương nhìn chính ủy Ngọc:

- Thưa các đồng chí! Về các biện pháp chúng tôi xin đề nghị như sau. Một là khẩn trương thành lập và hoàn thiện tổ chức, biên chế đầy đủ các thành phần cán bộ, thành viên kíp xe và các thành phần khác cho tiểu đoàn này. Hai là, sau khi đã ổn định tổ chức sẽ bắt tay vào huấn luyện bổ sung các khoa mục như: lái đêm, lái đồi núi, lái bơi, tổ chức hành trú quân, chiến thuật tiến công địch trong công sự vững chắc, bắn pháo và bắn máy bay bằng súng cao xạ 12 ly 7, công sự- ngụy trang, đào bếp Hoàng Cầm v.v... Ba là phải hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan cấp trên, các đơn vị bạn để bảo đảm đầy đủ cho quá trình hành quân của xe tăng được bí mật, an toàn và nhanh chóng- Ông ngẩng lên nhìn quanh một vòng rồi hạ giọng- Trên đây là những ý chính trong phần chuẩn bị của tham mưu chúng tôi. Đề nghị các đồng chí cho ý kiến. Báo cáo hết!

Chính ủy Ngọc tươi cười:

- Xin cảm ơn anh Dương. Sau đây mời đồng chí Thu báo cáo phần chuẩn bị của chính trị.

Chủ nhiệm chính trị Thu đứng dậy rất trịnh trọng:

- Thưa đồng chí bí thư! Thưa toàn thể các đồng chí! Chúng ta đang đứng trước một nhiệm vụ cực kỳ trọng đại: nhiệm vụ đưa xe tăng vào chiến trường tham gia chiến đấu. Đây là niềm mong mỏi của cán bộ, chiến sĩ binh chủng ta từ ngày thành lập đến nay. Nhiệm vụ này còn đặc biệt quan trọng ở chỗ: thành hay bại của nó sẽ có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển lực lượng tăng thiết giáp Việt Nam trong tương lai. Vì vậy, theo chúng tôi chúng ta cần tập trung cao nhất cho nhiệm vụ này và có thể xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong Đông Xuân 1967- 1968 này. Về cơ quan chính trị chúng tôi được giao nhiệm vụ chuẩn bị các nội dung công tác đảng- công tác chính trị, trong đó trọng tâm là công tác cán bộ. Được sự chỉ đạo sát sao của đồng chí chính ủy và đồng chí tư lệnh chúng tôi đã hoàn thành và có văn bản gửi các đồng chí. Sau đây tôi xin báo cáo sơ bộ thể này: Chúng tôi đã hoàn thành việc xây dựng đội ngũ cán bộ của tiểu đoàn này và đã lựa chọn nhân sự cụ thể. Ban chỉ huy tiểu đoàn sẽ gồm một tiểu đoàn trưởng, một chính trị viên, một tiểu đoàn phó kỹ thuật, một tiểu đoàn phó hậu cần và một chính trị viên phó. Vì là tiểu đoàn độc lập nên cần phải có một cơ quan mạnh nên chúng tôi đề nghị bố trí đủ các chức danh trợ lý

sau: một trợ lý tham mưu, một trợ lý chính trị, một trợ lý kỹ thuật, một trợ lý hậu cần, có thể thêm các đồng chí trợ lý xăng dầu, quân nhu. Các trung đội trực thuộc tiểu đoàn đều bố trí trung đội trưởng là sĩ quan và là những người đã có kinh nghiệm. Toàn bộ số cán bộ trên đã được rà soát, chọn lựa trong phạm vi toàn binh chủng, đó là những cán bộ có đầy đủ những phẩm chất cần thiết, kiên định vững vàng, có năng lực hoàn thành nhiệm vụ cao. Chúng tôi đã gửi văn bản danh sách lên thường vụ đảng ủy để các đồng chí xem xét từng trường hợp cụ thể.

Dừng lại một lát ngược nhìn xung quanh thấy ai cũng đang lắng nghe rất chăm chú ông Thu tiếp tục:

- Vì tính chất đặc biệt quan trọng của nhiệm vụ lần này về công tác cán bộ chúng tôi có một đề nghị như sau: ngoài bộ khung cán bộ của tiểu đoàn đề nghị Bộ tư lệnh nên thành lập một bộ phận cán bộ trong đó có thủ trưởng bộ tư lệnh, có đại diện các cơ quan để chỉ đạo, giúp đỡ anh em trong quá trình hành quân cũng như trong chiến đấu sau này. Ngoài ra có đại diện Bộ tư lệnh việc quan hệ với các cơ quan, đơn vị khác cũng thuận lợi hơn.

Liếc thấy cả tư lệnh Đào và chính ủy Ngọc đều gật gù ra ý tâm đắc ông Thu càng hăng hái:

- Về công tác giáo dục chính trị chúng tôi đã lên một chương trình giáo dục đặc biệt đối với nhiệm vụ này, trong đó tập trung nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ mới, thấy được niềm tự hào vinh dự được làm đơn vị đi đầu của binh chủng, trên cơ sở đó củng cố quyết tâm đưa xe tới đích an toàn và sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu. Nếu đảng ủy đồng ý chúng tôi sẽ soạn đề cương, tài liệu gửi cho đơn vị ngay sau khi có quyết định thành lập. Bên cạnh đó cũng đề nghị các đồng chí nghiên cứu bố trí cho những anh em đi chiến đấu đợt này được tranh thủ về phép thăm nhà ít hôm để anh em có thể yên tâm lên đường chiến đấu lâu dài. Báo cáo hết ạ!

Bí thư Ngọc gật đầu:

- Xin cảm ơn đồng chí Thu! Cũng xin báo cáo với đảng ủy thể này, hiện nay Phòng chính trị đã chuẩn bị xong danh sách bộ khung cán bộ của tiểu đoàn này và đã gửi cho thường vụ, chúng tôi sẽ xem xét và quyết định sau. Còn bây giờ mời anh Nhật báo cáo về hậu cần- kỹ thuật.

Chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật đứng dậy:

- Thưa các đồng chí! Căn cứ vào chỉ đạo của bộ tư lệnh, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị, đồng thời dựa vào những bài học kinh nghiệm khi tổ chức hành quân đường dài cho tiểu đoàn M77 chúng tôi đã xây dựng kế hoạch bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho tiểu đoàn này như sau. Về công tác kỹ thuật trước hết chúng tôi đề nghị: tất cả các xe tham gia tiểu đoàn này phải được tổng kiểm tra cả về xe máy, vũ khí, điện đài; tiến hành bảo dưỡng cấp III và thay thế tất cả các cụm chi tiết đã cũ. Ngoài ra chúng tôi đã thiết kế xong giá súng 12 ly 7, ngay hôm nay đã cho ban quân khí xuống chế thử và sẽ lắp lên xe bắn thử trong một vài ngày tới. Về công tác bảo đảm kỹ thuật theo chúng tôi tính toán tổng lượng dự trữ khí tài mang theo tiểu đoàn khoảng 28 tấn, chủ yếu là xích, bánh chịu nặng và một số cụm máy để có khả năng hư hỏng. Số khí tài dự trữ này một phần được cố định lên xe tăng- mỗi xe khoảng 1000 đến 1200 ki- lô- gam, còn phần lớn sẽ bố trí trên các xe ô tô của trung đội vận tải. Ngoài ra chúng tôi sẽ liên hệ gửi theo đường dây 559 khoảng vài chục tấn khí tài nữa, chủ yếu là các cụm máy trọng lượng lớn như động cơ, hộp số v.v... Về trang bị của trung đội sửa chữa chúng tôi đề nghị không mang theo công trình xa vì với điều kiện đường sá như hiện nay công trình xa khó mà bám theo được xe tăng. Để giải quyết khó khăn về cầu chúng tôi sẽ cho hàn vấu và đưa theo mỗi đại đội một cầu tay bằng pa- lăng, cầu này có đủ khả năng cầu được động cơ xe tăng khi cần thiết. Về hậu cần vì đã có hệ thống bảo đảm của trên nên chúng tôi đề nghị tiểu đoàn này chỉ mang theo 1 tháng tiêu chuẩn lương thực, thực phẩm. Trên đường đi chúng ta sẽ liên hệ với các binh trạm của 559 cấp bổ sung, còn vào đến vị trí tập kết sẽ do hậu cần mặt trận đảm bảo. Để tăng cường dự trữ nhiên liệu chúng tôi đề nghị hàn thêm vào mỗi xe 2 giá cố định để có thể mang theo 2 thùng phuy nhiên liệu 400 lít. Số dầu này chỉ dùng trong trường hợp đặc biệt, còn dọc đường hành quân tiểu đoàn sẽ liên hệ với 559 để bổ sung. Báo cáo hết!

Chính ủy Ngọc nhìn đồng hồ rồi tươi cười:

- Ta nghỉ giải lao ít phút! Làm việc tích cực quá, quên cả giờ giấc.

Quả vậy, thế mà đã gần trưa. Công vụ Lưu vội tranh thủ vào rót nước. Chính ủy Ngọc thì kéo quyền tự

lệnh Đào về nhà, chắc là lại có những vấn đề cần trao đổi riêng. Trong lúc hai cán bộ H03 có vẻ hể hả thì trung đoàn trưởng và chính ủy H02 đã lao ngay tới tham mưu trưởng Dương để chất vấn:

- Tại sao anh không chọn H02. Gì thì gì trung đoàn chúng tôi thành lập đã lâu, có nhiều kinh nghiệm trong huấn luyện, đã trải qua nhiều cuộc diễn tập hiệp đồng quân binh chủng, lại đã có kinh nghiệm tổ chức hành quân đường dài cho M77.

Vẫn nhũn nhặn như thường ngày, ông Dương cười tủm tỉm:

- Cứ yên trí đi mà! Trước sau gì chúng ta cũng sẽ đều được đi cả thôi.

Vốn là người điềm tĩnh nhưng hôm nay chính ủy Võ cũng đã bắt đầu thấy nóng mặt:

- Đã đành là thế nhưng đi đầu khác chứ! Từ xưa đến nay lúc nào H02 chả là đầu tiên.

Ông Dương cố lái câu chuyện sang hướng khác bằng một câu đùa:

- Thì các anh đầu tiên mãi rồi cũng phải nhường cái vinh dự ấy cho người khác một lần chứ! Hoa thơm mỗi người ngửi một tý ấy mà.

Chính ủy Kim của H03 thấy thế quay vào góp chuyện:

- Thôi, anh Võ ạ! Anh Dương nói phải đấy! Các anh cái gì cũng đi đầu rồi thành ra chúng tôi đâm ỷ lại mất. Lần này nhường chúng tôi một tý, đi đâu mà thiệt.

- Được rồi! Lát nữa tôi sẽ có ý kiến- Chính ủy Võ vùng vằng.

Chủ nhiệm chính trị Thu vừa uống xong chén nước chè xanh, thấy có vẻ căng căng cũng đến xoa dịu:

- Thôi mà! Có hai anh em, ông nào đi trước thì đi. Mà ông ở lại ngoài này có khi nhiệm vụ lại nặng nề hơn đấy.

Tham mưu trưởng Dương trở lại về mặt quan trọng:

- Theo tôi, những năm sắp tới lực lượng tăng thiết giáp sẽ phát triển rất mạnh. Vì vậy với kinh nghiệm của mình H02 sẽ là không ai thay thế được. Các anh rồi cứ vất chân lên cổ cho mà xem.

Hai cán bộ H02 im lặng không nói gì nhưng có vẻ vẫn ầm ức lẩm.

Từ phía căn nhà của chính ủy hai thủ trưởng bộ tư lệnh đã đi ra nhưng câu chuyện vẫn đang tiếp tục. Đến gần phòng họp chính ủy Ngọc nói to:

- Mời các đồng chí vào ta tiếp tục họp!

Đợi mọi người ổn định chỗ ngồi ông Ngọc đứng dậy:

- Thưa các đồng chí! Hơn một tiếng vừa qua các đồng chí đã nghe báo cáo về kế hoạch các mặt công tác của các cơ quan để chuẩn bị đưa xe tăng đi chiến đấu. Sau đây đảng ủy sẽ thảo luận về nội dung các kế hoạch trên. Đề nghị các đồng chí nêu cao tinh thần dân chủ và tính chiến đấu trong hội nghị để chúng ta đưa ra được những quyết sách, những giải pháp tốt nhất nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đặc biệt quan trọng này. Xin mời các đồng chí!

Vẫn còn cay mũi chính ủy H02 có ý kiến:

- Về cơ bản tôi hoàn toàn nhất trí với báo cáo của các cơ quan. Các đồng chí đã tính toán đến mọi vấn đề và các đề xuất đều có cơ sở rất chắc chắn. Tôi chỉ có một đề nghị đảng ủy nghiên cứu lại xem cứ đơn vị nào đi đợt này. H02 chúng tôi là đơn vị thành lập trước, bộ đội được huấn luyện kỹ càng hơn, đã được diễn tập nhiều hơn và có nhiều kinh nghiệm hơn trong tổ chức hành quân đường dài nên để đi đợt này sẽ thích hợp hơn. Hết ý kiến!

Nhìn về phía tham mưu trưởng Dương chính ủy Ngọc hất cằm:

- Anh Dương giải thích rõ cho H02 đi!

Vẫn rất từ tốn ông Dương chậm rãi:

- Nhìn chung các đồng chí H02 cũng có lý nhưng chúng tôi cũng có cơ sở của chúng tôi. Đúng là H02 ra đời trước và có đầy đủ những ưu điểm như đồng chí Võ đã nêu. Nhưng thực ra những đại đội PT76 của H03 này cũng là rút từ H02 ra đấy chứ, như đại đội 9 chẳng hạn, đại đội này đã được thành lập từ năm 1961 trong đội hình của H02, còn đại đội 3 thì mặc dù mới thành lập nhưng người cũng là từ H02 mà ra cả. Ngoài ra khi trên thành lập H03 cũng đã có chủ trương sẽ sử dụng trung đoàn này vào chiến đấu trước, còn H02 với bề dày của mình sẽ là cơ sở để xây dựng và phát triển lực lượng của binh chủng không chỉ hiện tại mà cả trong tương lai. Vì vậy tôi đề nghị các đồng chí H02 cứ bình tĩnh. Rồi các đồng chí sẽ còn rất nhiều việc phải làm.

Chính ủy Ngọc nhìn hai cán bộ của H02 tươi cười:

- Thế nào? Đã thông chưa?.

Chưa thật thoải mái cho lắm nhưng ông Võ cũng phải gật đầu:

- Thôi thì tùy đảng ủy quyết định.

- Xin mời các đồng chí tiếp tục!- Chính ủy Ngọc đưa tay về phía mọi người.

Quyền tư lệnh Đào từ đầu cuộc họp vẫn ngồi trầm ngâm giờ mới giờ tay:

- Sau khi các đồng chí cơ quan đưa báo cáo bằng văn bản tôi đã tranh thủ xem và nhận thấy các đồng chí đã có tinh thần trách nhiệm rất cao, làm việc có chất lượng, các đề xuất đều dựa trên cơ sở khoa học và những kinh nghiệm thu được từ diễn tập, từ cuộc hành quân của M77. Nhìn chung tôi đồng ý với đề xuất của các đồng chí. Tuy nhiên tôi đề nghị đảng ủy chúng ta nghiên cứu lại về quy mô sử dụng lực lượng. Qua nghiên cứu về đặc điểm bố phòng của địch ở mặt trận Quảng Trị tôi nhận thấy quy mô của các cứ điểm thường chỉ đến một tiểu đoàn bộ binh có tăng cường một số binh khí kỹ thuật. Cái mạnh của chúng nổi lên là hệ thống công sự, vật cản và hỏa lực tại chỗ cũng như chi viện. Với lực lượng như vậy thường chúng ta cũng chỉ dùng đến một trung đoàn bộ binh hoặc trung đoàn tăng cường để tiến công. Để phối thuộc cho một trung đoàn bộ binh theo tôi ta chỉ nên sử dụng một đại đội xe tăng, cùng lắm là hai đại đội nếu địa hình cho phép tiến công trên hai hướng ở khá xa nhau. Về phía chúng ta có thể coi đây là một cuộc thử nghiệm nhằm rút kinh nghiệm cho các trận đánh tương lai nên tôi cho rằng ta chỉ nên sử dụng khoảng một đại đội. Tôi tin rằng quy mô đó sẽ được sử dụng rất phổ biến sau này. Vì thế tôi đề nghị đảng ủy xem xét kỹ: đợt này nên đưa cả ba đại đội trong tiểu đoàn đi hay chỉ đưa hai đại đội thôi? Thực ra đưa đi nhiều có cái hay là có thể hỗ trợ lẫn nhau nhưng cũng kéo theo rất nhiều phức tạp cho công tác bảo đảm, công tác giữ bí mật. Ngoài ra đưa lực lượng vào trong đó mà không sử dụng đến không biết chừng lại bị thiệt hại bởi bom, pháo của địch. Còn tất cả các vấn đề khác tôi nhất trí, các cơ quan chỉ cần chỉnh sửa lại một chút là chúng ta đã có đủ điều kiện để làm việc với cục tác chiến trong vài ngày tới.

Không khí cuộc họp bỗng lắng hẳn lại, ai cũng có vẻ dăm chiêu suy nghĩ. Những vấn đề mà tư lệnh Đào nêu ra quả thật rất có lý. Không thể quá say sưa vì nguyện vọng được đi chiến trường mà quên đi sự tinh táo của những bộ óc của người cầm quân. Trung đoàn trưởng H03 là người đầu tiên phá tan sự im lặng:

- Thưa các đồng chí! Đây quả thật là một vấn đề cần được tính toán kỹ. Thông qua những lần tham gia diễn tập với bộ binh theo nhận xét của tôi thì đúng là quy mô sử dụng xe tăng trong các trận tiến công một cứ điểm địch phổ biến là một đại đội. Thậm chí với ba trung đội thì đại đội này còn có thể tiến công trên hai hướng và còn có cả lực lượng dự bị. Vì vậy, theo tôi ra quân trận đầu ta cũng chỉ nên sử dụng quy mô đó, sau khi có kinh nghiệm chúng ta mới tăng dần quy mô lên thì tốt hơn.

Tham mưu trưởng Dương đứng dậy và vẫn rất nhỏ nhẹ:

- Báo cáo các đồng chí! Khi làm kế hoạch chúng tôi cũng đã tính đến phương án này. Nhưng khi đưa ra thảo luận trong phòng thì anh em đã nghiêng về phương án ba đại đội với lý do chủ yếu là đưa đi như thế chúng ta sẽ có nhiều cơ hội để lựa chọn hơn, có thể đánh một đại đội nhưng cũng có thể đánh cấp tiểu đoàn. Đặc biệt là các đơn vị có điều kiện hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau khi cần thiết. Tuy nhiên phải thừa nhận rằng chúng tôi đã hơi có phần say sưa với thắng lợi bước đầu nên chưa tính hết những vấn đề kéo theo

khi đưa thêm một đại đội đi. Bây giờ nghe tư lệnh phân tích tôi càng thấy rõ hơn điều đó và nhất trí chỉ nên tạm thời đưa hai đại đội đi trước, nếu tình hình phát triển thuận lợi ta sẽ đưa tiếp đại đội thứ ba vào thì có lợi hơn. Hết.

Tham mưu phó Ba từ đầu chỉ ngồi chăm chú ghi chép giờ mới giơ tay:

- Tôi xin có ý kiến!- Thấy chính ủy Ngọc nhìn mình như khuyến khích tham mưu phó Ba đứng dậy- Qua phân tích của đồng chí tư lệnh tôi cũng hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên tôi đề nghị đảng ủy nghiên cứu thêm về đề xuất của Phòng chính trị. Chúng ta chỉ đưa có một tiểu đoàn đi chiến đấu thôi, có cần thiết phải tổ chức thêm một bộ phận chỉ đạo có cả thủ trưởng bộ tư lệnh và cơ quan không? Làm như vậy có khi lại cồng kềnh, chồng chéo và gây tâm lý ỷ lại cho đội ngũ cán bộ tiểu đoàn. Nên chăng chỉ cần một đồng chí thủ trưởng trung đoàn H03 và một số cán bộ cơ quan trung đoàn là đủ.

Liếc thấy chủ nhiệm chính trị Thu nhấp nhẩm chính ủy Ngọc hỏi luôn:

- Anh Thu có ý kiến à?.

- Vâng ạ!- Ông Thu đứng dậy và nói ngay- Tôi xin làm rõ vấn đề đồng chí Ba vừa nêu. Sở dĩ chúng tôi đề xuất như vậy là xuất phát từ tầm quan trọng của nhiệm vụ này. Mặc dù chỉ đưa đi một tiểu đoàn nhưng đây là lần ra quân đầu tiên của binh chủng. Sự thành bại của lần ra quân này sẽ quyết định phương hướng phát triển của binh chủng ta trong tương lai. Bên cạnh đó đây cũng là một cuộc thử nghiệm lớn để chúng ta có cơ sở phát triển nghệ thuật sử dụng xe tăng thiết giáp. Đánh thắng trận đầu là rất cần thiết nhưng từ đó rút ra những kinh nghiệm gì cũng cực kỳ quan trọng. Ngoài ra, công bằng mà nói hiểu biết về tăng thiết giáp và sử dụng tăng thiết giáp của số đông cán bộ chỉ huy bộ binh của chúng ta chưa cao, chúng ta cần phải có đại diện tại bộ chỉ huy để làm tham mưu cho họ. Trong trường hợp đó nếu không tương xứng về chức vụ, cấp bậc thì tiếng nói của người đại diện sẽ có phần kém trọng lượng, thậm chí còn bị bỏ qua. Vì tất cả những lẽ trên chúng tôi mới có đề xuất như trên đây biết rằng có hơi cồng kềnh. Tôi đề nghị đảng ủy trao đổi thêm nhưng vẫn kiên quyết bảo lưu ý kiến của mình.

Nhìn quanh một lượt không thấy ai định có ý kiến chính ủy Ngọc quay sang quyền tư lệnh Đào:

- Anh Đào cho ý kiến về vấn đề này nên thế nào?

Vẫn với vẻ trầm tư muôn thuở ông Đào hơi nhếch mép:

- Theo tôi vấn đề này anh Thu phân tích rất có lý. Bản thân tôi thấy cần thiết và phải làm như thế.

Chính ủy Ngọc đứng dậy:

- Có lẽ phần thảo luận ta tạm dừng ở đây. Tôi sẽ kết luận từng vấn đề một và những vấn đề quan trọng chưa thống nhất cao ta sẽ lấy biểu quyết riêng. Đồng chí thư ký chú ý ghi chép đầy đủ nhé!

Vuốt lại mái tóc đã trễ xuống trước trán chính ủy Ngọc lấy giọng trịnh trọng:

- Trước hết về quy mô lực lượng ta sẽ thành lập một tiểu đoàn xe PT76 mới từ các đơn vị của trung đoàn H03 với đầy đủ các thành phần trực thuộc và quân số như của tham mưu đã đề xuất. Tuy nhiên trước mắt sẽ cho hai đại đội lên đường trước, đại đội thứ ba sẽ lên đường nếu tình hình phát triển thuận lợi. Các đồng chí có nhất trí không? Ai nhất trí cho biểu quyết!

Tất cả các đảng ủy viên chính thức giơ tay. Ông Ngọc tiếp:

- Về tổ chức chỉ huy ngoài bộ khung cán bộ của tiểu đoàn thì trung đoàn H03 cần bố trí một cán bộ trung đoàn và một số cán bộ các cơ quan đi cùng để giúp đỡ tiểu đoàn trong quá trình hành quân và chiến đấu. Về phía Bộ tư lệnh sẽ thành lập một sở chỉ huy nhẹ có thủ trưởng bộ tư lệnh và các cơ quan cùng đi có nhiệm vụ theo dõi, chỉ đạo đơn vị. Đồng thời sẽ là đầu mối quan hệ công tác với Bộ tư lệnh mặt trận và các đơn vị có liên quan. Bộ phận này còn có một nhiệm vụ rất quan trọng là theo dõi, tổng kết rút kinh nghiệm trên tất cả các mặt nhằm phục vụ cho quá trình sử dụng tăng thiết giáp sau này. Ai đồng ý cho biểu quyết!

Mọi người chưa kịp phản ứng thì chính ủy H02 đã lên tiếng:

- Tôi xin có ý kiến! Vì đây là trận đầu ra quân mang tính chất thử nghiệm nên tôi đề nghị bộ tư lệnh cho phép H02 chúng tôi cử người tham gia để rút kinh nghiệm cho đơn vị mình sau này. Hết!

Liếc thấy quyền tư lệnh Đào gật gật đầu chính ủy Ngọc cũng gật:

- Đây là một ý kiến hay. Chúng tôi sẽ xem xét. Tuy nhiên chúng ta cứ lấy biểu quyết về vấn đề tổ chức chỉ huy chung đi đã. Còn nhân sự cụ thể thường vụ sẽ quyết định sau. Mời các đồng chí biểu quyết!

Các đảng ủy viên giơ tay, tham mưu phó Ba cũng giơ tay tuy hơi chậm. Chính ủy Ngọc tiếp tục:

- Đây là hai vấn đề quan trọng nhất chúng ta đã đạt được sự nhất trí cao. Còn về các vấn đề cụ thể như lập kế hoạch hành quân, xây dựng chương trình huấn luyện quân sự và giáo dục chính trị bổ sung, kế hoạch bảo đảm hậu cần- kỹ thuật về cơ bản đảng ủy đã thống nhất với đề xuất của các cơ quan, đề nghị các cơ quan tiếp tục hoàn thiện để báo cáo Bộ và sau đó triển khai cho đơn vị thực hiện. Các đồng chí có nhất trí như vậy không?.

Cả hội nghị gần như đồng thanh:

- Nhất trí!

- Vậy thì đề nghị các đồng chí cho biểu quyết!

Tất cả các đảng ủy viên chính thức đều giơ cao tay. Chính ủy Ngọc kết luận:

- Hội nghị đảng ủy mở rộng của chúng ta hôm nay kết thúc tại đây. Đề nghị đồng chí thư ký ghi vào nghị quyết: mặc dù mới chỉ đưa một lực lượng nhỏ đi chiến đấu, nhưng phải kiên quyết bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ cao nhất, vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, quyết tâm đánh thắng ngay từ trận đầu, vừa để xây dựng truyền thống chiến đấu của Binh chủng, vừa để rút ra những kết luận, kinh nghiệm thực tiễn giúp cho việc xây dựng, huấn luyện Binh chủng trong thời gian tới. Trước mắt các cơ quan chuyên môn tiếp tục hoàn thiện các văn kiện để chuẩn bị làm việc với Bộ. Còn sau đây mời các đồng chí trong thường vụ, đồng chí trưởng ban cán bộ và các đồng chí ở H03 ở lại hội ý! Mời các đồng chí nghỉ!

Đợi mọi người ra về hết chính ủy Ngọc giục:

- Mời các anh ngồi gọn lại đây! Ta tranh thủ hội ý nhanh về bộ khung của tiểu đoàn này một chút. Mà các đồng chí uống nước đi đã! Suốt từ sáng tới giờ làm việc cật lực rồi còn gì.

Trưởng ban cán bộ Hiệu nhanh tay cầm tích nước rót ra mấy cái chén và đưa về trước mặt mọi người. Chính ủy Ngọc đỡ chén nước nhắm một ngụm nhỏ rồi đặt xuống:

- Báo cáo các anh! Ngày hôm qua tôi đã giao cơ quan chính trị chuẩn bị cụ thể về nhân sự đội ngũ cán bộ của tiểu đoàn này. Các đồng chí đã làm việc rất khẩn trương, tích cực và có trách nhiệm cao. Sau đây tôi xin báo cáo lại và đề nghị các anh, nhất là các anh ở H03 cho ý kiến. Cụ thể như sau: về các đại đội dự kiến sẽ giữ nguyên như hiện nay, chỉ bổ sung các chức danh còn thiếu. Riêng về bộ khung cán bộ tiểu đoàn chúng tôi dự kiến như thế này: trước hết, về vị trí tiểu đoàn trưởng chúng tôi đề cử đồng chí Hà Tiến Tân. Các anh thấy thế nào?.

Chính ủy H03 hỏi lại:

- Có phải "Tân Râu" đang làm tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 3 phải không ạ?

Trưởng ban cán bộ Hiệu nhanh nhẩu:

- Dạ! Đúng đấy ạ!

Cả hai cán bộ H03 đều gật đầu tỏ vẻ tán đồng, chính ủy Kim nói ngay:

- Cậu này khá lắm. Vừa có trình độ lại vừa năng nổ, xông xáo, nhất là có khả năng độc lập giải quyết công việc rất sáng tạo. Từ ngày về "dê 3" đã xốc phong trào ở đó lên khá mạnh.

Như vậy hai chỉ huy trung đoàn đều đã đồng ý, chỉ còn quyền tư lệnh nhưng nhìn vào bộ mặt trầm tĩnh

muôn thuở không tỏ bất cứ thái độ nào của ông thì không ai có thể đoán được ông đang nghĩ gì. Chính ủy Ngọc buộc phải hỏi:

- Xin anh Đào cho ý kiến về vị trí này!

Đến lúc này quyền tư lệnh Đào mới gạt nhẹ, mặt vẫn không biểu lộ cảm xúc gì:

- Tôi nghĩ rằng các anh đã lựa chọn đúng!.

Ông Ngọc thở phào nhẹ nhõm. Thực ra việc lựa chọn vị trí người chỉ huy cao nhất của tiểu đoàn này có một ý nghĩa rất quan trọng và rất may là đề cử này của cơ quan chính trị đã đạt ngay được sự nhất trí cao. Cúi xuống cuốn sổ tay ông tiếp:

- Về vị trí chính trị viên chúng tôi đề cử đồng chí Bùi Ngọc Tuấn. Đồng chí này hiện cũng đang là chính trị viên tiểu đoàn 3. Theo nhận xét của chúng tôi đây là đồng chí có lập trường tư tưởng rất kiên định, có phương pháp công tác tốt và có thể làm hạt nhân đoàn kết trong đơn vị. Các anh H03 xem có được không?

Hai cán bộ H03 chụm đầu trao đổi nhỏ mấy câu và chính ủy Kim lại là người lên tiếng:

- Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với nhận định của thủ trưởng. Tuy nhiên đồng chí này sức khỏe hơi yếu nên ta cũng phải cân nhắc kỹ một chút. Theo tôi, các chính trị viên tiểu đoàn của H03 hiện nay đều đủ khả năng đảm nhiệm cương vị này, bình chúng cử bất kỳ ai đi đều được cả.

Chủ nhiệm chính trị Thu giờ tay:

- Tôi xin có ý kiến! Vấn đề sức khỏe của đồng chí Tuấn chúng tôi cũng đã nắm được nhưng thấy cũng không có gì trầm trọng lắm và vẫn có thể đi được đợt này. Ngoài ra hai đồng chí Tân và Tuấn đã cùng cộng tác với nhau một thời gian thấy rất ăn ý nên nếu để hai đồng chí đó tiếp tục làm việc với nhau chúng tôi nghĩ là sẽ thuận lợi hơn.

Vẫn không thấy biểu hiện gì trên vẻ mặt ông Đào chính ủy Ngọc lại hỏi:

- Anh Đào xem cậu Tuấn làm chính trị viên có được không?

Ông Đào nhỏ nhẹ:

- Về khối cán bộ chính trị các anh nắm chắc hơn nên cứ bố trí thế nào cho tốt nhất là được.

Chính ủy Ngọc gõ gõ đầu cây bút xuống bàn rồi quả quyết:

- Thôi! Tôi kết luận thế này. Hai vị trí chủ chốt của tiểu đoàn này sẽ do hai đồng chí Hà Tiến Tân và Bùi Ngọc Tuấn đảm nhiệm. Thường vụ sẽ gặp gỡ giao nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí đó ngay sau khi có quyết định thành lập đơn vị. Còn các vị trí khác chúng tôi dự kiến như thế này: tiểu đoàn phó kỹ thuật là đồng chí Nguyễn Văn Thiên, tham mưu trưởng là đồng chí Đỗ Văn Phụng, hai tiểu đoàn phó nữa là các đồng chí Nguyễn Đình Triệu và đồng chí Trần Đức Dự. Các anh xem thế nào?.

Chính ủy H03 xuýt xoa:

- Thủ trưởng lấy hết những ngôi sao sáng của chúng tôi rồi còn gì!

Ông Ngọc cười hiền lành:

- Thì đây là trường hợp phải ưu tiên đặc biệt mà. Các anh có đề cử gì khác không?.

Thấy không có ai phản ứng gì chính ủy Ngọc tiếp:

- Vậy là các đồng chí nhất trí! Tôi đề nghị các anh H03 thông báo sơ bộ cho anh em về tình hình các mặt và thăm dò xem tâm tư nguyện vọng của họ thế nào?. Còn trong ban chỉ huy của các anh cũng chuẩn bị một bộ phận đi cùng đơn vị này. Các anh về trao đổi với nhau và báo cáo danh sách cụ thể lên ngay trong tuần tới. Như thế được chưa?

- Rõ ạ!- Cả hai cán bộ H03 đồng thanh đáp.

- Vậy thì mời các đồng chí về đơn vị trước.

Hai cán bộ H03 và trưởng ban cán bộ chào mọi người rồi ra về. Đợi ba người khuất dạng sau bức tường chính ủy Ngọc quay lại nói với tư lệnh Đào:

- Có lẽ ta cũng phải dự kiến thành phần của Bộ tư lệnh đi đợt này luôn đề báo cáo Bộ anh Đào ạ!

Vẫn với vẻ mặt trầm ngâm ông Đào nói chắc như đinh đóng cột:

- Vấn đề này thì có gì phải bàn. Trận đầu ra quân thì tư lệnh đương nhiên phải có mặt rồi. Tôi cho rằng đoàn bộ tư lệnh sẽ do tôi đích thân chỉ huy, các cơ quan mỗi cơ quan cử đi một, hai người là được. Nói chung là phải thật gọn nhẹ thôi.

Hơi ngỡ ngàng trước vẻ quyết đoán của người đồng sự chính ủy Ngọc quay sang chủ nhiệm chính trị Thu như muốn tìm kiếm đồng minh:

- Ý kiến anh Thu thế nào?.

Chủ nhiệm chính trị Thu tư lự một lát như tính toán gì đó rồi mới trả lời:

- Vì tầm quan trọng của lần ra quân này tôi đồng ý với anh Đào!

Bị rơi vào thế thiếu số nhưng chính ủy Ngọc tỏ ra rất tự tin:

- Tôi đồng ý với các anh lần ra quân này của binh chủng có một tầm quan trọng đặc biệt. Tuy nhiên chúng ta cần phải tính toán sao cho có lợi nhất. Đúng là anh Đào mà đi được với anh em thì rất tốt vì anh là người chỉ huy có kinh nghiệm và có khả năng tổng hợp tình hình, đưa ra kết luận rất nhanh. Nhưng hiện tại anh là người chỉ huy cao nhất của binh chủng, mà nhiệm vụ này chưa biết đến bao giờ mới kết thúc cho nên nếu anh vắng mặt quá lâu thì rất bất lợi cho nhiệm vụ chung. Vì vậy tôi đề nghị thế này: tôi sẽ đi, cùng đi với tôi và chịu trách nhiệm về mặt quân sự là anh Dương tham mưu trưởng, các cơ quan khác cũng sẽ cử đi một, hai người.

Không để chính ủy Ngọc dứt lời ông Đào đã phẩy tay:

- Không được! Tôi mà không đi lần này thì còn ra thể thống gì nữa.

Biết là không thể thuyết phục ngay được người đồng nhiệm chính ủy Ngọc đành hoãn binh:

- Thôi được rồi! Ta sẽ không tranh luận nữa mà cứ báo cáo cả hai phương án lên Bộ. Bộ quyết thế nào ta thực hiện như thế. Được không các anh?.

Ông Đào tỏ ra rất tự tin:

- Nhất trí! Chắc chắn Bộ sẽ đồng ý để tôi đi thôi. Thế còn nội dung gì nữa không anh?.

- Thôi! Hôm nay thế là năng suất quá rồi! Mời các anh nghỉ!

Ba người bắt tay nhau, ai về nhà nấy. Năng đã gần đứng bóng.

Cuộc mít tinh kỷ niệm 3 năm ngày đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ chuẩn bị bắt đầu thì quyền tư lệnh Đào nhận được bức điện của Bộ Tổng tham mưu: “Ngày 05 tháng 8 năm 1967 Cục Tác chiến sẽ thay mặt Bộ Tổng tham mưu xuống làm việc với binh chủng về vấn đề sử dụng xe tăng trong thời gian tới. Ký điện- Chánh văn phòng Bộ Tổng tham mưu”. Đọc lướt qua bức điện ông lẩm bẫm: “lần đầu tiên thấy các cụ giải quyết nhanh đến vậy” rồi rút bút ghi vào góc bức điện: “Chuyển phòng TM. TM chuẩn bị tài liệu, địa điểm làm việc, thông báo cho các cơ quan CT, HC-KT. Đào”. Vừa chuyển trả bức điện cho trưởng ban hành chính đã thấy chủ nhiệm chính trị Thu lên khai mạc mít tinh.

Buổi mít tinh hôm nay có một điểm đặc biệt là có sự tham dự của một số cán bộ chiến sĩ đoàn N10- những chiến sĩ xe tăng được biệt phái đi chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của Mỹ tại một số mục

tiêu trọng điểm. Về dự mít tinh nhưng có người vẫn còn băng kín cả đầu, máu loang ra ngoài lớp băng thành những vệt màu nâu sẫm.

Sau bài diễn văn rất hùng hồn của chủ nhiệm chính trị Thu đến phần kể chuyện chiến đấu của đại đội trưởng đại đội 12 C. Đây là đơn vị có nhiệm vụ tham gia bảo vệ sân bay Đa Phúc. Cách đây mấy tháng đại đội đã bị địch oanh tạc liên tục hơn 2 giờ đồng hồ, nhiều đồng chí bị thương vẫn không rời trận địa và đã bắn rơi tại chỗ 1 máy bay F105D, được Bộ tư lệnh Phòng không- Không quân gửi thư khen và phong tặng danh hiệu “Cờ đỏ đất liền”. Chiến đấu anh dũng như vậy nhưng trước đồng đội của mình người đại đội trưởng trẻ tuổi cứ lúng túng như gà mắc tóc, ấp úng mãi mới nói được câu mở đầu. Nhưng khi đến đoạn kể lại diễn biến trận đánh thì lại như người nhập đồng, hai mắt anh chàng sáng quắc lên, giọng kể sang sảng, thính thoảng lại hô lên những khẩu lệnh ngắn gọn, dứt khoát như đang trong trận chiến đấu thật sự.

Ngồi ngay hàng ghế đầu chính ủy Ngọc chăm chăm nhìn những người đồng chí của mình đầy triu mến. Họ thật là những con người đáng quý, đáng trân trọng. Đang là lính xe tăng, Đảng bảo để xe tăng đẩy nhận pháo cao xạ đi chiến đấu là đi. Giữa mưa bom bão đạn ở họ càng chói ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Cuộc sống quý giá là thế mà họ sẵn sàng dâng hiến không một chút đắn đo. Là người làm công tác chính trị lâu năm ông hiểu đó là kết quả của cả một quá trình giác ngộ lý tưởng và rèn luyện ý chí. Với những người lính như thế chắc chắn chúng ta sẽ thắng dù trong tay là thứ vũ khí gì.

Ngồi ngay cạnh chính ủy Ngọc quyền tư lệnh Đào vẫn giữ vẻ trầm ngâm thường nhật của mình. Nghe đồng đội kể chuyện chiến đấu mà lòng ông lại thấy ngậm ngùi. Đúng! Cảm giác lúc này của ông là ngậm ngùi thật. Ông ngậm ngùi bởi nghĩ đến những thăng trầm của binh chủng thiết giáp của ông, đến số phận của ông cùng biết bao đồng đội. Ôi! Số phận cái binh chủng hiện đại và đã trở thành máu thịt của ông sao mà truân chuyên đến vậy. Thành lập gần chục năm mà vẫn chỉ có mỗi trung đoàn, đến gần đây mới thêm trung đoàn thứ hai. Chưa được tham gia chiến đấu, chưa gây được lòng tin với cấp trên, lực lượng thì không phát triển. Nhiều cán bộ được đào tạo cơ bản tại các học viện danh tiếng của các nước anh em nhưng không có đất dụng võ phải chuyển đi đơn vị khác. Hơn hai trăm cán bộ, chiến sĩ thì tay không hành quân vào chiến trường với một hy vọng rất xa vời là “lấy xe địch đánh địch”. Thế rồi chiến tranh phá hoại mở rộng ra miền Bắc, cán bộ chiến sĩ của ông lại một lần niêm xe để nhận pháo đi đánh máy bay. Đã đành làm bất cứ việc gì cho mục tiêu chiến thắng thì đều tốt nhưng nó cứ ngậm ngùi sao ấy! Ông chỉ tươi tỉnh lên một chút khi nghĩ đến bức điện vừa rồi. Vâng! Chỉ nay mai thôi những chiếc xe tăng đầu tiên sẽ được lên đường ra trận, những người lính xe tăng của ông sẽ được trở về đúng vị trí của mình và ông tin rằng họ sẽ khẳng định được chỗ đứng trong đội ngũ điệp trùng của đoàn quân giải phóng.

Tiếng vỗ tay rộ lên cắt đứt dòng suy nghĩ của tư lệnh. Người cán bộ trẻ đã kết thúc câu chuyện của mình và đang đón nhận những bó hoa đại do các cháu thiếu nhi địa phương mang lên tặng trong tiếng vỗ tay ngày càng to hơn.

Buổi mít tinh kết thúc trong tiếng đồng ca bài “Giải phóng miền Nam” với những âm điệu thật hào hùng. Chính ủy Ngọc đứng hẳn dậy quay mặt về phía dưới hội trường vung tay bắt “bô- duya”, ông hát rất to trái hẳn với vẻ điềm đạm thường ngày. Không hát to cùng mọi người nhưng quyền tư lệnh Đào cũng vỗ tay rất nhiệt tình và lẩm bẩm hát theo. Đến đoạn cuối cùng của điệp khúc mắt ông sáng rực lên và bắt giọng hát thành lời: “vận nước đã đến rồi bình minh chiếu khắp nơi, dựng xây non nước thắm tươi muôn đời!”.

Vừa sáng ra tham mưu trưởng Dương đã đốc thúc các sĩ quan của phòng mình lên chuẩn bị phòng họp. Tấm bản đồ địa hình tỷ lệ 1: 250.000 lại được treo lên bức tường đầu hồi, một loạt các sơ đồ và biểu mẫu được treo xung quanh, sơ đồ đường hành quân đã được vẽ lại và ghi chú tỷ mỉ thêm, các bảng biểu của hậu cần- kỹ thuật thì dầy đặc những con số. Để tiện cho việc theo dõi của đoàn ông cũng đã cho đánh máy bản báo cáo thành hơn chục bản.

Gần 8 giờ sáng đoàn cán bộ cục Tác chiến do đích thân cục trưởng dẫn đầu đã đến khu vực sơ tán của cơ quan bộ tư lệnh Thiết giáp. Vừa thấy xe của đoàn rẽ vào khu nhà hành chính quyền tư lệnh Đào đã cùng chính ủy Ngọc ra đứng trước cửa phòng họp đợi sẵn. Xe vừa dừng hai người đã tay bắt mặt mừng với từng cán bộ trong đoàn. Chẳng gì cũng đã mong ngóng mãi ngày hôm nay.

Mời cả đoàn vào phòng họp chính ủy Ngọc giục công vụ rót nước rồi chấp hai tay về có lỗi:

- Các anh thông cảm! Cơ quan sơ tán nên chật chội quá, chẳng có phòng khách để tiếp các anh nên mời các anh vào đây luôn. Ta uống nước xong sẽ làm việc luôn tại đây.

Đồng chí cục trưởng cục Tác chiến xởi lởi:

- Không vấn đề gì anh Ngọc ạ! Thời chiến được thế này là tốt rồi.

Nói rồi ông nâng chén nước chè lên ngắm nghía như sẫm soi một vật lạ rồi mới chậm rãi nhấp một ngụm, nhấp thêm ngụm nữa ông bật thốt lên:

- Chà! Chè xanh ngon quá! Vào đến đâu biết đến đấy!

Chính ủy Ngọc cười:

- Đất trung du cũng chỉ có cái này là đặc sản thôi mà anh!

Nhưng chắc là chè ngon thật. Công vụ Lưu cứ phải luôn tay rót hết lượt này đến lượt khác. Mấy sĩ quan đi cùng vừa uống vừa thì thầm gì đó.

Bên ngoài phòng họp tham mưu trưởng Dương và số cán bộ được chỉ định đã thấp thoáng. Tư lệnh Đào vẫy tay:

- Mời các đồng chí vào đi! Người nhà cả mà!

Tham mưu trưởng Dương xuất hiện trên ngưỡng cửa, theo sau là chủ nhiệm chính trị Thu và cán bộ ba cơ quan tham mưu, chính trị, hậu cần- kỹ thuật. Vừa nhìn thấy ông Dương đồng chí cục trưởng đã cười:

- Toàn người quen cũ ấy mà!- Ông chủ động đứng dậy bắt tay từng người một.

Các cán bộ mới vào ngồi vào dãy bàn phía trong. Đợi mọi người ổn định chỗ ngồi xong tư lệnh Đào đứng dậy:

- Xin phép các đồng chí ta bắt đầu làm việc. Trước hết để các đồng chí nắm được và tiện làm việc tôi xin giới thiệu thành phần cán bộ tham gia làm việc của Bộ tư lệnh Thiết giáp gồm: tôi và anh Ngọc chính ủy chắc các đồng chí đã biết, các cơ quan có đồng chí Đỗ Đăng Dương tham mưu trưởng, đồng chí Đào Xuân Thu chủ nhiệm chính trị, đồng chí Huỳnh Chí Nhật chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật, đồng chí Nguyễn Chí Ba tham mưu phó, đồng chí Nguyễn Văn Phúc trưởng ban tác huấn. Ngoài ra còn một số đồng chí của ba cơ quan cùng tham dự và giúp việc. Xin mời đồng chí cục trưởng.

Cục trưởng cục tác chiến đứng dậy:

- Về thành phần của đoàn đến làm việc với bộ tư lệnh Thiết giáp có tôi, cục trưởng cục tác chiến, các đồng chí trưởng phòng tổng hợp, trưởng phòng chiến trường và hai đồng chí trợ lý. Ngoài ra còn có đồng chí Trung mới từ bộ tư lệnh quân giải phóng ra công tác cùng đi.

Ông cúi xuống mở cặp lấy ra một phong bì công văn cầm trên tay và mở đầu khá trịnh trọng:

- Thưa các đồng chí! Hôm nay tôi được thủ trưởng Bộ Tổng tham mưu ủy quyền xuống làm việc cùng bộ tư lệnh Thiết giáp. Trước hết tôi xin gửi các đồng chí chỉ thị của Tổng tham mưu trưởng về việc tổ chức đưa xe tăng đi chiến đấu.

Vươn người qua dãy bàn ông trao cái phong bì cho tư lệnh Đào bằng cả hai tay. Tư lệnh Đào nhận lấy một cách trang trọng và nói nhỏ:

- Xin cảm ơn đồng chí!

Lấy từ trong cặp ra cuốn sổ tay, mở ra đến trang đang viết dở cục trưởng tác chiến tiếp:

- Về nội dung làm việc hôm nay chúng ta sẽ bàn bạc và đi đến thống nhất một số vấn đề sau: một là quy mô lực lượng các đồng chí định đưa đi đợt này là bao nhiêu? Thứ hai là chủng loại xe gì? Thứ ba là địa bàn và khu vực tác chiến các đồng chí lựa chọn ở đâu? Thứ tư là thời gian thực hiện, kể cả thời gian làm

công tác chuẩn bị, thời gian hành quân, thời gian đến đích và thời gian sẵn sàng nhận nhiệm vụ chiến đấu. Và cuối cùng là các đồng chí có đề nghị gì với Bộ. Về phương pháp làm việc thì chúng tôi sẽ nghe báo cáo của bộ tư lệnh, sau đó ta thảo luận từng vấn đề, cái gì thống nhất được ta sẽ thống nhất ngay, cái gì vượt quá thẩm quyền hoặc không thống nhất được ta sẽ báo cáo Bộ. Các đồng chí thấy thế có được không?.

Đợi cho cục trưởng Tác chiến ngồi xuống quyền tư lệnh Đào mới đứng dậy:

- Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với ý kiến của đồng chí! Sau đây anh Dương gửi đồng chí cục trưởng và các đồng chí trong đoàn văn bản báo cáo của binh chủng.

Sau cái gật đầu của tham mưu trưởng trợ lý tác huấn Phùng đem tập tài liệu sang dãy bàn bên kia và nhẹ nhàng đặt xuống trước mặt mỗi người. Trong lúc đó tư lệnh Đào đã dùng con dao bất ly thân của mình cắt mép phong bì công văn, ông rút tờ công văn ra đọc lướt rất nhanh rồi đặt xuống trước mặt và đứng dậy. Khác hẳn với chất giọng khô khan thường ngày, hôm nay giọng ông hơi khàn khàn đầy vẻ xúc động:

- Thưa đồng chí cục trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Trước hết, thay mặt toàn thể cán bộ, chiến sĩ xe tăng tôi xin cảm ơn đồng chí cục trưởng và qua đồng chí cho chúng tôi gửi lời cảm ơn đến các thủ trưởng cấp trên đã quan tâm đáp ứng nguyện vọng của chúng tôi, đã cho phép chúng tôi lên đường chiến đấu. Thú thật với các đồng chí, chúng tôi đã mong mỗi ngày này hàng chục năm rồi.

Ông rời khỏi chỗ đứng bước sang đầu bàn bên kia đưa cả hai tay bắt tay cục trưởng tác chiến. Bốn bàn tay nắm chặt lấy nhau trong tiếng vỗ tay của tất cả mọi người trong phòng họp.

Quay về chỗ của mình quyền tư lệnh Đào gơ tập tài liệu lên và trở lại giọng công việc:

- Thưa các đồng chí! Toàn bộ các nội dung cần thiết chúng tôi đã chuẩn bị tại tài liệu này và đã gửi các đồng chí. Cũng xin báo cáo với các đồng chí, tuần trước sau khi báo cáo Bộ và được đồng chí Bộ trưởng cho phép chúng tôi đã tổ chức họp đảng ủy mở rộng để bàn bạc và đi đến thống nhất các nội dung trên. Sau đây thay mặt bộ tư lệnh Thiết giáp tôi xin báo cáo tóm tắt với đoàn những vấn đề chính yếu nhất. Trước hết về quy mô sử dụng lực lượng chúng tôi đề nghị sử dụng một tiểu đoàn thiếu gồm hai đại đội trang bị 22 xe tăng. Về chủng loại xe theo chúng tôi lần này sẽ sử dụng xe tăng lội nước PT76. Về địa bàn tác chiến chúng tôi lựa chọn khu vực Tây Quảng Trị giáp với biên giới Việt Lào. Trước mắt sẽ đưa xe tăng vào khu vực tập kết ở đường 9 cách biên giới khoảng 20 đến 30 ki-lô-mét, còn việc xác định mục tiêu cụ thể sẽ phụ thuộc tình hình mặt trận trong đó. Về tổ chức hành quân nếu điều kiện cho phép sẽ tổ chức hành quân bằng đường sắt vào Vinh rồi chuyển sang hành quân bộ, nếu không được sẽ hành quân bộ ngay từ ngoài này. Về thời gian tôi vừa xem trong chỉ thị của Bộ quy định chậm nhất phải có mặt tại khu vực tập kết trước tháng giêng năm 68 nên có lẽ chúng tôi sẽ xuất phát vào tháng 10, còn từ nay đến đó thì sẽ cho đơn vị làm công tác chuẩn bị và huấn luyện bổ sung một số nội dung cần thiết. Các đề nghị chúng tôi cũng đã có trong bản báo cáo. Bây giờ xin mời các đồng chí đặt câu hỏi, chúng tôi sẽ trả lời chi tiết từng vấn đề.

Trong lúc đó cục trưởng tác chiến cũng đã tranh thủ đọc lướt qua bản báo cáo, xem ra ông có vẻ hài lòng với sự chuẩn bị của binh chủng. Đặt tập tài liệu xuống bàn ông đứng dậy về hồ hỏi:

- Hôm trước tôi đã được dự cuộc họp nghe báo cáo của binh chủng với quân ủy trung ương và thủ trưởng Bộ. Tôi cũng đã xem qua bản báo cáo của các đồng chí. Qua đó nhận thấy các đồng chí đã chuẩn bị rất chu đáo và có cơ sở khoa học. Có một vấn đề có thể trả lời ngay là vừa qua không quân Mỹ tăng cường đánh phá các tuyến đường vận chuyển của ta rất ác liệt, hầu hết các cầu lớn đã bị đánh sập và vận chuyển đường sắt hoàn toàn bị tê liệt. Vì vậy các đồng chí cứ chuẩn bị theo phương án hành quân bộ từ ngoài này vào là chính. Còn bây giờ đề nghị các đồng chí làm rõ cho biết tại sao lại chỉ đưa một tiểu đoàn thiếu mà không phải là cả tiểu đoàn đi? Và tại sao không sử dụng xe tăng loại khác mà sử dụng xe tăng lội nước. Tôi được biết loại này vỏ thép mỏng và sức chiến đấu có phần hạn chế so với các loại xe khác. Mời các đồng chí!

Vẫn giữ bộ mặt điềm tĩnh như không quyền tư lệnh Đào nhỏ nhẹ:

- Trước hết nói về chủng loại xe. Sở dĩ chúng tôi chọn PT76 là vì mặc dù có một số nhược điểm như đồng chí đã nói nhưng đây là loại xe có sức cơ động cao, đặc biệt là khả năng bơi nên có thể tự mình vượt qua các sông suối trên đường hành quân mà không cần đến cầu phà. Theo khảo sát của chúng tôi, trên các

tuyến đường vận tải chiến lược của ta hiện nay nhìn chung hệ thống cầu rất yếu, các bến phà chủ yếu là phà dã chiến tải trọng nhẹ. Vì vậy nếu đưa xe tăng hạng trung hoặc hạng nặng đi sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Đó là lý do chúng tôi chọn loại xe tăng bơi PT76. Còn về quy mô thì chúng tôi cũng đã có tính toán kỹ, trước hết là với phương thức bố phòng của địch ở khu vực này thì quy mô sử dụng trong các trận đánh cũng chỉ khoảng một đến hai đại đội là cùng. Mặt khác đây mới chỉ là lần đầu tiên ra quân để rút kinh nghiệm cho tương lai nên chúng tôi nghĩ rằng không nên “tham lam” quá. Ngoài ra trong điều kiện địch có các phương tiện trinh sát rất hiện đại, việc giữ bí mật cho xe tăng chắc sẽ gặp nhiều khó khăn, nếu vào càng nhiều thì khả năng bảo toàn lực lượng càng khó. Vì vậy chúng tôi chọn phương án vừa đủ, tức là hai đại đội.

Đầu vẫn gật gật theo dõi từng lời của ông Đào, chợt cục trưởng tác chiến bật ra một câu hỏi chẳng ăn nhập gì với nội dung làm việc:

- Này! Các ông cho tôi hỏi: khi xe tăng trúng đạn thì người trong xe cũng... đi hết à?.

Ông Đào hơi giật mình vì câu hỏi của vị khách. Quả thật hiểu biết của cán bộ chiến sĩ ta nói chung về xe tăng, kể cả các đồng chí cán bộ cấp cao còn rất nhiều hạn chế. Chả trách gì việc sử dụng cứ dậm chân tại chỗ bao năm nay. Nhưng cũng phải thông cảm cho các đồng chí ấy, bận bịu bao nhiêu công việc, mặt khác đã được chứng kiến xe tăng tác chiến thế nào đâu. Vì vậy ông Đào hơi mỉm cười:

- Thì cũng giống như bộ binh các anh vẫn hay nói: “bắn chưa chắc đã trúng, mà trúng chưa chắc đã chết”. Xe tăng cũng vậy, có chỗ hiểm, có chỗ không hiểm. Nếu đạn trúng vào chỗ không nguy hiểm như băng xích, buồng máy v.v... thì có thể gây hỏng xe thôi, người không việc gì. Nhưng nếu đạn trúng vào tổ dầu, vào giá đạn gây nổ đạn, cháy xe thì cũng có trường hợp không kịp thoát ra ngoài.

Cục trưởng tác chiến lại gật gù:

- Còn vấn đề này nữa! Sao chỉ có hai đại đội đi chiến đấu mà đội hình của các ông đồ sộ đến thế này?.

Quyền tư lệnh Đào vẫn điềm đạm:

- Báo cáo các anh! Để bảo đảm cho một phân đội xe tăng đi chiến đấu nói chung là không đơn giản. Một chiếc xe tăng đi là kéo theo hàng loạt lực lượng bảo đảm như sửa chữa, công binh, thông tin... Lại còn một khối lượng lớn vật chất như xăng dầu, khí tài dự trữ nữa. Không giống như anh bộ binh chỉ cần một ba lô, một khẩu súng là có thể đi đánh nhau được. Còn về thành viên kíp xe muốn đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ cũng phải đào tạo mất vài tháng, vào trong đó không có điều kiện đào tạo nên chúng tôi phải đưa thêm một số dự bị đi. Ngoài ra do đây là lần đầu xuất trận nên chúng tôi cũng muốn tăng cường đội ngũ cán bộ để giúp đỡ anh em, đồng thời cũng là để tổng kết rút kinh nghiệm cho các đơn vị sau này.

Cái đầu vẫn gật gật cục trưởng tác chiến lẩm bẩm như tự nói với mình:

- Rắc rối ra phết đấy nhỉ? Mà này, các ông ăn tiêu chuẩn bao nhiêu đấy?.

Tất cả mọi người đều tùm tùm cười trước câu hỏi này của cục trưởng. Tư lệnh Đào hất cằm về phía chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật:

- Anh Nhật giải thích cho các anh ấy đi!

Chủ nhiệm Nhật đứng lên:

- Thưa các đồng chí! Sau các cuộc nghiên cứu, thử nghiệm về sinh lý, sinh hóa và điều kiện làm việc của chiến sĩ xe tăng do Tổng cục hậu cần thực hiện từ những năm 1961, 1962 thì đã xây dựng lên tiêu chuẩn ăn của bộ đội xe tăng. Cụ thể, hiện nay bộ đội xe tăng chúng tôi được hưởng tiêu chuẩn 1 đồng trên một người, ngày.

- Như thế là cao gần gấp đôi bọn tôi rồi còn gì! Các ông ăn chỉ kém có phi công lái máy bay phản lực thôi đấy!- Ông chợt chỉ vào chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương- Này, ăn tiêu chuẩn rõ cao mà sao mấy ông này vẫn gầy nhom thế?

Cả phòng họp cười rộ lên, không khí trong phòng nhẹ nhõm đi nhiều. Chính ủy Ngọc cũng cười:

- Tiêu chuẩn ấy chỉ anh em trực tiếp trên xe mới được hưởng thôi anh ạ! Còn bọn tôi vẫn hưởng tiêu chuẩn bộ binh thôi.

Đến lúc này cục trưởng tác chiến mới trở lại vẻ nghiêm trang:

- Thực ra trước khi xuống đây chúng tôi cũng đã nắm được quyết tâm và công tác chuẩn bị của binh chủng rồi. Tất cả các vấn đề các đồng chí đề xuất chúng tôi đều nhất trí. Sau đây tôi đề nghị để cán bộ các phòng chức năng của cục tác chiến sẽ làm việc cụ thể với phòng tham mưu và các cơ quan để trao đổi thêm một số vấn đề chi tiết về khu vực tập kết, về kế hoạch hành quân và công tác bảo đảm các mặt. Riêng việc tư lệnh hay chính ủy đi cùng với đơn vị thì nằm ngoài quyền quyết định của đoàn chúng tôi và cái này phải xin ý kiến thủ trưởng Bộ. Tôi sẽ về báo cáo ý định của các anh và sẽ trả lời trong thời gian ngắn nhất. Các anh thấy thế nào?

Phấn khởi vì buổi làm việc lại diễn ra theo chiều hướng thuận lợi như vậy khuôn mặt vốn đã nghiêm nghị, suốt từ sáng hơi có phần căng thẳng của quyền tư lệnh Đào giãn ra. Ông đứng dạy hồ hởi:

- Thưa các đồng chí! Thay mặt cán bộ chiến sĩ xe tăng xin cảm ơn các thủ trưởng cấp trên đã quan tâm và giải quyết nguyện vọng của chúng tôi. Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với cách giải quyết của đồng chí cục trưởng- Ông ngừng một lát quay về phía cục trưởng tác chiến- Có lẽ bây giờ ta để anh em làm việc ở đây, mời anh về bên chỗ tôi có một vài việc cần xin ý kiến anh. Còn trưa nay mời đoàn ở lại ăn bữa cơm rau dưa với anh em chúng tôi.

Nở nụ cười rất tươi cục trưởng tác chiến đứng dạy:

- Rất vui lòng ở “ăn chực” bộ đội xe tăng một bữa xem sao! Nhưng chúng tớ không mang tem phiếu đi đâu đấy- Ông nháy mắt hóm hỉnh.

Cả phòng họp lại cười rộ. Quả là một con người vui tính và cởi mở.

Quyền tư lệnh Đào, chính ủy Ngọc sánh vai với cục trưởng tác chiến đi về phía căn nhà của ông Đào. Tại phòng họp những cái đầu chụm lại quanh tấm bản đồ, chỉ thấy vọng ra tiếng tranh luận, giải thích lúc to lúc nhỏ. Trời đã gần trưa.

Sau buổi làm việc với cục tác chiến công tác chuẩn bị của binh chủng được đẩy lên với tốc độ cao nhất. Phòng tham mưu thì chuẩn bị công văn đề nghị Bộ ra quyết định thành lập đơn vị mới, điều động bổ sung thành viên kíp xe và các phân đội trực thuộc, làm kế hoạch huấn luyện bổ sung và hoàn chỉnh kế hoạch hành quân... Phòng chính trị làm quyết định điều động cán bộ, xây dựng chương trình giáo dục ý chí quyết tâm và chuẩn bị tổ chức lễ xuất quân... Bên kỹ thuật thì túi bụi tính toán khối lượng khí tài, vật tư dự trữ, tổ chức hàn giá và bắn thử 12 ly 7 trên xe... Các cơ quan còn cử cán bộ xuống giúp đỡ H03 làm công tác chuẩn bị. Chỗ nào cũng tất bật, túi bụi... nhưng vui như Tết. Nhưng có lẽ không khí sôi nổi nhất là ở trung đoàn H03.

Ngay từ sau cuộc họp đảng ủy mở rộng của binh chủng về ban chỉ huy trung đoàn đã phổ biến tinh thần nghị quyết đảng ủy cho cán bộ, chiến sĩ toàn đơn vị và bắt đầu công tác chuẩn bị. Một bầu không khí mới tràn ngập trung đoàn, đi đến đâu cũng chỉ thấy câu chuyện được nhắc đến nhiều nhất là sắp được đi chiến đấu, là “ai đi, ai ở”. Chỉ sau có một ngày phát động mà trung đoàn đã nhận được hàng trăm “quyết tâm thư” xin đi chiến đấu, có cả đơn viết bằng máu. Mặc dù chưa có quyết định chính thức nhưng cánh các đại đội xe tăng bơi được dịp “vênh váo” tợn, cứ như là đã lập được công lớn rồi.

Ba đại đội xe tăng bơi PT76 từ ba tiểu đoàn của trung đoàn H03 được rút ra để thành lập một tiểu đoàn mới. Mặc dù chưa công bố quyết định thành lập nhưng tiểu đoàn này đã được tập trung về một địa điểm mới ở Lương Sơn, Hòa Bình. Nơi trú quân của tiểu đoàn là một doanh trại cũ nằm sâu trong một thung lũng cách đường quốc lộ 6 chừng hai ki- lô- mét. Đây là một vị trí khá lý tưởng cho công tác huấn luyện bổ sung vì địa hình ở đây có những nét tương đồng với vùng Tây Quảng Trị, những dãy đồi thấp trải dài dọc đường 21 lên đến tận sân bay Hòa Lạc là thao trường lý tưởng cho nội dung huấn luyện “tiến công địch phòng ngự vững chắc trên các điểm cao có lợi thế về chiến thuật”. Ngoài ra, từ đây khi có lệnh đơn vị sẽ nhanh chóng cơ động theo trục đường chiến lược 21 để bắt vào đường 15 đi vào phía Nam. Còn một lý do nữa là ở đây khá an toàn, từ ngày chuyển về đây chưa lúc nào thấy máy bay phản lực Mỹ hỏi thăm, thả bom hoặc chỉ thấy tiếng bom nổ vọng về từ mạn Hà Đông, Hà Nội.

Ngay sau khi tập trung về vị trí mới và ổn định chỗ ăn chỗ ở ban chỉ huy tiểu đoàn đã xác định nội dung công tác quan trọng nhất lúc này là tập trung bảo dưỡng, sửa chữa trang bị vũ khí. Tiểu đoàn trưởng “Tân Râu” bảo: “lính binh chủng kỹ thuật mà không chăm lo trang bị vũ khí thì khác nào người nông dân không quan tâm đến con trâu, cái cày; người công nhân không quan tâm đến máy móc, dụng cụ... Nhiệm vụ lâu dài chưa biết thế nào, còn trước mắt xe pháo phải tốt cái đã”. Chính vì vậy tiểu đoàn phó kỹ thuật Thiên là người tất bật nhất. Xe pháo tuổi thọ đã cao, mấy năm vừa qua toàn ở chỗ sơ tán điều kiện chăm sóc, bảo dưỡng không được thường xuyên... nên một số cụm máy, chi tiết đã bị xuống cấp rất cần sửa chữa, thay thế. Vì vậy ngay từ khi anh em trong đơn vị còn đang tập trung ổn định chỗ ăn, ở thì Thiên đã triệu tập các đại đội phó kỹ thuật và kỹ thuật viên toàn tiểu đoàn tới phòng họp. Chẳng rào đón gì anh vào đề luôn:

- Chúng ta đang chuẩn bị cho một cuộc hành quân hàng nghìn cây số và làm nhiệm vụ chiến đấu tiếp theo. Vì vậy xe pháo phải thật tốt. Thế mà xe của tiểu đoàn ta như các anh đã biết cũng đã xuống cấp nhiều. Nhiệm vụ của chúng ta là phải khôi phục, củng cố và nâng cấp đến mức tốt nhất theo khả năng. Bộ tư lệnh và trung đoàn sẽ hỗ trợ tối đa về thợ và vật tư kỹ thuật. Tuy nhiên, để có cơ sở đề nghị cấp trên chúng ta phải tổ chức khảo sát thật cụ thể tình trạng từng xe, trên cơ sở đó xác định nội dung công việc cần làm và khối lượng vật tư, khí tài cần thiết. Các anh có ý kiến gì không?

Các đại đội phó kỹ thuật nhìn nhau rồi đều gật đầu:

- Nhất trí thôi!

Thiên mở sổ tay ghi chép mấy dòng rồi nói:

- Thế thì ngay từ bây giờ chúng ta sẽ lập thành một tổ kỹ thuật đi đến khảo sát ở từng xe. Hôm nay ta làm ở đại đội 3, ngày mai ở đại đội 6 và ngày kia ở đại đội 9. Tôi phân công thế này: tôi phụ trách chung, các kỹ thuật viên phụ trách phần xe, các đại đội phó và quân khí viên phụ trách phần vũ khí, đồng chí trợ lý thông tin phụ trách mảng điện đài, tổng hợp ghi chép kết quả do đồng chí trợ lý kỹ thuật chịu trách nhiệm. Các anh thấy thế có được không?

Đại phó kỹ thuật đại đội 3 có ý kiến:

- Theo tôi tiểu đoàn nên đề nghị cơ quan kỹ thuật trung đoàn tăng cường thêm lực lượng. Tôi biết ở trên đó có một số đồng chí rất giỏi về kỹ thuật.

Tiểu đoàn phó Thiên gật đầu:

- Đồng ý! Báo cáo các đồng chí! Tôi đã đề nghị trung đoàn rồi, các đồng chí đã đồng ý tăng cường cho tiểu đoàn ta ba chuyên gia giỏi về xe máy, về vũ khí và về điện đài; ngoài ra còn tăng cường ba công trình xa về sửa chữa, bảo dưỡng và một tổ thợ. Các anh ấy hẹn hôm nay sẽ xuống để cùng làm việc nhưng không hiểu sao giờ này vẫn chưa tới. Theo tôi ta cứ đi làm trước, các anh ấy xuống lúc nào thì sẽ nhập vào luôn. Bây giờ “xê Ba” về cho lái xe ra trực sẵn ở xe đi. Còn các anh có cần thay quần áo công tác thì thay đi, 5 phút nữa có mặt tại đây.

Cả mấy anh em nhìn nhau phá ra cười: tất cả đều trong bộ quần áo công tác nhem nhuốc dầu mỡ rồi. Đại phó kỹ thuật đại đội 9 chỉ vào Thiên:

- Có anh cần thay thì thay chứ bọn tôi lúc nào chả quần áo công tác!

Đúng lúc ấy có tiếng xe rì rì ngoài cổng. Mọi người ngoảnh cả ra: một chiếc xe công trình to kèn càng đang lừ lừ bò vào sân. Xe vừa dừng đã thấy mấy cán bộ kỹ thuật của trung đoàn nhẩy xuống. Tiểu đoàn phó Thiên mừng rỡ:

- Các “bố” này đúng hẹn ghê!- Quay lại chỗ các cán bộ của mình anh bảo- Thôi, các anh ra lán xe “xê Ba” trước đi, lát nữa tôi sẽ ra.

Nói xong anh hồ hởi chạy ra đón ba cán bộ kỹ thuật trung đoàn, chẳng phải ai xa lạ- đó toàn là những người bạn học với anh từ nước ngoài về.

Mấy hôm sau tiểu đoàn nhận được thông báo: “Ngày 19 tháng 8 năm 1967 binh chủng sẽ xuống công bố

quyết định thành lập tiểu đoàn”. Chính trị viên Tuấn bàn với tiểu đoàn trưởng Tân:

- Tôi nghĩ rằng đây là một dịp rất có ý nghĩa. Lại rất may ngày đó trùng vào ngày kỷ niệm cách mạng Tháng Tám nên theo tôi ta nên tổ chức thật trọng thể, vừa công bố quyết định vừa kỷ niệm cách mạng Tháng Tám luôn.

“Tân Râu” hào hứng gật đầu:

- Tôi hoàn toàn nhất trí! Để tôi bảo hậu cần chuẩn bị, hôm ấy ta cho anh em liên hoan một bữa luôn.

Ngồi lặng đi một lát như nhắm tính điều gì đó chính trị viên Tuấn tiếp:

- Tôi định thế này: ngày hôm đó ta cho anh em nghỉ và hoạt động vui chơi giải trí. Cụ thể: buổi sáng mít tinh, buổi trưa liên hoan mặn, chiều ta cho bộ đội thi đấu thể thao, buổi tối liên hoan văn nghệ. Anh xem thế có được không?.

- Tốt quá đi chứ! Chỉ sợ gấp quá chuẩn bị không kịp thôi.

- Nếu anh đồng ý chiều nay trong giao ban ta sẽ thông báo luôn để các đơn vị tập trung làm công tác chuẩn bị. Tôi biết các đại đội này đều có phong trào văn thể sôi nổi từ lâu rồi.

- Được! Ta thống nhất thế nhé! Cũng phải cho anh em “nó” nghỉ ngơi một hôm. Từ hôm về đây anh em đã vất vả quá rồi, còn mấy ngày tới tập trung làm công tác kỹ thuật chắc sẽ còn vất vả hơn.

Quả thật, đó là những ngày hết sức vất vả của cán bộ, chiến sĩ toàn tiểu đoàn. Quang cảnh khu xe của đơn vị lúc này như một đại công trường. Tất cả các xe truyền động mở tung, ba công trình xa được huy động đến phục vụ sửa chữa, toàn bộ cán bộ chiến sĩ của tiểu đoàn cộng với lực lượng tăng cường của cơ quan kỹ thuật cấp trên và đại đội 11 của trung đoàn đang cất lực chạy đua với thời gian để đảm bảo đơn vị sẵn sàng lên đường làm nhiệm vụ bất cứ lúc nào. Theo kết quả khảo sát của tổ kỹ thuật có 3 xe phải thay động cơ, 4 xe phải sửa chữa ly hợp chuyển hướng, 6 xe phải sửa chữa ly hợp chính, 1 xe phải sửa hộp số bôi; ngoài ra 100% xe phải bảo dưỡng cấp 3, hàn giá súng cao xạ, hàn giá thùng dầu phụ và kiểm tra dầu hơi của bộ phận hãm lùi đẩy lên. Căn cứ vào kết quả đó tiểu đoàn phó kỹ thuật Thiên đã lên một kế hoạch rất chi tiết, anh cho thành lập các tổ thợ chuyên trách cho từng nhiệm vụ một, riêng công việc bảo dưỡng theo nội dung cấp 3, bổ sung nhiên liệu, dầu, mỡ và đưa đạn vào xe thì do thành viên các xe tự đảm nhiệm. Kế hoạch của anh là hoàn thành mọi công tác chuẩn bị về kỹ thuật sẽ xong trước ngày công bố quyết định thành lập tiểu đoàn.

Thật may cho kíp xe 567 là xe không có hỏng hóc gì lớn. Khối lượng công việc bảo dưỡng cấp 3 tuy nhiều nhưng vừa rồi xe lại được bổ sung thêm Thắng- một lái xe dự bị vừa mới ra trường nên theo như lời trưởng xe Nhã là “không vấn đề gì!”. Ngay ngày đầu tiên Nhã đã phân công:

- Cân chịu trách nhiệm kiểm tra thiết bị động lực và truyền động. Thắng kiểm tra bộ phận hành động, nhớ là phải xem từng mắt xích một, mảnh nào nứt vỡ phải đánh dấu lại để thay. Sau đó bơm mỡ bánh chịu nặng và các điểm làm nhòn khác. Tớ và Hòa chịu trách nhiệm phần vũ khí, điện đài. Những công việc nặng như thay xích, thông nòng pháo, xếp đạn vào xe... thì cả xe xúm vào làm. Thế được chưa?.

Hòa lẩm bẩm:

- Vẽ chuyện! Chức trách thằng nào thì cứ thế mà làm.

- Đã đành là thế nhưng cũng phải phân công cho rõ ràng để nâng cao trách nhiệm chứ!- Nhã phân trần.

Thực ra công việc bảo dưỡng kỹ thuật đã trở thành nề nếp ở binh chủng này từ ngày thành lập đến nay, chẳng cần cán bộ phải nói nhiều anh em tùy theo chức trách đều hiểu rõ nội dung công việc của mình và tự giác làm. Vì vậy ngay sau khi được phân công ai đã vào việc nấy. Cân cầm máy cái cờ- lê chui vào buồng truyền động, miệng vui vẻ huýt sáo bài “Anh vẫn hành quân”. Thắng cầm búa đi gõ gõ xem xét từng mảnh xích. Nhã chui vào buồng chiến đấu tháo khóa nòng pháo để chuẩn bị niêm. Hòa thì vác khẩu đại liên K53 đưa lên đầu xe và tháo tung ra. Vừa tỹ mỹ lau chùi từng bộ phận Hòa vừa tỹ tê nói chuyện với Thắng:

- Này Thắng! Sao cậu có bộ quần áo công tác mới thế?.

Mắt vẫn không ngừng sẫm soi từng mảnh xích Thắng vui vẻ trả lời:

- Ôi trời! Mới mẻ gì! Sau hôm thi đạt cấp xong em đem ngâm một ngày dưới ao, rồi giặt mắt hẳn nửa bánh xà phòng mới được như thế này đấy! Hôm nay mặc vào thấy sướng cả người.

- Thế đã bị hắc lò chưa?- Hòa hạ giọng.

Thắng nhìn trước nhìn sau rồi mới trả lời vẻ bí mật:

- Sao anh biết? Đúng là em bị rồi, một mảng to ở bụng đây này, giờ vẫn chưa khỏi.

- Được rồi, để tớ chữa cho- Hướng về xe bên cạnh Hòa cao giọng- Này, bên ấy có cồn i- ốt không đấy...

Thắng vội đứng thẳng lên:

- Chết! Anh nói nhỏ nhỏ chứ!

Hòa nhăn răng cười:

- Có quái gì mà xấu hổ. Lính xe tăng không bị hắc lò mới là lạ chứ bị là chuyện bình thường. Cậu cứ đi hỏi mà xem, một trăm thằng thì bị cả trăm.

Thắng gật đầu công nhận:

- Đúng thật! Hồi học lái xe tiểu đội em có mười thằng thì cả mười đều bị. Thế các anh chữa bằng cách nào?

Hòa cười cợt:

- Có gì đâu, cứ lấy nước điều bơi vào là khỏi hết.

Vẫn lắng tai nghe câu chuyện của hai thành viên Nhã túm túm cười một mình. Đúng là cái “ài hắc lò” thì gần như trăm phần trăm lính xe tăng phải trải qua. Hồi mới nhập ngũ anh cũng đã khổ vì nó. Có gì đâu, mỗi năm được phát một bộ quần áo công tác. Chỉ sau vài lần rúc buồng truyền động bảo dưỡng xe đã ngấm đầy dầu mỡ, rồi mồ hôi, rồi bắt bụi... nên mới vài tuần đã dày cộp như mo nang và tỏa đủ các thứ mùi. Chả thế chị em phụ nữ quanh doanh trại 92 có câu ca: “Hoài đời mà lấy lính tăng, Đi ba cây số còn hăng mùi dầu”. Quần áo như thế mà ngày nào cũng phải khoác vào thì đúng như Hòa nói: “không hắc lò mới là lạ”. Biết như vậy nên các thủ trưởng binh chủng rất quan tâm đến căn bệnh này. Bộ tư lệnh đã chỉ đạo cho ban quân y nghiên cứu kết hợp cả đông tây y để điều trị nên kết quả rất tốt. Tuy nhiên đối với số lính mới, da thịt còn non tơ, cường độ huấn luyện lại cao nên thường vẫn mắc. Anh em lại xấu hổ nên hay giấu, bệnh vì thế càng dai dẳng. Nhưng đến khi nghe Hòa xui Thắng bơi nước điều thì anh phải nhô đầu ra can thiệp:

- Thôi! Cậu Hòa đừng trêu nó nữa! Còn Thắng cứ yên tâm, tớ đảm bảo sẽ chữa khỏi cho cậu trong vòng một tuần.

Thắng phấn khởi ra mặt:

- Thật không anh? Nhiều lúc ngứa ngáy em tưởng không thể chịu được nữa.

- Tớ đảm bảo mà. Nhưng cậu cũng phải chú ý giữ gìn không lại để lây sang các anh em khác đấy.

- Vâng ạ!- Thắng nhanh nhẩu trả lời.

Đúng lúc ấy chiếc xe chở đạn rì rì chạy đến. Nhã hô:

- Tất cả bỏ đấy! Ra chuyển đạn vào xe đi!

Mọi người dừng công việc đang dở đến tập trung sau chiếc xe tải. Từng hòm đạn được cánh vận tải cùng kíp xe chuyển xuống xếp bên cạnh xe. Một loáng đã xong, chiếc xe đạn lại tiếp tục lăn bánh. Nhã bảo:

- Bây giờ tập trung lau đạn, lắp ngòi nổ xong rồi mới xếp vào xe. Cần đem hết giẻ sạch ra đây! Tớ với Cân một nhóm, còn Hòa với Thắng một nhóm. Bắt đầu đi!

Cân chui vào trong xe vợ vét đem gia được một nhúm giẻ sạch. Nhã nhăn nhó:

- Sao chỉ được một dúm thế kia?.

Cân trề môi:

- Đấy là toàn bộ giẻ đại đội chia cho đấy! Cậu tưởng nhiều lắm à?

- Thôi, có bao nhiêu dùng bấy nhiêu vậy- Nhã tặc lưỡi.

Vừa mở nắp hòm đạn ra Thắng đã xuýt xoa:

- Ôi! Đẹp thế!- Vừa nói Thắng vừa đưa tay xoa xoa lên cái vỏ đồng thau vàng ươm của viên đạn pháo.

Hòa đen giật giọng:

- Cẩn thận! Nó nổ bây giờ thì chết tất!

Thắng rút tay lại như phải bỏng, mặt tái mét. Nhã lại phải nhắc Hòa:

- Thôi! Đừng trêu nó nữa!- Quay sang Thắng anh bảo- Đừng sợ, nó không nổ đâu! Cầm lấy giẻ, lau hết mỡ đi như thế này này!- Vừa nói anh vừa làm mẫu cho Thắng.

Thắng vừa nhìn vừa rón rén làm theo. Hòa cười:

- Thử thần kinh cậu tý thôi. Mà nhát gan thế đi đánh nhau thế nào được?.

- Thì tại bây giờ em mới được sờ vào viên đạn pháo đấy chứ! Từ hồi vào đoàn 10 chỉ được học lái xe thôi, có biết gì đến súng đạn đâu- Thắng phân trần.

Nhã an ủi:

- Cậu cứ yên tâm! Rồi dần dần sẽ tìm hiểu thêm.

Bốn anh em mất gần một tiếng mới lau và lắp ngòi nổ xong cho đồng đội pháo. Nhã phân công Thắng ở dưới đất đưa đạn lên thành xe, Cân chuyển vào cửa tháp pháo, còn anh và Hòa ở trong buồng chiến đấu cố định đạn vào giá. Những viên đạn vàng chóc, sáng bóng trông thật sừng sốt. Các xe bên cạnh cũng đang tụi bụi, tuy vậy lúc nào cũng râm ran tiếng nói cười như nhà có cỗ.

Buổi lễ mít tinh kỷ niệm cách mạng tháng Tám và công bố quyết định thành lập tiểu đoàn được tổ chức giản dị nhưng trang nghiêm ngay tại sân bóng của đơn vị. Trước cửa nhà chỉ huy tiểu đoàn là tấm bạt xe tăng được căng lên, trên đó nổi bật hàng chữ đỏ: “Lễ kỷ niệm 32 năm ngày cách mạng tháng Tám và công bố quyết định thành lập tiểu đoàn 198”. Chéch về bên trái là tấm ảnh Bác Hồ được đóng khung trang trọng. Phía trước tấm bạt là một dãy bàn được phủ bằng vải nhựa đi mưa, trên đó có mấy bát hoa rừng đủ loại sặc sỡ sắc màu. Cách dãy bàn mấy bước là cột cờ làm bằng một cây luồng cao vút, trên đỉnh cột lá cờ đỏ sao vàng tung bay phần phật trong nắng sớm. Chéch về bên phải là bục diễn giả được làm bằng một cái tủ cá nhân và cũng được phủ vải nhựa. Tuy giản dị nhưng cũng khá tươm tất. Đây chính là tác phẩm của lái xe Cân. Ngoài tài làm thơ “cậu tú” Cân còn có đôi tay khá tài hoa và rất đặc dụng trong các dịp lễ, tết của đơn vị. Buổi chiều hôm qua Cân đã được tiểu đoàn trưng dụng lên cất khẩu hiệu và trang trí cho buổi lễ. Lúc được nghe chính trị viên Tuấn giao nhiệm vụ Cân sừng sốt:

- Tiểu đoàn mình có tên là 198 à chính trị viên?.

Tuấn cười đặc ý:

- Cậu thấy cái tên đó thế nào? Có ý nghĩa không?.

- Ý nghĩa quá đi chứ! Chắc các thủ trưởng lấy ngày kỷ niệm cách mạng tháng Tám để đặt tên cho tiểu

đoàn mình. Lên đường ra chiến trường giữa mùa Thu lịch sử lại được mang cái tên này thì còn gì bằng.

- Cậu cố gắng làm một bài thơ về đề tài này để động viên sĩ khí anh em nhé!

- Vâng! Em sẽ cố gắng!- Cân gặt gù ra vẻ tâm đắc lắm.

Thực ra khi chuẩn bị công văn đề nghị Bộ ra quyết định thành lập tiểu đoàn trình lên thủ trưởng bộ tư lệnh ban quân lực đã lựa chọn phiên hiệu của đơn vị này là tiểu đoàn 4. Nhưng dường như đã có sự trao đổi, bàn bạc trước nên vừa đọc qua bản dự thảo quyết định quyền tư lệnh Đào đã hỏi một câu:

- Thế các anh không nghĩ ra một cái tên nào cho nó có ý nghĩa một chút à?.

Bị hỏi đột ngột trưởng ban quân lực Hạ lâm vào thế bí:

- Dạ! Chúng tôi nghĩ dù sao tiểu đoàn này cũng thuộc H03. Mà “nó” đã có 3 tiểu đoàn 1, 2, 3 rồi nên thêm một tiểu đoàn nữa thì cứ đặt là tiểu đoàn 4 thôi ạ!

- Kể cũng không sao nhưng đây là một đơn vị đặc biệt đi làm một nhiệm vụ cũng rất đặc biệt nên có lẽ nên chọn một cái tên khác cho có ý nghĩa hơn- Dừng lại một chút thấy vẻ mặt trưởng ban Hạ vẫn có vẻ chưa hiểu ông gợi ý- Anh có biết trong tháng Tám này có ngày kỷ niệm nào không?.

Không cần nghĩ ngợi nhiều Hạ trả lời ngay:

- Tháng Tám là tháng của mùa Thu cách mạng, ngày 19 là ngày thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945. Hay là ta đặt tên cho “nó” là 198.

Quyền tư lệnh Đào thản nhiên:

- Anh cũng thông minh đấy! Về làm lại công văn đi rồi đưa ngay lên cho tôi ký.

Và thế là tiểu đoàn này được mang tên là tiểu đoàn 198.

Về dự lễ mít tinh và công bố quyết định thành lập tiểu đoàn hôm nay có khá đông khách. Ban chỉ huy Trung đoàn H03 gần như đủ mặt. Ngoài ra còn có đại biểu các đơn vị bạn và đại biểu địa phương. Mọi người đang ngồi trong nhà ban chỉ huy đợi đại biểu bộ tư lệnh. Công vụ tiểu đoàn phải chạy xuống nhà ăn lấy thêm ghế băng mới đủ cho đại biểu ngồi.

Lúc này bộ đội đã tề tựu quanh sân bóng và túm năm, túm ba nói chuyện rào rào. Cánh cán bộ thì chuyện trò nho nhỏ, mặt mũi anh nào cũng tỏ ra quan trọng. Còn đám lính trẻ thì đùa cợt, trêu chọc nhau chí chóc, có chỗ còn đuổi nhau như trẻ con chơi trốn tìm. Có điều giống nhau là anh nào anh ấy trông thật bảnh bao trong những bộ quân phục mới còn nguyên nếp gấp. Chả bù cho suốt một tuần qua ngày nào cũng bộ quần áo công tác hôi mùi. Dưới nhà bếp một con lợn tạ đang được đám anh nuôi vật ra chọc tiết. Tiếng lợn kêu “eng éc” làm cánh lính trẻ thêm phấn khích. To mồm nhất vẫn là Hòa đen:

- Hôm nay nhà có cỗ nhé! Cánh ta lại được vắn “bánh chịu nặng”(Lính xe tăng hay gọi đùa món lòng lợn bằng cái tên “bánh chịu nặng”) rồi. Tay nào có thuốc lá cho tớ một điếu chốc tớ nhường cho hẳn hai cái.

Tiếng ai đó trêu:

- Hôm nay thịt hẳn con lợn hơn tạ, việc quái gì phải đổi thuốc lấy “bánh chịu nặng” của cậu.

Hòa vẫn nhăn nhó:

- Nhớ lấy nhé! Tớ vừa hỏi cậu quản lý rồi. Hôm nay chỉ được ăn cỗ lòng thôi, còn thịt đem muối để ăn dần đấy!

Mấy cái mặt đang hớn hờ xịu cả xuống:

- Tưởng được bữa tươi, ai ngờ...

Đang nói chuyện cùng cánh cán bộ Nhã vẫn phải quay ra nhắc Hòa:

- Cái cậu này! Lúc nào cũng tếu được- Anh hơi cao giọng hướng về phía mấy khuôn mặt ỉu xiu- Cứ yên tâm! Hôm nay tiểu đoàn cho liên hoan to đấy.

Hòa tức:

- Cái bố này! Chỉ phá đám, sắp có thuốc hút rồi thì bị lão quấy.

Đúng lúc đó một chiếc xe com- măng- ca chạy thẳng vào cổng rồi dừng trước sân. Từ trong nhà các cán bộ trung đoàn H03 và tiểu đoàn cùng bước ra đón khách. Từ trên xe bước xuống là tham mưu trưởng Dương, chủ nhiệm chính trị Thu và chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật. Chính ủy Kim vồn vã:

- Chắc các thủ trưởng phải đi sớm lắm?.

Chủ nhiệm chính trị Thu cười:

- Đến với tiểu đoàn này thì dù có đi cả đêm bọn tớ cũng phải đi- Ngó quanh một lượt ông vui vẻ- cũng hoành tráng ra phết đấy chứ nhỉ?

Chính trị viên Tuấn xởi lời:

- Ngày hôm nay đối với anh em trong tiểu đoàn là một ngày rất có ý nghĩa nên chúng tôi cũng bàn nhau phải làm cho thật trọng thể.

Tiểu đoàn trưởng Tân lên tiếng:

- Mời các thủ trưởng vào trong nhà uống chén nước đã! Ta cứ từ từ, không đi đâu mà vội cả.

Anh giờ tay mời cả đoàn về phía nhà ban chỉ huy. Vẫn đi nhưng chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật nôn nóng:

- Anh Tân! Tình hình củng cố, bảo dưỡng xe máy thế nào rồi?

- Thủ trưởng cứ yên tâm! Đến chiều hôm qua chúng tôi đã hoàn thành kế hoạch công tác kỹ thuật. Chốc nữa mời các thủ trưởng đi kiểm tra.

- Các cậu làm nhanh thế cơ à?- Tham mưu trưởng Dương góp chuyện.

- Báo cáo thủ trưởng! Nhờ có sự chi viện đặc lực của bộ tư lệnh và trung đoàn nên chúng tôi mới hoàn thành được kế hoạch đấy ạ!

Tầm chín giờ, nắng thu rực rỡ rải vàng khắp khu doanh trại. Gió từ khe núi phía trước thổi qua mặt hồ từng cơn phóng khoáng làm lá cờ trên đỉnh cột cao tung bay phần phật. Toàn tiểu đoàn đã hàng ngũ chỉnh tề đón chủ tịch đoàn ra vị trí bằng một tràng vỗ tay dài.

Buổi mít tinh được bắt đầu bằng lễ chào cờ. Sau khẩu lệnh “Nghiêm! Chào cờ! Chào!” của tiểu đoàn trưởng Tân tất cả mọi người đứng nghiêm hướng lên lá quốc kỳ đang bay phấp phới trên nền trời thu xanh ngắt. Giai điệu trầm hùng của bài “Tiến quân ca” vang lên từ hơn một trăm lồng ngực trẻ lúc đầu còn nhỏ nhoi, đến đoạn “...Tiến mau ra sa trường...” bỗng thành ca trào như đã được dồn nén từ lâu lắm.

Sau lời giới thiệu của trợ lý chính trị tiểu đoàn chính trị viên Tuấn lên đọc diễn văn chào mừng kỷ niệm cách mạng tháng Tám. Bằng những lời lẽ rất ngắn gọn anh tóm tắt diễn biến và ý nghĩa to lớn của cuộc cách mạng vĩ đại 32 năm về trước. Anh cũng nêu rõ trách nhiệm của thế hệ trẻ ngày nay là phải đem hết sức mình bảo vệ những giá trị cao đẹp mà cách mạng tháng Tám đã mang lại.

Tiếp theo phần mít tinh tham mưu trưởng Dương lên công bố quyết định thành lập tiểu đoàn. Theo quyết định này tiểu đoàn 198 sẽ có 3 đại đội là đại đội 3, đại đội 6 và đại đội 9. Ông cũng công bố luôn quyết định bổ nhiệm cán bộ tiểu đoàn và các đại đội. Theo đó, tiểu đoàn trưởng là Hà Tiến Tân, chính trị viên là Bùi Ngọc Tuấn, các tiểu đoàn phó là Phụng, Thiên, Triệu, Dự; đại đội trưởng đại đội 3 là Phan Văn Hải, đại

đội trưởng đại đội 6 là Bùi Đức Tịnh, đại đội trưởng đại đội 9 là Ngô Xuân Nghi. Sau khi đọc xong quyết định ông nói thêm:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Cách đây 32 năm dân tộc ta đã tiến hành một cuộc cách mạng long trời lở đất. Cuộc cách mạng đó đã đem lại độc lập cho đất nước ta, tự do cho nhân dân ta và ngày 19 tháng 8 đã đi vào lịch sử như một dấu son không bao giờ phai mờ. Bộ tư lệnh đã quyết định chọn ngày đó làm phiên hiệu cho tiểu đoàn các đồng chí. Được mang cái tên này là một vinh dự to lớn đối với mỗi cán bộ chiến sĩ trong tiểu đoàn. Nhân dịp này, thay mặt thủ trưởng Bộ tư lệnh tôi xin chúc toàn thể các đồng chí luôn mạnh khỏe, đoàn kết, phát huy cao độ tinh thần cách mạng tháng Tám để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Toàn tiểu đoàn vỗ tay như sấm dậy sau lời chúc của tham mưu trưởng.

Đợi cho ông Dương về đến chỗ ngồi chính trị viên Tuấn mới đứng dậy mời chủ nhiệm chính trị lên động viên bộ đội. Chủ nhiệm chính trị Thu khoan thai tiến lại bực diễn đàn, dáng ông vốn đạo mạo hôm nay lại càng trang trọng. Là chính ủy trung đoàn xe tăng đầu tiên và bây giờ là chủ nhiệm chính trị binh chủng ông đã nếm trải những thăng trầm của bộ đội tăng thiết giáp suốt từ ngày thành lập đến nay, ông cũng là người thấu hiểu và thông cảm sâu sắc với tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, chiến sĩ. Vì vậy, khi được mời lên động viên cán bộ chiến sĩ đơn vị xe tăng đầu tiên có vinh dự lên đường vào Nam chiến đấu ông xúc động đến nghẹn lời:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Ngay sau khi kháng chiến chống Pháp thắng lợi Đảng và Nhà nước ta đã có chủ trương xây dựng một quân đội chính quy, từng bước tiến lên hiện đại đủ sức cùng toàn dân thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà. Với chủ trương đó nhiều cán bộ, chiến sĩ ưu tú đã được chọn lọc cử đi học ở nước ngoài để làm nòng cốt cho việc thành lập các quân, binh chủng mới trong đó có binh chủng thiết giáp chúng ta. Được đánh giá là lực lượng đột kích quan trọng của lực lượng chúng ta hy vọng sẽ sớm có mặt tại chiến trường để góp sức cùng đồng bào miền Nam nhanh chóng đánh đuổi giặc Mỹ giành độc lập, thống nhất cho Tổ quốc. Đó là nguyện vọng cháy bỏng của mỗi chúng ta. Tuy nhiên, vì nhiều lý do nguyện vọng đó chưa trở thành hiện thực...

Nói đến đây giọng ông như nghẹn lại, ông phải đằng hắng mấy cái rồi mới tiếp tục được. Ông nhắc đến những khó khăn trở ngại của việc đưa xe tăng vào sử dụng ở chiến trường; ông nhắc đến việc binh chủng phải cử nhiều đoàn cán bộ, chiến sĩ tay không vào Nam để "lấy xe địch đánh địch"; ông nhắc đến những đơn vị phải niêm xe tăng nhận pháo cao xạ đi bắn máy bay, đến những đơn vị bảo vệ bờ biển và địa đầu giới tuyến. Cuối cùng ông kết luận:

- Và bây giờ nguyện vọng cháy bỏng của chúng ta đã trở thành hiện thực: tiểu đoàn của các đồng chí là đơn vị đầu tiên lãnh nhận nhiệm vụ vào chiến trường tham gia chiến đấu. Đây là một vinh dự lớn lao song cũng là một trách nhiệm hết sức nặng nề đặt lên vai các đồng chí. Các đồng chí mà ra quân đánh thắng trận đầu giòn giã sẽ khẳng định được vai trò, vị trí của xe tăng trong chiến đấu, sẽ mở đường cho những đơn vị tiếp theo lên đường ra chiến trường và nhất là sẽ tạo đà phát triển cho binh chủng chúng ta trong tương lai- Bất chợt ông ngừng đầu lên hỏi rõ to- Các đồng chí có hiểu trách nhiệm của mình không?

Cả tiểu đoàn hô muốn vỡ cổ họng:

- Có!

- Vậy thì tốt! Bây giờ tôi xin phép sửa lại bài thơ trên báo tường của đại đội 9 hồi Tết năm ngoái nhé: "Tiếng súng Đông Xuân sập nổ rồi; Binh đoàn thiết giáp chẳng ngồi chơi; Sông Hồng, núi Tản đang vẫy gọi, Xốc tới lập công thiết giáp ơi". Thế có được không?.

Một tràng pháo tay lại nổi lên như sấm dậy, chủ nhiệm chính trị Thu cúi đầu chào rồi khoan thai rời khỏi diễn đàn. Khi ông về gần đến chỗ ngồi thì chính trị viên Tuấn bước tới đưa hai tay bắt tay người thủ trưởng thật chặt, sau đó anh bước tới bực diễn giả:

- Kính thưa các thủ trưởng! Kính thưa các đồng chí đại biểu! Thưa toàn thể các đồng chí! Thay mặt cán bộ chiến sĩ toàn tiểu đoàn tôi xin cảm ơn sự có mặt và những lời động viên, khuyến khích của thủ trưởng và các đồng chí đại biểu. Cán bộ, chiến sĩ tiểu đoàn 198 chúng tôi xin hứa sẽ đem hết sức mình chiến đấu,

công tác để không phụ lòng tin của các thủ trưởng Bộ tư lệnh, của binh chủng; để xứng đáng với cái tên vinh quang của mình. Các đồng chí có quyết tâm không?.

- Quyết tâm!- Hơn một trăm con người đồng thanh hô, tiếng hô vọng vào vách núi rồi dội lại như có cả một đoàn người đồng đảo đứng ở đâu đó hô theo.

Cuối cùng tiểu đoàn trưởng Tân đứng dậy, anh không lên bục mà đứng tại chỗ, cái giọng vốn đã khàn nay lại càng khàn không biết vì xúc động hay vì mấy ngày vừa rồi hò hét nhiều quá:

- Kính thưa các thủ trưởng và các đồng chí đại biểu! Thưa toàn thể các đồng chí! Thật vinh dự cho tiểu đoàn chúng ta được mang phiên hiệu 198, và cũng thật vinh dự khi chúng ta được là đơn vị xe tăng đầu tiên đi làm nhiệm vụ chiến đấu ở chiến trường miền Nam. Toàn tiểu đoàn chúng ta cũng đã bày tỏ quyết tâm sẽ phấn đấu hết mình để xứng đáng với vinh dự đó. Tuy nhiên, để đạt được điều đó chúng ta còn rất nhiều việc phải làm. Vừa qua chúng ta đã làm được một việc rất lớn là khôi phục kỹ thuật xe pháo. Tới đây chúng ta còn phải tiếp tục thực hiện một khối lượng công việc rất lớn nữa là: hoàn thành các nội dung huấn luyện bổ sung, tiếp nhận các loại vật tư, khí tài và lương thực thực phẩm v.v... Tiểu đoàn sẽ lập kế hoạch chi tiết để các đại đội và trung đội tổ chức thực hiện. Bộ tư lệnh quy định toàn bộ công tác chuẩn bị của chúng ta phải hoàn thành trong tháng 9 để sẵn sàng lên đường trong tháng 10. Như vậy thời gian chuẩn bị chỉ còn hơn một tháng. Thời gian thì gấp gáp, công việc thì nhiều, điều kiện sinh hoạt còn rất khó khăn... nên chúng tôi đề nghị mỗi tập thể, mỗi cá nhân trong tiểu đoàn hãy nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết hiệp đồng giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ. Còn trưa nay toàn tiểu đoàn sẽ liên hoan mừng- Đến đây Tân phải dừng lại chờ cho tiếng ồn hoan hỷ dưới hàng quân lắng đi rồi tiếp- Chiều nay sẽ tổ chức thi đấu bóng đá, tối nay liên hoan văn nghệ.

Chẳng đợi tiểu đoàn trưởng nói hết câu tiếng vỗ tay đã dậy lên như sấm. Từ phía nhà bếp của tiểu đoàn bộ mùi xào nấu đã bay lên thơm lừng.

Dư âm của buổi mít tinh, của bữa liên hoan mừng, của trận bóng đá và tối liên hoan văn nghệ vẫn còn âm ỉ cho đến tận khuya. Căn nhà 6 gian của đại đội 9 được thắp sáng bằng hai bó đuốc đi-ê-zen khói mù mịt nhưng râm ran tiếng cười nói, tiếng bình luận. Chắc là do chiếu cố ngày lễ nên đại đội trưởng Nghi không nhắc nhở gì, mọi ngày giờ này mà còn ồm tỏi lên thế này thì “ăn quát” là cái chắc. Như mọi khi Hòa đen vẫn là trung tâm của mọi cuộc hội nghị bàn tròn:

- Này, các cậu thấy xe tứ có “oách” không? Chiều nay thằng Thắng ghi hai bàn vào lưới của đại đội 3 nhé! Còn tối nay lúc cậu Căn đọc tấu bài “Xe tăng ra trận” tớ thấy khối thằng rưng rưng nước mắt đấy! Lại còn ông Nhã nữa chứ, nhà quê thế mà hát quan họ hay ra phết. Mỗi tội khi hấn há mồm ra hát anh em lại phải nhắm mắt, tớ chỉ tí hí mỗi tý mà chói không thể nào chịu được.

Căn nhà rộ lên tiếng cười. Biết Hòa đang bôi bác cái răng vàng của mình nhưng Nhã vẫn nằm yên như đã ngủ. Tính anh vẫn thế, kệ nó trêu chọc chán thì thôi. Có tiếng ai chầm chọc:

- Cả xe đều lập công, còn mỗi Hòa đen là vô tích sự thôi.

Hòa phản công ngay:

- Vô tích sự thế nào? Nếu không có tớ chỉ đạo sát sao đố cậu Thắng đá được như thế! Còn Căn ấy à, tớ cũng phải đạo diễn từng ly từng tý đấy chứ!.

Mặc cho Hòa thao thao bất tuyệt, Cân và Thắng vẫn rủ rỉ nói chuyện. Thắng thì phục Cân sát đất rồi: vừa là tay lái giỏi, vừa có hoa tay, lại biết làm thơ và độc tấu thì hay tuyệt. Cân thì quý Thắng ở cái tính hồn nhiên, ham học, làm cái gì cũng nhiệt tình và đá bóng rất cừ. Qua một tuần về xe làm kỹ thuật hai anh em đã rất hợp nhau, đi đâu cũng cặp kè như hình với bóng.

Thấy cả Nhã, Cân và Thắng không hưởng ứng Hòa đành chuyển hướng:

- Này! Không ngờ “cụ” Tân mà cũng biết đá bóng nhỉ! Trông “cụ” to uyển ỹch thế mà chạy nhanh ra phết.

- Cậu không biết chứ ngày xưa tiểu đoàn trưởng của mình đã là cầu thủ đội Sao Đỏ của trung đoàn H02 đi thi đấu toàn quân rồi đấy!- Ai đó ra về hiểu biết.

- Ngày xưa thế nào không biết nhưng quả thật “cụ” đá rất bài bản, công thủ toàn diện, mà sút cũng mạnh ghê cơ.

Một số đã mắc xong màn chui vào. Thấy mọi người không mặn chuyện nữa Hòa cũng chán nên mò về chỗ ngủ. Vì Thắng về sau không có giường nên bốn anh em phải chen nhau trên ba cái phản ghép lại. Nhã chiếm chỗ trong cùng, Cân và Thắng ngủ chung màn, Hòa nằm ngoài cùng. Mắc xong màn hẳn chui vào, miệng lúng búng:

- Chán mấy bố này! Gà vừa mới lên chuồng đã đi ngủ.

Cũng chẳng có ai lên tiếng. Cân và Thắng thì đã ngủ thật. Riêng Nhã thì chưa ngủ nhưng anh không muốn “dây” với cái thằng cha lảm mồm này. Anh đang có chuyện phải suy nghĩ. Từ hôm nhận lệnh chuẩn bị đi chiến đấu phần khởi thì có phần khởi nhưng trong lòng anh cũng có chuyện băn khoăn. Chẳng là anh với Hiền yêu nhau đã lâu, hồi anh nhập ngũ đã dự định hết nghĩa vụ rồi sẽ cưới. Thế rồi đúng một cái Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc, chế độ nghĩa vụ quân sự không còn thực hiện nữa đành phải lùi lại. Ở quê hai nhà đã đi lại rất thân mật. Gia đình anh cũng đã coi Hiền như dâu con trong nhà. Tuy nhiên mấy lần định cưới đều phải hoãn vì lần thì bà nội Hiền mất, lần thì nhà anh có việc... nên cứ lần lữa mãi thành ra Hiền cũng đã lớn tuổi rồi. Ở quê anh tuổi như Hiền đã con bông, con mang. Mấy đứa bạn Hiền đều đã vợ chồng con cái đề huề khiến anh càng nóng ruột. Anh cũng định cuối năm nay sẽ xin nghỉ phép để dứt điểm nhưng bây giờ lại đột xuất phải đi chiến đấu chẳng biết khi nào mới về. Đi chiến đấu anh chẳng lo gì cho mình mà chỉ lo cho Hiền. Con gái có thì, đã trót nặng lòng với nhau rồi để cô ấy mòn mỏi đợi chờ thì tội lắm. Lại còn gia cảnh nhà anh nữa chứ: bố mất sớm, có hai anh em trai thì anh cả đã đi “B” khi chưa kịp xây dựng gia đình. Cả nhà mong anh sớm cưới vợ, sinh con để nếu có bề gì thì cũng còn có chỗ trông cậy. Thế mà... Bây giờ chỉ còn biết trông đợi vào vận may, biết đâu từ nay đến khi lên đường cấp trên sẽ giải quyết cho tranh thủ mấy ngày. Anh thiếp đi trong niềm hy vọng mong manh ấy.

Đầu phản bên kia Hòa cũng chưa ngủ được. Là người vô tư lự, tếu táo trong sinh hoạt nên bình thường ra đặt mình xuống chỉ vài phút là Hòa đã ngủ ngon lành. Nhưng hôm nay anh cũng trần trọc không sao ngủ được. Như vậy là rõ rồi, chỉ ít ngày nữa tiểu đoàn anh sẽ vào chiến trường chiến đấu, anh sẽ giải quyết như thế nào đây với mối tình vừa chớm nở giữa anh và Thu. Hôm báo động chuyển vị trí sang đây tất cả công tác chuẩn bị chỉ trong mấy tiếng đồng hồ nhưng được sự giúp đỡ “ngầm” của kíp xe Hòa vẫn dành được gần nửa tiếng để gặp Thu, người con gái xóm Mới mà anh đã đem lòng quý mến. Trong ba mươi phút ngắn ngủi đêm hôm ấy hai người đã kịp trao cho nhau những nụ hôn thắm thiết cùng những lời yêu thương nồng cháy. Thực ra, ngay từ lần đầu gặp mặt Thu đã có cảm tình với anh bộ đội xe tăng đẹp trai, hào hiệp, lại ăn nói rất có duyên này. Hôm ấy Thu đi chợ huyện về giữa đường thì xe đạp bị đứt xích, không biết làm sao cô đành vất cái xích đứt lên ghi đông xe và dắt bộ giữa trời nắng chang chang. Đang đứng gác ở lán xe thấy cô gái thất thế dắt xe qua, máu hiệp sĩ nổi lên Hòa gọi cô vào rồi lấy dụng cụ trong xe ra nối xích cho xe. Với bàn tay khéo léo của người lính kỹ thuật công việc chỉ vài phút là xong, Hòa lại còn lấy dầu nhờn ra tra vào xích và các ổ trục nữa. Xong việc, thấy cô gái mướt mát mồ hôi anh lấy bi đông nước mời cô uống. Khi cô bỏ cái khăn đen vẫn che gần kín khuôn mặt ra thì Hòa bị “choáng” vì vẻ đẹp hồn nhiên và khỏe mạnh của cô thôn nữ. Thấy Hòa cứ đứng ngẩn ra nhìn mình Thu e lệ cảm ơn anh rồi lên xe phóng mất để lại Hòa đang tiếc ngẩn tiếc ngơ vì chưa kịp hỏi tên. Phải mất mấy gói kẹo “dân vận” lũ trẻ vẫn chắn trâu quanh khu vực lán xe Hòa mới biết tên cô gái là Thu và nhà cô gái. Thế là ngay chủ nhật ấy Hòa xung phong nhận đi xin tre về sửa lán xe. Khi đi cậu ta thủ sẵn mấy cái cờ- lê, mỏ- lét cùng tuýp dầu, gói mỡ. Đến nhà Thu thật may chỉ có mình cô ở nhà. Hòa bảo: “Hôm trước thấy cái xe bị khô dầu quá nên hôm nay vào để lau dầu hộ”. Biết thừa là Hòa tìm “lý do, lý trấu” nên Thu cũng trêu lại:

“Cảm ơn anh! Nhưng bố em lại có việc đạp xe đi mất rồi”. Hòa chưng hửng, cái miệng dè dặt như kẹo kéo hàng ngày bỗng trở lên cứng nhắc không cất lên lời. Nhìn anh bộ đội đứng như trời trồng trước sân Thu phì cười: “Xe ở trong nhà kia kia. Nhưng em không có tiền trả đâu nhé!”. Như chết đuối vớ được cọc Hòa lại liến láu được ngay: “Tiền nong gì! Quân với dân như cá với nước mà em!”. Sau hôm ấy hai người đã nhiều lần hẹn hò nhưng cũng phải đến vài tháng sau Hòa mới được cầm tay cô ở sau lái xe thì lại bị Nhã phát hiện được. Ở cái xóm Mới này Thu là cô gái đẹp người, đẹp nết nên được nhiều chàng trai để ý nhất nhưng lòng cô đã nghiêng về phía Hòa. Đến hôm báo động chuyển quân, khi được Hòa cho biết sẽ phải xa xóm Mới cô đã không cầm lòng được, chính cô đã chủ động ôm chặt lấy Hòa và thủ thủ vào tai anh: “Anh cứ đi đi! Em sẽ đợi!”. Điều làm Hòa trần trối là Thu còn trẻ quá, lại xinh đẹp thế mà mình thì ra đi biết đến bao giờ mới trở về, mà biết đâu sẽ mãi mãi không về nữa. Nghĩ đến viễn cảnh ấy Hòa thấy nôn nao không chịu được. Không! Nhất định mình không được để viễn cảnh ấy đến với Thu, phải làm sao để Thu không phải đau khổ, phải làm sao để Thu được hạnh phúc... Có cách nào nữa đâu ngoài cách “giải phóng” cho cô ấy. Hòa đi đến quyết định khi nào chính thức lên đường sẽ viết thư để chia tay Thu, để Thu có thể tìm người khác xứng đáng hơn xây hạnh phúc trăm năm. Quyết định như vậy lòng Hòa thấy nhẹ nhõm hơn và anh nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Đêm hôm ấy không chỉ có Nhã và Hòa khó ngủ. Mãi khuya rồi mà trên nhà chỉ huy tiểu đoàn những ngọn đèn dầu vẫn leo lét sáng. Tiểu đoàn trưởng Tân đang dí ngọn đèn dầu đi-ê-zen tù mù vào từng dòng chữ của “bản kế hoạch công tác” và “kế hoạch huấn luyện bổ sung” do tiểu đoàn phó quân sự và trợ lý tham mưu tiểu đoàn vừa đưa anh lúc chập tối. Trưởng thành từ một sĩ quan lục quân khóa 4 rồi được biệt phái vào tận cực Nam để tổ chức huấn luyện cán bộ cho khu 9 những năm đầu kháng chiến. Hòa bình lập lại được chọn đi học xe tăng ở Liên Xô hơn ai hết “Tân Râu” hiểu vai trò, vị trí của công tác huấn luyện đối với những người lính sắp ra trận. Anh nhớ như in nguyên tắc thứ hai trong giáo trình phương pháp huấn luyện của bạn: “Phải huấn luyện cho bộ đội những gì cần thiết cho chiến đấu”. Đó cũng chính là trải nghiệm thực tiễn của anh suốt mấy chục năm quân ngũ. Vì vậy Tân chưa thật hài lòng với bản kế hoạch huấn luyện bổ sung, có cái gì đó dàn trải quá. Cán bộ, chiến sĩ tiểu đoàn này trừ số dự bị mới bổ sung về, còn lại tuổi quân nhìn chung đã khá cao, đã được tham gia huấn luyện nâng cao và diễn tập nhiều lần. Những kiến thức và kỹ năng cơ bản anh em đều đã nắm vững. Với quỹ thời gian có hạn như bây giờ chỉ nên tập trung vào những nội dung trọng yếu nhất, thiết thực nhất cho cuộc hành quân và chiến đấu sắp tới. Đã thế còn rất nhiều nội dung quan trọng như ngụy trang, nghi binh, như đào bấp không khói v.v... lại chưa có. Với cây bút chì đỏ bên cạnh anh thẳng tay gạch đi những nội dung không thật cần thiết và ghi ra bên ngoài mấy nội dung cần phải bổ sung. Quay sang bản kế hoạch công tác anh khá hài lòng thấy kế hoạch được lập chi tiết đến từng ngày, có phân công phụ trách cụ thể. Chợt anh dừng lại bấm đốt ngón tay tính nhẩm một lúc rồi ghi ra bên cạnh: “Nghiên cứu bố trí để 1 tuần cho anh em” nhưng vội xóa ba chữ “cho anh em” đi và sửa thành “cơ động”. Chuyện này anh đã bàn với chính trị viên Tuấn và cả hai đã nhất trí với nhau sẽ đề nghị lên trên cho anh em đi tranh thủ vài ngày trước khi đi chiến trường. Vì chưa có kết quả nên vẫn phải giữ bí mật. Xem xong hai bản kế hoạch đã gần một giờ sáng. Thấy nhom nhớp mờ hôi Tân Râu với chiếc khăn lau mặt, ngoáy hai lỗ mũi anh giật mình thấy cái khăn đen kịt muội đen.

Đầu nhà bên kia chính trị viên Tuấn cũng đang ngồi trầm ngâm trước ngọn đèn dầu leo lét. Trên mặt bàn là bản “kế hoạch công tác đảng, công tác chính trị trong hành quân chiến đấu” đã được trung đoàn phê chuẩn và gửi lại sáng nay. Anh biết đơn vị mình đã được nhận một nhiệm vụ rất vinh quang nhưng đi cùng với nó là một trách nhiệm rất nặng nề và vì vậy cũng đang đứng trước những thử thách hết sức gay go, ác liệt. Thử thách đó đòi hỏi rất cao ở mỗi cán bộ, chiến sĩ về ý chí quyết tâm, về tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh cũng như về trình độ, năng lực chuyên môn. Đã đành đây là những cán bộ, chiến sĩ đã được chọn lọc và trải qua nhiều thử thách nhưng ai mà biết được khi đứng trước hòn tên, mũi đạn, khi đứng trước những khốc liệt của chiến tranh diễn biến tư tưởng của mỗi người sẽ như thế nào. Trách nhiệm của anh và đội ngũ cán bộ chính trị là phải nắm bắt được những diễn biến đó và định hướng cho nó trở thành động lực giúp mỗi người vượt qua những thử thách đang chờ đợi họ. Xem qua chương trình giáo dục chính trị do Phòng chính trị binh chủng gửi xuống anh thấy về mặt lý luận thể là đủ nhưng có lẽ cũng cần bồi dưỡng thêm cho các chính trị viên đại đội về phương pháp tiến hành.

Ở cách đó 60 ki-lô-mét theo đường chim bay, trong một xóm nhỏ nép mình dưới chân dãy Tam Đảo đen sẫm trên nền trời đêm cũng có một người đang thức rất khuya- đó là quyền tư lệnh Đào. Sáng hôm nay ông đã nhận được văn bản chính thức của Bộ đồng ý cho binh chủng đưa tiểu đoàn 198 gồm hai đại đội xe tăng PT76 vào phía Nam tham chiến. Bộ cũng quy định rõ khu vực tập kết của từng đại đội và thành phần cán bộ Bộ tư lệnh đi theo để chỉ đạo đơn vị. Đúng như chính ủy Ngọc dự đoán Bộ đã không cho ông đi đợt này. Kể ra ông cũng chưa thật thông suốt lắm nhưng mệnh lệnh vẫn là mệnh lệnh. Mặt

khác các “cụ” cũng có lý vì dù sao ông cũng là người đứng đầu binh chủng, sự vắng mặt quá lâu ở sở chỉ huy sẽ không có lợi. Chiều nay ông đã chỉ thị cho phòng tham mưu điều chỉnh lại kế hoạch hành quân cho phù hợp với chỉ thị của Bộ. Có một điều ông hơi băn khoăn là vị trí tập kết của hai đại đội Bộ chỉ định quá xa nhau. Theo như đề nghị của binh chủng thì hai đại đội này sẽ tập kết ở hai bên trục đường 9, cách nhau khoảng 15 đến 20 ki-lô- mét là cùng. Với khoảng cách như vậy các đơn vị sẽ tiện hỗ trợ cho nhau khi cần thiết và cũng thuận lợi hơn cho công tác chỉ huy của tiểu đoàn. Thế nhưng không hiểu thâm ý của Bộ như thế nào mà đưa một đại đội xuống phía nam đường 9 đến 60 ki-lô- mét và cách vị trí của đại đội kia đến trên 70 ki-lô- mét. Trong điều kiện ở chiến trường với khoảng cách này công tác chỉ huy của tiểu đoàn sẽ hết sức khó khăn. Có lẽ đây cũng là một điểm hạn chế trong hiểu biết về tăng thiết giáp của những người làm công tác chỉ đạo ở tầm chiến lược, chiến dịch.

Ngay sau khi nhận được chỉ thị của Bộ ông đã cho triệu tập một cuộc hội ý nhanh giữa thủ trưởng Bộ tư lệnh và các cơ quan. Hội nghị đã thống nhất sẽ cử đại đội 3 và đại đội 9 đi trước, còn đại đội 6 sẽ xuất phát khi tình hình phát triển thuận lợi. Hội nghị cũng đã thống nhất về thành phần thủ trưởng và các cơ quan Bộ tư lệnh đi theo chỉ đạo đơn vị gồm: chính ủy Lê Quang Ngọc, tham mưu trưởng Đỗ Đăng Dương, trưởng ban tác huấn Nguyễn Văn Phúc cùng hai cán bộ của phòng chính trị và phòng hậu cần- kỹ thuật. Bộ phận này sẽ hình thành sở chỉ huy nhẹ của binh chủng để quan hệ với Bộ tư lệnh mặt trận và các đơn vị có liên quan. Ngoài ra trung đoàn H03 cũng sẽ hình thành một bộ phận do đồng chí trung đoàn phó chỉ huy để trực tiếp giúp đỡ tiểu đoàn 198 cả trong quá trình hành quân cũng như chiến đấu. Đối với trung đoàn H02 có thể cử 1- 2 cán bộ đi theo để rút kinh nghiệm. Tại hội nghị ông cũng đã chỉ thị cho phòng tham mưu và phòng hậu cần- kỹ thuật có những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng những yêu cầu mới phát sinh theo chỉ thị của Bộ.

Chiều nay lúc vừa kết thúc hội ý thì ông nhận được thư bà Hạnh- vợ ông. Nhiều việc quá nên ông vẫn đút túi, bây giờ sau khi xem xong các văn kiện do Phòng tham mưu và Phòng hậu cần- kỹ thuật gửi lên ông mới bóc thư ra đọc. Thư viết rất ngắn gọn, bà thông báo tình hình ở nhà mọi việc bình thường, các con khỏe, ngoan, chăm học, đi học đều có mũ rơm chống mảnh bom. Đến đoạn cuối bà mới đề nghị ông thu xếp về nhà lấy một, hai ngày để bên nhà trai sang ăn hỏi Hường- con gái lớn của ông, tháng sau sẽ xin cưới. Lúc đầu ông cũng hơi bực mình: “đang bận tối mắt, tối mũi lại còn cưới với xin”. Mà cái con Hường này cũng tệ, việc lớn cả đời như thế cũng chẳng viết cho bố được vài dòng. Nhưng bình tâm lại ông thấy mình bực bở thật vô lý, con cái đã lớn, cũng đến lúc phải dựng vợ gả chồng. Thực ra Hường cũng đã một vài lần nói chuyện với ông, cậu con rể tương lai ông cũng đã biết mặt. Khi biết đó cũng là một sĩ quan xe tăng lúc đầu ông cũng không ưng ý lắm vì sợ nó là thằng cơ hội, cưới con chẳng qua vì muốn cưới bố. Nhưng tìm hiểu ra thì mới biết đó là một cán bộ tốt, có chí tiến thủ và thường xuyên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Chẳng biết chúng nó quen biết nhau lúc nào, chắc là từ hồi ở doanh trại 92 vì ngày đó Hường có lên thăm ông mấy lần. Nhiều lúc ông cũng tự trách mình có phần xao lãng trách nhiệm với gia đình, con cái. Thực ra trong tâm ông không phải thế. Với bà Hạnh ông không chỉ yêu thương mà còn thực lòng biết ơn. Cưới nhau xong ngay năm đầu bà đã sinh cho ông mụn con đầu lòng là cái Hường. Con chưa đầy năm cách mạng tháng Tám nổ ra là ông đi biệt. Cả một thời tuổi trẻ ông hết Nam tiến, Tây tiến đến Thượng Lào, Điện Biên một mình bà ở nhà xoay xỏa lo toan mọi việc. Từ chăm sóc bố mẹ già, nuôi dạy con Hường đến tham gia các công việc đoàn thể ở địa phương... việc nào cũng chu toàn. Hòa bình lập lại ông về thăm nhà ít ngày, để lại cho bà một cái bụng bầu rồi đi học ở Trung Quốc liền một mạch hơn ba năm, lúc trở về đưa thứ hai đã bi bô nhưng chẳng chịu theo bố. Được mấy năm hòa bình tháng nào ông cũng tranh thủ về nhà một lần, chẳng giúp được gì nhiều mà chỉ làm bà vất vả thêm vì lại “gửi gắm” cho bà hai đứa con nữa. Còn từ ngày chiến tranh phá hoại đến nay thì mặc dù nhà không xa lắm nhưng cũng phải vài tháng ông mới đảo về được một lát rồi lại tất bật đi ngay. Thấm thía công lao người vợ tảo tần bao nhiêu lương cùng phụ cấp ông chỉ để lại một phần mua sách và tiêu vặt, còn lại gửi về cho bà cả. Có lẽ vì cả đời biền biệt xa nhà như thế cộng với về mặt lúc nào cũng nghiêm nghiêm nên các con ông cũng không đứa nào gần gũi ông, chúng giữ thái độ “kính nhi viễn chi” là chính. Bố về có muốn hỏi chuyện thì hỏi câu nào chúng trả lời câu ấy rồi mắt trợn mắt sau tìm cơ lỉnh lỉnh. Ông cũng thấy đó là điều khổ tâm nhưng không sao sửa được. Có lẽ cái nghiêm khắc đã ngấm vào máu ông rồi: mới chưa đầy hai mươi tuổi đã được bổ làm hương sư, dẫu còn trẻ tuổi nhưng mỗi khi gặp ông từ các bậc hương lý đến các cụ cao tuổi trong làng đều chấp tay chào “ông giáo” rất lễ độ. Bạn bè cùng trang lứa chúng tha hồ nghịch ngợm, hát hò, rồi gheo gái... nhưng ông cứ phải lập nghiêm cho xứng với cương vị của mình mặc dù trong lòng cũng rất thèm được như chúng nó. Thế rồi từ khi đi bộ đội đến nay lúc nào cũng “phải” làm chỉ huy, từ anh tiểu đội trưởng “đầu binh, cuối cán” hồi đầu kháng chiến đến giờ mới hơn bốn mươi tuổi đã là người đứng đầu một binh chủng vào loại hiện đại nhất của quân đội dẫu ra không nghiêm không được. Nào ai biết đằng sau vẻ mặt lạnh lùng, nghiêm khắc ấy là một tấm lòng bao dung, nhân hậu. Trong suốt cuộc đời

chinh chiến dài dằng dặc của mình đã bao lần ông phải nuốt nước mắt vào trong khi tiễn đưa những người đồng đội của mình về với đất, còn bên ngoài vẫn phải tỏ ra sắt đá để làm chỗ dựa tinh thần cho bao đồng chí khác. Chỉ duy nhất một lần ông không kiềm chế được đã bật khóc thành tiếng khi chứng kiến cái chết của hai vợ chồng người em kết nghĩa trong trận chống càn ở vùng địch hậu Thái Bình. Hai người đã nặng lòng yêu nhau từ khi còn ở quê nhà, chàng trai thì vào du kích, còn cô gái cũng tham gia canh gác, đưa tin. Nhưng gia đình cô gái thì ngăn cấm và định gả cô cho người khác. Thuyết phục mãi không được đến sát ngày cưới cả hai quyết định trốn nhà lên chiến khu theo bộ đội nhưng lại đòi phải được ở cùng nhau. Ai cũng buồn cười vì cái điều kiện hết sức trẻ con của họ nhưng ông thì không thể, ông đã quyết định nhận cả hai về đơn vị của mình. Chàng trai ở bộ phận xung kích, còn cô gái ở bộ phận hậu cần kiêm cả cấp dưỡng, giao thông và y tá, tải thương... Thật lạ kỳ là sức mạnh của tình yêu. Đạn bom, đói rét, gian khổ, khó khăn không thể chia lìa họ và hình như chỉ làm cho tình yêu của họ ngày càng thêm bền chặt. Họ như đôi chim tung cánh trên bầu trời tự do vờn vờn vợ bất chấp tất cả mọi thử thách của cuộc chiến tranh. Sau chiến dịch Biên Giới tình hình chiến trường tạm lắng ông đã đứng ra tác thành cho họ nên vợ nên chồng, cũng từ đó họ nhận ông làm anh kết nghĩa. Một năm sau một bé trai đã ra đời trong niềm hân hoan của toàn đơn vị. Nhưng thật là oan nghiệt, một quả đạn pháo vô tình đã cướp đi cuộc sống của họ. Lúc này chàng trai đã là trung đội trưởng, anh chỉ huy trung đội của mình yểm hộ cho bộ phận hậu cần rút ra khỏi vùng địch càn quét. Trong lúc chờ thuyền vượt sông pháo địch bắn như mưa vào đội hình. Lúc ông đến cả hai vợ chồng đã chết, lật hai cái thân mình nát bấy vì mảnh pháo của họ lên thẳng bé con vẫn nằm im thiu thiu trong vòng tay mẹ, nó giương đôi mắt tròn xoe lên nhìn thẳng vào ánh đèn pin như muốn hỏi ai đến quấy rầy mình. Nhìn cảnh tượng ấy ông không cầm lòng được bật khóc lên thành tiếng. Nhưng chỉ vài giây thôi, đúng chỉ vài giây thôi ông lại phải lấy lại bộ mặt lạnh lùng để chỉ huy bộ đội vượt sông. Sang được vùng tự do ông phải nhờ một người đặc biệt tin cậy đưa thẳng bé về tận tay cho bà Hạnh nuôi nấng và dặn bà phải coi nó như con đẻ. Bây giờ nó cũng đã hơn mười tuổi và cũng chưa khi nào ông bà cho nó biết về gốc gác của mình. Với đứa con nuôi này ông bà dành cho nó một tình thương đặc biệt. Tuy vậy, cũng như chị em nó, chẳng khi nào ông ngồi nói chuyện được với nó quá mười phút.

Nghĩ lan man mãi ông mới rút một tờ giấy mới để viết thư cho vợ:

“Bà và các con yêu quý!

Đạo này tôi vẫn khỏe nhưng công việc bận quá thành ra ít về nhà. Tuy nhiên tôi sẽ cố gắng thu xếp để có mặt hôm ăn hỏi con Hường. Theo tôi nếu nhà trai có sang bàn bạc trước mình cũng không nên đòi hỏi lễ lạt gì. Cả lễ cưới sau này của các con cũng vậy, chỉ nên làm tiết kiệm và đơn giản thôi, đang chiến tranh mà. Tôi đã để dành được mấy tút thuốc tiêu chuẩn rồi, hôm ấy chỉ mua thêm một ít bánh kẹo nữa là đủ. Chúc bà và các con luôn mạnh khỏe, các con chăm ngoan, học giỏi. Chào”.

Rút ngắn kéo bàn lấy cái phong bì mới đã dán sẵn tem ông đề tên vợ và lồng lá thư vào. Nghĩ thế nào ông lại rút ra viết thêm mấy dòng:

“TB: Hôm người ta sang ăn hỏi bà cho mời các bác, các chú hai họ đến cho đông đủ. Tiết kiệm nhưng không được để lúi xùi quá”.

Dán mép phong bì xong ông mới rời bàn làm việc vươn vai cho đỡ xương cốt rồi lên giường nằm. Chỉ một lát sau ông đã chìm vào giấc ngủ.

Kế hoạch huấn luyện bổ sung cho tiểu đoàn 198 cuối cùng đã được tiểu đoàn trưởng Tân “chốt” lại một cách rất ngắn gọn và có trọng tâm, trọng điểm: về lái xe tập trung huấn luyện khoa mục lái xe trên địa hình đồi núi ban đêm bằng đèn gầm hoặc sử dụng kính hồng ngoại, lái bơi nước. Về vũ khí tập bắn pháo ban đêm, riêng đối với pháo thủ bố trí thêm nội dung dùng súng cao xạ 12 ly 7 bắn máy bay. Về chiến thuật chỉ tập trung huấn luyện đề mục tiến công địch phòng ngự vững chắc trên điểm cao, chú trọng huấn luyện đánh đêm. Ngoài ra còn phải huấn luyện một số khoa mục bổ trợ như: đào công sự cho người và xe tăng, đào bếp Hoàng Cầm, phương pháp ngụy trang xe tăng. Anh cũng chỉ định luôn người chịu trách nhiệm chính trong từng nội dung huấn luyện. Ngay sau đó tiểu đoàn phó kỹ thuật và các đại đội phó kỹ thuật đi trình sát xác định đường lái, các cán bộ chỉ huy xác định thao trường tập bắn, chọn địa hình tập chiến thuật.

Sau khi nhóm cán bộ kỹ thuật đi khỏi Tân Râu giờ tầm bản đồ địa hình khu vực ra xem xét rồi chỉ tay vào một điểm và nói với các đại đội trưởng:

- Các ông xem ta chọn điểm cao 133 này làm mục tiêu tiến công có được không- Tân vẫn có thói quen gọi cán bộ cấp dưới bằng "ông"- Với địa hình này ta có thể tiến công trên hai hướng, một hướng từ phía Đông, vị trí tập kết tại đây, xe tăng cơ động theo đường lâm nghiệp đến triển khai ở vị trí này. Còn hướng thứ hai từ phía Tây Bắc, có thể tập kết ở khu vực Cổ Thổ rồi cơ động theo trục đường mòn cạnh quốc lộ 21 vào triển khai ở vị trí này.

Mấy khuôn mặt cùng đăm chiêu chăm chú vào tấm bản đồ, đại đội trưởng đại đội 3 Phan Văn Hải cất giọng Nghệ An nặng nịch:

- Về địa thế thì được nhưng tôi sợ điểm cao 133 dốc quá, xe lên hơi khó.

Đại đội trưởng đại đội 9 Ngô Xuân Nghi ngắt lời:

- Hôm trước tôi đã đến chỗ này rồi, cũng không dốc lắm đâu.

Đến lượt đại đội trưởng đại đội 6 Bùi Đức Tịnh có ý kiến:

- Cứ chọn chỗ kho khó mà tập thì càng tốt chứ sao, sau này vào đấy có khi nó còn khó hơn ấy chứ!

Đại đội trưởng đại đội 9 tiếp tục ý kiến:

- Tuy nhiên tôi thấy cái khó của ta là khi chiến đấu thì trong đội hình binh chủng hợp thành nhưng khi tập lại không có bộ binh nên rất khó thực sự thực tế.

Tiểu đoàn trưởng Tân gạt đầu:

- Vấn đề này tôi đã nghĩ đến rồi! Tôi định thế này các ông xem có được không nhé: cứ một đại đội tập thì lấy một đại đội đi phục vụ, một trung đội làm quân xanh, còn hai trung đội đóng giả bộ binh. Tuy không thật là thực sự thực tế nhưng cũng còn hơn không, mặt khác cũng rèn cho anh em mình biết tác chiến bộ binh, biết đâu có lúc sẽ dùng đến.

Cả ba cái đầu cùng gật gù:

- Có lẽ thế được đấy!

- Nếu các ông thấy được thì tôi phân công công tác chuẩn bị thế này: đại đội 3 và đại đội 6 cho bộ đội xây dựng một số lô cốt, công sự bắn ở 133, đồng thời làm thêm một số bia để tượng trưng địch cơ động, phản kích. Còn đại đội 9 thì xây dựng hàng rào, vật cản xung quanh cứ điểm và làm bia phục vụ bắn.

Đại đội trưởng Nghi nhăn nhó:

- Thủ trưởng ơi, một sợi thép gai chẳng có làm sao xây dựng được hàng rào đây?

Tân Râu cười:

- Không có thép gai thì vào dân xin ít tre ra mà chẻ lạt, làm tượng trưng vài chục mét ở hai chỗ cửa mở thôi. Ngay chiều nay các ông cho làm đi nhé, trong ngày mai phải hoàn thành để ngày kia có thể bắt đầu huấn luyện được. Tôi dự kiến mỗi đại đội phải mất ba ngày ba đêm cho khoa mục này: ngày thứ nhất chuẩn bị huấn luyện, đêm hôm đó cơ động vào vị trí tập kết, ngày và đêm thứ hai đi trinh sát thực địa, ngày thứ ba giao nhiệm vụ tổ chức hiệp đồng và hoàn thành công tác chuẩn bị chiến đấu, đêm thứ ba nổ súng tiến công. Có lẽ ta sẽ cho huấn luyện một số nội dung bổ trợ về nguy trang, nghi binh trước để anh em vận dụng vào ngay trong quá trình trú quân ở vị trí tập kết và chuẩn bị chiến đấu. Như vậy là mất chục ngày rồi. Còn lái, bắn mỗi đại đội phải hai, ba đêm. Ông Tuấn thì đòi năm ngày học chính trị. Lại còn bao nhiêu khoa mục khác nữa, cứ là vất chân lên cổ mới kịp các ông ạ! Nay các ông, chỗ chân Núi Voi có bắn được 12 ly 7 không đấy?

Đại đội trưởng đại đội 9 trả lời ngay:

- Bắn thì bắn được nhưng làm bia máy bay thì hơi khó làm đấy!

- Biết thế nhưng phải cố thôi chứ làm sao bây giờ? Pháo thủ mà không biết bắn 12 ly 7 thì hàn giá lên để

làm cảnh à?.

Đại đội trưởng đại đội 6 có ý kiến:

- Đề nghị tiểu đoàn có lịch huấn luyện cụ thể để chúng tôi còn biết mà triển khai.

Tiểu đoàn trưởng Tân gật đầu:

- Cứ yên trí! Ngay sau đây tôi sẽ cho trợ lý tham mưu tiểu đoàn lập lịch huấn luyện chi tiết. Thôi, bây giờ các ông về triển khai công tác cho đơn vị đi. Trưa nay sẽ có lịch gửi xuống cho từng đại đội.

Các cán bộ đại đội vừa đi khỏi thì tiểu đoàn phó kỹ thuật Thiên về tới nơi, Tân Râu quay ra hỏi:

- Thế nào ông? Đường lái có đạt yêu cầu không?

Thiên vừa lau mồ hôi vừa nhăn nhó:

- Nói chung đạt yêu cầu về độ khó nhưng chắc những đêm đầu không lái được bằng hồng ngoại.

- Tại sao?- Tân nôn nóng.

- Nhiều đoạn chỉ là vệt đường mòn, cây cỏ mọc tràn cả ra đường nên nếu lái bằng hồng ngoại ngay sẽ rất nguy hiểm. Tôi nghĩ phải đi lại một số lần cho hình thành vệt đường mới lái được được.

- Không sao! Tôi định để mỗi đại đội lái hai đêm, đêm đầu tập lái bằng đèn gầm, đêm sau mới lái bằng hồng ngoại. Ông thấy thế có được không?

- Nếu được thế thì tốt quá!

- Được! Tôi sẽ cho tham mưu lập kế hoạch huấn luyện như thế nhé!

Dứt lời anh quày quả cầm tập kế hoạch đi về phía nhà tiểu đoàn bộ.

Công việc xây dựng thao trường đã sang ngày thứ hai. Buổi chiều tiểu đoàn trưởng Tân gọi Tám- trợ lý tham mưu đi cùng lên kiểm tra tiến độ công việc. Hai thầy trò rảo bước theo con đường mòn dự kiến sẽ làm đường cơ động cho xe tăng từ vị trí tập kết lên tuyến triển khai. Mới đi được nửa đường lưng áo Tân đã đầm đìa mồ hôi, Tám đi sau nhìn cái dáng phục phịch của tiểu đoàn trưởng mà ái ngại:

- Có phải nghỉ giải lao không thủ trưởng?

Tân Râu thủng thẳng:

- Mới đi được một lúc đã nghỉ ngơi gì?

- Nhưng em thấy áo thủ trưởng ướt đẫm mồ hôi rồi.

- À! Tớ thì lúc nào chả có mồ hôi. Nhưng hôm nay nóng thật, đúng là “nắng tháng Tám râm trái bưởi”!

Đến cách điểm cao 133 chừng gần một ki- lô- mét hai thầy trò bỏ đường mòn trèo lên một điểm cao đối diện. Cái nắng buổi chiều tuy đã nhạt nhưng vẫn chói chang làm những bụi cây lúp xúp như muốn héo quắt lại. Lên đến đỉnh đồi thì có gió, Tân Râu hứng chí phanh ngực áo đón những cơn gió mát đang ào ạt thổi về từ thung lũng phía dưới. Gió lồng lộng thổi làm Tân thấy buồn buồn trên má, anh đưa tay lên xoa cằm và chợt giật mình: hàm râu quai nón mấy ngày bận không kịp cạo đã lên tua tủa như rễ tre. Cũng vì có hàm râu “vĩ đại” này nên anh có biệt danh “Tân Râu” ngay từ hồi còn trẻ. Chỉ cần không cạo hai ba ngày là râu đã mọc xanh rì. Thời buổi khó khăn lưỡi dao cạo cũng phải phân phối nên anh phải thủ con dao cạo của thợ cắt tóc nhưng cũng chỉ được non tháng là đã phải đem đi mài lại. Từ đây nhìn sang điểm cao 133 rất rõ, bên đó những tốp bộ đội vẫn lúi húi làm việc. Trên sườn đồi rải rác những đám đất mới đào lên còn nguyên màu đỏ tươi, đây đó các cụm bia kết bằng thân cây đã thành hình những lô cốt, xe tăng, pháo chống tăng. Dưới chân đồi mấy hàng rào bằng tre cũng đã được dựng lên, những sợi lạt tre sáng lóa lên dưới nắng. Trông cũng đã ra dáng một cứ điểm phòng ngự của “địch”. Tân quay sang hỏi cậu trợ lý:

- Thế nào? Ông thấy đã được chưa?

Tám nheo mắt nhìn chăm chú sang bên điểm cao 133 một lát mới trả lời:

- Tôi thấy về đại thể thế là được rồi. Tuy nhiên phải yêu cầu anh em đánh thêm các bụi cây hoặc vàng cỏ để ngụy trang cho các công sự bắn chứ không để đồ loe, đồ loét thế kia. Còn chỗ hàng rào có lẽ phải làm thế nào chứ các sợi dây trắng lộ liễu quá.

- Được! Tôi sẽ nhắc anh em làm ngay! Ông thấy chỗ này làm nơi giao nhiệm vụ tại thực địa có được không?

- Tốt quá đi chứ thủ trưởng! Trong thực tế được như thế này thì quả là lý tưởng.

Tiểu đoàn trưởng Tân trầm ngâm một lúc rồi chợt hỏi:

- Nay, ông nghĩ thế nào nếu ta đưa lên đây một trung đội dùng hỏa lực chi viện thê đội một xung phong?.

Đắn đo một lát Tám mới khe khẽ trả lời:

- Từ đây mà dùng hỏa lực pháo bắn trực tiếp sang 113 thì có thể nói chắc trúng đến 90%. Nhưng trong lý luận chiến thuật không thấy nói đến dùng xe tăng làm hỏa lực bắn chi viện.

Tân Râu cười:

- Lý luận là như thế nhưng trong thực tế nếu có điều kiện như thế này mà không tận dụng thì thật phí. Mà sau khi chi viện cho thê đội 1 xung phong thì trung đội này cũng xung phong được cơ mà.

Tám gật gù:

- Quả thật đây là một ý kiến rất hay.

- Thôi được! Ta cứ biết như vậy đã. Hôm nào tập ta cứ giao nhiệm vụ bình thường, trong quá trình soạn thảo kế hoạch chiến đấu ông nào nghĩ ra biện pháp này thì ta ủng hộ, còn nếu không sẽ gợi ý cho họ. Anh em mình nó cũng sáng tạo lắm ông ạ! Còn bây giờ ta sang bên đó đi!

Hai thầy trò tiếp tục tắt đường sang 113. Lưng áo Tân Râu đã khô mồ hôi nhưng ống quần hai thầy trò cỏ may đã bết vào dày đặc từ đầu gối trở xuống.

Mãi cuối giờ chiều quyền tư lệnh Đào mới bảo trưởng ban tác huấn: “Tối nay cậu và Phùng đi với tớ xuống 198 xem anh em dưới đó huấn luyện thế nào?”. Kinh nghiệm thực tiễn nhiều năm làm chỉ huy đã cho ông biết những cuộc kiểm tra rình rang, có đủ ban bệ, báo trước hàng tuần sẽ chẳng đem lại gì nhiều cho người chỉ huy. Vì vậy ông thường chọn phương pháp kiểm tra đột xuất, đã nhiều lần ông xộc thẳng xuống bãi tập hay khu xe mà không qua nhà chỉ huy cấp dưới nên anh em đâm ra cũng hơi kiêng kiếng. Chính vì thế lúc nào họ cũng bảo nhau phải tự giác làm cho tốt, vợ vẫn qua loa đối phó thế nào cũng bị ông phát hiện ra. Đã quen với tác phong làm việc của tư lệnh nên Phúc về báo Phùng báo hai suất cơm ăn sớm, xong xuôi hai người cấp cặp lên chỗ công vụ Lưu ngồi đợi.

Đúng 6 giờ chiếc xe com- măng- ca của tư lệnh chạy tới. Từ trong nhà ông Đào bước thẳng về phía xe, Phúc và Phùng cũng nhanh chóng bám theo. Quay nhìn thấy cả hai đã lên xe ông bảo lái xe:

- Đi sang 198.

- Vâng ạ!- Lái xe Năm trả lời khe khẽ và nổ máy cho xe chạy.

Xe ra đến quốc lộ Hai thì trời đã sẩm tối. Chiến tranh phá hoại của Mỹ đã làm đảo lộn cuộc sống của người dân miền Bắc, mọi hoạt động từ ban ngày đã chuyển sang ban đêm nên giờ này cũng là giờ ngoài đường náo nhiệt nhất. Những chiếc xe tải trùm bạt kín mít bật đèn gầm rì rì chạy, những đoàn người gồng gánh đủ thứ chắc là đi họp chợ đêm, đó đây một quán nước nhỏ tù mù ngọn đèn dầu đã che hết phía trên... Đến bến Mía hàng đoàn xe đang xếp hàng đợi đến lượt xuống phà, trưởng ban tác huấn Phúc phải lên trình giấy công lệnh có đóng dấu “hỏa tốc” mới được ưu tiên đi trước. Tám hơn tám giờ xe đã đến cổng tiểu đoàn. Người chiến sĩ gác nhìn lướt qua biển số chiếc xe vội nâng ba- ri- e lên và đứng

ngghiêm chào, chiếc xe chạy thẳng vào sân.

Cho đến hôm nay ở tiểu đoàn 198 mọi công tác chuẩn bị đã hoàn tất. Toàn tiểu đoàn đã bước vào đợt huấn luyện bổ sung được hai hôm. Tối nay đại đội 3 tập chiến thuật, đại đội 6 đi phục vụ, còn đại đội 9 thì tập lái. Cả khu doanh trại vắng teo, chỉ có chỗ tiểu đoàn bộ còn lao xao tiếng người. Trên nhà chỉ huy tiểu đoàn cũng chỉ có mỗi chính trị viên Tuấn ở nhà. Đang lúi húi viết bên ngọn đèn dầu khói mù Tuấn chợt giật mình vì nhác thấy một chiếc com- măng- ca đang lao vào sân. Anh bước vội ra thì chiếc xe đã đỗ xích ngay trước cửa. Cánh cửa xe bật mở, ba người từ trên xe bước xuống. Đêm cuối tháng không trăng nhưng dưới ánh sao mờ mờ nhìn cái dáng người đậm đậm và cái cách đi hơi chúm về phía trước Tuấn vẫn nhận ra đó là quyền tư lệnh Đào. Anh chạy vội xuống đón thì ông Đào cũng đã xăm xăm bước tới bậc thềm, Tuấn vội đứng nghiêm:

- Chào tư lệnh! Thủ trưởng xuống mà không báo trước để chúng tôi đón?.

Đưa tay ra bắt tay Tuấn ông Đào vẫn lạnh lùng:

- Không phải đón rước gì cả! Anh em đi đâu mà vắng thế?.

- Báo cáo tư lệnh! Toàn tiểu đoàn đã đi huấn luyện cả- Tuấn vội trả lời.

- Kế hoạch huấn luyện của các anh hôm nay thế nào?

- Báo cáo tư lệnh! Hôm nay có 2 đại đội đi huấn luyện chiến thuật, một đại đội đi lái ạ!

- Thế chính trị viên không đi tham gia với anh em à?- Ông Đào dồn.

Hơi ngần ngại trước câu hỏi này của tư lệnh Tuấn vội thanh minh:

- Báo cáo tư lệnh! Tôi đang phải soạn thảo nghị quyết chuyên đề của đảng ủy tiểu đoàn về đợt hành quân chiến đấu sắp tới ạ.

Ông Đào ôn tồn hơn:

- Thôi được rồi! Bây giờ tôi sẽ ra xem anh em huấn luyện thế nào. Nếu đồng chí bận thì cứ ở nhà, cho tôi một người dẫn đường là được.

Tuấn vội vàng đáp:

- Không ạ! Tôi sẽ đi với thủ trưởng. Nhưng mời tư lệnh vào nhà xơi nước đã.

Ông Đào xua tay:

- Không phải nước nôi gì cả. Bây giờ đưa chúng tôi ra bãi lái trước.

Tuấn vội chạy vào nhà lấy chiếc đèn pin rồi nhanh chóng leo lên xe ngồi cạnh trợ lý Phùng. Anh bảo lái xe:

- Quay ra phía đường 21.

Chiếc xe ngược ra cổng và phải mất gần hai mươi phút mới đến được khu vực bãi lái. Rời đường 21 vào trong chừng hai trăm mét là tuyến xuất phát. Dưới ánh đèn gầm xe chạy gần đến nơi mới nhận ra ba chiếc xe tăng đứng sắp thành một hàng ngang. Tư lệnh Đào bảo lái xe dừng và mở cửa bước xuống. Mấy thầy trò vừa xuống xe đã thấy tiếng tiểu đoàn phó Thiên:

- Tất cả chú ý!

Lò mò chạy về phía chiếc xe con, gần đến nơi thì Thiên nhận ra quyền tư lệnh Đào, anh lập tức đứng nghiêm:

- Báo cáo tư lệnh! Đại đội 9 tiểu đoàn 198 đang huấn luyện khoa mục "lái đồi núi ban đêm". Quân số 40 đồng chí, hiện đang tổ chức rút kinh nghiệm sau đợt lái thử nhất. Hết!.

Nhìn lướt qua thấy bộ đội trong đêm vẫn ngồi ngay hàng, thẳng lối và im phăng phắc quyền tư lệnh Đào có vẻ hài lòng, ông ôn tồn:

- Được! Đồng chí cho tiến hành theo kế hoạch!

- Rõ!- Thiên hô to rồi quy người đi về phía trước hàng quân, anh hắng giọng rồi nói tiếp- Thưa các đồng chí! Tôi xin trân trọng giới thiệu đồng chí tư lệnh đến dự giờ huấn luyện với đại đội chúng ta hôm nay. Đề nghị các đồng chí nhiệt liệt hoan nghênh.

Một tràng vỗ tay nổi lên rào rào. Chẳng biết ai bảo từ lúc nào đã mà thấy Hòa và Thắng vác hai chiếc ghế băng đóng bằng gỗ hòm đạn ra mời các thủ trưởng ngồi. Mọi người trật tự trở lại tiểu đoàn phó Thiên mới lên tiếng:

- Chúng ta tiếp tục nhé! Vừa rồi tôi đã để các đồng chí trưởng xe và các thành viên trong xe nhận xét về lái xe của mình. Qua theo dõi của mình nhìn chung tôi thống nhất với các đồng chí. Bây giờ tôi kết luận thế này: đợt lái vừa qua nhìn chung các đồng chí lái xe đã hoàn thành nhiệm vụ, đưa được xe về tới đích an toàn, không để xảy ra sự cố gì đáng tiếc, 100% các đồng chí chấp hành nghiêm quy định sử dụng ánh sáng. Tuy nhiên chúng ta còn tồn tại một số nhược điểm sau: Một là sử dụng số chưa thật linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã có hai trường hợp để chết máy, trôi xe khi lên dốc. Nếu tình huống này xảy ra trên đường Trường Sơn nhiều dốc cao vực thẳm thì hậu quả sẽ rất tai hại nên đề nghị các đồng chí phải rút kinh nghiệm thật nghiêm khắc. Hai là về căn đường một số đồng chí còn yếu, đi đường thẳng thì không sao nhưng khi chuyển hướng vào cua còn chưa đúng thời cơ. Cái này tôi đã nhắc nhiều rồi, xe của chúng ta là xe lội nước, mũi xe cao nên tầm quan sát phía trước bị hạn chế. Vì vậy các đồng chí phải căn cứ tốc độ xe và góc độ chuyển hướng để lựa chọn thời cơ kéo cần lái cho thích hợp. Nghe nói trên đường Trường Sơn có rất nhiều cua tay áo, nếu chúng ta không luyện tập kỹ thuật này sẽ rất nguy hiểm. Nhược điểm thứ ba là sử dụng chân dầu chưa êm, lúc thì rồ lên, lúc lại lịm đi rất có hại cho động cơ. Tôi nhận xét thế các đồng chí có ý kiến gì không?

- Nhất trí!- Cả hàng quân đồng thanh hô.

Bấm chiếc đèn pin đã che bớt ánh sáng vào cuốn sổ tay tiểu đoàn phó Thiên nói tiếp:

- Nếu các đồng chí không có ý kiến gì ta sẽ bắt đầu đợt lái thứ hai. Trong đợt lái này chúng ta sẽ sử dụng kính hồng ngoại để lái. Như các đồng chí đã biết khi sử dụng kính hồng ngoại chúng ta sẽ gặp một số khó khăn vì ánh sáng không thật, rất khó phân biệt các vật thể. Tuy nhiên có một thuận lợi là sau một số buổi lái đường lái của chúng ta đã hình thành hai vết xích rất dễ nhận ra, các đồng chí cần phải bám vào đó để căn đường. Trường hợp lái xe không nhìn thấy đường phải kiên quyết dừng lại, trưởng xe phải xuống chỉ huy cho đến bao giờ qua hết chỗ khó đi mới được lên xe. Các đồng chí đã rõ cả chưa?

- Rõ!- Hàng quân lại đồng thanh trả lời.

- Tôi phân công đợt lái này như sau: kíp xe 567 lên xe số 1, kíp xe 568 lên xe số 2, kíp xe 569 lên xe số 3. Bộ phận còn lại ngồi tập ghế lái, ôn luyện động tác sử dụng kính hồng ngoại và tiếp tục trao đổi kinh nghiệm. Các xe về xe chuẩn bị. Bắt đầu!

Hàng quân rùng rùng đứng dậy chạy về vị trí đã được phân công. Tiểu đoàn phó Thiên và đại đội phó đại đội 9 Vĩnh cùng bước lại chỗ quyền tư lệnh Đào. Chờ hai người gần đến nơi ông Đào hỏi:

- Đường lái của các cậu mấy ki- lô- mét?.

- Báo cáo tư lệnh! Một vòng lái của chúng tôi là hơn 5 ki- lô- mét.

- Anh em lái trung bình mất bao nhiêu lâu?- Ông Đào hỏi tiếp.

- Báo cáo tư lệnh! Đợt lái vừa rồi bình quân hết 30 phút. Tuy nhiên đợt này có thể lâu hơn vì anh em dùng kính hồng ngoại chưa quen- Đại đội phó Vĩnh trả lời.

- Sao chỉ tập lái cho lái xe mà các cậu đưa cả đại đội ra đây làm gì?

- Báo cáo! Chúng tôi muốn kết hợp luyện tập động tác chỉ huy xe và sử dụng điện đài cho trưởng xe, còn

pháo thủ cũng cho anh em tập sử dụng 12 ly 7. Ngoài ra, khi gặp sự cố trước hết kíp xe phải cùng nhau tự xử lý đã rồi mới yêu cầu chi viện. Làm như vậy cho thực sự thực tế ạ!

Đặt cái cặp xuống ghế ông Đào đứng dạy:

- Tốt lắm! Bây giờ tôi sẽ đi với anh em một vòng.

Hơi hoảng hốt vì quyết định của tư lệnh tiểu đoàn phó Thiên đề nghị:

- Báo cáo tư lệnh! Đường thì khó đi mà anh em lại mới tập sử dụng kính hồng ngoại nên đề nghị tư lệnh để lần khác ạ!

Tư lệnh Đào điềm nhiên:

- Anh sợ lái xe của anh hết tôi xuống à? Nếu tôi bị lái xe của mình hết xuống thì tôi cũng xin từ luôn cái chức tư lệnh binh chủng này đây.

Chính trị viên Tuấn tìm cách hoãn binh:

- Tư lệnh còn phải sang chỗ tập chiến thuật nữa cơ mà.

- Anh sợ muộn thì anh về trước đi!- Ông Đào vẫn giữ giọng nói thản nhiên nhưng cả mấy anh em đều im thin thít- Thôi! Không phải lo lắng gì! Tôi cũng là lính xe tăng kia mà!

Dứt lời ông xăm xăm bước về phía cái xe số 1, trưởng ban Phúc và trợ lý Phùng chia nhau đi xe số 2 và số 3. Thiên nháy Vĩnh:

- Ông lên xe số 1 với tư lệnh đi! Nhớ nhắc cậu Cân lái cho cẩn thận đấy!

Đang lúi húi kiểm tra bộ phận hành động Nhã chợt giật mình vì thấy loáng ánh đèn pin ngay bên cạnh. Nhận ra quyền tư lệnh anh vội dừng tay và đứng thẳng dậy:

- Chào thủ trưởng ạ!

Nhận ra người trung đội phó hiền lành mới gặp mình hôm nào tư lệnh Đào cười hiền hậu:

- Nhã phải không? Tớ đi với các cậu một vòng nhé!

Thấy tư lệnh đi với xe mình Nhã hơi hoảng, nhớ có chuyện gì thì gay go to chứ chẳng chơi. May có Hòa đen lém lỉnh đỡ đòn:

- Thủ trưởng việc gì phải lên xe ạ! Cứ đứng ở đây là thủ trưởng cũng biết bọn em chạy ngon như thế nào rồi.

Lập tức cậu ta bị cụt hứng:

- Thôi, đừng lém nữa! Kiểm tra xong thì đi đi nào!

Dứt lời ông bám vào tay vịn, đặt một chân lên băng xích và nhún mình trèo lên xe nhẹ nhàng như một thanh niên, Vĩnh và kíp xe vội trèo lên theo. Từ trong buồng lái nghe loáng thoáng Cân đã biết tư lệnh sẽ lên xe mình, cậu tự dặn mình không được run mà phải thật bình tĩnh để lái sao cho đúng yếu lĩnh. Thấy tư lệnh trèo lên xe Cân vội thò đầu ra chào. Dưới ánh sáng ngọn đèn "cấp bị" hắt lên ông Đào nhận ra người chiến sĩ này chính là tác giả bài thơ Tết năm ngoái, ông ôn tồn:

- Cứ bình tĩnh mà lái nhé!

- Vâng ạ!- Cân trả lời giọng run run.

Đứng sau tháp pháo Nhã chỉ cái ghế trưởng xe:

- Mời thủ trưởng vào ghế trưởng xe!

Ông Đào phẩy tay:

- Cậu vào đây còn chỉ huy xe chứ, tớ đứng bên ghế pháo thủ cũng được.

Chống tay vào thành cửa ông đu mình vào ghế pháo thủ, đứng vững vàng trên ghế ông nắm lấy tay tầm, tay hướng khẩu cao xạ 12 ly 7 quay thử. Quả thật đây là một đề xuất rất táo bạo của anh em. Trong điều kiện địch có không quân mạnh mà khả năng phòng không của ta còn hạn chế thì khẩu súng này cũng sẽ được việc đây. Tuy thế từ hôm cho hàn giá súng ông cũng chưa lần nào xuống sử dụng thử được. Quay thử mấy vòng tay tầm và rê qua lại về hướng ông thấy kể ra cũng tạm được, tất nhiên không thuận lợi như những xe có thiết kế nguyên thủy nhưng như thế này cũng tốt chán. Quay xuống buồng chiến đấu ông hỏi:

- Đồng chí pháo thủ đâu?. Đã bắn 12 ly 7 lần nào chưa?.

Hòa đen vội ngóc đầu lên trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Bọn em mới được tập nguội thôi, tuần sau mới bắn đạn thật ạ!

- Đồng chí thấy sử dụng có thuận lợi không?

- Báo cáo thủ trưởng! Nhìn chung không có vấn đề gì, chỉ có một vài góc bắn là hơi bị vướng thôi ạ!

Đại đội phó Vĩnh đã len sát lên sau lưng Cân, anh nhẹ nhàng:

- Cứ bình tĩnh, xử trí theo đúng yếu lĩnh, chỗ nào không nhìn rõ đường thì dừng lại Cân nhé!

Từ bên dưới có tiếng Thiên hỏi vọng lên:

- Xe 01 chuẩn bị xong chưa?

Nhã quay sang hỏi tư lệnh:

- Xin phép tư lệnh cho xe đi được chưa ạ?

- Được rồi! Cho xe đi đi!

Nhã nhoài hẳn người ra khỏi cửa trả lời:

- Báo cáo! Xe 01 chuẩn bị xong!

Thiên bấm đèn pin chiếu thẳng về phía đầu xe, đợi một lát anh quay tròn mấy vòng. Trong buồng lái Cân nín thở ấn còi rồi ấn nút khởi động, tiếng động cơ gầm lên. Giữ cho chân dầu ổn định Cân bật công tắc đèn pha và kính hồng ngoại, một tay đưa lên tắt đèn cấp bị rồi ghé mắt vào ống kính: một màu xanh nhòe nhợt hiện ra. Cân đưa tay vặn nhẹ núm điều chỉnh, mọi vật hiện ra rõ dần nhưng cái gì cũng nhòe nhợt một màu. Trong tai nghe đã nghe tiếng Nhã:

- Cân chuẩn bị xong chưa?.

Nhấn nút báo gọi Cân trả lời:

- Báo cáo! Chuẩn bị xong!

- Xuất phát!- Tiếng Nhã đanh gọn và dứt khoát.

Cân vào số rồi thả ly hợp, chiếc xe từ từ lăn xích và lao vào bóng đêm mịt mù. Trên ghế trưởng xe Nhã nhô hẳn người lên để quan sát nhưng cũng chỉ nhìn thấy lờ mờ vài mét phía trước. Hơi lo lắng Nhã hỏi Cân:

- Có nhìn rõ đường không?

Tiếng Cân trả lời ngập ngừng:

- Nhìn được nhưng... nó cứ không thật thế nào ấy.

- Vậy thì cứ chạy từ từ thôi nhé!

Có lẽ đã quen dần với thứ ánh sáng nhờn nhờn trong ống kính Cận đã chạy nhanh hơn, xe cũng xóc mạnh hơn. Tay bám chắc cửa xe tư lệnh Đào đứng thẳng người mặc cho những cành lá hai bên đường quét vào mặt mũi, mặc cho cơ thể hết bị lắc sang trái lại nghiêng sang phải ông say sưa hít mùi khói xả hăng hắc. Trong lòng ông đang dấy lên cái cảm giác lâng lâng, sung sướng, tự hào của hơn mười năm trước khi lần đầu tiên được tự tay mình điều khiển chiếc xe tăng trên đất bạn. Đã lâu rồi do công việc ông không được lên xe để hưởng cái cảm giác ấy nên hôm nay ông thấy mình như trẻ ra hàng chục tuổi.

Xe bắt đầu lên dốc thứ nhất, mặc dù không nhìn rõ nhưng căn cứ vào kinh nghiệm ông ước đoán độ dốc chừng hơn hai mươi độ. Lái xe Cận đã về số hai và tăng chân dầu, tiếng máy nổ đầm xuống, khói xả tuôn ra mù mịt. Lại một con dốc tiếp theo, Cận vẫn để số hai lao lên nhưng đến lưng chừng dốc thì máy nổ gằn lên rồi lịm xuống và chết hẳn, chiếc xe dừng chênh vênh trên sườn dốc đến ba mươi độ. Hơi hoảng hốt Nhã hỏi gấp gáp:

- Sao thế Cận?.

Cận vừa đưa tay ra số vừa trả lời:

- Dốc cao mà mình chạy chậm không đủ đà nên chết máy. Không sao đâu, tở về số một là qua được thôi.

Tư lệnh Đào nhắc Nhã:

- Cứ kệ cho cậu ấy xử lý!

Quả nhiên Cận đã nổ máy lại và tiếp tục cho xe chạy. Chắc là do máy nóng và độ dốc cao nên khí xả không chỉ có khói mà còn có lúc phụt cả lửa ra. Ông Đào vẫn nhô cao người lên trên cửa tháp pháo và tự nhủ “mấy tay này tìm được con đường tập lái tương đối phức tạp đây, tuy nhiên so với đường Trường Sơn thì chưa thấm vào đâu về mức độ nguy hiểm. Riêng cái ống xả phải có biện pháp chứ để thế này thì dễ lộ lắm”.

Phải vượt qua đến năm con dốc xe mới về đến tuyến xuất phát. Tư lệnh Đào bấm đèn pin xem đồng hồ: mất ngót 40 phút. Cả Thiên, Vĩnh và Nhã đều thở phào nhẹ nhõm. Đợi cho Cận dừng xe tắt máy xong tư lệnh Đào bước ra khỏi cửa tháp pháo, ông vòng ra phía đầu xe bắt tay Cận và nói:

- Lần đầu sử dụng kính hồng ngoại như vậy là tốt rồi. Nhưng cậu cần chú ý: trước khi lên dốc phải phán đoán độ dốc, tránh tình trạng để xe chết máy giữa dốc, may là nó không tụt lùi, nổ ngược đấy.

Cận đưa cả hai tay nắm chặt bàn tay của tư lệnh giọng run run:

- Em nhớ rồi ạ!

- Đạo này còn hay làm thơ không?- Đột nhiên quyền tư lệnh Đào thấy cười mở hơn.

- Dạ, thỉnh thoảng em vẫn làm ạ!

- Tốt lắm! Thôi, cảm ơn nhé!- Ông Đào nói rồi nhảy xuống xe như một thanh niên.

Dưới xe chính trị viên Tuấn và tiểu đoàn phó Thiên đã đứng sẵn ở đó, chờ tư lệnh Đào xuống hẳn xe Tuấn mới hỏi:

- Thủ trưởng thấy anh em lái thế nào ạ?

Xoa hai bàn tay dấp dính dầu mỡ vào nhau ông Đào tỏ vẻ phấn khởi:

- Nếu lái xe nào cũng lái được như cậu này thì tốt đấy!

Tiểu đoàn phó Thiên vui mừng trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Trình độ của số lái xe cũ cũng sàn sàn như thế này, chỉ còn số dự bị mới bổ sung về thì cần phải rèn luyện thêm.

Tư lệnh Đào chọt hạ giọng:

- Này, các cậu phải nghiên cứu thêm về cái cửa xả ấy. Lúc lên dốc cao nó phụt cả lửa ra, khí xả thì nóng rùng rục. Để như vậy dễ lộ với các phương tiện trinh sát điện tử lắm.

- Vâng ạ! Chúng tôi sẽ nghiên cứu ngay.

Đợi cho hai xe kia về đến nơi, trưởng ban Phúc và Phùng vừa nhảy xuống quyền tư lệnh Đào đã bảo:

- Anh em cứ tiếp tục lái đi nhé! Còn chúng tôi sang chỗ tập chiến thuật. Cậu Tuấn đưa chúng tôi về vị trí tập kết chiến đấu của đại đội 3!

- Vâng ạ!- Tuấn đáp khẽ rồi bước lại phía chiếc xe con.

Bốn thày trò lên xe. Chiếc xe lao vút đi trong màn đêm đen sẫm.

Đường vào vị trí tập kết của xe tăng quá khó nên chiếc xe con phải dừng lại cách đó chừng 200 mét. Bốn thày trò căng mắt bước thập thò trên con đường mòn đầy những mô đất, gốc cây nhằm hướng khu rừng tối sẫm phía trước. Càng đi xa vị trí đỗ xe trời càng tối vì những đám cây lúp xúp đã che mất chút ánh sáng sao ít ỏi của đêm cuối tháng. Sự quyền tư lệnh vấp ngã Tuấn bật đèn pin soi đường, chọt có tiếng quát nhỏ nhưng đanh:

- Cậu nào bật đèn pin sáng thế kia? Muốn chết hả?.

Chính trị viên Tuấn vội lên tiếng:

- Tôi Tuấn đây! Tư lệnh xuống kiểm tra đơn vị!

Một bóng đen sừng sững hiện ra:

- Chào các thủ trưởng! Xin lỗi thủ trưởng, em không biết thủ trưởng đến!

Quyền tư lệnh Đào ôn tồn:

- Không sao! Đồng chí làm thế là đúng! Khu vực trú quân của đơn vị ở chỗ nào? Anh em đang làm gì?.

Bóng đen trả lời rành rọt:

- Báo cáo thủ trưởng! Khu vực trú quân của đại đội ở cách đây khoảng gần 100 mét, còn đây là vọng cảnh giới ạ! Hiện nay các xe đang đào công sự, còn đại đội trưởng vừa đi nhận nhiệm vụ về.

- Được! Bây giờ đồng chí dẫn tôi đến chỗ đồng chí đại đội trưởng!

- Rõ!- Bóng đen quay đầu lại phía sau, đến lúc này mọi người mới phát hiện ra một bóng đen nữa- Cậu tiếp tục ở đây cảnh giới nhé, tớ dẫn các thủ trưởng vào rồi sẽ ra ngay. Các thủ trưởng đi lối này ạ!

Tranh thủ lúc dừng lại chính trị viên Tuấn đã lấy khăn mùi xoa che bớt ánh sáng của đèn pin nên cũng tạm đủ soi đường cho bốn người đi, còn bóng đen phía trước có vẻ đã quen thuộc nơi này lắm, chẳng đèn đóm gì mà "hắn" cứ xăm xăm bước. Đi thêm một quãng nữa đã nhìn thấy thấp thoáng những ánh đèn pin bọc vải thỉnh thoảng lóe lên rồi tắt phụt, đó đây tiếng cuốc bở xuống đất phùm phụp, tiếng xẻng hất đất rào rào và những tiếng thì thào nhỏ.

Căn hầm của chỉ huy đại đội được một tiểu đội công binh tăng cường nên đã tạm xong. Đó là một chiếc hầm thùng bê ngang độ 3 mét, chiều dài chừng 5 mét, sâu gần 1 mét. Bên trên được che bằng tấm bạt xe tăng, hai đầu hồi cũng được bịt kín bằng bạt chỉ chừa một lối vào, bên cạnh là chiếc xe tăng và hầm xe đang đào dở. Bóng đen dẫn đường dừng lại chỉ vào cái bạt trùm:

- Báo cáo các thủ trưởng! Hàm đại đội trưởng đây ạ!

Tư lệnh Đào khoát tay:

- Được! Đồng chí về làm nhiệm vụ đi!

- Chào thủ trưởng ạ!- Người chiến sĩ chào và quay lưng bước vội.

Vén tấm bạt che cửa hầm ông Đào nhìn thấy đại đội trưởng Phan Văn Hải đang chăm chú soi cái đèn bão vào tấm bản đồ trên tấm nắp hòm đạn đặt trên 4 cái cọc thành một cái bàn. Thấy động Hải ngẩng khuôn mặt đen sì lồm chồm râu lên, khi nhận ra tư lệnh anh đặt vội cái đèn bão xuống và đứng nghiêm:

- Chào thủ trưởng!

Tư lệnh Đào bước hẳn vào trong hầm, ông đưa tay bắt tay người đại đội trưởng:

- Chào đồng chí! Đang làm gì đấy?.

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi vừa đi nhận nhiệm vụ về, đang phác thảo quyết tâm chiến đấu để ngày mai tổ chức đi trinh sát thực địa ạ!

Bước hẳn vào giữa căn hầm tư lệnh Đào cúi xuống nhìn vào tấm bản đồ, một lát sau ông ngẩng lên hỏi:

- Đồng chí tiểu đoàn trưởng có đây không?

Không biết có ai báo không mà đúng lúc ấy tiểu đoàn trưởng Tân xuất hiện trước cửa hầm, anh cất giọng khản đặc:

- Chào tư lệnh! Chào các anh!

Ông Đào quay người chăm chú nhìn Tân như nhìn một người lạ, quả thật mới có gần tháng nhận chức tiểu đoàn trưởng 198 mà con người bệ vệ Tân râu hình như thanh mảnh hơn nhiều nên trông hơi lạ mắt:

- Chào đồng chí tiểu đoàn trưởng! Trông cậu dạo này đẹp ra đấy nhỉ? Nhưng giá như chịu khó cạo râu đi một tý chắc sẽ đẹp hơn.

Biết thủ trưởng "tỷ" cái tội tác phong chưa nghiêm Tân râu thanh mình:

- Báo cáo tư lệnh! Mấy hôm nay bận quá, mà râu tôi chỉ hai ngày không cạo là nó đã đâm lên như rễ có tranh gặp mưa rồi.

- Thôi được rồi! Tình hình huấn luyện bổ sung của tiểu đoàn thế nào?

- Báo cáo tư lệnh! Do điều kiện thời gian có hạn chúng tôi sẽ chỉ tập trung vào một số khoa mục trọng tâm mà thôi. Cụ thể: về kỹ thuật chỉ tập lái đồi núi và lái bơi nước ban đêm. Về pháo súng thì bắn một bài bắn pháo và tập bắn 12 ly 7. Về chiến thuật tập trung huấn luyện kỹ khoa mục tiến công địch phòng ngự vững chắc trên điểm cao. Ngoài ra còn huấn luyện một số nội dung bổ trợ như ngụy trang, nghi binh, đào bấp Hoàng Cầm v.v... Bản kế hoạch này chúng tôi đã gửi lên trung đoàn và một bản lên phòng tham mưu Bộ tư lệnh rồi ạ!

Quay mặt ra phía sau tư lệnh Đào hơi gắt:

- Anh Phúc đã nhận được chưa? Sao không báo cáo tôi?.

Trưởng ban tác huấn Phúc vội trả lời:

- Chúng tôi cũng vừa mới nhận được trưa nay, hiện tham mưu trưởng đang xem ạ!

Giọng quyền tư lệnh Đào trở nên ôn tồn hơn:

- Thôi được rồi! Thế tình hình thực hiện thế nào? Có khó khăn gì không?

Tiểu đoàn trưởng Tân ngẫm nghĩ một chút rồi mới trả lời:

- Báo cáo tư lệnh! Vì mất hai ngày chuẩn bị thao trường và bia bảng nên đến hôm nay chúng tôi mới bước vào huấn luyện được ba ngày. Theo tôi sẽ thực hiện được kế hoạch thôi ạ! Còn khó khăn thì nhiều nhưng anh em chúng tôi cũng đã bàn cách khắc phục được.

- Cụ thể thế nào?- Giọng tư lệnh Đào lại hơi gắt.

- Dạ! Cái khó nhất trong huấn luyện chiến thuật là không có bộ binh cùng tập thì chúng tôi giải quyết bằng cách cử một đại đội tập sẽ sử dụng một đại đội phục vụ làm quân xanh và đóng giả bộ binh. Còn bia bảng các loại thì chúng tôi vào dân xin tre, xin tranh về làm cũng đã đủ rồi. Tuy nhiên có cái khó không thể khắc phục được là trang bị chiến đấu. Hiện tại anh em chưa được cấp phát tăng, võng nên đi tập thể này toàn phải chặt lá cây rải xuống đất để ngủ. May mà trời không mưa nhưng nếu kéo dài cũng ảnh hưởng đến sức khỏe. Ngoài ra cuộc xếp theo xe cũng thiếu nên không đủ dụng cụ cho bộ đội làm, tốc độ đào công sự vì thế rất chậm.

Quay hẳn ra đằng sau tư lệnh Đào nghiêm giọng:

- Anh Phúc nhớ lấy nhé và về kiểm tra bên hậu cần xem sao? Đàng nào anh em người ta cũng sẽ đi chiến đấu đợt này thì cấp phát luôn đi chứ để lại làm gì!- Quay lại phía tiểu đoàn trưởng Tân giọng ông mềm lại- Anh nói rõ cho tôi biết ý định huấn luyện đề mục này đi xem nào.

Tân Râu trải rộng tấm bản đồ và soi đèn pin vào, anh nói:

- Mời tư lệnh và các anh lại gần một chút! Tên đề mục này là “đại đội xe tăng phối thuộc cho trung đoàn bộ binh tiến công địch phòng ngự trong công sự trên địa hình rừng núi”. Vì vậy chúng tôi chọn điểm cao 133 làm mục tiêu tiến công, đây là điểm cao có ý nghĩa khống chế cả khu vực này, độ dốc trung bình khoảng 25 độ. Lực lượng “địch” bố trí ở đây gồm có 1 đại đội bộ binh và sở chỉ huy tiểu đoàn. Trung đoàn bộ binh sẽ tiến công theo hai hướng, hướng chủ yếu là hướng Đông, còn hướng thứ yếu là hướng Bắc. Trên cương vị trung đoàn trưởng tôi đã giao nhiệm vụ cho đồng chí đại đội trưởng rồi và hẹn chiều mai sẽ thông qua kế hoạch chiến đấu của đại đội. Đến nửa đêm về sáng ngày kia sẽ nổ súng tiến công. Từ giờ đến lúc đó đại đội sẽ làm kế hoạch chiến đấu, đi trinh sát thực địa, giao nhiệm vụ, tổ chức hiệp đồng và các công tác chuẩn bị khác. Hiện tại, bộ đội đang làm công sự xe, còn đại đội trưởng chắc đang làm kế hoạch chiến đấu. Báo cáo hết!

Tư lệnh Đào gật gù ra dáng hài lòng:

- Tốt lắm! Tôi vừa qua chỗ tập lái thấy anh em lái xe cũng được. Bây giờ các anh cứ tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, chúng tôi sẽ về. Đúng 12 giờ đêm ngày kia chúng tôi sẽ có mặt ở đây để xem các anh đánh đấm thế nào.

Chính trị viên Tuấn nhanh nhẩu:

- Muộn lắm rồi, xin mời tư lệnh về tiểu đoàn tôi nghỉ ạ!

Tư lệnh Đào nở nụ cười hiếm hoi:

- Cảm ơn các anh! Thời chiến lấy đêm làm ngày mà. Thôi, ta về các cậu!

Ông đưa tay bắt tay Tân, Tuấn và Hải rồi quay người bước ra khỏi hầm. Lúc này đã hơn 12 giờ đêm.

Công tác chuẩn bị cho đơn vị xe tăng đầu tiên vào chiến trường tham gia chiến đấu đã được khởi động và vận hành được tròn một tháng. Hôm nay thường vụ đảng ủy binh chủng họp để kiểm điểm tình hình và ra nghị quyết chuyên đề về tổ chức hành quân chiến đấu cho tiểu đoàn 198. Sau khi đánh giá những ưu khuyết điểm của tình hình triển khai công tác chuẩn bị bí thư Ngọc kết luận:

- Mặc dù còn một số khuyết nhược điểm như: công tác cấp phát vật chất, quân trang chiến đấu hơi muộn, việc theo dõi giúp đỡ đơn vị của cơ quan chưa thường xuyên v.v... nhưng có thể nói công tác chuẩn bị cho tiểu đoàn 198 đi chiến đấu đã được tiến hành tương đối tốt. Đặc biệt công tác giáo dục chính trị xây dựng quyết tâm, công tác sửa chữa nâng cấp trang bị và công tác huấn luyện bổ sung là ba điểm sáng rất đáng

biểu dương. Về mặt tư tưởng 100% cán bộ, chiến sĩ có quyết tâm cao, nhiều đồng chí đã lấy máu của mình để viết quyết tâm thư xin được đi chiến đấu. Tôi cho rằng đây là một điểm mạnh mà chúng ta cần tiếp tục duy trì và khơi dậy, nó sẽ cho cán bộ, chiến sĩ chúng ta đủ sức mạnh để khắc phục mọi khó khăn trong quá trình hành quân cũng như chiến đấu sắp tới. Về mặt kỹ thuật chúng ta cũng đã thực hiện bằng tất cả khả năng, 100% trang bị đủ tiêu chuẩn kỹ thuật sẵn sàng lên đường. Còn về huấn luyện bổ sung anh em đã đi vào đúng trọng tâm, trọng điểm, qua kiểm tra thấy rằng chất lượng rất tốt, bộ đội có nhiều tiến bộ. Trong thời gian sắp tới tôi đề nghị chúng ta tiếp tục lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện đúng tiến độ mà kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, có một vấn đề cần xin ý kiến thường vụ như sau: trung đoàn H03 có đề nghị cho những anh em đi chiến đấu đợt này được nghỉ phép ít ngày. Đây là một nguyện vọng rất chính đáng, đề nghị các đồng chí cho ý kiến!

Hội nghị lắng đi một lát rồi chủ nhiệm chính trị Thu giờ tay:

- Tôi có ý kiến! Tôi hoàn toàn đồng ý với đồng chí bí thư: đây là một nguyện vọng rất chính đáng của anh em. Sắp vào chiến trường, bao giờ ra chưa rõ, mà vào đó thì chắc chắn là gian khổ, ác liệt và cũng không loại trừ sẽ có hy sinh. Vì vậy tôi đề nghị nên giải quyết cho anh em nghỉ phép. Hết!

Chính ủy Ngọc nhìn sang quyền tư lệnh Đào và tham mưu trưởng Dương, quyền tư lệnh Đào vẫn giữ vẻ nghiêm nghị như mọi ngày, còn tham mưu trưởng Dương đang cầm cúi ghi chép gì đó trên cuốn sổ mở rộng trước mặt. Buộc lòng ông phải hỏi:

- Xin ý kiến anh Đào, anh Dương?

Không trả lời ngay câu hỏi của chính ủy Ngọc, quyền tư lệnh Đào quay sang hỏi tham mưu trưởng Dương:

- Theo kế hoạch công tác ta có đủ thời gian cho anh em đi phép không, anh Dương?

Dừng tay ghi chép tham mưu trưởng Dương ngẩng lên trả lời:

- Báo cáo các anh! Chúng ta vẫn còn hơn một tháng làm công tác chuẩn bị nữa nên theo tôi: nếu bố trí cho anh em nghỉ khoảng một tuần thì không ảnh hưởng gì đến kế hoạch.

- Thế ý anh thế nào?- Chính ủy Ngọc hỏi luôn.

Hơi ngập ngừng một chút ông Dương mới lên tiếng:

- Tôi cũng đồng ý nhưng chỉ hơi lo: nếu có trường hợp nào chậm phép hoặc về rồi không lên sẽ làm đảo lộn kế hoạch của ta thôi.

Chủ nhiệm chính trị Thu nôn nóng:

- Tôi cho rằng với trình độ giác ngộ chính trị và quyết tâm chiến đấu cao như của cán bộ, chiến sĩ chúng ta hiện nay nói chung và tiểu đoàn 198 nói riêng ta không có gì phải lo lắng về vấn đề đó. Sang thâm nhập đơn vị, trò chuyện với anh em nhiều lần tôi tin chắc như vậy.

Vẫn giữ vẻ mặt điềm nhiên tư lệnh Đào chậm rãi:

- Tôi đồng ý cho anh em nghỉ phép một tuần, sau khi đã cơ bản hoàn thành kế hoạch huấn luyện bổ sung. Tuy nhiên, để đảm bảo sẵn sàng chiến đấu cũng như để công tác chuẩn bị không gián đoạn tôi đề nghị: đợt này chỉ giải quyết cho đại đội 3 và đại đội 9 nghỉ phép vì hai đại đội này đi chiến đấu trước. Còn đại đội 6 sẽ ở lại trông nom doanh trại, xe pháo và tiếp tục công tác chuẩn bị rồi sẽ bố trí nghỉ sau.

Nét mặt chính ủy Ngọc giãn ra, ông tươi cười:

- Như vậy các anh đều nhất trí! Sau cuộc họp này đề nghị anh Dương thông báo cho H03 để anh em người ta chủ động bố trí kế hoạch, cách thức thực hiện thì như ý anh Đào vừa nêu. Sau đây ta sẽ bàn thêm về công tác tổ chức hành quân cho tiểu đoàn 198.

Lật cuốn sổ nghị quyết dày cộp chỉ chít chữ ra chính ủy Ngọc nêu lên một loạt những chỉ tiêu, yêu cầu cần đạt được đối với đợt hành quân, cuối cùng ông đề xuất một số biện pháp:

- Để đạt được những mục tiêu, yêu cầu đã đề ra tôi đề nghị chúng ta phải lãnh đạo thực hiện tốt một số biện pháp sau: Một là, tiếp tục giáo dục nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý chí quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ cho mọi cán bộ, chiến sĩ. Hai là phải phát huy cao độ vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Trong mọi việc cán bộ, đảng viên phải xung phong đi trước làm gương cho quần chúng noi theo. Ba là phải rà soát lại thật chi tiết kế hoạch hành quân, trong đó đặc biệt chú trọng việc dự kiến những tình huống có thể xảy ra và cách xử trí để bộ đội đỡ bị động. Bốn là phải tích cực, chủ động hiệp đồng với các cơ quan, đơn vị liên quan để hòa thành thắng lợi nhiệm vụ. Chúng ta đều biết rằng cuộc hành quân này có liên quan đến rất nhiều cơ quan đơn vị như Cục Tác chiến, Đoàn 559, các đơn vị bảo đảm dọc đường v.v.... Vì vậy nếu chúng ta có hiệp đồng chặt chẽ sẽ thuận lợi hơn rất nhiều. Năm là phát huy tối đa tác dụng chỉ đạo, giúp đỡ đơn vị của cơ quan. Riêng về vấn đề này tôi và anh Dương sẽ tổ chức hội ý đoàn cán bộ cơ quan đi cùng tiểu đoàn để xác định trách nhiệm và cách thức làm việc sao cho đạt kết quả tốt nhất. Và cuối cùng là hết sức chú trọng công tác bảo đảm kỹ thuật. Từ kinh nghiệm hành quân đường dài của tiểu đoàn M77 chúng ta cần tổ chức tốt hơn khâu cung cấp khí tài dự trữ theo xe cũng gửi qua Đoàn 559, tránh tình trạng để hàng thất lạc không đến được với đơn vị. Trên đây là một số biện pháp chính, đề nghị các đồng chí cho biết ý kiến.

Những người nghe vẫn trầm ngâm như đang nghiền ngẫm chủ kiến của mình làm không khí cuộc họp có phần lặng đi. Mãi sau chủ nhiệm chính trị Thu mới có ý kiến:

- Tôi thấy rằng các nội dung của nghị quyết về tổ chức hành quân chiến đấu cho tiểu đoàn 198 như thế là rất đầy đủ rồi. Điều quan trọng bây giờ là tổ chức thực hiện thôi.

Quyền tư lệnh Đào cũng gật đầu:

- Tổ chức thực hiện vẫn là khâu quyết định.

Chính ủy Ngọc nhìn qua một lượt rồi hỏi:

- Nếu các đồng chí không có ý kiến gì nữa thì ta biểu quyết về nội dung nghị quyết. Mời các đồng chí!

Bốn cánh tay cùng giơ lên. Chính ủy Ngọc hồ hởi:

- Ta kết thúc hội nghị ở đây! Sau đây mời anh Thu ở lại tôi trao đổi một số vấn đề công tác đảng, công tác chính trị khi tôi đi vắng.

Quyền tư lệnh Đào và tham mưu trưởng Dương đứng dậy chào hai người rồi ra về. Nắng chiều đã nhạt, đã bắt đầu thấy cái mát mẻ của mùa thu.

Suốt mấy tuần huấn luyện mài miết hôm nay tiểu đoàn mới cho nghỉ chủ nhật. Mặt trời đã lên quá đỉnh quả đồi phía đông mà cả khu doanh trại vẫn lặng như tờ. Hầu hết lính ta đang ngủ rốn bù cho những hôm thức thâu đêm suốt sáng vừa qua. Huyền nao nhất là ngoài hồ nước chỗ một vài cậu đang tranh thủ giặt bộ “áo giáp” sớm để kịp khô trong ngày mai mặc vào người cho đỡ kinh. Trong cái góc của kíp xe 567 Thắng vẫn ngủ tít thò lò, còn Nhã, Hòa, Cận đã dậy nhưng vẫn nằm thì thào nói chuyện. Hòa thúc cái chân vào sườn Thắng nhưng nó chỉ khẽ cựa quậy trở mình rồi lại thở đều đều, hẳn thúc mạnh hơn:

- Dậy đi nào! Dậy mà đi giặt quần áo công tác, để bản thể chỗ hắc lào mới chữa được lại tái phát thành ếch- zê- ma thì chết!

- Thôi, để cho nó yên! Đang tuổi ăn, tuổi ngủ mà.

Cận thì thào vừa đủ nghe:

- Tớ nghe bọn bên “xê ba” nó bảo sắp được đi phép đấy!

Cả hai đồng tai lên ngay, Nhã nôn nóng:

- Có thật không?. Hội ý cán bộ có thấy ai nói gì đâu?.

Cận vẫn ra điều bí hiểm:

- Thì người ta cũng phải giữ bí mật chứ! Chẳng bạn tớ nó cũng dặn đừng nói cho ai biết. Các cậu cũng thế

nhé!

Hòa ngoác miệng ra cười:

- Chắc các “cụ” cũng nghe được câu ca dao rồi nên sẽ giải quyết thôi. Cứ yên tâm đi!

Nhã tò mò:

- Câu ca thể nào?.

Hòa được thể cao giọng:

- Cán bộ gì mà lạc hậu thế! Cậu không nghe anh em nó vẫn đọc thể này à- Tay vung lên chém từng nhát theo nhịp Hòa nhấn từng chữ- “Bình chúng ta là bình chúng thép, không cho về phép thành bình chúng nhôm. Cho về vài hôm, lại thành bình chúng thép”. Hay đấy chứ “nhà thơ” nhỉ?.

Cân phì cười:

- Công nhận nghe cũng được! Nhưng hơi quá, làm gì đến nỗi thép biến thành nhôm được.

- Thì thể mới là ca dao. Người ta cũng phải phóng đại lên một tý chứ!

Nhã không tham gia vào câu chuyện, cái hy vọng mong manh của anh rất có thể sẽ trở thành hiện thực nay mai. Có lẽ sẽ phải viết thư về trước để ở nhà chuẩn bị, phép tắc thời chiến chắc chẳng được dài. Mà phải viết ngay để chiều nay đi gửi. Nhổm hẳn người dạy Nhã giục:

- Nào! Dạy cả đi! Hôm nay xe ta được ra ngoài hai người. Cậu nào đi thì báo với tớ. Tớ sẽ ở nhà thôi.

Vừa nghe đến câu “được ra ngoài” Thắng đã nhổm ngay dậy:

- Em với anh Cân đi chụp ảnh đi! Anh Nhã cho bọn em mang cái mũ công tác đi nhé! Phải chụp một “pô” ảnh đội mũ xe tăng để gửi về nhà chứ.

Cân gật đầu:

- Được rồi! Nhưng có lẽ phải giặt quần áo công tác đã.

- Nhất trí!- Thắng vùng ngay dậy- Đợi em giặt xong thì đi nhé!

Hòa làu bàu:

- Chỉ mình mày muốn đi chắc?.

Nhã phải dàn hòa:

- Thôi, trưa chúng nó về thì cậu đi buổi chiều cũng được chứ sao.

Cả bọn lục tục dậy. Các xe khác cũng đã dậy cả. Căn nhà bắt đầu huyền não như một cái chợ và chỉ im ắng trở lại khi những chàng lính trẻ kéo nhau đi rửa mặt hay giặt quần áo công tác. Hôm nay không ăn sáng mà sẽ ăn trưa sớm.

Rửa qua loa cái mặt xong Nhã về ngay nhà. Với cái ba lô xuống anh mở vội ra và moi từ đáy ba lô lên một cái túi giấy bóng, trong đó có cuốn sổ tay bọc ny- lon, một xấp thư và mấy tờ giấy trắng chuyên để viết thư. Ngoảnh nhìn thấy mấy toán lính trẻ lại đang kéo nhau vào nhà anh lẳng lặng buộc ba lô đưa lên giá và cầm cái túi giấy bóng đi ra lán xe.

Thấy lán xe không một bóng người Nhã yên tâm trèo lên xe mình. Chiều hôm qua đi tập về xe đã được bảo dưỡng sạch bóng nên Nhã ngồi bệt ngay xuống thân xe, anh để cái túi giấy bóng lên tháp pháo rồi nhẹ nhàng lấy xấp thư ra. Đó là toàn bộ những lá thư mà Hiền đã viết cho anh suốt mấy năm qua mà anh vẫn nâng niu cất giữ như báu vật. Hiền ít viết thư cho anh, thư cũng không dài, lời lẽ thì mộc mạc như bản tính chân chất của Hiền nhưng anh hiểu tình cảm Hiền dành cho anh sâu sắc đến nhường nào. Thư anh

viết về cho Hiền cũng vậy, thường chỉ chưa kín hai trang giấy và cũng mộc mạc, thật thà như bản tính của anh. Ngắm nghía những dòng chữ thân thương một lát Nhã lại cẩn thận đút vào túi giấy bóng rồi mới lấy một tờ giấy trắng ra đặt lên tháp pháo rồi nắn nót viết:

"Hiền em xa thương!

Hôm nay anh chính thức thông báo cho em biết một tin rất quan trọng: trong một ngày sắp tới bọn anh sẽ lên đường đi chiến đấu. Chắc tin này sẽ làm em buồn và lo nhiều hơn phải không em? Nhưng em ơi, chúng ta đã cùng hứa với nhau không để tình riêng ảnh hưởng đến sự nghiệp chung cơ mà, anh là thanh niên nên việc ra chiến trường cũng là chuyện đương nhiên. Anh chỉ hy vọng trước khi đi chiến đấu sẽ được về phép ít ngày. Anh đã nghe anh em xì xào bàn tán là sẽ được nghỉ nhưng chỉ vài ngày thôi. Nếu đúng như vậy thì lần này chúng mình sẽ tổ chức cưới em nhé, chúng mình đã mong đợi ngày đó bao nhiêu lâu rồi còn gì. Có lẽ em cứ nói trước với bố mẹ bên ấy đi để khi anh về là sẽ tiến hành ngay may ra mới kịp.

Còn anh vẫn khỏe, dạo này bận lắm, phải học tập suốt ngày suốt đêm nhưng lúc nào cũng vui. Và nhớ em nhiều.

Thôi, hôm nay anh viết ngắn mấy dòng để thông báo như vậy để em biết và chuẩn bị, bây giờ anh phải viết thư về nhà nữa. Chúc em luôn khỏe, luôn vui và luôn nhớ về anh.

Nhã của em".

Đọc đi đọc lại mấy lần lá thư ngắn ngủn Nhã có vẻ tạm hài lòng, anh mở túi giấy bóng cho lá thư này vào rồi lấy một tờ giấy khác ra để viết thư cho mẹ. Có lẽ sẽ phải thông báo cho mẹ biết tình hình để còn chuẩn bị, nếu mình được về sẽ tiến hành ngay. Cũng may anh đã nộp lý lịch của Hiền cho chi bộ từ hồi năm ngoái nên đợt này xin cưới chắc sẽ được giải quyết thôi. Quê anh những lễ thói cũ còn nặng nề lắm nhưng chắc mọi người cũng sẽ thông cảm với hoàn cảnh của anh. Vừa mới viết được dòng đầu tiên thì Hòa xuất hiện và phá đám:

- Biết ngay mà! Lại trốn ra đây để viết thư cho Hiền em thương hả?.

Nhã cười ngượng nghịu:

- Tớ chỉ định viết mấy chữ về cho gia đình thôi!

Hòa nhăn nhó tuôn ra một tràng:

- Việc gì phải chối! Cứ tự nhiên: Hiền em yêu thương, đầu em bằng cái rương, Hiền em yêu quý đầu em bằng quả bí, hôm nay bầu trời lủng lẳng, anh nằm thẳng cẳng trên tháp pháo viết thư cho em...

Nhã bật cười:

- Cậu phải nghiêm túc dần đi chứ! Thế có định viết thư cho cô em xóm Mới không?.

Gương mặt láu lỉnh của Hòa xịu xuống, hấn thủ thỉ khác hẳn cái giọng tếu táo hàng ngày:

- Thật tình tớ khó nghĩ quá! Mình đi thế này biết đến khi nào mới được ra, mà biết đâu còn không bao giờ về được. Như thế thì khổ cho cô ấy quá. Tớ đang định cứ thế này đi luôn, bao giờ vào đến trong kia rồi thì sẽ viết một bức thư chia tay cô ấy để cô ấy đỡ mong mỏi.

Nhã im lặng, thật tình anh cũng chẳng biết khuyên bạn nên thế nào. Ngay cả bản thân anh cũng đã từng có lúc xuất hiện ý nghĩ sẽ giải phóng cho Hiền. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thấy mình làm thế thì quá tệ, Hiền đã chờ đợi anh bao lâu rồi. Mà Hiền cũng đã cứng tuổi, chia tay cô ấy có khi lại làm cô ấy lỡ dở cả đời. Nhưng với Hòa thì khác, Thu còn trẻ mà hai người cũng chỉ vừa đến với nhau, chưa có gì thật là sâu nặng.

Cả hai ngồi im phắc đến mấy phút đồng hồ rồi Hòa buông thõng:

- Thôi, cậu viết thư đi! Tớ về đây!

Nhìn Hòa thất thểu đi về phía doanh trại Nhã thấy thương thương. Cái thằng tếu táo ấy nhưng cũng suy nghĩ sâu sắc ra phết. Ngồi một lúc lâu đợi cho lòng mình lắng lại anh mới cầm bút viết tiếp được.

Vừa tròn một tháng sau khi công bố quyết định thành lập tiểu đoàn 198. Trời đã vào thu, cái nắng không còn gay gắt nữa mà dịu đi nhiều, đã bắt đầu thấy những cơn gió heo may thổi mỗi khi chiều về. Trời khô ráo nên việc thực hiện kế hoạch huấn luyện bổ sung của tiểu đoàn 198 khá thuận lợi. Cho đến hôm nay các khoa mục chủ yếu đã hoàn thành. Công việc còn lại chủ yếu là tiếp nhận lương thực, thực phẩm, khí tài dự trữ và huấn luyện tiếp một số khoa mục bổ trợ.

Sau hơn một tháng quần nhau ngoài bãi xe và trên các thao trường tiểu đoàn trưởng Tân đã giảm được vài cân trọng lượng, khuôn mặt hồng hào hôm nào nay đen sạm và tọp đi trông thấy. Hàm râu quai nón vốn rất đẹp nay cứ tua tủa cái dài, cái ngắn mọc dù ngày nào cũng cạo. Nước da học trò của chính trị viên Tuấn cũng đã được thay bằng nước da rám nắng đầy vẻ phong trần. Đại đội trưởng đại đội 3 cũng đen không thể đen hơn. Đại đội trưởng đại đội 6 cũng gầy không thể gầy hơn. Còn đại đội trưởng đại đội 9 vốn dĩ được mệnh danh là “cây sào” thì nay trông lại càng khẳng khiu hơn bao giờ hết. Không chỉ cán bộ mà toàn tiểu đoàn anh nào anh nấy trông cứ sứt cả lại. Nhưng được cái không khí trong đơn vị lúc nào cũng vui như Tết. Niềm vui sắp được đi chiến đấu và cái vinh dự được làm người lính tiên phong làm người ta quên đi tất cả.

Sáng nay trung đoàn thông báo: “theo đề nghị của tiểu đoàn, Bộ tư lệnh đã đồng ý cho bộ đội đi phép từ 1 tuần đến 10 ngày, thời gian do đơn vị tự quyết định nhưng phải thu quân trước 30 tháng 9. Tuy nhiên sẽ cho đại đội 3 và đại đội 9 đi trước; đại đội 6 ở lại trông nom, bảo quản trang bị và sẽ giải quyết sau”. Chính trị viên Tuấn phấn khởi lắm, anh cho tìm ngay tiểu đoàn trưởng Tân về để hội ý. Vừa trông thấy Tân về đến nhà Tuấn đã hồ hởi:

- Anh Tân ạ! Tôi vừa nhận được thông báo của trung đoàn: Bộ tư lệnh đã đồng ý cho anh em ta đi phép.

Tân Râu cười hề hề:

- Các “cụ” nhà ta cũng tâm lý thật đấy! Ông thấy tôi “đoán mò” có chính xác không? Hoàn thành kế hoạch huấn luyện bổ sung rồi mà ta vẫn còn một tuần cơ động.

Chính trị viên Tuấn cũng phấn khởi:

- May đấy! Bây giờ ta hoàn toàn có thể chủ động được kế hoạch rồi. Trên cho hai đại đội 3 và 9 đi trước, đại đội 6 ở lại trông doanh trại và xe pháo. Thời gian nghỉ trên cho từ một tuần đến 10 ngày, thời gian đi do ta quyết định nhưng phải thu đủ quân trước 30 tháng 9. Vậy anh thấy giải quyết lúc nào là thích hợp nhất, hôm nay đã là ngày 19 rồi!

Tân Râu nheo mắt cười ý nhị:

- Chắc “bố cu” cũng nóng máu lắm rồi hả? Đùa tý thôi, nếu trên đã cho phép như thế thì ta cũng nên tận dụng tối đa thời gian cho anh em nghỉ. Rất may là các nội dung huấn luyện chủ yếu đã xong nên theo tôi ngày mai cho anh em chuẩn bị, bàn giao trang bị cho đại đội 6, ngày kia cho anh em đi.

Chính trị viên Tuấn hơi ngần ngừ một lát rồi mới nói:

- Dưới các đơn vị thì thế là được rồi nhưng...

Tân Râu cướp lời:

- Còn chỉ huy tiểu đoàn chứ gì? Các anh ở xa cứ đi trước đi, tôi ở Hà Nội đây về cũng gần, khi nào các anh lên tôi tranh thủ vù về vài ngày là được.

- Vậy thì tôi cho triệu tập các đơn vị lên phổ biến kế hoạch ngay anh nhé!- Chính trị viên Tuấn hăm hờ.

- Nhất trí! Nhưng liệu ta có đảm bảo được 100% quân số có mặt đúng ngày quy định không anh?- Tiểu đoàn trưởng Tân đặt câu hỏi.

Chính trị viên Tuấn trả lời rất tự tin:

- Tất nhiên mọi việc đều có thể xảy ra nhưng tôi tin ở anh em mình. Anh thấy đấy, hàng tháng trời nay quần quật không nghỉ mà không ai kêu ca, phàn nàn. Không khí đơn vị lúc nào cũng hừng hực, hừng hực.

Tất nhiên tôi cũng sẽ nhắc nhở các đơn vị có biện pháp giáo dục, động viên anh em trước khi đi phép nhưng tôi luôn tin vào bản lĩnh của anh em mình.

Tiểu đoàn trưởng Tân gật đầu:

- Tôi thì tôi cũng tin nhưng ở đời ai học được chữ ngờ nên ta vẫn cứ phải thận trọng là hơn.

Cái tin được đi phép đã được phổ biến đến tất cả cán bộ, chiến sĩ trong tiểu đoàn vào cuối buổi sinh hoạt tối hôm ấy. Ngay lập tức không khí buổi sinh hoạt sôi động hẳn lên. Tiếng xuyết xoa, tiếng xì xào trêu chọc lẫn nhau cứ râm ran hết chỗ này đến chỗ khác. Ở đại đội 9 chính trị viên Vũ Anh Tú phải đứng hẳn dậy vỗ hai tay vào nhau và cao giọng:

- Đề nghị các đồng chí trật tự!

Thấy chính trị viên có vẻ bực mình trật tự lập tức được vãn hồi. Đại cho tiếng ồn dứt hẳn Tú mới trở lại giọng nói khoan thai, mềm mỏng thường ngày:

- Thưa các đồng chí! Có thể nói đây là sự quan tâm rất sâu sắc của các thủ trưởng cấp trên đối với anh em chúng ta. Giữa lúc nước sôi lửa bỏng như thế này mà cấp trên vẫn cho chúng ta đi phép về thăm gia đình. Vì vậy chúng ta cũng cần phải suy nghĩ và hành động thế nào để đền đáp lại sự quan tâm ấy. Tôi nghĩ rằng thiết thực nhất là chúng ta phải đảm bảo trả phép đúng hạn, ngoài ra khi đi đường và ở nhà phải đảm bảo an toàn tuyệt đối, chấp hành đúng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy định của địa phương.

Tiếng ồn ào lại nổi lên, từ chỗ của mình Tú cũng nghe thấy ai đó xì xào: “đã được về thì đại gì mà chậm phép”, “tớ là cứ đi trước một ngày cho chắc”, chỗ kíp xe 567 ngồi nghe rõ tiếng Hòa: “phen này chỉ có lão Nhã là sướng thôi”... Vỗ vỗ hai bàn tay vào nhau và chờ cho tiếng ồn ào lắng xuống chính trị viên Tú mới hơi cao giọng:

- Về phía cấp trên cũng như chúng tôi rất tin tưởng vào các đồng chí. Các đồng chí đều là những người được lựa chọn mới vinh dự có mặt ở đơn vị xe tăng đầu tiên vào chiến trường. Chúng tôi rất mong toàn thể các đồng chí xứng đáng với lòng tin ấy- Đột nhiên anh cao giọng hẳn lên- Thế nào, có đảm bảo trả phép đúng hạn không?.

- Có!- Mấy chục cái họng cùng gào lên hết cỡ.

Chính trị viên Tú cười hiền lành:

- Các đồng chí đã hứa như vậy thì chúng tôi tin. Còn bây giờ mời đồng chí đại đội trưởng phổ biến kế hoạch công tác.

Từ chỗ ngồi đại đội trưởng Nghi đứng dậy, bóng anh được ngọn đèn bão hắt thành một vệt dài lên vách. Đại cho tiếng xì xào ngừng hẳn Nghi mới từ tốn:

- Báo cáo toàn thể các đồng chí! Về thời gian đi phép cấp trên quy định tất cả chúng ta được đi phép từ ngày kia, tức là 20 tháng 9 cho đến 21 giờ ngày 29 tháng 9 phải có mặt. Những trường hợp các đồng chí quê ở Cao Bằng, Bắc Cạn chúng tôi đã đề nghị cấp trên giải quyết thêm một vài ngày nhưng chưa được trả lời cụ thể. Vì vậy kế hoạch công tác ngày mai như sau: sáng mai chúng ta bàn giao trang bị cho đại đội 6. Chiều mai nhận giấy phép, thanh toán tiêu chuẩn với nhà bếp và làm công tác chuẩn bị cá nhân. Sáng ngày kia các đồng chí sẽ bắt đầu được nghỉ. Ban chỉ huy chỉ có một yêu cầu như đồng chí chính trị viên đã nhắc: tất cả chúng ta phải trả phép đúng thời gian quy định, đi đường và ở nhà phải đảm bảo tuyệt đối an toàn. Ngoài ra, những trang bị đã được cấp phát để đi chiến đấu các đồng chí phải đảm bảo 100%, sau khi lên đơn vị đại đội sẽ tổ chức kiểm tra, nếu đồng chí nào thiếu sẽ bị kỷ luật. Các đồng chí còn hỏi gì nữa không?

- Hết!- Tiếng trả lời đồng thanh như một tiếng reo.

- Các đồng chí nghỉ!- Đại đội trưởng Nghi kết thúc buổi sinh hoạt.

Chỉ đợi có thể căn nhà đã ồn lên như chợ vỡ. Từng toán, từng toán xúm lại bàn tán, cãi cọ, trêu chọc nhau chí chóe. Kíp xe 567 như thường lệ rút về góc của mình, Nhã vẫn trầm lặng như mọi ngày nhưng trong đầu anh đang cố trấn tĩnh để tính toán đến một lô những công việc cần làm trong nội nhật ngày mai: cái cần thiết nhất là giấy giới thiệu của đơn vị về địa phương chứng nhận chưa xây dựng gia đình và đề nghị cho phép đăng ký kết hôn. Cũng may anh đã nộp lý lịch của Hiền cho chi bộ và đơn xin xây dựng gia đình cho thủ trưởng đơn vị từ mấy tháng trước. Một cái may nữa là đã kịp viết thư về nhà báo trước nên nếu thuận buồm, xuôi gió thì trong 10 ngày phép tới việc cưới vợ của anh sẽ xong. Hòa đen hôm nay khác hẳn mọi ngày, cái mồm liến láu như bị dính nhựa mít, cậu ta ngồi ỉu xìu nhìn mọi người bàn tán, tắt bật mà chẳng thèm tham gia lấy một câu, chắc cu cậu đang có những toan tính gì đấy rất hệ trọng. Cân và Thắng thì đang xuýt xoa trước mấy tấm ảnh mà chiều nay họ mới tranh thủ đi lấy về. Gí từng tấm ảnh vào sát ngọn đèn dầu Thắng hí hửng:

- Anh Nhã, anh Hòa lại mà xem này! Trông anh Cân đẹp trai chưa?.

Cân xấu hổ lúng búng:

- Đẹp gì mà đẹp!

Nhã ghé mắt nhìn sang cũng xuýt xoa:

- Hiệu ảnh này chụp đẹp đấy! Trông cái là biết ngay thằng nào ra thằng nào.

Hòa ngó vào một tý rồi buông thông:

- Bọn cám hấp! Đội mũ xe tăng mà lại đứng ở công viên Thống Nhất chụp ảnh. Thằng nào xui bọn mày thế?

Thắng xịu mặt:

- Mình là lính xe tăng, đội mũ xe tăng đứng ở đâu mà chả được.

Cân gật đầu công nhận:

- Cậu Hòa nói đúng! Nhưng tại thằng Thắng này nó say sưa quá, chỗ nào cũng đội mũ tứ cận chả được.

Nhã dàn hòa:

- Thế là đẹp rồi! Có bức ảnh như thế này đem về nhà tặng gia đình, tặng bạn gái là quý rồi còn gì.

Hòa quay sang Nhã:

- Thế còn ông? Lần này về sẽ dứt điểm chứ?

Nhã xác nhận:

- Nếu không có gì đặc biệt tứ sẽ giải quyết dứt điểm lần này. Mà không! Dù kiểu gì cũng phải dứt điểm. Các cậu cố gắng về dự với tứ nhớ!

Cả bọn lặng đi, mãi sau Cân mới nhỏ nhẹ:

- Bọn tứ sẽ cố gắng nhưng cậu cũng phải thông cảm, mỗi thằng một tình mà bây giờ đi lại khó khăn quá.

Suy nghĩ một lát Thắng hăng hái:

- Để em về cho. Hồi học xong lái xe bọn em đã được tranh thủ mấy ngày, lần đó em cũng đã xác định với gia đình là sẽ đi chiến trường ngay. Em đang định không đi phép đợt này để ở lại học thêm một ít về chuyên môn nhưng nếu không có ai về dự đám cưới anh Nhã thì em sẽ về.

Nhã cảm động:

- Thế thì tốt quá nhưng theo tứ cậu cũng nên về qua nhà một tý, bọn mình đi thế này chưa biết bao giờ

mới được ra...

Cân và Hòa cũng hòa theo:

- Ý định của cậu thế cũng tốt nhưng nên về nhà động viên các cụ một chút.

Thắng vẫn khăng khăng:

- Không! Em đã quyết rồi. Bố mẹ em còn trẻ khỏe, người yêu thì chưa có, về nữa mẹ em lại khóc lóc sợ mình đi không được. Mà lần vừa rồi em đã tuyên bố chia tay tất cả, khi nào chiến thắng mới trở về nên bây giờ lại về nữa thì cũng ngại. Còn một lẽ nữa là dạo trước ở đoàn huấn luyện em chỉ được học xe T34, xe này mới chỉ được giới thiệu sơ qua. Từ hồi về đây cũng tìm hiểu chưa được nhiều lắm nên em định trong mấy ngày phép ở đây sẽ tập trung học hỏi để có thể làm chủ được nó.

Đúng lúc đó cậu công vụ đại đội xuống gọi Nhã lên ngay phòng chính trị viên. Hòa phỏng đoán:

- Chắc trên đồng ý cho cậu lấy "rợ buộc chân" rồi.

Quả như vậy, chỉ mấy phút sau Nhã đã trở về vội đến nỗi suýt vấp vào bậu cửa. Dưới ánh sáng bập bùng của ngọn đèn dầu cả khuôn mặt đen kịt chỉ thấy hai con mắt và chiếc răng vàng sáng lấp lánh. Cả bọn xúm lại xem mấy tờ giấy Nhã cầm trên tay: nào là giấy chứng nhận chưa kết hôn lần nào, nào là giấy giới thiệu kính gửi ủy ban nhân dân xã đề nghị cho đăng ký kết hôn v.v... Thắng ngẩn mặt ra:

- Sao lấy vợ mà cũng nhiều khê thế nhỉ? Phải bao nhiêu loại giấy tờ thế này cơ à? Phiền phức thế thì em chả lấy vợ nữa!

Cân và Hòa ôm nhau cười:

- Cứ đợi đấy! Rồi đến lúc được cưới vợ lại khóc rống lên: "biết sướng thế này thì em lấy vợ từ lúc lên mười".

Nhã dứt mớ giấy tờ vào cái túi giấy bóng rồi cho vào túi áo ngực, cài nút áo cẩn thận rồi mới quay sang Hòa:

- Thế nào? Cậu có định về xóm Mới không đấy?

Hòa đáp không cần suy nghĩ:

- Tớ đã nói với cậu rồi. Không về là không về!

Cân nhỏ nhẹ:

- Sao cậu cố chấp thế? Nếu đã định thế thì yêu người ta làm gì cho khổ?

Hòa vẫn khăng khăng:

- Chính vì tớ không muốn để người ta khổ nên mới dứt khoát thế này. Thực ra mình hoàn toàn nghiêm túc, nếu ở ngoài này thêm một thời gian nữa sẽ tính chuyện cưới Thu. Nhưng bây giờ đi như thế này tốt nhất là chia tay khi chưa có gì thật là sâu nặng.

Nhã vẫn kiên trì:

- Thế cậu tưởng chia tay thế người ta không đau khổ sao?

Hòa gắt:

- Đã bảo thôi đi mà! Tớ đi ngủ đây!

Hòa chui ngay vào màn kéo cái vỏ chăn trùm đầu. Cả xe không ai nói thêm gì nữa và cũng chuẩn bị đi ngủ.

Công việc bàn giao doanh trại, xe pháo chỉ trong vòng hai tiếng đã xong. Đã lường trước tình huống này nên tiểu đoàn đã đề nghị và được trung đoàn đồng ý cho anh em đi phép ngay từ buổi chiều. Sau bữa liên

hoan nhẹ buổi trưa bộ đội đã í ới chia tay nhau ra đón xe ngoài quốc lộ. Cả khu doanh trại mọi ngày lúc nào cũng đông vui, nhộn nhịp giờ trở nên vắng hoe.

Đi kiểm tra sơ bộ một vòng về tiểu đoàn trưởng Tân mới giờ tẩm bản đồ và bản kế hoạch hành quân từ Bộ tư lệnh gửi xuống để nghiên cứu. Đứng ra cấp nào hành quân thì cấp đó phải làm kế hoạch nhưng đây là trường hợp đặc biệt: là đơn vị xe tăng đầu tiên vào chiến trường, trong khi hệ thống đường sá và mọi vấn đề bảo đảm cho cuộc hành quân ... chỉ huy tiểu đoàn đều chưa nắm được nên Bộ tư lệnh chỉ thị cho phòng tham mưu binh chủng xây dựng kế hoạch hành quân cho tiểu đoàn. Mặc dù đã nhận được gần một tuần nay nhưng búi xúi xùi vì chạy theo kế hoạch huấn luyện bổ sung và trăm thứ công việc khác nên Tân cũng chưa kịp xem. Chỉ đến hôm nay khi đã hoàn thành nội dung huấn luyện, bộ đội đã đi phép anh mới có thời gian “sờ” đến nó.

Giờ tẩm bản đồ ra bàn, đặt tập kế hoạch xuống bên cạnh nhưng đầu óc Tân chưa tập trung để nghiên cứu ngay được. Mặc dù chưa đọc dòng nào nhưng anh biết chắc chắn rằng đây là một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn và còn tiềm ẩn nhiều bất ngờ mà những người lập kế hoạch chẳng bao giờ nghĩ tới. Thực ra trong cuộc đời chinh chiến hơn hai chục năm qua đây không phải là lần đầu Tân phải hành quân đường dài. Hồi năm 1949 sau khi tốt nghiệp khóa 4 Trường Lục quân anh đã cùng hơn hai mươi đồng đội làm một hành trình xuyên Việt. Đoàn của anh xuất phát từ Thái Nguyên, sáu tháng sau mới đến đích tận mũi Cà Mau. Phương tiện hành quân chủ yếu là đôi chân đi bộ, cũng có đoạn đi nhờ được ô tô, thuyền đánh cá và cả... xe goòng. Hồi ấy quân Pháp đã giăng kín khắp nơi nên đường hành quân cứ phải luồn lách hết lên rừng lại xuống đồng bằng, có khi phải ra cả biển. Mọi sự chỉ biết trông cậy vào sự thông thạo của người dẫn đường. Có lần ở Quảng Trị đoàn của anh được người dẫn đường cho ngủ lại ở một ngôi làng đã bị bỏ trống. Một quá nên đặt lưng xuống là anh em ngủ ngay. Sáng ra mới thất kinh khi thấy chỗ mình ngủ chỉ cách đồn địch chưa đầy cây số, đứng ở đó còn nhìn rõ thằng lính bông súng đứng gác trên tháp canh đang phì phèo hút thuốc. Thế là thầy trò cùng nhau lẳng lặng rút cho xa rồi tìm đường khác để vòng tránh. Bảo đảm ăn uống, sinh hoạt cũng đơn giản, mỗi anh đã có túi gạo vất vai để dự phòng còn chủ yếu là dựa vào dân. Đoàn cũng được phát một ít tiền nhưng chủ yếu là mua hàng dự trữ. Kể ra đó cũng là một chuyến đi dài nhưng nhớ lại thấy mọi cái thật nhẹ nhàng, đơn giản. Nó khác hẳn với cuộc hành quân sắp tới của anh và đơn vị của anh. Đúng là lần này các anh được hành quân bằng cơ giới nhưng chắc chắn nhẹ nhàng, đơn giản như lần trước.

Chú mục vào đường chỉ đỏ trên tấm bản đồ Tân hiểu rằng đơn vị của anh lúc đầu sẽ hành quân theo những con đường chiến lược trục Bắc- Nam. Khi đến Quảng Bình sẽ vượt Trường Sơn sang Lào để tiếp tục đi xuống phía Nam và sẽ tập kết ở khu vực đường Chín. Quãng đường hành quân khoảng trên dưới 1.000 ki- lô- mét. Đã từng được đào tạo về chỉ huy xe tăng ở Liên Xô Tân hiểu rằng đây là một giải pháp “bất đắc dĩ” mà cấp trên của anh phải lựa chọn. Thời gian học ở nhà trường được tìm hiểu nhiều về lịch sử quân sự anh đã biết trong tất cả các cuộc chiến tranh có dùng đến xe tăng thì chưa ở đâu và chưa bao giờ người ta cho xe tăng hành quân bằng xích một khoảng cách lớn như vậy! Nhưng không làm như vậy thì xe tăng sẽ không thể có mặt ở chiến trường miền Nam. Và đơn vị của anh sẽ là đơn vị được lựa chọn để làm cái điều mà người ta chưa bao giờ làm ấy. Nghĩ đến đây anh càng thấy trọng trách đặt lên vai anh cùng đồng đội thật là nặng nề. Nếu hành quân thắng lợi và chiến thắng trong trận đầu ra quân sẽ mở ra một trang mới cho sự trưởng thành của lực lượng tăng thiết giáp cũng như việc sử dụng tăng thiết giáp ở chiến trường miền Nam. Còn nếu trục trặc... anh chẳng dám nghĩ đến nữa. Chẳng thế mà chỉ một tiểu đoàn đi chiến đấu mà cả binh chủng phải tập trung chuẩn bị.

Lần giờ tập kế hoạch Tân thấy giật mình vì khối lượng vật tư, khí tài sẽ được huy động bảo đảm cho tiểu đoàn anh- những hơn 50 tấn. Kể cũng phải thôi, 22 chiếc xe tăng với tổng trọng lượng hơn 300 tấn hành quân hàng nghìn ki- lô- mét thì lượng khí tài ấy chưa chắc đã đủ. Nhưng bản thân các anh phải tự “cõng” hơn 20 tấn, như vậy mỗi xe sẽ phải mang hơn 1 tấn khí tài, lại còn 2 phuy dầu dự trữ, lại còn lương thực, thực phẩm và bao nhiêu thứ quân trang, quân dụng khác nữa. Vậy liệu có bơi được không? Tân vội giở sổ tay ghi mấy chữ: “Một số việc phải làm tiếp” rồi xuống dòng gạch một gạch đầu dòng: “Phải chất tải lên xe và bơi thử”. Chợt nhớ ý kiến của tư lệnh hôm ông đi kiểm tra tập lái anh gạch tiếp một cái gạch đầu dòng và ghi thêm: “Hàn giá ngự trang ống xả”.

Giờ tiếp bản kế hoạch và đối chiếu với bản đồ Tân nhận thấy việc phân chia cung, chặng hành quân nhìn chung là hợp lý, anh nghĩ bụng: “chắc phòng tham mưu đã có kinh nghiệm tổ chức hành quân cho tiểu đoàn M77 hồi năm ngoái rồi”. Tuy nhiên, năm nay địch đánh phá mạnh hơn nên không biết có thực hiện được đúng kế hoạch không. Lật trang tiếp theo anh đọc kỹ phần “Dự kiến một số tình huống có thể xảy ra

và cách xử trí”. Đúng là đã có một số kinh nghiệm nên phần này được chuẩn bị khá kỹ càng: từ trực trực kỹ thuật đến cứu kéo xe khi bị lầy, bị đổ. Từ địch đánh vào đội hình hành quân, trú quân đến việc bị chia cắt đội hình, rồi lái qua sông bị trôi, rồi có người bị hy sinh, bị thương... thì xử trí ra làm sao v.v... Tân lật sổ gạch đầu dòng thứ ba: “Cho nghiên cứu kỹ phần cách xử trí các tình huống xảy ra trên đường hành quân”.

Xem đến phần tổ chức đội hình hành quân Tân chợt phát hiện ra một vấn đề: như vậy, thực chất có thể coi đây là cuộc hành quân của hai đại đội độc lập. Mọi vấn đề về tổ chức chỉ huy đều do đại đội tiến hành, còn cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn chỉ giữ vai trò cố vấn, chỉ đạo vì vậy sẽ đòi hỏi cao hơn rất nhiều đối với đội ngũ cán bộ đại đội. Tân lại lật sổ tay ghi thêm dòng chữ: “hội ý cán bộ, thảo luận kỹ về kế hoạch hành quân”.

Đã nghe tiếng bóng nẩy bình bịch cùng tiếng hò reo í ới ngoài sân. Tân liếc nhìn đồng hồ: đã gần 5 giờ chiều, anh cẩn thận gấp tấm bản đồ và tập tài liệu cho vào cặp rồi cởi nhanh bộ quần áo ngoài lao về phía sân bóng.

Phải gần trưa hôm sau Nhã và Thăng mới về đến nhà. Quãng đường có hơn 100 ki-lô- mét mà phải đi mất ba chặng xe. Ba lần phải chen chúc thực mạng để mua vé, lên xe toàn đứng lò cò một chân. Nhã bảo: “Thế là may đấy! Nếu không có hai cái giấy phép của bộ đội được ưu tiên thì có khi đến tối mới về được”. Thấy Nhã về lại có cả một anh bộ đội “đại diện cho đơn vị” cùng về mẹ Nhã vui lắm, bà bảo:

- Ở nhà đã sang nói chuyện sơ sơ với bên kia rồi. Bên ấy cũng đã đồng ý, chỉ đợi anh về là tiến hành thôi. Bây giờ anh em cứ tắm rửa đi rồi ăn cơm. Trưa nay sẽ mời các ông bà trong họ sang để bàn bạc. Thế anh được nghỉ mấy ngày?

Nhã vội thưa:

- Dạ, con được nghỉ 10 ngày. Nhưng nếu trừ ngày đi thì chỉ còn 9 ngày thôi.

Mẹ Nhã cười rõ tươi:

- Thời chiến được như thế là quý lắm rồi.

Cả nhà vừa ăn cơm xong thì mấy ông bác, ông chú Nhã đã đến. Sau khi nghe Nhã báo cáo tình hình ông trưởng họ đứng lên trình trọng:

- Về việc này khi anh có thư về mẹ anh đã có nhờ với chúng tôi. Trong họ cũng đã bàn bạc và cũng đã sang trao đổi với bên kia. Cả hai bên đã sơ bộ trao đổi với nhau là thông cảm với hoàn cảnh bộ đội thời chiến nên có thể bỏ qua một số thủ tục. Vậy ta có thể thống nhất thế này: ngay chiều nay anh Nhã phải tranh thủ đến ủy ban trình giấy và báo cáo để người ta cho phép đăng ký kết hôn, sau đó sang báo cáo với ông bà bên ấy ý định của mình. Bên ấy mà đồng ý thì ngày mai sẽ tiến hành lễ ăn hỏi ngay, sau đó hai ba ngày sẽ tiến hành lễ cưới. Nếu làm được như thế thì anh chị cũng được ở với nhau được gần một tuần. Anh thấy như thế có được không?

Nhã vội đứng dậy:

- Dạ, nếu được như thế thì tốt quá!

Quay sang mẹ Nhã ông hỏi:

- Thế việc chuẩn bị của nhà mình đến đâu rồi?

Mẹ Nhã lẩm nhẩm tính toán một lát rồi mới khẽ khàng:

- Thưa các ông, các bác! Nhờ cháu có đánh thư về trước nên nhà cũng đã chuẩn bị được một số thứ rồi. Lợn đã sẵn trong chuồng một con gần 40 cân. Gạo tẻ gạo nếp, chè Thái đã chuẩn bị đủ cả. Trầu cau thì đã dọn trước nhà Mãi xóm trên. Chỉ phải cái bánh kẹo và thuốc lá khó mua quá nên chưa chuẩn bị được bao nhiêu.

Nhã hồ hởi:

- May quá! Khi biết con về đợt này sẽ xây dựng gia đình đơn vị con có giải quyết cho một “tút” thuốc lá và

hai cân kẹo.

Mẹ Nhã lườm con một cái:

- Thế thì thắm vào đâu!

Ông trưởng họ ngắt lời:

- Thôi! Thế là quý lắm rồi, chỉ có bộ đội người ta mới chu đáo thế thôi bà ạ. Đang thời chiến mà người ta còn quan tâm cho cả người về đại diện đơn vị, lại còn có cả quà nữa. Mà bây giờ thực hiện “đời sống mới”, có muốn làm to xã người ta cũng không cho làm đâu. Vậy trước hết ta tập trung lo cho lễ hỏi đã, còn chuẩn bị cho lễ cưới thì tính sau, thiếu đâu vay mượn tạm để cho xong việc đã.

Có tiếng keng vang lên ngoài đầu ngõ, ông trưởng họ đứng dậy:

- Đã đến giờ đi làm đồng buổi chiều rồi đấy. Bây giờ anh Nhã ra ủy ban và sang bên ấy đi, chúng tôi đi làm đã. Kết quả thế nào tối nay anh báo cáo lại để tôi còn cất đặt mọi việc. Còn thím lên bảo nhà Mãi nó hạ cho buồng cau và hái trà đi là vừa. Nào các ông, ta đi làm đi chứ không ông đội trưởng lại trừ điểm đấy.

Dứt lời ông kéo mấy người cùng đi. Đợi mọi người đi khỏi mẹ Nhã mới bảo con:

- Con sang bên ấy nói khéo khéo vào nhé! Người ta có con gái lớn gả chồng thế nào cũng muốn làm cho đàng hoàng. Mà hoàn cảnh nhà mình thế này nếu bên ấy thách cao quá sợ rằng không lo nổi.

Nhã cười rất tự tin:

- Mẹ cứ yên tâm đi! Bọn con yêu nhau đã lâu và bên ấy cũng rất thông cảm rồi. Thẳng đi với tớ nhé!

Lần đầu tiên được tham dự vào chuyện này cái gì cũng làm Thẳng bỡ ngỡ, lại còn được phong là đại diện đơn vị cụ cậu chẳng biết ăn nói ra làm sao đành lặng thinh từ đầu đến cuối. Đến lúc nghe Nhã rủ đi Thẳng mới rụt dè lên tiếng:

- Được! Em đi với anh nhưng anh phải “đính chính” đi chứ: em làm sao đại diện cho đơn vị được.

Nhã bật cười:

- Thì cứ nói thế cho oai, có mất gì đâu?

Thẳng lo lắng:

- Nhưng hôm cưới người ta bắt phát biểu ý kiến thì em biết ăn nói thế nào?.

Nhã lại cười:

- Cứ yên tâm đi! Hôm nọ anh Tú chính trị viên đã hứa với tớ là sẽ có mặt trong lễ cưới rồi. Khi nào định được ngày cưới tớ chỉ cần điện báo về nhà anh ấy là anh ấy sẽ lên ngay.

Hai anh em mượn chiếc xe đạp của bà chị họ đèo nhau lên xã. Con đường làng gập ghềnh đầy vết chân trâu và bánh xe cải tiến nên Nhã cứ loạng choạng suýt ngã mấy lần. Bọn trẻ con trong làng cứ chỉ trỏ hai anh em mà xì xào: “anh Nhã lái xe tăng mà lại không biết đi xe đạp” làm Thẳng bật cười. Công việc ở xã hóa ra rất đơn giản. Sau khi xem xong giấy tờ ông chủ tịch đồng ý ngay: “lúc nào cậu đến đăng ký cũng được, nếu ban ngày bận thì tối vào nhà tớ”. Nhưng khi Nhã đứng lên định ra về thì ông giữ lại và dặn: “bây giờ địa phương đang phát động xây dựng đời sống mới, cậu là bộ đội, lại là đảng viên nên phải gương mẫu, làm vừa vừa thôi há!”. Cảm ơn ông chủ tịch để tính hai anh em lại lên xe về nhà Hiền.

Không biết có phải có “thần giao cách cảm” hay không mà khi mới vào đến đầu ngõ đã thấy Hiền đứng đợi. Chắc vì có Thẳng nên hai anh chị chào hỏi nhau như người dưng:

- Anh mới về à?

Nhã dựng chân chống xe đạp xong mới trả lời:

- Ừ! Anh về lúc gần trưa. Đây là Thắng, cùng xe với anh.

Hiền thẹn thùng, mắt nhìn xuống đất:

- Em chào anh ạ!

Thắng thật thà:

- Không! Em còn ít tuổi lắm, chị cứ coi em như em của anh Nhã thôi.

Nhã gật đầu:

- Đúng đấy! Thắng mới nhập ngũ đầu năm nay mà. Thày có nhà không em?

Hiền vẫn nhìn xuống đất:

- Thày đang đợi anh đấy! Anh vào đi!

Nhã đợi Hiền đi trước rồi dắt xe đạp đi theo. Vừa đến sân Hiền chạy tọt ngay vào bếp. Nhã nhẹ nhàng dựng chân chống xe đạp rồi rón rén bước lên thềm. Trong nhà bố Hiền đang ngồi trầm ngâm trên bộ tràng kỷ, trước mặt là bộ ấm chén tuy đã cũ nhưng sạch bong. Trông ông có vẻ hơi đạo mạo như kiểu ông đồ. Nhã rụt dè:

- Con chào thày ạ!

Ông cụ ngẩng lên, nét mặt vẫn không hề thay đổi:

- Anh Nhã về đấy à? Vào uống nước!

Nhã kéo Thắng cùng vào, anh lúng túng giới thiệu:

- Thưa thày, đây là Thắng cùng đơn vị với con ạ!

Nét mặt bố Hiền đã hơi tươi lên:

- Thế à? Anh về thăm quê chúng tôi thật quý hóa quá. Hai anh em ngồi chơi xơi nước.

Bố Hiền cẩn thận lật hai chiếc chén lên, tráng chén bằng nước sôi rồi mới rót nước ra, hương chè Thái nhẹ nhàng lan tỏa. Thấy ông cứ trầm trầm Nhã càng lúng túng. Sau khi khép nép ngồi xuống ghế anh đưa hai tay bưng chén nước lên rồi lại đặt xuống mấy lần mới cất được tiếng:

- Hôm nay thày không đi làm ạ?

Vừa dứt lời Nhã đã biết ngay là mình hớ. Hiền chỉ cho anh biết hôm nay bố ở nhà đợi mình là gì. Câu hỏi của Nhã làm cho bố Hiền đăm lúng túng:

- À...! Hôm nay nhà có tý việc nên tôi nghỉ buổi chiều.

Không biết có chủ định không nhưng Thắng “tờ” lại là người giải nguy cho cả hai ông con. Cầm chén nước lên vừa nhấp một ngụm cậu ta đã nức nở:

- Ôi! Chè của bố ngon quá, quê con là quê chè mà ít khi con thấy loại chè ngon thế này. Vừa được nước, vừa được hương, chát mà lại ngọt, uống thật có hậu.

Mặt bố Hiền tươi hẳn lên:

- Thế anh quê ở đâu ta mà sành chè vậy?

Thắng vẫn bô bô:

- Con quê Phú Thọ rừng cọ, đồi chè mà bố. Từ bé con đã phải hái chè, sao chè nên cũng biết một ít về chè.

Ông bố Hiền vui vẻ:

- Thảo nào anh sành vậy. Nói thật, nhiều người uống chè thì uống đấy nhưng có biết chè ngon hay dở thế nào đâu. Đây là chè Thái đấy, tôi phải nhờ người quen công tác ở trên ấy mua cho mới được thế này chứ nếu mua ngay ở đây thì cũng chỉ hơn chè "chín hào ba" một tý thôi.

Câu chuyện về chè giữa bố Hiền và Thắng càng sôi nổi thì Nhã lại đâm lo lo, anh vốn chẳng biết gì về chè cháo cả. Không biết ông cụ chè ai hay là chè khéo mình đây. Nhưng có vẻ không phải thế, chắc là chả mấy khi gặp được người hiểu biết về chè như Thắng nên tự nhiên dốc bầu tâm sự mà thôi. Cũng may nhờ có chuyện chè cháo nên không khí cuộc gặp trở nên thân mật, tự nhiên hơn. Hiền có vẻ sốt ruột nên cứ đứng sau cánh cửa ra hiệu cho Nhã "đặt vấn đề" đi. Đợi cho hai đệ tử của môn "chè học" bớt say sưa Nhã mới ngập ngừng chuyển chủ đề:

- Thưa thầy! Đợt này con được về phép để chuẩn bị đi chiến đấu, con định...

Bố Hiền có vẻ đã dễ dãi hơn:

- Tôi biết rồi! Hôm trước bên nhà cũng đã sang đây thưa chuyện. Thế anh được nghỉ mấy ngày?.

Nhã mừng rỡ vì thấy cụ chủ động đặt vấn đề, anh vội trả lời ngay:

- Dạ! Con được nghỉ mười ngày, trừ ngày đi còn chín thôi ạ.

Bố Hiền lẩm nhẩm tính toán một lúc rồi mới hỏi:

- Thế ý anh định thế nào?

Bây giờ Nhã đã bình tĩnh hơn:

- Vì thời gian nghỉ phép có hạn nên con định trong đợt này nếu thầy mẹ cho phép thì chúng con sẽ xây dựng gia đình với nhau. Vừa rồi bên nhà con cũng đã hội ý, nếu thầy mẹ đồng ý thì ngày mai nhà con sẽ sang ăn hỏi em Hiền, sau đó hai ba ngày thì sẽ tiến hành lễ cưới.

Vẻ trầm ngâm ông đồ lại trở lại trên khuôn mặt bố Hiền, ông từ tốn:

- Mặc dù rất thông cảm với điều kiện thời chiến của các anh nhưng "đất có lề, quê có thói" có nhiều cái ta không thể bỏ được. Họ nhà tôi lại to, bên ngoại thì ở xa, Hiền lại là con gái lớn nên đám cưới cũng phải đàng hoàng không thể úi xùi được. Còn về phía anh nữa, là cán bộ đảng viên mà một thân, một mình về cưới vợ thế thôi ư? Lại còn địa phương nữa, liệu người ta có đồng ý cho không?.

Càng nghe ông nói mặt Nhã càng tái đi, anh lúng túng như gà mắc tóc chưa biết làm sao thì thật may Thắng lại gỡ bí:

- Bố ạ! Đơn vị con biết anh Nhã về cưới vợ trong đợt này đã có giấy giới thiệu về ủy ban xã đề nghị họ giúp đỡ tạo điều kiện cho anh ấy và chị Hiền đăng ký kết hôn, lại còn có cả giấy chứng nhận anh Nhã chưa xây dựng gia đình lần nào. Các thủ trưởng đơn vị còn hứa sẽ về dự đám cưới và còn cử con về trước để giúp anh Nhã đấy chứ ạ.

Bố Hiền bật cười:

- Thế anh giúp được gì nào?

Thắng vẫn bô bô:

- Cái gì con cũng làm được, cứ cái gì anh Nhã bảo con làm là con làm thôi.

Được đà Nhã lúng búng:

- Thôi thì thầy thương chúng con. Chúng con yêu nhau đã lâu mà đợt này con đi chắc cũng lâu mới ra nên thầy mẹ thông cảm.

Bố Hiền lại lẩm nhẩm bấm đốt ngón tay tính toán rồi tuyên bố một cách dứt khoát:

- Thôi được rồi! Thông cảm cho hoàn cảnh bộ đội thời chiến nên tôi đồng ý. Anh về thông báo với bên ấy thế này: đúng 12 giờ trưa ngày mai mang lễ hỏi sang đây. Lễ lạt thế nào tùy tâm nhưng cũng phải để cho tôi có cái gì đó báo cáo với họ hàng. Còn ngày cưới cả tuần này chỉ mỗi ngày 23 là tạm được- ông rướn người lật mấy tờ lịch lên xem rồi tiếp- Ngày 23 tức là thứ ba 26 tháng 9 dương ấy. Mà tôi cũng phải có thời gian đi mời mọc bà con, họ hàng chứ.

Như người sắp chết đuối vớ được cọc Nhã mừng rỡ:

- Con xin cảm ơn thày mẹ ạ!

Thắng vô tư góp chuyện:

- Bố ạ! Con thấy thế này: anh Nhã chỉ được nghỉ đến 29 mà bố bắt phải đợi đến tận 26 mới được cưới thì gay quá. Bố xem thế nào chứ con thấy cưới vào chủ nhật này là hay nhất đấy ạ! Họ hàng hai bên, bạn bè anh Nhã, chị Hiền chắc sẽ đông đủ hơn.

Bố Hiền hơi gay gắt:

- Anh thì biết cái gì mà tham gia. Ngày chủ nhật là 21 tháng Tám, đó là ngày Minh Đường hoàng đạo, chỉ tốt cho cầu tài, cầu lộc thôi chứ hôn nhân thì rất xấu.

Thắng vẫn bô bô:

- Ôi! Thế thì tuyệt vời! Anh Nhã, chị Hiền mà cưới nhau vào ngày ấy thì cứ gọi là giàu nứt đố đổ vách, sang năm nhất định có cháu cho ông bà bế rồi.

Ông bố Hiền bật cười:

- Thôi, cứ thống nhất như vậy đã. Ngày mai hai gia đình sẽ bàn bạc cụ thể thêm.

Nhã thấy thế là đã đạt được mục tiêu rồi nên cáo từ:

- Thế thì con xin phép thày con về bên nhà bây giờ ạ!

Hai anh em vừa ra khỏi nhà đã thấy Hiền đứng đợi. Chắc cô đã nghe thấy hết mọi chuyện nên trách Nhã:

- Anh thì "rằm cũng ư, mười tư cũng gặt". May mà có anh Thắng đây chứ không thì hỏng hết.

Thắng cười vô tư:

- Em thì có biết gì đâu. Cứ nghĩ gì thì nói thế thôi. Chả thế các anh ấy toàn chê em là Thắng "tồ". Nhưng mà chị Hiền này, chị phải đả thông cho hai cụ đi, cưới vào chủ nhật này là hay nhất đấy.

Hiền gật đầu:

- Được rồi! Cái đó em sẽ lo. Còn bây giờ hai anh em cứ về đi đã.

Thắng ý tứ dắt xe đi vượt hẳn lên, Nhã và Hiền còn rủ rỉ gì đó một lúc lâu mới dứt ra được.

Chẳng biết Hiền đã làm công tác tư tưởng với bố mẹ như thế nào mà rồi ông cụ cũng đồng ý cho đám cưới tiến hành vào ngày chủ nhật. Thế là ngay từ sau khi đi ăn hỏi về mọi việc cứ rối tung cả lên. Cũng may ông trưởng họ của Nhã là người thạo việc nên cất đặt mọi thứ đâu ra đấy. Hôm chủ nhật chính trị viên Tú đã có mặt từ sáng sớm, thấy anh bảo phải đạp xe gần suốt đêm cho kịp giờ. Có sự góp mặt của đại diện ủy ban, đại diện đơn vị và sự nhiệt tình của chi đoàn thanh niên đám cưới Nhã Hiền được bà con khen là vui nhất từ trước đến nay ở cái làng này.

Mặc dù đang rất nhiều công việc quyền tư lệnh Đào cũng phải cố gắng sắp xếp để tranh thủ về trong ngày ăn hỏi Hường vào chủ nhật này. Bốn đứa con đẻ, một đứa con nuôi đứa nào ông cũng thương nhưng Hường là đứa ông thương nhất. Vừa lọt lòng mẹ thì bố đã đi biên biệt, mới tám tuổi đầu lại đi học

ở Khu học xá mãi tận bên Trung Quốc cho đến cấp Ba mới về. Xa nhà từ bé nên con bé có tính tự lập cao, không bao giờ ỷ lại vào bố mẹ. Ngay cả việc thi đại học rồi xin việc làm cũng tự nó lo lấy cả. Nó cũng là đứa chịu đọc nên mỗi khi hai bố con có dịp gặp nhau đề tài mà cả hai cùng tâm đắc là những cuốn sách. Hồi còn ở doanh trại 92 mấy lần nó lên chơi nhưng cũng chẳng đi đâu, suốt ngày rúc vào thư viện cơ quan và giá sách của bố. Cuốn sách mà nó thích nhất là cuốn “Thép đã tôi thế đấy”, nó yêu quý và sùng bái Pa-ven Coóc- sa- ghin như một thần tượng. Biết tính cách của con như vậy nên ông thường giáo dục con thông qua những nhân vật trong sách. Những lúc nói chuyện với nhau về đề tài này hai bố con ông cứ như hai người bạn. Ngay cả chuyện chọn bạn đời của nó ông cũng hoàn toàn tin tưởng ở con. Sau hôm viết thư về nhà cũng không thấy bà Hạnh có ý kiến gì nên ông tin rằng mọi việc đều tốt đẹp cả.

Mãi đến chiều thứ bảy ông mới nói với chính ủy Ngọc:

- Tuần này anh trực giúp tôi nhé! Tôi phải tranh thủ về nhà một hôm.

Chính ủy Ngọc tươi cười:

- Không có gì! Anh cũng đã mấy tháng không về rồi còn gì.

Ông Đào gương ngịu phân bua:

- Đúng lúc công việc nhiều như thế này nhưng không về cũng dở. Ngày mai bên nhà trai sang ăn hỏi con Hường anh ạ.

Ông Ngọc ngớ ra:

- Thế thì đáng lẽ anh phải về nhà từ hôm qua, hôm kia chứ! Việc này là việc hệ trọng đấy! Còn công việc chung biết bao giờ cho hết được. Thế anh đã chuẩn bị được gì chưa?

Ông Đào cười:

- Có gì mà chuẩn bị hả anh? Tôi đã viết thư về nhà rồi, có làm gì cũng đơn giản, tiết kiệm thôi. Tôi cũng đã để dành được mấy tút thuốc lá tiêu chuẩn đây rồi.

Ông Ngọc giục:

- Thôi, anh thu xếp về ngay đi! Mọi việc ở đây đã có tôi lo.

Ông Đào cười:

- Mọi việc nhờ anh vậy. Nhưng cũng phải đợi chiều muộn muộn mới đi được. Đạo này máy bay nó hoạt động ghê lắm. Mà anh cũng phải thu xếp công việc để về thăm nhà ít ngày chứ, đi đến nơi rồi.

- Vâng, tôi cũng đang tính- ông Ngọc trả lời.

- Vậy thì tôi về nhé!- Ông Đào đưa tay bắt tay ông Ngọc.

Biết tính nhau rồi nên đợi cho quyền tư lệnh Đào đi khỏi chính ủy Ngọc mới gọi công vụ Lưu:

- Cậu xuống bảo hậu cần xuất cho tôi 2 cân bánh kẹo, 1 tút thuốc lá, 5 gói chè ngon đem giao cho cậu Năm lái xe, bảo nó cứ đưa cho bà Hạnh ấy. Nói với hậu cần trừ vào tiêu chuẩn thủ trưởng Bộ tư lệnh nhé.

Nhìn theo bóng người đồng nhiệm ông Ngọc lẩm bẫm: “người đâu mà vô tâm đến thế!”.

Còn hai ngày nữa mới hết phép nhưng chính trị viên Tuấn đã lên đơn vị, anh muốn lên sớm một chút để tiểu đoàn trưởng Tân đi nhưng Tân Râu lại cười hề hề:

- Tôi còn phải ở đây để xem kết quả giáo dục chính trị của anh như thế nào đã? Chỉ cần một người chậm phép là tôi cho không đạt yêu cầu đấy.

Chính trị viên Tuấn nói cứng:

- Anh cứ đợi đấy mà xem! Anh em mình không chỉ đúng hạn mà còn có anh lên sớm nữa ấy chứ.

Tân Râu chuyển giọng thì thầm:

- Đúng thế thật! Anh biết không: ở “xê 9” có một cậu không về quê nghỉ phép đâu nhé, nó chỉ về giúp cậu Nhã cưới vợ mấy ngày rồi lên đây ngay. Hỏi chuyện tại sao không về nhà cậu ta bảo: “em đã chia tay mọi người đi chiến đấu rồi, về nữa chỉ tổ quấy luyến, bịn rịn thôi”.

Chính trị viên Tuấn ngớ người ra ngạc nhiên:

- Lại có chuyện thế cơ à? Bây giờ cậu ấy ở đâu?

Tân Râu cười khoái chí:

- Đang ngoài lái xe ấy, nó bảo: “hồi ở đoàn huấn luyện chỉ được học T34 nên tranh thủ mấy ngày phép còn lại tìm hiểu thêm về xe PT76”. Tôi đã bố trí một lái xe giỏi bên “xê Sáu” sang làm trợ giáo riêng cho cậu ấy rồi. Chiến sĩ của mình thật tuyệt ông nhỉ? Có lẽ đó là công lớn của các ông đấy!

Chính trị viên Tuấn trầm ngâm:

- Cái đó chỉ đúng một phần thôi. Tôi cho rằng vấn đề cốt lõi là ở bản lĩnh mỗi người thôi. Thế hệ trẻ hôm nay họ đã nhận thức được nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trước vận mệnh của đất nước, vì vậy biết rằng phía trước là gian khổ, là hy sinh mà họ vẫn dấn thân vào một cách hết sức nhẹ nhàng. Tôi tin rằng với những chiến sĩ như vậy đơn vị ta sẽ vượt qua tất cả mọi trở ngại để hoàn thành nhiệm vụ.

Đúng như dự đoán của chính trị viên Tuấn, ngay từ chiều ngày 28 đã lác đác có một số trả phép và chiều hôm sau 100% quân số đã có mặt đúng theo quy định. Đến lúc này tiểu đoàn trưởng Tân mới thở phào nhẹ nhõm. Tại buổi hội ý chiều hôm ấy anh báo cáo với anh em trong ban chỉ huy tiểu đoàn:

- Bây giờ thì yên tâm rồi, tôi sẽ xin đi tranh thủ mấy hôm từ ngày mai. Có một số công việc cần làm tiếp như sau: về kỹ thuật ngoài việc tiếp tục củng cố nâng cấp xe pháo đề nghị anh Thiên cho hàn giá nguy trang cửa xả. Ngoài ra anh cho anh em xếp đầy đủ khí tài, dụng cụ phụ tùng và nhiên liệu dự phòng lên xe rồi cho bơi thử. Nếu thấy không đảm bảo an toàn phải báo cáo trên để giảm bớt tải trọng tự mang theo. Anh chú ý phải hướng dẫn anh em sắp xếp cho cân bằng, tránh tình trạng lệch trọng tâm, khi xe xuống nước bị nghiêng có thể dẫn tới chìm xe.

Tiểu đoàn phó Thiên gật đầu:

- Cái này tôi cũng đã nghĩ tới!

Quay sang phía hai tiểu đoàn phó còn lại Tân nói tiếp:

- Về huấn luyện bổ sung đề nghị anh Đức cho anh em nghiên cứu thêm cách xử trí một số tính huống trên đường hành quân. Tôi sẽ bàn giao cho anh bản kế hoạch hành quân để làm đề cương huấn luyện. Tuy nhiên cũng không máy móc làm theo tài liệu mà có thể để anh em thảo luận, biết đâu sẽ tìm ra phương pháp hay hơn. Mà những gì do anh em người ta tự suy nghĩ tìm ra chắc chắn họ sẽ rất nhớ. Còn anh Triệu đề nghị anh lo giúp việc tiếp nhận, quản lý và phân phối toàn bộ vật chất, khí tài trên cấp. Chắc chắn chỉ trong một vài ngày tới là các loại hàng hóa sẽ về ùn ùn cho mà xem.

Cả Đức và Triệu đều gật đầu:

- Anh cứ yên tâm! Mọi việc đâu sẽ vào đấy thôi.

Trong lúc bộ đội đi phép thì công việc chuẩn bị của cơ quan vẫn tiếp tục và sôi động hơn lúc nào hết. Trung đoàn H03 cũng đã gửi danh sách cán bộ, chiến sĩ đi cùng tiểu đoàn 198 về Bộ Tư lệnh. Danh sách cán bộ cơ quan đi theo chỉ đạo giúp đỡ đoàn cũng đã được “chốt” lại. Bí thư Ngọc quyết định triệu tập hội nghị thường vụ đảng ủy binh chủng theo đề nghị của quyền tư lệnh Đào để bàn về công tác tổ chức đối với các đoàn công tác này.

Hội nghị thường vụ đảng ủy binh chủng diễn ra vào một chiều đầu thu. Ngoài trời nắng vàng như mật và vẫn có phần gay gắt nhưng trong phòng họp rất mát mẻ. Sau tuần nước chè xanh khai vị chính ủy Ngọc

khai mạc cuộc họp:

- Thưa các đồng chí! Trong cuộc họp lần trước chúng ta đã thông qua nghị quyết về tổ chức hành quân chiến đấu cho tiểu đoàn 198. Từ đó đến nay công tác chuẩn bị của cơ quan cũng như của đơn vị đã được triển khai rất khẩn trương, tích cực và đạt kết quả tốt. Hôm nay, sau khi trao đổi với đồng chí Đào chúng tôi mời các đồng chí lên ta trao đổi một số nội dung cụ thể về công tác tổ chức lực lượng để đảm bảo sao cho hoạt động của các bộ phận đạt hiệu quả cao nhất. Sau đây mời anh Dương cho biết về ý định tổ chức lực lượng của cơ quan tham mưu thế nào?

Tham mưu trưởng Dương mở nhanh cuốn sổ tay dày cộp ra nhưng chẳng nhìn vào mà bắt đầu báo cáo như đã thuộc lòng:

- Báo cáo các đồng chí trong thường vụ! Do tính chất quan trọng đặc biệt của lần ra quân này nên từ hội nghị lần trước chúng ta thống nhất là từ Bộ tư lệnh đến trung đoàn đều cử cán bộ đi cùng để giúp đỡ tiểu đoàn cả trong hành quân cũng như chiến đấu sau này. Hiện tại trung đoàn H03 đã gửi bản danh sách cán bộ, chiến sĩ đi cùng 198 lên đề nghị phê chuẩn. Tổng cộng gần 20 người do đồng chí trung đoàn phó trực tiếp chỉ huy. Các cơ quan Bộ tư lệnh cũng đã báo cáo danh sách cán bộ đi đợt này. Có thể nói đó là biểu hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng ủy và thủ trưởng Bộ tư lệnh cũng như của trung đoàn H03 đối với nhiệm vụ này. Chúng tôi tin rằng với sự quan tâm đó nhất định tiểu đoàn 198 sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Báo cáo hết!

Chính ủy Ngọc và chủ nhiệm chính trị Thu gật gù đầu ra vẻ tâm đắc, còn quyền tư lệnh Đào vẫn giữ vẻ nghiêm nghị như bình thường, ông chọt ngời thẳng dậy và xin có ý kiến:

- Tôi đề nghị các đồng chí nên nghiên cứu lại. Theo tôi, với lực lượng như vậy mà tổ chức không tốt thì có khi lại kém hiệu quả hơn đấy.

Tham mưu trưởng Dương nhấp nhúm:

- Thưa các đồng chí! Chúng tôi cũng đã nhận thấy điều đó. Lực lượng chúng ta cử đi đợt này ngoài một đơn vị chiến đấu là tiểu đoàn 198 đã hình thành hai cấp chỉ đạo, một của cấp binh chủng và một của cấp trung đoàn. Vì vậy nếu không cẩn thận sẽ chông chéo và kém hiệu quả.

Tư lệnh Đào gật đầu:

- Vấn đề là ở chỗ ấy đấy! Vậy cơ quan tham mưu có đề xuất gì không?

Tham mưu trưởng Dương tươi tỉnh hẳn lên:

- Khi nhận thấy vấn đề này chúng tôi đã nêu ra và trao đổi trong cơ quan tham mưu. Các bộ phận đều nhất trí rằng cần phải có cách tổ chức sao cho hợp lý hơn. Cụ thể để khắc phục tình trạng này chúng tôi đề xuất như sau: ngoài bộ phận chỉ đạo của bộ tư lệnh hình thành sở chỉ huy tiền phương ta thành lập một đơn vị lâm thời bao gồm tất cả các bộ phận còn lại giao cho trung đoàn phó H03 chỉ huy, cứ gọi là đoàn 198 cũng được. Như vậy sẽ phát huy được vai trò của trung đoàn và chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận cũng rõ ràng hơn.

Về mặt quyền tư lệnh Đào giãn hẳn ra, ông nở nụ cười hiếm hoi:

- Tôi nghĩ rằng các đồng chí đã phát hiện chính xác vấn đề đấy. Tôi đề nghị các đồng chí trong thường vụ nghiên cứu về đề xuất của cơ quan tham mưu xem có đạt được mục đích đề ra hay không? Về cá nhân tôi tôi đồng ý với ý kiến này.

Chủ nhiệm chính trị Thu cũng gật đầu:

- Tôi cũng đồng ý! Quả thật tôi cũng đã nghĩ đến tình trạng hai cơ quan chỉ đạo cùng tồn tại sẽ gây nên tình trạng chông chéo, vai trò của cấp trung đoàn sẽ không được phát huy, chỉ như một cơ quan truyền đạt thôi. Tôi thấy đề xuất của tham mưu như vậy là phù hợp. Nhân đây tôi cũng đề nghị: sẽ thành lập một ban cán sự đảng lâm thời để tổ chức thực hiện công tác đảng, công tác chính trị trong đoàn 198 nêu trên. Hết ý kiến!

Thấy mọi người đều đã phát biểu chính kiến chính ủy Ngọc kết luận:

- Có lẽ như vậy đã rõ rồi. Tôi xin kết luận như sau: về chính quyền sẽ thành lập đoàn 198 bao gồm tất cả các thành phần lực lượng của H03 đi đợt này, giao cho trung đoàn phó H03 chỉ huy. Về mặt đảng sẽ thành lập một ban cán sự lâm thời tương ứng, có thể giao cho phó chính ủy H03 hoặc chính trị viên 198 làm bí thư đều được. Nếu các đồng chí không có ý kiến gì thì ta kết thúc hội ý ở đây!

Nhìn quanh một lượt không thấy ai có ý kiến gì chính ủy Ngọc đứng lên:

- Căn cứ vào kết quả này đề nghị anh Dương và anh Thu xác định cụ thể nhân sự và chuẩn bị các quyết định trình Bộ tư lệnh ký sớm và gửi cho các bộ phận liên quan. Mời các đồng chí nghỉ.

Dãy nhà ở bộ đội ngày trở phép huyền ảo như một cái chợ. Từng tốp, từng tốp ngồi túm tụm kể chuyện nghỉ phép cho nhau nghe, hầu như anh nào cũng có một chút quà đặc sản quê nhà đem ra mời anh em nhấm nháp. Thỉnh thoảng lại một tốp bộ đội vai đeo ba lô, mặt mũi hớn hở từ cổng đi vào. Thế là trong nhà lại túa ra tay bắt mặt mừng, rồi ôm chầm lấy nhau, rồi bế xốc nhau lên mà khen, mà chê, mà bình phẩm. Có người khen: "cậu này được nhà võ béo thế nào mà béo trắng ra", nhưng vẫn anh chàng đó lại có người bĩu môi: "về nhà cày bừa, cấy hái gì mà gày sứt đi thế kia". Thật chẳng biết đằng nào mà lần.

Kíp xe 567 ngoài Thăng ở lại thì Cân và Hòa cũng đã lên từ nửa chiều, cả bọn đã ngồi túm tụm với nhau nhấm nháp món chè lam của Cân và bánh cáy của Hòa. Thăng hồn nhiên khoe:

- Các anh biết không? Khi phát hiện ra em không về nhà mà ở lại học thêm, tiểu đoàn trưởng còn yêu cầu bên "xê Sáu" cử hẳn một lái xe giỏi sang làm trợ giáo riêng cho em đấy. Đúng là một thầy một trò có khác, học đến đâu biết đến đấy. Bây giờ thì ngon lành rồi anh Cân nhé!

Cân cười hiền lành:

- Thế thì may cho tớ quá!

Thăng vẫn say sưa:

- Em không chỉ học về xe mà còn được hướng dẫn nạp đạn pháo và súng máy, lại còn được tập ngắm 12 ly 7 nữa. Bây giờ anh Hòa có làm sao là em thay thế được rồi đấy.

Cân trợn mắt:

- Không được nói gở!

Hòa cười vô tư:

- Cứ kệ nó, chẳng sao đâu. Thì từ xưa trong đại đội mình đã phát động phong trào "giỏi số mình, biết số khác" để thay thế lẫn nhau khi cần cơ mà. Biết đâu tớ lại được lên chức trưởng xe Thăng nhỉ?

Thăng biết mình đã lỡ lời, cậu ta xịu ngay mặt xuống:

- Các anh lên phép em vui quá nên chẳng nghĩ ngợi gì.

Hòa lại cười:

- Tớ đã bảo không sao mà. Còn bây giờ cậu kể chuyện đám cưới "lão" Nhã đi. Cô Hiền có xinh không? Đám cưới có vui không?

Thăng trở lại vẻ hồn nhiên, cậu ta toang toác kể tất tần tật mọi diễn biến từ lúc hai anh em về cho đến lúc cưới xong. Cân gật gù ra vẻ nhà hiền triết:

- Công nhận cậu đi chuyến này không uống công tẹo nào, lập được công lớn đấy. Kiểu này phải bắt "lão" Nhã khao cậu một bữa lên bờ, xuống ruộng mới xứng đáng.

Thăng ngớ ra:

- Ôi trời! Em thì có giúp gì được mấy đâu. Căng dây, dựng rạp, khiêng bàn ghế rồi bưng bê thì có gì mà công với thưởng.

Cân phân tích:

- Không nói đến chuyện ấy. Thứ nhất, sự có mặt ngay từ đầu của cậu đã làm cho vị thế của “lão” Nhã nâng lên được mấy “chân kính” rồi. Gì thì gì, ở nhà quê mà cưới vợ có đại diện đơn vị về đứng ra tổ chức cưới vợ cho là oai lắm chứ. Nhưng công lớn nhất là nhờ có cậu mà “lão” Nhã được sống thêm mấy ngày. Không có sự tham gia của cậu thì phải tận 26 nhà gái mới cho cưới, hai ngày sau đã xách ba lô lên đơn vị thì còn gì là trăng mật nữa.

Thắng vô tư:

- Em thì có biết gì đâu! Cứ nghĩ gì thì nói thế thôi.

Cân gật gù:

- Chính thế mà lại được việc đấy! Cứ để lão ấy tự xoay xử thì hỏng bét.

Đến lượt Hòa tò mò:

- Thế Hiền có xinh không? So với ảnh thì thế nào?

Thắng bật cười:

- Xinh lắm. Trông tựa tựa như chị Thu xóm Mới ấy nhưng hơi đen hơn một ít.

Nhắc đến Thu Hòa trầm hẳn đi, Cân nhẹ nhàng:

- Còn cậu thế nào? Có tranh thủ lên thăm “nàng” một tý không?.

Hòa lắc đầu kiên quyết:

- Tớ đã quyết rồi thì không thay đổi. Mà các cậu đừng có nhắc đến chuyện ấy nữa. Thắng kể tiếp đi, sau đêm tân hôn thấy “lão” Nhã thế nào, có hí hửng không?

Thắng lại cười:

- Em có biết gì đâu. Chiều hôm ấy bị đám thanh niên nó chúc cho mấy chén rượu thế là lăn quay ra ngủ đến sáng bạch hôm sau mới dậy, lúc ấy mọi người đã dậy và thu dọn gần xong rồi. Mà sao có cái loại rượu nặng thế, uống vào cứ cháy cả cổ đi.

Cân gật gù ra vẻ hiểu biết:

- Rượu Hà Bắc thì mạnh có tiếng rồi.

Ngoài sân có tiếng ồn ào. Cả bọn nhìn ra thì thấy một đám đông đang vây lấy Nhã, anh vừa lên đến nơi. Giữa đám đông Nhã cao vọt hẳn lên một cái đầu, nụ cười sáng lóa cả khuôn mặt. Anh đang tíu tít trả lời những câu thăm hỏi, trêu chọc của anh em trong đại đội. Cả Cân, Hòa và Thắng cũng ùa ra. Hòa lên tiếng:

- Các ông giãn ra để cậu ấy thở một tý chứ! Vừa mới phải cày ruộng sâu lên mà thế này thì chết à?

Vừa nói cậu ta vừa sấn vào túm lấy tay Nhã lôi tuột ra khỏi đám đông. Thắng đỡ lấy cái ba lô to kèn của Nhã. Cả đám kéo nhau vào trong nhà. Nhã bảo Thắng đưa lại ba lô và lôi ra một đùm to bằng vải nhựa. Thắng nhanh tay lật chiếc chiếu một cái giường ở giữa nhà. Nhã đặt cái gói xuống và mở ra- một đồng tương kẹo lạc, bông ngô lẫn với một ít kẹo Hải Châu. Rút từ túi ngực ra bao thuốc lá Tam Đảo đặt xuống bên cạnh Nhã cười thật thà:

- Quà cưới của tớ chỉ có thế thôi. Mời các cậu dùng tạm.

Hàng chục bàn tay thò vào khua khoắng, chỉ một loáng đồng bánh kẹo đã vơi đi quá nửa. Bao thuốc cũng

được bóc ra ngay tấp lự và hàng chục cái ống khói thổi ra mù mịt đầy khoan khoái.

Đợi cho mọi người thưởng thức hết đồng quà Hòa mới kéo Nhã về cái góc riêng của kíp xe 567. Bốn anh em vừa mới ngồi xuống giường hẳn đã gọi chuyện:

- Thế nào? Sau đêm tân hôn có khóc không?

Thắng thật thà:

- Sao lại phải khóc?.

Hòa cốc vào đầu Thắng một cái ròi cười:

- Cậu này tồ vẫn hoàn tồ! Khóc vì biết sướng thế này sao không lấy vợ sớm từ năm mười ba, mười bốn tuổi.

Thắng vẫn cãi:

- Em chả thấy sướng gì cả. Về với anh Nhã mấy ngày chỉ thấy mệt bã cả người ra thôi.

Cân có vẻ tâm lý hơn:

- Mọi việc ổn thỏa cả chứ anh Nhã?

Nhã vẫn lúi húi lục lọi cái ba lô:

- Cũng may có cậu Thắng về giúp đỡ nên việc gì cũng thuận lợi, đến hôm cưới lại có chính trị viên Tú về nên các cụ phần khởi lắm. Nhưng thôi, để tối hẵng nói chuyện. Bây giờ tớ phải lên báo cáo đại đội cái đã.

Dứt lời Nhã moi trong ba lô ra một gói giấy nhỏ và quày quả đi về phía nhà ban chỉ huy. Hòa chưng hửng đành phải ra lệnh cho Thắng:

- Cậu chịu khó chạy xuống bếp báo cho lão ấy suất cơm.

Đúng như dự đoán của tiểu đoàn trưởng Tân. Ngay đầu tháng Mười các loại vật chất, khí tài được chở về dồn dập. Hàng chục tấn xích, bánh chịu nặng, bánh dẫn xích và trăm thứ bà rằn được ô tô của trung đoàn chở về xếp ngồn ngộn trong mấy cái lán chờ cố định lên xe. Bên quân nhu cũng tổ chức cấp phát quân trang đi B và chở về hàng đồng gạo, lương khô, thịt hộp... chật hết cả kho. Nhìn đồng khí tài và lương thực thực phẩm chở về ùn ùn ai cũng hể hả, chỉ có tiểu đoàn phó kỹ thuật Thiên là lo ngay ngáy. Chỉ tính toán sơ qua anh cũng thấy mỗi xe phải cồng hơn một tấn khí tài, cộng với người cùng quân tư trang và lương thực, thực phẩm nữa là hơn hai tấn. Chạy trên bộ thì không sao nhưng xuống nước thì chưa biết thế nào. Vì vậy anh quyết định phải cho thử nghiệm.

Trong lúc các xe đang triển khai việc hàn giá ngụy trang cửa xả thì Thiên đến xe 567 và ra lệnh:

- Các đồng chí cho xe đến ngay kho khí tài để làm nhiệm vụ!

Nhã ngơ ngác:

- Có nhiệm vụ gì thế tiểu đoàn phó? Bọn em sắp đến lượt hàn giá ngụy trang cửa xả rồi.

Tiểu đoàn phó Thiên cười:

- Không có vấn đề gì đâu! Để xếp thử khí tài lên thôi mà. Còn hàn giá ngụy trang để sau cũng được.

Bốn anh em thu dọn đồ đạc xong thì Cân nổ máy cho xe chạy đến trước kho khí tài, ở đấy đã có tiểu đội thợ đang bảo dưỡng, sắp xếp và phân loại vật tư. Tiểu đoàn phó Thiên chỉ vào hai phuy dầu và một đồng khí tài đã được xếp riêng ra phía trước:

- Bây giờ các cậu cố định hai phuy dầu và số khí tài này lên xe. Cố gắng xếp cho cân và buộc cho chắc chắn vào nhé, đảm bảo khi có tình huống xảy ra vẫn phải quay được pháo và súng 12 ly 7. Sau khi xếp xong khí tài thì cho xe ra bờ đập. Lúc qua kho quân nhu thì lấy thêm cơ số lương thực và thực phẩm. Tất cả phải

được xếp đặt gọn gàng và cố định chặt chẽ đấy. Rõ nhiệm vụ chưa?

Trưởng xe Nhã thay mặt xe trả lời:

- Báo cáo, chúng tôi rõ rồi ạ!

Nhìn đồng khí tài cũng không lớn lắm Hòa lạnh chanh:

- Gớm! Có mỗi tý thế này mà cũng phải thử với thách. Cả cái nắp buồng động lực mênh mông thế kia thì có đến ba đồng thế này cũng hết.

Cân vừa từ trong xe xách hòm dụng cụ ra vừa cười:

- Chỉ được cái nhanh nhẩu đoảng! Xếp hết lên đấy lúc cần kiểm tra, bảo dưỡng thì làm thế nào? Mà đánh đồng cả lên phía sau như thế khi bơi nó chìm hẳn đuôi xe xuống, nước mà tràn vào cửa xả thì toi luôn chứ còn gì nữa.

Nhã gật gù:

- Chẳng thế mà anh Thiên dặn phải xếp đặt cho cân. Mà nguyên hai phuy dầu này đã ngót bốn tạ rồi.

Cân bảo:

- Tớ đã tính rồi. Các miếng xích thì gài vào tay vịn bộ binh và hai bên lá chắn bùn. Mấy cái bánh chịu nặng thì luồn dây qua ổ bi cũng buộc vào tay vịn. Các thứ khác cố định sau lồng đèn pha và hai bên cửa lái xe. Mấy bao gạo để ngay trên nóc tháp pháo rồi phủ bạt lên. Còn lương khô thật hộp thì cho vào trong xe cho chắc chắn. Đại khái cứ thế đã! Bây giờ cậu Hòa vào quay pháo ra phía sau đi, cố định tầm hướng cho chắc chắn vào.

Trong lúc Hòa quay pháo thì Cân mở các đai cố định thùng nhiên liệu, Nhã và Thăng loay hoay nâng thử phuy dầu nhưng không nổi. Thăng cầu vãn:

- Trông thế mà nặng ra phết! Có lẽ anh phải gọi mấy cậu thợ kia ra nâng giúp mới được!

Cân đang lúi húi mở ốc nhìn xuống thấy thế phì cười:

- Cần gì nhiều người. Hai ông ra vác hai cây gỗ lại đây bắc thành cái cầu là vãn lên được ngay thôi mà. Có thêm người thì cũng làm gì có chỗ mà bấu tay.

Nhã lại gật gù:

- Cậu này được! Nào, anh em ta đi lấy gỗ đi Thăng!

Hai cây gỗ được bắc song song từ dưới đất lên đuôi xe thành một cái cầu, bốn anh em xúm vào người vãn, người đẩy hai phuy dầu lên khá nhẹ nhàng. Hòa tếu:

- Thăng cha này mà không phải đi bộ đội chắc sẽ trở thành nhà bác học.

Cân cười tủm tỉm:

- Cái món này người ta nghĩ ra từ đời nào đời nào rồi. Chỉ tại các cậu không chịu để ý thôi.

Phải mất gần hai tiếng đồng hồ bốn anh em mới sắp xếp hết các thứ lên xe. Chiếc xe tăng bây giờ biến dạng hẳn vì hàng chục thứ vật tư được cố định trên mình. Cân nhìn qua một lượt rồi tự nhủ:

- Kể ra cũng chưa được chắc chắn lắm nhưng hôm nay mới là thử thôi mà. Nào, các cậu lên xe đi.

Đợi mọi người ngồi cả lên tháp pháo Cân nổ máy đánh xe xuống gần kho quân nhu. Ba bao gạo được cho mượn để trên đỉnh tháp pháo rất vừa vặn. Ngoài bờ đập tiểu đoàn phó Thiên và mấy cán bộ đại đội đang đứng cạnh một xe đổ ngay gần bến lên xuống từ bao giờ đang tranh luận rất sôi nổi. Thấy xe 567 đã xếp xong anh giơ tay vẫy:

- Cân! Cho xe lại đây đi!

Cân nổ máy cho xe từ từ chạy lại chỗ mấy cán bộ đang đứng. Tiểu đoàn phó Thiên chỉ huy cho xe 567 đi thẳng xuống đầu bến rồi ra hiệu dừng xe, tắt máy. Sau đó anh chỉ thị:

- Bây giờ các cậu kiểm tra lại một lần nữa tình hình xe cộ, sau đó đóng van ngăn nước động cơ và mặc áo bơi vào. Còn xe này- Anh quay sang mấy thành viên kíp xe 591 của đại đội 6- Các cậu cho nối hai cáp vào và móc sẵn vào đuôi xe 567. Khi nào xe 567 nổ máy thì xe các cậu cũng nổ máy luôn, để sẵn số ở số 1. Có lệnh của tôi là khởi xe ngay. Rõ chưa?.

Cả hai xe đồng thanh:

- Rõ!

Nhìn thấy vẻ mặt quan trọng của mấy cán bộ Cân cũng thấy lo lo. Thực ra từ trước đến giờ bơi nước anh lái cũng đã nhiều nhưng đúng là chưa bao giờ trên xe lại phải cõng một trọng lượng lớn như hôm nay. Vì vậy anh giục mấy anh em kiểm tra xe rất kỹ. Tiểu đoàn phó Thiên cũng nhảy lên xe, anh lấy cờ- lê siết thật chặt hàng ốc cố định nắp buồng truyền động và buồng động lực. Thắng lấy làm lạ hỏi:

- Sao thủ trưởng phải vặn chặt thế?.

Thiên cười:

- Tại các cậu lười, mỗi khi kiểm tra truyền động và động cơ xong chỉ vặn qua loa để lần sau mở ra cho dễ. Để như thế chạy trên bộ thì không sao nhưng khi xuống nước nếu đuôi xe bị chìm, nước dềnh lên đây sẽ tràn vào trong xe và thế là đi đứt. Hiểu chưa?.

Thắng bẽn lẽn:

- Đúng là mấy hàng ốc này thường chúng em chỉ vặn qua loa thôi thật.

Đợi cho hai xe chuẩn bị xong Thiên đứng hẳn lên tháp pháo xe 567 nói to:

- Bây giờ các đồng chí vào đúng vị trí đi. Đồng chí Cân sẽ dùng số cạn để cho xe xuống bến. Nhớ phải đi thật chậm. Khi nào hai xích không chạm đất nữa thì về số “không” để kiểm tra. Chỉ khi nào có lệnh của tôi mới được vào số bơi. Trong khi bơi giữ ổn định chân dẫu khoảng 1000 đến 1200 vòng phút và theo sự chỉ huy của tôi. Trường hợp xe bị chìm thì cứ bình tĩnh, đợi nước vào đầy xe rồi mới chui ra bơi vào bờ. Rõ cả chưa?

Tất cả lại đồng thanh:

- Rõ!

Nhìn quanh một lượt thấy mọi thứ đã sẵn sàng Thiên hô:

- Cả hai xe chú ý! Nổ máy!

Hai bộ động cơ cùng gầm lên một lúc, làn khói xả xanh xanh hăng hắc phụt lên từ cửa xả. Xiết lại mũ công tác Thiên hô tiếp:

- Lái xe chú ý! Tiến!

Cân cẩn trọng vào số “một” rồi từ từ cho xe xuống bến. Nước sâu dần, mũi xe chúi hẳn xuống làm nước trào qua cả lá chắn sóng ào lên đến tận cửa lái xe. Đã quen với tình trạng này nên Cân vẫn bình tĩnh giữ đều chân ga cho xe tiếp tục tiến.

Bỗng chiếc xe nghiêng hẳn sang trái, nước trào hẳn lên mặt trên thân xe, cửa xả bị nước tràn phun phì phì như mũi con trâu đang ngụp. Dường như băng xích bên trái đã không còn bám xuống nền đất nữa. Trên bờ mấy đại đội phó khoa tay múa chân rối rít. Cả Nhã, Hòa, Thắng đều hoảng hốt nhưng nhìn tiểu đoàn phó Thiên vẫn đứng lặng phắc nên đành ngồi im thín thít. Cân cũng hơi hoảng nhưng không thấy tiểu đoàn phó chỉ thị gì nên vẫn giữ đều ga. Tuy nhiên chỉ một lát sau chiếc xe đã trở lại tương đối cân bằng.

Đến lúc này Cân đã cảm nhận thấy cả hai băng xích đang quay tự do vì không còn chạm đất nữa, anh nhẹ nhàng về số “không”. Xe đã dừng hẳn và nổi bập bênh, nước mấp mé mép trên thân xe. Cũng đến lúc này tiểu đoàn phó Thiên mới thở phào nhẹ nhõm, gương mặt căng thẳng của anh đã giãn ra. Thực ra, lúc thấy xe nghiêng hẳn về bên trái anh rất lo và suýt nữa đã ra lệnh cho xe 591 kéo xe này lên. Nhưng chỉ trong một tích tắc anh đã quyết định cứ cho xe tiến vì phán đoán rằng lý do xe nghiêng hẳn về một bên chỉ vì hai băng xích đã rời nền bến xuống không cùng một lúc. Bình thường khi tập lái bơi ở bến này xe nhẹ hơn và lao xuống nước rất nhanh nên không mấy ai nhận thấy hiện tượng ấy. Để kiểm tra xem xe đã hoàn toàn nổi chưa Thiên ra lệnh:

- Nhã và Hòa ra lấy sào đẩy thử xem sao.

Nhã và Hòa chui ra khỏi buồng chiến đấu, hai anh em tháo dây sào vẫn cố định ở cạnh xe ra đi về phía cuối xe và chống vào bờ đẩy mạnh. Chiếc xe hơi chòng chành rồi nhích về phía trước một chút, tuy nhiên xe vẫn hơi bị nghiêng về bên trái. Biết chắc chắn hai băng xích đã rời mặt đất và đã nổi được Thiên hô:

- Thôi được rồi! Bây giờ xe 591 xuống tháo cáp ra! Còn các cậu vắn mấy bao gạo sang phía bên phải cho xe cân lại đi!

Ba anh em xúm lại nhẹ nhàng dịch chuyển mấy bao gạo sang hẳn phía bên phải tháp pháo, xe trở lại cân bằng hơn. Đợi cho kíp xe 591 tháo xong cáp Thiên mới nói với Cân:

- Bây giờ cậu vào số bơi và bơi một vòng hồ. Tuy nhiên vẫn phải giữ chân đều ổn định, lúc nào tôi bảo tăng mới được tăng. Rõ chưa?

Cân nhỏ nhẹ:

- Rõ rồi ạ!

Thiên hất cằm:

- Bắt đầu đi!

Cân nhẹ nhàng mở cửa phản lực, gài số bơi rồi thả ly hợp. Hai luồng nước từ hai cửa phản lực phun ra sủi lên ùng ục, chiếc xe nặng nề từ từ di chuyển, nước vẫn mấp mé mặt trên thân xe. Chỉ một lát xe đã ra đến giữa hồ, Thiên xiết ống nói nhắc Cân:

- Từ từ tăng ga lên khoảng 1500 nhé!

Cân vẫn nhỏ nhẹ:

- Nhận đủ!

Miệng trả lời đồng thời chân Cân từ từ nhấn xuống, tiếng máy nổ giòn giã hơn. Chiếc xe băng băng tăng tốc độ, mũi xe dềnh lên còn đuôi xe chìm hẳn xuống, nước ngập lên đến tận chỗ cố định hai phuy dầu. Thiên nhìn chằm chằm vào chỗ ngập nước nhưng vẫn không có bất cứ động tĩnh gì. Nhã cũng chú mục vào đuôi xe, thỉnh thoảng lại liếc sang phía tiểu đoàn phó. Thấy Thiên vẫn không có biểu hiện gì nên anh cũng vững tâm hơn.

Xe đã gần đến bờ hồ bên kia, Cân kéo cần lái nước. Chiếc xe lượn một vòng thật mềm mại hướng mũi về phía bên lên. Đến lúc này thì tất cả mọi người đều thấy nhẹ nhõm. Cả Nhã, Hòa, Thắng đều chui ra khỏi buồng chiến đấu ngồi lên đỉnh tháp pháo thành thơ ngắm nghía bốn xung quanh. Khung cảnh thật thanh bình và thơ mộng. Thắng hồn nhiên:

- Thích quá các anh nhỉ? Khác gì bơi thuyền đi chơi hồ Bảy Mẫu. Mà nhiều cá chết không kìa. Chốc nữa có khi mình vớt về là được một bữa đấy!

Quả thật, những chú cá không may chui vào ống phản lực bị cánh quạt chém chết nằm rải rác trên mặt nước sau xe.

Xe đã tiếp cận với bến lên, Cân về số hỗn hợp. Chiếc xe từ từ bò lên bờ giữa tiếng vỗ tay của mấy cán bộ đại đội và kíp xe 591. Đợi cho Cân tắt máy xong tiểu đoàn phó Thiên nhắc:

- Các đồng chí vào kiểm tra xem nước có vào xe không rồi ra báo cáo tôi. Còn các đồng chí cán bộ đại đội lại cả đây ta rút kinh nghiệm.

Mấy đại đội phó kỹ thuật leo cả lên xe 567. Vừa lúc đó Cận nhô đầu lên miệng tươi như hoa:

- Báo cáo tiểu đoàn phó, không có một tý nước nào vào xe ạ!

Thiên gật đầu:

- Thế thì tốt!- Quay ra mấy cán bộ kỹ thuật anh cười- Lúc này trên bờ các ông hò hét gì thế?

Đại đội phó đại đội 9 phân trần:

- Thấy xe nghiêng hẳn về một bên tôi nghĩ nó sẽ bị lật nên nhắc anh cho kéo lên thôi.

Thiên bật cười:

- Lúc ấy tôi cũng hơi hoảng nhưng bụng bảo dạ “kiểu gì cũng không chìm được” nên cứ để cho nó tiến. Thôi, bây giờ ta rút kinh nghiệm một chút để các anh về chỉ đạo các xe trong đơn vị sắp xếp, cố định vật chất cho chắc chắn. Trước hết, qua cuộc thử nghiệm hôm nay chúng ta khẳng định với nhau rằng ngoài trọng lượng chiến đấu xe PT76 hoàn toàn đủ khả năng mang thêm tải trọng đến hai tấn khi bơi nước. Đề nghị các anh thông báo kết quả này để anh em yên tâm. Thứ hai, về sắp xếp như anh em kíp xe 567 như thế này là tương đối tốt, khi xe xuống nước nhìn chung là cân bằng. Tuy nhiên cần được cố định cho chắc chắn hơn, tránh tình trạng bị rơi vãi, mất mát. Thứ ba, chúng ta cần nhắc anh em phải vặn chặt hàng ốc cố định tấm thiết giáp nắp buồng động lực và buồng truyền động. Các anh thấy đấy, khi đi chân dầu lớn đuôi xe bị chìm hẳn xuống nước, nếu không vặn chặt hàng ốc này chắc chắn nước sẽ tràn vào xe. Thứ tư, khi cố định vật chất vẫn phải quay được pháo và súng máy 12 ly 7 để đảm bảo khả năng chiến đấu khi có tình huống xảy ra. Các anh có ý kiến bổ sung gì không!

Dường như mọi người đã thấy kết quả cuộc thử nghiệm như thế là mỹ mãn nên đều gật đầu và không ai có ý kiến gì. Thấy vậy Thiên nói tiếp:

- Nếu không ai có ý kiến gì thì ngay chiều nay tôi sẽ cho phân phối khí tài và các loại vật chất cho đại đội 3 và đại đội 9. Các anh tính toán phân chia cho từng xe sao cho hợp lý và chỉ đạo cho các xe bắt đầu cố định. Sau khi cố định xong các khoa mục huấn luyện thực xe sẽ do đại đội 6 bảo đảm. Nếu không có ý kiến gì thì ta về. Còn hai kíp xe các đồng chí kiểm tra xe rồi đánh xe về lán nhé!

Cả hai kíp xe đồng thanh:

- Rõ ạ!

Gần đến ngày kỷ niệm 8 năm thành lập binh chủng chính ủy Ngọc bàn với quyền tư lệnh Đào:

- Năm nay không phải là năm chẵn kỷ niệm thành lập binh chủng nên ta không tổ chức rầm rộ. Nhưng có lẽ ta vẫn nên tổ chức một cách trọng thể tại tiểu đoàn 198 để khích lệ tinh thần anh em trước khi lên đường chiến đấu. Anh thấy thế nào?.

Quyền tư lệnh Đào sốt sắng:

- Việc này anh thấy làm thế nào cho hiệu quả thì làm. Tôi hoàn toàn ủng hộ ý kiến của anh.
- Nếu anh đã đồng ý thì tôi sẽ giao cơ quan chính trị chủ trì- Chính ủy Ngọc trả lời và quày quả đi về phía nhà mình.

Còn lại một mình quyền tư lệnh Đào trầm ngâm nhìn ra ngoài. Đạo này trời đã chuyển sắc sang thu. Ban ngày mặc dù còn nắng nhưng cũng đã dịu hơn, chiều chiều đã thấy gió heo may về se lạnh, bầu trời lúc nào cũng xanh ngắt. Chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ vẫn diễn ra ác liệt, đặc biệt là vùng “cán xoong” ở khu Bốn. Ông lẩm bẩm: “Mùa khô đã đến rồi, chắc chỉ nay mai 198 sẽ được lên đường”.

Đúng lúc ấy tham mưu trưởng Dương xuất hiện trước khoảng sân nhỏ. Thấy quyền tư lệnh đang trầm ngâm suy nghĩ ông chào to như đánh tiếng:

- Chào tư lệnh!

Quyền tư lệnh Đào như bừng tỉnh khỏi cơn suy tưởng nhìn ra đã thấy cái dáng lách chách của tham mưu trưởng ngay trước cửa, ông đơn đả:

- Anh Dương đấy à? Đi đâu mà có vẻ vội vàng thế?

Tham mưu trưởng Dương tươi tỉnh:

- Báo cáo tư lệnh, Bộ Tổng tham mưu vừa điện xuống giục ta khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị để cho 198 lên đường.

Vừa nói ông vừa đưa cho quyền tư lệnh bức điện của Bộ Tổng tham mưu. Liếc qua mấy dòng chữ ông Đào ngẩng lên:

- Như vậy Bộ chỉ ấn định chung chung là trung tuần tháng Mười mà vẫn cho ta quyền tự quyết định ngày cụ thể. Vậy theo anh ta nên xuất phát lúc nào?

Như đã được chuẩn bị trước tham mưu trưởng Dương trả lời ngay:

- Về công tác chuẩn bị cho đến thời điểm này đã cơ bản hoàn thành, việc cấp phát khí tài và vật chất cũng đã xong, anh em đang tiến hành cố định lên xe. Nhìn chung chỉ cần vài ba ngày nữa là có thể lên đường được.

Quyền tư lệnh Đào mở cuốn lịch bướm lúc nào cũng mang theo người lật giở đến tháng Mười, ông chăm chú xem đi xem lại một lúc mới chậm rãi:

- Theo tôi ta nên xuất phát vào tầm 14, 15 tháng 10 là tốt nhất, hôm đó cũng qua mùng Mười âm rồi nên trăng sáng suốt đêm, bộ đội ta có thể lợi dụng ánh trăng trong hàng chục ngày sau đó để hành quân. Anh thấy thế nào?

Đôi mắt tham mưu trưởng Dương sáng hẳn lên mừng rỡ:

- Quả thật tôi cũng chưa nghĩ đến vấn đề này nhưng đúng là có trăng sáng hành quân sẽ rất thuận lợi.

Quyền tư lệnh Đào quả quyết:

- Thế thì ta thống nhất luôn nhé: đại đội 9 sẽ xuất phát tối ngày 14, đại đội 3 xuất phát tối ngày 15. Anh tổ chức thông báo cho H03 và các bộ phận liên quan để phối hợp hành động. Anh cũng thông báo luôn cho bên chính trị để họ chủ trì tổ chức lễ xuất quân vào chiều 14 luôn. Làm đơn giản thôi nhưng sao cho trang trọng và thiết thực nhất.

Tham mưu trưởng Dương đứng dậy:

- Vậy tôi xin phép tư lệnh về để triển khai ngay.

Quyền tư lệnh Đào vội xoa tay:

- Khoan đã! Anh ngồi xuống! Tôi có một vài việc muốn trao đổi với anh.

Tham mưu trưởng Dương lại ngồi xuống:

- Vâng! Tôi xin nghe!

Trở lại vẻ trầm ngâm thường ngày quyền tư lệnh Đào nhỏ nhẹ:

- Anh đã biết rồi đấy, trên đã quyết tôi ở nhà mà để anh Ngọc đi đợt này. Tuy nhiên khách quan mà nói anh Ngọc dù sao cũng là cán bộ chính trị, lại ở binh chủng chưa lâu, chắc chắn việc chỉ đạo sâu về chuyên môn sẽ gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, về mặt quân sự anh sẽ là người chịu trách nhiệm chính. Anh hiểu điều đó chứ?

Tham mưu trưởng Dương gật đầu:

- Tôi hiểu ạ!

Quyền tư lệnh Đào tiếp tục:

- Chắc là anh cũng đã có suy nghĩ của mình về các biện pháp cần tiến hành để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên tôi đề nghị anh lưu ý mấy điểm sau. Một là cần tận dụng tối đa sự chi viện, giúp đỡ của cấp trên và các đơn vị bạn. Có một điều khó khăn là hiểu biết của người chỉ huy binh chủng hợp thành và các binh chủng bạn về xe tăng của chúng ta cũng còn nhiều hạn chế nên mỗi khi đề xuất vấn đề gì anh cần có sự giải thích cho cận kề tại sao phải làm như vậy. Anh có đồng ý với tôi về điểm này không?

Tham mưu trưởng Dương gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ như vậy.

Tư lệnh Đào cũng gật đầu:

- Thế thì tốt! Vấn đề thứ hai anh cần hết sức lưu ý là lựa chọn mục tiêu. Anh đã biết, thành bại của trận này có một ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Vì vậy cần chọn mục tiêu sao cho vừa sức, đã đánh là thắng mà thương vong phải ít nhất. Vấn đề này cũng liên quan đến nhận thức của người chỉ huy mặt trận về xe tăng đấy. Có đồng chí cứ nghĩ rằng xe tăng là có thể giải quyết mọi vấn đề, có đồng chí lại nghĩ cái xe tăng như người chiến sĩ bộ binh đánh chỗ nào cũng được. Trong những trường hợp như vậy tôi đề nghị anh phải bám chắc nguyên tắc sử dụng xe tăng mà chúng ta đã đúc kết nên mấy năm qua- Ông dừng lời nhìn thẳng vào mặt tham mưu trưởng Dương, thấy ông Dương vẫn đang chăm chú lắng nghe thì tiếp tục- Vấn đề thứ ba là phải bằng mọi biện pháp bảo toàn lực lượng, trang bị đặc biệt là trong hành trú quân. Ở ngoài này khi diễn tập ta cũng đã có huấn luyện anh em nhưng dù sao cũng chỉ là giả định, còn vào đó là địch thật. Máy bay trên trời, biệt kích thám báo dưới đất... nên sai một ly là đi một dặm ngay. Vì vậy anh phải thường xuyên nhắc nhở anh em, tuyệt đối không được chủ quan mất cảnh giác. Nếu không làm được điều này chúng ta sẽ phải trả giá đắt đấy.

Tham mưu trưởng Dương xác nhận:

- Đúng vậy! Tôi cũng suy nghĩ rất nhiều về vấn đề này.

Tư lệnh Đào hạ giọng:

- Còn vấn đề cuối cùng là mối quan hệ công tác. Anh Ngọc mặc dù không phải cán bộ quân sự nhưng là chỉ huy cao nhất, có thể coi là tư lệnh tiền phương. Vì vậy, mọi vấn đề anh cần phải báo cáo, giải thích cận kề với anh ấy và để anh ấy là người quyết định cuối cùng. Anh có đồng ý như vậy không?

Tham mưu trưởng Dương gật mạnh đầu:

- Tôi sẽ làm đúng như vậy! Anh cứ yên tâm.

Quyền tư lệnh Đào đứng dậy:

- Thôi được rồi! Còn bây giờ anh về cho triển khai tiếp công việc chuẩn bị đi.

Tham mưu trưởng Dương đứng dạy bắt tay quyền tư lệnh, ông nhỏ nhẹ:

- Anh cứ yên tâm! Tôi sẽ hết sức lưu ý những vấn đề anh đã trao đổi.

Chiều muộn một ngày giữa thu. Mặt trời đã xuống sau rặng núi phía Tây khu doanh trại nhưng vẫn hắt lên nền trời những ráng vàng rực rỡ. Bầu trời xanh ngắt không một gợn mây báo hiệu một đêm trăng sáng đẹp. Gió heo may thổi qua đập nước mang theo hơi nước se se lạnh. Ngoài cổng tiểu đoàn, dọc theo con đường ven hồ là mười một cái xe tăng và ba cái ô tô mình cắm đầy lá ngụy trang để nép vào những lùm cây trong trạng thái sẵn sàng xuất kích. Máy chiến sĩ của đại đội 6 có nhiệm vụ canh gác ôm súng đứng im phăng phắc. Không khí chung khu doanh trại vốn sôi động vào giờ này hàng ngày có vẻ trang nghiêm, trầm trầm như thường thấy trước khi có một việc gì đó hệ trọng xảy ra.

Đúng là có một việc hệ trọng sắp xảy ra thật. Ngày hôm nay tiểu đoàn 198 sẽ chính thức xuất quân đi chiến trường. Ngày hôm nay niềm mong ước suốt gần chục năm trời của cán bộ, chiến sĩ binh chủng “thép” sẽ trở thành sự thật.

Trái ngược với vẻ im ắng bên ngoài, trong nhà của đại đội 9 một không khí cực kỳ vui vẻ, náo nhiệt đang diễn ra. Hầu như tất cả cán bộ, chiến sĩ các đại đội 3, đại đội 6 đều có mặt ở đây để tiễn các đồng đội của mình. Cán bộ đại đội 3 thì đe: “không chạy nhanh bọn tớ sẽ vượt” vì chính họ ngày mai cũng sẽ lên đường. Còn cán bộ đại đội 6 thì ghen tỵ với những người đồng đội được lên đường trước. Riêng cán bộ đại đội 9 là hớn hờ nhất, cậu nào cậu ấy mặt mũi cứ tươi hơn hớn. To tiếng nhất vẫn là Hòa đen:

- Thôi, các cậu “xê 6” cứ yên trí ăn no ngủ kỹ và chuẩn bị sẵn bao tải đi!

Một cậu của đại đội 6 ngơ ngác:

- Chuẩn bị bao tải để làm gì?

Hòa cười ngặt nghẽo:

- Để mà đựng vỏ đồ hộp chứ còn để làm gì nữa.

Tiếng cười bung ra khoái trá, cậu bị lừa tùm lầy Hòa đấm thụp. Hòa vừa né vừa bô bô:

- Bọn tớ đi phen này là đánh cho bọn nó không còn mảnh giáp, sau này các cậu có vào thì cũng chỉ thu dọn chiến trường, nhặt vỏ đồ hộp mà thôi.

Một cậu quay sang Cân:

- Thế nhà thơ Cân đã có bài thơ mới nào chưa? Có khi chính vì bài thơ của cậu hồi ấy mà “xê 9” được đi trước đấy!

Cân cười khiêm tốn:

- Tớ viết nhì nhằng ấy mà, nhà thơ với lều thơ gì?

Thắng bật mí:

- Anh Cân có bài thơ mới rồi đấy!

Mấy tiếng reo hường ửng:

- Đọc đi! Đọc đi!

Cân xấu hổ:

- Thắng nó nói đùa đấy! Thơ với thần gì!

Cán bộ đại đội 6 vẫn không buông tha, một cậu “tĩa”:

- Ai chả biết cậu khiêm tốn rồi.

Cân đỏ mặt:

- Thì tờ cũng có viết nhưng cảm thấy chưa đạt yêu cầu lắm.

Cả mấy cái miệng cùng nhau nhao nhao:

- Chưa đạt cũng đọc đi!

Biết chối cũng chẳng được Cân đành gật đầu:

- Thôi được! Nhưng đừng có chê đấy nhé!

Thấy Cân chuẩn bị đọc thơ mấy nhóm bên cạnh cũng xúm lại. Đợi cho tiếng ồn ào lắng xuống Cân hắng giọng mấy cái rồi bắt đầu:

- Xe ta đi chưa biết đâu là đích, Nhưng cứ nhắm tiếng súng mà đi, Những tiếng súng vang- Ôi tiếng gọi thần kỳ, Trận chiến đấu đang gọi ta đến đó. Hết!.

Tất cả lặng đi một lát rồi ồ lên:

- Hay quá đi chứ! Tiếng súng là hiệu lệnh tiến công, là tiếng gọi lên đường. Kiểu này cậu Cân nhà ta phải được phong là nhà thơ mới đúng.

Cân xấu hổ:

- Các cậu cứ hay đùa. Thật tình tờ thấy chưa ổn lắm, nhất là câu đầu. Các thủ trưởng có khi lại bảo thẳng này mù quáng, chẳng biết đích ở đâu mà cứ đi.

Một cậu ra vẻ hiểu biết gật gù:

- Cậu Cân nghĩ thế cũng phải! Nhưng theo tờ để thế cũng được, đúng tinh thần “đâu có giặc là ta cứ đi” rồi còn gì nữa.

Trên nhà ban chỉ huy tiểu đoàn câu chuyện cũng rôm rả không kém. Cả đại biểu Bộ tư lệnh, ban chỉ huy trung đoàn và đại diện các đơn vị bạn đang cười nghiêng ngả trước câu chuyện tranh thủ thăm nhà của tiểu đoàn trưởng Tân. Số là hôm anh em bắt đầu đi phép Tân có viết thư báo tin ngày ấy, ngày ấy sẽ về. Nhưng thật không may, dạo ấy không quân Mỹ tăng cường đánh phá nên cơ quan vợ anh đã đi sơ tán tận trên Vĩnh Phú. Đạp xe về đến nhà chẳng thấy vợ con đâu, anh hỏi thăm thì biết vợ con đã đi sơ tán nên bấm bụng ngủ lại nhà một đêm, hôm sau dậy từ sớm nhằm hướng cơ quan vợ sơ tán mãi miết đạp xe. Vì thư đến chậm nên ngay khi nhận được thư vợ anh tức tốc gửi con rồi đáp tàu xuôi về Hà Nội để gặp chồng. Lên đến cơ quan vợ Tân tiu nghỉu khi biết vợ đã về Hà Nội. Chả lẽ lại quay về ngay mà cũng chẳng biết vợ mình có đợi ở Hà Nội không hay cũng lại quày quả quay lên nên Tân quyết định ở lại chỗ sơ tán chơi với con và đợi vợ. Cũng còn một chút may mắn là sau khi về đến nhà, biết tin Tân đã lên chỗ cơ quan mình sơ tán ngay hôm sau vợ Tân lại đáp tàu ngược lên. Thế là hai vợ chồng được một đêm “tâm sự”.
Chính ủy Ngọc nén cơn cười hỏi Tân:

- Thế bố nó có truy lĩnh hết tiêu chuẩn năm ngày tranh thủ không?

Tân cười ngượng nghịu:

- Thủ trưởng cứ đùa! Ở nhờ nhà dân, hai vợ chồng nhà chủ một đầu, hai vợ chồng tôi với thằng cu con một đầu, nhà thì cứ thông thống thế thì làm ăn gì được?.

Tham mưu phó Ba góp chuyện:

- Trên ấy nhà nào chả có một đôi chèo rộng mệnh mông, ra đấy mà tâm sự thì sướng phải biết!

Tân cười xí xóa:

- Thôi thì cũng cố gắng động viên cô ấy một chút gọi là.

Chính ủy Ngọc vẫn cười đỏ cả mặt:

- Gọi là của các cậu thì cũng được rồi. Các cậu có biết hai câu ca này không: “ba năm du kích nằm kề, không bằng chủ lực nó về một đêm”. Một đêm của cậu Tân nhưng là một đêm có chất lượng đấy chứ không đùa đâu.

Ai đó chêm vào:

- Khéo không chín tháng mười ngày sau lại tòi ra hai, ba cái xe tăng con chưa biết chừng.

Mọi người lại cười nghiêng ngả nên không phát hiện ra một chiếc xe con đã phóng thẳng vào sân và đổ trước cửa nhà. Chỉ đến khi cái bóng thấp đậm của quyền tư lệnh Đào hiện ra ngay trước cửa mọi người mới thôi cười. Khác hẳn vẻ nghiêm nghị hàng ngày tư lệnh Đào tươi cười hỏi:

- Các ông có chuyện gì mà rôm rả thế?.

Chính ủy Ngọc nén cười trả lời:

- Anh em đùa cậu Tân một tý ấy mà! Mà sao anh bảo không sang được...

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Kế hoạch thì như vậy đấy nhưng ngòi nhà không yên được- Quay sang Tân ông hỏi- Tình hình chuẩn bị thế nào rồi?.

Tiểu đoàn trưởng Tân đứng lên lễ phép:

- Báo cáo tư lệnh! Toàn tiểu đoàn đã sẵn sàng, đang chờ đến giờ làm lễ xuất quân xong là “xê Chín” sẽ lên đường ngay ạ.

Đúng lúc đó tiếng còi trực ban bỗng ré lên. Từ trong mấy nhà ở bộ đội túa ra như đàn ong vỡ tổ. Tiếng huyền não chỉ lắng đi khi chỉ huy các đơn vị tập hợp bộ đội, chấn chỉnh hàng ngũ tiến về phía sân nhà chỉ huy tiểu đoàn.

Chính trị viên Tuấn đứng dậy:

- Báo cáo các thủ trưởng! Đã đến giờ mít tinh rồi ạ!

Lễ xuất quân được bài trí rất đơn giản. Trên tấm phông vải phin xanh căng trước khoảng sân rộng trước nhà ban chỉ huy tiểu đoàn chỉ đơn giản hai hàng chữ “Lễ xuất quân- đoàn 198”. Gió may thổi mạnh làm tấm vải căng phồng lên như một cánh buồm, còn lá cờ trên đỉnh cột thì reo lên phần phật.

Trực ban tiểu đoàn đã tập hợp bộ đội thành năm khối trước sân, đứng bên phải cùng là khối sĩ quan và chiến sĩ của trung đoàn tăng cường cho 198, ở giữa là ba đại đội, còn bên trái cùng là khối tiểu đoàn bộ. Đã đứng trong đội ngũ nhưng có vẻ như mạch chuyện trong nhà chưa dứt nên tiếng rì rầm vẫn lúc to, lúc nhỏ. Trật tự chỉ được vẫn hồi khi tiểu đoàn phó Đức hô:

- Nghiêm!- Đợi cho chủ tịch đoàn vào vị trí anh hô tiếp- Chào cờ! Chào!

Tất cả hướng mặt lên lá cờ đang bay phần phật trên đỉnh cột. Tiếng hát bài quốc ca lúc đầu còn chuyếch choạc càng về sau càng đều và to. Những gương mặt non tơ có phần căng thẳng bên cạnh những gương mặt già dặn, từng trải. Có vẻ như tất cả đã hòa làm một trong giai điệu trầm hùng của lời hát.

Sau lễ chào cờ, đích thân chủ nhiệm chính trị Thu lên làm công việc tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Ông hùng hồn:

- Kính thưa các đồng chí đại biểu! Thưa toàn thể các đồng chí! Hôm nay, giữa những ngày Thu lịch sử chúng ta có mặt tại đây để dự buổi lễ xuất quân tiễn đưa đoàn 198 đi chiến trường chiến đấu. Đến dự buổi lễ trọng thể này tôi xin trân trọng giới thiệu có các thủ trưởng Bộ tư lệnh, ban chỉ huy trung đoàn

H03 và đại biểu các đơn vị bạn, đề nghị các đồng chí nhiệt liệt hoan nghênh.

Tiếp theo tham mưu phó Ba lên phổ biến các chỉ thị, mệnh lệnh liên quan đến nhiệm vụ của đoàn 198. Trong lúc đó chủ nhiệm chính trị Thu đang cúi xuống phía sau quyền tư lệnh Đào và chính ủy Ngọc thì thăm điều gì đó, chỉ thấy ông Ngọc lắc đầu quày quạy, còn ông Đào lúc đầu cũng lắc nhưng sau đó thì gạt đầu dáng chừng đồng ý.

Khi tham mưu phó Ba dừng lời thì chủ nhiệm chính trị Thu đứng dậy, ông trịnh trọng:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Sau đây tôi xin trân trọng giới thiệu đồng chí Vũ Huy Đào, quyền tư lệnh binh chủng lên động viên bộ đội. Xin kính mời đồng chí!

Ông Đào từ từ đứng dậy tiến lại phía cái bục, gương mặt vốn lạnh lạnh, nghiêm nghiêm thường ngày hôm nay có gì đó rất khác lạ, đầy biểu cảm và xúc động. Nhìn lướt qua một lượt toàn bộ đội hình ông cất tiếng:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Trước hết tôi xin cải chính một chút, tôi không định đến đây để động viên các đồng chí! Có gì mà phải động viên?- Trong hàng quân có tiếng rì rầm nhỏ, chắc cán cộ, chiến sĩ thấy hơi lạ về vị thủ trưởng của mình. Đợi cho tiếng xì xào dứt hẳn ông tiếp- Đã từ rất lâu rồi, từ ngày đưa xe tăng về nước chúng ta đã mong mỗi đến ngày này, ngày xe tăng lên đường chiến đấu. Ngay bản thân tôi đây cũng rất muốn được đi cùng các đồng chí nhưng trên không cho phép nên đành chịu. Đó là niềm mong mỏi của chúng ta, là khát vọng của chúng ta. Bây giờ đã trở thành hiện thực. Vậy thì có gì mà phải động viên cơ chứ, có đúng thế không các đồng chí?.

Đến đây thì hàng quân ò lên một cách khoái trá:

- Có!- Mấy cậu lính trẻ gào lên muốn vỡ họng.

Khuôn mặt tư lệnh Đào giãn ra, vẻ căng thẳng trên gương mặt những người lính trẻ cũng tan biến. Thay vào đó là vẻ hớn hở như vừa được giải đúng chỗ ngựa. Vẫn với giọng nói trầm ấm ông Đào tiếp:

- Hôm nay tôi phải đi họp trên bộ. Vừa kết thúc buổi họp là tôi về thẳng đây để tiễn chân các đồng chí và cũng muốn tâm sự với các đồng chí đôi điều trước lúc các đồng chí lên đường- Ông dừng lại một chút như để cố nén cảm xúc- Chỉ cách đây mấy ngày chúng ta vừa mới kỷ niệm tám năm ngày thành lập binh chủng. Tám năm đã trôi qua mà chúng ta vẫn án binh bất động, trong khi ở miền Nam đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đang hàng ngày hàng giờ tàn sát đồng bào, chiến sĩ ta. Căm thù quân giặc bao nhiêu chúng ta càng nóng lòng ra trận bấy nhiêu. Điều đó thể hiện ở chỗ suốt những năm qua chúng tôi đã nhận không biết bao nhiêu quyết tâm thư của các đồng chí, trong đó có nhiều bản viết bằng máu. Do vậy chúng tôi rất hiểu tâm trạng của các đồng chí. Tuy nhiên do tình hình chưa cho phép nên chúng ta chưa được lên đường ra trận. Thực ra, trong suốt những năm qua chúng tôi đã nhiều lần đề nghị cấp trên cho phép chúng ta đi chiến đấu nhưng vì nhiều lý do đề nghị đó đã không được chấp nhận, trong đó có phần là do chúng ta chưa tạo được niềm tin đối với cấp trên. Tuy nhiên, hôm nay chúng ta đã toại nguyện. Cấp trên đã quyết định cho chúng ta đi chiến đấu và chính các đồng chí ở đoàn 198 đã được nhận vinh dự này. Đây là một niềm vui lớn đối với binh chủng ta nói chung và của đoàn 198 nói riêng. Tôi thành thật chúc mừng các đồng chí!

Tiếng vỗ tay đột ngột nổi lên rào rào, tư lệnh Đào cũng vỗ tay cùng mọi người. Đợi cho tiếng vỗ tay dứt hẳn ông sôi nổi:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Vinh dự lớn lao nhưng trách nhiệm của các đồng chí cũng rất nặng nề. Cụ thể là các đồng chí phải đánh thắng trận đầu để khẳng định: có thể sử dụng và sử dụng có hiệu quả xe tăng ở chiến trường miền Nam. Qua đó củng cố niềm tin của cấp trên cũng như của các quân binh chủng bạn vào binh chủng thiết giáp chúng ta, để mở đường cho xe tăng vào chiến trường ngày một nhiều hơn và góp phần làm cho ngày chiến thắng đến gần hơn. Nặng nề như thế các đồng chí có làm được không?

Ông đột ngột hất mạnh đầu lên, cả hàng quân trả lời như sấm:

- Có!

Gương mặt ông trở lại vẻ trầm ngâm:

- Tuy nhiên, như người xưa đã nói “vạn sự khởi đầu nan”. Các đồng chí là người đi tiên phong nên chắc chắn sẽ gặp vô vàn khó khăn, trở ngại. Trước mắt các đồng chí phải đưa được người và trang bị vượt quãng đường hàng nghìn ki- lô- mét trong điều kiện đường sá hiểm trở lại bị không quân địch thường xuyên ngăn chặn. Đó là việc chưa ở đâu, chưa ai làm và bây giờ các đồng chí là những người đầu tiên thực hiện. Sau đó phải tổ chức chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu trong điều kiện ở xa hậu phương, công tác bảo đảm về mọi mặt còn nhiều hạn chế. Nói tóm lại là rất nhiều khó khăn và không loại trừ sẽ có hy sinh, mất mát. Cũng xin nói thêm với các đồng chí là để chuẩn bị cho lần xuất quân này của đoàn 198 cấp trên đã có sự nghiên cứu rất kỹ càng, nhận thấy thời cơ đã chín muồi mới cho phép chúng ta được xuất trận, đồng thời cũng đã chỉ đạo cho các đơn vị bạn phải tích cực giúp đỡ chúng ta. Về phía Bộ tư lệnh cũng coi đây là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng nên đã cử một đoàn cán bộ do đích thân đồng chí chính ủy dẫn đầu đi cùng các đồng chí. Nói tóm lại tất cả các cấp, các ngành đã làm tất cả để các đồng chí hành quân và chiến đấu thắng lợi. Vấn đề còn lại phụ thuộc vào chính các đồng chí mà thôi. Vậy các đồng chí có quyết tâm không- Ông bất ngờ cao giọng.

Hàng quân trả lời rền vang như sấm:

- Có!

Tư lệnh Đào cũng lớn tiếng:

- Vậy thì tôi xin chúc các đồng chí lên đường thắng lợi.

Ông đột ngột kết thúc và đưa tay lên vẫy. Cả hàng quân vỗ tay rào rào. Vừa vẫy tay quyền tư lệnh Đào vừa quay người đi về phía chủ tịch đoàn, đến trước chính ủy Ngọc ông dừng lại. Chính ủy Ngọc đứng lên, quyền tư lệnh Đào đưa cả hai tay bắt chặt tay người đồng nhiệm. Đột ngột, ông dang tay ôm chặt lấy chính ủy Ngọc. Hơi bất ngờ trước cử chỉ hiếm có của người chỉ huy vốn có tiếng là sắt đá chính ủy Ngọc chỉ khẽ lấp bắp:

- Xin cảm ơn anh! Anh cứ yên tâm chờ tin thắng lợi.

Buổi lễ kết thúc sau lời hứa quyết tâm của chính trị viên Tuấn và phổ biến kế hoạch hành quân của tiểu đoàn trưởng Tân. Trời đã sấm sấm tối.

Ngay khi buổi lễ kết thúc toàn bộ cán bộ chiến sĩ đại đội 9 về ngay xe của mình để làm những công việc chuẩn bị cuối cùng, cánh đại đội 3 và đại đội 6 cũng kéo cả ra cổng để đưa tiễn đồng đội. Quyền tư lệnh Đào đến bắt tay từng người trong đoàn cán bộ Bộ tư lệnh đi cùng 198. Đến trước chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương ông nán lại hơi lâu:

- Các anh đi đợt này sẽ ác liệt và gian khổ đấy.

Tham mưu trưởng Dương cười:

- Thì chiến tranh mà! Những chưa biết chừng ở ngoài này lại ác liệt hơn ấy chứ!

Quyền tư lệnh Đào đưa tay nắm thật chặt tay chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương, mắt ông có cái gì đó hơi lạ. Như nhận thấy vẻ khác thường nơi người đồng nhiệm ông Ngọc ôn tồn:

- Anh cứ yên tâm! Mọi việc ta đã bàn định kỹ rồi, tôi và anh Dương sẽ dựa trên cơ sở đó bàn bạc với nhau để giải quyết. Còn bây giờ anh ra chia tay anh em đi! Tôi với anh Dương cũng đến lúc phải đi rồi.

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Thôi, các anh đi! Anh Dương nhớ duy trì liên lạc thường xuyên nhé! Chín giờ sáng hàng ngày là tôi phải nhận được điện báo của anh đấy!

Cả chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương cùng nói:

- Anh yên tâm, chúng tôi nhớ rồi! Tạm biệt anh!

Đúng lúc đó các xe tăng bắt đầu khởi động. Mười một động cơ 260 mã lực cùng gầm lên phá tan sự yên tĩnh vốn có của buổi đầu hôm trung du. Một đàn chim từ hàng cây ven hồ nước vụt bay lên xao xác. Chính

Ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương bước về phía chiếc xe con đã đợi sẵn bên hông nhà, còn quyền tư lệnh Đào rào bước đi ra phía đoàn xe tăng đang tăng nhiệt động cơ.

Trong bóng chiều chạng vạng những chiếc xe tăng chất đầy khí tài và cắm đầy lá nguy trang đang gầm gừ nhả khói trông như những con thú lớn thời tiền sử. Cánh đại đội 3 và đại đội 6 vẫn xúm xít quanh các xe. Những cái bắt tay, những lời chúc tụng và đùa cợt cứ náo náo. Ông Đào bước nhanh về phía chiếc xe đầu tiên. Từ trên xe tiểu đoàn trưởng Tân và đại đội trưởng Nghi cùng nhảy xuống:

- Chào tư lệnh!

Quyền tư lệnh Đào đưa hai tay nắm chặt tay hai người cán bộ cấp dưới:

- Sẵn sàng chưa?

Cả Tân và Nghi cùng trả lời:

- Báo cáo tư lệnh! Chúng tôi đã sẵn sàng!

Từ phía sau chiếc xe con của chính ủy Ngọc vọt lên, ông Ngọc nhô hẳn đầu ra ngoài vẫy tay chào tạm biệt. Quyền tư lệnh Đào bắt tay tiểu đoàn trưởng Tân và đại đội trưởng Nghi một lần nữa và giục:

- Thôi! Các cậu đi đi! Chúc các cậu lên đường thắng lợi.

Tân và Nghi cùng đứng nghiêm lại:

- Cảm ơn thủ trưởng! Chúng tôi đi đây!

Dứt lời cả hai trèo lên xe, Nghi bước vào ghế trưởng xe đội mũ công tác rồi siết chặt ống nói. Vài giây sau tiếng vào số kèn kẹt vang lên. Quyền tư lệnh Đào đứng nán lại một gò đất cao bên đường. Tiếng động cơ gầm lên, chiếc xe tăng rùng mình chuyển động. Từ trên xe Tân, Nghi và các thành viên vẫy tay chào rồi rít. Quyền tư lệnh Đào cũng gơ tay vẫy nhẹ. Từ phía sau từng chiếc một tiến lên. Cánh đại đội 3 và đại đội 6 giờ cũng đã dạt sang hai bên đường vẫy tay rồi rít. Trên xe những cánh tay cũng đồng loạt hua lên, những tiếng chúc tụng, trêu đùa nhau át cả tiếng động cơ. Qua chỗ ông Đào đứng nhiều cậu còn nhô hẳn người lên hét:

- Chúc thủ trưởng khỏe!

Ông Đào vẫn vẫy tay nhẹ nhàng khi mỗi chiếc xe qua. Mắt ông thấy cay cay, không hiểu vì khói xả hay vì cái gì đó không rõ. Chỉ biết trong ông đang dấy lên những cảm xúc thật khó tả. Vui mừng, phấn khởi, tự hào xen lẫn lo lắng làm lòng ông thấy lâng lâng. Tay ông vẫn vẫy đấy mà hồn như đang phiêu diêu theo từng vòng xích đến tận những miền xa. Không vui sướng sao được khi mà nguyện vọng bấy lâu nay đã thành hiện thực. Không tự hào sao được khi sắp được đóng góp sức mình vào cuộc chiến đấu giải phóng nửa nước thiêng liêng. Nhưng cũng không thể không lo lắng: những chiếc xe tăng nặng nề này có đi được đến đích hay không? Đến được rồi có tham gia chiến đấu được không? Và tham gia chiến đấu được thì kết quả thế nào?... Không nói ra nhưng ai cũng biết rằng cuộc ra quân lần này là một cuộc thử nghiệm lớn nhằm chứng minh khả năng sử dụng xe tăng tại miền Nam. Mà đã là thử nghiệm thì có thể thành công mà cũng có thể thất bại. Từ trong sâu thẳm của lý trí ông Đào luôn tin tưởng vào một chiến thắng. Nhưng biết đâu đấy, có khi chỉ vì một nguyên nhân rất vớ vẩn nào đó mà các ông chưa tính toán đến lại làm đổ bể tất cả. Trong những lần thảo luận ở Bộ tư lệnh khả năng này cũng đã được nhắc tới nhưng hầu như không ai muốn đi sâu vào, tất cả chỉ tập trung vào thảo luận những biện pháp để giành thắng lợi mà thôi. Những lúc chỉ có một mình ông cũng nghĩ tới khả năng xấu nhất này nhưng rồi cuối cùng tự ông cũng đi đến kết luận: không còn giải pháp nào khác mà phải "liều" thôi bởi không thử thì làm sao mà biết tốt xấu, mạnh yếu thế nào!

Trời đã tối hẳn. Ánh trăng thượng tuần nhàn nhạt chỉ đủ để nhận ra những hình khối đen sì đang chuyển động trong tiếng động cơ gầm gừ và tiếng xích nghiền ken két. Dưới ánh trăng ông Đào không nhìn rõ mặt những chiến sĩ đang ngồi trên tháp pháo mà chỉ nhìn thấy hàm răng sáng lóa của họ khi họ cười và hét lên để chào ông. Lòng ông lại dội lên cảm xúc tự hào và thương mến. Những người lính của ông đi vào trận đánh mà vui như hội. Nào ai biết được rằng những gì đang chờ đợi họ ở phía trước, thế mà họ ra đi nhẹ nhàng làm sao.

Chiếc xe tăng cuối cùng đã qua, quyền tư lệnh Đào vẫn đứng lặng nhìn theo như bị thôi miên. Mãi đến khi chính trị viên Tuấn và tiểu đoàn phó Thiên đến bên cạnh ông mới bừng tỉnh. Chính trị viên Tuấn mời:

- Báo cáo tư lệnh! Đại đội 9 đã đi hết rồi! Mời tư lệnh về chỗ chúng tôi nghỉ ạ!

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Được! Các cậu bố trí cho tớ và mấy anh em đi cùng bữa cơm nhé! Chiều nay họp xong đi thẳng về đây đã kịp cơm nước gì đâu.

Cả hai cán bộ tiểu đoàn ngớ ra, Thiên phàn nàn:

- Chết thật! Thế mà anh em tôi không nghĩ ra. Mời thủ trưởng cứ về nghỉ, vài phút nữa sẽ có cơm thôi.

Nói rồi anh rảo bước về phía nhà chỉ huy. Quyền tư lệnh Đào cười:

- Chủ yếu là phải lo cho cậu lái xe thôi. Nó mà đói không lái được thì đêm nay khéo phải ngủ đường.

Tuấn ngạc nhiên:

- Thế thủ trưởng không nghĩ lại đây sao?

Ông Đào lắc đầu:

- Trong lúc đợi cơm tớ sẽ trao đổi với cậu một vài việc. Ăn cơm xong bọn tớ phải về cơ quan ngay, ngày mai còn rất nhiều việc phải làm.

Biết có nói cũng chẳng giữ được chính trị viên Tuấn đành mời:

- Thế thì mời thủ trưởng về nhà chỉ huy ngay ạ!

Hai thầy trò lững thững đi về. Trăng đã lên cao và ngày một sáng hơn.

Ra khỏi con đường nhỏ ven hồ đoàn xe bắt vào quốc lộ và bắt đầu tăng tốc độ. Đã gần đến Tết trung thu nên trăng khá sáng. Ánh trăng đủ để quan sát đường và dễ dàng phát hiện những chỗ ổ gà hay rãnh nước. Được lái thò đầu nên điều kiện quan sát của các lái xe cũng thuận lợi hơn. Xe đại đội trưởng Nghi đi đầu đội hình. Trên cửa trường xe chỉ có anh và tiểu đoàn trưởng Tân, mấy chiến sĩ còn lại đều bị anh bắt đi ngủ sớm để giữ sức khỏe lâu dài. Tuy nhiên mấy anh em đều khẩn khoản đề nghị cho họ cùng thức lúc nào buồn ngủ sẽ vào trong xe ngủ nên anh bắt ngồi cả phía sau tháp pháo. Đường vẫn còn dễ đi nên việc chỉ huy cũng nhàn, thỉnh thoảng anh chỉ phải nhắc lái xe giảm tốc độ để không làm vỡ đội hình.

Xe 567 đi gần cuối đội hình đại đội. Từ hôm qua xe đã được bổ sung thêm hai chiến sĩ nữa: Thực- thợ sửa chữa và Bình- chiến sĩ công binh. Cả hai đều mới trên dưới hai mươi nên nếu tính tuổi bình quân thì xe này đậm ra trẻ nhất đại đội. Cùng tuổi trẻ nên hai chiến sĩ mới về đã hòa nhập rất nhanh với các thành viên trong xe. Ngay cả lúc này theo quy định thì chỉ có trưởng xe phải thức để chỉ huy xe nhưng chẳng tay nào chịu đi ngủ. Tất cả ngồi tùm tùm trên tháp pháo ngắm trăng và chí chóc trêu chọc nhau.

Mặc dù trăng tương đối sáng Cận vẫn căng mắt nhìn đường vì đây là loại xe bơi nước, mũi xe cao nên không nhìn thấy những gì ở ngay sát dưới mũi xe. Anh thận trọng dùng chân dẫu kết hợp với cần lái để giảm xóc nên xe chạy rất êm. Xe chạy tốt, cự ly với xe trước được giữ đều nên trưởng xe Nhã cũng không phải nhắc nhở nhiều nhưng anh vẫn đứng sừng sững trên ghế trưởng xe, hai tay bám chắc vào mép cửa chăm chú nhìn đường như sẵn sàng đối phó với những bất trắc sắp xảy ra. Ngồi trên tháp pháo ngay phía trên cửa lái xe là Thắng, cậu ta vừa quan sát đường vừa cúi nhìn cách xử trí của Cận. Trong thâm tâm Thắng phải công nhận tay lái của Cận rất điêu luyện, xứng đáng là bậc thầy của cậu. Trong lúc đó Hòa, Bình và Thực ngồi phía sau và đang gân cổ hét vào tai nhau. Như mọi ngày Hòa đen vẫn là trung tâm của mọi cuộc tán gẫu. Hấn thọc tay vào sườn Bình:

- Này, mai có cái gì thì bỏ ra mà chiêu đãi đi nhé!

Bình đang mãi nghiêng ngó không nghe rõ nên gân cổ hỏi lại:

- Cái gì? Vừa mới đi một lúc làm gì đã buồn đái!

Hòa tức máu quát lại:

- Đái đái cái gì? Không có bọn tớ cho đi nhờ thì bây giờ đang ề cổ ra mà công ba lô đi bộ đấy- Đến đây thì Bình đã nghe ra, cậu ta gật đầu, Hòa tiếp- Thế thì mai có cái gì ngon phải đem ra chiêu đãi bọn tớ nhé! Hiểu chưa?.

Bình nhăn răng cười:

- Hiểu rồi! Nhưng bọn tớ “trên răng, dưới cát tút” cậu thích cái gì?

Biết là gặp phải “đối thủ rắn” Hòa quay sang Thực:

- Còn cậu này! Có gì ngon không?

Thực cười:

- Bọn em thì có cái gì? Đâu có như các anh ăn tiêu chuẩn xe tăng, đi chiến trường lại được ưu tiên đủ thứ!

Hòa nhăn nhó:

- Vớ được mấy tay này “xương” quá! Đi chiến đấu mà xe đưa xe đón thế này, sướng như đi du lịch chỉ việc ngồi ngắm cảnh mà chẳng chịu bỏ ra gì cả.

Thực công nhận:

- Công nhận đi với các anh sướng thật!

Nghe lồm bồm câu được câu chẳng nhưng Nhã vẫn hiểu cuộc trao đổi của mấy anh em. Anh nhủ thầm: “cứ đợi đấy, vài hôm nữa thì mới biết sướng hay khổ”.

Chín giờ sáng hôm sau bức điện đầu tiên của đoàn 198 gửi về đã được trao cho quyền tư lệnh Đào. Nhận bức điện từ tay đồng chí cơ yếu ông Đào nôn nóng mở ngay ra xem. Bức điện rất ngắn gọn: “Thực hiện đúng kế hoạch hành quân. 100% người và trang bị an toàn. Ký điện: Số 2”. Hơi nhú mày ông nghĩ bụng: “đồng ý là điện trời thì phải ngắn gọn nhưng như thế này thì ngắn gọn quá, có lẽ phải quy định chi tiết thêm các nội dung báo cáo mới được”. Ông bảo đồng chí cơ yếu:

- Đồng chí đứng đây đợi tôi một lát nhé!

Không đợi trả lời ông quay vào bàn làm việc lật mặt sau bức điện lên viết nhanh mấy dòng:

“Yêu cầu báo cáo chi tiết theo từng đại đội:

- Giờ xuất phát, giờ đến đích, địa điểm trú quân

- Số lần nghỉ ngắn, tốc độ bình quân

- Các sự cố về kỹ thuật

- Các tình huống gặp phải trên đường hành quân

- Tỷ lệ người và xe đến đích

- Chiều dài hành quân chặng tới, dự kiến giờ xuất phát

Ký điện : Số 1”

Quay ra đưa cho đồng chí cơ yếu bức điện ông dặn:

- Trong phiên liên lạc tới đồng chí gửi ngay cho tôi bức điện này. Rõ chưa?

Đồng chí cơ yếu vội trả lời:

- Rõ ạ!

- Được! Đồng chí về đi!- Ông phẩy tay.

Còn lại một mình quyền tư lệnh Đào ngồi vào bàn làm việc, ông giở tấm bản đồ kế hoạch hành quân của đoàn 198 trải rộng ra mặt bàn. Chăm chú nhìn vào tấm bản đồ một lúc ông lấy cây bút mực đỏ đậm thêm vào bên cạnh nét bút chì vẽ đường hành quân. Đây là ký hiệu của riêng ông cho dễ nhớ, như thế có nghĩa là đại đội 9 đã đi hết đoạn đường này. Ngày mai đường đệm thứ hai sẽ là của đại đội 3. Ông nhắm tính như vậy đệm qua đại đội 9 đã đi được 60 ki-lô-mét, tốc độ bình quân đạt gần 10 ki-lô-mét một giờ. Tuy nhiên ông cũng hiểu rằng đó mới chỉ là đệm đầu tiên, những đệm ngày tiếp sau mới thật sự là những thử thách. Nhớ lại khi cơ quan tham mưu trình lên bản dự thảo kế hoạch lần đầu ông không khỏi bật cười. Các sĩ quan nhà ta đã vận dụng những kiến thức của Liên Xô, Trung Quốc để tính toán nên chủ yếu dựa vào chiều dài quãng đường và tốc độ bình quân. Vì vậy họ dự kiến chỉ hai mươi đến hai mươi lăm ngày sẽ đến đích. Không phải là một người quá thận trọng song ông không đồng ý với bản kế hoạch đó. Chính ông yêu cầu họ phải tính toán lại và đưa vào đó một số ngày dự trữ chỉ ít cũng phải với hệ số 1,5. Sau vài ba buổi họp bản kế hoạch hành quân đã được thông qua nhưng ông hiểu kế hoạch vẫn chỉ là kế hoạch. Còn việc thực hiện nó sẽ phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố cả khách quan lẫn chủ quan.

Đúng như dự đoán của quyền tư lệnh Đào, phải mất 34 ngày đệm đại đội 3 mới tới vị trí tập kết ở Bắc đường 9. Còn đại đội 9 do vị trí tập kết ở Nam đường 9 gần trăm ki-lô-mét nên cuộc hành quân đã kéo dài tới 51 ngày đệm. Mặc dù bị không quân địch đánh chặn nhiều lần, đã có một chiến sĩ hy sinh và mấy chiến sĩ bị thương nhưng cuối cùng cả hai đại đội đã đưa được 100% xe tới đích. Tuy nhiên điều đáng quan tâm nhất bây giờ là bộ phận hành động của tất cả các xe bị hư hỏng nặng nề. Đây là vấn đề đã được tính toán đến nên ngoài số khí tài dự trữ đi cùng được các xe tăng tự mang binh chủng còn bố trí thêm một số khí tài để các xe ô tô chở theo nữa. Tuy nhiên do điều kiện đường sá khó khăn hơn nhiều so với đợt hành quân của M77 nên hiện tại đơn vị đã sử dụng hết. Vì vậy trong bức điện mới nhất của chính ủy Ngọc gửi về Bộ tư lệnh đã yêu cầu binh chủng gửi gấp vào một số khí tài, trong đó chủ yếu là bánh chịu nặng, mảnh xích và đai hãm.

Cầm bức điện trên tay, mắt chăm chăm nhìn vào mấy dòng chữ ngắn gọn một lúc quyền tư lệnh Đào bảo công vụ Lưu đi gọi chủ nhiệm kỹ thuật Nhật lên gặp ông ngay. Chỉ ít phút sau cái dáng lòng không của chủ nhiệm Nhật đã xuất hiện ngoài cửa. Vừa nhìn thấy Nhật quyền tư lệnh Đào đã nói ngay:

- Anh vào đây! 198 đang kêu cứu đây này!- Ông đưa bức điện cho chủ nhiệm Nhật.

Chủ nhiệm Nhật cầm bức điện chăm chú đọc, miệng lẩm bẩm:

- Quá lạ! Sao nó nhai bánh chịu nặng và xích dữ đến vậy?

Quyền tư lệnh Đào đăm chiêu:

- Có lẽ ta chưa lường hết những yếu tố ảnh hưởng đến tình trạng kỹ thuật của các thiết bị anh Nhật ạ. Bây giờ theo anh phải làm thế nào?

Tay vẫn giở ra gấp vào bức điện chủ nhiệm Nhật trầm ngâm:

- Có lẽ phải cho cho bổ sung gấp khí tài vào thôi.

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Vậy thì anh về tính toán cụ thể và lập kế hoạch để chuyển hàng vào cho anh em càng sớm càng tốt. Chú ý tập trung vào mấy loại khí tài anh em người ta yêu cầu thôi. Tám giờ sáng mai anh báo cáo kế hoạch với tôi. Nhớ là phải thật cụ thể đấy!

Chủ nhiệm Nhật đứng dậy:

- Vậy xin phép tư lệnh tôi về.

Không nhìn lên quyền tư lệnh Đào chỉ vẫy nhẹ tay. Còn lại một mình ông giữ cuốn sổ “điện mật đi” ngồi ngẫm nghĩ một chút rồi viết rất nhanh:

“Gửi số 2!

Số 1 biểu dương đoàn 198 đã đưa được 100% trang bị tới đích. Sắp tới số 1 sẽ gửi tiếp hàng vào theo đường dây 559. Cần tổ chức rút kinh nghiệm đợt hành quân vừa qua và khôi phục ngay xe pháo để sẵn sàng bước vào chiến đấu.

Ký điện- Số 1”.

Gọi Lưu đưa bức điện xuống cho cơ yếu xong quyền tư lệnh Đào lại giờ tắm bồn ở khu vực Tây Quảng Trị ra ngồi nghiền ngẫm. Chỉ mất chưa đầy một phút ông đã tìm thấy vị trí tập kết của đại đội 3. Nhưng đến vị trí tập kết của đại đội 9 mãi một lúc sau ông mới tìm thấy. Khoanh hai vòng bút chì đỏ vào hai vị trí khuôn mặt ông trầm hẳn lại rồi vờ lấy bút chì đánh một dấu hỏi rất đậm vào cạnh vị trí trú quân của đại đội 9.

Trong lúc đó tại sở chỉ huy tiền phương chính ủy Ngọc cũng đang chuẩn bị cho cuộc họp tổng kết đợt hành quân dự kiến vào ngày mai. Sở chỉ huy nằm trên sườn một quả đồi thấp cách đường 9 khoảng 5 ki-lô- mét về phía bắc, ngay gần vị trí tập kết của đại đội 3. Ngay từ hôm vào tới đây tham mưu trưởng Dương đã bỏ ra cả một ngày đi thực địa mới chọn được địa điểm này làm sở chỉ huy. Khu vực này ít chịu ảnh hưởng của bom đạn Mỹ nên rừng nguyên sinh hầu như còn nguyên vẹn, những cây cổ thụ hai ba người ôm chen nhau mọc san sát. Tầng tầng lớp lớp tán lá cây cao vút ken khít nhau đến nỗi ngửa cổ nhìn lên không thấy trời. Ngay dưới chân đồi là một dòng suối nhỏ, vì mới là đầu mùa khô nên nước còn đầy ắp. Sẵn gỗ, đất lại dễ đào nên chỉ sau gần một tuần tiểu đội công binh đã hoàn thành việc xây dựng sở chỉ huy. Nằm ở trung tâm khu vực là hầm của chính ủy và tham mưu trưởng. Hai căn hầm chữ A chắc chắn, rộng rãi có cửa dẫn ra một hầm thùng làm nơi hội họp. Đó là một căn hầm sâu gần một mét rộng chừng chục mét vuông được lợp cỏ tranh, giữa hầm là bộ bàn ghế được ghép bằng mấy tấm gỗ anh em công binh xin từ bên xưởng cửa mặt trận về vẫn còn thơm mùi nhựa. Nằm tản mát xung quanh đó là hầm dành cho cán bộ các cơ quan Bộ tư lệnh và trung đoàn H03. Bên kia con suối cách một quả đồi là vị trí trú quân của đại đội 3. Từ đây đến sở chỉ huy mặt trận cũng không xa lắm nên chính ủy Ngọc tỏ ra khá ưng ý với vị trí này.

Buổi sáng trong rừng già thật dễ chịu. Có vẻ như cái nắng của mùa khô đất Lào không ảnh hưởng gì đến nơi đây. Ngồi bên bộ bàn ghế tự tạo chính ủy Ngọc đang xem lại cuốn nhật ký hành quân mà ông đã ghi chép suốt hơn một tháng qua. Thói quen ghi chép tỉ mỉ mọi sự kiện của một cán bộ chính trị lâu năm bây giờ xem ra đặc dụng. Mặc dù không phải lúc nào cũng đi cùng đội hình hành quân của bộ đội nhưng hầu như mọi sự kiện xảy ra trên đường hành quân đều được ông ghi chép cụ thể, đặc biệt là những diễn biến tư tưởng của bộ đội. Từ trong tiềm thức ông hiểu những kinh nghiệm rút ra từ cuộc hành quân này sẽ vô cùng bổ ích một khi lực lượng tăng thiết giáp phát triển và đi sâu vào các mặt trận phía Nam.

Đang cầm cúi ghi chép chính ủy Ngọc chợt giật mình vì một bóng đen lừng lững xuất hiện trước cửa hầm và cất tiếng chào. Phải mất gần một phút ông mới nhận ra người đứng trước mặt mình là tiểu đoàn trưởng Tân. Mới không gặp nhau có nửa tháng mà trông anh chàng tiểu đoàn trưởng điển trai này khác quá. Khuôn mặt béo tốt, hồng hào nay đen sạm lại, hàm râu quai nón đẹp tuyệt thường được cạo nhẵn nhụi nay tua tủa trông đến khiếp. Chỉ cái ghế băng phía đối diện chính ủy Ngọc niềm nở:

- Ngồi xuống đây đã!- Vớ tay lấy bi- đông nước chè rừng bên cạnh rót ra bát sắt đẩy về phía Tân ông mời- Uống nước đi nào!

Đón bát nước màu xanh đen tỏa mùi thơm hăng hắc Tân tươi hẳn nét mặt:

- Cảm ơn thủ trưởng! Đang khát quá!- Dứt lời anh đưa bát nước lên miệng làm một hơi hết sạch.

Chính ủy Ngọc lấy cái bát nghiêng bi đông rót thêm bát nước nữa và ân cần:

- Cậu đi thế nào nhanh thế? Từ đây về đây cũng phải hơn trăm cây số chứ ít ỏi gì?

Tân cầm bát nước làm tiếp một hơi nữa. Chùng như đã đỡ cơn khát anh mới trả lời:

- Chiều hôm kia nhận được điện triệu tập của thủ trưởng tôi đi ngay. Cũng may đi nhờ được xe nên mới nhanh như thế chứ nếu đi bộ chắc phải mất mấy ngày nữa mới đến.

Chính ủy Ngọc gập cuốn sổ tay lại:

- Tình hình trong ấy thế nào?

Tân trở lại vẻ trịnh trọng thường ngày:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện tại “xê Chín” đã vào vị trí tập kết theo quy định. Anh em đang đào hầm xe, hầm người. Chắc độ hai, ba ngày nữa sẽ ổn định mọi mặt- Dường như đã nung nấu từ lâu nên Tân làm luôn một lèo- Tuy nhiên cho đến giờ tôi vẫn không hiểu tại sao lại đưa “xê Chín” vào sâu như thế? Tiểu đoàn có hai đại đội mà mỗi thằng nằm một nẻo cách nhau hàng trăm ki- lô- mét như vậy công tác chỉ huy sẽ rất khó khăn. Mà theo tôi được biết là ta đã xác định mục tiêu chỉ ở quanh quanh khu vực đường 9 này thôi cơ mà!

Chính ủy Ngọc trầm ngâm một lát rồi mới trả lời:

- Thực ra lúc đầu tớ cũng thắc mắc như vậy. Nhưng hôm vừa rồi vào Bộ tư lệnh mới biết đó là ý định của mặt trận. Các anh trên ấy định đưa đại đội 9 vào A Lưới để từ đó đánh xuống Huế.

Tân trợn tròn mắt:

- Đánh Huế?

Chính ủy Ngọc xác nhận:

- Đúng thế! Tuy nhiên tớ với anh Dương đã có ý kiến với các anh ấy rồi. Một là trận đánh sắp tới là trận đánh đầu tiên của binh chủng, sự thành bại của nó có ý nghĩa cực kỳ quan trọng nên cần thiết phải sử dụng lực lượng tập trung. Vì vậy hai đại đội phải để gần nhau để có thể hỗ trợ lẫn nhau khi cần thiết. Hai là chúng ta cũng chưa nắm được tình hình đường sá từ A Lưới xuống Huế thế nào, đưa xe tăng vào đó chắc gì đã sử dụng được.

Tân nôn nóng:

- Vậy họ quyết định thế nào?

Chính ủy Ngọc dăm chiêu:

- Các anh ấy hứa sẽ nghiên cứu thêm các ý kiến của ta. Tớ cũng đã điện báo về Bộ tư lệnh để anh Đào nghiên cứu và có ý kiến với Bộ rồi. Tạm thời “xê Chín” cứ nằm ở đó đã. Thôi, bây giờ cậu nghỉ ngơi, tắm giặt và chuẩn bị báo cáo tổng kết đi! Sáng ngày mai ta sẽ họp. Mà cậu phải cạo bộ râu đi chứ, trông rõ khiếp!

Tân đứng dậy:

- Xin lỗi thủ trưởng! Mới có hai ngày hai đêm không cạo mà nó đã như thế đấy! Còn bây giờ xin phép thủ trưởng tôi về - Chùng như vẫn còn hậm hực anh vừa quày quả đi ra cửa vừa làm bầm- Mấy ông cứ tưởng xe tăng như cái xe đồ chơi, cứ thích đặt vào đâu là đặt.

Mặc dù vẫn còn mệt vì hai đêm lác lư trên thùng ô tô và hai ngày cuốc bộ vả Tân chỉ tắm rửa qua loa và cạo qua quýt bộ râu rồi gọi một chiến sĩ thông tin đi cùng anh sang vị trí trú quân của đại đội 3. Anh muốn xem tình hình ăn ở của đại đội này thế nào. Tiếng là tiểu đoàn trưởng nhưng thực ra từ hôm bắt đầu hành quân đến nay anh toàn đi với đại đội 9, bây giờ được chính ủy Ngọc giao viết báo cáo tổng kết anh cũng cần phải nắm lại tình hình của bên này.

Vừa đến chỗ trú quân của đại đội 3 Tân đã thấy ưng ý lắm. Anh thốt lên: “chỗ này thì tập kết cả sư đoàn

xe tăng cũng được". Cũng giống như bên sở chỉ huy tiền phương vị trí tập kết của đại đội 3 nằm dưới một cánh rừng nguyên sinh rậm rạp. Đại đội trưởng Phan Văn Hải đưa tiểu đoàn trưởng của mình đi khắp lượt khu trú quân của đại đội. Đã có hơn chục ngày nằm ở đây nên hệ thống hầm xe và người của đại đội 3 đã xây dựng gần như hoàn tất. Mười một chiếc xe tăng nằm gọn gàng trong những căn hầm sâu gần ngập thân xe, dưới bụng xe là hầm ngủ của thành viên có cửa ra vào ở phía trước xe, còn anh em trong đại đội đang tập trung củng cố kỹ thuật xe pháo. Đại đội trưởng Hải khẽ hỏi:

- Cũng may ở đây toàn là đất ba- zan nên đào hầm cũng đỡ vất vả.

Tiểu đoàn trưởng Tân gật đầu ra vẻ hài lòng. Tuy vậy anh cũng góp ý:

- Nhưng các ông cũng phải chú ý đến việc thoát nước đấy. Hầm thế này mà mưa to một trận là gay ngay.

Hải công nhận:

- Đúng thế ạ! Nhưng vì bây giờ đang còn là mùa khô nên chúng tôi tạm thời dừng việc này để bộ đội tập trung khôi phục xe trước. Sau đó nếu ở lâu dài sẽ phải đào hệ thống rãnh thoát nước chứ.

Liếc nhìn đồng hồ Tân bảo:

- Thôi, ta về chỗ xe ông đi! Ông sẽ báo cáo tóm tắt tình hình hành quân của đại đội cho tôi để tôi còn đưa vào báo cáo tổng kết. Sáng mai mời cả ông lên họp luôn.

Xe của đại đội trưởng Hải nằm ở vị trí trung tâm của khu vực trú quân. Ngoài hầm xe, hầm ngủ xe đại đội trưởng có thêm một hầm họp được đào cạnh xe và có cửa thông với hầm ngủ. Hầm họp còn chưa có mái mà mới được che tạm bằng tấm bạt xe tăng nhưng cũng đã có bộ bàn ghế ghép bằng vỏ hòm đạn. Đại đội trưởng Hải có vẻ tâm đắc lắm:

- Như thế này mọi sinh hoạt đều ở dưới hầm hoặc trong xe, từ trong xe muốn xuống hầm ngủ thì chui qua cửa an toàn. Còn đang ngồi ngoài này muốn vào hầm ngủ thì theo cửa kia- Hải chỉ tay vào cái cửa gác thông sang hầm ngủ.

Tiểu đoàn trưởng Tân gật đầu:

- Tốt lắm! Nhưng các ông phải kiểm cái gì mà lợp chứ không được sử dụng bạt thế này đâu nhé. Còn bây giờ ông lấy nhật ký hành quân ra đây.

Đại đội trưởng Hải chui vào xe, một lát sau anh mang theo cái xách cốt ra hầm họp và đưa cho tiểu đoàn trưởng Tân cuốn nhật ký hành quân đã quăn hết cả mép. Lật cuốn nhật ký chăm chú xem một lúc Tân bảo:

- Tôi mượn ông cuốn sổ này để làm báo cáo tổng kết. Còn bây giờ ông báo cáo tóm tắt những vấn đề nổi bật nhất mà ông rút ra qua cuộc hành quân vừa rồi.

Hai người hí húi trao đổi mãi cho đến khi cậu pháo hai chạy về gọi đi ăn trưa.

Cuộc họp tổng kết đợt hành quân đường dài của đoàn 198 được tiến hành ngay tại căn hầm họp của sở chỉ huy tiền phương. Chỉ trừ trưởng ban tác huấn Phúc được Bộ tư lệnh mặt trận gọi đi nhận nhiệm vụ còn lại có mặt đầy đủ các cán bộ của Bộ tư lệnh, đoàn 198 và có thêm đại đội trưởng đại đội 3 Phan Văn Hải. Sau tuần nước chè rừng trong những chiếc bát B52 to đùng chính ủy Ngọc khai mạc cuộc họp:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Chấp hành chỉ thị của Bộ chúng ta đã tiến hành đưa đoàn 198 rời hậu phương miền Bắc vào đây để chuẩn bị tham gia chiến đấu. Cho đến thời điểm này đã có thể khẳng định chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ của cuộc hành quân. Chúng ta đã đưa được 100% xe tới đích an toàn. Tuy nhiên cũng còn tồn tại một số vấn đề cần tiếp tục khắc phục. Cuộc họp hôm nay được tổ chức nhằm đánh giá một cách đầy đủ những kết quả đã đạt được cũng như những vấn đề chưa làm tốt của chúng ta. Qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm cho các cuộc hành quân đường dài của xe tăng sau này. Vì vậy tôi đề nghị tất cả chúng ta phát huy mạnh mẽ tinh thần đấu tranh phê bình, nói thẳng nói thật cả điểm mạnh điểm yếu, cả những cái đã làm được và những việc còn làm chưa tốt. Đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm và đề xuất những biện pháp khắc phục để có thể hoàn thành nhiệm vụ với chất lượng

cao hơn. Trước hết xin mời các đồng chí nghe bản báo cáo tổng kết của đồng chí tiểu đoàn trưởng. Xin mời đồng chí Tân!

Tiểu đoàn trưởng Tân hôm nay trông khác hẳn hôm qua, bộ râu quai nón bờm xồm đã được cạo nhẵn, một chút sắc hồng đã trở lại trên gò má. Anh đứng dạy trịnh trọng:

- Kính thưa đồng chí chính ủy! Thưa toàn thể các đồng chí! Theo sự phân công của đồng chí chính ủy tôi đã chuẩn bị xong bản báo cáo tổng kết về cuộc hành quân đường dài của tiểu đoàn 198. Tuy nhiên do điều kiện bản thân tôi đi với đại đội 9 nên việc nắm tình hình chung toàn tiểu đoàn cũng chưa thật sát nên báo cáo chắc chắn sẽ chưa thật đầy đủ. Vì vậy mong các đồng chí thông cảm và cũng đề nghị các đồng chí sẽ bổ sung cho. Sau đây tôi xin đi vào nội dung báo cáo- Sau khi nêu lên một loạt những con số về chiều dài đường hành quân, số cung chặng, số trọng điểm, sông suối phải vượt qua, số lần bị địch đánh phá vào đội hình, số người hy sinh và thương vong, số khí tài dự trữ phải thay thế, tốc độ bình quân đạt đượcv.v... Tân kết luận- Tóm lại, sau hơn một tháng hành quân chúng ta đã đưa được 100% trang bị và gần 100% người tới đích an toàn, trước thời gian quy định của Bộ. Theo chúng tôi đây là đây là một thắng lợi rất có ý nghĩa và có thể kết luận rằng cuộc hành quân của đoàn 198 đã thành công tốt đẹp.

Chính ủy Ngọc xen vào:

- Thành công thế thì ta phải hoan hô chứ!- Nói rồi ông vỗ mạnh tay, tất cả mọi người cùng vỗ tay theo. Không khí cuộc họp có vẻ sôi nổi hẳn lên.

Đợi cho mọi người trật tự trở lại tiểu đoàn trưởng Tân tiếp tục:

- Để rút ra những bài học kinh nghiệm cho nhiệm vụ tiếp theo chúng tôi tạm thời rút ra một số ưu nhược điểm chính của cuộc hành quân như sau, đề nghị các đồng chí chú ý và cho ý kiến. Trước hết về ưu điểm nổi lên một số vấn đề: một là cuộc hành quân có sự lãnh đạo sâu sát, sự chỉ đạo tập trung của Bộ tư lệnh, của cơ quan binh chủng và của trung đoàn H03 nên đã xây dựng được quyết tâm vững chắc, chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, lập kế hoạch hành quân cơ bản sát với thực tế, tuy có phải điều chỉnh nhưng không lớn. Ưu điểm thứ hai là công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật nhìn chung bố trí hợp lý, có lượng dự trữ từ từng xe lên đến đoàn, lại có sự chi viện đặc lực của Bộ tư lệnh nên có thể chủ động đối phó với mọi tình huống. Ưu điểm thứ ba là nhờ có sự hiệp đồng chặt chẽ của Bộ tư lệnh và sự quan tâm của cấp trên nên đi đến đâu đoàn 198 cũng được sự giúp đỡ, ủng hộ nhiệt tình của các địa phương, các đơn vị bạn. Ưu điểm thứ tư là trình độ chính trị tư tưởng vững vàng và trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững chắc của đại đa số cán bộ chiến sĩ là nhân tố có ý nghĩa quan trọng đối với thắng lợi của cuộc hành quân. Về khuyết điểm chúng tôi nhận thấy còn tồn tại một số vấn đề sau: một là về trình độ và kinh nghiệm của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ còn hạn chế. Chính khuyết điểm này là nguyên nhân gây nên một số sự cố như trôi xe, đổ xe v.v... Khuyết điểm thứ hai là việc tính toán lượng khí tài dự trữ chưa thật sát với điều kiện, hoàn cảnh nên hiện tại chúng ta gặp khó khăn rất lớn về khả năng cơ động - Đặt cuốn sổ tay xuống bàn Tân ngược lên nhìn một vòng quanh căn hầm rồi đột ngột kết luận- Trên đây là toàn bộ báo cáo tổng kết cuộc hành quân của tiểu đoàn chúng tôi, đề nghị các thủ trưởng và các đồng chí cho ý kiến. Hết ạ!

Chính ủy Ngọc nhìn quanh một lượt rồi gật gù ra vẻ hài lòng:

- Trước hết xin biểu dương đồng chí tiểu đoàn trưởng đã có bản báo cáo tổng kết tương đối đầy đủ và rất sát thực tế. Bây giờ ta nghỉ giải lao ít phút rồi sau đó các đồng chí sẽ thảo luận đóng góp ý kiến cho thật hoàn chỉnh. Nào, mời các đồng chí uống nước đi!

Không khí trong căn hầm họp sôi nổi hẳn lên, chiếc bi đông xe đầy nước chề rùng được chuyền tay rót ra các bát. Tiếng bình phẩm nổi lên:

- Thưa xa chè Tam Đảo thủ trưởng nhỉ?.

- Trông thì cũng màu mè đấy nhưng uống cứ nhạt thếch!

Tranh thủ lúc giải lao mấy tay nghiện ngập kéo nhau ra cửa hầm hút thuốc. Cả hội chuyền tay nhau điếu thuốc và đều bản khoăn "không hiểu rồi đây lấy gì mà hút".

Trong lúc đó chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương đang thì thầm với nhau ở đầu bàn. Có vẻ như hai người đang trao đổi về bản báo cáo của tiểu đoàn trưởng Tân thì phải, chỉ thấy tham mưu trưởng nói còn

chính ủy Ngọc lúc lúc lại gật đầu.

Đúng lúc đó trưởng ban tác huấn Phúc xuất hiện, anh vồn vã bắt tay tất cả mọi người. Chính ủy Ngọc tươi cười:

- Thế nào? Bộ tư lệnh mặt trận gọi lên có gì mới không?- Thấy Phúc tỏ vẻ ngần ngại ông giục- Không sao cả, cứ nói đi! Toàn anh em cán bộ cả mà.

Trưởng ban tác huấn Phúc gỡ cái xác cốt bên mình ra, anh mở xác cốt lấy tấm bản đồ trải ra mặt bàn rồi hạ giọng:

- Báo cáo chính ủy và các anh, Bộ tư lệnh mặt trận đã chỉ định mục tiêu cho xe tăng và giao nhiệm vụ cho chúng ta bắt đầu tiến hành công tác chuẩn bị mọi mặt để 198 bước vào chiến đấu.

Tất cả mọi người có mặt đều xúm lại quanh tấm bản đồ, nhao nhao hỏi. Chính ủy Ngọc ôn tồn:

- Cứ bình tĩnh để cậu ấy nói xem thế nào!

Trưởng ban Phúc chỉ vào hai vị trí đã đánh dấu trên bản đồ rồi nói:

- Theo chủ trương của trên Đông Xuân này ta sẽ đánh lớn trên phạm vi rộng, trong đó có chiến dịch Đường Chí- Khe Sanh. Tiểu đoàn 198 được chỉ định tham gia tiêu diệt các cứ điểm Làng Vây và Hướng Hóa trong tuyến phòng thủ đường Chí.

Mấy cán bộ phía sau nhướn cả người lên nhìn vào bản đồ nhao nhao hỏi:

- Làng Vây ở chỗ nào? Hướng Hóa ở chỗ nào?

Trưởng ban Phúc rút cây bút máy trên túi ngực xuống chỉ vào một điểm trên bản đồ và trả lời:

- Đây là Làng Vây- Anh rê cái bút dịch sang phía đông- Còn đây là Hướng Hóa. Cả hai đều nằm trên trục đường Chí.

Tham mưu trưởng Dương ghé vào tai chính ủy Ngọc thì thầm gì đó một lát, chính ủy Ngọc gật đầu rồi cao giọng:

- Thôi, mời các đồng chí ổn định trật tự. Bây giờ ta tập trung vào việc tổng kết hành quân cho xong đã- Đợi cho mọi người trật tự trở lại ông tiếp- Vừa rồi các đồng chí đã nghe bản báo cáo của đồng chí tiểu đoàn trưởng. Sau đây đề nghị các đồng chí thảo luận đóng góp ý kiến bổ sung. Đồng chí Tân nhớ ghi chép cẩn thận để sau này hoàn chỉnh báo cáo gửi ra Bộ tư lệnh làm tài liệu học tập cho các đơn vị. Xin mời các đồng chí!

Trưởng ban tác huấn Phúc nhẹ nhàng gấp tấm bản đồ lại. Ngay sau đó chính trị viên Tuấn có ý kiến:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Trong quá trình chuẩn bị báo cáo tôi và anh Tân cũng đã có trao đổi với nhau. Vì vậy tôi xin hoàn toàn nhất trí với bản báo cáo. Tuy nhiên tôi muốn nhấn mạnh thêm một ưu điểm rất cơ bản, có ý nghĩa quyết định đến thắng lợi của cuộc hành quân vừa qua. Đó là chúng ta đã tiến hành rất tốt công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng. Qua đó đảm bảo bộ đội có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối không có hiện tượng dao động, ngã nghiêng. Hơn một tháng vừa qua chúng ta đã phải vượt qua không ít khó khăn gian khổ, hy sinh có, bị thương có nhưng cán bộ chiến sĩ toàn tiểu đoàn vẫn giữ vững ý chí quyết tâm. Cũng nhờ có quyết tâm cao nên anh em rất tích cực, chủ động, sáng tạo khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ. Hết ý kiến!

Vẫn giữ thái độ điềm đạm như mọi ngày chính ủy Ngọc gật đầu:

- Được! Xin mời các đồng chí khác.

Tham mưu trưởng Dương giơ tay:

- Tôi có ý kiến!- Không đợi chính ủy Ngọc cho phép ông nói luôn- Về cơ bản tôi nhất trí với phần đánh giá ưu khuyết điểm của bản báo cáo. Tuy nhiên tôi xin bổ sung thêm một ưu điểm cũng rất quan trọng là:

chúng ta đã kịp thời rút kinh nghiệm và truyền đạt kinh nghiệm cho bộ đội nên càng về sau khả năng xử trí tình huống của anh em khi gặp sự cố xảy ra càng linh hoạt hơn. Ngoài ra về bố cục của bản báo cáo tôi đề nghị tách riêng nội dung rút kinh nghiệm ra thành một phần riêng biệt với tiêu đề những bài học kinh nghiệm. Trong đó ta sẽ chỉ rõ những kinh nghiệm trong quá trình chuẩn bị cũng như tổ chức hành quân. Như vậy bản báo cáo sẽ rõ ràng hơn và có ý nghĩa thiết thực hơn. Hết ạ!

Chính ủy Ngọc vẫn điềm đạm:

- Các đồng chí khác thấy thế nào?

Có vẻ nóng ruột với những tin tức trưởng ban tác huấn Phúc mang về trung đoàn phó Lâm nói to:

- Tôi thấy như thế là đầy đủ lắm rồi ạ!

Chính ủy Ngọc nhìn quanh một lượt thấy không ai phản ứng gì. Ông kết luận:

- Các đồng chí không có ý kiến gì tôi xin kết luận phần thảo luận ở đây. Trước hết xin hoan nghênh ý kiến của đồng chí Dương. Mục đích của việc tổng kết này như tôi đã nói lúc đầu là rút ra những bài học kinh nghiệm để truyền đạt cho các đơn vị đi sau. Vì vậy cần làm nổi rõ điều đó và tôi nhất trí phải tách những bài học kinh nghiệm ra thành một phần riêng. Các ý kiến bổ sung của các đồng chí tôi cũng hoàn toàn nhất trí. Đề nghị đồng chí Tân tổng hợp lại và hoàn chỉnh báo cáo. Lúc nào xong đưa tôi xem và sẽ gửi ra Bộ tư lệnh bằng đường công văn. Các đồng chí còn ý kiến gì không?

- Hết!- Mọi người đồng thanh trả lời.

Chính ủy Ngọc cười bắt nọn:

- Chắc lại sốt ruột muốn nghe anh Phúc thông báo tin mới chứ gì? Thôi được, bây giờ mời đồng chí Phúc nói rõ hơn về hai mục tiêu mà trên giao cho chúng ta xem nào!

Trưởng ban tác huấn Phúc lại trải tấm bản đồ ra bàn, mọi người nhòm hết cả dạy để nhìn. Phúc trang trọng:

- Báo cáo chính ủy và các đồng chí! Trước hết xin báo cáo với chính ủy và các đồng chí, do yêu cầu nhiệm vụ trên đã quyết định thành lập Bộ tư lệnh mặt trận Đường Chín- Khe Sanh do một đồng chí Tổng tham mưu phó làm tư lệnh và đồng chí phó chủ nhiệm Tổng cục chính trị làm chính ủy. Như vậy hiện nay mặt trận Đường Chín- Khe Sanh không còn nằm trong quân khu Trị Thiên nữa mà sẽ hoạt động độc lập.

Chính ủy Ngọc gật đầu nói nhỏ:

- Sẽ đánh lớn ở đây đây. Tiếp tục đi!

Phúc cúi xuống vuốt phẳng tấm bản đồ và tiếp tục:

- Như tôi đã nói lúc trước, hai mục tiêu trên giao cho ta tham gia tiêu diệt là Hướng Hóa và Làng Vây. Tuy nhiên thông tin của trên cung cấp về hai mục tiêu này còn rất sơ lược. Cụ thể giờ mới chỉ biết Hướng Hóa là quận lỵ của quận Hướng Hóa, ở đây có một chi khu quân sự với quân số khoảng một tiểu đoàn. Còn lực lượng địch ở Làng Vây cũng có một tiểu đoàn biệt kích chiếm đóng. Cả hai mục tiêu này đều nằm trên trục đường Chín, trong đó Làng Vây được coi là cứ điểm tiền tiêu của hệ thống phòng thủ này nên được xây dựng rất kiên cố. Để có thông tin chi tiết thêm về các mục tiêu này ta sẽ cần tổ chức đi trinh sát trong thời gian tới.

Tham mưu trưởng Dương nhăn trán một lát rồi hỏi

- Thế đã biết mình sẽ phối hợp với đơn vị bộ binh nào chưa?

Phúc lắc đầu:

- Hiện tại mới là giao nhiệm vụ sơ bộ để mình chuẩn bị chiến trường nên chưa biết cụ thể, nhưng có khả năng là ta sẽ hiệp đồng với B04.

Rê rê cây bút máy theo đường chì màu xanh trên hai khu vực Hướng Hóa và Làng Vây tham mưu trưởng Dương lẩm bẩm:

- Hai cứ điểm này đều khá lớn đây- Nói rồi ông ngẩng lên quay sang phía chính ủy Ngọc- Có lẽ ta phải tiếp tục đề nghị mặt trận cho kéo “xê Chín” ra thôi anh ạ!

Xung quanh cùng rộ lên tiếng phàn nàn:

- Chẳng hiểu các bố ấy tính toán thế nào mà đưa “xê Chín” vào sâu thế!

Chính ủy Ngọc ôn tồn:

- Các đồng chí cứ bình tĩnh đã nào! Việc đưa đại đội 9 vào trong đó là một ý định rất táo bạo của Bộ chỉ huy mặt trận nhưng có lẽ chưa thích hợp vào lúc này. Chúng tôi đã có ý kiến rồi và các anh ấy đã hứa sẽ nghiên cứu. Tôi nhất trí với anh Dương là tiếp tục đề nghị với mặt trận để kéo đại đội 9 ra cùng tham gia chiến đấu ở ngoài này. Có lẽ nay mai ta sẽ đi làm việc cụ thể với mặt trận anh Dương ạ!

Tham mưu trưởng Dương gật đầu:

- Thực ra đấy cũng là một ý định tốt nhưng cũng có vẻ hơi phiêu lưu. Có thể là do các anh ấy chưa thật hiểu về sở trường và sở đoản của xe tăng. Tôi nghĩ rằng để sử dụng xe tăng cho hợp lý rất cần thiết phải có người của ta bên cạnh Bộ chỉ huy mặt trận. Anh nghĩ thế nào về vấn đề này anh Ngọc?

Chính ủy Ngọc trầm ngâm một lát mới chậm rãi:

- Ý kiến của anh rất hay. Theo chỗ tôi biết thì các binh chủng khác đều có chủ nhiệm binh chủng bên cạnh người chỉ huy. Vậy thì xe tăng cũng không phải là một ngoại lệ- Ông dừng lại ngẫm nghĩ một chút rồi dứt khoát- Tôi thống nhất thế này nhé: ngày kia tôi với anh Dương sẽ lên làm việc với Bộ tư lệnh mặt trận, sau đó ở lại luôn trên ấy. Mọi việc ở dưới này sẽ giao cho ban chỉ huy đoàn 198 toàn quyền định đoạt. Còn bây giờ ta kết thúc cuộc họp ở đây. Anh Dương soạn ngay điện về báo cáo số 1. Anh Tân tiếp tục hoàn chỉnh bản báo cáo tổng kết hành quân. Anh Lãm và các anh trong ban chỉ huy bàn bạc lên kế hoạch chuẩn bị chiến trường. Chiều mai các anh báo cáo với tôi và anh Dương. Công việc thế các đồng chí rõ cả chưa?- Dừng một lát không thấy ai tỏ thái độ gì ông tiếp- Các đồng chí nghỉ!

Mọi người lục tục rời phòng họp, khuôn mặt ai cũng lộ vẻ đăm chiêu.

Nhận được bức điện báo cáo tình hình tổng kết hành quân và ý định sử dụng xe tăng của Bộ tư lệnh mặt trận từ tiền phương gửi về quyền tư lệnh Đào thấy rất bức xúc. Sau một hồi suy nghĩ ông quyết định sẽ đi gặp các thủ trưởng trên Bộ để trình bày ý kiến của mình. Mặc dù không đăng ký trước nhưng vốn đã có thời gian công tác tại cục Tác chiến nên ông tin rằng mình có thể có cách gặp được thủ trưởng Bộ. Ông bảo Lưu đi gọi xe và một mình về Hà Nội.

Đầu giờ làm việc buổi chiều hai thầy trò đã có mặt ở cổng khu A. Nhưng dù cho đã trình tất cả các loại giấy tờ ông vẫn phải ngồi lại phòng chờ để vệ binh điện báo vào trực ban. Mặc dù không thoải mái cho lắm những ông vẫn phải thầm khen tác phong chính quy và thái độ dứt khoát của những chiến sĩ vệ binh ở đây.

Ngồi một mình trong phòng chờ quyền tư lệnh Đào sắp xếp lại các ý nghĩ của mình. Ông tự dặn mình phải hết sức kiềm chế, mềm mỏng khi báo cáo. Tự ông biết khả năng thuyết phục của mình còn hạn chế không phải vì nội dung mà chủ yếu là ở phương pháp. Ông vốn thẳng tính và lý trí quá. Chính vì vậy ông đã đề cử tham mưu trưởng Dương đi thuyết trình hồi tháng Bảy vừa qua.

Mất gần 10 phút chờ đợi đồng chí trực ban mới ra đón và đưa thẳng ông về phòng thường trực của văn phòng. Quyền tư lệnh Đào thấy hơi thất vọng vì người ra đón ông là một trong những người phản đối việc đưa xe tăng vào chiến trường miền Nam mạnh mẽ nhất. Trong một vài lần làm việc với cấp trên và nhất là trong cuộc diễn tập gần đây giữa ông và vị sĩ quan này đã có những cuộc tranh luận khá căng thẳng về quan điểm sử dụng xe tăng ở Việt Nam. Đối với ông việc tranh luận về mặt học thuật là hết sức bình thường, có điều thái độ của vị này trong tranh luận đã làm ông không khỏi có ác cảm. Vì vậy một lần nữa

Ông tự dặn mình phải thật kiềm chế.

Sau tuần trà và vài lời thăm hỏi xã giao người sĩ quan trực hỏi:

- Anh lên đây có việc gì thế anh Đào?

Bỏ qua mối ác cảm trong đầu quyền tư lệnh Đào nhỏ nhẹ:

- Tôi có chút việc cần gặp thủ trưởng Bộ nên định lên đây nhờ các anh giúp đỡ. Vì thời gian rất gấp nên nếu làm công vẫn gửi thì sợ không kịp.

Vị sĩ quan trực cười:

- Thủ trưởng Bộ đã đồng ý với các anh, đã cho phép các anh đưa xe tăng vào miền Nam rồi. Anh còn định đề nghị gì nữa đây?

Quyền tư lệnh Đào vẫn mềm mỏng:

- Báo cáo anh, hiện tại chúng tôi đã đưa được toàn bộ trang bị tới đích. Tuy nhiên có một vài vấn đề về bố trí và sử dụng lực lượng của mặt trận chưa thật hợp lý lắm nên tôi muốn đề nghị thủ trưởng Bộ chỉ đạo vào trong ấy cho kịp thời.

Người đối thoại nhìn xoáy vào mặt ông Đào:

- Anh thấy chưa hợp lý ở chỗ nào?

Quyền tư lệnh Đào nôn nóng:

- Chắc anh đã biết: trước khi đưa xe tăng vào đồng chí cục trưởng cục Tác chiến đã xuống làm việc với chúng tôi. Hai bên đã thống nhất với nhau là chỉ đưa xe tăng vào Đường Chín và sẽ tác chiến ở xung quanh khu vực đó. Thế mà hiện nay mặt trận lại xé lẻ hai đại đội của chúng tôi ra, đưa một đại đội vào A Lưới để đánh xuống Huế. Một tiểu đoàn có hai đại đội lại phải tác chiến ở hai khu vực cách nhau mấy trăm cây số như thế chúng tôi làm sao hỗ trợ cho nhau được, mà công tác tổ chức chỉ huy cũng hết sức khó khăn.

Vị sĩ quan trực cướp lời:

- Vậy anh định đề nghị thế nào?

Quyền tư lệnh Đào trả lời ngay:

- Tôi đề nghị phải đưa đại đội kia quay trở ra khu vực Đường Chín.

Ông ta tỏ ra quan trọng:

- Theo tôi việc chúng ta ngồi ngoài này thống nhất với nhau là một chuyện. Đó mới là chỉ kế hoạch, là dự định. Còn khi vào trong kia căn cứ tình hình cụ thể mặt trận người ta có quyền thay đổi chứ. Mà các anh còn có cả một Bộ tư lệnh tiền phương đi cùng, tại sao không có ý kiến ngay lại phải để ngoài này can thiệp vào?

Biết là ông ta nói có lý nên quyền tư lệnh Đào đầu dju:

- Trong thời gian vừa qua tiền phương của chúng tôi có nhiệm vụ chủ yếu là đi sát đơn vị để chỉ đạo hành quân nên chưa kịp làm việc với Bộ tư lệnh mặt trận. Chắc là rồi đây các anh ấy cũng sẽ có ý kiến với trong đó nhưng tôi muốn đề nghị Bộ chỉ đạo vào thì sẽ nhanh hơn.

Đến lúc này vị sĩ quan trực mới mở cuốn sổ tay ra chăm chú xem một lúc rồi ngẩng lên:

- Đạo này nhiều việc quá nên các thủ trưởng rất bận. Hôm nay không thủ trưởng nào có nhà. Có lẽ anh phải để hôm khác thôi!- Ông ta chợt hấp háy mắt đầy tinh quái- Nhưng tôi nghe nói hai đại đội của các anh vào đến đó đều mất sức chiến đấu rồi cơ mà?.

Quyền tư lệnh Đào đứng phắt dậy, hai thái dương ông gằn giật, quai hàm bạnh ra, hai bàn tay bất giác nắm lại. Ông chỉ muốn đâm thật mạnh vào cái miệng vừa buông ra câu giễu cợt độc địa kia. Tuy nhiên nhớ đến lời tự dặn mình trước khi vào đây ông chỉ bình thản:

- Các thủ trưởng đi vắng thì tôi về vậy. Xin cảm ơn anh đã tiếp tôi. Chào anh!

Không đợi cho vị sĩ quan trực trả lời ông quay người bước ngay ra cửa. Có vẻ như cơn gió lạnh đầu đông làm quyền tư lệnh Đào bình tĩnh hẳn lại. Ông nhủ thầm: “hãy đợi đấy!” rồi rảo bước ra cổng. Qua chỗ trực ban ông ghé vào hỏi nhỏ:

- Này, cục trưởng Tác chiến đi công tác bao giờ về nhỉ?

Đồng chí trực ban tươi cười:

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi cũng không biết ạ!

Quyền tư lệnh Đào ngỡ ngàng:

- Thế anh ấy đi công tác ở đâu?

Người trực ban nhìn trước ngó sau một lát rồi hạ giọng:

- Cục trưởng vào làm tham mưu phó mặt trận Đường Chín- Khe Sanh ạ!

Mắt quyền tư lệnh Đào chợt sáng lên, trong đầu ông đã vụt hiện một giải pháp. Ông vội chào đồng chí trực ban và bước nhanh ra phía cổng.

Ngay khi vừa lên gặp Bộ tư lệnh mặt trận chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương đã đề nghị ngay việc kéo đại đội 9 ra khu vực nam đường Chín. Tư lệnh mặt trận hứa sẽ nghiên cứu và giải quyết trong thời gian ngắn nhất. Ông cũng đồng ý để chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương ở lại làm tham mưu cho Bộ tư lệnh mặt trận về sử dụng xe tăng.

Không biết vì ở ngoài Bộ điện vào hay do nhận thấy rõ sự bất hợp lý khi để xảy ra tình trạng này mà hai ngày sau mặt trận chính thức đồng ý với đề nghị của đại diện xe tăng về việc đưa đại đội 9 ra nam Đường Chín. Tham mưu trưởng Dương lập tức điện báo cho đoàn 198 và cho đại đội 9.

Lúc này đại đội 9 đang nằm ở cây số 54 đường B45, từ đây về biên giới Việt Lào chỉ chừng vài chục ki-lô-mét. Cũng là con đường nối hai nước Việt Lào nhưng nói về độ hiểm trở thì đường B45 so với đường Chín thật sự là “một trời, một vực”. Nếu như đường Chín vượt qua biên giới ở Lao Bảo chỉ nằm ở độ cao hơn 200 mét so với mực nước biển thì đường B45 phải vượt qua đốc Con Mèo ở độ cao hơn thế đến năm lần. Nếu như đường Chín là một dải lụa êm đềm vắt ngang bình nguyên Nam Lào thì đường B45 lại như một con rắn len lỏi qua những đỉnh cao trập chùng mây phủ. Không chỉ có địa hình hiểm trở đường B45 cũng là con đường được không quân Mỹ “chăm sóc” vào loại chu đáo nhất. Cả con đường oằn mình chịu đựng những trận không kích suốt ngày đêm cộng với những cơn mưa chất rụng lá cây nên hai bên đường chỉ còn nham nhở những vách đá trơ trụi. Vì vậy ngay sau khi đại đội 9 đến vị trí này đại đội trưởng Nghi đã phải bỏ ra gần một ngày mới tìm được khu vực giấu quân tạm gọi là ửng ý. Đó là một thung lũng nhỏ nằm kẹp giữa hai quả đồi, ở giữa có một con suối chảy qua. Mặc dù chỉ còn sót lại ít cây cối thưa thớt mới tái sinh nhưng nơi đó vẫn là khá lý tưởng cho một đại đội xe tăng giấu quân trên con đường độc đạo vượt Trường Sơn để về đất Việt. Nhận thấy cường độ hoạt động của không quân địch rất cao nên đại đội trưởng Nghi quyết định trước hết phải hoàn chỉnh hệ thống công sự, hầm hố và tăng cường công tác ngụy trang, giữ bí mật. Phải cái đất ở đây nhiều đá quá nên công việc tiến hành rất chậm. Ngay như ở xe đại đội trưởng bốn anh em thay nhau đào đào, xúc xúc mấy ngày mới được cái hầm xe, bây giờ đang đào hầm ngủ. Đất toàn sỏi đá, mỗi nhát cuốc chim bổ xuống lại tóe lửa lên như hoa cà hoa cải. Những bàn tay quai búa tạ đã chai sạn mà vẫn tê dại đi, bật cả máu tươi. Mấy thành viên đều thương đại đội trưởng sức yếu nhưng bảo đi nghỉ thì anh không chịu, cuối cùng đành thống nhất ưu tiên cho đại đội trưởng dùng xẻng đắp lại thành hầm. Vừa làm Nghi vừa nhắm tính: sau khi hoàn chỉnh hệ thống hầm xe, hầm người sẽ phải bắt tay ngay vào củng cố tình trạng kỹ thuật để đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Trong thâm tâm anh vẫn thấy băn khoăn về việc đại đội mình sao lại bị đưa vào đến tận đây. Căn trên bản đồ anh biết chỉ cần đi thêm vài chục ki-lô-mét nữa là các anh sẽ lại về đất Việt Nam. Tất nhiên là ở phía nam Đường Chín hàng trăm ki-lô-mét.

Đang vừa làm vừa suy nghĩ mông lung thì cậu cơ yếu hớt hải chạy đến:

- Báo cáo đại trưởng! Có điện của trên gửi đại đội ta ạ!

Nhận bức điện từ tay người chiến sĩ cơ yếu Nghi chăm chú đọc rồi thừ mặt ra. Bức điện ghi rõ đại đội anh phải quay ra nam Đường Chín gấp. Nghi cũng bức: “bật cả máu tay mới đào xong hầm giờ lại bỏ đấy”. Nhưng rồi Nghi lại tắc lưỡi: “nước sông, công lính mà” rồi ra lệnh cho các thành viên:

- Thôi! Không phải đào hầm nữa! Cậu nào đi gọi hộ tống anh Tú, anh Vĩnh và các trung đội trưởng lên hội ý ngay nhé. Nhớ bảo các xe thôi không đào hầm nữa!

Nói rồi anh chui vào xe lấy tấm bản đồ ra chăm chú xem. Vị trí mà trên quy định đại đội anh phải quay ra là Mường Noong ở phía nam đường Chín. Như vậy các anh sẽ phải quay ra hơn trăm ki- lô- mét. Quãng đường đó bình thường ra chẳng nhằm nhò gì nhưng bây giờ đối với các anh sẽ rất khó khăn bởi vì tình trạng kỹ thuật bộ phận vận hành của tất cả các xe đều đã quá cũ nát.

Chừng mười lăm phút sau chính trị viên Tú, đại đội phó kỹ thuật Vĩnh và ba trung đội trưởng đã có mặt. Nghe đại đội trưởng Nghi phổ biến mệnh lệnh xong ai cũng phấn khởi bởi được về lại đội hình tiểu đoàn và có lẽ cũng vì không phải đánh vật với đồng đất đá nơi đây. Chỉ có đại đội phó kỹ thuật Vĩnh là làm lì hẩn đi. Đại đội trưởng Nghi lo lắng hỏi:

- Thế nào anh Vĩnh? Liệu ta có đủ khả năng hành quân ngay không?

Vĩnh vẫn làm lì:

- Đi thì vẫn đi được nhưng sẽ vất vả đấy!

Nghi dứt khoát:

- Vất thì cũng phải đi! Bây giờ các trung đội về phổ biến nhiệm vụ cho anh em biết. Chiều nay tập trung củng cố xe pháo, ăn cơm sớm. Đúng 17 giờ phải sẵn sàng xuất phát được- Quay sang Vĩnh đại đội trưởng Nghi hỏi- Anh có nhắc gì anh em không?

Đại đội phó Vĩnh gật đầu:

- Tôi cứ hy vọng nằm ở đây ít ngày sẽ nhận được khí tài bổ sung. Nhưng bây giờ tình hình thế này thì đề nghị các anh về cho anh em tập trung kiểm tra bộ phận hành động, những mắt xích đã rạn nứt quá thì cho thay ngay. Bánh chịu nặng cũng vậy, cái nào đã bong hết cao su thì thay. Nhớ là thay ra nhưng không được vứt đi đâu đấy, cứ xếp hết lên xe cho tôi.

Mấy trung đội trưởng phì cười:

- Đã thay ra rồi còn xếp lên xe làm gì cho nặng?

Vĩnh gắt:

- Cứ đợi đấy! Rồi có lúc bó không ra đâu.

Đại đội trưởng Nghi dàn hòa:

- Thôi, các cậu! Anh Vĩnh đã bảo thế thì cứ thế mà làm! Còn ai hỏi gì nữa không?- Thấy không ai có ý kiến gì anh tiếp- Thế thì về triển khai đi.

Mọi người lục tục về xe. Trên đầu thàng chỉ điểm OV10 đang về về soi rất thấp. Nghi vội dặn với theo:

- Nhớ chú ý khói lửa đấy nhé!

Quãng đường chỉ có hơn trăm ki- lô- mét mà đại đội 9 phải mất bốn đêm cật lực mới tới được vị trí quy định. Người mệt mỏi nhất là đại đội phó kỹ thuật Vĩnh. Mỗi đêm phải chỉ huy khắc phục hàng chục ca đứt xích, trật xích đã hút hết sức lực của anh. Về đến Mường Noong người Vĩnh teo tóp như cái dải khoai khô. Anh thủng thẳng bảo đại đội trưởng Nghi:

- Ông điện báo cho đoàn biết đi! Đại đội ta chỉ cố đến đây là kiệt sức rồi. Nếu không có khí tài bổ sung thì coi như bị liệt đấy.

Không cần Vĩnh nói thì Nghi cũng đã biết. Chính anh suốt bốn ngày đêm vừa qua đã chứng kiến sự vất vả của anh em trong toàn đại đội khi họ phải đánh vật với đường sá, xe pháo để đưa được xe về đến vị trí quy định. Gần như tất cả các mảnh xích đều bị rạn nứt, quá nửa bị gãy vụn, còn bánh chịu nặng cũng đã bong tróc gần hết lớp cao su. Ngay lập tức anh viết điện gửi về thủ trưởng đoàn báo cáo tình hình.

Đang làm kế hoạch trinh sát thì tiểu đoàn trưởng Tân được đoàn trưởng Lãm gọi lên. Chia bức điện của đại đội 9 ra trước mặt Tân Lãm bảo:

- Gay quá Tân ạ! “Xe Chín” đã ra đến Mường Noòng rồi nhưng bị liệt hoàn toàn bộ phận vận hành. Cậu bảo phải làm sao bây giờ?

Cầm bức điện từ tay đoàn trưởng Lãm, Tân nhú mày:

- Còn làm sao được nữa? Phải tìm mọi cách bổ sung khí tài cho nó thôi!

Lãm nhăn trán:

- Nhưng lấy đâu ra khí tài bây giờ? Bộ tư lệnh thông báo đã gửi khí tài theo đường dây 559 nhưng mình chưa thấy họ thông báo gì cả nên cũng chẳng biết bây giờ hàng đang ở đâu?

Suy nghĩ một lát Tân đưa ra ý kiến:

- Có lẽ mình phải tự đi tìm thôi chứ cứ đợi 559 thì không biết đến bao giờ họ mới trả lời.

Lãm gật đầu:

- Thôi được! Tôi quyết định thế này: để Phúc ở nhà làm kế hoạch trinh sát, còn cậu chịu khó đi một chuyến. Phải tìm bằng được số khí tài đó chứ không thì gay go to đấy.

Biết là sẽ như “mò kim đáy bể” nhưng Tân cũng biết rằng không còn cách nào khác nên anh quả quyết:

- Vâng! Tôi nhất định sẽ tìm bằng được mới thôi.

Nói thì nói vậy nhưng trên đường đi về hầm của mình Tân cũng chưa biết bắt đầu từ đâu. Chiến trường thì mênh mông. Mạng lưới đường sá, kho tàng của đoàn 559 thì chằng chịt. Hàng hóa thì “hằng hà sa số”. Mấy chục tấn khí tài xe tăng chắc đang nằm lọt thỏm trong một cánh rừng hoặc một cái hang nào đó. Tuy nhiên anh cũng có một nhận định: “chắc chắn là số hàng đó đã được gửi vào khu vực này của chiến trường, nghĩa là sẽ nằm trong phạm vi binh trạm 12 này”. Vì vậy anh quyết định sẽ tới các kho của binh trạm 12 để tìm kiếm.

Với kinh nghiệm thu được sau chuyến đi từ đại đội 9 ra Tân dự định sẽ dựa vào cánh lái xe để tìm hiểu tình hình. Thường xuyên vận chuyển hàng hóa trên các cung đường nên cánh lái xe là những người biết nhiều chuyện nhất. Từ chuyện lớn như chiến dịch sắp mở ở đâu đến những chuyện vặt như binh trạm này cô nào xinh nhất v.v... và v.v... Vì vậy ngay đầu giờ chiều anh đã gọi một chiến sĩ thông tin đi cùng ra đường tuyến và chỉ nửa giờ sau hai thầy trò đã tìm được một đoàn xe tải đang nấu mình trong một cánh rừng cạnh đó. Lúc này đã quá nửa chiều nên cánh lái xe đang ngồi tùm tùm tán gẫu chờ cơm chiều. Vốn bản tính bố bã lại là kho chuyện tiếu lâm nên chỉ nhập cuộc một lúc Tân đã được anh em lái xe coi là người cùng cánh, chuyện trò cứ nở như ngô rang. Nhưng đến khi chuyển sang thăm dò về số khí tài xe tăng thì tất cả bọn họ đều lắc đầu không biết. Cũng không phải vì anh em người ta giữ bí mật gì mà đơn giản là đơn vị này chưa bao giờ chờ thứ hàng đó. Nhận thấy sự thất vọng hiện rõ trên gương mặt của Tân một lái xe có vẻ từng trải nhất an ủi:

- Ông bạn cứ yên tâm! Tối nay tôi sẽ đưa ông đến tổng kho của binh trạm, ở đó họ có danh mục hàng hóa và chắc là ông sẽ tìm được thôi.

Cũng chẳng có cách nào hơn nên Tân đành đồng ý với phương án đó.

Khi vào làm việc với tổng kho của binh trạm 12 Tân thật sự ngỡ ngàng. Hoàn toàn không như tưởng tượng của anh về một tổng kho. Không nhà cửa, không tòa ngang dãy dọc, cũng chẳng có sổ sách thống kê chi tiết hàng hóa. Mà có phải chỉ có một chỗ đâu. Gọi là tổng kho nhưng lại bố trí rải ra thành năm, sáu cái phân kho để tránh thiệt hại. Ở mỗi phân kho cũng chỉ có độ một trung đội kiêm nhiệm cả bảo vệ, bốc vác và bảo quản. Nơi nào may mắn có hang thì lợi dụng, nếu không chỉ có một vài dây lán để bảo quản hàng lưu kho, còn hàng trung chuyển thì cứ xếp đống đống chờ xe đến lại bốc đi. Thấy sự lạ lắm hiện lên trên gương mặt anh cán bộ xe tăng người chỉ huy kho cũng ái ngại:

- Đồng chí thông cảm! Kho tàng đã chiến nên không thể quy củ như ngoài kia được. Tiếng là tổng kho nhưng phải bố trí phân tán ra, phân kho nào chịu trách nhiệm quản lý hàng hóa ở đó. Vì vậy đồng chí chịu khó đi một lượt tất cả các phân kho chắc sẽ tìm thấy. Tôi sẽ cử người dẫn đồng chí đi.

Mất gần hai ngày lội bộ khắp mấy phân kho mà số khí tài vẫn như “bóng chim, tấm cá” Tân thất vọng lắm. Chưa biết sẽ làm gì tiếp theo Tân đành quay lại chỗ tổng kho. Vừa nhìn thấy mặt Tân người chỉ huy kho đã niềm nở:

- Thế nào anh? Tìm được hàng chưa?

Tân mệt mõi lắc đầu:

- Không thấy tăm hơi gì cả!

Anh ta nhíu mày suy nghĩ một lát rồi vỗ trán:

- Còn một điểm nữa! Nếu đã gửi vào đây rồi thì chỉ còn ở đấy nữa thôi.

Tân như người sắp chết đuối vớ được cọc:

- Chỗ nào? Có xa đây không?

Người chỉ huy kho cười:

- Đây là một điểm tiếp nhận những loại hàng đặc biệt được gửi thẳng từ ngoài kia vào không qua các trạm trung chuyển. Thế mà tôi không nghĩ ra!

Tân hỏi dồn:

- Có xa đây không?

- Cũng không xa lắm!- Nhìn lướt qua cái bộ dạng thiếu não của Tân anh ta tiếp- Nếu anh còn đi được thì tôi dẫn anh đi luôn.

Mặc dù suốt hai ngày chỉ lương khô với nước suối người cứ bã cả ra Tân vẫn hăm hở:

- Được! Tôi còn đi được mà.

Gần một tiếng sau ba người đã đến trạm tiếp nhận. Vừa đến nơi mắt Tân đã sáng rực lên khi nhìn thấy một đống thù lù những bánh chịu nặng, xích xe tăng và động cơ, hộp số vứt lỏng chỏng ở một góc rùng. Người chỉ huy trạm tiếp nhận phân trần:

- Chúng tôi chỉ biết đây là hàng gửi, lúc nào có người đến nhận thì giao chứ có biết của các anh đâu mà thông báo- Nhìn vẻ mặt của Tân anh ta đoán người cán bộ xe tăng phật ý về công tác bảo quản hàng hóa nên tiếp tục- Mà hàng của các bố toàn sắt thép nặng bỏ “xừ” đi được. Nửa đêm xe nó chở vào, cứ vằn đạ xuống đấy thôi chứ có người đâu mà sắp xếp lại.

Tỏ ra thông cảm với những người lính kho Tân vỗ về:

- Thế là tốt rồi! Xin cảm ơn các anh!- Anh bắt tay người chỉ huy kho thật chặt- Cũng may có anh giúp đỡ, nếu không thì tôi cũng đến chịu chết không tìm được.

Người chỉ huy kho nhã nhặn:

- Đây cũng là trách nhiệm của chúng tôi mà. Thôi, xin phép anh tôi về!

Người chỉ huy kho định quay lưng đi thì Tân vội giật giọng:

- Anh phải bố trí cho tôi mấy chuyến xe chứ tôi làm sao mà cõng về được?

Người chỉ huy kho lắc đầu cười:

- Việc ấy không phải của chúng tôi. Mà tôi có muốn giúp anh cũng không được, chúng tôi làm gì có cái xe nào- Anh ta nghiêng đầu nói nhỏ- Muốn xin xe anh phải vào binh trạm bộ, cũng gần đây thôi. Thôi, tôi về nhé!

Cứ tưởng tìm được hàng rồi sẽ đâu vào đấy Tân không ngờ việc đưa hàng về lại khó khăn đến vậy. Đã hai lần anh vào binh trạm bộ đề nghị xin mấy chuyến xe nhưng chỉ nhận được cái lắc đầu. Hôm nay các thủ trưởng binh trạm đều đi vắng chỉ duy nhất một binh trạm phó ở nhà trực. Ngay khi nghe Tân đặt vấn đề ông ta đã lắc cái đầu trơ trụi chỉ còn vài sợi tóc và nói luôn:

- Hàng của các anh là hàng gửi. Chúng tôi chỉ có trách nhiệm nhận, bảo quản và giao lại cho các anh. Nay các anh đã đến nhận rồi là chúng tôi hết trách nhiệm.

Lần thứ hai trở vào mặc dù Tân đã hết sức nhũn nhặn: “tình hình rất khẩn trương, nhờ binh trạm tạo điều kiện giúp đỡ” ông ta vẫn khăng khăng:

- Đã vào đây rồi thì ai chẳng khẩn trương với gấp gáp. Nhưng hiện tại chúng tôi cũng rất bận. “Vắt chân lên cổ” rồi mà cũng không kịp với kế hoạch vận chuyển trên yêu cầu nên không thể rút ra một cái xe nào cả. Các anh không có kế hoạch trước nên chúng tôi đành chịu!

Quay trở lại trạm tiếp nhận Tân đứng thẫn thờ nhìn đồng hàng quý như vàng mà không làm sao được. Anh đã tính đến nước cùng là nhờ xe về tiểu đoàn để đưa xe ra chở nhưng như thế cũng mất mất vài ngày, mà cái xe Gát của tiểu đoàn anh thì cõng mấy chuyến mới hết số hàng này.

Nhìn thấy vẻ thất vọng trên nét mặt anh cán bộ xe tăng người chỉ huy trạm tiếp nhận hỏi thăm về thông cảm:

- Không xin được xe hả? Chắc anh gặp phải bố già “mồ cô vợ” rồi?

Đang bực mình nhưng nghe là lạ Tân đồng tai lên hỏi lại:

- Thế là thế nào? Hôm nay có mỗi ông binh trạm phó ở nhà thôi. Không biết có phải là ông ấy không?

Người lính kho cười:

- Thế thì đúng rồi! Ở cái binh trạm này bố ấy nổi tiếng là người nguyên tắc, không có kế hoạch thì đừng hòng mà xin xỏ gì được- Dừng một lát anh trầm giọng xuống- Nhưng nghĩ cũng tội, hơn bốn mươi rồi mà chưa có mảnh tình vắt vai nên khó tính thế thôi chứ ông ấy cũng là người tốt bụng lắm. Anh em thiếu thốn cái gì cứ lên xin là ông ấy cho ngay.

Thấy câu chuyện hay hay Tân tỏ ra quan tâm:

- Ừ! Người ta cũng đã tổng kết ngoài “băm” mà chưa vợ thì thế nào cũng bị hâm hâm...

Người lính kho vẫn say sưa kể về thủ trưởng của mình:

- Ông ấy vào đây từ hồi mới mở đường 559 đấy. Sốt rét rụng hết cả tóc đầu, gần đây mới mọc lại được vài cái lơ thơ. Thế mà trên cho ra Bắc an dưỡng cứ khăng khăng không chịu. Ông ấy bảo bao giờ chiến thắng thì về một thể.

Nghe người chiến sĩ nói về thủ trưởng của mình với một giọng cực kỳ triu mến Tân nghĩ bụng: “con người này không thể dựa vào nguyên tắc, vào kế hoạch mà có lẽ phải đánh vào tình cảm mới được”. Nghĩ vậy anh hỏi người chiến sĩ:

- Thế ông ấy quê ở đâu vậy?

Anh chiến sĩ kho vẫn vô tư dốc bầu tâm sự:

- Hà Nam Ninh anh ạ! Binh trạm này cũng có khối đồng hương nữ đấy, các thủ trưởng cũng đã có ý định làm mối cho mấy cô mà chưa dám nào thành.

Cảm ơn người chiến sĩ kho hai thầy trò Tân lại lò dò vào binh trạm bộ lần thứ ba. Vừa thấy mặt anh ông binh trạm phó đã xua tay:

- Tôi đã nói rồi! Không có kế hoạch thì không thể giải quyết được! Anh về đi!

Tân tỏ ra mệt mỏi:

- Gần tối rồi mà hai anh em tôi mệt quá, mấy hôm nay toàn lương khô với nước suối định vào chỗ các anh xin bữa cơm.

Ông ta đay lại:

- Cơm thì tôi cho nhưng xe thì vẫn không có đâu.

Tân cười bỏ bã:

- Đồng hương làm gì mà chặt chẽ với nhau thế?

Ông binh trạm phó trợn mắt:

- Ai đồng hương với ông? Mà ông ở đâu lại nhận đồng hương với tôi?.

Tân vẫn cười cợt:

- Thì dân "cầu tôm" với nhau cả mà.

Binh trạm phó vẫn kiên quyết:

- Đồng hương thì cũng thế thôi! Ông cứ chịu khó về mặt trận xin kế hoạch đi! Tôi đảm bảo cứ có kế hoạch là tôi sẽ giải quyết ngay!

Biết rằng cứ cố mãi sẽ hỏng việc nên Tân hoãn binh:

- Xin phép anh tôi đi tắm rửa cái đã! Ba hôm nay cứ đi miết người bốc mùi rồi đây này.

- Được! Xương suối mà tắm rồi chốc nữa về đây ăn cơm với tôi.

Chiều trong rừng già xuống thật nhanh, chẳng mấy bóng tối đã lan tỏa khắp khu vực binh trạm bộ. Trời se se lạnh nên Tân tắm qua loa rồi quay về ngay. Cho đến lúc ngồi xuống mâm cơm câu chuyện giữa Tân với người binh trạm phó vẫn chẳng mấy mặn mà. Chỉ đến lúc biết anh ở xe tăng ông ta mới trợn mắt lên:

- Các ông đã vào đến đây rồi à?

Tân gật đầu xác nhận:

- Vâng ạ!- Thấy người đối diện tỏ ra chăm chú anh bồi thêm- Nhưng lần đầu hành quân đường dài, vào đến đây xe hư hỏng nhiều quá. Nếu không có số khí tài này thay thế thì mất sức chiến đấu mất.

Binh trạm phó sửng sốt:

- Mới vào đến đây, chưa đánh đấm gì mà đã không chiến đấu được thì vút.

Tân vội giải thích:

- Không! Xe pháo thì không việc gì, chỉ hỏng xích và bánh đỡ nặng thôi! Chỉ cần có ít xích với bánh đỡ nặng

thay vào là chạy được ngay.

Ngẫm nghĩ một lát ông ta bảo:

- Thế mà ông không nói rõ ngay từ đầu! Thôi được! Tôi sẽ giải quyết trước cho ông một xe! Ông xem những thứ nào cần thiết nhất thì chờ trước đi!

Tân và vợ miếng cơm rồi đặt bát xuống:

- Rất cảm ơn anh! Nhưng có bố trí được xe tối nay ngay không?

Binh trạm phó cười:

- Thế không mệt nữa à?

Tân ngưng ngưng:

- Được tắm rửa, lại được bữa cơm ngon nên không thấy mệt mỗi gì nữa!

Binh trạm phó trở lại vẻ nghiêm túc:

- Nếu ông đi được thì về bên trạm tiếp nhận ngay đi! Nửa tiếng nữa sẽ có xe.

Tân rí rít cảm ơn người binh trạm phó và quày quả đi ngay về trạm tiếp nhận. Ngay trong đêm một chiếc đại xa Zin 57 lặc lè chở đầy xích và bánh chịu nặng đã về đến Mường Noong. Đại đội 9 như được hồi sinh.

Có vẻ như phía bên kia chiến tuyến cũng đoán nhận được có một cái gì đó rất to lớn sắp xảy ra tại khu vực này nên những hoạt động của không quân và pháo binh được tăng cường gấp bội. Ban ngày hai chiếc OV10 thay nhau soi mói dọc theo đường Chín và các con đường vận tải quân sự. Thành thạo chúng lại lao xuống bắn một phát pháo hiệu và chỉ vài phút sau đã thấy bọn AD6 hoặc A37 đến ném bom. Ban đêm một chiếc AC130 to đùng bay là là dọc theo các tuyến đường và chốc chốc lại xả hàng loạt đạn dai như đĩa đói xuống đất. Những trận bom tọa độ bằng máy bay B52 cũng được tiến hành dày đặc hơn. Cả một vùng rừng núi phía bắc Đường Chín kéo dài từ Khe Sanh đến Huội San như bị cày nát bởi hàng chục trận bom rải thảm mỗi ngày. Còn pháo ở Khe Sanh, Cồn Tiên thì bắn bất kể giờ nào. Hình như tướng Oét-mo-len định dùng bom pháo nghiền nát đối phương trước khi kịp ra tay. Những toán biệt kích được tung ra xung quanh các cứ điểm nhiều hơn và đã có một số cuộc đụng độ với các toán trinh sát của bộ binh. Rất may là khu vực trú quân của đoàn 198 nằm khá xa các trọng điểm trên và vẫn an toàn. Bộ đội đang tập trung khôi phục xe cộ và củng cố hầm hào đợi lệnh.

Có mặt tại vị trí trú quân của đoàn 198 từ hai hôm trước để chuẩn bị đi trinh sát chiến trường tham mưu trưởng Dương tỏ ra khá lo lắng. Cứ mỗi lần nghe tiếng ù ù rền rền từ trên trời vọng xuống ông lại ngược nhìn lên và thở dài. Cứ như thế này việc đi trinh sát thực địa của đơn vị sẽ gặp nhiều khó khăn.

Điều lo lắng của tham mưu trưởng Dương không phải là không có căn cứ. Ngay chuyến xuất quân đi trinh sát đầu tiên của đoàn 198 cùng trung đoàn bộ binh 9 đã không thành công. Mới đến cách Làng Vân chừng 5 cây số đoàn đã bị lọt vào một ổ phục kích của bọn thám báo ngụy. Cuộc đọ súng diễn ra rất ngắn ngủi nhưng về phía ta cũng đã bị thiệt hại nặng nề. Ngay sau loạt đạn đầu tiên đồng chí trung đoàn trưởng bộ binh bị thương, đồng chí tham mưu phó trung đoàn và tiểu đoàn trưởng đặc công cùng hai chiến sĩ hy sinh. Tiểu đội đặc công đi cùng đã nhanh chóng nổ súng đánh địch nhưng chúng đã nhanh chân lui mất bỏ lại hai tên đã chết. Nhóm cán bộ xe tăng vì không quen lộ bộ cất rừng, lúc nào cũng tụt lại sau vài chục mét nên may mắn nằm ngoài tầm súng. Máy anh em chỉ kịp chạy lên cùng các chiến sĩ đưa thương binh, liệt sỹ về phía sau một quãng tìm nơi băng bó thì một trận pháo kích dữ dội đã trùm lên cả khu vực. Chuyển đi trinh sát buộc phải hủy bỏ một cách bất đắc dĩ.

Quay trở về khu vực tập kết đợi mấy ngày vẫn chưa thấy tin tức gì của bộ binh tham mưu trưởng Dương bàn với các cán bộ đoàn 198:

- Như vậy chắc là tình hình trung đoàn 9 đang rất khó khăn. Vì vậy chúng ta cần phải chủ động hơn. Theo tôi trước mắt chúng ta nên đến vị trí đứng chân của họ xem tình hình thế nào. Sau đó tùy tình hình

để quyết định. Đề nghị anh Phúc cho biết hiện nay trung đoàn 9 đang ở khu vực nào.

Mở tấm bản đồ khu vực ra trưởng ban tác huấn Phúc khoanh một vòng ở phía Nam làng Vây:

- Hiện nay trung đoàn 9 đang đứng chân ở khu vực Pê Sai, nam Làng Vây khoảng 6 ki-lô-mét. Sư bộ B04 cũng đang ở khu vực này. Vì vậy theo tôi ta cũng nên đến cả sư bộ để nắm luôn ý định chiến đấu của họ. Ngoài ra nhân dịp này ta cũng nên nghiên cứu xem có thể mở thêm một mũi tiến công từ phía Nam lên không chứ chỉ tiến công theo hướng Tây chắc sẽ gặp nhiều khó khăn đấy.

Tham mưu trưởng Dương gật gù:

- Đó cũng là một ý kiến hay! Đề nghị các anh chuẩn bị, sáng mai ta sẽ đi sớm.

Ngay đêm hôm ấy đoàn trưởng Lãm lặn ra sốt rét. Tham mưu trưởng Dương quyết định để Lãm ở nhà, còn ông và Phúc, Tân sẽ đi trinh sát. Mất gần hai ngày lặn lội đoàn của ông mới đến được Pê Sai. Ra đón đoàn là tham mưu phó sư đoàn Nguyễn Văn Hoài, thường được lính gọi là Hoài Đen vì nước da như cột nhà cháy. Gặp nhau Hoài Đen niềm nở:

- Tôi mới được cử xuống để thay anh Phan bị thương hôm đi trinh sát với các anh. Cũng vừa mới xuống nên chưa tổ chức đi trinh sát tiếp được. Thật may là các anh đã xuống đây. Bây giờ các anh cứ nghỉ ngơi, tắm rửa đi. Tối nay ta sẽ thống nhất cụ thể kế hoạch làm việc. Các anh cứ xuống hẵn sông Sê Pôn mà tắm cho thoải mái.

Sông Sê Pôn đoạn này ôm sát chân đồi Pê Sai. Đây là con sông khá đặc biệt vì sau mấy chục ki-lô-mét làm đường biên giới tự nhiên giữa hai nước Việt Lào nó chuyển hướng về phía tây chứ không đổ ra biển Đông như hầu hết những con sông khác trên dãy Trường Sơn. Đang là mùa khô, nước sông trong vắt hiền hòa chảy như một dải lụa dịu dàng vắt giữa trùng điệp núi rừng. Trong buổi hoàng hôn chạng vạng cảnh sắc thật là hùng vĩ nhưng cũng nhuốm màu huyền bí, u hoài. Vốn không được khỏe tham mưu trưởng Dương chỉ loanh quanh gần bờ một lát rồi lên. Phúc và Tân thì thỏa sức vẫy vùng giữa làn nước trong xanh và mát lạnh, mọi mệt nhọc của hai ngày đi đường như tan biến.

Cơm chiều xong Hoài Đen cho mời mấy anh em lên hầm của mình, anh trải tấm bản đồ ra và bắt đầu buổi hội ý:

- Theo thông báo của trên và qua kết quả trinh sát những ngày vừa rồi chúng tôi nắm được tình hình cứ điểm Làng Vây như sau: đó là cứ điểm tiền đồn phía tây của hệ thống phòng thủ Đường Chín- Chiếm bút chì trong tay Hoài khoanh một vòng xung quanh khu vực có in chữ Làng Vây- Về lực lượng địch ở đây có 1 tiểu đoàn biệt kích nguy do cố vấn Mỹ chỉ huy, quân số khoảng 600 tên. Vì là cứ điểm tiền đồn nên Làng Vây được xây dựng khá kiên cố, xung quanh cứ điểm có 6 lớp hàng rào dây thép gai kết hợp với mìn, bên trong cứ điểm phân làm bốn khu, giữa các khu cũng có hàng rào để đảm bảo có thể tác chiến độc lập đồng thời hỗ trợ lẫn nhau. Về công sự chủ yếu là gỗ đất, ở khu trung tâm có công sự bằng bê tông và một số hầm ngầm. Về địa hình cũng tương đối phức tạp. Phía bắc độ dốc rất lớn. Phía nam có con sông Sê Pôn làm thành một vật cản tự nhiên. Phía đông là trại Làng Vây cũ hiện đang trong tầm kiểm soát của địch. Chỉ có hướng tây là tương đối thuận lợi vì có đường Chín chạy sát chân cứ điểm. Nhìn chung đây là một mục tiêu khá "rắn".

Mấy cái đầu cùng gật gù, tham mưu trưởng Dương ngẩng lên:

- Thế ý định của các anh thế nào?

Hoài Đen sửa lại tấm bản đồ cho phẳng phiu rồi chậm rãi:

- Hiện nay chúng tôi chưa hoàn chỉnh quyết tâm chiến đấu nhưng sơ bộ thế này: chúng tôi định tiến công Làng Vây theo ba hướng. Một hướng từ phía tây theo đường Chín đánh vào 230, sau đó phát triển lên 320- Cây bút chì trong tay Hoài Đen được di theo từng hướng- Một hướng từ phía nam lên và hướng thứ ba từ bắc xuống. Vì địa hình phía bắc rất dốc nên khó triển khai đội hình, chúng tôi dự định đó chỉ là hướng phối hợp. Còn hai hướng tây và nam chúng tôi đang phân vân chưa biết nên chọn hướng nào là hướng chủ yếu.

Tham mưu trưởng Dương thắc mắc:

- Tại sao?

Ngừng lại như cân nhắc điều gì một lát sau Hoài mới tiếp tục:

- Có nhiều ý kiến cho rằng nên chọn hướng chủ yếu là hướng tây vì địa hình thuận lợi, có đường Chín để đưa xe tăng vào chiến đấu. Tuy nhiên về mặt chiến thuật thì không có lợi vì đây là hướng phòng ngự chủ yếu của địch. Như các anh thấy đấy, hôm trước ta mới mò vào còn cách mấy cây đã chạm biệt kích. Vì vậy “húc” vào đây không khéo sẽ “brou đầu, mẻ trán” đấy.

Mấy cái đầu lại gật gù ra vẻ tán đồng, tham mưu trưởng Dương gặng:

- Vậy hướng nam thì sao:

Hoài Đen lắc đầu:

- Cũng có một vài ý kiến đề xuất nên chọn hướng nam vì đây không phải hướng phòng ngự chủ yếu của địch nên chúng ít chú ý. Mặt khác từ hướng này lên sẽ rất nhanh chóng tiếp cận được trung tâm chỉ huy. Độ dốc cũng không cao lắm vì xe ô tô của bọn chúng vẫn leo lên được. Giá như các “bố” mà đưa được xe tăng xuống hướng này thì hay biết mấy!

Cả mấy cặp mắt cùng chăm chú nhìn xoáy vào bản đồ, Phúc giật giọng:

- Đâu? Đường ô tô ở đâu?

Cây bút chì của Hoài Đen chỉ vào một điểm sát bờ sông:

- Đây này! Chỗ này là Làng Troài, nó nằm sát bờ sông. Từ đây có một con đường lên điểm cao 320. Đó là con đường mà ô tô bọn chúng vẫn xuống lấy cát ở sông Sê Pôn lên để xây công sự.

Từ nãy giờ vẫn im lặng giờ Tân mới lên tiếng:

- Xe ô tô đã leo được thì xe tăng chắc chắn leo được. Vì vậy ta hoàn toàn có thể đưa xe tăng tiến công theo hướng này.

Hoài Đen lắc đầu ngán ngẩm:

- Nhưng làm thế nào mà đưa được xe tăng đến đây cơ chứ! Con sông Sê Pôn bao bọc hoàn toàn mặt nam cứ điểm, hai bên là núi đá sừng sững thế này các ông định đưa xe tăng vào theo đường nào?

Đang chăm chú nhìn vào bản đồ tham mưu trưởng Dương chợt ngẩng lên, hai mắt sáng lấp lánh:

- Này! Các cậu có nhớ cuộc diễn tập ở Thanh Tước không? Hồi ấy mình đã cho một trung đội bơi theo sông Cà Lồ rồi đánh lên cứ điểm địch. Tại sao bây giờ ta không cho xe tăng bơi theo sông Sê Pôn đến Làng Troài rồi đánh lên.

Cả Phúc và Tân đều hưởng ứng:

- Đúng rồi!

Hoài Đen vẫn lắc đầu:

- Các “bố” không biết đấy thôi! Con sông này nó có như sông Cà Lồ đâu, mùa này là mùa khô, nước thì cạn, lòng sông thì đầy đá hộc bơi thế quái nào được!

Tham mưu trưởng Dương quả quyết:

- Cái đó có thể giải quyết được! Bây giờ tôi đề nghị thế này: ngày mai anh cứ cho chúng tôi lên quan sát chỗ Làng Troài và mặt nam cứ điểm. Nếu thấy đánh được chúng ta sẽ nghiên cứu kỹ con sông Sê Pôn này để lợi dụng- Chăm chú nhìn vào tận mép dưới tấm bản đồ một lát ông tiếp- “Xe Chín” hiện đang ở dưới này, nếu đưa nó sang đây cũng không xa lắm.

Hoài Đen tỏ ra không mấy tin tưởng:

- Các "bố" mà đưa được xe tăng vào hướng này thì tôi "gọi bằng cụ". Nhưng thôi, ngày mai tôi sẽ cho trinh sát dẫn đường cho các "bố". Còn bây giờ thì về nghỉ cho khỏe!

Mới sáng sớm tham mưu trưởng Dương đã gọi Phúc và Tân dậy. Mỗi người làm tạm hai thanh lương khô dần bụng xong là trang bị gọn gàng rồi cùng nhau đến hầm của Hoài Đen. Ở đó một tiểu đội trinh sát bộ binh đã có mặt. Hoài Đen chỉ một chiến sĩ đang đứng gần anh nhất:

- Đây là đồng chí tiểu đội trưởng trinh sát. Tiểu đội này sẽ có nhiệm vụ dẫn đường cho các anh. Tôi hôm nay bận nên không đi với các anh được. Mà vùng này thì tôi cũng đã thuộc rồi. Có gì chiều về ta trao đổi tiếp.

Nhìn một lượt các chiến sĩ bộ binh nai nịt gọn gàng tham mưu trưởng Dương hỏi tiểu đội trưởng:

- Ta đi được chưa?

Anh chàng tiểu đội trưởng trẻ măng gật đầu:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi sẵn sàng rồi.

Tham mưu trưởng Dương gật đầu:

- Thế thì đi!

Gần hai tiếng sau toán trinh sát đã đưa ba thày trò đến mỏm bắc của dãy Cô Rốc. Từ đây nhìn sang Làng Vây như một con voi nằm phủ phục, cái đầu là điểm cao 230, còn điểm cao 320 là cái lưng. Suốt từ bờ sông lên đến mặt nam cứ điểm lau lách và chuỗi rừng phủ kín. Chỉ vào một vệt mờ mờ giữa đám lau lách người tiểu đội trưởng trinh sát nói:

- Cái vệt mờ mờ kia chính là con đường ô tô đấy các thủ trưởng ạ! Bọn tôi đã sang đấy rồi, vẫn thấy dấu của lớp xe.

Hết dùng mắt thường lại dùng ống nhòm thay nhau ngắm kỹ từng chi tiết rồi đối chiếu với bản đồ tham mưu Dương bảo:

- Quả thật nếu đưa được xe tăng vào đây để tiến công theo hướng này thì lý tưởng đấy! Có thể nói đây sẽ là một bất ngờ lớn với địch. Các cậu thấy thế nào?

Trưởng ban tác huấn Phúc thận trọng:

- Tôi đề nghị ta cần phải xem xét kỹ hơn mới được!

Tham mưu trưởng Dương gật đầu rồi quay sang người tiểu đội trưởng trinh sát:

- Đồng chí đưa chúng tôi xuống dưới ấy được không?

Người chiến sĩ trinh sát gật đầu:

- Tôi có thể đưa các thủ trưởng xuống sát bờ sông bên này. Còn sang bờ bên kia thì tuyệt đối không được. Thủ trưởng Hoài đã dặn kỹ chúng tôi rồi!

Tham mưu trưởng Dương đồng ý:

- Được! Đồng chí cứ đưa chúng tôi xuống sát bờ sông cái đã.

Người tiểu đội trưởng trinh sát tỏ ra rất có kinh nghiệm, anh phân công ba chiến sĩ đi trước soi đường, còn lại thành một hàng dọc mỗi người cách nhau 3 mét, tất cả vũ khí sẵn sàng, tuyệt đối không nói chuyện, không hút thuốc và khi có tình huống xảy ra phải nghe theo sự hướng dẫn của anh ta.

Đoàn người lặng lẽ cắt rừng xuống núi. Càng xuống thấp tre mọc càng nhiều và gần đến bờ sông thì chỉ

còn có tre. Những bụi tre ken khít vào nhau tuy có cái lợi là kín đáo nhưng đi lại khá khó khăn. Nhìn những người lính trinh sát cứ thoắt ẩn, thoắt hiện phía trước tham mưu trưởng Dương thấy rất khâm phục, ông nghĩ bụng: “về khoản này thì lính xe tăng còn lơ lơ lửng lửng, có lẽ phải chú ý hơn đến việc huấn luyện thêm về kỹ thuật chiến đấu bộ binh cho anh em”.

Mãi gần trưa cả đoàn mới tiếp cận được bờ sông. Người tiểu đội trưởng ra hiệu tiểu đội của mình tản ra cảnh giới rồi đưa ba cán bộ xe tăng đến sau một lùm tre. Anh thì thầm:

- Mặc dù mặt này bọn địch không thật chú ý đề phòng nhưng các thủ trưởng vẫn phải hết sức cảnh giác, không loại trừ các toán biệt kích, tuần tiễu của chúng bất ngờ xuất hiện. Vì vậy đề nghị các thủ trưởng tuyệt đối không được nói to và cũng không được nhô hẳn người ra.

Quả thật đây là một vị trí quan sát khá lý tưởng. Đứng ở đây có thể nhìn rõ mồn một bờ sông bên kia. Ngay sát bờ sông là một bãi cát khá phẳng phiu chắc là nơi bọn địch tập kết cát sỏi trước khi chở về cứ điểm. Lòng sông chỗ này khá rộng, mặt nước êm ả chảy chững tỏ độ sâu cũng khá. Dọc bờ sông lau lách um tùm. Từ bãi cát trở về chân cứ điểm Làng Vây cũng chủ yếu là lau lách và chuối rừng. Con đường từ bãi cát về cứ điểm vẫn hẳn những vết bánh xe. Tham mưu trưởng Dương chỉ tay xuống mặt sông thì thầm:

- Đoạn này xe tăng bơi tốt. Còn bãi cát kia có thể chọn làm bến lên. Các cậu thấy có được không?

Cả Phúc và Tân cùng đáp khẽ:

- Tốt lắm ạ!

Tham mưu trưởng Dương ngược nhìn về phía điểm cao 320 rồi tiếp:

- Từ đây đến đỉnh 320 chắc chỉ 2 cây số. Như vậy chỉ cần vài phút sau là đã triển khai đội hình và phát huy hỏa lực được. Vì vậy ta cứ tạm xác định đây là vị trí tạm dừng. Anh Tân đánh dấu vào bản đồ đi nhé!

Tiểu đoàn trưởng Dương mở bản đồ lấy cây bút chì đỏ khoanh một vòng vào chỗ có địa danh Làng Troài. Sau đó ba thầy trò còn chụm đầu thì thầm trao đổi với nhau thêm một lúc nữa. Cuối cùng tham mưu trưởng Dương kết luận:

- Chúng ta tạm thời thống nhất thể này: hoàn toàn có thể đưa xe tăng vào tham gia tiến công Làng Vây từ hướng Nam. Vấn đề đặt ra bây giờ là làm thế nào để cơ động được xe tăng vào Làng Troài. Có lẽ bây giờ ta sẽ trinh sát sơ bộ lòng sông xem sao.

Cả Phúc và Tân cùng đáp:

- Nhất trí ạ!

Vẫn người tiểu đội trưởng trinh sát lại tham mưu trưởng Dương nói:

- Nội dung trinh sát ở đây thế là được rồi. Bây giờ đồng chí cho chúng tôi đi dọc bờ sông Sê Pôn để về trung đoàn nhé! Cố gắng đi sát bờ sông để chúng tôi còn quan sát mặt sông.

Người tiểu đội trưởng trinh sát tỏ ra miễn cưỡng:

- Thế cũng được ạ!

Ngay lập tức cả đoàn lên đường. Cứ tưởng theo bờ sông đường dễ đi hơn nhưng không phải. Những bụi tre dày cứ ken sát vào nhau như bức tường thành làm ba cán bộ xe tăng bỏ cả hơi tai mới theo kịp các chiến sĩ trinh sát. Không chỉ có vậy, cứ một quãng họ lại phải chậ vật vượt qua những con suối từ dãy Cô Rốc đổ ra sông. Tuy vậy ba anh em vẫn không lơ là nhiệm vụ quan sát mặt sông. Càng về phía nam lòng sông càng cạn hơn, có khá nhiều đoạn đá ngầm nhô cả lên mặt nước như những con rùa lớn. Nguy hại nhất là hai cái ghềnh, nước từ trên cao dội xuống qua những mỏm đá lộ nhô réo ào ào. Tham mưu trưởng Dương chỉ những mỏm đá nhô lên trên mặt nước lẩm bẩm:

- Những chỗ này xe tăng dễ bị đội bụng lắm đây.

Trưởng ban tác huấn Phúc tỏ ra lo lắng:

- Khó khăn đấy anh ạ! Nếu quyết tâm đưa xe tăng vào hướng này sẽ tốn nhiều công sức lắm đây.

Tiểu đoàn trưởng Tân cũng góp ý:

- Tôi thấy rằng nếu muốn đưa xe tăng vào hướng này cần trinh sát kỹ hơn và phải khắc phục triệt để các vật cản này.

Tham mưu trưởng Dương gạt đầu:

- Được! Tôi sẽ đề nghị với Bộ tư lệnh mặt trận điều công binh về khắc phục. Tuy nhiên ta cũng còn phải xem xem có đường để "xê Chín" cơ động về Pê Sai không đã.

Mãi chiều tối đoàn trinh sát mới về đến Pê Sai, người nào người nấy mệt rã rời. Đón các anh trong căn hầm chỉ huy không chỉ có mình Hoài mà còn có cả sư đoàn trưởng B04. Chào hỏi nhau xong nhìn bộ dạng mấy cán bộ xe tăng Hoài Đen châm chọc:

- Chắc là chịu rồi hả?

Không trả lời câu hỏi ngay tham mưu trưởng Dương hỏi lại:

- Anh cho hỏi từ đây về Mường Noòng có con đường nào không?

Hơi ngạc nhiên một chút nhưng rồi Hoài Đen vẫn trả lời:

- Có! Nhưng chỉ là đường mòn thôi.

Ngay lập tức tiểu đoàn trưởng Tân giờ tấmbản đồ ra. Hoài Đen đưa ngón tay to sù rê theo một đường đứt đoạn và nói:

- Bọn tôi vẫn đi theo đường này về Mường Noòng để nhận gạo và đạn ở A30.

Tham mưu trưởng Dương nôn nóng:

- Anh thấy liệu xe tăng có thể cơ động theo đường ấy được không?

Hoài Đen lắc đầu:

- Đây chỉ là đường mòn của dân các bản người ta đi lại với nhau thôi. Tôi không phải lính tăng nên cũng không biết "các bố" có bò qua được không.

Ngẫm nghĩ một lát tham mưu trưởng Dương quả quyết:

- Vậy thì thế này. Ngày mai đề nghị anh cho một người dẫn đường cho anh em tôi về Mường Noòng. Nếu đường này mà xe tăng đi được thì sẽ có xe tăng cho anh dùng từ hướng nam đấy.

Hoài Đen trở mắt ngạc nhiên:

- Các "bố" chỉ hay đùa?

Tham mưu trưởng Dương cười:

- Cứ đợi đấy rồi sẽ biết!

Quay về chỗ sư trưởng B04 tham mưu trưởng Dương nhũn nhặn:

- Xin lỗi anh! Vấn đề nóng sốt quá nên phải làm ngay.

Sư trưởng B04 tươi cười:

- Không sao! Nhưng tôi nghe các anh nói chuyện mà chưa hiểu "đầu cua, tai nheo" gì cả!

Tham mưu trưởng Dương trả lời chắc nịch:

- Chúng tôi đang định cho xe tăng vào hướng nam này.

Sư trưởng B04 mừng rỡ:

- Thật thế không? Nếu đúng thế thì tốt quá! Bọn tôi đang phân vân xem nên chọn hướng nào làm hướng tiến công chủ yếu đây. Nếu các anh đưa được xe tăng vào đây thì “tuyệt cú mèo” đấy!

Tham mưu trưởng Dương quả quyết:

- Tất nhiên là rất khó khăn nhưng chúng tôi sẽ cố gắng- Như chợt nhớ ra điều gì đó hệ trọng tham mưu trưởng Dương hạ giọng- Có một vấn đề chúng tôi đang định tìm anh để hỏi, thật may lại gặp anh ở đây.

Sư trưởng B04 tỏ ra quan tâm:

- Có vấn đề gì mà quan trọng thế?

Tham mưu trưởng Dương bảo Tân mở bản đồ ra, ông chỉ vào một chỗ đã khoanh bút chì xanh:

- Các anh đều biết đoàn 198 của chúng tôi đã được trên giao sơ bộ giao nhiệm vụ đánh Làng Vây. Để cơ động được đại đội 3 vào Làng Vây thì buộc phải đi theo đường Chín. Nhưng hiện nay còn vướng địch ở Huội San, chúng tôi đã trinh sát mà không tìm được đường vòng tránh. Tôi muốn biết ý định của các anh định giải quyết “cái” Huội San này như thế nào?

Sư trưởng B04 hạ giọng:

- Thực ra chúng tôi cũng mới nhận lệnh của Bộ tư lệnh chiến dịch mấy hôm nay thôi. Theo ý định của trên thì ta sẽ nổ súng tiến công vào một số điểm trọng yếu trên tuyến phòng thủ Đường Chín- Khe Sanh, trong đó có Huội San vào trung tuần tháng Giêng này. Hôm qua tôi đã giao nhiệm vụ cho trung đoàn 24 đảm nhiệm mục tiêu này rồi. Vì vậy các anh cứ yên tâm, sẽ có đường cơ động cho xe tăng thôi.

Cả ba cán bộ xe tăng tỉnh hẳn người. Hoài Đen giục:

- Thôi! Các “bố” đi tắm rửa đi rồi còn ăn cơm. Hôm nay trung đoàn bộ sẵn được con hoẵng, sẽ chiêu đãi các “bố” một bữa mệt nghỉ.

Bữa cơm tối diễn ra trong không khí thật vui vẻ. Về hầm rồi ba anh em lăn ngay ra ngủ một giấc thật say. Ngay sáng hôm sau họ chia tay anh em bộ binh để về vị trí tập kết của đại đội 9 ở Mường Noong.

Thật may! Con đường từ Pê Sai về Mường Noong cũng không quá khó khăn, chỉ có đoạn qua Làng Thiêm độ dốc hơi cao nhưng hoàn toàn có thể khắc phục được. Đã quen hơn với chuyện cắt rừng lội bộ nên mới nửa chiều đoàn của tham mưu trưởng Dương đã đến vị trí của đại đội 9.

Mặc dù số lượng khí tài được chi viện chưa đáp ứng được một trăm phần trăm nhu cầu song cũng đã làm cho đại đội 9 như được tái sinh. Phần khởi nhất là đại đội phó kỹ thuật Vĩnh. Trên cơ sở kiểm tra thực trạng của từng xe anh đã lên một bản kế hoạch phân phối khí tài rất chi tiết và duy trì một cách nghiêm ngặt. Bỏ ngoài tai mọi lời kỳ kèo xin xỏ hay bực tức châm chọc Vĩnh cứ một mực: “chỉ có thể thôi, liều liệu mà dùng”.

Xe 567 của Nhã cũng nằm trong tình trạng chung của đại đội. Khi biết tin có khí tài bổ sung Nhã đã phái ngay Cận lên trinh sát và cũng thầm mong dựa vào sự thân mật, tin tưởng của đại phó Vĩnh với Cận sẽ kiếm thêm được tý chút. Tuy vậy âm mưu ấy đã không thành công, xe vẫn chỉ nhận được đúng khẩu phần đã tính toán không hơn không kém một mắt xích. Cận an ủi mọi người:

- Thế cũng là tốt lắm rồi. Còn bây giờ thì phải cắt xích ra kiểm tra từng mắt một. Mắt nào còn dùng được thì phải tận dụng chứ chừng này cũng chỉ như muối bỏ bể thôi. Bánh chịu nặng cũng chỉ ưu tiên cái số 1 và cái số 6, còn mấy cái nằm ở giữa thì cứ để chạy tạm cũng được.

Mặc cho thằng OV10 vẫn vè vè nhòm ngó trên trời và tiếng bom ùng oàng ngoài đường tuyến công việc khôi phục xe cộ được tiến hành một cách khẩn trương. Xe nào xe ấy cứ chí cha, chí chất như một công

xưởng. Ở xe 567 Nhã phân công Hòa cùng anh chịu trách nhiệm tháo rời từng mắt xích, còn Cân và Thăng gỡ sạch đất và kiểm tra từng mắt một. Vừa tỷ mỉ cấy đất Thăng vừa lẩm bẩm:

- Hầu như mắt xích nào cũng bị rạn cả anh Cân ạ!

Cân xác nhận:

- Đúng thế! Nhưng đừng có vứt đi vội. Cứ xếp vào đấy có khi vẫn còn dùng đến đấy!

Nhìn đồng mắt xích bị rạn và gãy vụn ngày một cao lên Cân xót ruột quá, anh đứng bần thần ngẫm nghĩ một lúc rồi ngồi thụp xuống nhặt mấy mắt xích gãy vụn ra xếp đi xếp lại trên mặt đất. Nhã, Hòa, Thăng cũng dừng tay nhìn về bần thần của Cân. Đột nhiên Cân nhảy cẫng lên, miệng hét:

- Ô- rê- ca!

Đúng lúc đó đại đội phó kỹ thuật Vĩnh có mặt. Anh hài hước:

- Cậu làm gì mà như Ác- si- mét tìm ra định luật mới thế?

Cân vừa sắp xếp lại các mảnh xích vừa liến thoắng:

- Cũng gần như thế ạ! “Đại phó” xem thế này có được không nhé: những mắt xích gãy một vụn ở bên này ta đổi sang bên kia, bên kia lại đổi sang bên này, cứ xen kẽ một mắt gãy vụn trái với một mắt gãy vụn phải. Như thế là vẫn đảm bảo dẫn hướng được cho bánh chịu nặng. “Đại phó” thấy thế nào?

Mắt đại đội phó Vĩnh sáng hẳn lên:

- Cậu này khá! Có thể coi đây là một sáng kiến hay đấy. Các cậu cứ làm thế đi! Tớ sẽ đi phổ biến sáng kiến này trong toàn đại đội.

Mất ba ngày cật lực hệ thống vận hành của toàn đại đội đã được củng cố đạt mức “tạm tạm” theo nhận định của đại đội phó kỹ thuật Vĩnh. Đúng lúc đó thì đoàn của tham mưu trưởng Dương đến. Vừa tay bắt mặt mừng Vĩnh đã rối rít cảm ơn sự quan tâm của thủ trưởng cấp trên đã chi viện kịp thời cho đơn vị. Tham mưu trưởng Dương chỉ vào tiểu đoàn trưởng Tân:

- Có cảm ơn thì cảm ơn cậu Tân đây này! Không có cậu ấy lần mò khắp các kho của 559 thì còn lâu mới có chi viện.

Tân cười ngượng nghịu:

- Có gì đâu mà cảm ơn. Không có các thủ trưởng Bộ tư lệnh nhanh chóng đưa vào thì có tìm cả năm cũng chẳng thấy.

Tham mưu trưởng Dương yêu cầu đại đội báo cáo tình hình. Đại đội trưởng Nghi lập tức tuôn ngay một tràng:

- Báo cáo thủ trưởng! Khó khăn lớn nhất của chúng tôi là tình trạng kỹ thuật của thiết bị vận hành thì nay nhờ sự chi viện của cấp trên đã khắc phục được phần nào. Còn các vấn đề khác thì không có gì đặc biệt, cán bộ chiến sĩ vẫn vững vàng và luôn sẵn sàng chiến đấu- Ngần ngừ một lát như đẵn đo điều gì đó rồi Nghi tiếp- Có một vấn đề đề nghị thủ trưởng nghiên cứu xem có thể cho chúng tôi di chuyển đi vị trí khác được không. Ở đây gần ngã ba Mường Noong quá, không quân địch cứ đánh phá suốt, mặc dù chưa lần nào chúng tôi “dính” nhưng theo tôi di chuyển đi chỗ khác vẫn hơn.

Tham mưu trưởng Dương bảo Tân giữ bản đồ ra. Thực ra trên đường đi từ Pê Sai về đây ông đã ngẫm nghĩ và rất ưng ý một vị trí. Nếu đưa đại đội 9 vào đó thì vừa tránh được trọng điểm Mường Noong, lại vừa tiện cơ động về Pê Sai khi ý định sử dụng xe tăng ở hướng nam được phê chuẩn.

Vẫn mấy cán bộ đại đội lại xung quanh tám bản đồ tham mưu trưởng Dương chậm rãi:

- Vừa qua chúng tôi đã đi trinh sát phía nam Làng Vây và đã quyết tâm đưa đại đội các đồng chí vào tham gia tiến công Làng Vây từ hướng nam. Sơ bộ như thế này- Ông rê ngón tay theo cái vệt xanh nhạt trên bản

đồ- Chúng ta sẽ lợi dụng dòng sông Sê Pôn để cơ động từ Pê Sai đến Làng Troài, từ đây sẽ cùng bộ binh triển khai đội hình và đánh địch từ phía nam. Quyết định hay không thì còn phải chờ ý kiến của trên nhưng theo tôi chắc là trên sẽ đồng ý thôi. Bây giờ tôi quyết định thế này, trước mắt các đồng chí cho đại đội cơ động đến Ha Sin Ta Sinh. Tại đó tiếp tục làm công tác chuẩn bị và trinh sát đường cơ động đến Pê Sai, xác định cụ thể những chỗ cần khắc phục. Khi nào trên chính thức phê chuẩn sẽ có công binh đến làm việc cùng các đồng chí.

Cả mấy cặp mắt cùng sáng lên. Đại đội trưởng Nghi đưa cả hai tay nắm lấy tay tham mưu trưởng:

- Cảm ơn thủ trưởng đã cho chúng tôi “công ăn, việc làm”.

Tham mưu trưởng Dương cười:

- Thế thì chuẩn bị mà làm cho thật tốt nhé!

Chiều hôm sau khi đại đội 9 chuẩn bị cơ động thì ba thầy trò ông Dương cũng lên đường. Họ không về đoàn bộ 198 mà đi thẳng tới tiền phương mặt trận ở bắc đường Chín.

Từ hôm tham mưu trưởng Dương đi chuẩn bị chiến trường với 198 chính ủy Ngọc lúc nào cũng thấy bồn chồn, lo lắng. Nhất là sau hôm ông Dương đi được mấy ngày thì nghe tin đoàn cán bộ trinh sát chiến trường bị lọt vào ổ phục kích, bốn người hy sinh, một người bị thương ông lo cuống cả lên. Chạy đôn, chạy đáo mấy cơ quan để hỏi biết số cán bộ xe tăng không việc gì ông mới hơi yên tâm. Sống và làm việc với nhau đã mấy năm ông đặc biệt quý trọng người tham mưu trưởng này. Mặc dù là người làm công tác quân sự nhưng ông Dương lại mang nhiều dáng dấp của một cán bộ chính trị. Dáng người thì nhỏ nhắn, mảnh khảnh. Tính nết thì ôn hòa, nhũn nhặn. Thái độ lúc nào cũng cởi mở, dễ gần. Khi làm việc thì cương quyết đầy nhưng cũng hết sức mềm dẻo. Dù có bực bội đến đâu cũng chưa thấy ông Dương to tiếng bao giờ. Từ ngày cùng đi với 198 hai anh em càng có dịp gần gũi nhau hơn và ông càng nhận thấy ở ông Dương có nhiều điểm tương đồng với mình hơn và hai người càng quý trọng nhau hơn.

Chính ủy Ngọc còn mong tham mưu trưởng Dương về vì một lẽ nữa là một, hai ngày tới mặt trận sẽ chính thức giao nhiệm vụ cho các đơn vị, trong đó có tiểu đoàn xe tăng 198. Tất nhiên một mình ông cũng có thể thay mặt Bộ tư lệnh Thiết giáp để đề đạt về phương án sử dụng nhưng dù sao có các cán bộ quân sự vẫn hơn. Vì vậy khi thấy tham mưu trưởng Dương và Phúc, Tân đi trinh sát về ông mừng lắm. Nắm chặt hai tay người đồng chí ông líu ríu khác hẳn vẻ điềm đạm thường ngày:

- Gớm! Cái hôm nghe tin đoàn các ông bị trúng phục kích tôi lo lo là. Nói đại hôm ấy mấy anh em mà bị làm sao thì gay go to.

Tham mưu trưởng Dương trái lại vẫn giữ được vẻ bình tĩnh cố hữu:

- Cũng may anh ạ! Suốt dọc đường đi cứ bị các “bố” bộ binh chê là chân ngắn, nhưng chính vì thế mà lại nằm ngoài tầm súng.

Trưởng ban tác huấn Phúc góp chuyện:

- Cũng chẳng biết thế nào mà nói. Người ta bảo bom đạn nó tránh mình thôi! Mà nghe nói ở sở chỉ huy cũng bị nó đánh liên tục phải không thủ trưởng?

Chính ủy Ngọc cười:

- Cúng may mà Bộ tư lệnh quyết định chuyển vị trí chứ nếu cứ ở chỗ cũ có khi không gặp được các cậu nữa ấy chứ! Từ hôm về đây máy bay nó vẫn đánh nhưng chỉ đánh các khu vực xung quanh thôi.

Hàn huyền một hồi tham mưu trưởng Dương mới sơ bộ báo cáo kết quả chuyển trinh sát. Khi nghe được ý định đưa xe tăng vào hướng nam Làng Vây chính ủy Ngọc mừng rỡ:

- Tốt lắm! Nếu đưa được xe tăng vào hướng này ta sẽ gây ra một bất ngờ lớn cho địch và chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao. Có lẽ sáng mai tôi và anh sẽ lên gặp Bộ tư lệnh mặt trận để báo cáo tình hình. Còn bây giờ các anh nghỉ ngơi, tắm giặt đi đã!

Tham mưu trưởng Dương hỏi nhỏ:

- Vấn đề này có cần xin ý kiến số 1 không anh?

Chính ủy Ngọc trầm ngâm:

- Theo tôi cũng không cần thiết đâu. Khi nào Bộ tư lệnh mặt trận đồng ý ta sẽ báo cáo về cho anh ấy biết là được.

Ngày hôm sau chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương đến gặp tham mưu trưởng mặt trận để đề đạt ý kiến sử dụng xe tăng. Sau khi nghe hai người báo cáo ý định sử dụng xe tăng tham gia tiến công Làng Vây trên cả hai hướng tây và nam ông mừng lắm song cũng đắn đo:

- Hướng tây thì rõ rồi, các anh có thể đưa xe tăng vào tham chiến theo đường Chín. Còn hướng nam địa hình như thế liệu các anh có thực hiện được không?- Ông chỉ tay vào vệt xanh mờ của con sông Sê Pôn- Con sông này nó bao bọc quanh mặt nam cứ điểm mà theo tôi biết hai bờ của nó rất đứng, các anh làm sao mà qua nổi?

Tham mưu trưởng Dương cũng chỉ vào bản đồ:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi dự kiến sẽ cơ động theo đường bộ đến Pê Sai, sau đó từ Pê Sai vào Làng Vây chúng tôi sẽ lợi dụng lòng sông để cơ động.

Tham mưu trưởng mặt trận ngạc nhiên:

- Nghĩa là các anh cho xe bơi theo dòng sông à?

Chính ủy Ngọc giờ mới lên tiếng:

- Báo cáo anh, đúng thế đấy! Hồi ở ngoài bắc chúng tôi cũng đã có một cuộc diễn tập trong tình huống tương tự. Xe tăng lợi dụng lòng sông để cơ động tiếp cận cứ điểm địch một cách bí mật, sau đó bất ngờ xuất hiện nên đạt hiệu quả rất cao.

Tham mưu trưởng mặt trận tỏ vẻ ngờ vực:

- Tôi cũng đã nghe nói về cuộc diễn tập đó. Tuy nhiên chế độ thủy văn của con sông này rất khác với các con sông ngoài bắc, mùa này lại là mùa khô nên chắc sẽ rất nhiều đá ngầm. Liệu các anh có vượt qua được không?

Tham mưu trưởng Dương chắc nịch:

- Báo cáo thủ trưởng! Đúng là có rất nhiều khó khăn khi đưa xe tăng vào hướng này. Nhưng nếu cấp trên cho công binh giúp chúng tôi khắc phục đường cơ động thì chắc chắn sẽ thực hiện được

Tham mưu trưởng mặt trận gật đầu:

- Hiện nay mặt trận có một trung đoàn công binh, nếu cần thiết có thể huy động thêm công binh của 559 nên cũng không khó khăn lắm về lực lượng. Tuy nhiên phải xem xét kỹ khối lượng công việc và khả năng liệu có hoàn thành được không?

Tham mưu trưởng Dương tươi hân nét mặt:

- Mặc dù chúng tôi chưa trinh sát thật kỹ càng nhưng sơ bộ thấy rằng cũng không lớn lắm. Nếu thủ trưởng đồng ý chúng tôi sẽ cùng bên công binh trinh sát thật cụ thể. Ngoài ra chúng tôi cũng đã trinh sát sơ bộ trên hướng tây, ở hướng này xe tăng chỉ có thể đi theo đường Chín nên đề nghị mặt trận giải quyết Huội San sớm chúng tôi mới cơ động được.

Tham mưu trưởng mặt trận gật đầu:

- Được! Quyết tâm của chiến dịch là sẽ “nhỏ” Huội San trước nên các anh yên tâm.

Được lời như cởi tấm lòng, hai anh em chào tham mưu trưởng mặt trận rồi cùng về. Chính ủy Ngọc bảo ông Dương viết điện về báo cáo tình hình cho số 1.

Nhận được điện báo từ mặt trận gửi về báo cáo việc đại đội 9 đã được gọi quay ra và ý định sử dụng lực lượng tham gia tiến công Làng Vây từ hai hướng quyền tư lệnh Đào thấy nhẹ cả người. Ông gỡ tấm bản đồ miền Tây Quảng Trị ra nghiên ngẫm. Thực ra từ khi quyết định đưa xe tăng vào địa bàn này ông đã giành nhiều thời gian và công sức để nghiên cứu về tuyến phòng thủ Đường Chín- Khe Sanh của địch. Mặc dù các nguồn thông tin không thật đầy đủ nhưng ông cũng biết rằng đây là tuyến phòng thủ mạnh nhất của Mỹ và nguy quân Sài Gòn. Nói gì thì nói đây cũng là nơi đối đầu trực tiếp giữa ta và địch, giữa miền Bắc với miền Nam, ngoài ra đây cũng là một khu vực có vị trí hết sức quan trọng trong âm mưu ngăn chặn hệ thống đường tiếp vận của ta vào các mặt trận phía trong. Chính vì vậy chính quyền Giôn- xơn đã không ngần ngại bỏ ra không biết bao nhiêu tiền của và tâm sức để thiết lập nên ở đây một tuyến phòng thủ vào loại vững chắc nhất, được ứng dụng những phát minh mới nhất của nền công nghiệp quân sự hùng mạnh bậc nhất thế giới. Chẳng thế mà Mắc - Na- ma- ra- bộ trưởng quốc phòng Mỹ đã mạnh mẽ tuyên bố: “một con chuột nhắt cũng không lọt qua được”. Trong chuỗi cứ điểm phòng thủ ấy Khe Sanh được tướng Oét- mo- len đặc biệt coi trọng và đã đổ vào đây một lực lượng lớn các đơn vị thiện chiến nhất của quân đội Mỹ tại miền Nam cộng với sự chi viện tối đa của hỏa lực không quân và pháo binh. Ý vào sức mạnh quân sự phía Mỹ định biến nơi đây thành một Điện- biên- phủ để tiêu diệt lực lượng chủ lực của ta. Làng Vây lại là cứ điểm tiền tiêu về phía tây của Khe Sanh nên chắc chắn rằng sẽ chẳng dễ dàng gì khi phải đánh vào đó. Từ hôm được báo cáo về nhiệm vụ sơ bộ mặt trận giao cho tiểu đoàn 198 tham gia đánh Làng Vây ông đã nhiều lần nghiên cứu địa hình của khu vực này. Nhìn trên bản đồ ông thấy với địa hình như vậy thì rất có khả năng xe tăng chỉ có thể đánh trên một hướng theo đường Chín và chắc chắn đó là hướng phòng ngự chủ yếu của địch. Điều đó sẽ là một khó khăn rất lớn và khó tránh khỏi thiệt hại. Việc Bộ tư lệnh tiền phương và đoàn 198 quyết định sử dụng xe tăng tiến công Làng Vây từ hai hướng khiến ông rất hài lòng. Ông thầm khen tinh thần tích cực chủ động và tinh sáng tạo của những người cộng sự. Đây sẽ là ngón đòn bất ngờ mà các đồng đội của ông dành cho kẻ địch. Với tay lấy cuốn “Số điện đi” ông viết ngay bức điện trả lời: “Hoàn toàn nhất trí với ý định của số 2. Chú ý tuyệt đối giữ bí mật thật để tạo thế bất ngờ. Ký điện: Số 1” và gọi công vụ Lưu đưa ngay xuống cơ yếu.

Hai ngày sau Bộ tư lệnh mặt trận chính thức giao nhiệm vụ cho các đơn vị. Đến phần nhiệm vụ của xe tăng cả chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương lẫn các cán bộ của đoàn 198 đều bị bất ngờ bởi ngoài nhiệm vụ tham gia tiến công Làng Vây như đã được dự báo trước giờ đây tiểu đoàn 198 còn có nhiệm vụ phối thuộc cho trung đoàn bộ binh 24 đánh Huội San.

Như đoán được ý nghĩ của mấy cán bộ xe tăng, sau khi phổ biến xong nhiệm vụ cho các đơn vị đồng chí tham mưu trưởng mặt trận nói thêm:

- Đối với xe tăng lúc đầu chúng tôi dự định sẽ chỉ sử dụng để đánh Làng Vây và sau đó phát triển về phía đông. Tuy nhiên sau khi xem xét lại tình hình cũng như so sánh tương quan lực lượng ta và địch ở Huội San chúng tôi thấy rằng để đảm bảo chắc thắng và mở thông đường Chín cho xe tăng tiếp cận Làng Vây cần thiết phải tăng cường xe tăng cho trung đoàn 24. Thời gian nổ súng đánh Huội San dự kiến từ 20 đến 24 tháng Giêng. Vì vậy ngay sau đây các đồng chí cần hiệp đồng cụ thể với bên 24 và khẩn trương làm công tác chuẩn bị ngay mới kịp. Còn công tác chuẩn bị để đánh Làng Vây tiếp tục tiến hành theo kế hoạch, nội dung công việc như thế nào các đồng chí hiệp đồng trực tiếp với trung đoàn 7 công binh. Các đồng chí còn hỏi gì nữa không?

Tham mưu trưởng Dương giật mình, như vậy chỉ còn chưa đầy một tuần nữa sẽ đánh Huội San, thời gian chuẩn bị như vậy là quá gấp gáp. Ông đưa mắt nhìn chính ủy Ngọc, ông Ngọc khẽ gật đầu như ngầm bảo: “Thôi! Quân lệnh như sơn! Cứ thế mà làm thôi!” nên đứng dậy:

- Báo cáo! Chúng tôi đã rõ nhiệm vụ.

Tham mưu trưởng mặt trận gật đầu:

- Thế thì tốt! Các đồng chí có thể về được.

Từ sở chỉ huy về hầm chính ủy Ngọc mấy anh em không ai nói một lời. Đã đành là người lính cấp trên giao bất cứ nhiệm vụ gì đều phải tận tâm, tận lực để hoàn thành nhưng mấy anh em vẫn cảm thấy có cái gì đó không thoải mái. Từ khi vào đây rồi nhận nhiệm vụ sơ bộ tất cả tâm trí, sức lực của họ đều dồn vào cho một mục tiêu duy nhất là Làng Vây. Đó sẽ là trận đánh đầu tiên của binh chủng, là trận đánh để đời của họ. Thành hay bại của trận đánh này có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự phát triển của binh chủng sau này nên họ nhất định phải thắng. Mà một trong những yếu tố góp phần đảm bảo cho họ đánh thắng là yếu tố bất ngờ. Kẻ địch không thể ngờ sẽ có một cơn bão thép và lửa sẽ bất thần giáng xuống đầu chúng trong những ngày sắp tới. Thế mà bây giờ họ lại phải đưa lực lượng tham gia đánh vào một mục tiêu khác. Yếu tố bí mật bất ngờ đối với địch ở Làng Vây sẽ không còn, điều đó sẽ ảnh hưởng lớn đến thắng lợi của trận đánh.

Mặc dù trong lòng cũng đang rối như tơ vò nhưng nhìn vẻ mặt đăm chiêu của các cán bộ dưới quyền chính ủy Ngọc vẫn phải tươi cười:

- Thôi! Có gì mà buồn như đưa đám vậy! Đã vào đây đảng nào chả phải đánh nhau! Mà không nhờ được "cái Huội San" này thì mình cũng "cóc" có đường tiếp cận Làng Vây phải không?.

Đoàn trưởng Lãm vừa cắt cơn sốt rét được mấy ngày người đang còn xanh rớt nhưng cũng cố có mặt nhận nhiệm vụ. Từ lúc được nghe phổ biến sẽ phải tham gia đánh Huội San anh đã hậm hực lắm giờ mới có dịp bùng ra:

- Đã đành là thế nhưng các "bố" ấy cứ làm như trò trẻ ấy! Dự báo một đảng đến lúc triển khai thực hiện lại một nẻo. Mà chỉ còn có chưa đầy một tuần nữa đã đến ngày nổ súng thì chuẩn bị làm sao kịp.

Đoàn phó Phúc tỏ vẻ lo lắng:

- Chuẩn bị gấp cũng không đáng ngại vì Huội San này cũng không đến nỗi "rắn" nếu so với Làng Vây. Tuy nhiên cái đáng lo nhất là ta sẽ mất yếu tố bí mật, bất ngờ dành cho Làng Vây. Kiểu gì khi tham gia đánh Huội San ta cũng phải bộc lộ lực lượng. Mà đã như vậy chắc chắn bọn địch ở Làng Vây và cả miền Nam này đều biết ta đã đưa xe tăng vào chiến trường.

Tiểu đoàn trưởng Tân cũng tham gia:

- Gay đấy các anh ạ! Khi ta đã xuất hiện ở Huội San chắc chắn địch sẽ tăng cường phòng thủ cho làng Vây. Mà đã như thế thì khó "nhằn" lắm.

Tai vẫn nghe mọi người bàn tán nhưng tham mưu trưởng Dương vẫn cúi đầu trầm ngâm. Điều Phúc vừa nói cũng là mối quan tâm lớn nhất của ông lúc này. Tuy nhiên ông lại có suy nghĩ hơi khác một chút: trước sau gì ta chẳng phải bộc lộ lực lượng. Tất nhiên như vậy khi đánh Làng Vây sẽ khó khăn hơn nhưng nếu coi Làng Vây là một cuộc thử nghiệm thì như vậy cuộc thử nghiệm này sẽ hoàn chỉnh hơn, sòng phẳng hơn và cũng sẽ cho một đáp số thực hơn. Và rõ ràng những kết quả, những bài học rút ra từ đó cũng sẽ thiết thực hơn, có giá trị hơn. Trong điều kiện như vậy cái cần thiết nhất là cái "trí" của người cầm quân. Dẫu biết rõ lực lượng của nhau rồi đấy nhưng không phải là không có những bất ngờ. Ừ thì cứ cho là chúng đã biết ta đã đưa xe tăng vào chiến trường này nhưng chúng vẫn hoàn toàn có thể bị bất ngờ bởi cách ta sử dụng lực lượng, bởi cách ta chọn hướng tiến công, bởi cách thực hành tiến công rồi bởi cả thời cơ, thời điểm nổ súng... cơ mà. Nghĩ vậy ông cười:

- Thôi! Không có gì mà phải quá lo lắng như vậy. Chúng ta vẫn có thể làm cho chúng bị bất ngờ các anh ạ!

Cả mấy anh em đều ngờ ngàng, đoàn trưởng Lãm nôn nóng:

- Thủ trưởng nói thế nghĩa là thế nào?

Tham mưu trưởng Dương vẫn nhỏ nhẹ như thường lệ:

- Có thể chắc chắn một điều là sau khi ta đánh Huội San địch sẽ tăng cường lực lượng phòng thủ cho Làng Vây, và cũng có một điều chắc chắn hướng phòng ngự chủ yếu của chúng sẽ là hướng Tây. Vì vậy ta sẽ dành cho chúng bất ngờ thứ nhất là lấy hướng Nam làm hướng tiến công chủ yếu. Ngoài ra có tăng cường thì tăng cường chúng vẫn không thể căng như dây đàn suốt hai mươi tư giờ trong ngày, suốt bảy ngày trong tuần và suốt ba mươi ngày trong tháng. Vậy thì chúng ta sẽ dành cho chúng một bất ngờ lớn nữa là

sẽ đánh chúng vào lúc chúng không ngờ nhất. Nói tóm lại các anh đừng có quá lo lắng. Nếu chịu khó suy nghĩ chúng ta sẽ còn nhiều bất ngờ dành cho chúng.

Mấy khuôn mặt như giãn cả ra, sự lo lắng đã dịu đi phần nào. Tham mưu trưởng Dương quay sang chính ủy Ngọc thì thăm một lát rồi cao giọng:

- Còn bây giờ ta sẽ đi vào công việc cụ thể. Chấp hành mệnh lệnh của mặt trận tôi đã xin ý kiến anh Ngọc và chúng tôi quyết định sẽ để đại đội 3 tăng cường cho trung đoàn 24 đánh Huội San. Để đảm bảo yêu cầu về thời gian tôi đề nghị thế này: ngay sau đây anh Lãm, anh Phúc tới làm việc với trung đoàn 24 về phương án sử dụng xe tăng và tổ chức cho anh em “xê Ba” trinh sát chiến trường. Còn anh Tân sẽ đến hiệp đồng với trung đoàn công binh 7 về công tác bảo đảm cơ động cho xe tăng. Theo tôi ta nên đề xuất với họ dành phần lớn lực lượng cho hướng Nam. Bên cạnh đó cũng đề nghị các anh xác định vị trí tập kết chiến đấu và cho cơ động dần lực lượng lên. Các anh thấy thế nào?

Ba cán bộ của đoàn 198 nhìn nhau, cuối cùng đoàn trưởng Lãm lên tiếng:

- Chúng tôi hoàn toàn nhất trí ạ!

Chính ủy Ngọc tươi cười:

- Thôi! Bây giờ các anh về trước lo công việc đi. Một vài ngày nữa ổn định ở trên này chúng tôi sẽ xuống với anh em.

Lãm, Phúc, Tân đứng dậy bắt tay tạm biệt chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương rồi lập tức lên đường về đơn vị. Tham mưu trưởng Dương cũng viết ngay một bức điện báo cáo nhiệm vụ mới của đoàn 198 đưa chính ủy Ngọc ký để gửi về Bộ tư lệnh. Trong đó ông báo cáo ý định của mình là sẽ sử dụng đại đội 3 vào trận đánh này.

Cầm bức điện từ tiền phương gửi về quyền tư lệnh Đào ngồi lặng đi đến hàng phút. Huội San ở chỗ nào, là cái gì mà những người chỉ huy binh chủng hợp thành lại yêu cầu phải đưa xe tăng vào tham chiến? Sự thay đổi này trong cách sử dụng xe tăng của Bộ tư lệnh mặt trận đã làm tình hình thay đổi hoàn toàn. Yếu tố bất ngờ mà các đồng đội của ông đã chuẩn bị dành cho địch ở Làng Vây thế là đã bị phá sản. Thế cờ đã được sắp đặt sẵn sàng, chỉ cần đi một nước quyết định nay lại bị xáo trộn. Đã khó khăn giờ sẽ lại chông chát thêm khó khăn.

Trong cuộc đời binh nghiệp hơn hai mươi năm ông cũng đã trải qua không ít thời điểm khó khăn. Kinh nghiệm dạy cho ông biết những lúc như vậy cần phải hết sức bình tĩnh và phải có cách tiếp cận vấn đề từ nhiều phía. Vì vậy chỉ một lát sau ông đã trở lại vẻ bình thản như mọi ngày. Ngồi ngay ngắn lại ông trải rộng tấm bản đồ địa hình khu vực Tây Quảng Trị trên bàn và bắt đầu tìm kiếm cái địa danh vừa mới được nhắc đến trong bức điện. Phải mất một lúc lâu ông mới tìm thấy ba chữ “Bản Huội San” nhỏ li ti trên bản đồ. Ngồi chú mục vào ông bắt đầu nhận thấy những yếu tố hợp lý trong quyết định của những người chỉ huy mặt trận. Rõ ràng là Huội San có một vị trí hết sức trọng yếu. Nó án ngữ con đường huyết mạch số 3. Không diệt được nó thì không thể đưa lực lượng từ Lào về Việt Nam được. Và ngay cả xe tăng cũng không thể tiếp cận Làng Vây từ hướng tây. Vấn đề là tại sao Bộ tư lệnh mặt trận lại không quyết định sử dụng xe tăng ngay từ đầu cho cụm cứ điểm này. “Chắc nó không quá mạnh- ông suy luận- nhưng bởi yêu cầu chắc thắng nên cuối cùng họ mới thay đổi quyết định”. Ông tự nhủ: “nếu là mình có lẽ mình cũng sẽ làm như vậy”. Nghĩ đến đây ông cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Quyết định của Bộ tư lệnh mặt trận rõ ràng là không thể thay đổi được. Bây giờ chỉ còn một con đường duy nhất là tìm cách thực hiện sao cho tốt nhất mà thôi.

Với cây bút chì xanh quyền tư lệnh Đào khoanh một vòng vào khu vực có dòng chữ Huội San rồi lại ngồi im suy ngẫm. Ông bỗng nhận thấy rằng tất cả chưa phải đã hoàn toàn bế tắc. Điều đầu tiên ông nghĩ đến là trước sau gì cũng sẽ đến lúc phải bộc lộ lực lượng. Nếu ở Làng Vây ta quá đề cao yếu tố bất ngờ về sự xuất hiện của xe tăng trên chiến trường thì rõ ràng những bài học rút ra từ đó sẽ không thật thực sự, thực tế. Và nếu đem những bài học đó vận dụng vào những trận đánh sau có khi sẽ đem lại những kết quả tồi? Vậy thì không nên đặt vấn đề này quá ư quan trọng. Còn yếu tố bất ngờ lúc nào mà chẳng có, nó chẳng phải từ trên trời rơi xuống mà xuất phát từ những ý tưởng táo bạo của người chỉ huy trước một tình hình cụ thể. Không chỉ có bất ngờ về lực lượng mà còn có thể tạo bất ngờ về thế trận, về thời gian, về địa điểm, về quy mô, về cách đánh v.v... Trong lịch sử mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước, bằng cách tạo

ra yếu tố bất ngờ mà dân tộc này đã từng biết bao lần làm thất điên, bát đảo những đội quân hùng mạnh và thiện chiến nhất bằng lực lượng quân sự nhỏ, yếu hơn nhiều lần. Tất nhiên, để tạo ra nó cũng chẳng hề dễ dàng mà thường là phải tốn khá nhiều tâm lực. Vậy thì các đồng đội của ông sẽ dành cho địch sự bất ngờ nào đây? Tất nhiên ở Huội San bất ngờ đầu tiên phải kể đến là lực lượng, địch chưa hề biết xe tăng ta đã có mặt trên chiến trường. Đây sẽ là một lợi thế lớn. Còn ở Làng Vây yếu tố bất ngờ về lực lượng đã không còn, vấn đề là phải tạo ra những bất ngờ khác và ý định sử dụng xe tăng từ hướng nam sẽ là bất ngờ lớn nhất với kẻ địch. Ông hơi mỉm cười khi nghĩ rằng chính trận Huội San này sẽ là một mẹo “dương tây” để “kích nam” ở Làng Vây. Nghĩ đến đây ông thấy nhẹ hẳn người. Ngay lập tức ông với cuốn sổ điện đi và viết: “Gửi số 2! Số 2 cần tích cực đề nghị để Bộ tư lệnh mặt trận chọn hướng nam làm hướng tiến công chủ yếu vào Làng Vây. Còn trước mắt tập trung làm thật tốt công tác chuẩn bị để đánh thắng tại Huội San. Ký điện: số 1”.

Nằm cách biên giới Việt- Lào chừng 10 ki- lô- mét, kẹp giữa con đường số Chín ở phía Bắc và dòng sông Sê- Pôn thơ mộng ở phía Nam Huội San vốn là một bản của người dân Lào từ lâu lắm rồi. Có thể nói trên suốt chiều dài hàng trăm ki- lô- mét của dòng sông Sê- Pôn thì đây là nơi bằng phẳng nhất. Những ngọn đồi thấp nằm xen với những cánh đồng lúa nước cùng với những lũy tre dày làm cho Huội San khá giống với một làng trung du Bắc Bộ. Con sông Sê- Pôn sau khi thỏa sức vùng vẫy giữa các triền núi cao của Trường Sơn đến đoạn này trở nên hiền hòa hơn như đã thấm mệt. Dòng sông không bao giờ cạn vừa là nguồn nước dồi dào tưới tắm cho những cánh đồng và cũng là nguồn cung cấp cá tôm vô tận cho dân bản. Huội San lại có đường Chín chạy qua, việc thông thương với các vùng miền trong nước cũng như với phía Việt Nam hết sức thuận tiện đã làm cho nơi này trở thành giàu có, trù phú bậc nhất cả vùng. Nhưng đó chỉ là quá khứ.

Vào đầu những năm 60, sau khi lật đổ Chính phủ liên hiệp của Vương quốc Lào Mỹ đã dựng Phủi Xa-na-ni-con lên làm thủ tướng. Hơn 5000 cố vấn Mỹ được đưa vào Lào để tiêu diệt “họa cộng sản” đồng thời chống phá cách mạng Việt Nam và chặn đứng nguồn tiếp tế từ miền Bắc sang Lào cũng như vào chiến trường miền Nam. Một trong những con bài được chúng sử dụng chính là Vàng Pao cùng đội quân thổ phỉ của hắn. Để thực hiện âm mưu của mình dọc theo biên giới Lào- Việt Vàng Pao đã cho xây dựng 68 căn cứ, đồn bốt và một số cụm phi cơ động. Từ các căn cứ này chúng tăng cường các hoạt động chống phá cách mạng Lào và xâm phạm lãnh thổ Việt Nam. Với lợi thế về mặt địa lý Huội San cũng được chọn làm một trong những căn cứ đó. Không chịu được sự quấy nhiễu của đám thổ phỉ người dân Huội San đành rời bỏ quê hương bản quán lánh về những vùng núi xa xôi. Bản Huội San trù phú bị bỏ hoang từ đó.

Nhằm triệt phá các hoạt động của Vàng Pao, bảo vệ vững chắc an ninh biên giới và hỗ trợ cho cách mạng Lào năm 1961 quân tình nguyện Việt nam phối hợp với bộ đội Pa- thét Lào đã tiến công xóa sổ căn cứ phi ở Huội San. Tuy nhiên sau đó khu vực này vẫn nằm trong quyền kiểm soát của chính quyền ngụy Lào và do một tiểu đoàn quân ngụy Lào đồn trú. Do vị trí xung yếu của mình Huội San được xây dựng thành một cụm cứ điểm với 12 cứ điểm nhỏ nằm rải rác dọc theo hai bên đường Chín, trong đó Tà Mây là cứ điểm quan trọng nhất và sở chỉ huy tiểu đoàn được đặt ở đây.

So với các cứ điểm khác trong cụm cứ điểm này thì Tà Mây có độ cao lớn nhất. Nằm giữa một vùng đồng bằng và đồi thấp với độ cao 239 mét so với mực nước biển Tà Mây đột khởi hẳn lên và có tầm kiểm soát khá rộng. Nó lại nằm sát đường Chín về phía bắc nên có khả năng khống chế mọi hoạt động trên con đường chiến lược này. Có thể nói đó là một cửa ải bắt buộc phải vượt qua nếu muốn đưa lực lượng cơ giới theo đường Chín tiến về phía Đông. Với vị trí có tầm quan trọng chiến lược như vậy Huội San nói chung và đặc biệt là Tà Mây được xây dựng khá kiên cố, bên ngoài các cứ điểm đều có hai đến ba hàng rào dây thép gai xen kẽ với các loại mìn. Hệ thống công sự cũng được xây dựng tương đối vững chắc bằng bao cát và gỗ súc. Đặc biệt hỏa lực tự thân của cụm cứ điểm Huội San khá mạnh, lại được sự chi viện đặc lực của không quân và pháo binh Mỹ từ Khe Sanh, Cồn Tiên vào bất cứ lúc nào. Chính vì vậy Bộ tư lệnh mặt trận đã quyết định phải tăng cường xe tăng cho bộ binh để phá tan bằng được “cửa ải” này.

Có lẽ những người vui mừng nhất trước quyết định này là ban chỉ huy của trung đoàn bộ binh 24. Họ cũng vừa mới hành quân từ Bắc vào tăng cường cho mặt trận Đường Chín- Khe Sanh. Hầu hết cán bộ, chiến sĩ đều còn trẻ, kinh nghiệm trận mạc chưa có gì nên không có gì khó hiểu khi họ hết sức phấn khởi khi có xe tăng cùng xung trận. Vì vậy khi thấy hai cán bộ đoàn 198 xuất hiện cả ban chỉ huy trung đoàn đều tiếp đón rất niềm nở và trọng thị.

Buổi làm việc giữa hai đơn vị diễn ra rất khẩn trương bên tấm bản đồ khu vực. Điều phấn khởi nhất mà hai cán bộ xe tăng được thông báo là qua vài lần trinh sát anh em bộ binh đã phát hiện ra xung quanh các

cứ điểm đều bố trí mìn dày đặc nhưng chỉ có mìn chống bộ binh và không có mìn chống tăng. Hai bên đã thống nhất xác định được mục tiêu chủ yếu của trận đánh là cứ điểm Tà Mây và vị trí tập kết của đại đội 3 tại một bản có cái tên hơi lạ: Cha-ki-phìn. Về cách đánh sẽ cho bộ binh bí mật chiếm lĩnh trận địa xuất phát xung phong trước, còn xe tăng cũng từ vị trí tập kết bí mật tiếp cận mục tiêu càng gần càng tốt. Khi pháo bắn chuẩn bị bộ binh sẽ mở cửa cho xe tăng, còn xe tăng sẽ tăng tốc độ triển khai đội hình, phát huy hỏa lực tiêu diệt mục tiêu đầu cầu rồi nhanh chóng xung phong dẫn dắt bộ binh đánh chiếm mục tiêu bên trong. Rất may là khi còn ở ngoài bắc đơn vị này cũng đã có dịp diễn tập hiệp đồng với xe tăng nên anh em cũng không ngỡ ngàng. Điều duy nhất làm hai cán bộ xe tăng thấy phân vân là đoạn đường Chín từ vị trí tập kết của đại đội 3 đến Huội San chất lượng rất xấu vì bị bỏ hoang đã lâu ngày, hầu hết các cây cầu trên đường đều đã bị phá nên chắc chắn việc cơ động rất khó khăn. Vì vậy ngay sau khi kết thúc buổi hiệp đồng Lãm và Phúc đã vội vã xin phép chia tay mặc dù ban chỉ huy trung đoàn 24 đã rất nhiệt tình chào kéo hai người ở lại nghỉ ngơi cho đỡ mệt. Trước lúc lên đường Lãm còn dặn với:

- Ngay sau đây chúng tôi sẽ cơ động đại đội 3 lên vị trí tập kết. Khi xe tăng đến đó chúng tôi sẽ cho anh em cán bộ đến gặp các anh ngay. Đề nghị các anh cho trinh sát dẫn đường cho anh em xe tăng trinh sát đường cơ động đến sát Tà Mây. Tôi nghĩ rằng đó sẽ là vấn đề cốt lõi của trận đánh này đấy! Còn chúng ta sẽ hiệp đồng lần cuối cùng trước giờ nổ súng theo quy định của mặt trận.

Trong lúc đoàn trưởng Lãm và đoàn phó Phúc làm việc ở trung đoàn bộ binh 24 thì tiểu đoàn trưởng Tân cũng đã có mặt tại trung đoàn công binh 7. Do đã nắm được nhiệm vụ, lại được Tân cung cấp sơ bộ tình hình trên cả hai hướng tây và nam nên trung đoàn trưởng công binh đã nhanh chóng phác thảo kế hoạch bảo đảm cơ động cho xe tăng của đơn vị mình. Gọi thêm mấy sĩ quan tham mưu tới hầm của mình, trung đoàn trưởng công binh trải rộng tấm bản đồ địa hình khu vực trên bàn và trình bày rất ngắn gọn:

- Căn cứ vào cung cấp tình hình của đồng chí và một số nội dung chúng tôi đã nắm được thì theo tính toán của chúng tôi khối lượng công việc ở hướng nam là rất lớn. Chúng ta phải mở khoảng 15 ki-lô- mét đường bộ từ Ha- Sin- Ta- Sing đến Pê- Sai và mở thông 6 ki- lô- mét đường sông từ Pê- Sai tới Làng Troài. Trong khi đó lực lượng của chúng tôi chỉ còn hai tiểu đoàn. Vì vậy tôi dự kiến sẽ chỉ để lại một đại đội để bảo đảm cho hướng tây, còn bao nhiêu sẽ dồn hết về hướng nam. Anh thấy thế có được không?.

Tiểu đoàn trưởng Tân ngẫm nghĩ một lát rồi mới chậm rãi:

- Tôi hoàn toàn nhất trí với đánh giá tình hình của các anh. Tuy nhiên đề nghị các anh lưu ý cho một điều: theo chỗ chúng tôi biết chất lượng đường Chín từ chỗ chúng tôi đến Huội San rất xấu, hầu hết các cầu đều đã bị phá hủy mà chỉ còn gần một tuần nữa đã nổ súng, nếu lực lượng bảo đảm mỏng quá e rằng không kịp. Còn ở hướng nam tuy khối lượng công việc lớn nhưng chúng ta còn nhiều thời gian. Vì vậy đề nghị các anh nghiên cứu thêm. Theo tôi giai đoạn đầu các anh nên để hẳn một tiểu đoàn ở hướng tây, sau khi đã khắc phục cơ bản đường cho xe tăng cơ động hãy dồn xuống hướng nam. Làm như vậy sẽ đảm bảo chắc chắn hơn.

Cúi xuống tấm bản đồ soi mói nhìn vào đoạn đường Chín phía tây Huội San một lát trung đoàn trưởng công binh gật đầu:

- Anh nói rất có lý! Tôi đồng ý với ý kiến của anh. Trước mắt chúng tôi sẽ cho một tiểu đoàn khắc phục ngay đoạn đường Chín này. Sau khi cơ bản xong sẽ để lại một đại đội để bảo đảm cho các anh trong quá trình chiến đấu và bảo đảm cơ động về Làng Vây sau này.

Tân vẫn có vẻ chưa yên tâm:

- Thực ra về nền đường thì không có gì lớn lắm mà tôi thấy gay go nhất là mấy chiếc cầu. Bây giờ mà bắc cầu chắc chúng ta không đủ khả năng, vậy các anh định thế nào?

Trung đoàn trưởng công binh cười:

- Anh cứ yên tâm! Đó là nghề của chúng tôi mà. Tuy nhiên đề nghị anh cho một số cán bộ đến trực tiếp làm việc cùng chúng tôi thì sẽ bảo đảm hơn.

Có vẻ đã yên tâm hơn Tân vội chia tay và quay ngay về đơn vị.

Công việc chuẩn bị cho trận tiến công Huội San của trung đoàn bộ binh 24 và đại đội xe tăng 3 không mấy thuận lợi.. Đã hai lần đoàn cán bộ của xe tăng được bộ binh đưa đi trinh sát đều phải quay ra sớm vì đụng phải biệt kích nên chỉ quan sát được từ xa. Việc khắc phục cầu đường cũng rất khó khăn. Đặc biệt sau khi ta tiến công chi khu quân sự Hướng Hóa hoạt động của không quân địch và các toán biệt kích tuần tiễu được tăng cường gấp bội. Hàng ngày hai chiếc OV10 thay nhau soi mói dọc theo đường Chín, bất kỳ chỗ nào nghi ngờ là chúng gọi phản lực đến đánh ngay. Các trận tọa độ B52 cũng dày hơn nhất là phía bắc các cứ điểm Khe Sanh, Tà Cơn, Làng Vây... Công việc khắc phục cầu đường của tiểu đoàn công binh vì vậy phải chuyển sang làm đêm nên tiến độ rất chậm.

Từ vị trí tập kết của đại đội tăng 3 đến Huội San có 7 cây cầu lớn và một số cây cầu nhỏ đều đã bị phá sập, một số đoạn đường bị sạt lở nặng. Để khắc phục công binh buộc phải mở đường tránh và làm ngàm cho xe tăng qua. Tuy nhiên do không khai thác được đá hộc nên vật liệu làm ngàm chủ yếu là cây cối. Những bó thân cây, cành cây và cả lau lách được anh em công binh tập kết sẵn hai đầu ngàm đến tối mới đem ra vùi xuống thành đường. Làm đến gần sáng lại phải ngưng trang đề phòng ban ngày máy bay địch phát hiện ra.

Được tiểu đoàn cử đi làm cố vấn cho bên công binh đại đội phó kỹ thuật Minh đã lẫn lộn với tiểu đoàn công binh này gần cả tuần nay. Suốt đêm anh như con thoi đi từ ngàm này sang ngàm khác để góp ý, chỉ đạo. Ban ngày thì lại đi kiểm tra, có vấn đề gì chưa đạt yêu cầu sẽ đề nghị bên công binh khắc phục ngay. Đã cuối tháng Chạp ta, trời se se lạnh mà mồ hôi lúc nào cũng đầm lưng áo anh. Được cái anh em công binh làm rất tích cực và có trách nhiệm nên chỉ sau ba ngày đêm đã cơ bản hoàn thành được 6 ngàm lớn và hầu hết các ngàm nhỏ với chất lượng chấp nhận được. Các đoạn đường bị sạt lở cũng đã được khắc phục xong. Tuy nhiên chỉ còn mỗi cái ngàm qua con suối Huổi Lau cả Minh lẫn tiểu đoàn trưởng công binh đều lúng túng chưa biết xử trí thế nào. Từ đó về Tà Mây chỉ chưa đầy 2 ki-lô-mét, bọn địch vẫn thường xuyên tuần tiễu ra đến tận đấy nên không thể bố trí cho bộ đội làm ngay được. Đứng trên đỉnh một ngọn đồi cao phía nam đường nhìn sang thình thoảng lại thấy thấp thoáng bóng bọn nguy Lào nghênh ngang đi ra tận đầu cây cầu sập ngổ nghiêng, có thằng ngựa tay còn lia mấy loạt đạn vu vơ sang bờ tây Minh bàn với tiểu đoàn trưởng công binh:

- Tình hình này có khi ta phải đợi đến sát giờ nổ súng mới làm được anh ạ!

Tiểu đoàn trưởng công binh gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy! Chúng tôi sẽ cho anh em chuẩn bị sẵn vật liệu tập kết ở gần đấy. Đợi đến sát giờ nổ súng mới tập trung lực lượng xuống làm thật nhanh. Anh cứ yên tâm! Tôi tin rằng sẽ làm kịp trước khi các anh cơ động đến đây.

Thấy cũng chẳng còn cách nào khác Minh chấp nhận:

- Tôi đồng ý! Tuy nhiên tôi đề nghị anh phải cho bộ đội kiểm tra thêm một lần nữa các điểm ta đã làm. Đối với xe tăng chúng tôi vấn đề cơ động kịp thời đến mục tiêu là quan trọng bậc nhất đấy.

Người tiểu đoàn trưởng công binh mỉm cười:

- Anh cứ yên tâm! Chúng tôi xin đảm bảo với các anh sẽ hoàn thành kịp thời gian quy định.

Hai người bắt tay nhau và chia tay.

Ngay sau khi ổn định vị trí trú quân mới ở Ha Sin- Ta Sinh đại đội trưởng Nghi đã tổ chức cho đi trinh sát đường cơ động theo chỉ thị của tham mưu trưởng Dương. Đích thân anh cùng đại đội phó kỹ thuật Vĩnh và một số cán bộ đã khảo sát kỹ con đường bộ từ nơi trú quân mới đến bờ tây sông Sê- Pôn và ghi chép cẩn thận những đoạn cần khắc phục vào bản đồ. Riêng đoạn đường sông đoàn mới chỉ đi trên bờ và khảo sát sơ bộ.

Khi Nam- tiểu đoàn trưởng công binh được Nghi trao cho tấm sơ đồ rất tỷ mỉ anh mừng rỡ:

- Tốt quá! Như thế này ta sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian. Tối nay tôi sẽ triển khai nhiệm vụ cho các đại đội và ngay ngày mai có thể bắt đầu công việc được rồi. Để tranh thủ thời gian cũng ngay ngày mai chúng tôi bắt đầu trinh sát đoạn đường sông. Tôi đề nghị các anh cử một số cán bộ đi cùng chúng tôi để kiểm tra khả năng lưu thông của xe tăng trên sông cho chính xác.

Đại đội trưởng Nghi tham gia:

- Chúng tôi hoàn toàn nhất trí và sẽ cử người theo yêu cầu của các anh. Tuy nhiên tôi chỉ xin lưu ý các anh một điều: dù làm gì thì vấn đề giữ bí mật phải được đặt lên hàng đầu.

Đã hiểu rõ tầm quan trọng của hướng này nên Nam gật đầu:

- Các anh cứ yên tâm! Đoạn đường trên bộ này tôi sẽ yêu cầu anh em làm đến đâu nguy trang đến đó, đảm bảo địch từ trên không không thể phát hiện ra. Còn việc đi trinh sát trên sông tôi dự định sẽ làm mấy cái mảng nứa và đóng giả làm người dân đi đánh cá trên sông. Riêng đoạn gần Làng Troài thì buộc phải trinh sát ban đêm. Anh nhớ cử anh nào gầy gầy, đen đen ấy nhé. Cử mấy ông béo tốt, trắng trẻo đi thì khác gì "lạ ông tôi ở bụi này". Còn bây giờ tôi phải về để triển khai công việc cho anh em các đại đội. Hẹn các anh sáu giờ sáng mai ta sẽ lên đường.

Tiểu đoàn trưởng công binh về Nghi còn đứng nhìn theo mãi. Anh biết rằng sự thành công của đại đội anh trong trận đánh này sẽ phụ thuộc rất nhiều vào người anh em này.

Mãi đến gần trưa hôm sau nhóm trinh sát lòng sông Sê- Pôn mới tới được bờ sông phía tây. Ý định của tiểu đoàn trưởng Nam có vẻ gặp khó khăn vì hai bên bờ sông có khá nhiều tre nhưng là loại tre nhỏ và đặc nên không làm mảng được. Thấy vậy đại đội phó Vĩnh- anh và Hòa đến được đại đội trưởng Nghi cử đi trinh sát cùng công binh- góp ý:

- Ở đồi Pê Sai bên kia sông có một đơn vị bộ binh đã đứng chân ở đây từ trước. Có lẽ ta nên sang bên ấy nhờ các đồng chí ấy giúp đỡ.

Thấy cũng chẳng có cách nào hơn Nam đành đồng ý. Cả nhóm mò mò tìm cách vượt sông sang bờ bên kia. Vừa mới lóp ngóp từ dưới sông lên họ đã xanh mặt khi nhìn thấy mấy họng AK đang chĩa thẳng vào mình. Chỉ khi nhận ra đúng là đồng đội những khẩu súng mới hạ xuống. Họ được đưa vào gặp chỉ huy đơn vị. Sau khi nghe Nam trình bày ý định và đề nghị giúp đỡ người chỉ huy bộ binh nói:

- Về ý định đi trinh sát lòng sông của các anh theo tôi ta nên liên hệ nhờ bà con ở đây giúp đỡ. Từ hôm về đây thỉnh thoảng chúng tôi vẫn thấy bà con dùng thuyền độc mộc và mảng nứa đánh cá trên sông. Nếu các anh đồng ý tôi sẽ cho người dẫn các anh vào bản gặp các đồng chí xã đội để nhờ giúp đỡ.

Đại đội phó Vĩnh tỏ ra lo lắng:

- Như thế liệu có đảm bảo bí mật được không?

Người chỉ huy bộ binh cười rõ tươi:

- Các anh cứ yên tâm! Đồng bào ở đây toàn là người Vân Kiều. Cả dân tộc đã lấy họ của Bác Hồ làm họ của mình nên quyết tâm theo cách mạng đến cùng.

Tiểu đoàn trưởng Nam phấn khởi ra mặt:

- Thế thì tốt rồi! Nhưng còn tình hình hoạt động của bọn địch ở khu vực này thế nào cũng xin anh cho biết luôn.

Người chỉ huy bộ binh giở tấm bản đồ khu vực ra và chỉ:

- Nhìn chung ở hướng này địch hoạt động không mạnh lắm. Chắc là do địa hình phức tạp nên chúng có phần chủ quan. Trên không thỉnh thoảng OV10 đến nhòm ngó. Còn dưới đất bọn biệt kích chủ yếu tuần tiễu đến khu vực Làng Troài thôi, chưa thấy khi nào chúng vượt qua sông và con suối Pe Rang này. Có nghi ngờ gì đó chúng cũng gọi pháo bắn vài loạt hoặc gọi phản lực đến thả vài loạt bom rồi thôi. Tuy nhiên theo tôi các anh chỉ nên đi trinh sát ban ngày đoạn trên này thôi- Anh chỉ tay vào một điểm trên bản đồ- Còn từ Vực Tang trở xuống thì bắt buộc phải đi ban đêm.

Cả nhóm cán bộ chăm chú nhìn vào tấm bản đồ, vẻ mặt người nào người nấy tỏ ra rất lo lắng. Thấy vậy người chỉ huy bộ binh trấn an:

- Cũng xin nói thêm thế này để các anh yên tâm: hiện nay chúng tôi vẫn có một số tổ trinh sát bám địch ở khu vực Làng Troài và Pe Rang. Chúng tôi sẽ thông báo cho anh em cảnh giới và sẵn sàng bảo vệ các anh khi có tình huống xảy ra.

Ngẫm nghĩ một lát Nam nói:

- Vậy thì đề nghị anh cho anh em dẫn chúng tôi vào gặp bà con Vân Kiều luôn. Chúng tôi muốn bắt đầu càng sớm càng tốt.

Người chỉ huy bộ binh gật đầu:

- Được! Đây là địa bàn xã Thuận. Tôi sẽ cho người đưa các anh đến gặp đồng chí xã đội trưởng. Có yêu cầu gì các anh trực tiếp trao đổi với đồng chí ấy!

Ăn trưa xong tiểu đoàn trưởng Nam kéo Vĩnh và một cán bộ nữa đi cùng, còn lại cho nghỉ ngơi và chuẩn bị cá nhân. Dẫn đường cho các anh là một chiến sĩ trẻ măng người nhỏ thó nhưng tỏ ra rất nhanh nhẹn. Men theo con đường mòn dọc bờ sông khoảng hơn một tiếng thì gặp một con suối. Người chiến sĩ bộ binh chỉ tay xuống dòng nước trong xanh và nói:

- Suối La La đấy! Từ đây vào bản chỉ khoảng mười phút nữa thôi.

Con suối mùa khô nước cạn lội qua được, càng đi vào cây cối càng rậm rạp hơn. Chừng mười phút sau đã thấy thấp thoáng những ngôi nhà sàn lợp xúp nằm dọc theo bờ suối. Chỉ tay vào một ngôi nhà nằm ở ngay đầu bản người chiến sĩ nói:

- Nhà xã đội trưởng đấy! Anh ấy tên là Hồ Măng. Nhưng chắc giờ này không có nhà.

Đúng như vậy! Trong nhà chỉ có một cậu bé chừng hơn mười tuổi người nhỏ quắt, đen thui nằm co quắp bên bếp lửa đang âm ỉ cháy giữa nhà. Thấy người lạ đi vào cậu ta choàng tỉnh nhưng vẫn nằm yên giường đôi mắt lơ lơ ngái ngái nhìn. Người chiến sĩ bộ binh hỏi nhỏ:

- Cha đi đâu cháu?

Chừng như đã nhận ra người quen, cậu bé ngồi dậy:

- Cha đi rẫy!

Người chiến sĩ bộ binh ngồi xuống cạnh cậu bé, anh móc trong túi quần ra phong lương khô đưa cho cậu bé:

- Đi gọi cha về đây cho chú được không?

Đưa tay cầm vội lấy phong lương khô mắt cậu bé sáng lên:

- Được!

Nói rồi cậu chạy vụt đi như một mũi tên. Người chiến sĩ cúi xuống thổi bếp cho cháy lên rồi bảo:

- Các anh ngồi lại đây cho ấm! Rãy gần đây thôi mà.

Ngồi xuống cạnh bếp lửa Vĩnh tò mò đưa mắt nhìn căn nhà. Cũng là nhà sàn nhưng không giống với những ngôi nhà sàn to cao, chắc chắn của bà con người Mường những nơi anh đã có dịp đi qua. Nó thấp, nhỏ, lụp xụp và hình như không có móng mọp gì cả thì phải. Các cột nhà chỉ là những thân cây có chạc. Xà, kèo chỉ gác lên đó rồi buộc lại bằng dây rừng. Sàn nhà là phen nửa đặt lên trên những thân cây nhỏ nên đi lại cứ búng nhà, búng nhùng. Các bức vách quây xung quanh cũng là phen nửa. Quanh nhà chẳng thấy có tài sản gì đáng giá. Ngay trên bếp lửa giữa nhà là một cái giàn được treo lên mái nhà bằng bốn sợi dây, trên đó lủng củng xoong nồi, bát sắt, ca Mỹ, mấy bắp ngô giống, mấy con cá khô, vài túm ớt và nhiều nhất là những mẩu gì đó dài chừng gang tay, to bằng ngón tay cái trông như những khúc rễ cây. Chắc là bếp lửa được đốt suốt ngày đêm nên mái nhà và tất cả mọi thứ trên cái giá treo đều đen thui một màu bồ hóng. Thấy Vĩnh cứ sẫm soi mấy cái mẩu đó trên giá người chiến sĩ bộ binh với tay lấy một mẩu xuống:

- Lỗi sắn đấy mà- Anh bẻ đôi mẩu lỗi sắn ra, một màu trắng của tinh bột hiện ra chỗ bị bẻ gãy- Bà con ở đây ăn ngô, sắn là chủ yếu. Sắn tươi đào về, bóc vỏ xong họ nạo thành lát mỏng nấu với rau thành một món giống như cháo để ăn, còn phần lõi để lên đây cho khô đi làm nguồn dự trữ. Lúc nào ăn chỉ cần đem giã dập, bỏ xơ đi và nấu lên. Nói chung bà con ở đây khổ lắm- Anh kết luận.

Không ai nói gì. Người nào cũng thấy bụi ngùi trước sự nghèo khổ của bà con.

Đợi chừng mười lăm phút thì thấy một người đàn ông cao, gầy, đen trũi rất khó đoán tuổi đang rảo bước về phía ngôi nhà. Mặc dù đã cuối tháng Chạp ta, trời khá lạnh mà trên người anh chỉ có độc cái khố và tấm áo bộ đội cũ. Đến cách cửa nhà vài bước anh đã bỏ cái tẩu thuốc to đùng trên miệng ra và hồ hởi:

- Chào các bộ đội!

Người chiến sĩ bộ binh đứng dậy:

- Chào đồng chí xã đội trưởng!

Vào hẳn trong nhà, hạ cái gùi trong lồng chổng mấy củ sắn và con dao quắm xuống anh sà vào bên bếp lửa:

- Bộ đội tìm mình có việc gì thế?

Người chiến sĩ bộ binh chỉ vào mấy người đi cùng:

- Đây là các bộ đội công binh. Họ muốn nhờ Hồ Măng giúp đỡ đấy!

Tiểu đoàn trưởng công binh hơi nhồm dậm bắt tay người xã đội trưởng:

- Chào anh Hồ Măng! Chúng tôi muốn nhờ Hồ Măng giúp đỡ một việc.

Hồ Măng cười phô hàm răng ám khói khuyết mấy cái răng cửa:

- Bộ đội nói đi! Việc gì mình làm được mình sẽ giúp.

Sau một hồi nghe Nam trình bày người xã đội trưởng tỏ ra đã hiểu:

- Mình hiểu rồi! Bộ đội muốn mình đưa đi xem sông Sê- Pôn chỗ nào sâu, chỗ nào nông chứ gì? Được thôi! Bản mình có thuyền, có cả mảng nữa. Bọn mình giấu ở dưới bờ sông đó. Lúc nào cần thì lấy ra thôi.

Thêm một lúc bàn bạc nữa họ đã thống nhất được kế hoạch công tác. Hồ Măng sẽ cử hai du kích đi trước bằng thuyền độc mộc làm nhiệm vụ cảnh giới và đối phó với địch khi chúng phát hiện ra. Số còn lại sẽ đi bằng mảng nửa phía sau khoảng 50 mét. Tất cả phải ăn mặc giống như đồng bào và sẽ được trang bị lưới làm như đi đánh cá. Súng ống phải giấu dưới lòng thuyền, mảng và phủ lá cây lên. Thấy máy bay trinh sát thì cứ việc làm như đang mài đánh cá. Trường hợp gặp địch phục kích sẽ nhảy xuống nước, dùng be thuyền và mảng làm vật chắn để đánh lại. Còn việc thăm dò lòng sông chủ yếu bằng sào, những chỗ không chắc chắn sẽ phải cho người lặn xuống để thăm dò. Đồng thời phải hiệp đồng với các tổ trinh sát

bám địch của bộ binh nhờ họ giúp đỡ.

Chiều muộn họ chia tay và hẹn nhau sáng sớm mai sẽ gặp lại ở chân đồi Pê Sai.

Buổi sáng cuối năm miền sơn cước thật lạnh lẽo. Sương mù từ mặt sông lắng đọng tràn lên làm tăng gấp bội cái lạnh. Trong bộ trang phục của người Vân Kiều cả mấy cán bộ, chiến sĩ cứ run lên cầm cập. Nhìn bộ dạng của mấy anh bộ đội xã đội trưởng Hồ Măng bật cười:

- Bộ đội rét hung hả? Nhưng một lúc sẽ quen thôi mà- Nghĩ ngợi một lát anh bảo- Thôi! Hay đợi một lúc nữa cái mặt trời lên đi cũng được.

Thấy bản thân mình cũng đang rét không chịu được Nam đành phải đồng ý. Anh bảo mọi người ngồi tùm lại bàn thảo thêm kế hoạch và đặc biệt là cách xử trí khi có tình huống xảy ra.

Đợi thêm một lúc nữa thì sương mù đã tan bớt, có một chút nắng hửng lên thì Nam quyết định lên đường. Nhìn mấy chú bộ đội vẫn co ro vì lạnh Hồ Măng tỏ ra thông cảm:

- Nếu bộ đội vẫn còn rét thì lấy áo mà mặc cũng được nhưng phải xé tay áo và túi ngực đi- Anh làm bộ giật cái túi ngực- Và phải bôi lem vào.

Được lời như cởi tấm lòng mấy anh em quay vào dùng dao găm cắt hai ống tay áo, xé túi ngực và lấy tro than bếp bôi nhẹ nhem lên quần áo. Vĩnh nhìn Hòa đen đã diện bộ xong cười ngặt:

- Bây giờ thì cậu đúng là người Vân Kiều chính cống rồi!

Hòa đen cũng trả đũa:

- Bây giờ thì đại phó cũng thành ông “bọ” thật sự rồi!

Ngồi trên mảng cùng với Hồ Măng là Nam, Vĩnh, Hòa đen và một chiến sĩ công binh tên Dũng. Bốn khẩu AK đặt trên mặt mảng và được phủ bằng đồng lá cây tươi, tấm lưới và mấy cái rọ đánh cá. Mảng cứ để nước chảy đi để ước tính tốc độ cơ động khi cho xe trôi theo dòng nước, còn hai chiến sĩ giả đò chống sào nhưng nhiệm vụ chính là đo chiều sâu lòng sông. Hồ Măng có nhiệm vụ chỉ đường, giới thiệu đặc điểm từng khúc sông. Nam và Vĩnh có nhiệm vụ xác định dòng chảy chính cùng những chướng ngại cần khắc phục để tính toán khối lượng công việc phải làm.

Con sông biên giới Sê- Pôn mùa khô nước trong vắt như lọc. Bờ bên đất Lào là dãy Cô Rốc sừng sững nhiều chỗ lấn sát bờ sông tạo thành một bức thành dựng đứng cao vài mét. Bên phía Việt Nam là những dãy đồi cỏ tranh lúp xúp lơ thơ những lùm cây bụi nối tiếp nhau. Dưới làn nước trong vắt những đàn cá bơi lội nhón nhờ, chỉ khi thấy mảng tới gần mới tủa ra lao vút đi như tên bắn. Đúng là “sơn thủy hữu tình”. Sẽ thơ mộng biết bao nếu đây là một buổi đi chơi trên sông. Còn bây giờ chẳng ai có lòng dạ nào mà ngắm cảnh.

Rời chân đồi Pê Sai cái mảng nửa theo sức đẩy của dòng nước trôi lừ đừ, êm ả. Hồ Măng ngồi chồm hồm trên mảng, cái tẩu thuốc to dùng vẫn dính trên miệng làm trĩ cả môi dưới. Có vẻ như anh đã thuộc lòng về con sông này nên chẳng cần nhìn xuống nước vẫn nhắc nhở hai chiến sĩ chống sào cho mảng đi vào chỗ sâu nhất. Chỉ tay vào hai bờ sông dựng đứng Hồ Măng nói:

- Bộ đội nhớ nhé! Cứ chỗ nào bờ sông dựng đứng như thế này thì sông càng sâu, nước chảy càng mạnh mà cá cũng nhiều lắm.

Quả đúng như vậy, đã gần một cây số xuôi dòng giữa hai bờ sông dựng đứng mà hai cái khắc đánh dấu độ sâu tối thiểu của hai cây sào lúc nào cũng ngập dưới nước. Nam và Vĩnh tỏ ra phấn khởi lắm, nếu cứ như thế này thì công việc của họ sẽ thuận lợi biết bao.

Gần trưa, mặt trời đã lên cao. Một chút nắng đã hửng lên. Những cơn gió thổi dọc theo lòng sông đã làm tan bớt sương mù, tầm nhìn đã được mở rộng hơn. Mọi người đang chăm chú làm công việc của mình thì Hồ Măng đứng hẳn lên nghe ngóng. Anh vội đưa cho Nam và Vĩnh mỗi người một cái rọ cá rồi bảo:

- Cứ bình tĩnh nhé! Có thằng “tàu càn” đang bay tới đấy! Ai đang làm gì cứ làm, đừng chú ý tới hắn.

Vừa dứt lời đã thấy tiếng o o từ trên trời vọng xuống. Một chiếc OV10 hai thân đang lừ lừ bay dọc theo triền sông từ phía Làng Vây lên. Chắc nó biết lực lượng phòng không của ta ở đây không có nên nó bay thật thấp, thỉnh thoảng đảo qua đảo lại soi mói. Hai du kích trên chiếc thuyền độc mộc phía trước vẫn đang cắm cúi ra về mãi miết với công việc của mình. Hồ Măng cầm tấm lưới đánh cá lên rải xuống một bên mảng, miệng vẫn nhắc:

- Cứ kệ hần! Đừng ai nhìn lên nhé.

Trong bụng tuy hơi run nhưng thấy thái độ bình tĩnh của Hồ Măng nên mấy anh em cũng vững dạ. Chiếc OV10 bay tiếp lên trên một đoạn rồi vòng lại. Hồ Măng bảo Vĩnh cùng xúm lại kéo lưới lên. Đúng là đoạn sông này lắm cá thật. Mới thả giả vờ có một lúc mà đã có mấy con mắc lưới. Những con cá to gần bằng bàn tay bị kéo lên nằm vật mình trên mảng choanh choách, vẩy cá sáng lên lấp lánh trong nắng. Chắc không thấy có gì đặc biệt chiếc OV10 chuyển hướng sang hướng tây. Một lát sau đã thấy một tốp phản lực kéo đến và nhào xuống. Những cột khói bốc cao và những tiếng bom nổ ùng oàng dội đến. Hồ Măng lẩm bẩm:

- Chắc hần đánh bên đường Chín đó.

Đi thêm một đoạn nữa nhìn về phía trước thấy lòng sông bỗng rộng hẳn ra, hai bên bờ không còn dựng đứng như trước nữa. Hồ Măng bảo:

- Những chỗ hai bên bờ thoải như thế này thì lòng sông sẽ cạn hơn, mà nước cũng chảy chậm hơn.

Quả thật, cái mảng nữa cũng đang trôi chậm hẳn lại. Nam hỏi nhỏ:

- Hồ Măng chỉ cho bọn mình biết chỗ nào sâu nhất đi.

Hồ Măng chỉ tay về phía bờ bên Lào:

- Phía bên này thì nước sâu hơn nhưng ở dưới nhiều đá lắm.

Nam quả quyết:

- Các cậu cứ chống sào cho đi về bên ấy xem sao.

Quả nhiên hai vạch khắc đánh dấu trên sào giờ không còn ngập sâu trong nước nữa mà đang dần trôi lên, có chỗ độ sâu chỉ còn chừng một mét. Dưới làn nước trong vắt có thể nhìn thấy lồng chống những hòn đá nằm dưới đáy. Hòn to thì như con voi, hòn bé cũng bằng cái cối đá lổ. Nam lo lắng hỏi Vĩnh:

- Như thế này xe các ông có qua được không?

Vĩnh lắc đầu:

- Kiểu này thì trôi cũng không qua được mà có nổ máy đi qua cũng không xong vì sẽ bị “đội bụng”.

Chiếc mảng tiếp tục lừ đừ trôi chừng vài trăm mét nữa thì lòng sông lại thu hẹp lại và độ sâu dần dần tăng lên như trước. Nam quyết định:

- Bây giờ chống ngược lên theo bờ bên kia xem sao.

Cả Hòa và Dũng cùng nắm chặt cây sào đẩy mạnh. Chiếc mảng quay đầu ngược lại và vạch ngược dòng từng tý một. Hồ Măng vẫy tay ra hiệu cho hai du kích phía trước dừng lại đợi. Tuy nhiên phía bên này cũng chẳng khá hơn. Lòng sông chỉ còn chưa đầy một mét mà đá ở dưới cũng nhiều, có điều đá ở phía bên này nhỏ hơn phía bên kia. Nam nhìn Vĩnh thấy Vĩnh gán gắm lắc đầu anh quyết định:

- Các cậu cho mảng về dòng bên kia rồi cắm sào cho dừng lại nhé!- Đợi cho cái mảng dừng hẳn Nam tiếp- Bây giờ ta phải xuống kiểm tra cụ thể xem đá ở dưới đó thế nào, có vùn được hay không?

Hai chiến sĩ cởi áo ngoài rồi nhảy ùm xuống sông. Cả hai lặn ngụp một hồi rồi trồi cả lên. Hòa đen bầm vào mép mảng, hai hàm răng đánh vào nhau cầm cập:

- Những hòn nhỏ thì có thể vằn được. Nhưng những hòn to thì chịu. Chắc phải đông người may ra mới lay được nó.

Nhìn đi nhìn lại đoạn sông như ước tính khối lượng công việc Nam bảo:

- Thôi được rồi! Các cậu lên đi!

Chiếc mảng lại tiếp tục trôi xuôi dòng. Hồ Măng vẫy tay ra hiệu cho chiếc thuyền độc mộc tiếp tục tiến. Lại thêm một bãi cạn nữa rồi lòng sông thu hẹp hẳn lại. Tốc độ dòng chảy tăng hẳn lên, có chỗ lòng sông sâu gần ngập cây sào. Đã nghe tiếng nước réo ào ào phía trước. Hồ Măng chỉ tay về phía phát ra tiếng nước réo và bảo:

- Đây là Vực Tang, đi qua đó khó hung! Mỗi khi phải đi qua chỗ này bọn mình cực lắm.

Cả mấy cặp mắt cùng chăm chú nhìn về phía trước. Có cảm tưởng những dãy núi hai bên bờ sông đang muốn chồm vào nhau để nhập lại làm một. Hai bờ sông dựng đứng lờm chờm những đá là đá. Dòng sông như bị bóp chẹt lại và đang cố gắng vùng vẫy để thoát ra khỏi sự chèn ép của hai khối núi. Tất cả mấy anh em đều lặng đi như bị ngợp trước khung cảnh hùng vĩ của thiên nhiên. Trong một thoáng Vĩnh bỗng liên tưởng đến truyền thuyết Sơn Tinh, Thủy Tinh. Bỗng Hồ Măng đứng dậy dành lấy cây sào trong tay Hòa đen và lên tiếng nhắc:

- Mọi người ngồi cho chắc vào!

Ngay phía trước đã nhìn thấy lô nhô những mỏm đá nằm chắn ngang dòng chảy. Dòng nước vùng vẫy lách qua những khối đá réo lên ào ào và bắn tung tóe. Nam bảo Hồ Măng cho mảng cặp sát bờ rồi dừng lại. Anh ngán ngẩm:

- Chỗ này khó xơi đây!

Đợi cho mảng dừng hẳn mấy anh em trèo lên một gộp đá đứng nhìn. Thì ra đây là một cái ghềnh. Những khối đá từ hai bên sườn núi đổ ập xuống đây chia cắt lòng sông thành nhiều dòng nhỏ. Độ chênh cao của mực nước trên và dưới ghềnh chỉ chừng hơn một mét nhưng vì dòng chảy bị thu hẹp lại nên tốc độ chảy của dòng nước tăng lên đột ngột. Phía trước hai du kích vẫn đang khéo léo chèo lái đưa chiếc thuyền độc mộc len qua những khối đá để xuống phía dưới. Hồ Măng chỉ tay về phía chiếc thuyền:

- Khi đi qua chỗ này bọn mình phải lách vậy đó!

Chăm chăm nhìn theo con thuyền Nam hỏi Vĩnh:

- Anh thấy có thể lách qua như thế kia được không?

Vĩnh lúc lắc đầu:

- Tốc độ chảy thì không lo nhưng dòng chảy này quá hẹp nên xe sẽ không luồn lách qua được.

Nam gặng:

- Nếu chúng tôi phá đá cho rộng dòng chảy ra thì qua được chứ?

Vĩnh gật đầu:

- Tất nhiên là qua được! Nhưng anh định làm thế nào?

Nam cười hồ hởi:

- Phá đá mở đường là nghề của chúng tôi mà. Anh cứ yên tâm!- Quay về phía Hồ Măng anh hỏi- Hồ Măng, đoạn dưới kia có dễ đi hơn không?

Hồ Măng gật đầu:

- Ồ! Dễ đi thôi mà! Từ đây đến Làng Troài chỉ có một chỗ như thế này và một chỗ nước cạn nữa thôi- Hồ

Mãng đưa tay chỉ về một mỏm núi của dãy Cô Rốc chìa ra sát bờ sông phía trước- Đó! Chỗ mỏm núi kia kia, cũng nhiều đá như chỗ này nhưng dễ đi hơn. Nhưng bây giờ không đi xuống đó được đâu. Nguy hiểm lắm! Muốn đi phải đợi trời tối.

Nam đồng ý. Anh bảo Hồ Mãng đưa mặng xuống dưới ghềnh rồi tấp vào một bụi cây rậm rì nghỉ ăn cơm đợi trời tối sẽ đi tiếp. Trong lúc hai du kích cùng Hòa, Dũng lúi húi nướng mấy con cá Nam lần mò ra bờ ghềnh. Anh sẫm soi từng tảng đá và nhắm tính khối lượng công việc cần làm rồi lúi húi ghi vào cuốn sổ nhỏ vẫn để trong túi ngực. Trong lúc đó Vĩnh đứng trên một mỏm đá cao nhìn bao quát cả khúc sông. Quả thật nếu đưa được xe tăng theo dòng sông này để tiến công Làng Vây từ hướng nam thì thật sự là một bất ngờ rất lớn dành cho quân địch. Anh thầm cảm phục tầm nhìn và quyết định táo bạo của các thủ trưởng cấp trên. Tuy nhiên để đạt được mục đích đó sẽ có rất nhiều việc phải làm.

Mấy vớt cơm được tăng cường xâu cá nướng theo cách của người Vân Kiều nhanh chóng hết veo. Mặt trời đã khuất sau dãy Cô Rốc. Sương mù đã bắt đầu lan tỏa trên mặt sông. Màn đêm nhanh chóng ập xuống. Con sông biên giới mất hẳn vẻ thơ mộng ban ngày, thay vào đó là một sự bí hiểm đầy thách thức. Hồ Mãng trấn an mọi người:

- Đừng lo mà! Bọn mình đi đêm ở đây nhiều rồi. Cứ đi theo cái thuyền kia là trúng giữa dòng đó.

Theo kế hoạch buổi tối con thuyền độc mộc vẫn đi trước nhưng khoảng cách sẽ rút lại còn chừng mười lăm, hai mươi mét. Hồ Mãng sẽ có cách để liên lạc với hai du kích trên thuyền.

Thấy trời đã tối hẳn Nam ra lệnh cho xuất phát. So với ban ngày việc xác định mực nước khó khăn hơn vì không còn nhìn thấy vạch khắc độ sâu trên cây sào. Hòa và Dũng phải ước lượng là chính, thỉnh thoảng lại phải nhảy xuống để kiểm tra. Nhưng đúng như Hồ Mãng đã nói, đoạn sông phía sau ghềnh đá khá sâu, có lẽ chính vì vậy nên được gọi là Vực Tang. Ngồi trên mảng căng mắt nhìn về phía trước để dẫn đường, thỉnh thoảng quờ tay xuống nước Hồ Mãng thì thầm:

- Bộ đội yên tâm đi! Vực Tang này sâu lắm, mà nhiều cá hung! Hồi bọn Mỹ chưa đóng đồn Làng Vây bọn mình vẫn xuống đây đánh cá đấy! Có lần bắt được con cá to bằng thằn lằn con mình cơ.

Lòng sông bỗng thu hẹp dần, bóng núi hai bên như đang tiến gần lại. nghe tiếng nước đổ ào ào phía trước Hồ Mãng bảo:

- Sắp đến một chỗ nhiều đá nữa đấy bộ đội à! Cứ ngồi cho chắc nhớ!

Nam hỏi nhỏ:

- Có khó đi như chỗ hồi chiều không?

Hồ Mãng cười:

- Ồ! Không khó bằng nhau đâu. Chỗ này cũng nhiều đá nhưng nước chảy chậm hơn.

Nam quyết định:

- Hồ Mãng cứ cho mặng dừng lại để bọn mình xem nhé!

- Được thôi!- Hồ Mãng trả lời. Anh đứng dạy giả tiếng cú kêu một hồi rồi đành lấy cây sào trong tay Hòa.

Chỉ vài phút sau đã thấy hiện ra mấy tảng đá đen trũi như một bầy voi nằm phủ phục giữa dòng nước. Hồ Mãng đẩy mạnh cây sào, cái mảng nửa tấp sát vào một hòn đá to. Ở đó chiếc thuyền độc mộc cùng hai du kích đã dừng lại từ lúc nào.

Đêm cuối năm tối như hũ nút nên dẫu có căng hết mắt ra nhìn cũng không thấy rõ được luồng lạch nên Nam và Vĩnh phải lần mò xuống tận nơi. Bằng cảm nhận của bàn tay các anh thấy dòng nước không chảy mạnh như ở cái ghềnh lúc chiều, chắc độ chênh cao không lớn và luồng lạch cũng rộng hơn. Vĩnh bảo nhỏ Nam:

- Cái này chắc đỡ khó khăn hơn cái lúc chiều.

- Đúng vậy- Nam xác nhận.

Đúng lúc đó từ phía trước rộ lên những tiếng nổ của đạn tiểu liên. Có thể phân biệt rõ ràng tiếng “rẹt rẹt” tiểu liên cực nhanh AR15 và tiếng điểm xạ từng nhịp chắc nịch của súng AK. Nhưng cũng bất ngờ như khi bắt đầu, cuộc chạm súng nhanh chóng kết thúc. Hồ Măng cao giọng:

- Lên bờ tìm chỗ nấp ngay! Nó kích liên ngay giờ đó!

Nam và Vĩnh vội vàng leo ngược vào bờ. Vừa chúí mình sau một gộp đá thì những loạt đạn pháo không biết từ đâu đã dội xuống ngay chỗ vừa mới xảy ra đụng độ và khu vực xung quanh. Một quả rơi sát ngay ghềnh đá làm nước bắn lên tung tóe, mảnh đạn bay vi vu vút chém vào đá nghe chói cả tai.

Trận pháo kích kéo dài khoảng mười phút thì kết thúc. Màn đêm trở lại yên tĩnh đầy bí hiểm. Bỗng nhiên bầu trời phía cứ điểm Làng Vây rực sáng, một chùm bốn, năm quả pháo sáng vừa được bắn lên soi sáng cả một vùng. Chùm này chưa tắt chùm khác đã được bắn lên. Hồ Măng thì thầm:

- Bọn giặc ở Làng Vây bắn để soi đường cho tụi biệt kích ấy mà.

Thật may, chút ánh sáng ấy cũng đủ để cho toán trinh sát quan sát rõ cái ghềnh đá và đoạn sông phía trước. So với cái ghềnh ban chiều cái ghềnh này đỡ dữ dội hơn nhiều, luồng lạch rộng hơn và tốc độ chảy của nước cũng chậm hơn. Còn khúc sông phía trước hình như rộng ra thì phải. Hồ Măng chỉ tay về phía trước:

- Bộ đội à! Chỗ này là Pe Rang. Đi thêm chừng hai cái rẫy nữa là đến Làng Troài. Ở đó con sông quặt về hướng tay trái mình nè, chỗ đó phình ra rộng hung- Anh khoát tay ra hiệu rất lớn- Có cả một bãi cát to Mỹ vẫn xuống chớ về xây đồn đó. Giờ bộ đội tính sao?

Nam hơi ngần ngừ. Dù sao lính công binh cũng không mấy khi tiếp cận gần địch như thế này nên anh đang phân vân không biết có nên đi tiếp hay không. Vì vậy Nam đưa ra một câu thăm dò:

- Hay là mình quay về?

Hồ Măng hơi giật giọng:

- Sao lại quay về? Bộ đội không cần đi coi tiếp nữa à?

Nam vội phân trần:

- Không phải! Bọn mình rất cần coi tiếp nhưng mình sợ đi sẽ đụng biệt kích.

Hồ Măng cười:

- Không sợ! Đụng với bộ đội tụi chúng rút hết về đồn rồi mà.

Có vẻ người xã đội trưởng này rất hiểu tính nết bọn địch ở đây. Nghĩ vậy Vĩnh bàn góp:

- Có lẽ Hồ Măng nói đúng đấy. Ta cứ đi tiếp đi anh Nam ạ!

Nam gật đầu quả quyết:

- Thế thì ta tiếp tục đi!

Mấy anh em tiếp tục lên đường. Nhờ những chùm pháo sáng của địch bắn lên liên tục việc trinh sát khúc sông này thuận lợi hơn nhiều. Hồ Măng bảo hai chiến sĩ chống sào cho mảng đi sát vào bờ phía tay phải vì bên đó sâu hơn mà lại lợi dụng được bóng tối của bờ sông.

Đúng như lời Hồ Măng đã nói. Con sông biên giới về đến đây đã làm một cuộc đổi dòng ngoạn mục. Đang chảy theo hướng Nam Bắc nó đột ngột quay ngoắt về hướng Tây. Dòng nước thúc vào ngọn đồi phía trước rồi đổi hướng chảy làm lòng sông đột nhiên mở rộng ra gấp hai đến ba lần và hình thành một bãi bồi dài hàng trăm mét ở phía đối diện. Hồ Măng thì thào:

- Bãi cát Làng Troài đó!

Nam cũng thì thầm hỏi:

- Bây giờ có lên đó được không?

Hồ Măng bảo:

- Được chứ! Nhưng để mình lên đó trước. Nếu nghe mình làm tiếng cú kêu thì bộ đội hãy lên nghe!

Thấy Nam gật đầu Hồ Măng trườn xuống nước cùng một du kích bơi rất nhẹ nhàng về hướng bãi cát đen ngòm lau lách. Chừng mười phút sau mấy anh em đã nghe thấy mấy hồi cú rúc từ phía trước. Nam thì thầm:

- Hòa ở đây giữ mủng! Còn mấy anh em mình vừa bơi vừa kiểm tra độ sâu và tốc độ chảy nhé! Anh Vĩnh nhớ phải kiểm tra chất đất chỗ bến lên đấy!

Dứt lời Nam trườn xuống nước, theo sau anh là Vĩnh và Dũng. Hòa chống sào cho mủng tấp sát vào bờ. Cậu sốt ruột căng mắt nhìn về phía trước nhưng chẳng thấy gì. Mãi một lúc lâu sau mới thấy mấy cái đầu đang nhấp nhô bơi ngược trở lại không một tiếng động. Hòa đưa tay kéo từng người một lên mủng.

Vừa ngồi yên chỗ trên mủng Hồ Măng đã hỏi:

- Bộ đội coi thế đã được chưa? Có cần coi thêm nữa không?

Trao đổi nhỏ với Vĩnh một lát Nam quyết định:

- Hôm nay thế là tốt rồi. Bây giờ mình về Hồ Măng nhé.

Chặng đường về tuy khá mệt vì phải đi ngược nước nhưng đối với Hòa và Dũng thì lại là một dịp may vì người ấm hơn nhiều. Trên mủng Nam bàn với Vĩnh:

- Như vậy ta đã nắm được sơ bộ tình hình. Ngày mai tôi sẽ cho cánh kỹ thuật bên tôi đi khảo sát và tính toán cụ thể. Ngoài mấy bãi cạn và hai cái ghềnh anh thấy còn chỗ nào cần khắc phục không?

Vĩnh cười:

- Thì các ông cứ khắc phục hết mấy chỗ ấy là chúng tôi đã biết ơn các ông nhiều lắm rồi.

Như chợt nhớ ra điều gì Nam vỗ vai Hồ Măng:

- Hồ Măng này! Bọn Mỹ hay pháo kích như hồi nãy không?

Hồ Măng quay đầu lại gật:

- Thường à! Đêm nào nó chả kích. Ít thì một lần, nhiều thì đếm không hết à. Có hôm nó còn cho máy bay lên ném bom nữa đấy.

Nam có vẻ phấn khởi:

- Vậy thì ta cứ bố trí sẵn thuốc nổ, đợi khi nào nó pháo kích ta sẽ điểm hỏa. Hồ Măng thấy thế có được không?

Người xã đội trưởng gật mạnh đầu:

- Được chứ!- Anh chợt hạ giọng- Nhưng mình không biết bộ đội định phá đá làm gì. Nếu phải bí mật thì đừng nói. Mình không giận đâu!

Nam và Vĩnh nhìn nhau. Mới chỉ hơn một ngày tiếp xúc nhưng hai anh biết rằng không còn việc gì phải giữ bí mật với người xã đội trưởng này. Nam cười:

- Bọn mình mở đường cho xe tăng đánh Làng Vây.

Hồ Mãng ngạc nhiên:

- Xe tăng? Làm sao xe tăng đi được theo đường này?

Nam chỉ Vĩnh:

- Xe tăng của bộ đội Vĩnh biết bơi mà!

Hồ Mãng xuýt xoa:

- Thế thì chết cha thằng Mỹ rồi!

Gần sáng hôm ấy họ về đến Pê Sai an toàn.

Ngày ông Táo lên Trời ở rừng Lào không giá buốt như ngoài Bắc nhưng rét cũng khá đậm. Tuy nhiên lưng áo đoàn cán bộ tiền phương của binh chủng Thiết giáp ai cũng đầm mồ hôi. Họ đang trên đường từ sở chỉ huy mặt trận tới vị trí tập kết của đại đội tăng 3. Hôm qua mặt trận đã thông báo ngày mai sẽ đánh Huội San, sau đó hai ngày sẽ đánh Làng Vây nên chính ủy Ngọc quyết định sẽ đến “xê Ba” trong ngày hôm nay để giao nhiệm vụ và động viên bộ đội trước giờ nổ súng. Đường khá xa nên cả đoàn phải đi từ sáng sớm và hành quân với tốc độ cao nhất. Từ ngày vào chiến trường các cán bộ xe tăng đã dần quen với việc hành quân bộ nên mới được như thế này chứ cứ như hồi mới vào quãng đường này chắc phải mất hai ngày.

Vị trí tập kết của đại đội 3 hiện tại là bản Cha-ki-phìn, một bản nhỏ nằm cách đường Chín chừng hơn ki-lô-mét và cách Huội San gần mười ki-lô-mét. Cũng như Huội San người dân ở đây không chịu được sự tàn phá của bom đạn cũng như sự quấy nhiễu của bọn ngụy Lào nên đã dạt vào những vùng núi cao xa xôi. Bản đã bị bỏ hoang mấy năm. Những ngôi nhà cả trệt lẫn sàn lâu ngày không có người ở trông tàn tạ, rêu rã đến tội nghiệp. Được cái cây cối, vườn tược vẫn xanh um, những cây mít to hàng người ôm đang mùa ra hoa trở thành những điểm giấu xe lý tưởng. Dưới tán cây rậm rạp ấy các xe đang tập trung chuẩn bị cho trận đánh sắp tới. Ban chỉ huy đoàn 198 ở tạm trong một ngôi nhà trệt khá rộng và có vẻ còn vững chãi nhất bản, có cả bộ bàn ghế đã long chân nhưng vẫn dùng tạm được. Tuy vậy những bức vách thương bằng gỗ cũng đã xiêu vẹo và nhiều chỗ hở toang hoác cả ra, các chiến sĩ công binh phải mất nửa ngày dọn dẹp và sửa chữa lại mới tạm ổn.

Chiều muộn đoàn của chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương mới đến nơi. Lúc này ban chỉ huy đoàn 198 đang chuẩn bị ăn chiều. Thấy chính ủy bất ngờ xuất hiện đoàn trưởng Lâm mừng quá cứ nắm lấy hai tay ông mà lắp bắp:

- Sao thủ trưởng xuống muộn thế? Chúng tôi cứ mong mãi.

Chính ủy Ngọc cười hiền từ:

- Xuống sớm mà làm gì? Lại để các cậu phải mất công phục vụ à?

Tranh thủ lúc chờ công vụ nấu cơm thêm các cán bộ đoàn 198 đã báo cáo với chính ủy Ngọc và đoàn cán bộ của Bộ tư lệnh tiền phương về tình hình công tác chuẩn bị của đại đội 3, công tác hiệp đồng với bộ binh và công tác bảo đảm cơ động của công binh. Chăm chú lắng nghe đến lúc đoàn trưởng Lâm báo cáo hết chính ủy Ngọc mới lên tiếng:

- Tôi chưa thấy đồng chí báo cáo xem tình hình tư tưởng của bộ đội thế nào?

Biết là mình đã báo cáo thiếu một nội dung rất quan trọng đoàn trưởng Lâm vội phân trần:

- Xin lỗi thủ trưởng! Thực ra về tình hình tư tưởng của bộ đội quá tốt rồi, anh em ai cũng phấn khởi được đi chiến đấu thành ra tôi quên mất.

Chính ủy Ngọc vẫn điềm đạm:

- Các anh không được chủ quan đâu. Chúng ta chưa lường trước được hết những khó khăn trong trận đánh sắp tới nên nếu cứ thấy bộ đội lạc quan mà không chuẩn bị tư tưởng cho họ thật vững thì khi gặp khó khăn, trở ngại rất dễ trở thành bi quan đấy.

Chính trị viên Tuấn vội đỡ lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Thực ra chúng tôi cũng đã tiến hành giáo dục, quán triệt cho bộ đội nhận rõ vinh dự, trách nhiệm của mình trong trận đánh sắp tới. Thấy anh em ai cũng quyết tâm và rất phấn khởi nên bản thân chúng tôi cũng hơi chủ quan. Chúng tôi xin rút kinh nghiệm ngay ạ!

Đến lượt tham mưu trưởng Dương lên tiếng:

- Vậy theo các đồng chí cho đến giờ vấn đề gì là khó khăn nhất?

Tiểu đoàn trưởng Tân vội đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Có hai vấn đề chúng tôi cho rằng khó khăn nhất là trinh sát và cơ động. Về trinh sát đã mấy lần anh em tổ chức đi nhưng đều gặp địch nên chỉ quan sát được từ xa mà thôi. Còn về bảo đảm cơ động của công binh cho đến giờ vẫn còn một cái ngầm chưa làm được vì quá gần địch.

Tham mưu trưởng Dương tiếp tục truy:

- Vậy các đồng chí đã có hướng khắc phục thế nào?

Vẫn tiểu đoàn trưởng Tân trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Mặc dù không trực tiếp đến sát hàng rào cứ điểm địch được nhưng qua quan sát từ xa và tình hình bộ binh cung cấp chúng tôi cũng đã nắm tương đối chắc tình hình địch cũng như đường cơ động. Có một thuận lợi là địch chưa biết ta có xe tăng ở đây nên hầu như không bố trí mìn chống tăng. Ngoài ra từ đường Chin lên cứ điểm Tà Mây là sở chỉ huy địch có một con đường ô tô nên việc cơ động của xe tăng lên cứ điểm chắc sẽ không quá khó khăn. Còn về ngầm Huổi Lao chúng tôi đã thống nhất với công binh thế này: anh em công binh sẽ tập kết sẵn vật liệu gần đó, khi nào pháo bắn chuẩn bị họ sẽ nhanh chóng làm ngầm. Họ đã bảo đảm là khi ta cơ động đến đó thì ngầm cũng làm xong. Báo cáo, hết!

Chính ủy Ngọc lại lên tiếng:

- Còn việc hiệp đồng với bộ binh thế nào rồi?

Đến lượt đoàn phó Phúc trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi đã hiệp đồng sơ bộ với bộ binh một lần rồi. Còn họ vừa mới cho người sang thông báo sáng mai sẽ tổ chức hiệp đồng trên bàn cát tại sở chỉ huy của họ. Chúng tôi định sau khi hiệp đồng với bộ binh xong sẽ về giao nhiệm vụ cụ thể cho bộ đội.

Chính ủy Ngọc ghé tai tham mưu trưởng Dương thì thầm gì đó một lát rồi ông kết luận:

- Như vậy là các đồng chí đã có công tác chuẩn bị tương đối toàn diện và kịp thời. Tôi đề nghị các đồng chí tiếp tục tiến hành thật chu đáo những nội dung còn lại để đảm bảo đánh thắng trận này. Đặc biệt chú ý nội dung hiệp đồng với bộ binh và công binh- Ông sửa lại dáng ngồi rồi cho có vẻ trịnh trọng rồi tiếp- Còn bây giờ các đồng chí chú ý nghe đây: chúng tôi đã đề nghị Bộ tư lệnh mặt trận chọn hướng nam làm hướng tiến công chủ yếu vào Làng Vây. Vì vậy Bộ tư lệnh phân công đồng chí Lãm và đồng chí Hồng sẽ xuống với đại đội 9, ngay ngày mai các đồng chí sẽ lên đường. Nếu dưới đó đường cơ động đã xong có thể tranh thủ ngay đêm mai khi ta đánh Huổi San thì tổ chức đưa đại đội 9 về vị trí tập kết tại Pê Sai. Sau khi đánh xong Huổi San chúng tôi cũng sẽ xuống dưới đó để động viên bộ đội và kiểm tra công tác chuẩn bị. Ở hướng này giao cho đồng chí Phúc, đồng chí Tân và đồng chí Tuấn chịu trách nhiệm. Cụ thể trong trận đánh ngày mai đồng chí Phúc và đồng chí Tuấn sẽ ở bên cạnh chỉ huy của trung đoàn 24, đồng chí Tân làm việc với chúng tôi về công tác chuẩn bị cho trận Làng Vây. Riêng tối hôm nay các đồng chí tập hợp bộ đội để Bộ tư lệnh giao nhiệm vụ. Như thế rõ chưa?

Mấy cán bộ đoàn 198 đồng thanh:

- Rồi!

Thấy đồng chí công vụ đã thò ngoài cửa đoàn trưởng Lãm vội xoa tay:

- Mời các thủ trưởng ra ăn cơm. Chắc đi suốt ngày ai cũng đói rồi.

Căn nhà mà ban chỉ huy đoàn chọn làm nhà ở khá rộng nên toàn đại đội được tập trung tại đây. Một cây đuốc nhỏ được cắm lên vách cháy bập bùng. Hơn bốn chục người xếp thành hàng ngồi chen vai thích cánh ở phía dưới. Mấy cái ghế được xếp gọn ra hai bên dành cho đoàn cán bộ Bộ tư lệnh và ban chỉ huy đoàn. Chính giữa là cái bàn trên phủ một lá cờ đỏ thắm. Ánh sáng bập bùng của ngọn đuốc không đủ soi tỏ những bộ mặt đã sạm đen vì dầu dãi nắng sương nhưng lại làm cho những sợi chỉ kim tuyến trên lá cờ thêm óng ánh. Có thể nhìn rõ bên dưới ngôi sao vàng năm cánh là dòng chữ “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Tiếng xì xào nhỏ chắc là đang bàn tán về lá cờ.

Đột nhiên đại đội trưởng Hải xuất hiện trước cửa. Tất cả im bật. Tiếng Hải vang lên đõng đạc:

- Đứng dậy...! Nghiêm!- Anh quay ra phía ngoài cửa- Báo cáo đồng chí chính ủy! Đại đội ba có mặt đủ. Xin mời đồng chí chính ủy vào chủ lễ!

Chính ủy Ngọc dẫn đầu đoàn cán bộ tiến vào phía hai dãy ghế, ông vẫy tay:

- Mời các đồng chí ngồi xuống!

Tuy vậy cả hàng quân vẫn đứng im phăng phắc, tất cả chỉ ngồi xuống khi có khẩu lệnh của đại đội trưởng Hải:

- Ngồi xuống!

Chính ủy Ngọc hiền từ nhìn bao quát hàng quân. Ánh sáng yếu ớt của ngọn đuốc làm ông không nhìn rõ gương mặt từng người nhưng ông cảm nhận rõ sự trưởng thành vượt bậc của những người lính dưới quyền kể từ buổi lễ xuất quân cách đây hai tháng. Đúng là thực tế chiến trường đã rèn luyện con người ta thật là nhanh. Trong ánh sáng chập chờn của ngọn đuốc và trước những gương mặt dày dặn gió sương ông như thấy mình đang sống lại cái cảm giác khi đọc “Hội thề Lũng Nhai” hay “Trùng Quang tâm sử”. Đúng vậy, khung cảnh đêm nay có cái gì đó hơi giống với những cuộc ăn thề của những dũng sĩ sắp dẫn thân vì nghĩa lớn.

Đang mãi thả hồn theo những cảm giác rất hào hùng chính ủy Ngọc chợt giật mình vì đã thấy chính trị viên tiểu đoàn mời mình lên giao nhiệm vụ cho bộ đội. Ông từ từ đứng dậy và tiến về phía sau cái bàn trong tiếng vỗ tay lộp độp của bộ đội. Đợi cho trật tự được vẫn hồi chính ủy Ngọc mới lên tiếng. Giọng ông thao thiết như muốn truyền hết cái cảm giác đang dồn nén trong lòng mình tới từng người chiến sĩ:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Chúng ta đang đứng trước một thời điểm cực kỳ trọng đại: ngày mai, các đồng chí sẽ thay mặt binh chủng thiết giáp đánh trận đánh đầu tiên trong lịch sử của mình. Trận đánh mà mỗi cán bộ, chiến sĩ trong binh chủng đã mong đợi suốt gần mười năm qua. Không cần nói chắc các đồng chí đều hiểu trận đánh này có ý nghĩa như thế nào. Thắng lợi của trận đánh sẽ khẳng định vị thế của xe tăng trong đội hình binh chủng hợp thành của quân đội nhân dân Việt Nam, sẽ củng cố lòng tin của Đảng, của nhân dân, của cấp trên và của các binh chủng bạn đối với chúng ta. Vì vậy các đồng chí phải đánh thắng và chỉ có đánh thắng- Ông chợt dừng lại một chút và cao giọng- Các đồng chí có quyết tâm đánh thắng không?

Hơn bốn chục lồng ngực trẻ đồng thanh hô đến vỡ họng:

- Quyết tâm!

Hướng cái nhìn đầy vẻ triu mến về phía các chiến sĩ chính ủy Ngọc chỉ tay vào lá cờ để trên bàn giọng đầy trịnh trọng:

- Đây là lá cờ “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” của Đảng ủy và thủ trưởng binh chủng dành cho đơn vị đầu tiên tham gia chiến đấu. Tất cả niềm tin của toàn thể cán bộ chiến sĩ trong binh chủng đã gửi gắm vào đây. Vinh dự đó hôm nay thuộc về chính các đồng chí. Mời đồng chí đại đội trưởng và đồng chí chính trị viên đại đội lên nhận cờ!

Đại đội trưởng Hải và chính trị viên Du rời hàng quân lên đứng nghiêm trang cạnh cái bàn, gương mặt hai người có vẻ hơi căng thẳng. Chính ủy Ngọc trịnh trọng nâng lá cờ bằng hai tay trao cho hai người. Hải và

Du đón lấy lá cờ một cách trang trọng. Chính ủy Ngọc bắt tay hai người rồi quay lại phía hàng quân cao giọng:

- Tôi mong rằng ngày mai lá cờ này sẽ được các đồng chí cắm lên nóc hầm chỉ huy quân địch tại cứ điểm Tà Mây.

Tiếng vỗ tay nổi lên đầy phấn khích. Đợi chính ủy Ngọc về chỗ ngồi chính trị viên Du tiến lại chỗ bàn, giọng anh run run cảm động khác hẳn ngày thường:

- Kính thưa đồng chí chính ủy! Kính thưa các thủ trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Thay mặt cán bộ, chiến sĩ đại đội 3 xe tăng tôi xin hứa với đồng chí chính ủy và các thủ trưởng: cán bộ chiến sĩ đại đội 3 sẽ khắc phục mọi khó khăn, không ngại hy sinh, gian khổ, còn một người một xe cũng đánh, quyết tâm đánh thắng trận đầu để xứng đáng với lòng tin của thủ trưởng Bộ tư lệnh, của cán bộ chiến sĩ toàn binh chủng. Để thể hiện quyết tâm của mình tôi đề nghị tất cả cán bộ, chiến sĩ đại đội 3 đứng dạy hô khẩu hiệu- Đợi cho toàn thể đại đội đứng dạy anh dẫn từng tiếng- Cán bộ, chiến sĩ đại đội 3 đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, quyết tâm đánh thắng trận đầu.

Hơn bốn chục lồng ngực trẻ lại một lần nữa gào lên:

- Quyết tâm! Quyết tâm! Quyết tâm!

Tiếp theo là một tràng vỗ tay nhiệt liệt. Bỗng chính ủy Ngọc đứng dạy vẫy tay, tất cả trở lại im lặng. Chính ủy Ngọc nở một nụ cười hóm hỉnh:

- Các đồng chí biết hôm nay là ngày gì không?- Không đợi trả lời ông tiếp- Hôm nay là 23 tháng Chạp năm Đinh Mùi, ngày ông Táo lên trời các đồng chí ạ. Và tôi muốn rằng ông Táo sẽ báo cáo với Ngọc Hoàng thượng đế một tin vui: binh chủng thiết giáp Việt Nam đã ra quân và đã đánh thắng.

Tiếng vỗ tay lại nổi lên rào rào. Buổi lễ kết thúc trong những tiếng cười hỉ hả và những lời bàn tán vui vẻ. Cán lính trẻ có vẻ khoái chí trước cách kết thúc buổi lễ rất ấn tượng của chính ủy Ngọc.

Sáng sớm hôm sau đoàn trưởng Lâm và phái viên Hồng cùng mấy chiến sĩ đã lên đường đi về đại đội 9. Họ quyết tâm sẽ có mặt ngay trong ngày để đêm nay lợi dụng thời cơ quân địch đang tập trung đối phó tại Huội San sẽ tổ chức cho đại đội 9 hành quân vào vị trí tập kết trước chiến đấu một cách bí mật. Tham mưu trưởng Dương cũng dạy sớm, ông tiễn hai người ra tận đầu bàn và nhắc đi, nhắc lại:

- Các cậu phải đảm bảo tuyệt đối giữ bí mật đấy nhé! Cả trong quá trình hành quân cũng như thời gian tập kết ở Pê Sai. Nhớ là tuyệt đối đấy!

Lâm tươi cười:

- Thủ trưởng cứ yên tâm! Chúng tôi hiểu rồi.

Tham mưu trưởng Dương còn đứng nhìn theo cho đến khi đoàn người khuất vào làn sương buổi sớm thì ông mới quay về giục mọi người chuẩn bị sang trung đoàn 24 để hiệp đồng.

Buổi hiệp đồng tác chiến giữa đại đội 3 xe tăng và đại đội bộ binh chủ công được tiến hành tại sở chỉ huy trung đoàn do đích thân đồng chí trung đoàn phó tham mưu trưởng chủ trì. Trong căn hầm thung một bàn cát khu vực cụm cứ điểm Huội San đã được đắp một cách khá chi tiết. Ngoài số cán bộ xe tăng đến theo dõi còn có cả đồng chí phó phòng tác chiến mặt trận. Anh xởi lời:

- Lần đầu có xe tăng tham gia mặt trận quan tâm lắm. Các thủ trưởng cử tôi đến tận đây để theo dõi đấy.

Vốn đã có lần tham gia diễn tập cùng nhau nên buổi hiệp đồng tác chiến diễn ra rất bài bản và nhanh chóng. Mặc cho tiếng vè vè khó chịu của thắng OV10 đang quần lượn trên đầu tất cả đều tập trung vào công việc. Những tình huống đặt ra được cả hai đại đội trưởng xử trí rất nhanh và được tham mưu trưởng trung đoàn 24 kết luận một cách ngắn gọn. Đại diện công binh một lần nữa bảo đảm sẽ kịp làm xong ngầm Huổi Lao khi xe tăng cơ động đến làm cho mọi người thêm tin tưởng. Đến gần trưa thì buổi hiệp đồng kết thúc.

Vừa ra khỏi hầm tham mưu trưởng Dương đã ngẩng lên nhìn trời. Trên đầu thẳng OV10 vẫn đang quần lượn và có vẻ đang chú tâm tìm kiếm cái gì đấy ở khu vực này. Linh cảm người lính già mách bảo ông cần cẩn thận. Vì vậy ông nhắc to:

- Thôi! Mọi người tản ra đi! Thằng OV10 đang xoi mói đấy!- Ông giục chính ủy Ngọc và mấy cán bộ xe tăng- Ta về đi các anh, tập trung đồng người ở đây không có lợi đâu.

Đoàn phó Phúc từ cửa hầm nhô nửa người ra đề nghị:

- Các thủ trưởng cứ về đi! Tôi với anh Tuấn ở lại đây luôn để bàn bạc thêm với các anh bộ binh một số việc.

Chính ủy Ngọc đồng tình:

- Được! Có lẽ như thế sẽ tốt hơn. Các cậu cứ ở lại đi, bọn tớ về đây.

Nói rồi ông giục mấy anh em rào bước đi theo tham mưu trưởng Dương đang đứng chờ phía trước.

Kết quả làm việc khá suôn sẻ với bộ binh và công binh làm cho ai nấy đều phấn khích hơn nên trên đường về chuyện cứ nở như ngô rang. Chỉ có tham mưu trưởng Dương vẫn để tâm theo dõi hoạt động của thẳng OV10. Thấy mấy cán bộ trẻ cứ ngênh ngang giữa đường ông phải nhắc:

- Các cậu chớ có chủ quan thế kia! Nó mà đánh thì chạy không kịp đâu đấy!

Linh cảm người lính già quả không sai. Đoàn cán bộ xe tăng mới rời khỏi sở chỉ huy trung đoàn bộ binh được chừng vài trăm mét thì thẳng OV10 thu hẹp vòng lượn và phóng xuống ngọn đồi đặt sở chỉ huy một quả pháo khói. Gần như ngay lập tức hai chiếc AD6 đã có mặt. Chúng thay nhau bổ nhào cất bom. Từ chỗ ẩn nấp của mình mấy cán bộ xe tăng nhìn rõ từng quả bom rời khỏi thân máy bay lừng lừng lao xuống. Đại đội trưởng Hải là lười:

- Chịu “cụ”! Sao “cụ” đoán chính xác thế!

Trận oanh kích kéo dài chừng hơn mười phút. Từ chỗ nấp của cả đoàn nhìn thấy từng cột khói bốc cao trên ngọn đồi có sở chỉ huy của trung đoàn bộ binh. Chính ủy Ngọc lo lắng:

- Gay quá! Không biết có thiệt hại gì không?

Tham mưu trưởng Dương phán đoán:

- Chắc chắn là có rồi. Theo tôi ta nên đợi một lúc nữa rồi trở lại đây xem sao.

Tuy nhiên thẳng OV10 vẫn chưa chịu dời đi, nó vẫn lượn vòng rất hẹp trên ngọn đồi như muốn kiểm tra kết quả của trận không kích thành ra cả đoàn vẫn phải ngồi im tại chỗ chờ đợi. Mãi đến khi tên trinh sát hai thân đối hướng bay tham mưu trưởng Dương mới phân công hai cán bộ quay lại để nắm tình hình. Hai người chưa kịp đi thì đã thấy Mậu- người chiến sĩ thông tin mang đài 2 oát đi cùng sở chỉ huy đang vừa chạy vừa vấp ngã về phía họ, khuôn mặt trẻ măng trắng bệch vì sợ hãi. Đại đội trưởng Hải ra giữa đường chặn Mậu lại, anh phải giang cả hai tay mới giữ được cậu chiến sĩ trẻ khỏi ngã. Trước những câu hỏi dồn dập của mọi người Mậu lắp bắp:

- Bom đánh... đánh trúng ngay cạnh... hầm. Chết và bị... bị thương nhiều lắm.

Tham mưu trưởng Dương vỗ về người chiến sĩ trẻ:

- An toàn rồi! Bình tĩnh lại nào! Thế anh Phúc với anh Tuấn có bị làm sao không?

Cậu chiến sĩ vẫn chưa hết sợ nhưng đã bình tĩnh hơn:

- Em chỉ thấy thủ trưởng Phúc bị hất tung lên rồi nằm lịm đi, không biết có làm sao không?

Tham mưu trưởng Dương nói nhỏ điều gì đó với chính ủy Ngọc, chỉ thấy chính ủy Ngọc gật đầu rồi tham mưu trưởng Dương nói to:

- Bây giờ đồng chí Tân, đồng chí Huấn trợ lý chính trị đi với tôi, còn tất cả anh em về đơn vị tiếp tục làm công tác chuẩn bị cho trận đánh tối nay. Các đồng chí “xê Ba” chú ý giao nhiệm vụ thật cụ thể cho từng trung đội, từng xe. Nếu không thấy chúng tôi về thì cứ theo hiệp đồng mà thực hiện.

Đoàn người chia thành hai ngã. Tham mưu trưởng Dương vẫy Mậu lại, ông chìa cái bi đồng vẫn đeo bên mình ra:

- Uống nước đi! Thế đồng chí để đài ở đâu?

Mậu đã bết run, cậu ta bẽn lẽn:

- Em giấu nó dưới gầm cầu rồi.

Tham mưu trưởng Dương nhỏ nhẹ:

- Thôi! Bây giờ đi với chúng tớ, còn phải lấy đài lên mà làm việc chứ.

Bốn thày trò đi ngược lại con đường về phía quả đồi vừa bị đánh phá. Mới đi được một quãng thì gặp mấy cái võng đang chạy huỳnh huých trên đường. Những chiến sĩ khiêng võng có vẻ rất vội vã. Tham mưu trưởng Dương đứng ra giữa đường giữ cái võng đi đầu lại. Trên võng là đoàn phó Phúc đang nằm thềm thiếp. Mấy anh em xúm lại lay gọi nhưng Phúc chỉ mở to cặp mắt ngơ ngác ra mấy giây rồi lại nhắm lại. Võng phía sau chính trị viên Tuấn cũng trong tình trạng tương tự. Người chiến sĩ khiêng võng nói trong hơi thở:

- Báo cáo thủ trưởng! Có ba đồng chí hy sinh, còn lại chủ yếu là bị sức ép. Bây giờ chúng tôi phải đưa các đồng chí ấy về quân y sư đoàn ngay.

Tham mưu trưởng Dương vẫn giữ đầu võng:

- Thế ban chỉ huy trung đoàn chuyển đi đâu?

Người chiến sĩ gấp gáp:

- Báo cáo, đã chuyển sang ngọn đồi phía bắc đường rồi ạ! Thôi, thủ trưởng để chúng tôi đi chứ!

Ông Dương buông tay giữ đầu võng. Mấy cái võng lại tức tốc lao đi. Quay lại phía hai cán bộ ông chỉ thị:

- Tình hình đã thế này tôi quyết định hai đồng chí sẽ làm đại diện chỉ huy xe tăng bên cạnh sở chỉ huy trung đoàn bộ binh thay đồng chí Phúc và đồng chí Tuấn. Còn tôi phải quay về để cùng anh Ngọc lên bộ chỉ huy sư đoàn. Bây giờ ba anh em lên gấp 24 đi, bắt được liên lạc thì báo về nhé!

Tân gật đầu:

- Thủ trưởng cứ yên tâm!- Quay lại phía Huấn và Mậu anh giục- Thôi, ta đi nào các đồng chí!

Tham mưu trưởng Dương rảo bước đuổi theo mấy cái võng, ông muốn đến tận quân y sư đoàn để xem tình hình Phúc và Tuấn ra sao. Lúc đuổi kịp mấy chiến sĩ khiêng võng ông mới biết trong số người hy sinh có cả đồng chí phó phòng tác chiến mặt trận. Ông tự nhủ: “đúng là bom đạn vô tình, chẳng biết thế nào mà tránh cả”.

Chuyến hành quân của đoàn trưởng Lãm và phái viên Hồng đến “xê Chín” khá thuận lợi. Mới tầm bốn giờ chiều hai người đã đến nơi. Vừa chân ướt chân ráo Lãm đã yêu cầu đại đội trưởng Nghi triệu tập ban chỉ huy đại đội đến báo cáo tình hình. Chỉ ít phút sau tất cả cán bộ đại đội và tiểu đoàn phó Thiên đã có mặt tại xe đại đội trưởng Nghi. Anh thay mặt Ban chỉ huy báo cáo tổng hợp tình hình với đoàn trưởng Lãm. Chăm chú lắng nghe một hồi Lãm gặng:

- Vậy ngay đêm nay tôi yêu cầu các anh đưa đại đội đến Pê Sai có được không?

Mấy cán bộ nhìn nhau, một lát sau tiểu đoàn phó kỹ thuật Thiên lên tiếng:

- Báo cáo anh! Đường bộ từ đây đến Pê Sai thì thông rồi nhưng cái đáng lo nhất với đại đội 9 vẫn là tình

trạng kỹ thuật của thiết bị vận hành. Vừa qua được trên chi viện một xe khí tài nhưng cũng chỉ như muối bỏ bể- Chỉ tay vào bảng xích xe đại đội trưởng Nghi Thiên tiếp- Đấy, anh xem! Bánh chịu nặng thì chỉ được cái đầu, cái cuối còn cao su; xích thì xen kẽ mắt gãy vú trái với mắt gãy vú phải. Như thế này mà hành quân thì còn tạm tạm nhưng nếu bước vào chiến đấu tôi e rằng sẽ không hoàn thành nhiệm vụ được. Nói đại, khi đang xung phong qua cửa mở mà một ông đứt xích nằm ịch ở đấy thì các xe sau biết chạy đường nào?

Đoàn trưởng Lãm nhăn trán. Quả thật đây là một tình huống khá là khó xử. Những điều Thiên nói hoàn toàn có lý. Đối với một binh chủng kỹ thuật thì tình trạng xe pháo là một yếu tố cực kỳ quan trọng. Kỹ thuật mà không bảo đảm thì thà rằng đừng đưa đi chiến đấu còn hơn. Ngẩng phắt đầu lên nhìn một lượt các khuôn mặt cấp dưới Lãm hỏi hơi gay gắt:

- Thế các anh có biện pháp gì chưa?

Mấy cán bộ nhìn nhau rồi Nghi dè dặt lên tiếng:

- Chúng tôi cũng đã bàn nát cả nước rồi nhưng không có khí tài bổ sung thì đành chịu. Chỉ còn một cách duy nhất...

Lãm hỏi dồn:

- Cách duy nhất thế nào?

Nghi vẫn dè dặt:

- Chúng tôi định đề nghị cấp trên cho giảm số đầu xe chiến đấu để dồn khí tài cho các xe còn lại. Tuy nhiên vẫn đảm bảo đủ các trung đội và xe đại đội trưởng, xe chính trị viên.

Đoàn trưởng Lãm hơi bất ngờ trước đề nghị này, anh hỏi lại:

- Cụ thể giảm thế nào?

Đến lượt đại đội phó kỹ thuật Vĩnh trả lời:

- Theo tính toán của chúng tôi có thể để lại 3 xe để dồn khí tài cho 8 xe tham gia chiến đấu. Như vậy mỗi trung đội vẫn có 2 xe cùng với xe của đại đội trưởng và xe của chính trị viên.

Lãm lại nhăn vầng trán vốn đã có nhiều nếp nhăn so với tuổi của anh. Công bằng mà nói đề nghị của anh em đại đội 9 có nhiều yếu tố hợp lý. Nhưng cấp trên thì ở xa. Nếu đợi báo cáo xin chỉ thị sẽ chậm mất thời cơ di chuyển vào vị trí tập kết đêm nay, trong khi chỉ còn hai ngày nữa sẽ nổ súng. Trong đầu anh là những suy nghĩ mông lung. Đồng ý hay không đồng ý. Nếu đồng ý anh sẽ phải chịu trách nhiệm trước quyết định của mình một khi lực lượng tham gia chiến đấu không đủ mạnh. Nếu không đồng ý thì rất có thể sẽ xảy ra cái viễn cảnh mà Thiên nêu ra hồi nãy. Quay về phía phái viên Hồng anh hỏi nhỏ:

- Anh thấy thế nào?

Hồng cũng đáp rất nhỏ:

- Tôi thấy đề nghị của anh em rất hợp lý. Nhưng quyết định thế nào là tùy anh.

Lãm lại ngồi trầm ngâm, trong đầu anh hiện lên toàn cảnh cứ điểm Làng Vây mà anh đã nắm được. Với một cứ điểm cỡ tiểu đoàn địch mà ta sử dụng hai đại đội tăng trên hai hướng thì tương quan lực lượng rõ ràng là có lợi về phía ta. Ngoài ra còn phải kể đến yếu tố bất ngờ của hướng này. Vì vậy chỉ cần vài xe vào được cứ điểm là có thể nhanh chóng làm chủ. Nhớ lại phương châm "Quân cốt tinh không cốt nhiều" đã được nghe nói đến nhiều khi còn học ở trường Lãm quả quyết:

- Được! Tôi đồng ý với đề nghị của các anh. Ngay bây giờ các anh cứ thực hiện phương án để đưa bằng được 8 xe vào Pê Sai trong đêm nay. Sau đó ta sẽ báo cáo Bộ tư lệnh. Nếu cấp trên không đồng ý ta sẽ tìm cách đưa 3 xe này vào sau cũng được.

Khuôn mặt của mấy cán bộ đại đội như giãn ra. Họ giải tán và chỉ một lát sau đã thấy tiếng búa tạ chí chát

cắt xích để dồn sang cho 8 xe đi tối nay.

Chia tay tham mưu trưởng Dương Tân giục Mậu cùng rảo bước. Qua cây cầu mà Mậu giấu máy vô tuyến điện ba thầy trò trèo xuống. Thật may, chiếc đài 2 oát vẫn còn nguyên vẹn, bật công tắc lên vẫn thấy sôi rào rào. Thông cảm với người lính trẻ Tân an ủi:

- Đài vẫn còn làm việc được. Thế là tốt rồi! Nhưng sau phải chú ý nhé, cái đài này chính là vũ khí của cậu đấy, nó phải là “vật bất ly thân” tuyệt đối không được vứt lung tung.

Cậu lính trẻ bẽn lẽn:

- Vâng! Em nhớ rồi ạ!

Ba thầy trò đến ngang chỗ quả đồi bị máy bay oanh tạc thì gặp một tổp chiến sĩ thông tin đang rải dây điện thoại. Tân hỏi thăm đường và chỉ ít phút sau đã tìm được sở chỉ huy của trung đoàn bộ binh mà các anh đến phối thuộc. Thì ra ngoài đồng chí phó phòng tác chiến bị hy sinh bên bộ binh còn mất thêm hai cán bộ nữa. Tuy nhiên kế hoạch tác chiến vẫn không có gì thay đổi. Bộ đội đã được ăn cơm sớm để chuẩn bị lên chiếm tuyến xuất phát xung phong ngay khi trời tối. Tân bảo Mậu lên đài dùng ám hiệu thông báo anh đã bắt liên lạc được với bộ binh và kế hoạch không có gì thay đổi.

Tại vị trí tập kết của đại đội 3 đại đội trưởng Hải đã phổ biến nhiệm vụ cho bộ đội xong. Các xe đã tản về ăn cơm và tiếp tục hoàn tất mọi công việc chuẩn bị trước khi trời tối. Gương mặt các cán bộ, chiến sĩ đều hơi có vẻ căng thẳng. Họ biết rằng mình đang đứng trước một thời điểm vô cùng trọng đại và kết quả trận đánh của họ có ý nghĩa to lớn như thế nào. Nhiều cậu lính trẻ moi từ đáy ba lô ra bộ quần áo mới để “diện”. Đại đội trưởng Hải thì đứng ngồi không yên, hết chạy qua “bê Một” kiểm tra cái này lại vọt sang “bê Hai” kiểm tra cái khác. Có vẻ như cái gì cũng tốt, cũng chu đáo nhưng lại cũng chưa tốt, chưa đầy đủ.

Màn đêm chậm chậm buông xuống. Những đàn chim xao xác kéo nhau về tổ. Hơi lạnh của đêm cuối năm len vào sau những làn áo mỏng. Công việc chuẩn bị đã xong. Những người lính ngồi tất cả trên tháp pháo đợi giờ xuất kích. Người thì nhắm lại mặt ngủ chỉ huy. Người thì ôn lại động tác kỹ thuật. Số đông ngồi trầm mặc, có trao đổi gì với nhau cũng thì thầm nho nhỏ. Thời gian chờ đợi thật dài!

Rồi cái thời khắc ấy cũng tới.

Hai mươi giờ. Đã nghe tiếng đê- pa của pháo binh mặt trận và những chớp lửa nháng lên trong cứ điểm địch. Tân giục Mậu:

- Lệnh cho “xê Ba” xuất kích!

Vừa nhận được điện của sở chỉ huy đại đội trưởng Hải đã lập tức đứng thẳng dậy trên đỉnh tháp pháo hô lớn:

- Tất cả vào xe! Chuẩn bị xuất kích!

Như có một luồng điện truyền qua người. Tất cả nhảy dựng lên vào xe ngay lập tức. Mười một chiếc động cơ lập tức gầm lên. Những làn khói xả bay lên tỏa một mùi hăng hắc. Xe 544 của đại đội trưởng Hải đã tiến ra con đường mòn đầu bản, cả đại đội thành một hàng dọc phía sau. Đoàn xe tăng lầm lũi bò đi trong ánh sáng nhạt nhòa của những bóng đèn gầm. Chỉ ít phút sau toàn đại đội đã ra đến đường Chín. Hải lệnh cho toàn đại đội tăng tốc độ.

Những loạt đạn phá hoại của pháo binh vẫn tiếp tục bắn vào cụm cứ điểm địch. Chắc đoán ta sắp tiến công nên địch phản ứng dữ dội. Súng cối và đại liên từ Tà Mây và các cứ điểm xung quanh bắn như vãi đạn về phía tây. Hai chiếc máy bay đã xuất hiện. Chúng lượn vòng xung quanh cứ điểm và phóng ra mấy quả pháo sáng. Cả một vùng rộng lớn xung quanh Tà Mây sáng rực như ban ngày. Lượn thêm mấy vòng chúng bắt đầu xả đạn dọc theo đường Chín. Tân cảm thấy hơi lo lắng vì không biết công binh có thể làm xong ngầm Huổi Lau trước khi xe tăng đến không.

Nhìn thấy quầng sáng phía trước và những dây đạn đỏ lừ từ trên trời phóng xuống Hải biết thế nào đại đội mình cũng sẽ bị máy bay ngăn chặn nên anh lệnh cho tất cả các xe đóng cửa. Thật may, con đường và mấy cái cầu sập đã được công binh khắc phục khá tốt nên tốc độ vẫn đảm bảo. Nếu cứ như thế này thì

đúng giờ hiệp đồng các anh sẽ có mặt.

Chắc hai chiếc máy bay đã phát hiện ra điều gì đó khác lạ dưới mặt đất. Bây giờ chúng không chỉ bắn trọng liên mà bắt đầu ném cả bom. Những quả bom ném trong ánh pháo sáng không thật chính xác, có quả rơi ngay sát chân đồi sở chỉ huy. Hơn chục phút trôi qua, chắc hết bom nên hai chiếc máy bay đã rút. Nhưng chỉ vài phút sau hai chiếc khác lại tới. Pháo sáng lại bùng lên. Đạn pháo từ ngoài bắn vào. Đạn cối và đại liên từ trong cứ điểm bắn ra. Đạn trọng liên và bom từ trên trời phóng xuống. Tất cả hòa trộn vào nhau thành một bản hợp tấu đầy chết chóc. Trong lúc đó đoàn xe tăng vẫn lằm lũi bò. Mặc cho đạn trọng liên nổ như hoa cà, hoa cải trên tháp pháo. Mặc cho mảnh bom chém chan chát vào thành xe. Có vẻ như họ bất chấp tất cả để đến đích.

Dưới ánh pháo sáng nhạt nhòa đại đội trưởng Hải đã nhìn thấy ngầm Huổi Lau trước mặt. Giữa làn đạn dày đặc những chiến sĩ công binh vẫn kiên nhẫn vác từng tảng đá hay rạ mình kéo từng bó cành cây rải xuống ngầm. Con ngầm đã thành hình, loáng thoáng hai bên là dây cọc tiêu và những chiến sĩ công binh đang mải miết làm việc. Hải lệnh cho xe giảm tốc độ. Một chiến sĩ công binh đứng hẳn ra giữa đường làm hiệu cho xe đi vào đường tránh. Hải lại giục lái xe tiếp tục tiến theo con đường tránh để xuống ngầm.

Một thoáng sau xe đã xuống đến ngầm. Hải cảm nhận thấy hai băng xích đang gập ghềnh trườn qua những tảng đá và bó cành cây dưới làn nước loang loáng. Con suối Huổi Lau khá rộng nên cái ngầm phải dài đến hơn năm chục mét. Anh nhìn lại phía sau thấy các xe cũng đang xếp thành một hàng dọc xuống ngầm. Đạn từ Tà Mây và hai chiếc máy bay vẫn vãi vô tội vạ xuống xung quanh. Con ngầm trở thành trọng điểm ngăn chặn của địch.

Đã qua gần hết ngầm, chỉ còn một quãng nữa là tới bờ bên kia. Hải mừng thầm vì qua được con ngầm này coi như các anh đã tiếp cận được với cứ điểm địch. Bỗng anh cảm thấy như hai băng xích đang quay tròn tại chỗ. Hé cửa xe ra nhìn Hải giật mình: quả thật xích xe vẫn guồng làm nước, bùn bắn tung tóe nhưng xe vẫn đứng nguyên tại chỗ. Anh biết xe mình đã bị sa lầy.

Vừa định mở hẳn cửa để ra ngoài Hải vội sập ngay lại. Một loạt đạn từ trên máy bay chụp xuống ngay cạnh xe anh, có một viên trúng thành xe tóe lửa. Ngắm nghĩ trong giây lát Hải lên đài:

- 44 gọi 03! Cho pháo hai lên bắn máy bay!- Bật về nội bộ anh hô- Lái xe, tắt máy xuống khắc phục lầy!
Pháo hai, mở cửa bắn máy bay!

Gần như đồng loạt các cửa xe được bật mở. Những loạt 12 ly 7 chất chứa đã làm hai chiếc máy bay bất ngờ. Đang như bay ở chỗ không người thả sức bắn phá chúng vội vọt lên cao. Những dây lửa vẫn tiếp tục được dội xuống nhưng chuyếch choạc và kém chính xác hơn nhiều. Hải nhún mình nhảy hẳn ra ngoài rồi vọt từ trên xe xuống, ngay lập tức anh thấy mình ngập ngựa trong đám bùn nước tới ngang bụng. Từ phía sau tiểu đoàn phó Phụng và một số anh em công binh đang chạy tới. Tất cả xúm lại bên xe 544. Lúc này nước bùn đã ngập gần hết băng xích, những bó cành cây vứt xuống từ trước đã bị xích cào chuội hết về phía sau. Phụng vẫy một chiến sĩ công binh:

- Chỉ huy của các đồng chí đâu?

Một người lấm lem bùn đứng phía đầu xe lên tiếng:

- Đại đội trưởng của chúng tôi ở trên bờ. Còn tôi đang phụ trách ở đây.

Tiểu đoàn phó Phụng nói như quát:

- Các anh làm ăn thế nào mà để xe lầy nặng thế này? Bây giờ phải làm sao?

Người phụ trách công binh vẫn nhỏ nhẹ như biết lỗi:

- Ngầm thì dài mà phải làm gấp quá. Bây giờ phải tăng cường gỗ, đá, cành cây vào đây thôi- Anh chụm tay lên miệng gào to, tiếng khản đặc- Mang nhanh vật liệu lên đây!

Từ phía sau một toán chiến sĩ công binh lặc lè vác đá và những bó cành cây tới. Người chỉ huy công binh liên tục quát thét chỉ đạo:

- Rải xuống chỗ này. Bó kia nhét vào tận đầu băng xích ấy. Còn đâu rải tiếp lên phía trước.

Chợt nhớ ra việc báo cáo chỉ huy, Hải lại trèo lên xe, chụp vội chiếc mũ công tác lên đầu anh lên đài:

- 44 gọi 11! 44 bị sa lầy ở ngầm số 3! Nhận đủ trả lời!

Tín hiệu phát đi như rơi tõm trong khoảng không vì không thấy tiếng trả lời. Hải phát hai ba lần vẫn không thấy hồi đáp, anh bực dọc bỏ chiếc mũ công tác ra khỏi đầu rồi lại nhảy xuống.

Trong lúc đó tiểu đoàn trưởng Tân đang lúp xúp chạy theo trung đoàn trưởng bộ binh. Cách đây mấy phút khi thấy Tân cho biết đại đội xe tăng báo cáo đã đến ngầm Huổi Lau theo đúng kế hoạch trung đoàn trưởng bộ binh quyết định sẽ di chuyển sở chỉ huy về phía trước để chuẩn bị phát lệnh tiến công. Tuy nhiên khi đến gần ngầm vì máy bay bắn rất quá nên đành dừng lại khi còn cách ngầm chừng năm trăm mét. Vừa dừng lại anh đã quay sang hỏi Tân:

- Anh hỏi xem xe tăng đã vượt qua ngầm chưa?

Tân nhìn quanh không thấy Mậu đâu. Anh gọi phái viên chính trị Huấn định hỏi thì nhìn thấy Huấn đang nhăn nhó ôm cánh tay bị thương, những vòng băng tự cuốn lỏng lẻo thấm đầy máu. Tân bảo:

- Anh bị thương rồi. Quay về tuyến sau đi!

Huấn lúc lắc đầu:

- Tôi bị nhẹ thôi! Không sao đâu!

Tân túm lấy đầu dải băng buộc lại cho Huấn. Vừa buộc anh vừa hỏi:

- Anh có thấy cậu Mậu đâu không?

Huấn lắc đầu:

- Trời tối quá nên tôi chẳng nhìn thấy cậu ta đâu cả.

Tân chạy quay về phía sau để tìm vẫn không thấy Mậu. Quái lạ! Lúc sở chỉ huy bắt đầu di chuyển anh đã bảo người chiến sĩ thông tin phải thường xuyên bám sát mình. Thế mà mới chạy được vài trăm mét đã không thấy đâu? Không lẽ cậu ta bị làm sao rồi. Chỉ huy xe tăng mà không có đài vô tuyến điện thì khác nào đi cày không trâu! Đang lúc bối rối Tân chợt trông thấy mấy chiến sĩ thông tin của bộ binh vẫn đang nói chuyện qua hữu tuyến. Anh xán lại:

- Có cách nào giúp tôi liên lạc được với xe tăng ở trên kia không?

Người chiến sĩ thông tin trả lời:

- Tôi thấy anh em ở bên kia ngầm nói hình như xe tăng bị sa lầy rồi thì phải. Từ nãy đến giờ thấy xe cứ đứng mãi một chỗ mà nhiều người xúm lại lắm.

Tân gấp gáp:

- Nhờ đồng chí bảo anh em gọi hộ tôi đồng chí chỉ huy xe tăng báo cáo tình hình về ngay. Tôi là Tân đang đợi ở đầu dây.

Chừng như đã hết bom đạn hai chiếc AD6 theo nhau bay về phía đông. Mấy quả pháo sáng cũng tắt dần trả lại bóng tối đêm cuối năm dày đặc. Tuy nhiên đạn các cỡ từ cứ điểm Tà Mây vẫn không ngừng bắn ra. Những chùm đạn M50, M30 như những đàn châu chấu lửa vẫn vung vãi về phía quân ta. Tân vẫn nhìn như đóng đinh vào chiếc máy điện thoại. Thời gian lúc này đối với anh như vô tận. Chợt có tiếng chuông reo Tân vội vồ lấy tổ hợp. Từ phía đầu dây bên kia tiếng người chiến sĩ thông tin:

- A lô! Có đồng chí Phụng gặp đồng chí Tân xe tăng.

Tân nói gần như quát:

- Tôi Tân đây!

Từ bên kia có tiếng tiểu đoàn phó Phụng xen với tiếng thở hi hóp:

- Báo cáo anh! Xe đại đội trưởng đang bị sa lầy nên toàn bộ đội hình đang ùn lại ở ngầm Huổi Lau.

Tân gấp gáp:

- Sa lầy nặng không? Mất bao lâu mới khắc phục được?

Tiếng Phụng cũng gấp gáp không kém:

- Lầy khá nặng anh ạ! Lại còn đoạn ngầm phía trước cũng phải củng cố thêm. Vì vậy có khi phải mất hàng tiếng.

Ngẫm nghĩ một lát Tân quyết định:

- Thôi! Bây giờ anh về tổ chức khắc phục đi! Cố gắng càng nhanh càng tốt. Bao giờ xong thì báo cáo về ngay nhé!

Không đợi nghe Phụng trả lời Tân vội quay lại chỗ trung đoàn trưởng bộ binh. Sau khi nghe Tân báo cáo tình hình người chỉ huy trận đánh quyết định lùi giờ tiến công để đợi xe tăng lên. Đến lúc ấy mới thấy Mậu thập thững đeo cái đài 2 oát chạy tới. Tân quát:

- Cậu đi đâu mà bây giờ mới tới?

Mậu lúng túng:

- Trời tối quá, em bị vấp ngã sái cả chân. Phải ngồi nắn bóp cho đỡ đau mới đi được.

Nghe giọng nói đầy tội nghiệp của người chiến sĩ trẻ Tân cũng thấy thương thương, anh hạ giọng ôn tồn:

- Từ bây giờ phải bám sát tớ nhé! Nhớ đấy! Mà phải mở đài canh liên tục để anh em người ta báo cáo về.

Tận dụng lúc vắng bóng máy bay các chiến sĩ công binh đã tập trung toàn lực đưa được khá nhiều vật liệu về phía trước, trên mặt nước đã thấy thấp thoáng bóng dáng một con đường. Phụng bảo Hải:

- Hòm hòm rồi đấy! Anh cho xe tiến xem nào?

Hải gọi lái xe, ra hiệu nổ máy rồi vẫy tay cho xe tiến. Tiếng động cơ gầm lên. Chiếc xe rùng mình rồi rướn lên tiến về phía trước. Lắc đác có tiếng vỗ tay. Bỗng nó dừng lại và hơi ngoẹo đầu sang một bên. Băng xích bên phải vẫn guồng sùng sục, còn bên trái không thấy động tĩnh gì. Phụng vẫy tay ra hiệu dừng xe rồi lại gần xem. Anh thất kinh khi thấy băng xích bên trái đã bị đứt dòn thành đồng trên dây bánh chịu nặng. Hải chạy lại xem cũng lắc đầu ngán ngấm. Đứt xích ở trên cạn đã khốn nạn rồi, bây giờ lại bị đứt giữa ngầm ngập trong bùn nước thế này thì thật là vô vọng. Nhưng phải nghĩ ra một cách nào đó chứ. Hai anh em xúm lại bàn bạc với nhau một lúc rồi quyết định sẽ đề nghị công binh mở thêm một đoạn ngầm vòng tránh để các xe phía sau vượt lên. Trong tình thế này chắc chẳng có giải pháp nào khác. Phụng vẫy tay gọi người chỉ huy công binh. Sau khi nghe anh nêu ý định và tự mình cũng biết đó là giải pháp duy nhất người chỉ huy công binh đồng ý. Anh lập tức chỉ huy các chiến sĩ công binh tập trung vật liệu để làm đoạn ngầm tránh.

Định đi lên chỗ tổ thông tin để báo về nhưng chắc là đã quá mệt nên Phụng giục Hải lên đài xem sao. Hải trèo lên xe, vừa chụp mũ công tác lên đầu anh mừng rỡ khi thấy sở chỉ huy đang yêu cầu báo cáo. Nhưng rồi anh ngắc ngứ:

- 44 báo cáo 11! 44 bị đứt xích giữa ngầm. Đang yêu cầu công binh mở đường vòng tránh cho phía sau vượt lên.

Tiếng Tân vọng về nghe xa tắp:

- Khả năng bao lâu thì xong?

Hải ngập ngừng:

- Báo cáo! Cũng không biết được nhưng chắc sẽ khá lâu!

Tân quay lại báo cáo người chỉ huy trận đánh. Trung đoàn trưởng bộ binh nhăn mặt. Đã quá giờ tiến công theo kế hoạch từ lâu. Pháo ta cũng chỉ còn bắn cầm canh vào cứ điểm. Mà chờ xe tăng chưa biết đến thế nào. Ngộ nhờ sáng ra vẫn chưa xong thì sao? Đến lúc ấy thì máy bay nó “ăn gỏi” cả đám. Bấm cây đèn pin đã bọc vải vào cổ tay nhìn đồng hồ, ngẫm nghĩ một lát anh quyết định:

- Thôi! Tôi không thể chờ thêm được nữa! Tôi sẽ cho bộ binh đánh trước.

Tân bỗng thấy buồn nẫu cả người. Trận đánh hiệp đồng binh chủng đầu tiên bao mong đợi giờ đây có vẻ đã không thành. Những kỳ vọng, những khát khao có lẽ sẽ trở thành thất vọng. Anh buồn xuôi:

- Tùy các anh thôi!

Không nói gì thêm với Tân người chỉ huy bộ binh gọi người chiến sĩ thông tin:

- Nối máy cho tôi với sở chỉ huy sư đoàn!- Rồi anh gào to vào tổ hợp- Báo cáo sư trưởng! Xe tăng đang bị lầy ở ngầm Huổi Lau, chưa biết đến bao giờ mới khắc phục xong. Mà trời đã gần sáng rồi nên chúng tôi đề nghị cho bộ binh tiến công trước không đợi xe tăng nữa. Xin chỉ thị của thủ trưởng!

Đầu dây bên kia ắng đi một lát, chắc là có sự trao đổi giữa những người có mặt tại sở chỉ huy. Một lát sau nét mặt người chỉ huy bộ binh có vẻ giãn ra. Anh quay lại phía tổ chiến sĩ thông tin:

- Phát lệnh tiến công!

Người chiến sĩ thông tin cúi người hét vào tổ hợp. Một chiến sĩ khác giơ khẩu súng tín hiệu lên. Hai quả đạn tín hiệu đỏ vọt lên nền trời. Ngay lập tức tiếng bộc phá và tiếng súng các cỡ rộ lên từ phía cứ điểm Tà Mây. Bọn địch trong cứ điểm này giờ bắn ra có phần thưa thớt nay lại tiếp tục vãi đạn ra xung quanh. Đủ thứ tiếng nổ vọng về. Tiếng nổ trầm đục của cối, của thủ pháo. Tiếng nổ rền rền không dứt của đại liên, trọng liên. Tiếng điểm xạ đỉnh đạc của AK. Tiếng rền rẹt như pháo tép của tiểu liên cực nhanh. Những làn đạn đan chéo nhau, đối chọi nhau tạo thành một lưới lửa dưới bầu trời đêm cuối năm đen kịt. Trên trời hai chiếc máy bay lại xuất hiện. Bây giờ chúng không đánh dọc đường Chín như trước mà tập trung ném bom, bắn đại liên ngay sát chân cứ điểm. Những dây lửa kéo dài từ trên trời phóng xuống như những tia sét. Thịnh thoảng một chớp bom lại bùng lên. Pháo sáng lại soi tỏ cả một vùng rộng lớn.

Lợi dụng ánh pháo sáng công việc làm đường vòng tránh được tiến hành nhanh hơn. Các chiến sĩ xe tăng cũng xúm vào vác, kéo, xếp, chèn. Ngập ngụa. Trầy trụa. Dúi dụi. Nháo nhào. Ngã xuống lại vực dậy ngay. Tất cả như chạy đua với thời gian. Mất gần một giờ thì đoạn đường vòng tránh mới tạm xong. Phụng chụm tay làm loa gọi to:

- Tất cả về xe! Lần lượt từng xe một vượt lên nhé!- Vừa nói anh vừa đứng ra giữa đoạn đường tránh để chỉ huy- Nào, 555 lên đi!

Xe 555 nổ máy, vào số. Tiếng động cơ gầm lên. Nó nhúc nhích rồi rùng mình trườn đi trong con mắt lo lắng của mọi người. Phụng chỉ huy cho xe chuyển hướng từng tý một. Anh biết rằng nếu chuyển hướng gấp một cái chắc chắn sẽ làm xô lệch những bó cành cây và chính xe này sẽ bị sa lầy nặng hơn.

Đợi cho xe 555 vượt hẳn lên và trở về ngầm chính anh vẫy tay cho xe 558 tiến lên. Tất cả cùng thở phào nhẹ nhõm khi 558 cũng vượt qua đoạn vòng tránh. Nhưng xe thứ ba thì lại ì ra. Chắc là do hai xe trước đi qua đã làm lún sâu các bó cành cây xuống bùn và lúc này thì nó nằm song song với xe của đại đội trưởng.

Đúng lúc ấy từ phía trước trưởng xe 555 chạy quay lại túm áo Phụng:

- Báo cáo tiểu đoàn phó! Xe tôi lại bị lầy rồi.

Phụng kéo Hải chạy lên phía trước. Chiếc 555 sau một hồi vũng vầy nay nằm im một mội trong vũng bùn nước ngập hết bằng xích. Phụng gọi người chỉ huy công binh:

- Lúc này các anh đã có thời gian gia cố đoạn ngầm này rồi cơ mà. Tại sao xe vẫn lầy thế này?

Người chỉ huy công binh hơi có vẻ ngưng ngưng:

- Có lẽ do nền đất yếu quá, các thứ vật liệu ném xuống nhiều nhưng chắc là bị lún hết xuống bùn rồi.

Nhìn khoảng cách đến bờ bên kia còn không xa lắm Phụng quả quyết:

- Tháo gỗ tự cứu xuống đây!

Kíp xe 555 nhanh chóng tháo cây gỗ tự cứu xuống đặt trước hai băng xích rồi dùng cáp cuốn lại như họ đã được luyện tập từ trước. Phụng bảo Hải:

- Anh đứng ở đây, khi nào gỗ tự cứu gần đến bánh chủ động thì ra hiệu cho tôi nhé!

Nói rồi anh vượt lên phía trước và ra hiệu cho lái xe nổ máy. Mất hai lần tháo và lắp gỗ tự cứu nữa thì xe 555 mới lên được bờ. Trong lúc 555 đang tháo gỗ tự cứu thì Hải đã vẫy cho xe 558 tiến lên. Nhưng cũng như xe trước, được chừng chục mét xe 558 lại ì ra. Hải đang định cho tháo gỗ tự cứu thì Phụng hét:

- Nối cáp vào để 555 nó kéo!

Hai kíp xe và nhóm công binh xúm vào nối cáp, căng cáp từ 558 lên 555. Hai xe cùng nổ máy và chỉ vài phút sau cả hai đã lên được bờ. Phía Tà Mây tiếng súng vẫn lúc nhúc, lúc khoan. Có lẽ do hỏa lực địch quá dày nên bộ binh ta không thể xung phong được. Trời đã sáng. Thêm hai chiếc máy bay nữa đang quần lượn chuẩn bị thay phiên. Phụng suy nghĩ một lát rồi anh nhảy lên xe 558 giật lấy cái mũ công tác của trưởng xe chụp lên đầu, anh bóp phát gọi sở chỉ huy:

- 03 gọi 11! Đã đưa được 2 xe vượt ngầm. Hai xe đang lầy nặng giữa ngầm. Các xe phía sau không có đường lên. Xin chỉ thị!

Từ lúc người chỉ huy trận đánh quyết định cho bộ binh tiến công trước Tân buồn hẳn. Tuy nhiên anh vẫn chú ý lắng nghe những lời trao đổi của trung đoàn trưởng bộ binh với tổ thông tin và các sĩ quan xung quanh. Lồm bồm thôi nhưng Tân cũng hiểu do hỏa lực địch quá mạnh, lại có sự yểm hộ từ trên không nên bộ binh ta vẫn chưa xung phong được. Nay nghe được báo cáo của Phụng anh mừng quá, suy nghĩ trong giây lát Tân quyết định:

- 11 gọi 03! Lên được xe nào đánh xe đó. Bộ phận còn lại tiếp tục khắc phục rồi vào tham gia chiến đấu sau. Nhận đủ trả lời!

Tiếng Phụng vọng về đầy phấn khích:

- 03 nhận đủ!

Tân bỏ tổ hợp tiến lại phía người chỉ huy trận đánh đang đứng rầu rĩ cạnh cái máy điện thoại, anh nói nhỏ:

- Chúng tôi đã có hai chiếc qua được ngầm. Tôi đã lệnh cho các đồng chí ấy xung phong. Anh báo cho anh em trên ấy chuẩn bị bắt liên lạc hiệp đồng với xe tăng đi.

Người chỉ huy trận đánh tươi hẳn nét mặt. Suốt mấy tiếng đồng hồ quân của anh đã phải dán mình trong công sự và giao thông hào vì hỏa lực của địch quá mạnh. Hai chiếc xe tăng này có thể sẽ là cứu cánh chẳng. Túm vội lấy tổ hợp anh hét rõ to:

- Xe tăng đã lên! Các hướng, mũi chuẩn bị xung phong!

Phía bên kia ngầm Huổi Lau Phụng bảo Hải:

- Anh lên xe 555, tôi lên xe 558. Anh Tân đã đồng ý có xe nào đánh xe ấy- Quay về phía dưới ngầm anh chụm tay làm loa gọi- Các xe còn lại tự khắc phục. Còn bộ phận công binh mở cửa lên xe với chúng tôi.

Hải lồm bồm chạy ngược trở về xe mình. Phụng ngờ ngác không hiểu Hải chạy đi đâu. Anh chợt mỉm cười khi thấy người đại đội trưởng vít cần ăn- ten tháo lá cờ chính ủy Ngọc trao tối hôm kia cho vào ngực áo. Đại cho Hải và toán công binh lên xe xong Phụng vẫy tay:

- Tiến!- Nói rồi anh lệnh cho lái xe nổ máy.

Trên xe 555 Hải bảo trưởng xe Tứ:

- Cậu tập trung vào bắn đi! Tứ chỉ huy xe cho- Quay ra phía sau anh hỏi to- Có đồng chí nào bắn được 12 ly 7 không?

Người cán bộ công binh lúc này xưng là phụ trách gạt đầu. Hải chỉ khẩu 12 ly 7 bên cửa pháo hai:

- Thế thì đồng chí dùng khẩu súng này bắn máy bay nhé!- Bóp công tắc ngực về nội bộ anh hô- Lái xe, nổ máy! Tiến!

Trời đã sáng hẳn. Chạy thêm vài trăm mét nữa từ trên xe đã nhìn rõ mồn một từng công sự trong cứ điểm Tà Mây. Cả hai xe cùng phát hỏa. Những phát trọng pháo 76 ly bắn trực tiếp từ cự ly gần có độ chính xác cao và uy lực khủng khiếp. Cứ một phát pháo nổ thì một công sự lại tung lên, cánh bộ binh lại reo hò ầm ỹ. Hỏa lực từ trong cứ điểm bắn ra yếu hẳn đi.

Dường như đã phát hiện ra xe tăng ta tiến công hai chiếc máy bay thu hẹp vòng lượn định lao xuống cắt bom. Nhưng hai khẩu 12 ly 7 trên hai xe được các chiến sĩ công binh sử dụng khá thành thạo, những loạt đạn đĩnh đạc như một chùm lửa chặn đầu máy bay làm chúng phải ngóc vọt lên. Những quả bom ném vọt rơi lung tung về phía sau.

Vừa chạy vừa bắn chỉ mấy phút sau hai chiếc xe tăng đã đến con đường chính từ đường Chín dẫn lên cứ điểm. Trên xe 558 mặc dù nhìn thấy cửa mở chưa thông Phụng vẫn lệnh cho lái xe tăng tốc vượt qua. Xích xe đè bẹp mấy hàng rào thép gai còn sót lại và cuốn luôn theo, cửa mở đã thông suốt. Xe 555 cũng tăng tốc vượt qua.

Đang say sưa chỉ đạo trưởng xe bắn diệt các mục tiêu còn lại Phụng chợt thấy xe chùn lại. Ngoảnh lại phía sau anh giật thót mình vì một búi dây thép gai to tổ bố đang lung nhùng cuốn vào bánh chủ động. Phụng bóp công tắc về nội bộ hô:

- Lái xe, về số một! Tăng chân đầu!

Ngay lập tức động cơ gằn lên, chiếc xe rùng mình một cái rồi lạng sang một bên. Băng xích bị bó dây thép gai cuốn vào đứt tung. Biết không thể làm gì nữa lúc này Phụng bóp phát:

- 58 gọi 55! Cho 55 vượt lên trước! 58 sẽ yểm hộ!

Hải chẳng kịp báo nhận đủ, anh lệnh cho lái xe vượt lên. Xe 555 như một con mãnh hổ lao thẳng vào cổng chính. Bộ binh tràn vào theo như một dòng thác. Từ phía sau xe 558 vẫn bắn từng phát chắc nịch. Những ụ công sự làm bằng bao cát và gỗ súc lại tung lên. Bên trong xe 555 vừa bắn vừa dùng xích sắt nghiền nát những ụ súng, những khẩu cối. Khẩu 12 ly 7 chợt im tiếng. Hải nhìn sang thấy người cán bộ công binh đang rủ người xuống đuôi súng, máu thấm đẫm một bên ngực áo, anh vội gọi mấy chiến sĩ đang ngồi phía sau truyền động đỡ lấy đồng đội của mình. Bộ binh đã ào vào đông đặc và đang túa ra xung quanh bắt tù binh, thu vũ khí. Tại các cứ điểm bên cạnh cũng đã nhìn thấy quân ta đang xông lên. Đường như cảm thấy mọi sự đã an bài hai chiếc máy bay trút hết bom rồi hướng về phía đông cút thẳng. Ta đã hoàn toàn làm chủ trận địa. Lúc đó là hơn bảy giờ sáng.

Trong lúc Phụng lên đài báo cáo tình hình về sở chỉ huy thì Hải vít cần ăn- ten xe 555 xuống. Móc lá cờ trong ngực áo ra anh lồng vào đốt ăn- ten cao nhất rồi thả mạnh ra. Lá cờ đỏ sao vàng gặp gió tung bay phát phới. Ngôi sao vàng và hàng chữ "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" lấp lánh trong ánh nắng mặt trời buổi sớm.

Tại sở chỉ huy đồng chí trung đoàn trưởng sau khi nghe báo cáo tình hình của các hướng về anh tươi cười tiến lại phía Tân. Đưa cả hai tay ra bắt tay Tân anh cứ nắm chặt và giật giật mãi:

- Tôi thật không ngờ. Chúng tôi trầy trật mấy tiếng đồng hồ không làm gì được. Thế mà chỉ có hai cái xe tăng lên đã lật ngược tình thế. Xin cảm ơn các anh! Cảm ơn các anh rất nhiều.

Tân cười sung sướng, anh khiêm tốn:

- Là thành công chung của chúng ta thôi mà anh!- Nói rồi anh vớ lấy tổ hợp bộ đàm- 11 gọi 03! Nhanh chóng tổ chức rời khỏi về vị trí quy định! Chú ý đánh máy bay và nguy trang xóa vết xích! Nhận đủ trả lời?

Cùng lúc đó ở sở chỉ huy sư đoàn đồng chí sư đoàn trưởng và phái viên mặt trận cũng đang rối rít chúc mừng chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương. Cả hai đều thấy lâng lâng vì một cảm giác thật khó tả. Trước sự mừng rỡ của mọi người chính ủy Ngọc vội quay đi để giấu một giọt nước vừa lăn trên khóe mắt.

Cũng trong đêm ấy 8 chiếc xe tăng của đại đội 9 đã di chuyển trót lọt đến vị trí tập kết tại đồi Pê Sai mà không gặp phải một khó khăn nào đáng kể. Sáng ra mọi dấu vết trên đường đã được xóa sạch, những chiếc xe tăng cũng đã ẩn mình kín đáo dưới những lùm cây bụi hoặc những vũng cỏ tranh được đánh to đặt vào trong sọt để trên thân xe. Từ xa nhìn vào hoặc từ trên cao nhìn xuống không ai biết có một đại đội xe tăng đang náu mình tại đó.

Chỉ còn chưa đầy một tuần nữa là đến Tết Mậu Thân. Cái xóm nhỏ trung du heo hút nơi cơ quan Bộ tư lệnh thiết giáp sơ tán cũng đã thấy phảng phất không khí Tết. Trong vườn mấy cây đào đã lác đác trổ hoa. Đào ở đây không dày hoa như đào bích, đào phai Hà Nội mà chỉ thưa thớt. Hoa đào chỉ là hoa đơn với một tầng cánh nhưng được cái dáng gân guốc, khỏe khắn đầy sức sống. Bà con ở đây cũng không biết tuốt lá và thiến đào cho hoa nở đúng dịp Tết mà cứ mặc nó phát triển tự nhiên nên cây thì đã nở tung tóe, cây thì mới lấm tấm nụ. Ngoài chợ đã thấy bày la liệt những gánh lá dong rừng xanh biếc và những nắm lạt giang óng mượt. Thi thoảng lại rộ lên một chùm pháo tếp của bọn trẻ con. Trời trở nên rét đậm.

Suốt đêm qua quyền tư lệnh Đào gần như thức trắng. Hết đọc sách, nghiên cứu tài liệu ông lại mở đài dò tìm sóng của các đài phát thanh để xem có "thằng" nào đưa tin về trận đánh trong đêm ở một địa điểm xa lạ, xa lắc ven đường Chín hay không nhưng chịu. Không một đài nào đã động đến trận tiến công Huệ San, trận đánh mà các chiến sĩ của ông lần đầu xuất trận. Tuy nhiên ông vẫn tin với một niềm tin mãnh liệt là những người đồng đội của ông sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Gần sáng ông quyết định bỏ tất cả đấy đi tập thể dục và tắm nước lạnh để chuẩn bị cho một ngày làm việc mới.

Sáng nay có cuộc họp giữa thủ trưởng Bộ tư lệnh với các cơ quan về công tác chuẩn bị cho bộ đội ăn Tết Mậu Thân. Quyền tư lệnh Đào phổ biến những nội dung nhiệm vụ mới mà ông nắm được trong cuộc họp do Bộ tổ chức mới đây. Ông cũng thông báo cho mọi người biết chiến dịch Đường Chín- Khe Sanh mà xe tăng có tham gia sẽ là một đòn nghi binh chiến lược nhằm mục đích tập trung sự đối phó của địch để thực hiện một nhiệm vụ khác to lớn hơn. Qua đó ông khẳng định Tết này sẽ cầm trại 100%, các cơ quan Bộ tư lệnh cần tập trung bảo đảm đủ tiêu chuẩn cho bộ đội ăn Tết, đồng thời chỉ đạo các đơn vị duy trì sẵn sàng chiến đấu cao, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xảy ra. Những người trong phòng họp tỏ ra chăm chú lắng nghe nhưng nếu để ý kỹ một chút sẽ thấy hình như tâm trí của họ đang để ở đâu đó thì phải.

Gần trưa, khi cuộc họp đã kết thúc, mọi người đang lục tục thu dọn sổ sách ra về thì đồng chí chiến sĩ cơ yếu chạy như lao vào phòng họp. Cậu ta đứng sững lại giữa cửa nói trong hơi thở:

- Báo cáo... thủ trưởng! Có điện của tiền phương ạ!

Quyền tư lệnh Đào đứng phắt dậy, chỉ hai bước ông đã ra tới cửa và gần như giật lấy bức điện từ tay người chiến sĩ cơ yếu. Lướt qua mấy dòng chữ ngắn gọn trên bức điện ông đứng lặng đi rồi từ từ gỡ cặp kính xuống và dụi mắt. Tất cả các cán bộ có mặt đã xúm lại quanh ông. Quyền tư lệnh Đào đưa bức điện cho chủ nhiệm chính trị Thu, giọng ông như nghẹn lại:

- Anh Thu đọc cho anh em nghe!

Đón lấy bức điện từ tay quyền tư lệnh Đào, vừa lướt qua một lượt chủ nhiệm chính trị Thu đã reo to:

- Thắng rồi! Các đồng chí ơi, ta thắng rồi!- Ông quay lại phía quyền tư lệnh Đào bắt tay rối rít- Xin chúc mừng tư lệnh.

Mấy cán bộ các cơ quan tham mưu, hậu cần, kỹ thuật cũng xúm lại bắt tay chúc mừng quyền tư lệnh. Ông Đào nghẹn ngào:

- Thế là yên tâm rồi. Xin cảm ơn các đồng chí! Trưa nay có thể ngủ bù cho đêm qua được rồi.

Buổi họp kết thúc, còn lại một mình quyền tư lệnh Đào ngồi xuống sấm soi bức điện. Chắc là vội gửi về để báo tin vui cho ở nhà nên bức điện quá ngắn gọn. Đã đành là thắng rồi, hoàn thành nhiệm vụ rồi nhưng thắng như thế nào, hoàn thành nhiệm vụ như thế nào mới là quan trọng. Mặc dù biết tham mưu trưởng Dương sẽ báo cáo đầy đủ nhưng ông vẫn với cuốn “Sổ điện đi” và viết rất nhanh bằng nét chữ gãy gọn và dứt khoát:

“Số 1 gửi số 2! Xin chúc mừng các đồng chí! Anh em ở nhà rất phấn khởi. Thay mặt cán bộ, chiến sĩ toàn binh chủng biểu dương các đồng chí đoàn 198. Đề nghị báo cáo chi tiết hơn về diễn biến, kết quả trận đánh, số thương vong, hồng hóc, kết quả hiệp đồng với công binh và bộ binh v.v...”- Ngẫm nghĩ thêm một lát ông viết thêm- “Lưu ý tổ chức rút kinh nghiệm ngay để chuẩn bị cho trận LV sắp tới. Ký điện: Số 1”.

Do công tác chuẩn bị chưa thật chu đáo nên kế hoạch tiến công Làng Vây phải hoãn lại. Bộ tư lệnh mặt trận triệu tập các đơn vị về họp sơ kết đợt 1 của chiến dịch. Chính ủy Ngọc giao Tân chuẩn bị nội dung báo cáo của xe tăng để cùng ông và tham mưu trưởng Dương đi họp. Tân đề nghị:

- Báo cáo thủ trưởng! Tình hình này có lẽ sẽ hoãn đánh Làng Vây hơi lâu. Vì vậy nếu để đại đội 3 ở Lao Bảo tôi e không có lợi. Từ Làng Vây đến đó chỉ chưa đầy mười cây số, không cần thận bọn biệt kích phát hiện ra thì gay to. Tôi đề nghị các thủ trưởng cho đại đội 3 rút ra xa một chút, khi nào chuẩn bị chính thức thì đưa lên cũng kịp.

Tham mưu trưởng Dương đồng tình:

- Cậu Tân nói có lý đấy anh ạ! Mất Huội San thế nào chúng cũng tăng cường đánh phá phía này. Vì vậy để “xê Ba” nằm ở đây lâu sẽ rất nguy hiểm.

Ngẫm nghĩ một lát chính ủy Ngọc gật đầu:

- Tôi đồng ý! Ông chột ngẩng lên- Thế “xê Chín” thì sao? Có kéo “nó” ra không?.

Câu hỏi của chính ủy Ngọc làm hai người thấy bất ngờ. Đúng vậy! Thời gian chờ đợi chưa biết đến khi nào, mà chỗ “xê Chín” nằm cũng chỉ cách Làng Vây có sáu cây số. Ngẫm nghĩ một lát tham mưu trưởng Dương lên tiếng:

- Đối với “xê Chín” theo tôi ta không nên kéo ra. Một là hướng ấy là hướng địch không đề phòng nên chúng sẽ không tăng cường lùng sục, đánh phá. Hai là đưa được “nó” vào đấy rồi mà lại kéo ra có khi lộ mất ý định của ta. Vì vậy tôi đề nghị cứ để nguyên “nó” ở đấy, chỉ cần nhắc anh em chú ý giữ bí mật thật tốt là được.

Chính ủy Ngọc gật gù rồi chậm rãi:

- Thôi được! Đề nghị đồng chí Tân cử người xuống nhắc nhở đại đội 9 phải hết sức chú ý giữ gìn bí mật.

Tân đứng dậy:

- Vâng tôi xin phép các thủ trưởng ngay đêm nay sẽ cơ động đại đội 3 về bản Ka Đáp. Chỗ ấy hôm trước chúng tôi trinh sát rồi, đi lại cũng thuận tiện mà khoảng cách cũng không quá xa. Còn ngày mai tôi sẽ cho anh em họp rút kinh nghiệm trận đánh Tà Mây, mời các thủ trưởng xuống dự với chúng tôi. Sau đó tôi sẽ tổng hợp ý kiến để viết báo cáo cho hội nghị sơ kết của mặt trận. Các thủ trưởng thấy thế có được không ạ?

Chính ủy Ngọc lại gật đầu:

- Được! Các cậu cứ thế mà làm. Mai bọn tớ sẽ có mặt.

Giống như Huội San bản Ka Đáp nằm kẹp giữa đường Chín và sông Sê Pôn và cũng đã bị bỏ hoang từ những năm đầu thập kỷ 60. Tuy vậy những cây mít cổ thụ và những khu vườn rậm rạp lại là nơi giấu quân lý tưởng của đại đội tăng 3 sau khi từ Lao Bảo trở về. Ngay sau khi về đến đây Tân đã chỉ đạo ban chỉ huy đại đội tổ chức sinh hoạt rút kinh nghiệm trận đánh. Cuộc họp rất sôi nổi, có nhiều ý kiến đóng góp rất bổ ích và Tân đã tổng hợp thành bản báo cáo chung để cùng chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương đi

họp ở Bộ tư lệnh mặt trận.

Buổi sơ kết giai đoạn 1 chiến dịch có sự góp mặt đầy đủ chỉ huy các đơn vị, các binh chủng cùng đoàn phái viên của Bộ. Mở đầu cuộc họp tư lệnh mặt trận đánh giá:

- Mặc dù mới được thành lập chưa đầy hai tháng, thời gian chuẩn bị chiến dịch gấp gáp lại bị quân Mỹ với lực lượng đông và hỏa lực mạnh gấp bội chống cự quyết liệt song Mặt trận Đường Chín- Khe Sanh của chúng ta đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ trên giao. Chỉ trong vòng một tuần chúng ta đã tiêu diệt chi khu quân sự Hướng Hóa và cụm cứ điểm Huội San, chặt đứt hai mắt xích quan trọng trong tuyến phòng thủ đường Chín của địch. Đồng thời ta đã tiến hành vây ép một số cứ điểm khác buộc địch phải tăng cường lực lượng chi viện cho Khe Sanh. Như vậy mục tiêu thu hút lực lượng và giam chân kẻ địch ở đây theo yêu cầu của trên đã được thực hiện tương đối tốt - Nhìn về phía đoàn cán bộ xe tăng ông cười tươi tỉnh- Đặc biệt tại Huội San xe tăng ta lần đầu tiên tham gia chiến đấu đã thể hiện được sức mạnh đột kích, góp phần quyết định thắng lợi của trận đánh. Nhân đây tôi xin chúc mừng và nhiệt liệt biểu dương các đồng chí xe tăng cùng các đơn vị liên quan đã tích cực chủ động làm tốt công tác chuẩn bị và đã đánh thắng ngay trong trận đầu ra quân.

Một tràng vỗ tay bất ngờ nổi lên, lúc đầu còn lẻ tẻ càng về sau càng dồn dập. Chính ủy Ngọc đứng hẳn dậy vỗ tay và quay người sang các phía như muốn tỏ lòng cảm ơn. Đợi cho tràng vỗ tay kết thúc tư lệnh mặt trận tiếp tục:

- Sau đây đồng chí tham mưu trưởng mặt trận sẽ báo cáo chi tiết về kết quả hoạt động toàn mặt trận trong đợt 1 vừa qua của chiến dịch. Đề nghị các đồng chí lắng nghe và đóng góp ý kiến, đặc biệt là rút ra những bài học kinh nghiệm cho các đợt tiến công tiếp theo. Xin mời đồng chí tham mưu trưởng!

Bản báo cáo của tham mưu trưởng mặt trận khá dài. Trong đó ông đề cập một cách đầy đủ và khá chi tiết về công tác tổ chức chuẩn bị chiến đấu, thực hành chiến đấu và những ưu khuyết điểm chủ yếu của từng trận đánh. Cuối cùng ông rút ra một số bài học kinh nghiệm:

- Qua đợt 1 của chiến dịch chúng ta có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau. Một là cần tiếp tục giáo dục tinh thần cách mạng tiến công và ý chí quyết chiến quyết thắng đối với cán bộ chiến sĩ, trong bất cứ hoàn cảnh nào đây vẫn là yếu tố mang tính quyết định đối với thắng lợi. Hai là để tiêu diệt được quân địch có quân số đông, hỏa lực mạnh lại ở trong công sự vững chắc chúng ta cần hết sức tận dụng yếu tố bí mật, bất ngờ. Thứ ba là cần làm tốt hơn nữa công tác hiệp đồng chiến đấu giữa bộ binh với các binh chủng. Đây là chiến dịch đầu tiên ta có sự hiệp đồng chiến đấu bộ- tăng- công- pháo, vì vậy còn nhiều bở ngỡ nên đề nghị các đồng chí cần chú ý hơn. Vấn đề thứ tư là chất lượng và hiệu quả công tác bảo đảm các mặt- đặc biệt là bảo đảm cơ động cho các phương tiện cơ giới cần được quan tâm chú trọng nhiều hơn- Ông dừng lại nhìn lướt một lượt khắp hội trường rồi tiếp- Tiếp theo xin mời các đồng chí chỉ huy sư đoàn cũng như đại diện các binh chủng tham gia ý kiến. Hy vọng rằng sau hội nghị này chúng ta sẽ thực hiện tốt hơn nhiệm vụ trên giao.

Có khá nhiều ý kiến được thảo luận tại hội nghị nhưng nhìn chung đều thống nhất với báo cáo trung tâm của mặt trận, đồng thời cũng bổ sung thêm những vấn đề cần phải làm tốt hơn. Đặc biệt ý kiến của sư trưởng B04 đã nhấn rất mạnh về vai trò của xe tăng, về sức mạnh đột phá của nó. Ông lấy dẫn chứng:

- Như trong trận Huội San, cả một trung đoàn bộ binh nằm chết dí mấy tiếng đồng hồ không thể xung phong được vì hỏa lực dày đặc trong cứ điểm bắn ra cũng như của không quân địch trên trời bắn xuống. Thế mà chỉ cần hai chiếc xe tăng qua được ngầm tham gia chiến đấu đã đảo ngược tình thế hoàn toàn, chúng ta chỉ cần chưa đầy một giờ đã làm chủ cụm cứ điểm Huội San. Vì vậy, có thể khẳng định vai trò đột kích của xe tăng là rất lớn. Trong điều kiện địch phòng ngự trong công sự vững chắc và có hỏa lực mạnh như hiện nay đề nghị mặt trận nên sử dụng xe tăng nhiều hơn vào các trận đánh sau này. Tuy nhiên phải làm tốt hơn công tác bảo đảm, nhất là bảo đảm cơ động tránh tình trạng để xe tăng bị sa lầy dẫn đến bước vào chiến đấu không đúng thời gian quy định như trận Huội San vừa qua.

Một vài ý kiến khác cũng tán đồng quan điểm như vậy. Đến lượt xe tăng chính ủy Ngọc đứng dậy, có vẻ như thấy các ý kiến khác đã nêu khá đầy đủ rồi nên ông không dùng đến bản báo cáo của Tân đã chuẩn bị sẵn mà nói một cách rất giản dị:

- Trước hết tôi xin cảm ơn đồng chí tư lệnh mặt trận và một số đồng chí khác đã đánh giá cao vai trò của

xe tăng trong đợt 1 của chiến dịch vừa qua. Chúng tôi sẽ cố gắng phát huy hơn nữa trong các trận đánh tiếp theo. Về phía chúng tôi anh em cũng đã rút kinh nghiệm rất sâu sắc và nhận thấy cũng còn tồn tại rất nhiều khuyết điểm cần phải khắc phục ngay. Về vấn đề để xe tăng sa lầy không hoàn toàn do lỗi phía công binh mà cũng còn do chúng tôi chưa làm tốt công tác hiệp đồng cũng như kiểm tra, giám sát. Ngoài ra về bảo đảm kỹ thuật cũng chưa tốt nên còn dễ bị đứt xích giữa gầm và ngay trước đầu cầu. Chúng tôi xin hứa trước Bộ tư lệnh mặt trận và toàn thể các đồng chí sẽ triệt để khắc phục những khuyết điểm này.

Hội nghị kết thúc trong không khí rất phấn khởi và tự tin. Trước khi ra về trung đoàn trưởng công binh đến bắt tay chính ủy Ngọc và các cán bộ xe tăng. Sau khi chúc mừng anh hứa như đinh đóng cột:

- Các anh cứ yên tâm! Lần đầu làm đường cho xe tăng anh em tôi chưa có kinh nghiệm nên đã để xảy ra sự cố. Tôi hứa với các anh từ nay về sau sẽ không để tình trạng tương tự xảy ra.

Trên đường về mọi người đều vui vẻ hào hứng nói chuyện, riêng tham mưu trưởng Dương vẫn giữ vẻ mặt trầm ngâm. Chỉ đến khi chính ủy Ngọc gặng hỏi ông mới bộc bạch:

- Tôi đang suy nghĩ xem có cách nào để tăng cường thêm cho bộ phận hành động, tuyệt đối không để tình trạng xe bị đứt xích khi đang cơ động hoặc đang chiến đấu. Mà khí tài bổ sung từ ngoài kia vẫn chưa thấy vào nên không biết làm thế nào?

Câu nói của tham mưu trưởng Dương làm không khí có vẻ ảm đạm. Đề tài câu chuyện bây giờ lại xoay sang vấn đề đó. Chợt vẻ mặt lầm lì của tham mưu trưởng Dương tươi hẳn lên, ông vui vẻ quay về phía chính ủy Ngọc:

- Tôi nghĩ ra rồi! Chỉ cần hai xe xuất hiện đã làm thay đổi tình thế. Như vậy chúng ta không nhất thiết phải dùng cả hai mươi hai xe cho trận sắp tới. Những xe không dùng đến tạm thời dồn khí tài cho những xe tham gia chiến đấu. Anh thấy thế có được không?

Mọi người bàn tán ồn cả lên, chính ủy Ngọc thì gật gù:

- “Quý hồ tinh, bất quý hồ đa”. Được đấy!

Lúc về đến sở chỉ huy đoàn 198 thì nhận được báo cáo của đại đội 9 và xin ý kiến về việc để lại 3 xe ở Ha Shin Ta Sing của đoàn trưởng Lãm. Chìa bức điện cho tham mưu trưởng Dương chính ủy Ngọc đưa:

- “Các tư tưởng lớn thường gặp nhau”. Anh thấy chưa, chỗ cậu Lãm cũng đã nghĩ đến cách giảm đầu xe, thậm chí còn thực hiện rồi mới báo cáo đây này.

Tay cầm bức điện ngẫm nghĩ một lát tham mưu trưởng Dương đề nghị:

- Vậy thì xin ý kiến anh luôn. Trong trận Làng Vây sắp tới tôi đề nghị mỗi đại đội sẽ chỉ sử dụng tám xe, ba xe kia tạm thời dồn khí tài sang cho những xe này. Ta sẽ cho anh em tổng kiểm tra, tất cả những mắt xích gãy vù hoặc bị nứt đều phải thay ra. Nếu anh đồng ý tôi sẽ điện cho “xê Chín”.

Chính ủy Ngọc cười:

- Thôi! Anh không phải điện nữa. Tết đến nơi rồi. Tôi đang định xuống dưới ấy ăn Tết với anh em “xê Chín”, có gì ta truyền đạt trực tiếp cũng được.

Tham mưu trưởng Dương hơi ngớ người ra. Đúng là bận túi bụi nên quên cả ngày tháng. Hôm nay đã là 28 Tết, mà tháng này lại thiếu nên coi như 29 rồi.

Đối với đại đội 3 việc trú quân và tổ chức ăn Tết cho bộ đội cũng như làm công tác chuẩn bị chiến đấu thuận lợi bao nhiêu thì đại đội 9 lại khó khăn bấy nhiêu. Nếu như ở đại đội 3 những chiếc xe tăng giấu mình kín đáo trong những vườn cây rậm rạp hoặc dưới những gốc mít cổ thụ vại người ôm thì đại đội 9 chỉ cách địch chưa đầy 6 ki-lô-mét, lại nằm ở vùng đồi cỏ tranh chỉ lơ thơ vài lùm cây còi cọc. Cùng nằm trên bờ con sông Sê Pôn nhưng ở đại đội 3 cánh lính trẻ tha hồ tắm giặt, ngụy lặn, có hôm còn bắt được cả xô cá trong đó có con to bằng bắp đùi thì lính đại đội 9 suốt ngày náu mình trong hầm, nói cũng chẳng dám nói to. Từ hôm có lệnh hoãn đánh Làng Vây ban chỉ huy đã huy động toàn lực của đại đội củng cố ngụy trang và hầm hào. Tất cả các xe đều phải đào hầm sinh hoạt dưới bụng xe. Đại đội trưởng Nghi đã

cử một nhóm anh em sang sông chặt tre về đan sọt để đánh thêm cỏ tranh tăng cường lên nóc xe. Những vầng cỏ tranh to được bổ sung lên thân xe và tưới nước thường xuyên nên đều xanh tốt và vẫn giữ cho những chiếc xe tăng khỏi con mắt nhòm ngó của bọn chỉ điểm OV10, L19. Bên cạnh đó lại còn phải củng cố kỹ thuật xe máy, tổ chức cho cán bộ đi trinh sát trận địa và lái xe đi trinh sát đường lái nên cả đại đội cứ túi bụi cả lên. Chuyện chuẩn bị tết nhất được giao cho chính trị viên phó Lê Văn Giỏ đặc trách.

Được giao nhiệm vụ này Giỏ lo lắng lắm. Cũng may có mấy cân thịt tươi cùng một số hàng tiêu chuẩn Tết do mặt trận cấp được bộ phận ở hậu cứ Ha Shin Ta Sing vừa gửi sang. Anh cũng cử một bộ phận sang bên kia sông lấy được ít măng tươi, lại giao tổ nuôi quân ngâm một thùng giá đậu và vào bản dân vận được một ít rau nên về vật chất cũng không đáng ngại lắm. Nhưng riêng về tổ chức đón Tết thì Giỏ bí thật sự: nằm cách địch chỉ vài cây số, phải giữ bí mật tuyệt đối, trong tay lại chẳng có tí vật tư gì... thì tổ chức ra làm sao? Cuối cùng anh đành đưa ra một phương án gọi là có Tết: "Về vật chất: chiều 30 và trưa Mồng Một ăn tươi; tiêu chuẩn kẹo, thuốc cá nhân chia về từng xe tự giải quyết. Về tinh thần: giao thừa đêm 30 tập trung nghe Bác Hồ chúc Tết và nghe chương trình ca nhạc của Đài tiếng nói Việt Nam, chính trị viên sẽ thay mặt đơn vị chúc Tết bộ đội. Ngày Mồng Một các xe đi chúc Tết lẫn nhau. Đại đội chỉ tổ chức một trò chơi là thi đấu cờ tướng, mỗi trung đội và bộ phận "xê bộ" cử hai người tham gia thi đấu theo thể thức loại trực tiếp. Tuy nhiên mọi hoạt động đều phải chấp hành nghiêm kỷ luật giữ bí mật". Tất cả đang búi xúi xúi lên thành ra ban chỉ huy gật đầu ngay tắp lự.

Vì vậy cả đoàn trưởng Lãm và ban chỉ huy đại đội đều bất ngờ khi chính ủy Ngọc cùng đoàn cán bộ Bộ tư lệnh xuất hiện và tuyên bố: "đến ăn Tết với đại đội 9". Đại đội trưởng Nghi cứ xoa hai bàn tay vào nhau ái ngại:

- Chẳng mấy khi được chính ủy và các anh về cùng ăn Tết với anh em nhưng thực tình chúng tôi bận quá, mà điều kiện như thế này cũng chẳng biết tổ chức thế nào hơn.

Chính ủy Ngọc xuề xòa:

- Thì có thế nào ta làm thế ấy! Các cậu đừng ngại.

Sau một hồi hàn huyên vui vẻ chính ủy Ngọc trở lại vẻ nghiêm trang thường thấy:

- Trước hết xin thông báo: Bộ tư lệnh tiền phương thống nhất với đề nghị sử dụng 8 xe của các đồng chí. Ở bên đại đội 3 cũng sẽ làm như vậy. Còn bây giờ đề nghị các đồng chí cho tôi biết tình hình chuẩn bị chiến đấu ở hướng này đến đâu rồi?

Đoàn trưởng Lãm thay mặt mọi người trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Cho đến nay đường cơ động trên sông Sê Pôn bên công binh đã mở xong. Về phía ta chúng tôi đã cho cán bộ đi trinh sát thực địa được hai lần, có lần anh em đã vào sát hàng rào địch. Riêng số lái xe đã được đi trinh sát đường lái trên sông. Về đơn vị đã đắp bàn cát thảo luận phương án tác chiến. Chúng tôi cũng đã tổ chức hiệp đồng với đơn vị bộ binh ở đây và đã giành thời gian cho anh em bộ binh làm quen với xe tăng. Về mặt kỹ thuật đã hiệu chỉnh lại súng pháo và kiểm tra điều chỉnh các cụm máy. Nói tóm lại công tác chuẩn bị chiến đấu của đơn vị tương đối hoàn chỉnh.

Chính ủy Ngọc nheo mắt hóm hỉnh

- Thế ngay bây giờ đi đánh nhau có được không?

Tất cả gần như đồng thanh:

- Được chứ ạ!

Chính ủy Ngọc cười xòa:

- Thế là tốt rồi! Tốt rồi!

Tham mưu trưởng Dương có vẻ chưa thật vững tâm:

- Đề nghị các đồng chí nói thật: trong công tác chuẩn bị chiến đấu cho đến giờ các đồng chí còn bản khoăn

điều gì không?

Mấy anh em nhìn nhau, cuối cùng đại đội phó kỹ thuật Vĩnh là người lên tiếng đầu tiên:

- Báo cáo thủ trưởng! Thực ra nếu thủ trưởng yêu cầu đi đánh nhau ngay thì chúng tôi cũng sẽ đi được ngay. Nhưng nếu nói chuẩn bị đã mỹ mãn chưa thì phải nói thật rằng chưa thật mỹ mãn. Riêng về kỹ thuật tôi cũng chưa thật yên tâm. Mặc dù đã dồn hết số xích dự bị của ba xe kia sang nhưng khi đến đây kiểm tra lại vẫn thấy còn một số mắt xích bị nứt mà vẫn phải dùng. Ngoài ra số bình điện của chúng tôi chất lượng cũng không được bảo đảm cho lắm, nếu phải chờ đợi lâu thì sẽ hơi bí.

Tham mưu trưởng Dương gật đầu:

- Thôi được rồi! Vừa rồi anh Ngọc đã thông báo cho các đồng chí biết Bộ tư lệnh đồng ý cho giảm đầu xe. Tuy nhiên còn điều kiện kèm theo thì tôi thông báo luôn: phải đảm bảo thay hết các mắt xích nứt hoặc gãy vụn, các bánh chịu nặng đã tróc hết cao su. Tuyệt đối không để đứt xích hoặc hỏng hóc kỹ thuật khi cơ động cũng như khi chiến đấu. Thời gian chờ đợi chưa biết đến bao giờ, đề nghị các đồng chí nghiên cứu lên kế hoạch chuẩn bị thêm cho tốt.

Chính ủy Ngọc giơ tay xem đồng hồ, ông vui vẻ:

- Thôi! Cứ tạm thế đã. Xem bữa cơm tất niên của các cậu hôm nay có những món gì nào?

Trời đã sẩm tối. Cánh nhà bếp đã chuẩn bị xong cơm nước. Mâm cơm tất niên tiếp đoàn cán bộ Bộ tư lệnh cũng xuyềnh xoàng như bữa cơm thường được tăng cường chút ít. Chiếc đĩa hai ngăn một góc lùm lùm thịt áp chảo, một góc là chả rán bằng bột trứng, nửa bên kia là món rau cải xào. Bên cạnh là một cái xoong 5 canh măng và một nắp ăng-gô đựng thịt kho tàu. Nhìn mâm cơm đạm bạc chiều ba mươi Tết chính ủy Ngọc thấy chạnh lòng. Ông thoáng nhớ về những chiều ba mươi xum họp bên gia đình, không biết năm nay vợ con mình ăn tết thế nào.

Trong khi đó Vĩnh vẫn kéo Nghi nán lại trong hầm. Nỗi lo công việc vẫn bám riết lấy đầu anh nay lại có dịp bùng lên nên anh chẳng có bụng dạ nào nghĩ đến chuyện ăn uống. Vĩnh bảo:

- Có lẽ ta phải cho người về tháo hết số mắt xích còn tốt ở ba xe kia sang đây anh ạ. Ngoài ra có khi phải tổ chức nạp điện bên ấy rồi khiêng sang đây mà đổi cho từng xe chứ chỉ vài hôm nữa có xe không nổ máy được đâu.

Nghi gật đầu:

- Làm được như thế thì tốt quá- Nhưng ngay lập tức anh nhăn mặt lại - Nhưng đại đội có một dúm người thế này thì lấy ai ra mà khiêng? Lại còn phải đảm bảo quân số sẵn sàng chiến đấu nữa chứ!

Cả hai cùng cúi đầu trầm ngâm. Quả thật là một việc khó. Bỗng một ý nghĩ lóe lên trong đầu Vĩnh như một tia chớp, anh vội tuôn ra:

- Có cách rồi!

Nghi ngẩng phắt lên:

- Cách gì?

Vĩnh hào hứng:

- Đồng bào! Ta sẽ nhờ đồng bào Vân Kiều giúp đỡ. Ngày mai tôi sẽ vào bản chúc Tết rồi đặt vấn đề với xã đội trưởng Hồ Mãng. Tôi tin là sẽ được.

Nghi gật đầu:

- Tạm thời thế đã! Giờ thì đi ăn cơm không mọi người chờ.

Bữa cơm tất niên đơn sơ nhưng không kém phần vui vẻ. Ăn cơm xong xe nào xe ấy túm tụm chuyện gẫu chờ đến giờ tập trung đón giao thừa.

Hơn mười một giờ đêm, sương mù từ mặt sông đã tràn cả lên đồi mang theo cái lạnh se sắt. Bầu trời đêm ba mươi đen kịt thỉnh thoảng lại ửng lên một chút bởi những chùm pháo sáng của bọn địch ở Làng Vây bắn lên. Thỉnh thoảng một cơn gió mạnh thổi dọc theo triền sông làm đám cỏ tranh rạp mình rên lên ràn rạt. Từng tốp ba, bốn người một đang lặng lẽ đi về phía xe đại đội trưởng Nghi. Không một ánh lửa, không một chớp đèn pin, trông họ như đang bơi trong bể sương mù đặc quánh.

Khoảng đất trống cạnh xe đại đội trưởng được dùng làm nơi tập trung đón giao thừa của đại đội. Một mảnh bạt được căng từ khẩu 12 ly7 ra trùm lên tháp pháo. Một bóng đèn 0,5 oát câu từ trong xe ra được gắn sát vào mặt dưới tấm bạt, đảm bảo từ trên nhìn xuống hoặc từ xa nhìn về sẽ không thấy gì. Ánh sáng ngọn đèn tuy yếu ớt nhưng cũng đủ soi tỏ tấm ảnh Bác Hồ đặt ngay ngắn cạnh ngôi sao trên thành tháp pháo. Phía trước ảnh Bác là một đĩa bánh kẹo thay cho mâm ngũ quả và một vỏ hộp sữa bột cắm mấy cành hoa dại không ai biết tên gọi là gì. Bàn thờ Tổ quốc tuy giản dị nhưng ai nhìn vào cũng thấy rung lên trong lòng một cảm giác thật là khó tả.

Sắp đến giao thừa chính trị viên phó Giỏ tập trung bộ đội ngồi thành hình chữ U hướng về ảnh Bác. Anh phổ biến:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Đêm nay đại đội ta tập trung đón giao thừa tại đây. Do điều kiện đang trú quân gần địch chương trình đón giao thừa của chúng ta chỉ gồm các nội dung sau: trước hết chúng ta cùng liên hoan và nghe ca nhạc của đài tiếng nói Việt Nam. Tiếp theo chúng ta nghe Bác Hồ chúc Tết. Cuối cùng là nghe đồng chí chính ủy binh chủng phát biểu ý kiến và chúc Tết đơn vị. Tôi thống nhất một số quy định sau: một là không ai được hút thuốc tại đây. Hai là phải giữ tuyệt đối im lặng, không nói to, cũng không vỗ tay. Ba là khi có báo động tất cả phải nhanh chóng cơ động về xe để đảm bảo sẵn sàng chiến đấu. Ngày mai chúng ta nghỉ, đại đội tổ chức thi đấu cờ tướng. Mỗi trung đội và "xê bộ" cử hai đồng chí tham gia, địa điểm tại hầm xe đại đội trưởng. Các đồng chí rõ cả chưa?

Tiếng trả lời đồng thanh nhưng gần xuống nghe trầm trầm, đục đục:

- Rồi!

Giỏ quay xuống phía hầm sinh hoạt của xe đại đội trưởng mời chính ủy và các đại biểu ra. Chính ủy Ngọc đi đầu, ông vừa đi vừa giơ một tay lên vẫy vẫy. Một vài tiếng vỗ tay lẹt đẹt nổi lên nhưng ngay lập tức bị những tiếng "suyt, suyt" nhắc nhở. Đợi cho các đại biểu ngồi xuống ngay sát băng xích Giỏ tiến lại phía chiếc đài Li- do đặt trên một cái hòm đạn ở giữa vòng người, anh cúi xuống bật công tắc. Một giọng hát trong vắt cất lên: "Bên ven bờ Hiền Lương, chiều nay ra đứng trông về..." Giỏ lúi húi chỉnh âm lượng, tiếng hát rõ dần nhưng cũng chỉ đủ nghe.

Hết bài hát này đến bài hát khác, những giai điệu ngọt ngào ca ngợi đất nước, quê hương, ca ngợi Đảng, Bác Hồ vang lên làm say đắm con tim những người lính trẻ. Tất cả lặng im thả hồn theo tiếng hát, nhiều cánh tay đưa lên quệt ngang mắt. Không khí chỉ hơi ồn lên một chút khi hai chiến sĩ của "xê bộ" bùng ra hai đĩa hai ngăn đựng đầy kẹo. Các cậu đi phía trước hàng quân để chia kẹo. Chính trị viên phó Giỏ nói khẽ:

- Đây là quà của Bộ tư lệnh tặng đại đội ta đón giao thừa. Mỗi người chỉ được hai cái thôi đấy nhé!

Cậu lính trẻ bùng đĩa kẹo đến trước xe 567, Nhã nhặt lấy tám chiếc kẹo rồi quay lại chia cho mỗi người hai cái. Hòa và Thắng bóc ngay bỏ tọt vào mồm nhai ngấu nghiến, Cân thì nhẹ nhàng đặt viên kẹo vào đầu lưỡi và mút rất chậm rãi như tận hưởng từng chút một vị ngọt ngào và mùi thơm ngào ngạt của chiếc kẹo đã vượt qua muôn trùng gian khổ để đến với các anh. Riêng Nhã không ăn, anh bỏ hai cái kẹo vào túi ngực.

Đã sát đến giờ giao thừa. Chương trình ca nhạc đã tạm ngừng. Có vẻ như tất cả đang nín thở để đợi chờ phút giao hòa thiêng liêng giữa năm cũ và năm mới. Cả gió hình như cũng đã ngừng thổi. Chợt từ chiếc đài tiếng pháo rộ lên. Hàng quân hơi xao động, một vài cánh tay đã giơ lên định vỗ nhưng kịp dừng lại rồi thông xuống đầy tiếc nuối. Chính ủy Ngọc ngước nhìn lên, từ phía Làng Vây hàng chục quả pháo sáng được bọn lính bắn lên làm hừng sáng cả một góc trời. Ông lẩm nhẩm cầu chúc cho một năm mới tươi đẹp hơn đến với toàn dân tộc cũng như cho mỗi gia đình.

Tiếng pháo rộ lên rồi tắt hẳn. Phát thanh viên giới thiệu Bác Hồ chúc Tết. Tất cả lặng đi. Từ chiếc đài một

giọng nói xứ Nghệ trầm ấm, thân thuộc vang lên. Tất cả nín thở như nuốt lấy từng lời:

“... Xuân này hơn hẳn mấy Xuân qua

Thắng trận tin vui khắp mọi nhà.

Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ

Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!”

Một vài tiếng vỗ tay nổi lên. Lại những tiếng “suyt, suyt” nhắc nhở. Cơn lặng người đi, cậu lẩm nhẩm:

- “Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!” Hay quá! Hào hùng quá!

Đợi cho tiếng ồn lắng xuống Giỏ giới thiệu chính ủy Ngọc lên phát biểu.

Từ từ đứng dậy chính ủy Ngọc hít một hơi dài không khí lạnh vào đầy lồng ngực. Ông muốn nén cái cảm giác kỳ diệu vừa trỗi dậy trong lòng mình xuống. Đã được nghe người Cha Già dân tộc đọc thơ chúc Tết nhiều lần nhưng chưa khi nào ông thấy trong lòng xúc động như hôm nay. Câu thơ cuối cứ lặp đi, lặp lại mãi trong đầu ông như một điệp khúc đầy hào sảng. Ông những muốn truyền tất cả những rung động của lòng mình đến những người chiến sĩ trẻ đang ngồi lặng phắc trước mặt mình. Rất chậm rãi chính ủy Ngọc cất lời:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Chúng ta đang ở trong những thời khắc vô cùng thiêng liêng, thời khắc giao hòa giữa trời đất với con người, thời khắc giao hòa giữa năm cũ và năm mới. Lễ ra chúng ta đang được quây quần bên gia đình, bè bạn để đón một năm mới đến trong tiếng pháo và lời ca. Thế mà chúng ta lại đang ở đây đón một cái Tết không bánh chưng xanh, không thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ. Một giao thừa không pháo, không ánh sáng, không tiếng hát lời ca. Đến cả một tràng pháo tay cũng không được vỗ- Giọng chính ủy Ngọc như nghẹn lại, ông dừng một lát rồi bắt giọng- Nhưng có phải chúng ta muốn vậy đâu. Chính kẻ thù đã bắt chúng ta phải như vậy. Song tôi tin rằng vào chính cái đêm giao thừa đặc biệt này tất cả chúng ta sẽ cảm nhận đầy đủ hơn nỗi đau của một dân tộc chưa được hoàn toàn độc lập, tự do. Sẽ cảm thông hơn với hàng triệu đồng bào ta đang rên xiết dưới gót sắt quân thù. Vì vậy chúng ta cũng thấy rõ hơn rằng để có những cái Tết bình yên, để có những tháng năm hạnh phúc chúng ta chỉ có một con đường duy nhất đó là đánh đuổi chúng đi. Đúng như lời hiệu triệu của Bác Hồ kính yêu mà chúng ta vừa được nghe: “Nam Bắc thi đua đánh giặc Mỹ. Tiến lên toàn thắng ắt về ta”- Ông dừng lại một chút như để lắng cơn xúc động trong lòng rồi ngẩng cao đầu- Trong thời khắc thiêng liêng này, thay mặt thủ trưởng Bộ tư lệnh tôi xin gửi đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ đại đội 9 nói riêng và đoàn 198 nói chung lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất. Chúc các đồng chí một năm mới dồi dào sức khỏe, đoàn kết chặt chẽ, khắc phục khó khăn để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao mà trước mắt là đánh thắng trong trận Làng Vây sắp tới.

Mấy cánh tay gơ lên định vỗ nhưng rồi kìm lại được. Chính trị viên Tú bước lên hướng về phía chính ủy Ngọc và đoàn phái viên trang trọng:

- Kính thưa đồng chí chính ủy! Kính thưa các thủ trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Thay mặt cán bộ, chiến sĩ đại đội 9 tôi xin cảm ơn đồng chí chính ủy và các thủ trưởng đã đến với chúng tôi trong thời khắc đặc biệt này. Xin cảm ơn những lời chúc mừng tốt đẹp của chính ủy dành cho đại đội 9. Chúng tôi cũng xin kính chúc chính ủy và các thủ trưởng luôn mạnh khỏe, thường xuyên sâu sát chỉ đạo, giúp đỡ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ. Nhân dịp này chúng tôi xin hứa: cán bộ chiến sĩ đại đội 9 sẽ đoàn kết chặt chẽ, vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Anh quay lại, chính ủy Ngọc đưa cả hai tay bắt tay người chính trị viên trẻ tuổi. Vẫn cầm tay Tú ông chột cạo giọng:

- Đến lúc này tôi được phép thông báo với các đồng chí một tin quan trọng. Vào đêm nay, vào đúng thời điểm này một trận tổng tiến công với quy mô lớn đã xảy ra trên khắp chiến trường miền Nam. Để đảm bảo đánh thắng địch cấp trên đã giao cho mặt trận Đường Chí- Khe Sanh chúng ta nhiệm vụ nghi binh chiến lược nhằm thu hút và giam chân một lực lượng lớn của địch ở ngoài này. Bước đầu chúng ta đã thực hiện được điều đó, trong đó đại đội 3 của đoàn 198 cũng đã góp phần làm nên chiến thắng tại Huệi San một tuần trước đây. Còn nhiệm vụ trước mắt của các đồng chí cũng như toàn mặt trận là tiếp tục

đánh mạnh hơn nữa- Ông chém mạnh tay vào không khí- Trong đánh ra, ngoài đánh vào, chúng ta không cho địch rảnh tay đối phó và có thể tin rằng ngày toàn thắng đang tới rất gần.

Tất cả hơi ồn lên vì thông tin này quá bất ngờ. Chính ủy Ngọc vẫy vẫy tay và trở về chỗ ngồi. Chính trị viên phó Giỏ thì thầm gì đó với ông rồi đứng lên tuyên bố:

- Buổi liên hoan đón giao thừa của chúng ta kết thúc tại đây! Xin kính mời các thủ trưởng và các đồng chí về nghỉ.

Đến lúc này cánh lính trẻ mới tụ lại từng tốp chúc Tết nhau. Những cái bắt tay. Những lời chúc như tiếng thì thầm. Những tiếng cười bị nén lại cứ khùng khục trong cổ họng. Mãi một lúc sau họ mới tản đi về các ngả.

Vừa về đến xe Côn đã chui vào hầm xòe bật lửa châm cái đèn bé tẹo làm bằng hộp thít lên. Ngọn lửa leo lét soi sáng căn hầm chật hẹp nhưng khá ấm cúng. Cậu khẽ khàng cầm cành lộc vừa hái trên đường về vào bên cạnh bó hoa đại. Lúc chập tối tranh thủ chưa đến giờ đón giao thừa Côn đã đốc thúc Hòa và Thắng cùng cậu trang trí căn hầm, cậu bảo: “dù bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải đón Tết cho đảng hoàng”. Thế là bốn cái tăng được moi ra căng lên vách hầm. Phía đối diện với cửa ra vào Côn giăng một sợi dây sắt bụng xe rồi vắt lên đó tấm vỏ chăn bộ đội làm phông. Trên đó cậu đính lá cờ của xe lên. Ngay dưới ngôi sao vàng là tấm ảnh Bác được bóc ra từ cuốn sổ tay cậu được thưởng trong kỳ hội diễn năm ngoái. Phía dưới là một bó hoa đại cắm trong hộp sữa bột bây giờ được bổ sung bởi một cành lộc mà Côn hái về. Hai bên lá cờ là đôi câu đối viết bằng thuốc đỏ trên mấy tờ giấy học sinh chắp lại với nhau trông khá nổi. Kiểu chữ triện tròn hơi cầu kỳ nhưng không khó khăn lắm cũng đọc được hai hàng chữ: “Đình Mùi qua thiết giáp ra quân; Mậu Thân đến xe tăng đánh thắng”. Thực ra đôi câu đối này bật ra rất bất ngờ trong đầu Côn lúc chiều nay khi nghe mọi người bàn tán về trận đầu ra quân của đại đội 3 hôm 25 tháng Chạp vừa qua, lại nghĩ đến trận đánh mà đại đội mình sắp tham gia trong đầu năm mới. Kể ra cũng chưa thật chính lắm nhưng cũng tạm được. Giờ đây cậu ngồi tựa lưng vào vách hầm ngắm nhìn công trình của mình với vẻ mặt rất ư là mãn nguyện.

Hòa đen phụ trách hậu cần của xe nên mọi tiêu chuẩn Tết cậu đang quản lý cả. Từ lúc về Hòa chui tọt vào xe chẳng biết để làm gì, chợt thấy tiếng cậu ta vọng ra từ cửa an toàn:

- Thắng đâu! Đờ lấy này!

Thắng ngồng cổ lên cửa an toàn và cẩn thận đờ lấy đĩa kẹo Hòa đưa xuống đặt vào giữa hầm. Vừa chui từ xe xuống Hòa đã tuyên bố ngay:

- Nào! Bây giờ xe mình liên hoan mừng năm mới nhé!

Chẳng đợi câu thứ hai Thắng đã vớ ngay một cái bóc ra bỏ tọt vào mồm nhai rau rầu. Nhã nhắc:

- Mỗi cậu ăn một hai cái thôi. Còn để mai tiếp khách chứ!

Hòa lẩm bẩm:

- Làm gì có khách khứa nào! Cứ ăn đi!

Dứt lời cậu ta bóc một cái nhai ngon lành và đưa cho Côn một cái. Nhìn vẻ mặt trầm tư của Nhã Hòa trêu:

- Sao không ăn đi? Lại nhớ vợ hả?

Nhã cười hiền lành:

- Ai chả nhớ! Không biết bây giờ Hiền đang làm gì?

Nghe Nhã nhắc đến Hiền, Hòa bỗng thoáng nhớ về Thu. Trong chặng dừng chân trước khi vượt biên giới sang đất Lào cậu đã viết một bức thư dài về cho Thu nói hết mọi chuyện, cậu khuyên Thu không nên chờ đợi mình mà hãy đi tìm một tình yêu khác. Từ đó đến nay cả xe cũng không ai nhắc đến chuyện ấy nữa. Nhưng trong thời khắc đặc biệt này cậu lại thoáng nhớ về người con gái xinh đẹp, dịu hiền nơi xóm nhỏ ngoài kia. Nhưng rồi cậu lắc mạnh đầu như xua đuổi ý nghĩ đó đi, mọi chuyện đã qua rồi. Trong lúc đó

Thắng vẫn vô tư:

- Chắc chị ấy lại đang thức trông nồi bánh chưng!

Nhã trầm nét mặt:

- Đạo vừa rồi dồn hết vào đám cưới tớ, chẳng biết có còn gì mà gói bánh hay không?

Cân vẫn đang nhai nhỏ nhẻ góp chuyện:

- Chắc thế nào hợp tác xã chẳng có gạo nếp và thịt lợn để chia. Ở quê tớ năm nào cũng thế, nhà nào nghèo đến đâu thì nghèo nhưng Tết đến vẫn phải có đủ thứ.

Nhã lại cười hiền lành:

- Thì cũng mong như thế- Chợt anh thay đổi nét mặt- Thế nếu ở nhà bây giờ các cậu làm gì?

Thắng láu táu:

- Chắc chắn là em phải đi gánh nước rồi. Làng em có cái giếng cổ nghe nói từ thời vua Hùng. Cứ sau giao thừa là cả làng lại ra gánh nước ở đó về để lấy may. Vui lắm các anh ạ.

Nhã gật đầu:

- Ở đấy có cái tục lệ hay nhỉ. Thế còn Cân?

Cân tủm tỉm:

- Chắc là tớ đang phải mài mực hầu ông nội. Giờ này là giờ ông tớ khai bút đầu năm mà.

Cả Hòa và Thắng cùng ngơ ngác:

- Khai bút là thế nào?

Cân cười:

- Tớ cũng chẳng biết ý nghĩa của nó thế nào nhưng năm nào cũng vậy. Cứ đón giao thừa xong là ông tớ khăn áo chỉnh tề ngồi khai bút. Năm thì làm một bài thơ rở dài, năm thì ngồi mãi mà viết được đọc một chữ. Những lúc ấy cả nhà cứ nem nếp không ai dám to tiếng.

Nhã ra vẻ hiểu biết:

- Đó là một cái nếp rất hay của các cụ đồ đấy mà. Thế hôm nay cậu đã khai bút chưa? Có được bài thơ nào không?

Cân cười bẽn lễn:

- Thì đang ngồi đây cả khai làm sao được. Nhưng... vừa ngồi nghe bài thơ chúc Tết của bác Hồ tớ cũng nảy ra mấy vần nhưng có lẽ phải chỉnh sửa thêm.

Cả xe nhao nhao:

- Cứ đọc đi! Lúc nào rồi thì sửa sau cũng được.

Cân vẫn nhỏ nhẹ như thường ngày:

- Thế thì các cậu nghe rồi góp ý cho tớ nhé- Cậu hắng giọng, mắt nhìn lên gầm xe nhưng cứ như đang nhìn về một nơi nào xa lắm rồi từ tốn đọc- Xuân này không pháo, cũng không hoa; Không bánh chưng xanh, vắng lời ca; Chỉ một niềm tin theo lời Bác; Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta!

Ba thính giả bất ngờ vỗ tay lộ bộ. Nhã khen:

- Hay thế còn gì nữa. Giá có báo tường xe ta chắc lại được nhất- Quay sang phía Hòa anh hỏi- Thế còn Hòa, giờ này cậu làm gì?

Hòa đắc chí:

- Chắc là tớ đang dẫn một đàn trẻ con đi xông nhà. Các cậu cứ chê tớ đen đũi chứ ở quê mọi người thích tớ xông nhà lắm. Họ bảo năm nào tớ xông nhà thì cả nhà khỏe mạnh, làm cái gì cũng bằng bằng. Đi từ giao thừa đến sáng thế nào tớ cũng được mừng tuổi một túi to tiền xu, tha hồ mà đánh đáo.

Hòa lại chia kẹo cho mọi người. Nhưng rồi chợt nghĩ ra điều gì đó cậu cất cái đĩa ra sau lưng:

- Mỗi người một cái này nữa thôi nhé! Phải để dành lúc nào vào cho bọn trẻ trong bản. Các cậu không biết chứ, chúng nó khổ lắm.

Nhã lẳng lẳng móc hai cái kẹo được chia lúc đón giao thừa vẫn để trong túi ngực ra cùng với cái kẹo Hòa vừa đưa cho Hòa:

- Cậu cất vào đấy đi! Tớ không thích của ngọt.

Cân, Thắng cũng đưa trả lại chiếc kẹo. Không khí trong hầm chợt ắng lại. Hòa đen trầm giọng xuống:

- Các cậu biết không? Thắng bé con xã đội trưởng Hồ Mãng mười hai, mười ba rồi đấy mà chỉ bằng đứa trẻ bảy, tám tuổi ngoài Bắc- Cậu chép miệng- Từ lúc đẻ ra đến giờ toàn ăn sẵn thì làm sao mà lớn được cơ chứ.

Câu chuyện giữa bốn anh em cứ rỉ rả mãi đến lúc tiếng gà rùng eo óc gáy họ mới chợt mắt.

Trong lúc đó, cũng bên dòng Sê Pôn cuộc vui liên hoan đón giao thừa ở đại đội 3 còn kéo dài đến tận hai giờ sáng. Họ vui là phải vì chính họ là những người đã ra quân đánh thắng trận đầu một tuần trước đó và đang hết sức tin tưởng vào chiến thắng ở trận đánh nay mai.

Còn dưới chân dãy Tam Đảo cũng có một người thức trắng đêm. Đó là quyền tư lệnh Đào. Sau khi tham gia liên hoan đón giao thừa cùng anh em cơ quan ông trở về ngồi trầm ngâm bên bàn viết. Trước mặt ông là một tờ giấy trắng tinh và bộ bút lông mua từ Trung Quốc về, một lọ mực Tàu loại pha sẵn mà thỉnh thoảng ông mới có dịp dùng đến. Không biết ông nghĩ những gì, chỉ biết lúc gà gáy sáng ông mới phóng bút viết đúng một chữ rồi bỏ đấy đi ra ngoài vươn vai, ngắm trời ngắm đất.

Mới tầm tám giờ sáng chính ủy Ngọc đã dẫn đầu đoàn cán bộ đi đến từng xe chúc Tết. Ông bảo:

- Đây là một tục lệ rất tốt đẹp của dân tộc ta. Không biết nó có từ bao giờ nhưng nó đã và sẽ trường tồn mãi mãi cùng dân tộc.

Xe 567 là xe đoàn đến sau cùng. Vừa chui vào hầm nhìn thấy bàn thờ Tổ quốc và đôi câu đối chính ủy Ngọc đã thầm khen ngợi những người lính trẻ của mình. Có lẽ đây cũng là một khác biệt lớn giữa họ và thế hệ ông. Ngày ông bước vào quân ngũ đa số anh em trong đơn vị xuất thân từ nông dân nghèo, nhiều người một chữ bẻ đôi không biết. Họ ra đi chỉ đơn giản vì họ muốn thoát khỏi và phá bung cái ách áp bức bóc lột mà bọn thực dân, phong kiến đang quàng lên đầu lên cổ họ. Còn những người lính hôm nay lớn lên dưới mái trường xã hội chủ nghĩa, họ được giáo dục một cách hệ thống về tri thức, về văn hóa và cả về lý tưởng. Có lẽ chính vì vậy họ đi vào chỗ chết mà cứ nhẹ nhàng như không. Ngay sát nách quân thù mà vẫn làm thơ, viết câu đối và đón Tết thật đàng hoàng.

Tham mưu trưởng Dương thì cứ nắc nỏm khen đôi câu đối, tuy có phần mộc mạc nhưng cũng tạm được. Chính ủy Ngọc lắc đầu phản bác:

- Anh kỹ tính quá! Tôi thì thấy thế là hay lắm rồi. “Đinh Mùi qua” đối với “Mậu Thân đến” nhé. “Thiết giáp” đối với “xe tăng” nhé. “Ra quân” đối với “đánh thắng” nhé. Anh không thấy đối nhau cứ chan chát à. Lại gắn với sự kiện rất thời sự là trận ra quân tuần trước của ta nữa chứ- Chỉ tay một vòng vào bốn anh em ông hỏi- Đồng chí nào là tác giả đôi câu đối này?

Hòa ẩng vào lưng Cân:

- Báo cáo thủ trưởng, đây ạ!

Đồng chí phái viên chính trị ghé tai chính ủy Ngọc nói thầm điều gì đấy, ông gật gật đầu:

- À! Ra thế! Này, tớ biết tên cậu từ lâu rồi đấy nhé! Thế Tết này có làm được bài thơ nào không?

Mặt Cân đỏ bừng, sắc đỏ lan đến tận hai mang tai. Cậu chưa kịp trả lời thì Hòa đã láu tấu:

- Có thủ trưởng ạ! Đêm qua cậu ta vừa mới khai bút được một bài. Bọn em thấy hay lắm ạ!

Thấy Cân đang ngưỡng chính ủy Ngọc hiền từ động viên:

- Nào! Đọc đi! Hay sẽ có thưởng, mà có dở cũng không sao cả.

Thấy mọi người đều khuyến khích Cân lấy hết can đảm ra nhưng vẫn lắp bắp:

- Dạ! Sau khi nghe bài thơ chúc Tết của Bác Hồ em cũng nảy ra mấy vần tức cảnh. Có gì các thủ trưởng thông cảm- Thấy mọi người vẫn chăm chú lắng nghe cậu hăng giọng rồi đọc- Xuân này không pháo, cũng không hoa; Không bánh chưng xanh, vắng lời ca; Chỉ một niềm tin theo lời Bác; Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta! Hết rồi ạ!

Một tràng vỗ tay đột ngột nổi lên. Chính ủy Ngọc gật đầu:

- Hay lắm! Rất thời sự, rất hợp cảnh hợp tình- Ông cúi nhìn đồng hồ rồi ngẩng lên- Thôi! Lúc khác sẽ nói chuyện thêm về thơ, còn bây giờ ta phải đi vào bản đã. Một lần nữa chúc các đồng chí mạnh khỏe, tiến bộ.

Ông bắt tay từng người một rồi khom mình đi ra. Vĩnh vẫy Hòa:

- Hòa đi với bọn tớ! Cậu mà không vào Hồ Măng lại trách mình.

Chuyến đi vào xã Thuận chúc Tết đã để lại trong lòng chính ủy Ngọc và đoàn cán bộ xe tăng nhiều cảm xúc. Không ai nói với ai nhưng người nào cũng thấy mùi lòng vì thấy bà con sống khổ quá, nghèo quá. Nhưng ai cũng cảm phục tấm lòng trung thành vô hạn với cách mạng của những con người vô cùng thuần hậu và chất phác này.

Ngồi bên bếp lửa, nhìn xung quanh ngôi nhà trống hơ, trống hoác và chẳng có tài sản gì đáng giá của người xã đội trưởng chính ủy Ngọc ái ngại hỏi Hồ Măng:

- Thế bà con mình năm nay ăn Tết thế nào?

Hồ Măng bỏ cái tẩu ra khỏi miệng cười rất vô tư:

- Tụi mình ngày nào cũng là Tết mà ngày nào cũng không là Tết. Ngày nào bọn mình cũng ăn sắn thô mà- Chỉ tay ra phía sau nhà anh kể rất hồn nhiên- Tụi mình làm rẫy cũng thu được nhiều lúa hung nhưng để dành cho bộ đội ăn no mà đánh Mỹ. Tụi mình ăn sắn quen rồi.

Thế nhưng khi Vĩnh hỏi có giúp đỡ bộ đội gửi hàng được không Hồ Măng nhận lời ngay. Anh còn cho biết có con đường tắt đến Ha Shin Ta Sinh nên đi về trong ngày được. Ngay ngày mai đã có thể huy động được mười lăm người đi giúp bộ đội.

Trên đường về chính ủy Ngọc cứ áy náy mãi vì món quà ông mang vào chúc Tết bà con quá nhỏ bé.

Ngay trưa hôm đó Vĩnh đã phái hai chiến sĩ về báo cho bộ phận còn lại ở Ha Shin Ta Sinh tổ chức tháo dỡ lấy 100 mắt xích còn tốt ở 3 xe, đồng thời tổ chức nạp sẵn hai bộ bình điện để ngày mai trên này đưa về đổi.

Sáng sớm hôm sau, khi màn sương còn phủ kín mặt sông và chân đồi thì đoàn của chính ủy Ngọc đã lên đường về sở chỉ huy. Cũng lúc đó Hồ Măng đã dẫn mười lăm du kích đến chỗ hẹn, anh bảo:

- Xã Thuận mình không đủ người, phải sang cả bên xã Thanh mượn đó.

Biết bà con đang khó khăn nên đoàn trưởng Lâm đã chỉ thị cho bộ phận hậu cần nắm cho mỗi người một nắm cơm. Nhưng khi đưa cơm ra thì Hồ Măng một mực từ chối:

- Mình không lấy cơm của bộ đội đâu! Bọn mình đã có sẵn rồi.

Mấy anh em phải xúm lại nói mãi Hồ Măng mới chịu nhận túi cơm đem chia cho mọi người.

Hai bộ binh điện đã được bộ đội tháo ra để sẵn bên bờ sông. Vĩnh đứng ra hướng dẫn nhóm du kích cách bảo quản và di chuyển an toàn binh điện. Anh cũng cử thêm một người đi cùng đoàn để xử trí các tình huống xảy ra.

Bốn chiếc binh điện được đưa xuống con thuyền độc mộc để vượt sông. Sang bờ bên kia chúng sẽ được xỏ vào cây đôn mà bà con gọi là cây xà- roong để hai người khiêng. Nhìn đoàn người đang xúm lại khiêng binh điện xuống thuyền Vĩnh cứ thấy lo lắng, không hiểu những con người gày gò, đen đúa kia sẽ làm như thế nào để chuyển những cái binh điện sáu mươi tư ki- lô- gam kia đi và về hơn ba chục ki- lô- mét trong ngày.

Suốt ngày hôm ấy Vĩnh cứ lo ngay ngáy, thỉnh thoảng anh lại ra bờ sông ngắm về phía con đường mòn bên kia. Anh chỉ thở phào nhẹ nhõm lúc chiều muộn khi đoàn người đen đúa xuất hiện phía bên kia sông. Từ xa anh đã nhận được cái dáng cao lờng khờng của Hồ Măng, trên vai là cái đôn hai đầu toong teng hai mảnh xích. Đón hai bộ binh điện mới nạp và bốn mươi hai miếng xích từ tay những người du kích anh thấy mắt mình cay cay. Hồ Măng thì vẫn vô tư cười hở hàm răng cửa trống lỗng:

- Cái gì của bộ đội xe tăng cũng nặng mà cứng hung. Bọn mình định gửi mấy cái mảnh xích này mà không được, đau lưng lắm. Phải chặt tre làm xà- roong để gánh đó. Thế mà đi đường cũng gãy mất ba cây xà- roong đó.

Nắm chặt hai bàn tay người xã đội trưởng Vĩnh chỉ biết lặp đi lặp lại:

- Cảm ơn Hồ Măng! Cảm ơn đồng bào nhiều lắm!

Hồ Măng vẫn cười vô tư:

- Có gì mà bộ đội phải cảm ơn! Ngày mai bộ đội cần thì mình lại đi. Ngày mốt bộ đội cần thì mình cũng lại đi. Việc của bộ đội cũng là việc của mình mà!

Thế nhưng khi Vĩnh mời bà con ở lại ăn cơm thì Hồ Măng và tất cả đoàn đều khăng từ chối. Nói thế nào cũng không được anh nghĩ bụng: "sẽ phải tìm cách nào đó để đền đáp cho bà con sau". Họ chia tay sau khi hẹn ngày mai lại đến.

Thêm một ngày nữa toàn bộ số xích còn tốt và bốn bộ binh điện mới nạp đã được đưa về Pê Sai theo đúng dự định. Đoàn trưởng Lâm thay mặt đơn vị ra biểu bà con một bao gạo và một túi muối. Hồ Măng lại một lần nữa không chịu nhận, cánh du kích đi cùng cũng vậy, họ cứ một mực lắc đầu từ chối. Đã tiếp xúc với bà con từ hôm đi trinh sát lòng sông nên Vĩnh hiểu họ hơn, anh đến cạnh Hồ Măng vỗ vai thân mật:

- Hồ Măng à! Hai hôm vừa rồi đồng bào giúp đỡ bộ đội. Đến bây giờ thì bộ đội giúp đỡ đồng bào chứ không phải là trả công đâu. Hồ Măng nhận đi cho bộ đội vui lòng.

Đến lúc đó Hồ Măng và đám du kích mới chịu nhận gạo và muối. Nhận xong rồi vẫn thấy đám du kích nấn ná chưa về. Vĩnh hỏi Hồ Măng:

- Sao Hồ Măng chưa về? Sắp tối rồi đó!

Hồ Măng có vẻ hơi bẽn lẽn:

- Mình biết là bộ đội phải giữ bí mật. Nhưng tụi du kích nhà mình nó cứ muốn coi xe tăng. Nếu bộ đội thông cảm thì cho bọn mình coi một tý. Một tý thôi mà! Còn nếu không cho coi được thì thôi, mình không giận đâu!

Nghe cái giọng nài nỉ của người xã đội trưởng Vĩnh thấy tội tội. Có gì mà phải giữ bí mật với những con

người đã dành trọn tấm lòng và niềm tin vào Đảng, Bác. Anh cười thật tươi:

- Không việc gì đâu! Bây giờ đi theo mình!

Vĩnh dẫn đám du kích về xe 567 đỗ gần đấy nhất. Đám du kích xúm lại xem, họ tò mò sờ nắn thân xe, nòng pháo rồi trầm trồ với nhau bằng tiếng Vân Kiều. Một cậu thò cánh tay vào dưới thân xe đo đo đạc đạc rồi cứ giơ cánh tay lên mà ngơ ngác:

- Thép dày thế này thì nặng hung, làm sao bơi được?

Thấy cũng khó có thể giải thích cặn kẽ Vĩnh chỉ nói đơn giản:

- Cái xe nặng thế nhưng vì nó kín nên khi xuống nước nó cũng nổi như cái thuyền độc mộc của đồng bào ấy mà.

Không biết họ có hiểu không nhưng ai cũng gật đầu rối rít. Một cậu bảo:

- Thế này thì thằng Mỹ ở Làng Vây hết sống rồi.

Riêng Hòa đen lại có dịp thể hiện tình thân ái đặc biệt với Hồ Măng, cậu ta xằng xái giới thiệu các đồng đội của mình cho Hồ Măng biết, lại còn cho đồng chí xã đội trưởng chui vào xe để xem. Lúc Hồ Măng về cậu còn kịp dúm cho anh tất cả kẹo bánh còn lại trong dịp Tết. Có xích rồi đại đội triển khai ngay việc thay thế. Vĩnh yêu cầu các xe phải kiểm tra kỹ từng mắt một, mắt nào có dấu hiệu nứt hoặc gãy vù phải thay ra nhưng vẫn không quên cái điệp khúc “không được vứt đi”. Nhưng rồi mọi việc lại trục trặc.

Sáng hôm ấy ban chỉ huy đang chuẩn bị đón đồng chí tiểu đoàn trưởng công binh sang hiệp đồng lần cuối về việc bảo đảm cơ động thì nghe thấy xung quanh cứ chan chát, chan chát. Đoàn trưởng Lãm chột dạ hỏi:

- Tiếng gì thế nhỉ?

Đại đội trưởng Nghi đoán ra ngay:

- Tiếng búa tạ đóng chốt xích. Ông Vĩnh đâu, bảo chúng nó dừng lại ngay.

Vĩnh lao ra khỏi hầm như một mũi tên. Tiếng “chí chát” giờ vắng lại từ tứ phía. Vĩnh túm mấy chiến sĩ “xê bộ” quát:

- Mỗi cậu chạy đến một xe, bảo anh em thôi không làm nữa!- Nói rồi anh cũng quáng quàng chạy về phía xe 567.

Kíp xe 567 đã cắt xích và dùng tay kéo về phía sau thành một dải trên mặt cỏ tranh. Cân đang đặt cái tống chốt vào đầu mắt xích rồi bảo Thắng:

- Nào! Đóng đi! Nhát đầu nhẹ thôi. Từ nhát thứ hai trở đi hãy đóng mạnh.

Thắng đứng de chân chèo lựa thế rồi vung cái búa tạ lên, cậu vừa định quai xuống thì đại đội phó Vĩnh từ xa vừa chạy tới vừa hét hải:

- Dừng ngay!

Như bị phanh cấp tốc Thắng buông thõng cái búa xuống, ngơ ngác:

- Sao thế đại phó?

Vĩnh vừa thở vừa nói:

- Các cậu làm gì mà ầm ĩ thế? Đã dặn rồi cơ mà, phải làm sao không có tiếng động chứ.

Thắng quăng cái búa tạ rồi ngồi phịch xuống dần dỗi:

- Cắt xích, nối xích mà không cho quai búa thì làm thế nào?

Vinh đã đỡ mệt hơn, anh nói rành rọt:

- Ai cấm các cậu quai búa nhưng phải quai thế nào cho nó không gây ra tiếng động lớn. Lộ bây giờ là chết cả nút đấy!

Cân cũng rút cái tống chốt xuống, cậu rút cái dép cao su dưới chân ra đặt lên một đồng mối để ngồi. Đã dợm ngồi xuống nhưng rồi Cân lại đứng thẳng dậy, tay cậu ta cứ cầm cái dép sẫm soi rồi bảo Thắng:

- Này! Ra đóng thử xem có kêu không?

Thắng ngạc nhiên nhưng cũng đứng dậy, cậu xách cái búa tạ đến đứng cạnh Cân. Một tay Cân loay hoay đặt cái tống chốt vào đầu chốt xích, tay kia lột cái dép cao su lên đầu tống chốt rồi nói:

- Nào! Đóng đi! Nhưng cứ đóng nhẹ nhàng đi.

Thắng vung búa lên rồi quai xuống. Tiếng va đập của búa tạ vào đầu tống chốt không còn chất chúa nữa mà chỉ "bịch, bịch" trầm đục. Đại đội phó Vinh mừng quýnh:

- Ừ! Được đấy! Làm thử mấy nhát nữa xem nào.

Thắng vung cao búa quai mạnh xuống, tiếng va đập vẫn chỉ "bịch, bịch" cụt lùn. Vinh vỗ tay:

- Tốt lắm! Cứ thế mà làm nhé- Nói rồi anh quay đi dợm bước- Để tớ đi phổ biến cho các xe khác.

Dứt lời anh chạy vụt đi.

Chỉ trong hai ngày toàn bộ xích hồng đã được thay xong, mấy cái bình điện yếu cũng đã được thay thế. Vinh tự nhủ: "giờ thì mình mới thật sự yên tâm"

Đối với đại đội 3 khó khăn lại đến từ hướng khác. Đóng quân xa địch, xe lại đang tập trung một chỗ nên việc kiểm tra thay xích hồng cũng như củng cố kỹ thuật của đại đội rất thuận lợi. Tuy nhiên việc trinh sát mục tiêu của đại đội lại hết sức khó khăn. Đã hai lần Tân và Hải cùng các cán bộ trung đoàn bộ binh đi trinh sát đều phải về không vì đụng biệt kích địch. Điều đó cũng dễ hiểu vì ta vừa mới tiêu diệt cụm cứ điểm Huội San và thông tin xe tăng xuất hiện chắc chắn đã đến tai chúng. Ngoài ra sau cuộc tổng tiến công hôm Tết vào một loạt các đô thị toàn miền Nam làm chúng chột dạ thì phải. Vì vậy không chỉ tung biệt kích, thám báo ra lùng sục hoạt động của máy bay trinh sát cũng được tăng cường đến mức tối đa. Hàng ngày hai chiếc OV10 thay nhau sẫm soi từng ly, từng tý trên suốt đoạn đường từ Tà Mây về Làng Vây. Ban đêm tên tuần đường mẫn cán AC130 cũng thỉnh thoảng xuất hiện. Nghi ngờ chỗ nào chúng lại gọi phản lực đến đánh. Còn B52 thì cứ dùng một cái lại làm một trận xuống phía tây và phía bắc Làng Vây. Thật may khi đại đội 3 đã kịp rút ra khỏi Lao Bảo lùi về Ka Đáp. Một điều thuận lợi nữa là do đã rút kinh nghiệm từ trận trước bên công binh đã khắc phục khá tốt đường cơ động cho xe tăng từ đó đến Lao Bảo, còn đoạn từ Lao Bảo về Làng Vây chất lượng khá tốt nên cũng không đáng lo lắm.

Hôm nay Tân và Hải lại sang trung đoàn bộ binh để đi trinh sát. Nhưng cũng như hai lần trước, khi còn cách Làng Vây gần ba ki-lô- mét bộ phận cảnh giới đã phát hiện ra bọn biệt kích đang lùng sục phía trước. Vì muốn giữ bí mật nên cả đoàn lùi lại sau ẩn nấp chờ thời cơ. Ngồi ngẩn ngơ ngấm trời ngấm đất chợt Tân nhìn thấy cách đó không xa có một cái cây rất to, cành lá um tùm cao vượt hẳn lên trên tán rừng xung quanh. Tân bảo với trung đoàn trưởng bộ binh:

- Đối với xe tăng chúng tôi thì đường cơ động là một vấn đề cốt yếu. Nhưng giờ không thể vào gần được thì chúng tôi phải quan sát xa vậy. Tôi định trèo lên cái cây kia để quan sát, anh xem có được không?

Đã sát cánh bên nhau trong trận Tà Mây nên người trung đoàn trưởng bộ binh rất tin và quý Tân, anh ta gật đầu ngay:

- Phải đấy! Các anh cứ lên đi! Chúng tôi ở dưới này cảnh giới cho.

Tân kéo Hải cắt rừng nhằm hướng cái cây thẳng tiến. Đến sát gốc cây hai anh em đều lắc đầu, lè lưỡi vì cái cây to phải bốn năm người ôm. Những bạnh rẽ phè ra bốn phía trông như những tấm phản đặt dựng đứng. Tân và Hải loay hoay mãi nhưng cứ trèo lên được một tý lại tụt xuống. Phải mất gần mười phút hai

anh em mới leo tới được cái chạc ba gần nhất. Từ đó trở lên thì thuận lợi hơn vì có khá nhiều dây rừng cuốn quanh thân cây. Chọn một chạc ba cao và vững chãi nhất Tân giương ống nhòm nhìn về phía Làng Vây, anh thốt lên mừng rỡ:

- Nhìn rõ lắm Hải ạ!

Hải cũng đang điều chỉnh tiêu cự ống nhòm, anh công nhận:

- May quá! Nhìn thấy cả mấy thằng lính đang đi lại kia kia. Anh có nhìn thấy không?

Tân gật đầu:

- Tớ thấy rồi. Bây giờ ta quan sát kỹ đường cơ động và xác định các mục tiêu chủ yếu nhé. Nhớ kỹ vào về còn đắp sa bàn giao nhiệm vụ cho đơn vị.

Vị trí quan sát của Tân và Hải nằm trên một sườn núi đối diện với mỏm 230 nên các anh có thể nhìn rõ từng cái lô cốt và những công sự chiến đấu đắp bằng bao cát ở điểm cao này. Còn ở điểm cao 320 thì nhìn không rõ lắm, chỉ thấy mấy dãy nhà và mấy cái lô cốt to. Tuy nhiên cũng có thể phán đoán được vị trí sở chỉ huy của cứ điểm, nó nằm ở chỗ cao nhất và hơi lệch về phía nam. Tân nghĩ bụng: “thế này thì “xê Chín” chỉ cần xông vào qua hàng rào là đã áp sát sở chỉ huy rồi”. Con đường số Chín chạy men hàng rào cứ điểm nhưng có thể nhìn thấy một vệt đường từ đường Chín lên điểm cao 320 và đi vào trung tâm. Dụi mắt mấy lần nhìn vẫn không rõ Tân hỏi Hải:

- Nhìn cho kỹ vào nhé! Có phải có con đường từ đường Chín lên 320 phải không?

Hải xác nhận:

- Mặc dù nhìn không rõ lắm nhưng chắc chắn đây là đường vào cứ đi đi.

Ngẫm nghĩ một lát Tân bảo Hải:

- Thế thì ta sẽ thống nhất với bộ binh mở cửa mở ở chỗ đó nhé! Còn phương án tiến công theo tứ sơ bộ thế này: sau khi có lệnh xung phong ta sẽ cho một trung đội đánh vào 230, một trung đội vượt lên đánh thẳng vào 320. Chắc chắn bọn ở 230 là lực lượng tiền phòng, công sự sơ sài thế kia nên sẽ giải quyết nhanh thôi. Sau khi giải quyết xong 230 trung đội này sẽ tiếp tục phát triển sang 320. Ông thấy thế có được không?

Hải gật đầu:

- Tôi nhất trí! Nhưng anh xem nên chọn chỗ nào làm vị trí tạm dừng?

Lia ống nhòm ngược lại phía tây mấy lần vẫn không nhìn rõ được đường Chín vì vướng cành cây, mặt khác đoạn đường này hai bên bị lau lách trùm kín nên dấu không vướng cũng không nhìn thấy mặt đường nên Tân bảo Hải:

- Thôi! Vấn đề này xuống dưới đất ta sẽ trao đổi thêm. Theo tứ chỗ cầu By Hiên là tốt nhất. Xem trên bản đồ tứ thấy ở đó có một mỏm núi chìa ra che chắn tầm nhìn của bọn địch.

Hai anh em trèo xuống, ở dưới cánh bộ binh vẫn chờ. Họ cũng đang trao đổi về phương án tác chiến. Nghe Tân thông báo kết quả quan sát và nói ý định sử dụng lực lượng xe tăng đồng chí trung đoàn trưởng bộ binh đồng ý ngay lập tức:

- Nhìn chung ý định của các anh như thế là phù hợp với chúng tôi. Bên tôi cũng định bố trí một đại đội đánh vào 230, còn lực lượng chủ yếu sẽ đánh vào 320. Còn bây giờ có lẽ ta sẽ lên vị trí sở chỉ huy của chúng tôi, trên đó đã có bàn cát rồi ta sẽ tổ chức hiệp đồng luôn.

Chiều muộn công việc hiệp đồng mới xong. Đợi trời tối cả đoàn lại định đi trinh sát tiếp nhưng rồi cũng không thực hiện được và phải quay trở ra. Tân và Hải quyết định ngày mai sẽ đắp bàn cát và giao nhiệm vụ cho đơn vị tại khu vực Ka Đáp. Nhưng rồi dự định đó không thực hiện được. Trong lúc hai thầy trò đang lặn lội ở đây thì phái viên của Bộ tư lệnh tiền phương đã xuống truyền đạt mệnh lệnh của mặt trận cho đại đội 3 cơ động lên vị trí tập kết chiến đấu tại Lao Bảo.

Gần sáng đại đội 3 mới cơ động đến vị trí quy định. Các xe khẩn trương xóa vết xích và ngụy trang xe. Sáng ra một lúc thì Tân và Hải về đến nơi. Quan sát chung khu vực giấu quân Tân cảm thấy không được yên tâm cho lắm. Vị trí giấu quân của đại đội nằm ngay cạnh đường Chín, giữa một bãi cỏ tranh bằng phẳng điểm xuyết những bụi le, bụi sặt lơ thơ. Đang là mùa khô những đám cỏ tranh vàng úa, sặt và le cũng vậy. Nói đại chỉ cần một quả bom cháy ném xuống đây thì cả khu vực này sẽ thành biển lửa và không biết chạy đi đâu. Nhưng cũng chẳng làm sao được vì đang là ban ngày rồi. Trên đầu thẳng OV10 đã về về canh từ sáng sớm. Tân chỉ biết bảo Hải nhắc anh em phải tuyệt đối giữ bí mật.

Chọn mãi không thấy có chỗ nào khả dĩ tập trung được đồng người Tân bàn với Hải:

- Bây giờ thì không thể đắp bàn cát được mà cũng chẳng có chỗ nào để tập trung bộ đội. Có lẽ ta phải đến rừng xe mà giao nhiệm vụ thôi, ông ạ!

Hải đồng ý:

- Tôi cũng thấy thế.

Tân bảo:

- Bây giờ ông vẽ lại cái sơ đồ cho nó to ra một tý. Nhớ đánh dấu chính xác vị trí các tuyến và cửa mở, quy định cụ thể thời gian có mặt và ký tín hiệu hiệp đồng. Khi nào xong ta đến từng trung đội rồi gọi các trưởng xe đến xe trung đội trưởng mà nghe giao nhiệm vụ. Hết trung đội này lại sang trung đội khác. Ông thấy thế có được không?

Chẳng còn cách nào khác nên Hải cũng phải đồng ý. Anh xoay trần ra loay hoay đến quá trưa thì xong tầm sơ đồ kế hoạch chiến đấu của đại đội. Đầu giờ chiều việc giao nhiệm vụ được bắt đầu. Cũng may là buồng chiến đấu xe PT76 khá rộng nên công việc được tiến hành trong đó không quá khó khăn. Đến gần tối thì việc giao nhiệm vụ cho từng trung đội cũng như từng xe đã hoàn thành.

Bên đại đội 9 cũng đã thực hiện xong việc giao nhiệm vụ và tổ chức hiệp đồng lần cuối giữa bộ binh, công binh và xe tăng trên bàn cát. Luồng lạch đã mở thông, công binh đã chặt hàng trăm cây tre chẻ đôi ra làm cọc tiêu để chuẩn bị cắm xuống sông.

Tất cả đã sẵn sàng đợi ngày N và giờ G.

Rồi cái ngày ấy cũng tới.

Theo kế hoạch trên giao 16 giờ ngày 5 tháng 2 pháo binh sẽ bắt đầu bắn phá hoại, bộ binh sẽ áp sát địch chiếm trận địa xuất phát xung phong. 18 giờ xe tăng sẽ xuất kích lên tuyến điều chỉnh cuối cùng tại Làng Troài và cầu By Hiên. 23 giờ pháo binh sẽ bắn chế áp đợt 2 để mở cửa. Lúc này xe tăng sẽ lên chiếm tuyến triển khai và chuyển sang xung phong. Trực tiếp chỉ huy xe tăng bên cạnh chỉ huy bộ binh trên hướng chủ yếu là đoàn phó Bá và phái viên Hồng, trên hướng thứ yếu là tiểu đoàn trưởng Tân và phái viên Huấn. Chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương và đoàn trưởng Lãm thì ở sở chỉ huy của sư đoàn.

Vì vậy ngay sau khi ăn trưa xong Tân đã kéo phái viên chính trị Huấn và chiến sĩ thông tin Mậu đến sở chỉ huy của trung đoàn bộ binh. Trước khi đi anh chỉ nhắc lại với đại đội trưởng Hải: “cứ theo hiệp đồng mà thực hiện”.

Tại sở chỉ huy trung đoàn hôm nay có cả mấy đồng chí phái viên của mặt trận và sư đoàn xuống trực tiếp theo dõi và chỉ đạo. Vốn quen biết cả nên anh em tay bắt mặt mừng. Phái viên mặt trận cười cười trêu Tân:

- Hôm nay mà các ông lại sa lầy như hôm ở Tà Mây thì xẻo hết giải cho chó nó xơi nhé!

Tân cũng cười, anh chỉ trung đoàn trưởng công binh đang đứng cạnh mình:

- Thôi thì trăm sự nhờ vào mấy ông này cả.

Trung đoàn trưởng công binh đáp chắc nịch:

- Tôi chỉ sợ các ông đứt xích thôi chứ đường sá, luồng lạch lần này thì hết chê rồi.

Phái viên mặt trận tiến lại cầm tay cả hai người:

- Để tôi làm chứng cho! Nếu đường sá, luồng lạch thông suốt thì ngày mai các ông xe tăng phải mang xôi gà đến mà biếu mấy ông công binh nhé!

Cả sở chỉ huy cùng cười òa. Không khí căng thẳng trong sự chờ đợi giãn ra một chút.

Gần 16 giờ trung đoàn trưởng bộ binh nhắc to:

- Sắp đến giờ pháo bắn phá hoại! Tất cả vào vị trí!

Như bị điện giật, tất cả mọi người nhanh chóng về vị trí của mình, các chiến sĩ thông tin đang tí tí kiểm tra lại mạng thông tin liên lạc, Tân cũng báo Mậu mở đài canh. Mọi con mắt đều đổ dồn về phía cứ điểm Làng Vây để đợi những cụm khói của đạn pháo. Bỗng tiểu đội trưởng thông tin chạy lại bên cạnh trung đoàn trưởng đứng nghiêm báo cáo:

- Báo cáo trung đoàn trưởng! Mạng thông tin hữu tuyến đến các đơn vị trong trung đoàn thông suốt. Riêng đường hữu tuyến về sư đoàn không liên lạc được, chắc là bị đứt dây. Xin chỉ thị thủ trưởng!

Vẫn đang căng mắt theo dõi động tĩnh ở Làng Vây trung đoàn trưởng hạ lệnh ngắn gọn:

- Cho người đi khắc phục và mở đài vô tuyến điện để canh ngay!- Quay về phía phái viên mặt trận anh hỏi nhỏ- Thế nào anh? Mất liên lạc với sư đoàn rồi.

Vẻ mặt hơi căng thẳng phái viên mặt trận suy nghĩ một lát rồi trả lời:

- Cứ theo kế hoạch mà thực hiện thôi!

Đã qua 16 giờ. Tất cả vẫn im lặng như tờ.

16 giờ 30. Mọi sinh hoạt của bọn lính trong cứ điểm diễn ra bình thường.

17 giờ. Một loạt tiếng nổ dội lên nhưng là pháo địch đang bắn vào ngay chân đồi sở chỉ huy.

17 giờ 30. Vẫn không thấy động tĩnh gì. Tổ thông tin vẫn cố tìm cách liên lạc với sư đoàn nhưng vô vọng.

Không khí trong sở chỉ huy căng như dây đàn. Khuôn mặt ai nấy đều tỏ vẻ hết sức lo lắng. Trung đoàn trưởng quay lại phía phái viên mặt trận, mặt anh tái nhợt, trán lấm tấm mồ hôi:

- Thế này là thế nào hả anh? Quá giờ hiệp đồng hơn một tiếng rồi.

Bối rối không kém phái viên mặt trận ngập ngừng:

- Không lẽ lại hoãn đánh! Mà chẳng thấy thông báo gì cả, dây điện đứt thì phải dùng cách khác để truyền đạt chứ!- Quay lại phía Tân anh hỏi nhỏ- Anh nghĩ thế nào?

Quả thật là một tình huống khó xử. Tân suy nghĩ một thoáng rồi anh lắc đầu:

- Thực tình tôi cũng không hiểu ra làm sao nữa. Nhưng theo tôi các anh nên cho hội ý thường vụ đảng ủy trung đoàn rồi ra quyết định. Mà phải nhanh nhanh lên, theo hiệp đồng xe tăng chúng tôi chuẩn bị xuất kích rồi đấy!

Phái viên mặt trận quay lại trao đổi với trung đoàn trưởng bộ binh rồi kéo nhau đi. Tân vội bảo Mậu lên đài liên lạc với đại đội 3. Một lát sau Mậu kéo áo anh lắc đầu:

- Báo cáo thủ trưởng! Không thấy tín hiệu gì cả!

Tân thoáng nghĩ: “chắc giờ này anh em họ đang sắp xếp đội hình, trước khi đi mình chớ dạn là cứ theo hiệp đồng mà thực hiện rồi còn gì”. Ý nghĩ ấy càng làm cho anh lo lắng. Phái viên chính trị Huấn cũng lo ra mặt, anh thì thầm:

- Gay quá anh Tân ơi! Bây giờ anh em “nó” xuất kích rồi thì sao?

Không trả lời Huấn anh gọi Mậu:

- Đồng chí để đài đấy, tôi tự sử dụng. Ngay bây giờ chạy xuôi đường Chín về Lao Bảo, gặp anh Hải ở đâu bảo dừng lại mở đài chờ lệnh. Chạy nhanh lên nhé!

Mậu vừa lao đi thì phái viên mặt trận và trung đoàn trưởng trở lại. Trung đoàn trưởng bộ binh thông báo:

- Các đồng chí chú ý! Chúng tôi vừa hội ý thường vụ đảng ủy trung đoàn. Căn cứ vào nhận định tình hình chung chúng tôi quyết định hoãn trận đánh hôm nay. Đề nghị các đồng chí thông báo cho các lực lượng thuộc quyền ngay. Hết!

Mấy chiến sĩ thông tin lập tức nổi máy gọi đi các nơi í a í ới. Chợt nhớ ra lúc đi lên đây thấy có một tổ thông tin trực ngay rìa đường Chín Tân xán lại chỗ tổng đài:

- Này! Hình như các đồng chí có một tổ trực ở dưới đường Chín phải không.

- Vâng ạ!- Người chiến sĩ thông tin xác nhận- Đấy là trạm T4.

Tân hốt hải:

- Vậy nhờ đồng chí nối máy cho tôi làm việc một tý!

Người chiến sĩ rút ra, cắm vào máy cái phích rồi bảo Tân:

- Thủ trưởng gọi đi! Tôi nối được máy rồi đấy.

Tân vội cầm tổ hợp:

- A lô! T4 phải không?

Tiếng nói từ bên kia vọng lại:

- Vâng! T4 nghe đây.

Tân mừng rỡ:

- Tôi là chỉ huy xe tăng tại sở chỉ huy. Tôi cần nhờ đồng chí một việc: nếu các đồng chí thấy xe tăng hành quân đến đây thì chặn họ lại và thông báo cho họ quay về vị trí cũ đợi lệnh. Nghe rõ chưa?

Người chiến sĩ đầu dây bên kia trả lời:

- Tôi nghe rõ rồi- Nhưng anh ta cẩn thận hỏi lại- Thế nếu anh em người ta không nghe mà cứ đi thì sao?

Tân quát to:

- Đồng chí cứ đứng ra giữa đường mà chặn họ lại và nói đây là lệnh của đồng chí Tân. Nếu vẫn không nghe thì bảo họ xuống gọi điện thoại về đây!

Người chiến sĩ trả lời dứt khoát:

- Vâng! Thủ trưởng cứ an tâm.

Tân lại vội vàng quay về bên cái máy 2 oát, anh quàng vớ tai nghe lên đầu nhưng vẫn không thấy một tín hiệu gì.

Trong lúc đó đại đội trưởng Hải đã chỉ huy các xe rời khỏi chỗ giấu ra đường Chín xếp đội hình. Thực ra từ lúc 16 giờ anh đã đồng tai lên nghe ngóng xem có động tĩnh gì không vì theo hiệp đồng đó là lúc pháo binh bắt đầu bắn phá hoại đợt 1. Nghe ngóng chán chả thấy gì trừ vài loạt pháo địch bắn vu vơ và một loạt tọa độ của B52 sủi tăm trong mấy khe núi phía đông bắc. Hai tiếng đồng hồ đã trôi qua, trời đã sẫm sẩm tối vẫn không thấy động tĩnh gì Hải tặc lưỡi: “thôi thì cứ theo hiệp đồng mà thực hiện vậy”.

Gần đến 18 giờ Hải xuống xe ra đôn đốc các trung đội trưởng kiểm tra lại một lượt công tác chuẩn bị và chỉ huy xe rời chỗ giấu ra đường Chín. Không quá mười phút mọi việc đã xong. Nhìn qua một lượt tám cái xe tăng mình phủ đầy lá ngụy trang đã đổ thành một hàng dọc nép sát vào bờ đường, trên xe các thành viên đều đã sẵn sàng anh tỏ ra hài lòng rồi đi về xe mình. Chụp cái mũ công tác vào đầu, xiết chặt ống nói Hải đưa tay bật công tắc đài, ngay lập tức anh nhận ra cái giọng khàn khàn của tiểu đoàn trưởng Tân:

- 11 gọi 44! Nghe rõ không trả lời?

Hải vội bóp công tắc phát trả lời:

- 44 gọi 11! Nghe tốt!

Giọng Tân gấp gáp:

- 11 gọi 44! Hiện nay các anh đang ở đâu?

Hải vẫn bình thản:

- 44 gọi 11! Chúng tôi vừa xếp xong đội hình, đang chuẩn bị di chuyển!

Giọng Tân có vẻ mừng rỡ:

- 11 gọi 44! Chú ý nhận điện: cho 03 về vị trí cũ ngay! Hôm nay hoãn! Nhận đủ, trả lời.

Không tin vào tai mình Hải hỏi lại lần nữa nhưng mệnh lệnh “về vị trí cũ ngay” vẫn được nhắc lại một cách dứt khoát. Không những thế anh còn nhận được một chỉ thị nữa: “không về vị trí cũ nữa, tìm vị trí mới kín đáo hơn”.

Nhớ lại mấy lần đi trinh sát được anh em bộ binh chỉ vào đám cây um tùm ở cách đường Chín chừng hơn cây số và giới thiệu đó là nhà tù Lao Bảo của bọn Pháp ngày xưa Hải quyết định đưa đại đội vào đó. Anh tin rằng ở trong đó giấu quân tốt hơn bãi cỏ tranh ven đường Chín này.

Sau khi truyền đạt được lệnh cho đại đội 3 quay về Tân thờ phào nhẹ nhõm. nhưng rồi anh lại lo lắng không hiểu bên đại đội 9 thế nào? Hướng ấy mà cho xe xuất kích rồi thì bao nhiêu công sức giữ bí mật đổ xuống sông xuống biển hết. Nhớ đến tần số dự phòng trong trường hợp khẩn cấp Tân vội mở máy dò tần số, lấy được rồi anh thử gọi mấy lần đều không được đành tự động viên mình “chắc là không có động tĩnh gì, nếu họ xuất kích thế nào chả mở máy và nghe được anh gọi”.

Không khí trong sở chỉ huy vẫn nặng như chì. Cả đồng chí chính ủy trung đoàn giờ cũng sang đây. Tất cả im lặng đồng tai nghe ngóng động tĩnh từ chỗ tổ chiến sĩ thông tin và từ hướng nam. Tân hiểu rằng những người đồng đội của mình đang chịu một áp lực rất lớn. Họ đã phải lấy sinh mạng chính trị của mình ra để đi đến một quyết định hết sức quan trọng, một quyết định có thể liên quan đến tính mạng hàng trăm, hàng nghìn con người. Nói gì thì nói chưa có lệnh trên mà tự ý hoãn trận đánh chắc chắn không phải là việc nhỏ. Nếu bây giờ bên hướng nam vẫn đánh thì sao? Một lần nữa Tân thấy thấm thía hơn sức nặng đặt lên vai những người chỉ huy như anh.

Tất cả chỉ trút được gánh nặng khi đường dây điện thoại nối thông. Lúc đó đã nửa đêm. Thì ra lệnh hoãn trận đánh của sư đoàn đã được gửi đi từ trưa nhưng đường dây điện thoại đến trung đoàn bị bom đánh đứt, máy vô tuyến điện thì bị nhiễu phá không thể liên lạc được, còn tổ truyền đạt chạy chân thì cũng thương vong do “dính” tọa độ B52. Thật may là thường vụ đảng ủy trung đoàn đã ra một quyết định rất chính xác và kịp thời. Đêm hôm đó Tân gần như không ngủ được.

Đêm hôm đó ngọn đèn bàn trong phòng quyền tư lệnh Đào cũng sáng suốt đêm. Bên tấm sơ đồ khu vực Làng Vây đã được ban tác huấn phóng ra to gần bằng cái mặt bàn ông ngồi như bức tượng từ lúc nửa đêm. Bên cạnh ông là chiếc ra-đi-ô Xương Mao lúc nào cũng rì rả một chương trình nào đó. Chăm chú nhìn vào sơ đồ ông mừng tượng ra trận đánh theo cách riêng của mình. Giờ này chắc pháo binh ta đang bắn phá hoại. Trên hướng tây đại đội 3 cũng bắt đầu đi số thấp, chân đầu nhỏ lên vị trí tạm dừng. Còn ở hướng nam theo đại đội 9 sẽ cơ động theo dòng sông Sê Pôn, cạn thì đi bằng xích, sâu thì thả trôi. Ông nhớ lại cuộc diễn tập đánh địch trên điểm cao ở Thanh Tước năm ngoái. Có một cái gì đó rất giống nhau giữa cuộc diễn tập ấy và trận đánh hôm nay. Lần đó trên một hướng xe tăng cũng được thả trôi theo dòng sông Cà Lồ, sau đó bất ngờ xuất hiện ở hướng “địch” ít đề phòng nhất. Thế mới biết trong diễn tập, trong huấn luyện càng chịu khó động não tìm ra nhiều phương án, dự kiến nhiều các tình huống xảy ra thì sẽ có ích biết bao cho chiến đấu sau này. Thật quá chí lý khi quân đội ta đã tổng kết: “thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu”. Riêng cái thủ đoạn “bí mật tiếp cận” này cũng là kết quả của một quá trình “lao tâm, khổ tứ” của bao nhiêu bộ óc. Có thể nói đó là một sự kết hợp rất táo bạo giữa khoa học kỹ thuật hiện đại với cách đánh truyền thống của dân tộc. Và đêm nay thực tiễn trận đánh sẽ kiểm nghiệm nó.

Còn bây giờ xe tăng đã đến vị trí tạm dừng. Chắc cũng đã đến lúc pháo binh thực hành hỏa lực chuẩn bị, công binh sẽ thực hành mở cửa. Trước mắt quyền tư lệnh Đào như hiện lên những chớp lửa dồn dập trùm lên cứ điểm địch, còn ở trước cửa mở là bóng những chiến sĩ công binh lui cui lao lên giữa làn đạn địch để đặt những ống bọc phá vào hàng rào. Cái gì chứ việc thực hành mở cửa bằng bọc phá liên tục thì ông đã quá hiểu sau gần mười năm chiến đấu ở bộ binh. Đến lúc này thì xe tăng sẽ hoàn toàn có quyền cơ động với tốc độ cao, sau đó triển khai đội hình và phát huy hỏa lực tiêu diệt địch ở tiền duyên để yểm hộ cho công binh mở cửa. Vấn đề là cửa mở có thông được không. Ông đã từng chứng kiến những trận đánh mà hàng trung đội thương vong nhưng vẫn không mở được cửa. Nhưng không sao, xe tăng có thể vượt qua những hàng rào còn lại bằng sức mạnh khủng khiếp của nó. Khi tất cả các xe đã vượt qua cửa mở đội hình sẽ tản ra để đánh chiếm từng khu vực. Xa thì đạn pháo. Gần thì đạn đại liên. Gần hơn nữa thì dùng xích sắt đè bẹp, nghiền nát. Phía sau là bộ binh được xe tăng che đỡ, dẫn dắt sẽ ào lên làm chủ trận địa. Đáng lo nhất là hỏa khí chống tăng của địch, chắc chắn sau trận Tà Mây chúng sẽ được tăng cường. Nhưng nếu giữa xe tăng và bộ binh có sự hiệp đồng chặt chẽ, xe tăng dẫn dắt bộ binh, còn bộ binh bảo vệ

xe tăng thì có thể giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do bọn chúng gây ra. Và cả hai hướng tiến công đã gặp nhau ở khu trung tâm chỉ huy. Đến lúc này trận đánh đã coi như kết thúc. Xe tăng cần nhanh chóng rời khỏi trận địa trước khi trời sáng. Ông ngả người ra lưng ghế lim dim mắt mừng rỡ ngắm cảnh các chiến sĩ của mình đưa xe về khu tập kết sau chiến đấu, họ sẽ khẩn trương xóa vết xích, ngụy trang xe và sẽ nghỉ ngơi trong niềm vui chiến thắng.

Ngồi lim dim mắt một lúc quyền tư lệnh Đào với tay lấy chiếc đài, ông ghé nó vào tai và vặn núm điều chỉnh tần số. Hết đài này đến đài khác. Tin chiến sự thì rất nhiều nhưng chủ yếu là về cuộc chiến đấu ở Huế và một số đô thị khác, tịnh không một đài nào nhắc đến hai tiếng “Làng Vây”. Hơi chán nản ông mang theo chiếc đài vào giường nằm và thiếp đi một cách mệt nhọc.

Mãi chín giờ sáng hôm sau, trong phiên liên lạc đầu tiên tham mưu trưởng Dương mới điện báo về là trận đánh đã bị hoãn lại một ngày. Cầm bức điện trên tay quyền tư lệnh Đào biết rằng ngày hôm nay sẽ rất dài đối với mình.

* Đúng như đại đội trưởng Hải suy nghĩ, khu vực nhà tù cũ Lao Bảo rất thuận lợi cho việc giấu quân. Những hàng cây ngay hàng thẳng lối chắc là do bàn tay các phạm nhân năm xưa trồng trọt, chăm tưới nay đã thành cỏ thụ xòe tán lá rộng che kín những chiếc xe tăng khỏi tầm mắt soi mói của bọn trinh sát OV10, L19. Chắc là không sử dụng từ lâu nên mấy dãy nhà lao xây bằng đá có tường dày hàng mét nay đã trở thành hoang phế, cỏ cây mọc um tùm. Tuy nhiên, qua những ô cửa nhìn vào vẫn thấy những thanh sắt nguyên là gọng cùm ngày xưa nay nằm dài trên nền xi măng đang bắt đầu hoen rỉ.

Vẫn chưa yên tâm vì việc giao nhiệm vụ ngày hôm trước mới được tiến hành trên sơ đồ, lại làm với từng trung đội nên vừa sáng ra Hải đã gọi các cán bộ trung đội đến cùng anh đắp bàn cát khu vực cứ điểm Làng Vây để giao nhiệm vụ và tổ chức hiệp đồng thêm một lần nữa.

Mặc dù mấy chuyến trinh sát đều gặp khó khăn, chưa vào được tận hàng rào cứ điểm địch như yêu cầu nhưng thông qua quan sát, qua các nguồn tin do cấp trên và đơn vị bạn cung cấp Hải cũng đã nắm được khá tường tận tình hình của cứ điểm Làng Vây. Và anh thấy cần thiết phải truyền đạt cho tất cả cán bộ, chiến sĩ của mình nắm được.

Là cứ điểm tiền tiêu phía tây của “tuyến phòng thủ đường Chín”, là điểm nút của “hàng rào điện tử Mắc Na- Ma- Ra”, là nơi xuất phát của các toán biệt kích có nhiệm vụ thám sát, ngăn chặn sự di chuyển lực lượng cũng như hàng hóa của ta... Làng Vây được xây dựng trên điểm cao 320 nằm ở phía nam con đường chiến lược số Chín, cách biên giới Việt Lào khoảng 10 ki- lô- mét, cách Khe Sanh khoảng tám ki- lô- mét. Về phía nam Làng Vây được con sông Sê Pôn bao bọc, về phía bắc là sườn núi có độ dốc rất cao. Con đường số Chín chạy theo hướng đông- tây nằm ngay dưới chân cứ điểm. Lực lượng địch đồn trú ở đây là một tiểu đoàn biệt kích ngụy gồm 4 đại đội mang phiên hiệu 101, 102, 103 và 104. Quân số địch khoảng 600 tên và có thể hơn nữa do số địch từ Huội San chạy về. Ngoài ra còn có từ 25 đến 30 cố vấn Mỹ do một sĩ quan cấp trung tá chỉ huy thường xuyên có mặt tại đây. Để bảo vệ cho Làng Vây bọn địch còn thiết lập một cứ điểm tiền tiêu trên điểm cao 230 nằm về phía tây cứ điểm chính chừng 800 mét do một trung đội biệt kích thường xuyên chốt giữ. Hòa lực tại chỗ của địch gồm hai khẩu DKZ75, một trận địa cối 106,7 mi- li- mét và mới được tăng cường một số vũ khí chống tăng cá nhân do trực thăng chở đến sau khi ta tiến công Huội San. Với khoảng cách chưa đầy 10 ki- lô- mét Làng Vây sẽ được chi viện đặc lực bằng hỏa lực của các trận địa pháo tại Tà Cơn, Khe Sanh và của không quân Mỹ; khi cần thiết sẽ được ứng cứu, giải tỏa bởi trung đoàn lính thủy đánh bộ số 26 đang đóng tại Khe Sanh. Hệ thống công sự vật cản ở Làng Vây được xây dựng một cách cơ bản và khá kiên cố. Bên ngoài cứ điểm là hàng rào dây thép gai từ 5 đến 6 lớp xen kẽ với mìn chống bộ binh và mìn sáng. Bên trong cứ điểm được phân thành 5 khu riêng biệt gồm khu trung tâm chỉ huy và 4 khu do 4 đại đội đảm trách. Giữa các khu này cũng có hàng rào thép gai ngăn cách và được xây dựng thành những tiền đồn độc lập theo nguyên tắc “chiến đấu riêng rẽ, yểm trợ hỗ tương”. Hệ thống công sự chiến đấu được xây dựng chủ yếu bằng gỗ súc và bao cát, riêng khu trung tâm có hầm ngầm bằng bê tông cốt thép rất kiên cố. Trên nóc hầm ngầm là một đài quan sát có thể bao quát toàn bộ khu vực cứ điểm. Với vị trí, địa thế và bố trí binh hỏa lực như vậy Làng Vây có thể khống chế hoàn toàn một khu vực rộng lớn, đồng thời gây rất nhiều khó khăn cho đối phương khi tiến công vào đây.

Quyết tâm chiến đấu của trung đoàn bộ binh 24 là tiến công Làng Vây trên ba hướng, trong đó hướng chủ yếu là hướng nam, hướng thứ yếu là hướng tây và hướng phối hợp là hướng bắc. Trên hướng nam và hướng tây sẽ sử dụng một tiểu đoàn bộ binh được tăng cường một đại đội xe tăng.

Căn cứ vào quyết tâm của trên và tình hình cụ thể ban chỉ huy đoàn 198 đã giao nhiệm vụ cho đại đội 9 tiến công từ hướng nam. Từ vị trí tập kết ở đồi Pê Sai đại đội 9 sẽ lợi dụng dòng sông Sê Pôn để cơ động, đoạn nào sâu thì thả trôi, đoạn nào cạn thì chạy xích đến vị trí tạm dừng tại Làng Troài cách cứ điểm khoảng hai ki- lô- mét. Khi có lệnh nhanh chóng triển khai đội hình nổ súng tiêu diệt các đại đội biệt kích 104, 101, sau đó đánh vào khu trung tâm chỉ huy. Còn đại đội 3 cơ động theo đường Chín tiến công từ hướng tây, tạm dừng ở cầu By Hiên. Khi có lệnh xung phong sẽ cho một trung đội tiêu diệt cứ điểm tiền tiêu, còn lại tập trung tiêu diệt các đại đội biệt kích 102, 103. Sau đó bắt liên lạc với đại đội 9 tại khu trung tâm chỉ huy.

Bên đại đội 9 việc giao nhiệm vụ và tổ chức hiệp đồng giữa bộ binh, xe tăng cùng các lực lượng khác đã được làm rất kỹ từ mấy hôm trước, các bộ phận đã thảo luận đến từng chi tiết, dự kiến các tình huống có thể xảy ra và biện pháp xử trí. Còn ở đại đội 3 đến quá trưa nay mọi việc cũng đã xong.

Tầm ba giờ chiều chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương và đoàn trưởng Lãm đã có mặt trại sở chỉ huy sư đoàn. Tân và Huấn cũng đã đến sở chỉ huy bộ binh ở hướng tây. Còn ở hướng nam phái viên Hồng cùng đoàn phó Bá cũng đã có mặt ở sở chỉ huy.

Tất cả đã sẵn sàng cho trận đánh.

Chiều xuống dần. Hôm nay là mùng chín Tết nên tiết trời còn khá lạnh. Mới 4 giờ chiều mà trên mặt sông Sê Pôn đã băng lảng những đám sương mù. Xe nào xe ấy đã ăn cơm xong và đang làm những công việc chuẩn bị cuối cùng hay ngồi tán gẫu trên tháp pháo nhưng tai anh nào anh nấy đều động lên chờ nghe tiếng pháo hay hiệu lệnh xuất kích. Có vẻ như ai cũng nóng lòng chờ đến giờ xuất trận.

Ngồi mân mê những viên đạn 12 ly 7 vàng chóc Thăng mơ màng:

- Hôm nay em sẽ bắn hết cả năm hòm đạn này, cứ bỏ rỏ năm viên một tên thì thế nào em cũng diệt được năm mươi tên địch.

Hòa cười khinh khích:

- Thế mỗi quả đạn pháo diệt được bao nhiêu tên?

Thăng nhăn mặt:

- Mỗi quả đạn pháo diệt một lô cốt, mà mỗi lô cốt có một tiểu đội. Vậy cứ tính rỏ thì cũng phải diệt được ba tên.

Hòa vẫn cười:

- Thế đại liên thì mấy viên một tên?

Thăng vẫn hồn nhiên:

- Thì cũng như 12 ly 7, cứ năm viên một tên.

Đến lúc này thì cả Nhã đang ngồi tỷ mỉ lau chùi cái đài vô tuyến điện cũng phải tham gia câu chuyện:

- Thế thì riêng xe mình đã diệt được bao nhiêu?

Hòa bấm đốt ngón tay nhằm tính rồi trả lời thay Thăng:

- Nếu cứ tính toán như cậu thì riêng một xe đã diệt được khoảng năm trăm tên địch rồi. Thế thì cần quái gì phải huy động cả sư đoàn bộ binh với một tiểu đoàn xe tăng nữa.

Thăng cười một cách vô tư:

- Thì cứ tính thế cho sướng miệng. Du kích miền Nam người ta chỉ dùng súng trường mà còn “mỗi phát đạn một quân thù” kia mà.

Cân không tham gia vào câu chuyện của cả xe, cậu đang ngồi dựa lưng vào tháp pháo mơ màng ngắm

dòng sông trước mặt. Như thường lệ Hòa đen lại chọc:

- Này, thi sĩ mơ mộng gì đấy?

Cân nhỏ nhẹ:

- Các cậu này! Từ hôm đến đây cứ túi bụi cả lên chả có lúc nào ngắm cảnh, hôm nay ngồi ngắm thấy cảnh ở đây cũng đẹp thật đấy.

Hòa làu bàu:

- Đẹp gì mà đẹp! Có lợi xuống đấy mới thấy đẹp- Ý Hòa muốn nhắc đến những bất trắc của lòng sông mà các cậu đã gặp khi đi trinh sát.

Cân vẫn mơ màng:

- Càng nhìn tứ lại thấy càng giống quê tớ- Cân bỗng cao giọng hỏi- Có cậu nào được đi chùa Hương chưa nhỉ?

Nhìn mấy cái mặt đều nghệt cả ra Cân cười:

- Chắc là chưa phải không? Nếu đến đấy rồi các cậu sẽ thấy đây chẳng khác gì suối Yến, cũng một dòng nước trong xanh chảy êm đềm giữa những dãy núi xanh ngút ngàn. Đúng là sơn thủy hữu tình- Giọng anh chùng xuống đầy kỷ niệm- Cuối năm lớp Mười lớp tớ tổ chức đi chùa Hương tập thể. Đi vào ngày thường thôi chứ không đúng Hội. Hơn bốn mươi đưa thuê mười cái thuyền tự chèo lấy, vừa đi vừa hát vừa trêu chọc nhau. Vui lắm!

Hòa vẫn giọng châm chọc:

- Thế có đưa nào ngã xuống suối không?

Cân cười bẽn lèn:

- Thì chính tớ bị ngã- Nhưng rồi cậu ngắc ngư giấu biệt luôn cái kỷ niệm vui vui hôm ấy. Vừa đến bến Cân đã xuống một con thuyền, cậu đứng chênh vênh trên mũi hướng tầm mắt về dãy núi xa xa. Khi lớp trưởng ra lệnh: "xuống thuyền" thì ba bốn cô bạn tranh nhau xuống để đi chung thuyền với cậu làm thuyền chòng chành hất Cân xuống suối. Mím cười thú vị với kỷ niệm xưa Cân hào hứng- Bao giờ hòa bình tớ nhất định mời các cậu về quê tớ đi chùa Hương một chuyến.

Thắng vô tư ngắt lời:

- Chẳng biết còn sống đến lúc ấy không cơ chứ?

Không khí chợt trầm hẳn xuống. Điều mà Thắng vừa nói ai cũng đã có lần nghĩ đến nhưng chẳng muốn nói ra. Quả thật, ai mà biết mình sẽ đi qua cuộc chiến này như thế nào và liệu có trở về được không? Thấy tình hình như vậy Nhã vội can thiệp vào câu chuyện:

- Thì cứ hẹn với nhau như thế đi!

Thắng thì vẫn vô tư:

- Theo em mình không chỉ đến nhà anh Cân để đi chùa Hương mà bốn anh em mình nhất định sẽ phải thường xuyên đến nhà nhau. Nếu em cưới vợ cả ba anh cùng phải có mặt đấy nhé!

Đúng lúc ấy một tràng tiếng nổ dậy lên từ phía Làng Vây. Cả bốn anh em đứng hẳn lên thắp pháo nhìn về phía cứ điểm nhưng chẳng thấy gì, chỉ nghe thấy những tiếng nổ lúc dồn dập lúc thưa thớt vọng về. Trời đã sấm sấm tối, sương mù đã dày đặc hơn. Nhã bảo:

- Pháo binh bắt đầu bắn phá hoại rồi đấy.

Từ phía sau tiếng đại đội Nghi vắng lại:

- Tất cả vào xe! Mở đài đợi lệnh!

Như một cỗ máy được khởi động, tất cả rầm rập nhảy vào xe và nhanh chóng chụp mũ công tác vào đầu. Những khuôn mặt hơi có vẻ căng thẳng.

Bên đại đội 3 tất cả cũng đã sẵn sàng ngay khi những tiếng nổ đầu tiên của đạn pháo vọng đến.

Khi những loạt đạn pháo đầu tiên chụp xuống điểm cao 320 bọn địch có vẻ hơi bất ngờ nên chưa kịp có phản ứng gì. Nhưng chỉ vài phút sau trận địa cối 106,7 của chúng đã khai hỏa. Pháo từ Tà Cơn, Khe Sanh cũng bắt đầu lên tiếng. Những đụn khói bốc lên dày đặc xung quanh cứ điểm. Pháo ta vẫn bắn đều đều. Hai chiếc máy bay xuất hiện trên bầu trời, một chùm pháo sáng bung ra. Cả khu vực Làng Vây sáng trưng như ban ngày. Đến lượt các loại súng bộ binh trong cứ điểm bắn vô tội vạ ra xung quanh, hai khẩu đại liên M50 xổ những tràng dài như vô tận.

Từ trên sở chỉ huy quan sát thấy những luồng đạn đan chéo nhau và những chớp lửa dày đặc của bom pháo Tân thấy hơi lo cho các đơn vị bộ binh, giờ này họ đã chiếm lĩnh trận địa xuất phát xung phong và đang phải gồng mình chịu trận trước hỏa lực của địch. Cũng may trận bắn phá hoại của pháo binh ta vẫn tiếp tục và có vẻ như dày hơn nên hỏa lực từ trong cứ điểm bắn ra giảm dần, chắc bọn chúng đang phải chui xuống hầm ẩn nấp. Tuy nhiên pháo từ Tà Cơn, Khe Sanh bắn về vẫn dày đặc, có quả rơi sát ngay chân cao điểm đặt sở chỉ huy. Hai chiếc máy bay vẫn quần lượn nhòm ngó, thỉnh thoảng lại chúi xuống xổ một tràng trọng liên hay ném một quả bom.

Đúng 18 giờ Tân lên đài lệnh cho đại đội 3 xuất kích. Bên hướng nam Hồng cũng lệnh cho đại đội 9 bắt đầu cơ động.

Vừa nghe thấy trên đài tín hiệu "Xuất kích" Nhã đã lệnh cho Cấn:

- Nổ máy! Tiến!

Cấn cho xe nổ máy rồi từ từ bò xuống triền sông. Hôm nay xe 567 sẽ đi đầu đội hình vì có Hòa là người thông thuộc địa hình và luồng lạch nhất. Cậu và Thắng mỗi người một cây sào trong tay sẵn sàng điều khiển xe khi xe tự trôi theo dòng nước. Chỉ ít phút sau tám chiếc xe đã xếp thành đội hình hàng dọc trên bờ sông. Một tín hiệu nữa đến tai nghe của Nhã, anh giục Cấn:

- Tiến!

Cấn vào số giữ chân đầu ổn định thật êm rồi khởi xe, chiếc xe từ từ trườn xuống mép nước. Mũi xe chìm hẳn xuống nước đến tận cửa lái xe rồi trở lại thẳng bằng khi toàn bộ thân xe đã ở dưới sông. Thêm vài mét nữa Cấn đã cảm thấy xe bồng bênh, hai băng xích quay tròn không tải, anh biết đã ra đến chỗ nước sâu nên về số và tắt máy. Từ lúc này việc điều khiển xe sẽ do Hòa và Thắng đảm nhiệm. Có vẻ đã rất thành thạo Hòa và Thắng phối hợp với nhau lúc đẩy, lúc chống rất nhịp nhàng. Cũng may đang là mùa khô tốc độ dòng chảy khá chậm, trời lại chưa tối hẳn nên việc điều khiển xe khá dễ dàng. Chiếc xe lừ lừ trôi không một tiếng động. Nhã quay nhìn về phía sau, cách xe anh khoảng hai mươi mét là xe đại đội trưởng Nghi trông như một chiếc bè đen kịt cũng đang trôi lừ đừ trên dòng sông bàng bạc giữa hai bờ dựng đứng đen ngòm.

Trời đã tối hẳn, mảnh trăng mỏng Chín chênh chếch trên bầu trời chỉ gieo chút ánh sáng yếu ớt nhưng cũng đủ để quan sát trong tầm vài mét. Đã nhìn thấy hàng lộ tiêu và bóng mấy chiến sĩ công binh ở phía trước Hòa nhắc Cấn:

- Sắp đến bãi cạn rồi đấy. Nổ máy đi!

Cấn nhấp nhấp chân đầu rồi đặt ở vị trí khá nhỏ, anh đưa tay ấn nút khởi động. Tiếng động cơ không gầm lên như mọi khi mà chỉ "gừ gừ" như một cái cối xay lúa đã cũ. Kỹ thuật này các anh đã được huấn luyện nhiều nên bây giờ lái xe nào cũng thực hành khá điêu luyện. Giữ chân đầu thật êm Cấn vào số hỗn hợp, đợi cho khi cảm nhận thấy xích đã chạm vào đáy sông anh mới thả ly hợp và tăng nhẹ chân đầu. Hai luồng nước tuôn ra như xối từ hai ống phản lực, chiếc xe đã tiếp đất hoàn toàn và bắt đầu chuyển động cả bằng xích lẫn lực đẩy của chân vịt. Hòa đã bỏ cây sào xuống về ngồi bên cạnh cửa lái xe để phụ giúp Nhã chỉ huy Cấn lái cho đúng đường. Lòng sông tuy đã được dọn dẹp những tảng đá to nhưng còn khá gập ghềnh, chiếc xe lắc lư như người say rượu nhưng vẫn tiến lên một cách chắc chắn. Cấn căng mắt nhìn hai hàng lộ

tiêu trắng mờ mờ, hai tay liên tục thao tác cố giữ cho xe đi đúng đường. Nhả nhô hẳn người lên cửa trường xe vừa quan sát đường vừa theo dõi tình hình phía trước. Thỉnh thoảng anh lại quay người nhìn ra phía sau. Khối đen thù lù của xe đại đội trường vẫn bám sát ngay sau xe anh. Cự ly đội hình vẫn được giữ vững.

Qua hết đoạn sông cạn thứ nhất xe lại trôi một đoạn và tiếp đến là đoạn sông cạn thứ hai. Qua hết đoạn sông cạn thứ hai Hòa bảo:

- Từ đây thì mặc chúng tớ!- Cậu giục Thắng- Cầm sào lên, sắp đến chỗ nước chảy mạnh rồi đấy. Cậu sang phía bên kia, đoạn này nước nó ép mạnh vào bờ phải.

Đúng như vậy, ngay phía trước là ghềnh Vực Tang. Dòng sông từ từ thu hẹp lại. Hai bờ sông dựng đứng đen ngòm như muốn chụp xuống đầu. Đã cảm thấy xe trôi nhanh hơn. Cũng may, ánh trăng đã được mấy quả pháo sáng tiếp sức nên tầm nhìn được mở rộng hơn. Hòa bảo Thắng:

- Cố gắng giữ cho xe đi đúng theo hàng lộ tiêu nhé!

Cả xe căng mắt nhìn. Trên mặt nước bàng bạc nổi lên một hàng cọc tiêu. Nhưng cái gì thế này? Bên cạnh mỗi cọc tiêu là một cái đầu chỉ hỏ từ cổ trở lên. Không nhìn rõ mặt người, chỉ nhìn thấy hàm răng trắng bóng đang cười và một cánh tay đang vẫy. Xe trôi đến gần Hòa cúi xuống gần giọng hỏi:

- Sao không cầm xuống mà lại đứng giữ thế kia?

Từ cái đầu đang nhô lên mặt nước vọng lên tiếng trả lời khó nhọc, nghe rõ cả tiếng hai hàm răng đang va vào nhau lập cập:

- Đáy... sông toàn... đá, nước chảy... mạnh, không... giữ thì... đổ.

Đến cái đầu thứ hai Hòa cúi xuống ân cần:

- Lạnh lắm hả?

Vẫn tiếng trả lời lập bập:

- Lạnh... nhưng không sao! Đánh... thắng... nhé!

Nhả đứng chết lặng trên ghế trường xe. Mắt anh dần dần nước. Những người đồng đội của anh thật đáng trọng biết bao. Tiết trời này chỉ cần nhúng tay xuống nước đã buốt muốn rụng mà họ phải ngâm mình dưới đó hàng tiếng đồng hồ. Thế này mà mình không đánh thắng chúng nó thì phụ công đồng đội quá. Bất chấp kỷ luật thông tin anh lên đài phát mà không cần mật ngữ:

- 67 gọi 09! Chú ý quan sát không đâm vào người.

Nước chảy càng mạnh hơn. Xe trôi cũng nhanh hơn. Đã nghe tiếng nước réo ào ào ở ghềnh đá. Hàng cọc tiêu sống ở đây cũng dày đặc hơn. Đã lội qua đoạn này nhiều lần Hòa biết ở đây muốn đứng cho vững là rất khó thế mà những "cọc tiêu sống" này vẫn đứng im phăng phắc. Chắc họ đang phải gồng mình lên mà chống chọi với dòng nước. Mũi Hòa thấy cay cay.

Ngồi ở vị trí thấp nhất trên xe nhưng Cân cũng không nhìn rõ được gương mặt những chiến sĩ công binh đang đứng làm lộ tiêu cho xe mình, anh chỉ thấy những hàm răng trắng mờ mờ như một nụ cười gửi gắm niềm tin vào các anh. Không phải làm gì cả nhưng cũng không được ra ngoài giúp đỡ đồng đội Cân cảm thấy có cái gì đó bất nhẫn trong lòng. Hai tay anh nắm chặt cần lái mà nước mắt rưng rưng.

Xe đã tiến sát đến ghềnh đá. Đoạn này chỉ rộng hơn thân xe một ít nên phải điều khiển cho xe đi thật chính xác. Hòa tiến lên tận mũi xe căng mắt nhìn bờ đá rồi đẩy mạnh cây sào, mũi xe nhích sang trái vào giữa luồng nước hẹp rồi trôi vụt xuống. Đầu xe chìm xuống nước một chút rồi lại nổi lên. Ghềnh Vực Tang đã ở phía sau. Tốc độ dòng chảy giảm hẳn. Chiếc xe lại lừ đừ trôi như một người đi bộ.

Chỉ còn cách Làng Vây chừng ba ki- lô- mét. Đã nghe rõ hơn những âm thanh cuồng nộ của các loại đạn pháo cả của ta lẫn của địch. Có lẽ chúng vẫn yên tâm với hướng này nên chủ yếu bắn về phía tây cứ điểm.

Qua một cái ghềnh nữa dòng sông lại phẳng lặng trôi và chẳng mấy chốc đã gần đến bãi cát Làng Troài. Dưới ánh sáng chớp chờn của mấy chùm pháo sáng dòng sông như mở rộng ra bát ngát. Chỉ tay vào bờ cây đen ngòm phía xa xa Hòa bảo:

- Chỗ đen đen kia là bãi cát Làng Troài đấy nhé- Cúi xuống chỗ cửa lái xe Hòa nói nhỏ với Côn- Khi nào xe chuyển hướng đối diện với bờ cát thì cậu nổ máy nhé. Nhớ là chân dầu thật êm đấy.

Côn gật đầu:

- Cứ yên tâm!

Cứ điểm Làng Vây đã hiện ra lù lù phía trước. Đã phân biệt rõ hơn tiếng các loại đạn. Đạn pháo ta bắn vào cứ điểm thì lúc nhật, lúc khoan đều đều, đĩnh đạc. Pháo địch từ Khe Sanh, Tà Cơn bắn lên thì rầm rầm, rộ rộ đúng như quân ta đã gọi là “pháo bầy”. Hai chiếc máy bay đang bắn dọc theo đường Chín. Chắc là chúng đã phát hiện được đại đội 3 đang đi chuyển.

Chiếc xe đã trôi đến đoạn dòng sông đổi dòng. Dòng nước đẩy sát nó vào bờ phải rồi đột ngột xoay nó về phía tây. Hòa và Thắng gồng mình chống sào. Chiếc xe ngang ngạnh chống lại sức đẩy của dòng nước và từ từ tiến vào bờ cây phía trước. Nhã giục Côn:

- Nổ máy!

Côn ấn nút khởi động. Tiếng động cơ lại rên lên gừ gừ. Hai dòng nước từ ống phản lực phun ra trắng xóa. Mũi xe dềnh lên nhằm thẳng vào bờ. Đã nghe thấy tiếng xích xe lịch kịch bám vào bờ cát. Vài giây sau chiếc xe như con trâu nước rữ mình từ từ tiến vào bờ. Côn cho xe nép mình vào một bụi lau cao ngang tháp pháo rồi tắt máy, anh thở phào nhẹ nhõm. Quay lại phía sau Nhã đã thấy xe của đại đội trưởng Nghi cũng đang hướng vào bờ, tiếng máy như chìm đi trong tiếng nổ của các loại đạn từ phía trước vọng lại.

Xe vừa dừng lại bên một bụi lau Nghi đã vội nhìn đồng hồ. Mới hơn tám giờ. Như vậy đại đội anh đã có mặt sớm gần hai tiếng. Vấn đề đặt ra bây giờ là phải giữ bí mật đến cùng. Anh nháy vội xuống đất chỉ huy những chiếc xe tiếp theo vào đúng vị trí đã định. Gần mười phút sau toàn đại đội đã lên bờ. Tám chiếc xe tăng nép mình kín đáo bên những khóm lau, bụi chuối. Nghi tự nhủ: “nhìn từ trên xuống chắc chắn không phát hiện ra, chỉ ít phút nữa đây sẽ là mũi dao thép bất ngờ đâm vào sườn quân địch”. Anh trở lại xe báo cáo sở chỉ huy bằng mật ngữ:

- 09 đã đến vị trí quy định an toàn.

Lúc tiểu đoàn trưởng Tân phát lệnh xuất kích thì tám xe của đại đội 3 đã xếp thành đội hình hàng dọc từ trước. Đại đội trưởng Hải chỉ cần đứng lên thắp pháo vẫy tay một cái là tất cả đã vào xe và nổ máy. Mặc dù còn rất xa địch nhưng các lái xe hôm nay không vù ga, phun khói mù mịt như mọi khi. Tiếng động cơ của tám chiếc xe tăng chỉ ù ù, rền rền chứ không gằn lên gắt gỏng như mọi ngày. Lại một cái phất tay nữa cả đại đội rùng rùng chuyển động. Những khối sắt đen sì cắm đầy lá ngụy trang làm lũi tiến trong bóng đêm đang chụp xuống ngày càng dày đặc.

Đã sắp ra đến đường Chín. Hải ngược nhìn lên chùm pháo sáng đang lơ lửng trên nền trời bàng bạc phía Làng Vây mà lòng đầy lo lắng: “chắc chắn chúng sẽ quan tâm đến hướng này hơn cả, nếu để chúng phát hiện ra thì sẽ bị chặn đánh quyết liệt”. Anh bảo lái xe dừng xe rồi ra hiệu cho các trưởng xe lại gần. Nhìn qua một lượt thấy mọi người đã đến đủ Hải nói nhỏ nhưng gần từng tiếng:

- Như các đồng chí đã thấy: hiện nay địch đang thả pháo sáng và tăng cường quan sát trên không ở hướng này. Vì vậy đề nghị các đồng chí cần tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc của chiến thuật bí mật tiếp cận. Tôi xin nhắc lại một lần nữa: lái xe chỉ đi chân dầu nhỏ, không được bật đèn, chỗ nào nhìn không rõ đường trưởng xe phải xuống chỉ huy. Các xe phải tăng cường cảnh giới trên không. Trường hợp bị địch phát hiện đánh phá ngăn chặn pháo hai sẵn sàng dùng 12 ly 7 bắn máy bay, còn nếu chúng chỉ quần lượn quan sát có thể tạm dừng giấu xe vào rìa đường. Các đồng chí rõ cả chưa?

Tất cả đồng thanh:

- Rồi!

Hải quay sang phía chính trị viên Du:

- Anh Du có dặn gì anh em không?

Chính trị viên Du lắc đầu:

- Không! Mọi cái cần nói tôi đã nói rồi.

Hải phẩy tay:

- Vậy thì tất cả về xe!

Đoàn xe tiếp tục lầm lũi bò đi trong ánh sáng bàng bạc của con trăng mỏng Chín. Dọc hai bên đường chỉ thỉnh thoảng thấy vài chiến sĩ công binh chống xẻng đứng vẫy tay chào. Không nhìn rõ mặt mà chỉ thấy những hàm răng trắng lóa đang cười. Họ đang gửi gắm niềm tin vào những người đồng đội "thép" của mình.

Đã vượt qua trót lọt bốn cái ngầm. Hải thầm cảm ơn những người đồng đội đã không quản hy sinh để đảm bảo cho các anh cơ động thuận lợi như vậy, chỉ còn một cái ngầm số 5 nữa thôi là các anh sẽ đến vị trí tạm dừng theo quy định. Liếc nhìn đồng hồ Hải đoán là đại đội mình sẽ đến sớm trước giờ quy định khá nhiều.

Nhưng mọi việc không diễn ra theo dự tính.

Cũng giống như ngầm Huổi Lau trong trận Tà Mây, ngầm số 5 là ngầm gần Làng Vây nhất. Chỉ cách điểm cao 230 chừng hơn 2 ki- lô- mét nên công binh cũng chỉ tiến hành làm ngầm khi pháo binh ta bắt đầu bắn phá hoại. Hải thầm nghĩ: "đã có kinh nghiệm làm ngầm Huổi Lau rồi nên chắc công binh sẽ không để xảy ra sự cố như hôm đánh Tà Mây". Vì vậy khi thấy một chiến sĩ công binh đứng bên đường ra hiệu cho xe tiếp tục tiến anh nhắc khẽ lái xe:

- Cho xe vượt ngầm!

Cũng vì rút được kinh nghiệm trong trận Tà Mây nên Hải đã quy định khi vượt ngầm chỉ đi từng xe một, xe đi trước qua rồi thì dừng lại chờ để sẵn sàng cứu kéo xe sau. Vì vậy khi xe Hải vào ngầm thì các xe còn lại đều dạt vào bên đường náu mình trong những khóm lau lách cao ngập đầu người. Phía trước tiếng pháo của cả ta lẫn địch vẫn dồn dập. Trên đầu hai chiếc máy bay lại thả pháo sáng, thỉnh thoảng chúng lao xuống bắn một tràng trọng liên hoặc thả một quả bom phía cầu By Hiên. Hải thầm nghĩ: "chắc là chúng chưa phát hiện ra đại đội mình". Lợi dụng ánh pháo sáng chiếc xe dò dẫm từng mét một qua ngầm. Hai bên đường các chiến sĩ công binh vẫn đang tút tút chuyền nhau những bó cành cây về phía trước. Chỉ còn chừng năm sáu mét nữa là đến bờ bên kia. Hải mừng thầm: "thoát nạn rồi".

Nhưng chiếc xe bỗng chững lại. Tiếng động cơ gần lên nhưng hai bánh xích chỉ quay tròn tại chỗ. Hải vội quát lái xe:

- Dừng lại! Lầy rồi- Tháo vội cái mũ công tác Hải quay sang bảo pháo hai- Chú ý cảnh giới trên không nhé!

Nói rồi anh nhảy đại xuống ngầm, nước lạnh buốt ngập gần đến thắt lưng. Một chiến sĩ công binh chạy lại, Hải hỏi như quát:

- Ai phụ trách ở đây?

Chính người vừa chạy đến lên tiếng:

- Tôi đây ạ!

Trong ánh sáng bàng bạc của chùm pháo sáng trên đầu Hải nhìn thấy một cái mặt gầy quắt đầy bùn đất. Anh hạ giọng:

- Các bố làm ăn thế nào mà lại thế này? Đừng để xảy ra một cái Tà Mây nữa nhé!

Người cán bộ công binh nhỏ nhẹ:

- Anh cứ bình tĩnh. Đợi một tý tôi cho anh em tăng cường thật chắc chắn hãy cho xe tiến- Quay ra phải sau anh ta hét lớn- Đưa nhanh vật liệu lên đây.

Những bó cành cây, những viên đá học được tới tấp đưa tới. Người cán bộ công binh yêu cầu chiến sĩ của mình ấn chặt những bó cành cây to vào sát đầu hai băng xích và rải thêm lên phía trước. Tiểu đoàn phó Phụng cũng từ phía sau vọt lên, anh ngán ngấm:

- Thế này thì có chết không cơ chứ!

Chỉ chừng mười phút sau người chỉ huy công binh nói với Hải:

- Các anh thử cho xe tiến xem sao.

Hải ra hiệu cho lái xe nổ máy, đợi cho lái xe vào số xong anh ra hiệu tiến. Tiếng động cơ gằn lên, hai băng xích guồng mạnh làm bùn nước bắn tung tóe, những bó cành cây bị xích cuốn cả ra phía sau. Biết là không thể qua được Hải ra hiệu cho lái xe tắt máy. Phụng bàn với Hải:

- Chỉ còn hơn một thân xe nữa là tới bờ. Theo tôi ta nên dùng gỗ tự cứu, chỉ một lần là vượt qua được.

Hải gật đầu đồng ý, anh gọi các thành viên của mình xuống lắp gỗ tự cứu và bảo với người chỉ huy công binh:

- Bây giờ tôi sẽ sử dụng gỗ tự cứu để qua chỗ này. Sau khi tôi qua được các anh phải khẩn trương củng cố ngay. Tôi mà đến chậm là các anh chết đấy.

Gỗ tự cứu đã lắp xong, Hải chỉ huy cho xe tiến. Đúng như Phụng nói, chỉ sau một lần tự cứu xích xe đã bám được phần đất cứng trên bờ và vượt được gầm. Trong lúc đó các chiến sĩ công binh hối hả củng cố đoạn gầm mà xe Hải vừa bị lầy. Phụng thống nhất với Hải:

- Anh cứ cho xe dừng ở đây, chuẩn bị cấp sẵn sàng. Tôi sẽ sang bên kia điều chỉnh xe qua một. Trường hợp bị lầy thì cho kéo ngay.

Xe thứ hai và thứ ba đi qua trót lọt. Đến xe thứ tư lại bị lầy. Không chần chừ Hải chỉ huy hai kíp xe nối cáp vào kéo ngay. Bốn cái tiếp theo cũng được áp dụng phương pháp ấy nên chỉ mất thêm chưa đầy mười phút cả đại đội đã vượt hết qua gầm. Từ đấy đến cầu Bằng Hữu chỉ còn chừng 500 mét nên chỉ ít phút sau toàn đại đội đã đến vị trí quy định. Cúi nhìn đồng hồ Hải thở phào nhẹ nhõm: “đại đội anh đã có mặt sớm mười lăm phút”. Đếm đủ tám cái xe đã nép mình bên vệ đường Hải mới lên đài báo cáo sở chỉ huy:

- 44 gọi 11! 03 (đại đội 3) có mặt đủ!

Trên sở chỉ huy Tân cũng thở ra một hơi dài. Anh lập tức quay máy điện thoại báo cáo cho tham mưu trưởng Dương đang ở sở chỉ huy sư đoàn.

Không khí ở sở chỉ huy sư đoàn sôi động hẳn lên từ khi pháo binh bắt đầu bắn chuẩn bị. Hàng loạt cú điện thoại từ các nơi liên tục báo cáo về. Hai chiếc đài 2 oát của đại diện xe tăng cũng đã được để ở chế độ trực canh, mỗi chiếc có nhiệm vụ theo dõi ở một hướng. Thông qua những mệnh lệnh, chỉ thị và báo cáo trên mạng chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương và đoàn trưởng Lãm đã nắm được khá vững tình hình. Trên hướng nam mọi việc có vẻ thuận lợi, bộ binh đã chiếm lĩnh trận địa xuất phát xung phong từ rất sớm mà không gặp phải khó khăn nào đáng kể. Có lẽ bọn địch vẫn không nghĩ ta sẽ tiến công ở hướng này. Nhưng trên hướng tây và hướng bắc thì gặp khó khăn vì hỏa lực pháo binh, không quân của địch ngăn chặn quyết liệt. Các đơn vị bộ binh tiến rất chậm chạp và đã có thương vong. Sự căng thẳng bao trùm cả sở chỉ huy.

Ngồi theo dõi những báo cáo từ các nơi gửi về chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương không khỏi lo lắng. Rõ ràng nếu bộ binh đã bị phát hiện và ngăn chặn như thế thì khi xe tăng bị phát hiện ra sẽ bị ngăn chặn quyết liệt đến mức nào. Tham mưu trưởng Dương ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Nếu hôm nay hai đại đội xe tăng không có mặt trước thời điểm xung phong, nhất là lại bị thương vong do hỏa lực pháo binh, không quân địch ngăn chặn thì chiến thuật “bí mật tiếp cận” mà ông và các đồng đội đã dày công nghiên cứu để xây dựng nên rất có thể sẽ phá sản. Những lời thuyết trình của quyền tư lệnh Đào, của chính ông trước cấp trên- nhất là trong buổi báo cáo hồi tháng bảy năm ngoái sẽ chỉ là một mớ lý thuyết suông. Và

cái gọi là cách đánh riêng của xe tăng Việt Nam cũng sẽ chỉ là một mơ ước viễn vông trong con mắt của mọi người. Ông mừng tượng ra khuôn mặt đắc thắng hay cái cười mỉa mai của những người phản đối việc đưa xe tăng vào sử dụng ở chiến trường miền Nam khi họ nhận được tin này. Đúng lúc đó một cơn đau bụng dội lên làm ông nhăn mặt. Thực ra từ khoảng một tháng nay thỉnh thoảng tham mưu trưởng Dương lại bị một cơn đau hành hạ nhưng ông vẫn giấu mọi người. Không hiểu sao đến lúc cần có sức khỏe nhất nó lại lên cơn thế này.

Nỗi lo của mọi người chỉ được giảm bớt khi từ hướng nam báo cáo lên đại đội 9 đã có mặt tại vị trí tạm dừng. Mừng đấy nhưng rồi tham mưu trưởng Dương lại lo: đến được vị trí quy định mà không có thiệt hại nào là rất quý nhưng đến sớm những gần hai tiếng đồng hồ lại không phải là một điều tốt. Hai tiếng nằm chờ đợi cách địch chưa đầy hai ki- lô- mét có thể xảy ra nhiều chuyện không ai đoán trước được. Chỉ cần một sự chú quan vô ý, có khi chỉ là một sự kiện ngẫu nhiên trời ơi đất hỡi nào đó là có thể dẫn tới những hậu quả khôn lường. Có lẽ trong quá trình khảo sát, tính toán cấp dưới của ông đã có nhầm lẫn về tốc độ dòng chảy. Ông tự dặn lòng mình phải nhớ kỹ điều này và sẽ phải bổ sung vào tài liệu huấn luyện ngay.

Chỉ đến khi từ hướng tây Tân báo về đại đội 3 đã có mặt tại vị trí quy định ông mới như trút được gánh nặng trong lòng. Quay sang chính ủy Ngọc ông cố nén cơn đau bụng giữ vẻ bình thản:

- Anh ạ! Cả hai đại đội của ta đều đã đến vị trí quy định.

Chính ủy Ngọc mừng ra mặt, ông vỗ lấy tay tham mưu trưởng Dương lắc lắc để:

- Như thế là ta thắng lợi được một nửa rồi.

Vẫn biết thời gian chờ đợi bao giờ cũng dài nhưng chờ đợi ở cái nơi chỉ cách quân địch chưa đầy hai ki- lô- mét, trên trời thì pháo sáng cứ sáng trưng, xung quanh thì súng đạn cứ ùng oàng... thì thời gian còn dài đến thế nào. Đã thế lại phải ngồi tịt ở trong xe, đèn đóm tắt hết, thuốc men không được hút, cửa xe tuy không phải đóng chặt nhưng cũng phải hạ xuống đâm bức bối cả con người. Mà chẳng hiểu làm sao cái cậu Thắng cứ vài phút lại đòi chui ra đi đá đến nỗi Hòa phải gắt lên:

- Nước ở đâu ra mà lấm thế?

Thắng vẫn thậ thà như mọi khi:

- Đâu mà lấm! Buồn thì buồn đấy nhưng ra rặn mãi cũng chỉ được vài giọt thôi. Mà không biết làm sao cứ vào một tý lại buồn.

Hòa cười nhăn nhở:

- À! Thế là do cậu sợ đấy mà. Người ta chẳng bảo sợ “vãi đá ra quần” là gì.

Thắng cãi:

- Em mà sợ ấy à? Đùng hòng! Mà đây có phải vãi đâu!

Sợ hai thằng lại to tiếng Nhã phải dàn hòa:

- Thôi, kệ nó! Buồn thì phải đi chứ sao. Nhưng lần sau cứ đứng trên xe mà phóng xuống, đừng có nhảy xuống đất nữa.

Thấy Cân vẫn im hơi lặng tiếng Hòa lại chuyển hướng:

- Cân! Giờ này mà đã buồn ngủ rồi à?

Cân trả lời giọng tỉnh như sáo:

- Không! Tớ vẫn thức đấy chứ.

Hòa vắn vẹo:

- Thức mà “im như thóc” thế à?

Cân trả đũa:

- Thì cậu nói hết phần rồi còn nói vào đâu được nữa.

Hòa có vẻ xấu hổ nên lảng:

- Thế cậu đang nghĩ gì? Hay lại làm thơ?

Cân cười khùng khục:

- Không! Bây giờ thì không làm thơ được. Nhưng giá làm được bài thơ thì hay biết mấy. Tớ nghĩ rằng chúng mình đang sắp được tham gia vào một trận đánh lịch sử đấy. Tớ tin rằng rồi đây các nhà sử học sẽ còn tốn nhiều giấy mực với trận đánh này.

Câu chuyện đã chuyển sang hướng nghiêm túc. Thăng hỏi lại:

- Sao anh lại nghĩ thế?

Cân hào hứng:

- Còn sao nữa? Nếu coi Tà Mây chỉ là cú thử sức nhẹ nhàng thì chính trận đánh này mới là trận đánh đầu tiên của xe tăng ở Việt Nam. Một trận đánh đã được chờ đợi từ hàng chục năm các cậu bảo sao không đi vào lịch sử. Tớ không biết gì nhiều về chiến thuật nhưng chỉ riêng việc đưa được cả một đại đội xe tăng đến sát quân địch như thế này đã là cả một nghệ thuật rồi. Bây giờ chỉ cần đợi lệnh "100" thôi là bọn chúng sẽ biết tay.

Nhã đồng tình:

- Quả thật đây là một thành công lớn về chiến thuật. Phải thừa nhận "các cụ" nhà mình chọn hướng tiến công này là quá bất ngờ, quá hiểm.

Bỗng những tiếng nổ từ phía cứ điểm có vẻ dồn dập hơn. Nhã biết rằng pháo binh ta đã chuyển sang giai đoạn hỏa lực chuẩn bị, anh nhắc cả xe:

- Đội mũ công tác vào! Chắc sắp xuất kích đấy!- Vừa nói Nhã vừa đưa tay cài chốt cửa.

Không như các xe khác phải đóng cửa, xe của đại đội trưởng Nghi vẫn mở cửa. Anh đang nhô hẳn người lên tháp pháo để quan sát và nghe ngóng. Khi thấy pháo ta bắn dồn dập hơn Nghi hiểu pháo binh đã chuyển sang hỏa lực chuẩn bị. Một phút sau những ánh chớp kèm theo tiếng nổ dội lên từ phía chân cứ điểm, Nghi đoán là bộ binh đang mở cửa. Hỏa lực địch từ trong cứ điểm và pháo từ xa bắn về cũng dồn dập hơn nhưng chỉ tập trung vào sát hàng rào. Nghi chắc rằng đã sắp đến lúc lên chiếm tuyến triển khai, anh vội thụp xuống và nhắc chung cả xe:

- Tất cả sẵn sàng!

Đúng lúc đó trong tai nghe của anh vang lên giọng của phái viên Hồng:

- 22 gọi 65! Cho 09- 100- 47 (Cho đại đội xuất kích! Nhận đủ trả lời)

Nghi vội bóp phát vừa báo cáo và ra lệnh luôn:

- 65- 49! 65 gọi 09! 100- 47.

Lần lượt trên mạng vang lên tiếng báo cáo "Nhận đủ". Đã thấy những tiếng động cơ gầm lên. Không đợi Nghi ra lệnh lái xe của anh cũng đã nổ máy. Nghi lên đài ra lệnh tiếp:

- 65 gọi 09! Nhanh chóng chiếm 101 (tuyến triển khai) theo thứ tự.

Những khối thép đen sì bắt đầu rùng rùng chuyển động theo con đường vẫn còn hằn vết bánh ô tô về phía cứ điểm. Dưới ánh pháo sáng nhạt nhòa việc quan sát của lái xe khá thuận lợi nên tốc độ cơ động khá cao. Đến lúc này có lẽ bọn địch đã phát hiện ra quân ta tiến công cả từ hướng nam nên hỏa lực bắn ra

ngăn chặn rất quyết liệt. Nhiều quả đạn pháo, đạn cối nổ ngay cạnh xe. Có thể nghe rõ tiếng mảnh đạn chém vào xe chan chát. Khẩu trọng liên M50 đặt trên nóc sở chỉ huy xô hàng tràng dài về vị trí dự định mở cửa mở của ta. Nghi hơi lo lắng: “hỏa lực địch ngăn chặn thế kia không biết bộ binh có mở được cửa không?”.

Còn cách cứ điểm khoảng 800 mét Nghi ra lệnh:

- 65 gọi 09! Nhanh chóng 101 (triển khai đội hình), phát hiện mục tiêu tiêu diệt- 47 (Nhận đủ, trả lời)!

Chẳng thấy ai trả lời nhưng nhìn thấy các xe đang tản rộng ra hai bên Nghi biết mọi người đều đã nhận đủ. Đây là loại xe trường xe kiêm pháo thủ nên đòi hỏi rất cao ở người trường xe: vừa phải quan sát đường để chỉ huy lái xe, vừa phải quan sát chiến trường phát hiện mục tiêu, rồi chỉ huy pháo hai nạp đạn, rồi thao tác ngắm bắn và thực hiện việc liên lạc trong mạng vô tuyến. Vì vậy những lúc cấp bách như thế này chắc các trường xe của anh đều nhắm nhắm vào kính ngắm mà chẳng còn đầu óc nào đâu để trả lời. Anh cũng cúi xuống ghé mắt vào kính ngắm.

Ánh sáng của chùm pháo sáng trên đầu không đủ để nhìn rõ các mục tiêu nhưng cũng đủ để nhìn thấy hình khối của những lô cốt, những khu nhà trong cứ điểm. Nhận thấy rõ sự lợi hại của khẩu trọng liên M50, chính nó là yếu tố chính cản trở quá trình mở cửa của bộ binh nên anh quyết định sẽ phải tập trung hỏa lực để diệt nó trước. Vì đài đã ở chế độ song công nên Nghi vừa quay pháo vào mục tiêu vừa hạ lệnh:

- 09 tập trung hỏa lực diệt ổ trọng liên!

Trong thị trường kính ngắm đầu mũi tên của chỉ tiêu lớn đã chập chờn quanh ánh chớp đang loe lóe lửa, Nghi hô:

- Lái xe! Dừng!

Chiếc xe chưa dừng hẳn Nghi đã nhanh tay quay pháo đưa đầu chỉ tiêu vào đúng mục tiêu. Anh bóp cò. Một ánh chớp bùng lên từ đầu nóng pháo. Tiếng nổ đạn rơi đánh xoảng xoảng sàn xe. Ngay lập tức những ánh chớp liên tục bùng sáng quanh xe anh, Nghi biết các xe khác cũng đã phát hỏa. Không quan sát được điểm nổ của đạn nhưng chắc là đã trúng nên khẩu trọng liên trên nóc sở chỉ huy địch im bật. Nghi lại lên đài:

- 09 tiếp tục diệt các mục tiêu đầu cầu.

Đang quay pháo vào một lô cốt gần nhất Nghi bỗng thấy trong tai nghe vang lên tiếng trường xe 561:

- 61 gọi 65! 61 bị sa xuống hố bom, không lên được. Đề nghị cho cứu kéo.

Nghi lầm bầm rủa: “giờ thì còn ai cứu kéo ai được nữa”, anh chỉ nói ngắn gọn:

- 61 tự khắc phục! 09 tiếp tục diệt mục tiêu đầu cầu.

Những chớp lửa đầu nòng liên tục bùng sáng xung quanh. Nghi cũng quay pháo đưa chỉ tiêu lớn vào cái lô cốt án ngữ ngay gần cửa mở rồi bóp cò. Một chớp lửa lại bùng lên, tiếng nổ đạn rơi loảng xoảng. Buồng chiến đấu khét lẹt mùi thuốc súng. Nghi giơ tay bật quạt gió và tiếp tục giã máy phát nữa vào khu vực đầu cầu.

Dường như đã phát hiện được hướng nam cũng có xe tăng hỏa lực pháo binh ngăn chặn của địch trở nên dày đặc hơn. Những chớp lửa đạn pháo trum lên đội hình. Đúng lúc ấy Nghi nghe được trên đài:

- 22 gọi 09! 103 (xung phong)- 47.

Ngay lập tức Nghi lên đài:

- 65 gọi 09! Nhanh chóng 103 qua 102 (cửa mở), đánh chiếm đầu cầu! 47!

Ấn nút liên lạc nội bộ Nghi ra lệnh:

- Lái xe! Tiến!

Chiếc xe chồm lên lao về hướng cửa mở. Nghi hé cửa nhìn ra xung quanh. Ngay sau xe anh các xe trong đại đội cũng đang chuyển thành hàng dọc xung phong. Xe nào cũng vừa chạy vừa bắn. Còn trung đội 3 vẫn dừng tại chỗ dùng hỏa lực chi viện xung phong theo đúng phương án. Nghi yên tâm chú ý vào kính ngắm và liên tục bắn về phía các lô cốt ở đầu cầu.

Hỏa lực ngăn chặn của địch càng dày đặc. Những chớp lửa liên tục xuất hiện đằng trước, đằng sau, bên phải, bên trái. Bỗng Nghi nhìn thấy một quả đạn sáng lao vút qua mũi xe. Anh hiểu rằng khẩu DKZ75 của địch đã lên tiếng. Trong khi đi trinh sát nắm tình hình địch các anh đã biết ở hướng này có một khẩu DKZ75 nhưng chưa xác định được vị trí của nó. Đây chính là một đối thủ nặng ký của xe tăng. Vì vậy phải diệt nó ngay. Nghi lập tức lên đài:

- 09 chú ý! Phát hiện DKZ tiêu diệt!

Lại một đường lửa nữa xẹt qua bên phải xe. Nghi hiểu rằng nó nằm ở phía bên phải đội hình, chỗ đại đội 104. Nghi vội quay pháo về phía đó và hét lên trong ống nói:

- 09 chú ý! DKZ bên phải!

Thấy một ánh chớp bùng lên trên sườn đồi Nghi ngắm ngay vào đó tương một phát. Đúng lúc ấy những vạch dấu cửa mở đã hiện ra trước mắt anh. Chú mục quan sát Nghi giật bản mình: “cửa mở vẫn chưa thông, vẫn còn một hàng rào trong cùng chưa bị phá”. Thấy xe hơi giảm tốc độ Nghi quát:

- Cứ tiến lên! Lấy xích mà đè!

Chiếc xe tăng tốc độ chồm lên. Hàng rào thép gai sụp xuống dưới hai băng xích. Ngay phía trước là những lô cốt, những hỏa điểm đã hiện ra rõ mồn một, bóng một vài tên địch chạy nhốn nháo. Nghi nhấn cò đại liên và rê nòng pháo. Một hình dè quạt bằng đạn lửa được vẽ lên phía trước mũi xe. Nghi quay lại phía sau, anh nhìn thấy các xe sau cũng đã qua cửa mở, đạn các loại từ vị trí của đại đội 104 bắn như vãi trấu vào sườn phải đội hình.

Đúng như dự đoán, khi đại đội 3 vừa rời khỏi chỗ ẩn nấp ở cầu By Hiên một đoạn thì đã bị phát hiện. Hỏa lực pháo binh ngay lập tức trùm lên đội hình. Bên phải, bên trái, phía trước, phía sau liên hồi những ánh chớp của đạn pháo. Hai chiếc máy bay cũng thu hẹp vòng lượn, chúng phóng ra thêm hai quả pháo sáng rồi lao xuống cắt bom. Đã dự kiến tình huống này, vả lại do giảm số đầu xe chiến đấu nên trên các xe của đại đội 3 đều có thêm một chiến sĩ bắn cao xạ 12 ly 7. Ngay lập tức 8 khẩu 12 ly 7 lên tiếng. Những tràng đạn đỏ rực nhằm hai chiếc máy bay phóng tới. Mặc dù không trúng nhưng cũng làm chúng chờn tay không dám lao xuống thấp. Những quả bom không được định hướng chính xác rơi lung tung xuống khe núi.

Theo đúng phương án đã hiệp đồng trung đội 3 lao thẳng lên điểm cao 230, các xe còn lại theo đường Chín chạy về điểm cao 320. Mới chỉ vài phát pháo và vài tràng đại liên bọn địch ở 230 đã nháo nhào bỏ chạy về cứ điểm chính. Trung đội 3 nhanh chóng làm chủ điểm cao 230 và hướng nòng pháo về 320 để chi viện cho đội hình đại đội. Đạn các loại từ trong cứ điểm bắn ra như vãi trấu, một khẩu trọng liên M50 đặt trên đỉnh dãy nhà nằm sát hàng rào đang bắn như điên xuống dọc theo đường Chín.

Đã gần đến lối rẽ từ đường Chín lên điểm cao 320. Nhờ ánh sáng chớp choạng của pháo sáng đại đội trưởng Hải nhìn rõ chỗ cửa mở vẫn còn mấy hàng rào dây thép gai. Biết rằng cửa mở chưa thông anh ra lệnh:

- 44 gọi 03! Tập trung bắn mạnh vào đầu cầu chi viện cho bộ binh mở cửa.

Hỏa lực toàn đại đội dội vào khu vực đầu cầu. Những khẩu pháo 76 ly bắn trực tiếp ở cự ly gần có sức công phá mãnh liệt. Những mảng tường sụp xuống, những ụ súng, công sự tung lên, khẩu M50 cũng đã im bật. Một loạt tiếng nổ dậy lên chỗ đường vào cứ điểm. Hải đoán bộ binh đã lên dùng thủ pháo mở cửa. Không đợi nhìn rõ cửa mở đã thông chưa Hải ra lệnh:

- 03 chú ý! Nhanh chóng 103 đánh chiếm đầu cầu!

Chuyển về nội bộ anh hô tiếp:

- Lái xe! Tiến!

Như một cái lò xo nén đã lâu chiếc xe vọt lên phía trước. Ngay phía trước anh là trung đội 1. Trung đội 2 và trung đội 3 vẫn tiếp tục dùng pháo bắn vào khu vực đầu cầu để chi viện. Vừa lọt qua cửa mở Hải chợt thấy một chớp lửa trùm lên tháp pháo xe đi đầu, chiếc xe khựng lại, xe trung đội trưởng trung đội 1 đã bị trúng đạn. Anh biết rằng hỏa lực chống tăng của địch đang tập trung ngăn chặn các anh trước cửa mở, cần phải quét sạch bọn chúng trước rồi mới xung phong tiếp được. Nghĩ vậy Hải ra lệnh:

- 03 chú ý! 32, 33 tập trung hỏa lực chi viện cho 31 xung phong!

Chiếc xe của anh đã dừng sau một ụ chiến đấu khá cao nên tương đối an toàn, Hải lập tức quay pháo nã vào những ụ súng phía trước mấy phát đạn pháo. Lúc anh quay lại phía sau thì thấy trung đội 2 đã vượt qua cửa mở, lúp xúp đằng sau là bóng những chiến sĩ bộ binh. Trung đội 3 cũng đang bám sát theo sau. Như vậy gần như toàn đại đội của anh đã ở trong cứ điểm. Đạn các loại từ phía đỉnh điểm cao vẫn vãi xuống như điên. Hải quyết định phải nhanh chóng đánh chiếm khu trung tâm, anh lên đài ra lệnh:

- 03 chú ý! 32 đánh 102, 33 đánh 103, còn lại theo tôi vào khu trung tâm!

Bắn được mấy phát pháo và vài loạt đạn đại liên Nghi hé cửa nhìn ra: những chiếc xe tăng của đại đội anh đã vượt qua cửa mở hết. Nhưng có điều lạ: không có một chiến sĩ bộ binh nào vào theo! Rồi anh tự trả lời: “hỏa lực ngăn chặn của địch dày đặc quá nên bộ binh không thể xung phong được. Vấn đề bây giờ là phải giữ vững đầu cầu, chờ bộ binh vào mới làm chủ được”. Nghĩ vậy Nghi ra lệnh:

- 09 chú ý! Chiếm địa hình có lợi, giữ vững đầu cầu!

Mệnh lệnh của anh được thực thi ngay. Các xe tản ra chiếm các vị trí có lợi và tiếp tục bắn vào trung tâm cứ điểm và mồm nam nơi đại đội 104 đang bắn trả điên cuồng. Khẩu DKZ75 hình như đã bị diệt nên không thấy lên tiếng nữa, giờ chủ yếu là hỏa lực súng bộ binh. Tuy nhiên thỉnh thoảng vẫn thấy một chớp lửa lóe lên và từ đó một đường lửa vụt đi, Nghi đoán đó là súng chống tăng M72. Anh tự dặn mình: “phải cảnh giác với thằng này”.

Đã yên tâm hơn nên Nghi lại tập trung vào bắn. Với khoảng cách gần và mục tiêu tương đối rõ nên mấy khẩu pháo xe tăng phát huy tác dụng rõ rệt. Đang mãi siết cò khẩu đại liên Nghi lại nghe thấy giọng của pháo viên Hồng:

- 22 gọi 65! 125 ngăn chặn bộ binh không xung phong được. 65 cho xe ra dẫn vào! 47!

Nghi hơi bực: “đã hiệp đồng cụ thể từng tý một rồi, lúc người ta xung phong không chịu bám theo giờ lại còn bắt quay ra dẫn vào”. Nhưng mệnh lệnh là mệnh lệnh nên chẳng còn cách nào khác Nghi buộc phải ra lệnh:

- 65 gọi 93 (trung đội 3)! 93 quay ra cửa mở dẫn dắt bộ binh vào! 47!

Hai chiếc xe rời vị trí quay ngược lại phía cửa mở. Nghi lại dán mắt vào kính ngắm để bắn. Vừa mới bắn được một phát pháo và hai loạt đại liên Nghi bỗng thấy kính ngắm tối đen. Ý nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu Nghi là “đèn chiếu sáng kính ngắm bị cháy”. Nhưng rồi anh lại nghĩ: “nếu đèn bị cháy thì vẫn phải nhìn thấy cảnh vật bên ngoài, đằng này lại tối như hũ nút thì chắc là đầu kính đã bị đạn bắn trúng”. Tình thế cấp bách không thể đợi sửa chữa Nghi hét pháo hai:

- Tháo đạn ra, tở ngắm xong mới lắp lại!

Như một cái máy, pháo hai tháo viên đạn ra. Tay trái vẫn nắm tay quay cơ cấu hướng Nghi nghiêng người sang phải ngắm qua nòng pháo, anh quay pháo chậm chậm tìm mục tiêu. Đã lơ mơ thấy một cái lô cốt anh ngời thẳng dậy hô:

- Nạp đạn!

Vừa nghe tiếng khóa nòng đóng Nghi đã nhấn nút cò, qua kính mặt bằng anh thấy cái lô cốt tung lên. Áp dụng kiểu ngắm này bắn thêm hai phát pháo nữa Nghi quyết định chuyển sang bắn đại liên bằng kính mặt bằng. Ban đầu anh cứ lia một loạt ngắn, sau đó quan sát vết đạn để chỉnh cho những loạt sau. Có vẻ như

cách bắn này thuận lợi hơn, dựa vào kết quả bắn đại liên anh vẫn có thể bắn được pháo tương đối chính xác.

Chỉ trong mười phút sau hai chiếc xe tăng được lệnh quay ra đón bộ binh đã lại vào tới nơi. Cả hai chiếc vừa đi vừa bắn mạnh vào phía bên phải, theo sau là khoảng một trung đội bộ binh.

Mở hẳn cửa xe nhô người ra Nghi hét át cả tiếng súng đang nổ rền:

- Tản ra! Mỗi xe mấy người! Trèo lên xe, nấp sau tháp pháo ấy!

Đến lúc này Nghi mới phát hiện đại đội mình chỉ còn 5 xe. Chợt nhìn thấy lái xe của chính trị viên Tú đang cùng mấy bộ binh trèo lên xe anh quát:

- Xe đâu mà lên đây?

Người chiến sĩ rập mình tránh đạn rồi áp sát tháp pháo hỗn hển:

- Xe em bị trúng đạn pháo, anh Tú với pháo hai bị thương rồi. Xe trung đội trưởng trung đội 1 bị trúng đạn DKZ, còn cái xe bị tụt xuống hố bom vẫn chưa lên được.

Nghi giật giọng:

- Thế anh em đâu cả?

Người chiến sĩ vẫn thờ gập:

- Số bị thương đã được chuyển ra phía sau, còn lại anh em đều vào theo hai xe ban nãy.

Nghi gật:

- Thôi được! Đồng chí lên bắn 12 ly 7 đi.

Đợi cho bộ binh đã ổn định trên các xe Nghi ra lệnh:

- 09 chú ý! 92 đánh vào 104, còn lại theo tôi đánh vào sở chỉ huy. 47!

Lác đác một vài xe trả lời. Nghi bấm nút liên lạc nội bộ:

- Đánh vào sở chỉ huy!

So với bên hướng tây thì từ đây vào sở chỉ huy rất gần. Mới tiến lên được một quãng Nghi đã nhìn thấy cái khối vuông to lù lù trên đó có một cái chòi canh. Anh đoán đó là sở chỉ huy nên bắn liên tiếp vào đó ba phát pháo mà chẳng cần ngắm nghĩa gì. Có lẽ do khoảng cách đã quá gần nên cả ba phát đạn đều trúng đích. Phía sau anh hai chiếc xe còn lại cũng phát hỏa liên tục. Các chiến sĩ bộ binh cũng đang điếm xạ từng loạt chắc chắn vào những công sự, hỏa điểm xung quanh đang loe lóe lửa. Bỗng Nghi thấy một chớp sáng bùng lên phía trước, một tiếng nổ dữ dội ngay sườn xe bên trái. Anh lịm đi không biết bao lâu, lúc tỉnh dậy thì thấy lửa khói mù mịt trong buồng chiến đấu, các thành viên trong xe đang cấp tập dập ngọn lửa đang lem lém cháy ngay phía sau anh. Có lẽ một quả chống tăng M72 bắn trúng vào thân một viên đạn pháo đã gây nên đám cháy này. Nhìn ra bên ngoài hai xe kia đã vượt lên trước và đều chạy thẳng về phía khu vực của đại đội 101 Nghi vội lên đài định gọi họ tập trung đánh vào sở chỉ huy nhưng bất lực vì đài không làm việc.

Thật may, hôm nay cơ công Chiến lại đi cùng xe đại đội trưởng. Trong lúc Nghi tập trung tiêu diệt các mục tiêu thì Chiến lúi húi khắc phục sự cố. Chỉ mấy phút sau anh đã đập lưng Nghi:

- Đại trưởng mở đài đi! Có lẽ được rồi đấy.

Nghi đưa tay bật công tắc điện đài, ít giây sau trong tai nghe đã thấy tiếng rào. Ngay lập tức Nghi ra lệnh:

- 09 chú ý! Tập trung tiêu diệt sở chỉ huy bên trái!

Mệnh lệnh có hiệu lực gần như tức thì. Hai chiếc xe đang chạy phía trước đều chuyển hướng sang trái nhằm hướng sở chỉ huy lao tới. Những băng xích xe nghiêng nát không thương tiếc những ụ súng trên đường. Hai khẩu pháo vẫn nhả đạn đều đều. Nghi giục lái xe tăng tốc độ. Chừng năm phút sau anh đã đối diện với sở chỉ huy địch. Ở khoảng cách rất gần Nghi mới nhận thấy cái khối vuông lù lù đó là một đồng bao cát được xếp tầng tầng, lớp lớp. Từ những lỗ châu mai ở đó những chớp lửa vẫn liên tục lóe lên. Anh nã vào đó thêm ba quả đạn pháo nữa. Trên đầu anh khẩu 12 ly 7 cũng đang xả hàng tràng đạn dài. Những chớp lửa biến mất. Từ trong đồng bao cát đó ló nhố vài cái bóng chạy dạt về phía bắc. Nghi quét theo một tràng đại liên về hướng đó, một vài bóng đen đổ gục như cây chuối bị phạt ngang.

Khoảng cách đến sở chỉ huy địch đã gần lắm rồi, Nghi thoáng nghĩ: “cần phải nhanh chóng đánh chiếm ngay”. Lập tức anh ra lệnh:

- 93 yểm hộ cho 65!- Rồi anh chuyển về liên lạc nội bộ gần từng tiếng- Lao thẳng vào sở chỉ huy.

Tiếng động cơ gầm lên. Chiếc xe băng về phía sở chỉ huy địch. Nghi vẫn dán mắt vào kính mặt bằng xả từng loạt dài đại liên. Chiếc xe đã áp sát đồng bao cát, nó hơi khựng lại một chút rồi leo lên một cách khá khó khăn. Khi xe vừa trở lại thẳng bằng Nghi phát hiện thấy trên đó cũng la liệt các ụ súng bằng bao cát. Đang đà trườn tới chiếc xe xô nghiêng cái tháp canh và dùng xích nghiêng nát các ụ súng xung quanh. Từ vị trí này Nghi có thể quan sát được toàn bộ cứ điểm, anh có cảm tưởng sức kháng cự của địch đã giảm đi nhiều, chỉ còn ở hướng tây và tây nam chỗ khu vực các đại đội 102 và 103 là còn nhiều tiếng nổ. Nhưng anh cũng đã nhìn thấy ba chiếc xe của đại đội 3 đang càn lướt qua những ụ súng để tiến về phía sở chỉ huy. Mở hẳn cửa ra Nghi hét mấy chiến sĩ bộ binh:

- Xuống đi chứ! Ta đang ở trên nóc hầm chỉ huy đấy!

Mấy chiến sĩ bộ binh nhảy xuống. Từ phía sau một tốp bộ binh cũng đang xông lên. Chỉ trong giây lát xung quanh khu vực sở chỉ huy đã tràn ngập bộ binh. Nghi biết rằng về cơ bản ta đã làm chủ được trận đánh, anh lên đài báo cáo sở chỉ huy:

- 65 gọi 22! 09 đã đánh chiếm được sở chỉ huy. Xin chỉ thị!

Âng đi một lát rồi tiếng của phái viên Hồng vang lên trong tai nghe:

- 22 biểu dương 09 đã hoàn thành nhiệm vụ! 09 tiếp tục yểm hộ bộ binh làm chủ trận địa. Chú ý bắt liên lạc hiệp đồng với 03! 47!

Nghi thở dài nhẹ nhõm, anh cúi nhìn đồng hồ- đã gần ba giờ sáng. Phía tây và phía bắc cứ điểm tiếng súng vẫn nổ dữ dội.

Mặc dù đi đầu khi xuất kích lên vị trí tạm dừng nhưng khi xung phong thì xe 567 gần như đi cuối cùng vì nằm trong đội hình thê đội 2, các anh phải tạm dừng dùng hỏa lực chi viện cho thê đội 1 xung phong trước. Vì ở phía sau nên Nhã quan sát và nắm rất chắc diễn biến cuộc chiến đấu của toàn đại đội. Lúc nhìn thấy xe chính trị viên Tú trúng đạn ngay trước xe mình chỉ hơn chục mét ngược Nhã nhói lên, anh biết rằng với loại xe này mà trúng một quả đạn pháo cỡ lớn như vậy thì kíp xe khó lòng qua khỏi. Thế mà chỉ giây lát sau anh lại thấy một chớp lửa đầu nòng từ chính cái xe đang ngùn ngụt khói nháng lên. Như thế nghĩa là anh Tú vẫn còn sống(?). Nhưng chỉ một phát đó thôi rồi im hẳn. Nhã thầm mong chính trị viên chỉ bị qua loa, “anh còn phải về thăm con em như anh đã hứa trong ngày về dự cưới đã chứ”. Từ lúc đó hình như mắt của Nhã tinh hơn, anh quan sát khá rõ các mục tiêu và tiêu diệt được khá nhiều lô cốt, ụ súng trước tiền duyên. Khi gần vào đến cửa mở thì Nhã giục Thắng lên bắn 12 ly 7. Vừa mới thò đầu lên cậu ta đã làm một loạt dài gần hết thùng đạn khiến Nhã phải nhắc:

- Bắn loạt ngắn thôi! Phải tiết kiệm đạn chứ.

Đúng lúc ấy xe trung đội trưởng trung đội 1 bị bắn cháy. Nhìn vết đạn Nhã biết đấy là DKZ. Khi phát hiện nó nằm ở sườn bên phải, chỗ đại đội 104 Nhã đã kíp nã vào đấy hai quả đạn nổ. Không biết xe nào bắn trúng mà ngay sau đó nó đã câm họng.

Khi đã đánh chiếm được cầu chuẩn bị đánh chiếm các mục tiêu bên trong thì Nhã nhận lệnh đưa trung đội ra đón bộ binh vào. Anh hơi bực nhưng rồi cũng lệnh cho xe 568 và Cân quay đầu xe trở ra. Bọn địch từ khu vực 104 vẫn bắn như vãi trấu vào trung đội anh nhưng rất may chỉ có hỏa lực bộ binh. Lúc bắt

liên lạc được với bộ binh anh bảo họ:

- Hỏa lực của địch rất mạnh ở phía bên phải. Các ông cứ chạy theo xe ở phía bên trái là an toàn.

Nói rồi anh chỉ huy xe 568 cùng quay pháo về phía bên phải vừa cơ động với tốc độ thấp vừa bắn đại liên và 12 ly 7 chế áp bớt hỏa lực của địch ở 104. Cánh bộ binh được thân xe đỡ đạn nên vượt qua cửa mở một cách khá dễ dàng.

Lúc nhận được lệnh đánh vào sở chỉ huy Nhã bấm nút báo gọi bảo cả xe:

- Theo xe đại trưởng đánh vào sở chỉ huy. Cần chú ý dùng xích sắt diệt địch. Hòa liên tục nạp đạn nổ nhé. Còn Thắng tiếp tục bắn 12 ly 7, nhưng phải nhớ tiết kiệm đạn đấy.

Vừa thấy xe đại đội trưởng tiến lên Nhã đã giục Côn tiến theo. Như một con voi rừng chiếc xe chồm lên. Côn khéo léo điều khiển hai băng xích nghiền nát hàng loạt ụ súng trên đường. Còn Nhã vẫn điềm đạm không từng phát pháo chắc nịch. Đã có một chút kinh nghiệm khẩu 12 ly 7 của Thắng bây giờ điểm xạ từng loạt ngắn rất chững chạc. Từ các công sự phía trước bọn địch lốc nhốc chui ra và chạy dạt về phía bắc cứ điểm. Đúng lúc đó Nhã thấy xe 565 của đại trưởng Nghi bốc khói và khựng lại. Không chần chừ anh giục Côn vượt lên. Mãi truy kích bọn địch nên mãi đến lúc nghe Nghi ra lệnh “quay sang trái đánh vào sở chỉ huy” Nhã mới biết trung đội mình đã vượt qua cả sở chỉ huy sang địa phận khu vực đại đội 101. Lập tức anh bấm báo gọi cho Côn:

- Quay sang trái, đánh vào sở chỉ huy!

Xe vừa quay về hướng mới thì Nhã phát hiện ra cái khối vuông thù lù trên đó lừng lững một tháp canh, từ đó liên tục lóe lên những chớp lửa đầu nòng của các loại hỏa khí. Nhanh như chớp anh nã vào đấy mấy quả đạn pháo, những chớp lửa tắt hẳn. Khi xe 567 tiến đến cách cái khối vuông ấy chừng năm chục mét thì Nhã nhìn thấy xe của đại đội trưởng Nghi đang lao thẳng vào sở chỉ huy. Nhã hơi lo vì không biết lực lượng địch trong ấy thế nào, anh rê nòng pháo và bấm cò đại liên. Một lưới lửa hình rẻ quạt trùm lấy cái khối đen đen, vuông vuông ấy. Chỉ đến khi thấy xe 565 đã chễm chệ ngự trên đỉnh sở chỉ huy Nhã mới buông nút cò nhưng vẫn để tay trên đó sẵn sàng nổ súng. Trong khi đó Thắng cũng nã vào chân khối vuông ấy một loạt đạn dài. Những viên đạn 12 ly 7 bắn gần cầm thun thút vào những cái hốc đen ngòm xung quanh sở chỉ huy địch.

Biết là đã chiếm được sở chỉ huy Nhã quay pháo về phía bắc hướng đại đội 101 nhưng khi nhìn thấy bộ binh ta đã tràn ngập anh không bắn nữa. Thắng đang thay một hòm đạn 12 ly 7 mới, cậu ta phàn nàn:

- Tiếc quá! Em mới bắn hết có ba hòm mà chúng nó đã chạy sạch.

Nhã phì cười:

- Thế thì tốt chứ sao?

Hòa đen nhoi hẳn lên cửa tháp pháo cậu ta hứng chí gào lên:

- Thắng rồi! Sống rồi!

Côn cũng mở cửa lái xe và nhô đầu lên. Hình ảnh đầu tiên cậu nhìn thấy là bóng dáng hùng dũng của chiếc xe tăng trên nóc sở chỉ huy. Một cái gì đó đội lên trong lồng ngực cậu. Côn ghen ngào thốt lên:

- Đẹp quá! Kiêu hùng quá!

Sau khi lệnh cho hai trung đội đánh chiếm các khu vực 102 và 103 đại đội trưởng Hải dẫn đầu các xe còn lại nhằm hướng khu trung tâm thẳng tiến. Thật may, con đường từ đường Chín vào cứ điểm chạy thẳng vào khu trung tâm nên các anh có thể lợi dụng được. Là hướng phòng ngự chủ yếu của địch nên các hỏa điểm dày đặc. Đạn từ các công sự phía trước và hai bên bắn như xối vào đội hình. Thịnh thoảng một chớp lửa của súng chống tăng M72 lại lóe lên. Có điều may là các anh đã vào cứ điểm nên không còn bị pháo địch chụp lên đầu nữa. Hai chiếc máy bay vẫn lượn vòng nhưng chủ yếu xả đại liên xuống đường Chín mà thôi. Hải tập trung tinh lực vào kính ngắm, anh liên tục nã pháo và quét súng máy vào các hỏa điểm phía trước. Hai xe sau anh cũng đang bắn từng phát chắc nịch vào các hỏa điểm hai bên sườn. Sau mỗi phát

pháo những bao cát và gỗ súc lại tung lên, một hỏa điểm lại cầm bật. Hải ngoảnh lại phía sau, các chiến sĩ bộ binh bám sát sau xe như những người bạn đồng hành tin cậy. Họ tận dụng sự che đỡ của các anh nhưng cũng bảo vệ cho các anh khỏi những tên bắn lén.

Từ trong tai nghe Hải bỗng thấy tiếng trung đội trưởng trung đội 2:

- 32 báo cáo! Đã làm chủ 102! Xin chỉ thị!

Hải thấy nhẹ cả người. Vậy là một đại đội đã bị diệt hoàn toàn. Anh lên đài:

- 32 chú ý! Tập trung lực lượng đánh chiếm sở chỉ huy! 47!

Đầu bên kia nhanh chóng trả lời:

- 49!

Liếc sang bên trái Hải đã nhìn thấy bóng hai chiếc xe của trung đội 2 cũng đã hướng về phía trung tâm. Anh thấy yên tâm hơn vì lực lượng đã được tăng cường đáng kể. Tuy nhiên, ngay trước mặt anh lại xuất hiện một lớp hàng rào dây thép gai khá dày. Dầu đã biết địch có phân khu trong cứ điểm bằng hàng rào dây thép gai nhưng Hải không ngờ chúng dày đến thế. Nhô đầu lên khỏi cửa anh hỏi mấy chiến sĩ bộ binh:

- Còn thủ pháo không?

Phải hét đến hai lần mới thấy các chiến sĩ bộ binh hươ tay ra hiệu “không còn”. Suy nghĩ trong giây lát Hải quyết định sẽ dùng đạn pháo để phá hàng rào, anh lên đài ra lệnh:

- 03 chú ý! Tập trung hỏa lực bắn vào hàng rào dây thép gai!

Gần như cùng một lúc ba khẩu pháo đều gầm lên. Những chớp lửa nháng lên chỗ hàng rào dây thép gai chắn ngang đường. Một viên đạn chống tăng xẹt ngang bên cạnh. Hải liếc về phía sau, chiếc xe bên phải anh đã bị bắn trúng. Hải vội bắn tiếp vào đó một phát nữa rồi giục lái xe tiến. Hàng rào dây thép gai vẫn còn nhưng đã bị phá nham nhở, Hải lệnh cho lái xe tăng tốc độ vượt qua.

Dường như sức chống cự của địch đã giảm đi nhiều, hỏa lực ngăn chặn đã yếu đi trông thấy, chỉ còn một vài hỏa điểm vẫn đang loe loe lửa. Xe Hải và xe còn lại vẫn kiên nhẫn vừa tiến vừa bắn. Khoảng cách từ tiền duyên đến sở chỉ huy địch chỉ chưa đầy 1000 mét mà dài như vô tận.

Lên gần đến đỉnh 320 Hải chợt nhìn thấy trên đỉnh cái khối vuông thù lù mà các anh xác định là sở chỉ huy địch sừng sững một chiếc xe tăng. Hình bóng chiếc xe tăng đen sẫm nổi bật trên nền trời bàng bạc ánh pháo sáng thật kiêu dũng. Như vậy là người anh em đại đội 9 đã đến đích trước các anh. Hải bỗng thấy nhẹ bẫng cả người, một cảm giác lâng lâng dâng lên trong lòng anh, hai mắt anh bỗng nhòa đi. Hít một hơi dài để trấn tĩnh lòng mình Hải mới lên đài báo cáo:

- 03 gọi 11! 03 và 09 đã đánh chiếm được sở chỉ huy địch! Xin chỉ thị!

Tại sở chỉ huy sư đoàn, từ lúc pháo binh chuyển làn sang hỏa lực chuẩn bị cả chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương và đoàn trưởng Lãm đều xúm quanh hai chiếc đài 2 oát vẫn đang sôi rào rào. Tham mưu trưởng Dương chuyên theo dõi hướng chủ yếu, còn đoàn trưởng Lãm theo dõi hướng thứ yếu. Nhưng cả hai vẫn thường xuyên thông báo cho nhau và cho chính ủy Ngọc mọi diễn biến xảy ra trên hướng mà mình theo dõi. Mặc dù trời tối và ở khoảng cách khá xa không trực tiếp quan sát được mọi chi tiết của trận đánh nhưng qua theo dõi trên mạng vô tuyến điện cả ba cũng nắm được diễn biến của trận đánh. Có lẽ do sở chỉ huy nằm ở trên cao nên các đài vô tuyến điện “nhìn trực tiếp” được nhau, tín hiệu thu được rất rõ ràng, còn phân biệt được rõ giọng nói của từng người. Theo quy định từ trước việc chỉ huy xe tăng trên hướng chủ yếu do phái viên Hồng và đoàn phó Bá, trên hướng tây do tiểu đoàn trưởng Tân và phái viên Huấn nên cả tham mưu trưởng Dương lẫn đoàn trưởng Lãm đều không can thiệp vào trừ trường hợp thật cần thiết.

Đang là tiết đầu xuân, ngoài trời rất lạnh nhưng trán ai cũng lấm tấm mồ hôi. Thịnh thoảng họ mới trao đổi với nhau mấy câu nhỏ nhỏ, còn thì ai cũng phải căng tai để nghe ngóng mọi diễn biến của trận đánh qua đôi tai nghe nhỏ xíu. Cơn đau bụng của tham mưu trưởng Dương vừa lắng xuống lại dội lên khi vừa

có lệnh xuất kích được một lát đã nghe thấy một xe báo cáo bị sa xuống hố bom. Mặc dù vẫn tin tưởng rằng với sự chuẩn bị tốt và yếu tố bất ngờ nhất định ta sẽ giành thắng lợi nhưng ông cũng nhận thấy được sẽ có nhiều tình huống đột xuất xảy ra mà không ai có thể dự đoán trước được. Rồi đến lúc trên mạng vang lên tiếng đốc thúc của Hồng yêu cầu “65 báo cáo tình hình về ngay” mà mãi không thấy Nghi lên tiếng tham mưu trưởng Dương đã nghĩ đến điều xấu nhất đã xảy ra với người đại đội trưởng trên hướng chủ yếu. Chỉ đến lúc nghe được Nghi ra lệnh cho hai xe của đại đội quay lại đánh vào sở chỉ huy ông mới thở phào nhẹ nhõm.

Còn đoàn trưởng Lâm cũng toát mồ hôi khi nghe đại đội trưởng Hải báo cáo bị lầy ở ngầm số 5. Chỉ đến khi nghe được anh báo cáo đã đến vị trí tạm dừng đúng thời gian quy định anh mới yên tâm phần nào. Rồi khi đã đến sát cứ điểm rồi mà cửa mở vẫn chưa thông, phải dừng lại dùng hỏa lực chi viện bộ binh mở cửa. Rồi khi đã vào trong cứ điểm lại nghe Hải lệnh “tập trung hỏa lực bắn vào hàng rào” anh lại một lần nữa toát mồ hôi. Anh biết đó là một khó khăn rất lớn, nếu không phá được những vật cản này sẽ không thể tiếp tục tiến công.

Suốt gần ba tiếng đồng hồ không ai rời đôi tai nghe lấy một phút. Sự căng thẳng trên nét mặt thay đổi theo mức độ căng thẳng trên chiến trường. Cơ đau bụng của tham mưu trưởng Dương cũng lúc dội lên, lúc lắng xuống theo những gì ông theo dõi được. Những gương mặt chỉ giãn ra khi tham mưu trưởng Dương bỏ tai nghe ra khỏi đầu và hồ hởi thông báo:

- “Xe chín” đã chiếm được sở chỉ huy!

Niềm vui lại được nhân lên khi chỉ lát sau đoàn trưởng Lâm hét toáng lên:

- Hai “xê” bắt liên lạc được với nhau ở trung tâm rồi các thủ trưởng ơi!

Vừa dứt lời Lâm đã bỏ tai nghe ra khỏi đầu, anh đứng vụt dậy bắt tay hết lượt mọi người trong hầm. Mấy chiến sĩ thông tin cũng nháy cả lên như trẻ nhỏ được quà. Chỉ có chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương vẫn giữ được vẻ bình tĩnh nhưng niềm vui cũng đang ánh lên trong mắt hai người.

Rời khỏi cái chỗ đã ngồi lì mấy tiếng tham mưu trưởng Dương kéo chính ủy Ngọc bước sang hầm chỉ huy của sư trưởng. Vừa nhìn thấy hai người sư trưởng bộ binh đã tắt tả rời vị trí đến rồi đưa cả hai tay ra bắt tay chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương, miệng thì rít:

- Xin chúc mừng! Xin chúc mừng các anh! Anh em ở trên ấy báo về một xe tăng của ta đã trèo hẳn lên nóc hầm chỉ huy. Thật là tuyệt vời! Tuyệt vời!- Tay đồng chí sư trưởng vẫn nắm tay hai người lắc lư, lắc để theo nhịp của lời nói.

Chính ủy Ngọc cảm động không nói lên lời, còn tham mưu trưởng Dương vẫn nhỏ nhẹ:

- Xin cảm ơn anh! Bây giờ anh định thế nào?

Sư trưởng bộ binh bỏ tay hai người ra, anh nhăn trán:

- Có một bọn cố thủ trong hầm ngầm. Gọi mãi chúng không ra hàng, tôi đã lệnh cho anh em tập trung bộc phá để đánh sập hầm.

Tham mưu trưởng Dương vẫn từ tốn như thường ngày:

- Có lẽ việc giải quyết chiến trường chỉ cần anh em bộ binh là đủ. Còn đề nghị anh cho xe tăng chúng tôi rời khỏi chiến trường ngay. Chúng tôi phải về vị trí tập kết sau chiến đấu trước khi trời sáng.

Sư trưởng bộ binh như chợt nhớ ra:

- Phải rồi! Phần khởi quá nên tôi quên mất. Tôi đồng ý! Các anh cứ cho xe tăng rời khỏi đi, mọi việc còn lại chúng tôi sẽ giải quyết.

Tham mưu trưởng Dương quay trở lại hầm đại diện xe tăng, ông nói một mạch:

- Anh Lâm! Anh lệnh cho anh em tổ chức rời khỏi chiến trường ngay. Chú ý làm tốt công tác thương binh, tử sĩ, cứu kéo xe hỏng. Phải về đến vị trí tập kết trước khi trời sáng.

Đến lúc này thì cơn đau bụng tưởng đã quên đi nay lại bùng lên dữ dội, nghiêng chặt rằng tham mưu trưởng Dương lặng lẽ ngồi xuống dựa vào vách hầm, ông nói nhỏ với người chiến sĩ thông tin bên cạnh:

- Đồng chí gọi quân y lại đây giúp tôi!

Chỉ một lát sau đồng chí quân y sĩ đã có mặt. Sau khi hỏi rồi sờ nắn bụng tham mưu trưởng Dương anh đưa cho ông mấy viên thuốc. Chắc là mấy viên thuốc giảm đau, an thần nên uống vào một lát ông thấy đỡ đau hẳn và thiu thiu buồn ngủ. Thế là chẳng võng cẳng gì tham mưu trưởng Dương dựa mình vào thành hầm thiếp đi.

Trở về từ hầm chỉ huy chính ủy Ngọc lắc đầu thương cảm trước giấc ngủ đầy mệt nhọc của tham mưu trưởng Dương. Ông biết rằng suốt hàng tháng nay người đồng đội của ông đã phải gắng gượng rất nhiều, đã phải thường xuyên chống cự lại những cơn đau hành hạ hàng ngày mà không một lời kêu ca, phàn nàn. Gỡ tấm khăn dù đang quàng quanh cổ xuống ông nhẹ nhàng đắp lên cái thân hình nhỏ thó của người đồng đội. Tự nhiên ông cũng thấy díp mắt lại. Chẳng gì cũng hơn hai ngày đêm thức trắng rồi. Nhìn mấy chiến sĩ xung quanh ông thấy ai cũng lộ vẻ mệt mỏi, chỉ có Lãm là đang còn khá sung sức ông nói ngắn gọn:

- Anh Lãm và một chiến sĩ nữa thức trực đài! Có vấn đề gì thì gọi tôi và anh Dương dậy! Còn tất cả đi nghỉ!

Vừa dứt lời ông đã ngồi bệt luôn xuống dựa lưng vào thành hầm và nhanh chóng thiếp đi. Có lẽ đây là giấc ngủ ngon nhất của chính ủy Ngọc từ khi ông đi cùng 198 vào chiến trường.

Nhưng rồi giấc ngủ của mấy thầy trò cũng chẳng kéo dài được bao lâu. Mới sáng ra những tiếng nổ liên hồi ở xung quanh khu vực Làng Vây đã đánh thức họ dậy. Hết B52 đến phản lực, hết phản lực lại đến pháo bày. Có vẻ như bọn Mỹ muốn hủy diệt luôn những gì còn lại của cái cứ điểm tiền tiêu này đồng thời ngăn chặn đường rời khỏi của quân ta. Vừa thức dậy Lãm đã đến báo cáo hai người:

- Báo cáo các thủ trưởng! Đại đội 3 đã về đến vị trí tập kết an toàn, có một xe bị hỏng phải giấu trên đường Chín. Còn đại đội 9 thì...

Chính ủy Ngọc giật gọng:

- Đại đội 9 thì sao?

Lãm vẫn ấp a ấp úng:

- Đại đội 9 vẫn chưa về được vì xe bị thủng nhiều, khi xuống sông nước tràn vào nên anh em phải giấu quân ở khu vực Làng Troài chờ khắc phục rồi mới về được. Tôi đã yêu cầu anh em nguy trang kỹ và có phương án đánh địch đổ bộ.

Tham mưu trưởng Dương đã tỉnh hẳn:

- Các đại đội báo cáo tình hình thiệt hại chưa?

Lãm gật đầu:

- Đã báo cáo sơ bộ rồi ạ! Ta bị cháy, bị hỏng 4 xe; hy sinh 3; bị thương 6. Các xe bị cháy đã cho hủy bằng bộc phá và chôn xuống hố bom.

Quay sang chính ủy Ngọc tham mưu trưởng Dương hỏi:

- Sắp đến giờ liên lạc với số 1! Xin ý kiến anh, ta cứ báo cáo đầy đủ như vậy hay chỉ vắn tắt thôi.

Ngắm nghĩ một lát chính ủy Ngọc phẩy tay:

- Anh cứ báo cáo đầy đủ tình hình về đi. Cuộc chiến đấu nào mà chẳng có tổn thất.

Mở cái xắc- cốt vẫn đeo bên mình tham mưu trưởng Dương lấy cuốn sổ điện kê lên hai đầu gối hý hoáy viết. Gương mặt ông lúc thì rạng rỡ, lúc lại trở nên trầm ngâm.

Lại một đêm nữa quyền tư lệnh Đào gần như thức trắng. Nửa đêm về sáng ông cứ nằm trên giường áp cái đài vào tai và thỉnh thoảng lại đổi tần số dò tìm đài khác. Tuy vậy, cho đến lúc keng báo thức đã vang lên vẫn không thấy một đài nào nhắc đến hai tiếng Làng Vây.

Bỏ qua những thói quen đã hình thành nhiều năm quyền tư lệnh Đào chỉ ra ngoài vươn vai mấy cái và rửa qua cái mặt rồi lại vào phòng ngồi ôm lấy cái đài. Nhưng đúng lúc công vụ Lưu thập thò mời đi ăn sáng thì từ cái đài vang lên thứ giọng nghèn nghẹt của phát thanh viên đài BBC: “Mời quý vị đón nghe tin tức mà bản đài vừa mới nhận được từ phóng viên thường trú tại Khe Sanh gửi về”. Ông vội xua tay cho Lưu quay trở ra và vặn to âm lượng của đài. Sau vài giây một giọng nghèn nghẹt khác vang lên:

“Nửa đêm ngày 6 tháng 2 năm 1968, Cộng quân sử dụng một biệt đội thiết vận xa PT 76 của Nga chế tạo có bộ binh từng thiết và 1 trung đoàn chủ lực tấn công vào trại Lực lượng Đặc biệt tại Làng Vei, gần căn cứ Khe Sanh. Trại này do Đại úy Frank C. Willoughby chỉ huy gồm 1 phân đội Lực lượng Đặc biệt Hoa Kỳ 24 người và khoảng 200 Dân sự Chiến đấu (tức Biệt kích quân biên phòng) phần lớn là dân thiểu số miền núi tỉnh Quảng Trị. Cho đến rạng sáng hôm nay trại này đã bị tràn ngập bởi lực lượng Cộng quân, một số đông binh sĩ và cố vấn do Đại úy Frank C. chỉ huy phải rút ra ngoài. Khi tấn công vào trại này, một số chiến xa của Cộng quân bị bắn cháy, số còn lại đã tràn vào trại cùng với bộ binh của Cộng quân. Dân cư gần Làng Vei đã ùa chạy về phía căn cứ Khe Sanh, trong số đó có cả những người lính Biệt kích quân biên phòng của trại Lực lượng Đặc biệt cùng rút về.

Khi Cộng quân tấn công vào trại Làng Vei, Đại tá Jonathan Ladd, chỉ huy Lực lượng 5 Đặc biệt Hoa Kỳ đã yêu cầu quân tiếp viện đến giải cứu trại này. Theo kế hoạch đã được định trước, Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ đóng tại Khe Sanh sẽ phái đơn vị đi giải cứu Làng Vei nếu trại này bị khốn đốn nhưng đã hai lần Thủy quân Lục chiến Hoa Kỳ tại đây đã từ chối không chịu đi cứu viện. Các cấp chỉ huy của lực lượng trú phòng Khe Sanh nói rằng nếu đi cứu viện bằng đường bộ thì sẽ bị phục kích, còn nếu dùng trực thăng để giải vây thì sợ bắn nhầm quân bạn.

Diễn biến chi tiết của trận tấn công này sẽ được chúng tôi đề cập trong các bản tin tiếp theo. Xin kính mời quý vị thính giả tiếp tục theo dõi”.

Bản tin của đài chuyển sang những tin tức từ mặt trận Huế. Quyền tư lệnh Đào đưa tay vặn nhỏ đài và ngả người ra lưng ghế, ông khoan khoái thở một hơi dài. Một cảm giác lâng lâng khó tả dâng lên trong lòng ông. Dẫu chưa biết độ chính xác của bản tin này thế nào nhưng có một điều chắc chắn là quân ta đã tiêu diệt cứ điểm Làng Vây. Quân ta đã thắng! Tiểu đoàn xe tăng 198 đã thắng! Binh chủng thiết giáp đã thắng! Cuộc thử nghiệm đầu tiên đã thành công! Câu hỏi “có thể sử dụng xe tăng ở chiến trường miền Nam được hay không?” đã có lời đáp. Ông nhắm mắt mừng tượng ra viễn cảnh những đoàn xe tăng nối nhau vào chiến trường Trị Thiên, Khu Năm, Tây Nguyên, Miền Đông và Nam Bộ. Rồi chính những chiếc xe tăng ấy sẽ làm lực lượng đột kích mạnh dẫn dắt các lực lượng binh chủng hợp thành phá vỡ từng mảng thành lũy của địch cho đến dinh lũy cuối cùng. Cứ lặng lẽ như vậy ông ngồi tận hưởng niềm vui sướng đang dâng lên âm ỉ trong lòng.

Đột nhiên chủ nhiệm chính trị Thu xuất hiện trên khoảng sân hẹp trước cửa. Dáng đi tất tả của ông khác hẳn vẻ đạo mạo, đàng hoàng thường ngày. Vừa vào tới cửa ông đã hỏi há:

- Anh Đào! Anh đã biết tin gì chưa?

Quyền tư lệnh Đào ngẩng lên từ tốn:

- Tin gì cơ?

Nhìn thấy cái đài Xương Mao trước mặt quyền tư lệnh đang ri rí nói bằng cái giọng nghẹt mũi của đài BBC chủ nhiệm chính trị Thu hiểu rằng ông Đào cũng đã nghe được tin về trận đánh Làng Vây rồi. Ngồi xuống cái ghế đối diện trước mặt quyền tư lệnh Đào ông hạ giọng:

- Chắc anh cũng nghe đài BBC đưa tin về trận Làng Vây rồi phải không?

Ông Đào gật đầu xác nhận:

- Tôi nghe rồi! Chắc anh cũng ngóng tin suốt đêm qua phải không?

Đến lượt chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu:

- Vâng ạ! Tôi với mấy anh em trong phòng và bên tham mưu thức suốt đêm. Giờ ở bên đó anh em đang hò nhau tổ chức liên hoan mừng đánh thắng trận đầu. Chắc là lại vài quả trứng luộc mà thôi. Mời anh sang bên đó vui với anh em!

Ông Đào lắc đầu:

- Thôi anh ạ! Có tôi có khi anh em người ta lại mất vui- Ngẫm nghĩ một lát ông tiếp- Chắc phải đến phiên liên lạc đầu tiên trong kia mới điện báo ra. Anh bảo hộ hành chính thông báo đúng 8 giờ 30 giao ban đột xuất. Mời tất cả thủ trưởng các phòng, ban có mặt.

Biết nài ép thêm cũng không được chủ nhiệm chính trị Thu đứng dậy:

- Vậy thì tôi về đây ạ!

Chưa đến 8 giờ 30 các thành phần dự giao ban đã có mặt đủ tại phòng họp. Ai nấy đều hớn hờ như vừa bắt được vàng, chuyện trò cứ nở như ngô rang. Đầu đề câu chuyện vẫn là tin sốt dẻo về trận Làng Vây. Ai cũng muốn nhận mình là người biết đầu tiên. Câu chuyện chỉ lắng xuống khi quyền tư lệnh Đào và chủ nhiệm chính trị Thu xuất hiện trước cửa. Khác hẳn với vẻ lạnh lùng xa cách mọi ngày, quyền tư lệnh Đào niềm nở:

- Có chuyện gì mà vui thế?

Mọi người chưa biết trả lời sao thì tham mưu phó Ba đã nhanh nhẩu:

- Thủ trưởng biết rồi lại còn hỏi!

Quyền tư lệnh Đào mỉm cười:

- Thế sáng nay các ông liên hoan bằng gì? Có rượu không?

Bị bắt đúng thóp mấy sĩ quan đều cười, vẫn tham mưu phó Ba trả lời:

- Thì anh em cũng có cụng nhau một vài chén. Gần mười năm chờ đợi mới có ngày hôm nay mà thủ trưởng.

Quyền tư lệnh Đào trở lại vẻ nghiêm nghị thường ngày:

- Thôi! Mời các đồng chí ngồi xuống!- Đợi mọi người yên vị ông mới tiếp- Hôm nay tôi triệu tập các đồng chí đến giao ban đột xuất vì có một số việc phải làm ngay. Trước hết, các đồng chí đều đã biết đêm qua tiểu đoàn 198 của chúng ta đã bước vào chiến đấu tại Làng Vây. Mặc dù tiền phương chưa có báo cáo về nhưng có một điều chắc chắn là chúng ta đã giành thắng lợi, cứ điểm Làng Vây đã bị tiêu diệt. Chiến thắng này đã là một lời giải đáp xác đáng nhất cho những ai còn nghi ngờ về khả năng sử dụng xe tăng ở chiến trường miền Nam và sẽ mở ra một cơ hội mới cho binh chủng chúng ta. Theo như kế hoạch đã được Bộ phê chuẩn chúng ta sẽ đưa tiếp đại đội 6 vào để tăng cường lực lượng cho 198. Tôi dự kiến ngày mồng Mười này sẽ xuất phát. Vì vậy các cơ quan cần tiến hành ngay một số việc sau. Phòng tham mưu cần nghiên cứu kỹ bản tổng kết hành quân của 198 gửi về để điều chỉnh lại kế hoạch hành quân cho phù hợp, đồng thời kiểm tra bổ sung quân số cho đại đội 6 theo yêu cầu. Một việc rất cần thiết nữa là các đồng chí phải báo cáo ngay với cục Tác chiến và đề nghị các đồng chí đó thông báo cho các đơn vị, binh trạm giúp đỡ chúng ta trên đường hành quân. Các đồng chí rõ chưa?

Tham mưu phó Ba vẫn lia bút trên cuốn sổ tay, miệng trả lời:

- Rõ!

Liếc về phía chủ nhiệm chính trị Thu quyền tư lệnh Đào tiếp tục bằng cái giọng khúc chiết của mình:

- Bên phòng chính trị đề nghị các đồng chí rà soát lại đội ngũ cán bộ của đại đội 6, nắm tình hình tư tưởng cán bộ chiến sĩ xem có vấn đề gì cần khắc phục, tiếp đó thống nhất với H03 để tổ chức lễ xuất quân cho trọng thể. Ngoài ra đề nghị anh Thu cho anh em soạn một bức điện biểu dương đoàn 198 để gửi vào ngay

hôm nay.

Chủ nhiệm chính trị Thu hồ hỏi:

- Chúng tôi sẽ làm ngay ạ!

Quay về phía chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật quyền tư lệnh Đào tiếp tục:

- Về hậu cần- kỹ thuật tôi đề nghị các anh tính toán lại lần chót rồi tổ chức vận chuyển vật tư, khí tài sang cho anh em đại đội 6 xong trước 17 giờ ngày mai. Các anh lưu ý cho vấn đề khí tài dự trữ, cần tăng thêm một số mìn xích và bánh chịu nặng dự phòng. Nội dung công việc như vậy các đồng chí còn hỏi gì nữa không?

Chủ nhiệm chính trị Thu giờ tay:

- Đề nghị tư lệnh cho biết cơ quan Bộ tư lệnh lần này có ai đi cùng với đại đội 6 không ạ?

Quyền tư lệnh Đào trả lời ngay lập tức:

- Tôi sẽ trực tiếp đi cùng đại đội 6- Ngãm nghĩ một lát ông thêm- Các cơ quan nếu thấy cần thay người trong tiền phương thì cử cán bộ đi cùng với tôi, nếu không cần thì thôi. Danh sách cán bộ nào đi cùng với tôi các đồng chí báo cáo chậm nhất là trưa mai.

Chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật giờ tay:

- Báo cáo tư lệnh! Về vật tư khí tài và lương thực, thực phẩm chúng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng, có thể cấp phát ngay được. Riêng về một số mìn hàng nhu yếu phẩm theo tiêu chuẩn đi B vì không có dự trữ trong kho nên có thể không kịp cấp phát xong trong ngày mai. Chúng tôi đề nghị tư lệnh cho phép sẽ dùng ô tô chở theo để cấp phát sau có được không ạ?

Quyền tư lệnh Đào ngẫm nghĩ một lát rồi gật đầu:

- Tôi đồng ý! Miễn là đừng để anh em vào đến chiến trường rồi mà vẫn không có đồ dùng.

Đúng lúc đó đồng chí cơ yếu chạy như bay đến trước cửa phòng họp. Thấy mọi người đang ngồi nghiêm chỉnh trong phòng anh dừng lại như được phanh cấp tốc. Khác hẳn mọi ngày quyền tư lệnh Đào mỉm cười niềm nở:

- Có điện hả? Đưa đây cho tôi!

Đồng chí cơ yếu rụt rè tiến vào phòng họp. Hai tay anh đưa điện cho quyền tư lệnh Đào, miệng nói:

- Báo cáo tư lệnh! Có hai bức điện ạ! Một của Bộ Tổng tư lệnh, một của tiền phương.

Nhận hai bức điện từ tay người chiến sĩ cơ yếu quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Được! Đồng chí về đi!- Quyền tư lệnh Đào lần lượt giở từng bức điện ra xem trước cặp mắt chăm chú của tất cả mọi người trong phòng họp, một lúc sau ông mới lên tiếng- Tiền phương báo về: ta đã thắng lợi giòn giã, tổn thất không đáng kể, sáng nay cả hai đại đội đã rời khỏi trận địa. Còn Bộ Tổng tư lệnh thì điện khen ngợi binh chủng. Anh Thu đọc cho mọi người nghe đi!

Chủ nhiệm chính trị Thu đón lấy bức điện từ tay quyền tư lệnh Đào, lướt qua một lượt rồi ông cất giọng trang trọng:

-“ Bộ Tổng tư lệnh gửi Bộ tư lệnh Thiết giáp!

Các đồng chí thân mến!

Trong trận tiến công Làng Vây các đồng chí đã nêu cao tinh thần chiến đấu mưu trí, sáng tạo, vượt mọi khó khăn gian khổ, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị bạn xung phong thọc sâu chia cắt địch, tiêu diệt hoàn toàn vị trí then chốt của giặc Mỹ và tay sai trên tuyến phòng ngự đường số Chín, bắt tù binh, thu vũ khí, làm cho kẻ thù khiếp sợ.

Với chiến công vang dội đó các đồng chí đã góp phần xứng đáng cùng quân và dân miền Nam anh hùng, liên tục tiến công và đồng loạt nổi dậy trong cao trào cách mạng mới, giành thắng lợi to lớn và toàn diện trên khắp các chiến trường.

Bộ Tổng tư lệnh nhiệt liệt biểu dương các đồng chí đã đánh thắng trận đầu oanh liệt, góp phần xây dựng truyền thống vẻ vang của bộ đội thiết giáp nhân dân Việt Nam nói riêng và các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam nói chung.

“Hễ ra quân là đánh thắng, đã nổ súng là tiêu diệt địch giòn giã”

Các đồng chí hãy phát huy khí thế chiến thắng, kịp thời rút kinh nghiệm trận chiến đấu vừa qua, ra sức giữ gìn tốt vũ khí, khí tài, không ngừng nâng cao sức mạnh hơn nữa, quyết cùng toàn dân thừa thắng xông lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược”.

Vẫn chăm chú lắng nghe, khi chủ nhiệm chính trị Thu vừa dứt lời thì quyền tư lệnh Đào cứ lẩm bẩm như người nhập đồng:

- Hễ ra quân là đánh thắng! Hay! Hễ... Đã ra quân... là đánh thắng! Hay lắm!

Bên ngoài, một trận gió mạnh thổi về tạo thành một cơn lốc làm những tàu lá cọ trên đồi rung lên phành phạch. Cơn lốc tràn qua triền đồi xuống mấy thửa ruộng trước mặt cuốn tung từng đám bụi và lá khô lên trời. Những cái lá khô cứ quay tròn mãi trong không khí không chịu rơi xuống. Quyền tư lệnh Đào vẫn đứng, mắt nhìn chăm chăm vào đám bụi đang bốc cao, miệng thì vẫn lẩm bẩm:

- Đã ra quân là đánh thắng! Hay...! Hay tuyệt!- Vẫn nhìn theo đám bụi, ông cao giọng nói với mọi người- Có cơn lốc đầu mùa các anh ạ!

HẾT TẬP 1

TẬP 2 - ÁP THẤP ĐƯỜNG SỐ CHÍN

Khi thấy quyền tư lệnh Đào quyết định đi cùng đại đội 6 vào chiến trường, ở cơ quan Bộ tư lệnh cũng có nhiều ý kiến không đồng tình. Đại loại: “chỉ có một đại đội đi chiến trường thì việc gì mà cần đến tư lệnh cùng đi”, hay nặng nề hơn: “tư lệnh mà lại đi chỉ huy một đại đội thì còn ra thể thống gì nữa”... Mặc cho những “lời ra, tiếng vào” râm ran xung quanh ông Đào vẫn giữ quan điểm của mình. Ông cho rằng người chỉ huy chỉ biết ngồi một chỗ, nắm tình hình qua các bản báo cáo của cấp dưới thì đó chỉ là một người chỉ huy tồi, xa rời thực tế. Ông rất tâm đắc với những lời dạy của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn về đạo làm tướng: “Các điều gian lao của quân đội, tướng súp phải nếm trải trước đã. Trời nắng không che lọng, trời lạnh không mặc áo cầu dây, gặp chỗ đường khó thì xuống đi chân; giếng nước trong quân đào xong, tướng mới được uống; cơm của lính nấu chín rồi, tướng mới được ăn; lũy trong quân xây xong rồi tướng

mới được nghỉ; khi cực nhọc hoặc khi nhàn hạ, tướng phải cùng sống với quân lính”. Vì vậy từ khi làm trung đoàn trưởng trung đoàn xe tăng đầu tiên rồi quyền tư lệnh đầu tiên của binh chủng thiết giáp ông vẫn dành nhiều thời gian để được làm những công việc của một người lính xe tăng thực thụ. Ngày công tác kỹ thuật hàng tuần ông cũng quần áo công tác về xe của mình lẫn xả vào thực hiện chức trách như một thành viên. Đi kiểm tra ông không chỉ đứng ngoài chỉ trở mà nhảy ngay vào xe, tự mình đánh giá chất lượng các thiết bị... Còn đợt này ông muốn được trải nghiệm thực tế mà những cán bộ, chiến sĩ xe tăng gặp phải khi hành quân đường dài trong điều kiện khó khăn về đường sá cũng như sự đánh phá ác liệt của không quân Mỹ. Có như vậy ông sẽ sát thực hơn khi xây dựng kế hoạch đưa các đơn vị xe tăng vào chiến trường mà ông tin rằng sẽ ngày một nhiều hơn. Và trong sâu thẳm lòng mình ông còn muốn nhân dịp này được trực tiếp chỉ huy, được tận mắt chứng kiến một đơn vị xe tăng tham gia chiến đấu. Thực tế đó sẽ giúp ông tất nhiều trên cương vị người chỉ huy cao nhất của binh chủng sau này. Ông tin ước nguyện này của ông sẽ thành hiện thực bởi sau các chiến thắng Tà Mây, Làng Vây xe tăng đã phần nào khẳng định được vị thế của mình và đã chiếm được lòng tin của người chỉ huy binh chủng hợp hành. Ông chắc chắn xe tăng sẽ được sử dụng rộng rãi hơn trong các trận đánh tiếp theo.

Khổ một nỗi bản tính khắc kỷ và cách sống khép kín làm ông ít bạn tâm giao. Cấp dưới thì sợ ông, còn đồng cấp cũng khó gần nên ông cũng chẳng tâm sự được với ai những ý nghĩ này. Chỉ có chủ nhiệm chính trị Thu là người đã sống cùng ông lâu năm nên cũng hiểu được phần nào suy nghĩ của ông. Chính ông Thu là người ủng hộ quyết định của ông mạnh mẽ nhất. Ngay sau khi hội ý xong, khi chỉ còn hai người với nhau ông Thu đã bảo:

- Tôi ủng hộ quyết định của anh. Chính bản thân tôi cũng muốn đi một chuyến như vậy.

Quyền tư lệnh Đào thăm cảm ơn người chủ nhiệm chính trị đã rất hiểu mình, ông chỉ trả lời ngắn gọn:

- Tôi nghĩ rằng rồi đây xe tăng sẽ vào chiến trường ngày một nhiều. Chuyến đi này của tôi chắc chắn sẽ giúp ích cho công tác chỉ huy sau này.

Cuộc hành quân đi chiến trường của đại đội 6 khá suôn sẻ. Không biết có phải do cuộc tổng tiến công Tết Mậu Thân của ta đã làm quân địch phải căng ra đối phó trên khắp các chiến trường nên hoạt động đánh phá trên các tuyến đường vận tải chiến lược giảm hẳn, hoặc là đã ở giữa mùa khô đường sá tốt hơn, hoặc giả có một chút may mắn nào đó nữa mà chỉ sau 16 ngày đêm hành quân đại đội 6 đã đến vị trí tập kết ở Na Bo. Như vậy về thời gian hành quân chỉ bằng một nửa so với đại đội 3 hồi mấy tháng trước. Đưa được một trăm phần trăm người và trang bị tới đích an toàn ai cũng phấn khởi, có cậu trợ lý đi cùng đoàn nói bô bô không biết có ý gì:

- Nhờ có sự chỉ đạo trực tiếp của tư lệnh nên tốc độ hành quân mới nhanh như thế được.

Vừa mới nghe được như vậy quyền tư lệnh Đào đã quắc mắt:

- Anh đừng nịnh thối tôi như vậy. Có khen thì khen cán bộ, chiến sĩ kia kìa.

Quả thật, trên đường hành quân có nhiều đêm ông đã bỏ ô tô sang ngồi xe tăng cùng kíp xe và đã tận mắt chứng kiến sự cố gắng vượt bậc của anh em cũng như trình độ tay nghề điều luyện của họ. Trên những con đường gập ghềnh của Trường Sơn, dưới ánh sáng tù mù của bóng đèn hạn chế ánh sáng những chiến sĩ lái xe của ông vẫn đạt tốc độ bình quân trên 10 ki-lô-mét một giờ. Rồi những lần xe bị hỏng hóc, bị sa lầy, đứt xích, trật xích... đều được họ khắc phục nhanh chóng với những thao tác rất thuần thục, hợp lý. Hay những đêm bị máy bay địch đánh chặn các pháo thủ đã sử dụng súng cao xạ 12 ly 7 để đánh trả thành thạo đến mức ông không ngờ tới. Có thể nói đó là kết quả của một quá trình khổ luyện lâu dài và có định hướng chính xác, đồng thời cũng do việc phổ biến kinh nghiệm của hai đại đội đi trước đã được tiến hành rất kịp thời. Riêng đối với ông chuyến đi cùng bộ đội lần này thực sự là bổ ích. Những ghi chú dày đặc trong cuốn sổ tay của ông chắc chắn sẽ giúp cho việc xây dựng kế hoạch đưa các đơn vị xe tăng vào chiến trường được sâu sát hơn, hợp lý hơn.

Vừa vào đến vị trí tập kết lúc nửa đêm, sáng hôm sau quyền tư lệnh Đào đã gọi mấy trợ lý cơ quan đi cùng về sở chỉ huy mặt trận. Ông nóng lòng muốn gặp chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương ngay để nắm tình hình đoàn 198 cũng như chủ trương sử dụng xe tăng của bộ tư lệnh mặt trận trong thời gian sắp tới.

Dẫu đã biết trước quyền tư lệnh binh chủng sẽ đi cùng đại đội 6 vào chiến trường nhưng cả chính ủy Ngọc lẫn tham mưu trưởng Dương đều bất ngờ khi gặp ông Đào. Họ bất ngờ cũng phải vì cả hai cùng đỉnh ninh ít ra cũng phải mười, mười lăm ngày nữa đại đội 6 mới vào đến nơi. Vì vậy khi thấy cái dáng thấp đậm của quyền tư lệnh Đào xuất hiện trước cửa hầm cả hai đều sửng sốt, phải mấy giây sau mới cất được lời. Còn quyền tư lệnh Đào thì thật sự vui mừng khi gặp những người đồng sự, ông hồ hởi:

- Chào hai anh! Hai anh vẫn khỏe chứ?

Cuộc hàn huyên sau mấy tháng xa nhau của những người đồng đội không ồn ào nhưng thân mật và chân tình. Là người nghiêm nghị, khó gần nhưng với chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương và chủ nhiệm chính trị Thu thì ông Đào lại có những tình cảm đặc biệt. Ông tôn trọng họ về phẩm chất, tinh thần trách nhiệm cũng như năng lực hoàn thành nhiệm vụ theo chức trách của từng người. Với ai đó ông có thể rất khắt khe, thậm chí đôi khi ác khẩu nhưng với ba người này ông thật sự tôn trọng và đúng mực trong đối xử. Sau khi vắn tắt kể lại hành trình của đại đội 6 quyền tư lệnh Đào hỏi:

- Bây giờ đề nghị các anh cho biết tình hình của đoàn 198 trong này cũng như ý định sử dụng xe tăng trong thời gian tới của mặt trận.

Chính ủy Ngọc nhanh nhẩu trả lời:

- Báo cáo anh, sau chiến thắng ở Làng Vây bộ đội rất phấn khởi và sẵn sàng nhận nhiệm vụ chiến đấu. Tuy nhiên do Bộ tư lệnh mặt trận chưa giao nhiệm vụ nên hiện tại chúng tôi vẫn cho anh em khôi phục xe máy, vũ khí và chờ lệnh.

Tham mưu trưởng Dương bổ sung:

- Về mặt tinh thần, tư tưởng thì như anh Ngọc đã báo cáo. Tuy nhiên về mặt lực lượng và trang bị thì cũng có một số vấn đề khó khăn.

Quyền tư lệnh Đào nhướng mắt nôn nóng:

- Anh nói cụ thể xem nào?

Tham mưu trưởng Dương vắn từ tốn:

- Cụ thể là sau trận Làng Vây mặt trận lại quyết định đưa đại đội 9 vào A Lưới rồi đánh xuống Huế từ phía tây. Mặc dù chúng tôi đã có ý kiến nên đợi đại đội 6 vào rồi hãy cho đi nhưng các anh ấy không đồng ý vì cho rằng phải nhanh chóng chớp lấy thời cơ này. Vì vậy chúng tôi đã phải rút một trung đội của đại đội 3 bổ sung cho đại đội 9 và đổi một số xe tình trạng kỹ thuật tốt sang đấy, đồng thời cử anh Tân tiểu đoàn trưởng đi cùng. Còn đại đội 3 hiện tại chỉ còn 8 xe nhưng tình trạng kỹ thuật không được bảo đảm cho lắm. Về chủ trương của mặt trận cũng chưa rõ ràng nên chúng tôi yêu cầu anh em tập trung lực lượng khôi phục tình trạng kỹ thuật xe máy, vũ khí. Cho đến giờ cũng đã khá hơn và có thể tham gia chiến đấu được rồi.

Quyền tư lệnh Đào nhăn trán:

- Như vậy là các anh ấy vẫn giữ ý định đưa xe tăng vào đánh Huế từ phía tây. Thực ra đó cũng là một ý định tốt nhưng không hiểu đường sá các anh ấy chuẩn bị thế nào thôi.

Tham mưu trưởng Dương lắc đầu:

- Cậu Tân điện ra báo cáo là vẫn chưa có gì mới cả. Con đường mà các anh ấy định đưa xe tăng xuống Huế vốn chỉ là đường lâm nghiệp do con mụ Trần Lệ Xuân mở để khai thác gỗ ở A Lưới từ đầu những năm 60. Từ hồi anh em nhà Ngô bị đảo chính thì không sử dụng nữa, bị bỏ hoang mấy năm rồi nên hư hỏng nhiều, xe tăng không thể cơ động được.

Chính ủy Ngọc bổ sung:

- Nghe anh em ở đây người ta nói trong ấy gian khổ lắm, sợ nhất là mùa mưa đến mà bọn Mỹ nó nổng rả thì không biết chạy đi đâu.

Quyền tư lệnh Đào gặt đầu:

- Tôi cũng đã tranh thủ tìm hiểu về khu vực đó khá nhiều. Quả thật đấy là một địa bàn có ý nghĩa chiến lược đối với mặt trận Thừa Thiên và khoảng cách đến Huế thì rất gần. Tuy nhiên, việc đưa xe tăng vào đấy cần phải có sự nghiên cứu kỹ hơn- Ông lắc mạnh đầu và quả quyết- Thôi, các anh ấy đã quyết như thế rồi thì ta cứ tạm chấp nhận như thế. Còn về trang bị của đại đội 3 thì không lo, ta sẽ điều chỉnh từ đại đội 6 sang. Ngoài ra lần này tôi cho chở theo khá nhiều khí tài nên sẽ bổ sung ngay cho đại đội 3 trong vài ngày tới. Bây giờ hai anh cùng tôi lên gặp tư lệnh mặt trận.

Tư lệnh mặt trận Đường Chính- Khe Sanh vốn là một Tổng tham mưu phó từ ngoài Bộ vào nên quyền tư lệnh Đào đã có nhiều dịp tiếp xúc và cùng làm việc. Vì vậy khi thấy bộ ba xe tăng xuất hiện ông đã rời bàn làm việc đứng dậy vồn vã:

- Ái chà! Xe tăng đã xuất tướng rồi đấy!

Vừa đưa tay bắt tay tư lệnh mặt trận ông Đào vừa trịnh trọng:

- Xin chúc mừng thủ trưởng!

Tư lệnh mặt trận cười vui vẻ:

- Cậu chúc mừng tôi cái gì nào? Tôi thế này là “xuống” chứ có phải “lên” đâu mà cậu lại chúc mừng.

Quyền tư lệnh Đào vội cải chính:

- Tôi chúc mừng ở đây là chúc mừng thủ trưởng vừa mới vào mà đã đánh thắng liền mấy trận.

Tư lệnh mặt trận lại cười rất cởi mở:

- Thế thì tôi phải chúc mừng các cậu mới phải. Thực ra tôi đã chúc mừng cậu Ngọc, cậu Dương rồi. Các cậu vừa mới ra quân trận đầu mà đã chiến thắng giòn giã như vậy là may lắm đấy- Ông hạ giọng thân mật- Nói gì thì nói nhưng phải thừa nhận khả năng đột phá của xe tăng là rất lớn. Trận Tà Mây đấy, bộ binh nằm chết dí mấy tiếng đồng hồ không thể xung phong được mà chỉ cần hai chiếc xe tăng tham chiến là lật ngược tình thế ngay. Hay ở Làng Vây, nếu không có xe tăng tham gia thì cũng khó mà “nuốt” nổi nó. Vì thế tôi đã quyết định đưa một đại đội của các anh vào A Lưới, “nó” mà xuống được Huế thì tình hình sẽ sáng sủa hẳn lên ngay.

Thấy tư lệnh mặt trận chủ động nhắc đến chuyện này quyền tư lệnh Đào tranh thủ đặt vấn đề:

- Đấy đúng là một ý định táo bạo. Nhưng tôi chỉ sợ không có đường xuống Huế thôi.

Tư lệnh mặt trận lắc đầu:

- Đừng lo! Khắc đi, khắc đến mà.

Biết là không thể thay đổi tình thế nên quyền tư lệnh Đào chuyển hướng câu chuyện:

- Báo cáo thủ trưởng! Vì tôi mới vào nên chưa nắm được tình hình. Đề nghị thủ trưởng cho biết ý định sử dụng xe tăng của mặt trận trong thời gian tới như thế nào để chúng tôi còn chuẩn bị ạ!

Tư lệnh mặt trận nghiêm mặt lại:

- Như các cậu đã biết, khi nắm được ý định của Oét- xmo- len muốn biến Khe Sanh thành một Điện- biên- phủ nhằm tiêu diệt chủ lực của ta, Bộ Chính trị đã quyết định “tương kế, tựu kế”, quyết định dùng Khe Sanh làm mồi nhử nhằm mục đích thu hút, giam chân lực lượng chủ lực quân Mỹ ở đây để ta có thời cơ thực hiện cuộc Tổng công kích. Tuy nhiên do trên giữ bí mật ngày “N” đến cùng nên thực ra mặt trận mới nắm được ý định chung như vậy thôi và giai đoạn đầu ta cũng chỉ mới đánh được vài trận như Huội San, Hướng Hóa thì cuộc Tổng công kích đã nổ ra. Vì vậy địch phải đưa lực lượng cơ động ra ứng cứu các thành phố, thị xã mà không tập trung quân ứng cứu Khe Sanh như dự liệu- Ông bỗng trầm giọng xuống- Hiện nay trên toàn miền Nam bọn địch đang phản công ta rất quyết liệt. Vì vậy theo chỉ đạo của trên là ta phải tiếp tục làm sao kéo quân địch ra đây càng nhiều càng tốt để chia lửa cho các mặt trận khác. Tuy

nhiên bọn chúng đã có những thay đổi rất đáng kể cả về chiến lược lẫn chiến thuật. Hiện tại chúng chưa đưa thêm quân ra tăng viện mà chỉ tăng cường không quân, phi pháo để tạo một vành đai hỏa lực nhằm bảo tồn lực lượng của tập đoàn cứ điểm này mà thôi. Ngoài ra chúng còn sử dụng chiến thuật trực thăng vận bất ngờ đổ quân chiếm các địa hình có lợi hoặc đánh úp sau lưng quân ta rồi lại bốc đi. Vì vậy chủ trương của mặt trận trong thời gian tới là chuyển sang vây lấn, tiêu hao tiêu diệt địch, đồng thời đánh mạnh trên hướng đông để cô lập hoàn toàn Khe Sanh ép chúng phải ra giải tỏa, ứng cứu. Chính vì vậy trước mắt sẽ chưa dùng đến xe tăng. Chỉ khi nào Mỹ đã đưa thêm quân ra lúc đó mới sử dụng đến các cạu đánh đòn tiêu diệt. Còn bây giờ các cạu cứ tranh thủ thời gian làm tốt mọi mặt công tác chuẩn bị đi.

Ba cán bộ xe tăng nhìn nhau, họ đã nắm được rõ hơn tình hình chung cũng như ý định của mặt trận. Quyền tư lệnh Đào đứng dậy:

- Cảm ơn đồng chí tư lệnh đã cho chúng tôi biết tình hình và ý định của trên. Tôi cũng xin báo cáo tư lệnh là đợt này Bộ cho phép tôi vào đây để thay cho đồng chí Ngọc và đồng chí Dương. Còn bây giờ xin phép tư lệnh chúng tôi về.

Tư lệnh mặt trận cũng đứng dậy bắt tay ba anh em. Ông nói ngắn gọn:

- Cố gắng phát huy kết quả trận đầu đánh thắng nhé!

Vừa ra khỏi hầm tư lệnh mặt trận chính ủy Ngọc đã lên tiếng:

- Tưởng anh chỉ hành quân cùng đại đội 6 vào đây rồi quay ra thôi. Thế anh định ở lại à?

Quyền tư lệnh Đào trả lời bằng một câu hỏi:

- Tại sao tôi không được ở lại? Mà các anh ở trong này thế cũng đủ rồi. Nhất là anh Dương kia kìa, liệu còn được bốn chục cân không?

Tham mưu trưởng Dương chống chế:

- Tôi thì lúc nào chẳng thế! Quan trọng là công việc ngoài kia cần anh hơn.

Đến lúc này thì quyền tư lệnh Đào phải nói thật:

- Công việc thì bao giờ cho hết được. Còn nói thật với các anh tôi muốn được tận mắt chứng kiến anh em mình nó đánh nhau như thế nào? Theo dõi trong diễn tập, trong huấn luyện thì theo dõi mãi rồi nhưng dù sao đó cũng chỉ là giả. Địch giả, đạn giả, bom mìn giả, tình huống cũng giả định... nên nếu chỉ dựa vào đấy mà chỉ đạo huấn luyện chiến đấu thì có khi thắng cũng lại giả nốt. Vì vậy thế nào tôi cũng phải ở lại và trực tiếp theo dõi vài trận mới được.

Biết là không thể lay chuyển được ý định của người chỉ huy nên hai người không nói gì thêm. Mãi đến lúc về đến hầm chính ủy Ngọc mới lên tiếng:

- Nếu Bộ đã đồng ý và ý định của anh như vậy thì chúng tôi xin chấp hành. Nhưng theo tôi trước khi ra thì anh Dương cũng nên thu xếp đưa anh Đào đi nắm tình hình các đơn vị và một số địa bàn quan trọng.

Quyền tư lệnh Đào nói luôn:

- Như các anh đã nghe tư lệnh mặt trận nói, trước mắt chúng ta cần tập trung làm cho tốt công tác chuẩn bị. Vì vậy, theo tôi sau đây một mặt chúng ta củng cố trang bị, một mặt tôi sẽ tổ chức cho anh em cán bộ đi trinh sát thực địa các mục tiêu mà xe tăng có thể phải tham gia chiến đấu sau này. Ở trong này chắc các anh đã tổ chức rút kinh nghiệm trận Làng Vây rồi phải không?

Chính ủy Ngọc gật đầu:

- Vâng! Chúng tôi đã làm rồi!

Quyền tư lệnh Đào gật gù:

- Thế thì tốt! Vì các anh đã tổ chức rút kinh nghiệm chung rồi nên ngày mai tôi muốn trao đổi riêng với

hai anh về các trận đánh vừa qua của 198. Sau đó các anh cứ chuẩn bị mà ra thôi, ở trong này tự tôi sẽ tìm hiểu các vấn đề khác. Mà mấy anh em cơ quan đâu cả nhỉ?

Tham mưu trưởng Dương nhanh nhẩu:

- Chắc là cũng đang bận việc cả. Để tôi gọi họ sang chào tư lệnh!

Thực ra từ lúc thấy quyền tư lệnh Đào đến mấy cán bộ các cơ quan bộ tư lệnh tiền phương đã định đến chào nhưng rồi ai cũng ngại. Họ bảo nhau: “thôi thì cứ kính nhi viễn chí” là hơn nên kéo nhau ngồi tụ tập ở hầm phái viên chính trị Huấn. Nay thấy chính ủy Ngọc nhô đầu ra vẫy tay cả hội mới kéo nhau sang. Người nhanh miệng nhất là trưởng phòng tác huấn Phúc:

- Xin chúc mừng tư lệnh đã có mặt tại chiến trường! Thú thật chúng tôi không ngờ tư lệnh đi nhanh đến như vậy!

Quyền tư lệnh Đào niềm nở khác hẳn mọi khi:

- Chào tất cả anh em! Thế nào, nghe tin cậu bị thương phải không, cả cậu Huấn nữa, thế đã khỏi hẳn chưa?

Phái viên chính trị Huấn cười:

- Báo cáo tư lệnh! Chúng tôi cũng chỉ bị sơ sơ thôi mà.

Câu chuyện giữa quyền tư lệnh Đào và mấy cán bộ các cơ quan thật vui vẻ, sôi nổi. Có vẻ như không khí chiến trường đã làm ông Đào thay đổi hẳn. Chưa bao giờ thấy ông nói cười vui vẻ, niềm nở như vậy.

Chuyện vui đã vãn quyền tư lệnh Đào kết luận:

- Thông báo với các đồng chí luôn: đợt này tôi sẽ ở lại đây, còn anh Ngọc và anh Dương sẽ ra lo công việc ngoài Bắc. Về phía các cơ quan cũng cử một số đồng chí vào thay, còn lại hầu hết sẽ ở lại đây với tôi. Nhiệm vụ trước mắt của chúng ta là tiếp tục làm tốt mọi mặt công tác chuẩn bị. Vì vậy tôi đề nghị ngay ngày mai các anh bên tham mưu, kỹ thuật tính toán điều chỉnh lực lượng và trang bị từ đại đội 6 sang đại đội 3. Đồng thời anh Phúc làm kế hoạch và chuẩn bị để tôi đi trinh sát nắm một số địa bàn quan trọng như Tà Cơn, Lao Bảo, Làng Vây... Tóm lại là địa hình toàn bộ khu vực và những mục tiêu xe tăng có thể tham gia chiến đấu.

Phúc vẫn là người mạnh miệng nhất:

- Tư lệnh mới vào còn đang mệt, cứ nghỉ ngơi vài ngày cũng được ạ!

Quyền tư lệnh Đào nghiêm mặt:

- Mệt hay không tự tôi biết chứ! Các anh cứ tiến hành chuẩn bị đi! Nếu không có gì thay đổi hai ngày nữa ta bắt đầu đi trinh sát thực địa. Các anh rõ cả chưa?

Tất cả đồng thanh:

- Rõ!

Đến lúc này ông Đào mới chợt nhớ ra:

- À! Có ít quà Tết miền Bắc đây- Ông với cái ba lô vẫn để trong góc hầm từ lúc đến lôi ra một bọc thuốc lá, thuốc lào, kẹo Hải Châu và vồn vãi- Mời các cậu thưởng thức.

Không khí căn hầm lại sôi nổi hẳn lên. Chính ủy Ngọc đứng nhìn khung cảnh vui vẻ, đầm ấm giữa người chỉ huy binh chủng với các cán bộ dưới quyền mà hởi lòng, hởi dạ: “có khi chuyển đi chiến trường này sẽ làm anh ấy thay đổi tính nết, được như vậy thì tốt biết bao”.

Mặc dù khoảng cách chỉ chưa đầy hai trăm ki-lô- mét mà phải mất hơn mười ngày đêm đại đội 9 mới đến chân đốc Con Mèo- con đốc nằm trên biên giới Lào- Việt để chuẩn bị về Việt Nam.

Đứng ở mỏm núi phía đối diện nhìn lên dốc Con Mèo tiểu đoàn trưởng Tân gật gù nói với mấy cán bộ dưới quyền:

- Các ông thấy không, cái dốc này có khi còn hiểm trở hơn cả Cổng Trời ấy nhỉ?

Mấy anh em cùng lặng im ngược nhìn: trước mặt họ là một dãy núi đá chập chùng cao ngất, những cái đỉnh nhọn hoắt thấp thoáng ẩn hiện trong mây mù. Trên cái nền xám ngắt ấy nổi bật lên một vệt trắng loang lổ, nham nhở của đất đá bị bom đạn cày xới ngày đêm kéo dài từ tận chân núi lên đến hút tầm mắt. Len lỏi theo cái dải bạc phéch đó chính là con đường B45 ngoằn ngoèo như một sợi chỉ mỏng manh sẽ đưa các anh về đất Việt Nam trong đêm nay. Trên nền trời xanh ngắt của mùa khô Lào chiếc máy bay OV10 mỏng mảnh như một thứ đồ chơi đang lừ lừ bay dọc theo con đường thả vào không trung cái âm thanh vè vè cực kỳ khó chịu.

Đại đội phó kỹ thuật Vĩnh là người lên tiếng đầu tiên:

- Tôi cho rằng con dốc này phải cao trên một nghìn mét, mà với chất đất thế này thì chắc chắn là hiểm trở hơn Cổng Trời rồi.

Đại đội trưởng Nghi bổ sung:

- Cổng Trời còn gần miền Bắc, đường sá còn được tu sửa thường xuyên chứ ở đây tôi nghĩ chắc không thể được như vậy.

Tân gặng:

- Thế theo các ông liệu ta có thể vượt được nó trong một đêm được không?

Vĩnh cười mà như mỉa:

- Không được thì cũng phải cố cho bằng được chứ anh bảo trống hơ trống hoác thế kia mà phải nằm lại thì giấu xe ở đâu?

Lê Văn Giỏ vừa mới được bổ nhiệm làm chính trị viên thay Tú đã hy sinh thông báo:

- Báo cáo thủ trưởng và các anh, tôi được công binh cho biết là dốc này dài chưa đến hai mươi cây, trong đó chỉ có chiều bên này lên là dài và khó đi thôi còn bên kia thì lại rất ngắn và ít dốc nên có thể vượt qua được trong một đêm.

Tiểu đoàn trưởng Tân kết luận:

- Vậy thì anh Vĩnh cho kiểm tra lại tình trạng kỹ thuật nhé, cố gắng không để xảy ra tụt lùi, đứt xích, trật xích trên dốc. Còn anh Nghi thông báo cho các trung đội cho anh em ăn cơm sớm. Căn cứ tình hình ta cho xuất phát càng sớm càng tốt.

Không ai ngờ là con đường còn hiểm trở hơn cả những gì mà mấy anh em họ tưởng tượng ra. Mặt đường chỉ rộng vừa hai băng xích, hàng trăm cái cua tay áo lớn nhỏ mà mỗi khi đi qua đó có cảm tưởng như mũi xe đã chồm hẳn ra miệng vực. Tin vào tay lái và khả năng xử trí của Cân nên hôm nay xe 567 được đại đội phó Vĩnh phân công đi cuối đội hình. Đêm giữa tháng Hai âm lịch nên trăng khá sáng. Dưới ánh trăng khi tỏ, khi mờ nhiều lúc Cân nhìn rõ những khối đất đá lăn ào ào xuống vực dưới vòng xích lăn của xe đi trước mà phát ớn.

Mới đi được chừng một phần ba dốc thì thang AC130 đã mò ra. Nó lừ lừ bay dọc con đường và ung dung nghiêng ngó. Vì đang ở trên dốc không thể phát huy tốc độ nên Nghi lệnh cho các xe ép sát vào ta luy dương để tránh, còn tất cả thành viên chui vào trong xe đóng chặt cửa. Sau hai vòng nghiêng ngó thang AC130 bắt đầu bắn, đầu tiên là 20 ly, sau đó nó chuyển sang cối 40 ly. Có vẻ như địa thế này cũng bất lợi cho việc ngắm bắn nên đạn chủ yếu trúng vào mái ta luy. Chắc bọn trên máy bay không hiểu những mục tiêu mà nó bắn phá là cái thứ gì mà không có đám lửa nào bùng lên cả. Khoảng mười lăm phút sau nó lừ lừ bay về phía nam. Đoàn xe tăng lại tiếp tục lên đường.

Càng lên cao đường càng khó đi. Nhiều đoạn tất cả người trên xe phải xuống đi bộ, trưởng xe phải

xuống đi trước đầu xe để chỉ huy. Nhiệt độ dầu, nhiệt độ nước làm mát cứ tăng vù vù. Mặc cho cái rét tháng Hai và những làn hơi lạnh từ trên núi tỏa xuống lưng áo Cân vẫn ướt đầm mồ hôi, cậu căng mắt nhìn đường và thận trọng sử dụng hai cần lái để điều khiển xe đi cho đúng tim đường.

Lại đến một đoạn khó đi. Cân dừng xe cho mọi người xuống. Đại phó Vĩnh cùng mấy anh em đi bộ vượt lên trước, còn Nhã thì khoác một mảnh dù trắng đứng trước đầu xe. Anh hỏi to:

- Nhìn rõ không?

Cân cũng gào lên át cả tiếng máy nổ:

- Nhìn rõ rồi. Đi đi!

Nhã quay người lại, anh từ từ bước cách mũi xe chừng năm, sáu mét. Cân vừa nhìn đường vừa nhìn vào cái bóng trắng của nhã để điều khiển xe. Gì chứ việc này thì cậu đã quá quen rồi.

Một cái cua tay áo hiện ra trước mặt. Cân giữ chân dầu thật ổn định ở mức thấp nhẹ nhàng cho xe vào cua. Nhích từng tý một cho đến khi đầu xe đã chồm ra ngoài mép vực và mũi xe bên trái đã qua khỏi tảng đá lớn chia ra từ ta luy dương thì Cân nhẹ nhàng kéo cần lái trái. Mũi xe đã bắt đầu nhích sang trái, Cân hơi tăng chân dầu để tăng lực kéo động cơ. Bỗng cậu cảm thấy băng xích bên phải hẫng đi một cái. Chiếc xe lạng đi và dệ xuống. Một cảm giác lạnh buốt chạy dọc sống lưng. Cân giật mạnh hai cần lái về vị trí sau cùng rồi thụp đầu xuống ôm chặt lấy hai cần lái phó mặc cho may rủi.

Nhưng chiếc xe đã khựng lại. Ma sát của bụng xe với mặt đất cùng với những níu kéo tuyệt vọng của băng xích bên kia đã giữ nó lại trong tích tắc cuối cùng. Bây giờ nó nằm chênh vênh trên miệng vực, thân xe nghiêng hẳn đi. Có cảm tưởng chỉ cần đẩy khẽ một cái là chiếc xe sẽ lăn luôn xuống.

Đang đi phía trước Vĩnh chợt nghe tiếng đất đá lở ào ào phía sau anh đoán ngay là có sự cố. Quay lại, nhìn chiếc xe đang nằm chênh vênh trên miệng vực thẳm anh hết cả hồn. Vĩnh vội bảo Hòa:

- Chạy lên bảo hai xe phía trước dừng lại đợi! Nhanh lên!

Từ trong xe Cân đang khó nhọc chui ra vì độ nghiêng thân xe quá lớn. Bám lấy nòng pháo cậu nhô người nhìn xuống phía dưới, không thấy gì cả ngoài một màu đen ngòm và sâu hun hút. Bất giác Cân rùng mình: "nếu nó mà lăn xuống chắc là mình thịt nát, xương tan". Mấy chiến sĩ công binh hộ tống phía sau cũng đã lên đến nơi. Họ xì xầm:

- May thế! Chỉ một tý nữa thì lăn hàng trăm vòng chứ không ít.

Vĩnh đã quay lại trước đầu xe, anh cúi xuống bấm đèn pin nghiêng ngó: có lẽ do mỗi xe đi trước làm lở xuống một ít đất đá nên đến xe này mép đường bên phải không còn chịu được trọng lượng của xe đã làm cho xe bị dệ. Rất may là khi bụng xe sệt xuống mặt đất và những mắt xích bên kia cày xuống đất đá mặt đường đã hãm lại đà trượt của chiếc xe. Anh ôn tồn bảo Cân:

- Cứ yên tâm! Tớ sẽ cho xe kia quay lại kéo bây giờ.

Nói thì nói vậy chứ đầu óc Vĩnh đang rối cả lên. Với sự cố này ở chỗ khác chỉ cần một xe kéo khẽ một cái là lên. Nhưng ở đây thì không được. Chỉ cần một chút sơ sẩy, chỉ cần cái bờ đất kia lở thêm một chút, chỉ cần cái hòn đá mà băng xích bên phải kia đang bấu víu sút đi một mẩu... chiếc xe này sẽ rơi xuống và lúc ấy có trời mới biết được điều gì sẽ xảy ra. Giá như địa thế cho phép anh sẽ cho một xe cố định và một xe kéo, còn ở đây thì không thể. Nhưng cũng không thể không kéo, để chiếc xe này nằm lại đây cả ngày thì bằng "cống" cho lũ giặc trời.

Từ phía trước Tân, Nghi đã quay lại. Cả ba chụm đầu bàn bạc một lúc, cuối cùng Tân kết luận:

- Kiểu gì cũng phải kéo nó lên! Ông Nghi chỉ huy cho hai xe kia lùi lại đây. Còn ông Vĩnh nghiên cứu xem có cách nào bảo đảm nhất thì làm.

Vĩnh nhắm mắt lại vận dụng tất cả những kiến thức và kinh nghiệm mà anh có được để tìm ra giải pháp tốt nhất. Cuối cùng anh đi đến quyết định sẽ cho hai xe kéo một lúc, một xe móc cáp ở phía trước, một xe

móc cáp ở phía sau xe này. Như vậy chính cái cáp móc vào phía sau sẽ có tác dụng cố định không để xe 567 tiếp tục trượt về bên kia. Anh trình bày với Tân, Tân gật:

- Cũng phải liều thôi!

Vính cho hai xe lùi sát lại đầu xe 567, huy động thêm cáp từ mấy xe trước đem nối vào và cho căng cáp. Xong xuôi đầu đấy anh hỏi Cân:

- Cậu còn lái được không?

Đã bình tĩnh lại, nay lại nhìn thấy phương án cứu kéo của đại phó Vính tương đối chắc chắn nên Cân bình tĩnh đáp:

- Báo cáo, được ạ!

Vính vỗ về:

- Thế thì lên đi! Cứ bình tĩnh nhé! Khi nào thấy tở ra hiệu tiến thì mới thả hai cần lái đấy. Còn nếu không may nó tiếp tục dệ thì cũng cứ yên tâm, không rơi được đâu.

Thật may, thềm đất bên mép vực không bị lở thêm nữa, chiếc xe từ từ bò lên mặt đường trong tiếng vỗ tay lộp độp của tất cả mọi người có mặt. Vính thở phào nhẹ nhõm. Lúc đó đã là ba giờ sáng.

Thêm gần hai tiếng nữa thì họ lên đến đỉnh dốc. Đúng như Giỏ thông báo, chiều xuống của nó rất ngắn nên khi những tia nắng ban mai đầu tiên hé rạng thì cả đại đội đã xuống đến chân dốc bên kia. Trước mặt họ một bình nguyên trải dài hun hút về phía nam. Đó chính là thung lũng A Sầu- A Lưới.

Thêm một đêm hành quân nhẹ nhàng nữa họ đã đến điểm hẹn tại sân bay A Lưới. Khí thế toàn đại đội lên cao hùng hực: “chả mấy nữa họ sẽ đến với thành phố Sông Hương- Núi Ngự”. Tuy nhiên phái viên của mặt trận Trị Thiên đã đón sẵn ở đó và thông báo rất ngắn gọn: “đường về Huế chưa thông, các đồng chí cứ nằm đây đợi đi”. Những gương mặt đang hớn hở bỗng tiu nghỉu như bị dội một gáo nước lạnh.

Chẳng còn biết làm gì hơn cả đại đội lầm lũi theo người dẫn đường vào giấu quân ở chân một ngọn đồi nằm ngay phía bắc sân bay A Lưới, cách đường tuyến chừng vài trăm mét.

A Sầu- A Lưới là một thung lũng nằm ở độ cao tám trăm mét so với mực nước biển, có chiều dài hơn ba chục ki- lô- mét và chiều ngang chỗ rộng nhất chừng bốn ki- lô- mét. Nó được bao bọc xung quanh bởi những dãy núi cao như Động Ngòi, A Ngo và A Bia... Chỉ cách Huế chưa đầy bốn mươi ki- lô- mét theo đường chim bay, cách biên giới Việt- Lào chưa đến mười ki- lô- mét, lại trấn giữ con đường huyết mạch Đông Trường Sơn nên A Sầu- A Lưới có một vị trí chiến lược quan trọng. Vì vậy, ngay sau khi lên nắm quyền Ngô Đình Diệm đã cho xây dựng ở đây một tiền đồn biên phòng của lực lượng đặc biệt ngụy. Những năm 60 lực lượng ở đây được tăng cường và thường xuyên có cố vấn Mỹ cũng như lực lượng đặc biệt của Mỹ tham gia trú phòng. Chúng đã xây dựng ở đây hai sân bay quân sự đã chiến là sân bay A Lưới ở phía bắc và sân bay A Sầu ở phía nam. Từ đây chúng tung những toán thám báo, biệt kích sang Lào và ra phía Bắc hoạt động do thám, phá hoại các tuyến đường vận chuyển của ta. Năm 1966 ta đã tiêu diệt tiền đồn biên phòng của liên quân Việt- Mỹ và làm chủ thung lũng A Sầu- A Lưới. Từ đó thung lũng này trở thành một căn cứ quan trọng để ta tiến hành các hoạt động quân sự ở tây- nam Huế và khai thông con đường vận chuyển đông Trường Sơn. Cũng từ đó nó trở thành một trọng điểm đánh phá của Mỹ- ngụy. Hàng chục ngàn tấn bom đạn, hàng triệu lít chất độc hóa học đã được thả xuống nơi đây để biến cái thung lũng xanh tươi này thành một “thung lũng chết”. Những cánh rừng đại ngàn giờ chỉ còn để lại dấu tích bởi những thân cây hàng chục người ôm đang vươn những cành cây trụi không một chiếc lá lên trời như muốn cầu xin sự cứu vớt của đấng tối cao. Cả thung lũng giờ đây chỉ còn lau lách và ít cây non mới tái sinh bên cạnh những hố bom nham nhở. Đó là nơi trú quân của đại đội 9.

Không xuống được Huế người buồn nhất trong đại đội là Cân. Đối với “cậu tú” Huế từ lâu đã thành một địa danh quen thuộc trong tâm tưởng. Đơn giản chỉ vì thầy chủ nhiệm của cậu chính là một người gốc Huế tập kết ra Bắc. Thầy không chỉ dạy cho học sinh biết về Huế qua các bài học trong chương trình mà còn thông qua những câu chuyện về mảnh đất, con người nơi đây truyền đến cho mỗi học sinh lòng yêu mến quê hương đến vô bờ của mình. Vì vậy khi biết sẽ được tăng cường cho lực lượng quân giải phóng đang làm chủ Huế Cân đã như mở cờ trong bụng, cậu chắc chắn chỉ ngày một ngày hai sẽ được đến với

vùng đất Cổ đô xinh đẹp và thơ mộng này.

Nhưng rồi cũng chẳng có thời gian mà gặm nhấm nỗi buồn. Vừa vào đến vị trí giấu quân cả đại đội lại xoay trần ra đào hầm, đào hố và củng cố xe pháo. Mặc dù đã được người anh em đại đội 3 bổ sung một trung đội và nhường cho chút khí tài dự bị cuối cùng song sau hơn hai trăm ki-lô- mét đường cực kỳ hiểm trở, qua hàng chục trọng điểm như Dốc Đá, Dốc Mèo... đã làm cho bộ phận hành động xuống cấp nặng nề.

Lại những thứ công việc vô cùng nặng nhọc và nhàm chán nhưng không thể không làm: đó là đào hầm và củng cố xe cộ. Có điều may là đất ở đây khá mềm và ít lẫn đá nên đỡ vất vả. Chừng hơn một tuần tình hình khu vực trú quân đã tạm ổn.

Cuộc hội ý của ba cán bộ lãnh đạo Bộ tư lệnh thiết giáp được tiến hành ngay buổi sáng thứ ba quyền tư lệnh Đào có mặt tại chiến trường. Có thể coi đây là cuộc họp của thường vụ đảng ủy binh chủng cũng được vì chỉ thiếu có mỗi ủy viên là chủ nhiệm chính trị Thu.

Mở đầu cuộc họp tham mưu trưởng Dương tổng hợp về diễn biến của hai trận đánh Tà Mây và Làng Vây, kết quả thu được, tổn thất của phía ta, những ưu khuyết điểm và đặc biệt là những bài học kinh nghiệm. Cuốn sổ mở rộng đặt trước mặt, quyền tư lệnh Đào chăm chú lắng nghe, thỉnh thoảng ông lại gạch đầu dòng và viết mấy chữ rất ngắn gọn vào đó. Nhờ chịu khó học hỏi, rèn luyện quyền tư lệnh Đào có khả năng tổng hợp rất nhanh. Nhiều khi nghe những báo cáo dài hàng trang ông chỉ tóm tắt lại bằng một dòng ngắn ngủi nhưng vẫn đảm bảo đó là vấn đề cốt lõi nhất.

Chờ cho tham mưu trưởng Dương báo cáo hết các nội dung quyền tư lệnh Đào mới hỏi:

- Vậy theo các anh ưu điểm nổi bật trong các trận đánh vừa qua của 198 là gì?- Không đợi chính ủy Ngọc lên tiếng ông nói luôn- Xin lỗi anh Ngọc, về ý chí quyết tâm của cán bộ, chiến sĩ thì tốt rồi, ta không cần nhắc lại ở đây.

Ngẫm nghĩ một lát tham mưu trưởng Dương mới từ tốn:

- Theo tôi, ưu điểm nổi bật là chúng ta đã vận dụng tốt những nguyên tắc chiến thuật như vấn đề sử dụng lực lượng, vấn đề tạo thế bất ngờ, vấn đề bí mật tiếp cận, vấn đề hiệp đồng với bộ binh và các lực lượng khác. Về mặt kỹ thuật thì nhìn chung trình độ sử dụng trang bị, vũ khí của anh em rất thành thạo là nét nổi bật.

Vừa nhịp nhịp mấy ngón tay trên cuốn sổ quyền tư lệnh Đào vừa gật gù:

- Như vậy có thể nói những nguyên tắc chiến thuật và cách đánh địch phòng ngự vững chắc trên điểm cao của xe tăng do chúng ta nghiên cứu xây dựng lên là phù hợp với điều kiện chiến trường miền Nam. Các anh có thấy thế không?

Tham mưu trưởng Dương gật đầu xác nhận:

- Đúng vậy! Tôi nghĩ rằng về cơ bản là phù hợp. Còn có điểm này, điểm khác chưa hiệu quả thì chủ yếu là do anh em ta thực hiện chưa tốt mà thôi.

Quyền tư lệnh Đào đột ngột chuyển hướng:

- Thế còn nhược điểm nổi bật là vấn đề gì?

Hơi nhíu mày một lát tham mưu trưởng Dương mới trả lời:

- Xét trên phương diện tổn thất người và trang bị thì theo tôi nhược điểm chính là chúng ta còn máy móc khi vận dụng lý luận, đặc biệt là việc để đại đội 9 rời khỏi trận địa theo đường sông Sê Pôn. Vì phải bơi ngược dòng, một số xe lại bị thủng do mảnh đạn nên tốc độ chậm, phải giấu xe lại Làng Troài, ngày hôm sau máy bay địch lên lưng sục đánh phá làm hư hỏng thêm 1 xe và hy sinh 1 đồng chí. Ngoài ra vấn đề hiệp đồng với bộ binh cũng chưa tốt, đến giờ xung phong cả hai cửa mở trên hai hướng đều chưa thông, bộ binh thì không theo được xe tăng nên ở hướng đại đội 9 phải cho 2 xe quay ra để dẫn vào.

Quyền tư lệnh Đào cầm cúi ghi mấy chữ vào sổ tay rồi ngẩng lên:

- Vậy thì vai trò của người chỉ huy xe tăng khi phê chuẩn quyết tâm chiến đấu của đơn vị như thế nào?

Tham mưu trưởng Dương hơi bối rối:

- Vì mỗi đại đội xe tăng đi phối thuộc cho một hướng nên trách nhiệm phê chuẩn quyết tâm chiến đấu cũng như chỉ huy trong quá trình chiến đấu là thuộc về người chỉ huy binh chủng hợp thành. Tuy nhiên, để giúp cho người chỉ huy binh chủng hợp thành chỉ huy xe tăng chúng tôi đã phân công như thế này: tôi, anh Ngọc và anh Lãm ở bên cạnh sư trưởng bộ binh, trên hướng chủ yếu có anh Hồng và anh Bá, trên hướng thứ yếu là anh Tân với anh Huấn. Các anh ấy có trách nhiệm tham mưu cho người chỉ huy về sử dụng xe tăng, đồng thời giúp đỡ đơn vị xây dựng quyết tâm chiến đấu và chuẩn bị mọi mặt; trong quá trình chiến đấu thì giúp người chỉ huy binh chủng hợp thành chỉ huy xe tăng bằng vô tuyến điện. Nói cho công bằng thì khi thông qua quyết tâm chiến đấu anh em đại đội 9 cũng như các phái viên ở hướng chủ yếu chưa lường hết được tình hình nên mới đưa ra phương án ấy.

Quyền tư lệnh Đào nhíu mày:

- Tại sao anh em ta lại chọn đường rời khỏi trận đánh như vậy nhỉ?

Đến đây thì chính ủy Ngọc lên tiếng:

- Khi chúng tôi đặt câu hỏi như vậy thì anh em trả lời là: do ở Pê Sai và Ha- Sin- Ta- Sing còn một số người và trang bị nên anh em người ta muốn quay lại đấy. Chỉ đơn giản thế thôi chứ chẳng có lý do nào cả.

Tham mưu trưởng Dương gật đầu xác nhận và thêm:

- Về phía chúng tôi cũng xin nhận khuyết điểm là chưa thật sâu sát và quá tin tưởng vào cấp dưới nên không kiểm tra thật kỹ. Nhưng xét cho cùng cũng là vì anh em ta không lường hết được tình huống xe bị thủng nhiều thế mà thôi. Nếu xe không bị thủng thì có chậm cũng chỉ độ hơn tiếng đồng hồ là đã về đến Pê Sai rồi. Anh có nhớ hồi diễn tập ở Thanh Tước ta cũng cho trung đội 2 rời khỏi theo đường sông không? Đến giờ anh em người ta cũng cứ thế mà vận dụng.

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Như vậy căn bệnh chủ yếu ở đây là máy móc, thiếu động não suy nghĩ. Thực tiễn này một lần nữa khẳng định là giữa diễn tập với chiến đấu còn một khoảng cách khá xa phải không các anh?- Không đợi hai người trả lời ông lại đột ngột chuyển hướng câu chuyện- Về các vấn đề bảo đảm các anh thấy thế nào?

Tham mưu trưởng Dương nhăn trán:

- Về tất cả các nội dung bảo đảm đều có vấn đề. Trước hết là bảo đảm trinh sát: vì ta không có lực lượng trinh sát riêng nên hoàn toàn phụ thuộc vào bộ binh. Như trận Làng Vân này chỉ có hướng nam do địch chủ quan nên anh em ta mới đến sát hàng rào địch được, còn hướng tây chỉ quan sát được từ xa mà thôi. Hay trận Tà Mây cũng thế, cán bộ của ta không thể tiếp cận được địch nên mọi thông tin về địch chủ yếu là dựa vào cung cấp của bộ binh mà thôi.

Quyền tư lệnh Đào ngắt lời:

- Vậy theo anh ta phải có lực lượng trinh sát riêng à?

Tham mưu trưởng Dương gật mạnh đầu:

- Đúng vậy! Không chỉ trinh sát mà cả phòng không và công binh ta cũng cần có lực lượng bảo đảm độc lập. Anh thấy đấy, phòng không của mặt trận có gì đâu. Nếu vừa rồi ta không cho lắp cao xạ 12 ly 7 lên xe thì chắc sẽ tổn thất nặng nề vì không quân địch. Còn bảo đảm cơ động cũng vậy. Trận Tà Mây thì cả đại đội sa lầy. Trận Làng Vân đại đội 3 cũng suýt nữa không đến được vị trí tạm dừng vì lầy. Hay mở cửa cũng vậy, cả hai hướng đến giờ xung phong mà cửa mở đều chưa thông.

Quyền tư lệnh Đào lắc đầu:

- Đúng là cũng cần nhưng không thể hoàn toàn độc lập được mà sẽ phải phân cấp ra, binh chủng hợp thành lo cái gì, ta lo cái gì, chứ nếu không mỗi trung đoàn xe tăng lại đòi có hẳn một trung đoàn công binh, một tiểu đoàn phòng không trong biên chế thì không ai chấp nhận đâu. Nhưng qua đây ta cũng phải nghiên cứu thêm về tổ chức biên chế của các trung đoàn xe tăng các anh ạ- Dừng một lát ông mới tiếp- Bây giờ ta quay lại trận Tà Mây một chút. Rõ ràng là chỉ cần có hai xe lên đánh đã thắng rồi sao mình lại phải sử dụng cả đại đội ?

Tham mưu trưởng Dương cười bối rối:

- Ý anh muốn nói vai trò tham mưu của chúng tôi chứ gì? Thực ra như đã nói ở trên vì không nắm được cụ thể về địch, chỉ được nghe bộ binh cho biết đây là một cụm cứ điểm mạnh, do một tiểu đoàn phòng ngự trong công sự vững chắc nên sử dụng một đại đội tăng cường cho một trung đoàn bộ binh cũng là vừa phải thôi.

Chính ủy Ngọc bổ sung:

- Thực ra theo tôi sở dĩ trận Tà Mây thắng lợi khá dễ dàng như vậy có một nguyên nhân quan trọng là yếu tố tâm lý. Mặc dù chỉ có hai xe lên được và chỉ có một xe vào được cứ điểm nhưng vì lần đầu tiên thấy xe tăng xuất hiện bọn địch đã bị hoảng loạn tột độ và tháo chạy nhanh như vậy.

Quyền tư lệnh Đào gật gù:

- Tôi đồng ý với các anh. Với tương quan lực lượng như vậy thì sử dụng một đại đội cũng không phải là nhiều. Cũng vì thấy thắng lợi dễ dàng quá nên tôi đặt câu hỏi vậy thôi.

Tham mưu trưởng Dương chậm rãi nói thêm:

- Ở đây cũng còn một nguyên nhân nữa là ý định của người chỉ huy binh chủng hợp thành. Mà khi các anh ấy định thế nào rồi thì rất khó lay chuyển. Như trận Tà Mây chúng tôi cũng đề nghị là không cho tham gia để giữ yếu tố bất ngờ cho Làng Vây nhưng các anh ấy kiên quyết không chấp nhận nên chúng tôi buộc phải chấp hành. Hay việc đưa đại đội 9 vào Huế cũng vậy. Chúng tôi cũng đã có ý kiến là không nên đưa một đại đội độc lập đi như thế nhưng các anh ấy không nghe. Ngay cả chỉ đề nghị lui lại một thời gian để đợi đại đội 6 vào các anh ấy cũng không chấp nhận. Nói tóm lại hiểu biết của các chỉ huy binh chủng hợp thành về xe tăng còn rất hạn chế, lại có phần bảo thủ nên khi làm việc với các anh ấy phải hết sức kiên nhẫn anh ạ.

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy! Nhưng đây lại là điểm yếu của tôi phải không?

Một cơn đau bụng dội lên làm tham mưu trưởng Dương nhăn mặt. Quyền tư lệnh Đào phát hiện thấy sự bất thường vội hỏi:

- Anh bị làm sao thế?

Chính ủy Ngọc đỡ lời:

- Đã gần hai tháng nay anh Dương bị đau bụng liên tục. Đúng hôm đánh Làng Vây bị đau gần chết. Mấy hôm nay đỡ rồi đấy- Ông nhìn thẳng vào mắt ông Đào đầy vẻ quan tâm- Và cả anh nữa, vào đây rồi không chú quan với sức khỏe được đâu. Theo tôi ở đây anh không nên tắm nước lạnh buổi sáng nữa, dù sao đây cũng là "rừng thiêng, nước độc" mà anh.

Quyền tư lệnh Đào đặt tay lên tay tham mưu trưởng Dương:

- Vậy thì anh phải ra ngay là đúng rồi. Có lẽ hôm nay ta tạm thời dừng ở đây. Phần tôi các anh cứ yên tâm. Còn hai anh ra ngoài đó ngoài những công việc thường xuyên tôi đề nghị anh Dương tổng hợp những bài học kinh nghiệm lại cho các đơn vị học tập, đồng thời bổ sung thêm những nội dung cần thiết vào tài liệu huấn luyện cho anh em. Ngoài ra anh dành thời gian nghiên cứu thêm về tổ chức biên chế các trung đoàn xe tăng thế nào cho phù hợp. Nhưng theo tôi cũng đừng tham quá. Thôi, mời các anh nghỉ!

Chui ra khỏi cái hầm thùng ông vươn vai mấy cái thật mạnh. Không khí trong rừng sâu giữa mùa khô thật dễ chịu.

Chỉ trong vòng hơn một tuần việc điều chuyển trang bị giữa hai đại đội và củng cố xe máy vũ khí đã tạm ổn. Vị trí giấu quân của đại đội 6 cũng đã ổn định, hầm xe, hầm người đã cơ bản đào xong. Chính ủy Ngọc, tham mưu trưởng Dương cùng một số cán bộ cơ quan đã lên đường ra Bắc. Quyền tư lệnh Đào quyết định tổ chức đưa các cán bộ chủ chốt của Bộ tư lệnh tiền phương, đoàn 198 và hai đại đội trưởng đi trinh sát thực địa. Ý định của ông là cán bộ phải nắm chắc địa hình toàn bộ khu vực lòng chảo Khe Sanh, sau đó tập trung vào các trọng điểm như cụm cứ điểm Tà Cơn, quận lỵ Hướng Hóa v.v... Ngoài ra còn phải chú ý đến những khu vực có ý nghĩa chiến thuật mà địch có thể đổ bộ đường không.

Tuy nhiên kế hoạch trinh sát của đoàn cán bộ xe tăng gặp rất nhiều khó khăn. Đúng như lời tư lệnh mặt trận đã nói, bọn địch đã có những thay đổi rất lớn về mặt chiến thuật. Một mặt chúng cố thủ trong các cứ điểm được xây dựng kiên cố, đồng thời tăng cường hỏa lực không quân, pháo binh để đẩy ta ra xa. Một mặt chúng tận dụng tối đa ưu thế về không quân, tăng cường sử dụng chiến thuật trực thăng vận bất ngờ đổ quân xuống chiếm các địa hình có lợi hoặc đánh úp vào sau lưng quân ta. Trên đường Chín cũng như các con đường mòn chúng thả dày đặc mìn lá để ngăn chặn sự cơ động của ta. Cái thứ mìn mỏng như một cái lá cây rất khó phát hiện nhưng thật độc ác, ai không may giẫm phải chỉ nghe đến “bép” một cái là đã mất bàn chân. Vì vậy, đi đêm thì sợ dẫm phải mìn lá, đi ngày thì sợ máy bay, trời nắng thì phản lực, trời mù thì B52, không may rơi vào trận địa đổ bộ của chúng thì có khi còn bị bắt sống.

Nghe những lời thì thảo bàn ra tán vào của mấy cán bộ cấp dưới quyền tư lệnh Đào thấy nóng mặt, ông cho gọi đoàn trưởng Lãm và trưởng ban Phúc lại nghiêm mặt:

- Thế nào các anh? Liệu ta có thực hiện được kế hoạch trinh sát không hả?

Đoàn trưởng Lãm ngơ ngác:

- Có chứ ạ! Chúng tôi đang sẵn sàng đợi lệnh, thủ trưởng bảo đi lúc nào là đi ngay đấy chứ.

Vẫn giữ vẻ mặt lạnh tanh quyền tư lệnh Đào sảng giọng:

- Thế các anh có nghe anh em người ta bàn tán gì không?

Trưởng ban tác huấn Phúc từ tốn:

- Chúng tôi có nghe thấy anh em bàn tán về những khó khăn khi đi trinh sát, nhưng bàn thì cứ bàn mà đi cứ đi.

Quyền tư lệnh Đào đỡ căng thẳng hơn:

- Theo tôi về mặt tư tưởng như thế là chưa tốt, ta phải có biện pháp giải quyết trước rồi mới đi. Nếu cần thì phải điều chỉnh kế hoạch, anh nào sợ thì cho ở nhà.

Phúc vẫn nhẹ nhàng:

- Báo cáo thủ trưởng, những khó khăn mà anh em bàn tán là có thật. Về phía chúng tôi cũng đã có một số biện pháp khắc phục.

Quyền tư lệnh Đào ngắt lời:

- Biện pháp thế nào anh trình bày đi!

Phúc trải tấm bản đồ vẫn mang theo bên mình ra trước mặt, anh khúc chiết:

- Báo cáo thủ trưởng, biện pháp thứ nhất là ta phải đề nghị bộ tư lệnh mặt trận cho một tổ trinh sát đi cùng để giúp đỡ chúng ta. Nói gì thì nói anh em trinh sát của mặt trận người ta đã nắm rất vững địa hình, thông tỏ đường đi lối lại, lại biết rõ vị trí đứng chân của các đơn vị ta cũng như tình hình quân địch nên sẽ rất thuận lợi nếu ta được họ dẫn đường. Đến các địa điểm trinh sát ta cũng phải dựa vào các đơn vị bộ binh đang vây lẩn ở đó, càng vào gần địch càng tốt vì sẽ tránh được hỏa lực không quân, pháo binh của chúng. Về phía ta tôi đề nghị trang bị cá nhân phải thật gọn nhẹ, tất cả đều phải mang AK để tăng cường

khả năng tự bảo vệ. Về cơ động chủ yếu đi vào ban ngày để tránh mìn lá. Còn địa điểm trinh sát theo tôi ta chỉ nên tập trung vào một trọng điểm là Tà Cơn, những khu vực khác sẽ lên các điểm cao dọc đường Chín để quan sát là đủ.

Gương mặt của quyền tư lệnh Đào giãn ra một chút:

- Tôi đồng ý với các biện pháp của anh. Để tôi báo cáo tham mưu trưởng mặt trận và sẽ đề nghị các anh ấy giúp đỡ.

Phúc mừng rỡ:

- Như vậy thì tốt quá. Còn anh em có nói ra, nói vào vậy thôi chứ ai cũng sẵn sàng cả thủ trưởng ạ.

Quyền tư lệnh Đào phẩy tay:

- Nhưng tôi không thích nghe bàn tán kiểu ấy. Có gì thì đặt vấn đề chính thức đưa ra bàn bạc tìm cách khắc phục có phải hay hơn không. Thôi, các anh về chuẩn bị đi. Nếu mặt trận đồng ý thì mai ta sẽ lên đường.

Đã sang tháng ba ta tiết trời không còn lạnh giá nữa. Mới chưa đến sáu giờ đã thấy đằng đông hừng sáng báo hiệu một ngày ấm áp, đẹp trời. Đoàn cán bộ xe tăng gần chục người cùng một tổ trinh sát của mặt trận do một sĩ quan phụ trách thành một hàng dọc lẫm lẫm đi dọc theo đường Chín trong làn sương sớm vẫn còn đang phảng phất đây đó. Đang ở bên đất Lào và còn khá xa vùng chiến sự nên tốc độ hành quân khá nhanh. Mới gần trưa đoàn đã đến Lao Bảo. Các chiến sĩ trinh sát cho đoàn dạt vào bên đường dừng lại nghỉ giải lao và ăn trưa dưới một lùm cây.

Khi thấy Phúc thông báo là đã qua biên giới vào đất Việt Nam quyền tư lệnh Đào chợt thấy một cảm giác khác lạ dấy lên trong lòng: “thế là bây giờ mình mới chính thức đặt chân lên mảnh đất chiến trường miền Nam”. Ngơ ngẩn đứng nhìn quanh quất một lát ông hỏi Phúc:

- Thế biên giới đâu? Cột mốc đâu?

Phúc lắc đầu:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi nghe anh em ở trong này lâu người ta bảo trước ở đây cũng có một cái cột mốc, nhưng rồi bom đạn chà xát lâu ngày nên bây giờ chẳng còn dấu tích gì. Nhưng đây đúng là biên giới rồi đấy. Chỗ bằng phẳng kia là sân bay dã chiến Lao Bảo. Còn chỗ chòm cây xanh xanh kia là nhà tù cũ, lui xuống một tý nữa là đến sông Sê Pôn.

Nhìn theo cánh tay Phúc chỉ quyền tư lệnh Đào chỉ thấy một chòm cây xanh um. Ông tự dặn lòng khi quay về nhất định phải ghé qua nơi ngày xưa các chiến sĩ cách mạng tiền bối và những người yêu nước đã bị bọn đế quốc thực dân dày ải.

Bữa cơm trưa đạm bạc của chiến trường vừa xong thì người phụ trách tổ trinh sát đứng dậy đồng dục:

- Đề nghị các thủ trưởng chú ý! Từ đây trở đi là vùng chiến sự nên chúng ta phải hết sức cảnh giác. Tổ chúng tôi sẽ đi trước có trách nhiệm dò đường và dọn mìn lá. Các đồng chí sẽ thành một hàng dọc, mỗi người cách nhau 10 đến 15 mét và phải đi theo đúng vệt đường chúng tôi đã đi- Anh ta đến trao cho mỗi người trong đoàn một cái gậy sắt không biết chặt từ lúc nào và nói to- Nếu các đồng chí thấy trên đường còn sót mìn lá thì dùng gậy hất ra xa, nó sẽ không nổ đâu. Trường hợp địch đánh phá vào đội hình thì phải nhanh chóng ẩn nấp, đợi hết đợt bắn phá lại đi tiếp. Trường hợp gặp địch phục kích thì nhanh chóng chiếm địa hình có lợi để đánh trả. Nếu có dấu hiệu địch đổ bộ đường không thì nhanh chóng cơ động ra khỏi khu vực địch đổ bộ càng xa càng tốt. Các thủ trưởng còn hỏi gì không?

Quyền tư lệnh Đào bảo Phúc:

- Cậu hỏi xem chỗ cứ điểm Làng Vây hiện giờ do ai kiểm soát? Có lên đấy một tý được không?

Phúc nhắc lại câu hỏi, người chỉ huy trinh sát có vẻ nắm rất vững tình hình:

- Khu vực cứ điểm Làng Vây hiện do một tiểu đoàn bộ binh của ta chốt giữ. Nếu các thủ trưởng muốn ghé qua đây chúng tôi sẽ đưa lên. Tuy nhiên để đảm bảo kế hoạch trinh sát thì chỉ được dừng ở đây ít phút thôi ạ.

Thấy quyền tư lệnh Đào gật đầu Phúc nói:

- Nhất trí! Các đồng chí, chuẩn bị xuất phát!

Nhìn động tác của tổ trinh sát phía trước quyền tư lệnh Đào thấy rất yên tâm. Đúng là được thực tế chiến trường rèn luyện những người lính sẽ trưởng thành rất nhanh dù tuổi đời của họ còn rất trẻ.

Tầm ba giờ chiều thì đoàn cán bộ xe tăng đến khu vực Làng Vây. Chỉ cần vài ám hiệu nho nhỏ giữa người chỉ huy trinh sát với các chiến sĩ chốt tiền tiêu ở điểm cao 230 đoàn đã được tự do đi vào cứ điểm. Quyền tư lệnh Đào vừa đi vừa chăm chú nhìn như muốn tìm lại dấu tích trận đánh cách đây chưa đầy một tháng. Nhưng dấu có mỗi mắt cũng chẳng thấy gì. Ngay sau khi thất thủ quân địch đã dùng không quân, pháo binh đánh phá cấp tập vào đây như muốn hủy diệt tất cả để quên đi mối hận thua trận. Những hố bom, hố đạn pháo nham nhở khắp nơi, đất đá bị cày xới vụn ra như cám. Cán bộ binh chốt giữ ở đây phải đào hầm mới và tận dụng các súc gỗ, bao cát còn vương vãi xung quanh để xây dựng công sự chiến đấu.

Lên đến đỉnh điểm cao 320 quyền tư lệnh Đào bảo mọi người dừng chân tại khu vực sở chỉ huy. Đồng chí tiểu đoàn trưởng bộ binh niềm nở đón tiếp đoàn cán bộ xe tăng, anh cho biết mặc dù địch đã ném rất nhiều bom đạn xuống khu vực này song căn hầm ngầm của chỉ huy địch vẫn còn gần như nguyên vẹn và vẫn được các anh sử dụng làm sở chỉ huy. Anh cho biết:

- Báo cáo các đồng chí! Khi ta làm chủ Làng Vây, một số địch đã chui vào cố thủ trong căn hầm này. Gọi hàng chúng không ra nên ta đã dùng năm chục cân bộc phá để đánh nhưng chỉ sập một ngăn, còn ngăn chính vẫn không việc gì và hơn chục tên cả Mỹ lẫn ngụy vẫn ở trong đó. Buổi chiều, khi quân ta tạm lui ra xa tránh hỏa lực hủy diệt chúng đã trốn ra và được giải thoát.

Quyền tư lệnh Đào khom mình chui vào cửa hầm và đi sâu vào bên trong, nhìn những bức tường bê tông dày hàng mét ông tấm tắc:

- Đúng là mạnh vì gạo, bạo vì tiền!

Quay lên trên đỉnh hầm chỉ huy quyền tư lệnh Đào phóng tầm mắt nhìn bốn phía, ông lớn tiếng:

- Anh Hải đâu? Lên giới thiệu sơ qua tình hình địa hình và diễn biến trận đánh nào. Mời các anh đứng gần lại đây!

Sau khi sơ lược giới thiệu các điểm cao và địa hình liên quan xung quanh cứ điểm Hải đồng dục:

- Báo cáo thủ trưởng! Theo kế hoạch chiến đấu được mặt trận thông qua thì đại đội 9 tiến công từ hướng nam, đại đội tôi từ hướng tây. Hướng đánh của đại đội tôi thì các thủ trưởng đã vừa đi qua. Sau khi đánh chiếm đầu cầu tôi cho một trung đội đánh xuống phía nam để diệt đại đội 102, tôi dẫn các xe còn lại đánh tràn qua đại đội 103 để vào đây. Còn đại đội 9 thì tạm dừng ở bãi cát Làng Troài- Hải đưa tay chỉ xuống đám cây chuối và lau sậy xanh um phía nam cứ điểm- Sau đó xung phong theo con đường kia. Vì vậy chỉ sau khi qua cửa mở một chút các anh ấy đã tiếp cận được sở chỉ huy địch. Khi chúng tôi còn cách đây chừng hơn trăm mét đã thấy xe đại đội trưởng đại đội 9 lao thẳng vào sở chỉ huy. Lúc đó là khoảng ba giờ sáng ngày bảy tháng Hai.

Quyền tư lệnh Đào quay sang người tiểu đoàn trưởng bộ binh:

- Đồng chí có biết anh em xe tăng để lại một xe hỏng ở chỗ nào không?

Tiểu đoàn trưởng bộ binh chỉ tay về phía nam:

- Báo cáo thủ trưởng, ở chỗ kia ạ! Cái xe hỏng được các anh ấy vùi xuống một hố bom và lấp đất lên nhưng khi bọn địch ném bom lại hử ra.

Quyền tư lệnh Đào hạ giọng nhưng rất cương quyết:

- Ta xuống chỗ đó đi!

Cả đoàn cán bộ lặng lẽ theo chân người tiểu đoàn trưởng bộ binh lần xuống chân đồi. Còn cách vài chục mét đã thấy hiện lên hình hài một cái tháp pháo, trông như một nấm mộ lẻ loi giữa sườn đồi nham nhở những hố bom, hố pháo. Mặc dù nòng pháo đã bị cắt vì bộc phá, màu sơn tháp pháo cũng đã bị cháy đen nhưng ngôi sao vàng trên nền cờ đỏ bên sườn tháp pháo vẫn hiện lên đầy thách thức. Đến trước cái tháp pháo im lìm nhô lên giữa lòng đất cả đoàn dừng lại cúi đầu như mặc niệm. Quyền tư lệnh Đào cũng đứng lặng im, mắt ông thấy cay cay. Có thể nói đây là chiếc xe tăng Việt Nam đầu tiên hy sinh tại chiến trường. Cùng với nó chắc là còn có một vài người đồng đội của ông nữa. Vẫn biết chiến tranh là có tổn thất nhưng mất mát nào mà chẳng đau lòng. Trách nhiệm của ông và những người lãnh đạo, chỉ huy là phải làm sao cho những tổn thất là ít nhất. Im lặng cúi đầu chừng một phút quyền tư lệnh Đào trở lại vẻ lạnh lùng, kiên quyết thường ngày:

- Thôi! Bây giờ ta tiếp tục lên đường- Đưa tay bắt tay người tiểu đoàn trưởng bộ binh ông nói- Cảm ơn đồng chí! Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành nhiệm vụ.

Sau gần một tuần hôm thì đi ngày, lúc lại đi đêm, khi quan sát từ xa, có lúc đến sát hàng rào cứ điểm đoàn cán bộ xe tăng đã nắm tương đối vững tình hình địa hình cũng như quân địch trong toàn bộ khu vực Khe Sanh. Đặc biệt ở Tà Cơn đoàn đã dành hẳn ba ngày đêm để trinh sát cụm cứ điểm này. Họ đã trèo lên đỉnh Ché Riêng quan sát Tà Cơn từ hướng tây nam. Ở đây cả đoàn đều thống nhất nhận định: “nếu đưa được xe tăng lên đó làm trận địa bắn trực tiếp thì chắc như đánh đáo, bắn phát nào trúng phát đó”. Họ cũng vòng lên phía bắc để nghiên cứu khả năng lợi dụng sông Rào Quán tiếp cận địch như sông Sê Pôn hay không nhưng rồi thấy rằng rất khó thực hiện. Tuy nhiên có một con đường từ biên giới Lào Việt hướng về đây nên có thể đưa xe tăng theo đó hình thành một mũi tiến công từ hướng bắc. Cũng chính ở ngoài hàng rào cứ điểm Tà Cơn họ đã thoát chết trong gang tấc vì bom B52 dội xuống sát sau lưng.

Sau khi đã thực hiện hết các nội dung trong kế hoạch trinh sát quyền tư lệnh Đào quyết định quay về. Sau gần một tuần đi bộ vất vả trèo đèo, lội suối, với thức ăn chủ yếu là lương khô, nước lã ai cũng thấm mệt chỉ mong nhanh về đến căn cứ để tắm giặt và ngủ bù một giấc.

Tuy nhiên chuyến trở về của đoàn không được suôn sẻ như dự tính. Khi đoàn về ngang qua cứ điểm Làng Vây thì một trận pháo kích dữ dội bất ngờ dội xuống một ngọn đồi khá bằng phẳng phía đông bắc cứ điểm, cách cứ điểm khoảng hai ki- lô- mét. Người chỉ huy nhóm trinh sát vội đưa cả đoàn dạt vào ẩn nấp trong dãy công sự chiến đấu của tiểu đoàn bộ binh đang chốt giữ tại đây. Nhóm hẳn người lên quan sát quyền tư lệnh Đào hỏi người phụ trách nhóm trinh sát:

- Tại sao nó lại pháo kích vào đấy? Lúc ta đi qua có thấy quân mình ở đấy đâu?

Người chỉ huy trinh sát nhíu mày:

- Có khả năng chúng chuẩn bị đổ bộ đường không. Thông thường trước khi đổ bộ chúng vẫn bắn pháo hoặc ném bom thử để dọn bãi.

Quyền tư lệnh Đào gặng:

- Nhưng chúng đổ xuống đó làm gì?

Người chỉ huy trinh sát bối rối:

- Thực tình tôi cũng không biết- Ngẫm nghĩ một lát anh mới tiếp- Theo tôi có lẽ chúng đổ xuống đấy để chiếm lại Làng Vây.

Quyền tư lệnh Đào gọi đoàn trưởng Lãm lại gần, ông hỏi hỏ:

- Nhắc anh em kiểm tra vũ khí, chuẩn bị chiến đấu cùng bộ binh.

Người chỉ huy trinh sát góp ý:

- Báo cáo thủ trưởng, theo tôi có lẽ ta nên nhanh chóng rời khỏi chỗ này. Thực ra chúng muốn chiếm lại đây cũng không phải dễ, chắc chắn chúng phải chiếm lại khu Làng Vây cũ làm bàn đạp rồi mới đánh sang đây được. Mà ở Làng Vây cũ ta cũng có lực lượng chốt giữ ở đây.

Trong thâm tâm của quyền tư lệnh Đào ông cũng thấy đề nghị của người chỉ huy trinh sát khá là hợp lý. Tuy nhiên ông lại muốn nhân dịp này quan sát tận mắt một thủ đoạn chiến thuật rất mới đang được bọn Mỹ sử dụng. Mấy hôm nay qua theo dõi các đài nước ngoài ông biết Mỹ đang chuẩn bị đưa sư đoàn không vận số 1, đơn vị thiện chiến nhất của quân đội Mỹ, được mệnh danh là sư đoàn “kỵ binh bay” ra tác chiến ở khu vực Làng Vây. Rất có thể đây là bọn chúng và không loại trừ việc các đơn vị của ông sẽ phải chạm trán với bọn này nên ông quyết định:

- Đồng chí Lãm cứ nhắc anh em sẵn sàng! Còn ta sẽ dừng lại đây ít phút đợi xem hành động của bọn chúng thế nào. Các anh chú ý quan sát nhé!

Đúng như dự đoán của người chỉ huy trinh sát. Sau khoảng mười lăm phút cấp tập thì pháo binh chuyển làn về phía Làng Vây cũ. Khi khói bụi của đạn pháo trên ngọn đồi vẫn còn đang bốc lên cuồn cuộn thì hàng đoàn máy bay trực thăng đã hùng hổ lao tới. Mấy chiếc trực thăng vũ trang bay lượn vòng ngoài xả đại liên và phóng hỏa tiễn xuống khu vực Làng Vây cũ, còn từng tốp ba chiếc một sà xuống đỉnh đồi. Khi chúng chưa đáp hẳn xuống mặt đất thì từ trong máy bay bọn lính dù đã ào xuống, chúng nhanh chóng tản ra và máy bay lại bốc lên ngay rồi lao về hướng đông. Một tốp khác lại đáp xuống, mỗi đợt chỉ mất khoảng một phút. Quyền tư lệnh Đào thầm nghĩ: “mỗi máy bay chở một tiểu đội, mỗi đợt đổ xuống được một trung đội, ba đợt là một đại đội, chín đợt là một tiểu đoàn. Như vậy chỉ cần chừng mười phút chúng đã đổ xuống được một tiểu đoàn. Quả là lợi hại!”. Người chỉ huy trinh sát đứng phía sau nói nhỏ:

- Báo cáo thủ trưởng! Có lẽ đây gần Tà Cơn nên chúng không chờ theo pháo. Chứ tôi đã có lần thấy khi đổ bộ chúng còn cho cả bọn Si- núc chờ theo mấy khẩu đội pháo đến nữa cơ.

Ông Đào không nói gì mà đưa ống nhòm lên chăm chú quan sát hành động của bọn địch. Sau khi đã đủ đồ quân mấy chiếc trực thăng vũ trang vẫn tiếp tục bay vòng vòng trên cao trợ chiến, còn bọn lính dù đang lúp xúp tiến về phía trại Làng Vây cũ. Chúng vừa đi vừa bắn như đổ đạn vào những căn nhà còn sót lại ở bìa làng. Đã nghe thấy tiếng súng AK của quân ta nổ từng nhịp ngắn đĩnh đạc, bọn lính dù vội nằm dãn mình xuống sau những mô đất. Một lát sau pháo lại trùm lên cả khu trại. Ông Đào thầm nghĩ: “lại vẫn chiến thuật lấy thịt đè người đây mà” rồi quay người lại hỏi người chỉ huy trinh sát:

- Thế nào! Bây giờ ta có thể đi được không?

Người chỉ huy trinh sát vội trả lời:

- Dạ, đi được ạ! Bọn nó đang tập trung vào Làng Vây cũ nên không để ý gì đến đây đâu.

Quyền tư lệnh Đào đứng thẳng lên quả quyết:

- Vậy thì ta tranh thủ đi đi!

Trên đường về mọi suy nghĩ của quyền tư lệnh Đào chỉ tập trung vào mỗi vấn đề có thể dùng xe tăng đánh địch đổ bộ đường không hay không. Với khả năng cơ động cao, sức phòng hộ tốt và hỏa lực tự thân rất mạnh ông tin rằng hoàn toàn có thể làm được điều đó. Nếu phán đoán được khu vực địch có khả năng đổ bộ đường không sẽ bố trí sẵn xe tăng ở khoảng cách thích hợp. Khi địch dọn bãi sẽ cho xe tăng xuất kích đến gần. Khi địch bắt đầu đổ bộ xe tăng sẽ xung phong, hỏa lực pháo 76 và cao xạ 12 ly 7 hoàn toàn có thể tiêu diệt được bọn trực thăng đang sà xuống đổ quân. Còn bọn địch vừa mới được đổ xuống chưa có công sự, vật cản sẽ là mồi ngon cho hỏa lực súng máy và xung lực của xích sắt. Lý tưởng nhất là đánh được lúc chúng đang đổ quân. Còn trường hợp địch đã đổ quân xong thì có lẽ cũng giống như tiến công địch phòng ngự lâm thời mà thôi. Vấn đề đặt ra là phải phán đoán chính xác được vị trí đổ quân của chúng mà thôi. Ngoài ra vấn đề giữ bí mật khi cơ động lực lượng vào vị trí tạm dừng cũng phải hết sức chú ý. Tuy nhiên cũng không được chủ quan với trực thăng vũ trang, không loại trừ chúng có trang bị tên lửa chống tăng. Nếu đúng như vậy thì cần phải có hỏa lực phòng không bảo vệ vòng ngoài.

Miền man với những ý nghĩ ấy trong đầu quyền tư lệnh Đào cứ cầm cúi đi chẳng để ý gì đến xung quanh. Mãi đến khi người chỉ huy trinh sát đề nghị mọi người dừng lại nghỉ ông mới biết đã về đến Lao Bảo. Hạ chiếc ba lô trên lưng xuống quyền tư lệnh Đào phóng tầm mắt nhìn ra xung quanh. Ngay trước

mắt ông là sân bay Lao Bảo đã bỏ hoang lâu ngày chỉ thấy bạt ngàn cỏ tranh. Ông thầm nghĩ: “nếu bọn địch muốn mở rộng vùng kiểm soát và đẩy quân ta về bên Lào thì sau khi đánh Làng Vây thế nào chúng cũng sẽ phải chiếm khu vực này và đây sẽ là điểm đổ quân lý tưởng của chúng. Biết đâu đây chính là địa điểm để ông thử nghiệm cái ý tưởng vừa mới manh nha trong đầu”. Ông gọi đoàn trưởng Lãm, trưởng phòng Phúc và người chỉ huy trinh sát lại gần:

- Các anh mở bản đồ ra tôi xem nào!

Đoàn trưởng Lãm trải rộng tấm bản đồ địa hình xuống trước mặt quyền tư lệnh Đào. Ông chăm chú nhìn một hồi lâu rồi hỏi:

- Có con đường nào đi vào khu nhà lao mà không phải qua sân bay không?

Người chỉ huy trinh sát nhanh nhẩu:

- Báo cáo thủ trưởng! Từ chỗ cột mốc mà hôm trước ta ngồi nghỉ có một con đường dọc bờ sông Sê Pôn đi vào khu nhà lao cũ ạ.

Quyền tư lệnh Đào gật gù đầu, miệng lẩm bẩm:

- Tốt! Thế thì tốt!

Cả ba anh em đều ngạc nhiên vì không hiểu quyền tư lệnh bảo cái gì tốt nhưng không dám hỏi.

Nghỉ ngơi một lúc nữa cả đoàn lại lên đường. Sẩm tối thì đoàn về đến sở chỉ huy của đoàn 198. Ngày hôm sau quyền tư lệnh Đào và các cán bộ cơ quan bộ tư lệnh tiền phương trở về sở chỉ huy mặt trận.

Thông tin Mỹ đưa sư đoàn “kỵ binh bay” ra ứng cứu Khe Sanh đã được tư lệnh mặt trận xác nhận khi quyền tư lệnh Đào lên báo cáo kết quả chuyển trinh sát:

- Theo tin tình báo chiến lược của ta Oét- mô- len đã quyết định đưa sư đoàn không vận số 1 của Mỹ ra ứng cứu khu vực lòng chảo Khe Sanh. Như vậy ý đồ kéo địch ra đây của ta đã thực hiện được. Tuy nhiên ta cũng gặp nhiều khó khăn đấy vì bọn này cơ động rất linh hoạt. Có một đơn vị của ta đã bị chúng bắt ngờ đổ quân xuống bao vây, anh em mình phải trầy trật mãi mới thoát ra được. Còn ở Làng Vây chúng mới chiếm được khu trại Làng Vây cũ, khi đánh sang cứ điểm Làng Vây bị thiệt hại nặng nên vẫn tạm dừng ở đấy. Nhưng tôi nghĩ rằng trước sau chúng cũng sẽ phải chiếm bằng được Làng Vây vì vị trí quan trọng của nó.

Quyền tư lệnh Đào tỏ vẻ lo lắng:

- Theo anh liệu chúng có đổ xuống Lao Bảo không?

Tư lệnh mặt trận gật đầu:

- Tôi nghĩ rằng đó cũng là một địa điểm mà chúng muốn chiếm. Nhiệm vụ của sư đoàn này là sẽ bằng mọi cách đẩy lực lượng ta giãn khỏi trung tâm Khe Sanh càng xa càng tốt. Vì vậy nếu chiếm lại được Làng Vây tôi tin rằng chúng sẽ tiếp tục đổ quân xuống phía tây và Lao Bảo là một địa điểm có vị trí hết sức quan trọng.

Vốn đã nung nấu ý nghĩ dùng xe tăng đánh địch đổ bộ đường không mấy ngày vừa rồi nên quyền tư lệnh Đào đặt vấn đề:

- Trong đợt trinh sát vừa rồi tôi đã tận mắt chứng kiến địch đổ quân xuống khu vực Làng Vây cũ. Tôi nghĩ rằng nếu sử dụng xe tăng đánh địch đổ bộ đường không có thể sẽ đạt hiệu quả cao vì với hỏa lực pháo và cao xạ trên xe chúng tôi có thể đánh địch ngay trong quá trình chúng đang đổ quân. Ngay cả khi chúng đã đổ quân xong thì việc xung phong tiêu diệt chúng cũng không quá khó khăn vì địch chưa kịp củng cố công sự, vật cản.

Mắt tư lệnh mặt trận sáng lên:

- Hay đấy! Đối với bộ binh thì đánh địch đổ bộ đường không là một nhiệm vụ rất khó khăn, còn nếu có

xe tăng thì chắc chắn hiệu quả sẽ cao hơn rồi.

Quyền tư lệnh Đào phấn khởi hẳn lên:

- Vậy thì tôi đề nghị với anh: nếu địch đổ bộ xuống Lao Bảo anh sẽ cho chúng tôi đánh một trận xem sao. Đây cũng là một thể nghiệm mới để chúng tôi hoàn thiện thêm về các hình thức chiến thuật.

Tư lệnh mặt trận đưa tay ra bắt tay quyền tư lệnh Đào:

- Gì chứ việc đó thì tôi đồng ý cả hai tay.

Sự có mặt của sư đoàn kỵ binh không vận số 1 trên chiến trường Khe Sanh đã làm thay đổi cán cân lực lượng có lợi cho địch. Với những ưu thế về tốc độ cơ động và sự linh hoạt trong vận dụng các thủ đoạn chiến đấu quân địch đã thu được một số kết quả nhất định. Sau khi chiếm lại được Làng Vây lữ đoàn kỵ binh số 1 của Mỹ tiếp tục đánh chiếm các khu vực By Hiên, Làng Troài, Pa Ka và làng Con. Sáng sớm hôm sau tham mưu trưởng mặt trận mời quyền tư lệnh Đào lên gặp. Vừa thấy quyền tư lệnh Đào xuất hiện trước cửa hầm ông đã hỏi ngay:

- Tôi nghe tư lệnh mặt trận nói các anh định sử dụng xe tăng đánh địch đổ bộ đường không phải không?

Quyền tư lệnh Đào xác nhận:

- Đúng vậy! Chúng tôi cũng muốn thể nghiệm việc sử dụng xe tăng trong các hình thức chiến thuật khác nhau.

Tham mưu trưởng mặt trận mỉm cười:

- Vậy thì có dịp để các anh thể nghiệm đây. Có thông tin cho biết chúng đang định đổ quân xuống chiếm Lao Bảo. Tại khu vực đó chúng tôi đã bố trí một tiểu đoàn bộ binh, nếu được các anh tăng cường cho thì tốt quá. Anh xem thế nào?

Quyền tư lệnh Đào mừng rỡ:

- Thế thì tốt quá! Tôi sẽ cho một đại đội tăng cường cho bộ binh- Trong đầu ông nghĩ ngay đến đại đội 6, "nó" vừa vào, trang bị còn tốt, anh em lại đang khí thế.

Tham mưu trưởng mặt trận chỉ vào tấm bản đồ đang trải rộng trên mặt bàn:

- Vậy anh cho tôi biết ý định sử dụng và bố trí lực lượng của anh thế nào?

Quyền tư lệnh Đào tiến lại sát tấm bản đồ, ông chăm chú nhìn vào đó một lát rồi nhỏ nhẹ:

- Thực ra chúng tôi hoàn toàn chưa có thực tế đánh địch đổ bộ đường không. Tuy nhiên, hôm vừa rồi được trực tiếp theo dõi hành động đổ quân của chúng tôi dự định như thế này: nếu đã phán đoán được vị trí địch đổ quân tương đối chính xác chúng tôi sẽ bí mật cơ động lực lượng đến vị trí tập kết cách khu vực dự kiến địch đổ bộ khoảng hai đến ba ki-lô- mét, nói chung là ngoài tầm hỏa lực dọn bãi của địch. Khi địch bắt đầu đổ quân thì chúng tôi sẽ cơ động với tốc độ cao, vừa chạy vừa sử dụng pháo và cao xạ 12 ly 7 bắn máy bay trực thăng. Khi còn cách địch tám trăm đến một nghìn mét sẽ triển khai đội hình xung phong, bắt liên lạc hiệp đồng với bộ binh, dùng hỏa lực kết hợp với xung lực để tiêu diệt địch.

Tham mưu trưởng mặt trận gật gù ra vẻ tâm đắc:

- Về ý định và cách đánh như vậy là phù hợp. Vậy các anh có khó khăn gì không?

Quyền tư lệnh Đào nhíu mày:

- Tôi cho rằng địch mới đổ quân thì hệ thống công sự, vật cản còn sơ sài, hỏa lực của chúng cũng chủ yếu là vũ khí cá nhân nên không đáng ngại. Tuy nhiên tôi lo nhất là máy "thăng" trực thăng vũ trang, hôm

vừa rồi thấy nó cứ bay vòng vòng bên trên thỉnh thoảng lại phóng một quả hỏa tiễn. Nếu đấy là hỏa tiễn chống tăng thì rất đáng ngại. Vì vậy đề nghị các anh tăng cường cho một ít lực lượng phòng không thì tốt.

Tham mưu trưởng mặt trận tỏ ra hơi khó xử:

- Anh mới vào nên có thể chưa biết! Lực lượng phòng không của mặt trận cũng mỏng lắm, lại đang ở xa nên rất khó chi viện cho trận đánh này. Mà nếu có cũng chỉ được vài khẩu 12 ly 7.

Quyền tư lệnh Đào quả quyết:

- Thôi được! Tôi sẽ cho anh em tăng cường dùng 12 ly 7 trên xe để diệt địch. Nhưng đề nghị anh cho biết dự kiến thời gian địch đổ quân.

Tham mưu trưởng mặt trận trả lời ngay:

- Nếu không có gì thay đổi chắc khoảng chiều tối nay hoặc rạng sáng mai chúng sẽ đổ bộ.

Quyền tư lệnh Đào hốt hải:

- Vậy tôi phải xin phép anh về ngay để điều động lực lượng- Ông nói và quày quả quay ra.

Tham mưu trưởng mặt trận vội nói với theo:

- Anh cứ bình tĩnh. Tôi sẽ cử một phái viên đi cùng để giúp đỡ các anh và chỉ đạo đơn vị bộ binh hiệp đồng tác chiến với các anh.

Từ ngoài cửa hầm quyền tư lệnh Đào nói vọng vào:

- Cảm ơn anh! Nhưng chúng tôi sẽ xuất phát ngay đấy!

Dứt lời quyền tư lệnh Đào bước vội về hầm mình. Trên đường về ông phác thảo rất nhanh một kế hoạch hành động nên vừa về đến hầm ông đã gọi Phúc và Hồng sang:

- Thông báo cho các anh biết: trên dự kiến chiều tối nay đến rạng sáng mai địch sẽ đổ bộ bằng đường không xuống Lao Bảo. Tôi đã đề đạt cho đại đội 6 tham gia đánh trận này. Bây giờ anh Phúc truyền đạt lệnh của tôi xuống đại đội 6 như sau: đại đội trưởng tổ chức cho cán bộ và một số lái xe đi trinh sát địa hình khu vực Lao Bảo, đồng thời trinh sát đường cơ động luôn. Trước 13 giờ chiều nay phải có mặt tại khu vực cột mốc biên giới để nhận nhiệm vụ. Sau đó hai anh chuẩn bị đi cùng với tôi ngay.

Thật may, mặt trận đã bố trí được đường dây điện thoại xuống 198. Vì vậy chỉ mấy phút sau mệnh lệnh đã được truyền đạt trực tiếp cho đại đội trưởng Tịnh. Vừa truyền đạt mệnh lệnh xong Phúc quay ngay về hầm, với cái ba lô xẹp lép và khẩu AK anh sang ngay hầm quyền tư lệnh. Thấy Phúc xuất hiện ông Đào vội Hồng đi ngay. Ba thầy trò và đồng chí phái viên nhằm hướng Lao Bảo đi gấp.

Tại đại đội 6 ngay khi nhận được mệnh lệnh đại đội trưởng Tịnh đã triệu tập ban chỉ huy đến hội ý. Sau khi thông báo tình hình anh phân công:

- Sau đây tôi sẽ cùng hai cán bộ trung đội và bốn lái xe đi trinh sát, nhận nhiệm vụ. Đề nghị các anh ở nhà cho bộ đội chuẩn bị xe máy, vũ khí sẵn sàng xuất kích.

Cuộc hội ý diễn ra ngắn gọn trong vòng năm phút và nhóm trinh sát đã lên đường ngay sau đó. Vừa mới đi trinh sát cùng quyền tư lệnh Đào về nên Tịnh đã nắm được tương đối chắc tình hình đường sá từ đây lên Lao Bảo cũng như quy luật hoạt động của địch. Anh yêu cầu:

- Bây giờ các đồng chí khẩn trương ngay trang bằng lá cây, mỗi người khoác thêm một mảnh dù hàng và phải trang bị một cây gậy để dọn mìn lá. Cự ly từ đây đến vị trí tác chiến là 18 ki-lô- mét, chúng ta phải có mặt tại đó trước 13 giờ nên tốc độ bình quân phải đạt 5 ki-lô- mét trên giờ. Tôi sẽ đi trước, sau đó đến hai trung đội trưởng. Chúng tôi có trách nhiệm dọn mìn lá trên đường và cảnh giới địch. Các đồng chí lái xe đi sau phải chú ý quan sát tình hình đường sá, cầu ngầm. Chỗ nào khó đi phải ghi nhớ để hướng dẫn cho anh em khác. Trường hợp địch đánh vào đội hình phải nhanh chóng tìm chỗ ẩn nấp, nếu gặp địch phục kích thì nhanh chóng chiếm địa hình, địa vật có lợi để đánh trả. Các đồng chí đã rõ cả chưa?

Cả nhóm đồng thanh:

- Rõ!

Nhìn qua một lượt đội hình thấy đã ưng ý Tịnh hô:

- Xuất phát!

Từ sở chỉ huy mặt trận đến Lao Bảo gần hơn nên khoảng mười hai giờ đoàn của quyền tư lệnh Đào đã đến khu vực biên giới. Vừa đến nơi đồng chí phái viên mặt trận đi thẳng vào khu vực nhà lao cũ để giao nhiệm vụ cho đơn vị bộ binh đang đứng chân tại đây. Trên đường đi quyền tư lệnh Đào đã có thời gian phổ biến tình hình và thông báo ý định của mình cho hai cán bộ dưới quyền biết nên khi vừa trèo lên đỉnh ngọn đồi nằm chếch về phía nam cột mốc ông đã vào cuộc ngay:

- Theo các anh nếu địch đổ bộ đường không xuống đây chúng sẽ đổ chỗ nào?

Vốn đã có dịp nghiên cứu tìm hiểu về chiến thuật đổ bộ đường không của quân Mỹ và lại mới được trực tiếp chứng kiến nên Phúc nhanh nhẩu:

- Theo tôi địa điểm lý tưởng để đổ bộ ở đây là khu vực sân bay cũ- Phúc chỉ tay về phía đồi cỏ tranh bạt ngàn đang dập dờn trong gió trước mặt.

Thấy Hồng im lặng tỏ vẻ đồng ý quyền tư lệnh Đào hỏi tiếp:

- Thế sau khi đổ bộ chúng sẽ làm gì?

Câu hỏi này chắc làm Phúc hơi bí nên anh phải suy nghĩ một lúc mới trả lời:

- Theo tôi, vì mục đích của bọn địch đổ bộ xuống đây là muốn chiếm địa hình có lợi và đẩy quân ta dạt sang bên Lào nên có nhiều khả năng sau khi đổ bộ chúng sẽ chiếm dãy đồi ở phía bắc sân bay để chốt giữ ở đó.

Thấy người cán bộ dưới quyền trả lời đúng ý định của mình quyền tư lệnh Đào rất ưng ý nhưng ông cũng chẳng buông một lời khen mà lại đưa tiếp ra một câu hỏi:

- Thế nếu có trong tay một tiểu đoàn bộ binh và một đại đội xe tăng anh sẽ đánh như thế nào?

Lại phải ngẫm nghĩ một lúc Phúc mới có câu trả lời:

- Dạ..! Tôi sẽ cho bộ binh tiếp cận vị trí dự kiến địch đổ bộ, còn xe tăng sẽ cơ động đến vị trí tạm dừng cách đó khoảng 2- 3 ki- lô- mét. Khi địch bắt đầu đổ bộ thì cơ động với tốc độ cao, vừa chạy vừa bắn, kết hợp hỏa lực với xung lực tiêu diệt địch. Đại khái cũng giống như đánh địch phòng ngự lâm thời mà thôi.

Quyền tư lệnh Đào lắc đầu:

- Về xe tăng như thế tạm được. Còn nếu anh bố trí bộ binh như tiến công địch phòng ngự thì chỉ có "nướng quân" thôi. Hôm trước anh có thấy không, trước khi đổ bộ chúng dọn bãi bằng không quân, pháo binh như thế mà bố trí sẵn bộ binh vào đó thì chỉ có nước chết. Hơn nữa nếu địch không đổ bộ đúng khu vực dự kiến thì xoay xử thế nào?

Cả Phúc và Hồng đều gật đầu công nhận, Phúc thanh minh:

- Tại tư lệnh hỏi đột ngột quá nên tôi chưa kịp suy nghĩ kỹ.

Đúng lúc đó toán trinh sát của đại đội 6 đã thấp thoáng ở khu vực cột mốc, quyền tư lệnh Đào bảo Hồng:

- Đồng chí xuống bảo anh em lên đây nhận nhiệm vụ luôn.

Phái viên mặt trận cũng đã trở lại cùng với tiểu đoàn trưởng bộ binh. Quyền tư lệnh Đào bắt tay người tiểu đoàn trưởng còn rất trẻ và hỏi luôn:

- Ý định bố trí và sử dụng lực lượng của các đồng chí thế nào?

Tiểu đoàn trưởng bộ binh đứng nghiêm lại và trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Để tránh thương vong khi địch dùng hỏa lực dọn bãi chúng tôi sẽ bố trí anh em ở trong khu vực nhà lao cũ. Chỉ khi địch bắt đầu đổ quân chúng tôi mới cơ động ra và bước vào chiến đấu luôn.

Quyền tư lệnh Đào dồn:

- Thế anh định tiến công theo mấy hướng?

Tiểu đoàn trưởng bộ binh hơi bối rối:

- Tôi dự định chỉ tiến công theo một hướng, sau đó tách ra hai mũi bọc lại từ hai bên sườn.

Quyền tư lệnh Đào lắc đầu:

- Thế có lẽ không ổn! Bây giờ các anh sẽ có thêm một đại đội xe tăng nên theo tôi ta sẽ tiến công theo hai hướng- Thấy mấy anh em đại đội 6 đã đến nơi ông vậy- Các đồng chí lại cả đây! Chúng ta sẽ thống nhất phương án đánh địch luôn.

Đợi cho mọi người ổn định quyền tư lệnh Đào chỉ tay về phía trước:

- Theo tôi, vị trí địch đổ quân rất có thể là chỗ sân bay cũ. Vì vậy chúng ta có thể tiến công chúng từ hai hướng: hướng tây và hướng nam. Trên mỗi hướng ta sẽ sử dụng một đại đội bộ binh và một trung đội xe tăng. Vì vậy tôi đề nghị bên bộ binh sẽ cho một đại đội ra bố trí ở khu vực cột mốc biên giới để tiến công từ hướng tây. Tôi sẽ cho xe tăng cơ động lên vị trí tạm dừng ở cách đây chừng hai đến ba ki-lô-mét. Khi địch dọn bãi thì sẽ đưa xe tăng lên gần hơn, một trung đội sẽ vòng xuống phía nhà lao cũ để tiến công từ hướng nam, còn một trung đội đánh thẳng theo đường Chín từ hướng tây. Các anh thấy thế có được không?

Phái viên mặt trận gật đầu:

- Tôi nghĩ như thế là hợp lý nhất!

Quyền tư lệnh Đào gặng hỏi người tiểu đoàn trưởng bộ binh:

- Đồng chí thấy thế nào?

Người tiểu đoàn trưởng trẻ tuổi hơi bẽn lễn:

- Tôi nhất trí ạ!

Quyền tư lệnh Đào đứng thẳng dậy:

- Vậy ta thống nhất thế nhé!- Ông vậy Tịnh- Đồng chí Tịnh lại gần đây! Phương án tác chiến như thế đồng chí đã nắm được. Còn nhiệm vụ của các đồng chí là: tổ chức cho bộ đội cơ động đến vị trí tạm dừng tại bản Pha càng sớm càng tốt. Tại đó chọn địa hình có lợi để tránh thương vong và chú ý giữ bí mật. Khi có lệnh sẽ cơ động với tốc độ cao lên chiếm tuyến triển khai, phát huy hỏa lực diệt máy bay sau đó chuyển sang xung phong ngay- Ông chém chém bàn tay ra phía trước- Trên hướng tây tuyến triển khai là chỗ rìa sân bay. Còn một trung đội vòng xuống khu vực nhà lao cũ chiếm tuyến triển khai ở bìa rừng kia. Các đồng chí nhớ đánh dấu các vị trí đó vào. Sau chiến đấu nhanh chóng tổ chức rời khỏi theo đường Chín, chú ý đánh máy bay địch ngăn chặn. Nhiệm vụ như thế các đồng chí đã rõ chưa?

Đại đội trưởng Tịnh gật đầu:

- Xin hỏi tư lệnh mấy giờ chúng tôi phải có mặt tại vị trí tạm dừng?

Quyền tư lệnh Đào hơi sáng giọng:

- Anh này hay nhỉ! Thế anh không nghe tôi nói sao: có mặt càng sớm càng tốt. Ngay sau đây các anh quay về, cho đại đội xuất phát trước khi trời tối.

Quyền tư lệnh Đào chưa dứt lời thì bất thần một loạt chớp lửa nháng lên ở phía trước. Tiểu đoàn trưởng bộ binh chỉ kịp hô lên: “Nằm xuống” rồi anh xô luôn quyền tư lệnh Đào ngã xuống và nằm đè lên trên. Tiếp đó là những tiếng nổ dồn dập dội đến thúc mạnh vào màng nhĩ, tiếng mảnh bom bay vi vu qua đầu. Nằm dưới thân hình mảnh khảnh của người tiểu đoàn trưởng bộ binh quyền tư lệnh Đào lẩm bẩm: “không lẽ chúng lại dọn bãi sớm thế này”. Trận bom tọa độ kết thúc nhanh chóng, người tiểu đoàn trưởng bộ binh lồm cồm đứng dậy kéo theo quyền tư lệnh Đào đứng lên. Vệt bom của loạt B52 chạy dài theo hướng bắc- nam từ mép khu rừng cạnh nhà lao cũ lên tận dãy đồi phía bắc, khói bụi bao trùm cả khu vực, lửa cháy lem lém trên bãi cỏ tranh khô xác ngày một to. Vừa phủ đất trên áo quyền tư lệnh Đào người tiểu đoàn trưởng bộ binh vừa nói:

- Xin lỗi thủ trưởng! Trường hợp như thế này chỉ sợ nhất quả bom rớt, nó không rơi đúng vệt mà loạng quạng rơi hẳn ra ngoài.

Quyền tư lệnh Đào cảm động nói nhỏ:

- Cảm ơn đồng chí!- Ngay lập tức ông quay lại với công việc- Như vậy dấu hiệu đổ bộ của địch đã càng ngày càng rõ. Vì vậy các đồng chí đại đội 6 khẩn trương nắm tình hình đường sá và đánh dấu các vị trí rồi về cho đơn vị cơ động lên ngay. Nhớ mang theo cho tôi một đài 2 oát- Dừng một thoáng rồi ông thêm- Các anh cho anh em mang thêm đạn 12 ly 7, trận này chắc sẽ dùng nhiều đến nó đấy.

Đại đội trưởng Tịnh đồng dạc:

- Trung đội 2 sẽ tiến công từ hướng nam. Các đồng chí khẩn trương trinh sát đường đi từ đây vào khu nhà lao cũ rồi quay lại ngay.

Tiểu đoàn trưởng bộ binh quay lại phía sau và chỉ xuống một vệt đường mờ mờ dưới chân đồi:

- Từ chỗ cột mốc biên giới vào khu nhà lao có con đường ô tô bỏ hoang đã lâu, nền đường còn tốt nhưng bị cỏ tranh và lau le phủ kín, thỉnh thoảng có một hố bom thối. Theo tôi xe tăng có thể đi tốt.

Đại đội trưởng Tịnh liếc nhìn đồng hồ, đã gần hai giờ chiều. Như vậy các anh chỉ còn chừng bốn tiếng nữa để quay về. Nhìn thẳng vào tiểu đoàn trưởng bộ binh Tịnh hỏi gặng:

- Anh có bảo đảm là xe tăng đi được không?

Tiểu đoàn trưởng bộ binh gạt đầu:

- Tôi bảo đảm! Các anh cứ đến cột mốc rồi rẽ phải đi theo đúng vệt đường kia là vào nhà lao thối mà.

Tịnh quay lại phía quyền tư lệnh Đào:

- Vậy tôi xin phép tư lệnh cho anh em về ngay mới kịp.

Quyền tư lệnh Đào gạt đầu:

- Được! Đồng chí cho anh em về đi! Lát nữa anh Hồng đi xem lại con đường, khi nào đại đội 6 đến anh sẽ dẫn anh em vào- Quay sang phía phái viên mặt trận ông nói- Có lẽ ta sẽ đặt chỉ huy sở ở đây anh ạ. Nếu anh đồng ý thì nhờ anh em bộ binh ra cấu trúc giúp mấy cái công sự và kéo đường dây hữu tuyến ra đây.

Phái viên mặt trận gạt đầu:

- Tôi đồng ý! Chiều nay anh em sẽ làm xong.

Phía trước bãi cỏ tranh vẫn ngùn ngụt cháy.

Lúc đi, lúc chạy gần nên khoảng năm giờ chiều toán trinh sát của Tịnh đã về đến đơn vị. Rừng chiều đầu xuân đã sâm sẫm tối, từng đám sương mù đã bàng lảng lên lỏi khắp các khoảng trống trong rừng. Ngay lập tức Tịnh mời ban chỉ huy đến thông báo tình hình nhiệm vụ. Khi được biết ở nhà đã tiến hành đầy đủ

các mặt công tác chuẩn bị và đã nấu cơm xong anh ra lệnh:

- Ngay bây giờ các trung đội về cho bộ đội ăn cơm, mười bảy giờ ba mươi cho xe ra xếp thành đội hình hành quân. Thứ tự hành quân: tôi sẽ đi đầu, sau đó đến trung đội 1, trung đội 2, cuối cùng là đồng chí chính trị viên. Tổ hậu cần, kỹ thuật chia ra đi với các xe, đại đội phó kỹ thuật đi xe cuối. Cho tất cả pháo thủ dự bị lên xe đảm nhiệm bắn 12 ly 7, mỗi xe mang thêm mấy thùng đạn của khẩu này. Các đồng chí còn hỏi gì nữa không?- Thấy không ai có biểu hiện gì anh kết luận luôn- Vậy thì các đồng chí về triển khai ngay.

Đúng mười bảy giờ ba mươi toàn bộ đại đội đã xếp thành đội hình hành quân, những chiếc xe tăng đã được ngụy trang đầy cành lá. Tịnh tập hợp bộ đội thành ba hàng ngang rồi đồng dục:

- Mệnh lệnh hành quân!- Toàn đại đội thu chân đứng nghiêm lại, liếc qua đội hình Tịnh tiếp- Nghỉ! Ngay sau đây chúng ta sẽ hành quân về Lao Bảo để tham gia đánh địch đổ bộ đường không. Nhiệm vụ chiến đấu các trung đội trưởng đã nhận tại thực địa, các đồng chí cần tranh thủ thông báo cho anh em trong trung đội. Đường hành quân dài 18 ki-lô- mét, có nhiều đoạn khó đi, nhiều cầu bị phá hỏng phải đi ngầm. Đặc điểm đường hành quân các đồng chí đi trinh sát đã rõ phải hướng dẫn cho anh em khác. Trên đường hành quân có thể bị không quân địch ngăn chặn. Do yêu cầu nhiệm vụ nên chúng ta sẽ phải cơ động với tốc độ cao nhất. Tôi quy định một số điểm sau: Một, nếu bị không quân địch ngăn chặn các xạ thủ 12 ly 7 sẽ lên đánh trả. Hai, khi đi qua ngầm xe trước qua rồi phải đợi xe sau qua rồi mới đi tiếp. Ba, trên đường hành quân xe nào hỏng hóc ở lại tự khắc phục cùng tổ kỹ thuật, khắc phục xong đuổi theo đội hình. Bốn, khi đến vị trí tạm dừng nhanh chóng tìm chỗ ẩn nấp, sẵn sàng đợi lệnh. Nhiệm vụ như thế các đồng chí rõ cả chưa?

Hơn ba chục lồng ngực trẻ đồng thanh:

- Rồi!

Quay lại phía chính trị viên Tịnh hỏi nhỏ điều gì đấy rồi anh quay lại:

- Sau đây các đồng chí về tranh thủ trao đổi về nhiệm vụ và tình hình đường sá, năm phút nữa sẽ xuất phát.

Đúng năm phút sau Tịnh đứng hẳn lên đỉnh tháp pháo nhìn bao quát cả đội hình rồi anh lệnh cho lái xe:

- Nổ máy!

Tám cái động cơ cùng gầm lên phá tan sự yên tĩnh của rừng chiều. Khói xả phụt lên phần phật xộc vào mũi mũi hăng hăng quen thuộc. Tịnh xiết chặt ống nói gần giọng:

- Tiến!

Chiếc xe rừng mình chuyển động, xích xe nghiêng ken két nghe ghê cả răng. Chỉ chưa đầy mười phút sau toàn đội hình đã ra đến đường Chín. Tịnh ra lệnh cho đại đội tăng tốc độ.

Đoạn đường Chín này đã được tu sửa lại hồi đánh Huội San và Làng Vây nên tương đối tốt, chỉ có mấy cái ngầm là phải cảnh giác. Tuy nhiên do đã quy định xe trước qua phải chờ xe sau lên mới được đi nên một vài trường hợp bị lầy đã được khắc phục ngay. Nhìn đội hình hành quân khá nhanh Tịnh có vẻ hài lòng, anh ước tính chỉ khoảng mười chín giờ là có thể đến vị trí quy định.

Đang căng mắt quan sát đường dưới ánh đèn ngầm Tịnh chợt giật mình vì thấy tất cả bừng sáng như ban ngày. Ngẩng đầu lên nhìn anh thấy hai quả pháo sáng đang treo lơ lửng ngay đỉnh đầu. Biết là máy bay địch đã đến trinh sát, ngăn chặn nên Tịnh xiết chặt ống nói rồi bóp phát:

- 06 chú ý! Tăng tốc độ, giãn cự ly, dùng 12 ly 7 sẵn sàng đánh máy bay! 47!- Quay sang bên cạnh anh hỏi pháo thủ dự bị- Súng đạn sẵn sàng chưa? Nó sà thấp rồi hãy bắn nhé!

Pháo thủ dự bị không nói gì chỉ gạt mạnh đầu, tay vẫn lăm lăm nắm vào cần cò sẵn sàng nhả đạn. Bóp công tắc nội bộ Tịnh hô:

- Lái xe tăng tốc độ!

Đã được đi trinh sát ban ngày, giờ lại có pháo sáng soi đường nên lái xe của Tịnh rất tự tin tăng tốc độ. Chẳng như đã phát hiện được một đoàn xe đang chuyển động dưới đường Chín hai chiếc máy bay đang thu hẹp vòng lượn rồi nối đuôi nhau sà xuống bắn đại liên. Lập tức tám khẩu 12 ly 7 cùng nhả đạn. Có vẻ như bị đánh vỡ mặt bất ngờ hai chiếc máy bay vội vọt lên, những tràng đạn đại liên bị mất hướng xả lung tung vào rừng.

Bắn thêm hai quả pháo sáng và lượn quanh vài vòng nữa hai chiếc máy bay lại lao xuống và xả đạn. Dưới này tám khẩu 12 ly 7 cũng đồng loạt bắn lên. Hai luồng đạn từ trên trời bắn xuống và từ dưới đất bắn lên như đan vào nhau dệt thành một tấm lưới lửa. Vì không thể hạ thấp độ cao nên hàng thùng đạn đã xả xuống nhưng chẳng có viên nào trúng vào đội hình. Có vẻ như bất lực trước những vật lạ đang lì lợm chuyển động trên đường hai chiếc máy bay lao xuống cất một loạt bom rồi rút thẳng. Cũng giống như số phận những tràng đạn lúc trước, bốn quả bom chỉ để lại bốn đám lửa trong rừng cách mặt đường hàng trăm mét.

Biết rằng chỉ cần chạy thêm một chút nữa chắc chắn thẳng AC130 sẽ mò ra và như thế sẽ khá phiền phức nên Tịnh giục các xe tiếp tục giữ vững tốc độ. Vì vậy khoảng mười chín giờ toàn đại đội đã đến Bản Pha. Phái viên Hồng ra đứng giữa đường đánh tín hiệu dừng xe. Tịnh vội lên đài:

- 06 chú ý! Nhanh chóng dồn đội hình lên, tìm địa hình có lợi giấu xe!

Lái xe của Tịnh đã dạt sát vào lề đường, anh nhảy xuống bắt tay Hồng. Hồng nói to át cả tiếng động cơ:

- Cho đại đội tạm dừng ở đây, củng cố xe pháo sẵn sàng đợi lệnh.

Tịnh cũng gào lên:

- Rõ!

Chỉ ít phút sau tám chiếc xe đã được giấu mình kín đáo dưới những lùm cây bên đường. Tịnh gọi chính trị viên và các trung đội trưởng lên để thống nhất thêm một lần nữa phương án đánh địch.

Ngay sau khi toán trinh sát của đại đội 6 đi khỏi quyền tư lệnh Đào đã gọi Phúc và Hồng cùng đi kiểm tra lại vị trí triển khai của hai trung đội bất chấp lời khuyên của người tiểu đoàn trưởng bộ binh. Ông chỉ hứa sau khi xong việc sẽ vào chỗ anh ta để ăn chiều.

Ba thầy trò rời vị trí chỉ huy xuống đường Chín rồi đi vào khu vực sân bay. Những đám lửa từ trận bom B52 đã tắt gần hết chỉ để lại một bãi đất loang lổ tàn tro. Vượt qua bãi cỏ cháy ba thầy trò tiến dần vào bãi bom B52. Đã có lần suýt chết vì B52 “đắm lưng” hôm đi trinh sát Tà Cơn nhưng hôm nay ông Đào mới có dịp quan sát kỹ và gần “tác phẩm” của những siêu pháo đài bay không lực Hoa Kỳ đến thế. Trên một vệt dài gần ba ki- lô- mét, rộng chừng một ki- lô- mét hàng trăm hố bom lớn nhỏ nằm san sát nhau đang còn bốc mùi khét lẹt. Đất đá bị đào bới, xới lộn, quăng quật ngổn ngang lẫn với cành cây, và những mảnh kim loại sắc lẹm còn nóng rẫy. Tận mắt chứng kiến sức hủy diệt của bom đạn Mỹ ông Đào một lần nữa tự nhủ: “đánh nhau với thẳng này không thể dàn hàng ngang mà đọ sức với chúng, cần thiết và phải tìm ra những cách đánh riêng để khắc chế cái mạnh của chúng, vô hiệu hóa sức mạnh của bom đạn. Và ngày hôm nay, nếu chúng đổ xuống đây chúng sẽ được các chiến sĩ của ông đón tiếp rất thịnh soạn với những bàn tiệc đã bày sẵn”. Càng suy nghĩ ông càng thấy việc sử dụng xe tăng đánh địch đổ bộ đường không là hoàn toàn có thể và chắc chắn sẽ đạt hiệu suất cao. Và lũ “kỵ binh bay” thiện chiến nhất của quân lực Hoa Kỳ chắc chắn sẽ gãy cánh. Nếu trận đánh này thành công một hình thức tác chiến mới của xe tăng sẽ ra đời và được khẳng định. Dòng suy tưởng của ông chỉ bị cắt ngang khi Phúc đến gần:

- Báo cáo tư lệnh! Có một khó khăn là khi xung phong phải vượt qua bãi bom B52 này thì tốc độ rất chậm.

Chăm chú nhìn một lượt quanh bãi bom quyền tư lệnh Đào hỏi lại:

- Nhưng mà vẫn vượt qua được chứ gì?

Phúc gật đầu:

- Với khoảng cách các hố bom như thế này trong điều kiện bình thường chắc chắn anh em lái xe của ta sẽ vượt qua không mấy khó khăn. Tuy nhiên trong điều kiện chiến đấu phải lái kính thì sẽ phải rất cẩn thận, nếu không sẽ bị sa xuống hố bom ngay.

Hồng xen vào:

- Nói chung là vượt qua được nhưng chắc chắn là tốc độ xung phong sẽ chậm.

Quyền tư lệnh Đào lắc đầu:

- Thế thì không sao! Khi nào đại đội 6 đến các anh nhắc anh em chú ý hơn là được.

Bữa cơm chiều của tiểu đoàn bộ binh chiều đãi quyền tư lệnh binh chủng Thiết giáp và phái viên mặt trận khá thịnh soạn. Ngoài món thịt nai còn có cá rán, canh chua cá lóc nấu với lá bứa. Nhìn mâm cơm đầy ụ thức ăn quyền tư lệnh Đào bảo tiểu đoàn trưởng:

- Này! Đồng chí không định bắt anh em nhịn để đãi chúng tôi đấy chứ?

Tiểu đoàn trưởng cười bẽn lễn:

- Không đâu ạ! Cái bãi cỏ tranh cháy này ban đêm bọn hươu nai hay ra ăn tro nên thỉnh thoảng chúng tôi bắt được một con. Còn ngay cạnh đây là sông Sê Pôn nhiều cá lắm nên hôm nào chúng tôi cũng có cá tươi ăn. Không tin thủ trưởng cứ xuống các đại đội mà xem.

Phái viên mặt trận xen vào:

- Đời lính chiến trường khổ là chính nhưng thỉnh thoảng cũng có lúc lên tiên anh ạ!

Quyền tư lệnh Đào ngồi xuống bên mâm cơm vui vẻ:

- Vậy thì không khách sáo gì nữa! Ăn nhanh rồi còn chuẩn bị đón tiếp các vị khách “kỵ binh bay” Hoa Kỳ chứ.

Bữa ăn thật là vui vẻ. Đúng là từ hôm vào chiến trường đến nay quyền tư lệnh Đào mới được ăn một bữa cơm ngon. Ông thầm thán phục nhưng người lính còn rất trẻ nhưng đã dạn dày bom đạn. Trong những hoàn cảnh cực kỳ khó khăn, ác liệt của chiến trường họ vẫn tìm ra cách để tồn tại và đánh thắng. Nhưng vui nhất có lẽ là tiểu đoàn trưởng bộ binh. Chính đơn vị các anh tuần trước mới bị bọn “kỵ binh bay” bất ngờ đổ bộ đánh úp vào sau lưng phải mở đường máu để rút nhưng cũng bị tổn thất khá. Còn hôm nay với sự chi viện của xe tăng chắc chắn các anh sẽ trả được món nợ đó.

Ăn cơm xong quyền tư lệnh Đào kéo Phúc và Hồng lên ngay sở chỉ huy, còn tiểu đoàn bộ binh cũng điều một đại đội ra khu vực cột mốc biên giới để sẵn sàng bắt liên lạc với xe tăng. Khi Hồng về báo cáo đại đội 6 đã có mặt đủ tại vị trí tạm dừng quyền tư lệnh Đào phấn khởi lắm. Ông chắc chắn đây sẽ lại là một trận thắng và yên tâm dựa lưng vào thành hầm lim dim mắt tĩnh tâm sau khi dặn Phúc chú ý theo dõi mọi động tĩnh của địch.

Nhưng rồi suốt đêm cho tới sáng, rồi từ sáng tới chiều hôm sau chỉ thấy một đợt bom B52 và mấy loạt pháo từ đâu không rõ bắn tới mà tuyệt nhiên không thấy bóng dáng chiếc trực thăng nào. Quyền tư lệnh Đào hết đứng lên, ngồi xuống lại trèo ra khỏi hầm đi đi, lại lại hậm hực như con hổ bị nhốt trong cũi, nét mặt lúc nào cũng khó đảm đảm. Còn đại đội 6 cũng được một ngày chờ đợi căng thẳng, bữa trưa không dám nấu chỉ ăn lương khô với nước sông Sê Pôn, không một ai dám rời vị trí.

Đến chiều tối thì có điện từ mặt trận xuống lệnh cho rút quân về vì địch sẽ không đổ bộ xuống Lao Bảo nữa. Quyền tư lệnh Đào lẳng lặng không nói gì cho đến lúc về đến sở chỉ huy mặt trận.

Mấy hôm sau Bộ tư lệnh mặt trận tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ tổng tiến công đợt Hai. Sau khi thông báo tinh thần nghị quyết của Bộ chính trị và Quân ủy trung ương tư lệnh mặt trận cao giọng:

- Trong thời gian vừa qua mặt trận Đường Chí- Khe Sanh của chúng ta đã hoàn thành tương đối tốt nhiệm vụ nghi binh, thu hút và giam chân quân địch, tạo điều kiện cho các chiến trường toàn miền Nam tiến công và nổi dậy. Chúng ta đã giam chân được một lực lượng lớn quân địch ở đây và vừa rồi đã buộc

địch phải đưa sư đoàn không vận số 1, đơn vị thiện chiến nhất của quân lực Hoa Kỳ ra giải tỏa. Về phía ta, do địch thay đổi thủ đoạn đối phó và tăng cường hỏa lực không quân, pháo binh tầm xa nên cũng gặp một số khó khăn. Hầu hết các đơn vị của ta quân số đã bị hao hụt khá nhiều, lương thực, đạn dược cũng thiếu nên không đồng thời tổ chức vây lấn Tà Cơn và đánh địch giải tỏa được. Tuy nhiên, Bộ vẫn xác định nhiệm vụ của mặt trận chúng ta trong thời gian tới vẫn là tiếp tục vây hãm Khe Sanh, kim giữ và tiêu diệt địch ở đây để tạo điều kiện cho các chiến trường khác thực hiện đợt Hai cuộc tổng tiến công. Để tăng cường lực lượng cho mặt trận chúng ta Bộ đã quyết định tăng cường sư đoàn B08 vào Đường Chín- Khe Sanh- Ông quay lại cầm cái thước chỉ lên tấm bản đồ lớn đang treo phía sau và dẫn từng tiếng- Chủ trương của mặt trận như sau: Một, sử dụng B08 ở phía đông, cắt đứt đường Chín từ Rào Quán đến Ku Bốc để tiếp tục cô lập Khe Sanh và đánh địch ứng cứu giải tỏa đường bộ. Hai, củng cố thế trận vây lấn Tà Cơn, tăng cường sử dụng các đội bắn tỉa để diệt địch. Ba, tăng cường pháo kích vào sân bay Tà Cơn để cô lập Khe Sanh về đường không. Bốn là tích cực, chủ động tiêu diệt địch ứng cứu, giải tỏa bằng trực thăng. Tuy nhiên, do những khó khăn như đã nêu trên nên sẽ chủ yếu là hoạt động nhỏ, đánh địch ngoài công sự là chính, đánh liên tục nhưng có trọng điểm, vừa đánh vừa củng cố lực lượng để chờ thời cơ đánh lớn. Còn bây giờ mời các đồng chí giải lao mười lăm phút, sau đó ta sẽ thảo luận các biện pháp cụ thể để thực hiện chủ trương trên.

Nghe đến đây quyền tư lệnh Đào thấy hơi nản: như vậy có thể nói trong thời gian trước mắt xe tăng của ông sẽ rất khó có cơ hội được tham gia. Ông ngồi thẩn ra chẳng thiết tham gia vào những câu chuyện tếu táo của những người xung quanh. Chỉ đến lúc tham mưu trưởng mặt trận cùng đại diện các quân binh chủng đứng vây xung quanh ông mới ngẩng lên cười mà như mỉa. Nhìn về mặt quyền tư lệnh Đào tham mưu trưởng mặt trận tỏ ra thông cảm:

- Bày sẵn tiệc mà khách không đến nên tiệc bị ế hả- Nháy mắt với mấy người xung quanh ông tiếp- Hình như bọn kỵ binh bay” nó sợ “vía” tay Đào này thì phải. Tin tức tình báo cho biết chắc chắn nó sẽ đổ quân xuống Lao Bảo mà khi thấy tay này xuất hiện ở đấy một cái là chúng hủy bỏ kế hoạch ngay. Các cậu thấy có đúng thế không?

Mấy cái miệng cùng hòa vào trêu chọc, quyền tư lệnh Đào chẳng biết đối đáp làm sao đành bấm bụng cười trừ.

Trong lúc đó đại đội 9 đã cơ bản hoàn thành việc đào hầm xe, hầm người và các công trình phục vụ sinh hoạt. Tiểu đoàn trưởng Tân cũng đã tổ chức cho đội ngũ cán bộ đi trinh sát đường cơ động xuống Huế và địa bàn xung quanh. Con đường 12 mà mặt trận định đưa đại đội 9 xuống Huế từ phía tây thực tế là không sử dụng được. Là con đường nối giữa miền núi và đồng bằng nên địa hình mà nó đi qua vô cùng hiểm trở, hầu như suốt dọc con đường một bên là ta- luy dương cao vút, một bên là vực sâu thăm thẳm. Do bị bỏ hoang lâu ngày không ai tu sửa, lại thường xuyên hứng chịu những cơn mưa rừng dai dẳng của miền tây Huế nên nền đường bị sạt lở nặng nề. Biết là cơ hội để thọc vào Huế sẽ hết sức khó khăn nên Tân quyết định sẽ chọn địa điểm trú quân lâu dài chờ thời cơ vì chỗ tạm trú hiện nay quá gần đường tuyến cũng như sân bay cũ. Tuy nhiên địa hình khu vực A Lưới khá phức tạp, cả hai sườn thung lũng đều bị sông suối bao bọc nên muốn vào trú quân sát chân các dãy núi A Bia hay Động Ngài đều rất khó khăn, nhất là mùa mưa sắp đến. Vì vậy anh quyết định sẽ tranh thủ tìm sâu xuống phía nam.

Thực hiện ý định này sáng hôm đó Tân gọi đại đội trưởng Nghi và hai trung đội trưởng cùng đi. Mới đi được chừng trăm mét thì nghe tiếng Nghi hét thất thanh:

- B52 của rồi!

Mấy anh em nhìn lên trời. Trên nền trời trong xanh không một gợn mây ba vệt khói trắng đang bay thẳng bóng của ngay trên đỉnh đầu các anh. Biết rằng mình sẽ nằm ngoài bãi bom nhưng Tân vẫn hô:

- Về đơn vị mau!

Bốn anh em cầm đầu chạy, vừa nhào vào được cái hầm đầu tiên thì những tiếng nổ chát chúa đã dội lại như sấm rền. Đợi cho tiếng bom lặn hẳn Tân trèo lên nóc tháp pháo quan sát: trận bom B52 đánh vào ngọn đồi đối diện với chỗ các anh trú quân, cách chỗ các anh chừng gần hai ki- lô- mét ở góc đông bắc sân bay A Lưới. Cả một vạt rừng non ngả nghiêng, tươi tắn, lửa cháy lem lem trên các cành cây khô. Chỗ đó có một đơn vị bộ binh đã đứng chân từ lâu, Tân bản khoản không hiểu anh em bên ấy có thiệt hại nhiều không? Anh thấy hơi lạ vì mấy hôm nay chủ yếu chúng đánh ở mạn nam sân bay và đường 12, không hiểu

tại sao hôm nay nó lại đánh ra đây. Linh tính của người chỉ huy mạch bảo anh có một cái gì đó không bình thường sắp xảy ra. Tân gọi Nghi và hai trung đội trưởng lại, anh nói nhỏ:

- Nay các ông, hôm nay ta không đi nữa. Tôi cảm thấy thế nào cũng có chuyện xảy ra.

Tân vừa dứt lời thì đã nghe tiếng đạn pháo rít trên đầu, cả mấy anh em lại chui vào xe. Trận pháo kích kéo dài hơn mười phút mới dừng, Tân đoán:

- Khả năng bọn chúng dọn bãi để đổ quân. Bây giờ các trung đội trưởng về ngay trung đội của mình, lệnh cho xe nào về xe ấy, tất cả vũ khí trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu. Nếu địch đổ bộ vào vị trí trú quân mới nổ súng, nếu không thì cứ án binh bất động. Chú ý quần áo phơi phóng và các đồ dùng phải thu hết vào.

Chỉ khoảng một phút sau bầu trời như muốn vỡ toác ra bởi một đàn âm thanh cực lớn. Tân và Nghi trèo lên tháp pháo đứng nhìn. Từ phía đông một đàn máy bay đen đặc xuất hiện. Vượt qua dãy Động Ngài chúng bắt đầu sà xuống. Đầu tiên là hai chiếc AD6 nghênh ngang lượn qua lượn lại rồi chúi xuống cắt một loạt bom vào cái vệt loang lổ vừa mới hình thành. Hai chiếc AD6 vừa vọt lên thì hai chiếc trực thăng vũ trang nối đuôi nhau lượn vòng tròn trên cái vạt rừng đầy chết chóc ấy. Từ trên máy bay những họng súng khạc lửa, hàng tràng đạn đại liên xối xả như muốn lật tung từng ngọn cỏ, gốc cây. Sau hai ba vòng chúng nói rộng vòng lượn ra xung quanh và tiếp tục xả đại liên. Tiếp đến khoảng hai chục chiếc trực thăng hình thành từng tốp ba chiếc một nối đuôi nhau sà xuống. Sau cùng là hai chiếc "cần cầu bay" treo lủng lẳng dưới thân một khẩu pháo và mấy cái bọc hình trụ. Tân bảo nhỏ Nghi:

- Chính xác là chúng đổ quân xuống đây rồi, mà lại còn chờ theo cả lô cốt bê tông thế kia chắc chúng định chốt giữ lâu đấy.

Từ phía nam cũng vọng lại tiếng bom đạn ùng oàng, Nghi ngẩng cao đầu nhìn, anh thảng thốt kêu lên:

- Nó đổ quân cả ở Bốt Đỏ nữa anh ạ!

Cả hai cùng lặng im suy nghĩ: họ đang rơi vào một tình thế hiểm nghèo. Triệu chứng này là quân địch sẽ đổ bộ với một lực lượng khá lớn, có thể chúng âm mưu chiếm lại thung lũng này để triệt phá lực lượng ta đang đứng chân ở đây chuẩn bị đánh Huế đợt Hai đồng thời ngăn chặn đường tiếp tế về phía nam. Hiện tại các anh đang nằm giữa vòng vây quân địch, cả ở phía bắc, phía nam đều có địch.

Từ phía đông bắc những tiếng nổ lại rộ lên. Đã nghe rõ tiếng pháo và tiếng súng bộ binh của cả ta lẫn địch. Tân bảo:

- Chắc chúng đang đánh vào đơn vị bộ binh ở đó.

Hai anh em ngồi bệt xuống nóc tháp pháo, Nghi lo lắng hỏi:

- Bây giờ phải làm thế nào, anh?

Tân nhăn trán ngồi nghĩ một lúc rồi mới chậm rãi:

- Theo tôi, trong tình thế này ta đành phải án binh bất động để bảo toàn lực lượng. Trường hợp xấu nhất là bị bọn địch phát hiện ra hoặc đổ quân ngay xuống đầu thì mới nổ súng. Mà nếu đã vậy thì chỉ còn cách đánh đến cùng để mở đường máu thoát về phía bắc. Có lẽ ta sẽ phải lùi sát vào chân núi. Lát nữa anh gọi anh Vĩnh và mấy lái xe đi trinh sát xem có thể men theo suối này vào sâu trong đó được hay không. Ở đây quá gần sân bay, lại gần đường tuyến tôi thấy không ổn.

Nghi ngồi trầm ngâm suy nghĩ, anh mừng tượng ra cảnh các anh phải mở đường máu vượt vòng vây quân địch. Quả thật là khó khăn vì bọn Mỹ đang là người làm chủ trên không, mà cái xe tăng chứ có phải một chiến sĩ bộ binh đâu. Với một khẩu AK trên tay họ có thể chạy vào rừng, lẩn vào những gốc cây, mô đất để ẩn nấp còn các anh cứ phải nghêu nghe chạy trên đường. Dẫu có cao xạ đấy nhưng mười một khẩu 12 ly 7 này ăn thua gì so với hàng đàn trực thăng vũ trang và hàng lũ máy bay phản lực. Vậy thì đúng như tiểu đoàn trưởng Tân đã nói: thượng sách là phải nằm im giữ bí mật đến cùng. Nghĩ đến đây Nghi bảo:

- Thế thì tôi đi ngay bây giờ!

Tân gật đầu, Nghi nhảy phắt xuống xe rồi hối hả chạy về phía hầm đại đội phó kỹ thuật Vĩnh. Một lát sau đã thấy anh cùng Vĩnh và Cân đi men theo bờ suối vào phía trong.

Hôm nay đến lượt xe 567 đi “cải thiện”. Từ ngày vào A Lưới tiêu chuẩn gạo đã hạ xuống sáu lạng một ngày, thực phẩm trên đảm bảo chỉ có muối và mì chính, các thứ khác có thì cấp không thì thôi nên đại đội đã phải tổ chức ăn theo trung đội và cắt phiên nhau ra đi lùng các loại thực phẩm để bù vào, gọi là đi “cải thiện”. Nói là đi tìm thực phẩm nhưng chủ yếu là đi kiếm rau rừng, thôi thì “thượng vàng, hạ cám” có gì ăn được là lính ta khuôn về tất. Ven suối thì rau dớn, tàu bay, môn thực, có hôm còn kiếm được cả cá, cua. Đi sâu vào sát chân núi thì có măng tre, hoa chuối rừng. Hôm nào may gặp được cái rẫy của bà con hoặc các đơn vị khác bỏ hoang thì làm một gùi đầy lá khoai lang, lá sắn. Thực ra cũng chẳng ngon lành gì nhưng được cái là no bụng. Vào đây rồi mới thấy ngoài đường Chín dẫu có khổ nhưng vẫn cứ là “thiên đường”. Mà nghe nói đến mùa mưa sẽ còn khó khăn hơn nên đại đội cũng đang có kế hoạch săn tìm thực phẩm để dự trữ.

Tuy nhiên, khi bộ ba Cân, Thắng, Hòa mới khoác bao tải đi được một quãng thì B52 đến tọa độ. Đã ít nhiều có kinh nghiệm nên ba anh em bảo nhau: “cứ về là hơn, thắng này thì không biết đâu mà lần”. Họ vừa chạy về đến xe thì bọn Mỹ bắt đầu đổ quân, trường xe Nhã mừng quýnh:

- May mà các cậu quay về!

Hòa thủng thẳng:

- Có gì mà may?

Nhã thì thăm ra vẻ quan trọng:

- Bọn Mỹ đổ quân xuống đây rồi. Đại đội lệnh cho tất cả các xe sẵn sàng chiến đấu. Bây giờ Hòa với Thắng lên chuẩn bị 12 ly 7 đi, còn tớ với Cân sẽ củng cố lại ngụy trang và thu dọn đồ đạc.

Ngước nhìn những ngọn cây tái sinh mới cao được chừng vài mét Nhã bảo:

- Theo tớ ta lấy dây níu mấy ngọn cây kia lại với nhau thì kín hơn.

Cân gật đầu đồng ý, cậu chui vào xe lôi ra cuộn dây thừng kéo xe dưới nước rồi thoăn thoắt trèo lên cây. Hai anh em chẳng néo một lúc thì xong. Ngó sang các xe bên cạnh cũng thấy đang thi nhau níu các ngọn cây lại chẳng buộc. Nhìn những ngọn cây rủ vào nhau che kín chiếc xe Nhã ửng ý lắm:

- Thế này thì bố thằng OV10 cũng chả thấy.

Hòa và Thắng đã mở xong áo khẩu 12 ly 7 và lắp lên đó một hòm đạn, các cậu đang kiểm tra lại khung thước ngắm và quay thử tay tầm, tay hướng. Đúng lúc đó thì đại đội phó kỹ thuật Vĩnh gọi Cân đi trinh sát đường. Còn lại ba người Nhã phân công:

- Nếu nó đổ quân xuống đầu mình hoặc tấn công vào đây mới được nổ súng. Thắng vẫn phụ trách khẩu 12 ly 7 nhé. Còn bây giờ xuống thu dọn bằng hết các thứ vứt vào gầm xe.

Nghi, Vĩnh và Cân vừa đi được một lúc thì hai chiếc trực thăng rơi rộng vòng lượn. Nhìn cái cách bay của nó Nhã vừa tức vừa phục, lại cũng thấy hơi sờ sợ: đang bay rất nhanh nó có thể đột ngột dừng lại ngó nghiêng, quan sát rồi lại vụt đi. Có lúc nó quay ngoắt đầu lại như làm xiếc. Nghi ngờ chỗ nào nó lại xổ ra một tràng đại liên hoặc phóng xuống một vài quả hỏa tiễn. Đến lúc vòng lượn của nó ra đến tận chỗ đại đội anh đang giấu quân thì Nhã thật sự bối rối. Hình như nó đã sà thấp hơn, gió từ cánh quạt thổi ào ào làm những ngọn cây nghiêng ngả dạt vào nhau làm lộ ra những khoảng trống bên dưới. Thật may các anh đã níu các ngọn cây trên nóc xe lại với nhau nên không bị ảnh hưởng gì. Liếc sang bên cạnh Nhã thấy Thắng đang rê nòng súng theo chiếc máy bay, nét mặt cậu ta căng thẳng đến tột độ. Nhã vội nhắc:

- Không được bắn đâu đấy!

Thắng thì thăm:

- Ngon quá anh ạ! Em nhìn rõ cả đầu thẳng lái, chỉ cần một loạt thể nào cũng rơi.

Nhã nhắc lại:

- Tôi cấm đấy! Hòa đâu, lên đây thay cho Thắng.

Thắng rối rít:

- Thôi được! Em sẽ không bắn đâu. Anh Hòa cứ ở dưới đấy.

Bên chỗ xe đại đội trưởng Tân cũng đang hết sức lo lắng. Nhìn thẳng trực thăng vũ trang đang nghiêng ngó chẳng khác gì “quạ vào chuồng lợn” Tân nghĩ: “bây giờ mà nó phát hiện ra thì chỉ còn cách đánh đến cùng thôi”. Anh biết trên tất cả các xe anh em đều đã ở tư thế sẵn sàng nhưng anh mong điều đó không xảy ra. Nếu điều đó xảy ra cầm chắc mười một chiếc xe này sẽ “tiêu” với chúng nó. Thật may, thêm vài vòng lượn nữa hai chiếc trực thăng vũ trang đông thẳng về phía đông. Mạn chân dẫy Động Ngài tiếng súng vẫn lúc thì rộ lên, lúc lại lặng ngắt. Chắc quân ta đang cầm cự và rút dần vào trong núi. Phía nam sân bay bom đạn cũng ùng oàng không dứt.

Quá trưa Nghi và Vĩnh mới về đến nơi. Tân đang ngồi gặm lương khô và nghe đài, anh ra hiệu cho hai người im lặng: bản tin trưa của đài BBC vừa nhắc đến A Sầu- A Lưới. Hai anh em sà vào ngồi im lặng nghe. Từ chiếc Li Do cái giọng nghệt mũi của phát thanh viên đài BBC đang thể thọt:

“ Sáng nay, ngày 11 tháng 4 năm 1968, liên quân Việt-Mỹ tại Vùng 1 Chiến Thuật khởi động cuộc hành quân hỗn hợp mang tên Delaware -phía Hoa Kỳ và Lam Sơn 218- phía VNCH nhằm tảo thanh các đơn vị Cộng Sản Bắc Việt tại thung lũng A Sầu và để tái chiếm tiền đồn A Sầu. Lực lượng tham chiến gồm bốn tiểu đoàn thuộc Sư Đoàn 1 Bộ Binh Việt Nam cộng hòa và hai lữ đoàn thuộc Quân Đoàn 24 Hoa Kỳ. Lực lượng này đã triển khai đội hình trên một khu vực 60 cây số vuông. Giao tranh đang diễn ra quyết liệt giữa liên quân với các đơn vị cộng sản Bắc Việt.

Xin nói thêm để quý vị thính giả được rõ: thung lũng A Sầu, địa dư chí tỉnh Thừa Thiên ghi là An Hậu cách biên giới Việt Lào không quá 10 km, cách thành phố Huế hơn 40 km về phía tây. Địa thế tại vùng này rất hiểm trở, mây mù bao phủ quanh năm, hạn chế tầm quan sát của phi cơ khi muốn thám sát trực lộ chuyển quân và vũ khí của Cộng quân. Năm 1966, Bắc Việt đã đánh chiếm thung lũng này sau khi tấn công tiền đồn biên phòng của Lực lượng đặc biệt Việt-Mỹ tại đây. Do không đủ quân số để chiếm lại đồn này, nên Bộ Tư lệnh Hoa Kỳ tại Vùng 1 và Bộ Tư lệnh Quân Đoàn 1 Việt Nam Cộng Hòa đã cho các đơn vị trú phòng triệt thoái. Sau đó, Cộng quân đã khởi sự xây dựng căn cứ địa để tập trung các đơn vị Cộng Sản từ Bắc xâm nhập vào khu vực phía tây tỉnh Thừa Thiên.

Diễn biến chi tiết chiến sự chúng tôi sẽ chuyển đến quý vị thính giả trong các bản tin tiếp theo. Xin kính mời quý vị theo dõi”

Bản tin chuyển sang các tin tức khác. Cả ba ngồi trầm ngâm không ai nói gì. Tiểu đoàn trưởng Tân là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng:

- Như vậy không chỉ có hai điểm chúng đổ quân mà ta nhìn thấy đâu, chắc chắn là chúng đã đổ xuống tất cả những vị trí quan trọng ở thung lũng này rồi. Kết quả trinh sát của các ông thế nào?

Nghi ngáp ngừng:

- Có thể đi được vào sát chân núi nhưng khá là khó khăn.

Tân gặng:

- Cụ thể hơn xem nào!

Vĩnh nhỏ nhẹ:

- Chúng tôi đã xem xét kỹ, việc đi theo bờ suối là không thể, chỉ còn cách đi theo lòng suối nhưng ngặt cái là rất nhiều đá. Không cẩn thận sẽ bị đội bụng hoặc trật xích.

Tân quả quyết:

- Nó đổ quân như vậy dứt khoát là không nằm đây được, nhất định phải đi vào sâu hơn. Nếu chỉ có vậy thì chiều nay huy động tất cả đơn vị đi dọn đá để tối nay di chuyển. Các anh thấy thế có được không?

Có lẽ cũng chẳng còn cách nào nên hai cán bộ đại đội gật đầu:

- Được ạ!

Tân quyết định:

- Thế thì ăn trưa rồi đi nghỉ một lát. Hôm nay không nấu nướng gì được, ăn lương khô thôi.

Suốt buổi chiều phá đá mở đường và một đêm trầy trật đại đội 9 đã di chuyển vào sát chân dãy A Bia. Ở đây địa hình rất dốc lại nhiều đá nên các xe phải giấu tạm ngay bên bờ suối. Nhìn mười một cái xe tăng nằm rải rác theo bờ suối tiểu đoàn trưởng Tân thấy lo lo: “nếu cứ thế này kéo dài đến mùa mưa thì không ổn, nước lũ dâng lên thì biết chạy đi đâu? Dứt khoát sẽ phải tìm chỗ khác để trú quân ổn định, lâu dài”. Nhưng trước mắt thì cứ phải nín thở nằm im ở đây đã.

Trên đường từ mặt trận ra Bắc chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương đã bàn nhau về chương trình công tác sắp tới. Họ nhất trí với nhau: trước mắt sẽ phát động một phong trào thi đua học tập gương chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ đoàn 198 đã ra quân đánh thắng trận đầu. Phía ông Dương sẽ khẩn trương hoàn chỉnh tài liệu những bài học kinh nghiệm của trận đánh Tà Mây- Làng Vây để đưa vào huấn luyện. Về lâu dài sẽ xây dựng kế hoạch phát triển lực lượng, đồng thời chuẩn bị cho Hội nghị tổng kết 10 năm xây dựng binh chủng vào năm tới. Hai ông được phép ghé qua nhà một đêm, ngày mai xe của binh chủng sẽ lên đón họ về cơ quan.

Chiếc xe con đón họ từ Hà Nội về đã rẽ vào đường 2B. Đây là con đường dẫn lên khu nghỉ mát Tam Đảo. Chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương bồi hồi nhìn khung cảnh xung quanh. Mới đi xa có mấy tháng mà trông cảnh vật đã thay đổi quá nhiều, hay là do mấy tháng ở rừng nên bây giờ trông những ngọn đồi đất đỏ trụi họ thấy lạ mắt không biết. Chẳng mấy chốc xe đã qua doanh trại 92. Nhìn khu doanh trại bề thế với những ngôi nhà to đẹp, khang trang giờ đang nằm im lìm hoang phế vì chiến tranh phá hoại chính ủy Ngọc chép miệng:

- Nếu không có bọn đế quốc Mỹ này thì dân ta sẽ sung sướng biết bao.

Tham mưu trưởng Dương cũng cảm thán:

- Chúng tàn bạo quá, sức mạnh hủy diệt của chúng cũng thật khủng khiếp. Nhưng tôi tin rằng trước sau chúng sẽ phải cúi đầu trước dân mình mà thôi.

Khu vực sơ tán của cơ quan đã hiện ra trước mặt. Thấy chiếc xe con dừng trước nhà công vụ Lưu đã chạy vội ra, cậu ta xuýt xoa:

- Chào các thủ trưởng! Thủ trưởng gày thế, cả thủ trưởng Dương nữa, gày mà đen đi nhiều.

Chính ủy Ngọc cười:

- Đây không gọi là gày và đen mà phải gọi là nhuốm “khói bụi chiến trường”.

Lưu thật thà:

- Hôm nay các thủ trưởng thích ăn gì để em nấu.

Tham mưu trưởng Dương hóm hỉnh:

- Vào trong ấy thấy chả thèm cài gì cả, chỉ thèm mỗi món nước chè xanh của cậu thôi.

Cậu ta xăng xái xách ba lô cho chính ủy Ngọc. Hai ông bắt tay nhau rồi ai về nhà nấy.

Ngay sau đó chính ủy Ngọc đã triệu tập chủ nhiệm chính trị Thu đến gặp. Vừa vào đến cửa chủ nhiệm chính trị Thu đã trầm trồ:

- Chào chính ủy! Trông chính ủy phong trần quá. Chắc anh phải sút đến mấy cân đấy nhỉ?

Chính ủy Ngọc đứng dậy đưa tay ra vồn vã:

- Nào! Ngồi xuống đây đã. Đi qua nông trường Tây Hiếu các o công nhân cho nhiều cam quá, ông dùng đi.

Chuyện vẫn một hồi chính ủy Ngọc mới vào vấn đề chính:

- Bây giờ anh báo cáo thật tóm tắt tình hình ở nhà máy tháng qua cho tôi biết, có vấn đề gì đặc biệt không?

Chủ nhiệm chính trị Thu cười thật tươi:

- Báo cáo anh! Từ ngày anh đi chiến trường mọi việc ở nhà vẫn bình thường. Còn nếu nói về vấn đề đặc biệt thì chỉ có một sự kiện hết sức đặc biệt: đó là không khí phấn khởi trong toàn binh chủng trước chiến thắng trận đầu của ta tại Tà Mây, Làng Vây.

Chính ủy Ngọc gật đầu:

- Tôi công nhận đó là một sự kiện đặc biệt đối với toàn binh chủng chúng ta. Thế ở nhà các anh đã làm những gì rồi?

Chủ nhiệm chính trị Thu sôi nổi:

- Dạ! Chúng tôi đã cho anh em chuẩn bị một bản đề cương tuyên truyền về chiến thắng Tà Mây- Làng Vây. Qua việc học tập về điện khen của Bộ Tổng tư lệnh và bài báo đăng trên báo Nhân Dân để bộ đội thấy rõ ý nghĩa của chiến thắng này. Hiện nay khí thế các đơn vị đang lên hừng hực, hàng trăm bản quyết tâm thư xin đi chiến đấu đã được gửi về đây.

Chính ủy Ngọc tỏ vẻ hài lòng, ông chậm rãi:

- Như vậy là các anh đã rất nhạy bén theo kịp tình hình. Tôi dự định tới đây sẽ phát động một đợt thi đua “học tập gương chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ đoàn 198, huấn luyện giỏi, sẵn sàng chiến đấu cao” rộng khắp trong toàn binh chủng. Qua đó giáo dục cho anh em thấy hết những khó khăn, gian khổ, ác liệt hy sinh mà bộ đội ta đang phải chịu đựng trên các chiến trường để bộ đội xác định tư tưởng, chuẩn bị thật tốt cho ngày đi chiến đấu. Tôi tin rằng sắp tới sẽ có nhiều đơn vị của ta được đưa vào chiến trường đấy.

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của anh. Chúng tôi sẽ chuẩn bị ngay.

Trái với cái vẻ trầm lặng trong căn nhà của chính ủy, không khí ở phòng tham mưu thật sôi nổi. Túi cam Tây Hiếu chỉ một loáng đã được các sĩ quan phòng tham mưu đánh sạch, còn giờ họ đang cười nghiêng ngả trước những câu chuyện tiểu lâm chiến trường của tham mưu trưởng Dương. Trợ lý tác huấn Phùng cố nén cơn cười lập bập:

- Đi chiến trường lần này kho chuyện tiểu lâm của tham mưu trưởng có vẻ được bổ sung khá nhiều.

Tham mưu trưởng Dương cười mỉm:

- Tiểu lâm đâu mà tiểu lâm! Toàn chuyện thật cả đấy.

Tham mưu phó Ba góp chuyện:

- Có mà thủ trưởng bịa như thật ấy!

Căn phòng rộng lại òa lên những tiếng cười.

Đợi cho mọi người cười thoải mái tham mưu trưởng Dương mới từ tốn:

- Báo cáo các đồng chí! Do anh Đào đã vào chiến trường nên tôi và anh Ngọc phải ra để lo việc ngoài này. Một phần nữa là do sức khỏe tôi hơi kém, cứ bị đau bụng luôn nên anh Đào bắt tôi phải ra điều trị. Tuy nhiên cũng có một số công việc phải làm ngay. Trước hết chúng ta phải tổng hợp diễn biến hai trận đánh Tà Mây và Làng Vây, qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm để làm chiến lược cho anh em liên hệ và vận dụng vào quá trình huấn luyện. Thứ hai là ta sẽ phải căn cứ vào những bài học kinh nghiệm này để chỉnh sửa lại những nội dung chưa thật phù hợp của các tài liệu chiến thuật. Thứ ba là chúng ta phải lập kế hoạch đưa xe tăng đi B, tôi tin rằng trong vòng một vài năm nữa yêu cầu của chiến trường sẽ rất lớn. Ở chỗ này ta phải căn cứ vào điều kiện từng chiến trường để xác định quy mô, tổ chức đi như thế nào cho tối ưu. Còn một nhiệm vụ nữa là chúng ta phải nghiên cứu thêm về tổ chức biên chế của các trung đoàn xe tăng sao cho phù hợp với điều kiện tác chiến ở chiến trường miền Nam. Thực tế vừa qua cho thấy công tác bảo đảm mà hoàn toàn trông chờ vào cấp trên hoặc đơn vị bạn thì sẽ rất bất lợi. Sau đây các đồng chí tiếp tục công việc của mình, xin mời anh Ba, anh Phùng và ban quân lực ở lại làm việc với tôi.

Mọi người tản ra về phòng làm việc, còn bốn thầy trò họ chụm đầu lại bên cái bàn lớn, lúc thì thủ thủ như tâm sự, lúc lại tranh luận ầm ĩ cho đến tận khi keng báo hết giờ vang lên.

Trưa nay Hiền nhận được lá thư thứ tư của Nhã lúc đang lúi húi nấu cơm. Nhìn cái phong bì còn mới và dấu bưu điện Hà Nội Hiền đoán chắc có ai từ trong đó ra và Nhã đã nhờ cầm hộ thư. Như vậy là họ đã xa nhau hơn sáu tháng. Lá thư đầu tiên Nhã viết cho cô lúc anh dừng chân ở Tây Quảng Bình chuẩn bị vượt Trường Sơn sang Lào, anh bảo chưa có hòm thư nên cô đừng nóng ruột. Hai lá tiếp theo đều viết từ đường Chín nhưng cũng mất hơn một tháng mới đến tay cô, lá nào lá ấy nhàu nhĩ, nát bươm như đã phải trải qua một đoạn đường đầy gian khổ. Cầm lá thư cô chạy vội lên nhà trên định khoe với mẹ chồng nhưng mẹ Nhã đã đi đâu không biết, chắc là lại chạy quanh mấy nhà hàng xóm. Không thể đợi được mẹ chồng về chung vui cô xé vội phong bì rồi lôi bức thư ra ngấu nghiến đọc. Thì ra các anh ấy đã tham gia chiến đấu trận đầu tiên và đã chiến thắng oanh liệt. Càng đọc Hiền càng buồn cười: “thư viết cho vợ mà toàn kể chuyện đánh nhau, toàn thấy pháo nổ, đạn bay rồi xung phong, thọc sâu”. Nhưng rồi cô chau mày lại, hai mắt rơm rớm nước: “thế là anh Tú chính trị viên, người thay mặt đơn vị về dự đám cưới cô đã không còn nữa”. Hiền buông lá thư xuống giường, nước mắt lăn chã rơi. Cô còn nhớ như in gương mặt hiền lành mà rắn rỏi của anh khi anh đứng lên thay mặt đơn vị chúc đôi tân hôn “vui duyên mới không quên nhiệm vụ”. Trong bữa liên hoan anh còn nâng chén rượu: “chúc vợ chồng cô sớm cho bà có cháu bé, ngày đó anh sẽ về thăm và sẽ có quà đặc biệt cho mẹ con cô”. Thế là cả lời chúc và lời hứa của anh đến nay đều không thành hiện thực.

Ngày đó biết mẹ chồng đã mong mỏi từ lâu nên có gần một tuần bên nhau cô đã vượt qua mọi khuôn phép của một cô gái nhà lành để yêu chiều chồng hết mực. Nhưng rồi đến kỳ lại thấy “uơn mình” cô buồn lắm. Cô không buồn cho mình mà chỉ thương mẹ chồng khi nhìn thấy vẻ thất vọng không giấu được trên gương mặt cụ.

Đúng lúc ấy thì mẹ Nhã về. nhìn khuôn mặt đẫm nước mắt của con dâu, lại thấy lá thư vút chổng chơ trên giường bà hốt hoảng:

- Có chuyện gì thế con?

Hiền vội vàng đưa tay lau nước mắt rồi vuốt lại mái tóc, cô nhẹ nhàng:

- Dạ! Không có chuyện gì đâu ạ! Nhận được thư nhà con con mừng quá đấy mà.

Mẹ Nhã hồ hởi:

- Thế mà mà làm mẹ hết cả hồn! Thế thư nó viết những gì?

Hiền đã lấy lại được bình tĩnh, cô cười mủm mỉm:

- Buồn cười lắm mẹ ạ! Chắc anh ấy phấn khởi vì đã tham gia chiến đấu và chiến thắng oanh liệt nên viết thư về nhà mà toàn kể chuyện đánh nhau. Để con đọc mẹ nghe nhé!

Hiền cầm lá thư lên đồng dạc đọc, mẹ Nhã ngồi nghe cũng bật cười:

- Cái thằng! Ngốc vẫn hoàn ngốc.

Nhưng rồi Hiền giấu biệt đoạn nói về anh Tú hy sinh, cô gấp lá thư vào rồi lấp liếm:

- Còn chỗ này anh ấy viết riêng cho con, đọc xấu hổ lắm.

Bà cụ dễ dãi:

- Thôi được rồi! Biết nó vẫn khỏe lại phần khởi thế là mẹ mừng rồi- Bà đứng dạy te tái- Để mẹ xuống nấu cơm cho, cứ ngồi đấy mà đọc thư đi.

Hiền mở bức thư ra đọc tiếp. Đến lúc này cô mới biết Nhã lại tiếp tục đi sâu vào phía nam, hòm thư sẽ thay đổi nhưng bây giờ chưa có. Thế là mấy bức thư cô viết cho anh sẽ lại lang thang trên những nẻo đường và không biết có đến tay anh được hay không. Cô ngồi thẩn ra, hai hàng nước mắt lại rơi lã chã.

Cứ tưởng bọn Mỹ chỉ đổ quân xuống tập kích các đơn vị của ta đang đứng chân ở A Lưới- A Sầu rồi một hai ngày sau sẽ rút, không ngờ chúng lại nằm lì ở đó. Vì vậy không khí ở đại đội 9 lúc nào cũng căng như dây đàn. Tất cả mọi hoạt động nấu ăn, cải thiện được giao cho tiểu đội công binh và thợ thực hiện, còn toàn bộ thành viên kíp xe phải thường xuyên có mặt tại xe để đảm bảo sẵn sàng chiến đấu ở mức cao nhất. Một vài loại B52 cũng đã rơi sát sạt chỗ đơn vị trú quân nhưng không gây thiệt hại gì đáng kể. Bọn trực thăng vũ trang cũng đã mấy lần quần lượn trên đầu nhưng nhờ những tán cây dày đặc ven suối nên chúng cũng không phát hiện được các anh.

Sau hôm chuyển vào đây được một tuần đồng chí tham mưu phó mặt trận B4 đã xuống kiểm tra nắm tình hình đơn vị, ông biểu dương Tân và các đồng đội đã quyết định chính xác khi bí mật di chuyển vào đây và thực hiện án binh bất động. Ông cho biết đợt này quân Mỹ đã dồn vào đây một lực lượng khá lớn, chúng đã đổ quân xuống hơn chục điểm trên toàn bộ thung lũng và đã thiết lập hệ thống công sự, vật cản tương đối vững chắc, có khả năng chúng đang tìm cách chiếm lại toàn bộ thung lũng. Hàng ngày chúng tung quân ra thám sát xung quanh tới hai, ba ki- lô- mét. Khi phát hiện dấu hiệu quân ta thì gọi không quân, pháo binh tập kích bằng hỏa lực cho “nát như” rồi mới xông vào. Tân nghĩ bụng: “thật may là các anh đã chuyển quân kịp thời, ngày hôm sau lại cho công binh ra xóa dấu vết chứ không thì gay go to”.

Tham mưu phó mặt trận còn cho biết về phía ta lúc đầu có hơi bị động nên phải dạt vào các dãy núi cao nhưng quyết tâm của mặt trận sẽ không để bọn địch thực hiện ý định của chúng. Hiện nay các đơn vị của ta đang triển khai thể trận bao vây quân địch, thực hiện các đòn tập kích liên tục để tiêu hao từng bộ phận tiến tới tiêu diệt toàn bộ quân địch hoặc buộc chúng phải rút quân. Tuy nhiên trước mắt sẽ không sử dụng đến xe tăng, nhiệm vụ của các anh vẫn là giữ bí mật bảo toàn lực lượng để dùng vào những việc lớn sau này. Khi Tân xin ý kiến ông về việc tìm một chỗ trú quân ổn định, lâu dài ông hoàn toàn nhất trí và gợi ý cho anh nên đi sâu vào phía nam sân bay A Sầu.

Nhưng việc lo lắng là của cán bộ chứ đối với cánh lính trẻ thì không phải luồn rừng cải thiện, không phải làm kỹ thuật cũng như trăm thứ việc không tên ở chiến trường là khoái rồi. Tuy có bó buộc một tý nhưng còn sướng chán, cứ nằm đấy tán gẫu rồi đến bữa thì ăn. Có vẻ khoái nhất là Hòa và Thắng, hai cậu nằm dài trong buồng chiến đấu kể cho nhau nghe những “chiến tích” thuở học trò. Câm thì vẫn không rời mấy cuốn sổ, cậu cầm cúi ghi chép, gạch xóa, thỉnh thoảng cũng đá đưa vài câu với hai anh bạn cùng xe.

Nhã không tham gia vào câu chuyện của mấy chàng trai trẻ, anh ngồi dựa lưng vào tháp pháo ngắm trời ngắm đất và mơ màng về cái làng nhỏ thân thương nơi có mẹ già và Hiền đang khắc khoải chờ anh ở đó. Từ hôm xuất phát đi chiến trường đến nay đã tròn sáu tháng, anh đã viết về nhà bốn lá thư nhưng chưa nhận được hồi âm. Cũng phải thôi, vừa mới ấm chỗ ngoài đường Chín đã lại chạy tuốt vào đây thì thư nào chạy theo cho kịp. Anh biết chắc một điều khi nhận được hòm thư thế nào Hiền cũng viết cho anh ngay. Nhưng giờ đây lại thay đổi địa chỉ thế này thì những lá thư đó chắc đang lưu lạc tận đâu đâu. Từ hôm vào trở thành quân B4 anh cũng cứ nấn ná đợi có hòm thư mới sẽ viết thư cho Hiền nhưng đến tận bây giờ cũng chưa thấy thông báo. Không biết một tuần bên nhau ấy có “kết quả” gì không? Nhã biết cả Hiền và nhất là mẹ nữa mong mỗi điều đó biết nhường nào! Thật khổ cho Hiền, vợ chồng vừa mới bén hơi nhau đã lại xa biệt, nếu sớm có đứa con cô ấy sẽ đỡ buồn. Nói ra thì ngượng chứ nhiều đêm trong căn hầm chật chội dưới bụng xe ở nam đường Chín anh đã ôm cứng lấy Thắng mà ngấu nghiến, may mà nó đang tuổi ăn tuổi ngủ nên mặc anh vầy vò vẫn kéo gối khò khò cho đến lúc anh giật mình tỉnh dậy và vội buông ra. Còn Hiền, em sẽ làm thế nào đây khi nhớ đến anh?

Cứ như vậy suốt hai mươi mốt ngày, sang ngày thứ hai mươi hai thì hàng đoàn trực thăng lại xuất hiện

và chỉ trong một buổi sáng toàn bộ quân địch đã được bốc đi chỉ để lại thung lũng A Sầu- A Lưới những bãi đất ngổn ngang dây thép gai, công sự bê tông và vỏ đạn pháo. Ngay lập tức tiểu đoàn trưởng Tân và mấy cán bộ xuôi về phía nam A Sầu để tìm chỗ xây dựng cơ ngơi mới.

Đúng như dự cảm của quyền tư lệnh Đào, với chủ trương khôi phục thế trận vây hãm, cô lập Khe Sanh cả về đường bộ và đường không đồng thời tăng cường đánh nhỏ của Bộ tư lệnh mặt trận thì tiểu đoàn xe tăng 198 chỉ còn biết nằm im chờ lệnh. Quả thật khi tình thế đã như vậy thì rất khó sử dụng xe tăng. Tuy nhiên chính sự thay đổi về mặt chiến thuật này đã phát huy tác dụng. Sư đoàn không vận số 1 của Mỹ sau một thời gian “tác oai, tác quái” nay liên tục đổ quân vào chỗ không người lại bị tập kích hỏa lực thiệt hại nặng nên đã bị rút đi. Số còn lại thì co cụm cố thủ trong công sự vững chắc như những con chuột ngày, thỉnh thoảng mở một cuộc hành quân giải tỏa lại bị phục kích chặn đánh nên đành lui về cứ điểm dùng hỏa lực ngăn chặn. Đường băng sân bay Tà Cơn thường xuyên bị pháo kích làm cho việc tiếp tế ngày một khó khăn.

Trước những bế tắc trong đường lối tiến hành chiến tranh ở miền Nam và những thất bại nặng nề trong nửa đầu năm 1968 chính phủ Mỹ quyết định triệu hồi đại tướng Oét- xmo- len về nước và đưa tướng A- bram sang làm Tổng tư lệnh quân đội viễn chinh Mỹ ở miền Nam. Vừa có mặt tại Việt Nam tướng A- bram đã có những hành động cấp bách nhằm giải quyết vấn đề Khe Sanh từ lâu đã như một cái “dằm” trong đầu các chính khách Mỹ. Chúng mở cuộc hành quân mang mật danh “Xcốt- len II” với sự tham gia của một lực lượng lớn lính thủy đánh bộ cùng hàng trăm máy bay lên thẳng nhằm giải cứu Khe Sanh.

Tuy nhiên mọi nỗ lực của Bộ chỉ huy cũng như quân lính trên chiến trường đã không đạt được mục tiêu. Chúng không những không giải cứu được Khe Sanh mà còn bị đánh cho thiệt hại nặng nề. Không chịu nổi sức ép từ nhiều phía ngày 26 tháng 6 năm 1968 tướng A- bram ra lệnh “triệt thoái Khe Sanh”.

Khi nhận được tin này không khí trong sở chỉ huy mặt trận Đường Chí- Khe Sanh lập tức trở nên nhộn nhịp. Các cơ quan chạy ngược, chạy xuôi lên kế hoạch đánh địch rút chạy. Quyền tư lệnh Đào lên gặp trực tiếp tư lệnh mặt trận, ông khẩn khoản:

- Đề nghị anh cho xe tăng chúng tôi tham gia đánh đuổi địch vài trận. Với sức cơ động cao và hỏa lực mạnh tôi tin rằng sẽ rất hiệu quả.

Tư lệnh mặt trận cười:

- Vẫn cay cú hả? Tôi cũng biết vậy nhưng cần gì phải đem “dao mổ trâu đi làm gà”. Cái bọn tàn quân đang vãi đá ra quần ấy chỉ cần vài khẩu pháo tầm xa, vài đơn vị nhỏ phục kích là được rồi- Ông vỗ vai quyền tư lệnh Đào an ủi- Thôi, cứ yên tâm! Chiến tranh còn dài, các cậu phải bảo toàn và phát triển lực lượng mạnh hơn nữa để tham gia những trận đánh quyết định sau này.

Biết có nói thế nào đi nữa cũng chẳng lay chuyển được ý định người chỉ huy quyền tư lệnh Đào ra về nhưng vẫn hậm hực lắm.

Ngày 9 tháng 7 năm 1968 Khe Sanh hoàn toàn được giải phóng, mặt trận Đường Chí- Khe Sanh giải thể, quyền tư lệnh Đào và các cán bộ tăng cường trở về cơ quan.

Những cơn mưa đầu mùa đã xuất hiện báo hiệu một mùa mưa nữa đang đến gần. Các hoạt động tác chiến lớn trên chiến trường giảm hẳn. Tiểu đoàn xe tăng 198 được lệnh lui ra bắc đường Chí và tạm thời chuyển thuộc cho đoàn 559. Đại đội 9 cũng đã tìm được vị trí trú quân mới tương đối an toàn tại phía nam sân bay A Sầu. Nhiệm vụ chủ yếu của họ trong giai đoạn trước mắt là củng cố trang bị, bảo toàn lực lượng chờ thời cơ mới.

Chẳng mấy mà đã sắp đến ngày kỷ niệm mười năm thành lập Binh chủng. Mười năm, quãng thời gian không dài cũng không ngắn nhưng cũng đủ để người ta nhìn lại những bước trưởng thành, đánh giá lại những thành quả đã đạt được, kiểm điểm lại những thiếu sót và đề ra những mục tiêu, những giải pháp cho giai đoạn tiếp theo. Vì vậy bước sang năm 1969 Thường vụ đảng ủy binh chủng Thiết giáp đã quyết định tổ chức hội nghị “tổng kết mười năm xây dựng binh chủng và rút kinh nghiệm những trận đánh đầu tiên”.

Buổi chiều trước ngày tổ chức hội nghị cái xóm nhỏ ven chân dãy Tam Đảo tương bưng như nhà sắp có đám cưới. Chủ nhiệm chính trị Thu và tham mưu phó Ba được phân công tiến hành công tác chuẩn bị và đón tiếp đại biểu về dự hội nghị. Hai ông tất bật chạy ngược, chạy xuôi lo trang trí hội trường, lo bảo đảm hậu cần rồi cho người liên hệ với địa phương bố trí nhà ở cho đại biểu.

Trong ngôi nhà của quyền tư lệnh Đào ông và chính ủy Ngọc đang cùng nhau trao đổi lần cuối về bản báo cáo tổng kết sẽ đọc trước hội nghị ngày mai. Về tư lự quyền tư lệnh Đào chậm rãi:

- Theo tôi về cơ bản bản báo cáo này là đầy đủ và khái quát, đã nêu bật được những thành quả chúng ta đạt được trong mười năm qua, đã rút ra được một số bài học kinh nghiệm và đã lồng ghép được những bài học kinh nghiệm của các trận đánh Tà Mây- Làng Vây vào đó. Đồng thời cũng đã nêu được phương hướng xây dựng binh chủng trong thời gian tới. Tuy nhiên, tôi vẫn bảo lưu ý kiến hôm họp thường vụ, phần nói về những thiếu sót, khuyết điểm vẫn còn chung chung. Những bài học kinh nghiệm cũng vậy, có cái gì đó vẫn còn né tránh nhất là những vấn đề liên quan đến cấp trên. So với bản hôm trước các anh ấy đã có sửa chữa đôi chút nhưng theo tôi vẫn chưa đạt.

Chính ủy Ngọc mỉm cười rồi mềm mỏng:

- Anh Đào ạ! Sau khi anh có ý kiến trong cuộc họp thường vụ anh Dương cũng đã đến xin ý kiến tôi rồi mới sửa. Anh thông cảm, hội nghị lần này không chỉ có chúng ta mà còn có đại biểu các cơ quan Bộ, nói căng quá e không có lợi. Còn về phía ta dù sao đây cũng là dịp mười năm mới có một lần, lại vừa mới chiến thắng vang dội nên nếu nói quá nhiều về khuyết điểm sẽ làm mất khí thế đi. Vì vậy tôi đã đồng ý với các anh ấy hãy chỉ sửa như thế thôi.

Quyền tư lệnh Đào vẫn giữ bộ mặt khó dăm dăm:

- Nếu cứ như thế này thì khó lòng mà tiến bộ được anh Ngọc ạ.

Chính ủy Ngọc vẫn mềm mỏng:

- Thế này anh ạ! Ngày mai trước hội nghị ta cứ tạm thời đánh giá, kiểm điểm ở mức độ này thôi. Còn sau đó ta sẽ chỉ đạo trực tiếp cho lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị về tiến hành liên hệ sâu sắc hơn tại đơn vị mình. Làm như vậy được cả đôi đường anh ạ: ở cấp binh chủng thì khái quát, tổng hợp; còn ở các đơn vị thì cụ thể, sát thực tế. Anh thấy thế có được không?

Quyền tư lệnh Đào lắc đầu:

- Các anh đã bàn nhau thế thì tôi cũng phải chấp hành thôi.

Phía hội trường lớn không khí đang rất nhộn nhịp, các đoàn đại biểu của H02, H03 đã về. Từ Vĩnh Linh chính trị viên M77 Bùi Văn cũng đã có mặt. Từ 198 chính trị viên Tuấn cũng vừa ra đến nơi. Mọi người tay bắt mặt mừng. Bùi Văn vỗ vai Tuấn:

- Tớ cứ tưởng vào năm sát vĩ tuyến 17 rồi thì thế nào cũng được đánh trận đầu tiên, không ngờ các cậu lại “nặng” mất.

Tuấn cười hiền lành:

- Thật tình tớ cũng nghĩ thế, nhưng có lẽ đến lúc ấy sao chiếu mệnh của tớ bất ngờ sáng lên nên được các thủ trưởng nhìn thấy.

Trung đoàn trưởng và chính ủy H02 tiến lại gần Tuấn bắt tay:

- Xin chúc mừng các cậu! Thế là H02 lúc nào cũng là đầu tiên, chỉ có chiến đấu là không được đầu tiên thôi.

Tuấn chẳng biết làm sao chỉ lúng búng:

- Xin cảm ơn các thủ trưởng.

Đúng lúc ấy một người đầu đội mũ tai bèo, vai đeo cái ba lô lép kẹp đang xăm xăm bước trên con

đường đất dẫn vào khu sơ tán của cơ quan. Mọi người cùng dõi mắt nhìn ra. Chủ nhiệm chính trị Thu đưa tay lên che mắt chăm chú nhìn rồi hỏi to:

- Có phải Bùi Tâm kia không nhỉ?- Rồi ông tự trả lời- Đúng rồi! Đúng Bùi Tâm rồi, anh em ơi.

Dứt lời ông rảo bước tiến về phía cổng. Người đang đi vào đúng là Bùi Tâm, một cán bộ của binh chủng đã được cử vào chiến trường B2 từ năm 1965. Chủ nhiệm chính trị Thu dang rộng vòng tay ôm choàng lấy người đồng chí:

- Làm sao mà cũng ra đây được!

Bùi Tâm ôm chặt người thủ trưởng cũ, anh vừa cười vừa nói nhỏ bằng cái giọng đã pha tiếng miền Nam:

- Bố mẹ gọi “dề” thì con cái phải “dề” ngay chứ!

Hai người tay trong tay tiến về phía đám đông đã ùa ra tận cổng, Tâm đưa tay bắt tay từng người một, tất cả đều là người nhà mà. Nhìn người đồng đội da xanh tái, môi thâm xị vì sốt rét rừng mắt ai cũng thấy rưng rưng. Thế mà đã 5 năm họ xa nhau. Ngày ấy Bùi Tâm được cử làm chính trị viên đoàn cán bộ xe tăng đi vào chiến trường B2 thực hiện phương châm “lấy xe địch đánh địch”. Từ đó đến nay chỉ thỉnh thoảng mới có một bản báo cáo ngắn gọn báo cáo tình hình gửi về binh chủng, còn người thì vẫn “bật vô âm tín”. Tham mưu phó Ba nhỏ nhẹ trách:

- Thế mà cậu chẳng báo cho bọn tớ đưa xe ra đón cho đỡ vất vả.

Bùi Tâm cười rồn rảng đặc kiểu Nam Bộ:

- Thủ trưởng ơi! Tôi còn đeo ba lô đi bộ dã từ đây đến tận B2 thì mấy cây số từ Vĩnh Yên “dô” đây có nhằm nhò gì!- Nhưng rồi anh lại cười- Quả thật tàu xe dạo này đi lại khó khăn quá.

Cuộc hàn huyên còn kéo dài cho đến sẩm tối, tham mưu phó Ba phải giục mãi mọi người mới chịu đi ăn cơm.

Hội nghị “Tổng kết mười năm xây dựng binh chủng và rút kinh nghiệm những trận đánh đầu tiên” của binh chủng Thiết giáp đã bước sang ngày thứ hai. Hôm qua, sau báo cáo trung tâm do quyền tư lệnh Đào đọc trước hội nghị, đại biểu Bộ Tổng Tham mưu đã phát biểu ý kiến. Tiếp theo là gần chục bản tham luận của đại biểu các cơ quan, đơn vị, đoàn huấn luyện. Hai bản báo cáo của Bùi Tâm từ B2 ra và của chính trị viên tiểu đoàn 198 Nguyễn Ngọc Tuấn đã gây được sự chú ý đặc biệt. Cũng phải thôi, bởi đó là của những người đã rời binh chủng vào chiến trường từ cách đây năm, sáu năm với nhiệm vụ nghiên cứu địa bàn chuẩn bị cho tăng thiết giáp vào trận. Còn lại là của những người vừa tham gia những trận đánh đầu tiên của binh chủng sau hàng chục năm chờ đợi và đã chiến thắng giòn giã. Nhất là bản tham luận của Tuấn, anh đã phải dừng lại nhiều lần vì những tràng pháo tay lúc lúc lại nổi lên khi anh nhắc đến những sáng kiến của bộ đội để vượt qua khó khăn trong quá trình hành quân cũng như chiến đấu, nhắc đến những sáng tạo của đội ngũ cán bộ khi quyết định chọn hướng tiến công đã tạo nên thế trận bất ngờ làm địch trở tay không kịp. Nhưng cũng có lúc cả hội nghị trầm lắng đi khi Tuấn nhắc đến những tấm gương hy sinh anh dũng của chính trị viên Tú, của trung đội trưởng Tả cùng những gian nan không kể xiết mà những người lính đang phải chịu đựng ở chiến trường.

Nhận thấy hội nghị đã đạt được mục đích đề ra quyền tư lệnh Đào trao đổi nhỏ mấy câu với chính ủy Ngọc rồi bước lên diễn đàn, ông trình trọng:

- Kính thưa các đồng chí đại biểu! Thưa toàn thể các đồng chí! Sau hơn một ngày làm việc hội nghị chúng ta đã nghe ý kiến phát biểu của đại biểu Bộ Tổng tham mưu và gần một chục bản tham luận của các cơ quan, đơn vị. Thay mặt thủ trưởng Bộ tư lệnh tôi xin kết luận như sau. Trước hết tất cả các ý kiến của chúng ta đều thống nhất cao với báo cáo trung tâm, đồng thời làm rõ thêm một số vấn đề. Chúng ta đã thống nhất với nhau rằng những thành quả đã đạt được của binh chủng ta trong mười năm qua là vô cùng to lớn và vững chắc. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Quân ủy trung ương và Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu chúng ta đã xây dựng binh chủng Thiết giáp Việt Nam đi từ không đến có, từ thô sơ đến hiện đại, đã quản lý khai thác có hiệu quả một khối lượng cực kỳ lớn các trang thiết bị và đặc biệt là đã ra quân đánh thắng trận đầu tại Tà Mây- Làng Vây. Chiến thắng này một lần nữa khẳng định hoàn toàn có thể sử dụng một cách hiệu quả tăng thiết giáp ở chiến trường miền Nam. Nó cũng khẳng

định phương hướng xây dựng binh chủng của chúng ta là hoàn toàn chính xác. Ngoài ra qua báo cáo của đại biểu thiết giáp B2 chúng ta cũng thấy được khả năng và nhu cầu sử dụng tăng thiết giáp ở chiến trường này là rất lớn. Vì vậy trong thời gian tới chúng ta cần tích cực xây dựng, phát triển lực lượng để sẵn sàng lên đường khi có lệnh. Nhân dịp này chúng tôi cũng xin đề nghị thủ trưởng Bộ cho phép chúng tôi tiếp tục đưa xe tăng vào miền Nam để tham gia chiến đấu. Ngay sau hội nghị này chúng tôi sẽ có kế hoạch chi tiết để báo cáo Bộ, xin các đồng chí lưu ý giải quyết cho- Sau khi điếm lại những biện pháp cần thiết phải tiến hành ngay để nâng cao sức mạnh chiến đấu cho toàn binh chủng ông kết luận- Thưa các đồng chí! Trên đây là những giải pháp mang tính định hướng, sau đây chúng tôi sẽ chỉ đạo các cơ quan bộ tư lệnh triển khai một cách cụ thể. Cuối cùng xin kính chúc các đồng chí đại biểu mạnh khỏe, tiếp tục chỉ đạo, giúp đỡ chúng tôi nhiều hơn nữa. Kính chúc tất cả các đồng chí mạnh khỏe, lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Một tràng vỗ tay nổi lên rào rào, quyền tư lệnh Đào hơi cúi đầu chào rồi đi xuống chỗ ngồi.

Ợi cho tiếng vỗ tay ngớt đi một chút chính ủy Ngọc đứng dậy bước nhanh về phía diễn đàn. Ông đưa tay vẫy cho tiếng ồn lắng hẳn rồi cười thật tươi:

- Có một vấn đề chúng tôi muốn xin ý kiến các đồng chí! Như các đồng chí đã biết, trong quân đội chúng ta quân binh chủng nào cũng có truyền thống của mình. Như binh chủng pháo binh có truyền thống “chân đồng vai sắt, đánh giỏi bắn trúng”. Binh chủng thông tin thì có truyền thống “kịp thời, bí mật, chính xác, an toàn”. Vậy thì truyền thống của binh chủng thiết giáp chúng ta là gì nào?- Trong hội trường bỗng rộ lên tiếng xì xào từ tất cả các hàng ghế, người này quay sang hỏi người kia. Ợi cho tiếng ồn lắng xuống chính ủy Ngọc mới từ tốn- Vừa qua trong thường vụ đảng ủy chúng tôi cũng đã có sự trao đổi với nhau và đã sơ bộ thống nhất thể này: ngay sau khi chúng ta đánh thắng giòn giã ở Làng Vây, ngày 7 tháng Hai năm 1968 Bộ Tổng Tư lệnh đã có điện khen ngợi. Tôi xin trích đọc một đoạn- Ông nâng cuốn sổ tay lên trang trọng- “Bộ Tổng Tư lệnh nhiệt liệt biểu dương các đồng chí đã đánh thắng trận đầu oanh liệt, góp phần xây dựng truyền thống vẻ vang của bộ đội thiết giáp nói riêng và các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam nói chung: Hễ ra quân là đánh thắng, đã nổ súng là tiêu diệt địch giòn giã”. Vậy chúng tôi đề nghị lấy một câu trong bức điện khen của Bộ Tổng Tư lệnh làm truyền thống của binh chủng nhưng có sửa đi một chữ. Đó là- Ông dẫn từng tiếng- “Đã ra quân là đánh thắng”. Các đồng chí thấy thế có được không?

Hội trường bỗng lặng ngắt như tờ đến nỗi nghe thấy cả tiếng những cành lá cọ đang reo lên ràn rạt trên đỉnh đồi. Rồi bất thần một tràng pháo tay nổi lên đột ngột kéo dài mãi không dứt. Chính ủy Ngọc đứng yên trên diễn đàn, miệng cười thật cởi mở. Ợi cho tiếng vỗ tay ngớt đi ông hỏi lớn:

- Thế là đồng ý rồi phải không? Vậy thì tốt! Hội nghị chúng ta kết thúc ở đây. Xin cảm ơn các đồng chí đại biểu cấp trên đã đến dự và tham gia rất nhiều ý kiến quý báu đối với binh chủng, chúng tôi xin tiếp thu và xin hứa với các đồng chí sẽ phấn đấu xây dựng binh chủng thiết giáp ngày càng vững mạnh, xứng đáng với lòng tin của Đảng, của nhân dân và của cấp trên. Sau đây xin kính mời các đồng chí đại biểu và toàn thể các đồng chí xuống nhà ăn, chúng ta sẽ ăn tươi một chút để chào mừng thành công của hội nghị.

Xuống nhà ăn quyền tư lệnh Đào và vợ hai lưng cơm rồi nói thác ra mình đang đau bụng để xin phép về. Đã lâu lắm rồi mới có một cuộc hội ngộ đồng đảo đến thế của các cán bộ trong toàn binh chủng, họ lại đang hào hứng với thành công của hội nghị nên ông biết sự có mặt của ông sẽ làm mọi người mất vui. Đã mấy năm nay ông nghiệm ra cứ thấy cái mặt lạnh lùng, nghiêm nghị của ông xuất hiện ở đâu là ở đó lại nghiêm trang, chỉ chu đến lạ. Những cái miệng đang leo lẻo tán phét hoặc đang ngoác ra cười bỗng lặng phắc như bị dán nhựa mít. Nhiều lúc ông cũng muốn cải thiện tình hình đó đi nhưng quả thật là khó. Cái bản tính khắt khe và cái vẻ mặt lúc nào cũng nghiêm nghị đến lạnh lùng của ông nó hại ông, làm cho ông rất khó hòa nhập với mọi người. Thôi thì tốt nhất là tránh đi để mọi người vui vẻ là hơn. Quả thật, ông vừa mới về đến nhà đã thấy dưới nhà ăn ồn ào như chợ vỡ, to tiếng nhất là Bùi Tâm. Ông lẩm bẩm: “cái cậu này mới vào miền Nam có mấy năm mà lời ăn tiếng nói đã đặc sệt kiểu anh Hai. Uống thế này thì chiều nay làm việc với ông làm sao được”.

Mặc dù buổi trưa đã uống khá nhiều rượu nhưng đầu giờ làm việc buổi chiều Bùi Tâm vẫn có mặt tại nhà quyền tư lệnh Đào trước keng làm việc. Vừa nhác thấy bóng anh ngoài cửa quyền tư lệnh Đào đã rót một cốc đầy nước chè xanh và lên tiếng:

- Vào đi! Uống nước chè xanh này cho tỉnh.

Bùi Tâm đưa cả hai tay đón lấy cốc nước và cười ngượng ngập:

- Xin lỗi thủ trưởng! Năm, sáu năm mới lại được gặp anh em nên vui quá.

Quyền tư lệnh Đào tỏ ra dễ dãi:

- Nếu đồng chí mệt thì tôi sẽ hoãn buổi làm việc chiều nay vào lúc khác cũng được.

Bùi Tâm vội vàng đặt cốc nước xuống:

- Dạ! Tôi không sao ạ! Tôi cứ hét to cho khí thế chứ có dám uống nhiều đâu.

Quyền tư lệnh Đào ôn tồn:

- Vậy thì uống nước đi! Đợi anh Dương đến ta sẽ cùng làm việc.

Bùi Tâm vừa nâng cốc nước lên miệng thì tham mưu trưởng Dương xuất hiện. Kềng báo giờ làm việc cũng vừa vang lên. Quyền tư lệnh Đào chỉ chiếc bàn lớn:

- Mời các đồng chí lại đây! Ta bắt đầu làm việc- Đợi hai người ngồi xuống quanh chiếc bàn, ông nhìn thẳng vào mặt Bùi Tâm- Bây giờ đồng chí báo cáo cụ thể cho chúng tôi nắm được tình hình thực hiện nhiệm vụ binh chủng giao cho các đồng chí mấy năm vừa qua thế nào?

Bùi Tâm mở xác cốt lấy ra cuốn sổ tay đã sờn hết cả gáy, anh trịnh trọng:

- Báo cáo các thủ trưởng! Khi chúng tôi đi binh chủng đã giao vào trong đó thực hiện hai nhiệm vụ chính, đó là nghiên cứu chuẩn bị chiến trường để đưa tăng thiết giáp vào chiến đấu và thứ hai là nếu có điều kiện thì lấy xe địch đánh địch. Tôi sẽ lần lượt báo cáo các thủ trưởng về từng nhiệm vụ- Anh tiến lại gần tấm bản đồ địa hình đã treo sẵn ở bức tường hồi, tay cầm cái que chỉ đã dựng sẵn ở đó và tiếp tục- Về nhiệm vụ thứ nhất trong mấy năm qua chúng tôi đã tổ chức đi nghiên cứu thực địa hầu hết các khu vực thuộc Nam Bộ và cực Nam Trung Bộ. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng: các tỉnh miền Đông Nam Bộ nhìn chung có địa hình đồi núi thấp, ít bị chia cắt, nền đất chủ yếu là đất đỏ ba dan nên khá cứng chắc rất thuận lợi cho sử dụng tăng thiết giáp, kể cả xe tăng hạng nặng. Các tỉnh cực nam Trung Bộ thì có phần khó khăn hơn một chút vì ở đây đồi núi có độ dốc cao hơn. Duy chỉ có miền Tây Nam Bộ thì địa hình phổ biến là đồng nước nên chỉ có thể sử dụng được các loại xe tăng, thiết giáp bơi nước.

Quyền tư lệnh Đào ngắt lời:

- Vậy thì yêu cầu về tăng thiết giáp của B2 là bao nhiêu?

Bùi Tâm nhìn thẳng vào quyền tư lệnh Đào:

- Báo cáo các thủ trưởng! Trước khi ra đây chúng tôi đã hội ý Đoàn và xin ý kiến của Bộ tư lệnh Miền. Các ý kiến đều thống nhất xin Bộ và Binh chủng chi viện cho từ năm đến sáu tiểu đoàn, trong đó có một đến hai tiểu đoàn hỗn hợp tăng thiết giáp bơi nước cho miền Tây.

Quyền tư lệnh Đào hỏi lại ngay:

- Thế còn đường cơ động thì sao? Đã thông đến đâu rồi?

Bùi Tâm tươi tỉnh:

- Báo cáo, chuyến đi này của tôi cũng có nhiệm vụ kiểm tra nắm tình hình đường cơ động nên tôi đã xin đi theo ô tô từ trong ấy ra đấy chứ. Thực tế là đường ô tô đã thông đến vùng ba biên giới, tôi tin rằng chỉ một thời gian ngắn nữa là sẽ đến tận căn cứ của Bộ tư lệnh Miền. Tuy nhiên chất lượng các loại cầu cống cũng còn yếu, nếu xe tăng đi chắc chủ yếu phải đi ngầm.

Quyền tư lệnh Đào ôn tồn:

- Vấn đề thứ nhất tạm thế đã. Bây giờ đồng chí báo cáo về nhiệm vụ thứ hai đi.

Bùi Tâm quay trở lại bàn làm việc, giọng hơi trầm xuống:

- Báo cáo các thủ trưởng! Lúc mới vào chúng tôi nghĩ cũng đơn giản, cho rằng đây không phải là một nhiệm vụ quá khó khăn. Tuy nhiên, thực tế mấy năm qua cho thấy đây là một nhiệm vụ hết sức phức tạp. Ngay sau khi các đoàn cán bộ, chiến sĩ của Binh chủng chi viện vào Bộ Tư lệnh Miền đã ra quyết định thành lập Đoàn cơ giới miền, lấy phiên hiệu là J16, có nhiệm vụ tổ chức các trận đánh để đoạt xe địch. Trận đánh đầu tiên của J16 là trận tập kích căn cứ của thiết đoàn 1 của ngụy tại Gò Đậu, Bình Dương ngày 23 tháng 3 năm 1966. Với sự giúp đỡ của một số nội ứng trận đánh đã thắng lợi giòn giã, ta đã thu được mười xe tăng, thiết giáp của địch. Nhưng do chưa quen sử dụng xe địch, lại bị không quân địch chặn đánh quyết liệt nên cuối cùng chỉ đưa được một xe M41 về chiến khu Long Nghĩa. Chúng tôi đã sử dụng chiếc xe này để huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ của ta về kỹ thuật sử dụng xe địch; đồng thời huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ các đơn vị khác để anh em người ta hiểu hơn về tăng thiết giáp, biết chỗ mạnh chỗ yếu của nó và từ đó tìm cách khắc chế nó. Sang năm 1967 Bộ tư lệnh Miền quyết định sáp nhập J16 với đoàn đặc công B18 thành Đoàn đặc công cơ giới Miền nhưng vẫn lấy phiên hiệu là J16. Từ đó chúng tôi tham gia chiến đấu theo kiểu đặc công nhưng nhiệm vụ chủ yếu vẫn là tiêu diệt, phá hủy các phương tiện cơ giới của địch. Từ bấy đến nay J16 đã tổ chức năm trận tập kích, hai trận chống càn, bắn rơi hai máy bay lên thẳng và phá hủy ba mươi tăng thiết giáp của địch. Có một điều thuận lợi là cho đến nay hơn hai trăm cán bộ, chiến sĩ tăng thiết giáp đã được tập trung về một đầu mối, đó sẽ là cơ sở ban đầu để thành lập các đơn vị tăng thiết giáp Miền khi ngoài này chi viện phương tiện vào.

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Tốt lắm! Chắc chắn khi thông đường sẽ có trang bị vào cho các đồng chí.

Tham mưu trưởng Dương từ nãy vẫn ngồi im cầm cúi ghi chép nay mới nhỏ nhẹ xen ngang:

- Cậu cho hỏi tình hình anh em trong ấy thế nào, anh Mai, anh Hà, anh Lâm có khỏe không?

Bùi Tâm vui vẻ:

- Báo cáo thủ trưởng! Các anh ấy đều khỏe cả. Thực ra vào trong đó thì ai cũng dính sốt rét nhưng nhờ được rèn luyện kỹ ở ngoài này nên cũng chóng hồi phục- Giọng anh bỗng nhỏ lại- Tuy nhiên, cho đến nay cũng đã có khoảng gần chục anh em hy sinh hoặc mất tích trong các trận đánh đặc công và chống càn.

Quyền tư lệnh Đào thấy hơi ngỡ ngàng: từ lúc gặp nhau ông chỉ biết công việc mà chẳng có một lời hỏi han đến những người đồng đội đang ở chiến trường. Ông đứng dậy bắt tay Tâm và ôn tồn:

- Cảm ơn đồng chí đã cho chúng tôi biết những thông tin rất quan trọng. Sau đợt này đồng chí vào cho chúng tôi gửi lời thăm anh em trong ấy, khi đủ điều kiện nhất định chúng tôi sẽ chi viện cho B2 ngay. Còn bây giờ đồng chí về nghỉ, sau đó làm việc thêm với các cơ quan.

Tham mưu trưởng Dương và Bùi Tâm đi khỏi, còn lại một mình quyền tư lệnh Đào, ông ngồi bất động trên ghế trầm ngâm suy nghĩ. Mặc dù hội nghị đã xong, các vị đại biểu cấp trên và đồng đảo anh em đều đánh giá hội nghị đã thành công tốt đẹp, đã tổng kết một cách toàn diện quá trình mười năm xây dựng và phát triển của bộ đội Thiết giáp Việt Nam, đồng thời xác định được những giải pháp cho giai đoạn mới. Tuy nhiên trong thâm tâm ông Đào thấy vẫn chưa thật hài lòng. Ông cảm thấy có cái gì đó thật tròn trịa, trơn chu trong bản báo cáo và trong những tham luận. Việc phân tích đi tìm những nguyên nhân khách quan và chủ quan của những thiếu sót cũng còn hời hợt, chưa thật sâu sắc thậm chí còn né tránh. Rõ ràng là việc chậm đưa xe tăng vào chiến trường có phần rất lớn từ những sai lầm chủ quan của một số lãnh đạo cấp chiến lược nhưng lại được lý giải là chưa đến thời cơ. Hoặc việc điều động sử dụng xe tăng của người chỉ huy cấp chiến dịch còn quá yếu kém lại chỉ được gọi là nhận thức về tăng thiết giáp của một bộ phận cán bộ binh chủng hợp thành còn hạn chế. Chính ông hồi năm ngoái đã phải có ý kiến với Bộ về ý định sử dụng tiểu đoàn 198 của đoàn 559 khi nhận được điện của anh em từ trong ấy báo về: “chỉ huy binh trạm đang có ý định dùng xe tăng đi chở gạo (!)”. Thế rồi việc điều động đại đội 9 vào A Sầu- A Lưới hay đại đội 16 của M77 đi Tây Nguyên hồi đầu năm nay cũng vậy. Thật đáng tiếc có nhiều đồng chí nghĩ xe tăng cứ như khẩu cối 60, đặt vào đâu cũng được. Ông chợt chạnh lòng khi nghĩ đến đại đội 16: vừa vào đến nơi đã được lệnh đi chiến đấu, xuất có 4 xe thì người chỉ huy đem chia đều cho 4 mũi và thế là thiệt hại nặng nề. Còn đại đội 9 suốt hơn một năm nay bị bọn “kỵ binh bay” nó săn cho mấy đợt, may mà vẫn bảo toàn được lực lượng. Ngay cả những nguyên nhân chủ quan về phía binh chủng cũng vậy, cũng chưa

được gọi đúng tên của nó. Rõ ràng trong những sai lầm kể trên cũng có trách nhiệm của binh chủng hoặc đại diện của binh chủng đã không làm tròn nhiệm vụ tham mưu cho cấp trên hoặc người chỉ huy binh chủng hợp thành, rồi tình trạng bộ binh và xe tăng thiếu liên kết, hỗ trợ lẫn nhau trong chiến đấu nữa thì đều được đánh giá ngắn gọn là quan hệ hiệp đồng chưa thật chặt chẽ. Trình độ sử dụng trang bị của một số cán bộ còn yếu kém thì lại viện ra vì đây là loại xe trường xe kiêm pháo thủ, anh em phải cùng một lúc thực hiện rất nhiều thao tác. Có thể đó cũng là một lý do nhưng không hoàn toàn như thế, tại sao nhiều đồng chí trưởng xe người ta vẫn hoàn thành tốt chức trách của mình. Khi hoàn thành nhiệm vụ rời khỏi trận địa theo đường sông rõ ràng là chủ quan, máy móc, thiếu động não thì được gọi rất mềm mại là chưa lường hết được các tình huống... Ông cũng tự biết rằng những nhận định của mình là quá nghiêm khắc, quá khắt khe nhưng nếu không phân tích, mổ xẻ như vậy làm sao có thể nhận thấy nguyên nhân đích thực của những yếu kém để tìm ra biện pháp khắc phục.

Chiều xuống dần. Mặt trời đã khuất sau ngọn đồi sau nhà. Những ngọn gió mát ruổi dài qua cánh đồng trũng trước mặt thốc vào nhà xua đi cái oi nồng đầu hè. Bình tâm trở lại ông thấy chính ủy Ngọc và tham mưu trưởng Dương cũng có lý. Hiện tại khí thế các đơn vị đang ngùn ngụt như lửa cháy, những nhận xét quá khắt khe có khi lại là những thùng nước lạnh dội vào đó. Rồi việc quan hệ với cấp trên và các chỉ huy chiến trường cũng vậy, đó cũng là một mối quan hệ rất tế nhị và cũng cần phải có thời gian mới giải quyết được. Thực ra đằng sau việc điều động, sử dụng một số đơn vị vừa rời đã nói lên một điều là các đồng chí đó đã có niềm tin vào xe tăng, thậm chí lại còn kỳ vọng nữa nên mới đi đến những quyết định như vậy.

Ông cứ ngồi miên man suy nghĩ như vậy cho đến khi công vụ Lưu vào mời đi ăn cơm mới bưng tỉnh.

Dư âm của hội nghị tổng kết vẫn còn phảng phất trong cơ quan thì một tin vui nữa lại đến: Đại tướng Tổng Tư lệnh đến thăm binh chủng. Điện báo vừa đến một lát đã thấy chiếc xe con màu đen xuất hiện đầu con đường đất dẫn vào cơ quan dưới chân đồi. Tham mưu trưởng Dương và chủ nhiệm chính trị Thu vội rảo bước xuống chân đồi đón. Từ trong xe bước ra, Đại tướng Tổng Tư lệnh bắt tay hai người rồi mỉm cười hiền hậu:

- Các cậu chọn được chỗ sơ tán khéo quá! Tớ còn phải tìm mãi mới đến thì đổ thẳng Mỹ nào tìm ra được.

Chủ nhiệm chính trị Thu vốn đã được gặp Tổng Tư lệnh nhiều lần nên mạnh dạn:

- Thưa anh! Anh em bên tác huấn họ nói chỗ này tuy hẻo lánh nhưng vừa gần cơ quan cũ lại vừa gần các đơn vị.

Tham mưu trưởng Dương thì thanh minh:

- Tại xe của thủ trưởng gầm thấp không lên được chứ xe chúng tôi vẫn chạy thẳng vào cơ quan đấy ạ.

Đại tướng cười:

- Tớ nói đùa vậy thôi. Ngày xưa Chính phủ còn phải sơ tán lên tận Việt Bắc cơ mà. Ta phải bảo toàn lực lượng thế mới trường kỳ kháng chiến được phải không các cậu? Nhất là với bọn Mỹ này thì cảnh giác, giữ bí mật không lúc nào thừa.

Con đường dẫn lên đồi khá dốc, lại đang nắng to, những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán Đại tướng, ông mở cúc áo ngoài khoác vào một bên tay. Chủ nhiệm chính trị Thu vội đỡ lấy:

- Thủ trưởng để em cầm ạ!

Đại tướng trao chiếc áo cho ông Thu nhưng đi được vài bước ông dừng lại quay ra phía sau bảo đồng chí bí thư:

- Đồng chí cầm áo cho đồng chí Thu đi! Ai lại để cho chủ nhiệm chính trị binh chủng phải “nâng khăn, sửa túi” như vậy.

Quyền tư lệnh Đào và chính ủy Ngọc đã xuống đến lưng chừng đồi, Đại tướng dừng lại bắt tay hai người. Ông cười cởi mở:

- Vẫn khỏe chứ? Còn sốt rét không?

Cả hai cảm động không nói lên lời, thì ra người chỉ huy cao nhất của quân đội đã biết hai anh em đi chiến trường và đều bị sốt rét. Chính ủy Ngọc trả lời giọng nghèn nghẹn:

- Thưa thủ trưởng! Từ ngày ra bắc được điều trị tích cực nên cũng đã cắt cơn rồi ạ.

Vừa vào đến phòng họp Đại tướng đã nói luôn:

- Hôm nay Bộ Chính trị họp ở Tam Đảo nên tớ tranh thủ rẽ vào đây thăm các cậu và trao đổi một số việc. Vừa qua các cậu tổng kết mười năm xây dựng binh chủng phải không? Kết quả hội nghị tốt chứ?

Quyền tư lệnh Đào đứng dậy:

- Thưa Đại tướng! Hội nghị đã thành công tốt đẹp, đã đánh giá đầy đủ những thành quả cũng như những mặt còn thiếu sót trong mười năm qua; đồng thời cũng đã xác định được những biện pháp cấp bách để xây dựng binh chủng ngày càng vững mạnh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

Đại tướng cười hiền hậu:

- Thế thì tốt! Tớ nghe anh em cơ quan đi dự về báo cáo hội nghị có tính chiến đấu rất cao, thảo luận rất sôi nổi và thẳng thắn- Ông hơi trầm giọng xuống- Còn về những đề nghị của các cậu về việc đưa xe tăng đi chiến trường thì tớ xin nhắc lại một lần nữa: cần phải hết sức kiên nhẫn chờ đợi, chuẩn bị cho tốt khi nào thời cơ đến trên phát lệnh là lên đường được ngay. Còn một thực tế nữa là hệ thống đường bộ và đường ống của ta chưa vươn tới được Nam Bộ nên nếu đưa xe tăng vào sớm sẽ gặp nhiều khó khăn. Cứ yên chí lớn đi, một hai năm nữa lại sợ các cậu không có xe mà đưa vào thôi!

Chính ủy Ngọc rót một cốc nước chè xanh đưa tận tay Đại tướng:

- Mời thủ trưởng xơi nước!

Đón lấy cốc nước vàng óng ả Đại tướng tươi tỉnh:

- Chè xanh hả? Thứ này uống tốt lắm! Ở trên Tam Đảo mấy ngày tớ cũng toàn uống thứ này- Nhìn một lượt bốn anh em ông hạ giọng- Này, vừa rồi Mặt trận Pa- thét Lào có sang đề nghị với chúng ta giúp họ khôi phục số xe tăng, thiết giáp của họ và giúp họ huấn luyện để có thể sử dụng xe tăng vào chiến đấu. Các cậu có đảm nhiệm được không?

Quyền tư lệnh Đào vội trả lời:

- Thưa Đại tướng! Chúng tôi làm được ạ!

Đại tướng gật đầu:

- Vậy thì các cậu chuẩn bị trước đi, ít hôm nữa cơ quan sẽ có văn bản cụ thể gửi xuống binh chủng- Ông nhấp một ngụm nước chè rồi chậm rãi- Vừa rồi Bộ chính trị đã họp và nhận thấy tình hình có nhiều biến chuyển quan trọng. Như các cậu đã biết, sau những thất bại nặng nề năm 1968 vừa qua chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ đã thất bại hoàn toàn. Chính quyền Ních- xon đã buộc phải ngồi lại với chúng ta tại hội nghị Pa- ri, dư luận Mỹ cho rằng đó là một bước xuống thang của chính phủ. Tuy nhiên đằng sau sự xuống thang đó là những toan tính rất lắt léo mà nếu chúng ta không nắm bắt được thì sẽ rơi vào thế bị động. Theo những thông tin mà ta nắm được thì Mỹ sẽ có những thay đổi rất cơ bản về chiến lược. Cụ thể là sắp tới chúng sẽ thực thi chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. Hội nghị của Bộ Chính trị vừa rồi là xác định các biện pháp chủ yếu để đối phó với chiến lược đó.

Cả bốn anh em ngơ ngác nhìn nhau, cái thuật ngữ “Việt Nam hóa chiến tranh” có vẻ hơi mới lạ với họ, chính ủy Ngọc mạnh dạn:

- Thưa thủ trưởng! “Việt Nam hóa chiến tranh” là gì ạ?

Đại tướng ngả người ra lưng ghế, vẻ mặt trầm ngâm:

- “Việt Nam hóa chiến tranh” là bước phát triển của “phi Mỹ hóa chiến tranh Việt Nam” mà chắc các cậu đã nghe nói tới. Thực chất của chiến lược này là từng bước chuyển gánh nặng chiến tranh cho quân đội Sài Gòn để quân đội Mỹ rút về nước do chính quyền Ních- xơn đề xướng. Kế hoạch này của chúng được triển khai theo ba bước. Bước một: xây dựng quân đội Sài Gòn thành một quân đội chính quy, hiện đại đủ sức thay thế lực lượng chiến đấu trên bộ để rút dần quân Mỹ về nước. Bước hai: chuyển giao nhiệm vụ chiến đấu trên không cho quân đội Sài Gòn và tiếp tục củng cố nâng cao sức mạnh quân sự cho chúng. Bước ba: hoàn thành việc rút quân Mỹ về nước khi chính quyền Sài Gòn đã đứng vững, dự kiến trong vòng hai đến ba năm tới. Nhưng hóa gì thì hóa, đây rõ ràng là một thất bại của Mỹ, chúng đã không chịu đựng nổi những tổn thất nặng nề mà ta đã gây ra cho chúng và phải chuyển gánh nặng này cho quân đội Sài Gòn. Đây là điều mà Đảng ta đã lường trước được. Thằng thầy mà đã cú thì thằng tớ chẳng mấy mà chết theo- Ông neho mắt hóm hình- Trong chuyện này xe tăng các cậu cũng dự phần vào đấy!

Quyền tư lệnh Đào giọng nghiêm trang:

- Thưa Đại tướng! Chủ trương của ta đối phó với chiến lược này thế nào ạ?

Đại tướng cười độ lượng:

- Cái cậu này lại muốn khai thác tứ đấy hả! Nhưng cũng không có gì bí mật cả. Đánh thì cứ đánh mà đàm thì cứ đàm. Phải đánh sao cho chúng không thực hiện nổi ý định ấy chứ. Vì vậy các cậu cứ yên trí, trong vòng một vài năm tới sẽ có đánh lớn, đánh rất lớn và lúc đó không thể không có xe tăng.

Nhìn ra ngoài trời đã gần đứng bóng chính ủy Ngọc vội đứng dậy:

- Anh em chúng tôi xin cảm ơn thủ trưởng đã quan tâm ghé thăm. Giờ cũng đã muộn rồi, xin kính mời thủ trưởng dùng bữa cơm rau mắm với anh em chúng tôi.

Đại tướng cười dễ dãi:

- Rau mắm hả? Tốt thôi! Hàng ngày tớ cũng chủ yếu là rau mắm thôi mà.

Ít phút sau bữa cơm trưa đơn giản Đại tướng Tổng Tư lệnh lên đường về Tam Đảo ngay. Sau khi tiễn người chỉ huy cao nhất của quân đội ra xe bốn anh em quay lại nhà của chính ủy Ngọc và rì rầm trò chuyện đến hết buổi trưa. Ai cũng hiểu sẽ còn nhiều thử thách mới chờ đợi họ và binh chủng họ trong những ngày sắp tới.

Chỉ ít ngày sau Bộ Tổng Tham mưu đã có Chỉ thị về việc giúp đỡ Quân giải phóng nhân dân Lào và làm tham mưu cho Bộ Tư lệnh quân tình nguyện Việt Nam về sử dụng xe tăng gửi xuống binh chủng. Do đã có chuẩn bị trước nên việc triển khai thực hiện của binh chủng rất nhanh chóng. Một đoàn hơn ba mươi cán bộ, chiến sĩ của trung đoàn H02 do đích thân trung đoàn trưởng Lê Xuân Kiệm dẫn đầu đã lên đường sang nước bạn. Đoàn xuất phát vào đúng dịp sinh nhật Bác Hồ nên lấy phiên hiệu là đoàn 195.

Mặc dù bị không quân địch ngăn chặn nhưng chỉ sau ba ngày, ba đêm đoàn đã có mặt tại sở chỉ huy Quân tình nguyện Việt Nam tại Lào. Người ra đón đoàn chẳng phải ai xa lạ mà chính là Đỗ Văn Hào, một cán bộ của binh chủng được cử sang Lào làm chuyên gia về tăng thiết giáp. Người cùng trung đoàn cũ nên gặp nhau tay bắt mặt mừng. Hào huyền một lúc thì Kiệm bảo Hào:

- Bây giờ cậu cho tớ biết tình hình bên này đi! Anh em vừa mới sang còn lạ lẫm lắm, mà hình như tình hình bên này khá phức tạp phải không?

Hào tươi cười:

- Báo cáo anh! Thực ra tôi ở đây đón các anh cũng là muốn cung cấp tình hình cho các anh rõ ngay khi mới sang, căn cứ vào đó để các anh lập kế hoạch công tác cho phù hợp.

Kiệm sốt ruột:

- Biết rồi! Cậu báo cáo ngay đi!

Hào vẫn điềm tĩnh:

- Trước hết xin báo cáo với anh về tình hình chung bên này. Nói chung chính trường bên này khá phức tạp, rất nhiều lực lượng tham gia. Về phía ta, cứ tạm gọi như thế thì có lực lượng của Mặt trận Pa- thét Lào và lực lượng trung lập. Còn phía bên kia có quân đội Hoàng gia, quân đội đánh thuê Thái Lan và lực lượng đặc biệt của Vàng Pao nhưng đều do Mỹ nuôi dưỡng và chỉ huy. Đáng chú ý trong số này có lực lượng đặc biệt Vàng Pao, bọn chúng hoạt động theo kiểu thổ phỉ và rất hung hãn. Hiện nay chúng đang tổ chức các cuộc tiến công nhằm mở rộng vùng kiểm soát. Thực hiện âm mưu đó chúng đã đánh chiếm được Mường Sủi và các khu vực xung quanh làm bàn đạp tiến công Cánh Đòng Chum- Xiêng Khoảng.

Kiệm cắt ngang:

- Thôi! Bây giờ cậu cho tớ biết ngay về tình hình xe tăng bên này xem nào!

Đã biết Kiệm là người nóng tính, hay sốt ruột nên Hào pha trò:

- Gớm! Anh vẫn cứ như ngày xưa, lúc nào cũng cứ sốt sồn sột cả lên! Về lực lượng tăng thiết giáp của bạn nhìn chung là còn rất mỏng, xe thì chủ yếu là PT76 do Liên Xô viện trợ trước đây. Tuy nhiên trình độ kỹ thuật cũng như tính kỷ luật của bộ đội thì nói thực ra là rất yếu kém. Công tác bảo đảm cũng manh mún, không chính quy nên xe cộ xuống cấp, hư hỏng nhiều.

Kiệm gạt đầu:

- Thôi, được rồi! Ngày mai anh dẫn chúng tôi đi khảo sát cụ thể rồi mới lên kế hoạch sửa chữa được.

Dẫu có giàu trí tưởng tượng đến đâu Kiệm cũng không thể hình dung ra được xe pháo của bạn lại “nát” đến như vậy. Sờ đến xe hỏng đằng xe, sờ đến vũ khí, điện đài hỏng đằng vũ khí, điện đài. Tất cả pháo trên xe từ ngày nhận về chưa một lần kiểm tra, bổ sung hay thay dầu hãm lùi, đẩy lên. Thế này mà đem bắn thì chỉ có chết cả nút. Nhưng khi hỏi đến khí tài, vật tư thì chỉ nhận được những cái lắc đầu: “không có, không biết ở đâu”. Không còn cách nào hơn Kiệm ngán ngẩm bảo cậu trợ lý kỹ thuật:

- Thôi thì cứ kiểm tra, ghi chép lại tình trạng kỹ thuật của từng xe, hỏng hóc những bộ phận nào rồi thống kê xem nhu cầu từng loại vật tư cần bao nhiêu. Sau đó sẽ đi tìm, nếu cần thì điện về nhà chớ sang.

Thực ra thì vật tư của bạn không thiếu, chỉ có điều công tác thống kê, quản lý thiếu chặt chẽ và khoa học nên không biết đâu mà lần. Chỉ qua gần một tuần lùng sục ở mấy cái kho quanh đó quân của Kiệm đã tập hợp đầy đủ, có phần còn dư dật các loại vật tư, khí tài cần thiết. Thêm hai tuần làm việc cật lực nữa đoàn của Kiệm đã khôi phục hoàn chỉnh gần chục xe tăng PT76 cho bạn. Kiệm bảo Hào:

- Cậu ở bên này cần chú ý giúp cho bạn về công tác quản lý. Phải xây dựng và duy trì thực hiện đầy đủ chế độ bảo quản, bảo dưỡng nữa chứ cứ như thế này thì chẳng mấy chốc lại trở thành đồng sắt vụn.

Hào gạt đầu:

- Tôi xin tiếp thụ ý kiến của anh. Thực ra việc này tôi đã làm nhưng anh em trình độ văn hóa thấp, tiếp thu rất khó khăn. Ngoài ra như đã nói với anh ý thức tổ chức kỷ luật của họ cũng yếu, thích thì làm chết thôi, còn không thích thì mặc kệ.

Hai anh em đang trao đổi công việc thì một người tầm thước bước vào, Hào vội đứng dậy đứng nghiêm chào và giới thiệu với Kiệm:

- Xin giới thiệu với anh đây là đồng chí Tổng Tư lệnh Quân đội giải phóng nhân dân Lào. Còn xin giới thiệu với đồng chí đây là đồng chí Lê Xuân Kiệm, đoàn trưởng đoàn cán bộ, nhân viên kỹ thuật của binh chủng Thiết giáp Việt Nam cử sang giúp ta khôi phục số xe tăng bị hư hỏng.

Người đứng đầu quân đội cách mạng Lào thân mật bắt tay Kiệm, ông hỏi anh bằng thứ tiếng Việt rất chuẩn:

- Đồng chí có khỏe không? Sang đây ăn uống có hợp khẩu vị không?

Kiệm hơi ngỡ ngàng trước dáng vẻ, phong thái cũng như khả năng nói tiếng Việt của người chỉ huy quân đội bạn. Anh thấy có cái gì đó thật gần gũi như khi anh được tiếp xúc với người anh Cả của quân đội Việt

Nam. Kiệm đứng dậy lễ phép:

- Báo cáo đồng chí! Chúng tôi sang đây cũng như đang ở Việt Nam thôi ạ. Anh em đều khỏe, ăn uống đầy đủ và ngon miệng- Điều này thì anh nói thật vì anh vốn là người dễ tính, ăn uống thế nào cũng được và ăn rất khỏe.

Chuyên gia Hào xen vào:

- Báo cáo đồng chí! Sau gần hai mươi ngày làm việc tích cực đoàn của anh Kiệm đã giúp “ta” khôi phục được 9 xe PT76 hoàn chỉnh, có thể bước vào chiến đấu được ngay.

Người chỉ huy quân đội cách mạng Lào lại đưa tay bắt tay Kiệm:

- Xin cảm ơn đồng chí và toàn thể anh em trong đoàn- Ông hơi trầm giọng xuống- Đồng chí thông cảm, anh em chiến sĩ của chúng tôi còn nhiều hạn chế nên đã để xảy ra tình trạng này. Đồng chí Hào ở bên này đã cố vấn cho chúng tôi nhiều nội dung nhưng chuyển biến còn rất chậm. Tôi mong rằng lần này ngoài việc giúp chúng tôi khôi phục xe cộ các đồng chí nên dành thời gian huấn luyện thêm cho anh em. Và nếu có điều kiện thì giúp anh em đánh một vài trận cho vững vàng rồi hãy về. Còn trưa nay mời các đồng chí trong đoàn ăn với tôi một bữa cơm “xa- ma- khi”. Thế nhé! Hẹn trưa gặp lại.

Ông nói và bắt tay hai người rồi đi ra. Còn lại hai anh em ngồi lặng phắc, một lúc sau Hào mới lên tiếng:

- Ý kiến của đồng chí ấy như thế anh thấy thế nào?

Kiệm hơi gất:

- Còn thế nào nữa? Đồng chí ấy nói thì cũng như Bộ trưởng của ta nói, đó là mệnh lệnh. Chiều nay tôi với cậu sẽ lên gặp các anh ở Bộ tư lệnh quân tình nguyện để tìm hiểu kỹ hơn về địch. Trên cơ sở đó ta sẽ lựa chọn mục tiêu và sẽ tổ chức cho anh em người ta đánh một vài trận.

Hào mừng rỡ:

- Thế thì tốt rồi! Bây giờ ta sang ăn cơm đi không các đồng chí ấy chờ.

Bữa cơm của Tổng tư lệnh quân giải phóng nhân dân Lào chiều đãi đoàn cán bộ, chiến sĩ xe tăng có đủ các món ăn Lào- Việt và diễn ra thật vui. Riêng với Kiệm chưa khi nào anh thấy ngon miệng đến thế.

Ngay chiều hôm ấy Kiệm và Hào tới sở chỉ huy Quân tình nguyện Việt Nam tại Lào. Khi được biết ý định của Kiệm sẽ cho đại đội xe tăng của Quân giải phóng nhân dân Lào tham gia đánh một số trận Tư lệnh Quân tình nguyện Việt Nam rất phấn khởi, ông nói ngay:

- Mục tiêu thì nhiều nhưng hiện nay có một mục tiêu mà chúng tôi cần giải quyết ngay là căn cứ pháo binh Nậm Soong. Ở đó nó có hơn chục khẩu pháo từ 105 đến 155 mi- li- mét của quân Thái Lan. Bọn này nó tác oai tác quái lắm, hứng lên lúc nào là nó giã vào đầu mình lúc đó. Nó lại được bảo vệ nghiêm ngặt. Nói chung nó là một căn cứ hỏa lực khá mạnh. Nếu các anh đồng ý thì tôi sẽ điều thêm một đại đội quân tình nguyện cùng tham gia chiến đấu.

Được lời như cởi tấm lòng, Kiệm và Hào trở về tiến hành công tác chuẩn bị. Tuy nhiên khi bước vào chuẩn bị mới thấy phát sinh nhiều khó khăn: 9 xe mới khắc phục được thì có 6 xe của quân giải phóng Lào, còn 3 xe của lực lượng trung lập. Ngay trong 6 xe của quân giải phóng thì trình độ cán bộ, chiến sĩ cũng không đồng đều. Kiệm quyết định sẽ chỉ sử dụng 6 xe của quân giải phóng hình thành một đại đội, trong đó cài vào hai kíp xe của ta. Việc chỉ huy đại đội vẫn để bạn làm, còn chỉ huy xe tăng tại sở chỉ huy anh sẽ trực tiếp đảm nhiệm. Rất may là cán bộ đại đội của bạn đều biết tiếng Việt nhưng Kiệm yêu cầu hai kíp xe của ta phải cấp tốc học tiếng Lào để liên lạc được với bạn qua đài vô tuyến. Còn lại anh bố trí cán bộ xuống huấn luyện thêm cho bạn về chiến thuật.

Ấy thế mà cái đại đội liên quân có vẻ như vá vúi ấy đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Ngay lần xuất quân đầu tiên họ đã tiêu diệt căn cứ pháo binh Nậm Soong. Thừa thắng xông lên Kiệm đề nghị cho sử dụng xe tăng tiến công Bản Khai. Đây là một cứ điểm quan trọng trong hệ thống phòng thủ Mường Sủi. Kết quả thật mỹ mãn. Xe tăng của đại đội đã dũng mãnh thọc sâu, dẫn dắt bộ binh và các lực lượng khác

làm chủ Bản Khai sau gần một giờ nổ súng, góp phần quan trọng vào thắng lợi của chiến dịch Mường Sủi. Hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, cuối tháng Tám đoàn 195 về nước.

Tháng Chín năm 1969. Một tin sét đánh đến với mọi người dân Việt Nam: Bác Hồ đã mất. Không biết có phải Đất Trời cũng tỏ lòng tiếc thương người con vĩ đại của dân tộc mà đổ mưa tầm tã suốt mấy ngày. Cái xóm nhỏ ven chân Tam Đảo cũng ngập trong tang tóc, đau thương, những tàu lá cọ cứ rũ xuống trong màn mưa như những ngọn quốc kỳ treo rủ.

Từ lúc được chủ nhiệm chính trị Thu báo tin này quyền tư lệnh Đào vẫn ngồi thu lu trên ghế để mặc hai dòng nước mắt chảy dài trên gò má. Từ khi vào quân ngũ đây là lần thứ hai ông khóc trước mặt người khác. Nhưng hình như chủ nhiệm chính trị Thu cũng chẳng để ý gì đến điều đó vì chính ông cũng đang sụt sùi, hai mắt mọng đỏ.

Đối với quyền tư lệnh Đào, Bác Hồ không phải là một con người bình thường mà là một vị Thánh. Có chút chút nghĩa trước khi tham gia cách mạng ông thấu hiểu những khó khăn mà phong trào cách mạng đang phải đối mặt. Thế mà như có phép tiên, dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng mà đứng đầu là Bác toàn dân ta đã giành lại độc lập cho dân tộc từ tay phát xít Nhật và thực dân Pháp để lập nên nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Thế rồi nhà nước non trẻ đó lại như “trứng để đầu đặng” trước cuộc xâm lăng lần thứ hai của giặc Pháp. Nhưng rồi một lần nữa đất nước ta lại vượt qua tất cả khó khăn để làm nên một Điện Biên chấn động địa cầu, bắt một đế quốc hùng mạnh như Pháp phải chấp nhận thất bại. Để lãnh đạo một dân tộc nghèo nàn, lạc hậu lập nên những kỳ tích đó theo ông dứt khoát không phải người phàm mà phải là một vị Thánh.

Chính vì vậy dù được tận mắt nhìn thấy Bác đến úy lạo và nói chuyện với bộ đội sau chiến dịch Điện Biên Phủ nhưng niềm tin của ông vẫn không thay đổi. Lúc đó Đào đang là trung đoàn phó một trung đoàn bộ binh chủ lực nên đứng ngay hàng đầu. Khi Bác và Đại tướng Tổng Tư lệnh đi dọc theo hàng quân chào các đơn vị để ra về, trung đoàn phó Đào bất giác có một quyết định hết sức bất ngờ: “phải sờ bằng được vào người Bác xem có đúng Bác là người không hay là thần thánh”. Nghĩ là làm, lúc Bác đi ngang qua trước mặt Đào vươn người ra phía trước để chạm tay vào Người. Nhưng bộ phận bảo vệ đã không cho anh thực hiện ý định, ngay lập tức Đào bị bắt giam và xét hỏi. Người ta nghi cho anh là Việt gian, có ý định ám sát lãnh tụ.

Thật may cho Đào, Đại tướng Tổng Tư lệnh đã chứng kiến từ đầu đến cuối câu chuyện. Ông không tin một trung đoàn phó đã tham gia cách mạng từ khi còn trứng nước lại có thể làm chuyện ấy nên đã để tâm tìm hiểu kỹ. Khi biết ý định thực của người cán bộ trẻ tuổi đó Tổng Tư lệnh đã ra lệnh thả Đào ra. Và còn hơn thế nữa: sau khi được ra khỏi trại giam một cán bộ đến bảo Đào đi theo anh ta. Đến trước một căn lán nhỏ đơn sơ giữa rừng anh ta bảo anh đứng chờ rồi vào báo cáo. Một lát sau anh ta ra hiệu cho Đào vào. Đào đã không tin vào mắt mình nữa: bên bộ bàn ghế tre kê giữa nhà là Tổng Tư lệnh và... Bác Hồ. Xúc động không nói lên lời Đào đứng ngây ra như tượng. Tổng Tư lệnh nhỏ nhẹ nói:

- Đồng chí vào đây!- Rón rén từng bước Đào tiến vào trong lán đến sát bộ bàn ghế thì đứng lại, Đại tướng quay sang phía Bác tiếp tục- Thưa Bác, đồng chí đó đây ạ!

Bác mỉm cười độ lượng, đôi mắt hiền từ nhưng như đọc được hết tâm can người đối diện. Người khẽ hỏi:

- Có phải chú định sờ vào người Bác phải không? Thế chú định sờ vào làm gì?

Lấy lại bình tĩnh Đào ngập ngừng nói:

- Thưa Bác! Cháu muốn sờ vào người Bác để xem Bác là Người hay là thánh thần ạ!

Bác cười, chòm râu dài rung rung như cũng cười rồi Người đưa tay ra:

- Nào, bây giờ thì chú sờ đi!

Đào xúc động gần như khụy gối xuống, anh đưa tay ra chạm vào tay Bác, bàn tay Người nắm lại như bắt tay anh. Rồi tiếng Người hồn hậu vang lên:

- Chú có thấy Bác đúng là người không?

Đào đứng thẳng dậy bển lên:

- Dạ! Đúng ạ!

Bác lại cười:

- Vậy sao chú nghĩ Bác là thánh thần?

Ngắn ra một lát Đào mới cất được lời:

- Thưa Bác! Cháu nghĩ người thường thì không thể lãnh đạo được dân tộc ta vượt qua bao khó khăn để giành thắng lợi như ngày nay được ạ!

Bác hơi nghiêm mặt lại:

- Chú thấy rồi đấy! Bác cũng là người bằng xương, bằng thịt, cũng máu đỏ, da vàng như chú Văn, như chú và mọi đồng bào, chiến sĩ cả nước- Giọng Người hơi trầm xuống, nhấn mạnh từng tiếng- Còn để làm được như thế thì phải học. Chú biết không? Phải học! Nhất là các chú, còn trẻ như vậy lại càng cần phải học nhiều hơn. Chú nhớ chưa?

Đã bình tâm hơn Đào nói nhanh:

- Thưa Bác! Cháu nhớ rồi ạ! Thực ra cháu cũng biết vậy nhưng chúng cháu đang phải chỉ huy đơn vị, không có thời gian để đi học ạ.

Lần này thì Bác nói nhỏ nhưng rất rành rẽ:

- Chú chưa hiểu ý Bác rồi. Có phải cứ cắp sách đến trường mới là học đâu! Người ta không chỉ học trong trường lớp mà còn phải học trong sách vở, học ở thực tế, học lẫn nhau và nhất là học ở dân. Chính nhân dân là kho tàng tri thức vô tận mà nếu biết khai thác chúng ta sẽ trở thành vô địch- Giọng Bác trở lại hiền từ- Bây giờ thì chú thỏa mãn rồi chứ? Thế thì chú về đi! Cố gắng học hỏi nhiều để lãnh đạo đơn vị cho tốt.

Mấy phút ngắn ngủi được ở bên Bác trở thành một kỷ niệm sâu sắc nhất trong cuộc đời ông Đào. Mặc dù biết chắc chắn Bác là người chứ không phải thánh thần nhưng ông vẫn nhất quyết cho rằng đó là một Con Người phi thường. Và những lời dạy của Bác đã trở thành kim chỉ nam cho hành động của ông. Ông lao vào học hỏi không biết mệt và cái vốn tri thức mà ông có được hôm nay chính là kết quả cả quá trình ấy.

Thế mà hôm nay Bác đã đi xa! Tổn thất này là quá lớn lao đối với dân tộc cũng như đối với bản thân ông Đào. Ông tự hứa với mình từ nay sẽ phải làm việc tốt hơn, cố gắng nhiều hơn nữa sức lực và trí tuệ cho Đảng, cho dân.

Chiều hôm đó nhà ăn cơ quan vắng tanh. Nhiều người đã bỏ cơm, trong đó có cả quyền tư lệnh Đào, chính ủy Ngọc. Còn mưa cứ tầm tã suốt đêm.

Ngày hôm sau Bộ Tư lệnh bàn việc chuẩn bị tổ chức Lễ truy điệu Người Cha Già dân tộc một cách thật trọng thể. Chính ủy Ngọc mời quyền tư lệnh Đào và chủ nhiệm chính trị Thu đến trao đổi. Ông nói trong nước mắt:

- Đau thương thì cũng đau thương rồi, mất mát cũng mất mát rồi. Bây giờ ta phải làm thế nào để lấy lại khí thế cho đơn vị các anh ạ?

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu đồng tình:

- Tôi đồng ý với anh Ngọc. Khí thế các đơn vị trầm quá mà sắp đến kỷ niệm mười năm thành lập Binh chủng rồi.

Chính ủy Ngọc đưa ra ý kiến:

- Theo tôi, nhân dịp lễ truy điệu Bác ta phát động một đợt thi đua đợt kích chào mừng kỷ niệm mười năm thành lập Binh chủng với những chỉ tiêu thật cụ thể. Chủ đề của đợt thi đua có thể là: "Biển đau

thương thành hành động cách mạng, thi đua huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm, bảo quản trang bị tốt, sẵn sàng chiến đấu cao”- Thấy quyền tư lệnh Đào vẫn lạnh tanh chính ủy Ngọc hỏi lại- Ý kiến anh Đào thế nào? Chúng tôi định làm thế anh thấy có được không?

Quyền tư lệnh Đào mặt vẫn lạnh băng nói một cách dứt khoát:

- Các anh muốn làm thế nào thì làm! Còn tôi nhất định phải về Hà Nội viếng Bác.

Tin Bác mất đến với đại đội 9 khi họ vừa chuyển đến một vị trí mới. Lợi dụng mùa mưa bọn Mỹ lại tổ chức một cuộc hành quân lên A Sầu- A Lưới nhằm đánh bật lực lượng của ta ra và giành lại quyền kiểm soát khu vực này. Suốt gần một tuần dùng B52 rải thảm chúng đã biến cái thung lũng xanh tươi đó thành một đồng hồ lồi đất đá, cành cây, mảnh kim loại bên những hố bom nham nhở. Sau đó là hàng đàn máy bay trực thăng đổ quân xuống những vị trí trọng yếu. Những trận kịch chiến đã xảy ra giữa hai bên mà trong đó nổi tiếng là trận đánh trên đồi Thịt Băm (đồi Hăm- bơ- gơ theo cách gọi của lính Mỹ). Một tiểu đoàn của ta chốt giữ ở đó đã chiến đấu anh dũng với một tiểu đoàn kỵ binh có sự yểm trợ hùng hậu của trực thăng vũ trang và pháo binh tầm xa. Kết thúc trận đánh hai bên cùng tổn thất khá nhiều, bọn Mỹ phải bốc quân rời khỏi để lại chiến trường những xác chết ngổn ngang. Nhưng rồi một trận bom B52 lại xóa sạch dấu vết.

Chấp hành chỉ thị của mặt trận, đại đội tăng 9 tiếp tục lùi sâu vào phía nam để bảo toàn lực lượng. Từ đầu mùa mưa tới nay tiêu chuẩn ăn đã rút xuống còn bốn lạng gạo một ngày, cộng với sốt rét hoành hành làm quân số khỏe của đại đội giảm đi trông thấy. Ở xe 567 chỉ có Hòa là chưa bị sốt, có vẻ như nước da đen bóng của cậu làm sun vùi mọi loại a- nô- phen nên ký sinh trùng không thể xâm nhập được. Còn cả Nhã, Cân, Thắng đều khật khừ. Cái cậu Thắng tồ tồ khỏe vậy nhưng khi sốt rét quật thì lại bị nặng nhất, cậu ta đã nằm bệt trong xe từ hơn tuần nay mà chưa ngóc đầu dậy được. Lúc nhận lệnh cơ động Cân đã cố gắng cầm cần lái nhưng mới đi được vài trăm mét thì gục xuống. Cũng may trong quá trình huấn luyện trước đây Hòa cũng đã được tập lái vài ki- lô- mét, rồi những đợt hành quân chỗ đường dễ đi cậu cũng được cho cầm lái vài lần nên Nhã quyết định để Hòa lái xe, còn Cân làm cố vấn. Lúc đầu còn chuyếch choạc nhưng sau cũng quen dần và cuối cùng rồi cũng đến được vị trí quy định.

Chỗ trú quân mới của họ là một khe suối tít trong chân dãy núi cao nằm ngoài vùng đánh phá của B52 nên còn khá rậm rạp và xanh tốt. Mặc dù quân số thiếu hụt nhưng đại đội vẫn quy định phải nhanh chóng đào hầm xe, hầm người. Những xe nào ốm nhiều quá sẽ cho công binh đến hỗ trợ.

Vừa mới tạm ổn định chỗ trú quân mới thì tin dữ đến. Lúc đó Tân và ban chỉ huy đại đội vừa hội ý xong. Chính trị viên Giỏ bật công tắc cái đài Li Do và vắn nùm dò tần số, sau một hồi “rột rột, rẹt rẹt” tiếng nói rõ dần. Mấy anh em cùng ngạc nhiên vì giọng của người phát thanh viên khi thông báo “mời đồng bào, chiến sĩ cả nước nghe thông báo đặc biệt của Ban chấp hành trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa” có vẻ không bình thường. Đại đội trưởng Nghi lẩm bẩm:

- Không biết có chuyện gì xảy ra mà lại ra thông cáo đặc biệt thế này nhỉ?

Giỏ vắn nùm âm lượng, tiếng nói to dần. Mọi người im lặng lắng nghe. Khi vừa nghe hết câu “... Người đã qua đời vào lúc 9 giờ 47 phút ngày mùng 3 tháng Chín” thì Giỏ không kìm được nữa, anh òa khóc:

- Bác... ơi! Bác Hồ... ơi!

Tiếng khóc như có sức lây lan, cả Tân, cả ban chỉ huy đại đội và mấy anh em trong kíp xe 565 đều òa khóc. Một cậu còn vọt ra ngoài mưa chạy dọc theo ven suối, vừa chạy vừa gào:

- Các đồng chí ơi! Bác Hồ mất rồi.

Chẳng mấy chốc tin Bác mất đã lan khắp đại đội. Ở xe 567 Hòa là người biết tin này đầu tiên khi cậu lên “xê bộ” xin thuốc cho Thắng. Bỏ cả nắm thuốc lại đấy Hòa chạy như lao về phía xe mình, vừa chạy vừa khóc rống. Chui vào hầm xe Hòa mới khóc rống lên:

- Các cậu ơi! Bác Hồ mất rồi!

Cả Nhã và Cân đều như không tin vào tai mình. Nhã gật giọng:

- Cậu nói gì? Ai mất?

Hòa khóc to hơn, giọng nói như chìm đi trong nước mắt:

- Bác Hồ chứ còn ai!

Nghe rõ rồi thì Nhã và Cân cũng òa lên khóc. Tiếng khóc làm Thắng đang nằm thiêm thiếp tỉnh lại. Cậu nằm yên lắng nghe một lúc thì giật người lên rồi lịm đi. Nhã thất thanh:

- Hòa! Chạy đi gọi y sĩ mau- Hòa vọt ra giữa màn mưa dày đặc, Nhã hô Cân- Lại đây! Hô hấp nhân tạo cho nó đi!

Lúc y sĩ Úy và Hòa về Thắng vẫn nằm thiêm thiếp. Sau một mũi trợ tim hơi thở cậu đã đều hơn. Úy đưa cho Nhã một vốc thuốc:

- Chốc nữa cậu ấy tỉnh lại thì cho uống hết số thuốc này. Mà các cậu nữa, phải uống thuốc phòng cho đều đấy.

Mưa vẫn rơi xối xả như đồng cảm cùng nỗi đau của con người. Tân nói với các cán bộ đại đội:

- Các cậu bình tĩnh lại đi! Giờ không phải lúc khóc lóc. Gì thì gì cũng phải duy trì chế độ sẵn sàng chiến đấu cao nhất. Đừng tưởng đã vào đến đây là an toàn rồi. Còn đợt hôm nào ngớt mưa ta sẽ tổ chức lễ truy điệu Bác sau. Bây giờ tản ra mà đi kiểm tra các trung đội xem sao.

Mọi người cố nín khóc đợi mưa đi ra nhưng nước mắt vẫn chảy dài. Ở xe 567 Cân lại gỡ tấm ảnh Bác trong cuốn sổ tay ra, cậu vừa sụt sùi vừa lấy cuộn băng dính cách điện viền xung quanh ảnh Bác thành một cái khung đen rồi đặt lên phía cuối hầm bên cạnh ngọn đèn dầu lúc nào cũng đỏ lửa.

Mọi nỗi đau rồi sẽ được thời gian làm cho nguôi ngoai, toàn binh chủng lao vào học tập, công tác với một khí thế mạnh mẽ chưa từng có. Mọi người sẵn sàng làm việc ngoài giờ, làm việc ban đêm, làm việc cả chủ nhật để hoàn thành phần việc của mình có chất lượng nhất, nhanh nhất. Ở các đơn vị thời gian làm việc chủ yếu dành cho huấn luyện, việc bảo quản trang bị được thực hiện vào ngày nghỉ, giờ nghỉ. Còn ở các cơ quan Bộ Tư lệnh ngoài việc bám sát chỉ đạo đơn vị thì một công việc rất quan trọng trong chỉ tiêu thi đua là tập trung biên soạn, hoàn chỉnh các loại tài liệu như trong Hội nghị tổng kết mười năm xây dựng binh chủng đã đề ra. Trong đó cơ quan tham mưu và cơ quan kỹ thuật là nặng việc nhất, các sĩ quan của hai cơ quan này nhiều đêm xoay tròn ra viết lách, tranh luận đến khuya. Những tập bản thảo cứ dày lên hàng ngày, tiếng máy chữ rào rào mãi miết.

Gần đến ngày tổng kết đợt thi đua Bộ Tư lệnh tổ chức họp Hội đồng khoa học để thông qua tài liệu do các cơ quan biên soạn. Đến sớm trước giờ họp, nhìn xấp tài liệu mỏng dính của Phòng tham mưu chủ nhiệm hậu cần- kỹ thuật Nhật châm chọc:

- Gớm! Thấy các ông cũng tích cực ra phết cứ tưởng sẽ thu hoạch được nhiều. Thế mà mấy tháng trời chỉ được có ngần này thôi ư?

Quả thật so với đồng bản thảo của bên kỹ thuật thì mấy tập tài liệu mỏng teo của tham mưu quá là lép vế. Lật giở mấy tập bản thảo của kỹ thuật lên xem xét, ngắm nghía một lúc tham mưu phó Ba trả đũa:

- Cái gì đây? “Sổ tay kỹ thuật xe tăng” này! “Sửa chữa xe tăng PT76 này”! Thế này mà gọi là biên soạn à? Chỉ có ngòi mà dịch như thế thì chúng tôi có cả đồng- Đặt mấy tập bản thảo của kỹ thuật xuống, giơ mấy tập bản thảo của mình lên Ba tiếp- Phải như thế này mới gọi là đề tài khoa học được chứ. Đó là kết tinh của biết bao trí tuệ, mồ hôi và cả máu nữa đấy các anh ạ!

Chủ nhiệm Nhật có vẻ bí, dù sao thì tham mưu phó Ba cũng có lý, anh vội chống chế:

- Thế các ông tưởng chúng tôi chỉ có dịch không à? Cũng phải lao tâm khổ tứ suy nghĩ sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam đấy chứ- Giở một tập tài liệu ra Nhật chỉ vào mấy trang cuối- Đây nhé! “Bảo quản trang bị kỹ thuật trong điều kiện khí hậu nhiệt đới gió mùa” này, “sửa chữa trong điều kiện dã ngoại” này. Những cái này trong bản gốc làm gì có.

Chính ủy Ngọc vừa cùng quyền tư lệnh Đào vào đến cửa. Thấy hai bên có vẻ “căng” ông dàn hòa:

- Thôi được rồi! Cái cơ bản là chất lượng chứ số lượng nhiều hay ít, dày hay mỏng chưa nói lên điều gì cả. Mời các anh ổn định trật tự ta chuẩn bị làm việc.

Hội đồng khoa học của Binh chủng họp hai ngày liền. Tất cả các tài liệu do các cơ quan biên soạn đều được thông qua. Kỹ tính như quyền tư lệnh Đào mà suốt hai ngày làm việc cũng chỉ tham gia một vài ý nhỏ về câu chữ. Khi đã xong xuôi ông mới thốt lên:

- Tốt lắm! Các đồng chí cần tiếp tục phát huy để hệ thống tài liệu của binh chủng ngày càng hoàn chỉnh. Đó là cái gốc để xây dựng chính quy, thống nhất trong huấn luyện cũng như bảo quản trang bị đấy. Tôi đề nghị Binh chủng tặng bằng khen cho cả hai cơ quan về thành tích này. Nhân đây cũng đề nghị Phòng tham mưu khẩn trương nghiên cứu xây dựng kế hoạch phát triển lực lượng và hoàn chỉnh biểu biên chế của trung đoàn xe tăng để chuẩn bị báo cáo với Bộ. Tôi nghĩ rằng sự yên ắng này sẽ không còn lâu nữa đâu.

Phán đoán của quyền tư lệnh Đào là chính xác nhưng lại xuất phát từ một hướng khác: từ Lào. Lợi dụng mùa mưa quân phản động Lào mà nòng cốt là lực lượng đặc biệt của Vàng Pao và lính đánh thuê Thái Lan đã lấn chiếm Cánh Đồng Chum- Xiêng Khoảng, uy hiếp trực tiếp đến vùng giải phóng. Để tăng cường lực lượng chiếm lại những vùng đã bị địch chiếm và mở rộng vùng giải phóng mặt trận Pa- thét Lào đề nghị ta giúp đỡ, trong đó có lực lượng xe tăng.

Trung đoàn trưởng H02 Lê Xuân Kiệm mới được bổ nhiệm làm tham mưu phó đề xuất:

- Theo tôi nhiệm vụ này nên giao cho H02 vì sau đợt công tác vừa qua anh em dưới đó cũng đã quen với địa bàn và cách đánh ở bên ấy.

Quyết định nhanh chóng được thông qua: H02 sẽ tổ chức đưa một tiểu đoàn xe tăng sang tham gia chiến dịch. Đoàn vẫn lấy phiên hiệu là 195 và sẽ do chính ủy Hà Ngọc Võ cùng trung đoàn phó Lê Quang Sỹ chỉ huy. Quyền tư lệnh Đào thì nói chắc như đinh đóng cột:

- Tôi sẽ đi cùng 195!

Cứ tưởng quyền tư lệnh Đào chỉ nói vậy thôi không ngờ ông đi thật. Cái ý tưởng được trực tiếp chỉ huy một phân đội xe tăng tham gia chiến đấu, được tận mắt chứng kiến cấp dưới của mình cùng những con voi thép xông pha trận mạc vẫn âm ỉ trong lòng ông từ ngày ở Đường chín- Khe Sanh ra nay lại có dịp bùng lên. Vì vậy khi được Bộ Tổng Tham mưu đồng ý ông lập tức lên đường.

Khi đoàn 195 đang dừng chân ở Mường Xén để chuẩn bị theo đường 7 sang Lào thì quyền tư lệnh Đào vượt lên trước. Ông chỉ trao đổi ngắn gọn với chính ủy Võ và trung đoàn phó Sỹ:

- Tôi sẽ đến Bộ Tư lệnh quân tình nguyện trước rồi sẽ xuống sở chỉ huy mặt trận làm đại diện xe tăng. Các anh đưa bộ đội sang đến vị trí tập kết quy định thì báo cáo ngay với tôi và cho bộ đội khẩn trương chuẩn bị để sẵn sàng tham gia chiến đấu ngay.

Nhìn theo chiếc xe con đang lao vào màn đêm đen kịt chính ủy Võ lắc đầu:

- Đúng là con người của công việc.

Nhận xét đó của chính ủy Võ thật không sai. Đến Bộ tư lệnh quân tình nguyện nửa đêm hôm trước thì ngay sáng hôm sau ông đã đến gặp Tư lệnh để nắm tình hình và đề nghị được đi trinh sát thực địa, nghiên cứu chiến trường ngay. Vốn cũng là chỗ quen biết cũ nên khi thấy ông Đào nêu nguyện vọng Tư lệnh quân tình nguyện Việt Nam ôn tồn:

- Việc đâu có đó! Anh mới sang cứ nghỉ ngơi một hai ngày cho đỡ mệt.

Quyền tư lệnh Đào lắc đầu:

- Báo cáo anh! Hiện tại anh em chúng tôi đã tập kết ở Mường Xén rồi, chỉ hai ba ngày nữa họ sẽ đến đây. Mục đích của tôi sang trước để nắm tình hình chung và xác định kế hoạch sử dụng xe tăng. Vì vậy đề nghị anh cho biết tình hình chung và ý định sử dụng xe tăng của mặt trận thế nào.

Đã biết tính nhau rồi nên Tư lệnh quân tình nguyện vào vấn đề ngay:

- Thôi, được rồi! Anh vẫn cứ như ngày xưa, lúc nào cũng chỉ muốn được việc ngay- Lại gần tấm bản đồ treo trên vách hang ông cầm lấy cái que chỉ khoa một vòng- Bây giờ tôi sẽ cung cấp cho anh về tình hình chung mặt trận. Như các anh đã biết, tháng Tám vừa rồi quân phản động Lào dưới sự chỉ đạo của Mỹ đã mở cuộc hành binh “Cù Kiệt”, dịch ra tiếng Việt ta là “Rửa Hận”. Mục đích của chúng là lấn chiếm Cánh Đồng Chum- Xiêng Khoảng, một địa bàn chiến lược có tầm quan trọng cả về chính trị, quân sự và kinh tế của nước bạn. Về lực lượng chúng sử dụng 44 tiểu đoàn, trong đó lấy lực lượng đặc biệt của Vàng Pao và lính đánh thuê Thái Lan làm nòng cốt với sự chi viện không hạn chế của không quân Mỹ. Vì đang là mùa mưa nên ta gặp nhiều khó khăn và bước đầu chúng đã lấn chiếm được một phần Cánh Đồng Chum. Hiện tại chúng đã xây dựng vùng này thành một hệ thống phòng thủ khá vững chắc làm bàn đạp chuẩn bị tiến sâu vào vùng giải phóng, uy hiếp căn cứ cách mạng tại Sầm Nưa. Anh có hình dung ra ý định và thế trận của địch không?

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Có ạ! Anh cứ nói đi, chỗ nào không rõ tôi sẽ hỏi lại.

Tư lệnh quân tình nguyện tiếp tục:

- Để giành lại khu vực bị lấn chiếm đồng thời mở rộng vùng giải phóng ta và bạn quyết định mở chiến dịch 139 từ cuối tháng 10 vừa qua. Dự kiến chiến dịch sẽ chia làm ba đợt. Đợt Một sẽ tiêu diệt một số cứ điểm tiền tiêu của địch và mở thông Đường Bảy. Đợt Hai sẽ sử dụng lực lượng mạnh tập trung giải phóng toàn bộ Cánh Đồng Chum. Đợt Ba sẽ tổ chức thọc sâu vào Sầm Thông- Long Chặng, căn cứ của bọn phi Vàng Pao. Hiện nay đã sắp kết thúc đợt Một, ta đã tiêu diệt được một số cứ điểm quan trọng trong hệ thống phòng thủ vòng ngoài của bọn chúng như Phu Nốc Cốc, Cô Luông, Phu Hoi, Bản Sơn và quan trọng nhất là đã mở thông đường số Bảy để đưa lực lượng vào.

Quyền tư lệnh Đào gật gù, như vậy là đoàn 195 của ông sẽ cơ động theo đường Bảy sang Lào và chắc là sẽ được sử dụng vào đợt Hai của chiến dịch. Ông ngừng đầu lên rồi mắt khỏi cuốn sổ:

- Vậy ý định sử dụng xe tăng của mặt trận thế nào?

Tư lệnh quân tình nguyện mỉm cười:

- Cứ bình tĩnh đã nào! Nhất định là phải dùng đến xe tăng của các anh rồi. Bọn tôi định thế này: trong đợt Hai chiến dịch sẽ sử dụng xe tăng các anh làm lực lượng thọc sâu. Xe tăng cùng với bộ binh và tạo điều kiện cho bộ binh nhanh chóng tiêu diệt và làm tan rã quân địch để chiếm lại toàn bộ Cánh Đồng Chum- Xiêng Khoảng. Nhiệm vụ trước mắt là tiêu diệt Noọng Pẹt- Ông dí đầu que chỉ vào một điểm nằm ở rìa hệ thống phòng thủ của địch- để mở đường đưa lực lượng của ta vào theo đường số Bốn. Nhiệm vụ tiếp theo là phát triển theo đường số Bảy và đường số Bốn tạo thành hai gọng kìm đánh vào trung tâm Cánh Đồng Chum, sau đó sẽ phát triển tiếp về Mường Phần, Mường Sủi.

Quyền tư lệnh Đào hỏi lại:

- Như vậy là chiến dịch sẽ được tiến công trên hai hướng: hướng đường Bảy và hướng đường Bốn.

Tư lệnh quân tình nguyện gật đầu xác nhận:

- Đúng vậy! Trong đó hướng đường Bảy là hướng chủ yếu, còn hướng đường Bốn sẽ là hướng thứ yếu. Nói chung cả hai hướng địch đều phòng ngự khá vững chắc, vì vậy đều rất cần đến sức đột kích của xe tăng.

Quyền tư lệnh Đào nhìn đăm đăm vào tấm bản đồ suy nghĩ một lát rồi quay về phía tư lệnh quân tình nguyện:

- Báo cáo anh! Chúng tôi hiện chỉ có một đại đội xe tăng và một đại đội thiết giáp bánh hơi, mỗi thứ có ưu điểm và nhược điểm riêng. Tuy nhiên qua rút kinh nghiệm từ trận Tà Mây- Làng Vây chúng tôi đã đúc rút ra một nguyên tắc trong sử dụng xe tăng là phải sử dụng tập trung trên hướng chủ yếu và mục tiêu chủ yếu. Có như vậy mới phát huy cao nhất được những ưu điểm và tăng khả năng đột phá của xe tăng.

Vì vậy đề nghị anh nghiên cứu lại, có lẽ ta nên sử dụng tập trung cho hướng chủ yếu thôi.

Tư lệnh quân tình nguyện lắc đầu:

- Không được! Như tôi đã nói ở trên, cả hai hướng chúng đều tổ chức phòng ngự khá vững chắc nên tôi mới cần đến sự đột phá của các anh chứ.

Quyền tư lệnh Đào cố bảo vệ ý kiến của mình:

- Tất nhiên có xe tăng đi cùng thì khả năng đột phá sẽ cao hơn nhưng theo tôi nếu ta sử dụng tập trung trên hướng đường Bảy tốc độ tiến công sẽ cao hơn cũng sẽ hỗ trợ được cho hướng kia.

Tư lệnh quân tình nguyện dứt khoát:

- Không dài dòng nữa! Anh muốn làm thế nào thì làm nhưng trên cả hai hướng chiến dịch đều phải có xe tăng. Đó là mệnh lệnh đấy!

Biết là không thể tranh luận được với người chỉ huy cao nhất ở chiến trường này nên sau một lát tính toán quyền tư lệnh Đào đành chấp nhận:

- Vậy thì tôi sẽ cho biên chế lại hai đại đội trên thành hai đại đội hỗn hợp để sử dụng trên hai hướng. Như vậy mỗi đại đội sẽ gồm một trung đội xe tăng và một trung đội xe thiết giáp. Tuy nhiên tôi sẽ ưu tiên hơn cho hướng chủ yếu. Anh thấy thế có được không?

Tư lệnh quân tình nguyện tươi cười:

- Như thế mới được chứ! Anh cứ thế mà làm, anh em ở các đơn vị rất mong có xe tăng đấy!

Quyền tư lệnh Đào đứng dậy:

- Nếu anh đã đồng ý vậy thì tôi sẽ truyền đạt ngay xuống đơn vị để anh em tổ chức lại đội hình. Còn tôi thì xin phép anh đêm nay tôi sẽ đến sở chỉ huy chiến dịch để nắm tình hình cụ thể.

Tư lệnh quân tình nguyện gật đầu:

- Tôi đồng ý! Anh Hữu tư lệnh chiến dịch đang ở trên đó. Anh lên đấy và bàn bạc cụ thể với anh ấy về cách sử dụng sao cho hiệu quả nhất.

Bắt chặt tay người chỉ huy quân tình nguyện quyền tư lệnh Đào quay quả trở về chỗ của mình. Mặc dù không thật thoải mái lắm với quyết định đó nhưng ngay lập tức ông viết điện thông báo ý định của chiến dịch cho đoàn 195, yêu cầu 195 tổ chức lại đội hình và nhờ thông tin của mặt trận gửi đi trong phiên liên lạc sớm nhất.

Ngay đêm hôm đó quyền tư lệnh Đào đã có mặt tại sở chỉ huy chiến dịch 139. Đó là một cái hang nằm trên sườn một ngọn núi ở khoảng giữa đường số Bốn và đường số Bảy. Từ đây có thể quan sát bao quát cả một vùng rộng lớn của Cánh Đồng Chum. Khi nghe ông báo cáo về ý định sử dụng tăng thiết giáp trên hai hướng chiến dịch tư lệnh Lê Đức Hữu hoàn toàn đồng ý, ông cũng đồng ý sẽ cử một trợ lý thông thạo địa hình khu vực này dẫn người chỉ huy xe tăng đi trinh sát thực địa.

Mặc dù đã biết đến Cánh Đồng Chum qua sách vở nhưng quyền tư lệnh Đào vẫn thấy choáng ngợp trước khung cảnh hùng vĩ và có phần huyền bí của cao nguyên này. Những đồi cỏ bằng phẳng nối nhau chạy dài đến hút tầm mắt, xung quanh được bao bọc bởi những rừng thông hàng trăm tuổi lúc nào cũng tỏa ra một mùi thơm khó tả rất dễ chịu. Trên một số ngọn đồi đó có những chiếc chum nằm tập trung thành từng cụm. Những chiếc chum hình trụ được làm bằng đá, đục đẽo thô sơ, cái to cao ngập đầu người, cái nhỏ chỉ bằng cái cối đá lỗ đặt dựng đứng giữa đất trời bao la chẳng biết để làm gì? Có lẽ vì vậy mà người ta gọi đây là Cánh Đồng Chum. Người trợ lý trinh sát của mặt trận giới thiệu:

- Báo cáo các đồng chí! Trước mặt chúng ta là Cánh Đồng Chum, phía bên trái ta có đường số Bảy chạy từ đông sang tây qua trung tâm Cánh Đồng Chum đến Mường Sủi. Bên tay phải chúng ta là đường số Bốn chạy men theo rìa phía bắc Cánh Đồng Chum qua Noọng Pẹt đến Bản Khai và gặp đường số Bảy ở Mường Sủi. Tại trung tâm Cánh Đồng Chum có khoảng 20 tiểu đoàn địch đồn trú, có sân bay dã chiến và một trận

địa pháo.

Ngay từ khi nhìn thấy nơi này quyền tư lệnh Đào đã nhận xét đây là nơi có địa hình tương đối bằng phẳng, ít bị chia cắt, chất đất cứng chắc, độ dốc thấp,... Ông quay lại hỏi hai trợ lý của mình:

- Các cậu có thấy đây là nơi có thể sử dụng xe tăng rất tốt không?

Hai trợ lý ngơ ngác nhìn nhau. Hình như họ chẳng quan tâm đến địa hình mà đang bị những chiếc chum đá huyền bí mê hoặc, lúc ông Đào hỏi họ đang mải tranh luận về nguồn gốc cũng như công dụng của chúng. Quyền tư lệnh Đào hơi gắt:

- Các cậu hay nhỉ! Đi trinh sát hay đi khảo cổ đấy?

Trợ lý tác chiến Phùng tỏ vẻ biết lỗi, anh thanh minh:

- Xin lỗi tư lệnh! Chúng tôi biết vậy nhưng quả thật những chiếc chum đá này nó có một cái gì đó huyền bí mà chúng tôi không dứt ra được.

Quyền tư lệnh Đào hỏi người trợ lý trinh sát:

- Đồng chí ở đây lâu có biết gì về nguồn gốc của những chiếc chum này thì giải thích cho họ đi.

Đến lượt người trợ lý trinh sát bẽn lễn:

- Thực ra chúng tôi cũng có hỏi bà con quanh đây nhưng không ai trả lời cho thật chính xác, họ chỉ bảo nghe già làng truyền lại thế này, thế nọ nhưng rất khác nhau nên chẳng biết cái nào đúng, cái nào sai.

Quyền tư lệnh Đào rành rẽ:

- Có thể nói đây là dấu tích của một nền văn minh đã phát triển ở một mức độ khá cao. Nền văn minh đó đã tồn tại ở đây từ hàng ngàn năm trước nhưng rất có thể đã bị tuyệt diệt nên không để lại văn tự nói về nguồn gốc những chiếc chum này. Hiện nay có nhiều giả thuyết về nguồn gốc và công dụng của chúng, tuy nhiên giả thuyết có sức nặng nhất là những chiếc chum này dùng để lưu giữ hài cốt của những người đã khuất của bộ tộc chủ nhân vùng đất này. Khi phát hiện ra chúng người ta vẫn còn thấy còn rất nhiều xương người trong đó.

Trợ lý Phùng ngạc nhiên:

- Sao tư lệnh lại biết rõ thế ạ?

Quyền tư lệnh Đào hơi giễu cợt:

- Tại sao à? Tại sách đấy! Cậu về đọc lại cuốn Vòng quanh thế giới của Nhà xuất bản Phổ thông có trong thư viện ấy- Ông trở lại cái giọng tri chiết mỗi khi không hài lòng- Cứ rồi ra một cái là cờ tướng, tú- lơ- khơ thì còn biết cái gì nữa.

Hai chàng trợ lý có vẻ xấu hổ, dù sao thì quyền tư lệnh Đào cũng “đánh trúng” điểm yếu của họ. Phùng vội giở bản đồ ra đánh dấu điểm đứng vào rồi lấy ống nhòm ra quan sát, anh thốt lên đầy mừng rỡ:

- Báo cáo tư lệnh! Ở đây có thể sử dụng xe tăng để đánh lớn được.

Quyền tư lệnh Đào cười:

- Cái đó để tính sau. Còn bây giờ trong tay anh chỉ có hai đại đội thôi đấy.

Mấy thầy trò còn đi tiếp đến một vài điểm nữa rồi mới trở về sở chỉ huy. Vừa thấy mặt ông tư lệnh chiến dịch đã thông báo:

- Trên đã cho phép ta bắt đầu đợt Hai chiến dịch. Tôi định đêm nay nổ súng đánh Noọng Pẹt. Anh thấy có được không?

Quyền tư lệnh Đào gặt đầu:

- Tôi không có ý kiến gì. Bên tôi anh em đã vào vị trí tập kết từ hôm kia, đã đi trinh sát thực địa và hiệp đồng chiến đấu với bộ binh rồi nên không có gì khó khăn cả.

Tư lệnh chiến dịch phấn khởi:

- Thế thì tốt rồi. Bây giờ đề nghị các anh thông báo cho đơn vị của mình. Chiều nay ta sẽ di chuyển ra sở chỉ huy phía trước. Nửa đêm sẽ nổ súng.

Quyền tư lệnh Đào quay về hầm bảo trợ lý Phùng:

- Đồng chí điện báo cho anh Sỹ đang đi với đại đội Hai: đêm nay ta sẽ tham gia đánh Noọng Pẹt. Nhắc anh em hiệp đồng lại với bộ binh thêm một lần nữa. Thời gian cụ thể do bên bộ binh thông báo.

Đêm hôm đó tại sở chỉ huy phía trước quyền tư lệnh Đào háo hức như trẻ lại hàng chục tuổi. Thế là cái mong muốn được trực tiếp chỉ huy, được tận mắt chứng kiến bộ đội của mình chiến đấu sắp thành hiện thực, ông không rời chiếc đài vô tuyến điện 2 oát đang để ở chế độ thu canh lấy một phút.

Đúng 23 giờ bắt đầu hỏa lực chuẩn bị. Những loạt đạn pháo tầm xa bay qua đầu sở chỉ huy cứ rít lên veo veo rồi rớt xuống cứ điểm địch, từng cụm chớp lửa lóe lên cùng những tràng tiếng nổ dội về. Từ trong tai nghe của đài 2 oát quyền tư lệnh Đào nghe rõ tiếng trung đoàn phó Sỹ ra lệnh cho đại đội 2 xuất kích lên chiếm tuyến triển khai, tiếng đại đội trưởng nhận đủ rồi ra lệnh cho các trung đội. Mọi thứ có vẻ sẽ được thực hiện đúng như kế hoạch.

Bọn địch trong cứ điểm cũng như trong hệ thống phòng thủ Cánh Đồng Chum ngay lập tức có phản ứng. Đầu tiên là trận địa pháo của địch ở trung tâm Cánh Đồng Chum lên tiếng. Chúng liên tục bắn dọc theo đường số Bốn để ngăn chặn việc cơ động lực lượng của ta. Chừng mười phút sau đến lượt không quân địch tham chiến. Có đến ba, bốn tốp máy bay đến bắn pháo sáng, ném bom, bắn đại liên xuống xung quanh cứ điểm Noọng Pẹt và cả xung quanh khu vực sở chỉ huy phía trước. Quyền tư lệnh Đào đặt chiếc đài 2 oát lên thành hầm rồi đứng hẳn dậy chăm chú quan sát. Từ trong tai nghe ông đã thấy tiếng của đại đội trưởng đang lệnh cho các trung đội phát hiện mục tiêu tiêu diệt. Ông tin rằng chỉ một lát nữa thôi ông sẽ nhìn thấy những chớp lửa đầu nòng của pháo 76 ly và những chiếc xe tăng đang hùng dũng lao vào cứ điểm địch.

Nhưng ông đã không kịp nhìn thấy những cái đó. Một chớp lửa nháng lên trong căn hầm sở chỉ huy. Quyền tư lệnh Đào lịm đi và không biết gì nữa.

Vị trí tập kết của đại đội 1 tiểu đoàn 195 nằm trong một khu rừng thông còn nguyên vẹn cách đường số Bảy chừng hơn một ki-lô-mét, bên cạnh đó là bệnh viện dã chiến của Quân tình nguyện Việt Nam. Nằm ở đây từ hơn ba ngày chính ủy Võ đã cho bộ đội đi bắt liên lạc với đoàn bộ binh Bông Lau là đơn vị mà họ sẽ đến phối thuộc. Sau khi nhận nhiệm vụ về đơn vị đã tổ chức cho cán bộ đi trinh sát thực địa và tiến hành mọi mặt công tác chuẩn bị chiến đấu. Theo kế hoạch của mặt trận, sau khi giải phóng Noọng Pẹt mở thông đường số Bốn thì cả hai hướng sẽ đồng loạt tiến công vào trung tâm Cánh Đồng Chum.

Gần sáng nay nhận được tin của trung đoàn phó Sỹ báo về “Noọng Pẹt đã được giải phóng” chính ủy Võ nghĩ bụng: “chỉ một, hai hôm nữa sẽ đến lượt đại đội 1 vào trận” nên sáng nay anh muốn xuống tranh thủ kiểm tra lại một lần nữa công tác chuẩn bị của đơn vị. Vì vậy vừa mới sáng ra anh đã gọi chính trị viên tiểu đoàn Bùi Văn:

- Cậu đi với tớ xuống đại đội 1 kiểm tra công tác chuẩn bị thêm một lần nữa.

Không khí buổi sáng trong rừng thông thật dễ chịu mặc dù trời hơi lạnh. Hai anh em vừa đi vừa nói chuyện, chủ đề chính là chiến thắng đêm qua của đại đội Hai. Cả hai đều tin rằng “đầu đã xuôi thì đuôi sẽ lọt” nên hy vọng đại đội 1 sắp tới cũng sẽ chiến thắng giòn giã. Một tốp chiến sĩ đi ngược chiều với bọn họ từ phía bệnh viện dã chiến ra, người nào người nấy trông hết sức mệt mỏi. Đang mải câu chuyện chính ủy Võ vẫn lồm bồm nghe câu được, câu chẳng của mấy chiến sĩ: “bom đánh trúng hầm”, “mất máu nhiều lắm, không biết có kịp không?”, “nặng nhất là ông tư lệnh thiết giáp”. Chính ủy Võ vội túm lấy một chiến sĩ giật giọng hỏi:

- Các đồng chí nói gì? Tư lệnh thiết giáp làm sao?

Người chiến sĩ gương đôi mắt nhìn chính ủy Võ như nhìn một vật thể lạ, một lát sau anh ta mới một lần trả lời:

- Các đồng chí không biết à? Bom đánh trúng hầm sở chỉ huy! Cả tư lệnh chiến dịch, tư lệnh thiết giáp đều bị thương. Bọn tôi vừa mới khiêng các ông ấy vào viện đây.

Có vẻ như sét đánh ngang tai cũng không làm cho chính ủy Võ giật mình bằng nghe tin này, anh vội kéo Bùi Văn:

- Vào ngay bệnh viện xem thế nào đã.

Hai anh em vừa đi vừa chạy gần vào khu vực bệnh viện đã chiến, họ lao thẳng vào hầm cấp cứu. Ở trong đó các bác sĩ, y tá đang hối hả cấp cứu mấy ca bị thương vừa được chuyển tới. Chính ủy Võ xông thẳng vào cửa hầm, một y tá cản anh lại:

- Các đồng chí để cho chúng tôi làm việc chứ! Mấy ca này nặng lắm, lại chuyển từ xa về đây nên nếu không nhanh sẽ nguy hiểm đến tính mạng anh em.

Chính ủy Võ biết anh ta nói có lý nên đành đứng ngoài ngó vào, ruột nóng như lửa đốt. Trong lúc đó Bùi Văn đã xán lại gần người y tá trực:

- Đồng chí cho biết trong số thương binh vừa mới chuyển về có ai là Vũ Huy Đào không?

Người y tá trực lật mấy tờ giấy viết tay bằng thứ chữ rất nguệch ngoạc vừa lẩm bẩm đọc rồi anh ta rút ra một tờ:

- Có đây! Vũ Huy Đào, tư lệnh thiết giáp!

Giật lấy tờ giấy trong tay người y tá Bùi Văn như không tin vào mắt mình. Anh chạy lại chỗ chính ủy Võ:

- Đúng là tư lệnh Đào bị thương rồi anh ạ! Giấy chứng thương đây này.

Chính ủy Võ đón lấy tờ giấy, anh lẩm nhẩm đọc:

- Bị bom đánh trúng hầm. Vết thương vùng ngực, mặt. Nghi gãy xương sườn, thủng phổi, hỏng mắt trái.

Thế là đúng rồi! Quyền tư lệnh Đào đã bị thương mà xem ra vết thương khá nặng. Lại còn mấy anh em đi cùng với anh ấy nữa, có ai bị làm sao không? Ruột gan chính ủy Võ rối như tơ vò, anh hết đứng lên ngó vào trong hầm lại ngồi xuống khúc gốc cây gục mặt vào đầu gối.

Chừng nửa tiếng sau việc cấp cứu đã xong, thương binh đang được chuyển ra. Hai anh em đứng ngay cửa hầm cấp cứu nhưng cũng không thể nhận ra ai vào với ai vì tất cả đều băng bó kín cả mặt mũi, họ đành theo các cáng thương về hầm điều trị. Nhưng cũng phải nhờ đến các đồng chí y tá họ mới biết quyền tư lệnh Đào đang nằm chỗ nào. Nhìn quyền tư lệnh Đào nằm bẹp dí trên chiếc cáng, một vòng băng cuốn chặt quanh đầu và nửa khuôn mặt chỉ để hở cái mũi, cái miệng và một bên gò má chính ủy Võ thấy xót xa: "kiểu này chắc anh ấy sẽ mất đôi mắt". Mặc dù cũng đã có nhiều lần va chạm, thậm chí to tiếng với nhau song chính ủy Võ vẫn luôn quý mến và tôn trọng người đồng đội, tuy có khắt khe, ác khẩu nhưng bụng dạ chẳng có gì. Lật tấm vỏ chăn trên người ông Đào ra hai anh em lại sửng sờ: ông đang ở trần, một vòng băng trắng cuốn quanh lồng ngực đang phập phồng thở từng hơi ngắn và khó nhọc. Đặt một tay lên cánh tay phải còn khá lành lặn của quyền tư lệnh Đào anh gọi nhỏ bằng cái giọng miền nam hơi nặng nề:

- Anh Đào! Anh Đào! Anh có nhận ra tôi không?

Im lặng. Không một dấu hiệu nào cho thấy có sự nhận biết. Bùi Văn đứng cạnh đang sục sịt:

- Không biết anh ấy có qua được không?

Bác sĩ viện trưởng đã đứng đằng sau hai người từ lúc nào không biết, anh chậm rãi:

- Đồng chí ấy và đồng chí tư lệnh chiến dịch đều bị thương khá nặng, giờ đều đang hôn mê. Các anh đừng gọi anh ấy nữa!

Chính ủy Võ cầm tay bác sĩ viện trưởng:

- Liệu anh ấy có qua khỏi được không, bác sĩ?

Người bác sĩ im lặng một lát rồi mới trả lời:

- Cũng không biết thế nào mà nói trước được. Chúng tôi đã cố gắng hết sức nhưng khả năng của bệnh viện cũng có hạn. Vì vậy chúng tôi đã điện về bên nhà xin trực thăng để đưa hai đồng chí này về 108 ngay. Không biết có kịp không?

Đúng lúc ấy cậu công vụ của chính ủy Võ lao tới, cậu ta hớt hơ hớt hải vừa thở vừa nói:

- Báo cáo... thủ trưởng! Mời... thủ trưởng về... ngay. Mặt trận có điện gửi thủ trưởng ạ.

Chính ủy Võ sững sờ:

- Điện thế nào? Đồng chí có biết không?

Người chiến sĩ đã bớt thở:

- Em không biết ạ! Chỉ thấy báo về bộ tư lệnh mặt trận gấp.

Chẳng còn cách nào hơn là về ngay, chính ủy Võ nắm lấy bàn tay người bác sĩ viện trưởng:

- Thôi thì trăm sự nhờ các đồng chí! Đây là thủ trưởng của chúng tôi đấy. Tư lệnh binh chủng thiết giáp đấy.

Người bác sĩ viện trưởng ôn tồn:

- Các anh cứ yên tâm! Chúng tôi sẽ hết sức cố gắng.

Bước thấp bước cao về đến chỗ trú quân chính ủy Võ vội liên lạc với bộ tư lệnh mặt trận. Thì ra trên ấy yêu cầu anh về ngay để thay quyền tư lệnh Đào làm đại diện xe tăng bên cạnh Bộ tư lệnh chiến dịch. Vừa chuẩn bị ba lô anh vừa dặn chính trị viên Bùi Văn:

- Cậu ở đây thay thế vị trí của tôi bên cạnh chỉ huy của trung đoàn bộ binh. Ngày hôm nay phải xuống kiểm tra lại một lần nữa công tác chuẩn bị chiến đấu của đơn vị. Nhớ phổ biến tin chiến thắng Noọng Pẹt cho anh em phấn khởi. Còn chuyện tư lệnh bị thương thì thôi khoan hãy nói. Bây giờ tôi phải đi đây. Chúc mạnh khỏe và chiến thắng nhé!

Bùi Văn đưa cả hai tay bắt tay chính ủy Võ:

- Anh cứ yên tâm! Tôi sẽ cố gắng!

Đứng dõi theo hai thầy trò chính ủy Võ đang rảo bước trên con đường mòn một lúc anh cũng quay lại với những công việc bận bịu đang chờ mình.

Đến Bộ tư lệnh mặt trận việc đầu tiên mà chính ủy Võ làm là hỏi tin tức của mấy anh em trợ lý đi cùng quyền tư lệnh Đào. Ông thở phào nhẹ nhõm khi biết không ai việc gì vì lúc ấy họ đang ở hầm khác, tất cả vẫn đang ở lại sở chỉ huy dự bị của chiến dịch để chuẩn bị cho trận đánh tiếp theo.

Tư lệnh quân tình nguyện đón chính ủy Võ bằng vẻ mặt hơi buồn, ông ngậm ngùi:

- Thật không may! Trận đánh vừa mới bắt đầu được vài phút thì sở chỉ huy đã bị trúng bom. Cả hầm hy sinh và bị thương gần hết. May là anh Đào và anh Hữu chỉ bị thương. Đêm nay máy bay trực thăng ở bên nhà sẽ sang đón các anh ấy về 108 điều trị, không biết có kịp không?- Ông chuyển sang giọng vỗ về- Thôi anh ạ! Chiến tranh mà, bom đạn nó có tránh ai đâu. Từ hôm nay anh sẽ thay anh Đào làm đại diện xe tăng tại sở chỉ huy chiến dịch. Rất mong anh động viên bộ đội phát huy kết quả thắng lợi trận đánh vừa qua để

hoàn thành mục tiêu của chiến dịch.

Chính ủy Võ vội trả lời:

- Anh cứ yên tâm! Về ý định sử dụng xe tăng của 195 trong chiến dịch này anh Đào đã phổ biến cho tôi từ trước nên tôi đã nắm chắc rồi, chúng tôi sẽ dựa vào đó và căn cứ tình hình thực tế để thực hiện.

Tư lệnh quân tình nguyện gạt đầu:

- Vì bọn địch đang hoang mang sau khi ta giải phóng Noọng Pẹt nên chúng tôi dự định nổ súng tiến công Cánh Đồng Chum chậm nhất là đêm 17 rạng sáng 18 tháng Hai. Vì vậy đề nghị anh thu xếp để xuống sở chỉ huy chiến dịch ngay. Tôi sẽ cho người dẫn đường.

Chính ủy Võ đứng dậy:

- Vậy tôi xin phép về để chuẩn bị lên đường.

Mặc dù là một cán bộ chính trị nhưng Võ đã được đào tạo rất cơ bản về xe tăng tại nước ngoài nên công việc chỉ huy xe tăng chiến đấu cũng không quá xa lạ đối với anh. Đã đi theo cùng đơn vị từ bên nhà sang đến đây nên anh biết tình hình tư tưởng, ý chí quyết tâm của bộ đội cũng như tình trạng kỹ thuật của trang bị rất tốt. Điều duy nhất làm anh lo lắng nhất bây giờ là việc trinh sát nắm địa hình và địch của các đơn vị còn khá sơ sài, chủ yếu là trên bản đồ và quan sát từ xa. Mà ở đây chiều sâu phòng ngự của địch khá lớn nên chắc chắn quá trình tiến công vào trung tâm sẽ gặp nhiều khó khăn. Vừa đi anh vừa tính toán những giải pháp tốt nhất để khắc phục tình trạng trên nên cảm thấy quãng đường đến sở chỉ huy chiến dịch dường như rất ngắn.

Sở chỉ huy chiến dịch lần này được đặt trong một hang núi gần Bản Ang, nơi có nhiều chum đá nhất ở đây. Hình như hang núi này là nơi người bản địa ở đây dùng để tiến hành các nghi lễ trước khi mai táng người chết nên còn khá nhiều những di vật liên quan đến tế lễ và xương người. Vốn là người không mê tín nhưng chính ủy Võ vẫn làm râm:

- Cầu mong linh hồn các bậc tiền nhân phù hộ độ trì cho con cháu nhanh đánh đuổi hết bọn xâm lược và phản động ra khỏi đất nước này.

Được tin chính ủy Võ thay quyền tư lệnh Đào đã có mặt tại sở chỉ huy mấy trợ lý vội đến gặp, mấy anh em tay bắt mặt mừng. Chính ủy Võ bắt tay từng người rồi thân mật:

- Thôi, các cậu ạ! Trong cái rủi có cái may, mấy anh em cậu không ai việc gì là tốt rồi, còn anh Đào cũng chỉ bị thương. Đêm nay máy bay sẽ sang đón anh ấy về bên nhà điều trị, các cậu cứ yên tâm.

Trợ lý Phùng vẫn băn khoăn:

- Lúc thủ trưởng Đào bị tôi thấy nặng lắm, cả một nửa người bên trái từ đầu xuống đến chân bê bết máu

Võ vội trấn an:

- Trước khi xuống đây tớ đã kịp vào bệnh viện dã chiến thăm anh ấy, cũng không nặng lắm đâu, chắc sẽ qua khỏi thôi- Võ giấu biệt tình trạng rất xấu của quyền tư lệnh Đào.

Tư lệnh chiến dịch cho người xuống mời Võ đến gặp. Vừa gặp nhau anh đã thông báo rất ngắn gọn:

- Trên đã quyết định 2 giờ sáng mai ta sẽ nổ súng. Rất may là anh đã đến kịp.

Võ bắt tay người đồng đội mới, anh gật đầu:

- Đồng chí tư lệnh mặt trận đã cho tôi biết rồi. Bên tôi anh em cũng đã sẵn sàng, chỉ chờ lệnh của chiến dịch mà thôi.

Tuy nhiên trận đánh đã không diễn ra theo đúng kế hoạch. Khi xe tăng đang cơ động theo đường số Bảy thì vẫn còn giữ được liên lạc với sở chỉ huy. Qua làn sóng điện Võ biết đại đội 1 đang bị máy bay địch đánh phá ngăn chặn quyết liệt song vẫn vừa dùng 12 ly 7 bắn máy bay vừa cơ động đến vị trí điều chỉnh. Nhưng rồi từ đó trở đi thì trong tai nghe chiếc đài 2 oát không còn nghe thấy gì ngoài những tiếng rào rào, xẹt xẹt. Áp chặt cái tổ hợp vào tai Võ hy vọng sẽ nghe được một cái gì đó ngoài những tiếng rào rào vô vọng, lòng anh nóng như lửa đốt. Các trợ lý bên cạnh cũng vậy, tất cả nín lặng dõi theo từng thay đổi nhỏ trên gương mặt người chỉ huy. Nhìn đồng hồ đã gần đến giờ nổ súng Võ lắc đầu:

- Vẫn không có tín hiệu gì cả! Chẳng lẽ lại bị... – Anh bỏ dở câu nói.

Trợ lý Phùng phán đoán:

- Lần cuối cùng nghe thấy tín hiệu là lúc đại đội đã gần đến vị trí điều chỉnh rồi. Chỗ đó hơi thấp so với xung quanh nên khá an toàn, nhưng có lẽ vì thấp quá nên rơi vào vùng chết, sóng cực ngắn không liên lạc được. Thủ trưởng cứ bình tĩnh đợi xem thế nào!

Đã quá giờ nổ súng theo hiệp đồng mà vẫn không thấy động tĩnh gì. Sở chỉ huy cũng không liên lạc được với trung đoàn bộ binh trên hướng chủ yếu, chắc là đường dây hữu tuyến đã bị máy bay địch đánh đứt. Bây giờ chỉ còn trông vào hiệp đồng của các đơn vị mà thôi. Tất cả hầu như bất lực!

2 giờ 35 phút, một loạt tiếng nổ dậy lên ở trung tâm Cánh Đồng Chum. Có vẻ như pháo binh mặt trận đang bắn chuẩn bị. Không khí sở chỉ huy chiến dịch sôi động hẳn lên. Tuy nhiên liên lạc với các hướng đều vẫn chưa khôi phục được.

Võ vẫn áp chặt tổ hợp vào tai, mắt anh bỗng sáng rực lên:

- Thấy tín hiệu rồi! Đại đội 1 đã bắt đầu xung phong.

Cả sở chỉ huy xúm lại bên chiếc đài 2 oát. Chính ủy Võ hét vào tổ hợp:

- Sở chỉ huy gọi 01! Báo cáo tình hình cụ thể về ngay!

Từ trong tai nghe của tổ hợp vang lên những tiếng nói bập bõm, rời rạc:

- 01 báo cáo! Trên đường cơ động... bị... đánh cháy ... xe. Còn 4 xe...- Tiếng nói bỗng tắt lịm đi.

Chính ủy Võ vẫn áp cái tổ hợp vào tai, miệng thông báo cho mọi người:

- “Xe Một” báo cáo trên đường cơ động bị máy bay đánh cháy 2 xe, còn 4 xe nhưng lại “tịt ngóp” rồi.

Mấy anh em lại ngẩn cổ nhìn ra ngoài. Từ khu vực sân bay vang lên đủ loại tiếng nổ, chủ yếu là tiếng súng bộ binh của địch. Nhưng trong cái mớ âm thanh hỗn độn ấy vẫn nghe vang lên tiếng pháo 76 ly trầm đục và những loạt trọng liên 12 ly 7 đanh chắc. Phùng đoán:

- “Xe Một” đang đánh vào sân bay rồi. Các anh có nghe tiếng pháo và 12 ly 7 không?

Bỗng trong tai nghe lại vang lên tiếng nói gấp gáp của chính trị viên đại đội Nguyễn Huy Cận, trưởng xe 514:

- 14 báo cáo sở chỉ huy! 3 xe đã bị mìn ở ngoài hàng rào, còn một mình 14 đã vào trong cứ điểm. Xin chỉ thị!

Trong lòng chính ủy Võ rối như tơ vò: chỉ còn một xe của chính trị viên phải đối mặt với một lực lượng địch lớn gấp nhiều lần, lệnh cho anh em đánh tiếp thì cầm chắc đến chín phần hy sinh, chỉ còn một phần sống. Nhưng không đánh nữa thì sẽ không hoàn thành nhiệm vụ. Võ bóp công tắc phát hồi lại:

- Sở chỉ huy gọi 14! Có bắt được liên lạc với bộ binh không? Có những ai đi cùng 14?

Tai nghe lặng đi một lát rồi lại vang lên tiếng của chính trị viên Cậy:

- 14 báo cáo! Không bắt được liên lạc với bộ binh. Trên xe hiện có 4 chiến sĩ công binh và 1 chiến sĩ Pa-thét Lào. Vũ khí tốt, đạn còn nhiều, có thể tiếp tục chiến đấu được! Báo cáo hết!

Võ đứng lặng đi suy nghĩ. Chợt nhớ đến trận Tà Mây chỉ có một xe 555 vào được cứ điểm mà cũng làm địch hoảng sợ phải bỏ chạy anh đi đến một quyết định táo bạo:

- Sở chỉ huy gọi 14! Tiếp tục chiến đấu. Phát huy cả hỏa lực và xung lực để diệt địch! Nhận đủ trả lời!

Từ trong tai nghe vang lên giọng Cậy nhanh và dứt khoát:

- 14 nhận đủ!

Những tiếng nổ của pháo 76 ly và trọng liên 12 ly 7 lại vang lên từng chập. Tiếng súng các loại của địch bắn trả điên cuồng. Trên trời một tốp máy bay lại xuất hiện, chúng tung ra hai quả pháo sáng và liên tục nhào xuống cắt bom, bắn đại liên. Trận chiến đấu kéo dài cho đến gần sáng, chợt trong tai nghe tổ hợp lại vang lên tiếng nói nhưng không phải tiếng chính trị viên Cậy:

- Báo cáo! Xe trúng đạn, chính trị viên Cậy bị thương. Địch đã bỏ chạy gần hết! Xin chỉ thị!

Chính ủy Võ bóp công tắc phát hồi lại:

- Sở chỉ huy gọi 14! Xe còn chạy được không? Đạn còn không? Đồng chí là ai?

Tiếng trả lời:

- 14 báo cáo! Xe pháo còn tốt, đạn còn hơn chục viên, tôi là Thủ kỹ thuật viên đại đội. Bọn địch đang hoảng loạn, xin phép cho chúng tôi tiếp tục truy kích!

Võ hơi bối rối: chỉ còn một xe, đạn gần hết, trường xe lại bị thương, đánh nữa sẽ hết sức nguy hiểm. Nhưng đây cũng là một thời cơ hiếm có, bỏ qua chưa biết đến khi nào mới lặp lại. Anh kiên quyết:

- Sở chỉ huy gọi 14! Tiếp tục truy kích địch! Nhận đủ trả lời!

Từ tai nghe tổ hợp vang lên:

- 14 nhận đủ!

Lại những tiếng nổ loạn xạ vọng về. Một lúc sau tiếng Thủ vang lên trong tổ hợp:

- 14 báo cáo! Địch đã rút chạy hết khỏi khu trung tâm! Xin chỉ thị!

Võ mừng rỡ. Ngay lập tức anh hét vào ống nói:

- 14 rời khỏi trận địa về Bản Len! Chú ý nguy trang tránh máy bay địch. Nhận đủ trả lời!

Tiếng trả lời vọng về rất nhanh:

- 14 nhận đủ!

Võ dứt cái tổ hợp ra khỏi đầu, anh thở ra một hơi dài. Trong sở chỉ huy mọi người cùng thở phào nhẹ nhõm.

Diễn biến tiếp theo của trận đánh thật không ai ngờ tới: ngay sáng hôm sau hàng đoàn máy bay lên thẳng kéo tới bốc hết tàn quân bay thẳng về Long Chặng. Cánh Đồng Chum được giải phóng hết sức bất ngờ. Có lẽ chúng sợ quân ta sẽ mở đợt tiến công tiếp theo ngay đêm đó nên rút trước là hơn. Tư lệnh chiến dịch bắt tay Võ:

- Xin cảm ơn các anh! Tôi thật không ngờ chỉ một cái xe tăng mà làm cho địch hoảng sợ đến vậy.

Võ gật gật đầu nhưng không nói gì. Anh biết rằng lúc này mà mở miệng nhất định anh sẽ không dừng lại được: bộ binh của các anh ở đâu mà để xe tăng chúng tôi đơn độc chiến đấu? Còn công binh ở đâu mà không dò gỡ mìn để đến nỗi ba xe tăng bị hỏng ngay ngoài hàng rào? v.v... và v.v....

Câu hỏi đó còn trở đi trở lại mãi trong đầu Võ. Như vậy vấn đề hiệp đồng chiến đấu giữa bộ binh, công binh với xe tăng vẫn còn là một vấn đề nan giải. Tuy nhiên trận đánh này cũng chứng tỏ một điều: xe tăng nếu được tăng cường một lực lượng thích hợp đi cùng thì hoàn toàn có thể độc lập tác chiến được.

Cái Tết năm nay của nhà bà Hạnh có phần vui vẻ hơn mọi năm. Sự vắng mặt của ông Đào trong những ngày Tết đã trở thành bình thường. Thì từ khi lấy nhau đến nay đã hơn hai chục năm nay ông cũng mới có hai lần ăn Tết ở nhà cùng vợ con, còn lại cứ biền biệt suốt. Hết chín năm kháng chiến chống Pháp đến ba năm đi học nước ngoài, về nước được hai năm thì lại xảy ra chiến tranh phá hoại. Tết này trước khi đi chiến trường ông cũng ghé về nhà được một buổi rồi thông báo ngắn gọn: “Tôi đi công tác xa, Tết này không về nhà được”. Nói Tết này nhà bà vui hơn là vì có đứa cháu ngoại con đầu lòng của Hường được mẹ đưa về ăn Tết với bà. Đứa bé đã được gần một tuổi trở thành trung tâm chú ý của cả nhà. Bận rộn hơn nhưng cũng vui vẻ, ấm cúng hơn. Vì vậy bà quyết định sẽ tổ chức bữa “hạ cây nêu” tươm tất hơn mọi năm. Thực ra từ lâu ở quê bà người ta đã thôi không trồng cây nêu vào dịp Tết nhưng vào mùng bảy Tết nhà nào nhà nấy vẫn sắm sửa cỗ bàn cúng các cụ, gọi là bữa “hạ cây nêu”.

Cỗ bàn đã được bày biện đầy đủ trên bàn thờ, bà Hạnh sửa lại đầu tóc rồi đứng trước bàn thờ khấn vái. Bà không biết khấn bằng chữ Hán nên cứ nôm na nghĩ thế nào nói thế ấy, đại khái mong tổ tiên phù hộ độ trì cho cả nhà mạnh khỏe, may mắn, con cháu học hành tấn tới, phù hộ cho ông ấy giữa nơi hòn tên, mũi đạn được bình yên trở về với gia đình. Ngoài sân cậu Hưng và các dì đang tranh nhau bắt đứa cháu đầu tập đi, chúng hò hét động viên thẳng bé văng cả nhà. Khấn vái xong bà quay ra nhìn các con và đứa cháu cười hiền hậu.

Chợt một chiếc xe con đỗ ịch ngay trước ngõ. Thoáng nhìn qua bà biết ngay là xe cơ quan chồng. Từ trên xe trưởng ban cán bộ Hiệu bước xuống. Quái lạ, hôm 29 Tết chú ấy và bác Ngọc, bác Thu đã về chúc Tết gia đình rồi cơ mà! Bà chợt thấy một luồng hơi lạnh chạy dọc sống lưng: “chắc ông ấy có việc gì?”.

Linh cảm của bà đã đúng, sau một hồi vòng vo rồi Hiệu cũng phải nói thật:

- Thưa chị! Vừa rồi đi công tác bên nước bạn anh Đào chẳng may bị ốm. Hiện anh đang nằm điều trị ở 108. Các thủ trưởng Bộ tư lệnh cho em về đón chị sang thăm và động viên anh ấy.

Bà Hạnh nước mắt vòng quanh:

- Anh ấy bị nặng lắm phải không chú?

Hiệu nói tỉnh bơ như không:

- Dạ! Cũng bình thường thôi, không nặng lắm đâu.

Mấy chị em con Hường đã nghe thấy hết mọi chuyện, chúng xúm vào đứng sau lưng mẹ. Bà Hạnh lấy lại vẻ bình tĩnh cất tiếng đồng dục:

- BỐ bị ốm, bây giờ Hưng và Hiến đi với mẹ sang thăm bố, còn chị Hường ở nhà cho các em ăn cơm. Chiều nay đưa nào vào việc ấy nhé!

Thấy bà định gói ít thức ăn mang đi Hiệu nhỏ nhẹ:

- Không cần đâu chị ạ. Bên ấy có đầy đủ các thứ rồi.

Bà quày quả ra xe, anh con rể và cậu con nuôi lẳng lẳng theo sau. Mọi người vừa lên xe chiếc xe đã nổ máy nhằm hướng phà Chèm chạy nhanh.

Suốt dọc đường đi bà không hỏi thêm Hiệu câu nào vì bà biết rằng có hỏi cũng chỉ nhận được những câu trả lời như lúc này ở nhà nhưng bà biết chắc chắn là ông Đào không chỉ ốm xoàng. Lấy nhau giờ đã có bốn mặt con bà lạ gì cái tính gan lì, bảo thủ của ông ấy. Nếu ông ấy còn nói được chắc chắn không bao giờ cho đón mẹ con bà sang thăm. Như thế này có nghĩa là ông ấy đã “thập tử, nhất sinh” rồi.

Bệnh viện 108 vắng hoe, có lẽ các khoa phòng đã đi sơ tán cả chỉ còn một số bộ phận ở lại. Chiếc xe con chưa dừng hẳn bà Hạnh đã thấy ông Ngọc, ông Dương và ông Thu bước lại đón. Vừa bước xuống xe bà hỏi ngay:

- Ông ấy bị nặng lắm phải không? Cho tôi vào với ông ấy ngay!

Chính ủy Ngọc vẫn giữ được vẻ điềm tĩnh thường ngày:

- Chị cứ bình tĩnh! Anh ấy bị cũng nặng nhưng nhờ được cấp cứu kịp thời, lại được máy bay chuyển về đây ngay nên đã qua cơn nguy kịch. Chị đợi một lát nữa để anh em người ta chăm sóc cho anh ấy xong rồi vào.

Tham mưu trưởng Dương, chủ nhiệm chính trị Thu cũng mỗi người một câu an ủi bà. Thực ra để đi đến quyết định về đón bà Hạnh sang mấy anh em ông cũng phải bàn bạc mãi. Tham mưu trưởng Dương và trưởng ban cán bộ Hiệu thì cho rằng cứ để ông Đào tương đối bình phục rồi hãy cho gia đình biết. Chủ nhiệm chính trị Thu thì ngược lại, trong thâm tâm ông lo quyền tư lệnh Đào không qua khỏi được nên ông kiên quyết đề nghị đón bà Hạnh sang ngay. Cuối cùng chính ủy Ngọc đã ngã theo ý kiến của ông Thu.

Các y tá đã đẩy chiếc xe chuyên dùng đi ra, chính ủy Ngọc chìa tay:

- Chị vào đi!

Bà Hạnh xăm xăm bước vào căn phòng trắng toát một màu lạnh lẽo. Trong phòng chỉ có mỗi một giường có người nằm lên bà đoán chắc đấy là chồng mình. Bà tiến lại gần. Hai chân bà bỗng rùn ra như muốn khụy xuống. Hiển đi phía sau vội đưa tay đỡ và dìu mẹ vợ đến sát bên giường. Ngồi ghé xuống mép giường bà nhìn đăm đăm vào cái thân hình nhỏ nhoi như một đứa bé đang nằm bất động trước mặt: một vòng băng trắng cuốn gần kín cả đầu và mặt, một cái mặt nạ nhựa trong suốt chụp lên mũi, lộ ra khỏi tấm chắn là một vòng băng từ bả vai trái xuống, một chai dịch truyền trong vắt treo ở đầu giường nối vào tay phải của ông bằng một ống nhựa đang rỉ rả từng giọt. Bà lay nhẹ vào bên vai còn lạnh lặn của ông:

- Ông Đào! Ông Đào!

Người bác sĩ trực này giờ vẫn đứng lặng im nay mới lên tiếng:

- Bác đừng gọi bác ấy nữa. Hiện giờ bác ấy vẫn đang hôn mê nên chưa biết gì đâu.

Bà Hạnh hỏi mà không quay đầu lại:

- Nhà tôi bị có nặng lắm không?

Người bác sĩ từ tốn:

- Thưa bác! Bác ấy bị thương vào đầu, mặt và ngực. Nhìn chung vết thương cũng không nặng lắm và hiện tại đã qua cơn nguy kịch. Bây giờ thì bác ấy còn hôn mê, chắc một hai ngày nữa sẽ tỉnh lại.

Bà Hạnh vẫn ngồi đăm đăm nhìn chồng. Hai mươi mấy năm lấy nhau thì hơn chục năm ông chinh chiến khắp các chiến trường, bị thương cũng đã mấy lần nhưng bà nào có biết. Thôi thì phận vợ bộ đội thời chiến chẳng biết thế nào mà nói trước được. Còn biết bao chị em khác đâu có được cái may mắn như bà. Nghĩ được như vậy bà đứng dậy cứng cỏi:

- Bây giờ mẹ ở lại đây chăm sóc bố. Hai anh em nhờ các chú đưa về rồi còn đi làm, đi học. Nhớ nói với Hường và các em là bố bị nhẹ thôi.

Đối với ông Đào thời gian nằm viện vừa dài lê thê vừa vô vị đến chán ngấy. Là con người của hành động lúc nào ông cũng phải có một việc gì đó để làm, để suy nghĩ, để học hỏi. Còn bây giờ nằm ở đây đã hơn tháng trời chẳng có việc gì mà làm, mà muốn làm gì cũng không được vì ngực và tay trái vẫn còn đau. Sách cũng không được đọc vì con mắt còn lại vẫn đau nhức và thị lực giảm khá nhiều. Bác sĩ bảo ông phải giữ gìn thật cẩn thận may ra mới hồi phục được. Chỉ còn mỗi cái đầu là không ai cấm được ông suy nghĩ thành ra chưa bao giờ ông có nhiều thời gian để nghĩ ngợi đến thế.

Mặc dù tiêu chuẩn cán bộ cao cấp có người phục vụ riêng nhưng bà Hạnh vẫn thường xuyên ở lại chăm sóc ông từ ngày ấy đến giờ. Ông bắt bà về lo công việc ở nhà thì bà bảo: “các con lớn rồi, lại còn bà con cô bác nữa” nên vẫn ở lại. Lấy nhau hơn hai chục năm, có với nhau đã bốn mặt con nhưng lần đầu tiên ông và bà được ở với nhau lâu đến vậy. Cũng vì thế lần đầu tiên ông được hưởng sự chăm sóc từng ly, từng tý của người vợ hiền thực, đảm đang. Hàng ngày bà chỉ quanh quẩn bên ông, chăm chăm theo dõi xem ông có yêu cầu gì thì thực hiện. Đến giờ bà xuống nhà ăn lấy hai suất cơm về, bón cho ông xong rồi mới ăn. Nửa tháng trở lại đây thấy đã khá hơn ông bảo bà đọc sách cho ông nghe. Con Hường khi biết vậy đã gửi sang cho bố bộ “Con đường đau khổ” của A- lếch- xây Tôn- stôi mà nó mới mua. Người đàn bà nhà quê ít chữ mấy hôm đầu cứ như đánh vật với quyển sách, nhất là với những cái tên nước ngoài. Thấy thế ông bảo bà đừng đọc nữa nhưng bà không nghe. Mất vài hôm thì bà cũng đọc tương đối trôi chảy, có hôm bà đọc cho ông nghe đến bốn, năm tiếng đồng hồ. Cảm nhận được cái tình của người vợ hiền khô khan như ông cũng bật lên được câu đùa:

- Tôi bị thương thế này đâm ra may bà nhỉ! Có bị thương mình mới được sống với nhau lâu thế chứ.

Bà lờm ông:

- Phải gió cái nhà ông này, chỉ nói gió!

Nói như vậy nhưng trong sâu thẳm cõi lòng bà cảm thấy những ngày được ở bên chồng để chăm sóc, nâng giắc cho ông là chuỗi ngày hạnh phúc nhất trong cuộc đời hơn hai mươi năm làm vợ của bà.

Tuy vậy bà không thể hiểu nổi những lúc không nghe bà đọc sách hay những đêm trần trọc, cứ nhìn trũng trũng lên trần nhà thì ông nghĩ gì. Có nhắc ông đi ngủ cũng chỉ được nghe một câu quen thuộc: “tôi không ngủ được”. Thế mà xin thuốc ngủ cho lại không uống. Ông bảo: “uống vào rồi đâm quen, sau này không có thuốc thì ngủ làm sao?”.

Bà không biết cũng phải thôi. Cuộc đời người phụ nữ nông thôn quanh năm chẳng mấy khi ra khỏi lũy tre làng, vừa mới đến tuổi trưởng thành thì đã đi làm dâu, làm vợ rồi làm mẹ, cái lo toan quanh quẩn chỉ là manh áo, miếng cơm rồi con đau, con ốm thì làm sao biết được ông nghĩ những gì! Còn ông, đứng là những tháng ngày nằm dài ở viện ông đã suy nghĩ rất nhiều về bản thân mình. Nhưng nghĩ gì thì nghĩ quanh đi quẩn lại cũng chỉ nhằm vào một câu hỏi đau đầu: mấy chục năm qua mình đã sống như thế nào?

Về thiên chức làm chồng, làm cha xét cho cùng ông cho rằng mình đã không làm được thật trọn vẹn. Hơn hai mươi năm làm vợ, làm chồng, có với nhau bốn mặt con mà tổng cộng thời gian sống bên nhau chỉ được vài ba tháng. Mọi việc trong nhà, trong họ, chăm sóc mẹ già, nuôi dạy con cái phó mặc cho đôi vai tảo tần của vợ. Họa hoằn lắm thì gửi về nhà vài chục đồng lương, có dạy bảo con thì cũng dăm câu ba điều khuôn sáo, chúng có nghe, có làm theo hay không cũng chẳng biết. Ông cũng tự biện hộ cho mình là do hoàn cảnh thời chiến nhưng rồi từ trong thâm tâm ông đánh giá mình chưa phải là người chồng tốt, người cha tốt. Nhiều lúc nằm im nhìn cái dáng lặng lẽ, nhẩn nhục của vợ đi lại phục vụ mình mà ông thấy lòng đắng đót. Ông sẽ phải làm gì đây để đền đáp lại bà?

Còn một điều nữa chiếm nhiều thời gian suy nghĩ nhất của ông là: ông đã là một người chỉ huy như thế nào? Là một người đã đi nhiều, đọc nhiều và chịu khó chiêm nghiệm từ lâu ông đã tự bắt mình phải phấn đấu theo những tiêu chuẩn của một người làm tướng mà sử sách đông tây kim cổ đã tổng kết. Tự trung lại ông thấy những tiêu chí “trí, dũng, nhân, tín, trung” mà Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn đã nêu ra trong pho “Bình thư yếu lược” là đầy đủ và khái quát nhất. Là người rất nghiêm khắc với mình ông nhận thấy bản thân cũng đã ít nhiều theo được những tiêu chí đó.

Nói về “trí” không dám tự nhận mình là đã có thừa nhưng ông biết mình cũng đã tích lũy được một số tri thức cũng như kinh nghiệm hết sức quý giá. Được như vậy trước hết là nhờ một quá trình học hỏi nghiêm túc theo lời dạy của Bác Hồ ngày ông được gặp Bác sau chiến thắng Điện Biên Phủ. Lúc ngồi học

trong trường thì cố học “hết chữ của thầy”, chỗ nào chưa biết, chưa rõ thì hỏi đến cùng, hỏi cho bằng được. Lúc ra công tác thì học từ thực tế, học những người đồng đội, rồi chiêm nghiệm, tổng kết. Với sự học hỏi, nghiên cứu không ngừng ông đã cùng các đồng đội của mình đã đặt những viên gạch đầu tiên cho lý luận sử dụng xe tăng, thiết giáp mang những nét đặc thù Việt Nam khác hẳn những gì mà các ông tiếp thu được bên nước bạn. Lý luận đó đã được kiểm chứng trong trận Tà Mây- Làng Vây và một số trận đánh nữa ở Lào. Tuy vậy, với ông như thế vẫn còn chưa đủ nên ông mới quyết định đi chiến trường để trực tiếp chỉ huy, để tận mắt chứng kiến xe tăng của mình chiến đấu qua đó có thêm thực tế để bổ khuyết cho những gì còn thiếu. Ông không quá tự mãn nhưng cũng biết rằng cho đến giờ tri thức về sử dụng xe tăng ở Việt Nam thì khó có ai có thể qua được mặt ông. Tuy nhiên ông cũng biết tri thức là vô hạn mà đầu óc con người thì có hạn, trong khi đó thực tế lại thay đổi từng ngày từng giờ nên việc học hỏi phải không ngừng nghỉ. Điều đó thì ông vẫn đang thực hiện, ngay cả bây giờ khi đang nằm viện đầu óc ông có lúc nào ngừng chiêm nghiệm, suy nghĩ về những trận đánh mà ông và các đồng đội của ông đã trải qua đâu.

Còn về “dũng” ư? Không dám nhận mình là người tung hoành ngang dọc giữa nơi trận mạc, đánh đâu thắng đó như các danh tướng xưa nay nhưng ông cũng tự thấy mình là người có dũng khí, khi nhận bất cứ nhiệm vụ gì dù khó khăn, ác liệt đến đâu cũng chẳng từ nan mà chỉ có tìm mọi cách để hoàn thành. Từ lúc làm tiểu đội trưởng, trung đội trưởng chỉ với giáo mác, súng trường nhưng cũng đã dẫn đầu anh em trong đơn vị lao vào đồn giặc mà chẳng so đo tính toán. Cho đến lúc được bổ nhiệm lên những chức vụ cao hơn ông vẫn không ngần ngại xông vào chỗ hòn tên mũi đạn. Cái dũng ở ông còn được thể hiện ở chỗ ông dám bày tỏ chính kiến của mình và cũng rất kiên quyết bảo vệ chính kiến của mình dù rằng có đôi khi chính kiến đó không hợp ý cấp trên. Ông có thể tự hào về điều đó.

“Trung” thì không có gì phải bàn cãi. Là người có chút chữ nghĩa ông đến với cách mạng một cách tự giác và bằng nhận thức của mình. Vì vậy suốt hai chục năm qua ông tin yêu và phục tùng tuyệt đối sự lãnh đạo của Đảng, của Bác Hồ. Lý tưởng của Đảng cũng là lý tưởng sống của ông và ông đã nguyện một lòng theo Đảng đến cùng dù khó khăn gian khổ đến đâu.

“Tín” cũng vậy. Ông là người biết giữ chữ tín đối với tất cả mọi người. Từ anh em họ mạc ở quê đến con cháu trong nhà, từ cấp trên đến cấp dưới khi ông đã hứa cái gì là quyết làm cho bằng được. Nếu không thực hiện được thì phải có giải thích rõ ràng nguyên nhân vì sao chứ không bao giờ để cho lời hứa trôi vào quên lãng.

Chỉ có chữ “Nhân” là làm ông băn khoăn nhiều nhất. Có hiểu biết sâu sắc về Hán tự và văn hóa phương Đông ông hiểu chữ “Nhân” có ý nghĩa rất khái quát, rất rộng, rất sâu xa. Nhân đó là nhân văn, nhân bản, nhân đạo, là cách làm người, là cái cách đối xử giữa con người với con người. Hiểu đấy, biết đấy nhưng làm theo được thật khó. Nói cho công bằng ông là người rất thương người, thương cha mẹ, vợ con, thương đồng chí, đồng đội nhưng cái cách thương của ông cũng hơi khác thường, đúng như kiểu người xưa: “thương cho roi cho vọt”. Thương đấy nhưng bên ngoài lại tỏ ra rất nghiêm khắc, nghiêm khắc đến mức khắt khe. Cũng chẳng có mục đích gì ngoài mong muốn cho mọi người hoàn thiện hơn lên, tốt đẹp hơn lên, giỏi giang hơn lên. Có lẽ cũng vì thế mà ông là người rất hà tiện lời khen? Ngay cả con cái ông cũng vậy, chúng ngoan ngoãn, tự lập, học giỏi mà có mấy khi được nghe một lời khen của bố. Còn ông mà đã chê thì bây giờ tự ông cũng nhận thấy là... hơi quá lời, thậm chí có khi nghe như chì chiết. Và có lẽ chính vì vậy mà những người xung quanh ông chỉ sợ ông mà không yêu ông, chỉ làm theo ông vì ông là cấp trên mà không yêu quý ông như một người cha, một người anh lớn. Các con ông cũng thế, có việc gì cần nói với bố hay bố gọi hỏi cũng chỉ dậm câu, ba điều là linh mất. Những lúc ấy ông cũng thấy buồn. Nhưng biết làm sao được, bản tính trời sinh mà. Phương ngôn Trung Quốc có câu: “Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời”. Ông tự dặn mình phải cố gắng sửa chữa nhưng cũng biết rằng sẽ rất khó khăn.

Gần ba tháng trời nằm điều trị ở 108 các vết thương trên người quyền tư lệnh Đào về cơ bản đã lành. Bên mắt bị mất đã được các bác sĩ lấp vào đó một con mắt giả trông cũng không đến nỗi nào, bên mắt còn lại thị lực đã được khôi phục một phần. Mấy cái xương sườn bị gãy cũng đã liền nhưng phổi thì hơi yếu, thỉnh thoảng thở còn khó khăn. Mọi cái tiến triển có vẻ tốt nhưng khi lần đầu tiên đứng trước tấm gương trong buồng vệ sinh ông không khỏi giật mình vì những thay đổi trên khuôn mặt mình. Một vết sẹo dài từ chân tóc chẻ đôi lông mày trái và mi mắt kéo xuống tận gò má làm cho bộ mặt vốn bình thường đã khó gần của ông nay lại thêm nét dữ tợn. Biết vậy đồng chí chủ nhiệm khoa điều trị cán bộ cao cấp an ủi ông:

- Với đà này thì chẳng mấy chốc anh sẽ được ra viện thôi. Riêng về đôi mắt tôi sẽ đề nghị bên khoa mắt thừa cho anh một cặp kính đặc biệt, vừa đảm bảo tăng thị lực cho mắt phải, vừa che đi con mắt bên trái-

Ông cười- Như thế cũng còn đẹp trai chán.

Ông Đào không nói gì nhưng ngay ngày hôm sau đã thấy được mời lên khoa mắt thử kính. Sau khi thử cặp kính làm riêng cho mình ở khoa mắt ông thừa nhận đồng chí trưởng khoa có lý. Đôi mắt kính to, lại hơi râm nên che đi được gần hết vết sẹo bên mắt trái làm cho ông trông đỡ dữ tợn hơn. Ngay chiều đó ông chính thức xin ra viện, lại còn yêu cầu chính ủy Ngọc và các đồng sự nói giúp. Cuối cùng, thể theo nguyện vọng của ông bệnh viện đồng ý cho ông về bệnh xá cơ quan dưỡng bệnh.

Quyền tư lệnh Đào về cơ quan được mấy hôm thì đến lượt tham mưu trưởng Dương nhập viện. Căn bệnh đau bụng từ hồi ở Đường Chín ra thỉnh thoảng tái phát ông cũng chỉ xin vài viên thuốc an thần, giảm đau. Nhưng lần này thì đau quá ông buộc phải xuống bệnh xá. Chủ nhiệm quân y binh chủng đã nhiều lần đề nghị ông đi kiểm tra ông không chịu. Nhân dịp này anh kiên quyết đưa ông đi khám bệnh, lại còn trực tiếp “áp tải” ông lên 108 để khám.

Vừa mới nhìn qua tấm phim X quang và mấy bản kết quả xét nghiệm, chủ nhiệm phòng khám đã yêu cầu ông nhập viện ngay và làm tất cả thủ tục để mổ càng sớm càng tốt. Thấy bảo mình phải mổ tham mưu trưởng Dương tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Tôi làm sao mà phải mổ? Suốt hai năm nay thỉnh thoảng nó đau một tý, uống vài viên thuốc vào là khỏi thôi mà.

Chủ nhiệm phòng khám lắc đầu:

- Không được! Trước thế nào tôi không biết. Còn hôm nay anh không mổ sẽ nguy hiểm đến tính mạng đấy!

Ông Dương vẫn cười như không có chuyện gì xảy ra:

- Đề nghị bác sĩ cho biết tôi bị làm sao?

Chủ nhiệm phòng khám nhăn mặt:

- Anh bị làm sao à? Cái túi mật của anh nó sưng lên bằng nắm đấm kia kia- Tay anh ta chỉ vào một vùng sáng trên tấm phim X quang rồi lắc đầu ngán ngẩm- Tôi cũng chẳng biết tại sao các anh lại coi thường mạng sống của mình đến vậy. Giá như hồi mới bị đau anh đến đây ngay thì bây giờ chắc không phải mổ, còn hôm nay không mổ không được.

Biết là không thể tránh được cuộc phẫu thuật ông Dương chỉ còn biết nhăn nhó:

- Còn bao nhiêu việc đang chất đống lên đấy!

Người bác sĩ cười:

- Anh cứ yên tâm! Mổ xong rồi anh về tha hồ mà làm.

Không ai ngờ là bệnh của tham mưu trưởng Dương lại nặng đến thế. Các bác sĩ cũng định cố gắng bảo toàn cái túi mật cho ông nhưng không thể và cuối cùng đã đi đến quyết định cắt toàn bộ túi mật. Chắc là vì khi mới nhiễm bệnh không được điều trị kịp thời, kết hợp với những cơn sốt rét rừng và điều kiện sống khắc nghiệt ở chiến trường Đường Chín đã gây ra hậu quả ấy. Khi biết túi mật của mình đã bị cắt hoàn toàn ông Dương lo lắng, không biết rồi đây mình sẽ thế nào. Thấy ông lo lắng vị bác sĩ điều trị chỉ cười:

- Anh cứ coi như mình là người tiêu hoang ấy thôi mà. Người ta làm ra dùng không hết thì cho vào đó dự trữ, lúc nào thiếu bỏ ra dùng. Còn anh bây giờ thì làm ra bao nhiêu tiêu hết bấy nhiêu không có chỗ dự trữ nữa- Anh đổi sang giọng an ủi- Nhưng không sao! Chỉ cần anh tuân theo một số quy định về ăn uống, sinh hoạt thì sức khỏe vẫn đảm bảo. Tôi đảm bảo anh còn sống đến trăm tuổi ấy chứ.

Nghe thì nghe để đấy chứ tham mưu trưởng Dương biết rằng sắp tới đối với ông sẽ là những ngày khó khăn, nhất là khi binh chủng Thiết giáp của ông đang có triển vọng phát triển mạnh mẽ với nhiệm vụ ngày càng nặng nề, phức tạp hơn. Trong khi đó quyền tư lệnh thì bị thương chưa khỏi hẳn, còn tham mưu trưởng thì lại như thế này!

Ngày ra viện về cơ quan, chủ nhiệm chính trị Thu sang thăm lại nói đùa:

- Từ nay ông bạn cứ yên tâm hoạt động ở hậu phương thôi, còn chiến trường để đấy cho chúng tôi.

Không biết đó là câu đùa vô tình hay hữu ý nhưng tham mưu trưởng Dương thì buồn lắm.

Không chỉ tham mưu trưởng Dương thấy buồn mà quyền tư lệnh Đào cũng vậy. Có hai cán bộ chủ chốt về quân sự mà lại đều yếu ớt như thế này thì làm sao có thể đảm đương nổi công việc. Kinh nghiệm hai chục năm làm chỉ huy ông biết yêu cầu về sức khỏe đối với những người cán bộ quân sự là rất cao. Có khỏe mới chịu được những áp lực của công việc, mới vượt qua được những thử thách cả về trí lực và thể lực kéo dài trong nhiều ngày của một trận đánh, một chiến dịch và nói rộng ra là của cả cuộc chiến này. Vì vậy ngoài việc thường xuyên dùng thuốc theo chỉ định của bác sỹ và tham gia những công việc vừa sức, quyền tư lệnh Đào dành nhiều thời gian cho việc luyện tập thân thể. Ông sưu tầm những bài tập thể dục dưỡng sinh cũng như những bài vật lý trị liệu để đưa vào chương trình luyện tập hàng ngày. Không biết có phải vì vậy hay không nhưng chỉ sau hơn tháng về cơ quan sức khỏe của ông đã tiến triển khá rõ rệt, lá phổi trái bị thủng giờ đây đã gần trở lại bình thường, khi hít sâu vào không còn thấy đau nữa.

Về công việc ông không còn sùng sục đi đơn vị được nữa nhưng tất cả các cuộc họp, cuộc hội thảo ở cơ quan thì tham gia đầy đủ. Thời giờ còn lại chủ yếu ông dành để đọc và bổ cứu những tài liệu chiến thuật do anh em Tổ nghiên cứu của phòng tham mưu biên soạn để sắp tới đưa vào ban hành chính thức. Cũng may giai đoạn này các hoạt động tác chiến trên các chiến trường tạm lắng xuống, ta tạm thời không mở những chiến dịch lớn và vì vậy xe tăng cũng tạm thời án binh bất động.

Về phía tham mưu trưởng Dương vừa ở bệnh viện về là lao ngay vào công việc chỉ đạo phòng tham mưu hoàn chỉnh bản "kế hoạch phát triển lực lượng tăng thiết giáp giai đoạn 1970- 1975" trong đó tập trung vào nhiệm vụ chính là đưa các đơn vị xe tăng vào bổ sung cho các chiến trường trọng điểm. Ngoài ra bản kế hoạch cũng đề cập đến việc xây dựng các nhà trường đào tạo cán bộ và thành viên kíp xe một cách chính quy hơn.

Bản kế hoạch vừa được đưa sang cho quyền tư lệnh Đào, ông mới kịp xem qua một lượt thì có điện của Tổng tham mưu trưởng gọi lên gặp ở thị trấn Tam Đảo. Đút luôn tập bản thảo vào cặp quyền tư lệnh Đào gọi chủ nhiệm chính trị Thu cùng đi.

*

* *

Nằm ở độ cao trên 1000 mét so với mặt nước biển thị trấn Tam Đảo với nhiệt độ trung bình vào mùa hè chỉ trên dưới 20 độ C, lại có những rừng thông ngút ngàn bao bọc xung quanh nên đã được người Pháp xây dựng thành một thị trấn nghỉ mát từ vài chục năm trước. Không quá xa Hà Nội như Sa Pa, Mẫu Sơn nên Tam Đảo rất được các quan chức người Pháp ở miền bắc ưa thích trong những dịp nghỉ cuối tuần. Cũng chính vì vậy họ đã xây dựng ở đây một loạt các biệt thự sang trọng và bề thế. Tuy nhiên trong kháng chiến chống Pháp thị trấn Tam Đảo đã bị tàn phá nặng nề, số biệt thự còn lại chỉ đếm trên đầu ngón tay. Một số trong đó được dùng làm nơi nghỉ dưỡng và làm việc cho các cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước ta.

Đường lên Tam Đảo khá quanh co, chiếc xe Bắc Kinh ì ạch leo chậm chạp. Khói từ két nước bốc lên mù mịt, cứ đi được vài cây số lái xe Năm lại phải bổ sung nước làm mát. Đã lên đây nhiều lần nhưng hôm nay quyền tư lệnh Đào mới chú ý đến đường sá, ông nói với chủ nhiệm chính trị Thu:

- Anh Thu ạ! Con đường này cũng hiểm trở chẳng kém đường Trường Sơn bao nhiêu đâu, chỉ được cái trải nhựa và các khúc cua được mở rộng hơn thôi.

Ông Thu đang bám chặt vào thanh sắt khung xe để chống lại những cái cua chóng mặt gật đầu:

- Công nhận thằng Pháp ngày xưa cũng kỳ công thật.

Quyền tư lệnh Đào chợt đột ngột thay đổi đề tài:

- Ông có đoán được hôm nay Tổng Tham mưu trưởng gọi mình lên làm gì không?

Chủ nhiệm chính trị Thu phán đoán:

- Chắc là sắp có đánh lớn, các “cụ” lại muốn dùng đến xe tăng chăng.

Quyền tư lệnh Đào tỏ vẻ đồng ý:

- Tôi cũng nghĩ vậy! Chứ các “cụ” đang bận trăm công nghìn việc khi không gọi mình lên làm gì.

Hai người cứ thế rỉ rả chuyện trò, chẳng mấy chốc những ngôi nhà ven thị trấn đã hiện ra. Đang là mùa hè mà thị trấn nghỉ mát vắng hoe, lác đác vai gia đình người nước ngoài đang nằm sưởi nắng ven hồ bơi. Chiếc xe rẽ vào khu A, nơi dành riêng cho các cán bộ lãnh đạo Đảng và Nhà nước lên nghỉ và làm việc.

Đồng chí trực ban đã đón sẵn ngoài đường đưa hai người vào một ngôi biệt thự, sau khi bảo hai vị khách ngồi ở phòng chờ anh ta biến mất sau cánh cửa. Một lát sau từ phòng trong Tổng Tham mưu trưởng bước ra, trông ông vẫn rất phong độ mặc dù mái tóc đã bạc thêm nhiều. Quyền tư lệnh Đào và chủ nhiệm chính trị Thu vội đứng dậy:

- Chào Tổng Tham mưu trưởng ạ!

Tổng Tham mưu trưởng bắt tay hai anh em, miệng xởi lời:

- Chào hai cậu! Cậu Đào thế nào rồi, đã bình phục chưa?

Quyền tư lệnh Đào xúc động:

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi đã khỏe rồi ạ!

Tổng Tham mưu trưởng lắc đầu:

- Chưa khỏe đâu! Da còn xanh lắm.

Sau một hồi chuyện trò hỏi thăm sức khỏe và tình hình công việc Tổng Tham mưu trưởng đi vào vấn đề chính:

- Từ sau trận Làng Vây đến nay chắc sốt ruột lắm hả?

Như được giải trúng chổ ngựa quyền tư lệnh Đào sôi nổi hẳn lên:

- Thưa Tổng Tham mưu trưởng! Quả thật chúng tôi rất sốt ruột, cứ tưởng sau Làng Vây sẽ được sử dụng nhiều hơn ai ngờ lại vẫn án binh bất động.

Tổng Tham mưu trưởng cười hiền từ:

- Nuôi quân ba năm dùng một giờ mà. Các cậu cứ yên trí, rồi sẽ được trọng dụng- Giọng ông trầm xuống- Thực ra sau trận Làng Vây nhận thức về sử dụng xe tăng của trên đã có nhiều thay đổi, ai cũng thừa nhận khả năng đột phá của tăng thiết giáp rất cao, nhất là trong điều kiện địch tổ chức phòng ngự vững chắc như hiện nay. Tuy nhiên cái gì cũng có thời cơ của nó, dùng không đúng lúc, đúng chỗ có khi còn có hại là đằng khác. Vì vậy trong hai năm qua Bộ chưa “sờ” đến các cậu.

Hai anh em nhìn nhau, chủ nhiệm chính trị Thu góp chuyện:

- Dạ! Chúng tôi cũng biết vậy nên vẫn thường xuyên giáo dục cho anh em kiên trì chờ đợi, trước mắt cứ huấn luyện cho giỏi, khi cấp trên gọi là lên đường chiến đấu được ngay.

Tổng Tham mưu trưởng gật đầu:

- Thế thì tốt! Bây giờ các cậu cho tớ biết ý định xây dựng, phát triển lực lượng của binh chủng như thế nào.

Quyền tư lệnh Đào phấn khởi ra mặt:

- Thưa Tổng Tham mưu trưởng! Sau khi phân tích tình hình mọi mặt ý định của chúng tôi về phát triển

lực lượng tăng thiết giáp như sau: Một là, phải nhanh chóng tăng cường lực lượng cho các chiến trường trọng điểm. Hai là phải khẩn trương xây dựng hệ thống nhà trường và các trung tâm đào tạo để đảm bảo sĩ quan và thành viên kíp xe được huấn luyện cơ bản, kỹ càng nhất. Ba là phải tiếp tục hoàn thiện các loại tài liệu cả về kỹ, chiến thuật để đảm bảo việc huấn luyện được chính quy, thống nhất.

Tổng Tham mưu trưởng ngắt lời:

- Cậu nói cụ thể hơn về mặt xây dựng, phát triển lực lượng xem nào.

Quyền tư lệnh Đào giờ tập kế hoạch của phòng tham mưu ra và hắng giọng:

- Báo cáo Tổng Tham mưu trưởng! Vừa qua chúng tôi đã xây dựng bản kế hoạch phát triển lực lượng tăng thiết giáp giai đoạn 70- 75, hiện đang hoàn thiện để báo cáo Bộ. Hôm nay tôi xin trình bày sơ lược để Tổng Tham mưu trưởng nắm được. Trước hết, nói về quy mô các đơn vị đưa đi bổ sung cho các chiến trường chúng tôi thấy tốt nhất là ở quy mô từng tiểu đoàn. Đưa đi như vậy thì đội hình sẽ gọn hơn, công tác bảo đảm cũng đỡ cồng kềnh hơn mà không phải thành lập thêm các trung đoàn mới ở ngoài Bắc. Về lực lượng cụ thể cho từng chiến trường chúng tôi dự kiến đưa vào B2 từ năm đến sáu tiểu đoàn. Vì tại B2 hiện nay chúng tôi đã có bộ khung cán bộ vào đó từ mấy năm trước nên khi lực lượng vào đủ có thể thành lập khoảng hai trung đoàn. Còn B3, B1 chúng tôi dự kiến mỗi chiến trường từ hai đến ba tiểu đoàn, có điều kiện thì sẽ ghép lại thành trung đoàn. Riêng B4 vì ở gần hậu phương theo chúng tôi nên đưa một trung đoàn trọn vẹn vào, có thể là H03. Như vậy tổng cộng sẽ phải đưa vào chiến trường một trung đoàn và chín đến mười hai tiểu đoàn. Về lực lượng đảm nhiệm nhiệm vụ huấn luyện ở hậu phương chúng tôi đề nghị Bộ cho nâng cấp đoàn 10 thành trường sĩ quan, thành lập một trung tâm đào tạo thành viên kíp xe và một trung đoàn nữa để thay thế H03 đã vào B4.

Tổng Tham mưu trưởng gật gù tỏ vẻ đồng tình:

- Có lẽ được đấy! Các cậu cứ hoàn thiện đi rồi báo cáo Bộ. Đó là chuyện lâu dài, cần phải nghiên cứu thật kỹ lưỡng. Còn hôm nay tớ cho gọi các cậu lên vì một việc khác cơ, trước mắt thôi.

Hai anh em lại nhìn nhau ngơ ngác, chủ nhiệm chính trị Thu mạnh dạn:

- Thủ trưởng cứ nói ạ! Chúng tôi lúc nào cũng sẵn sàng.

Ngừng lại một chút như cân nhắc Tổng Tham mưu trưởng hạ giọng:

- Như các cậu đã biết, do những thất bại nặng nề Mỹ đã bắt đầu thực hiện chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh từ hai năm nay. Trong các mục tiêu mà chiến lược này đề ra có một mục tiêu là ngăn chặn hoàn toàn sự chi viện của miền Bắc vào miền Nam. Theo những tin tức mà ta nắm được vào Đông Xuân này có khả năng chúng sẽ mở một cuộc hành quân quy mô lớn nhằm thực hiện mục tiêu trên. Về địa bàn tác chiến gần như chắc chắn sẽ là đường Chín vì nếu làm chủ được con đường này chúng sẽ ngăn chặn được toàn bộ hành lang vận chuyển trên bộ từ bắc vào nam của ta. Với đặc điểm địa hình khu vực này Bộ cho rằng chúng sẽ sử dụng chủ yếu là tăng thiết giáp và máy bay trực thăng. Để đối phó lại ta cũng phải có lực lượng cơ giới đủ mạnh ở đó. Vì vậy các cậu hãy tính toán chuẩn bị trước đi, có thể ém sẵn một số lực lượng ở các khu vực lân cận, khi nào tình huống xảy ra sẽ nhanh chóng có mặt.

Quyền tư lệnh Đào lẩm nhẩm như ngầm tính toán một cái gì đó, một lát sau ông ngắt lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Nếu địa bàn tác chiến ở đường Chín thì tương đối thuận lợi cho chúng tôi vì hai năm qua anh em tôi cũng đã làm quen với khu vực này nhiều rồi, hiện tại chúng tôi lại đang có một tiểu đoàn nằm sẵn trong đó.

Tổng Tham mưu trưởng ngắt lời:

- Có phải cái tiểu đoàn đã đánh Làng Vây không?

Quyền tư lệnh Đào gật đầu xác nhận:

- Dạ, đúng ạ! Sau chiến dịch Đường Chín- Khe Sanh chúng tôi vẫn để tiểu đoàn này nằm trong đó. Còn bây giờ chỉ cần đưa thêm độ hai đến ba tiểu đoàn nữa vào là đủ ạ. Mà theo kế hoạch sắp tới Bộ có tổ

chức một cuộc diễn tập chống đổ bộ đường biển ở nam quân khu Bốn. Có lẽ chúng tôi sẽ đưa lực lượng vào tham gia diễn tập rồi để lại trong đó chuẩn bị tham gia chiến đấu luôn.

Tổng Tham mưu trưởng hồ hởi:

- Ừ! Bố trí thế cũng được.

Thấy đã gần trưa chủ nhiệm chính trị Thu ý tứ:

- Dạ! Cũng đã muộn rồi, có lẽ chúng tôi xin phép về để thủ trưởng nghỉ ạ!

Tổng Tham mưu trưởng cười độ lượng:

- Hay các cậu ở lại đây mà ăn cơm. Để tớ gọi công vụ nó báo cơm cho.

Chủ nhiệm chính trị Thu vội đứng dậy:

- Dạ, thôi ạ! Chúng tôi ở ngay chân dốc mà, chỉ vì một tý là về đến nhà thôi.

Tổng Tham mưu trưởng đứng dậy bắt tay hai người rồi tiễn ra tận cửa. Ra đến cửa rồi ông còn giữ hai anh em lại và dặn:

- Nhớ là tuyệt đối giữ bí mật đấy nhé!

Vừa mới yên vị trên xe chủ nhiệm chính trị Thu đã sôi nổi:

- Chuyển này lại có công ăn việc làm rồi anh Đào ơi.

Quyền tư lệnh Đào vẫn điềm đạm:

- Trước sau gì thì cũng đến lúc thôi- Ngẫm nghĩ một lát ông quay lại- Này, lần này có lẽ ta cho số T34 xuất quân đi. Dù sao nó cũng đã quá cũ rồi, dầu có hỏng hết nhưng cũng được đóng góp công lao vào truyền thống của binh chủng. Ông thấy thế nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu:

- Tôi hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên đưa “anh” này đi hành quân đường dài cũng khá mệt mỏi đây.

Quyền tư lệnh Đào cười nhẹ:

- Cứ đưa vào được đến nơi an toàn là coi như thắng lợi được năm mươi phần trăm rồi.

Chủ nhiệm chính trị Thu nghĩ ngợi một lát rồi hạ giọng:

- Anh Đào này, nếu bọn chúng dùng nhiều xe tăng, thiết giáp như Tổng Tham mưu trưởng nói thì ta cũng phải đưa vào kha khá một chút. Hiện nay ta cũng có cả T54 rồi. Hay là ta cũng đưa vào đó một đơn vị để thử sức xem sao!

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy! Sơ bộ tôi định thế này: trước hết là đề nghị lên trên kéo “xê Chín” ra, sau đó ta sẽ đưa thêm một tiểu đoàn T34, một tiểu đoàn T54 vào. Như vậy cả ba loại xe trong trang bị chính của ta đều có dịp được thử nghiệm, chắc sẽ rút ra được nhiều kinh nghiệm quý.

Chủ nhiệm chính trị Thu tỏ vẻ phấn khởi:

- Cá nhân tôi hoàn toàn nhất trí như vậy. Nhưng vấn đề này có lẽ ta phải báo cáo thường vụ đảng ủy để quyết định.

Quyền tư lệnh Đào gật đầu:

- Đương nhiên rồi.

Từ đấy về đến nhà quyền tư lệnh Đào không nói thêm gì nữa. Hình như ông đang suy nghĩ điều gì nung nấu lắm.

Ngay chiều hôm ấy ban thường vụ đảng ủy binh chủng có cuộc hội ý đột xuất. Sau khi nghe quyền tư lệnh Đào báo cáo lại toàn bộ tình hình và dự kiến của mình thường vụ đảng ủy đã hoàn toàn nhất trí sẽ đưa hai tiểu đoàn vào tham gia diễn tập ở quân khu Bốn rồi ém luôn trong đó. Hội nghị cũng thống nhất biện pháp thực hiện: sẽ phát động một đợt thi đua đột kích với chủ đề “huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm, bảo quản trang bị tốt” từ nay đến tháng Tám, qua đó lựa chọn những đơn vị xuất sắc nhất để đưa đi đợt này. Đồng thời giao cho Phòng Tham mưu làm văn bản báo cáo Bộ phê chuẩn về ý định sử dụng xe tăng trong Đông Xuân 70- 71 của binh chủng.

Không khí thi đua lại một lần nữa sôi sục trong toàn binh chủng. Đi đến đâu cũng thấy khí thế hùng hực, một trăm phần trăm cán bộ, chiến sĩ viết quyết tâm thư xin được đi chiến đấu. Đơn vị nào cũng có phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và đồ dùng huấn luyện rất sôi nổi. Khối các cơ quan Bộ tư lệnh cũng tất bật chẳng kém. Ngoài việc kiểm tra, theo dõi sát tình hình các đơn vị các cơ quan còn phải tập trung xây dựng kế hoạch bảo đảm cho các đơn vị hành quân và chiến đấu. Mặc dù đã có kinh nghiệm tổ chức đưa một số đơn vị đi chiến trường song đây là lần đầu tiên đưa xe tăng đi với quy mô lớn nhất và chủng loại cũng phong phú hơn, trong đó có hai dòng xe hạng trung, đặc biệt là số T34 đã xuống cấp nhiều. Bên tham mưu thì xây dựng kế hoạch hành quân, liên hệ với các cơ quan, đơn vị liên quan, xác định hệ thống tổ chức chỉ huy và nắm ý định của Bộ trong cuộc diễn tập ở quân khu Bốn sắp tới. Phòng Chính trị thì lo công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, đảm bảo cho bộ đội luôn có ý chí chiến đấu cao trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Bên hậu cần, kỹ thuật cũng khá nặng việc vì phải tính toán bảo đảm cho ba tiểu đoàn hành quân hàng nghìn ki- lô- mét và chiến đấu dài ngày trong chiến trường.

Kết thúc đợt thi đua, qua sự bình chọn của các trung đoàn và kết quả theo dõi của cơ quan Bộ tư lệnh Hội đồng thi đua Binh chủng đã chọn ra được hai đơn vị tiêu biểu nhất để đưa đi đợt này là tiểu đoàn 3 của H02 và Tiểu đoàn 1 của H03. Bộ Tổng Tham mưu cũng đã có văn bản phê chuẩn kế hoạch của Binh chủng.

Cuối tháng Tám thường vụ đảng ủy binh chủng họp để xem xét lần cuối mọi công tác chuẩn bị để đưa các đơn vị đi chiến đấu. Gương mặt ba ủy viên đều tươi roi rói, riêng quyền tư lệnh Đào vẫn giữ vẻ mặt ưu tư, lạnh lùng thường nhật. Mở đầu cuộc họp chính ủy Ngọc tuyên bố:

- Báo cáo các đồng chí! Vừa qua Bộ đã có văn bản trả lời đồng ý với ý định sử dụng xe tăng của ta trong Đông- Xuân này. Kế hoạch bảo đảm của các cơ quan cũng đã được Bộ tư lệnh thông qua. Chúng ta cũng đã kết thúc đợt thi đua đột kích và đã chọn được hai đơn vị xứng đáng nhất đưa vào tham gia chiến đấu cùng với 198 là tiểu đoàn 3 của H02 và tiểu đoàn 1 của H03. Hôm nay thường vụ triệu tập cuộc họp nhằm xem xét lại mọi vấn đề công tác chuẩn bị đưa hai tiểu đoàn này đi chiến đấu. Trước hết đề nghị các đồng chí cho biết còn những khó khăn, trở ngại gì cần phải giải quyết ngay, sau đó ta sẽ bàn cách khắc phục.

Tham mưu trưởng Dương là người mở đầu:

- Thưa các đồng chí! Đây là lần đầu tiên chúng ta đưa xe tăng đi chiến trường với quy mô lớn nhất và cũng là lần đầu tiên nhiều chủng loại xe được đưa đi nhất. Tuy nhiên, với những kinh nghiệm đã tích lũy được trong mấy năm qua công tác chuẩn bị của chúng ta ở cả cơ quan và đơn vị đã được tiến hành khá chu đáo. Theo tôi cái ta cần xem xét lại cho kỹ là vấn đề tổ chức chỉ huy. Phải làm sao cho thật gọn, nhẹ nhưng hiệu quả.

Chính ủy Ngọc nhẹ nhàng:

- Đề nghị anh Dương nói cho cụ thể hơn:

Tham mưu trưởng Dương dường như đã có sự chuẩn bị kỹ từ trước nên ông mở sổ tay ra và tiếp tục một cách lưu loát:

- Theo tôi, rút kinh nghiệm từ chiến dịch Đường Chín- Khe Sanh và các hoạt động bên Lào thời gian vừa qua ta phải có đại diện xe tăng ở bên cạnh sở chỉ huy các cấp. Vì vậy tôi đề nghị ta phải tổ chức một Bộ tư lệnh tiền phương bên cạnh Bộ chỉ huy chiến dịch. Các trung đoàn H02 và H03 cũng phải tổ chức một sở chỉ huy nhẹ đi theo các tiểu đoàn. Tùy theo yêu cầu từng trận đánh sẽ phái cử một tổ đại diện xuống các

trung hoặc sư đoàn bộ binh làm tham mưu cho người chỉ huy binh chủng hợp thành. Có như vậy việc sử dụng xe tăng mới đảm bảo hiệu quả.

Quyền tư lệnh Đào lạnh lùng buông một câu:

- Cái này thì rõ rồi. Cứ thế mà làm thôi!

Có vẻ như mọi người đều nhất trí như vậy nhưng không khí cuộc họp vẫn trầm trầm hình như có một cái gì đó khó nói. Cuối cùng chủ nhiệm chính trị Thu đột phá:

- Tôi hoàn toàn nhất trí với đồng chí Dương. Tôi cho rằng việc tổ chức các sở chỉ huy nhẹ hiện tại với các trung đoàn thì không khó khăn lắm nhưng ở Bộ tư lệnh thì lại hơi khó khăn. Cụ thể là đồng chí Đào và đồng chí Dương hiện tại sức khỏe đều chưa được tốt, không bảo đảm để đi chiến trường được...

Quyền tư lệnh Đào tỏ vẻ bức bối:

- Ai bảo anh là tôi sức khỏe kém.

Chủ nhiệm chính trị Thu vẫn giữ ý kiến của mình:

- Xin lỗi anh Đào, tôi nói đúng sự thật khách quan thôi. Anh thì vết thương nặng như thế, nhìn người là biết yếu hay khỏe chứ còn gì nữa. Anh Dương thì rõ rồi, vừa phải trải qua một cuộc đại phẫu, giờ lại đang điều trị theo một chế độ riêng thì làm sao đi chiến trường được. Theo tôi ta nên cử anh Kiệt tham mưu phó đi cũng được, anh ấy cũng đã trải qua thời kỳ chỉ đạo tác chiến bên Lào nên cũng là người có kinh nghiệm. Còn về chính trị xin phép anh Ngọc lần này để tôi đi thay anh, cũng phải có đóng góp một chút chứ.

Quyền tư lệnh Đào vẫn con mắt lạnh lên:

- Vấn đề này không phải bàn bạc lời thôi gì nữa. Về quân sự thì tôi sẽ đi, còn về chính trị thì tùy các anh, ai đi cũng được.

Thấy tình hình có vẻ căng chính ủy Ngọc dàn hòa:

- Thôi! Các anh đừng tranh luận nữa. Anh Đào ạ! Anh Thu nói cũng có lý đấy! Mà tôi chắc chắn rằng khi báo cáo lên Bộ cũng không thủ trưởng nào đồng ý cho anh và anh Dương đi đâu- Liếc thấy ông Đào vẫn tỏ vẻ bức bối chính ủy Ngọc tươi cười- Thôi được! Vấn đề này ta sẽ báo cáo lên Bộ cả hai phương án, Bộ quyết thế nào ta chấp hành thế đó. Còn đối với các trung đoàn ta sẽ yêu cầu lập danh sách đưa lên đây sớm để ta phê duyệt. Nào, mời các anh xem còn vấn đề gì nữa không?

Tham mưu trưởng Dương gơ tay:

- Tôi xin có ý kiến! Còn một vấn đề nữa là công tác bảo đảm. Rút kinh nghiệm từ việc 198 vào đến trong kia thì không còn khí tài thay thế, đại đội 9 suất bị liệt tôi đề nghị ta cần chú trọng hơn đến công tác này. Theo tôi ta phải chỉ đạo ngành kỹ thuật tính toán lượng dự trữ cho đầy đủ hơn. Ngay từ bây giờ có thể lót trước trong các kho của 559 các loại khí tài, vật tư hay bị hỏng hóc và các loại dầu mỡ đặc chủng. Đặc biệt là các loại khí tài của T34 vì số xe này đã cũ, lại hay bị hư hỏng. Hết ý kiến!

Chính ủy Ngọc gật đầu:

- Vấn đề này sẽ đưa vào nghị quyết. Tôi đề nghị anh Dương sẽ thay mặt thường vụ làm việc thật cụ thể với bên kỹ thuật- Nhìn một lượt các ủy viên thấy có vẻ như không có ai có ý kiến gì ông tiếp- Có lẽ buổi họp hôm nay ta dừng ở đây. Đề nghị anh Dương làm báo cáo về phương án tổ chức chỉ huy của binh chủng để báo cáo lên Bộ càng sớm càng tốt. Mời các anh nghỉ!

Chợt chủ nhiệm chính trị Thu gơ tay và lên tiếng:

- Xin các anh vài phút nữa! Đề nghị các anh cho ý kiến về việc đặt tên cho hai tiểu đoàn này. Từ mấy năm nay ta đã thành truyền thống các tiểu đoàn đi độc lập đều được đặt tên mới, vì vậy xin ý kiến các anh luôn về tên hai tiểu đoàn này.

Quyền tư lệnh Đào thủng thẳng:

- Thì các ông định thế nào cứ nói ra.

Thấy chính ủy Ngọc cũng nhìn mình như khuyến khích, chủ nhiệm chính trị Thu mạnh dạn:

- Thực ra đây cũng mới là suy nghĩ cá nhân của tôi thôi. Theo kế hoạch thì tiểu đoàn 1 của H03 lên đường vào ngày mùng Hai tháng Chín năm 1970 nên ta lấy tên là 297. Còn tiểu đoàn 3 của H02 lên đường sau một ngày nên lấy tên là 397. Các anh thấy thế có được không?

Tham mưu trưởng Dương gật gù:

- Chính trị các ông lúc nào chả kín kẽ!

Thấy các ủy viên có vẻ đồng ý cả nên chính ủy Ngọc đứng dậy:

- Tôi thấy hai cái tên ấy cũng ý nghĩa đấy. Nếu các đồng chí không ai có ý kiến gì nữa thì xin mời các đồng chí nghỉ.

Đúng ngày Quốc khánh tiểu đoàn 297 làm lễ xuất quân. Một ngày sau tiểu đoàn 397 cũng lên đường. Sau hơn mười ngày hành quân cả hai tiểu đoàn đã có mặt tại nam quân khu Bốn để tham gia diễn tập. Cuộc diễn tập với đề tài “đánh địch đổ bộ đường biển” được tiến hành tại một khu vực có bãi biển tuyệt đẹp, trong đó xe tăng chủ yếu được sử dụng làm lực lượng phản kích đánh địch đột nhập tuyến phòng thủ. Ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ diễn tập hai tiểu đoàn được đưa vào miền tây Quảng Bình, bộ đội được lệnh tuyệt đối giữ bí mật về sự có mặt của xe tăng ở đây.

Mặc dù chưa có văn bản chính thức của Bộ trả lời về việc ai đi, ai ở nhưng thường vụ đảng ủy binh chủng vẫn quyết định cử chủ nhiệm chính trị Thu cùng một số cán bộ cơ quan Bộ tư lệnh vào trước có nhiệm vụ chỉ đạo trực tiếp các đơn vị và tổ chức trinh sát chuẩn bị chiến trường. Tiễn chủ nhiệm chính trị Thu đi quyền tư lệnh Đào vẫn nói chắc như đinh đóng cột:

- Anh cứ vào trước chuẩn bị đi! Ít hôm nữa tôi sẽ vào.

Chủ nhiệm chính trị Thu cũng vui vẻ:

- Tôi cũng rất mong được gặp anh ở trong ấy- Nói thì nói vậy nhưng ông thầm nghĩ: sức khỏe anh ấy thế kia không đời nào Bộ lại đồng ý cho đi chiến trường nên láy lại- Nhưng anh cũng phải chịu khó ăn uống, tắm rửa cho chóng khỏe.

Về phía H02 cũng đã tổ chức một sở chỉ huy nhẹ do trung đoàn phó Lê Quang Sỹ phụ trách. Còn sở chỉ huy nhẹ của H03 do đích thân trung đoàn trưởng Lê Quang Ấm dẫn đầu. Binh chủng cũng đã đề nghị Bộ có ý kiến với B5 điều đại đội 9 từ A Sầu ra trở về đội hình của tiểu đoàn 198.

Sau khi lùi sâu vào phía nam A Sầu vị trí trú quân của đại đội 9 tương đối ổn định. Mấy cuộc hành quân lấn chiếm A Sầu- A Lưới của Mỹ và quân ngụy Sài Gòn trong mùa mưa 69- 70 đều không đụng đến họ nên lực lượng không bị sút mẻ gì. Cán bộ, chiến sĩ cũng đã quen với chiến trường nên tổ chức cuộc sống cũng không đến nỗi nào. Tranh thủ thời gian mùa khô họ đã xây dựng được một cơ ngơi khá khang trang: tất cả các hầm xe đều có lán che mưa nắng, hai vệt xích xe được kê cao bằng đá cuội hoặc thân cây. Các hầm người và hầm phục vụ sinh hoạt như hầm họp, hầm bếp đều được củng cố, thành hầm được kê bằng cành cây, có mái che, có ghế ngồi khá đàng hoàng. Xe máy thì thường xuyên được bảo dưỡng nên xe nào xe ấy sạch bong, mỗi tháng nổ máy chống rỉ mười lăm phút nên các thiết bị điện và quang học đều hoạt động tốt. Nhờ tổ chức tốt việc cải thiện nên mặc dù tiêu chuẩn hạn hẹp nhưng chất lượng bữa ăn vẫn được đảm bảo, mỗi bếp còn sấy được vài chục cân măng khô làm thức ăn dự trữ. Sốt rét thì hình như cũng đã quen, sau mùa mưa đầu gần như cả đại đội dính sốt đến nay đã bình phục cả, chỉ còn lác đác vài người. Đại đội cũng thường xuyên tổ chức huấn luyện các khoa mục kỹ chiến thuật binh chủng nên “tay nghề” của các thành viên nay đều rất vững. Nói như Hòa đen thì “mọi thứ đều “tương đối”, chỉ mỗi cái là không biết đến bao giờ mới đánh xuống Huế được thôi”. Mà cũng chẳng hiểu ở đâu ra cái từ “tương đối”, cái gì cũng “tương đối”. Gặp nhau hỏi “có khỏe không?” được trả lời: “tương đối”, “sốt rét có nặng

không?” “tương đối”, “cơm ăn có đủ không? “tương đối”, quen cũng vậy mà lạ cũng vậy. Không biết có thật hay không nhưng ai đó kể trong một buổi giao ban khi được yêu cầu báo cáo tình hình, một cán bộ trung đội báo cáo hết sức ngắn gọn: “tình hình trung đội tôi cũng tương đối”...

Thời gian này tiểu đoàn trưởng Tân đã được điều sang Lào đảm nhiệm chức vụ trung đoàn phó H02, thay anh làm tiểu đoàn trưởng là đại úy Nguyễn Văn Viên. Đại đội trưởng Nghi cũng đã chuyển công tác khác, về làm đại đội trưởng đại đội 9 là Nguyễn Đức Hiến. Nhà cũng đã được đề bạt lên trung đội trưởng. Còn lái xe Cấn đã được “thăng chức” kỹ thuật viên đại đội nhưng vẫn ở cùng xe 567.

Đang là mùa khô nên công tác tiếp vận của 559 tương đối thuận lợi. Nhờ vậy thực phẩm và các loại nhu yếu phẩm không đến nỗi quá thiếu thốn. Mỗi khi rảnh rỗi Hòa đen thường kéo Thắng và mấy cậu trẻ trẻ nữa ra đường tuyến nhận đồng hương hoặc lặn lội vào bản của đồng bào Pa Cô ở tít sâu trong núi để dân vận. Cũng nhờ đường vận chuyển thông suốt nên anh em trong đại đội đã nhận được những lá thư đầu tiên. Hôm ấy đồng chí giao liên mang đến cho đại đội cả một ba lô thư, anh mệt mỏi phàn nàn nhưng lại cười rõ tươi: “chưa bao giờ một đại đội mà lại lặn lội đến thế!”. Nghe tin có thư cả đại đội ùa đến xúm vào làm chính trị viên Giỏ phải ra tay bắt xếp hàng lần lượt vào nhận. Nhưng vừa mở gói thư được gói kín bằng mấy lần ni-lông ra anh đứng lặng đi, mắt rân rấn nước. Lá thư trên cùng của xấp thư ở mục người nhận được viết bằng thứ chữ rất nắn nót và tô rất đậm: Người nhận Nguyễn Anh Tú, Hòm thư.... Đám đông đang huyên náo trầm hẳn xuống, ai nấy nhận thư xong lẳng lặng đi ra nhường chỗ cho người khác, những lời cười đùa tếu táo bật hẳn đi, đến như Hòa đen mà cũng im như thóc. Có đến già nửa số thư là thư viết cho họ theo hòm thư cũ ngoài Đường Chính.

Kíp xe 567 hôm nay có bữa đại tiệc thư. Người nhận nhiều thư nhất là Cấn, thư của “cậu tú” chủ yếu là thư bạn học. Cái lớp 10A ngày ấy của Cấn quá nửa nam giới đi bộ đội, số còn lại hầu hết vào đại học, trung cấp chuyên nghiệp đến nay cũng đã ra trường. Từ khi chia tay nhau mỗi người một ngã họ vẫn thường xuyên viết thư cho nhau. Học giỏi, thơ hay, tính tình lại nhuần nhuyễn, dễ mến nên Cấn được bạn bè cả nam lẫn nữ quý mến. Vì vậy, từ khi còn ở ngoài Bắc bao giờ Cấn cũng là người nhận được thư nhiều nhất của đại đội. Hôm nay, ôm cả đống thư về Cấn lại chúm đầu vào cái chỗ quen thuộc của mình trong buồng lái, chắc những lá thư đều mang đến nhiều tin thú vị nên “cậu tú” cứ vừa đọc vừa tùm tùm cười.

Thắng thì nhận được gần chục lá thư, cũng chủ yếu là thư bạn. Cậu cứ bô lô, bô la đọc toáng cả lên. “Cò gì mà phải giấu”- Cậu bảo thế. Nhưng thật ra Thắng đã giấu biệt mấy lá thư của bố mẹ gửi vào vì xấu hổ. Trong thư bố mẹ vẫn coi cậu như thằng trẻ con vừa mới nứt mắt ra, lo lắng thì toàn lo chuyện không đâu. Đại loại “cơm không biết nấu lấy gì mà ăn”, hay “không biết khâu vá, quần áo mà rách thì lấy gì mà mặc”...

Nhã nhận được hơn chục lá thư nhưng chỉ của một người gửi: đó là Hiền. Từ chỗ chính trị viên Giỏ về anh lẳng lặng chui vào căn hầm ngủ rồi thắp đèn lên. Xé một loạt phong bì ra Nhã chọn lấy mấy bức thư viết hồi cuối năm 67 đọc trước. Nhưng càng đọc mặt Nhã càng ỉu xiu: vợ chồng anh vẫn chưa có tin vui! Đọc hết một lượt hơn chục lá thư anh quay sang thổi tắt ngọn đèn rồi chắp tay sau gáy nằm thờ dài sườn sượt. Tự nhiên, hai dòng nước mắt Nhã rỉ rả chảy ra, anh thầm tự nhủ: “thế này chỉ khổ cho Hiền thôi”.

Chỉ riêng Hòa là nhận được “nhõn” một bức thư của ông chú. Cầm lá thư Nhã đưa cho Hòa chẳng tỏ thái độ gì. Thực ra, đằng sau cái vỏ tếu táo bên ngoài của Hòa là những uẩn khúc không dễ tâm sự cùng ai. Anh em cùng xe ở với Hòa cũng đã lâu chỉ biết đại loại: Hòa mồ côi bố mẹ từ nhỏ nên phải ở với ông bà và các bác, các chú cho đến khi đi bộ đội. Thực ra họ đâu có biết bố Hòa là liệt sỹ thời chống Pháp, hy sinh từ khi Hòa mới lọt lòng. Mẹ Hòa còn trẻ nên sau đó đã gửi con lại cho ông bà nội để đi bước nữa. Suốt những năm thơ ấu lúc còn nhỏ Hòa ở với ông bà, ông bà mất thì ở với các bác, các chú. Vất vả, cơ cực đã đành nhưng Hòa vượt qua một cách khá dễ dàng. Với Hòa có lẽ cái thiếu thốn nhất là tình cảm. Khi còn bé thấy chúng bạn có cha, có mẹ Hòa hận mẹ lắm nhưng càng lớn cậu càng hiểu mẹ và thương mẹ hơn. Chính vì vậy chẳng biết tự bao giờ trong cậu đã dần hình thành một suy nghĩ như một lời nguyện: “sẽ không bao giờ để một người phụ nữ vì mình mà rơi vào hoàn cảnh như mẹ”. Chính lời nguyện đó đã làm trái tim Hòa khép lại trước rất nhiều người bạn gái, trong đó có cả cô gái người Xóm Mới là Thu. Hôm nay cũng vậy, Hòa thờ ơ bóc lá thư đọc lướt qua một lượt. Vẫn chỉ là mấy lời thông báo tình hình ở nhà và dặn dò cháu cẩn thận mà thôi. Hòa đút lá thư vào túi áo rồi ra ngoài xe tếu táo với Thắng.

Những ngày mùa khô vui vẻ, dễ chịu rồi cũng sắp hết. Phía trước họ lại là một mùa mưa. Ở đâu không biết chứ ở chiến trường Tây Thừa Thiên này thì mùa mưa là một thử thách cực kỳ lớn đối với những

người lính. Đó là đói. Là rét. Là sốt triền miên. Là mùa “ta thua Mỹ thắng”.v.v... và v.v...

Nhưng khi những đám mây đen kịt nặng trĩu xuất hiện ngày một nhiều trên bầu trời báo hiệu một mùa mưa khắc nghiệt thì đại đội 9 nhận được lệnh “quay ra đường Chín gấp”. Cả đại đội thở phào nhẹ nhõm, chỉ một ngày sau họ đã lên đường, và chưa đến một tuần sau đại đội 9 đã có mặt tại Bắc đường Chín cùng với người anh em đại đội 3. Mới thế mà đã xa nhau hơn một năm, nay gặp lại nhau mừng vui khôn kể xiết. Niềm vui còn được nhân lên gấp bội khi họ biết được gọi ra đây để chuẩn bị tham gia một chiến dịch “cực kỳ” lớn.

Đúng như dự đoán của ta, cuối năm 1970 một kế hoạch hành quân đánh vào tuyến vận tải chiến lược và triệt phá hệ thống kho tàng của ta đã được Bộ Tham mưu liên quân Hoa Kỳ phối hợp với quân ngụy Sài Gòn điều nghiên và xây dựng. Địa bàn được lựa chọn là quân đoàn 1 và Hạ Lào. Mục tiêu của cuộc hành quân là làm chủ đường Chín từ Đông Hà đến Sê Pôn nhằm mục đích ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam và lực lượng cách mạng Lào, Chăm Pu Chia. Tất nhiên mục tiêu sâu xa là muốn thay đổi cán cân lực lượng tại miền Nam, đảm bảo cho ngụy quân Sài Gòn có đủ sức mạnh gánh vác trọng trách tiến hành chiến tranh theo lộ trình của chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh đã đề ra.

Tuy nhiên, có một lý do nữa khiến cho Nhà Trắng hết sức quan tâm, hồi thúc cuộc hành binh này diễn ra càng sớm càng tốt vì năm 1972 sắp đến là năm bầu cử ở Mỹ. Trong lời hứa khi lên nhậm chức tổng thống Mỹ Ních- sơn đã hứa với các cử tri sẽ sớm kết thúc chiến tranh ở Việt Nam. Nay đã sắp hết nhiệm kỳ thứ nhất, muốn tái cử nhiệm kỳ hai Ních- sơn phải tỏ ra là người biết giữ lời hứa, phải cho cử tri Mỹ thấy tình hình cuộc chiến ở Việt Nam đang rất khả quan, đồng minh đang thắng thế... Một cuộc tiến công qua Lào sẽ làm suy yếu Việt Cộng, làm thay đổi cán cân lực lượng có lợi cho quân đội Sài Gòn và sẽ đảm bảo tiến trình của chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh.

Vi tất cả những lý do về chính trị và quân sự kể trên cuộc hành quân mang tên Lam Sơn 719 đã được tiến hành rất khẩn trương với một lực lượng vô cùng hùng hậu cùng hỏa lực yểm trợ tối đa của không quân, pháo binh Hoa Kỳ.

Cuộc hành quân được chia thành bốn giai đoạn. Giai đoạn I mang tên Đì- uy- ca- ni- ơn II do các lực lượng quân đoàn XXIV Hoa Kỳ đảm nhiệm, chỉ huy là Thiếu Tướng Su- ther- land, tư lệnh quân đoàn. Mục tiêu của giai đoạn I là giải tỏa quốc lộ Chín từ Đông Hà tới biên giới Việt- Lào tại Lao Bảo, trong đó chủ yếu là tái chiếm Khe Sanh để thiết lập Bộ Chỉ huy tiền phương cho cuộc hành quân và tái thiết phi trường Khe Sanh làm điểm trung chuyển tiếp vận.

Từ giai đoạn II đến giai đoạn IV do quân ngụy Sài Gòn đảm nhiệm và mang tên Lam Sơn 719 và do đích thân trung tướng Hoàng Xuân Lãm, tư lệnh quân đoàn I ngụy trực tiếp chỉ huy. Theo quy ước của quân lực Việt Nam cộng hòa thì Lam Sơn là các cuộc hành quân trên địa bàn quân đoàn I, cũng như Toàn Thắng là của quân đoàn III, Cửu Long của quân đoàn IV... Còn 71 là năm tiến hành, 9 là khu vực tác chiến tại đường Chín. Lực lượng tham gia cuộc hành quân bao gồm: sư đoàn 1 Bộ Binh, sư đoàn Nhảy Dù, sư đoàn Thủy Quân Lục Chiến. Ngoài ra, còn có liên đoàn 1 Biệt Động Quân, Pháo Binh và Thiết Giáp cơ hữu thuộc Quân Đoàn 1.

Trong giai đoạn II các lực lượng Việt Nam cộng hòa sẽ tiến quân theo trục lộ Chín đánh chiếm Bản Đông mà trong kế hoạch của chúng có mật danh là A Lưới- một vị trí quan trọng trên đường Chín, cách biên giới Việt Lào chừng 12 ki- lô- mét. Đây chính là nơi giao nhau giữa đường Chín với đường 16A chạy theo hướng Bắc- Nam.

Giai đoạn III của cuộc hành quân sẽ dùng trực thăng đổ bộ quân dù xuống chiếm Sê- Pôn với mật danh trong kế hoạch là A Sầu, một thị trấn thuộc tỉnh Xa- Van- Na- Khét cách biên giới Việt- Lào chừng 42 ki- lô- mét. Đây là nơi giao nhau của nhiều tuyến đường giao thông quan trọng tại lưu vực sông Sê- Pôn và Cửu Long. Trong khi đó quân thiết kỵ vẫn tiếp tục tiến theo đường Chín và sẽ hợp quân cùng quân dù tại Sê- Pôn để đánh phá hệ thống kho tàng cũng như các căn cứ hậu cần của đối phương tại đó.

Giai đoạn IV: sau khi hoàn thành nhiệm vụ tại Sê- Pôn toàn bộ lực lượng sẽ trở về Việt Nam theo hướng Đông- Nam để tiếp tục triệt phá các căn cứ tiếp vận ở thung lũng A Sầu- A Lưới. Dự kiến cuộc hành quân kéo dài trong ba tháng, bắt đầu sau Tết Tân Hợi cho đến đầu tháng Năm, khi mùa mưa đến ở Hạ Lào.

Để thực hiện mục tiêu của cuộc hành quân tướng Hoàng Xuân Lãm đã phê chuẩn kế hoạch sử dụng lực

lượng như sau: ngoài lực lượng xung kích tiến chiếm Sê- Pôn theo đường Chín sẽ tổ chức lực lượng án ngữ sườn bắc và lực lượng án ngữ sườn nam.

Lực lượng án ngữ sườn Bắc do liên đoàn 1 Biệt động quân dưới quyền chỉ huy của đại tá Nguyễn Văn Hiệp, gồm các tiểu đoàn 21, 37 và 39 đảm trách, có nhiệm vụ che chở sườn cực Bắc cho lực lượng xung kích. Bộ chỉ huy liên đoàn 1 Biệt động quân đóng tại Phú Lộc cùng với tiểu đoàn 37. Các tiểu đoàn 39 chiếm mục tiêu Biệt Động Quân Bắc và tiểu đoàn 21 chiếm căn cứ Biệt Động Quân Nam tại cực Bắc khu vực hành quân.

Lực lượng án ngữ sườn Nam do sư đoàn 1 Bộ Binh đảm nhiệm dưới quyền chỉ huy của thiếu tướng Phạm Văn Phú, đại tá Vũ Văn Giai làm tư lệnh phó, gồm các trung đoàn 1 và 3, có nhiệm vụ tảo thanh mặt Nam đường số 9 để bảo vệ sườn Nam cho thành phần xung kích.

Lực lượng xung kích gồm toàn bộ sư đoàn Nhảy Dù cùng với lữ đoàn 1 Thiết Kỵ tăng phái. Trung tướng Đur Quốc Đống, tư lệnh sư đoàn Nhảy Dù chia quân làm 3 thành phần chính sau đây:

Thành phần yểm trợ mặt Bắc do lữ đoàn 3 Dù gồm có các tiểu đoàn 2, 3 và 6 dưới quyền chỉ huy của đại tá Nguyễn Văn Thọ, có nhiệm vụ thiết lập một số căn cứ hỏa lực sát mặt Bắc đường số 9 để yểm trợ cho lực lượng chính. Sau các căn cứ của Biệt động quân xa hơn về phía Bắc, các căn cứ hỏa lực của lữ đoàn Dù 3 là lớp khiên thứ hai che chở sườn Bắc vì dự tính đa số lực lượng đối phương sẽ được điều động tới từ phía này.

Thành phần chính do chiến đoàn 1 Đặc Nhiệm đảm trách, gồm lữ đoàn 1 Dù và lữ đoàn 1 Thiết Kỵ tăng phái, có nhiệm vụ tiến dọc đường số 9 về hướng Tây để chiếm mục tiêu chính là Sê- Pôn. Lữ đoàn 1 Dù gồm các tiểu đoàn 1, 8 và 9 do đại tá Lê Quang Lưỡng chỉ huy. Lữ đoàn 1 Thiết Kỵ gồm các tiểu đoàn 10, 11 và 17 do đại tá Nguyễn Trọng Luật chỉ huy. Cán quân hỗn hợp Dù và Thiết Giáp này được đặt dưới quyền chỉ huy của đại tá Nguyễn Trọng Luật.

Thành phần trừ bị do lữ đoàn 2 Nhảy Dù gồm các tiểu đoàn 5, 7 và 11 do đại tá Trần Quốc Lịch chỉ huy có nhiệm vụ đổ bộ bằng trực thăng vào Sê- Pôn khi Chiến đoàn 1 Đặc Nhiệm khai thông được đường số 9 và tiến gần tới thị trấn mục tiêu này.

Làm lực lượng trừ bị cho cuộc hành quân gồm sư đoàn Thủy Quân Lục Chiến với các tiểu đoàn Pháo Binh cơ hữu đóng tại Khe Sanh.

Tổng quân số tham gia cuộc hành quân mang tên Lam Sơn 719 này lên tới hơn ba vạn quân chủ lực Sài Gòn cùng với một khối lượng lớn phương tiện chiến tranh: 460 xe tăng, thiết giáp, 250 khẩu pháo, 700 máy bay trong đó có 300 máy bay lên thẳng.

Nhiệm vụ tiếp vận, yểm trợ cho cuộc hành quân vẫn do quân đoàn XXIV Hoa Kỳ đảm nhiệm. Ngoài ra quân đoàn này có nhiệm vụ bảo vệ an toàn đoạn đường Chín trong lãnh thổ Việt Nam. Bên cạnh đó chúng còn huy động thêm lực lượng phản động Lào cùng phối hợp hoạt động.

Ngoài ra, để nghi binh cho cuộc hành quân này chúng còn đẩy mạnh hoạt động tại nam khu phi quân sự. Đồng thời tung một số toán thám báo, biệt kích ra nam quân khu Bốn và điều động một số tàu chiến lảng vảng ngoài khơi phía bắc vĩ tuyến 17 để chi phối sự chú ý của ta.

Với một kế hoạch được tính toán đến từng chi tiết, với một lực lượng tham gia vô cùng hùng hậu, với sự yểm trợ không hạn chế của không quân, pháo binh Mỹ và sự phối hợp tác chiến của quân đội Hoàng gia Lào, Bộ Tham mưu liên quân Hoa Kỳ và Bộ Tổng Tham mưu ngụy quân Sài Gòn hy vọng sẽ cắt đứt hoàn toàn hệ thống đường tiếp vận của ta. Qua đó làm gián đoạn các hoạt động quân sự tại miền Nam trong vòng hai đến ba năm, ít nhất cũng là qua được kỳ bầu cử tổng thống năm 1972 và chứng tỏ cho cử tri Mỹ thấy sự đúng đắn của “học thuyết Ních- sơn”.

Phán đoán được ý đồ của địch ngay từ cuối năm 1970 ta đã có sự chuẩn bị để đối phó. Quyết tâm của ta là: nắm vững thời cơ, tập trung lực lượng kiên quyết tiêu diệt thật nhiều địch, bảo vệ bằng được đường Hồ Chí Minh. Chuẩn bị sẵn sàng để đánh địch trên các hướng: đường Chín, vùng ba biên giới đồng thời có kế hoạch tác chiến bảo vệ nam quân khu Bốn.

Để thực hiện quyết tâm này tháng Mười năm 1970 Bộ Tổng Tư lệnh quyết định thành lập Binh đoàn B70 bao gồm ba sư đoàn bộ binh và một số đơn vị binh chủng làm lực lượng nòng cốt có nhiệm vụ cùng các lực lượng tại chỗ như B4, B5, 559 tiêu diệt địch. Bộ còn thành lập Bộ Tư lệnh tiền phương với mật danh B702 do một Tổng Tham mưu phó làm Tư lệnh và một Phó chủ nhiệm Tổng cục chính trị làm chính ủy để trực tiếp chỉ huy tại mặt trận này.

Lực lượng xe tăng tham gia chiến dịch gồm có tiểu đoàn 198 đã ém sẵn tại Đường Chín từ cuối năm 1967 và các tiểu đoàn 297, 397 vừa được điều vào tham gia diễn tập ở nam quân khu Bốn. Cho đến trước Tết Tân Hợi hai tiểu đoàn này đã tập kết ở Tây Quảng Bình và sẵn sàng chờ lệnh. Bộ tư lệnh thiết giáp đã cử chủ nhiệm chính trị Thu, tham mưu phó Kiệm cùng một số cán bộ vào làm đại diện xe tăng bên cạnh Bộ tư lệnh B702. Bộ tư lệnh chiến dịch chủ trương sử dụng xe tăng tham gia đánh một số trận then chốt ở hướng bắc đường Chín nhằm chặn bước tiến quân địch tại Bản Đông, từ đó đánh bại hoàn toàn cuộc hành quân và hoàn thành thắng lợi toàn bộ chiến dịch.

Để tập trung cho bộ đội chuẩn bị chiến đấu tham mưu phó Kiệm bàn với chủ nhiệm chính trị Thu:

- Sắp Tết đến nơi rồi. Có khi ta phải cho bộ đội ăn Tết trước để đảm bảo sẵn sàng chiến đấu anh ạ!

Nhắm tính thấy chỉ còn hơn tuần nữa là đến Tết Tân Hợi chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu:

- Tôi đồng ý- Ngẫm nghĩ một lát ông tiếp- Ngày kia đã là 23 tháng Chạp, ngày ông Táo lên Trời rồi. Có lẽ ta cho bộ đội ăn Tết luôn vào hôm đó cũng được.

Tham mưu phó Kiệm cười khà khà:

- Hôm nào cũng được nhưng theo tôi phải nhanh nhanh lên. Hôm vừa rồi tôi thấy các cụ bàn bạc căng lắm, có khi nó “chơi” mình vào ngày dịp Tết này đấy!

Trưởng ban tác huấn Phước ngồi bên nói xen vào đầy hoài cảm:

- Thời gian trôi nhanh thật! Ngày ông Táo lên trời năm kia chính ủy Ngọc và bọn tôi còn ăn Tết với đại đội 3 ở Cha- ki- phìn. Thế mà vèo một cái hôm nay đã lại ở đây rồi.

Chủ nhiệm chính trị Thu thì cười:

- Chắc ông Táo năm nay có khối chuyện để báo cáo Ngọc Hoàng đây.

Cuối cùng thì quyết định cũng nhanh chóng được thông qua: bộ đội sẽ ăn Tết trước vào ngày 23 tháng Chạp. Thật may đang ở gần hậu phương nên cái Tết cũng không đến nỗi quá đạm bạc. Hậu cần mặt trận cấp hàng Tết có đủ măng, miến, kẹo Hải Châu, rượu Lúa Mới, chè Ba Đình. Đặc biệt nhất là có cả thuốc lá Thăng Long bao bạc. Cầm bao thuốc vàng tươi có in hình Cột Cờ Hà Nội lên mân mê, hít hít, ngửi ngửi mãi mà không dám bóc, tham mưu phó Kiệm thì thầm:

- Thuốc này ngoài Hà Nội phải cấp tướng mới có mà hút. Đúng là “tất cả cho tiền tuyến” thật.

Nhưng không chỉ có vậy.

Sáng sớm ngày ông Táo lên trời. Vừa ra khỏi căn lán làm mấy động tác thể dục buổi sáng chủ nhiệm chính trị Thu chợt ngỡ ngàng khi thấy chiếc xe chiếu phim của phòng chính trị binh chủng đang đỗ lù lù gần đó, mấy chiếc võng mắc toong teng xung quanh vẫn im thin thít như thị trấn nấu đông. Không tin vào mắt mình ông lại gần nhìn cho rõ hơn. Quái lạ, không thể nhầm được, biển số thế kia, số hiệu đơn vị ghi trên cánh cửa ca- bin thế kia chắc chắn là quân mình rồi. Ông lại gần một cái võng khe khẽ lật tấm đắp phía trên ra. Người nằm trên võng không phải ai xa lạ, đó chính là trợ lý tuyên huấn Nguyễn Hữu, một cánh tay đắc lực của ông. Bình tâm lại một chút ông chợt nhớ ra: cách đây chừng một tuần Bộ tư lệnh có điện vào là sẽ có món ăn tinh thần cho bộ đội đón Tết. Thì ra món ăn tinh thần là đây.

Chắc là đã ngủ được một giấc ngon, lại bị cái lạnh cuối đông trong rừng thấm vào nên Hữu chợt tỉnh giấc. Anh dụi mắt và thốt lên:

- Chào thủ trưởng! Sao thủ trưởng không gọi tôi dậy.

Chủ nhiệm chính trị Thu cười hiền từ:

- Chắc là mệt lắm hả?

Hữu đã tỉnh hẳn:

- Báo cáo thủ trưởng! Cũng không mệt lắm ạ!- Anh đừng hấn dậy, sửa lại tư thế thật nghiêm trang- Lúc vào đến đây đã quá nửa đêm nên chúng tôi không đánh thức thủ trưởng để báo cáo: Bộ tư lệnh cử chúng tôi vào đây phục vụ bộ đội và thâm nhập thực tế để sáng tác. Ngoài mấy bộ phim mới chúng tôi còn mang theo sách, báo và cả quà Tết của gia đình một số đồng chí nữa ạ.

Chủ nhiệm chính trị Thu mừng rỡ:

- Thế thì hay quá! Mà cũng thật may các cậu đến kịp, chúng tớ quyết định cho bộ đội ăn Tết sớm vào đúng ngày hôm nay đấy. Thế đoàn của các cậu gồm những ai?

Hữu quay lại gọi mấy đồng đội dậy. Từ ba cái võng xung quang ba cái đầu bù xù ngổ lên. Nhưng vẻ ngái ngủ của họ ngay lập tức biến mất, cả ba đứng bật dậy đứng nghiêm và đồng thanh:

- Chào thủ trưởng ạ!

Chủ nhiệm chính trị Thu tiến lại bắt tay từng người, miệng thì xuýt xoa:

- Chà chà! Lê Trí này, Thiệu này, Toàn này! Phòng ta chuyển này xuất quân đông đảo quá nhỉ!

Hữu đứng nghiêm báo cáo:

- Báo cáo thủ trưởng! Theo chỉ thị của chính ủy Ngọc thì đội chiếu bóng sau khi phục vụ xong sẽ ra trước, còn tôi và họa sĩ Lê Trí sẽ ở lại để thâm nhập thực tế cho đến hết chiến dịch ạ!

Từ trong mấy căn hầm bên cạnh các cán bộ cơ quan tiền phương cũng đã dậy, họ ùa cả ra bên cạnh chiếc xe tay bắt mắt mừng như đã xa nhau từ lâu lắm. Hữu bảo Thiệu:

- Mở cửa xe đưa quà xuống cho các anh ấy!

Cánh cửa hậu chiếc xe được mở ra. Mọi người ngỡ ngàng khi thấy ba sọt bắp cải to đùng nằm choán gần hết chỗ trong thùng xe. Hữu bẽn lẽn phân trần:

- Hôm trước nhận được thư mấy anh em nói trong này chỉ thiếu rau nên đi đường tôi cho mua mấy sọt bắp cải này vào làm quà.

Tham mưu phó Kiệm cất giọng oang oang:

- Cậu này thế mà tâm lý! Thịt thà có đủ cả rồi, chỉ còn thiếu mỗi rau thì lại được tiếp tế thế này thì còn gì bằng.

Hữu cười thật tươi:

- Tôi cũng không nghĩ trong này lại thiếu rau đến thế!- Anh ghé tai tham mưu phó nói nhỏ- Thủ trưởng còn có quà riêng của chị nhà nữa đấy!

Quả thật, ba sọt bắp cải cộng với một đồng sách báo, thư từ và quà Tết đội chiếu bóng mang vào đã làm cho cái Tết của các đơn vị xe tăng ở chiến trường thêm thi vị biết bao.

Đối với đại đội 9 thì cái Tết này đúng là “thiên đường”. Có gì lạ đâu, suốt từ khi vào chiến trường đến nay đại đội này đã có năm nào được ăn một cái Tết cho ra hồn đâu. Tết Mậu Thân thì nấu mì tại Pê Sai, cách địch ven ven có 6 ki- lô- mét, đón giao thừa trong chập chờn ánh ma trơi của pháo sáng địch. Hai cái Tết vừa rồi thì nằm tít trong thung lũng A Sầu, tiêu chuẩn Tết cũng chẳng hơn ngày thường được bao nhiêu mà suốt ngày nơm nớp đề phòng bọn “kỵ binh bay” đổ bộ lên đầu. Tết này ra đây gần hậu phương lớn, tiêu chuẩn khá phong phú, có quà của Bộ tư lệnh gửi vào, lại được xem phim thì đúng là “lên tiên”. Tất nhiên bom pháo vẫn ùng ùng từ phía nhưng với cánh lính trẻ đại đội 9 thì thế vẫn còn “xa ruột

chán”, xe nào xe ấy ngầm thi đua với nhau chuẩn bị một cái Tết thật “xôm”.

Mặc dù đã được lên chức kỹ thuật viên nhưng với lý do “ở lại kèm cặp thêm cho Thắng” nên Cân vẫn ở cùng xe 567. Còn lý do thực chẳng cần nói ra ai cũng biết là vì anh đã quá gắn bó với cái xe này, với những anh em trong ekip xe này. Cái xe 567 đã trở thành một phần cơ thể của anh; còn Nhã, Hòa, Thắng đã thành ruột thịt của anh. Vì vậy vừa mới ổn định xong chỗ ở, được trên thông báo sẽ cho ăn Tết sớm Cân đã bàn với cả xe:

- Ba năm nay vất vả quá rồi. Tết này ta phải tổ chức một cái Tết thật ra trò nhé! Tớ với Thắng lo về trang trí, còn Hòa phải lo khoản hậu cần, ông Nhã thì tiếp khách, đối ngoại và đi đầu cờ nếu đại đội tổ chức.

Nhã điềm đạm gậ đầu:

- Nhất trí thôi! Tuy nhiên tớ phải nhắc cậu một điều thế nào cậu cũng bị đại đội “trưng dụng” nên phải liệu liệu mà hướng dẫn cho Thắng kỹ vào.

Đúng như nhận định của Nhã. Ra ngoài này ban chỉ huy cũng muốn tổ chức một cái Tết cho ra trò nên đã đặc trách giao cho Cân phải đảm nhiệm khâu trang trí và lo chương trình đón Tết của cả đại đội. Tuy nhiên Cân đã có một kế hoạch rất tỷ mỉ để Thắng cứ thế mà làm. Cậu bảo Thắng lấy đất đỏ đắp thành hai cái gờ hai bên lối vào hầm rồi lấy búa tạ đầm chặt, sau đó xuống suối đãi lấy một bao tải sỏi trắng rửa sạch đem về. Vấn việc của đại đội về hai anh em mới găm sỏi vào bờ đất thành hai hàng chữ đối nhau: một bên là “ĐÃ RA QUÂN”, bên kia là “LÀ ĐÁNH THẮNG”. Hai đầu hàng chữ là hình hai chiếc xe tăng nhìn chính diện. Những viên sỏi trắng muốt xếp sít vào nhau trên nền đất ba- dan đỏ tươi trông như khảm trai thật nổi bật. Chính giữa cửa hầm là một cái cổng chào tết bằng lá song, trên đó là tờ giấy trắng nổi bật hàng chữ “Chúc mừng năm mới” theo kiểu “phăng- tơ- ri” bằng thuốc đỏ. Còn bàn thờ Tổ quốc vẫn đặt trong hầm như mọi năm, Thắng cứ thế mà thực hiện. Năm nay còn có một cái hơn là bộ ấm chén gò bằng ống pháo sáng cũng được đem ra sử dụng. Thắng còn kỳ công luồn rùng kiếm được ít rễ hương bài sấy khô rồi tán ra thành bột vắn vào giấy pơ- luya làm hương, “cho nó có hương vị Tết” như cậu nói.

Khâu trang trí như thế là ổn, còn khoản hậu cần thì hơi khó khăn vì tiêu chuẩn chỉ có thể thôi, có giới ngoại giao đến đâu cũng không thêm được một cái kẹo hay điều thuốc nào. Dân bản thì mới ra chưa có điều kiện tiếp xúc để dân vận. Tuy nhiên đối với Hòa đen thì thế nào cũng có cách giải quyết. Sau một đêm suy nghĩ hôm sau Hòa quyết định mở kho dự trữ xuất ra hai tấm dù pháo sáng trắng muốt và một chiếc chăn “thám báo” mới tinh. Cậu đoán chắc cánh mới vào bên 297, 397 mà nhìn thấy những thứ này thì chỉ có sướng mê tơi và chắc chắn cậu sẽ sẵn được mấy thứ hàng độc. Quả nhiên như vậy. Kể ra cũng hơi xót ruột nhưng cũng khuôn về được nửa cân chè “móc câu” Thái Nguyên chính hiệu, một gói kẹo Hải Châu, một gói bánh bích quy Hương Thảo còn nguyên trong giấy bóng và mấy bao Điện Biên bao bạc. Hòa chắc mẩm: “thế này thì chắc chắn là nhất đại đội rồi”.

Sáng ngày 23 tháng Chạp ban chỉ huy đại đội đi chúc Tết từng xe đồng thời cũng là kiểm tra chấm điểm việc tổ chức ăn Tết ở các trung đội. Trong mùi hương bài ngào ngạt ngời nhám nháp chén trà đặc quánh, thưởng thức vị ngọt kẹo Hải Châu và phì phèo điều Điện Biên thơm lừng rồi ngắm nghía “công trình nghệ thuật” ai cũng tấm tắc ekip xe 567 là “số một”.

Không hiểu có phải là ưu tiên đơn vị vất vả nhất hay không mà ngay chiều hôm ấy đội chiếu bóng của binh chủng đã đến phục vụ đại đội 9. Thật đúng là một ngày hội. Cả đại đội quần áo chỉnh tề chen chúc nhau trong căn hầm thùng đã được che kín bốn phía hau háu nhìn lên màn ảnh như nuốt lấy từng hình ảnh, từng lời thoại. Suốt ba tiếng đồng hồ ngồi một chỗ mà cảm thấy anh nào chạy ra ngoài lấy một phút. Nói gì thì nói, đã hơn ba năm nay họ mới lại được thế này.

Buổi chiếu bóng kết thúc ban chỉ huy mời mấy anh em văn nghệ sĩ ở lại ăn Tết. Gặp được người bấy lâu nay mình vẫn hâm mộ Cân nì nèo bằng được Nguyễn Hữu về thăm xe mình. Khi nhận ra đây chính là tác giả bài báo tường làm “rung động lòng người” bốn năm về trước Hữu vui vẻ nhận lời và kéo cả họa sĩ Trí cùng đi. Rừng chiều cuối đông nhưng không hề ảm đạm mà rộn ràng tiếng hát lời ca và những trò tinh nghịch của cánh lính trẻ.

Đến trước hầm xe 567 cả hai cùng sững lại nhìn. Ánh mắt hai người như bị thôi miên bởi hàng chữ bằng sỏi trắng nổi bật trên nền đất đỏ tươi như son. Đằng sau đó là chiếc xe tăng đường bộ với một ngôi sao đỏ rực trên tháp pháo. Ngay cửa vào hầm là màu xanh tươi mát của chiếc cổng chào bằng lá song. Có vẻ

như những người lính của kíp xe này rất biết phối màu- Trí thầm nghĩ vậy. Theo thói quen nghề nghiệp Trí rút luôn cuốn sổ tay và mẩu bút chì bất ly thân ra phác vài nét ký họa. Còn Hữu cũng lặng thinh, trong đầu anh vừa ngân lên một cái gì đó như một tứ thơ nhưng anh còn chưa nắm bắt được. Hai người chỉ chột bưng tỉnh khi trường xe Nhã lên tiếng:

- Mời hai anh vào trong hầm uống nước!

Trí vẫn cố gắng đưa thêm vài nét bút, anh thốt ra một lời khen tự đáy lòng:

- Đẹp lắm! Lạc quan lắm!

Khom người bước vào trong hầm hai anh em lại một lần nữa ngạc nhiên. Một căn hầm chật hẹp dưới bụng xe tăng nhưng thật trang trọng và ấm cúng, bốn vách hầm được quây bằng những tấm tăng, sàn hầm là tấm sạp nằm bằng tre đã lên nước bóng loáng. Đối diện với cửa ra vào là bàn thờ Tổ quốc, trên đó lá cờ đỏ sao vàng và chân dung Bác Hồ được treo ngay ngắn. Ngay bên dưới ảnh Bác là một bóng đèn 0,5 oát hắt ánh sáng ngược lên, cạnh đó một nén hương đang ngun ngún khói tỏa ra một thứ mùi thơm thật dễ chịu. Giữa sạp nằm là một bộ ấm chén bằng nhôm, một đĩa hai ngăn đầy bánh kẹo và một bao thuốc lá. Căn vui vẻ:

- Mời hai anh ngồi lên đây thưởng thức với bọn em một chút hương vị Tết.

Nhã cũng đã ngồi lên sạp, anh niềm nở:

- Các anh thông cảm! Hơi chật chội một tý- Nghiêng cái ca nhôm chặt nước ra chén anh đưa tận tay từng người một- Mời các anh uống nước.

Đón chén nước bỏng rẫy từ tay Nhã theo thói quen Hữu đưa lên mũi hít hà, anh tròn mắt:

- Chè Thái hả? Các cậu lấy đâu ra thứ này?

Nhã cười cười:

- Dạ! Bọn em “binh vận” của cánh mới vào đấy mà.

Nhấp một ngụm nước nhỏ Hữu gật gù:

- Chè ngon lắm! Ngay ở ngoài Bắc cũng khó kiếm được loại này- Anh quay sang Cân- Mấy năm nay có sáng tác được nhiều không?

Cân bẽn lẽn:

- Sáng tác gì anh! Toàn bị các ông tướng này bắt làm hộ báo tường thôi.

Hữu quay sang giới thiệu với Trí:

- Ông mới về chưa biết, đây chính là tác giả bài thơ làm “rung động lòng người” năm 66 đấy.

Trí gật gù, là những người làm công tác văn hóa nhưng hình như cả Hữu lẫn Trí hôm nay mới nhận ra vẻ đẹp tâm hồn trong những người lính bình thường, dung dị. Anh lại móc trong túi ngực ra cuốn sổ tay và hý hoáy. Có tiếng người gọi ngoài cửa, chắc là đại đội gọi về ăn cơm. Hữu đưa tay bắt tay Nhã và Cân, anh còn cầm tay Cân mãi:

- Hôm nào đưa cho tớ những sáng tác của cậu tớ sẽ góp ý cho. Còn bây giờ thì tạm biệt nhé. Chúc năm mới sức khỏe, thắng lợi.

Chuyến phục vụ của đội chiếu bóng kéo dài suốt cả tuần cuối năm. Thuyết minh “bất đắc dĩ” Nguyễn Hữu đã khản hết cả cổ vì ngày nào cũng phải kéo cày mấy tiếng đồng hồ với tất cả “hỷ, nộ, ái, ố” trong phim nên ít nói hẳn. Đã thế hôm nay anh bạn cùng trung đội ngày xưa Lê Đức Tuấn lại ngỏ ý mời sau khi chiếu phim xong sẽ ở lại bình thơ cho đại đội nghe. Hữu lo lắng, từ chối thì không nỡ nhưng giọng này mà bình thơ thì không ổn chút nào. Trí cũng đoán được bạn đang lo lắng nên góp ý:

- Ông cứ mở máy như mọi hôm là ông chết đấy! Theo tôi ông phải “tương kế, tựu kế” mới được.

Hữu tò mò:

- Có kế gì thì nói mau xem nào!

Trí thì thào ra vẻ quan trọng:

- Tôi để ý thấy lính nhà mình cũng hay thơ lắm. Vậy tối nay ông cứ khích bọn họ đọc thơ của họ rồi lại khích họ bình thơ của nhau, cuối cùng ông chỉ kết luận vài ý bài này hay ở chỗ nào, dở ở chỗ nào thôi. Như vậy đáng lẽ phải nói hai tiếng ông chỉ phải nói độ mười lăm, hai mươi phút.

Hữu hớn hờ:

- Kế này được đấy! Tôi khản cổ gần chết rồi đây này.

Chiếu phim xong Tuấn xin đại đội cho Hữu về liên hoan với xe mình. Gọi là liên hoan cho oai chứ thực ra bao nhiêu tiêu chuẩn Tết cũng đã tiêu thụ hết sạch. Móc từ đáy cốc ba lô ra được một hộp thịt nửa cân Tuấn bảo anh em xào với bắp cải do chính Hữu mang vào và nấu một nồi canh rau tàu bay. Chẳng biết tay nghề của cậu nào mà hơi bị kém, nồi canh nấu quá lửa rau cứ nát như ra như cháo bốc mùi hăng hắc. Nhìn mâm cơm cậu lái xe của Tuấn phàn nàn:

- Anh buồn cười thật! Mời khách về mà lại không bảo gì anh em trong xe. Cơm nước thế này thì xấu cả mặt.

Tuấn hơi ngượng:

- Thì chiến trường mà, có gì dùng nấy- Nhưng rồi anh vung tay- Thôi được rồi! Cậu nào còn món gì dự trữ thì đem ra đây.

Như sau một khẩu lệnh “lên xe chiến đấu”, năm thành viên bật dậy nhảy phắt lên xe. Một lát sau anh nào anh nấy chui ra, trên tay mỗi người là một thứ gì đó: hộp thịt, hộp giò, gói chè, gói kẹo, gương mặt thì tươi như hoa. Hữu ngơ ngẩn ngồi nhìn. Dưới tán rừng xanh ngắt chiếc xe tăng thân thuộc hôm nay sao trông oai hùng quá, ngôi sao trên tháp pháo sao hôm nay đỏ quá- như một ngọn lửa vậy, còn năm chiến sĩ mỗi người một tư thế trên chiếc xe sao trông như một bàn tay đang xòe ra... Cái tứ thơ đã hình thành từ hôm đến với kíp xe 567 lại trở về lơ lửng trong đầu anh. Suốt bữa ăn Hữu cứ miên man với những hình ảnh ấy và hình như anh đã bắt được nó. Bỏ vội bát cơm Hữu lôi cuốn sổ tay ra viết vội như sợ những ý nghĩ sẽ bay khỏi đầu mình:

“Năm anh em trên một chiếc xe tăng

Như năm bông hoa xòe cùng một cội

Như năm ngón tay trên một bàn tay”

Dòng nối dòng, chữ nối chữ như một mạch ngầm tuôn chảy không ngừng. Cả kíp xe của Tuấn nín lặng như sợ làm kinh động người viết. Đôi mắt Hữu như cháy rực lên nhìn ra khoảng trống xanh xao của cánh rừng chiều, anh nhấn mạnh ngọn bút viết những dòng cuối cùng:

“Một con đường đất đỏ như son

Một màu rừng xanh bạt ngàn hy vọng

Một ý chí bay ra đầu ngọn súng

Một niềm tin nghiêng nát mọi quân thù”

Hữu buông bút, anh thở ra một hơi thật dài. Ghé mắt vào trang sổ tay lướt qua vài dòng Tuấn thốt lên:

- Hay lắm! Cậu đọc cho anh em xe tớ nghe trước đi!

Hữu mệt mỗi lúc đầu, dường như mọi sức lực của anh đều đã biến đi đâu hết. Anh nói nhỏ:

- Cậu đọc cho anh em nghe đi. Tớ nói không ra hơi nữa rồi.

Thật may, tối hôm đó Hữu không phải bình thơ nữa. Ngay sau bữa cơm chiều ba tiểu đoàn xe tăng nhận lệnh cơ động vào vị trí tập kết. Hôm đó hình như là ba mươi Tết.

Chiếc xe chiếu bóng cũng lên đường về miền Bắc để Hữu và Trí ở lại chiến trường. Hữu được chủ nhiệm Thu phân công đi thâm nhập ở đại đội 9 của 198, còn Trí thì đi với đại đội 7 tiểu đoàn 297.

Nhận được điện báo từ tiền phương về: “các đơn vị đã hành quân vào vị trí tập kết” quyền tư lệnh Đào cũng chuẩn bị khăn gói sẵn sàng lên đường. Hôm 23 tháng Chạp vừa rồi ông đã tranh thủ ghé qua nhà. Bà Hạnh thấy ông về thì mừng lắm vì chắc mẩm mới vừa ốm dậy ông sẽ được nghỉ ở nhà ăn Tết. Thấy thái độ vợ như vậy ông không nỡ thông báo ngay, chỉ bảo lái xe mang ít hàng Tết vào rồi đi đâu đó đến chiều quay lại đón. Buổi trưa ông bảo vợ sắm sửa mâm cỗ cúng ông Công, ông Táo cẩn thận. Bà Hạnh vui lắm vì chưa khi nào ông để ý gì đến tết nhất ở cái nhà này cả. Đợi đến cuối giờ chiều ông mới bảo nhỏ bà:

- Tôi về ăn Tết với bà và các con rồi phải đi công tác ngay.

Bà Hạnh xịu ngay mặt xuống:

- Công tác gì thì cũng phải nghỉ ngơi, tết nhất chứ!

Ông nở một nụ cười hiếm hoi nhưng rồi nghiêm mặt lại ngay:

- Cái bà này hay nhỉ! Còn thằng Mỹ thì đừng nói gì đến chuyện nghỉ ngơi, tết nhất được- Nhưng rồi nhìn nét mặt buồn bã của vợ ông dịu giọng- Thôi, bà ạ! Tôi cũng muốn nghỉ ngơi lắm chứ nhưng anh em ở trong kia đang cần mình vào.

Bà cố giấu giọt nước mắt:

- Thế ông lại đi chiến trường à?

Ông gật đầu cười:

- Bộ đội không ở chiến trường thì ở đâu?

Nhưng rồi mọi công tác chuẩn bị của ông trở nên thừa. Bộ đã có một quyết định bất ngờ: “điều động đại tá Nguyễn Thế Lâm, nguyên tư lệnh binh chủng Pháo binh về làm tư lệnh binh chủng Thiết giáp và sẽ vào Bộ tư lệnh tiền phương ngay sau Tết. Đồng chí Vũ Huy Đào tiếp tục giữ chức vụ phó tư lệnh binh chủng”.

Đọc lướt qua tờ quyết định của Bộ gửi xuống quyền tư lệnh Đào bỗng thấy sây xẩm mặt mày, con mắt giả của ông giật giật liên hồi. Cái đầu ông từ ngày bị thương mỗi khi gặp chuyện bất ngờ lại trở chứng như vậy. Ngồi yên lặng mấy phút cho tĩnh tâm trở lại ông chợt thấy một nỗi buồn vô hạn đang từ từ dâng lên trong lòng. Ông không buồn vì từ nay ông không còn được là người đứng đầu binh chủng nữa. Chuyện đó đối với ông là quá bình thường. Kể cả Bộ có quyết định bổ nhiệm bất cứ ai trong số thủ trưởng phòng tham mưu binh chủng lên làm tư lệnh ông cũng không phản đối. Bởi vì ông biết tất cả họ đều được đào tạo chính quy, bài bản từ nước ngoài về xe tăng và đều đã trải qua trận mạc. Mấy năm qua ít nhiều họ cũng đã tích lũy được những kinh nghiệm cần thiết đủ để hoàn thành nhiệm vụ. Đằng này lại đi đưa một người chẳng biết tý gì về chuyên môn tăng thiết giáp về làm người đứng đầu một binh chủng hiện đại và mới mẻ nhất của quân đội thì thật trớ trêu làm sao! Lại đúng vào lúc chiến dịch sắp bắt đầu. Ông ngao ngán than thầm: “thiết giáp hết người rồi sao mà phải làm thế các thủ trưởng ơi!”.

Càng ngồi lâu nỗi buồn càng thấm thía, nó cứ từ từ ngấm dần vào tận từng tế bào trong cái đầu đang noihoi nhói đau của ông. Như thế có nghĩa là mình chưa được cấp trên hoàn toàn tin tưởng. Mà không phải chỉ có mình mình, các anh em khác hay nói rộng ra là cả cái binh chủng này vẫn chưa chiếm được lòng tin của cấp trên chăng? Mà có lẽ thế thật, mới đánh có một hai trận thì chưa nói lên điều gì cả. Chính vì vậy ông rất kỳ vọng vào Đông- Xuân này, đưa ba tiểu đoàn với gần trăm “voi thép” vào trận. Nếu thắng lợi giòn giã có thể sẽ là một cú “hích” để mọi người có dịp nhìn nhận cho chính xác sức mạnh của cái binh

chúng còn mới mẻ này. Thế mà nay lại “thay ngựa giữa dòng”. Liệu rồi có nên cơm, nên cháo gì không?

Trời đã ngã về chiều, những cơn gió mùa đông bắc dường như mạnh hơn làm lòng ông thêm tê tái. Cầm tờ quyết định ông cúi đầu bước từng bước dài sang nhà chính ủy Ngọc. Chẳng nói chẳng rằng ông đặt tờ quyết định xuống trước mặt chính ủy Ngọc rồi quay ra ngay mặc cho ông Ngọc nhiệt tình mời vào uống nước.

Hơi ngạc nhiên trước thái độ của người đồng sự, chính ủy Ngọc vội cầm tờ giấy lên. Đọc qua một lần, như chưa tin vào mắt mình ông đọc lại thật chậm một lần nữa rồi buông tờ quyết định xuống. Một cơn gió mạnh ập vào thổi bay tờ giấy vào góc nhà ông cũng mặc mà cứ ngồi bần thần suy nghĩ. Ông đã hiểu ra nguyên nhân dẫn đến chuyện ông Đào có thái độ như vừa rồi: “đúng là anh ấy bị sốc, mà sốc là phải”. Mặc dù không được đào tạo bài bản, chuyên sâu về tăng thiết giáp nhưng về binh chủng này công tác đã bốn năm nay, ông hiểu những yêu cầu cần phải có đối với những cán bộ chỉ huy xe tăng, những cái đó không phải ngày một ngày hai mà có được. Vậy mà cấp trên lại quyết định như thế này! Giá như trên ấy tham khảo ý kiến binh chủng một chút thì tốt hơn biết bao.

Quyết định điều động này không chỉ bất ngờ đối với Bộ tư lệnh thiết giáp mà còn bất ngờ với cả đại tá Lâm- người được điều động. Nói cho công bằng ông Lâm cũng không muốn về Thiết giáp. Gì thì gì chứ đang là tư lệnh một binh chủng có bề dày truyền thống mấy chục năm, đã lập công ngay từ đầu kháng chiến chống Pháp. Lực lượng thì bề thế với hàng chục trung, lữ đoàn rải khắp các mặt trận nay lại phải về nhận công tác ở một binh chủng bé tẹo teo độc có hai trung đoàn. Đã thế lại vừa mới được thành lập chưa được chục năm, kỳ cách mãi mới tham gia chiến đấu được một hai trận thì chẳng ai muốn. Vì vậy khi được Bộ gọi lên hỏi ý kiến ông đã trả lời một cách khéo léo:

- Báo cáo các đồng chí! Bản thân tôi luôn sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ trên giao. Tuy nhiên cũng đề nghị các đồng chí nghiên cứu lại, giữa thiết giáp với pháo binh có rất nhiều điểm khác biệt. Bản thân tôi lại chưa từng được học tập, nghiên cứu về thiết giáp mà nay về đó công tác chắc sẽ gặp nhiều khó khăn. Vì vậy nếu có thể thì xin Bộ cho tôi tiếp tục công việc của mình. Hoặc nếu không thì có thể cho tôi đi bất cứ chiến trường nào cũng được- Ông nói vậy vì ai cũng biết trước khi về pháo binh ông đã từng là tư lệnh một mặt trận trong chiến trường.

Tuy nhiên, tham khảo cũng chỉ để mà tham khảo. Vị đại diện Bộ Quốc phòng nhỏ nhẹ trả lời ông:

- Chúng tôi cũng biết vậy nhưng đó cũng là điều bình thường. Có ai sinh ra đã biết tất cả mọi thứ đâu. Đồng chí cứ về đó rồi tìm hiểu dần dần. Mà hiện nay thiết giáp đang rất thiếu người. Đồng chí Đào thì bị thương chưa khỏi hẳn. Đồng chí Dương tham mưu trưởng cũng vừa mới ra viện sau khi cắt túi mật. Tiền phương trong kia phải giao cho chủ nhiệm chính trị và tham mưu phó cáng đáng. Vì vậy Bộ mới quyết định điều đồng chí về đấy chứ.

Ông Lâm hơi ngao ngán: chiến dịch nổ ra đến nơi rồi, chắc chắn về một cái là ông sẽ vào chiến trường ngay thì tìm hiểu với học hỏi cái nỗi gì. Nhưng phẩm chất người lính được tôi luyện suốt hơn hai chục năm đã giục ông trả lời rất cứng cỏi:

- Nếu Bộ đã quyết định như vậy thì tôi xin chấp hành- Nhận thấy không khí có gì đó hơi căng thẳng ông pha trò- Cảm ơn các thủ trưởng đã cho tôi cái vinh dự này: ở đời mấy ai mà được làm tư lệnh hai binh chủng hiện đại của quân đội là pháo binh và thiết giáp như tôi.

Câu pha trò có hiệu quả tức thì, một vị tướng đến gần ông vỗ vai vừa cười vừa nói:

- Khá lắm! Mà xe tăng thì cũng là khẩu pháo đặt trên cái xe xích thôi chứ có gì đâu, phải không?

Ông cũng đành phải cười trừ công nhận:

- Vâng ạ!

Nói thì nói vậy nhưng trong lòng ông cũng không thấy vui vẻ gì. Ngoài cái chuyện chuyên môn ông biết chắc chắn rằng việc mình về đây sẽ làm méch lòng những cán bộ chỉ huy đương nhiệm của thiết giáp. Dù sao người ta cũng đã đóng góp công lao xây dựng binh chủng từ ngày thành lập đến nay, giờ mình lại từ đâu đó “nhảy dù” về thì cũng khó coi thật. Nhưng mệnh lệnh vẫn là mệnh lệnh và dù muốn hay không

ông vẫn phải về đó.

Buổi gặp gỡ đầu tiên giữa vị tư lệnh mới với các đồng sự cũ ở Bộ tư lệnh Thiết giáp mang nặng tính xã giao và thủ tục. Sau khi chính ủy Ngọc giới thiệu tư lệnh Nguyễn Thế Lân với đại diện các cơ quan và ngược lại ông Lân đứng lên trình trọng:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Mặc dù được cấp trên cử về đây công tác nhưng bản thân tôi chưa được đào tạo gì về chuyên môn tăng thiết giáp. Vì vậy rất mong các đồng chí tạo điều kiện giúp đỡ để tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Chính ủy Ngọc cũng đứng dậy điềm đạm:

- Anh cứ yên tâm! Anh có hoàn thành nhiệm vụ thì bình chủng, trong đó có cả chúng tôi mới hoàn thành nhiệm vụ- Ông cười cười thân mật- Thì cũng như tôi đây này, hồi mới về có biết gì đâu nhưng đến nay thì lái cũng được rồi, bắn cũng được rồi, sử dụng đài, chỉ huy xe cũng được. Còn bây giờ mời anh Dương tham mưu trưởng báo cáo sơ lược tình hình binh chủng cho đồng chí tư lệnh.

Tham mưu trưởng Dương đứng dậy, sau khi lướt qua một lượt tình hình quân số, trang bị và vị trí đứng chân của các trung đoàn ông nhấn mạnh:

- Điểm đáng chú ý nhất vào thời điểm hiện nay là binh chủng hiện có ba tiểu đoàn đang có mặt tại khu vực đường Chín. Đây là lần ra quân lớn nhất của binh chủng từ trước đến nay. Hiện nay binh chủng đã thành lập một Bộ tư lệnh tiền phương trong đó do đồng chí chủ nhiệm chính trị Đào Xuân Thu và đồng chí tham mưu phó Lê Xuân Kiệm phụ trách. Theo tin chúng tôi mới nhận được thì các đơn vị đã hành quân vào đến vị trí tập kết sẵn sàng đánh địch. Báo cáo hết!

Đại tá Lân đứng dậy, ông tỏ rõ là người đứng đầu binh chủng:

- Xin cảm ơn các đồng chí đã cho biết tình hình binh chủng. Theo tôi hiện nay điểm nóng nhất vẫn là ba đơn vị đang có mặt tại chiến trường. Vì vậy tôi quyết định thế này: ngay ngày mai tôi sẽ vào trong đó nắm tình hình và trực tiếp chỉ đạo tác chiến. Mọi công việc ngoài này do đồng chí Ngọc và đồng chí Đào giải quyết. Đề nghị các cơ quan xem xét xem có cần đưa thêm người vào trong đó thì đi cùng với tôi.

Có vẻ như không ai có ý kiến gì vì thông báo của Bộ cũng đã cho biết như vậy. Chính ủy Ngọc nói thêm:

- Báo cáo anh Lân! Hiện tại các cơ quan Bộ tư lệnh đã cử đủ người vào trong ấy rồi. Ngoài ra còn sở chỉ huy nhẹ của hai trung đoàn nữa, mà thực ra lực lượng ngoài này cũng còn rất mỏng nên chắc sẽ chỉ có một sĩ quan tác huấn đi cùng anh mà thôi.

Tư lệnh Nguyễn Thế Lân gật đầu:

- Thế cũng được! Bây giờ mời các đồng chí nghỉ!

Từ đầu đến cuối buổi gặp mặt phó tư lệnh Đào ngồi im như một pho tượng, gương mặt vừa nghiêm nghị, vừa lạnh băng không tỏ bất cứ thái độ gì.

Người được cử đi cùng tư lệnh Nguyễn Thế Lân vào chiến trường là đại úy Phùng, trợ lý tác huấn của Phòng Tham mưu. Vốn được đào tạo từ nước ngoài về, lại đã trải qua các cương vị chỉ huy đơn vị rồi mới về cơ quan nên Phùng tỏ ra nắm khá vững về chuyên môn cũng như kinh nghiệm xử trí các tình huống trên đường. Không những thế hình như anh còn là người rất khéo nói chuyện.

Xe ra khỏi cơ quan được vài cây số thì hai thày trò đã biết rõ gia cảnh của nhau và trở nên thân mật. Như là vô tình tư lệnh Lân hỏi Phùng:

- Này, cậu có thấy ông Đào ông ấy có ác cảm với tớ không?

Vẫn giữ vẻ mặt bình thản Phùng trả lời chậm rãi:

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi không biết thủ trưởng Đào và thủ trưởng đã nói chuyện gì với nhau và nói

chuyện như thế nào nên cũng không dám có ý kiến. Còn nếu chỉ xét về bề ngoài lạnh nhạt thì cũng xin nói thực với thủ trưởng là với ai thủ trưởng Đào cũng thế mà thôi.

Ông Lân tỏ ra không tin:

- Tớ không tin với ai ông ấy cũng như vậy!

Phùng mỉm cười:

- Thủ trưởng tin hay không thì tùy. Còn anh em chúng tôi thì chỉ biết vậy. Ngay cả với chúng tôi là những người đã cùng đi học nước ngoài về, lại gắn bó với “cụ ấy” hàng chục năm nay mà lúc nào “cụ ấy” cũng khó đăm đăm và khô như ngói ấy, sơ xuất một tý là ăn “quạt” ngay.

Ông Lân lắc đầu:

- Chắc là với cấp dưới thì thế thôi.

Phùng cười:

- Không phải chỉ với cấp dưới đâu thủ trưởng ạ! Tôi đã từng chứng kiến có lần “cụ ấy” quay đi không bắt tay một thủ trưởng cấp trên vì đã nói không đúng sự thật về binh chủng đấy.

Ông Lân ngồi lặng im hình dung lại khuôn mặt người có thể nói sẽ là cộng sự gần gũi nhất với mình mà hơi ngần ngại, không hiểu rồi đây hai người làm việc thế nào. Dường như đoán được ý nghĩ của thủ trưởng Phùng nói thêm:

- Báo cáo thủ trưởng! Nói cho công bằng thì thủ trưởng Đào là con người của công việc, lúc nào cũng chỉ công việc mà thôi. Vì vậy với bọn tôi thì cứ làm tốt công việc sẽ “dễ thở” ngay.

Trầm ngâm một lúc tư lệnh Lân đột ngột chuyển đề tài câu chuyện:

- Theo cậu xe tăng với pháo binh thì giống nhau cái gì và khác nhau cái gì?

Phùng trả lời một cách cực kỳ nghiêm chỉnh:

- Thủ trưởng hỏi thế thì hơi khó với tôi vì tôi có biết gì về pháo binh đâu mà trả lời.

Ông Lân cười một cách độ lượng:

- Chắc cậu cũng phải biết ít nhiều chứ? Thôi, biết thế nào thì trả lời thế vậy!

Suy nghĩ một lúc Phùng mới thận trọng:

- Thực ra đã đi học ở các nhà trường quân sự thì ai cũng biết ít nhiều về pháo binh vì đó là một bộ phận rất quan trọng và có thể nói là không thể thiếu trong chiến tranh hiện đại. Nhưng đó chỉ là những kiến thức chung chung dành cho một sĩ quan binh chủng hợp thành mà thôi. Tuy nhiên bằng định tính cũng có thể thấy được sự giống nhau và khác nhau giữa hai binh chủng này.

Ông Lân gật đầu:

- Cậu nói đi xem nó giống nhau và khác nhau thế nào!

Biết rằng không trả lời không được Phùng đành dè dặt:

- Tôi cho rằng nhìn bề ngoài thì hai binh chủng khá giống nhau vì vũ khí chính để tác chiến là khẩu pháo. Thậm chí tôi còn được nghe một thủ trưởng cấp trên nói: “xe tăng chẳng qua là khẩu pháo đặt trên cái xe xích mà thôi”. Nhưng thực ra không phải như vậy, đi sâu vào bên trong thì mới thấy sự khác nhau rất lớn cả về kỹ thuật và chiến thuật.

Ông Lân trầm ngâm nhớ lại câu nói của vị tướng hôm Bộ giao nhiệm vụ cho mình, thì ra câu nói đó đã đến tai những người lính ở binh chủng này và hình như họ không đồng tình cho lắm thì phải. Có lẽ đây là

cơ hội đầu tiên để ông tìm hiểu kỹ hơn về chuyên môn chẳng. Nghĩ vậy ông khuyến khích:

- Cậu nói cụ thể hơn đi!

Đắn đo một lát Phùng mới trả lời:

- Nếu nói về kỹ thuật theo tôi điểm khác nhau cơ bản là kiểu bắn chủ yếu của hai binh chủng. Nếu ở pháo binh chủ yếu là bắn gián tiếp thì ở xe tăng chủ yếu là bắn trực tiếp. Mục tiêu của pháo binh là mục tiêu diện, chỉ cần bắn trúng vào một diện tích nào đó là được. Còn mục tiêu của xe tăng là mục tiêu điểm, thậm chí còn phải ngắm vào chỗ hiểm yếu của chúng mà bắn. Về quyết định phần tử bắn cũng rất khác nhau, ở bên pháo binh có bộ phận kế toán tính toán sẵn phần tử, đến lượt khẩu đội chỉ việc thực hiện theo. Còn ở xe tăng việc quyết định phần tử bắn là do pháo thủ quyết định dựa trên những dữ liệu do trưởng xe cung cấp hoặc do anh ta đo đoán được, rồi chính anh ta sẽ lắp lên thước ngắm và điều khiển pháo vào mục tiêu, tất cả chỉ diễn ra trong vòng vài giây. Chính vì vậy về cấu tạo của hệ thống điều khiển hỏa lực cũng khác nhau, bên pháo binh là vạch số hướng và bọt nước tầm, còn ở xe tăng bắt buộc phải có kính ngắm, cơ cấu tầm hướng cũng khác nhau, tất cả chỉ do một người điều khiển.

Tư lệnh Lâm ngắt lời Phùng:

- Vậy xe tăng không bắn được gián tiếp à?

Phùng mỉm cười:

- Có chứ ạ! Về mặt kỹ thuật xe tăng hoàn toàn có thể bắn gián tiếp như pháo binh vì trên xe cũng có vạch khắc hướng hoặc đồng hồ độ hướng và bọt nước tầm. Các cán bộ chỉ huy từ trung đội trưởng trở lên đều có thể tính toán phần tử bắn dựa vào tọa độ mục tiêu và bảng bắn. Tuy nhiên trong thực tế sử dụng xe tăng hầu như chưa có trận nào người ta sử dụng kiểu bắn này vì nó không thật chính xác và cũng không phù hợp với tính chất chiến đấu của xe tăng- Ngừng lại một lát như thăm dò không thấy ông Lâm nói gì Phùng lại tiếp- Ngoài ra ở xe tăng còn một kiểu bắn nữa mà chắc là pháo binh không có là bắn nửa trực tiếp.

Ông Lâm hơi ngạc nhiên:

- Nửa trực tiếp! Thế là thế nào?

Phùng rành rẽ:

- Nói một cách dễ hiểu thì như thế này: trên các xe tăng đều trang bị kính ngắm để ngắm bắn trực tiếp. Nhưng để bắn được trực tiếp thì phải có điều kiện. Điều kiện cần là phải nhìn thấy mục tiêu. Còn điều kiện đủ là khoảng cách đến mục tiêu phải nằm trong phạm vi thước ngắm đã lập sẵn trong kính. Nhưng có những trường hợp nhìn thấy được mục tiêu nhưng mục tiêu lại nằm ở khoảng cách lớn hơn thước ngắm thì chúng tôi vẫn có thể bắn được, bằng cách dùng kính ngắm vào mục tiêu, rồi tính toán phần tử bắn về tầm và sử dụng bọt nước tầm để bắn.

Tư lệnh Lâm gật gù:

- Hay nhỉ! Thế ra cái sự bắn của xe tăng cũng phức tạp ra phết nhỉ!

Phùng cười:

- Dạ! Đúng thế! Ngay trong kiểu bắn trực tiếp cũng có đến bốn phương pháp bắn đấy thủ trưởng ạ!

Ông Lâm hơi ngơ ngác:

- Bốn phương pháp? Cậu nói cụ thể hơn xem nào!

Phùng chậm rãi:

- Báo cáo thủ trưởng! Bốn phương pháp bắn đó là: tại chỗ bắn, dừng bắn, tạm dừng bắn và hành tiến bắn. Tùy theo tình hình cụ thể người chỉ huy sẽ lựa chọn một trong bốn phương pháp trên để diệt mục tiêu.

Ông Lân sốt ruột:

- Cậu giải thích cụ thể từng phương pháp bắn xem nào!

Phùng dừng lại một lát như để sắp xếp lại các ý nghĩ rồi mới tiếp tục:

- Vâng ạ! Tại chỗ bắn là phương pháp xe dừng tại chỗ bắn hết mục tiêu này đến mục tiêu khác. Phương pháp này có ưu điểm là xác suất trúng đích cao nhưng nhược điểm của nó là xe tăng nằm tại chỗ nên cũng dễ bị địch bắn trả. Dừng bắn thì cơ động hơn một chút, nghĩa là xe tăng đang chạy dừng lại bắn một số phát cho đến khi diệt một mục tiêu lại tiếp tục cơ động. Ưu nhược điểm của phương pháp này cũng tương tự như phương pháp trên nên thường sử dụng trong trường hợp phòng ngự hoặc nơi có địa hình phức tạp, có thể lợi dụng được sự che chắn của địa vật- Thấy ông Lân vẫn lắng nghe rất chăm chú Phùng tiếp- Còn tạm dừng bắn là phương pháp xe đang chạy, phát hiện được mục tiêu. Kíp xe tiến hành mọi công tác chuẩn bị bắn trong khi xe vẫn chạy, chỉ đến khi pháo thủ ngắm sơ bộ vào mục tiêu rồi mới lệnh cho lái xe dừng. Xe vừa dừng lại pháo thủ sẽ chỉnh đường ngắm cho chính xác rồi bóp cò. Khi đạn vừa nổ lái xe lập tức cho xe tiến. Mỗi lần tạm dừng như vậy không được quá 10 giây, sau vài lần tạm dừng có thể tiêu diệt một mục tiêu. Phương pháp thứ tư là hành tiến bắn, nghĩa là toàn bộ quá trình bắn được thực hiện khi xe đang chạy.

Ông Lân lẩm bẩm:

- Vừa chạy vừa bắn á? Thế thì có mà “bắn chim”!

Phùng lắc đầu:

- Không hẳn thế đâu ạ! Đúng là những loại xe cũ thì khi hành tiến bắn thường độ chính xác rất thấp. Tuy nhiên những loại xe mới có lắp hệ thống ổn định pháo thì xác suất trúng đích được nâng lên khá nhiều.

Ông Lân nhướng mắt lên:

- Ổn định pháo là cái gì?

Phùng cười:

- Báo cáo thủ trưởng! Bây giờ mà giải thích thật cặn kẽ thì hơi khó nhưng nói nôm na là thế này: đó là một hệ thống cho phép giữ cho nòng pháo luôn luôn song song với phương ban đầu. Nghĩa là thủ trưởng ngắm vào mục tiêu rồi thì dù xe chạy theo hướng nào, lên xuống ra sao pháo vẫn luôn hướng vào mục tiêu đó. Tất nhiên không được một trăm phần trăm nhưng cũng tương đối chính xác, pháo thủ chỉ phải chọn thời cơ thích hợp nhất để bóp cò thôi.

Tư lệnh Lân gật gù:

- Hay nhỉ! Thế loại xe nào thì có thiết bị này?

Phùng tươi tỉnh:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện ta mới có xe T54 là lắp thiết bị này- Liếc nhìn người chỉ huy của mình không thấy biểu hiện gì anh nói thêm- Trong số 3 tiểu đoàn đang ở chiến trường thì tiểu đoàn 297 là đơn vị trang bị toàn xe T54 thủ trưởng ạ!

Tư lệnh Lân trở nên trầm ngâm, Phùng cũng im lặng. Mãi một lúc sau ông Lân mới lên tiếng:

- Đó mới là sự khác nhau về kỹ thuật bắn. Bây giờ cậu nói thêm sự khác nhau về chiến thuật xem nào.

Phùng ngẫm nghĩ một lát rồi dè dặt:

- Tôi nghĩ rằng sự khác nhau về chiến thuật giữa pháo binh và xe tăng chủ yếu xuất phát từ nhiệm vụ chiến đấu khác nhau. Một bên có nhiệm vụ chi viện, yểm trợ. Một bên là tham gia vào lực lượng đột kích. Một bên đánh địch ở cách xa hàng chục cây số, một bên thì trực tiếp tiếp xúc với địch. Một bên mang tính độc lập cao, còn một bên thì gắn bó chặt chẽ với bộ binh và binh chủng hợp thành. Điều đó sẽ kéo theo hàng loạt sự khác nhau. Ví dụ như: khi trinh sát mục tiêu bên pháo binh chỉ quan tâm đến tọa độ của

nó trên bản đồ thì xe tăng lại phải mất thấy, tay sờ gần như bộ binh. Khi tác chiến thì một đằng bắn mà không hề nhìn thấy mục tiêu, còn một bên thì phải ngắm nghía chính xác. Về cơ động thì bên pháo binh không cần quan tâm đến đường đi lối lại trong cứ điểm địch còn xe tăng nếu không nắm được cái đó thì gay to.

Ông Lân gật gù ra vẻ đồng ý:

- Quả thật giữa hai binh chủng có rất nhiều điểm khác nhau, rồi tớ sẽ phải tiếp tục tìm hiểu- Ông quay lại nhìn thẳng vào mắt người trợ lý- Cậu cũng khá uyên bác đấy nhỉ!

Phùng lắc đầu ngượng ngùng:

- Báo cáo thủ trưởng! Có gì đâu ạ! Tôi cũng như các anh em khác thôi ạ!

Ông Lân quay lên và nhắm nghiền hai mắt như người buồn ngủ. Thực ra không phải vậy. Ông đang ngẫm nghĩ và tự nhủ: “có lẽ mình sẽ phải học hỏi nhiều mới có thể làm chủ được những cái xe tăng và chỉ huy được những con người như thế này”.

Mất gần ba ngày đêm hai thầy trò đại tá Lân mới tới sở chỉ huy tiền phương Bộ Tư lệnh thiết giáp. Lúc này chiến dịch đã bắt đầu, quân nguy đã vượt biên giới tiến vào đất Lào được mấy ngày và đã chiếm được Bản Đông cùng một số căn cứ hỏa lực phía bắc và phía nam đường Chín. Mặc dù nằm khá xa khu vực chiến sự nhưng ở đây vẫn nghe thấy những loạt tiếng nổ ì ầm nối nhau không dứt. Trên trời những vết khói B52 ngang dọc đan chéo nhau đang tan loãng ra theo gió chứng tỏ cường độ sử dụng của chúng rất cao. Về phía ta mới chỉ có một số đơn vị thực hiện nhiệm vụ đánh nhỏ, lẻ để ngăn chặn đà tiến quân của địch. Một số khác dùng hỏa lực phòng không để tiêu diệt máy bay lên thẳng, còn lại chủ yếu là cơ động lực lượng để đợi thời cơ phản công quân địch. Xe tăng vì vậy vẫn chưa được dùng đến.

Vì tham mưu phó Kiệt đang đi nắm tình hình các đơn vị nên chủ nhiệm chính trị Thu thay mặt tiền phương báo cáo tình hình với tư lệnh mới:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh! Chấp hành mệnh lệnh của Bộ tư lệnh 702, ba tiểu đoàn xe tăng của ta đã được cử đi phối thuộc cho ba sư đoàn bộ binh của B70 và hiện đã cơ động đến vị trí tập kết quy định. Cụ thể như sau- Ông dùng cái bút chỉ vào từng điểm trên tấm bản đồ đang treo trên vách hầm- Tiểu đoàn 198 và tiểu đoàn 297 tập kết ở khu vực bắc Bản Đông, còn tiểu đoàn 397 thì tập kết ở bắc Sê Pôn để “đón lõng” địch khi chúng tiến được đến đây. Do có thời gian nên anh em cũng đã trinh sát nắm tương đối vững địa hình khu vực tác chiến. Về tình hình tư tưởng bộ đội cũng như trang bị vũ khí đều tốt, sẵn sàng bước vào chiến đấu.

Tư lệnh Lân ghé sát vào tấm bản đồ chăm chú nhìn vào các vị trí đã được đánh dấu của ba đơn vị, lát sau ông hỏi nhỏ:

- Tôi muốn biết về tổ chức chỉ huy các đơn vị này bây giờ như thế nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu mở cuốn sổ tay ra, ông nheo nheo mắt trả lời:

- Báo cáo anh! Về nguyên tắc bây giờ các tiểu đoàn xe tăng sẽ thuộc quyền chỉ huy của các sư đoàn bộ binh. Để tham mưu cho người chỉ huy binh chủng hợp thành về sử dụng xe tăng chúng tôi đã phái cử các trợ lý xuống từng đơn vị. Cụ thể như sau: ở Bộ tư lệnh B70 có các anh Phúc, anh Quang và anh Mạnh là cán bộ của Phòng tham mưu binh chủng. Còn ở các sư đoàn, trung đoàn bộ binh thì có cán bộ của các trung đoàn H02 và H03.

Tư lệnh Lân nhướng cặp mắt lên:

- Như vậy thì ở cơ quan này còn có mấy người thôi à?

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu xác nhận:

- Dạ! Đúng vậy ạ!

Tư lệnh Lân gật đầu ra vẻ đã nắm được tình hình, ông đồng ý:

- Theo tôi chiến dịch sắp đi vào giai đoạn quyết định nên sẽ diễn biến rất nhanh. Vì vậy để nắm tình hình nhanh hơn, chắc hơn và tham mưu cho cấp trên sát hơn tôi đề nghị sẽ chuyển tiền phương của ta vào như một bộ phận của 702. Việc đó hoàn tất trong ngày hôm nay. Còn ngày mai tôi muốn xuống thăm anh em, đồng thời cũng nắm tình hình chuẩn bị chiến đấu ở các đơn vị.

Chủ nhiệm chính trị Thu hơi bất ngờ trước các quyết định của vị tư lệnh mới nhưng trong thâm tâm ông phải công nhận đó là những quyết định đúng, chứng tỏ người ra lệnh là một người rất thực tiễn và có kinh nghiệm chiến trường. Vì vậy ông vui vẻ:

- Chúng tôi xin thực hiện ngay.

*

* *

Khi kế hoạch cuộc hành quân Lam Sơn 719 đã không còn là ẩn số và những màn nghi binh đã hết tác dụng, các cánh quân của ta đã khẩn trương cơ động về khu vực đường Chín để chuẩn bị phản công. Những nỗ lực chặn đánh địch trên đường Chín cùng với những khó khăn trong việc cơ động đã buộc chiến đoàn 1 nguy phải dừng chân tại Bản Đông (mặt danh của địch gọi là A Lưới) và lâm vào thế phòng ngự. Một số căn cứ hỏa lực vòng ngoài do các liên đoàn Biệt động quân chiếm giữ đã bị tiêu diệt, giờ đến lượt các cứ điểm án ngữ hai bên sườn cuộc hành quân do lữ đoàn Dù số 3 và sư đoàn Bộ binh 1 đảm nhiệm bắt đầu bị đe dọa.

Theo kế hoạch của trên đại đội 9 được lệnh phối thuộc cho một trung đoàn bộ binh tiến công điểm cao 543 (về phía địch đặt tên là căn cứ hỏa lực 31) do tiểu đoàn 3, lữ đoàn Dù 3 chốt giữ, trong đó có sở chỉ huy lữ đoàn. Từ ngày 18 tháng Hai bộ binh đã thực hành bao vây quân địch, dự kiến đêm 23 tháng Hai sẽ tiến hành trận đánh hiệp đồng binh chủng để tiêu diệt toàn bộ quân địch ở đây.

Điểm cao 543 nằm ở tây- bắc Bản Đông, cách đường Chín khoảng 7 ki- lô- mét, cách đường 16A- con đường chạy theo hướng bắc- nam và giao nhau với đường Chín tại Bản Đông khoảng 2 ki- lô- mét. Nằm ở đó điểm cao 543 có khả năng khống chế mọi hoạt động trên đường 16A, ngăn chặn các cuộc chuyển quân của ta tiếp cận Bản Đông để bảo vệ an toàn cho sườn bắc lực lượng xung kích. Do vậy ngay khi chiến đoàn 1 chuẩn bị vượt biên giới địch đã cho trực thăng đổ bộ lữ đoàn dù 3 xuống đây cùng với một khối lượng lớn trang bị và vật tư các loại. Với một đại đội công binh trong tay, chỉ sau vài ngày điểm cao 543 đã thực sự trở thành một cứ điểm vững chắc với hơn 200 công sự chiến đấu bằng gỗ đất, 7 hầm ngầm dành cho sở chỉ huy lữ đoàn, một trận địa pháo với 6 khẩu lựu pháo 105 mm, một trận địa 4 khẩu cối 106,7 mm và một sân đỗ cho máy bay trực thăng. Xung quanh cứ điểm địch đã thiết lập được 3 hàng rào dây thép gai, trên các hướng quan trọng có bãi mìn và một số vật cản chống tăng. Ngoài việc chốt giữ trong cứ điểm hàng ngày chúng còn xua quân đi lùng sục xung quanh nhằm phát hiện lực lượng và đánh phá các kho hàng của ta ở khu vực này.

Do đã được đi trinh sát thực địa trước cùng bộ binh nên ngay trước khi nhận nhiệm vụ trợ lý thiết giáp Đinh Xuân Quang đã gọi tiểu đoàn phó 198 lại nói nhỏ:

- Tôi đã đi vòng quanh cứ điểm này rồi, chỉ có một hướng xe tăng có thể lên được là hướng đông- nam. Tôi cũng đã tham mưu cho các anh ấy như vậy và quyết tâm của trung đoàn trưởng cũng chọn hướng ấy làm hướng chủ yếu. Tuy nhiên tôi chưa nắm được cụ thể địa hình và đường cơ động ở khu vực ấy nên ta cần phải nghiên cứu thêm. Vì vậy lúc nào giao nhiệm vụ xong anh cứ đề nghị trung đoàn trưởng cho ta tổ chức trinh sát thêm cho cụ thể. Nhớ đề nghị các đồng chí ấy cử người cùng đi, có gì còn phải hiệp đồng tại chỗ luôn.

Xem kỹ lại bản đồ và đối chiếu với thực địa Vịnh công nhận điều Quang nói là đúng, trên các hướng khác những đường bình độ dày xít lại với nhau chứng tỏ độ dốc rất cao, cây cối lại rậm rì và có vẻ rất hiểm trở. Vì vậy khi trung đoàn trưởng bộ binh đã giao nhiệm vụ xong cho các đơn vị và hỏi: "Có đồng chí nào còn ý kiến gì không?" thì Vịnh gãi tay:

- Báo cáo đồng chí trung đoàn trưởng! Đối với xe tăng chúng tôi thì một vấn đề cốt tử là đường cơ động. Vì vậy chúng tôi đề nghị trung đoàn cho phép chúng tôi tổ chức trinh sát thêm cho cụ thể. Tuy nhiên do chưa nắm vững địa hình và tình hình địch ở khu vực này nên đề nghị trung đoàn cử thêm một

vài đồng chí cán bộ đi cùng để giúp đỡ chúng tôi.

Trung đoàn trưởng bộ binh hỏi lại:

- Thế các đồng chí dự định bao giờ sẽ đi trinh sát?

Vịnh nhắm tính một lát rồi dứt khoát:

- Vì thời gian không còn nhiều nên chúng tôi dự định đi ngay ngày mai ạ!

Trung đoàn trưởng bộ binh gật đầu:

- Tôi đồng ý! Tôi sẽ cử một đồng chí trung đoàn phó đi cùng các đồng chí. Ngoài việc trinh sát có vấn đề gì cần giải quyết các đồng chí đề đạt luôn.

Trên đường về đơn vị Vịnh bảo đại đội trưởng Hiến:

- Cậu về phổ biến nhiệm vụ sơ bộ cho đơn vị chuẩn bị và tổ chức cho anh em mai đi trinh sát. Theo tờ thành phần đi trinh sát phải có cả cán bộ, trưởng xe và lái xe. Đúng 5 giờ sáng mai xuất phát, nhớ nhắc anh em mang theo vũ khí bộ binh và hai ngày ăn.

Hiến gật đầu, trong đầu anh đang phác ra một loạt những công việc phải tiến hành từ giờ đến khi bước vào chiến đấu. Còn đi trinh sát anh quyết định chọn trung đội trưởng Nhã cùng với hai trưởng xe và hai lái xe. Hiến thấy cũng yên tâm vì anh em đại đội 9 này cũng đã khá dày dạn sau ba năm ở chiến trường.

Tuy nhiên, lần trinh sát đó không đạt được kết quả như mong muốn

Mới 5 giờ sáng, trời tháng Giêng còn tối mờ mờ đại đội trưởng Hiến đã đốc thúc nhóm trinh sát của đại đội lên đường. Qua chỗ "dê bộ" đã thấy một cán bộ trung đoàn bộ binh, tiểu đoàn phó Vịnh, chính trị viên tiểu đoàn Cồn và trợ lý thiết giáp Quang đứng đợi. Người nào người ấy trang bị gọn gàng, vai đeo AK báng gấp, xanh- tuy- rộng lĩnh kính bi- đồng, dao găm, lựu đạn. Hiến cười cười:

- Sao các thủ trưởng không mang súng ngắn cho nhẹ?

Nói thì nói vậy chứ anh thừa biết đây là những cán bộ đã ở chiến trường mấy năm, đã đi như thế này chả ai dại gì mang thứ "đồ chơi" ấy đi cho thêm vướng, cứ khẩu AK là chắc nhất. Vịnh không trả lời mà hỏi lại:

- Đã đủ thành phần chưa?

Hiến đáp ngay lập tức:

- Báo cáo, đủ rồi ạ!

Vịnh quay lại Ngô, trung đoàn phó bộ binh:

- Ta đi chứ anh!

Trời sáng dần, những đám sương mù như được vén dần lên bởi một bàn tay vô hình làm lộ ra bầu trời mùa khô xanh ngắt. Con đường 16 A nham nhở những ổ trâu, ổ gà. Đất mặt đường tơi vụn ra như bột, cứ mỗi bước chân lại kêu lên phùm phụp, phùm phụp. Đã gần đến khu vực có địch, Vịnh quay lại nói to:

- Từ đây tất cả đi thành hàng một, không nói chuyện to. Đồng chí Hiến đi đầu cảnh giới phía trước, đồng chí Nhã đi sau cùng cảnh giới phía sau, hai đồng chí trưởng xe cảnh giới hai bên. Đề nghị các đồng chí giãn ra, mỗi người cách nhau 3 mét.

Sự cảnh giác của Vịnh không thừa. Trời vừa mới hửng lên đã thấy một tốp máy bay xuất hiện, chúng lao xuống cất bom và bắn đại liên xuống một khe núi ngay phía trước. Từ hướng đó rộ lên từng loạt súng bộ binh, chủ yếu là tiếng đại liên M30 và tiểu liên cực nhanh. Hiến quay lại nói với tiểu đoàn phó Vịnh:

- Có lẽ địch ở cứ điểm nong ra anh ạ!

Vẫn chăm chú quan sát tình hình hoạt động của hai chiếc máy bay Vịnh gặt đầu đồng ý:

- Có lẽ thế thật.

Trung đoàn phó Ngọ từ phía sau vọt lên, anh nói gấp gáp:

- Chỗ đó là kho Tà Năng. Theo tôi địch đã phát hiện được và cho quân ra chiếm.

Đúng như dự đoán của anh, từ phía trước mấy chiến sĩ lách thếch chạy về, có người còn kéo lê cả khẩu súng. Hiến chặn bọn họ lại:

- Các đồng chí chạy đi đâu thế?

Họ dừng cả lại, một người vừa thở vừa nói:

- Bọn chúng chiếm được kho rồi. Các anh cũng chạy đi chứ, bọn nó đông lắm.

Vịnh túm tay một người trông già dặn nhất:

- Đồng chí nói rõ hơn xem nào, quân địch có độ bao nhiêu?

Thấy người hỏi mình có vẻ một cán bộ, đồng chí này đứng nghiêm lại trả lời:

- Báo cáo đồng chí! Chúng tôi ở kho Tà Năng của 559. Từ hôm địch ra chúng tôi cũng đã sơ tán bớt hàng hóa và người đi rồi, chỉ còn một bộ phận ở lại coi kho. Sáng nay vừa bảnh mắt ra đã thấy bọn lính dù xuất hiện, lại có máy bay yểm hộ nên chúng tôi đánh không lại. Còn quân số của chúng tôi cũng không rõ lắm nhưng có lẽ phải đến vài chục tên.

Dứt lời anh ta quay sang mấy đồng đội ra hiệu rồi họ tiếp tục chạy về phía bắc. Đợi mọi người đến gần Hiến mới hỏi:

- Bây giờ địch đã chặn mất đường của ta. Đề nghị các anh cho ý kiến: tiếp tục đi hay quay về, hay dừng lại đợi?

Tiếng súng từ phía trước vẫn rộ lên từng đợt và nghe như gần hơn. Mấy khuôn mặt đều suy nghĩ rất căng thẳng, trợ lý Quang là người lên tiếng đầu tiên:

- Bây giờ muốn đi cũng chẳng được vì để đến khu vực trinh sát ta bắt buộc phải qua Tà Năng. Còn quay về thì cũng không nên vì sẽ không kịp với thời gian trên đã quy định. Vì vậy...

Một loạt tiếng nổ từ hướng bắc dội về cắt ngang câu nói của Quang, mấy chiến sĩ hồi nãy vừa chạy qua nay đang quay lại, họ rối rít:

- Phía này cũng có địch.

Toán trinh sát bất ngờ rơi vào một tình thế khó khăn: cả hai phía đều có địch, có vẻ như họ đã lọt vào giữa vòng vây. Nhìn thấy phía trước có cái ba-ri-e vẫn chắn ngang đường Hiến đoán thế nào cũng có hầm, anh hét to:

- Tất cả theo tôi!

Thật may, đó là một trạm điều chỉnh giao thông của công binh 559. Phía ngoài là một cái hầm thùng mỗi chiều độ hơn 3 mét, bên trên có nắp bằng đất khá dày. Hầm có cửa chính trở ra đường, hai cửa quan sát ra các hướng bắc và nam, phía trong là một cái hầm chữ A rất vững chắc và có một ngách hào dẫn ra đằng sau. Căn hầm được bố trí trên một gò cao nên có tầm quan sát khá rộng. Tất cả đã vào hầm. Mấy chiến sĩ kho đã chạy đâu mất, chắc họ tản mát vào rừng. Điềm qua một lượt thấy đủ, Hiến mới hỏi:

- Bây giờ có lẽ ta phải cố thủ ở đây thôi các thủ trưởng ạ!

Trợ lý Quang hướng về phía trung đoàn phó Ngọ- cán bộ cao cấp nhất:

- Anh Ngọ thấy thế nào?

Trung đoàn phó Ngọ gật đầu:

- Thì còn cách nào khác nữa đâu! Theo tôi bây giờ hai đồng chí cảnh giới hướng bắc, hai đồng chí cảnh giới hướng nam, hai đồng chí cảnh giới phía mặt đường- Anh chỉ hai trường xe- Còn hai đồng chí ra đoạn hào phía sau cảnh giới hướng đằng ấy. Nhớ là phải tiết kiệm đạn, cứ để bọn chúng đến thật gần mới bắn.

Vừa mới triển khai xong lực lượng đã thấy lối nhỏ những bóng rần rừ từ phía kho Tà Năng tiến lại. Có vẻ chúng chưa phát hiện ra ổ đề kháng này nên đi lại khá nghênh ngang. Hiến nói nhỏ vừa đủ cho mọi người nghe thấy:

- Để chúng vào thật gần mới bắn nhé!

Nhưng có lẽ cái gò cao và cây tre ba- ri- e đã gây sự chú ý cho bọn địch. Cách cửa hầm chừng gần trăm mét chúng dừng lại nghiêng ngó, chỉ trở rồi giương súng bắn tới tấp về phía cái gò đất cao. Những viên đạn cắm thun thút vào bờ đất xung quanh cửa hầm. Né qua một bên tránh đạn Hiến thì thầm:

- Kệ chúng nó!

Quả nhiên chúng đã bớt nghi ngờ và tiếp tục tiến tuy có vẻ thận trọng hơn. Hiến ước đoán có khoảng một trung đội địch, những cái mũ nồi đỏ trên đầu chúng tỏ đây là bọn quân dù. Từ cửa bên kia Nhã lên tiếng:

- Bên này cũng có địch!

Ngọ thì thầm hỏi lại:

- Có đông không?

Nhã cũng thì thầm đáp:

- Mới chỉ trông thấy vài thằng thôi.

Ngọ dẫn từng tiếng nhỏ và đanh:

- Các đồng chí chú ý! Tất cả phát hỏa theo lệnh đồng chí Hiến. Rõ chưa?

Tiếng trả lời cũng nhỏ nhưng rất dứt khoát:

- Rõ!

Đội tốp địch đi đầu vào còn chừng hơn ba mươi mét Hiến gằn giọng:

- Chuẩn bị!- Anh chỉnh lại đường ngắm khẩu AK thật chính xác vào bộ ngực một tên có vẻ là chỉ huy rồi cao giọng- Bắn!

Chín khẩu AK cùng đồng loạt nổ. Những tên địch đi đầu gục xuống như những cây chuối bị phạt ngang thân. Trung đoàn phó Ngọ dẫn giọng:

- Không bắn nữa! Chỉ khi nào chắc ăn mới bắn, mà bắn loạt ngắn thôi!

Loạt đạn phủ đầu đem lại hiệu quả khá cao, có đến gần chục cái xác nằm bất động ở cả hai phía của hầm, mấy tên bị thương bò nghều ngào miệng hét lên những tiếng vô nghĩa và ghê rợn. Nhưng yếu tố bất ngờ cũng đã mất.

Dường như đã lấy lại tinh thần bọn địch bắt đầu vãi đạn về phía ụ đất cao có căn hầm nhỏ bé. Bây giờ không chỉ có tiểu liên mà đã có cả đại liên và súng cối. Những viên đạn cắm phập phập vào vách hầm. Có một quả đạn cối trúng ngay nắp hầm nhưng thật may, nắp hầm khá chắc, chỉ có những vụn đất rơi lả tả

xuống qua khe hở giữa các thân cây gỗ. Hiến quay về phía sau bảo nhỏ:

- Các thủ trưởng cứ vào hầm chữ A mà ẩn, khi nào cần hãy ra.

Tuy vậy, không một ai rời vị trí. Chính trị viên Cổn từ nãy im lặng giờ mới lên tiếng:

- Theo tôi bây giờ chúng ta đã không còn lợi thế bất ngờ nữa. Vì vậy tất cả phải thật bình tĩnh, cố gắng bảo toàn lực lượng và tiết kiệm đạn. Tôi cho rằng thế nào chúng cũng gọi không quân đến chi viện. Lúc nào máy bay đánh tôi đề nghị tất cả phải vào hầm chữ A, chỉ để lại đồng chí Hiến và đồng chí Nhã cảnh giới. Chúng ta phải chuẩn bị tinh thần còn một người cũng đánh, chiến đấu đến viên đạn cuối cùng. Các đồng chí có đồng ý thế không?

Không ai nói gì, chùng như mọi người đều đồng ý.

Quả nhiên, hai chiếc máy bay đã xuất hiện trên bầu trời. Chúng đang hạ thấp độ cao và thu hẹp vòng lượn. Hiến hét lên:

- Tất cả vào hầm!

Bảy người vừa chui vào căn hầm chữ A thì đã thấy hai tiếng nổ lộng óc dội đến. Căn hầm chao đảo như con thuyền trong bão, hơi bom xộc vào khét lẹt, những vụn đất lọt qua khe các thân cây lát hầm rơi đầy xuống đầu mọi người. Lại một loạt bom nữa nhưng rất may không quả nào trúng hầm. Tiếp theo là hàng loạt trọng liên 20 ly từ trên trời dội xuống tưởng không bao giờ dứt. Hiến và Nhã vẫn mỗi người bám một cửa hầm thỉnh thoảng lại ghé mắt nhìn ra nhưng không thấy động tĩnh gì nữa, chắc bọn địch đang đợi cho cánh không quân cày nát chỗ này ra rồi mới xung phong.

Chùng như đã hoàn thành nhiệm vụ, hai chiếc máy bay nối đuôi nhau bay về phía đông. Từ phía xa đã thấy lấp ló những bóng rạn ri, lần này chúng có vẻ cảnh giác tợn. Chúng không dàn thành hàng nghênh ngang như trước mà lom khom đi thành hai hàng dọc nép sát hai bên vệ đường. Đến gần chỗ xác mấy thằng lúc nãy chúng bắt đầu tản ra và trườn lên một cách chậm chạp. Từ trong hầm mọi người cũng đã chui ra và ai về chỗ nấy. Hiến nhắc lại một cách rành rọt:

- Cứ kệ chúng nó đến gần nữa đi!- Anh quay lại bảo hai trưởng xe đang đứng trong đoạn hào phía sau- Chuẩn bị lựu đạn đi nhé! Lúc nào tôi hô bắn thì ném!

Không ai nói một lời, tất cả đều chăm chú dõi theo từng bước tiến của địch. Còn cách chừng năm mươi mét bọn chúng dừng lại và bắt đầu bắn dữ dội về phía căn hầm. Từ phía sau khẩu đại liên M30 và một khẩu cối 61 cũng lên tiếng. Lại những viên đạn cắm vào thành hầm phành phạch, một viên bay sát mang tai Hiến vào trong hầm làm toác ra một mảnh gỗ lát. Hiến nói nhỏ:

- Cẩn thận đấy!

Còn khoảng ba mươi mét, đã nhìn rõ nét mặt căng thẳng của mấy tên đi đầu. Hiến gằn giọng:

- Chuẩn bị! Bắn!- Tay anh cũng siết cò điểm xạ một loạt ngán vào tên đi đầu.

Từ ngách hào phía sau hai cánh tay vung lên, hai quả lựu đạn rơi trúng giữa toán địch đi đầu, chúng nhảy dạt ra tránh nhưng không kịp. Hai chớp lửa nháng lên, mấy thân hình đổ gục xuống. Bên cửa hầm phía bắc Nhã cũng bắn từng loạt ngắn chắc nịch. Bọn địch lại dạt ra xa. Khẩu đại liên và khẩu cối lại lên tiếng. Những viên đạn lại chụp lấy cái hầm như vãi trấu. Ngộ nhắc nhỏ:

- Chỉ một người quan sát thôi, còn lại tránh xa cửa hầm.

Nhã thì lẩm bẩm:

- Hai đợt!

Có vẻ như quá cay cú với cái gai trước mặt này bọn địch bây giờ bày thêm trò mới, một toán chùng chụp tên vòng sang hướng tây. Rất may là khi chúng vừa lóp ngóp thò đầu lên sau những lùm cây đã bị hai trưởng xe cảnh giới phía này phát hiện ra. Chỉ với hai loạt AK ngắn ngủi các anh cũng đã bắt chúng phải thụt xuống kéo theo mấy thằng bị thương về phía sau.

Nhã lại lẩm bẩm:

- Ba đợt!

Sau lần xông lên này bọn chúng dừng lại khá lâu không biết toan tính những gì. Trung đoàn phó Ngô tranh thủ hội ý với Vịnh, Cồn và Quang:

- Có thể nói là ta đã bị bao vây cả bốn phía. Bây giờ tôi muốn xin ý kiến các anh xem nên tiếp tục chốt giữ ở đây hay mở đường máu rút lui- Đợi một lát thấy không ai có ý kiến anh nói thêm- Cả hai phương án đều có cái thuận và cái nghịch. Nếu quyết tâm trụ lại thì khó khăn nhất của ta là đạn còn rất ít, quân số cũng ít, nếu bọn địch có quân tăng viện thì chỉ còn cách đánh đến người cuối cùng. Còn nếu mở đường máu rút lui thì chắc chắn có thương vong nhưng có thể thoát được một số đồng chí.

Tiểu đoàn phó Vịnh lên tiếng:

- Theo tôi trước hết ta xem lại còn bao nhiêu đạn đã.

Ngọ gạt đi:

- Chẳng cần kiểm cũng biết mỗi khẩu AK chắc chỉ còn hơn một băng đạn, lựu đạn thì có chừng chục quả.

Chính trị viên Cồn có ý kiến:

- Tôi nghĩ rằng nếu ta rời khỏi chỗ này bây giờ thì cũng khó thoát được lắm vì cả bốn phía đều có địch. Chi bằng ta cứ trụ lại, sống cùng sống, chết cùng chết. Biết đâu chúng nó nản thì ta lại bình yên vô sự.

Ngọ quay về phía Quang:

- Ý anh Quang thế nào?

Quang trả lời dứt khoát:

- Tôi đồng ý với anh Cồn.

Ngọ kết luận:

- Vậy thì ta sẽ quyết tâm trụ lại đây nhé. Mà cũng quá trưa rồi đấy, anh em mình thay nhau cảnh giới mà ăn đi còn lấy sức chiến đấu.

Nhưng hình như chẳng ai thấy đói cả, người nào cũng chỉ làm một thanh lương khô rồi uống mấy ngụm nước là thôi. Thấy im ắng quá Hiến bảo:

- Nhã, cậu nhìn kỹ xem phía bên ấy còn thằng nào không?

Nhã lại gần cửa ra vào hầm phía mặt đường, anh lấy một đoạn cây đặt cái mũ cối lên rồi nhấp như như định chạy ra. Ngay lập tức một loạt đạn chụp lấy cái mũ. Nhã rút tay kéo cái mũ về, một lỗ đạn tròn vo đã xuyên ngang vành mũ, anh lắc đầu:

- Vẫn còn. Bây giờ mà chui ra là chết ngay các thủ trưởng ạ!

Hình như bọn địch đã được tăng thêm quân số. Từ chỗ ngoặt của con đường thấy thấp thoáng bóng mấy tên đang chỉ trở, hò hét gì đó. Chắc là bọn này đã xong việc trong kho Tà Năng giờ mới mò ra.

Đợt tấn công thứ tư bắt đầu lúc hơn một giờ chiều. Lần này bọn chúng không đợi hoả lực chi viện ngừng mới xung phong mà vừa bắn cối, vừa bắn đại liên vừa xua quân lom khom tiếp cận. Bên mạn bắc một số tên đã dạt sang hẻm mép đường bên kia để lợi dụng địa hình tiến lên. Hiến đưa đầu ngấm thử hết thằng này sang thằng khác rồi bật nói:

- Có lẽ ta nên để về nấc “phát một”, ngấm thật chắc chắn mới đòm, bắn phát nào là chắc phát ấy.

Ngọ đồng ý, anh dẫn giọng:

- Chuyển về nấc phát một. Chỉ khi nào chúng đồng loạt xung phong mới chuyển về liên thanh.

Mấy bóng áo rằn ri vẫn lầm lũi tiến vào, Hiến nghĩ bụng: “có lẽ bọn này là bọn mới đến nên chưa biết sợ”. Đợi cho thằng đầu tiên vào còn độ ba mươi mét anh ngấm nghĩa thật cẩn thận rồi bình tĩnh bóp cò. Phát súng “tắc cú” nhưng cực kỳ chính xác bắt tên địch nằm bất động. Từ các phía khác những phát AK phát một cũng vang lên một cách chắc chắn. Cỗ khoai chí:

- Thế này đúng là “mỗi viên đạn, một quân thù” đấy!

Để lại ba, bốn cái xác bọn địch kéo nhau bò giật lùì. Nhã lại lẩm bẩm:

- Đợt thứ tư!

Thêm hai đợt tiến công nữa không có kết quả mà lại thêm thương vong chúng dừng lại khá lâu. Nhã khấp khởi:

- Có lẽ bọn chúng nản rồi hay sao ấy!

Vịnh lắc đầu:

- Coi chừng nó gọi máy bay lên đấy!

Đúng như vậy. Vịnh vừa dứt lời thì các vách hầm đã chao đảo bởi một quả bom rất gần. Hiến hét to:

- Tất cả vào hầm đi! Nhã cũng vào đi! Máy bay đang ném bom nó không dám xông lên đâu.

Cả chín người dồn vào chiếc hầm chữ A nhỏ bé. Nhã là người vào sau cùng, anh vừa mới nhào vào thì một luồng gió thúc mạnh phía sau đẩy anh ngã đè lên mấy người ngồi ngoài cùng. Lần này hai chiếc máy bay không bắn đại liên mà chỉ thả bom. Vì không bị lực lượng phòng không đe dọa nên bọn chúng cứ nhắm nha nhắm thật kỹ mục tiêu. Không khí trong hầm khét lẹt mùi thuốc bom và đặc sệt đất bụi. Những cây gỗ lát hầm cứ vụn bên này, vụn bên kia như muốn sập xuống. Cả chín người đều im thin thít, đầu gục xuống gối, hai tay ôm chặt lấy hai tai. Có vẻ như ai cũng đang sẵn sàng chờ một tiếng “ịch”.

Trận ném bom kéo dài chừng hai mươi phút. Hiến ngửa cổ nhìn lên trời thấy hai chiếc máy bay đã bay đi. Anh nói nhỏ:

- Có lẽ phải ra thôi! Thế nào bọn chúng cũng sắp xông lên đấy.

Từ từ lùì ra ngách hào Hiến thận trọng quan sát xung quanh. Anh như không tin vào mắt mình: căn hầm chỉ huy giao thông giờ trông như một cái hố bom, một quả bom nổ ngay phía cửa thông ra đường đã hất tung phần mái của căn hầm. Từ phía Tà Năng khẩu đại liên lại tăng tặc sủa một tràng dài vào cái ụ đất nham nhờ đó. Hiến đoán thế nào chỉ một lát nữa bọn chúng cũng sẽ xông lên, anh quay vào trong hầm gần giọng:

- Lên thôi! Từng người một. Nhớ là phải thấp người xuống, cứ để bọn chúng tưởng ta đã chết hết rồi.

Lần lượt từng người một bò ra khỏi hầm chữ A. Căn hầm chỉ huy giao thông tuy đã mất mái nhưng cũng vẫn có thể lợi dụng làm công sự chiến đấu được. Nhìn cái hố bom ngay cạnh Vịnh lè lưỡi:

- Nó chỉ lệch vào trong độ vài mét nữa thì mình “đi” cả.

Hiến thì thầm:

- Chỉ tôi và Nhã cảnh giới thôi, còn các anh cứ thụp hết xuống. Khi nào tôi hô chuẩn bị hãy đứng dậy.

Sau một hồi bắn thăm dò không thấy phản ứng gì một tên có vẻ là chỉ huy liên tục hối thúc bọn lính xông lên. Chắc hẳn nhìn cái hầm đã bị bay mất mái đang toang hoác như một cái hố bom hẳn định ninh nhóm cộng quân cứng đầu đã bị tiêu diệt hết nên nghênh ngang lắm. Trong khi bọn lính vẫn đang chậm chạp nhích từng tý một thì hẳn sống lưng đi tới, tay cầm khẩu súng ngắn hươ lên và luôn miệng chửi thề nghe rõ mồn một:

- Đ. má chúng mày! Nhát như thỏ để vậy. Chúng nó không chết hết thì cũng bị thương rồi. Nhanh lên! Còn thằng nào sống sót bắt về lính thương- Vẫn không thấy động tĩnh gì, tên chỉ huy càng tỏ ra chủ quan tự, nó đá vào sườn một tên bò ngay cạnh- Đứng lên như tao đây nè! Nhanh lên!

Một vài tên lính đứng dạy, chúng lom khom vừa đi vừa bắn từng loạt ngắn vào chỗ căn hầm. Vẫn không một phản ứng nào, tên chỉ huy được thể càng la lớn:

- Thấy chưa? Còn thằng nào sống nữa đâu?

Bọn lính đã đứng cả dậy, từ phía bắc cũng xuất hiện mấy bóng rần rì. Chỉ còn chừng hai mươi mét Hiến thì thềm:

- Chuẩn bị!- Liếc nhìn thấy mọi người đã vào vị trí anh ngắm thật kỹ vào giữa khuôn mặt đỏ gay của tên chỉ huy và siết cò.

Gần như chín khẩu AK cùng bắn một lúc. Tên chỉ huy sững người lại như va phải một vật cản vô hình, một dòng máu đỏ bầm phun ra từ giữa trán, nó từ từ khuỵu xuống. Bọn lính hoảng hốt tháo lui bỏ lại thêm mấy cái xác. Khẩu đại liên từ phía sau lại lên tiếng để yểm trợ cho đồng bọn rút lui. Nhả lạnh lùng lẩm bẩm:

- Đợt thứ bảy!

Ngộ nhìn quanh lo lắng hỏi:

- Anh em mình kiểm tra xem đạn được thế nào?

Đây đã là băng đạn cuối cùng nên tất cả mọi người tháo hộp tiếp đạn ra nghiêng ngó, Vịnh đoán:

- May ra thì mỗi người còn chục viên.

Cổn lên tiếng:

- Nhưng lựu đạn thì còn nhiều.

Bỗng một loạt tiếng nổ lụp bụp vang lên xung quanh. Từ chỗ đó những ngọn khói trắng bay lên càng ngày càng dày đặc. Ngộ dần giọng:

- Chúng nó bắn đạn khói. Cảnh giác chúng lợi dụng màn khói xung phong.

Tất cả vội lấp băng đạn vào rồi về vị trí chiến đấu. Nhưng không có tên địch nào xông lên cả. Khi những ngọn gió làm khói tan đi hết thì mấy cái xác cũng đã không cánh mà bay. Cổn cười khoái chí:

- Mấy thằng này cũng tình nghĩa ra phết nhỉ? Chúng bắn đạn khói để lấy xác nhau về các anh ạ.

Ngộ tỏ ra là người có kinh nghiệm, anh bảo:

- Có lẽ ta nên tranh thủ lui xuống cái khe dưới kia. Bọn nó mà rút thế nào cũng gọi pháo bắn vào đây bây giờ đấy!

Toán trình sát lục tục rút xuống cái khe cạn dưới chân đồi. Đúng như Ngộ dự đoán, một trận pháo kích dữ dội từ đỉnh 543 dập xuống chỗ họ vừa rời khỏi.

Chừng mười lăm phút sau trận pháo kích mới ngừng. Không gian dần trở lại yên tĩnh. Ngộ đứng dạy bắt tay từng người một, anh phấn khích:

- Tôi thật không ngờ lính xe tăng các anh mà đánh bộ cũng "máu" ra phết!

Cổn lại cười:

- Anh bảo không đánh thì để bọn nó bắt sống à?

Mấy cậu lính coi kho nãy giờ nấp ở đâu không biết cũng đã chạy tới, họ lo lắng hỏi:

- Chúng nó rút chưa hả các anh?

Ngọ trừng mắt:

- Các cậu chú ý ở đâu từ nãy đến giờ? Sao không ra cùng chiến đấu với bọn tôi?

Mấy người lính kho có vẻ ngượng, Quang thương tình đỡ lời:

- Chắc từ ngày vào đây toàn coi kho phải không? Thôi, lần sau phải rút kinh nghiệm nhé!

Một người có lẽ là cán bộ tiến lại gần và nói:

- Các anh thông cảm! Anh em chúng tôi đa số còn trẻ, tiếng là vào chiến trường nhưng có đánh đấm bao giờ đâu. Sáng nay lại bị chúng ập tới bất ngờ nên nhiều đồng chí sợ. Bây giờ đề nghị các anh giúp chúng tôi trở về kho và mời các anh nghỉ lại đây, ngày mai lại tiếp tục nhiệm vụ của mình.

Lời đề nghị quả cũng hấp dẫn. Nếu nghỉ lại ở kho Tà Năng để mai đi trinh sát tiếp thì rất tiện lợi. Từ đó sang 543 rất gần, bộ đội cũng sẽ được nghỉ ngơi lại sức sau một ngày chiến đấu căng thẳng. Ngọ vẫy Vịnh, Cồn, Quang và Hiến ra một góc, anh hỏi:

- Các anh thấy thế nào? Ta nên vào kho Tà Năng nghỉ mai trinh sát tiếp hay là quay về tổ chức một cuộc trinh sát khác.

Tất cả im lặng, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng. Cuối cùng tiểu đoàn phó Vịnh lên tiếng trước:

- Theo tôi ta nên vào đây nghỉ, thời gian chuẩn bị chiến đấu còn có hai ngày ta phải trinh sát được càng sớm càng tốt.

Chính trị viên Cồn tỏ ra không đồng tình:

- Tôi biết là còn rất ít thời gian nhưng ở đây thì tôi thấy nó thế nào ấy.

Đại đội trưởng Hiến tỏ ra rất sốt ruột:

- Tôi đồng ý với anh Vịnh, nếu nghỉ ở đây ngày mai ta sẽ xong việc sớm và còn hơn một ngày làm công tác chuẩn bị cho đơn vị.

Trung đoàn phó Ngọ có vẻ hơi phân vân, linh cảm của anh cũng cho thấy ở lại đây có cái gì đó bất ổn. Anh quay về phía trợ lý Quang:

- Anh Quang nghĩ thế nào?

Quang trầm ngâm suy nghĩ, anh biết Vịnh và Hiến đang rất lo lắng cho việc hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị mình nên chỉ mong chóng xong việc. Tuy nhiên anh thấy nếu vào đây cũng có nhiều cái bất lợi, nhờ bị bọn địch phục kích hay gài bẫy thì rất nguy hiểm. Chỉ cần một người trong toán trinh sát này hy sinh hoặc bị thương đều ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Mà thực ra từ đây về đơn vị họ cũng không xa lắm. Nhưng nếu quay về liệu có ai nghĩ là mình hèn nhát, mình nản chí hay không? Đang ngần ngừ chưa muốn nói thì Ngọ đề xuất:

- Bây giờ có hai ý kiến trái ngược nhau. Tôi đề nghị anh Quang cho biết ý kiến của mình. Ý kiến của anh Quang sẽ là quyết định cuối cùng!

Quang biết Ngọ rất nể mình, mặc dù là người có chức vụ cao nhất nhưng tuổi thì Ngọ còn kém cả anh lẫn Vịnh, Cồn. Ngoài ra qua mấy ngày làm việc bên nhau Ngọ cũng đã biết anh là người có nhiều ý kiến rất xác đáng nên anh ta dành cho anh làm người đưa ra quyết định cuối cùng. Kể ra cũng khó xử. Quang âm thầm phác nhanh trong đầu một loạt tình huống có khả năng xảy ra rồi đột ngột đưa ra quyết định:

- Theo tôi ta nên quay về, mai tổ chức một buổi trinh sát khác- Không để cho Vịnh kịp phản ứng anh nói tiếp- Ngày mai đề nghị anh Ngọ cho thêm một số đồng chí trinh sát và công binh đi cùng, có vấn đề gì cần khắc phục ta sẽ trao đổi luôn tại thực địa. Các anh thấy thế có được không?

Ngọ nói to lên dứt khoát:

- Vậy ta sẽ quay về, ngày mai tôi sẽ cử thêm một số thành phần đi cùng như yêu cầu của anh Quang.

Mấy chiến sĩ kho lo lắng ra mặt:

- Thế các thủ trưởng không vào kho cùng chúng tôi à?

Quang kéo người phụ trách lại giải thích một hồi, cuối cùng anh ta nằn nì:

- Kế hoạch của các thủ trưởng thế nào chúng tôi không dám có ý kiến nhưng xin có một đề nghị thế này: anh em tôi quân số thì ít, kinh nghiệm chiến đấu còn hạn chế nên xin các thủ trưởng hãy lưu lại một lúc, đợi chúng tôi vào được kho rồi thì các thủ trưởng đi cũng được.

Nghĩ cũng thương tình, Ngọ hội ý qua với mấy cán bộ xe tăng rồi đồng ý với đề nghị của anh ta. Anh bảo mọi người dàn thành đội hình chiến đấu để sẵn sàng chi viện anh em coi kho khi có tình huống xảy ra.

Quả thật! Những linh cảm của Ngọ và Cồn đã đúng. Bọn địch trước khi rút đã cài lại một số mìn Cờ- lây-mo và lựu đạn, ba chiến sĩ đi đầu của bộ phận coi kho dính mìn bị thương. Ngọ lại phải dành thời gian hướng dẫn anh em phá bẫy mìn đến gần tối mới vào được kho. Xong xuôi họ trở về đơn vị để sáng mai đi trinh sát tiếp.

Buổi trinh sát ngày hôm sau khá thuận lợi. Đúng như dự đoán khi nghiên cứu trên bản đồ, toàn bộ khu vực căn cứ 31 gồm có 5 điểm cao nằm nối tiếp nhau với độ cao tăng dần từ đông- nam lên tây- bắc, độ dốc theo hướng này chỉ từ 15 đến 20 độ nên xe tăng có thể cơ động được. Địch tổ chức phòng ngự trên mỏm 4 và mỏm 5 là hai mỏm cao nhất. Căn cứ vào địa hình và tình hình địch quyết tâm của đại đội 9 là tổ chức thành đội hình một thê đội gồm trung đội 1 cùng xe đại đội trưởng và đội dự bị gồm trung đội 2 cùng xe chính trị viên, cơ động theo đường 16 A đến vị trí tạm dừng tại ki- lô- mét số 102. Sau đó chờ theo bộ binh xung phong lên chiếm tuyến triển khai tại mỏm 3. Từ đó sẽ phát huy hỏa lực tiêu diệt địch và xung phong đánh chiếm các mục tiêu trên mỏm 4, mỏm 5. Trong đó mục tiêu chủ yếu của xe tăng là sở chỉ huy và trận địa pháo, cối. Tuy nhiên lại xuất hiện một khó khăn: toàn bộ các mỏm đồi này đều được phủ kín bằng một thảm rừng thưa nhưng khá xanh tốt. Nhìn những cây rừng bé thì bằng bắp đùi, to thì hàng người ôm trung đoàn phó Ngọ hỏi Vịnh:

- Cây này xe tăng các anh có húc đổ được không?

Vịnh lắc đầu cười:

- Một hai cây thì húc được chứ cả rừng thế này thì làm sao mà húc nổi.

Ngọ gọi đồng chí đại đội trưởng công binh lại gần:

- Cậu thử đề xuất phương án làm đường cơ động cho xe tăng từ đây lên trên kia xem sao.

Đại đội trưởng công binh ngẫm nghĩ một lát rồi mới trả lời một cách thận trọng:

- Báo cáo thủ trưởng! Về chất đất ở đây nhìn chung tốt nên không ngại lắm, chỉ còn vướng cây thì chúng tôi sẽ tập trung cho anh em hạ cũng nhanh thôi.

Ngọ gặng lại:

- Mất độ bao lâu thì xong?

Tính toán thêm một chút đại đội trưởng công binh quả quyết:

- Báo cáo thủ trưởng, chỉ cần một ngày là xong.

Trợ lý Quang đang đứng gần đấy vội xoa tay:

- Không ổn! Các anh mà hạ cây như thế khác nào “lạ ông tôi ở bụi này”. Phải tìm cách khác đi!

Quả là một bài toán khó, không hạ cây thì không cơ động được mà hạ cây thì sợ lộ. Mọi người tản ra xung quanh tìm đường vòng tránh đều không có kết quả. Trung đoàn phó Ngọ gọi đại đội trưởng công binh lại một lần nữa:

- Tôi cho cậu từ chập tối đến nửa đêm có mở thông đường được không?

Đại đội trưởng công binh bối rối:

- Báo cáo thủ trưởng! Lúc này tôi nói một ngày xong là cũng phải làm cật lực rồi đấy. Bây giờ thủ trưởng cho có mấy tiếng, mà lại ban đêm thì không thể xong được ạ.

Ngọ hơi có vẻ căng:

- Nghĩ cách đi! Không xong cũng phải xong!

Như không chú ý đến câu chuyện của mọi người Nhã cứ loay hoay xung quanh một cái gốc cây, chợt anh đứng thẳng dậy và lại gần đám đông đang trao đổi, giọng mừng rỡ:

- Có cách rồi các thủ trưởng ạ!

Cả Ngọ, Vịnh, Cổn gần như đồng thanh hỏi lại:

- Cách gì?

Nhã đến cạnh một cái cây và nói một cách rành rọt:

- Bây giờ ta không hạ hẳn cây mà chỉ cưa đứt độ ba phần tư cây về hướng này- Nhã chỉ vào gốc cây phía hướng đối diện với mũi xe- Như vậy cây vẫn chưa đổ và vẫn giữ được bí mật. Đến khi xung phong xe chỉ cần ủi nhẹ một cái là cây sẽ đổ rất gọn. Các thủ trưởng thấy thế có được không?

Cả mấy anh em đều lặng đi. Giải pháp thật là đơn giản đến không ngờ song cũng thật là sáng tạo. Vịnh tươi cười:

- Ừ! Cậu này khá!

Ngọ thì vào việc luôn, anh gọi cả đại đội trưởng trinh sát và công binh lại gần:

- Bây giờ các cậu thực hiện như anh Nhã vừa nói. Bên trinh sát kết hợp với bên xe tăng phá tác tuyến, đánh dấu những cây cần cưa. Còn bên công binh cứ theo đó mà tiến hành. Chậm nhất 22 giờ ngày mai phải xong. Nhưng phải nhớ là bí mật tuyệt đối đấy nhé.

Ngày chiều hôm ấy việc mở đường được bắt đầu. Bộ binh cũng được lệnh tổ chức vây lấn. Còn đoàn cán bộ xe tăng quay về đơn vị và tiến hành những công việc cuối cùng cho trận đánh. Có vẻ như mọi công việc đã vào guồng máy. Trận tiến công điểm cao 543 đã sẵn sàng.

Khi toàn đại đội đã xếp thành một hàng dọc ngoài đầu bản Rơ Niêm, đại đội trưởng Hiến kiểm tra lại lần cuối đội hình. Năm chiếc xe tăng mình đầy lá ngụy trang nép mình bên những bụi cây, kíp xe nào cũng đang trong tư thế sẵn sàng. Cúi nhìn đồng hồ thấy đã 17 giờ, đó là giờ xuất phát theo hiệp đồng anh trở về trèo lên xe và nhún mình vào cửa trường xe, chụp cái mũ công tác lên đầu, xiết chặt ống nói rồi đồng dục:

- 65 gọi 09! Tất cả vào xe! Nổ máy!

Như có một luồng điện truyền qua, năm chiếc động cơ cùng gầm lên Từ các ống xả những làn khói xanh bay lên bốc mùi hăng hắc. Hiến quay lại nhìn đội hình một lần nữa thấy tất cả các xe đã nổ máy anh bóp công tắc ngược về "phát" chuẩn bị ra lệnh xuất phát thì một chiến sĩ thông tin của tiểu đoàn bộ từ đầu chạy tới chặn trước đầu xe, miệng mũi tranh nhau thở nhưng hai tay vẫn kẹp xua tay ra hiệu "tắt máy".

Hơi ngờ ngàng nhưng Hiến vẫn bỏ mũ công tác ra và quát:

- Có chuyện gì thế?

Cậu chiến sĩ thông tin đã bớt mệt nhưng vẫn còn hỗn hển:

- Thủ... trưởng... Vịnh bảo các anh chưa được đi vội.

Hiến nhún người ra tận đầu xe cúi xuống hỏi:

- Đồng chí nói cho rõ ràng nào! Thủ trưởng Vịnh bảo sao?

Người chiến sĩ thông tin nói rành rọt:

- Thủ trưởng bảo tôi xuống truyền đạt với đại đội 9: tạm dừng tại chỗ chờ lệnh mới. Có gì lát nữa thủ trưởng sẽ xuống ra lệnh trực tiếp.

Hiến làm bầm:

- Không hiểu lại có chuyện gì nữa đây- Nói thì nói vậy nhưng anh vẫn đứng lên tháp pháo đánh tín hiệu cho các xe tắt máy rồi nói thật to- Các xe dừng tại chỗ chờ lệnh!

Ngày đầu năm miền sơn cước thật ngắn, mới hơn 17 giờ đã không rõ mặt người. Từ các xe phía sau mấy trưởng xe sốt ruột kéo nhau lên xe đại đội trưởng tìm hiểu tình hình. Trả lời câu hỏi vì sao chưa đi của họ Hiến gất gỏng:

- Tớ cũng như các cậu thôi! Thấy “nó” bảo dừng lại đợi thì phải dừng chứ đâu có biết vì sao.

Nhã thì lẩm bẩm:

- Cứ nhùng nhằng thế này có mặt chậm theo giờ hiệp đồng lại lảm chuyện.

Thực ra lòng Hiến cũng nóng như lửa đốt. Đã hiệp đồng với bộ binh, công binh, pháo binh rồi, đến giờ mà mình chưa có mặt lời thôi “ăn kỷ luật” như chơi. Nhưng lệnh trên đã truyền vậy thì cứ phải đợi chứ biết làm sao. Tức một cái là không biết vì lý do gì, mà lại không dám bỏ xe để đi hỏi. Vô tuyến điện vì lý do bí mật nên trên ấy vẫn chưa mở. Máy thẳng cha trưởng xe thì cứ đoán già, đoán non nghe lại càng thêm nóng ruột.

Cuối cùng thì đích thân tiểu đoàn phó Vịnh xuất hiện. Đáp lại sự nôn nóng của mấy cậu trưởng xe là một giọng nói hết sức mệt mỏi trái với cái vẻ sôi sục sục thường ngày:

- Hoãn lại đến mai! Cho xe về chỗ cũ đi!

Hiến túm tay Vịnh:

- Nhưng anh phải cho biết vì sao lại hoãn đã chứ?

Vịnh buông thõng:

- Bọn nó lại tung quân ra Tà Năng lũng sục, trung đoàn không muốn xuất đầu, lộ diện hôm nay- Anh bỗng đổi giọng

Nhã tỏ ra hăng hái:

- Thì mình cứ đi, gặp nó ở đâu thì đánh luôn có được không?

Vịnh gắt:

- Các cậu cứ đơn giản hóa vấn đề thế! Định đánh 543 mà lại nổ súng ở Tà Năng thì còn đâu là bí mật, bắt ngờ nữa.

Tuy vậy, lùi một ngày cũng có cái lợi là củng cố thêm được 2 xe đưa vào chiến đấu.

Nhưng rồi rốt cuộc số lượng xe của đại đội 9 tham gia đánh 543 vẫn chỉ có 5 xe. Chiều hôm sau lúc đưa xe ra xếp đội hình biên đội thì hai xe lại giờ chững. Cả tổ kỹ thuật xoay tròn ra vẫn không khắc phục được. Nguyên nhân thì cũng đơn giản: xe của đại đội này đã vào chiến trường được ba năm, trong đó có hai mùa mưa ở tít trong A Sầu- A Lưới, khí tài chẳng có mà thay nên xuống cấp là lẽ đương nhiên. Kế hoạch chiến đấu cũng đã được điều chỉnh lại: do điều kiện địa hình đồi núi, đường hẹp lại không có địa thế để triển khai đội hình nên sẽ bố trí lực lượng tiến công của đại đội gồm thê đội 1 và đội dự bị. Thê đội 1 sẽ do trung đội của Nhã đảm nhiệm, đội dự bị là trung đội 2 trong đó có xe của chính trị viên, còn đại đội trưởng Hiến trung đoàn yêu cầu ở lại sở chỉ huy để trực tiếp chỉ huy đại đội qua vô tuyến điện. Chính trị viên tiểu đoàn Cổn thì quyết định đi trong đội hình thê đội 1, anh bảo: “ở sở chỉ huy đã có anh Vịnh và cậu Hiến rồi, tớ sẽ trực tiếp đi với các cậu”. Thấy chính trị viên cứ khẳng khẳng như vậy Nhã đành bảo anh lên đi cùng kíp xe 555.

Đúng giờ quy định Nhã dẫn đầu đội hình cho xe tiến, các xe sau thành một hàng dọc lằm lũi lên đường. Tất cả các đài vô tuyến điện đều đặt ở chế độ thu canh để giữ bí mật. Đèn pha cũng không được bật, chỉ chỗ nào khó đi quá lái xe mới được bật đèn hạn chế ánh sáng.

Con đường 16 A vừa chật, vừa xấu lại phải đi mò nên tốc độ cơ động rất chậm. Đến vị trí tạm dừng Nhã cho xe mình nép sát vào một bụi cây ven đường rồi xuống xe kiểm tra tình hình trung đội. Đợi cho tất cả các xe đến đủ anh bật đèn pin soi vào cổ tay xem đồng hồ: mới hơn 23 giờ. Xung quanh tương đối yên tĩnh, thỉnh thoảng một quả pháo sáng trên đỉnh 543 vọt lên tỏa ra thứ ánh sáng chập chờn, ma quái. Nhã đứng ra giữa đường đồng dục:

- Các xe kiểm tra lại tình trạng kỹ thuật một lần nữa. Chú ý bộ phận hành động và truyền động, chốc nữa phải leo dốc khá cao đấy!

Trong lúc các thành viên kiểm tra kỹ thuật Nhã trèo lên xe mở đài trực canh. Theo kế hoạch thì còn gần 3 tiếng nữa mới đến giờ xung phong nhưng anh vẫn lo ngay ngáy vì đoạn đường phía trước rất xấu vì bom B52 dạo vừa rồi đánh phá dữ dội, lại còn đường cơ động lên điểm cao cũng chưa biết thế nào. Độ dốc thì cao, lại còn phải vừa đi vừa húc cây để mở đường chắc chắn tốc độ sẽ rất chậm. Suy đi tính lại Nhã quyết định cho trung đội tiến sát hơn nữa đến mục tiêu, anh nghĩ bụng: “nhanh được tý nào hay tý ấy”. Quay lại xe 555 xin ý kiến chính trị viên, Cố đồng ý nên mới chưa đến 1 giờ sáng Nhã đã lệnh cho trung đội lên đường.

Đúng như Nhã lo lắng, quãng đường hơn 2 ki-lô-mét từ vị trí tạm dừng lên đến đầu mỏm 1 như một bãi chiến trường toang hoác những hố bom và ngổn ngang đất đá, thân cây đổ, đôi chỗ xác những chiếc ô tô không biết bị cháy từ bao giờ nay lại được bom hất lên đường thành những vật cản hết sức khó chịu. Xe 567 vẫn đi đầu đội hình, Nhã bắt tất cả xuống xe đi bộ phía trước để dò đường, nếu cần thì phải dọn dẹp bớt các vật cản. Cứ đi được độ hai chục mét lại quay lại hướng dẫn cho Thắng lái qua. Vừa đi anh vừa lầm bầm:

- Vừa mới hôm kia đi trinh sát qua đây đường sá đâu đã đến nỗi này!

Hòa lạnh chanh:

- Cứ với cường độ sử dụng B52 thế này thì nó còn làm biến đổi cả bộ mặt trái đất ấy chứ.

Cân thì lặng thinh chăm chú vào công việc nhưng cậu phải thừa nhận Hòa nói đúng. Hồi ở trong A Lưới cậu cũng đã nhiều lần phải vượt qua bãi bom B52 nhưng chưa lần nào thấy nó khủng khiếp như ở đây, chắc chắn là do cường độ sử dụng rất cao.

Mất gần một tiếng đồng hồ 5 chiếc xe tăng mới vượt được qua 2 ki-lô-mét. Nhã thở dài nhẹ nhõm:

- Đường với sá thế này thì xung phong cái nỗi gì- Nhưng rồi chợt nhớ đây đã trong tầm súng cối của địch anh lại phải đi từng xe một nhắc nhở- Chưa đến giờ nổ súng, cứ đỗ cho kín vào. Nhớ là giữ bí mật tuyệt đối nhé!

Tranh thủ ánh sáng khi mờ khi tỏ của mấy quả pháo sáng trên đỉnh 543 Nhã gọi hai trưởng xe lên để bổ sung nhiệm vụ:

- Các cậu nhìn thấy chỗ pháo sáng bắn lên rồi chứ? Đó chính là mỏm 5, sở chỉ huy của địch đặt ở mỏm này. Trước đó độ ba trăm mét là mỏm 4. Địch chỉ tổ chức phòng ngự ở hai mỏm này. Mình cơ động đến mỏm 3 thì sẽ triển khai đội hình xung phong, vừa chạy vừa bắn vào mỏm 4, sau đó sẽ phát triển sang mỏm 5. Mục tiêu chủ yếu của ta ở đó là sở chỉ huy. Còn đường cơ động từ đây lên tuyến triển khai ở mỏm 3 thì Thắng chú ý quan sát các vạch dấu của công binh trên các thân cây mà theo. Cây đã cưa dở rồi, cậu chỉ cần húc nhẹ là sẽ đổ thôi. Các xe đi sau cứ theo thế mà đi. Trường hợp máy bay đánh vào đội hình thì các xe cho người lên bắn 12 ly 7. Nhiệm vụ thế các đồng chí rõ cả chưa?

Hai trưởng xe và kíp xe 567 đồng thanh:

- Rồi!

Cân thì thầm với Thắng:

- Độ dốc này khá cao, lại phải húc cây nên chắc chỉ đi số 1, số 2 thôi đấy.

Thắng gật đầu:

- Em biết rồi! Nhưng có lẽ phải lên tận nơi xem công binh họ đánh dấu thế nào đã.

Nói rồi cậu nhảy ngay xuống xe. Nhã cũng xuống theo, anh dẫn Thắng đi lên đầu mỏm 1. Đến trước một cái cây có mảnh vải trắng buộc phất phơ ngang tầm ngực Nhã chỉ:

- Đấy! Vạch dấu của công binh đấy! Nhìn rõ không?

Thắng không nói gì, cậu bước thêm mấy bước nữa về phía trước sầm soi nhìn những mảnh vải trắng mờ mờ trong bóng đêm rồi mới trả lời:

- Em nhìn rõ rồi. Thôi, mình về xe đi!

Trên mũi xe Cân và Hòa đang rì rầm nói chuyện. Vừa về đến nơi Nhã đã nhỏ nhẹ:

- Tranh thủ chớp mắt tý đi! Được ít nào hay ít ấy.

Hòa cười hình hích:

- Bố này lăm lăm mắt rồi! Còn vài phút nữa đã nổ súng thì làm sao mà chớp mắt được- Giọng cậu trở nên xa xôi- Thế mà đã ba năm rồi nhỉ, mừng Mười Tết Mậu Thân thì đánh Làng Vây, còn hôm nay hai mươi chín tháng Giêng Tân Hợi lại mới được đánh trận nữa.

Thắng thì thầm:

- Anh bảo trận này liệu có ác liệt bằng trận Làng Vây không?

Hòa có vẻ kể cả:

- Cậu này buồn cười thật! Trận đánh nào mà chẳng ác liệt, mình đánh nó thì nó cũng phải chống lại chứ!

Cân thủ thỉ:

- Theo tờ trận này khó khăn hơn vì bọn chúng biết mình có xe tăng rồi, chắc chắn vũ khí chống tăng của chúng sẽ nhiều hơn trận Làng Vây.

Đoán chừng sắp đến giờ xung phong Nhã vào xe mở đài để ở chế độ "thu canh", anh giục cả xe:

- Thôi, vào vị trí đi! Sắp đến giờ rồi.

Nhưng quái lạ! Đồng hồ đã chỉ 2 giờ sáng mà vẫn lặng như tờ. Vẫn chỉ mấy quả pháo sáng vu vơ trên đỉnh 543. Nhã nhòm dậy nhìn về phía sau: tất cả các xe vẫn đang nằm im thín thít. Chờ thêm mấy phút nữa vẫn không thấy động tĩnh gì Nhã nhảy xuống xe chạy lại chỗ xe 555. Vừa nhìn thấy bóng Nhã chạy lại gần Cổn đã xua tay:

- Cứ về xe đợi đã! Chắc lại có trục trặc gì rồi.

Nhã lại về xe mình, chụp cái mũ công tác lên đầu mà lòng thấy nóng như lửa đốt. Cả Cân và Hòa bây giờ cũng lặng thinh, mắt cứ dán vào đỉnh 543 chờ một tín hiệu gì đó khởi đầu cho trận đánh. Nhưng không gì cả, tất cả vẫn im lìm.

2 giờ 20 phút, thêm vài quả pháo sáng từ đỉnh 543 bắn lên.

2 giờ 30 phút, im lặng vẫn bao trùm.

2 giờ 40 phút, một loạt tọa độ B52 ném xuống phía bắc cứ điểm.

3 giờ 00, lác đác vài phát súng chỉ thiên, chắc là tên nào đó ngứa tay.

Những phút chờ đợi dài như vô tận.

Hơn 3 giờ, không chịu được nữa Nhã lại xuống xe định lên chỗ xe chính trị viên Cổn xin ý kiến thì pháo thủ xe 555 chạy đến, cậu ta hỗn hển:

- Anh Nhã! Sở chỉ huy bảo anh cho trung đội lùi lại vị trí tạm dừng để giấu xe! Trận đánh đêm nay đã bị hoãn.

Chẳng biết làm thế nào hơn Nhã đành bảo Hòa chạy sang báo cho xe 546 quay về, còn mình thì chỉ huy cho Thắng quay đầu xe về hướng bắc. Về đến vị trí tạm dừng anh mới được chính trị viên Cổn cho biết vì công binh chưa mở đường xong, bộ binh cũng chưa triển khai được lực lượng nên trung đoàn quyết định lùi trận đánh sang buổi chiều. Nhã ngao ngán nghĩ thầm: "máy bay nó thì nhiều như ruồi, phòng không của mình thì yếu mà đánh ban ngày thì chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra". Linh cảm cho anh biết trận đánh

này sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

Linh cảm của Nhã đã không sai.

Ngay sau khi pháo chiến dịch bắn chuẩn bị Hiến đã lệnh cho trung đội của Nhã xuất kích. Đoạn đường 16A đêm qua mất gần 1 tiếng để vượt qua nhưng vì hôm nay được đi ban ngày, lại đã có vệt đường cũ nên không khó khăn lắm. Tuy nhiên, khi vừa rời đường 16A lên mỏm 1 theo vạch dấu chỉ đường của công binh để lại trung đội anh đã gặp những trở ngại đầu tiên. Những thân cây đã được cưa dở dễ dàng đổ xuống khi mũi xe húc vào, nhưng rồi chính thân cây và cành của chúng lại trở thành những vật cản. Chúng nằm chõng chát lên nhau tạo thành những đống thù lù trước mũi xe. Đã thế lại còn dốc nữa, có chỗ phải đến trên 20 độ. Thắng nghiêng chạt hai hàm răng, mắt như dán vào kính lái. Nhìn đống thân cây, cành cây ngồn ngộn phía trước cậu chỉ sợ không cẩn thận sẽ bị “đội bụng”. Mà đúng như vậy thật, vừa húc đổ một thân cây to cỡ người ôm xuống Thắng chợt thấy dường như xe dừng lại trong khi cậu vẫn tăng ga. Giật thót người cậu vội đạp ly hợp rồi thử lại một lần nữa, xe vẫn đứng yên tại chỗ. Thắng vội về số “0” và báo cáo:

- Anh Nhã! Xe bị đội bụng rồi.

Nhã vội mở cửa, mấy anh em cùng nhảy xuống xe đứng nhìn: đống thân cây, cành cây quá dày dưới bụng xe đã làm cho hai băng xích không còn bám được xuống mặt đường. Nhã quát Thắng:

- Vào lùi xe xem nào!

Thắng lập tức nhảy vào xe, sau một lát trầy trật chiếc xe cũng đã lùi ra được khỏi đống thân cây. Đang phân vân không biết nên làm thế nào thì Cấn reo lên:

- Thắng! Cho một bên xích đi theo thân cây xem nào!

Thắng lùi lại thêm vài mét rồi chỉnh hướng cho một bên xích trèo lên gốc cây rồi đi dọc theo thân cây, quả nhiên là vượt qua được. Phía trước những tiếng nổ dồn dập vẫn dội về. Nghĩ bụng: “không nhanh lên thì sẽ đến muộn giờ hiệp đồng”, Nhã hô mọi người lên xe rồi hét vào ống nói:

- Cứ thế mà đi nhưng tăng tốc độ lên!

Thắng mím môi điều khiển cho một băng xích hướng thẳng vào thân cây có vạch dấu, sau khi húc đổ xong cậu cứ giữ cho băng xích đó đè lên thân cây mà đi. Kể cũng hơi “chật churõng” nhưng còn hơn bị đội bụng. Trầy trật mất chừng nửa tiếng toàn trung đội mới đến được đỉnh mỏm 3. Nhã xiết chặt ống nói rồi bóp phát:

- 67 gọi 01! 91 đã đến đỉnh mỏm 3, xin chỉ thị!

Trong tai nghe anh nghe rõ giọng tiểu đoàn phó Vịnh:

- 01 gọi 67! Khẩn trương bắt liên lạc với bộ binh và tổ chức xung phong! Nhận đủ trả lời!

Nhã mở cửa nhô hẳn đầu ra ngoài quan sát. Ngay sát bìa rừng trước mặt anh chừng vài chục mét lổ nhỏ bóng các chiến sĩ bộ binh. Yên tâm hơn Nhã lên đài:

- 67 gọi 91! Nhanh chóng chiếm tuyến triển khai, phát huy hỏa lực tiêu diệt địch ở mỏm 4! Nhận đủ, trả lời!

Không đợi hai xe trả lời Nhã nhấn báo gọi:

- Thắng, tăng tốc độ! Hòa, nạp đạn nổ!

Đã ra đến khoảng trống phía tây bắc mỏm 3, từ đây sang mỏm 4 chỉ chừng gần 1000 mét nên nhìn khá rõ hệ thống công sự dày đặc của địch đang chìm trong khói bụi của trận pháo hỏa chuẩn bị. Liếc về phía sau Nhã thấy xe 555 và 546 đã tản ra hai bên thành đội hình hàng ngang anh hô:

- Lái xe, tạm dừng!

Xe vừa dừng Nhã đã đưa được một cái công sự bắn vào kính ngắm, anh chỉnh lại đường ngắm thật

chính xác rồi bóp cò. Một chớp lửa nháng lên, một tiếng “xoảng” của vỏ đạn rơi, khói mù mịt trong buồng chiến đấu. Nhã vớ tay bật quạt gió rồi bảo Hòa:

- Cứ liên tục nạp đạn nổ nhé!

Nhã bắn liên tục vào mòm 4 ba phát pháo nữa, trong thị trường kính ngắm anh nhìn thấy bọn địch lố nhố chạy về mòm 5. Pháo hỏa chuẩn bị cũng đã chuyển làn. Biết là đã đến thời cơ xung phong Nhã bóp phát:

- 67 gọi 91! Nhanh chóng xung phong sang mòm 4, thứ tự 55, 46! Nhận đủ, trả lời!

Tiếng trả lời của hai xe vọng về gần như ngay lập tức. Và cũng gần như ngay lập tức anh thấy xe 555 vọt lên lao xuống cái yên ngựa nối giữa mòm 3 và mòm 4. Ngay sau đó là xe 546. Nhã nhổm lên vẩy mấy chiến sĩ bộ binh ở phía sau:

- Xung phong đi chứ! Bám sát sau xe tăng ấy!- Thụp vào xe anh hô- Thắng, bám sau xe 546.

I Dường như bọn địch đã qua cơn hoảng loạn ban đầu, các trận địa pháo và cối từ mòm 5 bắn như mưa về phía cái yên ngựa nối giữa mòm 3 và mòm 4. Những chớp lửa nháng lên phía trước, phía sau, bên trái, bên phải. Tiếng mảnh đạn va vào thành xe chan chát. Kệ, Nhã vẫn bình tĩnh xả từng loạt đại liên vào đám áo rằn ri đang chen chúc nhau chạy về hướng mòm 5.

Toàn trung đội đã vượt qua hết cái yên ngựa và đã chiếm lĩnh được mòm 4, Nhã hét lên trong ống nói:

- 67 gọi 91! Chiếm địa hình có lợi, tiêu diệt địch ở mòm 5! Nhận đủ, trả lời!

Chẳng thấy ai trả lời nhưng dường như cả hai trưởng xe đã nhận đủ, họ đang dùng xích sắt chèn qua những ụ chiến đấu bằng đất bao quanh sân bay trực thăng. Nhã cũng bảo Thắng:

- Ép sát bờ đất kia rồi dừng lại!

Thắng cho xe chạy đến sát một cái bờ đất cao gần ngập bằng xích rồi dừng lại. Từ đây có thể nhìn rõ mòm 5 vì khoảng cách chỉ còn chừng 500 mét nữa. Nhác thấy một cụm pháo chống tăng ngay đầu mòm 5 đang bắn về phía mình Nhã vội hét vào ống nói:

- 91 chú ý! Pháo chống tăng đầu mòm 5, tiêu diệt!

Miệng hô nhưng tay Nhã đã đưa được đầu ngắm vào một ụ pháo, anh bóp cò. Khẩu pháo chống tăng tung lên. Hai xe 555 và 546 cũng đang tập trung bắn vào đầu mòm 5. Đột nhiên một chớp lửa lớn lóe lên ngay cạnh xe Nhã, khói bụi đất đá trùm hết cả xe. Nhã đoán máy bay địch đã đến và bắt đầu ném bom vào đội hình, anh vội bóp công tắc nội bộ:

- Hòa lên bắn máy bay, Cản nạp đạn thay Hòa!- Chuyển về phát anh nói nhanh- 91 cho người lên bắn máy bay địch.

Hòa đã đứng lên ghế pháo hai, cậu bật tung cửa trưởng xe lên, một làn ánh sáng chói lòa ập vào trong xe. Nhã ngẩng lên nhìn, trên đầu anh hai chiếc F4H đang quần lượn và thay nhau lao xuống cất bom. Hòa đã lên đạn và đang rê nòng súng theo mục tiêu. Nhã lại chú ý xuống bắn tiếp hai viên vào đầu mòm 5. Có vẻ như mấy khẩu pháo chống tăng của địch ở đây đã bị diệt hết. Ngay lúc đó những tiếng nổ chát chúa của khẩu 12 ly 7 đã vang lên. Nhã liếc mắt nhìn lên thấy Hòa đang ghì chặt khẩu súng kéo một điểm xạ dài. Chừng như bị đánh vỡ mặt bất ngờ, chiếc máy bay vội vọt lên cao, hai quả bom mất hướng nổ mãi phía sau đội hình. Từ phía mòm 5 đạn vẫn bắn ra như vãi trấu nhưng lúc này chủ yếu là đạn súng bộ binh và đạn cối. Nhã quan sát thấy trên mòm 5 hệ thống công sự như hai hàng bát úp vòng tròn. Trên đỉnh đồi là những đồng bao cát xếp ngồn ngộn, ở đó nổi bật lên những cần ăng- ten vô tuyến điện. Nhã đoán chắc chắn đây là sở chỉ huy lữ đoàn địch. Thoáng thấy có một con đường chạy vòng theo sườn bắc mòm đồi đi ra phía sau anh quyết định cho trung đội xung phong theo con đường đó:

- 67 gọi 91! Nhanh chóng xung phong sang mòm 5 theo con đường bên sườn phải, thứ tự 55, 46! Nhận đủ, trả lời!

Tiếng hai trưởng xe trả lời gấp gáp:

- Nhận đủ!

Xe 555 vừa rời khỏi chỗ đỗ chạy lên phía trước được chừng hai chục mét thì một quả bom nổ ngay cạnh. Nó tiến thêm được vài mét nữa thì dừng lại. Trong tai nghe của Nhã vang lên tiếng trưởng xe 555 báo cáo:

- 55 báo cáo! 55 bị bực ống nước!

Không ngần ngại Nhã lập tức lên đài:

- 46, 67 xung phong! 55 tại chỗ chi viện và khắc phục!- Anh chuyển sang nội bộ- Thắng, tiến về bên phải.

Chếch về bên phải mỏm 4 xe 546 đã bắt đầu tăng tốc độ vừa chạy vừa bắn, Nhã nhắm tính: “chỉ cần vượt qua cái yên ngựa kia sang đến đầu mỏm 5 là bọn máy bay sẽ không dám đánh chặn nữa vì sợ đánh vào đồng bọn” nên anh giục Thắng:

- Tăng tốc độ, bám sát xe 546!

Hình như đã có thêm một tốp máy bay nữa đến tiếp viện, bọn chúng giờ không ném bom nữa mà giờ trò bắn rốc- két. Có lẽ chính sự thay đổi chiến thuật này của bọn chúng đã có tác dụng nhất định. Xe 546 vừa mới đến đầu cái yên ngựa nối giữa mỏm 4 và mỏm 5 thì một quả rốc- két trúng vào buồng truyền động, khói trùm kín cả xe, chiếc xe nằm im bất động. Nhã vừa nhấn cò đại liên vừa giục Thắng:

- Chạy nhanh nữa đi! Cố sang đến bên kia càng nhanh càng tốt!

Nhưng không kịp nữa rồi. Một quả rốc- két xịt khói rồi nổ ngay bên cạnh xe, chiếc xe mất lái quay đầu sang phải và chỉ dừng lại khi Thắng làm động tác dừng xe cấp tốc rồi tắt máy. Nhã gắt:

- Xe làm sao thế?

Thắng vẫn đang loay hoay mở cửa xe, miệng trả lời:

- Hình như bị đứt xích anh ạ!

Nhã thoáng bối rối: “như vậy cả ba xe của trung đội anh đều gặp sự cố, bây giờ phải đề nghị cấp trên đưa đội dự bị vào thôi”. Nghĩ vậy anh lập tức lên đài:

- 67 gọi 01! 91 bị máy bay ngăn chặn tại mỏm 4! Đề nghị đưa đội dự bị vào tiếp viện! Nhận đủ, trả lời!

Những tín hiệu của Nhã gửi đi như rơi tòm vào khoảng không không một tín hiệu trả lời. Anh lên đài gọi một lần nữa nhưng tình hình vẫn vậy. Trong lúc đó Thắng đã chui ra khỏi xe và đã xác minh chính xác là quả rốc- két đã làm đứt xích và bay mất một bánh đỡ nặng. Không còn cách nào khác Nhã quyết định:

- Hòa tiếp tục bắn máy bay, Cận và Thắng ra sửa xe!- Anh chuyển công tắc ngược về phát- 67 gọi 91! Yêu cầu 55, 46 báo cáo tình hình! Nhận đủ trả lời!

Một tích tắc sau tiếng trưởng xe 546 ghèn ghẹt báo về:

- 46 gọi 67! 46 bị hỏng động cơ, không khắc phục được!

Nhã lẩm bẩm: “hỏng động cơ thì chịu rồi”. Ngay sau đó là tiếng trưởng xe 555 vang lên trong tai nghe:

- 55 gọi 67! 55 đã sửa chữa xong! Xin chỉ thị!

Nhã mừng hóm: “như vậy vẫn còn một xe”. Trên đầu mấy chiếc máy bay vẫn quần lượn chờ thời cơ lao xuống. Ba khẩu 12 ly 7 vẫn nhả từng loạt đạn sắc lẹm. Nhìn về phía sau thấy một số bộ binh đã bám được xe tăng, họ nép sát vào sau đuôi xe để tránh đạn. Trong đầu Nhã phác nhanh những phép tính và quyết định:

- 67 gọi 91! Chú ý nhận điện: 55 khẩn trương xung phong theo đường sườn bên phải mỏm 5, nhanh chóng đánh vào sở chỉ huy địch; 67 và 46 vừa khắc phục xe vừa chi viện! Nhận đủ trả lời!

Lần lượt xe 555 rồi 546 trả lời. Nhã bảo Cân:

- Lắp cho tớ một quả đạn nổ và một hòm đại liên mới rồi ra nối xích với Thắng, Hòa tiếp tục bắn máy bay nhé!

Từ phía sau xe 555 đã lao lên, nó đã đến đầu cái yên ngựa. Dường như bọn máy bay cũng đã phát hiện ra nên chúng tập trung vào đánh chặn xe này. Nhã quát Hòa:

- Bắn đi! Phải bảo vệ bằng được xe 555!

Hòa gật đầu:

- Cứ yên trí!

Xe 555 đã lao đến giữa yên ngựa, chỉ còn vài chục mét nữa là sang đến mỏm 5. Một thằng F4 chừng như không muốn để đầu óc xảy ra nên liều mạng lao xuống. Hòa rê nòng súng đợi nó bổ nhào chính diện vào vòng ngắm và xuống thật thấp mới kéo một loạt dài. Pháo thủ xe 546 cũng bắn gần như đồng thời. Những viên đạn vạch đường như một mũi kiếm lửa chọc thẳng vào mặt tên giặc trời. Ngay lập tức một luồng khói đen kịt từ đuôi nó phun ra, nó loạng choạng cố gượng bay lên nhưng rồi cứ lảo đảo như người say rượu. Từ trên máy bay hai chiếc dù bung ra. Nó lết thêm được một đoạn nữa thì lao ngay xuống bên kia đường 16 A. Sướng quá Hòa hét lên như còi:

- Cháy rồi! Cháy rồi!

Tên F4 còn lại có vẻ như đã biết sợ, nó cứ lảng vảng tít trên cao tìm cơ hội lao xuống đánh lén. Bọn trực thăng vũ trang thì xúm lại chỗ hai chiếc dù rơi xuống chắc là định tìm cách cứu phi công. Không bị máy bay đánh chặn nữa xe 555 đã sang đến đầu mỏm 5 và đang cơ động theo con đường bên sườn bắc điểm cao, một số bộ binh cũng đã theo sát ngay đằng sau. Hỏa lực của địch từ mỏm 5 đang tập trung ngăn chặn về hướng ấy. Nhã vẫn bắn từng loạt ngắn đại liên vào những công sự nằm như bát úp trên sườn đồi, anh bảo Hòa:

- Xuống lắp cho tớ một quả đạn pháo và một hòm đạn mới.

Hòa tụt xuống buồng chiến đấu nhanh như một con sóc, chưa đầy một phút sau cậu ta đã trời lên ôm khẩu 12 ly 7, miệng đáp ngắn gọn:

- Đạn lắp xong!

Nhã tiếp tục nhả đạn về phía bắc mỏm 5 để yểm hộ cho xe 555. Hòa vẫn rê nòng súng theo chiếc F4 còn lại trên trời, cứ mỗi khi nó định lao xuống anh lại bắn một loạt cảnh cáo. Trong khi đó Cân và Thắng đang gặp khó khăn: quả rốc-két đã làm bay mất một đoạn xích. Thấy số mắt xích dự bị của xe mình không đủ Cân bảo Thắng:

- Cậu chạy sang xe 546 xem còn xích dự bị không thì khuân về đây? Tớ phải lên lắp đạn cho anh Nhã bắn đi.

Thắng chạy vụt đi. Cân thì nhảy lên xe chui vào nạp đạn. Có người nạp đạn cho Nhã yểm hộ rất đắc lực cho xe 555. Chỉ vài phút sau anh đã quan sát thấy 555 vào đến khu trung tâm thông tin, nó dừng lại ở đó một chút rồi lao xuống phía bên kia sườn đồi và ra khỏi tầm quan sát của anh. Nhã vội vã lên đài:

- 67 gọi 55! 55 đi đâu, báo cáo về ngay!

Tiếng trưởng xe 555 gấp gấp:

- 55 phát hiện trận địa pháo địch. Đề nghị 67 chi viện để 55 tiêu diệt!

Đúng lúc ấy Nhã nghe thấy tiếng đại đội trưởng Hiến trên mạng:

- 54 gọi 67! 67 báo cáo tình hình về ngay! Nhận đủ, trả lời!

Nhã làm bầm: “không biết đi đâu mà bây giờ mới thấy lên mạng” nhưng rồi anh bóp công tắc phát trả lời ngay:

- 67 báo cáo! Hiện 67 và 46 bị hỏng ở cuối mỏm 4. 55 đã sang được mỏm 5, đang tiêu diệt trận địa pháo! Cả 3 xe đã sắp hết đạn, đề nghị chi viện gấp!

Tiếng Hiến từ tốn:

- 67 giữ vững trận địa, chờ đội dự bị lên chi viện!

Nhã mừng rơn, như vậy đội dự bị đã bước vào chiến đấu, trung đội anh sẽ được tiếp viện trong chốc lát. Chợt nhớ đến xe 555 Nhã lên đài giọng cả quyết:

- 55 chú ý! 55 ngay lập tức quay về khu trung tâm thông tin để đánh chiếm sở chỉ huy! Nhận đủ, trả lời!

Tiếng trưởng xe 555 nghe như nài nỉ:

- 55 đã gần đến trận địa pháo rồi.

Nhã hét vào ống nói:

- Yêu cầu 55 quay lại đánh chiếm sở chỉ huy ngay, trận địa pháo đã có đội dự bị vào xử lý! Nhận đủ, trả lời!

Trưởng xe 555 trả lời hơi có vẻ hơi miễn cưỡng:

- 55 nhận đủ!

Nhã lại dán mắt vào kính ngắm, anh liên tục nã vào khu vực sở chỉ huy những phát đạn 76 ly cực kỳ chính xác, những công sự bắn lần lượt tung lên sau từng phát đạn. Có vẻ như bọn địch đã rất hoảng loạn, những bóng áo rằn ri lố nhố kéo nhau dạt xuống hai bên sườn đồi. Đúng lúc đó từ phía sau anh hai xe 549 và 554 của đội dự bị đang xông lên với tốc độ cao, vừa chạy vừa bắn vào mỏm đồi phía trước và nhanh chóng vượt qua yên ngựa sang mỏm 5. Trong ống kính Nhã cũng đã nhìn thấy xe 555 quay lại khu trung tâm chỉ huy, các chiến sĩ trên xe đang dùng cả AK và lựu đạn để diệt địch trong các giao thông hào, bộ binh cũng đã tràn lên theo sát xe tăng. Xe 555 leo lên nóc một cái hầm to nhất chất đầy bao cát xung quanh. Nó lờng lợn, gầm rú như một con mãnh hổ xông chuồng, hai băng xích của nó nghiền nát những ụ súng bố trí trên nóc hầm. Vài phút sau từ trong hầm một lá cờ trắng được đưa ra. Các chiến sĩ bộ binh sắp lại gần. Sau lá cờ trắng là một toán gần chục tên địch tay giơ cao quá đầu lò dò bước ra. Trong kính ngắm Nhã nhìn thấy rõ cái dáng bệ vệ của tên đi đầu, anh nghĩ bụng: “chắc đây là bọn chỉ huy cứ điếm”.

Đúng lúc ấy Nhã nghe thấy tiếng đại đội trưởng Hiến:

- 54 gọi 09! Nhanh chóng tổ chức rời khỏi trận địa! Nhận đủ, trả lời!

Nhã thở pháo nhẹ nhõm: “như vậy trận đánh đã kết thúc thắng lợi”, anh lên đài:

- 91 nhận đủ!- Quay về nội bộ anh quát vào ông nói- Hòa tiếp tục cảnh giới trên không, còn lại xuống khắc phục xe!

Sau gần một tiếng cứu kéo, dất dứ lẫn nhau toàn đại đội mới về đến vị trí tập kết. Lột chiếc mũ công tác ra khỏi đầu trưởng xe 555 mệt mỏi nói với Nhã:

- May quá! Hết sạch cả đạn, đã phải dùng cả AK, lựu đạn để đánh địch. Chỉ cần kéo dài thêm vài phút nữa thì không biết lấy gì mà đánh nhau.

Nhã cười:

- Xe tứ cũng thế! May mà đội dự bị vào kịp chứ không biết sẽ xoay xử thế nào?

Chính trị viên Cổn lúc ấy cũng mới từ trong xe chui ra, mặt mũi quần áo của anh nhọ nhem như vừa mót dưới cống lên. Sờ tay vào vết thủng ở sườn xe Cổn xuýt xoa:

- Nó chỉ chệch một tý nữa là đi cả các cậu ạ!- Quay sang đại đội trưởng Hiến anh hỏi- Tại sao đội dự bị vào chậm thế? Mà cậu đang ở sở chỉ huy cơ mà, sao lại lên xe 554.

Hiến cười như mếu:

- Chẳng biết điện đài tậm tịt làm sao mà lệnh không được, tôi phải bỏ sở chỉ huy chạy bộ lên chỗ đội dự bị để truyền đạt. Thấy ông Giỏ không được khỏe tôi nhảy lên xe thay luôn. Cũng may mà vào kịp.

Từ phía sau có tiếng ồn ào. Mọi người cùng quay lại thì thấy trợ lý tuyên huấn Hữu dẫn một tốp có vẻ như phóng viên kéo đến. Họ nhao nhao:

- Xe 555 đâu? Xe 555 đâu?

Khi nhìn thấy chiếc xe 555 đang nằm cạnh đấy họ xúm vào chụp ảnh rồi phỏng vấn kíp xe. Đến lúc ấy cả đại đội mới biết xe 555 đã trèo lên nóc hầm chỉ huy buộc đại tá Nguyễn Văn Thọ, lữ đoàn trưởng cùng toàn bộ ban tham mưu lữ đoàn dù số 3 phải đầu hàng. Trưởng xe 555 thì chỉ cười:

- Thì cứ thấy cái hầm to nhất là trèo lên thôi chứ đâu có biết đấy là hầm bộ tư lệnh lữ đoàn.

Từ hôm quân địch bắt đầu mở cuộc hành quân Lam Sơn 719 gần như không lúc nào phó tư lệnh Đào rời chiếc ra- đi ô, ngay cả khi đi ngủ ông cũng đặt nó ở đầu giường để bất cứ lúc nào cũng có thể theo dõi được tin tức của cuộc hành quân và kết quả chiến dịch phản công của quân ta. Ông hiểu rằng kết quả của chiến dịch này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cục diện chung của cuộc chiến tranh. Không chỉ thế, chiến dịch này cũng sẽ một lần nữa khẳng định vị thế của xe tăng trên chiến trường nếu các đồng đội của ông chiến thắng giòn giã. Tuy nhiên, ngày này qua ngày khác những bức điện từ tiền phương báo về chỉ ngắn gọn là “các đơn vị đang sẵn sàng nhận nhiệm vụ” khiến ông hết sức nóng ruột và cũng hơi có vẻ buồn, không hiểu vì lý do gì mà xe tăng chậm được đưa vào sử dụng như vậy. Chỉ từ ngày hôm kia ông mới hơi vui lên một chút khi tiền phương báo về: “đại đội 9 của 198 đã nhận lệnh phối thuộc cho bộ binh tiến công điểm cao 543”. Tuy nhiên sau đó lại chẳng thấy tin tức gì về kết quả trận đánh lại càng khiến ông nóng ruột hơn.

Tối hôm nay cũng vậy, sau bữa cơm chiều về ông ngồi vào bàn đọc nốt tập tài liệu huấn luyện chiến thuật “phân đội tăng đánh địch đổ bộ đường không” mà phòng tham mưu mới đưa sang lúc chiều. Bên cạnh ông chiếc ra- đi- ô vẫn đang rỉ rả hết chương trình này sang chương trình khác nhưng ông không để ý gì cho lắm. Chỉ đến khi nhạc hiệu của chương trình bản tin tối cất lên ông mới vịn to đài lên rồi chăm chú lắng nghe. Khi vừa nghe đài nhắc đến “trận tiến công hiệp đồng binh chủng vào điểm cao 543” ông vội đặt tập tài liệu xuống rồi cầm hẳn cái đài lên hai tay như muốn nhìn cho rõ hơn người đang nói. Trái tim chai sạn của ông tưởng như loạn nhịp khi nghe tiếng người phát thanh viên đang đồng dục: “xe tăng số hiệu 555 đã trèo lên nóc hầm chỉ huy, các chiến sĩ trên xe đã dùng xích sắt dầy xéo trên nóc hầm buộc bộ chỉ huy lữ đoàn dù số 3 của ngụy quân Sài Gòn phải đầu hàng và giơ tay chịu trói. Trong số tù binh bị quân ta bắt được có cả đại tá Nguyễn Văn Thọ, lữ đoàn trưởng lữ dù 3, đây là sĩ quan cao cấp nhất của quân ngụy bị bắt làm tù binh tính đến thời điểm này”.

Chiếc đài trên tay phó tư lệnh Đào vẫn ra rả nói nhưng hình như ông không nghe thấy gì. Một niềm vui âm ỉ đang dâng lên trong lòng ông. Thế là trận đầu xe tăng ra quân trong chiến dịch này đã thắng. Không! Không chỉ thắng mà còn là đại thắng nữa bởi đã góp phần lập nên một kỳ tích. Ông cố hình dung bộ dạng tên đại tá lữ trưởng dù như thế nào khi phải đầu hàng các chiến sĩ của ông nhưng không được. Nhưng chắc chắn là thảm hại lắm! Quân dù cơ mà, binh chủng kiêu hùng nhất của quân lực Việt Nam cộng hòa cơ mà! Chẳng thế mà được vinh danh là các “thiên thần mũ đỏ”! Thế mà hôm nay lại phải giơ tay chịu trói trước các chiến sĩ của ông. Nhìn quanh ngôi nhà trống vắng chẳng biết chia sẻ niềm vui với ai ông lại thấy tiếc vì mình không có ai là bạn tâm giao để có thể cùng nhau chia sẻ mọi buồn vui của cuộc đời.

Trong lúc đó một không khí hết sức phấn khởi cũng đang tràn ngập Bộ tư lệnh tiền phương. Tư lệnh Lâm hể hả:

- Đã quá! Bất sống hẳn đại tá lữ trưởng dù. Nay, nếu tôi không nhầm thì đây là sĩ quan cao cấp nhất của địch mà ta bắt được cho đến thời điểm này phải không các anh?

Tham mưu phó Kiệm cười hề hề:

- Đúng thế! Nếu không kể Đờ Cát ở Điện Biên.

Tư lệnh Lân chống chế:

- Là tôi nói trong cuộc kháng chiến chống Mỹ này ấy.

Chủ nhiệm chính trị Thu cất giọng đầy hứng khởi:

- Lại là cái 555 các anh ạ! “Thằng” này trong trận Tà Mây cũng một mình nó tung hoành trong cứ điểm đấy.

Tư lệnh Lân ngạc nhiên:

- Thế à! Thế thì phải đề nghị khen thưởng nó cho xứng đáng.

Chủ nhiệm chính trị Thu đề xuất:

- Cúng may cậu Hữu đang ở dưới ấy. Tôi sẽ giao cho cậu ta viết một bài tuyên truyền về chiến thắng này và biểu dương thành tích của kíp xe 555 để phổ biến trong các đơn vị của ta.

Không biết có phải do “thần giao cách cảm” hay không nhưng đúng lúc đó Hữu đang ngồi trầm ngâm bên ngọn đèn dầu trong hầm xe 567. Thật may, ngay từ hôm được cử xuống đi thực tế với tiểu đoàn 198 anh đã đòi về đại đội 9 bằng được. Một phần vì ở đó có Cân, người chiến sĩ trẻ yêu văn thơ mà anh rất có cảm tình. Một phần vì anh biết chính đại đội này là đơn vị đã trải qua những năm tháng khốc liệt nhất ở chiến trường Thừa Thiên. Về đó anh tin rằng sẽ được tiếp cận nhiều hơn với những người lính dày dạn vốn sống chiến trường để làm giàu thêm vốn hiểu biết của mình. Những ngày chờ đợi trước khi vào trận đánh này anh cứ la cà hết xe này đến xe khác, với cái tài của người nhiều năm làm công tác tuyên huấn anh đã khai thác ở họ được khá nhiều chuyện hay để tối về lại cảm cụ ghi vào sổ tay. Chuỗi ngày thâm nhập thực tế đó thật là bổ ích, anh đã hiểu ra được rất nhiều điều và càng thêm yêu quý những người đồng đội trong binh chủng “thép” của mình. Tuy mỗi con người như một bầu trời riêng với những hoàn cảnh chẳng ai giống ai nhưng họ đều có một điểm chung là ý chí quyết đánh và quyết thắng, còn một xe, còn một người cũng đánh. Và còn một điều nữa cũng rất dễ nhận ra đó là họ rất gắn bó với nhau và cũng vô cùng gắn bó với binh chủng. Họ kể với anh nhiều chuyện nhưng hầu như chẳng ai nói về mình mà chỉ nói nhiều về đồng đội, nhất là những người đã hy sinh. Ngay cả chiều nay khi phỏng vấn kíp xe 555 cũng vậy. Thành viên này lại kể về hành động của thành viên kia, rồi ca ngợi tinh thần dũng cảm của anh em chiến sĩ bộ binh, rồi sự chỉ huy và chỉ viện kịp thời của cấp trên. Đến cả chính trị viên Cồn đi cùng xe cũng vậy, chỉ thấy anh khen ngợi hết lời các thành viên trong xe... còn về phần mình hình như chẳng có đóng góp gì đáng kể. Nhưng rồi Hữu chợt ngộ ra rằng có lẽ cái chất keo gắn họ với nhau có điểm xuất phát từ đặc điểm chiến đấu của binh chủng mình: mỗi chiếc xe tăng khi ra trận phải như một cơ thể sống mà mỗi thành viên trong đó là một bộ phận không thể tách rời. Và có lẽ anh đã đúng khi viết “năm anh em trên một chiếc xe tăng, như năm bông hoa nở cùng một cội, như năm ngón tay trên một bàn tay...”. Nghĩ đến đây Hữu quyết định sẽ viết một bài tường thuật thật chi tiết và trung thực về trận đánh. Anh muốn rằng bài viết không chỉ ngợi ca chiến thắng mà còn phải lột tả thật chân thực con đường đầy mồ hôi, xương máu mà những người lính ấy phải vượt qua để đi đến chiến thắng này.

Ngọn đèn dầu mấy lần lụi rồi lại sáng. Cho đến sáng bảnh ra, khi Hữu vừa đặt dấu chấm hết cho bài viết cũng là lúc anh nhận được chỉ thị của chủ nhiệm chính trị Thu. Hữu quyết định sẽ về ngay Bộ tư lệnh tiền phương để báo cáo và gửi bài luôn.

Trên đường về Bộ tư lệnh Hữu quyết định ghé qua 297 xem Lê Trí “làm ăn” thế nào. So với anh thì Trí chỉ là một anh lính mới tồ te của binh chủng nhưng lại có một lợi thế khác vô cùng quan trọng: Trí được đào tạo rất cơ bản. Nếu như anh chỉ vì có chút khiếu văn thơ và nói năng nghe khá trôi chảy rồi được bồi dưỡng để trở thành trợ lý tuyên huấn thì Trí đã học gần xong Đại học Mỹ thuật, lại là con “nhà nòi”. Vừa mới được động viên vào bộ đội năm ngoái nhưng Trí đã phát huy được tài năng của mình trong quân ngũ và đã có một số sáng tác được ghi nhận. Đặc biệt từ ngày có Trí mắng tranh cổ động, áp phích ở cơ quan Bộ tư lệnh cũng như phần mỹ thuật trên tờ tin của binh chủng đã sinh động hẳn lên. Vốn đã từng đi thực tập vào tuyến lửa Vĩnh Linh ngày đang học năm thứ ba nên Trí cũng không ngại gì bom đạn và khi biết tin Bộ tư lệnh có ý định cử các văn nghệ sĩ đi chiến dịch này anh đã xung phong đi ngay.

Lúc Hữu đến thì Trí đang ngồi vắt vẻo trên tháp pháo chiếc xe mang số hiệu 328 xem lại và sửa sang bộ sưu tập những ký họa của mình. Vừa thấy bóng Hữu anh đã reo lên mừng rỡ:

- Hữu đấy à? Lên đây! Lên mà xem này! Nhiều cái thú vị lắm.

Trí rời chỗ ngồi ra đầu xe nắm tay Hữu kéo lên tháp pháo. Đợi cho Hữu yên vị anh mở cuốn sổ tay ký họa của mình ra khoe:

- Ngồi mấy tháng ở cơ quan Bộ tư lệnh có vẽ được cái gì ra hồn đâu. Thế mà chỉ vào đây có mấy ngày tôi đã thu hoạch được khối rồi đây này.

Lật giở từng trang cuốn sổ tay Hữu chăm chú xem từng bức ký họa, anh thầm khen: “đúng là con nhà nòi, nhìn đâu cũng thấy những hình tượng đáng ghi nhận của cuộc sống chiến trường”. Thôi thì đủ cả: từ đào hầm xe tăng đến cứu kéo nhau, từ bảo dưỡng kỹ thuật xe pháo đến lớp học xạ kích trong rừng v.v... và v.v... Một tờ giấy khổ lớn gấp tư từ cuốn sổ rơi ra, Hữu nhặt lên và mở ra. Trí hớn hờ:

- Số lượng thì nhiều nhưng chất lượng nhất có lẽ là bức này đấy!

Hữu chăm chú nhìn vào bức ký họa. Mặc dù mới chỉ là những nét chì than nguệch ngoạc nhưng anh đã cảm nhận thấy một khung cảnh hết sức hùng tráng hiện ra trước mắt mình: một sườn núi chênh vênh đang mịt mù khói lửa, những thân cây cổ thụ ngổn ngang nằm chênh vênh trên miệng vực đang ngun ngún khói, đất đá vung vãi khắp mặt con đường hằn những vết xích xe tăng. Từ phía sau khúc cua một chiếc xe tăng đột ngột xốc tới, một bên xích như chồm hẳn ra ngoài mép vực, lá ngụy trang phất phơ bay, nòng pháo vươn cao ngạo nghễ. Phía trước một cô thanh niên xung phong mảnh mai, mái tóc dài chấm ngang lưng, súng quàng vai đang hiên ngang như thách thức tất cả đứng chỉ đường... Trí hào hứng:

- Ghi tại chỗ hôm đại đội 7 hành quân vượt “Cổng Trời” đấy. Nó vừa ném bom xong, lửa vẫn cháy rừng rực đỏ cả đất trời. Sau này tôi nhất định phải làm một bức sơn mài, chỉ có nó mới thể hiện hết được khung cảnh hùng tráng ấy. Còn ông, có thu hoạch được nhiều không?

Hữu mỉm cười khiêm tốn:

- Cũng làng nhàng thôi, vài cái tin, mấy bài ký- Anh móc từ trong cái túi mặt nạ vẫn đeo kè kè bên người ra cuốn sổ tay đưa cho Trí- À! Có bài thơ “Trên một chiếc xe tăng” này cũng tạm được. Ông đọc thử xem!

Trí mở sổ lật nhẩm đọc, mấy câu cuối anh đọc to thành tiếng:

- Một con đường đất đỏ như son, một màu rừng xanh bạt ngàn hy vọng, một ý chí bay ra đầu ngọn súng, một niềm tin nghiêng nát mọi quân thù. Được! Được lắm!- Gương mặt Trí trở nên trầm tư, anh hạ giọng như tâm sự- Hội họa và ngôn từ mỗi thứ có một thế mạnh riêng ông ạ! Tôi có thể chớp lấy một khoảnh khắc nhưng ông lại có thể diễn đạt thành lời những cái không thể vẽ ra được- Như chợt nhớ ra điều gì đó Trí ngẩng lên- À! Ông có bài nào về trận 543 chưa? Nghe anh em nói ta thắng lớn lắm hả?

Hữu gật đầu:

- Có đấy! Nhưng tôi viết đi viết lại đoạn chiếc xe tăng 555 trèo lên nóc hầm chỉ huy cứ điếm làm cho bộ tư lệnh lữ dù 3 hoảng sợ phải chui ra hàng mà vẫn chưa thấy ưng ý. Giá có ông ở đấy có khi chỉ vài nét phác họa là đã lột tả được rồi.

Trí hăng hái:

- Thế thì tôi phải sang đấy mới được. Bây giờ ông định đi đâu?

Hữu gập cuốn sổ tay cho vào túi rồi chậm rãi:

- Chủ nhiệm Thu gọi tôi về Bộ tư lệnh. Tôi định qua đây rủ ông cùng về.

Trí lắc đầu cương quyết:

- Không! Ông cứ về trước đi! Tôi nhất định phải sang đại đội 9 mới được. Phải có một bức ký họa về cái 555 này.

Việc tiêu diệt được lực lượng địch án ngữ ở điểm cao 543 đã tạo cho quân ta một lợi thế rất lớn: con đường 16 A đã thông sẽ cho phép cơ động lực lượng áp sát Bản Đông. Cơ hội để tiêu diệt gọn chiến đoàn đặc nhiệm số 1 của ngụy đang đóng giữ ở đây đã đến rất gần. Vì vậy ngay sau khi nhận được tin ta đã tiêu diệt được quân địch ở 543 tiểu đoàn trưởng Hải đã gọi ngay ba đại đội trưởng lên để phổ biến kế hoạch trinh sát đường cơ động về Bản Đông.

Sau trận Làng Vây đại đội trưởng Phan Văn Hải đã được trên điều ra Bắc nhận nhiệm vụ mới, cho đến tháng Tám vừa rồi thì anh được bổ nhiệm làm tiểu đoàn trưởng 297 để tiếp tục quay lại chiến trường đường Chín. Đây là tiểu đoàn được trang bị hơn ba chục chiếc T54, đến thời điểm hiện tại là loại trang bị hiện đại nhất của binh chủng mới được Liên Xô viện trợ. Quả thật T54 so với T34 mà anh em chiến sĩ vẫn gọi đùa là “bà già K2” và mấy chiếc PT76 mỏng dính thì đúng là “một trời, một vực”. Với một khẩu pháo 100 ly, hai khẩu đại liên 7 ly 62, một khẩu trọng liên 12 ly 7 chiếc T54 như một pháo đài di động có thể tiêu diệt mọi loại mục tiêu trên chiến trường ở khoảng cách đến 2500 mét. Thân hình thấp, vỏ thép lại dày, có chỗ đến cả gang tay với độ vát hợp lý làm tăng đáng kể sức phòng hộ của xe. Hệ thống điều khiển xe cũng như điều khiển hỏa lực có những cải tiến rất lớn làm tăng khả năng cơ động và độ chính xác khi bắn, kể cả khi vừa chạy vừa bắn. Với những tính năng vượt trội như vậy Bộ tư lệnh đặt nhiều kỳ vọng vào 297 trong chiến dịch này.

Chính vì được kỳ vọng nhiều như vậy nên Hải đâm lo: “làm ăn mà không ra gì thì mất mặt”. Trong đó điều làm anh lo lắng nhất là đội ngũ cán bộ, chiến sĩ của tiểu đoàn còn rất trẻ, lại lần đầu đi chiến trường. Là người đi trước nên trong các buổi huấn luyện hoặc đợt diễn tập vừa rồi anh đã cố gắng truyền thụ lại những kinh nghiệm bản thân mình tích lũy được nhưng hiệu quả cũng còn hết sức hạn chế. Anh biết rằng chỉ có thực tế mới rèn luyện cho họ trưởng thành nhanh nhất. Sau cuộc hành quân vào diễn tập ở nam quân khu Bốn rồi vượt Trường Sơn sang đây trình độ kỹ thuật cũng như kinh nghiệm của bộ đội đã được nâng lên nhiều nên Hải cũng đỡ lo. Hôm nay, khi các đại đội trưởng vừa có mặt tại ban chỉ huy tiểu đoàn anh đã vào đề ngay:

- Báo cáo các đồng chí! Như các đồng chí đã biết tiểu đoàn ta được sư đoàn giao nhiệm vụ sẵn sàng diệt địch đang co cụm ở Bản Đông. Tuy nhiên do địch chốt giữ ở điểm cao 543 nên ta chưa nắm được tình hình đường sá thế nào. Rất may cho chúng ta là hôm qua quân ta đã tiêu diệt lữ đoàn dù số 3 của địch và làm chủ điểm cao 543. Đường về Bản Đông như vậy cơ bản đã thông, thời cơ diệt địch ở đó đã sắp đến. Vì vậy tôi dự kiến ngày mai ta sẽ tổ chức đi trinh sát đường cơ động cũng như địa hình khu vực Bản Đông để khi được giao nhiệm vụ chiến đấu ta sẽ chủ động hơn- Nhìn quanh một lượt Hải tiếp tục rành rề- Tôi dự kiến thành phần đi trinh sát thế này: trên tiểu đoàn có tôi và anh Võ tiểu đoàn phó, mỗi đại đội cử bốn đến năm đồng chí. Ngoài đại đội trưởng cần có đại đội phó kỹ thuật hoặc kỹ thuật viên, một trung đội trưởng và ít nhất một đồng chí lái xe. Thời gian đi dự kiến là hai ngày. Nhiệm vụ chủ yếu là trinh sát đường cơ động, xác định những chỗ cần khắc phục báo cáo cấp trên bảo đảm. Ngoài ra ta cũng sơ bộ xác định vị trí tập kết, vị trí tạm dừng cho từng đại đội. Các đồng chí thấy thế có được không?

Mấy cái đầu cùng gật gù ra vẻ đồng tình. Cái gì chứ đi trinh sát để nắm chắc tình hình đường sá thì ai chẳng thấy cần thiết. Cuối cùng đại đội trưởng đại đội 7 lên tiếng:

- Chúng tôi nhất trí! Tôi chỉ có một đề nghị là có thể cho thêm lái xe đi cùng, anh em mình mà trực tiếp nhìn thấy đường sá thế nào chắc chắn khi lái sẽ vững tay hơn.

Đến lượt đoàn phó Võ có ý kiến:

- Tôi có ý kiến! Đúng là nếu anh em lái xe mà được đi trinh sát trước thì khi lái xe sẽ tốt hơn. Tuy nhiên lần này ta đi trinh sát với quy mô tiểu đoàn nên nếu tăng thêm thành phần đoàn sẽ nhiều người quá. Như vậy nếu xảy ra chuyện gì sẽ rất không có lợi. Vì vậy theo tôi chỉ nên cử đúng thành phần như đồng chí Hải đã quy định thôi, sau đó khi quay về đồng chí đại đội phó hoặc kỹ thuật viên sẽ trao đổi lại thật kỹ với anh em cũng được.

Hải nhìn quanh một lượt, có vẻ như không ai có ý kiến gì nữa nên anh kết luận:

- Thôi! Không bàn luận gì nữa. Tôi đồng ý với anh Võ, ta chỉ đi đúng thành phần đã quy định. Bây giờ các đồng chí về chuẩn bị, 5 giờ sáng mai các đồng chí có mặt tại đây. Đề nghị các đồng chí trang bị thật gọn nhẹ, tất cả mang theo súng AK. Các đồng chí đại đội trưởng mang theo ống nhòm và la bàn.

Mọi người lục tục ra về, ai cũng phấn khởi vì tất cả có vẻ diễn ra theo đúng kế hoạch.

Tuy nhiên kế hoạch đó đã không thực hiện được.

Chập tối hôm đó sư trưởng bộ binh triệu tập gấp tiểu đoàn trưởng Hải lên gặp. Vừa nhìn thấy Hải xuất hiện ở cửa hầm ông đã xởi lời:

- Thế nào? Mọi việc vẫn ổn chứ?

Hải cúi chào sư trưởng rồi nghiêm trang:

- Báo cáo thủ trưởng! Mọi việc vẫn bình thường, ngày mai tôi sẽ tổ chức cho anh em đi trinh sát đường cơ động về Bản Đông.

Sư trưởng xoa tay:

- Khoan đã! Việc trinh sát đường về Bản Đông hãy để lại đã!

Hải ngơ ngác:

- Thế nghĩa là sao ạ!

Sư trưởng bộ binh trầm hẳn xuống:

- Chắc cậu chưa biết! Địch nó chiếm lại được 543 rồi.

Hải thấy như đất dưới chân bị sụt, anh ngờ ngàng:

- Đúng là tôi chưa biết thật ạ!

Sư trưởng chỉ cái ghế làm bằng cành cây trước mặt:

- Cứ ngồi xuống đi đã! Có nhiệm vụ mới cho các cậu đây- Ngồi xuống trước mặt Hải sư trưởng bộ binh gỡ cuốn sổ tay ra, Hải cũng vội mở sổ tay. Đợi Hải sẵn sàng sư trưởng bộ binh mới tiếp- Như đồng chí đã biết, nhiệm vụ của sư đoàn ta là tập trung lực lượng đánh Bản Đông. Tuy nhiên, ngày hôm nay địch đã đưa một thiết đoàn chiến xa cùng với một lực lượng lớn quân dù nổ ra phản kích và chiếm lại được điểm cao 543. Như vậy là con đường duy nhất đưa lực lượng vào Bản Đông một lần nữa bị chặn lại. Trong khi đó sư đoàn bạn đã bị tiêu hao khá nhiều nên Bộ tư lệnh quyết định đưa một bộ phận lực lượng của sư đoàn ta tham chiến trước với mục tiêu chiếm lại 543 để mở đường cho đại quân vào Bản Đông. Tôi đã giao nhiệm vụ này cho trung đoàn Một. Nhưng vì lực lượng địch ra phản kích có rất nhiều xe tăng nên sau khi tham khảo ý kiến của đại diện xe tăng tôi quyết định sử dụng một đại đội của tiểu đoàn đồng chí tăng cường cho trung đoàn Một. Chọn đại đội nào thì do các đồng chí quyết định. Nhiệm vụ như vậy đồng chí rõ chưa?

Hải nhú mày:

- Đề nghị đồng chí cho biết bao giờ thì nổ súng ạ!

Sư trưởng trả lời một cách dứt khoát:

- Sáng ngày mai.

Hải ngơ ngác:

- Sáng ngày mai! Như vậy sợ rằng chúng tôi chuẩn bị không kịp.

Sư trưởng bộ binh lắc đầu:

- Không kịp cũng phải kịp? Tôi thấy các anh báo cáo bộ đội lúc nào cũng sẵn sàng cơ mà!

Hải phân trần:

- Sẵn sàng thì vẫn sẵn sàng nhưng cũng cần tiến hành một số công tác chuẩn bị như trinh sát thực địa, tổ chức hiệp đồng với bộ binh và các lực lượng bảo đảm chứ ạ!

Sư trưởng bộ binh chém mạnh cánh tay, giọng dứt khoát:

- Không dài dòng nữa. Nếu cần chuẩn bị thì các anh làm ngay đêm nay đi. Còn thời gian nổ súng vào sáng mai không phải quyết định của tôi đâu mà là quyết định của Bộ tư lệnh mặt trận đấy.

Hải vẫn cố trình bày:

- Nhưng...

Lần này thì sư trưởng bộ binh cáu thật sự:

- Ơ, cái anh này hay nhỉ. Không nói nữa. Đây là mệnh lệnh. Tôi nhắc lại, đây là mệnh lệnh.

Biết có nói nữa cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì nên Hải đứng dậy:

- Vậy tôi xin phép về tiến hành công tác chuẩn bị!

Sư trưởng bộ binh đã cúi xuống cuốn sổ, ông phẩy tay mà không ngẩng lên:

- Được! Đồng chí về đi!

Hải cúi đầu bước ra khỏi hầm, lòng anh rối bời: “đã đành là gấp nhưng cũng phải cho anh em người ta có thời gian chuẩn bị chứ, ít nhất thì cũng phải đi trinh sát địa hình xem đường sá thế nào, tình hình địch ra sao. Rồi còn phải hiệp đồng với bộ binh, công binh, phòng không... nữa. Đánh nhau ban ngày mà không có phòng không mạnh bảo đảm thì máy bay Mỹ nó “nện” cho vỡ mặt ấy chứ. Mà trận này đâu có đơn giản: đây là lần đầu tiên tăng ta và tăng Mỹ đối đầu với nhau. Nếu không chuẩn bị chu đáo có khi lại ôm đầu máu mà chạy về chứ chả chơi”. Anh quyết định qua chỗ sở chỉ huy nhẹ của trung đoàn để đề nghị giúp đỡ. Thật may, trung đoàn trưởng Ấm cũng vừa mới đi đâu về, anh niềm nở:

- Hải đấy à! Vào đây! Tớ cũng đang định đi tìm cậu.

Chưa kịp ngồi xuống Hải đã bức xúc:

- Báo cáo anh! Tôi vừa lên nhận nhiệm vụ ở sư đoàn. Chẳng biết các bố ấy nghĩ thế nào mà quyết định sáng mai đã nổ súng. Bây giờ...

Không để Hải nói hết câu Ấm đã ngắt lời:

- Tớ hiểu rồi! Tớ cũng đã có ý kiến nhưng các anh ấy không nghe, bảo đó là quyết định của mặt trận. Vì vậy tớ đã tranh thủ xuống 198 và đã yêu cầu bên ấy bố trí cho mấy xe còn lại của đại đội 9 tham gia với các cậu. Dù sao anh em bên đó mới đánh địch ở đấy hôm kia nên sẽ đỡ một phần khó khăn cho các cậu. Bây giờ cậu định chọn đại đội nào?

Ngẫm nghĩ một lát Hải dứt khoát:

- Tôi chọn đại đội 7, nó đang ở gần 543 nhất.

Ấm gật đầu:

- Tớ đồng ý! Vậy thì về triển khai nhiệm vụ đi. Nhớ là cùng chiến đấu với các cậu sẽ có thêm một trung đội PT76 của đại đội 9 đấy nhé!- Anh xuống giọng vỗ về- Thôi! Trên đã quyết thế rồi thì ta phải cố gắng thôi, Hải ạ! Cậu cứ về giao nhiệm vụ cho anh em đi, việc liên hệ với bộ binh và các lực lượng bảo đảm tớ sẽ lo cho. Chú ý nhắc anh em chuẩn bị vũ khí cho tốt. Ngày mai chắc chắn chúng ta sẽ phải đấu tăng với chúng đấy!

Hải đứng dậy bắt tay trung đoàn trưởng rồi vội vã đi thẳng về đại đội 7. Một cơn mưa rào bất chợt chụp xuống. Nghĩ bụng chắc là mưa bóng mây nên anh chẳng trú ở đâu mà cứ cắm cúi đi. Nhưng mưa càng lúc càng to, những tia chớp bây giờ mới xuất hiện như muốn xé toang bầu trời. Người Hải ướt sũng, cái lạnh

thấm dần vào da thịt làm anh run bần bật. Đứng giữa màn mưa Hải ngơ ngác nhìn bầu trời đen kịt đang vần vũ và tự hỏi: “đang giữa mùa khô mà lại có một cơn mưa rồ to thế này! Điem gì đây?”.

Nhã hơi bị bất ngờ khi biết đại đội mình lại được giao nhiệm vụ tham gia đánh địch phản kích ở điểm cao 543. Lúc nhận nhiệm vụ xong anh nán lại gặp đại đội trưởng Hiến:

- Anh Hiến, đại đội mình vừa mới đánh nhau hôm qua, xe cộ thì nát bét chưa được củng cố, giờ đánh nhau ngay làm sao được?

Hiến phẩy tay:

- Biết rồi! Nhưng nhiệm vụ là nhiệm vụ, cứ phải làm đi đã. Bây giờ về tập trung sức củng cố xe cộ, cố gắng dồn dịch lại được xe nào tốt xe ấy.

Nhã vẫn cố hỏi:

- Nhưng nghe nói đã có cả một đại đội T54 rồi cơ mà?

Hiến lắc đầu:

- Trung đoàn bảo bên “xê Bảy” họ chưa được đi trinh sát địa hình nên phải cho đại đội ta đi trước để dẫn đường. Thôi, cậu đừng có hỏi nữa, về tập trung làm công tác chuẩn bị đi- Nhã vừa định quay đi thì Hiến vẫy lại- À này! Cậu bảo cậu Cân lên đây báo cáo tình hình kỹ thuật tất cả các xe trong đại đội cho tôi nhé.

Nhưng rồi dù cố gắng đến hết sức cả đại đội cũng chỉ dồn dịch được đủ ba xe là 549, 553 và 567 có thể tham gia chiến đấu. Đã thế đang túi bụi chuẩn bị lại bị cơn mưa trái mùa ập xuống. Thấy chẳng thể làm gì hơn Nhã đội mưa lên báo cáo tình hình với đại đội trưởng, Hiến tặc lưỡi bảo anh:

- Thế cũng được rồi! Bên ta ba xe, bên “xê Bảy” gần chục cái T54 có lẽ cũng đủ “xơi tái” được nó rồi. Tớ sẽ đi trên xe 553, trung đội cậu bố trí lại thành viên trên hai xe kia cho đủ, nhớ đưa thêm pháo thủ dự bị đi để bắn máy bay nhé!

- Vâng ạ!- Nhã trả lời một cách dứt khoát nhưng trong bụng vẫn cảm thấy có cái gì đó không ổn.

Cơn mưa trái mùa dù ngắn ngủi nhưng cũng kịp để lại những dấu vết khá nặng nề: con đường 16 lầy lội bụi mù mỗi ngày giờ trở nên nhão nhoét, hai vệt bánh xe và những ổ voi, ổ gà giờ đầy ắp nước. Con suối Ma Heng mọi ngày nước chỉ ngang ống chân giờ đây ngập đến ngang bụng, nước đục ngầu cuộn cuộn chảy. Dưới ánh đèn gầm vàng vọt những chiếc xe tăng nặng nề khó nhọc dò dẫm từng mét đường mấp mả sáng bấp bệ mới đến được vị trí tạm dừng. Thật may bọn máy bay trinh sát chưa xuất hiện.

Nói thật lòng Nhã cảm thấy hơi nản. Có cái gì đó quá đơn giản trong việc chuẩn bị cho trận đánh này. Mà theo anh biết trên điểm cao 543 địch đã tăng cường ra đó rất nhiều xe tăng, thiết giáp, nghe nói địch đã đưa cả một thiết đoàn ra phản kích để lấy lại điểm cao này. Sự bất ngờ của xe tăng ta cũng không còn nữa, lại đánh ban ngày chắc chắn là sẽ rất khó khăn. Thế mà công tác chuẩn bị như thế này thì không biết kết quả sẽ ra sao. Đi một vòng qua một lượt các xe trong trung đội Nhã trở về xe mở đài lên mạng thu canh. Trong xe Cân, Hoà, Thắng vẫn đang thì thầm nói chuyện. Tiếng Thắng:

- Em thấy bảo hôm nay trên đó có xe tăng địch phải không các anh?

Cân tỏ ra nắm chắc tình hình:

- Đúng đấy! Đem qua tớ nghe mấy ông cán bộ trao đổi là bọn địch ở Bản Đông đưa hẳn một thiết đoàn ra để phản kích để chiếm lại bằng được 543.

Thắng lẩm bẩm:

- Thiết đoàn thì bằng cấp gì bên mình?

Vẫn tiếng Cân:

- Đạp khải bằng khoảng tiểu đoàn, chừng vài chục xe gì đó.

Thắng tò mò:

- Không biết xe của bọn nó là loại gì nhỉ? Liệu có mạnh hơn mình không?

Đến lượt Hòa lên tiếng:

- Bọn này chỉ có đến M41 thôi. Nói về sức mạnh thì cũng tương đương PT76 của bọn mình, còn nếu so với T54 thì thua xa.

Vẫn là Thắng:

- Xe của Mỹ mà cũng chỉ tương đương mình thôi à?

Hòa chắc chắn:

- Đúng vậy! M24 có trọng lượng 24 tấn, vỏ thép dày hơn xe mình một ít. Còn pháo cũng chỉ 76 ly như của mình. Vì vậy, đạp khải là tương đương.

Cân xen vào:

- Sướng nhỉ! Thế là bọn mình được tham gia trận đấu tăng đầu tiên trên chiến trường các cậu ạ!

Hòa gắt:

- Sướng gì cái đoạn ấy! Theo tớ hôm nay bọn chúng có lợi thế hơn nhiều vì có thể bố trí trong công sự. Nó mà chỉ nhò mỗi cái tháp pháo nên thì khó "xơi" lắm.

Thắng vô tư:

- Lo gì! Nó có thể mạnh hơn và ở trong công sự nhưng mình lại có T54 hơn hẳn về sức mạnh hỏa lực.

Cân triết lý:

- Cái đó cũng chưa phải là quyết định. Cái quyết định là ở con người sử dụng vũ khí ấy.

Nhã ngồi lặng im lắng nghe câu chuyện của ba người đồng đội mà thầm lo: "chắc chắn là trận đánh hôm nay sẽ không dễ dàng gì".

Hơn tám giờ những tiếng nổ đầu tiên của pháo binh dậy lên trên đỉnh 543. Ngay lập tức pháo địch cũng lên tiếng, chúng tập trung bắn vào mỏm 1, mỏm 2 nhằm ngăn chặn con đường xung phong duy nhất của ta lên cao điểm. Nhã chụp cái mũ công tác lên đầu, một lát sau anh nghe thấy tiếng của đại đội trưởng:

- 53 gọi 67! Nhanh chóng xung phong theo kế hoạch! Nhận đủ trả lời!

Nhã bóp công tắc phát:

- 67 nhận đủ!- Anh cúi xuống hét vào trong xe- Thắng! Nổ máy, tiến! Cân, Hòa vào vị trí!

Xe 567 rùng mình chuyển động, ngay sau nó là các xe 549 và 553. Phía xa hơn một chút mấy cái T54 cùng bò ra mặt đường thành một hàng dọc tiến về phía dãy điểm cao trước mặt. Những hố bom toang hoác hôm trước hôm nay đầy ắp nước cứ như những cái ao con làm Thắng phải rất thận trọng bò từng tý một. Nhã lo lắng: "đường sá thế này mấy cái T54 nặng nề kia không biết có qua được không?". Mất gần hai mươi phút dò dẫm mới tới được đầu mỏm 1, Nhã giục Thắng:

- Rẽ phải! Tăng chân dầu lên!

Nhưng không như cách đó hai ngày. Đoạn đường từ đường 16 vào mỏm 1 vốn đã dốc nay lại bị trận mưa đêm qua nên trơn như đổ mỡ. Thắng vừa tăng chân dầu định nhanh chóng vượt lên thì xe đã rẽ ngang vì một bên xích gần như quay trượt trên đường. Cân vội hét lên:

- Về số 1! Đi chân đầu vừa phải thôi!

Thắng loay hoay về số rồi khởi xe nhưng cũng chỉ đi được vài mét cái xe lại chuội ra, hai xích cứ quay trượt trên đường. Thò hẳn đầu ra ngoài quan sát Cân góp ý:

- Có lẽ phải đi theo kiểu dích- dắc Thắng ạ!

Thắng cho xe lùi lại, cậu ta cho xe dạt hẳn sang bên phải đường rồi cho xe tiến chênh chếch sang bên trái. Khi băng xích bên trái đã càn hẳn vào mép đường cậu lại cho xe chạy chếch sang bên phải. Cứ thế trầy trật năm, sáu lần mới vượt được đoạn dốc đầu tiên. Từ đây trở đi đường sẽ bớt dốc hơn. Nhã bảo Cân:

- Cậu xuống đứng ở đây để giúp các xe kia vượt dốc!

Dường như bọn địch đã phát hiện ra hướng tiến công của ta, tất cả pháo cối của chúng tập trung bắn vào đỉnh mỏm 1 và mỏm 2. Những chớp lửa liên tục nháng lên phía đỉnh đồi. Trên đầu một tốp máy bay đã xuất hiện, chúng đang lượn vòng quan sát mục tiêu, một vài loạt 12 ly 7 bắn lên lẻ tẻ. Nhã lẩm bẩm: “bắt đầu rồi đây”. Trong tai nghe của anh chọt vang lên tiếng Hiến:

- 09 chú ý! Chuẩn bị bắn máy bay!

Nhã vội nhắc Hòa:

- Mở cửa, chuẩn bị bắn máy bay!

Hòa bật cửa lên, cậu nhanh tay lắp một băng đạn vào súng 12 ly 7 và kéo cần lên đạn. Đã lên đến đỉnh mỏm 1, đường từ đây đỡ dốc hơn nhưng pháo cũng dày hơn, cây rừng đổ ngổn ngang ra đường thành ra tốc độ lại chậm hơn. Cân đã chạy tắt rừng bám được vào xe, cậu leo lên hỗn hển:

- Hai xe kia cũng qua được rồi.

Nhã gật đầu:

- Cậu vào trong xe nạp đạn để Hòa nó bắn máy bay!

Nhã nhô hẳn đầu lên quan sát, phía bên mỏm 2 lố nhố bóng mấy chiến sĩ bộ binh đang nằm dán mình sau công sự, gò đất tránh pháo. Quay lại sau anh thấy hai xe 549 và 553 đã bám sát ngay phía sau. Cả trung đội đã vượt qua yên ngựa đang bò lên đỉnh mỏm 2, Nhã hơi sốt ruột vì không thấy bóng dáng cái T54 nào đằng sau, anh lẩm bẩm: “không biết mấy bố này làm gì mà chậm như rùa thế”. Vì vậy khi qua hết yên ngựa chuẩn bị leo lên đỉnh mỏm 3 Nhã cho xe dừng lại chờ. Đến lúc này anh mới nhận thấy hình như bọn máy bay không quan tâm đến trung đội anh mà đang đánh phá ở mỏm 1. Từ phía đó tiếng súng 12 ly 7 bắn lên dữ dội thỉnh thoảng lại điểm xuyết vài tiếng bom nổ. Nhã hiểu rằng đội hình xe T54 của đại đội 7 đang bị máy bay chặn đánh. Trong tai nghe Nhã vang lên tiếng đại đội trưởng Hiến:

- 53 gọi 07! 07 đang ở đâu? Nhận đủ trả lời!

Không có tiếng trả lời của đại đội trưởng đại đội 7 mà là tiếng của tiểu đoàn trưởng Hải ở sở chỉ huy:

- 01 gọi 53! 07 đang bị máy bay ngăn chặn ở mỏm 1! 09 đang ở đâu? Báo cáo về ngay! Nhận đủ trả lời!

Nhã nghĩ bụng: “đúng như mình nhận định”. Trên đài lại nghe tiếng Hiến:

- 53 báo cáo! 09 đang ở chân mỏm 3 chờ đội hình 07!

Trên đài ắng đi một lát rồi tiếng tiểu đoàn trưởng Hải vang lên dứt khoát:

- 53 chú ý nhận lệnh! Không chờ 07 nữa, lập tức cho 09 xung phong! Nhận đủ, trả lời!

Nhã thất kinh: “thế là lại chỉ còn ba xe của đại đội mình đánh nhau thôi”. Đúng lúc ấy tiếng Hiến vang lên đồng dục:

- 53 gọi 09! Chuẩn bị xung phong chiếm tuyến triển khai, 49 bên trái, 67 bên phải! Nhận đủ, trả lời!

Nhã lập tức bóp công tắc phát:

- 67 nhận đủ- Chuyển về nội bộ anh hô- Tất cả chuẩn bị sẵn sàng! Thắng, cho xe tiến!

Ba chiếc xe tăng tiếp tục bò lên mỏm 3. Pháo địch bắn mỗi lúc một dày hơn, khói bụi mù trời, cây đổ ngổn ngang. Gần đến đỉnh mỏm 3 xe 549 tạt sang trái, Nhã cho xe dạt sang phải, xe 553 của đại đội trưởng Hiến cũng đã tiến lên giữa hai xe. Đại đội đã hình thành một hàng ngang. Trên đài vang lên tiếng Hiến hô:

- 09 chú ý! Phát hiện mục tiêu, tiêu diệt!

Không giống như trận đánh hai hôm trước, vừa mới nhô đầu lên đỉnh mỏm 3 đại đội Nhã đã bị phủ đầu bởi một loạt đạn pháo bắn trực tiếp. Thật may không có quả nào trúng. Trong màn khói bụi mù mịt Nhã đã kịp phát hiện thấy ở mỏm 4 có mấy chiếc xe tăng, chúng nấp sau các công sự bắn nên chỉ nhô có tháp pháo lên, anh bóp phát hét lên trong ống nói:

- Chú ý! Tăng trong hầm ở mỏm 4!- Chuyển về nội bộ Nhã hô- Thắng, chú ý lợi dụng địa vật!

Có vẻ như hai xe kia cũng đã phát hiện ra xe tăng địch, họ đang dịch chuyển về phía sau những ụ đất, lùm cây để tránh đạn. Nhã dán mắt vào kính ngắm, anh đã phát hiện thấy trên mỏm 4 ba chiếc xe tăng địch đổ thành hình vòng cung xung quanh bãi đỗ trực thăng, anh đưa đầu ngắm vào chiếc chính giữa rồi bóp cò. Một chớp lửa nháng lên, một đốm sáng đỏ lao vút đi nhưng chỉ trúng vào cái công sự phía trước. Ngay lập tức một vệt sáng lao tới xẹt sát sườn xe anh làm Nhã lạnh sống lưng. Sau một lát loay hoay Thắng đã cho được xe xuống một hố bom chỉ còn mỗi tháp pháo nhô lên. Nhã yên tâm ngắm cao lên một chút bắn phát thứ hai. Cả hai xe kia cũng đã phát hỏa. Những chớp lửa đầu nòng nháng lên gần như đồng loạt, ba viên đạn xuyên cùng nhắm đến chiếc xe nằm giữa. Một ngọn lửa bùng lên trên đỉnh tháp pháo, nòng pháo nó gục hẳn xuống. Nhã nghĩ bụng: “nếu không tập trung hỏa lực toàn trung đội thì rất khó tiêu diệt được hai chiếc còn lại”, anh lên đài:

- 67 gọi 53! Đề nghị tập trung hỏa lực diệt chiếc bên trái!

Dường như ngay lập tức ba quả đạn đồng thời lao vút đi, chiếc bên trái lại bốc cháy ngùn ngụt. Thêm một loạt nữa chiếc thứ ba bị diệt. Đến lúc này Nhã mới có thời gian quan sát kỹ mỏm 5, anh giật mình vì chỉ sơ sơ cũng đã nhìn thấy 5, 6 cái tháp pháo đen ngòm ở sườn nam. Sở dĩ vừa rồi chúng không làm gì được các anh chắc vì đuối tầm. Nhưng nếu các anh chuyển sang xung phong tình thế sẽ khác ngay: bọn chúng đang ở cao hơn, lại nằm trong công sự, mình thì toàn thân lộ hẳn ra để chúng nó bắn khác gì đánh đáo. Đang bắn khoản chưa biết xử trí thế nào thì tiếng sở chỉ huy vang lên trong tai nghe:

- 01 gọi 53! Báo cáo tình hình về ngay! Nhận đủ trả lời!

Tiếng Hiến trả lời:

- 53 báo cáo! 09 đã diệt được 3 xe tăng ở mỏm 4 nhưng chưa xung phong được vì có rất nhiều tầng trong hầm ở mỏm 5. Đề nghị 01 cho bộ binh áp sát mỏm 5 diệt xe tăng 09 mới xung phong được! Nhận đủ, trả lời!

Trên sở chỉ huy ắng đi một lát, chắc là có sự trao đổi gì đó rồi tiếng Hải:

- Đồng ý! 09 tại chỗ dùng pháo diệt mục tiêu! Bộ binh đang áp sát mỏm 5!

Trên đài lập tức vang lên tiếng Hiến:

- 53 gọi 09! Tại chỗ diệt xe tăng địch ở mỏm 5!

Nhã nhanh chóng quay pháo về mỏm 5 dò tìm một cái tháp pháo gần nhất và bắn một phát đạn xuyên. Tuy vậy Nhã cũng không tin tưởng lắm vào kết quả: từ đây sang đấy phải trên 1000 mét. Nói chung với đạn xuyên pháo 76 mm thì bắn thế là đuối tầm nên hiệu quả sẽ rất thấp. Nhưng rồi anh tặc lưỡi: “đuối tầm cũng vẫn phải bắn để phân tán sự chú ý của bọn địch trên ấy cho bộ binh có thể bí mật vận động áp

sát mục tiêu”.

Đúng như dự đoán của Nhã, trận đấu pháo của hai bên đều không mang lại kết quả gì, chỉ là những vệt lửa xẹt qua tháp pháo hoặc những đụn khói xuất hiện xung quanh chỗ xe đổ. Nhưng trong kính ngắm Nhã chợt thấy một chiếc xe tăng địch bùng cháy như bó đuốc. Ngoảnh sang bên Nhã mừng như bắt được vàng: một chiếc T54 mang số hiệu 328 đã xuất hiện ngay bên phải xe anh và đang bắn từng phát đĩnh đạc sang mỏm 5. Chính một phát đạn của xe này vừa bắn cháy cái xe tăng kia. Thêm một chiếc tăng nữa bị bắn cháy. Một quyết định nảy ra trong óc Nhã: “có chiếc T54 này yểm hộ trung đội anh đã có thể xung phong”. Nhã lên đài:

- 67 gọi 53! Có một xe T54 đã lên được, có thể cho nó tại chỗ diệt tăng địch chi viện cho mình xung phong! Nhận đủ, trả lời!

Hiển không trả lời Nhã mà ra lệnh:

- 53 gọi 09! Nhanh chóng xung phong sang đánh chiếm mỏm 5, thứ tự 49, 67, 53! Nhận đủ, trả lời!

Gần như ngay lập tức xe 549 rùng mình lao xuống yên ngựa nối mỏm 3 và mỏm 4. Nhã giục Thăng:

- Thăng! Cho xe tiến!

Thăng vào số hi hục một lát mới lên được khỏi cái hố bom, cậu tăng ga bám sau xe 549 chừng vài chục mét. Phía sau anh chừng ba mươi mét là xe 553 của đại đội trưởng Hiển. Trên đỉnh mỏm 3 chiếc T54 vẫn bắn từng phát chắc nịch, thêm một xe tăng nữa ở sườn mỏm 5 bốc cháy. Nhưng chiếc xe 567 đang lao bằng bằng bỗng khựng lại, một màn khói bụi, đất, đá trùm kín lấy xe. Nhã bật cửa nhìn ra: ngay trước đầu xe anh là một cái hố bom toang hoác. Anh ngửa đầu nhìn trời, trên đó hai chiếc máy bay đang quần lượn chuẩn bị lao xuống. Nhã vội hô:

- Hòa! Lên bắn máy bay!

Hòa nhô đầu lên, cậu nhanh chóng ôm lấy khẩu 12 ly 7 quay về hướng chiếc máy bay đang bổ nhào kéo một loạt dài. Chiếc máy bay lắc mình tránh đạn rồi lao vọt lên, mấy quả bom rơi vung vãi xuống sườn đồi. Hai xe kia cũng đã bật cửa lên, những tràng 12 ly 7 vỡ mặt làm cho bọn máy bay có vẻ chờn, chúng cứ lượn vòng tròn như muốn rình thời cơ thật thuận lợi mới lao xuống.

Trung đội của Nhã đã chiếm được mỏm 4, xe 549 đã bắt đầu vào cái yên ngựa nối mỏm 4 và mỏm 5. Từ đây sang mỏm 5 chỉ còn vài trăm mét nên có thể phát huy được hỏa lực rất tốt nhưng cũng rất dễ bị bọn địch trên đó bắn trúng. Vừa mới nghĩ như vậy Nhã đã thấy chiếc 549 khựng lại, từ trên cửa tháp pháo một ngọn lửa bùng lên mỗi lúc một to, anh vội quát Thăng:

- Nấp vào sau cái xe cháy kia!

Thăng lập tức cho xe dạt vào sát một chiếc M41 vẫn đang bốc khói nghi ngút. Xe 553 cũng đã nấp vào sau một công sự. Nhã hét vào ống nói:

- 28 đâu! Bắn mạnh vào chứ!- Không có tiếng trả lời. Nhã nhô đầu ra ngoái nhìn lại phía sau, anh như không tin vào mắt mình: chiếc 328 đang cháy rùng rục như một bó đuốc. Không còn trông cậy vào nó được nữa rồi Nhã tiếp tục- 67 gọi 53! Có tăng trong hầm bên trái!

Miệng hô nhưng tay Nhã đã quay pháo vào mục tiêu, anh bóp cò. Xe 553 cũng bắn. Hai viên đạn gần như cùng một lúc trúng mục tiêu. Trong lúc đó Hòa đã bắn hết một hòm đạn, cậu ta vừa chúi xuống lấy hòm đạn khác thì một phát đạn xẹt qua búng ngay khẩu 12 ly 7 xuống buồng truyền động. Hai anh em xanh mặt nhìn nhau, Hòa toét miệng cười như mếu:

- Suýt toi!

Nhã hét:

- Lấy AK mà bắn! Không để nó tự do bổ nhào được!

Nhã lại chúi vào kính ngắm, anh nhanh chóng đưa chiếc xe tăng bên phải vào đường ngắm rồi bóp cò.

Chiếc xe tăng bốc cháy, anh thoáng nhìn thấy một số chiến sĩ bộ binh ta đã xông lên được sườn mỏm 5. Đúng lúc đó Nhã nghe tiếng Hiến:

- 09 chú ý! Lập tức xung phong!

Chẳng trả lời Nhã chuyển về nội bộ giục:

- Thắng, cho xe xung phong đi!

Hai chiếc xe rời khỏi chỗ nấp lao về phía yên ngựa. Nhưng dường như một khẩu 12 ly 7 và một khẩu AK là quá yếu ớt nên không thể chặn được lũ máy bay. Chiếc 553 vừa đến giữa yên ngựa thì một quả bom dội xuống ngay bên cạnh hất nó sang một bên nằm bất động. Nhã giục Thắng:

- Tăng tốc độ!

Thắng nhấn chân dầu định lách qua 553 vượt lên thì một chiếc máy bay khác lao thẳng xuống, Hòa nghiêng rặng kéo cả một băng AK vỡ mặt nó nhưng không ăn thua. Một ánh chớp nháng lên phía buồng truyền động. Chiếc xe khựng lại như va phải một vật cản vô hình, từ phía sau thắp pháo một ngọn lửa bùng lên càng ngày càng to.

Sau giây lát choáng váng vì sức ép Cận mở choàng mắt ra, cậu hoảng hốt khi thấy Nhã ngồi bất động trên ghế trưởng xe, ngay trên đầu cậu Hòa đang nằm gục xuống mép cửa, một bên vai sũng máu, lửa ở đầu giữa bắt đầu lem lém cháy. Cận vội nhào người về phía buồng lái quát:

- Thắng! Lên đỡ anh Nhã ra.

Vừa nói cậu vừa trèo lên xe kéo Hòa ra khỏi cửa xe. Thắng cũng đã chui ra ngoài, cậu xốc nách Nhã lên rồi hai anh em người đỡ, người kéo đưa Nhã và Hòa xuống sau một mô đất cách xe hơn chục mét. Vừa mới yên vị thì chiếc xe bùng cháy. Thắng định lao lên lấy bình cứu hỏa để dập lửa thì bật ngược trở lại. Những viên đạn trong xe bắt đầu phát nổ. Hai anh em vội xúm vào đưa Nhã và Hòa ra xa thêm một đoạn. Lửa trên xe cháy mỗi lúc một to. Thịnh thoáng một quả đạn lại nổ làm bùng lên một ngọn lửa lớn. Cận và Thắng lặng đi. Thế là chiếc xe 567 thân yêu của họ không còn nữa.

Trên mỏm 5 bộ binh ta đã xông lên ngày một đông, tiếng tiểu liên, lựu đạn nổ loạn xạ. Cận xé cuộn băng cá nhân rồi bảo Thắng đỡ Hòa lên để băng bó.

Mãi một lúc sau Nhã mới tỉnh lại, anh ngơ ngác:

- Tớ đang ở đâu thế này?

Thắng mừng rỡ reo lên:

- Anh Nhã tỉnh rồi!

Nhã thều thào:

- Sao tớ lại nằm đây? Xe đâu rồi?

Không ai trả lời. Nhã nhồm dậy, trước mặt anh một chiếc xe tăng đang ngùn ngụt khói lửa nhưng trên tháp pháo vẫn đọc được dãy số 567 và ngôi sao đỏ. Mắt Nhã bỗng nhòe đi, anh từ từ gục xuống. Từ trong đôi mắt ngầu đỏ của Nhã hai dòng nước mắt đang rỉ rỉ chảy ra.

Trên mỏm 5 bộ đội ta đã hoàn toàn làm chủ chiến trường. Từ trong các công sự chiến đấu những bóng áo rằn ri lũ lượt chui ra, hai tay giơ cao trên đầu. Những chiến sĩ bộ binh hươu cao khẩu súng mừng thắng lợi, có cậu hứng chí bắn lên trời cả một băng đạn.

Trận thắng thứ hai ở điểm cao 543 đã phải trả một giá khá đắt: hai đại đội xe tăng gần như bị xóa sổ. Đau nhất là 6 chiếc T54- những "quả đấm thép" chưa kịp tham chiến đã bị không quân Mỹ đánh cho tan tác. Chiếc thì cháy, chiếc thì bị lật, có một chiếc còn bị tung hắt tháp pháo ra ngoài. Gần chục cán bộ, chiến sĩ hy sinh và bị thương, đại đội trưởng cũng bị thương đang nằm viện nên không khí ở đại đội 7 ảm đạm như nhà có đám tang. Bữa cơm chiều, mặc dù chính trị viên Thiết đã lệnh cho nuôi quân tăng cường thêm

mấy hộp thịt nhưng dường như chẳng ai muốn nuốt. Có anh còn bỏ cơm nằm khan trong hầm mặc mọi người động viên thế nào cũng lắc. Mâm nào mâm nấy ế chỏng ế chơ.

Lùa qua loa hai lưng cơm vào miệng, Bình và Cường lừ đừ trở về hầm mình. Chiều trong rừng già xuống thật nhanh, mới đó mà đã sẩm tối. Trong cảnh tranh tối tranh sáng cái hầm xe trống hoác trông thật lạnh lẽo vì cái xe 326 của bọn chúng đã không trở về đây nữa. Trưa nay, xe 326 của bọn chúng đi cuối cùng trong đội hình. Khi cả đại đội bị ùn lại ở chân dốc và bị máy bay oanh tạc trường xe Đức đã lệnh cho pháo hai Thìn lên bắn 12 ly 7. Cả Đức cũng nhô đầu lên để chỉ huy và phụ giúp Thìn bắn máy bay. Thấy bom đạn nổ tứ tung Cường vội buông cần lái ra để đóng cửa lái xe lại. Trong lúc luống cuống nó đã để xe bị rệ xuống cái hố bom lõng bõng nước nằm ngay vệ đường. Cái xe nằm ì ra đấy không tiến, không lùi được nhưng khẩu 12 ly 7 trên tháp pháo vẫn nổ từng loạt ngắt chắc chắn và đằm tĩnh. Mặc dù cũng đã có lần bị máy bay đánh vào đội hình nhưng chưa khi nào ác liệt như lần này, trong khi đó xe lại nằm chết gí một chỗ nên Cường thấy run lấm. Ngoảnh lại đằng sau nó bắt gặp pháo thủ Bình đã rời vị trí xuống ngồi ngay sau lưng ghế lái xe. Qua ánh sáng mờ mờ từ cửa trường xe rọi xuống Cường vẫn thấy một khuôn mặt xám ngoét, trên đó là đôi mắt lạt đi vì sợ hãi.

Nỗi sợ hãi của hai thằng lên đến đỉnh điểm khi một ánh chớp sáng lòa lóa lên ngay cạnh xe. Dường như cả hai thằng đều bị choáng và ngất đi vài giây thì phải. Lúc chúng mở mắt ra thì cả hai cùng rú lên một lượt. Bên chỗ pháo hai Thìn đã tụt xuống, cả nửa thân trên của nó nát bấy ra như xơ mướp. Còn trên ghế trường xe Đức ngồi trong một tư thế thật lạ lùng, đầu anh ngã ra dựa vào thành tháp pháo, một mảnh trán đã bay đi để lộ ra một đám bầy nhầy những máu và óc. Cửa lái xe cũng đã bị hơi bom làm bật tung ra. Không thằng nào bảo thằng nào nhưng cả hai cùng lao vọt ra ngoài cắm đầu chạy một mạch về phía sau. Chúng cũng chẳng hiểu làm thế nào mà chúng lại về được vị trí tập kết của đại đội. Số phận cái xe 326 của chúng chúng cũng chỉ biết khi được nghe mấy anh em về sau kể lại: một quả bom nổ gần đã hất tung tháp pháo của nó sang một bên. Cả hai im lặng nhìn nhau đầy ẩn ý: may mà chúng đã thoát ra ngoài sớm. Nếu không chắc đã chung số phận với Đức và Thìn.

Và bây giờ thì cả hai đang ngồi bó gối trước cửa căn hầm chữ A bên cạnh cái hầm xe trống hoác. Dễ đến nửa giờ trôi qua mà chẳng thằng nào nói với thằng nào một câu. Dường như mỗi thằng đều đang ngập chìm trong những ký ức sợ hãi và đau thương mà chúng đã chứng kiến, đã trải qua từ trưa đến giờ. Khu trú quân của đại đội 7 chìm trong im lặng đến tê tái, chỉ có chỗ hầm của chính trị viên Thiết là có ánh đèn và có tiếng người. Chi bộ đại đội đang hội ý thì phải.

Nhưng rồi sự im lặng đột nhiên bị phá vỡ. Một loạt bom tọa độ trút xuống ngay bên cạnh vị trí trú quân. Ngọn đèn ở hầm chính trị viên tắt phụt. Cường và Bình chui tọt vào hầm, cả hai cùng run như dế. Loạt bom đã dứt. Khu rừng trở lại yên ắng. Bất giác Cường hộc lên một tiếng rồi ư ừ rên. Bình thì thào:

- Cường! Mà làm sao đấy? Sốt à?

Cường vẫn rên hừ hừ, mãi sau nó mới run rẩy:

- Thế này thì toi mất mà ạ!

Căn hầm lại chìm vào im lặng. Một lúc sau Bình mới lên tiếng:

- Thì biết làm sao bây giờ- Im lặng một lát rồi nó mới tiếp- Nói thật, tao cũng không ngờ nó ác liệt đến như vậy. Cứ tưởng có cái vỏ thép dày nó bảo vệ cho thì đâu đến nỗi. Biết thế này thì... Nó bỏ lửng câu nói.

Như người sắp chết đuối vớ được cọc Cường nhồm dậm:

- Thì sao?

Lúng búng một hồi Bình mới bật ra câu trả lời:

- Thì tao trốn mẹ nó từ hồi còn ở Quảng Bình ấy!

Lại im lặng một lúc lâu Cường mới hỏi tiếp:

- Thế sao hồi ấy mà không trốn?

Bình ráo hoảnh:

- Rủ mấy thằng chẳng thằng nào dám trốn. Mới lại cứ nghĩ rằng ngồi trong cái vỏ thép ấy cũng khó mà chết được.

Cường vẫn tò mò:

- Thế mà rủ bọn nào?

Bình ậm ừ một lát rồi mới trả lời:

- Mấy thằng cùng quê tao ấy. Không nghe tao, hôm nay chết tất rồi- Nó bỗng gất lên- Mà hỏi đ. gì lắm thế!

Im lặng lại bao trùm căn hầm. Bóng tối dường như bị nén lại đến đông đặc. Mãi sau là tiếng thằng Cường:

- Thế bây giờ mà có dám trốn không?

Bình trả lời ngay như không cần suy nghĩ:

- Dám chứ! Thế mà có dám không?

Một phút im lặng rồi tiếng Cường dứt khoát:

- Dám! Ở lại kiểu gì cũng chết.

Chúng còn thì thào bàn bạc thêm một lúc nữa rồi chui ra ngoài nghe ngóng. Một lúc sau hai thằng làm lủi lủn rừng đi về phía con đường 16.

Chắc còn bận bịu nhiều công việc khác nên mãi đến gần trưa sự vắng mặt của Bình và Cường mới được phát hiện ra. Chính trị viên Thiết lập tức cho người đi tìm nhưng mọi sự đã muộn. Hai thằng đã “bốc hơi” không để lại một tí dấu vết nào. Anh đành chạy vội lên tiểu đoàn báo cáo.

Trên Bộ tư lệnh tiền phương không khí cũng trầm lặng khác hẳn trước đây hai ngày. Tư lệnh Lân làm lì hẩn đi, ông hỏi trợ lý tác chiến Phùng bằng giọng hơi gay gắt:

- Sao các cậu bảo T54 hiện đại lắm cơ mà! Hiện đại gì mà lại bị nó đánh cho tan tác thế?

Phùng đã được nghe báo cáo từ dưới tiểu đoàn nên anh nắm khá chắc tình hình, tuy nhiên anh vẫn dè dặt:

- Báo cáo tư lệnh! Trang bị dù có hiện đại đến đâu cũng có những hạn chế nhất định. Cụ thể ở đây là do độ dốc cao, đêm trước trời lại mưa to, đường trơn nên những chiếc T54 với trọng lượng hơn 36 tấn không thể vượt qua con dốc từ đường 16 lên mỏm 1. Lúc đội hình đang ùn lại thì bị máy bay địch đến oanh tạc. Mặc dù anh em đã cố gắng dùng 12 ly 7 đánh trả nhưng không lại. Giá như hỏa lực phòng không của mặt trận mạnh hơn chắc chắn sẽ không thiệt hại đến như thế.

Ông Lân vẫn gay gắt:

- Đừng có đổ tại khách quan. Sao không tổ chức đi trinh sát đường cơ động trước để có biện pháp khắc phục. Còn phòng không nữa, tại sao hôm trước chỉ có hai khẩu 12 ly 7 anh em đại đội 9 cũng bắn rơi được 1 cái F4, đây có hẳn gần chục khẩu mà không làm ăn được gì thì tại ai?

Chủ nhiệm chính trị Thu ôn tồn:

- Đề nghị anh cứ bình tĩnh! Chiến tranh mà, chẳng thể nói trước được mọi thứ. Tổn thất như thế cũng là chuyện thường tình dù không ai muốn. Tôi cho rằng trong trường hợp này chúng ta cần bình tĩnh, trước hết là phải ổn định tư tưởng cho anh em. Sau đó sẽ tổ chức rút kinh nghiệm thật cụ thể xem đâu là do khách quan, đâu là do chủ quan để có biện pháp khắc phục. Mà xét cho đến cùng thì trận này ta vẫn giành thắng lợi cơ mà.

Tư lệnh Lân đã có phần dịu lại:

- Đã đành là thắng nhưng tổn thất cũng lớn quá! Thế theo anh bây giờ phải làm gì?

Chủ nhiệm chính trị Thu ngẫm nghĩ một lát rồi chậm rãi:

- Theo tôi ta sẽ tổ chức một đoàn xuống làm việc trực tiếp với anh em dưới đó. Một mặt động viên tư tưởng cán bộ, chiến sĩ. Một mặt tổ chức rút kinh nghiệm. Sau đó ta sẽ bổ sung lực lượng cho đại đội này đánh một vài trận tiếp theo để lấy lại khí thế.

Tư lệnh Lân gật đầu:

- Vậy thì anh đi đi! Còn các anh bên tham mưu xem điều chuyển lực lượng thế nào cho hợp lý thì chỉ đạo tiểu đoàn làm ngay.

Buổi sáng đầu xuân trong rừng còn khá lạnh, khi những đám sương mù dày đặc vẫn lẫn khuất giữa các tàn cây chủ nhiệm chính trị Thu đã gọi mấy trợ lý cơ quan đi cùng xuống tiểu đoàn 297. Trên đường đi ông cứ lầm lũi đi khác hẳn vẻ cởi mở, hay chuyện trong những chuyến công tác trước đây. Mới nghe cấp dưới sơ bộ báo cáo lên nên ông chưa thể đánh giá hết tình hình tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ đại đội 7. Nhưng ông không tin đó là những người hèn nhát như có ai đó đã xì xào. Có thể tổn thất quá lớn ngay trận đầu ra quân này đã làm cho anh em “choáng”. Vấn đề đặt ra bây giờ là phải “vực” anh em dậy để vượt qua được cú sốc này. Ông nhớ lại trận đánh đầu tiên của đơn vị mình những ngày đầu toàn quốc kháng chiến trên đường phố Thủ đô, lúc đó ông đã là chỉ đội trưởng một chi đội tự vệ chiến đấu của Liên khu I. Khi nhìn thấy xe tăng địch phăm phăm lao vào chiến lũy như vào chỗ không người. Thấy đạn nổ mù trời, thấy người chết la liệt nhiều chiến sĩ trẻ không khỏi bàng hoàng, tay chân run bần lên tưởng chừng không cầm nổi khẩu súng, cứ thụp xuống nấp sau chiến lũy. Lúc đầu ông cũng hơi bối rối vì ra lệnh mà họ vẫn như không nghe thấy gì. Cuối cùng ông đứng thẳng người vừa nhắm bắn vào quân địch vừa hô: “Bắn đi! Mình không bắn nó thì nó cũng bắn mình chết”. Những người lính trẻ hé mắt nhìn người chỉ huy, hình như hành động đó đã tác động đến họ nhiều hơn là lời nói và họ đã nhất loạt làm theo ông. Cuộc tấn công của địch hôm đó đã bị chặn đứng. Còn hôm nay, những chiến sĩ của ông có nhiều điểm khác với những chiến sĩ ngày ấy. Khá đông trong số họ là những tú tài hoặc sinh viên đang học tại các trường đại học. Họ có kiến thức, có lý tưởng, nhiều người đã viết đơn xin ra trận bằng máu của chính mình. Thế thì chắc chắn không phải là họ sợ. Cần phải tìm bằng được nguyên nhân mới xác định được cách “điều trị”. Và ông quyết định sẽ trực tiếp đối thoại với họ.

Qua chỗ tiểu đoàn bộ chủ nhiệm chính trị Thu chỉ trao đổi ngắn gọn về ý định của mình với ban chỉ huy tiểu đoàn rồi kéo tiểu đoàn trưởng Hải và chính trị viên Phúc đi cùng xuống đại đội 7. Điều đầu tiên đập vào mắt ông là không khí chán chường, uể oải dường như vẫn bao trùm khắp đơn vị. Từng tốp vài ba chiến sĩ ngồi tụ tập vật vờ và vật vờ chỗ này, chỗ kia, nhiều người còn mang những vòng băng dính máu. Gặp cán bộ cấp trên họ chỉ đứng dậy chào lấy lệ rồi nhìn đi chỗ khác chứ không hề hỏi, niềm nở như mọi lần. Nguy hại nhất là cả chính trị viên đại đội trông cũng ủ rũ như không còn sức sống. Rõ ràng là những cán bộ ở đây chưa làm được gì nhiều để vực tinh thần bộ đội dậy sau trận đánh vừa rồi. Biết vậy nên chủ nhiệm chính trị Thu rất ôn tồn:

- Đồng chí cho biết tình hình đơn vị hiện nay thế nào?

Chính trị viên đại đội Thiết ngược đời mắt còn mọng đỏ lên chậm rãi:

- Báo cáo thủ trưởng! Sau trận đánh vừa rồi đơn vị bị tổn thất lớn về trang bị và người. Về trang bị 6 trên 10 xe bị cháy, bị hỏng. Về người hy sinh và bị thương hơn một chục, trong đó đồng chí đại đội trưởng bị thương, đại đội phó và một trung đội trưởng hy sinh. Ngoài ra có hai đồng chí đi đầu không rõ, có lẽ là đào ngũ. Về tư tưởng bộ đội có phần hoang mang, thiếu tin tưởng, nhiều đồng chí chán nản.

Chủ nhiệm chính trị Thu vẫn rất nhẹ nhàng:

- Thế các đồng chí đã có biện pháp gì để ổn định tư tưởng bộ đội?

Chính trị viên đại đội có vẻ như bất lực:

- Dạ! Chúng tôi đã tổ chức sinh hoạt, động viên bộ đội nhưng đơn vị vẫn chưa lấy lại được khí thế, anh

em vẫn tỏ ra rất bi quan.

Hơi bực mình nhưng chủ nhiệm chính trị Thu cố giữ thái độ mềm mỏng, ông đứng dạy:

- Thôi được rồi! Bây giờ đồng chí cho tập trung toàn đại đội lại đây. Tôi muốn nói chuyện với anh em.

Buổi sinh hoạt được tiến hành ngay tại vạt rừng trống cạnh xe chính trị viên. Nhìn hơn hai chục gương mặt sạm đen, hốc hác gần như vô cảm chủ nhiệm chính trị Thu hiểu họ đã trải qua những ngày hết sức nặng nề, bi thảm. Tuy nhiên nhìn sâu vào mắt họ chủ nhiệm chính trị Thu thấy có gì đó rất lạ. Vì vậy, sau lời giới thiệu ngắn gọn của chính trị viên đại đội ông không đứng dạy mà vẫn ngồi nguyên trên cái hòm dụng cụ và bắt đầu nói với cái giọng thủ thỉ như đang tâm sự:

- Các đồng chí ạ! Chúng tôi rất hiểu những gì các đồng chí vừa phải trải qua trong những ngày vừa rồi. Nói thật với các đồng chí, chúng tôi cũng đau xót lắm chứ. Chỉ một trận đánh mà chúng ta đã mất quá nửa số trang bị, hàng chục đồng đội của chúng ta hy sinh và bị thương. Đó là một tổn thất quá lớn đối với riêng đại đội các đồng chí nhưng cũng là tổn thất của toàn binh chủng. Tuy nhiên, tôi muốn nói với các đồng chí một điều: đó cũng là chuyện thường tình trong chiến tranh. Vấn đề đặt ra đối với chúng ta bây giờ là phải vượt qua nó để làm lại, để trận đánh sau không xảy ra tình trạng như vậy nữa- Lướt qua một lượt những gương mặt đang dần mất đi sự vô cảm ông tiếp tục- Bây giờ tôi hỏi thật các đồng chí: có phải vì những tổn thất đó mà các đồng chí đâm sợ hãi không?

Một sự im lặng bao trùm lên vạt rừng trống, có thể nghe thấy cả tiếng rì rào của cửa của những con côn trùng dưới lớp lá mục. Chủ nhiệm chính trị Thu ôn tồn giục:

- Thế nào? Có sợ không?

Hàng quân bắt đầu xao động, một vài tiếng trả lời khô khốc:

- Không! Chúng tôi không sợ!

Chủ nhiệm chính trị Thu chỉ tay một vòng:

- Không sợ sao lại uể oải thế kia, chán chường thế kia? Đồng chí nào cho tôi biết tại sao lại thế!- Một thoáng im lặng rồi một cánh tay giơ lên, ông Thu gật đầu- Được! Đồng chí nói đi.

Người chiến sĩ được chỉ định đứng dạy. Trông anh ta khá tiều tụy bởi dáng người gầy gò, khuôn mặt xanh xao, trên đầu là một vòng băng đã xỉn màu chắc từ hôm ấy đến nay chưa thay. Trên người khoác bộ quần áo công tác bê bết dầu mỡ, đất bụi nhưng đôi mắt thì sáng quắc. Vừa đứng dạy anh ta nói ngay với cái giọng rất dứt khoát:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi không sợ mà chúng tôi chỉ cảm thấy xấu hổ, thấy... nhục!- Giọng người chiến sĩ òa ra như nước nở.

Chủ nhiệm chính trị Thu hơi ngỡ ngàng, ông chợt hiểu cái điều rất lạ mà ông đã nhìn thấy trong mắt những người chiến sĩ. Ông nhẹ nhàng động viên:

- Đồng chí cứ bình tĩnh và nói cụ thể đi nào!

Người chiến sĩ đã bình tĩnh hơn, anh dần giọng:

- Nói thực ra thì cũng có người sợ nhưng những kẻ hèn nhát ấy đã bỏ chạy rồi. Tôi xin đảm bảo với thủ trưởng là tất cả anh em còn ngồi lại đây không ai sợ chết cả, điều quan trọng là chết như thế nào thôi chứ chết như trong trận vừa rồi thì không đáng chết. Tức tưới lắm, xấu hổ lắm thủ trưởng ạ. Một đơn vị được trang bị hiện đại nhất, được thủ trưởng cấp trên gửi gắm lòng tin nhiều nhất mà làm ăn không ra gì, chưa đánh đấm gì mà gần như đã bị xóa sổ- Anh dừng lại nuốt nước bọt và chắc là sắp xếp ý nghĩ một lát rồi tiếp, giọng sâu lắng như có nước mắt ở trong- Đã đành chiến tranh là có tổn thất nhưng nếu là tổn thất trong chiến đấu thì đi một nhẽ. Đàng này cả đại đội dồn cục lại thành một đồng rồi bắt lực nhìn bọn máy bay nó đánh cho tan nát, người thì chết, xe thì cháy... Đau đớn lắm thủ trưởng ơi!- Một lần nữa giọng anh

như vỡ òa ra.

Chủ nhiệm chính trị Thu cũng thấy buồn ngủi. Quả thật những chiến sĩ của ông là những người rất tự trọng, có lẽ đằng sau thái độ bi quan, chán chường này còn những bí ẩn gì đó chưa phát lộ ra. Ông quyết định lái buổi sinh hoạt sang hướng khác để có thể tìm ra điều bí ẩn ấy:

- Tôi cũng đau đớn lắm chứ các đồng chí! Nhưng bây giờ tôi muốn các đồng chí nói cụ thể hơn: tại sao lại đến cơ sự như thế?

Trong hàng quân bắt đầu có những tiếng xì xào rồi người chiến sĩ ban nãy lại đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Về câu hỏi của thủ trưởng chúng tôi cũng đã suy nghĩ và trao đổi với nhau nhiều. Trước hết là do chúng tôi không có thời gian đi trinh sát thực địa nên không nắm được đường sá, không phát hiện được những khó khăn để có biện pháp khắc phục kịp thời dẫn đến đội hình bị ùn lại ở đầu dốc. Nhưng khi tình huống đó xảy ra rồi và không quân địch đến đánh phá thì công tác tổ chức bắn máy bay rất kém. Với gần một chục khẩu 12 ly 7 ấy mà tổ chức chỉ huy tốt thì chúng nó nhất định không làm mưa làm gió như vậy được.

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu tỏ vẻ đồng tình, ông khuyến khích:

- Tôi đồng ý với đồng chí! Thế lúc ấy đồng chí có bắn không?

Người chiến sĩ gật mạnh đầu:

- Mặc dù không nhận được mệnh lệnh nào nhưng khi thấy máy bay đánh vào đội hình tôi đã chỉ thị cho pháo hai lên bắn trả. Thấy xe tôi bắn một vài xe nữa cũng bắn nhưng vì không có chỉ huy thống nhất nên không tạo thành sức mạnh được.

Chủ nhiệm chính trị Thu tự nhủ: “Điều bí ẩn là ở chỗ này đây, có lẽ những chiến sĩ này đang ảm ức với những người chỉ huy của họ đã không thực hiện tốt chức trách của mình như họ từng hy vọng. Đó chính là lý do tại sao họ lại bi quan, chán chường đến vậy”. Một cánh tay nữa giơ lên, chủ nhiệm chính trị Thu vẫy tay:

- Mời đồng chí!

Người vừa đứng dậy đã hơi cứng tuổi, mặt cũng sạm đen, hốc hác như những chiến sĩ khác, thân hình thì cao lêu đêu như cây sào. Anh ta từ tốn:

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi hoàn toàn nhất trí với đồng chí Triệu- Trong đầu chủ nhiệm chính trị Thu chợt lóe lên một tia chớp, thì ra người chiến sĩ vừa phát biểu chính là trưởng xe Nguyễn Nhân Triệu, một gương tốt mà ông đã được nghe nhắc đến tên nhiều lần nhưng chưa biết mặt- Tuy nhiên tôi muốn bổ sung thêm một vài nguyên nhân nữa. Theo tôi, ngoài những nguyên nhân trên còn có thêm các nguyên nhân sau. Một là việc tổ chức hành quân cũng chưa tốt, không giữ vững cự ly, gián cách giữa các xe nên đã bị dồn cục lại một chỗ. Hai là trình độ của anh em chiến sĩ của chúng tôi cũng có phần còn hạn chế nên đã không phát huy được khả năng của trang bị. Hết đây ạ!

Anh ta dợm người định ngồi xuống thì chủ nhiệm chính trị Thu đã vẫy tay:

- Khoan đã! Đồng chí nói rõ hơn xem nào! Trình độ anh em làm sao?

Người chiến sĩ đứng thẳng dậy, giọng rành rẽ:

- Báo cáo thủ trưởng! Ở đây tôi muốn nói đến trình độ của đội ngũ lái xe ạ. Với độ dốc như vậy nhưng nếu tay lái tốt và có sáng tạo một chút thì vẫn có thể vượt qua. Bằng chứng là xe 328 các đồng chí vẫn vượt được dốc và vào tham gia chiến đấu cơ mà. Ngay cả mấy xe PT76 tôi thấy các đồng chí ấy cũng phải đi theo hình dích- dắc chứ lúc đầu đi thẳng xích cũng bị quay trượt liên tục. Hết ý kiến!

Chủ nhiệm chính trị Thu quay sang hỏi nhỏ chính trị viên đại đội 7:

- Đồng chí này tên là gì?

Chính trị viên đại đội cũng thì thầm:

- Đó là đồng chí Bùi Đình Độ, kỹ thuật viên đại đội ạ!

Ợi cho những xao động trong hàng quân lắng lại chủ nhiệm chính trị Thu mới đứng dậy:

- Trước hết tôi xin biểu dương những ý kiến rất thẳng thắn, rất dũng cảm của các đồng chí. Các đồng chí đã dám nhìn thẳng vào sự thật để tìm ra nguyên nhân của thất bại, trong đó có nguyên nhân xuất phát từ chính sự yếu kém của đơn vị mình. Với thái độ đó tôi tin rằng chúng ta sẽ vượt qua được nỗi đau này và sẽ không để những tổn thất đau xót như vừa qua tái diễn nữa. Các đồng chí có đồng ý với tôi không?

Hàng quân hơi xao động, một vài tiếng trả lời lẻ tẻ:

- Có ạ!

Chủ nhiệm chính trị Thu nhìn lướt qua một lượt mấy hàng quân, những gương mặt vô hồn giờ đây dường như đã lấy lại được sinh khí, ông đồng dạc:

- Tôi xin thông báo với các đồng chí thế này! Bộ tư lệnh đã quyết định sẽ bổ sung cho các đồng chí một số xe và người để các đồng chí có cơ hội khắc phục những khiếm khuyết vừa qua, đánh thẳng trận tiếp theo để xây dựng truyền thống cho đơn vị và trả thù cho các đồng chí đã hy sinh. Các đồng chí có quyết tâm đánh thẳng trận này không?

Lần này thì cả đại đội đồng thanh:

- Có ạ!- Những cái miệng ngoác ra hết cỡ, nụ cười đã trở lại trên những gương mặt trẻ.

Ợi cho hàng quân trật tự trở lại chủ nhiệm chính trị Thu mới chậm rãi:

- Nhưng có một điều tôi chưa thật đồng ý với các đồng chí- Ông dừng lại một lát, một vài chiến sĩ vẻ ngạc nhiên nhìn nhau không hiểu thủ trưởng nói gì- Đó là thái độ uể oải, chán chường của một số đồng chí mà tôi đã chứng kiến khi xuống đây. Chúng ta là chiến sĩ của một đội quân cách mạng, có lý tưởng, có kỷ luật, chiến đấu vì chính nghĩa. Vì vậy dẫu có thất bại cũng không được bi quan, chán nản mà phải tìm cách đứng lên để làm lại. Mà xét cho cùng trận đánh vừa rồi đại đội ta cũng đã góp phần làm nên chiến thắng cơ mà- Ông dừng lại mỉm cười hiền từ và vẫy tay- Thôi, bây giờ các đồng chí về tiếp tục công việc. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong các trận đánh tới đây.

Ợi cho bộ đội đã tản đi các ngả chủ nhiệm chính trị Thu mới vào hầm ban chỉ huy đại đội. Chính trị viên đại đội xuýt xoa:

- Thủ trưởng tài thật! Chúng tôi tổ chức sinh hoạt, động viên mãi mà chẳng ai hé miệng một câu. Thế mà thủ trưởng lại làm thay đổi hẳn tình hình.

Nhìn người chính trị viên trẻ tuổi một cách độ lượng ông Thu chậm rãi:

- Chiến sĩ ta đáng quý lắm, dũng cảm lắm Thiết ạ! Chắc là do các đồng chí chưa khêu đúng chỗ thôi. Còn bây giờ đồng chí cho biết để hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tới, đại đội có những yêu cầu gì?

Thiết nghiêm trang:

- Báo cáo thủ trưởng! Để có thể hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tới đề nghị các thủ trưởng bổ sung thêm một số trang bị và đặc biệt là bổ nhiệm đầy đủ các vị trí cán bộ cho đại đội ạ.

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu như khuyến khích:

- Cụ thể là các vị trí nào?

Thiết giở sổ tay:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện nay về cán bộ đại đội chúng tôi khuyết hai vị trí: đại đội trưởng và đại đội phó kỹ thuật, cán bộ trung đội cũng khuyết một vị trí.

Chủ nhiệm Thu ngắt lời:

- Vậy các anh có dự kiến đôn ai trong nội bộ lên không? Trước hết ta sử dụng cán bộ cũ của đại đội, nếu không đủ trên sẽ bổ sung.

Thiết có vẻ mừng:

- Dạ! Chúng tôi đã hội ý cấp ủy, nếu được cấp trên đồng ý thì chúng tôi đề nghị bổ nhiệm đồng chí Sơ đại đội phó lên thay đại đội trưởng, đồng chí Độ kỹ thuật viên lên đại đội phó kỹ thuật, còn trung đội trưởng chúng tôi dự kiến đưa một trưởng xe lên...

Chủ nhiệm Thu lại ngắt lời:

- Cậu Triệu thế nào? Có làm trung đội trưởng được không?

Thiết gật đầu:

- Chúng tôi cũng dự kiến như thế. Đó là một đồng chí tuy có phần hơi nóng nảy nhưng rất tích cực, năng nổ.

Chủ nhiệm Thu tỏ vẻ hài lòng:

- Chắc các anh thấy người ta thẳng thắn, hay phê bình nên chụp cho người ta cái mũ nóng nảy phải không? Tôi thì tôi thấy những người như thế thật đáng quý- Thấy chính trị viên đại đội cúi đầu ra vẻ hối lỗi ông hạ giọng- Vậy ta cứ thống nhất như thế nhé! Tôi sẽ cho cơ quan làm quyết định và gửi xuống sau- Quay sang phía mấy trợ lý tham mưu ông hỏi- Thế còn bên tham mưu các anh định điều chuyển trang bị thế nào?

Trợ lý Phùng đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi đã xin ý kiến tham mưu phó Kiệm, đồng chí đó nhất trí sẽ điều từ hai đại đội kia mỗi đại đội 2 xe cho đại đội 7. Như vậy đại đội 7 sẽ có 8 xe, vẫn có thể tổ chức thành ba trung đội, mỗi trung đội 2 xe, còn lại là xe đại đội trưởng và chính trị viên. Khi điều động sẽ thực hiện điều gọn cả xe lẫn thành viên, chúng tôi đã làm quyết định đây rồi ạ- Anh mở xác cốt lấy ra mấy tờ giấy đưa cho ông Thu- Báo cáo hết!

Chủ nhiệm chính trị Thu cầm mấy tờ giấy xem qua rồi đưa cho tiểu đoàn trưởng Hải:

- Đề nghị anh Hải tổ chức thực hiện sớm! Tốt nhất là trong đêm nay điều chuyển xong để anh em ổn định tổ chức chuẩn bị cho các trận đánh sắp tới- Ông nhìn quanh một lượt rồi hể hả- Thế nào, còn việc gì nữa không? Nếu hết thì anh em chúng tôi về cơ quan bây giờ.

Chính trị viên Thiết vội đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Rất cảm ơn thủ trưởng và các đồng chí đã xuống giúp đỡ đơn vị. Còn bây giờ cũng trưa rồi, mời thủ trưởng và các đồng chí ở lại ăn bữa cơm dã ngoại với chúng tôi. Anh em đã chuẩn bị xong rồi!

Bữa cơm trưa đơn giản mà vui vẻ. Chính trị viên Thiết vừa ăn vừa thì thầm:

- Hai ngày rồi toàn ế cơm thổi thổi thủ trưởng ạ! Hôm nay anh em ăn ghê quá!

Mặc dù trong tiền phương không báo ra nhưng phó tư lệnh Đào vẫn biết tin về trận đánh địch phản kích ở điểm cao 543. Chẳng là sáng nay có cuộc họp trên Bộ bàn về bản kế hoạch phát triển lực lượng tăng thiết giáp giai đoạn 1971- 1975. Lúc giải lao tay sĩ quan mà ông vẫn có ác cảm ở văn phòng chủ động đến gần ông. Hắn đưa tay ra, mặt có vẻ cực kỳ đau khổ:

- Xin thành thật chia buồn với anh!

Ông không bắt tay mà trợn con mắt lạnh lên nhìn hắn:

- Anh nói gì? Tại sao lại phải chia buồn với tôi?

Hắn tỏ ra ngạc nhiên một cách hết sức giả dối:

- Thế anh không biết gì sao? Một đại đội T54 của anh chưa đánh đấm gì mà đã bị xóa sổ hôm kia. Thế không phải tin buồn sao?

Nửa tin, nửa ngờ, khi cuộc họp vừa kết thúc ông sang ngay cục Tác chiến để hỏi cho ra nhẽ. Ông như không tin vào tai mình khi đồng chí sĩ quan trực thông báo cho nghe một cách chi tiết tình hình. Ngay lập tức con mắt bên trái của ông giật liên hồi, một cơn đau từ đó xộc thẳng lên óc làm ông đứng không vững. Chẳng kịp chào hỏi, cảm ơn ông quay ra xe bảo lái xe mỗi câu cộc lốc:

- Về bộ tư lệnh ngay!

Đã hiểu tính thủ trưởng lái xe Năm không hỏi lại một lời, anh nổ máy và nhấn ga chạy miết với tốc độ cao nhất. Ngồi trên xe phó tư lệnh Đào lim dim mắt như ngủ, cái đau bây giờ không nhức nhối như lúc nãy mà chuyển sang âm ỉ. Lòng ông như xát muối, chắc chắn thông tin này là chính xác bởi đã được sĩ quan trực ban cục tác chiến, cơ quan thường xuyên tổng hợp tình hình trên các chiến trường xác nhận. Thế là bao nhiêu kỳ vọng của ông và Bộ tư lệnh đặt vào những con át chủ bài T54 lần đầu xuất trận đã tan thành mây khói. Nói gì thì nói, đến thời điểm này xe tăng T54 vẫn được coi là loại xe tăng hiện đại vào loại nhất, nhì thế giới có thể sánh ngang với M48 của Mỹ. Có thể nó cũng còn một số nhược điểm nào đó nhưng về sức mạnh hỏa lực thì tuyệt hảo, với một khẩu pháo 100 ly, một khẩu 12 ly 7, hai khẩu đại liên 7 ly 62 nó chẳng khác nào một “cỗ máy chiến tranh”. Thế mà “chưa đánh đấm gì đã bị xóa sổ cả một đại đội”. Ông cay đắng khi nhớ lại nguyên văn câu nói của viên sĩ quan nọ. Cứ như thế này những người phản đối sử dụng xe tăng ở miền Nam lại có cơ để có ý kiến đây. Nhưng tại sao lại đến nông nỗi ấy? Tại sao trong ấy không báo cáo về? Chắc là do căn bệnh “sợ khuyết điểm” đây. Ông nghĩ bụng rồi lẩm bẩm thành tiếng: “chuyến này phải trị cho đến nơi, đến chốn căn bệnh này mới được”.

Nhưng rồi ông chợt ớ ra: “giờ đây ông đâu còn là người đứng đầu binh chủng nữa, người đứng đầu binh chủng đang ở trong ấy rồi, thông báo hay không thông báo về ngoài này là quyền của người ta cơ mà”. Mặt ông ngay thuôn ra với ý nghĩ ấy. Cho đến tận lúc về đến cơ quan ông cũng không thốt ra một lời nào, lúc xe dừng ông chỉ lẳng lẳng với cái cặp rồi cun cút bước về nhà rồi đóng sầm cửa lại.

Như vậy là chiến đoàn đặc nhiệm số 1 của ngụy đã bị giam chân ở Bản Đông gần ba tuần. Mục tiêu tiến chiếm Sê- Pôn bằng đường bộ đã trở nên hoàn toàn phá sản. Trong khi đó các căn cứ bảo vệ hai bên sườn cả phía bắc lẫn phía nam lần lượt bị tiêu diệt gần hết. Các đơn vị chủ lực của ta đang được điều động áp sát Bản Đông. Chiến đoàn đặc nhiệm số 1 ngụy như cá nằm trên thớt.

Để vớt vát một phần danh dự cho chiến dịch quân sự lớn nhất từ trước đến nay của quân lực Việt nam cộng hòa đích thân tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ra lệnh tổ chức một cuộc đổ bộ bằng đường không xuống Sê Pôn. Trong ba ngày liên tiếp hàng trăm máy bay trực thăng được trực thăng vũ trang Cô- bra và máy bay tiêm kích yểm hộ đã thực hiện cuộc đổ bộ đường không quy mô nhất trong lịch sử chiến tranh Việt Nam xuống các căn cứ mang mật danh Lô- Lô, Sô- Phi- A và Liz ở phía nam Sê Pôn. Tuy nhiên những cuộc lùng sục ở quanh khu vực Sê- Pôn không đem lại kết quả gì đáng kể ngoài hậu quả nhãn tiền là hàng chục máy bay bị bắn rơi, bắn hỏng và những trận pháo kích liên miên vào các căn cứ làm thương vong hàng trăm binh lính. Hai ngày sau một cuộc không vận theo chiều ngược lại được tiến hành, mặc dù Bộ tư lệnh B70 chưa cần sử dụng đến một sư đoàn bộ binh chủ lực và tiểu đoàn xe tăng 397 đã đón lõng ở đấy từ trước.

Tình thế của chiến đoàn đặc nhiệm số 1 ở Bản Đông trở nên vô cùng nguy ngập. Thời cơ diệt địch đã đến. Bộ tư lệnh B70 phát lệnh “đại phá Bản Đông”.

Ngay sau hôm chủ nhiệm chính trị Thu xuống gặp gỡ cán bộ, chiến sĩ đại đội 7 đã nhận được 4 xe do tiểu đoàn điều chuyển từ hai đại đội kia về. Trung đội trưởng Triệu được nhận chiếc 377 còn khá mới. Hóa ra các thành viên cũng không phải ai xa lạ. Trong ba thành viên đi theo xe sang thì pháo thủ Cao và lái xe Vinh đã huấn luyện cùng anh từ hồi ở đoàn 10, chỉ có cậu pháo hai trẻ măng là anh chưa biết. Vừa gặp nhau Vinh đã hồ hởi:

- Chúc mừng cậu đã được thăng chức!

Triệu làu bàu:

- Mừng gì mà mừng! Thăng kiểu này tớ chả thích tý nào.

Cao thì tỏ vẻ quan tâm:

- Vừa hút chết hả? Bọn tớ nghe nói xe của cậu bị cháy cứ nghĩ cậu “đi” rồi.

Triệu cười:

- Số tớ cao lắm! Chỉ sây sát tý chút thôi- Anh không cười nữa mà trầm giọng xuống- Nhưng mà cay lắm, nhìn bọn nó quần anh em mình tan tác mà không làm gì được. Thế còn cậu này tên là gì?- Anh chỉ cậu chiến sĩ pháo hai.

Người chiến sĩ trẻ bẽn lễn cười:

- Dạ! Em tên là Tiến ạ!

Triệu hất hàm:

- Huấn luyện ở đâu? Đã được bắn 12 ly 7 chưa?

Tiến vẫn cười hiền lành:

- Em huấn luyện ở tiểu đoàn 1, mới được bổ sung về xe này trước khi vào chiến trường. 12 ly 7 thì em được bắn rồi nhưng mới chỉ được bắn bài 1 thôi.

Triệu quay sang Cao và Vinh như có vẻ phân trần:

- Qua trận vừa rồi tớ mới thấy khẩu 12 ly 7 quan trọng đến thế nào. Phòng không của mặt trận thì yếu, mình mà không phát huy tốt khẩu cao xạ này thì bọn máy bay nó không tha đâu. Tớ đây tớ sẽ đề nghị đại đội tổ chức huấn luyện bổ sung cho đội ngũ pháo hai về bắn 12 ly 7 mới được.

Nói là làm, Triệu lên đề nghị với đại đội trưởng Sơ về ý định của mình. Cũng đã thẩm thía đòn không kích của không quân địch Sơ đồng ý ngay tắp lự:

- Đúng đấy! Tớ cũng nghĩ thế! Hay là cậu đảm nhiệm luôn việc huấn luyện bắn 12 ly 7 cho số pháo hai nhé!- Ngẫm nghĩ một lát anh tiếp- Không! Phải huấn luyện cho tất cả số thành viên dự bị, sau này có khi ta đưa cả số này đi để bắn máy bay.

Ngay sáng hôm sau Triệu kỳ cạch đẽo một cái mô hình máy bay rồi bảo Tiến vào rừng chặt cho một cây tre dài, anh cắm mô hình máy bay vào đầu cây tre rồi dương lên đi đi lại lại có vẻ hài lòng lắm. Buổi chiều hôm ấy toàn bộ các thành phần dự huấn luyện được tập trung tại xe 377. Triệu tập trung bộ đội lại rồi vào đề ngay:

- Như các đồng chí đã biết, vì lực lượng phòng không của ta còn khá mỏng cho nên không quân địch hoạt động rất tự do và gây ra cho ta nhiều tổn thất. Để tự bảo vệ mình chúng ta cần biết phát huy hết hỏa lực của xe, trong đó đặc biệt là khẩu 12 ly 7. Các đồng chí đừng coi thường nó, mặc dù tầm bắn có hạn nhưng nếu phát huy tốt chúng ta cũng sẽ hạn chế được máy bay địch. Còn nếu tổ chức tốt thì hoàn toàn có thể bắn rơi được chúng như trận đánh 543 hôm trước, đại đội 9 chỉ có 2 xe mà vẫn bắn rơi được 1 chiếc F4 và bảo vệ được đội hình tiến công. Vì vậy tôi đề nghị chúng ta tập trung tư tưởng, tích cực luyện tập để sử dụng cho thật thành thạo, có thể bắn được cả máy bay trực thăng cũng như máy bay phản lực.

Lớp học tại chỗ nhưng được huấn luyện rất cơ bản. Triệu dạy lại cả cấu tạo và cách sử dụng kính ngắm K10T, lý thuyết quy tắc bắn, cách ngắm máy bay treo, máy bay bay ngang, máy bay bổ nhào theo các hướng và tốc độ khác nhau. Sau đó anh cho một người cầm cây sào trên cắm mô hình máy bay đi đi, lại theo các hướng khác nhau để bộ đội tập bắn. Tiếng hô khẩu lệnh rộn rã cả một góc rừng.

Không chỉ huấn luyện bổ sung bắn 12 ly 7, Sơ còn yêu cầu đại đội phó Độ huấn luyện bổ sung kỹ thuật cho đội ngũ lái xe, còn anh trực tiếp huấn luyện thêm cho số trưởng xe, pháo thủ. Có lẽ dư âm của nỗi

đau thất trận nơi chân cao điểm 543 còn rất đậm nên bộ đội học tập rất nghiêm túc. Từ thực tế chiến đấu họ đã hiểu sâu sắc hơn câu khẩu hiệu “thao trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu”. Tinh thần trong đại đội cũng khác hẳn. Thay vào cảnh chán chường, uể oải ngày nào là một không khí sôi động, phấn khởi. Không nói ra nhưng dường như tất cả cán bộ, chiến sĩ đều nung nấu quyết tâm đánh thắng để rửa nỗi nhục hôm nào.

Vì vậy ngay khi nhận được lệnh tiến về Bản Đông chỉ nửa tiếng sau đại đội đã lên đường. Gần sáng hôm đó họ đã tới vị trí tập kết ở chân một điểm cao phía bắc Bản Đông.

Nhưng rồi trận đại phá Bản Đông không diễn ra theo đúng nghĩa của từ đó. Quân địch đã núng thế đến tột cùng nên chỉ cần vài phát pháo hoặc nghe thấy tiếng gầm rú của động cơ xe tăng là bỏ chạy. Trận tiến công Bản Đông trở thành cuộc truy kích địch rút lui trên đường Chín. Cũng còn may cho bọn chúng là được không quân Mỹ yểm trợ hết sức “nhiệt tình”. Những tốp B52 tiếp tục rải thảm hai bên trục đường. Bọn trục thẳng vũ trang thì bay trước mở đường, còn bọn phản lực thì đánh phá phía sau để chặn hậu. Có vẻ như chúng đã phát hiện ra xe tăng của ta đang bám đuổi sát nút nên đã có những thay đổi về chiến thuật, rất nhiều bom na-pan đã được chúng ném xuống để tạo những bức tường lửa ngăn không cho xe tăng ta vượt qua. Kể ra thì chiến thuật đó cũng có tác dụng. Tuy nhiên tiểu đoàn 297 vẫn luôn bám sát phía sau địch và cũng đã bắn cháy được một số xe. Bị chặn đánh phía trước, bị phục kích hai bên sườn, bị truy kích phía sau, chiến đoàn đặc nhiệm số 1 nguy mình đầy thương tích khi về đến Việt Nam, bỏ lại sau lưng gần 100 xe tăng, thiết giáp và hàng trăm xác lính. Nhìn những chiếc xe tăng địch bỏ lại dọc đường rồi lại bị chính bom của chúng đốt cháy tiểu đoàn trưởng Hải xót ruột lắm, anh gửi ngay một bức điện về Bộ tư lệnh tiền phương đề nghị thành lập ngay một bộ phận thu gom xe địch.

Cầm bức điện của tiểu đoàn 297 báo cáo về tham mưu phó Kiệm chạy ngay sang chỗ chủ nhiệm chính trị Thu:

- Này ông ơi! Đúng là của trời cho!

Nhìn bộ dạng hý hửng của tham mưu phó Kiệm ông Thu cười trên:

- Cái gì mà của trời cho! Chắc mới săn được con nai phải không?

Tham mưu phó Kiệm lắc đầu:

- Không! Nai với hoẵng gì! Còn gấp vạn lần ấy chứ!- Ông trợn mắt lên vẻ quan trọng- Xe địch, ông ạ! Nó bỏ lại dọc đường Chín nhiều lắm.

Đến lúc này thì chủ nhiệm chính trị Thu đã thật sự quan tâm, ông giật bức điện trên tay tham mưu phó Kiệm đọc lướt qua một lượt, mắt ông sáng lên:

- Hay quá! Thế thì ta phải tranh thủ thu về chứ. Đúng là của trời cho thật.

Tham mưu phó Kiệm cười khà khà:

- Ý ông cũng đúng ý tôi! Bây giờ ta lên gặp anh Lân xin ý kiến rồi tổ chức cho đi ngay mới kịp.

Chủ nhiệm Thu chợt dừng lại:

- Nhưng lấy đâu ra người bây giờ?

Tham mưu phó Kiệm lại cười hề hề:

- Tôi đã tính rồi. Cánh đại đội 9 vừa rồi không còn xe nên không tham gia truy kích địch, rồi cán bộ cơ quan nữa, còn anh nào đưa đi bằng hết.

Không có lý gì mà tư lệnh Lân không đồng ý. Ngay lập tức nhiệm vụ được truyền đạt xuống đại đội 9.

Bộ phận thu hồi xe địch bao gồm toàn bộ số lái xe của đại đội 9 được giao cho Nhã chỉ huy lên đường ngay khi nhận được lệnh. Kỹ thuật viên Càn được giao phụ trách về kỹ thuật vì hồi huấn luyện ở ngoài Bắc

cậu đã có dịp được giới thiệu về xe tăng Mỹ. Thực ra thì hồi ấy cũng mới chỉ được tìm hiểu về mặt lý thuyết và xem mô hình nhưng Căn tin rằng cậu sẽ mầy mò để lái được.

Có vẻ như không quân địch đang tập trung cho việc hộ tống đoàn quân chủ lực rút lui nên tình hình đường Chín ở phía tây này khá yên tĩnh. Cả hội vừa nghênh ngang đi trên đường vừa tán gẫu rào rào, chủ đề được nhắc đến nhiều nhất là khả năng sau chiến dịch này sẽ được ra Bắc. Nhà không tham gia vào câu chuyện, anh vẫn để tâm quan sát xung quanh đề phòng những tình huống bất ngờ.

Vừa ra khỏi Bản Đông vài cây số họ đã gặp một chiếc xe thiết giáp M113 nằm chúi mũi xuống rệ đường. Máy chiến sĩ khoai chí định ào lên thì Nhà vội ngăn lại:

- Không được lên vội! Phải kiểm tra kỹ xem có bẫy không đã!

Nhưng đúng là xe địch bỏ lại trong lúc hoảng loạn, không có một cái bẫy nào cả. Không những thế, chắc là vì đang cuống cuồng rút chạy nên chúng còn bỏ lại cả một thùng giấy đựng cơm sấy và một hòm thịt hộp. Máy chiến sĩ mừng rỡ định “giải tán” thì Nhà nghiêm mặt:

- Chiến lợi phẩm đấy! Không được lấy làm của riêng, cứ để đấy về nộp đại đội- Anh quay lại bảo Căn- Cậu xem có nổ máy được không thì dùng nó để đi luôn.

Căn nhảy ngay vào ghế lái, sau một lúc mò mẫm cậu cũng dò ra được công dụng của từng công tắc, cậu hăm hở bật công tắc khởi động. Bình điện còn rất tốt, tiếng động cơ khởi động ré lên the thé nhưng động cơ chính không chịu nổ. Đến lúc này Căn mới chú ý đến đồng hồ báo xăng, kim đồng hồ đã ở dưới mức thấp nhất, cậu lắc đầu:

- Xe hết xăng các cậu ạ!

Suy nghĩ một lát Nhà quyết định:

- Bây giờ ta nguy trang cái xe này lại rồi đi tiếp xem sao!

Không phải chờ lâu, chỉ cách đó vài trăm mét họ đã lại thấy một chiếc M41 nằm dưới lòng một con suối cạn, nòng pháo của nó chúc xuống trông thật thảm hại.

Cũng không có lý do gì ngoài lý do hết xăng. Đến lúc này thì Nhà thấy hơi bối rối: “chắc chắn những chiếc xe bị bỏ lại hầu hết đều do hết xăng, nếu không có xăng thì cũng chẳng thể thu gom được”. Vì vậy anh quyết định:

- Bây giờ hai cậu quay về đơn vị báo cáo tình hình, cố gắng xin được cái xe chở xăng lên đây mới đưa được xe địch về chứ cứ thế này thì chẳng giải quyết được gì cả.

Sau khi để Căn tổ chức hướng dẫn thêm về loại xe M41 cho cả nhóm họ lại tiếp tục lên đường. Càng đi về phía đông dấu vết các trận đánh càng rõ. Những hố bom sâu hoắm. Những vạt rừng cháy nham nhở. Những xác xe cháy đen thui. Thỉnh thoảng lại một chiếc còn nguyên vẹn bị bỏ lại nhưng cũng như trước: đều do hết xăng. Đi cách Bản Đông chừng 5 ki-lô- mét họ đã đếm được 6 chiếc xe của địch có thể thu hồi. Nhà quyết định dừng lại chờ đưa xăng lên. Căn lại có thêm thời gian huấn luyện bổ sung cho cả tốp về kỹ thuật lái xe địch.

Mãi đến gần tối chiếc xe Vọt Tiến của tiểu đoàn mới tới. Cả bọn hý hửng lao ra đón nhưng rồi chợt hững: trên xe chỉ có mỗi một phuy xăng dở chưa đầy hai trăm lít. Căn cầu nhàu:

- Bọn này nó uống xăng như voi uống nước mía ấy, mỗi giờ nó phải ngốn đến bốn, năm chục lít xăng. Thế mà các ông mang chừng này lên thì ăn thua gì.

Cậu trợ lý xăng dầu tiểu đoàn phân trần:

- Các cậu biết rồi đấy! Xe tăng mình chỉ dự trữ dầu, chỉ có ít xăng dành cho cái ô tô này và cái máy nạp điện. Tớ đã liên hệ với mấy đơn vị xung quanh nhưng chẳng “thằng” nào có cả. Thôi! Có bao nhiêu dùng bấy nhiêu vậy.

Nhà suy nghĩ mông lung, anh tự nhủ: “tiếc đứt cả ruột nhưng tham cũng không được”. Cuối cùng anh

quyết định:

- Không tham được! Từ đây về đến “nhà” ít nhất phải một tiếng rưỡi. Như vậy mỗi xe phải có tối thiểu 60 lít. Vì vậy ta chỉ lấy ba xe thôi: một chiếc M41 và hai chiếc M113. Bây giờ các cậu xem nên lấy cái nào thì đổ xăng vào cái ấy.

Họ quyết định lấy tại đó một chiếc M41, còn lại quay về gần Bản Đông lấy thêm hai chiếc M113 nữa. Vừa đổ xăng xong Thắng nhảy mắt với Cân:

- Anh để em lái cái này nhé!

Cân lắc đầu:

- Cừ từ từ! Xe của ta lái bằng cần, còn thằng này lái bằng ghi-đông nên nó nhạy lắm, chuyển hướng không khéo thì lao xuống sông mất. Tớ sẽ để mỗi cậu lái thử một đoạn, cậu nào lái tốt sẽ được lái về tận nhà.

Nói rồi Cân lên xe nổ máy, cậu cho xe quay đầu về hướng Bản Đông rồi trèo lên ngồi cạnh cửa lái xe, tay chỉ Thắng:

- Đấy! Bây giờ thì lên lái đi! Nhớ phải từ từ thôi, phải thử xem tay lái nó “ăn” thế nào một lúc đã.

Thắng hăng hái:

- Anh cứ yên tâm! Ngày đi học bằng xe đạp tay lái em dẻo lắm.

Nói thì nói vậy nhưng khi ngồi vào buồng lái Thắng cũng thấy lo lo. Cậu hồi hộp đưa tay ấn nút khởi động. Phải mất hơn chục giây tiếng máy chính mới rộ lên. Tự tin hơn cậu vào số rồi tăng ga, chiếc xe nhích lên chậm chạp. Thắng bẻ ghi-đông sang phải rồi sang trái, chiếc xe ngoan ngoãn theo sự điều khiển của cậu, cả toán vỗ tay đôm đốp rồi trèo lên ô tô chạy phía sau.

Từ đấy về Bản Đông họ thu thêm hai chiếc xe M113 nữa. Ngay trong đêm ba chiếc xe còn nguyên vẹn đã được đưa về vị trí tập kết.

Sở chỉ huy tiền phương của Bộ tư lệnh Thiết giáp mấy ngày nay liên tục nhận được tin vui. Sau khi nhận tin các tiểu đoàn 297 và 198 tham gia đại phá Bản Đông thắng lợi đã tiếp tục truy kích địch đến tận Huội San, diệt thêm nhiều địch lại nhận được tin cán bộ, chiến sĩ đại đội 9 đã thu hồi được 3 xe tăng, thiết giáp địch còn nguyên vẹn. Ngày cuối cùng của chiến dịch lại nhận được tin đại đội 3 của tiểu đoàn 397 tăng cường cho bộ binh đánh chiếm điểm cao 550 thắng lợi, tiêu diệt gọn lữ đoàn lính thủy đánh bộ 147 ngụy. Tư lệnh Lân hể hả:

- Cứ tưởng “thằng” 397 không được tham chiến. Ai ngờ đến cuối chiến dịch lại lập công xuất sắc.

Quả thật, tiểu đoàn 397 được Bộ tư lệnh mặt trận giao nhiệm vụ cùng với một sư đoàn bộ binh ém sẵn ở bắc Sê-Pôn nhằm mục đích tiêu diệt địch khi chúng hành quân đến đấy. Nhưng rồi chiến đoàn đặc nhiệm số 1 thì sa lầy ở Bản Đông. Cuộc đổ bộ đường không chớp nhoáng xuống Sê-Pôn mới chỉ ném vài trăm quả đạn pháo đã phải cuốn cờ rút chạy thành ra quân chủ lực chưa kịp ra tay, ai cũng nghĩ 397 sẽ không còn cơ hội tham gia chiến đấu. Ngờ đâu đến những ngày cuối chiến dịch, khi lực lượng chủ lực địch đang tháo lui trên đường Chín thì B70 đã lệnh cho một đại đội xe tăng cùng với bộ binh vòng xuống phía nam để tiêu diệt lữ đoàn lính thủy đánh bộ đang chốt giữ hành lang phía nam tại điểm cao 550. Vượt hơn 100 ki-lô-mét trong điều kiện thời gian rất gấp, lại bị B52 đánh phá ngăn chặn thường xuyên, trang bị thì cũ nát đại đội 3 xe tăng đã có mặt kịp thời và đã góp công không nhỏ vào thắng lợi của trận đánh. Chủ nhiệm chính trị Thu thì gật gù ra vẻ tâm đắc:

- Thật không ngờ mấy cái “bà già” T34 lại làm nên chuyện- Ngẫm nghĩ một lát ông nói thêm, giọng thâm trầm- Đúng là trình độ hiện đại của vũ khí trang bị là rất quan trọng nhưng yếu tố quyết định vẫn là người sử dụng chúng phải không anh? Theo tôi phải đề nghị khen thưởng xứng đáng cho đại đội này cùng với đại đội 9, đại đội 7. Mà anh Lân này, có lẽ ta cũng sẽ đề nghị trên khen thưởng cả cho xe 555 nữa, nó lập

công xuất sắc cả trong trận Tà Mây và trận 543. Đề nghị anh cho ý kiến để ngày mai tôi lên báo cáo Cục Chính trị mặt trận.

Như chợt nhớ ra việc gì đó tư lệnh Lâm gấp gáp:

- Tôi hoàn toàn nhất trí! Mà thế này nữa! Ngày mai anh lên báo cáo, đồng thời tham gia luôn cuộc hội thảo về sử dụng xe tăng do Bộ Tư lệnh 702 tổ chức nhé!

Chủ nhiệm chính trị Thu ngơ ngác:

- Sao lại hội thảo vào lúc này nhỉ? Mà nếu có thì các anh quân sự phải đi chứ tôi bên chính trị tham gia có lẽ không hợp.

Tư lệnh Lâm gãi tai:

- Tôi nghe nói việc này do mấy anh ở Cục khoa học quân sự đề xuất. Vào đây theo dõi rút kinh nghiệm các anh ấy thấy phát sinh một số vấn đề cần trao đổi cho nóng sốt. Vả lại, nói là Bộ tư lệnh 702 nhưng cả Tổng tham mưu trưởng cũng đang ở đây cơ mà, cho nên thực ra đây là việc của Bộ tổ chức- Tồn ngần một lát ông tiếp- Còn việc cử người đi ấy mà, hiện tại anh Kiệt đang đi vắng, tôi thì... anh thông cảm, đã biết gì về xe tăng đâu mà tham gia ý kiến, nói lung tung người ta lại cười cho. Vì vậy đề nghị anh đi giúp, mặc dù là cán bộ chính trị nhưng anh lại được đào tạo cơ bản về xe tăng. Anh cố gắng nhé!

Hơi khó nghĩ nhưng rồi chủ nhiệm chính trị Thu cũng phải gật đầu:

- Anh đã nói vậy thì tôi cũng đành phải chấp nhận vậy. Nhưng anh có biết nội dung chính của hội thảo là vấn đề gì không để tôi còn chuẩn bị ý kiến chứ!

Tư lệnh Lâm nhăn trán:

- Hình như về vấn đề hiệp đồng giữa xe tăng với bộ binh ấy!

Đúng như tư lệnh Lâm nói, mặc dù là cán bộ chính trị nhưng chủ nhiệm chính trị Thu đã được đào tạo rất bài bản về xe tăng. Bốn năm học ở nước ngoài ông đã được học đầy đủ cả về kỹ thuật cũng như chiến thuật xe tăng. Ông cũng đã thực hành lái xe, bắn pháo, súng, sử dụng điện đài như những thành viên đích thực. Về nước ông cũng đã tham gia đầy đủ các cuộc diễn tập của xe tăng. Tuy nhiên, công việc của một chính ủy trung đoàn và sau này là chủ nhiệm chính trị binh chủng đã chiếm mất quá nhiều thời gian của ông. Mặt khác những trận chiến đấu đầu tiên của xe tăng ông cũng không được tham gia mà chỉ được nghe báo cáo lại nên trước một vấn đề lớn như thế này ông thấy kiến thức và kinh nghiệm của mình cũng còn nhiều bất cập. Những lúc như thế này giá như có phó tư lệnh Đào ở đây thì tốt biết bao. Tuy nhiên, không còn cách nào khác, tự ông sẽ phải chèo lái lấy.

Suốt cả buổi chiều chủ nhiệm chính trị Thu ngồi lì bên bộ bàn ghế ghép bằng tre hết viết lại xóa. Thực ra, từ trận đầu tiên ra quân ở Tà Mây- Làng Vây đến nay xe tăng tham chiến cũng chưa nhiều, mới chỉ có mấy chiến dịch bên Lào và mới đây là các trận đánh trong chiến dịch phản công này. Thật may, tất cả các báo cáo, đề xuất, kiến nghị của anh em các đơn vị về ông đều ghi chép tỷ mỉ nên bây giờ cũng có cơ sở để chuẩn bị. Ngoài ra đây cũng là vấn đề ông đã suy nghĩ đến nhiều lần trong những đêm khó ngủ nên cũng đã có những chủ kiến nhất định.

Điều đầu tiên ông thấy nổi lên là sự liên kết, hiệp đồng giữa bộ binh và xe tăng của ta chưa tốt. Ngay trong trận đầu tiên ở Tà Mây, khi xe tăng chưa lên được bộ binh đã áp sát hàng rào, tuy nhiên khi xe tăng có mặt và xông vào cứ điểm thì bộ binh lại không xung phong theo. May mà bọn địch hoảng loạn do xe tăng bất ngờ xuất hiện và bỏ chạy chứ nếu không thì chưa biết hậu quả thế nào. Rồi đến trận tiến công Cánh Đồng Chum, xe tăng lại phải đơn độc chiến đấu, cuối cùng còn lại mỗi một xe 514 của chính trị viên Nguyễn Huy Cậy đánh vào đên tận trung tâm. Hay như trận Làng Vây, bên hướng đại đội 9 xe tăng đã đánh chiếm được đầu cầu rồi lại phải quay ra đón bộ binh vào. Ngay cả trận 543 mới đây, lại vẫn xe tăng một nơi bộ binh một nẻo. Vậy đâu là nguyên nhân, cái gì đã chia cắt xe tăng với bộ binh? Chắc chắn không phải vì xe tăng chạy với tốc độ cao làm bộ binh theo không kịp. Với địa hình phức tạp như ở Việt Nam, lại phải vừa chạy vừa bắn nên tốc độ xung phong của xe tăng cũng chỉ trên dưới 10 ki-lô-mét một giờ, bộ binh thừa sức theo kịp. Mừng tượng lại những trận đánh mà mình đã trải qua ông chợt hiểu: đó chính là hỏa lực địch. Nơi nào xe tăng xuất hiện cũng thường là hướng, mũi tiến công chủ yếu, và đó cũng

là nơi hỏa lực địch tập trung ngăn chặn dày đặc nhất. Đối với lính xe tăng đã có tấm vỏ thép bảo vệ nên vẫn có thể xông lên, còn với những người lính bộ binh thì có gì? Chỉ cần một viên đạn thẳng hoặc một mảnh pháo nhỏ bằng hạt ngô đã có thể khiến họ vĩnh viễn nằm xuống. Không thể trách anh em được mà cần phải có một giải pháp nào đấy. Nhớ lại ngày đi học ở Liên Xô ông đã hơi lạ khi gần như bạn không còn bộ binh thuần túy, tất cả các đơn vị bộ binh đều đã được chuyển sang bộ binh cơ giới và được trang bị các loại xe thiết giáp chở quân. Có lẽ đó sẽ là giải pháp cho tình trạng này chẳng!

Tìm được câu trả lời tạm tạm chủ nhiệm chính trị Thu đã dậm đứng dạy nhưng rồi ông lại tằn ngần ngồi xuống. Có lẽ nhân dịp này cũng phải nói thêm về những bất cập trong sử dụng xe tăng vừa qua của người chỉ huy binh chủng hợp thành và công tác bảo đảm nữa. Bài học đau đớn nhất cho sự chú quan đơn giản của người chỉ huy không phải đâu xa mà vừa mới đây thôi. Trận phản kích ở điểm cao 543 đấy! Không có thời gian trinh sát, không có công binh bảo đảm cơ động, không có cao xạ bảo đảm phòng không một đại đội xe tăng đã trở thành miếng mồi ngon cho lực lượng không quân vượt trội của địch. Ông cầm cúi ghi thêm mấy dòng nữa vào cuốn sổ tay rồi đứng dạy vờn vai mấy cái đầy khoan khoái.

Ngoài kia, trời đã sấm sấm tối.

Cuộc hội thảo được tổ chức ngay tại căn hầm họp của sở chỉ huy. Lúc chủ nhiệm chính trị Thu đến đã thấy có mặt các tư lệnh mặt trận B5, các tư lệnh binh đoàn B70 và 559, một số sư đoàn trưởng bộ binh, đại diện các cơ quan của 702 và mấy sĩ quan ông đã biết hồi đi học ở Liên Xô. Có vẻ như họ cũng vẫn nhớ ông vì vừa thấy ông đến họ đã xán lại bắt tay, chào hỏi rất thân mật. Đến lúc đó ông mới biết họ đang công tác tại Cục khoa học quân sự.

Những câu chuyện ngoài lề xung quanh bàn hội nghị khá rôm rả, một sư trưởng bộ binh đang kể chuyện bọn lính ngự bẩm còng trực thăng bỏ chạy như làm xiếc trên không, anh còn bắt chước điệu bộ của bọn chúng làm mọi người cười nghiêng ngả. Một sư trưởng khác thì kể chuyện hỏi cung đại tá Thọ, viên đại tá này mặc dù đã bị bắt làm tù binh nhưng vẫn tỏ ra rất tự hào với những “thiên thần mũ đỏ kiêu hùng và thiện chiến” của mình. Đến lúc bị vặn lại thiện chiến thế sao vẫn đưa tay chịu trói mới thừa nhận: “đó là thiện chiến nhất của quân lực Việt Nam cộng hòa thôi, còn so với các ngài thì không bằng được”. Lại một trận cười rung rinh cả mái lán.

Cuộc chuyện trò đang sôi nổi thì tư lệnh 702 xuất hiện, ông hồ hởi:

- Có gì mà vui vẻ thế các tướng?

Một sĩ quan có vẻ gạ dạn nhất trả lời:

- Đâu mà tướng, toàn tá thôi thủ trưởng ạ!

Tư lệnh 702 cười hiền hậu:

- Thì tứ cứ gọi trước đi là vừa, trước sau thế nào chả đến.

Một tràng cười sảng khoái nổi lên như xóa nhòa mọi khoảng cách. Tư lệnh 702 ngồi vào cái ghế còn trống ở đầu dãy bàn, ông vào đề một cách giản dị:

- Đủ cả rồi phải không?- Ông nhìn lướt qua một lượt các gương mặt trong phòng họp như điểm danh rồi dừng lại ở chỗ chủ nhiệm chính trị Thu- Cậu Thu đại diện cho thiết giáp hả? Có một mình thôi à?

Chủ nhiệm chính trị Thu đứng dạy:

- Báo cáo thủ trưởng! Vì anh Lân tư lệnh đang xuống các đơn vị nên cử tôi đi thay ạ!- Ông giấu biệt việc tư lệnh Lân ngại dự hội thảo.

Tư lệnh 702 gật đầu:

- Thế cũng được, mà cậu đi dự có khi còn tốt hơn đấy! Ta bắt đầu làm việc nhé! Như các đồng chí đã biết binh chủng thiết giáp được thành lập từ năm 1959 nhưng chính thức mới xuất trận trong cuộc tổng công kích Mậu Thân 68 và đã giành thắng lợi giòn giã ở Tà Mây- Làng Vây. Từ đó đến chiến dịch này xe tăng cũng đã tham gia chiến đấu một số trận và đã tỏ rõ sức mạnh đột kích của mình. Tuy nhiên trong

quá trình tác chiến hiệp đồng có sử dụng xe tăng cũng bộc lộ một số vấn đề chưa tốt làm ảnh hưởng đến hiệu suất chiến đấu. Vì vậy Bộ Tổng tham mưu chỉ đạo cho mặt trận tổ chức cuộc hội thảo ngay tại chiến trường nhằm tìm ra giải pháp khắc phục những hiện tượng trên. Còn tại sao phải tổ chức ở đây hả- Ông thăm thì có vẻ bí mật, lại pha chút giễu cợt- Nếu đưa về tổ chức ở Hà Nội thì lại toàn các vị mũ cao áo dài, sách vở vở kia thiên kinh vạn quyển tranh luận với nhau chả biết đến bao giờ kết thúc cả. Còn bây giờ xin mời đồng chí cục trưởng cục Khoa học quân sự trình bày báo cáo trung tâm.

Vị cục trưởng cục khoa học quân sự mái tóc đã bạc quá nửa từ từ đứng dậy, ông giở một tập tài liệu đánh máy dày chừng chục trang ra rồi trình trọng:

- Kính thưa đồng chí tư lệnh! Thưa toàn thể các đồng chí! Về lý do tổ chức hội thảo đồng chí tư lệnh đã nêu trên tôi chỉ xin làm rõ hơn một chút. Chúng ta đều biết sử dụng xe tăng ở Việt nam là một vấn đề còn mới. Vì vậy trước khi chiến dịch Đường Chí- Nam Lào bắt đầu thủ trưởng Bộ đã chỉ thị cho chúng tôi vào đây ngoài việc theo dõi nghiên cứu chung thì có một nhiệm vụ theo dõi, tổng kết việc sử dụng xe tăng trong đội hình binh chủng hợp thành. Mặc dù trong chiến dịch này xe tăng tham gia chiến đấu không nhiều lắm song chúng tôi cũng đã rút ra một số vấn đề cần trao đổi thêm. Được sự đồng ý của đồng chí Tổng tham mưu trưởng và tư lệnh chiến dịch chúng tôi tổ chức cuộc hội thảo hôm nay để xin ý kiến các đồng chí. Sau đây là báo cáo của nhóm công tác chúng tôi- Ông đeo kính vào rồi bắt đầu đọc tập tài liệu. Sau khi điếm qua diễn biến các trận tiến công điểm cao 543, trận đánh địch phản kích cũng ở 543, trận tiến công bản Đông và trận tiêu diệt lữ lính thủy đánh bộ 147 ở điểm cao 550 ông kết luận- Qua theo dõi một số trận đánh trên chúng tôi nhận thấy một vấn đề nổi cộm là sự liên kết, hiệp đồng giữa xe tăng với bộ binh chưa thật chặt chẽ. Nhiều trường hợp xe tăng một đường, bộ binh một nẻo, không hỗ trợ lẫn nhau tiêu diệt địch cũng như bảo vệ cho nhau được. Có thể nói nhược điểm này hạn chế rất nhiều đến hiệu quả tác chiến của binh chủng hợp thành. Vì vậy mục đích của cuộc hội thảo hôm nay là xác định rõ nguyên nhân và tìm ra những biện pháp cần thiết để khắc phục tình trạng trên. Để cho việc thảo luận được khách quan chúng tôi xin phép chỉ nêu hiện tượng mà chưa đưa ra bất cứ nhận định nào. Chúng tôi muốn được nghe ý kiến của các đồng chí là những người trực tiếp chỉ huy, sử dụng xe tăng trong các trận đánh vừa qua rồi sau đó mới tổng hợp lại- Quay về phía tư lệnh 702 ông hạ giọng- Báo cáo thủ trưởng! Phần chúng tôi đã báo cáo hết, xin ý kiến thủ trưởng!

Tư lệnh 702 vẫy tay:

- Đồng chí ngồi xuống!- Ông đứng dậy hơi có vẻ trịnh trọng- Vừa rồi các đồng chí đã nghe báo cáo trung tâm của cục khoa học quân sự. Tôi cũng đã đồng ý là để các đồng chí đó chỉ nêu hiện tượng mà không kết luận gì cả. Thực ra việc này chỉ nhằm cho các ý kiến thảo luận được đa chiều hơn, dân chủ hơn mà thôi. Còn bây giờ đề nghị các đồng chí phát biểu, cứ thẳng thắn, nói thật, nói hết: cái gì được, cái gì chưa được, lỗi tại ai và cách khắc phục thế nào v.v... Đại biểu xe tăng có muốn nói gì không nào?- Ông nhìn về phía chủ nhiệm chính trị Thu.

Chủ nhiệm chính trị Thu đứng dậy, lễ phép:

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi muốn nghe ý kiến của các chỉ huy binh chủng hợp thành trước đã ạ!

Tư lệnh 702 gật đầu:

- Thế cũng được!- Ông khoát tay một vòng- Nào, mời các đồng chí!

Không khí trong phòng họp ắng đi, dường như mọi người đã hiểu tầm quan trọng của vấn đề nên đang suy nghĩ một cách cẩn trọng hơn. Cuối cùng một sư trưởng bộ binh còn khá trẻ giơ tay phát biểu, anh đứng dậy vào đề rất thẳng thắn:

- Kính thưa thủ trưởng và các đồng chí! Trước hết chúng ta cần khẳng định sức mạnh đột kích của xe tăng trong các trận tiến công địch phòng ngự trong công sự vững chắc là rất to lớn. Bản thân tôi đã được tham gia hiệp đồng chiến đấu với xe tăng từ trận đánh đầu tiên ở Tà Mây và mới đây ở điểm cao 543 nên tôi rất hiểu điều đó. Trận Tà Mây quân của tôi không ngóc đầu dậy được suốt mấy tiếng đồng hồ vì bom đạn địch mà chỉ cần một chiếc xe tăng xuất hiện đã làm đảo ngược tình hình. Hay như trận tiến công điểm cao 543 cũng vậy, chỉ cần một xe vào được trung tâm mỏm 5 đã làm địch rối loạn đội hình, hoang mang tột độ. Vì vậy điều đầu tiên tôi xin được có ý kiến là đề nghị cấp trên cho sử dụng ngày càng rộng rãi hơn xe tăng trong chiến đấu. Ngoài sức mạnh đột kích sự có mặt của xe tăng còn là nguồn động viên tinh

thần to lớn đối với bộ đội ta và uy hiếp mạnh mẽ đối với quân địch. Về những vấn đề chưa tốt mà báo cáo của cục Khoa học quân sự đã nêu tôi hoàn toàn nhất trí. Để dẫn đến hiện tượng này theo tôi có thể do một số nguyên nhân sau: một là tốc độ cơ động của hai bên khác nhau, xe tăng bao giờ chỉ chạy nhanh hơn bộ binh nên bộ binh không theo kịp. Thứ hai là phương tiện liên lạc giữa xe tăng và bộ binh không có, muốn thông báo tình hình cho nhau hoặc yêu cầu gì đó đều hết sức khó khăn. Thông thường chúng tôi phải báo cáo về sở chỉ huy, chỉ huy trận đánh lại phải thông qua đại diện xe tăng mới truyền đạt xuống được. Nói tóm lại là rất nhiều khê và mất thời gian. Ngoài ra còn do quá trình huấn luyện ở hậu phương hầu như bộ đội ta không có mấy cơ hội được diễn tập hay hợp luyện với xe tăng nên việc hiệp đồng chiến đấu còn rất nhiều bỡ ngỡ- Anh mỉm cười rất tươi rồi hạ giọng- Còn biện pháp thì cứ từ nguyên nhân mà tháo gỡ thôi: trang bị phương tiện liên lạc và tăng cường huấn luyện hiệp đồng. Còn với xe tăng đề nghị các anh lúc xung phong chạy chậm lại một tý. Thế thôi! Xin được nhường lời cho đồng chí khác. Hết ạ!

Một cánh tay khác giơ lên, tư lệnh 702 gật đầu. Người đứng dạy cũng là một sư trưởng bộ binh, anh cũng vào đề một cách rất giản dị:

- Thưa các đồng chí! Ngoài những nguyên nhân như đồng chí vừa rồi đã nêu tôi muốn bổ sung một nguyên nhân nữa: đó là hỏa lực của địch. Như các đồng chí đều biết, khi ta đã tiến hành mở cửa ở đâu thì hầu như toàn bộ hỏa lực của địch trút xuống vị trí đó để ngăn chặn ta xung phong đánh chiếm đầu cầu. Nói tóm lại chỗ đó mật độ hỏa lực là rất cao. Các đồng chí xe tăng do được bảo vệ trong vỏ thép nên có thể xung phong vượt qua được, còn các chiến sĩ bộ binh thì có gì? Chỉ cần một viên đạn thẳng, một quả mìn, thậm chí một mảnh pháo bằng cái móng tay là đã bị thương vong rồi. Vì vậy theo tôi ta phải nghĩ cách làm sao để xe tăng có thể che chắn cho bộ binh trước hỏa lực của địch mới giải quyết được vấn đề. Hết ý kiến!

Tiếp tục thêm vài người khác phát biểu nhưng hầu như đều thống nhất quan điểm với hai ý kiến đầu tiên. Tư lệnh 702 quay về phía ông Thu:

- Các chỉ huy binh chủng hợp thành đã có ý kiến rồi. Bây giờ đến lượt đại biểu xe tăng.

Chủ nhiệm chính trị Thu đứng dạy từ tốn:

- Kính thưa thủ trưởng! Thưa các đồng chí! Về cơ bản tôi nhất trí với các ý kiến các đồng chí vừa phát biểu. Xin báo cáo tư lệnh và các đồng chí đây cũng là vấn đề chúng tôi rất quan tâm và đang tìm cách giải quyết. Qua quá trình nghiên cứu, căn cứ vào tình hình địa hình, tình hình địch và thực lực của ta binh chủng thiết giáp đã xây dựng lên một cách đánh riêng có của xe tăng Việt Nam. Đó là xe tăng chiến đấu trong đội hình binh chủng hợp thành, hiệp đồng chặt chẽ với bộ binh và các binh chủng bạn. Trong quá trình chiến đấu với những ưu việt của mình xe tăng sẽ che chắn, dẫn dắt bộ binh. Còn bộ binh yểm hộ, bảo vệ xe tăng. Có thể nói đây là điểm khác biệt lớn nhất giữa lý luận sử dụng xe tăng ở Việt Nam với lý luận sử dụng xe tăng của các nước bạn. Chính vì vậy khi sự hiệp đồng, gắn kết giữa xe tăng và bộ binh không được bảo đảm đã làm gia tăng tổn thất của cả hai bên và ảnh hưởng rất lớn đến hiệu suất chiến đấu chung. Theo chúng tôi có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, tuy nhiên có thể nói nguyên nhân chủ yếu đó là do hỏa lực của địch quá mạnh đã chia cắt xe tăng và bộ binh. Đúng như các đồng chí đã phân tích: xe tăng có vỏ thép bảo vệ nên giữa hỏa lực dày đặc vẫn có thể xung phong, còn bộ binh không có gì che chắn tất nhiên không thể xông lên được- Quay về phía các sư trưởng bộ binh ông hạ giọng về thông cảm- Bản thân tôi đã từng là chiến sĩ bộ binh nên tôi rất hiểu điều này. Các cán bộ, chiến sĩ xe tăng hiện tại cũng rất biết điều đó.

Tư lệnh 702 có vẻ hơi sốt ruột:

- Thế theo các anh thì biện pháp giải quyết như thế nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu vẫn rất từ tốn:

- Để khắc phục tình trạng này theo chúng tôi có một số biện pháp sau: một là phải nâng cao hơn nữa hiệu quả của hỏa lực chuẩn bị, nếu pháo binh bắn chính xác hơn, mãnh liệt hơn sẽ hạn chế phần nào sức mạnh hỏa lực của địch. Hai là, tổ chức hiệp đồng trước trận đánh giữa xe tăng với bộ binh cần chặt chẽ hơn, cụ thể hơn. Phải xác định rõ xe tăng đến vị trí nào thì bộ binh phải cơ động theo, khoảng cách giữa xe tăng và bộ binh càng gần càng tốt vì bản thân xe tăng sẽ trở thành một vật che chắn rất hiệu quả đối với hỏa lực trực diện của địch. Nếu hiệp đồng tốt ta hoàn toàn có thể khắc phục được khó khăn do thiếu

phương tiện liên lạc- Lại ngoảnh về phía các chỉ huy bộ binh ông cười cười- Còn ý kiến cho rằng xe tăng phải giảm tốc độ hơn nữa khi xung phong thì xin báo cáo các đồng chí là không thể thực hiện được. Các đồng chí đều biết xe tăng càng cơ động nhanh thì khả năng bị tiêu diệt càng giảm thấp. Nếu giảm tốc độ xung phong thì khác gì làm bia cho hỏa lực chống tăng của địch, nhất là những lúc xung phong vượt qua cửa mở. Còn trong thực tế tốc độ xe tăng khi xung phong cũng không phải là cao lắm vì anh em tôi còn phải vừa chạy, vừa bắn, có nhanh cũng chỉ 10 đến 15 ki-lô- mét trên giờ, anh em bộ binh hoàn toàn có thể theo sát được- Ngần ngừ một lát ông mới tiếp tục- Tuy nhiên đó cũng chỉ là những giải pháp tình thế, về lâu về dài để giải quyết tận gốc tình trạng này theo tôi phải có một hình thức tổ chức lực lượng khác...

Những người có mặt trong phòng họp quay hết lại phía chủ nhiệm chính trị Thu, có lẽ câu nói dở chừng của ông đã làm họ ngạc nhiên: “chẳng lẽ lại có một hình thức tổ chức quân đội nào khác nữa?”. Tư lệnh 702 cũng không giấu nổi vẻ sửng sốt:

- Cậu nói cái gì? Một hình thức tổ chức lực lượng khác nghĩa là thế nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu liếc nhìn mấy cán bộ cục khoa học quân sự rồi cương quyết gật đầu:

- Dạ! Đúng thế ạ! Việc này theo tôi có lẽ các đồng chí ở Cục khoa học quân sự cũng đã nghĩ đến nên có thể để các đồng chí đó trình bày thì tốt hơn ạ!

Tư lệnh 702 lắc đầu:

- Không! Ta đã thống nhất từ đầu là cơ quan khoa học quân sự không có áp đặt gì trước, vì vậy cậu cứ nói đi.

Như thế người bị bắt buộc nói ra những điều mình không muốn chủ nhiệm chính trị Thu chậm rãi:

- Sở dĩ tôi nói như vừa rồi là vì tôi biết một số đồng chí ở cục khoa học quân sự đã từng học tập tại Liên Xô cùng thời với tôi. Theo tôi được biết để giải quyết vấn đề tốc độ cơ động giữa xe tăng và bộ binh cũng như nâng cao khả năng tự bảo vệ cho bộ binh, từ nhiều năm nay quân đội Xô Viết đã tiến hành cơ giới hóa hầu hết các đơn vị bộ binh truyền thống. Nghĩa là các đơn vị bộ binh được trang bị các phương tiện cơ giới, thường là xe bọc thép bánh xích hoặc bánh hơi. Các loại xe này cũng được trang bị vũ khí chiến đấu như đại liên, trọng liên 12 ly 7, thậm chí cả pháo cỡ nhỏ nữa. Trên thân xe còn có các lỗ bắn để bộ binh đang ngồi trong xe cũng có thể phát huy hỏa lực diệt địch. Trong quá trình chiến đấu các xe bọc thép này sẽ cơ động phía sau xe tăng, vỏ thép của xe có tác dụng bảo vệ các chiến sĩ bộ binh trước hỏa lực của địch. Khi đến địa điểm tác chiến cần đến sự có mặt của bộ binh như đánh địch co cụm cố thủ, làm chủ trận địa v.v... thì mới tung quân xuống. Có thể nói đó là một hình thức tổ chức rất mới của quân đội và họ gọi các đơn vị như vậy là “bộ binh cơ giới”. Tôi nghĩ rằng chỉ có làm như vậy mới giải quyết được triệt để những vấn đề ta đã nêu ở trên- Quay người gần hết một vòng ông cúi đầu xuống- Báo cáo thủ trưởng, ý kiến của tôi đến đây là hết ạ!

Có lẽ những thông tin chủ nhiệm chính trị Thu đưa ra quá mới lạ nên không khí trong phòng họp lắng hẳn đi, dường như mọi người đang tập trung suy nghĩ về cái gọi là một hình thức tổ chức quân đội mới. Vị sư trưởng bộ binh trẻ tuổi là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng:

- Hay quá nhỉ! Thế mới là bộ binh thời chiến tranh hiện đại chứ!

Tư lệnh 702 quay về phía các cán bộ của cục khoa học quân sự:

- Thế nào? Ý kiến các nhà khoa học sao đây?

Cục trưởng cục khoa học quân sự đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Đúng như đồng chí Thu nói. Ở Liên Xô hiện nay các sư đoàn bộ binh đã được cơ giới hóa 100 phần trăm, chỉ trừ những đơn vị đồn trú tại vùng rừng núi hiểm trở. Theo quan điểm của chúng tôi đây cũng là một kinh nghiệm hay và chúng ta có thể áp dụng được. Tất nhiên không thể áp dụng đại trà ngay được mà có thể tổ chức thí điểm một vài đơn vị xem hiệu quả như thế nào đã. Mặt khác để tổ chức được những đơn vị như thế sẽ cần một khối lượng rất lớn trang bị kỹ thuật nên không thể ngày một ngày hai mà làm được. Ngoài ra điều kiện địa hình nước ta khá phức tạp, có lẽ chỉ có thể sử dụng loại hình đơn vị này ở một số vùng mà thôi. Vì vậy trong khuôn khổ cuộc hội thảo này chúng tôi đề

ngộ thủ trưởng kết luận về các biện pháp trước mắt để tạo sự liên kết chặt chẽ giữa xe tăng và bộ binh truyền thống. Còn việc tổ chức thí điểm bộ binh cơ giới sẽ báo cáo Bộ, có tổ chức hay không do Bộ quyết định.

Tư lệnh 702 ngấm ngấm một lát rồi gật đầu:

- Thôi được! Có lẽ hôm nay thế cũng đủ rồi. Tôi xin kết luận như thế này, để tăng cường quan hệ hiệp đồng giữa xe tăng với bộ binh trước mắt chúng ta cần tiến hành một số biện pháp sau: trong huấn luyện phải giới thiệu cho hai bên hiểu về cách đánh của nhau. Có hiểu biết như vậy thì mới hiệp đồng được phải không các đồng chí? Hai là, tôi đồng ý với đồng chí Thu phải nâng cao hơn nữa hiệu quả hỏa lực chuẩn bị của pháo binh. Nói gì thì nói, nếu ta làm được điều này sẽ rất thuận lợi cho cả bộ binh lẫn xe tăng khi xung phong đánh chiếm đầu cầu. Ba là phải tổ chức hiệp đồng trước chiến đấu thật thật chẽ, thật cụ thể. Cần quy định rõ bộ binh chiếm lĩnh trận địa ở chỗ nào, khi xe tăng đến vị trí nào thì bộ binh bắt đầu xung phong. Còn quá trình xung phong bộ binh phải bám sát xe tăng, càng gần càng tốt. Nếu có điều kiện thì xe tăng có thể chở bộ binh xung phong vào tận trong cứ điểm mới xuống để phát triển chiến đấu. Các đồng chí thấy như vậy đã được chưa?

Một vài tiếng trả lời:

- Nhất trí ạ!

Tư lệnh 702 tiếp tục:

- Còn vấn đề tổ chức bộ binh cơ giới ta cứ ghi nhận để báo cáo Bộ, coi như một ý kiến tham khảo. Các đồng chí còn ý kiến gì nữa không?

Trong lúc tư lệnh 702 nói chủ nhiệm chính trị Thu cau mày suy nghĩ rất lung. Khi thấy tư lệnh 702 hỏi có ý kiến gì nữa không thì ông bật dạy:

- Xin phép thủ trưởng và các đồng chí cho tôi thêm mấy phút có được không ạ?

Tư lệnh 702 thân mật:

- Được thôi! Anh muốn nói bao nhiêu cũng được, nếu thấy cần thiết.

Chủ nhiệm chính trị Thu hạ giọng như muốn giải bày:

- Kính thưa thủ trưởng và các đồng chí! Vấn đề tôi muốn trình bày với thủ trưởng và các đồng chí có thể nằm ngoài phạm vi cuộc hội thảo nhưng cũng chỉ nhằm mục đích nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng xe tăng trong chiến đấu. Vấn đề này liên quan đến hiểu biết về xe tăng của các đồng chí chỉ huy binh chủng hợp thành. Báo cáo thủ trưởng và các đồng chí, xe tăng có những điểm ưu việt mà chúng ta đã biết nhưng bản thân nó cũng có những hạn chế nhất định như trọng lượng lớn, yêu cầu bảo đảm mọi mặt phức tạp hơn so với bộ binh và vì vậy muốn sử dụng nó một cách hiệu quả thì phải có những điều kiện nhất định. Từ thực tiễn một số trận đánh mà gần đây nhất là trận đánh địch phản kích ở điểm cao 543 vừa rồi chúng tôi thấy một số đồng chí chỉ huy binh chủng hợp thành hiểu biết về xe tăng còn chưa thật... đầy đủ- Nhìn về phía mấy chỉ huy bộ binh ông hạ giọng- Tôi xin nói thẳng, nói thật rất mong các đồng chí thông cảm. Các đồng chí ra lệnh cho xe tăng bước vào chiến đấu mà không cho anh em chúng tôi có thời gian đi trinh sát địa hình và đường cơ động, không có công binh bảo đảm cơ động, cũng không có cao xạ bảo đảm phòng không. Xe tăng có phải như chiến sĩ bộ binh đâu mà chỗ nào cũng có thể đi được, chỗ nào cũng có thể ném vào được. Chính vì vậy mà đại đội 7 của chúng tôi đã không nắm được tình hình đường sá, cả đại đội dồn cục lại dưới chân dốc. Giá như lúc đó chỉ cần có một đại đội công binh chắc sẽ khắc phục được tình trạng này. Thế rồi khi máy bay địch đến đánh phá thì cũng không có lực lượng phòng không bảo vệ, vài khẩu 12 ly 7 của xe tăng làm sao đánh trả lại bọn chúng. Chính vì vậy mà 6 xe bị đánh cháy, đánh hỏng. Thú thực với các đồng chí đây là một tổn thất rất không đáng có. Vì vậy chúng tôi rất mong các đồng chí rút kinh nghiệm cho, có vấn đề gì chưa nắm chắc các đồng chí nên tham khảo ý kiến các đại diện xe tăng mà chúng tôi cử đến. Có như vậy chúng ta mới tránh được tổn thất và phát huy được hiệu quả của xe tăng. Hết đây ạ!

Không khí trong phòng họp lắng hẳn đi, một vài người chỉ huy bộ binh cúi đầu xuống. Cuối cùng tư lệnh 702 lên tiếng:

- Rất hoan nghênh đồng chí Thu đã nói thẳng, nói thật- Quay xuống chỗ các sư trưởng bộ binh ông nghiêm khắc- Tôi đề nghị các đồng chí cần rút kinh nghiệm ngay, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng như trận phản kích ở 543 vừa rồi nữa. Các đồng chí rõ cả chưa?

Từ phía các sư trưởng bộ binh vang lên tiếng trả lời sắc gọn:

- Rõ rồi ạ!

Tư lệnh 702 đứng dậy:

- Vậy chúng ta kết thúc ở đây. Các đồng chí bên cục khoa học quân sự tổng hợp thành văn bản gửi Bộ và các đơn vị. Mời các đồng chí nghỉ!- Ông đứng dậy đến cạnh chủ nhiệm chính trị Thu, giọng vỗ về- Cậu cũng biết rồi đấy! Anh em cán bộ mình chủ yếu trưởng thành từ chiến đấu mà lên, có được học hành bài bản gì đâu. Thôi, mọi cái cứ phải rút kinh nghiệm dần dần cậu ạ!

Rời khỏi phòng họp thấy đã gần trưa chủ nhiệm chính trị Thu rảo bước về phía hang cục chính trị mặt trận. Vừa thấy ông, cục trưởng chính trị mặt trận Hồng Tư đã niềm nở:

- Lên đây lúc nào thế? Tớ cũng đang định nhắn cậu lên trao đổi một vài việc- Ông chỉ cái ghế ghép bằng mấy thân cây gỗ trước mặt- Ngồi xuống đây, uống nước chè rừng nhé!

Chủ nhiệm chính trị Thu đón bát nước chè từ tay cục trưởng Tư vừa mỉm cười:

- Tôi đi hội thảo về sử dụng xe tăng ở bên tham mưu của mặt trận ạ!

Cục trưởng Tư nhướng mắt lên tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Sao lại để chủ nhiệm chính trị đi dự hội thảo về sử dụng xe tăng?

Chủ nhiệm chính trị Thu vẫn cười:

- Tư lệnh phân công đi thì phải đi thôi, thủ trưởng ạ! Thế thủ trưởng định nhắn tôi lên có việc gì?

Cục trưởng Tư có vẻ như vẫn chưa hết bức xúc vì việc làm tréo ngoe kia nên lẩm bẩm:

- Lạ thật đấy nhỉ!- Nhưng rồi ông ngược lên tươi tỉnh- Chiến dịch đã kết thúc thắng lợi rồi, cấp trên định tổ chức một cuộc triển lãm quy mô lớn tại Hà Nội để giới thiệu với đồng bào cả nước và bạn bè quốc tế về chiến thắng này. Vừa rồi xe tăng các cậu làm ăn cũng được. Vì vậy tớ định trao đổi với các cậu xem có định đưa cái xe nào về triển lãm không?

Chủ nhiệm chính trị Thu mừng ra mặt:

- Ôi! Thế thì hay quá! Thế trên có hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn phải như thế nào không?

Cục trưởng Tư lắc đầu:

- Không! Làm gì có tiêu chuẩn cụ thể nào. Ta cứ xem xét, xe nào có thành tích nổi bật thì ta đưa ra triển lãm thôi. Vậy các cậu định thế nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu suy nghĩ một lát rồi nói chắc như đinh đóng cột:

- Vậy chúng tôi đề nghị đưa chiếc 555 ra Hà Nội. Có thể nói đó là xe xứng đáng nhất!

Cục trưởng Tư nghiêm nghị:

- Cậu thử kể sơ qua thành tích của nó xem nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu kể luôn một lèo:

- Báo cáo thủ trưởng! Ngay trong trận đầu tiên ở Tà Mây xe 555 đã một mình xông vào tung hoành trong cứ điểm làm bọn địch khiếp sợ phải bỏ chạy. Trận Làng Vây nó cũng tham gia và lập thành tích xuất sắc, dẫn đầu đội hình tiến công từ hướng tây vào cứ điểm. Mới đây nhất trong trận tiến công điểm cao

543 nó lại một mình xông vào trung tâm cứ điểm, trèo lên quần nát nóc hầm chỉ huy làm cho tên đại tá Thọ hoảng sợ đến nỗi phải chui ra chịu trói. Thủ trưởng thấy thành tích như thế đã được chưa?

Cục trưởng Tư gật đầu rồi rít:

-Ồ! Thế là quá tốt rồi. Vậy thì ta thống nhất sẽ đưa xe 555 về triển lãm nhé!- Ông ngừng phất đầu lên như chợt nhớ ra điều gì đó- À! Nghe nói các cậu thu được một số xe địch phải không?

Chủ nhiệm chính trị Thu phấn khởi:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện tại chúng tôi thu được ba xe, một chiếc M41 và hai chiếc M113.

Cục trưởng Tư đứng dạy đầy phấn khích:

- Này! Các cậu cho đưa luôn ra Hà Nội hai chiếc nhé! Đây là bằng chứng không thể chối cãi về thất bại của bọn chúng. Quý lắm đấy! Trăm nghe không bằng một thấy mà.

Thấy cấp trên đang phấn khởi chủ nhiệm chính trị Thu tranh thủ đặt vấn đề:

- Nhân đây chúng tôi cũng đề nghị cấp trên khen thưởng cho xe 555 và một số đơn vị đã lập thành tích xuất sắc trong chiến dịch vừa qua như đại đội 9, đại đội 7 và đại đội 3.

Cục trưởng Tư hơi nhíu mày:

- Các đơn vị thì rõ rồi, các cậu cứ làm công văn đề nghị lên là trên sẽ xem xét chấp thuận thôi. Nhưng còn cái xe thì khen thế nào?

Chủ nhiệm chính trị Thu rành rẽ:

- Báo cáo thủ trưởng! Ở xe tăng chúng tôi thì một xe tăng là đơn vị chiến thuật nhỏ nhất, cũng như tiểu đội ở bộ binh hoặc khẩu đội của pháo binh ấy mà. Vì vậy gọi là khen thưởng cho cái xe nhưng thực chất là khen thưởng cho cả kíp chiến đấu ấy đấy ạ!

Khuôn mặt cục trưởng Tư giãn ra:

-Ừ! Cậu nói cũng có lý. Thôi được rồi, cứ về làm công văn lên trên này sẽ giải quyết.

Chủ nhiệm chính trị Thu mừng rỡ:

- Xin cảm ơn thủ trưởng! Còn bây giờ tôi xin phép về.

Sau khi báo cáo tình hình hội thảo và ý kiến chỉ đạo của Cục chính trị mặt trận với tư lệnh Lân chủ nhiệm chính trị Thu đề nghị:

- Hiện nay chiến dịch đã kết thúc thắng lợi. Xin phép anh cho tôi đi một vòng các đơn vị nắm tình hình chung cũng như tình hình tư tưởng của anh em để có biện pháp lãnh đạo cho phù hợp.

Thực lòng tư lệnh Lân không muốn cho ông Thu đi. Nói gì thì nói về xe tăng ông mới chỉ có những hiểu biết khá hạn chế, trong khi đó tham mưu phó Kiệt và các trợ lý chủ chốt ở dưới đơn vị vẫn chưa về, còn mỗi chủ nhiệm chính trị Thu ở nhà như cánh tay phải của ông mà lại đi nốt nhỡ có vấn đề gì trên gọi đột xuất thì cũng gay nên ông chần chừ:

- Anh xem có cần thiết phải đi không? Hay là chờ anh Kiệt về thế nào ta cũng nắm được tình hình thôi.

Chủ nhiệm chính trị Thu cương quyết:

- Không được anh ạ! Anh Kiệt có thể nắm được tình hình chung các đơn vị, nhưng về tình hình tư tưởng bộ đội tôi nghĩ rằng tốt nhất là tôi phải đi. Ngoài ra tôi sẽ phải trao đổi với đội ngũ chính trị viên các cấp để anh em có biện pháp giáo dục bộ đội chuẩn bị cho nhiệm vụ sắp tới.

Biết là không ngăn được nên tư lệnh Lân cũng đành đồng ý:

- Thôi được! Anh đi cũng được! Nhân tiện anh giao luôn nhiệm vụ củng cố kỹ thuật xe 555 và 2 xe địch cho đại đội 9 để chuẩn bị đưa ra Bắc triển lãm.

Đơn vị đầu tiên chủ nhiệm chính trị Thu đến là đại đội 7 của 297. Không khí ở đại đội này hôm nay khác xa mấy hôm trước. Vừa thấy chủ nhiệm chính trị đến mấy chiến sĩ đang lúi húi làm kỹ thuật đều dừng tay niềm nở chào hỏi rồi họ xúm lại quanh ông tay bắt mặt mừng như thể người thân lâu lắm mới gặp nhau. Nhận ra trong số đó có trung đội trưởng Triệu ông tươi cười:

- Thế nào? Rửa được hận rồi chứ?

Triệu cười bẽn lễn:

- Báo cáo thủ trưởng! Kể ra không được “ngoạn mục” lắm nhưng cũng “tương đối” ạ.

Chủ nhiệm chính trị Thu nhún mày:

- Sao lại “tương đối”? Được tham gia “đại phá Bản Đông” cơ mà?

Triệu lắc đầu cười:

- Dạ! Đi đến đâu nó bỏ chạy đến đấy nên anh em cũng chưa có dịp để thể hiện nhiều thủ trưởng ạ. Lúc truy kích bọn chúng thì lại bị máy bay ngăn chặn dữ quá nên không bám sát được thành ra để bọn nó “sổng” mất.

Chủ nhiệm chính trị Thu vỗ vai Triệu:

- Nhưng cũng hết xấu hổ rồi chứ?

Triệu bẽn lễn:

- Xấu hổ thì hết rồi nhưng vui thì chưa được vui lắm.

Chủ nhiệm chính trị Thu ôn tồn:

- Đường chiến đấu còn dài. Các đồng chí cứ yên chí, rồi có lúc sẽ được thể hiện.

Chia tay nhóm chiến sĩ ông vào ban chỉ huy đại đội và ở đó đến chiều mới sang đại đội khác.

Phải mất gần một tuần rong ruổi chủ nhiệm chính trị Thu mới đến đơn vị cuối cùng của chuyến công tác là đại đội 9 của 198. Thực ra ngay từ đầu ông đã có ý định dành thời gian nhiều nhất ở đại đội này. Đây là đơn vị đã vào chiến trường từ cuối năm 1967. Từ bấy đến nay nó liên tục ở chiến trường và đã trải qua nhiều gian khổ, ác liệt nhất trong số các đơn vị đang có mặt ở đây. Rất có thể ở đây ông sẽ thu lượm được nhiều kinh nghiệm quý cho công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng đối với bộ đội ở chiến trường. Ngoài ra, qua câu chuyện của Nguyễn Hữu ông được biết tác giả bài thơ làm “rung động lòng người” hồi đầu Xuân 1967 cũng đang ở đây nên muốn dành một chút thời gian để gặp gỡ.

Lúc chủ nhiệm chính trị Thu đến thì chi bộ đại đội đang họp ra nghị quyết lãnh đạo hàng tháng. Hơn hai chục đảng viên ngồi thành hai hàng trên khoảng rùng rống ngay cạnh xe chính trị viên. Thấy đoàn cán bộ cấp trên xuất hiện bí thư chi bộ Giỏ vội hô bộ đội: “chú ý” rồi chạy lại trước mặt chủ nhiệm chính trị Thu:

- Báo cáo thủ trưởng! Chi bộ đại đội 9 đang sinh hoạt ra nghị quyết lãnh đạo tháng Tư ạ!

Ông Thu nhướng mắt lên vẻ tinh quái:

- Đã ra nghị quyết lãnh đạo tháng Tư rồi cơ à?

Không hiểu ý tứ cấp trên thế nào Giỏ chấp hai tay trước bụng tỏ vẻ rất thành thật:

- Báo cáo thủ trưởng! Từ ngày cơ động ở A Lưới ra đây cứ liên miên hết việc này đến việc khác thành ra mãi đến hôm nay mới tổ chức sinh hoạt chi bộ được, thủ trưởng thông cảm!

Chủ nhiệm chính trị Thu cười dễ dãi:

- Việc duy trì chế độ sinh hoạt là rất quan trọng nhưng cái quan trọng hơn cả là chi bộ có lãnh đạo đơn vị hoàn thành nhiệm vụ hay không? Các đồng chí đánh giá thế nào về việc ấy?

Giỏ lúng túng:

- Chúng tôi giờ mới bắt đầu thảo luận ạ!

Ông Thu khoát tay:

- Bây giờ các đồng chí cứ tiếp tục chương trình, chúng tôi xin được cùng tham gia luôn. Sau đó có vấn đề gì ta sẽ trao đổi thêm- Ông quay lại nói với các trợ lý cùng đi- May quá! “Buồn ngủ lại gặp chiếu manh”, các cậu hạ ba lô xuống rồi ngồi nghe anh em phát biểu luôn.

Mấy cán bộ cùng đi ngồi xuống phía sau đội hình. Bí thư Giỏ đang lúng túng không biết mời chủ nhiệm chính trị ngồi đâu thì ông đã tụt dép ngồi luôn xuống cạnh đại đội trưởng Hiến, tay khua khua ra hiệu cho Giỏ tiếp tục cho cuộc họp được tiến hành theo kế hoạch.

Sự ngưng ngập, lúng túng ban đầu nhanh chóng qua đi, Giỏ rành rẽ:

- Vừa rồi các đồng chí đã nghe tôi báo cáo dự thảo nghị quyết của chi ủy. Bây giờ xin mời các đồng chí cho ý kiến!

Không biết có phải vì sự có mặt của đoàn cán bộ cấp trên hay không nhưng hội nghị ắng đi dễ đến dăm phút. Bí thư Giỏ phải nhắc đến hai lần mới thấy một cánh tay giơ lên, anh gật đầu:

- Vâng! Xin mời đồng chí Nhã!

Nhã từ tốn đứng dậy. Chủ nhiệm chính trị Thu chăm chú nhìn: “thì ra đây là trung đội trưởng Ngô Văn Nhã, người đã tham gia cả hai trận ở 543 và đã được Hữu nhắc đến nhiều lần trong bài ký của mình”. Sau một lát ngưng ngừng Nhã mới lên tiếng:

- Thừa thủ trưởng! Thừa toàn thể các đồng chí! Trước hết tôi hoàn toàn nhất trí với dự thảo nghị quyết của cấp ủy đã báo cáo trước chi bộ. Tuy nhiên tôi xin bổ sung thêm một số ý kiến sau. Một là trong dự thảo có đánh giá chúng ta đã lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì theo tôi chúng ta cần phải thảo luận thêm xem có đúng là đã hoàn thành xuất sắc hay chưa? Theo tôi nhiệm vụ trọng tâm của đại đội ta trong thời gian vừa qua là chiến đấu nên chúng ta cũng phải kiểm điểm sâu sắc nhất về nhiệm vụ này. Đúng là thời gian qua ta đã tham gia chiến đấu hai trận và cả hai trận đều giành thắng lợi nhưng theo tôi nếu đánh giá là hoàn thành xuất sắc thì hơi quá. Nếu đi sâu vào quá trình hoàn thành nhiệm vụ chúng ta sẽ thấy còn tồn tại nhiều nhược điểm, sẽ thấy rằng chúng ta có thể còn làm được tốt hơn. Chẳng hạn như trận tiến công điểm cao 543 hôm 25 tháng Hai công tác chuẩn bị của chúng ta chưa được tốt, cả đại đội chỉ đưa được sáu xe vào tham gia chiến đấu thì ngay khi xuất kích lại hỏng mất một. Công tác hiệp đồng chiến đấu trong trận này theo tôi cũng chưa tốt, việc đưa đội dự bị bước vào chiến đấu như thế là quá chậm bởi chỉ thêm một tý nữa là mấy xe chúng tôi hết sạch đạn và không biết sẽ đánh nhau bằng gì? Hay trong trận thứ hai, đi đánh nhau mà chẳng khác gì đi chơi chợ, chẳng được chuẩn bị gì sắt thành ra chỉ có mỗi xe T54 vào đánh nhau được. Tôi không biết vấn đề này là do ở khâu nào nhưng rõ ràng đây là khuyết điểm. Vì vậy, theo tôi ta chỉ nên đánh giá là chi bộ đã lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ mà thôi- Nhả nhìn quanh một vòng như tìm kiếm sự đồng tình rồi mới tiếp- Còn về nhiệm vụ tháng tới theo tôi phải xác định củng cố xe máy, vũ khí là nhiệm vụ trọng tâm. Biết đâu nay mai trên lại giao cho chúng ta tiếp tục làm nhiệm vụ ở đâu đó mà xe pháo như hiện nay thì không làm ăn gì được. Về biện pháp thực hiện công việc này một mặt ta phải đề nghị trên chi viện khí tài, một mặt ta có thể tổ chức tháo gỡ khí tài của các xe bị hỏng, bị cháy đem về sử dụng cho các xe còn lại. Báo cáo hết!

Ý kiến của Nhã đã gây ra một cuộc tranh luận khá sôi nổi, người thì cho rằng anh quá cầu toàn, người lại bảo đánh giá như thế vẫn còn quá dễ dãi nhưng đa phần là nhất trí với Nhã. Nhiều ý kiến còn phê phán cấp ra quyết định đánh trận thứ hai rất gay gắt. Ngồi nghe mọi người thảo luận chủ nhiệm chính trị Thu thấy thâm nghĩ: “những đảng viên như thế này thật là đáng quý, với những con người này thì cấp trên có thể hoàn toàn tin tưởng khi giao cho họ bất cứ nhiệm vụ gì”.

Buổi sinh hoạt chi bộ đến gần trưa mới kết thúc. Khi mọi người vừa tản ra các phía chủ nhiệm chính trị Thu cũng gập cuốn sổ tay lại nhưng vẫn cầm trên tay và đứng dạy. Bí thư Giỏ tiến lại trước mặt ông bối rối:

- Anh em phát biểu có lúc quá lời, thủ trưởng thông cảm ạ!

Chủ nhiệm chính trị Thu lắc đầu:

- Không sao! Được nghe những ý kiến chí tình như thế là một dịp rất đáng quý đấy- Quay về phía các trợ lý ông hỏi- Có đúng thế không, các cậu?

Mấy cái gật đầu tỏ vẻ đồng tình. Giỏ có vẻ đã bớt lo, anh chân tình:

- Giờ cũng đã gần trưa rồi, mời thủ trưởng nghỉ đến chiều làm việc tiếp. Thế được không ạ?

Ông Thu lại một lần nữa lắc đầu:

- Không! Bây giờ ta tiếp tục trao đổi thêm một chút. Đồng chí cho mời các đồng chí trong ban chỉ huy lại đây ta làm việc luôn- Ông chỉ lên tháp pháo- Ngồi luôn đây mà làm việc này.

Cuộc trao đổi giữa đoàn cán bộ bộ tư lệnh với ban chỉ huy đại đội 9 diễn ra một cách chân tình và thẳng thắn. Họ khảng khái thừa nhận những thiếu sót của mình nhưng cũng phê phán gay gắt những quyết định không phù hợp của cấp trên dẫn đến những tổn thất không đáng có trong trận đánh chiếm lại 543. Cho đến lúc những tia nắng mặt trời lọt được qua tán rừng trên đỉnh đầu chiếu làm thành những chấm nắng loang lổ trên tháp pháo thì chủ nhiệm chính trị Thu mới kết luận:

- Thay mặt đoàn cán bộ của binh chủng tôi xin cảm ơn những ý kiến rất thẳng thắn của các đồng chí! Có thể nói đó là những bài học kinh nghiệm rất đáng quý cho công tác lãnh đạo, chỉ huy của binh chủng- Ông dừng lại nhìn thẳng vào mặt mấy cán bộ đại đội rồi hỏi- Còn bây giờ tôi muốn biết tâm tư nguyện vọng của anh em đại đội 9 lúc này như thế nào?

Mấy cán bộ đại đội nhìn nhau, cuối cùng đại đội trưởng Hiến ngập ngừng:

- Báo cáo chủ nhiệm và các đồng chí trong đoàn! Thành thực mà nói qua tâm sự với anh em trong đại đội chúng tôi được biết anh em chỉ có một nguyện vọng là nhân dịp ra ngoài này gần hậu phương hơn đề nghị cấp trên giải quyết cho anh em về thăm nhà ít hôm. Chẳng gì hầu hết anh em trong đại đội đã ở chiến trường từ cuối năm 67 đến nay rồi.

Chính trị viên Giỏ mạnh dạn tiếp lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Chỉ trừ một số đồng chí mới được bổ sung, còn trên bảy mươi phần trăm quân số đại đội đã ở chiến trường gần bốn năm nên ngoài nguyện vọng như trên tôi xin đề nghị cấp trên nghiên cứu tạo điều kiện cho một số đồng chí đi học để có cơ hội phát triển. Tôi thấy trong đại đội này có rất nhiều anh em đạo đức, tư tưởng tốt, chuyên môn khá, lại có văn hóa nên nếu cứ để ở đây sẽ rất thiệt thòi cho họ.

Chủ nhiệm chính trị Thu gật đầu tỏ vẻ đồng cảm, ông chậm rãi:

- Nguyện vọng của anh em cũng như ý kiến của các đồng chí là hết sức chính đáng, chúng tôi xin tiếp thu và báo cáo cấp trên từng bước giải quyết. Còn bây giờ tôi xin phổ biến sơ bộ nhiệm vụ của đại đội để các đồng chí có kế hoạch chuẩn bị- Mấy cán bộ đại đội ngơ ngác nhìn nhau, ông Thu tươi tỉnh nhìn họ rồi mỉm cười- Tin tốt lành ấy mà! Vì những thành tích xuất sắc của xe 555 từ khi vào chiến trường đến nay, nhất là trong trận tiến công điểm cao 543 Bộ đã quyết định đưa xe 555 ra dự triển lãm chiến thắng Đường Chí-Nam Lào tại Hà Nội. Sau đó sẽ đưa vào Bảo tàng quân đội. Các cậu thấy thế nào? Có phải tin tốt lành không?

Chính trị viên Giỏ xuýt xoa:

- Thế thì vinh dự cho xe 555, cho đại đội chúng tôi quá!

Chờ cho mọi người hết sửng sốt ông mới tiếp tục:

- Ngoài ra trên cũng chỉ thị cho chúng ta đưa luôn hai xe chiến lợi phẩm ra dự triển lãm. Có thể tôi sẽ đề nghị trên cho các đồng chí đại đội 9 kết hợp đưa xe ra và đi phép luôn. Vì vậy, nhiệm vụ của các đồng chí là nhanh chóng củng cố kỹ thuật, tổ chức huấn luyện bộ đội sử dụng xe địch để đưa xe ra kịp thời gian quy định. Chiều nay đại diện các cơ quan sẽ làm việc trực tiếp với các đồng chí cụ thể hơn, các đồng chí xem có khó khăn gì, cần đề nghị gì thì cứ báo cáo- Ông gập cuốn sổ lại đút vào xắc cốt và mỉm cười- Thôi, bây giờ thì nghỉ đi! Xem các cậu đãi bọn tớ món gì nào?

Ông đứng dậy vươn vai rồi đưa tay nhìn đồng hồ. Thế mà đã 12 giờ.

Trong lúc các trợ lý làm việc với ban chỉ huy đại đội thì chủ nhiệm chính trị Thu bảo một chiến sĩ đi gọi kỹ thuật viên Cấn lên gặp ông. Đã biết tên người chiến sĩ này từ ngày bài báo tường của cậu ta làm xôn xao binh chủng, rồi sửa thơ của cậu ta ngày lễ xuất quân của chính tiểu đoàn này. Mấy hôm vừa rồi lại thấy trợ lý Hữu đưa về một tập thơ cậu ta viết mấy năm ở chiến trường và khen có nhiều bài "rất được" nên chủ nhiệm chính trị Thu rất nóng lòng muốn gặp mặt Cấn. Vốn là người thích văn chương, đôi khi cao hứng cũng đặt bút viết mấy vần nên ông rất có cảm tình với những người có cùng sở thích. Thường người ta hay quan niệm những người có máu văn chương là những con người lãng mạn, ủy mị, để tâm hồn "mơ theo trăng và vợ vấn cùng mây" như lời một nhà thơ đã tự viết về giới của mình. Nhưng từ khi bước chân vào đội ngũ Vệ quốc đoàn ông đã từng biết, từng gặp biết bao người chiến sĩ vừa cầm súng đánh giặc lại vừa cầm bút làm thơ, viết văn. Họ vẫn lãng mạn nhưng không hề ủy mị. Giữa mưa bom bão đạn, giữa gian khổ bộn bề họ vẫn viết nên những vần thơ tươi sáng, lạc quan và chính những vần thơ ấy lại nâng đỡ tâm hồn họ lên một tầm cao mới. Chính vì vậy hôm nay ông rất muốn gặp người chiến sĩ tên Cấn này và trong thâm tâm ông nghĩ rất có thể cậu ta sẽ trở thành một cán bộ chính trị tốt nếu được bồi dưỡng kịp thời, đúng hướng.

Cấn đột ngột xuất hiện làm ngắt quãng dòng suy nghĩ vẫn vợ của chủ nhiệm chính trị Thu, cậu bẽn lẽn:

- Chào thủ trưởng ạ!

Ông Thu tươi cười:

- Cân đấy à!- Chỉ tay vào mấy tảng đá bên cạnh một gốc cây to ông bảo- Ngồi xuống đây ta nói chuyện một lát! Cậu đang làm gì đấy?- Nói rồi ông ngồi luôn xuống một tảng.

Thấy chủ nhiệm chính trị có vẻ rất gần gũi Cân đã bớt ngại ngần, cậu cũng ngồi xuống một tảng đá nhỏ hơn cạnh đó và lễ phép:

- Báo cáo thủ trưởng! Em... à... tôi đang cùng anh em lái xe nghiên cứu về xe địch ạ.

Tò mò nhìn người chiến sĩ nhỏ con, gày gò, da xanh tái vì sốt rét rừng nhưng đôi mắt thì sáng kỳ lạ ông Thu ngạc nhiên:

- Thế có ai hướng dẫn cho không?

Cân lắc đầu hồn nhiên:

- Dạ, không ạ! Hồi ở đoàn huấn luyện em cũng được nghe giới thiệu sơ sơ một chút rồi, nay thu được xe thì may quá trong xe lại có quyển hướng dẫn sử dụng nên cứ thế mà mày mò nghiên cứu thôi.

Ông Thu tỏ vẻ quan tâm:

- Thế bây giờ giao cho các cậu đưa chúng ra Hà Nội thì có đưa được không?

Cân dứt khoát:

- Được chứ ạ! Từ hôm nọ đến nay bọn em tìm hiểu khá kỹ và lái thử rồi. Máy móc của chúng còn tốt lắm.

Chủ nhiệm chính trị Thu tư lự: những người chiến sĩ của ông là thế đấy, họ thông minh và đầy sáng tạo, dù khó khăn thế nào họ cũng sẽ tìm được cách vượt qua. Đột ngột ông chuyển đề tài:

- Ở nhà Cân học lớp mấy rồi?

Đôi mắt Cân trở nên xa vắng, cậu nhỏ nhẹ:

- Em học hết lớp Mười rồi ạ!

Ông Thu nheo mắt:

- Thế sao không đi đại học?

Cân mỉm cười hồn nhiên:

- Bọn con trai lớp em viết đơn tình nguyện đi bộ đội hết, nhưng cuối cùng chỉ có hơn chục đứa được đi thôi.

Ông Thu thân mật:

- Chắc ở nhà Cân học giỏi văn lắm phải không? Chắc là nhiều bạn gái? Sau này định làm nghề gì?

Cân vẫn hồn nhiên:

- Em chỉ học khá thôi nhưng đều các môn, còn thích thì em chỉ thích nghề dạy học. Hồi ấy em đã làm đơn xin đi sư phạm văn rồi thủ trưởng ạ, nhưng chắc là phải hòa bình rồi mới đi học lại được.

Chủ nhiệm chính trị Thu chợt nhớ lại tuổi trẻ của mình, mặc dù là trai thành phố, cũng được gia đình cho ăn học tử tế nhưng nào có dám mơ ước gì cao xa, ông nhìn Cân trù mến:

- Nghe Hữu nói Cân làm được nhiều thơ lắm phải không?

Một thoáng đỏ lan nhanh trên đôi gò má xanh xạm của Cân, cậu cúi mặt xuống giọng khiêm tốn:

- Dạ! Trong này cũng nhiều thời gian rồi, chẳng biết làm gì nên em viết chơi chơi thôi. Vớ lại những lần

làm báo tường, đại đội phát động mãi cũng chỉ được mấy bài, em lại phải cố làm cho kín trang. Em ký tắt là “TCC” nghĩa là “thơ của Cân”, anh em trong đại đội họ lại bảo đó là “thơ con cóc”. Vui lắm thủ trưởng ạ!- Cậu cúi xuống giấu một nụ cười thú vị.

Ông Thu lắc đầu:

- Không phải thế đâu! Tớ nghe Hữu khen có nhiều bài rất khá, có thể đăng ở tờ tin của binh chủng- Ông ôn tồn động viên- Cứ tiếp tục viết đi nhé, chính những gì được chắt lọc ra từ cuộc sống chiến đấu của người trực tiếp chiến đấu như các cậu mới là thứ quý giá nhất đấy. Mấy năm vừa rồi ở tít trong A Lưới chắc gian khổ, ác liệt lắm phải không?

Cân ngần ngừ một lát rồi ngậm ngùi, trong giọng nói như có nước mắt:

- Kể ra thì cũng khá gian khổ nhưng theo em cũng không thể so sánh được với những gian khổ, ác liệt của anh em bộ binh và bà con trong ấy. Mình dù sao cũng còn ở hậu cứ, có lán mà ở, có hầm mà trú, ăn uống có thiếu đói một chút nhưng tiêu chuẩn so với các đơn vị khác vẫn cao hơn. Còn các đơn vị khác anh em người ta chiến đấu liên miên, hy sinh và bị thương rất nhiều. Ngay cả bà con Pa Cô, Vân Kiều trong đó cũng vậy, quanh năm toàn ăn sắn mà cũng không đủ thủ trưởng ạ. Mỗi khi có dịp vào bản nhìn bọn trẻ con còi cọc, bụng ỏng đít vòn chỉ muốn rớt nước mắt.

Chủ nhiệm chính trị Thu cũng thấy rưng rưng, ông không ngờ một chiến sĩ còn trẻ tuổi như Cân mà đã có tấm lòng bao dung, nhân hậu như vậy. Có lẽ đó là kết quả của sự giáo dục trong nhà trường xã hội chủ nghĩa và quá trình rèn luyện trong một môi trường tốt. Những phẩm chất này sẽ rất cần thiết cho một cán bộ chính trị tương lai. Đợi cho cơn xúc động lắng xuống ông mới thân mật:

- Thế bây giờ Cân có nguyện vọng gì không?

Người chiến sĩ trẻ lúc lắc đầu như có vẻ khó nghĩ, mãi sau cậu mới mạnh dạn:

- Dạ! Thủ trưởng đã hỏi thì em xin nói thật, bọn em chỉ thích được về thăm nhà mấy ngày thôi. Đây không phải là nguyện vọng của riêng em mà đại đội này anh em nào cũng mong như vậy, gì thì gì vào đây cũng gần bốn năm rồi. Bọn em chỉ cần về nhà mấy ngày rồi lại quay vào chiến trường đến bao giờ ra cũng được.

Ông Thu gật gù:

- Cái này ban chỉ huy đại đội cũng đã báo cáo, bọn mình sẽ cố gắng giải quyết. Còn bây giờ thì về làm việc đi nhé! Rất có thể chính các cậu sẽ phải đưa mấy chiếc xe tăng ra Hà Nội đấy.

Cân ngẩng phắt lên, mắt sáng rực:

- Thật thế hả thủ trưởng? Thế thì tốt quá!- Thấy chủ nhiệm chính trị Thu đã đưa tay ra cậu vội vồ lấy nắm thật chặt- Em chào thủ trưởng ạ!

Chủ nhiệm chính trị Thu vừa buông tay, Cân đã chạy như bay về phía cậu vừa đi tới lúc trước. Chia tay người lính trẻ ông Thu còn đứng nhìn theo mãi, lòng ông lâng lâng: “những người lính của ông thật quý giá, trong trái tim họ lúc nào cũng âm ỉ cháy một ngọn lửa. Trách nhiệm của ông và những người lãnh đạo chỉ huy là phải tìm mọi cách giữ gìn và thổi cho ngọn lửa đó cháy bùng lên”.

Khi chủ nhiệm chính trị Thu quay về đến sở chỉ huy thì đã thấy chính ủy Ngọc có mặt ở đấy. Ông có nhiệm vụ vào nắm tình hình và truyền đạt ý kiến của Bộ về việc sử dụng các tiểu đoàn xe tăng đang có mặt tại đây. Hai người tay bắt mặt mừng như thể đã xa nhau hàng mấy năm trời. Nhưng mà có lẽ thế thật. Một ngày trong chiến tranh có khi dài như hàng tháng, hàng năm, thậm chí là hàng thế kỷ mà đằng họ đã xa nhau đến mấy tháng trời.

Ngay chiều hôm đó Bộ tư lệnh Thiết giáp tiền phương có cuộc hội ý gấp để triển khai nhiệm vụ. Thực hiện ý định của trên và yêu cầu của các chiến trường Bộ tư lệnh quyết định thành lập một đơn vị tiến xuống phía nam giải phóng cao nguyên Bô Lô Ven để mở rộng hành lang đường Tây Trường Sơn. Số xe T34 của 397 được bổ sung cho đoàn 195. Các đơn vị còn lại sẽ trụ lại ở Tây Quảng Bình bổ sung trang bị, củng cố lực lượng sẵn sàng hành quân vào các chiến trường sâu hơn. Một số cán bộ, chiến sĩ đại đội 9 có

nhiệm vụ đưa xe 555 và hai xe chiến lợi phẩm ra Hà Nội dự triển lãm, sau đó đi phép và đi học. Vài ngày sau Bộ tư lệnh tiền phương của binh chủng Thiết giáp cũng rút ra Bắc.

Trung đội trưởng Nhã được giao nhiệm vụ phụ trách bộ phận cán bộ, chiến sĩ của đại đội 9 đưa xe 555 và hai xe chiến lợi phẩm ra Hà Nội. Ngay khi nhận nhiệm vụ anh đã gọi kỹ thuật viên Cấn lên trao đổi, anh vẫn giữ giọng thân mật như những ngày Cấn ở cùng xe 567:

- Cấn này! Bộ phận của chúng mình phải đưa xe 555 và hai xe chiến lợi phẩm ra Hà Nội, cậu là cán bộ kỹ thuật duy nhất còn lại ở đây nên cậu giúp mình về củng cố kỹ thuật cho ba cái xe này nhé!

Mặc dù đã được chủ nhiệm chính trị Thu hé cho biết mấy hôm trước nhưng Cấn vẫn chưa dám tin là thực, đến hôm nay nghe Nhã chính thức thông báo cậu sướng như phát rồ:

- Chính thức thế rồi hả anh? Gì chứ kỹ thuật thì anh cứ yên tâm.

Nhưng mọi việc không dễ dàng như Cấn tưởng. Đối với hai chiếc xe chiến lợi phẩm thì không có vấn đề gì vì chúng đều còn khá mới, giờ chỉ cần huấn luyện thêm về động tác lái là xong. Nhưng còn xe 555 thì không đơn giản chút nào, sờ đến cái gì hỏng cái đó, gay go nhất là động cơ đã hết giờ bảo hiểm. Nổ máy lên khói đen phun ra mù mịt, tiếng nổ thì cứ bậm bậm bạch bạch như bà lão bị ho lao. Vào số khởi xe thì ậm à, ậm ạch mãi mới tăng được vòng quay mà chỉ muốn chết máy. Kiểm tra sơ bộ xong hai cán bộ kỹ thuật của Bộ tư lệnh tăng cường xuống giúp đỡ khôi phục xe lắc đầu nói với Cấn:

- Không ổn rồi Cấn ạ! Máy nổ thế này thì đừng hòng mà bò được từ đây ra đến cửa rừng chứ đừng nói gì đến ra Hà Nội.

Cấn gật đầu tỏ ý đồng tình:

- Cũng phải thôi! Vào đây từ năm 67, đánh nhau suốt từ Huội San sang Làng Vây, chạy vào A Lưới rồi lại quay ra chiến dịch này thì nó "lên lão" cũng là chuyện bình thường.

Một cán bộ kỹ thuật dứt khoát:

- Phải thay máy nổ thôi! Cậu xem trong số xe của tiểu đoàn này còn cái nào "tương đối" một chút thì cho tháo máy nổ thay sang xe này.

Cấn lắc đầu ngán ngẩm:

- Chẳng còn cái nào hơn đâu! Máy cái còn chạy được đã cơ động xuống Bô- Lô- Ven rồi, ở đây chỉ còn lại vài cái đang chờ khí tài ngoài Bắc vào để đại tu thôi.

- Thế thì tìm cách điều chỉnh lại xem sao- Anh cán bộ kỹ thuật kia đưa ra giải pháp.

Thấy chẳng còn cách nào hơn, ba anh em xoay tròn ra giờ hết các "ngón nghề" mà chẳng có chuyển biến gì. Sự việc có vẻ như đi vào bế tắc. Cấn tức tốc chạy lên chỗ Nhã:

- Gay rồi anh Nhã ơi! Máy nổ xe 555 yếu lắm, không thể đi đường dài được đâu!

Nhã ngẩn mặt ra vặc lại:

- Mấy hôm trước nó vẫn chạy được cơ mà?

Cấn gật đầu:

- Một vài cây số thì được chứ đi gần nghìn cây số thì không chịu nổi.

Nhã gằn giọng:

- Vậy bây giờ phải làm thế nào?

Cấn cũng dần từng tiếng:

- Thay máy nổ!

Nhã hất cằm:

- Thế thì thay đi!

Cân bực mình vùng vằng:

- Lấy đâu ra mà thay? Máy cái xe còn lại của tiểu đoàn cũng chẳng hơn gì.

Nhã bối rối ngẩn mặt ra suy nghĩ. Đích thân chính ủy Ngọc và chủ nhiệm chính trị Thu đã giao nhiệm vụ này cho anh. Hai người đã nói rất nhiều về tầm quan trọng và ý nghĩa chính trị của việc này. Anh cũng đã hứa như đinh đóng cột sẽ đưa kịp xe ra trước khi khai mạc triển lãm. Bây giờ lại xảy ra chuyện như thế này thì biết ăn nói làm sao với các thủ trưởng. Chợt mắt Nhã sáng lên như hai cái đèn pha, anh túm lấy tay Cân như sợ cậu ta chạy mất:

- Này Cân! Cậu có nhớ cái hồi thủ trưởng Tân đi tìm khí tài ở 559 cho đại đội mình không. Thủ trưởng cứ tiếc mãi vì chỉ có mỗi xe nên phải bỏ lại các khí tài nặng. Bây giờ ta lại đi lùng xem.

Cân lúc lắc đầu:

- Ba, bốn năm nay rồi! Có khi họ đã quẳng hết đi cho rộng chỗ chứ còn gì nữa.

Nhã dứt khoát:

- Cứ đi lùng đi đã! Chắc gần đây thôi, tớ nhớ thủ trưởng Tân kể chuyện cái kho ấy là của binh trạm này mà- Ngẫm nghĩ một lát anh quyết định- Cậu cứ ở nhà lo huấn luyện lái xe chiến lợi phẩm, tớ sẽ đi tìm động cơ cho.

Không biết “trời xui, đất khiến” thế nào mà ngay kho đầu tiên Nhã xộc vào anh đã tìm thấy cái mình cần. Giữa một đồng khí tài các loại xe pháo ngổn ngang anh nhận ra cái dáng thân thuộc của chiếc động cơ V6. Mặc dù phần bệ cố định bằng gỗ đã bị mối xông mục cả nhưng bóc lớp giấy niêm ra vẫn thấy ánh lên màu kim loại trắng bạc Nhã sướng run người. Có lẽ vì đã có cảm tình với xe tăng nên chủ nhiệm kho đã hào phóng cho Nhã mượn chiếc xe tải duy nhất của kho khi Nhã chưa kịp đặt vấn đề. Anh còn huy động cả một trung đội ra để giúp Nhã đưa chiếc động cơ hơn 8 tạ lên xe. Đêm thứ ba kể từ hôm Nhã lên đường anh trở về cùng chiếc động cơ mới cứng làm mọi người vui như Tết. Ai cũng bảo số Nhã “đào hoa”.

Công việc từ đó trở nên dễ dàng hơn. Ngay cả bọn máy bay Mỹ dường như cũng “nể mặt” hay sao ấy mà chặng đường ra của họ khá thuận lợi. Chưa đầy nửa tháng sau ba chiếc xe đã có mặt tại khu triển lãm Vân Hồ. Họ đến khu triển lãm lúc gần sáng. Một cán bộ của binh chủng mang quân hàm thiếu tá đã chờ sẵn ở đấy để tiếp nhận. Anh chỉ đồng bao cát to thù lù ở sân khu triển lãm rồi hỏi Nhã:

- Đồng chí trông cái này có giống hằm của Nguyễn Văn Thọ không?

Sau hôm chiến dịch kết thúc mấy anh em Nhã đã quay trở lại điểm cao 543 để tháo khí tài của những xe hỏng nên anh đã đến tận nơi và chui cả vào hầm chỉ huy của lữ đoàn dù 3 nên anh biết rất rõ về căn hầm này. Anh gật gù:

- Giống thật đấy nhưng...- Nhã bỏ lửng câu nói.

Người cán bộ tiếp nhận sốt ruột:

- Nhưng cái gì nào?

Nhã cười tủm tỉm:

- Tôi định nói là bao cát còn mới quá, chẳng có không khí chiến trường gì cả.

Người cán bộ tiếp nhận cũng cười:

- Công nhận thế thật. Nhưng các cậu thông cảm, dù sao đây cũng chỉ là triển lãm thôi mà. Bây giờ đồng

chí cho lái cái xe 555 lên đây, còn hai xe chiến lợi phẩm thì đưa về đằng kia- Anh chỉ tay về phía cuối sân, chỗ đó đã thấy lồng chống mấy khẩu pháo và cả một chiếc máy bay trực thăng gần như nguyên vẹn.

Nhã chỉ huy cho đưa chiếc xe 555 lên đóng bao cát. Nhìn cái dáng oai nghiêm hùng dũng của xe 555 lồng lộng trên nền trời bàng bạc của buổi ban mai Thủ Đô, lòng anh chạnh nhớ tới chiếc xe 567 của mình giờ đang bị vùi trong đất cát ở điểm cao 543. Mà không chỉ vậy, còn hàng chục đồng đội của anh phơi phơi trong ngày lễ xuất quân bốn năm về trước cũng đang nằm lại đâu đó ở chiến trường. Bất giác Nhã rung rưng nước mắt.

Công việc xong xuôi người cán bộ tiếp nhận gọi nhóm chiến sĩ lại tập trung ở tiền sảnh ngôi nhà lớn tại trung tâm khu triển lãm. Anh mở xác cốt lấy ra một tập giấy tờ giờ lên và cao giọng:

- Đây là giấy nghỉ phép của các đồng chí, một số đồng chí có cả quyết định đi học. Vì đang bận công việc nên các thủ trưởng binh chủng ủy quyền cho tôi trao cho các đồng chí. Các đồng chí đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian vừa qua, thủ trưởng binh chủng mong các đồng chí cố gắng phát huy. Đồng chí nào nghỉ phép thì trả phép đúng hạn tại trạm đón tiếp Thường Tín, sau đó đồng chí Nhã sẽ đưa anh em vào đơn vị cũ. Những đồng chí đi học thì có mặt tại trường đúng thời gian quy định- Anh đưa tập giấy tờ cho Nhã- Tôi đã kẹp riêng của từng người ra rồi. Bây giờ đồng chí Nhã trao giúp cho anh em.

Cả hội ùa lại xúm quanh Nhã, hơn chục cái miệng nhao nhao như ong vỡ tổ. Nhã hiền lành cười:

- Cứ từ từ nào! Rồi thì cậu nào cũng có- Gạt mấy cánh tay đang đòi giật lấy mấy tờ giấy ra anh gắt khề- Khéo rơi hết bây giờ. Lui ra, tờ đọc đến tên ai người ấy vào nhận!- Anh thu xấp giấy tờ ôm vào trước ngực.

Đám đông chịu thua, mọi người giãn ra một chút. Nhã cầm từng tờ giấy lên rồi đọc tên. Cứ mỗi cái tên lại một cánh tay chộp phắt lấy, giờ ngay ra chăm chú đọc, tiếng xuýt xoa nổi lên, tiếng hỏi thăm nhau rí rít:

- Cậu được nghỉ mấy ngày?

- Hai mươi ngày! Còn cậu?

- Thì cũng thế cả mà.

Mấy tờ giấy của bốn anh em kẹp xe 567 Nhã giữ lại sau cùng. Đợi mọi người xem xong giấy tờ Nhã cao giọng:

- Các đồng chí nhớ nhé! Đại đội ta đã có thành tích xuất sắc trong chiến đấu, nay các thủ trưởng quan tâm cho đi phép. Tôi đề nghị các đồng chí cố gắng phát huy. Đến đúng ngày ghi trong giấy tất cả phải có mặt tại địa điểm quy định. Các đồng chí nghe rõ cả chưa?

Lại nhao nhao:

- Rõ cả rồi! "B trưởng" cứ yên tâm!

Nhã lại cười hiền lành:

- Thôi! Bây giờ giải tán được rồi. Đi nhanh còn kịp chuyển xe sớm đấy!

Đợi nhóm chiến sĩ vác ba lô kéo nhau đi khỏi Nhã mới mở xấp giấy tờ của bốn anh em ra. Anh mở kẹp giấy đầu tiên, miệng tươi cười:

- Cân này! Cậu được đi học lớp bồi dưỡng cán bộ chính trị. Sướng nhé!

Cân cầm tờ quyết định chăm chú xem, miệng lẩm bẩm:

- Tớ đang là kỹ thuật viên, sao lại đi học chính trị.

Hòa đế vào:

- Thì tại các thủ trưởng thấy cậu có năng khiếu về công tác chính trị chứ sao!

Nhã dàn hòa:

- Thế là các "cụ nhà ta" có con mắt tinh đời lắm đấy. Mà học về rồi làm chính trị viên đại đội vẫn có một xe cơ mà. Lo gì- Anh giữ tấm giấy thứ hai đưa cho Thắng- Của cậu đây! Đúng ngày quy định có mặt ở Thường Tín vào trong kia với tớ nhé!

Thắng vui vẻ:

- Anh yên tâm! Thế nào em cũng đúng hẹn.

Mở một xấp giấy nữa anh đưa cho Hòa:

- Của Hòa đây. Cũng đi học nhưng mà học sĩ quan chỉ huy. Được đi đào tạo như cậu thế là tiến bộ nhanh lắm đấy.

Hòa giật lấy tờ quyết định sẫm soi. Thắng phụng phịu:

- Thế là hai anh được đi học làm cán bộ cả, còn mỗi em vẫn là chiến sĩ.

Nhã cười:

- Thì chúng mình đều là chiến sĩ cả mà. Cứ vui vẻ đi, hình như sắp tới cậu được giao làm kỹ thuật viên, đến lúc ấy có khi lại không thích làm cán bộ nữa ấy chứ- Xem qua tờ giấy nghỉ phép của mình một lát Nhã ngẩng lên- Này, liệu các cậu có về nhà tớ chơi một hôm được không?

Mấy khuôn mặt cùng ngẩn ra. Quả thật họ vẫn ước hẹn sẽ về quê nhau khi có điều kiện. Nhưng bây giờ thời gian nghỉ thì có hạn mà tàu xe thời chiến đi lại quá khó khăn, thực hiện ý định ấy không dễ chút nào. Chợt Cân hét lên như những khi cậu tìm ra cách khắc phục khó khăn:

- Ô- rê- ca! Có cách này để tất cả chúng ta và người thân được gặp mặt nhau, các cậu xem nhé!- Cậu hạ giọng thì thầm ra vẻ quan trọng- Chỉ vài hôm nữa triển lãm này sẽ khai mạc, chắc là vui lắm đấy. Vì vậy ta hẹn nhau đúng một tuần nữa gặp nhau ở đây. Anh Nhã thì đưa mẹ và Hiền lên. Thắng cũng đưa bố mẹ, bạn bè đến. Còn Hòa xem người nhà hay bạn thân có ai đi được thì đưa đi. Tớ cũng vậy. Thế là tất cả chúng ta và người thân được gặp nhau, mà gặp nhau ở đây lại càng ý nghĩa. Các cậu thấy thế có được không?

Thắng hưởng ứng lập tức:

- Em đồng ý! Em sẽ đưa bố mẹ em đi, chắc bố mẹ em thích lắm.

Nhã gật gật cái đầu:

- Ừ! Sáng kiến hay đấy! Tớ sẽ động viên mẹ tớ với Hiền đi.

Thấy Hòa vẫn không nói gì Cân giục:

- Hòa! Ý cậu thế nào?

Hòa tiu nghỉu:

- Tớ thì biết đưa ai đi cùng bây giờ? Bố mẹ thì mất cả rồi, bạn bè chẳng còn đứa nào ở nhà, còn...

Cân vui vẻ:

- Thì cậu cứ đi một mình lên đây cũng được. Còn muốn có người đi cùng tớ sẽ giới thiệu cho cậu một cô bạn của tớ. Đẹp trai lại dẻo mồm như cậu chắc chắn sẽ "cưa" đổ ngay. Anh Nhã kết luận đi nào!

Nhã dứt khoát:

- Được! Thống nhất như thế nhé! Đúng 10 giờ trưa chủ nhật tuần sau xe ta lại có mặt đủ ở đây! Ai đến

sớm cứ đi xem trước nhưng đúng 10 giờ phải quay lại chỗ này- Anh chỉ xuống chân và nhấn mạnh- Đúng cái nhà to này nhé! Còn bây giờ thì ta chia tay! Nhớ bảo đảm an toàn đấy.

Ra đến cổng khu triển lãm bốn anh em bắt tay nhau thật chặt rồi mỗi người đi về một hướng.

Trước khi đi bộ đội Nhã đã có vài lần được ra Hà Nội nhưng chưa khi nào đến khu vực Văn Hồ nên đi được vài chục mét đến một cái ngã tư anh bắt đầu thấy bối rối không biết đi đường nào. Trời còn quá sớm lại đang có chiến tranh phá hoại nên đường phố vắng ngắt không một bóng người. Đang bần thần chưa biết quyết định ra sao thì một chiếc xích lô chạy đến. Người đạp xích lô tấp sát vào chỗ anh đứng rồi hỏi:

- Anh bộ đội về đâu tôi chờ!

Nhìn ông già đạp xích lô có vẻ đã gần sáu mươi tuổi Nhã ngại ngần:

- Bác chỉ giúp cháu đường về Bến Nứa để cháu đi bộ thôi ạ!

Ông già đạp xích lô tò mò nhìn Nhã từ đầu đến chân rồi tỏ ra thông cảm:

- Mới ở chiến trường ra hả? Không có tiền chứ gì?

Nhã bối rối, thực ra anh vẫn còn tiền. Trước khi ra ngoài này đơn vị đã thanh toán cho hết các khoản phụ cấp nên trong túi anh bây giờ cũng còn hơn trăm đồng bạc. Nhưng nhìn người đạp xích lô có tuổi gần bằng bố mình anh không nỡ ngồi lên. Vả lại bộ đội trẻ khỏe như thế này ngồi xích lô cứ thấy thế nào ấy. Vì vậy Nhã tươi cười:

- Dạ! Cháu có tiền nhưng đi bộ quen rồi. Bác làm ơn chỉ hộ đường cháu cuộc chỉ một loáng là tới.

Ông già xích lô cười để dãi:

- Xấu hổ hả? Ngại hả? Bộ đội các anh anh nào cũng thế, mấy chục năm đạp xích lô ở cái đất này mà tôi chưa chở được ai- Ông hạ giọng khản khoản- Bây giờ trời còn sớm, không ai nhìn thấy đâu mà sợ. Cứ ngồi lên đi, tôi đạp ù một cái anh còn kịp đi chuyển xe sớm. Bây giờ cứ sáng ra là không còn xe nào đâu.

Nhìn trước nhìn sau không thấy ai Nhã bấm bụng ngồi lên. Ông già đạp xích lô tuy vậy còn khỏe lắm, ông chỉ nhồm người nhấn bàn đạp mấy cái chiếc xe đã bon bon trên đường. Khi xe đã có đà ông cứ nhấn nha vừa đạp vừa nói chuyện, đến lúc ấy Nhã mới biết ông cũng có con trai đang ở chiến trường. Cũng may cho anh gặp ông nên đến bến xe sớm và đi được chuyến xe duy nhất trong ngày về quê. Lúc xuống xe Nhã trả tiền ông không nhận, chỉ cười:

- Tôi chở anh cũng như chở con tôi mà.

Nói mãi không được Nhã đành moi trong ba lô ra một hộp thịt biếu ông. Đến lúc này ông mới vui vẻ nhận và chúc anh về nhà nghỉ phép vui vẻ.

Chiếc xe ca chật ních người khởi hành lúc mờ sáng. Vừa mới lên cầu Long Biên Nhã đã thấy choáng váng trước những dấu tích của bom đạn để lại trên thân cầu. Lần cuối cùng anh qua đây là hôm được về phép trước khi đi chiến đấu. Hồi đó cây cầu trông duyên dáng, vững chãi bao nhiêu thì hôm nay trông tang thương, yếu ớt bấy nhiêu. Cả một đoạn cầu bị đánh sập phải lấp cầu tạm cứ oằn mình xuống khi mỗi chiếc xe lẩn qua, những thanh giằng thép đứt nham nhở vẫn treo lơ lửng như muốn rơi xuống bất cứ lúc nào. Nhưng trên những chỗ cao nhất của cầu vẫn thấy thấp thoáng những nòng cao xạ và bóng những chiếc mũ sắt. Qua Gia Lâm đến Đức Giang rồi Cầu Đuống, chốc chốc lại thấy một, vài hố bom và những khung nhà cháy. Nhã hiểu rằng không chỉ các anh ở chiến trường mới ác liệt, gian khổ. Nhân dân ngoài Bắc cũng gian khổ, ác liệt không kém.

Nhã về đến nhà thì mặt trời đã đứng bóng, mẹ anh và Hiền vẫn đang ngồi ăn cơm trưa. Mẹ Nhã đang đưa bát cơm lên miệng thì nhìn thấy anh lừng lững đi vào sân, bà cụ cứ bưng bát cơm thế mà ú ớ không thốt lên lời. Hiền ngồi phía bên kia nhìn mẹ không hiểu điều gì đang xảy ra. Chỉ đến lúc cô nhìn theo ánh mắt mẹ ra sân cô mới nhìn thấy Nhã. Cô bỏ vội bát cơm xuống mâm đỡ lấy bát cơm của mẹ đặt xuống thì

Nhã đã vào đến cửa. Đến lúc này mẹ Nhã mới òa khóc:

- Con tôi! Ôi! Con về đấy hở Nhã?

Nhã sà vội xuống mâm cơm đỡ lấy đôi bàn tay gày guộc đang đưa ra phía trước của mẹ, khó khăn lắm anh mới thốt lên:

- Mẹ! Vâng, con đã về đây mẹ ạ!- Anh quay sang Hiền- Em!

Hai gò má Hiền thoáng ửng lên, cô cúi đầu bẽn lẽn:

- Anh về sao không báo trước gì cả.

Mẹ Nhã vẫn cuống quýt sờ đầu, sờ vai anh như muốn kiểm tra xem đây có thật là con mình hay không. Nhã liếc nhìn mâm cơm, một đĩa rau muống luộc, mấy quả cà, một bát cá vụn kho chắc là Hiền tranh thủ tát vét lúc đi làm đồng. “Đạm bạc quá”- anh nghĩ, trong lòng dấy lên một nỗi cảm thương vô hạn với mẹ và vợ. Thấy ánh mắt của chồng Hiền vội bê mâm cơm xuống nhà dưới rồi đứng yên ở đó một lúc cho tĩnh tâm trở lại. Lúc cô quay lên Nhã đã đỡ mẹ lên giường, anh đang trả lời những câu hỏi tưởng như không bao giờ hết của mẹ. Hiền đến sau lưng chồng nhẹ nhàng gỡ cái ba lô xuống, cô bảo mẹ:

- Mẹ ơi! Nhà con về thật rồi. Bây giờ mẹ để anh ấy đi rửa mặt mũi chân tay rồi còn ăn cơm. Chắc nhà con cũng đói rồi.

Mẹ Nhã như chợt nhớ ra:

- Phải rồi! Con xuống ổ gà lấy mấy quả trứng mà tráng cho nhanh.

Hiền chưa kịp đi Nhã đã bảo:

- Không cần đâu em ạ! Anh cũng không đói lắm, mà trong ba lô có thức ăn rồi.

Bữa cơm sum họp đầu tiên sau gần bốn năm xa nhà chưa kịp xong đã thấy tiếng người léo xéo ngoài ngõ, Hiền bảo:

- Chắc bà con thấy anh về sang hỏi thăm tin tức người nhà đấy mà.

Nhã và vội bát cơm rồi bảo Hiền:

- Thôi, anh đủ rồi. Em cất mâm đi, đun cho anh siêu nước để tiếp khách.

Suốt buổi chiều Nhã phải ngồi tiếp hết đợt khách này đến đợt khách khác. Anh phải trả lời đủ loại câu hỏi nhưng nhiều nhất vẫn là: “có gặp cháu nhà tôi trong ấy không?”. Chiến trường thì mệnh mông, mỗi người một đơn vị nhưng với những người ở nhà thì đều là đi “B”, ai cũng hy vọng Nhã gặp được con em mình trong đó. Mỗi đến khuya hai vợ chồng mới được ở bên nhau. Khép cánh cửa buồng lại Nhã ôm chầm lấy vợ. Hai tay anh như hai gọng kim thép ép chặt tấm thân nóng hổi của vợ vào ngực mình rồi cúi đầu xuống hít lấy hít để cái mùi da thịt nồng nồng, ngầy ngậy tỏa ra từ cổ, từ ngực vợ. Hiền cũng vậy. Cô lặng im áp mặt mình vào khuôn ngực rộng của chồng, hai hàng nước mắt bất giác lăn chã rơi. Khi mảng áo trước ngực đã ướt đầm Nhã mới dìu Hiền ngồi ghé vào mép giường. Bế vợ hẳn lên lòng anh chăm chú nhìn vào gương mặt mình hằng yêu dấu. Từ lúc về đến giờ có lúc nào anh được ngắm vợ mình đâu! Dưới ánh đèn dầu đùng đục trông Hiền vẫn chẳng khác ngày xưa là mấy, vẫn khuôn mặt trái xoan bầu bĩnh ửng hồng, vẫn ánh mắt đắm thắm đến nao lòng. Nhã nâng khuôn mặt Hiền lên hỏi nhỏ:

- Sao em lại khóc?

Hiền ngúng nguẩy:

- Ghét anh ghê! Đi biển biệt từng ấy năm trời mà thư từ thì chẳng chịu viết.

- Thế mà đã gần bốn năm rồi, em nhỉ?- Nhã bần thần nói.

- Một nghìn ngày đêm rồi đấy, ông tướng ạ!- Hiền gạt đầu.

- Một nghìn ngày đêm? Em đếm từng ngày à?- Nhã ngạc nhiên.

- Chứ không à?- Tay cô vuốt ve mặt, cổ rồi luồn vào trong ngực áo chồng xoa xoa tấm ngực rộng- Anh có biết không, những ngày anh đi vắng mẹ toàn vào ngủ với em. May mà có mẹ chứ mình em khéo chết mất vì buồn.

- Nhưng làm sao em đếm được từng ngày?- Nhã vẫn băn khoăn không hiểu vợ mình làm sao mà theo dõi được chính xác đến vậy.

Hiền dụi đầu vào ngực chồng e ấp:

- Anh không cần biết làm gì.

Nhã lật vợ vào trong, anh hôn hôn:

- Vậy thì đêm nay sẽ là đêm thứ một nghìn lẻ một nhé!

Hiền với tay vặn nhỏ ngọn đèn, giọng cô chột khàn đi:

- Lần này về là phải có... mới đi nhé! Mẹ mong cháu lắm rồi đấy!

Mãi sáng hôm sau Nhã mới nhìn thấy trên bức vách đầu giường có ghim một tờ giấy đã ố vàng chỉ chít những vạch dấu bút mực, bút chì như kiểu người ta ghi điểm bóng chuyền, thỉnh thoảng lại điểm một con số hàng trăm. Anh lại cúi xuống ôm ghì lấy vợ. Còn Hiền thì tươi như hoa, đôi mắt rạng ngời đầy vẻ mãn nguyện.

Ngày hôm đó Thường vụ đảng ủy binh chủng Thiết giáp họp để chuẩn bị nội dung cho Hội nghị tổng kết chiến dịch Đường Chí- Nam Lào và triển khai nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo được tổ chức trong tuần tới. Chủ trì cuộc họp chính ủy Ngọc đưa ra ý kiến:

- Theo tôi, bây giờ ta sẽ thảo luận dứt điểm từng vấn đề. Trước hết đề nghị các đồng chí nghe và cho ý kiến về bản báo cáo tổng kết chiến dịch Đường Chí- Nam Lào. Mời đồng chí Lân đọc báo cáo!

Tư lệnh Lân trình trọng đứng dậy, mặc dù đã về làm tư lệnh được gần nửa năm nhưng đây mới là lần đầu tiên ông được tham gia cuộc họp thường vụ đảng ủy binh chủng. Chính ủy Ngọc vội đưa tay:

- Anh cứ ngồi đọc cũng được!

- Vậy thì xin phép các anh tôi ngồi vậy!- Sau khi điểm qua tình hình chung và diễn biến các trận đánh của xe tăng trong chiến dịch bản báo cáo đi sâu phân tích những ưu, nhược điểm trong tổ chức chỉ huy cũng như thực hành chiến đấu của các đơn vị và rút ra một số bài học kinh nghiệm. Cuối cùng ông kết luận- Các đồng chí cũng đã biết, bản thân tôi chưa có nhiều kinh nghiệm chỉ huy xe tăng nên có thể bản báo cáo tổng kết có thể chưa thật đầy đủ, rất mong các đồng chí bổ khuyết cho.

Phòng họp lặng đi đến hàng phút, phó tư lệnh Đào thì cúi mặt trầm ngâm, tham mưu trưởng Dương thì tỏ ra bồn bấn với tập tài liệu trước mặt, chủ nhiệm chính trị Thu thì lơ đãng nhìn mấy ngón tay- chính ông cũng đã tham gia soạn thảo bản báo cáo này, còn chính ủy Ngọc thì hết nhìn người này sang nhìn người kia ra ý thúc giục mọi người có ý kiến. Mãi sau phó tư lệnh Đào mới giơ tay:

- Tôi xin có ý kiến- Không đợi chủ tọa cho phép ông nói luôn- Theo tôi bản báo cáo tổng kết do đồng chí tư lệnh chuẩn bị nhìn chung tương đối đầy đủ. Báo cáo đã làm rõ được những ưu khuyết điểm của ta trong việc sử dụng xe tăng, đồng thời rút ra một số bài học kinh nghiệm cần thiết. Tuy nhiên tôi thấy chúng ta cũng cần thảo luận kỹ thêm ở một số điểm. Cụ thể là trong phân tích về nguyên nhân gây tổn thất lớn ở một số trận đánh chúng ta có nói nhiều đến nguyên nhân khách quan là do trình độ hiểu biết của người chỉ huy binh chủng hợp thành còn hạn chế. Điều đó đúng nhưng theo tôi chưa đủ. Như báo cáo đã cho biết ở tất cả các cấp chúng ta đều phải cử cán bộ đến để làm đại diện: ở mặt trận thì có Bộ tư lệnh tiền phương. Ở sư đoàn có các cán bộ của bộ tư lệnh. Ở trung đoàn có các cán bộ trung đoàn của ta. Vậy thì vai trò trách nhiệm của đại diện xe tăng ở các cấp đó đã được thực hiện như thế nào mà để xảy ra tình

trạng trên. Các đồng chí ấy không hiểu thì chúng ta phải nói cho các đồng chí ấy hiểu, các đồng chí ấy đưa ra quyết định chưa chính xác thì chúng ta phải thuyết phục các đồng chí đó nghiên cứu lại. Chẳng hạn như trận phản kích ở 543 nếu chúng ta chỉ cần thuyết phục được người chỉ huy lùi trận đánh lại vài tiếng đồng hồ chuyển sang đánh đêm thì sẽ vừa có thêm thời gian chuẩn bị, trinh sát đường cơ động, vừa tránh được máy bay và chắc chắn hiệu suất chiến đấu sẽ cao hơn, tổn thất sẽ ít hơn. Vì vậy tôi nghĩ rằng chúng ta cần kiểm điểm sâu sắc hơn vai trò các đại diện xe tăng tại sở chỉ huy binh chủng hợp thành các cấp. Đồng thời từ đó tìm ra các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác của các đồng chí đại diện xe tăng này. Ngoài ra cũng còn một nhược điểm không nhỏ nữa cần phải khắc phục ngay là năng lực tổ chức chỉ huy của một bộ phận cán bộ và trình độ chuyên môn của một số chiến sĩ của chúng ta còn yếu. Tôi cho rằng gần chục khẩu 12 ly 7 mà được tổ chức tốt thì máy bay Mỹ cũng khó mà làm mưa, làm gió được. Hay nếu như đội ngũ lái xe mà khá hơn chắc chắn đội hình sẽ không bị ùn lại ở một cái dốc con con như vậy. Còn cái gì cũng đổ tại khách quan thì khó mà tiến bộ được. Hết ý kiến!

Suốt từ lúc phó tư lệnh Đào phát biểu đến lượt tư lệnh Lân cúi đầu trầm ngâm. Nói cho công bằng ông thấy ý kiến của ông Đào là chính xác nhưng ông cũng thấy thật khó chịu bởi cách nói của ông Đào, nhất là câu cuối cùng đúng là nặng như búa bổ. Tuy vậy ông cũng chịu không phản bác được. Chính ủy Ngọc phải giục hai, ba lần chủ nhiệm chính trị Thu mới có ý kiến:

- Tôi đồng ý với ý kiến anh Đào. Tuy nhiên chúng ta cũng phải thông cảm với anh em khi được phái cử đi làm đại diện xe tăng ở các đơn vị. Theo tìm hiểu của tôi thì anh em ta cũng đã có ý kiến nhưng người chỉ huy vẫn cứ quyết theo ý của họ thì đành phải chấp hành thôi. Trong cuộc hội thảo về vấn đề hiệp đồng giữa xe tăng với bộ binh do Bộ tổ chức ở ngay mặt trận tôi cũng đã có ý kiến tương tự, các đồng chí chỉ huy binh chủng hợp thành hôm đó cũng đã nhận thức ra vấn đề. Vì vậy theo tôi chỉ nên đánh giá là khả năng thuyết phục của anh em mình còn hạn chế. Ngoài ra sau này ta phải làm việc với trên để hình thành một cơ chế như thế nào đó để anh em mình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được thuận lợi hơn.

Tham mưu trưởng Dương giờ mới giơ tay:

- Thực ra đây cũng là vấn đề mà chúng ta đã nhiều lần đề cập đến nhưng chuyển biến rất chậm. Từ thực tế hồi năm 68 chúng tôi cũng đã nhận thấy để thực hiện được vai trò người đại diện xe tăng thì cán bộ của mình cũng phải nắm rất chắc cách đánh của binh chủng hợp thành để vận dụng vào sử dụng xe tăng thì ý kiến của mình mới có sức nặng. Ngoài ra cũng phải chú ý đến phương pháp công tác, một mặt phải mềm dẻo, kiên trì thuyết phục, một mặt cũng phải tỏ ra cương quyết khi cần thiết. Vì vậy theo tôi nên đưa vào phần những bài học kinh nghiệm là phải có phương pháp công tác thích hợp với hoàn cảnh cụ thể. Còn để khắc phục điểm yếu về trình độ chuyên môn của cán bộ chiến sĩ như anh Đào nói theo tôi ta cần có những biện pháp chấn chỉnh hệ thống các đơn vị huấn luyện của ta cho chính quy hơn nữa. Tối ưu là nâng cấp tiểu đoàn 10 thành trường sĩ quan và thành lập một trung tâm huấn luyện thành viên kíp xe, có như vậy công tác đào tạo mới chuyên sâu và đi vào nề nếp được.

Chính ủy Ngọc nhìn tư lệnh Lân:

- Anh Lân có ý kiến gì khác không?

- Tôi nhất trí!- Ông Lân xua tay.

- Vậy thì ta chuyển sang nội dung thứ hai. Báo cáo các đồng chí, vừa qua Bộ đã phê chuẩn bản Kế hoạch phát triển lực lượng tăng thiết giáp giai đoạn 1971- 1975 của binh chủng ta. Đồng chí Đào đã lên làm việc trực tiếp với cơ quan Bộ và chuẩn bị phần triển khai thực hiện. Sau đây mời anh Đào báo cáo lại phần chuẩn bị của mình- Chính ủy Ngọc đưa tay về phía phó tư lệnh Đào.

Ông Đào hơi cựa mình rồi mở tập tài liệu trước mặt mình ra nhưng cũng không nhìn vào đó:

- Báo cáo các đồng chí! Về nội dung bản kế hoạch các đồng chí đã nắm được cả rồi nên tôi không trình bày lại mà chỉ xin nêu ý kiến chỉ đạo của cấp trên. Về cơ bản Bộ nhất trí với ta, cụ thể như sau: một là đồng ý cho ta đưa H03 vào Quảng Bình và một số tiểu đoàn độc lập vào các chiến trường sâu như B2, B3, Khu Năm khi đường cơ động thông. Trước mắt từ nay đến cuối năm mỗi chiến trường khoảng một tiểu đoàn, riêng B2 có thể hơn. Sau đó mỗi năm đưa thêm một ít để B2 có đủ hai trung đoàn, các chiến trường khác một trung đoàn. Hai là, đồng ý cho binh chủng thành lập thêm một trung đoàn nữa làm nhiệm vụ huấn luyện ở hậu phương thay cho H03 và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ miền Bắc khi có tình huống xảy ra.

Ba là chưa đồng ý nâng cấp tiểu đoàn 10 thành Trường sĩ quan như ta đề nghị mà chỉ nâng lên thành Đoàn 10 tương đương trung đoàn, ngoài nhiệm vụ đào tạo thành viên kíp xe sẽ còn đào tạo cán bộ trung đội. Riêng về biên chế lực lượng trinh sát, công binh, phòng không trực thuộc các trung đoàn Bộ chưa đồng ý với đề nghị của binh chủng mà chỉ đồng ý tăng quân số và phương tiện lên thôi, còn vẫn giữ đầu mối là đại đội. Nói tóm lại những vấn đề bảo đảm này ta vẫn phải trông cậy vào binh chủng hợp thành là chính- Ông dừng lời và đưa cho mỗi ủy viên một tập tài liệu- Để triển khai chỉ đạo của Bộ chúng tôi đã chuẩn bị một bản kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn xin gửi các đồng chí, các đồng chí nghiên cứu và cho ý kiến.

Đọc lướt qua bản báo cáo tư lệnh Lâm ngẩng lên:

- Như vậy các anh dự định đưa tiểu đoàn đầu tiên là vào B3 phải không?

- Đúng vậy! Theo thông báo của trên đường vào B3 đã cho phép cơ giới nặng hành quân nên chúng tôi dự định như vậy- Phó tư lệnh Đào xác nhận.

- Tại sao không đưa vào khu Năm trước, đường vào đó cũng thông rồi- Ông Lâm hơi sảng giọng.

Liếc thấy phó tư lệnh Đào đã trừng con mắt lạnh lên chính ủy Ngọc vội đỡ lời:

- Thế này anh Lâm ạ, trước khi làm kế hoạch này anh Đào có tham khảo ý kiến tôi về chủ trương chiến lược của ta trong mùa khô tới. Tôi đã truyền đạt lại nhưng vấn đề chính trong nghị quyết của Quân ủy trung ương nên anh Đào mới đề xuất như trên. Nói tóm lại trước mắt chúng ta tập trung cho B3, B2 và B5 đã. Còn khu Năm có thể chậm lại một chút cũng được- Cầm tập tài liệu lên ông tiếp- Vậy ta thống nhất thế này nhé: từ nay đến cuối năm lần lượt ta sẽ đưa toàn bộ H03 vào Quảng Bình, đưa 297 vào B3, đưa hai tiểu đoàn vào B2, nếu có điều kiện đưa vào khu Năm một tiểu đoàn. Đồng thời xúc tiến công tác chuẩn bị mọi mặt để thành lập một trung đoàn mới và nâng cấp đoàn 10. Về ý định bố trí lực lượng như vậy các anh thấy thế nào?

Cả bốn người còn lại đều gật đầu. Chợt tham mưu trưởng Dương giơ tay:

- Có một vấn đề xin các đồng chí lưu ý: ở B2 ta đã có một số cán bộ vào trong đó từ trước. Vừa rồi Bộ tư lệnh Miền lại cho thành lập một bộ phận chuyên lo chuẩn bị tiếp nhận trang bị nên việc tiếp nhận, bố trí xe tăng chắc không có vấn đề gì đáng lo. Tuy nhiên ở B3 và khu Năm chưa có nên tôi đề nghị thường vụ nên cử một số đồng chí vào trong đó trước làm việc với mặt trận, xác định vị trí đứng chân đồng thời nghiên cứu chuẩn bị chiến trường thì sử dụng mới hiệu quả được.

- Đúng đấy?- Chính ủy Ngọc gật đầu

Phó tư lệnh Đào hăng hái:

- Để tôi đi cho! Hồi chống Pháp tôi cũng đã có thời kỳ ở chiến trường đó.

Chính ủy Ngọc lắc đầu dứt khoát:

- Không được! Anh Đào với anh Dương tạm thời đừng nói đến chuyện đi chiến trường bây giờ nhé. Các anh xem nên cử ai đi nào?

Đến lượt tư lệnh Lâm tỏ ra dứt khoát:

- Tôi đi! Chiến trường đó tôi rất quen thuộc rồi.

- Cũng không được! Tư lệnh mà đi thì công việc ngoài này để cho ai?- Chính ủy Ngọc lại lắc đầu.

Chủ nhiệm chính trị Thu từ tốn:

- Theo tôi tốt nhất ta cử anh Kiệt tham mưu phó đi. Tôi biết suốt chín năm kháng chiến anh ấy đều ở Tây Nguyên và Khu Năm nên cũng rất quen thuộc với chiến trường đó. Ngoài ra với chức vụ tham mưu phó anh ấy cũng có thể làm việc với các Bộ tư lệnh mặt trận được rồi.

Chính ủy Ngọc biểu đồng tình:

- Tôi nghĩ cử anh Kiệt đi cũng được- Mở sang một trang khác trong tập tài liệu ông ngừng lên nói- Còn bây giờ ta chuyển sang xem xét các biện pháp thực hiện. Ở đây cũng đã nêu nhưng tôi muốn anh Đào nói cụ thể hơn về những khó khăn khi thực hiện kế hoạch này.

Phó tư lệnh Đào trình trọng:

- Thưa các đồng chí! Khó khăn thì cũng nhiều nhưng tôi thấy vấn đề cấp bách nhất mà chúng ta phải tập trung giải quyết ngay đó chính là vấn đề con người. Theo tính toán của tôi, để hoàn chỉnh một trung đoàn mới và một số tiểu đoàn như kế hoạch thì từ nay đến cuối năm chúng ta cần khoảng gần hai trăm cán bộ từ cấp trung đội trở lên, sau đó nhu cầu vẫn tiếp tục tăng. Thành viên kíp xe và các lực lượng khác cũng cần khoảng trên dưới một nghìn. Còn nếu Bộ đồng ý cho thành lập thí điểm trung đoàn bộ binh cơ giới sẽ còn cần nhiều hơn nữa. Về thành viên kíp xe có lẽ không đáng lo lắm nhưng số hai trăm cán bộ thì quả thực là gay go. Đã nhiều năm nay do binh chủng không phát triển lực lượng, lại không có trường sĩ quan nên ta không đào tạo được bao nhiêu. Tôi nghĩ rằng đây là vấn đề cấp bách nhất, vì vậy đề nghị các đồng chí thảo luận kỹ và đề xuất giải pháp khắc phục. Ngoài ra còn một số khó khăn khác như trang bị, cơ sở vật chất cho các đơn vị mới v.v... trong văn bản chúng tôi đã nêu lên và đề ra biện pháp khắc phục. Đề nghị các đồng chí nghiên cứu và cho ý kiến! Hết đây ạ!

Không khí phòng họp trầm hẳn đi, mọi người chăm chú tập trung vào tập tài liệu. Có vẻ như ai cũng nhận thấy sức nặng của những khó khăn đang đè lên vai mình. Cũng thật lạ, bao nhiêu năm đấu tranh để phát triển lực lượng bây giờ được toại nguyện lại thấy lo lắng hơn. Tuy nhiên đó là cái lo của sự trưởng thành, lo lắng đấy nhưng cũng vui mừng đấy. Chính ủy Ngọc là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng:

- Nếu ta cho đoàn 10 tập trung vào đào tạo từ giờ đến cuối năm liệu có đủ cán bộ không?

Phó tư lệnh Đào lắc đầu:

- Không được! Thời gian đào tạo sáu tháng là quá ít để cho ra một sĩ quan chỉ huy xe tăng. Nếu đào tạo được trong thời gian như vậy lẽ nào các bạn Liên Xô, Trung Quốc lại phải mất đến bốn năm với bọn tôi. Một sĩ quan xe tăng ngoài việc nắm vững về chiến thuật còn phải nắm vững các nội dung kỹ thuật chuyên ngành. Ngoài ra, do cách đánh của xe tăng ta gắn chặt với binh chủng hợp thành nên còn cần phải nắm được chiến thuật bộ binh và các binh chủng bạn. Vì vậy sáu tháng dứt khoát là không được.

Chính ủy Ngọc hạ giọng ra vẻ quan trọng:

- Nhân đây cũng xin báo cáo các đồng chí thế này: vừa qua Quân ủy trung ương đã ra nghị quyết về nhiệm vụ mùa khô năm 1972, trên dự kiến sẽ đánh lớn hơn những năm vừa rồi. Vì vậy chúng ta nhất thiết phải hoàn thành kế hoạch phát triển và bố trí lực lượng trong năm nay. Vì tình hình cấp bách như vậy chúng ta có thể hạ thấp một số yêu cầu đào tạo được không?

- Không được là không được! Hạ thấp yêu cầu để vào chiến trường nó “nướng quân” à?- Ông Đào gay gắt.

Tham mưu trưởng Dương dè dặt:

- Theo tôi nếu ta chọn các đồng chí thành viên kíp xe lâu năm về học, bản thân họ đã nắm tương đối tốt về kỹ thuật chuyên ngành và ít nhiều có kinh nghiệm thì có thể rút thời gian đào tạo xuống mà vẫn có thể đáp ứng yêu cầu.

Mấy cái đầu cùng gật gù ra vẻ tâm đắc. Chủ nhiệm chính trị Thu bỗng ngừng phất lên như vừa phát hiện ra một cái gì đó quan trọng:

- Các anh xem thế này được không? Ngoài giải pháp như anh Dương đề xuất ta sẽ đề nghị Bộ chỉ viện cho binh chủng một số sĩ quan mới ra trường, về đây ta chỉ cần bồi dưỡng thêm về kỹ chiến thuật binh chủng là được.

Tư lệnh Lâm hưởng ứng lập tức:

- Đúng đấy! Tôi sẽ sang làm việc với pháo binh đề nghị họ chi viện ta đặc lực.

Phó tư lệnh Đào bĩu môi:

- Đưa sĩ quan pháo binh về đây để đào tạo lại từ đầu à?

Tư lệnh Lâm đỏ bừng mặt lên, chủ nhiệm chính trị Thu mềm dẻo:

- Xin lỗi anh Lâm, anh Đào nói cũng có phần đúng. Theo tôi tốt nhất là ta xin sĩ quan lục quân. Anh em người ta đã có kiến thức chung về binh chủng hợp thành, về đây chỉ cần vài tháng chuyên tâm vào kỹ chiến thuật binh chủng tôi nghĩ là đạt yêu cầu.

Chính ủy Ngọc mừng ra mặt:

- Có lẽ được đấy! Vậy ta có thể kết luận về các giải pháp khắc phục vấn đề thiếu cán bộ như sau: một mặt tuyển chọn các đồng chí thành viên lâu năm về đào tạo, một mặt đề nghị trên chi viện một số sĩ quan Lục quân mới ra trường. Số lượng cụ thể thế nào anh Thu cho cơ quan cán bộ tính toán và làm công văn đề nghị Bộ nhé- Ông ngược nhìn phó tư lệnh Đào- Còn về trang bị thì sao?

Phó tư lệnh Đào thủng thẳng:

- Cái này thì ngoài tầm tay của mình. Trước mắt cứ xuất hết dự trữ trong kho ra, còn đâu trên sẽ bảo đảm. Vấn đề này tôi cũng đã báo cáo. Trên trả lời cứ yên tâm, chuẩn bị lực lượng tiếp nhận đi là vừa nên theo tôi cũng không đáng lo lắm. Còn về cơ sở vật chất cho trung đoàn mới chúng tôi dự kiến để “nó” tiếp nhận của H03.

- Thế các anh đã chọn cho nó cái tên nào chưa?- Chính ủy Ngọc tươi cười.

Ông Đào vẫn gióng một:

- Chúng tôi dự kiến đặt tên cho nó là H01. Ta đã có H02, H03 rồi mà chưa có H01 nên nhân dịp này cho nó có anh, có em luôn.

Tham mưu trưởng Dương dè dặt:

- Như thế có “sái” không, H02, H03 có trước rồi mới có H01?

- Không sao!- Chính ủy Ngọc gạt đi- Các anh không thấy B08 ra đời mãi rồi mới có B04 thì sao. Tôi thấy cái tên H01 cũng được đấy. Anh Lâm, anh Thu thấy thế nào?

- Đồng ý!- Cả hai người cùng trả lời.

Chính ủy Ngọc đứng dạy trịnh trọng:

- Vậy ta thống nhất thông qua và đưa vào nghị quyết để sắp tới phổ biến trong hội nghị các anh nhé! Đề nghị các anh cho biểu quyết!- Liếc nhìn một lượt các cánh tay giơ lên ông nói nhỏ- Như vậy là các đồng chí đều đồng ý! Ngoài ra còn một vấn đề nữa xin ý kiến các anh. Vừa qua Bộ có yêu cầu ta cử một cán bộ Bộ tư lệnh tham gia đoàn công tác của Bộ do đồng chí Đại tướng Tổng tư lệnh dẫn đầu sang làm việc với Liên Xô. Tuy nhiên lại có yêu cầu là phải thạo tiếng Nga, có thể trao đổi trực tiếp với bạn. Vậy các anh xem cử ai đi bây giờ.

Tư lệnh Lâm phỏng đoán:

- Chắc là lại sang xin viện trợ đây- Ông xoa tay- Nhưng các anh cử ai thì cử chứ tôi không biết tiếng Nga đâu đấy!

Phó tư lệnh Đào chỉ chủ nhiệm chính trị Thu:

- Ở đây chỉ mỗi ông này là nói thạo tiếng Nga thôi.

Chủ nhiệm chính trị Thu lắc đầu:

- Nhưng tôi không phải là cán bộ Bộ tư lệnh!

Tham mưu trưởng Dương đế vào:

- Có lẽ cũng chỉ có anh Thu thôi, còn ai vào đây nữa.

Chủ nhiệm chính trị Thu vẫn chối đây đây:

- Không! Trên đã yêu cầu phải là một thủ trưởng Bộ tư lệnh cơ mà.

Chính ủy Ngọc dứt khoát:

- Thôi! Không bàn cãi nữa! Ta thống nhất cử anh Thu nhé!- Ông vỗ vai người đồng đội- Mà thực ra anh cũng làm công việc của phó chính ủy từ lâu nay rồi còn gì. Thực ra tôi cũng không hiểu tắc ở khâu nào mà ta đã đề nghị bổ nhiệm mấy lần rồi các “cụ” vẫn chưa chịu ký. Anh cứ chuẩn bị đi là vừa, chỉ ít ngày nữa thôi là lên đường đây- Ông gập cuốn sổ lại- Có lẽ ta dừng ở đây thôi, hôm nay làm việc thế là năng suất quá rồi.

Mọi người cùng nhìn ra ngoài, mặt trời đã gần đứng bóng.

Lục đục dạy từ ba giờ sáng để lên kịp chuyến xe sớm nhất nên mới khoảng hơn chín giờ Nhã đã đưa mẹ và Hiền tới Vân Hồ. Từ hôm Nhã nói chuyện mấy anh em họ hẹn gặp nhau ở triển lãm Hiền háo hức lắm, từ bé đến giờ cô đã được ra Hà Nội lần nào đâu. Nhưng đến lúc mời mẹ đi thì bà nhất định không chịu. Thôi thì đủ thứ lý do, nào là “già cả rồi, đi làm vướng chân anh chị”, nào là “đang là thời chiến, xe cộ khó khăn” v.v... Thật tâm Nhã muốn mẹ được đi chơi một vài ngày, cả đời mẹ đã vất vả, chịu đựng mãi rồi nên anh cố thuyết phục. Cả Hiền cũng xúm vào tỷ tê nhưng bà cụ vẫn không nghe. Mãi sau Nhã nói dối: “nếu mẹ không đi thì vợ chồng con cũng không đi nữa!”. Không muốn con sai hẹn với bạn bè nên bà miễn cưỡng đồng ý. Thế là tối hôm trước bà bảo Hiền nấu một nồi cơm nếp thật to để hôm sau mang đi, “cho mọi người nếm vị ngon gạo nếp quê mình”- bà bảo thế.

Khu triển lãm hôm nay trông hoành tráng hơn hẳn hôm Nhã và các đồng đội đưa xe tới bàn giao. Từ tít ngoài xa đã thấy những lá cờ phướn đủ màu sắc treo dọc hai bên con đường vào cổng, còn từ cổng vào thì cũng cờ hoa rực rỡ cứ hoa cả mắt. Chiếc loa phóng thanh cỡ đại trên nóc tòa nhà trung tâm liên tục phát đi những hành khúc rộn rã khí thế chiến thắng. Dường như niềm vui được chứng kiến quân ta thắng lớn đã át đi nỗi sợ máy bay Mỹ đánh phá nên người ra, người vào cứ nườm nượp. Có nhiều trường còn tổ chức đưa cả học sinh đi tham quan, bọn trẻ đưa nào đưa nấy cổ quàng khăn đỏ vừa đi vừa nô đùa ríu rít đến là vui. Lại có cả những đoàn toàn người nước ngoài, hình như đó là các phóng viên báo chí vì xung quanh người họ treo lủng lẳng đủ thứ máy móc.

Lần đầu tiên được thấy một khung cảnh như vậy mẹ Nhã cứ nghển cổ lên nhìn hết chỗ này, chỗ khác làm hai vợ chồng Nhã phải kèm hai bên. Bà luôn miệng xuýt xoa trầm trồ:

- Sao mà người ta làm đẹp thế nhỉ? Người ở đâu ra mà lắm thế nhỉ?

Mặt trời đã lên cao làm những lá cờ trông càng rực rỡ, Nhã bắt đầu thấy nóng nên dìu mẹ bước nhanh về phía tiền sảnh ngôi nhà trung tâm- nơi anh hẹn các bạn để tránh nắng. Vào đến nơi rồi bà vẫn nghiêng ngó nhìn quanh đây về lạ lắm. Anh hỏi nhỏ:

- Mẹ có mệt không? Trời nắng to rồi đấy?

Bà cụ quét nước cốt trầu trên mép rồi mắng yêu con trai:

- Mẹ cha anh! Nắng thế này thì ăn thua gì- Quay sang con dâu bà âu yếm- Nắng thế này thì mẹ con mình còn cấy hết cả sào ruộng nữa mới nghỉ, con nhỉ!

Đúng lúc ấy thì Cận xuất hiện ngoài cổng. Cận không đi một mình mà cùng với một đoàn đồng đến gần chục người. Đi ngay cạnh Cận là một cụ già quắc thước chừng ngoài bảy mươi, bộ râu dài đã lốm đốm bạc nhưng người vẫn thẳng, chân vẫn sải từng bước dài đĩnh đạc. Nhìn thấy mẹ con Nhã đã đứng đấy, Cận chạy vọt lên:

- Chào trưởng xe! Đúng hẹn lắm- Thấy Nhã háo hức về phía mẹ và Hiền Cận đoán ra ngay và vội sà xuống- Con chào mẹ! Em chào chị Hiền!

Nhã cúi xuống giới thiệu:

- Mẹ ơi! Hiền ơi! Đây là cậu Côn, lái xe ạ!

- Cái anh mà anh vẫn kể là hay chữ chứ gì?- Mẹ Nhã niềm nở.

Đoàn người đi cùng Côn đã vào đến nơi, cậu quay ra giới thiệu:

- Giới thiệu với mẹ và anh chị đây là ông nội em. Thấy em bảo ở Hà Nội có triển lãm chiến thắng Đường Chí- Nam Lào là ông đòi đi bằng được. Còn đây là các bạn của em, hiện đều đang học và công tác ở Hà Nội- Cậu khoát tay chỉ đám bạn, trong đó có ba cô gái khá xinh rồi lại quay về phía Nhã- Còn đây là anh Nhã, trưởng xe của cháu đấy, anh ấy cũng đưa cả mẹ và chị ấy đi ông ạ!

Ông nội của Côn cất tiếng sang sảng:

- Chào bà, chào anh chị! Nó cứ sợ tôi yếu với mệt. Tôi nói thật nếu cấp trên cho phép tôi còn đủ sức vào Nam đánh Mỹ ấy chứ, còn đi từ nhà đến đây có vài chục cây số thì ăn thua gì- Cụ chăm chú nhìn Nhã từ đầu đến chân, trong mắt cụ có một ánh gì rất lạ thoáng qua rồi đưa tay bắt tay anh- Giỏi giang lắm, vinh quang lắm! Hôm nay tôi phải đến đây để thấy tận mắt cái xe tăng của các anh nó như thế nào mà làm cho cái thằng đại tá ngụy nó sợ đến thế- Cụ cười khà khà đầy sáng khoái.

Mọi người còn đang hàn huyên hỏi thăm nhau thì Thắng đến. Người đầu tiên nhìn thấy cậu chính là Hiền, cô nhắc nhỏ Nhã:

- Phải anh Thắng kia không?

Nhã ngẩng lên. Đúng là Thắng thật, cậu đi cùng bố mẹ. Nhìn thấy Nhã và Côn cùng cả một đám đông vây quanh cậu sững quá:

- Bố mẹ thấy chưa? Xe con là kỷ luật nghiêm lắm! Không những thế lại còn vui nữa. Bố mẹ xem đây này, bao nhiêu là người.

Bố mẹ Thắng còn khá trẻ, nhìn thấy ông nội Côn và mẹ Nhã hai người vội sấn đến gần chào hỏi. Bà mẹ Nhã cứ tím tái:

- Cái nhà anh Thắng này thật mát tính, mát nết. Anh ấy chỉ về nhà tôi mỗi lần hồi cưới anh Nhã mà bà con trong làng cứ khen mãi, nhắc mãi- Bà quẹt nước mắt rồi đon đả- Nếu ông bà không chê con gái quê tôi để tôi giới thiệu cho một đám.

Thắng vẫn nháo nhác nhìn quanh:

- Thế anh Hòa chưa đến à? Không biết lại chui vào góc nào rồi?

Từ phía sau vòng người Hòa đen lên tiếng:

- Hòa đây chứ còn đâu!- Cậu khệ nệ ôm một ba lô to tướng len vào giữa vòng người rồi xoắn xuýt chào ông nội Côn, mẹ Nhã và Hiền.

Thắng vẫn bô lô ba la:

- Sao lại đi có một mình thôi à?

- Không đi một mình thì đi với ai?- Hòa thủng thẳng hỏi lại.

Côn nhấm nháy với cô bạn khá xinh xắn đứng cạnh:

- Hòa đấy! Này Hòa- Cậu gọi giết giọng- Thế thì đi với mình này nữa cho có hai mình nhé!

Cô bạn gái đỏ bừng mặt núp vào phía sau Côn, tay đấm lưng cậu thùm thụp. Nhìn quanh một lượt Nhã lên giọng chỉ huy:

- Thưa ông! Thưa mẹ và hai bác! Thưa các bạn! Mọi người đã đông đủ cả nên có lẽ ta bắt đầu đi tham quan. Vì trời nắng nên con đề nghị ta tranh thủ xem phần trưng bày ngoài trời trước, sau khi nghỉ ngơi ăn trưa xong thì ta sẽ xem trong nhà cho mát.

Tất cả mọi người náo náo đồng ý. Nhã dẫn đoàn đi ra khu vực trưng bày chiến lợi phẩm trước. Nhìn những trực thăng, xe tăng, xe thiết giáp và mấy khẩu pháo còn nguyên vẹn, màu sơn còn mới ông nội Căn hỏi nhỏ Nhã:

- Làm thế nào mà các anh thu được cả những cái còn nguyên vẹn thế này?

Nhã hào hứng:

- Thì do ta đánh mạnh quá nên bọn nó hoảng sợ bỏ cả xe rúc vào rừng ông ạ! Còn cái máy bay này thì chỉ bị hỏng nhẹ thôi, anh em bên không quân sửa chữa qua loa rồi họ lái nó bay ra đây đấy.

Đi vòng một lượt qua khu trưng bày chiến lợi phẩm Nhã đưa cả đoàn trở về chỗ xe 555. Có vẻ như tất cả mọi người đều háo hức với cái tin đây chính là chiếc xe đã trèo lên nóc hầm làm cho tên đại tá lữ đoàn trưởng địch sợ hãi phải ra hàng nên ở đây tập trung đông người nhất. Mọi người xúm đông xúm đò vòng trong vòng ngoài như nuốt lấy từng lời của cô thuyết minh viên triển lãm. Căn hích nhẹ vào vai Nhã:

- Hay đấy chứ! Chắc đây là bài viết của anh Hữu. Hôm ngồi ở xe mình tờ thấy anh ấy thức cả đêm để viết bài mà.

Nhã gục gặc đầu không nói gì, anh đang nhớ lại trận đánh ngày hôm ấy, lòng lại nao nao thương cảm những người đồng đội đã không thể trở về.

Bài giới thiệu đã hết. Mấy cậu thanh niên đứng sát vòng dây giới hạn chỉ trỏ chiếc xe thì thầm to nhỏ một lúc rồi một cậu nói tướng lên:

- Chắc đây chỉ là xe giả đem ra trưng bày thôi chứ hơi sức đâu mà đưa xe thật ra.

Một cậu khác buông câu giễu cợt:

- Xe nào mà chả là xe! Cứ khoác áo cà sa vào là thành sư tất.

Cả Nhã, Hòa, Căn đều thấy nóng mắt nhưng cố kiềm chế, Thắng thì không chịu được, cậu đỏ mặt:

- Ai bảo các cậu thế? Xe thật đấy!

Mấy thanh niên ngạc nhiên trở mắt nhìn Thắng, một cậu gay gắt:

- Thật á? Thế anh lấy gì mà bảo đảm đây là xe thật?

Thắng buột miệng:

- Thì chính chúng tôi đưa nó từ chiến trường ra mà!- Cậu vội đưa tay bịt miệng nhưng không kịp giữ lại những lời đã nói.

Đám đông bu lại xung quanh Thắng. Những ánh mắt hân hoan xen lẫn tò mò. Những câu hỏi náo náo đưa ra. Bí quá Thắng chỉ đại Nhã:

- Đây là anh Nhã, chính anh ấy là đoàn trưởng chỉ huy chúng tôi đưa chiếc xe này và hai chiếc xe chiến lợi phẩm kia từ chiến trường ra đây đấy. Không tin cứ hỏi anh ấy mà xem!

Đám đông lại quay sang Nhã, lại những câu hỏi náo náo. Nhã đành phải lên tiếng, anh dõng dạc:

- Thưa bà con! Đây đúng là xe tăng số 555 thật. Chính nó ngày 25 tháng Hai vừa rồi đã trèo lên nóc hầm chỉ huy của lữ đoàn dù số 3 quân ngụy và làm cho tên đại tá lữ trưởng hoảng sợ phải đầu hàng. Bà con có thể nhìn thấy rõ những vết đạn vẫn còn trên mình nó- Anh đưa tay chỉ mấy lỗ thủng ở sườn xe- Còn anh em chúng tôi cũng mới đưa nó về đây tuần trước thôi. Xin đảm bảo với bà con một lần nữa đây là xe 555 thật.

Một cụ già len vào sát Nhã, cụ đưa hai bàn tay nhăn nheo nắm chặt lấy tay anh:

- Chúng tôi tin rồi. May mắn làm sao hôm nay lại được gặp các anh ở đây- Cụ vuốt ve vai anh- Linh xe tăng có khác, khỏe lắm!

Mấy thanh niên lúc nãy nghi ngờ giờ lại nhao nhao hỏi xe tăng ta mạnh hơn hay xe tăng địch mạnh hơn, nó mà bắn trúng thì xe tăng ta có cháy không? Vấn Nhã điềm đạm trả lời:

- Nói công bằng ra thì xe ta có cái mạnh, có cái yếu mà xe địch cũng có cái mạnh, cái yếu. Nếu nó bắn trúng mà vào chỗ hiểm thì xe tăng ta cũng cháy. Nhưng vũ khí dù có hiện đại đến đâu cũng chỉ giữ vai trò quan trọng mà thôi, còn quyết định thắng hay bại chính là con người sử dụng chúng.

Mấy người khác cũng chen vào bắt tay Nhã. Ông nội Cân, mẹ Nhã, bố mẹ Thắng gương mặt đầy vẻ tự hào. Hiền đứng trân trân nhìn chòng, mắt cô rạng ngời hạnh phúc. Chợt một người có vẻ trí thức cất giọng:

- Nhìn những thứ trưng bày ở đây chúng tôi thấy rõ là mình thắng lớn lắm rồi. Nhưng tôi nghe giới thiệu thì thấy hình như ta thắng có vẻ dễ dàng quá, chẳng lẽ quân địch lại bạc nhược đến thế kia à? Các anh là những người trực tiếp chiến đấu ở trong ấy các anh thấy thế nào?

Thoáng hồi tưởng về hai trận đánh ở điểm cao 543 đội về làm Nhã bần thần, một lát sau anh mới trả lời:

- Vâng! Đúng là một số bài thuyết minh ở đây chưa lột tả được hết những gian khổ, ác liệt, hy sinh mà bộ đội ta phải trải qua trong chiến trường nói chung cũng như trong chiến dịch vừa rồi. Về phía địch phải nói thế này mới đúng: lúc bắt đầu cuộc hành quân chúng cũng hung hăng lắm. Chỉ đến khi bị quân ta đánh cho tơi tả thì tinh thần chúng mới trở nên bạc nhược đến cùng cực. Chính mắt chúng tôi đã nhìn thấy hàng chục tên lính bám càng trực thăng bỏ chạy. Rồi trên đường rút quân chúng đã bỏ lại hàng chục xe tăng, hàng chục khẩu pháo để chạy cho nhanh. Bà con có thể thấy rõ điều này qua những chiến lợi phẩm ta thu được hoặc qua những bức ảnh trưng bày trong kia.

Người đàn ông đó có vẻ vẫn chưa thỏa mãn, ông ta hạ giọng:

- Tôi hỏi thật anh nhé, thế bộ đội mình hy sinh có nhiều không?

Lại bần thần một lát Nhã mới cất tiếng được, giọng anh như nghẹn lại:

- Điều này không nói chắc bà con cũng biết, không có chiến thắng nào mà không phải đổ máu hy sinh. Nhưng tôi tin rằng sự hy sinh ấy không bao giờ uổng phí. Có những hy sinh ấy chúng ta mới có được niềm vui chiến thắng như hôm nay, phải vậy không bà con?

Đám đông ồ lên đồng tình. Hòa hích nhẹ vào sườn Cân tùm tùm:

- Lão này sao hôm nay ăn nói có duyên ra phết! Chả bù cho lúc ở đơn vị cứ lúng ba lung búng như ngậm hột thị

Mấy anh em mãi trả lời bà con nên không để ý có hai người đứng tuổi đang chăm chú lắng nghe ở vòng ngoài. Một người thấp đậm đeo đôi kính màu sẫm, khi nghe Nhã nói đến đoạn sự hy sinh của các chiến sĩ ông gỡ đôi kính xuống lau mới thấy hình như mắt trái của ông là mắt giả. Không biết có phải vì điều đó làm ông khó chịu hay không mà mặt ông luôn khó đăm đăm. Còn người kia cao dong dong, có vẻ nho nhã, đạo mạo, lúc nào cũng thấy tươi cười. Người đeo kính thì thăm với bạn:

- Ông thấy chưa! Bản lĩnh chiến sĩ nhà mình khá ra phết! Đánh nhau giỏi mà tuyên truyền cũng giỏi. Hình như cậu này là cậu Nhã, trung đội trưởng của "xê Chín" phải không?

- Đúng đấy! Hôm qua H03 đã có công văn đề nghị bổ nhiệm cậu ấy lên đại đội trưởng rồi- Người kia trả lời.

- Với những chiến sĩ như thế này làm gì chúng ta không thắng. Được như thế này có lẽ công lớn thuộc về các ông đấy- Người đeo kính nói.

- Không! Có lẽ cũng nhờ anh rèn giũa cho ra trò mới được như thế- Người kia mỉm cười trả lời.

Nhã đã xin phép mọi người đưa người nhà đi xem tiếp. Đám đông cũng kéo theo các anh rùng rùng. Hai người đàn ông vẫn đứng cạnh chiếc xe 555. Người đeo kính hỏi nhỏ bạn:

- Hôm nào anh lên đường đấy?
- Cũng chỉ nội trong tuần tới thôi, thứ Năm hay thứ Sáu gì đó.
- Anh đã được phổ biến về nội dung công tác chưa?
- Cũng mới sơ sơ thôi, chủ yếu là đề nghị bạn tăng cường giúp đỡ về trang bị.

Người đeo kính lại gỡ cặp kính ra lau, ông thì thầm như tâm sự:

- Lần này anh sang đây nhớ giới thiệu thật kỹ về cách đánh của mình để bạn tin tưởng hơn. Mấy lần tôi làm việc với chuyên gia bạn vẫn không tin rằng ta có thể sử dụng hiệu quả xe tăng ở miền Nam. Họ cho rằng trận Làng Vây ta thắng được chủ yếu là do yếu tố bất ngờ.

- Vâng! Tôi sẽ cố gắng!- Người kia gật đầu.
- Anh đi rồi tôi cũng đi, có khi hôm anh về sẽ không gặp tôi ở nhà- Người mang kính đeo đôi kính lên.
- Anh đi đâu?- Người kia sửng sốt.
- Tôi sang Lào! Nghe bên ấy báo cáo về chúng đã chiếm lại Cánh Đồng Chum. Ta đang chuẩn bị phản công lấy lại. Tôi đã báo cáo lên trên và đang chờ ý kiến của Bộ.

- Anh còn yếu thế đi sao được?

- Không sao! Tôi khỏe rồi- Người đeo kính lên gân bấp tay cho bạn nhìn, quả thật bấp tay ông săn chắc trái ngược hẳn cái vẻ ngoài ốm yếu.

Người dong dỏng cao cười hóm hỉnh:

- Thế thì cẩn thận nhé! Lần trước nó đã xin của anh một con mắt rồi. Lần này mà...- Ông bỏ lửng câu nói.

Người đeo kính nở một nụ cười đầu tiên từ lúc đứng ở đó:

- Không! Lần này tôi sẽ đòi bọn chúng phải trả sòng phẳng món nợ này, cả gốc lẫn lãi.

Một giai điệu hào hùng, đầy hứng khởi chọt vang lên từ chiếc loa phóng thanh trên nóc toà nhà trung tâm: "Bảo nổi lên rồi...".

HẾT TẬP HAI

TẬP 3 - TÂM BẢO

Trường bắn chuyên dùng của binh chủng Thiết giáp được xây dựng ở khu vực Rừng Cam nằm gần sát chân dãy núi Tam Đảo. Nghe nói ngày xưa ở đây là đồn điền của một ông dân biểu chuyên trồng một giống cam ngon nổi tiếng. Chẳng biết có thật thế không nhưng khi binh chủng Thiết giáp về đây nhận đất xây dựng thì đó chỉ còn là một bãi đất trống lưa thưa vài đám cây bụi, chẳng thấy còn một gốc cam nào. Với hàng nghìn công lao động và một khối lượng vật tư cực lớn đổ vào Rừng Cam đã trở thành một trường bắn hiện đại vào bậc nhất của quốc gia, có thể tổ chức bắn cho mọi loại vũ khí xe tăng vào các loại mục tiêu cố định, ẩn hiện hay di động. Nhờ có mỏm núi Đầu Trâu và dãy Tam Đảo cao hơn nghìn mét ở phía sau hình thành một khối chắn thiên nhiên nên điều kiện an toàn ở đây tương đối đảm bảo mặc dù vẫn thường xuyên bắn đạn pháo các cỡ. Vào mùa huấn luyện ở đây không lúc nào ngớt tiếng gầm rú của động cơ xe tăng và tiếng nổ của các loại đạn. Người dân quanh vùng cũng đã quen dần với những thứ đó, những ngày không nghe tiếng xe tiếng pháo lại cảm thấy thiếu một cái gì đó.

Nhưng hôm nay hình như khu vực Rừng Cam có cái gì đó không bình thường. Chỉ còn vài ngày nữa là đến Tết Nhâm Tý mà hình như không khí ở đây lại sôi động hơn lên. “Bộ đội năm nay không nghỉ Tết hay sao ấy”, dân Rừng Cam kháo nhau như vậy. Ngay từ sáng sớm từng đoàn xe con đã lũ lượt tới đây. Bọn trẻ chăn trâu dọc con đường vào trường bắn cứ trở mắt ra nhìn những cán bộ mang rất nhiều sao trên ve áo mà lần đầu tiên chúng mới nhìn thấy ở đây.

Sau khi đi kiểm tra một vòng các đơn vị, phó tư lệnh Đào trở về đài chỉ huy trường bắn. Người sĩ quan điều khiển vừa thấy bóng thủ trưởng xuất hiện trên đầu cầu thang vội đứng phắt dậy hấp tấp:

- Chào... chào thủ trưởng ạ!

Phó tư lệnh Đào gật đầu chào lại và ôn tồn:

- Việc bố trí bia bằng thế nào rồi?

Sĩ quan điều khiển đã bốt run:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi đã bố trí xong, tôi đang định cho vận hành thử lần cuối.

- Được! Đồng chí cho vận hành đi xem nào- Phó tư lệnh Đào gật đầu.

- Vâng ạ! Mời thủ trưởng ngồi đây ạ!- Người sĩ quan điều khiển chỉ chiếc ghế bên cạnh bàn điều khiển.

- Đồng chí cứ làm việc đi! Mặc tôi!- Ông Đào lạnh lùng bước tới ghé mắt vào cái kính quan sát, hai tay nhẹ nhàng vận núm điều chỉnh thị độ- Bây giờ đồng chí cho vận hành theo phương án Một nhé.

- Vâng ạ!- Người sĩ quan điều khiển khẽ khàng trả lời rồi ngồi xuống ghế của mình. Hai tay anh ta nhoay nhoáy bật các công tắc trên bàn điều khiển.

Phó tư lệnh Đào chăm chú nhìn về khu vực bố trí mục tiêu sát chân dãy núi Đầu Trâu. Trời vẫn sớm, lại đang tiết cuối đông sương mù còn khá dày nên ông phải dồn hết tinh lực mới phát hiện thấy những tấm bia mờ mờ, ảo ảo đang từ từ xuất hiện. Hết tầng trong hầm đến pháo chống tăng, lớp lớp các loại hỏa khí bộ binh rồi đến xe tăng chính diện, máy bay trực thăng... cứ lần lượt hiện lên như trong một trận đánh. Cuối cùng là ba chiếc xe bọc thép chạy ngang loang loáng hiện ra tượng trưng cho địch rút chạy. Khi ba chiếc xe bọc thép đã khuất trong hẻm núi người sĩ quan điều khiển rụt dè hỏi:

- Thủ trưởng thấy thế đã được chưa ạ?

Ông Đào gật đầu vẻ hài lòng:

- Được đấy! Nhưng có kiểm tra được kết quả đạn trúng hay không?

Người sĩ quan điều khiển lúng túng như người có lỗi:

- Báo cáo thủ trưởng! Thiết bị của trường bắn chưa cho phép tự động báo trúng đối với đạn con nhưng chúng tôi đã cho lắp xen kẽ đạn sáng nên vẫn có thể quan sát được bằng mắt. Còn các bia bắn pháo sẽ cho dùng đạn nổ nên nếu bắn trúng thì bia sẽ tan ngay.

Ông Đào gật đầu ôn tồn:

- Thế cũng được!

Như vậy là mọi công tác chuẩn bị cho buổi diễn tập đã được chuẩn bị xong. Đã tham dự rất nhiều cuộc diễn tập nhưng hôm nay ông Đào cảm thấy trong lòng mình có cái gì đó hơi khang khác. Thực ra điều đó cũng không có gì là lạ bởi vì đây là cuộc diễn tập kiểm tra đánh giá khả năng tác chiến của trung đoàn bộ binh cơ giới H02, trung đoàn bộ binh cơ giới đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam trước khi ra quyết định có đưa nó vào tham chiến hay không. Vì vậy hôm nay đích thân Tổng Tham mưu trưởng và một số khá đông các cán bộ cao cấp trên Bộ và các quân binh chủng bạn đến tham quan, kiến tập.

Dẫu đã nắm được kế hoạch từ trước và trở về nước ngay sau khi chiến dịch Cảnh Đòng Chum- Xiêng Khoảng đợt Một kết thúc ông Đào vẫn thấy ngỡ ngàng trước sự phát triển như vũ bão của binh chủng trong vòng mấy tháng qua, đúng là “lớn nhanh như Phù Đổng”. Dường như cấp trên đã nhìn thấy và đánh giá đúng mức hơn về vai trò của tăng thiết giáp cộng với những yêu cầu bổ sung lực lượng cho Đông Xuân 1971- 1972 nên hầu như các đề nghị của binh chủng đều nhanh chóng được đáp ứng. Đầu tiên là gần hai trăm sĩ quan lục quân vừa tốt nghiệp được điều ngay về binh chủng để bổ túc về chuyên môn. Tiếp đó là gần một nghìn tân binh được tuyển chọn để huấn luyện thành các thành viên kíp xe. Đáng quý nhất là trong số đó có đến hơn hai trăm sinh viên các trường đại học, trung cấp. Với kiến thức sẵn có số tân binh này chỉ cần ba tháng huấn luyện đã có thể sử dụng thành thạo các loại trang bị trên xe và có đủ khả năng hoàn thành chức trách của mình, một số còn được bồi dưỡng trở thành cán bộ trung đội. Chuyển đi Liên Xô của Đại tướng Tổng Tư lệnh cũng thành công tốt đẹp. Bạn đã tin tưởng hơn vào lập trường chống Mỹ của ta nên đã ủng hộ mạnh mẽ về mọi mặt. Riêng về tăng thiết giáp ông Thu cũng đã làm tốt nhiệm vụ giải thích cho bạn hiểu về cách đánh riêng có của xe tăng Việt Nam nên bạn đã tăng cường viện trợ một khối lượng lớn trang bị vũ khí cả bằng đường sắt và đường biển. Chính nhờ vậy mà ta đã đủ trang bị để thành lập mới trung đoàn H01 và một số tiểu đoàn khác, đồng thời bổ sung đầy đủ cho các tiểu đoàn vừa tham chiến ở Đường Chín- Nam Lào. Duy có việc quyết định chuyển đổi trung đoàn H02 thành trung đoàn bộ binh cơ giới trong thâm tâm ông Đào thấy có vẻ hơi gấp gáp. Khác với xe tăng, các đơn vị bộ binh cơ giới có quân số rất đông nên Bộ đã phải điều hai tiểu đoàn bộ binh của hai tỉnh Nam Hà và Quảng Ninh về làm nòng cốt. Tuy nhiên điều đó mới chỉ đáp ứng về số lượng, còn chất lượng thì vẫn còn là một vấn đề nan giải. Đối với chiến sĩ huấn luyện cho họ làm quen với việc tác chiến trên xe thiết giáp thì cũng khá nhanh nhưng còn đội ngũ cán bộ đòi hỏi nhiều thời gian hơn mới có thể chỉ huy được. Binh chủng cũng đã tổ chức các lớp tập huấn tập trung ngắn ngày nhưng xem ra trình độ của anh em vẫn còn nhiều bất cập, đành phải lấy phương châm “học từ thực tế” để bù đắp dần những chỗ còn thiếu hụt. Việc triển khai kế hoạch đưa xe tăng vào các chiến trường cũng đã được tiến hành và đã thu được những kết quả khá mỹ mãn. Sau hơn một tháng hành quân, vượt qua gần một nghìn ki-lô- mét đường quân sự làm gấp lại bị không quân Mỹ chặn đánh thường xuyên, tiểu đoàn 297 đã sắp có mặt tại vị trí quy định ở chiến trường Tây Nguyên. Nhờ đã dự liệu trước tình hình nên binh chủng đã cử tham mưu phó Kiệt và một số cán bộ tiền trạm vào trước nên chắc rằng ngay khi xe tăng vào đến nơi sẽ được đón tiếp và bố trí vào những vị trí thuận lợi nhất. Binh chủng cũng đã cử hai cán bộ đi tiền trạm vào B2 để chuẩn bị đón hai tiểu đoàn sắp hành quân vào. Một tiểu đoàn hỗn hợp tăng thiết giáp cũng đã được thành lập sẵn sàng vào khu Năm. Trong khi đó toàn bộ đội hình trung đoàn H03 đã áp sát vùng giới tuyến. Chỉ còn “anh” H02 này nếu vượt qua được cuộc “sát hạch” hôm nay cũng sẽ được tung vào chiến trường trong một ngày gần nhất.

Trong lúc đó gần chục chiếc xe tăng và thiết giáp đang náu mình kín đáo trong những lùm cây sát chân dãy núi Rừng Cam cách trường bắn gần hai ki-lô- mét. Tình huống giả định là họ đang ở vị trí tạm dừng sẵn sàng xuất kích khi có lệnh. Lúc này chuẩn úy Hòa đã đi kiểm tra trung đội của mình xong và trở về xe. Cán bộ binh đang ngả gối trên đám cỏ cạnh xe tán chuyện rì rầm. Thấy Hòa về câu chuyện ắng hẳn đi, câu tiểu đội trưởng vồn vã:

- Còn phải đợi lâu không anh?

Hòa tươi cười:

- Chắc còn khá lâu đấy! Tranh thủ nghỉ ngơi một chút đi.

Anh trèo lên xe, lái xe Toàn đang cúi húi kiểm tra dầu, nước làm mát. Hòa nhìn Toàn:

- Kỹ thuật xe có vấn đề gì không?

Toàn lắc đầu:

- Ổn cả anh ạ! Em chỉ định bổ sung nước làm mát nhưng kiểm tra thấy vẫn còn đủ.

Hòa gật đầu rồi chui vào ghế trưởng xe, anh vớ tay bật đài để ở chế độ thu canh rồi dựa mình vào thành xe định chớp mắt một lát. Tuy vậy Hòa không sao ngủ được, đầu óc anh cứ miên man hết chuyện này sang chuyện khác. Sau khi kết thúc khóa bồi dưỡng cán bộ ở đoàn 10 nửa tháng trước đây Hòa được phong quân hàm chuẩn úy và điều về làm trung đội trưởng một trung đội bộ binh cơ giới của trung đoàn H02. Hôm nay trung đội của anh sẽ tham gia tiến công trên hướng chủ yếu trong cuộc diễn tập kiểm tra nên Hòa khá lo lắng. Anh lo cũng phải, hầu hết chiến sĩ trong trung đội của Hòa đều vừa nhập ngũ được vài tháng, ngay cả ba lái xe cũng vừa mới ra trường. Qua tìm hiểu Hòa biết cả ba lái xe đều học lái T34, chưa được thực hành lái bơi nước lần nào mà bây giờ lại phải lái xe thiết giáp bơi nước. Cũng may thời kỳ còn ở xe 567 Hòa đã được Cận và Thắng “chỉ bảo” cho khá nhiều về kỹ thuật xe PT76, mà loại thiết giáp này cũng có cấu tạo tương tự nên anh cũng đã giúp đỡ được nhiều cho họ. Buổi đầu tiên thực hành lái bơi nước cả ba cậu cùng run nhong nhóc, không cậu nào dám vào lái đầu tiên vì cứ sợ xuống nước không cẩn thận xe sẽ bị chìm. Riêng cánh lính bộ binh thì không đáng lo cho lắm, kỹ thuật chiến đấu ở tình huống luyện cho tương đối thành thục rồi, chỉ còn động tác lên xuống xe và kỹ năng chiến đấu trên xe rèn cho mấy buổi là đã có thể yên tâm. Cái khó nhất đối với Hòa hiện nay là vấn đề hiệp đồng chiến đấu giữa các thành viên kíp xe với tiểu đội bộ binh. Lúc ở trên xe thì không sao, khẩu lệnh xuống xe chiến đấu truyền đạt cũng dễ. Tuy nhiên khi tiểu đội bộ binh đã xuống xe rồi thì hầu như không có mối liên lạc nào nữa giữa họ với kíp xe vì không có phương tiện, tất cả chỉ dựa vào hành động của nhau mà thôi, còn muốn gọi bộ binh lên xe không có cách nào khác là trưởng xe phải hô hấn người ra ngoài để gọi, để vẫy. Từ hôm kia trung đội các anh đã vào đây hợp luyện nhưng mọi cái vẫn còn chưa được “thuận buồm, xuôi gió” cho lắm.

So với hồi ở đại đội 9 tay pháo thủ Hòa đen dạo này nghiêm chỉnh, chín chắn hơn nhiều. Cái mồm lúc nào cũng toé toét, liến láu giờ bỗng trở nên điềm đạm, nói ra câu nào chắc câu ấy. Có thể đó là do kết quả rèn luyện ở trường sĩ quan, cũng có thể do cương vị bây giờ đã khác trước. Ngay cả Cận ra học cùng đoàn cũng ngạc nhiên nhưng Hòa chỉ mỉm cười hiền lành mà không giải thích gì. Có lẽ chỉ có chính Hòa mới biết nguyên nhân nào đã làm mình thay đổi đến như thế.

Ngay tuần đầu tiên có mặt tại Đoàn 10, tranh thủ buổi đi xin tre về củng cố doanh trại Hòa đã vượt hơn chục cây số về xóm Mới. Đã dứt khoát nói lời chia tay với Thu nên trong thâm tâm Hòa chỉ muốn được nhìn thấy Thu và xem người yêu dấu của mình giờ sống như thế nào mà thôi chứ không có ý định gặp lại. Bốn năm đã trôi qua mà quang cảnh xóm Mới dường như chẳng có gì thay đổi. Vẫn những mái rạ đã ngả màu mưa nắng, vẫn những con đường lầy lội đầy vết chân trâu sau mỗi cơn mưa, mấy nương sắn “dù” còi cọc sát chân núi dường như vẫn còn từ hồi các anh ở đây... Không cần mất quá nhiều thời gian Hòa đã biết mọi chuyện từ đám trẻ chăn trâu: Thu đã lấy chồng từ năm kia, sau khi anh đi chiến trường chừng hai năm. Chồng Thu là con một cán bộ cấp tỉnh hồi ấy vừa đi học nước ngoài về, “anh ấy có một cái bình bịch đẹp lắm, nổ to như xe tăng. Trưa nay thế nào cũng đèo chị ấy về thăm nhà ông vải”- bọn trẻ chăn trâu bảo thế. Hòa đã ngồi đợi bằng được cho đến lúc nhìn thấy chồng Thu đèo vợ về thăm ông bà ngoại. Thu đẹp hẳn lên, cô ngồi sau ôm chặt lấy eo chồng, trên đường đi cứ ghé sát tai chồng nói điều gì đó thật âu yếm. Có vẻ như nàng thật sự hạnh phúc. Đợi cho vợ chồng họ đi qua Hòa mới đứng dậy rào bước về doanh trại, anh cảm thấy lòng mình thật nhẹ nhõm. Hòa cho rằng mình đã quyết định đúng và trong thâm tâm một lần nữa anh nhắc lại lời nguyện: “không đến với bất cứ cô gái nào trước khi chiến tranh kết thúc”. Ấy thế mà có lần tưởng chừng như anh không thể đứng vững.

Chả là khi kỳ nghỉ hè năm đó vừa bắt đầu thì Lan và Thư, hai cô bạn học của Cận đạp xe lên thăm các anh. Thư với Cận thì đã có tình ý với nhau từ trước rồi, từ hồi học cùng lớp cơ. Cô hoa khôi trường huyện đã

khéo léo từ chối mọi sự quan tâm của các bạn khác để dành tình cảm cho người chiến sĩ xe tăng nhưng lại mang tâm hồn thi sĩ. Tình cảm đó đã được thử thách suốt mấy năm xa cách, lại được hâm nóng trong đợt phép vừa rồi. Đại loại là đang ở trong tình trạng: “tình trong như đã, mặt ngoài còn e” như các cụ nhà ta thường nói. Còn Lan không xinh xắn như Thư nhưng được cái hồn hậu, chất phác. Qua những cánh thư từ chiến trường của Cân gửi về Lan đã biết đến Hòa. Khi Cân về phép cô cũng được nghe anh kể rất nhiều chuyện về người bạn thân thiết cùng xe này. Có lẽ trong cô đã có ít nhiều cảm mến xen lẫn với chút tò mò về người chiến sĩ vô tư, vui tính mà cô chưa biết mặt này. Vì vậy, khi Cân rủ đi xem triển lãm và bảo Hòa cũng sẽ có mặt thì cô đồng ý ngay không một chút ngần ngại. Hôm ấy, hai người cũng đã nói với nhau nhiều chuyện. Thực ra là cô hỏi và Hòa trả lời là chính. Và chắc là Hòa cũng để lại trong cô những ấn tượng tốt đẹp nên cô đã cùng Thư lặn lội lên đây.

Vì có khách nên chủ nhật đó hai anh em được miễn lao động, Cân quyết định rủ các bạn lên Tam Đảo chơi. Tuy nhiên, kế hoạch đó đã không thực hiện được trọn vẹn. Mặc dù đã hết sức cố gắng nhưng hai chiếc xe đạp cũng chỉ bò lên đến cây số 13 thì hai chàng lính tăng đành chịu. Con đường cứ dốc ngược mãi lên, càng lên cao lại càng dốc. Nhìn cột cây số bên đường thấy chỉ còn 5 ki-lô-mét nữa là đến đích nên cả hội bàn nhau đi bộ. Thế nhưng mới chỉ leo được vài trăm mét thì hai cô giáo trẻ đều lắc đầu, lè lưỡi. Nhìn rừng thông bát ngát hai bên con đường Cân bảo Hòa: “Này! Y như Rừng Thông ở binh trạm 42 Hòa nhỉ!”. Hòa chưa kịp đáp thì Cân đã quyết: “Thôi! Không leo lên thị trấn nữa. Có khi chơi ở đây lại còn hay hơn lên trên ấy đây”. Mà thế thật! Đối với những người đang yêu mà cứ được ở bên nhau thì đâu chẳng là thiên đường. Chiều bạn, vả lại cũng đã mệt nên Hòa đồng ý ngay. Hai cô bạn gái thì cười tít mắt.

Dường như trời cũng chiều người, buổi sáng mùa hè nhưng thật mát mẻ. Dưới tán rừng mát rượi là một thảm lá thông dày. Có điều lạ, những cái lá thông nhọn hoắt như kim nhưng khi đã rụng xuống đất thì lại thật hiền lành, chân không dẫm lên cứ như bước trên tấm thảm. Đây đó những bụi mẫu đơn khoe những chùm hoa đỏ rực. Xa xa ngoài bia rừng là bạt ngàn sim, mua. Cân hét lên như hóa rồng: “Đi hái sim nào!” rồi kéo Thư chạy như bay về phía đó. Muốn cho các bạn được tự nhiên, Hòa bảo Lan: “Lan cứ đi đi, mình ở đây trông xe cho”. Nhưng có vẻ như Lan không thích thế, cô cười ý nhị: “Thế thì hai bên đều lè à?”. Trước câu hỏi có phần tinh quái của cô bạn gái mới, cái mồm vốn liến láu của Hòa giờ trở nên vô dụng. Chỉ đến khi Lan chủ động hỏi về cuộc sống ở chiến trường, ở cái địa danh Rừng Thông xa lắc ấy Hòa mới trở lại vẻ hoạt bát thường ngày. Những câu chuyện Hòa kể không biết hấp dẫn đến mức nào nhưng Lan thì cứ như nuốt lấy từng lời. Và anh đã có dịp chứng tỏ sự tháo vát của mình với Lan. Chỉ cần loang quanh một lúc Hòa đã đem về cho Lan một mớ những thứ có thể ăn được cùng một bó hoa rừng. Thôi thì đủ cả, hoa mẫu đơn đỏ tươi, hoa mua đại tím ngát cùng mấy nhành hoa giẻ thơm lừng. Nhận bó hoa đại Lan thật sự xúc động, cô áp mặt vào như muốn tận hưởng mùi hương của chúng. Ai mà biết được cô nghĩ gì. Chỉ biết rằng từ lúc ấy ánh mắt của cô nhìn anh khác hẳn. Và trước cái nhìn sâu thẳm đầy triu mến ấy, đã hơn một lần trái tim cần cỗi của Hòa đã rung lên. Buổi “píc-níc” đó kéo dài đến quá trưa và kết thúc bằng bữa liên hoan với tất cả những thứ đã đem đi ở nhà cùng một bọc sim rừng chín mọng. Bốn người trẻ tuổi chỉ chịu chia tay nhau khi chợt nhớ ra chiều nay hai cô phải về nhà.

Lần gặp gỡ đó cùng những lá thư qua lại đã để lại trong lòng Hòa nhiều xao động. Không biết bao nhiêu lần anh đã tự hỏi cái lời nguyện kia của mình có đúng không. Khóa học càng ngày càng đi vào những khoa mục khó. Tình hình chiến trường thì vẫn căng thẳng. Binh chủng thì ngày một phình to ra. Hàng loạt cán bộ, chiến sĩ được điều động về để thành lập các đơn vị mới báo hiệu những trận chiến đấu với quy mô lớn và mức độ ác liệt ngày càng cao ở phía trước. Tín hiệu phát ra từ phía Lan thì càng ngày càng rõ. Ở ngay bên cạnh thì Cân cũng tích cực vun vào. Hòa trở nên trầm lặng và càng phân vân hơn. Nhưng cuối cùng thì lý trí vẫn thắng. Hoài niệm về cảnh lữ đờ của mẹ, cảnh cô cút của chính bản thân mình dội về đã củng cố quyết tâm của Hòa. Anh quyết định sẽ chỉ coi Lan như một người bạn tốt và chỉ thế mà thôi. Cũng vì chuyện này Cân đâm giận Hòa mất một dạo.

Bỗng dưng Hòa chợt thấy da diết nhớ mấy anh em ở kíp xe 567. Giờ này chắc ba anh em họ lại được sát cánh bên nhau ở H03, có khi lại được ở cùng đại đội cũng nên. Giá được như vậy thì tốt biết bao, bốn anh em họ bây giờ còn hơn cả anh em ruột. Dù sao họ đã cùng nhau trải qua những năm tháng khốc liệt nhất của chiến tranh, đã chia sẻ với nhau mọi thứ, kể cả cái sống và cái chết.

Nhưng không phải như Hòa nghĩ. Vào cái lúc anh ngồi miên man nhớ về những người đồng đội cũ thì Thắng đang rong ruổi trên đường hành quân vào B3 trên cương vị kỹ thuật viên của đại đội 7, tiểu đoàn 297. Đó chính là cái đại đội đã cùng các anh đánh trận phản kích chiếm lại điểm cao 543 hồi đầu năm. Sang đó Thắng được giao chỉ huy một cái xe dặt, loại xe chuyên dùng cứu kéo, sửa chữa xe tăng cùng một

tổ thợ đi cuối đội hình để khắc phục các sự cố kỹ thuật của đơn vị. Những kinh nghiệm tích lũy được sau gần bốn năm lái xe ở chiến trường cùng với tính ham học hỏi đã giúp Thắng rất nhiều trong công việc duy trì tình trạng kỹ thuật cũng như tổ chức hành quân của đơn vị. Cánh lái xe của đại đội 7 giờ tin Thắng lắm, nhiều vấn đề hóc búa họ không tìm đại đội phó kỹ thuật để hỏi mà cứ nhè Thắng mà truy vấn. Ngay cả mấy pháo hai cũng vậy cứ tìm Thắng để hỏi kinh nghiệm bắn 12 ly 7. Đại đội trưởng Bùi Đình Độ vốn trưởng thành từ kỹ thuật viên lên nên càng quý Thắng, anh biết với những cán bộ kỹ thuật như thế này thì có thể yên tâm và chắc chắn sẽ đưa được xe vào chiến trường xa với tỷ lệ cao. So với trước dạo này Thắng cũng chững chạc lên nhiều, chỉ duy có khoản vô lo, vô nghĩ, gặp đâu nói đấy là không hề thay đổi. Như vậy lại đâm hay, chẳng ai giận cậu được quá một ngày. Nóng tính như trung đội trưởng Nguyễn Nhân Triệu nhưng có vẻ lại hợp với Thắng, những lần nghỉ giữa các chặng hành quân bao giờ cũng gọi Thắng về xe mình ăn cơm và cùng nhau tán dóc đủ thứ chuyện trên đời.

Còn Cân, ngay sau khi khoác ba lô từ đoàn 10 vào đến Quảng Bình đã được điều ngay về làm chính trị viên phó đại đội 6 của tiểu đoàn 171 để chuẩn bị hành quân vào B2. Chả là một hôm tiểu đoàn trưởng Ngô Xuân Nghi- vốn là đại đội trưởng đại đội 9 ngày trước lên họp trên trung đoàn, khi biết có số cán bộ chính trị vừa ra trường về trong đó có Cân anh xin ngay và trung đoàn cũng đồng ý lập tức vì tiểu đoàn anh đang chuẩn bị cho cuộc hành quân đường dài xa nhất từ trước đến nay nên được ưu tiên mọi thứ. Ý định của Nghi là sẽ bố trí Cân đi trong đội tiền trạm của tiểu đoàn. Anh biết rằng với những kinh nghiệm của một lái xe “già đời” như Cân việc đánh giá tình hình đường sá cũng như tìm ra các giải pháp khắc phục sẽ chuẩn xác hơn nhiều. Vì vậy vừa về tới đơn vị là Cân đã tối mắt tối mũi với hàng đồng công việc phải chuẩn bị. Trước mắt các anh là gần 2000 ki- lô- mét đường quân sự mới mở thông sau chiến dịch Đường Chí- Nam Lào mà anh chỉ biết qua những đường vẽ nháp trên bản đồ. Lại còn sự ngăn trở của không quân, thám báo địch nữa. Chắc chắn đó sẽ là cuộc hành quân chẳng dễ dàng gì.

Riêng Nhã vẫn được ở lại H03, anh được điều về làm đại đội trưởng đại đội 1 của tiểu đoàn 397. Tiểu đoàn này vốn trước trang bị toàn xe T34 và thuộc H02, nhưng sau chiến dịch Đường Chí- Nam Lào đã bàn giao hết cho đoàn 195 bên Lào. Mới đây tiểu đoàn đã nhận đủ trang bị mới toàn T54 và T59 và được điều chuyển về cho H03. Tuy vào chiến trường đã lâu nhưng đại đội này chưa được tham gia chiến đấu, lại nhận xe loại mới nên Nhã đang bù đầu với việc tổ chức huấn luyện bổ sung cho đại đội. Công việc tui bụi như vậy nhưng mỗi khi đêm về Nhã vẫn trần trọc khó ngủ. Anh mới nhận thư nhà, Hiền báo tin: “vẫn chưa có gì”. Thế là quyết tâm “cao hơn núi” của vợ chồng anh trong đợt phép vừa qua kết quả vẫn là con số không tròn trĩnh. Cho đến giờ Nhã vẫn chưa hiểu nguyên nhân do đâu. Ba tuần gần nhau có lúc nào hai vợ chồng hết thèm muốn nhau đâu. Nhưng chuyện này cũng chẳng biết tâm sự với ai, mấy anh em cùng xe 567 thì giờ mỗi người một ngả. Nhã đành im lặng gặm nhấm nỗi buồn một mình.

Đang lan man với những ý nghĩ của mình phó tư lệnh Đào chợt giật mình vì những tiếng lao xao ngoài cửa đài chỉ huy. Ông định quay lại nạt những kẻ gây mất trật tự vì theo quy định của ngày hôm nay trên đài chỉ huy ngoài những người có nhiệm vụ điều khiển chỉ có Tổng Tham mưu trưởng và các thủ trưởng Bộ tư lệnh được lên, còn toàn bộ các cán bộ đến tham quan đều phải ở dưới. Chợt ông sững lại vì người xuất hiện trước khung cửa đài chỉ huy chính là Tổng Tham mưu trưởng. Hơi bất ngờ, phó tư lệnh Đào vội đứng nghiêm chào. Người sĩ quan điều khiển cũng vội đứng phắt dậy lùi vào sát cái tủ điện. Tổng Tham mưu trưởng gật đầu chào lại rồi thân mật:

- Tình hình chuẩn bị thế nào rồi? Đã sẵn sàng chưa?

Phó tư lệnh Đào hơi bối rối:

- Báo cáo thủ trưởng! Mời thủ trưởng về trong hội trường của trường bắn. Chúng tôi đã chuẩn bị đầy đủ các văn kiện để báo cáo thủ trưởng ở trong đó.

- Thế các anh không thể báo cáo tại thực địa được à? Quen bàn giấy rồi hả?- Tổng Tham mưu trưởng nghiêng mái đầu đã bạc gần hết cười cười.

- Dạ, không ạ! Chúng tôi sợ trên đài chỉ huy này chật hẹp quá mà đoàn thì đông nên không có chỗ ngồi.

Đến lúc đó tư lệnh Lân mới lật đặt trèo lên sở chỉ huy, ông hỗn hển:

- Chào thủ trưởng! Chúng tôi đợi thủ trưởng trong hội trường, đại biểu các cơ quan và các quân binh chủng cũng đang tập trung ở trong đó rồi ạ!

Bắt tay tư lệnh Lâm xong, Tổng Tham mưu trưởng phẩy tay dứt khoát:

- Anh cho mời tất cả ra vị trí tham quan rồi giới thiệu ngay trên thực địa này- Thấy tư lệnh Lâm quay ra ông nói với theo- Này, mang thêm một cái bản đồ ra đây để có cần gì thì minh họa thêm.

Tư lệnh Lâm lại lật đặt quay xuống, sĩ quan điều khiển cũng lặng lẽ lĩnh ra ban công đứng. Trong đài chỉ huy giờ chỉ còn lại hai người. Tổng Tham mưu trưởng ngồi xuống ghế rồi thân mật:

- Vừa rồi bên Cảnh Đờng Chum các cậu làm ăn khá lắm phải không?

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi có tham gia mấy trận đều thắng lợi giòn giã!

- Nghe nói cậu còn cho bật cả đèn pha lên để đánh vào cứ điểm cơ à?

- Chuyện ấy mà thủ trưởng cũng biết ạ?- Phó tư lệnh Đào bối rối vì không biết Tổng Tham mưu trưởng khen hay chê, không thấy cấp trên nói gì ông đành tiếp tục- Hôm ấy một mặt là trời tối quá, nếu không có đèn sẽ sa lầy. Mặt khác đánh nhau với bọn ngụy Lào này chúng tôi cũng đã đúc rút được đôi điều: nói chung bọn chúng rất dễ mất tinh thần, nếu ta tranh thủ được thời cơ và uy hiếp mạnh thì chúng sẽ nhanh chóng tan rã.

- Tốt lắm! Sáng tạo lắm! Mà tớ nhớ mang máng là ở đâu đó người ta cũng dùng cách ấy nhỉ?- Tổng Tham mưu trưởng nhíu mày suy nghĩ.

- Dạ! Đúng thế ạ! Trong trận công phá Béc- lin năm 1945 Hồng quân Liên Xô cũng đã dùng hơn 100 ngọn đèn pha chiếu vào phòng tuyến địch, trong lúc bọn phát- xít Đức đang bối rối không hiểu chuyện gì xảy ra thì cho xe tăng xung phong nên đã nhanh chóng chọc thủng được phòng tuyến của địch.

- Khá lắm! Chẳng thế mà BBC nó khen cậu là “Hổ Chột”.

Phó tư lệnh Đào giật mình, ông chẳng biết Tổng Tham mưu trưởng khen mình hay chê mình nữa nên bối rối:

- Dạ! Thú thật là tôi cũng chẳng hiểu mấy thằng ấy nó lấy tin ở đâu mà nhanh nhạy thế! Có bao giờ tôi “xuất đầu, lộ diện” đâu ạ!

- Không sao! Thế là nó tuyên truyền không công cho mình rồi còn gì- Tổng Tham mưu trưởng vỗ về.

Lại thấy tư lệnh Lâm thập thò ở cửa đài chỉ huy:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi đã đưa bản đồ và mời các đại biểu ra vị trí tham quan. Mời Tổng Tham mưu trưởng xuống khai mạc ạ!

- Được rồi! Tôi sẽ xuống ngay!- Tổng Tham mưu trưởng đứng dậy, ông xăm xăm bước xuống cầu thang như một thanh niên.

Vị trí tham quan được bố trí ngay dưới chân đài chỉ huy. Mấy dãy ghế dành cho đại biểu đã kín người, phía trước là tấm bản đồ “kế hoạch diễn tập” được treo trên một khung gỗ, trên cái bàn phía trước là mấy cái ống nhòm quân sự. Vừa nhác thấy bóng Tổng Tham mưu trưởng xuất hiện tham mưu phó Ba vội đứng bật dậy hô như xé phổi :

- Đứng dậy! Nghiêm!- Tiến lại phía Tổng tham mưu trưởng mấy bước anh dừng lại đứng nghiêm giờ tay chào và đồng dạc- Báo cáo Tổng Tham mưu trưởng! Công tác chuẩn bị cho cuộc diễn tập B7 đã hoàn tất! Kính mời Tổng Tham mưu trưởng vào khai mạc!

Tổng Tham trưởng gật đầu, ông tiến lại cái bàn rồi quay lại phía các đại biểu:

- Thưa các đồng chí! Hôm nay Bộ mời các đồng chí lên đây để tham quan cuộc diễn tập của trung đoàn bộ binh cơ giới H02, ta cứ tạm gọi nó là B7. Sở dĩ phải làm như vậy là vì đây là trung đoàn bộ binh cơ giới đầu tiên của quân đội ta. Vì nó là đầu tiên nên ta cũng chưa có chiến lệ, chưa có kinh nghiệm gì cả và chính chúng ta chứ không phải ai khác phải tìm ra cách đánh sao cho phù hợp nhất, hiệu quả nhất. Vừa qua các đồng chí ở Bộ tư lệnh Thiết giáp đã tham khảo kinh nghiệm của các nước anh em để vận dụng vào điều

kiện cụ thể của Việt Nam. Tuy nhiên thực tế như thế nào thì chúng ta còn phải kiểm nghiệm và mục đích của cuộc diễn tập hôm nay cũng là một dịp để chúng ta đánh giá bước đầu kết quả nghiên cứu của binh chủng Thiết giáp. Rất mong các đồng chí chú ý theo dõi và đóng góp ý kiến cho Thiết giáp. Về chương trình làm việc hôm nay: trước hết chúng ta nghe các đồng chí ở Bộ tư lệnh Thiết giáp báo cáo ý định diễn tập trên bản đồ và thực địa ngay tại đây. Tiếp theo chúng ta sẽ tham quan phần diễn tập thực binh. Sau đó mời các đồng chí vào hội trường chúng ta sẽ trao đổi ý kiến và tôi sẽ kết luận- Ông chỉ tay về phía mấy cán bộ Bộ Tư lệnh Thiết giáp- Bây giờ mời các đồng chí Thiết giáp giới thiệu.

Đợi cho Tổng Tham mưu trưởng yên vị phó tư lệnh Đào mới tiến về phía tấm bản đồ, ông trình trọng:

- Kính thưa đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Trước hết, thay mặt cán bộ, chiến sĩ toàn binh chủng chúng tôi xin cảm ơn đồng chí Tổng Tham mưu trưởng và các đồng chí đã quan tâm đến theo dõi, giúp đỡ chúng tôi. Về phía chúng tôi cũng xin báo cáo thực là kinh nghiệm thì chưa có, tài liệu thì ít ỏi, thời gian lại rất gấp gáp nên việc nghiên cứu lý luận về cách đánh cũng như huấn luyện cho bộ đội cũng chưa thật chu đáo, chắc không thể tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi rất mong thủ trưởng và các đồng chí cho ý kiến để cách đánh của chúng tôi ngày càng hoàn thiện hơn. Còn sau đây tôi xin báo cáo về ý định diễn tập- Ông cầm lấy que chỉ bắt đầu giới thiệu về địa hình, giả định tình hình địch, tình hình ta, ý định chiến đấu, cách sử dụng lực lượng, cách đánh các loại mục tiêu v.v.. Cuối cùng ông chốt lại- Nét nổi bật trong cách đánh của bộ binh cơ giới là xe thiết giáp sẽ chở bộ binh theo sau xe tăng, trong quá trình vận động kíp xe thiết giáp cũng như bộ binh trên xe vẫn có thể phát huy hỏa lực của mình để tiêu diệt địch. Khi đến những vị trí cần thiết phải có bộ binh như đầu cầu, tung thâm căn cứ, sở chỉ huy... của địch sẽ cho bộ binh xuống xe tham gia chiến đấu. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ ở từng vị trí bộ binh lại lên xe cơ động đến các vị trí khác. Khi trận đánh kết thúc tùy theo tình hình cụ thể bộ binh có thể tổ chức chốt giữ trận địa hoặc lại lên xe rời khỏi chiến trường. Dù sao đây cũng là những vấn đề rất mới nên chúng tôi rất mong được thủ trưởng và các đồng chí đóng góp ý kiến cho- Quay hẳn về phía Tổng Tham mưu trưởng ông cúi đầu- Báo cáo thủ trưởng, phần báo cáo của chúng tôi đến đây là hết. Xin ý kiến thủ trưởng!

Tổng Tham mưu trưởng quay lại phía sau:

- Nào! Có ai hỏi gì nữa không?- Chừng như không thấy ai có ý kiến gì ông quay lại vẫy tay- Thôi được, có vấn đề gì ta sẽ phát biểu sau khi xem diễn tập nhé! Còn bây giờ các đồng chí cho bắt đầu đi!

Tư lệnh Lân xằng xái:

- Mời thủ trưởng lên đài chỉ huy!- Ông quay sang các đại biểu- Các đồng chí thông cảm! Trên đài chỉ huy quá chật nên phải bố trí các đồng chí ngồi dưới này. Tuy nhiên chúng tôi cũng đã chuẩn bị một số ống nhòm để phục vụ các đồng chí theo dõi diễn tập. Đồng chí Ba tham mưu phó sẽ thuyết minh và giới thiệu thêm cho các đồng chí.

Cuộc diễn tập được bắt đầu bằng một phát đạn tín hiệu đỏ. Ngay sau khi tín hiệu phát ra một loạt những tiếng nổ dậy lên, khói bụi trùm kín cả khu vực mục tiêu. Tư lệnh Lân đứng bên cạnh Tổng Tham mưu trưởng khẽ khàng:

- Báo cáo thủ trưởng! Đây là tượng trưng hỏa lực chuẩn bị.

Cùng lúc đó ba chiếc xe tăng và gần chục chiếc xe thiết giáp tăng tốc độ vượt con suối phía ngoài cổng trường bắn rồi chia làm hai hướng tiếp cận mục tiêu. Trên loa của đài chỉ huy vang lên tiếng của đại đội trưởng: "44 chú ý! Phát hiện mục tiêu, tiêu diệt!". Vài giây sau, khi vừa vượt qua tuyến bắn các xe tăng nhất loạt tạm dừng. Những chớp lửa đầu nòng nháng lên. Từ một chiếc xe thiết giáp một đốm lửa đỏ rực xuất hiện và bay về phía mục tiêu. Tư lệnh Lân nói nhỏ:

- Báo cáo thủ trưởng! Các xe tăng dùng pháo tham gia hỏa lực chuẩn bị, tiêu diệt các mục tiêu ở tiền duyên địch.

Tổng tham mưu trưởng chỉ vào đốm lửa vừa chui tọt vào một cái bia xe tăng làm nó nổ tung và đổ gục:

- Cái gì thế kia?

Tư lệnh Lân phẩn chấn:

- Báo cáo thủ trưởng, đây là tên lửa chống tăng B72 lắp trên xe thiết giáp ạ- Ông xuýt xoa- Dạ! “Thằng này” chính xác lắm thủ trưởng ạ. Nó đã bắn phát nào là trúng phát ấy ngay.

Trên khu vực mục tiêu, những cụm khói ngày càng dày đặc. Sau một đợt bắn đã thấy một vài tấm bia cốt tung lên. Các xe tăng tiếp tục tiến và áp dụng phương pháp tạm dừng bắn. Mấy chiếc “tăng trong hầm” và “tên lửa chống tăng”, “pháo chống tăng” địch bố trí ở tiền duyên đã bị tiêu diệt gần hết. Một chiếc xe có hình thù khá kỳ dị tiến sát phía sau ba chiếc xe tăng rồi dừng lại. Tư lệnh Lân thì thầm:

- Xe FR chuẩn bị phóng!

- FR là cái gì?- Tổng tham mưu trưởng hỏi nhỏ.

- Dạ! Đó là xe “phá rào” ạ! Đây là sáng kiến của chúng tôi kết hợp với công binh, đưa bộ phá rào lên thân xe tăng K63-85 để mở cửa ạ!- Tư lệnh Lân giải thích.

Ông Lân vừa dứt lời thì bộ FR thứ nhất đã phát hỏa. Một quầng lửa sáng lòa bay vụt lên, đằng sau nó kéo theo một mớ dây rợ bùng nhùng lao thẳng vào trận địa địch cùng với những tiếng rít chói tai. Tích tắc sau từ phía tiền duyên phòng ngự của địch một loạt tiếng nổ của bộ phá dậy lên, khói bụi mù mịt cả một vùng. Từ trên loa vang lên tiếng của đại đội trưởng:

- 44 chú ý! Nhanh chóng 100 (xuất kích) qua 102 (cửa mở). Thứ tự bT1, bTG1. 47 (nhận đủ, trả lời)!

Trên loa vang lên một loạt mệnh lệnh của các trung đội trưởng. Ngay sau đó ba chiếc xe tăng đồng loạt lao lên, phía sau là bốn chiếc thiết giáp cũng tăng tốc độ. Hỏa lực trên tất cả các xe vẫn tập trung vào khu vực đầu cầu, nơi thấp thoáng bóng bọn “bộ binh” địch. Những tràng đạn sáng như những mũi kiếm lửa chụp lấy từng mục tiêu xen lẫn với tiếng điểm xạ ngắn gọn của súng AK. Khi vượt qua được “cửa mở” các xe lại tách ra thành ba mũi. Trên loa lại vang lên tiếng đại đội trưởng: “TG chú ý! Cho bộ binh xuống xe đánh chiếm mục tiêu! Nhận đủ trả lời!”. Ngay lập tức các cửa xe bật mở. Từ trên xe bóng các chiến sĩ bộ binh ùn ùn lao xuống. Vừa tiếp đất họ đã nhanh chóng lợi dụng địa hình, địa vật tiếp cận đánh chiếm từng mục tiêu. Các xe tăng vẫn tiếp tục bắn pháo vào những mục tiêu bên trong, còn mấy xe thiết giáp thì dùng súng máy yểm hộ cho bộ binh diệt hết các mục tiêu ở gần. Phó tư lệnh Đào nhắc sĩ quan điều khiển:

- Cho hiện tăng chính diện!

Sát phía chân núi Đầu Trâu ba “xe tăng chính diện” lần lượt hiện lên. Tiếng đại đội trưởng gấp gáp: “44 chú ý! Vật chuẩn 2, xe tăng địch phản kích, tập trung hỏa lực tiêu diệt!”. Lại nhận nhạo tiếng các trung đội trưởng. Ba chiếc xe tăng dạt hẳn vào sau các mô đất và bắt đầu nã pháo về phía mấy chiếc bia xe tăng. Sau hai loạt bắn thì cả ba chiếc bia xe tăng đều đổ gục. Chừng như đã làm chủ hoàn toàn được khu vực tiền duyên nên nghe thấy đại đội trưởng ra lệnh: “TG chú ý! Cho bộ binh lên xe phát triển chiến đấu vào bên trong! Nhận đủ, trả lời!”. Vài giây sau đã thấy các chiến sĩ bộ binh ủa về chen chúc lên xe. Bốn chiếc thiết giáp lại bám theo ba xe tăng tiến sâu vào chân núi. Tiếng đạn pháo, đạn súng máy và súng AK tiếp tục dội về dồn dập. Phó tư lệnh Đào nhắc sĩ quan điều khiển:

- Hiện bọc thép chạy ngang!

Sát chân núi ba chiếc “xe bọc thép” lừ lừ xuất hiện rồi tăng tốc độ chạy chéo về phía hẻm núi bên kia. Tiếng đại đội trưởng lại vọng về đồng dục: “44 chú ý! Tiêu diệt địch rút chạy! Nhận đủ, trả lời!”. Khẩu lệnh vừa mới phát ra đã thấy những tràng đạn lửa đỏ rực chụp lấy ba chiếc xe bọc thép, chúng nhanh chóng chạy hết quãng đường và biến mất sau hẻm núi. Chừng như đã vào đến trung tâm phòng ngự của địch nên tiếng của đại đội trưởng lại oang oang: “44 chú ý! Cho bộ binh xuống đánh chiếm sở chỉ huy địch! Nhận đủ, trả lời!”. Các cửa xe lại được bật ra, những bóng áo xanh lại từ trên xe nhảy xuống và áp sát những ụ súng, công sự phía sau. Những tiếng nổ loạn xạ vẫn dồn dập vọng về. Khoảng năm phút sau trên loa vang lên tiếng các trung đội trưởng báo cáo đã đánh chiếm được mục tiêu. Tiếp đó đại đội trưởng ra lệnh: “44 chú ý! Củng cố giữ vững trận địa, đề phòng địch phản kích! 11gọi 01! 11 báo cáo, đã hoàn thành nhiệm vụ. Xin chỉ thị!”. Phó tư lệnh Đào vớ lấy mi- crô chậm rãi:

- 01gọi 11! Nhanh chóng tổ chức rời khỏi trận địa! Nhận đủ, trả lời!

Ngay lập tức là tiếng đại đội trưởng trên loa: “11 nhận đủ! 11 gọi 44! 44 nhanh chóng rời khỏi trận địa!”. Rất nhanh chóng ba chiếc xe tăng và mấy chiếc thiết giáp cùng quay đầu về hướng sở chỉ huy và tăng tốc

độ. Tổng Tham mưu trưởng vỗ tay:

- Này, Đào! Bảo anh em dừng lại đây một lúc nhé!

- Vâng ạ!- Ông Đào trả lời và vội vã chạy xuống cầu thang.

Đoàn xe dừng lại ngang với đài chỉ huy sau tín hiệu của sĩ quan trực ban trường bắn. Đại đội trưởng lệnh cho bộ đội xuống xe và tập hợp thành ba hàng ngang trước xe đi đầu. Một lát sau Tổng Tham mưu trưởng và tư lệnh Lân từ trên đài chỉ huy bước xuống. Tổng Tham mưu trưởng đi thẳng ra chỗ đoàn xe, các đại biểu cũng lục tục đứng dậy đi theo. Đại đội trưởng gân cổ hét:

- Nghiêm!- Anh ta chạy lại phía Tổng Tham mưu trưởng rồi đứng lại, dập gót đứng nghiêm giơ tay chào- Báo cáo đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Đại đội bộ binh cơ giới 1, quân số 90, trang bị 3 xe tăng và 8 xe thiết giáp đã hoàn thành nhiệm vụ diễn tập! Xin chỉ thị đồng chí!

Nhìn hai đầu gối người đại đội trưởng đang rung bần bật Tổng Tham mưu trưởng ôn tồn:

- Được! Đồng chí cho bộ đội nghỉ!- Bước thêm mấy bước nữa đến trước hàng quân ông cười hiền hậu- Thay mặt các đồng chí thủ trưởng Bộ xin nhiệt liệt biểu dương các đồng chí đã hoàn thành nhiệm vụ buổi diễn tập hôm nay. Xin chúc các đồng chí luôn mạnh khỏe, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Hàng quân vỗ tay nhiệt liệt và đồng thanh:

- Chúc thủ trưởng khỏe!

Vừa vỗ tay vui vẻ chào bộ đội Tổng Tham mưu trưởng quay lại phía sau:

- Bây giờ các anh ở Thiết giáp giới thiệu sơ lược về các loại trang bị của đơn vị này xem nào!

Tư lệnh Lân hất cằm về phía phó tư lệnh Đào. Ông Đào tiến sát phía đoàn xe:

- Mời thủ trưởng và các đồng chí đến gần một chút!- Đợi cho mọi người lại gần ông rành giọt- Báo cáo thủ trưởng và các đồng chí! Trong cuộc diễn tập hôm nay chúng tôi sử dụng bốn loại xe. Ba chiếc này là xe tăng lội nước kiểu K63- 85. Anh em chúng tôi quen gọi là PT85 hoặc là K3B. Đây là xe do Trung Quốc sản xuất, trang bị pháo 85 ly, một khẩu cao xạ 12 ly 7 và một đại liên 7 ly 62. Về xe thiết giáp hôm nay có hai loại. Đây là bốn chiếc BTR- 50 PK do Liên Xô sản xuất, đại loại dịch ra tiếng Việt tên của nó là xe bọc thép lội nước. Về cơ bản phần thân xe gần giống như xe tăng PT 76 nhưng không có tháp pháo, xe được trang bị một khẩu đại liên RPK, có thể lắp bộ phóng của tên lửa chống tăng B72. Buồng chiến đấu của nó được cải tiến thành buồng chở bộ binh và có thể chở được một tiểu đội bộ binh cùng với toàn bộ trang bị. Ưu điểm của xe này là lòng xe rộng, chở được nhiều người và vũ khí. Tuy nhiên có nhược điểm là khi bộ binh xuống xe chiến đấu phải trèo lên nóc xe, dễ bị sát thương. Còn loại xe kia tên là K63, vũ khí của nó có một khẩu 12 ly 7 và cũng có thể chở được một tiểu đội bộ binh. Ưu điểm của xe này là có cửa phía trên và cửa sau nên thả quân xuống cũng như thu quân lên rất nhanh gọn nhưng nhược điểm của nó là khả năng bơi kém so với loại kia. Về tỷ lệ tăng và thiết giáp trong biên chế chúng tôi áp dụng công thức “1 tăng 2 giáp”, nghĩa là trung đoàn có 3 tiểu đoàn thì trong đó có một tiểu đoàn xe tăng và hai tiểu đoàn thiết giáp, trong tiểu đoàn thiết giáp thì cũng có một đại đội tăng. Với mô hình như vậy sức chiến đấu của các đơn vị sẽ được nâng lên nhiều, đặc biệt là khả năng độc lập tác chiến từ cấp tiểu đoàn trở lên. Còn loại trang bị thứ tư chúng tôi sử dụng hôm nay là xe FR- ông chỉ về phía cái xe có hai cái chuồng cu cao ngất ngưỡng phía sau- Đó là công trình nghiên cứu kết hợp giữa binh chủng Thiết giáp và binh chủng Công binh. Ở đây chúng tôi đã đặt hai bộ thiết bị FR lên thân xe K63- 85 để thực hành mở cửa. Theo kết quả thực nghiệm thì mỗi bộ FR này mở được một cửa mở rộng từ 5 đến 6 mét, sâu khoảng 70 mét đủ cho xe tăng và bộ binh xung phong. Ngoài ra chúng tôi còn cải tiến xe thiết giáp thành một số xe chuyên dùng như xe phễu, xe sửa chữa v.v... đảm bảo cho trung đoàn này được cơ giới hóa 100 phần trăm. Báo cáo hết ạ!

Tổng Tham mưu trưởng chỉ tư lệnh Công binh:

- Anh nói rõ thêm về FR cho anh em người ta biết đi nào!

Tư lệnh công binh bước về phía chiếc xe FR, gương mặt ông có vẻ rất tự hào:

- Thưa đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Như chúng ta đã biết trong chiến đấu tiến công địch phòng ngự trong công sự vững chắc thì một vấn đề mang tính sống còn là có mở được cửa mở hay không. Bởi vì chỉ có mở được cửa mở mới đưa được lực lượng vào đánh chiếm các mục tiêu bên trong. Tuy nhiên, đây là một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn, ác liệt và chúng ta đã gánh chịu nhiều tổn thất khi làm nhiệm vụ này- Rất nhiều đại biểu gật gù tỏ vẻ tán đồng- Chính vì vậy nhiều năm nay chúng tôi đã nghiên cứu, kết hợp với vận dụng những kinh nghiệm của bạn và đã chế tạo thành công bộ thiết bị phá rào, gọi tắt là FR. Thiết bị này hoạt động theo nguyên tắc sử dụng một tên lửa đẩy kéo theo một loạt bộc phá ống. Khoảng cách bay của tên lửa được tính toán kỹ sao cho toàn bộ số bộc phá ống này nằm đúng vào chiều sâu hàng rào địch ở vị trí định mở cửa mở. Khi đó số bộc phá ống này sẽ đồng loạt nổ và tạo thành cửa mở. Sau một số lần thử nghiệm chúng tôi thấy đạt kết quả tốt. Khi bên Thiết giáp đề nghị chúng tôi đã cùng các đồng chí đó nghiên cứu lắp đặt thiết bị này lên thân xe thiết giáp và như các đồng chí đã thấy, thiết bị đã hoạt động tương đối tốt. Báo cáo hết!

Những tiếng xuýt xoa tán thưởng ồ lên. Đợi tiếng ồn lắng xuống ông Đào phấn khởi nói tiếp:

- Còn sau đây mời thủ trưởng và các đồng chí tham quan một số loại trang bị nữa của trung đoàn bộ binh cơ giới. Đó là xe chỉ huy BTR- 50PU, xe phễu thuật, xe bắc cầu, xe phà tự hành.

Ông chỉ tay ra phía sau đài chỉ huy bắn. Nơi đó một dãy xe thiết giáp nằm kín đáo sau rặng bạch đàn. Trên mình một chiếc trong số đó là một cột ăng- ten cao để đến hơn chục mét, nó được chằng chống bằng bốn sợi dây cáp to bằng ngón tay út. Xung quanh xe thấy lỗ nhỏ năm, sáu cái cần ăng- ten khác nữa, mỗi cái cũng cao độ hơn ba mét.

Đoàn cán bộ tiến lại gần dãy xe. Phó tư lệnh Đào chỉ vào chiếc xe có cột ăng ten và nói:

- Báo cáo các đồng chí, xe này là xe chỉ huy ạ!

Tổng Tham mưu trưởng hào hứng:

- Cái này phải lên xem tận nơi mới được!

Chắc đã có chuẩn bị nên một chiếc thang đã được bắc vào thành xe. Vừa trèo lên xe và nhìn vào bên trong mấy cán bộ đã trầm trồ:

- Ôi trời! Cứ như là một sở chỉ huy di động ấy!

Ông Lân hào hứng:

- Thì đúng là sở chỉ huy di động còn gì. Nó là xe chỉ huy cơ mà!

Đợi mọi người ổn định vị trí ông Đào đồng dục:

- Báo cáo Tổng Tham mưu trưởng và các đồng chí. Đây là xe chỉ huy BTR- 50PU, được trang bị cho cấp trung đoàn trở lên. Bên trong xe có bàn ghế làm việc cho trung đoàn trưởng và ban tham mưu. Xe được trang bị 5 đài vô tuyến điện, trong đó có 1 đài tầm xa có thể liên lạc được ở cự ly hàng trăm ki- lô- mét. Các đài kia có thể liên lạc được ở cự ly trên dưới hai mươi ki- lô- mét. Do vậy, đảm bảo cho trung đoàn trưởng có thể trực tiếp chỉ huy được ba tiểu đoàn đang tác chiến trên ba hướng và một vài đơn vị trực thuộc bằng vô tuyến điện. Ngoài ra còn có thể giữ vững liên lạc với hậu phương trong trường hợp tác chiến thọc sâu hoặc độc lập tác chiến xa hậu phương.

Tổng Tham mưu trưởng bước hẳn vào buồng thao tác xe chỉ huy. Ông ngồi xuống trước tấm bàn bằng gỗ ép rộng chừng gần một mét, người thì nhún nhảy kiểm tra độ vững của cái ghế xếp, mắt nhìn quanh một lượt những điện đài, tủ tài liệu xếp kín xung quanh thành xe, miệng tấm tắc:

- Hay lắm, các cậu ạ! Rất chính quy, rất hiện đại! Các cậu xe tăng phải cố gắng khai thác hết tính năng của nó để phục vụ cho chiến đấu nhé!

Cả tư lệnh Lân lẫn phó tư lệnh Đào cùng cười rạng rỡ:

- Vâng ạ!

Tổng Tham mưu trưởng nhún mình trèo lên thân xe. Ông nhìn quanh quất một hồi rồi chỉ vào mấy chiếc xe đỗ bên cạnh:

- Nào! Giới thiệu xem mấy cái xe này thì dùng vào việc gì?

Ông Đào rành mạch:

- Báo cáo các đồng chí, xe đỗ bên cạnh đây là xe phễu. Thực chất đó vẫn là một xe thiết giáp BTR- 50PK nhưng chúng tôi có một số cải tiến. Cụ thể là chúng tôi đã lắp một bộ bàn mồi dã chiến lên xe, cải tiến nắp đậy nóc xe để kíp mồi có thể thao tác bình thường. Trong cơ động chiến đấu dài ngày thì đây sẽ là một phương tiện rất hữu hiệu để cứu chữa thương binh ạ- Thấy mọi người đều gật gù tỏ vẻ tâm đắc, ông càng hào hứng- Còn phía bên này là xe bắc cầu tự hành MTU. Như các đồng chí nhìn thấy: thân xe cũng là thân xe tăng nhưng trên đó lại lắp một đoạn cầu. Cầu này có thể duỗi thẳng ra, lúc đó nó dài đến 20 mét. Khi cần vượt qua các hào rộng hoặc sông suối có thành thẳng đứng xe bắc cầu sẽ tiến đến gần và lao cầu qua. Mọi thao tác chỉ mất vài ba phút. Sau khi đội hình đi qua xe bắc cầu sẽ thu cầu lại. Quá trình thu cầu cũng chỉ mất vài ba phút là xong.

Những tiếng trầm trồ xuýt xoa nổi lên. Tổng tham mưu trưởng chỉ vào chiếc xe có cái thùng phao y như cái xà lan úp ngược lên trên và hỏi:

- Còn đây chắc là xe phà?

Ông Đào phấn khởi:

- Báo cáo, đúng là xe phà ạ! Tên nó là GSP. Một bộ phà này gồm 2 chiếc như vậy. Khi xuống nước kíp xe sẽ cho lật phao xuống rồi ghép hai phao lại với nhau thành một cái phà. Trọng tải của phà lên đến 50 tấn. Thời gian ghép nối cũng chỉ mất vài ba phút thôi ạ.

Tổng tham mưu trưởng gật đầu tỏ vẻ hài lòng:

- Thôi, hăng tạm thế đã! Sau đây mời các đồng chí vào hội trường ta sẽ trao đổi thêm.

Gọi là hội trường nhưng thực ra là phòng họp của bộ phận quản lý trường bắn. Đó là một căn phòng chừng hơn hai chục mét vuông, trong đó kê chín bộ bàn ghế thành ba hàng, phía trên là bàn chủ tọa. Bức tường phía trước dăng kín các loại bản đồ, sơ đồ phục vụ cho cuộc diễn tập. Đây chính là nơi Bộ tư lệnh Thiết giáp định giới thiệu về cuộc diễn tập với Tổng Tham mưu trưởng và các đại biểu trước khi tiến hành thực binh nhưng ông đã không vào mà lên thẳng đài chỉ huy trường bắn. Sau khi xem lướt qua một số sơ đồ, bảng kê Tổng Tham mưu trưởng quay về bàn chủ tọa. Vừa ngồi xuống ông đã nói ngay:

- Nào! Vừa rồi chúng ta đã được xem Thiết giáp diễn tập thực binh, lại được tham quan một số trang bị rất hiện đại. Còn bây giờ mời các đồng chí cho ý kiến!- Hất cằm về phía vị đại tá tóc bạc phơ ông cười- Bên khoa học quân sự cho ý kiến trung tâm đi!

Cục trưởng cục khoa học quân sự có vẻ như đã chuẩn bị sẵn nên ngay lập tức đứng dậy nâng cuốn sổ tay đang mở sẵn lên:

- Kính thưa đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Trước khi xây dựng kế hoạch diễn tập lần này chúng tôi cũng đã có một số buổi làm việc với Bộ tư lệnh Thiết giáp để thống nhất về ý định diễn tập. Qua theo dõi công tác chuẩn bị cũng như quá trình diễn tập thực binh của binh chủng Thiết giáp chúng tôi thấy về cơ bản đã đạt được mục đích đề ra. Chúng ta đã thấy được sức mạnh và khả năng chiến đấu của một phân đội bộ binh cơ giới. Các bộ phận xe tăng, xe thiết giáp, bộ binh, công binh... cũng đã có sự hợp đồng chặt chẽ với nhau, thời cơ và cách thức tổ chức cho bộ binh lên, xuống xe chính xác, nhịp nhàng. Việc tổ chức, chỉ huy hỏa lực chặt chẽ, kết hợp được sức mạnh của các loại vũ khí, tiêu diệt mục tiêu nhanh. Qua cuộc diễn tập này chúng ta cũng có thể nhận thấy cách đánh của bộ binh cơ giới như chúng ta đã xây dựng nên là phù hợp, chỉ cần rèn luyện thêm cho thuần thục là có thể đưa các đơn vị này đi chiến đấu được. Tất nhiên đây mới chỉ là một cuộc diễn tập, khoảng cách của nó đối với thực tế chiến đấu còn khá xa nhưng chúng ta cũng có thể khẳng định việc tổ chức bộ binh cơ giới là cần thiết và trong tương lai đây sẽ là một lực lượng đột kích mạnh, có khả năng độc lập tác chiến cao, tốc độ tiến công nhanh- Hạ quyển sổ xuống ông ngẩng lên nhìn quanh một vòng- Tuy nhiên theo chúng tôi cũng còn một số vấn đề cần tiếp tục khắc phục như sau. Một là, vấn đề tổ chức thông tin liên lạc giữa lực lượng bộ binh

dưới đất với bộ phận trên xe. Hiện tại chúng ta chưa có các loại máy bộ đàm chuyên dùng cho việc này nhưng theo tôi đề nghị binh chủng Thiết giáp nghiên cứu một số phương pháp thông tin đơn giản cũng có thể khắc phục được. Hai là, về công tác hiệp đồng của các lực lượng tham gia chiến đấu cũng cần phải được tổ chức cho chặt chẽ, nhịp nhàng hơn, đảm bảo khoảng cách hợp lý giữa xe tăng với xe thiết giáp, giữa xe thiết giáp với bộ binh v.v... Và thứ ba, do đặc điểm hệ thống phòng thủ của địch hiện nay trên chiến trường miền Nam chủ yếu là phòng ngự trong cứ điểm nên theo chúng tôi ta nên thay chỉ tiêu "tốc độ tiến công" bằng chỉ tiêu "thời gian hoàn thành nhiệm vụ". Một vấn đề nữa cũng cần nghiên cứu thêm là việc xác định nhiệm vụ và khả năng chiến đấu của đơn vị này, để nó hoàn toàn độc lập tác chiến hay phối hợp với bộ binh thuần túy. Nếu hiệp đồng chiến đấu với bộ binh thuần túy thì phương pháp cụ thể như thế nào, lực lượng mỗi bên ra sao v.v... Ngoài ra cũng còn phải nghiên cứu thêm về chiến thuật phòng ngự, chốt giữ trận địa sau khi đánh chiếm được. Theo chúng tôi đây sẽ là một tình huống phổ biến sẽ xảy ra sau này. Báo cáo thủ trưởng và các đồng chí, ý kiến của bên khoa học quân sự của chúng tôi là như vậy. Hết đấy ạ!

Tổng Tham mưu trưởng nhíu mày hơi có vẻ đăm chiêu:

- Đúng là còn rất nhiều vấn đề cần phải nghiên cứu thêm, loại hình tổ chức này đối với chúng ta còn quá mới mẻ- Nhưng rồi ông nhanh chóng trở lại vẻ dứt khoát hàng ngày- Được! Rồi chúng ta sẽ vừa thực hành sử dụng vừa nghiên cứu tiếp. Bây giờ tôi muốn nghe ý kiến của các tư lệnh mặt trận.

Một đại biểu không đeo quân hàm đứng dậy, ông cất giọng miền Trung nặng nề:

- Kính thưa đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Qua theo dõi cuộc diễn tập vừa rồi tôi thấy rất phấn khởi vì sự lớn mạnh của binh chủng Thiết giáp nói riêng và của quân đội ta nói chung. Trong điều kiện hiện nay việc cho ra đời những đơn vị có sức đột kích mạnh và khả năng độc lập tác chiến cao là rất cần thiết để tiến tới đánh những đồn quyết định nhằm nhanh chóng giành thắng lợi. Chứng kiến cuộc diễn tập vừa rồi tôi thừa nhận sức mạnh chiến đấu của bộ binh cơ giới là rất cao và đặc biệt là nó khắc phục được một nhược điểm cố hữu trong tác chiến hiệp đồng binh chủng giữa xe tăng và bộ binh trong thời gian vừa qua là hai lực lượng thường xuyên bị tách rời nhau, không hỗ trợ, bảo vệ lẫn nhau được. Tuy nhiên để sử dụng có hiệu quả cho lực lượng này tôi nhận thấy rằng công tác bảo đảm kèm theo sẽ rất phức tạp, đòi hỏi khối lượng lớn, tính đồng bộ cao. Vì vậy, trước khi đưa nó vào chiến trường chúng ta cần đánh giá một cách đầy đủ hơn về khả năng bảo đảm các mặt. Phải dứt khoát có bảo đảm tốt mới đưa vào sử dụng. Hết ý kiến!

Gương mặt Tổng Tham mưu trưởng lại tỏ ra đăm chiêu. Quả thật đây cũng là vấn đề mà ông đã suy nghĩ đến nhiều. Bảo đảm không tốt mà đưa những đơn vị loại này vào chiến trường thì chẳng khác nào "đem con, bỏ chợ". Một cánh tay khác giơ lên, Tổng Tham mưu trưởng lặng lẽ gật đầu. Một đại biểu có nước da xanh sạm đặc trưng của sốt rét rừng đứng dậy, ông nói một cách giản dị:

- Thưa các đồng chí! Tôi công nhận bộ binh cơ giới là một loại hình đơn vị có khả năng độc lập tác chiến cao. Tuy nhiên theo tôi có lẽ chỉ nên sử dụng nó một cách độc lập trong những nhiệm vụ tương đối đặc biệt như thọc sâu, vu hồi trên một phạm vi rộng. Còn trong trường hợp tiến công địch trong công sự vững chắc tôi nghĩ rằng vẫn phải kết hợp với bộ binh truyền thống mới có thể giải quyết được, nhất là trong giai đoạn đánh địch bên trong làm chủ trận địa. Các đồng chí hãy thử hình dung đơn vị vừa rồi thực hành tiến công một cứ điểm cố đại đội địch. Tôi đồng ý rằng các đồng chí sẽ nhanh chóng đột phá và đánh chiếm được đầu cầu, nhưng sau đó thì sao? Với vài tiểu đội bộ binh như thế liệu chúng ta có thể làm chủ được trận địa hay không, nhất là khi địch co cụm và tổ chức phản kích. Vì vậy tôi đề nghị khi sử dụng các đơn vị này vẫn nên kết hợp với bộ binh truyền thống. Hết ạ!

Một cánh tay khác giơ lên. Đó chính là vị sĩ quan ở văn phòng Bộ, người thường xuyên ác cảm với xe tăng từ trước đến nay. Ông Đào nhăn mặt: "không biết hôm nay thằng cha này lại giở bài gì ra nữa đây?". Được Tổng Tham mưu trưởng cho phép ông đứng dậy liếc nhẹ về phía phó tư lệnh Đào rồi trình trọng:

- Kính thưa đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Tôi không hoàn toàn đồng ý với nhận định của một số đồng chí về sức mạnh chiến đấu của lực lượng bộ binh cơ giới chỉ qua một cuộc diễn tập này. Những ý kiến này theo tôi còn nặng về cảm tính vì dù sao đây mới cũng chỉ là cuộc diễn tập một bên, không có đối kháng nên không thể đánh giá cho thật chính xác được. Thực ra, trên thế giới vấn đề sử dụng bộ binh cơ giới cũng còn khá mới mẻ và chưa có nhiều tài liệu tổng kết nhưng qua những gì tôi được biết thì hiệu quả của nó cũng không cao như người ta kỳ vọng vào nó. Ngay ở chiến trường Việt

Nam này thôi, khi Mỹ triển khai áp dụng chiến thuật “thiết xa vận” mà thực chất của nó là sử dụng rộng rãi bộ binh cơ giới trên chiến trường cũng đã gặp phải thất bại nặng nề khi ta tìm ra đối sách thích hợp. Vì vậy tôi đồng ý với ý kiến của đồng chí đại diện Cục khoa học quân sự là còn rất nhiều vấn đề cần nghiên cứu thêm về cách đánh, về khả năng hoàn thành nhiệm vụ, về công tác bảo đảm, về tổ chức hiệp đồng giữa các thành phần v.v... của loại hình đơn vị này. Và do đó có lẽ còn quá sớm để đánh giá về nó cũng như đưa vào tham chiến, có lẽ chỉ nên để nó ở ngoài này làm dự bị cho Bộ mà thôi. Báo cáo, hết ạ!

Ý kiến vừa rồi như một gáo nước lạnh dội vào phòng họp làm không khí trong hội trường lặng hẳn đi. Tư lệnh Lâm ngồi thẫn thờ, còn phó tư lệnh Đào ngồi cúi mặt xuống cuốn sổ như đang chăm chú đọc cái gì đó, gò má trái ông giật giật liên hồi. Ông tự hỏi: “không biết “tay” này có thù hằn gì với binh chủng Thiết giáp nhà mình hay không mà lần nào ông ta cũng có ý kiến phản đối quyết liệt thế này”. Gương mặt Tổng Tham mưu trưởng vẫn hằn nét đăm chiêu, ông ngẩng lên nhìn về phía hai đại diện của Thiết giáp:

- Thôi, được rồi! Bây giờ mời các đồng chí ở Thiết giáp phát biểu.

Ông Lâm hất cằm về phía ông Đào ra hiệu, ông Đào đứng dậy từ tốn:

- Kính thưa đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Thưa toàn thể các đồng chí! Trước hết chúng tôi xin chân thành cảm ơn các ý kiến đóng góp của các đồng chí. Về phía chúng tôi sẽ tiếp thu và sẽ cố gắng khắc phục trong thời gian ngắn nhất. Nhân đây tôi cũng xin báo cáo rõ thêm một số chi tiết để các đồng chí hiểu rõ hơn về tình hình của chúng tôi. Cách đây hai tháng, ngày 18 tháng 11 năm 1971 Bộ mới có quyết định chuyển trung đoàn xe tăng H02 thành trung đoàn bộ binh cơ giới. Phải mất gần một tháng tiếp nhận trang bị, tiếp nhận quân từ các nơi chúng tôi mới tạm ổn định được biên chế và bước vào huấn luyện. Như vậy thực ra thời gian huấn luyện của H02 mới chỉ được khoảng hơn hai mươi ngày. Trong khi đó kinh nghiệm thì chưa có, tài liệu cũng rất ít ỏi, cán bộ thì thiếu, số từ bộ binh về thì hầu như chưa có kiến thức gì về binh chủng... nên kết quả thu được cũng còn nhiều hạn chế như các đồng chí đã chỉ ra, rất mong các đồng chí thông cảm. Tuy nhiên quan điểm của chúng tôi thì cho rằng đây là một kiểu tổ chức quân đội rất tiên tiến, phù hợp với điều kiện chiến tranh hiện đại với mức độ ác liệt và tốc độ diễn biến ngày càng cao. Nếu được trang bị đồng bộ, luyện tập chu đáo chúng tôi cho rằng bộ binh cơ giới sẽ có khả năng hoàn thành nhiệm vụ rất cao trên mọi loại địa hình, đặc biệt là trong các trường hợp sử dụng làm lực lượng thọc sâu hoặc vu hồi chiến dịch- Ngừng lại một lát ông quay về phía Tổng Tham mưu trưởng- Về phía chúng tôi có một số đề nghị như sau: một là đề nghị Bộ cho chúng tôi thêm một thời gian nữa để củng cố tổ chức, nâng cấp, cải tiến trang bị, huấn luyện bộ đội và hợp luyện giữa các thành phần với nhau. Hai là ngoài lực lượng cao xạ tự hành trong biên chế chúng tôi muốn xin thêm một số khẩu cao xạ 14 ly 5 hoặc 23 ly để lắp lên xe thiết giáp. Chúng tôi đã tổ chức khảo sát và thấy rằng có thể lắp được hai loại súng này lên nấp buồng truyền động xe PTR50PK. Nếu được như vậy sẽ tăng cường được sức mạnh hỏa lực của xe và cũng nâng cao khả năng tự bảo vệ của đơn vị trước không quân địch. Báo cáo thủ trưởng, hết ạ!

Trầm ngâm một lát Tổng Tham mưu trưởng chậm rãi:

- Cụ thể là các đồng chí cần bao nhiêu thời gian nữa?

Phó tư lệnh Đào trả lời gần như ngay lập tức:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi xin thêm hai tháng nữa ạ!

Lầm nhẩm như đang tính toán một cái gì đó một lát Tổng Tham mưu trưởng ngẩng lên:

- Anh cho tôi biết tình hình triển khai kế hoạch phát triển lực lượng của binh chủng thực hiện như thế nào rồi?

Vẫn phó tư lệnh Đào:

- Báo cáo thủ trưởng! Chấp hành chỉ thị của Bộ hiện tại chúng tôi đã đưa toàn bộ trung đoàn H03 vào Tây Quảng Bình, đơn vị đã ổn định mọi mặt sẵn sàng bước vào chiến đấu được. Một tiểu đoàn của chúng tôi đã xuất phát vào chiến trường B3, theo báo cáo mới nhất mà chúng tôi nhận được thì chỉ một, hai ngày nữa sẽ vào đến vị trí tập kết. Hai tiểu đoàn nữa đang trên đường vào B2, dự kiến cuối tháng Ba sẽ có mặt. Chúng tôi cũng đang xúc tiến thành lập hai tiểu đoàn nữa, một cho B2 và một cho B1. Về huấn luyện chúng tôi đã nâng cấp tiểu đoàn 10 thành T60 tương đương trung đoàn và đã hoàn thành việc chuyển

binh chủng cho số sĩ quan lục quân mới về cùng một khóa sĩ quan chỉ huy và chính trị viên phó đào tạo từ anh em thành viên kíp xe lâu năm. Tóm lại các chỉ tiêu kế hoạch đề ra chúng tôi đều thực hiện đúng tiến độ và có phần sớm hơn một chút.

Tổng Tham mưu trưởng gật đầu tỏ ý hài lòng. Chợt ông ngẩng phắt lên tỏ vẻ hơi ngạc nhiên:

- Thế còn B4 thì sao? Vừa rồi tôi đã điện xuống yêu cầu các anh đưa 2 đại đội vào B4 cơ mà!

Ông Đào hơi ngần ngại:

- Dạ...! Vấn đề này chúng tôi cũng đã có chuẩn bị. Tuy nhiên qua bàn bạc trong Bộ Tư lệnh thì cũng còn một vài ý kiến muốn đề nghị Bộ nghiên cứu lại.

Tổng Tham mưu trưởng hất mạnh mái đầu bạc:

- Ý kiến thế nào? Các đồng chí cứ trình bày thẳng thắn, đừng ngại gì cả!

Nhìn quanh phòng họp một lượt ông Đào sẽ sàng:

- Báo cáo thủ trưởng! Hầu hết các ý kiến trong Bộ Tư lệnh Thiết giáp là đề nghị Bộ không nên đưa xe tăng vào B4 nữa ạ!

Tổng tham mưu trưởng trừng mắt lên:

- Tại sao? Phải có lý do chứ! Tại sao các mặt trận khác đều đưa xe tăng vào được mà lại không đưa vào B4 được?

Không chút bối rối, phó tư lệnh Đào khúc chiết:

- Báo cáo thủ trưởng, có mấy lý do thế này ạ. Một là, ý định của B4 muốn đưa xe tăng vào A Lưới và từ đó đánh xuống Huế. Tuy nhiên, theo chúng tôi biết thì hiện nay từ A Lưới xuống Huế vẫn chưa có đường cơ động cho xe tăng. Điều đó đã được kiểm chứng khi năm 69 một đại đội của chúng tôi được đưa vào trong ấy nhưng không làm ăn được gì cả. Sau này lại phải kéo ra trong chiến dịch Đường Chí- Nam Lào. Lý do thứ hai là B4 cũng khá gần ngoài này, với B5 thì tuy hai mà một đấy. Trong khi đó ở B5 đã có 1 trung đoàn xe tăng và sắp tới có thể hơn nên theo chúng tôi không nhất thiết phải đưa xe tăng vào B4 ạ.

Tổng Tham mưu trưởng lắc đầu:

- Không được! Các anh nghĩ còn “ngắn” lắm! Đường hôm nay chưa có thì mai sẽ có, năm nay chưa có thì năm sau sẽ có. Đến lúc ấy mới điều động lực lượng vào thì có khi thời cơ lại qua mất- Ông hạ giọng- Và lại, A Lưới nó có một vị trí hết sức đặc biệt, là một địa bàn có ý nghĩa chiến lược mà ta với địch phải giành đi, giết lại bao nhiêu lần. Vì vậy, đưa xe tăng vào đó còn có một nhiệm vụ nữa là giữ vững vùng này để làm bàn đạp tiến công xuống đồng bằng. Nếu các anh đưa được xe tăng vào đây rồi đánh xuống Huế thì không khác gì một mũi dao găm đâm vào lưng địch. Các anh hiểu chưa?

Mấy cán bộ xe tăng đều cúi đầu. Đúng là suy nghĩ của họ vẫn chưa đủ tầm thật. Họ chỉ đơn giản nghĩ đến việc đã đưa xe tăng vào là phải đánh được ngay. Về đã nhận thức ra vấn đề tư lệnh Lân đứng dạy:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi đã hiểu rồi ạ!

Tổng Tham mưu trưởng tỏ vẻ quan trọng:

- Nhớ là phải thực hiện đúng theo yêu cầu của các đồng chí ấy đấy- Ông giơ hai ngón tay lên- Một đại đội xe tăng hạng trung, một đại đội xe tăng bơi nước nhé!

Phó tư lệnh Đào vội đứng dạy:

- Báo cáo thủ trưởng. Chúng tôi đã cho chuẩn bị một đại đội xe T59 và một đại đội xe tăng bơi K63-85, loại mà chúng ta vừa xem ngoài trường bắn vừa rồi ấy. Ngay sau đây chúng tôi sẽ điện vào cho anh em trong đó triển khai.

Tổng tham mưu trưởng gật đầu hài lòng:

- Tốt lắm! Đề nghị của các anh về H02, tôi đồng ý cho thêm hai tháng nữa. Các anh muốn làm gì thì làm nhưng phải khắc phục triệt để những nhược điểm đã được chỉ ra hôm nay. Còn việc sử dụng như thế nào Bộ sẽ quyết định sau. Riêng việc đưa các đơn vị khác vào chiến trường thì phải đảm bảo đúng kế hoạch thời gian- Ông nhấn từng tiếng- Chỉ có nhanh hơn chứ không được chậm hơn!- Quay về phía vị sĩ quan đeo quân hàm xanh da trời ông hất hàm- Bên các anh còn nhiều 14 lỵ 5 và 23 lỵ không?

Vị đại biểu phòng không- không quân đứng dậy:

- Báo cáo Tổng Tham mưu trưởng! Mặc dù không còn nhiều nhưng chúng tôi nghĩ rằng có thể đáp ứng được yêu cầu của Thiết giáp.

- Vậy thì Thiết giáp sang làm việc trực tiếp với Phòng không- Không quân nhé, sau đó làm công văn báo cáo để Bộ ra quyết định điều động!- Ông cúi nhìn đồng hồ- Hôm nay ta tạm dừng ở đây! Tôi hy vọng rằng sau hai tháng nữa những yếu kém sẽ được khắc phục triệt để. Còn bây giờ chúng tôi về Hà Nội.

Dứt lời ông đứng dậy, các đại biểu cũng lục tục đứng dậy. Tư lệnh Lân hốt hải lại gần:

- Mời Tổng Tham mưu trưởng và các đồng chí ở lại dùng cơm trưa, giờ cũng đã muộn rồi!

Tổng tham mưu trưởng lắc đầu nhưng miệng cười thật tươi:

- Cảm ơn các anh! Để dịp khác vậy!

Ông dứt khoát bắt tay rồi bước nhanh ra chiếc xe con đã chờ sẵn ngoài cửa hội trường. Chỉ một loáng sau đoàn xe đã mất hút ngoài cổng để lại một luồng bụi dài phía sau.

Chỉ còn mấy ngày nữa là đến Tết Nhâm Tý. Mùa đông năm nay dường như rét hơn, vừa mới tối được một lúc cả xóm Đông đã chìm trong bóng tối, nhà nào nhà ấy đã tắt đèn đi ngủ. Đi sinh hoạt đại đội về Nhật và Lập không vào nhà mà nhẹ nhàng mở cửa bếp chui vào. Hí húi một lát Nhật đã thổi bùng lên ngọn lửa vẫn âm ỉ trong bếp, cậu chất thêm mấy thanh củi nữa vào bếp rồi nhặt mấy củ sắn vứt lẫn lóc phía sau vùi vào bên cạnh. Dân xóm Đông tuy chưa khá giả cho lắm nhưng được cái sắn khoai, sắn. Từ ngày đại đội huấn luyện của trung đoàn H02 về đây bà con đã coi bộ đội như con cháu trong nhà. Cơm thì chẳng có mời nhưng khoai sắn thì cứ để đấy, đứa nào thích ăn thì cứ lấy. Bù lại những ngày nghỉ có công việc gì cánh lính trẻ cũng xúm tay vào làm bằng bằng như việc nhà mình.

Bốn cái bóng nữa lăm lăm bước vào. Dường như con chó nhà cụ Tư cũng đã quen với những người mới tới nên không sủa tiếng nào. Cả sáu tên chen vai thích cánh xung quanh cái bếp, mười hai cánh tay cùng giờ ra trước ngọn lửa. Không hiểu vì sao mà cả sáu cầu thủ của đội bóng đá Trường cấp 3 Nguyễn Trãi vừa nhập ngũ cuối năm 71 lại được chọn hết về đây. Nhật và Lập học trường xe, Dịp học pháo thủ, còn Đức, Trang, Thu học lái xe. Chắc là do bọn chúng to, khỏe nhất trong bốn mươi ba chiến sĩ cùng huyện, lại có trình độ văn hóa cao nhất. Nhưng khác hẳn mọi hôm cứ gặp nhau là chí chóc trêu chọc, đùa cợt hay tranh luận ỏm tỏi, đêm nay cả sáu thẳng ngời lạng phắc như những pho tượng. Có vẻ như bọn chúng đang có việc gì đó rất quan trọng cần giải quyết thì phải. Nhật là người lên tiếng đầu tiên, cậu thì thào vừa đủ nghe:

- Đại đội đã phổ biến thế rồi, các cậu nghĩ thế nào?

Không ai nói gì, có vẻ như mỗi người đều đang theo đuổi những ý nghĩ riêng của mình. Nhật vẫn tỏ ra bình thản, cậu lúi húi trở mình cho mấy củ sắn. Dường như không chịu được nữa Đức bật ra:

- Thế cậu nghĩ thế nào thì nói ra đi!

Nhật bình thản:

- Tớ đã nói với các cậu nhiều lần rồi mà. Nếu được cho về tớ sẽ về chứ dứt khoát là tớ không trốn!

Tất cả lại rơi vào im lặng, chỉ có ngọn lửa vẫn bập bùng reo vui một cách vô tư. Mùi sắn nướng bắt đầu lan tỏa trong căn bếp chật chội. Nhật kéo mấy củ sắn ra, cậu lấy cái que cời gạt sạch lớp tro bám bên ngoài vỏ

rời chia cho mỗi người một củ. Đến lượt Lập lên tiếng:

- Có lẽ tớ cũng không về đâu. Đại đội đã phổ biến thế rồi, chắc là vệ binh trung đoàn đã dăng khắp các ngã đường, đi không lọt mà bị bắt lại thì nhục lắm.

Đức hạ giọng:

- Bọn tớ đã tính kỹ rồi! Chắc chắn vệ binh của trung đoàn chỉ đón lõng ở hai ga Vĩnh Yên, Hương Canh và mấy con đường lớn thôi. Bọn ta cứ đi theo đường bờ ruộng, vòng qua ga Hương Canh rồi bám theo đường sắt về ga Phúc Yên mới lên tàu chắc chắn sẽ thoát.

Thu vận:

- Thế nhờ người ta thông báo về quê hay cho người về bắt thì sao?

Đức hăng hái:

- Sợ đếch gì! Cứ đi chơi tít thò lò đi, trước khi về nhà cẩn thận một tý thì chẳng thằng nào bắt được. Mà ai hơi đâu lại cử người về bắt mấy thằng lính trốn về ăn Tết mấy ngày rồi lại lên.

Dịp đã bóc xong củ sắn, cậu ta ngoạm một miếng to rồi vừa nhai vừa xuýt xoa vì nóng. Nuốt xong miếng sắn cậu mới đứng định:

- Huấn luyện gấp gáp như thế này chắc chắn chỉ vài hôm nữa là bọn ta phải đi chiến trường rồi. Đã vào trong ấy thì chẳng biết sống chết thế nào, chỉ còn mỗi cơ hội này thôi đấy. Tớ thì nhất định phải về ăn Tết với bố mẹ. Biết đâu đây lại là cái Tết cuối cùng của mình!

Tất cả lại im lặng, dường như Dịp đã đánh trúng tâm lý mọi người. Cả sáu thằng lặng lẽ bóc vỏ sắn, lặng lẽ ăn, không có cả tiếng xuýt xoa rồi rít khen ngon như mọi lần. Cuối cùng Nhật lại lên tiếng trước:

- Vẫn biết là như thế rồi nhưng tớ nghĩ về mấy ngày Tết thì có giải quyết được vấn đề gì đâu. Không may bị bắt hay thông báo về địa phương thì nhục lắm!

- Nhục cái gì! Còn hơn là chết mà không được ăn Tết với bố mẹ một lần nữa- Đức vùng vằng- Thôi! Cậu không về thì thôi, còn bọn tớ làm gì thì mặc bọn tớ nhé! Về thôi các cậu!

Đức đứng dậy, Dịp, Trang, Thu cũng đứng dậy theo. Cả bốn làm lúi lách qua cánh cửa bếp ra sân lặng lẽ ra về. Còn lại hai người, Nhật hỏi:

- Cậu quyết định thế nào?

- Thôi! Tớ không về nữa!- Lập khẳng định một cách chắc chắn.

- Ừ! Tớ nghĩ thế là hay hơn. Lúc ra đi chúng mình đã hứa hẹn sẽ cố gắng phấn đấu cho tốt rồi cơ mà. Trốn về bây giờ mà gặp thầy cô, bạn bè tớ thấy xấu hổ lắm- Nhật rút mấy thanh củi cháy dở ra rồi vun tro lấp lại đóng than hồng- Thôi! Đi ngủ đi, muộn rồi.

Cũng lúc đó tại một khu rừng ở vùng Ba Biên Giới đại úy Trần Doãn đang hết đứng lại ngồi không yên. Theo kế hoạch đêm nay đơn vị đầu tiên của tiểu đoàn xe tăng 297 sẽ có mặt tại đây. Tháng Bảy năm ngoái khi đang đảm nhiệm chức vụ tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn huấn luyện Doãn được gọi về Bộ Tư lệnh nhận nhiệm vụ gấp. Về đến nơi anh mới biết mình sẽ cùng với tham mưu phó Kiệt và hai cán bộ nữa được cử vào B3 để chuẩn bị đón xe tăng vào.

Lên đường giữa mùa mưa nên phải mất gần ba tháng đoàn cán bộ xe tăng mới vào đến B3. Từ ngày đó các anh đã lặn lội ngang dọc hầu hết các tỉnh Tây Nguyên để nghiên cứu địa hình đồng thời xác định vị trí đứng chân cho các đơn vị xe tăng sao cho an toàn khi trú quân nhưng cũng phải thuận lợi khi tiếp cận mục tiêu. Cũng may tham mưu phó Kiệt đã có thâm niên công tác tại chiến trường này từ hồi kháng chiến chống Pháp, lại được sự giúp đỡ rất tận tình của Bộ Tư lệnh mặt trận nên việc trinh sát khá thuận lợi. Chỉ có một việc Doãn thấy hơi buồn cười là mặt trận lại biên chế các anh thành một bộ phận trực thuộc Bộ tư lệnh pháo binh B3. Biết là không hợp lý nhưng một là xe tăng chưa vào đến nơi, hai là thấy có lẽ cũng không ảnh hưởng gì lớn nên tạm thời các anh cũng chưa có ý kiến gì.

Sau thời gian trinh sát nhận định chung của đoàn là địa hình Tây Nguyên, đặc biệt ở phía nam sử dụng xe tăng khá thuận lợi. Khi đã có kết luận như vậy đoàn đã điện ngay ra Bộ Tư lệnh và cách đây hơn một tháng tiểu đoàn 297 đã lên đường vào đây. Hôm qua đội tiền trạm của tiểu đoàn đã đến, nếu như không có gì đặc biệt chỉ quãng nửa đêm nay đại đội xe tăng đầu tiên cũng sẽ đến vì chặng cuối cùng này chỉ có hơn hai mươi ki-lô-mét. Các anh đã tổ chức cho đội tiền trạm đi nhận vị trí tập kết của từng đại đội và đêm nay Doãn có mặt tại đây để cùng anh em đón đại đội xe tăng đầu tiên.

Quá nửa đêm một lúc đôi tai lính xe tăng “nồi” của Doãn đã nghe thấy vắng từ rất xa tiếng rú đặc trưng của động cơ xe T54, anh hồ hởi thông báo cho mấy anh em cùng đi:

- Chỉ mười mười lăm phút nữa xe sẽ đến!- Mấy cái đầu cùng nghểnh lên chăm chú lắng nghe, bán tín bán nghi, Doãn cười- Tớ đã nghe thấy tiếng động cơ rồi. Cứ yên chí!

Đúng như dự đoán của Doãn, chừng mười phút sau sự tĩnh lặng của núi rừng đột nhiên bị phá vỡ bởi tiếng gầm rú của hơn chục chiếc động cơ 500 mã lực đang tiến lại gần. Rồi thì chiếc xe đầu tiên cũng xuất hiện. Đầu tiên chỉ thấy một quầng sáng mờ đục của chiếc đèn gầm đang từ từ tiến lại. Một lát sau chiếc xe tăng cắm đầy lá đã lù lù ngay trước mặt. Doãn đứng hẳn ra giữa đường, cái đèn pin bọc vải trong tay anh vẩy lên, vẩy xuống mấy lần. Chiếc xe tăng dạt vào bên đường rồi dừng lại, giảm chân dầu. Từ trên xe một cái bóng cao, gầy nhầy xuống. Doãn tiến lại gần, anh mừng rỡ:

- Độ đấy phải không?

- Vâng! Chào thủ trưởng! Chào các đồng chí!- Cái bóng gầy nhầy rảo bước về phía Doãn, hai người ôm chầm lấy nhau.

Phía sau, mấy chiếc xe tăng cũng đang lừ lừ tiến lại. Doãn bảo Độ:

- Bây giờ đội tiền trạm sẽ đưa cậu vào vị trí của đại đội, cậu xác định vị trí của các trung đội rồi cho anh em đưa xe vào, ngập trang, xóa vết xích xong trước khi trời sáng. Có thể coi đây là vị trí tập kết chiến dịch của đơn vị ta. Sau khi ổn định vị trí trú quân các cậu tổ chức cho củng cố trang bị, huấn luyện bổ sung. Khoảng vài ngày nữa chúng tớ sẽ đưa các cậu đi trinh sát địa hình, chuẩn bị chiến trường. Nếu không có gì thay đổi thì qua Tết ít hôm là chúng ta sẽ đi đánh nhau đấy.

- Vâng ạ!- Độ buông tay Doãn ra rồi đi về cạnh xe, anh gọi với lên một chiến sĩ đang ngồi trên tháp pháo- Đi gọi các trung đội trưởng lên cho tôi.

Chưa đầy ba mươi phút tất cả các xe đã được đưa vào vị trí. Những tiếng động cơ im dần. Sự tĩnh lặng lại được trả về cho vùng rừng ba biên giới.

Hai đêm tiếp theo toàn tiểu đoàn đã có mặt tại vị trí tập kết. Doãn thật sự vui mừng vì sau hơn một tháng hành quân suốt gần nghìn cây số dưới mưa bom, bão đạn của không quân Mỹ ngăn chặn mà chỉ có 3 xe bị rút lại dọc đường, tỷ lệ trang bị đưa vào đến nơi là hơn 90 phần trăm. Anh lập tức điện về báo cáo Bộ tư lệnh.

Nhận được điện từ B3 gửi ra tư lệnh Lân hoan hỉ:

- Thế là yên tâm rồi, gần nghìn cây số mà chỉ bị hao hụt 10 phần trăm. Hy vọng “thằng” 171 cũng sẽ được như vậy.

Phó tư lệnh Đào thì thủng thảng:

- Cũng chẳng biết thế nào mà nói trước được. Tuy nhiên càng ngày anh em mình càng có kinh nghiệm hơn. Hôm qua 171 báo cáo về đã xuống nam đường Chín mà chưa bị thiệt hại gì.

- Có lẽ ta nên tranh thủ cho 177 A và 177 B xuất phát đi là vừa- Ông Lân hào hứng.

- Theo tôi nên để thêm khoảng nửa tháng nữa cho “thằng” 171 xuống sâu thêm ít nữa. Đi quá gần nhau không may bị ùn lại dọc đường rất không có lợi- Phó tư lệnh Đào tỏ ra thận trọng.

- Thế cũng được! Còn tình hình huấn luyện của H02 thế nào rồi?

- Báo cáo anh, tôi vẫn theo dõi thường xuyên. Nhìn chung anh em thực hiện đúng tiến độ và có thể bảo đảm được kế hoạch thời gian trên giao.

Ông Lân không nói gì thêm nhưng tỏ vẻ hài lòng. Càng ngày ông càng nhận ra đằng sau cái vẻ ngoài cay nghiệt, khó gần của con người này là một tinh thần làm việc đến tận tụy, quên mình. Những ác cảm hình thành từ ngày đầu về binh chủng ngày càng vơi đi lúc nào không biết.

Tuy nhiên, kế hoạch thì như vậy nhưng thời gian lại không đợi con người. Hình như đã có những thay đổi lớn trong ý đồ chiến lược nên mới qua Tết ít ngày, khi thời hạn hai tháng mà Bộ giao mới được chừng một nửa thì H02 đã được lệnh cơ động vào Quảng Bình với yêu cầu “có mặt trước 31 tháng 3 nhưng phải tuyệt đối giữ bí mật”. Ngay lập tức chính ủy Ngọc cho mời các ủy viên Thường vụ đảng ủy và thủ trưởng trung đoàn H02 lên hội ý để triển khai thực hiện nhiệm vụ. Mọi người vừa có mặt ông đã vào việc ngay:

- Thưa các đồng chí! Theo mệnh lệnh của trên thì trung đoàn H02 phải có mặt tại Quảng Bình trước ngày 31 tháng Ba. Từ nay đến đó chỉ còn đúng hai mươi ngày. Thời gian như vậy là rất gấp nên tôi mời các đồng chí đến hội ý để tìm ra những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện bằng được ý định của trên. Trước hết đề nghị đồng chí Lãm cho biết tình hình hiện tại của H02 như thế nào, khả năng bao giờ thì có thể lên đường được, khó khăn thuận lợi như thế nào?

Trung đoàn trưởng Lãm và chính ủy Võ ngắt ra một lát vì bất ngờ. Mấy giây sau Lãm mới lật nhanh mấy trang trong cuốn sổ tay trước mặt rồi chậm rãi:

- Báo cáo các thủ trưởng! Theo đúng kế hoạch trên giao thì một tháng nữa H02 mới hoàn thành chương trình huấn luyện và sẵn sàng lên đường. Vì vậy đến thời điểm này tình hình của trung đoàn như sau: đối với khối các đơn vị chiến đấu trang bị đủ, quân số chính thức cơ bản đủ, tuy nhiên do chưa hoàn thành chương trình huấn luyện bổ sung nên trình độ chuyên môn của một số thành viên còn hạn chế, khả năng hiệp đồng chiến đấu giữa các thành viên trong xe với nhau, giữa các xe trong phân đội và giữa kíp xe với bộ binh chưa cao vì chưa kịp hợp luyện và diễn tập. Đối với khối các đơn vị bảo đảm, phục vụ thì còn thiếu rất nhiều thành viên chủ chốt như trưởng xe, lái xe và nhất là thợ sửa chữa... vì theo kế hoạch một tháng nữa số thành viên này mới học hết chương trình- Ngẩng mặt lên nhìn khắp lượt mọi người ông dẫn giọng- Như vậy, hiện tại chúng tôi đang đứng trước một số khó khăn sau: một là quân số chưa đủ theo biên chế, trình độ chuyên môn cũng chưa đáp ứng yêu cầu. Hai là thời gian có mặt tại Quảng Bình trên quy định như vậy là quá gấp, quả thật chúng tôi cũng chưa biết làm thế nào để thực hiện cho được. Ba là hiện tại trong kho của chúng tôi chưa có tý vật chất gì phục vụ cho việc đi chiến đấu cả, từ lương thực, thực phẩm, quân trang, quân dụng tới khí tài vật tư dự trữ.v.v... Vì vậy chúng tôi đề nghị Bộ tư lệnh tăng cường chi viện cho thì may ra một tuần nữa H02 mới có thể lên đường được.

Mấy khuôn mặt cùng cúi xuống trầm ngâm. Có vẻ như nhiệm vụ này thật sự quá sức của trung đoàn. Chợt phó tư lệnh Đào ngẩng lên:

- Đồng chí cho biết cụ thể về việc thực hiện chương trình đào tạo thành viên kíp xe tại đại đội huấn luyện đến đâu rồi? Lái xe đã lái được chưa? Trưởng xe đã chỉ huy xe được chưa?

Trung đoàn trưởng Lãm lại lật sổ tay:

- Báo cáo các đồng chí! Hiện tại đại đội huấn luyện của chúng tôi mới thực hiện được hơn một nửa chương trình. Lái xe thì đã học xong phần cấu tạo xe, lái cơ bản, lái dốc, lái phân đoạn vật cản. Còn trưởng xe, pháo thủ cũng đã học xong được phần cấu tạo vũ khí, điện đài, đã được tập bắn hết các bài cơ bản bằng đạn súng máy thay pháo. Số thợ sửa chữa chủ yếu mới học lý thuyết, còn thực hành rất ít. Nói chung bộ đội hiện có thể sử dụng được trang bị nhưng tất nhiên là tay nghề còn non, khả năng xử trí tình huống và tự sửa chữa, khắc phục hư hỏng nhỏ còn rất hạn chế.

Phó tư lệnh Đào tiếp tục truy:

- Nói tóm lại liệu đã có thể giao xe cho họ được chưa?

Trung đoàn trưởng Lãm ngập ngừng:

- Giao thì... giao được nhưng... cũng lo lắm!

Tham mưu trưởng Dương nãy giờ im lặng giờ mới lên tiếng:

- Theo tôi đã đến tình thế này ta buộc phải cho anh em ra trường sớm rồi kèm cặp thêm trong thực tế cũng được. Tuy nhiên để đảm bảo an toàn trong sử dụng trang bị cần phải bố trí xen kẽ người mới, người cũ để anh em người ta giúp đỡ lẫn nhau. Vào trong kia có thời gian ta sẽ huấn luyện bổ sung thêm.

Chính ủy Ngọc liếc về phía tư lệnh Lâm ra ý hỏi. Tư lệnh Lâm gật đầu:

- Có lẽ cũng chẳng còn cách nào khác. Thời gian gấp lắm rồi. Tôi đề nghị thế này: trung đoàn phải rà soát lại kết quả học tập của từng người một. Đồng chí nào khá có thể giao cho một mình một xe, đồng chí nào còn non có thể bố trí làm dự bị. Hoặc là bố trí xen kẽ trường xe cứng thì lái xe mới, lái xe cũ thì ghép với trường xe mới. Việc này cần làm nhanh để ổn định tổ chức biên chế trước khi lên đường.

Chính ủy Ngọc gật gù:

- Tôi đồng ý với ý kiến anh Lâm. Thế còn tình hình tư tưởng, ý chí quyết tâm của bộ đội thế nào?

Chính ủy trung đoàn Võ trầm ngâm:

- Báo cáo các đồng chí! Qua theo dõi đánh giá chúng tôi thấy ở trung đoàn hiện có hai bộ phận tương đối rõ rệt. Bộ phận chiến sĩ cũ đã qua rèn luyện tại đơn vị nhìn chung tư tưởng vững, ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng lên đường nhận mọi nhiệm vụ. Còn bộ phận chiến sĩ mới nhập ngũ tháng Mười Hai năm ngoái thì có một số có biểu hiện vô kỷ luật. Tết vừa rồi chúng tôi đã quản lý rất chặt mà vẫn có hàng chục đồng chí bỏ ngũ về nhà. Tuy nhiên các đồng chí đó đã lên hết và từ đó đến nay không thấy có biểu hiện gì khác, vẫn chăm chỉ học tập. Theo chúng tôi có lẽ đây chỉ là sự bùng nổ nhất thời của tuổi trẻ mà thôi, có đồng chí trước khi bỏ về còn viết thư để lại cho cán bộ thể này- Võ rút ra một tờ giấy trên đó nguệch ngoạc mấy dòng chữ rồi đọc to- “Em biết chắc chắn chỉ ít ngày nữa đơn vị ta sẽ lên đường đi chiến đấu nên xin phép thủ trưởng cho em về ăn Tết vài ngày với gia đình rồi lại lên. Chúng em không bỏ ngũ đâu!”. Căn cứ vào đó có thể nói nhìn chung về tư tưởng, ý chí quyết tâm của bộ đội không có vấn đề gì lớn. Riêng số chiến sĩ mới này cần phải quan tâm giáo dục nhiều hơn về ý thức tổ chức kỷ luật là được. Hết đây ạ!

Chủ nhiệm chính trị Thu tỏ vẻ tán đồng:

- Tôi đồng ý với nhận định của anh Võ! Qua tiếp xúc với số chiến sĩ mới của H02 tôi nhận thấy thế này: hầu hết anh em có văn hóa, nhiều đồng chí đã tốt nghiệp cấp Ba, có nhận thức tốt về nhiệm vụ của mình. Đặc biệt, rất nhiều đồng chí trong số đó chưa đến tuổi nhưng đã viết đơn tình nguyện nhập ngũ bằng máu. Cho nên tôi cho rằng hầu hết anh em có ý chí quyết tâm cao, không sợ hy sinh gian khổ. Tuy nhiên do vừa mới nhập ngũ, chưa quen môi trường quân đội, tuổi lại còn trẻ nên đôi khi hành động có phần xốc nổi, thiếu suy nghĩ. Tôi tin rằng nhược điểm này sẽ được khắc phục theo thời gian. Tất nhiên chúng ta cũng cần phải chú ý quan tâm giáo dục, rèn luyện cho họ nhiều hơn.

Chính ủy Ngọc ghi vội mấy dòng vào sổ tay rồi ngừng lên:

- Như vậy về mặt chủ quan H02 là không có vấn đề gì lớn, các đồng chí chỉ cần nhanh chóng ổn định tổ chức biên chế, đồng thời giáo dục quán triệt nhiệm vụ cho bộ đội thật yên tâm phấn khởi là được. Về vật chất Bộ tư lệnh sẽ tổ chức cấp phát ngay cho các đồng chí đủ tiêu chuẩn trong ngày một, ngày hai. Chúng tôi sẽ cho xe chở xuống, các đồng chí chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận. Còn bây giờ ta bàn về tổ chức cơ động. Tôi cho rằng đây là khâu quan trọng nhất quyết định chúng ta có mặt đúng thời gian quy định hay không?

Tư lệnh Lâm gật gù:

- Đúng vậy! Đề nghị các đồng chí thảo luận cho kỹ về vấn đề này. Trước hết mời anh Đào cho ý kiến.

Phó tư lệnh Đào chậm rãi:

- Thưa các đồng chí! Quả thật thời gian Bộ dành cho chúng ta cơ động một trung đoàn với đầy đủ quân số, trang bị vào Tây Quảng Bình mà chỉ có hai mươi ngày là quá ngắn trong khi chúng ta không chủ động về phương tiện vận chuyển. Như vậy, thực ra chúng ta cũng chỉ có hai tuần để cơ động vì phải trừ đi một tuần ổn định tổ chức, biên chế và tiếp nhận vật chất. Vì vậy chúng ta cần phải có kế hoạch thật chặt chẽ và tổ chức thật khoa học mới bảo đảm được theo yêu cầu của trên. Cho đến giờ theo tôi ta vẫn phải

chuẩn bị hai phương án. Phương án một là cơ động theo đường bộ. Về vấn đề này ta cũng đã có nhiều kinh nghiệm nên chắc sẽ không có gì khó khăn khi tổ chức thực hiện. Tuy nhiên phương án này có nhược điểm là phụ thuộc nhiều vào chất lượng đường sá, ta lại hành quân với đội hình trung đoàn nên lưu lượng xe rất lớn và rất khó bảo đảm thời gian- Dừng lại một lát như để cho mọi người “ngấm” ông tiếp- Còn phương án hai là tận dụng các phương tiện vận tải của trên để chở xe tăng và xe thiết giáp, còn ô tô đi theo đường bộ. Cụ thể là ta sẽ đi bằng tàu hỏa vào Vinh, từ Vinh vào Quảng Bình sẽ đi bằng tàu thủy nếu có hoặc sẽ hành quân bộ. Đây là phương án tối ưu vì vừa gọn đội hình, vừa tiết kiệm giờ máy nổ và nếu thuận buồm, xuôi gió thì sẽ đạt tốc độ rất cao. Tuy nhiên có cái khó là ta không chủ động về phương tiện. Tôi ước tính trừ 198 đã ở trong kia còn để chuyên chở hết trung đoàn này vào Vinh chúng ta phải cần ít nhất ba đoàn tàu: mỗi tiểu đoàn một đoàn, còn một đoàn dành cho cơ quan trung đoàn và khối trực thuộc. Lại còn tàu thủy nữa, chưa biết có hay không? Vì vậy tôi đề nghị thế này: ta phải chuẩn bị theo cả hai phương án. Một mặt phải làm việc ngay với Cục Tác chiến, Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Đường sắt đề nghị họ giúp đỡ, bố trí kế hoạch cơ động càng sớm càng tốt. Một mặt khẩn trương lập kế hoạch hành quân, phân chia cung chặng và tính toán thời gian cụ thể như ta đã từng làm với các đơn vị trước đây. Sau một tuần nữa mà không có phương tiện chúng ta bắt buộc phải hành quân bộ. Hết ý kiến!

Mấy khuôn mặt lại cúi xuống trầm ngâm. Quả thật là một bài toán khó giải. Mỗi một lúc sau tham mưu trưởng Dương mới có ý kiến:

- Tôi hoàn toàn nhất trí với đồng chí Đào. Ngay chiều nay đích thân tôi sẽ lên làm việc với các cơ quan Bộ và Tổng cục Đường sắt. Tôi sẽ ở lại trên đó cho đến khi nào được việc mới thôi. Còn việc lập kế hoạch hành quân bộ và soạn thảo các chỉ thị bảo đảm tôi cũng sẽ cho anh em làm ngay chiều nay. Ngoài ra tôi đề nghị H02 cũng phải khẩn trương tổ chức một bộ phận tiền trạm vào trước để xác định vị trí đứng chân cho trung đoàn. Nếu cần thiết bên Tham mưu chúng tôi sẽ cử người hỗ trợ.

Mấy cái đầu cùng gật gật ra vẻ đồng tình. Chính ủy Ngọc lại lia thêm mấy dòng vào cuốn sổ tay rồi trịnh trọng:

- Thôi được rồi! Vậy ta cứ thế tiến hành nhé, mắc ở đâu tập trung gỡ ở đó. Còn bây giờ ta thống nhất một vấn đề nữa: hai trung đoàn của ta đã vào B5, vậy thì ta cũng phải tổ chức Bộ tư lệnh tiền phương trong đó. Tôi dự kiến thế này: anh Lân ở lại ngoài này chịu trách nhiệm chỉ huy chung, anh Thu sẽ giúp anh Lân về công tác đảng- công tác chính trị, còn tôi và anh Đào sẽ cùng một số cán bộ cơ quan vào trong đó. Các anh thấy thế có được không?

Tư lệnh Lân lắc đầu:

- Lực lượng chủ yếu ở đâu thì tư lệnh phải ở đó. Binh chủng có ba trung đoàn mà hai ở trong đó tất nhiên tôi phải có mặt chứ!

Chính ủy Ngọc mềm mỏng:

- Theo tôi vị trí của anh là phải ở ngoài này. Đông Xuân này đâu chỉ có mặt trận B5 mà ta còn đánh cả ở B2, B3. Anh phải ở đây để quán xuyến chung chứ. Năm ngoái phải để anh đi cũng là vì bất đắc dĩ mà thôi. Có phải thế không các anh?- Nhìn quanh một lượt không thấy ai có ý kiến gì ông tươi cười- Vậy thì ta kết thúc hội ý ở đây. Các anh ở H02 về khẩn trương tiến hành công tác chuẩn bị và tổ chức đội tiền trạm. Anh Dương thu xếp đi làm việc với các cơ quan trên Bộ ngay. Còn anh Đào theo dõi, đôn đốc giúp việc cung cấp vật chất cho H02. Lưu ý các anh một điều: Bộ yêu cầu chúng ta giữ tuyệt đối bí mật việc cơ động của H02. Vì vậy trong bất cứ khâu nào chúng ta cũng phải thận trọng, đặc biệt là việc giáo dục cán bộ, chiến sĩ của H02. Mời các anh nghỉ!

Hai cán bộ của H02 lập tức đứng dậy chào hỏi mọi người rồi quày quả ra xe. Gương mặt hai người trĩu nặng những lo âu.

Có nằm mơ tham mưu trưởng Dương cũng không thể ngờ việc giải quyết về phương tiện vận tải cho H02 lại thuận lợi đến thế. Chắc là trên Bộ đã có kế hoạch cả rồi nên mọi yêu cầu của Bộ tư lệnh Thiết giáp gần như được giải quyết ngay lập tức. Bên Tổng cục đường sắt hứa sau một tuần sẽ bố trí đủ ba đoàn tàu, mỗi đoàn cách nhau hai đến ba ngày xuất phát từ ga Vinh Yên. Còn Tổng cục Hậu cần cũng hứa như đinh đóng cột: sẽ có đủ tàu thủy để chở xe tăng từ Bến Thủy vào Đồng Hới. Tường phải nằm lì hàng tuần để xin xỏ, chạy chọt nào ngờ chỉ hai ngày mọi việc đã xong xuôi. Tham mưu trưởng Dương như mở cờ trong

bụng.

Trong lúc đó ở H02 công tác chuẩn bị cũng được đẩy lên với tốc độ cao nhất. Chỗ nào cũng thấy rít rít tí mú cả lên. Từng đoàn xe chở lương thực, thực phẩm, khí tài dự trữ ùn ùn đổ về, hàng hóa chất đống ở nhà kho của hợp tác xã Rừng Cam. Đến lượt các tiểu đoàn, đại đội trực thuộc lên nhận về. Quang cảnh nhộn nhịp chẳng khác nào phiên chợ ngày áp Tết.

Cái không khí bình lặng thường nhật ở đại đội huấn luyện cũng bất ngờ bị phá vỡ. Khi các tiểu đội trưởng đang còn đôn đốc bộ đội thay quần áo công tác để ra thao trường thì từng hồi kèn dồn dập nổi lên. Nghe đúng hiệu lệnh kèn báo động di chuyển bộ đội lại quay ngược vào nhà thay quần áo và thu dọn quân tư trang rồi ùn ùn kéo nhau ra vị trí tập trung. Chỉ một loáng hơn một trăm học viên ba lô kèn càn trên lưng đã đứng chật sân kho thôn Đông, mặt mũi cậu nào cậu ấy cứ ngẩn tò te như đang tự hỏi: “không hiểu có chuyện gì mà lại báo động thế này? Đang học dở dang lại chuyển đi đâu, mà sao hôm nay lại xuất hiện nhiều khách lạ thế kia?”. Cả bọn đang ngơ ngác hỏi nhau thì đã thấy đại đội trưởng Nguyễn lên trước hàng quân đồng dục:

- Nghiêm!- Cả hàng quân im phắc như bị điện giật- Hôm nay đại đội tập trung các đồng chí lên đây để thông báo một tin quan trọng. Do tình hình nhiệm vụ có những thay đổi rất to lớn nên mặc dù các đồng chí chưa hoàn thành chương trình huấn luyện cấp trên vẫn quyết định cho các đồng chí ra trường sớm để đi làm nhiệm vụ. Đây là một vinh dự to lớn của chúng ta, chứng tỏ cấp trên rất tin tưởng vào các đồng chí. Về phía ban chỉ huy đại đội chúng tôi rất mong các đồng chí phát huy kết quả học tập trong thời gian vừa qua để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian tới. Sau đây tôi sẽ đọc quyết định điều động, những đồng chí nào nghe đọc đến tên thì hô “có” và bước ra khỏi hàng sau đồng chí cán bộ nhận quân. Rõ cả chưa?

- Rõ!- Tiếng hô đều nhưng không được mạnh mẽ như mọi ngày.

Nhóm sáu cầu thủ trường Nguyễn Trãi từ nãy vẫn đứng túm tụm với nhau ở cuối hàng. Đức thì thầm:

- Hôm nay biên chế về đơn vị chiến đấu là đi chiến trường luôn đấy. Các cậu thấy thiệt chưa? Bảo về Tết lại cứ gan lì không về.

Nhật lắc đầu:

- Nhưng mặt tớ nó mỏng lắm- Ý Nhật nhắc đến chuyện dạo Tết vừa rồi có khá nhiều anh em trốn về bị vệ binh trung đoàn về tận quê bắt lên, sau đó cậu hạ giọng- Còn cậu ở nhà mấy hôm cũng có giải quyết được cái gì đâu? Mà này, không biết bọn mình có được ở với nhau không nhỉ?

Cả bọn chợt ngớ ra trước câu hỏi của Nhật. Ừ, giá mà được ở cùng nhau thì vui biết bao. Tuy nhiên điều đó đã không xảy ra. Nhật, Dịp, Thu được biên chế về tiểu đoàn 66, còn ba tên kia về 244 nhưng mỗi đứa ở một đại đội khác nhau. Cuộc chia tay chỉ đơn giản là một cái bắt tay thật chặt giữa những người bạn. Ngay sau đó từng toán, từng toán lên đường. Bà con xóm Đông đứng thành một vòng xung quanh sân kho lưu luyến nhìn theo, mắt nhiều người lấp lánh ướm.

Nhật đứng cuối trong số hơn hai mươi anh em về tiểu đoàn 66. Cậu đang nhón nhác nhìn xem cụ Tư và mấy đứa nhỏ có ra tiễn mình không thì thấy anh Hàm trung đội trưởng ghé tai người cán bộ nhận quân của 66 nói gì đấy và anh này lớn giọng:

- Đồng chí Nhật đâu? Ra đây có người cần gặp.

Nhật xốc lại ba- lô, hô “Có” một tiếng rõ to rồi tiến lại đầu hàng quân. Cậu chợt sững người. Phía sau anh Hàm là cụ Tư, bên cạnh đó là bố cậu và thằng em út. Trông bố cậu rõ ra đáng mệt mỏi, mái tóc muối tiêu phờ phạc thò ra bên dưới chiếc mũ cát hình như còn bết mồ hôi. Còn thằng em út Nhật mới sáu, bảy tuổi. Nó đang nhìn ngang, nhìn ngửa đầy vẻ lạ lẫm. Có lẽ Nhật không bao giờ nghĩ tới chuyện bố sẽ lên thăm mình như thế này. Đã thế lại đúng vào ngày báo động chuyển quân về đơn vị chiến đấu mới chết chứ. Mà cậu có báo tin về nhà là sắp đi chiến đấu đâu. Vì vậy Nhật chỉ thốt ra được đúng một từ:

- Bố!

Bố Nhật nén mặt mỗi, gượng cười:

- Thấy mấy đứa cùng đi nó viết thư về báo sắp sửa đi chiến trường nên bố với em lên thăm con.

Quả thật là không đúng như cậu muốn nhưng nhìn vẻ mệt mỏi của bố Nhật cũng thấy thương thương:

- Bố đạp xe lên à?

Ông bố Nhật gật đầu:

- Ừ! Bố với bác Ba đạp xe lên- Ngần ngừng giây lát ông mới tiếp- Còn mẹ con với bác Ba gái thì đi tàu lên sau.

Giá như đất có sụp dưới chân cũng không làm cho Nhật thấy giạt mình hơn. Nếu mẹ cậu mà có mặt ở đây vào lúc này thì có lẽ cái sân kho này sẽ ngập đầy nước mắt mắt. Chính vì cái tính mau nước mắt của mẹ mà cậu đã đi là đi thẳng, một đi không trở lại cho nhẹ nhàng. Thế mà giờ đây mẹ cậu lại đang trên đường tới đây. Lại vào đúng lúc nước sôi, lửa bỏng thế này mới chết chứ. Đằng kia người cán bộ nhận quân có vẻ nóng ruột tợn, anh hết nhìn dọc hàng quân đã đội ngũ sẵn sàng lại ngó sang chỗ bố con Nhật. Bí quá, Nhật đành túm áo trung đội trưởng Hàm:

- Anh ơi! Làm sao bây giờ?

Hàm cũng thấy khó xử. Anh em ở với nhau mới có hai tháng nhưng anh rất quý Nhật. Nó hiền lành nhưng chấp hành quy định rất nghiêm, lại rất chịu khó học hỏi nên trình độ hơn hẳn các đồng đội cùng lứa. Cái Tết vừa rồi đấy, hàng chục bạn bè bỏ về thăm nhà nhưng Nhật vẫn trụ lại đúng như đã hứa với anh. Mấy ngày Tết chẳng đi đâu chỉ nằm nhà đọc sách. Nhật cũng đã tâm sự với anh về hoàn cảnh gia đình, về cái tính hay khóc và bệnh mau nước mắt của mẹ. Đã nghe rõ câu chuyện giữa bố con Nhật nên anh biết cậu ta đang rất bối rối. Suy nghĩ giây lát Hàm chạy lại chỗ người cán bộ nhận quân của tiểu đoàn 66. Chẳng biết hai người nói với nhau những gì, chỉ thấy người cán bộ nhận quân gật đầu thật mạnh rồi quay lại hàng quân đang đứng nghiêm hô to:

- Theo tôi, đi thường bước!

Hàm còn đứng lại bắt tay hết lượt anh em trong hàng rồi mới quay lại chỗ bố con Nhật, anh tươi tỉnh nói với bố Nhật:

- Cháu đã nói với các anh bên ấy về tình hình nhà mình. Các anh ấy đồng ý cho Nhật ở lại với gia đình hôm nay. Đúng 8 giờ sáng mai Nhật phải có mặt bên đó.

Nhật thở phào nhẹ nhõm. Dù sao thế cũng tốt chán. Ở bên này còn mấy anh cán bộ khung, còn gia đình cụ Tư chắc mẹ sẽ đỡ buồn hơn. Bố Nhật thì túm tay Hàm, giọng đầy cảm động:

- Cảm ơn anh nhiều lắm.

Hàm cười hiền lành:

- Dạ! Có gì đâu ạ- Anh quay sang Nhật nói nhỏ- Nhớ thu xếp mọi thứ cho gọn gàng. Sáng mai, đúng 7 giờ ra chỗ cây mít đầu làng gặp tôi. Tôi sẽ đưa cậu sang bên ấy.

Không biết vì lý do gì mà lần này mẹ Nhật lại “gan” thế. Từ lúc gặp Nhật ở ga Hương Canh cho đến tận sáng sớm hôm nay mẹ Nhật không khóc một tý nào. Nhật đã mừng thầm. Cậu vốn sợ nhất nước mắt của mẹ. Nếu mẹ cứ như thế này cậu lên đường sẽ nhẹ nhàng hơn. Nhớ lại buổi sáng cách đây gần ba tháng hôm cậu nhập ngũ mà Nhật thấy rùng mình. Hôm ấy, mấy đứa bạn đã xe đạp sẵn sàng ngoài sân mà cậu không thể dứt ra mà đi được. Mẹ cậu khóc lên, khóc xuống, khóc như cậu đã đi là không trở lại. Mãi cho đến lúc cậu gất lên mẹ cậu mới bớt khóc. Tranh thủ lúc ấy Nhật chạy ra giục các bạn đi thật nhanh. Thế mà lần này mẹ có vẻ bình tĩnh lắm. Nhật ngạc nhiên, không lẽ từ ngày cậu đi tính tình mẹ mình đã đổi khác.

Mới sáng sớm, lúc sương mù còn chưa tan mẹ Nhật đã cùng chị Kim nổi lửa nấu món cơm nếp. Đó là món mà Nhật thích ăn từ hồi ở nhà. Cơm nếp chín tới mẹ phi một ít hành lên rồi rưới lên trên. Mùi cơm nếp, mùi hành phi thơm văng cả nhà. Đang rửa mặt ngoài giếng mà Nhật cứ tứa nước bọt ra đầy miệng. Cậu thoáng nhớ những buổi sáng mùa đông cả nhà ngồi quây quần bên nồi cơm nếp thơm lừng. Mẹ cậu cứ phải lấy đũa cả gõ vào những bàn tay nhàu nhàu đòi bốc trộm. Cậu giục thằng em rửa mặt cho nhanh để

còn vào ăn cơm. Sương đã tan dần nhưng trời lại lất phất mưa. Trời rét đậm.

Cả nhà đã quây quần ngay trong gian bếp nóng sực và thơm lừng mùi cơm nếp. Cụ Tư đón bát cơm mẹ Nhật đưa nhưng không ăn ngay mà cứ hít hà khen cơm thơm. Bố Nhật lặng lẽ nhai từng miếng nhỏ. Tính ông vẫn vậy. Mẹ Nhật cũng lẳng lặng chăm chút cho mọi người, Nhật phải giục mãi mẹ mới ăn vài miếng. Chỉ thằng em út Nhật là vô tư. Nó cũng thích món này. Chiều hôm qua lại được anh đưa đi xem xe tăng nên nó thích lắm, bây giờ cứ ba hoa chích chòe. Vừa ăn Nhật vừa phụ họa với em, cậu nghĩ bụng “Cũng may mà có nó chứ không mình cũng không thể nuốt nổi”. Mẹ cậu vẫn và cơm đầy nhưng dường như hồn vía mẹ đang để ở đâu đâu. Còn đôi mắt thì đã đỏ mọng lên.

Nhìn mắt mẹ Nhật biết rằng suốt từ hôm qua mẹ cậu đã cố gắng kìm giữ. Có thể mẹ không muốn khóc trước mặt mọi người trong gia đình cụ Tư. Có thể mẹ không muốn khóc trước những người đồng đội của cậu. Nhưng giờ phút chia tay sắp đến chắc mẹ sẽ khó mà giữ được. Nhật vừa ăn vừa nghĩ cách làm sao để mẹ không ra chỗ đầu làng. Nhưng biết tìm lý do gì bây giờ?

Từ phía sân kho một hồi kèng dài vang lên. Nhật và nốt bát cơm đang ăn dở rồi buông bát đĩa đứng dậy, cậu cố nở nụ cười thật tươi:

- Sáu rưỡi rồi- Cậu ngó ra ngoài sân. Ngoài trời mưa đang lầy phây như rắc bột. Gió đông bắc vẫn nổi từng cơn. Cậu quay vào nói nhỏ- Trời rét lắm. Bố mẹ và em cứ ở nhà cũng được.

Mọi người cũng đã buông đĩa bát cả. Chị Kim nhanh chóng thu dọn mâm bát. Cụ Tư ngó ra ngoài trời rồi tham gia:

- Cháu nó nói phải đấy. Trời lạnh lắm. Lại mưa nữa. Mà từ đây sang chỗ 66 cũng gần thôi.

Không ai nói gì. Mãi sau bố Nhật mới lên tiếng:

- Vâng! Nhưng đã lên đến đây chúng tôi cũng muốn tiễn cháu một chút.

Bố đã nói vậy nghĩa là không thay đổi gì nữa. Nhật lẳng lặng lên nhà chuẩn bị ba lô. Chẳng biết chạy vạy ở đâu ra mà bố mẹ cậu mang lên cho cậu một gói quà to tướng, có cả một tút thuốc lá Tam Thanh sợi vàng ươm. Chỉ một loáng chiếc ba lô to kèng đã được gói buộc xong. Trong đầu Nhật bây giờ chỉ rối lên cách đối phó với cơn khóc của mẹ.

Lúc cả nhà ra đến cây mít còi đơn độc ở đầu làng thì anh Hàm đã đứng đợi ở đó. Từ ngoài cánh đồng trống trước mặt gió thốc mạnh từng cơn. Mưa hình như có nhẹ hạt hơn nhưng hai bàn tay vẫn giá buốt. Bố Nhật mím chặt đôi môi nhợt nhạt. Mọi điều cần nói với con ông đã nói rồi. Mà có gì để nói nhiều đâu. Bốn phen thằng con trai lúc đất nước lâm nguy thì phải thế thôi, ông tin là Nhật hiểu. Còn với ông, ông biết rằng rất có thể đây là lần cuối cùng bố mẹ, con cái được gặp nhau. Nhưng có phải một mình gia đình ông thế đâu. Trên đất nước này nhà nào chẳng vậy. Cũng còn may là ông đã kịp đưa mẹ nó lên thăm. Cái thằng đến là gan, ngay cả lá thư gần đây nhất nó có nói gì đến chuyện sắp phải đi chiến đấu đâu. Ông biết chuyện này là nhờ mấy đứa bạn nó viết thư về nhà đấy chứ. Mẹ Nhật vẫn túm chặt cái khăn đen trùm quanh đầu, hai chéo khăn áp chặt vào miệng. Chắc chắn là mẹ đang cố kìm mình. Thằng em út thì vẫn bấu chặt tay Nhật. Nhật thầm hy vọng có anh Hàm ở đây chắc mẹ sẽ đỡ khóc hơn. Thì đấy, suốt từ hôm qua đến giờ mẹ vẫn giữ để không khóc trước mặt người lạ cơ mà. Chừng như cũng muốn động viên bố mẹ Nhật nên anh Hàm cố tỏ vẻ tươi tỉnh:

- Hai bác cứ yên tâm. Các cậu ấy chuyển về đơn vị mới còn tiếp tục huấn luyện một thời gian nữa rồi mới đi. Mà có vào trong kia chắc cũng còn lâu mới phải đánh nhau. Xe tăng bọn cháu thì cứ phải chiến dịch lớn lớn một chút mới tham gia.

Bố Nhật cũng gật gù:

- Chúng tôi cũng biết thế. Thôi thì...- Ông bỏ lửng câu nói.

Hàm chỉ tay về phía ngọn đồi xa xa, mờ mờ sau màn mưa bay dày đặc:

- Tiểu đoàn 66 ở chỗ kia, hai bác ạ! Giá như bên ấy có nhà chiêu đãi thì hai bác sang bên đó với Nhật mấy hôm cũng được. Nhưng tiếc quá, chỉ có trên trung đoàn bộ mới có bác ạ!

Bố Nhật gượng cười:

- Chúng tôi lên thăm em nó thế này cũng được rồi, anh ạ!

Có lẽ muốn để cho Nhật nói chuyện riêng với bố mẹ nên anh Hàm đã bước lên phía trước vài bước, anh gỡ cái áo mưa ra quàng vào người. Nhật gỡ tay thẳng em ra, cậu bảo nhỏ nó:

- Ra với bố đi! Về nhà ngoan nhé!- Cậu quay lại đứng đối diện với bố, mẹ- Thôi, bố mẹ về đi! Con đi đây!

Nhật vừa dợm người định quay đi thì mẹ cậu bật khóc. Dường như bao thương nhớ dồn nén trong lòng đến bây giờ mới được giải tỏa nên mẹ cậu khóc như mưa, như gió. Nhật nhìn nhỏ nhìn quanh, cậu cầm tay mẹ ngập ngừng:

- Mẹ nín đi không người ta cười cho.

Dường như không còn quan tâm đến điều gì nữa, mẹ Nhật vẫn bấu chặt lấy tay đứa con và không ngừng khóc. Lẫn trong tiếng khóc là những tiếng nói ai oán đứt đoạn:

- Con ơi... Con đi thế... bao giờ mới về?

Nhật cố gượng cười:

- Mẹ buồn cười thật. Cứ làm như con không bao giờ về nữa ấy!- Nhật nhìn sang bố. Đôi môi bố vẫn mím chặt nhưng đôi mắt thì ầng ậc nước. Thăng em út chẳng biết gì, bây giờ thấy mẹ khóc nó cũng cất tiếng khóc theo. Tiếng khóc của nó hòa vào trong tiếng khóc của mẹ làm Nhật càng bối rối. Biết rằng mình sẽ không thể chịu đựng được nữa nếu cứ đứng lại đây, Nhật dứt khoát- Thôi, bố đưa mẹ về đi! Con đi đây!

Nói rồi, cậu dứt tay mình ra khỏi tay mẹ. Mẹ Nhật gần như đổ sụp xuống. Bà khóc to hơn nhưng Nhật vẫn quay đi. Cậu xoắn mạnh cái ba lô rồi dẫn bước về phía quả đồi mờ mờ phía trước.

Mẹ Nhật òa lên khóc to hơn. Thăng em út cũng vậy. Nhật không dám ngoảnh lại. Cậu rào bước vượt cả anh Hàm. Trong màn mưa dày đặc bay xiên xiên theo những cơn gió, tiếng khóc của mẹ cậu cứ văng vẳng dội đến, nghe thật buốt lòng.

Trong khi người anh em H02 còn đang tất bật chuẩn bị cho việc hành quân thì trung đoàn H03 đã tổ chức cho cán bộ đi chuẩn bị chiến trường. Về phía Bộ tư lệnh thì chính ủy Ngọc và phó tư lệnh Đào cũng đã vào đến Bộ tư lệnh mặt trận.

Vừa vào đến nơi ông Đào đã đề nghị được gặp ngay Tư lệnh mặt trận để nắm tình hình và ý định sử dụng xe tăng. Thấy vẻ nôn nóng của người chỉ huy xe tăng tư lệnh mặt trận điềm đạm:

- Cứ bình tĩnh ngồi xuống đã nào! Thế tình hình cơ động H02 vào đây thực hiện đến đâu rồi?

Đang định đi hỏi lại trở thành người bị hỏi phó tư lệnh Đào hơi bất ngờ nhưng rồi nhanh chóng lấy lại được sự bình tĩnh:

- Báo cáo anh! Cũng may được các cơ quan trên bộ và các đơn vị bạn nhiệt tình giúp đỡ nên việc cơ động của H02 tương đối thuận lợi. Hiện đã có một tiểu đoàn đến vị trí tập kết, một tiểu đoàn đang nằm ở Bến Thủy chờ tàu, một tiểu đoàn nữa và khối trực thuộc cũng đã lên tàu trên đường vào Vinh. Nếu không có gì trục trặc lớn thì H02 sẽ có mặt tại vị trí tập kết chiến dịch sớm hơn quy định được vài ngày.

- Thế thì tốt! Chắc là các cậu có phần bị bất ngờ về quyết định này của Bộ phải không?- Tư lệnh mặt trận

hơi mỉm cười.

- Đúng vậy! Các thủ trưởng làm chúng tôi chạy “bỏ hơi tai” ra mới kịp.

Tư lệnh mặt trận hạ giọng tỏ vẻ thông cảm:

- Các cậu thông cảm! Thực ra lúc đầu trên dự kiến hướng chủ yếu của Đông- Xuân năm nay là B2 cơ. Tuy nhiên sau khi xem xét lại tình hình mới quyết định lấy Tri- Thiên này làm hướng chủ yếu, còn B2, B3 làm hướng hỗ trợ. Chính vì vậy mới quyết định điều H02 vào đây gấp như thế- Ông chột đổi giọng- Thế so với hôm diễn tập kiểm tra anh em có tiến bộ nhiều không?

Phó tư lệnh Đào cũng trầm giọng xuống:

- Báo cáo anh! Được thêm gần một tháng huấn luyện anh em có tiến bộ nhiều nhưng theo tôi cũng chưa thật mỹ mãn. Ngoài ra điều vào gấp thế này tôi lo anh em người ta không có thời gian trinh sát chuẩn bị chiến trường, chắc chắn khi bước vào chiến đấu sẽ gặp nhiều khó khăn.

Tư lệnh mặt trận gật đầu:

- Chúng tớ cũng biết thế! Vì vậy trước mắt vẫn để H02 làm dự bị của mặt trận thôi để anh em người ta có thời gian chuẩn bị. Ngay khi toàn trung đoàn có mặt đủ mặt trận sẽ giao nhiệm vụ cụ thể.

Gương mặt phó tư lệnh Đào hơi giãn ra một chút:

- Vâng! Thế thì may quá! Vậy còn H03 đề nghị anh cho biết ý định sử dụng của mặt trận thế nào?

Tư lệnh mặt trận vẫy phó tư lệnh Đào lại gần tấm bản đồ vẫn treo trên vách hầm, ông rút cây bút trong túi ngực ra làm que chỉ và nói vừa đủ nghe:

- Theo quyết tâm của trên Đông Xuân năm nay ta phấn đấu giải phóng tỉnh Quảng Trị và nếu có thể thì cả Thừa Thiên. Vì vậy, căn cứ vào tình hình phòng ngự của địch và các mặt khác ý định chung của mặt trận là thế này: sẽ tổ chức tiến công theo bốn cánh. Cánh bắc có nhiệm vụ tiêu diệt các mục tiêu vòng ngoài ở phía bắc và tây bắc Đông Hà như Đồi Tròn, Động Mã, Cồn Tiên, miếu Bái Sơn, Quán Ngang để mở cửa tiêu diệt cụm cứ điểm Đông Hà. Đây là cánh chủ yếu của chiến dịch. Cánh tây có nhiệm vụ tiêu diệt địch ở Động Toàn, Ba Tum, Mai Lộc, Đầu Mầu và sẵn sàng tiến công Ái Tử là sở chỉ huy sư đoàn Ba ngụy. Cánh nam có nhiệm vụ tiêu diệt địch ở nam và bắc sông Thạch Hãn, chủ yếu là ở khu vực Phụng Hoàng, Động Ông Do và một đoạn quốc lộ Một nhằm chia cắt địch, cô lập Đông Hà với Quảng Trị. Cánh thứ tư là cánh đông nhằm ngăn chặn địch rút chạy ra biển và hỗ trợ đồng bào nổi dậy, đồng thời có nhiệm vụ bao vây địch ở phía đông. Ngoài ra sẽ tổ chức một cánh vu hồi ở phía tây xuống Huế- Ông khoa bút một vòng xung quanh khu vực Đông Hà rồi chỉ vào hai mũi tên đỏ to nhất- Về sử dụng xe tăng ý định của mặt trận thế này: tăng cường một tiểu đoàn cho cánh bắc, một tiểu đoàn cho cánh tây, còn một tiểu đoàn làm dự bị cho mặt trận. Theo mình được biết thì H03 đã tổ chức cho cán bộ đi chuẩn bị chiến trường và hiệp đồng chiến đấu với bộ binh rồi. Nói chung cho đến giờ ta vẫn giữ được bí mật tuyệt đối và chưa thấy bọn địch có phản ứng gì. Hôm vừa rồi Nguyễn Văn Thiệu bay ra đây thị sát Quảng Trị, tỉnh trưởng Phan Bá Hòa vẫn huyênh hoang: “tình hình an ninh của Quảng Trị đã đạt tới 100 phần trăm”. Nếu ta vẫn giữ được thế này chắc chắn chúng sẽ bị bất ngờ.

Phó tư lệnh Đào gật gù cái đầu, trong thâm tâm ông thật sự thán phục tài đánh giá tình hình và điều quân, khiến tướng của Bộ Thống soái tối cao. Mặt khác ông cũng thấy yên tâm hơn vì H02 chỉ được sử dụng làm dự bị cho chiến dịch nên sẽ không quá cật rập. Trong đầu ông phác nhanh một kế hoạch làm việc nên vội đứng dậy:

- Thế thì xin phép tư lệnh tôi xuống với anh em H03 xem họ chuẩn bị thế nào rồi?

Tư lệnh mặt trận vui vẻ:

- Được! Cậu đi đi! Nhưng nhớ phải quay về đây trước 30 tháng Ba nhé!

Vừa chập tối phó tư lệnh Đào đã giục lái xe Năm và trợ lý tác chiến Trần Bắc lên đường đi về sở chỉ huy trung đoàn H03. Gần một giờ sau xe đã ra đến đường 15, ba thầy trò chắc chắn sẽ đến H03 sớm. Nhưng

thật không ngờ: con đường 15 lầy lội bụi mù mù những đoàn xe tải trùm kín lá ngụy trang lầy lội chạy bất chấp máy bay Mỹ vẫn đang đánh phá đầu đó phía trong. Hết xe chở người đến xe chở hàng, xe kéo pháo cứ như từ dưới đất mọc lên thành ra chiếc xe con đơn độc cứ chạy được một quãng lại phải nép mình vào sát rìa để nhường đường. Bụi mù mịt quện với sương đêm nên càng quánh đặc, nó luồn vào mọi ngõ ngách trong xe và không chịu tan đi. Ông Đào đã phải lấy cái khăn mặt ướt từ bi đông ra thấm cho ẩm để bịt mũi, bịt mồm mà vẫn thấy trong miệng cứ có cảm giác sạn sạn. Đôi mắt kính bất ly thân cứ chốc chốc lại mờ đi vì bụi, lau mãi rồi đâm chán ông cứ mặc kệ. Nhìn những đoàn xe dài dằng dặc đang đi vào ông lơ mơ hiểu tầm cỡ chiến dịch này sẽ lớn đến thế nào. Chắc chắn đó sẽ là chiến dịch lớn nhất từ trước đến nay. Chẳng thế mà trên lại huy động đến hai trung đoàn xe tăng ở mặt trận này.

Cứ lúc đi lúc dừng như vậy quá nửa đêm phó tư lệnh Đào mới đến được sở chỉ huy của trung đoàn H03. Thấy đã muộn ông bảo đồng chí trực ban không đánh thức ban chỉ huy dậy nữa, sáng mai gặp sẽ làm việc luôn rồi giục trợ lý Bắc và lái xe đi ngủ.

Giục mọi người đi ngủ nhưng chính ông lại trần trọc không thể nào ngủ được. Không phải vì những cơn gió lạnh từ hồ Cẩm Ly hun hút thổi về, cũng không phải vì những vết thương cũ đang nhức nhối mà có lẽ do những cảm xúc rất khó tả đang rạo rức trong lòng. Mới chỉ bốn năm trôi qua mà cái binh chủng ông gắn bó như máu thịt đã có sự trưởng thành vượt bậc và đang được tham dự vào một chiến dịch lớn với quy mô lớn chưa từng có. Những chiếc xe tăng dũng mãnh không chỉ xuất hiện ở những chiến trường gần hậu phương miền Bắc mà nó đã có mặt ở Tây Nguyên, thậm chí cả ở miền Đông Nam Bộ. Chắc chắn binh chủng của ông sẽ có những đóng góp to lớn nay mai. Tuy nhiên trong sâu thẳm cõi lòng của ông cũng canh cánh một nỗi lo: sự phát triển quá nhanh về lượng thường cũng kéo theo những bất cập về chất. Thì đấy, hàng trăm cán bộ từ Lục quân về chỉ được huấn luyện chuyển binh chủng trong vòng ba tháng, số khác mặc dù đã là thành viên kíp xe lâu năm nhưng với sáu tháng bồi dưỡng ở trường chắc chắn khả năng tổ chức chỉ huy bộ đội sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Cán bộ đã vậy, chiến sĩ cũng chẳng khá hơn: gần một nghìn chiến sĩ mới chỉ được học qua một nửa chương trình đã phải giao trang bị để đi chiến đấu đợt này. Mà “chiếc áo thì chẳng thể làm nên thầy tu”. Biết thế là non, là gượng ép nhưng không còn cách nào khác. Mệnh lệnh cấp trên, yêu cầu của chiến trường không thể không thực hiện. Những suy nghĩ lan man lại kéo ông trở về với quá khứ những năm khổ luyện ở nước bạn. Ở bên đó để đào tạo một thành viên kíp xe phải mất hàng năm. Còn cán bộ trước khi học về quản lý chỉ huy thì cũng phải được huấn luyện lái được xe và sử dụng thành thạo mọi loại trang bị trên xe. Cho đến giờ ông vẫn không hiểu tại sao cấp trên vẫn chưa đồng ý cho binh chủng thành lập Trường sĩ quan và các trung tâm đào tạo thành viên kíp xe. Với đặc thù một binh chủng kỹ thuật, sử dụng các loại trang bị hiện đại mà chưa có một ngôi trường cho ra hồn để đào tạo cán bộ, còn các đơn vị chiến đấu tự đào tạo lấy thành viên thì không ổn một chút nào. Nó không có sự chuyên sâu cần thiết. Trong thâm tâm ông tự bảo mình sau đợt này sẽ phải đề nghị mạnh hơn nữa, có lý lẽ hơn nữa để cấp trên chấp thuận ý định này. Cứ lan man như vậy mãi đến gần sáng ông mới chớp được mắt.

Mặc dù chỉ ngủ rất ít nhưng phó tư lệnh Đào vẫn tỏ ra hoàn toàn tỉnh táo và khỏe mạnh khi bước vào hầm họp của trung đoàn H03. Trừ trung đoàn phó Lê Trung Sơn đang tiếp tục bám địch còn ban chỉ huy trung đoàn có mặt đủ. Niềm nở đáp lại lời chào của mọi người xong phó tư lệnh Đào vào việc ngay:

- Chúng ta không có nhiều thời gian nên phải tranh thủ vào việc. Bây giờ tôi đề nghị các đồng chí báo cáo về ý định sử dụng lực lượng của trung đoàn và kết quả công tác chuẩn bị chiến đấu cho đến thời điểm hiện nay ra sao.

Trung đoàn trưởng Đỗ đứng dậy tiến sát đến tấm bản đồ treo trên vách hầm với tay cầm que chỉ rồi trình trọng:

- Báo cáo phó tư lệnh! Căn cứ vào mệnh lệnh của trên, căn cứ vào tình hình các đơn vị trong trung đoàn chúng tôi đã giao nhiệm vụ cho các đơn vị như sau: tiểu đoàn 512 thiếu một đại đội sẽ đi phối thuộc với sư đoàn B08 tiến công địch trên cánh bắc, cụ thể là tiêu diệt địch ở Miếu Bái Sơn để mở cửa tiến công Đông Hà- Chiếc que chỉ được gí vào một cụm cứ điểm vẽ bằng chì xanh rồi rê tiếp sang một điểm khác- Tiểu đoàn 397 sẽ phối thuộc cho B04 tiến công địch ở điểm cao 241 và quận lỵ Mai Lộc trên cánh tây. Riêng đại đội 2 của tiểu đoàn này sẽ tăng cường cho B24 tiến công La Vang, thực hiện chia cắt địch ở Bến Đá. Còn tiểu đoàn 3 sử dụng làm lực lượng dự bị. Hiện nay trung đoàn đang tổ chức cho cán bộ đi trinh sát thực địa, bản thân tôi cũng vừa mới ở trong ấy ra ngày hôm kia. Sau đó sẽ tổ chức cho các đơn vị cơ động vào vị trí tập kết chiến đấu. Dự kiến khoảng ngày N trừ 2 các đơn vị sẽ có mặt tại vị trí quy định. Báo cáo hết!

Mắt vẫn chăm chú nhìn vào tấm bản đồ phó tư lệnh Đào gật đầu:

- Được rồi! Bây giờ đồng chí cho biết vị trí tập kết chiến đấu của các đơn vị và đường cơ động đến đó thế nào, các lực lượng bảo đảm ra sao?

Trung đoàn trưởng Đỗ cúi xuống dò tìm trên bản đồ rồi lấy que chỉ chỉ vào mấy điểm:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi xác định vị trí tập kết của 512 tại phía tây Miếu Bái Sơn. Từ đây đến đó khoảng hơn năm mươi ki-lô-mét. Đường cơ động sẽ theo đường 15, vượt sông Bến Hải tại Bến Tắt vào Gio Linh. Còn tiểu đoàn 397 hiện đang ở Na Lai bên Lào sẽ cơ động theo đường quân sự làm gấp về tập kết ở Đông Hướng Hóa. Chiều dài đường cơ động khoảng trên 150 ki-lô-mét. Về bảo đảm cơ động do công binh của mặt trận là chủ yếu. Trong đợt chuẩn bị chiến trường vừa qua chúng tôi cũng đã trinh sát cả đường cơ động và thấy rằng chất lượng đường bảo đảm tương đối tốt.

Đầu vẫn gật gù như lơ đãng nhưng rồi một câu hỏi nữa bỗng bất ngờ được phó tư lệnh Đào tung ra:

- Anh Đỗ cho biết tại sao 512 tiến công trên hướng chủ yếu mà lại sử dụng tiểu đoàn thiếu, còn một đại đội của nó đi đâu?

Đỗ hơi giật mình, anh vội trả lời:

- Xin lỗi thủ trưởng, tôi báo cáo chưa hết. Chả là vừa qua chúng tôi đã nhận được điện của Bộ Tư lệnh yêu cầu đưa hai đại đội vào A Lưới để sẵn sàng vu hồi vào Huế từ hướng Tây. Xét các đơn vị trong toàn trung đoàn chúng tôi thấy có đại đội 4 của 512 và đại đội 8 của tiểu đoàn 3 là khá nhất nên đã điều hai đại đội này đi rồi ạ.

Phó tư lệnh Đào nhăn mặt:

- Tôi đồng ý việc đó. Nhưng tại sao điều nó đi rồi các anh lại không bổ sung lực lượng cho 512. Các anh quên nguyên tắc tập trung lực lượng trên hướng tiến công chủ yếu, vào mục tiêu chủ yếu rồi à?

Trung đoàn trưởng H03 hơi bối rối:

- Báo cáo phó tư lệnh! Trên điều đại đội 4 đi lúc cán bộ trung đoàn đang đi chuẩn bị chiến trường cả, ngay cả đại đội trưởng và một trung đội trưởng của "nó" cũng đang đi trinh sát ở trong đó. Còn chúng tôi cũng vừa mới về và nghe ở nhà báo cáo lại nên chưa kịp xử lý gì cả.

Phó tư lệnh Đào nhướn con mắt lạnh nên tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Đại đội trưởng vẫn còn đang đi chuẩn bị chiến trường thì ai chỉ huy nó?

Chính ủy Bùi Văn đứng dậy:

- Báo cáo phó tư lệnh, không kịp gọi anh em ra nên chúng tôi đã quyết định điều đồng chí Bùi Quang Thuận về làm đại đội trưởng đại đội 4 rồi ạ. Còn đại đội 8 thì vẫn nguyên khung cũ ạ.

Ông Đào nhăn trán:

- Đưa đơn vị đi chiến đấu độc lập là một nhiệm vụ hết sức khó khăn. Thế mà các anh lại để đội hình cán bộ của nó chấp vá thế mà được à?

Chính ủy Văn hơi bối rối:

- Báo cáo, chúng tôi cũng biết thế nhưng cũng không có cách nào khác. Tuy nhiên, trong số cán bộ đại đội có đồng chí chính trị viên phó Vũ Đăng Toàn vốn là lái xe, đã từng vào A Lưới năm 69. Ngoài ra chúng tôi còn bố trí đồng chí Nguyễn Đức Hiến nguyên là đại đội trưởng đại đội 9 hồi đó đi cùng để giúp đỡ đồng chí Thuận ạ.

Phó tư lệnh Đào phẩy tay:

- Thôi được rồi! Tình hình như vậy thì ta cũng đành chấp nhận vậy. Nhưng có một yêu cầu là các anh phải

bổ sung lực lượng ngay cho 512. Rõ chưa?

- Rõ!- Cả mấy cán bộ trung đoàn cùng trả lời.

- Thế còn việc tổ chức chỉ huy thế nào? Kinh nghiệm chỉ rõ rồi, không thể cứ giao nhiệm vụ cho xe tăng đi phối thuộc với bộ binh là xong- Phó tư lệnh Đào hơi xẵng giọng.

- Báo cáo thủ trưởng! Ý định của chúng tôi như thế này: tôi sẽ trực tiếp đi với sở chỉ huy cánh bắc, anh Sơn trung đoàn phó đi với sở chỉ huy cánh tây. Còn các cán bộ tiểu đoàn sẽ đi với sở chỉ huy trung đoàn, nếu cần chúng tôi sẽ tăng cường thêm trợ lý cơ quan- Trung đoàn trưởng H03 trả lời ngay lập tức.

Phó tư lệnh Đào tỏ vẻ hài lòng:

- Thế thì được!- Nhìn một lượt xung quanh căn hầm ông thấp giọng- Vậy bây giờ trung đoàn có khó khăn gì nổi bật nhất?

Mấy cán bộ trung đoàn nhìn nhau, cuối cùng chính ủy Bùi Văn đứng dạy:

- Báo cáo phó tư lệnh! Theo chúng tôi cái khó khăn nhất của trung đoàn hiện nay là trình độ và kinh nghiệm chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ còn nhiều hạn chế. Có mỗi tiểu đoàn 198 dày dặn nhất thì trên lại điều về H02, tiểu đoàn 397 tiếng là đã vào chiến trường từ năm kia nhưng thực ra cũng chỉ có một đại đội đã tham gia chiến đấu, còn các tiểu đoàn khác thì cũng vậy.

- Vậy biện pháp khắc phục của các anh như thế nào?- Ông Đào vắn.

- Dạ! Ngay từ khi cơ động vào đây chúng tôi đã cho huấn luyện bổ sung nhưng nói chung bộ đội vẫn còn rất bỡ ngỡ- Trung đoàn trưởng Đỗ trả lời.

Phó tư lệnh Đào trầm ngâm:

- Đó cũng là khó khăn chung của binh chủng lúc này. Các anh còn khá chú H02 mới được huấn luyện có hơn bảy mươi ngày, nhiều đồng chí mới được học hết nửa chương trình đã phải nhận xe đi chiến đấu đấy. Nhưng cũng chẳng còn cách nào khác. Tôi đề nghị các đồng chí hãy làm thật tốt công tác tổ chức chuẩn bị chiến đấu, giao nhiệm vụ thật cụ thể, rõ ràng, khi đến vị trí tập kết thì phải liên hệ với bộ binh ngay và hiệp đồng với họ cho thật chặt chẽ vào. Kinh nghiệm mấy năm qua cho thấy vấn đề hiệp đồng giữa xe tăng với bộ binh vẫn là khâu yếu nhất- Ông gỡ cặp kính xuống lau- Thôi! Ta tạm dừng ở đây! Các đồng chí thực hiện việc điều động bổ sung lực lượng cho 512 ngay đi để anh em người ta còn chuẩn bị. Bây giờ tôi đi kiểm tra một số đơn vị, có vấn đề gì cần thiết buổi chiều về ta sẽ trao đổi thêm.

Ở lại H03 hai ngày kiểm tra các đơn vị phó tư lệnh Đào tỏ ra khá hài lòng với công tác chuẩn bị của trung đoàn nên ông quyết định sẽ tới vị trí tập kết của H02 để nắm tình hình.

Vị trí tập kết của trung đoàn H02 nằm gọn trong phạm vi một nông trường cao su ở giáp giới Quảng Bình và Vĩnh Linh. Lúc ông Đào đến cũng là lúc những chiếc xe đầu tiên của tiểu đoàn 66 cơ động đến nơi. Vừa xuống xe đã nghe tiếng trung đoàn trưởng Lãm oang oang:

- Bộ phận tiền trạm đâu? Bố trí người dẫn xe vào vị trí quy định ngay nhé! Nhớ nhắc anh em nguy trang, xóa vết xích cẩn thận.

Tiếng gọi nhau í ới. Tiếng quát tháo nhặng xị. Những ánh đèn pin lia vọi. Tiếng động cơ xe gầm lên rồi tản ra các ngã. Đứng yên lặng quan sát việc tổ chức đưa xe vào vị trí trú quân phó tư lệnh Đào lắc đầu ra vẻ không hài lòng cho lắm: bộ phận tiền trạm đã được cử vào trước mấy ngày, đã xác định vị trí của từng xe một nhưng sao đến bây giờ vẫn thấy rối như canh hẹ. Lại còn đèn đóm nữa chứ, cứ loạn xạ cả lên. Đúng là lính mới lần đầu tiên vào chiến trường.

Đợi cho mọi việc ổn ổn một tý phó tư lệnh Đào mới đến gần chỗ trung đoàn trưởng Lãm. Thấy cấp trên bất ngờ xuất hiện Lãm ngớ cả người ra:

- Chào thủ trưởng! Thủ trưởng đến lúc nào thế ạ?

- Chào đồng chí! Tôi cũng vừa mới đến!- Ông Đào đưa tay ra bắt tay Lãm rồi hỏi- Tình hình tập kết các

đơn vị thế nào rồi?

- Báo cáo thủ trưởng! Tiểu đoàn 198 thì đã nằm sẵn trong này rồi. Khối cơ quan hành quân bằng ô tô đã đến được hai hôm. Đêm nay toàn bộ đội hình của 66 và khối hành quân bằng ô tô sẽ có mặt. Tiểu đoàn 244 thì đã lên tàu ở Bến Thủy, chắc độ hai ngày nữa sẽ vào tới nơi. Còn khối trực thuộc và bảo đảm thì anh Võ vừa báo vào là đã lên tàu, đang trên đường vào Vinh. Chúng tôi dự kiến chừng một tuần nữa toàn bộ trung đoàn sẽ có mặt ở đây.

- Tốt lắm! Nhưng các cậu phải chú ý giữ bí mật vị trí trú quân cho tốt. Vừa rồi tớ đứng quan sát thấy đèn đóm cứ loạn cả lên thế là không ổn đâu. Phải bắt anh em bọc đèn pin vào, xe thì chỉ được dùng đèn gầm thôi. Mà be bé cái mồm chứ, công việc có kế hoạch, có chuẩn bị rồi mà sao cứ rối tinh, rối mù lên thế.

- Thủ trưởng thông cảm! Anh em đều mới cả. Rồi chúng tôi sẽ nhắc nhở.

Đã nghe ì ầm tiếng động cơ từ xa vọng lại. Phó tư lệnh Đào phẩy tay:

- Thôi, đi nhắc nhở anh em rút kinh nghiệm đi! Đại đội thứ hai nó gần đến rồi đấy!

Trung đoàn trưởng Lãm vội vã quay đi. Chắc là đã được nhắc nhở kịp thời nên khi mấy chiếc xe thiết giáp xuất hiện tình hình thay đổi hẳn. Những chiếc đèn pin đã được bọc mù xoa chỉ nhấp nháy lên tý chút rồi lại tắt. Cũng không còn cảnh xe bị ùn ứ lại rồi quất tháo nhau nặng xì lên nữa. Cứ mỗi chiếc xe đến lại có một người dẫn đi ngay. Lãm đã trở lại cạnh phó tư lệnh Đào, ông hài lòng:

- Ít ra cũng phải thế chứ!

Cho đến khi chân trời đằng đông ửng lên sắc hồng thì chiếc xe cuối cùng mới vào vị trí. Lãm phấn khởi xoa tay:

- Báo cáo thủ trưởng! Tiểu đoàn 66 thế là đủ. Bảo đảm 100 phần trăm người và trang bị ạ!- Anh niềm nở- Bây giờ mời thủ trưởng về trung đoàn bộ nghỉ ngơi và ăn sáng!

Phó tư lệnh Đào lắc đầu:

- Không! Bây giờ tớ với cậu đi một vòng xem anh em tổ chức trú quân thế nào đã. Cậu cho một người đưa xe về trung đoàn bộ hộ. Còn ta đi bộ thôi!

Trời đã gần sáng, những tia nắng mặt trời như những ngón tay hồng phía biển Đông xuất hiện báo hiệu một ngày đẹp trời. Nhìn những hàng cao su thẳng tắp đã bắt đầu khép tán đang trải dài trên những triền đồi ba- zan đỏ tươi. Phó tư lệnh Đào lẩm bẫm:

- Cao su đẹp quá nhỉ! Thế này trú quân cũng tiện nhưng nhớ nhắc bộ đội phải chú ý khi đào hầm không được làm chết cây của người ta. Bao nhiêu công sức mới được thế này đấy!

Trung đoàn trưởng Lãm nhanh nhẩu:

- Báo cáo thủ trưởng! Ở đây có rất nhiều công sự, hầm hào cũ nên chúng tôi chỉ việc cho đại đội công binh sửa lại một chút là dùng được.

Đúng như Lãm nói, trong các lô cao su có khá nhiều hầm xe, hầm pháo bỏ không nên mặc dù vừa mới đến xe cộ của tiểu đoàn 66 đã được đưa vào hầm. Dưới tán rừng không phải ngụy trang nên bộ đội xóa vết xích xong đã tranh thủ đi ngủ cho lại sức. Xung quanh mỗi hầm xe thiết giáp là hàng chục cái võng mắc la liệt, từ đó vọng ra những tiếng thở đều đều. Có cậu chừng như mệt quá chẳng cần mắc võng mà cứ dựa vào cây ngủ ngời. Trung đoàn trưởng Lãm đang định cúi vì không thấy ai gác thì một bóng đen khoác chéo khẩu AK xuất hiện:

- Chào các thủ trưởng ạ!

Lãm định thán một lát mới nhận ra đó chính là Hòa, trung đội trưởng của trung đội này. Ông Đào cũng đã nhận ra người pháo thủ của đại đội 9 năm xưa. Lãm ngạc nhiên:

- Sao cậu lại gác thế này?

Hòa mỉm cười phô hàm răng trắng bóng trên khuôn mặt đen nhẻm:

- Báo cáo thủ trưởng! Anh em trong trung đội toàn lính trẻ đang tuổi ăn tuổi ngủ, lại phải hành quân liên tục gần tuần nay nên mệt quá. Còn em dù sao cũng quen rồi nên gác luôn cho anh em người ta nghỉ.

Câu trả lời của người cán bộ trẻ làm ông Đào thấy bất ngờ. Hình như đã có sự khác biệt giữa thế hệ của họ với thế hệ của ông. Khoảng cách giữa cán bộ, chiến sĩ bây giờ cũng khác với ngày xưa thì phải. Mặc dù không được hài lòng cho lắm với việc để bộ đội mắc võng ngủ không có hầm nhưng ông cố ghì lại và quay qua bảo Lãm:

- Thôi! Ta về trung đoàn bộ đi!- Đi được vài bước ông mới nói nhỏ với Lãm- Thế này không được anh Lãm ạ! Ngay ngày hôm nay anh phải cho bộ đội đào hầm sinh hoạt, dù chỉ ở một ngày cũng phải có hầm. Tuyệt đối không để mắc võng ngủ thế kia. Anh đã đi chiến trường rồi còn lạ gì? Cứ thế này thì chỉ cần một loạt tọng độ là đi hết!

Trung đoàn trưởng Lãm tỏ ra biết lỗi:

- Báo cáo thủ trưởng! Lực lượng công binh vào trước chỉ đủ khả năng làm hầm cho "e bộ" và sửa lại hầm xe thôi. Chúng tôi cũng đã quy định bộ đội phải đào hầm ngủ nhưng chắc anh em mệt quá. Hơn một tuần nay hết tàu hỏa, tàu thủy lại hành quân bộ thủ trưởng ạ!

Ông Đào tỏ ra thông cảm nhưng vẫn kiên quyết:

- Tôi biết chứ! Anh em nhà mình hầu hết còn rất trẻ, đang tuổi ăn tuổi ngủ mà. Nhưng dù thế nào cũng phải đặt mục tiêu an toàn lên trước hết.

- Vâng! Ngay sáng nay chúng tôi sẽ tổ chức cho bộ đội đào hầm. Thủ trưởng cứ yên tâm! Đất này đào chỉ một lúc là xong.

Mặc dù vừa mới vào nhưng khu vực trung đoàn bộ của H02 đã khá tươm tất. Nhà chỉ huy, nhà ở các cơ quan và khối trực thuộc đều được đào chìm xuống đất, có giao thông hào chạy ra hầm chữ A và thoát ra ngoài. Hệ thống hầm hợp, hầm giao ban đầy đủ cả, lại còn có cả bàn ghế ghép bằng những tấm gỗ thông vỏ hòm đạn khá cẩn thận. Ngồi xuống chiếc ghế băng nhún nhún thử thấy rất chắc chắn phó tư lệnh Đào tấm tắc:

- Các cậu ăn ở đàng hoàng đấy nhỉ! Còn khá hơn cả chỗ bộ tư lệnh mặt trận.

Trung đoàn trưởng Lãm hỏi:

- Cũng may chúng tôi vào đây tiếp thu được cái cứ cũ của đơn vị nào không biết nhưng đủ cả, anh em công binh chỉ sửa chữa qua loa là dùng được- Anh chỉ những mái tranh đã bạc cả màu- Thủ trưởng thấy không, cái mái tranh này phải hàng năm rồi.

Ông Đào gật gù:

- Đúng vậy! Thôi, bây giờ cậu ngồi xuống đây ta tranh thủ trao đổi một chút rồi chiều nay tôi còn phải về bộ tư lệnh mặt trận- Đợi cho Lãm ngồi xuống ghế và mở sổ tay đàng hoàng ông mới tiếp- Hôm vừa rồi gặp tư lệnh mặt trận đồng chí ấy có thông báo sơ bộ là trước mắt sẽ để trung đoàn ta làm dự bị cho chiến dịch. Đó cũng là một thuận lợi để ta có thêm thời gian chuẩn bị. Vì vậy, nhiệm vụ trước mắt của trung đoàn là khẩn trương đưa đủ đội hình vào vị trí tập kết càng nhanh càng tốt. Ngay khi vào rồi phải nhanh chóng tiến hành công tác chuẩn bị mọi mặt, trong đó đặc biệt chú ý là củng cố trang bị và trinh sát chiến trường.

Trung đoàn trưởng Lãm vừa lia bút lia lịa vừa nói:

- Vâng ạ! Việc củng cố trang bị thì rõ rồi, còn việc đi chuẩn bị chiến trường thì có lẽ chúng tôi phải đợi trên giao nhiệm vụ chính thức mới biết phải trinh sát địa bàn nào chứ?

Phó tư lệnh Đào lắc đầu:

- Đã làm dự bị chiến dịch thì phải nắm được địa hình toàn bộ khu vực tác chiến, đặc biệt là trong chiều

sâu phòng ngự của địch. Tuy nhiên, theo tôi H02 các anh chắc sẽ được mặt trận sử dụng ở cánh đông vì cánh bắc và cánh tây đã có H03 rồi- Quay sang trợ lý Bắc ông bảo- Cậu đưa tôi cái bản đồ khu vực đây!

Bắc mở xác cốt lấy tấm bản đồ khu vực Quảng Trị trải rộng trước mặt phó tư lệnh. Thấy ông chăm chú nhìn như muốn tìm kiếm cái gì đó anh chỉ vào một khoanh tròn màu đỏ:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện ta đang ở đây ạ!

Ông Đào gật đầu:

- Anh Lãm lại gần đây đi! Đây là hình thái bố trí hiện tại của cả địch và ta. Dự kiến của trên trong chiến dịch này là tiến công trên bốn cánh: cánh bắc, cánh tây, cánh nam, cánh đông và một mũi vu hồi vào Huế, trong đó cánh bắc là chủ yếu. Ở cánh bắc và cánh tây mỗi cánh đều được tăng cường một tiểu đoàn của H03. Vì vậy theo phán đoán của tôi các anh sẽ được sử dụng chủ yếu ở cánh đông vì đây là vùng đồng bằng ven biển- Ông chỉ một vệt dài dọc theo bờ biển- Vì vậy tôi đề nghị các anh tập trung chú ý vào khu vực này. Mà phải nhanh nhanh lên đấy.

Lãm chăm chú nhìn rồi nhăn trán:

- Thủ trưởng ơi! Khu vực ấy toàn thấy sông ngòi và bãi lầy, đầm phá thế kia thì đánh nhau làm sao được!

- Anh này hay nhỉ! Thế trang bị cho các anh toàn xe bơi nước để làm gì? Mà bên cánh bắc và cánh tây đã có H03 rồi cơ mà- Ông Đào tỏ ra khó chịu.

Lãm chột đổi giọng khẩn khoản:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện tại chúng tôi chưa có một bộ bản đồ địa hình khu vực nào trong tay. Thủ trưởng cho chúng tôi xin tạm bộ này để nghiên cứu trước có được không ạ?

Ông Đào liếc sang phía Bắc, anh nhanh nhẩu trả lời:

- Chắc chắn mấy hôm nữa tham mưu của mặt trận sẽ cấp đủ cho trung đoàn thôi. Còn ở đây vẫn còn một bộ dự trữ nữa thủ trưởng ạ!

- Vậy thì cứ đưa cho các cậu ấy nghiên cứu trước đi!

Lấy từ xác cốt ra một bộ bản đồ đưa cho Lãm nhưng Bắc vẫn phải dặn thêm:

- Bộ bản đồ này hơi cũ rồi nên các anh phải nghiên cứu thực địa và bổ sung thêm địa vật vào cho phù hợp với hiện tại.

Nhìn góc tấm bản đồ thấy dòng chữ "In theo số liệu đo vẽ năm 1941" Lãm thốt lên:

- Trời ạ! Từ năm 41 đến nay thì có biết bao thay đổi rồi, chả biết các "ông ấy" làm ăn kiểu gì thế này?

Ông Đào trừng mắt:

- Cậu này hay nhỉ! Suốt mấy chục năm chiến tranh, vùng này lại là vùng tranh chấp ác liệt thì ai mà đi đo vẽ được. Có mà dùng là tốt rồi, còn hơn chán vạn lần hồi đánh Pháp ấy chứ. Mà cậu Bắc cậu ấy nói rồi: các cậu phải đi thực địa và vẽ bổ sung các địa vật vào, đặc biệt là hệ thống đường sá ấy.

Khi được biết khoảng cách từ sở chỉ huy mặt trận đến cầu Hiền Lương không xa là mấy phó tư lệnh Đào quyết định sẽ phải đi đến đó. Ông muốn tận mắt nhìn thấy một địa danh lịch sử đã đi vào sử sách, nơi chia cắt đất nước thành hai miền nam bắc hàng chục năm qua. Còn vì một lẽ nữa thúc giục ông đến nơi đó vì muốn tìm một nơi để H02 vượt qua sông Bến Hải khi bước vào chiến đấu.

Theo sự chỉ dẫn của một cán bộ địa phương hai thầy trò ông Đào lườn lách theo những con đường mòn kín đáo dưới những lùm tre, nhiều đoạn phải đi trong hào giao thông sâu gần ngập đầu người hướng về phía đông. Trên đầu một chiếc L19 đang lượn lơ nhòm ngó, tiếng vè vè từ đó phát ra nghe thật khó chịu. Càng gần đến Hiền Lương sự khốc liệt của chiến tranh ở vùng đất này càng rõ rệt: không còn một ngôi nhà nào nguyên vẹn, chỉ thấy hố bom rồi lại hố bom, đất ba- zan bị cày xới, quãng đi quật lại bầm đỏ như

máu khô. Nghe nói toàn bộ cuộc sống ở đây đã chuyển vào lòng đất, dưới những địa đạo sâu hàng chục mét. Nghe thì biết vậy chứ ông Đào cũng chưa bao giờ được chui xuống một cái địa đạo nào. Mà có lẽ đúng thế thật vì đã đi gần chục ki- lô- mét mà hai thầy trò hầu như không thấy một người dân nào, chỉ thỉnh thoảng gặp một tổ dân quân trực chiến bên những khẩu 12 ly 7 nguy trang đầy lá. Mà hầu như các khẩu đội này toàn là nữ thì phải. Thấy hai anh bộ đội lơ ngơ, lơ ngơ vừa đi vừa giở bản đồ ra tìm đường họ chí chóc trên nhưng cả hai thầy trò vẫn nín lặng vì nghe mà chẳng hiểu gì. Tuy nhiên khi còn cách cầu Hiền Lương chừng non một ki- lô- mét thì cô khẩu đội trưởng ở đây tỏ ra rất kiên quyết khi biết hai người định đi ra cầu Hiền Lương:

- Các eng nỏ được ra nớ tề! Nguy hiểm lắm!

Bắc nần nì:

- Đồng chí thông cảm! Chúng tôi chỉ định ra đó nhìn cây cầu một tý thôi mà.

Cô dân quân cười như nắc nẻ:

- Còn mô nữa mà dòm! Cầu đã bị máy bay Mỹ nó đánh sập mấy năm nì rồi, các eng nờ. Mà tui nhắc lại, các eng nỏ được ra nớ tề! Máy bay nó dòm thấy nó đánh liền- Cô chỉ chiếc L19 đang lượn lơ trên đầu.

- Thế có chỗ nào kín kín mà nhìn thấy cầu không?- Bắc vẫn nần nì.

- Thôi được! Tui sẽ dẫn hai eng đến chỗ dòm thấy cây cầu!

Nói rồi cô xăm xăm đi trước, hai thầy trò lẻo đẻo đi theo. Đến một mỏm đồi cao cô dừng lại sau một lùm tre rồi chỉ tay về phía trước:

- Cầu tê tề! Các eng dòm đi rồi viền cho sớm.

Ông Đào giương chiếc ống nhòm lên và điều chỉnh thị độ. Thật chẳng có gì giống với hình dung của ông trước đây về “khu phi quân sự” và đồn biên phòng giới tuyến. Cây cầu Hiền Lương nổi tiếng đã bị sập hết mấy nhịp giữa chỉ còn hai đoạn hai bên mố cầu chúc đầu xuống sông. Đồn biên phòng giới tuyến cũng chẳng còn lại dấu tích gì ngoài những hố bom nham nhở, đổ bầm. Tuy nhiên, dường như bất chấp mọi thử thách, một lá cờ đỏ sao vàng thật lớn vẫn kiêu hãnh tung bay trên đỉnh cột cờ. Lướt ống nhòm qua phía bờ nam lòng ông chợt se lại. Ngoài cái lô cốt có tháp canh cao ba tầng ngay đầu cầu trên đó cũng có một lá cờ vàng ba sọc đỏ là có vẻ như còn sự sống, còn lại là một cảnh tượng hoang tàn, thê lương đến nao lòng. Chỉ thấy những cánh đồng ngập nước bỏ hoang, những dãy đồi trọc lơ thơ vài lùm cây bụi nổi tiếp nhau. Không một bóng làng quê, không một mái nhà, không một bóng người hay bất cứ một sinh vật nào khác, “chắc đây chính là hàng rào điện tử Mắc Na- ma- ra mà Mỹ đã làm rùm beng mấy năm nay”- ông nghĩ bụng. Bất giác mắt ông như nhòa đi. Một dòng sông chỉ rộng hơn trăm mét mà như vô tận. Dường như đứng ở nơi đây người ta sẽ thấm thía hơn nỗi đau chia cắt của một quốc gia, một dân tộc và cảm nhận đầy đủ hơn sự khốc liệt của cuộc chiến này.

Hôm qua trong buổi họp phê duyệt quyết tâm chiến dịch ông mới hiểu rõ thêm về tình hình địch ở đây. Là nơi đối đầu trực tiếp giữa hai chế độ nên Mỹ ngụy đã cho xây dựng Quảng Trị thành một phòng tuyến hết sức vững chãi nhằm chống lại sự “xâm nhập của cộng sản Bắc Việt”. Lực lượng của chúng bố trí ở đây gồm sư đoàn 3 bộ binh do chuẩn tướng Vũ Văn Giai chỉ huy, hai lữ đoàn thủy quân lục chiến số 147 và 258, hai thiết đoàn 11 và 20 cùng lực lượng pháo binh hùng hậu với hàng trăm khẩu pháo các cỡ do quân Mỹ bàn giao lại. Ngoài ra còn có các lực lượng biệt kích, thám báo và bảo an dân vệ lên đến hàng trăm nghìn tên. Để thực hiện ý đồ của mình chúng bố trí thành ba tuyến phòng thủ. Tuyến ngoài cùng nằm sát phía nam khu phi quân sự, kéo dài từ biển Đông đến tận biên giới Việt- Lào có nhiệm vụ phát hiện và ngăn chặn sự xâm nhập của ta. Lực lượng ở tuyến này chủ yếu là không quân, pháo binh, biệt kích, thám báo được hỗ trợ bởi các phương tiện trinh sát của hàng rào điện tử Mắc Na- ma- ra, khi cần thiết có thể tổ chức càn quét bằng những bộ phận chủ lực nhỏ. Tuyến phòng thủ thứ hai được coi là tuyến phòng thủ cơ bản có ý nghĩa quyết định trong hệ thống. Đó là một chuỗi các cứ điểm, cụm cứ điểm từ Động Ông Do, các điểm cao 52, 365, 241 v.v... ở phía tây kéo dài qua Cồn Tiên, Dốc Miếu, Quán Ngang đến tận Cửa Việt hình thành nên các tam giác, tứ giác phòng thủ để hỗ trợ lẫn nhau. Đó là những điểm cao, cứ điểm mà bọn chúng vẫn huỳnh hoang là “bất khả xâm phạm”. Có thể coi đây là lớp vỏ cứng của cả hệ thống phòng thủ của chúng và nhiệm vụ chủ yếu của lực lượng xe tăng trong chiến dịch này là phải đập tan lớp

vỏ cứng đó. Còn tuyến thứ ba bao gồm các thị xã, thị trấn nằm sâu phía trong như Đông Hà, Ái Tử, Quảng Trị. Lực lượng của chúng ở đây có nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với bảo an, dân vệ thực hiện tìm kiếm nhân dân, đánh phá phong trào cách mạng của quân chúng đồng thời sẵn sàng chi viện, ứng cứu cho tuyến phòng thủ thứ hai.

Với những gì quan sát được hôm nay ông Đào cũng đã nhận thấy ý định phòng thủ của địch cũng đã đạt được những kết quả nhất định. Quả thật là với một “vùng trắng” như thế này việc tổ chức đưa lực lượng, nhất là lực lượng cơ giới vào chiến đấu sẽ hết sức khó khăn. Bỏ chiếc ống nhòm xuống ông quay qua hỏi cô dân quân:

- Đồng chí cho hỏi, suốt dọc bên bờ nam không có dân à?

- Trước thì có, nhưng mấy năm ni ác liệt quá nên không còn ai ở lại. Phần thì bị bọn giặc xức đi làm vành đai trắng, phần thì bà con chạy tan tác mỗi người một ngả. Ngay cả ngoài ni cũng rứa- Cô chỉ tay xuống chân điểm cao- Ngay dưới chỗ các eng đứng tê tê ngày xưa là làng Tùng Luật nó! Giữ thì còn chi mô!

Ông Đào nhìn xuống chân đồi. Quả thật, giữa la liệt những hố bom đỏ quạch, những lũy tre xơ xác vẫn có thể nhận ra dấu tích những ngôi nhà, mảnh sân và những khóm tiêu cùng một ít cây ăn quả. Lắc mạnh đầu như để xua đi nỗi ám ảnh nặng nề ông lại hỏi người nữ dân quân:

- Này, đồng chí! Dọc bờ sông này có chỗ nào bờ sông thoải chứ không dựng đứng như thế kia không?- Ông chỉ tay về phía dòng sông.

- Nỏ có mô! Chỗ mô cũng rứa cả, chỉ có xuôi xuống Cửa Tùng bờ sông mới thoải thoải thôi- Cô dân quân trở ra phía biển.

- Từ đây xuống Cửa Tùng có xa không, đồng chí?- Bắc hỏi chen vào.

- Nỏ có xa mô, chừng năm, sáu cây số thôi mờ.

Bắc giờ bản đồ ra, hai thầy trò lặng lẽ nhìn một lát rồi ông Đào bảo:

- Thôi, ta về!- Ông bắt tay người nữ dân quân- Cảm ơn đồng chí nhé! Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành nhiệm vụ.

Suốt dọc đường về sở chỉ huy ông cứ cầm cúi đi mà không nói một lời nào.

Về đến đơn vị lúc gần sáng Nhã đặt mình xuống là ngủ luôn. Chuyến đi chuẩn bị chiến trường hơn hai tuần qua, nhất là cuộc mã hồi nước rút đã hút của anh gần như toàn bộ sức lực. Tuy vậy trời vừa sáng anh đã vực dậy. Lau qua cái mặt Nhã giục pháo hai Kỳ đi báo cho ban chỉ huy đại đội và các cán bộ trung đội lên hội ý gấp. Trong lúc chờ mọi người đến đủ Nhã vừa trệu trạo nhai bát cơm sáng với ít ruốc mặn vừa tranh thủ gạch đầu dòng mấy việc cần làm ngay vào cuốn sổ tay đặt bên cạnh. Thấy đại đội trưởng tỏ ra lo lắng và khá mệt mỏi mấy thành viên trong xe cũng lặng lẽ ăn chẳng dám hó hé gì như mọi khi. Cảm thấy không khí của xe có vẻ căng thẳng do mình gây nên Nhã bỏ bút xuống cuốn sổ và nốt bát cơm rồi tươi cười:

- Cơm ngon quá! Suốt hai tuần nay mới được bữa ăn ngon như thế này.

Pháo thủ Thủy nhanh nhẩu:

- Đại trưởng đưa bát đây em xới nữa cho! Cơm vẫn còn nhiều.

Pháo hai Kỳ thì tỏ ra hơi áy náy:

- Biết thế em nấu thêm cho đại trưởng ít canh thì dễ nuốt hơn nhiều. Hay để em lấy thêm hộp thịt nhé!

Nhã gạt đi:

- Không cần đâu! Thế này là ngon chán rồi.

Liên nháy mắt với Kỳ:

- Cứ lấy xuống đi! Việc gì phải hỏi.

Kỳ nhảy phắt vào xe, chỉ giây lát sau cậu đã cầm xuống một hộp thịt và nhanh chóng mở nắp. Nhã pha trò:

- Thế này thì tớ phải ăn được vài bát nữa, lấy đâu ra cơm mà ăn bây giờ?

Liên cười:

- Biết thế nên hôm nay em đã bảo Kỳ nó nấu thêm một bát gạo nữa. Đại trưởng cứ ăn đi, còn nhiều cơm lắm.

Mặc dù mới về đại đội này chưa lâu nhưng cán bộ chiến sĩ trong đại đội và nhất là các thành viên xe này đối với Nhã đã vô cùng thân thiết. Phần vì anh cũng dễ tính, phần vì mấy thành viên này có những nét khá giống với kíp xe 567 mà anh đã gắn bó nhiều năm. Lái xe Liên là sinh viên năm thứ hai đại học Lâm nghiệp, người mảnh khảnh, thư sinh; tính nết thì cũng ân cần, chu đáo và hay văn thơ như Côn. Pháo thủ Thủy thì hơi giống Thắng, sống vô tư, ăn khỏe, ngủ khỏe nhưng lúc đã làm gì thì làm cứ băng băng. Cậu ta ngủ khỏe đến nỗi Liên phải thốt lên: “người ta bảo “ăn pháo thủ, ngủ lái xe”, còn cậu thì làm cả thế lẽ ra phải xuống lái cho tôi”. Còn pháo hai Kỳ thì phảng phất giống Hòa, cũng nước da đen mặn mòi, nhanh nhẩu, tháo vát, “trong bất cứ tình huống khó khăn nào cũng có thể tìm ra giải pháp” như lời khen ngợi của Liên. Nhưng có lẽ cũng không hẳn như vậy. Tuy là người đơn giản trong cả suy nghĩ lẫn hành động nhưng trong những lúc có một mình Nhã cũng đã tìm cách lý giải về hiện tượng này. Có lẽ sự thân thiết đó bắt nguồn từ bản chất chiến đấu của binh chủng xe tăng. Mỗi chiếc xe có từ ba đến năm thành viên, mỗi người có một chức trách, nhiệm vụ khác nhau: người chỉ huy, người điều khiển xe, người ngắm bắn, người nạp đạn. Tuy nhiên kíp xe đó chỉ hoàn thành nhiệm vụ khi tất cả các thành viên trong xe hiểu nhau, ăn ý với nhau trong mọi hành động. Chẳng thế mà anh Nguyễn Hữu đã viết “năm anh em trên một chiếc xe tăng, như năm bông hoa nở cùng một cội, như năm ngón tay trên một bàn tay...”.

Bữa cơm vừa xong thì chính trị viên Hàn và các cán bộ có mặt đủ, Nhã vào đề ngay:

- Trước hết đề nghị các đồng chí cho biết tình hình thực hiện kế hoạch huấn luyện bổ sung và tiến hành công tác chuẩn bị ở nhà trong thời gian chúng tôi đi trinh sát đã thực hiện như thế nào?

Đại đội phó kỹ thuật Tuấn trả lời:

- Báo cáo anh! Tất cả những nội dung huấn luyện mà ta thống nhất trước khi anh đi ở nhà đã thực hiện hết. Kết quả huấn luyện nhìn chung tốt, anh em chịu khó, tích cực học tập và trình độ đã nâng lên rất nhiều, về cơ bản đã làm chủ được trang bị mới. Cũng may đợt này có khá đông thành viên là sinh viên nên khả năng tiếp thu rất tốt. Còn công tác chuẩn bị mọi mặt cũng đã được tiến hành đúng kế hoạch. Về mặt kỹ thuật đảm bảo 100 phần trăm xe lên đường được ngay.

Nhã gật đầu vẻ hài lòng:

- Thế thì tốt! Còn tình hình tư tưởng bộ đội thế nào, anh Hàn.

Chính trị viên Hàn mở sổ tay rồi trình trọng:

- Về tình hình tư tưởng của bộ đội thì anh cứ yên tâm. Chi bộ, chi đoàn đều đã tổ chức sinh hoạt xác định ý chí quyết tâm, 100 phần trăm cán bộ, chiến sĩ đều nóng lòng được đi chiến đấu. Tôi đang định tổ chức một buổi diễn đàn thanh niên để anh em được ...

Nhã cắt ngang:

- Xin lỗi anh! Thế là tốt rồi. Còn bây giờ không có nhiều thời gian nên tôi xin phổ biến tình hình nhiệm vụ ngay để chúng ta cùng tiến hành công tác chuẩn bị. Về nhiệm vụ của đại đội ta nói riêng và của tiểu đoàn ta nói chung là tăng cường cho sư đoàn B24 tiến công quân địch ở phía tây nhằm mục đích vây ép Đông Hà từ phía tây, chia cắt Đông Hà với Quảng Trị tiến tới đánh chiếm hai cụm cứ điểm này. Vừa qua chúng tôi đã đi trinh sát thực địa tại một loạt các cứ điểm nằm trong phạm vi nhiệm vụ và đã có sơ đồ cụ thể từng cứ điểm. Tuy nhiên nhiệm vụ quan trọng nhất trước mắt chúng ta là phải tổ chức đưa đơn vị vào tập kết tại Đông Hương Hóa trước ngày 29 tháng Ba. Từ đây đến đó là khoảng 160 ki-lô- mét mà thời gian chỉ còn 5 ngày nên tiểu đoàn đã quyết định ta sẽ xuất phát ngay tối nay. Trên đường về chúng tôi cũng đã

trình sát kỹ con đường này. Thực ra đó chỉ là con đường mòn, trước đây chủ yếu dùng cho bộ binh và xe thồ nay mới được công binh mặt trận nâng cấp nên rất khó đi, nhiều đèo dốc và sông suối nên tốc độ hành quân chắc chắn sẽ không thể nhanh được. Vì vậy ngay sau đây đề nghị các đồng chí về phổ biến sơ bộ nhiệm vụ cho bộ đội và tiến hành công tác chuẩn bị mọi mặt. Mọi công tác chuẩn bị xong trước 15 giờ, sau đó cho bộ đội ăn cơm chiều. 17 giờ tập trung toàn đại đội nghe hạ mệnh lệnh hành quân, 17 giờ 30 xuất phát. Về khí tài và lương thực, thực phẩm mang theo một cơ số như quy định. Các anh còn hỏi gì nữa không?

Tuấn cầu nhau:

- Sao lúc nào cũng gấp gáp như thế nhỉ? Giá biết sớm một tý thì trong lúc các anh đi chuẩn bị chiến trường chúng tôi cho đơn vị cơ động lên vài chục cây số thì đỡ biết bao.

Nhã lắc đầu:

- Thời gian là do trên quyết chứ tiểu đoàn có biết trước đâu. Chẳng thế mà đi đêm như tiểu đoàn trưởng Thạnh khi nghe phổ biến nhiệm vụ xong còn vắng tục ra với tham mưu trưởng sư đoàn bộ binh đấy.

Chính trị viên phó Dư nôn nóng:

- Anh định tổ chức đội hình thế nào? Có phải tổ chức đội tiền trạm không?

Nhã lắc đầu:

- Do chúng ta hành quân theo đội hình tiểu đoàn nên đội tiền trạm do tiểu đoàn lo. Tuy nhiên tiểu đoàn đã thống nhất là việc chia cung, chặng chỉ mang tính tương đối. Nếu đi hết chặng mà vẫn còn chưa sáng các đại đội có thể tiếp tục hành quân vượt chặng miễn là phải bảo đảm bí mật. Còn tổ chức đội hình tôi sẽ đi đầu, sau đó đến trung đội 1, xe chính trị viên, tiếp theo là trung đội 2, riêng trung đội trưởng trung đội 2 vừa đi trinh sát cùng tôi về đã nắm được tình hình đường sá nên sẽ đi sau cùng. Anh Tuấn và tổ thợ sẽ đi với xe này, xe nào hỏng thì để lại các anh khắc phục rồi đuổi theo chứ không chờ nhau nữa. Chỗ anh Dư và các chiến sĩ ở "xê bộ" chia ra đi với các xe. Nói tóm lại bằng mọi cách chúng ta phải có mặt ở vị trí tập kết trước thời gian quy định. Các anh đã rõ cả chưa?- Nhìn quanh một lượt không thấy ai nói gì anh gật đầu- Rõ rồi thì mời các anh về chuẩn bị! Riêng anh Tuấn ở lại tôi nhờ chút việc.

Mọi người lục tục đứng dậy, trung đội trưởng trung đội 1 vẫy Liên:

- Bảo anh em sang xe tớ nghe phổ biến nhiệm vụ nhé!

Còn lại hai người Nhã mở tấm sơ đồ đường hành quân do anh tự vẽ trên tờ giấy học sinh ra và bảo Tuấn:

- Anh ngồi lui lại đây một chút! Khổ quá! Đánh nhau đến nơi rồi mà cả tiểu đoàn có mỗi bộ bản đồ, tôi phải tranh thủ vẽ sơ sơ đường hành quân vào đây đây- Nhã hạ giọng- Đạo vừa rồi trực tiếp huấn luyện bổ sung cho anh em ở nhà anh thấy tay nghề đội ngũ lái xe của ta thế nào? Trong điều kiện đường sá thế này liệu đạt được tốc độ trung bình bao nhiêu cây một giờ?

Tuấn trầm ngâm:

- Theo đánh giá của tôi thì đại bộ phận lái xe của đại đội ta có tay nghề khá vững. Vừa rồi mặc dù điều kiện rất khó khăn nhưng tôi cũng đã bố trí cho anh em thực hành lái đêm qua những đoạn đường rất khó đi nhưng cũng vượt qua an toàn cả. Tuy nhiên tốc độ hành quân thực tế còn phụ thuộc vào rất nhiều vấn đề, nhất là đường sá tôi lại chưa biết nên cũng không dám chắc đạt được bao nhiêu.

Nhã nhíu mày chỉ vào mấy điểm đã đánh dấu đỏ trên sơ đồ:

- Thực ra đoạn bên Lào đường cũng không khó đi lắm, chỉ có đoạn cuối khi gần đến Khe Sanh phải vượt qua mấy dãy núi cao mới khó đi thôi. Vì vậy ý định của tôi là phần đầu trong ba đêm đầu mỗi đêm phải đi được ít nhất 40 ki- lô- mét.

Tuấn gật đầu:

- Gì chứ 40 ki- lô- mét một đêm chắc là được.

Nhã gấp sổ lại:

- Vậy anh chú ý cho khâu kiểm tra kỹ thuật nhé!

Hai anh em bắt tay nhau. Tuấn vừa đi khỏi Nhã lại chú ý đầu vào cuốn sổ để soạn thảo mệnh lệnh hành quân.

Đúng như dự đoán của Nhã. Cuộc hành quân đến vị trí tập kết chiến dịch lần này quả thật là một thử thách to lớn đối với cán bộ, chiến sĩ tiểu đoàn 397 nói chung và đại đội của anh nói riêng. Con đường quân sự làm gấp lồm chồm những đá hộc, lổng chổng những gốc cây, nhiều chỗ chỉ vừa đủ hai băng xích đi qua thực sự là những thử thách với những tay lái mới. Lại còn phải vượt qua hàng chục con suối với những bãi lầy kinh người mà chỉ sơ xuất một tý là mất hàng giờ cứu kéo nhau. Đã thế lại còn bị không quân địch thường xuyên ngăn chặn. Vì đã có kinh nghiệm đối phó với AC 130 rồi nên Nhã lệnh cho đại đội cứ đóng kín cửa mà đi, nó bắn chán không làm gì được mãi cũng phải bỏ. Trầy trật như vậy nhưng gần sáng ngày 29 tháng Ba đại đội của Nhã cũng đến được vị trí tập kết theo quy định mà chỉ phải bỏ lại trên đường một xe chờ khắc phục sẽ đến sau.

Chỉ vị trí cho các trung đội đưa xe vào giấu xong Nhã thở phào nhẹ nhõm. Anh thầm cảm ơn đại đội phó kỹ thuật Tuấn đã tổ chức huấn luyện bổ sung những nội dung rất thiết thực cho đội ngũ lái xe. Vì vậy vừa đặt lưng xuống võng anh đã ngủ ngon lành mặc cho cái rét tê tái đang ngấm qua làn vải võng.

Cũng trong đêm ấy tiểu đoàn 512 đã có mặt tại phía tây Miếu Bái Sơn chừng bốn ki- lô- mét. So với 397 thì quãng đường hành quân của 512 ngắn hơn và cũng dễ đi hơn nhiều nhưng có cái khó là rất gần địch mà yêu cầu của mặt trận là phải giữ bí mật tuyệt đối. Các lái xe của 512 đã phải áp dụng bài “bí mật tiếp cận” và họ đã thành công.

Trung đoàn H02 cũng đã thu đủ quân đến vị trí tập kết. Bộ tư lệnh mặt trận đã chính thức giao nhiệm vụ cho H02 làm dự bị của chiến dịch. Trung đoàn được mang mật danh là đoàn Quang Trung và được lệnh giữ bí mật tuyệt đối hành tung của mình.

Không chỉ có xe tăng, các lực lượng bộ binh, pháo binh, tên lửa, cao xạ, đặc công... cũng nườm nượp kéo vào vị trí tập kết. Thế mà cả một vùng Bắc Quảng Trị vẫn yên tĩnh như thường. Nhưng không phải như vậy. Đó là sự yên tĩnh ở trong tâm bão.

*

* *

Ngay sau Tết Nguyên đán Nhâm Tý Tổng thống Việt Nam cộng hòa Nguyễn Văn Thiệu đã bay đi thị sát nhiều nơi, trong đó có Quảng Trị. Có vẻ như nỗi phấp phỏng vì bị “đắm lưng” vào dịp Tết như hồi Mậu Thân đã không diễn ra nên đến đâu y cũng cao giọng: “Cộng quân Bắc Việt đã hụt hơi, nếu có tiến công cũng sẽ không thể bằng Mậu Thân 68”. Trong cuộc tiếp kiến Nguyễn Văn Thiệu đại tá tình trưởng Quảng Trị Phan Bá Hòa lớn tiếng huyênh hoang: “Tình hình an ninh Quảng Trị đã đạt tới 100 phần trăm. Quân lực Việt Nam cộng hòa đã quét sạch đối phương trên địa bàn, việc phát triển bình định cũng đã hoàn thành”. Chuẩn tướng Vũ Văn Giai, tư lệnh sư đoàn 3 đồn trú tại đây cũng tuyên bố: “Tôi lạc quan trước sự yên ổn của tỉnh Quảng Trị”. Còn Bộ chỉ huy quân đội Mỹ tại miền Nam lại cho rằng hướng tiến công chủ yếu năm nay là chiến trường Tây Nguyên nên đã chỉ đạo cho Bộ Tổng Tham mưu quân đội Sài Gòn điều động phần lớn sư đoàn dù, lực lượng dự bị chiến lược và các lực lượng chủ lực của quân khu Hai lên cao nguyên trung phần.

Chuẩn Tướng Vũ Văn Giai, xuất thân từ binh chủng Nhảy Dù, từng chỉ huy Trung Đoàn 2 bộ binh và là tư lệnh phó Sư Đoàn 1 bộ binh trong chiến dịch Lam Sơn 719, được Bộ Tổng Tham mưu Sài Gòn đánh giá là một trong những chỉ huy sư đoàn trẻ, năng động và có nhiều kinh nghiệm chiến đấu. Biết được những yếu kém và thiếu sót của một đơn vị mới thành lập Giai thường trực tiếp trông coi nỗ lực huấn luyện cũng như thường xuyên thanh sát các vị trí phòng thủ. Để khắc phục khả năng cơ động yếu kém của đơn vị, Giai cho phân tán đơn vị ra nhiều cứ điểm phòng thủ nhỏ và hoán chuyển khu vực trách nhiệm thường xuyên. Với biện pháp này Giai hy vọng các đơn vị dưới quyền đều quen thuộc với các khu vực trong phạm vi phòng thủ và tránh tình trạng nhàm chán, mất cảnh giác khi phải đóng lâu một chỗ. Đồng thời sẽ tránh bị tiêu diệt bởi một cuộc tấn công lớn. Theo thông lệ ngày cuối tháng sẽ là ngày thay quân giữa các vị trí.

Riêng tháng này Giai và tỉnh trưởng Hòa còn bận rộn chuẩn bị để đón tiếp trung tướng Hoàng Xuân Lãm, tư lệnh quân đoàn Một và quân khu Một sẽ ra thị sát tình hình và ủy lạo thiết đoàn 20 đang đóng tại Đông Hà trong một vài ngày tới.

Trong lúc đó tại sở chỉ huy mặt trận B5 đang diễn ra cuộc giao ban của Bộ tư lệnh để nắm tình hình và kiểm tra các mặt lần cuối trước giờ nổ súng. Sau khi nghe tham mưu trưởng và các chủ nhiệm binh chủng báo cáo tình hình tư lệnh mặt trận đứng dậy hể hả:

- Tốt lắm! Như vậy là tất cả các đơn vị của ta đã vào đến vị trí tập kết đúng theo quy định. Và điều quan trọng nhất là cho đến giờ phút này chúng ta vẫn giữ được bí mật tuyệt đối về hướng tiến công cũng như lực lượng tham gia. Mấy ngày qua đài kỹ thuật của ta cũng đã bắt được một số tín hiệu bất thường của địch, tuy vậy chúng cũng chỉ đặt câu hỏi nghi ngờ về một số hoạt động tập trung quân của ta mà chưa có phán đoán gì cụ thể. Có thể nói đến giờ chúng vẫn hoang mang không biết hướng tiến công chủ yếu của ta trong Xuân Hè này ở đâu. Từ bây giờ đến giờ G- Ông giờ tay xem đồng hồ rồi dẫn giọng- chỉ còn khoảng 7 tiếng nữa, tôi đề nghị các đồng chí nhắc nhở bộ đội tiếp tục giữ bí mật thật tốt và đặc biệt chú ý giữ liên lạc thường xuyên với các đơn vị.

Đúng lúc đó một chiến sĩ thông tin từ trong ngách hầm tổng đài xuất hiện đưa cho trưởng phòng quân báo mặt trận một tờ giấy loáng thoáng mấy hàng chữ. Liếc qua tờ giấy anh nhanh nhẹn lách qua mấy cái lưng tiến sát đến chỗ tư lệnh mặt trận và thì thầm điều gì đó vào tai ông. Không ai trong hầm nghe thấy gì chỉ thấy tư lệnh gật đầu mấy cái, cuối cùng mặt ông đanh lại:

- Báo cáo các đồng chí! Quân báo mặt trận đã phát hiện được địch bắt đầu tổ chức thay quân theo thường lệ tại điểm cao 544 và Đồi Tròn. Đây là thời cơ tốt nhất để ta tiêu diệt quân địch. Vì vậy tôi quyết định đúng 11 giờ 30 phút trưa nay ta sẽ nổ súng tiến công- Tiếng xì xào lập tức nổi lên trong hầm, những gương mặt cũng sáng lên. Tư lệnh mặt trận nhìn lướt qua một lượt quanh hầm rồi cao giọng- Tôi nhắc lại đúng 11 giờ 30 phút sẽ nổ súng, sớm hơn dự định 4 tiếng. Tại sao à? Tại vì chính vào lúc đó bọn mới đến thì chưa sẵn sàng, bọn vừa rời đi cũng mất cảnh giác. Và chính lúc đó là lúc chúng sơ hở nhất, bị bất ngờ nhất. Nổ súng sớm như vậy có bộ phận nào có khó khăn gì không?

Không thấy ai lên tiếng, chỉ thấy những gương mặt tươi hơn hớn nhưng cũng hơi nhuốm màu lo lắng, một vài người đã gấp sổ tay lại cho vào xác- cốt. Tư lệnh mặt trận tươi cười:

- Nếu không ai có ý kiến gì thì mời các đồng chí về vị trí, kiểm tra lại thông tin liên lạc và phổ biến nhiệm vụ cho các đơn vị thuộc quyền ngay.

Mọi người lục tục đứng dậy về vị trí. Căn hầm trong phút chốc đã vắng teo và trở lại vẻ tĩnh lặng thường nhật. Trái ngược với không khí đó bên hầm tổng đài là một cuộc chạy đua đang đến hồi nước rút. Các chiến sĩ thông tin mặt mũi đầm đìa mồ hôi luôn tay thao tác. Những mệnh lệnh ngắn gọn liên tục được gửi đi. Những báo cáo liên tục được nhận về. Tất cả cứ nhộn nhạo cả lên nhưng vẫn trật tự và ngăn nắp.

Rời khỏi hầm giao ban phó tư lệnh Đào nhắc trợ lý Bắc kiểm tra lại một lần nữa mạng liên lạc với ban chỉ huy hai trung đoàn. Sau khi Bắc báo cáo "mạng vẫn thông, bộ đội vẫn sẵn sàng chờ lệnh" phó tư lệnh Đào ăn vội hai lưng cơm rồi trở lại đài quan sát của sở chỉ huy mặt trận. Thấy bóng ông tư lệnh mặt trận tươi cười:

- Vẫn đang "thất nghiệp" hả?

- Vâng ạ!- Quả thật, so với các chủ nhiệm binh chủng khác đang rối rít, tít mù thì đại diện xe tăng lúc này chưa có việc gì mà làm- Báo cáo thủ trưởng! Tôi vừa kiểm tra tình hình các đơn vị, anh em nóng ruột lắm rồi ạ.

- Cứ chờ đấy! Một hai hôm nữa thì "vắt chân lên cổ" mà chạy cũng không kịp ấy chứ.- Tư lệnh mặt trận xem đồng hồ rồi vẫy tay- Vào đây! Chuẩn bị đến "màn chào hỏi" đấy!

Đúng 11 giờ 30 ngày 30 tháng Ba năm 1972 hàng loạt tiếng nổ đầu nòng trầm đục dậy lên từ những trận địa pháo phía sau sở chỉ huy. Mặt đất dưới chân rung lên như có một cơn địa chấn đang lan rộng. Dán chặt mắt vào chiếc ống nhòm có độ phóng đại lớn ông Đào chăm chú quan sát khu vực Dốc Miếu và Miếu

Bái Sơn nhưng cũng chỉ thấy những đụn khói ngày một dâng cao. Tư lệnh mặt trận thân mật:

- Có thấy gì không?

- Báo cáo thủ trưởng! Chỉ thấy khói bụi thôi ạ!

- Ừ! Rồi còn nhiều khói bụi nữa. Ba trung đoàn pháo của Bộ cùng với pháo đi cùng của ba sư đoàn bộ binh sẽ nghiền chúng thành bụi hết.

Đúng là như vậy, chiến dịch tiến công Quảng Trị được bắt đầu bằng trận pháo kích dữ dội chưa từng có trong lịch sử vùng đất này. Hàng chục trận địa pháo đã lấy phần tử sẵn đồng loạt lên tiếng. Hàng chục cứ điểm của tuyến phòng thủ Quảng Trị từ Đốc Miếu, Cồn Tiên, Miếu Bái Sơn... đến điểm cao 544, Đồi Tròn, Đầu Mầu, Tân Lâm, Đông Hà, Ái Tử... chìm trong khói đạn. Hỏa lực pháo binh địch dường như bị tê liệt không kịp phản ứng. Những bức điện cầu cứu tới tấp phóng lên đây ấp không trung. Một vài phi đội máy bay ngơ ngác tìm các trận địa pháo của ta để ném bom bị các trận địa phòng không hất ngược trở lên bay nháo nhác. Thêm một chiếc L19 nữa xuất hiện trên bầu trời nhưng cũng chỉ dám lượn lờ tít trên cao.

12 giờ- trận pháo kích chưa chấm dứt sĩ quan trực sở chỉ huy đã hớn hở:

- Báo cáo thủ trưởng! Tiểu đoàn 3 đã diệt gọn một tiểu đoàn địch đang thay quân ở 544, bắt sống tiểu đoàn trưởng.

- Tốt lắm!- Tư lệnh mặt trận bình thản- Tiếp tục theo dõi chặt các hướng.

Hơn 12 giờ trận pháo hỏa chuẩn bị chấm dứt nhưng trong không trung vẫn ầm ì những tiếng nổ đủ loại dội về sở chỉ huy. Tin tức từ các hướng liên tục được sĩ quan trực cập nhật.

12 giờ 30 phút cánh bắc báo về đã đánh chiếm được điểm cao 544, đang tiến xuống bao vây Đồi Tròn.

15 giờ cánh bắc đã diệt địch ở Cầu Đuôi, Quất Xá, đang bao vây chi khu Cam Lộ.

16 giờ đã tiêu diệt hết các cứ điểm vòng ngoài của chi khu Cồn Tiên, bắt đầu vây hãm Cồn Tiên.

18 giờ cánh Nam làm chủ điểm cao 365, tàn quân địch bỏ chạy về cứ điểm Phượng Hoàng.

20 giờ cánh tây đã tiêu diệt địch ở điểm cao 252, đang truy kích địch về điểm cao 245.

Dường như đến giờ địch mới hoàn hồn và phản ứng dữ dội. Hàng chục phi vụ B52 rải thảm suốt dọc tuyến phòng thủ vòng ngoài. Những chớp lửa cứ nhoáng lên không dứt trong đêm. Từ phía sau thiết đoàn 17, 20 và lực lượng dự bị được tung ra ra cứu viện các cứ điểm đang bị uy hiếp. Tuy vậy những nỗ lực tuyệt vọng của chúng không thể ngăn được đà chiến thắng của ta.

Quá nửa đêm tin vui từ cánh đông báo về, được sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang giải phóng bà con ta đã nổi dậy phá tan các khu tập trung Bến Ngự, Mai Xá Thị, Xuân Khánh, Hà Thượng... Bọn bảo an, dân vệ hoảng sợ bỏ chạy, ta hoàn toàn làm chủ quận lỵ Gio Linh và các xã Gio Hà, Gio Lễ, Gio Mỹ.

Rạng sáng 31 tháng 3 ta tiếp tục giải phóng các xã Gio Hải, Ba Lòng, Cù. Trên cánh bắc các xã Cam Chính, Cam Nghĩa cũng hoàn toàn được giải phóng.

10 giờ cánh bắc tiêu diệt cứ điểm Đồi Tròn.

11 giờ chặn đánh thiệt hại nặng quân địch ứng cứu giải tỏa cứ điểm 241, buộc chúng phải co cụm lại tại Thiện Xuân.

14 giờ địch bỏ Cồn Tiên chạy về Miếu Bái Sơn. Trên cánh tây ta làm chủ Đầu Mầu, bao vây Núi Kiếm và sở chỉ huy trung đoàn 56 ngụy tại điểm cao 241.

Vẻ hồ hởi hiện rõ trên nét mặt tư lệnh mặt trận tươi cười:

- Đào này! Có lẽ sẽ sử dụng H02 của các cậu sớm hơn kế hoạch đấy!

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi luôn sẵn sàng.

Sau một thoáng suy nghĩ tư lệnh mặt trận vẫy phó tư lệnh Đào lại gần tấm bản đồ:

- Cho đến thời điểm này ta đã tiêu diệt hầu hết các cứ điểm trên tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch. Thời cơ đánh chiếm Đông Hà và thị xã Quảng Trị đã đến. Vì vậy tôi định đưa H02 lên Vĩnh Thạch- Ông chỉ tay vào một điểm đã đánh dấu trên bản đồ- Cho “nó” nằm ở đây, khi thời cơ đến lập tức cho vượt sông đánh Đông Hà. Cậu thấy thế có được không?

Hơi ngần ngại một chút phó tư lệnh Đào mới trả lời:

- Việc cơ động H02 lên gần mặt trận hơn tôi hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên, vì “nó” vừa mới vào, cán bộ chiến sĩ chưa nắm được địa hình nên tôi chỉ xin thủ trưởng cho thêm vài ngày để anh em cán bộ đi trinh sát thực địa.

Tư lệnh mặt trận lắc đầu:

- Tình hình diễn biến như thế này cũng chưa thể nói trước được. Trước mắt cậu cứ cho nó cơ động lên đi, còn thời gian thì trinh sát thực địa. Mà nếu tình hình phát triển nhanh phải dùng đến ngay thì “mở đường mà tiến, đánh địch mà đi” chứ. Đó là truyền thống của quân đội ta mà. Như thế có được không?

- Báo cáo thủ trưởng! Được ạ!- Phó tư lệnh Đào gật đầu nhưng không được quả quyết cho lắm.

- Vậy thì thực hiện đi!

Phó tư lệnh Đào rảo bước về hầm của mình, ông giục Bắc:

- Điện khẩn cho H02 trong đêm nay cơ động toàn trung đoàn về Vĩnh Thạch, Vĩnh Linh và khẩn trương làm công tác chuẩn bị chiến đấu. Sau đó chuẩn bị xe, ăn cơm xong ta sẽ xuống Vĩnh Thạch trước. Nhớ nhắc các cậu ấy chú ý giữ bí mật tuyệt đối. Rõ chưa?

- Rõ!- Bắc trả lời và lập tức ngồi vào bên chiếc đài vô tuyến điện.

Khi chiếc xe cuối cùng của H02 đến vị trí quy định thì đằng đông đã ứng hồng. Phó tư lệnh Đào vẫy trung đoàn trưởng Lâm và chính ủy Võ lại gần rồi hạ giọng:

- Bây giờ tôi phải về ngay sở chỉ huy mặt trận. Các cậu ở lại cho anh em củng cố ngũ trang, xóa vết xích, sau đó bắt tay vào chuẩn bị chiến đấu ngay. Có thể các cậu sẽ bước vào chiến đấu sớm hơn theo kế hoạch đấy.

Trung đoàn trưởng Lâm lo lắng:

- Xe pháo thì không vấn đề gì nhưng nếu bước vào chiến đấu ngay thì gay go nhất là chúng tôi chưa nắm được địa hình. Thủ trưởng phải...

Phó tư lệnh Đào ngắt lời:

- Cậu không phải nói nữa. Cái đó tôi biết rồi. Sau khi ổn định tình hình ở đây các cậu có thể tổ chức cho một bộ phận cán bộ đi chuẩn bị chiến trường. Thật gọn nhẹ thôi. Cho bộ phận này mang theo phương tiện liên lạc. Trong trường hợp có lệnh cơ động thì ở nhà cứ cho xuất phát và hẹn gặp nhau ở một địa điểm nào đó. Tuy nhiên với tình hình này cũng không loại trừ việc ta sẽ phải đánh nhau mà không được đi trinh sát- Ông cao giọng đầy hứng khởi- Các cậu chưa biết chứ chỉ trong vòng hai ngày vừa qua mà quân ta đã tiêu diệt gần hết các cứ điểm vòng ngoài, toàn bộ phía nam khu phi quân sự ta đã làm chủ, thời cơ đánh chiếm Đông Hà đã đến ngay trước mắt. Mà khi thời cơ đến ta không chớp lấy ngay có khi hối không kịp. Vì vậy nếu trinh sát được cũng đánh mà không kịp đi trinh sát cũng phải đánh. Rõ chưa?

- Rõ!- Cả Lâm và Võ trả lời nhưng không được hăng hái cho lắm.

Phó tư lệnh Đào lắc đầu nghiêm giọng:

- Như thế không được! Tôi nhắc lại: trinh sát được cũng đánh mà chưa đi trinh sát được cũng phải đánh.

Các cậu còn nhớ chiến thuật tiến công trong hành tiến chứ. Đã được học lý luận rồi bây giờ cứ thế đem ra mà áp dụng vào thực tế thôi.

Chính ủy Võ nhỏ nhẹ:

- Đã đành là phải thế nhưng địa hình khu vực này quá phức tạp, cả trung đoàn lại có mỗi bộ bản đồ mà đo vẽ theo số liệu từ năm 41 thì khó cho chúng tôi quá!

Phó tư lệnh Đào hơi ngớ ra rồi giật giọng:

- Này, Bắc! Tại sao đến giờ trung đoàn vẫn chỉ có mỗi bộ bản đồ?

Bắc hốt hải chạy lại vừa thở vừa phân trần:

- Báo cáo thủ trưởng! Sau hôm ở H02 về tôi đã đến tham mưu mặt trận đề nghị cấp bản đồ cho trung đoàn nhưng trên ấy họ bảo hết phải chờ ngoài Bộ đưa vào. Cho đến hôm qua vẫn chưa thấy có kết quả gì.

Phó tư lệnh Đào lắc đầu:

- Chẳng biết các ông ấy làm ăn kiểu gì thế nhỉ, có mấy bộ bản đồ cũng khó khăn thế? Thôi được rồi, có thể nào dùng thế ấy vậy. Cậu đưa cho các cậu ấy bộ bản đồ của ta rồi về nhà kiểm bộ khác- Ông đưa tay ra bắt tay Lãm và Võ- Thôi! Bây giờ tôi phải về kéo muện. Cố gắng nhé!

- Thủ trưởng cứ yên tâm!- Lãm và Võ cùng trả lời nhưng vẻ mặt hai người lại nặng trĩu lo âu.

Đi được mấy bước ông lại quay lại:

- Các cậu này! Hôm trước tớ đã đến Hiền Lương rồi, cầu thì đã bị phá, còn đường quốc lộ Một thì thấy cũng nham nhở lắm, hai bên toàn ruộng nước nên các cậu phải nghiên cứu xem có đường nào khác nữa không chứ chỉ trông vào con đường này thôi thì khó khăn đấy. Phải bám lấy địa phương mà tìm hiểu, bà con người ta ở đây lâu thế nào người ta cũng biết.

- Vâng ạ!- Lãm và Võ cùng trả lời.

Trên đường về sở chỉ huy những suy nghĩ mông lung cứ nhảy múa trong đầu phó tư lệnh Đào. Tình hình diễn biến nhanh như thế này rất có thể trung đoàn H02 sẽ phải tác chiến theo hình thức tiến công trong hành tiến. Thực ra đó không phải là một hình thức tác chiến mới đối với xe tăng thế giới nhưng lại rất xa lạ đối với ta. Đây là một hình thức tác chiến rất phổ biến trong Thế chiến thứ Hai. Trong cuộc chiến đó, đặc biệt là thời kỳ tổng phản công vết tích xe tăng của Hồng quân Liên Xô đã in trên khắp miền lãnh thổ phía tây và cả châu Âu cho đến tận Béc- lin chủ yếu do áp dụng hình thức tác chiến này. Ưu điểm cơ bản của nó là tạo được bất ngờ, phát huy cao độ được những ưu việt của xe tăng và đạt được tốc độ tiến công rất cao. Tuy nhiên nó cũng đòi hỏi rất cao về công tác bảo đảm và trình độ hiệp đồng giữa các lực lượng tham gia. Ngoài ra địa hình thuận lợi cho sử dụng xe tăng và kiểu phòng ngự theo tuyến của địch hồi đó cũng là những điều kiện hết sức quan trọng để tiến công trong hành tiến đạt được kết quả cao. Khi học ở nước ngoài giáo viên các Học viện của bạn cũng đã giới thiệu cho ông và đồng đội về hình thức này. Các ông cũng đã được nghiên cứu chiến lệt một số trận đánh, được giới thiệu về mặt lý luận và cũng đã được tập bài trên bản đồ cùng phương tiện thông tin. Tuy nhiên khi về nước, căn cứ vào điều kiện địa hình và đặc biệt là đặc điểm bố phòng của địch ở chiến trường miền Nam binh chủng đã xác định hình thức tác chiến chủ yếu của xe tăng Việt Nam là tiến công địch phòng ngự trong công sự vững chắc và đã chỉ đạo các đơn vị tập trung huấn luyện theo hướng đó nên tiến công trong hành tiến ít được quan tâm và bộ đội hầu như không được huấn luyện chiến đấu theo hình thức này. Thế mà hôm nay cái ít được nhòm ngó tới nhất lại có thể trở thành hiện thực. Ông tự trách mình đã không có một cái nhìn đủ rộng, đủ xa để lường trước những tình huống như thế này. Bây giờ chỉ còn hy vọng vào số cán bộ đã đi học nước ngoài về vận dụng một cách linh hoạt lý luận họ đã được học vào thực tế hôm nay. Trong thâm tâm ông mong có thêm vài ngày để H02 tổ chức cho cán bộ đi trinh sát thực địa. Dù sao việc nắm được sơ bộ địa hình cũng làm cho người chỉ huy vững tâm hơn.

Nhưng đó chỉ là mong muốn của riêng ông, còn diễn biến của tình hình lại không như vậy.

Về đến “nhà”, lừa vội bát cơm sáng nguội ngắt cho đỡ đói xong phó tư lệnh Đào vội lên sở chỉ huy. Vừa

nhìn thấy ông tư lệnh mặt trận đã hồ hởi:

- Thế nào? Quang Trung đã hội quân đủ ở Vĩnh Thạch chưa?

- Báo cáo thủ trưởng! Đã tập kết đủ ạ!

- Thế thì hay quá! Xin thông báo với cậu tin mới nhất: bọn địch ở Dốc Miếu, Dốc Sỏi đã rút chạy về Quán Ngang. Như vậy trên cánh bắc chỉ cần nhổ nốt “thằng này” là Đông Hà đã ở ngay trước mặt. Quân ta hiện nay đã bắt đầu áp sát nó rồi, đêm nay tớ sẽ cho nó ra tro để ngày mai ta rộng đường đánh Đông Hà. Thời cơ làm ăn của các cậu đã đến rồi đấy!

Phó tư lệnh Đào phấn khởi ra mặt:

- Dạ! Chúng tôi đã sẵn sàng. Ở hướng ấy chúng tôi đã bố trí một tiểu đoàn của H03 rồi, diệt xong Quán Ngang ta cứ thế thừa thắng xông lên.

Tư lệnh mặt trận lắc đầu:

- Lại gần đây!- Đợi phó tư lệnh Đào lại gần tấm bản đồ trải rộng trên mặt bàn ông chỉ vào một chỗ dày đặc những ký hiệu màu xanh- Cậu chưa nắm được địa hình ở đây phải không? Đấy! Đông Hà đấy! Có thấy con sông ở mặt bắc của nó không? Cái tiểu đoàn T54 của cậu liệu có vượt được con sông rộng gần trăm mét và sâu mấy mét này không?

- Nhưng chắc phải có cầu chứ?- Ông Đào vót vát.

Tư lệnh mặt trận lại lắc đầu:

- Cầu à! Cầu thì có đấy nhưng liệu có còn đến lúc ấy không mới quan trọng chứ? Còn tớ thì tớ tin rằng khi ta diệt được Quán Ngang thì chắc chắn bọn địch sẽ phá cầu. Đó là cách duy nhất để chúng cản bước tiến của ta. Cậu có nghĩ thế không?

- Có lẽ thế thủ trưởng ạ!- Ông Đào nhanh chóng đồng ý.

Tư lệnh mặt trận chém mạnh bàn tay xuống bàn:

- Chúng đã làm như vậy thì ta buộc phải vượt sông bằng sức mạnh thôi.

- Nghĩa là thế nào ạ?- Phó tư lệnh Đào lờ mờ đoán được ý định của tư lệnh mặt trận nhưng cố ý làm ra vẻ không hiểu.

Tư lệnh mặt trận ngạc nhiên:

- Sao cậu chậm hiểu quá vậy? H02 của cậu trang bị toàn xe lội nước có phải không? Mà với xe lội nước thì cầu còn hay không không phải là vấn đề quan trọng, có đúng thế không?

- Vâng ạ!- Phó tư lệnh Đào đồng ý một cách miễn cưỡng.

- Vậy thì chuẩn bị ngay đi! Tôi sẽ kiểm tra xem khả năng của cánh bắc thế nào, đêm nay có nhổ được cái Quán Ngang không rồi sẽ chỉ thị cụ thể- Ông quay lại chỗ trưởng phòng tác chiến mặt trận- Cậu liên lạc ngay với cánh bắc xem đêm nay “nó” có nhổ được Quán Ngang không rồi báo cáo lại ngay với tôi.

- Rồi!- Trưởng phòng tác chiến đứng dậy bước vội sang hầm thông tin.

Tư lệnh mặt trận lại cúi xuống chăm chú nhìn vào tấm bản đồ. Phó tư lệnh Đào nghĩ bụng: “có đến 99 phần trăm H02 sẽ phải bước vào chiến đấu ngày mai”. Quả thật đây là một bài toán khó đặt ra cho ông và đồng đội của ông. Thực ra từ Vĩnh Thạch vào Đông Hà chỉ hơn ba mươi ki- lô- mét. Đó không phải là một khoảng cách quá lớn cho một đêm cơ động nhưng vượt sông ở chỗ nào, đi đường nào thì vẫn còn chưa biết. Rồi thì chất lượng đường sá ra sao, khả năng bảo đảm của mặt trận đến mức độ nào... vẫn còn là những câu hỏi chưa có lời đáp. Nhớ lại quang cảnh hai bờ sông Bến Hải mà ông đã được “mục sở thị” hôm ra thăm cầu Hiền Lương ông thấy khó lòng mà vượt sông ở đoạn này được. Rồi con đường số Một nữa, nó như một con chạch nằm giữa hai bên là đồng nước liệu còn tồn tại sau bao ngày bom pháo như

mưa vừa qua hay không. Dẫu là xe tăng bơi nước nhưng nếu gặp những cánh đồng lầy thụt thì cũng chịu. Nhớ lại câu nói của người nữ dân quân hôm đó ông giờ bản đồ ra xem kỹ đoạn Cửa Tùng. Cả một dải ven biển màu vàng làm ông ngao ngán: “toàn cát với cát thế này thì có vượt được sông sang bên kia cũng chịu”.

Dòng suy nghĩ của phó tư lệnh Đào bị cắt ngang bởi trưởng phòng tác chiến đã trở lại, anh đứng nghiêm trước mặt tư lệnh mặt trận:

- Báo cáo thủ trưởng! Tư lệnh cánh bắc khẳng định trong đêm nay sẽ tiêu diệt được Quán Ngang. Hiện các anh ấy đang điều động bộ đội lên tổ chức vây hãm địch và chuẩn bị các mặt cho trận đánh.

Tư lệnh mặt trận tươi hẳn nét mặt:

- Tốt lắm! Bây giờ đồng chí thông báo cho cánh bắc thế này nhé: đêm nay phải giải quyết bằng được Quán Ngang, sau đó bắt liên lạc với đoàn xe tăng Quang Trung tại Ngã Tư Sòng để tiến đánh Đông Hà vào rạng sáng mai. À! Mà các cậu ấy có đề nghị gì không?

- Báo cáo, các anh ấy xin mặt trận cho 20 phút pháo hỏa chuẩn bị vào cứ điểm. Thời gian cụ thể sẽ báo cáo sau.

- Được! Nhớ bảo các cậu ấy tính toán không được muộn quá, phải làm sao rạng sáng mai có thể bắt đầu tiến công Đông Hà- Vẫy phó tư lệnh Đào lại gần tư lệnh mặt trận hất hàm- Cậu nghe được cả rồi đấy! Còn hỏi gì nữa không?

Phó tư lệnh Đào ấp úng:

- Như thế nghĩa là...

Tư lệnh mặt trận cắt ngang:

- Thế thì nghe cho rõ đây. Tôi quyết định điều chuyển H02 cho cánh bắc để tiến công Đông Hà. Đúng 5 giờ sáng ngày mai H02 phải có mặt tại Ngã Tư Sòng bắt liên lạc với bộ binh. Cậu nghe rõ chưa?

Mặc dù đã lờ mờ phán đoán rồi sẽ có chuyện H02 sẽ phải bước vào chiến đấu sớm hơn dự định nhưng ông Đào cũng không thể tưởng tượng nổi nó lại sớm đến như vậy. Một trung đoàn vừa mới cải tổ gần như một trăm phần trăm, huấn luyện mới được già nửa chương trình, lại vừa mới chân ướt chân ráo vào đến đây, có một số bộ phận vẫn còn trên đường hành quân, cán bộ chưa biết một tý gì về địa hình và tình hình mọi mặt... thế mà phải bước vào chiến đấu ngay như thế này thì không biết chuyện gì sẽ xảy ra đây. Không dám nghĩ tiếp đến những viễn cảnh không hay, ông Đào đứng dậy nhìn thẳng vào mắt tư lệnh mặt trận:

- Báo cáo thủ trưởng, hiện nay H02 của chúng tôi vừa mới vào đến đây, anh em chưa có thời gian nghiên cứu địa hình và chuẩn bị chiến trường mà lại phải bước vào chiến đấu ngay thế này tôi e rằng...

Không đợi ông Đào nói hết câu tư lệnh mặt trận trợn mắt:

- Thế nghĩa là sao? Các anh định thoái thác nhiệm vụ à?

Phó tư lệnh Đào mở to con mắt lạnh ngác nhìn vị tướng mà ông hằng kính trọng cả về tài năng và phẩm cách. Vị tướng mà tên tuổi gắn liền với những trận đánh lẫy lừng, những chiến dịch có ý nghĩa quyết định. Vị tướng có tầm mắt nhìn xa, trông rộng và lối dùng binh xuất quỷ, nhập thần đã từng nhiều lần làm đau đầu cả Bộ tư lệnh quân viễn chinh Mỹ và Bộ Tổng tham mưu ngụy quyền Sài Gòn. Vị tướng mà thương yêu cấp dưới như anh em, con cháu trong nhà... Thế mà chính con người đó hôm nay lại đưa ra một quyết định như đánh đổ cấp dưới như vậy. Hẳn phải có một lý do nào đó. Thoáng chút ngập ngừng ông Đào cứng cổ:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi không hề thoái thác nhiệm vụ. Chúng tôi chỉ đề nghị thủ trưởng nghiên cứu lại và cho chúng tôi thêm một ít thời gian để trinh sát địa hình và tình hình mọi mặt.

Dường như thấy mình đã lỡ nặng lời với cấp dưới, tư lệnh mặt trận hạ giọng:

- Không được! Không có thời gian nữa đâu! Thời cơ đến rồi đi chỉ như gió thoảng, không nắm bắt được nó có khi ân hận cả một đời. Tôi biết đưa H02 vào chiến đấu gấp như thế này các cậu sẽ gặp nhiều khó khăn nhưng biết làm sao được. Đây là thời cơ “ngàn năm có một” đấy. Quân địch đang hoảng loạn đến tột cùng, nếu ta tận dụng được thời cơ này tôi tin rằng nội ngày mai ta sẽ chiếm được Đông Hà và sẽ bắt được rất nhiều xương máu của đồng đội- Ông thở dài nhẹ rồi nói nhỏ như tâm sự- Cái gì cũng có giá của nó, các cậu mà thực hiện đúng ý đồ của tôi sẽ làm thay đổi cục diện cả chiến trường. Cậu thấy tôi nói có phải không?

Ông Đào nín lặng nghe như nuốt lấy từng lời của tư lệnh mặt trận. Thì ra là như vậy. Đây không phải là một quyết định phiêu lưu như ông nghĩ mà là một nước cờ có tính toán và đầy quyết đoán. Mặc dù đã hình dung được những khó khăn chất chồng như núi nhưng trước ánh mắt như thiêu đốt của tư lệnh mặt trận, phó tư lệnh Đào gật đầu quả quyết:

- Vậy thì chúng tôi sẽ quyết tâm thực hiện bằng được ý định của tư lệnh ạ!

Tư lệnh mặt trận trở lại vẻ nghiêm trang thường thấy:

- Thế thì tốt lắm! Cố gắng lên nhé!

Phó tư lệnh Đào đứng dậy:

- Vậy tôi xin phép tư lệnh đi triển khai ngay.

Tư lệnh mặt trận chìa bàn ra, ông nắm thật chặt bàn tay phó tư lệnh Đào như muốn gửi gắm tất cả niềm tin. Đi được một quãng bất chợt phó tư lệnh Đào quay lại, tư lệnh mặt trận ngược lên:

- Sao? Lại có vấn đề gì à?

- Dạ! Cũng không có gì lớn. Sau khi suy nghĩ thêm tôi muốn xin ý kiến tư lệnh về sử dụng lực lượng của H02 ạ!

- Được! Vậy ý định của cậu thế nào?- Tư lệnh mặt trận hào hứng.

- Với điều kiện như hiện nay nếu tổ chức đưa cả trung đoàn sang sẽ rất cồng kềnh và mất nhiều thời gian. Mặt khác cản cứ vào tương quan lực lượng ta và địch nên theo tôi chỉ nên tung một tiểu đoàn vào thôi ạ!

- Một tiểu đoàn của các cậu là bao nhiêu xe?- Tư lệnh mặt trận quan tâm.

- Báo cáo thủ trưởng! Một tiểu đoàn của chúng tôi gồm một đại đội xe tăng, hai đại đội thiết giáp, cộng với xe cán bộ tiểu đoàn là khoảng 25, 26 xe.

- Như thế liệu có đủ không?

- Báo cáo thủ trưởng! Ngoài tiểu đoàn này thì tại cánh bắc chúng tôi còn một tiểu đoàn T54 nữa của H03 nên theo tôi lực lượng như thế cũng là đủ ạ!

Tư lệnh mặt trận khoát tay:

- Thôi được! Tôi đồng ý!

Trời đã gần trưa. Mặt trời đã lên cao tỏa cái nắng ửng ửng, ấm áp xuống khu vực trú quân của trung đoàn H02. Những chiếc xe tăng, xe thiết giáp nằm náu mình kín đáo sau những lũy tre xơ xác còn sót lại. Xe nào, xe ấy truyền động mở tung để bảo dưỡng kỹ thuật. Từ phía nam sông Bến Hải những tràng tiếng nổ ùm ầm dội về không ngớt. Đứng trên nóc xe có thể nhìn thấy những đám khói bụi xám đen vẫn đang cuộn cuộn bốc lên. Bên cạnh chiếc xe chỉ huy cuộc hội ý cán bộ của trung đoàn H02 đã đến hồi kết thúc, trung đoàn trưởng Lâm kết luận:

- Về tình hình chung của chiến trường các đồng chí đã nắm được, cuộc tiến công của ta đang diễn biến thuận lợi, hàng chục cứ điểm vòng ngoài đã bị tiêu diệt. Thời cơ giải phóng Đông Hà và thị xã Quảng Trị đã hiện ra trước mắt. Chắc chắn đến lúc đó chúng ta sẽ phải tham chiến. Về thuận lợi của ta là cả trung đoàn đã tập kết đủ ở đây, tinh thần ý chí bộ đội cao, trang bị kỹ thuật tốt. Còn khó khăn lớn nhất là chúng ta

chưa nắm được địa hình cũng như tình hình phòng thủ của địch. Vì vậy tôi quyết định sẽ tổ chức cho một bộ phận cán bộ đi trinh sát thực địa trước. Thành phần đoàn gồm một cán bộ trung đoàn, một trợ lý tác chiến, mỗi tiểu đoàn cử một cán bộ tiểu đoàn và ba cán bộ đại đội. Đại đội thông tin cử hai chiến sĩ mang theo đài vô tuyến đi cùng, đại đội trinh sát cử ba chiến sĩ đi phục vụ đoàn. Nhiệm vụ của đoàn là trinh sát tìm đường cơ động, nắm tình hình địch và xác định các tuyến, vị trí trong chiến đấu. Trong quá trình đi làm nhiệm vụ phải thường xuyên giữ vững liên lạc với trung đoàn. Trường hợp ở nhà có lệnh xuất phát thì cử tổ chức cho bộ đội cơ động và hiệp đồng địa điểm để gặp nhau. Đúng 13 giờ chiều nay các đồng chí có mặt tại đây để đi làm nhiệm vụ. Các đồng chí rõ chưa?

- Rõ!- Những người có mặt đồng thanh trả lời.

- Nhớ là 13 giờ có mặt đấy nhé! Trang bị gọn nhẹ thôi, mang theo ba ngày ăn và vũ khí là được. Thôi, về triển khai công việc đi!

Lãm vừa dứt lời thì đồng chí cơ yếu chạy tới, anh hào hển:

- Báo cáo trung đoàn trưởng! Có điện khẩn ạ!

Cầm bức điện đọc lướt qua một lượt Lãm vội lớn tiếng:

- Khoan! Khoan! Cứ ngồi lại đấy đã! Có tình hình mới rồi đây.

Chính ủy Võ đón bức điện từ tay Lãm, anh xem qua một lượt rồi nói to:

- Toàn cán bộ cả, có gì mà phải giữ bí mật. Các đồng chí nghe cho rõ đây! Mặt trận lệnh cho ta tổ chức một tiểu đoàn vượt sông Bến Hải, cơ động theo đường Một, đúng 5 giờ sáng ngày 2 tháng Tư, tức là ngày mai có mặt tại Ngã Tư Sòng bắt liên lạc với bộ binh để tiến công Đông Hà.

Gần chục khuôn mặt cùng ngước lên ngỡ ngàng nhìn bức điện trong tay chính ủy Võ. Hình như họ vẫn chưa tin đó là sự thật. Cũng phải thôi! Theo những gì họ đã được học, được huấn luyện thì để thực hiện một trận đánh với quy mô như thế này người ta phải chuẩn bị hàng tuần, thậm chí hàng tháng. Phải nghiên cứu kỹ nhiệm vụ, xây dựng quyết tâm, rồi trinh sát thực địa, giao nhiệm vụ, tổ chức hiệp đồng, chuẩn bị xe cộ, huấn luyện bổ sung v.v... và v.v... Biết bao nhiêu công việc phải tiến hành mới có thể giành thắng lợi. Thế mà giờ đây họ chỉ có chưa đầy hai mươi tiếng đồng hồ. Địa hình thì chưa nắm được. Tình hình địch cũng vậy. Đường sá cơ động thế nào cũng chưa biết... Từ ngỡ ngàng những khuôn mặt chuyển sang trầm ngâm. Hơn ai hết họ hiểu những gì đang chờ họ ở phía trước. Trung đoàn trưởng Lãm giật lấy bức điện từ tay chính ủy Võ, anh đọc đi đọc lại mấy lần rồi nhả trán:

- Gay đấy! Bây giờ mời các đồng chí ngồi đây đợi chúng tôi hội ý thường vụ một lát, sau đó ta sẽ bàn biện pháp tổ chức thực hiện ngay. Thời gian gấp lắm rồi.

Ba ủy viên thường vụ kéo nhau ra phía bên kia sườn xe thì thầm với nhau một hồi, có lúc thấy tranh cãi rất gắt. Các cán bộ còn ngồi lại không ai nói với ai câu nào. Những khuôn mặt trầm tư trĩu nặng lo âu. Chừng năm phút sau ba người quay lại. Chính ủy Võ nhìn quanh một lượt rồi trịnh trọng:

- Thưa các đồng chí! Nhiệm vụ thì các đồng chí đã nắm được rồi. Không nói thì ai cũng biết đây là một nhiệm vụ cực kỳ khó khăn, phức tạp. Tuy nhiên chúng ta không thể thoái thác mà chỉ còn cách vượt qua mọi cản trở để hoàn thành nhiệm vụ. Thay mặt thường vụ đảng ủy tôi kêu gọi mọi cán bộ, đảng viên hãy nêu cao ý chí chiến đấu, tập trung bàn biện pháp lãnh đạo đơn vị hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Sau đây đồng chí trung đoàn trưởng sẽ phổ biến chi tiết về nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Xin mời anh Lãm.

Trung đoàn trưởng Lãm còn cố ghi thêm mấy dòng vào cuốn sổ tay rồi mới đứng dậy, anh vào đề ngay:

- Báo cáo các đồng chí! Sau khi hội ý và xin ý kiến thường vụ tôi quyết định như sau: một, hủy bỏ kế hoạch tổ chức đoàn cán bộ đi chuẩn bị chiến trường để tập trung vào nhiệm vụ chiến đấu ngay. Hai, về lực lượng vượt sông tham gia đánh Đông Hà đêm nay gồm toàn bộ tiểu đoàn 66 với mật danh là Lệ Thủy, hai xe FR của đại đội công binh, xe phẫu thuật cơ động của đại đội quân y, một tổ trinh sát cơ giới của đại đội trinh sát, một tổ đài 15 oát của đại đội thông tin cùng một cơ yếu. Chỉ huy chung lực lượng này là đồng chí Bạ trung đoàn phó. Cơ quan tham mưu cử hai đồng chí trợ lý đi giúp đồng chí Bạ và đơn vị. Ngoài

trang bị vũ khí các đồng chí cần mang theo một tuần lương thực, thực phẩm trong đó có một nửa là lương khô. Nhiệm vụ của các đồng chí là bằng mọi cách có mặt tại Ngã Tư Sòng trước 5 giờ sáng ngày mai, đến đó các đồng chí bắt liên lạc hiệp đồng với bộ binh và nhận nhiệm vụ tiếp theo- Hơi ngẩng mặt lên về phía nhóm cán bộ tiểu đoàn và các đại đội trực thuộc- Anh Thanh, anh Biền và các đại đội trinh sát, thông tin quân y đã rõ nhiệm vụ chưa?

Mấy cán bộ có mặt đồng thanh trả lời:

- Rõ!

Lãm quay về phía tham mưu phó Ngư:

- Thứ ba, để đảm bảo cho lực lượng này cơ động được thuận lợi trung đoàn quyết định thành lập một tổ trinh sát gồm một tổ trinh sát bộ, một tổ công binh cầu đường do đồng chí Ngư tham mưu phó phụ trách. Tổ này có nhiệm vụ điều tra chất lượng đường quốc lộ Một từ cầu Hiền Lương đến phía nam Đốc Miếu vì trước mắt chúng ta chỉ biết có duy nhất con đường này mà thôi. Các đồng chí phải đánh giá xem có khả năng cơ động được không. Nếu đường hỏng thì tính toán khối lượng công việc và thời gian cần thiết để cần khắc phục. Khi đi các đồng chí mang theo một đài vô tuyến điện và báo cáo kết quả trinh sát từng giờ một vào đầu giờ. Ngay sau đây các đồng chí chuẩn bị xuất phát. Đúng 14 giờ các đồng chí phải có báo cáo đầu tiên. Đồng chí Ngư rõ nhiệm vụ chưa?

- Rõ rồi ạ!- Tham mưu phó Ngư gật mạnh đầu.

- Cuối cùng, tiểu đoàn 244 và các lực lượng còn lại của trung đoàn phải ở tư thế sẵn sàng lên đường bất cứ lúc nào. Ngay sau đây các đơn vị về triển khai nhiệm vụ và làm công tác chuẩn bị. Riêng anh Quỳnh chủ nhiệm kỹ thuật chiều nay cùng tôi đi xác định bến vượt sông Bến Hải. Nhiệm vụ thế các đồng chí đã rõ cả chưa?

- Rõ!- Tất cả đồng thanh rồi lục tục đứng dậy.

- Rõ rồi thì về triển khai công tác ngay! Anh Bạ ở lại tôi trao đổi một tý- Đợi trung đoàn phó Bạ lại gần Lãm hạ giọng- Thực ra tôi rất muốn đi với 66 hôm nay nhưng anh Võ không chịu. Mà cũng phải, lực lượng chủ yếu còn ở ngoài này cả mà. Anh cố gắng vậy nhé!

- Anh cứ yên tâm!- Bạ điềm đạ.

Lãm trải rộng tấm bản đồ ra cái nắp hòm đạn, chính ủy Võ sau khi trao đổi điều gì đó với chủ nhiệm chính trị xong cũng đã quay lại. Ba mái đầu chụm lại. Lãm chỉ tay vào một điểm trên bản đồ:

- Hiện nay ta đang đứng chân ở đây, còn địa điểm phải có mặt là chỗ này- Lãm chỉ vào một điểm khác ở phía nam- Quãng đường cơ động ước khoảng 35 đến 40 ki- lô- mét. Cho một đêm cơ động thì khoảng cách ấy cũng không có gì đáng ngại. Về tổ chức đội hình thì theo tôi anh nên bố trí một phân đội phái đi trước gồm khoảng một trung đội bộ binh cơ giới và tổ trinh sát. Phân đội này cho đi trước đội hình chính độ 1 đến 2 ki- lô- mét. Anh bảo dưới tiểu đoàn chọn trung đội nào kha khá một chút. Có thể cử một cán bộ tiểu đoàn đi cùng. Còn anh và tổ đài 15 oát thì nên đi cùng xe tiểu đoàn trưởng.

Đúng lúc ấy trợ lý tác chiến Bắc hốt hải đi tới, anh mau mắn:

- Chào các anh! Các anh nhận được điện rồi chứ?

Lãm gật đầu:

- Nhận được rồi! Chúng tôi cũng đã triển khai nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị xong. Có gì mới không anh?

Bắc lắc đầu:

- Không có gì đâu! Chỉ là các thủ trưởng bộ tư lệnh quá lo lắng nên cử tôi xuống với các anh thôi.

Lãm nhắc lại những nội dung anh đã triển khai rồi lưỡng lự:

- Nói thật với anh nhiệm vụ thì nhận rồi, triển khai cũng đã triển khai rồi nhưng thực tình chúng tôi lo lắng. Địa hình thì chưa biết mà ngay cả tình hình địch ở bên ấy chúng tôi cũng có nắm được gì đâu. Cứ mò mẫm đi không khéo chui thẳng vào đờn địch thì hỏng bét.

Bắc gật đầu:

- Vì là điện trời, lại quá gấp nên không thể thông báo chi tiết tình hình cho các anh được. Cũng chính vì vậy mà tôi phải xuống đây đây. Bây giờ tôi sẽ thông báo tình hình chung của mặt trận để các anh nắm được. Các anh chú ý nhé!- Bắc đưa tay quét một vòng từ tây sang đông dọc theo nam khu phi quân sự rồi rành rẽ- Sau hơn hai ngày chiến đấu quân ta đã tiêu diệt hàng chục cứ điểm trên tuyến phòng thủ vòng ngoài của kẻ địch. Ở hướng tây ta đã giải phóng hầu hết huyện Hướng Hóa và Cam Lộ. Ở hướng đông và hướng bắc huyện Gio Linh cũng cơ bản thuộc về ta. Nói tóm lại từ phía bắc sông Hiếu và sông Cửa Việt ta đã làm chủ, chỉ còn lại duy nhất cứ điểm Quán Ngang thì đêm nay mặt trận quyết định sẽ nhổ bằng được. Vì vậy các anh không có gì phải lo sẽ mò vào đờn địch cả. Nếu đường Một mà đi được thì các anh cứ thế mà thẳng tiến.

Chính ủy Võ ngược lên:

- Vậy nếu đường Một không đi được thì sao?

Câu hỏi như một gáo nước lạnh dội xuống mà không có ai trả lời. Mấy mái đầu lại cúi xuống chăm chú nghiên cứu bản đồ. Cuối cùng trung đoàn trưởng Lãm lên tiếng:

- Dựa vào bản đồ này thì các anh thấy đấy chỉ có đường Một là con đường duy nhất mà ta có thể sử dụng. Vì vậy theo tôi bây giờ ta cứ lên đó xác định bến vượt qua sông Bến Hải đã rồi chờ tin tức của anh Ngư xem sao chứ cứ ngồi đây mà bàn cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì.

Mấy cái đầu cùng gật gù tỏ vẻ đồng tình. Trung đoàn phó Bạ đứng dậy:

- Các anh cứ lên trên ấy trước. Còn tôi xin phép xuống với 66 ngay bây giờ.

Lãm cẩn thận gấp tấm bản đồ lại rồi đưa cho Bạ:

- Anh cầm lấy bộ bản đồ này mà dùng. Nhớ giữ cẩn thận đấy nhé, hỏng là không còn nữa đâu.

Lội xuống tận mép nước rồi chăm chú đứng nhìn sang bờ bên kia một lúc chủ nhiệm kỹ thuật Quỳ quay lại chỗ mấy cán bộ trung đoàn và Bắc đang đợi bên một lùm tre ở sát bờ sông. Lãm sốt ruột:

- Anh thấy thế nào? Chỗ này liệu có qua được không?

Quỳ gật đầu:

- Bờ bên này thoải, chất đất khá chắc nên bến xuống không có vấn đề gì. Bờ bên kia khá cao nên phải mất công cải tạo chút ít tôi tin là sẽ vượt được.

- Có mất nhiều thời gian không?- Lãm nôn nóng.

- Cũng không lâu đâu! Chỉ cần mấy cân bộc phá và san lấp qua qua là được thôi. Nếu các anh nhất trí thì độ 5 giờ tôi cho công binh lên làm, chỉ độ một tiếng là xong.

Lãm gật đầu:

- Thôi được! Ta nhất trí chọn chỗ này nhé!

Cậu chiến sĩ thông tin chạy lại gần nói nhỏ:

- Báo cáo thủ trưởng! Có điện của thủ trưởng Ngư.

Lãm gần như vồ lấy tổ hợp, anh nói như quát chẳng cần mặt ngữ:

- A- lờ! Tôi Lãm nghe đây! Báo cáo tình hình đi!

Chẳng biết đầu bên kia nói những gì, chỉ thấy Lãm hét “Sao?”, “Thế nào?” lại” “Nhắc lại đi!” một hồi. Cuối cùng anh buông tổ hợp thần thờ:

- Không đi được!

Cả mấy cặp mắt cùng nhướng lên. Võ sửng sốt:

- Sao? Anh nói cụ thể xem nào?

- Đường thì bị bom phá tan hoang, hai bên thì toàn ruộng lầy thụt không có chỗ vòng tránh- Lãm chán chường.

- Liệu có khắc phục được không?- Võ cố gắng. Lãm lắc đầu:

- Chịu! Các cậu ấy đếm được từ nam Hiền Lương đến Dốc Miếu có gần trăm hố bom trúng tim đường. Lại còn ở nam Dốc Miếu nữa chứ. Vì vậy có tập trung cả trung đoàn mình làm cũng phải mất vài ngày mới xong được- Anh chán nản nói thêm- Mà nếu có bằng qua được cũng khó mà tiến được vì pháo biển đang bắn dồn dập vào đoạn nam Dốc Miếu đến Quán Ngang. Chắc chúng đang tập trung ngăn chặn quân ta ở hướng này. Nhóm các cậu ấy cũng bị thương hai người rồi.

- Vậy bây giờ các cậu ấy ra sao?- Chính ủy Võ lo lắng.

- Đã cấp cứu nhau rồi và đang tạm thời trú ẩn ở Dốc Miếu.

Không ai nói gì nữa, mỗi người như đang theo đuổi ý nghĩ riêng trong đầu. Trong im lặng càng nghe rõ những tiếng “ùng, oàng” không dứt từ phía nam vọng về. Trợ lý Bắc không nén nổi nữa:

- Vậy các anh tính sao bây giờ?

Cái trán vốn đã nhăn của trung đoàn trưởng Lãm càng nhăn sâu thêm:

- Còn làm sao bây giờ? Phải báo cáo lên mặt trận đề nghị chi viện lực lượng để khắc phục đường sá thôi!

Bắc lắc đầu:

- Chẳng có lực lượng nào chi viện đâu. Tôi biết rồi, công binh của mặt trận chỉ có một trung đoàn thiếu hiện đang phân tán cho cánh bắc và cánh tây để hộ tống hai tiểu đoàn của H03 và các lực lượng cơ giới khác hết rồi. Bây giờ muốn tập trung được cũng phải mất vài ngày.

Lãm buông thông:

- Thế thì chỉ có nước đề nghị trên rút lại lệnh thôi!

Chính ủy Võ trợn mắt:

- Thế nghĩa là sao? Nghĩa là thoái thác nhiệm vụ à?- Không thấy ai trả lời Võ vẫy chiến sĩ thông tin- Mở máy cho tôi liên lạc với tổ trinh sát.

Người chiến sĩ thông tin mở máy, điều chỉnh lại tần số và liên lạc thử xong mới trao tổ hợp cho Võ. Võ ôn tồn:

- Anh Ngư đấy à? Tôi Võ đây! Đề nghị anh báo cáo chi tiết tình hình đường sá bên ấy như thế nào và đánh giá thật chính xác khả năng cơ động. Liệu chúng ta có thể vượt qua được không?

Mấy con mắt chăm chú nhìn Võ nhưng cũng chỉ thấy anh “ờ”, “à” và yêu cầu “nhắc lại đi”. Cứ thế một lúc lâu mới thấy Võ nói:

- Thôi! Cứ ở tạm đấy cho an toàn. Lúc nào ngót bom, pháo thì cho anh em về nhé! Cố gắng đừng để thương vong thêm nữa- Trao trả tổ hợp cho người chiến sĩ thông tin Võ quay lại- Chịu hẳn rồi. Tay Ngư

này với cậu đại đội trưởng công binh cũng là những người rất có kinh nghiệm mà đánh giá thể chắc không sai đâu.

Bốn người lại cúi mũi vào tấm bản đồ, những con mắt mở to như muốn đào bới trên tấm giấy đã xin màu có con đường nào khả dĩ dẫn đến nơi họ muốn. Nhưng không có con đường nào cả! Có vẻ như họ đã bế tắc hoàn toàn. Chợt chính ủy Võ vỗ vai Bắc:

- Nay Bắc! Ông vừa nói từ bắc sông Cửa Việt trở lên đây đã được giải phóng rồi phải không?

- Đúng thế!- Bắc xác nhận.

- Vậy thì có cách rồi! Thế này nhé- Võ chỉ tay vào bản đồ- Ta sẽ bơi vượt sông ở sát Cửa Tùng, sau đó đi theo bờ biển, khi nào gặp sông Cửa Việt thì quặt về phía tây theo vệt đường này thế nào cũng đến được Sông- Tay Võ di theo một vệt đường mòn chạy từ bờ biển về phía tây.

Mấy bộ mặt cùng tươi lên nhưng rồi lại xịu ngay xuống. Lãm trợn mắt:

- Đi theo bãi biển? Anh nói thế nào chứ cái xe tăng mấy chục tấn xuống đó để mà lầy cả nút à?

Võ cười đắc thắng:

- Không sao đâu! Quê tôi ở vùng biển, tôi biết! Cát ở sát mép nước rất chắc, xe mình chứ T54 có đi xuống đấy cũng không sao. Mà đoạn này các anh thấy không, rất bằng phẳng. Chỉ có một khó khăn là vượt qua cồn cát để vào phía trong thôi.

Chủ nhiệm kỹ thuật Quỳ cũng gật đầu:

- Đúng đấy! Xe ta hoàn toàn có thể đi theo bờ biển được. Hồi học bên kia khi tham quan diễn tập đổ bộ đường biển tôi đã thấy xe tăng, thiết giáp chạy thoải mái trên bãi cát sát biển mà không sao cả.

Lãm vẫn chưa tin tưởng cho lắm:

- Chạy theo bờ biển thì chắc là được nhưng làm sao vượt được hàng ki- lô- mét cồn cát để vào bên trong được.

Võ trầm giọng:

- Kể ra cũng khó nhưng tôi tin chắc rằng xuyên qua các cồn cát thế nào cũng có đường dân sinh mà ta có thể lợi dụng được. Cùng lắm là ta xuống sông Cửa Việt rồi bơi ngược lên. Mà cơ động đường này lại tạo được bất ngờ cho địch đấy, chúng không thể ngờ ta lại xuất hiện ở hướng này.

Lãm vẫn chưa xuôi:

- Nói chung tôi thấy thế cũng phiêu lưu lắm. Cứ cho là ta đi dọc theo mép biển rồi vượt qua cồn cát được nhưng cái vệt đường mòn kia liệu có cho phép ta đi tiếp được không?

Võ hơi cúi:

- Thế anh định thế nào? Báo cáo lên trên xin rút lui à?- Đợi một lúc không thấy Lãm nói gì anh mới hạ giọng- Thôi! Không tranh luận nữa. Bây giờ chỉ có hai con đường: một là vượt sông như chúng ta vừa bàn. Hai là thoái thác nhiệm vụ. Anh chọn con đường nào?

Lãm cúi đầu. Đúng như vậy thật! Trước mắt anh bây giờ chỉ có hai con đường như chính ủy Võ đã nói. Thoái thác nhiệm vụ thì chẳng ai muốn cả. Nhục lắm! Nhưng vượt sông theo con đường ấy cũng hết sức phiêu lưu. Liệu có đến đích được không hay là lại chôn chân ở một bãi cát nào đấy. Chính lúc này anh cảm nhận thấy thật đầy đủ sức ép của hoàn cảnh đặt lên vai một người chỉ huy. Việc đưa ra một quyết định lúc này quả là khó khăn bởi nó liên quan đến thành bại của cả trận đánh và quan trọng hơn là sinh mạng của hàng trăm, hàng chục con người. Cuối cùng Lãm ngẩng đầu lên:

- Tôi cho rằng nếu ta báo cáo lên trên xin hoãn trận đánh hoặc lùi lại vài ngày thì cũng không phải là thoái thác nhiệm vụ. Anh nói như vậy có nặng quá không?

Chính ủy Võ căng thẳng:

- Thế thì anh bảo phải gọi là gì mới đúng? Không lẽ tôi lại phải đọc lại lời thề thứ hai cho anh nghe à?

Lãm hơi cáu:

- Anh không phải nặng lời như thế! Đã đành là phải tận tâm tận lực hoàn thành nhiệm vụ nhưng nếu nhiệm vụ đó là bất khả thi thì làm sao mà hoàn thành được?

Thấy Lãm cáu chính ủy Võ dịu giọng:

- Nhưng đây đâu đã phải là bất khả thi? Chúng ta vẫn còn một giải pháp nữa để hoàn thành nhiệm vụ cơ mà.

Lãm vẫn hơi căng thẳng:

- Nhưng giải pháp ấy không thật chắc chắn! Anh có đảm bảo là ta sẽ vượt qua được chướng ải khó khăn để tới đích đúng quy định được không. Đặt anh vào cương vị tôi anh có dám phiêu lưu thế không? Anh có dám chịu trách nhiệm một khi ý định ấy thất bại hay không?

Võ trầm ngâm:

- Phiêu lưu thì phiêu lưu đấy nhưng chẳng lẽ chúng ta khoanh tay thúc thủ. Thôi, được! Xin phép các anh cho chúng tôi hội ý thường vụ một lát- Võ kéo Lãm đứng tách riêng ra một quãng.

Chẳng biết họ nói với nhau những gì nhưng khá căng thẳng. Mấy phút sau cả hai quay lại, nét mặt hai người đã nhẹ nhõm đi đôi chút. Bắc sốt sắng:

- Các anh đã quyết định thế nào rồi?

Lãm quả quyết:

- Còn quyết định thế nào nữa? Phải bằng mọi cách mà đi thôi! Nào, bây giờ ta sẽ xuôi xuống Cửa Tùng tìm bến vượt! Mà nhanh nhanh lên không muộn.

Đúng thế thật! Mới đó mà đã bốn giờ chiều.

Ngay sau khi xuống tiểu đoàn trung đoàn phó Bạ và các cán bộ tiểu đoàn đã ngồi thống nhất với nhau về kế hoạch hành quân. Đội hình của tiểu đoàn được hình thành ba bộ phận là phân đội phái đi trước, đội hình chính và bộ phận bảo đảm đi sau cùng. Phân đội phái đi trước sẽ gồm một trung đội bộ binh cơ giới cùng tổ trinh sát do chính trị viên Biền trực tiếp chỉ huy vì tiểu đoàn trưởng Thanh không có chuyên môn về xe tăng. Chính trị viên Biền chỉ định ngay trung đội của Hòa đen vì qua hai tháng huấn luyện vừa rồi anh đã biết đây là một trung đội "cứng" trong tiểu đoàn. Theo kế hoạch phân đội này sẽ đi trước đội hình chủ lực khoảng 1 đến 2 ki-lô-mét, có nhiệm vụ tìm đường và phát hiện địch trên đường đi. Trường hợp lực lượng địch nhỏ, yếu thì sẽ đánh địch để mở đường. Trường hợp gặp địch mạnh sẽ chiếm địa hình có lợi tìm chân địch chờ chủ lực lên tiêu diệt. Đã ở tư thế sẵn sàng nên mọi việc chuẩn bị rất nhanh. Bốn giờ chiều toàn tiểu đoàn đã được lệnh ăn cơm để sẵn tối là có thể xuất phát được.

Cơm chiều đã xong. Mọi công tác chuẩn bị cũng đã hoàn tất. Hòa ngồi thờ thơi trên nóc xe nhìn các chiến sĩ của mình đang rào rào tán gẫu. Giá như lúc khác thế nào anh cũng nhào vào tham gia nhưng hôm nay anh muốn ngồi một mình. Một cảm giác lâng lâng đang lan tỏa trong lòng Hòa. Thế là chỉ ít giờ nữa thôi các anh sẽ được vượt qua sông Bến Hải, con sông đã hơn hai mươi năm chia cắt đất nước làm đôi. Đành rằng để vào Nam chiến đấu đã có biết bao thế hệ đi trước vượt qua con sông này nhưng chắc chắn một điều đó là những cuộc vượt sông bí mật ở tận đâu đó trên thượng nguồn. Còn hôm nay cả tiểu đoàn của anh sẽ vượt sông ngay cạnh cây cầu Hiền Lương lịch sử. Hàng chục chiếc xe tăng thiết giáp sẽ rẽ nước tiến công trực diện quân thù. Rõ ràng thế và lực của ta đã khác trước nhiều. Tự hào hơn chính trung đội của anh lại được chọn làm trung đội đi đầu. Hòa cũng chưa biết những gì sẽ đón đợi anh ở bờ Nam nhưng dù có thế nào đi nữa thì chuyến vượt sông này cũng rất đáng tự hào. Lan man một lúc Hòa lại nhớ đến những người anh em ở kíp xe 567. Từ hôm vào đây Hòa cũng chỉ mới nghe tin láng máng rằng Thắng đã đi B3, Càn thì đi B2, còn anh Nhã thì cũng tham gia chiến đấu ở Quảng Trị này nhưng nào có gặp được.

Không biết bây giờ họ đang ở đâu? Có ai biết anh đang được tham gia vào một nhiệm vụ thật mới mẻ nhưng cũng hết sức hào hùng này.

Đang thả hồn theo những dòng suy tưởng Hòa chợt giật mình vì chính trị viên Biên đã đến cạnh xe và gọi:

- Hòa! Xướng đây, có việc!

Nhanh như một con sóc Hòa đen nháy phóc xuống trước mặt Biên:

- Chào thủ trưởng! Có việc gì ạ!

Biên ghé vào gần Hòa nói nhỏ:

- Trên trung đoàn vừa điện xuống, ta không vượt sông ở Hiền Lương nữa mà sẽ vượt ở Cửa Tùng. Đường cơ động sẽ không theo kế hoạch nữa. Vì vậy cậu chạy vào dân hỏi xem có con đường nào gần nhất đến Cửa Tùng không? Nhanh chân lên nhé!

- Vâng ạ!

Nghĩ bụng: “cánh dân quân thế nào cũng biết” nên Hòa nhằm hướng trận địa trực chiến ngay cạnh khu vực trú quân của tiểu đoàn chạy miết. Thấy anh bộ đội cắm đầu, cắm cổ chạy về phía mình mấy o dân quân chí chóc trên:

- Eng bộ đội ơi! Đi mô mà chạy như ma đuổi rứa? Vô đây uống miếng nác đã nào!

Không còn bụng dạ nào mà tán dóc, Hòa vừa thở vừa hỏi như gắt:

- Cho tôi gặp đồng chí nào phụ trách ở đây!

- Bọn em ri ai cũng là phụ trách cả- Mấy cô dân quân vẫn đùa.

- Không đùa đâu! Tôi có việc gấp cần gặp người phụ trách ngay!- Hòa nghiêm mặt.

- Ôi! Eng bộ đội đẹp trai quá! Eng cần gặp người phụ trách cái chi?- Một cô có vẻ bạo dạn nhất chỉ vào từng người xung quanh rồi liến thoắng- O ni phụ trách mần trận địa, o ni phụ trách chống lầy, o ni phụ trách khoi lửa, o ni...

- Thôi! Tôi xin cô! Tôi có việc rất gấp thật mà- Hòa xướng giọng năn nỉ.

Một cô trông chững chạc có vẻ là chỉ huy từ trong hầm bước ra giọng nghiêm trang:

- Có việc chi rứa, đồng chí bộ đội?

Sau khi nghe Hòa trình bày, cô trả lời ngay:

- Eng đừng lo chi! Dọc bờ biển từ ni đến Cửa Tùng có một con đường cơ động của lực lượng pháo bờ biển, xe xích kéo pháo cũng đi được nờ. Chắc là các eng đi được.

Như vớ được vàng Hòa sáng mắt lên:

- Vậy nhờ các đồng chí chỉ giúp! Có khó đi không?

Cô chỉ huy gật đầu:

- Không có chi! Các đồng chí cứ đi ra phía biển, khi mô gặp con đường ống thì cứ đi theo sẽ đến Cửa Tùng.

Hòa thắc mắc:

- Đường ống là đường thế nào?

Mấy cô dân quân cười ngật nghẹo:

- Đường ống mà eng bộ đội cũng nỏ biết bay ơi!

Cô chỉ huy nghiêm giọng:

- Không đùa nữa! Đường ống là đường bọn tui đào sâu xuống, hai bên trồng dương, trồng tre để giữ bí mật ấy mà.

Hòa chột nảy ra sáng kiến:

- Hay đồng chí cử giúp một người dẫn đường thì tốt quá.

Mấy cô dân quân lại nhao nhao:

- Cho em đi với eng bộ đội hè! Để chỗ mô lầy chúng em chống lầy cho.

Sau một thoáng suy nghĩ cô chỉ huy quyết định:

- Thôi được! Tôi sẽ cử một o đi dẫn đường cho các đồng chí!

Đến lúc này thì tiểu đội dân quân thành một tổ ong vỡ thật sự, các cô dân quân xúm lại quanh Hòa, cô thì nắm tay, cô thì túm áo:

- Em đi! Em đi!

Hòa đen bối rối, mặt đỏ lựng lên chưa biết xử lý thế nào thì cô chỉ huy đã giải nguy:

- Đã bảo không chọc eng nờ nữa! Bậy chừ chỉ mình Thủy đi- Cô chỉ vào cô dân quân bạo miệng nhất- Đi cho nhanh còn viền trực. Còn tất cả viền vị trí!

Cô gái tên Thủy le lưỡi trêu chọc mấy cô bạn đang ỉu xiu rồi bám chặt lấy một bên tay Hòa, anh lúng búng:

- Cảm ơn các đồng chí! Chúng tôi phải đi ngay vì rất gấp rồi.

Mặc dù có người dẫn đường nhưng cũng mất gần hai tiếng đồng hồ tiểu đoàn của Hòa mới đến được Cửa Tùng. Con đường được đào sâu xuống đất, hai bên trồng phi lao hoặc tre rất kín đáo nhưng khá hẹp, lại ít được củng cố nên tốc độ cơ động rất chậm. Cô dân quân được xếp ngồi ngay cạnh Hòa có vẻ thích thú lắm nên cứ luôn mồm nói chuyện nhưng phần vì tiếng động cơ quá ồn, phần vì mãi quan sát đường nên thỉnh thoảng Hòa mới nhấm nhắng trả lời.

Khi những lũy tre hai bên đường thưa dần đi báo hiệu con đường ống gần hết thì bỗng một bóng người xuất hiện, hai tay cái bóng liên tục vẫy xuống báo hiệu dừng xe. Trong ánh đèn gầm Hòa đã nhận ra cái bóng to sù sụ như con gấu đó chính là trung đoàn trưởng Lâm. Xe vừa dừng chính trị viên Biền nhảy phắt xuống xe. Trao đổi gì đó với trung đoàn trưởng Lâm mấy câu Biền xua tay ra hiệu tắt máy rồi bảo Hòa:

- Cậu xuống gọi anh Thanh lên đây hộ tôi và truyền đạt cho tiểu đoàn dừng lại đợi. Nhớ nhắc anh em đèn đóm cẩn thận nhé!

Hòa nhảy phốc xuống xe, tiện thể anh bảo cô dân quân:

- Cô cũng xuống đi!- Anh đưa tay cho cô gái- Nào, đưa tay đây tôi đỡ! Cảm ơn cô đã dẫn đường cho bọn tôi. Còn bây giờ cô về đi!

Cô gái ngúng nguẩy:

- Em nỏ về mô!

Hòa rảo bước đi về phía sau, cô gái cũng nhũn nhặn đi theo. Anh hạ giọng dỗ dành:

- Cô về đi! Ở đây nguy hiểm lắm. Máy bay nó đánh thì biết tránh vào đâu?

- Em nỏ sợ máy bay, ngày mô mà chúng em chẳng chộ bọn hấn.

Hòa vẫn cầm cúi bước về phía xe tiểu đoàn trưởng Thanh. Sau khi báo tin cho Thanh xong quay lại anh thấy cô dân quân vẫn còn ở đấy, Hòa hơi bực:

- Sao cô vẫn chưa về?

Cô gái nũng nịu:

- Em thích ở với các eng cơ!

Bí quá Hòa xẵng giọng:

- Thế cô không nhớ trung đội trưởng dặn gì à? Đến nơi rồi phải về ngay để trực.

Có vẻ như câu nói này có tác dụng. Cô gái ngần ngừ một lát rồi nhỏ nhẹ:

- Em sẽ về! Nhưng eng Hòa phải cho em xin địa chỉ!

Hòa cười:

- Bọn anh đi đánh nhau thế này nay đây, mai đó làm gì có địa chỉ để cho. Nhưng em cứ về đi! Có dịp thế nào anh cũng sẽ quay về Vĩnh Thạch.

Chẳng biết làm gì hơn, giọng cô đẫm nước mắt:

- Anh đi rồi nhớ về với Vĩnh Thạch nhé!

Một cái gì đó nhói lên trong lòng Hòa. Những người con gái nơi đây thật dũng cảm, dày dạn trước bom đạn Mỹ nhưng cũng chất phác, dễ thương và cũng dễ mềm lòng biết bao. Anh nắm chặt tay cô gái:

- Thủy về đi! Nhất định rồi anh sẽ quay lại.

Chia tay cô dân quân xong Hòa hối hả trở về bờ sông. Nơi đó cuộc trao đổi giữa các cán bộ vẫn chưa xong. Hình như phương án vượt sông vẫn chưa đạt được sự nhất trí thì phải. Mấy cái đầu lúc cúi xuống bản đồ, lúc lại ngẩng lên nhìn ra sông. Những tiếng thì thầm lúc to, lúc nhỏ cứ vẳng đến. Nào là “chế độ thủy triều”, nào là “nước lên”, “nước xuống”, nào là “bãi bồi”, “cồn cát”... Có cả tiếng lóe xóe của một phụ nữ chắc là dân quân. Đoán là còn phải đợi lâu Hòa nghĩ bụng: “đằng nào chẳng phải vượt sông, chỉ bằng cho anh em lái xe lên trinh sát trước bến xuống là hơn”. Vì vậy anh bảo Toàn:

- Cậu chạy xuống gọi mấy lái xe của trung đội mình lên đây.

Mấy lái xe vừa đến đủ Hòa đã vẫy tay cho họ đi theo mình. Pháo thủ Nhật cũng nhảy xuống theo. Cả bọn lò dò tiến ra sát bờ sông. Vừa đi Hòa vừa nói:

- Bây giờ anh em ta sẽ trinh sát kỹ bến xuống xem có gì cần khắc phục thì báo cáo ngay.

Một lát sau mấy anh em ra đã sát mép nước. Trăng Mười Tám đã lên cao tỏa ánh sáng bàng bạc khắp đất trời. Ánh trăng tãi vàng trên những con sóng lăn tăn làm mấy cậu lính trẻ ồ lên vì thích thú. Dưới ánh trăng con sông trước mặt trông mênh mông không thấy bờ bên kia ở chỗ nào. Những con sóng liên tục vỗ vào bờ phát ra những tiếng ì oạp, ì oạp không ngừng nghỉ. Trong lòng Hòa lại dội lên cái cảm giác lâng lâng hồi chiều: “thế là mình đã được tận mắt thấy con sông Bến Hải. Và chỉ lát nữa thôi cùng với chiếc xe thiết giáp thân yêu mình sẽ vượt qua nó để đến với miền Nam đau thương và anh dũng”. Anh đứng ngây người nhìn dòng sông bàng bạc dưới trăng. Nhìn mặt sông bát ngát mà chẳng thấy bờ bên kia Nhật ngỡ ngác:

- Anh Hòa này! Em đọc sách thấy họ viết sông Bến Hải cũng nhỏ thôi mà sao lại rộng thế này?

Hòa cười:

- Thì đây là cửa sông mà nên nó phải rộng hơn ở thượng nguồn chứ!

Mấy lái xe đã xắn quần lội xuống xem chất đất. Lội qua lội lại mấy lần Toàn thông báo:

- Nền đất khá chắc anh ạ! Độ dốc vừa phải nên không phải làm thêm gì đâu.

Hòa gật đầu:

- Thế thì tốt! Các cậu cứ kiểm tra rộng ra hai bên một chút nữa đi. Nhỡ có xe nào đi chệch đường thì sao.

Nhật cũng xắn quần lội xuống nước, cậu hứng chí:

- Này, các cậu! Đã đến tận đây rồi thì phải ném thử một ngụm nước con sông nổi tiếng này chứ- Vừa dứt lời cậu đã cúi xuống chụm hai tay vốc một vốc nước đưa vào miệng nhưng cũng ngay lập tức phun ra và nhổ nước bọt phì phì.

- Ngon lắm phải không?- Mấy lái xe phá lên cười.

- Ngon gì mà ngon! Chẳng hiểu sao mà nó cứ ngang phè phè, lại mặn mặn, chát chát nữa chứ.

Hòa mỉm cười:

- Ngốc ạ! Đây là nơi sông đổ ra biển nên nước ở đây là nước lợ, hiểu chưa?- Cười đấy nhưng anh chợt thấy buồn buồn: “mấy năm trước mình cũng hồn nhiên y như vậy. Chẳng lẽ mình đã già đi nhiều đến thế ư”. Thấy mấy lái xe đã tỏa ra thăm dò được một bề rộng hơn chục mét anh giục- Thôi! Thế được rồi! Bây giờ về đi!

Mãi gần nửa đêm cuộc hội ý của ban chỉ huy trung đoàn với các cán bộ tiểu đoàn mới kết thúc. Nhưng rồi chủ nhiệm kỹ thuật Quỳ lại phát hiện ra vấn đề mới phát sinh: các lái xe của khối bảo đảm chưa được học lái bơi. Trung đoàn trưởng Lãm gắt nhặng lên:

- Các anh làm ăn kiểu gì thế hả? Chương trình huấn luyện thế nào mà đến bây giờ lái xe vẫn chưa được học lái bơi?

Quỳ lúng búng phân trần:

- Báo cáo anh! Số anh em này vừa mới nhập ngũ tháng 12, về đại đội huấn luyện mới học được nửa chương trình thì đã bổ sung về đơn vị chiến đấu nên chưa được huấn luyện lái bơi. Vừa về đơn vị lại chuẩn bị đi chiến đấu ngay nên không kịp huấn luyện bổ sung.

Lãm vẫn sôi sùng sục:

- Tôi không biết! Bây giờ anh muốn làm thế nào thì làm miễn là bộ đội đưa được xe qua sông.

Chính ủy Võ dàn hòa:

- Thôi! Anh có quát tướng lên thì cũng chẳng giải quyết được vấn đề gì. Bây giờ theo tôi thế này: ta cứ cho đội hình của 66 vượt sông đi. Còn anh Quỳ tranh thủ bổ túc lái bơi cho mấy lái xe khối bảo đảm. Anh em nó có kỹ thuật cơ bản rồi chỉ cần hướng dẫn thêm ít phút là nó lái được thôi.

Có lẽ chẳng còn cách nào khác nên trung đoàn trưởng Lãm đành chấp nhận phương án đó. Anh dẫn giọng:

- Ngay sau đây anh Biền cho phân đội phái đi trước xuất phát! Khi phân đội phái đi trước đã lên hết bờ thì anh Thanh mới cho đội hình chính đi. Tiếp theo là khối bảo đảm. Các anh rõ cả chưa?

Mấy tiếng trả lời nho nhỏ:

- Rõ!

Lãm khoát tay:

- Vậy thì tất cả về vị trí!

Thanh, Biên hối hả chạy về đội hình. Vừa trèo lên xe Biên đã giục:

- Bây giờ ta sẽ bắt đầu vượt sông. Cậu cứ cho anh em đi theo đúng kế hoạch mình đã trao đổi hồi chiều- Nói rồi anh loay hoay sửa soạn chỗ ngồi ngay sau cửa lái xe.

Hoà đứng dạy hướng về hai xe sau nói to:

- Trung đội chú ý! Chuẩn bị xuất phát! Tất cả mặc áo phao vào, vũ khí sẵn sàng. Sau khi xe tôi xuống nước xe sau mới xuất phát, giữ cự ly ba mươi mét một xe. Rõ chưa?

Tiếng hai trưởng xe sau đồng loạt:

- Rõ!

Ngồi vào ghế trưởng xe Hoà siết chặt mũ công tác rồi ra lệnh:

- Toàn! Nổ máy! Tiến!

Chỉ một loáng chiếc xe đã tiến sát mép nước. Nó từ từ bò xuống và lội dần ra sông. Toàn đã vào số bơi, hai luồng nước trắng xóa phun ra từ ống phản lực như hai cái vòi rồng lấp lánh trong ánh trăng. Thêm vài mét nữa xe đã hoàn toàn ở chế độ bơi. Toàn giữ chân đều ổn định ở khoảng trên 1000 vòng phút, tiếng máy nổ trầm trầm, rền vang trên mặt sông. Hoà căng mắt nhìn nhưng vẫn không thấy bờ bên kia. Chính trị viên Biên thì đứng hẳn lên để quan sát nhưng chắc cũng chẳng thấy gì, anh lại cúi xuống quát vào tai Toàn:

- Chú ý giữ đúng hướng đi!

Xe đã ra gần đến giữa sông. Hai luồng nước từ ống phản lực phụt ra phía sau vẽ lên hai vệt sáng lân tinh cuồn cuộn. Dường như ở đây sóng mạnh hơn. Những con sóng tấp mạnh vào sườn xe làm nước bắn tung tóe lên xe. Thân xe thì liên tục bị dồi lên, hụp xuống, có lúc tưởng như bị sóng tràn qua đến nơi.. Cán bộ binh im re vì lo lắng. Ngồi ngay bên cạnh Hoà là Nhật cũng im thin thít như thịt nấu đông, mắt thì cứ trừng trừng dõi nhìn từng con sóng đang lao tới. Biết vậy nên Hoà đứng dậy nói to để trấn an:

- Cứ yên tâm! Không chìm được đâu- Nói vậy nhưng anh cũng lo lo, biết đâu ra xa kia sóng còn to hơn nữa nên ghé vào tai Biên đề nghị- Có khi phải đóng cửa vào thủ trưởng ạ! Tôi sợ sóng to nữa nước sẽ tràn vào xe mất.

Biên lắc đầu cứng cổ:

- Không sao đâu! Đi thêm tý nữa là sóng sẽ yếu đi ấy mà.

Đúng như Biên nói. Khi họ nhìn thấy bờ nam hiện ra mờ mờ phía trước thì cường độ sóng giảm hẳn. Hai xe phía sau cũng đã ra đến giữa sông. Cán bộ binh bây giờ mới lại chí chóc trêu chọc nhau. Biên quay lại dần giọng:

- Trật tự! Chú ý quan sát! Tất cả vũ khí sẵn sàng!

Ngay lập tức trật tự được vẫn hồi. Những họng súng hướng cả về phía trước và hai bên thành xe. Nhật cũng ôm chặt lấy khẩu RPD, mắt đăm đăm nhìn vào dải bờ trắng trắng trước mặt. Dải cát bờ nam đã hiện ra rõ mồn một trước mắt dưới ánh trăng vàng vạc nhưng tất cả đều im lìm không có một dấu hiệu nào bất thường cả. Toàn vẫn giữ chân đều đều, khoảng cách tới bờ nhanh chóng được rút ngắn. Bỗng dưng xe chùn lại. Đoán biết xích đã chạm đáy Hoà nhắc Toàn:

- Về số hỗn hợp!

Giây lát sau chiếc xe lại tiếp tục tiến. Nó đã bám được xích vào bờ nam và đang trườn dần lên bãi cát. Những họng súng vẫn hạ thấp gầm gầm. Những đôi mắt vẫn căng ra đầy cảnh giác. Nhưng không có chuyện gì xảy ra cả. Chiếc xe vẫn lừ lừ tiến sâu vào bờ cát thêm vài chục mét nữa thì dừng lại. Hai xe phía sau cũng đã lên bờ tản ra hai bên thành đội hình chiến đấu. Tất cả vẫn im lìm. Quan sát thêm một lát Biên siết chặt ống nói:

- Báo cáo 01! Đã chiếm được đầu cầu bờ nam. Tình hình yên tĩnh. Đề nghị cho Lê Thủy xuất phát!

Đến lúc ấy Hòa mới thở phào nhẹ nhõm, bất chợt cái cảm giác lâng lâng ban chiều lại dội lên trong lòng anh. Bờ nam sông Bến Hải đây rồi. Thế là anh đã chính thức đặt chân lên mảnh đất miền Nam mà bấy lâu nay anh vẫn thường mong đợi. Giờ đây miền Nam không còn là “miền quê xa tít chân trời” mà đã ngay ở dưới chân anh. Bất giác Hòa lại nghĩ đến Căn: “không biết giờ này Căn ở nơi đâu. Giá như cậu có mặt ở đây, vào lúc này chắc hẳn cậu sẽ có những vần thơ để đời”.

Hòa không biết rằng chính vào lúc đó Căn cũng đang trải qua những cảm xúc vô cùng mãnh liệt. Sau hơn hai tháng hành quân tiểu đoàn 171 của Căn đã có mặt tại một vùng rừng núi Căm- Pu- Chia gần biên giới Việt Nam. Theo kế hoạch đêm nay mặt trận B2 sẽ cử người ra đón xe tăng vào vị trí tập kết. Đội tiền trạm của Căn xuất phát trước đội hình xe tăng một giờ và có nhiệm vụ phải bắt liên lạc với người của mặt trận trước khi xe tăng đến.

Vào đúng thời điểm hai băng xích xe Hòa chạm vào bờ nam sông Bến Hải cũng là lúc chiếc xe Vọt Tiến của Căn dừng bánh trước một trạm ba- ri- e dã chiến. Đây đã là trạm thứ ba anh dừng lại để hỏi thăm, hai trạm trước không có ai ra đón các anh cả. Vừa mở cửa ca- bin xe bước xuống con đường lầy lội Căn chợt giật mình vì một giọng miền Nam nặng nề:

- Có phải Căn đại đội 9 đấy không?

Căn căng mắt nhìn, người vừa nói từ trong hầm bước vội ra giơ tay định ôm choàng lấy anh. Trong ánh trăng bàng bạc Căn chợt nhận ra người quen, anh reo lên thảng thốt:

- Thủ trưởng Hồng!

Chỉ kịp reo lên như vậy Căn đã bị hai cánh tay chắc nịch của người anh vừa gọi tên ôm lấy. Đúng! Đó chính là phái viên Hồng, người đã trực tiếp chỉ huy đại đội Căn trong trận đánh Làng Vây bốn năm về trước. Hai anh em ôm chặt lấy nhau trước sự vui mừng của đội tiền trạm trên xe và những người trong ba- ri- e. Mắt Căn rưng rưng, anh dựa vào vai Hồng mừng mừng, tủi tủi. Cứ tưởng còn phải tìm lâu, nào ngờ lại gặp được cả người quen. Thế là mình đã đến đích, tiểu đoàn mình đã đến đích. Cuộc hành quân bằng xích dài nhất thế giới đã thành công. Căn thở phào nhẹ nhõm.

Hồng cũng đã buông Căn ra, anh hướng lên xe:

- Chào các đồng chí! Xuống đi! Người nhà đây mà.

Các chiến sĩ đội tiền trạm lục tục xuống xe. Mấy người từ trong ba- ri- e cũng đã kéo ra. Tất cả xúm vào nhau tay bắt, mặt mừng như những người thân trong gia đình đã lâu mới có dịp gặp lại. Căn tranh thủ hỏi nhỏ:

- Thủ trưởng vào đây từ bao giờ?

Hồng cười rạng rỡ:

- Tớ vào đây từ cuối năm ngoái. Phải đi trước để “lót ổ” đón các cậu chứ!- Anh giới thiệu mấy người ra đón với đội tiền trạm, thì ra cũng toàn cán bộ chiến sĩ của binh chủng đã vào B2 từ những năm 64, 65 cả.

Căn nắm tay từng người rưng rưng:

- Hồi em nhập ngũ vào binh chủng thì các anh đã lên đường vào chiến trường. Không ngờ hôm nay mới lại được gặp các anh. Thế mà đã bảy, tám năm rồi, các anh nhỉ!

Mấy cán bộ ra đón cũng xúc động không nói lên lời. Tám năm trước họ đã rời binh chủng bí mật vào B2 với nhiệm vụ chuẩn bị chiến trường cho tăng thiết giáp và lấy xe địch đánh địch. Tám năm ôm ấp một ước mơ có ngày những chiếc xe tăng của ta hiện diện ở chiến trường xa xôi nhất này hôm nay đã thành hiện thực. Hỏi không vui sao được, không xúc động sao được. Đợi cho mọi người qua cơn xúc động Hồng kéo Căn lại:

- Cậu báo cáo sơ qua tình hình xem nào! Bao giờ thì xe tăng sẽ đến đây?

Cân vẫn lâng lâng, anh nói như reo:

- Báo cáo thủ trưởng và các anh! Đội tiền trạm của chúng tôi xuất phát trước đội hình chính một tiếng. Vì vậy chỉ khoảng một tiếng rưỡi đến hai tiếng nữa thì đại đội đi đầu của tiểu đoàn sẽ đến đây. Các đại đội còn lại sẽ lần lượt đến trong các đêm tiếp theo.

Một cán bộ trong số ra đón sốt sắng:

- Lần này vào được bao nhiêu xe, đồng chí?

Cân vẫn đang hết sức phấn khích:

- Báo cáo các anh, đợt đầu tiên này là một tiểu đoàn với hơn ba mươi xe tăng T54, 6 xe cao xạ tự hành 57 mi-li-mét và mấy xe công trình- Giọng anh bỗng nghẹn lại- Tuy nhiên, trên đường hành quân cũng bị máy bay Mỹ đánh cháy mất 3 xe.

Hồng thốt lên phấn khởi:

- Thế là tốt quá rồi. Hành quân hàng nghìn ki-lô-mét vào chiến trường sâu như thế này mà chỉ tiêu hao chưa đến 10 phần trăm là quá xuất sắc rồi. Tớ cũng xin thông báo cho các cậu biết từ bây giờ trở đi tiểu đoàn này sẽ trở thành tiểu đoàn 20 của Đoàn Thiết giáp miền Đông. Nghe rõ chưa?

Cân ngỡ ngàng:

- Như vậy là ở trong này đã thành lập hẳn một đoàn thiết giáp rồi cơ ả?

Hồng cười đầy sảng khoái:

- Đúng vậy! Không chỉ thành lập Đoàn thiết giáp miền Đông mà chúng tớ còn ra quân đánh thắng trận đầu tiên rồi đấy. Đúng như truyền thống “Đã ra quân là đánh thắng” của binh chủng nhé!- Nhìn mấy cái mặt cứ ngỡ ra ngạc nhiên Hồng cười đắc thắng- Các cậu không tin hả? Xe chưa vào đến nơi làm sao mà đánh thắng được hả? Thế mà đánh được mới tài chứ!

Cân sốt ruột:

- Quả thật bây giờ chúng tôi mới vào đến đây thì ở trong này lấy đâu ra xe để đánh ả?

Hồng càng đắc chí:

- Đã bảo thế mới tài cơ mà! Thế các cậu không nhớ nhiệm vụ binh chủng giao cho đoàn anh Mai, anh Tâm đi vào đây làm gì ả? Một là chuẩn bị chiến trường. Đúng không? Hai là gì? Hả?- Anh chỉ vào mấy anh em đội tiền trạm như truy bài- À! Đúng rồi! Hai là lấy xe địch đánh địch. Đấy! Xe ngoài Bắc chưa vào thì ở trong này đã lấy xe địch để đánh lại chúng. Nói cho các cậu mừng nhé! Đúng ngày hôm qua đại đội 33 với 5 xe tăng, thiết giáp của Mỹ và Pháp đã tham gia tiến công tiểu khu Sa Mát và đã giành thắng lợi giòn giã, mở đầu cho chiến dịch Nguyễn Huệ của Xuân- Hè năm nay. Các cậu thấy thế có “oách” không?

Tiếng xuýt xoa lập tức nổi lên. Một cán bộ trong đoàn lên tiếng:

- Đấy nhé! Các cậu chưa vào trong này đã đánh thắng rồi. Bây giờ các cậu đã vào rồi phải đánh thắng to hơn nhé!

Cân chưa biết trả lời thế nào thì Hồng đã cao giọng:

- Thôi! Mọi chuyện nói sau. Còn bây giờ tập trung vào công việc đã, xe tăng sắp đến đây rồi. Bây giờ chúng ta sẽ cùng vào vị trí tập kết. Sau khi thống nhất xong vị trí các đại đội ta sẽ quay ra đón xe tăng là vừa.

Ngay sau khi phân đội phái đi trước của tiểu đoàn 66 báo cáo về là đã chiếm được đầu cầu bờ nam, tình hình không có gì đặc biệt và đề nghị cho toàn tiểu đoàn xuất phát thì trợ lý Bắc cũng xin phép lên đường về sở chỉ huy. Anh không ngờ hai thủ trưởng của mình vẫn đang ngóng tin từng phút. Khi nghe Bắc báo cáo đường Một không đi được và ban chỉ huy của H02 quyết định sẽ vượt sông ở Cửa Tùng rồi cơ động theo mép biển chính ủy Ngọc nắm nôm khen ngợi tinh thần trách nhiệm, kiên quyết khắc phục mọi khó

khăn để làm nhiệm vụ của anh em. Riêng phó tư lệnh Đào lẳng lẳng không nói gì mà chỉ đưa tay ôm chặt lấy đầu. Trong lòng ông đang dấy lên một nỗi lo lắng mơ hồ nhưng dai dẳng: “đã đành là trách nhiệm nhưng cũng rất phiêu lưu, đã biết gì về đoạn đường phía trước đâu mà cứ tung quân vào”. Con mắt bên trái của ông lại giật liên hồi như báo trước một điều gì đó không lành. Tuy nhiên ông cũng tự trấn an: “trong công tác của người chỉ huy quân sự đôi khi cũng phải quyết đoán, phải liều một chút. Mà trong trường hợp này nếu không quyết đoán thì chỉ còn mỗi con đường là thoái thác nhiệm vụ”. Vì vậy dẫu có đi nằm nhưng ông nào có chớp được mắt. Ngay khi những tiếng nổ đầu nòng của trận pháo hỏa chuẩn bị vào Quán Ngang vọng đến ông đã lồm cồm ngồi dậy và ngay lập tức có mặt ở đài quan sát.

Trận tiến công cứ điểm Quán Ngang diễn ra khá thuận lợi. Có thể là do địch đang hoang mang cực độ. Có thể là do hỏa lực chuẩn bị rất dồi dào, mãnh liệt. Có thể là do xe tăng và bộ binh đã hiệp đồng chặt chẽ, xung phong dũng mãnh. Cũng có thể vì tất cả những lý do trên nên chỉ sau ba mươi phút giáp chiến quân ta đã chiếm được Quán Ngang, địch đang tháo chạy như ong vỡ tổ. Nhận báo cáo từ cánh Bắc về tư lệnh mặt trận giãn hãn nét mặt, ông hét vào tổ hợp đầy phấn khích:

- Nhanh chóng cho bộ đội truy kích địch và đánh thẳng vào Đông Hà. Chú ý bắt liên lạc với xe tăng ở Ngã Tư Sông nhé!

Không khí ở sở chỉ huy lúc này vui như hội. Chốt chặn cuối cùng đã bị “nhổ”. Đông Hà đã ở ngay trước mắt. Bên ngoài trời đã hửng sáng.

Nhưng ngay sau đó không khí trong sở chỉ huy trầm hẫng lại. Cánh bắc báo về “bộ phận tiền trạm của bộ binh đợt ở Sông từ hơn 4 giờ mà đến bây giờ là gần 6 giờ sáng vẫn không thấy xe tăng”. Tư lệnh mặt trận lập tức gọi phó tư lệnh Đào:

- Anh Đào! Sao giờ này mà xe tăng chưa có mặt ở Sông như quy định?.

Con mắt trái ông Đào lại giật mấy cái, ông bối rối:

- Xin phép anh để tôi kiểm tra ngay.

Chạy vội về hầm của mình, ông sững lại ngay cửa hầm vì thấy trợ lý Bắc đang hét vào tổ hợp chiếc vô tuyến điện 2 oát:

- Các anh báo cáo cụ thể hơn xem nào? Hiện nay Lệ Thủy ở đâu?- Lắng nghe thêm một lát Bắc quay lại- Báo cáo thủ trưởng! Hiện nay ban chỉ huy H02 không liên lạc được với 66 và cũng không biết “nó” đang ở đâu!

Ông Đào nhăn mặt:

- Tại sao lại thế nhỉ?

Bắc ngần ngừ:

- Có lẽ do khoảng cách quá xa nên đài xe tăng không liên lạc được. Còn 15 oát thì chắc chưa triển khai được ăng- ten...

Ông Đào trợn con mắt lạnh:

- Thế xe chỉ huy đâu?

Bắc lắc đầu:

- Báo cáo, vì chỉ đưa một tiểu đoàn vượt sông nên H02 quyết định không đưa xe chỉ huy đi theo, thủ trưởng ạ!

Con mắt trái phó tư lệnh Đào lại giật, ông đưa tay ôm đầu, miệng lẩm bẩm:

- Biết ăn nói với tư lệnh mặt trận thế nào bây giờ!

Nhưng cũng chẳng còn cách nào khác, ông vẫn phải lò dò trở lại hầm sở chỉ huy. Trước con mắt dò hỏi

của tư lệnh mặt trận ông ấp úng:

- Báo cáo... thủ trưởng! Hiện tại chúng tôi cũng như H02 đều không thể liên lạc được với tiểu đoàn 66 nên không biết "nó" đang ở đâu?

Tư lệnh mặt trận sa sầm nét mặt:

- Các anh làm ăn kiểu gì thế hả? Thế vô tuyến điện để đâu?

- Báo cáo tư lệnh! Với khoảng cách trên 10 ki-lô-mét thì đài xe tăng không thể liên lạc được ạ. Chúng tôi có cho anh em mang theo một đài 15 oát nhưng chắc chưa triển khai được ăng-ten nên cũng không thấy có tín hiệu gì.

Tư lệnh mặt trận quay sang trưởng phòng tác chiến:

- Anh liên lạc ngay với bộ phận đang chốt ở Dốc Miếu xem có thấy xe tăng của ta xuất hiện gần đó không?

Phó tư lệnh Đào vội cắt ngang:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi không đi theo đường Một ạ!

Tư lệnh mặt trận ngạc nhiên:

- Không đi theo đường Một? Vậy các anh đi đường nào?

Phó tư lệnh Đào tiến lại gần tấm bản đồ đang trải rộng trước mặt tư lệnh mặt trận, ông rành rẽ:

- Báo cáo tư lệnh! Sau khi cho người đi trinh sát thấy đường Một bị bom phá nặng nề, lại thường xuyên bị pháo biển bắn ngăn chặn ban chỉ huy H02 đã quyết định cho vượt sông ở Cửa Tùng, sau đó cơ động dọc theo mé biển đến bắc Cửa Việt sẽ ngược lên Sông. Tôi cho rằng trong trường hợp này anh em dưới đó quyết tâm rất cao và đã có quyết định đúng. Tuy nhiên chắc là đường cơ động gặp khó khăn nên không đến được điểm hẹn theo quy định.

Tư lệnh mặt trận không nói gì nữa nhưng nhìn nét mặt của ông tất cả những người có mặt trong sở chỉ huy đều len lét như rắn mồng năm. Lát sau ông vỗ lấy cái tổ hợp điện thoại:

- Nối máy cho tôi đến sở chỉ huy cánh bắc. A lô! Cánh bắc đấy hả? Anh cho tôi biết lực lượng các anh ở dưới đấy thế nào?... Một đại đội xe tăng còn nguyên ở đó hả? Được rồi! Bây giờ không chờ xe tăng lội nước nữa mà truy kích địch ngay. Cố gắng chạy thật nhanh không cho chúng kịp phá cầu. Cho bộ đội lên xe tăng mà chạy! Nhanh lên!

Buông ống nói ông ngược nhìn về phía phó tư lệnh Đào, ánh mắt vừa như thất vọng, vừa như trách móc. Gặp ánh mắt ấy phó tư lệnh Đào quay vội đi nơi khác, ngược ông như thất lại vì nỗi lo không hoàn thành nhiệm vụ và cũng vì lo không biết số phận của tiểu đoàn 66 hiện nay ra sao.

Nhưng không chỉ có phó tư lệnh Đào lo lắng. Một không khí căng thẳng, nặng nề cũng đang bao trùm sở chỉ huy của H02 ở Vĩnh Thạch. Chính ủy Võ thì ngồi chầu chực bên cạnh chiếc đài vô tuyến điện tầm xa trong xe chỉ huy đang được một chiến sĩ thông tin liên tục phát đi những tín hiệu khẩn cấp mà chẳng thấy hồi âm. Còn trung đoàn trưởng Lãm thì lờn lộn như con hổ trong cũi, mắt cứ dõi về hướng Nam như cố tìm lấy trong không trung một hình ảnh nào đó của tiểu đoàn 66. Nhưng tất cả đều vô vọng.

Trong lúc đó giữa một gò cát lúp xúp những bụi cây dại lơ thơ trung đoàn phó Bạ, tiểu đoàn trưởng Thanh và chính trị viên Biền đều đang có mặt trên xe của Hòa. Cả ba cùng ngửa cổ lên trời dõi theo từng vòng lượn của chiếc L19 đang vờ vờ trên bầu trời đã hừng sáng. Trung đoàn trưởng Bạ lắc đầu:

- Không! Không thể đi được nữa!

- Thế nghĩa là sao?- Chính trị viên Biền nhăn nhó.

- Nghĩa là ta phải dừng lại giấu quân ở đây!- Bạ trả lời giọng mệt.

- Như thế là không hoàn thành nhiệm vụ à?- Tiểu đoàn trưởng Thanh chen vào.

- Anh xem lại đi! Theo tôi từ đây đến Sông cũng không xa lắm đâu!- Biền gợi ý.

Bạ không nói gì, anh ngồi xuống đầu xe giở tấm bản đồ ra nghiên ngẫm. Cả Thanh và Biền cũng ngồi xuống chăm chú nhìn vào bản đồ. Tạ chỉ vào một điểm trên bản đồ ghi chữ Vinh Quang Thượng:

- Theo tôi hiện nay ta đang ở chỗ này. Từ đây đến Ngã Tư Sông còn khoảng 5 ki-lô- mét. Mà với tình hình đường sá như thế này thì chỉ ít cũng phải mất tiếng rưỡi, hai tiếng nữa mới có thể đi đến nơi. Trong khi đó các anh thấy rồi đấy, chỉ cần nhúc nhích một cái là máy bay nó “chần” cho tan nát. Mà đằng nào chúng ta cũng muộn so với thời gian quy định rồi. Có lẽ phải cho dừng lại ở đây thôi!

- Thế là lỡ mất thời cơ ư?- Thanh nôn nóng.

- Thời cơ này qua ta có thể chờ hoặc tạo ra thời cơ khác chứ lực lượng bị tiêu hao thì biết lấy gì mà bù đắp nổi. Vì vậy tôi quyết định cho đội hình dừng lại giấu quân ở đây để bảo toàn lực lượng.

Cả ba lại trầm ngâm suy nghĩ. Suốt đêm hôm qua họ đã cố gắng hết sức nhưng vẫn không thể nào có mặt tại vị trí quy định của trên và cho đến sáng bành ra mới đến được đây.

Từ xa cơ động tới không nắm vững chế độ thủy triều ở Cửa Tùng họ không biết quá nửa đêm nước sẽ bắt đầu xuống. Họ cũng không biết rằng nơi sông gặp biển cũng là nơi rất thuận lợi cho sự hình thành những bãi bồi. Vì vậy sau khi trung đội của Hòa qua được sông một cách thuận lợi thì bốn xe tiếp theo bị mắc cạn ngay giữa dòng. Thủy triều rút nhanh làm mực nước xuống thấp, những bãi bồi đã trở thành chướng ngại vật với đội hình chính của tiểu đoàn. Cát non cùng với phù sa làm cho cả hai băng xích và hai ống phản lực, cả chế độ bơi lẫn chế độ hỗn hợp đều bất lực. Xích càng guồng mạnh xe mắc cạn càng trầm trọng thêm. May có người dân ở bờ nam sang giúp đỡ họ mới đưa thêm được mười xe nữa sang sông. Còn bốn xe kia phải ngụy trang để lại đó chờ nước lên sẽ tìm cách đưa vào. Riêng hai xe FR thì vừa mới bơi được một đoạn đã bị nước tràn vào và chìm ngấm.

Sang được bờ nam và chạy theo mép biển thì không sao nhưng từ mép biển đi vào mới là những thử thách đáng kể. Chạy dọc mép biển cho đến khi nhìn thấy dãy đèn điện còn sáng trưng ở phía nam sông Cửa Việt họ bắt đầu tìm đường vượt cồn cát vào trong đồng. Trật trật hơn tiếng đồng hồ họ cũng vượt qua được cái động cát dài hàng ki-lô- mét. Qua được động cát rồi lại là những cánh đồng lầy thụt như những chướng ngại vật đang đợi sẵn. Thế là hết tự cứu rồi lại nối cáp vào cứu kéo lẫn nhau cho đến mờ sáng mới đến được gò cát này. Bọn địch ở nam Cửa Việt hình như cũng phát hiện được sự cơ động của đoàn xe nên tập trung mọi hỏa lực bắn vào đội hình. Thấy không ăn thua có lẽ chúng đã gọi pháo biển ngoài hạm đội 7 chi viện vì vậy suốt từ lúc gặp đám ruộng lầy đội hình liên tục chịu những đợt pháo kích liên hồi. Thế mà tất cả những cố gắng ấy đã không đem lại kết quả như mong muốn. Chậm vẫn hoàn chậm. Cuối cùng Thanh vỗ vào đầu Hòa:

- Thế nào Hòa? Có liên lạc được với ở nhà không?

Từ này đến giờ Hòa vẫn ngồi ở ghế trưởng xe áp chặt cái mũ công tác vào đầu để tìm cách liên lạc với sở chỉ huy, khi nghe Thanh hỏi anh mới ngẩng đầu lên:

- Báo cáo các thủ trưởng! Không có tín hiệu gì cả.

- Từ đây về nhà hơn hai mươi ki-lô- mét đường chim bay rồi, đài xe tăng làm sao liên lạc được- Biền xen vào.

Đúng lúc ấy một tốp máy bay phản lực từ phía biển xuất hiện, chúng bay thẳng về hướng Đông Hà và ngay lập tức lao xuống cắt bom. Những tiếng nổ ùng oàng liên tục vọng đến. Trên nền trời xám đục phía tây những cột khói đen bốc lên càng lúc càng cao. Máy chiếc máy bay vẫn thay nhau lao xuống một cách bền bỉ. Trung đoàn phó Tạ ngược mắt lên nhìn lũ máy bay rồi thở dài:

- Các anh thấy chưa? Không thể đùa với bọn này được- Ngẫm nghĩ một lát anh quả quyết- Không bàn cãi gì nữa! Sau đây các anh về cho bộ đội tổ chức củng cố ngụy trang, bộ binh thì tản ra đào hầm trú ẩn. Nhớ nhắc anh em tuyệt đối giữ bí mật. Đợi đến tối ta sẽ triển khai ăn- ten 15 oát liên lạc về nhà xin chỉ thị sau. Khẩn trương lên nhé!

Mọi người tản đi, gương mặt người nào người ấy nặng trĩu những lo âu.

Tại sở chỉ huy mặt trận các tin tức từ cánh bắc dồn dập dội về.

6 giờ sáng đại đội 7 xe tăng chờ theo một đại đội bộ binh bắt đầu truy kích địch theo đường Mệt.

6 giờ 30 phút bắt được liên lạc với bộ binh ở Ngã Tư Sòng. Hai bên hợp quân cùng tiến về Đông Hà.

6 giờ 45 máy bay địch đánh phá dữ dội vào đội hình. Xe tăng vừa tiến vừa dùng 12 ly 7 bắn trả.

7 giờ phân đội đi đầu đến sát cầu Đông Hà, phát hiện cầu Đông Hà đã bị đánh sập. Máy bay tiếp tục đánh phá dữ dội. Hỏa lực pháo hạm và bên kia bờ sông bắn mạnh vào đội hình. Bộ binh bị thương vong nhiều. Xe tăng chững lại vì không thể vượt sông.

Từ lúc nghe tin xe tăng đã chở bộ binh truy kích địch nét mặt Tư lệnh mặt trận có tươi lên đôi chút nhưng vẫn phảng phất một nỗi lo. Đến khi nghe tin cầu Đông Hà đã bị phá, xe tăng không thể qua được lại bị máy bay đánh phá dữ dội ông hất cằm về phía phó tư lệnh Đào:

- Anh thấy chưa? Đúng như ta đã dự đoán, đến thế cùng chắc chắn chúng sẽ phá cầu. Giá như bây giờ có vài cái xe lội nước thì...- Ông bỏ lửng câu nói nhưng phó tư lệnh Đào thấy như bị xát muối vào vết thương, con mắt trái của ông lại giật liên hồi. Suy nghĩ thêm một chút tư lệnh mặt trận cầm ống nói- Nối máy cho tôi với chỉ huy cánh bắc! A lô! Cánh bắc đây hả? Máy bay đánh dữ lắm hả? Bộ đội bị thương vong nhiều à? Xe tăng vẫn còn nguyên vẹn hả? Thôi được! Tôi ra lệnh tạm ngừng tiến công, cho bộ đội lùi về phía sau để bảo toàn lực lượng. Các vấn đề khác ta sẽ rút kinh nghiệm sau. Bây giờ vấn đề bảo đảm an toàn lực lượng là trên hết! Rõ chưa?

Đặt ống nói xuống tư lệnh mặt trận thở dài một cách nặng nề. Không khí sở chỉ huy nặng như đeo đá. Những người có mặt đều hiểu thời cơ quý giá để đánh chiếm Đông Hà- một căn cứ cực kỳ quan trọng trong hệ thống phòng thủ Quảng Trị đã bị vượt mất. Phó tư lệnh Đào thấm thía hơn ai hết về thực tế này, ông cũng hiểu một trong những nguyên nhân bỏ lỡ thời cơ này nằm ở binh chủng của ông. Con mắt trái của ông lại giật lên từng hồi. Lặng lặng rời sở chỉ huy phó tư lệnh Đào gọi trợ lý Bắc:

- Bây giờ cậu xuống ngay chỗ H02 tìm hiểu tình hình. Cố gắng tìm mọi cách liên lạc với thằng 66 xem nó đang ở đâu? Lý do gì mà không có mặt tại vị trí quy định sáng nay. Đi ngay đi! Tớ đau đầu lắm rồi.

Ngay khi trung đoàn phó Bạ cùng với hai cán bộ tiểu đoàn đi khỏi Hòa đã giục Toàn đưa xe xuống một cái hố bom gần đấy và hô hào tất cả mọi người xúm lại nguy trang. Đứng nhìn một lượt nơi mà tiểu đoàn mình đang giấu quân Hòa thấy có điều gì đó không yên tâm. Bốn phía xung quanh anh toàn cát trắng và cát trắng, trên cái đồi cát ấy lơ thơ những bụi cây dại cằn cỗi chỉ cao ngang ngực, mà chủ yếu là dứa dại với xương rồng toàn gai là gai. Phòng tầm mắt về phía xa xa Hòa thấy một bãi tha ma với những ngôi mộ lúp xúp trải dài tưởng như vô tận. Qua bãi tha ma ấy loáng thoáng những lùm tre của một làng quê nhưng giờ đây các anh chẳng thể chạy vào đó được. Nhìn về phía hai xe của trung đội mình Hòa giật mình vì nguy trang rồi mà trông vẫn lồ lộ ra đó là hai cái xe thiết giáp. Dặn cánh bộ binh tản ra xung quanh đào hầm anh chạy vội về phía xe 235 và 236:

- Này! Các cậu nguy trang kiểu gì thế hả?

Trưởng xe 235 nhăn nhó:

- Anh bảo còn nguy trang thế nào hơn được? Toàn cát với cát thế này mà đắp cây lên thì khác nào “lạy ông tôi ở bụi này”.

Liếc qua một lượt Hòa công nhận cậu ta có lý, anh quát:

- Trước hết phải tìm cái hố bom hay chỗ trũng nào cho xe xuống đó để hạ độ cao cái đã.

Tuy vậy, sau khi đã cho xe xuống hố bom và đánh mấy bụi dứa đặt lên thân xe hình thù cái xe vẫn hiện ra rõ mồn một. Hòa nhăn trán: “kiểu này thì gay to rồi”. Chợt một ý nghĩ lóe lên như tia chớp trong đầu Hòa, anh đưa tay vỗ trán:

- Dỡ bạt ra! Trùm lên xe mau!

Hai trưởng xe và cả đám chiến sĩ cùng tròn mắt ngơ ngác:

- Sao lại trùm bạt lên xe? Bao nhiêu cây cối nguy trang thế này còn chưa kín lại thêm cái bạt nữa thì có mà toi.

Hòa kiên quyết:

- Làm đi! Nhanh lên!- Hai cái bạt được dỡ ra và nhanh chóng được trùm lên thân xe. Đến lúc này Hòa mới tiếp- Bây giờ xúc cát hất lên rồi đặt lên đó mấy bụi dứa dại kia.

Chỉ mười phút sau việc nguy trang đã hoàn thành. Trưởng xe 236 hể hả:

- Bây giờ thì thách cả bố thằng L19 cũng không phát hiện được.

Quả thật hai chiếc xe thiết giáp bây giờ chỉ như hai gò cát nhỏ, trên đó lơ phơ mấy bụi dứa dại. Nhìn từ trên không xuống chắc chắn sẽ chẳng thấy có sự khác biệt nào với xung quanh. Chính trị viên Biền vừa tới đã trầm trồ:

- Được đấy!- Anh chỉ Hòa- Cậu chạy một vòng phổ biến kinh nghiệm cho anh em đi!

Ở xe 234, Nhật cùng cánh bộ binh đã xách xẻng ra đào hầm cách xe chừng vài chục mét. Toàn cát là cát nên chỉ một lát sau mấy căn hầm đã hình thành. Tuy nhiên cái khó là thành hầm cứ liên tục bị lở xuống. Loay hoay một lúc lâu Nhật cũng đào được cái hầm hình chữ nhật đủ cho hai người nằm. Gọi Toàn ra cùng nằm, cậu ta đứng nhìn một lúc rồi lắc đầu:

- Hầm với hố gì mà trông cứ như cái huyết ấy! Kinh bỏ mẹ đi! Thôi, tở về xe nằm đây!- Cậu ta vớt lại cái chiếu, bi đồng nước và bánh lương khô cho Nhật rồi quay lưng đi thẳng.

Nhật trèo lên miệng hầm ngó nghiêng, cậu lẩm bẩm:

- Sợ cái đếch gì cơ chứ! Lúc cần mà có cái huyết này chui xuống cũng tốt chán!- Nói rồi cậu ném cái chiếu xuống lòng hầm, giật mấy cành cây cắm qua loa lên hai bên miệng hầm rồi nhảy xuống lăn kền ra một cách khoái trá. Chỉ vài phút sau đã thấy cậu chìm vào giấc ngủ say sưa. Kể cũng phải thôi, hàng tuần nay ngủ nghe chẳng ra làm sao, còn từ hôm qua đến nay thì đã tròn bốn mươi tám tiếng đồng hồ mới được chợp mắt còn gì!

Giấc ngủ của Nhật có lẽ còn kéo dài sang tận chiều nếu như cậu không bị dựng dậy bởi một tiếng nổ kinh thiên động địa. Cùng với tiếng nổ cát hai bên thành hầm đổ ào ào xuống người cậu. Nhật chồm dậy mở choàng mắt ra nhưng hai mắt cay xè và dậm muốn chết vì cát vào đầy. Lò mò tìm cái bi đồng cậu dốc nước ra lòng bàn tay rồi ấp vào mắt vãi vãi mấy cái. Lại thêm mấy tiếng nổ lớn nữa dậy lên, cát hai bên thành hầm lại đổ xuống ào ào ngập đến ngang ống chân cậu. Mở được mắt ra Nhật hoảng hồn vì thấy một chiếc máy bay đang bổ nhào xuống thẳng chỗ cậu ngồi. Đúng lúc đó một loạt đạn sáng bắn lên chặn đầu làm nó phải vọt lên, hai quả bom từ bụng chiếc máy bay lủng lẳng rơi xuống phía bãi tha ma bên cạnh làm cát tung lên rào rào. Trong tiếng gào rú điên loạn của bọn máy bay phản lực Nhật vẫn nghe rõ tiếng trung đội trưởng Hòa:

- Các pháo thủ về xe bắn máy bay! Nhật đâu? Về xe ngay!

Nhật đứng thẳng dậy nhìn về phía xe mình, Hòa đang rê nòng khẩu đại liên theo một chiếc máy bay. Thì ra loạt đạn cứu mạng cậu vừa rồi chính là của Hòa. Hai chân Nhật run bắn lên từng hồi. Thế là vị trí trú quân của đơn vị cậu đã bị máy bay phát hiện và đang tập trung đánh phá. Ngay loạt bom đầu tiên một xe đã bị đánh trúng, ngọn lửa đã bắt vào tổ dầu bốc lên ngùn ngụt. Làn khói đen đặc từ chiếc xe cháy cuộn cuộn bốc lên tỏa mùi khét lẹt. Đến lúc này cậu mới nghe được tiếng tiểu đoàn trưởng Thanh đang hô hào các xe dùng 12 ly 7 đánh trả máy bay. Cố nén cơn sợ hãi Nhật trèo lên khỏi hầm và cầm cổ chạy về xe mình.

Vừa thấy Nhật trèo vào xe Hòa hét:

- Lại đây! Bây giờ cậu bắn đi để tớ sang hai xe kia xem chúng nó chạy đâu mà không thấy thằng nào cả. Nhớ là khi chúng bỏ nhào hãy bắn nhé! Toàn tiếp đạn cho Nhật nhé!

Đến lúc này Nhật mới thấy Toàn đang cúi đầu trong buồng lái, hai vai cậu ta cũng đang giật lên từng hồi. Cậu ôm lấy khẩu súng run run trả lời:

- Vâng ạ!

Một chiếc máy bay đã lấy được độ cao đang chuẩn bị lao xuống, Hòa hét lạc cả giọng:

- Kia! Chiếc kia! Chuẩn bị bắn!

Nhật rê nòng súng theo hướng Hòa chỉ. Hai đầu gối cậu vẫn rung rung chỉ chực khụy xuống. Cái nòng súng cũng run rẩy theo. Hòa đã trèo lên thành xe thấy thế vội quay phắt lại, anh đứng sát sau lưng Nhật vòng tay qua vai giúp cậu ghì chặt đuôi súng đưa đường ngắm vào đầu chiếc máy bay, miệng ôn tồn:

- Cứ bình tĩnh! Đợi cho nó xuống thêm ít nữa!

Cảm nhận được sự có mặt của trung đội trưởng, Nhật thấy bình tĩnh hẳn. Cậu đợi cho chiếc máy bay xuống thật thấp mới bóp cò. Một loạt đạn chát chúa lao thẳng vào đầu thằng giặc trời. Một vài xe bên cạnh cũng cùng bắn lên. Chiếc máy bay ngóc vệt lên cao, quả bom cất vệt lại lao xuống bãi tha ma hất lên một đám cát khổng lồ. Dường như mọi nỗi sợ hãi đã tan biến, Nhật khoái chí: “thế ra chúng mày cùng không đáng sợ cho lắm!”. Hòa hỗn hển:

- Tốt lắm! Nhưng bắn loạt ngắn thôi! Phải tiết kiệm đạn đấy!

Vừa dứt lời anh nhảy phóc xuống xe khom người chạy sang xe 235 gần đấy. Dưới gầm xe cả trưởng xe, pháo thủ xe 235 đang dúm lại vì đòn đánh bất ngờ của lũ máy bay. Hòa túm lấy hai người dựng dậy:

- Lên bắn máy bay đi!

Dường như sự tỉnh cả hai chui lên theo cửa an toàn. Hòa cũng lên theo, ba anh em mở cửa nóc vén một góc bạt lên. Vừa lúc một chiếc máy bay lao xuống. Hòa hét lớn:

- Bắn đi!

Trưởng xe 235 lóng ngóng không kéo nổi khóa nòng. Hòa vội chụp lấy báng súng, giật khóa nòng rồi xả một loạt đạn dài chặn đầu chiếc máy bay. Cùng lúc những khẩu súng từ các xe bên cạnh cũng lên tiếng. Chiếc máy bay vọt lên chưa kịp cất bom. Thấy hai thằng vẫn còn run Hòa nhỏ nhẹ động viên:

- Đừng sợ! Cứ nhắm thẳng vào đầu nó mà bắn nó sẽ không làm gì được mình đâu. Thôi! Cầm lấy súng để tớ sang xe 236 xem sao?

Vọt sang đến xe 236 Hòa sửng người vì không có ai ở trên xe cả. Chúi xuống gầm xe cũng chẳng thấy mống nào. Nghĩ bụng: “chắc mấy thành viên xe này đào hầm trú ẩn đâu đó” Hòa vén tấm bạt ngụy trang rồi chui vào xe bật cửa nóc lên. Chỉ vài giây sau anh đã ôm gọn khẩu đại liên trong tay và kíp thời nhả đạn vào một thằng đang lao xuống.

Mặc dù bị bắn trả quyết liệt nhưng rồi vẫn thêm một xe nữa bị trúng rốc két. Dầu từ trong các tổ bị vỡ ra chảy xuống cát làm cho đám cháy càng lan rộng. Khói dầu đặc quánh theo làn gió biển lan tỏa khắp khu gò cát.

Dường như đã ném hết bom tốp máy bay phản lực nối đuôi nhau bay về phía biển, chỉ còn một chiếc L19 canh chừng trên bầu trời. Đến lúc này bình tâm lại một chút Hòa mới cảm nhận hết nguy cơ của tiểu đoàn mình. Chắc chắn bọn chúng chưa thể buông tha các anh. Chỉ ít phút nữa bọn khác sẽ đến. Nếu không tổ chức tốt việc bắn máy bay thì thảm cảnh ở chân điểm cao 543 ngày 27 tháng Hai năm ngoái sẽ tái diễn. “Không! Không thể thế được. Cần có ý kiến ngay với các thủ trưởng cấp trên”.

Thật may, ba thành viên xe 236 đã chạy về đến xe. Hòa mừng rỡ:

- Lên xe mau! Chuẩn bị bắn máy bay!- Vừa dứt lời anh đã nhảy phóc xuống nhằm phía xe tiểu đoàn

trưởng cầm đầu chạy tới.

Vừa nhìn thấy Hòa tiểu đoàn trưởng Thanh đã hốt hải:

- May quá! Cậu chạy gọi hộ anh Uy với anh Tiến lại đây gặp tôi!

Quay 180 độ Hòa lao thẳng về phía giữa gò cát. Anh mừng rỡ vì thấy Uy- đại đội trưởng của mình và Tiến- đại đội trưởng xe tăng cũng đang lúp xúp chạy tới. Cả ba quay lại xe chỉ huy. Nhìn thấy ba anh em tiểu đoàn trưởng Thanh mừng rỡ:

- Thế nào? Gọi được hết thành viên về xe chưa?

- Bên tôi đã gọi về đủ. Anh em đang chuẩn bị 12 ly 7.- Tiến nhanh nhẩu.

- Bên tôi cũng đủ rồi!- Uy gật đầu.

Một tia phấn khởi ánh lên trong mắt Thanh, anh dẫn giọng:

- Bây giờ ta tổ chức thành ba cụm bắn máy bay để hỗ trợ lẫn nhau. Cụm 12 ly 7 của 4 xe tăng do cậu Tiến chỉ huy. Cụm đại đội thiết giáp do do cậu Uy chỉ huy. Ba xe phân đội phải đi trước thì Hòa chỉ huy. Mỗi cụm chịu trách nhiệm cảnh giới một hướng- Anh nhìn xoáy vào Tiến- Chỗ của cậu là trung tâm đấy, 4 khẩu 12 ly 7 mà hiệp đồng tốt thì cũng không đến nỗi nào đâu.

Chính trị viên Biền nôn nóng:

- Thế còn anh em bộ binh, đã tập hợp lại được chưa? Cũng cần tổ chức cho anh em dùng súng bộ binh mà bắn chứ!

Uy ngập ngừng:

- Vẫn chưa tập trung lại được. Chắc là anh em vẫn tản mát xung quanh đây nhưng...

- Nhưng sao?- Thanh trợn mắt.

- Lúc sáng nhiều đồng chí đi đào hầm ẩn nấp lại để súng ở xe. Bây giờ không làm sao mà gọi về được- Uy chán nản.

Ngắm nghĩ một thoáng Thanh chỉ Hòa:

- Bây giờ Hòa chạy một vòng đôn đốc anh em bộ binh lấy AK bắn máy bay. Còn hai cậu về xe ngay đi! Chúng nó đến bây giờ đấy!

Đúng là chẳng phải đợi lâu. Hoà vừa gọi được hơn chục chiến sĩ về xe lấy súng thì đã thấy một tốp 5 chiếc A37 từ phía biển đang bay vào. Dường như đã có cột khói từ hai chiếc xe cháy làm chuẩn nên chúng chẳng cần thẳng L19 bắn đạn khói chỉ điểm mà lao xuống đánh ngay. Nhưng thật không may cho tên hung hăng nhất. Khi nó lao xuống chưa kịp cắt bom đã bị một màn đạn 12 ly 7 chém vỡ mặt. Nó xịt khói đen lảo đảo gồng gượng lết ra phía biển nhưng có lẽ không kịp. Ngọn khói sau đuôi máy bay càng ngày càng to, một chiếc dù bung ra khỏi máy bay. Tiếng reo hoan hô “cháy rồi, cháy rồi” lan khắp gò cát. Bọn còn lại hoảng hốt vọt lên cao rồi lượn vòng trên không chờ thời cơ.

Tuy nhiên trận địa phòng không được tổ chức khá tốt đã làm cho chúng bối rối. Cứ hơi hạ thấp độ cao một chút chúng lập tức bị hất lên cao vì những làn đạn rất rapat. Những quả bom ném vội nổ lung tung ngoài bãi tha ma và cánh đồng lúa nước. Có lẽ đã biết sợ và cảm thấy bất lực nên sau một hồi quần lượn nữa tốp máy bay nối đuôi nhau bay ra phía biển. Nhìn hút theo bóng tốp máy bay đang xa dần tiểu đoàn trưởng Thanh hể hả:

- Ổn rồi! Cứ thế này thì chúng chẳng làm gì được mình đâu.

Trung đoàn phó Bạ lắc đầu:

- Chớ có chủ quan! Bọn này là lăm thủ đoạn lăm! Có lẽ anh tranh thủ nhắc bộ đội phải cảnh giác và tiết kiệm đạn đi!

Nhưng Thanh chưa kịp đi thì một loạt tiếng nổ đã trùm lên khu vực trú quân của họ. Vừa thụt đầu vào xe anh vừa la lớn:

- Pháo biển đấy! Tất cả vào xe, đóng cửa!

Trận pháo biển quả thật dữ dội. Không biết có bao nhiêu khẩu pháo đang bắn vào cái gò cát trơ trụi này mà chỉ thấy những tiếng nổ liên hồi kỳ trận. Chắc là toàn đạn cỡ lớn nên mặc dù cửa xe đã đóng lại vẫn cảm nhận được làn sóng xung kích dội mạnh vào màng nhĩ và tiếng mảnh đạn chém vào thành xe chan chát. Cũng không biết nó đã kéo dài bao lâu mà chỉ biết là khói, lửa, cát bụi chìm ngập cả một vùng. Trong xe 234 Hoà giang tay ôm chặt lấy Nhật và Toàn, hai chàng lính trẻ đang run nhong nhóc từng hồi. Ít ra thì khi đánh nhau với máy bay địch còn nhìn thấy chúng, còn có thể dùng súng đạn để ngăn chặn chúng. Còn ngồi tránh pháo như thế này thì thật là tù mù. Mặc dù vẫn luôn miệng vỗ về hai chiến sĩ đừng sợ nhưng Hoà biết rằng chỉ cần một quả pháo rơi trúng nóc xe là ba anh em sẽ “đi” cả. Cho đến khi trận pháo kích đã ngừng được một lúc ba anh em vẫn ôm chặt lấy nhau. Hoà là người sực tỉnh đầu tiên:

- Dậy đi! Mở cửa ra! Máy bay nó đến bây giờ đấy!

Cửa vừa bật lên Hoà đã thất kinh vì thấy xe 236 đang bốc cháy bùng bùng. Không kịp nói năng gì Hoà nhảy phốc xuống xe lao về phía đó. Thật may, quả đạn pháo trúng buồng truyền động làm cháy xe nhưng hai chiến sĩ ở trong xe chỉ bị thương, họ đã dìu được nhau ra một hõm đất ngay gần đó. Hoà gọi thêm Nhật xuống đưa hai đồng đội về xe mình băng bó. Đúng lúc đó một tốp A37 khác xuất hiện.

Tuy nhiên, mấy khẩu súng máy tưởng như đã bị bằm nát bởi dàn pháo biển vẫn tỏ ra rất cứng đầu. Cứ mỗi khi chúng vừa lao xuống lại phải vọt lên ngay vì những làn đạn trực diện quất vào mặt. Những quả bom ném vội không trúng mục tiêu hất lên những đám bụi cát mù trời. Có lẽ chúng cũng đã biết sợ nên ném quăng, ném quàng cho hết bom rồi biến cho bọn khác đến thay phiên. Hết đợt này đến đợt khác, trận kịch chiến giữa những phản lực cơ hiện đại nhất của Hoa Kỳ với hơn chục khẩu súng máy trên gò cát trơ trụi giữa đồng trống đã kéo dài hơn 4 tiếng đồng hồ từ lúc quá trưa đến gần tối dường như vẫn bất phân thắng bại.

Khi trời đã ngả về chiều một tốp A37 lại xuất hiện. Có vẻ như lần này bọn máy bay đã thay đổi chiến thuật, chúng không liều lĩnh lao xuống thấp như trước mà cắt bom khi còn ở rất cao. Nhật đã lấy lại được bình tĩnh, nhìn những quả bom lừng lững rơi lung tung cậu cười đắc chí:

- Hốt rồi! Cứ bay thế kia mà ném thì chỉ có xuống ruộng.

Nhưng cái miệng đang ngoác ra cười bỗng như đờ ra, cứng lại. Có một cái gì đó không bình thường trong loạt bom này. Khi bom chạm đất gần như không thấy tiếng nổ từ đó phát ra mà chỉ thấy một đám cháy bùng lên. Hòa hét thất thanh:

- Bom na- pan đấy! Đóng cửa lại- Vừa hét anh vừa nhanh tay sập nắp cửa vào.

Đúng là bọn địch đã thay đổi chiến thuật. Sau mấy tiếng đồng hồ không trị được cái trận địa cứng đầu này bằng bom đạn thông thường bọn chúng đã dùng đến bom na- pan. Những đám cháy lan nhanh. Cả cái gò cát rộng bây giờ đã trở thành một biển lửa đỏ rực ào ào gào thét. Ngồi trong xe mà vẫn cảm thấy sức nóng của ngọn lửa hung hãn. Cổ thì đắng nghét. Ngực thì thắt lại. Dường như ô- xy trong không khí đã bị đốt hết mất hay sao ấy. Vừa lấy cái khăn bịt mũi Hòa vừa ghé mắt nhìn qua kính mặt bằng, anh hơi lo khi thấy đám cháy đã lan gần đến xe mình. Đúng lúc ấy một loạt tiếng nổ dội lên, chắc là lợi dụng khói lửa quân ta không quan sát được bọn chúng đã lao xuống ném bom. Hòa hoảng hồn khi thấy một quãng lửa bị quăng lên truyền động xe mình, cả một góc phía đuôi xe đang rùng rục cháy. Với tay lấy chiếc bình cứu hỏa Hòa định ra dập lửa nhưng vừa hé cửa ra anh đã phải sập ngay lại vì hơi lửa tấp vào quá nóng. Một ý nghĩ thoáng nhanh qua óc Hòa: “nếu cứ đứng đây nhất định sẽ bị cháy”. Chợt nhớ ra ngay bên cạnh là một cánh đồng nước Hòa túm lấy vai Toàn, giọng khẩn đặc:

- Toàn! Nổ máy đi! Lao ra phía ruộng nước ấy!

Toàn đang mắt nhắm mắt mở vì khói cũng cố mò mẫm ấn nút khởi động. Phải mất ba lần khởi động Toàn mới nổ được máy nhưng nhìn qua kính chẳng thấy gì ngoài khói nên cậu lắc đầu quày quạy:

- Không nhìn thấy gì cả!

- Cứ chạy thẳng đi! Đứng ở đây là chết đấy!- Hòa lại quát.

Chẳng còn cách nào hơn, Toàn gài số rồi tăng ga. Chiếc xe chồm lên khật khưỡng như người mù. Cũng may trên gò cát không có gì quá nguy hiểm nên chỉ vài phút sau nó đã lao xuống được cánh đồng sấm sập nước phía trước. Ngay lập tức Hòa đưa chiếc bình cứu hỏa cho Nhật:

- Lúc nào tở mở cửa thì ra dập lửa nhé!

Nhật gật đầu. Hòa cúi người lấy chiếc bình cứu hỏa thứ hai và hé cửa ra xem. Xe của anh đã thoát được ra khỏi biển lửa nhưng vẫn chìm trong màn khói đen đặc. Màng na- pan trên truyền động vẫn cháy phừng phừng. Hòa bật tung cửa lên, một làn hơi nóng sục sập vào xe. Anh vọt ra ngoài bước hai bước đã tới truyền động. Nhật cũng đã nhảy ra. Hai chiếc bình cứu hỏa phun xối xả vào đám cháy. Chừng như đó chỉ là một ít chất cháy bị bom hất lên xe nên chỉ một loáng sau nó đã bị dập tắt. Hòa nhìn quanh, trong màn khói mờ mịt anh thấy xe 235 của trung đội mình cùng với ba, bốn xe nữa cũng đã lao được xuống đám ruộng nước như xe anh.

Có lẽ cho rằng không một sinh vật nào có thể tồn tại trong cái biển lửa đó nên bọn máy bay đã rút hết. Không gian dần trở lại yên tĩnh, chỉ còn lại những đám lửa âm ỉ cháy. Trời cũng đã gần tối.

Dặn Toàn ở lại trông xe Hòa rủ Nhật:

- Anh em mình đi xem các xe kia có sao không?

Hai anh em men theo bờ đám ruộng nước đi về phía trung tâm gò cát. Chợt Hòa giật thót mình vì nhìn thấy chiếc xe của tiểu đoàn trưởng bị toác một bên hông. Đạp bừa lên cát còn nóng rẫy hai anh em lao đến. Một quả bom sát thương đã nổ ngay cạnh xe phá toang một bên sườn xe. Bật vội cửa lên Hòa hoảng hồn vì thấy tất cả trong xe đều bất động. Tiểu đoàn trưởng Thanh vẫn ngồi nguyên trên ghế trưởng xe nhưng người nát bấy. Đặt tay lên cổ anh, Hòa biết anh đã hy sinh. Trong lòng xe mấy chiến sĩ thông tin nằm la liệt. Trung đoàn phó Bạ thì đang ngồi dựa vào thành xe bên kia, ngực và cánh tay phải đầm đìa máu. Hòa nhảy vội xuống lay vai anh:

- Thủ trưởng Bạ! Thủ trưởng Bạ! Tỉnh dậy đi! Tỉnh dậy đi!

Bạ mở choàng mắt như người mộng du. Mãi một lát sau anh mới thều thào:

- Phải nhanh chóng cấp cứu thương binh và cơ động đi chỗ khác ngay! Thế nào chúng cũng tọa độ xuống đây bây giờ đây!- Dứt lời anh lại nhắm mắt thiếp đi.

Đúng lúc đó chính trị viên Biền và Uy chạy tới. Nhìn quanh một lượt Biền bào Hòa, giọng khản đặc:

- Bằng bó cho anh em rồi đưa hết về xe cộ! Tớ và Uy sẽ đi kiểm tra một lượt xem sao.

Vừa cuốn băng vào vết thương trên cánh tay Tạ, Hòa vừa nói:

- Thủ trưởng Tạ nói phải nhanh chóng cơ động không chúng sẽ tọa độ.

Biền gật đầu:

- Tớ biết rồi! Nhưng không thể để thương binh ở lại đây- Dứt lời anh kéo Uy chạy vụt đi.

Trận chiến đấu không cân sức với không quân Mỹ suốt 5 tiếng đồng hồ đã làm tiểu đoàn 66 thiệt hại nặng nề: 8 xe bị cháy, bị hỏng, tiểu đoàn trưởng và hơn chục đồng chí nữa hy sinh, con số thương vong cũng lên đến trên hai chục. Tối một lúc lâu 5 xe còn lại chở đầy thương binh mới vào được đến bìa làng Vinh Quang Thượng. Có lẽ dân ở đây đã di tản cả nên cả làng không một bóng người. Vẫn còn may vì họ vừa mới vào được bìa làng chừng mười phút thì một trận bom tọa độ kinh hoàng đã được rải xuống cái gò cát trơ trụi giữa đồng. Nhìn những chớp bom liên hồi không dứt Hòa lặng người đi: không biết những đồng đội của anh vừa mới được vui sướng ngoài ấy có được yên nghỉ hay không?

Chiếc đài 15 oát theo xe chỉ huy cũng đã bị phá hỏng, không còn một phương tiện nào có thể liên lạc về nhà. Trung đoàn phó Tạ đã tỉnh lại, sau khi nghe chính trị viên Biền báo cáo lại tình hình anh thều thào:

- Trước mắt phải làm tốt công tác tử sĩ, cấp cứu thương binh và động viên tư tưởng anh em. Sau đó tạm thời cho anh em nghỉ lại đây đêm nay lấy sức. Ngày mai ta sẽ tìm cách liên lạc về nhà sau. Nhưng nhớ là lúc nào cũng phải cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu đấy!

Biền gật đầu quả quyết:

- Anh cứ yên tâm! Đã đứng vững được qua trận đánh chiều nay thì chẳng cái gì quật ngã được anh em 66 nữa đâu.

*

* *

Dường như đã qua được cơn hoảng loạn ban đầu nên bọn địch khẩn trương củng cố lại hệ thống phòng thủ đã bị vỡ một mảng quan trọng. Sáng mùng Hai tháng Tư đích thân Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu bay ra thị sát chiến trường Quảng Trị và chủ trì cuộc họp của Bộ tư lệnh quân đoàn 1 nhằm tìm giải pháp cứu nguy cho chiến trường trọng điểm bậc nhất này. Hấn cao giọng ngợi ca "tinh thần quả cảm vô song của binh lính đồn trú ở vùng biên ải", khích lệ các lực lượng "tiếp tục tử thủ đến cùng, quyết ngăn chặn bằng được cuộc xâm lăng của Bắc Việt" và hứa "sẽ chi viện tối đa sức người, sức của". Bộ chỉ huy quân viễn chinh Mỹ cũng hứa sẽ chi viện tối đa không quân, pháo binh và pháo hạm, kể cả máy bay chiến lược B52. Trung tướng Hoàng Xuân Lãm và chuẩn tướng Vũ Văn Giai thì thề sống thề chết sẽ đẩy lui bằng được "cuộc tiến công của Cộng quân".

Thực hiện lời hứa của mình, chỉ trong vòng hai ngày Sài Gòn đã tổ chức không vận cấp tốc lữ đoàn lính thủy đánh bộ 369, ba liên đoàn biệt động quân số 4, 5, 6 từ biệt khu Thủ đô, quân khu 2 và quân khu 4 ra tăng viện cho chiến trường nóng bỏng này. Hai tàu khu trục và một tàu sân bay của Hạm đội 7 đã được điều đến vùng biển quân khu 1. Tướng Lãm và tướng Giai cũng đã tổ chức tái phối trí lại lực lượng, chúng tập trung xây dựng cụm căn cứ Đông Hà, Ái Tử, La Vang làm trung tâm cho tuyến phòng ngự mới. Các thiết đoàn 17, 20 chỉ để lại một bộ phận ở trung tâm còn lại được xé nhỏ ra thành các chi đoàn, chi đội tăng cường cho các cứ điểm bên ngoài tạo thành một lớp vỏ cứng.

Với nhận định địch tuy đã được tăng cường lực lượng đáng kể nhưng vẫn đang hoang mang tột độ, Bộ tư lệnh mặt trận B5 quyết định đẩy mạnh tiến công không cho địch kịp củng cố hệ thống phòng thủ. Tư lệnh mặt trận quyết định sử dụng cánh bắc tiến công vào cụm địch ở Đông Hà- Lai Phước. Cánh tây tiến công địch ở Ái Tử, khống chế cầu Quảng Trị chặn đường rút lui của địch. Cánh nam đánh địch ở La Vang- Tích Tường, cắt giao thông trên quốc lộ Một từ cầu Nhung đến cầu Mỹ Chánh. Cánh đông sẽ thọc sâu xuống duyên hải, hỗ trợ nhân dân nổi dậy làm chủ hai huyện Triệu Phong, Hải Lăng và ngăn chặn không cho địch rút chạy ra biển. Các tiểu đoàn xe tăng 512 và 397 tiếp tục được sử dụng tại cánh bắc và cánh tây. Tiểu đoàn 66 đã được rút ra bắc củng cố lực lượng và tiếp tục làm dự bị cho mặt trận. Ngày Mồng Chín tháng Tư đợt tiến công mới đồng loạt được phát động trên tất cả các hướng.

Tuy nhiên, ngay ngày chiến đấu đầu tiên kết quả thu được không như mong đợi. Quân ta không những không phá vỡ được các cụm cứ điểm mà còn bị thiệt hại khá nặng. Lực lượng xe tăng cũng bị tổn thất khá nhiều. Tiểu đoàn 512 tăng cường cho cánh bắc tiến công Đông Hà, Lai Phước bị xe tăng địch bắn cháy mất 7 xe. Cánh tây báo cáo về một tiểu đoàn bộ binh được tăng cường đại đội xe tăng 1 của tiểu đoàn 397 sau khi đã chiếm được căn cứ Phụng Hoàng lại để địch phản kích lấy lại và bị mất 4 xe... Những tin tức không mấy phấn khởi liên tục dội về làm không khí ở sở chỉ huy mặt trận càng lúc càng thêm nặng nề. Tư lệnh mặt trận quyết định tạm dừng tiến công để rút kinh nghiệm.

Từ hôm biết tin tiểu đoàn 66 bị thiệt hại phải đưa ra bắc củng cố phó tư lệnh Đào trở nên khó ngủ, cái đầu thì ong ong như có con gi đang đục khoét bên trong. Lúc nào cũng thấy ông nhần nhần nhó nhó. Biết rõ lý do, chính ủy Ngọc thường xuyên an ủi ông rằng “chiến tranh là phải có tổn thất, có trận thắng trận thua, chẳng ai có thể lường trước được hết mọi cái”. Tuy nhiên những lời an ủi ấy hầu như không có tác dụng. Đêm nào ông cũng ôm khư khư cái ra- đi- ô nghe hết đài này sang đài khác đến gần sáng mới chợp mắt được một lúc.

Đêm nay cũng vậy, ông lại thao thức. Chiếc ra- đi- ô vẫn tiếp tục phát đi các chương trình của nó nhưng đầu óc ông đang để tận đâu đâu ấy. Lúc sẩm tối nhận được báo cáo của H03 về tình hình tác chiến của các tiểu đoàn 512 và 397 mặc dù còn rất sơ bộ nhưng đã làm ông sầm sập mặt mày. “Thắng” 66 bị thiệt hại nặng còn có thể lý giải được vì lý do tổ chức tiến công theo một loại hình tác chiến hoàn toàn mới trong điều kiện không nắm được tình hình địa hình và địch. Còn các đơn vị của H03 thì đều tiến công địch trong công sự vững chắc, một hình thức tác chiến đã rất quen thuộc với xe tăng, có rất nhiều kinh nghiệm đã được đúc kết và phổ biến cho bộ đội. Hơn thế nữa lại đã có thời gian chuẩn bị chiến trường khá lâu, địa hình cũng như tình hình địch nắm tương đối chắc. Thế mà lại tổn thất đến gần 50 phần trăm lực lượng thì không thể nào chấp nhận được. Phải có một lý do nào đó chứ? Có lẽ rất cần phải có một cuộc họp rút kinh nghiệm với hai trung đoàn chứ “làm ăn” thế này thì mất mặt quá. Đầu óc ông cứ lan man lặt đi lặt lại vấn đề tìm lý do của thất bại. Tại chủ quan khinh địch ư? Rất có thể. Cứ nghĩ nó đang hoảng loạn mà tổng tộ lao vào thì chết là phải. Nhưng có lẽ không phải vậy. Trước cái sống cái chết có mấy ai dám chủ quan. Hay là do trình độ của anh em mình? Sức mạnh hỏa lực của T54 và M48 là tương đương nhau, lúc đối mặt chỉ cần nhanh tay hơn một tích tắc là nắm được phần thắng. Nhưng nào đâu đến nỗi vậy, cán bộ chiến sĩ của H03 đa số đã được huấn luyện rất cơ bản từ ngoài kia. Sau khi điều động vào đây lại được huấn luyện bổ sung khá bài bản. Lại còn cái “thắng” 397 nữa, đã đánh chiếm được cứ điểm địch rồi tổ chức phòng ngự lâm thời như thế nào mà đến nỗi bị chúng phản kích đánh cho tơi bời... Những câu hỏi cứ nối tiếp nhau mà không có câu trả lời rõ ràng. Như vậy nhất thiết phải tổ chức rút kinh nghiệm ngay.

Trong lúc đầu óc vẫn lan man với những ý nghĩ tản mạn ấy cái tay của ông theo thói quen vẫn vịn núm tằm số chuyển sang đài khác khi vừa hết bản tin thời sự của đài Tiếng nói Việt Nam. Chợt ông nhồm phất dạy, đài Sài Gòn vừa nhắc đến mấy từ “xe tăng H03”. Ông vội dò lại sóng và vịn to núm âm lượng. Tiếng con “thiên nga” trong chương trình “Nhịp cầu yêu thương” thể thọt vang lên:

“Sáng nay ngày 9 tháng Tư năm 1972 các chiến sĩ quân lực Việt Nam cộng hòa trên mặt trận Quảng Trị đã anh dũng tái chiếm được căn cứ Phụng Hoàng, tiêu diệt gọn một chiến đoàn thiết xa của cộng quân Bắc Việt, bắt sống 1 chiến xa T54. Sau đây là danh sách các chiến binh xe tăng cộng sản đã tử thương tại trận. Một: trung úy Ngô Văn Nhã, quê quán Hà Bắc, đại đội trưởng. Hai: trung úy...”

Không kịp cả xô dép phó tư lệnh Đào chạy vội sang gác hầm của chính ủy Ngọc. Ông Ngọc đang nghe chương trình “Đọc truyện đêm khuya” thấy người đồng sự bất ngờ xuất hiện vội nhồm dậy. Ông Đào vịn to âm lượng lên và chỉ vào cái ra- đi- ô trên tay mình ra ý: “hãy nghe”. Chính ủy Ngọc vội tắt ra- đi- ô của mình. Ông giật bản mình vì những gì nghe được. Một danh sách hơn ba chục cán bộ, chiến sĩ với đầy đủ cấp bậc, chức vụ, quê quán đang được đọc rành giọt trên đài. Khi danh sách được đọc lại lần thứ hai ông

Đào tắt ra- đi- ô, cả hai ngồi trầm ngâm trong ánh sáng leo lét của ngọn đèn dầu trong góc hầm. Cuối cùng chính ủy Ngọc lên tiếng:

- Không thể nào thế được! Cảnh tây báo về chỉ mất có 4 xe, làm sao hy sinh cả đại đội được?- Ông bỗng ngược lên nhìn ông Đào, mắt sáng rực- À! Mà tại sao nó lại có danh sách của cả đại đội được nhỉ? Lại còn không thiếu một chi tiết nào, cứ y như là bản trích ngang đơn vị ấy!

Ông Đào gật đầu:

- Tôi cũng thấy lạ! Chắc có chuyện gì uẩn khúc ở đây. Để tôi gọi xuống H03 xem sao!- Nói rồi ông quay lại góc hầm thung quay máy điện thoại- A lô! Tổng đài đấy hả? Nối giúp máy cho tôi đến H03 xe tăng nhé! Anh Ngọc này! Có lẽ ta phải tổ chức ngay một cuộc họp rút kinh nghiệm chứ cứ để tình trạng này thì gay to. A lô! Anh Đỗ đấy phải không? Anh đã nắm được diễn biến cụ thể trận Phụng Hoàng hôm nay chưa? Chưa à? Tại sao? Thế cơ quan của anh cử đi làm đại diện ở sở chỉ huy bộ binh cũng chưa báo cáo gì về à? Thôi được rồi! Ngay trong đêm nay các anh phải nắm lại tình hình rồi báo cáo cụ thể cho tôi. Tại sao à? Các anh có biết đài Sài Gòn nó đang “biểu dương” lính của anh hay không? Đơn vị nào à? Cái đơn vị đánh Phụng Hoàng ấy! Đại đội trưởng là cậu Nhã ấy? Không thiếu một người nào cả, có đủ họ tên, cấp bậc, chức vụ, quê quán đấy! Kiểm tra ngay đi, ngày mai báo cáo tôi!- Ông bực bội dằn mạnh cái ống nghe xuống.

Quay về hầm, ngả mình xuống chiếc võng ông Đào trừng trừng nhìn lên trần hầm. Đau quá! Đã đành, chiến tranh là phải có mất mát, hy sinh. Nhưng mới chỉ thử lửa sơ sơ mấy trận mà hai trung đoàn xe tăng, quả đấm thép của mặt trận, niềm tin của Bộ Tổng tư lệnh, của các binh chủng bạn lại tan tác đến thế này sao? Tại ai? Tại cái gì? Trách nhiệm của ông đến đâu? Trong đầu ông lại thoáng hiện câu thơ “Nhất tướng công thành vạn cốt khô” của Tào Tùng. Không! Dứt khoát không phải như vậy! Cuộc chiến đấu mà ông và bao đồng đội của mình đang tiến hành không nhằm để tôn vinh một cá nhân nào cả. Đó là cuộc chiến đấu giải phóng đất nước, thống nhất non sông. Nhưng dù sao cũng thật chua xót. Phải có biện pháp ngay để cải thiện tình trạng này. Vùng dậy khỏi võng, ông vịn to ngọn đèn dầu rồi với tay lấy cuốn sổ. Những cái gạch đầu dòng bằng thứ chữ nhỏ ly ty nhưng cứng cáp mỗi lúc một dày thêm trên trang giấy.

Ngay từ sáng sớm chính ủy Ngọc và phó tư lệnh Đào đã bị tư lệnh mặt trận gọi lên. Trái với vẻ trầm tĩnh thường ngày, hôm nay vừa thấy hai cán bộ xe tăng xuất hiện ông đã to tiếng:

- Các anh đã biết chuyện gì xảy ra hôm qua chưa? Đánh đấm thế nào mà để hy sinh cả một đại đội? Lại còn để cho nó nắm được danh sách đem bêu diếu cho toàn thế giới biết thế này?

Hai anh em nhìn nhau rồi cùng cụp mắt xuống. Phó tư lệnh Đào thì chỉ muốn có cái lỗ nẻ bên cạnh để chui ngay xuống đó. Nổi hổ thẹn dâng lên đến cổ làm cho ông nghẹn lời, mãi sau mới ấp úng:

- Báo cáo tư lệnh! Theo báo cáo của anh em dưới đơn vị thì trong trận này chúng tôi bị mất 4 xe, 3 xe đã về đến vị trí tập kết nên không có chuyện hy sinh cả đại đội được. Tuy nhiên chắc là có điều gì uẩn khúc ở đây, chúng tôi sẽ kiểm tra lại và báo cáo với tư lệnh sau.

Tư lệnh mặt trận vẫn chưa hạ được cơn hỏa:

- Uẩn khúc gì tôi không biết nhưng để lọt tài liệu về tổ chức vào tay địch thì không thể tha thứ được. Lại còn bên cánh bắc nữa, các anh mất bao nhiêu xe?- Ông đay đả- Đấy! Hôm mồng Hai mà cái tiểu đoàn xe tăng lội nước các anh đến đúng giờ thì đâu có đến cơ sự này.

Cả hai cán bộ xe tăng đứng như chôn chân, mặt vẫn cúi gầm xuống chưa biết trả lời thế nào thì xen lẫn tiếng vè vè của chiếc L19 một giọng nói lúc trầm, lúc bổng từ trên trời vọng xuống: “Tôi, Nguyễn Đức Lộ, pháo thủ xe tăng của đại đội 1, tiểu đoàn 397, trung đoàn xe tăng 203 xin có đôi lời gửi đến anh em cán binh Bắc Việt của mặt trận Quảng Trị. Ngày hôm qua, trong trận tiến công cứ điểm Phụng Hoàng đơn vị của tôi đã bị tiêu diệt gần hết. Bản thân tôi cũng bị thương nhưng nhờ sự cứu giúp của các binh sĩ lữ đoàn thủy quân lục chiến 147 nên tôi đã may mắn sống sót. Được hưởng sự khoan hồng của quân lực Việt Nam cộng hòa tôi đã quyết định đứng về phía chính nghĩa quốc gia. Tôi kêu gọi các cán binh Bắc Việt hãy buông súng đầu hàng, đảm bảo các bạn sẽ được đối xử tử tế và sẽ được trọng dụng”.

Chiếc L19 đã bay sang phía khác nhưng cái điệp khúc ấy vẫn cứ văng vẳng. Tư lệnh mặt trận gầm lên:

- Lại còn cái gì nữa đây? Các anh giáo dục lính tráng thế nào mà đến nông nổi này? Quả đấm thép bây giờ lại tự đấm vào mặt mình hả? Thôi! Còn đứng đấy làm gì? Về đi! Về mà xem lại mình đi! Trận tới mà các anh làm ăn không ra gì thì tôi xin trả lại bộ, không có xe tăng thiết giáp gì nữa cho nặng nợ.

Hai anh em lúi thủ rời khỏi căn hầm sờ chỉ huy. Hình như câu chuyện “một chiến đoàn thiết xa Việt cộng bị tiêu diệt cùng với danh sách hơn ba mươi chiến sĩ xe tăng tử thương” đã được cả cơ quan bộ tư lệnh biết nay lại được màn “chiều hồi” của một pháo thủ xe tăng phụ họa đã làm mọi con mắt nhìn vào họ khác hẳn. Không biết mọi người nghĩ gì chỉ biết rằng họ đi đến đâu cũng thấy những tiếng xì xào, những cái chỉ trỏ và những ánh mắt đầy vẻ tò mò xen lẫn thương hại, thậm chí khinh miệt. Về đến hầm phó tư lệnh Đào ngồi phịch xuống võng chán nản:

- Rát mặt quá anh Ngọc ạ! Chưa bao giờ tôi thấy nhục nhã như hôm nay.

Chính ủy Ngọc cũng ủ rũ cúi đầu:

- Thật không thể ngờ được mọi chuyện lại tồi tệ đến vậy.

Đúng lúc đó thì trợ lý Bắc xuất hiện. Trái với vẻ xông xáo, hồ hởi mọi ngày mà thay vào đó là một bộ mặt ủ xiu. Phó tư lệnh Đào mệt mỏi:

- Thế nào? H03 đã báo cáo lên chưa?

- Báo cáo rồi, thủ trưởng ạ!- Bắc vẫn uể oải.

- Cậu nói ngay đi xem nào!- Chính ủy Ngọc nôn nóng.

Bắc chậm rãi:

- Báo cáo các thủ trưởng! Về thiệt hại thực tế của 397 là có ba xe bị bắn cháy, một xe địch bắt sống kéo về Ái Tử để tuyên truyền. Anh em mình cũng chỉ hy sinh hai đồng chí, một bị mất tích chắc là thằng Lộ pháo thủ vừa nói trên máy bay ấy. Tuy nhiên tai hại là cái xe bị địch bắt kéo về lại đúng là xe chính trị viên, trong đó có danh sách trích ngang đơn vị và một số tài liệu khác.

Phó tư lệnh Đào đập hai tay xuống đầu gối:

- Trời ơi là trời!

Điềm đạm như chính ủy Ngọc mà cũng phải thốt lên:

- Ấu trĩ đến thế là cùng? Cậu nào chính trị viên đại đội này ấy nhỉ?

- Hình như là Trần Xuân Hàn thủ trưởng ạ!- Bắc nhăn trán cố nhớ lại.

Phó tư lệnh Đào cau có:

- Cậu nào thì chuyến này cũng phải kỷ luật thật nặng anh ạ! Tôi quyết định thế này: ngày mai ta sẽ tổ chức rút kinh nghiệm đối với hai trung đoàn. Phải triệu tập cả cán bộ các tiểu đoàn và mấy đại đội trực tiếp chiến đấu hôm mùng Chín vừa qua lên để xem các anh ấy giải trình xem đánh đấm như thế nào mà để đến nông nổi ấy. Anh thấy có được không?

- Tôi đồng ý!

- Vậy cậu Bắc điện xuống cho hai trung đoàn đi!- Phó tư lệnh Đào hất cằm về phía Bắc.

Suốt ngày hôm ấy chính ủy Ngọc và phó tư lệnh Đào ru rú ngồi trong hầm. Họ cũng chẳng thiết ăn uống gì, bữa cơm trưa do công vụ đem về vẫn để nguội ngắt đấy. Ngay cả bức điện từ Bộ tư lệnh gửi vào báo tin tiểu đoàn 171 đã đến B2 và ngay lập tức tham gia chiến dịch, góp phần tiêu diệt chi khu Lộc Ninh cũng không làm cho họ tươi tỉnh hơn chút nào. Chính ủy Ngọc thì nằm dài trên võng vắn hết dài này đến dài kia. Còn phó tư lệnh Đào thì ngồi bó gối nhìn chăm chăm ra khoảng trống trước cửa hầm. Một cảm giác tủi hổ, ê chề chưa bao giờ có đang tràn ngập trong lòng ông. Cái đầu thì vẫn cứ ong ong như búa bổ, con mắt bị thương lúc lúc lại giật lên. Cố tính trí để suy nghĩ nhưng cái đầu vốn luôn tỉnh táo của ông vẫn cứ

rối lên như mớ bông bong. Ông không thể lý giải được một cách rành rẽ đâu là những nguyên nhân đã dẫn đến tình trạng thảm hại của cái binh chủng mà ông hằng yêu quý, chăm chút và kỳ vọng suốt hàng chục năm qua.

Nhưng nào đâu đã hết. Cuối buổi chiều, khi ông Đào đang ngồi bên cuốn sổ tay ly ty những chữ là chữ để chuẩn bị cho cuộc họp ngày hôm sau thì trợ lý Bắc xuất hiện, anh nói không ra hơi:

- Báo... cáo thủ... trưởng!

Linh cảm thấy có chuyện chẳng lành ông Đào ngẩng phắt đầu lên:

- Gì thế đồng chí?

Bắc lắp bắp lựa lời:

- Dạ! Bên cánh Tây vừa báo cáo về... đêm qua... xe tăng với bộ binh đánh nhau nhau thủ trưởng ạ!

Như có một mũi dao thọc từ con mắt trái lên đỉnh đầu, phó tư lệnh Đào cố nén cơn đau gắng gươngng hỏi:

- Lại còn thế nữa cơ à? Cậu nói cụ thể xem nào!

Bắc đã trấn tĩnh lại, anh rành giọt:

- Báo cáo thủ trưởng! Tin điện về chưa thật cụ thể, chỉ biết rằng đêm qua một đơn vị bộ binh và một đơn vị xe tăng của ta đánh nhau, hai xe tăng bị bắn cháy, bộ binh cũng bị thương vong một số...

Phó tư lệnh Đào rũ xuống như con gà bị cắt tiết, một tay ông ôm lấy đầu, tay kia xoa xoa:

- Đồng chí điện xuống H03 nắm cụ thể tình hình rồi báo cáo tôi!

Nỗi đau của phó tư lệnh Đào lên đến đỉnh điểm khi trời gần tối chính ủy Ngọc sang hầm ông với tờ truyền đơn trong tay. Vừa liếc nhìn qua hình ảnh chiếc xe tăng mang số hiệu 385 chở đầy đám lính ngự đang hươ chân, huơ tay đứng giữa căn cứ Ái Tử ông gần như xỉu đi. Ngay đêm đó phó tư lệnh Đào lên cơn sốt rét. Cả một đống chăn đắp lên người mà ông cứ rên hừ hừ suốt đêm.

Từ lúc nghe thấy “lời kêu gọi” của thằng Lộ và nhìn thấy mấy tờ truyền đơn in hình chiếc xe 385 đại đội trưởng Nhã ngồi như hóa đá bên tháp pháo. Nỗi tủi hổ đã dồn nén từ chiều qua, từ đêm qua nay lại bị bồi thêm đòn này làm đầu óc anh như tê dại đi. Nhục nhã quá. Nhục thế này thì thà chết còn hơn! Trưa hôm qua khi vừa đưa được ba xe về vị trí tập kết sau chiến đấu anh đã bị tiểu đoàn trưởng Thanh “chửi” cho một trận vuốt mặt không kịp. Nào là “hèn nhát”, nào là “không chấp hành lệnh trên”, nào là “vô kỷ luật”, ... Vốn chậm miệng, lại bị bất ngờ vì xưa nay Thanh vốn là người điềm đạm, chín chắn nhất trung đoàn nên Nhã cứ lặng thinh để cho tiểu đoàn trưởng trút giận lên đầu. Đến khi biết rõ nguồn cơn anh gọi Thủy lại hỏi mới té ngựa ra: chính cái nết hay ăn, dễ ngủ của cậu ta đã hại anh, hại cả đại đội anh. Ngay khi anh vừa rời khỏi xe quay trở lại chỗ cứu kéo xem sao thì cậu ta đã gục xuống hộp điều khiển pháo làm một giắc không biết trời đất là gì. Chính vì vậy mà ở sở chỉ huy tiểu đoàn trưởng ra lệnh tổ chức đánh địch phản kích đến rất cả hòng cũng chẳng thấy ai trả lời. Không nói không rằng Nhã kéo chính trị viên phó đại đội cùng mấy chiến sĩ quay lại cứ điểm nhưng không thể vào được vì đã bị địch chiếm lại. Từ xa dùng ống nhòm quan sát chỉ thấy xác ba chiếc xe tăng cháy đen thui ở đúng chỗ cứu kéo nhau. Không thấy chiếc thứ tư Nhã đã hy vọng nó đã chạy lạc đi đâu đó. Nào ngờ loanh quanh một lúc thì gặp chính trị viên Hàn cùng hơn chục chiến sĩ diu nhau lết từng bước từ cánh rừng bên chân núi Ba Gơ chui ra. Hàn cho biết lúc đang cứu kéo nhau thì máy bay đến đánh. Chúng tập trung oanh tạc dữ dội chỗ mấy chiếc xe tăng đang cứu kéo nhau. Bom đánh dữ quá nên anh em phải tản ra trú ẩn. Đúng lúc đó bọn địch từ Ái Tử bất ngờ ra phản kích. Lực lượng của chúng rất mạnh, trong đó có 5 chiếc M48. Đến lúc này thì mọi người không kịp trở tay, xe tăng của chúng bắn cháy ba xe. Bộ binh có đánh trả qua loa được vài phút rồi rút chạy. Anh em mình vì không có vũ khí cá nhân nên phải chạy dạt vào núi Ba Gơ, bị bom đánh làm hy sinh hai người và một số bị thương. Sau khi chiếm lại được cứ điểm bọn địch cho xe tăng kéo chiếc 385 về phía Ái Tử. Nhã đứng nghe mà thấy đắng cả họng. Tuy nhiên kiểm điểm lại vẫn thấy thiếu một người, đó chính là pháo thủ Lộ. Sau khi động viên anh em mấy câu rồi để họ trở về đơn vị Nhã cùng tổ công tác của mình lại tiếp tục lùng sục xung quanh cứ điểm hy vọng tìm thấy Lộ nhưng vẫn bật vô âm tín. Mãi đến nửa đêm tổ công tác của anh mới về đến vị trí trú quân.

Về đến vị trí trú quân, vừa mệt, vừa buồn Nhã ngồi bệt xuống đất uể oải húp bát cháo đường lái xe Liên đưa cho. Mới được vài hợp thì tiểu đoàn trưởng Thạnh lại bất ngờ xuất hiện. Cũng như lúc trưa anh đứng đứng nổi giận và không biết bao nhiêu câu hỏi cùng những lời khiếm nhã được phun ra từ cái miệng vốn mô phạm, nhã nhặn bậc nhất. Phải mất một lúc sau Nhã mới hiểu đầu đuôi câu chuyện về việc đại đội mình bị “báo tử” trên đài. Đến lúc đó chính trị viên Hàn mới thú nhận cuốn sổ trích ngang của đại đội và sổ nghị quyết chi bộ đã để trong xe 385 và chắc là đã bị địch thu mất. Chẳng biết làm gì hơn Nhã chỉ biết kêu trời. Thật là “họa vô đơn chí”.

Nhưng thế nào đã hết. Sau một đêm trần trọc gần như không ngủ thì vừa bảnh mắt ra đã thấy tiếng thằng Lộ leo lẻo vọng xuống kêu gọi chiều hồi. Rồi thì truyền đơn rải trắng rừng. Mỗi tiếng nói của thằng Lộ cứ như một nhát búa tạ giáng vào đầu Nhã. Cái đầu óc mụ mị của anh giờ chỉ lặp đi, lặp lại cái điệp khúc “nhục thế này thà chết còn hơn”. Bất giác nước mắt anh chảy dài trên má. Mà cái thằng mất dạy ấy đâu có xa lạ với anh, hai nhà chỉ cách nhau có vài cây số, lúc nào nó cũng toe toét: “anh quê cứ tin ở em”. Chính anh đã có ý định sẽ là người giới thiệu nó vào đảng. Thật không thể biết được lòng dạ con người như thế nào. Không hiểu rằng mấy chục đồng đội của anh đây nếu rơi vào trường hợp như nó thì sẽ có bao nhiêu người sẽ hành động như thế? Chiếc L19 vẫn vè vè lượn trên đầu, chắc thằng này đã chỉ điểm vị trí trú quân của đơn vị mình cho chúng hay sao mà nó cứ lượn mãi ở đây. Tiếng thằng chiều hồi vẫn cứ văng vẳng vọng xuống, Nhã chột giật bản mình vì một tiếng “roách” đánh gọn ngay bên cạnh. Ngoảnh lại sau anh hoảng hồn thấy pháo hai Kỳ đang rê nòng súng khẩu 12 ly 7 theo bóng chiếc máy bay qua những tán cây thưa. Anh vội đứng dậy nắm chặt lấy vai Kỳ giật giọng:

- Kỳ! Không được bắn!

Kỳ ngược đôi mắt ằng ặc nước nhìn anh:

- Đại trưởng cho em bắn chết mẹ cái thằng mất dạy ấy đi! Nhục quá!

Đưa tay còn lại mở nắp khóa nòng cho băng đạn rơi ra, Nhã vỗ nhẹ vào vai Kỳ an ủi:

- Biết thế nhưng cứ bình tĩnh đã. Bây giờ mà nổ súng là hỏng bét cả.

Kỳ không nói gì, cậu ta gục đầu xuống đầu khẩu cao xạ tẩm tức khóc. Nhã đứng thẳng dậy nhìn quanh một lượt khu trú quân của đơn vị. Một không khí im lặng nặng nề bao trùm lên tất cả. Những chiến sĩ thường ngày linh lợi, hoạt bát bao nhiêu thì lúc này vật vờ cứ như không còn một chút sinh khí nào. Người thì ngồi dựa gốc cây, kẻ thì nằm dài trên võng, chỗ thì ba bốn cậu ngồi tùm tùm ri rầm trao đổi cái gì không biết nhưng mặt mũi đều ủ ê như nhà có đám. Cúi nhìn vào trong buồng chiến đấu anh thấy Liên đang dõ dảnh Thủy dạy ăn cháo, từ hôm qua đến giờ cậu ta cứ chúi đầu vào góc buồng chiến đấu mà khóc không chịu ăn uống gì cả. Không! Thế này không được! Bản lĩnh người chỉ huy mách bảo anh cần phải hành động ngay lập tức để xốc lại tình hình đơn vị, đồng thời phải có biện pháp đối phó ngay. Biết đâu sau khi kêu gọi nó sẽ tọa độ hay bắn pháo vào chính địa điểm này. Nghĩ vậy Nhã nhảy phốc xuống xe chạy đi tìm chính trị viên Hàn.

Nhã tìm quanh quẩn mất mấy phút mà không thấy Hàn đâu thì một chiến sĩ chỉ: “vừa thấy chính trị viên đi về phía bờ suối”. Nhã men theo con đường mòn dẫn xuống con suối ven đồi vẫn không thấy. Nhìn ngược, ngó xuôi một lát anh thoáng thấy một bóng người ngồi ngay ngắn sau một lùm cây. Đoán đó là người đồng cấp Nhã nhẹ nhàng bước lại gần. Anh hoảng hồn khi thấy Hàn đang ngồi xếp bằng tròn bất động như một pho tượng, tay phải cầm khẩu K54 dí sát vào thái dương. Như một phản xạ tự nhiên Nhã nhảy một bước dài tung chân đá bay khẩu súng. Đến lúc này Hàn mới mở mắt ra ngơ ngác. Nhã giật giọng:

- Anh định làm gì thế?

Không nói không rằng Hàn chồm người về phía khẩu súng. Lại một bước nhảy nữa Nhã đã đá văng khẩu súng xuống suối, anh cúi xuống túm chặt vai Hàn:

- Hàn! Anh bình tĩnh lại đi!

Ngược đôi mắt thất thần nhìn Nhã, Hàn năn nỉ:

- Anh để tôi chết đi cho rồi! Nhục lắm! Nhục thế này thì sống làm gì?

Nhã đỡ Hàn ngồi dậy, anh cũng ngồi xuống bên cạnh:

- Không! Không thể chết như thế được. Hèn lắm!

Hàn trừng mắt lên:

- Hèn thế nào? Tôi làm sai. Tôi gây ra hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy tôi tự xử mình sao anh lại bảo tôi hèn.

Nhã cũng trừng mắt:

- Anh định trốn tránh trách nhiệm chứ gì? Thế là hèn chứ sao!

Hàn chùng người xuống như không còn chút sức lực nào, anh òa khóc:

- Tại tôi! Tại tôi cả! Tại tôi không rút ra theo đường cũ để đến nỗi bị lầy! Tại tôi mà ba xe bị cháy, một xe bị bắt! Tại tôi mà hai chiến sĩ chết oan! Tại tôi để tài liệu trong xe nên cả đại đội mình bị bêu diều! Tại tôi giáo dục chiến sĩ không ra gì nên vừa mới bị bắt đã chiêu hồi! Tất cả là tại tôi. Anh cứ để cho tôi chết đi cho nhẹ nợ!- Hàn vừa gào lên vừa khóc như mưa như gió.

Nhã ôm chặt vai người đồng cấp của mình. Lòng anh rưng rưng. Quả thật anh cũng đã từng nghĩ nhục thế này thì chết còn hơn nói gì đến Hàn. So với anh Hàn trẻ hơn vài tuổi, là một pháo thủ vừa được đào tạo lớp cán bộ chính trị ở đoàn Mười về cùng đợt với Cân thì đã được giao chức vụ chính trị viên. Hàn trẻ trung, sôi nổi nhưng quả thật nhiều mặt còn non. Anh nhẹ nhàng an ủi:

- Thôi, Hàn ạ! Chẳng ai muốn thế! Nhưng đây là chiến tranh mà, có ai lường trước hết mọi sự được đâu. Bây giờ tớ với cậu cùng phải bình tĩnh để xốc lại tình hình đơn vị. Cuộc chiến đấu này còn dài. Chúng ta là cán bộ mà còn thế này thì anh em sẽ suy sụp hết.

Hàn ngẩng lên, hai mắt vẫn nhòa nước:

- Thế anh bảo phải làm thế nào bây giờ?

Nhã quả quyết:

- Trước hết phải củng cố hầm hào, nó đã biết chỗ mình trú quân rồi thế nào nó cũng đánh. Sau đó cho anh em sinh hoạt, chúng ta sẽ phải tự kiểm điểm mình thật sâu sắc và để cho anh em người ta phát biểu ý kiến của mình. Nói hết, nói thật với nhau để cùng nhau làm lại. Còn việc kỷ luật thế nào là do trên. Thôi! Lau nước mắt đi rồi cùng về với tôi! Ta phải bắt đầu công việc ngay!

Nhã xốc nách dựng Hàn dậy. Tiếng thằng chiêu hồi vẫn văng vẳng vọng xuống. Hàn lẩm bẩm:

- Thật khốn nạn! Thế mà mình đã đưa nó vào kế hoạch phát triển đảng.

Nhã giật mạnh cánh tay Hàn:

- Quên nó đi! Việc quan trọng nhất bây giờ là mấy chục anh em trong đại đội ấy. Nào, đi về!

Cuộc họp rút kinh nghiệm của bộ tư lệnh Thiết giáp tiền phương được tổ chức ngay sáng hôm sau. Chính ủy Ngọc định cho hoãn lại vì thấy phó tư lệnh Đào vẫn chưa cắt cơn sốt nhưng ông không chịu. Ngoài các cán bộ cấp trung đoàn còn có các cán bộ tiểu đoàn 66, 512, 397 và đặc biệt là đại đội trưởng Ngô Quang Nhã và chính trị viên Trần Xuân Hàn của đại đội 1, tiểu đoàn 397 cũng được triệu tập về. Trung đoàn phó Bạ của H02 đang bị thương cũng có mặt. Nhìn bộ mặt teo tóp, lạnh băng của phó tư lệnh Đào và vẻ trầm ngâm của chính ủy Ngọc mọi người hiểu mức độ quan trọng của sự việc nên ai nấy ngồi im thin thít không hó hê gì cả.

Chính ủy Ngọc là người lên tiếng đầu tiên:

- Thưa các đồng chí! Chắc các đồng chí đều biết tại sao trong lúc nước sôi, lửa bỏng lại bận trăm công, nghìn việc như thế này mà hôm nay Bộ tư lệnh vẫn phải triệu tập các đồng chí về đây họp gấp như thế này. Không giấu gì các đồng chí, mấy hôm nay chúng tôi rất đau đầu. Hết H02 ra quân trận đầu chưa đánh đấm gì được đã bị thiệt hại nặng lại đến H03 đánh mấy trận đã không thu được kết quả gì lại tổn thất lớn

về người, về trang bị. Đặc biệt là sự vụ ở 397 của H03. Các đồng chí biết rồi đấy, cái tin một thiết đoàn xe tăng bị diệt, bị bắt sống và một danh sách dài dằng dặc của cả một đại đội đủ cả họ tên, quê quán, cấp bậc, chức vụ bị tiêu diệt giờ đã lan khắp mặt trận, chưa biết chừng toàn thế giới biết rồi cũng nên. Lại còn trường hợp một chiến sĩ của chúng ta bị bắt đã lên tiếng kêu gọi mọi người chiêu hồi. Tại sao lại xảy ra tình trạng trên? Do những nguyên nhân nào? Khách quan hay chủ quan? Trách nhiệm của chúng ta là phải trả lời thật đầy đủ những câu hỏi trên, qua đó có biện pháp khắc phục đảm bảo đánh thắng địch như truyền thống của binh chủng chúng ta. Sau đây mời anh Đào phát biểu.

Dường như những sự kiện vừa xảy ra cùng với cơn sốt rét đã hút hết sức lực trong tấm thân vốn đã còm cõi của phó tư lệnh Đào, trông ông già đi đến hàng chục tuổi. Gỡ cặp kính ra lau cẩn thận rồi ông mới mở miệng cất lời:

- Về mục đích triệu tập cuộc họp này các đồng chí đã nghe đồng chí Ngọc phổ biến. Về phương pháp làm việc tôi đề nghị chúng ta mổ xẻ dứt điểm từng trận đánh, từng sự việc để xác định chính xác nguyên nhân. Chúng ta phải chỉ rõ cái gì thuộc về nguyên nhân khách quan, cái gì thuộc về chủ quan chúng ta. Tiếp đó các đồng chí đề xuất các kiến nghị giải pháp khắc phục. Bây giờ xin mời H02 báo cáo!

Có lẽ đã có sự phân công từ trước nên chính ủy Võ đứng dậy ngay, cái giọng miền Nam lúc nào cũng sôi nổi, hùng hồn giờ cũng nhuộm màu mệt mỏi:

- Báo cáo các thủ trưởng! Báo cáo các đồng chí! Trước hết cán bộ, chiến sĩ H02 chúng tôi xin nhận khuyết điểm là đã để xảy ra tổn thất lớn đối với tiểu đoàn 66 trong những ngày vừa qua. Ngay sau khi đưa anh em ra bờ bắc chúng tôi đã tổ chức họp rút kinh nghiệm. Chúng tôi đã thống nhất với nhau về những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên. Về mặt khách quan là do chúng tôi nhận lệnh quá gấp, thời gian chuẩn bị chiến đấu quá ngắn, không kịp trinh sát địa hình cũng như đường cơ động và tình hình địch. Một nguyên nhân khách quan nữa là do địch đánh phá ác liệt, đường Một không thể cơ động được buộc chúng tôi phải tìm đường khác trong khi con đường này cũng hết sức khó khăn. Tuy nhiên chúng tôi cũng thống nhất với nhau nguyên nhân chính dẫn đến...- Vũ nuốt nước bọt ngàn ngừ mấy giây mới nói tiếp- thất bại. Vâng! Phải gọi đó là một thất bại chủ yếu là những nguyên nhân thuộc về chủ quan chúng tôi. Trước hết, đó là do trình độ đội ngũ cán bộ của chúng tôi chưa đáp ứng yêu cầu, chúng tôi đã không nắm vững địa hình cửa sông cũng như chế độ thủy triều của sông Bến Hải tại Cửa Tùng nên đã để xe mắc cạn, mất nhiều thời gian vượt sông nên đã không có mặt kịp thời gian quy định. Hai là do tổ chức nguy trang chưa tốt nên lộ vị trí giấu quân để máy bay địch phát hiện đánh phá gây tổn thất nặng nề. Ba là việc tổ chức hệ thống thông tin, liên lạc cũng chưa tốt nên việc chỉ huy gặp nhiều khó khăn, không chỉ đạo được kịp thời. Qua đánh giá các nguyên nhân chúng tôi cũng đã nghiêm khắc kiểm điểm từng bộ phận, từng cá nhân liên quan. Về phía ban chỉ huy chúng tôi xin nhận mọi hình thức kỷ luật của trên. Báo cáo hết!

Không khí trong gian hầm đã ngọt ngào dường như càng ngọt ngào hơn. Chính ủy Ngọc là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng:

- Các đồng chí đã nghe báo cáo của H02 rồi đấy. Chúng tôi xin biểu dương sự nghiêm túc và thái độ dám chịu trách nhiệm của các đồng chí. Nhân đây chúng tôi cũng xin biểu dương tinh thần khắc phục khó khăn, dám nghĩ dám làm của cán bộ, chiến sĩ H02. Khi thấy đường Một không cơ động được các đồng chí đã không chịu bó tay ngồi im mà tìm mọi cách để hoàn thành nhiệm vụ. Việc quyết định đưa lực lượng xuống Cửa Tùng để vượt sông và cơ động dọc mép biển theo tôi đó là một quyết định đúng đắn và sáng tạo vào thời điểm ấy. Còn khi bị lộ phải đơn thương độc mã chiến đấu với không quân, pháo hạm của địch các đồng chí cũng đã tổ chức tương đối tốt việc bắn máy bay, đã bắn rơi một máy bay của địch và hạn chế được một phần thiệt hại. Tóm lại, tuy rằng mục tiêu của các đồng chí không đạt được nhưng chúng ta cũng thấy rằng đó là những điểm sáng, những ưu điểm mà chúng ta cần tiếp tục phát huy. Bây giờ mời các đồng chí phát biểu!

Phó tư lệnh Đào đứng phắt dậy:

- Tôi đồng ý với anh Ngọc nhưng tôi cũng xin lưu ý các đồng chí rằng đây là cuộc họp rút kinh nghiệm nên ta cần tập trung mổ xẻ những khuyết điểm là chính.- Hướng về phía mấy cán bộ H02 ông lớn tiếng- Các đồng chí nói rằng các đồng chí không nắm địa hình và chế độ thủy triều ở đó. Cái đó xin nói thật ngay bản thân tôi cũng không biết. Không ai biết được tất cả mọi thứ trên đời cả. Nhưng tôi chắc chắn rằng những người dân ở đấy, bộ đội địa phương ở đấy họ biết. Tại sao các anh không biết tận dụng? Nếu

các anh liên hệ với huyện đội Vĩnh Linh tôi tin chắc rằng người ta sẽ giúp được việc này. Thế rồi việc giấu quân cũng vậy! Tại sao lại quyết định giấu quân giữa cái gò cát trơ trụi như vậy? Tại sao không dẫn thêm một chút vào làng Vĩnh Quang Thượng? Có cây, có vườn, có công trình xây dựng việc giấu quân chắc chắn sẽ thuận lợi hơn chứ? Có khi lại còn được sự giúp đỡ của nhân dân, của bộ đội địa phương. Mà nếu có giấu ở đấy thì nguy trạng thế nào mà lại bị lộ? Bảo anh em bộ đội còn trẻ, chưa có kinh nghiệm nên dễ xảy ra sơ xuất thì cán bộ đâu? Tại sao không kiểm tra, nhắc nhở? Còn phương tiện liên lạc nữa! Được đào tạo cơ bản như thế hỏi các anh có ai không biết đài xe tăng chỉ liên lạc được trong phạm vi dưới 10 ki-lô-mét. Thế mà lại không bố trí phương tiện liên lạc hỗ trợ! Tại sao?- Ông dẫn mạnh hai tiếng cuối cùng rồi ngồi xuống.

Mấy cán bộ H02 cùng nhìn như cấm xuống quyển sổ trước mặt. Mãi sau trung đoàn trưởng Lãm mới đứng dậy:

- Báo cáo các thủ trưởng! Thực ra khi tìm hiểu bên vượt chúng tôi cũng đã có hỏi mấy cô dân quân đang trực ở đấy...

Phó tư lệnh Đào vẫn con mắt lạnh lên:

- Dân quân! Mấy cô ấy thì biết gì? Chỉ tán dóc là giỏi thôi! Tại sao các anh không hỏi bộ đội địa phương, hỏi ngư dân quanh đấy? Đó mới là những người đáng hỏi chứ!- Ông chiếu tia mắt vào phía trung đoàn phó Bạ- Còn anh Bạ! Anh cho chúng tôi biết tại sao các anh lại quyết định dừng lại ở đó. Tại sao không tiếp tục cơ động về Đông Hà?

Trung đoàn phó Bạ đứng dậy, cánh tay bị thương vẫn treo lủng lẳng trước ngực, anh mệt mỏi cất lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Báo cáo các đồng chí! Thực tình đó là một quyết định rất khó khăn đối với tôi. Khi chúng tôi đến đó thì đã 5 giờ 30, trời đã sáng hẳn, máy bay L19 đã bắt đầu trinh sát trên đầu. Tôi có mời anh Thanh và anh Biền đến hội ý. Chúng tôi cũng đã tranh luận với nhau rất căng thẳng trước hai sự lựa chọn: một là tiếp tục cơ động đến vị trí quy định; hai là dừng lại trú quân. Sau khi phân tích chúng tôi nhận thấy quãng đường còn lại tuy chỉ khoảng 5 ki-lô-mét nhưng cũng rất khó đi, nếu đi phải mất hàng tiếng đồng hồ, không chừng sẽ bị lầy và sẽ phải phơi lưng cho máy bay địch oanh tạc giữa đồng nước. Đúng lúc đó thấy rất nhiều máy bay địch xuất hiện tập trung đánh phá phía Đông Hà nên chúng tôi cho rằng nếu có đến nơi cũng khó có thể tiến công được theo kế hoạch. Mặt khác chúng tôi nghĩ nếu không đánh hôm nay sẽ còn hôm khác, vấn đề quan trọng nhất lúc ấy là phải bảo toàn được lực lượng. Vì vậy chúng tôi đã thống nhất với nhau quyết định tạm dừng tại đó.

Phó tư lệnh Đào sổ sàng:

- Thế rồi các anh có bảo toàn được lực lượng không?

Câu hỏi có phần móc máy này của ông Đào làm cho cuộc họp lại chìm vào sự im lặng nặng nề. Chính ủy Ngọc cố xoa dịu tình hình:

- Thôi, anh ạ! Anh em người ta cũng đã kiểm điểm sâu sắc rồi. Tôi cho rằng trong hoàn cảnh đó các đồng chí ấy quyết định như thế là chấp nhận được. Còn việc bị lộ vị trí trú quân và bị máy bay đánh lại là một chuyện khác. Theo tôi vấn đề của H02 ta có thể tạm kết luận được rồi. Về mặt khách quan đúng là các đồng chí nhận lệnh quá gấp gáp, không được trinh sát địa hình và tình hình địch. Tuy nhiên, có thể khẳng định nguyên nhân chủ yếu vẫn là do chủ quan. Đó là đội ngũ cán bộ của chúng ta còn yếu cả về trình độ cũng như phương pháp công tác. Nếu các đồng chí lập kế hoạch cụ thể hơn, dự kiến được đầy đủ các tình huống xảy ra thì sẽ có cách xử trí tốt hơn. Nếu các đồng chí biết dựa vào dân, dựa vào bạn, biết tận dụng và phát huy sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng tôi tin rằng kết quả sẽ khác. Cuộc chiến đấu của chúng ta còn dài. Vì vậy rất mong các đồng chí ở H02 tiếp tục rút kinh nghiệm thêm. Còn bây giờ đề nghị các đồng chí ở H03 báo cáo cụ thể diễn biến và kết quả tác chiến ngày mồng Chín vừa rồi.

Trung đoàn trưởng H03 đứng dậy. So với hôm nhận lệnh đưa trung đoàn vào Quảng Bình có vẻ anh đã già đi hàng chục tuổi. Nhìn quanh một lượt rồi anh cúi xuống cuốn sổ tay đang mở trên mặt bàn:

- Thưa các thủ trưởng! Thưa các đồng chí! Thực hiện mệnh lệnh của trên H03 chúng tôi đã đưa tiểu đoàn 512 đi phối thuộc cho cánh bắc, 397 đi phối thuộc cho cánh tây từ đầu chiến dịch. Trong ngày mồng Chín tháng Tư vừa rồi tiểu đoàn 512 đã tham gia tiến công căn cứ Đông Hà. Còn tiểu đoàn 397 thì tiến công cứ

điểm Phượng Hoàng và đánh chiếm cầu Bến Đá. Về diễn biến các trận đánh như sau...

Phó tư lệnh Đào ngắt lời:

- Anh ngồi xuống! Tôi muốn nghe tiểu đoàn trưởng 512 trực tiếp báo cáo trận đánh Đông Hà.

Tiểu đoàn trưởng 512 Dương Xuân Tại từ từ đứng dậy, anh ấp úng:

- Báo cáo... các thủ trưởng! Chiều ngày mùng Tám tháng Tư các đại đội tăng 6, đại đội tăng 7 và đại đội cao xạ tự hành 19 của tiểu đoàn tôi nhận lệnh tham gia tiến công Đông Hà theo hai hướng. Đại đội 6 và đại đội 19 có nhiệm vụ phối thuộc cho bộ binh tiến công điểm cao 32, đánh chiếm phía nam Đông Hà và cầu Lai Phước. Đại đội 7 thì phối thuộc cho một trung đoàn bộ binh tiến công Đông Hà theo đường số Chín. Suốt đêm hôm ấy chúng tôi tổ chức cơ động lực lượng đến vị trí tập kết chiến đấu. Vừa đến nơi chỉ gặp được bộ binh là bước vào chiến đấu ngay. Do không được trinh sát, không nắm chắc được tình hình địch và cũng không tổ chức hiệp đồng được với bộ binh nên cả hai hướng đều gặp khó khăn. Mặc dù anh em cũng đã rất cố gắng nhưng đã không hoàn thành nhiệm vụ lại còn bị tổn thất nặng.

Phó tư lệnh Đào gắt:

- Cụ thể hơn xem nào! Cứ chung chung thế thì ngồi đây tôi cũng biết!

Tiểu đoàn trưởng 512 có vẻ càng lúng túng hơn:

- Dạ! Trên hướng đường Chín đại đội 7 đang trên đường cơ động đến mục tiêu đã bị địch phá cầu ngăn chặn. Trong lúc đang tìm cách khắc phục thì bị xe tăng địch phục trong công sự bắn cháy mất 1 xe. Các xe khác tản ra nhưng rồi đều bị sa lầy và bị địch bắn cháy hết. Còn trên hướng đại đội 6 thì sau khi tiếp cận được điểm cao 32 thì bị xe tăng địch bố trí trong công sự bắn cháy hai xe và hỏng một xe. Thấy lực lượng địch rất mạnh trung đoàn trưởng bộ binh đã cho tạm ngừng chiến để rút kinh nghiệm. Tóm lại, trong trận đánh ngày 9 tháng Tư chúng tôi đã không... hoàn thành nhiệm vụ. Với cương vị tiểu đoàn trưởng tôi xin nhận khuyết điểm trước các thủ trưởng và xin chịu mọi hình thức kỷ luật. Báo cáo hết!

Nhìn chăm chăm vào vòng băng trắng trên trán và cánh tay Tại, ông Đào tỏ vẻ quan tâm:

- Thế đồng chí làm sao mà bị thương thế này?

Tại lúng túng, mặt đỏ dừ lên:

- Báo cáo thủ trưởng, do đồng chí pháo hai xe tôi chưa có kinh nghiệm nên đã nạp đạn vào khi chưa hạ tấm bảo hiểm. Khi xe chạy do chấn động mạnh làm pháo nổ nên tôi bị thương ạ.

Căn hàm hạp ắng hẳn lại. Đúng là những câu chuyện cười ra nước mắt. Phó tư lệnh Đào phẩy tay về chán nản:

- Thôi, được rồi! Vậy theo anh nguyên nhân nào dẫn đến kết quả ấy?

Có vẻ như Tại đã bình tĩnh hơn, anh trả lời một cách rành mạch:

- Báo cáo các thủ trưởng! Như tôi đã nói ở trên, chúng tôi nhận nhiệm vụ chiến đấu chỉ trước có một đêm. Vì vậy nguyên nhân đầu tiên theo tôi là do không có thời gian trinh sát nắm địa hình và nhất là tình hình địch, đặc biệt là lực lượng xe tăng của chúng. Chỉ đến khi chúng phát hỏa bắn cháy xe tăng ta chúng tôi mới phát hiện được chúng đã đưa xe tăng ra bố trí trong các công sự ở tiền duyên phòng ngự.

Phó tư lệnh Đào vẫn tiếp tục dồn:

- Thế tại sao các anh không nắm tình hình địch qua bộ binh hoặc đề nghị cho thêm một ít thời gian để nắm địch?

Tại lắc đầu:

- Báo cáo thủ trưởng! Cơ động chưa đến nơi thì pháo đã bắn chuẩn bị, vừa bắt liên lạc được với bộ binh là đã có lệnh xung phong. Lúc ấy làm sao đề nghị lùi trận đánh được nữa ạ! Cũng xin báo cáo các thủ trưởng

là ngay cả bộ binh cũng không phát hiện ra việc địch đưa xe tăng ra đó. Khi chúng tôi hỏi thì các anh ấy cho biết là mấy hôm trước đi trinh sát không hề có xe tăng. Thế đấy ạ!

Phó tư lệnh Đào trầm ngâm:

- Thế các anh có bắn cháy được của nó cái nào không?

Dưới ánh sáng lờ mờ trong hầm cũng có thể thấy Tại đỏ bừng mặt lên, anh ngượng nghịu:

- Dạ! Chỉ bắn được 1 cái thôi ạ! Bọn chúng toàn bố trí xe tăng trong công sự nên ngay từ đầu anh em ta không phát hiện ra. Khi đã biết có xe tăng trong công sự rồi thì cũng rất khó phát huy hỏa lực để bắn trả vì với khoảng cách xa như vậy việc bắn trúng tăng trong hầm là không thể. Còn tìm cách đến gần lập tức bị chúng bắn chặn ngay. Mà chúng nằm tại chỗ bắn thì các thủ trưởng biết rồi đấy. Chính vì thế chúng tôi mới bị tổn thất nặng như thế!

Căn hầm họp lại rơi vào im lặng đến nỗi có thể nghe phó tư lệnh Đào lẩm bảm như nói thầm:

- “Dĩ dật, đãi lao”! Đúng! Lấy quân nhân rồi đánh quân cơ động từ xa đến- Ông ngẩng lên và cao giọng- Thôi được! Đồng chí ngồi xuống! Rõ ràng là bọn địch đã có những thay đổi rất quan trọng về mặt chiến thuật mà ta không phát hiện ra và có đối sách đúng. Nếu như trước đây chúng tập trung xe tăng, thiết giáp làm lực lượng phòng ngự cơ động hoặc tham gia phản kích thì bây giờ chúng đã đưa xe tăng, thiết giáp ra tham gia phòng ngự ngay ở tuyến đầu. Vậy theo các anh có cách nào để trị lại bọn chúng không?

Hầm họp lại rơi vào im lặng, có lẽ chưa ai nghĩ ra cách gì để đối phó với chiến thuật mới này của bọn địch. Chính ủy Ngọc một lần nữa phá vỡ sự im lặng:

- Theo tôi vấn đề tìm cách đối phó với chiến thuật mới này của địch các đồng chí cứ tiếp tục suy nghĩ, ta sẽ trao đổi kỹ vào sau giờ giải lao. Còn bây giờ tôi đề nghị đồng chí Nhã báo cáo về trận Phụng Hoàng.

Đại đội trưởng Nhã lừ đừ đứng dậy, trông anh già đi hàng chục tuổi. Có vẻ như hai ngày nay anh cũng đã chịu quá nhiều sức ép, cái dáng lòng không của anh nay lại càng thêm thiếu nỗ. Trên khuôn mặt đen nhẻm của anh dường như chỉ thấy có hai con mắt và cái răng vàng. E hèm mấy lần Nhã mới bắt đầu được bằng cái giọng đều đều, khản đặc:

- Báo cáo các thủ trưởng! Sau khi nhận nhiệm vụ tăng cường cho bộ binh tiến công cứ điểm Phụng Hoàng chúng tôi đã đi trinh sát và lên kế hoạch chiến đấu như sau: đại đội sẽ chia làm hai bộ phận tiến công trên hai hướng. Hướng chủ yếu gồm trung đội Một và xe tôi do tôi trực tiếp chỉ huy đánh vào điểm cao 52. Hướng thứ yếu gồm trung đội Hai và xe chính trị viên do đồng chí Hàn chính trị viên trực tiếp chỉ huy đánh vào điểm cao 44. Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong quá trình cơ động như bị lầy, bị dính mìn nhưng chỉ sau gần 1 giờ chiến đấu từ 7 giờ 15 đến 8 giờ là chúng tôi cùng bộ binh đã hoàn toàn làm chủ cứ điểm. Đến 8 giờ 10 phút thì tôi nhận được lệnh “rời khỏi trận địa”. Sau khi phát lệnh cho đại đội tôi chỉ huy trung đội Một chạy ra theo đường cũ. Trong lúc đó bên trung đội Hai không ra theo đường cũ mà định chạy tắt từ điểm cao 44 sang điểm cao 52 rồi rút cùng chúng tôi. Nhưng không may xe đi đầu của trung đội Hai bị lầy rất nặng. Khi nghe các đồng chí yêu cầu chi viện tôi điều 1 xe của trung đội Một quay lại kéo. Vì thấy các đồng chí đó tổ chức cứu kéo mãi không được nên tôi giao cho đồng chí pháo thủ trực đài còn mình thì quay lại giúp đỡ. Sau khi kéo được 1 xe lên thì xe tiếp theo lại bị lầy. Nhưng vì đã có 2 xe bên này nên tôi bảo anh em: “cứ tiếp tục kéo nhau qua rồi nhanh chóng cơ động về vị trí tập kết” rồi quay về xe mình. Về xe tôi hỏi đồng chí pháo thủ “trên có lệnh gì không”, đồng chí ấy bảo: “không có gì”. Lúc đó tôi thấy máy bay địch đã xuất hiện nên tôi chỉ huy xe mình và 2 xe của trung đội Một về vị trí tập kết trước. Trong lúc đó máy bay bắt đầu đánh vào chỗ mấy xe bị lầy, anh em đang tản ra tránh máy bay thì bọn địch tổ chức phản kích. Chúng bắn cháy mất ba xe và sau này còn kéo mất một xe về Ái Tử. Thật không may đó lại là xe của đồng chí chính trị viên, trong đó có một số tài liệu như các đồng chí đã biết. Về bản thân tôi xin nhận khuyết điểm đã chỉ huy đơn vị không tốt, để xảy ra tổn thất và gây hậu quả xấu. Tôi xin chịu mọi hình thức kỷ luật của cấp trên. Báo cáo hết!

Phó tư lệnh Đào bực bội mĩa:

- Dừng cảm nhĩ! Anh nào cũng xin nhận mọi hình thức kỷ luật. Cứ làm đại đi bất biết kết quả thế nào rồi nhận khuyết điểm một câu mà xong à?

Chính ủy Ngọc lại gỡ bí:

- Anh bình tĩnh đã nào!- Hướng về phía mấy cán bộ H03 ông hỏi to- Sao tôi nghe nói trung đoàn trưởng bộ binh đã hạ lệnh cho các đồng chí tổ chức đánh địch phản kích rồi cơ mà. Tại sao đồng chí không chấp hành?

Nhã buồn bã:

- Báo cáo thủ trưởng! Quả thật khi tôi hỏi đồng chí pháo thủ: “trên có lệnh gì không?” thì đồng chí ấy bảo: “không” nên tôi mới lệnh cho anh em tiếp tục rời khỏi chứ không phải không chấp hành lệnh cấp trên.

Phó tư lệnh Đào hất cằm:

- Anh Thạnh đâu? Có đúng thế không?

Tiểu đoàn trưởng 397 đứng vụt dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Khi ở sở chỉ huy quan sát thấy địch ra phản kích đồng chí trung đoàn trưởng có bảo tôi lệnh cho đại đội Một cùng bộ binh tổ chức đánh địch. Tôi lên đài nhắc đi nhắc lại mệnh lệnh cho đến lúc đài hết ắc- quy cũng không thấy ai trả lời. Đến khi đồng chí Nhã về vị trí tập kết tôi xuống kiểm tra ngay. Thì ra do đồng chí pháo thủ trực đài ngủ quên nên không nhận được điện, các xe khác thì do xuống tập trung cứu kéo nhau nên cũng không ai nghe. Thực tình đây không phải là đồng chí Nhã chống lệnh ạ!

Phó tư lệnh Đào gỡ cặp kính ra lau, giọng bức xúc:

- Tôi không hiểu các anh làm ăn theo kiểu gì cả! Một trận thắng trong tầm tay rồi mà lại để tuột mất do một sơ xuất vớ vẩn như thế! Còn anh Hàn nữa, anh mang theo tài liệu đi chiến đấu làm gì? Để khoe với địch à?

Chính trị viên Hàn rụt dè đứng dậy, anh nghẹn ngào:

- Báo cáo các thủ trưởng! Tôi xin nhận khuyết điểm là đã chủ quan, đơn giản, không chấp hành quy định bảo mật của trên. Thực ra chúng tôi không lường hết được hậu quả của sự việc lại nặng đến như vậy. Vì quân tư trang đã để lại hậu cứ cả nên đêm hôm trước sinh hoạt chi bộ xong tôi đành để xác- cốt trong vành tháp pháo. Ai ngờ cơ sự lại đến nông nỗi ấy. Bản thân tôi đã nhận thức rõ sai lầm của mình. Tôi xin nhận mọi hình thức kỷ luật của trên ạ!

- Lại một “anh hùng rơm” nữa!- Phó tư lệnh Đào cay nghiệt- Thế anh đã giáo dục chiến sĩ của anh thế nào mà vừa mới bị địch bắt đã ngay lập tức lên đài kêu gọi chiêu hồi. Nghị quyết của chi bộ anh có dự kiến đến tình huống này không?

Hàn đứng như trời trồng, mặt anh từ đỏ chuyển dần sang tái xám, hai mắt thì ầng ậc nước nhìn chằm xuống đất. Cắn hàm một lần nữa rơi vào im lặng đến nghẹt thở, có thể nghe rõ tiếng vo ve của mấy con muỗi ngày. Một lúc sau phó tư lệnh Đào mới ngẩng lên uể oải:

- Còn trận đánh nhằm thì sao? Cán bộ trung đoàn, tiểu đoàn có ai đi ở hướng ấy? Có ai tham gia trực tiếp ở đấy không?

Trung đoàn phó Lê Trung Sơn đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Theo sự phân công của ban chỉ huy tôi đi với hướng ấy nhưng lúc đó tôi đang ở sở chỉ huy sư đoàn. Còn đồng chí tiểu đoàn phó đi cùng anh em nhưng vì đại đội ấy đang ở rất sâu nên hôm nay không ai về dự được.

Phó tư lệnh Đào hất cằm:

- Thế đồng chí có nắm được tình hình không? Nếu nắm được thì báo cáo đi!

Thoáng chút bối rối nhưng rồi Sơn nhanh chóng lấy lại được bình tĩnh:

- Báo cáo thủ trưởng! Báo cáo các đồng chí! Sau khi đưa 397 xuống phối thuộc cho cánh Tây thì đại đội 1

được giao nhiệm vụ tiến công cứ điểm Phượng Hoàng như các đồng chí đã biết. Còn đại đội 2 thì được giao nhiệm vụ cơ động đến phía đông Động Ông Do để hiệp đồng với bộ binh đánh chiếm cầu Bến Đá ở phía nam thị xã Quảng Trị nhằm cắt đường Một, cô lập Quảng Trị với Thừa Thiên. Đêm hôm đó đại đội 2 tổ chức hành quân tương đối thuận lợi. Tuy nhiên khi cơ động gần đến vị trí quy định thì bất ngờ bị bắn cháy 1 xe. Nghĩ là địch phục kích nên đại đội đã triển khai đội hình, chiếm địa hình có lợi đánh trả. Sau khoảng hai mươi phút dùng hỏa lực bắn mạnh vào vị trí nghi địch phục kích đại đội 2 đã cho xe tăng xung phong. Lên được điểm cao thêm một xe nữa bị bắn cháy, các thành viên xe tăng phải nhảy ra ngoài. Hai bên xông vào nhau đánh "giáp lá cà". Đến lúc ấy mới nhận ra quân ta đánh với quân mình- Anh ngẩng lên nhìn quanh một lượt rồi buông thõng- Báo cáo hết ạ!

Căn hầm lại lặng như tờ. Có lẽ tất cả mọi người đều bất ngờ vì những sự trở trêu của chiến tranh. Chính ủy Ngọc ngậm ngùi:

- Thật chẳng biết thế nào mà nói trước được.

Phó tư lệnh Đào thì vẫn con mắt lạnh lên:

- Tại sao? Các anh nói đi! Tại sao lại đến nông nỗi ấy?

Sơn thở dài:

- Báo cáo thủ trưởng! Sau khi sự việc xảy ra ban chỉ huy sư đoàn bộ binh đã tổ chức rút kinh nghiệm giữa hai đơn vị với nhau. Phía bộ binh đã nhận khuyết điểm là thiếu quan sát và đã nổ súng trước. Chính vì vậy mới dẫn đến trận đánh nhầm này.

Phó tư lệnh Đào nóng nảy ngắt lời:

- Thế các anh hiệp đồng như thế nào? Mật hiệu nhận nhau không có hay sao?

Sơn đã lấy lại được bình tĩnh, anh rành rẽ:

- Báo cáo! Tất cả những quy định về mật hiệu nhận nhau anh em đại đội 2 đều thực hiện đủ. Xe tăng có cấm cờ giải phóng và buộc một băng vải trắng ở nòng pháo. Về hiệp đồng thì sư đoàn đã cho một tổ trinh sát đi cùng để dẫn đường và bắt liên lạc với đơn vị bộ binh ém sẵn dưới đó. Nhưng vì bị đánh bất ngờ nên buộc phải nổ súng đánh lại, cũng chẳng có thời gian mà trao đổi mật khẩu. Mấy đồng chí trinh sát đi cùng thì đều bị thương và hy sinh cả ngay sau loạt đạn đầu.

Phó tư lệnh Đào đã dịu đi một chút:

- Thế nghe tiếng súng mà các anh cũng không phân biệt được quân ta hay quân địch à?

Sơn gật đầu:

- Báo cáo! Tôi cũng đã hỏi anh em câu đó nhưng người ta cho biết vì ngay loạt đạn đầu một xe đã bị bắn cháy nên chẳng còn nghĩ gì đến chuyện nghe tiếng súng để phân biệt địch ta. Với lại đã chui vào trong xe rồi, đạn ta đạn địch nổ tứ tung thì chẳng thể nào phân biệt được đâu ạ.

Phó tư lệnh Đào vẫy tay ra hiệu cho Sơn ngồi xuống. Ông thở dài nặng nhọc. Căn hầm lại rơi vào sự im lặng đến ngột ngạt. Chính ủy Ngọc một lần nữa can thiệp:

- Thưa các đồng chí! Sự việc ở H03 như vậy đã rõ. Tôi sơ bộ kết luận thế này: đối với 512 chủ yếu là do địch thay đổi chiến thuật mà ta không kịp thời tìm ra đối sách thích hợp nên đã bị thiệt hại nặng. Còn đối với đại đội 1 của 397 khuyết điểm chủ yếu thuộc về chúng ta, cán bộ thì chủ quan, đơn giản, chiến sĩ thì vô trách nhiệm. Một vấn đề nữa cũng cần phải xem xét lại là hiệu quả công tác giáo dục chính trị của chúng ta như thế nào? Tôi đề nghị các đồng chí H03 về kiểm điểm thật sâu sắc sự việc này, có hình thức kỷ luật từng đối tượng theo quyền hạn của mình. Riêng sự việc ở đại đội 2 thì dù rất đau xót nhưng phải nhớ rằng đây là một bài học đối với mỗi chúng ta, đặc biệt là trong công tác hiệp đồng với bộ binh và các đơn vị bạn. Còn bây giờ mời các đồng chí nghỉ giải lao 10 phút. Sau giờ nghỉ giải lao chúng ta sẽ bàn về các biện pháp đối phó với địch trong thời gian tới. Mời các đồng chí nghỉ!

Mọi người lục tục đứng dậy kéo nhau ra ngoài. Chính ủy Ngọc nán lại ngồi xích vào sát phó tư lệnh Đào nói nhỏ:

- Anh Đào ạ! Vụ việc đại đội cậu Nhã này có khi lại to chuyện đấy. Nó đã phát trên đài rồi thì nhiều người biết lắm. Rồi thì một đồn mười, mười đồn trăm. Ở đây thì không có vấn đề gì nhưng tôi lo là lo ở ngoài kia ấy. Khéo không rồi hậu phương của ta lại rối tung lên ấy chứ.

Phó tư lệnh Đào gật gù:

- Đúng đấy! Mấy hôm nay nhiều việc quá thành ra tôi cũng không để ý đến. Nhưng bây giờ tỉnh trí lại cũng thấy lo lo. Hậu phương mà rối tung lên thì tiền tuyến cũng chẳng còn bụng dạ nào mà chiến đấu. Chúng ta phải có biện pháp ngăn chặn tin đồn ấy chứ?

Chính ủy Ngọc trầm ngâm:

- Tin đồn nó như một cơn gió độc ấy, nó len lỏi đến mọi ngõ ngách, xó xỉnh, không chừa một chỗ nào. Vì thế chặn được nó không phải là việc đơn giản. Tuy nhiên theo tôi trong trường hợp này chúng ta phải có biện pháp đối với gia đình hơn ba chục cán bộ, chiến sĩ này. Trước hết là giữ ổn định được tư tưởng cho hậu phương chiến sĩ đã.

Phó tư lệnh Đào tỏ vẻ quan tâm:

- Cụ thể anh định làm thế nào?

Chính ủy Ngọc nhăn trán:

- Để tôi suy nghĩ và bàn thêm với anh em cán bộ chính trị. Có lẽ ta phải cho người xuống chụp ảnh, rồi yêu cầu anh em trong danh sách viết thư về về cho gia đình giải thích rõ mọi chuyện. Sau đó chuyển cấp tốc ra ngoài Bộ tư lệnh để ngoài ấy các anh ấy cho người về động viên từng gia đình một anh ạ.

Phó tư lệnh Đào gật gù:

- Có lẽ cũng chỉ còn cách ấy!

Tần ngần một lát rồi chính ủy Ngọc mới thông thả thêm:

- Cũng xin thông báo với anh luôn, tôi đã nhận được điện của Bộ gọi ra nhận công tác khác. Có lẽ tôi sẽ cầm thư và ảnh của anh em ra luôn.

Phó tư lệnh Đào ngơ ngác:

- Bộ gọi anh ra à? Về đâu vậy?

Chính ủy Ngọc trầm ngâm:

- Tôi được điều về Cục đối ngoại Bộ Quốc phòng. Đang lúc nước sôi, lửa bỏng thế này tôi cũng không muốn đi nhưng Bộ gọi phải ra gấp, anh ạ!

Phó tư lệnh Đào im lặng, "thế là lại một mình mình phải đứng mũi chịu sào ở đây". Mãi sau ông mới bình thản:

- Không sao! Anh cứ yên tâm mà đi đi!

Dường như những câu chuyện tào lao lúc giải lao đã làm cho không khí cuộc họp đỡ căng thẳng hơn. Phó tư lệnh Đào cũng bớt đi vẻ cau có. Đợi mọi người ổn định chỗ ngồi xong chính ủy Ngọc điềm đậm:

- Vừa rồi chúng ta đã cơ bản thống nhất được nhận định về những nguyên nhân dẫn đến những tổn thất không đáng có trong thời gian vừa qua. Trong đó có những nguyên nhân khách quan nhưng chủ yếu là những nguyên nhân chủ quan. Bộ tư lệnh rất mong các đồng chí kịp thời khắc phục để thời gian tới chúng ta không để xảy ra những sự cố như vừa rồi. Bây giờ xin mời đồng chí Đào phát biểu.

Phó tư lệnh Đào vẫn ngồi nguyên tại chỗ, giọng ông đã có phần đỡ mệt mỏi hơn:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Những tổn thất vừa rồi của chúng ta là hết sức nặng nề, nó không chỉ ảnh hưởng đến kết quả chung của chiến dịch mà còn làm xấu đi hình ảnh binh chủng ta trước con mắt của cấp trên, của các quân binh chủng bạn. Xin nói thật với các đồng chí mấy ngày vừa qua chúng tôi hết sức đau đầu, thậm chí còn thấy xấu hổ, thấy nhục nhã nữa. Bao nhiêu kỳ vọng của cấp trên, của các đơn vị bạn đặt vào chúng ta đều đã tan thành mây khói. Chúng tôi rất mong qua việc mổ xẻ những nguyên nhân vừa rồi các đồng chí sẽ rút ra được những bài học cần thiết cho mình, cho đơn vị mình - Ông dừng lại nhìn quanh một lượt như để mọi người có đủ thời gian lĩnh hội ý mình rồi cao giọng- Còn bây giờ tôi phổ biến nhiệm vụ sắp tới của các đơn vị. Đối với H02 ý định của trên vẫn tiếp tục sử dụng các đồng chí ở cánh đồng để tận dụng ưu thế của loại xe lội nước. Có nhiều khả năng các đồng chí sẽ phải vượt sông Cửa Việt đánh sâu xuống Triệu Phong, Hải Lăng để vây hãm địch từ phía đông, ngăn không cho chúng rút chạy ra biển và thực hiện việc đổ bộ đường biển ứng cứu, giải tỏa đồng thời làm một mũi vu hồi vào sườn thị xã Quảng Trị. Vì vậy ngay sau hội nghị này các đồng chí cần tổ chức nghiên cứu nắm vững địa hình khu vực tác chiến. Nếu không trực tiếp đi được đến tận nơi thì phải tìm mọi cách như thông qua các đơn vị bạn, thông qua địa phương để tìm hiểu. Đồng thời tổ chức huấn luyện bổ sung cho cán bộ, chiến sĩ về chiến thuật tiến công trong hành tiến và chiến thuật tảo ngộ chiến. Nhiệm vụ như vậy các đồng chí H02 có ý kiến gì không?

Trung đoàn trưởng Lâm đứng bật dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Về nhiệm vụ chúng tôi không có ý kiến gì. Tuy nhiên chỉ đề nghị các thủ trưởng khi giao nhiệm vụ phải cho chúng tôi có thời gian chuẩn bị một chút, tránh tình trạng quá gấp gáp như vừa rồi. Hết đây ạ!

Phó tư lệnh Đào gật đầu:

- Được! Chúng tôi sẽ đề nghị với bộ tư lệnh mặt trận và chỉ huy các cánh quân lưu ý vấn đề này. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là ta phải chuẩn bị thật chu đáo vào.

Quay sang phía các cán bộ H03 phó tư lệnh Đào cao giọng:

- Còn H03 nhiệm vụ không có gì thay đổi, các đồng chí vẫn tiếp tục tăng cường cho cánh bắc và cánh tây để tiến công cụm cứ điểm trung tâm Đông Hà, Ái Tử, Quảng Trị. Vấn đề đặt ra với chúng ta bây giờ là phải tìm cho bằng được cách phá lớp vỏ cứng do xe tăng địch tạo ra. Các đồng chí đã có thời gian suy nghĩ, ai có ý kiến gì thì cứ nói. Mời các đồng chí!

Dường như chưa ai tìm ra kế sách gì nên tất cả vẫn ngồi im, đây đó có tiếng rì rầm trao đổi nhỏ nhỏ. Một vài người cầm bút vẽ vẽ, viết viết vào cuốn sổ tay. Có lẽ hơi nóng ruột nên phó tư lệnh Đào khuyến khích:

- Chuyên gia xạ kích có ý kiến gì không?- Ông hất cằm về phía Trần Bắc, người đã được các giáo viên bạn phong là "pháo thủ cấp kịện tướng" hồi học ở nước ngoài.

Trợ lý Bắc đứng dậy, anh từ tốn:

- Báo cáo thủ trưởng và các đồng chí! Theo phân tích của tôi thì tất cả các xe tăng của 512 bị cháy vừa qua đều do đạn của tăng M48. Nếu so sánh một cách thuần túy về sức mạnh hỏa lực thì pháo tăng M48 và pháo tăng T54 của ta là một chín, một mười. Tuy nhiên do chúng nằm trong công sự bắn nên ở khoảng cách 1500 đến 2000 mét xác suất trúng đích khi bắn vào mục tiêu xe tăng chính diện hoặc chạy ngang đạt tới trên 70 phần trăm. Cũng với khoảng cách ấy xe tăng ta bắn vào mục tiêu tăng trong hầm thì xác suất trúng chỉ đạt khoảng 20 phần trăm vì chúng chỉ nhô mỗi tháp pháo lên, diện tích mục tiêu vì thế đã bị thu hẹp đi đến ba, bốn lần. Vì vậy chúng ta phải tìm mọi cách để nâng cao xác suất trúng đích khi bắn cho xe tăng ta, đồng thời tìm cách hạ thấp xác suất trúng đích của pháo địch...

Phó tư lệnh Đào cắt ngang:

- Anh nói cụ thể hơn xem phải làm thế nào nào?

Trần Bắc bối rối:

- Báo cáo thủ trưởng... tôi cũng đang suy nghĩ nhưng chưa tìm ra cách nào thật khả dĩ.

Chính ủy Ngọc rụt dè:

- Hay ta báo cáo mặt trận sử dụng đặc công vào đánh xe tăng địch trước rồi mới cho xe tăng với bộ binh xung phong.

Phó tư lệnh Đào lắc đầu:

- Có thể đấy cũng là một giải pháp nhưng sẽ là giải pháp cuối cùng. Còn bây giờ ta cứ phải tìm giải pháp của ta chứ!

Trung đoàn phó H03 Lê Trung Sơn vụt đứng dậy:

- Tôi xin có ý kiến! Theo tôi nó đã đào công sự cho xe tăng xuống được thì ta cũng đào công sự cho xe tăng của ta xuống. Như thế sẽ giảm được diện tích mục tiêu và tất nhiên là hạ thấp xác suất trúng của chúng.

Cả căn hầm họp cùng ồ lên, nhiều cái gật đầu tán thưởng. Phó tư lệnh Đào cũng gật đầu nhưng ông vẫn lại:

- Vậy đào ở khoảng cách nào? Vào lúc nào và bao giờ thì cho xe tăng xuống?

Sơn hơi bối rối:

- Tạm thời tôi mới đề xuất như vậy, còn cụ thể thì đề nghị các đồng chí tiếp tục trao đổi thêm.

Phó tư lệnh Đào chỉ tay quanh phòng họp:

- Các đồng chí thấy ý kiến đồng chí Sơn thế nào?

Trần Bắc đứng dậy, anh tỏ ra tán đồng:

- Báo cáo các đồng chí! Tôi cũng đã nghĩ đến phương án này. Nếu ta đào công sự ở khoảng cách trên dưới 1000 mét rồi đưa xe tăng vào thì với khả năng của pháo 100 ly trên T54 chắc chắn sẽ phá vỡ được lớp vỏ cứng bằng xe tăng của chúng, đồng thời sẽ giảm được diện tích mục tiêu và hạn chế được khả năng sát thương của chúng đối với xe tăng ta. Tuy nhiên làm thế nào để đào được công sự và đưa xe tăng vào một cách bí mật thì vẫn là một khó khăn. Chúng ta không thể đào công sự trước vì thế sẽ bị lộ. Còn đào trong đêm thì tôi sợ sẽ không xong vì chất đất ở khu vực này rất cứng. Mà tập trung đông người ở khoảng cách gần như vậy cũng không có lợi.

Vẫn ngồi lặng im như pho tượng từ lúc vào họp bất chợt Nhã giơ tay:

- Báo cáo các thủ trưởng! Tôi xin có ý kiến!

Phó tư lệnh Đào cũng thấy hơi bất ngờ, ông từ tốn:

- Nhã hả? Ừ, nói đi!

Nhã từ từ đứng dậy, anh rụt dè:

- Báo cáo các thủ trưởng! Tôi thấy nếu ta sử dụng thuốc nổ thì chỉ cần một đến hai tiếng đồng hồ một tiểu đội công binh cũng sẽ đào xong một công sự bắn cho xe tăng.

Phòng họp rộ lên tiếng xì xào, một ai đó lên tiếng:

- Đào bằng thuốc nổ thì bằng lạy ông tôi ở bụi này à?

Nhã có vẻ đã bình tĩnh hơn, anh khúc chiết:

- Tôi chưa nói hết ạ! Theo tôi ta nên chuẩn bị sẵn mọi thứ, đặt thuốc nổ xong xuôi rồi sẽ đề nghị mặt trận cho pháo binh bắn phá hoại một vài loạt. Lợi dụng lúc đó ta sẽ phát hỏa. Sau khi đào xong công sự lại đề

ngộ bắn cầm canh vài quả nữa thì xe tăng có thể lợi dụng tiếng nổ để cơ động vào. Mà lúc đó chắc bọn địch phải ẩn nấp nên chắc là sẽ giữ được bí mật. Hết ý kiến ạ!

Phòng họp lại ò lên nhưng đó là những tiếng ồn ào tán thưởng. Phó tư lệnh Đào gật đầu:

- Được đấy! Lợi dụng tiếng nổ để đào công sự và đưa xe vào. Hay! Các anh có ý kiến nào khác không?- Đợi một lát không thấy động tĩnh gì ông cao giọng- Vậy thì tôi kết luận thế này: ta sẽ tổ chức đào công sự cách tiền duyên địch khoảng 1000 mét bằng thuốc nổ rồi bí mật đưa xe tăng vào trước giờ nổ súng. Phân đội xe tăng này sẽ tham gia hỏa lực chuẩn bị với nhiệm vụ chủ yếu là tiêu diệt xe tăng và các hỏa khí chống tăng của địch ở tiền duyên, tạo điều kiện cho xe tăng và bộ binh xung phong được thuận lợi. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt xe tăng địch phân đội này có thể tham gia xung phong hoặc chuyển làm dự bị. Chúng tôi sẽ trực tiếp đề nghị với mặt trận cho pháo binh bắn phá hoại, thời gian giờ giấc như thế nào H03 tính toán thật chi tiết rồi làm việc với đồng chí Bắc. Các anh thấy thế có được không?

Thay cho câu trả lời là một tràng pháo tay giòn rã. Chính ủy Ngọc tươi nét mặt:

- Vậy là ta đồng ý cả rồi phải không? Cứ thế mà làm đi! Tôi tin rằng giải pháp này sẽ có hiệu quả. Nếu các đồng chí không có ý kiến gì nữa thì ta kết thúc cuộc họp ở đây. Tôi xin nhắc lại các đồng chí phải hết sức chú trọng việc tổ chức rút kinh nghiệm, tuyệt đối không để xảy ra những sự cố như vừa rồi. Sau đây mời các đồng chí cán bộ chính trị ở lại hội ý riêng với tôi một số việc, còn lại các đồng chí nghỉ!

Mọi người lục tục đứng dậy. Chắc là vẫn để ý thấy vẻ khổ sở của người đại đội trưởng suốt từ đầu cuộc họp, muốn động viên anh nên chính ủy Ngọc đợi Nhã đi ngang thì giữ lại:

- Cậu khá lắm! Làm sao mà cậu lại nghĩ ra được cái cách ấy?

Nhã cười ngượng nghịu:

- Dạ! Có gì đâu ạ! Lúc ấy tôi chợt nhớ ra hồi đánh Làng Vây anh em công binh cũng phải lợi dụng tiếng pháo để phá đá sông Sê Pôn bằng thuốc nổ thôi mà!

Chính ủy Ngọc vỗ vai Nhã thân mật:

- Cố gắng lên nhé! Về động viên anh em trong đơn vị đánh thật tốt trong trận tới. Chúng tớ sẽ xem xét kỹ trường hợp của cậu, có kỷ luật cũng nhẹ thôi.

Nhã thấy nhẹ cả người, anh run run nói lời cảm ơn chính ủy. Vậy ra các thủ trưởng cũng không đến nỗi quá khắt khe. Anh tự hứa với mình sẽ đánh thắng thật giòn giã trận sắp tới để "lập công chuộc tội". Nhã cảm thấy luồng sinh khí mà anh như đã đánh mất từ hai hôm nay đang dần trở lại trong mình. Trong một thoáng Nhã chợt nhớ về nhà, về Hiền. Anh bỗng chợt dạ "không biết mẹ và Hiền có nghe được tin này không? Có lẽ mình phải viết thư ngay về mới được. Mà không chỉ có mình, phải bắt tất cả các anh em trong đại đội viết thư ngay và bằng mọi cách gửi về nhà nhanh nhất".

Sự lo xa của hai người chỉ huy tiền phương Bộ tư lệnh và của Nhã không phải là không có căn cứ. Đúng là cái tin đại đội trưởng xe tăng Ngô Văn Nhã hy sinh cùng toàn thể đơn vị không biết xuất phát từ đâu đã lan về tận cái làng quê yên ả của anh.

Chiều hôm ấy đi làm về Hiền cảm thấy như có cái gì khang khác. Những người làng cô gặp dường như đều muốn tránh mặt cô, nếu có gặp thì cũng chỉ chào hỏi qua loa không vồn vã như mọi ngày mà ánh mắt lại có cái gì đó khang khác. Từ ngày về làm dâu ở cái làng này Hiền vẫn nổi tiếng là hiền thảo, nết na. Cô không chỉ làm tròn nhiệm vụ dâu con trong họ mà còn tham gia tích cực vào công việc của xóm làng. Đối với mọi người lúc nào cô cũng niềm nở, nhã nhặn và sẵn sàng giúp đỡ mỗi khi có việc. Bà con lối xóm vì thế ai cũng yêu mến cô. Rõ ràng là hôm nay có điều gì đó khác thường. Sợ ở nhà có chuyện không hay cô quàng quả bước nhanh về nhà chứ không la cà như mọi hôm. Bước thấp bước cao về đến nhà thấy mẹ chồng đang nấu cơm chiều Hiền sà vào định cùng làm thì cụ giục:

- Để mình mẹ làm cũng được! Đi tắm tấp đi rồi còn ăn cơm.

Nhìn đôi mắt đỏ mọng của mẹ chồng Hiền ngạc nhiên:

- Mẹ bị đau mắt à? Sao mắt mẹ đỏ thế kia?

Bà cụ xoa tay:

- Không việc gì đâu! Chắc là mẹ bị khói bếp mà- Cụ đẩy cô ra khỏi bếp- Gớm! Mấy ôm rạ chân đông này ẩm quá, cứ là khói mù, khói mịt.

Hiền tắm rửa qua loa rồi quay vào nhà. Bữa cơm chiều nhanh chóng được dọn ra. Hai mẹ con vừa ăn cơm xong thì Hảo- cô bạn hàng xóm sang chơi. Cùng về làm dâu xóm này một năm, lại có chồng cũng đang ở chiến trường nên hai cô đã nhanh chóng trở thành bạn thân, đi đâu cũng quấn quýt nhau như đôi chim câu. Mẹ Nhã cũng quý Hảo chẳng khác gì Hiền nên khi Hảo xin phép cho Hiền đi cùng sang xóm bên có việc bà cụ đồng ý ngay, chỉ dặn hai chị em liệu mà về sớm, trời dạo này vẫn còn đang lạnh. Không giống như mọi khi cứ có hai đứa là tí ta tí tớn trêu chọc nhau, hôm nay Hảo ra chiều bí ẩn. Kéo Hiền ra tận cổng làng, nhìn trước ngó sau không thấy ai Hảo mới ghé sát tai Hiền thì thầm:

- Mà biết tin gì chưa?

Hiền ngơ ngác:

- Tin gì cơ?

Lại nhìn quanh quất không thấy ai Hảo mới tỉ tê:

- Tao nghe người ta đồn, không biết có thật hay không nhưng mà phải thật bình tĩnh tao mới nói đấy!

Hiền vẫn tỉnh khô:

- Nhưng tin gì kia chứ?

Hảo hạ giọng đến mức Hiền phải dỏng tai lên nghe mới thấy:

- Chuẩn bị tinh thần mà nghe nhé! Tao nghe người ta nói đêm hôm kia đài Sài Gòn nó đưa tin một đơn vị xe tăng bị hy sinh hết ở Quảng Trị. Nó đọc tên từng người một, trong đó có cả ông Nhã nhà mà.

Hiền giật bắn mình, cô túm lấy vai bạn:

- Mà nói lại xem sao nào! Mà mà nghe ở đâu?

Hảo nhăn nhó:

- Thì cũng chỉ nghe đồn vậy thôi. Lúc đầu tao cũng chẳng quan tâm nhưng người ta nói nó đọc cả họ tên, cấp bậc, chức vụ, quê quán, lại cả tên mẹ, tên vợ không sai một tẹo nào nên tao mới bảo mà chứ.

Hiền bủn rủn chân tay, cô ngồi phịch xuống bờ ruộng thở không ra hơi. Mãi sau cô mới lắp bắp:

- Mà... mà đưa tao đến đấy để... tao hỏi cho ra nhé!

Hảo lắc đầu quày quật:

- Con này! Mà dở hơi à? Thời buổi này đài Sài Gòn người ta chỉ dám nghe trộm rồi rỉ tai nhau thôi. Mình biết thế để mà chuẩn bị tinh thần. Mà có khi chưa chắc đã là thật. Tao lo là lo cho bà già nhà lão Nhã ấy. Bà cụ mà nghe được tin này khéo không lại lăn đùng ra thì khổ.

Đến lúc này thì Hiền mới bật khóc. Tiếng khóc nén trong cổ họng thành những tiếng tức tưởi đầy ai oán. Hảo ngồi bên ôm lấy bạn vỗ về:

- Thôi! Nín đi nào! Gì thì đây cũng mới chỉ là tin đồn thôi mà. Tao cũng nghĩ mãi rồi mới quyết định nói cho mà biết đấy. Dù sao mình còn trẻ nên cũng sẽ vững vàng hơn. Mình biết rồi thì sẽ tìm cách che chắn để mẹ chồng mà không được biết. Mà tao cũng thấy nghi nghi, tại sao nó lại biết rành rẽ cả quê quán, cả tên mẹ, tên vợ. Tao được biết các anh bộ đội đi chiến đấu không bao giờ mang theo giấy tờ, thư từ gì cả nên ở đây nhất định phải có uẩn khúc gì đó.

Như người chết đuối vớ được cọc Hiền túm chặt tay Hảo:

- Mà bảo sao? Uẩn khúc thế nào?

Hảo thủ thỉ:

- Thì đấy! Uẩn khúc là ở chỗ làm sao mà bọn nó lại biết được tất cả những chuyện ấy. Hay là bọn nó nhặt được tài liệu. Hay là có thằng nào đó chiêu hồi rồi khai ra. Vì vậy mà cứ bình tĩnh. Biết đâu mấy hôm nữa ông ấy lại lù lù dẫn xác về.

Nghe những phân tích của bạn Hiền cũng phần nào thấy có lý nhưng cô vẫn không nén nổi những tiếng tức tưởi trong cổ họng. Hảo ôm chặt Hiền hơn, giọng cô xa xôi:

- Thôi, nín đi nào! Vợ bộ đội thời chiến, chẳng biết thế nào mà nói trước được. Ngay cả tao đây này cũng chỉ biết sống bằng hy vọng mà thôi. Mà lão Nhã nhà mày là lính xe tăng, dù sao cũng còn có cái vỏ thép nó che đỡ chứ như lão Minh nhà tao...- Cô bỏ lửng câu nói, mãi sau mới tiếp- Thôi, nín đi rồi về không bà cụ lại mong.

Hiền vẫn tức tưởi:

- Làm sao bây giờ hở mày?

Hảo cứng cổ:

- Còn làm thế nào nữa? Cứ phải tỏ ra bình thường như không có chuyện gì xảy ra. Từ ngày mai phải cố gắng ở bên cụ nhiều hơn, đừng để mấy cái bà hay ngồi lê đôi mách có dịp lân la gần cụ. Hình như tin này không phải chỉ có một mình tao biết đâu. Nín đi rồi về!- Cô rút cái khăn mùi xoa trong túi ra đưa cho Hiền lau mắt.

Về đến nhà Hiền kêu mệt rồi lên giường đi ngủ ngay. Cô hơi lạ khi thấy mẹ chồng cũng chẳng gắng hỏi gì thêm, bà chỉ bảo hôm nay sẽ ngủ riêng ở nhà ngoài.

Những ngày này có thể nói là những ngày vui nhất của Căn. Trải qua hơn hai tháng hành quân vượt gần hai nghìn ki-lô-mét tiểu đoàn anh đã đưa được gần như 100 phần trăm người và xe đến đích. Vừa vào đến nơi chưa đầy một tuần thì đại đội anh đã nhận lệnh tham gia tiến công chi khu Lộc Ninh. Đây là trận đánh hiệp đồng binh chủng quy mô lớn đầu tiên có xe tăng tham gia ở chiến trường B2, đồng thời là trận đánh mở màn cho chiến dịch Nguyễn Huệ nên Bộ tư lệnh Miền rất quan tâm. Đối với cán bộ chiến sĩ thiết giáp miền Đông thì trận đánh này cũng có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Nếu thắng lợi nó sẽ khẳng định sự đúng đắn của chủ trương đưa xe tăng vào tham gia chiến đấu ở các chiến trường xa và sẽ mở ra một thời kỳ mới trong phát triển lực lượng tăng thiết giáp ở đây. Chính vì vậy trận đánh đã được sự quan tâm đặc biệt, chỉ có một đại đội đi chiến đấu nhưng ở sở chỉ huy có đủ mặt cả phái viên mặt trận, đoàn trưởng thiết giáp miền Đông và các cán bộ tiểu đoàn.

Trước sự kỳ vọng của mọi người, khi nhận nhiệm vụ Căn cũng thấy lo lo, nhỡ ra có vấn đề gì thì thật khó ăn, khó nói. Vì vậy, với những kinh nghiệm của chính mình từ hồi đánh Làng Vây và Đường Chín- Nam Lào, Căn đã đề nghị đại đội tổ chức trinh sát thật kỹ mục tiêu, đặc biệt là đường cơ động. Đồng thời cũng phải đề nghị cấp trên tăng cường lực lượng phòng không, tuyệt đối không để kẻ địch làm chủ bầu trời muốn làm mưa làm gió gì cũng được. Những ý kiến đó sau này đều được trên chấp thuận. Đại đội anh đã được bố trí thời gian đi trinh sát mục tiêu tương đối kỹ, ngoài ra cùng tham gia chiến đấu với đại đội anh còn có một trung đội cao xạ tự hành.

Là một thị trấn gần biên giới Việt Nam- Chăm Pu Chia, là cửa ngõ phía bắc của thị xã An Lộc, lại là vùng tranh chấp quyết liệt giữa địch và ta nên lực lượng địch bố trí ở chi khu Lộc Ninh khá mạnh. Đồn trú ở đây có ba tiểu đoàn bộ binh cùng với sở chỉ huy chiến đoàn 9, một thiết đoàn xe tăng và một trận địa pháo binh. Đặc biệt hệ thống công sự, vật cản ở đây được xây dựng rất cơ bản và vững chắc. Kẻ địch hy vọng với lực lượng, phương tiện và cơ sở vật chất như vậy Lộc Ninh sẽ xứng đáng là thành đồng, vách sắt cho An Lộc và cả một vùng rộng lớn dọc quốc lộ 13.

Tuy nhiên, trận đánh đã diễn ra rất thuận lợi. Có lẽ bọn địch đã không thể ngờ tới việc xe tăng Việt Cộng lại có thể có mặt ở một chiến trường xa như vậy nên hết sức hoảng loạn và nhanh chóng tan rã. Sau gần

ba tiếng đồng hồ chiến đấu quân ta đã hoàn toàn làm chủ khu Lộc Ninh, tiêu diệt và bắt sống hơn 1000 tên địch, trong đó có cả tên đại tá tư lệnh chiến đoàn 9 và 1 cố vấn Mỹ. Chiến thắng Lộc Ninh đã mở toang cánh cửa vào thị xã An Lộc, tạo đà cho chiến dịch Nguyễn Huệ phát triển, cùng với các chiến trường khác làm rung động cả miền Nam. Về phía xe tăng ta chỉ có một xe bị đứt xích do mìn và một xe hư hỏng nhẹ. Cả hai đã được kéo ngay về hậu cứ và nhanh chóng được khắc phục.

Trong cuộc họp rút kinh nghiệm sau trận đánh cả đại đội ai cũng hào hứng, tranh nhau kể về những tình huống xảy ra với xe mình. Không trực tiếp tham gia chiến đấu mà chỉ ở phía sau lo công tác bảo đảm hậu cần và công tác thương binh, tử sĩ nhưng Cân cũng thấy lòng mình rung rung một niềm vui khó tả. Ngay sau cuộc họp là buổi liên hoan mừng chiến thắng bằng con lợn Bộ tư lệnh miền thượng bộ đội xe tăng. Cả tiểu đoàn chìm trong niềm vui tưởng chừng bất tận. Nhớ lại những ngày hành quân gian khổ để hôm nay có chiến thắng này trong Cân bật lên mấy câu thơ. Lặng lặng về chỗ của mình anh móc vội cuốn sổ tay bắt ly thân và nắn nót viết: “Ta đã qua bao nơi, Chưa kịp nhớ tên vì xích lăn gấp gáp, Nghe tiếng đất rung lòng ấm lên hạnh phúc, Mặt trận đây rồi mong đợi tự bao lâu”...

Đang thả hồn theo những vần thơ Cân chợt giật mình vì tiểu đoàn trưởng Nghi bất ngờ xuất hiện sau lưng. Cân chưa kịp chào đã thấy Nghi kéo mình ra một góc xa. Nhìn quanh quất không thấy một ai anh hạ giọng thì thầm:

- Cân này! Cậu Nhã “bị” rồi thì phải!

Cân choáng người, anh lắp bắp:

- Anh nói sao? Anh Nhã bị thế nào? Anh nghe tin ở đâu?

Vấn đảo mắt nhìn quanh Nhã hạ giọng nhỏ hơn:

- Đêm qua tớ mở lướt qua đài Sài Gòn. Trong tiết mục “Nhịp cầu yêu thương” nó thông báo đã tiêu diệt được một chiến đoàn xe tăng ở Quảng Trị. Nó còn đọc cả một danh sách dài những người hy sinh, trong đó tớ nghe rõ có cậu Nhã nhà ta, đủ cả tên tuổi, quê quán, cấp bậc, chức vụ. Lại còn cả tên vợ nữa chứ. Đúng vợ cậu ấy là cô Hiền phải không?

Cân gật đầu xác nhận:

- Đúng thế! Chị ấy tên là Hiền.

Nghi nhăn trán:

- Nhưng tớ vẫn thấy thế nào ấy. Có cái gì đó không bình thường ở đây. Chẳng lẽ cậu Nhã mà ấu trĩ đến thế?

Cân vẫn bàng hoàng:

- Anh bảo sao? Không bình thường thế nào?

Nghi nhỏ nhẹ:

- Thì đấy! Cậu cũng biết rồi, đã đi chiến đấu ai lại mang giấy tờ, sổ sách đi. Dẫu có hy sinh cũng chỉ một mẩu giấy ghi họ tên, quê quán là cùng thôi chứ. Đẳng này... Mà thôi! Tớ chỉ nói cho mỗi cậu biết tin này thôi đấy, dẫu sao ngày xưa các cậu đã ở cùng xe mấy năm. Biết thế nhưng để bụng thôi nhé! Tớ về đây!

Nghi đi rồi Cân bàng hoàng ngồi thụp xuống ngay tại chỗ. Anh thẫn thờ: “Dẫu biết rằng đi chiến trường ai cũng có thể sẽ hy sinh nhưng sao sớm thế, Nhã ơi! Mà không lẽ anh lại nổi tiếng theo cách này”. Chẳng là hôm đi xem triển lãm chiến thắng Đường Chí- Nam Lào về ông nội Cân cứ tấm tắc khen mãi Nhã và Hòa, ông bảo: “Hai anh này về sau đều nổi tiếng lẫy lừng”. Thấy ông khen bạn mình mà mặt lại lộ vẻ đăm chiêu không vui Cân cứ gặng mãi ông đành nói thật: “Nổi tiếng thì nổi tiếng đấy nhưng là cái nổi tiếng của sự hy sinh”. Nghe ông nội nói Cân cũng bán tín, bán nghi nhưng rồi anh gạt phắt đi. Chẳng lẽ điều ông nói đã thành sự thật đối với Nhã? Còn Hòa nữa, từ hôm chia tay ở Đoàn Mười anh không có tin tức gì của cậu ta, chỉ biết Hòa được điều về trung đoàn bộ binh cơ giới H02 và cũng đã vào Quảng Trị. Cân thầm mong những gì ông nội nói chỉ là sự phỏng đoán vô căn cứ của người già. Những đồng đội của anh tốt đẹp như thế, thông minh như thế làm sao mà “đi” dễ dàng như vậy.

Dưới chân dãy núi Ngọc Tụ sậm đỏ màu ba dan có một người cũng nghĩ như vậy, đó là Thắng. Ngay khi cuộc tổng tiến công nổ ra đại đội 7 của Thắng đã nhận lệnh hành quân từ hậu cứ Tà Sèng về tập kết ở đây để chuẩn bị tham gia chiến dịch Đắc Tô- Tân Cảnh. Xe cộ đã được củng cố, lính tráng đã được nghỉ ngơi mấy tuần nên cuộc hành quân theo con đường quân sự làm gấp tuy hơi vất vả nhưng cũng khá suôn sẻ. Bọn máy bay thì hình như đang phải tập trung vào mấy đòn nghi binh của Bộ tư lệnh chiến dịch ở gần Kon Tum nên cũng không thấy quấy phá gì. Chỉ mỗi tội bụi. Đất Tây Nguyên cuối mùa khô bị những băng xích nghiền to ra rồi cuộn lên tạo thành những đám mây bụi khổng lồ dài hàng cây số. Chiếc xe dắt của tổ kỹ thuật lại đi cuối đội hình nên có bao nhiêu bụi phải hứng tất. Bụi mờ mịt trong không trung. Bụi len vào mọi ngõ ngách trong xe. Bụi tấp vào mặt như có người ném. Bụi chui vào khắp người bết lại với mồ hôi biến tất cả thành người da đỏ... Dẫu đã cuốn quanh miệng một cái khăn mặt “dạ dày bò” để lái xe mà lúc khạc ra Thắng vẫn thấy một bãi nước bọt đặc quánh, đỏ sẫm như máu. Đã thế lại phải khắc phục xe hỏng hóc, cứu xe kéo xe lầy, rệ nên mấy anh em tổ kỹ thuật lúc nào cũng phờ phạc như người mất hồn.

Tuy nhiên, khi vào đến vị trí tập kết rồi thì tổ kỹ thuật lại khá thanh thoi. Cán bộ đại đội, cán bộ trung đội, một số trưởng xe và lái xe phải đi trình sát thì tổ kỹ thuật của Thắng lại được ở nhà với nhiệm vụ kiểm tra, khôi phục tình trạng kỹ thuật của trang bị. Ngày thì lụi cụi “đầu đầu, đít mỡ”, chiều đến kiểm cái gì đó “ca công”, tối về tùm tùm tán gẫu và thay phiên nhau gi tai nghe tin tức từ cái đài “ô- ri- ông- chế”.

Gọi là “ô- ri- ông- chế” vì cái đài này đích thực là sản phẩm của cơ công Chế. Từ khi về làm kỹ thuật viên đại đội, được phụ trách tổ kỹ thuật này Thắng đã đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác về “hoa tay” của mấy anh em trong tổ. Cậu Nhuận thợ điện thì tài viết vẽ. Cứ mỗi lần đại đội tổ chức thi báo tường thì cả tổ tha hồ mà “hường sái” vì các trung đội mỗi khi mang báo lên nhờ trang trí hộ đều phải kèm theo cái gì đó bồi dưỡng họa sĩ. Cậu Độ thợ cơ thì có thể biến mọi thứ, từ ống pháo sáng, mảnh máy bay thành ca, thành đĩa, thành hộp đựng thuốc đánh răng... Chỉ với một con dao díp bé tẹo ngồi dũi một lúc trên mặt tấm đũa- ra đã hiện ngay ra một bức họa đẹp như vẽ. Cái điệu cày của cậu ta thì đúng là một tác phẩm nghệ thuật thực sự. Hai con rồng uốn lượn giữa những đám mây rồi chầu vào cái nổ điệu há hốc mồm ra như muốn hít lấy, hít để cái thứ khói ma mị sinh ra từ đó. Kỹ tính như trung đội trưởng Triệu cũng phải buột miệng khen: “tuyệt đẹp”. Tuy nhiên cũng có ý kiến: “đáng lẽ phải lưỡng long chầu nguyệt thì ở đây lại là lưỡng long chầu nổ”. Nghe vậy Độ chỉ tùm tùm cười mà không phát biểu gì. Riêng cơ công Chế thì mới phát lộ tài năng gần đây. Với hai bánh lương khô Chế đổi được một cái “cây nhiệt đới” của cánh công binh. Lại nhờ Độ gia công một miếng nhôm thành cái loa ôm lấy một tai nghe mũ công tác. Thêm vài buổi kỳ cạch hàn hàn, nối nối Chế đã sản xuất ra một cái đài bán dẫn chính cống. Mỗi tội âm lượng của loa quá nhỏ, khi nghe cứ phải gi sát tai vào. Không có tụ xoay cậu ta tính toán thế nào đó rồi kéo ra ba đầu dây, muốn nghe đài nào thì câu vào đài đó thành ra chỉ nghe được ba đài: đài Hà Nội, đài Giải Phóng và đài Sài Gòn. Cái đầu dây nghe đài Sài Gòn cậu ta giấu kín vào bên trong, chỉ nội bộ tổ mới biết. Và chính nhờ cái đài của Chế này mà Thắng nghe được tin dữ về Nhã và đại đội của anh khi đang nằm dưới chân dãy Ngọc Tụ.

Hôm ấy, ngay khi nghe hết bản tin Thắng nghĩ ngay đến bà mẹ Nhã. Đã từng về nhà Nhã, đã được mẹ Nhã coi như con nên anh hiểu lòng bà. Nhà chỉ có hai con trai, ông anh đã đi chiến trường mấy năm không có tin tức nên bao nhiêu hy vọng về một đứa cháu nối dõi tông đường được bà đặt hết vào Nhã và Hiền. Thế mà đợt phép hồi đưa xe ra triển lãm vẫn chưa có kết quả gì. Không biết tin này mà đến bà có qua khỏi được không. Lại còn Hiền nữa, mới chưa đầy ba mươi tuổi đã trở thành góa phụ.

Nhưng đêm nằm tĩnh trí lại Thắng bắt đầu thấy phân vân. Đã là lính chiến dày dạn cả rồi đi đánh nhau ai lại mang trong người cả cái sơ yếu lý lịch như vậy. Ai chứ chắc chắn Nhã thì không! Mà đây lại là danh sách cả một đại đội chứ đâu có ít. Chắc chắn có vấn đề gì đó không bình thường ở đây. Cuối cùng Thắng khẳng định: “không thể có chuyện đó được”. Hôm Triệu đi trình sát về, Thắng đem chuyện này nói lại với anh thì Triệu cũng hoàn toàn đồng ý: “cái bọn ấy ngu bỏ mẹ đi. Nói như thế thì ai chả biết là chuyện vớ vẩn”.

Nhưng có những người lại không cho đó là chuyện vớ vẩn. Ngày hôm đó chủ nhiệm chính trị Thu được Tổng cục Chính trị gọi lên gặp gấp. Tưởng có chuyện gì hóa ra là cái tin về một chiến đoàn xe tăng bị tiêu diệt và danh sách của một đại đội được phát trên đài Sài Gòn. Tổng cục yêu cầu binh chủng về kiểm tra lại ngay và phúc đáp gấp. Vừa nghe chủ nhiệm chính trị Thu tường trình lại đầu đuôi câu chuyện tư lệnh Lân gầm lên như hổ đói:

- Không biết các ông ấy làm ăn thế nào mà để xảy ra cơ sự này! Chỉ nói là giỏi thôi!- Dường như ông muốn trút hết nỗi bức dọc lên đầu vị cấp phó lúc nào cũng tỏ vẻ coi thường mình- Lúc nào cũng lý thuyết này,

kinh nghiệm kia. Giờ thì mới trắng mắt ra.

Đợi cho tư lệnh hạ hỏa một chút chủ nhiệm chính trị Thu mới nhẹ nhàng:

- Báo cáo anh! Về sự việc này trên Tổng cục cũng mới chỉ đặt vấn đề nghi vấn thôi chứ chưa có kết luận gì. Không loại trừ đó là tin vịt. Các anh ấy mới chỉ yêu cầu binh chủng kiểm tra lại và báo cáo cụ thể lên thôi.

Ông Lân vẫn chưa nguôi cơn giận:

- Thế mà bức điện nào ra cũng báo cáo tình hình bình thường. Có mà bình thường cái cục c. ấy!

Chủ nhiệm chính trị Thu vẫn nhỏ nhẹ:

- Thì sự việc này cũng mới chỉ xảy ra một hai ngày nay thôi. Chắc là anh em trong đó người ta còn phải xác minh xem thế nào đã chứ. Tôi tin rằng nếu có chuyện gì đặc biệt nhất định anh Đào anh ấy sẽ báo cáo ra ngay.

Ông Lân vẫn bực dọc:

- Các anh chỉ được cái bênh nhau chăm chặp là giỏi- Tuy nhiên ông cũng đã nguôi nguôi- Thế anh định làm gì vậy giờ?

Chắc là đã có phương án đối phó trên đường về nên chủ nhiệm chính trị Thu trả lời ngay:

- Theo tôi trong tình hình này ta phải hết sức bình tĩnh kiểm tra xem thực hư ra sao đã. Trước hết có lẽ phải điện vào trong kia yêu cầu báo cáo thật cụ thể tình hình. Thứ hai là có biện pháp trấn an dư luận, không để cho tin này lan rộng, nhất là trong bộ đội của ta.

Ông Lân vẫn làu bàu:

- Trấn thế quái nào được! Nó đã phát trên đài rồi. Cấm thì cứ cấm mà người ta nghe vẫn cứ nghe. Thế rồi một đồn mười, mười đồn trăm. Tôi đảm bảo chỉ một, hai ngày nữa là khắp nơi người ta biết tin này.

Chủ nhiệm chính trị Thu gạt đầu:

- Tôi đồng ý với anh. Vì vậy ta cần kiểm tra cụ thể xem sự việc thế nào rồi mới có biện pháp được.

Đúng lúc ấy đồng chí cơ yếu xuất hiện, nhìn thấy vẻ bực bội trên gương mặt thủ trưởng anh run run:

- Báo cáo tư lệnh! Có điện của tiền phương ạ!

Tư lệnh Lân giật phắt lấy bức điện trong tay người chiến sĩ cơ yếu, ông lướt qua một lượt rồi đưa cho chủ nhiệm chính trị Thu:

- Đây! Anh xem đi! Ấu trĩ đến thế là cùng. Đi đánh nhau lại còn mang theo sổ trích ngang của đơn vị. Mà không biết ông Đào chỉ đạo tác chiến thế nào lại để nó bắt sống được cả xe tăng?- Ông nhướn mắt lên khiêu khích- Mà anh Thu này, có lẽ đây là lần đầu tiên trong lịch sử có chuyện xe tăng bị bắt sống đấy. Chẳng lẽ chiến sĩ của các anh lại “bỏ của chạy lấy người” hả?

Chủ nhiệm chính trị Thu nín lặng. Một cảm giác khó tả dâng lên trong lòng ông. Chẳng lẽ đến giờ mà “ông ấy” vẫn chưa coi cái binh chủng này là của chính mình, chiến sĩ xe tăng là chiến sĩ của chính mình. Sao vẫn là “chiến sĩ của các anh”. Tuy nhiên ông cố nén lòng nói thật nhẹ nhàng:

- Có lẽ có chuyện gì đó bất thường xảy ra thôi anh ạ! Tôi có thể khẳng định không bao giờ có chuyện chiến sĩ của chúng tôi lại bỏ của chạy lấy người. Tôi đề nghị một mặt yêu cầu tiền phương báo cáo cụ thể hơn tình huống này. Thứ hai là phải nắm lại cái danh sách đó. Nếu cần thiết phải tổ chức một đoàn cán bộ đến từng gia đình cán bộ, chiến sĩ để giải thích cho họ hiểu.

Tư lệnh Lân buông thõng:

- Tùy anh! Anh muốn làm gì thì làm.

Cứ nấn ná định ở lại thêm nhưng rồi cũng đến ngày mà chính ủy Ngọc phải lên đường ra Bắc. Trong ba lô của ông đã có đầy đủ ảnh và thư của hơn ba chục cán bộ, chiến sĩ đại đội 1 của Ngô Quang Nhã. Chuyện ra, vào ở cơ quan mặt trận này cũng là bình thường nên chẳng có liên hoan chia tay, chia chân gì cả. Tuy nhiên, biết rằng lần này mình sẽ rời khỏi binh chủng nên ông muốn có một buổi chia tay thật ý nghĩa với phó tư lệnh Đào. Vì vậy ngay từ chập tối ông đã pha một bi đông trà ngon rồi mời ông Đào cùng thưởng thức.

Hai người ngồi đối ẩm ngay trên miệng hầm. Mảnh trăng non đầu tháng chênh chếch phía đông tỏa ra một thứ ánh sáng yếu ớt nhưng cũng đủ để hai người lờ mờ thấy mặt nhau. Ông Ngọc cẩn trọng nghiêng bi đông rồi đưa chén nước trà vào tận tay người đồng sự của mình:

- Anh uống nước đi! Chè ngon lắm đấy!

Ông Đào đón chén nước, nhấp một ngụm nhỏ rồi gạt đầu:

- Công nhận, chè ngon thật!

Hai người cùng im lặng nhấp từng ngụm nhỏ. Tự nhiên bao nhiêu điều đã chuẩn bị từ mấy hôm nay bỗng đứng chảng cất nổi thành lời.

Nói cho công bằng, ngày mới về binh chủng ông cảm thấy con người này thật khó gần, thậm chí là không thể gần được. Lúc nào cũng bộ mặt khó đăm đăm. Lúc nào cũng một thái độ lạnh lùng, xa cách. Lại còn giọng lưỡi nửa chửi, cứ sắc lém và cay nghiệt như một mũi dùi ghè chính cống. Nhưng rồi càng cộng tác với nhau lâu, hiểu thêm về hoàn cảnh xuất thân của người đồng sự ông càng cảm thấy thông cảm với ông Đào. Ông tự nhủ: “thôi thì nhân vô thập toàn”. Ông cũng nhận thấy đằng sau cái vẻ bên ngoài cay nghiệt ấy là một trái tim nhân hậu, biết yêu thương con người, lúc nào cũng mong muốn những người xung quanh mình ngày càng hoàn thiện để vươn tới những đỉnh cao hơn. Đằng sau cái vẻ ngoài khó gần đó còn là một trí tuệ hết sức uyên bác, một từ điển bách khoa sống không chỉ về tăng thiết giáp mà về mọi lĩnh vực trong cuộc sống. Và trên hết, đó là một con người của công việc. Lúc nào cũng chỉ có công việc và công việc. Cách nhà chỉ có hơn hai chục ki- lô- mét mà mỗi tháng cũng chỉ đảo qua một lần chiếu lệ. Đường như tất cả sức lực, trí tuệ của con người đó chỉ biết dành cho những chiếc xe tăng thì phải.

Mà cũng lạ, lúc đầu ông không hiểu tại sao những chiếc xe tăng nặng nề, thô kệch dường kia lại có sức quyến rũ đối với ông Đào và những cán bộ, chiến sĩ dưới quyền đến vậy. Cứ như là bị “bùa mê, thuốc lú” ấy. Họ có thể say sưa nói chuyện ngày này qua ngày khác về nó. Họ chăm chú nó như chăm chú con thơ. Họ triu mến nó như triu mến người yêu. Đối với họ hình như những chiếc xe ấy cũng có tâm hồn thì phải.

Còn một điều lạ nữa mà ông cảm nhận thấy, hình như lính xe tăng họ gắn bó với nhau hơn thì phải. Cùng một đơn vị thân nhau đã đi một nhẽ. Đằng này chỉ cần biết nhau là lính xe tăng thôi mà đã thân thiết như anh em một nhà. Còn nếu là thành viên trong một kíp xe thì cứ như tình nhân của nhau, quấn quýt không rời.

Thế rồi đến lượt chính ông hình như cũng phải lòng những chiếc xe tăng và những con người ấy. Ông đã cảm nhận được sự gắn bó của bản thân mình với cái binh chủng đầy xa lạ lúc mới về. Rồi thì đến lúc chính ông đã bao đêm trằn trối vì sự lớn mạnh của nó. Ông cũng từng pháp phòng dũi theo mỗi vòng xích lăn trên những cung đường Trường Sơn. Ông cũng đã quên ăn, quên ngủ chờ đợi tin của từng trận đánh.

Mới đây, khi xuống thăm nhập các đơn vị trước khi vào chiến dịch ông còn phát hiện ra một điều mới nữa. Ấy là chuyện lính xe tăng bây giờ lại gọi nhau bằng “quê” mới lạ chứ. Không hiểu xuất xứ từ đâu nhưng thôi thì đủ kiểu. Nào là “anh quê”, “thằng quê”, “quê gì ơi” hay đại khái chỉ là “quê ơi”..., chỗ nào cũng thấy “quê” là “quê”. Người ngoài đơn vị nghe cứ tưởng có anh nào đó tên Quê. Đến lúc thấy tất cả gọi nhau như vậy thì lại tưởng cả bọn cùng một quê. Nhưng té ra là sai tuốt. Họ cứ gọi nhau như thế đến mức ông đồ rằng ở binh chủng này chắc chỉ có mấy thủ trưởng Bộ Tư lệnh là lính tráng không dám gọi là quê thôi.

Là một cán bộ chính trị lâu năm, lại hay chiêm nghiệm và tổng kết rồi ông cũng đi đến một kết luận: sở dĩ những người lính xe tăng họ gắn kết với nhau như vậy là bởi vì đặc điểm tổ chức biên chế chiến đấu của chính họ. Mỗi một kíp xe có từ 3 đến 5 thành viên. Mỗi thành viên có một chức trách, nhiệm vụ khác nhau. Nhưng kíp xe đó chỉ hoàn thành nhiệm vụ khi tất cả các thành viên hoàn thành nhiệm vụ. Còn một lẽ nữa làm họ gắn bó mà chẳng mấy ai nói ra, ấy là họ không chỉ chung nhau nhiều thứ mà còn chung nhau cả cái chết. Đã không ít kíp xe hy sinh khi trúng đạn mà xương cốt của mấy anh em đều thành tro bụi trộn lẫn với nhau.

Hiểu như thế rồi ông Ngọc lại càng thông cảm với ông Đào. Tuy vậy nhiều lúc ông vẫn muốn góp ý với ông Đào nên có những điều chỉnh sao cho dễ gần hơn, “quần chúng” hơn. Những điều định nói thì rõ nhiều thế nhưng cuối cùng ông lại nói sang chuyện khác:

- Mai tôi ra rồi, anh có gửi gì về nhà không?

Ông Đào đặt chén nước xuống, giọng bình thản:

- Có gì mà gửi hả anh?

Hai người lại im lặng. Ông Ngọc nghiêng bi đông rót thêm nước vào chén rồi khẽ khàng:

- Đang lúc nước sôi, lửa bỏng thế này mà trên lại gọi tôi ra gặp. Chắc anh sẽ vất vả nhiều.

Ông Đào nhấp thêm ngụm nước rồi gật đầu:

- Có thể thật! Nhưng theo tôi “các cụ” thế là tinh đời lắm đấy. Kéo anh ra làm công việc ấy là rất thích hợp.

Điều này thì ông Đào nói thật lòng. Thực ra, hồi ông Ngọc mới về bản thân ông cũng thấy không ưa cho lắm. Nguyên nhân đầu tiên có lẽ cũng là do cái hẹp hòi, cục bộ trong sâu thẳm của mỗi con người. Chả là ở binh chủng không thiếu gì cán bộ chính trị lâu năm, lại được đào tạo rất bài bản cả về nghiệp vụ công tác chính trị lẫn kỹ chiến thuật xe tăng. Về niên hạn phục vụ cũng đã khá dày dặn. Ấy thế mà đùng một cái trên lại điều người khác về làm chính ủy binh chủng. Đã thế lại còn cái dáng người mảnh khảnh thư sinh, “tướng trời gà không chặt thế kia mà lại làm chính ủy xe tăng thật chẳng hợp tý nào” như lời xì xào của một số cán bộ. Lại còn cái tác phong lúc nào cũng có vẻ lừ đừ nữa, thiếu hẳn đi cái xông xáo, năng nổ của một chính ủy binh chủng chiến đấu...

Nhưng rồi dần dà ông cũng nhận ra người chính ủy ấy có rất nhiều ưu điểm. Mặc dù là người rất khắt khe song ông cũng chẳng chê ông Ngọc được điểm nào cả về đạo đức tư cách cũng như tác phong, phương pháp công tác. Mặc dù vẫn gọi vụng ông Ngọc là “ông Bụt” nhưng ông cũng phải thừa nhận rằng vị chính ủy này đã làm khá tốt vai trò của một người “cầm cân, nảy mực”, giữ gìn hòa khí trong Bộ Tư lệnh. Nếu như trong các cuộc họp ông là cái nồi súp- de lúc nào cũng sôi sùng sục thì ông Ngọc như một cái van điều áp. Các cuộc họp do ông chủ trì đang căng như dây đàn mà có mặt ông Ngọc lập tức không khí sẽ chùng xuống, dịu ngay. Nói cho công bằng ông Ngọc không có cái sắc xảo, nhanh nhạy nhưng lại có sự chín chắn, điềm đạm rất cần thiết của một cán bộ chính trị.

Dường như muốn nói rõ hơn ý của mình ông Đào lại tiếp:

- Trong hoàn cảnh hiện nay của mình, công tác đối ngoại cũng vô cùng quan trọng. Theo tôi, anh rất hợp với công việc đó.

Ông Ngọc cười hiền lành:

- Thôi thì tổ chức phân công việc gì ta làm việc đó, anh ạ!

Như chợt nhớ ra điều gì đó ông Đào quay lại nhìn thẳng vào ông Ngọc và thấp giọng:

- Anh đi rồi nhưng nếu trên có hỏi ý kiến về người thay anh làm chính ủy thì anh sẽ đề cử ai?

Có lẽ cũng đã lường trước thế nào ông Đào cũng hỏi câu này nên ông Ngọc đáp ngay:

- Tất nhiên việc quyết định là do trên. Tuy nhiên, nếu trên hỏi ý kiến thì tôi sẽ giới thiệu anh Thu. Mấy năm về công tác ở đây tôi thấy anh ấy rất xứng đáng.

Cuộc đối ẩm lại rơi vào im lặng. Mãi sau ông Ngọc mới khẽ khàng:

- Thời gian trôi nhanh thật đấy. Thế mà đã bảy năm ở với anh rồi.

Ông Đào gật đầu phụ họa:

- Nhanh thật đấy!

Lặng đi một lúc ông Ngọc lên tiếng, giọng đầy cảm xúc:

- Trong thời gian công tác với các anh, có gì không phải anh bỏ quá cho nhé!

Như bị lây cái cảm giác của người đồng sự nên giọng ông Đào cũng khác hẳn ngày thường:

- Không! Không có gì! Người nói câu đó phải là tôi mới đúng. Thực tình, nhiều lúc nghĩ lại tôi thấy mình cũng có nhiều cái không phải với anh và với các anh em khác. Nhưng anh thông cảm cho. Tính tôi nó vậy, quen mất rồi. Mà có lẽ anh cũng đi nghỉ một chút đi. Xe sắp đến rồi- Ông đứng dậy, chìa tay ra- Chúc anh lên đường mạnh khỏe, hoàn thành nhiệm vụ!

Hai người bắt tay nhau rồi ai về hầm nấy.

Như hòn đá ném xuống ao bèo, cái chuyện rùm beng về danh sách cả một đại đội xe tăng bị hy sinh được phát trên đài Sài Gòn rồi cũng chìm lìm đi trước muôn vàn công việc của thời chiến. Nhưng riêng với phó tư lệnh Đào nó cũng để lại nhiều day dứt. Nỗi xấu hổ của một người chỉ huy để xảy ra quá nhiều chuyện không hay dồn dập xảy đến trong một thời gian ngắn vẫn dày vò ông, làm ông ăn không ngon, ngủ không yên. Mặc dù qua cuộc họp rút kinh nghiệm vừa rồi những nguyên nhân chủ yếu của các thất bại đã được mổ xẻ tương đối sâu sắc. Một số đối sách cũng đã được đề ra. Nhưng với ông Đào như thế vẫn chưa đủ. Câu hỏi “Tại sao lại đến nông nỗi ấy” vẫn ngày đêm nung nấu trong ông, đòi hỏi ông phải có một câu trả lời thấu đáo đến tận cùng của vấn đề. Đêm nay cũng vậy, câu hỏi đó lại trở đi trở lại trong óc ông.

Chiến tranh, đó là cuộc đấu trí, đấu lực giữa hai thế lực đối kháng, bên nào cũng muốn giành chiến thắng lớn nhất với thiệt hại nhỏ nhất. Vì vậy mỗi bên đều tìm trăm phương, nghìn kế để đạt được mục đích của mình. Ngoài ra lại còn tác động của những yếu tố ngẫu nhiên như tình hình địa hình, thời tiết và trăm thứ bà rần khác. Cũng chính vì vậy các sự kiện, các tình huống của cả cuộc chiến tranh cũng như của mỗi chiến dịch, mỗi trận đánh đều diễn ra hết sức phong phú, muôn hình, vạn trạng và cực kỳ khó nắm bắt, phán đoán. Lịch sử chiến tranh đã cho thấy có những chiến dịch được sự chuẩn bị hết sức công phu của hàng vạn con người song lại bị “đổ bể” vì những nguyên nhân cực kỳ vớ vẩn. Nhưng cũng có những trận đánh mà sự ngẫu nhiên lại dâng tặng chiến thắng cho người ta mà chẳng phải hao tâm, tổn sức gì nhiều lắm. Một chú bé tè bậy có biết đâu mình lại cứu được cả thành phố khỏi thảm họa. Một con hẻm chìm ngấm trong cây cỏ vùng Oa- tét- lô lại là nguyên cớ nhấn chìm cả Đế chế Na- pô- lê- ông... Sự thiên biến, vạn hóa của chiến tranh là cái không phải bàn cãi. Đó là cái “vạn biến”. Vậy cái “bất biến” để người ta dựa vào đó mà ứng phó với nó là cái gì? Phải chăng đó chính là bản lĩnh nội tại của những người tham gia vào cuộc chiến, từ người chỉ huy cao nhất ở đại bản doanh cho đến mỗi người lính trực tiếp chiến đấu trên chiến trường. Đó không chỉ là bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng xả thân vì lý tưởng mà còn là trí tuệ, là mưu mẹo, là khả năng phản ứng linh hoạt, sáng tạo trước mỗi diễn biến của tình hình, là trình độ sử dụng trang bị kỹ thuật, là sức khỏe, là kỹ năng chiến đấu... Có lẽ vấn đề cốt yếu là ở đây- bản lĩnh của ông, của các cán bộ, chiến sĩ dưới quyền ông chưa đủ tầm, chưa đạt đến độ chín cần thiết. Nếu linh hoạt hơn, khi đứng trước con sông Bến Hải mà họ chưa biết gì về nó họ đã tìm đến nơi cần thiết để tìm hiểu. Nếu sáng tạo hơn khi bọn địch thay đổi thủ đoạn chiến đấu họ cũng phải vắt óc để tìm ra cách đối phó hữu hiệu, không để thiệt hại lớn đến thế. Nếu chủ động hơn cái cậu Nhã kia phải biết phán đoán tình hình, lập tức tổ chức đánh địch phản kích thì đâu đến nỗi thất bại ê chề đến vậy v.v... và v.v... Biết bao chữ “nếu” quay cuồng trong đầu óc ông và cuối cùng đều dẫn đến một câu trả lời: “bản lĩnh chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ xe tăng chưa đáp ứng yêu cầu của cuộc chiến”.

Nhưng cũng không thể trách họ được! Sự phát triển quá nhanh về quy mô lực lượng đã buộc những cán bộ, chiến sĩ của ông phải khoác chiếc áo quá rộng so với mình. Hàng trăm cán bộ từ Lục quân chuyển về chỉ được học về xe tăng vỏn vẹn ba tháng. Hàng trăm người khác đang là thành viên kíp xe được gọi về đào tạo cấp tốc trong vòng sáu tháng rồi được trao vào tay một trung đội, một đại đội. Ông chưa xót nhớ lại câu chuyện một cán bộ chính trị cử bốn người đi lĩnh “cầu chì”. Khổ! Mỗi cái cầu chì chỉ bằng ngón tay út. Thế mà lại cử những bốn người đi “khiêng” vì nghĩ “cầu làm bằng chì chắc là nặng lắm”. Cán bộ đã vậy còn chiến sĩ cũng chẳng khá hơn. Hàng nghìn chiến sĩ vừa mới nhập ngũ, học chưa hết chương trình đã phải đưa vào chiến trường. Trong khi đó những nơi họ học cũng đâu đã phải là những cơ sở đào tạo chính quy, cơ bản. Cán bộ thì được đào tạo ở một Đoàn huấn luyện tổng hợp mới nâng cấp lên. Thành viên kíp xe thì được đào tạo ở các đơn vị chiến đấu, không có đội ngũ giáo viên chuyên trách. Chương trình, nội dung cũng chắp vá, mới chỉ được xây dựng cấp tốc để đáp ứng yêu cầu trước mắt của chiến trường. Không! Không thể trách họ được. Cái cần làm bây giờ là phải xây dựng những trung tâm đào tạo thật ra trò, kể cả đào tạo cán bộ cũng như đào tạo thành viên kíp xe. Phải xây dựng những bộ chương trình vừa đáp ứng yêu cầu cơ bản, lại vừa đáp ứng yêu cầu bức thiết của nhiệm vụ. Nội dung huấn luyện cũng phải được biên soạn lại theo hướng vừa cơ bản, vừa thiết thực, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và phải đưa bằng được những kinh nghiệm thực tế vào các bài giảng. Có lẽ đó là công việc cấp bách nhất đối với binh chủng của ông bây giờ. Ông tự dặn mình sau chiến dịch này bằng mọi cách sẽ đề nghị cấp trên cho thành lập Trường sĩ quan Thiết giáp và ít nhất một trung tâm chuyên đào tạo thành viên kíp xe. Thực ra không phải binh chủng không đề nghị, đã vài lần trao đổi trực tiếp, rồi công văn này nọ nhưng chẳng thấy hồi âm. Về phía binh chủng khi thấy trên không có ý kiến gì thì cũng thôi. Không! Lần này ông sẽ làm bằng được, nếu cần ông sẽ trực tiếp xin gặp người chỉ huy cao nhất của quân đội để trình bày. Có trường, có giáo viên chuyên trách, có chương trình, nội dung phù hợp mới có thể lấp được cái lỗ hổng này, mới xây được cái “bất biến” để anh em người ta dựa vào đó ứng phó với cái “vạn biến” của chiến tranh. Trả lời được câu hỏi đó phó tư lệnh Đào cảm thấy nhẹ lòng hơn.

Còn bây giờ là vấn đề trước mắt: “bí mật đào công sự và đưa xe tăng vào để chọc thủng lớp vỏ cứng của địch”. Quả thật đây cũng là một vấn đề mới, chưa hề có trong các giáo trình về sử dụng xe tăng trên thế giới. Có thể đây cũng là một nét riêng độc đáo của xe tăng Việt Nam. Tuy nhiên, hiệu quả như thế nào, cách tiến hành ra sao, liệu có giữ bí mật được không v.v... vẫn còn chưa biết. Có lẽ cần có sự khảo sát, nghiên cứu thật kỹ càng. Ông đi đến quyết định sẽ phái “chuyên gia xạ kích” Trần Bắc xuống cùng H03 để tổ chức thực hiện biện pháp này, sau đó phải có một bản tổng kết thật chi tiết đem về.

Nghĩ đến đây đầu óc ông thấy nhẹ hẳn đi rồi chìm dần vào giấc ngủ. Đã nửa tháng rồi ông mới được một giấc ngủ ngon đến vậy.

Mặc dù vẫn hay trêu chọc Liên là “lái xe tăng kiêm triết gia nửa mùa” Nhã vẫn thừa nhận thẳng cha này trích dẫn nhiều câu rất hay, rất hợp cảnh hợp tình. Sau hôm đại đội anh xảy ra “sự cố Phụng Hoàng” Liên bảo: “Đau khổ bao giờ cũng là điều không ai mong muốn. Nhưng đau khổ làm người ta trưởng thành, cao quý hơn lên”. Đúng là như vậy, sau sự cố đó cán bộ, chiến sĩ trong đại đội như già dặn hẳn lên. Trên những khuôn mặt gày sứt, sạm đen chỉ còn thấy hai con mắt nhưng ẩn chứa bên trong là một ý chí không gì bẻ gãy nổi: “phải chiến thắng, chiến thắng để rửa hận”.

Sau khi đi dự hội nghị rút kinh nghiệm do binh chủng tổ chức về Nhã và Hàn đã tổ chức sinh hoạt Hội đồng quân nhân. Sau khi đánh giá một cách tổng thể ưu, khuyết điểm của trận đánh đích thân đại đội trưởng Nhã đã tự kiểm điểm một cách sâu sắc trước toàn đơn vị. Có lẽ trong đời đây là lần đầu tiên Nhã nói dài và xúc động như vậy. Anh nhận về mình khuyết điểm đã chỉ huy đơn vị chưa tốt, lại thiếu chủ động khi đánh giá tình hình, thực hiện chế độ trực liên lạc chưa nghiêm nên đã để xảy ra hậu quả nghiêm trọng cho đơn vị.

Tiếp đó đến phần kiểm điểm của chính trị viên Hàn. Hàn không nói nhiều, anh nhận tất cả khuyết điểm về mình. Là một chính trị viên, người anh cả của đại đội nhưng anh đã phụ lòng tin của mọi người, đã giáo dục chiến sĩ không tốt, đã chấp hành không nghiêm chế độ bảo mật v.v... và v.v... Cuối cùng Hàn xin lỗi tất cả anh em và bật khóc nức nở trước toàn đơn vị.

Dường như nước mắt của người chính trị viên đại đội có khả năng lây lan thì phải. Hơn ba chục chàng trai trẻ mắt đều đỏ hoe, có cậu khóc thành tiếng. Ngồi duy trì cuộc họp nhưng Nhã cũng cảm thấy mắt mình ươn ướt. Anh hiểu đây không phải là những giọt nước mắt yếu đuối. Những người lính của anh là một thế hệ có văn hóa, hơn một phần ba trong số họ là sinh viên các trường đại học. Vì thế họ có lòng tự trọng rất cao. Chắc chắn họ không khóc vì sợ hãi, vì nản chí. Họ khóc vì sự non nớt, vụng dại của mình. Họ khóc vì những người đồng đội và bốn chiếc xe tăng thân yêu đã vì sự non nớt ấy mà ra đi một cách oan uổng. Họ khóc vì tủi hổ, vì đã phụ lòng kỳ vọng của cấp trên, của đồng đội. Họ khóc vì mỗi người đều cảm thấy bản thân mình có phần khuyết điểm trong đó. Thế rồi họ nói, tranh nhau nói. Không vòng vo, không tránh né họ tuôn ra hết những suy nghĩ, những ảm ức đã chôn chặt trong lòng mình bấy lâu nay. Nhưng có một điểm chung: tất cả đều hết sức thành khẩn nhận những thiếu sót về mình- kể cả những việc mà nếu họ không nói ra thì chẳng ai được biết.

Khi những ảm ức được giải tỏa những người lính như được lột xác. Không còn những bộ mặt chán chường, uể oải mà thay vào đó là một sinh khí mới. Họ lao vào chuẩn bị cho cuộc chiến đấu sắp tới với một bản lĩnh mới, một tâm thế mới.

Vụ việc um xùm trong dư luận cuối cùng cũng được giải quyết rất ráo. Chính trị viên Trần Xuân Hàn bị kỷ luật giáng chức, chính trị viên phó Dư lên thay. Đại đội trưởng Nhã bị kỷ luật cảnh cáo nhưng được giữ nguyên chức vụ. Pháo thủ Thủy cũng bị cảnh cáo nhưng Nhã không thay, vẫn để cậu ta ở lại xe mình. Về phía Bộ tư lệnh cũng phải tổ chức mấy đoàn cán bộ đến các gia đình cán bộ, chiến sĩ có tên trong danh sách để giải thích, động viên. Nhưng công việc này cũng không hề đơn giản. Chủ nhiệm chính trị Thu bảo: “không dưng kéo đến nhà người ta mà không khéo có khi lại sinh chuyện”. Vì vậy các đoàn đi đều được căn dặn kỹ về phương pháp làm việc. Trước hết là phải dựa vào đảng bộ, chính quyền địa phương. Sau nữa phải nghe ngóng dư luận để tùy tình hình mà xử trí. Thật may, hơn ba chục lá thư cùng với ảnh từ Bộ tư lệnh tiền phương đã được chính ủy Ngọc cầm ra rất kịp thời. Anh em cán bộ vì vậy cũng có “bảo bối” nên dễ ăn, dễ nói hơn.

Theo nhiệm vụ được phân công trợ lý Hữu đã rong ruổi ba ngày nay trên chiếc xe Phụng Hoàng tiếp phẩm mượn của nhà bếp. Suốt ba ngày mãi miết đi, nghe ngóng, tìm hiểu anh đã đến được năm gia đình chiến sĩ ở cái tỉnh trung du này. Mới có năm gia đình nhưng cũng đủ cả “hỷ, nộ, ái ố”. Hai gia đình đã nghe

được tin dữ, nhà buồn như có đám tang, người nhà còn lên xã đòi địa phương phải tổ chức lễ truy điệu cho con em mình cho nó “hy sinh được thanh thân”. Một gia đình khác cũng đã biết tin nhưng ông nội của chiến sĩ đó vẫn bình tĩnh như không, cụ bảo: “thằng ấy có ném vào giữa bãi bom nó vẫn sống nhăn răng”. Thế rồi khi Hữu mang thư và ảnh đến cụ cười khoái chí bảo bố, mẹ cậu ta vẫn đang nửa tin, nửa ngờ: “Thấy chưa? Tôi đã bảo mà! Cháu tôi làm sao chết được!”. Tò mò, Hữu hỏi sao cụ dám chắc như đinh đóng cột vậy thì cụ cười: “Tử vi của nó, cung Mệnh có Thiên Lương miếu địa, lại hội hợp Quang, Quý, Thiên Giải, Địa Giải thì tai họa nào mà chẳng qua. Ngày nó đi bộ đội bố mẹ nó cứ lo chứ tôi thì tôi bảo cứ đi đi, hoàn thành nhiệm vụ với quốc gia là trên hết. Đấy! Các anh chị còn bảo tôi là mê tín nữa hay không?”. Hai gia đình nữa thì chưa biết tin gì nhưng cán bộ địa phương cũng đã nghe loáng thoáng, khi Hữu về các anh như trút được gánh nặng. Nhận được thư và ảnh của con em, lại giải tỏa được mối lo nhà nào cũng khẩn khoản làm cơm đãi. Thành ra mấy ngày nay hôm nào Hữu cũng được ăn cỗ. Còn hôm nay anh sẽ đến địa chỉ cuối cùng của chuyến công tác. Đó là nhà đại đội trưởng Ngô Văn Nhã.

Vừa gò lưng trên con ngựa sắt tông tộc Hữu vừa nhớ lại lần gặp Nhã đầu tiên. Đó là dịp đầu năm ngoái, khi anh đi thâm nhập đơn vị trong chiến dịch Đường Chí- Nam Lào. Lần đó cậu lái xe hay thơ đã kéo anh và họa sĩ Trí về xe 567 đón Xuân sớm. Trong căn hầm chật chội dưới bụng chiếc xe PT76 ấy mấy anh em anh đã cùng thưởng thức chè Thái chính hiệu, hút thuốc lá Điện Biên, ăn kẹo Hải Châu và tán dóc đủ thứ chuyện của đời lính chiến trường. Hai trợ lý chính trị chỉ ngồi nghe mấy cậu lính trẻ kể bao nhiêu chuyện buồn cười của lính, nhất là cái cậu pháo thủ Hòa đen, mồm mép cứ như tép nhảy. Nhưng người để lại ấn tượng sâu sắc nhất đối với Hữu hôm ấy lại chính là người trưởng xe ít nói nhất. Không hoa mỹ như Căn, không lém lỉnh như Hòa, cũng không bộc tuệch như Thắng nhưng đã nói câu nào là chắc như đinh đóng cột câu đó. Ở anh toát lên vẻ điềm đạm, chín chắn và đặc biệt là sự tin cậy. Đối với những con người như vậy đồng chí, đồng đội có thể tin tưởng hoàn toàn. Hữu nghĩ bụng: “Không biết hôm nay tình huống sẽ xảy ra thế nào đây?”.

Nơi dừng chân đầu tiên của Hữu như thường lệ là trụ sở ủy ban xã. Đang giữa đợt cao điểm chăm sóc lúa chiêm nên trụ sở ủy ban vắng như chùa Bà Đanh. Phải đợi gần nửa tiếng cô văn thư mới tìm được chủ tịch xã về. Vừa trông thấy Hữu với đôi quân hàm trung úy xe tăng trên ve áo chủ tịch xã đã niềm nở:

- Đồng chí ở binh chủng Thiết giáp à? Về xã tôi có việc gì đấy? Hay lại sắp tuyển quân?

Liếc nhìn xung quanh chẳng thấy một ai Hữu mới nhỏ nhẹ:

- Dạ! Không ạ! Tôi có chút việc hơi đặc biệt một chút.

Sau khi nghe Hữu trình bày lý do đến công tác ở địa phương chủ tịch xã nở nụ cười thật hồ hởi để lộ cả hàm răng ám khói thuốc lòn vàng khè:

- May quá! Thực ra chúng tôi cũng đang đau đầu về việc của cậu Nhã đây. Tin này chúng tôi cũng nghe được từ mấy hôm nay rồi. Khổ! Cậu anh đi B từ năm 65 đến nay chẳng thấy tin tức gì. Bây giờ lại có tin cậu Nhã hy sinh. Bà cụ mà biết tin này không hiểu có qua khỏi được không? Có đồng chí về thế này may quá!

Hữu cúi đầu lặng im. Đúng là những người lính như anh đi vào chiến trường nhẹ nhàng bao nhiêu thì đối với những người mẹ, người vợ ở nhà sự chờ đợi lại nặng nề bấy nhiêu. Mãi sau anh mới hỏi:

- Thế các đồng chí đã có biện pháp gì chưa? Mà tình hình gia đình Nhã thế nào, các đồng chí có nắm được không?

Chủ tịch xã lắc đầu:

- Thì còn biết làm gì hơn ngoài việc răn đe, ngăn chặn mấy tay hay ngồi lê, đôi mách trong xã thôi. Tuy nhiên cũng chẳng biết có hiệu quả gì không. Tai vách mạnh rừng mà, đồng chí ạ! Nhưng chúng tôi cũng thường xuyên theo dõi. Từ hôm ấy đến nay không thấy có điều gì đặc biệt, có vẻ như gia đình vẫn chưa biết gì. Cô Hiền vẫn đi làm bình thường. Còn bà cụ bị mệt thì phải, thấy nằm trong nhà suốt.

Hữu nhanh nhẩu:

- Vậy thì thuận lợi rồi. Bây giờ nhờ đồng chí đưa tôi đến nhà cậu ấy. Trước là thăm hỏi bà cụ và gia đình. Sau nữa sẽ nói rõ mọi chuyện để gia đình yên tâm.

Khi hai người đã vào đến sân căn nhà ba gian vẫn im lặng như tờ. Mãi đến khi bước lên thềm hai anh em mới thấy mẹ Nhã đang nằm bẹp trên giường, mặt quay vào phía trong, bên cạnh là một bà cụ đang ngồi bồm bồm nhai trầu. Thấy hai người xuất hiện bà cụ đang ngồi bên mép giường quệt vôi quết trầu bên mép rồi đơn đả:

- Chào hai ông!- Bà quay vào lay vai người nằm trên giường- Thím ơi! Ông chủ tịch đến thăm này.

Mẹ Nhã từ từ quay lại, đôi mắt mờ đục dường như không còn sinh khí. Hữu vội bước lại bên giường, anh đặt gói quà đã chuẩn bị sẵn xuống đầu giường rồi khẽ khàng:

- Thưa mẹ! Con ở bệnh chủng Thiết giáp. Có việc qua đây vào thăm mẹ một chút. Có chút quà của thủ trưởng bệnh chủng biếu mẹ.

Bà cụ nhìn chằm chằm vào ve áo Hữu một lát rồi cất giọng nhỏ nhưng rành giọt:

- Thằng Nhã nhà tôi chết rồi phải không?

Hữu cuống quýt:

- Sao mẹ lại nói vậy! Chúng con đến thăm mẹ thật mà.

Chủ tịch xã cũng bối rối:

- Cụ nghe ở đâu mà nói thế! Tôi đã xem giấy giới thiệu của đồng chí ấy rồi. Đúng là đồng chí ấy ở đơn vị của cậu Nhã nhà ta đấy cụ ạ!

Bà cụ ráo hoảnh:

- Các anh không phải nói nữa! Tôi đã biết rồi. Tôi chịu được! Nhưng tôi xin các anh đừng cho con dâu tôi biết. Cứ để yên cho nó sống với tôi ít nữa. Chắc cũng chẳng được lâu đâu.

Hữu bỗng thấy cổ họng mình khô lại, anh e hèm mấy cái rồi mới cất được lời bằng cái giọng khản đặc:

- Không phải thế đâu mẹ ạ! Nhã vẫn mạnh khỏe, lại có thư về nhà đây này.

Hữu lúi húi mở cái xác- cốt lấy thư. Mẹ Nhã vẫn ráo hoảnh:

- Các anh đừng nói dối tôi nữa. Có ông chủ tịch xã ở đây, tôi cũng chẳng dám giấu ông: mấy người ở xã bên nghe được đài miền Nam nó đọc tên thằng Nhã chết rồi. Mà không phải một người nói đâu.- Bà dừng lại hơi dỏng tai lên rồi gấp gáp- Con dâu tôi nó về rồi đấy! Các ông làm ơn đừng nói gì với nó nhé!

Đúng là Hiền đã về thật. Đang cầm cú tát nước vào đám ruộng “phần trăm” cô thấy bà hàng xóm bảo có ông chủ tịch xã với một anh bộ đội đến nhà. Thế là chẳng kịp thu bộ gầu sòng cô cầm đầu, cầm cổ chạy về. Nước mắt lưng tròng, cô nghĩ: “Chả lẽ anh chết thật rồi sao? Lạy Trời các anh ấy đừng có cho bà cụ biết”. Cô những mong bay được về nhà để ngăn họ lại. Nhưng có lẽ không kịp nữa rồi. Họ đã ở trong nhà được một lúc, anh bộ đội thì đang móc mớ giấy tờ trong xác- cốt ra, ông chủ tịch thì đang nói gì đó với bà cụ. Nghĩ bụng: “chắc là anh ta đang lấy giấy báo tử” cô chạy vụt vào nhà cố nặn ra bộ mặt tươi tỉnh:

- Chào bác! Chào anh! Anh ở đơn vị nhà em về chơi ạ?

Hữu dừng tay ngẩng lên, anh cũng tươi cười:

- Chào chị! Vâng, tôi ở đơn vị anh Nhã về đây!

Hiền liến thoắng:

- Mời bác, mời anh ngồi chơi xơi nước!- Cô xằng xái bước đến bên chiếc bàn gỗ mộc kê ở gian giữa rót nước từ bình tích ra mấy cái chén- Thế nhà em có khỏe không? Anh ấy có viết thư về không hả anh?

Bà cụ lúc này mới nhỏ nhẹ:

- Vâng! Tôi sợ ý quá. Mời ông chủ tịch và anh ngồi chơi xơi nước ạ! Nhà quê chả có chè cháo gì, chỉ có nước vối thôi.

Hiền vẫn liến thoắng:

- Thế anh mới ở trong kia ra à? Trong ấy mình đánh to quá anh nhỉ? Ở ngoài này suốt ngày nghe tin chiến thắng mà phấn khởi quá. Có cả một trung đoàn địch ra hàng hả anh?

Hữu hơi ngạc nhiên về thái độ của hai mẹ con bà cụ nhà này. Chợt một tia chớp lóe lên trong đầu anh: cả hai con người này đều đã nghe tin dữ nhưng đang cố tìm cách giấu nhau. Mắt Hữu chợt rưng rưng, anh ngồi ghé xuống mép giường nắm lấy tay bà cụ và khẽ khàng:

- Thưa mẹ! Thưa chị! Đúng là trong kia ta đang đánh rất to và thắng rất lớn. Còn anh Nhã nhà mình thì vẫn khỏe, vẫn vui và có biên thư về đây, có cả ảnh nữa mẹ ạ!

Hữu đặt lá thư và mấy tấm ảnh vào tay mẹ Nhã. Bà cụ cầm lấy nhưng mắt vẫn nhìn đầu đó như đang nhìn vào cõi hư vô. Dường như cụ nghĩ đây chỉ là "trò mèo" mà mấy người này đem ra lừa mình. Hiền xán lại gần mẹ, bà cụ đưa mớ giấy tờ cho cô như người mộng du:

- Con đọc đi! Có gì hay thì kể cho mẹ nghe!

Hiền chăm chú nhìn mấy tấm ảnh, cô reo lên vui mừng nhưng nghe đầy giả tạo:

- Mẹ ơi! Anh Nhã đây này! Ôi! Ảnh đẹp quá- Cô chia mấy tấm ảnh về phía bà cụ- Mẹ xem này! Nhà con có khi còn béo khỏe hơn hồi về phép năm ngoái mẹ ạ!

Mẹ Nhã vẫn bình thản:

- Ừ! Cứ để đấy lúc nào mượn cái kính bên bác Cả về rồi mẹ xem. Mắt mũi bây giờ có nhìn thấy cái gì đâu.

Nghe những lời ấy Hữu biết rằng cả mẹ Nhã và Hiền đều không tin Nhã còn sống. "Chắc họ nghĩ rằng đây là thư cũ, ảnh cũ của Nhã bây giờ đem về để lừa họ đây". Nghĩ vậy anh đứng dậy khẽ khàng nhưng đĩnh đạc:

- Thưa mẹ! Thưa chị! Chúng con không dám giấu mẹ, giấu chị việc này: vừa rồi do sơ xuất của một đồng chí cán bộ khi đi công tác, danh sách của đơn vị đồng chí Nhã nhà ta bị lọt vào tay địch rồi bị chúng đem phát trên đài. Sợ rằng gia đình nghe được sẽ lo lắng nên chúng con đã phải vào tận đơn vị của anh Nhã, chụp ảnh cho anh em và yêu cầu tất cả anh em trong đơn vị viết thư gửi về nhà ngay để ở nhà yên tâm. Mẹ đừng nghĩ chúng con nói dối- Quay sang Hiền anh giục- Chị cứ bóc thư anh Nhã ra sẽ biết, thư mới viết cách đây có mấy ngày thôi.

Hiền run run bóc lá thư. Vừa liếc qua mấy dòng đầu cô đã khóc òa:

- Mẹ ơi...! Nhà con vẫn s...ống!

Đến lúc này bà cụ mới run run túm lấy tay Hữu, đôi mắt bà sáng lên tia hy vọng mong manh:

- Anh nói thật đấy chứ! Thật chứ?

Hữu đưa cả hai tay cầm bàn tay nhăn nheo của mẹ, anh nghẹn ngào:

- Thưa mẹ! Chúng con đâu dám nói dối mẹ. Chính vì sợ mẹ, sợ chị ở nhà nghe được tin không hay rồi suy nghĩ này khác chúng con mới về đây chứ. Mẹ cứ tin ở con! Anh Nhã nhà mình đang rất khỏe nhưng cũng đang rất bận nên chưa thể về thăm nhà được.

Mẹ Nhã đột ngột ngồi thốc dậy, bà gạt tay người chị dâu đang định đỡ mình ra. Hiền hoảng hốt chạy lại bên mẹ:

- Kìa mẹ! Mẹ đang ốm mà.

Bà cụ vung tay tuyên bố rất hùng hồn:

- Ốm nhưng giờ thì khỏe rồi.

Hiền thì cười trong nước mắt:

- Thế mà...

Chiều hôm ấy mặc dù từ chối mãi Hữu vẫn phải ở lại ăn bữa cơm với mẹ con Hiền. Mãi tối mịt anh mới lên xe đạp miết về cơ quan nhưng lòng vui như trẻ hời. Còn mẹ Nhã từ tối hôm ấy lại vào ngủ với con dâu. "Hôm nay hết cúm rồi, không sợ lây nữa"- Bà bảo vậy.

*

* *

Cuộc tiến công rộng khắp trên các chiến trường miền Nam những ngày đầu tháng Tư năm 1972 đã làm rung động nước Mỹ. Không thể đưa lục quân trở lại chiến trường Việt Nam, Lầu Năm Góc đành tăng cường yểm trợ tối đa quân nguy bằng không quân, pháo hạm. 24 tàu chiến trong đó có 4 hàng không mẫu hạm của Hạm đội Bảy áp sát ngoài khơi Việt Nam. Mỗi ngày hàng chục phi vụ B52, hàng trăm lượt chiếc máy bay chiến thuật cùng hàng chục họng pháo cỡ lớn trên tàu cày nát những vùng chiến sự ở Quảng Trị, Tây Nguyên và Miền Đông Nam Bộ. Chiến dịch ném bom miền Bắc cũng được tăng cường trở lại mà đích điểm là sử dụng B52 đánh phá Hải Phòng- cửa khẩu quan trọng nhất tiếp nhận viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Hội nghị Pa- ri có nguy cơ rơi vào bế tắc.

Lợi dụng sự chi viện vô cùng mạnh mẽ về hỏa lực và sự tăng viện của chính quyền trung ương, tướng Hoàng Xuân Lãm đã củng cố được phần nào hệ thống phòng thủ trên mặt trận Quảng Trị. Mặt khác với sự thay đổi chiến thuật quân địch cũng đã phần nào gây được khó khăn cho ta. Sau một số trận đánh không thành công của ta chúng đặt nhiều hy vọng vào lớp vỏ cứng mới hình thành.

Trước tình hình đó Bộ Tổng Tư lệnh quyết định sẽ đánh mạnh hơn nữa để giành chiến thắng trên chiến trường, qua đó tạo được lợi thế trên bàn hội nghị. Chấp hành sự chỉ đạo của trên ngày 13 tháng Tư Bộ tư lệnh B2 tổ chức tiến công thị xã An Lộc, tỉnh lỵ tỉnh Bình Long và là một căn cứ quan trọng trên chiến trường miền Đông. Còn ở Tây Nguyên Bộ tư lệnh B3 quyết định mở chiến dịch Đắc Tô- Tân Cảnh từ ngày 24 tháng Tư. Phối hợp với toàn miền Tư lệnh mặt trận Trị Thiên chủ trương mở đợt Hai của chiến dịch tiến công vào hệ thống phòng thủ Đông Hà- Quảng Trị- Ái Tử- La Vang vào cuối tháng Tư. Để đảm bảo chắc thắng, một cuộc họp rút kinh nghiệm đợt Một gồm tư lệnh các cánh quân, chỉ huy các sư đoàn bộ binh và đại diện các quân, binh chủng được tổ chức tại sở chỉ huy mặt trận.

Sau khi tóm tắt tình hình chung, Tư lệnh mặt trận nêu mục tiêu của đợt Hai chiến dịch. Sau đó ông nhấn mạnh:

- So với thời kỳ đầu chiến dịch chúng ta không còn yếu tố bất ngờ, quân địch đã củng cố được một bước thế trận phòng ngự, lại được không quân và pháo hạm của Mỹ yểm trợ rất mạnh mẽ. Vì vậy chúng ta đã gây cho chúng ta rất nhiều khó khăn. Nhiệm vụ đề ra trong đợt Hai của chiến dịch là phải phá vỡ tuyến phòng thủ vòng ngoài để tiến công vào trung tâm hệ thống phòng thủ của địch. Mục tiêu của chúng ta trong đợt Hai này là giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Trị. Nếu có điều kiện thì giải phóng một phần tỉnh Thừa Thiên và thành phố Huế. Sau đây mời các đồng chí nghe đồng chí trưởng phòng tác chiến báo cáo tổng hợp tình hình địch. Xin mời đồng chí!

Trưởng phòng tác chiến đứng dậy, anh bước lại gần tấm bản đồ treo trên vách hầm rồi đưa đôi mắt hóm sâu vì thiếu ngủ dài ngày nhìn quanh một lượt:

- Báo cáo các đồng chí! Sau đợt Một của chiến dịch chúng ta đã phá vỡ hoàn toàn tuyến phòng thủ ngoài cùng và một số cứ điểm quan trọng trong tuyến phòng thủ thứ hai của địch. Về lực lượng địch ta đã xóa sổ trung đoàn 56 của sư đoàn 3 và một số đơn vị cấp tiểu đoàn. Hai huyện Cam Lộ, Gio Linh với hàng chục vạn dân đã được giải phóng. Đó là những kết quả rất lớn mà ta thu được trong đợt Một vừa qua. Tuy nhiên, do địch đã cấp tốc điều động lữ đoàn lính thủy đánh bộ 369, ba liên đoàn biệt động quân số 4, 5, 6 ra tăng cường. Cộng với sự thay đổi về mặt chiến thuật và sự yểm trợ mạnh mẽ của hỏa lực không quân, pháo hạm của Mỹ nên chúng ta tạm thời chặn được các cuộc tiến công ngày Chín tháng Tư của ta. Chúng

cũng đã có những động thái tích cực nhằm củng cố lại hệ thống phòng thủ nhằm cố sức giữ lấy Đông Hà, Quảng Trị. Sau đây tôi xin báo cáo chi tiết về tình hình bố trí hiện tại của địch- Cầm cái que chỉ dựng sẵn bên cạnh lên anh tiếp tục bằng cái giọng hơi mệt mỏi- Hiện tại hệ thống phòng thủ của địch ở khu vực này hình thành ba cụm phòng ngự. Cụm chủ yếu vẫn là Đông Hà- Lai Phước với trung tâm là thị trấn Đông Hà và các điểm cao phía tây. Lực lượng địch phòng ngự ở cụm này do trung đoàn 57 của sư đoàn 3 và hai liên đoàn biệt động quân số 4, số 5, hai thiết đoàn 17 và 20 đảm nhiệm. Cụm thứ hai là Ái Tử bao gồm khu kho tàng, hậu cứ, sân bay và sở chỉ huy sư đoàn 3. Lực lượng địch phòng ngự tại đây gồm trung đoàn 2 của sư 3, lữ đoàn lính thủy đánh bộ 147 và thiết đoàn 11. Nhiệm vụ của cụm này là phối hợp chặt chẽ với cụm Đông Hà, bảo vệ bằng được các tiền đồn xung quanh như Phước Hoàng, Tân Vĩnh, kiên quyết ngăn chặn sự phát triển của ta từ hướng tây xuống và từ phía Thạch Hãn lên. Cụm thứ ba là cụm La Vang- Long Hưng- Quảng Trị có nhiệm vụ ngăn chặn sự tiến công của quân ta từ hướng tây và hướng bắc, kiên quyết bảo vệ thị xã Quảng Trị và đường quốc lộ Một. Lực lượng phòng ngự ở đây bao gồm liên đoàn biệt động quân số 1, lữ đoàn lính thủy đánh bộ 369, hai chi đoàn thiết giáp và hai trận địa pháo hỗn hợp. Về hỏa lực chỉ viện khoảng 150 lần chiếc B52, 300 lần chiếc phản lực một ngày. Về pháo hạm hiện có khoảng 5 tuần dương hạm, khu trục hạm và 2 tàu sân bay áp sát ngoài khơi Quảng Trị. Vì vậy như các đồng chí đã chứng kiến những ngày vừa qua, có thể nói hỏa lực của chúng rất mạnh. Tuy nhiên, điều đáng quan tâm là địch đã có những thay đổi rất quan trọng về mặt chiến thuật. Nếu như trước đây các đơn vị xe tăng thường được bố trí ở tuyến sau với nhiệm vụ chủ yếu là tăng viện cho các cứ điểm vòng ngoài khi bị tiến công thì nay được xé nhỏ ra để đưa về các cứ điểm vòng ngoài hình thành nên một lớp vỏ cứng. Chiến thuật này là tác phẩm của tướng A- bram, thường được gọi là chiến thuật “trâu rừng”. Xe tăng được đưa xuống các công sự chỉ nhô mỗi tháp pháo lên trở thành một hỏa điểm rất mạnh và chính chúng đã làm ta tổn thất khá lớn hôm mồng Chín vừa qua. Một điểm nữa là việc sử dụng xe tăng của chúng rất linh hoạt, lúc ở chỗ này, lúc ở chỗ khác, ban ngày ở một chỗ, ban đêm lại di chuyển đến vị trí khác. Để đảm bảo đột phá vào được trung tâm các cụm phòng ngự của địch nhất thiết chúng ta phải phá vỡ được lớp vỏ cứng này. Trên đây là tổng hợp tình hình địch đến thời điểm hiện tại, các đồng chí có gì chưa rõ xin mời cho ý kiến. Hết đấy ạ!

Phòng họp vẫn lặng như tờ, những gương mặt đã dạn dày trận mạc xung quanh dãy bàn đều lộ vẻ trầm ngâm suy nghĩ. Điều đó chứng tỏ vấn đề mà trưởng phòng tác chiến vừa nêu cũng chính là mối quan tâm lo lắng của mọi người. Thấy không ai có ý kiến gì từ lệnh mặt trận đứng dậy:

- Các đồng chí đã nghe báo cáo về tình hình địch. Sau đây tôi xin nhắc lại nhiệm vụ của các cánh như sau. Cánh bắc vẫn là cánh chủ yếu của mặt trận, có nhiệm vụ tiến công vào cụm phòng thủ Đông Hà- Lai Phước. Cánh Tây là cánh thứ yếu, có nhiệm vụ tiến công cụm phòng thủ Ái Tử- Phước Hoàng. Cánh nam là cánh phối hợp có nhiệm vụ tiến công cụm phòng thủ La Vang- Long Hưng và cắt quốc lộ Một. Trong đợt Hai này sẽ tăng cường cho các đồng chí tiểu đoàn xe tăng 198 của H02. Cánh Đông là cánh vu hồi có nhiệm vụ thọc sâu dọc duyên hải các huyện Triệu Phong, Hải Lăng để vây hãm địch từ phía đông. Sau khi tiêu diệt được ba cụm phòng thủ trên các cánh quân sẽ hợp điểm tại thị xã Quảng Trị. Ngoài ra cũng xin thông báo để các đồng chí biết, để phối hợp hành động với chúng ta trong đợt này B4 cũng sẽ mở một chiến dịch vu hồi ở phía tây xuống Huế. Nhiệm vụ như thế các đồng chí rõ cả chưa?

Tư lệnh các cánh quân và những người có mặt đồng thanh:

- Rõ!

Tư lệnh mặt trận gật đầu tỏ vẻ hài lòng nhưng nét mặt vẫn trầm ngâm:

- Tuy nhiên, đúng như đồng chí trưởng phòng tác chiến đã nói: vấn đề đặt ra đối với chúng ta bây giờ là phải chọc thủng lớp vỏ cứng bằng xe tăng ở tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch thì mới “sờ” tới được mấy tầng phía trong. Các đồng chí xem có cao kiến gì thì phát biểu đi nào!- Vừa nói tư lệnh mặt trận vừa đưa mắt nhìn mọi người tỏ vẻ khuyến khích, cuối cùng ánh mắt ông dừng lại ở phó tư lệnh Đào- Xe tăng thì sao nào? Nó đã đưa xe tăng đón tiếp các anh rồi đấy, các anh trả lời ra sao?

Phòng họp hơi ồn lên những tiếng xì xào: “xe tăng thì phải lấy xe tăng mà chọi thôi”, “phải đấy, tăng đầu tăng chứ bộ binh làm sao mà diệt được nó ở trong hầm” v.v... Phó tư lệnh Đào từ tốn đứng dậy cất giọng nhỏ nhẹ:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh và các đồng chí! Về vấn đề này chúng tôi cũng đã trao đổi và đã tìm ra đối sách. Tuy nhiên cũng rất cần sự chỉ đạo chung của mặt trận và sự phối hợp của các đơn vị bạn...

Tư lệnh mặt trận gật đầu khuyến khích:

- Đồng chí nói cụ thể xem nào! Cần đề nghị gì cũng cứ nói, ta cùng giải quyết.

Phó tư lệnh Đào đồng dục:

- Sau khi nghiên cứu chúng tôi thấy điểm mạnh của chiến thuật này của địch là xe tăng nằm trong công sự chỉ nhờ mỗi tháp pháo lên nên vừa đảm bảo sự chính xác của hỏa lực khi bắn, lại vừa nâng cao được khả năng sống còn. Với cách bố trí như vậy nếu xe tăng ta ở trên mặt đất địch có thể tiêu diệt được từ khoảng 2000 mét, còn về phía ta sẽ rất khó tiêu diệt được xe địch. Vì vậy chúng tôi quyết định cũng cho xe tăng xuống công sự ở khoảng cách khoảng 1000 mét. Lúc này về điều kiện bắn của hai bên là gần như nhau, theo tính toán của chúng tôi thì với những điều kiện đó pháo 100 ly trên T54 của ta chắc chắn sẽ thắng.

Nhiều tiếng "ồ", "à" rộ lên trong phòng họp. Tư lệnh mặt trận lắc đầu vẻ không tin:

- Nhưng làm sao các anh đưa được xe tăng vào gần thế? Rồi lại còn phải đào công sự nữa chứ? Làm sao vào gần như vậy mà vẫn giữ được bí mật?

Phó tư lệnh Đào vẫn điềm đạm:

- Thế cho nên mới phải nhờ đến thủ trưởng và các đơn vị bạn.

Tư lệnh mặt trận sốt ruột:

- Cần thế nào các anh cứ nói thẳng ra! Có vấn đề gì khó khăn ta sẽ cùng nhau giải quyết.

Phó tư lệnh Đào nhìn thẳng vào mắt tư lệnh mặt trận:

- Dạ! Cũng không có gì nhiều lắm! Chúng tôi chỉ xin tư lệnh cho khoảng 100 viên đạn pháo trong vòng hai tiếng là đủ.

Tư lệnh mặt trận cười lớn:

- Gì chứ trăm quả đạn pháo mà được việc như vậy thì tôi sẵn sàng cho, thậm chí còn hơn. Nhưng anh phải nói cụ thể đi chứ!

Phó tư lệnh Đào tiến lại gần tấm bản đồ:

- Báo cáo tư lệnh và các đồng chí! Sau khi nghiên cứu kỹ tình hình bố trí của địch chúng tôi dự kiến sẽ tổ chức xây dựng ba trận địa xe tăng bắn ngắm trực tiếp- Ông cúi xuống vớ lấy cây que chỉ dò dò trên bản đồ- Đó là tại dãy điểm cao 35, 37 ở phía tây Đông Hà và cứ điểm Phụng Hoàng, mỗi trận địa phải đào ba đến bốn hầm xe tăng. Chúng tôi dự kiến sẽ đào hầm xe tăng bằng thuốc nổ. Qua thực nghiệm vừa rồi với 20 ki- lô- gam thuốc nổ thì một tiểu đội công binh sẽ đào xong một hầm trong vòng một tiếng. Để giữ bí mật việc dùng thuốc nổ đào công sự tôi đề nghị mặt trận cho bắn phá hoại vào ba cứ điểm trên trong thời gian chúng tôi cho nổ bộc phá. Sau đó bắn tiếp một đợt nữa để đưa xe tăng vào. Khi pháo binh tiến hành hoả lực chuẩn bị thì lực lượng xe tăng trong công sự này có thể cùng tham gia bắn trực tiếp vào các mục tiêu đầu cầu. Đặc biệt là khi phát hiện xe tăng địch các xe tăng này sẽ phải tiêu diệt ngay. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt xe tăng địch số xe tăng này sẽ tham gia xung phong hoặc chuyển sang làm nhiệm vụ khác.

Tư lệnh mặt trận gật gù:

- Hay đấy! Lấy xe tăng làm pháo bắn ngắm trực tiếp. Hay!- Ông quay về phía tư lệnh pháo binh- Này, ông pháo binh! Đề nghị của thiết giáp thế có đáp ứng được không?

Tư lệnh pháo binh cười:

- Không có vấn đề gì ạ! Tôi sẽ đảm bảo bọn địch trong cứ điểm chỉ còn biết chú ý vào công sự mặc các anh muốn làm gì thì làm.

Tư lệnh mặt trận phẩy tay:

- Như thế là được rồi! Còn thời gian, giờ giấc cụ thể hai bên hiệp đồng với nhau nhé!

Đúng lúc đó chiếc máy điện thoại trước mặt tư lệnh mặt trận đổ một hồi chuông, ông cầm tổ hợp lên. Không biết đầu dây kia nói gì chỉ thấy ông “ừ”, “à” mấy tiếng rồi đặt tổ hợp xuống và tươi nét mặt:

- Xin thông báo với các đồng chí một tin vui: mặt trận của ta được trên ưu tiên đưa khẩn cấp một số khẩu đội tên lửa chống tăng B72 vào sử dụng. Có xe tăng trong công sự, lại có cả tên lửa chống tăng thì lớp vỏ của chúng có cứng đến đâu cũng sẽ bị chọc thủng, phải không các đồng chí?

Không ai bảo ai tất cả những người có mặt trong phòng họp đều vỗ tay. Cuộc họp kết thúc trong không khí hết sức phấn khởi.

Phó tư lệnh Đào rời hầm họp với một tâm trạng khá vui vẻ. Dù chưa biết kết quả thế nào nhưng phương án đưa xe tăng xuống công sự để chọc thủng lớp vỏ cứng của địch do ông và các đồng đội đưa ra đã được chấp thuận. Nhưng linh cảm của một người chỉ huy cho ông biết phương án đó nhất định thành công. Đó chính là kết tinh của những trăn trở, tìm tòi sau những bài học được rút ra bằng máu của ông và đồng đội. Qua chuyện này ông càng cảm thấy thêm tin tưởng và quý trọng những người đồng đội của mình. Đó là những con người hết sức dũng cảm và cũng hết sức thông minh, sáng tạo. Tự nhiên ông cảm thấy hôm nay trời thật đẹp. Cảnh rừng sở chỉ huy hôm nay hình như cũng sinh động hẳn lên. Màu đất ba- đan hôm nay hình như cũng đỏ hơn. Bất giác ông lầm nhảm thành lời mấy câu cuối trong bài thơ “Năm anh em trên một chiếc xe tăng” của Nguyễn Hữu, trợ lý tuyên huấn binh chủng vừa được phổ nhạc và phát trên đài. “Phải công nhận cậu này khá thật, nó lột tả hết được những đặc điểm rất cơ bản của bộ đội xe tăng. Có lẽ cần phải biểu dương, khen thưởng và tạo điều kiện để cậu ta phát triển mới được”, ông nghĩ.

Mãi suy nghĩ nên ông gần như bị giật mình khi trợ lý Bắc từ trong hầm nhô ra:

- Chào thủ trưởng ạ!

Nhìn nét mặt của Bắc ông linh cảm thấy có chuyện không hay đã xảy ra, ông giật giọng:

- Có chuyện gì thế?

Bắc đưa cho ông một tờ điện đến và nói:

- Báo cáo thủ trưởng, ngoài Bộ Tư lệnh yêu cầu ta thực hiện gấp yêu cầu của B4 ạ!

Ông Đào lẩm bẩm về bực dọc:

- Mấy ông này rồi hơi hay sao mà cứ nhắc mãi thế này. Mình đã tổ chức đưa hai đại đội vào trong ấy theo yêu cầu của họ rồi cơ mà.

Bắc ngập ngừng:

- Vâng...! Nhưng chỉ có một đại đội đến nơi được thôi thủ trưởng ạ!

Ông Đào trợn mắt:

- Sao! Đại đội nào không đến nơi? Mà sao cậu biết?

Bắc tuôn liền một mạch:

- Báo cáo thủ trưởng, H03 vừa điện lên cho biết: đại đội 8 hành quân đến cây số 34 đường 18 bên Lào thì bị máy bay oanh tạc. Theo các anh ấy báo cáo thì đại đội này đã bị mất sức chiến đấu hoàn toàn. Còn đại đội 4 đã vào đến A Lưới nhưng cũng bị thiệt hại mất 1 xe vì dính B52. Chắc vì vậy nên B4 lại điện ra Bộ, Bộ lại thúc xuống binh chủng và binh chủng lại đội vào đây.

Ông Đào cầm bức điện mà chẳng đọc được chữ nào. Mắt ông thấy cay cay rồi nhòa đi. Mới mon men đến cửa ngõ chiến trường mà đã bị đánh cho tan tác thì thật là chua xót. Nhưng biết làm sao được, chiến tranh nó nghiệt ngã thế đấy. Ông lắc mạnh đầu như muốn xua đi những ảo ảnh rồi chăm chú đọc bức điện. Một lát sau ông quả quyết:

- Cậu điện xuống H03 tổ chức ngay một đại đội đi thay cho đại đội 8.

Bắc nhăn nhó lắc đầu:

- Dạ! Lúc này tôi cũng đã sơ bộ trao đổi với các anh ấy như thế nhưng H03 cho biết là toàn trung đoàn không còn một chiếc xe tăng bơi nào cả.

Ông Đào chột ngớ ra:

- À! Đúng rồi! Sau khi bàn giao 198 đi thì H03 hầu như không có xe tăng bơi- Ông hất cằm- Vậy cậu bảo phải làm thế nào bây giờ?

Bắc ngần ngừ:

- Báo cáo thủ trưởng, hiện tại mình đã dồn gần như hết xe pháo trong kho vào các chiến trường rồi. Hay là thủ trưởng đề nghị lên trên cứ cho B4 dùng tạm một đại đội 4 đi đã. Hoặc nếu có thể thì hoãn cho một thời gian nữa cũng được.

Ông Đào ngẫm nghĩ. Quả thật, ý kiến của Bắc cũng có lý. Sau khi tiểu đoàn 297 vào đến B3, hai tiểu đoàn tiếp theo vào đến B2, binh chủng đã tiếp tục đưa thêm một tiểu đoàn vào B1, một tiểu đoàn vào B3, hai tiểu đoàn nữa cho B2 và hai đại đội cho B4. Còn hai trung đoàn tập trung cho B5 này. Vì vậy, các tổng kho của binh chủng đến thời điểm này gần như đã cạn. Nhưng nhớ lại vẻ mặt của Tổng Tham mưu trưởng khi nói về yêu cầu của B4 hôm xuống tham quan diễn tập, ông lắc đầu:

- Không được! Chắc chắn cấp trên không đồng ý. Kiểu gì ta cũng phải thực hiện bằng được nhiệm vụ này.

Đã biết tính thủ trưởng nên nghe ông Đào nói vậy Bắc biết rằng không còn cách nào khác ngoài việc tìm cách thực hiện, anh đề xuất:

- Hay là ta lấy một đại đội T54 của tiểu đoàn 3 thay vào đó.

Ông Đào lắc đầu:

- Không được!- Nhất thiết phải là một đại đội xe tăng bơi.

Bắc ngạc nhiên:

- Tại sao phải như thế ạ?

Ông Đào hạ giọng:

- Tớ cũng mới biết, ý định của B4 là tổ chức vu hồi vào phía tây Huế bằng 2 mũi. Mũi thứ nhất đánh theo đường 12 xuống. Mũi này sẽ sử dụng đại đội T59. Còn mũi thứ hai sẽ sử dụng đại đội xe tăng bơi, thả trôi theo sông Hương rồi bất ngờ đánh lên. Vì vậy, nhất thiết phải là xe tăng bơi. Cậu hiểu chưa?

Đến lúc này thì Bắc đã hiểu ra vấn đề, anh nhăn trán một lát rồi reo lên:

- Có cách rồi, thủ trưởng ạ!

Ông Đào tò mò:

- Cách gì? Nói đi xem nào!

Bắc hớn hờ:

- Báo cáo thủ trưởng, H02 ạ!- Anh láy lại- Lấy của H02 ạ!

Ông Đào gật gù ra chiều suy nghĩ. Đúng là hiện nay H02 vẫn còn một tiểu đoàn nguyên vẹn, trong đó có một đại đội xe tăng bơi. Nhưng nếu lấy đi thì cũng gay vì sẽ ảnh hưởng đến sức mạnh chiến đấu của "nó". Tuy nhiên, trong trường hợp này đó có lẽ là giải pháp tốt nhất vì sẽ đáp ứng nhanh nhất yêu cầu của B4. Còn để đảm bảo sức mạnh của H02 có thể sẽ đưa tiếp trang bị từ ngoài kia vào. Ông nhếch mép cười

buồn: “không ngờ có lúc mình lại rơi vào cảnh giạt gấu, vá vai thế này”. Nhưng rồi cuối cùng ông cũng phải đi đến quyết định:

- Cậu điện xuống H02...- Ông lắc đầu- Thôi! Không điện nữa! Chuẩn bị đi! Tối nay tôi và cậu sẽ xuống H02. Ta vừa kiểm tra nắm tình hình công tác chuẩn bị cho đợt Hai, đồng thời giao nhiệm vụ cho “nó” luôn. Cậu cũng điện về Bộ Tư lệnh báo cáo ý định của ta nhé.

- Vâng ạ!- Bắc trả lời và chạy vụt về phía hầm thông tin.

Từ sở chỉ huy mặt trận xuống H02 không xa lắm nên khoảng 9 giờ tối ba thầy trò ông Đào đã đến nơi. Vì đã được báo trước nên ban chỉ huy H02 đều có mặt đón phó tư lệnh binh chủng. Sau khi nghe ban chỉ huy trung đoàn báo cáo tình hình triển khai công tác chuẩn bị cho đợt Hai của chiến dịch, ông Đào tỏ vẻ hài lòng và kết luận:

- Hôm qua Bộ tư lệnh mặt trận đã tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm đợt Một và triển khai nhiệm vụ đợt Hai cho toàn mặt trận. Nói chung, nhiệm vụ đợt Hai của các đơn vị xe tăng chúng ta về cơ bản không có gì thay đổi. Tuy nhiên, về mặt chiến thuật sẽ phải có những đổi mới để đảm bảo đánh thắng. Xin thông báo với các đồng chí là H03 đã thực nghiệm đào công sự bằng thuốc nổ thành công. Trong đợt Hai tới đây sẽ áp dụng vào thực tế ở cánh bắc và cánh tây. Ta sẽ đưa xe tăng xuống công sự làm trận địa bắn ngắm trực tiếp để tiêu diệt xe tăng địch, phá vỡ lớp vỏ cứng vòng ngoài của chúng. Còn ở cánh đông nhiệm vụ của các đồng chí vẫn là tham gia thọc sâu giải phóng vùng duyên hải để cô lập hệ thống phòng thủ của địch, không cho địch tăng viện bằng đường biển hoặc rút chạy ra biển. Tuy nhiên, thời cơ tung các đồng chí vào lúc nào cho có lợi nhất thì còn phải chờ diễn biến của tình hình. Việc các đồng chí tổ chức rút kinh nghiệm đợt Một, tập huấn về các hình thức chiến thuật tiến công trong hành tiến rồi tao ngộ chiến cho bộ đội và chủ động tổ chức trinh sát địa hình như vậy là rất tốt. Vấn đề đặt ra bây giờ với các đồng chí là duy trì tình trạng sẵn sàng chiến đấu cao, bất cứ lúc nào trên lệnh xuống là xuất kích được ngay. Tôi cho rằng đây là cơ hội duy nhất, cơ hội cuối cùng để chúng ta thể hiện sức mạnh và củng cố vị thế của mình. Vì vậy rất mong các đồng chí cố gắng động viên bộ đội cho tốt. Còn những đề nghị của các đồng chí chúng tôi xin ghi nhận và sẽ giải quyết ngay. Các đồng chí có ý kiến gì nữa không?

Trung đoàn trưởng Lâm đứng dậy, nghiêm trang:

- Chúng tôi xin hứa trước thủ trưởng và các thủ trưởng cấp trên sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao trong đợt Hai này ạ.

Liếc nhanh vào cái đồng hồ trên cổ tay trái, phó tư lệnh Đào hạ giọng:

- Đề nghị các anh cho biết, tình hình cái đại đội xe tăng bơi của tiểu đoàn 244 thế nào?

Vẻ ngạc nhiên hiện rõ trên mặt mấy cán bộ trung đoàn, chính ủy Võ lên tiếng:

- Thủ trưởng định hỏi về vấn đề gì ạ? Về người hay về trang bị?

Ông Đào bình thản:

- Về tất cả! Các anh cứ cho tôi biết cả về đội ngũ cán bộ, cả về chất lượng thành viên và chất lượng trang bị.

Trung đoàn trưởng Lâm mở sổ tay lần tìm một lát rồi đứng dậy:

- Báo cáo thủ trưởng! Đó là đại đội 3, đại đội xe tăng của tiểu đoàn 244. Đại đội trưởng là đồng chí Lê Minh Đôn. Chính trị viên là đồng chí Nguyễn Thế Cường. Chính trị viên phó là Phạm Ngọc Châu. Đại đội phó kỹ thuật là Nguyễn Bình Yên. Hai trung đội trưởng là Nguyễn Văn Thanh và Trần Quốc Quảng. Nhìn chung đây là một kíp cán bộ mạnh của trung đoàn, được đào tạo cơ bản và nhất là rất có kinh nghiệm trong quản lý, chỉ huy bộ đội. Về chất lượng thành viên cũng tương đối tốt, đã được huấn luyện kỹ. Vì vậy, thời kỳ còn ở ngoài kia đại đội này thường xuyên ở tốp dẫn đầu phong trào thi đua của trung đoàn. Riêng về chất lượng trang bị thì chỉ ở mức khá vì số xe của đại đội này đã sử dụng khá nhiều. Báo cáo hết ạ!

Ông Đào vẫn thủng thẳng:

- Có phải cái cậu Đôn lùn lùn, mắt ty hý, có cái răng vàng và khét tiếng về quân lính đấy không?

Chính ủy Võ tùm tùm cười:

- Thủ trưởng nhớ giỏi thật! Đúng là Đôn ấy đấy ạ!

Lặng đi một lát như toan tính điều gì đó, bất chợt phó tư lệnh Đào cao giọng:

- Thế thì các đồng chí chú ý nghe nhé! Theo yêu cầu của trên ta đã đưa hai đại đội xe tăng vào tăng cường cho mặt trận B4. Tuy nhiên, trên đường hành quân đại đội xe tăng bơi đã bị không quân địch oanh tạc mất sức chiến đấu. Vì vậy, để đáp ứng yêu cầu của chiến trường tôi quyết định điều đại đội 3 của tiểu đoàn 244 đi thay thế. Do thời gian rất gấp nên đề nghị các đồng chí triển khai thực hiện ngay, đảm bảo từ hai đến ba ngày nữa anh em lên đường được. Về điểm đến, đường hành quân và những vấn đề khác đồng chí Bắc sẽ làm việc cụ thể với trung đoàn và đồng chí đại đội trưởng. Các anh nghe rõ cả chưa?

Cả ban chỉ huy trung đoàn lặng đi. Mãi sau trung đoàn trưởng Lãm mới khẽ khàng:

- Báo cáo, nghe rõ rồi nhưng... thế thì gay cho chúng tôi quá!

Ông Đào tỉnh khò:

- Gay thế nào?

Lãm khẩn khoản:

- Báo cáo thủ trưởng, mỗi tiểu đoàn của chúng tôi chỉ có một đại đội xe tăng bơi làm nòng cốt. "Thằng" 66 vừa rồi đã bị sút mẻ, chúng tôi đang định điều 2 xe của "thằng" này sang bổ sung cho nó. Thế mà bây giờ thủ trưởng rút đi thì chúng tôi "rỗng ruột" mất.

Ông Đào lạnh lùng:

- Không bàn cãi gì nữa. Trước hết các anh cứ triển khai thực hiện quyết định của tôi đi đã. Còn việc bổ sung lực lượng cho các anh ta sẽ làm sau một chút cũng được. Muốn gì thì chậm nhất ngày kia đại đội 3 phải lên đường, vào đến nơi càng nhanh càng tốt. Rõ chưa?

Chẳng biết làm gì hơn, trung đoàn trưởng Lãm đành buông xuôi:

- Rõ rồi ạ!

Mới cuối tháng Tư mà tiết trời ở Quảng Trị đã khá oi bức. Nắng không to nhưng cứ ong ong, bứt dứt. Lại thêm tiếng ùng oàng của bom đạn tứ bề, tiếng vè vè dai dẳng của thằng L19, mùi khói các đám cháy khét lẹt... làm không khí thêm khó chịu. Tuy nhiên, trái hẳn với cái ngoại cảnh đó là một không khí hết sức vui tươi, phấn khởi trong đại đội của Nhã. Từ khi biết đơn vị mình lại được tham gia tiến công cứ điểm Phụng Hoàng lần nữa, cán bộ, chiến sĩ trong đại đội sôi nổi hẳn lên. Hôm qua đại đội lại được bổ sung về ba chiếc T54 nữa nên vẫn đảm bảo lực lượng cho hai trung đội, mỗi trung đội ba xe. Chẳng cần phải động viên nhiều, toàn đại đội lao vào chuẩn bị xe pháo cho trận đánh mới. Pháo hai Kỳ vừa tỹ mẩn lau từng viên đạn sáng bóng vừa hý hửng:

- Chuyển này có cơ hội rửa được hận rồi, các quê nhỉ!

Liên "triết gia" vẫn hoài nghi:

- Chẳng biết có rửa được hận không hay lại nợ nần chồng chất thêm?

Pháo thủ Thủy thì phân tích có vẻ rất có cơ sở:

- Không! Tớ tin rằng với khoảng cách 1000 trở lại, mà xe ta đỗ tại chỗ bắn thì bố thằng nào chịu được pháo 100 của mình. M48 chứ M100 hay 1000 cũng toi hết- Cậu ta bình luận- Phải công nhận ông nào nghĩ ra cái bài đưa xe tăng xuống công sự bắn trực tiếp ở khoảng cách gần thế này "độc" thật đấy!

Liên lại gặt gù triết lý:

- Thì “vô quyết dày sẽ có móng tay nhọn” mà.

Như thường lệ Nhã vẫn ngồi im lắng nghe các thành viên xe mình bàn tán mà không tham gia vào câu chuyện. Trong đầu anh còn đang suy nghĩ tìm phương án tối ưu cho trận đánh này. Nói gì thì nói đây cũng là cơ hội để đơn vị anh và bản thân anh gỡ gạc lại một chút thể diện sau trận thua mất mặt hôm nào. Chắc chắn mọi việc không đơn giản như Thủy nói. Đã đành đưa được xe tăng xuống công sự bắn trực tiếp ở khoảng cách gần sẽ là một lợi thế rất to lớn nhưng cũng chưa biết rồi sẽ còn những gì sẽ xảy ra. Theo cấp trên cho biết lực lượng địch phòng ngự ở Phương Hoàng hiện tại đã mạnh hơn rất nhiều so với trận đánh hôm mùng Chín, gồm một tiểu đoàn lính thủy đánh bộ, lại được tăng cường một chi đoàn xe tăng, hệ thống công sự vật cản của chúng cũng đã được củng cố thêm một bước. Chắc chắn chúng sẽ bố trí phòng ngự mạnh ở những hướng mà ta đã đánh vào lần trước. Rõ ràng việc chọn hướng tiến công lần này phải đổi khác đi mới có thể giành được thắng lợi, còn nếu cứ xông lừng mà xông vào như trận trước thì chẳng khác gì húc đầu vào đá. Ngày mai trung đoàn bộ binh mới tổ chức đi trinh sát và giao nhiệm vụ tại thực địa nhưng từ hôm qua đến nay Nhã đã nghiên cứu rất kỹ địa hình khu vực tác chiến trên bản đồ. Thực tình trong lòng Nhã vẫn thấy có một cái gì đó bồn chồn không thật yên tâm. Có lẽ do những hậu quả nặng nề của trận đánh hôm trước để lại. “Đúng là kinh cung chi diệu”- Nhã tự cười mình rồi rảo bước đi tìm chính trị viên Dư và hai trung đội trưởng để hội ý trước cho chuyến trinh sát.

Điểm trinh sát chung của trung đoàn bộ binh mà đại đội Nhã đến phối thuộc được đặt ở sườn bắc núi Ba Gơ. Đứng ở đây cứ điểm Phương Hoàng hiện ra rõ mồn một trong nắng buổi trưa. So với hôm mùng Chín hệ thống công sự trên hai điểm cao đều tăng lên về số lượng và có vẻ như chắc chắn hơn. Những đồng bao cát to lù lù bao bọc xung quanh vị trí chỉ huy, trận địa cối và công sự bắn như muốn thách thức đối phương. Hàng rào bao quanh cứ điểm cũng đã được tăng cường thêm hai lớp dây thép gai bùng bùng. Xác ba chiếc T54 cháy vẫn nằm nguyên chỗ cái khe cạn giữa hai điểm cao 52 và 44. Ngay chỗ đó và xung quanh cứ điểm là bặt ngàn những hố bom, dấu tích của những trận oanh kích vừa mới xảy ra vài hôm trước. Không biết bọn chúng cất giấu ở đâu mà dấu đã mờ mắt tìm Nhã vẫn tịnh không phát hiện ra bóng dáng chiếc xe tăng nào. Trong bụng anh thấy hơi lo lo vì với phương pháp bắn trực tiếp của xe tăng thì việc phát hiện được mục tiêu là cực kỳ quan trọng, “có lẽ phải có mỗi nhữ bọn chúng mới xuất hiện chẳng?”- Nhã nghĩ bụng. Một nỗi lo lắng khác đang choán hết tâm trí Nhã là vấn đề đường cơ động. Trong trận đánh hôm trước đường sá gần như còn nguyên mà xe anh đã bị sa lầy. Còn hôm nay nhìn những con đường và sườn đồi xung quanh mà phát khiếp, hàng nghìn hố bom nằm san sát nhau, nhiều hố đầy nước trông chẳng khác gì cái ao. Không may mà sa xuống đó cứ là cứu kéo hết đêm.

Đang mãi mê dõi mắt vào con đường dẫn vào chân cứ điểm nham nhở hố bom Nhã bỗng giật mình vì chính trị viên Dư vỗ nhẹ vào vai:

- Trung đoàn trưởng gọi về hội ý ngay!

Nhã vẫn nấn ná:

- Anh thấy không? Đường sá như thế kia thì làm sao mà cơ động được?

Dư gặt đầu đồng tình:

- Đúng vậy! Có lẽ phải đề nghị thay đổi hướng tiến công mới được.

Nhã túm lấy Dư:

- Anh thấy ý định của tôi hôm qua có được không?

Dư nhăn trán:

- Thì mình cứ đề xuất xem ý của các anh ấy thế nào?

Hai anh em quay lại vị trí của trung đoàn trưởng. So với Nhã trung đoàn trưởng bộ binh có vẻ như còn trẻ hơn. Kể cũng phải thôi, đánh nhau liên tục, hy sinh nhiều nên tiến bộ cũng nhanh hơn. Tuy nhiên cái trán chưa hẳn một nếp nhăn của trung đoàn trưởng lúc này đang nhíu lại, anh chỉ xuống con đường từ phía tây đâm thẳng vào chân điểm cao 52:

- Máy ông xe tăng xem hướng chủ yếu ở hướng này có được không? Có con đường này chắc các ông cơ động được thuận lợi hơn.

Nhã đoán chắc trong quyết tâm sơ bộ của trung đoàn trưởng đã định như vậy. Có lẽ cũng chính vì thế nên anh ta đã chọn vị trí trinh sát chung ở đây. Vốn là người không thích tranh cãi, bảo sao làm vậy nhưng lần này Nhã quyết định phải có ý kiến, anh lắc đầu:

- Báo cáo anh! Đề nghị các anh xem lại chứ theo tôi nếu chọn hướng này làm hướng chủ yếu sẽ có nhiều bất lợi đấy anh ạ!

Trung đoàn trưởng và các cán bộ bộ binh đều tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Bất lợi thế nào? Hôm trước ta đánh theo hướng này thuận lợi thế cơ mà.

Nhã hiểu đối với cánh bộ binh thì việc chọn hướng này họ sẽ có nhiều thuận lợi, từ vị trí tập kết ở dãy núi Ba Gơ này họ chỉ cần rất ít thời gian là có thể chiếm lĩnh được trận địa xuất phát tiến công. Nhưng Nhã đã quyết định phải bảo vệ ý kiến của mình đến cùng:

- Vâng! Hôm trước thì thuận lợi đấy nhưng sắp tới tôi tin là sẽ là bất lợi- Chỉ tay xuống con đường Nhã cao giọng- Các anh nhìn kỹ xem, con đường dưới kia có còn được gọi là đường nữa không? Nát như tương Bần thế kia thì xe tăng làm sao mà cơ động được. Lại còn mìn nữa chứ. Tôi tin rằng đoạn sát chân cao điểm thế nào cũng dày đặc mìn. Còn xe tăng địch, chắc chắn chúng sẽ bố trí chủ yếu ở hướng ấy. Lao vào đấy thì chẳng khác nào húc đầu vào đá.

Trung đoàn trưởng gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy! Chắc chắn đây là hướng phòng ngự chủ yếu của địch. Tuy nhiên không phải lúc nào ta cũng tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu được. Nhưng anh cứ nói đi, theo anh thì nên chọn hướng nào?

Được lời như cởi tấm lòng Nhã tuân luôn cái ý định mà anh đã trao đổi với Dư và mấy cán bộ trung đội từ hôm qua:

- Báo cáo các anh! Theo tôi ta nên chuyển hướng tiến công sang hướng Bắc...

Mấy cán bộ tiểu đoàn bộ binh nhao nhao phản đối:

- Sao lại sang tận hướng Bắc được? Quân tướng đang ở hết phía nam này. Bây giờ chuyển hướng lên đấy lại phải cơ động ngược ra. Làm thế để mà chết lính hả?

Thoáng chút bối rối nhưng Nhã vẫn cứng cỏi:

- Tôi nghĩ rằng để đảm bảo chắc thắng thì mất thêm một vài ngày cơ động lực lượng ta cũng nên làm.

Một tiểu đoàn trưởng bộ binh vẫn gân cổ lên:

- Các ông xe tăng, đi đến đâu cũng có xe nó chở. Còn chúng tôi ấy à? Trăm thứ lên đôi vai này này. Mà ông đã hành quân bộ bao giờ chưa đấy?

Thấy có vẻ hơi căng căng trung đoàn trưởng dàn hòa:

- Trật tự nào! Để anh ấy nói hết đã rồi hãy tranh luận.

Nhã vẫn điềm đạm:

- Như các anh đã biết, vừa qua bọn địch đã có những thay đổi rất quan trọng về chiến thuật. Đó là đưa xe tăng ra tuyến phòng thủ vòng ngoài tạo thành một lớp vỏ cứng. Chiến thuật đó đã gây rất nhiều khó khăn cho ta trong trận tiến công hôm mùng Chín vừa qua. Tuy nhiên, việc bố trí xe tăng của chúng cũng rất linh hoạt. Các anh thấy đấy, theo trên cho biết ở cứ điểm này có một chi đoàn xe tăng thế mà tôi quan sát từ nãy đến giờ vẫn không phát hiện được chúng bố trí ở đâu. Chắc bây giờ chúng đang giấu đầu đó dưới hầm, khi phán đoán được hướng tiến công của ta mới cơ động ra. Vì vậy, để đối phó với chúng cách sử dụng xe tăng của chúng tôi cũng có những thay đổi- Nhìn quanh một lượt như để thu hút sự chú ý của

mọi người rồi Nhã mới tiếp tục một cách dứt khoát- Chúng tôi cũng sẽ cho xe tăng xuống công sự ở khoảng cách gần để diệt xe tăng địch, chi viện cho xe tăng và bộ binh xung phong.

Mấy cán bộ bộ binh cùng ngó ra tỏ vẻ ngạc nhiên, riêng trung đoàn trưởng thì gật đầu:

- Tôi cũng nghe sư đoàn phổ biến như vậy nhưng chưa biết sự thể thế nào. Anh nói cụ thể xem sao! Tại sao lại phải đưa xe tăng xuống công sự? Như thế thì có còn gọi là xe tăng nữa hay không?

Đến lúc này các cán bộ bộ binh đã xúm lại thành một vòng xung quanh Nhã, anh hồ hởi giải thích:

- Báo cáo các anh! Về sức mạnh hỏa lực thì T54 của ta với M48 của địch gần tương đương như nhau, T54 nhỉnh hơn chút ít vì cỡ pháo lớn hơn. Sở dĩ trận mồng Chín vừa qua xe tăng ta bị tổn thất nặng là vì M48 nằm ở trong công sự chỉ nhô mỗi tháp pháo lên, trong khi đó xe tăng mình lại lộ toàn thân nên mới đến khoảng cách 2000 mét đã bị nó bắn trúng. Muốn bắn lại nó thì lại quá xa, mục tiêu thì nhỏ nên cũng không được. Chính vì vậy chúng tôi dự kiến sẽ sử dụng một trung đội tăng cường cho hướng chủ yếu, còn một trung đội sẽ cho xe xuống công sự ở khoảng cách gần để tiêu diệt được tăng địch trong công sự, chi viện cho hướng chủ yếu xung phong mà vẫn bảo vệ được mình.

Mấy cái đầu cùng gật gật ra vẻ đã hiểu vấn đề, chợt một cán bộ tiểu đoàn vặn lại:

- Nhưng làm sao các ông đưa được xe vào gần thế? Tôi sợ rằng chưa vào được công sự thì các ông đã bị nó “xơi tái” mất rồi.

Nhã làm bộ bí mật:

- Việc đó chúng tôi đã có giải pháp rồi! Các anh cứ yên tâm! Trước giờ nổ súng một trung đội của chúng tôi sẽ có mặt trong công sự.

Trung đoàn trưởng gật đầu hỏi thúc:

- Xem ra biện pháp này được đấy! Bây giờ anh anh nói cụ thể phương án sử dụng thế nào! Và tại sao lại phải chuyển hướng tiến công về phía Bắc?

Nhã đứng lên một mô đất và chỉ về phía ngọn đồi đối diện phía bên kia điểm cao 52:

- Với cách sử dụng xe tăng như vậy thì việc chọn trận địa bắn sẽ có ý nghĩa rất quan trọng. Trong điều kiện cụ thể này tôi nhận thấy nếu đặt trận địa bắn ngắm trực tiếp ở điểm cao 32 kia là có lợi nhất. Trận địa đặt ở đây có thể khống chế, tiêu diệt được địch ở cả hai điểm cao 52 và 44. Khi pháo binh tiến hành hỏa lực chuẩn bị chúng tôi sẽ tham gia tiêu diệt các hỏa điểm đầu cầu, đặc biệt là xe tăng trong công sự để chi viện cho thê đội Một xung phong. Sau đó thì tùy tình hình mà quyết định. Nếu đánh 52 thuận lợi thì trung đội này có thể tiếp tục chi viện cho hướng chủ yếu đánh sang 44. Nếu gặp khó khăn trung đội này sẽ trực tiếp xung phong đánh chiếm 44. Lúc đó sẽ chuyển trung đội xe tăng ở hướng chủ yếu sang làm nhiệm vụ bắn trực tiếp để chi viện. Ngoài ra, ở vị trí này sẽ rất thuận lợi khi đánh địch rút chạy và phát triển tiến công về Ái Tử.

Trung đoàn trưởng chăm chú quan sát địa hình một lúc rồi mở bản đồ ra nghiên cứu. Một lát sau anh ngừng lên dứt khoát:

- Anh Nhã nói có lý! Tôi quyết định sẽ chuyển hướng tiến công về hướng Bắc- Mỉm cười với mấy cán bộ cấp dưới anh vỗ về- Không sao! Ta chịu khó một tý! Mà lính bộ binh thì chuyển quân thể này là thường phải không các anh? Bây giờ ta sẽ cơ động sang bên đó trinh sát cho thật cụ thể.

Cho đến chiều tối thì việc xác định vị trí chỉ huy, vị trí trận địa bắn, trận địa xuất phát tiến công và đặt các hỏa khí đi cùng của bộ binh, tuyến triển khai của xe tăng... đã hoàn tất. Trung đoàn trưởng hào hứng giao nhiệm vụ và tổ chức hiệp đồng giữa các đơn vị ngay tại thực địa. Cuối cùng anh kết luận:

- Nhiệm vụ các đơn vị, các bộ phận đều đã rõ cả rồi. Các tiểu đoàn bộ binh khẩn trương tổ chức cơ động về vị trí mới trước ngày N. Riêng bên xe tăng các anh làm thế nào thì làm, trước giờ G phải có mặt trong công sự bắn. Thắng hay bại của trận này phụ thuộc vào mấy cái xe trong công sự đấy.

Nhã bắt tay trung đoàn trưởng nói chắc như đinh đóng cột:

- Anh cứ yên tâm! Bằng mọi giá chúng tôi sẽ có mặt đúng giờ quy định.

Vào chiều hôm đó Hòa đen đang có mặt tại bờ bắc sông Cửa Việt. Các anh đang chờ trời tối để vượt sông sang phía bên kia. Bài học về sự không nắm chắc địa hình trong chuyến vượt sông đánh Đông Hà còn nhức nhối trong tâm can đội ngũ cán bộ H02 nên ngay sau cuộc họp rút kinh nghiệm ở Bộ tư lệnh tiền phương về, biết nhiệm vụ của trung đoàn mình chủ yếu tác chiến ở cánh Đông trung đoàn trưởng Lãm đã quyết định phải tổ chức ngay một chuyến trinh sát. Mặc dù người chỉ huy bộ binh đã nêu ra rất nhiều khó khăn khi thâm nhập sang bờ nam sông Cửa Việt nhưng Lãm vẫn kiên quyết đòi đi. Thấy vậy đồng chí tư lệnh cánh Đông đành phải ra lệnh cho lực lượng địa phương tạo mọi điều kiện giúp đỡ cho đoàn. Huyện đội Gio Linh cử hẳn một tổ trinh sát dẫn đường và lo liệu phương tiện vượt sông. Thật may cho các anh, không hiểu tính toán thế nào mà trước hôm đoàn trinh sát lên đường bọn địch lại rút hết quân khỏi Cửa Việt. Nghe nói bọn chúng kéo về để tăng cường phòng tuyến xung quanh Ái Tử. Thế là đỡ đi được một gánh nặng. Sau gần một ngày đi dọc bãi biển để nắm lại tình hình đường sá tầm ba giờ chiều họ đã tới bờ bắc sông Cửa Việt. Núp mình sau những gốc phi lao và mấy bụi dứa dại cằn cõi họ tranh thủ quan sát tình hình ở phía bên kia.

So với Bến Hải thì Cửa Việt rộng hơn nhiều, lòng sông đoạn này dễ đến gần một cây số, nhìn cứ ngút cả tầm mắt. Gặp ngày biển lặng nên sóng chỉ lăn tăn làm cho lòng sông như rộng thêm ra. Phía quân cảng hôm nay vắng lặng như tờ, không còn bóng dáng một tên địch nào. Một lúc sau họ đã xác định được bến vượt ở phía tây cảng chừng hơn một ki-lô-mét. Chỗ đó bờ sông cả hai bên đều thoải và lòng sông không quá rộng như ngoài cửa biển. Chiều cũng đã muộn, trung đoàn trưởng Lãm hạ lệnh nghỉ ăn chiều để đợi trời tối sẽ vượt sông.

Đối với Hòa đen thì kỷ niệm về chuyến vượt sông Bến Hải hôm trước là một kỷ niệm đầy chua xót. Đã không tham gia chiến đấu được lại còn bị tổn thất nặng nề về người và trang bị. Mặc dù được thăng chức đại đội phó giữ quyền đại đội trưởng thay cho Uy bị thương nhưng anh không lấy thế làm vui. Anh biết rằng sau cú sốc đó không ít chiến sĩ của mình bị nao núng tinh thần. Kể cũng dễ hiểu thôi, vừa mới nhập ngũ được vài tháng, học chưa hết chương trình đã phải đi chiến đấu. Thế rồi vừa chân ướt, chân ráo tới chiến trường lại bị một đòn chí mạng của không quân, pháo hạm địch. Xe cháy, người chết, người bị thương... ai mà không choáng. Đã thế, mấy hôm sau lại còn tin cả một chiến đoàn xe tăng bị tiêu diệt ở Quảng Trị dội về. Rồi tiếng chuông pháo thủ chiêu hồi từ trên chiếc L19 cứ ra rả suốt mấy ngày liền... Trong tiểu đoàn đã lác đác có hiện tượng bỏ ngũ. Ở đại đội của Hòa thì chưa có trường hợp nào nhưng nhìn vào mắt chiến sĩ của mình Hòa hiểu. Đàng sau những ánh mắt đảo nhanh vội quay đi khi gặp mắt anh có một cái gì đó rất mong manh và chỉ cần thêm một tác động trái chiều dù rất nhỏ thôi cũng sẽ đổ vỡ.

Thật may, bên cạnh anh vẫn còn có chính trị viên Hợp và rất nhiều chiến sĩ vững vàng. Nhất là pháo thủ Nhật. Cậu cựu cầu thủ đội bóng trường cấp 3 Nguyễn Trãi tuy còn trẻ tuổi nhưng tỏ ra rất già dặn. Chính Nhật là một cầu nối quan trọng để anh và các cán bộ trong đại đội hiểu sâu sắc hơn tâm tư, nguyện vọng các chiến sĩ trẻ trong đại đội mình. Cũng chính Nhật có ý kiến với các anh hãy đừng rao giảng dông dài về mục đích, lý tưởng rồi tình hình nhiệm vụ mới nữa. “Cái này bọn em nghe mãi rồi, nói nhiều nữa nhàm cả tai”- cậu ta bảo thế. Hỏi “thế các cậu muốn nghe cái gì?” thì cậu ta thủng thẳng: “Em không biết các anh nghĩ thế nào chứ bọn em chỉ muốn nghe, muốn biết những cái gì gần gũi nhất, dễ hiểu nhất chứ những thứ kia bọn em thuộc lòng cả rồi”. Thấy Nhật nói có lý anh bàn với chính trị viên Hợp phải thay đổi nội dung cũng như cách thức sinh hoạt, họp hành. Họ thống nhất với nhau sẽ ít nói những lời cao siêu mà phải đi vào thực tế, không giấu diếm chiến sĩ những khó khăn, gian khổ đang đợi họ và phải hướng dẫn họ làm thế nào để sống được, làm thế nào để vượt qua. Mà phải cố gắng để cho chiến sĩ nói lên được suy nghĩ thật của mình, kể cả những vướng mắc, những áms ức đối với cấp trên. Thế là những buổi học chính trị của đại đội Hòa trở thành những buổi trao đổi, rút kinh nghiệm rất sinh động và bổ ích. Anh cũng yêu cầu các cán bộ trung đội khi huấn luyện bộ đội phải chú ý đưa vào những vấn đề sát sườn nhất cho cuộc chiến đấu. Bản thân anh khi lên lớp cũng thường kể lại những câu chuyện chiến đấu của đại đội mình, xe mình và chính bản thân mình trước kia. Có lẽ chính điều đó đã tạo ra sự chuyển biến rất mạnh mẽ trong tư tưởng chiến sĩ. Đã thấy lại những nụ cười hồn nhiên, những câu đùa tếu táo. Điều làm Hòa yên tâm nhất là những ánh mắt trong trẻo, bộc trực không còn vội quay đi khi gặp mắt anh.

Dựa vào một gốc phi lao cụt Hòa nửa nằm nửa ngồi nhẩn nha nhai bánh lương khô. Anh không tham gia vào câu chuyện tếu táo của nhóm cán bộ mà nhớ lại ngày Nhật mới được bổ sung về xe mình. Nhìn cái mặt búng ra sữa Hòa trêu: “Đã đủ tuổi đi bộ đội chưa đấy?”. Cậu ta cười: “Đúng là còn thiếu sáu tháng

nữa. Nhưng nghe nói xe tăng về tuyển em kỳ kèo xin đi bằng được”. Nghe giọng cậu ta Hòa bật cười: “Thích đi xe tăng đến thế cơ à?”. Cậu ta hồn nhiên: “Anh đã xem “Chiến công Phai- Khắt chưa? Bộ đội xe tăng như thế ai chả mê”. Biết cậu ta đã có giấy gọi vào đại học Tổng hợp rồi mà vẫn đi bộ đội, Hòa hỏi: “Sao không ở nhà đi đại học mà lại đòi đi bộ đội?” thì cậu ta thủng thảng: “Nhà em chưa có ai đóng góp nên em không được đi. Nhưng em cũng chẳng tiếc. Đi bộ đội vài năm về học sau cũng không muộn”. Ngẫm nghĩ một lát cậu ta thêm: “Vớ lại còn bụng dạ đầu mà ngồi học nữa. Bạn bè thì đã đi hết cả, còn lại một lũ con gái. Chán mớ đời!”. Cao ráo, đẹp trai, học giỏi, đá bóng được, chắc là khối cô thầm mong trộm nhớ nhưng kiên quyết: “Không yêu đương gì cả. Đi thế này một sống, hai chết. Lãng nhằng vào chỉ làm khổ người ta”. Nghe câu này Hòa khoái chí vô cùng. Thế là anh lại có một đồng minh. Mà sao cậu ta nói ra cái câu đó nhẹ nhàng đến vậy. Chính sự dứt khoát của Nhật đã củng cố lập trường của Hòa khi anh phải đối phó với sự “tấn công” của cô dân quân Vĩnh Thạch khi các anh quay ra tập kết ở đó. Không ai nghĩ cái mặt non choẹt như thế, đêm gác còn sợ ma, cớm không biết nấu mà lại dám ghì chặt đại liên nhằm thẳng vào cái máy bay đang lao xuống đầu mình mà bắn. Ấy thế mà khi anh thăm dò định bồi dưỡng trở thành đối tượng đảng và có hướng phát triển làm cán bộ thì lại thủng thảng: “Không! Em chỉ làm lính thôi, đánh nhau cho đến hòa bình thì về đi học. Nếu làm cán bộ thì lúc ấy lại phải ở quân đội suốt đời. Em không thích!”. Chắc cậu ta nói thật vì trong cái ba lô lép kẹp của Nhật anh đã thấy có mấy quyển sách giáo khoa lớp Mười. Lúc rồi rã vẫn thấy cậu ta giờ ra nghiêng ngẫm. Phải động viên mãi cậu ta mới nhận làm trưởng xe cái xe 234 khi anh chuyển về xe đại đội trưởng. Hòa thú vị bật cười khi nhớ lại câu nói của Nhật hôm ấy: “Em làm tạm thôi đấy! Khi nào các anh bồi dưỡng được ai thì em trả lại ngay”. Có cái gì đó hơi giống nhau giữa Nhật và Thắng, người đồng đội cũ của anh ở xe 567 ngày trước.

Còn lái xe Toàn, có hơi ông cụ non một tý nhưng ân cần, chu đáo lại giỏi kỹ thuật. Những hư hỏng thông thường lái xe khác phải gọi kỹ thuật viên hoặc thợ, riêng đối với Toàn lúc nào cũng chỉ là “chuyện vặt”. Phát hiện ra có vấn đề, cứ để đấy, làm điều thuốc lao đã. Sau vài phút ngắt ngừ vì khói thuốc xấn tay áo lên “phút mốt, xong ngay”. Chỉ phải cái tội hơi máu gái, đóng quân ở đâu ngày trước ngày sau đã thấy có “em” để tâm sự. Cậu ta vẫn thường bĩu môi chê Nhật “ngốc nghếch”: “Tội quái gì! Mình thì đỡ buồn mà các em thì cũng vui”. Hòa không tán thành với cách nghĩ ấy nhưng anh cũng tặc lưỡi bỏ qua, chỉ nhắc nhẹ: “Làm sao thì làm, đừng để lại hậu quả cho người ta mà mang tội”.

Ngồi nghĩ về những người đồng đội bây giờ Hòa lại lan man nhớ về Nhã, về Cân, về Thắng- những người đồng đội của anh trong dịp xe 567 năm nào. Mỗi người một tính một nết, có ưu, có khuyết nhưng đều tốt đẹp làm sao. Có lẽ số phận đã ưu ái anh, ban cho anh những người đồng đội, những người bạn thật tuyệt vời. Hôm nghe tin xấu về Nhã, Hòa đã lên ra rừng cao su khóc một mình. Anh thương Nhã một thì thương mẹ Nhã, thương Hiền mười. Chỉ đến khi các thủ trưởng đi họp về nói lại đầu đuôi câu chuyện anh mới như trút được gánh nặng trong lòng.

Trời tháng Ba ta sập tối thật nhanh. Nhưng khi ánh sáng mặt trời vừa tắt thì mọi người mới phát hiện ra mặt trăng như một cái đĩa bạc đã treo lơ lửng trên bầu trời tím thẫm đặng đông. Ngược nhìn mặt trăng đã gần tròn trung đoàn trưởng Lãm ngơ ngạc:

- O! Đã sắp đến rằm rồi cơ à? Chết thật! Bận đến nỗi chẳng nhớ gì đến ngày tháng nữa.

Mấy chiếc thuyền nan của du kích địa phương nhẹ nhàng cập sát bờ. Người chiến sĩ dẫn đường hối thúc cả đoàn nhanh chóng xuống thuyền vượt sông. Đêm hôm đó và ngày hôm sau họ đã len lỏi đi sâu vào vùng địch. Thật may hệ thống đường sá phía bờ nam Cửa Việt tốt hơn nhiều so với bờ Bắc. Trung đoàn trưởng Lãm phấn khởi ra mặt. Nỗi lo về đường cơ động của anh đã nhẹ hẳn đi. Lãm cũng đã quyết định chọn thôn Hà Tây làm nơi đặt sở chỉ huy và lực lượng dự bị, còn thôn Vĩnh Huê làm vị trí tập kết trước chiến đấu cho tiểu đoàn 66. Mọi việc thuận lợi hơn dự định nên rạng sáng ngày thứ ba các anh đã trở ra Vĩnh Thạch.

Rồi thì những lo lắng, hoài nghi của Cân cũng được bức điện của Bộ tư lệnh Thiết giáp gửi vào giải tỏa. Thế là đã rõ, Nhã vẫn còn sống và không hề có chuyện cả đại đội anh bị tiêu diệt như đài địch đưa tin. Tuy vậy Cân vẫn không sao vui lên được. Hơn một tuần nay, tiểu đoàn anh tham gia tiến công An Lộc đã bốn trận rồi mà vẫn chưa làm chủ được cái thị xã bé như “mắt muối” này. Đã thế lại bị cháy mất hơn chục xe, cán bộ, chiến sĩ thương vong cũng nhiều. Tiểu đoàn có ba đại đội thì đại đội 6 và đại đội 8 đã gần như bị xóa sổ, chỉ còn đại đội 10 của anh là tương đối nguyên vẹn. Là chính trị viên phó đại đội, mặc dù không trực tiếp tham gia chiến đấu nhưng phải làm công tác thương binh, tử sĩ nên Cân thấm thía hơn ai hết những tổn thất của đơn vị mình. Nghe nói Bộ tư lệnh chiến dịch quyết định sẽ tổ chức đánh trận quyết định trong mấy ngày tới Cân quyết định lên gặp tiểu đoàn trưởng Nghi. Vì là chỗ quen biết cũ nên Cân bổ

bã:

- Anh Nghi! Nghe nói mình lại chuẩn bị đánh tiếp à?

Nghi mệt mỏi gật đầu:

- Ừ! Tớ cũng vừa mới nhận nhiệm vụ về chưa kịp triển khai, chắc khoảng dăm hôm nữa sẽ đánh trận quyết định.

Cân thẳng thốt:

- Các anh phải nghĩ cách làm sao chứ cứ đánh như mấy trận vừa rồi thì chỉ có đốt hết xe thôi.

Tiểu đoàn trưởng Nghi buồn bã buông thõng:

- Tớ cũng đang nẫu cả ruột đây. Thế cậu bảo phải làm gì bây giờ?

Bị Nghi vặn lại Cân đăm bí. Thực ra qua theo dõi mấy trận đánh vừa rồi Cân thấy xe tăng bị thiệt hại nặng chủ yếu là vì đội hình chiến đấu giữa xe tăng và bộ binh bị cắt rời. Không được bộ binh yểm hộ, mấy chiếc xe tăng đơn thương độc mã trong thị xã bị bọn địch nấp trong các ngõ hẻm hoặc nhà cao tầng dùng súng chống tăng diệt hết chiếc này đến chiếc khác. Mặt khác, do lực lượng phòng không của mặt trận quá yếu nên máy bay địch gần như hoàn toàn làm chủ bầu trời, chúng tự do bay lượn dùng hỏa tiễn và bom tập trung đánh vào đội hình tiến công dưới đất như đánh đáo làm gì mà chẳng cháy, chẳng tổn thất. Nhưng làm thế nào để khắc phục tình trạng này thì Cân chưa nghĩ ra, cuối cùng anh cũng mạnh dạn phát liều:

- Anh phải có ý kiến với bên bộ binh, bảo họ phải bám sát lấy xe tăng, hai bên yểm hộ, bảo vệ lẫn nhau ấy. Rồi còn phải đề nghị tăng cường thêm ít cao xạ nữa mới được.

Nghi lắc đầu cười buồn:

- Biết thế! Họp hành rút kinh nghiệm tớ cũng đã có ý kiến rồi. Nhưng cậu thấy đấy, đặc điểm tác chiến thành phố, thị xã nó khác. Từ trước đến nay anh em ta chỉ mới được huấn luyện đánh địch phòng ngự trong công sự vững chắc ở vùng đồi núi. Chính vì vậy khi tiến công điểm cao 128, sân bay Đồng Long và trận Núi Gió của đại đội cậu hôm kia đều thắng lợi. Nhưng cứ vào thị xã thì y như rằng lại "sứt đầu, mẻ trán".- Anh phẩy tay ra chiều bất lực- Đường thì thẳng tắp, trống trơn, xe tăng thì tiến theo hàng một, bộ binh thì bị máy bay đánh cho tan tác không thể bám sát xe tăng. Thế cho nên dẫu có rút kinh nghiệm rồi đấy nhưng cũng chẳng cải thiện được tình hình. Mà ở trong này lực lượng phòng không thì quá yếu, chỉ trông chờ vào mấy khẩu cao xạ tự hành của mình nên bọn máy bay nó muốn làm gì thì làm. Bộ binh thì chưa quen tác chiến hiệp đồng, cứ y lại vào xe tăng. Đến lúc bị máy bay nó ngăn chặn lại mặc cho xe tăng "đơn thương, độc mã" chiến đấu. Cậu bảo tớ phải làm gì bây giờ?

Ngồi nín lặng một lúc Cân đứng dậy:

- Tôi không biết! Nhưng dù thế nào các anh cũng phải tìm mọi cách không để tình trạng này tái diễn nữa. Biết bao nhiêu mồ hôi, xương máu mới đưa được một cái xe tăng vào đây mà mới có mấy hôm đã tiêu hơn chục chiếc rồi. Người thì cũng đã thương vong cả đống. Cứ như thế thì chả mấy mà tiểu đoàn ta bị xóa sổ.

Dứt lời Cân đi thẳng chẳng chào hỏi gì để lại một mình tiểu đoàn trưởng Nghi ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Tuy nói vậy song Cân cũng rất thông cảm với tiểu đoàn trưởng của mình. Quả thật đây là một bài toán cực kỳ nan giải.

Cũng giống như Cân. Biết tin Nhã còn sống, đơn vị lại vừa thắng lớn tại Đắc Tô- Tân Cảnh nhưng Thắng cũng không thể nào vui lên được- trung đội trưởng Nguyễn Nhân Triệu- người anh thân thiết, người bạn tâm giao của anh đã hy sinh anh đứng cùng kíp xe 377. Dẫu biết trong chiến tranh hy sinh, mất mát cũng là chuyện thường tình thế nhưng cái chết của Triệu và kíp xe 377 vẫn để lại trong lòng Thắng một dư âm hết sức nặng nề.

Chiều ngày hôm sau trận đánh Thắng được lệnh đánh chiếc xe dốt cùng tổ hậu cần, kỹ thuật đi cứu kéo xe hỏng và làm công tác thương binh, liệt sĩ. Sau khi khắc phục mấy chiếc xe hỏng ở căn cứ Tân Cảnh xong

đội của anh mới phóng lên Đắc Tô 2. Vừa lên đến đỉnh dốc Ngã Ba một cảnh tượng vô cùng bi tráng đã hiện ra trong ánh hoàng hôn đỏ rực: cách đó chừng 600 mét, nằm ngay bên vệ đường là một chiếc xe T59 đen thui, nòng pháo thẳng bằng hướng về phía trước như vẫn đang sẵn sàng nhả đạn. Đầu không còn nhìn thấy số hiệu nữa nhưng Thắng biết chắc chắn đó là xe 377. Xung quanh nó là xác 9 chiếc xe tăng, thiết giáp Mỹ. M41 có, M113 có cháy đen nằm la liệt, nòng pháo gục xuống bể bàng, có chiếc vẫn đang âm ỉ khói. Thắng phóng hết tốc lực đến cạnh chiếc 377.

Xe vừa dừng Thắng đã nhảy phốc ra khỏi buồng lái. Không chờ mọi người trong đội anh trèo vội lên thành xe. Các cửa xe vẫn đóng kín. Loay hoay mất một lúc Thắng mới mở được cửa trường xe ra. Nhưng đập vào mắt anh là một màu đen kịt, không có ai ở trong ấy. Thắng vội quay xuống hối hả giục mọi người trong đội tìm kiếm xem có anh em nào ở xung quanh đó không. Vừa lúc đó một tốp chiến sĩ bộ binh kéo đến. Thấy các anh lúng lúng xung quanh một người đã cứng tuổi bảo: “Đừng tìm nữa! Không có ai ở trong xe nhảy ra đâu! Tất cả vẫn còn nguyên trong ấy”. Rồi anh ta kể mà mắt cứ rưng rưng: “Tôi là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 3, trung đoàn 1 của sư H. Hôm qua chúng tôi có nhiệm vụ tiến công cứ điểm Đắc Tô 2 này. Tầm chín giờ sáng, khi chúng tôi đã chiếm được một phần căn cứ và một góc sân bay Đắc Tô 2 thì bọn địch ra phản kích. Hơn hai chục chiếc xe tăng dàn hàng ngang theo đường băng sân bay và đường 18 lao ra bọc lấy chúng tôi. Đi sau chúng lốc nhốc để phải đến hơn tiểu đoàn bộ binh. Đạn các loại trên xe tăng vãi như trấu làm chúng tôi không ngóc đầu dậy được. Trong lúc đó cơ sở đạn chống tăng mang theo đã gần như cạn kiệt. Nguy cơ bị tiêu diệt gọn đã hiện ra ngay trước mắt. Chúng tôi phải lợi dụng từng mô đất, từng đoạn hào để chống đỡ nhưng không lại. Muốn rút lui cũng khó khăn bởi đã bị địch bao vây ba phía- Nói đến đây anh đưa cái ống tay áo nhem nhuốc của mình quệt ngang mắt- Đúng lúc đó chiếc xe tăng này xuất hiện. Tôi còn nhớ rõ nó có số 377. Từ trên dốc Ngã Ba kia nó lao thẳng vào đội hình xe tăng địch như một con mãnh hổ. Khẩu pháo trên xe cứ một lát lại khạc ra một bùm lửa sáng lòe. Đám xe tăng địch khựng cả lại và tập trung bắn vào xe này. Vượt qua chỗ chúng tôi rồi thì chiếc xe 377 dừng lại đúng chỗ này, chắc là để lợi dụng bờ đường che chắn và lần lượt bắn cháy bốn chiếc xe tăng địch. Nhờ vậy chúng tôi củng cố lại được đội hình chiến đấu. Nhưng vừa diệt được chiếc thứ tư thì xe 377 cũng trúng đạn. Tôi nhìn rõ ngọn lửa bốc lên dữ dội ở phía sau xe, khói đen mù mịt. Nhưng lạ một điều là không thấy một ai nhảy ra cả. Lúc ngọn lửa đã trùm cả lên tháp pháo rồi mà pháo vẫn còn nổ một phát nữa thiêu cháy chiếc thứ năm- Một lần nữa người tiểu đoàn trưởng bộ binh quệt tay lên mắt, anh dừng lại một lát rồi mới sục sục kể tiếp- Ngay sau đó khói lửa trùm kín lấy xe. Đúng lúc ấy hai chiếc xe của ta từ phía sau tiến đến nơi và diệt thêm mấy chiếc tăng nữa. Tiểu đoàn của tôi lập tức bám theo xe tăng để đánh địch phản kích. Tôi vừa chạy vừa ngoái nhìn về chiếc 377 đang cháy bùng bùng mà không thể nào cầm được nước mắt. Chính nó, chính chiếc xe này đã cứu chúng tôi. Nó mà không đến kịp chắc tiểu đoàn tôi đã bị ăn gói mất rồi”. Thắng lặng người đi, mắt rần rần nước. Cả tổ hậu cần, kỹ thuật của anh, cả tốp chiến sĩ bộ binh cũng đứng lặng phắc, mắt người nào người ấy đỏ hoe. Lặng đi một lúc người chỉ huy bộ binh mới nhắc chiến sĩ của mình: “Bày lễ ra đi!”. Các chiến sĩ bộ binh mở ba lô, lẳng lẳng đặt lên thành xe bên trái bốn nắm cơm nắm, bốn hộp thịt hộp, một con gà luộc, một bó hoa rừng và một nắm hương to. Một cái vỏ đồ hộp được một chiến sĩ vục đầy thứ bụi đỏ cao nguyên để lên làm bát hương. Thấy vẻ ngạc nhiên của Thắng người cán bộ giải thích: “Trong thị trấn Tân Cảnh đấy. Sáng nay tôi giao cho mấy tướng này bằng mọi giá phải kiếm cho tôi con gà với nắm hương. Anh em người ta hy sinh anh dũng như thế để cứu mạng mình thì mình cũng phải báo đáp chứ!”. Thắng nghẹn lời không biết nói gì. Các chiến sĩ bộ binh không cùng đơn vị mà họ chu đáo như vậy, thế mà các anh đi tìm đồng đội chỉ với hai bàn tay trắng với mấy cái túi ni- lon.

Người chỉ huy bộ binh ra hiệu cho chiến sĩ của mình đứng thành một hàng ngang. Toàn tổ của Thắng cũng tự động đứng thành một hàng phía sau. Liếc qua thấy hàng ngũ đã chỉnh tề anh ta tiến lại cạnh chiếc xe bật lửa thắp hương. Gió cao nguyên lồng lộng nên mãi một lúc sau bó hương mới bén lửa. Đưa cho mỗi người một nén hương anh bảo: “Thắp cho các anh ấy đi!”. Đợi mọi người trở về hàng anh tiến lên một bước, chắp hai tay vái ba vái một cách thành kính và lẩm rầm khấn. Tiếng anh ta tuy nhỏ nhưng trong cái tĩnh mịch sâu lắng của buổi hoàng hôn Thắng vẫn nghe rõ từng lời: “Việt Nam dân chủ cộng hòa quốc, Kon Tum tỉnh, Đắc Tô huyện. Hôm nay là ngày 25 tháng 4 năm 1972, tức ngày 12 tháng 3 năm Nhâm Tý. Cán bộ chiến sĩ tiểu đoàn 3, trung đoàn 1, sư đoàn H kính cẩn thắp hương tưởng niệm các liệt sĩ đã hy sinh trong trận Đắc Tô 2. Kính thưa hương hồn các liệt sĩ xe tăng 377! Chúng tôi không biết tên các anh để gọi nên xin gọi chung các anh như thế. Hôm qua các anh đã hy sinh anh dũng để cho chúng tôi được sống và chiến thắng. Nếu không có các anh chắc chắn tiểu đoàn chúng tôi đã bị xe tăng địch nghiền nát và hôm nay chúng tôi cũng không còn đứng được ở đây để thắp hương cho các anh. Các anh đã hy sinh oanh liệt vì Tổ quốc, vì đồng đội. Cầu mong các anh được mồ yên, mả đẹp, phù hộ độ trì cho đất nước, cho chúng tôi sớm giành được thắng lợi! Một phút mặc niệm, bắt đầu!”.

Một ngọn gió bỗng bất thần lồng lên, bó hương bốc lửa cháy đùng đùng. Người chỉ huy bộ binh lầm rầm: “Các anh ấy về đây! Xin các anh chứng cho lòng thành của chúng tôi!”. Nghe đến đây Thắng không nén nổi lòng mình nữa, anh khóc òa lên như một đứa trẻ. Trong đầu anh hiện lên rõ mồn một hình ảnh trung đội trưởng Triệu quốc thước, nóng nảy nhưng bộc trực, chân thành. Lái xe Vinh mảnh khảnh, lúc nào cũng nhí nhảnh, yêu đời. Pháo thủ Cao thì hiền lành, chất phác. Còn pháo hai Tiến thì chắc nịch, gan lì cóc tía. Tiếng khóc như có sức lây lan. Cả hàng quân người sụt sùi, người nức nở, cậu Độ thợ cơ còn quỳ sụp xuống lạy như tế sao.

Khi nắm hương đã cháy hết người tiểu đoàn trưởng bộ binh rút dao găm xé đôi con gà, anh đưa cho Thắng và bảo: “Theo tôi các anh không nên kéo chiếc xe này về làm gì. Dù sao nó cũng đã cháy rồi, không thể sửa chữa được nữa. Hãy để nó ở nguyên chỗ này để làm một tượng đài về lòng dũng cảm vô song của những người chiến sĩ xe tăng”.

Tốp bộ binh đi rồi Thắng lại trèo lên xe. Anh bật đèn pin lên. Dưới ánh sáng của chiếc đèn pin chỉ thấy lổng nhổng đống vỏ đạn pháo. Những quả đạn pháo chưa dùng đến chắc đã bị kích nổ làm cái buồng chiến đấu trở thành một mớ hỗn độn, ngay cả ghế của các thành viên cũng không cái nào còn nguyên vẹn. Thắng nuốt nước mắt bảo mấy anh em trong đội dọn sạch vỏ đạn và những mảnh kim loại vung vãi rồi hót hết tro ở dưới sàn xe gói vào một tấm ni-lon. Dù sao cũng có cái để mà mai táng. Còn không phân biệt được ai với ai thì cũng có sao đâu. Khi còn sống họ đã coi nhau như ruột thịt. Đến bây giờ chết rồi xương thịt của họ lại hòa lẫn với nhau thì cũng có sao đâu. Mấy anh em vừa dùng những tấm bìa vun tro lại vừa thút thít khóc.

Soi kỹ một lần nữa trong buồng chiến đấu Thắng chợt giật mình khi phát hiện thấy dưới mấy cái vỏ đạn trên vành tháp pháo một tảng tro đen ngời như tảng than kíp- lê. Đưa lên tận mắt nhìn Thắng nhận ra đấy là một nắm cơm đã cháy đen nhưng vẫn còn nguyên hình dạng. Nước mắt anh lại trào ra đầm đìa. Vậy là các anh ấy đã không kịp ăn bữa sáng hôm qua, chắc là do nhiệm vụ quá khẩn trương, gấp gáp. Thắng bồi hồi nhớ lại buổi tối hôm kia chính anh đã trao cho pháo hai Tiến nắm cơm này. Lúc đó cậu ta còn nhăn răng cười: “Anh có tăng cường thêm cho bọn em tý nào không đấy?”. Thật khổ, tiêu chuẩn chiến trường eo hẹp, đi đánh nhau mà cả kíp xe chỉ có một nắm cơm bé tẹo với tý ruốc mặn. Thế mà lại chẳng kịp ăn! Thắng quyết định gói cả nắm cơm cháy đem về.

Từ hôm ấy Thắng như trở thành một con người khác.

Chính ủy Ngọc đi rồi còn lại một mình ở tiền phương nhiều lúc phó tư lệnh Đào cũng cảm thấy trống trải. Dù sao có ông Ngọc ở đây mỗi khi tình huống xảy ra có người mà bàn bạc, trao đổi vẫn hơn. Nói cho công bằng chính ủy Ngọc không phải là dân gốc xe tăng, hiểu biết về chiến thuật cũng mức độ nhưng được cái chín chắn, mềm mỏng. Nhiều lúc vui chuyện ông vẫn trêu chính ủy Ngọc là “ông Bụt”. Những cuộc họp do ông duy trì đang căng như sợi dây đàn chỉ cần chính ủy Ngọc xuất hiện với nụ cười hiền lành và dáng vẻ điềm đạm lập tức sẽ chùng lại, mềm đi, anh em người ta phát biểu cũng thoải mái hơn. Phó tư lệnh Đào tự dặn mình sẽ phải cố gắng để làm thay cả phần việc của người chính ủy để lại. Tuy nhiên, ông biết điều đó thật khó khăn.

Hai hôm nay ông lại đi kiểm tra một vòng công tác chuẩn bị cho đợt Hai chiến dịch của hai trung đoàn. Có lẽ đã thấm thía bài học xương máu của những trận đánh không thành công hôm trước nên công tác chuẩn bị của các đơn vị chu đáo hơn bao giờ hết. Kế hoạch cơ động lực lượng và kế hoạch chiến đấu của H02 được làm tỷ mỉ đến từng chi tiết nhỏ, đã dự kiến được những tình huống thường xảy ra và cách xử trí rất cụ thể. Còn ở H03 vấn đề khó khăn nhất là tổ chức đào công sự và bí mật đưa xe tăng vào cũng đã được tháo gỡ. Đại đội công binh của trung đoàn đã tổ chức thực nghiệm đào công sự bắn cho xe tăng rất thành công, thời gian còn nhanh hơn cả dự kiến. Vấn đề đặt ra bây giờ là việc hiệp đồng với pháo binh sao cho khớp nữa thôi.

Trở lại vấn đề này máu nghiên cứu trong phó tư lệnh Đào lại nổi lên. Quả thật việc tổ chức trận địa bắn ngắm trực tiếp cho xe tăng là một phát hiện rất mới, rất độc đáo của xe tăng Việt Nam và có lẽ sẽ còn được sử dụng nhiều ở Việt Nam. Là một chiến trường mà địa hình phổ biến là đồi núi, các cứ điểm địch cũng thường xây dựng trên các điểm cao có ý nghĩa chiến thuật. Vì vậy thông thường chính diện triển khai xe tăng hết sức hạn chế, thường chỉ được một trung đội, thậm chí có khi còn phải đánh theo hàng dọc. Địa hình lại bị chia cắt nên tốc độ tiến công cũng sẽ rất chậm và đặc biệt là rất khó phát huy hỏa lực tiêu diệt mục tiêu. Trong trường hợp đó trận địa bắn ngắm trực tiếp sẽ là cứu cánh. Chỉ cần một trung đội xe tăng trong công sự sẽ dễ dàng quét sạch các mục tiêu ở tiền duyên địch trong vòng vài phút, sẽ yểm trợ

đắc lực cho đội hình chủ lực xung phong. Tại vị trí đó xe tăng cũng có thể dùng pháo diệt các mục tiêu trong chiều sâu phòng ngự địch để chi viện lực lượng chính phát triển chiến đấu. Hoàn thành nhiệm vụ bắn trực tiếp rồi chính trung đội này có thể tham gia xung phong, đánh địch phản kích, truy kích địch rút chạy hoặc chuyển sang làm nhiệm vụ khác. Có lẽ sau trận này phải nhanh chóng tổng hợp, rút kinh nghiệm và phổ biến rộng rãi trong binh chủng, rồi còn phải đưa vào giáo trình huấn luyện chiến thuật ở các nhà trường. Đây hứng khởi phó tư lệnh Đào mở cuốn sổ tay dày đặc chữ của mình lật một trang mới và nắn nót viết một hàng chữ in: "TỔ CHỨC TRẬN ĐỊA XE TĂNG BẮN NGẮM TRỰC TIẾP- MỘT KINH NGHIỆM HAY CẦN PHỔ BIẾN RỘNG RÃI".

Nhoáng một cái ông đã lia được hơn chục dòng thứ chữ nhỏ ly ty như con kiến nhưng đều tầm tắp. Nhưng rồi ông lại đặt bút xuống trầm ngâm. Không, có lẽ cần phải suy nghĩ kỹ hơn. Đúng là hay thật đấy nhưng không phải không có những khó khăn cần tháo gỡ. Làm thế nào để đào được công sự một cách bí mật? Đưa xe tăng vào thế nào? Không quân địch mạnh như thế liệu một trận địa bắn lờ lộ ra đó có tồn tại được không? Lại còn vấn đề đạn nữa chứ, cơ số đạn của T54 chỉ có hơn ba chục viên. Với tốc độ bắn khi tại chỗ lên tới 6- 7 phát một phút thì mấy mà hết, lúc chuyển sang làm nhiệm vụ khác thì đạn lấy đâu ra? v.v... Có lẽ phải trả lời được thấu đáo những câu hỏi này thì mới đem áp dụng rộng rãi được. Và các trận đánh của H03 sắp tới sẽ lại là một thử nghiệm để tìm ra những câu giải đáp này. Nghĩ đến đây ông quyết định gấp sổ lại và bước ra ngoài hầm vờn vai mấy cái. Nhìn bầu trời đầy mây và không còn xanh ngắt như mọi ngày ông thấy thoáng chút lo lắng: "Mùa mưa năm nay có vẻ đến hơi sớm. Nếu không đánh nhanh chắc chắn sẽ gặp khó khăn".

Nhưng ông cũng không phải lo lắng gì nhiều. Để chuẩn bị cho đợt Hai của chiến dịch bộ binh đã áp sát các cứ điểm địch. Các trận địa pháo đã chuẩn bị sẵn phần tử bắn. Các đơn vị của trung đoàn H03 cũng đã bí mật cơ động đến vị trí tập kết trước chiến đấu. Tất cả như đạn đã lên nòng chỉ chờ người chỉ huy phát lệnh là lập tức xông lên.

Riêng nhiệm vụ của đại đội Nhã có thay đổi một chút. Do bọn địch đã rút khỏi cứ điểm Phượng Hoàng nên các anh chuyển sang tiến công Tân Vĩnh, một cứ điểm nằm sát ngay phía tây nam Ái Tử. Nhã thầm nghĩ: "giải quyết xong cái này thì coi như Ái Tử ở trong tầm tay rồi". Tuy nhiên, sự thay đổi nhiệm vụ vào giờ chót cũng làm các anh vất vả thêm khá nhiều, nào là phải tổ chức trinh sát lại, rồi tổ chức hiệp đồng, giao nhiệm vụ chiến đấu cũng phải làm lại hết. Thật may cho Nhã, địa hình cứ điểm Tân Vĩnh khá giống với Phượng Hoàng, cũng có hai mỏm là 58 và 32. Phía tây Tân Vĩnh cũng có một điểm cao có thể thiết lập trận địa bắn là đồi không tên. Vì vậy, chỉ sau một buổi đi trinh sát phương án chiến đấu của đại đội đã được trung đoàn trưởng bộ binh mà các anh đến phối thuộc thông qua ngay tại thực địa. Ngay sau đó anh về giao nhiệm vụ cho đơn vị và tổ chức cho triển khai thực hiện luôn.

Giao nhiệm vụ chỉ huy đại đội cho chính trị viên Dur, Nhã cùng trung đội công binh tắt tả lên điểm cao Không Tên từ chập tối. Dưới ánh trăng vàng vạc hai điểm cao của căn cứ Tân Vĩnh hiện ra như hai con nhím khổng lồ, đen chũi nằm cạnh nhau. Từ đó thỉnh thoảng lại vụt lên một quả pháo sáng hay vài loạt đạn cầm canh. Dẫn đồng chí trung đội trưởng công binh đến từng vị trí công sự đã đánh dấu từ trước Nhã chỉ tay về phía điểm cao 58 thì thầm:

- Nhớ nhắc anh em, hướng bắn chính nhằm vào đỉnh điểm cao này nhé!

Trung đội trưởng công binh gật đầu:

- Anh cứ yên tâm!

Có vẻ vẫn chưa hết lo Nhã lại túm vai người đồng đội:

- Chú ý bảo đảm độ sâu, đất hất ra hai bên, không được đổ về phía trước đâu đấy!

Trung đội trưởng công binh cười:

- Đã bảo anh cứ yên tâm mà!

Thực ra Nhã cũng đã được chứng kiến anh em công binh thực nghiệm đào công sự rồi. Với hai mươi lăm cân bộc phá tuy không hất được hết đất đá đi nhưng sẽ làm nó tơi vụn ra và đỡ rất nhiều công sức. Tuy nhiên, tính anh vẫn thế. Khi chưa xong việc là còn lo. Hôm nay cũng vậy thôi, anh sẽ chỉ hết lo khi xe tăng đã nằm trong công sự.

Ba tiểu đội công binh chia nhau về ba vị trí công sự đã được đánh dấu. Đã được thực nghiệm rồi nên họ triển khai công việc khá thuận thực. Mỗi tiểu đội được chia làm hai tổ, một tổ đào hố chôn bộc phá, một tổ gói buộc lượng nổ và chấp nối hỏa cụ. Chỉ sau vài câu thì thầm phân công công việc của tiểu đội trưởng đã thấy đầu vào việc đấy. Họ im lặng làm. Chỉ thấy những bóng người chập chờn đào đào, xúc xúc. Tiếng cuốc chim bỗ phầm phập. Tiếng xà beng thúc lịch kịch. Tiếng xẻng xúc sần sạt. Tiếng thở hào hển mỗi lúc một thêm gấp gáp. Sườn đồi đầy đá, mỗi nhát cuốc chim bỗ xuống lửa lại tóe lên. Cách đó chừng chục mét mấy chiến sĩ khác đang gói buộc lượng nổ. Họ cẩn trọng, nhẹ nhàng trong từng động tác. Hai mươi lăm ki- lô- gam thuốc nổ TNT được bó lại thành một cây thuốc nổ dài hơn một mét, to bằng bắp đùi. Bên ngoài họ khéo léo cuốn thêm một vòng dây vỏ nhựa. Thấy Nhã ngạc nhiên một chiến sĩ giải thích:

- Đây là dây nổ. Khối bộc phá to như thế này mà chỉ có mỗi cái kíp điện thì không nổ hết được. Bọn em phải dùng dây nổ này liên kết “nó” lại “nó” mới “uỳnh” một phát được.

Mất gần một tiếng bốn người mới moi được một đoạn hào dài mét rưỡi, rộng bốn mươi phân và sâu một mét. Công việc liên kết lượng nổ cũng đã xong. Trung đội trưởng kiểm tra một lượt thấy ưng ý, anh thì thầm ra lệnh nhưng giọng rất đanh:

- Đặt lượng nổ!

Từng nhóm chiến sĩ nhẹ nhàng khiêng cây bộc phá đặt xuống đáy đoạn hào. Trung đội trưởng kiểm tra lại một lần nữa rồi phát lệnh:

- Lấp đất! Lèn cho chặt vào!

Chỉ vài phút sau đất đã được lèn chặt. Ba sợi dây điện được kéo ra sau một tảng đá lớn cách đó chừng hai chục bước chân. Trung đội trưởng khéo léo đấu dây điện vào máy điểm hỏa. Xong xuôi anh phủi hai tay vào nhau:

- Xong!

Nhã bật đèn pin xem đồng hồ. Mới có hơn một giờ sáng. Còn hơn một tiếng nữa mới đến giờ pháo bắn phá hoại. Đã giao việc chỉ huy đơn vị cho Dư để ở lại đây cho đến khi xong công sự nhưng giờ Nhã lại thấy nóng ruột. Anh quyết định sẽ quay về vị trí tập kết để chỉ huy đơn vị cơ động lên chiếm lĩnh công sự và vị trí tạm dừng. Nhã bảo đồng chí trung đội trưởng:

- Còn hơn một tiếng nữa pháo binh mới bắn phá hoại. Bây giờ đồng chí cho anh em ăn uống và nghỉ một chút cho lại sức, chốc nữa là mệt đấy. Còn tôi bây giờ phải quay lại để chỉ huy xe lên. Nhớ là phải xong công sự trước 4 giờ đấy nhé!

Trung đội trưởng công binh cười, hàm răng sáng lên dưới ánh trăng:

- Đã bảo anh cứ yên tâm đi mà! Người đâu mà hay lo xa vậy!

Vừa đi vừa chạy thế mà khi Nhã mới về gần đến vị trí tập kết thì loạt bắn phá hoại đầu tiên của pháo binh mặt trận đã bắt đầu. Ngay sau đó pháo địch từ Ái Tử, từ Quảng Trị và từ ngoài khơi đồng loạt bắn trả. Cả một vùng rộng lớn xung quanh thị trấn Đông Hà và căn cứ Ái Tử sôi lên sùng sục. Nhã đứng lại đồng tai lên nghe ngóng. Trong cái mớ âm thanh cuồn cuộn của các loại đạn pháo đôi tai Nhã vẫn lọc thấy một thứ âm thanh ù ù, rền rền trầm ấm của động cơ xe tăng dù rất nhỏ. Anh biết rằng đại đội của mình đã xuất kích theo đúng kế hoạch. Anh cũng tin rằng trong cái biển âm thanh hỗn loạn như thế này thì bọn địch không thể nào phát hiện ra sự cơ động của xe tăng. Ngồi bệt xuống vệ đường Nhã thành thoi chờ đơn vị đến.

Trăng sáng, đường đã được đi trinh sát trước nên mới gần bốn giờ đại đội Nhã đã đến chân điểm cao Không Tên. Từ đây trung đội Một sẽ cùng anh lên trận địa bắn, còn trung đội Hai và xe chính trị viên Dư sẽ tiến lên vị trí tạm dừng. Nhã bảo Liên dừng xe rồi xuống chờ xe Dư tới. Dư vừa nhảy xuống xe Nhã đã gấp gáp căn dặn:

- Anh cho anh em lên vị trí tạm dừng. Khi pháo binh chuyển sang bắn chuẩn bị mới xuất kích lên chiếm tuyến triển khai. Nhưng nhớ nhắc anh em phải lợi dụng địa hình địa vật để che khuất mình, đợi bọn tôi diệt xong mấy cái tăng trong hầm rồi hãy xung phong. Nhớ đấy nhé!

Dư gật đầu:

- Nhớ rồi! Hôm qua hiệp đồng trên bàn cát anh em nắm được cả rồi.

Nhã cũng gật đầu:

- Thì cứ nhắc thế cho nhớ! Các ông mà cứ lồ lộ ra nó “tiu” cho bỏ mẹ. Thôi, anh đi đi! Chúc thắng lợi nhé!-
Nhã bắt tay Dư rồi quay đi nhưng rồi vẫn ngoái lại- Nhớ là có lệnh trực tiếp của tôi mới xung phong đấy!

Pháo của ta vẫn lúc nhật, lúc khoan bắn vào cứ điểm. Pháo của địch bắn trả thì rầm rầm, rộ rộ. Những chớp lửa cứ nhoáng lên liên tiếp xung quanh cứ điểm. Từ trong cứ điểm bọn địch cũng bắn ra như vãi đạn. Không gian vẫn chìm trong biển âm thanh đing tai, nhức óc. Nhã cười thầm: “Cứ bắn đi! Chúng ông đã bắt đầu đâu! Chốc nữa còn sức mà bắn nữa không mới quan trọng chứ”.

Đồng chí trung đội trưởng công binh đã giữ đúng lời hứa. Lúc Nhã đưa trung đội Một lên đến nơi thì ba công sự bắn đã làm xong. Tuy không vuông thành, sắc cạnh nhưng chiều sâu và hướng bắn thì tuyệt hảo. Đã nắm được vị trí công sự của mình nên chỉ ít phút ba chiếc xe tăng đã nằm gọn trong công sự bắn. Xe vừa yên vị các kíp xe đã cùng anh em công binh túa ra ngụy trang xe. Nhã bật đèn xem đồng hồ. Mới có bốn giờ kém, anh gọi hai trưởng xe lại hội ý:

- Các cậu đã biết rồi đấy! Từ đây đến hàng rào ngoài cùng chỉ có 1000 mét. Tuy nhiên cho đến giờ ta vẫn chưa nắm được vị trí bố trí cụ thể của xe tăng địch ở chỗ nào. Vì vậy tôi đề nghị các cậu phải hết sức chú ý quan sát. Khi phát hiện được chúng ở đâu thì báo cho tôi ngay.

Trung đội trưởng trung đội Một có ý kiến:

- Báo cáo đại trưởng! Theo tôi để diệt bọn tăng trong hầm này ta phải tập trung hỏa lực cả ba xe bắn cùng một lúc mới được.

Nhã gạt đầu:

- Đồng ý! Để dễ chỉ mục tiêu bây giờ tôi quy định lại vật chuẩn thế này. Ta lấy đỉnh điểm cao 58 làm vật chuẩn 1. Cái tháp canh ở bên phải là vật chuẩn 2. Còn vật chuẩn 3 là mỏm đồi phía bên trái vật chuẩn 1. Các cậu nhìn rõ cả chưa?- Thấy hai trưởng xe im lặng gạt đầu Nhã tiếp- Không cần dài dòng gì cả, cứ ngắn gọn xe tăng bên phải vật chuẩn 1 là được, nếu đo được giãn cách thì chỉ rõ thêm là bao nhiêu ly giác. Thế được chưa?

Hai trưởng xe lại gạt đầu, một cậu hỏi thêm:

- Xin đại trưởng cho biết lúc hỏa lực chuẩn bị thì ta tham gia bao nhiêu phát ạ? Tôi sợ mình mà bắn nhiều thì không đủ đạn mất.

Nhã gục gặc đầu, một lát sau anh mới quả quyết:

- Tôi quy định thế này, trong thời gian hỏa lực chuẩn bị ta chỉ bắn khi phát hiện các hỏa điểm trực tiếp uy hiếp đến lực lượng mở cửa mà thôi. Nói chung là phải tiết kiệm đạn. Thôi, về xe chuẩn bị đi!

Trận pháo kích phá hoại tạm dừng. Một lát sau các trận địa pháo địch cũng im tiếng. Những loạt đạn từ trong cứ điểm bắn ra cũng thưa dần đi. Khu vực tác chiến dần trở lại im ắng. Nhưng đó là sự im ắng trước một cơn bão lửa mới mà bọn địch không ngờ tới. Nhã biết rằng giờ này mới là lúc các phân đội bộ binh lặng lẽ lên chiếm trận địa xuất phát tiến công. Trung đội 2 của anh chắc cũng đã có mặt ở vị trí tạm dừng. Tất cả chỉ còn chờ đến giờ G. Nhã thanh thần dựa lưng vào thành ghế trưởng xe định chợp mắt một chút nhưng không hiểu sao hai mắt cứ chong chong, anh còn cào nhớ về mẹ, về Hiền. Không biết lá thư và tấm ảnh anh chụp hôm vừa rồi đã đến tay mẹ và Hiền chưa?

Đợt Hai chiến dịch Quảng Trị được bắt đầu bằng một trận pháo kích dữ dội chưa từng có. Các trận địa pháo tầm xa từ Bắc Bến Hải, Tà Cơn, Miếu Bái Sơn cùng các dàn hỏa tiễn H12 bố trí ở Dốc Miếu đồng loạt lên tiếng. Những chớp lửa nháng lên từng chập dim các cứ điểm phòng thủ vòng ngoài và trung tâm Đông Hà, Ái Tử trong khói lửa. Một lát sau pháo địch từ ngoài khơi và các trận địa pháo ở Nam Ái Tử, thị xã Quảng Trị cũng bùng tỉnh và bắt đầu phản pháo. Những lần sáng đan chéo nhau như muốn xé rách bầu trời. Trên không trung hai chiếc máy bay xuất hiện, từ bụng chúng hai quả pháo sáng vọt ra. Trong buổi bình minh nhợt nhạt hai quả pháo sáng trông thật vô duyên. Hai chiếc máy bay quần đảo một hồi rồi lần lượt lao xuống cất bom xuống cánh rừng ở phía tây cứ điểm.

Trong tai nghe của anh chọt vang lên giọng nói quen thuộc của chính trị viên Dư: “02 gọi 12! 100!”. Như vậy là trung đội 2 đã bắt đầu xuất kích lên chiếm “tuyến triển khai” và cho đến lúc này thì mọi việc đều được thực hiện đúng kế hoạch. Yên tâm rồi Nhã ôm chặt lấy kính trưởng xe căng mắt nhìn về phía cứ điểm Tân Vĩnh đang ngập chìm trong khói lửa. Trời mới mờ sáng, trong thị trường của kính chỉ thấy nhạt nhòa một màu trắng đục, thỉnh thoảng lại thấy lóe lên một chớp lửa đầu nòng và cùng với nó là những

vệt đạn sáng từ trong cứ điểm vãi ra xung quanh như một đàn châu chấu lửa. Chưa thấy bóng dáng chiếc xe tăng nào xuất hiện.

Chợt trong ống kính của Nhã một loạt ánh chớp lóe lên liên tục sát chân điểm cao 58. Nhã hiểu rằng công binh đã tiếp cận được hàng rào và đang thực hành mở cửa. Anh nhấn công tắc ngực:

- 01 gọi 11! Tăng cường quan sát phía cửa mở! 47!

Một loạt ánh chớp nữa lóe lên. Dường như bọn địch trong cứ điểm đã phát hiện ra hướng tiến công chủ yếu của ta nên tập trung mọi hỏa lực vào đây. Những làn sáng đạn vào nhau thành một tấm lưới lửa dày đặc chụp xuống khu vực cửa mở. Trong tai nghe của Nhã vang lên tiếng tiểu đoàn trưởng Thạnh: “01 chú ý! Tập trung chi viện công binh mở cửa! 47!”. Không trả lời, Nhã vẫn dán mắt vào kính trường xe cố dõi tìm bóng dáng những chiếc xe tăng địch. Chợt trong cái mờ hỗn độn ấy một đốm sáng vàng đục lóe lên. Nhã mừng quýnh: “Đúng là chớp lửa đầu nòng của pháo tăng. Ông chụp được mày rồi!”. Ngay lập tức anh bấm nút liên lạc nội bộ:

- Thủy! Tăng trong hầm bên phải cửa mở, một nghìn hai, tại chỗ bắn!- Ngay sau đó Nhã chuyển về phát-11 chú ý! Tăng trong hầm, một nghìn hai bên phải cửa mở. Tiêu diệt!

Một tiếng “phập” trầm ầm dội lên, chắc Kỳ đã nạp xong viên đạn xuyên. Tuy nhiên pháo thủ Thủy vẫn chưa phát hiện ra mục tiêu, cậu ta loay hoay quay pháo hết sang phải lại sang trái. Sốt ruột, Nhã hơi gắt:

- Sao không bắn đi?

Thủy hỗn hển:

- Chẳng nhìn thấy gì anh ạ!

Chẳng nói chẳng rằng Nhã gạt đầu Thủy sang một bên rồi cúi xuống ghé mắt vào kính ngắm, hai tay anh luồn xuống nắm lấy tay cầm, tay hướng. Quả thật, thị trường kính ngắm vẫn chỉ thấy trắng đục một màn sương. Cố đưa đầu ngắm vào vị trí chớp lửa đầu nòng ban nãy Nhã cũng chỉ thấy một chấm đen mờ mờ ảo ảo như cái cúc áo. Nâng độ phóng đại lên 7 lần tình hình cũng chẳng khá hơn bao nhiêu. Đúng lúc đó một chớp sáng lại lóe lên ở đó. Nhã nhanh tay đưa đầu ngắm lớn vào đúng nơi cái chớp lửa vừa nháng lên và bóp cò. “Ầm, Xoảng”, chiếc xe giạt mạnh một cái, bùng chiến đấu mù mịt khói và thum thum mùi thuốc phóng cháy. Nhã ngẩng lên đưa mắt vào kính trường xe. Anh nhìn rõ viên đạn xuyên vạch một đường đỏ rực đang lao thẳng vào cái chấm đen đen, mờ mờ ấy. Theo sau nó là hai chấm đỏ khác- chắc là hai xe kia cũng đã phát hiện mục tiêu và phát hỏa. Ba chấm đỏ gần như chụm lại cùng một chỗ. Để cho chắc ăn Nhã bảo Thủy:

- Bắn tiếp vào đó một phát nữa!

Trong lúc Thủy ngắm bắn Nhã tập trung tinh lực quan sát khu vực đầu cầu. Pháo binh đã chuyển làn vào phía trong chiều sâu cứ điểm. Những đám khói bụi bị làn gió từ phía biển thổi vào lồng lộng làm dạt bết đi. Trời cũng đã sáng hơn nên Nhã nhìn khá rõ các công sự của địch. Từ đó những chớp lửa vẫn liên tục lóe lên và những làn đạn sáng vẫn nối đuôi nhau tuôn về phía cửa mở. Bên hướng thứ yếu cũng đã nổ súng nhưng hơi rời rạc. Vẫn chưa thấy biển báo cửa mở thông, chắc là do hỏa lực địch dày đặc quá nên công binh không thể tiếp tục được công việc. Nhã quyết định sẽ tiêu diệt mấy hỏa điểm này, anh nhấn nút báo gọi:

- Đạn nổ, hỏa điểm trước cửa mở, tại chỗ bắn!- Ngay sau đó anh nhấn công tắc về phát-01 chú ý! Tập trung hỏa lực diệt các hỏa điểm chi viện công binh mở cửa!

Có lẽ do điều kiện quan sát đã tốt hơn nên Thủy nhanh chóng “tương” vào đó hai quả đạn. Hai xe kia cũng đã phát hỏa. Khu vực đầu cầu lại ngập trong khói lửa. Với uy lực của mình, lại ở khoảng cách gần chỉ trong chốc lát ba khẩu pháo 100 đã bắt các hỏa điểm tại khu vực đó câm họng, không còn thấy những làn đạn đỏ rực từ đó bắn ra nữa. Thấp thoáng mấy bóng người lao vào giữa đám khói bụi mịt mờ đó. Một loạt ánh chớp lại lóe lên. Ngay sau đó, một phát pháo hiệu vọt lên bầu trời trắng đục vẽ thành một hình vòng cung đỏ rực. Nhã hiểu rằng cửa mở đã thông và đã có lệnh xung phong. Tuy nhiên, điều anh quan tâm nhất bây giờ vẫn là những chiếc xe tăng địch, chúng đang ở đâu, chúng ẩn nấp ở chỗ nào? Dù cửa mở đã thông nhưng chỉ cần một chiếc xe tăng địch án ngữ ở đấy bộ binh và xe tăng của ta cũng khó mà vượt

qua. Nhã lại dán mắt vào kính quan sát, anh từ từ quay kính hết từ trái sang phải rồi lại từ phải sang trái cố sức tìm không bỏ sót bất cứ động tĩnh nào. Chợt Nhã reo lên: “Thấy rồi”. Giữa đám khói bụi mịt mù Nhã đã phát hiện ra một khối đen mờ đang lừ lừ chuyển động. Nó dần hiện hiện nguyên hình một chiếc xe tăng. Theo sau nó còn hai chiếc nữa. Chúng vừa chạy vừa bắn như điên về phía cửa mở. “Rõ ràng là chúng xác định hướng tiến công chủ yếu của ta ở phía tây nên đã bố trí xe tăng ở đấy. Giờ đây khi phát hiện được hướng tiến công của ta ở bên này chúng buộc phải đưa xe tăng ra bịt cửa mở”- Nhã nghĩ bụng. Anh bật công tắc chỉ mục tiêu cho pháo quay về hướng chiếc xe tăng rồi gần giọng:

- Đạn xuyên, xe tăng một nghìn ba, tại chỗ bắn!- Ngay sau đó anh bấm công tắc phát- 11 chú ý! Hướng cửa mở, xe tăng một nghìn ba, tiêu diệt!

Gần như ba khẩu pháo gầm lên cùng một lúc. Những viên đạn xuyên chui thụt vào chiếc xe tăng đang cơ động. Nó khựng lại, từ đỉnh tháp pháo một luồng khói đen phun ra càng lúc càng đậm. Hai chiếc đi sau vội dạt xuống những chỗ trũng chỉ còn nhô mỗi tháp pháo lên. Chừng như chúng đã phát hiện ra “đối thủ” nên tập trung bắn trả. Những vệt đạn chống tăng đỏ rực bay về phía trận địa bắn của Nhã. Anh nhấn vội công tắc phát:

- 11 chú ý! Tập trung diệt chiếc bên trái!

Lại một lần nữa ba khẩu pháo gầm lên cùng một lúc. Nhã chưa kịp quan sát kết quả bắn thì “ầm”- một tiếng nổ kinh thiên động địa dội vào tai anh, chiếc ghế trường xe lắc mạnh một cái làm Nhã đập đầu vào thành cửa đau điếng, hai tai ù đặc. Định thần lại nhìn ra ngoài Nhã chỉ thấy khói bụi mịt mù. Lại một ánh chớp lóe lên ngay cạnh xe và một tiếng nổ nữa dội lên. Nhã hiểu bọn máy bay đã phát hiện ra trận địa bắn của các anh nên đang tập trung đánh phá. Như một phản xạ tự nhiên Nhã bóp phát:

- 11 chú ý! Cho người lên bắn máy bay, tiếp tục diệt nốt xe tăng trước cửa mở!- Anh ấn nút nội bộ hét- Kỳ, lên bắn máy bay! Thủy sang nạp đạn cho tôi bắn!

Thủy vừa tụt khỏi ghế pháo thủ Nhã đã cúi xuống ghé mắt vào kính ngắm. Sau làn khói bụi anh nhìn thấy chiếc tăng thứ ba đang bốc cháy ngùn ngụt. Anh quay pháo về chiếc tăng thứ tư nhưng không thấy nó đâu, chắc nó đã tụt xuống chỗ sâu hơn. Đúng lúc đó Kỳ đã mở được cửa pháo hai, vừa nhô đầu lên cậu ta đã kéo ngay một tràng 12 ly 7 đón đầu chiếc máy bay đang lao xuống. Bên hai xe kia chắc cũng có người lên bắn máy bay nên loạt bom tiếp theo đều vung vãi mãi dưới chân điểm cao. Nhã vẫn dán mắt vào kính ngắm, tay quay pháo chậm chậm để tìm chiếc xe thứ tư và anh đã phát hiện ra nó chỉ còn nhô mỗi cái tháp pháo đen sì lên ngay bên trái chiếc xe thứ hai giờ đã thành một ngọn đuốc. Không chần chừ anh điều chỉnh lại thước ngắm rồi đưa đầu ngắm lớn vào đó và siết cò. Ngay sau đó trong tai nghe của Nhã vang lên tiếng chính trị viên Dư:

- 02 gọi 10! Đề nghị 11 chi viện để 12 xung phong! 47!

Mặc dù chưa biết chắc chiếc xe thứ tư đã bị tiêu diệt hay chưa nhưng Nhã hiểu thời cơ xung phong đã đến, chính sự xung phong của thế đội 1 lúc này sẽ buộc toàn bộ hỏa lực địch, trong đó có xe tăng sẽ phải bộc lộ lực lượng. Vì vậy anh lên đài:

- 01 gọi 02! Đồng ý, cho 12 nhanh chóng xung phong! 47!

Ngay sau đó anh quay pháo dõi tìm chiếc tăng thứ tư. Có vẻ như phát đạn vừa rồi chưa trúng đích nên không thấy nó đâu. Trong khi đó có lẽ bọn địch đã điều động thêm lực lượng về hướng này nên một lưới lửa dày đặc lại trùm lên khu vực cửa mở. Tiếng tiểu đoàn trưởng Thạnh lại vang lên trong tai nghe:

- 11 chú ý! Tập trung toàn bộ hỏa lực chi viện 12 và BB xung phong! 47!

Chẳng kịp trả lời Nhã chỉnh lại pháo bắn liên tiếp vào khu vực đầu cầu ba phát đạn nổ. Những chớp lửa liên tục lóe lên chứng tỏ hai xe bên cạnh và ba xe của trung đội 2 cũng đang bắn vào đó. Trên cửa pháo hai Kỳ vẫn ghì chặt khẩu 12 ly 7, cậu bắn từng loạt ngắn một cách rất bình tĩnh, chắc chắn. Có vẻ như bọn máy bay cũng biết sợ rồi nên chỉ lượn vòng mãi tít trên cao mà không dám bổ nhào xuống thấp như trước. Yên tâm về mật độ hỏa lực Nhã quay kính trường xe sang phải, anh suýt reo lên khi thấy ba xe của trung đội 2 đã chuyển sang xung phong. Giữa mịt mù khói lửa của hỏa lực địch ba chiếc xe tăng thành đội hình bậc thang trái đang hăm hở hướng cửa mở lao tới. Chốc chốc từ miệng nòng pháo lại bùng lên một chớp lửa sáng lòa. Không quên nhiệm vụ của mình Nhã lại cúi xuống kính ngắm quan sát kỹ khu vực

đầu cầu. Những cụm khói vẫn liên tục xuất hiện ở đó, hỏa lực của địch từ trong bắn ra đã giảm đi đáng kể. “Như thế này là thuận lợi rồi!” - Nhã nghĩ bụng và quay kính quan sát vào trong chiều sâu cứ điểm. Bỗng anh giật mình vì phát hiện thấy hai chiếc xe tăng trong hầm ở gần đỉnh điểm cao 58 đang bắn mạnh vào đội hình xung phong. Có lẽ chúng đã chuẩn bị sẵn công sự ở đó và giờ mới điều động ra. Với khoảng cách ấy, lại ở trên cao chúng vẫn có thể khống chế được xe tăng và bộ binh ta trước cửa mở. Tuy nhiên khoảng cách từ trận địa của anh tới đó lại khá xa. Nhưng không còn cách nào khác, phải tập trung hỏa lực để diệt chúng ngay. Nhã quát Thủy:

- Đạn xuyên! - Một tay quay pháo, tay kia bóp công tắc phát anh nói như hét- 11 chú ý! Tập trung hỏa lực diệt tăng trong hầm gần đỉnh điểm cao! Cái bên phải trước!

Dứt lời Nhã điều chỉnh lại thước ngắm và quay pháo ngắm vào chiếc tăng bên phải. Vừa nghe tiếng “phập” của khóa nòng anh đã bóp cò. Có lẽ do khoảng cách quá xa nên viên đạn không trúng. Hai chiếc xe tăng địch vẫn bắn đều đều về phía cửa mở. Ruột nóng như lửa đốt Nhã vừa điều chỉnh thước ngắm vừa gầm gọng:

- Đạn xuyên!

Lần này viên đạn đã đi trúng đích, chiếc xe tăng bên phải bốc cháy bùng bùng. Chiếc bên trái có lẽ quá hoảng sợ nên thật lúi mắt dạng xuống sườn bên kia điểm cao. Quay kính trường xe về chân điểm cao Nhã thấy trung đội 2 đã vượt qua cửa mở và đang phát triển vào bên trong. Ba chiếc xe tăng tỏa ra thành ba mũi hướng lên đỉnh điểm cao, lúc chạy, lúc dừng, họng súng đại liên liên tục lóe sáng, khẩu pháo 100 thỉnh thoảng lại khạc ra một bùm lửa. Trong khi đó bộ binh đang túa ra đánh chiếm từng công sự. Nhã hiểu rằng số phận điểm cao 58 đã được định đoạt, anh quay kính sang quan sát điểm cao 32.

Không được hỏa lực xe tăng yểm hộ trực tiếp nên cửa mở trên hướng thứ yếu đánh vào điểm cao 32 vẫn chưa thông. Bộ binh vẫn nằm tại chỗ bắn vào cứ điểm. Tuy nhiên, tình huống này đã được tính đến khi trung đoàn trưởng giao nhiệm vụ chiến đấu và tổ chức hiệp đồng. Bây giờ bên 58 coi như đã giải quyết xong Nhã quyết định sẽ dành sự quan tâm cho hướng này. Biết khoảng cách từ trận địa bắn của mình đến 32 là quá xa, từ đây nếu bắn vào xe tăng trong hầm thì rất khó trúng. Tuy nhiên, nếu trung đội 2 mà chiếm được đỉnh 58 thì từ đó bắn sang 32 lại rất thuận lợi. Vì vậy Nhã lên đài:

- Toàn 10 chú ý! 11 chuyển di hỏa lực sang bắc điểm cao 32, 12 nhanh chóng chiếm địa hình có lợi diệt địch ở sườn tây 32, chú ý diệt xe tăng địch! 47!

Đúng như Nhã dự đoán. Khi trung đội 2 phát triển lên được đỉnh điểm cao 58 và cả đại đội tập trung hỏa lực bắn vào điểm cao 32 được vài phút thì bọn địch “vỡ trận”. Hai chiếc xe tăng và lốc nhốc theo sau là một lũ bộ binh rùng rùng kéo nhau về phía Ái Tử. Nhã lập tức lên đài:

- 01 báo cáo 97! Quân địch đang rút chạy, xin phép cho 11 truy kích! 47!

Có lẽ tiểu đoàn trưởng Thạnh phải hội ý với trung đoàn trưởng thì phải nên một lát sau mới nghe thấy tiếng anh:

- 01 chú ý! Dưới chân cao điểm có mìn chưa gỡ hết, 01 cho 10 khẩn trương cơ động về vị trí tập kết sau chiến đấu, 47!

Nhã tiếc rẻ nhìn theo đám bụi đang cuốn xa dần. Nhưng anh hiểu quyết định của cấp trên là đúng đắn. Sẽ có rất nhiều việc chờ các anh ở khu tập kết để chuẩn bị cho trận đánh quyết định vào Ái Tử sắp tới.

Có vẻ như chiến thuật “phòng ngự vô cùng” của quân ngự đã bị thủ đoạn “bí mật đưa xe tăng xuống công sự bắn ngắm trực tiếp ở khoảng cách gần” phá vỡ. Ngay trong buổi sáng đầu tiên của đợt Hai chiến dịch, hàng loạt cứ điểm tại phía tây thị trấn Đông Hà và căn cứ Ái Tử, được phòng ngự bởi xe tăng kết hợp với bộ binh, từng được coi là “bất khả xâm phạm” đã bị tiêu diệt. Hơn 20 xe tăng đủ các loại của địch cả ở trong công sự, cả khi ra phản kích và khi đang rút chạy đã bị xe tăng ta bắn cháy. Trong đó, ở cánh bắc chỉ riêng xe của đại đội trưởng Thế đã bắn cháy 5 xe địch. Ngoài ra, cánh tên lửa B72 vừa mới đưa vào làm ăn cũng khá nên số xe tăng địch bị bắn cháy cũng khá nhiều. Về mặt rạng rỡ tư lệnh mặt trận bắt tay phó tư lệnh Đào:

- Chúc mừng cậu! Thế là “vỏ quýt dày” của bọn ngự đã bị “móng tay nhọn” của các cậu chọc thủng rồi!

Ông Đào cũng vui mừng không kém. Thế là thực tiễn đã chứng minh sự đúng đắn và sáng tạo của thầy trò ông trong sử dụng xe tăng làm trận địa bắn ngắm trực tiếp. Ông lắp bắp:

- Cảm ơn thủ trưởng! Cũng nhờ thủ trưởng và các binh chủng bạn tạo điều kiện giúp đỡ.

Tư lệnh mặt trận trở lại vẻ nghiêm nghị:

- Thôi! Hai cánh này thế là được rồi. Còn cánh đông anh thấy sao. Liệu đã đưa H02 vào sử dụng được chưa?

Như được gã trúng chổ ngựa phó tư lệnh Đào sôi nổi hẳn lên:

- Báo cáo tư lệnh! Được chứ ạ! Anh em ở dưới đó đã rất sẵn sàng rồi.

Vấy ông Đào lại gần tấm bản đồ chiến sự tư lệnh mặt trận khoát tay một vòng đầy hào hứng:

- Cứ đà này chỉ một, hai ngày nữa ta sẽ làm chủ được Đông Hà, Ái Tử và áp sát Quảng Trị. Tuy nhiên áp lực mới chỉ được tạo nên ở ba cánh Bắc, Tây, Nam. Còn bên cánh Đông vẫn chưa có gì. Như vậy nếu ta ép mạnh chúng vẫn có chỗ lùi. Thậm chí chúng có thể còn tăng viện từ đường biển vào được. Vì vậy mặt trận rất muốn tổ chức một mũi thọc sâu bên cánh đông để cô lập hoàn toàn bọn địch, không cho chúng rút ra biển và cũng không cho chúng tăng viện từ biển vào. Tuy nhiên lực lượng ở đó hơi mỏng, chỉ có một trung đoàn bộ binh- Ông dừng lại một chút chăm chú nhìn vào mắt phó tư lệnh Đào rồi dần giọng- Anh nghĩ sao nếu ném H02 vào đó?

Biết rằng trước sau gì chuyện này cũng đến nên ông Đào rất bình tĩnh. Sau hội nghị rút kinh nghiệm về sử dụng tăng thiết giáp trong đợt một của chiến dịch ông đã cùng một số trợ lý xuống trực tiếp cùng với H02 tổ chức rút kinh nghiệm và tập huấn một số nội dung về chiến thuật tiến công trong hành tiến, chiến thuật tảo ngộ chiến. Tuy nhiên, dù sao đó cũng mới chỉ là một mớ lý thuyết suông chưa hề được kiểm nghiệm trong thực tế. Và có lẽ đây chính là thời cơ để kiểm nghiệm. Vì vậy ông hăng hái:

- Báo cáo tư lệnh! Theo tôi đây là thời cơ thuận lợi nhất để đưa H02 vào chiến đấu đấy ạ!

Tư lệnh mặt trận chợt trở lại vẻ trầm ngâm:

- Đúng như vậy! Bọn địch vẫn không thể ngờ ta có thể sử dụng tăng thiết giáp ở vùng đồng bằng ven biển. Tận dụng yếu tố bất ngờ này, với tốc độ tiến công cao của bộ binh cơ giới ta có thể nhanh chóng làm chủ hai huyện Triệu Phong, Hải Lăng để gây áp lực lên hệ thống phòng thủ của địch từ phía đông. Vấn đề đáng quan tâm hiện nay là H02 có đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ không? Địa hình như thế, khả năng bảo đảm mọi mặt chưa có gì được cải thiện. Liệu có để xảy ra một Vinh Quang Thượng nữa hay không?

Phó tư lệnh Đào hơi thuồn mặt ra, trầm giọng xuống:

- Báo cáo tư lệnh! Chúng tôi đã tổ chức rút kinh nghiệm rất sâu sắc trận vượt sông đêm mùng 2 tháng Tư vừa rồi. Đã phân tích, mổ xẻ mọi khía cạnh và rút ra được những bài học kinh nghiệm rất sâu sắc. Sau đó anh em cũng đã tổ chức đi trinh sát địa hình và đường cơ động rất kỹ. Vì vậy nếu được đưa vào chiến đấu trong đợt này tôi tin rằng H02 đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ.

Trầm ngâm một lát tư lệnh mặt trận quả quyết:

- Vậy thì tôi quyết định thế này. Nội trong đêm nay hoặc ngày mai ta sẽ tổ chức đánh trận thọc sâu trên vùng duyên hải nhằm giải phóng hai huyện Triệu Phong và Hải Lăng để hình thành thế bao vây Đông Hà, Ái Tử và Quảng Trị từ phía đông. Tôi sẽ trực tiếp giao nhiệm vụ cho tư lệnh cánh đông. Còn anh tổ chức giao nhiệm vụ cho H02. Chậm nhất là sáng sớm ngày mai phải có mặt tại Nam Cửa Việt để bắt đầu tiến công cùng với toàn mặt trận. Như thế có được không?

Phó tư lệnh Đào giật mình thảng thốt. Tung H02 vào chiến đấu thì đúng rồi nhưng lại đưa ra yêu cầu một cách gấp gáp như thế này thì có khác gì đánh đố nhau. Một loạt con tính lướt qua đầu ông. Hôm trước chỉ phải vượt một con sông và hơn 20 ki-lô- mét đường bộ mà mất suốt đêm vẫn không thể đến đích. Còn lần này phải vượt qua những hai con sông. Trong đó con sông Thạch Hãn đoạn Cửa Việt vừa rộng, vừa có chế độ thủy triều phức tạp hơn nhiều. Quãng đường phải vượt cũng dài hơn. Thế mà thời gian chỉ có một

đêm thì đúng là một bài toán khó đối với ông và đồng đội. Ngần ngừ một lát ông nhìn thẳng vào mắt tư lệnh mặt trận:

- Đề nghị thủ trưởng xem lại, cho chúng tôi xin thêm một ngày nữa có được không ạ?

Không cần suy nghĩ tư lệnh mặt trận lắc đầu:

- Không được! Thời cơ tiêu diệt gọn kẻ địch, giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Trị đã đến. Nếu ta để hở cánh này bọn địch có thể rút chạy ra biển hoặc tăng viện từ biển vào thì sẽ rất khó khăn. Chậm giờ nào là nguy hiểm giờ ấy. Vì vậy- Ông nhướn mắt lên dứt khoát- Trận tiến công trên hướng đông bắt buộc phải mở hoặc là ngày mai, hoặc là không bao giờ. Thiết giáp các anh có mặt hay không sáng mai cũng phải đánh. Anh nghe rõ chưa?

Sau vài giây suy nghĩ phó tư lệnh Đào quả quyết gật đầu:

- Vậy thì chúng tôi sẽ có mặt ở Nam Cửa Việt trước 4 giờ sáng.

Tư lệnh mặt trận cười rạng rỡ, ông đưa cả hai tay nắm lấy tay phó tư lệnh Đào:

- Có thể chứ!- Nhưng rồi mặt ông nghiêm lại- Tôi không muốn chứng kiến một cái “Vinh Quang Thượng” nữa đâu nhé!

Đúng như quyết tâm của phó tư lệnh Đào. Chỉ trong một đêm tiểu đoàn 66 đã vượt qua hai con sông Bến Hải và Thạch Hãn để có mặt tại vị trí tập kết chiến đấu ở Nam Cửa Việt lúc 3 giờ sáng ngày 28 tháng Tư. Tuy nhiên cũng có khá nhiều sự cố bất thường ngoài dự kiến xảy ra. Mặc dù đã được chuẩn bị kỹ càng về mọi mặt, đường sá, bến xuống, bến lên đều đã được trinh sát cẩn thận nhưng rốt cuộc cũng chỉ có 18 trên 25 xe đến đích.

Đưa đại đội vào vị trí trú quân, kiểm tra đầu vào đây rồi đại đội phó Hòa mới về xe mình. Mấy thành viên kíp xe anh và tiểu đội bộ binh cơ giới đã tranh thủ chợp mắt sau một đêm vất vả. Trong ánh sáng nhạt nhạt của buổi ban mai Hòa đứng lặng nhìn những gương mặt trẻ măng đang say giấc nồng cười một mình: “cũng y như mình mấy năm về trước”. Không muốn đánh động giấc ngủ của những đồng đội trẻ Hòa nhẹ nhàng trèo lên nóc xe dựa mình vào cửa trường xe nhắm lại phương án tác chiến. Nhưng rồi anh không thể tập trung vào việc đó, đầu óc anh cứ vương vấn trở lại chuyến vượt sông định mệnh ngày mùng Hai hôm nào. Giá như hôm ấy cũng tổ chức cơ động được như thế này thì đâu đến nỗi vất vả, mất người, mất xe. Mà có khi còn giải phóng được Đông Hà ngay từ hôm ấy. Nếu được như thế thì bọn nguy không kịp trở tay đưa quân ra tiếp viện và chiến dịch chẳng phải kéo dài đến tận bây giờ. Nhưng rồi Hòa tặc lưỡi: “cứ ngồi mà nếu thế này, nếu thế khác... thì chỉ có hối tiếc suốt đời thôi. Tốt nhất bây giờ là đánh một giấc cho khỏe để sáng còn vào trận”.

Nhưng rồi vừa mới chợp mắt Hòa đã bị dựng dậy đi nhận nhiệm vụ bổ sung. Nói là cuộc hành quân trót lọt nhưng thực ra cũng bị rơi rớt lại mấy xe, ngoài ra tình hình địch cũng đã có những thay đổi nên bây giờ trung đoàn phải điều chỉnh lại kế hoạch chiến đấu. Lại nhẹ nhàng trườn xuống xe, Hòa lặng lẽ đi đến vị trí sở chỉ huy đặt ở bìa làng. Những ngọn gió từ biển thổi vào mát rượi làm anh tỉnh ngủ hẳn. Mọi mệt mỏi của một đêm thức trắng dường như cũng tiêu tan.

Nói là làng nhưng thực ra từ lâu làng này đã chẳng có dân ở. Phần thì do chiến tranh ác liệt họ phải bỏ xứ ra đi. Phần còn lại thì để bảo đảm an toàn cho cảng Cửa Việt bọn nguy đem gom hết vào trại tập trung ở Gia Đăng. Vì vậy cả làng gần như không còn một ngôi nhà nào cho ra hồn. Cây cối phần vì không có bàn tay người chăm sóc, phần vì bom đạn liên miên nên vàng úa, xác xơ. Không một tiếng chó sủa. Không một tiếng gà gáy. Làng đó nhưng hoang vắng như chẳng phải là làng. Lần đầu tiên đi giữa một làng quê ở vùng chiến sự lòng Hòa trĩu nặng niềm thương cảm với những người dân ở đây, không biết đến bao giờ họ mới được trở lại mảnh đất của mình để dựng nhà, để cày cấy, để sinh con đẻ cái...

Sở chỉ huy trung đoàn được đặt trong một ngôi nhà gạch hiếm hoi ở bìa làng. Không có cửa giả, cũng chẳng có bàn ghế. Những người có mặt tùm tùm quanh ngọn đèn bão tù mù đặt trên cái bệ thờ xây bằng gạch giữa nhà. Cạnh đó treo bản sơ đồ kế hoạch chiến đấu có vẻ như vừa mới được vẽ xong bằng những nét bút rất sơ sài. Khi Hòa đến ở đó đã đủ mặt cả ban chỉ huy tiểu đoàn, đại diện lực lượng vũ trang địa phương. Một lát sau thì trung đoàn trưởng bộ binh cùng mấy cán bộ cũng tới. Sau khi hội ý với trung đoàn trưởng bộ binh một lát trung đoàn phó Bạ trịnh trọng:

- Báo cáo các đồng chí! Cách đây mấy ngày chúng ta đã thống nhất kế hoạch chiến đấu và đã hợp đồng cụ thể. Tuy nhiên, do có một số thay đổi về tình hình địch cũng như lực lượng của ta nên phải triệu tập các đồng chí đến để thống nhất lại một số vấn đề. Cụ thể như sau: Về phía ta do công tác đảm bảo vượt sông và cơ động chưa tốt nên chỉ có 18 trên 25 xe tới đích. Về phía địch so với kết quả trinh sát mấy ngày trước đây cũng đã có thay đổi rất lớn. Nhìn chung bọn chúng đã lùi sâu hơn về phía nam để thiết lập vành đai bảo vệ thị xã Quảng Trị. Tuy nhiên có một khó khăn rất lớn là cho đến giờ ta cũng chưa nắm chắc được lực lượng và vị trí của chúng ở đâu! Vì vậy sau khi hội ý với bộ binh và các đồng chí địa phương tôi quyết định tổ chức tiến công trên ba hướng- Bạ gí ngọn đèn vào sát tấm sơ đồ và dùng cây bút máy chỉ theo những mũi tên vẽ vội- Hướng chủ yếu do đại đội đồng chí Hòa được tăng cường 1 xe tăng, 2 xe cao xạ 23 ly, 1 xe cối cùng hai đại đội bộ binh đảm nhiệm. Mục tiêu chủ yếu của hướng này là cầu Ba Bền- Anh dò tìm trên sơ đồ một điểm rồi dí đầu ngọn bút vào đó- Các đồng chí có nhiệm vụ chiếm giữ cây cầu này để tạo điều kiện cho lực lượng dự bị của cánh đông bước vào chiến đấu. Đường cơ động của các đồng chí theo đường số 8. Để đánh chiếm được mục tiêu chủ yếu các đồng chí sẽ phải vượt qua các thôn Linh An, Phường Sơn, Linh Chiểu, Ngô Xá có thể có địch. Vì vậy các đồng chí phải hết sức cảnh giác. Hướng thứ yếu đánh vào trại tập trung Gia Đăng do đại đội thiết giáp 2 thiếu một trung đội và một trung đội bộ binh đảm nhiệm. Hướng thứ ba là hướng thọc sâu theo bãi cát phía đông đường số 8 phát triển xuống phía Hải Lăng. Lực lượng gồm trung đội 2 của đại đội 2 được tăng cường 1 xe tăng và một trung đội bộ binh. Số còn lại của đại đội 3 làm dự bị. Hiện tại bộ binh đã bố trí ở ngã ba Bồ Bàn, khi xe tăng đi qua sẽ bắt liên lạc và đi cùng luôn. Các đồng chí rõ nhiệm vụ chưa?

Chăm chú nhìn vào tấm sơ đồ nguệch ngoạc treo trên tường Hòa nhắm tính về con đường mà đại đội anh sẽ phải vượt qua để đến được mục tiêu chủ yếu là khá dài. Cái đích cuối cùng mà các anh phải đánh chiếm là cầu Ba Bền nằm ngay sát nách thị xã Quảng Trị. Tuy nhiên điều đáng lo ngại nhất là để đến được cái đích ấy đại đội anh sẽ phải vượt qua 6 ngôi làng mà ngôi nào cũng đều có những vòng rào cửa đút đoạn vẽ bằng mực xanh biểu thị là “nghe có địch”. Có cái may là mấy ngôi làng này đều bám vào một bên con đường số 8, còn phía bên kia là bãi cát có thể cơ động được. Vì vậy trong đầu Hòa hình thành rất nhanh phương án tác chiến của đại đội mình. Anh quyết định sẽ chia đại đội làm hai mũi. Mũi chủ yếu sẽ cơ động theo đường số 8. Mũi hỗ trợ sẽ cơ động theo bãi cát phía đông làng. Tổ chức đội hình như vậy đảm bảo phát hiện địch nhanh nhất và nếu có tình huống gì xảy ra các mũi, các bộ phận sẽ hỗ trợ được cho nhau. Tuy vậy, cái khó khăn nhất vẫn là không nắm được cụ thể về địch, không khéo lại “chui đầu vào rọ” thì gay. Như đoán được ý nghĩ của cấp dưới trung đoàn phó Bạ láy lại:

- Như tôi đã nói ở trên, khó khăn lớn nhất của chúng ta là không nắm được cụ thể tình hình địch. Vì vậy tôi đề nghị các đồng chí chỉ huy các hướng cần vận dụng linh hoạt các hình thức chiến thuật, vừa cơ động, vừa trinh sát nắm địch. Khi phát hiện được địch thì nhanh chóng tổ chức chiến đấu để tiêu diệt. Hết sức cảnh giác, tránh để rơi vào ổ phục kích của địch- Anh ngước lên nhìn bao quát và hơi hạ giọng- Tuy nhiên ta cũng có một thuận lợi là bọn địch ở hướng này thường không có công sự vững chắc, vì vậy chủ yếu là chúng ta sẽ đánh địch ngoài công sự.

Có tiếng ai đó lầu bầu: “nhưng có biết chúng nằm ở đâu đâu!”. Hòa gơ tay:

- Tôi có ý kiến!- Chẳng đợi trung đoàn phó cho phép anh nói luôn- Trong điều kiện ta chưa nắm được tình hình địa hình, đường sá cũng như tình hình địch như hiện nay tôi nghĩ rằng ta rất cần sự giúp đỡ của các đồng chí ở địa phương. Vì vậy đề nghị trung đoàn có ý kiến với địa phương cho người dẫn đường cho tất cả các hướng, các mũi thì sẽ thuận lợi hơn.

Bạ gật đầu:

- Tôi nhất trí! Vấn đề này chúng tôi đã thống nhất với các đồng chí địa phương rồi. Mỗi hướng tiến công sẽ có một tổ du kích dẫn đường. Ngay sau đây chỉ huy các hướng gặp các đồng chí địa phương để nhận người. Còn nếu các đồng chí không có ý kiến gì thì về tiến hành mọi công tác chuẩn bị. Đúng 5 giờ 30 phút chúng ta sẽ bắt đầu xuất kích.

Suốt dọc đường trở lại vị trí trú quân của đại đội Hòa cứ im như thóc. Anh đang lo lắng. Mà lo là phải. Đánh nhau mà chẳng biết thằng địch bố trí ở đâu, lực lượng bao nhiêu... thì có mà như chơi trò “bịt mắt, bắt dê”. Đã không bắt được nó thì thôi có khi còn bị nó húc cho “sung đầu, mẻ trán” nữa ấy chứ. Mặc dù tuần vừa rồi đã được tập huấn về mấy hình thức tác chiến mới như “tiến công trong hành tiến” hay “tao ngộ chiến” nhưng Hòa vẫn thấy tù mù lắm. Mấy chiến sĩ du kích cũng lảng lảng đi theo Hòa. Có vẻ như họ cũng đang “lây” cái lo lắng của anh.

Buổi sáng ở miền ven biển đến thật sớm. Mới chưa đến 5 giờ mà cả một vùng chân đồi phía đông đã hồng rực báo hiệu một ngày nắng ráo. Từ bìa làng một trảng cát mênh mông trải dài tương như vô tận trong ánh sáng buổi ban mai. Đám lính trẻ vẫn say sưa ngủ ở mọi tư thế bất chấp những cơn gió biển se se lạnh thổi vào ràn rạt. Liếc nhìn đồng hồ Hòa gọi to:

- Nhật! Đánh thức toàn đại đội dậy! Báo cho các trung đội trưởng và trưởng xe đến nhận nhiệm vụ ngay.

Nhật lao vút đi. Chỉ một loáng toàn thể cán bộ từ trưởng xe trở lên đã có mặt cạnh xe đại đội trưởng. Hòa cầm cái que vạch vệt mấy đường trên mặt đất rồi vào đề luôn:

- Báo cáo các đồng chí! Tôi vừa đi nhận nhiệm vụ về. So với kế hoạch đã được phổ biến hôm trước nhiệm vụ của chúng ta có một số thay đổi. Do điều kiện thời gian rất gấp nên không kịp đắp bàn cát cũng như vẽ sơ đồ nữa. Tuy nhiên do các đồng chí cũng đã được nghiên cứu về địa hình khu vực này rồi nên tôi phổ biến luôn tại đây cũng được. Về nhiệm vụ của đại đội ta hôm nay sẽ đảm nhiệm hướng tiến công chủ yếu của tiểu đoàn, tiến công tiêu diệt địch dọc theo trục đường số 8, giải phóng các thôn Long Quang, Linh An, Phường Sơn, Thượng Trạch, Linh Chiểu, Ngô Xá Đông, Ngô Xá Tây và cuối cùng là đánh chiếm cầu Ba Bến, trực tiếp uy hiếp phía đông thị xã Quảng Trị. Về lực lượng địch ở đây theo trên cho biết có từ 1 đến 2 tiểu đoàn chủ lực, một số trung đội dân vệ và 1 chi đoàn tăng thiết giáp. Tuy nhiên chúng đang ở đâu, phân chia lực lượng như thế nào thì hiện nay ta chưa nắm được. Đại khái chỉ biết chúng bố trí ở đâu đó trong các thôn mà chúng ta phải đi qua. Vì vậy tôi quyết định tổ chức đội hình như sau- Anh vẽ thêm mấy mũi tên trên mặt đất nữa rồi cao giọng- Đại đội ta sẽ tiến công theo hai mũi. Mũi chủ yếu gồm xe tôi và trung đội 1 cùng với các xe tăng cường. Mũi này sẽ tiến công theo trục đường số 8. Còn mũi thứ hai làm nhiệm vụ hỗ trợ. Lực lượng của mũi này là toàn bộ trung đội 2 và một trung đội bộ binh. Mũi này sẽ tiến theo bãi cát phía đông đường số 8, có nhiệm vụ hỗ trợ cho mũi chủ yếu tiêu diệt địch. Xe đồng chí Nhật sẽ đi trước đội hình của mũi chủ yếu làm nhiệm vụ trinh sát. Khi phát hiện được địch phải nhanh chóng đánh giá tình hình và báo cáo về cho tôi. Căn cứ tình hình địch cụ thể tôi sẽ điều động lực lượng lên để tiêu diệt. Nhiệm vụ như vậy các đồng chí đã rõ cả chưa?

Nhật gãi đầu gãi tai lúng búng:

- Nhiệm vụ thì... rõ rồi, nhưng...còn đường sá thế nào thì em không biết đâu.

Hòa gật đầu:

- Cái đó thì không lo. Chúng ta được tăng cường ba đồng chí du kích đây rồi. Một đồng chí sẽ đi xe tôi. Một đồng chí đi với trung đội 2. Còn một đồng chí sẽ đi với xe đồng chí Nhật. Thế được chưa?

Nhật cười tươi tỉnh:

- Thế thì tốt rồi ạ!

Cúi nhìn đồng hồ một lần nữa Hòa cao giọng:

- Các đồng chí chú ý! Bây giờ là 5 giờ đúng. Còn 30 phút nữa chúng ta sẽ xuất kích. Sau đây các đồng chí về xe phổ biến nhiệm vụ cho anh em và tiếp tục làm công tác chuẩn bị. Riêng đồng chí Nhật ở lại tôi trao đổi thêm một chút.

Mọi người nhanh chóng tản đi. Có vẻ ai cũng muốn tận dụng chút thời gian ít ỏi còn lại để chuẩn bị chu đáo hơn. Bên cạnh Hòa lúc này chỉ còn Nhật và 2 chiến sĩ du kích. Hòa hất cằm thân mật hỏi Nhật:

- Thế nào? Có “ngán” không?

Nhật gật đầu:

- Đánh nhau mà cứ tù mà tù mù, chẳng biết địch nó ở đâu thì kể ra cũng hơi ngán thật.

Hòa vỗ về:

- Thế mới cần các cậu đi trước để trinh sát chứ!- Anh ôm lấy vai Nhật hạ giọng dặn dò- Cứ đi từ từ thôi, bảo Toàn nó giữ tốc độ khoảng 10 cây số một giờ. Thấy chỗ nào nghi ngờ thì dừng lại, “tương” vào đấy

một vài loạt xem động tĩnh thế nào. Nếu có địch thì đừng có ham đánh, phải nhanh chóng tìm địa hình có lợi để ẩn nấp bảo vệ lấy mình rồi báo cáo về cho tớ. Nghe rõ chưa?

Nhật gật đầu:

- Em rõ rồi! Kiểu này cũng như bọn em đánh trận giả thôi, khi không biết bọn “địch” nấp ở đâu bọn em cũng phải làm thế. Cho một thằng “chim mồi” lấp ló chọc tức bọn chúng. Khi bọn chúng lộ chỗ trú rồi bọn em cho quân vòng đằng sau đánh úp. Bây giờ cũng như thế phải không anh?

Hòa thân mật:

- Ủ! Đại loại là như thế. Thôi về xe đi, chuẩn bị đến giờ xuất kích rồi- Nhật đã đi được mấy bước anh còn dặn với theo- Không được chủ quan, thật cẩn thận vào Nhật nhé! Đây không phải đánh trận giả đâu.

Đúng là không phải đánh trận giả.

Vừa mới lò dò đến đầu làng Linh An một trận mưa đạn đã trùm lên chiếc xe của Nhật. Chiến sĩ xạ thủ súng máy chưa bắn trả được phát nào đã gục xuống đuôi súng, máu ướt đầm một bên vai. Hai chiến sĩ bộ binh bị thương nhẹ. Như một phản xạ tự nhiên Toàn kéo mạnh cần lái bên phải. Chiếc xe quay ngoắt sang phải và lao xuống chân ruộng trũng cạnh đường. Bùn ngàu lên dưới hai bánh xích, chiếc xe nằm đứ đừ tại chỗ vì lầy. Nhưng như thế còn may chán vì con đường bây giờ trở thành một tấm lá chắn vững chắc cho chiếc xe. Vừa lúc ấy một phát đạn chống tăng bay vụt qua đầu. Nhật dẫn giọng:

- Xuống xe! Chiếm vệ đường đánh trả!

Tiểu đội bộ binh nhanh chóng xuống xe tản về hai phía bám vệ đường bắn trả từng chập ngắn vào làng. Nhật quan sát một lát rồi lên đài:

- 34 báo cáo! Có 2 cụm địch ở bìa làng, 1 cụm ở phía trước. Lực lượng mỗi cụm khoảng 1 trung đội. Vũ khí chủ yếu là súng bộ binh. Không thấy xe tăng, thiết giáp. Báo cáo hết!

Đi ở phía sau xe Nhật chừng 500 mét Hòa cũng đã nắm được tình hình. Căn cứ vào báo cáo của Nhật và kết quả quan sát cách bố trí của địch anh quyết định sẽ điều chiếc tăng K63- 85 và 2 xe cao xạ 23 ly lên bắn trực tiếp vào các ổ địch. Đồng thời sẽ cho trung đội 2 ép sát vào bìa làng tạo thành một gọng kìm khép địch vào giữa để tiêu diệt. Nhưng chưa kịp ra lệnh gì Hòa đã thấy tiếng Nhật gấp gáp trong tai nghe:

- 34 báo cáo! Có xe tăng phía trước. Ba cái! Đề nghị chi viện! Hết!

Hòa chú mục nhìn về phía trước. Từ phía làng Phường Sơn 3 chiếc M41 đang vừa chạy vừa bắn về phía xe của Nhật. Hỏa lực của 3 cụm địch ở bìa làng Linh An cũng vẫn đang bắn mạnh ra. Thành thạo một phát đạn chống tăng lại vạch một cung lửa đỏ rực bay về phía chiếc xe thiết giáp lấp ló sau bờ đường. Hòa biết rằng chỉ có nhờ cái bờ đường che chắn mà xe Nhật còn trụ được trước hỏa lực dày đặc ấy. Nhưng chỉ cần vài phút nữa, khi 3 chiếc xe tăng kia đến gần hơn thì cái bờ đường cũng trở nên vô tích sự. Tim anh rung lên vì lo sợ. Nhờ có mệnh hệ gì với Nhật thì anh sẽ ân hận biết bao. Anh vội lên đài:

- 11 gọi 85! Nhanh chóng tiêu diệt xe tăng địch! b2 ép sát bìa làng đánh vào sườn địch! Nhận đủ, trả lời!

Chắc là nhận thấy xe 234 đang trở nên nguy kịch trước sự uy hiếp của 3 chiếc xe tăng địch nên kịp xe tăng K63- 85 nổ súng ngay. Bất ngờ bị pháo 85 ly vỡ mặt 3 chiếc tăng địch khựng lại, chúng loay hoay tìm chỗ ẩn nấp và bắn trả. Tuy nhiên, có lẽ do khoảng cách còn quá xa nên trận đấu pháo chỉ có tác dụng răn đe là chính. Bọn bộ binh địch ở bìa làng thì đang lơ nhố hò hét nhau xông lên. Hòa biết rằng nếu kéo dài thêm ít phút nữa xe 234 có thể bị bắt sống, anh lên đài gấp:

- 01 chú ý! Cho bộ đội xuống xe, lợi dụng địa hình cơ động về phía trước! b2 khẩn trương tiếp cận mục tiêu! Nhận đủ, trả lời!

Từ các xe phía sau bộ đội lục tục xuống xe. Tiếng trung đội trưởng trung đội 2 vọng về xa lác:

- Đại trưởng yên trí! Sắp đến rồi!

Chưa đầy một phút sau tiếng súng rộ lên từ bãi cát phía đông làng. Ba chiếc xe thiết giáp của trung đội 2

như từ trên trời rơi xuống lao thẳng vào phía sau đội hình phòng ngự của địch. Đám bộ binh đang định xông lên giờ chạy tán loạn về phía cuối làng. Có lẽ quá bất ngờ vì sự xuất hiện của mấy chiếc xe thiết giáp nên 3 chiếc xe tăng địch cũng quay đầu chạy tuốt về phía nam. Trận đánh kết thúc một cách đột ngột sau chưa đầy 10 phút nổ súng.

Chắc là do lao xuống rất mạnh nên xe của Nhật lầy khá nặng. Hòa phải cho đầu hai xe lại mới kéo được lên. Lên đến đường rồi cậu ta toe toét:

- Anh thấy em làm “chim mồi” có ngon không?

Hòa gật đầu:

- Được đấy! Nhưng này, tớ hỏi thật: lúc này có sợ không?

Nhật toét miệng cười:

- Sợ quái gì! Lúc không biết chúng nó ở đâu thì có hơi ngán chứ lúc chúng đã xuất đầu lộ diện thì chả có gì phải sợ. Em không thèm nói phét chứ 3 cái tăng kia chỉ tiến lên thêm một tý nữa là ăn đòn của bọn em ngay.

Hòa biết rằng Nhật không nói phét. Sau trận vượt sông thất bại hôm mùng Hai tháng Tư anh có hỏi Nhật: “sau trận này có rút ra bài học kinh nghiệm gì không?” thì cậu ta đã trả lời một cách rất nghiêm túc: “chỉ có một bài học, ấy là không được sợ”. Hỏi thêm: “tại sao?” thì cậu ta cười: “nếu sợ không dám nhằm thẳng vào đầu cái máy bay đang lao xuống cắt bom mà bắn thì bây giờ cũng chẳng còn ở đây mà nói chuyện với nhau nữa”. Còn đòn của cậu ta dành cho 3 chiếc xe tăng cũng không phải là không có. Ấy chính là hai chiến sĩ bộ binh với anh bạn du kích đang lóp ngóp lợi ruộng trở về kia. Thì ra khi quan sát thấy xe tăng địch đang tiến đến gần trong khi xe mình không cơ động được nữa Nhật đã cho 2 xạ thủ B41 lợi dụng vệ đường bí mật cơ động về phía trước để chặn đánh. Cậu du kích dẫn đường thấy thế cũng tình nguyện xin đi. Ba anh em họ bám sát vệ đường bò về phía trước nhưng chưa vào đến tầm bắn thì 3 chiếc tăng đã quay đầu bỏ chạy.

Trời đã sáng hẳn. Từ phía biển vàng mặt trời đỏ rực lừng lững xuất hiện sau đụn cát. Hòa lo lắng “kiểu này thì gay với bọn máy bay đây”. Anh đứng lên nóc xe ra hiệu cho toàn đại đội cơ động vào nép vào rặng cây rìa làng. Thấy đã tương đối yên tâm Hòa bảo xạ thủ xe mình đi gọi các trung đội trưởng và trưởng xe lại hội ý. Vừa liếc thấy đủ mặt các thành phần Hòa hỏi ngay:

- Các đồng chí thấy cách sử dụng và bố trí lực lượng như vừa rồi có phù hợp không? Có cần điều chỉnh gì không?

Dường như sự phấn khích vẫn chưa lắng xuống, trung đội trưởng trung đội 2 cao hứng:

- Được quá đi chứ! Có bộ phận trinh sát, có mũi đánh trực diện, có mũi đánh vu hồi. Theo tôi ta cứ thế mà làm tiếp.

Có vài tiếng xì xào tỏ vẻ ủng hộ, Hòa quay sang Nhật:

- Còn đồng chí Nhật thấy thế nào? Bố trí như thế có quá nguy hiểm cho xe trinh sát không?

Nhật gật đầu:

- Chắc chắn là có nguy hiểm rồi. Nhưng không làm thế cũng chẳng còn cách nào khác. Tôi nghĩ rằng chỉ cần thận trọng và cảnh giác hơn một chút là được.

Thấy mọi người không ai nói gì Hòa kết luận:

- Tôi đồng ý với các đồng chí là chiến thuật cũng như cách sử dụng lực lượng của chúng ta như vừa rồi là phù hợp. Vì vậy sau đây chúng ta tiếp tục duy trì như thế. Xe đồng chí Nhật tiếp tục làm nhiệm vụ trinh sát. Trung đội 2 tiếp tục tiến theo bãi cát phía đông. Ở đội hình chính xe tôi sẽ đi đầu, ngay sau đó là xe tăng K63- 85 và 2 xe cao xạ 23 ly. Tuy nhiên, để đảm bảo hỗ trợ tốt hơn cho xe trinh sát tôi đề nghị rút ngắn cự ly với đội hình chính xuống còn 300 mét. Các đồng chí rõ cả chưa?

Tất cả những người có mặt cùng trả lời:

- Rõ!

Ngước nhìn bầu trời ngày một rực rỡ nắng, Hòa cao giọng:

- Có một điểm xin nhắc các đồng chí là hôm nay chúng ta phải tác chiến ban ngày. Vì vậy yêu cầu tất cả chúng ta phải hết sức cảnh giác với máy bay địch. Đặc biệt hai xe cao xạ 23 ly phải thường xuyên quan sát trên không. Khi phát hiện máy bay địch uy hiếp đội hình chiến đấu phải nổ súng ngay để bảo vệ. Các xe khác cũng phải tích cực dùng súng máy tham gia bắn máy bay. Ngoài ra phải thường xuyên cơ động và lợi dụng địa hình, địa vật để bảo vệ mình. Các đồng chí rõ cả chưa?

Thoáng một chút lo lắng nhưng rồi tất cả đều đồng thanh:

- Rõ!

Hòa vẫy tay:

- Thôi! Các đồng chí về xe tiếp tục chuẩn bị, đợi lệnh.

Hòa vừa dứt lời, một chiếc OV10 đã vè vè xuất hiện trên bầu trời. Nó nghiêng nghiêng, ngó ngó như muốn bới tung mọi thứ trên mặt đất. Hòa phân vân không biết có nên tiếp tục cơ động hay không. Nếu chường mặt ra chắc chắn các anh sẽ phải đối phó với lũ máy bay. Nói gì thì nói bọn chúng vẫn làm chủ bầu trời. Bài học ngày mùng 2 tháng Tư còn sờ sờ ra đấy. Nhưng nếu không đối mặt với chúng thì làm sao hoàn thành nhiệm vụ được trên giao. Mà nằm đợi ở đây có khi cũng chẳng an toàn hơn. Kiểu gì chúng cũng đã được thông báo về sự xuất hiện của bọn anh. Chắc chúng đoán bọn anh vẫn nằm đầu đó trong cái làng Linh An này nên thả OV10 cứ rà đi soát lại trên đầu kỹ thế. Đúng lúc ấy trong tai nghe của Hòa vang lên tiếng của chính trị viên Biền:

- 66 gọi 01! Yêu cầu 01 báo cáo tình hình về ngay! Nhận đủ, trả lời!

Hòa vội ấn công tắc ngược trả lời:

- 01 gọi 66! 01 đã đánh chiếm được làng Linh An, đang tại chỗ củng cố lực lượng. Hiện máy bay địch đang trinh sát rất gắt trên đầu, xin chỉ thị! Nhận đủ trả lời!

Bật đi một lát mới lại thấy tiếng Biền:

- 66 gọi 01! Tiếp tục phát triển theo kế hoạch! Chú ý đánh máy bay! Nhận đủ, trả lời!

Hòa trả lời như cái máy:

- 01 nhận đủ!

Buông chiếc công tắc ngược xuống Hòa thần người ra suy nghĩ. Như vậy cấp trên vẫn yêu cầu các anh tiếp tục tiến công bất chấp có thể bị máy bay oanh tạc. Có lẽ đó là một quyết định khó khăn vì ai cũng biết sức mạnh không quân của địch như thế nào rồi. Nhưng chắc chắn đây là yêu cầu bắt buộc của chiến dịch và những người như các anh chỉ có thực hiện mà thôi. Tuy nhiên, so với hôm ở Vinh Quang Thượng thì lực lượng trong tay anh mạnh hơn hẳn với hai khẩu đội cao xạ 23 ly lắp trên xe thiết giáp. Mặc dù cỡ pháo không lớn lắm nhưng đây là loại vũ khí phòng không có tốc độ bắn cực kỳ nhanh nên ít nhiều cũng sẽ là một món quà độc dành tặng cho lũ máy bay nếu chúng đến quấy quả các anh. Xác định phòng không sẽ là nhiệm vụ trọng tâm của trận đánh nên Hòa nhảy xuống đi đến bên chiếc xe cao xạ. Vì hai xe này vừa mới được bổ sung về nên Hòa chưa biết hết tên anh em trong xe, anh ân cần hỏi người chiến sĩ đang ngồi trên mâm pháo:

- Chào đồng chí! Đồng chí tên là gì?

Người chiến sĩ nhỏ thó lọt thỏm trong chiếc áo giáp xù xì, gương mặt gầy quắt trả lời bằng cái giọng Nghệ Tĩnh nặng nề:

- Báo cáo thủ trưởng! Tôi là Đinh Văn Huệ ạ!

Hòa chỉ vào khẩu pháo:

- Anh em mình sử dụng pháo đã thành thạo chưa?

Huề ngược nghịu:

- Báo cáo thủ trưởng! Hồi ở ngoài kia chúng tôi toàn tập "nguội" là chính, còn đạn thật mới được bắn có mỗi lần nên nói thực ra cũng chưa thành thạo lắm.

Biết rằng đó cũng là thực trạng của cả trung đoàn nên Hòa vỗ về:

- Thế thì phải thật cố gắng nhé! Hôm nay chắc chắn sẽ gay go đấy- Nhớ lại kinh nghiệm của Nhật anh mỉm cười rồi tiếp tục- Theo kinh nghiệm của anh em tớ thì trước hết là không được sợ, cứ bình tĩnh, quan sát thật kỹ, thằng nào thật sự đe dọa anh em mình hãy bắn chứ cứ bắn lung tung thì chỉ tốn đạn thôi. Nhớ đấy nhé!

Huề gật đầu chắc nịch:

- Thủ trưởng cứ yên tâm. Chúng tôi sẽ hết sức cố gắng!

Hòa rướn người đưa tay bắt tay Huề:

- Cố gắng nhé! Bọn tớ trông cậy ở các cậu nhiều đấy.

Đúng như Hòa lo lắng. Ngay sau khi ra khỏi rặng cây bìa làng Linh An anh đã thấy chiếc OV10 về về quay lại. Hòa chửi thầm trong bụng: "Mẹ nó chứ! Suốt từ nãy đến giờ có thấy nó đâu mà mình vừa ra khỏi đầu làng một cái nó đã xuất hiện ngay". Đã chuẩn bị tinh thần đối mặt với chúng nên anh vẫn chỉ huy cho đại đội tiến lên chứ không tránh né như mọi khi. Từ xe mình Hòa vẫn quan sát thấy mọi động tĩnh của xe 234 phía trước. Đã có kinh nghiệm rồi nên Nhật rất chủ động chỉ huy xe. Thình thoảng cậu cho xe dừng lại bắn một vài loạt súng máy vào vị trí nghi ngờ nhưng tất cả vẫn im re. Phán đoán là bọn địch bất ngờ thấy xe tăng xuất hiện ở hướng này nên đã rút về đâu đó có điều kiện thuận lợi hơn để cố thủ nên Hòa lệnh cho đại đội tăng tốc độ nhưng vẫn phải đề cao cảnh giác.

Trong khi đó "thằng chỉ điểm" như con diều hâu phát hiện được đàn gà. Nó lập tức sà xuống, sầm soi dọc theo con đường mà đại đội Hòa đang cơ động. Anh hơi ngạc nhiên vì đã hai, ba vòng mà vẫn chưa thấy nó bắn pháo khói chỉ điểm. Rồi một tia chớp chợt lóe lên trong đầu Hòa: "nó chưa bắn pháo khói là vì các anh liên tục cơ động, chắc nó đợi bọn phản lực ra rồi mới bắn".

Đúng là như vậy! Khi đại đội Hòa mới vượt qua được một nửa quãng đường từ Thượng Trạch sang Linh Chiểu thì anh phát hiện hai chiếc A37 xuất hiện. Chúng lượn vòng quanh đảo trên đầu chừng như đang chờ thẳng OV10 chỉ mục tiêu. Hòa nhấn công tắc ngữc:

- 69 gọi 01! 01 tăng tốc độ, giãn cự ly! Nhận đủ, trả lời!

Chắc là tất cả các xe đều đã phát hiện ra nguy cơ đến từ phía trên đầu nên đều tăng ga. Thằng OV10 phóng xuống một quả pháo khói nhưng lúc bọn A37 lao xuống thì đội hình xe tăng đã vượt qua nên chúng lại chững hững lao lên. Chừng như cay cú với mấy con mồi phía dưới, chiếc OV10 lượn về hướng nam rồi chính hướng bay thẳng con đường đại đội Hòa đang cơ động. Nó sà thật thấp như muốn nhìn tận mặt mấy kẻ "cứng đầu". Đúng lúc đó một loạt đạn 23 ly căng như dây đàn quất thẳng vào mặt nó. Hai luồng khói đen phụt ra từ hai cái "gọng bừa". Chiếc máy bay lạng đi rồi chúc xuống trông như một món đồ chơi của trẻ con. Hai luồng khói càng lúc càng đậm. Chỉ giây lát sau nó đã mất dạng sau cồn cát.

Tuy không còn được chỉ điểm nữa nhưng chắc là hai chiếc A37 đã phát hiện được mục tiêu. Chúng luân phiên nhau hùng hổ lao xuống ném bom nhưng có lẽ những loạt đạn 23 ly vô mặt đã làm cho chúng "chờn". Những quả bom ném từ trên cao tít rơi vung vãi xuống hai bên đường. Hòa quay nhìn phía sau. Quả thật hai khẩu đội cao xạ 23 ly đã trở thành tấm lá chắn khá hữu hiệu đối với các anh trước lũ giặc trời.

Khi thấy chiếc OV10 bị bắn cháy Nhật sướng quá. Đứng trên ghế trưởng xe mà cậu cứ nhảy tưng tưng. Cánh bộ binh trên xe cũng vậy. Có cậu còn giơ nắm đấm lên thách thức hai chiếc A37 đang gào rú điên

loạn trên đầu. Mặc dù mới vào chiến trường song thẳng OV10 này thì Nhật và anh em đại đội 1 này không còn lạ lẫm gì với nó. Ngày nào mà nó chả vè vè trên đầu từ sáng đến tối. Lại còn nghe các anh ở trong này lâu kháo nhau: “thằng này bắt trị lắm. Trông nó như cái “gọng bừa” thế kia nên rất khó bắn trúng”. Thế mà hôm nay đại đội cậu lại cho nó “ra bã” thì đúng là kỳ tích rồi còn gì. Đang nhảy tưng tưng trên ghế trường xe Nhật bỗng há hốc mồm ra vì kinh ngạc: ở đúng cái ngã ba trên con đường từ Phương Lang về một chiếc M113 bất ngờ xuất hiện ngay trước mũi xe cậu.

Có lẽ cả hai bên đều bị bất ngờ. Thật may cho Nhật và đồng đội là khẩu trọng liên M50 trên chiếc M113 lại đang quay về đằng kia. Chắc là nó vừa bị đánh ở đâu đó rút chạy về nên phải cảnh giới phía sau. Nhật vỗ mạnh vào vai chiến sĩ xạ thủ súng máy đang mải dõng theo chiếc A37 trên đầu. Cậu chiến sĩ giật mình nhìn theo tay Nhật nhưng rồi lóng ngóng thế nào mà vẫn không hạ được nòng súng xuống. Còn chưa biết làm thế nào thì Toàn đã nhấn mạnh ga. Chiếc xe rướn lên lao thẳng vào đầu chiếc M113. Chắc là quá bất ngờ và quá hoảng hốt cả bọn trên xe chườn theo cửa sau chạy tóa vào làng. Chiếc xe 234 của Nhật chỉ dừng lại khi hai chiếc xe gần như chạm đầu vào nhau. Đến lúc ấy mấy khẩu súng mới đua nhau nổ nhưng mấy cái bóng rần rĩ đã mất hút sau những ngôi nhà.

Thận trọng quan sát một lát Nhật mới nhảy xuống, cậu vẫy cho tiểu đội bộ binh xuống xe triển khai đội hình chiến đấu xung quanh chiếc xe M113 vẫn đang nổ máy nhè nhẹ. Không thấy động tĩnh gì cậu chui vào cửa sau chiếc xe nhòm ngó. Đúng là bọn địch đã chạy hết.

Đến lúc này Toàn cũng mới xuống xe, cậu ta sửng cồ:

- Các què buồn cười thật! Mục tiêu lù lù trước mặt mà không nổ súng là nghĩa làm sao?

Nhật cười bẽn lễn, về biết lỗi:

- Què thông cảm! Tất cả đang mải nhìn cái OV10 nó rơi. Què không biết chứ. Trông nó lủng là lủng lảng, sượng lắm!

Toàn vẫn chưa chịu:

- Đi trinh sát mà vẫn còn mải ngắm trời ngắm đất thế thì có bữa toi chứ lại.

Nhật cười nịnh:

- Công nhận què xử lý linh hoạt đấy- Nhưng rồi liếc mắt nhìn xung quanh không thấy ai, cậu ta hạ giọng tình quái- Này! Nhưng tớ hỏi thật, lúc ấy què chủ động tăng ga hay giật mình đạp vào chân ga?

Toàn đang tức cũng phải bật cười:

- Mẹ khi! Hỏi ngu bỏ mẹ đi ấy!

Đội hình chủ lực đã dồn cả lên phía sau. Không biết vì mất mục tiêu, vì hết bom hay “ngán” mấy khẩu đội 23 ly mà hai chiếc A37 đã mất hút về phía nam trả lại sự yên tĩnh cho bầu trời chan hòa ánh nắng. Hòa xầm xầm chạy tới. Anh ngạc nhiên nhìn hai chiếc xe gần như chạm đầu vào nhau:

- Nhật đâu! Sao lại thế này?

Nhật cười toe toét:

- Báo cáo đại trưởng! Bất ngờ gặp chúng ở đây, bọn em quyết định bắt sống nên lao thẳng vào xe nó! Đại trưởng thấy chưa, thế là ta đã có một xe chiến lợi phẩm nguyên vẹn.

Hòa cũng cười hết cỡ:

- Tốt lắm! Nhưng cũng nguy hiểm quá- Anh cúi người vào cửa sau chiếc M113 nghiêng ngó một chút rồi ngẩng lên- Thế không nhìn thấy nó từ đằng kia à?

Nhật đang lúng túng chưa biết trả lời thế nào thì Toàn thủng thẳng:

- Nếu chăm chú nhìn đường thì ai nhìn trời, nhìn đất cho.

Hòa lắc đầu:

- Như thế không được! Tớ cho các cậu đi trước trinh sát mà cậu để thế này là không được.

Nhật cúi đầu nhận lỗi:

- Em xin rút kinh nghiệm ạ! Tại lúc ấy thấy cái máy bay rơi, bọn em sợ quá nên hơi mất cảnh giác.

Hòa vỗ về:

- Thôi được rồi! Nhưng phải nhớ rút kinh nghiệm đấy.

Mấy cán bộ trung đội và trưởng xe từ phía sau cũng đã lên đến nơi. Hòa túm tay Huề lắc lấy, lắc để:

- Tốt lắm! Các cậu mà cứ như thế thì bọn tớ hoàn toàn yên tâm rồi. Cứ thế phát huy nhé!

Huề ngượng nghịu:

- Có gì đâu mà, thủ trưởng!

Vẫn mấy cán bộ trung đội và trưởng xe lại cạnh chiếc M113, quan sát kỹ những vết xích trên mặt đường Hòa khẳng định:

- Chắc chắn đã có mấy chiếc đi trước cái này rồi. Theo tôi, bọn này rút từ phía Phương Lang Tây lại đây, chiếc này là chiếc chạy cuối cùng nên nó mới quay súng lại phía sau như thế kia- Anh ngẫm nghĩ một lát rồi cao giọng- Như vậy, chắc chắn lực lượng địch ở phía trước sẽ rất mạnh. Có lẽ chúng ta phải nghiên cứu thêm về địa hình và bố trí lại lực lượng mới được. Nào, mấy anh em lại đằng kia ta trao đổi thêm một chút!

Mấy cán bộ theo Hòa ra bìa làng, chăm chú nhìn về phía tây. Cách đó chừng gần một cây số là một vết xanh rì đầy bí hiểm. Đồng chí du kích sốt sắng:

- Báo cáo các anh! Phía trước mặt là làng Ngô Xá. Làng này có hai nửa: Ngô Xá Đông và Ngô Xá Tây. Cái làng này dài lắm, có khi phải đến hơn một cây số. Qua hết làng một chút là đến cầu Ba Bến rồi. Có điều khác với mấy làng ta vừa qua là con đường không đi ở cạnh mà lại chạy vào giữa làng.

Hòa gật gù. Đúng là nếu đường chạy giữa làng như thế này sẽ gây nhiều khó khăn cho quân ta hơn. Ở Linh An, khi bất ngờ gặp địch còn nép xuống một bên đường mà đánh lại được, còn ở đây thì không thể làm như thế. Nhìn sang phía bên phải làng thấy đó là những cồn cát xen lẫn với đám ruộng cao, Hòa quyết định:

- Bây giờ ta sẽ chia đại đội làm hai mũi. Mũi chủ yếu sẽ triển khai ở cồn cát phía bắc làng đánh vào sườn địch. Còn mũi hỗ trợ vẫn do trung đội 2 đảm nhiệm, các cậu sẽ cơ động theo đường này. Bọn tớ sẽ nổ súng trước. Khi địch đang mãi chống cự với mũi chủ yếu thì các cậu bất ngờ đánh vào sườn chúng. Còn hai khẩu đội 23 ly vẫn tiếp tục canh giới trên không, sẵn sàng đánh máy bay địch để bảo vệ đội hình chiến đấu. Nhiệm vụ như thế, rõ cả chưa?

Hai trung đội trưởng và các trưởng xe gật đầu:

- Rồi!

Hòa khoát tay:

- Vậy thì về chuẩn bị đi!

Mọi người tản đi. Hòa quay lại chỗ chiếc M113 còn gần như mới nguyên. Anh chui vào buồng lái bật nút khởi động. Tiếng động cơ lập tức rồ lên. Hòa vào số, anh nhẹ nhàng đưa chiếc xe vào sát một ngôi nhà. Vừa nhô đầu ra thấy mấy chiến sĩ trở mắt nhìn, Hòa cười:

- Để vào đấy. Lúc nào xong việc thì kéo về! Xe này còn ngon lắm.

Toàn sán lại, mặt tươi hơn hớn:

- Đại trưởng biết lái M113 à? Hướng dẫn em một tý đi!

Hòa lắc đầu cười:

- Để sau nhé. Bây giờ về chuẩn bị đi đã!

Hòa nháy xuống xe đi về phía xe mình để lại phía sau những ánh mắt ngạc nhiên và những lời xuýt xoa thán phục.

Trận đánh đã diễn ra đúng như trù liệu của Hòa. Sau khi triển khai đội hình chiến đấu ở bắc Ngõ Xá Đông, Hòa cho bộ binh xuống xe áp sát bìa làng dưới sự yểm trợ hỏa lực của khẩu pháo 85 và mấy khẩu súng máy của xe thiết giáp. Bọn địch trong làng lợi dụng từng bờ tre, từng căn nhà để chống cự. Đúng lúc đó trung đội 2 bí mật cơ động theo đường 8 đánh vào bên sườn bọn chúng. Bị tiến công cả từ hai phía bọn địch hoảng sợ bỏ chạy tán loạn. Ngay lập tức Hòa cho bộ đội lên xe và lệnh cho đại đội truy kích địch. Theo những gì Hòa được người chiến sĩ du kích cho biết thì cầu Ba Bến, mục tiêu chủ yếu của các anh hôm nay đã ở ngay trước mặt. Anh chắc mẩm hôm nay đại đội mình sẽ hoàn thành nhiệm vụ một cách xuất sắc.

Nhưng mọi sự không dễ dàng như vậy. Ngay khi vừa ló đầu ra khỏi làng Ngõ Xá Tây đại đội Hòa đã được đủ thứ súng đạn nghênh tiếp. Từ phía cây cầu mấy khẩu trọng liên M50 xổ hàng tràng đạn dài dằng dặc. Những viên đạn cày tung mặt đất trước mũi xe, nhiều viên trúng vào mũi xe tóe lửa. Từ bờ sông bên kia các loại đạn bộ binh cũng rộ lên từng hồi, thỉnh thoảng lại điểm xuyết một tiếng nổ của đạn pháo. Biết là gặp phải một mục tiêu khá "rắn" Hòa lệnh cho đại đội lùi lại, chiếm địa hình có lợi để bắn trả. Còn anh thụp xuống chỉnh lại kính trường xe để quan sát và đánh giá tình hình.

Cây cầu Ba Bến không to, nó chỉ dài chừng 20 mét bắc ngang sông Vĩnh Định. Chắc là nó đã bị ta đánh sập một lần nên hiện đang được thay bằng những nhịp cầu thép Ben-lây. Có lẽ đây là một mục tiêu quan trọng ở ngay cửa ngõ phía đông thị xã Quảng Trị nên nó được bảo vệ khá chắc chắn. Mỗi đầu cầu có hai lô cốt bê tông cốt thép to đùng, trên một lô cốt phía bên này cầu còn có một cái tháp canh cao nghệu. Trên đỉnh các lô cốt đều bố trí một ổ trọng liên có thể quay được 360 độ như tháp pháo xe tăng. Từ các ổ trọng liên và các lỗ châu mai bên sườn lô cốt đạn bắn ra như vãi trấu. Ngoài ra, lực lượng địch còn được bố trí dọc bờ sông phía bên kia cũng đang bắn mạnh vào sườn phải của đội hình. Đặc biệt nguy hiểm là mấy chiếc xe tăng vừa rút từ Phương Lang về đang thỉnh thoảng lại nã một phát pháo về phía các anh. Có một điều bất lợi cho các anh là địa hình ở đây quá trống trải nên rất khó triển khai lực lượng tiến công. Hòa quyết định sẽ cho các xe chiếm địa hình có lợi, dùng hỏa lực chi viện cho bộ binh tiếp cận mục tiêu. Khi bộ binh đã tiêu diệt được các lô cốt đầu cầu thì sẽ cho đội hình xe xung phong đánh chiếm. Nghĩ vậy Hòa bóp công tắc ngặc:

- 01 chú ý! Các xe chiếm địa hình có lợi, tập trung hỏa lực chi viện bộ binh. Các b cho bộ đội xuống xe, lợi dụng địa hình tiếp cận mục tiêu. Nhận đủ, trả lời!

Tiếng 2 trung đội trưởng vang lên trong tai nghe:

- Báo cáo, nhận đủ!

Hòa lại bóp công tắc phát:

- 85 chú ý! 85 lợi dụng bờ đường, dùng hỏa lực khống chế xe tăng ở bờ bên kia chi viện cho bộ binh. Nhận đủ, trả lời!

Tiếng trưởng xe K63- 85 chắc nịch:

- 85 nhận đủ!

Cũng may cho Hòa là đoạn đường phía trước cầu hơi lượn sang trái. Như vậy các anh có thể lợi dụng con đường làm tấm chắn để hạn chế bớt hỏa lực trực diện từ các lô cốt đầu cầu và hỏa lực bắn vào sườn từ bờ sông bên kia. Hiểu được ý định của Hòa các trung đội trưởng đã điều xe của mình vào những vị trí có lợi nhất. Các chiến sĩ bộ binh cũng đã xuống xe và tản ra đám ruộng phía bên phải đường. Họ đang lợi

dụng từng mô đất, từng cái bờ ruộng để nhích từng bước về phía cây cầu. Riêng chiếc tăng K63- 85 đã nép sát xuống bên phải vệ đường, chỉ giây lát sau nó đã bắt đầu lên tiếng. Chỉ với một phát pháo nó đã bắn gục cái tháp canh đầu cầu, một khẩu trọng liên câm bật. Với một phát pháo nữa nó đã diệt nốt cái lô cốt kia. Tuy nhiên ngay sau đó một phát đạn chống tăng từ phía bên kia bờ sông làm bay mất khẩu 12 ly 7 trên tháp pháo buộc nó phải hướng pháo về bên đó để chống cự. Có một khó khăn là do khoảng cách khá xa nên những khẩu đại liên 7 ly 62 gắn trên xe thiết giáp gần như không có tác dụng. Hòa quyết định sẽ tăng cường hỏa lực để khống chế hai chiếc lô cốt bên kia cầu. Anh lên đài:

- 23 chú ý nhận lệnh! Cho khẩu đội hạ nòng pháo bắn vào lô cốt bên kia cầu. Nhận đủ, trả lời!

Ngay sau tiếng trả lời của trưởng xe là tràng tiếng nổ đĩnh đặc của hai khẩu 23 ly. Những chớp lửa lem lem xuất hiện ở hai lô cốt phía bên kia đầu cầu. Hỏa lực của địch từ đó bắn ra giảm đi trông thấy. Tận dụng thời cơ, một tốp chiến sĩ bộ binh đã tiến gần đến đầu cầu. Một chiến sĩ trong nhóm kê khẩu B41 lên bờ đường rồi ngắm rất cẩn thận. Giây lát sau quả đạn chống tăng với cái đuôi đồ lừ đã chui tọt vào lô cốt bên trái. Đúng lúc đó chiếc tăng K63- 85 đã diệt được chiếc M41 bên kia sông. Nó quay pháo về phía cầu và chỉ với một phát đạn xuyên chiếc lô cốt thứ hai đã câm họng. Nhận thấy thời cơ đã đến Hòa bóp công tắc phát:

- 01 chú ý! Nhanh chóng xung phong đánh chiếm cầu. Nhận đủ, trả lời!

Chẳng đợi các xe trả lời Hòa nhấn nút báo gọi:

- Lái xe, tiến!

Xe chưa kịp nhúc nhích Hòa đã nhìn thấy chiếc 234 của Nhật vọt lên mặt đường rồi tăng tốc lao về phía cầu. Khẩu đại liên trên nóc xe nhà hàng tràng dài về phía hai chiếc lô cốt. Anh thầm khen những thành viên cũ của mình vẫn giữ được sự linh hoạt, nhanh nhạy cần thiết trong những tình huống như thế này. Máy xe nữa cũng đã lao lên đường. Chỉ còn vài chục mét nữa cầu Ba Bể sẽ thuộc quyền kiểm soát của ta.

Nhưng có một cái gì đó không bình thường đang xảy ra. Những mũi tiến công của bộ binh bỗng dừng bị chùn lại. Cũng không nghe thấy tiếng pháo của chiếc xe K63- 85 nữa. Hòa bật cửa trưởng xe nhòm người lên quan sát. Mắt anh như lộn tròn khi nhìn thấy hai chiếc trực thăng đang quần đảo ngay trên đầu mình. Mặc dù đã bị 2 khẩu 23 ly bắn lên rất mạnh nhưng chúng vẫn lượn vòng tròn và bắn như đổ đạn xuống đoạn đường phía đông cầu. Những chớp lửa của đạn 20 ly nháng lên như hoa cà, hoa cải trên mặt đường, trên cả nóc những chiếc xe thiết giáp chạy trước anh. Ngoảnh lại phía sau Hòa hoảng hốt vì thấy chiếc tăng K63- 85 đang nghi ngút khói. Hòa nghĩ bụng: "chắc là nó bị rốc- két trên trực thăng bắn trúng". Tình thế thật nguy cấp. Nhưng không còn cách nào khác là xông lên. Anh bóp công tắc phát, cũng chẳng nhớ đến mặt ngữ nữa:

- Toàn đại đội tăng tốc độ! Nhanh chóng đánh chiếm cầu!- Nhấn luôn nút báo gọi Hòa quát- Lái xe, tăng tốc độ!

Mặc cho những làn đạn như roi quất vào lưng, chiếc xe 234 vẫn băng băng lao về phía trước. Nó đã vào được cầu. Hòa thấy tim mình như rung lên vì sung sướng. Chỉ cần hai đến ba xe qua cầu, thiết lập được một bàn đạp ở đầu cầu bên kia là có thể coi như các anh hoàn thành nhiệm vụ.

Chừng như nhận thấy nguy cơ bị mất mục tiêu đã nhãn tiền, một chiếc trực thăng sà xuống thật thấp. Từ bụng nó một tia khói xuất hiện và hướng về chiếc xe đang chạy trên cầu. Ngay sau đó chiếc xe 234 khựng lại như vấp phải một bức tường vô hình. Một đám khói ở buồng truyền động của nó bốc lên. Giây lát sau đám khói đã bùng lên thành ngọn lửa càng lúc càng to. Ngực Hòa như thắt lại, anh bóp công tắc ngực hét thật to mà không hề biết đồng đội mình có nghe thấy không:

- Nhật, Toàn! Nhảy ra đi!

Phóng được quả rốc- két trúng mục tiêu nhưng chiếc trực thăng cũng phải trả giá, nó lỉnh tron một tràng 23 ly của Huê và trở thành một bó đuốc lửa trước khi rơi xuống đám ruộng bên phải đường. Chiếc còn lại không dám mạo hiểm mà cứ lượn vòng tít trên cao nhưng vẫn bắn như điên xuống khu vực đầu cầu. Trong khi đó còn một điều đáng lo hơn xuất hiện: từ phía thị xã Quảng Trị, một chiếc M48 to kình càng vừa chạy, vừa bắn dẫn đầu lực lượng phản kích chỉ còn cách đầu cầu chừng vài trăm mét.

Một bài toán lướt nhanh trong đầu Hòa. Cán cân lực lượng giữa hai bên bây giờ đã nghiêng về phía địch. Chiếc tăng K63- 85 duy nhất trong đội hình đã bị cháy. Trong tay anh chẳng còn vũ khí gì khả dĩ đối chọi với mấy chiếc tăng M48 bên kia. Tuy nhiên, chiếc xe cháy giữa cầu giờ đây đã trở thành một vật cản tạm thời ngăn không cho chúng vượt qua. Hòa quyết định cho đại đội lùi về đầu làng Ngô Xá để bảo toàn lực lượng và ngăn không cho địch qua cầu.

Chiếc xe 234 vẫn ngùn ngụt cháy giữa cầu. Đến lúc này Hòa mới thẳng thốt tự hỏi mình: “Nhật với Toàn đâu nhỉ? Có kịp thoát ra hay không? Chắc là không kịp rồi! Mà nếu có thoát ra được cũng khó mà sống sót bởi hỏa lực dày đặc như thế!”. Thế là anh lại mất đi hai người đồng đội thân thiết nhất. Trong đầu anh thoáng qua cái cười toét toét của Nhật ở ngã ba Linh Chiểu cách đây mới chỉ hơn nửa giờ. Anh gục đầu vào kính trường xe mặc cho hai hàng nước mắt tuôn trào.

Dường như lực lượng phản kích của địch cũng không quá mạnh, lại bị vướng chướng ngại trên cầu nên chúng chỉ dừng lại ở bên kia cầu. Lợi dụng lúc mặt trận yên tĩnh Hòa cho bộ đội nấu một bữa ăn nóng để lại sức. Tuy vậy, lúc bùng bát cơm lên anh vẫn không sao nuốt được. Không muốn để bộ đội chứng kiến tâm trạng của mình, Hòa cố gắng ăn nhưng cổ họng anh cứ nghẹn tắc cả lại.

Đúng lúc đó Nhật và Toàn xuất hiện như từ trên trời rơi xuống. Cả hai nhem nhuốc như chui từ lò than ra, áo quần thì cháy từng mảng. Hòa bỏ bát cơm chạy tới giang rộng vòng tay ôm lấy cả hai. Thì ra, khi xe bị trúng tên lửa Nhật và Toàn đều bị sức ép ngắt đi. Khi lửa đã bén vào quần áo cả hai mới tỉnh dậy. Họ tìm cách dập lửa cho nhau rồi chui xuống cửa an toàn. Từ đấy lần xuống bờ sông và ẩn nấp ở đấy cho đến khi trận đánh im tiếng súng cả hai bên mới tìm cách lần về.

Đối với phó tư lệnh Đào thì đêm 27 tháng Tư đó thật là dài. Ngay từ chập tối ông đã quanh quẩn ở hầm tổng đài để ngóng từng mẩu tin từ phía H02 gửi về. Theo quy ước, nếu không có gì đặc biệt thì cứ mỗi đầu giờ H02 sẽ báo cáo một lần bằng mật khẩu về vị trí cũng như tình hình đơn vị. Vì vậy có đi đâu đó nhưng cứ sắp đến giờ đã thấy ông xuất hiện ở cửa hầm. Ông sốt ruột cũng phải thôi. Có ai lại không biết rằng khi hứa với tư lệnh mặt trận rằng H02 sẽ có mặt ở Nam Cửa Việt trước 4 giờ sáng là ông đã đi một nước cờ rất mạo hiểm, có thể nói là “được ăn cả, ngã về không”. Quả thật, nếu “nó” không đến đích trước thời gian quy định mà lại phớt lờ giữa đồng trống như ở Vinh Quang Thượng thì có lẽ ông chỉ còn cách “chui xuống lỗ nẻ”. Mà thế nào đã hết, sẽ còn bao nhiêu hệ lụy kéo theo nữa chứ. Nhưng ông tin vào các đồng đội của mình. Sau thất bại hôm mùng Hai tháng Tư họ đã rút kinh nghiệm một cách rất nghiêm túc, rất sâu sắc và cũng đã cùng nhau bàn bạc tìm ra những giải pháp tốt nhất để khắc phục những yếu kém của mình. Đó là những bài học đã phải trả bằng biết bao máu, mồ hôi và nước mắt. Vì vậy ông tin rằng đêm nay nhất định họ sẽ thực hiện được yêu cầu của trên đề ra.

Và đúng như vậy thật. Lúc gần 3 giờ sáng một bức điện hết sức ngắn gọn: “Lệ Thủy đã qua đò số 2” được gửi về đã làm ông thở phào nhẹ nhõm. Như vậy là các đồng đội của ông đã vượt được con sông Cửa Việt, vật chướng ngại chủ yếu nhất trong cuộc hành quân này. Thế là bước đầu đã thành công. Mà đầu đã xuôi thì thế nào đuôi cũng lọt. Ít phút sau một bức điện nữa báo về: “Lệ Thủy đã về nhà mới”. Căn hầm chật chội như muốn vỡ tung bởi niềm vui. Trong lúc mấy trợ lý hớn hở bắt tay chúc mừng nhau thì ông lặng lẽ đứng nhìn về phía nam như muốn gửi gắm tất cả niềm tin của mình vào những người đồng đội ở nơi xa đó. Một lúc sau ông quay lại nhắc:

- Thôi, các cậu tranh thủ về hầm nghỉ ngơi một chút đi! Còn hai tiếng nữa mới đến giờ nổ súng cơ.

Nhắc nhở mọi người như vậy nhưng ông lại lúi túi bấm bản đồ dí sát vào ngọn đèn bão tù mù như đang toan tính một điều gì đó. Mãi đến gần 5 giờ ông mới đứng dậy tập mấy động tác võ thể dục rồi ngồi im một lúc như người nhập thiền. Trước giờ nổ súng đã thấy ông có mặt ở sở chỉ huy mà vẫn tĩnh như sáo.

Từ hôm bắt đầu đợt Hai của chiến dịch, sở chỉ huy mặt trận lúc nào cũng sôi sục sục. Tư lệnh mặt trận có lúc hai tay hai tổ hợp điện thoại, hết quát vào bên này lại nhỏ nhẹ vào bên kia. Những báo cáo tình hình dồn dập truyền về. Những mệnh lệnh, chỉ thị cũng nối nhau được gửi đi. Ai cũng hiểu giờ phút quyết định của chiến dịch đã đến.

Dường như tư lệnh mặt trận cũng đang nóng lòng muốn biết tình hình cơ động của H02 nên vừa thấy ông Đào lộ mặt vào hầm chỉ huy đã hỏi ngay:

- Thế nào? H02 đến đâu rồi?

Phó tư lệnh Đào đứng nghiêm lại:

- Báo cáo thủ trưởng, H02 đã có mặt tại vị trí tập kết lúc 3 giờ 30!

Tư lệnh mặt trận nở nụ cười rõ tươi:

- Thế thì tốt lắm!- Ngắm nghĩ một lát ông vẫy phó tư lệnh Đào lại gần- Bên cánh đông hôm nay chủ yếu là tác chiến của H02. Vì vậy anh trực tiếp theo dõi bên ấy giúp tôi nhé.

Đúng lúc ấy trưởng phòng tác chiến mặt trận lại gần tư lệnh:

- Báo cáo thủ trưởng! Đã sắp đến giờ nổ súng ạ!

- Tình hình các hướng thế nào?- Tư lệnh mặt trận ngược lên.

- Dạ! Các hướng đã báo cáo về đủ. Trên tất cả các hướng bộ đội đã sẵn sàng. Thủ trưởng có chỉ thị gì không ạ?

- Không! Cứ tiến hành theo đúng kế hoạch- Tư lệnh mặt trận lắc đầu.

- Rồi!- Vừa dứt lời anh đã quay về bên máy điện thoại của mình và đồng dạc- Các hướng chú ý nhận lệnh! Thực hiện theo kế hoạch!

Sở chỉ huy lặng đi, một không khí trang nghiêm trùm lấy căn hầm. Những người có mặt dường như đều cố giữ im lặng để đón nghe những âm thanh mà tất cả đang mong đợi- âm thanh của trận pháo hỏa chuẩn bị mở màn cho đợt Hai chiến dịch.

Đúng 5 giờ 30 phút ngày 28 tháng Tư, một trận pháo kích dữ dội lại dội xuống cụm các căn cứ Đông Hà, Ái Tử, Quảng Trị, La Vang. Hơn một chục trận địa pháo tầm xa cùng các dàn hỏa tiễn H12, A12, các trận địa ĐKB và trận địa bắn ngắm trực tiếp của xe tăng... hòa thành một bản hợp xướng trầm hùng của lửa và thép chập xuống đầu quân địch. Các cứ điểm địch chìm ngập trong khói lửa. Các trận địa pháo và pháo hạm của địch cũng bắt đầu phản pháo nhưng xem chừng đã yếu ớt đi nhiều. Tư lệnh mặt trận phá tan sự im lặng bằng cái giọng đầy hứng khởi:

- Rồi các anh xem! Giỏi lắm thì chúng nó cũng chỉ trụ lại được một, hai ngày nữa mà thôi.

Không ai nói gì nhưng tất cả đều tin như vậy. Lực của ta đã lớn mạnh lên nhiều. Còn thế của ta hôm nay cũng đã khác.

Hơn 8 giờ, cánh bắc báo cáo một trung đoàn đã đột nhập vào được một số đường phố của Đông Hà. Một trung đoàn đã đánh chiếm được Trung Chỉ, quân địch tháo chạy về Đại Áng. Tiếng ồn ào đầy hứng khởi lan nhanh khắp cả khu vực sở chỉ huy: “chắc chắn hôm nay ta sẽ chiếm được Đông Hà”.

Trong lúc đó thày trò ông Đào vẫn loay hoay bên chiếc máy vô tuyến điện. Trời không nóng nhưng cái áo của Bắc và mấy chiến sĩ thông tin đều đầm mồ hôi. Đã hơn một tiếng rồi các anh không thể liên lạc được với H02. Trả lời cái nhìn như một câu hỏi của phó tư lệnh Đào, Bắc lắc đầu chán nản:

- Báo cáo thủ trưởng, vẫn không liên lạc được.

- Đã có kinh nghiệm rồi sao vẫn để thế này?- Ông Đào nhăn mặt gắt.

- Dạ! Lần này đội hình H02 đi đã có xe chỉ huy 50PU đi theo! Nhưng chắc là do “nó” liên tục di chuyển nên chưa kịp triển khai đài tầm xa, thủ trưởng ạ- Bắc phân trần.

- Thế bây giờ thì chịu à?- Ông Đào trừng mắt.

Bắc bối rối:

- Trước mắt thì mình cứ phải đợi thôi. Khi nào xe chỉ huy “nó” dừng lại triển khai đài tầm xa mình chắc chắn sẽ bắt được liên lạc!

Biết có làm căng cũng chẳng giải quyết vấn đề gì ông Đào lẳng lẳng bỏ lên hầm chỉ huy. Nhưng những diễn biến ở đó lại làm ông càng nóng ruột.

Cánh Bắc tiếp tục báo về: lúc 10 giờ ta chiếm được cầu Lai Phước, đặt bộc phá phá cầu. Đông Hà chính thức bị cô lập từ bốn phía. Quân địch ở Đông Hà hoang mang cực độ, nhiều chỗ bỏ khí giới, xe cộ để thoát thân. Binh lính địch tràn vào các làng xóm ven đường cướp quần áo, thuyền ghe của nhân dân để tháo chạy.

Cánh Tây đã giải phóng Triệu Ái, Triệu Giang và đánh chiếm được một phần căn cứ Ái Tử. Quân địch đang chống cự điên cuồng.

Cánh Nam đã đưa một trung đoàn qua sông Thạch Hãn tổ chức tiến công vào thị xã. Đã đánh chiếm được ga Quảng Trị, đang chuẩn bị đánh cầu.

Thế mà cánh Đông chỉ thấy báo cáo đang phát triển theo kế hoạch. Có vẻ như ở sở chỉ huy cánh đông cũng không nắm được gì cụ thể hơn so với ở đây. Ruột gan ông Đào nóng như lửa đốt. Ông sốt ruột cũng là lẽ thường. Nếu như H03 đã xuất kích từ hôm qua và chiến thuật đưa xe tăng xuống công sự để phá vỡ lớp vỏ cứng của địch đã thành công thì chiến thuật tiến công trong hành tiến trong trận thọc sâu dọc duyên hải cánh đông của H02 vẫn chưa có câu trả lời. Không muốn thấy đôi mắt đầy ẩn ý của tư lệnh mặt trận ông lại bỏ xuống hầm thông tin.

Sự nôn nóng của phó tư lệnh Đào chỉ được giải tỏa lúc gần trưa khi đồng chí chiến sĩ thông tin chạy bỏ vào tìm. Ông hấp tấp bước như chạy vào hầm thông tin. Bắc đang nói gì đó vào tổ hợp quay lại:

- Mời thủ trưởng vào nói chuyện trực tiếp với anh Lãm!

Ông Đào lập cập choàng đôi tai nghe lên đầu, miệng lắp bắp:

- Số 1 đây! Số 2 nghe rõ không?- Chắc bên đầu kia đã nghe rõ nên nghe ông giục- Ừ! Thế báo cáo đi! Nói chậm thôi!

Không biết bên kia nói những gì, chỉ thấy ông Đào luôn mồm “À”, “Ừ”. Gương mặt ông cứ hồng dần lên đầy phấn khích. Một lát sau ông nói to:

- Đợi đã nhé! Bắc đâu, mang bản đồ ra đây! Tìm cho tôi những địa danh này. Nào, nói đi! Ngô Xá hả? Phương Lang hả? Gia Đẳng hả? Được rồi! Bắc đánh dấu vào cho tôi! Kết quả cụ thể thế nào? Không cần mặt ngữ nữa, cứ nói thẳng ra cũng được! Bắn rơi một máy bay OV10, một máy bay trực thăng hả? Bắn cháy một xe tăng, một xe thiết giáp, bắt sống một xe thiết giáp M113 hả? Tốt lắm! Về phía ta thì sao? Cháy một xe tăng, một xe thiết giáp hả? Nhớ nhắc anh em chú ý công tác thương binh, tử sĩ nhé! Thôi, được rồi! Nhớ giữ liên lạc thường xuyên đấy!- Gỡ đôi tai nghe ra khỏi đầu trao cho người chiến sĩ thông tin ông quay sang Bắc- Thế nào, tìm được chưa?

Bắc đã tìm được và đang lấy bút chì đỏ khoanh tròn vào mấy địa danh trên. Anh trở đầu cây bút chỉ cho ông Đào xem từng vị trí. Ông Đào hể hả:

- Thế là thành công rồi! Như vậy là mũi thọc sâu này đã xuống đến nam thị xã Quảng Trị rồi phải không? Còn mũi đánh vào Ngô Xá có phải sát nách thị xã, cắt hẳn con đường ra cảng Mỹ Thủy rồi. Lại còn một mũi nữa đã phá tan trại tập trung Gia Đẳng. Như vậy mục tiêu cô lập Quảng Trị ở phía đông đã đạt được- Ông chỉ vào bản đồ- Anh Bắc tính xem từ sáng đến giờ anh em mình đã tiến được bao nhiêu cây số?

Móc từ trong túi ra chiếc địa bàn quân dụng Bắc lần bánh xe theo con đường số 8 từ nam sông Cửa Việt đến địa điểm xa nhất mà anh vừa đánh dấu rồi đưa lên tận mắt nhìn, phải một phút sau Bắc mới thốt ra được:

- Hơn ba mươi cây số thủ trưởng ạ!

Ông Đào tươi hẳn nét mặt, những nếp nhăn trên trán cũng như giãn ra:

- Tuyệt vời! Tốc độ tiến công trên 30 cây số trong một buổi sáng. Tôi phải sang gặp tư lệnh mặt trận ngay bây giờ.

Ở sở chỉ huy những tin tức đầy phấn khởi từ các hướng vẫn liên tục dội về. Những nét mệt mỏi trên gương mặt của tư lệnh mặt trận và các sĩ quan ở sở chỉ huy hình như đã tan biến theo từng bước tiến của bộ đội.

Nhác thấy bộ dạng tươi tỉnh của ông Đào, tư lệnh mặt trận đã đoán ra ngay tình hình:

- Ngon lành rồi hả?

Ông Đào hớn hở như trẻ nhỏ được khen:

- Báo cáo thủ trưởng, H02 đã đánh xuống đến phía nam thị xã Quảng Trị rồi ạ!

Tư lệnh mặt trận trợn mắt:

- Nhanh như vậy sao?

Ông Đào tiến sát đến bên tấm bản đồ vẫn trải rộng trước mặt tư lệnh mặt trận, chỉ vài giây ông đã tìm ra mấy địa danh cần thiết và chỉ tay vào:

- Báo cáo tư lệnh, anh em đã chiếm được Ngô Xá, Gia Đăng và Phương Lang. Ngô Xá thì sát nách thị xã, còn Phương Lang xuống tận phía nam đây này.

Tư lệnh mặt trận hít hà:

- Tốt lắm! Như vậy là phía đông chúng đã bị cô lập rồi, hết đường chạy ra biển. Này, nhưng sao “nó” đánh nhanh thế!

Ông Đào phấn khởi:

- Đó chính là một thế mạnh của binh đoàn bộ binh cơ giới đấy thủ trưởng ạ. Gì chứ tốc độ tiến công của nó có thể đạt vài chục ki-lô-mét một ngày.

Tư lệnh mặt trận gật đầu:

- Được! Ta cần tiếp tục phát huy thế mạnh này. Anh thông báo cho anh em sẵn sàng thọc sâu xuống phía nam. Nếu điều kiện thuận lợi thì vượt luôn sông Mỹ Chánh sang Thừa Thiên nhé!

Ông Đào vừa trả lời vừa quày quả về vị trí của mình.

Quá trưa, quân ta đã làm chủ cầu Quảng Trị, uy hiếp trực tiếp sở chỉ huy sư đoàn 3 nguy.

Ba giờ chiều ta hoàn toàn làm chủ thị trấn Đông Hà. Quân địch rút chạy bỏ lại hàng chục xe quân sự.

Bị đánh từ nhiều hướng, bị cắt ra từng mảng, bị cô lập không thể chi viện ứng cứu lẫn nhau, quân địch ở Quảng Trị hoang mang tột độ. Bộ tư lệnh mặt trận đôn đốc các đơn vị liên tục tiến công, quyết không để quân địch hồi phục.

Ngày 29 tháng Tư chi khu quân sự Triệu Phong đầu hàng. Sáng hôm đó quân ta cũng chiếm được cầu Nhùng, cắt đứt đường số Một ở phía nam Quảng Trị

Ngày 30 tháng 4 ta tiếp tục tiến công căn cứ Ái Tử và đánh chiếm cầu Bến Đá. Hai giờ chiều căn cứ Ái Tử đã bị xoá sổ. Quân địch tủa vào các làng xóm xung quanh cướp thuyền của dân để vượt sông chạy về Quảng Trị. Các loại phương tiện chiến trang và xe cộ vứt đầy đường.

Bị cô lập cả bốn phía, lại bị uy hiếp trực tiếp Bộ Tư lệnh sư đoàn 3 và tỉnh trưởng Quảng Trị quyết định cho “rút lui có kế hoạch”. Chúng tổ chức hàng chục đợt tiến công để khai thông đường Một nhưng bất thành.

17 giờ ngày 1 tháng Năm bốn cánh quân gặp nhau tại khu vực thành cổ. Trước đó vài phút chiếc trực thăng cuối cùng vội vã cất cánh chở theo chuẩn tướng Vũ Văn Giai và Bộ Tư lệnh sư đoàn 3. Thị xã Quảng Trị, thị xã đầu tiên của miền Nam được giải phóng.

Biết là bị ngăn chặn nhưng không còn cách nào khác, tàn quân địch vẫn phải mở đường máu rút lui theo quốc lộ Một. Tư lệnh mặt trận lệnh cho cánh đông tiến công đánh chiếm quận lỵ Hải Lăng để hợp quân với cánh nam chặn đường rút lui của địch. Cuộc rút lui của tàn quân địch trở nên hết sức khó khăn. Chúng đi đến đâu cũng bị quân ta bám đánh. Đoạn đường 30 ki-lô-mét từ Quảng Trị về Mỹ Chánh trở thành đại lộ kinh hoàng của chúng. Hàng trăm xe tăng, thiết giáp, xe ô tô và quân trang, quân dụng bị bỏ lại trên đường. Ngày 2 tháng Năm tỉnh Quảng Trị hoàn toàn giải phóng.

Khi nhận được tin bốn cánh quân đã hội tụ với nhau tại dinh tỉnh trưởng Quảng Trị, Tư lệnh mặt trận cười sáng khoái:

- Có thể chứ! Đánh như vậy thì chúng nó chịu làm sao nổi!- Ông cao giọng đầy phấn khích- Bên Tham mưu khẩn trương chọn địa điểm và cho triển khai sở chỉ huy ngay tại căn cứ sư đoàn 3 ở Ái Tử. Còn các bộ phận khác chuẩn bị sẵn sàng, đêm mai sở chỉ huy sẽ chuyển vào đó.

Chỉ có chưa đầy ba mươi ki-lô-mét mà mất gần suốt đêm vật lộn các sĩ quan trong Bộ Tư lệnh mặt trận mới đến được vị trí mới của sở chỉ huy. Với cường độ sử dụng không hạn chế không quân, pháo hạm từ đầu chiến dịch đến giờ hình như mọi con đường trên đất Quảng Trị này đã bị băm nát. Hồ bom nổ tiếp hồ bom. Lại thêm những cơn mưa đầu mùa đang đến làm cho chúng nát nhoét. Xe cộ cứ trầy trật, trôi lên sụp xuống, nhiều lúc cả quan lẫn lính phải xuống gò lưng đẩy. Ấy thế mà vừa đến nơi tư lệnh mặt trận đã oang oang:

- Các bộ phận nhận vị trí xong khẩn trương bắt liên lạc nắm tình hình các đơn vị. Đúng 8 giờ sáng họp giao ban thì báo cáo tình hình cho tôi.

Sở chỉ huy mới của mặt trận được đặt trong khu trung tâm chỉ huy của sư đoàn bộ binh 3 tại căn cứ Ái Tử. Sở dĩ bên tham mưu mặt trận chọn địa điểm này bởi nó được xây dựng hết sức cơ bản, có cả hệ thống hầm ngầm bê-tông cốt thép rất kiên cố. Vì vậy, mặc dù đã rất nhiều đạn pháo của ta trúng vào khu vực này nhưng những công trình quan trọng nhất vẫn còn khá vững chắc.

Nhận vị trí xong Bắc mở đài ngay, chỉ một lát sau anh đã bắt được liên lạc với hai trung đoàn. Vì vậy khi ông Đào đi rửa mặt quay trở lại anh đã hớn hờ:

- Báo cáo phó tư lệnh, tình hình các đơn vị rất tốt ạ!

Ông Đào lắc đầu:

- Tốt thế nào? Phải cụ thể hơn chứ!

Vẻ biết lỗi Bắc trịnh trọng:

- Báo cáo phó tư lệnh, ngày hôm qua trung đoàn H02 đã phối hợp với bộ binh tiến công quận lỵ Hải Lăng, bắn cháy 15 xe tăng thiết giáp địch, bắt sống hơn 100 xe cơ giới các loại. Về phía ta chỉ mất 2 xe. Hiện trung đoàn đang tập kết ở khu vực Phương Lang và Ngô Xá phía đông thị xã Quảng Trị. Riêng tiểu đoàn 198 vẫn tăng cường cho bộ binh ở Bắc Mỹ Chánh, sẵn sàng đánh về Huế. Còn H03 thì tiểu đoàn 512 đang nằm ở Đông Hà, Lai Phước. Tiểu đoàn 397 nằm ở Ái Tử, một đại đội của nó thì đang ở thị xã Quảng Trị. Tính chung cả đợt Hai này ta chỉ mất 6 xe. Tinh thần bộ đội rất phấn khởi. Khó khăn nhất lúc này là một số xe đã gần như hết đạn pháo, nhiên liệu thì cũng đã tiêu thụ hai phần ba cơ số, nhất là bên H03. Về kỹ thuật đơn vị nào cũng có một số xe bị hư hỏng, cần sửa chữa nhưng nằm quá phân tán nên các phân đội sửa chữa không đưa trang bị, khí tài đến được. Báo cáo hết ạ!

Ông Đào gật đầu trầm ngâm:

- Đánh nhau liên tục trên một chính diện và chiều sâu lớn như thế thì việc tiếp tế và sửa chữa chắc chắn là khó khăn rồi. Cậu nắm lại thật chắc yêu cầu về đạn dược, nhiên liệu và các thứ khác để lát nữa giao ban tớ sẽ báo cáo Bộ Tư lệnh.

- Rồi!- Bắc vừa trả lời xong đã cúi ngay xuống chiếc máy vô tuyến điện.

Rời căn hầm ông Đào bước ra ngoài. Trời đã tang tảng sáng. Trong ánh sáng bàng bạc của buổi ban mai khung cảnh khu trung tâm chỉ huy trông thật tan hoang và ảm đạm. Những căn nhà mái tôn đã bay từng

mảng. Những bức tường đổ sập. Những chiếc tủ mở toang. Những đồng bao cát bị trúng đạn pháo văng tung tóe. Đó đây vài chiếc xe Jeep lật nghiêng. Vài cái hố đạn vẫn còn sạm màu khói. Những con đường và các khoảnh sân phủ trắng giấy tờ, sách báo các loại... Đứng lên đỉnh một đồng bao cát trên nóc hầm ngầm ông nhìn bao quát xung quanh. Đúng là tiền của của Mỹ đổ vào có khác. Từ ngoài vào trong căn cứ có dễ đến sáu, bảy lớp hàng rào với chiều sâu cỡ hơn năm chục mét. Hàng rào trong cùng là một con đường trải nhựa chắc là để tuần tra. Cứ cách vài chục mét lại có một chiếc lô cốt bê-tông cốt thép đứng sừng sững. Ông Đào nghĩ bụng: “nếu phải đánh vào đây thì mở cửa cũng hơi mệt đây”. Chợt ông nhớ đến mấy xe FR mà ông và đồng đội đã đặt bao nhiêu kỳ vọng vào đấy té ra lại không dùng được. Đúng là anh em mình cũng đơn giản thật. Cứ nghĩ rằng tìm cách lắp được thiết bị lên xe là ổn rồi. Nào ngờ với cái chuồng cu ngất ngưỡng nặng hàng tấn bên trên, chiếc xe trở nên mất cân bằng nghiêm trọng. Thế là trong chuyến vượt sông Bến Hải lần thứ nhất, chỉ cần vài đợt sóng lớn tấp vào cả hai xe FR đều bị nước tràn và chìm ngay giữa sông. Từ đó ý tưởng đưa FR theo đội hình bộ binh cơ giới để bảo đảm mở cửa thành phải hủy bỏ.

Liếc nhìn đồng hồ thấy đã gần 8 giờ ông vội rảo bước về hầm của mình. Một lát sau đã thấy ông xuất hiện ở cửa hầm chỉ huy.

Cuộc họp giao ban được tiến hành trong hầm chỉ huy sư đoàn bộ binh 3 của ngụy. Đó là một căn hầm bê tông cốt thép nằm dưới mặt đất. Trên nóc ngoài lớp bê tông dày gần một mét là hàng đồng bao cát được xếp lại trông như một quả đồi nhỏ. Một số quả đạn pháo đã bắn trúng vào đây nhưng xem ra “còn xa mới tới ruột” như cách nói của cánh lính trẻ.

Nhìn lớp bê tông trên nóc và hai bên thành hầm ông Đào thấy thật sự ngỡ ngàng và có phần thán phục. Đúng là nước Mỹ giàu mạnh nhất thế giới đã đổ không biết bao nhiêu tiền của vào đây. Bước vào sau cánh cửa sắt dày cộp ông Đào một lần nữa ngỡ ngàng: trên trần hầm một dãy bóng đèn tuýp sáng trắng làm cả căn hầm sáng như ban ngày. Chính giữa căn hầm là một chiếc bàn dài phủ nỉ màu xanh thẫm. Hai bên là hai hàng ghế bọc nhung màu huyết dụ thẳng tắp. Định thần một lát ông Đào mới nhận ra tư lệnh mặt trận và một số sĩ quan trong Bộ Tư lệnh đã có mặt. Nhìn vẻ ngạc nhiên trên mặt ông Đào, tư lệnh mặt trận cười sáng khoái:

- Thế nào? Choáng hả?

Ông Đào xuýt xoa:

- Chỉ huy đánh trận mà thế này thì... sướng thật!

Mấy sĩ quan vào sau ông Đào cũng trầm trồ hết lời. Người thì đưa tay vuốt mái tóc nỉ xanh bọc trên mặt bàn. Người thì lay lay chiếc ghế rồi nhún nhảy đầy khoái trá. Người thì bắn khoăn đang đánh nhau thế này mà vẫn có điện xài. Mãi đến lúc trưởng phòng tác chiến mặt trận lên tiếng mời vào họp những tiếng xuýt xoa mới dứt hẳn.

Sau khi điểm qua tình hình tư lệnh mặt trận nhấn mạnh:

- Sau hơn một tháng chuẩn bị và tiến hành chiến dịch, mặt trận chúng ta đã thu được những thắng lợi vô cùng to lớn. Chúng ta đã giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Trị, một trong những địa bàn trọng yếu nhất của ngụy quyền Sài Gòn. Đây là tỉnh đầu tiên của miền Nam được giải phóng, tạo nên một tiếng vang rất lớn trên bình diện quốc tế. Song song với mặt trận Quảng Trị của chúng ta các chiến trường miền Nam Bộ, Tây Nguyên và Khu Năm cũng thu được những chiến thắng vang dội. Chủ trương của Quân ủy trung ương và Bộ Tổng tư lệnh trong giai đoạn tới là “phát huy kết quả các chiến dịch, đẩy mạnh tiến công trên mọi mặt trận, giành chiến thắng trên các chiến trường để tạo thế cho hội nghị Pa-ri”. Ông đứng dậy cầm cái que chỉ và vòng một vòng cung trên tấm bản đồ treo trên vách hầm phía sau- Vì vậy, ý định của mặt trận là nhanh chóng củng cố vùng giải phóng và bổ sung lực lượng cho các đơn vị. Khi đủ điều kiện sẽ chuyển sang tiến công trực diện từ phía bắc vào phối hợp với mũi vu hồi phía tây Huế của B4. Mục tiêu trước mắt của đợt Ba này là tiêu diệt ba đến bốn trung đoàn địch, phá vỡ tuyến phòng thủ của địch từ Mỹ Chánh đến bắc sông Hương. Đồng thời hỗ trợ địa phương tiến công nổi dậy giải phóng các vùng nông thôn làm bàn đạp để tiến công Huế khi có thời cơ. Dự kiến đợt Ba sẽ bắt đầu vào trung tuần tháng Sáu. Như vậy thời gian chuẩn bị cũng còn khá dài. Sau đây đề nghị các đơn vị báo cáo tình hình và đề đạt ý kiến.

Lần lượt tư lệnh các cánh quân, đại diện các binh chủng phát biểu ý kiến. Ý kiến nào cũng đều nhất trí với

đánh giá cũng như chủ trương của trên. Tuy nhiên, tất cả các ý kiến cũng thống nhất với nhau là có rất nhiều khó khăn đang chờ đợi họ, đặc biệt là hao hụt quân số và thiếu thốn trang bị, lương thực, thuốc men... và nhất là mùa mưa đang tới rất gần. Ông Đào là người phát biểu cuối cùng:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Sau khi tổ chức rút kinh nghiệm chiến đấu đợt Một rất nghiêm túc các đơn vị xe tăng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đợt Hai vừa qua. Trên hướng bắc và hướng tây xe tăng của H03 đã chi viện tích cực cho bộ binh tiến công hệ thống phòng thủ vững chắc của địch, đã dẫn đầu các cánh quân tiến công Đông Hà, Lai Phước, Trung Chỉ, Đại Áng, Ai Tử, La Vang và thị xã Quảng Trị. Bên cánh đông trung đoàn H02 đã làm nòng cốt lực lượng thọc sâu. Chỉ trong hai trận đánh đã giải phóng hai huyện Triệu Phong và Hải Lăng, thực hiện cô lập địch ở phía đông. Trong khi đó, thiệt hại về người và trang bị đều không đáng kể- Ông nhìn quanh một lượt rồi hạ giọng- Tuy nhiên, hiện nay chúng tôi đang gặp một số khó khăn rất lớn. Một là, sau hơn một tháng chiến đấu các loại trang bị của chúng tôi đã bị thiếu hụt nghiêm trọng về số lượng, hầu hết các đơn vị chỉ còn trên dưới 50 phần trăm so với biên chế. Thứ hai là tình trạng kỹ thuật xe pháo sau hơn một tháng hành quân, chiến đấu liên tục đã xuống cấp nhiều, một số xe bị hỏng hóc cần sửa chữa mà không có khí tài. Trong khi đó lại bố trí quá phân tán nên công tác bảo đảm gặp rất nhiều khó khăn. Thứ ba, chúng tôi đang thiếu trầm trọng đạn dược các loại, nhất là đạn pháo xe tăng. Nếu không tổ chức chi viện kịp thời sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sức chiến đấu, thậm chí là không đánh nhau được. Thứ tư là sức khỏe bộ đội cũng giảm sút nhiều, đã xuất hiện một số ca sốt rét rải rác ở các đơn vị. Chúng tôi lo rằng sắp tới tỷ lệ này sẽ tăng lên thì ảnh hưởng rất lớn đến khả năng tác chiến. Ngoài ra cũng xin báo cáo các đồng chí, hai đại đội xe tăng đưa vào B4 hiện cũng đều gặp khó khăn. Một đại đội vào trước đã được đưa vào đường 12 để đánh xuống Huế nhưng chỉ đến cây số 20 phải nằm lại vì đường sạt lở nặng không cơ động được. Đại đội xe tăng bơi hiện vẫn chưa vào tới nơi vì mùa mưa năm nay đến sớm, đường sá bị hỏng nhiều. Vì vậy, lực lượng xe tăng tham gia vu hồi ở hướng tây Huế coi như không có. Trước tình hình này chúng tôi đề nghị như sau: một là bên hậu cần, kỹ thuật khẩn trương bổ sung đạn dược, nhiên liệu và thuốc men cho bộ đội. Hai là tạm thời cho chúng tôi rút các đơn vị về tập trung cấp tiểu đoàn để tiện cho công tác bảo đảm kỹ thuật. Báo cáo, hết ạ!

Gương mặt tư lệnh mặt trận đầy vẻ trầm tư, ông hỏi nhỏ:

- Còn ai có ý kiến gì nữa không?- Không thấy ai nói gì, một lát sau ông tiếp- Đúng là sau hơn một tháng tác chiến liên tục trong điều kiện hết sức ác liệt, hiện tại các đơn vị của ta gặp rất nhiều khó khăn. Những đề nghị của các đồng chí hoàn toàn hợp lý. Tôi yêu cầu các cơ quan của mặt trận khẩn trương tổ chức bổ sung quân số và các loại vật chất theo yêu cầu. Về phía các đơn vị cũng phải tích cực chủ động tìm cách tháo gỡ. Riêng đối với các binh chủng đề nghị các đồng chí bổ sung gấp các loại vật tư chuyên ngành. Chúng ta phải đảm bảo đến trước thời điểm nổ súng đợt Ba mọi thứ phải đầy đủ. Còn bây giờ mời các đồng chí nghỉ!

Mọi người ồn ào rời khỏi phòng họp nhưng đằng sau cái ồn ào ấy là nặng trĩu những âu lo.

Ông Đào vừa về đến hầm mình thì lại nhận được điện triệu tập ra Bắc gấp. Cầm bức điện ông lâu bầu: “Có việc quái gì mà phải gọi gấp mình ra thế này. Trong đây cần mình hơn chứ!”. Nhưng rồi ông cũng gọi Bắc vào và bảo anh nhanh chóng sắp xếp một kế hoạch gấp gáp với hai trung đoàn trưởng trước khi về Bộ tư lệnh.

*

* *

Những thắng lợi trên toàn chiến trường miền Nam, mà đặc biệt là trên chiến trường Quảng Trị đã phá một làn hơi nóng sục lên bàn Hội nghị Pa- ri cũng như chính trường Oa- sinh- tơn và Sài Gòn.

Không muốn thất thế trên bàn Hội nghị, nhưng cũng không thể đưa lực lượng quay lại miền Nam nên một mặt Mỹ đẩy mạnh đánh phá trở lại miền Bắc, một mặt hỗ trợ đắc lực cho Sài Gòn nhằm bảo vệ vững chắc những vùng đang chiếm giữ và lấy lại phần nào những vùng đã mất. Hàng trăm ngàn tấn vũ khí trang bị và phương tiện chiến tranh được vận chuyển cấp tốc tới miền Nam bằng cả đường biển lẫn đường không. Trong khi đó lại tổ chức phong tỏa chặt chẽ các cảng biển và đường giao thông ở miền Bắc. Các phi vụ oanh kích bằng cả không quân chiến thuật lẫn không quân chiến lược đều được tăng cường gấp 2 đến 3 lần. Ngoài khơi, hạm đội 7 hùng mạnh đã làm chủ Biển Đông. Bốn hàng không mẫu hạm cùng hơn 20 tuần dương hạm, khu trục hạm là nơi xuất kích của hàng trăm máy bay chiến thuật và cũng là nơi đội những

trận bão lửa kinh thiên động địa xuống những vùng chiến sự theo yêu cầu của quân đội Sài Gòn.

Về phía mình Nguyễn Văn Thiệu cũng đã có những phản ứng quyết liệt và những điều chỉnh rất mạnh tay. Một mặt Thiệu cơ cấu lại hệ thống chỉ huy, sẵn sàng cách chức hoặc thay thế những viên tư lệnh cấp quân khu, quân đoàn và sư đoàn tỏ ra kém hiệu quả. Một mặt tung toàn bộ quân trừ bị để ứng cứu cho các mặt trận đang nguy cấp.

Trên địa bàn quân khu Ba, Lộc Ninh đã bị mất, nhận thấy An Lộc nguy ngập Thiệu lập tức tung sư đoàn bộ binh 21 của chuẩn tướng Hồ Trung Hậu và lữ đoàn dù 1 của đại tá Lê Quang Lưỡng cùng một số đơn vị của sư đoàn 9, lữ đoàn biệt cách dù 81, liên đoàn biệt động quân số 3 lên cứu viện.

Tại quân khu Hai, ngay sau khi Đắc Tô- Tân Cảnh thất thủ, phần lớn diện tích tỉnh Kon Tum được giải phóng Thiệu lập tức cách chức tư lệnh quân khu của tướng Ngô Du. Thay vào đó là tướng Nguyễn Văn Toàn, một viên tướng trẻ và khét tiếng chống cộng. Đồng thời sư đoàn bộ binh 23 của tướng Lý Tông Bá được cấp tốc đưa lên Tây Nguyên thay thế cho sư đoàn 22 vừa bị thiệt hại nặng nhằm giữ vững Kon Tum. Thiệu cũng rút từ lực lượng tổng trừ bị ra tăng cường cho mặt trận này Lữ đoàn dù số 2. Lý Tông Bá được giao đặc trách tư lệnh mặt trận Kon Tum.

Trên địa bàn quân khu Một, một ngày sau khi mất Quảng Trị tướng Hoàng Xuân Lãm và tướng Vũ Văn Giai bị triệu hồi về Sài Gòn. Ra thay Lãm làm tư lệnh quân khu Một kiêm tư lệnh quân đoàn Một là tướng Ngô Quang Trưởng. Tướng Giai vừa về đến Sài Gòn liền bị quân pháp tống vào nhà lao Chí Hòa chờ ngày xét xử vì tội làm tan rã sư đoàn 3 và mất Quảng Trị.

Xuất thân từ binh chủng nhảy dù sau khi tốt nghiệp Trường võ bị Đà Lạt, tướng Trưởng được giới quân sự Sài Gòn đánh giá là một trong những tướng "tuổi trẻ, tài cao". Không biết những đánh giá đó chính xác đến mức nào nhưng những gì Trưởng làm được khi ra nhậm chức cho thấy đây là một viên tướng có tầm nhìn chiến lược khác xa so với tướng Hoàng Xuân Lãm trước đây.

Ngày đầu tiên ở cương vị Tư lệnh quân khu 1, Trưởng ban hành mệnh lệnh: "bắn bỏ tại chỗ những quân nhân gây hoang mang, rối loạn". Quyết định này đã có tác dụng rõ rệt, thành phố Huế đang náo loạn đã được vãn hồi phần nào trật tự. Tiếp theo Trưởng quyết định phải tổ chức lại cơ cấu chỉ huy. Trong đó quan trọng nhất là thành lập Bộ tư lệnh tiền phương tại Huế và thành lập Ủy ban ấn định mục tiêu nhằm phân định rõ ràng hơn nhiệm vụ của các đơn vị thuộc quyền. Cụ thể giao cho sư đoàn 1 bộ binh của tướng Phạm Văn Phú đặc trách bảo vệ phía nam và tây- nam Huế. Sư đoàn thủy quân lục chiến chịu trách nhiệm phía bắc và tây- bắc Thừa Thiên, đặc biệt là phòng tuyến Mỹ Chánh. Bên cạnh đó bằng nhiều biện pháp tổ chức thu dung và tái huấn luyện lực lượng tàn quân của sư đoàn 3 và các đơn vị bị thiệt hại nặng ở Quảng Trị chạy về.

Để hỗ trợ cho những nỗ lực của Trưởng, Bộ Tổng Tham mưu Sài Gòn đã tăng phái cho quân khu Một một lữ đoàn Dù và một liên đoàn Biệt động quân. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ trên địa bàn quân khu Hai và quân khu Ba các lữ đoàn số 2 và số 3 đều được tăng phái cho quân khu Một. Ngoài ra các lữ đoàn thiết kỵ và pháo binh bị thiệt hại ở Quảng Trị đã được bổ sung đầy đủ trang bị. Tính đến trung tuần tháng Năm, quân số xung quanh thành phố Huế đã lên tới 35 nghìn. Với những nỗ lực này Sài Gòn hy vọng Huế sẽ đứng vững và có thể phản công tái chiếm lại Quảng Trị.

Những cố gắng của Sài Gòn, lại được công cuộc Mỹ hóa trở lại của Mỹ hỗ trợ cộng với những khó khăn trong công tác tiếp vận bổ sung của ta đã làm chậm lại nhịp độ tiến công trên tất cả các mặt trận.

Tại B2, sau 5 lần tiến công thị xã An Lộc không thành công, Bộ Tư lệnh Miền quyết định bỏ mục tiêu này để tập trung vào các nhiệm vụ khác. Một sư đoàn và đại bộ phận binh chủng hợp thành chuyển địa bàn về khu Tám hỗ trợ cho chiến trường đồng bằng sông Cửu Long, phá thế kìm kẹp của binh định. Lực lượng của miền đông chuyển sang làm nhiệm vụ bao vây An Lộc và giữ vững hai huyện mới giải phóng là Lộc Ninh, Bù Đăng. Tuy vẫn giữ được An Lộc nhưng trên chiến trường miền Đông địch vẫn ở thế bị động đối phó, luôn lo sợ ta phát triển xuống vùng trung tuyến và vùng sáu. Bộ Tư lệnh Miền cũng ra quyết định thành lập Đoàn cơ giới M26 trực thuộc Miền nhằm thống nhất chỉ huy các đơn vị tăng thiết giáp trên chiến trường B2.

Tại B3, sau khi tiêu diệt Đắc Tô- Tân Cảnh ta tiếp tục tiến công một số cứ điểm như Plây Càn, K- Leng... để mở đường xuống đánh Kon Tum. Tuy nhiên, do địch đã kịp tăng viện và có thời gian chuẩn bị nên cuộc

tiến công thị xã Kon Tum gặp nhiều khó khăn, ta bị tổn thất khá nhiều. Vì vậy Bộ Tư lệnh B3 quyết định tạm ngừng tiến công, tổ chức củng cố lực lượng và bảo vệ vững chắc vùng giải phóng. Tiểu đoàn 297 rút về tập kết ở chân dãy Ngọc Linh, củng cố xe pháo và chờ tiếp viện từ Bắc vào.

Trên địa bàn Trị- Thiên ý định tiến sâu xuống phía nam giải phóng Thừa Thiên Huế trong đợt Ba chiến dịch đã không thể thực hiện được. Một mặt do tương quan lực lượng lúc này đã thay đổi. Do được tập trung hỗ trợ cao độ nên cả quân số cũng như hỏa lực của địch đều chiếm ưu thế trên chiến trường này. Lại thêm mùa mưa đến sớm, những con sông trên khắp đất Trị Thiên lũ ngập trắng bờ đã làm công tác tiếp vận của ta vốn đã khó khăn lại càng khó khăn. Được Nguyễn Văn Thiệu và Tổng Tham mưu trưởng Cao Văn Viên đến tận nơi bàn bạc và chỉ đạo, ngày 28 tháng Sáu Ngô Quang Trưởng phát lệnh tổ chức cuộc hành quân “Lam Sơn 72”, thực chất đó là chiến dịch phản công quy mô lớn ra vùng giải phóng Quảng Trị. Hẳn hy vọng chiếm lại được Quảng Trị trước ngày 13 tháng Bảy là ngày Hội nghị Pa- ri tái nhóm họp.

Như ngọn đèn bùng lên trước lúc sắp tắt hẳn, những cố gắng trong tuyệt vọng của thầy trò Ních-xơn- Nguyễn Văn Thiệu cũng đem lại được một số kết quả. Giữ được An Lộc, Kon Tum, giành lại được thị xã Quảng Trị nhưng chúng cũng đã phải trả giá rất nhiều.

Đã về Bộ tư lệnh nhưng đầu óc ông Đào vẫn như còn đang để cả ở chiến trường. Ra ngoài này rồi ông mới có đầy đủ thông tin hơn về tình hình tác chiến của các đơn vị xe tăng ở các chiến trường khác. Cầm trên tay những báo cáo tình hình tổn thất của các đơn vị ở An Lộc, Kon Tum mà ông không khỏi xót xa. Như thế là hai tiểu đoàn xe tăng đầu tiên có mặt tại B2 gần như bị xóa sổ sau một chiến dịch. Điều đáng nói ở đây là dường như các trận đánh cứ diễn ra theo một kịch bản như nhau. Trận nào cũng nhanh chóng đột phá được trận địa vòng ngoài. Nhưng rồi cứ vào đến các mục tiêu trong trung tâm thị xã thì lại bị chặn đứng. Xe tăng đi đường xe tăng. Bộ binh đi đường bộ binh. Không có bộ binh đi cùng, bọn địch thả sức lợi dụng các nhà cao tầng hoặc nấp trong các ngõ hẻm để bắn M72 ở khoảng cách gần thì xe nào chịu nổi. Rồi thì không có phòng không bảo vệ, bọn địch hoàn toàn làm chủ bầu trời. Trực thăng vũ trang gần như tự do quần lượn trên đầu và phóng tên lửa xuống. Thế mà trận sau lại vẫn như trận trước? Có cái gì đó phi lô- gic ở đây! Có phải vì là chiến trường xa nhất, từ người chỉ huy đến anh chiến sĩ đều mong mỏi có xe tăng. Và khi xe tăng có mặt thì người ta lại đặt vào đó quá nhiều kỳ vọng. Sự kỳ vọng ấy lại được thổi bùng qua hai trận ra quân thắng lợi oanh liệt ở Xa Mát, Lộc Ninh. Có phải vì vậy mà họ đã có phần ỷ lại, phó mặc cho xe tăng xoay sở? Nhưng còn anh em mình đâu mà để xảy ra cơ sự này. Không thể nói những Nguyễn Phúc Mai, Phạm Hải Hà, Hồ Thái Hồng, Ngô Xuân Nghi... là những người thiếu kinh nghiệm và thiếu bản lĩnh. Các anh ấy đều là những người đã vào chiến trường lâu năm và cũng đã kinh qua chiến trận nhiều rồi. Vậy thì nguyên nhân là gì đây? Chắc chắn phải ở cả hai phía: một bên là người chỉ huy binh chủng hợp thành và các chiến sĩ bộ binh. Còn phía bên này là cán bộ, chiến sĩ xe tăng. Nhưng các cụ đã dạy: “tiên trách kỷ, hậu trách nhân”, nói gì thì nói nguyên nhân chủ yếu vẫn nằm ở phía mình. Và chẳng còn cách nào khác ngoài việc nâng cao bản lĩnh cho cán bộ, chiến sĩ của mình. Đó chính là cái “bất biến” để ứng phó với “vạn biến” trong thực tế muôn mặt ở chiến trường.

Đã thế, tình hình ở Bộ tư lệnh cũng không phải mọi cái đều thuận buồm xuôi gió. Ông cứ chắc mẫm khi mình về cơ quan thì chủ nhiệm chính trị Thu đã yên vị ở ghế chính ủy rồi. Nếu điều đó thành hiện thực thì tốt biết bao. Ông Thu là cán bộ chính trị nhưng được đào tạo rất bài bản về xe tăng, lại đã cùng công tác với ông từ ngày mới thành lập binh chủng. Ngay cả ông Ngọc trước khi chia tay ông ra ngoài này cũng đã hứa chắc như đinh đóng cột là sẽ giới thiệu ông Thu nếu được trên hỏi ý kiến. Vậy mà không phải. Lại cũng như năm nào, trên lại “dúi” về cho một chính ủy lạ hoắc, “một chữ bẻ đôi” về xe tăng cũng không biết. Ông cũng chẳng hiểu cấp trên nghĩ thế nào mà lại làm như vậy. Chính vì thế mà cuộc gặp mặt ban đầu của ông với vị chính ủy mới cũng nhạt nhẽo và toàn là những câu chào hỏi xã giao chẳng mấy tình cảm. Thậm chí đã thấy những câu bóng gió về tình hình sử dụng xe tăng ở Quảng Trị kém hiệu quả của ông.

Mặc dù không mấy phấn khởi nhưng ông Đào đã chuẩn bị bản báo cáo đánh giá về tình hình kết quả sử dụng xe tăng trên các chiến trường trong chiến dịch Xuân Hè 1972 rất công phu và tỷ mỉ. Trong đó ông đã kiểm điểm rất sâu sắc vai trò cá nhân mình trong quá trình trực tiếp chỉ đạo tại Quảng Trị. Bản báo cáo đưa ra trước Thường vụ đảng ủy binh chủng đã nhận được sự nhất trí cao độ. Các ủy viên còn đóng góp thêm rất nhiều ý kiến quý báu, đặc biệt là các biện pháp khắc phục. Trong đó, chủ trương quan trọng nhất là phải xúc tiến nhanh việc thành lập các trung tâm đào tạo cán bộ, chiến sĩ cho binh chủng. Có thể coi đây là khâu then chốt để nâng cao bản lĩnh chiến đấu cho lực lượng tăng thiết giáp cả trước mắt và lâu dài. Thực ra, vấn đề này đã được nêu trong kế hoạch phát triển lực lượng tăng thiết giáp giai đoạn 1971-1975. Binh chủng cũng đã có công văn đề nghị Bộ nhiều lần nhưng không hiểu sao Bộ chưa chấp thuận. Vì vậy lần này thường vụ đảng ủy quyết nghị đích thân ông Đào sẽ phải gặp thủ trưởng Bộ phụ trách về tổ chức xây dựng lực lượng để báo cáo trực tiếp. Để cho “chắc ăn” tham mưu trưởng Dương sẽ đi cùng, ông sẽ là người hạ hỏa cho phó tư lệnh của mình khi cần thiết.

Vị thiếu tướng phụ trách công tác tổ chức lực lượng đón hai cán bộ xe tăng không được niềm nở cho lắm. Hai người vừa chào hỏi xong ông đã khó dăm dăm:

- Tôi đang rất bận. Hai cậu có trình bày gì thì nói cho nhanh. Mười lăm phút nữa tôi có cuộc họp với Nhà nước. Mà sao các cậu không gửi công văn nhỉ?

Thấy gò má bên trái của phó tư lệnh Đào giật liên mấy cái ông Dương vội túm lấy lưng áo cấp trên giật nhẹ rồi mềm mỏng:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi đề nghị gặp thủ trưởng lần này vì có một việc hết sức quan trọng và cấp bách! Chúng tôi cũng xin thủ trưởng ít phút thôi ạ!

Vị tướng chỉ hai cái ghế trước mặt, hất hàm:

- Thôi, được rồi! Các cậu trình bày đi!

Biết là không có thời gian để trình bày dài dòng, ông Đào quyết định sẽ đi thẳng vào vấn đề:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi hôm nay đến đây với mục đích đề nghị thủ trưởng và các thủ trưởng trên Bộ cho phép chúng tôi thành lập các trung tâm đào tạo cán bộ, thành viên kíp xe và nhân viên kỹ thuật để đảm bảo cho việc phát triển lực lượng của binh chủng. Chắc thủ trưởng cũng biết rồi, chỉ từ cuối năm ngoái đến nay lực lượng của chúng tôi đã phát triển gấp hơn ba lần. Nếu không có các trung tâm này sẽ không đảm bảo cả về số lượng và chất lượng cán bộ, chiến sĩ cho sự phát triển sắp tới ạ!

Vị thiếu tướng nhướn hai con mắt lên đầy vẻ ngạc nhiên:

- Thế thì từ trước đến nay các cậu đào tạo ở đâu? Tớ thấy thành lập hết tiểu đoàn này đến tiểu đoàn khác mà các cậu vẫn đủ người cơ mà? Sao bây giờ lại giới thiệu ra đòi thành lập trung tâm làm cái gì?

Thấy phó tư lệnh Đào đã muốn bùng lên ông Dương lại phải giật nhẹ lưng áo cấp trên và cưỡi lời:

- Báo cáo thủ trưởng! Do yêu cầu phát triển lực lượng nên chúng tôi vẫn phải cố gắng đào tạo đủ cán bộ, thành viên kíp xe và nhân viên kỹ thuật mặc dù chưa có một cơ sở đào tạo nào thật chính quy. Cụ thể là chúng tôi đào tạo cán bộ tại Đoàn 10, đó là một tiểu đoàn huấn luyện mới được nâng cấp lên. Còn thành viên kíp xe và nhân viên kỹ thuật thì đào tạo ngay tại các trung đoàn chiến đấu. Vì vậy, có thể nói rất thật rằng những cơ sở đào tạo của chúng tôi hiện tại còn rất thô sơ, rất manh mún, chưa đảm bảo đào tạo cơ

bản cho bộ đội và vì vậy ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng đào tạo.

Vị thiếu tướng lại tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Về cán bộ thì tôi đồng ý là chưa có trường sĩ quan cho binh chủng là hơi chậm. Nhưng còn chiến sĩ thì cứ đưa về các trung đoàn chiến đấu mà huấn luyện là được rồi còn gì? Bộ binh và các binh chủng khác cũng đều như vậy cả mà. Có thấy binh chủng nào đòi hỏi thành lập trung tâm đào tạo chiến sĩ như các cậu đâu nào?

Đến lúc này thì phó tư lệnh Đào không còn chịu ngồi im nữa, mặc cho "tín hiệu" của tham mưu trưởng ông vẫn cao giọng:

- Thủ trưởng mà nghĩ thế thì chết chúng tôi rồi. Thảo nào mà công văn chúng tôi gửi lên từ bao lâu mà đến giờ vẫn chưa thấy có hồi âm gì cả.

Vị thiếu tướng có vẻ bực, ông hậm hực:

- Anh Đào nói thế là có ý gì? Anh định bảo cơ quan Bộ quan liêu chứ gì?

Tham mưu trưởng Dương nhanh nhẩu:

- Báo cáo thủ trưởng, anh Đào muốn nói đến sự khác biệt trong huấn luyện chiến sĩ xe tăng với chiến sĩ bộ binh và các binh chủng khác thôi chứ không có ý gì đâu ạ.

Thiếu tướng vẫn có vẻ không thoải mái, ông dừng dừng:

- Chiến sĩ nào mà chẳng là chiến sĩ! Xe tăng của các anh thì khác gì nào?

Thấy ông Đào định nhੌm lên tham mưu trưởng Dương lại phải giật áo:

- Báo cáo thủ trưởng, đúng là huấn luyện chiến sĩ xe tăng có những đặc thù rất khác biệt so với bộ binh và các binh chủng khác đấy ạ! Vâng, khác biệt nhiều lắm ạ!

Đến đây thì vị thiếu tướng hơi có vẻ quan tâm, ông hất hàm:

- Được rồi, các cậu nói cụ thể xem nào?

Dường như đã bình tâm hơn ông Đào hạ giọng tuੌn một mạch:

- Báo cáo thủ trưởng, trong quân đội ta cũng như quân đội các nước trên thế giới xe tăng vẫn là một loại trang bị chiến đấu tương đối hiện đại và có hiệu quả cao. Để sử dụng nó một cách hiệu quả thì cần phải có những kíp chiến đấu được đào tạo cơ bản, trong đó mỗi thành viên phải nắm vững và đủ khả năng hoàn thành chức trách của mình- Ông giơ bàn tay phải lên bấm từng ngón- Cụ thể là trưởng xe phải nắm được cấu tạo chung của xe, sử dụng được tất cả các loại vũ khí trên xe, đặc biệt là nắm vững cấu tạo, nguyên lý làm việc và cách sử dụng điện đài trên xe tăng, nắm được các nguyên tắc chiến thuật và chỉ huy xe tăng tham gia chiến đấu trong các hình thức khác nhau. Còn đối với lái xe thì phải hiểu biết về cấu tạo, tính năng và nguyên lý làm việc của động cơ, của các thiết bị truyền động, vận hành v.v.. Về thực hành thì phải đủ khả năng lái xe vượt qua những địa hình phức tạp, lại phải biết bảo quản, bảo dưỡng và sửa chữa đúng quy trình, quy phạm...

Đến đây thì thiếu tướng ngắt lời ông Đào:

- Rắc rối thế cơ à?

Được đà ông Đào tiếp tục thao thao:

- Báo cáo thủ trưởng, đúng thế ạ! Chẳng thế mà bên nước bạn đào tạo chiến sĩ xe tăng ở các trường đều phải mất một năm. Còn đào tạo sĩ quan thì phải mất ba đến bốn năm. Việc đào tạo này nhất thiết phải được tiến hành ở các nhà trường vì chỉ có ở đó mới đủ điều kiện về cơ sở vật chất, về đội ngũ giáo viên. Sau khi đào tạo xong ở các trường người ta mới phân về các đơn vị chiến đấu. Ở đó sẽ biên chế ghép các thành viên lại thành từng kíp xe và bắt đầu huấn luyện các nội dung chiến thuật. Nói như vậy để thủ

trường hiểu là việc tổ chức đào tạo thành viên kíp xe tại các trung đoàn chiến đấu như ở ta vẫn làm chỉ là giải pháp tình thế thôi...

Một lần nữa thiếu tướng ngắt lời ông Đào:

- Nghĩa là các cậu đề nghị thành lập cả trường đào tạo sĩ quan lẫn trường đào tạo chiến sĩ chứ gì?

Phấn khởi như bắt được vàng, cả ông Đào lẫn ông Dương hý hửng:

- Dạ, đúng thế ạ!

Thiếu tướng nín lặng một lát rồi gật đầu:

- Thôi được, tôi sẽ báo cáo lại với các thủ trưởng Bộ về ý định của các cậu. Về thành lập trường sĩ quan chắc sẽ không có vấn đề gì. Tuy nhiên trường đào tạo chiến sĩ thì có lẽ hơi khó đấy.

Tham mưu trưởng Dương cố nài:

- Báo cáo thủ trưởng, thì cũng như các trường đào tạo lái xe thôi mà.

Thiếu tướng hơi nhăn trán:

- Đã đành là như thế, nhưng một đằng là nhân viên chuyên môn kỹ thuật, một đằng là chiến sĩ trực tiếp chiến đấu nói giống nhau sao được. Mà sao các cậu cứ đòi thành lập trường làm gì. Cứ thành lập một trung đoàn chuyên huấn luyện thành viên kíp xe, rồi các cậu muốn tổ chức nó như thế nào là do các cậu có hơn không?

Cả hai anh em ông Đào lại một lần nữa như vớ được vàng:

- Dạ, thế cũng được ạ!

Thiếu tướng đứng dậy xem đồng hồ:

- Vậy thì các cậu về làm đề án cụ thể mang lên ngay trong tuần này, tớ sẽ đề nghị Bộ xem xét sớm. Tớ đây tăng thiết giáp còn phát triển nữa nên sẽ ưu tiên giải quyết nhanh. Còn bây giờ tớ phải đi họp đấy!

Cả ông Đào và ông Dương cùng đứng dậy bắt tay thiếu tướng và cũng ra khỏi phòng. Lên xe rồi ông Dương mới nói nhỏ:

- Không trực tiếp đi mà cứ chờ các "cụ" nghiên cứu công văn thì chỉ có chết!

Cả hai ông cùng không ngờ chỉ hơn một tuần sau khi bản đề án gửi lên Bộ đã có quyết định thành lập Trung đoàn huấn luyện H07. Thật là một điều kỳ diệu ngoài sức tưởng tượng!

Dường như mùa mưa năm nay đến sớm hơn mọi năm. Nghe phong phanh đâu đó rằng Mỹ đã nghiên cứu ra một loại chất gây mưa và đã đem sang rải ở miền Nam Việt Nam. Chẳng viết thực hư thế nào nhưng quả thật mùa mưa năm nay chẳng những đến sớm mà còn dữ dội hơn những năm trước rất nhiều.

Ngồi trong căn hầm thung nhìn ra màn mưa dày đặc Nhã thấy ruột nóng như lửa đốt. Đã ở chiến trường này mấy năm nhưng chưa bao giờ Nhã thấy mùa mưa nào ác liệt như năm nay. Con sông Ái Tử dưới chân ngọn đồi mà các anh đang trú ngụ thường ngày chỉ như một con suối hiền hòa chảy nay đã trở thành một con giao long dữ tợn. Dòng nước đục ngầu tràn cả hai bờ lao băng băng về phía hạ lưu cuốn theo đủ các thứ từ trên thượng nguồn đổ xuống. May mà đang ở sườn đồi nên việc đào rãnh thoát nước hầm xe, hầm người cũng khá thuận lợi. Tuy nhiên công việc sửa chữa, bảo dưỡng xe thì đều phải tạm dừng vì không thể mở được máy móc ra dưới trời đất thế này.

Sau khi đánh Ái Tử xong đại đội Nhã còn 4 xe. Tất cả đạn dược đều đã sử dụng gần như hết. Dầu thì cũng đã sử dụng quá nửa cơ số. Gạo, thịt còn được một tuần. Về kỹ thuật thì xe nào cũng có trục trặc nhỏ. Bình điện cũng đã hai tháng nay chưa được nạp bổ sung... Định xin trở về đội hình trung đoàn thì đơn vị bộ binh mà các anh đến phối thuộc không chịu. Họ bảo: "chưa hết nhiệm vụ" và chỉ định các anh về trú quân tại ngọn đồi Tân Vĩnh này. Từ hôm đó cũng xuất xe đánh mấy trận cò con nhưng kết quả chẳng đâu vào

đâu. Công tác tiếp tế thì vẫn hết sức “phọt phẹt”. Kêu mãi rồi nhưng trên chỉ bảo đảm cho đủ cơ số đạn và một ít gạo, thịt hộp. Còn nhiên liệu, khí tài thay thế cùng với thợ sửa chữa thì chỉ có câu trả lời là: “hãy đợi đấy!”. Thế rồi mưa ập xuống, mọi con sông nước cứ dềnh lên ăm ắp nhấn chìm hầu hết những con đường quanh đó. Mà sao cái vùng này lắm sông đến thế. Nhìn về phía nào cũng thấy sông. Như cái ngọn núi Tân Vĩnh này cũng vậy. Nó bị hai con sông Vĩnh Phước và sông Ái Tử ôm gần như trọn, chỉ có một lối thoát là đi lên phía tây nhưng lại chẳng có đường. Nhã nghĩ bụng: “kiểu này thì tự mình phải khắc phục lấy thôi”. Anh thăm phác thảo ra một lịch làm việc và phương pháp tiến hành trong thời gian tới. Lại thêm nỗi lo về sức khỏe bộ đội. Theo kinh nghiệm của Nhã, mùa mưa nếu cứ ăn ở thế này thì sốt rét sẽ hỏi thăm gần hết đại đội cho mà xem. Đã thế, còn phải đối phó với nạn “tọa độ” nữa chứ. Trời xấu, bọn phản lực ít hoạt động nhưng B52 và pháo biển thì lại dày hơn. Khốn nạn nhất là bọn này nó đội không có quy luật nào cả. Khi thì nửa đêm. Lúc thì sáng sớm. Có hôm giữa trưa. Vì vậy lúc nào cũng nơm nớp, cứ phải bám chặt lấy hầm, lấy xe.

Bên cánh đồng của Hòa cũng chẳng khá hơn. Từ hôm bắt đầu mùa mưa các anh đã chuyển vào ở trong làng. Tuy bộ đội có cái mái nhà che được mưa gió nhưng hầm hố thì lúc nào cũng ngập đầy nước. Ấy, ngập thế nhưng động một tý vẫn phải nhảy xuống. Thành ra cứ suốt ngày ở trần mặc độc chiếc quần lót, lúc có động nhảy xuống hầm cho tiện. Hôm qua cậu Nhật lại có sáng kiến làm cái hầm nổi Hòa thấy cũng hay hay. Chặt mấy cây gỗ làm khung, nhặt đầu đó về mấy tấm cánh cửa hoặc tấm tôn rách áp vào thành hai cái mái, sau đó thì đổ đất trùn lên, bên ngoài xếp thêm một lớp bao cát thế là được một cái hầm kèo khá vững chắc và khô ráo. Hòa định bụng sẽ kéo các xe khác đến tham quan để làm theo. Nhìn Nhật đang đắc chí với công trình của mình Hòa lại buồn cười nhớ lại cái đêm chạy mưa hôm nào.

Đêm ấy, trong lúc anh và Nhật đang ôm nhau ngủ trong căn hầm chữ A chật hẹp trên cồn cát thì mưa đổ xuống. Đang ngủ say hai anh em cứ nằm rồn. Thế rồi, chỉ một lúc sau nước đã xâm xấp mặt sập hầm. Thấy lạnh lưng hai anh em mới bật dậy ôm chăn chiếu chạy lên xe. lát sau cả kíp xe và tiểu đội bộ binh cũng lên chen chúc nhau trong khoang chở bộ binh. Chỉ có Toàn từ khi xe về đây đã chiếm chiếc ghế lái xe để ngủ là vẫn dằng hoàng. Thấy mấy anh em co ro chen vai thích cánh ngủ ngồi hẳn còn toe toét cười trêu chọc:

- Sướng chưa? Cứ bảo ngủ trên xe độc mùi dầu sao lại còn chen lên đây cho khổ?

Thế mà nào đã xong. Ngủ thêm được một lúc nữa thì mấy cậu bó gối ngủ ngồi dưới sàn xe kêu toáng cả lên vì ướt quần. Toàn với tay bật cái đèn cấp bị mọi người giật mình thấy nước đã lênh láng trong xe. Trên mặt nước là lớp dầu cặn nhầy nhụa, váng vất. Mà cái xe lại như hơi tròng trành nữa chứ. Hòa ngạc nhiên không hiểu “đầu cua tai nheo” ra sao, anh hơi gắt:

- Mấy cậu lúc này che bạt thế nào mà để nước vào thế này?

Toàn soi cái đèn công tác lên tấm bạt nhưng không thấy giọt nước nào cả, cậu ta lắc đầu:

- Không phải dột! Có lẽ do nước ngấm từ ngoài vào, anh ạ!

Hòa làm bầm:

- Nước ở đâu mà ngấm vào được? Mà ngấm làm sao được, đây là xe bơi nước cơ mà!

Nói vậy nhưng anh vẫn vén bạt nhìn ra. Dưới ánh chớp vừa nháng lên Hòa giật mình thấy đám ruộng xung quanh nước trắng băng cả, còn cái hầm của xe anh lúc này đã thành một cái ao đầy nước. Trong cái ao đó xe anh tròng trành là phải. Nhật và Toàn cũng đã ghé đầu nhìn ra, Toàn phán đoán:

- Chắc là do gioăng, đệm của mình cũ rồi nên nước mới ngấm vào được. Bình thường lúc bơi còn có máy bơm nước chạy đồng hành. Còn bây giờ nằm đây một lúc nữa khéo nước vào đầy xe mất.

Đúng lúc ấy mấy trưởng xe trong đại đội lúp xúp chạy đến. Cậu Hòa trưởng xe 235 mếu máo:

- Đại trưởng ơi, nước vào đầy trong hầm, trong xe rồi. Làm thế nào bây giờ?

Hòa nhìn quanh, mưa vẫn như trút nước. Biết rằng không thể chần chừ được nữa Hòa bảo:

- Cứ đánh xe lên khỏi hầm đi đã!

Hào vẫn chưa chịu đi:

- Nhưng mà lên khỏi hầm rồi thì nguy trang ra làm sao đây? Sáng mai tạnh mưa nó mà mò ra thì chết cả lũ à?

Hòa gắt:

- Thì cứ về đưa xe lên đi đã! Mọi việc khác tính sau.

Khi mấy chiếc xe đánh lên khỏi hầm rồi Hòa mới thấy Hào có lý. Trên trần cát trống huếch, trống hoác lơ thơ vài đám cây bụi thì 4 chiếc xe thiết giáp đứng lờ lợ đúng là những mục tiêu ngon lành cho đám OV10 hay L19. Tuy nhiên, đây lại là vị trí mà trung đoàn quy định cho đại đội anh bố trí để sẵn sàng tham gia đánh địch hỗ trợ cho các đơn vị phòng ngự trong Thành Cổ và thị xã Quảng Trị. Bây giờ bỏ đi cũng chết mà ở lại cũng chết. Chui vào xe xe mở đài liên lạc với trung đoàn không được, Hòa quyết định:

- Cứ chạy vào làng cái đã! Mọi cái tính sau!

Mất gần một tiếng trầy trụa, lúc bơi, lúc lội, lúc đi chế độ hỗn hợp đại đội Hòa mới mò được vào bìa làng Phương Lang. Bố trí xong xuôi đâu đấy thì trời vừa sáng. Đúng lúc đó một trận bom tọa độ chụp xuống cồn cát. Hòa thở phào:

- Đúng là trong cái rủi lại có cái may!

Đối với Thắng thì đó là những ngày khá vất vả, cực nhọc. Sau khi đánh Kon Tum không thành công tiểu đoàn của anh được lệnh rút lên phía Bắc để củng cố. Cả tiểu đoàn còn chưa đầy hai chục xe nhưng cái nào cũng có vấn đề về kỹ thuật, không hỏng cái này thì hỏng cái khác. Ngoài ra các anh còn tổ chức thu dung đưa về hậu cứ được hơn chục chiếc xe tăng của địch. Tiểu đoàn giao nhiệm vụ cho nhóm kỹ thuật bao gồm các kỹ thuật viên và thợ sửa chữa phải tổ chức khôi phục tình trạng kỹ thuật của cả xe ta lẫn số thu được của địch. Đồng thời phải nghiên cứu tài liệu để tổ chức huấn luyện cho bộ đội về sử dụng số xe thu được.

Công việc chưa đâu vào đâu thì mùa mưa ập đến. Con sông Đăk Mỹ ngay cạnh chỗ trú quân của tiểu đoàn vừa hôm trước xắn quần lội qua bỗng trở thành một đại trường giang sau đúng một đêm mưa. Thế rồi nước cứ như có người nghiêng chính rót từ trên trời xuống. Mọi công việc phải đình lại. Tiểu đoàn quyết định làm lán cho xe. Cũng may rừng Ngok Linh vẫn còn nhiều cây cối nên vật liệu làm lán xe không mấy khó khăn. Tuy nhiên, lính thì vất vả vô cùng. Mưa như trút vẫn phải lội rừng chặt gỗ, cắt tranh. Phải mất hơn một tuần cật lực lán xe mới hoàn thành. Xong được mấy cái lán xe thì lác đác vài chiến sĩ lăn ra sốt. Thế rồi như một đại dịch tràn đến, cả tiểu đoàn lần lượt sốt rét không sót một ai. Còn một điều may mắn nữa là vị trí trú quân ở khá sâu nên ít bị máy bay các loại hỏi thăm.

Đêm hành quân qua Đắc Tô để về trên này khi ngang qua chỗ mai táng bốn anh em xe 377 đại đội trưởng Độ cho đại đội dừng lại nghỉ ngắn. Xe vừa dừng anh đã lớn tiếng:

- Xe nào cần kiểm tra kỹ thuật hoặc bổ sung nước thì tranh thủ làm đi! Còn các đồng chí khác cùng tôi lên viếng mộ đồng chí Triệu và các anh em xe 377.

Chẳng biết có xe nào cần phải làm gì không nhưng rồi tất cả đều bỏ đấy leo lên lưng chừng đồi, nơi bốn anh em xe 377 nằm. Dưới ánh trăng mờ mờ sáu vầng vạc bốn ngôi mộ nằm song song quay mặt về hướng Bắc trông thật là cô quạnh. Sau thủ tục mặc niệm của đại đội Thắng ngồi sụp xuống cạnh mộ Triệu. Anh móc trong túi ra bao thuốc lá "Quân tiếp vụ" đổi được của một tay bộ binh hôm ở Kon Tum rồi bật lửa châm một điếu. Ngắt một cọng cỏ Thắng cắm điếu thuốc vào rồi cắm lên mộ Triệu. Anh châm ba điếu nữa lần lượt cắm lên mộ Vinh, Cao, Tiến rồi đưa bao thuốc mời mọi người hút. Những ngọn gió cao nguyên lồng lộng thổi làm đầu những điếu thuốc đỏ rực lên như một hòn than.

Đợi cho mọi người hút hết điếu thuốc, mấy điếu thuốc cắm trên mộ bốn liệt sĩ cũng đã tàn thì Độ đứng dậy, anh hô nhỏ nhưng dần từng tiếng:

- Toàn đại đội chú ý! Thành hai hàng ngang, tập hợp! Chúng ta chia tay các liệt sĩ rồi còn tiếp tục hành quân. Một phút mặc niệm, bắt đầu!- Cả đại đội cúi đầu, mỗi người dường như đều đang theo đuổi những ý nghĩ của riêng mình. Một lát sau Độ dần giọng- Thôi! Các đồng chí đi vòng quanh một lượt chia

tay các liệt sĩ rời về xe ngay. Năm phút nữa tiếp tục hành quân.

Mọi người đã về xe hết rồi Thăng vẫn nán lại bên mộ Triệu, anh tẩn ngần một lát rồi vốc một nắm đất trên mộ Triệu bỏ vào túi quần. Từ hôm ấy, nắm đất trên mộ Triệu cùng với nắm cơm cháy được anh giữ gìn như những báu vật trong một chỗ kín đáo trong buồng thao tác của chiếc xe dật.

Nhưng có lẽ không ở đâu cảm nhận hết cái cay cực của mùa mưa bằng cán bộ chiến sĩ tiểu đoàn xe tăng 408 của quân khu Trị Thiên. Cái tiểu đoàn được hình thành với ý định làm một con dao đâm vào sườn thành Huế nay đang chôn chân ở đường 12 và thung lũng A Sầu. Nằm ở cái rốn mưa của dải Trường Sơn, lúc nào cũng thấy nước trên trời dội xuống mấy cậu lính trẻ cứ ngỡ ngác hỏi nhau: “không biết nước ở đâu ra mà lắm thế?”. Mà đúng thế thật! Những nơi khác mưa vài ngày còn có ngày hừng nắng, ngay trong một ngày có lúc mưa nhưng cũng có lúc ngừng. Còn ở đây mưa dường như bất tận. Mưa suốt ngày suốt đêm. Mưa ngày này qua ngày khác. Không ào ào thì lại tít tách giọt ngắn, giọt dài. Mưa biến suối thành sông, biến sông thành dòng thác lũ cuốn trôi mọi thứ nó gặp trên đường. Chính trị viên phó đại đội 4 Vũ Đăng Toàn đã từng ở vùng này hồi năm 69 thì ngạc nhiên: “không hiểu mùa mưa năm nay sao ác liệt đến vậy?”. Đối với đại đội 3 vào sau được nằm ở hậu cứ còn đỡ chứ đại đội 4 đang chằng lằng ở cây số 17 đường 12 thì “hết chỗ nói”.

Khi ở Quảng Trị bắt đầu đợt Một của chiến dịch thì đại đội 4 được lệnh tiến theo đường 12 để xuống Huế. Trầy trật hai ngày, hai đêm đại đội mới lết vào đến cây số 17 thì đành nằm lại vì đường không thể cơ động được. Con đường độc đạo từ đỉnh Trường Sơn xuống đồng bằng một bên là ta- luy dương cao vút, một bên là vực sâu thăm thẳm nhìn xuống chóng hết cả mặt. Đã thế do là vùng tranh chấp, không được bảo dưỡng, duy tu thường xuyên nên sạt lở từng đoạn dài. Mặt khác, sau mấy ngày đầu thuận lợi, cuối đợt Một chiến dịch gặp nhiều khó khăn nên hướng tây này cũng không có hoạt động gì phối hợp được. Cả thiên thời lẫn địa lợi không ủng hộ, đại đội 4 đành nằm lại hai bên bờ sông Bồ chờ thời cơ khác.

Nhưng thời cơ đâu chẳng thấy, chỉ thấy mùa mưa chập xuống đầu một cách bất ngờ. Con sông Bồ chia đôi vị trí trú quân của đại đội bây giờ thành một vật chướng ngại dường như bất khả xâm phạm. Nhưng điều đáng sợ hơn là những mảng đường lại tiếp tục theo nhau sạt lở, nhiều chỗ lở gần hết mặt đường, người đi bộ cũng phải nép sát vào ta- luy mới dám đi qua. Nhìn cái cảnh “tiến thoái lưỡng nan” của đơn vị, đại đội trưởng Thuận thật sự lo lắng. Anh tự hỏi: “nếu lúc này mà địch nó nống ra thì đánh đấm thế nào?”.

Rồi cái lo ấy cũng trở thành hiện thực: quân địch đã nống ra đến Tà Lương, cách chỗ đơn vị trú quân chỉ hơn 4 ki- lô- mét. Thuận một mặt cho người cấp báo tình hình lên quân khu đề nghị hỗ trợ, một mặt anh triệu tập cán bộ toàn đại đội đến hội ý để bàn phương án đánh địch tại chỗ.

Trong lúc đó, tại một cánh rừng cao su sát biên giới Việt Nam- Căm Pu Chia, Cán đang bận tít tít với công việc chuẩn bị cho lễ ra mắt của Đoàn thiết giáp M26. Đây được coi là một sự kiện trọng đại vì lần đầu tiên xe tăng có mặt ở chiến trường này, lại còn ra quân đánh thắng trận đầu thật giòn giã ở Lộc Ninh. Mới cách đây vài hôm hai tiểu đoàn xe tăng vừa được bổ sung vào nâng tổng số đơn vị xe tăng ở đây lên đến bốn tiểu đoàn. Chính vì nhận thấy vai trò của tăng thiết giáp ngày một lớn nên Bộ Tư lệnh Miền đã quyết định thành lập đoàn thiết giáp M26. Có thể coi đây là một bước phát triển vượt bậc của Quân giải phóng B2, hứa hẹn những trận đánh hiệp đồng binh chủng quy mô lớn trong một tương lai gần.

Buổi lễ diễn ra giản dị nhưng trang trọng. Sau các thủ tục công bố quyết định thành lập, ổn định về tổ chức biên chế là bài phát biểu của chính ủy Miền và lời chào mừng của các binh chủng bạn. Cuối cùng đoàn trưởng Mai, tư lệnh kiêm chính ủy đoàn đứng dậy, giọng đầy xúc động:

- Kính thưa đồng chí chính ủy! Thưa toàn thể các đồng chí! Cách đây hơn tám năm, tôi và một số đồng đội nữa nhận lệnh rời binh chủng đi tay không vào mặt trận với nhiệm vụ nghiên cứu chiến trường, chuẩn bị cho xe tăng vào tham gia chiến đấu đồng thời tổ chức lấy xe địch đánh địch. Thật tình, lúc đó đi thì cứ đi nhưng ít ai nghĩ có ngày những chiếc xe tăng lại có thể vượt hàng nghìn cây số dưới mưa bom, bão đạn của quân thù để vào được đến đây. Thế mà hôm nay, điều đó đã trở thành hiện thực. Với những nỗ lực cao nhất của mình, với sự giúp đỡ của bộ đội Trường Sơn và các đơn vị bạn, những chiến sĩ xe tăng Việt Nam đã làm được những việc chỉ có trong chuyện cổ tích ngày xưa. Đối với chúng tôi, những cán bộ chiến sĩ từ binh chủng ra đi năm xưa thì ngày mà chiếc xe tăng đầu tiên của ta lăn xích trên chiến trường B2 thật sự là ngày... hạnh phúc nhất- Anh chợt dừng lại đưa tay lên quệt ngang mắt. Hội trường im phăng phắc. Một vài người mắt cũng rưng rưng. Phải một lát sau Mai mới tiếp tục bằng cái giọng khản đặc- Tuy nhiên,

chúng tôi cũng xin chân thành nhận khuyết điểm là chưa đáp ứng được kỳ vọng của các thủ trưởng và của các đơn vị bạn, nhất là trong trận đánh An Lộc vừa qua. Thay mặt cán bộ chiến sỹ tăng thiết giáp miền chúng tôi xin hứa sẽ nghiêm túc rút kinh nghiệm để thời gian tới sẽ hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc hơn. Một lần nữa xin cảm ơn các đồng chí!

Ngồi trong một góc hội trường Căn tỏ ra vô cảm với tất cả những bài phát biểu đang được cất lên một cách trang trọng trên diễn đàn. Trong lòng anh nhói nhói một nỗi đau không thể nói lên lời. Cách đây chỉ hơn một tháng chữ mấy, cứ sau mỗi trận đánh chính bản thân anh đã phải mò vào thị xã An Lộc để hủy xe hỏng và lấy thi hài đồng đội ra. Xe thì dù sao cũng chỉ là những vật vô tri vô giác, có cháy, có hỏng rồi sẽ được bổ sung vào. Nhưng còn các đồng đội của anh, đó là những người con của một gia đình, là chồng của một người vợ, là cha của những đứa con, là niềm thương nỗi nhớ của bao nàng thiếu nữ thì đã mất đi sẽ không bao giờ sống lại được nữa. Mà nào có lấy về được bao nhiêu đâu. Những xe không cháy anh em chạy ra ngoài thì chẳng biết đằng nào mà tìm. Còn những xe bị cháy có khi cả bốn người chỉ còn một dúm. Những đêm đầu Căn còn khóc được. Về sau, dường như nước mắt anh cũng đã cạn khô. Những cảm xúc tưởng như chai lì đi giờ đây lại trở lại. Anh cảm thấy giận những người đang thao thao bất tuyệt kia: “sao họ nói hay vậy mà họ lại chẳng làm gì để bớt đi những cái chết của đồng đội?”. Anh bỏ ra ngoài đi sâu vào trong rừng và ngồi như hóa đá bên một con suối cạn mà không dự bữa liên hoan.

Nhưng có một người đã phát hiện ra sự vắng mặt của Căn, đó là đoàn phó Hồng. Thực ra, từ hôm Căn lên đây giúp việc cho phòng chính trị chuẩn bị cho lễ ra mắt Hồng đã đoán chắc trong lòng người cán bộ trẻ này đang có điều gì đó vô cùng bức xúc giằng xé. Quen biết nhau từ hồi chuẩn bị đánh Làng Vây anh biết đó là một thành niên tốt, một chiến sỹ giỏi, một con người tận tụy với công việc và có trách nhiệm cao với mọi người. Trong những lúc khó khăn, gian khổ nhất ở cậu ta vẫn toát lên sự lạc quan, yêu đời và có phần lãng mạn. Có lẽ suốt đời anh sẽ không thể quên cái căn hầm dưới bụng xe 567 trong cái đêm giao thừa năm Mậu Thân ở đồi Pê Sai chỉ cách địch có 6 ki-lô-mét. Từ hồi đó anh đã tự bảo mình: “với những chiến sỹ như thế này chắc chắn chúng ta sẽ thắng”. Thế mà lần này cũng con người đó lại mang một bộ mặt khác hẳn. Nhưng rồi công việc bận bịu đã không cho phép anh tìm hiểu sâu thêm. Định bụng sau buổi lễ anh em sẽ ngồi tâm sự nhưng rồi trong bữa liên hoan chẳng thấy cậu ta đâu nên Hồng quyết định đi tìm. Khi nhìn thấy Căn đang ngồi lặng phắc bên con suối nhỏ trong rừng anh lặng lẽ lại gần và ngồi xuống.

Không niềm nở như mọi lần anh em gặp nhau, Căn lặng lẽ nhìn như xoáy xuống dòng nước đang lặng lẽ chảy dưới chân, đôi mắt ầng ậc nước. Hồng là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng, anh nhẹ nhàng đặt tay lên vai Căn:

- Có chuyện gì thế em? - Từ ngày gặp lại nhau ở chiến trường này Hồng vẫn gọi Căn âu yếm như vậy.

Căn vẫn lặng im không nói nửa lời. Có vẻ như cậu ta đang cố nuốt một cái gì đó đang mắc nghẹn ở cổ họng vào trong bụng. Lại một lần nữa Hồng vỗ về:

- Thôi, có cái gì vướng mắc thì cứ nói hết ra mới nhẹ lòng được em ạ!

Căn vùng vằng:

- Em chẳng có gì vướng mắc cả!

Hồng tỏ vẻ quan tâm:

- Thế thì vì sao? Từ hôm em lên đây anh đã thấy em khang khác. Một mỗi quá à? Hay là vì...

Không để Hồng nói hết câu, Căn bùng lên như một thùng thuốc súng:

- Vì sao à? Vì các anh đấy! Các anh ở trên này làm cái gì mà để người ta xua anh em mình vào chỗ chết hết trận này đến trận khác thế? Sao các anh không chịu rút kinh nghiệm với bộ binh? Sao các anh không có ý kiến gì với cấp trên? Bốn, năm trận đều cùng một kết cục như nhau, các anh không thấy xót à?

Hồng ngó ra. Thì ra tâm tư của người cán bộ trẻ này là như vậy. Cậu ta xót xa vì sự hy sinh liên tiếp của đồng đội trong mấy trận đánh vừa qua. Thật tình anh cũng đau xót chẳng kém gì cậu ta cả. Biết bao mong mỏi, biết bao gian nan mới đưa được một chiếc xe tăng vào đây. Thế mà chỉ nguyên cái thị xã An Lộc bé con con này thôi đã xóa sổ ngót một tiểu đoàn. Đau lắm chứ! Nhưng có phải ai cũng hiểu hết nỗi lòng các anh? Sự kỳ vọng quá đáng của cấp trên? Đúng! Đã bao năm mong đợi mới có ngày này cơ mà. Sự hối

thúc, ý lại của bộ binh? Đúng! Từ xưa đến nay họ đã đơn độc chiến đấu, nay có xe tăng tội gì mà không dùng. Tâm lý giành thắng lợi bằng mọi giá? Rất tiếc là cũng đúng. Mà không phải chỉ có cấp trên, ngay cả trong số cán bộ xe tăng mình cũng có. Nhưng cũng không thể không kể đến những yếu kém, sự thiếu kinh nghiệm của anh em mình. Không chỉ có chiến sĩ mà cả cán bộ cũng vậy. Biết thế nhưng cũng chẳng trách anh em được. Huấn luyện ngoài kia thì chủ yếu là tiến công quân địch phòng ngự vững chắc trên điểm cao, vùng đồi núi. Có ai được huấn luyện và thực hành chiến đấu ở thành phố, thị xã bao giờ? Bản thân anh em cũng phải tự nhận là mình đã có phần hữu khuynh, mặc dù cũng đã lờ mờ nhận ra những bất cập sau một, hai trận đánh nhưng đã thiếu kiên quyết, thiếu mạnh dạn đề đạt với cấp trên suy nghĩ của mình. Nhưng còn một vấn đề nữa mà bây giờ anh mới nhận ra là tác động của những tổn thất ấy lớn đến mức nào. Ngay cả một cán bộ trẻ đầy tâm huyết như Cân mà còn lung lay thế này thì các chiến sĩ trẻ sẽ ra sao? Có lẽ điều cần thiết nhất bây giờ là phải “vực” tư tưởng bộ đội dạy. Rồi anh sẽ phải phản ánh vấn đề này với đảng ủy. Nhưng đó là việc về sau. Còn bây giờ phải kéo chú em Cân ra khỏi trạng thái này càng nhanh càng tốt. Nghĩ vậy Hồng hết sức mềm mỏng:

- Em đừng nghĩ thế mà oan các anh. Thấy đồng đội hy sinh, thấy xe mình bị cháy nhiều như vậy bọn anh cũng xót xa lắm chứ. Vừa rồi bọn anh trên này cũng đã rút kinh nghiệm rất sau sắc rồi. Em cứ tin rằng từ nay những chuyện như vậy sẽ không xảy ra nữa.

Cân vẫn sụt sịt:

- Nhưng những người đã chết cũng sẽ không bao giờ sống lại được nữa.

Mặc dù biết những lời mình sắp nói đầy sáo rỗng song Hồng vẫn phải nói:

- Chiến tranh mà em. Thế nào mà chả có tổn thất.

Hồng không ngờ câu nói ấy của anh làm Cân bùng lên một lần nữa:

- Các anh đừng có dựa vào đấy mà ngụy biện. Anh em chúng tôi đâu có sợ chết. Vấn đề là chết như thế nào mà thôi. Nếu các anh xót xa sao không dừng lại mà rút kinh nghiệm ngay. Nếu các anh làm được như thế biết bao người sẽ đỡ phải chết oan ức. Anh không biết chứ, nhiều cái chết thảm lắm...- Vừa dứt lời Cân bật khóc tu tu.

Chẳng biết nói gì nữa Hồng chỉ ngồi vổ vổ nhẹ vào vai Cân. Chừng như những giọt nước mắt đã làm lòng Cân nhẹ bớt nên anh thủ thỉ:

- Em xin lỗi thủ trưởng! Chả là cứ sau mỗi trận em đều phải vào thị xã làm công tác thương binh, tử sĩ. Em đã tận mắt nhìn thấy đồng đội của mình hy sinh như thế nào nên đã không giữ được bình tĩnh. Nhưng nói thật, em rất không bằng lòng với các cán bộ cấp trên của mình. Biết rõ sẽ thất bại, sẽ bị tổn thất vô ích mà vẫn xua quân vào theo em đó cũng là tội lỗi, thủ trưởng ạ.

Hồng lắng lòng, anh lặng im suy nghĩ và tự nhủ: “Không! Cân ơi! Em đã đúng! Chính các anh mới là người có lỗi!”.

Những nỗ lực trong tuyệt vọng của Bộ Tư lệnh quân viễn chinh Mỹ và quân ngụy Sài Gòn được sự hậu thuẫn của mùa mưa khác thường năm Nhâm Tý cũng đã đem lại một số kết quả nhất định. Trên các địa bàn chiến lược chúng cũng đã chiếm lại được một số vị trí, tuy nhiên còn xa mới đạt được mục tiêu “khôi phục nguyên trạng như trước ngày 29 tháng Ba năm 1972” mà chúng đề ra. Trên mặt trận Quảng Trị, sau 81 ngày đêm phát động chiến dịch “Lam Sơn 72” và chấp nhận những tổn thất khá nặng nề chúng đã chiếm lại được thị xã Quảng Trị. Nhưng những nỗ lực đó cũng đã làm cho quân ngụy Sài Gòn kiệt lực và Oa- sinh- tơn mệt mỏi. Ngay cả chiến dịch “Lai- nơ- bếch- cơ” dùng máy bay chiến lược B52 ném bom hủy diệt Hà Nội cũng không làm cho cái dân tộc nhỏ bé nhưng đầy kiêu hãnh này khuất phục, Mỹ buộc phải thúc ép chính quyền Sài Gòn cùng ngồi vào bàn ký Hiệp định Pa- ri.

Cái tin Hiệp định Pa- ri đã được cả bốn bên ngồi vào ký như một luồng gió mát lành lan đến mọi hang cũng ngõ hẻm trên cái đất nước mà suốt mấy chục năm qua cứ liên miên hết cuộc chiến tranh này đến cuộc chiến tranh khác. Đi đến đâu, ngồi ở đâu cũng thấy người ta bàn tán về hiệp định, về hòa bình và trong ánh mắt những người mẹ, những người vợ cùng sáng lên cái hy vọng con họ, chồng họ sẽ được trở

về nay mai.

Ở nhà ông Đào, bà Hạnh phấn khởi ra mặt: “thế là từ nay ông ấy thôi không phải ra chốn hòn tên, mũi đạn nữa rồi”. Gớm, cái hồi ông ấy ở trong chiến trường Quảng Trị ra dạo tháng Sáu, tháng Bảy năm ngoái trông mới khiếp làm sao. Tuy không bị thương thêm lần nào nhưng trông ông ấy già đi đến hàng chục tuổi, người thì sút đi để đến hàng chục cân. Tính khí thì lại trở nên bần gắt còn hơn trước khi bị thương. Hình như có những điều gì đó ông ấy không được vừa ý thì phải. Hỏi câu gì thì trả lời câu ấy, mà lại cộc lốc nữa chứ. Con cái vì vậy cứ “len lét như rắn mòng năm”. Mãi sau này ông ấy mới lại người, tính nết cũng đỡ khó chịu. Thế nhưng nhân hôm chủ nhật ông tranh thủ qua nhà, bà đem chuyện hiệp định Pa-ri ra nói với ông thì mặt ông cứ khó đăm đăm:

-Bà thì biết cái gì mà nói! Thằng thầy nó rút rồi nhưng còn thằng tứ nó ở đấy thì bà bảo yên sao được? Thế nào rồi cũng vẫn phải giải quyết thôi!

Bà tỏ vẻ ngạc nhiên kẻo nèo:

- Sao bảo sau khi Mỹ rút thì bên nào ở nguyên bên ấy cơ mà?

Đến lúc này thì ông gắt um lên:

- Đã bảo bà không biết thì đừng có nói rồi mà- Nhưng có lẽ thấy mình cáu gắt với vợ là vô lý nên ông dịu giọng- Đó là sách lược của mình thôi bà ạ! Bác Hồ đã dạy “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” rồi cơ mà. Nghĩa là ta phải làm từng bước, sau khi đuổi thằng Mỹ ra khỏi đất nước ta rồi ta sẽ đánh đổ nốt thằng ngụy. Có làm như thế mới thống nhất được nước nhà chứ.

Hôm qua ông cũng vừa mới gửi một bức điện đến tất cả các đơn vị xe tăng yêu cầu bộ đội nêu cao tinh thần cảnh giác, kiên quyết đánh bại mọi âm mưu lấn chiếm của kẻ địch. Thực tế mấy chục năm cầm súng đã dạy cho ông bài học không bao giờ được đặt lòng tin vào kẻ thù. Thì đấy, cuối tháng Mười hai chính phủ vừa mới thỏa thuận với nhau, tưởng rằng mọi việc đã đâu vào đấy thì 18 tháng Mười Hai nó cho B52 hủy diệt mình. Thật may, nếu không có những bộ óc thiên tài dự đoán được hành động phiêu lưu điên rồ này của chúng thì thiệt hại còn lớn đến đâu. Đúng là đàn bà, nhẹ dạ cả tin quá thể.

Bên nhà Nhã cũng vậy. Từ hôm phong phanh nghe tin Mỹ đồng ý ký hiệp định bà cứ ở rít bên ông trưởng tộc để nghe ké tin tức từ cái đài bán dẫn cổ lỗ sỹ mà anh con cả mua biếu bố từ năm ngoái. Nghe rồi về nhà bà lại thể thọt với con dâu từng câu, từng chữ y như trên đài. Cuối cùng thế nào bà cũng chặc lưỡi:

- Con ạ! Thế là yên hàn rồi. Chắc là thằng Nhã sắp được về. Con cũng phải tắm bồ đàn đi mới được. Lần này thế nào cũng phải có cháu cho mẹ đấy!

Hôm nào cũng phải nghe cái điệp khúc ấy của mẹ chồng nhưng Hiền vẫn phải tươi tỉnh:

- Mẹ cứ yên tâm! Lần này con đã chuẩn bị rất tốt rồi. Thế nào cũng có cháu cho mẹ bế mỗi tay.

Nói thì nói vậy chứ cô cũng hơi buồn. Quả thật cũng đã có đôi lời dị nghị từ bên phía họ nhà Nhã rằng cô “không biết đẻ”. Nhưng cũng chẳng trách họ được. Hai vợ chồng đều khỏe mạnh, lấy nhau cũng đã năm, sáu năm mà chẳng thấy chữa đẻ gì thì thế nào chẳng có lời ra, tiếng vào. Nhất là trong hoàn cảnh gia đình như nhà Nhã hiện nay. Nhưng cô biết thanh minh với ai được? Chỉ có Nhã mới biết mà thôi! Nhưng liệu có đúng như lời mẹ nói không? Nếu đúng như vậy thì bao giờ anh mới về?

Trong khi đó tiểu đoàn của Nhã đang trú quân ở khu vực miếu Bái Sơn. Sau khi nằm lại ở Tân Vĩnh một thời gian để hỗ trợ cho bộ binh chiến đấu giữ thị xã Quảng Trị thì đơn vị của Nhã được điều về tập trung tại đây để củng cố. Có vẻ ở tập trung tại đây mới biết tổn thất trong cả hai đợt chiến dịch vừa qua lớn biết chừng nào. Không một đơn vị nào còn đủ một phần hai số xe so với biên chế, những cái còn lại cũng thương tích đầy mình. Tổn thất về người tuy không lớn lắm nhưng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị. Đã thế, chắc là công tác tiếp nhận viện trợ ở ngoài Bắc cũng gặp khó khăn do bị Mỹ phong tỏa các cảng biển nên dù thiếu hụt vậy nhưng các đơn vị chỉ được bổ sung rất nhỏ giọt. Như đại đội của Nhã chỉ còn bốn xe nay cũng chỉ được bổ sung có “nhõn” một xe theo cách nói của Kỳ. Liên “triết gia” thì bình luận: “Thế cũng tốt chán rồi! Còn hơn là không có gì cả!”.

Với Nhã, được như thế cũng là quá tốt rồi. Cho đến giờ anh mới thấm thía hơn cái câu “quân cốt tinh,

không cốt nhiều” mà mình đã được nghe nhiều lần từ hồi nào, hồi nào. Nhiều mà làm gì khi dúm dục với nhau để đến nỗi thăng bị cháy, thăng bị bắt sống như hôm đánh Phụng Hoàng. Sau này, nhiều lúc nghĩ lại Nhã vẫn thấy xót xa. Lúc ấy, giá như một xe chiếm địa hình có lợi trên sườn điểm cao 52 thì mấy cái xe tăng địch ra phản kích kia sẽ biến thành miếng mồi ngon chứ sao mà làm mưa, làm gió được. Nhưng trong chiến tranh không có chữ “giá như”. Tất cả những sự đốt nát, ngờ nghệch đều đã phải trả giá. Cái còn lại may ra chỉ là những kinh nghiệm cho các thế hệ sau mà thôi.

Hiểu sâu sắc điều đó nên Nhã cố gắng tranh thủ thời gian này để nâng cao sức mạnh chiến đấu của đơn vị. Một mặt anh đề nghị trung đoàn tăng cường một số thợ sửa chữa để cùng anh em lái xe trong đơn vị khắc phục bằng hết những hư hỏng từ lớn đến nhỏ của xe máy và vũ khí. Một mặt anh tập trung huấn luyện bổ sung những kiến thức mà anh thấy cần thiết cho từng nhóm thành viên. Trong các buổi huấn luyện ấy thì việc trao đổi kinh nghiệm được coi là phần trọng điểm. Chính vì vậy các buổi học trở nên rất sinh động và sôi nổi.

Đúng lúc ấy thì tin hiệp định Pa-ri chuẩn bị được ký kết ào đến. Đi đến đâu cũng thấy lính tráng bàn ra, tán vào chuyện hiệp định. Học cũng bàn tán. Bảo dưỡng xe cũng bàn. Đang ăn cũng nhồm nhoàm vừa nhai vừa nói. Đêm đã chui vào hầm rồi cũng vẫn không dứt ra được. Pháo thủ Thủy thì cứ toang toác:

- Hiệp định ký rồi! Có khi Tết này ta được về phép ấy chứ, các “quê” nhỉ?

Nghe đến chuyện này pháo hai Kỳ hào hứng lắm, cậu ta lấp bắp:

- Có thật thế không, anh “quê”? Từ hồi đi đến giờ em chưa được về nhà lần nào. Giá Tết này mà được về thì sướng phải biết.

Liên “triết gia” thì luôn tỏ vẻ nghi ngờ mọi thứ:

- Các “quê” làm gì mà vội “phờn” thế! Tớ thì nghĩ rằng chẳng có gì thay đổi cả. May ra thì bom đạn ít đi một chút mà thôi.

Thủy trợn mắt:

- Sao “quê” lại bảo không có gì thay đổi là thế nào? Không thay đổi thì ký làm cái quái gì? Mà ký được đâu có dễ?

Liên vẫn điềm đạm:

- Thế “quê” không thấy bọn ngụ nó vẫn còn sống nhăn răng ra đấy à? Nó còn ở đấy thì ta còn phải đánh nhau. Thế thì có khác gì bây giờ đâu nào?

Cả Thủy và Kỳ ngấn mặt ra:

- Thế thì chán nhỉ!

Nghe các thành viên cứ bàn ra tán vào không biết đến bao giờ mới dứt ra được Nhã đành lên tiếng:

- Cậu Liên nói đúng nhưng mà chưa đủ! Phải nói là việc ký hiệp định Pa-ri sẽ tạo ra sự thay đổi rất to lớn trong cục diện chiến lược chứ. Trước hết là ta sẽ đuổi được thằng Mỹ cút về nước. Vì vậy, tuy vẫn phải đánh nhau nhưng chỉ phải đánh với thằng ngụ thôi. Mà thằng Mỹ đã rút rồi thì bom đạn, phi pháo chắc cũng sẽ không dồi dào như trước nữa. Mà thôi, các cậu cũng ngủ đi! Ngày mai còn nhiều việc phải làm đấy.

Giục chiến sĩ đi ngủ nhưng rồi chính Nhã lại trằn trọc mãi không ngủ được. Tận trong sâu thẳm cõi lòng anh cũng hy vọng hiệp định Pa-ri sẽ sớm mang lại hòa bình cho đất nước. Và thế nào anh cũng sớm được gặp lại Hiền.

Những tin tức về việc chuẩn bị ký kết hiệp định Pa-ri về Việt Nam đến với Hòa lúc anh đang ở Vĩnh Thạch. Sau một thời gian ở lại Triệu Phong hỗ trợ các đơn vị bộ binh chống lại cuộc hành quân “Lam Sơn 72” của địch, đơn vị của Hòa đã được kéo ra ngoài này để củng cố. Đối với Hòa cũng như toàn thể anh em trong đơn vị khi nhận quyết định này thì đúng như người “sắp chết đuối vớ được cọc”. Nằm ở Triệu Phong mấy

tháng mùa mưa đơn vị anh đã thật sự kiệt quệ về mọi mặt. Xe hỏng đàng xe. Người ốm đàng người. Việc vận chuyển khí tài, lương thực, thực phẩm và cả đạn dược, nhiên liệu đều hết sức khó khăn. Đang bí rì rì thì có lệnh rút ra. Không nói ra miệng nhưng Hòa như trút được gánh nặng. Còn đám lính trẻ thì khỏi phải nói, nhất là cậu Toàn. Cái miệng nó cứ bô bô: “lại được lên thiên đường rồi!”.

Ra nằm đây hơn tháng tình hình đã được cải thiện nhiều. Đáng kể nhất là sức khỏe bộ đội đã phục hồi khá nhanh. Toàn lính trẻ, dứt sốt một cái, ăn trả bữa vài hôm là lại sức ngay. Cậu nào cậu nấy đã thấy sắc hồng trở lại trên má. Mấy cái xe BTR- 50 PK rách nát đưa ra được chuyển ngay cho đại đội sửa chữa trung tu và lắp cao xạ 23 ly. Còn đại đội Hòa nhận về một xe tăng bơi K63- 85 cùng năm chiếc thiết giáp K63 vừa xuất xưởng đại đội sửa chữa. Tuy là xe mới được sửa chữa nhưng theo nhận xét của lính tráng thì cũng chỉ ở dạng “méo mó có hơn không” chứ cũng “tã” lắm rồi. Với Hòa anh cho thế là được. Thực tâm anh khoái mấy cái K63 này hơn vì hỏa lực bản thân của nó có khẩu trọng liên 12 ly 7 khá mạnh, lại có cửa sau nên khi tác chiến thuận lợi hơn. Chỉ bực cái nó bơi cứ như con chó sặc nước, nhất là “thằng” nào không may mất hộp xích thì không cả bơi được nữa. Đã thế lại có một xe tăng trong đội hình, với một khẩu pháo 85 ly, một khẩu 12 ly 7, một khẩu đại liên 7 ly 62 nên sức mạnh hỏa lực được tăng lên gấp bội. Nói tóm lại, với Hòa thì mọi thứ đều tốt đẹp nếu không có hai chuyện không như ý xảy ra.

Chuyện thứ nhất là anh phải chia tay với Nhật và Toàn. Vừa mới ra Vĩnh Thạch được ít ngày thì Bộ tư lệnh giao cho H02 thành lập một tiểu đoàn để đưa vào B1. Yêu cầu của trên là phải ưu tiên lựa chọn những thành viên có kinh nghiệm đưa đi đợt này vì họ sẽ phải độc lập hành quân vào và độc lập chiến đấu ở một chiến trường khó khăn, ác liệt vào loại nhất. Vì vậy, dẫu rất muốn nhưng Hòa cũng không làm sao giữ được Nhật và Toàn ở lại với mình. Ngày chia tay, chỉ thấy Toàn có vẻ bịn rịn, còn Nhật vẫn tươi tỉnh như thường. Cậu ta còn toe toét: “Quả đất tròn mà anh! Thế nào rồi anh em mình chả gặp lại nhau. Có khi còn được gặp nhau ở Sài Gòn ấy chứ!”. Ngoài Nhật và Toàn một số thành viên cũ khác cũng bị rút đi, một loạt chiến sĩ mới từ miền Bắc bổ sung vào. Vì vậy Hòa thêm bận bịu vì phải tập trung huấn luyện bổ sung cho số anh em này. Cũng may, lái xe Thu và xạ thủ Dịp của cái xe 059 mà anh chọn làm xe đại đội trưởng cũng là lính cũ và ít nhiều có kinh nghiệm nên Hòa cũng đỡ vất vả.

Còn chuyện thứ hai làm anh đau đầu thì vừa đơn giản lại vừa cực kỳ phức tạp, lắm lúc làm anh ăn không ngon, ngủ không yên. Đó chính là việc giải quyết mối quan hệ với cô dân quân Vĩnh Thạch làm sao cho ổn thỏa. Hôm vừa chân ướt chân ráo từ Triệu Phong ra đến Vĩnh Thạch cô đã làm cho anh hoảng hồn vì cách thể hiện tình cảm của mình. Trước mặt toàn thể đại đội và số anh em tại hậu cứ ra đón, cô lao vào ôm chặt lấy anh mà khóc như một người vợ đón người chồng vừa từ cõi chết trở về. Số anh em ở hậu cứ cho biết từ hôm các anh vượt sông Cửa Tùng lần thứ hai không hôm nào cô không sang hỏi thăm tin tức của Hòa. Cô nói với mọi người rằng anh đã yêu cô và hẹn sẽ trở về với cô ngay khi có dịp. Câu chuyện cứ thế râm ran cả trung đoàn, Hòa thì chẳng biết thanh minh thế nào với mọi người. Cái cậu Toàn lại còn nhấm nháy: “em nó thích thì anh cứ chiều nó một cái. Đi đâu mà thiệt!”. Người không rõ đầu đuôi câu chuyện thì mĩa mai: “sao mà dân vận giỏi thế! Nằm ở đây có mấy ngày đâu mà đã dính như keo thế rồi?”. Thực tâm Hòa vẫn nhất quyết trung thành với lời nguyện của mình. Vì vậy, hồi nằm ở đây sau cuộc vượt sông lần thứ nhất ra anh đã cố tránh né mọi cuộc gặp gỡ với Thủy. Nhưng nào có được. Cô dân quân miền đất lửa Vĩnh Linh vừa có một tình yêu cháy bỏng với Hòa, vừa có sự dạn dĩ của những người đã nhiều lần đối mặt với cái chết nên cứ lấn xả vào. Đuổi cô về thì không nỡ nhưng ngồi riêng với nhau thì sợ nên lần nào cô sang anh cũng tìm cách đưa ra gặp nhau trước anh em hoặc ít ra cũng gọi Nhật vào giúp sức. Nhiều lúc anh cũng không biết ở mình có cái gì hấp dẫn mà lại làm cô ta chết mê, chết mệ như vậy. Bây giờ Nhật đi rồi, còn lại một mình ở đây có khi cái quyết tâm của anh cũng lung lay mất.

Đúng lúc ấy tiểu đoàn của Hòa có lệnh cơ động vào Cửa Việt để sẵn sàng làm lực lượng phản đột kích khi quân địch lấn ra. Lính tráng thì có hơi phàn nàn: “tưởng rằng ký hiệp định rồi sẽ không phải đi đánh nhau nữa”. Riêng Hòa thì mừng như bắt được vàng. Ít ra anh cũng tránh được cái kiếp nạn này một thời gian.

Chỉ sau gần một đêm hành quân tiểu đoàn 66 của Hòa đã đến vị trí quy định ở bờ bắc sông Cửa Việt. Theo yêu cầu của mặt trận tiểu đoàn tổ chức thành hai thê đội. Thê đội 1 do Hòa phụ trách gồm 1 xe tăng, 2 xe K63 và 2 xe thiết giáp lắp cao xạ sẽ sang bờ nam ngay. Còn thê đội 2 ở lại bờ bắc sẵn sàng chi viện. Thêm một đêm nữa thê đội 1 của Hòa đã có mặt bờ nam. Đã nắm tương đối chắc địa hình khu vực nên Hòa quyết định chiếc xe tăng cùng 2 xe K63 sẽ bố trí ở điểm cao 12 ngay cạnh thôn Hà Tây. Còn 2 xe cao xạ anh đặt cạnh Vĩnh Hòa Phường làm nhiệm vụ yểm hộ chung cho cả khu vực.

Mặc dù độ cao chỉ có 12 mét nhưng trên bãi biển bằng phẳng điểm cao này vẫn là một vị trí có lợi thế khá lớn về chiến thuật. Đứng trên đó có thể khống chế được một vùng rộng lớn suốt từ Cửa Việt đến tận mạn

Thanh Hội, Long Quang. Vừa đến nơi Hòa lệnh cho các xe đào công sự ngay. Cũng may, đất cát nên tang tảng sáng 3 chiếc xe đã nằm gọn trong công sự. Cho anh em ăn sáng và nghỉ ngơi, còn Hòa đứng một mình trên tháp pháo chiếc 704 ngắm nhìn bốn phía. Cuối cùng ánh mắt anh dừng lại ở con sông Cửa Việt mênh mông thấp thoáng đằng xa.

Đã sang cuối tháng Chạp ta, trời đầy mây. Gió mùa đông bắc ù ù thổi từng cơn lạnh buốt. Mặt sông Cửa Việt cuối mùa mưa như nở ra, nhìn hút tầm mắt.

Cửa Việt! Tại sao nó lại là Cửa Việt chứ không phải là một cái cửa gì đó?

Phải chăng con sông này, cửa biển này có nhiều ưu điểm vượt trội nên đã được ưu ái mang cái tên kiêu hãnh ấy? Có lẽ đó là sự thật!

Không phải ngẫu nhiên mà gần 500 năm trước, khi được cử đi trấn thủ xứ Thuận Hóa Đoàn quận công Nguyễn Hoàng đã đưa hạm đội của mình vào đây và quyết định chọn Ái Tử, Trà Liên của xứ này làm nơi xây nên những dinh thự đầu tiên, đặt nền móng cho một thời kỳ mới của xứ Đàng Trong.

Không phải ngẫu nhiên mà từ mấy trăm năm trước ở đây đã dập diu trên bến dưới thuyền. Đủ thứ sản vật trong Nam, ngoài Bắc, từ Lào đưa sang, từ Trung Hoa, Nhật Bản đưa đến đã được trao đổi ở đây.

Không phải ngẫu nhiên mà trước khi về với tổ tiên Nguyễn Hoàng đã trở lại cho con trai yêu Nguyễn Phúc Nguyên rằng: “Đất Thuận - Quảng phía bắc có Hoành Sơn và sông Gianh hiểm trở, phía nam có núi Hải Vân và núi Đá Bia vững bền. Núi sẵn vàng, sắt; biển có cá, muối. Thật là đất dụng võ của người anh hùng. Nếu biết dạy dân luyện binh để chống chọi với họ Trịnh thì đủ dựng xây cơ nghiệp muôn đời. Ví bằng thế lực không địch được thì cố giữ vững đất đai để chờ cơ hội, chứ đừng bỏ qua lời dặn của ta”.

Cũng không phải ngẫu nhiên mà ngay từ khi có mặt tại Việt Nam, đế quốc Mỹ đã xây dựng Cửa Việt thành một quân cảng lớn với khả năng tiếp nhận hàng chục tàu cùng một lúc. Nó đã từng là nơi trú đóng của hàng chục tàu chiến thuộc hạm đội 7 của Mỹ mỗi khi vào tham chiến ở Biển Đông. Cũng qua cảng này hàng trăm nghìn tấn trang thiết bị quân sự và hàng quân dụng đã được tiếp tế đưa lên Khe Sanh, Tà Cơn và sang cả đất Lào. Nó cũng là điểm cực đông của hàng rào điện tử mang tên vị bộ trưởng quốc phòng của nước Mỹ đã để ra nó.

Người ta có thể hiểu được những nguồn cơn ấy khi tìm hiểu kỹ về địa thế của vùng đất này.

Quả thật, trên dải đất từ Hoành Sơn vào đến tận Hải Vân không có một con sông nào như sông Cửa Việt, không có một cửa biển nào như Cửa Việt. Là hợp lưu của hai con sông Thạch Hãn và Miếu Giang, hai con sông lớn cùng phát nguyên từ dải Trường Sơn hùng vĩ nên sông Cửa Việt lúc nào cũng dồi dào nước. Chỗ rộng nhất của nó đến gần cây số, đứng bên này nhìn sang bờ bên kia cứ ngút ngát cả tầm mắt. Sông có nguồn từ Trường Sơn, nước lúc nào cũng chảy mạnh nên không bị bồi lấp bao giờ. Chính đó là những điều kiện hết sức thuận lợi để xây dựng Cửa Việt trở thành một cảng biển lớn của miền Trung. Và cũng vì vậy, chỉ gần một ki-lô-mét sông sát biển đã có ba hải cảng được xây dựng. Phía ngoài cùng nằm sát biển là quân cảng chỉ dành riêng cho tàu Mỹ. Lúc nào ở đây cũng có vài chiếc tàu lớn đang tiếp dầu, tiếp đạn hoặc vào bảo dưỡng sau những chuyến hải hành dài ngày trên biển. Trong đó có cả những tuần dương hạm và khu trục hạm tên tuổi lẫy lừng của hạm đội 7. Lui vào bên trong là quân cảng của ngụy. Đây là căn cứ tiếp vận lớn nhất của quân khu Một với hàng nghìn tấn hàng hóa, đạn dược mỗi ngày cho các lực lượng đang chiến đấu ở vùng giáp ranh với miền Bắc xã hội chủ nghĩa của ta. Bên trong cùng là cảng dân sự nằm cách xa hẳn hai quân cảng. Vì là vùng chiến sự ác liệt nên cảng dân sự Cửa Việt không còn sầm uất như xưa mà trở nên hết sức tiêu điều, vắng vẻ.

Đi dọc theo hai chi lưu của sông Cửa Việt này tàu bè có thể lên đến tận Cam Lộ, Ba Lòng. Đặc biệt là có thể đến được những cứ điểm cực kỳ quan trọng trong hệ thống phòng thủ ở đây là Đông Hà, Ái Tử, Quảng Trị, La Vang. Vì vậy quân cảng Cửa Việt không chỉ là nơi giao nhận hàng hóa quân dụng mà còn là xuất phát điểm của những giang đoàn thủy quân đi càn quét sâu vào hậu cứ của ta. Sau khi ta chiếm được cảng này Cửa Việt trở thành một cửa khẩu lớn tiếp nhận hàng hóa từ hậu phương lớn miền Bắc vào cung cấp cho cả chiến trường Trị Thiên, đồng thời cũng là hải cảng nối liền với quốc tế của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đang có trụ sở tại Cam Lộ.

Với vị trí địa lý và vai trò như vậy, Cửa Việt đã trở thành một trọng điểm trong hệ thống phòng thủ của

quân khu Một và là nơi mà cả địch và ta cùng muốn làm chủ. Nói cho công bằng, quyết định triệt thoái Cửa Việt trong tháng Tư năm 1972 là một quyết định hết sức sai lầm của tướng Hoàng Xuân Lãm. Và dường như đã nhận ra điều đó nên Bộ chỉ huy quân viễn chinh Mỹ mà đích danh là đại tướng Abra- ham cùng với tư lệnh quân khu Một Ngô Quang Trưởng quyết định sẽ chiếm lại Cửa Việt bằng cuộc hành quân mang tên “Tăng- gô- xi- ty”. Với một lực lượng hùng hậu bao gồm lữ đoàn đặc nhiệm vừa thành lập, lữ đoàn thủy quân lục chiến 147 cùng 3 thiết đoàn 17, 18, 20 lại được chi viện bởi không quân và pháo hạm Hoa Kỳ, Abra- ham và Trưởng hy vọng sẽ tạo nên một sự đã rồi trước khi hiệp định Pa- ri có hiệu lực.

Có lẽ cũng đoán được ý đồ của Trưởng nên Bộ Tư lệnh B5 đã chỉ thị cho cánh bắc và cánh đông chuẩn bị mọi mặt nếu quân địch liều lĩnh tiến công. Ba trung đoàn bộ binh đã được bố trí dọc theo đường số Bốn từ nam Cửa Việt qua Vĩnh Hòa về tận Thanh Hội, Long Quang. Ngoài ra các lực lượng binh chủng cũng được tăng cường để hỗ trợ cho trận địa phòng ngự của bộ binh. Thê đội Một của tiểu đoàn thiết giáp 66 được bố trí tại điểm cao 12 làm nhiệm vụ phòng ngự cơ động, sẵn sàng xuất kích phản kích đánh địch đột nhập trận địa trên tất cả các hướng. Sau khi giao nhiệm vụ cho Hòa, trung đoàn trưởng M01 nửa đùa, nửa thật:

- Các cậu là đội “cận vệ đỏ” bảo vệ đại bản doanh đấy! Các cậu mà để mất trận địa này thì chúng tớ cũng đi luôn- Quả thật, sở chỉ huy trung đoàn M01 nằm ngay rìa thôn Hà Tây 1, chỉ cách điểm cao 12 chừng hơn trăm mét.

Cho đến hôm nay, hiệp định Pa- ri đã được cố vấn Lê Đức Thọ và ngoại trưởng Hoa Kỳ Kít- xinh- gơ ký tắt nên có vẻ như cả hai bên đều đang gặm ghè “lừa miếng” lẫn nhau. Nhưng đó là chuyện “triều đình”, còn với lính tráng thì được thêm ngày nào yên lành không phải đánh nhau là quý ngày ấy.

Trên đỉnh điểm cao 12 gần như toàn thể đại đội Hòa tùm tùm sau xe 059 để nghe đài. Hôm qua, thêm một xe thiết giáp nữa mới được bổ sung sang. Chiếc đài Li- do để trên sườn xe đã mở to hết cỡ nhưng vẫn tiếng được, tiếng chẳng vì gió thổi ào ạt từng cơn. Bản tin sáng đang điểm lại những tiến trình cơ bản của hội nghị Pa- ri về Việt Nam. Tiếp đó là bài bình luận khá đanh thép nói về thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa của dân tộc Việt Nam trước một thế lực hùng mạnh bậc nhất của thời đại là đế quốc Mỹ. Hòa ngồi lặng im nhìn những chiến sĩ của mình. So với gần một năm về trước, khi bước vào chiến dịch họ đã dạn dày hơn biết bao nhiêu. Những gương mặt ngày nào còn phúng phính, trắng hồng nay sắt lại, đen sạm và đầy cương nghị. Anh tin rằng với những chiến sĩ thế này không có việc gì không thể làm được.

Bản tin thời sự sáng đã hết, đài chuyển sang chương trình ca nhạc. Tiếng ồn ào bỗng nổi lên. Xạ thủ Dịp cũng là tay nhiều chuyện bất ngờ lên tiếng:

- Này, các quê! Nếu bây giờ hai bên đang đánh nhau mà đến giờ hiệp định có hiệu lực thì làm sao nhỉ?- Chợt thấy đại đội trưởng cũng đang có mặt tại đây cậu ta láy lại- Lúc ấy mình phải làm sao hả đại trưởng?

Câu hỏi của Dịp quả thật đã làm Hòa bị bất ngờ. Thực ra khi nhận nhiệm vụ lần này các anh cũng chỉ nhận được những nhiệm vụ chung chung là bảo vệ vững chắc vùng giải phóng, chống sự lấn chiếm của địch. Ngoài ra cũng chỉ được phổ biến là từ thời điểm hiệp định có hiệu lực thì sẽ phải ngưng bắn, bên nào ở nguyên bên ấy và không xâm phạm lẫn nhau. Còn những vấn đề cụ thể như Dịp nêu ra thì chưa bao giờ được nhắc đến ở bất cứ chỗ nào. Trong lúc Hòa đang suy nghĩ thì cả hội nhao nhao bày tỏ ý kiến riêng của mình. Đầu tiên là lái xe Thu:

- Vớ vẩn! Thế mà cũng phải hỏi. Đang đánh nhau thì cứ phải đánh cho đến thắng thua chứ còn gì nữa.

Tiếng ồn ào nổi lên hưởng ứng. Dịp lắc đầu:

- Không được! Thế thì lại vi phạm hiệp định mất rồi.

Mấy gương mặt đang cổ vũ Thu cùng tưng hửng. Cậu Hào tiểu đội trưởng bộ binh thì rụt dè:

- Theo tớ lúc ấy thì tất cả dừng lại, giữ nguyên hiện trạng thôi.

Thu trừng mắt:

- Thế lúc ấy đang đánh giáp lá cà, hai thằng hai bên đang vật nhau cũng giữ nguyên như thế à? Giữ thế quái nào được?

Tiếng ồn ào lại nổi lên, một phe ủng hộ Hòa, một phe ủng hộ Thu. Dịp quay sang Hòa:

- Đại trưởng bảo phải thế nào ạ?

Mặc dù tự cho rằng suy nghĩ của mình chưa thật thấu đáo cho lắm nhưng Hòa vẫn quả quyết:

- Theo tớ thì Thu nó nói phải đấy! Cứ phải tiếp tục đánh cho đến khi phân định rõ thắng thua mới được.

Vẫn là Dịp:

- Báo cáo đại trưởng, như thế thì trái với nội dung hiệp định rồi.

Hòa lắc đầu dứt khoát:

- Cứ phải đánh, vi phạm thì cùng vi phạm. Dừng lại lúc ấy để mà chết à? Mà xem ra mấy thằng nguy này cũng ngoan cố lắm, cứ tin vào chúng nó thì “tôi” đấy!

Hòa không ngờ rằng lời tiên đoán của anh lại thành sự thật.

Nửa đêm ngày 27 tháng Giêng năm 1973, khi mà ở Pa-ri đại diện bốn bên tham gia hội nghị chính thức ngồi ký vào văn bản hiệp định thì một chiến sĩ gác hết hoảng đập mạnh vào vai Hòa:

- Đại trưởng! Đại trưởng! Phía ngoài biển có nhiều tiếng động lạ lắm.

Hòa giật bản mình. Phản xạ của người chỉ huy chiến đấu làm anh tỉnh ngủ rất nhanh. Anh nhồm người dậy nghiêng tai lắng nghe. Đúng là bên cạnh tiếng sóng biển ào ào liên tục có những tiếng động lạ nghe như tiếng động cơ xe máy lúc to, lúc nhỏ. Chưa hiểu chuyện gì nên Hòa bảo chiến sĩ gác:

- Báo động chiến đấu toàn đại đội ngay!- Anh vớ khẩu AK và chỉ vào chiến sĩ thứ hai- Đồng chí đi với tôi!

Hai anh em rời xe chạy xuống phía bãi biển. Đêm cuối tháng tối đen như mực nhưng vì đã ở đây mấy ngày nên họ đã quen địa hình và vẫn chạy bằng băng. Cát lún xuống dưới mỗi bước chân làm hai anh em mệt nhoài. Cách mép nước chừng hai trăm mét, đã bắt đầu thấy những đốm lân tinh lấp lánh trên đỉnh những con sóng thì Hòa giật mình dừng phắt lại: chệch về phía nam một đoàn xe tăng, xe thiết giáp đang làm lữ bò sát mép nước về phía cảng Mỹ. Chúng đi rất chậm nên tiếng động cơ rất nhỏ như hòa lẫn vào với tiếng sóng biển. Anh vỗ vai người chiến sĩ:

- Bọn này nham hiểm thật! Bây giờ ta đến gần thêm một chút để xem lực lượng của chúng thế nào rồi sẽ tính. Bám sát tớ nhé!

Hai anh em không chạy nữa mà lom khom bước tiếp về phía biển. Thêm vài chục mét nữa họ đã nhìn rõ ngoài xe tăng, thiết giáp còn có khá đông bộ binh lốc nhốc theo nhau. Hòa đang còn nhắm đếm những bóng đen đang lừ lừ tiến lại thì cậu chiến sĩ đi cùng vỗ vai anh, tay chỉ về phía nam:

- Đại trưởng này, hình như phía kia cũng có địch.

Hòa căng mắt nhìn theo hướng tay cậu chiến sĩ nhưng không thấy gì cả, anh ngơ ngác:

- Có thấy gì đâu?

Cậu chiến sĩ thì thào:

- Đại trưởng phải cúi xuống thật thấp mới nhìn thấy.

Đúng vậy, khi cúi xuống anh đã thấy trên nền trời bàng bạc nổi bật hình bóng mấy chiếc xe tăng đang lừ lừ trườn về phía điểm cao 12. Trong đầu Hòa một ý nghĩ thoáng qua: “Gay rồi! Như vậy là mình đã bị kẹp giữa hai gọng kìm rồi”. Thầm tính toán một lát anh đi đến quyết định: “Dưới cảng Mỹ cũng đã có bộ binh rồi. Có lẽ cần phải giải quyết mấy thằng đang uy hiếp mình đi đã. Nhưng bây giờ cái cần nhất là phải về xe để tổ chức chiến đấu càng nhanh càng tốt”. Anh bảo kẻ cậu chiến sĩ cùng đi:

- Thôi, ta phải về xe ngay! Chạy theo tôi nhé!

Có lẽ chưa khi nào Hòa chạy nhanh đến như vậy. Chỉ vài phút sau hai anh em đã về đến xe. Cũng may, ở nhà toàn đại đội đã sẵn sàng. Hòa nhảy vội vào xe, anh bảo Dịp:

- Cậu xuống tập hợp đại đội cho tôi!

Chưa dứt lời Hòa đã chụp vội cái mũ công tác lên đầu. Theo quy định đài của anh lúc nào cũng mở và để ở chế độ thu canh nên anh ngay lập tức bóp công tắc ngược về phát:

- 01 gọi 66! 01 báo cáo, địch đang chuẩn bị tiến công. Xin chỉ thị! Nhận đủ trả lời!

Anh nhắc đi nhắc lại hai lần. Trên sở chỉ huy có vẻ như bị bất ngờ về tin này, tiếng tham mưu trưởng Ngô hốt hải:

- 01 đâu! Báo cáo cụ thể hơn xem nào!

Thời gian đã quá gấp gáp rồi nên Hòa cũng trở nên lập cập:

- 01 báo cáo, quân địch lợi dụng đêm tối đang tiến về phía cảng Mỹ và điểm cao 12. Lực lượng mỗi hướng khoảng 10 xe tăng, thiết giáp và 1 đại đội bộ binh. Hiện chúng cách chúng tôi khoảng bốn trăm mét. Tôi định tập trung đánh bọn địch ở nam điểm cao 12 trước, sau đó sẽ đánh vào sườn bọn địch đang cơ động về cảng Mỹ. Đề nghị thủ trưởng thông báo cho bên bộ binh ngay, hình như họ chưa biết gì cả. Báo cáo hết!

Vài giây im lặng mà tưởng như hàng giờ. Rồi tiếng tham mưu trưởng Ngô cũng vang lên:

- Được! Tôi đồng ý! Đồng chí cho tiến hành theo kế hoạch! Tôi sẽ báo cho bộ binh ngay.

Chẳng kịp trả lời, Hòa lột vội cái mũ công tác ra khỏi đầu rồi nhảy xuống đất. Dịp đã tập trung toàn đại đội ngay cạnh xe anh. Không kịp hội ý cán bộ Hòa hỗn hển vừa thở vừa nói:

- Các đồng chí chú ý! Hiện nay bọn địch lợi dụng đêm tối đang triển khai lực lượng theo hai hướng. Hướng thứ nhất tiến dọc theo mép nước về phía cảng Mỹ. Hướng thứ hai đang triển khai lực lượng ngay trước mặt chúng ta, hiện chỉ còn cách chúng ta chừng bốn, năm trăm mét. Ý định của tôi như sau: trước mắt sẽ cho bộ binh bí mật tiếp cận đội hình địch, bất ngờ nổ súng tiêu diệt ngay các mục tiêu chủ yếu. Tiếp theo các xe tăng, thiết giáp sẽ xuất kích vừa chạy vừa bắn, dùng tốc độ cao lao thẳng vào đội hình chúng. Sau khi diệt được bọn này ta sẽ đánh vào sườn bọn đang tiến công cảng Mỹ. Các đồng chí rõ cả chưa?

Trưởng xe 704 lên tiếng:

- Đề nghị đại trưởng cho biết đội hình thế nào.

Hòa khẽ dẫn giọng:

- Cứ hàng ngang mà tiến! Xe 704 chú ý diệt xe tăng địch nhé, nhất là mấy cái M48 ấy! Sau đây các đồng chí tiểu đội trưởng bộ binh chỉ huy cho anh em cơ động luôn, nhớ là càng đến gần địch càng tốt. Còn các thành viên kíp xe thì về xe chuẩn bị vũ khí, chờ lệnh tôi! Bắt đầu đi!

Trong bóng tối nhưng tất cả đều hành động rất nhanh chóng và chính xác. Ba tiểu đội bộ binh đã lặng lẽ tiến về phía trước, các thành viên kíp xe thì về xe mình. Thu đã ngồi vào ghế lái, cậu bật đèn chiếu sáng bảng đồng hồ kiểm tra các chỉ số rồi đội mũ công tác ngồi chờ, dáng sốt ruột tợn. Xạ thủ Dịp đã lắp đạn xong cho khẩu 12 ly 7, cậu kéo khóa nòng "rộp" một tiếng rồi nhẹ nhàng mở khóa tầm, khóa hướng. Xong đầu đấy Dịp chụp chiếc mũ công tác lên đầu và bình thản chờ. Trong khi đó Hòa đã vào đứng ở vị trí trưởng xe, anh đội mũ công tác và nhòm hẩn người lên căng mắt nhìn về phía trước nhưng cũng chẳng thấy gì cả. Đúng lúc ấy tiếng trưởng xe 704 vang lên trong tai nghe đầy hốt hoảng:

- 04 gọi 01! Báo cáo 01, đèn chiếu sáng kính ngắm bị cháy. Xin chỉ thị!

Đúng là sét có đánh ngang tai Hòa cũng không thấy choáng như khi thấy cái tin này, anh giật giọng:

- Thay ngay lập tức! Nhanh lên!

Vẫn tiếng trưởng xe 704:

- Báo cáo, trong hộp phụ tùng không còn bóng đèn dự bị nào.

Hòa nghiêng chặt hai hàm răng, bàn tay phải của anh nắm chặt tường chừng như bóp vỡ chiếc công tắc ngược. Anh gầm lên trong cổ họng: “Thế này thì bằng bóp giải nhau chứ còn gì. Cả đại đội chỉ trông vào hỏa lực của nó mà nó lại giở chứng thế này thì...”. Nhưng không còn thời gian để sửa chữa nữa rồi. Chợt nhớ lại tình huống xe đại đội trưởng Nghi hồng kính ngắm hồi đánh Làng Vây, anh bóp công tắc phát đàn giọng:

- Bảo cậu Toán bắn bằng kính mặt bằng ấy, nếu điều kiện cho phép thì ngắm qua nòng pháo. Cứ bắn đi rồi quan sát vết đạn mà sửa- Đúng lúc ấy những chớp lửa của B41 nháng lên ở phía trước. Như vậy là bộ binh đã nổ súng, anh hét vào ống nói- 01 gọi 11! Xuất kích! 47!

Chẳng đợi Hòa ra lệnh Thu đã nổ máy rồi nhanh chóng khởi xe. Chiếc xe rùng mình rời khỏi công sự lao thẳng về phía những chớp sáng và tiếng nổ ở phía trước. Đã xuất hiện hai đám cháy từ hai chiếc xe tăng bị B41 bắn trúng nên có thể quan sát được tình hình. Dịp cũng đã nhìn thấy mục tiêu nên cậu ta đang kéo từng điểm xạ ngắn gọn mà chắc nịch. Các xe kia cũng đã lên tiếng. Riêng xe 704 áp dụng phương pháp tạm dừng bắn. Cứ vài chục mét nó dừng lại một lần, rồi một bóng lửa sáng lòa lại bùng lên. Có lẽ do khoảng cách bắn đã rất nhỏ nên mặc dù không có đèn chiếu sáng kính ngắm nó vẫn bắn trúng được xe tăng địch. Thêm một đám cháy nữa bùng lên phía trận địa địch.

Khoảng cách giữa hai bên ngày một gần lại. Có vẻ như sự choáng váng ban đầu đã qua nên bọn địch bắt đầu tổ chức đánh lại. Chúng bắn như đổ đạn về phía điểm cao 12. Một vài quả đạn chống tăng bay xẹt qua đầu Hòa. Có lẽ chúng gặp khó khăn hơn các anh vì không có đám lửa nào chiếu sáng mục tiêu. Thêm một chiếc M48 bị xe 704 bắn cháy. Ngọn lửa từ đám cháy này bốc cao cùng những tiếng đạn nổ dữ dội làm bọn địch hoảng sợ thì phải nên chúng lùi dần. Thừa thắng xông lên, chiếc 704 bắn cháy tiếp một chiếc M41 nữa.

Chợt nhớ ra còn hướng tiến quân sát mép nước của địch về cảng Mỹ, Hòa vội lên đài:

- 01 gọi 11! Dừng lại, cho bộ binh lên xe quay về cảng Mỹ! Nhận đủ trả lời!

Trong chốc lát ba xe thiết giáp đã gom đủ quân về. Kiểm tra sơ bộ một vòng Hòa thấy trong lòng vui như hội, không một chiến sĩ nào của đại đội bị thương vong. Anh nghĩ bụng: “đúng là một phép màu” rồi vội vã trở về xe. Đúng lúc ấy tiếng tham mưu trưởng Ngô vang lên trong ống nghe:

- 66 gọi 01! Nhanh chóng cơ động lực lượng chi viện cho bộ binh giữ cảng Mỹ. Nhận đủ, trả lời!

Thật may, việc đánh bọn địch tiến công trực diện đã xong. Hòa bóp phát:

- 01 nhận đủ! 11 chú ý, nhanh chóng cơ động về phía cảng Mỹ. Nhận đủ trả lời!

Trận đánh ở khu vực cảng Mỹ đang diễn ra hết sức quyết liệt. Những làn đạn đan chéo nhau tạo thành một cái lưới đỏ rực. Có vẻ như quân địch đang thắng thế vì có xe tăng, thiết giáp hỗ trợ. Cách địch chừng bốn trăm mét Hòa lên đài:

- 11 chú ý! Thành đội hình hàng ngang đánh thẳng vào sườn đội hình địch. Nhận đủ, trả lời!- Lác đác tiếng trả lời trong tai nghe. Trong bóng tối mờ mờ Hòa nhìn thấy ba xe kia đã tiến lên ngang với xe mình. Một lần nữa anh bóp phát và đàn giọng- Tiến!

Có lẽ những tên chỉ huy cuộc tiến công vào cảng Mỹ không thể hiểu được đoàn xe tăng, thiết giáp kia mọc ở đâu ra. Điều khó chịu hơn nữa là nó lại húc thẳng vào sườn bọn chúng một cách bất ngờ. Pháo súng thì đang hướng hết về phía bắc, không kịp quay lại để đối phó. Chắc vì vậy nên chỉ sau vài phút thế trận đã thay đổi 180 độ. Cả xe tăng, thiết giáp lẫn bộ binh không còn bụng dạ nào để chiến đấu mà quay đầu chạy trốn chết để lại đằng sau 2 chiếc M113 đang cháy bùng bùng. Chiếc 704 đang say máu, nó bám sát phía sau và tiếp tục xả hàng tràng đại liên vào đội hình đang tán loạn của địch. Một ý nghĩ thoáng nhanh qua óc Hòa: “không cần thận sẽ rơi vào bẫy của chúng. Điều cần nhất bây giờ là phải quay về giữ điểm cao 12” nên anh vội lên đài:

- 01 gọi 11! 11 khẩn trương cơ động về trận địa 12. Nhận đủ, trả lời!

Vài phút sau bốn xe của đại đội Hòa lại về nằm trong công sự trên đỉnh điểm cao 12. Xe vừa tắt máy đã thấy những tiếng xuyt xoa trêu chọc nhau nổi lên rào rào. Hòa lại phải cao giọng:

- Mỗi xe cử một người cảnh giới, còn lại tranh thủ nghỉ đi một lúc!

Nhưng rồi cũng chẳng ai ngủ nghê gì được. Hòa vừa dứt lời thì một trận pháo kích dữ dội chưa từng thấy chụp xuống điểm cao 12 và khu vực cảng Mỹ. Toàn đại đội nín thở dán mình dưới gầm xe. Nghe tiếng pháo nổ Hòa biết đó là pháo từ biển bắn vào, toàn loại 203 ly, quả nào quả ấy như một quả bom con. Anh nghĩ bụng: “xe K63 này mà xơi một quả chắc đi tất”. Thật may, cho đến lúc trận pháo dừng không có xe nào bị trúng đạn.

Dường như bọn địch đã phát hiện ra trận địa phòng ngự tại điểm cao 12 và sự lợi hại của cái điểm cao đột xuất này nên quyết tâm phải nhổ cho bằng được. Từ sau trận pháo kích chúng còn tổ chức đánh vào đây thêm hai đợt nữa. Nhờ lợi thế nằm trong công sự và sự cơ động lực lượng hợp lý nên đại đội Hòa đã đánh lui cả hai đợt tiến công này. Tuy nhiên, đại đội anh cũng chịu một số tổn thất, hai xe bị trúng đạn trong đó có cái 704. Anh em cũng đã hy sinh và bị thương ngót chục người.

Chỉ có trong tay đúng một cái xe tăng, nay lại bị loại khỏi vòng chiến đấu Hòa thấy hơi bối rối. Thật sự từ đêm hôm qua tới giờ chiếc 704 đã góp một phần không nhỏ vào thắng lợi của đại đội anh. Với khẩu pháo 85 ly bắn trực tiếp nó đã “đốt” của địch ít nhất 5 xe tăng, thiết giáp. Bây giờ không còn sự góp sức của nó nữa các anh sẽ khó khăn hơn nhiều. Liếc nhìn chiếc đồng hồ xe Hòa thấy cái kim ngắn xanh biếc dạ quang của nó đang chỉ ở con số 4. Như vậy chỉ còn 3 tiếng nữa hiệp định sẽ có hiệu lực. Từ giờ tới lúc đó chắc chắn bọn chúng không chịu nằm yên. Với lực lượng thế này các anh khó lòng mà giữ vững được trận địa. Không còn cách nào khác Hòa đành lên đài cầu cứu:

- 01 gọi 66! Tình hình gặp nhiều khó khăn, 704 và 068 bị hỏng. Toàn 11 chỉ còn 2 xe. Đề nghị 66 chi viện gấp! Nhận đủ, trả lời!

Đầu bên kia ắng đi một lúc mới thấy tiếng tham mưu trưởng Ngô:

- 66 gọi 01! 66 nhận đủ, ngay sau đây 66 sẽ đưa thêm hai xe cao xạ và hai bộ B72 sang chi viện. Trước mắt điều chuyển 231 và 232 về cho 01. Chuyển về tần số dùng chung để lập mạng. Nhận đủ, trả lời!

Hòa mừng như bắt được vàng. Như thế là tốt lắm rồi. Như vậy, nếu mọi sự hanh thông trong tay anh sẽ có thêm 4 xe thiết giáp lắp cao xạ 23 ly 2 nòng và hai bộ tên lửa chống tăng B72. Mà pháo cao xạ 23 ly hạ nòng bắn cũng lợi hại ra phết. Gì chứ xe M113 thì nó xơi ngon. Còn mấy quả B72 này sẽ dành cho mấy thằng M48. Ngay lập tức anh bóp công tác phát:

- 01 nhận đủ!

Hòa nhanh chóng chuyển sang tần số liên lạc mới. Chỉ vài phút sau anh đã bắt liên lạc được với 2 xe 231 và 232. Đã định gọi cả về điểm cao 12 nhưng Hòa chợt nảy ra ý nghĩ: “cứ để bọn nó ở đấy thành hai trận địa hỗ trợ cho nhau lại hay hơn”. Thế là anh lên đài:

- 01 gọi 23! 23 tiếp tục ở lại trận địa cũ. 01 sẽ tăng cường cho 23 một số bộ binh. Chú ý hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng bạn và chờ lệnh của 01. Nhận đủ, trả lời!

Tiếng trưởng xe 231 đồng dạ vọng về:

- 23 nhận đủ!

Điều một tiểu đội bộ binh đã bị cháy xe đi Vĩnh Hòa Phường xong Hòa thư thái ngồi ngắm bầu trời đang sáng dần lên.

Trong khi đó 2 xe cao xạ của thê đội 2 cũng đang bắt đầu vượt sông. Nửa tiếng sau họ đã đến điểm cao 12 để bổ sung cho trận địa phòng ngự của Hòa.

Bình minh ở biển đến thật sớm. Mặt trời chưa lên nhưng những tia nắng ban mai đã xèo như nan quạt

trên bầu trời hồng rực. Những làn gió mang đầy vị mặn từ biển phóng khoáng thổi vào lòng lộng. Trong ánh sáng của ngày mới bãi cát trắng trải dài tưởng như vô tận. Sẽ thật là thanh bình nếu không có những đám cháy đang ngùn ngụt lửa khói, những tiếng nổ vang lên đây đó. Hòa cúi nhìn đồng hồ xe. Đã hơn 5 giờ sáng. Như vậy là chỉ còn chưa đầy hai giờ đồng hồ nữa thôi hiệp định Pa-ri sẽ có hiệu lực. Chẳng hiểu rồi lúc đó tình hình lúc đó sẽ ra sao. Nếu cứ như thế này thì bãi cát này, cửa biển này sẽ treo cờ nửa xanh, nửa đỏ, giữa có ngôi sao vàng. Còn nếu các anh bị đẩy lui thì ở đây sẽ là lá cờ ba sọc.

Đang miên man nghĩ ngợi Hòa giật bản mình vì tiếng rít của một quả đạn pháo từ phía biển bắn vào. Anh vừa hô: "Pháo kích" vừa thụp đầu xuống. Một trận pháo kích dữ dội nữa lại chụp xuống khu vực tây điểm cao 12 kéo dài xuống đến cảng Mỹ. Đoán chắc đây là hỏa lực chuẩn bị cho một trận tiến công mới nên Hòa cứ thấp thỏm, tránh pháo đấm nhưng thỉnh thoảng anh vẫn nhô đầu lên quan sát tình hình.

Đúng như dự đoán của Hòa. Lợi dụng thời cơ quân ta đang phải tránh pháo bọn địch đang triển khai lực lượng để tiến công. Có vẻ như đã phát hiện ra cách bố trí lực lượng của ta nên lần này chúng tổ chức thành ba mũi. Một mũi bám sát mép nước đánh về phía cảng Mỹ. Mũi thứ hai vượt qua đường số 4 đánh vào Vĩnh Hòa Phường. Còn một mũi đánh trực diện vào điểm cao 12. Hòa thoáng lo bởi nếu thế này thì các anh sẽ bị kẹp vào giữa các mũi tiến công của địch. Một cái lo nữa là mũi nào cũng thấy ba, bốn cái xe tăng mà trong tay anh hỏa lực chống tăng chỉ trông vào mấy quả B72 vừa tới cùng vài khẩu B40, B41 của bộ binh. B72 thì phải đợi trời sáng rõ mới sử dụng được. Còn cái anh B40, B41 tuy rất hiệu quả nhưng tầm bắn lại hạn chế, không thể bắn từ xa như pháo xe tăng được. Hòa quyết định sẽ quyết tâm giữ vững điểm cao 12, đồng thời sử dụng hai xe cao xạ đánh vào sườn quân địch đang tiến vào Vĩnh Hòa Phường. Sau đó sẽ cho hai xe này tiếp tục đánh vào sườn bọn địch đang tiến công trực diện điểm cao 12, lúc đó anh sẽ cho các xe ở đây xuất kích đánh vỗ mặt chắc chắn sẽ làm đội hình địch rối loạn. Nghĩ vậy, Hòa bóp công tắc ngược về phát:

- 01 gọi 23! 23 đợi đội hình đi đầu của địch qua đường 4 thì xuất kích đánh vào sườn địch. Sau đó phát triển về phía nam điểm cao 12. Nhận đủ, trả lời!

Tiếng trưởng xe 231 rất bình thản:

- 23 nhận đủ!

Ý định của Hòa tỏ ra chính xác. Khi mấy chiếc M41 và M113 vừa lò dò vượt qua đường thì lập tức bị tiểu đội bộ binh bắn cháy hai chiếc. Bọn địch lúng túng triển khai đội hình chống đỡ. Đúng lúc đó hai xe cao xạ xuất kích. Bốn nòng 23 ly hạ thấp bắn như xối vào sườn đội hình địch. Bị chặn đầu, lại bị đánh ngang sườn đội hình địch trở nên rối loạn. Chiếc M41 và hai chiếc M113 còn lại quay đầu tăng tốc chạy miết bỏ lại đám bộ binh như rắn mất đầu.

Trong lúc đó mũi trực diện chỉ còn cách điểm cao 12 chừng 400 đến 500 mét. Đạn từ ba khẩu pháo tăng và mấy khẩu trọng liên trên xe M113 như muốn xối tung cái điểm cao 12 nhỏ bé. Hòa nghĩ bụng: "may mà quân mình chuẩn bị công sự vững chắc đấy chứ không thì bọn này nó ăn gỏi mất. Nhưng có lẽ cũng đã đến lúc đáp lễ chúng rồi". Ở khoảng cách này các xạ thủ B41 của anh đã có thể cho mấy chiếc xe tăng kia nếm đòn rồi. Nghĩ vậy, Hòa hô to:

- B41, chuẩn bị!- Các xạ thủ B41 này giờ vẫn nằm tránh đạn phía sau xe giờ mới chui lên. Liếc qua thấy đã đủ mặt Hòa hạ giọng- Hai cậu bắn thẳng M48, còn cậu bắn thẳng M41 nhé. Cứ bình tĩnh ẩn nấp đi đã, khi nào tót hô mới được bắn nhé! Cứ bắn cho đến lúc nó cháy thì thôi.

Ba xạ thủ B41 gật đầu:

- Rồi!

Trong tai nghe của Hòa bỗng vang lên tiếng trưởng xe cao xạ 231:

- 23 gọi 01! 23 đã hoàn thành nhiệm vụ, địch đang rút chạy. Xin chỉ thị!

Hòa mừng rỡ. Như vậy trước mặt anh chỉ còn bọn này thôi. Không ngần ngại anh bóp công tắc phát:

- 01 gọi 23! Tiếp tục phát triển về nam điểm cao 12, đánh vào sườn và phía sau quân địch. Nhận đủ, trả lời!

Tiếng trưởng xe 231 đồng dục:

- 23 nhận đủ!

Thấy trận địa phòng ngự trên điểm cao 12 vẫn im lặng như tờ bọn địch đâm ra thận trọng hơn. Chúng tiến một cách chậm chạp và tiếp tục bắn như đổ đạn về phía điểm cao. Vẫn không thấy động tĩnh gì. Chắc cho rằng quân ta đã rút chạy nên hai chiếc xe tăng tăng tốc xung phong. Máy chiếc M113 và bọn bộ binh phía sau cũng lóc nhóc hò nhau xông tới.

Thấy hai chiếc xe tăng địch chỉ còn độ 300 mét Hòa hô nhỏ nhưng gần từng tiếng:

- B41, bắn!

Ba quả B41 gần như bay đi cùng một lúc. Chiếc M48 khựng lại và bốc cháy ngay lập tức. Cửa xe bật mở, tên trưởng xe và pháo hai vọt ra chạy mất tiêu. Chiếc M41 hoảng sợ định quay lui. Nhưng không kịp nữa rồi. Hai quả B41 tiếp theo đã biến nó thành một bó đuốc. Máy chiếc M113 vội tẩn ra lợi dụng những gò đất hay chỗ hõm để ẩn nấp. Còn lũ bộ binh thì nằm ẹp ngay xuống đất. Chúng bắn như đổ đạn vào chỗ anh em Hòa. Nhưng hỏa lực của bọn này thì không đáng ngại cho lắm, chỉ sợ mấy khẩu M72 của chúng mà thôi. Hòa thầm nghĩ: “Đã đến lúc xuất kích phản xung phong rồi đây”. Anh bóp công tắc phát:

- 01 gọi 11! Nhanh chóng xuất kích tiêu diệt địch phía trước. Nhận đủ, trả lời!- Nhưng rồi chẳng đợi trả lời, anh chuyển về nội bộ dẫn giọng- Lái xe, tiến!

Thu đã nổ máy từ lúc nghe Hòa lệnh cho đại đội xuất kích nên khi vừa có lệnh tiến cậu đã cho xe vọt lên ngay. Ba xe bên cạnh cũng rời công sự lao thẳng về phía trước. Mấy khẩu trọng liên cùng kéo những điểm xạ dài về phía bọn M113. Cảnh bộ binh cũng đội cửa nắp lên bắn từng loạt ngắn AK về phía bộ binh địch.

Bỗng đội hình quân địch phía trước có gì đó biến động. Mấy chiếc M113 đang bắn về phía Hòa nay bỗng chạy dạt hết ra phía mép nước rồi tăng tốc chạy về phía nam. Đám bộ binh phía sau thì cũng rùng rùng bỏ chạy. Hòa đoán chắc hai xe cao xạ đã thúc vào sườn chúng. Đúng như vậy, anh đã nhìn thấy những viên đạn 23 ly vạch những đường lửa sáng rực vào đội hình địch đang rối loạn. Như vậy là hai mũi tiến công của chúng đã bị bẻ gãy. Sợ tiếp tục truy kích sẽ rơi vào “bẫy” của bọn chúng nên Hòa quyết định đưa đại đội mình về điểm cao 12.

Đúng lúc đó trong tai nghe của Hòa vang lên tiếng tham mưu trưởng Ngô gấp gáp:

- 66 gọi 01! Bọn địch đã chiếm được một phần cảng Mỹ và phía đông thôn Phó Hội, một phần thôn Hà Tây. Yêu cầu 01 tổ chức phản kích ngay! Nhận đủ, trả lời!

Thì ra nhân lúc các anh đang mãi đối phó với hai mũi bên này, mũi tiến công sát mép nước đã đánh bật được lực lượng bộ binh phòng ngự tại khu vực cảng Mỹ và Phó Hội, Hà Tây ra. Mà sở chỉ huy trung đoàn bộ binh và tiền phương của trung đoàn anh đang ở đó chắc cũng đã bị uy hiếp trực tiếp rồi. Hòa liếc nhìn đồng hồ, đã hơn 6 giờ. Chỉ còn chưa đầy một tiếng nữa hiệp định sẽ có hiệu lực. Đến lúc đó mà bọn chúng vẫn trụ lại được ở đây thì coi như mình đã mất Cửa Việt còn gì. Anh bực mình nghĩ thầm: “không biết mấy tay bộ binh ở đó làm ăn thế nào mà lại để mất mục tiêu nhanh thế?”. Lại thấy tiếng tham mưu trưởng Ngô:

- 66 gọi 01! Nhanh chóng tổ chức phản kích chiếm lại bằng được cảng Mỹ. Nhận đủ, trả lời!

Chợt nhớ mình chưa trả lời sở chỉ huy Hòa vội bóp phát:

- 01 nhận đủ!

Cũng may địa hình khu vực này Hòa đã nghiên cứu rất kỹ nên anh hình dung ra ngay và quyết định phương án tác chiến rất nhanh. Anh cho gọi các trưởng xe xuống sau xe mình hội ý. Liếc thấy đủ mặt mọi người anh vào đề ngay:

- Báo cáo các đồng chí! Hiện nay địch đã chiếm được một phần cảng Mỹ và phía đông các thôn Phó Hội, Hà Tây. Cấp trên lệnh cho ta tổ chức phản kích chiếm lại. Ý định của tôi như sau- Anh đứng hẳn lên chỉ tay về phía mấy địa danh vừa được nhắc đến đã hiện lên rõ ràng trong ánh bình minh mới rạng- Chúng ta sẽ

chia làm hai mũi, mỗi mũi gồm 1 xe K63 và 2 xe cao xạ, mỗi xe chở thêm một số bộ binh. Tôi sẽ chỉ huy mũi thứ nhất, trưởng xe 231 chỉ huy mũi thứ hai. Mũi thứ nhất sẽ đánh vào thôn Hà Tây, mũi thứ hai đánh vào thôn Phó Hội. Sau khi đẩy lùi địch ở hai thôn này ta sẽ hợp lại đánh vào cổng phụ cảng Mỹ. Cùng tham gia tác chiến với chúng ta sẽ có các đơn vị bộ binh đang phòng ngự tại các địa điểm trên. Chúng ta phải quyết tâm đánh bật địch ra trước 7 giờ sáng là giờ hiệp định có hiệu lực. Riêng hai bộ B72 sẽ vẫn bố trí tại điểm cao 12 này. Nhiệm vụ của các đồng chí là yểm hộ phía sau cho chúng tôi, tiêu diệt những mục tiêu nguy hại nhất cho xe thiết giáp của ta, đặc biệt là máy thành M48. Phải hết sức tiết kiệm đạn, đã bắn là phải trúng. Các đồng chí rõ nhiệm vụ chưa?

Mấy cái đầu cùng gật:

- Rõ!

Hòa khoát tay:

- Thế thì được rồi! Về xe, chuẩn bị xuất kích!

Trong lúc đó ở sở chỉ huy trung đoàn M01 mọi việc cứ rối như canh hẹ. Hết các tiểu đoàn báo cáo về bị địch chọc thủng trận địa phòng ngự lại phải hứng hàng tràng "gáo lửa" từ sở chỉ huy cánh đông dội xuống. Đang cuống cuống xử lý các tình huống thì lại thấy mấy cái M41, M113 và chừng một trung đội bộ binh địch thấp thoáng ngay bìa làng, chỉ cách hầm chỉ huy khoảng hơn trăm mét. Trung đoàn trưởng tay vẫn cầm tổ hợp nghe báo cáo, miệng thét:

- Trung đội vệ binh đâu? Triển khai lực lượng bảo vệ sở chỉ huy ngay! Các bộ phận khác ai không bận cầm súng ra cùng chiến đấu! Anh Ngô đâu? Sao mãi chưa thấy chỗ cậu Hòa đến là thế nào?

Tham mưu trưởng Ngô vẫn bình tĩnh:

- Anh yên tâm! Anh em nó vừa đánh lui bọn địch tiến công trực diện vào 12. Bây giờ mới tổ chức phản kích, chắc sắp có mặt rồi đấy!

Đúng như vậy. Tham mưu trưởng Ngô vừa dứt lời thì ba chiếc xe thiết giáp đã lao như một cơn lốc vào đội hình địch. Hai khẩu 23 ly hai nòng tỏ ra hết sức lợi hại. Chỉ sau vài điểm xạ của nó một chiếc M113 đã bốc cháy. Mấy chiếc còn lại dắt theo đám bộ binh chạy dạt về phía đông. Trận phản kích đánh địch ra khỏi thôn Hà Tây diễn ra chỉ vẹn vẹn 5 phút. Trung đoàn trưởng M01 vẫy Hòa xuống xe, anh chỉ tay vào đồng hồ:

- Hơn 6 giờ rồi đấy! Các cậu cố gắng đẩy bật bọn chúng ra khỏi cảng Mỹ trước 7 giờ nhé. Tư lệnh cánh đông vừa dọa bỏ tù tôi nếu để mất Cửa Việt đấy. Cố lên nhé!

Tham mưu trưởng Ngô cũng góp lời:

- Hòa này, bọn nó có khá nhiều tăng, thiết giáp đấy. Hòa lực của chúng rất mạnh nên anh em bộ binh chịu không nổi phải rút lui. Vì vậy bọn chúng đã chiếm được một phần cảng Mỹ rồi. Bây giờ chỉ có ta phản kích mới đẩy được chúng ra mà thôi. Thế cậu định tổ chức đội hình chiến đấu thế nào?

Hòa nhíu mày:

- Bọn nó chiếm được chỗ nào?

Trung đoàn trưởng M01 đáp nhanh:

- Nó mới chiếm được một góc ở sát bờ biển ấy!

Hòa quay về phía trung đoàn trưởng:

- Bộ binh mình vẫn còn ở đấy chứ?

Trung đoàn trưởng M01 gật đầu:

- Còn chứ! Anh em đang cố giữ phần còn lại, nhưng nếu không nhanh thì có khi mất nốt đấy. Hòa lực của

bọn nó mạnh lắm.

Hòa cũng gật đầu:

- Vậy thì đề nghị thủ trưởng lệnh cho anh em cố gắng giữ vững trận địa. Chúng tôi sẽ tiến công vào sườn và phía sau bọn chúng. Trong đánh ra, ngoài đánh vào chắc chắn chúng sẽ bị vỡ đội hình- Anh nghiêng tai nghe ngóng- Hình như mũi bên Phó Hội của tôi cũng đã nổ súng rồi. Thôi, tôi đi đây ạ!

Tham mưu trưởng Ngô bắt chặt tay Hòa:

- Chúc thắng lợi!

Hòa vừa đi được vài bước thì trung đoàn trưởng M01 gọi giật lại:

- Hòa!- Nhìn về mặt ngơ ngác của Hòa, anh cười- Này, xe các cậu có cờ giải phóng không đấy?

Hòa cười rõ tươi:

- Dạ! Có ạ! Mỗi xe chúng tôi đều có một lá cờ.

Trung đoàn trưởng M01 vui ra mặt:

- Vậy thì bảo anh em cắm cờ lên nhé! Sắp đến giờ hiệp định có hiệu lực rồi. Đẩy được nó ra đến đâu là ta cắm ở đó luôn. Nhớ nhé!

Hòa gật gù ra chiều hiểu vấn đề:

- Vâng ạ!

Hòa đi rồi trung đoàn trưởng M01 quay sang tham mưu trưởng Ngô:

- Anh Ngô ạ! Tôi không ngờ bọn chúng lại tập trung lực lượng tăng thiết giáp ở đây lớn đến như vậy, có lẽ phải đến hàng trăm chiếc ấy chứ. Trong khi đó tăng thiết giáp của ta thì lực lượng mỏng quá. Chỗ cậu Hòa chỉ còn có năm hay sáu xe thôi, phải không anh?- Thấy Ngô gật đầu xác nhận anh hạ giọng- Vì vậy đề nghị các anh đưa tiếp thêm vào đây một ít nữa chứ không thì gay đấy.

Ngô nhăn nhó:

- Chẳng giấu gì anh! Từ đầu chiến dịch đến giờ chúng tôi tổn thất cũng khá nhiều mà có được bổ sung cái nào đâu. Hiện nay “thằng” 244 thì đang củng cố tận ngoài nông trường Quyết Thắng nên có gọi vào thì cũng không chắc đã kịp- Anh ngẩng lên nhìn thẳng vào mặt trung đoàn trưởng M01 rồi quả quyết- Thôi được, để tôi gọi trực tiếp cho phòng tham mưu của mặt trận. Nếu thật cần thiết có thể điều một số đơn vị của H03 xuống. “Nó” đang ở miếu Bái Sơn đây thôi mà.

Trung đoàn trưởng M01 mừng rỡ:

- Thế thì anh gọi đi! Anh cứ trình bày đúng sự thật. Tôi tin rằng mặt trận sẽ giải quyết ngay thôi vì cái Cửa Việt này có ý nghĩa đặc biệt lắm.

Tin Cửa Việt bị địch chiếm ngay sát giờ hiệp định Pa- ri có hiệu lực đã gây nên một cơn địa chấn ở sở chỉ huy mặt trận. Sau một hồi quát tháo vào máy điện thoại tư lệnh mặt trận ngồi lặng đi trước tấm bản đồ tác chiến khu vực. Có lẽ ông đã quá chú quan khi đánh giá tình hình. Có lẽ ông đã quá ngây thơ khi tin vào thiện chí của kẻ địch. Ông đâu có ngờ chúng đã tập trung đến 2 lữ đoàn thủy quân lục chiến, 4 tiểu đoàn pháo binh và 3 thiết đoàn xe tăng thiết giáp để chơi canh bạc này. Đau hơn nữa là chính Tổng tư lệnh đã trực tiếp nhắc nhở ông cách đây mấy ngày bằng điện thoại: “Cửa Việt là địa bàn quan trọng, thế nào địch cũng tìm cách lấn chiếm. Vì vậy phải cố gắng đưa được những đứa con khỏe mạnh của Vũ Huy Đào sang đó”. Thế đấy, ở tận ngoài Thủ đô mà Tổng Tư lệnh đã nhận định tình hình chính xác đến vậy. Chắc ý của ông là phải đưa T54 sang đó mới đủ sức đối chọi với bọn chúng. Thế mà mình thì lại chủ quan, có đưa “những đứa con của Vũ Huy Đào” sang nhưng đó chưa phải là những đứa con khỏe mạnh nhất. Ngồi thừ ra một lát ông đấm mạnh tay xuống bàn và cho gọi đại diện xe tăng lên:

- Đồng chí cho biết, hiện nay H03 đang đứng chân ở đâu?

Thiếu tá Tình mới được cử làm đại diện xe tăng tại Bộ tư lệnh mặt trận từ sau khi phó tư lệnh Đào ra bắc. Tuy nhiên anh nắm rất chắc tình hình. Tình trả lời ngay lập tức:

- Báo cáo thủ trưởng! H03 hiện đứng chân củng cố lực lượng ở khu vực miếu Bái Sơn ạ!

Vẫn nhìn chăm chăm vào tấm bản đồ tư lệnh mặt trận lại buông một câu:

- Nếu tôi cần thì bao nhiêu lâu nữa một đại đội T54 sẽ có mặt tại Cửa Việt?

Quá bất ngờ nên phải một lát sau Tình mới lắp bắp:

- Báo cáo thủ trưởng, từ miếu Bái Sơn đến Cửa Việt phải hơn 30 ki-lô-mét. Đường sá thì cũng không được tốt cho lắm nên phải mất bốn đến năm tiếng mới đến được ạ!

Tư lệnh mặt trận nhìn anh bằng con mắt đầy vẻ nhạo báng:

- Thế thì các anh bò ra đường à? Tôi lệnh cho các anh trong vòng hai tiếng nữa một đại đội T54 phải có mặt tại Cửa Việt. Các anh có phàn nàn hành phải không?- Chẳng đợi Tình trả lời ông nói luôn- Các anh cũng đưa luôn một bộ phàn nàn hành đến đây để sẵn sàng đưa xe tăng sang bờ nam. Rõ chưa?

Tình đứng sững như trời trồng mất đến mấy giây mới bật được ra:

- Rõ!

Nói rồi anh quay ra và lao như mũi tên về phía hầm thông tin.

Việc đẩy lùi bọn địch ra khỏi thôn Phó Hội cũng không khó khăn lắm đối với mũi thứ hai. Vì vậy khi mũi của Hòa đến nơi thì mọi việc đã giải quyết xong, anh vẫy mấy trưởng xe cùng ra đầu thôn Phó Hội quan sát.

Trời đã sáng hẳn. Mặt trời đã lên cao nhưng vẫn đang khuất sau những đám mây dày. Đứng ở đầu thôn Phó Hội có thể nhìn thấy đại bộ phận quân địch vẫn đang triển khai trên bãi cát phía ngoài cảng. Từ phía đó tiếng súng vọng về từng chập lúc khoan, lúc nhặt chứng tỏ hai bên vẫn đang giành giật nhau từng tấc chứ không hề có chuyện buông xuôi. Hòa cao giọng:

- Bây giờ mũi của tôi sẽ vào cổng phía tây của cảng hỗ trợ cho bộ binh đánh từ trong ra. Còn mũi thứ hai các đồng chí sẽ chạy thẳng từ đây ra đánh vào sườn quân địch. Ta phải đẩy bằng được chúng ra khỏi cảng và hất chúng xuống biển hoặc chạy về phía nam. Trong quá trình chiến đấu phải hết sức lưu ý tiêu diệt xe tăng và vũ khí chống tăng của địch. Nhiệm vụ thế rõ chưa?

Các trưởng xe đều gật đầu:

- Rõ!

Hòa khoát tay đầy phấn khích:

- Thế thì về xe, chuẩn bị xuất kích!- Mấy trưởng xe đi được vài bước thì Hòa giật giọng- Nhớ cầm cờ giải phóng lên xe nhé!

Trở về xe mình Hòa lại nhìn đồng hồ. Đã 6 giờ 30. Như vậy là chỉ còn 30 phút nữa hiệp định Pa-ri sẽ có hiệu lực. Ở đâu đó họ đang nâng cốc chúc mừng cho hoà bình đã được văn hồi ở Việt Nam. Ở đâu đó họ đang định dựng lên những ngôi nhà "hòa hợp dân tộc". Ở đâu đó người ta đã nghĩ đến việc "giải trừ quân bị"... Còn các anh ở đây lại tiếp tục lao vào cuộc chiến. Hòa chua chát nghĩ: "không biết mình có còn sống đến giờ hiệp định hòa bình có hiệu lực hay không?". Anh lấy lá cờ giải phóng vẫn để sau cái đài ra đưa cho Dịp:

- Cắm lên ăng-ten ấy, buộc cho chắc vào kẻo rơi- Trong lúc Dịp đang loay hoay treo lá cờ thì anh cúi xuống nói với cả xe- Lúc nào có lệnh Thu sẽ chạy tốc độ cao vào cổng tây của cảng. Khi xe đã vào đến trong cảng tiểu đội bộ binh sẽ xuống xe, lợi dụng các công trình xây dựng trong ấy để đến gần địch. Chú ý

bắt liên lạc với lực lượng bộ binh đang còn ở trong ấy. Nhiệm vụ như vậy đã rõ chưa?

Cả xe đồng thanh:

- Rồi!

Nhìn quanh một lượt thấy các xe đều đã cắm cờ giải phóng lên ăng- ten anh bóp công tắc phát:

- 01 gọi 11! Xuất kích! Nhận đủ, trả lời!- Lao xao trong tai nghe tiếng trả lời theo thứ tự ưu tiên. Hòa nhấn nút nội bộ- Thu, cho xe tiến!

Khi mũi của Hòa vào đến cổng tây của cảng thì cuộc chiến ở đây vẫn diễn ra rất kịch liệt. Bọn địch đã chiếm được khu kho và nhà văn phòng ở góc phía đông của cảng. Anh em bộ binh thì vẫn lợi dụng các dãy nhà, các công trình xây dựng ở khu trung tâm để chống đỡ. Tuy nhiên, do hỏa lực của tăng thiết giáp ở phía ngoài vẫn bắn mạnh vào chỗ họ ẩn nấp nên có nguy cơ không giữ được lâu dài. Vì vậy, khi nhìn thấy mấy chiếc xe thiết giáp cắm cờ giải phóng xuất hiện ở cổng phía tây họ mừng lắm, có cậu nhảy cẫng lên ở sau khối chắn.

Không để cánh bộ binh phải thất vọng, ngay khi vào cảng Hòa đã lệnh cho cả ba xe dàn thành một hàng ngang vừa tiến vừa bắn mạnh vào dãy kho mà bọn địch đã chiếm được. Cho đến lúc này anh mới chứng kiến tận mắt uy lực của hai khẩu 23 ly hai nòng. Những làn đạn từ đó bắn ra căng như sợi chỉ và tốc độ bắn cũng cực kỳ cao. Khoảng cách bắn thì gần. Đạn của nó lại lấp hỗn hợp cả đạn nổ và đạn xuyên nên tác dụng xuyên phá và sát hại mục tiêu càng lớn. Những viên đạn xuyên thì xuyên thủng thút vào bất cứ vật gì nó gặp. Còn những viên đạn nổ thì nổ thêm lần hai như hoa cà, hoa cải ở mục tiêu. Bọn địch đang chiếm giữ mấy dãy nhà kho đằng trước hoảng sợ lùi dần ra phía cổng. Các chiến sĩ bộ binh của ta bám sát phía sau mấy chiếc xe thiết giáp chiếm lại trận địa cũ.

Đúng lúc đó mũi thứ hai cũng bắt đầu nổ súng. Bị bất ngờ, lại bị đánh từ hai phía đội hình quân địch rối loạn. Đám bộ binh gần như không còn tinh thần chiến đấu, chúng hò nhau chạy thực mạng về phía nam. Mấy chiếc xe tăng và xe thiết giáp thấy vậy có vẻ cũng nao núng. Sau một hồi bắn xối xả về phía đại đội của Hòa chúng cũng quay đầu chạy. Tuy nhiên chúng vẫn quay pháo lại phía sau và tiếp tục bắn chặn quân ta.

Hòa liếc nhìn đồng hồ. Đã 7 giờ kém 15. Suy nghĩ trong giây lát anh bóp công tắc phát:

- 01 gọi 66! Đã đánh bật được địch ra khỏi cảng Mỹ. Xin chỉ thị!

Không phải là tiếng tham mưu trưởng Ngô hay tiểu đoàn trưởng của anh mà là tiếng trung đoàn trưởng M01:

- Tốt lắm! Vẫn chưa đến giờ hiệu lực, các cậu tiếp tục truy kích địch đi. Được thêm bao nhiêu tốt bấy nhiêu! Nghe rõ chưa?

Chẳng còn cách nào khác Hòa đành bóp công tắc phát:

- 01 nhận đủ! 01 gọi 11! Tiếp tục truy kích địch. Nhận đủ, trả lời!- Chờ mấy trưởng xe trả lời anh giục- Thu, cho xe tiến!

Sáu chiếc xe thiết giáp, chiếc nào chiếc ấy chặt cứng bộ binh dàn thành hàng ngang trên bãi biển tiến về phía nam. Phía sau lúp xúp bóng những chiến sĩ bộ binh từ trong cảng Mỹ chạy theo, nhiều anh cầm trên tay lá cờ giải phóng cứ nhảy cẫng lên mà phất. Trên cần ăng- ten của xe thiết giáp, sáu lá cờ giải phóng cũng phấp phới bay trong gió biển. Tám cái nòng cao xạ 23 ly và hai khẩu 12 ly 7 vẫn tiếp tục khạc những loạt đạn thẳng cẳng về phía bọn địch đang như một đàn kiến đen chạy nước nóng. Khoảng cách giữa hai bên ngày một gần lại.

Hòa lại liếc nhìn đồng hồ. Chiếc kim ngắn đã ở sát con số 7, còn chiếc kim dài đã gần đến số 12. Chỉ còn vài phút nữa là hòa bình sẽ được thiết lập. Nhưng có vẻ điều đó chưa đến với bãi biển này.

Đúng như vậy! Một vệt sáng đỏ rực vừa bay vút qua đầu Hòa. Anh biết đó là một quả đạn chống tăng. Ở phía trước hình như bọn bộ binh địch đã dừng lại, tản ra chứ không chạy tán loạn như trước nữa. Hòa

thoáng nghĩ: “có lẽ chúng được tăng viện”. Không sai! Có đến ba, bốn chiếc M48 ngẫu nhiên đang hùng hổ chạy lại phía các anh. Biết rằng đạn 23 ly không ăn nhằm gì với nó, mà khoảng cách này thì B40, B41 cũng bó tay nên Hòa lập tức bóp công tắc phát:

- 11 chú ý! Lợi dụng địa hình địa vật đánh xe tăng địch! Cho bộ binh xuống xe chiếm địa hình có lợi tổ chức phòng ngự!

Nhưng không kịp nữa rồi. Trên bãi cát trống trải này thật khó tìm ra nơi ẩn nấp nên ngay sau khẩu lệnh của Hòa hai chiếc xe cao xạ đã bùng cháy như hai bó đuốc. Trong khi đó bốn xe còn lại vẫn đang loay hoay vừa cơ động tìm chỗ ẩn nấp vừa tiếp tục xả đạn về phía địch. Nhưng Hòa biết rằng những loạt đạn này chỉ có tác dụng hạn chế bớt sự hung hăng của mấy chiếc M48 mà thôi. Bây giờ chỉ còn trông vào mấy bệ B72 thôi. Mà sao vẫn chưa thấy “nó” lên tiếng gì cả. Anh gào lên một cách vô vọng trong ống nói:

- B72 đâu? Bắn đi!

Thêm một xe nữa bị bắn cháy. Chắc cũng đã đoán được bên ta chỉ có mấy chiếc xe thiết giáp nên ba chiếc M48 hung hăng lắm. Chúng cứ lì lợm tiến lên và tạm dừng bắn từng phát chắc nịch. Hòa như muốn phát điên lên, anh cấp khẩu AK nhảy ra khỏi xe rồi lom khom chạy tới chỗ mấy chiến sĩ bộ binh đang loay hoay đào công sự và hô lớn:

- Này, mấy cậu B41 đâu? Theo tôi!- Nhưng thật không may cho Hòa, mấy khẩu B41 nhưng chỉ còn đúng một quả đạn, anh chán nản- Thôi, tiếp tục chuẩn bị công sự đi! Mấy thằng B72 chết tiệt, chỉ được cái ăn hại thôi!

Không biết có phải câu chửi của Hòa đã đánh thức các chiến sĩ B72 không nhưng đúng lúc ấy hai quả tên lửa đỏ rực bay vút qua đầu anh. Hòa nhồm dậy nhìn theo, một tích tắc sau hai chiếc M48 đã bùng cháy. Tuy nhiên chúng cũng đã kịp đốt của các anh thêm một chiếc nữa. Thấy hai chiếc kia bị cháy, chiếc M48 thứ ba có vẻ hơi lúng túng một chút. Nó lưỡng lự dừng tại chỗ bắn liên mấy phát. Chiếc thiết giáp thứ năm của ta bị cháy. Nhưng ngay sau đó chiếc M48 thứ ba cũng trở thành một bó đuốc khổng lồ khi quả tên lửa B72 bắn trúng.

Mất ba chiếc M48 bọn địch như rắn mất đầu không dám phản xung phong nữa. Chúng nằm rạp xuống sau các ụ cát bắn bừa về phía ta. Tuy nhiên, bên ta cũng không còn khả năng tiếp tục tiến công nữa. Các chiến sĩ của ta cũng dừng tại chỗ lợi dụng địa hình, địa vật để bắn trả. Thốt nhiên, một giọng miền Nam từ một cái loa đặt ở đâu không biết vang lên át cả tiếng súng bộ binh : « Đã đến giờ hiệp định có hiệu lực. Tất cả ngừng bắn ! ». Thật lạ kỳ ! Tiếng súng trên bãi biển bỗng lặng hẳn đi. Cứ như một chiếc máy ghi âm đang phát một bản nhạc chiến tranh đột ngột bị ai đó ấn công tắc tắt. Thế rồi, trên bãi biển đang nghi ngút khói lửa lố nhố mọc lên những lá cờ. Lúc đầu còn lưa thưa, sau thì dày đặc và dăng thành hai dãy cách nhau chừng vài chục mét. Một bên là những lá cờ vàng có ba sọc đỏ. Một bên là những lá cờ nửa đỏ, nửa xanh, ở giữa có ngôi sao vàng. Những người lính cả hai bên chừng như đã quá mệt mỏi sau một keo vật kéo dài, đến giờ giải lao quăng cả súng ống nhảy cẫng lên reo mừng. Hòa ngẩn ngơ nghĩ : « Chẳng lẽ hòa bình đã đến? ». Mà có lẽ thế thật! Không còn súng nổ. Không còn đạn bay. Chỉ còn bãi cát trắng tinh khôi đang sáng lóa lên dưới ánh mặt trời buổi sớm.

Hòa nhóm dậy bảo Dịp đi nhắc các chiến sĩ của mình củng cố trận địa và cứu chữa thương binh. Còn anh mệt mỏi dựa lưng vào bờ một hõm cát nhìn về phía sau. Nơi đó, rải rác trên bãi biển nằm chiếc xe của đại đội anh vẫn nghi ngút khói. Nhưng bên trên làn khói đen kịt vẫn thấy thấp thoáng năm lá cờ giải phóng ngạo nghễ tung bay trong gió biển.

HẾT TẬP BA

TẬP BỐN - TRẬN CUỒNG PHONG

Con tàu liên vận quốc tế lao băng băng trong màn đêm đặc quánh với tốc độ gần 100 ki- lô- mét một giờ, nó chỉ hơi chạy chậm lại khi qua những quãng đường cong hoặc khi vượt qua một cái ga xép nào đó. Tiếng bánh sắt lăn qua những chỗ nối ray tạo thành những âm thanh đều đều, gấp gáp. Thình thoảng chiếc đầu tàu lại hú lên một hồi còi dài như một mũi khoan xọc về phía trước. Bầu trời đêm phương bắc đen kịt, thình thoảng mới thấy có vài ánh đèn đường vàng vọt nhưng chúng lại nhanh chóng trôi qua bên ngoài kính cửa sổ. Đã mười một ngày đêm đoàn cán bộ Bộ tư lệnh Thiết giáp đi học tại Học viện xe tăng Liên Xô về bó chân trên ba cúp- pê tại toa số Hai của đoàn tàu này.

Hơn một năm trước, sau Hội nghị tổng kết các trận đánh của tăng thiết giáp năm 1972, Binh chủng Thiết giáp đã đề nghị lên Bộ Tổng Tư lệnh tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ cơ quan Bộ Tư lệnh được tiếp cận với các loại hình chiến dịch với quy mô lớn hơn nhằm chuẩn bị cho thời cơ mới. Thật không ngờ đề nghị đó đã được chấp thuận một cách nhanh chóng. Đoàn cán bộ cơ quan Bộ tư lệnh Thiết giáp do thượng tá Vũ Huy Đào, phó tư lệnh binh chủng đã được cử sang học tập tại Học viện xe tăng mang tên Nguyễn soái Ma-li-nốp-xki.

Hoàn toàn không phải ngẫu nhiên mà Bộ đưa ra quyết định ấy. Tận dụng thời cơ con đường chiến lược đã nổi thông vào đến tận B2, trong mấy tháng cuối năm 1972 và đầu năm 1973 hàng trăm xe tăng, thiết giáp đã được đưa vào chiến trường. Ở B2 lực lượng tăng thiết giáp đã có gần hai trung đoàn. Tại đó, đoàn M26 được thành lập và có vị trí gần như một Bộ Tư lệnh Thiết giáp của Miền. Trên chiến trường B3 hai tiểu đoàn nữa được đưa vào kết hợp với tiểu đoàn 297 để thành lập trung đoàn H73. Tại B1 trung đoàn N74 cũng đã được thành lập và đã có những chiến thắng đầu tiên khá vang dội. Trung đoàn H03 đã được nâng lên thành lữ đoàn và được chuyển thuộc cho binh đoàn Sông Hương đang trụ vững trên địa bàn trọng điểm Trị Thiên. Đảm nhiệm khu vực nam quân khu Bốn và chiến trường Lào, Bộ đã quyết định thành lập trung đoàn H06. Ngoài ra Bộ cũng đã quyết định thành lập thêm lữ đoàn H15 để cùng H01 làm lực lượng dự bị chiến lược. Sau thời gian củng cố tại Hà Tĩnh, trung đoàn H02 đã được nâng lên thành lữ đoàn và kéo ra Thanh Hóa để tham gia vào đội hình Binh đoàn Quyết Chiến- binh đoàn chủ lực cơ động đầu tiên của quân đội ta. Vì vậy, việc sử dụng tăng thiết giáp sao cho hiệu quả đòi hỏi cơ quan Bộ Tư lệnh và các đại diện binh chủng ở mặt trận phải đạt đến một tầm cao mới.

Trước tình hình phát triển lực lượng như vậy, tại Hội nghị tất cả các đại biểu đã thống nhất cao quan điểm: “tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ là biện pháp quyết định đến khả năng hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị nói riêng cũng như của toàn binh chủng nói chung”. Hội nghị cũng đã thống nhất về những biện pháp để thực hiện quan điểm đó. Cụ thể là: “tranh thủ thời gian, cấp tốc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ các cấp”. Có một điểm thuận lợi là Trường sĩ quan Thiết giáp đã chính thức được thành lập với đầy đủ các phòng nghiệp vụ và các khoa chuyên ngành như Chiến thuật, Pháo súng, Xe máy, Thông tin... nên việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ cấp phân đội khá thuận lợi. Tuy nhiên, đối với cán bộ cấp trung, lữ đoàn và cán bộ cơ quan thì khả năng của nhà trường chưa đáp ứng được. Vì vậy Hội nghị thống nhất đề nghị với Bộ tạo điều kiện giúp đỡ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đối tượng này.

Như người ta thường nói: “các tư tưởng lớn thường gặp nhau”, dường như trên Bộ cũng đã có ý định như vậy. Có lẽ những bộ óc ở Đại bản doanh đã nhận thấy sở trường, sở đoản đội ngũ cán bộ của mình. Họ đã đi lên từ tầm vông, giáo mác. Sở trường của họ là đánh du kích, đánh quy mô nhỏ. Thế mà trong trận quyết đấu cuối cùng phải đánh tan cả một đội quân hàng triệu người cùng với hàng loạt các loại vũ khí trang bị hiện đại mà quan thầy của chúng tới tấp bổ sung thì không thể gỡ các món võ cũ đó ra được. Đó phải là những chiến dịch quy mô binh đoàn, liên binh đoàn tiêu diệt từng quân đoàn, từng vùng chiến thuật của địch. Nhưng chết nỗi, đó lại chính là sở đoản của cán bộ ta. Vậy thì không còn con đường nào khác là phải đi học. Vì vậy, Bộ đã chỉ thị cho Học viện cấp cao liên tục tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ cấp trung, sư đoàn, đặc biệt chú trọng ưu tiên cho các đơn vị ở phía trước. Đồng thời tổ chức đưa một số cán bộ chỉ huy cấp chiến dịch binh chủng hợp thành và cán bộ cơ quan Bộ tư lệnh các quân binh chủng đi tập huấn nước ngoài. Có lẽ đó là lý do chính mà đề nghị của Bộ tư lệnh Thiết giáp được đáp ứng nhanh đến như vậy.

Gần một năm đánh vật với một chương trình học tập khá nặng đã trôi qua nhanh chóng. Mười một ngày trước họ tạm biệt Mát-xcơ-va lên tàu về nước. Và đêm nay, theo đúng lịch trình họ sẽ có mặt tại biên giới nước nhà.

Trong cúp- pê thứ Nhất chỉ có hai người: phó tư lệnh Vũ Huy Đào và tham mưu trưởng binh chủng Lê Xuân Kiệm. Phó tư lệnh Đào thì cuộn cả tấm chăn làm gối kê cao đầu, mắt đăm đăm nhìn ra cửa sổ mặc dù chả thấy gì ngoài một màu đen. Giường bên kia tham mưu trưởng Kiệm vẫn ngáy đều đều, bất chấp những xóc lắc và tiếng động. Mặc dù đã quá nửa đêm nhưng ông Đào chưa hề thấy buồn ngủ, và có lẽ cả đêm nay ông sẽ không ngủ được. Đêm nay ông và các đồng đội của mình sẽ được trở về Tổ Quốc, trở về cái dải đất hình chữ S thân thương mà họ đã phải tạm xa gần một năm qua. Đúng là khi đang sống trên đất nước mình thì cảm thấy mọi cái bình thường. Chỉ đến khi sống ở nước ngoài mới cảm nhận được nỗi niềm của những người bất đắc dĩ phải sống xa Tổ Quốc. Thật đúng là: “Chiều chiều ra đứng bờ sau; Trông về cố quốc lòng đau chín chiều”. Nhất là khi mảnh đất quê hương ấy còn đang ngùn ngụt lửa chiến tranh,

khi người thân của chính mình và hàng triệu đồng bào vẫn ngày đêm thấp thỏm trước cái sống và cái chết.

Nếu tính số lần thì đây là lần xuất ngoại thứ tư của ông Đào. Nhưng nếu tính số nước thì đây mới là nước thứ ba ông đến. Lần đầu tiên ông dẫn hơn trăm cán bộ, chiến sĩ sang Trung Quốc học về xe tăng. Hồi đó hòa bình mới lập lại trên miền Bắc chưa được bao lâu, không ít người vẫn còn hy vọng vào một cuộc hiệp thương nào đó giữa hai miền Nam Bắc. Thế mà cũng đã cách đây gần hai chục năm rồi đấy. Có lẽ cái hằng say của tuổi trẻ cộng với niềm háo hức khi được tiếp cận với các loại trang bị vũ khí hiện đại và phương pháp quản lý, rèn luyện bộ đội chặt chẽ của bạn đã làm cho ông và đồng đội chẳng mấy khi có lúc rảnh rỗi mà nhớ nhà. Hai lần sau đi Lào thì áp lực của công việc, mức độ ác liệt của chiến trường, những trận chiến đấu căng thẳng liên tục cũng làm con người ta quên đi nỗi nhớ. Còn lần này thì khác hẳn.

Lần này ông đã được đặt chân đến đất nước Liên Xô vĩ đại, đất nước của hòa bình, đất nước của niềm tin, chỗ dựa vững chắc không chỉ của đất nước Việt Nam nhỏ bé của ông mà còn của cả phe xã hội chủ nghĩa nữa. Ngày còn ở nhà qua phim ảnh, qua đài báo và các bản tin tham khảo của Thông tấn xã Việt Nam, Tổng cục Chính trị ông đã hình dung ra một Liên Xô tươi đẹp và hùng mạnh. Nhưng khi sang đến đó ông vẫn thấy bất ngờ, thậm chí còn bị “choáng ngợp”. Không chỉ bởi sự khoáng đạt của không gian, không chỉ bởi sự kỳ vĩ của các công trình, không chỉ bởi sự hiện đại của trang thiết bị, máy móc mà còn bởi tấm lòng bao dung và tình cảm chân thật của những con người xô- viết mà ông đã từng gặp, từng tiếp xúc.

Quả thật, ngay từ khi đoàn tàu vượt qua biên giới Trung- Xô ông đã thấy ngợp bởi sự hùng vĩ của đất nước có diện tích rộng nhất thế giới này. Đoàn tàu lao đi với tốc độ hàng trăm ki- lô- mét một giờ mà suốt mấy ngày trời chẳng thấy làng mạc, dân cư, chỉ thấy triền miên những cánh rừng bát ngát xen kẽ với những đầm lầy tương như vô tận. Ông chợt nhớ đến một câu nói của nhà bác học nổi tiếng Lô- mô- nô- xốp mà ông đã đọc được ở đâu đó: “Nước Nga sẽ mạnh lên từ Xi- bê- ri”. Có lẽ đúng vậy. Dưới những cánh rừng bát ngát kia, dưới những đầm lầy dầy đặc lau sậy kia là bao tài nguyên còn đang yên ngủ. Khi nó được đánh thức, khi nó được khai phá và sử dụng nó sẽ là nguồn sức mạnh vô tận của đất nước này.

Hồi các ông đi đang là mùa thu. Trong khi những cánh rừng lá kim ở Viễn Đông vẫn còn xanh rì một màu xanh bí ẩn thì những cánh rừng sồi, rừng phong ở sâu trong nội địa đã bắt đầu mùa thay lá. Cả đoàn học viên Việt Nam sững sờ ngắm không chán mắt những thảm vàng kỳ bí in bóng xuống hồ Bai- Can mênh mông. Ông như thấy đâu đó bóng dáng Lê- vi- tan đang đứng bên giá vẽ. Thật là tuyệt vời khi được tận mắt chứng kiến “Mùa thu vàng” ở quê hương của nó.

Một cái nữa làm ông Đào thấy ngợp chính là con đường mà đoàn của ông đang đi. Nhìn hai vệt đường ray thẳng tắp dài tít tắp vượt qua đầm lầy, vượt qua núi cao, vượt qua rừng rậm... ông thật sự khâm phục sức lao động vĩ đại của con người. Có quyết tâm, có lý tưởng con người ta có thể làm được những việc tưởng chừng như không thể. Ông chợt liên tưởng đến những cung đường Trường Sơn hiểm trở ở nhà. Đấy! Có ai ngờ trên dải Trường Sơn hùng vĩ như ở đây lại chẳng chịt một mạng đường chiến lược lên đến hàng chục nghìn ki- lô- mét. Có ai ngờ những chiếc xe tăng nặng hàng vài chục tấn mà nay đã có mặt ở khắp các chiến trường... Mà về cuộc chiến tranh này thì có nhiều điều những người nước ngoài không thể ngờ rằng những con người Việt Nam nhỏ bé, có vẻ rất hiền lành và nhẵn nhụi đã làm được. Ngay cả một số thầy ở Học viện xe tăng Ma- li- nốp- xki cũng thế.

Nghĩ đến đây ông Đào khẽ nhếch mép cười. Ngày đầu tiên đoàn của ông đến Học viện, vừa kịp nhận phòng, đồ đạc còn bừa bộn chưa kịp sắp xếp thì đích thân giám đốc đến thăm. Mọi người cứ cuống cả lên chẳng biết mời giám đốc ngồi vào đâu, nước nôi thế nào... thì chính giám đốc xoa tay: “Không cần phải thế! Biết các đồng chí vừa sang, đường xa chắc là vất vả tôi chỉ xuống thăm sức khỏe các đồng chí một chút thôi. Hôm khác Học viện sẽ tổ chức gặp gỡ các đồng chí sau”. Theo các học viên đã từng theo học ở đây từ trước thì đó là một sự kiện đặc biệt. Từ trước đến nay thượng tướng giám đốc Học viện chưa bao giờ trực tiếp đến vấn an một đoàn học viên nào như thế bất kể họ đến từ quốc gia nào. Mà cái học viện này nào có ít học viên quốc tế. Dễ có đến hơn ba mươi quốc gia có học viên đang học tập ở đây mà trong đó có những ông lớn ketch sù về dầu lửa. Học viên đi học mà mỗi tháng tiêu hàng xấp đô- la. Đã quá triết với nhau từ ở nhà là dù mình có cấp chức gì đến đó cũng chỉ là học viên nên ông và anh em cũng hơi ngại. Tuy nhiên đến hôm Học viện tổ chức đón tiếp chính thức thì mới vỡ lẽ: sở dĩ có sự kiện đặc biệt đó chính là vì những chiến công vang dội của bộ đội xe tăng Việt Nam trước đối thủ là quân đội Mỹ và đồng minh. Khi đã thân mật hơn đồng chí giám đốc Học viện còn bá vai ông mà tâm sự: “Các đồng chí sang đây để học tập. Trách nhiệm của chúng tôi là dạy các đồng chí. Đúng thế! Nhưng không chỉ có vậy! Chính chúng tôi cũng sẽ học hỏi được ở các đồng chí nhiều điều. Chính các đồng chí chứ không phải ai khác đã sử dụng

xe tăng xô- viết để chiến đấu với kẻ thù chung của chúng ta là đế quốc Mỹ và các đồng chí đã thắng. Vì thế chúng tôi cũng phải học các đồng chí để đảm bảo nếu chiến tranh xảy ra chúng tôi cũng sẽ thắng Mỹ". Có lẽ có sự thống nhất chỉ đạo từ trên như vậy nên trong chương trình học tập của lớp ông bố trí khá nhiều thời gian cho các buổi xê- mi- na. Các giáo viên khi lên lớp cũng không truyền đạt kiểu áp đặt một chiều mà thường nêu vấn đề để học viên phát biểu, tranh luận thoải mái rồi mới kết luận. Nhiều khi các đồng chí đó còn hỏi han rất cặn kẽ: "Trường hợp này nếu ở Việt Nam các đồng chí sẽ xử trí thế nào?". Ngay cả về các loại trang bị cũng vậy. Các giáo viên kỹ thuật của bạn cứ căn vặn: "Loại xe này sử dụng có thuận lợi không? Có ưu nhược điểm gì?" v.v... Đặc biệt câu chuyện tăng thiết giáp của ta đấu nhau với M48 của Mỹ tại Đông Hà và Cửa Việt được các giáo viên bạn quan tâm nhiều nhất.

Ông lại khẽ bật cười thành tiếng khi nhớ lại giờ lên lớp đầu tiên của thiếu tướng An- tô- nốp dạy môn "Lịch sử quân sự". Vừa vào lớp thầy đã xoa tay: "Lịch sử quân sự là môn khoa học nghiên cứu các hoạt động quân sự trong quá khứ, chủ yếu là các quy luật của chiến tranh, của đấu tranh vũ trang nhằm rút ra những bài học thiết thực cho việc tổ chức, tiến hành chiến tranh, xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang. Trong lĩnh vực này thì chính Việt Nam các bạn mới là bậc thầy. Mấy nghìn năm lịch sử của các bạn là lịch sử của các cuộc chiến tranh giành độc lập, bảo vệ nền độc lập với đủ các loại kẻ thù. Thế thì tôi có gì để dạy các bạn bây giờ? Vì vậy, từ nay các giờ học của tôi sẽ là giờ chúng ta nói chuyện phiếm". Lo lắng về kết quả học tập, sợ không vượt qua được kỳ thi cuối khóa thì thầy cười: "Các đồng chí không phải lo lắng gì! Có kỳ sát hạch nào cao hơn những thứ các đồng chí đã trải qua ở chiến trường Việt Nam đâu!". Có lẽ thầy cũng là người hài hước cho nên sau khi nhìn đăm đăm vào mặt ông Đào một lát thầy trịnh trọng chào: "Chào điện hạ Tổng tư lệnh!". Ông Đào giật thót mình lắp bắp bằng thứ tiếng Nga bất cần ngữ pháp: "Không! Tôi chỉ là phó tư lệnh binh chủng Thiết giáp thôi ạ!". Thầy vẫn cười: "Tôi là tôi chào Tổng tư lệnh Cu- tu- đốp cơ". Chợt nhớ tướng quân Cu- tu- đốp cũng có ngoại hình khá giống mình, nhất là một con mắt hồng nên ông Đào biết là thầy đùa và cũng đỡ ngại.

Con tàu giảm tốc độ rồi dừng hẳn. Có tiếng lao xao của khách lên, khách xuống. Chắc là một ga chính nào đó. Ông Đào vẫn nằm yên không nhúc nhích. Mối quan hệ ở tầm cao nhất giữa hai nhà nước đang có những vấn đề tế nhị và phức tạp từ sau cuộc hội đàm cấp cao Trung- Mỹ năm 1972. Vì vậy từ khi tàu vào lãnh thổ Trung Hoa đến giờ ông và anh em trong đoàn chủ yếu ở trong toa riêng của mình, ít khi ra ngoài. Ngay cả việc ăn uống cũng chọn thời điểm toa ăn vắng vẻ nhất, mấy anh em kéo nhau ra ăn ào một tý cho xong rồi lại về phòng chứ không ngồi lâu ở đó. Mặc dù gần như cả đoàn đều nói tốt tiếng Trung nhưng anh em hầu như không nói chuyện với các nhân viên trên tàu cũng như hành khách. Tuy nhiên, bất chấp những quan hệ phức tạp ở trên những người dân Trung Quốc bình thường vẫn rất cởi mở và thân thiện với các ông.

Tàu vừa dừng thì Lê Xuân Kiệm ngời phất dạy hỏi giọng tỉnh như sáo:

- Về đến nhà mình chưa anh?

Ông Đào lắc đầu:

- Chưa đâu! Chắc phải gần sáng mới tới- Ông nghiêng cổ tay xem đồng hồ- Bây giờ mới có hơn một giờ thôi.

Kiệm lại ngả mình xuống giường:

- Thế thì lại được giấc nữa!

Vừa dứt lời Kiệm đã lập tức cất tiếng ngáy.

Ông Đào liếc nhìn người bạn đường của mình rồi bật cười thành tiếng. Thật không hổ danh "con người của hành động". Kiệm là thế: ăn khỏe, ngủ khỏe và như anh em cơ quan bàn tán thì "cái gì cũng khỏe". Ông nhớ lại cuộc họp thường vụ hồi đầu năm ngoái để lựa chọn người về thay thế vị trí tham mưu trưởng của ông Dương. Chẳng là hồi đó trên Bộ đã đồng ý về nguyên tắc sẽ nâng cấp Đoàn 10 thành Trường sĩ quan Thiết giáp. Với kinh nghiệm chỉ đạo huấn luyện lâu năm, sức khỏe lại giảm sút nhiều sau ca mổ cắt túi mật nên Bộ Tư lệnh đã nhất trí đưa ông Dương về trường làm hiệu trưởng. Phải nói rằng đó là một quyết định chính xác và cần thiết. Đã từng học ở nước ngoài, lại có kinh nghiệm quản lý chỉ đạo công tác huấn luyện lâu năm chắc chắn ông Dương sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ người chỉ huy vận hành chiếc "máy cái"- nơi đào tạo ra đội ngũ sĩ quan có chất lượng cao cho binh chủng. Vị trí tham mưu trưởng vì vậy trở nên

khuyết. Đã công tác với nhau lâu ngày, hiểu tính tình và khả năng của nhau nên ông và ông Thu đã giới thiệu Kiệm. Tuy nhiên, chính ủy Thạch thì kiên quyết phản đối. Lý do mà chính ủy Thạch đưa ra là lối sống của Kiệm có phần “buông thả, sinh hoạt thiếu nghiêm túc”. Lại có tin đồn Kiệm “quan hệ nam nữ bất chính”, “hủ hóa” với nữ chiến sĩ cơ quan... Tư lệnh Lâm thì có vẻ như cũng ủng hộ chính ủy Thạch. Hai bên tranh luận kịch liệt, có lúc gay gắt, cuối cùng phải cho biểu quyết thì “phe” ông thắng vì có thêm phiếu của ông Dương.

Thực tình, ông cũng biết Kiệm có những mặt còn hạn chế. Nhưng ông cũng biết “nhân vô thập toàn”. Trong cuộc đời ai mà tròn trịa được cả mười phần vẹn mười. Ngay cả bản thân mình cũng vậy. Tuy nhiên ông cũng hiểu sở trường và khả năng của Kiệm. Đó là một con người xốc vác, năng động, nắm bắt tình hình và thích nghi nhanh. Nói tóm lại, đó là con người của hành động. Bằng chứng ư? Thì từ sau trận Làng Vây đến lúc đó Kiệm chinh chiến hết chiến trường này đến chiến trường khác đấy thôi. Mà ở đâu cũng thắng lợi, cũng hoàn thành nhiệm vụ. Năm 69 chính anh là đoàn trưởng đoàn 195 sang giúp bạn Lào củng cố trang bị và tổ chức cho lực lượng thiết giáp của bạn đánh thắng trận đầu. Năm 71 thì tham gia từ đầu đến cuối chiến dịch phản công Đường Chí- Nam Lào. Đến lúc cần cán bộ vào B3 để chuẩn bị chiến trường đưa xe tăng vào Kiệm lại lên đường, rồi anh ở lại tham gia tổ chức cho xe tăng đánh thắng trận đầu trên mặt trận Tây Nguyên ở Đắc Tô- Tân Cảnh. Nói chung, trong điều kiện xe tăng đã có mặt tại khắp các chiến trường miền Nam và đang chuẩn bị được sử dụng với quy mô lớn thì mẫu người như Kiệm chính là một tham mưu trưởng lý tưởng. Chính vì vậy mà ông đã đề cử Kiệm vào vị trí ấy. Nhưng đúng là kiểu người như Kiệm rất khó lọt vào mắt xanh những người như chính ủy Thạch.

Lại nói về chính ủy Thạch. Từ chiến trường Quảng Trị ra, ông Đào cứ đinh ninh chính ủy binh chủng sẽ là ông Thu. Thì “chắc như cua gạch” rồi còn gì. Học hành bài bản. Kinh nghiệm làm công tác đảng, công tác chính trị ở binh chủng kỹ thuật không dám nói là có dư nhưng cũng đầy mình. Thì đấy, đã từng là chính ủy trung đoàn xe tăng đầu tiên. Từ khi thành lập binh chủng đến nay thì đảm nhiệm chức vụ chủ nhiệm chính trị. Lại được người tiền nhiệm là ông Ngọc giới thiệu nữa. Vậy thì “bỏ cối giã cũng không trật”. Ấy thế mà lại “trật”. Ông Đào ngỡ ngàng khi về cơ quan lại gặp một vị chính ủy “lạ hoắc”. Cái dáng cao lồng không, khuôn mặt dài, xương xương đầy vẻ khắc khổ, nước da thì mai má. Giá như không có bộ quân phục cùng quân hàm, quân hiệu thì ai cũng tưởng ông nông dân nào trong xóm đi cày qua vào xin nước uống. Tìm hiểu kỹ hơn thì mới biết vị chính ủy này thật sự là một bần cố nông chính cống, trình độ văn hóa mới học xong cấp 1 và cũng được trên điều từ chỗ binh chủng cũ của ông Lâm sang. Ông Thu chỉ được bổ nhiệm phó chính ủy. Đến nước này thì ông Đào chỉ biết than trời. Đã đành chính ủy là người đứng mũi, chịu sào về công tác đảng, công tác chính trị thì thành phần xuất thân là rất quan trọng. Nhưng là chính ủy một binh chủng mà mỗi người lính đều là một nhân viên kỹ thuật thì cũng phải có học vấn và có tầm nhận thức như thế nào đó để mà lãnh đạo người ta chứ. Nhớ lại chuyện mình không được bổ nhiệm đạo trước ông Đào lại thấy buồn. Hình như số cán bộ trong binh chủng được đi đào tạo ở nước ngoài về vẫn chưa được cấp trên tin tưởng cao thì phải(?). Hay là ai đó định củng cố bè cánh đây? Mặc dù ông cố gạt bỏ cái ý nghĩ đó đi nhưng nó vẫn cứ thỉnh thoảng lại hiện về trong đầu ông đầy nhức nhối.

Giường bên tiếng ngáy của Kiệm lại rộ lên như muốn đua cùng tiếng bánh tàu hỏa. Ông Đào nhìn sang mỉm cười độ lượng. Càng ngày ông càng nhận thấy lối sinh hoạt thoải mái của Kiệm cũng có cái hay của nó. Thì đấy, hồi ở cơ quan cứ ngày nghỉ, giờ nghỉ là phòng của Kiệm ồn ào như cái chợ. Không chỉ có anh em ở tham mưu hay lên mà cán bộ ở các cơ quan khác cũng thích đến chơi với Kiệm. Thế rồi cải thiện, ca công... cứ nháo cả lên. Gọi là cải thiện nhưng thực ra cũng có cái gì đâu. Dầm quả trứng, mấy cây xà- lách, vài quả cà chua... đem nấu nướng rồi xì xụp với nhau. Thường thì thế nào cũng có chai “quốc lủi” kèm theo. Hồi Kiệm mới về cơ quan, ông cũng thấy khó chịu về kiểu sinh hoạt ấy. Có một cái gì đó xô bồ, ẩu tả, “trên không ra trên, dưới không ra dưới”. Nhưng rồi càng ngày ông lại càng nhận thấy điều đó cũng có cái hay. Nhất là những khi không có ai tri âm, tri kỷ để mà tâm sự những buồn vui đang đè nặng trong lòng. Chính những lúc đó ông lại thêm được như Kiệm.

Phía bên kia, Kiệm đã ngừng ngáy nhưng miệng lại tốp tếp nhai. Ông Đào lắc đầu cười nhẹ: “không biết lại đang mơ thấy được ăn cái gì đây?”. Chợt nhớ đến vẻ mặt tiu nghỉu của Kiệm hôm ông không đồng ý liền hoan mà buồn cười. Chả là tháng trước, thông qua đại sứ quán, ở nhà có thông báo sang là ông và Kiệm đã được thăng quân hàm. Ông được lên cấp đại tá, còn Kiệm được phong thượng tá. Vừa được tin một cái là Kiệm chạy ngay xuống cảng- tin xách một chai vốt- ka to tổ bố về phòng ông, miệng thì ngoác ra tận mang tai: “Chuyến này ta phải làm thật trọng thể anh ạ. Chả gì cũng hai sĩ quan cao cấp được lên quân hàm”. Ông biết Kiệm mừng cũng phải, cái cửa ải từ trung tá lên thượng tá từ xưa đến nay đâu phải ai cũng vượt qua được. Đó là bước chuyển từ cán bộ trung cấp lên cán bộ cao cấp cơ mà. Biết bao nhiêu bước xét duyệt, thẩm tra, lại còn phải báo cáo cả Quân ủy trung ương nữa. Kiệm phấn khởi thế là đúng

thôi. Ngay bản thân ông cũng vậy, ít nhiều thì những thành quả mình phấn đấu, mình cố gắng cũng được thừa nhận. Tuy nhiên, nghĩ đến cảnh cái hộp quyền góp “Giúp đỡ Việt Nam đánh Mỹ” vẫn để ở hành lang ký túc xá mỗi kỳ lĩnh lương hàng tháng ông kiên quyết lắc đầu: “Tớ biết đây là việc vui mừng. Nhưng theo tớ ta đừng nên làm gì cả. Đất nước còn đang có chiến tranh. Hàng tháng đến kỳ lĩnh lương toàn bộ học viên các nước anh em còn quyền góp để giúp chúng ta chiến đấu. Thế mà mình lại bày vẽ ra thì có phải là mang tiếng đóng cửa đi ăn mày không? Thôi nhé, để về nhà rồi hãy làm!”. Nghe vậy, Kiệt cũng đồng ý nhưng có vẻ vẫn tiếc rẻ. Tính cách của Kiệt là như vậy. Ôn ào, xốc nổi, thích đám đông. Ngay cả trên chuyến tàu này cũng vậy. Tiếng là ở cúp- pê này nhưng thực ra Kiệt chỉ ở đây lúc ngủ. Còn suốt ngày anh la cà ở hai cúp- pê bên cạnh. Hết tú- lơ- khơ đến cờ tướng, nếu không thì tán gẫu và uống rượu. Mà cũng thật là tài. Đã hạn chế đến mức tối thiểu việc tiếp xúc với nhân viên trên tàu nhưng chẳng biết bằng cách nào họ vẫn kiếm được rượu để uống. Mà rượu ngon hẳn hoi chứ. Có những lúc ông cũng định sang đó nhưng rồi lại thôi bởi ông biết vừa thấy cái mặt của mình xuất hiện lập tức không khí ở đó sẽ thay đổi ngay. Thế là ông lại một mình làm bạn với quyển sách.

Được cái lần này ông “kiếm” được khá nhiều sách, gần đầy một va- ly chứ ít ỏi gì. Mà trong số đó có rất nhiều sách quý, đâu có tiền cũng không thể mua ở đâu được. Gọi là “kiếm” bởi vì số sách này được thu gom từ rất nhiều nguồn, rất nhiều cách. Thực ra, trong số sách trên thì sách mua là không đáng kể. Nguồn đáng kể nhất là sách xin. Thư viện sách nghệ thuật quân sự của bạn quản lý thì không chèn vào đâu được. Toàn bộ tài liệu, sách vở hàng ngày trực nhật đến thư viện mượn đem lên lớp cho học viên sử dụng, đến cuối giờ phải thu lại và mang đến trả cho thư viện không được thiếu một trang. Với cách quản lý đó mà muốn “kiếm chác” một cuốn không dễ một tý nào. Thế nhưng không hiểu số học viên đào tạo Việt Nam bằng cách nào đó vẫn có được một số cuốn thuộc loại quý hiếm dùng để làm bảo bối. Khi thấy thủ trưởng nghĩ ý “xin” họ cũng nể lắm nhưng vẫn ngần ngại. Chỉ đến khi ông tuyên bố: “số sách này sẽ đem về thư viện để sử dụng chung” thì họ mới mở hầu bao ra một cách thoải mái. Nguồn thứ hai và cũng là nguồn chủ yếu đó là từ đội ngũ giáo viên của học viện. Có lúc qua phiên dịch, có lúc tự ông vừa nói, vừa viết để bày tỏ nguyện vọng của mình về việc nhờ các thầy giúp đỡ tìm cho một số sách. Mặc dù ngôn ngữ bất đồng nhưng ai cũng hiểu và thông cảm với ông, họ cũng giúp ông rất nhiệt tình trong phạm vi có thể. Trong đó, người giúp đỡ ông và đoàn học viên Việt Nam nhiều nhất là thiếu tướng Va- xi- li- ép, chủ nhiệm khoa chiến thuật của học viện. Là đại đội trưởng xe tăng trong Thế chiến Hai, lại đã từng làm chuyên gia ở Việt Nam, đã hiểu sâu sắc những khó khăn mà Việt Nam gặp phải trong quá trình xây dựng lực lượng tăng thiết giáp nên ông đã hết sức nhiệt tình giúp đỡ đoàn. Ngoài việc tặng toàn bộ số sách vở ông đã thu thập được trong quá trình công tác ông còn hướng dẫn ông Đào làm đơn đề nghị Ban giám đốc Học viện giúp đỡ một số tài liệu. Không biết ông có tác động gì thêm không nhưng trước khi về nước Học viện đã tặng cho đoàn học viên Việt Nam gần ba chục đầu sách quý cả về kỹ thuật lẫn chiến thuật. Với đồng sách ấy, mười một ngày qua ông Đào chỉ đi ra ngoài những lúc không thể đừng được.

Tuy nhiên, ông cũng biết rằng ngoài những loại tài liệu về kỹ thuật thì số còn lại chỉ mang tính chất tham khảo. Thực tế đã chỉ rõ: đặc điểm địa hình, tình hình địch cũng như công tác bảo đảm cho xe tăng, thiết giáp giữa Việt Nam và Liên Xô có nhiều khác biệt dẫn đến cách đánh cũng khác nhau. Ở cấp phân đội nhỏ cách đánh của Việt Nam đã tỏ ra phù hợp và có hiệu quả, đã được kiểm chứng qua hơn 100 trận đánh từ năm 1968 đến đầu năm 1973. Tuy nhiên, việc sử dụng tăng thiết giáp với quy mô lớn thì ta chưa có kinh nghiệm gì. Ngay cả chiến dịch Quảng Trị 1972, tiếng là có hai trung đoàn tham gia nhưng thực tế vẫn là quy mô phân đội. Thì có gì lạ đâu. Hai trung đoàn tham gia chiến dịch nhưng đều bị xé lẻ ra, mỗi tiểu đoàn đi tăng cường cho một sư đoàn bộ binh. Đến lượt mình các tiểu đoàn lại xé nhỏ ra từng đại đội, mỗi đại đội đi phối thuộc với một trung đoàn bộ binh. Như vậy, về thực chất vẫn là tác chiến cấp phân đội. Và lần đi học này cái mà các ông cần nhất chính là điều đó: sử dụng xe tăng thiết giáp quy mô lớn.

Ông Đào bồi hồi nhớ lại hôm đi tham quan cuộc diễn tập hàng năm của quân khu Mát- xơ- va mà không khỏi chạnh lòng. Đề mục của cuộc diễn tập là sư đoàn bộ binh cơ giới tiến công trong hành tiến, trong đó có tình huống vượt sông bằng sức mạnh để đánh chiếm mục tiêu ở bờ bên kia một con sông. Về mặt địa hình và tình hình địch ông thấy nó nhang nhác như trận Đông Hà hồi đầu tháng Tư năm 1972. Tuy nhiên, về lực lượng sử dụng thì khác nhau “một trời, một vực”. Mở đầu trận đánh cũng là hỏa lực chuẩn bị nhưng ta thì không thể bị được. Không quân cường kích thì ném bom các mục tiêu trong chiều sâu phòng ngự địch. Pháo tầm xa tiêu diệt các mục tiêu ở cự ly trung bình. Pháo phản lực, pháo bắn thẳng và trực thăng vũ trang thì tiêu diệt các mục tiêu đầu cầu. Suốt gần một tiếng đồng hồ cả khu chiến mù mịt khói bụi với những tiếng nổ nổ nhau liên hồi kỳ trận. Trong khi đó các lực lượng được cơ động từ phía sau cách đó hàng chục ki- lô- mét lên. Đi đầu là một phân đội trinh sát trang bị xe thiết giáp ĐM2. Sau khi tiếp cận bờ sông, đánh giá tình hình phân đội này sẽ thông báo về phía sau tình hình địa hình, tình hình địch

và mọi thông tin có liên quan đến cuộc tiến công. Tiếp đó là một tiểu đoàn xe tăng hạng nặng. Vừa đến bờ sông, phân đội đi đầu chiếm địa hình có lợi tham gia tiêu diệt các mục tiêu ở bờ sông bên kia để chi viện cho số còn lại chuẩn bị lợi ngầm. Ngay sau đó gần chục xe cao xạ tự hành cơ động tới, chúng nhanh chóng triển khai trận địa để bảo vệ bến vượt. Tiếp theo là các đơn vị xe tăng lội nước và xe chiến đấu của bộ binh. Dưới sự yểm hộ của hỏa lực và sự bảo vệ của những giàn pháo phòng không, các đơn vị này vừa đến là lao ngay xuống sông vừa bơi vừa bắn như đổ đạn vào khu vực bến lên. Ngay sau đó lũ đoàn công binh vượt sông có mặt. Hàng mấy chục chiếc xe tải KRAZ chở theo những chiếc phao lớn lần lượt lùi đến sát mép sông thì thả phao xuống. Các chiến sĩ công binh ở dưới nhanh chóng kết nối các phao lại thành một cái cầu. Một chiếc ca-nô cũng được thả xuống từ ô-tô chạy lại kéo đầu kia của cầu phao sang bờ bên kia. Lúc này các phân đội xe tăng bơi và lội ngầm đã tiếp cận được bờ bên kia. Bộ binh được thả xuống ào lên làm chủ đầu cầu. Đầu bên kia của cầu phao vừa được cố định thì phân đội xe tăng hạng nặng ngay lập tức tiến lên. Đằng sau nó là những đoàn xe chở quân, xe kéo pháo, xe tải các loại... ùn ùn kéo tới. Nhìn thì thấy sững cả mắt nhưng ông cũng biết rằng với khả năng bảo đảm của Việt Nam, binh chủng mình sẽ chưa thể đánh nhau theo cách đó. Có chăng chỉ là rút tỉa từ đó ra những gì thích hợp nhất để vận dụng mà thôi.

Hôm đó, đoàn cán bộ binh chủng hợp thành của thiếu tướng Nguyễn Hữu Ân đang học tại Học viện Bộ Tổng Tham mưu của bạn cũng đến tham quan. Ngồi cạnh ông Đào, tướng Ân cứ xuýt xoa luôn miệng: “Sửng thật đấy! Đánh thế này thì thắng địch nào chịu nổi”. Rồi ông hỏi luôn miệng: “Xe tăng của mình có đánh được thế kia không?”, “để đánh được như thế cần phải có những điều kiện gì?”... Hai người cứ rủ rỉ trò chuyện suốt buổi tham quan. Cuối cùng tướng Ân nắm thật chặt tay ông, giật mạnh: “Hay thật, ông ạ. Có lấy cơ giới làm chủ thể này mới đẩy nhanh được tốc độ tiến công. Các ông phải nghiên cứu và vận dụng vào thực tế của mình cho sát vào. Tôi tin rồi đến lúc sẽ phải đánh như thế này đấy”. Ông Đào mừng thầm. Như thế là nhận thức của những người chỉ huy binh chủng hợp thành về vai trò của binh khí kỹ thuật đã có nhiều chuyển biến. Mà đối với binh chủng của ông thì đó là điều cực kỳ cần thiết.

Ông Đào phần khởi là phải. Trong cuộc Hội nghị rút kinh nghiệm các chiến dịch năm 1972 của binh chủng các nguyên nhân thành công và thất bại lại một lần nữa được đem ra mổ xẻ kỹ càng. Một trong những nguyên nhân được nhắc đến nhiều nhất là hiểu biết về xe tăng của người chỉ huy binh chủng hợp thành còn hạn chế. Chính từ nguyên nhân cơ bản đó đã dẫn đến tình trạng sử dụng không đúng nguyên tắc, không phù hợp với tính năng kỹ chiến thuật của xe tăng, không phát huy được những sở trường và hạn chế được những sở đoản của nó. Dẫn chứng thì nhiều, đầy ra đấy. Nào là việc đưa H02 vào chiến trường quá gấp gáp, khi mà anh em mới huấn luyện được nửa chương trình. Đến khi sử dụng cũng vậy, giao nhiệm vụ cho nó đã gấp rồi lại không có lực lượng bảo đảm gì. Hay như ở An Lộc, có mỗi tiểu đoàn thiếu mà hướng nào, mũi nào cũng muốn có xe tăng thành ra lực lượng bị phân tán, không hỗ trợ được cho nhau... Đã đành ở sở chỉ huy cũng có đại diện xe tăng nhưng qua kinh nghiệm bản thân mình ông Đào biết: người chỉ huy binh chủng hợp thành vẫn là người ra quyết định cuối cùng. Vì vậy, khi thấy đoàn cán bộ binh chủng hợp thành được đi học ở Liên Xô đợt này ông mừng lắm, nhất là khi được nghe câu nói trên thốt ra từ chính miệng người đoàn trưởng.

Có tiếng gõ cửa. Ông Đào nhồm dậy. Cửa hé mở, một nhân viên nhà tàu xuất hiện nói nhỏ: “Còn mười phút nữa sẽ chuyển tàu. Các đồng chí chuẩn bị hành lý đi là vừa”. Ông Đào gật đầu cảm ơn rồi quay sang định gọi Kiệm dậy thì đã thấy tham mưu trưởng của mình lồm cồm bò dậy, tỉnh như sáo:

- Thế là sắp về đến nhà rồi!- Anh vờn vai mấy cái rồi quay về phía phó tư lệnh, Kiệm hỏi như rất vô tình- Anh có định về thăm nhà mấy ngày không?

Biết tổng bụng dạ của anh chàng này ông Đào lạnh lùng:

- Ở nhà chắc đang nhiều việc lắm nên có lẽ ta về thẳng đơn vị đã.

Kiệm giãy nảy lên như đĩa phải vôi:

- Không được! Đi đường xa mệt mỏi thế này phải nghỉ ngơi mấy ngày đã chứ, thủ trưởng.

Ông Đào vẫn làm mặt nghiêm:

- Đi trên toa hạng nhất như thế này thì có gì mà vất vả. Đi như thế này thì có mà đi quanh năm cũng được.

Kiệm tiu ngửu nét mặt:

- Thì gần một năm bỡ ngỡ chủ nghĩa thủ trưởng cũng phải cho anh em chúng tôi xả hơi một tý chứ.

Ông Đào cười, con mắt lạnh lấp lánh đầy tinh quái:

- Thì cứ nói thẳng ra thế có được không, chứ cứ quanh co với lý do lý trấu nghe khó lọt tai lắm.

Kiệm hí hửng:

- Vậy anh định cho chúng tôi nghỉ mấy ngày?

Ông Đào trở lại vẻ nghiêm nghị thường ngày:

- Còn phải xem tình hình ở nhà thế nào đã mới quyết định được.

Chừng như muốn nài nỉ thêm nhưng khi nhìn thấy vẻ mặt sắt đá của đoàn trưởng, Kiệm đành làm thinh. Ông Đào đã đứng dậy lúi chúi va li trên ngăn hành lý xuống. Thấy Kiệm vẫn ngồi thẩn ra, ông giục:

- Thu xếp hành lý đi chứ! Còn ngồi ngẩn ra đấy làm gì?

Kiệm cười:

- Thì có bao nhiêu đâu mà thu xếp, thủ trưởng.

Đúng như vậy thật. Với 80 rúp phụ cấp một tháng thì ăn đã gần hết, lấy đâu ra mà mua nhiều đồ. Vì vậy, hành lý của cả đoàn nhìn chung khá gọn nhẹ. Với ông Đào, ngoài cái va li đoàn 871 cho mượn và gói sách chỉ có thêm một hộp các tông đựng cái máy khâu cũ. Đây là do ông chiều lòng vợ chứ thực ra ông cũng chẳng thiết tha gì. Đã mấy chục năm nay, bà Hạnh nhà ông chỉ ước ao có được cái máy khâu để may vá cho cả nhà. Con thì đông, lại đang tuổi ăn tuổi lớn. Phiếu vải thì có hạn, mỗi năm không đủ may cho mỗi đứa một bộ quần áo mới. Thế là cứ con chị thải ra thì con em dùng. Tuy nhiên, cũng cần phải sửa sang lại cho nó vừa vặn. Với lại khi quần áo bị rách có cái máy khâu miến vá nó cũng đẹp hơn. Thật là một mơ ước hết sức giản dị và thiết thực. Vì vậy, gần cuối khóa học ông bảo mấy anh em học viên đào tạo đi mua giúp cái máy khâu. Thấy ông đưa ra 60 rúp họ cười: “Thế này thì chỉ có mua hàng “còm”!”. Ông ngơ ngác: “Sao lại hàng còm. Còm là cái gì?”. Đến lúc nghe bọn họ giải thích ông mới biết “còm” là cách anh em mình nói tắt để chỉ cửa hàng đồ cũ “com- mi- xi- on- nưi”. Đó là nơi mà các lưu học sinh Việt Nam hay đến để mua hàng. Chẳng thế mà trong hội lưu học sinh Việt Nam hồi đó có câu ca: “Ăn nhanh, đi chậm, hay cười. Hay mua đồ cũ là người Việt Nam”. Kể cũng xót xa thật nhưng biết làm sao. Đất nước còn nghèo, lại đang có chiến tranh. Được đi học nước ngoài, ở chỗ an toàn rồi, lại có tiền mua hàng về thì dẫu có là đồ cũ cũng còn hơn chán vạn đồ bên nhà mình, còn kêu ca gì nữa. Thế là ông gật: “Còm cũng được. Miễn là có cái máy khâu cho bà ấy đập”. Cũng phải đến hai chủ nhật đi lụng sục họ mới khuôn về được cho ông một cái máy khâu cũ của Tiệp Khắc. Nhìn chiếc máy khâu sơn màu sữa còn khá mới, có đủ chân máy, phụ tùng và động cơ điện ông thấy vui lắm. Ít nhất lần này ông đã làm cho bà được toại nguyện.

Kiệm cũng đã lúi chúi ra sắp trên giường. So với phó tư lệnh Đào thì đồ của Kiệm có vẻ lỉnh kỉnh hơn. Một phần là vì anh mua chiếc xe đạp “cuốc” và mấy cái quạt tai voi nên nó khá cồng kềnh. Một phần cũng vì cái tính dễ dãi nên mấy anh em học viên đào tạo nhờ chuyển giùm ít quà về cho gia đình. Kiệm nhận tất nhưng nhắc đùa: “Các cậu gửi cái gì không ăn được ấy!”.

Từ phía đầu tàu một hồi còi dài vọng lại. Thêm một hồi còi nữa. Con tàu giảm dần tốc độ. Đã thấy những bóng đèn vàng vọt phía ngoài cửa sổ. Bên ngoài hành lang toa tàu đã xuất hiện những bước chân bước vội và tiếng líu ríu gọi nhau.

Tàu dừng hẳn. Kiệm hé mở cánh cửa cúp- pê nhưng rồi đóng sập lại ngay. Ngoài cửa, cả đoàn người tay xách, nách mang đang kẹt cứng. Phó tư lệnh Đào an ủi:

- Thôi! Cứ bình tĩnh. Anh em người ta nhiều đồ, để người ta xuống trước một chút cũng được.

Kiệm không nói gì nhưng có vẻ hơi bức bối, anh quay sang bên kia nâng cánh cửa sổ lên thò đầu nhìn ra

ngoài. Dưới ánh đèn nê-on vàng đục, nhà ga BT trông khá là khiêm tốn. Trên sân ga người đông nghịt, í ới tiếng gọi nhau, cả tiếng Hoa lẫn tiếng Việt. Một chiếc xe ba gác chở đầy hàng từ phía cuối đoàn tàu phăm phăm tiến lại. Người kéo xe luôn mồm hô lên những tiếng vô nghĩa. Những người đứng trên đường “ke” vội dạt cả ra.

Hai cậu phiên dịch tỏ ra là những người có kinh nghiệm. Để lại đồ đạc trên tàu cả hai đã chen được qua đám người đông đặc trên hành lang để xuống sân ga. Thò đầu vào cửa sổ một cậu bảo:

- Thủ trưởng đưa va- ly đây, em đỡ xuống cho!

Có vẻ như đây là cách làm tiện lợi nhất. Chỉ một loáng sau toàn bộ đồ đạc của cả đoàn đã chất thành một đồng tướng dưới sân ga. Bỏ ra hai bao thuốc lá cộng với vài câu thuyết phục bằng cái giọng Bắc Kinh rất chuẩn của mấy anh em, anh xe ba- gác đã vui lòng chở giúp đồng đồ về đến đứng dưới cửa sổ toa tàu mới. Không chỉ thế, anh còn nhiệt tình bốc giúp hàng đưa lên toa. Dưới đôi tay vạm vỡ cuộn cuộn cơ bắp của người đánh xe, mấy cái va- ly nặng trĩu chỉ còn như một thứ đồ chơi nhẹ bẫng. Cũng như lúc đưa hàng xuống, chỉ vài phút đồ đạc của cả đoàn đã lên hết toa. Tuy nhiên, việc tìm chỗ để cho số hàng hóa này không dễ chút nào. Toa khách của đoàn tàu liên vận Việt Nam vẫn chẳng khác toa khách tàu chợ là bao. Không có cúp- pê riêng, không giường nằm. Vẫn là hai hàng ghế ngồi như tàu chợ, khác chăng chỉ ở chỗ các ghế ngồi được bọc da và phủ vải trắng. Giá để hành lý vừa nhỏ, vừa thấp nên đồ đạc đành phải tống vào gầm ghế và để ở khoảng giữa hai chiếc ghế. Một chân co trên ghế, một chân duỗi đặt hờ trên cái va- ly, tham mưu trưởng Kiệm ngao ngán lắc đầu:

- Thế này thì ngủ làm sao được?

Ông Đào nhấp nháy con mắt lành:

- Gớm! Ngáy thi với tàu suốt đêm rồi lại còn đòi ngủ nữa cơ à- Ông nghiêng cổ tay nhìn đồng hồ- Mà cũng gần sáng rồi còn gì! Cũng may mà bây giờ lại được chạy ban ngày.

Con tàu kéo một hồi còi dài rồi lịch kịch dồn toa. Vài giây sau nó giật mạnh một cái rồi tăng dần tốc độ. Đẳng đông, những tia nắng đầu tiên của một ngày mới đã ửng lên.

*

Cũng vào lúc đó một chiếc xe con từ trung đoàn bộ H03 chạy đến sân “chiêu đãi sở” thì dừng lại. Người lái xe tắt máy rồi nhảy xuống kiểm tra một lần nữa tình hình xe cộ. Từ trong chiêu đãi sở Nhã chạy vội ra. Anh bắt tay người lái xe rồi ân cần:

- Anh chờ cho một chút. Gớm, các bà ấy chia tay nhau lâu quá.

Người lái xe cười thông cảm:

- Không sao, anh ạ. Cứ để chị ấy thoải mái. Còn sớm mà.

Nhã lật đật quay vào. Anh định nói gì đó nhưng lại thôi và đứng im nhìn vợ và mấy chị em cùng cảnh tíu tít bên nhau.

“Chiêu đãi sở” của Lữ đoàn H03 là một ngôi nhà sáu gian nằm hẻo lánh ở chân quả đồi đặt sở chỉ huy lữ đoàn. Từ sau khi hiệp định Pa- ri được ký kết, trừ tiểu đoàn 397 đang chốt ở Cửa Việt còn đại bộ phận của lữ đoàn co về khu vực Cam Lộ. Xác định sẽ gắn bó lâu dài với vùng đất Quảng Trị này nên ban chỉ huy lữ đoàn đã tổ chức cho bộ đội lao động xây dựng đầy đủ doanh trại, nhà xe và các công trình phục vụ sinh hoạt của bộ đội. Cũng từ đó các cuộc giao tranh chỉ diễn ra với quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu là một vài vụ lấn chiếm mở rộng vùng kiểm soát của hai bên nên không khí chiến trường tương đối bình lặng. Đã có một số cán bộ chiến sĩ được về phép và ngược lại, một số vợ con các cán bộ, chiến sĩ đã lặn lội vượt đường xa vào thăm chồng. Không thể để gia đình cán bộ, chiến sĩ cứ tá túc tạm bợ ngoài nhà dân hoặc ở tạm trong doanh trại, Ban chỉ huy lữ đoàn đã quyết định phải xây dựng nên cái “chiêu đãi sở” này. Tên gọi chính thức của nó là như vậy nhưng đại bộ phận cán bộ, chiến sĩ thì tếu táo gọi đó là “trận địa cối”. Một số khác thì gọi chệch đi là “chiêu đãi khổ” vì cái sự thiếu thốn và hoang tàn của nó. Tuy vậy, từ ngày xây dựng lên lúc nào nó cũng đông khách. Có những chị vào đây “chốt” luôn ba, bốn tháng với quyết tâm phải có cho bằng được “tý gì” mới chịu về. Hiền cũng là một vị khách như thế. Cô cũng đã ở trong này được hơn ba

tháng. Vào được hai tháng thì “có kết quả” nhưng cô quyết định ở lại thêm một tháng nữa cho chắc ăn. Biết sắp tới có xe ra đón lũ đoàn trưởng đi họp về, Nhã đã xin cho vợ đi nhờ xe về nhà. Chính ủy Bùi Văn đồng ý ngay tấp lự, anh lại còn đích thân giao nhiệm vụ cho cậu lái xe: “Phải đưa cô ấy về tận nhà rồi hãy sang đón lũ đoàn trưởng- Anh còn nhấn mạnh- Chạy cẩn thận vào đấy, nhớ là phải bảo đảm an toàn tuyệt đối”. Vì thế, mới tờ mờ sáng hôm nay chiếc xe con của trung đoàn đã có mặt tại sân “chiều đãi sớ”.

Trong nhà, Hiền đã chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng. Cô đang chia tay các gia đình “hàng xóm”. Tứ xứ về đây, ở với nhau chưa được bao lâu nhưng anh chị em đã thân thiết với nhau như ruột thịt. Thì cùng cảnh “đất khách, quê người”, lại cùng có hoàn cảnh na ná như nhau nên dễ thông cảm với nhau cũng là thường. Tuy là sáu gia đình, sáu bếp ăn riêng nhưng có cái gì tươi, ngon một chút là họ lại gọi nhau sang mà lấy về tẩm bổ cho chồng. Với cái nết hay lam, hay làm của người phụ nữ Việt Nam, lại có thời gian nên chị em họ đã mang lại một sức sống mới cho khu nhà “chiều đãi khổ”. Khu đất hoang dưới chân đồi đã biến thành mấy luống rau lúc nào cũng xanh tốt. Những giàn bí, giàn đậu xanh um, quả lúc lỉu. Mấy cái hòm gỗ ngâm giá đỗ xếp dọc hiên nhà. Một đàn gà đông đúc để đến vài chục con lớn, bé cung cấp đủ trứng và một phần thịt cho những bữa ăn. Hàng ngày, trong lúc chồng vào đơn vị mấy chị em vừa chăm bón vườn rau, chăm sóc đàn gà... vừa buôn đủ thứ chuyện. Trong đó câu chuyện được mọi người quan tâm nhất là kinh nghiệm “tắm bổ” cho chồng và cách thức để có được “tý gì”. Thế mà hôm nay Hiền lại phải chia tay những người chị em thân thiết ấy của mình.

Thực ra Hiền cũng mới chỉ ở “chiều đãi sớ” này được hơn một tháng. Chả là sau Hiệp định Pa- ri một thời gian thì Nhã được đi phép. Chuyển phép tròn một tháng ấy làm cả gia đình chửa chan hy vọng. Nhưng Nhã đi rồi, đến kỳ Hiền vẫn thấy ươn mình. Cô thì cũng không nóng ruột cho lắm nhưng mẹ Nhã thì không thế. Hiệp định đã ký kết từ lâu mà anh con cả vẫn “bặt vô âm tín” nên bà biết chẳng còn hy vọng gì nhiều. Linh cảm của một người mẹ mách bà phải có những biện pháp quyết liệt hơn. Vì vậy, ngay sau khi thu hoạch xong vụ chiêm năm vừa rồi bà gọi người đến bán tất cả lợn, gà trong chuồng được hơn trăm đồng bạc. Hiền còn đang ngạc nhiên không hiểu mẹ chồng mình định làm gì thì bà bảo: “Chị bỏ hết công việc lại đây cho tôi. Còn chị thu xếp vào với anh ấy đi!”. Bà còn moi từ trong gấu áo ra đôi hoa tai “gia bảo” hai đồng cân đưa cho Hiền: “Muốn đi bao lâu cũng được nhưng lần này về tôi phải có cháu bé”. Vừa may, đợt ấy có anh Cường cùng quê đi phép ra, bà lôi Hiền đến tận nhà anh nhờ anh đưa vào Quảng Trị giúp. Thông cảm nỗi lòng của mẹ chồng, bản thân mình thì cũng đã có lúc nghĩ đến cảnh cô cút sau này nên Hiền hoàn toàn đồng ý với bà. Cô dồn tích, vay mượn bạn bè được thêm gần hai trăm đồng nữa dần túi để lên đường.

Khi Hiền vào đến nơi thì Nhã vẫn ở nam Cửa Việt. Trong trận đánh địch lấn chiếm hôm 30 tháng Giêng năm 1973, đại đội của Nhã mặc dù chỉ có một xe sang sông nhưng đã bắn cháy 3 xe M48 và cùng các đơn vị bạn tiêu diệt gọn ba cụm địch đang co cụm trên bãi biển ở Vĩnh Hòa Phường, đẩy chúng về lại vị trí trước khi hiệp định Pa- ri có hiệu lực. Từ hôm đó, đại đội của Nhã nằm lại luôn ở bờ nam sông Cửa Việt để hỗ trợ cho bộ binh bảo vệ vùng giải phóng. Hai đại đội còn lại vẫn bố trí bên bờ bắc để sẵn sàng chi viện. Nhã được bổ nhiệm tiểu đoàn phó nhưng anh vẫn nằm ở bờ nam cùng đại đội cũ của mình. Sở chỉ huy phía trước của tiểu đoàn đặt ở điểm cao 12. Mọi việc hậu cần nấu nướng thì nhờ nhà mẹ Thánh, ngôi nhà của người mẹ độc thân ngay đầu thôn Phó Hội. Hoàn cảnh của mẹ cũng khá đặc biệt, có hai đứa con trai thì đứa lớn theo cha tập kết ra Bắc, đứa bé ở nhà với mẹ vừa mới đến tuổi thành niên thì bị bắt đi lính Sài Gòn. Mẹ chẳng biết làm thế nào, chỉ biết suốt ngày đêm cầu trời khấn Phật cho anh em chúng đừng có bắn giết lẫn nhau. Đạo còn đang chiến tranh, mẹ cũng bị lừa vào trại tập trung Gia Đăng. Khi ta giải phóng Cửa Việt là mẹ về nhà mình ngay. Mẹ bảo: “Phải viêng nhà miêng chứ! Có chết cũng phải chết ở đây để các con chúng còn biết chỗ mà tìm?”. Thấy mẹ tuổi đã cao, lại võ võ một mình, Nhã bảo anh em vào đó nấu cơm rồi mời mẹ cùng ăn. Không ngờ chính mẹ lại trở thành người quản lý kiêm tiếp phẩm, kiêm cả nuôi quân hết sức chặt chẽ và hiệu quả cho cái bếp “dê bộ” của anh em Nhã. Thực phẩm hồi này không đến nỗi thiếu thốn cho lắm. Thịt hộp trên cấp đủ tiêu chuẩn. Cánh đại đội 1 lại cất cử người đi đánh cá đêm với bà con trong thôn nên hôm nào cũng được chia mấy ký cá tươi, đem chi viện “dê bộ” một, hai con. Chỉ thiếu rau. Nhưng chuyện đó với một bà mẹ nghèo đã từng sống ở mảnh đất này gần suốt cuộc đời thì lại quá ư đơn giản. Ngày mới về mẹ cứ lăm lũi nhặt nhạnh góc vườn, bờ tre, chân tường... một lúc là đủ nổi canh. Sau rồi mẹ bảo mấy cậu lính trẻ vỡ hộ đám đất sau nhà rồi rào đậu lại, chỉ nhãng đi chừng nửa tháng đã thấy có rau ăn. Nhã đưa cho mẹ ít tiền nhờ mẹ mua hộ mấy mái gà. Thế là thỉnh thoảng lại có bữa trứng trắng. Cánh lính trẻ yêu quý mẹ thật sự. Lúc rồi rã họ đi nhặt nhạnh tôn, ghi, ống cống và đủ thứ tấp nham về củng cố ngôi nhà xiêu vẹo và làm cho mẹ một căn hầm vững chãi vào loại nhất. Có vẻ như sự có mặt của anh em Nhã đã làm mẹ tạm quên đi những đứa con đang xa biệt của mình.

Hiền vào không báo trước nên lúc thấy cô bất ngờ xuất hiện trước mặt mình, Nhã đứng ngây ra như trời trồng. Anh như không tin vào mắt mình nữa, còn trong bụng thì rối tinh cả lên vì không biết sẽ xử trí ra làm sao. Dù sao đây vẫn là chiến trường. Chỉ cần đứng lên đỉnh điểm cao 12 kia là nhìn rõ mồn một những tên lính ngự, những lá cờ ba sọc và ngôi nhà “hòa hợp” của bọn chúng. Ban ngày thì lính tráng hai bên chiến tuyến nói chuyện với nhau bình thường đấy nhưng có khi đêm đến lại choảng nhau chí tử không biết chừng. Vì vậy, đơn vị lúc nào cũng được đặt trong tình trạng sẵn sàng chiến đấu cao nhất. Mấy chiếc xe tăng nằm trong hầm trông hiền lành thế kia nhưng lúc nào đạn cũng lên nòng rồi đấy chứ chơi đâu. Thế mà vợ tiểu đoàn phó- người chỉ huy cao nhất của đơn vị ở bờ nam Cửa Việt lại vào đây thì chỉ huy bộ đội thế nào, rồi ăn ở ra làm sao.

Nhìn cái mặt thộn ra của Nhã, chính trị viên phó tiểu đoàn Cường cười lớn: “Quê cứ yên tâm đi. Trước khi đưa cô ấy xuống đây tớ đã qua lữ đoàn báo cáo các thủ trưởng rồi. Các cụ đã không có ý kiến gì lại còn động viên cô ấy xuống đây cho khỏe. Như là đi nghỉ ở Đồ Sơn rồi còn gì”. Mẹ Thành thì nhanh nhẩu: “Có mỗi mình mẹ lủi thủi, buồn lắm. Bây chừ có con vô đây thì vui quá trời. Nhà đấy, hai đứa cứ tự nhiên. Mẹ ra hầm ngủ, đêm có động dạng gì đỡ phải chạy”. Cũng chẳng còn cách nào khác, Nhã đành phải chấp nhận như một sự đã rồi.

*

Không biết tại vì “gái phải hơi trai...” hay vì không khí trong lành của miền ven biển, tư tưởng lại thoải mái, ăn uống thì khá đầy đủ lại được sự chăm sóc hết lòng của mẹ Thành mà Hiền mỡ màng lên trông thấy. Mới chỉ nửa tháng mà những vết râm trên má mờ dần đi nhường cho sắc hồng trở lại như có thuốc tiên. Những nếp nhăn ly ty nơi đuôi mắt hình như cũng giãn cả ra. Suối tóc dài có phần xơ xác nay như được hồi sinh trở nên óng ả như hồi còn con gái. Hôm cô lên thăm anh em ở chốt tiền tiêu, bọn ngự bên kia ranh giới trông thấy cứ gào lên như phát rồ: “Ui chao! Thiên nga Việt Cộng xinh quá! Hôm nay có biểu diễn gì không em?”. Nhưng đúng là “tốt mái, hại sống”. Trong khi Hiền cứ phây phây lên sau từng ngày thì Nhã lại có phần uể oải tợn, lúc nào cũng như người thiếu ngủ.

Hôm chính ủy Văn xuống kiểm tra đơn vị, nhìn thấy Nhã anh lắc đầu. Cuối buổi kiểm tra anh gọi Nhã ra riêng một chỗ ngồi nói chuyện. Vở vai Nhã thân mật như với cậu em út, Văn ý nhị: “Cậu chỉ huy đánh trận mãi rồi nhưng hình như quên mất nguyên tắc sử dụng lực lượng của binh chủng mình thì phải. Tớ nhắc cho mà nhớ này: tập trung lực lượng trên hướng chủ yếu, vào mục tiêu chủ yếu và vào thời cơ quyết định”. Lúi húi vẽ viết gì đó vào cuốn sổ tay rồi xé ra một tờ đưa cho Nhã, anh hạ giọng: “Về bảo cô ấy xem cái này rồi tính toán xem hôm nào là thời cơ quyết định. Tớ nhắc lại một lần nữa: hãy tập trung lực lượng vào thời cơ quyết định mới thành công được”. Cầm tờ giấy có vẽ cái vòng tròn và mấy con số Nhã chẳng hiểu gì nhưng cũng cứ đưa cho Hiền. Hiền cầm tờ giấy xem xong mặt cứ đỏ lựng lên rồi mồm mỉm cười: “Tuần này anh cứ lên sở chỉ huy mà trực, em ở nhà với mẹ Thành cũng được”. Nhã chẳng hiểu gì, tưởng vợ giận nhưng gặng mãi cô chỉ cười. Thấy anh bỏ lên đỉnh cao 12 ngủ, anh em ai cũng thắc mắc. Còn Nhã cứ im như thóc vì cũng chẳng biết giải thích với mọi người thế nào. Ấy thế mà thành công thật. Tháng tiếp theo thì Hiền bị “chậm”. Cô đợi mấy ngày cho chắc chắn mới âu yếm thông báo với chồng: “Lần này có lẽ được rồi, anh ạ!”. Nhã lặng im ghì chặt vợ vào lòng, mãi sau anh mới thốt ra được một câu: “Chúng ta mang ơn mảnh đất này, mang ơn mẹ Thành, chính ủy Văn và tất cả mọi người nhiều quá. Sau này, dù là con trai hay con gái em hãy đặt tên con là Việt nhé. Việt là Cửa Việt mà cũng là đất nước Việt Nam này”. Ngay sau hôm đó tiểu đoàn 397 được lệnh rút về khu vực tập trung của lữ đoàn. Hiền quyết định ở lại thêm một tháng nữa cho chắc ăn và thế là cô trở thành cư dân thứ sáu của cái “chiều đãi sỏ” này hơn một tháng qua.

Màn chia tay trong nhà đã vãn vãn. Gớm, mới có một tháng mà cứ như chị em ruột thịt trong nhà. Hiền đứng lên bịn rịn chào từ biệt mọi người. Nhưng rồi tất cả cùng kéo nhau ra tận xe để tiễn chân cô. Đồ đạc cũng chẳng có gì nhiều, ngoài cái túi du lịch đựng quần áo chỉ có thêm một bọc cá khô để dành từ hồi còn ở Cửa Việt. Có lẽ những gì vợ chồng cần nói với nhau đã nói hết nên bây giờ cả hai chỉ nói chuyện với mọi người. Chính trị viên phó Cường cũng ra tiễn vợ bạn, anh thật sự vui mừng vì chuyến đi của Hiền đã có kết quả. Nhớ lại ánh mắt mẹ Nhã hôm đưa Hiền lên nhà mình mà anh nôn nao. Chuyến này chắc người vui mừng nhất chính là bà cụ.

Hiền đã ngồi lên chiếc ghế bên phải lái xe. Nhã đóng cửa lại rồi đi vòng qua đầu xe sang bên cạnh đồng chí lái xe, anh đưa cậu ta bao thuốc Điện Biên bao bạc:

- Cầm lấy hút cho tỉnh này. Cho tớ cảm ơn trước nhé!

Đồng chí lái xe tươi cười, nhỏ nhẹ:

- Có gì đâu mà, anh!- Anh hơi cao giọng- Thôi, xin phép mọi người cho chúng tôi lên đường cho sớm.

Người lái xe nổ máy, Hiền vội giật giọng:

- Thỉnh thoảng anh phải xuống thăm mẹ Thành đấy! Nhớ chưa?

Nhã cười hiền hậu:

- Nhớ rồi! Thôi, đi đi cho sớm.

Chiếc xe từ từ chuyển bánh. Những cánh tay rối rít vẫy chào. Nhã đứng nhìn theo chiếc xe đang đi xa dần trong ánh ban mai bàng bạc, mắt anh chứa chan niềm hy vọng.

Vào lúc đó, đoàn tàu liên vận quốc tế BT- Hà Nội đã qua biên giới Trung- Việt. Trời đã sáng hẳn. Mới xa nhà có sáu tháng nhưng cả đoàn cán bộ của binh chủng Thiết giáp ai cũng hào hứng xúm quanh cửa sổ để ngắm nhìn cảnh vật và thi nhau bình phẩm. Đối với họ, tuyến đường sắt này chẳng có gì xa lạ cho lắm. Hầu hết thành viên trong đoàn đã đi học nước ngoài bằng con đường này. Chuyến tàu đầu tiên chở trung đoàn H02 về nước cũng trên con đường này. Thế rồi, suốt những năm chống Mỹ nhiều người trong số họ đã xuôi ngược trên chính con đường này để tiếp nhận hàng viện trợ. Tuy nhiên, có điều khác biệt là hồi ấy chủ yếu đi đêm. Còn hôm nay, họ được đi giữa ban ngày. Không còn nơm nớp lo những trận oanh tạc của máy bay Mỹ dội xuống đầu bất cứ lúc nào. Nhìn những rặng núi trùng điệp trải dài xen lẫn những cánh ruộng bậc thang hai bên đường, chủ nhiệm kỹ thuật Nhẫn cứ xuýt xoa:

- Đẹp quá, các anh nhỉ! Chả bù cho dạo xưa đi nhận xe toàn đi đêm, chỉ thấy hai bên đen kịt.

Trưởng ban tác chiến Phùng thì trầm tư:

- Anh có nhớ hôm anh em mình lên nhận xe đợt đầu năm 67 không. Đúng cái hôm nó đánh sập cái cầu gì ấy. Hôm ấy mà lái tàu không phanh nhanh thì cả đoàn tàu và mấy chục cái xe tăng lao hết xuống sông nhỉ.

Chủ nhiệm Nhẫn gật gù:

- À! Cầu Kỳ Lừa thì phải. May thật- Rồi anh tươi tỉnh- Sắp đến cầu ấy rồi đấy. Mà sao tàu đi chậm thế nhỉ?

Tham mưu trưởng Kiệm vẫn chân co, chân duỗi trên ghế tỏ ra bức xúc:

- Chẳng hiểu các ông đường sắt nhà mình làm ăn kiểu gì? Hòa bình đã được mấy năm rồi mà chẳng chịu củng cố đường sá, nâng cấp toa tàu. Tàu liên vận gì mà cứ như tàu chợ ấy!

Ông Đào hơi cau mặt:

- Các cậu đừng có nói quá lên như vậy. Gọi là hòa bình thôi chứ thực ra đã phải là hòa bình thực sự đâu. Cả nước vẫn phải dồn sức cho miền Nam đấy chứ.

Nói vậy nhưng trong bụng ông cũng thấy bùi ngùi. Nhìn dọc theo cái toa tàu ngổn ngang hàng hóa ông thấy Kiệm nói cũng đúng: tàu liên vận quốc tế mà chẳng khác gì tàu chợ. Cũng hai hàng ghế ngang, tuy được bọc da nhưng đầy vết bẩn và chữ viết linh tinh. Nào là “kỷ niệm xa quê”, nào là “H. yêu T.”. Cũng cái giá hành lý trên đầu hẹp vành vành, chỉ để được cái cặp nhỏ. Buồng vệ sinh thì phải đổi tên là buồng “mất vệ sinh” mới đúng. So với những đoàn tàu liên vận quốc tế mà đoàn các ông vừa được đi thì đúng là “một trời, một vực”. Ông chợt nhớ lại cái cảm giác hôm lần đầu tiên được xuống tàu điện ngầm ở Mát- xco- va. Thật sự là hôm đó ông đã bị “ngợp”. Ngồi trên tàu suốt mấy tiếng đồng hồ ông đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Thật là kỳ vĩ. Thật là đẹp đẽ. Thật là tiện lợi, văn minh. Ông cứ lẩn thẩn tự hỏi không biết có bao nhiêu triệu khối đất đá đã được đào lên và mang đi? Không biết có bao nhiêu triệu mét khối bê tông đã được đổ xuống? Hơn hai trăm ki- lô- mét đường tàu xuyên trong lòng đất, chui qua cả đáy sông đâu phải chuyện nhỏ. Mà sao đẹp thế. Mỗi một ga mê- rô thực sự là một công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo mang tính lịch sử và cũng đậm nét văn hóa Nga. Những bức họa khổng lồ trên trần ga, các pho tượng, biểu tượng, hoa văn... đầy tính mỹ thuật, đan xen giữa cổ kính với hiện đại hết sức hài hòa. Đứng

trong một ga mê- trô mà cứ có cảm tưởng đang đứng trong một bảo tàng lịch sử hay bảo tàng nghệ thuật. Còn hệ thống cầu thang và các chỉ dẫn cùng hết chỗ chệ. Chỉ cần bập bẹ vài từ tiếng Nga là có thể tự mình đi lại được mà không sợ lạc. Từ chỗ ngợp ông đã chuyển sang buồn thật sự với câu hỏi: “Biết bao giờ dân mình mới được như vậy?”.

Tàu đang qua cầu Kỳ Lừa. Cây cầu đã được sửa sang nhưng chắc là chưa thật vững chãi nên con tàu bò qua chậm như sên. Con sông Kỳ Cùng mùa nước cạn trơ ra cái đáy lô nhô đá cuội. Hai bên bờ sông những hố bom chưa kịp lấp vẫn nham nhở như những vết lở loét trên thân thể một con bệnh nặng. Nhiều ngôi nhà đổ vẫn chưa được dựng lại. Đúng là đã có hơn một năm yên hàn nhưng dường như miền Bắc vẫn chưa xây dựng được gì nhiều. Vẫn còn đó một miền Nam đang kêu gọi giải phóng. Tất cả vẫn phải dành cho tiền tuyến. Chỉ có thống nhất, độc lập rồi mới có hòa bình thực sự, mới có thể nghĩ đến việc xây dựng và làm giàu. Ông lim dim mắt thăm nhăm lại lời kêu gọi ngày 17 tháng 7 năm 1966 của Hồ Chủ tịch.

Mấy anh em trong đoàn vẫn xúm quanh cửa sổ nhìn ngắm đất trời. Chỉ những hố bom chi chít hai bên đầu cầu chủ nhiệm kỹ thuật Nhấn khẳng định:

- Này! Hồi xưa bọn Mỹ nó cũng tốn khá nhiều bom đạn với cái cầu này đấy nhỉ.

Chưa ai kịp trả lời thì tham mưu trưởng Kiệm đã lên tiếng:

- Tớ đổ các cậu bây giờ mà đi đánh nhau thì sướng nhất là cái gì?

Chủ nhiệm chính trị Bốn cười tít mắt:

- Cái gì mà chả sướng hơn hồi trước hả anh!

Chủ nhiệm kỹ thuật Nhấn thì trầm tư:

- Đúng là sướng hơn nhiều thật, xe cộ chạy ban ngày, lương thực thực phẩm, vật tư khí tài đầy đủ.

Trưởng ban tác chiến Phùng thì quả quyết:

- Theo tôi sướng nhất là không lo bị máy bay nó “cù” cho nữa!

Ông Đào vẫn phóng tầm mắt ra ngoài ngắm nhìn cảnh vật nhưng tai vẫn lắng nghe câu chuyện. Công nhận ý kiến của cậu Phùng này chính xác. Cứ nhớ lại những trận đánh ở điểm cao 543, trận vượt sông đánh Đông Hà của H02 rồi trận An Lộc ở B2 mà ông đắng cả lòng. Tham mưu trưởng Kiệm thì vỗ tay đen đét:

- Đúng thế! Bây giờ thì thằng thầy nó cút rồi, còn mỗi thằng tớ lấy đầu ra máy bay mà đánh nhau với mình như trước nữa. Vì vậy đi đánh nhau bây giờ sướng nhất là không lo máy bay nó sấn nữa.

Ông Đào nhăn mặt: “đúng thì đúng thật nhưng không được bốc đồng, chủ quan thế này”. Vẫn lim dim mắt ông nói nhỏ:

- Các cậu đừng vội mừng thế. Theo đánh giá của giới quân sự nước ngoài thì thằng ngụy Sài Gòn có lực lượng không quân chiến thuật mạnh thứ ba thế giới đấy.

Kiệm mạnh dạn:

- Thủ trưởng ơi! Nói về số lượng thì đúng thế thật. Còn nếu nói về sức mạnh thì còn nhiều yếu tố khác chi phối lắm. Tôi dám lấy đầu của mình ra mà “cá” là nhất định nó không thể làm chủ bầu trời như trước kia nữa.

Chủ nhiệm chính trị Bốn quay lại góp chuyện:

- Tôi cũng nghĩ vậy. Nhất là bây giờ ta lại đang thành lập các binh đoàn chủ lực, trong đó có đủ các thành phần của lực lượng nên chắc chắn khả năng bảo đảm mọi mặt, trong đó có bảo đảm phòng không cũng sẽ tốt hơn.

Chủ nhiệm kỹ thuật Nhấn thì lo xa:

- Cũng chẳng biết có hơn gì không? Quân đông, trang bị lắm mà chỉ huy không nắm chắc, hiệp đồng không chặt chẽ, bảo đảm không đầy đủ, kịp thời... thì chắc gì đã hơn. Nhất là lại chuyện con đẻ, con nuôi nữa. Người ta có quan tâm đến mình hay không chứ?

Ông Đào định tham gia vào câu chuyện nhưng rồi lại nhắm mắt ngồi yên như đang tham thiền. Chủ trương thành lập các binh đoàn chủ lực của trên ông đã biết từ lâu và cấp trên đã bắt đầu thực hiện. Ngay sau khi các ông đi học chừng hai tháng thì Bộ đã ra quyết định thành lập Binh đoàn Quyết Chiến. Tiếp đó là nâng cấp trung đoàn bộ binh cơ giới H02 thành lữ đoàn tăng thiết giáp H02 và điều chuyển về trực thuộc binh đoàn này. Rồi mới đây binh đoàn Sông Hương đã được thành lập, trong đó có lữ đoàn xe tăng H03. Ngay tại chiến trường miền Đông đầy khó khăn, gian khổ binh đoàn Mê Kông cũng đã ra đời. Tất nhiên, lúc ban đầu sẽ có những khó khăn như Nhẫn vừa nói song có thể nói đó là một chủ trương đúng đắn và hết sức cấp bách trong điều kiện hiện nay. Thế và lực của ta cũng như địch đều đã đổi khác. Để đi đến thắng lợi cuối cùng cần có những đòn đánh quyết định với quy mô lớn, tiêu diệt gọn từng mảng cờ quân khu, quân đoàn, vùng chiến thuật của địch. Vì vậy sự ra đời của các binh đoàn chủ lực là một tất yếu. Nhưng đúng là khối anh em các binh chủng sẽ có tư tưởng không “thoải mái”. Họ cho rằng mình còn ở với binh chủng thì là “con đẻ”, còn nhập vào với các binh đoàn thì kiểu gì cũng chỉ là “con nuôi”. Mà thói thường, ai lại quan tâm đến “con nuôi” hơn “con đẻ” được. Ông cho rằng một mặt cần đa thông tư tưởng cho anh em. Mặt khác cũng phải có cơ chế làm việc thế nào đó để tình trạng “con nuôi”, “con đẻ” không xảy ra. Tốt nhất là phải xây dựng cơ quan chủ nhiệm tăng thiết giáp tại đó đủ mạnh, đủ tầm. Có như vậy họ mới đủ khả năng vừa làm tham mưu tốt cho thủ trưởng binh đoàn về sử dụng xe tăng, vừa làm cầu nối liên kết giữa binh đoàn với binh chủng.

Cái chuyện “con đẻ, con nuôi” thì chắc chỉ có các thủ trưởng cấp trên quan tâm, chứ như cánh cán bộ cấp đại đội của mấy anh em Hòa đen thì họ chẳng để ý gì đến. Có chăng thì chỉ thấy vất vả hơn mà thôi. Thì đấy! Từ Quảng Trị ra Kỳ Anh, tiếng là ra an dưỡng và củng cố nhưng rồi chẳng nấy phải cày thật lực. Thôi thì đủ thứ việc: vừa sửa chữa xe pháo, vừa xây dựng doanh trại, lại vừa phải tiếp nhận và huấn luyện quân mới bổ sung... Doanh trại vừa đâu vào đấy, chưa kịp nằm thử cái nhà của mình làm ra xem cảm giác thế nào thì nâng cấp lên lữ đoàn rồi được chuyển về binh đoàn Quyết Chiến. Thầy trò lại một phen cơ động ra Thanh Hóa cho gần với đội hình binh đoàn. Thế là mọi thứ lại phải làm lại từ đầu. Mà sao cái xứ này nghèo đến thế không biết, chỉ thấy cát là nhiều. Miền đất mà chính người dân ở đây đã tự trào: “Khu Bốn đầy ra, Khu Ba đầy vào, Bàn giao cho Lào thì Lào không nhận...” là đây. Bên đông đường Một thì cát ngút ngát tầm mắt ra tận biển, chẳng thấy trồng cấy được gì. Sang tây đường Một thì cũng lại cát nhưng còn có ít đất trồng lúa, trồng khoai. Nhưng cũng chỉ leo phèo một tý đó thôi đã thấy vào đến chân núi rồi. Mà núi thì cũng trọc lông lốc toàn đá là đá chứ cũng chẳng thấy có cây cối gì. Giữa cái vùng toàn đá với cát ấy mà lại quy định trong vòng hai tháng phải hoàn chỉnh doanh trại trong khi không có một đồng kinh phí rót xuống thì có bằng đánh đố nhau. Ấy! Kêu thì cứ kêu nhưng rồi làm thì vẫn phải làm. Lại vẫn là cách từ xưa truyền lại thôi: dựa vào dân. Nhưng khổ một nỗi là dân ở đây nghèo quá nên có muốn dựa cũng khó.

Túng thì phải tính. Thôi thì đủ kiểu. Cái lợp thì chịu khó đi bộ mãi sâu vào phía sau những dãy núi cũng cắt được cỏ tranh. Cứ hai ngày cả đi lẫn về mỗi người được một gánh, dỡ ra tuốt lại đánh cũng được dăm phen. Khó nhất là cái khoản cột, kèo rồi đòn tay các loại. Gỗ thì chịu hẳn rồi vì trong bán kính mấy chục cây số chẳng thấy có rừng. Còn tre thì cũng xơ xác lắm, hàng bao nhiêu đơn vị bộ đội đã “càn đi, quét lại” còn gì. Thế là “võ” các loại được dỡ ra. Nào là cho bộ đội cắt gạo buổi trưa, đem vào dân nấu nhừ rồi vừa làm giúp, vừa xin xỏ. Rồi thì chỉ đạo chi đoàn tổ chức kết nghĩa với đoàn thanh niên địa phương. Rồi thì đơn vị kết nghĩa với các trường học. Rồi thì ban chỉ huy đại đội trực tiếp làm việc với ban chủ nhiệm hợp tác xã, đổi công lấy vật liệu v.v... Tất cả không nằm ngoài cái mục tiêu hoàn thành doanh trại sau hai tháng.

Thế mà rồi cũng xong. Đẹp thì không đẹp cho lắm nhưng cũng đủ cả kèo cột, vách nhúng ... và vững chãi ra phết. Thế mới biết lính mình tài thật! Bây giờ thì đã đến lúc tập trung cho việc huấn luyện. Toàn trung đoàn lại vừa nhận một đợt lính mới nhập ngũ cuối năm 73. Nghe nói ngoài việc thành lập Trường sĩ quan Thiết giáp thì Bộ cũng đã cho phép chuyển trung đoàn H07 thành một trung tâm đào tạo thành viên kíp xe. Ai cũng hy vọng từ nay chất lượng thành viên kíp xe sẽ tốt hơn.

Doanh trại xây dựng xong cũng là lúc Hòa đen chính thức được bổ nhiệm chức vụ đại đội trưởng. Được lên chức Hòa cũng chỉ cười nhẹ vì thực ra thì anh đã thực sự làm đại đội trưởng từ hàng năm nay rồi. Kinh nghiệm huấn luyện đã có, bộ đội được đào tạo cơ bản ở nhà trường, lại được một số anh em cũ như lái

xe Thu, pháo thủ Dịp... làm nòng cốt nên công tác huấn luyện cũng khá thuận lợi. Sau ba tháng tổ chức huấn luyện đại đội của Hòa dẫn đầu lữ đoàn về tất cả các chỉ tiêu. Có vẻ như mọi cái đều rất khả quan. Ấy thế mà khuôn mặt người đại đội trưởng trẻ tuổi này lúc nào cũng có vẻ suy tư, buồn buồn trái hẳn với bản tính trẻ trung, sôi nổi của anh. Đã ở với nhau khá lâu nên lái xe Thu rất hiểu tính nết người chỉ huy của mình nên cậu ta hỏi thẳng:

- Em thấy mọi cái đều đầu vào đấy mà sao “anh què” cứ buồn buồn vậy?

Hòa định lảng, nhưng nhìn ánh mắt thân thiết của Thu anh cười buồn:

- Chuyện riêng thôi- Anh nhìn quanh không thấy ai mới hạ giọng- Ông chú mình mới gửi thư lên bắt mình về cưới vợ.

Mấy năm trời ở với nhau, chả giấu nhau chuyện gì nên Thu, Dịp đều đã biết về cái lời nguyện “không đến với bất kỳ người phụ nữ nào trước khi chiến tranh kết thúc” của Hòa. Trong thâm tâm Thu cũng ủng hộ cách nghĩ của đại đội trưởng nên thẳng băng:

- Kệ ông ấy, lấy hay không là do mình chứ!

Hòa lắc đầu buồn bã:

- Chú mày không biết hoàn cảnh nhà anh. Chi họ Mạc nhà anh ở quê hiếm người lắm. Đền đời ông nội anh cũng là con một, được bố anh và ông chú. Bố anh thì chỉ được mình anh rồi hy sinh. Ông chú thì cố mãi nhưng tòi ra toàn “thị mẹ”. Bây giờ cả họ có mỗi mình anh là con trai thôi. Vì vậy ông chú anh viết thư lên hết lá này đến lá khác bắt anh về lấy vợ để có con nối dõi tông đường. Mình thì cứ lần lữa mãi nên ông ấy dọa sẽ lên tận đây bắt về. Mà chú thím thì nuôi mình từ nhỏ...

Đã đến nước này thì Thu cũng chẳng biết an ủi người chỉ huy của mình thế nào. Đúng lúc ấy có tiếng pháo thủ Dịp oang oang từ ngoài vọng vào:

- Đại trưởng có khách nhé!

Hai anh em vội đứng lên đã thấy Dịp dẫn một ông già đầy vẻ khắc khổ đi vào. Thì ra ông chú Hòa viết thư mãi không thấy cháu về hôm nay đã lặn lội lên tận đây. Hòa chưa kịp chào ông đã vỗ mặt:

- Anh giỏi lắm! Anh đừng tưởng anh là cán bộ rồi mà tôi bảo không nghe. Hôm nay tôi lên đây xem anh bận cái gì mà không thu xếp về được mấy ngày?

Sợ tình hình căng thẳng Hòa tìm cách hoãn binh:

- Thì chú cứ vào đây nghỉ ngơi, uống nước cho đỡ mệt đi đã rồi từ từ cháu nói chuyện.

Ông chú vẫn đứng như trời trồng:

- Tôi không mệt! Tôi không cần nước nôi gì cả. Tôi chỉ cần biết anh có chịu về không?

Hòa lúng túng chưa biết xử trí thế nào. Thật may, chính trị viên Hiến nghe Dịp báo đã kịp thời chạy sang cứu nguy:

- Xin chú cứ bình tĩnh. Quả thật vừa rồi chúng con quá bận nên anh Hòa chưa thu xếp đi phép được- Hiến nhẹ nhàng đến bên ông già và đưa cả hai tay ôm ngang lưng dìu ông già vào bộ bàn ghế tiếp khách, anh ấn ông ngồi xuống rồi tiếp tục- Bọn con đã thống nhất với nhau rồi, dăm bữa nửa tháng nữa mọi việc vẫn sẽ đề nghị lữ đoàn cho anh em thay nhau đi phép. Chú cứ yên tâm đi mà.

Nhìn đôi quân hàm thiếu úy đồ chói trên ve áo và vẻ mặt nghiêm túc của người chính trị viên ông già có vẻ yên tâm hơn nên dịu đi phần nào:

- Anh nói thế thì tôi tin. Nhưng tôi cũng xin tuyên bố là tôi sẽ ở lại đây đợi đến khi nào anh Hòa đi phép thì chú cháu tôi cùng về luôn.

Nhìn vẻ mặt của ông, nghe cách nói của ông Hòa hiểu quyết tâm của chú mình cao đến thế nào. Anh đành

nhờ Dịp đưa ông vào nhà quen nghỉ tạm, còn mình và Hiến thì lên báo cáo tiểu đoàn. Biết chuyện, chính ủy Phúc xuống tận nơi thăm ông chú, sau khi chuyện trò có vẻ rất tâm đắc với ông anh động viên Hòa: “Hậu phương vững chắc là chỗ dựa tinh thần không thể thiếu của mỗi người lính trên chiến trường. Thôi thì cậu chiều ông cụ một tý cũng được”. Nhân thế, chương trình huấn luyện trong năm cũng đã gần kết thúc, lữ đoàn quyết định cho Hòa về nghỉ phép nửa tháng để giải quyết chuyện gia đình. Cầm giấy phép rồi Hòa vẫn nuôi ý định sẽ tìm mọi cách để giữ lời nguyện của mình. Mấy hôm nay, qua trò chuyện chú Hòa cho biết đã nhắm cho anh một cô ở gần nhà nhưng ông vẫn bí mật chưa cho biết tên. Hoà định bụng khi biết đó là ai thì sẽ tìm gặp riêng và nói hết mọi chuyện của mình, động viên cô ta phản đối thì chắc hẳn kế hoạch của ông chú sẽ thất bại.

Vì vậy, khi mà đoàn tàu liên vận chở đoàn cán bộ cơ quan binh chủng đi học về đang đi sâu vào nội địa thì chú cháu Hòa cũng bước lên chuyến tàu chợ Vinh- Hà Nội để về quê. Thấy nguyện vọng của mình được đáp ứng nhanh chóng ông chú phấn khởi lắm. Còn Hòa tin rằng kế hoạch của mình sẽ thành công nên anh cũng tỏ ra rất vui khi được về phép. Vì vậy, câu chuyện của hai chú cháu trên tàu cứ nổ như ngô rang.

Trong khi Hòa đang vất vả chống lại kế hoạch lấy vợ cho anh của ông chú thì Cân nhận được lá thư chia tay đầy nước mắt của Thư. Cô hoa khôi trường huyện ngày nào viết không dài, chỉ một mực mong Cân tha lỗi “đã không chờ đợi được anh cho đến ngày chiến thắng như lời nguyện ước”. Thư của Tường, một thằng bạn thân thì cho biết cụ thể hơn: “Tuấn voi đã trở về từ Liên Xô và trước sức tấn công mãnh liệt của hãn Thư đã không đứng vững được”. Cân buồn nhưng không trách Thư. Có lẽ những năm tháng lăn lộn ở chiến trường đã làm cho anh trở nên vị tha hơn, dễ thông cảm với mọi người hơn thì phải. Đời người con gái như hoa nở một lần, mà chiến tranh thì chưa biết bao giờ mới kết thúc. Và kể cả khi ngày đó đến liệu anh có còn được trở về ? Thực ra, anh biết Tuấn voi đã theo đuổi Thư ngay từ hồi còn học phổ thông. Ngày đó, trên bầu trời cái trường cấp 3 Tân Viên đó Cân và Tuấn nổi lên như hai ngôi sao sáng. Cả hai đều đẹp trai, học giỏi nhưng cũng có nhiều cái trái ngược nhau. Tuấn thì to cao nhưng có phần ngờ nghệch, trong khi đó Cân thì tầm thước nhưng sâu sắc hơn. Tuấn học giỏi về tự nhiên, còn Cân lại thiên về xã hội. Cả hai đều có cảm tình với Thư, cô hoa khôi của nhà trường. Sau khi tốt nghiệp phổ thông Tuấn được chọn đi học nước ngoài, còn Cân thì vào bộ đội nhưng cả hai vẫn tiếp tục theo đuổi Thư. Và có lẽ tâm hồn đầy lãng mạn của một cô giáo trẻ đã bị cái vẻ hào hoa nhuốm bụi chiến trường cùng những vần thơ da diết của Cân chinh phục. Cô đã chính thức nhận lời yêu Cân lần cô đến Trường sĩ quan Thiết giáp thăm anh. Buổi sáng hè trên triền núi Tam Đảo hôm đó đã trở thành một kỷ niệm đẹp trong tâm hồn hai người. Nhưng có lẽ tình yêu đó chưa đủ lớn để vượt qua những thử thách của cuộc sống. Cân nhớ có ai đó đã từng nói đại ý: “tình yêu thì như ngọn lửa, còn sự xa cách thì như ngọn gió. Nếu đó là một tình yêu lớn thì ngọn gió xa cách chỉ làm cho nó bùng cháy to hơn. Còn nếu đó chỉ là ngọn lửa rơm thì chắc chắn nó sẽ bị ngọn gió xa cách làm cho lụi tắt”. “Có lẽ chuyện của mình và Thư là như vậy”- Cân nghĩ thế.

Tuy nhiên, Cân cũng chẳng có nhiều thời gian để gặm nhấm nỗi buồn. Anh vừa mới được bổ nhiệm chức vụ chính trị viên đại đội. Trước mắt anh còn hàng đống công việc phải làm mà gay go nhất là chống đói.

Có lẽ không ai ngờ Hiệp định Pa- ri ký kết đã được hơn năm, cuộc sống nơi hậu cứ có vẻ đã yên hàn trở lại mà bộ đội lại bị đói quay, đói quắt. Cũng chẳng biết nguyên nhân cụ thể vì sao nhưng có lẽ con đường tiếp vận lương thực cho chiến trường này từ trước đến nay chủ yếu qua một cảng của nước bạn nay gặp trở ngại gì đó. Trong khi đó hình như lượng viện trợ từ các nước anh em cũng giảm nhiều nên hàng hóa từ phía bắc chuyển vào cũng rất nhỏ giọt. Tiêu chuẩn ăn từ sáu lạng rút xuống còn bốn lạng một ngày. Thôi thì chẳng còn cách nào hơn là tự mình cứu mình. Thế là mọi công việc xây dựng doanh trại, củng cố trang bị và huấn luyện bổ sung tạm gác lại. Cả mặt trận, từ lính đến quan cứ trần lưng ra mà phát rẫy và trồng tría. Thôi thì đủ thứ: lúa, ngô, sắn, bí,... cứ cái gì chống đói được là trồng tất. Khổ cái đang là cao điểm mùa khô nên cây nào cây nấy cứ còi rí còi rị. Lĩnh tráng còng lưng gánh nước tưới mà trông vào những cái rẫy vẫn chẳng thấy cái màu xanh mát mắt như trong mùa mưa. Chỉ được mấy cái rẫy ngô là tương đối tốt có lẽ vì chúng là loại chịu được hạn. Đúng là “bàn tay ta làm nên tất cả, có sức người sỏi đá cũng thành cơm”. Chỉ mấy tháng sau công sức lao động của bộ đội đã được đền bù. Bữa ăn hàng ngày được cải thiện trông thấy.

Bị cuốn vào những công việc bộn bề của một người “anh cả” trong đơn vị, Cân dường như quên hẳn đi nỗi buồn riêng của mình. Ngoài cái đó ra, từ ngày được trở về trực tiếp chỉ huy một chiếc xe tăng Cân thật sự vui. Là một người lính xe tăng “nồi”, từ lúc vào bộ đội đã gắn bó với chiếc xe tăng. Vì vậy từ ngày lên làm chính trị viên phó, mặc dù cũng rất nhiều việc nhưng lúc nào anh cũng cảm thấy mình như người thừa trong đơn vị. Khi đơn vị hành quân, anh em phải đánh vật với những cung đường phức tạp, với máy

bay địch ngăn chặn suốt ngày đêm thì phải tách ra đi tiền trạm. Lúc ở hậu cứ thì loanh quanh với công tác hậu cần, tăng gia sản xuất và vài hoạt động bề nổi của đơn vị. Khi anh em đi đánh nhau thì lại rúc ở phía sau. Xong trận đánh rồi mới đi làm công tác thương binh, tử sỹ. Tất nhiên là cũng ác liệt, gian khổ như mọi người nhưng dù sao được trực tiếp ngồi trên một chiếc xe tăng mà lao vào đồn thù vẫn sướng hơn, vẫn vẻ vang hơn chứ. Với ai không biết chứ với Cân thì được về sống với kíp xe, được cùng ăn, cùng ở với anh em, được khoác bộ quần áo công tác lấm lem dầu mỡ, được hít cái mùi hăng hắc của khói dầu anh như được tiếp thêm sức mạnh.

Đại đội mà Cân về làm chính trị viên là đơn vị mới hành quân vào hồi cuối năm 1972. Vừa vào đến chiến trường thì đã ký hiệp định Pa-ri nên họ chưa có dịp thử sức trong chiến đấu. Bộ đội thì khỏe mạnh, trang bị đủ theo biên chế và còn khá tốt, ý chí quyết tâm thì luôn sôi sục. Tuy nhiên, Cân biết cái họ thiếu chính là kinh nghiệm chiến đấu. Cân hy vọng rằng những gì mình thu lượm được qua các trận đánh của chiến dịch Nguyễn Huệ sẽ giúp ích được phần nào cho anh em. Điều phấn khởi nhất đối với Cân là không khí đoàn kết trong đơn vị. Ngay từ những ngày đầu về đơn vị Cân đã nhanh chóng hòa đồng vào tập thể và được tất cả anh em từ ban chỉ huy đến từng chiến sỹ trong đại đội quý mến. Đại đội trưởng Sáu Thanh, vốn dân 18 thôn Vườn Trầu theo cha ra Bắc tập kết. Hồi học “trường Trỗi” đã từng nổi tiếng khắp vùng Chí Linh, Đông Triều về những trò nghịch ngợm, quậy phá. Nhưng khi nhập ngũ thì đánh nhau cũng ra trò nên được chọn đi học sỹ quan. Sau khi tốt nghiệp sỹ quan Lục quân thì được điều về binh chủng Thiết giáp. Học xong chương trình chuyển binh chủng Thanh được giữ lại làm giáo viên nhưng anh nặng nề đòi về đơn vị chiến đấu. Thấy nhà trường không giải quyết anh lần mò ra tận Bộ Tư lệnh đòi gặp thủ trưởng. Cuối cùng nguyện vọng của anh đã được đáp ứng. Thanh sống tình cảm, phóng khoáng đúng phong cách “anh Hai” nên luôn được anh em yêu mến, nể vì. Hôm Cân về đơn vị, vừa hạ ba lô xuống đã thấy một mâm cơm khá thịnh soạn được dọn ra. Nói là thịnh soạn vì ngoài những món ăn nhà bếp còn có thêm một đĩa thịt gà và một chai rượu đế. Thanh thì hồ hởi: “May quá! Tôi đang bí rì rì. Ông về đây với tôi là tốt lắm rồi. Còn bây giờ, ngồi xuống đây nhậu đã”. Tuy nhiên, chỉ sau vài ngày về đơn vị Cân nhận thấy rằng để xây dựng một đơn vị chính quy, nề nếp thì như thế vẫn chưa đủ. Nhưng anh cũng tin rằng mình sẽ giúp Thanh nhanh chóng khắc phục được những điểm yếu đó.

Về sống với anh em kíp xe 475 Cân có cảm giác như mình được sống lại ở kíp xe 567 ngày nào. Pháo thủ Quang, nguyên sinh viên Đại học Tổng hợp Toán năm thứ hai, tuổi chưa phải là nhiều nhưng đã có cái chín chắn của một người biết nhiều, hiểu rộng. Đặc biệt Quang bắn rất giỏi nên có uy tín khá cao với anh em trong kíp xe cũng như trong đại đội. Cũng cái dáng cao lêu nghêu, lòng không nên giá như có cái răng vàng thì Quang giống hệt với trường xe Nhã của anh. Pháo hai Đạt trẻ nhất trong kíp xe, vừa huấn luyện được hai tháng là hành quân vào trong này. Đạt hồn nhiên, tồ tếch y như Thắng ngày nào. Còn lái xe Đoàn thì Cân lại thấy bóng dáng Hòa trong đó. Đoàn lém lỉnh, tháo vát, làm cái gì cũng nhanh, mỗi tội không đen như Hòa. Ở với nhau đã lâu, luyện tập cùng nhau đã nhiều nên họ ăn ý với nhau lắm, kể cả trong sinh hoạt cũng như trong huấn luyện. Hôm vừa rồi đoàn kiểm tra của Bộ tư lệnh Thiết giáp vào nắm tình hình, thành tích bắn của kíp xe 475 lại cao nhất đại đội. Ba thằng, mỗi thằng một què nhưng cứ một điều “què”, hai điều “què” ngọt lịm.

Lại nói về từ “què”. Cân nghe thấy cái từ này lần đầu tiên khi đến thăm mấy đơn vị hành quân vào hồi cuối năm 1972. Lúc đầu, anh cứ ngỡ cả đơn vị này cùng què hay sao ấy. Nhưng rồi dần dần anh hiểu ra đấy chỉ là một cách gọi thân mật của anh em. Chẳng biết xuất xứ của nó từ đâu nhưng dần dần nó lan ra toàn đoàn và trở thành món “đặc sản” của lính xe tăng. Chỉ cần nghe gọi “Què ơi” là biết ngay đấy là lính M26. Với ai không biết chứ với Cân thì cái từ “què” ấy thật thân thương, gần gũi. Chỉ một từ thôi những nó bao hàm trong đó tất cả tình đồng chí, đồng đội, đồng hương, tình anh em ruột thịt. Vì vậy, anh cũng dùng nó thường xuyên để gọi anh em, đồng đội của mình. Hôm về với kíp xe, khi thấy anh em còn đang ngần ngại chưa biết xưng hô thế nào anh đã nháy mắt vui vẻ: “Cứ anh què mà gọi”.

Sống trong tình thân ái của kíp xe, của anh em trong đơn vị Cân thật sự đã quên nỗi buồn riêng của mình. Anh thấy mình như trẻ lại vài tuổi. Trái tim tưởng như đã chai sạn vì mối tình đầu bị lỡ dở lại rung lên. Cuốn sổ thơ đã bị bỏ bằng mấy tháng nay lại có dịp mở ra. Đêm hôm qua, sau khi ngồi tán gẫu với kíp xe về hầm, Cân không ngủ được. Anh nằm miên man nghĩ về những tình cảm mà người lính xe tăng dành cho nhau. Cái từ “què” cứ trở đi, trở lại trong óc anh. Một tứ thơ vụt đến, Cân bật dậy ghi liền một mạch những ý nghĩ đang tuôn trào trong đầu mình:

Chúng tôi sinh mỗi đứa một què

Hà Bắc, Hà Tây, Hải Hưng, Vĩnh Phú ...

*Đi đánh giặc tất cả thành đồng chí
Tất cả gọi nhau bằng một tiếng "QUÊ"*

*Nghe băng khuông như ngọn gió trưa Hè
Nghe ngọt ngào như vườn đày trái chín
Nghe thân thương như đồng quê lúa mướt
Đã thương rồi, nghe gọi thấy thương hơn.*

*Thức chung nhau bao đêm dài Trường Sơn
Hứng chung nhau bao trận bom rải thảm.
Đêm mưa rừng nằm ôm nhau thấy ấm
Như ngày nào cuộn giữa ổ rơm*

*Quê ơi Quê! Còn gì thương hơn
Một điếu thuốc Lào chia nhau chõng sái
Cơn sốt rét rừng đang lên tê tái
Bỗng ấm lòng: "Dậy ăn cháo đi Quê!"*

*Bốn thằng Quê chung nhau một xe
Người ta bảo chúng nó yêu nhau lắm
Gắn bó với nhau nên ngày xuất trận
Bốn đứa mình lại chung một chiến công*

*Chúng tôi sinh mỗi đứa một phương
Đi đánh giặc tất cả thành đồng chí
Tất cả gọi nhau bằng tiếng "QUÊ" giản dị
Có phải vì- ĐẤT VIỆT- MỘT QUÊ CHUNG*

Sáng nay dậy, đang định khoe với Sáu Thanh và mấy anh em trong ban chỉ huy thì chuông điện thoại trong hầm "xê bộ" đổ một hồi dài. Thanh cầm máy à, ừ một chập rồi quay ra, mặt tươi hơn hớn:

- Có việc rồi đây. Tiểu đoàn gọi tôi với hai "bê" trưởng đi chuẩn bị chiến trường. Các ông ở nhà cho bộ đội củng cố xe cộ, huấn luyện bổ sung và chuẩn bị sẵn sàng nhé.

Cân hơi bất ngờ vì mấy hôm trước đã được nghe phổ biến tình hình trên đoàn bộ. Các thủ trưởng cho biết sẽ hết sức hạn chế sử dụng xe tăng và pháo lớn trong những trận đánh nhỏ lẻ mở rộng vùng giải

phóng. Như thế này chắc là sắp đánh lớn đây. Anh cố vót vát:

- Anh có hỏi đi chuẩn bị chiến trường ở đâu không?

Thanh cười lớn:

- Máy ống kính như bưng ấỵ. Hỏi mãi chỉ bảo cứ lên đây rồi biết. Nhưng cứ được đi đánh nhau là sướng rồi. Nằm mãi ở đây nẫu cả người rồi đây nè- Anh hồ hởi gọi cậu liên lạc- Xuống báo cho hai trung đội trưởng chuẩn bị tư trang đi công tác nửa tháng. Nhớ bảo mang theo AK và lương thực. Đúng 15 phút nữa có mặt tại đây. Nghe rõ chưa?

Cậu chiến sĩ liên lạc chạy vụt đi. Thanh quày quả chui vào hầm chuẩn bị. Căn ngời đầy mường tượng về cuộc chiến đấu sắp tới. Chắc chắn đó sẽ là những trận đánh cuối cùng của cuộc chiến này.

*

Đối với Thắng, ngày hôm nay là một ngày hết sức quan trọng. Hôm nay, các anh sẽ tổ chức bắn thử cho chiếc 923. Nếu thành công, trong đội hình sẵn sàng chiến đấu của trung đoàn H73 sẽ có thêm một con voi thép. Còn nếu thất bại thì chỉ còn cách “thịt” nó ra để lấy khí tài sửa chữa cho các xe khác.

Không đến nỗi khó khăn như ở chỗ Hòa và Côn, đối với trung đoàn H73 của Thắng thì việc làm nhà ở, lán xe và tăng gia sản xuất cải thiện đời sống tương đối thuận lợi. Đứng chân trong vùng rừng già Bắc Tây Nguyên nên rừng còn khá dày. Rừng ở ngay cạnh. Gỗ đẫy, lồ ô đẫy, tranh đẫy, song mây đẫy... cần bao nhiêu thì lấy bấy nhiêu. Mà cũng lạ cho cái giống lồ ô. Bom đạn, chất độc hóa học tàn phá, đến lượt lính ta cây chặt đặng cây, măng đào đặng măng thế mà nó vẫn cứ lên tầng tầng, lớp lớp dường như bên dưới gốc của nó là một sức sống đến vô tận. Về tập kết ở đây chỉ mấy tháng toàn bộ hệ thống nhà ở, nhà ăn, hội trường, lán xe của trung đoàn đã được xây dựng xong. Hình như có một cuộc thi đua ngầm giữa các đơn vị thì phải nên những ngôi nhà làm sau thế nào cũng phải có nét gì đó độc đáo, đẹp hơn những cái làm trước. Không chỉ có thế, trung đoàn còn cho tổ chức xây dựng được một thao trường khá chính quy, có thể huấn luyện được cả kỹ thuật và chiến thuật. Đất đai Tây Nguyên mệnh mông, không quân nguy đã hết thời nên chẳng có gì phải quá giữ gìn như trước. Nề nếp sinh hoạt trong đơn vị đã ít nhiều mang dáng dấp thời bình. Sáng dậy tập thể dục hô vánh cả rừng. Đi ăn cơm, đi huấn luyện cũng xếp hàng đi đều. Chiều về chơi thể thao. Đại đội nào cũng có sân bóng chuyền và mấy bộ xà đơn, xà kép. Số còn lại thì tăng gia. Mà đất Tây Nguyên tốt thật, cây gì cắm xuống cũng lớn như thổi. Thôi thì đủ cả: sắn, khoai, lúa nếp, bầu bí, rau dưa... Bà con dân tộc Ba Na mấy bản quanh đó cứ tấm tắc khen bộ đội xe tăng “trồng cây gì cũng lớn như thổi”. Ấy thế nhưng khi vào tham quan thì họ chịu không học theo được bởi các chú bộ đội “bón cái phân gì mà thúí quá vậy”. Cái ăn, cái ở không còn là nỗi ám ảnh dai dẳng lính xe tăng B3 như mấy năm trước nữa. Tuy nhiên, cái khó khăn nhất đối với H73 là công tác bảo đảm kỹ thuật.

Mặc dù không phải là chiến trường xa nhất song số xe bị hư hỏng trên đường hành quân cũng như trong quá trình chiến đấu khá cao, trong khi đó lượng khí tài dự bị bổ sung vào cũng không được dồi dào cho lắm. Đại đội sửa chữa đã được thành lập nhưng chưa thật đồng bộ vì toàn là thợ đi cùng các tiểu đoàn trước đây ghép lại. Dụng cụ thì cũng chỉ dựa vào mấy cái xe công trình nên gặp những hư hỏng lớn cứ lúng túng như gà mắc tóc. Ban kỹ thuật trung đoàn cũng đã được thành lập nhưng thực ra chỉ có hai người. Trưởng ban được điều từ Phòng kỹ thuật mặt trận xuống, là kỹ sư nhưng không chuyên về tăng thiết giáp nên hầu như mọi việc đều đổ lên đầu trợ lý kỹ thuật Thắng. Cũng may cho anh là một lái xe lâu năm, lại chịu khó học hỏi và đặc biệt là khối kinh nghiệm đã tích lũy được sau mấy năm làm kỹ thuật viên nên mọi việc vẫn chạy đều. Tiếng là trợ lý cơ quan nhưng Thắng hầu như chỉ có mặt ở đại đội sửa chữa. Trong cái khó ló ra cái khôn, rất nhiều sáng kiến được đưa ra và sau hơn một năm phấn đấu hầu hết số xe bị hư hỏng trên đường hành quân cũng như trong các trận đánh năm 72, 73 đã được kéo về và khôi phục đưa vào danh sách xe sẵn sàng chiến đấu. Tuy nhiên, nói cho công bằng thì số xe đó cũng mới chỉ là “tương đối”. Trung đoàn cũng mới chỉ khắc phục được những hư hỏng chính về phần xe máy và vũ khí chính để có thể chiến đấu được, còn những hư hỏng phức tạp hơn như điện đài, máy ổn định, khí tài quan sát... thì cũng đành bó tay vì lực lượng thợ cũng như dụng cụ chưa đủ. Những khó khăn ấy Thắng đã báo cáo hết với đoàn kiểm tra của binh chủng vừa mới vào và đã được ghi nhận. Cho đến lúc ấy Thắng chỉ còn đau đầu với cái xe 923. Nếu giải quyết xong cái này có thể nói 100 phần trăm xe của trung đoàn có tình trạng kỹ thuật khá, có thể tham gia chiến đấu được.

Sở dĩ Thắng phải mất nhiều thời gian suy nghĩ về chiếc 923 này vì nó bị hỏng pháo nhưng máy móc và các

bộ phận khác thì vẫn còn tốt. Trong trận đánh vào thị xã Công Tum năm 1972, khi xung phong qua một con suối nòng pháo của nó bị thúc vào bờ suối. Chắc là có một ít đất cát bị lọt vào nòng pháo mà anh em không biết nên khi bắn nòng pháo bị chệch ra như hoa muống. Ngay sau đó kíp xe vẫn tham gia chiến đấu bằng cao xạ 12 ly 7 và đại liên. Tuy nhiên, trận đánh đó không thành công, ta phải rút ra. Xe 923 bị trúng đạn, lái xe hy sinh, số còn lại đều bị thương nên phải thoát ly xe đưa nhau về. Chính Thắng đã đánh chiếc xe dật của mình vào kéo và chặt vật lằm mới đưa được nó về hậu cứ. Tuy nhiên, từ đó nó bị coi như mất sức chiến đấu vì có mỗi thứ vũ khí chính là khẩu pháo 100 ly lại không dùng được.

Vì việc thay nòng pháo đòi hỏi những thiết bị hạng nặng ngoài khả năng của đơn vị nên trung đoàn đã báo cáo ra Bộ tư lệnh xin giúp đỡ. Nhưng chắc vì quá xa, lại chỉ có một khẩu pháo hỏng không bỏ đưa thiết bị vào nên ở ngoài ấy đã điện vào tùy trung đoàn xử lý. Trưởng ban kỹ thuật thì đề xuất: “thịt nó lấy khí tài bổ sung cho các xe khác”. Ban chỉ huy trung đoàn thì phân vân, khí tài thì cần thật đấy nhưng phải “thịt” nó thì cũng xót. Đứng là “bỏ thì thương, vương thì tội”. Thắng thì không đồng ý như vậy. Anh nhớ lại hôm vào kéo xe này phải gỡ mãi mới đưa được lái xe Thượng ra khỏi buồng lái. Anh chết rồi mà hai tay vẫn ghi chặt cần lái. Đưa được Thượng ra rồi, anh và cả tổ thợ đã phải rất vất vả mới đưa được xe về hậu cứ nên Thắng phản đối quyết liệt. Thắng gân cổ: “Đưa được một cái xe tăng vào đây đâu phải chuyện dễ dàng, cứ động một tý lại “thịt” thì lấy đâu ra xe mà chiến đấu”. Tuy nhiên khi mọi người hỏi phải làm thế nào thì anh lại bí và khất lẩn. Cảm tính thì phát biểu thế thôi chứ đã nghĩ ra cách gì đâu. Thành ra cái nòng pháo chệch hoa muống đó vẫn chình ịch ra đó. Bây giờ hầu hết xe cộ trong trung đoàn đã tương đối ngon lành rồi anh mới có dịp toàn tâm, toàn ý suy nghĩ về nó.

Trong số những người ủng hộ Thắng thì nhiệt thành nhất là Độ thợ cơ. Cậu ta cũng để tâm suy nghĩ nhiều về vấn đề này. Vốn dân miền rừng Tuyên Quang, từ bé đã theo cha săn bắn trong rừng cậu ta bảo: “cái khẩu súng kíp của người dân tộc người ta tự làm lấy còn bắn được, huống gì khẩu pháo này. Cứ cắt mẹ nó cái chỗ tõe hoa muống đi là lại bắn được thôi mà”. Thắng nghe cũng thấy có lý. Anh xuống xem xét lại thật kỹ và báo cáo với ban chỉ huy trung đoàn. May cho Thắng, trung đoàn trưởng Lê Ngô vốn là một cán bộ có kiến thức về xạ kích khá sâu sắc. Nghe Thắng báo cáo xong hai thầy trò xuống tận nơi nghiên cứu, đo đạc rồi Ngô gật gù: “Chắc chắn là bắn được tuy không chính xác như trước vì tầm bắn sẽ giảm đi”. Suy nghĩ thêm một lúc anh bảo: “Nhưng cũng sẽ có cách giải quyết. Lẽ ra khoảng cách 1000 thì lắp thước ngắm 10, bây giờ hụt tầm ta lắp thước ngắm 12, 13 thì bắn vẫn trúng”. Ngay hôm đó trung đoàn đồng ý cho Thắng sửa nòng pháo nhưng sau đó phải tổ chức bắn thử để xây dựng quy tắc bắn riêng cho xe này. Được lời như cởi tấm lòng, Thắng cho anh em thợ sửa nòng pháo vỡ đi. Như vậy nòng pháo sẽ ngắn hơn trước khoảng gần một mét. Quay pháo thấy nặng hơn vì mất đi một đoạn nòng, Thắng cho hàn vào đó một cái mắt xích. Thế là pháo được cân bằng, quay lên quay xuống lại êm như ru. Vậy là khá ổn. Chỉ còn buổi bắn thử hôm nay nữa mà trúng được mục tiêu là xong.

Mặc dù suốt đêm cứ thao thức hoài nhưng ngay từ sáng sớm Thắng đã có mặt tại thao trường của trung đoàn. Buổi sáng cao nguyên se se lạnh, những đám sương mù mỏng mảnh đang bàng lảng bay. Đây vốn là một đồi cỏ tranh xen lẫn với những bụi cây lúp xúp đã được trung đoàn cải tạo thành một thao trường huấn luyện tổng hợp sau ngày ký Hiệp định Pa-ri. Tuy không thật chính quy như ở Rừng Cam nhưng cũng đủ để huấn luyện các khoa mục bắn súng, lái xe và tập chiến thuật đến cấp trung đội.

Xe 923 đã được kíp xe đưa ra đây từ trước. Khẩu pháo bị sửa nòng ngắn gần một mét làm giảm mất phần nào cái dáng đường bệ của chiếc T54, trông hơi buồn cười. Kíp xe đang hiệu chỉnh sơ bộ và hoàn tất những công việc chuẩn bị cuối cùng. Ai cũng phấn khởi nhưng vẻ mặt vẫn có một cái gì đó rất căng thẳng. Để đánh giá thật chính xác kết quả bắn Thắng đã cho dựng tại khoảng cách đúng 1000 mét ở đầu kia của thao trường một tấm bia hình chữ nhật bằng khung tre, trên đó căng mấy mét vải xô chuyên dùng lau nòng pháo. Anh dự định sẽ cho bắn thử mấy phát bằng cả đạn xuyên lẫn đạn nổ theo những thước ngắm khác nhau. Tuy chưa biết thế nào nhưng trong thâm tâm anh tin rằng kết quả sẽ tốt đẹp.

Công việc chuẩn bị gần xong thì cả ban chỉ huy trung đoàn và tiểu đoàn có mặt. Vừa ở trên xe nhảy xuống chưa kịp chào hỏi gì trung đoàn trưởng Lê Ngô đã bước tới bắt chặt tay Thắng và niềm nở:

- Tình hình chuẩn bị đến đâu rồi?

Thắng chào hết lượt mọi người rồi mới trả lời:

- Báo cáo các thủ trưởng, mọi việc chuẩn bị đã xong.

Trung đoàn trưởng Ngô nhìn quanh một lượt, anh gạt gù ra vẻ hài lòng và hỏi:

- Cậu báo cáo kế hoạch bắn thử xem nào.

Có vẻ như chuyện thuyết minh kế hoạch không phải là sở trường của Thắng nên anh gãi đầu một lát rồi mới ấp úng:

- Dạ! Tôi định cho bắn thử đạn xuyên trước rồi mới bắn đạn nổ sau. Phát đầu tiên sẽ cho bắn theo thước ngắm 10 để xem nó sai lệch thế nào rồi mới quyết định thước ngắm phát sau. Đại khái là như vậy!

Trưởng ban kỹ thuật gắt nhẹ:

- Thế cái kế hoạch bắn thử tôi ký hôm trước đầu sao không đem ra mà báo cáo. Cứ ấp a, ấp úng như gà mắc tóc thế thì ai hiểu được.

Trung đoàn trưởng Ngô dàn hòa:

- Thôi, không cần đâu. Bọn tớ hiểu rồi- Anh khoát mạnh tay- Nếu chuẩn bị xong rồi thì cho bắn đi!

Thắng mời các thủ trưởng lên đài chỉ huy. Gọi thế cho oai chứ thực ra đó chỉ là một mô đất được đắp cao ở ngay sau xe 923, còn anh trèo lên đứng ngay sau tháp pháo để chỉ huy. Ngó vào trong xe thấy ai đã vào chỗ nấy ở tư thế sẵn sàng, Thắng hô nhỏ:

- Đạn xuyên đầu nhọn, thước ngắm 1000, ngắm chính giữa bia. Chuẩn bị!

Pháo hai Thành nhanh chóng gỡ quả đạn xuyên trên giá xuống và lao vào buồng nòng. Khóa nòng pháo đóng nghe đánh "phập. Pháo thủ Hiên loay hoay lấy thước ngắm thật cẩn thận rồi quay tầm hướng đưa pháo vào mục tiêu. Trưởng xe Hào ngẩng lên:

- Báo cáo, xong!

Thắng quay sang phía đài chỉ huy cao giọng:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi bắn đây ạ!

Trung đoàn trưởng Ngô đưa ống nhòm lên mắt và phẩy tay:

- Bắn đi!

Thắng cúi xuống cửa trường xe:

- Chú ý quan sát kết quả nhé. Bắn!

Một chớp lửa sáng lòa bùng lên phía đầu nòng. Một tiếng nổ trầm đục vang lên. Chiếc xe giật mạnh một cái làm Thắng suýt ngã. Anh vội đứng thẳng dậy và vẫn kịp nhìn thấy cái chấm sáng đỏ rực lao vút vào sát mép dưới chân bia. Khói trong buồng chiến đấu mù mịt. Tiếng trường xe Hào vang lên:

- Đạn thấp một thân. Mà sao khói thế này?- Vừa nói Hào vừa đưa tay bật quạt gió.

Thấy khói bốc lên nghi ngút từ cửa xe mấy cán bộ chỉ huy trung đoàn nhốn nháo hỏi:

- Sao thế? Sao lại khói mù mịt thế kia?

Trung đoàn trưởng Ngô vẫn bình thản:

- Các cậu cứ mắt cái bọng hút khói của nó thì khói bị dồn vào buồng chiến đấu nhiều hơn chứ sao. Không việc gì đâu, bật quạt gió lên một tý lại thoáng ngay đấy mà- Anh đưa ống nhòm lên quan sát thêm giây lát rồi gạt đầu- Đúng như dự đoán, đạn bị hụt tầm khoảng 200 mét. Bây giờ bắn thế nào?

Thấy tình hình có vẻ ổn, Thắng nhanh nhẩu:

- Báo cáo thủ trưởng, giờ chúng tôi sẽ tăng lên thước ngắm 12 ạ.

Trung đoàn trưởng Ngô vẫy tay:

- Thế thì bắn đi!

Sau tiếng nổ thứ hai, quả đạn xuyên vạch đường đỏ lừ trúng giữa mục tiêu. Tất cả những người có mặt vỗ tay rào rào. Thắng định cho bắn đạn nổ thì Ngô bảo:

- Cậu cho anh em bắn một phát đạn xuyên nữa theo đúng phần tử phát vừa rồi- Quay sang mấy cán bộ cùng đi anh nói như giải thích- Để kiểm tra xem độ tản mát của nó thế nào.

Phát đạn thứ ba cũng trúng gần như vào giữa bia. Ngô gật đầu:

- Tốt lắm! Độ tản mát không đáng kể- Anh cao giọng- Thắng, cho anh em chuyển sang bắn đạn nổ đi. Nhớ nhắc để ở nổ chậm và không tháo “chóp gió” nhé!

Đến bây giờ thì Thắng đã thấy tự tin hẳn lên, anh nhắc kíp xe:

- Đạn nổ liều nguyên, chế độ nổ chậm, không tháo chóp gió. Thước ngắm 10, chuẩn bị!

Trung đoàn trưởng Ngô đang nói chuyện gì với mấy người đứng cạnh vội hét lớn:

- Sao lại bắn thước ngắm 10?

Thắng vội quay sang trả lời:

- Vừa nãy mình vẫn bắn thế mà, thủ trưởng.

Trung đoàn trưởng Ngô vội xoa tay:

- Không được! Nếu bắn thước ngắm 10, đạn gần nổ trước bia thì nó bay mất luôn còn thử sao được nữa. Cho lấy thước ngắm 12 đi.

Thắng cười bẽn lễn:

- Vâng ạ! Có thế mà em cũng không nghĩ ra- Anh cúi người nhắc kíp xe- Thước ngắm 12 nhé! Chuẩn bị! Bắn!

Phát đạn trúng ngay giữa bia. Phát tiếp theo cũng vậy. Trung đoàn trưởng Ngô tươi cười bắt tay Thắng và kíp xe:

- Thế là được rồi. Từ nay các cậu cứ tăng thước ngắm lên 200 cho tôi. Ngoài ra còn phải căn cứ vào quan sát kết quả bắn mà chỉnh cho chính xác- Anh quay lại phía mấy cán bộ cùng đi- Thôi, ta về để anh em họ còn thu dọn.

Chờ đoàn cán bộ đi khỏi Thắng phân công anh em thu dọn đồ nghề. Anh lần lại phía đầu xe, vỗ vỗ vào cái nòng pháo cụt ngắn giọng đầy âu yếm như đang nói với một người bạn:

- Thế mà suýt nữa mà bị người ta “thịt” mất đấy nhé!

Từ vị trí của trung đoàn H73 theo con đường 14 ngược lên phía bắc chừng 200 ki- lô- mét nữa là nơi đứng chân của trung đoàn N74 của quân khu Năm. So với các chiến trường khác thì B1 là nơi xe tăng có mặt muộn nhất. Mãi tới tháng 5 năm 1972 tiểu đoàn xe tăng đầu tiên mới có mặt ở đây. Vừa vào đến nơi tiểu đoàn này đã nhận nhiệm vụ tham gia chiến đấu giải phóng thung lũng Quế Sơn và huyện lỵ Tiên Phước. Mặc dù lực lượng xe tăng tham gia chưa nhiều nhưng đã đem lại sự khích lệ vô cùng to lớn đối với bộ binh và các binh chủng bạn trên địa bàn B1 đầy khó khăn, gian khổ này. Nhận thấy rõ vai trò lực lượng đột kích của xe tăng thiết giáp nên mặt trận liên tục đề nghị Bộ tăng cường lực lượng. Chừng như trên Bộ cũng thấy rõ điều đó nên chỉ trong vòng mấy tháng cuối năm 1972 và đầu năm 1973 lực lượng xe tăng tại B1 đã có ba tiểu đoàn đủ để thành lập một trung đoàn. Đó chính là trung đoàn xe tăng N74.

Sau khi chia tay Hòa, hai anh em Nhật và Toàn nhận một chiếc xe tăng K63-85 hành quân vào đến B1 cũng là lúc Hiệp định Pa-ri đang chuẩn bị được ký kết. Có vẻ như không quân Mỹ đã kiệt sức sau cuộc tập kích đường không vào Hà Nội hay sao ấy mà cuộc hành quân của họ tương đối thuận lợi. Ấy thế mà nó cũng kéo dài gần hai tháng bởi cái cảnh “gần nhà, xa ngõ”. Chẳng là đường 14 chưa thông nên họ phải hành quân bên đất Lào vào đến tận vùng Ngã ba biên giới rồi mới quay ra. Tính đường đất ra thì họ lại còn phải hành quân dài hơn so với những đơn vị vào B3 ấy chứ. Kỷ niệm sâu sắc nhất trên chặng đường hành quân ấy với Nhật là trận tấn công thị trấn Pắc Soòng, Pắc Xế. Chẳng là, theo yêu cầu của đoàn 559 và bạn Lào, đại đội của Nhật được điều đi tăng cường cho một tiểu đoàn bộ binh hỗn hợp đánh chiếm thị trấn Pắc Soòng và Pắc Xế để mở rộng hành lang vận chuyển của ta trên cao nguyên Bô- Lô- Ven. Theo đúng bài bản đã được huấn luyện, công tác chuẩn bị chiến đấu được tiến hành rất chu đáo, kỹ càng. Ấy thế mà vừa mới nghe tiếng động cơ xe tăng bạn người Lào đã cuốn cờ chạy miết. Thành ra đại đội của Nhật chưa phải nổ phát súng nào đã hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên, người “lãi” nhất trong trận này chắc là lái xe Toàn. Sau trận đánh bạn giữ đại đội xe tăng lại để úy lạo. Trong khi mọi người còn đang mải mê với điệu “lăm-vông” thì Toàn lĩnh đi đâu không biết, mãi sáng hôm sau mới thấy lò dò về xe, hai mắt thì đỏ kè nhưng về mặt thì đầy thỏa mãn.

Sau trận đánh đó họ tăng tốc độ hành quân. Nghe cấp trên phổ biến là phải vào nhanh để đánh địch lấn chiếm và mở rộng vùng giải phóng trước khi Hiệp định có hiệu lực. Tuy nhiên, chỉ có một đại đội của tiểu đoàn 177B đã vào trước trong đó tham chiến. Và cũng chỉ cần có thể ta đã làm chủ được Ngã ba Đồng Tranh, một cứ điểm quan trọng khống chế cả một vùng đồng bằng rộng lớn ở Quế Sơn, Thăng Bình. Thành ra bạn Nhật vào đến đây rồi chỉ phải lao động là nhiều. Cũng chỉ là xây dựng doanh trại, lán xe, tăng gia sản xuất, xây dựng thao trường và huấn luyện mà thôi.

Đối với Nhật đó thật sự là những ngày bổ ích để nâng cao trình độ của mình và kíp xe. Hồi học ở ngoài Bắc Nhật và Toàn học trên xe T34 nhưng cũng mới chỉ thực hiện được phần nửa chương trình. Còn pháo thủ Du và pháo hai Vinh thì mặc dù được đào tạo cơ bản ở H07 nhưng lại rất thiếu kinh nghiệm thực tế, mà cũng mới chỉ huấn luyện trên xe T34 và chưa kịp chuyển loại. Vì vậy, khi nhận cái xe tăng K63-85 này có nhiều cái làm Nhật và anh em trong kíp xe thật sự lúng túng. Và bây giờ chính là dịp để cậu tìm hiểu để làm chủ được nó. Thế là cứ lúc nào rỗi rãi Nhật lại hô anh em ra lán xe. Có lúc còn nhờ cả anh Thanh trung đội trưởng ra hướng dẫn thêm. Cũng vì thế nên chả mấy mà cái xe K63-85 số 707 đã trở nên hết sức quen thuộc đối với anh em cậu.

Tuy nhiên, thường là Nhật chỉ huy động được Du và Vinh, còn Toàn thì lăm lý do để trốn lẩn. Cứ hờ chút thời gian nào là Toàn lĩnh vào “ấp”, ấy là mấy cái xóm nhỏ của bà con dưới xuôi chạy giặc lên đây. Có lẽ vì vậy mà cậu ta có thêm cái phụ danh Toàn “ấp”. Thế rồi không biết nghe hơi nời chỗ ở đâu về mà cứ thì thào với Nhật: “Quê biết không? Ở gần đây có một tiểu đoàn bộ đội toàn nữ nhé, gọi là tiểu đoàn bà Thảo”. Nhật biết tổng bụng thẳng quê nên nhất gừng: “Bộ đội nữ thì sao nào, ở đâu chả có?”. Thế là Toàn đảo mắt nhìn quanh và hạ giọng đầy vẻ bí mật: “Không phải thế! Người ta bảo rằng lính tiểu đoàn này ghê lắm. Cứ thấy đàn ông đi qua là bắt về nhốt vào hầm, cho ăn uống đầy đủ rồi thay phiên nhau vào ngủ”. Mắt hấn háp ha háp háy: “Sướng thật đấy, quê nhỉ”. Toàn cứ thì thầm mãi cái điệp khúc ấy đến nỗi Nhật phát cáu: “Thế thì quê vào đó đi. Cứ giả vờ lượn đi, lượn lại xem họ có ra bắt không nào?”. Mạnh mẽ thế thôi chứ thách hấn cũng chẳng dám đi, chỉ ăn quần cối xay ở mấy cái ấp của dân Quế Sơn chạy giặc này thôi. Tuy nhiên, về chuyên môn kỹ thuật thì Toàn vẫn thuộc loại vững vàng. Chẳng gì hấn cũng đã có thâm niên mấy năm, lại đã được luyện tay lái hàng nghìn kí-lô-mét khi hành quân vào đây nên dẫu có trốn học thì trường xe Nhật cũng không lo cho lắm. Cậu chỉ bảo bạn: “Đi vừa vừa thôi! Đi đêm lẩn sẽ có ngày gặp ma đấy

Đúng là “nhân bảo như thần bảo”. Cái ngày ấy đã đến và nó đến đúng vào hôm đơn vị Nhật phải di chuyển chuẩn bị chiến đấu mới chết chứ. Sáng sớm hôm nay, khi bình minh vẫn chưa ló rạng thì một hồi kèn báo động vang lên. Tiếp đó là những hồi còi rúc lên từng chập đầy gấp gáp. Nghe kèn và còi Nhật biết là tín hiệu báo động di chuyển nên cậu bật ngay dậy. Cậu vừa gọi Du, Vinh vừa quờ tay sang bên cạnh xem Toàn thế nào thì thấy bên dưới cái màn chỉ có cái vỏ chăn. Nhật vừa thu dọn đồ đạc vừa nghĩ bụng: “Không hiểu nó trốn đi lúc nào? Rõ ràng lúc đêm hôm qua còn nằm tán phét mãi mới ngủ cơ mà. Thế này thì chết là cái chắc”. Đúng lúc đó tiếng “b trưởng” Thanh đồng dục: “Các đồng chí cứ bình tĩnh thu dọn đồ đạc. Hôm nay đại đội ta di chuyển thật chứ không phải báo động luyện tập. Thu dọn xong các đồng chí mang hết quân tư trang ra xe. Khi nào có lệnh thì về tập trung nhận nhiệm vụ!”. Một tia chớp lóe lên trong đầu Nhật: “Vẫn còn thời gian. Phải đi gọi nó về”. Nhật vợ quáng vợ quàng đồ của mình và của Toàn tống vào hai cái ba-lô rồi bảo Du và Vinh: “Các quê mang luôn hai cái ba-lô này ra xe. Anh Thanh có hỏi

thì bảo bọn tớ đi loanh quanh đầu đó né”. Vừa dứt lời là Nhật co giò phóng thẳng vào “ấp”. Cũng may, trong một lần đi cải thiện qua đây Toàn đã chỉ cho Nhật biết nhà “bạn” của mình. Đó chỉ là một cái chòi bé tẹo lộp tranh, bốn phía vây bằng phen nứa. Thế mà cũng là nơi sinh sống của 5 con người. Nghe tiếng đập cửa và tiếng gọi gấp gáp của Nhật, cái đầu bù xù của Toàn thò ra, mắt hấp háy: “Gi đấy?”. Tức mình Nhật tóm cổ Toàn kéo ra thì nó hét lên như còi, thì ra lúc đó cậu ta còn trần như nhộng. Phải mất vài phút cho Toàn chỉnh đốn trang phục hai thẳng mới ba chân, bốn cẳng chạy về đơn vị. Lúc này cả đại đội đã tập trung nghe phổ biến nhiệm vụ. Du và Vinh chắc đã hết phép nói dối. Tuy nhiên, khi thấy hai tên khép nép báo cáo vào sau, đại trưởng Hoàng chỉ vẫy tay:

- Được! Các đồng chí vào hàng!- Nói rồi anh lại cầm cúi nhìn vào cuốn sổ tay- Tôi xin nhắc lại: Để mở rộng vùng giải phóng, đại đội ta có nhiệm vụ tăng cường cho một trung đoàn bộ binh tiến công quận lỵ Minh Long và chỉ khu quân sự Giá Vụt tại địa bàn Quảng Ngãi. Vì vậy, chúng ta sẽ phải tổ chức hành quân trên một quãng đường khoảng hơn 100 ki- lô- mét. Theo quy định của trên, chậm nhất chiều tối ngày kia chúng ta phải có mặt tại vị trí tập kết. Để đảm bảo có mặt đúng thời gian quy định yêu cầu chúng ta phải làm tốt công tác chuẩn bị về mọi mặt. Vì vậy, ngay sau đây các đồng chí cho tiến hành kiểm tra tình trạng kỹ thuật của xe cộ, vũ khí đồng thời bổ sung dầu mỡ, nhiên liệu. Đồng chí quản lý lên tiểu đoàn nhận lương thực, thực phẩm. Đồng chí kỹ thuật viên đi nhận khí tài. Sau khi nhận xong thì báo cho các xe lên mang về cố định chặt chẽ. Mọi công tác chuẩn bị phải xong trước 10 giờ sáng nay. 11 giờ ăn cơm trưa. 12 giờ tập trung nghe hạ đạt mệnh lệnh hành quân. Nhiệm vụ như thế các đồng chí rõ cả chưa?

Toàn đại đội đồng thanh:

- Rõ!

Hoàng vẫy tay:

- Các trung đội cho bộ đội về vị trí thực hiện nhiệm vụ.

Hàng quân tản ra. Toàn thì thào:

- May quá! Thoát rồi!

Nhưng cậu ta chưa kịp mừng đã thấy đại trưởng Hoàng vẫy:

- Đồng chí Toàn!- Toàn lúc đó chạy lại, đầu cúi gằm. Hoàng hất cằm- Vừa vừa thôi không thì có lúc bị người ta xẻo mất dái đấy! Thôi, về chuẩn bị xe đi!

Toàn cúi gằm mặt chạy về xe. Từ lúc ấy cậu ta cứ cầm cúi làm, ai hỏi cũng không mở miệng.

*

Vào lúc đó, tại phía bắc sân bay A Lưới một chuyến xe cũng đang sắp sửa lên đường. Hôm nay, đoàn cán bộ của tiểu đoàn xe tăng 4 sẽ ra Quảng Trị tập huấn tại lữ đoàn H03 và một số sẽ kết hợp đi phép.

Chiếc xe Vọt Tiến cóc cây mình cắm đầy lá ngụy trang đã đỗ sẵn trước cổng. Trên cái sân rộng trước nhà ban chỉ huy tiểu đoàn lố nhố người. Gương mặt ai cũng tươi roi rói, chuyện trò rôm rả. Họ vui là phải, phấn khởi là phải.

Hơn hai năm về trước, hai đại đội xe tăng hành quân độc lập vào đây với cùng một nhiệm vụ là hình thành mũi vu hồi, “làm con dao đâm vào sau lưng quân địch” ở thành phố Huế trong cuộc tiến công chiến lược năm 1972. Đó quả thực là một ý tưởng rất hay và nếu thực hiện được chắc chắn sẽ đạt được hiệu quả rất cao. Khi từ phía bắc quân ta mở đợt tổng tiến công chính diện, quân địch đang tối tăm mặt mũi lo chống đỡ mà từ A Lưới này thọc xuống Huế thì thẳng nào mà chống đỡ nổi. Ấy thế nhưng những người đưa ra mệnh lệnh đó đã không tính đến những cái “nhưng” của chiến trường này. Con đường 12, con đường ngắn nhất từ A Lưới xuống Huế xe tăng không thể cơ động được. Vì vậy đại đội 4 đã phải nằm lại hai bên con sông Bồ ở ki- lô- mét 20 trong tình trạng “tiến thoái lưỡng nan”. Đại đội 3 hành quân muộn nên bị những cơn mưa đầu mùa cản bước mãi đến đầu tháng 7 mới vào đến nơi cũng phải chui vào tận chân dãy núi A Bia để bảo toàn lực lượng. Thế rồi hai đại đội được ghép lại thành tiểu đoàn xe tăng 408 trực thuộc mặt trận B4. Tiếng là cùng tiểu đoàn nhưng hai đại đội đóng cách xa nhau đến hơn 40 ki- lô- mét, đến cán bộ đại đội cũng chẳng biết mặt nhau, nói gì đến lính.

Hơn hai năm đó có thể nói là quãng thời gian đầy thử thách đối với cái tiểu đoàn xe tăng đơn độc này. Họ phải đối mặt với đủ thứ. Trên trời là máy bay, “nắng thì bổ nhào, mưa rào thì tọa độ”. Dưới đất thì thám báo, biệt kích. Thường nhật là cái đói, là sốt rét, là mưa rừng, là lở núi, sạt đường, bom bi, mìn vướng và đủ thứ cạm bẫy của tử thần... Là những người lính được huấn luyện khá cơ bản ở hậu phương, lại được tôi luyện trong thực tế chiến trường họ đã vượt qua tất cả những thử thách đó một cách bình thản và lặng lẽ, không một lời kêu ca phàn nàn. Thế nhưng có lẽ trong sâu thẳm cõi lòng của mỗi cán bộ, chiến sĩ tiểu đoàn này vẫn trĩu nặng một nỗi niềm. Đó là nỗi cô đơn của một tiểu đoàn binh chủng độc lập giữa một mặt trận mà chủ yếu còn đánh nhỏ lẻ kiểu du kích. Đường sá thì sò đến đâu cũng không cơ động được. Nhiều lúc họ cảm thấy dường như mình đã bị bỏ quên trên cõi đời này. Binh chủng thì quá xa, quân khu tuy ở gần nhưng cơ quan Bộ tư lệnh không có đại diện xe tăng, đến một trợ lý chuyên ngành cũng chẳng có. Họ đã cố đề nghị đưa xe tăng vào đây với những lý lẽ rất thuyết phục nhưng đưa được vào đến đây rồi thì “tắc”. Có vẻ như những gì cần biết về tính năng kỹ chiến thuật và những yêu cầu bảo đảm đối với một đơn vị xe tăng đều có vẻ xa lạ với họ. Hai đại đội thì lại cách xa nhau đến hai ngày đường. Mãi đến khi hiệp định Pa-ri được ký kết mới được co về một mối và đã cùng nhau xây dựng nên một cơ ngơi tương đối đàng hoàng ở phía bắc cái sân bay A Lưới này. Đời sống đã được cải thiện nhiều nhưng cái mặc cảm “con nuôi” dường như vẫn hiển hiện đâu đó.

Thế rồi, đúng một cái, hơn một tháng trước đây tiểu đoàn nhận được một bức điện ngắn từ quân khu gửi xuống: “Bộ đã có quyết định điều chuyển tiểu đoàn 408 thuộc quân khu Trị- Thiên về lữ đoàn xe tăng H03. Tiểu đoàn khẩn trương tiến hành điểm nghiệm toàn diện để quân khu tổ chức bàn giao cho đơn vị mới trong tháng Tám”. Bức điện chỉ vắn vện mấy dòng nhưng dường như đã mang lại một luồng sinh khí mới cho đơn vị. Như đứa con xa lạc mẹ nay tìm lại được gia đình. Họ không mong muốn những đột biến về chế độ, chính sách mà họ chỉ cần được cảm thông và chia sẻ từ những người đồng đội đã hiểu sâu sắc về mình. Mấy ngày sau, một đoàn cán bộ H03 vào tiểu đoàn. Một lễ bàn giao ngắn gọn diễn ra. Từ đó tiểu đoàn mang phiên hiệu mới là tiểu đoàn xe tăng 4 thuộc lữ đoàn H03. Vẫn đứng chân tại A Lưới. Vẫn cách xa lữ đoàn hàng trăm ki- lô- mét nhưng lòng họ đã ấm lên nhiều. Cái cảm giác bị “bỏ rơi” dường như đã tan biến. Và hôm nay, lần đầu tiên họ được gọi ra lữ đoàn tập huấn mà cứ như đứa con xa lần đầu được về thăm nhà cha mẹ.

Chùng như đã trao đổi xong những công việc cần thiết, từ trong nhà ban chỉ huy tiểu đoàn trưởng Phạm Ngọc Bản và chính trị viên Phạm Công Định sánh vai nhau bước ra sân. Nhìn quanh một lượt Bản oang oang:

- Chuẩn bị xong cả rồi chứ? Xong rồi thì lên xe đi!- Anh quay lại phía chính trị viên Định và chìa tay ra bắt- Mọi việc ta đã trao đổi với nhau, có gì ở nhà anh lo giúp nhé!

Chính trị viên Định tươi cười lộ hàm răng ám khói thuốc lào:

- Anh cứ yên tâm!

Tiểu đoàn trưởng Bản đã bước lên bậc ca- bin. Các cán bộ đi tập huấn cũng lục tục leo lên thùng xe. Bản đứng hẳn lên như điểm danh. Đợi mọi người ổn định chỗ ngồi xong anh mới vẫy tay:

- Đi nhé!

Tiếng máy nổ rộ lên. Chiếc xe rừng mình lăn bánh để lại đằng sau một làn bụi nhờ nhờ và những cái vẫy tay lưu luyến.

Gặp đoạn đường tốt, lại không phải dừng tránh tàu nên đoàn tàu liên vận chạy với tốc độ khá cao. Lúc gần trưa tàu đã bỏ lại đằng sau dãy núi Cai Kinh và lao vun vút giữa những cánh đồng vùng Kinh Bắc. Nắng thu trải vàng trên những cánh đồng lúa đang vào mẩy, chỗ vàng chỗ xanh như một bức tranh. Như bị thôi miên trước viễn cảnh một mùa vàng bội thu, chủ nhiệm chính trị Bốn thì thào:

- Lúa tốt lắm. Năm nay chắc được mùa to. Không lo đói nữa rồi.

Như được khơi đúng mạch, câu chuyện của đoàn cán bộ binh chủng Thiết giáp lại rộ lên sôi nổi. Hết người này đến người khác thi nhau kể những kỷ niệm về những ngày đói quay, đói quắt trong chiến trường. Rồi những cách chống đói mà chỉ có lính mới nghĩ ra được. Ông Đào không tham gia câu chuyện. Chẳng phải là ông coi thường cái sự ăn uống. Ông quá biết đi nữa là khác. Thì từ ngày xưa ngày xưa các cụ nhà mình

chẳng đã đúc kết “có thực mới vực được đạo” là gì. Ai cũng biết vậy. Ai chẳng muốn yên ổn, ấm no. Nhưng bao đời nay đã mấy lúc mà người dân xứ sở này được yên ổn làm ăn. Hết giặc nọ đến giặc kia xâm chiếm, đô hộ. Dù chẳng muốn nhưng đành phải bỏ cả nhà cửa, ruộng vườn trần lưng ra chiến đấu. Cứ nhìn trên những cánh đồng suốt hàng chục năm qua nào có thấy đâu bóng dáng thanh niên, trai tráng. Tất cả đã ra chiến trường, mọi việc ở nhà dồn hết lên những đôi vai mảnh mai của những người phụ nữ và những tấm lưng đã còng xuống vì thời gian của những ông già. Được hai năm nay không còn chiến tranh phá hoại, việc làm ăn có phần thuận lợi hơn nên lúa má chắc khá hơn.

Chẳng mấy lúc tàu đã đến Cầu Đuống. Mặc dù đã được củng cố lại nhưng những dấu tích của chiến tranh phá hoại vẫn hiển hiện rõ nét. Cây cầu mình đầy thương tích vồng hẳn xuống khi đoàn tàu chậm chạp bò qua. Phía thượng lưu, một cây cầu treo vẫn đang tồn tại. Những chiếc ô tô xếp hàng chờ tới lượt qua đang dồn thành đoàn hai bên đầu cầu. Bên kia sông, kho xăng dầu Đức Giang vẫn ngổn ngang những bồn chứa dầu ám đen màu khói. Tham mưu trưởng Kiệm lo lắng:

- Chết thật! Không biết kho tàng thế này thì xăng dầu nhận về biết chứa vào đâu. Cánh mình mà thiếu cái món này thì gay đấy.

Chủ nhiệm kỹ thuật Nhấn nhanh nhâu:

- Anh không lo! Hôm trước tôi gặp anh bạn trên tùy viên sứ quán, anh ấy cho biết ta đã mở đường ống xăng dầu vào đến Tây Nguyên rồi. Lại còn phấn đấu đến hết năm nay sẽ mở vào tận miền Đông Nam Bộ nữa- Nhấn mơ màng- Thế là từ nay hết cảnh xe tải chở phuy dầu chạy theo xe tăng rồi, cứ ngồi một chỗ mở van là sẽ có dầu ngay.

Trưởng phòng tác chiến Phùng xác nhận:

- Đúng là đường ống xăng dầu đã vào gần đến B2 rồi nhưng mọi chuyện không đơn giản như anh Nhấn nói đâu. Không phải bạ chỗ nào cũng mở van, đóng van được. Người ta cũng phải thiết lập các trạm tiếp nhận và trung chuyển chứ.

Tham mưu trưởng Kiệm cười xòa:

- Trung chuyển gì thì trung chuyển nhưng thế là tốt lắm rồi. Chuyển này thì ta tha hồ mà chạy không phải lo gì chuyện thiếu dầu nữa.

Thấy phó tư lệnh Đào không tham gia câu chuyện mà cứ đăm đăm nhìn về phía xa. Biết phía đó là hướng quê ông nên chủ nhiệm chính trị Bốn hỏi nhỏ:

- Từ đây có nhìn thấy làng thủ trưởng không?

Ông Đào cười nhẹ:

- Nếu đứng lên nóc toa tàu chắc là nhìn thấy.

Câu chuyện giữa mấy anh em lại xoay về chuyện làng quê, chuyện nhà cửa, vợ con. Sôi nổi nhất vẫn là tham mưu trưởng Kiệm:

- Chuyển này về phải cho mấy con mẹ sẽ biết thế nào là bơ sữa của Liên Xô.

Phùng phụ họa:

- Không những là bơ sữa mà lại còn để dành những một năm nay rồi. Kiểu này thì sang năm sẽ có khối xe tăng con mới xuất xưởng đây.

Kiệm cười hết cỡ, miệng cứ oang oang:

- Chắc chắn rồi. Mà lô xe tăng này chất lượng sẽ cao đấy.

Tàu đã qua ga Gia Lâm và bắt đầu vào cầu Long Biên. Cây cầu gần trăm tuổi lại phải chịu không biết bao nhiêu bom đạn Mỹ nay mới được vá vúi lại, tàu đi đến đâu lại oằn mình xuống đến đấy. Không còn thấy bóng dáng những khẩu đội cao xạ trên nóc cầu như năm nào nhưng những thanh giằng thép to tướng bị

tên lửa Mỹ tiện đứt vẫn treo lủng lẳng như chứng tích cho một thời oanh liệt chưa xa. Hai bên làn đường bộ ô tô, xe đạp và cả người đi bộ gồng gánh đi lại tấp nập, hối hả. Đằng sau cái sự tất bật ấy vẫn thấy ánh lên niềm vui trên những gương mặt đang lướt qua bên cửa sổ toa tàu. Ông Đào mơ màng nghĩ tới cái viễn cảnh ngày đất nước thống nhất, cả nước tập trung cho công cuộc xây dựng như lời di chúc của Bác Hồ năm nào: “Còn non, còn nước, còn người; Thắng giặc Mỹ ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”. Ngày đó chắc chắn sẽ đến trong một tương lai không xa. Nhưng để đến được ngày đó, những người lính như ông sẽ còn phải phấn đấu nhiều. Ông ngồi thẳng lại và thầm sắp xếp những công việc cần phải làm ngay khi về cơ quan. Trước hết, phải nắm lại tình hình các đơn vị thật cụ thể. Trên cơ sở đó sẽ có những giải pháp để nâng cao sức mạnh chiến đấu cho từng đơn vị cũng như toàn binh chủng. Tiếp đó, cần nhanh chóng hoàn thiện một số tài liệu trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm các trận đánh của ta và những kiến thức tiếp thụ được của bạn để kịp thời phổ biến xuống tận cơ sở. Tình hình đã có nhiều thay đổi, đối tượng và quy mô tác chiến đều có những nét mới. Địa bàn tác chiến cũng sẽ không chỉ gói gọn ở vùng đồi núi mà sẽ mở rộng xuống đồng bằng, có thể phải tiến công những đô thị lớn. Nếu không thay đổi cách đánh cho phù hợp chắc chắn sẽ không thể hoàn thành nhiệm vụ.

Đoàn tàu kéo một hồi còi dài rồi từ từ chạy vào thành phố. Loang loáng hai bên cửa sổ là những mái ngói xám màu rêu mốc. Ít phút sau, tàu đã vào trong ga Hàng Cỏ. Đoàn tàu từ từ dừng lại. Mấy anh em trong đoàn chen chúc nhau bên cửa sổ nhìn ra và vẫy tay rồi rít. Thì ra trưởng ban cán bộ Hiệu cùng mấy cán bộ cơ quan đã đứng đợi trên sân ga từ bao giờ không biết. Anh em gặp nhau tay bắt, mặt mừng. Thế là họ đã được đặt chân lên mảnh đất Thủ đô sau một năm xa cách.

Sau phút hàn huyên, Hiệu đến trước phó tư lệnh Đào nói nhỏ:

- Báo cáo thủ trưởng! Nhận được tin hôm nay đoàn về Bộ tư lệnh cử tôi và mấy anh em đi đón. Phương tiện thì có một xe con cho thủ trưởng. Còn anh em có một xe ca chung.

Ông Đào nắm chặt hai tay người trưởng ban cán bộ:

- Cảm ơn các đồng chí ở nhà đã lo cho chu đáo- Ông lắc lắc cánh tay Hiệu- Anh em mình ở nhà có khỏe không? Công việc thế nào?

Hiệu rành giọt:

- Báo cáo thủ trưởng, mọi người ở nhà vẫn khỏe. Về công việc vẫn bình thường. Hiện chỉ có đoàn của phó chính ủy Thu và tham mưu phó Đỗ đi nắm tình hình các đơn vị trong Nam nhưng cũng sắp sửa ra rồi. Chính ủy Sính có thư gửi thủ trưởng đây ạ.

Nhận tờ giấy từ tay Hiệu, ông Đào mở ngay ra xem. Đọc lướt qua một lượt xong ông suy nghĩ một chút rồi cao giọng:

- Các đồng chí chú ý đây! Các thủ trưởng Bộ tư lệnh đã cho phép chúng ta nghỉ ít ngày trước khi lên cơ quan tiếp tục công tác. Thời gian cụ thể là một tuần tính từ ngày mai. Bộ tư lệnh cũng cho xe đón chúng ta- Ông dừng lại trao đổi với Hiệu một lát rồi tiếp tục- Những đồng chí không ở cùng hướng đó cứ đưa hành lý lên xe, lát nữa xe sẽ đưa ra bến xe.

Vài tiếng vỗ tay let đẹt nổi lên. Mọi người xúm lại bắt tay ông Đào rồi bắt đầu khuôn hành lý ra xe. Hiệu và một cán bộ nữa xách hộ đồ cho phó tư lệnh. Chỉ một loáng hai chiếc xe đã lăn bánh rời khỏi cửa ga.

*

* *

Tin cô Hiền con dâu bà cụ Đảm đi thăm chồng được xe con đưa về tận nhà như một làn gió lan nhanh khắp cái làng quê nhỏ bé. Người ta cứ thi nhau phỏng đoán rồi thì thà thì thầm rí vào tai nhau đủ thứ chuyện. Người thì bảo anh Nhã chắc làm to lắm nên mới có xe con đưa vợ về thế này. Người thì bảo không phải, chắc có chuyện gì đặc biệt xảy ra với anh ấy nên đơn vị mới tổ chức đưa vợ về. Chẳng ai chịu ai. Thế là người ta cùng kéo đến nhà bà cụ Đảm để thực mục sở thị và hóng chuyện cho ra ngô, ra khoai. Cũng có nhiều người đến để hỏi thăm tin tức người nhà trong chiến trường. Nhưng cũng có rất nhiều người đến chỉ để thăm Hiền và mừng cho bà cụ. Thành ra căn nhà ba gian vốn thường xuyên vắng vẻ của mẹ con Nhã tối hôm nay dường như trở nên quá chật hẹp. Ngồi ở bộ bàn ghế giữa nhà là ông trưởng tộc,

bố Hiền và mấy ông bác, ông chú trong họ. Hai cái giường hai bên dành cho các cụ, các bà lớn tuổi. Cánh trung niên và mấy bà sồn sồn thì gập đầu ngồi đấy, người thì kê cái chổi ngồi tạm, người thì đánh bệt luôn xuống đất tràn cả ra ngoài hè. Tiếng nói cười râm ran như trong đám giỗ. Hiền thì vừa tíu tít rót nước và bê đĩa kẹo bánh mời mọi người dùng, vừa líu ríu trả lời những câu hỏi được tung ra tới tấp. Bà cụ Đằm ngồi yên một chỗ lặng lẽ cười, đôi mắt cứ nhìn như dán vào cái bụng lùm lùm của cô con dâu.

Rõ ràng là so với dạo ở nhà Hiền trông khác đi nhiều. Cô như một bông hoa đang trở mã, cả sắc và hương đều ở vào thời kỳ mặn mà nhất. Cái vẻ héo hon ngày nào đã được thay bằng một cơ thể mơn mớn đầy sức sống. Còn đôi mắt buồn muôn thuở giờ đây lúc nào cũng lấp lánh một niềm hạnh phúc không cần giấu diếm. Đợi cho Hiền mời nước hết lượt bà con, ông trưởng tộc mới trịnh trọng:

- Nào, bây giờ cháu nói cho bà con biết tình hình cháu vào trong ấy mấy tháng vừa rồi ra sao. Chiến trường đánh nhau ác liệt như thế làm sao mà mày tìm được chồng. Mà sao đang đánh nhau thế người ta vẫn cho người nhà vào thăm à?

Hiền khấp nép đứng tỳ vào lưng chiếc tràng kỷ ngay sau bố mình lễ phép:

- Dạ! Tiếng là chiến trường nhưng từ khi ký hiệp định Pa-ri đến nay thì tương đối yên ổn ạ. Bộ đội nhà mình với bọn lính ngự đóng cách nhau độ hai thừa ruộng, ở giữa lại còn dựng một cái nhà gọi là nhà hòa hợp dân tộc, có lúc hai bên còn đánh bóng chuyền với nhau nữa. Nhưng đấy là bộ binh, còn đơn vị anh Nhã nhà cháu thì ở phía sau thoi nên cũng không căng thẳng lắm. Còn cả lữ đoàn thì đã xây dựng doanh trại đằng hoàng rồi, có cả nhà chiêu đãi sở cho người nhà vào thăm. Hồi cháu ở trong ấy cũng có năm, sáu chị đang ở đấy.

Ông trưởng tộc gật gù ra chiều đã hiểu vấn đề. Nhưng đám trung niên ngồi ngoài cửa thì nhao nhao lên hỏi:

- Lại có chuyện như thế cơ à? Bộ đội ta với địch lại ở cách nhau có hai thừa ruộng là nghĩa làm sao?

Hiền cười bẽn lẽn

- Cháu cũng chẳng biết đầu cua, tai heo thế nào. Lúc đầu cháu cũng thấy lạ và sợ nữa nhưng sau cũng quen đi. Cứ việc mình mình làm thoi- Cô giấu biệt chuyện hôm lên thăm trận địa tiền tiêu bị bọn lính ngự trêu.

Có vẻ như lời giải thích đơn giản của Hiền làm cho mấy trung niên chưa thỏa mãn, họ tiếp tục căn vặn:

- Thế thì hàng ngày bộ đội mình ở đấy làm gì? Chẳng lẽ chỉ ăn rồi tán chuyện và đánh bóng với bọn ngự thoi à?

Đến lúc này ông trưởng tộc mới thể hiện sự hiểu biết và uy quyền của mình:

- Các anh chớ có hồ đồ. Các anh không nghe đài nói à? Tán chuyện thì vẫn tán chuyện. Đánh bóng thì vẫn đánh bóng nhưng không được mất cảnh giác. Các anh có biết có bao nhiêu điểm bị lấn chiếm trên toàn miền Nam hay không?

Đám trung niên bị điểm trúng huyết ngồi im, đến lượt mấy cụ bà vừa móm mém nhai trà vừa cất giọng ngong ngong:

- Thế cháu vào trong ấy thì ăn uống thế nào? Có mỗi tiêu chuẩn của chồng thì hai đứa ăn làm sao cho đủ?

Hiền nhẹ nhàng:

- Dạ, thưa các cụ! Bây giờ ở chỗ nhà con cũng đã tăng gia sản xuất được rồi, chỗ đóng quân lại gần biển nên thực phẩm cũng không đến nỗi thiếu thốn lắm.

Một cụ túm lấy tay Hiền kéo lại gần nhìn chăm chú rồi phều phào:

- Ra là vậy. Thành ra nó béo lên khối đây này, các bà ạ?

Hiền tủm tỉm cười, đôi má cứ đỏ lựng lên. Mấy cụ sồn sồn ngồi ngoài hè thì thăm ghé tai nhau vẻ thèm

thường:

- Gớm, được gặp chồng thì chả cần ăn cũng béo lên trông thấy. Gái phải hơi trai như thài lài gặp cúrt chó mà.

Mãi đến tầm chín giờ đêm mọi người mới lục tục ra về. Đến lúc này Hiền mới chợt nhận ra là Hảo, cô bạn thân nhất của mình đã không có mặt. Cô ngơ ngác hỏi mẹ chồng:

- Mẹ ơi! Lúc nãy mẹ có nhìn thấy cái Hảo bạn con nó ngồi đâu không?

Bà cụ mẹ Nhã lắc đầu, giọng buồn rầu:

- Nó có sang đâu mà ngồi.

Hiền ngạc nhiên:

- Sao thế mẹ? Sao nó lại không sang?

Bà cụ ráo hoảnh:

- Người ta báo tử thằng Minh chồng nó rồi. Hồi con mới đi được hơn tháng ấy.

Hiền đứng sững như trời trồng. Cô chợt nhớ lời Hào động viên mình hôm nghe đài Sài Gòn đưa tin Nhã chết. Chẳng lẽ Minh đã chết thật rồi sao. Cô thảng thốt:

- Chết thật! Thế mà con không biết- Cô rân rấn nước mắt vịn vào vai mẹ chồng- Mẹ ở nhà nhé, con phải sang với nó ngay.

Bà cụ lặng lẽ gật đầu. Hiền khoác vội thêm cái khăn choàng trên đầu rồi chạy vụt ra ngõ. Vừa rảo bước cô vừa thầm gọi Nhã: “Anh ơi! Khi có tin đồn anh chết, chính nó đã làm chỗ dựa cho em. Bây giờ chồng nó chết, không biết em có giúp gì được cho nó không đây”. Thoáng trong lòng cô một cảm giác bất nhẫn. Trong lúc bạn phải đón cái tin sét đánh này thì cô lại đang vui thú cùng chồng. Nhớ lại cái dáng tất bật của chồng khi mình còn ở trong ấy cô thầm mong khi cô ra về rồi Nhã sẽ đỡ vất vả hơn.

Nhưng không phải như vậy. Hiền vừa về Nhã đã lại túi bụi với hàng đống công việc của một người chỉ huy. Theo kế hoạch, tuần tới lễ đoàn sẽ tổ chức tập huấn cán bộ, trong đó tiểu đoàn anh sẽ chịu trách nhiệm làm mẫu một số nội dung về huấn luyện chiến thuật và diễn tập có bắn đạn thật cấp đại đội. Nhiệm vụ trên giao chỉ vền vẹn một dòng nhưng nó kéo theo hàng loạt công việc. Nào là xây dựng thao trường. Nào là soạn thảo, thông qua giáo án. Thế rồi chuẩn bị xe cộ, bia bảng, thuốc nổ, đạn dược... trăm thứ bà rần. Đành rằng từ hồi tập trung về đây đơn vị cũng đã có hơn một tháng huấn luyện nhưng thực ra cũng là gặp đâu làm đấy, thấy yếu chỗ nào thì huấn luyện bổ sung chỗ ấy. Nhưng bây giờ được chọn làm mẫu thì không thể tùy tiện như vậy. Thế nào cũng phải tổ chức sao cho thật cơ bản, chính quy hơn rồi. Chính vì vậy Nhã đã phải suy nghĩ rất nhiều về vấn đề này.

Cũng may, thao trường của lễ đoàn được xây dựng trên một cứ điểm cũ của quân ngự ngày trước nên hệ thống hàng rào, vật cản và công sự chiến đấu còn tương đối hoàn chỉnh, chỉ cần thêm một buổi củng cố nữa là đã ra dáng một trận địa phòng ngự của địch. Xe pháo thì cũng tạm tạm rồi. Cái khó khăn nhất hiện nay là tài liệu huấn luyện. Suốt mấy năm nay đơn vị chiến đấu liên miên có mấy khi động đến nó đâu, lại phải cơ động liên tục nên sổ sách, giấy tờ cũng rơi vãi cả, hỏi đến cái gì cũng thấy thiếu. Lên tham mưu lễ đoàn cầu cứu cũng chẳng hơn gì. Thế là lại phải về nhà moi óc ra mà viết. Vì lẽ đó Nhã quyết định chọn đại đội 1 để làm mẫu. Đó chính là đại đội cũ của anh và có bộ khung tương đối cứng trong tiểu đoàn. Đại đội trưởng Mai người Quảng Bình, lính đợt sinh viên 1970 lại đã qua Trường sĩ quan nên kiến thức khá sâu, ăn nói lại mạch lạc đâu ra đấy. Các trung đội trưởng cũng cùng đợt ấy và đều đã kinh qua chiến đấu nên khá chững chạc. Trung đội trưởng trung đội 2 chính là Thủy, pháo thủ cũ của xe anh. Sau vụ ngũ quên trong trận Phụng Hoàng, bị kỷ luật Thủy ân hận lắm. Cậu ta trở nên chín chắn, điềm đạm hơn nhiều và đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trong trận phản công Cửa Việt Thủy lại lập công lớn, chính cậu ta đã bắn cháy 3 chiếc M48 và góp phần làm thất bại âm mưu lấn chiếm của địch. Trên ban cán bộ lễ đoàn cũng không định kiến về khuyết điểm trước kia nên đã đề bạt Thủy lên trung đội trưởng. Có vẻ như đã thấm thía bài học xương máu của chính mình nên Thủy quản lý bộ đội rất chặt chẽ, huấn luyện cũng đâu ra đấy. Nhã thấy cũng mừng cho cậu ta và tin rằng Thủy sẽ còn tiến xa. Còn trung đội trưởng trung đội 1 là Ngô Tầm, cùng họ với anh. Lại nhớ hồi đại đội anh đang chốt ở Cửa Việt thì Tầm được bổ sung về. Chăm tở quyết định Tầm đưa Nhã cứ bần thần. Cái họ của anh vốn hiếm, từ ngày vào bộ đội đến lúc đó chưa gặp một ai cùng họ nên anh hỏi ngay quê quán người cán bộ mới ở đâu. Khi được biết Tầm người Hà Nội Nhã hơi thất vọng, thì ra không có họ hàng gì cả. Là trai Hà Nội nhưng con nhà lao động nên ngoài sự nhanh nhẹn, tháo vát Tầm còn rất chịu khó. Vì vậy trung đội của anh thường xuyên dẫn đầu phong trào thi đua trong tiểu đoàn. Vẫn biết chẳng có dây mơ, rễ má gì với nhau nhưng Nhã vẫn rất quý Tầm. Anh em cán bộ trong tiểu đoàn cũng biết điều đó, họ chẳng ganh tỵ gì mà vẫn thường gọi đùa họ là “hai anh em nhà họ Ngô”. Với bộ khung như vậy, Nhã tin rằng đơn vị mình sẽ chắc chắn hoàn thành nhiệm vụ làm mẫu.

Rồi thì mọi việc cũng xuôi sẽ cả. Chương trình tập huấn gần như đã hoàn thành, chỉ còn khoa mục diễn tập có bắn đạn thật cấp đại đội thì lễ đoàn quyết định để lại chờ đoàn kiểm tra của binh chủng đến tham quan và đánh giá kết quả luôn. Đây là đoàn cán bộ do phó chính ủy Thu và tham mưu phó Đỗ dẫn đầu đi kiểm tra nắm tình hình các đơn vị trong chiến trường. Xuất phát từ Vĩnh Phúc gần một tháng trước đoàn đi thẳng vào B2 rồi lần lượt kiểm tra các đơn vị từ trong ấy, hôm nay mới ra đến đây.

Đối với tham mưu phó Đỗ thì về H03 cũng như về nhà vì anh mới rời khỏi đây hồi cuối năm ngoái. Vốn là người chỉ huy sâu sát, tính nết lại dễ gần nên cho đến giờ anh vẫn còn nhớ mặt, thuộc tên hầu hết cán bộ từ cấp trung đội trưởng trở lên. Gặp lại những cán bộ, chiến sĩ đã cùng mình vượt qua cái năm 1972 đầy ác liệt, gian khổ ở chiến trường này, lại thấy anh em đã trưởng thành lên nhiều, tổ chức huấn luyện rất chính quy, bài bản anh vui mừng khôn xiết. Tuy nhiên, khi theo dõi cuộc diễn tập của đại đội 1, mặc dù

hành động chiến đấu của phân đội cũng như kết quả bắn rất tốt vẫn thấy Đỗ tỏ thái độ dăm chiêu, suy nghĩ. Hình như có cái gì đó làm anh chưa thật hài lòng.

Thấy thái độ ấy của người chỉ huy cũ mà anh hằng kính trọng, khâm phục Nhã cũng hơi bần khoản. Vì vậy, tranh thủ lúc bộ đội tổ chức “rời khỏi chiến trường” anh hỏi nhỏ Đỗ:

- Anh em tổ chức diễn tập có gì chưa ổn hả thủ trưởng?

Đỗ lắc nhẹ đầu, mặt có hơi giãn ra:

- Không! Với đề mục này thì anh em làm như vậy là rất tốt, có thể cho điểm giỏi được.

Câu trả lời rõ ràng chưa làm Nhã yên tâm nên anh gặng:

- Nhưng em thấy hình như thủ trưởng chưa được hài lòng cho lắm.

Đến đây thì Đỗ gật đầu, anh thủ thỉ như tâm sự:

- Cậu nhận xét tinh đấy. Nhưng tớ xin nhắc lại: với đề mục đại đội xe tăng tăng cường cho bộ binh tiến công địch phòng ngự trong công sự vững chắc mà thực hiện được như đơn vị cậu vừa rồi là rất tốt. Tuy nhiên, tình hình nhiệm vụ sắp tới có rất nhiều cái mới. Nếu chỉ thành thực có hình thức này thì khó mà hoàn thành nhiệm vụ được.

Nhã phân vân, một lát sau anh mới dám hỏi nhỏ:

- Như thế có nghĩa là sao ạ?

Đỗ thủng thẳng:

- Theo đánh giá của trên, so sánh thế và lực giữa ta và địch đã có rất nhiều thay đổi. Sau khi quân Mỹ rút đi, mặc dù chính quyền Mỹ vẫn tiếp tục viện trợ cho Sài Gòn nhưng xét về tổng thể quân ta đã mạnh hơn địch nhiều. Sớm muộn gì chỉ một hai năm nữa ta sẽ tổng tiến công để giải phóng hoàn toàn miền Nam. Để làm được điều đó ta phải đánh tiêu diệt các đơn vị cơ sở sư đoàn, quân đoàn địch- Anh hạ giọng về bí mật- Cậu thấy đấy, để chuẩn bị cho thời cơ đó Bộ đã cho thành lập ba binh đoàn chủ lực. Trung đoàn của mình cũng đã được bổ sung lực lượng và trở thành lữ đoàn, sức chiến đấu đã tăng lên rất nhiều. Đến lúc đó, địa bàn tác chiến sẽ mở rộng xuống cả đồng bằng, thành thị. Nếu cứ nhỏ từng cứ điểm cỡ đại đội một như thế này thì bao giờ mới giải phóng được cả miền Nam.

Nhã thấy như tầm mắt của mình được mở rộng thêm, anh gật gù ra chiều tâm đắc:

- Đúng thế thật! Nhưng anh em tôi thì cũng chỉ biết huấn luyện bộ đội đến mức này thôi, thủ trưởng ạ. Trong tay có gì đâu, toàn là “bồn cũ soạn lại” thôi.

Tham mưu phó Đỗ gật đầu đồng tình:

- Tớ không trách các cậu. Đây cũng là tình hình chung của các đơn vị mà bọn tớ vừa đi qua từ B2 ra đây. Sau chuyến đi này, chắc chắn Bộ tư lệnh sẽ có những hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể thêm. Trước mắt các cậu cứ tập trung huấn luyện các nội dung cơ bản cho thật thuần thục. Trên cơ sở đó vận dụng vào xử lý linh hoạt mọi tình huống khi nó xảy ra- Thấy bộ đội đã rời khỏi hết, đám cán bộ tham quan cũng đã lục tục lên xe trở về đơn vị Đỗ hất cằm- Thôi, ta về đã không mọi người đợi.

Tiến người thủ trưởng cũ ra tận xe xong Nhã quay lại kiểm tra thêm một lần tình hình đơn vị. Nhìn bao quanh toàn bộ thao trường Nhã thầm công nhận, đúng là phải thay đổi cách đánh chứ cứ lần lượt nhỏ từng cái chốt con con này thì biết đến bao giờ mới giải phóng hết cả nửa nước còn lại.

*

Mới nghỉ được ba ngày ông Đào đã lên đơn vị. Cái tính của ông vốn vậy, ngồi không mấy ngày là thấy chân tay nó cứ thừa ra thế nào ấy. Và lại, đã vắng mặt ở cơ quan gần một năm nay nên ông cũng thấy sốt ruột không biết tình hình thế nào. Với bà Hạnh thì thế cũng là quá mãn nguyện rồi. Suốt bao nhiêu năm nay ông ấy có khi nào ở nhà đến một tuần đâu. Hơn hai mươi năm làm vợ chồng nhưng lần bà được ở với ông

lâu nhất chỉ là lần ông bị thương nằm viện 108 mà bà lên chăm sóc. Mãi rồi cũng quen đi, bà chẳng oán trách gì ông và vẫn coi đó là chuyện thường tình của những người vợ bộ đội thời chiến. Mà lần này ông ấy lại còn “tha” về cho bà cái máy khâu Tiệp bóng loáng gần như mới nữa chứ. Thực tâm, bà vẫn biết ông không phải là người vô trách nhiệm với gia đình. Tuy nhiên, cách ông thể hiện sự quan tâm cũng khác người. Nếu không hiểu tính nết ông thì cũng khó mà thông cảm. Ngay cả lần ông đi học nước ngoài này bà cũng chỉ mong ông nhận cơ hội đó mà bồi dưỡng sức khỏe chứ chả yêu cầu ông điều gì cả. Chuyện bà ước ao có cái máy khâu chắc lại đưa nào tí tê với bố đây. Nhưng nói gì thì nói bà cũng thầm cảm ơn ông đã thông cảm với nỗi lòng của bà, với những khó khăn mà bà vẫn âm thầm chịu đựng suốt mấy chục năm qua. Vì thế khi ông bảo: “Mai tôi sẽ đi!” bà lại lẳng lặng gói ghém đồ đạc cho ông như bao lần trước, không quên mấy bơ lạc nhà trồng được để ông ăn thêm.

Cuộc gặp gỡ giữa ông Đào với tư lệnh Lân sau một năm đi học xa về khá lạnh nhạt dường như hai người vừa mới gặp nhau hôm qua. Đã thế, lúc ông Đào đứng lên xin phép về thì tư lệnh Lân lại buông một câu:

- Anh về rồi nhanh chóng mà tiếp quản công việc đi. Tôi cũng chẳng ở đây lâu nữa đâu.

Nghe câu đó ông Đào cũng thấy hơi khó hiểu, chả biết cấp trên trực tiếp của mình có ý gì. Nhưng rồi ông cũng không bận tâm thêm. Với ông thì thế nào cũng được, cái quan trọng là thực hiện hết chức trách nhiệm vụ của mình thôi.

Sang gặp chính ủy Sính thì tình hình có cải thiện hơn. Hai người cũng có biết nhau từ trước trong những cuộc họp hành giao ban ở Bộ. So với chính ủy Thạch thì ông Sính là người cởi mở hơn nên câu chuyện khá rôm rả. Hai người còn đang nói chuyện thì hai chiếc xe con bám đờ bụi đường lao xồng xộc vào khu vực cơ quan. Cả hai vội đứng lên nhìn ra. Thì ra đó là đoàn kiểm tra của phó chính ủy Thu và tham mưu phó Đỗ vừa kết thúc chuyến công tác, hôm nay đã về đến cơ quan. Trái hẳn với vẻ lạnh lùng thường ngày, ông Đào rảo bước đến tận cửa xe tay bắt, mặt mừng thăm hỏi những người đồng đội. Nhìn những gương mặt sạm nắng của mấy anh em, ông Đào xuýt xoa:

- Chắc chuyến đi này vất vả lắm hả? Trông cậu nào cũng gầy và đen nhẻm đi thế này cơ mà.

Phó chính ủy Thu tươi cười:

- Thấm vào đâu so với hồi xưa. Ngồi xe suốt mà, có phải đi bộ tý nào đâu. Có điều đi hơi dài mà lại gấp nên cũng hơi vất vả một tý.

Tham mưu phó Đỗ cũng phụ họa:

- So với dạo thủ trưởng với tôi ở Quảng Trị thì còn sướng gấp vạn lần, thủ trưởng ạ- Nhìn từ đầu đến chân ông Đào một lượt, Đỗ trầm trồ- Thủ trưởng có khi lên được mấy cân đấy nhỉ. Chắc dạo này sức khỏe thủ trưởng khá hơn dạo 72 rồi.

Ông Đào cười xòa, bắt chước kiểu nói của Kiệt:

- Thì bơ sữa Liên Xô ăn suốt ngày, lại chẳng phải làm gì cả nên cũng lên được mấy cân.

Anh em trong các phòng làm việc bây giờ mới ủa ra. Những cái bắt tay nồng nhiệt. Có người lại còn ôm nhau như đã xa cách từ lâu lắm. Tự nhiên ông Đào thấy rưng rưng trong lòng. Đúng là một cuộc hội ngộ hiếm có. Người thì vừa từ chiến trường ra, người thì từ nước ngoài về nhưng dường như không có gì khác biệt cả. Có lẽ vì tất cả họ là những người bạn chiến đấu đã hiểu nhau đến tận chân tơ, kẽ tóc- ông Đào thầm nghĩ.

Ngày sáng hôm sau Bộ tư lệnh họp nghe đoàn công tác báo cáo tình hình các đơn vị xe tăng trong chiến trường. Mọi người có mặt đông đủ trong phòng họp thì tư lệnh Lân bước vào, ông nhìn quanh một lượt rồi vào đề luận:

- Như các đồng chí đã biết, vừa qua đoàn của đồng chí Thu và đồng chí Đỗ đã đi một lượt các đơn vị xe tăng từ trong B2 ra đến đây. Chuyển công tác đã hoàn thành. Hôm nay Bộ tư lệnh tổ chức họp để nghe đoàn báo cáo kết quả công tác. Yêu cầu các đồng chí báo cáo đầy đủ, trung thực tình hình các đơn vị mà các đồng chí đã nắm được. Mạnh chỗ nào. Yếu chỗ nào. Anh em trong đó có những khó khăn gì cần bình chúng giải quyết. Sau đó các đồng chí đề xuất các giải pháp để Bộ tư lệnh nghiên cứu.

Chắc đã có sự phân công trong đoàn từ trước nên tham mưu phó Đỗ đứng dậy ngay sau khi tư lệnh Lâm ngắt lời. Anh nhìn quanh một lượt rồi rành giọt:

- Báo cáo các thủ trưởng và các đồng chí! Thực hiện chỉ thị của Bộ tư lệnh, gần một tháng qua đoàn công tác của chúng tôi đã đi nắm tình hình các đơn vị xe tăng từ chiến trường Trị Thiên đến chiến trường B2. Cụ thể, chúng tôi đã đến đoàn thiết giáp H6 của Bộ tư lệnh Miền, trung đoàn H73 của B3, trung đoàn N74 của B1, tiểu đoàn 4 của H03 tại A Lưới và lữ đoàn H03 ở Quảng Trị. Được sự phân công của đồng chí phó chính ủy đoàn trưởng tôi sẽ xin báo cáo toàn bộ những vấn đề chúng tôi nắm được- Sau khi báo cáo cụ thể về tình hình tổ chức biên chế, vị trí đứng chân, tình hình trang bị vũ khí, khả năng chiến đấu và của từng đơn vị Đỗ nhấn mạnh- Tổng hợp lại chúng tôi đánh giá như sau về các đơn vị nói trên. Về mặt mạnh tình hình chính trị tư tưởng bộ đội vững vàng, quyết tâm chiến đấu cao. Mặc dù mới được thành lập nhưng các đơn vị đã nhanh chóng ổn định tổ chức, biên chế. Đội ngũ cán bộ và thành viên kíp xe đủ về số lượng và tương đối tốt về chất lượng, nhiều đồng chí đã trải qua chiến đấu nên rất có kinh nghiệm. Về bảo đảm kỹ thuật, tận dụng thời gian hai năm vừa qua không có tác chiến lớn các đơn vị đã tổ chức cứu kéo, sửa chữa được một số lớn xe pháo, đưa số lượng đầu xe có thể tham gia chiến đấu lên đến trên 95 phần trăm. Đặc biệt là dù điều kiện rất khó khăn song các đơn vị đều có thao trường ứng dụng và tích cực huấn luyện nên bộ đội khá thành thục cả về kỹ và chiến thuật. Ngoài ra, các đơn vị đều tổ chức tốt công tác bảo đảm đời sống bộ đội như làm nhà ở, tăng gia sản xuất v.v... nên sức khỏe bộ đội rất tốt- Đỗ dừng lại, nhìn quanh một lượt song thấy ai cũng đang chăm chú lắng nghe nên lại tiếp tục- Tuy nhiên, theo chúng tôi cũng còn một số hạn chế cần khắc phục ngay mới đảm bảo được sức chiến đấu. Thứ nhất, do khả năng có hạn nên chất lượng sửa chữa của các đơn vị chưa thật đảm bảo, nhiều xe mới gọi là xe chạy được, pháo súng bắn được chứ còn các thiết bị khác như đài vô tuyến điện, kính hồng ngoại, máy ổn định v.v... thì chịu không sử dụng được. Thứ hai, việc tập huấn, huấn luyện của các đơn vị cũng có vấn đề. Nhìn chung anh em mình vẫn chỉ huấn luyện theo những hình thức tác chiến cơ bản. Quanh đi quẩn lại cũng chỉ một xe, trung đội rồi đại đội tiến công, phòng ngự. Đã đành đây là những nội dung cơ bản không thể bỏ qua nhưng nếu chỉ có thế thì cũng khó mà hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới. Trên đây là toàn bộ báo cáo của đoàn chúng tôi. Hết ạ!

Đỗ ngồi xuống, anh nhìn quanh như muốn phán đoán hiệu ứng bản báo cáo của mình nhưng chỉ thấy những khuôn mặt trầm ngâm. Tư lệnh Lâm hất cằm:

- Thế còn đề nghị của các đơn vị và đề xuất của đoàn?

Phó chính ủy Thu cầm quyển sổ mở sẵn đứng dậy, vẫn cái giọng rành rẽ, khúc triết như thường lệ:

- Báo cáo tư lệnh và các anh, vì đi liên tục đến hôm qua mới về nên chúng tôi chưa có điều kiện tập hợp thành văn bản cho thật chi tiết. Tuy nhiên, tổng hợp sơ bộ thì các đơn vị đều có một số đề nghị chung thế này. Một là đề nghị binh chủng tăng cường lực lượng sửa chữa, đặc biệt là các loại thợ đặc chủng về thiết bị thông tin và máy ổn định cộng với khí tài thay thế. Sở dĩ chất lượng sửa chữa của anh em chưa cao không phải vì thiếu trách nhiệm mà là vì thiếu khí tài thay thế và thiếu thợ bậc cao, phương tiện dụng cụ cũng hạn chế. Hai là các đơn vị đều đề nghị binh chủng chỉ đạo sâu hơn, cụ thể hơn về nội dung huấn luyện, đặc biệt là tài liệu anh em rất thiếu nên chủ yếu chỉ dựa vào trí nhớ để viết giáo án. Riêng bộ tư lệnh thiết giáp Miền thì đề nghị tăng cường thêm lực lượng. Các anh ấy phải đảm nhiệm một chiến trường khá rộng mà hiện nay mới chỉ có ba tiểu đoàn chiến đấu- Ông gấp cuốn sổ lại và ngẩng lên- Còn đề xuất của chúng tôi là binh chủng, mà cụ thể là chúng ta phải cố gắng hết sức để đáp ứng cao nhất mọi đề nghị của các đơn vị. Báo cáo hết!

Ông Đào ngồi trầm ngâm nhìn xuống cuốn sổ. Kể ra, báo cáo của đoàn như thế cũng khá là đầy đủ nhưng còn thiếu cụ thể. Đúng là cần phải có một thời gian nhất định để tổng hợp thì tốt hơn. Anh em người ta đi hàng nghìn cây số mất gần tháng trời vừa mới về về đến nơi, chưa kịp nghỉ ngơi cho lại sức đã đòi báo cáo. Lại còn yêu cầu người ta đề xuất giải pháp ngay thì cũng rất khó. Nghĩ vậy, ông gơ tay xin phát biểu. Chẳng đợi tư lệnh Lâm đồng ý, ông vẫn đứng dậy:

- Tôi xin có ý kiến! Theo tôi, báo cáo của đoàn công tác như thế là tương đối đầy đủ, toàn diện và mang tính khái quát cao. Tuy nhiên, do thời gian không có nên có phần thiếu cụ thể. Theo tôi, ta nên dành cho các anh ấy thêm một thời gian nữa để tổng hợp cụ thể tình hình từng đơn vị. Về kỹ thuật thì từng đơn vị hồng bao nhiêu đài, bao nhiêu kính, bao nhiêu máy ổn định. Về huấn luyện thì cần đi sâu vào những nội dung nào, cần những tài liệu gì v.v... Có cụ thể như thế ta mới có hướng đáp ứng yêu cầu của anh em. Còn về chủ trương chung thì theo tôi thế này: việc huấn luyện cơ bản thì vẫn cứ phải huấn luyện. Những nội

dung cơ bản ấy, những hình thức chiến thuật ấy thì bất cứ tình huống nào cũng không thể bỏ qua mà phải thực hiện cho thật nhuần nhuyễn, thật thành thục. Bên cạnh đó ta cần nghiên cứu kỹ hơn tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn tới, qua đó xác định các hình thức tác chiến có thể xảy ra, có thể gặp phải. Từ đó, trên cơ sở lý luận chung kết hợp với những kinh nghiệm của cả ta lẫn các nước trên thế giới để hoàn chỉnh gấp một số tài liệu. Trong thời gian đi học nước ngoài vừa rồi chúng tôi cũng tiếp thu được một số vấn đề mới nhưng cũng cần gạn lọc cho phù hợp với đặc điểm của chúng ta. Sau đó tổ chức tập huấn cho cán bộ các cấp. Có thể phải tổ chức một đoàn đi phổ biến cho các đơn vị. Về mặt kỹ thuật thì khẩn trương thống kê lượng khí tài thay thế cần thiết cân đối với dự trữ, những cái gì còn thiếu thì đề nghị cấp trên hỗ trợ. Đồng thời củng cố các đội sửa chữa cơ động, đảm bảo lực lượng gọn nhưng phải tinh, đủ sức độc lập giải quyết các hư hỏng. Hết ý kiến!

Thêm một vài ý kiến nữa nhưng chung quy đều nhất trí với ông Đào. Có lẽ thấy cũng chẳng còn cách nào hơn nên tư lệnh Lâm kết luận:

- Trước hết xin biểu dương các đồng chí trong đoàn kiểm tra đã rất tích cực, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian ngắn nhất. Qua các đồng chí Bộ tư lệnh đã nắm được tương đối sát tình hình các đơn vị trong chiến trường. Sau đây, đề nghị các đồng chí tổng hợp lại một lần nữa thật cụ thể như ý kiến đồng chí Đào đã nêu, sau ba ngày nữa thì gửi cho tôi. Nếu không ai có ý kiến gì nữa thì mời các đồng chí nghỉ.

Mọi người lục tục rời phòng họp. Ông Đào kéo Đỗ nán lại. Hai người rì rầm trao đổi thêm một lúc nữa mới ra về.

*

Thế là mọi ngón võ Hòa định giở ra để đối phó với ý định bắt anh lấy vợ của ông chú ruột đều bị vô hiệu hóa.

Hôm ấy, ngay khi hai chú cháu vừa chân ướt, chân ráo về đến nhà thì ông chú tuyên bố:

- Tôi đã bố trí đâu vào đấy cả rồi. Chuyển phép này anh phải cưới xong vợ rồi mới được đi.

Hòa cố rặn ra một nụ cười:

- Chú hay nhỉ! Có mười lăm ngày phép mà chú bắt phải cưới xong vợ thì cưới thế nào? Đến bây giờ còn chưa biết ai vào ai nữa thì cưới thế nào được?

Ông chú nghiêm mặt:

- Tôi đã bảo là mọi việc đâu vào đấy cả rồi cơ mà. Anh cứ nhất nhất làm theo lời tôi là xong hết.

Hòa lắc đầu:

- Thì chú cũng phải cho cháu có thời gian tìm hiểu một tý chứ. Lấy vợ chứ có phải ra chợ mua mớ rau, mớ cá mà ào ào như thế được.

Ông chú vẫn thủng thẳng:

- Anh không phải tìm hiểu gì cả. Tôi tìm hiểu kỹ giúp anh rồi. Mà anh còn lạ gì con bé đó nữa.

Hòa cố tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Con bé đó là con bé nào?

Đến đây thì ông chú thẳng toẹt ra:

- Con bé cái Cúc nhà ông Thìn chứ còn ai nữa.

Hòa giật thót mình. Cúc thì anh không lạ thật. Nhà Cúc ở ngay gần nhà anh, bố nó là bạn chiến đấu với bố

anh hồi chống Pháp. Bố anh hy sinh, còn bố Cúc thì về làng với một cánh tay cụt. Cúc kém anh đến gần chục tuổi. Ngày còn bé nó vẫn lẻo đẹo chạy theo xem mọi trò lếu láo của bọn con trai mà anh là đầu trò. Bằng đi vài năm, ngày anh về phép hồi năm kia sang bên đó chơi thấy cô bé mũi dài lòng thòng ngày nào giờ đã ra dáng một cô thiếu nữ khép nép, e lệ nhìn trộm anh ngồi nói chuyện với bố. Kể ra Cúc cũng khá xinh và ngoan nữa. Tuy nhiên, không thể cứ thích là lấy làm vợ được. Với lại liệu người ta có đồng ý lấy mình không đã chứ. Vì vậy Hòa lắc đầu:

- Đúng là cháu không lạ gì Cúc. Nhưng cô ấy có đồng ý lấy cháu không mới là quan trọng chứ.

Ông chú tỏ ra dễ dãi:

- Thế nếu nó đồng ý lấy anh thì anh có chịu cưới không?

Hòa như kẻ sắp chết đuối vớ được cọc. Trong đầu anh phác nhanh một kế hoạch. Anh sẽ sang gặp Cúc nói thật hết mọi chuyện, kể cả lời nguyện của mình và sẽ động viên Cúc đừng có đồng ý lấy anh. Cô còn trẻ, lại xinh xắn thế thiếu gì người để ý. Chắc chắn mẹo này sẽ thành công. Nghĩ vậy Hòa gật đầu:

- Được rồi! Nếu cô ấy đồng ý thì cháu cũng sẽ đồng ý.

Ông chú cũng gật đầu nhưng mắt lại ánh lên một tia ranh mãnh:

- Anh nhớ lấy nhé! Thế thì chuẩn bị cưới đi là vừa.

Vẫn nghĩ kế hoạch của mình sẽ thắng nên Hòa bật cười:

- Chú hay thật! Đã biết ý kiến người ta thế nào mà đã chuẩn bị.

Đến đây thì ông chú tỏ ra rất nghiêm nghị:

- Ở nhà chúng tôi đã tiến hành lễ ăn hỏi rồi. Cả nhà ông Thìn với cái Cúc đều đồng ý cả. Chỉ còn chờ anh về là cưới thôi.

Hòa như bị dội một gáo nước lạnh. Anh đờ mắt ra mất mấy giây mới lắp bắp:

- Thế là thế nào nhỉ? Sao lại ăn hỏi mà không có chú rể. Cháu sẽ sang bên đấy để phản đối.

Ông chú nghiêm mặt lại:

- Tôi nói cho anh biết, anh đừng có mà sang đấy nói linh tinh đấy. Bố anh với bố nó là bạn chiến đấu, đã hẹn ngày sau có con thì gả cho nhau. Bố anh hy sinh rồi nhưng ông Thìn ông ấy vẫn nhớ lời hứa. Mà thời chiến thế này thiếu gì đám hỏi vắng rể- Ông nhìn thẳng vào mắt Hòa, dẫn từng tiếng- Nhớ đấy! Anh mà phá đám là không được đâu. Chuyện nhà ta hỏi con Cúc cho anh cả xã này biết rồi. Anh mà phá đám thì nó chỉ có nước nhảy xuống sông tự tử hay là bỏ làng mà đi thôi.

Đến lúc này thì Hòa như Từ Hải chết đứng. Đúng là không phải chuyện đùa nữa rồi. Thế là anh đã bị sập vào cái bẫy mà ông chú anh đã dương lên từ trước. Bây giờ thì không còn đường lùi nữa. Ngẫm nghĩ một lát Hòa quyết định dùng kế hoãn binh. Anh nghiêm túc:

- Thôi, ở nhà đã làm thế rồi thì cháu cũng đành phải chấp hành. Nhưng chú phải biết rằng bây giờ cháu đã là cán bộ, là đảng viên. Mà theo quy định của đơn vị thì đảng viên muốn cưới vợ phải được sự đồng ý của tổ chức. Nếu thật sự Cúc thương cháu và đồng ý thì cô ấy phải làm lý lịch để cháu báo cáo đơn vị, trên ấy xét duyệt và đồng ý mới giới thiệu cháu về địa phương làm lễ kết hôn được.

Ông chú Hòa trầm hấn lại:

- Phúc tạp thế cơ à? Người ta lấy vợ cho người ta chứ sao tổ chức lại phải can thiệp vào như thế?

Hòa được thể lẩn tránh:

- Thì đó là quy định mà chú? Đang có chiến tranh, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải đảm bảo trong sạch về lý lịch chú ạ.

Ông chú nhăn trán:

- Như thế có nghĩa là phải được sự đồng ý của đơn vị anh mới được cưới vợ?

Hòa hý hửng:

- Đúng thế chú ạ! Mà ngay cả ở địa phương đây, cứ phải có giấy giới thiệu của đơn vị người ta mới đăng ký kết hôn cho.

Đến lúc này ông chú mới chìa ra một tờ giấy nhỏ, miệng cười giễu cợt:

- Cái giấy này chứ gì?

Hòa vồ lấy tờ giấy, trợn mắt nhìn mà như không tin vào mắt mình. Anh đọc đi đọc lại dòng chữ viết tay trên tờ giấy giới thiệu "đồng chí Mạc Thọ Hòa chưa kết hôn lần nào. Đề nghị địa phương cho đăng ký kết hôn với cô Nguyễn Thị Cúc". Thật không còn biết ra làm sao nữa. Thì ra sau bao lần động viên, dỗ dành anh cưới vợ không được, chú anh đã dựng lên một kịch bản hoàn hảo không chê vào đâu được. Không biết có ai đã tham mưu cho ông ấy chứ chú anh từ bé chỉ ở nhà làm ruộng có đi đến đâu đâu. Còn anh cứ cả tin bước vào cái bẫy đang dương sẵn ra mà không hề hay biết. Đã thế ông chú lại bồi thêm:

- Anh cứ yên tâm đi. Các thủ trưởng của anh rất ủng hộ tôi. Các anh ấy còn hẹn hôm nào chuẩn bị xong, định được ngày cứ điện lên là các anh ấy sẽ về dự.

Đã từng trải qua hàng chục trận đánh ác liệt, đã từng đối mặt bao lần với cái chết, đã từng gặp những tình huống ngàn cân treo sợi tóc... thế mà lúc này Hòa cứ đứng đực ra không nói được câu nào. Đến nước này thì hết cách rồi, anh buông thõng:

- Thôi thì tùy chú, muốn làm thế nào thì làm.

Nhìn vẻ mặt thẳng thắn cháu, chắc cũng thấy thương hại nên ông chú vỗ vai Hòa an ủi:

- Cháu còn trẻ, cháu chưa hiểu được hoàn cảnh nhà mình đâu. Chú cũng chẳng muốn thế này nhưng hoàn cảnh nó bắt buộc, cháu ạ.

Sau một đêm suy nghĩ, Hòa cũng đã bình tâm lại. Anh chỉ thấy hơi giận chú nhưng lại thương ông gấp bội. Cũng chỉ vì cái khát vọng muốn có người nối dõi tông đường cao như núi mà ông phải làm thế thôi. Vì vậy, mặc dù không được vui vẻ cho lắm nhưng anh nhất nhất làm theo những gì ông bảo. Ông chú thấy vậy thì phấn khởi lắm.

Nhưng rồi qua vài lần gặp Cúc trong tâm can Hòa cũng có những xao động. Anh thật sự cảm động trước tấm tình trong trẻo, hồn nhiên mà Cúc giành cho anh. Thì ra, từ lâu lắm rồi, từ cái hồi lẻo đẹo chạy theo những trò chơi mà anh làm "đầu têu" cô đã coi anh là một thần tượng. Đến lúc lớn lên, được nghe người làng rí tai nhau về những trận đánh ác liệt mà anh tham gia từ Làng Vây, Đường Chính- Nam Lào đến Quảng Trị cái hình ảnh ấy cứ mãi lớn dần lên. Vì vậy mặc dù anh chưa hề ngỏ lời nhưng khi gia đình bên đó sang "đặt vấn đề" cô đã đồng ý ngay lập tức. Gặp Cúc rồi Hòa dần dần nhận thấy cái cố chấp, cái vô lý của mình. Anh chợt nhận ra rằng một tình yêu đẹp có khi sẽ nâng đỡ tâm hồn người lính gấp ngàn lần những bài giảng khô khan, tẻ nhạt. Khi yêu nhau người ta sẽ sống xứng đáng với nhau hơn. Từ hôm ấy, Hòa đã thanh thản bước qua cái lời nguyện tự anh đặt ra đã bao lâu ràng buộc chính mình. Còn lúc này, anh đang đạp xe ra huyện để gửi điện báo mời anh em trong đơn vị về dự cưới. Vừa đạp xe Hòa vừa cười thầm về cái kết cục vừa xảy ra đến với mình.

*

Ông Đào đang rất háo hức cho chuyến đi công tác sắp tới. Sau khi đoàn kiểm tra tổng hợp lại tình hình các đơn vị, Bộ tư lệnh đã họp lại một lần nữa và quyết định sẽ tổ chức một đoàn công tác mới đi vào các đơn vị xe tăng ở miền Nam với hai nhiệm vụ chính là tập huấn một số nội dung mới về chiến thuật và tổ chức sửa chữa xe pháo. Bên tham mưu chịu trách nhiệm về nội dung cũng như phương pháp tập huấn. Công việc biên soạn tài liệu đã xong. Cán bộ đi truyền đạt cũng đã được chọn lọc kỹ và bồi dưỡng thêm. Bên kỹ thuật thì chịu trách nhiệm về sửa chữa trang bị. Một đội sửa chữa cơ động bao gồm toàn những tay thợ thiết bị đặc biệt có chuyên môn vững đã được thành lập. Anh em cũng đã được tập huấn để có thể đọc

lập khắc phục những hư hỏng phức tạp nhất. Các loại khí tài thay thế cũng đã được chuẩn bị đầy đủ, chất gần đầy hai xe Din 157. Ngoài ra, bên chính trị cũng sẽ cử một vài cán bộ, phóng viên đi cùng để nắm tình hình và viết tin bài cho tờ tin của binh chủng. Nói chung, mọi công việc chuẩn bị cho chuyến công tác đã xong và chỉ ngày một, ngày hai đoàn sẽ lên đường.

Về phía ông Đào thì việc chuẩn bị cá nhân cũng không có gì phức tạp. Cả đời làm lính, chỉ cần một cái ba-lô là có thể đi khắp thế gian rồi. Sở dĩ ông háo hức với chuyến đi này vì ông biết nó sẽ rất có ích cho bộ đội của mình trong giai đoạn sắp tới. Bằng trực giác của mình ông hiểu rằng chỉ một thời gian ngắn nữa thôi những trận đánh long trời, lở đất sẽ xảy ra. Trong cuộc chiến đấu đó, với những ưu thế vượt trội của mình, xe tăng thiết giáp sẽ không chỉ là lực lượng đột kích quan trọng nữa mà có thể phải trở thành lực lượng đột kích chủ yếu. Mà muốn “đột” được thì phải nhọn, phải sắc, phải đủ bản lĩnh để vượt qua mọi trở ngại dù nó lớn đến đâu. Sau cuộc họp của Bộ tư lệnh, ông đã gặp và trao đổi trực tiếp với tham mưu phó Đỗ nhiều lần. Qua đó, ông đã đánh giá được tương đối sát tình hình và đi đến kết luận là bộ đội của mình đã vững vàng hơn, trưởng thành hơn so với năm 1972 nhưng vẫn chưa đạt đến độ tinh nhuệ, sắc bén. Hai năm qua, chủ yếu anh em vẫn huấn luyện theo các bài bản cũ. Đó cũng là điều tốt nhưng chưa đủ, chưa đáp ứng được sự phát triển của tình hình. Vì vậy, trong khi biên soạn tài liệu ông đã chỉ đạo Phòng tham mưu tập trung vào những loại hình tác chiến còn khá mới mẻ với cán bộ, chiến sĩ của mình như tác chiến trong thành phố, thị xã; tiến công trong hành tiến và sử dụng xe tăng làm lực lượng thọc sâu v.v... Ông tin rằng sớm muộn gì những tình huống này sẽ đến và những gì ông cùng anh em cán bộ cơ quan đang làm sẽ giúp cho bộ đội của mình đỡ ngỡ ngàng. Ngoài ra, trong chuyến đi này ông cũng muốn gặp gỡ các đồng chí trong Bộ tư lệnh Miền, các mặt trận và binh đoàn. Một mặt là để trao đổi thêm về cách sử dụng xe tăng, thiết giáp trong các chiến dịch hiệp đồng binh chủng quy mô lớn. Một mặt củng cố thêm các cơ quan chủ nhiệm tăng thiết giáp để nó thực sự trở thành cơ quan tham mưu đặc lực cho người chỉ huy binh chủng hợp thành. Nếu có điều kiện thì tổ chức thêm các lớp tập huấn cho cán bộ cấp trung, sư đoàn bộ binh. Ấy thế nhưng rồi mọi chuyện đã xoay đi 180 độ với ông Đào.

Cách đây vài ngày, ông và tư lệnh Lâm, chính ủy Sính được Bộ triệu tập về Hà Nội gấp. Ngồi cùng xe với chính ủy Sính ông phân vân không biết trên gọi về có việc gì thì chính chính ủy Sính cũng không biết. Cuối cùng hai người cùng đoán chắc là có nhiệm vụ gì quan trọng mà trên định giao cho binh chủng. Chỉ đến lúc vào phòng họp, thấy có cả đồng chí Cục trưởng Cục cán bộ có mặt ông mới lờ mờ đoán ra là có việc gì đó liên quan đến nhân sự cấp cao của binh chủng mình. Và đúng là thế thật. Bộ đã quyết định ông lên làm tư lệnh binh chủng thay cho ông Lâm về cơ quan Bộ. Ngoài ra, Bộ cũng quyết định bổ nhiệm thượng tá Lê Xuân Kiệm làm phó tư lệnh kiêm tham mưu trưởng. Lúc nghe đọc quyết định ông liếc sang bên cạnh thấy ông Lâm vẫn bình thản như không. Có vẻ như ông Lâm đã biết trước việc này. Không biết có phải thế không nhưng trên đường ra xe để về cơ quan, ông Lâm đã bắt tay ông và cười rất tươi: “Chúc mừng anh!”. Cũng chẳng biết người tiền nhiệm của mình có thực bụng chúc mừng không nhưng ông vẫn thấy vui vui. Ít nhất, đội ngũ cán bộ xe tăng đã được cấp trên tin tưởng hơn. Còn bản thân mình ông cũng chẳng cảm thấy có cái gì đó quá phấn khởi. Chẳng gì, ông cũng đã có hàng chục năm đứng đầu ở lực lượng tăng thiết giáp này mặc dù bây giờ mới có quyết định tư lệnh. Không chủ quan nhưng ông cho rằng đây là một quyết định hợp lý của cấp trên trước những thời khắc quyết định của cuộc chiến này.

Việc bàn giao chức vụ cũng không có gì phức tạp cho lắm nên gói gọn trong vòng chưa đến một tuần. Nhiệm vụ tổ chức đoàn công tác vào miền Nam được giao cho phó tư lệnh Kiệm. Hôm nay, Bộ tư lệnh tổ chức liên hoan tiễn ông Lâm về vị trí công tác mới có mời đại diện các cơ quan. Có vẻ như cũng nhận thấy đây là một quyết định cần thiết và hợp lý nên ông Lâm khá vui vẻ. Hai tay nâng chén rượu ngang mặt, ông Lâm trịnh trọng:

- Thưa các đồng chí! Cho đến hôm nay, tôi đã có hơn ba năm công tác cùng các đồng chí ở binh chủng Thiết giáp. Ba năm chưa phải là dài nhưng cũng không phải là quá ngắn để chúng ta hiểu nhau. Hôm nay, trước khi chia tay về vị trí mới tôi xin chúc các đồng chí ở lại luôn mạnh khỏe, xây dựng binh chủng Thiết giáp vững mạnh toàn diện, lập nhiều chiến công. Còn trong sinh hoạt, công tác bản thân tôi có gì không phải cũng xin các đồng chí bỏ qua cho. Nào, xin mời các đồng chí cùng tôi uống cạn chén rượu này.

Ông ngửa cổ uống cạn chén rượu và vẫy tay giục mọi người cùng uống. Vốn không uống được rượu, nhất là từ khi bị thương hầu như không động đến cái thứ đồ uống đó nhưng hôm nay ông Đào cũng ngửa cổ uống cạn chén rượu. Một làn hơi nóng bốc từ cuống họng lên làm ông suýt bị sặc.

Bữa liên hoan thực sự vui vẻ. Lần lượt các thủ trưởng Bộ Tư lệnh, đại diện các cơ quan đến chúc rượu ông Lâm. Trong đó to mồm nhất vẫn là Kiệm. Có vẻ như càng ngày càng hiểu và thấy gần bó hơn với những

người lính xe tăng nên ông Lân không từ chối ai cả. Ông Đào ngồi nhìn cảnh ấy mà lòng cũng thấy nao nao. Quả thật, từ khi về binh chủng ông Lân đã không được hoan nghênh cho lắm. Tuy nhiên, càng về sau cái khoảng cách vô hình ấy càng được rút ngắn lại thì phải. Ngay cả với bản thân ông cũng vậy. Lúc đầu ông có ưa gì ông Lân, có phải làm việc hay trao đổi gì đó thì cũng vì công việc mà thôi. Còn giờ đây, con mắt của ông nhìn ông Lân cũng khác đi nhiều.

Thấy đã mần mần, ông Đào rót một chén rượu đầy bước tới cạnh ông Lân, ông giơ tay ra hiệu cho mọi người trật tự rồi trịnh trọng:

- Kính thưa đồng chí Nguyễn Thế Lân! Thưa toàn thể các đồng chí! Thay mặt cán bộ, chiến sĩ binh chủng Thiết giáp tôi xin cảm ơn đồng chí Lân vì những đóng góp to lớn đối với binh chủng trong hơn ba năm qua. Về phía tôi, qua ba năm làm việc dưới quyền của đồng chí cũng đã học hỏi được rất nhiều điều. Thay mặt toàn thể anh em tôi xin kính chúc đồng chí luôn mạnh khỏe, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên cương vị mới của mình và thường xuyên theo dõi, giúp đỡ chúng tôi- Ông quay lại phía bàn tiệc- Đề nghị các đồng chí cùng cạn chén chúc mừng đồng chí Lân.

Dứt lời, ông ngửa cổ uống cạn chén rượu và quay miệng chén ra cho mọi người nhìn. Mấy tiếng vỗ tay bôm bốp nổi lên. Mọi người đều thấy lạ vì tửu lượng của vị tân tư lệnh hôm nay tăng lên đột ngột.

Ông Lân đã có vẻ ngà ngà say. Mà thế cũng phải thôi. Từ đầu bữa đến giờ ông đã uống đến hơn chục chén chứ ít ỏi gì. Vịn một tay vào mép bàn ăn ông đứng dậy nhìn quanh một lượt, tay kia giơ cao chén rượu:

- Thưa các đồng chí! Thực tình, khi mới chuyển về đây tôi nghĩ cũng đơn giản, xe tăng chẳng qua chỉ là khẩu pháo đặt trên cái xe xích chứ là cái quái gì đâu. Nhưng rồi, càng ngày tôi càng hiểu ra là hai cái đó khác nhau một trời, một vực. Rất may là đã được các đồng chí nhiệt tình giúp đỡ nên tôi mới hoàn thành nhiệm vụ được như thế này- Ông hơi đổ người về phía trước, vừa nghiêm trang vừa như đùa cợt- Nhưng phải nói thật rằng trong toàn quân hiếm có một ai được vinh dự như tôi, được làm tư lệnh của hai binh chủng hiện đại vào loại nhất của quân đội. Các đồng chí thấy có đúng thế không? Đúng không? Nào, bây giờ ta cùng cạn chén chúc cho cả hai binh chủng cùng không ngừng lớn mạnh.

Một tràng vỗ tay đột ngột nổi lên. Mọi người chen chúc đến chạm chén với ông Lân. Ông Đào cũng cạn chén. Lần đầu tiên trong đời ông uống hết ba chén rượu.

Tiền đoàn công tác của phó tư lệnh Kiệm đi rồi, tư lệnh Đào quyết định sẽ dành thời gian vào thăm và làm việc với Trường sĩ quan Thiết giáp. Nói cho công bằng, đây là mảng công tác mà ông dành nhiều tâm sức nhất từ trước đến nay. Từ kinh nghiệm bản thân và qua tìm hiểu các tác phẩm lý luận kinh điển ông hiểu vai trò của người cán bộ trong sự nghiệp cách mạng nói chung cũng như sự nghiệp xây dựng binh chủng Thiết giáp nói riêng quan trọng đến mức nào. Chưa nói đến đặc thù của binh chủng Thiết giáp là một binh chủng kỹ thuật, được trang bị hiện đại nên ngoài cán bộ chỉ huy lại còn phải có cán bộ kỹ thuật chuyên ngành đào tạo bài bản mới đảm đương được nhiệm vụ. Vì vậy, ngay từ khi thành lập binh chủng ông và các đồng sự đã nhiều lần đề nghị với cấp trên cho thành lập một trường đào tạo cán bộ xe tăng thật chính quy, hiện đại. Tuy nhiên, không hiểu “tắc” ở khâu nào mà việc đó vẫn không được chấp thuận trong một thời gian dài. Hậu quả nhãn tiền là binh chủng đã rơi vào một thời kỳ khủng hoảng cán bộ trầm trọng. Ấy là quãng năm 1971- 1972. Khi lực lượng tăng thiết giáp phát triển mạnh, từ hai trung đoàn lên gần một chục trung, lữ đoàn theo yêu cầu cuộc chiến thì binh chủng không đủ cán bộ. Thế là phải cầu cứu Bộ và hàng trăm sĩ quan lục quân được điều động về và chỉ được chuyển binh chủng vài ba tháng đã phải đưa ra nắm đơn vị. Cách đào tạo, bồi dưỡng chấp vá đó cũng đã để lại những hậu quả không hề nhỏ về sau. Ấy thế mà đề nghị của binh chủng về thành lập Trường sĩ quan vẫn chưa được trên đồng ý. Hết công văn lại đến làm việc trực tiếp với các cơ quan chức năng mà câu trả lời vẫn là “chưa đến lúc”, “chưa phù hợp”, “thủ trưởng Bộ còn nghiên cứu” v.v... Thân phận cấp dưới, trên bảo thế nào thì biết thế đó. Tất cả chỉ biết kiên nhẫn chờ đợi và không phải là không có lúc đã cảm thấy ngán ngấm.

Thế rồi dịp may đã tới. Hồi đầu năm 1973, nhân dịp Binh chủng tổ chức Hội nghị tổng kết các trận đánh năm 1972 của lực lượng tăng thiết giáp. Rất quan tâm đến bộ đội xe tăng nên đích thân Bộ trưởng về dự. Mấy anh em trong Bộ tư lệnh bàn nhau nhân dịp này phải trực tiếp báo cáo với Bộ trưởng may ra mới làm chuyển biến được tình hình. Việc đó được giao cho phó chính ủy Thu vì ngoài việc đã được gặp Bộ trưởng nhiều lần thì ông Thu cũng là người nói năng kín kẽ và mềm mỏng nhất. Giờ giải lao hôm ấy, sau

khi nghe ông Thu báo cáo, Bộ trưởng thật sự ngạc nhiên. Ông gọi ngay cục trưởng Quân lực lại gặp và dẫn giọng hỏi: “Tôi nghe anh em người ta báo cáo đã nhiều lần đề nghị mà tại sao đến giờ binh chủng Thiết giáp vẫn chưa có trường sĩ quan là nghĩa làm sao?”. Viên đại tá cục trưởng Quân lực lúng túng lắp bắp: “Dạ! Thưa Bộ trưởng! Đúng là binh chủng đã nhiều lần đề nghị thành lập trường sĩ quan nhưng Hội đồng nhà trường toàn quân chưa thống nhất ý kiến nên vẫn tạm gác vấn đề lại ạ”. Bộ trưởng nhíu mày: “Thế ý kiến của các anh ấy thế nào?”. Cục trưởng Quân lực bắt đầu run: “Dạ! Một số đồng chí trong Hội đồng có ý kiến rằng quy mô binh chủng còn nhỏ, vả lại có thể sử dụng sĩ quan lục quân về nên chưa cần thiết phải thành lập trường”. Đến lúc này thì chắc Bộ trưởng không kiềm chế được nữa, ông quát mắng khác hẳn về hiền hậu thường nhật: “Nhỏ là nhỏ thế nào? Anh thừa biết quy mô của binh chủng này hai năm nay phát triển thế nào và trong tương lai nó còn phát triển đến đâu. Thật là quan liêu, tắc trách. Ngay ngày mai anh tập hợp tất cả tài liệu, công văn đề nghị của binh chủng, biên bản các phiên họp Hội đồng nhà trường lên gặp tôi. Rõ chưa?”. Trời đầu xuân đang còn lạnh mà Cục trưởng Quân lực toát mồ hôi đầy mặt, run rẩy: “Vâng ạ!”. Và chưa đầy một tháng sau, ngày 10 tháng Tư năm đó Trường sĩ quan Thiết giáp có quyết định thành lập. Sau này mấy anh em trong Bộ tư lệnh vẫn nói vui với nhau: “Hôm ấy mà không gặp Bộ trưởng thì có khi đến bây giờ ta vẫn chỉ có Đoàn 10 thôi”.

Chiếc xe con đã rời con đường nhựa rẽ vào con đường đất đỏ bụi mù. Ông Đào ngồi lim dim mắt ngắm nhìn những cảnh vật quen thuộc và đắm chìm trong kỷ niệm. Chẳng gì ông cũng đã gắn bó với mảnh đất này gần chục năm trời. Tuy nhiên, đã gần hai năm nay ông lại mới có dịp quay trở lại đây. Gần hai năm đã trôi qua nhưng dường như chưa có gì đổi thay ở những làng quê này. Vẫn con đường đất đỏ bụi mù lên sau những bánh xe. Vẫn những lũy tre gai dày đặc bao quanh những mảnh vườn cần cỗi. Vẫn những mái rạ đã bạc màu vì mưa nắng. Bà con ở đây vẫn nghèo lắm nhưng tấm lòng của họ thì thật rộng mở. Ngay cơ quan Bộ tư lệnh về sơ tán ở đây cũng chỉ dựng lên mấy ngôi nhà cho các thủ trưởng và phòng họp, phòng làm việc của các cơ quan, còn đại bộ phận đều tá túc ở nhà dân. Ở dưới đoàn 10 cũng vậy. Ngoại trừ khu học tập và lán xe, còn lại từ cán bộ đến học viên ở nhờ nhà dân hết. Mà nào nhà cửa của bà con có rộng rãi gì cho cam. Thế là phải dọn dịch, phải coi nới rồi nằm chung lại để nhường nhà cho bộ đội. Mà cũng lạ, những ngôi làng nghèo khó nằm xen kẽ giữa những dải đồi trọc cần cỗi ven chân dãy Tam Đảo này lại mang những cái tên hết sức nên thơ: nào làng Lan, làng Trầm rồi làng Quế, làng Bông... . Gọi tên làng mà nghe cứ như sắp lạc vào nơi bồng lai, tiên cảnh với đầy hoa thơm, cỏ lạ.

Chiếc xe con đã vào đến đầu làng Bông. Nó ì ạch leo lên một cái dốc rồi tiến lại trước một cổng chào bằng gỗ. Ông Đào không khỏi ngỡ ngàng khi thấy trên cổng chào là một tấm biển đỏ kẻ hai dòng chữ lớn màu vàng “TRƯỜNG SĨ QUAN THIẾT GIÁP, KHU GIẢNG ĐƯỜNG”. Một cái gì đó trào lên trong tâm hồn ông. Vậy là nhà trường đã có giảng đường rồi đây. Ông khẽ bảo lái xe Năm dừng lại và đưa mắt nhìn sâu vào phía trong. Từ cổng vào là một con đường thẳng tắp. Hai bên là những dãy nhà lợp ngói, tường trát toóc-xi đứng ngay ngắn giữa rừng bạch đàn. Có vẻ như người sĩ quan trực ban đã được báo trước nên anh chạy ra tận cửa xe đón và mời tư lệnh vào Phòng điều hành huấn luyện. Đó là một ngôi nhà trông khá khang trang nằm phía trong cổng chừng vài chục mét. Ở đó, đoàn cán bộ nhà trường đang chờ tư lệnh xuống làm việc. Ra đón tân tư lệnh là hiệu trưởng Dương và toàn thể ban giám hiệu nhà trường. Cũng toàn anh em quen biết cả. Đã gần hai năm về nhận nhiệm vụ ở nhà trường nhưng ông Dương vẫn thế, chẳng béo lên mà cũng chẳng gầy đi. Ông Đào siết chặt tay từng người một rồi lặng nhìn cảnh vật xung quanh. Hiệu trưởng Dương cười hồ hởi:

- Chắc tư lệnh thấy lạ phải không?

Ông Đào gật đầu:

- Đúng là lạ thật. Các cậu làm thế nào mà nhanh thế?

Hiệu trưởng Dương thành thật:

- Báo cáo tư lệnh! Công thức của chúng tôi là đầu tư của cấp trên và công sức của bộ đội. Mà bộ đội mình tài thật, gì cũng làm được- Ông giang rộng hai tay- Mời tư lệnh vào phòng điều hành huấn luyện, lát nữa sẽ mời tư lệnh đi tham quan khu giảng đường sau.

Buổi làm việc với tư lệnh ngoài ban giám hiệu còn có đủ mặt các trưởng phòng nghiệp vụ và các khoa của nhà trường. Ông Đào bồi hồi nhìn những gương mặt thân quen. Đa số trong đó là những học viên xuất sắc khi còn học ở nước ngoài và đã trưởng thành qua nhiều cương vị công tác. Có thể nói họ là những tinh hoa của đội ngũ cán bộ xe tăng từ khi binh chủng thành lập đến nay. Bây giờ họ về đây để xây nền móng

cho một sự nghiệp rất cơ bản, rất chiến lược lâu dài. Là người đã từng chỉ huy họ, đã từng biết rõ họ từ khi còn đi học cho đến khi về nước ông tin những con người này sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình ở đây. Nói gì thì nói, có thể yên tâm với đội ngũ những người thầy này. Có được đội ngũ thầy giỏi sẽ là cơ sở để xây dựng một nhà trường mạnh. Thế là đã ra dáng một nhà trường thật sự rồi.

Sau một bản báo cáo khá dài về tình hình xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ giáo viên, xây dựng chương trình đào tạo và kết quả đào tạo từ khi thành lập nhà trường đến nay, hiệu trưởng Dương kết luận:

- Có thể nói, từ khi có quyết định thành lập đến nay nhà trường đã có bước trưởng thành vượt bậc. Cơ cấu tổ chức của nhà trường đã định hình, các phòng ban nghiệp vụ đã quen dần với công việc. Đội ngũ giáo viên được tuyển chọn kỹ cơ bản đủ về số lượng, có trình độ đáp ứng nhu cầu giảng dạy. Nhà trường đã tạo dựng được một hệ thống cơ sở vật chất tương đối đồ sộ phục vụ cho dạy và học. Đời sống cán bộ, giáo viên, học viên và các đối tượng khác ngày càng được cải thiện. Tuy nhiên, so với yêu cầu xây dựng một nhà trường chính quy, hiện đại thì còn một khoảng cách khá xa. Để làm được việc này chúng tôi rất cần sự chỉ đạo thường xuyên của thủ trưởng Bộ tư lệnh và sự đầu tư kinh phí nhiều hơn nữa của cấp trên. Báo cáo hết!

Ông Đào ngồi im lặng một lát như để “ngẫm” bản báo cáo, mãi sau ông mới chậm rãi:

- Đề nghị nhà trường báo cáo cụ thể hơn nữa về mục tiêu đào tạo và phương hướng xây dựng nhà trường trong những năm tới thế nào?

Dường như những cái này đã thường trực trong đầu hiệu trưởng Dương nên chẳng cần sổ sách gì mà ông tuôn liền một mạch:

- Báo cáo tư lệnh! Hiện nay chúng tôi đang đào tạo hai đối tượng học viên chính là sĩ quan chỉ huy và sĩ quan kỹ thuật. Kế thừa những thành tựu của đoàn 10, kết hợp với nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn của cấp trên và kinh nghiệm tích lũy được chúng tôi xác định mục tiêu đào tạo như sau. Cả hai đối tượng đều phải đạt được những yêu cầu về chính trị, sức khỏe theo quy định của trên. Về mặt chuyên môn, đối với sĩ quan chỉ huy thì phải đạt tiêu chuẩn pháo thủ cấp 1, lái xe cấp 1 và thông tin cấp 1. Nghĩa là phải sử dụng thành thạo hai loại trang bị chính là T54 và PT76 và huấn luyện được bộ đội về vũ khí, thông tin. Về mặt chiến thuật phải biết quản lý, chỉ huy bộ đội từ cấp trung đội và có khả năng phát triển lên cấp tiểu đoàn. Còn đối với cán bộ kỹ thuật thì phải đạt lái xe cấp 2, có khả năng huấn luyện lái xe. Đặc biệt là phải biết tiến hành công tác bảo đảm kỹ thuật trong huấn luyện cũng như trong chiến đấu và biết tổ chức sửa chữa khắc phục các hư hỏng nhỏ tại đơn vị- Ông dừng lại một lát nhưng không thấy tư lệnh Đào tỏ ý kiến gì nên lại tiếp tục- Để đạt được mục tiêu đó chúng tôi chủ trương xây dựng nhà trường như sau. Một là, phải xây dựng ngày càng đầy đủ hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học, đảm bảo không còn hiện tượng “dạy chay, học chay”. Hai là phải tập trung xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hồng về phẩm chất và giỏi về chuyên môn. Ba là, phải không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống bộ đội. Đó là ba nhân tố không thể thiếu để trường ra trường, lớp ra lớp.

Ông Đào gật gù tỏ vẻ đồng tình, lát sau ông hỏi nhỏ:

- Vậy bây giờ khó khăn nhất của nhà trường là gì?

Cũng chẳng cần sổ sách, hiệu trưởng Dương đứng dậy trả lời luôn:

- Báo cáo tư lệnh! Khó khăn thì nhiều nhưng theo chúng tôi, hiện nay cái cần giải quyết ngay là nhà ở học viên. Theo chúng tôi, chúng ta đào tạo ở đây không chỉ đào tạo ra những cán bộ biết sử dụng trang bị kỹ thuật để chiến đấu mà còn phải đào tạo họ thành những con người, thành những cán bộ có kỷ luật, có khả năng quản lý bộ đội mọi lúc mọi nơi để xây dựng quân đội chính quy. Thế mà bây giờ anh em còn đang phải ở nhờ trong nhà dân, vì vậy môi trường chính quy để anh em được sống và rèn luyện hết sức khó khăn. Mà bản thân người ta chưa được sống trong môi trường chính quy thì chúng ta không thể đòi hỏi sau này người ta đưa bộ đội dưới quyền vào nề nếp chính quy được. Do đó, đảng ủy và ban giám hiệu nhà trường quyết tâm trong thời gian tới sẽ phấn đấu xây dựng xong nhà ở cho học viên. Dẫu là tranh tre, nứa lá cũng được nhưng phải có. Vấn đề này cũng xin Bộ tư lệnh lưu ý giúp đỡ. Nói gì thì nói nhưng muốn làm được thì cũng phải có kinh phí. Ngoài ra cũng còn nhiều việc phải làm nữa nhưng chúng tôi phải “liệu cơm, gắp mắm”. Phải đặt ra thứ tự ưu tiên để giải quyết từng việc một vậy.

Thêm vài ý kiến nữa của thủ trưởng các phòng nghiệp vụ và các khoa giáo viên thì đã gần trưa. Khi thấy mọi người có vẻ như đã nói hết những suy nghĩ, trăn trở của mình ông Đào gật đầu:

- Từ sáng đến giờ tôi đã được nghe nhiều rồi. Bây giờ ta đi tham quan khu giảng đường một chút. Chiều nay tôi muốn đi một vòng các bãi tập thực hành. Sau đó có vấn đề gì ta sẽ trao đổi thêm ở hiệu bộ.

Mọi người lục tục đứng dậy về nơi làm việc, chỉ có hiệu trưởng Dương và trưởng phòng đào tạo Nguyễn Đức Việt tháp tùng tư lệnh Đào đi thăm khu giảng đường. Không muốn ảnh hưởng đến anh em trong giờ học, ông Đào bảo hai người hãy đưa ông đến những giảng đường đang trống giờ học trước đã. Trưởng phòng Việt lật chõng Lịch huấn luyện, anh ghi vài con số vào sổ tay rồi mời tư lệnh cùng đi.

Ba thầy trò đi qua một loạt những giảng đường đang có bộ đội học. Ông Đào cố không nhìn vào nhưng rồi cũng phải liếc mắt vào trong đó. Không biết giáo viên, học viên trong ấy có biết ông là người chỉ huy cao nhất của binh chủng không nhưng tất thảy dường như chẳng ai để ý đến ông. Trên cái bục giảng đắp bằng đất một giáo viên còn khá trẻ đang say sưa giảng bài về binh khí. Có vẻ như anh ta nắm rất chắc vấn đề nên chẳng thấy nhìn qua giáo án mà miệng nói thao thao, chiếc que trong tay lúc chỉ vào tranh, lúc chỉ vào mô hình thật là thành thục. Phía dưới là hơn hai chục cặp mắt mở to đầy háo hức như nuốt lấy từng lời thầy giảng. Những đôi mắt ấy cho ông biết quyết tâm học tập để làm chủ trang bị kỹ thuật của họ cao đến mức nào.

Đã đến một giảng đường trống. Ông Đào bước vào ngẩn ngơ đứng nhìn một dãy những mô hình các thiết bị được cất bỏ xếp dọc theo hai bên tường. Phía trên là những tờ tranh in, tranh vẽ được bọc pô-ly-ê-tylen và nẹp bằng tre treo ngay ngắn. Mặc dù nền nhà chỉ là đất nện nhưng những mô hình trên giá vẫn sạch như li, như lau. Một cảm giác khó tả bất chợt dâng lên trong ngực ông Đào. Đã bao lần đứng giữa những giảng đường thênh thang của Học viện xe tăng số 1 Bắc Kinh hay những phòng học đầy ắp thiết bị ở Học viện Ma-li-nốp-xki ông đã mơ về một mái trường sĩ quan xe tăng của đất nước Việt Nam. Giờ đây, nó đã thành hiện thực. Hiện thực đấy nhưng vẫn có một cái gì đó thật là chua chát. Đất nước mình còn nghèo quá. Nhưng dù sao đây cũng là một sự khởi đầu. Mà có sự khởi đầu nào dễ dàng đâu. Ông tự nhủ mình cần phải quan tâm hơn nữa đến công tác nhà trường.

Buổi tham quan khu giảng đường và các bãi tập thực hành kéo đến tận cuối giờ chiều. Suốt buổi tham quan ông Đào hầu như không nói gì mà chỉ nghe là chính. Có vẻ như không mấy khi được giải bày hết ý tưởng của mình với cấp trên nên ông Dương say sưa giới thiệu về những cái mà nhà trường đã làm được và cả những ý định đang nung nấu trong lòng mà chưa có điều kiện để biến nó thành hiện thực. Đứng trên một điểm cao ngoài bãi tập ông Dương khoát tay một vòng, giọng đầy hứng khởi:

- Báo cáo tư lệnh! Xung quanh đây là hệ thống bãi tập thực hành của nhà trường. Đây là bãi tập chiến thuật tiến công địch phòng ngự. Phía trước là bãi tập chiến thuật phòng ngự. Bên tay phải là bãi lái tổng hợp. Ở chân ngọn đồi kia là bãi bắn giá rung- Ông chỉ tay về một ngọn đồi thấp nằm cạnh khu giảng đường- Sau khi xây dựng nhà ở cho học viên chúng tôi xin phép đưa hiệu bộ về dưới này. Hiện nay, địa bàn đóng quân của nhà trường quá rộng nên rất khó cho việc xây dựng nề nếp chính quy. Đơn giản như muốn đưa điện về cho cán bộ, giáo viên làm việc ban đêm cũng rất khó. Ngoài ra còn phải xây dựng hệ thống các bãi tập thể lực. Nhà trường cũng phải có sân bóng đá, bóng chuyền để bộ đội rèn luyện sức khỏe, có nơi để diễu duyệt đội ngũ trong những ngày lễ. Nói tóm lại, còn rất nhiều việc phải làm.

Ông Đào vẫn yên lặng lắng nghe. Trong lòng ông thật sự cảm phục những nỗ lực của các đồng đội của mình. Họ đã đi lên gần như từ con số không. Được một cơ ngơi như thế này là biết bao mồ hôi và trí lực. Một lần nữa ông lại thấy quyết định đưa tham mưu trưởng Dương về làm hiệu trưởng là một quyết định hết sức đúng đắn của thường vụ đảng ủy binh chủng. Ở trong con người có bề ngoài gầy gò, nhỏ yếu này không ngờ lại chứa đựng những hoài bão và khát vọng to lớn đến vậy.

Mãi đến khi ngồi trên xe trở về hiệu bộ ông mới hỏi nhỏ ông Dương:

- Nay, nếu cho anh một điều ước thì anh ước cái gì?

Đã quá biết tính nết ông Đào nên ông Dương hơi ngỡ ngàng trước câu hỏi có phần "lãng mạn" của cấp trên. Mãi một lúc sau ông mới trả lời:

- Anh đã hỏi vậy tôi cũng xin nói thật, tôi chỉ ước đưa được cái nhà trường này về công trường 92 mà thôi.

Đến lượt ông Đào ngó ra:

- Nhà trường về 92 thì Bộ tư lệnh đi đâu?

Ông Dương trả lời ngay lập tức như đã suy nghĩ kỹ rồi:

- Bộ tư lệnh thì về Hà Nội chứ còn đi đâu nữa- Ngần ngừ một lát ông thêm- Tôi đã suy nghĩ rất kỹ rồi. Đây là phương án tối ưu anh ạ. Cơ quan chỉ huy thì phải ở trung tâm, phải gần đại bản doanh. Vả lại, nếu Bộ tư lệnh ở đây thì rất lãng phí, có những công trình gần như không sử dụng đến như khu xe, nhà xưởng chẳng hạn. Còn nếu cứ để nhà trường ở đây thì biết đến bao giờ mới có được cơ ngơi như thế.

Ông Đào thật sự ngỡ ngàng. Quả thật, ông chưa bao giờ nghĩ đến điều này. Nhưng đó đúng là một ý tưởng hết sức táo bạo và hợp lý. Lại thêm một phát hiện về người đồng sự gây yếu này. Tuy nhiên, đây là một việc quá lớn mà một cá nhân không thể quyết định được, lại còn phải xem ý kiến trên Bộ thể nào nữa chứ. Cuối cùng ông đành phải hoãn binh:

- Ờ! Công nhận ý anh rất hay. Tuy nhiên, còn phải xin ý kiến Bộ và thảo luận trong lãnh đạo binh chủng đã.

Suốt cả phần tiếp theo của buổi làm việc ông Đào không hề đá động đến vấn đề đó. Tuy nhiên, nó như một cái mầm cây đã bén rễ và chốc chốc lại trở về trong ý nghĩ của ông.

*

Chuyển công tác của phó tư lệnh Kiệm và đoàn cán bộ, nhân viên kỹ thuật của binh chủng Thiết giáp cho đến lúc này là khá suôn sẻ và thực hiện đúng kế hoạch. Chỉ sau hai ngày đêm, đoàn đã đến địa điểm của lữ đoàn H03 ở Quảng Trị. Dẫu đã có hơn một năm yên tĩnh súng nhưng dấu tích những trận đánh ác liệt vẫn còn như nguyên vẹn. Bên những hố bom, hố pháo doanh trại, lán xe của H03 đã được dựng lên khá khang trang, có đủ hội trường, bệnh xá, chiêu đãi sở. Phong trào tăng gia sản xuất được đẩy mạnh, bữa ăn của bộ đội được cải thiện đáng kể đã làm tăng quan số khỏe lên hơn 90 phần trăm. Một cứ điểm gần như còn nguyên vẹn của chi khu Cam Lộ được anh em sử dụng làm thao trường huấn luyện chiến thuật. Nề nếp sinh hoạt, học tập đã mang dáng dấp của một đơn vị chính quy như hồi còn ở miền Bắc. Nói cho công bằng, phó tư lệnh Kiệm rất hài lòng về công tác quản lý và tổ chức huấn luyện bộ đội ở đây. Sau mấy ngày làm việc và đi khảo sát chung tình hình khu vực Kiệm đã đề nghị với Bộ tư lệnh binh đoàn cho H03 sử dụng thêm một phần khu căn cứ sư đoàn 3 ngự ở Ái Tử làm thêm một thao trường nữa. Với hệ thống đường sá, kho tàng, công trình xây dựng và hàng rào vật cản gần như còn nguyên vẹn khu vực này rất phù hợp cho nội dung huấn luyện tiến công địch phòng ngự ở thành phố, thị xã mà đoàn của anh đưa vào để tập huấn cho đơn vị.

Kết thúc thời gian làm việc ở H03 đoàn của Kiệm đến tiểu đoàn xe tăng trực thuộc sư đoàn bộ binh C68 ở cao nguyên Xa- ra- van và trung đoàn N74. Nơi nửa tháng, nơi một tuần nên mãi đến đầu tháng 12 đoàn các anh mới tới trung đoàn H73. Được trở lại chiến trường quen thuộc từ hồi đánh Pháp và cũng là nơi mấy năm trước chính mình đã có mặt để chuẩn bị đưa xe tăng vào Kiệm vui lắm. Dọc đường đi Kiệm nói luôn mồm. Không hẳn vì anh vui chuyện mà còn muốn giới thiệu cho các sĩ quan đi cùng về địa hình, khí hậu, thời tiết và những đặc điểm khác của Tây Nguyên. Đối với những sĩ quan mới lần đầu được đặt chân đến vùng đất này như Ngô, Lê và Nguyễn Hữu thì những câu chuyện dọc đường này thật sự bổ ích. Các anh vừa say sưa ngắm nhìn những cao nguyên trải dài, những đỉnh núi cao chót vót, những cánh rừng nguyên sinh xanh um vừa lắng nghe như nuốt từng lời của vị phó tư lệnh đã nhiều năm gắn bó với chiến trường này.

Vào đến H73, chỉ sau một ngày nghỉ ngơi đoàn công tác đã ai vào việc nấy. Một lớp tập huấn cán bộ được tổ chức cấp tốc để các sĩ quan tham mưu giới thiệu những vấn đề mới về chiến thuật. Còn bộ phận thợ kỹ thuật thì bắt tay ngay vào khảo sát và sửa chữa trang bị. Cũng như ở các đơn vị các anh đã đi qua, xe pháo của H73 về cơ bản đã khắc phục được những hư hỏng thông thường, còn những hư hỏng mà đơn vị bó tay chủ yếu là các thiết bị điện và hệ thống thông tin liên lạc. Một tháng qua đi nhanh chóng. Những ngày cuối năm 1974, Kiệm quyết định đưa đoàn công tác của mình rời Tây Nguyên vào B2.

Có vẻ như sức mạnh của không lực Việt Nam cộng hòa đã giảm sút đáng kể sau hai năm quan thày về nước nên không còn đủ sức vươn xa lên kiểm soát các tuyến đường mòn Hồ Chí Minh nữa thì phải. Cũng có thể là do lực lượng phòng không của ta đã được đưa vào sâu hơn nên lũ "lính nhà trời" Sài Gòn kiêng

mặt. Vì vậy, trên bầu trời không còn cảnh những chiếc L19 hay OV10 tự do bay lượn, nhòm ngó như trước kia. Các phương tiện vận tải của ta vô tư chạy ban ngày, chỉ khi đi sâu vào gần đến căn cứ Bộ tư lệnh Miền mới phải thực hiện các biện pháp nguy trang cẩn thận hơn.

Đang là mùa khô. Những con đường cao nguyên bị hàng vạn, hàng vạn lượt bánh xe lăn qua nghiền thành bột và cứ mỗi chiếc xe qua nó lại cuốn lên thành một đám mây bụi khổng lồ dài vài trăm mét. Ngồi trên xe ai cũng sù sụ một cái khăn mặt dạ dày bỏ thấm nước quần ngang mặt để chống bụi mà khi nghỉ giải lao khạc ra vẫn thấy một bãi đờm đỏ khé. Trên những đoạn đường như vậy thì cái máu hay chuyện của phó tư lệnh Kiệm cũng không còn phát huy được nữa. Cũng như các thành viên trong đoàn anh đang phải vất vả chống cự lại những cái xóc kinh người và đám bụi khổng lồ đang trùm lên cả đoàn xe. Cũng còn may là xe đi đầu nên chiếc xe của Kiệm còn đỡ chứ ba xe đi sau thì đúng là một cực hình.

Rời khỏi H73 đã được hai ngày, bây giờ đoàn xe đang chạy trên một cao nguyên trống trải ở vùng ba biên giới. Theo tính toán của Kiệm thì chỉ không đến hai ngày nữa đoàn của mình sẽ vào tới căn cứ của đoàn M26. Trời vẫn xanh trong không một gợn mây. Cỏ cây hai bên đường thì bạc phếch một màu vì bụi. Phía trước là một ngã ba, lái xe Chiến giảm tốc độ, cậu ta nghiêng ngó như muốn xác định xem mình sẽ đi theo đường nào. Ngay cạnh ngã ba là một tấm bảng gỗ cũng bạc phếch vì bụi, trên đó là mấy dòng chữ nguệch ngoạc chắc là viết bằng than. Liếc qua tấm bản đồ trên tay Kiệm hất cằm:

- Cứ đi thẳng!

Chợt trợ lý Lê vỗ vai Kiệm và chỉ vào tấm bảng gỗ bên trái đường:

- Anh Kiệm! Hình như trên cái bảng kia có tên anh kia.

Kiệm ngơ ngác một chút nhưng rồi cũng bảo Chiến:

- Dừng lại! Đâu? Bảng đâu?

Chiếc xe vừa dừng lại là luồng bụi phía sau trùm lên ngay. Phải mất vài phút mọi người mới nhìn rõ tấm biển. Trên nền gỗ trắng bạc bây giờ hiển hiện dòng chữ: "Bộ tư lệnh B3 cần gặp anh Kiệm Thiết giáp gấp. Đi theo mũi tên chỉ". Chữ Kiệm to hơn hẳn các chữ khác và được tô đậm, nổi bật hơn hẳn các chữ khác nên Lê đã kịp đọc.

Lột cái khăn lau qua đám bụi trên mặt, Kiệm càu nhàu:

- Sao mấy bố B3 lại biết mình sẽ đi qua đây là mà cấm biển thể này nhỉ?

Ngô bàn góp:

- Chắc anh em dưới H73 báo cáo lên. Nhưng tôi đoán chắc có việc gì đó cần thiết lắm nên Bộ tư lệnh B3 mới làm thế này.

Ba chiếc xe đi phía sau cũng đã dồn lên và dừng lại ngay phía sau xe Kiệm. Mọi người dồn lên túm tụm nhìn tấm biển rồi bàn ra, tán vào. Chủ nhiệm hậu cần Quýt đưa:

- Chắc phó tư lệnh có ông bạn nào ở Bộ tư lệnh B3 muốn chiêu đãi đây mà.

Mọi người cười ồ cả lên. Kiệm nhăn trán suy nghĩ rồi nói:

- Chắc chắn là các anh ấy cần gặp mình rồi. Mà mình đã nhận được tin nhắn thể này thì chắc chắn sẽ phải vào. Nhưng...- anh bỏ lửng câu nói.

Đại diện cơ quan chính trị Nguyễn Tặng tham gia:

- Chắc anh phân vân chỉ mình anh vào thôi hay cả đoàn chứ gì.

Kiệm gật đầu:

- Đúng vậy! Mình thì nhất định phải vào rồi. Nhưng đoàn ta lại còn nhiệm vụ phía trước ở trong B2. Nếu sa lầy ở đây sợ rằng sẽ bị chậm so với kế hoạch.

Chủ nhiệm kỹ thuật Hồ tham gia:

- Theo tôi ta cứ vào cả đẫy để xem tình hình thế nào. Nếu anh Kiệm phải ở lại lâu thì chúng tôi lại quay ra để vào B2 trước. Còn nếu chỉ một, hai ngày thì ta đợi đi cùng cũng được. Tiện thể cho anh em nghỉ ngơi tắm giặt một tý chứ hai ngày nay ngập trong bụi rồi. Khó chịu lắm.

Kiệm gạt đầu dứt khoát:

- Tôi thống nhất thế này nhé: bây giờ ta cứ vào cả đoàn. Khi đến gần khu vực cơ quan ba xe các anh cứ dạt vào rừng cho anh em nghỉ ngơi, tắm giặt đi. Sau khi tôi vào gặp các anh ấy ta sẽ quyết định tiếp.

Mọi người lục tục về xe. Cả đoàn xe rẽ trái nhằm hướng dãy núi xanh rì phía trước. Càng đi xa đường tuyến cây cối càng rậm rạp và đờ bụi hơn hẳn.

Không còn phải quần khấn chống bụi nữa nhưng từ lúc đó Kiệm cứ im như thóc trái hẳn với bản tính của anh. Thực ra, trong đầu Kiệm suy nghĩ rất lung. Không hiểu có chuyện gì quan trọng mà Bộ tư lệnh B3 lại muốn gặp mình như vậy. Không lẽ trong thời gian công tác ở H73 đoàn mình có vấn đề gì sơ xuất. Chắc chắn là không. Kế hoạch công tác được thực hiện đầy đủ. Mọi yêu cầu sửa chữa của H73 đã được đáp ứng, số đầu xe chiến đấu được nâng lên đáng kể. Hay là Bộ có nhiệm vụ gì đột xuất giao cho mình. Chắc cũng không phải. Đoàn có mang theo đài 15 oát, ngày nào cũng làm việc với Bộ tư lệnh cơ mà, có việc gì thông qua Bộ tư lệnh Thiếp giáp truyền đạt được ngay. Vậy thì chỉ còn chuyện nhiệm vụ của xe tăng trong thời gian sắp tới. Anh chợt nhớ đến cuộc gặp Tổng Tham mưu trưởng trước khi đi công tác, đồng chí đã dặn đại ý "Cố gắng làm cho tốt, Đông Xuân này ta làm ăn lớn đấy". Vậy thì chỉ còn việc đó thôi.

Đúng như vậy. Vừa gặp nhau, sau vài câu chào hỏi Tư lệnh B3 đã cho Kiệm biết cơ quan tham mưu của B3 đang có cuộc hội nghị triển khai kế hoạch chiến đấu Đông Xuân 1975 theo chỉ thị của Bộ. Hội nghị đang thảo luận và có nhiều ý kiến khác nhau. Khi nghe H73 báo cáo đoàn công tác của Binh chủng đã rời đơn vị và đang trên đường vào B2 nên muốn mời phó tư lệnh Thiếp giáp vào để tham khảo ý kiến. Nghe thủng câu chuyện, Kiệm ngần ngừ:

- Thú thực với anh, tôi thì không ngại gì. Tuy nhiên, thiếp giáp chúng tôi cũng đã có đại diện ở đây rồi. Đó là những anh em đã công tác ở trong này lâu năm và rất có kinh nghiệm về sử dụng xe tăng, có gì anh cứ yêu cầu anh em người ta đề đạt. Còn tôi chỉ là người đi công tác qua, đã nắm được tình hình gì đâu mà tham gia ý kiến. Vả lại, chúng tôi còn có nhiệm vụ ở B2 nên không thể nấn án ở đây lâu được.

Tư lệnh B3 ôn tồn:

- Không phải là tôi không tin anh em cơ quan binh chủng ở đây. Vừa rồi các anh ấy đã tham mưu cho chúng tôi sử dụng xe tăng đánh một số trận ở Chư Nghé, Đắc Pét giành thắng lợi rất hiệu quả. Tuy nhiên, nhiệm vụ lần này có khác. Nặng nề hơn rất nhiều và quy mô cũng lớn hơn rất nhiều nên muốn tham khảo ý kiến của các anh. Còn thời gian thì cũng không dám giữ các anh lại lâu, chỉ một, hai ngày thôi mà.

Nghe đến đánh lớn hơn máu trong người Kiệm như sôi lên, anh tỏ ra quan tâm:

- Anh cho biết cụ thể hơn xem nào?

Tư lệnh B3 hạ giọng về bí mật:

- Thế này anh ạ! Khi nhận nhiệm vụ tác chiến Đông Xuân 75 này, căn cứ vào thực lực của mình chúng tôi xác định sẽ tiến hành một số chiến dịch cấp sư đoàn tăng cường nhằm vào một số mục tiêu như Gia Nghĩa, Đức Lập là vừa. Suốt hàng tháng nay cán bộ các cấp đã đi chuẩn bị chiến trường theo hướng ấy. Thế rồi, dùng một cái ngoài Bộ điện vào chỉ thị cần nghiên cứu thêm mục tiêu Buôn Ma Thuột. Mà Buôn Ma Thuột nó to lắm, anh ạ. Nếu Gia Nghĩa, Đức Lập là con nai con hoẵng thì Buôn Ma Thuột nó phải là con voi, nó là thủ phủ hậu phương của quân khu Hai này mà. Muốn động được vào nó chắc phải dồn lực cả B3 này, trong đó xe tăng các anh có khi phải dùng đến quy mô trung đoàn. Vì vậy, chúng tôi phải tổ chức hội nghị này để mở rộng dân chủ tìm biện pháp thực hiện nhưng cũng đang bí- Nhìn thẳng vào mắt Kiệm, anh cười thân mật- Anh ở ngoài đó, gần mặt trời hơn nên anh em chúng tôi cũng muốn tham khảo ý kiến. Vậy thôi! Anh cố gắng ở lại nhé!

Thấy Tư lệnh B3 đã nói đến mức như vậy nên Kiệm đành gạt đầu:

- Thế cũng được! Vậy để tôi phổ biến tình hình cho anh em trong đoàn rồi sẽ vào tham gia họp với các anh.

Sau khi giao nhiệm vụ cho anh em trong đoàn tổ chức nghỉ ngơi và bảo dưỡng xe cộ, khí tài Kiệm quay ngay vào phòng họp. Cuộc họp có mặt đầy đủ các cán bộ chủ chốt của cơ quan tham mưu B3 và đã tiến hành được hai ngày. Sau một buổi ngồi nghe Kiệm nhận thấy ý kiến các cán bộ đang hình thành hai phe. Một phe kiến nghị với Bộ tiếp tục cho B3 mở các chiến dịch tiến công Gia Nghĩa, Đức Lập. Lý do mà phe này đưa ra là khả năng của mặt trận chỉ đủ sức đánh những mục tiêu như vậy là vừa tầm. Và lại, toàn mặt trận đã nghiên cứu chuẩn bị chiến trường ở các khu vực này khá kỹ rồi. Nếu chuyển sang tiến công Buôn Ma Thuột sẽ phải đi chuẩn bị chiến trường lại. Ngoài ra, để cơ động lực lượng vào đánh Buôn Ma Thuột sẽ rất khó khăn. Phe thứ hai thì thống nhất với chỉ đạo của Bộ. Biết là khó khăn đấy nhưng chắc chắn với tầm nhìn của trên thì phải có một lý do gì đó mới chỉ định mục tiêu như thế chứ. Hơn nữa, phải đánh những mục tiêu lớn như Buôn- Ma- Thuột thì mới tạo được sự đột biến trên chiến trường chứ cứ “màn ba cái vụ lẻ tẻ” như cũ thì lại “vấn đầu đóng đậy” thôi. Vấn đề đặt ra bây giờ là tìm biện pháp để thực hiện mà thôi. Sau gần hai ngày thảo luận thì phe thứ nhất có vẻ như đang chiếm ưu thế.

Ngồi nghe thảo luận, Kiệm thấy hơi buồn vì anh nhận thấy tầm nhìn của các cán bộ ở đây vẫn có phần chưa được cập nhật. Không phải ngẫu nhiên mà trên Bộ lại đưa ra một quyết định như vậy. Rõ ràng là với cách bố trí lực lượng “nhẹ ở giữa, nặng hai đầu” của địch thì chắc chắn Đông Xuân năm nay ta sẽ nhằm vào Tây Nguyên để đánh trận mở màn. Mà đã là trận mở màn thì chí ít cũng phải một thị xã lớn như Pley Cu, Kon Tum hoặc Buôn Ma Thuột mới tạo nên được một hiệu ứng nào đó chứ mấy cái thị xã nhỏ như Gia Nghĩa, Đức Lập thì cũng lại chỉ như mọi năm mà thôi. Trong khi đó, ngay tại Tây Nguyên này địch cũng đang rất chú trọng phòng thủ phía bắc mà trọng điểm là Kon Tum, Pley Cu, còn ở phía nam lực lượng bố trí khá mỏng. Thế mà lực lượng của B3 so với mấy năm trước đã lớn mạnh hơn rất nhiều. Trong tay Bộ tư lệnh có đến 3 sư đoàn bộ binh, hai trung đoàn pháo, hai trung đoàn phòng không, một trung đoàn xe tăng và một số đơn vị trực thuộc khác. Vì vậy, nếu chỉ so sánh đơn thuần về lực lượng ta hoàn toàn có đủ sức để đánh Buôn Ma Thuột. Tất nhiên sẽ có nhiều khó khăn, nhất là về cơ động lực lượng. Nhưng khó khăn nào mà chả có giải pháp.

Cuối buổi chiều, khi thấy mọi người thảo luận đã khá nhiều mà chưa đi đến thống nhất, Tư lệnh B3 đứng dậy:

- Báo cáo các đồng chí! Chúng ta thảo luận cũng đã nhiều nhưng chưa đi đến nhất trí quan điểm được. Bây giờ, xin mời đồng chí Lê Xuân Kiệm, phó tư lệnh binh chủng Thiết giáp có ý kiến với hội nghị- Ông cười hóm hỉnh- Xin nói thêm là đồng chí Kiệm chỉ đi công tác qua đây thôi. Nhưng trước khi đi vào đây, đồng chí đã được gặp và trực tiếp nhận nhiệm vụ từ đồng chí Tổng tham mưu trưởng nên chúng tôi đã mời đồng chí tham dự với hội nghị chúng ta. Xin mời anh Kiệm!

Kiệm đứng dậy từ tốn:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Được sự đồng ý của các đồng chí trong Bộ tư lệnh tôi xin phép được tham gia một số ý kiến mang tính chất cá nhân thôi ạ. Trước hết, theo tôi cả hai nhóm ý kiến của các đồng chí đều có cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn. Tuy nhiên, tôi cho rằng không phải ngẫu nhiên mà cấp trên lại chỉ thị cho chúng ta nghiên cứu mục tiêu Buôn Ma Thuột. Chắc chắn rằng phải có một lý do nào đó rất quan trọng, rất cần thiết tập thể Bộ Chính trị, tập thể Quân ủy trung ương mới đi đến quyết định đó. Vì vậy, theo tôi chúng ta không nên bàn cãi là có nên đánh hay không mà nên tập trung vào tìm biện pháp thực hiện là hơn. Còn theo nhận định của tôi đây không phải là một nhiệm vụ bất khả thi. Với cách bố trí nhẹ ở giữa, nặng ở hai đầu thì quân địch trên chiến trường này đang tập trung ở hướng Kon Tum, Pley Cu. Vì vậy, mặc dù là thủ phủ hậu phương của Tây Nguyên nhưng lực lượng địch phòng ngự ở đây cũng không quá mạnh. Trong khi đó lực lượng của B3 mấy năm qua đã lớn mạnh lên rất nhiều. Chúng ta lại có một thời gian dài chuẩn bị, huấn luyện, diễn tập... nên tôi cho rằng chúng ta hoàn toàn có thể tiến công Buôn Ma Thuột thành công bằng một chiến dịch hợp đồng binh chủng quy mô lớn- Sau khi phân tích thêm một số thuận lợi, khó khăn Kiệm nhấn mạnh- Theo tôi, để chiến dịch thành công chúng ta nên tiến hành theo hai bước. Bước một, sử dụng khoảng một sư bộ binh tăng cường tiến công tiêu diệt Đức Lập. Sở dĩ phải diệt “thằng” này trước bởi vì diệt được nó ta sẽ cơ động lực lượng thuận lợi hơn. Mặt khác, nó ở cách Buôn Ma Thuột có 14 ki- lô- mét. Nếu không diệt nó trước nó sẽ có thể ứng cứu rất đặc lực cho Buôn Ma Thuột khi bị tiến công. Ngay sau khi diệt được Đức Lập ta sẽ nhanh chóng đưa lực lượng áp sát Buôn Ma Thuột và đồng loạt nổ súng tiến công các mục tiêu trong thị xã bằng hợp đồng binh chủng. Riêng về xe tăng, theo tôi cần phải sử dụng tập trung cả trung đoàn H73 cho chiến dịch này- Nhìn quanh một vòng

Kiệm hạ giọng- Tuy nhiên, trên đây cũng chỉ là ý kiến cá nhân của tôi. Còn việc quyết định thế nào thì xin mời các đồng chí tiếp tục thảo luận. Hết ý kiến!

Ngồi nán lại nghe thêm một vài ý kiến nữa Kiệm lại gần Tư lệnh B3 xin phép được tiếp tục chuyển công tác. Tư lệnh B3 thân mật:

- Chuyện công tác của anh đã có kế hoạch rồi, tôi không dám giữ. Nhưng cũng rất mong anh hoàn thành nhanh và quay ra đây với chúng tôi. Tôi tin rằng Tây Nguyên xuân này sẽ có nhiều chuyện lớn đấy- Ông chợt hạ giọng- Cũng xin báo với anh, tôi vừa nhận được điện của trên cho biết trong B2 đã mở chiến dịch Đường 14- Phước Long. Anh vào trong ấy cố gắng đúc kết lấy một ít kinh nghiệm đánh thành phố, thị xã rồi ra giúp chúng tôi nhé.

Kiệm mở to đôi mắt. Thế thì anh càng phải vào trong đó nhanh hơn. Xiết chặt tay người đồng đội, anh gật đầu:

- Hứa với anh, xong việc ở B2 tôi sẽ quay ra ngay.

Về tới đoàn Kiệm không nói cho ai biết chuyện ở B2 đã vào chiến dịch, anh chỉ nhắc ngắn gọn các lái xe thay nhau lái, anh em tranh thủ ngủ để đến B2 càng nhanh càng tốt rồi đưa đồ đoàn lên xe. Chỉ ít phút sau đoàn xe đã quay ra tới đường tuyến tiếp tục cuộc hành trình về phía nam.

Những cánh rừng khộp Tây Nguyên đã lùi dần lại phía sau nhưng những đám bụi đỏ thì còn theo mãi đoàn xe. Cả đoàn, người nào người nấy cuốn chặt cái khăn mặt dạ dày bỏ vào miệng chống bụi nên câu chuyện không còn sôi nổi như trước nữa. Hay chuyện như Kiệm mà đến lúc này cũng chịu, chỉ thỉnh thoảng pha trò vài câu nhưng cũng chẳng có ai hưởng ứng. Riêng đối với Nguyễn Hữu thì anh lại thấy thích thú sự im lặng này hơn bởi có nhiều thời gian để quan sát và suy ngẫm hơn. Nói cho công bằng, chuyến đi này đối với Hữu thật sự bổ ích và thú vị. Đây là lần đầu tiên Hữu đi xa đến như thế vào chiến trường. Anh đã vượt hàng nghìn cây số trên con đường Trường Sơn huyền thoại. Anh đã được đi qua bao địa danh nổi tiếng một thời. Và điều quan trọng hơn là anh đã gặp nhiều người, rất nhiều người- từ anh lính binh nhì vừa mới chân ướt, chân ráo vào chiến trường cho đến những vị tư lệnh tiếng tăm lừng lẫy. Mỗi con người có một hoàn cảnh riêng, một suy nghĩ riêng nhưng đều lung linh một vẻ đẹp tâm hồn và đều có chung một niềm tin về ngày chiến thắng đang tới rất gần. Những miền đất đã đi qua, những con người đã được gặp cho anh một cái nhìn đầy đủ hơn về tầm vóc cuộc kháng chiến này và cũng giúp anh lý giải cái câu hỏi vẫn đau đáu trong lòng về cội nguồn sức mạnh của dân tộc. Những cảm xúc, những tứ thơ bất chợt nảy ra trong đầu được anh ghi kín hàng chục trang sổ tay. Một ý định lúc đầu còn mơ hồ nhưng dần dần rõ nét hơn trong đầu Hữu. Nhất định, sau chuyến đi này anh sẽ phải viết hẳn một trường ca về những người đồng đội của mình. Đúng là chỉ có thể loại này mới chuyển tải hết những gì mà anh và đồng đội anh đã trải qua để đến được ngày chiến thắng.

Còn một lẽ nữa làm Hữu thấy vô cùng hạnh phúc trong chuyến đi này. Đó là bài thơ “Trên một chiếc xe tăng” của anh sau khi được nhạc sĩ Doãn Nho phổ nhạc đã có sức lan tỏa vô cùng rộng lớn. Đi đến đơn vị nào cũng thấy anh em hát. Trước giờ sinh hoạt, hát “Năm anh em trên một chiếc xe tăng”. Giải lao giữa giờ, lại “Năm anh em trên một chiếc xe tăng”. Giao lưu văn nghệ với địa phương “Năm anh em trên một chiếc xe tăng” cũng là bài tú. Còn hội diễn văn nghệ cấp trung đoàn, như ở H73 vừa rồi cả 3 tiểu đoàn đều có tiết mục này. Tất nhiên ở mỗi đơn vị nó được dàn dựng, biểu diễn theo một phong cách khác nhau. Nói cho công bằng, Hữu rất cảm ơn người nhạc sĩ đã chấp cánh cho lời thơ của anh bay xa và lan rộng đến thế. Cũng vẫn những lời thơ mộc mạc, giản dị như tâm hồn người chiến sĩ giờ đây trở thành những ca từ mượt mà với giai điệu vừa tha thiết, vừa hùng dũng. Ngay bản thân anh là tác giả bài thơ mà còn cảm thấy như nó đã được lột xác. Và điều quan trọng nhất là bài hát được anh em bộ đội rất thích. Không phải chỉ lính xe tăng mà anh còn thấy anh em ở các đơn vị khác cũng hát. Phải chăng sự đồng cảm giữa anh và người nhạc sĩ đã tạo nên một sự thăng hoa để bài hát đi được vào lòng người. Chính vì vậy trong đoàn công tác mọi người cứ đùa “Cậu bây giờ là người nổi tiếng nhất Bộ tư lệnh đấy”. Thực sự thì điều đó không sai.

Hữu bồi hồi nhớ lại hôm anh xuống sinh hoạt cùng tiểu đoàn 1 của Nhã. Trước khi bước vào nội dung chính cả tiểu đoàn đồng ca bài “Năm anh em trên một chiếc xe tăng”. Bài hát vừa dứt thì chính trị viên Cụ đứng lên đồng dục: “Có đồng chí nào biết tác giả bài hát chúng ta vừa hát là ai không?”. Hàng chục cánh tay giơ lên. Cụ chỉ định một chiến sĩ trả lời. Cậu ta đứng dậy rành giọng: “Báo cáo, bài hát này do nhạc sĩ Doãn Nho phổ thơ Nguyễn Hữu”. Cụ hỏi tiếp: “Thế đồng chí có biết Nguyễn Hữu là ai không?”. Cậu ta

lúng túng: “Dạ, chỉ nghe nói đó là một cán bộ của binh chủng ta thôi ạ!”. Hữu chưa biết Cụ định làm gì gì anh ta đã tới kéo anh đứng dậy và trịnh trọng: “Vậy thì xin giới thiệu với các đồng chí, người đứng trước mặt các đồng chí đây chính là đồng chí Nguyễn Hữu, trợ lý tuyên huấn của binh chủng ta, tác giả phần lời bài hát “Năm anh em trên một chiếc xe tăng” mà chúng ta vừa hát”. Cụ chưa dứt lời thì tiếng vỗ tay đã đồng loạt nổi lên như sấm, có cả tiếng hò reo nữa. Hữu đứng như trời trồng, rồi anh cũng vỗ tay theo như một phản xạ tự nhiên. Có lẽ đó là tràng pháo tay dài nhất mà Hữu đã được chứng kiến.

Ngay khi buổi sinh hoạt kết thúc rất nhiều anh em đã đến gặp anh. Chẳng để làm gì cả, chỉ để hỏi han vài câu hoặc bắt tay anh một cái. Nhưng cũng có người muốn hỏi anh về kinh nghiệm làm thơ. Có chàng còn dúm cho anh mấy bài thơ để xin ý kiến. Xúc động trước những dòng thơ chân chất của những người lính mới quen, Hữu đã đề nghị với đoàn trưởng Kiệm cho anh tranh thủ thời gian mở một lớp bồi dưỡng viết văn tại trung đoàn vào các buổi tối. Và thế là trong gần một tuần liền, những kiến thức anh tiếp thu được hồi ở trường viết văn Nguyễn Du, những kinh nghiệm tự anh chắt lọc được trong quá trình sáng tác đã được dốc ra đến cạn. Nhìn những ánh mắt đầy tin yêu, ngưỡng mộ trong cái lớp học tự phát ấy anh tin rằng những đồng đội của anh nếu không làm ra được những tác phẩm lớn thì ít nhất cũng ghi lại được những cảm xúc chân thực nhất trong cuộc đời mình. Phát huy thắng lợi, vào đến 273 một lớp học tương tự cũng được tổ chức và thu được kết quả ngoài mong đợi. Tiếp xúc với những người lính trẻ tràn đầy sức sống, yêu đời, yêu đất nước, sẵn sàng hiến mình cho Tổ quốc Hữu càng thấy tự hào về đồng đội của mình, về binh chủng của mình. Những ngày đó Hữu lại nhớ nhiều đến Căn, cậu chiến sĩ trẻ của đại đội 9 năm nào. Tập thơ viết tay của Căn gửi anh mang ra Bắc hồi chiến dịch Đường Chí- Nam Lào anh đã chọn được một số bài gửi đăng các báo trung ương và tờ tin của binh chủng. Cuốn sổ đó hiện anh đang giữ và mang theo định bụng sẽ trả lại cho tác giả của nó trong đợt này. Qua Nhã anh được biết hiện Căn đã trở thành chính trị viên một đại đội ở B2. Hữu quyết định trong chuyến vào B2 lần này anh sẽ tìm gặp bằng được người chính trị viên trẻ tuổi đó.

Trời đã sang chiều. Đã thấp thoáng thấy những rừng cao su dăng hàng thẳng tắp của miền Đông. Anh em công binh trực ở một trạm ba- ri- e cho biết chỉ còn chừng 2 tiếng nữa sẽ đến Bù Đốp, hậu cứ của đoàn thiết giáp miền. Nghe được tin này, Hữu như mở cờ trong bụng. Thế là anh sắp được đặt chân đến mảnh đất “miền Đông gian lao và anh dũng”, anh quyết định tối nay sẽ tìm gặp bằng được Căn. Chắc chắn người cán bộ trẻ yêu văn thơ ấy sẽ giúp anh hiểu sâu sắc hơn về những chiến sĩ xe tăng ở chiến trường này.

Hữu không ngờ rằng vào lúc đó Căn đang dán mắt vào kính trường xe để chỉ huy cho pháo thủ bắn diệt từng hỏa điểm trong trung tâm hành quân, mục tiêu cuối cùng của tiểu khu Phước Long còn đang ngoan cố chống cự. Lưng áo anh ướt đầm mồ hôi, còn bụng thì đói cồn cào vì từ sáng tới giờ chỉ mới được lót dạ mấy thanh lương khô bé tẹo. Chiếc xe 475 của anh đang nép sát vào một ngôi nhà hai tầng bên phải đường Trần Hưng Đạo, chốc chốc từ họng khẩu pháo 100 ly của nó lại khạc ra một bùm lửa sáng lòa. Phía sau xe 475 chừng ba chục mét là xe 482, nó cũng đang liên tục bắn vào khu vực mục tiêu để chi viện cho bộ binh mở cửa. Từ phía đó, súng các loại của địch vẫn bắn ra như vãi trấu. Đây đã là trận thứ tư đại đội anh tiến công vào cái thị xã này. Sáng hôm nay, các anh đã chi viện đặc lực cho bộ binh lần lượt đánh chiếm dinh tỉnh trưởng, toà hành chính, trận địa pháo của địch. Bọn tàn quân dồn hết về trung tâm hành quân này và điên cuồng chống cự. Có lẽ chúng đã ở thế “chó cùng dứt giậu” rồi nên ngoan cố đến cùng. Chỉ cần tiêu diệt nốt mục tiêu này nữa là ta đã làm chủ hoàn toàn thị xã. Nhưng nếu không dứt điểm nhanh, để trời tối sập xuống thì chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Là tỉnh lỵ của tỉnh Phước Long, cách Sài Gòn chỉ có chưa đầy 100 ki- lô- mét theo đường chim bay nên Phước Long có một tầm quan trọng đặc biệt trong hệ thống phòng thủ vòng ngoài của ngụy quân Sài Gòn. Diện tích thị xã tuy không lớn nhưng địa thế của nó lại khá đặc biệt. Phía bắc và phía đông của nó được dòng sông Bé với hai bờ gần như dựng đứng bao bọc. Chẳng biết ai là người đầu tiên đã gọi nó là sông Bé nhưng nó chẳng hề nhỏ chút nào, chỗ hẹp nhất cũng đến non trăm mét. Phía tây thì con suối Đắc Gion tuy không rộng nhưng lại rất sâu, hai bên bờ là sinh lầy, lau lách rậm như rừng. Thành ra, để tiến công thị xã bằng xe tăng thiết giáp thì chỉ có theo đường liên tỉnh lộ số Hai từ hướng nam và đường 311 từ hướng đông nam lên mà thôi.

Có lẽ địch cũng biết vậy nên chúng đã thiết lập ở đây những vị trí tiền tiêu nhằm bảo vệ an toàn cho thị xã. Án ngữ con đường số Hai là chi khu Phước Bình do một tiểu đoàn bảo an trấn giữ kết hợp với lực lượng dân vệ ấp, xã chốt giữ vòng ngoài. Xác định đây là vị trí tiền tiêu nên hệ thống vật cản, công sự ở chi khu Phước Bình được xây dựng tương đối kiên cố. Ngay trong chi khu có một sân bay với đường băng

đủ dài cho các loại máy bay vận tải quân sự hạ cánh. Án ngữ đường 311 bên hướng đông nam là núi Bà Rá cao 736 mét. Giữa một vùng đồi thấp núi Bà Rá cao vọt lên như một đài quan sát thiên nhiên nên có tầm khống chế rất rộng. Trên đỉnh núi có trạm truyền tin và do một đại đội bảo an đóng giữ. Thị xã Phước Long rộng chừng hai ki-lô-mét vuông với khoảng hơn ba vạn dân. Công sở, nhà dân đa số là nhà trệt và một trệt, một lầu xây bằng gạch và xi măng vững chắc. Tiểu khu Phước Long được tổ chức phòng ngự nhiều tầng, có trọng điểm. Vòng ngoài là hệ thống đồn, chốt của bảo an, dân vệ. Bên trong có nhiều cứ điểm quân sự và cơ quan hành chính bố trí xen kẽ nhau. Những mục tiêu quan trọng được bố phòng chu đáo, cẩn mật là trung tâm hành quân, khu hành chính, dinh tỉnh trưởng, sân bay, trận địa pháo, trạm tiếp liệu và trại cảnh sát. Tại cầu Đắc Gion, ngã ba Tư Hiền và các ngã tư đường phố đều bố trí các lô-cốt, công sự chiến đấu. Trên đường liên tỉnh lộ số Hai địch bố trí nhiều vật cản như dây thép gai bùng bùng hoặc thùng phuy đổ đất xếp ngang đường. Lực lượng địch phòng ngự tại thị xã Phước Long có một tiểu đoàn thuộc trung đoàn 7, sư đoàn 5, bốn tiểu đoàn bảo an, hai đại đội trinh sát và khoảng sáu mươi trung đội dân vệ. Đặc biệt, sau khi ta mở chiến dịch đường 14 tiêu diệt một số chi khu, cứ điểm như Đồng Xoài, Bù Đốp... thì bọn tàn quân dồn cả về đây. Tiểu khu Phước Long, chi khu Phước Bình và cứ điểm Bà Rá tạo thành "thế chân vạc" yểm hộ, hỗ trợ cho nhau rất đặc lực và tạo thành một hệ thống phòng thủ tương đối vững chắc. Tuy nhiên, sau đợt một của chiến dịch Phước Long đã bị cô lập gần như hoàn toàn nên tâm lý bọn ngụy quân, ngụy quyền ở đây cũng hết sức hoang mang, lo sợ.

Rạng sáng 31 tháng Mười Hai chiến dịch bắt đầu nổ súng tiến công chi khu Phước Bình. Địch phản kích quyết liệt đồng thời đưa một tiểu đoàn từ tiểu khu Phước Long tới đánh vào sườn quân ta nên sau gần một ngày chiến đấu nhưng bộ binh không giải quyết dứt điểm được. Đến 13 giờ, Bộ tư lệnh chiến dịch quyết định đưa xe tăng vào chiến đấu. Đại đội Tăng 1 của Cân lúc đó đang nằm ở sở cao su Phước Bình. Nhận được lệnh, đại đội trưởng Sáu Thanh chỉ huy thê đội Một lập tức xuất phát. Chưa ra khỏi rừng cao su, một xe đã bị hỏng cơ cấu hướng vì nòng pháo vướng vào cây. Sáu Thanh chửi bới ồm ồm lên nhưng rồi cũng đành để xe này lại vì không thể quay pháo được. Vừa qua ngã ba chi khu, chiếc xe đi đầu đội hình dính ngay một quả mìn, bánh xích bên trái đứt tung, bánh dẫn xích cũng bay mất. Thanh lệnh cho xe này tại chỗ dùng pháo bắn vào chi khu chi viện cho phía trước, đồng thời anh chỉ huy hai xe còn lại vượt lên chạy dọc theo đường sân bay, vừa chạy vừa bắn vào chi khu và đội hình tăng viện của địch. Thấy xe tăng xuất hiện, bọn địch vô cùng hoảng loạn và nhanh chóng vỡ đội hình, chúng hò nhau tháo chạy về phía cầu Đắc Gion. Bộ binh và xe tăng ta thừa thắng truy kích địch đến đầu sân bay thì xe Thanh hết đạn. Anh vừa chỉ huy xe chạy ra đường lớn định quay về lấy đạn thì lại dính luôn một quả mìn, xích cũng bay mất gần chục mảnh. Thanh bỏ xe đẩy lên chiếc xe còn lại tiếp tục cùng bộ binh truy kích. Đến gần cầu Đắc Gion, một quả đạn chống tăng bắn trúng tháp pháo, pháo thủ bị thương nặng, Thanh cũng bị thương nhưng không nặng lắm. Nhưng gay cấp nhất là đường điện trên tháp pháo bị hỏng hoàn toàn. Chẳng còn cách nào hơn anh đành đưa xe lui lại khu vực sân bay. Đến 16 giờ ta làm chủ hoàn toàn chi khu nhưng cũng bị thiệt hại không nhỏ. Riêng đại đội xe tăng cả bốn chiếc đều bị thương vong, nhưng thật may là không ai hy sinh cả. Ngay trong đêm hôm đó và ngày hôm sau Cân đã chỉ huy các xe còn lại ra cứu kéo và khắc phục được mấy xe bị mìn. Cho đến chiều ngày mùng Một tháng Giêng thì các anh đã khôi phục được sức chiến đấu của đơn vị. Cũng trong ngày hôm đó, một đơn vị đặc công của ta đã đột nhập cứ điểm địch trên núi Bà Rá và tiêu diệt gọn đại đội bảo an địch đóng giữ tại đây. Mất Phước Bình, Bà Rá, thế chân vạc của địch bị lung lay dữ dội. Bọn chỉ huy tiểu khu Phước Long một mặt đề nghị Sài Gòn tăng viện gấp, một mặt chúng tăng cường hệ thống công sự, vật cản và huy động mọi lực lượng tham gia phòng thủ thị xã.

Trận tiến công đầu tiên vào thị xã diễn ra chiều mùng Hai tháng Giêng. Đại đội của Cân có nhiệm vụ phối thuộc cho trung đoàn bộ binh 12 tiến công trên hướng chủ yếu theo đường số Hai lên. Đại đội 3 thì chi viện cho trung đoàn bộ binh 271 tiến công trên hướng thứ yếu. Còn đại đội 10 được sử dụng làm dự bị của chiến dịch. Rút kinh nghiệm từ trận đánh An Lộc, Cân bàn với Sáu Thanh tổ chức đại đội thành hai thê đội, hình thành hai tuyến trước, sau để chi viện và hỗ trợ lẫn nhau. 16 giờ, Cân chỉ huy thê đội Một xuất kích từ Phước Bình. Sau khi đánh tan chốt địch ở cầu Đắc Gion và chờ anh em công binh gỡ mìn dưới gầm xong thì vượt qua cầu và bắt liên lạc với bộ binh ở ngã ba Tư Hiền. Tại đây, Cân chỉ huy cho các xe dùng hỏa lực bắn mạnh vào trận địa pháo ở phía tây đường và chi viện cho bộ binh mở cửa, khắc phục vật cản. Cửa mở xong, Cân cho thê đội mình tăng tốc độ xung phong. Phía sau là thê đội Hai do Sáu Thanh chỉ huy cũng đang bắn mạnh vào các hỏa điểm của địch để chi viện cho thê đội Một. Có lẽ do quá hoảng sợ nên bọn địch chạy dạt hết cả vào các ngõ ngách và gọi máy bay đến đánh. Hỏa lực pháo binh từ trận địa phía bắc thị xã bắn về cộng với bom đạn từ mấy chiếc A37 dội xuống đã tạo nên một bức tường lửa cắt rời sự liên kết giữa bộ binh với xe tăng. Chạy dọc theo đường Đinh Tiên Hoàng đến gần một ki-lô-mét vào tới chợ trung tâm thì Cân phát hiện ra xung quanh mình không có bóng dáng một chiến sĩ bộ binh nào, chỉ trơ trọi độc có ba chiếc xe tăng giữa một thị xã trống vắng và xa lạ. Trời thì lại sắp tối. Sợ rơi vào

bấy của địch, anh điện về sở chỉ huy xin chỉ thị. Chắc cũng chẳng thấy có cách nào hơn, sở chỉ huy đồng ý cho anh rút ra ngã ba Tư Hiền. Thế là bài toán hiệp đồng giữa bộ binh và xe tăng vẫn chưa có lời giải. Về đến ngã ba Tư Hiền, hai bên xe tăng và bộ binh gặp nhau để hiệp đồng lại. Sáu Thanh thì bực lắm nhưng Cân thì hiểu, bom đạn bời bời như thế, mình còn có cái vỏ thép che chắn chứ anh em bộ binh thì có cái gì? Vì vậy phải thông cảm với người ta. Ngay trong đêm hôm ấy, đại đội của anh đã dùng pháo chi viện cho bộ binh đánh chiếm được trận địa pháo ở tây nam thị xã và bãi để xe cơ giới cạnh đó.

Sau một ngày nghỉ ngơi và tiến hành công tác chuẩn bị, trận tiến công thứ hai vào thị xã bắt đầu lúc tang tảng sáng ngày mùng Bốn. Dường như về phía địch cũng đã có những sự điều chỉnh lực lượng nhất định. Cái trại Lê Lợi nằm ngay cửa ngõ thị xã hôm trước các anh chạy qua cảm có thấy nó hớ hênh một phát súng nào, cứ tưởng địch đã bị bỏ chạy cả thì hôm nay đã trở thành một vị trí phòng ngự tiền tiêu khá vững chắc. Vì vết thương của Sáu Thanh sơ cứu không tốt, bị nhiễm trùng nên Cân vẫn phải chỉ huy thê đội Một hiệp đồng với bộ binh đánh vào trại Lê Lợi. Vừa mới xuất kích qua khỏi ngã ba Tư Hiền được một đoạn thì hai chiếc A37 xuất hiện và ném bom ngăn chặn đội hình. Mặc dù đã dùng 12 ly 7 đánh trả nhưng rồi một xe vẫn bị trúng bom phải nằm lại. Cân chỉ huy hai xe còn lại dùng pháo chi viện cho bộ binh mở cửa. Thế mà cũng mất hơn một tiếng mới mở xong cửa. Đúng lúc ấy xe 477 báo cáo "hết đạn pháo, súng máy kẹt. Xin phép quay ra tiếp đạn!". Thời cơ xung phong đã đến, không thể bỏ qua nên đầu chỉ còn một xe mình Cân vẫn quyết định xung phong. Đồng thời anh lên đài đề nghị thê đội Hai nhanh chóng lên tiếp viện. Thấy xe tăng xông vào, bọn địch trong trại Lê Lợi bỏ chạy tán loạn về phía sau. Thừa thắng, Cân lệnh cho lái xe tăng tốc độ truy kích. Thấy nguy cơ mất trại Lê Lợi, địch tăng cường pháo binh và máy bay đánh phá ngay vào trong trại bắt chấp lính của chúng còn trong đó. Phát triển đến ngã ba sân bay, Cân quay cửa trường xe lại sau định nhìn xem bộ binh thế nào, anh toát mồ hôi hột khi thấy bốn, năm bóng áo rằn ri đang bám thành xe trèo lên. Phải công nhận bọn này cũng liều, chắc là chúng đã ở thế cùng đường rồi nên liều chết đây. Không nói không rằng anh ấn nút chỉ mục tiêu, tay kia thì ấn vào cò súng máy. Khẩu pháo 100 ly quay về phía sau với tốc độ cao nhất gạt luôn hai thằng bay xuống đất, những thằng còn lại thì bị quật ngã ngay bởi loạt đạn đại liên căng như sợi chỉ. Pháo thủ Quang sau một thoáng ngần ngừ ra khi thấy mình không điều khiển được pháo nữa thì cũng hiểu ra vấn đề khi quan sát thấy tình hình, cậu gạt tay Cân ra và tự mình giữ cò súng máy. Đúng lúc ấy thê đội Hai lên đến nơi. Cân lệnh cho cả đại đội tiếp tục cơ động lên đánh chiếm tòa hành chính. Tuy nhiên, lại vẫn là chuyện bộ binh không theo kịp xe tăng nên 12 giờ trưa thì trên lệnh cho đại đội anh quay lại ngã ba Tư Hiền. Về đến vị trí tập kết Sáu Thanh lại sôi sùng sục lên về chuyện hiệp đồng giữa xe tăng và bộ binh, Cân phải can mãi anh mới thôi. Tuy nhiên, anh cũng nhận thấy nếu cứ nhùng nhằng thế này thì không biết đến bao giờ mới dứt điểm được.

Mà đúng thế thật. Ngay chiều hôm ấy, vượt qua lưới lửa phòng không của ta, hơn chục chiếc trực thăng đã kịp đổ xuống hai đại đội biệt kích dù để tăng viện cho bọn ngự ở đây.

Ngày hôm sau, bộ chỉ huy chiến dịch quyết định tung một trung đội của đại đội 10 đang làm dự bị vào chiến đấu. Tuy nhiên, tình hình vẫn chưa có gì chuyển biến. Gặp tham mưu phó Nghi xuống nắm tình hình đơn vị, Cân và Thanh bực bực hết mọi suy nghĩ của mình. Nghi thừa nhận những vấn đề đó là có thật. Anh đồng ý với hai anh em họ là sẽ đề nghị Bộ tư lệnh chiến dịch sử dụng lực lượng tập trung để đánh một trận quyết định.

Ngày mùng Sáu, toàn bộ ba đại đội tăng được sử dụng tăng cường cho trung đoàn bộ binh 2 tiến công các mục tiêu cuối cùng trong thị xã. Nói là ba đại đội nhưng thực ra sau mấy ngày chiến đấu cũng chỉ còn hơn chục xe. Bộ binh đang sung sức, xe tăng thì tập trung nên có hiệu quả tức thì. Đến 9 giờ 50 phút ta đã chiếm được tòa hành chính và dinh tỉnh trưởng. Gần như toàn bộ quân địch đã bị tiêu diệt và ra hàng, số còn lại rút vào cố thủ ở trung tâm hành quân. Đây chính là sở chỉ huy của tiểu khu nên có hệ thống công sự và vật cản vào loại kiên cố nhất. Và lúc này đây, Cân đang cùng anh em chi viện cho bộ binh áp sát hàng rào để mở cửa mở.

Rút kinh nghiệm mấy trận đánh trước anh em ta bắn mạnh tay quá nên chóng hết đạn, Cân bóp công tắc ngược về phát, anh rành giọt từng tiếng:

- 75 gọi 01! Chú ý tiết kiệm đạn!- Quay về nội bộ anh nhắc Quang- Quan sát kỹ vào rồi hãy bắn, chỉ còn chục viên nữa thôi đấy.

Cựu sinh viên tổng hợp toán nhỏ nhẹ:

- Anh quê cứ yên tâm! Quang này đã bắn phát nào là chắc phát đó.

Mà đúng thể thật, từ hôm tham chiến đến nay chưa hôm nào xe Cân rơi vào tình trạng hết đạn phải quay ra tiếp.

Gần 5 giờ chiều thì các vật cản trước cổng tiểu khu đã được dọn tương đối sạch. Nhận được tín hiệu cửa mở đã thông Cân lập tức bóp công tắc phát:

- 75 gọi 01! Nhanh chóng xung phong qua cửa mở! 47!

Chẳng đợi anh giục, lái xe Đoàn tăng ga lao vọt lên. Ngay sau xe Cân là hai xe nữa. Quang rê nhẹ tay hướng và giữ chặt cò súng máy. Những loạt đạn đại liên thẳng cẳng tạo thành một cánh quạt lửa trước mũi xe. Ba chiếc xe tăng như ba con mãnh hổ tung hoành trong trung tâm hành quân địch như trong chỗ không người. Có lẽ không còn chút ý thức kháng cự nào nữa nên từ trong các tòa nhà, các công sự những lá cờ trắng bằng đủ các loại khăn, áo lót mọc lên như nấm. Cân cho xe dừng lại trước tòa nhà trung tâm. Bộ binh tỏa ra lùng sục bắt tù binh. Qua khai thác nhanh các anh biết còn bọn chỉ huy đang trú trong hầm ngầm. Các chiến sĩ bộ binh chất ngay mấy cân bộc phá vào cửa hầm. Sau một tiếng nổ lộng óc, cửa hầm mở toang. Vài phút sau, mấy bóng người vật vờ trong làn khói xuất hiện, hai tay giơ cao trên đầu. Thằng nào thằng ấy trông cứ như chuột phải khói. Cho đến giờ phút đó, thị xã Phước Long đã hoàn toàn nằm trong tay ta.

Sẩm tối hôm đó thì đoàn công tác của Kiệm cũng vào đến sở chỉ huy của đoàn thiết giáp miền Đông H6. Niềm vui gặp gỡ như được nhân đôi vì tin chiến thắng từ Phước Long cũng vừa được báo về. Ôm chặt lấy Kiệm, đoàn phó Hà nện ngào:

- Đã quá anh ạ! Thấy trận đánh cù nhày cả tuần, cứ ngỡ lại xuất hiện một cái An Lộc mới. Bây giờ thì ngon rồi. Tối nay, mời các anh ở lại đây liên hoan luôn.

Kiệm thì tiếc hùi hụi:

- Giá như tôi không nán lại ở B3 mấy ngày thì đã kịp vào đây cùng các anh tham gia trận này- Nhắm nghĩ một lát anh giật tay Hà- Này, hay ngày mai anh bố trí cho bọn tôi xuống dưới đó tham quan một buổi. Chắc chắn có nhiều bài học rút ra từ trận đánh này.

Hà cười giả lả:

- Cứ từ từ rồi đâu có đó! Còn bây giờ mời anh đi tắm rửa rồi còn liên hoan.

Trong lúc đó thì Hữu đã xuống Phòng chính trị. Sau phút hàn huyên anh hỏi thăm ngay về Cân. Chủ nhiệm chính trị cười:

- Thằng chả còn trẻ mà làm việc chắc chắn lắm. Đại đội của nó đang đánh nhau dưới Phước Long, chắc vài bữa nữa mới về.

Hữu cũng hơi tiếc nhưng anh tự nhủ thời gian công tác ở đây còn dài, thế nào rồi anh cũng gặp được Cân.

Cuộc gặp gỡ ấy đã diễn ra sớm hơn dự kiến. Sau khi làm việc với ban chỉ huy đoàn, thống nhất kế hoạch công tác và giao nhiệm vụ cho các bộ phận, Kiệm quyết định lên đường đi Phước Long cùng hai trợ lý tham mưu. Vì công việc cũng chưa có gì gấp gáp lắm nên Hữu xin phép được đi cùng. Kiệm ngàn ngừ giây lát rồi gật đầu cười khà khà:

- Cậu đi cũng được, có khi lại ra được một bài thơ hay ấy chứ!

Mất hơn hai tiếng như đánh vật trên con đường quân sự làm gấp, tầm quá trưa thì thày trò Kiệm đến được sở cao su Phước Bình là vị trí tập kết sau chiến đấu của xe tăng. Đón các anh ở ngay bìa rừng là đoàn phó Hồng và tham mưu phó Nghi. Lại những cái bắt tay, ôm hôn thăm thiết và những lời hỏi thăm chí tình, chí nghĩa như những người anh em ruột thịt đã xa cách lâu ngày. Những câu chuyện cứ nổ như ngô rang. Mãi một lúc sau đoàn phó Hồng mới chợt nhớ ra:

- Vui chuyện quá, quên mất là đã quá bữa rồi. Chắc các anh đều đã đói cả rồi phải không?

Kiệm dễ dãi thú nhận:

- Thực tình là tớ đói gần chết rồi đây này.

Tham mưu phó Nghi cũng giật mình:

- Chết thật! Báo cáo phó tư lệnh, nghe trên đoàn điện báo xuống anh em chúng tôi đã chuẩn bị cơm nước xong cả rồi. Thế nhưng gặp thủ trưởng và anh em ở đây thành ra quên mất.

Cả đoàn đi sâu vào rừng cao su chừng vài trăm mét thì đến chỗ trú quân của tiểu đoàn xe tăng. Nhìn những chiếc xe tăng sứt sẹo còn đồ bụi đất miền đông cùng những gương mặt trẻ đang chìm trong giấc ngủ mê mệt trên những cánh võng toong teng bên cạnh, Kiệm hiểu bộ đội mình đã phải trải qua những ngày ác liệt, gian khổ đến mức nào. Nghi định gọi anh em dậy chào phó tư lệnh binh chủng nhưng Kiệm ra hiệu để yên cho anh em ngủ.

Bữa cơm trưa được dọn ra trên một tấm bạt ngay cạnh lán chỉ huy. Liếc qua mâm cơm Kiệm thấy khá là thịnh soạn, có cả thịt tươi, thịt hộp và giò hộp, chắc là chiến lợi phẩm mới thu được. Bên cạnh đó là mấy cái hộp hình trụ bằng cổ tay, sơn màu xanh đỏ sặc sỡ. Vốn háu đói, Kiệm sà ngay xuống mâm nhón một miếng giò nhai ngấu nghiến. Anh gật gù:

- Ngon ra phết, các cậu ạ- Cầm cái hộp nhôm màu xanh lên tay, Kiệm tò mò- Thế còn cái này là cái gì? Trông cứ y như quả lựu đạn khói ấy.

Mấy anh em cùng ngồi xuống, Nghi tươi cười giải thích:

- Bia lon với nước ngọt chiến lợi phẩm đấy, thủ trưởng ạ. Mấy lon màu xanh là bia, còn những lon màu đỏ này là nước ngọt- Nói rồi anh giật nắp một lon bia đưa cho Kiệm- Thủ trưởng uống thử xem có ngon bằng bia Hà Nội không?

Hơi ngần ngại một lát nhưng rồi Kiệm cũng ngửa cổ làm một ngụm, lát sau anh gật:

- Ngon lắm các cậu ạ! Mà bây giờ thì cái gì chả ngon.

Đúng vậy thật. Suốt từ sáng đến giờ chưa có cái gì vào bụng, được bữa ăn thịnh soạn như thế này thì còn gì bằng. Vì vậy, chỉ một loáng sau nồi cơm to đùng và toàn bộ thức ăn, bia bọt đã được thanh toán xong. Mọi người nhẩn nha ngồi nhấm nháp nước ngọt. Cái vị ngọt rất lạ, lại tê tê đầu lưỡi làm cho ai cũng thấy thú vị. Cầm lon nước ngọt trên tay, cố đọc những hàng chữ bằng tiếng Anh, Hữu nhủ thầm: "Đi đánh nhau mà chơi sang thế này thì tiền của đâu chịu nổi".

Có vẻ như đã thỏa mãn cái dạ dày nên Kiệm đi ngay vào công việc:

- Lần này chúng tôi vào đây có nhiệm vụ tổ chức tập huấn cho các đơn vị trong này một số vấn đề mới về chiến thuật và sửa chữa xe pháo. Trong các nội dung tập huấn có cả nội dung xe tăng tiến công thành phố, thị xã. Thật may lại gặp dịp xe tăng chúng ta vừa tham gia giải phóng Phước Long này. Vì vậy, chúng tôi muốn xuống tận nơi tham quan và gặp gỡ các anh em trực tiếp chiến đấu. Qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm để bổ sung vào bài giảng và phổ biến rộng rãi trong lực lượng thiết giáp toàn quân. Ngay sau đây, đề nghị các anh triệu tập mấy đồng chí cán bộ đại đội đã trực tiếp chiến đấu trong những ngày qua lên đây cùng đi với đoàn.

Nghi gọi một chiến sĩ liên lạc lại truyền đạt chỉ thị. Chỉ một loáng sau đã thấy đại đội trưởng đại đội 3, đại đội trưởng đại đội 10 và Cân, chính trị viên đại đội 1 có mặt. Thấy báo cáo là chính trị viên, Kiệm có vẻ hơi không bằng lòng. Đoàn phó Hồng vội giải thích:

- Báo cáo anh, đại đội 1 là đại đội chủ công, tham gia đánh địch trên hướng chủ yếu của chiến dịch. Ngay từ trận đánh chi khu Phước Bình, đại đội trưởng đã bị thương, hiện đang bị sốt cao. Vì vậy, các trận đánh vào Phước Long đều do đồng chí Cân, chính trị viên chỉ huy- Anh cười hóm hỉnh- Nếu tính số trận tham gia thì cậu này tham gia nhiều nhất đấy ạ.

Nét mặt Kiệm giãn ra:

- Thế thì tốt! Đồng chí Nghi và ba đồng chí lên đi xe với tôi- Anh chỉ mấy trợ lý- Còn các cậu xuống đi với xe anh Hồng.

Hữu và Cân cũng đã nhận ra nhau nhưng chỉ kịp nắm tay nhau thật chặt. Chưa nói với nhau được câu nào nhưng Hữu cảm nhận một cách rõ ràng người chiến sĩ yêu thơ năm nào đã có sự trưởng thành vượt bậc.

Hai chiếc xe bám sát nhau chạy về hướng thị xã. Trên đường, lác đác từng toán bà con tản cư nay trở về nhà. Người nào cũng lếch thếch tay xách nách mang nhưng gương mặt thì tươi roi rói. Có lẽ những người dân này đã quá chán ngán cái chính thể mà họ đã sống dưới đó mấy chục năm trời và hy vọng vào một thể chế mới đã được thiết lập trên quê hương họ từ ngày hôm qua.

Theo sự chỉ dẫn của Cân, hai chiếc xe lần lượt đi qua chi khu Phước Bình, cầu Đắc Gion, bãi đỗ xe cơ giới, trại Lê Lợi, trung tâm hành quân, dinh tỉnh trưởng và đích cuối cùng là tòa thị chính. Đến từng điểm, Kiệm đều bắt xe dừng lại và yêu cầu các cán bộ đi cùng mô tả lại trận đánh tại đó. Ngoài việc nghe kỹ về diễn biến anh còn yêu cầu các cán bộ đại đội đưa ra nhận xét về tình hình chỉ huy, hiệp đồng và những ưu khuyết điểm mà họ nhận thấy.

Cuối buổi chiều cả đoàn mới đến tòa thị chính. Ở đó có một đại đội bộ binh chốt giữ và là nơi làm việc của ủy ban quân quản vừa mới được thành lập. Ngược nhìn ngôi nhà hai tầng bề thế còn khá nguyên vẹn, lại có một cái tháp cao như tháp chuông nhà thờ ngay chính giữa mặt tiền, Kiệm ngạc nhiên:

- Lạ nhỉ? Tại sao nó lại làm cái lâu cao ngay chính giữa mặt tiền thế kia? Trông cứ ngang phè phè ấy!

Mấy cán bộ xe tăng cũng chẳng biết gì nên chỉ xì xào trao đổi. Một cán bộ quân quản, dáng chừng là lực lượng địa phương hoạt động lâu năm ở đây xen vào giải thích:

- Thưa các anh! Ở trong này ngụy quyền Sài Gòn áp dụng chính sách chính quyền quân sự. Mỗi tỉnh là một tiểu khu, tỉnh trưởng là sĩ quan. Như ở Phước Long này tỉnh trưởng là đại tá Nguyễn Thống Thành. Còn tòa hành chính, gọi là thể nhưng thực ra nó cũng như nơi làm việc của cơ quan chỉ huy tiểu khu. Vì vậy, cái lâu cao kia có thể coi như một đài quan sát. Đứng trên đó các anh có thể nhìn thấy toàn bộ thị xã và các vùng ven nội.

Kiệm gật gù:

- Hay thật! Xin cảm ơn đồng chí đã có lời giải thích rất thấu đáo- Kiệm bắt tay người cán bộ quân quản thật chặt, anh cười làm thân- Vậy, xin phép anh chúng tôi lên đó một lát có được không?

Người cán bộ quân quản tươi cười:

- Vâng! Xin mời các anh!

Quả thật, đứng trên cái lâu cao trước tòa thị chính các anh có thể nhìn thấy rõ toàn cảnh thị xã. Không chỉ thế. Về phía bắc và phía đông các anh có thể nhìn thấy những rừng cao su xanh rì bên kia sông Bé. Về phía tây có thể nhìn rõ dãy đồi thấp um tùm cây cối bên kia suối Đắc Gion, thấp thoáng đây đó là những đoạn đường đất mà các anh mới đi từ Bù Đốp về. Về phía nam có thể nhìn thấy chi khu Phước Bình với những dãy nhà dài và rõ nhất là cái đường băng sân bay đang sáng lên nhờ nhờ trong nắng chiều. Ngắm nghía một lúc, Kiệm gật gù:

- Đúng đây là một đài quan sát quân sự thật. Từ đây có thể thấy được những hoạt động trên cả một vùng rộng lớn.

Cân xuýt xoa:

- Thảo nào mà nó chỉ điểm cho pháo binh và máy bay đánh trúng thế. Hôm mồng Hai, chúng tôi cứ chạy đến đâu là pháo nện đến đó. Cả máy bay nữa, kể cả lúc mình đã tìm chỗ ẩn nấp rồi, cứ tưởng kín mà nó vẫn đánh sát sạt. Thành ra, đại đội tôi đã vào tận đến chợ trung tâm kia kia- Anh chỉ khu chợ lúp xúp cách đó chừng dăm trăm mét- Chỉ còn vài bước chân nữa là đến đây mà rồi lại phải quay ra vì không thấy bóng một chiến sĩ bộ binh nào đi cùng. Lúc ấy trời lại sắp tối nữa.

Kiệm nhú mày:

- Lại vẫn trực trực chuyện hiệp đồng giữa xe tăng và bộ binh à?

Mấy cán bộ đoàn H6 cùng gạt đầu. Có vẻ chưa hết bức xúc, Cân nói luôn một mạch:

- Báo cáo thủ trưởng, còn chưa bằng trận thứ hai cơ. Hôm ấy, sau khi xung phong đánh qua trại Lê Lợi, khi phát triển đến ngã ba sân bay tôi quay lại nhìn. Đã chẳng thấy bóng đồng chí bộ binh nào, lại còn phát hiện mấy thằng nguy trèo lên phía sau xe định thả lựu đạn nữa. Tôi mà không nhanh trí dùng chế độ chỉ mục tiêu gạt bọn chúng xuống thì không biết sẽ xảy ra chuyện gì.

Kiểm quay sang Hồng và Nghi gặng:

- Tình hình như thế các anh có nắm được không?

Nghi gạt đầu:

- Báo cáo thủ trưởng, sau khi rút ra anh em đều có phản ánh với chúng tôi. Chúng tôi cũng báo cáo lại với bộ tư lệnh chiến dịch và trao đổi với chỉ huy các trung đoàn bộ binh. Thực tình là ai cũng biết cả. Tuy nhiên, thủ trưởng cũng phải thông cảm cho họ. Các đơn vị này đã tác chiến liên tục từ đầu chiến dịch, cơ động liên tục, lại không được bổ sung quân số nên mỗi đại đội chỉ còn mười lăm, hai mươi tay súng. Trong khi đó máy bay và pháo binh địch bắn chặn quá dày. Cứ chỗ nào xe tăng xuất hiện là chúng bắn vào đấy. Vì vậy anh em người ta không thể theo sát xe tăng được.

Kiểm gạt gù đăm chiêu:

- Đúng thế thật! Người ta mà chạy theo mình thì cũng bị thương vong hết- Anh lại nhìn quanh cái lâu- Công nhận cái lâu này cũng lợi hại thật đấy, các cậu chạy đến đâu là nó phát hiện được ngay. Mà sao các cậu không tương cho nó một quả nhỉ?

Mấy anh em H6 cùng cúi mặt. Đúng là họ không nhận thấy vị trí quan sát này có ý nghĩa như thế nào? Đại đội trưởng đại đội 3 rút dè:

- Báo cáo thủ trưởng, đúng là chúng tôi cũng không thật tinh. Nhưng thực tình trước khi đánh vào đây chúng tôi có biết tý gì về địa hình địa vật và các mục tiêu nó nằm ở đâu đâu. Đi trinh sát thì đứng mãi ở cái điểm cao bên kia sông mà nhìn vào thôi. Bản đồ cũng không có. Đến lúc đánh nhau thì khói lửa mù mịt, bên đại đội tôi còn có xe đi lạc sang bên hướng của đại đội 1 cơ. May mà thị xã này cũng nhỏ chứ nếu nó to hơn một tý thì chẳng biết đằng nào mà lần.

Đoàn phó Hồng bổ sung:

- Báo cáo anh, ý định giải phóng Phước Long thực ra chỉ xuất hiện khi đợt Một của chiến dịch này phát triển thuận lợi. Chính vì vậy việc chuẩn bị bản đồ quân đoàn không tiến hành kịp. Ngay cả bộ chỉ huy chiến dịch cũng chỉ có bản sơ đồ do các đồng chí hoạt động bí mật ở đây cung cấp để chỉ huy thôi ạ.

Kiểm gạt đầu:

- Đây cũng là một vấn đề đặt ra trong tác chiến ở các đô thị sắp tới. Mà sao nó bé tý hin thế này mà các ông ấy phải cù nhày mất cả tuần nhỉ?

Đến lượt đại đội trưởng đại đội 10 lên tiếng:

- Báo cáo phó tư lệnh, để tình hình kéo dài thế này theo tôi có nguyên nhân về sử dụng lực lượng. Đại đội tôi được sử dụng làm dự bị của chiến dịch, đến ngày hôm kia mới được tung vào chiến đấu. Nhưng lúc nhận lệnh tôi mới ngờ ra là trên chỉ đưa một trung đội 3 xe vào. Kết quả là vẫn không giải quyết xong. Đến hôm qua, trên mới quyết đưa cả đại đội vào, cộng với các xe còn lại của "xê" 1, "xê" 3 tập trung lại đánh nên dứt điểm được ngay. Theo tôi, nếu sử dụng lực lượng tập trung hơn chắc chắn sẽ không kéo dài như thế này.

Kiểm ngược nhìn Hồng, đoàn phó H6 nhỏ nhẹ:

- Báo cáo anh, chúng tôi cũng đã có ý kiến với bộ chỉ huy chiến dịch nhưng các anh ấy cũng có lý do để sử dụng như vậy. Như tôi đã nói hồi nãy, sức chiến đấu của các đơn vị bộ binh tham chiến trận này đã suy giảm quá nhiều vì chiến đấu liên tục dài ngày mà không được bổ sung, nghỉ ngơi. Vì vậy, với một thị xã

được phòng thủ nhiều tầng, nhiều lớp như thế này, xe tăng lại chỉ tiến công theo được một hướng thì sử dụng như ban đầu là hợp lý. Riêng việc chỉ tung một trung đội của đại đội 10 vào đánh trận hôm mồng Năm thì chính tôi cũng bất ngờ. Hôm đó tôi đang xuống rút kinh nghiệm với hướng chủ yếu bên đại đội 1. Ngay sau đó tôi có ý kiến và hôm qua các anh ấy đã quyết định tung cả đại đội vào.

Kiệm gạt gù ra chiều đã hiểu, anh hất cằm:

- Vậy tổng kết lại, trận này tổn thất của xe tăng thế nào?

Nét mặt đoàn phó Hồng và tham mưu phó Nghi tươi hẳn lên. Nghi hồ hởi:

- Báo cáo phó tư lệnh, lần này xe tăng ta thiệt hại không đáng kể ạ. Chỉ có ba xe bị mìn, một xe bị bom và hai xe trúng đạn chống tăng nhưng không cháy, chỉ bị hỏng đường điện tháp pháo. Tất cả xe hỏng đã được kéo về khu tập kết và đang khắc phục. Về người chỉ có một đồng chí hy sinh và mấy đồng chí bị thương nhưng cũng không nặng lắm. Có thể nói đây là một thành tích đáng kể đấy ạ!

Kiệm mừng rỡ:

- Thế hả? Thế thì tốt quá. Thật tình, hôm ở B3 nghe tin các cậu đánh Phước Long, tớ cứ nơm nớp sợ lại xảy ra một cái An Lộc nữa thì chẳng còn mặt mũi nào- Anh nghiêng đầu- Các cậu có bí quyết gì không? Nói đi xem nào!

Hồng khiêm tốn:

- Thì cũng nhờ rút kinh nghiệm từ trận An Lộc thôi, thủ trưởng ạ. Trước hết, về mặt đội hình chúng tôi quyết định tổ chức thành hai thê đội, hình thành hai tuyến cách nhau chừng hai trăm mét để hỗ trợ và bảo vệ lẫn nhau được. Thứ hai là trước khi qua các ngã ba, ngã tư phải thăm dò, đảm bảo diệt hết địch mới được qua. Thứ ba là phải tăng cường quan sát các nhà cao tầng, các ngõ hẻm không được để địch lợi dụng, bất ngờ bắn vào sườn. Và một biện pháp quan trọng nữa là không được tách rời với bộ binh. Nếu không thấy bộ binh phải kiên quyết dừng lại. Chính vì thực hiện tốt những biện pháp đó mà chúng tôi đã giảm được tổn thất xuống đến mức này đấy ạ.

Kiệm gạt đầu:

- Tốt lắm! Đó đúng là những bài học xương máu- Anh chỉ tay vào hai trợ lý tham mưu- Các cậu nhớ bổ sung ngay những kinh nghiệm này vào tài liệu tiến công thành phố, thị xã nhé! Còn bây giờ ta về thăm anh em một chút. Ngay đêm nay chúng tôi sẽ về đoàn bộ, các anh ạ.

Nói rồi Kiệm xăm xăm bước lại phía cầu thang. Tuy nhiên, anh lại đột ngột dừng lại nhìn về phía cái chợ. Mọi người thấy vậy cũng đứng lại chờ. Chừng một phút sau Kiệm mới thốt ra:

- Này, giá như ta tổ chức một mũi thọc sâu, cho bộ binh lên sau tháp pháo xe tăng rồi cơ động với tốc độ cao lao thẳng vào đây thì có khi trận đánh sẽ kết thúc sớm hơn nhiều đấy, các cậu nhỉ!

Hồng, Nghi và mấy cán bộ cùng đi đều trầm ngâm suy nghĩ. Lát sau Hồng gạt đầu công nhận:

- Đúng vậy! Có lẽ từ nay về sau khi đánh chiếm thành phố thị xã nên tổ chức một mũi thọc sâu, đánh vào mục tiêu chủ yếu, vào cơ quan đầu não chỉ huy của bọn chúng thì mới kết thúc nhanh trận đánh được.

Cả đoàn xuống lầu. Hữu và Cân còn nán lại một chút, hai anh em hện nhau sẽ nói chuyện nhiều sau khi Cân về. Hoàng hôn đang xuống dần. Lác đác đã thấy le lói ánh đèn, nhà nào đó còn máy phát điện. Tiếng gọi nhau và cười đùa í ới. Thị xã giải phóng mới có một ngày mà sao thanh bình quá.

*

Hội nghị Tổng kết chiến đấu 2 năm 1973- 1974 và triển khai nhiệm vụ năm 1975 của binh chủng Thiết giáp đã bước sang ngày thứ hai. Trên diễn đàn chính ủy Phạm Sinh đang báo cáo trước Hội nghị tinh thần Nghị quyết 21 của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Quân ủy trung ương về quyết tâm giải phóng miền Nam trong hai năm 1975- 1976. Hội trường im lặng như tờ. Hàng trăm đại biểu đang lắng nghe như nuốt lấy từng lời

của nghị quyết. Những gương mặt còn ám khói bụi chiến trường đều như sáng bừng lên một niềm vui mới, niềm vui về một ngày chiến thắng không xa. Đúng lúc ấy, một chiếc xe Von- ga đen bóng đỗ xích trước cửa hội trường. Từ ghế trước một sĩ quan nhanh nhẹn chạy vòng lại phía sau mở cửa. Một người cao lớn với mái tóc đã bạc gần hết bước xuống. Ông đứng lặng nhìn xung quanh chừng vài giây rồi bước lên cầu thang với những bước đi dứt khoát và nhanh nhẹn.

Ngồi ngay dãy bàn đầu nên tư lệnh Đào nhìn thấy Tổng tham mưu trưởng xuất hiện gần như trước tiên. Mặc dù bị giật mình nhưng phản xạ của một người chỉ huy đã kịp mách bảo ông hành động như thế nào trong trường hợp này. Ông đứng phắt dậy, hô lớn:

- Chú ý!- Vừa dứt lời, ông Đào bước vội ra phía cửa và đập gót chân đứng nghiêm- Báo cáo đồng chí Tổng Tham mưu trưởng! Binh chủng Thiết giáp đang tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm vụ hai năm 1973- 1974 và triển khai nhiệm vụ năm 1975. Quân số tham gia 96 đồng chí. Xin chỉ thị đồng chí. Hết!

Tổng tham mưu trưởng giơ tay vẫy chào và nhỏ nhẹ:

- Mời các đồng chí tiếp tục!

Rất nhanh trí, từ trên diễn đàn chính ủy Phạm Sinh cao giọng:

- Kính thưa toàn thể các đồng chí! Rất vinh dự cho hội nghị của binh chủng ta được đón tiếp đồng chí đại tướng Tổng tham mưu trưởng quân đội nhân dân Việt Nam về dự. Tôi đề nghị chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh!

Tràng pháo tay dài như không dứt. Tổng tham mưu trưởng đứng dậy, hơi quay mặt về phía dưới hội trường cười hiền từ:

- Báo cáo các đồng chí! Hôm trước, binh chủng đã có giấy mời tôi về dự hội nghị. Tuy nhiên, do công việc quá nhiều nên tôi đã phúc đáp là không về dự được. Nhưng hôm nay, sau khi thu xếp được, tôi quyết định về đây với các đồng chí, kể ra cũng hơi bất ngờ một chút, phải không?- Ông cười nhẹ rồi quay về phía chính ủy Sính- Còn bây giờ, xin mời đồng chí chính ủy cứ tiếp tục chương trình.

Hội nghị lại tiếp tục. Ngồi nghe đấy nhưng ông Đào suy nghĩ rất lung. Không phải ngẫu nhiên mà Tổng Tham mưu trưởng lại về đây bất ngờ như thế này. Hôm Bộ tổ chức phổ biến hai nghị quyết này cho cán bộ cao cấp ông có gặp Tổng tham mưu trưởng và có lời mời thủ trưởng về dự hội nghị cùng binh chủng. Tuy nhiên Tổng tham mưu trưởng cho biết ông đang rất bận và chuẩn bị đi công tác xa. Ấy thế mà hôm nay thủ trưởng lại bất ngờ về đây, chắc chắn không chỉ để dự hội nghị mà sẽ còn có những việc cần trao đổi với binh chủng. Nhưng đó là vấn đề gì. Nghĩ đi nghĩ lại ông đi đến kết luận, tất cả sẽ không ngoài việc bố trí và sử dụng xe tăng trong thời gian sắp tới. Nhưng có lẽ trước hết là mời Tổng tham mưu trưởng nói chuyện với hội nghị đã. Những thông tin của một cán bộ tầm cỡ như vậy sẽ là minh họa tốt nhất cho hai nghị quyết mà chính ủy Sính đang báo cáo. Nghĩ vậy, ông ghi mấy chữ vào một mảnh giấy rồi chuyển sang cho thủ trưởng. Tổng tham mưu trưởng xem xong thì gật nhẹ đầu.

Phần giới thiệu nghị quyết của chính ủy Sính đã xong. Ông Đào sải từng bước dài lên bục diễn giả, trịnh trọng:

- Kính thưa toàn thể các đồng chí! Mặc dù đang bận trăm công nghìn việc song đồng chí Tổng tham mưu trưởng vẫn dành thời gian quý báu về với hội nghị của chúng ta. Điều đó chứng tỏ các thủ trưởng cấp trên rất quan tâm tới sự phát triển và trưởng thành của binh chủng Thiết giáp. Thay mặt cán bộ, chiến sĩ toàn binh chủng, tôi xin chân thành cảm ơn đồng chí Tổng Tham mưu trưởng. Xin kính chúc Tổng Tham mưu trưởng luôn luôn mạnh khỏe, tiếp tục cùng quân ủy trung ương lãnh đạo toàn quân thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ- Một tràng vỗ tay nổi lên hưởng ứng. Đợi cho ngót tiếng vỗ tay ông thong thả- Nhân dịp này, xin kính mời Tổng Tham mưu trưởng phát biểu ý kiến chỉ đạo hội nghị!

Tổng tham mưu trưởng đứng dậy giữa tiếng vỗ tay kéo dài. Khi ông đã lên đến bục nói chuyện tiếng vỗ tay vẫn chưa ngớt. Ông phải vẫy tay mấy lần hội trường mới trật tự trở lại. Không cần sách vở, tài liệu gì, ông nói luôn:

- Thưa các đồng chí! Các đồng chí đã được nghe đồng chí chính ủy binh chủng phổ biến những tinh thần cơ bản nhất nghị quyết của Bộ chính trị và những kết luận của hội nghị Quân ủy trung ương, tôi không có

ý định nhắc lại nữa mà chỉ bổ sung thêm một số vấn đề. Có thể tóm tắt lại như thế này: sau khi phân tích tình hình thế giới và trong nước, sau khi so sánh cả về thể lực giữa ta và địch Bộ chính trị đánh giá thời cơ giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà đã đến. Trên cơ sở đó Bộ chính trị đã đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm 1975- 1976 như các đồng chí đã được nghe. Ngoài ra, cũng xin báo cáo với các đồng chí là Bộ chính trị còn dự kiến thêm một kế hoạch thời cơ. Cụ thể là, nếu thời cơ thuận lợi sẽ tiến hành giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà ngay trong năm 1975 này- Tiếng vỗ tay bắt chợt nổi lên rào rào kéo dài. Sau khi đợi cho ngớt tiếng vỗ tay, Tổng Tham mưu trưởng tiếp tục phân tích thêm một số nội dung của nghị quyết. Cuối cùng ông điềm đạm- Có thể khẳng định rằng, nghị quyết của Bộ chính trị đã được xây dựng trên những cơ sở rất vững chắc và có tính thực tiễn cao. Chiến dịch Đường 14- Phước Long vừa qua là một minh chứng hết sức rõ ràng. Nhìn trên toàn cục, có thể coi chiến dịch này là một phép thử giữa thế và lực của ta với nguy quân, nguy quyền Sài Gòn, đồng thời cũng là một phép thử xem thái độ của Mỹ như thế nào khi ta mở các chiến dịch lớn. Và kết quả như chúng ta đã thấy, ở Sài Gòn Thiệu lớn tiếng kêu gọi tử thủ Phước Long. Đến khi ta giải phóng rồi thì lại hô hào quyết lấy lại bằng được. Đến lúc bắt lực thì cho để quốc tang những ba ngày. Còn về phía Mỹ cũng lớn tiếng sẽ tiếp tục ủng hộ Sài Gòn, khi ta mở chiến dịch chúng đã cho hàng không mầu hạm In- tơ- prai- đơ dẫn một lực lượng đặc biệt tiến về phía bờ biển Việt Nam, đồng thời ra lệnh báo động sư đoàn 3 thủy quân lục chiến đang đóng ở Phi- líp- pin. Ngoài ra, bộ phận hiếu chiến ở Lầu năm góc còn dọa ném bom trở lại miền Bắc. Nhưng rồi chúng cũng chỉ dừng lại ở đó và phớt lờ lời kêu gọi thảm thiết của Thiệu. Điều đó chứng tỏ thế và lực của thầy tớ chúng đều đã suy sụp nghiêm trọng. Ta giải phóng cả một tỉnh ở cách Sài Gòn chỉ một trăm ki- lô- mét mà chúng đành bắt lực. Điều đó cho thấy lực lượng tổng trừ bị của chúng đã bị xé lẻ, phân tán đến mức nào rồi. Các đồng chí nhớ lại xem, năm 72 sau khi ta giải phóng Quảng Trị chúng đã lờn lộn phản công đến mức nào. Thế mà lần này chỉ là những lời hò hét suông. Nói tóm lại, thời cơ giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà đã điếm. Nhiệm vụ trọng đại của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong đó có binh chủng Thiết giáp của các đồng chí lúc này là phải nắm lấy thời cơ, thực hiện bằng được nguyện vọng thống nhất đất nước mà nghị quyết đã đề ra. Để thực hiện được điều đó chắc chắn chúng ta sẽ phải mở nhiều chiến dịch lớn, đánh liên tục, đánh đổ từng mảng tiến tới đánh đổ toàn bộ nguy quân, nguy quyền Sài Gòn. Trong tình thế ấy, lực lượng xe tăng của các đồng chí với sức mạnh đột kích của mình có vị trí rất quan trọng. Bản thân tôi cũng như các đồng chí trong Bộ Tổng tư lệnh, trong Quân ủy trung ương rất mong các đồng chí phát huy truyền thống “Đã ra quân là đánh thắng”, đóng góp nhiều hơn nữa sức mạnh của mình trong trận đánh cuối cùng này. Nhân dịp đầu năm mới, xin chúc toàn thể các đồng chí sức khỏe, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ, xây dựng binh chủng Thiết giáp thành binh chủng anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.

Lại một tràng pháo tay nữa nổi lên mãi không dứt.

Sau phần phổ biến những nhiệm vụ chủ yếu trong năm 1975 của tư lệnh Đào, hội nghị kết thúc trong không khí cực kỳ phấn khởi.

Về đến phòng khách Bộ tư lệnh, khi chỉ còn có hai người Tổng tham mưu trưởng mới nhỏ nhẹ:

- Nói thực với cậu, tớ đang rất bận. Chỉ vài hôm nữa tớ sẽ vào trong kia nên công việc đang chông chất. Tuy nhiên, có một vài điểm tớ chưa thật yên tâm lắm nên phải thu xếp xuống dưới này. Dự hội nghị chỉ là một chuyện, còn chủ yếu là muốn trao đổi với các cậu một số vấn đề liên quan.

Đưa chén nước chè xanh tận tay Tổng tham mưu trưởng, ông Đào chăm chú:

- Dạ, xin mời thủ trưởng cứ nói.

Nhấp một ngụm nước chè xanh đặc sánh, Tổng tham mưu trưởng gật đầu ra ý hài lòng rồi chậm rãi:

- Thế này Đào ạ! Chắc chắn trong các chiến dịch sắp tới, xe tăng sẽ phải sử dụng đến nhiều. Thế mà trong bảng so sánh lực lượng bên cực Tác chiến chuẩn bị thì tớ thấy về mặt số lượng xe tăng của ta thua kém bên nó nhiều quá, chỉ có 1 trên 6 thì liệu ta có lép vế quá không? Các cậu nghĩ như thế nào về vấn đề này?

Thật may cho ông Đào là thời kỳ học ở Liên Xô cũng đã tiếp cận được với khá nhiều thông tin về tổ chức lực lượng tăng thiết giáp của Mỹ. Mới đây, chuyến đi kiểm tra nắm tình hình của tham mưu phó Đỗ cũng có một số tài liệu do các đơn vị xe tăng ta thu thập về tăng thiết giáp nguy nên ông cũng nắm khá vững vấn đề và tỏ ra không lúng túng chút nào:

- Báo cáo thủ trưởng! Đúng là thế thật. Theo số liệu mà ta nắm được thì nguy quân Sài Gòn hiện có trong tay khoảng 2000 xe tăng và thiết giáp. Còn về phía ta, cho đến lúc này trên toàn chiến trường miền Nam chỉ có 4 trung, lữ đoàn với khoảng hơn 300 đầu xe. Tỷ lệ 1 trên 6 mà các anh cục Tác chiến đánh giá là tương đối chính xác đấy ạ.

Tổng tham mưu trưởng hơi có vẻ nôn nóng:

- Đấy! Chênh lệch quá lớn thế thì liệu có đánh được nó không. Thông thường, bên tiến công phải chiếm ưu thế về lực lượng mới chắc thắng được. Thế mà ở đây thì lại ngược lại.

Ông Đào nhỏ nhẹ công nhận:

- Dạ! Chúng tôi cũng thấy như thế nhưng hiện giờ trang bị trong các kho của ta đã hết. Để khắc phục tình trạng này chúng tôi đã có công văn đề nghị Bộ cho phép điều động hai lữ đoàn trực thuộc và trung đoàn H06 bổ sung cho các chiến trường rồi ạ.

Tổng Tham mưu trưởng hơi ngạc nhiên:

- Tôi chưa thấy cơ quan báo cáo lên- Ông hơi nhường mắt lên- Này, như thế thì ngoài này không còn đơn vị nào à?

Tư lệnh Đào gật đầu xác nhận:

- Vâng ạ! Đúng ra thì còn H02 nhưng là của binh đoàn Quyết Chiến.

Tổng Tham mưu trưởng lắc đầu:

- Không được! Không thể để ngoài này "rỗng ruột" được. Các cậu không nhớ bài học Triều Tiên à? Khi liên quân Trung Triều mãi mê tiến xuống phía nam thì Mỹ và Đại Hàn cho quân đổ bộ cắt ngang vĩ tuyến 38 chặn đường về bị thiệt hại bao nhiêu, cậu biết không? Vì vậy, dứt khoát không được "dốc túi" như vậy. Thế nào cũng phải để lại một số đơn vị trực thuộc ngoài Bắc này và khu vực nam quân khu Bốn. Ít nhất, tại mỗi địa bàn phải có một trung hoặc lữ đoàn.

Tư lệnh Đào có vẻ ngượng vì tầm suy nghĩ hạn hẹp và sự hăng hái quá đáng của mình, ông thẹn thùng:

- Dạ! Tôi cứ nghĩ mình còn binh đoàn Quyết Chiến và lực lượng tại chỗ của các quân khu thì cũng đủ bảo vệ miền Bắc rồi ạ.

Tổng Tham mưu trưởng kiên quyết:

- Không được! Các lực lượng đó thì có đấy nhưng chưa đủ mạnh. Vì vậy, dù thế nào cũng cần phải có xe tăng để tổ chức phản kích khi cần thiết.

Ông Đào suy nghĩ một lát rồi thận trọng:

- Như vậy, xin phép Tổng Tham mưu trưởng cho chúng tôi rút bớt một số tiểu đoàn của H15 và H06 chi viện cho B2 thôi vậy.

Tổng tham mưu trưởng gật đầu:

- Có lẽ chỉ thế thôi- Ông trầm ngâm một lát rồi thở dài- Nhưng nếu chỉ đưa thêm được ba, bốn tiểu đoàn vào thì cũng chẳng làm thay đổi cán cân lực lượng được bao nhiêu, phải không?

Ông Đào xác nhận:

- Đúng thế! Có đưa thêm thì cũng chỉ tăng được khoảng gần một trăm đầu xe thôi ạ!

Tổng tham mưu trưởng nôn nóng:

- Vậy thì các cậu phải tham mưu cho các mặt trận sử dụng sao cho hiệu quả nhất. Tất nhiên, khi ta tiến công tức là ta chủ động chọn mục tiêu và có thể tập trung lực lượng vào đó, đánh vào chỗ địch mỏng yếu

nhất, bất ngờ nhất. Nhưng khi phát hiện được hướng tiến công của ta chúng cũng dồn quân vào đó tổ chức phòng ngự hoặc phản công thì sao.

Ông Đào thận trọng:

- Báo cáo thủ trưởng! Đây cũng là câu hỏi mà chúng tôi trăn trở nhiều. Vì vậy, chúng tôi cũng đã nghiên cứu rất kỹ về lực lượng tăng thiết giáp của quân ngụy. Qua nghiên cứu chúng tôi nhận thấy lực lượng của chúng tuy có hơn ta về mặt số lượng nhưng về mặt chất lượng và sức mạnh thực sự thì cũng chưa hẳn thế đâu ạ.

Tổng tham mưu trưởng phẩy tay:

- Cậu nói cụ thể xem nào.

Ông Đào rành giọt:

- Báo cáo thủ trưởng! Hiện tại quân Sài Gòn có 4 lữ đoàn kỵ binh thiết giáp, bao gồm 21 thiết đoàn. Tuy nhiên, trong số này chỉ có 3 thiết đoàn chiến xa là trang bị M48, còn lại chủ yếu là trang bị M113 và một số M41. Như vậy, về mặt số lượng M48 theo lý thuyết là có khoảng 162 xe, còn trong thực tế thì không đến vì có một số đã bị ta diệt hồi 1972 chưa được bổ sung đủ theo biên chế. Ngoài ra, qua nghiên cứu của anh em trong chiến trường thì số lượng xe của địch hư hỏng không có khí tài thay thế cũng khá nhiều nên theo chúng tôi, số lượng M48 của địch chỉ còn trên dưới 100 đầu xe. Đó sẽ là đối thủ chủ yếu của xe tăng ta. Như vậy, nếu so sánh về số lượng xe tăng chủ lực thì ta lại có phần trội hơn một chút. Còn về sức mạnh hỏa lực thì ngay cả M48 cũng chỉ tương đương T54, T59 của ta, thậm chí còn kém hơn. Ngoài tất cả những cái đó ra, nói về yếu tố tinh thần thì ta hơn hẳn. Đặc biệt, từ sau hiệp định Pa-ri tới giờ cán bộ, chiến sĩ xe tăng cũng đã có thêm nhiều thời gian để huấn luyện nâng cao trình độ sử dụng trang bị vũ khí. Các cơ quan đại diện xe tăng tại các binh đoàn, các chiến trường cũng đã được kiện toàn và đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm làm tham mưu cho thủ trưởng các đơn vị về sử dụng xe tăng. Vì vậy, mặc dù về số lượng có ít hơn so với địch nhưng xin thủ trưởng cứ yên tâm về xe tăng ạ.

Khuôn mặt của Tổng tham mưu trưởng như giãn ra:

- Thế hả? Như thế thì tớ yên tâm rồi. Mà cái đó cũng phù hợp với truyền thống “lấy nhỏ thắng lớn, lấy ít địch nhiều” của dân tộc ta phải không?- Như chợt nhớ ra điều gì, ông hất cằm- Này, cậu Kiệt đi đâu mà không thấy dự hội nghị nhỉ? Mà các cậu đã nhận được điện cử người tham gia đoàn công tác của Bộ vào Tây Nguyên chưa đấy?

Tư lệnh Đào lễ phép:

- Báo cáo thủ trưởng! Chúng tôi nhận được rồi ạ. Còn anh Kiệm đang dẫn đầu một đoàn cán bộ, nhân viên kỹ thuật đi giúp các đơn vị sửa chữa trang bị và tổ chức tập huấn một số nội dung mới về chiến thuật. Hiện anh ấy đang ở B2. Chúng tôi định cử anh Kiệm tham gia đoàn của Bộ. Nếu các thủ trưởng đồng ý thì tôi sẽ điện cho anh ấy quay ra B3 ngay.

Tổng tham mưu trưởng gật đầu:

- Thế cũng được!

Thập thò ở ngoài một lúc rồi. Thấy câu chuyện của hai người đã vãn, chính ủy Sính mới đẩy cửa bước vào:

- Mời thủ trưởng đi ăn cơm ạ. Muộn quá rồi.

Tổng tham mưu trưởng đưa tay nhìn đồng hồ, ông vui vẻ:

- Ờ! Muộn thật rồi nhỉ. Mà bây giờ tớ mới thấy đói.

*

* *

Những ngày cuối năm trôi qua thật nhanh. Chẳng mấy mà cái Tết Ất Mão đã tới sau lưng. Có vẻ như năm nay kinh tế khá hơn nên các phiên chợ cuối năm hàng hóa phong phú hơn hẳn. Bất chấp cảnh mưa phùn, gió bắc người ta lũ lượt kéo nhau đi chợ sắm Tết. Mà hình như năm nay bộ đội được về phép Tết nhiều hơn thì phải. Chợ nào cũng thấy nhan nhản những bóng áo xanh của lính.

Biết tư lệnh Đào đã mấy năm không ăn Tết cùng gia đình nên chính ủy Sính gợi ý năm nay ông nên nghỉ mấy ngày phép vào dịp Tết. Trước thiện ý của người đồng cấp, ông Đào vui vẻ nhận lời. Ông dự định sẽ xin nghỉ phép trước Tết độ một tuần, đến Mồng Hai sẽ lên cơ quan trực thay cho các đồng chí khác đi nghỉ. Một phần vì đã lâu ông được ăn Tết cùng gia đình. Một phần vì thằng Hưng, cái thằng con nuôi của ông bà đạo vừa rồi bất ngờ viết thư lên thông báo với bố là ra Tết sẽ nhập ngũ. Cái thằng này ngày bé xanh xao, còi cọc lắm nhưng hai năm nay lớn phổng hẳn lên, trông cũng ra dáng đàn ông ra phết. Việc nó tự giác đi khám sức khỏe và chấp hành mọi quyết định của địa phương làm ông thấy phấn khởi. Như thế nghĩa là nó cũng biết nghĩ, biết bốn phận của mình với đất nước. Thực tình, bố con ông cũng ít khi nói chuyện với nhau nhưng ông tin rằng chính sự giáo dục bằng tấm gương của bản thân mình còn hơn vạn lần những câu giảng giải lý thuyết suông. Chuyện nó nhập ngũ ông cũng không có ý kiến gì, cũng chẳng tác động với địa phương hay xin cho nó về đơn vị mình. Ông muốn con đi lên bằng chính đôi chân của mình, không phải dựa dẫm vào ai. Và bước đầu nó đã làm được như vậy.

Bà Hạnh thì không quan tâm nhiều lắm tới những chuyện xa xôi đó. Nó lớn rồi thì nó phải đi. Nó đi bộ đội thì cũng như cha nó, như biết bao thanh niên trai tráng ở cái làng này, ở đất nước này. Chỉ biết Tết này ông ấy được nghỉ hẳn một tuần và cả nhà đoàn tụ là bà vui rồi. Ngay từ hôm biết ông về ăn Tết bà đã đăng ký với ông anh họ xin dựng hẳn một góc con lợn hơn bốn chục cân. Gạo nếp, đỗ xanh, măng miến... cũng đã chuẩn bị đủ cả. Bà muốn cái Tết này phải thật tươi mát. Mọi năm ông ấy đi vắng, chỉ có mấy mẹ con ở nhà thì đơn giản một chút cũng được. Còn năm nay dứt khoát phải đàng hoàng hơn.

Về nhà, thấy bà sắm sửa chuẩn bị Tết ông cũng thấy vui vui. Cho đến lúc này ông mới thấy để chuẩn bị cho cái Tết của một gia đình không hề đơn giản một chút nào. Thời buổi chiến tranh, cái gì cũng khó kiếm, có thứ bà phải tích trữ từ mấy tháng trước rồi. Thằng Hưng thì đang bận đi thăm và chia tay bạn bè để chuẩn bị lên đường. Mấy đứa con gái thì mắt trước, mắt sau nhấp nhỉnh lên chợ thị trấn chơi. Thấy các con như vậy, ông bảo chúng cứ đi đi, năm nay đã có bố về, có việc gì bố sẽ làm cho. Nói như vậy, nhưng đến lúc vào việc thì ông cứ lúng ta, lúng túng như gà mắc tóc. Có bố giang bà bảo ông chẻ lát gói bánh mà loay hoay mãi, được một bó lát thì trảm cái lẹm cả chín chục. Bảo ông đi xiết đồ thì đồ cứ lẩn lung tung, hạt vỡ vụn, hạt lại còn nguyên trông đến chán. Cuối cùng bà giao cho ông mỗi việc rửa lá dong. Ông vừa ngồi tỷ mỉ rửa lá, vừa nhìn bà tất bật đãi gạo, thổi đỗ, ướp thịt... vừa lẩm bẩm: "Thì ra, để làm được một cái bánh chưng thơm ngon, béo ngậy mà ông vẫn ăn ấy lại phức tạp đến thế. Cả một quy trình khép kín không thể bỏ qua một công đoạn nào". Nghĩ đến đây, chợt ông nhớ lại hồi mới đi học lái xe tăng. Quy tắc

lái thì học thuộc lòng rồi, bất cứ yếu lĩnh nào cũng phải thực hiện hàng loạt các động tác, thao tác theo một thứ tự nhất định. Nổ máy thì 13 thao tác. Khởi xe thì 5 thao tác v.v... Ấy thế nhưng anh em nhà ta lại hay khôn vặt, chỉ nhằm nhằm “ăn cắp động tác”. Chẳng là làm như thế thì vừa nhanh, đạt chỉ tiêu về thời gian vừa đỡ mệt. Trợ giáo của bạn nhắc mãi vẫn không chừa. Thế rồi, hiệu quả nhỉnh tiền của cái trò làm tắt ấy đã hiển hiện. Trong một lần lái xe, quy định khi sang số phải đạp “hai ly hợp” nhưng lính ta chỉ đạp một lần và kết quả là cái hộp số vỡ tung. Thế mới biết không phải ngẫu nhiên mà người ta lại đề ra cả một mớ quy trình, quy phạm rắc rối đến thế. Sau trận ấy, đoàn phải họp và ra nghị quyết kiên quyết chống làm bừa, làm ẩu, chấp hành nghiêm mọi quy định trong quy tắc sử dụng trang bị. Nghĩ đến đây, ông bật cười. Thấy ông cười, bà ngẩng lên nhìn rồi nhăn nhó: “Rửa như ông thì ăn cả đất à”. Rồi bà nhặt lấy một cái lá, hướng dẫn ông từng động tác lau sao cho sạch mà không bị rách. Ông chỉ biết cười rồi lẩm bẩm: “Phức tạp đến thế kia à?”. Đúng là cả đời làm lính nên những việc thông thường nhất ông cũng không biết.

Tết năm nay ở nhà Nhã cũng vui lắm. Nhà chỉ có hai mẹ con song bà cụ Đảm vẫn quyết định phải ăn Tết cho đàng hoàng. Mọi năm đạm bạc thế nào chứ năm nay nhất định phải đầy đủ. Chẳng gì bà cũng sắp có cháu để bế bồng. Cái thằng bé, hay con bé không biết vẫn còn đang nằm trong bụng Hiền kia nhưng dường như nó đã hiện hữu khắp mọi nơi trong căn nhà này. Làm cái gì, mua cái gì mẹ Nhã cũng bảo hồ hởi nói với mấy bà bạn là mua cho cháu tôi cứ như nó đang bám nhằng nhằng theo bà. Gạo nếp, đỗ xanh, măng miến, nắm hương... mỗi thứ một tý bà tích góp dành dụm từ bao giờ không biết nhưng cũng đủ cho một cái Tết dư dật. Chỉ có mỗi vại hành nén bà đã muối từ hàng tháng trước là Hiền thích nhất. Đến bữa cô cứ lấy ra hàng bát nên vợ đi trông thấy. Bà ca cẩm con dâu: “Ăn vừa vừa thôi, không xót ruột chết” nhưng lại như mở cờ trong bụng “Ăn dở như thế chắc chắn là con trai rồi”. Giáp Tết, anh họa sĩ Trí đi công tác ở Quảng Trị ra còn mang theo một gói quà to tướng. Ngoài bánh kẹo và tẩm chăn dù vừa nhẹ vừa ấm còn có một gói cá thu khô. Anh bảo đấy là quà của mẹ Thành gửi ra cho mẹ con Hiền. Anh còn thông báo một tin vui, cả hai anh con trai của mẹ Thành đã tìm về được với mẹ. Anh lớn đi tập kết, được mấy năm thì bố mất. Anh được nuôi ăn học ở một Trường học sinh miền Nam rồi đi bộ đội tên lửa, giờ đã là cán bộ trung cấp của quân đội ta. Sở dĩ giờ anh mới về quê được là vì vừa mới đi học nước ngoài. Anh thứ hai đi lính ngay, đóng tận trong Huế nhưng đã đào ngũ trốn về. Ngày gặp nhau, cả hai mừng mừng, tủi tủi. Chỉ có mẹ là mừng. Mẹ nói trong nước mắt: “Giữ thì mẹ chết cũng được rồi”. Cầm gói quà của người mẹ miền xa gửi cho, Hiền xúc động đến trào nước mắt. Những kỷ niệm về những ngày được sống trong tình thương của mẹ ở cái làng Phó Hội xa xôi đó lại hiện về dồn dập. Cô thầm hứa một ngày nào đó, khi đất nước yên hàn rồi nhất định cô sẽ dẫn con mình vào thăm mẹ.

Với Hiền, mặc dù Tết này Nhã không về nhưng cô không thấy cái cảm giác lẻ loi, buồn tủi như mấy năm trước. Dường như cái sinh linh nhỏ bé cô đang mang trong bụng đã tiếp thêm cho cô nguồn sinh lực không bao giờ cạn và những niềm vui mới. Mặc dù đang bụng mang, dạ chứa nhưng việc gì cô làm cũng bằng bằng. Bà cụ thì thương con dâu và sợ có chuyện gì không hay xảy ra với đứa cháu tương lai nên cấm cô không được làm việc nặng. Nhưng cứ cấm việc này thì cô lại tìm việc khác để làm. Nhà nông thì thiếu gì việc vặt. Vậy nên, nhiều khi bà cần nhờ vả với con dâu nhưng thế hóa ra lại vui cửa, vui nhà.

Nhìn cảnh mẹ chồng sầm sẩm Tết Hiền lại thấy thương Nhã nhiều hơn. Con nhà nghèo, vừa lớn lên lại đi bộ đội nên cái nết ăn uống của Nhã cũng đơn giản, dễ chiều. Hình như anh ăn gì cũng ngon vậy. Đến nỗi ông bố Hiền, vốn là người cầu kỳ trong chuyện ăn uống phải kêu lên: “Cái anh này, ăn cái gì anh cũng khen ngon thì tôi biết đãi anh món gì bây giờ”. Hiền biết bố mình có ngầm ý chê anh con rể là loại “thực bất tri kỳ vị”. Nhưng chính vì vậy cô càng thương anh hơn. Thế là cưới nhau đã bảy, tám năm mà hai vợ chồng chưa năm nào được ăn Tết cùng nhau, chưa năm nào cô được nấu cho anh ăn những món ăn cổ truyền ngày Tết mà cô đã được mẹ dạy cho từ ngày còn bé. Hồi vào thăm anh cô cũng đã trở hết tài nấu nướng để chăm sóc, bồi bổ cho anh nhưng nào có được như ý vì cái gì cũng thiếu, đâu có được như dịp Tết ở nhà. Chắc chỉ đến khi hòa bình thì cái mong ước giản dị ấy mới thực hiện được.

*

Trái ngược hẳn với cái không khí sôi động, vui vẻ của cái Tết cổ truyền là một không khí cũng sôi động nhưng lại hết sức khẩn trương và bí mật trong các đơn vị quân đội. Ngày 25 tháng Chạp năm Giáp Dần, đại tướng Tổng tham mưu trưởng cùng đoàn cán bộ B75 bay vào chiến trường. Chuyển đi của ông chẳng mấy ai hay biết vì những gói quà và thư chúc Tết của ông đã được chuẩn bị sẵn, vẫn đến đúng các địa chỉ cần gửi vào ngày giáp Tết. Những bức điện chúc mừng ngày thành lập quân đội các nước anh em vào tháng Hai, tháng Ba cũng được ông ký sẵn để văn phòng gửi đi. Nhưng dấu cho ông chưa vào đến Tây

Nguyên thì ở đó mọi việc đã được triển khai để chuẩn bị cho trận đánh mở màn vào đầu năm tới.

Ở đó, cán bộ chỉ huy các đơn vị đang lặn lội băng rừng, lội suối đi chuẩn bị chiến trường.

Ở đó, các đơn vị công binh đang làm việc ngày đêm để mở thêm hàng trăm ki- lô- mét đường mới về phía nam.

Ở đó, cán bộ các cơ quan đang gò mình bên những bản đồ quyết tâm, sơ đồ kế hoạch chiến đấu và những bảng biểu tính toán dày đặc những con số.

Ở đó, các đơn vị chiến đấu đang sẵn sàng chờ lệnh cơ động như một mũi tên đã lắp trên dây cung.

Dường như chẳng một ai còn nghĩ đến Tết.

Đối với Thắng thì đó là những ngày hết sức bận rộn. Theo mệnh lệnh sơ bộ thì trung đoàn của anh sẽ phải cơ động khoảng gần ba trăm ki- lô- mét xuống phía nam Tây Nguyên. Đường thì toàn đường quân sự làm gấp, hết sức khó đi, lại phải qua nhiều sông suối, trong đó có con sông Sê- Rê- Pốc nổi tiếng về hiểm trở và hung dữ. Tình trạng kỹ thuật của xe pháo sau một thời gian dài củng cố và nhất là được đoàn cán bộ kỹ thuật của binh chủng vào giúp đỡ hồi tháng trước nên tương đối tốt và có thể yên tâm. Nhiệm vụ của anh bây giờ là phải làm kế hoạch bảo đảm kỹ thuật cho cuộc hành quân và sơ bộ phác thảo kế hoạch bảo đảm kỹ thuật trong chiến đấu cho cả trung đoàn. Trưởng thành từ lái xe rồi kỹ thuật viên đại đội lên, chuyên sửa chữa hỏng hóc của xe pháo thì anh không hề ngần ngại. Tuy nhiên, bây giờ lại phải ngồi đây moi óc tính toán xem phải mang theo bao nhiêu tấn khí tài, mang những loại gì, mỗi xe mang bao nhiêu, còn lại thì cần bao nhiêu ô tô vận tải v.v... rồi tổ chức các tổ sửa chữa cơ động như thế nào, tiếp nhận xăng dầu ở đâu, phải mất bao nhiêu xe chở đạn, vị trí tiếp đạn ở chỗ nào mà lại phải thể hiện lên bản đồ nữa mới chết chứ. Đúng là rối tinh, rối mù lên.

Đang bù đầu lên về những tính toán với sơ đồ thì dưới tiểu đoàn 3 lại yêu cầu ban kỹ thuật xuống cùng nghiên cứu về cách bố trí, sắp xếp lại trong buồng chiến đấu để có thể tăng cơ số đạn mang theo. Thắng đã định không xuống nhưng nghĩ đi, nghĩ lại thấy cũng hay hay. Nếu sáng kiến đó mà thực hiện được thì rất tốt. Nhớ lại hồi trực tiếp đánh nhau ở Làng Vây, trận đánh chỉ kéo dài thêm một chút nữa thì khối xe hết đạn. Mà đúng là cái loại T54, T59 này, mỗi xe chỉ có 34 viên đạn pháo thì ít quá thật. Ngoài chuyện đó ra, mỗi xe mang thêm được vài quả đạn thì cả trung đoàn chỉ ít cũng dôi ra được một, hai xe tải chở đạn. Vì vậy, gác mọi công việc lại Thắng lao ngay xuống tiểu đoàn.

Chẳng chờ ban kỹ thuật xuống, dưới tiểu đoàn 3 anh em đã bắt đầu cho làm thử ở một xe. Chính ra, chuyện này đã được khơi mào từ sau trận tiến công cụm cứ điểm Đắc Pét hồi cuối năm ngoái. Nằm giữa một thung lũng, xung quanh có sông Pô- Cô và suối Đắc Pét bao quanh, lại có hệ thống vật cản nhân tạo tương đối vững chắc nên xe tăng rất khó xung phong. Tuy nhiên, xung quanh nó lại có một số điểm cao nên ta đã lợi dụng để đưa xe tăng lên đó bắn ngắm trực tiếp vào cứ điểm. Với 5 chiếc xe tăng bố trí trên hai ngọn đồi ở khoảng cách trên dưới 2000 mét, sau 45 phút triển khai hỏa lực hầu hết các công sự trong cứ điểm địch bị phá hủy, bộ binh chỉ việc xông vào làm chủ. Tuy nhiên, cũng trong trận này có mấy xe đã bắn hết đạn pháo. Vì vậy, vấn đề làm thế nào để tăng thêm cơ số đạn pháo cho xe tăng đã được đặt ra và bây giờ, khi chuẩn bị đi chiến đấu thì trở thành vấn đề cấp bách. Thực ra, đây không phải là một việc đơn giản. Nó không chỉ đơn thuần là đưa thêm đạn vào buồng chiến đấu mà vấn đề là làm sao phải cố định thật chặt chẽ, không để va đập dẫn đến móp méo hay tự nổ trong xe. Đặc biệt là phải sắp xếp sao cho không ảnh hưởng đến thao tác của kíp chiến đấu. Chính vì vậy, mặc dù đã làm thử song ban chỉ huy tiểu đoàn vẫn phải báo cáo lên trung đoàn yêu cầu ban kỹ thuật xuống kiểm tra và cho ý kiến.

Lúc Thắng và tiểu đoàn phó kỹ thuật Thành xuống đến lán xe thì chiếc xe 983 của đại đội trưởng Hường đã được anh em làm thử xong. Hường dẫn hai người ra xe, Hường hồ hởi:

- Mỗi cơ số chỉ có 34 viên đạn, bắn thòm thòm lắm. Anh em nó nghĩ thế này là hợp lý đấy. Bản thân tôi đã kiểm tra rồi, thấy tốt lắm, không ảnh hưởng gì đến thao tác của kíp xe cả- Anh bắt tay hai người- Bây giờ các anh cứ kiểm tra rồi cho ý kiến, tôi phải về hội ý ban chỉ huy một lát.

Pháo thủ Vi Văn Thế đang hí hục trong buồng chiến đấu thấy hai cán bộ cấp trên đến thì ngửa cái mặt bê bết dầu mỡ lên cười toe toét:

- Cố hết sức thì được 10 viên, anh ạ!

Thắng gật đầu, nghiêm trang:

- Biết thế đã! Các cậu lên cả đây rồi báo cáo lại xem làm thế nào?

Cả kíp xe trèo lên tháp pháo. Lái xe Khả lau vội những giọt mồ hôi trên mặt rồi rành giọt:

- Cũng không có gì lớn, anh ạ. Chỉ cần sắp xếp lại cho gọn các thứ trong buồng chiến đấu và ít dây buộc là xong thôi mà- Thấy Thắng liếc mắt về phía cái bình tăng nhiệt vút chông chơ sau buồng truyền động, Khả cười lấp liếm- À, cái bình tăng nhiệt này chứ gì. Ở nước mình thì cần quái gì đến nó. Đang nóng bỏ “xù” lên đây này.

Thắng gật đầu:

- Tháo bỏ bình tăng nhiệt thì được, nhưng còn các ống dẫn của nó thì giải quyết thế nào?

Khả đáp ngay tắp lự như đã suy nghĩ kỹ từ trước rồi:

- Có gì đâu. Tất cả các ống dẫn em cứ đút nút lại rồi vặn vòng kẹp cho thật chặt. Nổ máy lên mà không thấy rò rỉ là được chứ gì. Còn dây điện thì cuốn bằng cách điện cho dày, cũng không thấy chập chập gì cả- Khả cười hể hả- Đấy, nguyên chỗ cái bình tăng nhiệt này là đã được 3 viên rồi, anh ạ.

Chưa thật yên tâm, Thắng gặng lại:

- Nổ máy thử lại thật chưa?

Tiểu đoàn phó Thành giờ mới lên tiếng:

- Anh yên tâm. Tôi đã chỉ đạo anh em làm rất cẩn thận. Chính mắt tôi đã theo dõi rồi mà.

Thắng nhìn kỹ cái bình tăng nhiệt. Đúng là nó thuộc cấu tạo của xe nhưng quả thật nó chỉ có tác dụng ở xứ lạnh. Còn ở mình thì tháo bỏ ra cũng chẳng ảnh hưởng gì. Anh gật đầu ra vẻ đồng ý rồi hỏi:

- Thế tổng cộng các cậu mang thêm được mấy viên.

Thế lẩm nhẩm một lát rồi kể:

- Tổng cộng được mười viên anh ạ. Chỗ bình tăng nhiệt được ba viên này. Trên vành tháp pháo được bốn viên. Thành xe bên phải dẹp mấy cái hòm đạn K53 đi chỗ khác được thêm hai viên. Dưới sàn xe, chỗ vách ngăn buồng động lực được một viên nữa.

Thắng khần khừ:

- Liệu lúc xe chạy nó có lặn lông lốc không đấy?

Cậu Vinh pháo hai cười:

- Lặn thế nào được hả anh. Bọn em cột chặt lắm rồi. Anh Thế anh ấy kiểm được thứ dây rừng chắc lắm.

Thắng cúi người nhìn vào trong xe. Anh đưa tay lay thử mấy viên đạn ngay trên vành tháp pháo thấy không nhúc nhích. Thì ra nó được cột chặt vào cái giá của mấy viên đạn phía trong. Nhìn sâu xuống phía dưới, mấy viên đạn ở hai bên thành xe cũng được cột chặt bằng dây rừng vào những cái móc, cái gờ và những con ốc có sẵn ở đó. Chui hẳn vào trong xe, Thắng lay từng quả đạn theo tất cả các hướng nhưng thấy chúng vẫn không hề suy chuyển. Anh nghĩ bụng: “Công nhận bọn này sáng ý. Cố định như thế này thì có chạy từ Bắc vào Nam cũng không bung ra được. Chợt một ý nghĩ lóe lên trong đầu, Thắng ngẩng lên hỏi giật giọng:

- Hừ! Nhưng cột chặt thế nào lúc đánh nhau loay hoay mất hàng phút mới lấy được quả đạn ra thì tiêu đời.

Pháo hai Vinh rút trong túi áo ra một con dao nhỏ sáng loáng, miệng cười hý hửng:

- Anh không phải lo, chỉ cần xoẹt hai nhát là đã lấy được quả đạn ra rồi. Có khi lại còn nhanh hơn tháo móc khóa ấy chứ.

Liếc qua con dao Thắng nhận ra ngay đó là loại dao được làm từ các đai hãm xe tăng hỏng. Đó là loại thép cực tốt nên dao sắc lắm. Loại này mấy anh râu rậm thích lắm vì mài kỹ một tý là có thể cạo râu. Chính anh cũng có một con anh em “xè 11” tặng. Đúng là các loại dây rừng, dây dù có chắc đến đâu thì nó cũng chỉ cần đưa nhẹ một cái là đứt tung. Tuy nhiên, với bản tính cẩn thận của con nhà kỹ thuật, Thắng vẫn lắc đầu:

- Cậu vào thao tác thử tờ xem nào.

Không chút ngần ngại, Vinh chui vào vị trí của pháo hai, cậu ta cài con dao một cách cẩn thận vào túi ngực. Sau đó Vinh mở khóa nòng pháo rồi hạ ghế xuống ngồi đằng hoàng và nói:

- Anh hô đi rồi bấm giây xem.

Thắng gật đầu rồi hô nhỏ:

- Chuẩn bị...! Bắt đầu!

Như một cái máy, Vinh vừa quay người lại vừa rút con dao ra. Tay trái cậu ta đỡ lấy viên đạn, còn tay phải đưa dao lách vào mối dây. Chỉ thấy “xoẹt, xoẹt” viên đạn đã rời ra. Đút con dao vào túi, hai tay Vinh đỡ lấy viên đạn và tống vào buồng đạn. Một tiếng “phập” của khóa nòng vang lên trầm đục. Trong nháy mắt, tay cậu ta trượt lên ấn vào nút bảo hiểm PA, miệng hô:

- Xong!

Thắng đã ngừng nhắm đếm, anh gật đầu:

- Tốt lắm! Mất có 7 giây. Như thế là được.

Xem xét thêm một hồi thấy không vướng víu gì đến thao tác của từng thành viên, Thắng nhào ra tháp pháo bắt tay tiểu đoàn phó Thành:

- Tốt đấy, anh ạ. Sau đây tôi sẽ về báo cáo với ban chỉ huy trung đoàn. Nếu các đồng chí ấy đồng ý thì sẽ phổ biến để áp dụng trong tất cả các đơn vị. Lúc ấy thì nhờ các anh làm mẫu cho nhé.

Thành vui mừng gật đầu:

- Chúng tôi sẵn sàng.

Đã định đi về, chợt Thắng thần người ra. Lúc làm kế hoạch hành quân anh đã biết, quãng đường sắp tới của trung đoàn mình sẽ phải đi qua những cao nguyên đang vào cao điểm của mùa khô. Vì vậy, vấn đề dự trữ nước cũng vô cùng quan trọng. Nói đại, lúc ấy mà hệ làm mát cạn nước thì có khi phải bỏ cả xe chứ chẳng chơi. Thấy Thắng ngẩn mặt ra nghĩ ngợi, Thành và kíp xe không ai nói gì. Một lát, Thắng vỗ vập:

- Này, tiện đây các cậu nghiên cứu thêm xem có cách nào cố định để dự trữ thêm vài chục lít nước được không?

Tiểu đoàn phó Thành cười hồ hởi:

- Anh không nói thì chúng tôi cũng nghĩ đến rồi. Đảm bảo với anh là chỉ với mấy cái bao nhựa dúi vào các hốc trong xe chúng tôi cũng đã có 60 lít nước rồi. Ngoài ra, phía ngoài xe thì mang bao nhiêu chả được.

Thắng thở phào nhẹ nhõm. Đúng là trí tuệ quần chúng có khác. Chào mọi người ra về, Thắng đi như chạy. Đúng là một sáng kiến hay. Tuy nó rất nhỏ nhưng lại một công đôi việc. Vừa có thêm đạn chiến đấu vừa đỡ được hai xe tải chở đạn.

*

Đã cuối tháng Chạp, trong khi những cơn mưa phùn gió bắc dai dẳng đang làm tê tái cả miền Bắc thì ở

miền Đông Nam Bộ lại đang là cao điểm của mùa khô. Mấy tháng rồi không mưa, lại thêm cái nắng chói chang từ vầng mặt trời rực rỡ cứ cần mẫn chiếu xuống mỗi ngày hơn chục tiếng đồng hồ làm cho mọi thứ trở nên khô như rang. Những vạt cỏ tranh đổi màu vàng rực, nhiều chỗ bị cháy tấp cả đi. Trong rừng cao su lá khô ngập đầy, cái nào cái nấy cứ giòn như bánh đa nướng. Những đám rầy tăng gia mặc dù vẫn được tưới tắm thường xuyên nhưng cây cối vẫn cứ héo úa, còi cọc.

Vừa từ Phước Long rút quân về, đơn vị của Cân lại bị cuốn vào một guồng quay bận rộn mới. Hết hợp rút kinh nghiệm chiến đấu lại tham gia tập huấn cán bộ, vừa tập trung khôi phục xe pháo lại phải lo chống hạn cho mấy cái rầy tăng gia. Lại phong thanh nghe nói một chiến dịch mới sắp được mở nên không khí càng trở lên khẩn trương gấp bội. Thành ra, Tết đến nơi rồi mà chẳng ai quan tâm.

Ở đoàn công tác của Bộ tư lệnh Thiết giáp, sau khi tổ chức tập huấn cán bộ xong phó tư lệnh Kiệm cùng hai trợ lý tham mưu đã quay trở ra B3 theo điện từ ngoài Bộ tư lệnh gửi vào để tham gia đoàn công tác B75 của Tổng Tham mưu trưởng. Nhóm cán bộ, nhân viên kỹ thuật thì tui bụi với công việc khôi phục, sửa chữa xe pháo, chỉ có Hữu là đã vãn vãn việc. Anh cũng định mở một lớp bồi dưỡng viết văn cho anh em như ở H03, H73 nhưng rồi thấy đơn vị bận bịu quá nên thôi. Vì vậy thời gian rỗi anh dùng để đi thăm thú những địa danh nổi tiếng ở quanh đây và hệ thống lại những ghi chép bề bộn trong gần hai tháng qua của mình. Hôm qua, anh đã lên tận thị trấn Lộc Ninh, bỏ ra hàng giờ đi lang thang trong cái thị trấn đã được mệnh danh là thủ đô của Chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam. Mặc dù chỉ cách Sài Gòn có hơn trăm cây số nhưng dường như chính quyền Thiệu cũng không còn đủ sức uy hiếp nơi đây nên thị trấn khá thanh bình và sầm uất. Đặc biệt là hàng hóa thì hết sức phong phú. Thôi thì, hàng từ Sài Gòn lên, hàng từ Thái Lan và Căm- Pu- Chia sang, hàng từ ngoài Bắc vào... đủ cả. Tiền thì miễn là có, còn tiền gì cũng được. Anh cũng đã ngẩn ngơ đứng ngắm những dãy nhà khang trang, nơi đặt cơ quan đại diện của chính phủ cách mạng và trụ sở của ủy ban quân sự bốn bên ngay bên cạnh sân bay Lộc Ninh lộng gió. Anh cũng đã dành nhiều thời gian gặp gỡ những cán bộ chiến sĩ đã vào đây từ những năm 64- 65. Hồi ấy, vừa mới nhập ngũ vào binh chủng anh đã nghe kể do chưa có điều kiện đưa xe tăng vào miền Nam, binh chủng đã cử hàng trăm cán bộ, chiến sĩ đi bộ vào đây để "lấy xe địch đánh địch". Trong mắt Hữu và các đồng đội trẻ hồi ấy thì đó chính là những anh hùng đích thực, những Kinh Kha của thời nay. Vì vậy, mỗi khi có dịp được gặp anh Bùi Tâm, anh Hải Hà hay bất cứ cán bộ nào khác là Hữu lại xoắn xuýt hỏi đủ thứ chuyện, sau đó mới về ghi chép lại một cách có hệ thống. Chiều nay, khi đang lúi húi bên cuốn sổ dày cộm trong lán của Phòng chính trị thì một chiến sĩ còn khá trẻ, gương mặt sáng sủa hơi có phần láu lỉnh đột ngột xuất hiện. Cậu ta đứng nghiêm, hơi có vẻ trịnh trọng:

- Xin lỗi anh! Có phải anh là anh Hữu không ạ?

Hữu hơi ngạc nhiên, đây là lần đầu tiên mình gặp cậu ta sao cậu ta lại biết tên mình. Anh gật đầu theo phản xạ:

- Đúng! Tớ là Hữu đây. Có việc gì thế?

Cậu chiến sĩ trẻ giờ mới tươi cười:

- Chúng em nghe tên anh mãi rồi, hôm nay mới được gặp. Em là Quang, pháo thủ xe anh Cân. Hôm nay, anh Cân cho em lên mời anh xuống thăm đại đội. Nếu anh đi được thì em sẽ chờ ở đây để dẫn đường luôn.

Hữu mừng quýnh, thật ra anh đã định tự đi xuống chỗ Cân từ mấy hôm nay nhưng ngại anh em đang bận nên còn nấn ná. Bây giờ, chắc đã vãn việc rồi nên Cân mới mời anh xuống đây. Gấp vội quyển sổ, đút vào chiếc túi mặt nạ anh gật đầu:

- Ừ! Đợi tớ một tý nhé!- Anh chạy vội sang phòng bên, chắc là báo cáo với thủ trưởng phòng chính trị đoàn rồi quay lại tươi tỉnh- Nào, ta đi!

Chàng pháo thủ tên Quang đúng là người hay chuyện. Mới đi được nửa đoạn đường về đại đội thì Hữu đã cảm thấy thân thuộc với từng người trong kíp xe 475 như đã quen nhau từ lâu lắm. Quang còn đọc cho Hữu nghe bài thơ "QUÊ" của Cân viết về kíp xe của mình rồi còn bình luận thêm như một nhà phê bình chính cống. Hữu lắng nghe một cách thú vị. Không chỉ vì bài thơ của Cân khá hay, mà còn vì cái sự thắm thờ rất mộc mạc nhưng cũng đầy tinh tế của người bạn đồng hành. Đúng là một thế hệ chiến sĩ có văn hóa, họ không chỉ là đối tượng mà có khi lại chính là chủ thể sáng tạo của văn học nghệ thuật. Hai anh em

cứ vừa đi vừa thủ thỉ chuyện trò nên mãi gần tối mới về đến đại đội. Vừa trông thấy Hữu đại đội trưởng Thanh đã chạy lại nắm chặt hai tay anh:

- Quý hóa quá! Hôm nay đúng là “rồng đến nhà tôm”. Cứ hát mãi bài hát của anh mà mãi tận hôm nay mới được gặp anh. Nhất định hôm nay anh phải ở lại đây để kể chuyện làm sao anh viết được bài hát hay thế!

Hữu ngượng ngập đĩnh chính:

- Ấy chết! Đây không phải bài hát của tớ. Tớ chỉ viết phần lời thôi!

Thanh cười cười mở:

- Hà... Hà...! Nhạc nhicc thì bọn tôi không biết, chỉ biết hát lời thôi. Mà lời là của anh thì là bài hát của anh, có đúng không?

Đến lúc này Căn mới chen vào được:

- Anh thông cảm! Từ hôm quay về trên này đến nay bận quá, mãi đến hôm nay mới sắp xếp đón anh xuống được- Anh vỗ vai Thanh- Để anh Hữu đi rửa mặt mũi chân tay cho đỡ mệt đã nào.

Đến lúc ấy Thanh mới buông tay Hữu ra, anh lại cười hề hả:

- Anh đi rửa mặt rồi vào đây ăn với anh em chúng tôi bữa cơm rau mắm mừng ngày gặp mặt.

Bữa cơm mừng ngày gặp mặt thật vui vẻ cùng với những câu chuyện về đủ mọi đề tài. Chuyện hành quân. Chuyện xây dựng đơn vị. Chuyện đánh Phước Long. Sáu Thanh là người nói nhiều nhất. Anh vui cũng phải vì chặng đường về quê hương của anh có vẻ như đã gần đến đích. Ngày ra đi cứ tưởng hai năm rồi sẽ trở về, nào ngờ nó lại kéo dài đến hai mươi năm với biết bao chông gai gian khổ thế này. Chỉ còn một bản khoán không biết mẹ già có đợi được đến ngày chiến thắng mà gặp con hay không. Nhắc đến mẹ, giọng Thanh chùng hẳn xuống, mắt thì ngân ngấn nước. Đã gần hai mươi năm anh chưa nhận được bất cứ tin tức nào của bà. Từ khi vào trong này, Thanh cũng đã nhờ vả các cơ quan dân chính trên Miền giúp đỡ thăm dò tin tức nhưng cũng chưa có kết quả. Chính điều đó làm anh nôn nóng chờ ngày được đi chiến đấu nhất.

Hữu vừa nhẩn nha nhấm nháp cái vị là lạ của những món mà lần đầu anh mới được ăn vừa lắng nghe câu chuyện của Sáu Thanh và những người đồng đội trẻ tuổi. Thật là thú vị. Người ta bảo “đi một ngày đàng, học một sàng khôn”. Thế mà chuyến đi này của anh là biết mấy ngày đàng, gặp biết bao nhiêu người, nghe biết bao câu chuyện. Anh thèm được như những bạn viết văn, với những tư liệu này họ có thể dựng nên nhiều cuốn tiểu thuyết. Còn anh lại chỉ biết làm thơ. Cái ý nghĩ mới manh nha trên đường hành quân vào đây lại trở về trong đầu Hữu, không viết được tiểu thuyết thì anh sẽ viết một trường ca. Phải, chỉ có một trường ca thật tầm cỡ mới giúp anh trải được hết những cảm xúc của lòng mình.

*

Sự vội vã quay trở ra Tây Nguyên của phó tư lệnh Kiệm tỏ ra hợp lý. Sau hai ngày hai đêm hành quân liên tục, khi vừa về đến hậu cứ của cơ quan mặt trận thì anh được biết, sau khi anh đi Bộ đã cử một Tổng tham mưu phó vào trực tiếp truyền đạt quyết định của Bộ thống soái tối cao cho B3 là chuẩn bị tiến công Buôn Ma Thuật làm trận mở màn cho chiến dịch Xuân Hè 1975 tại mặt trận Tây Nguyên. Bộ cũng đã ra quyết định thành lập Bộ tư lệnh chiến dịch Tây Nguyên và cử trung tướng Hoàng Minh, nguyên tư lệnh khu Năm, một vị tướng dày dặn kinh nghiệm trận mạc làm Tư lệnh chiến dịch. Ngày Kiệm có mặt tại B3 cũng là ngày Bộ Tư lệnh chiến dịch thông qua kế hoạch tiến công Buôn Ma Thuật để chuẩn bị báo cáo đại diện Quân ủy trung ương thông qua. Không kịp thay quần áo, Kiệm đề nghị được gặp Tư lệnh ngay. Vừa nhìn thấy Kiệm, Tư lệnh chiến dịch đã đơn đả:

- Sao! Nghe anh em báo cáo cậu đang ở B2 cơ mà?

Kiệm vừa thở vừa trả lời:

- Báo cáo Tư lệnh, trước khi đi vào B2 tôi đã được biết ta chuẩn bị mở chiến dịch ở B3. Vừa rồi tôi lại nhận

được điện ở nhà báo vào cửa tôi tham gia đoàn B75 của Bộ. Vì vậy, vừa vặn việc trong ấy là tôi tức tốc quay ra đây ngay.

Nhìn bộ dạng nhếch nhác của Kiệt, Tư lệnh tỏ vẻ quan tâm:

- Chắc là chạy suốt ngày suốt đêm hả?

Kiệt cười cười xác nhận:

- Báo cáo thủ trưởng, đúng là chạy suốt hai ngày hai đêm đấy ạ.

Tư lệnh chiến dịch ngạc nhiên:

- Thế chưa kịp ăn uống gì sao?

Kiệt lại gật đầu cười:

- Vâng ạ! Nhưng không sao thủ trưởng ạ. Lính xe tăng bọn tôi ăn khỏe nhưng cũng giải nhịn đói lắm.

Tư lệnh mặt trận lắc đầu:

- Không được! Cuộc chiến đấu còn dài, phải biết giữ gìn sức khỏe để mà theo cho kịp chứ- Ông liếc nhìn đồng hồ rồi gọi thư ký riêng của mình- Đồng chí bảo công vụ nấu cho mấy anh chàng xe tăng này nồi cháo. Còn cậu, cứ về rửa mặt mũi, thay quần áo xong là có cháo ngay thôi. Tớ sẽ cho lùi cuộc họp lại vài phút để chờ các cậu.

Kiệt thật sự cảm động. Mặc dù chưa được làm việc cùng tướng Hoàng Minh nhiều nhưng anh cũng đã được nghe nhiều giai thoại về ông. Đó là một vị tướng văn võ song toàn và đặc biệt là nhân hậu, yêu thương cấp dưới như con em mình. Anh chân thành:

- Thay mặt anh em trong đoàn tôi xin cảm ơn thủ trưởng. Chúng tôi sẽ cố gắng có mặt đúng giờ ạ. Nhưng tôi cũng xin phép trước, thủ trưởng cố gắng dành cho tôi một chút thời gian để phát biểu về vấn đề hiệp đồng binh chủng trong tiến công thành phố, thị xã. Vừa qua vào B2 chúng tôi có dịp gặp gỡ các đơn vị đánh chiếm Phước Long và cũng rút ra một số kinh nghiệm rất quý báu muốn truyền đạt lại cho các đơn vị.

Tư lệnh chiến dịch gật đầu:

- Đồng ý! Bây giờ cứ về ăn sáng đi đã.

Giữ đúng lời hứa của mình. Tư lệnh chiến dịch đã lùi cuộc họp lại mười lăm phút. Chỉ khi thấy Kiệt và hai trợ lý có mặt ông mới khai mạc cuộc họp và yêu cầu đồng chí trưởng phòng Tác chiến báo cáo toàn bộ dự thảo quyết tâm. Kiệt vừa lắng nghe vừa nhìn quanh phòng họp. Như vậy, không chỉ có anh mà có cả Tư lệnh Pháo binh, Tư lệnh Thông tin, phó Tư lệnh Công binh cũng có mặt ở đây. Thì ra đoàn B75 của Bộ đã vào đến đây và tham gia giúp đỡ cho Bộ Tư lệnh chiến dịch ngay từ bước làm quyết tâm. Liếc thấy Trần Doãn đang ngồi phía cuối phòng họp đang mỉm cười nhìn mình, anh khẽ gật đầu chào. Đó chính là người đồng đội đã cùng anh vào chuẩn bị chiến trường đón xe tăng vào B3 từ cuối năm 71, hiện giờ là trưởng phòng tăng của mặt trận. Phía trên, giọng đồng chí trưởng phòng tác chiến vẫn đều đều nhưng khúc chiết. Kiệt thấy vui vui vì nội dung của quyết tâm về cơ bản gần như ý kiến anh đã phát biểu trước cơ quan tham mưu của B3 hôm trước. Đó là tiến công Đức Lập trước rồi ngay sau đó tiến công Ban Mê Thuột. Khi trưởng phòng Tác chiến báo cáo xong thì trung tướng Tư lệnh chiến dịch đứng dậy:

- Thưa các đồng chí! Chúng ta vừa được nghe toàn bộ dự thảo quyết tâm chiến đấu tiến công thị xã Buôn Ma Thuột do cơ quan tham mưu chiến dịch chuẩn bị. Để các đồng chí có cơ sở phát biểu hoàn chỉnh quyết tâm, tôi xin nói rõ thêm một số vấn đề thế này- Ông lại gần tấm bản đồ quyết tâm và cầm lấy que chỉ- Trận Ban Mê Thuột được xem như trận then chốt quyết định để mở màn cho Xuân Hè năm nay. Thắng trận này chúng ta sẽ tạo ra một hiệu ứng dây chuyền vô cùng lớn, nó sẽ làm rung chuyển không chỉ Tây Nguyên mà cả miền Nam này. Để đảm bảo chắc thắng trận này, chúng ta đã có quá trình chuẩn bị tương đối chu đáo. Trước hết, để giữ bí mật cho trận đánh chúng ta đã tăng cường hoạt động tạo thế, nghi binh làm cho địch không biết đâu mà lẩn. Và kết quả, như chúng ta thấy cho đến giờ chúng vẫn định

ninh ta sẽ đánh Pờ- Lây- Cu và đang tăng cường lực lượng phòng thủ ở Bắc Tây Nguyên. Thứ hai, để đảm bảo cơ động lực lượng, nhất là các đơn vị xe tăng, pháo binh và trang bị nặng, một mạng đường chiến lược đã và đang được mở sâu xuống phía nam. Với hệ thống đường này chúng ta sẽ tạo ra ưu thế áp đảo về mặt lực lượng so với địch ở Buôn Ma Thuột. Đó cũng là một cơ sở để bảo đảm cho chắc thắng. Thứ ba, trước và trong khi tiến hành đánh Ban Mê Thuột chúng ta sẽ tiến hành một số trận đánh trên đường 14, đường 19 và đường 21 nhằm cô lập hoàn toàn thị xã này với phần còn lại của Tây Nguyên và đồng bằng ven biển miền Trung, đảm bảo chúng không có khả năng ứng cứu Ban Mê Thuột bằng đường bộ. Với cách đánh này, đảm bảo Buôn Ma Thuột sẽ nằm trong tay chúng ta chỉ sau một trận- Ông đưa bàn tay to bè của mình chụp lấy chỗ thị xã Buôn Ma Thuột trên bản đồ rồi nắm lại- Nói như vậy để các đồng chí có một cái nhìn tổng thể và toàn cục cả về thế và lực của ta trong trận then chốt mở màn cho chiến dịch này. Vấn đề còn lại là thuộc về chúng ta. Cụ thể là phải khẩn trương cơ động lực lượng tới vị trí tập kết trong thời gian quy định. Bên cạnh đó cũng phải tuyệt đối giữ bí mật không để lộ bất cứ một hành động nào làm cho địch nghi ngờ. Còn bây giờ, xin mời các đồng chí đóng góp ý kiến để quyết tâm của chúng ta thật hoàn chỉnh và chặt chẽ. Xin mời các đồng chí!

Sau một phút im lặng là rất nhiều cánh tay đưa lên. Tư lệnh chiến dịch chỉ định lần lượt từng người phát biểu. Các ý kiến nhìn chung nhất trí với dự thảo quyết tâm, chỉ đề xuất thêm những nội dung không lớn lắm. Có vẻ như văn kiện này đã được chuẩn bị rất kỹ. Thấy đã hòm hòm rồi, Tư lệnh chiến dịch mới chỉ Kiệm:

- Đại diện xe tăng phát biểu xem nào?

Kiệm đứng dậy, anh hơi cúi người chào chung tất cả rồi rành giọt:

- Báo cáo Tư lệnh và toàn thể các đồng chí! Rất may cho chúng tôi là thời gian vừa qua đã có mặt tại B2. Chúng tôi đã gặp gỡ các cán bộ, chiến sĩ trực tiếp chiến đấu giải phóng thị xã Phước Long và đi tham quan thị xã. Qua đó cũng rút ra được một số bài học kinh nghiệm về tiến công thành phố, thị xã bằng hợp đồng binh chủng. Vì vậy, được phép của đồng chí Tư lệnh, tôi xin báo cáo lại một số bài học mà chúng tôi đã đúc kết được từ chiến dịch Đường 14- Phước Long mà chủ yếu là từ trận Phước Long như sau- Sau khi khái quát diễn biến trận đánh, những ưu khuyết điểm chính, Kiệm kết luận- Theo tôi, Phước Long là một thị xã nhỏ, nhỏ hơn Ban Mê Thuột rất nhiều mà trận đánh kéo dài đến sáu ngày đêm chủ yếu là do hai vấn đề. Một là do sử dụng lực lượng còn phân tán, không tập trung đúng mức vào hướng chủ yếu, mục tiêu chủ yếu. Hai là, hiệp đồng giữa xe tăng và bộ binh vẫn còn rất lỏng lẻo và thường xuyên bị tách rời nhau. Ngay trận đầu tiên đánh vào thị xã, một đại đội của chúng tôi đã vào đến trung tâm thị xã rồi nhưng nhìn quanh thì không thấy một đồng chí bộ binh nào. Sợ lại có một An Lộc nữa nên anh em phải cho xe tăng quay ra. Giá như hôm ấy, chỉ cần có một đại đội hay trung đội bộ binh thôi cũng được đi cùng, phân đội này xộc thẳng vào tòa thị chính thì trận đánh sẽ kết thúc sớm hơn rất nhiều. Hay khi đánh trại Lê Lợi, bộ binh cũng không theo kịp xe tăng nên bọn biệt kích ngụy còn trèo cả lên xe tăng định dùng thủ pháo tiêu diệt kíp xe. Nếu đồng chí trưởng xe không nhanh trí dùng chế độ quay pháo bằng điện gạt chúng xuống thì chúng đã thành công. Vì vậy, qua những bài học đó tôi xin đề nghị thế này. Trước hết, về sử dụng lực lượng xe tăng, tôi đề nghị sử dụng tập trung cả trung đoàn H73 cho trận này. Mỗi trung đoàn bộ binh sẽ được tăng cường một đại đội xe tăng. Ngoài ra, theo tôi ta nên tổ chức một lực lượng thọc sâu cỡ một tiểu đoàn tăng thiết giáp hỗn hợp có chở theo bộ binh. Lực lượng này sẽ không tham gia đánh địch vòng ngoài mà ngay khi trận đánh bắt đầu sẽ nhằm thẳng vào mục tiêu chủ yếu là sư bộ 23 mà tiến. Sau khi tiêu diệt được mục tiêu chủ yếu lực lượng này sẽ từ trong đánh ra phối hợp với các hướng, các mũi khác. Tổ chức được như vậy chắc chắn địch sẽ không kịp trở tay và trận đánh sẽ kết thúc rất nhanh. Hết ý kiến ạ!

Kiệm kết thúc một cách đột ngột. Phòng họp lặng đi để đến hai phút. Có vẻ như đề xuất của anh hơi quá mới mẻ thì phải. Ngẫm nghĩ một lát, Tư lệnh chiến dịch mới gạt đầu:

- Ý kiến của đồng chí Kiệm rất táo bạo. Đúng là nếu làm được như thế ta sẽ có thể kết thúc trận đánh rất nhanh. Tôi đề nghị thế này, sau đây đồng chí Kiệm sẽ trao đổi thêm với các đồng chí bên tham mưu về cách thức tổ chức cụ thể lực lượng thọc sâu này. Cần phải đánh giá đầy đủ hơn trên tất cả các vấn đề để quyết định sử dụng lực lượng sao cho hợp lý nhất. Sau khi trao đổi xong các đồng chí báo cáo trực tiếp với tôi- Ông khoát tay một vòng- Còn đồng chí nào có ý kiến nữa không? Nếu không, ta tạm dừng cuộc họp tại đây.

Mọi người đứng dậy lục tục rời phòng họp. Kiệm vẫn Doãn đến gần, hai người bắt tay nhau thật chặt.

Doãn gật gù:

- Phải công nhận đề xuất của phó Tư lệnh rất hay và táo bạo. Thực tình, lúc đầu chúng tôi cũng nghĩ đến điều đó nhưng chưa dám mạnh dạn đề xuất vì sợ thị xã thì quá to, lực lượng địch thì mạnh. Nếu ta không giải quyết nhanh được mà bị địch bao vây lại thì gay to.

Kiệm cười:

- Nhưng không vào hang cọp thì sao bắt được cọp con. Tất nhiên cũng còn nhiều vấn đề phải bàn. Lát nữa, cậu và tớ cùng làm việc với tham mưu chiến dịch. Sau đó tớ phải về B75, còn cậu Lê với cậu Ngô tớ để lại đây giúp các cậu và H73 chuẩn bị. Theo tớ, có lẽ phải huấn luyện bổ sung cho bộ binh về cách đánh hiệp đồng binh chủng mới được. Cái anh B16 này vừa mới ở Bắc vào, mà ở ngoài ấy “nó” chưa bao giờ được diễn tập hiệp đồng với xe tăng đâu. Cậu phải báo cáo chuyện này với tư lệnh và lên kế hoạch huấn luyện cho họ.

Doãn gật đầu:

- Anh cứ yên tâm! Cái này có kế hoạch rồi. Hiện nay “nó” còn đang cơ động. Khi nào vào đến vị trí tập kết chiến dịch chúng tôi sẽ thực hiện- Thấy trưởng phòng Tác chiến và mấy sĩ quan tham mưu đang có ý chờ, Doãn kéo tay Kiệm- Các anh ấy đang chờ mình kia.

Hai anh em quay lại chỗ tắm bồn đồ cùng nhóm sĩ quan tham mưu. Cuộc trao đổi của họ lúc to, lúc nhỏ, lúc căng thẳng như cãi nhau đến quá trưa mới kết thúc.

*

Những ngày áp Tết trôi qua thật nhanh. Quanh đi, quẩn lại nhoáng cái đã Ba mươi Tết. Sau bữa cơm tất niên chiều ba mươi, ông Đào xung phong nhận trông nồi bánh chưng. Năm nay, phấn khởi vì ông được về ăn Tết, con trai lại sắp đi bộ đội nên bà quyết định gói những hai chục cái bánh chưng. Cái nồi đồng “năm mươi” mượn của ông anh họ to như thế mà xếp hai chục cái bánh vào cứ đầy phề lên, bà phải bện thêm một cái nùn rơm lót lên miệng nồi. Bên trên bà đặt một cái chậu nhôm to đựng gần đầy nước. Nồi bánh đã được đặt lên cái bếp chất bằng mấy gộc tre to dùng để dành từ mấy tháng trước và nổi lửa từ lúc nấu cơm xong nên sau khi ăn xong đã bắt đầu sôi. Tiếng nước sôi lục bà, lục đục. Thỉnh thoảng hơi nước lại phụt ra qua kẽ hở giữa đáy chậu và cái nùn rơm nghe đến “phì” một cái. Thấy ông tỏ ý như vậy, Bà Hạnh sợ ông mệt nhưng ông cười bảo: “Đối với tôi, chuyện thức trắng đêm như cơm bữa rồi” nên bà cũng đành chấp thuận. Tuy nhiên, biết ông vựng những khoản này nên bà phải dặn rất kỹ: “Chậu nước trên này lúc nào cũng phải gần đầy. Khi nào ông thấy nước trong nồi bánh không còn phập phình nữa là nó đã cạn, phải lấy nước nóng ở chậu để chế vào. Chế nước xong lại phải đổ nước vào cho nó nóng. Để cạn quá hay chế bằng nước lạnh, bánh nó “hấy” là đen cả năm đấy”. Đã thắm bài học về quy trình gói bánh nên ông nghe rất chăm chú và còn yêu cầu bà làm mẫu cho một lần. Quả thật, đây là lần đầu tiên trong đời ông được thức trông nồi bánh chưng Tết.

Rải một chiếc chiếu ngay trên nền bếp ông Đào ngồi tư lự nhìn bếp lửa đang hồng rực. Những cảm giác lẫn lộn ủa về trong lòng ông. Ông vừa cảm thấy hạnh phúc khi được hưởng cái hạnh phúc đón Tết trong không khí ấm cúng gia đình lại vừa cảm thấy như mình có lỗi khi không ở lại sát cánh cùng những người đồng đội của mình trong thời khắc quan trọng của đất trời này. Tự cười mình lẩn thẩn, ông với tay lấy chiếc đài bán dẫn nhỏ dò sóng đài Tiếng nói Việt Nam. Sau một hồi sột soạt, tiếng hát bắt đầu vang lên. Đã là chương trình văn nghệ đón Xuân rồi. Ông vặn nhỏ đài rồi lại trầm ngâm suy nghĩ. Hôm qua, ông đã tranh thủ nói chuyện với Hưng. Có lẽ đó là cuộc nói chuyện dài nhất từ trước đến nay giữa hai bố con. Thực tình, từ khi biết tin đứa con nuôi của mình tình nguyện nhập ngũ thì một nỗi lo lắng mơ hồ đã dấy lên trong lòng ông. Tiếng là con ông nhưng nó đích thực là giọt máu còn sót lại của hai liệt sỹ đã bỏ mình vì nước. Lỡ ra, nó có mệnh hệ nào thì ông biết nói sao khi gặp lại họ ở thế giới bên kia. Vì vậy, trong thâm tâm ông muốn Hưng chọn một con đường an toàn hơn. Với vị trí của mình, ông hoàn toàn đủ khả năng can thiệp để nó được hoãn nhập ngũ hay ở lại một đơn vị nào đó ngoài này mà không phải vào trong kia. Tuy nhiên, sợ động đến lòng tự trọng của con nên ông cũng muốn nói chuyện với nó để tìm hiểu xem nó nghĩ thế nào. Quả thật là cuộc nói chuyện đã cho ông hiểu thêm rất nhiều về đứa con vừa gần mà lại vừa rất xa của mình. Khi ông hỏi: “Sao không ở nhà tiếp tục học lên đại học mà lại tình nguyện đi bộ đội?” thì nó trả lời tình khô: “Con cũng nghĩ kỹ rồi. Chưa có hòa bình thống nhất thì học cũng chẳng để làm gì. Đến lúc hòa bình, thống nhất rồi thì đi học cũng chưa muộn”. Bảo nó: “Thì có người đi đánh giặc nhưng cũng

phải có người đi học để sau này xây dựng đất nước chứ” thì nó nói: “Bố biết anh Lê Mã Lương chứ. Anh ấy có câu nói rất hay mà bọn con đũa nào cũng thích. Vì vậy, cả bọn chúng con cùng viết đơn tình nguyện đi đợt này”. Câu nói này thì ông biết, ông cũng phải công nhận người thanh niên đó đã phát biểu thay tất cả những thế hệ thanh niên Việt Nam trong suốt mấy chục năm nay. Tuy nhiên, đó mới chỉ là một mặt của tấm huy chương, phải ra chiến trường rồi mới hiểu được mặt kia của nó như thế nào. Nhưng chẳng lẽ lại đem đổ nước lạnh vào bầu nhiệt huyết của con (?). Cố vớt vát ông hỏi nó: “Có thích về đơn vị nào thì để bố xin về cho?” thì nó tỏ ra bình thản: “Bố cứ mặc con. Đợt này trường con đi gần trăm đũa. Con thích được đi cùng với bọn nó”. Đến thế là cùng rồi còn gì mà nói nữa. Thôi thì đành phải phó mặc cho số phận vậy. Tuy nhiên, ông cũng hơi yên tâm vì ông biết cuộc chiến này không thể kéo dài nữa. Thế và lực của địch đã yếu đi nhiều. Trong khi bộ đội ta đã có những trường thành vượt bậc.

Đây đó đã thấy tiếng pháo nổ đi đợt. Ông Đào ngoái cổ nhìn ra ngoài. Bầu trời đêm ba mươi đen kịt. Theo như các cụ truyền lại thì đêm ba mươi mà tối đen thế này sang năm mới sẽ mưa thuận, gió hòa, mọi việc hanh thông. Nếu được như vậy thì may quá. Chủ trương của Bộ thống soái tối cao là quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà trong vòng hai năm tới liệu có thành hiện thực hay không? Đầu óc ông lại quay trở lại với câu hỏi của Tổng tham mưu trưởng hôm nào: “so sánh lực lượng giữa tăng thiết giáp của ta và địch hiện nay là quá chênh lệch, vậy thì phải làm thế nào để thắng chúng”. Hôm ấy, ông đã trả lời một cách rất tự tin để cấp trên yên tâm. Tuy nhiên, trong sâu thẳm trong lòng không phải ông không lo lắng. Về mặt số lượng, rõ ràng tỷ lệ 1 trên 6 là chênh lệch quá nhiều. Mà “mãnh hổ nan địch quần hồ”. Chúa sơn lâm đâu có mạnh đến đâu mà bị một lũ cáo đồng đảo tiến công cũng có khi không địch nổi. Trong tình thế ấy, không có gì hơn là phải biết dùng mưu kế. Phải đánh vào chỗ địch bất ngờ nhất, mỏng yếu nhất. Khi đã xác định được mục tiêu chủ yếu rồi phải tập trung lực lượng đủ mạnh để dứt điểm nhanh, không để chúng có cơ hội cơ động lực lượng ra phản kích. Bức điện của phó tư lệnh Kiệm gửi về báo cáo sơ lược những ưu khuyết điểm của trận Phước Long tuy rất ngắn gọn nhưng cũng để ông nhận thấy sử dụng lực lượng xe tăng trong trận này là có vấn đề. Sợ dĩ trận đánh kéo dài là do ta sử dụng còn phân tán, chưa biết tập trung lực lượng vào mục tiêu chủ yếu và thời cơ quyết định. Vì vậy, ngay sau đó ông đã chỉ thị cho cơ quan chủ nhiệm tăng thiết giáp các mặt trận phải nhanh chóng phổ biến kinh nghiệm này tới các đơn vị. Riêng với B3 ông cũng đã điện trực tiếp cho Trần Doãn tham mưu cho Bộ tư lệnh mặt trận sử dụng toàn bộ trung đoàn H73 cho trận đánh mở màn chiến dịch. Đầu óc ông lại liên tưởng đến trận Đống Đa- Ngọc Hồi mùa Xuân Kỷ Dậu gần hai trăm năm trước của người anh hùng áo vải Quang Trung- Nguyễn Huệ. So sánh lực lượng hai bên lúc ấy cũng chênh lệch chẳng khác cái tỷ lệ đang làm đau đầu ông bây giờ bao nhiêu. Trong khi quân Thanh có đến hai mươi chín vạn thì Quang Trung chỉ có trong tay mười vạn binh vừa mới huy động từ Nghệ An. Ấy vậy mà chỉ trong 5 ngày trời, cái đạo quân đông nghịt của Thiên triều ấy đã vỡ ra từng mảng trước sức tấn công vũ bão và thần tốc của quân ta. Đúng là “quân cốt tinh, không cốt nhiều”. Và điều quan trọng nhất là tài dùng binh, khiển tướng. Hai năm vừa qua, cán bộ chiến sĩ xe tăng của ông cũng đã có thời gian để chuẩn bị, để tự nâng mình lên ngang tầm với nhiệm vụ. Vì vậy, không lẽ gì mà phải quá lo lắng. Cao hứng, ông lầm nhảm lại lời hịch hào hùng trước lễ xuất quân của Quang Trung năm nào: “Đánh cho để dài tóc, Đánh cho để đen răng, Đánh cho nó chích luân bất phản, Đánh cho nó phiến giáp bất hoàn, Đánh cho sử tri Nam Quốc sơn hà chi hữu chủ”. Đang say sưa, ông chợt giật bản mình vì tiếng của bà:

- Chết thôi! Ông nhận trông nồi bánh chưng mà để thế này à? “Hấy” hết bánh của tôi rồi.

Vừa nói bà vừa đôn đáo nhấc cái chậu nhôm lên chế nước vào miệng cái nồi năm mươi đang nghi ngút khói. Đổ hết chậu nước vẫn chưa đủ, bà vớ luôn phích nước sôi cạnh đấy dội vào. Về hồi lỗi, ông phân bua:

- Thì tôi vẫn thấy nó “phập phà, phập phi” đấy mà.

Bà cười dễ dãi:

- Vẫn còn may là tôi xuống kịp. Thôi, để đấy tôi trông cho. Ông lên sửa soạn quần áo rồi ra cũng giao thừa. Tôi đã sắp lễ xong rồi đấy.

Ông bước ra ngoài. Tiếng pháo nổ đã dày hơn. Thời khắc giao thừa thiêng liêng sắp đến. Ngược lên bầu trời đen kịt đêm ba mươi ông thăm khấn trời đất, tổ tiên phù hộ độ trì cho đất nước sớm yên bình, phù hộ cho mọi gia đình được bình an, mạnh khỏe và đủ ăn, đủ mặc.

*

Cách đó hơn một nghìn cây số, trong một cánh rừng vắng lẽ bên bờ con sông Sê- Rê- Pốc hung dữ và bí hiểm Thăng cũng đang ngồi một mình ngược lên bầu trời đêm ba mươi đen thẫm. Tối nay, anh đã nhận ở lại trông cái xe dắt và cho tổ thợ của mình sang đón giao thừa cùng với anh em đại đội 9. Trong cái giờ phút thiêng liêng này, anh muốn để anh em bớt thấy cô đơn. Dù sao, so với mấy tay thợ thì anh cũng là người già dặn nhất và ít nhất cũng có đến sáu cái Tết ở chiến trường rồi. Cũng may, bây giờ đã có cái đài bán dẫn Na- ti- o- nan chính hiệu thay cho cái đài tự lắp Ô- ri- ông- chế làm bạn. Vừa lắng nghe tiếng hát của chương trình ca nhạc đón giao thừa Thăng vừa bồi hồi nhớ lại đêm giao thừa Tết Mậu Thân. Năm đó, cũng bên bờ một dòng sông anh cùng đồng đội đã đón giao thừa khi chỉ cách địch có vỏn vẹn 6 ki- lô- mét. Còn năm nay, các anh lại cũng đón giao thừa bên cạnh một dòng sông, cũng trong tình trạng phải tuyệt đối bí mật vì cách địch chẳng bao xa. Năm đó, các anh chuẩn bị đánh trận đầu tiên của lực lượng tăng thiết giáp Việt Nam, mở ra truyền thống vẻ vang “Đã ra quân là đánh thắng” của binh chủng. Còn năm nay, các anh cũng đang chuẩn bị đánh trận mở đầu cho trận đánh lớn giải phóng miền Nam, trận đánh mà hơn ba mươi triệu người dân Việt Nam hằng mơ ước bao năm. Hai cái giao thừa thật giống nhau mà cũng thật khác nhau. Năm 68, các anh ra quân với lực lượng vền vẹn hai đại đội. Còn năm nay, cả trung đoàn H73 của anh đã ém quân tại đây. Mà không chỉ có thế, cùng hành quân vào đây với các anh còn có rất nhiều đơn vị binh chủng kỹ thuật nữa.

Cách đây vừa tròn một tuần thì trung đoàn nhận lệnh cơ động lực lượng vào vị trí tập kết chiến dịch. Do đã có dự báo nhiệm vụ từ trước nên ngay lập tức ban chỉ huy trung đoàn tổ chức cho anh em ăn Tết trước vào ngày Ông Táo lên trời. Mọi thứ đã được cố định sẵn sàng nên ăn Tết xong chỉ còn chờ trời tối là lên đường. Để đảm bảo kỹ thuật cho hành quân, đại đội sửa chữa được chia thành từng tổ đi theo các đại đội. Riêng Thăng không đi theo xe ô tô của ban kỹ thuật mà xin đi theo chiếc xe dắt cùng tổ thợ đầu đàn đi cuối đội hình. Thành ra, từ hôm đó đến nay anh và tổ thợ gần như nằm trong đội hình của đại đội 9. Gần một tuần liền đêm đi, ngày nghỉ vượt hơn ba trăm ki- lô- mét đường mới mở, xuyên qua những cánh rừng khớp trơ trụi lá cho đến hôm qua toàn trung đoàn đã có mặt bên bờ con sông hoang vắng này. Mà cũng may có con sông nên còn có một dải rừng xanh tốt này để trú quân chứ mùa khô Tây Nguyên này tìm cho ra chỗ giấu cả một trung đoàn xe tăng đâu có dễ. Gần một tuần phải tiết kiệm từng hạt nước, lại bị tắm trong cả một biển bụi nên vừa đến nơi, giấu xe xong là lính tráng kéo cả ra sông tắm giặt. Con sông Sê- Rê- Pốc hung dữ nhưng đang là mùa khô nước cứ trong vắt. Lính ta thỏa sức vẫy vùng, tên nào tên ấy kỳ ra cả ki- lô ghét.

Thấy đã ba mươi Tết mà mấy con gà tăng gia mang theo xe đã vào nòi tất, Thăng bảo tổ thợ của mình với anh em “xê Chín” đang tắm dưới sông đi tát cá để kiểm tỹ chất tươi ăn Tết. Cả bọn xách cuốc, xẻng và mấy cái thùng 10 lít chặn một khúc con suối nhỏ gần chỗ nó đổ ra sông rồi hỳ hục tát. Mất gần nửa tiếng thì đoạn suối cạn nhưng chẳng thấy con cá nào. Cả bọn đang thất vọng định về thì thấy Độ còi nhảy cẫng lên và hét thất thanh. Thì ra, cái tảng đá mà cậu ta đứng trên đó đang nhúc nhích. Định thần lại cả bọn mới phát hiện ra đó là một con ba ba. Nó đang tìm đường chạy ra sông. Thế là cả đám xúm vào túm nó nhưng không được vì con ba ba quá to, mai nó lại trơn. Thăng vớ ngay cái cuốc chim và hét bảo mọi người lui ra. Anh nhằm chỗ đầu con vật bổ một nhát trời giáng. Con ba ba không chết nhưng rụt cổ vào. Lính ta lật ngửa nó lên rồi khiêng về. Không có cân nhưng ước lượng chắc không dưới hai mươi ki- lô. Con ba ba khổng lồ đã làm cho bữa cơm tất niên chiều ba mươi thêm phần rôm rả. Tiếc cái thiếu gia vị nên chỉ làm được hai món: ba ba nấu với củ chuối và ba ba rang muối.

Từ chiếc đài bán dẫn, tiếng pháo đã rộn lên. Thăng biết giờ phút giao thừa sắp tới. Lòng anh bỗng trào lên nỗi nhớ nhà da diết. Giờ này, chắc ông bà, bố mẹ và các em anh đang quây quần bên mâm cỗ cúng giao thừa và chờ người đến xông nhà. Ấy là do ông anh kỹ tính. Năm nào cụ cũng có nhờ trước với một người bà con khỏe mạnh, tốt tính lại hợp tuổi đến xông nhà sau lúc giao thừa. Sau thủ tục ấy anh em anh mới đi đâu thì đi. Riêng Thăng thường được cử đi gánh gánh nước đầu năm ở cái giếng cổ để lấy may. Cái giếng làng anh có từ bao giờ chẳng biết nhưng không bao giờ cạn, nước vừa trong vừa ngọt. Cứ sau giao thừa thì bờ giếng như có hội vì cả làng cùng ra gánh nước.

Tiếng pháo đột ngột chấm dứt. Từ trong chiếc đài vắng ra lời chúc Tết của Bác Hồ. Đã mấy năm nay, giao thừa năm nào Đài tiếng nói Việt Nam cũng phát lại lời chúc Tết của vị Cha Già dân tộc mặc dù Người đã đi xa. Thăng bỗng cảm thấy ấm lòng. Thưa Bác, ngày chiến thắng chắc chắn sẽ không còn xa nữa.

*

Cuối cùng, kế hoạch tiến công thị xã Buôn Mê Thuột cũng được đại diện Bộ Chính trị tại mặt trận thông qua. Sau khi thực hiện các trận đánh cài thế nhằm cô lập Buôn Mê Thuột quân ta sẽ tiến công thị xã theo

nằm hướng. Việc sử dụng trung đoàn xe tăng H73 về cơ bản như đại diện xe tăng đã đề nghị. Theo đó, ngoài tiểu đoàn 1 cơ động vào sau được sử dụng làm dự bị cho mặt trận thì trên các hướng Tây- Bắc, Đông- Bắc và Tây- Nam mỗi hướng sẽ có một đại đội xe tăng tăng cường cho một trung đoàn bộ binh. Trên hướng Tây Bắc, đại đội 8 của tiểu đoàn 3 phối thuộc cho trung đoàn M48 có nhiệm vụ đánh chiếm hậu cứ pháo binh, hậu cứ thiết đoàn 8, căn cứ tiểu đoàn 1 của trung đoàn 53, sau đó phát triển vào tiểu khu Đắc Lắc và sở chỉ huy sư đoàn 23. Trên hướng đông bắc là đại đội 4 của tiểu đoàn tăng 2 tăng cường cho trung đoàn bộ binh C5 có nhiệm vụ đánh chiếm sân bay thị xã, đầu mối giao thông Ngã Sáu và tham gia đánh chiếm tiểu khu Đắc Lắc. Đại đội 7 của tiểu đoàn 3 được tăng cường cho trung đoàn bộ binh M74 đánh chiếm điểm cao Chư Duê, sau đó phát triển vào sở chỉ huy sư đoàn 23. Riêng tiểu đoàn tăng 3 thiếu gồm 8 xe T54 của đại đội 9 và 8 xe thiết giáp K63 sẽ chờ theo một tiểu đoàn của trung đoàn bộ binh H4 làm mũi thọc sâu có nhiệm vụ đánh chiếm khu kho Mai Hắc Đế và sau đó đánh vào Bộ tư lệnh sư đoàn 23 của ngụy từ hướng tây. Đây là mục tiêu chủ yếu của trận đánh này. Khác với các trận đánh trước đây thường tuần tự đánh từ ngoài vào trong. Trận này Bộ tư lệnh chiến dịch quyết định sẽ bỏ qua các mục tiêu bảo vệ vòng ngoài mà đánh thẳng vào nội đô, dùng sức mạnh áp đảo của binh chủng hợp thành mà nòng cốt là xe tăng với bộ binh để nhanh chóng tiêu diệt cơ quan đầu não của địch, sau đó mới đánh tỏa ra xung quanh. Có thể nói đó là một ý đồ rất sáng tạo và cực kỳ táo bạo vì thực hiện được như vậy sẽ nhanh chóng kết thúc trận đánh. Tuy nhiên, đối với lực lượng xe tăng thì quyết định này sẽ gây ra rất nhiều khó khăn. Khi bỏ qua không đánh các cứ điểm bảo vệ vòng ngoài, các đơn vị bộ binh thì có thể bí mật cơ động chiếm lĩnh trận địa ở khoảng cách gần được chứ xe tăng thì chịu. Đi đến đâu cũng cứ ầm ầm như động rừng làm sao giữ được bí mật cho đến phút chót theo yêu cầu của mặt trận. Vì vậy, Bộ tư lệnh chiến dịch đã quy định các đơn vị xe tăng phải chiếm lĩnh vị trí tập kết chiến đấu ở cách xa thị xã trên dưới ba mươi ki- lô- mét. Chỉ khi quân ta đã bắt đầu pháo hỏa chuẩn bị mới bắt đầu được cơ động tiếp cận mục tiêu. Quỹ thời gian dành cho việc cơ động từ vị trí tập kết lên vị trí điều chỉnh cuối cùng chỉ có tối đa là ba giờ, từ 2 giờ sáng cho đến 5 giờ sáng. Đó quả là một bài toán khó đặt ra trước mắt Lê Ngô và cán bộ, chiến sĩ trung đoàn H73. Nếu mở đường trước thì khác chi “lạy ông tôi ở bụi này”. Còn nếu không mở đường thì trong vòng ba tiếng đồng hồ làm sao vượt nổi quãng đường dài qua đủ các loại địa hình như vậy. Lại còn có hướng phải vượt sông Sê- Rê- Pốc nữa chứ. Mỗi cái xe tăng hơn ba chục tấn thế này không biết công binh quân đoàn có loại cầu phao hay phà tải trọng lớn thế không?

Biết là khó khăn nhưng nhiệm vụ là nhiệm vụ, không còn con đường nào khác ngoài tìm mọi biện pháp để hoàn thành. Vào đầu buổi tối một lúc rồi Ngô cho mời ngay cán bộ của trung đoàn công binh 7 tới bàn biện pháp khắc phục. Hai bên trao đi đổi lại gần tiếng đồng hồ rồi thì cũng đi đến kết luận: căn cứ vào nhiệm vụ của từng hướng, trước ngày N sẽ cơ động xe tăng đến vị trí tập kết chiến đấu có lợi nhất, ở khoảng cách gần nhất có thể nhưng vẫn phải đảm bảo bí mật tuyệt đối. Song song với việc đó sẽ kết hợp với công binh tổ chức trinh sát đường cơ động từ vị trí tập kết chiến đấu đến vị trí điều chỉnh cuối cùng. Chỗ nào quá khó khăn thì đánh dấu trên bản đồ, công binh sẽ tập kết vật liệu và nhân lực gần đó, khi bắt đầu nổ súng sẽ tiến hành khắc phục. Tại bến vượt sông Sê- Rê- Pốc cũng vậy. Công binh sẽ tập kết phao gần đó, lợi dụng đêm tối để triển khai các bến phà dã chiến. Toàn bộ đường cơ động sẽ được bộ phận trinh sát kết hợp giữa xe tăng và công binh đánh dấu bằng bẹ chuối hoặc các dải vải trắng. Khi đến giờ cơ động xe tăng cứ theo vết đường đã đánh dấu, gặp vật cản thì tìm cách vòng tránh để vượt qua, còn cây cối thì húc đổ mà đi.

Đã được đi trinh sát một lần nên Thắng thấy có vấn đề không ổn. Từ vị trí tập kết vào đến thị xã là gần ba mươi ki- lô- mét thì hầu hết là rừng khộp và rừng săng lẻ, chỉ khi cách thị xã độ năm, sáu ki- lô- mét mới có rẫy cà phê hoặc cao su của dân. Mà rừng ở đây còn khá nhiều cây to, nhiều cây đường kính đến hai, ba người ôm, húc nó không hề đơn giản tí nào. Nhớ lại trận đánh cao điểm 543 hồi ở Đường Chín- Nam Lào cũng gặp tình trạng tương tự nên Thắng đột ngột gơ tay. Chỉ cần trung đoàn trưởng Lê Ngô gật đầu một cái là anh đứng dậy phát luôn:

- Tôi xin có ý kiến. Qua lần đi trinh sát sơ bộ vừa rồi, tôi thấy nhiều đoạn đường vượt qua rừng có cây khá to, nhiều cây đường kính phải đến ba, bốn mươi phân. Xe tăng khi cơ động với tốc độ thấp, không có quán tính thì việc húc đổ những cây này sẽ rất khó khăn. Vì vậy, nếu cứ để nguyên cây như thế chúng ta không thể đảm bảo tốc độ hành quân được.

Trung đoàn trưởng Lê Ngô nhăn mặt lắc đầu:

- Đã thống nhất là không được hạ cây rồi cơ mà. Bây giờ mà hạ cây xuống để mở đường thì chỉ có chết cả nút. Khó thì cũng phải húc mà đi thôi.

Trung đoàn trưởng công binh cũng phụ họa:

- Đồng chí nói thế nào ấy nhỉ? Xe tăng mà không húc đổ được cây ba, bốn mươi phân thì còn gì là xe tăng nữa.

Thắng hơi nóng mặt:

- Báo cáo anh, nếu cái cây đó đứng một mình, xe tăng dùng tốc độ cao lao vào húc nhẹ một cái là đổ. Tuy nhiên, nếu đang phải vượt dốc hoặc đang bò trong rừng chậm như rùa thì việc húc cây không đơn giản chút nào đâu. Thế rồi cây đổ chông chất lên nhau, không khéo xe tăng lại bị đội bụng nữa ấy chứ.

Trung đoàn trưởng công binh vẫn kiên quyết:

- Khả năng của xe tăng thế nào tôi không biết. Còn Bộ tư lệnh đã quy định rồi, chúng tôi dứt khoát không được hạ cây. Chỉ có thể thôi.

Không khí cuộc họp bỗng trở nên căng thẳng. Những khuôn mặt đăm chiêu như đang đứng trước bài toán khó. Thắng vẫn cứng cỏi:

- Không! Tôi không nói vậy. Có một cách không phải hạ cây mà vẫn đảm bảo húc đổ một cách dễ dàng.

Cả cuộc họp cùng ồn lên, Lê Ngô xuống giọng:

- Có cách nào hay thì cậu nói nhanh lên đi. Cứ úp úp, mở mở mãi.

Thắng cười từ tốn:

- Báo cáo các thủ trưởng! Tình huống này chúng tôi đã gặp hồi đánh điểm cao 543 trong chiến dịch Đường Chí- Nam Lào. Hồi đó, chúng tôi không hạ cây mà chỉ cưa đứt độ hai phần ba thân cây về trước hướng xe tiến. Như vậy, bình thường cây vẫn không đổ nhưng khi xe húc khế một cái là cây đổ ngay. Ngoài ra, nếu ta cưa ở gần sát mặt đất thì đảm bảo gốc cây sẽ không làm xe đội bụng.

Cuộc họp ồn lên. Những gương mặt giãn cả ra. Trung đoàn trưởng công binh thì hể hả:

- Phải đấy! Có thế mà chúng tôi không nghĩ ra.

Lê Ngô đưa tay ra bắt chặt tay người đồng cấp:

- Cứ thế mà làm, anh nhé! Trăm sự chúng tôi trông vào các anh đấy.

*

Ai đó đã nói thời gian chờ đợi bao giờ cũng dài.

Đối với cánh lính tiểu đoàn 3 xe tăng thì cái đêm mùng Chín tháng Ba này dài thật. Mà có lẽ cũng chẳng phải chỉ có tiểu đoàn này như thế. Chắc rằng tất cả những người lính đang chờ đợi giờ xuất kích trong trận đánh mở màn này đều thấy như thế. Họ đã chờ ngày này từ lâu lắm rồi.

Vẫn biết ngày mai sẽ là một ngày căng thẳng, vất vả và chắc chắn là ác liệt nhưng dường như không ai muốn ngủ. Xe nào xe ấy ngồi túm tụm với nhau trên tháp pháo rì rầm trò chuyện. Thoang thoang trong gió là cái mùi khét lẹt của thuốc "đồng bào". Gọi là thuốc đồng bào bởi đây là loại thuốc lá của bà con người Thượng. Trông cây và lá thì chẳng khác nào cây thuốc lá ngoài nông trường Tam Đảo vẫn trồng. Thế nhưng mùi của nó thì khét lắ, khét đến nỗi bà con mà vừa đi vừa hút thuốc thì cách cả cây số mấy con chó của bộ đội nuôi đã phát hiện ra. Ngày mới vào đây, lính ta cũng sợ cái mùi này lắm. Nghiện thuốc lào nặng như Độ còi mà còn lắc đầu: "Em chịu!". Có cậu còn bào: "Để dành lấy mấy lá, khi nào về phép đi tàu mà đông quá thì bỏ ra hút đảm bảo sẽ tha hồ rộng chỗ". Ấy thế nhưng khi thuốc lá hết, thuốc lào cũng chẳng kiếm đâu ra thì lính ta bắt đầu "lân la" làm quen với loại thuốc này. Lúc đầu còn mang về rửa thật kỹ, lúc sao còn rắc ít đường để lấy mùi thơm. Sau này quen rồi thì cứ nguyên bản, lại còn khen là đậm đà nữa chứ.

Trên chiếc xe dật dậu cuối đội hình tiểu đoàn, nhóm thợ của Thắng cũng đang rì rầm trò chuyện. Thắng

không tham gia câu chuyện mà để tâm trí vào những tình huống có thể xảy ra đêm nay. Theo kế hoạch, vào lúc 2 giờ đêm nay quân ta bắt đầu nổ súng tiến công Buôn- Mê- Thuật bằng lực lượng đặc công và pháo phản lực. Trong lúc địch mãi lo đối phó thì các anh bắt đầu cơ động vượt hơn 20 ki- lô- mét đường rừng để đến vị trí điều chỉnh cuối cùng ở phía tây thị xã lúc 5 giờ sáng. Đến lúc đó pháo binh sẽ tiến hành pháo hỏa chuẩn bị, xe tăng sẽ chuyển sang xung phong. Phương án cửa dờ cây rừng mà Thắng đề xuất đã được đem thực hiện và tỏ ra có kết quả khi xe tăng thực hành cơ động từ vị trí tập kết chiến dịch về đây đêm qua. Tuy nhiên không phải đã hết khó khăn, nhất là đối với mấy cái xe thiết giáp K63 mỏng mảnh kia. Đêm hôm qua tổ thợ của anh đã phải giúp họ khắc phục mấy trường hợp trật xích và đứt xích. Chính vì vậy, đêm nay chiếc xe dắt của Thắng vẫn phải đi với hướng này. Chỉ khi toàn tiểu đoàn đã đến vị trí quy định các anh mới về thành lập đài quan sát kỹ thuật ở ấp Châu Sơn, ngay cạnh sở chỉ huy phía trước của trung đoàn.

Vấn vợ thế nào Thắng lại nhớ về cái đêm nằm ở bãi cát Làng Troài chờ giờ nổ súng đánh Làng Vây. Anh bật cười nho nhỏ khi nhớ lại cái cảnh cứ chốc chốc lại mót đá. Ấy thế mà chui ra ngoài xe rặn mãi chỉ được vài giọt làm cho Hòa đen cứ bôi bác mãi. Mà cái thằng buồn cười thật, cứ tưởng sống chết phải giữ lấy lời nguyện không yêu ai cho đến hòa bình thì đùng một cái lại cưới vợ. Còn cậu chàng Cấn lúc nào cũng vẫn thơ lai láng, khối em chết mê chết mệt lại bị người yêu đá mới cay mũi chứ. Vui nhất chắc là trưởng xe Nhã, mong mỗi mãi rồi nay sắp có con. Thắng biết được những tin tức này bởi vì gần đây kíp xe 567 các anh đã nối lại được liên lạc với nhau. Ngay trước ngày lên đường tham gia chiến dịch này Thắng đã nhận được thư của cả ba người.

Liếc nhìn những chấm dạ quang trên mặt đồng hồ thấy đã hơn một giờ sáng, Thắng lặng lẽ rời khỏi xe đi lên phía đầu đội hình. Ở đó, đại đội trưởng Hướng cũng đang phập phèo điều thuốc “đồng bào” trầm ngâm nghe kíp xe mình tán gẫu trên tháp pháo. Đặt chân lên băng xích, dưới người một cái, Thắng đã ở trên xe, anh niềm nở:

- Mấy anh em ông không tranh thủ ngủ lấy một lúc cho lại sức à?

Hướng búng mẩu thuốc thành một vòng cung rồi cười nhẹ:

- Nhắc mãi mà chúng nó chả chịu ngủ. Mà mình cũng vậy, không thể nào nhắm mắt được. Bụng dạ nó cứ bồn chồn thế nào ấy.

Chuyện này thì Thắng hiểu vì anh cũng đã từng trải qua. Đại đội này mới được bổ sung vào hồi cuối năm 73 nên chưa tham chiến lần nào. Đại đội trưởng Hướng thì đã từng tham gia chiến đấu nhưng từ khi còn là chiến sĩ ở bộ binh. Chỉ sau khi tốt nghiệp sĩ quan lục quân anh mới chuyển về binh chủng Thiết giáp nên chuyện lo lắng, bồn chồn cũng là điều dễ hiểu. Biết vậy nên Thắng pha trò:

- Thế có cậu nào cứ lúc lúc lại đi đá không?

Đến lúc này thì một trận cười bỗng òa lên, pháo thủ Thể vừa cười vừa hỗn hển:

- Ông anh tài thật! Sao anh lại biết chuyện ấy?

Thắng phì cười:

- Thì tớ cũng đã từng như thế rồi mà.

Hướng đột ngột lái câu chuyện sang hướng khác:

- Ông Thắng ạ, tôi vẫn lo lắng. Có ba tiếng đồng hồ làm sao vừa mở đường vừa đi mà vượt được những hơn hai mươi cây số.

Thực ra, đó cũng chính là mối lo của Thắng nhưng trong trường hợp này anh vẫn phải bấm bụng trấn an người đại đội trưởng trẻ tuổi:

- Anh đừng lo lắng quá. Cũng chỉ còn hơn chục cây phải vượt rừng thôi. Khi đến rẫy cà phê ven thị xã thì cơ động thuận lợi hơn nhiều- Anh quay về phía lái xe Khả- Còn cậu, cứ thực hiện đúng yếu lĩnh lái như hôm qua đã làm nhé.

Lái xe Khả gật đầu:

- Vâng ạ! Phải công nhận sáng kiến cửa dờ cây này hay thật. Hôm qua, lúc đầu em cứ phải lấy đà rồi mới húc thành ra hơi chậm. Sau thấy cây dễ đổ nên cứ giữ nguyên chân dầu càn qua. Thế mà cây cứ thi nhau đổ ào ào. Thích thật!

Thắng cười:

- Các cậu thì thích thật nhưng mấy cái K63 theo được các cậu thì hết cả hơi. Đêm qua ba thằng đứt xích, một thằng trật xích. Bọn tớ phải giúp bọn chúng khắc phục đến gần sáng mới về được đây đấy- Chợt nhớ ra chuyện anh em mình xì xào lúc ban ngày, Thắng vỗ vai Hường- Nghe anh em nói, đêm qua ông suýt chết hả?

Hường cười ngượng nghịu:

- Cũng không đến nỗi nào. Thì mình cứ nghĩ xe húc cây sẽ đổ về phía trước nên tôi với cậu Thế cứ ngồi trên tháp pháo. Có ngờ đâu một cành cây khô lại rơi xuống giữa hai anh em. May không trúng đầu nhưng kiến đốt gần chết.

Thắng tỏ ra hối hận:

- Chết thật! Cái này thì tôi cũng có khuyết điểm. Lúc phổ biến kinh nghiệm thì chỉ chú ý đến cánh lái xe mà không nhắc gì các anh. Cây rừng nó có nhiều cành chết khô trên đó. Lúc xe mình ục vào, cây thì đổ về phía trước nhưng cành khô thì lại rơi ngay xuống xe. Cũng còn may các anh không sao- Liếc nhìn đồng hồ đã gần hai giờ sáng, Thắng đứng dậy. Anh đưa tay bắt tay Hường - Sắp đến giờ xuất phát rồi. Anh em các ông chuẩn bị đi- Chúc mũi thọc sâu của anh em ông thật nhọn, thật bén, thọc thật trúng. Hẹn gặp lại giữa thị xã nhé!

Thắng vừa lặn mò về đến chiếc xe dắt của mình thì tiếng động cơ đã gầm lên phía đầu đội hình. Như một phản ứng dây chuyền, mười sáu chiếc động cơ cùng gầm lên phá tan vẻ âm u, tịch mịch của khu rừng. Một lát sau, tiếng xích nghiến ken két, tiếng cây đổ ào ào vọng lại. Mười sáu khối thép rừng rừng chuyển động như một cơn bão. Phía thị xã Buôn- Mê- Thuật những quả pháo sáng bắn lên loạn xạ. Thắng nghĩ bụng: "Chắc đặc công mình đã bắt đầu nổ súng. Bọn này đang phải lo đối phó trong ấy thì còn bụng dạ nào mà theo dõi tình hình ngoài này".

Chiếc xe K63 cuối cùng đã đi qua. Thắng giục nhỏ lái xe của mình:

- Nổ máy! Tiến!

Vào đúng lúc đó, những tiếng nổ lớn bỗng đột ngột vang lên trong trung tâm thị xã Buôn- Mê- Thuật và khu kho Mai Hắc Đế ở phía tây- nam thị xã. Ngay sau đó, những loạt pháo phản lực và súng cối cỡ lớn của bộ binh cũng đồng loạt dội vào khu vực sở chỉ huy sư đoàn 23 và tiểu khu Đắc Lắc và một số mục tiêu khác. Đèn điện trong thị xã tắt phụt. Có vẻ như quá bất ngờ nên phản ứng của bọn ngụy hơi chậm. Phải hàng phút sau mới thấy tiếng súng địch bắn trả. Ngay sau đó là hàng chục quả pháo sáng bắn lên soi sáng cả một vùng trời. Tiếp theo là tiếng đê- pa của các trận địa pháo binh nhưng chẳng hiểu chúng bắn đi đâu.

Tại sở chỉ huy trung đoàn xe tăng H73, trung đoàn trưởng Lê Ngộ đang khum hai bàn tay lên tai hướng về phía tây nghe ngóng. Anh cố lọc xem trong mớ âm thanh hỗn độn có thấy tiếng rú trầm ấm của động cơ xe tăng T54 hay không nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy gì ngoài những tiếng nổ loạn xạ từ phía sau vắng tới. Theo hiệp đồng, vào thời điểm này các phân đội xe tăng bắt đầu xuất kích rời khỏi vị trí tập kết trước chiến đấu cơ động lên vị trí điều chỉnh cuối cùng. Sau một lúc căng tai mà chẳng thấy gì, Ngộ bắt lực chui vào hầm chỉ huy. Ở đó, tham mưu trưởng Từ và mấy trợ lý vẫn lúi húi bên tấm bản đồ mở rộng. Dọc theo một bên sườn hầm là một dãy máy vô tuyến điện đang sôi rào rào. Theo kế hoạch tác chiến thì các đại đội 4, 7 và 8 sẽ do các trung đoàn bộ binh chỉ huy thông qua đại diện xe tăng trên từng hướng, trung đoàn H73 chỉ trực tiếp chỉ huy mũi thọc sâu của tiểu đoàn 3. Tuy nhiên, Ngộ vẫn bố trí đủ các máy thông tin vô tuyến điện hòa vào mạng của các đại đội kia. Làm như vậy thì ở tại đây anh hoàn toàn có thể nắm được diễn biến trên tất cả các hướng. Khi cần thiết lại có thể giúp đỡ được anh em. Các chiến sĩ thông tin vẫn đang túc trực sẵn sàng, người nào người ấy cấp đeo sẵn trên đầu, tất cả các máy đều đã mở nhưng trong tai nghe chỉ là những tiếng khọt khẹt vô nghĩa. Cái đó thì anh biết chắc vì cấp trên đã quy định trong quá trình cơ động xe tăng không được sử dụng vô tuyến điện trừ trường hợp đặc biệt. Vì vậy, anh vẫn yêu cầu

các chiến sĩ thông tin mở máy nhưng lại cũng hy vọng sẽ không nhận được bức điện nào từ giờ cho đến 5 giờ sáng là giờ bắt đầu hỏa lực chuẩn bị.

Sở chỉ huy trung đoàn xe tăng H73 được đặt ở sườn đông bắc điểm cao Chur- Ebu, cách thị xã Buôn- Mê- Thuật gần ba ki- lô- mét. Phía dưới là những rẫy cà phê trải dài trùng điệp. Đứng ở đây có thể quan sát được tương đối tốt toàn cảnh thị xã. Sở dĩ Ngô chọn vị trí này để đặt sở chỉ huy vì ở đây có thể trực tiếp theo dõi được mũi tiến công của đại đội 8 trên hướng tiến công chủ yếu và mũi thọc sâu của tiểu đoàn 3.

Đang giữa tiết Xuân, hoa cà phê nở trắng rừng. Ban ngày, đứng ở đây nhìn xuống cứ như thấy một cánh đồng bông trước mặt. Mùi hương hoa cà phê du dương thoang thoảng trong gió thật dễ chịu. Chẳng thế mà chiều qua, khi từ sở chỉ huy cơ bản lên vừa đặt chân tới đây chính ủy Giáo đã hít hà: “Đúng là ra trận giữa mùa Xuân, ra trận giữa mùa hoa”. Trung đoàn trưởng Ngô thì chẳng còn bụng dạ đâu mà thưởng thức cái khung cảnh thi vị ấy. Anh đang lo sốt vó về chuyện cơ động của các cánh quân của mình trong đêm nay. Sáng kiến chưa được thực hiện ai mà biết được trên dọc đường hành quân còn những chuyện gì sẽ xảy ra. Mặc dù đường sá đã được trinh sát kỹ càng mấy lần, hiệp đồng với công binh cũng rất cụ thể, những tình huống cơ bản cũng đã được dự kiến nhưng như thế vẫn chưa đủ để khẳng định mọi cái sẽ đúng như kế hoạch. Còn một khó khăn nữa là trên quy định trong quá trình cơ động không được sử dụng vô tuyến điện nên chủ yếu là phải trông chờ vào khả năng tự giải quyết của anh em trên từng mũi, từng hướng mà thôi. Chính vì vậy, hầu hết cán bộ cơ quan anh đã tung đi với các đại đội, tiểu đoàn để giúp đỡ anh em dưới đơn vị. Ở sở chỉ huy này chỉ có tham mưu trưởng và một số cán bộ đầu ngành mà thôi.

Nghe ngóng mãi chẳng thấy gì Ngô mệt mỏi ngồi bệt ngay xuống bờ đoạn hào ngay sát cửa hầm chỉ huy ngẫm nghĩ. Hệ thống lại tất cả những chuyện mình biết từ khi chuẩn bị chiến dịch đến nay anh thật sự khâm phục tài điều binh, khiển tướng của cấp trên. Hồi cuối năm ngoái, các anh đã mất gần tháng đi chuẩn bị chiến trường quanh vùng Gia Nghĩa, Đức Lập. Thế rồi dùng một cái có lệnh đi trinh sát Buôn- Mê- Thuật. Lúc ấy, Ngô chỉ nghĩ đây chắc là phương án dự phòng của trên mà thôi chứ Buôn- Mê- Thuật nó to như thế mình mà “húc” vào đấy có mà sút đầu, mẻ trán. Ấy thế mà đánh thật. Có lẽ cao tay nhất trong vụ này phải nói là cái tài nghi binh lừa địch. Suốt mấy tháng nay, hết trinh sát rồi làm đường, cơ động lực lượng xuống Nam Tây Nguyên mấy sư đoàn bộ binh, một trung đoàn xe tăng, hai trung đoàn pháo binh, hai trung đoàn cao xạ và biết bao đơn vị trực thuộc khác mà thằng địch nào có biết gì đâu. Chúng vẫn cứ tập trung lực lượng nhằm nhằm phòng thủ Pley- cu vì tin rằng ta sẽ đánh vào đấy. Thực sự, ngay cả cho đến tận bây giờ, khi đặc công ta đã thâm nhập và đánh chúng có lẽ Bộ tư lệnh sư đoàn 23 và bộ chỉ huy tiểu khu Đắc Lắc vẫn chỉ nghĩ đó là những trận tập kích nhỏ lẻ chứ không thể ngờ tới một trận bão lửa và thép sắp dội xuống đầu chúng. Hay thì hay thật nhưng đúng là cái gì cũng có giá của nó. Để giữ bí mật cho trận đánh này, hơn một tháng nay anh và đồng đội đã phải chịu bao vất vả. Hết cơ động vào gần rồi lại phải lùi ra. Vừa dừng lại nằm chưa ấm chỗ, thấy địch có dấu hiệu lung sục gần đó lập tức phải di chuyển. Đi đến đâu cũng chết mệt với nguy trang, xóa vết xích. Lại còn hơn hai mươi ki- lô- mét cơ động đêm nay nữa chứ. Bình thường ra, với địa hình Việt Nam thì vị trí tập kết trước chiến đấu chỉ ở tầm bảy, tám ki- lô- mét là vừa phải. Thế mà trong trận này khoảng cách ấy phải tăng lên gấp ba đến bốn lần. Vất vả đấy nhưng nếu thực hiện đúng kế hoạch chắc chắn hiệu quả sẽ lớn gấp bội phần.

Lại còn cái mẹo “trời địch lại mà đánh” cũng ác thật. Thì đấy, từ đầu tháng Ba tới nay quân ta hết cắt đường 19 đến cắt đường 21, hết cắt đường 14 ở phía bắc rồi đêm qua đánh Đức Lập ở phía nam thì có phải cái Buôn- Mê- Thuật này bị cô lập tứ phía rồi không. Bây giờ muốn chi viện cho nó chỉ còn mỗi cách là bay trên trời mà thôi. Mà chuyện đó cũng đâu có dễ. Trận này mặt trận đưa vào sử dụng những hai trung đoàn cao xạ chứ ít ỏi gì. Thế thì có phải là trời địch lại mà đánh không?

Không chỉ thế, trận này các cụ nhà ta lại còn sử dụng một chiêu thức cực kỳ táo bạo và mới mẻ nữa là bỏ qua các mục tiêu vòng ngoài mà đánh thẳng vào trung tâm thị xã rồi phối hợp trong đánh ra, ngoài đánh vào để tiêu diệt gọn quân địch. Chứ cái thị xã to như thế này, phòng thủ tầng tầng, lớp lớp như thế này mà cứ gặm dần từ ngoài vào trong như thông thường thì có mà đến “Tết Tây đen” mới giải quyết xong. Chưa kể, nếu trận đánh kéo dài địch có cơ hội tập trung lực lượng chi viện, phản kích nữa thì có khi còn không hoàn thành nhiệm vụ ấy chứ. Chuyện này chắc chắn “cái” Buôn- Mê- Thuật này bị “ăn gỏi” rồi.

Những ý nghĩ miên man trong đầu Ngô bỗng bị cắt ngang bởi một tiếng “Bụp” trên cao và bầu trời sáng rực lên. Anh ngẩng đầu nhìn lên trời, hai quả pháo sáng vừa được một tốp máy bay bắn ra đang treo lơ lửng ở phía nam của sở chỉ huy. Ngô thoáng lo, hướng ấy là hướng cơ động của đại đội 7. Có lẽ địch đã phát hiện ra xe tăng cơ động và gọi máy bay lên ngăn chặn chăng? Mà đúng vậy! Đã nghe thấy tiếng

những loạt bom ầm ì vọng lại. Mấy chiếc máy bay hết cắt bom lại sà xuống bắn trọng liên. Những đường đạn thẳng căng từ trên trời bắn xuống như một lưới kiếm lửa. Một vài loạt đạn từ dưới bắn lên nhưng có vẻ hơi rời rạc và lép vế. Có lẽ đó chỉ là súng 12 ly 7 của xe tăng chứ không phải của lực lượng cao xạ. Mà sao không thấy cao xạ bắn lên nhỉ, mũi nào cũng có cao xạ đi cùng cơ mà. Sốt ruột, Ngô chui vội vào hầm, chiến sĩ thông tin ngồi bên máy số 3 theo dõi hướng này vẫn ngồi bất động như một pho tượng. Vẫn không có báo cáo gì.

Ngô lại chui ra cửa hầm và ngược nhìn trời. Tham mưu trưởng Từ và mấy trợ lý cũng rời bàn làm việc chui ra ngoài ngửa cổ nhìn trời, ai nấy đều tỏ vẻ lo lắng. Bầu trời bây giờ sáng rực vì phía đông bắc thị xã cũng có thêm bốn quả pháo sáng nữa đang lơ lửng. Một tốp A37 đang quần lượn và bắn phá ở đó. Như thể là hướng của đại đội 4 cũng đã bị máy bay địch ngăn chặn. Có điều lạ là cũng không thấy cao xạ của ta bắn lên. Theo kế hoạch, hai trung đoàn cao xạ cũng được chia ra để bảo vệ đội hình cơ động và chiến đấu cho tất cả các hướng cơ mà.

Không dần lòng được, Ngô chui vào hầm, anh bảo chiến sĩ thông tin hữu tuyến nối máy với sở chỉ huy mặt trận. Vừa thấy đầu bên kia có người trả lời Ngô nói ngay:

- Báo cáo, tôi trung đoàn trưởng H73 đây ạ. Báo cáo anh, không quân địch đang ngăn chặn xe tăng cơ động trên hai hướng tây nam và đông bắc. Đề nghị mặt trận lệnh cho cao xạ nổ súng để đảm bảo tốc độ cho xe tăng.

Đầu dây bên kia hỏi lại tình hình. Đến bây giờ Ngô mới nhận ra đó là tiếng tham mưu trưởng mặt trận. Anh loáng thoáng nghe trong tổ hợp tiếng gọi chủ nhiệm phòng không, tiếng trao đổi gì đó một lát rồi mới thấy tiếng trả lời:

- Thế này Ngô nhé! Hiện nay, các phân đội cao xạ đều không cơ động kịp xe tăng nên không thể bảo vệ được đội hình đâu. Anh động viên anh em dùng 12 ly 7 tự bảo vệ vậy.

Ngô giật mình, anh cao giọng:

- Thế là thế nào ạ? Theo kế hoạch thì hướng nào cũng có cao xạ bảo vệ cơ mà?

Đầu dây bên kia nhỏ nhẹ:

- Kế hoạch thì thế đấy nhưng xe bánh lốp nó không bò kịp các ông được. Cố gắng lên vậy!

Thì ra là thế! Những con đường mà các anh càn đổ cây để đi thì đúng là xe bánh lốp chịu rồi, họ phải đợi công binh dọn cây, san đường rồi mới đi được. Thôi thì đành phải tự bảo vệ lấy mình vậy. Đây cũng là điều mà các anh đã lường đến nên đã thống nhất phương án xử lý là vừa cơ động vừa dùng 12 ly 7 đánh địch. Tuyệt đối không được tránh để đảm bảo có mặt tại vị trí đúng thời gian quy định.

Đêm đã chuyển dần về sáng. Hai tốp máy bay có vẻ như hoàn thành nhiệm vụ đã bay về căn cứ. Tuy nhiên, bầu trời thị xã vẫn được chiếu sáng bởi hàng chục quả pháo sáng từ dưới đất bắn lên. Những tiếng nổ loạn xạ vẫn vọng về nhưng chủ yếu là súng cỡ nhỏ. Ngô vẫn đi ra, đi vào, chốc chốc lại nghiêng cổ tay xem đồng hồ. Những chiếc đài vô tuyến điện vẫn rào rào một cách vô tư lự. Những chiến sĩ thông tin vẫn ngồi im phăng phắc đúng vị trí của mình. Tĩnh không có một tín hiệu nào cả.

Chợt không gian như bị xé rách ra bởi những tiếng rít chói tai. Ngay sau đó, những chớp lửa bùng lên phía thị xã. Ngô nhìn đồng hồ, đã 5 giờ sáng, đã đến giờ pháo hỏa chuẩn bị. Tiếp đó, những tiếng nổ dồn dập vọng về liên hồi kỳ trận. Theo quy định, giờ này các phân đội xe tăng phải có mặt tại vị trí điều chỉnh cuối cùng để bắt liên lạc hiệp đồng với bộ binh và giao nhiệm vụ bổ sung. Thế mà chưa thấy mũi nào báo cáo về. Chờ thêm vài phút vẫn không thấy động tĩnh gì, Ngô cao giọng:

- Thông tin yêu cầu các hướng báo cáo tình hình về ngay!

Như một cỗ máy được khởi động, bốn chiến sĩ thông tin theo dõi bốn hướng lập tức lên đài. Chỉ thấy họ nói vừa đủ nghe vào tổ hợp. lát sau, máy số 4 báo cáo:

- Báo cáo! Đại đội 4 còn cách vị trí quy định khoảng hai ki-lô-mét, bị máy bay ngăn chặn nhưng không có thương vong. Hết!

Không đợi trung đoàn trưởng giục, tham mưu trưởng Từ đã đánh dấu ngay vào một vị trí trên bản đồ và ghi vào bên dưới hàng chữ “cT4- 05.10.10.3”. Ngộ vẫy tay:

- Được! Giục anh em tăng tốc độ, đến nơi khẩn trương bắt liên lạc hiệp đồng với bộ binh. Khi nào liên lạc được với bộ binh thì báo cáo về.

- Rồi!- Người chiến sĩ trả lời nhỏ nhưng đanh, gọn.

Máy số 2 ngẩng lên:

- Báo cáo thủ trưởng! Đại đội 9 còn cách Vườn Chuối khoảng ba ki- lô- mét, xe đi đầu đang bị lầy. Toàn đại đội đang khắc phục.

Ngộ nhăn mặt, anh nhớ rõ ở hướng này cách Vườn Chuối ba ki- lô- mét đã là rẫy cà phê của dân rồi, làm sao mà còn lầy được, anh gỡ cáp nghe ra khỏi đầu người chiến sĩ chụp lên đầu mình rồi giằng lấy tổ hợp, dằn giọng:

- 73 gọi 09! 09 báo cáo cụ thể tình hình, 47!

Từ không trung cái giọng miền biển nặng nề của đại đội trưởng Hướng vọng về:

- 09 báo cáo! Xe đi đầu bị lầy trong hồ chứa nước tưới cà phê. Chúng tôi đang tập trung cứu kéo, 47!

Ngộ gắt:

- Cứu với kéo gì. Nếu khó thì bỏ nó lại đấy, tìm đường vòng tránh tiếp tục cơ động ngay, 47!

Phía bên kia Hướng cũng cộc lốc:

- Rồi!

Ngộ vừa tháo bộ cáp nghe ra khỏi đầu thì chiến sĩ ở máy số 3 ngẩng lên:

- Báo cáo, đại đội 7 bị máy bay đánh trúng đội hình, một xe bị hỏng, bốn người bị thương. Hiện đã đến Buôn Buor.

Ngộ quay sang tham mưu trưởng:

- Buôn Buor ở chỗ nào? Còn cách vị trí quy định mấy cây nữa?

Tham mưu trưởng Từ trả lời ngay tức khắc:

- Khoảng hơn năm ki- lô- mét!

Ngộ chặc lưỡi. Thế là “thằng” nào cũng chậm cả. Cũng chẳng trách anh em được. Người ta cũng đã cố gắng hết sức mình rồi. Quyết tâm, dù sao cũng chỉ là tính toán chủ quan của con người. Còn biết bao yếu tố khách quan ngẫu nhiên tác động vào quá trình thực hiện nữa chứ. Ai lại nghĩ cái hồ chứa nước tưới cà phê mà làm xe tăng sa lầy được? Thế mà điều đó vẫn xảy ra đó thôi. Chợt nhớ đến hướng tây bắc chưa thấy báo cáo gì Ngộ hướng về máy số 3:

- Thấy “xê 8” báo cáo về chưa?

Người chiến sĩ thông tin ngược khuôn mặt lấm tấm mồ hôi lên:

- Báo cáo, em đã gọi mãi mà vẫn không thấy gì ạ.

Ngộ chột dạ, một làn hơi lạnh chạy dọc sống lưng. Đây là đại đội tham gia tiến công trên hướng chủ yếu của trận đánh. Thế mà giờ này chưa thấy báo cáo về, không biết nó nằm ở đâu. “Thằng” khác đến muộn một tý còn được chứ “thằng” này mà đến muộn thì gay go to, có khi ảnh hưởng đến cả trận đánh ấy chứ. Nhưng biết làm sao bây giờ, Ngộ bắt lực phẩy tay:

- Tiếp tục gọi. Khi nào bắt được liên lạc báo tôi ngay!

Ngộ chui ra khỏi hầm. Đẳng đông, chân trời đã ửng hồng báo hiệu một ngày đẹp trời. Những loạt đạn pháo vẫn vi vu bay qua đầu và gây nên hàng dây tiếng nổ dưới thị xã. Ngộ biết, tham gia trận này có hẳn hai trung đoàn pháo của mặt trận, trong đó có khá nhiều pháo 105 ly và 155 ly ta thu được từ hồi 1972 tham gia. Đúng là gậy ông lại đập lưng ông đây. Mà có lẽ cái khoản đạn được năm nay cũng dư giả hay sao ấy nên “các cụ” cho hỏa lực chuẩn bị những hai tiếng đồng hồ.

Từ trong hầm có tiếng vọng ra:

- Mời thủ trưởng vào nghe máy!

Ngộ chui nhanh vào hầm. Tham mưu trưởng Từ đưa cho anh cái tổ hợp hữu tuyến:

- Trên mặt trận yêu cầu ta báo cáo tình hình.

Ngộ vừa áp ống nghe vào tai đã nghe thấy tiếng trưởng phòng tăng mặt trận Trần Doãn:

- Tôi Doãn đây! Đề nghị các anh báo cáo tình hình cơ động của các hướng đến đâu rồi? Có kịp thời gian quy định không?

Ngộ chậm rãi:

- Báo cáo anh, các hướng đã báo cáo về đều hơi chậm so với kế hoạch. Hiện còn cách vị trí quy định từ ba đến năm ki-lô-mét. Riêng hướng đại đội 8 vẫn chưa thấy báo cáo về.

Tiếng Doãn giật giọng:

- Đại đội 8? Hướng chủ yếu à? Gay đấy! Các anh có biện pháp gì chưa?

Ngộ lắc đầu như đang nói với người trước mặt:

- Báo cáo anh, hiện tại chúng tôi chỉ biết chờ đợi thôi. Máy vô tuyến điện vẫn canh liên tục mà không thấy “nó” báo cáo về.

Tiếng Doãn giật cục:

- Thôi được! Khi các hướng đã vào vị trí anh báo ngay cho tôi. Còn “xê 8”, nếu cần các anh phải cử tổ bảo đảm kỹ thuật đi ngược lại xem sao.

Ngộ nhăn trán, cái xe dắt của tổ kỹ thuật được cử đi với hướng tiểu đoàn 3 giờ này cũng đã thấy về đến đây đây. Tuy vậy, anh cũng trả lời một cách dứt khoát:

- Rồi ạ!

Đặt tổ hợp xuống Ngộ trầm ngâm suy nghĩ. Có lẽ thằng đại đội 8 này đi lạc hay sao chứ đường cơ động của các hướng đều cơ bản như nhau, khoảng cách cũng gần tương tự. Thế mà các hướng khác đều đã gần đến nơi, kể cả hướng khó khăn nhất là đại đội 7 vì nó còn phải vượt sông Sê-Rê-Pốc. Đúng là nó đi lạc mất rồi. Đầu Ngộ như muốn nổ tung, hướng tiến công chủ yếu mà không có xe tăng thì còn gì để nói nữa. Trong buổi giao nhiệm vụ tổ chức hiệp đồng trước trận đánh, đồng chí Tư lệnh chiến dịch đã nhấn mạnh rất nhiều đến tầm quan trọng của hướng này bởi vì chính nó sẽ là mũi tiến công vào hậu cứ thiết giáp, pháo binh để đè bẹp sức đề kháng của địch, sau đó sẽ phối hợp với mũi thọc sâu đánh sang sư bộ 23. Một ý nghĩ thoáng qua óc Ngộ, hay là rút một phần lực lượng của đại đội 9 sang đây. Hai hướng đó tương đối gần nhau. Tuy nhiên, nếu làm như thế lại ảnh hưởng đến sức đột phá của mũi thọc sâu. Vấn đề mấu chốt của trận đánh này là mũi thọc sâu đánh thẳng vào sư bộ 23 để tiêu diệt cơ quan đầu não của địch nhằm nhanh chóng kết thúc trận đánh. Để làm được điều đó nó phải đủ mạnh. Hay là đưa dự bị vào thay thế? Cũng không được vì đại đội 10 đang ở gần Đức Lập nên khoảng cách khá xa, không thể nào đến kịp.

Vẫn chưa nghĩ ra được giải pháp nào thì chiến sĩ thông tin ngồi bên máy số 3 nói như reo lên:

- Thấy rồi! “Xê 8” liên lạc về rồi.

Ngộ lao ngay đến bên cạnh người chiến sĩ. Biết ý định của thủ trưởng người chiến sĩ lộn ngay bộ cấp đeo

trên đầu đưa cho anh. Chẳng cần mật ngữ, Ngô nói luôn:

- 73 gọi 08! Các anh đang ở đâu?

Từ tít xa là giọng của đại đội trưởng đại đội 8:

- Báo cáo 73! Do công binh đánh dấu đường không rõ, chúng tôi bị lạc nên phải quay lại. Hiện giờ mới đến rẫy cao su.

Chỗ đó thì Ngô biết, như vậy họ còn cách vị trí điều chỉnh cuối cùng khoảng sáu ki-lô-mét. Anh dẫn giọng:

- 08 nhanh chóng tăng tốc độ. Đến nơi bắt liên lạc với bộ binh và bước vào chiến đấu ngay.

Tiếng đại đội trưởng 8:

- Rõ ạ!

Đúng lúc đó, các máy lần lượt báo cáo ba hướng còn lại đã đến vị trí quy định, đã gặp bộ binh và đang hiệp đồng lần cuối. Từ máy hữu tuyến, Thắng cũng đã báo cáo về đã quay về đến đài quan sát kỹ thuật. Ngô thở ra một hơi nhẹ nhõm. Như thế cũng tạm được.

Trời đã sáng hẳn. Những đám sương mù đang tan dần dưới ánh nắng của mặt trời. Có vẻ như việc quan sát thuận lợi hơn nên pháo của ta đã bắt đầu chuyển làn vào phía trong và bắn khá tập trung vào khu vực sư bộ 23 và tiểu khu Đắc Lắc. Tuy nhiên, một tốp máy bay A37 đã xuất hiện trên bầu trời. Sau một vài vòng lượn chúng lao xuống cất bom ở hướng tây bắc thị xã.

8 giờ 30 phút, chiến sĩ thông tin ở máy số 1 ngẩng lên:

- Báo cáo, "xê 4" bắt đầu xung phong đánh Ngã Sáu.

Ngay sau đó, chiến sĩ ở máy 1 giọng vui mừng:

- Báo cáo, "xê 8" đã bắt liên lạc được với bộ binh.

Ngô gật đầu, lẩm bẩm: "Tốt lắm". Nhưng anh lại thoáng lo: "Chắc thằng này vẫn đang cơ động nên bị máy bay phát hiện và ngăn chặn. Hướng này gay go đây".

Chiến sĩ máy số 2 giật giọng:

- Báo cáo, "xê 9" bắt đầu xung phong nhưng cửa mở chưa thông.

Suy nghĩ một thoáng, Ngô dẫn giọng:

- Lệnh cho "xê 9" chiếm địa hình có lợi, dùng hỏa lực chi viện bộ binh mở cửa.

Người chiến sĩ cúi xuống gọi một hồi vào tổ hợp. Ngô nâng ống nhòm nhìn về hướng thị xã. Ở đó, hai chiếc xe tăng của đại đội 9 đang bắn từng phát chắc nịch vào hàng rào phòng thủ phía tây khu kho Mai Hắc Đế. Đây là kho hậu cần cho cả quân khu Hai của địch nên rất rộng, một chiều của nó dài hơn 2 ki-lô-mét, chiều rộng cũng phải hơn một ki-lô-mét, xung quanh có đến 15 lớp hàng rào thép gai đủ các kiểu, phía ngoài cùng lại có một cái hào chống tăng rộng hơn ba mét mới được đào nữa. Sau mỗi phát bắn những đoạn rào thép gai lại bung lên. Thấp thoáng một số bóng bộ binh ôm thủ pháo lao lên.

Hơn 9 giờ, mặt trời đã lên cao rải xuống mặt đất cái thứ nắng vàng như mật. Rất nhiều đám cháy đã xuất hiện rải rác trong thị xã. Thêm một tốp máy bay nữa xuất hiện. Chỉ sau một vòng lượn chúng đã sà xuống cất bom ngay trước đội hình của tiểu đoàn 3. Nhưng rồi chúng lại phải vọt lên cao vì những loạt đạn cao xạ bất ngờ quất vỡ mặt. Ngô mừng thầm: "Như thế là cao xạ đã theo kịp và triển khai được đội hình chiến đấu". Thật lòng, nếu không được bảo vệ trên không thì những con voi sắt sẽ trở nên rất yếu ớt trước lũ giặc trời này.

9 giờ 50 đại đội 4 báo cáo đã chiếm được Ngã Sáu, đang phát triển sang Tiểu khu Đắc Lắc. Bên hướng tây

nam, đại đội 7 đã chuyển sang xung phong nhưng cửa mở chưa thông, đã đưa 2 xe lên bắn trực tiếp chi viện bộ binh mở cửa. Đồng chí trợ lý tác chiến nhanh chóng đánh dấu vị trí các đơn vị vào bản đồ.

Cùng lúc đó, đại đội 9 báo cáo “Cửa mở đã thông, đại đội đã chuyển sang xung phong”.

5 phút sau, chiến sĩ ngồi ở máy 2 giật giọng:

- Báo cáo, “dê 3” báo cáo về, địch cho xe tăng ra bịt cửa mở. Xe đại trưởng 9 trúng đạn, mất liên lạc.

Ngộ liếc nhìn tham mưu trưởng Từ. Không chần chừ, Từ nói luôn:

- Lệnh cho anh em tản ra, chiếm địa hình có lợi, tập trung diệt xe tăng địch rồi mới chuyển sang xung phong.

11 giờ, đại đội 4 báo cáo đã chiếm được tiểu khu Đắc Lắc, ta bị cháy một xe. Ngộ quay về phía Từ:

- Mục tiêu tiếp theo của thắng này là cái gì?

Liếc qua tấm bản đồ, Từ ngược lên:

- Khu hành chính nguy quyền và quân cảnh.

Ngộ gật gù:

- Hướng này có vẻ thuận lợi đây, cứ để nó tiếp tục phát triển theo kế hoạch.

Chiến sĩ ngồi máy số 2 bỗng reo lên:

- Báo cáo, anh Hưởng đã liên lạc về. Hiện đại đội trưởng đại đội 9 đã chuyển sang xe khác. Đang tập trung hỏa lực diệt tăng địch.

Ngộ cao giọng:

- Lệnh cho “xê 9” nhanh chóng xung phong theo kế hoạch.

11 giờ 20 phút, tiểu đoàn 3 báo cáo đã chiếm được kho Mai Hắc Đế, đang củng cố lực lượng để đánh sang sư bộ 23. Một kho đạn trong khu kho Mai Hắc Đế bốc cháy, những tiếng nổ loạn xạ từ hướng ấy vọng về. Lửa khói bao trùm cả khu kho rộng lớn và bề thế.

Từ hướng tây nam, đại đội 7 báo cáo đã đánh chiếm được khu tiếp liệu, khu hậu cần. Chợt nhớ hướng đại đội 8 không thấy động tĩnh gì, Ngộ đến bên máy số 1:

- Gọi “xê 8”, yêu cầu báo cáo về ngay!

Người chiến sĩ nói một thôi, một hồi những con số và chữ cái, một lát sau anh ngừng lên:

- “Xê 8” báo cáo, máy bay đánh trúng đội hình, hai xe bị hỏng, đại trưởng bị thương, bộ binh phải lùi ra nên chưa xung phong được.

Ngộ lẩm bẩm: “Mũi chủ yếu mà thế này thì...” rồi anh nghiêm mặt:

- Lệnh cho chính trị viên lên thay đại trưởng, củng cố lực lượng và bàn với bộ binh nhanh chóng xung phong để hỗ trợ cho các hướng khác.

11 giờ 30, đại đội 8 bắt đầu xung phong.

Ngay sau đó tiểu đoàn 3 báo cáo đã chiếm được khu truyền tin.

12 giờ, đại đội 8 đã chiếm được khu thiết giáp, đang đánh sang khu pháo binh.

12 giờ 10 phút, đại đội 7 báo cáo đã đánh đến khu truyền tin, đã bắt được liên lạc với tiểu đoàn 3. Ngay sau đó, trung đoàn trưởng bộ binh ra lệnh cho đại đội 7 đánh vào khu hậu cần và quay trở ra chốt giữ ở

buôn A Lê 2.

Quá trưa, tiếng súng lắng đi một lúc rồi lại rộ lên. Nghe rõ cả tiếng pháo xe tăng bắn dồn dập.

15 giờ 40 phút, máy số 2 như reo lên:

- Báo cáo, “dê 3” đã chiếm được sư bộ 23.

Như không tin vào tai mình, Ngô và Từ đều xúm lại bên chiếc đài vô tuyến điện. Ngô lật phẳng bộ cáp trên đầu người chiến sĩ chụp lên đầu mình, anh bóp công tắc phát rồi nói như hét vào tổ hợp:

- 73 gọi 03! Báo cáo cụ thể tình hình về ngay, 47!

Tiếng của đại đội trưởng Hướng vọng về như từ rất xa:

- 03 báo cáo! 03 đã chiếm được sư bộ sư đoàn 23. Hiện đang tổ chức lùng sục tàn quân, bắt tù binh, thu vũ khí. 47!

Ngô ngẩng lên nhìn Từ, mặt tham mưu trưởng lộ vẻ băn khoăn:

- Sao có vẻ dễ dàng thế nhỉ? Hay là bọn chúng bỏ căn cứ chạy ra ngoài cả rồi? Cần thận không lại trúng kế không thành của chúng.

Ngần ngừ một lát Ngô dần từng tiếng chẳng kể gì đến mặt ngữ nữa:

- Anh Hướng, đề nghị anh kiểm tra lại và báo cáo thật chính xác đấy có phải sư bộ 23 không?

Tai nghe bắt đi một hồi rồi mới thấy tiếng Hướng:

- Báo cáo, tôi vừa hỏi lại đồng chí tiểu đoàn phó bộ binh, đồng chí đó khẳng định đây là sư bộ 23.

Ngô gắt lên như hai người đang đứng đối diện nhau:

- Còn anh nhận thấy thế nào?

Tiếng Hướng khàn đặc:

- Bản thân tôi thì cũng thấy... có vẻ như thế. Xung quanh khu doanh trại là tường xây, trên tường có chằng dây thép gai, dưới chân tường có một hàng rào bùng nhùng, vài chục mét lại có một tháp canh. Ngoài cổng đề Quân lực Việt Nam cộng hòa, chữ rất to. Trong đó, toàn bộ nhà cửa xây rất kiên cố, có cả hầm ngầm nửa nổi, nửa chìm. Giữa sân là một cột cờ cao phải đến mấy chục mét.

Ngô ngẫm nghĩ: “có cái gì đó chưa chắc chắn lắm”, anh hỏi lại:

- Thế có bắt được thằng tù binh nào không? Hỏi nó xem sao?

Tiếng Hướng:

- Báo cáo, bọn chúng chống trả rất quyết liệt, sau đó bỏ chạy tán loạn. Anh em bộ binh người ta đang đi truy quét. Hiện chưa bắt được tên nào cả. Bây giờ xin thủ trưởng cho chỉ thị nhiệm vụ tiếp theo.

Ngô suy nghĩ rất nhanh, theo đúng kế hoạch thì đây là mục tiêu chủ yếu của trận đánh. Bây giờ đã chiếm được rồi thì phải giữ cho chắc mà thôi. Vì vậy, anh bóp công tắc phát:

- Bây giờ anh tổ chức cho bộ đội chốt giữ tại chỗ và truy lùng tù binh. Hết sức cảnh giác đề phòng địch phản kích nhé.

Chưa thấy Hướng trả lời thì trong tai nghe thấy vọng lại mấy tiếng nổ rất to rồi im hẳn. Ngô dương ống nhòm nhìn về phía đông, một tốp máy bay đang liều lĩnh lao xuống cất bom ngay ở trung tâm thị xã. Anh thầm nghĩ: “Đúng là chúng đã bỏ chạy và gọi máy bay đến đánh thẳng vào sở chỉ huy rồi”. Đứng cạnh Ngô, tham mưu trưởng Từ cũng cùng chung ý nghĩ:

- Chắc đấy là sư bộ 23 rồi anh ạ. Có lẽ chúng nó chạy ra ngoài rồi gọi máy bay đến hủy diệt đây mà. Anh báo cáo về mặt trận đi!

Vẫn còn bán tín bán nghi nên Ngô ngần ngừ một lát mới cầm tổ hợp hữu tuyến. Đầu dây bên kia vẫn là trưởng phòng tăng Doãn:

- A lô! Tôi, Doãn nghe đây!

Ngô chậm rãi:

- Báo cáo anh, anh em “dê 3” báo cáo về đã đánh chiếm được sư bộ 23. Hiện máy bay địch đang đánh phá dữ dội vào khu vực đó. Xin chỉ thị tiếp theo của mặt trận.

Tiếng Doãn như reo mừng:

- Chiếm được sư bộ 23 rồi à- Trong ống nghe nghe rõ tiếng cười nói râm ran của nhiều người- Tốt lắm! Bộ tư lệnh chiến dịch biểu dương các cậu đấy. Còn nhiệm vụ tiếp theo là truy bắt tàn binh, củng cố công sự, hầm hào để phòng địch phản kích. Bằng giá nào cũng không cho chúng chiếm lại. Rõ chưa?

- Rõ!- Ngô thẩn thờ buông máy. Trong thâm tâm anh vẫn có cái gì đó cắn cá mà không rõ nguyên nhân.

Trời đã sẩm tối. Trên bầu trời bốn chiếc A37 vẫn đang quần lượn, thỉnh thoảng lại chúi xuống ném một quả. Pháo đã thôi không bắn vào thị xã nữa. Chỉ còn tiếng súng bộ binh là chính nhưng những đám cháy ngày càng lan rộng và tạo thành những cột khói lớn. Trên hướng đông bắc, đại đội 4 đã làm chủ khu hành chính ngay quyền nhưng đang được điều quay ra sân bay để phối hợp với tiểu đoàn đặc công tiêu diệt nốt đám biệt kích đang bám trụ ở đấy. Ở hướng tây nam, đại đội 7 đã về chốt giữ tại bản A Lê 2. Còn trên hướng tây bắc, quân ta cũng đã làm chủ hậu cứ thiết đoàn 8 và trận địa pháo, đang củng cố trận địa đánh địch phản kích. Như vậy, theo báo cáo của các đơn vị thì những mục tiêu chủ yếu trong thị xã đã nằm trong sự kiểm soát của ta. Tuy nhiên, quân địch vẫn lợi dụng các công trình kiến trúc và ngõ ngách của đường phố để chống trả quyết liệt. Chúng đã gọi máy bay đánh thẳng vào nội thị. Chắc chắn chúng đang hy vọng vào viện quân từ các hướng đổ về.

Tại sở chỉ huy trung đoàn H73, trung đoàn trưởng Ngô đã gọi trợ lý kỹ thuật Thắng lên gặp, anh đang yêu cầu các trợ lý tác chiến nắm lại số xe bị lầy, bị hỏng và đánh dấu vị trí lên bản đồ để giao cho Thắng dẫn tổ bảo đảm kỹ thuật đi khắc phục. Đúng lúc đó, trưởng phòng tăng mặt trận Trần Doãn và một cán bộ lạ mặt xuất hiện trước cửa hầm. Vừa đưa tay bắt tay Ngô và Từ anh tuôn luôn một mạch:

- Đây là anh Trị, cán bộ tác chiến của mặt trận. Các anh cho kiểm tra lại ngay xem sao. Cấp trên cho biết đại tá Vũ Thế Quang, tư lệnh phó sư 23 vẫn ở sở chỉ huy sư đoàn, kên liên lạc giữa hắn với tư lệnh quân đoàn Phạm Văn Phú vẫn duy trì thường xuyên. Ngay trước khi tôi chạy xuống đây hắn còn điều động liên đoàn biệt động quân 21 từ Đạ Lý về tăng cường bảo vệ sở chỉ huy cơ mà. Thế mà các anh lại báo cáo đã chiếm được trung tâm chỉ huy của sư bộ là nghĩa làm sao?

Cả trung đoàn trưởng Ngô và tham mưu trưởng Từ cùng ngậy mặt ra. Những cắn cá từ lúc nghe tin đó lại trởi dậy. Đúng là có cái gì đó quá dễ dàng đối với tiểu đoàn 3. Không nói không rằng Ngô đến bên chiếc máy vô tuyến điện số 2, người chiến sĩ thông tin biết ý gỡ ngay bộ cáp nghe đưa cho thủ trưởng. Ngô không thông cáp vào đầu mà cầm ở tay để mọi người cùng nghe rồi bốp phát, cao giọng:

- 73 gọi 03! 73 gọi 03! Nghe rõ trả lời!

Không phải là tiếng tiểu đoàn trưởng Đề mà là tiếng đại đội trưởng đại đội 9:

- 03 gọi 73! 03 nghe rõ!

Chẳng mặt ngữ gì, Ngô độp luôn:

- Anh Đề đâu? Tình hình thế nào?

Tiếng của Hướng khản đặc:

- Báo cáo, anh Đề bị thương. Hiện nay máy bay vẫn ném bom dữ dội vào khu vực chúng tôi chốt giữ. Đơn

vị đang tập trung bắn máy bay và củng cố công sự đề phòng địch phản kích. Hết!

Cả mấy người có mặt cùng ngơ ngác nhìn nhau. Một phút sau Doãn thốt lên:

- Có lẽ nhầm rồi, các anh ạ! Chỗ các cậu ấy chiếm được chưa chắc đã là trung tâm chỉ huy của sư bộ 23.

Tham mưu trưởng Từ cũng gật đầu:

- Ngay từ đầu tôi cũng đã nghi nghi vì thấy “thằng” d3 chiếm nó có vẻ dễ dàng quá. Từ lúc các cậu ấy bắt đầu đánh đến lúc báo cáo về chiếm được sư bộ 23 chỉ khoảng chưa đầy một tiếng thôi. Sao mà nhanh thế được?

Lại im lặng hàng phút. Cuối cùng Doãn quyết định:

- Ta phải đến tận nơi kiểm tra xem sao!- Nhìn một lượt trong hầm chỉ huy, Doãn quả quyết- Anh Ngô ở lại đây trực, còn anh Từ đi với chúng tôi.

Biết Doãn cùng nhóm cán bộ từ mặt trận xuống bằng xe con nên trung đoàn trưởng Ngô tỏ vẻ ngần ngại:

- Không được! Các anh không được đi! Máy bay nó đang đánh dữ lắm. Lại còn bộ binh nó tản mát khắp nơi. Cái xe kia thì đi thế nào vào được đấy.

Doãn vẫn bình thản:

- Đi được chứ! Anh em người ta đi được thì mình cũng đi được thôi.

Vẫn lặng im theo dõi câu chuyện từ nãy giờ, Thắng đột ngột lên tiếng:

- Thủ trưởng để tôi chở vào cho. Đẳng nào tổ bảo đảm kỹ thuật của tôi cũng phải vào trong ấy để khắc phục xe hỏng mà.

Mắt trung đoàn trưởng Ngô sáng lên:

- Phải đấy! Có thế mà không nghĩ ra.

Doãn cũng gật đầu:

- Tốt lắm! Cậu về chuẩn bị đi, mười lăm phút nữa ta xuất phát.

*

Chiếc xe dất BTS-4 của Thắng hôm nay phải chở khá đông người. Ngoài ba cán bộ cấp trên anh vẫn phải đưa tổ thợ đi cùng để thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cứu kéo xe hỏng. Nhìn mấy chiếc máy bay vẫn đang quần lộn trong ánh chiều tà và những đám khói lửa vẫn đang nghi ngút trong tiếng súng loạn xạ của hai bên, Thắng bảo:

- Đề nghị các thủ trưởng và anh em ngồi hết xuống dưới lòng xe. Chật một tý nhưng an toàn. Còn Độ, cậu lắp đạn vào và sẵn sàng bắn 12 ly 7 nhé.

Trưởng phòng Doãn cẩn thận hỏi lại:

- Đồng chí đã biết đường chưa?

Mặc dù chưa rõ đường xá thế nào nhưng Thắng cứng cỏi:

- Tôi cứ đi theo vết xích của tiểu đoàn 3 chắc chắn sẽ đến.

Tham mưu trưởng Từ vẫn chưa yên tâm:

- Cờ giải phóng đâu? Cắm lên đi không quân ta lại bắn nhầm thì gay.

Thấy cũng có lý, Thắng bảo Nhuận lấy lá cờ giải phóng lồng vào ăng-ten đài vô tuyến điện. Nhìn quanh một

lượt thấy mọi người đã vào vị trí, anh nói nhỏ:

- Ta đi, các thủ trưởng ạ!

Chiếc xe dắt mình cắm đầy lá ngụy trang từ từ rời căn hầm ở chân điểm cao Chư Ebuá xuyên qua những rẫy cà phê hoa đang nở trắng lao về phía thị xã. Chừng hai mươi phút sau đã thấy rõ vị trí cửa mở ở sườn phía tây của khu kho Mai Hắc Đế. Dấu tích trận kịch chiến lúc trưa ở đây còn nóng hổi. Ngay trước cửa mở, dưới con hào chống tăng là chiếc xe của đại đội trưởng Hương nằm chình ình, nửa bên phải thân xe và tháp pháo ám khói đen kịt. Thắng dừng xe, quan sát một lát rồi nói:

- Chắc chỉ bị cháy tổ đầu ngoài. Nhưng sao lại phải bỏ lại đây nhỉ? Có lẽ bị cả động cơ.

Vẻ sốt ruột, trưởng phòng Doãn giục:

- Cứ chạy đi đã. Lúc nào quay ra các cậu khắc phục sau.

Thắng lại vào số và tăng ga. Chiếc xe chồm lên lao qua cửa mở vào phía trong. Ngay bên trong cửa mở là xác một chiếc M41 và một chiếc M113 cháy đen thui. Tham mưu trưởng Từ vẫn kịp đếm số hàng rào, anh thốt lên kinh ngạc:

- Những mười lăm lớp rào, các anh ạ!

Trị chắc lưỡi:

- Đây là tổng kho dự trữ của cả quân khu Hai cơ mà.

Con đường trục giữa kho khá tốt nên Thắng tăng tốc độ. Hai bên, những dãy nhà kho vẫn đóng cửa im ỉm. Phía trước, một nhà kho đang cháy đùn ra những ngọn khói đen đặc, thỉnh thoảng lại có một quả đạn nổ. Loáng thoáng bóng các chiến sĩ bộ binh chạy qua, chạy lại, nhiều người vẫy tay reo mừng. Trên xe, mọi người cũng hoan hỉ vẫy tay đáp lại. Thắng vẫn giữ tốc độ cao, lá cờ giải phóng bay phần phật.

Ra khỏi cổng phía đông khu kho, phía trước là một con đường nhựa khá rộng. Phía bên tay phải đường là những dãy nhà một tầng, lợp tôn nhưng không một bóng người. Một vài ngôi nhà cháy dở, vẫn còn vương vís khói. Phía trước, những tiếng nổ liên hồi của súng bộ binh vọng về. Trời đã tối hẳn. Thắng tấp xe vào một bên đường rồi đứng hẳn lên quan sát, trên con đường vẫn còn hẳn rõ những vết xích xe tăng. Anh vào số, bật đèn ngụy trang và đi tiếp. Đường khá tốt nhưng Thắng vẫn chạy từ từ để còn quan sát vết xích.

Qua một ngã ba, nhà cửa đã dày đặc hơn, có nhiều ngôi nhà hai, ba tầng. Phía bên trái là một khu doanh trại với bờ tường xây, trên đó có cắm cọc sắt chằng dây thép gai. Dưới chân tường có một hàng rào bùng nhùng. Lác đác những cái tháp canh, một vài chiếc đã bị bắn sập. Đi thêm chừng năm trăm mét nữa thì thấy một cổng bê tông to nằm thụt vào sau hàng rào, hai bên là hai chòi canh đã bị bắn sập. Chiếc cổng cũng đã sập một bên trụ, tấm biển nặng nề trên có dòng chữ "Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa" chúc nghiêng sang một bên. Những dấu xích xe tăng hẳn rõ trên đường vào cổng. Thắng dừng xe nghiêng ngó, Từ chỉ vào phía cổng:

- Chắc "nó" ở trong này rồi.

Nhìn kỹ những vết xích trên mặt đường, Doãn gật đầu:

- Đúng vậy! Cho xe vào đi!

Thắng tiếp tục cho xe chạy. Ngay bên trong cổng là một khoảng sân rộng. Sừng sững phía cuối sân là một ngôi nhà hai tầng bằng bê tông cốt thép bề thế và vững chãi nhưng đã bị sập một góc, chắc là do pháo bắn thẳng của xe tăng. Phía sau đó là khá nhiều nhà một tầng, có mấy cái nửa nổi, nửa chìm. Nhiều ngôi nhà đã bị sập. Bao xung quanh dọc theo hàng rào là những công sự bê tông và xếp bằng bao cát. Mấy cái hố bom toang hoác còn ám khói, chắc là vừa bị đánh lúc chiều. Chiếc xe vẫn từ từ bò sâu vào khuôn viên sau ngôi nhà hai tầng. Mấy cán bộ trên xe đều đứng hẳn dậy tò mò nhìn bốn xung quanh. Hình như có cái gì đó không giống một trung tâm chỉ huy cho lắm. Chợt một ánh đèn pin lóe lên rồi vẩy lên, vẩy xuống vài lần. Thắng hiểu đó là tín hiệu chỉ huy của quân ta rồi nên dừng xe và tắt máy. Một bóng đen tiến lại gần,

rồi tiếng Hường:

- Sao các ông liều thế? Tôi mà không gàn thì lính tôi nó cho một phát rồi?

Thắng nhảy xuống xe bắt tay bạn, anh nhe hàm răng trắng bóng ra cười:

- Sợ quái gì! Lính của cậu có bắn chắc quái gì đã trúng.

Đến lúc này Hường mới nhìn thấy trên xe có cả trưởng phòng Doãn và tham mưu trưởng Từ, anh chạy vội lại:

- Thủ trưởng và các anh vào đây.

Đến lúc này Doãn mới nhìn thấy cái xe tăng lù lù đỗ ngay cạnh một công sự bê tông, xung quanh chất đầy bao cát chỉ hở độc cái tháp pháo lên. Doãn bước xuống, anh theo Hường vào công sự. Trong đó, một ngọn đèn bằng ống thít hộp đang leo lét cháy, khói nghi ngút. Nhìn quanh một lượt, anh ôn tồn:

- Đây là đồng chí Trị, trợ lý tác chiến mặt trận. Đồng chí cho mời anh Đề và tiểu đoàn trưởng bộ binh lên đây cùng làm việc.

Hường lấp bắp:

- Báo cáo thủ trưởng, đồng chí tiểu đoàn trưởng bộ binh đã hy sinh khi chúng tôi đánh vào đây. Còn anh Đề bị thương đã được đưa về tuyến sau. Trước khi đi, anh Đề đã giao cho tôi phụ trách.

Doãn hơi ngạc nhiên vì tin này giờ anh mới biết, anh gật đầu:

- Không sao! Thế thì đồng chí báo cáo tình hình đi!

Nuốt nước bọt mấy cái Hường mới nói được:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi đã thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Sau khi đánh chiếm được kho Mai Hắc Đế thì chúng tôi chuyển sang đánh chiếm khu trung tâm truyền tin. Tiếp theo, chúng tôi tiến công vào sở chỉ huy sư đoàn 23 này từ khoảng 15 giờ. Sau khi chiếm được, theo lệnh của trung đoàn chúng tôi đã bố trí đội hình sẵn sàng đánh địch phản kích. Về tổn thất trong chiến đấu thì một xe tăng bị cháy, một xe tăng và hai xe thiết giáp bị máy bay đánh hỏng. Về người, cả ta và bộ binh hy sinh năm đồng chí, bị thương gần chục người, trong đó có đồng chí tiểu đoàn trưởng. Hiện tại, tinh thần bộ đội rất phấn khởi, sẵn sàng chiến đấu tốt. Báo cáo hết!

Doãn hất hàm:

- Đạn dược thế nào?

Hường lại nuốt nước bọt mấy cái:

- Báo cáo, đạn mới tiêu hao khoảng một phần hai cơ số.

Trầm ngâm một lát Doãn mới thủng thẳng:

- Đồng chí cho hỏi, căn cứ vào đâu mà các đồng chí cho rằng đây là sư bộ 23?

Thấy Hường cứ nuốt nước bọt liên tục, Thắng đưa cho bạn cái bi-đông. Hường ngửa cổ nhấp mấy ngụm, giọng anh đỡ khản hơn:

- Báo cáo các thủ trưởng, trước khi chúng tôi đánh vào đến đây thì đồng chí tiểu đoàn trưởng bộ binh khẳng định đây đã là sư bộ 23. Đồng chí ấy còn nói là đã trinh sát thực địa vào sát đây một lần rồi. Bọn tôi thì không được đi trinh sát trước nhưng thấy nhà cửa kiên cố, lại có cái cột cờ cao ngất trước sân thế kia, những nhà xung quanh thì tua tủa đầy giàn ăn ten nên cũng đoán đây là trung tâm chỉ huy của chúng.

Có lẽ được các thành viên xe Hường báo nên chính trị viên Thịnh và đồng chí tiểu đoàn phó bộ binh đã có mặt. Nghe câu trả lời của Hường đồng chí tiểu đoàn phó bộ binh giải thích rõ thêm:

- Hôm chúng tôi đi trinh sát, đồng chí trung đoàn trưởng có chỉ vào chỗ này và bảo đó là sở chỉ huy của sư đoàn 23, cứ lấy cái cột cờ kia mà làm chuẩn. Vì vậy, hôm nay chúng tôi cứ lấy nó làm chuẩn để đánh thẳng vào. Vào đến đây, trông cơ ngơi nó đàng hoàng thế này chúng tôi nghĩ chắc là nó rồi.

Doãn không nói gì, anh mở tấm bản đồ tỷ lệ lớn ra cái sạp nằm rồi đăm đăm nhìn vào đó. Mãi sau anh mới chậm rãi:

- Có lẽ chúng ta đã nhầm, các anh ạ!

Tất cả các khuôn mặt nghệt ra. Tất cả các cặp mắt đều mở to hết cỡ. Phải hàng phút sau Hướng mới cất được tiếng, giọng như hụt hơi:

- Nhầm ạ? Nhầm thế nào được?

Doãn vẫn thận trọng:

- Tôi cũng chưa dám chắc vì bản thân tôi cũng không nắm được thật cụ thể. Tuy nhiên, nếu căn cứ vào bản đồ này thì khu vực chúng ta đang ngồi mới chỉ là một góc của sư bộ 23 thôi.

Cả mấy cán bộ cùng nhìn ra ngoài, Thịnh buột miệng:

- Một góc thế nào thủ trưởng. Tôi thấy chỗ này cũng to đấy chứ.

Doãn vẫn bình thản:

- Thị xã này có đặc điểm là lính đông hơn dân, các công trình quân sự nhiều hơn nhà dân và công sở nguy quyền- Anh chỉ tay vào một khu vực tô màu xanh đậm giữa tấm bản đồ- Các anh nhìn đây này, cái sư bộ 23 nó chiếm cả một khu vực lớn như thế này cơ mà. Theo tôi ta đang nằm ở đây, tức là cũng đã ở sư bộ nhưng chưa phải là trung tâm của nó.

Đúng lúc ấy, ở ngoài cửa hầm có tiếng ồn ào. Thì ra quân ta vừa bắt được một tên tù binh. Đó là một tên lính còn rất trẻ, hẳn bị thương ở chân nên không chạy được và nấp trong một góc công sự. Cặp mắt trưởng phòng Doãn sáng hẳn lên, anh cao giọng:

- Đưa ngay nó vào đây!

Tên tù binh khập khiễng lê cái chân bị thương mới được băng bó qua loa vào công sự, Doãn chỉ cho nó ngồi vào một góc sạp. Thấy mọi người đều chăm chú nhìn mình, tên tù binh khấp khểnh ngồi thật gọn vào góc. Doãn đập luôn:

- Anh tên gì, cấp bậc, chức vụ?

Tên tù binh lễ phép:

- Dạ, tôi tên Dũng, binh nhì, là y tá ạ.

Doãn hất hàm:

- Anh làm việc ở đâu?

Tên tù binh:

- Dạ, tôi làm việc ở tiểu đoàn quân y ạ.

Doãn vẫn tỏ ra bình thản:

- Anh cho biết sư bộ sư đoàn 23 ở chỗ nào?

Tên tù binh có vẻ hơi sửng sốt:

- Dạ, chính các ông đang ngồi ở sư bộ sư đoàn 23 rồi đấy ạ.

Đến lượt Doãn sửng sốt:

- Đây đã là sư bộ 23 à?

Tên tù binh gật đầu:

- Đúng vậy! Đây là tiểu đoàn quân y trực thuộc sư đoàn 23.

Thì ra là vậy. Tuy nhiên, biết là cách gọi của mình và địch khác nhau nên Doãn nhấn mạnh:

- Tôi muốn nói trung tâm chỉ huy của sư đoàn 23 ở đâu?

Tên tù binh gật đầu ra ý hiểu:

- Dạ, chắc ông muốn hỏi chỗ các ông thiếu tướng Lê Trung Tường và đại tá Vũ Thế Quang làm việc phải không- Thấy Doãn gật nhẹ đầu, hắn chỉ ra phía cửa công sự, nơi đó ở xa xa có một ngọn đèn đỏ vẫn nhấp nháy sáng- Vậy thì đó là trung tâm hành quân, nó nằm ở chỗ ngọn đèn đỏ đang nhấp nháy kia kia. Cũng gần đây thôi, cách đây chỉ vài trăm mét.

Tất cả những người có mặt trong hầm đều thở ra. Đúng là nhầm thật. Tuy nhiên, ta cũng đã tiến sát đến hang ổ đầu não của chúng. Doãn chỉ vào điểm tô xanh đậm trên tấm bản đồ:

- Có phải nó nằm ở chỗ này không?

Tên tù binh gật đầu:

- Đúng ạ!

Trưởng phòng Doãn ngồi im một lát, chùng như trong đầu anh đang dự kiến một cái gì đó. Cuối cùng anh mở cuốn sổ tay ra, rút cây bút trên túi áo ngực đưa cho tên tù binh và nghiêm giọng:

- Anh vẽ cho tôi sơ đồ trung tâm hành quân vào đây!

Tên tù binh có vẻ hơi lúng túng, có vẻ như hắn là lính mới, lại là y tá nên việc vẽ bản đồ, sơ đồ gặp khó khăn. Thấy vậy, Doãn nhỏ nhẹ động viên:

- Anh cứ bình tĩnh. Không cần đẹp, chỉ cần vẽ chính xác hệ thống tường rào, công sự, các ngôi nhà chính và nhất là có hầm ngầm không, nó ở chỗ nào?

Tên tù binh cầm cái bút hý hoáy một lúc rồi cũng vẽ được cái sơ đồ khu vực bộ tư lệnh sư đoàn 23. Để cho hắn giải thích một hồi về các hình vẽ, Doãn mới nhẹ nhàng:

- Anh có biết lực lượng phòng thủ trong đó thế nào không?

Tên tù binh suy nghĩ một lát rồi nhăn trán:

- Dạ, bình thường thì ở đây ngoài các phòng ban trực thuộc bộ tư lệnh thì chỉ có hai đại đội, một đại đội cảnh vệ, một đại đội tổng hành dinh lo việc phục vụ và hậu cần. Còn hôm nay chắc quân số sẽ tăng thêm vì lính ở các nơi khác dồn về.

Chùng như không nén được, Hướng nhìn thẳng vào mặt tên tù binh dần giọng:

- Anh nói sao? Tiểu đoàn quân y mà quân lại đông thế à- Thấy Doãn nhìn ra vẻ không hài lòng, anh phân trần- Thủ trưởng ạ, chúng nó chống cự như lính chiến thực thụ chứ đâu có phải lính chuyên môn.

Tên tù binh tỏ vẻ sợ hãi, hắn co rúm người lại:

- Dạ, thưa các ông! Đó là lính từ trại Mai Hắc Đế chạy về và lính bên trung tâm hành quân họ sang đây ngăn chặn các ông đấy chứ. Còn chúng tôi bị đưa đi tăng phái gần hết rồi, ở đây còn hơn chục người, súng cũng chẳng đủ thì đánh các ông sao được ạ.

Có lẽ thấy cũng đã đủ nên Doãn gật đầu:

- Thôi, cảm ơn anh- Anh chỉ tay vào Hường, Thịnh- Các anh cho anh ta ra ngoài, bằng bó cho anh ta và cho anh ta ăn uống cẩn thận.

Đợi tên tù binh ra khuất sau cửa hầm, trưởng phòng Doãn mới chậm rãi:

- Các anh đã nghe và biết rồi. Như vậy, chính xác là quân ta đã có sự nhầm lẫn- Thấy Hường cúi mặt buồn bã, anh hạ giọng- Tuy nhiên, lần đầu tiên đánh vào một thị xã lớn như thế này thì nhầm lẫn cũng là thường. Điều quan trọng là ta đã tiến đến sát nách trung tâm đầu não của địch. Các hướng kia cũng đã phát triển đến gần đây. Bọn chúng đã như cá nằm trên thớt rồi. Chỉ cần một trận nữa thế nào ta cũng diệt gọn chúng.

Hường vẫn bản khoăn:

- Thủ trưởng thông cảm, thấy anh em bộ binh họ nói như đinh đóng cột nên chúng tôi cũng tin như vậy...

Doãn mỉm cười:

- Tớ đã nói rồi. Mới có một ngày mà vào được sát nách nó là tốt lắm rồi. Các cậu đừng bản khoăn gì nữa, cứ chuẩn bị cho tốt. Ngày mai ta dẫn thêm một trận nữa là nó đi đời nhà ma thôi mà- Anh nhìn đồng chí tiểu đoàn phó bộ binh- Sở chỉ huy trung đoàn có gần đây không?

Tiểu đoàn phó bộ binh gật đầu:

- Báo cáo, gần ạ. Các anh ấy đang ở khu hậu cần, cách đây chỉ vài trăm mét.

Doãn gật đầu:

- Đồng chí đưa tôi và anh Trị đến đó ngay bây giờ- Anh quay sang Hường, Thịnh- Các cậu cho anh em ăn uống, nghỉ ngơi để bảo đảm sức khỏe mai đánh tiếp. Tớ sẽ sang bên đó một lúc nữa sẽ trở lại đây phổ biến chi tiết kế hoạch.

Thị xã chuyển dần vào đêm. Từ trong sở chỉ huy sư đoàn 23 và một số điểm khác thỉnh thoảng một phát pháo sáng lại được bắn lên tỏa ra thứ ánh sáng nhợt nhạt, ma quái. Ngọn đèn đỏ phía trung tâm hành quân vẫn nhấp nháy như thách thức. Hường đứng nhìn nó mà trong bụng thấy tức anh ách: "Tại sao lúc chiều mình lại không phát hiện ra nó nhỉ?".

Trận tiến công vào Bộ tư lệnh sư đoàn 23 sáng ngày 11 tháng Ba được bắt đầu bằng những loạt đạn pháo tầm xa 130 ly của mặt trận. Đã có phần tử bắn được kiểm nghiệm từ hôm trước nên pháo bắn rất chuẩn. Cả khuôn viên Bộ tư lệnh sư đoàn 23 khói lửa mù mịt. Những chớp lửa nháng lên liên hồi kỳ trận. Những tiếng nổ nối nhau như sấm rền. Một vài đám cháy đã bốc lên.

Ngay từ khi pháo bắt đầu bắn Hường đã lệnh cho toàn đại đội vào xe, sẵn sàng xuất kích. Theo kế hoạch, các anh sẽ tiến công vào Bộ tư lệnh sư đoàn 23 từ phía tây, qua cổng phụ của nó. Đêm hôm qua, anh và đồng chí tiểu đoàn phó bộ binh đã vượt qua khu vực tiểu đoàn quân y để sang trinh sát cái cổng này. Thực chất, đây chỉ là một cổng dành cho người đi bộ. Nó chỉ rộng độ hơn một mét nhưng đã bị chặn lại bằng hàng loạt cự mã và kéo thêm rào thép gai. Cái khó khăn của các anh là hiện tại lực lượng bộ binh không mang theo bộc phá nên sẽ không mở được cửa mở. Bàn đi tính lại mãi Hường quyết định sẽ dùng pháo xe tăng bắn trực tiếp để phá hủy hai trụ bê tông và mấy chiếc cự mã chắn đường, còn dây thép gai thì sẽ cho xe tràn qua để đi. Kể ra như thế cũng khá nguy hiểm, nhất là mấy chiếc xe thiết giáp mà bị dây thép gai cuốn vào bánh chủ động sẽ rất khó khăn, lòi thoi có khi còn bị đứt xích. Tuy nhiên, cũng chẳng có cách nào khả dĩ hơn.

6 giờ 30 phút, pháo dừng bắn. Bầu không gian vừa ngập tràn tiếng nổ bỗng tĩnh lặng lạ lùng. Từ trong tai nghe, Hường nghe rõ tiếng tham mưu trưởng Từ:

- 02 gọi 73! 100, 47!

Chưa trả lời ngay, Hường cúi xuống hô nhỏ:

- Nổ máy, tiến!- Nghe tiếng động cơ khởi động rồi Hường mới bóp công tắc về phát- 09 nhận đủ.

Theo đúng kế hoạch đã thống nhất đêm qua, các xe của đại đội Hướng sau khi vượt qua khu đất trống phía sau tiểu đoàn quân y đã dàn thành một hàng ngang và tập trung bắn vào cửa mở. Bốn nòng pháo 100 ly liên tục khạc lửa. Với khoảng cách chưa đầy 100 mét, tiếng nổ đầu nòng và tiếng nổ của đầu đạn gần như chồng lên nhau. Hai cái trụ bê tông sụp đổ ngay loạt pháo đầu tiên. Mấy cái cự mã cũng tung lên rồi đổ nghiêng ngã. Chỉ có bọn dây thép gai là ngoan cố. Sau mỗi phát đạn chúng cũng tung lên nhưng rồi lại rơi xuống đúng chỗ cũ. Tuy nhiên, cửa mở cũng đã thành hình.

Chừng như đã phát hiện ra hướng tiến công từ phía này của quân ta nên bọn địch bắt đầu bắn ra dữ dội. Từ những công sự phía sau bờ rào và mấy ngôi nhà phía trong đạn chống tăng M72 và đạn súng bộ binh đan thành một lưới lửa trước cửa mở. Trên đầu, một tốp A37 xuất hiện, chỉ sau một vòng lượn chúng đã nhào xuống ném bom vào xung quanh khuôn viên của sư bộ 23 bất chấp đạn cao xạ nổ như hoa cà hoa cải xung quanh. Một viên đạn chống tăng bay xẹt qua tháp pháo xe Hướng, anh vệ hô pháo thủ:

- Thế, bắn cái lô cốt bên trái!- Ngay sau đó anh lên đài- 09 chú ý! Tập trung hỏa lực diệt các công sự đầu cầu.

Có lẽ quân ta đều đã quan sát được tình hình nên Hướng chưa dứt lời đã thấy mấy ánh chớp lóe lên ở cái công sự bên trái. Tiếng súng từ đó bắn ra im ắng. Pháo thủ Thế quay tiếp sang cái công sự bên phải. Lại một loạt tiếng nổ dậy lên, cái nắp công sự bay đầu mất. Một vài bóng rằn ri chạy vụt về dãy nhà phía trong. Từ đó, các loại súng vẫn bắn ra xối xả. Theo tên tù binh cho biết thì đây là dãy nhà của đại đội cảnh vệ. Với khoảng cách này M72 khó mà bắn trúng được các anh nên Hướng lên đài:

- 09 chú ý! Tập trung diệt địch trong dãy nhà phía trước yểm hộ tôi xung phong!- Ngay sau đó anh chuyển về liên lạc nội bộ- Pháo thủ, dãy nhà phía trước, hành tiến bắn! Lái xe, tăng tốc độ vượt cửa mở!

Khi chiếc xe chưa kịp tăng tốc thì từ đầu hồi phía nam dãy nhà bỗng xuất hiện hai chiếc thiết giáp M113. Chúng vừa chạy vừa bắn như điên dại về phía cái cửa mở vừa mới hình thành. Một phát đạn chống tăng đỏ rực bay xẹt qua trước mũi xe Hướng trúng vào xe bên cạnh, tổ dầu ngoài lập tức bốc cháy. Biết bọn này định bịt cửa mở nên ngay lập tức Hướng hô:

- Pháo thủ, diệt ngay xe thiết giáp bên phải!

Một phát đạn nổ gần như ngay sau khẩu lệnh, một chớp lửa nháng lên ngay đầu chiếc xe chạy trước. Nó khựng lại và bốc cháy. Vừa thấy chiếc đi đầu trúng đạn, chiếc đi sau quay đầu chạy luôn. Quân ta bắn theo mấy phát nhưng chúng đã nhanh chóng khuất dạng sau dãy nhà phía tây nam căn cứ. Đến lúc này, từ dãy nhà của bọn vệ binh tiếng súng vẫn bắn ra từng chập. Hướng quyết định cho đại đội xung phong, anh lên đài:

- 09 chú ý! 09 yểm hộ cho 91 xung phong, 47- Dứt lời, anh chuyển về nội bộ- Lái xe, tăng tốc độ vượt cửa mở!

Như một chiếc lò xo bị nén chặt nay được bung ra, chiếc xe chồm lên lao về phía trước ngay tức khắc. Khẩu pháo 100 ly liên tục hộc lên từng phát chắc nịch. Khẩu đại liên phía trước của lái xe cũng nổ từng loạt dài tạo thành một hình rẽ quạt sáng rực ngay trước mũi xe. Các xe phía sau cũng vừa chạy vừa bắn. Hỏa lực địch từ trong dãy nhà bắn ra yếu hẳn. Có vẻ như bọn chúng đã bỏ vị trí chạy vào sâu hơn hoặc đang ẩn nấp trong đó để đợi thời cơ đánh vào sườn quân ta. Một thoáng suy nghĩ lướt qua óc Hướng, cần phải húc sập dãy nhà để chôn luôn bọn địch đang nấp trong đó, anh dẫn giọng trong ống nói:

- Thế, quay pháo ra sau! Lái xe, húc thẳng vào dãy nhà!

Chiếc xe lại chồm lên. Khi khẩu pháo vừa quay lại được phía sau thì nó đã áp sát ngôi nhà. Một tiếng "Rầm" nổi lên. Chiếc xe dường như bị khựng lại trong tích tắc nhưng rồi nó lại chồm lên. Bức tường gạch đổ sập, vỡ vụn. Mái nhà sụp xuống trùm kín cả xe. Nhưng không gì có thể cản được đà lao tới của nó. Chiếc xe vẫn lao về phía trước kéo theo cả một đồng vi kèo, xà gồ làm cả dãy nhà sụp xuống. Ra khỏi đồng đồ nát của dãy nhà Hướng ngỡ ngàng vì khuôn viên rộng lớn của căn cứ địch. Có lẽ phải bằng chục cái sân bóng đá ghép lại. Đến lúc này Hướng cũng thấy các hướng kia đang tiến công mãnh liệt vào sư bộ địch nhưng đang gặp khó khăn. Từ phía cổng chính, tháp thoáng mấy chiếc xe tăng đang nã pháo vào căn nhà chỉ huy đường bộ và các công sự hai bên cổng. Tuy nhiên, chắc lực lượng phòng thủ ở đây mạnh hơn nên quân ta vẫn chưa xung phong được. Từ phía nam, tiếng nổ cũng liên tục dội về nhưng quân ta vẫn

chưa vượt qua được hàng rào vì còn vướng bọn cố thủ ở dinh tỉnh trưởng. Lúc này, chỉ có hướng tây của các anh là đã đột nhập được vào trong. “Có lẽ cần nhanh chóng tìm và diệt các hầm ngầm mới nhanh chóng kết thúc trận đánh được”- Hướng nghĩ thầm trong bụng. Vừa moi óc nhớ lại bản sơ đồ mà tên tù binh đã cung cấp hôm qua vừa mở cửa để xác định phương hướng thì một tiếng nổ lộng óc ngay bên cạnh làm Hướng phải sập vội cửa lại. Vừa may, đất đá đổ lên nóc xe rào rào. Lại một tiếng nổ nữa bên trái xe. Hướng đoán trong lúc tuyệt vọng, bọn chỉ huy địch đã rút vào hầm ngầm cố thủ và gọi máy bay đến đánh trực tiếp vào ngay khuôn viên, anh vội lên đài:

- 09 chú ý! Tìm chỗ ẩn nấp, tập trung bắn máy bay, 47!- Chuyển về nội bộ, Hướng hét- Pháo hai, lên bắn máy bay! Lái xe, tìm chỗ ẩn nấp!

Chiếc xe lùi lại áp sát vào dãy tường nhà. Cửa pháo hai đã bật mở. Pháo hai Vinh vừa nhô đầu lên đã kéo ngay một loạt 12 ly 7. Các xe bên cạnh cũng bắt đầu bắn. Máy khẩu 12 ly 7 trên các xe thiết giáp phía sau cũng đã lên tiếng. Hai chiếc A37 và một chiếc L19 vẫn đang bay vòng tròn trên bầu trời thị xã. Đường như chúng đang rình rập có cơ hội là lao xuống. Không thể lơ là với bọn này, nhưng cũng cần phải truy quét địch ngay, Hướng lên đài gọi tiểu đoàn phó bộ binh:

- 24 chú ý! Cho bộ binh xuống xe tìm diệt hầm ngầm địch!

Từ phía sau, bộ binh rời xe thiết giáp tủa ra như một đàn ong vỡ tổ. Họ lẫn nhanh vào các khu nhà. Từ trong đó tiếng súng AK lác đác nổi lên. Trên các xe, mấy pháo hai vẫn lăm lăm ôm khẩu 12 ly 7 canh chừng hai thằng giặc trời. Từ hướng cổng chính, hai chiếc xe tăng đã vào được bên trong. Những bóng áo rằn ri chạy tán loạn về phía sau ngôi nhà chỉ huy. Đoán là hầm ngầm của địch ở khu vực đó, Hướng đứng hẳn lên tháp pháo để nhìn nhưng không thấy gì cả vì khuất tầm nhìn. Lúc này, từ phía nam xe tăng ta cũng đã đột nhập được vào khuôn viên sư bộ. Trong tai nghe của Hướng vang lên tiếng tham mưu trưởng Từ:

- 09 chú ý, tìm diệt ngay hầm ngầm địch ở phía sau sở chỉ huy, 47!

Hướng bóp công tắc phát:

- 91 nhận đủ! 09 chú ý! Cơ động về phía sau khu nhà chỉ huy, 47- Vừa dứt lời anh quay về nội bộ- Lái xe, rẽ trái về khu nhà cao tầng.

Chiếc xe cua một góc 90 độ rồi men theo dãy nhà một tầng chạy về phía bắc. Vừa đi hết dãy nhà đã thấy sừng sững phía trước ngôi nhà hai tầng trung tâm hành quân. Ngay đằng sau ngôi nhà lớn đó là ba đống bao cát lù lù, trong đó có một đống đã bị hất tung tóe, chắc là trúng bom. Hướng đoán đó chính là hầm ngầm của địch. Anh nhóm người lên và hô lái xe:

- Chạy về phía mấy đống bao cát kia.

Từ ba phía, quân ta đã tràn ngập khuôn viên Bộ tư lệnh sư đoàn 23 ngụy. Đường như bọn chúng đã rút xuống hầm ngầm và bỏ chạy hết nên không còn thấy có sự kháng cự nào đáng kể. Khi xe của Hướng còn cách cái hầm đầu tiên chừng hơn trăm mét thì một thằng A37 liều lĩnh lao xuống. Pháo hai Vinh kéo một loạt đạn dài, chiếc máy bay vội vọt lên nhưng từ bụng nó hai quả bom đã kịp rời ra lừng lừng rơi xuống. Hai anh em Hướng vừa thụp đầu xuống thì một quả bom nổ ngay trước mũi xe anh, mảnh bom chém vào thành xe chan chát. Chừng như đã hoàn thành nhiệm vụ, hay biết rằng mọi sự cố gắng đều vô ích mấy chiếc máy bay lượn một vòng rồi mất hút về phía bắc. Chiến trường trở lại tĩnh lặng không ngờ, chỉ còn lác đác một vài loạt súng AK lẻ tẻ.

Cho xe dừng lại cạnh đống bao cát thù lù, Hướng đứng dậy nghiêng ngó. Nếu đúng dưới này là một chiếc hầm thì quả thật là nó rất to, mỗi chiều phải mấy chục mét. Cánh bộ binh đã truy quét xong ở mấy dãy nhà phía sau nay cũng đã tụ tập bên cạnh hai chiếc hầm còn lại. Một ai đó kêu lên:

- Cửa hầm đây rồi.

Hướng nhảy xuống xe chạy tới chỗ tiếng kêu. Trước mắt anh là một đoạn hào gấp khúc chữ chi, có mấy bậc xi măng dẫn xuống một cánh cửa thép đóng chặt. Thì ra đây chỉ là loại hầm nửa nổi nửa chìm, trên nóc hầm bê tông địch xếp bao cát lên để chống pháo của ta. Một cán bộ bộ binh bắn một loạt AK vào cửa hầm rồi chụm tay lớn tiếng gọi hàng. Tuy nhiên, cánh cửa sắt vẫn không nhúc nhích. Ai đó bảo:

- Cho nó một phát B40 là xong.

Hướng cũng đã nghĩ đến việc dùng pháo xe tăng phá cửa nhưng rồi anh thấy không được vì đoạn hào bê tông gấp khúc chữ chi nên che mắt hoàn toàn cánh cửa. Ngay cả B40, B41 cũng không bắn được vào đó. Máy anh em đang lúng túng thì một chiến sĩ bộ binh đứng trên nóc hầm hô lớn :

- Báo cáo các thủ trưởng ! Ở đây có lỗ thông hơi này.

Đồng chí đại đội trưởng bộ binh nhảy ngay lên nóc hầm, ghé miệng vào lỗ thông hơi anh hô vọng xuống:

- Anh em binh sĩ cộng hòa, chúng tôi đã làm chủ Bộ tư lệnh sư đoàn. Anh em muốn sống thì ra hàng mau!

Lời gọi hàng được nhắc đi nhắc lại hai, ba lần. Một phút im lặng trôi qua. Bỗng cánh cửa hầm hé mở. Một lá cờ trắng làm bằng chiếc áo lót cột vào đầu cây gậy tre thò lên qua khe cửa. Rồi cửa hầm mở ra, gần hai chục tên cả sĩ quan và lính giơ hai tay quá đầu lổc nhốc chui ra. Một tên dáng chừng là sĩ quan tình nguyện đi gọi hàng ở hầm thứ hai. Chẳng biết anh ta nói những gì nhưng chỉ một lát sau hơn hai chục tên ở hầm thứ hai cũng ra hàng.

Đồng chí trung đoàn trưởng bộ binh lúc này cũng đã có mặt, nhìn thẳng vào đám tù binh anh hỏi lớn:

- Trong các anh, ai là Vũ Thế Quang?

Im lặng. Mãi một lúc sau một tên hơi có vẻ đứng tuổi giơ tay. Chờ người cán bộ gật đầu, anh ta mới dám nói:

- Dạ, thưa các ông, đại tá Quang và đại tá Luật tỉnh trưởng đã rời sở chỉ huy lúc 8 giờ 15 phút rồi ạ.

Anh cán bộ trung đoàn cau mày:

- Sao anh biết? Mà anh là ai, tại sao anh lại không đi theo đại tá Quang?

Tên tù binh cúi mặt:

- Dạ, thưa ông, tôi là sĩ quan trực ban trung tâm hành quân. Khi thấy chiến xa các ông chuẩn bị xông vào thì đại tá Quang đã liên lạc với Bộ tư lệnh quân đoàn cho phi cơ đến oanh tạc vào Bộ Tư lệnh sư đoàn để ngăn chặn. Nhưng không may, một quả bom rơi trúng hầm đặt máy móc nên sau đó mất liên lạc hoàn toàn. Lúc đó là hơn 8 giờ, đại tá Quang bàn với đại tá Luật một hồi rồi cùng rút ra ngoài. Còn tôi cùng với các anh em đây- Hấn chỉ vào những người bên cạnh- Chúng tôi không đi theo vì tôi biết có đi cũng không thoát.

Anh cán bộ gật đầu:

- Các anh nghĩ đúng đấy! Trước sau chúng tôi cũng bắt được đại tá Quang và đại tá Luật- Anh quay lại phía các cán bộ chỉ huy bộ binh và xe tăng lúc này đã tập trung cả ở phía sau mình- Sau đây, các đồng chí tổ chức củng cố các vị trí đã chiếm được, tiếp tục truy quét tàn binh và sẵn sàng đánh địch phản kích.

Từ ngoài đường phố bỗng vọng vào tiếng loa phóng thanh thông báo thành lập ban quân quản thị xã và yêu cầu đồng bào trở về nhà ổn định cuộc sống, kêu gọi binh lính và công chức ngụy quyền ra trình diện chính quyền cách mạng.

*

Khi cuộc tiến công vào Bộ tư lệnh sư đoàn 23 bắt đầu thì cũng là lúc cái xe dất của Thắng đã quay ngược trở ra con đường hành quân đêm trước của tiểu đoàn 3. Mãi gần trưa các anh mới đến bia một rẫy cà phê, nơi có chiếc thiết giáp K63 bị hỏng đang nằm đó. Đêm hôm trước, trên đường hành quân vào đến đây thì nó bị hỏng động cơ. Để kịp thời có mặt tham gia chiến đấu ban chỉ huy tiểu đoàn 3 đã quyết định để nó lại khắc phục sau, chỉ để lại kíp xe và một tổ bộ binh ở lại bảo vệ. Nhìn những gương mặt thiếu ngủ vì không được tham gia chiến đấu của anh em trong kíp xe Thắng tươi cười động viên:

- Thôi, không việc gì phải buồn. Không đánh trận này thì đánh trận khác.

Cậu trưởng xe trẻ măng phụng phịu:

- Vẫn biết là như thế nhưng nằm đây suốt từ hôm qua đến giờ chán lắm. Cứ tưởng các anh đi tuốt đến Sài Gòn bỏ bọn em lại đây thì sống bằng gì.

Thắng bật cười vì sự hồn nhiên của người lính trẻ:

- Từ đây đến Sài Gòn còn dài lắm- Anh khoát tay- Thế từ hôm qua đến nay các cậu đã làm những gì rồi?

Chiến sĩ lái xe lanh chanh:

- Bọn em đã giờ hết cách rồi mà nó vẫn ì ra không chịu nổ. Chắc là hỏng bơm cao áp anh ạ.

Chỉ huy cho cái xe dắt nép vào dưới một khóm cà phê um tùm cho đỡ nắng xong, Thắng gọi Độ còi cùng lên kiểm tra. Hai anh em xem xét một lúc rồi xác định đúng là hỏng bơm cao áp thật. Rất may, trên chiếc xe dắt có một cái bơm cao áp dự phòng nên Thắng quyết định bắt tay vào thay bơm ngay. Công việc cũng không có gì quá phức tạp nên tầm quá trưa đã cơ bản xong. Lau qua đôi bàn tay lấm lem dầu mỡ vào lá cờ ba sọc mới nhất được hôm qua trong tiểu đoàn quân y, Thắng bảo cậu lái xe:

- Vào xe, bơm dầu đi! Khi nào tở ra hiệu thì nổ máy nhé!

Độ còi thu dọn mớ dụng cụ cho vào túi rồi đứng dạy vươt vai cho đỡ mỏi, chợt cậu ta hốt hải nói thầm:

- Có địch, anh Thắng ạ!

Thắng hơi ngạc nhiên nhưng rồi anh cũng trèo lên xe đứng cạnh Độ còi quan sát. Đúng là có khoảng hơn chục người từ dưới bờ con suối đang lúi húi leo lên rẫy cà phê đúng hướng các anh đỗ xe. Ở khoảng cách chưa đầy trăm mét Thắng xác định ngay mấy tên đi đầu đúng là lính ngụy. Tuy nhiên, mấy người đi sau lại loáng thoáng có cả bóng áo trắng. Phần vắn giây lát Thắng khẳng định đây là tàn quân ngụy từ thị xã chạy ra. Thấy bên mình ít người hơn nên Thắng quyết định sẽ đánh phủ đầu, anh vẫy mấy chiến sĩ lại bên mình rồi hạ giọng:

- Bây giờ thế này nhé, Độ về xe dắt lắp đạn 12 ly 7 vào, xạ thủ xe này cũng lên chuẩn bị 12 ly 7, các anh em khác tản ra quanh xe. Cứ để chúng vào gần, khi nào tôi hô mới được bắn. Rõ chưa? Rõ rồi thì thực hiện đi!

Tốp địch vẫn cắm cúi đi sâu vào rẫy cà phê, có vẻ như chúng khá mệt mỏi và chẳng để ý đến điều gì xung quanh nữa. Khi chúng còn cách chừng ba mươi mét thì Thắng hô to:

- Bắn!- Đồng thời, khẩu AK trong tay anh cũng giật lên từng loạt.

Hai khẩu 12 ly 7 và bốn họng AK cũng đồng loạt khạc lửa. Những viên đạn thẳng căng ở khoảng cách gần nhằm vào toán địch nên ngay loạt đạn đầu tiên mấy tên đi đầu đã lặn ra chết, còn mấy tên bị thương thì kêu la thảm thiết. Số còn lại nằm mọp đầu chịu trận và không tên nào dám bắn trả. Hỏa lực hai khẩu 12 ly 7 thật khủng khiếp, những tán cây cà phê xanh mướt bây giờ đã gãy gục tan nát để lộ ra một góc bắn rất rộng. Phán đoán đây là tốp tàn binh lẻ loi và không còn khả năng chiến đấu nên Thắng hô nhỏ:

- Dừng bắn!- Mấy khẩu súng cùng đồng loạt ngừng bật, Thắng cao giọng- Anh em binh sĩ cộng hòa chú ý, các anh đã lọt vào ổ phục kích của quân giải phóng, đầu hàng thì sống, chống cự thì chết!

Chẳng phải chờ đợi lâu la gì, từ phía tốp địch mấy lá cờ trắng được làm bằng áo ngoài, áo lót buộc vào cành cây giơ lên thật cao. Nghĩ bụng: "Cũng chưa biết bọn này thế nào, cẩn thận vẫn hơn" nên Thắng bảo nhỏ:

- Xe K63 cứ đỗ đấy, súng ống sẵn sàng yểm hộ. Còn mấy đồng chí bộ binh lên xe kia với tôi. Độ vẫn sẵn sàng bắn nhé!

Đợi mấy chiến sĩ bộ binh vào xe rồi, Thắng nổ máy chiếc xe dắt tiến về phía toán địch. Chừng như sự hoảng sợ đã lên đến tột đỉnh, những tên địch đang nằm chúi mặt xuống đất nhưng hai tay vẫn vẫy cờ rối rít, có tên đã quỳ dạy chấp tay vái như tế sao. Đến cách tốp địch chừng chục mét Thắng dừng xe, cố định tay dẫu rồi hô lớn:

- Tất cả đứng dậy, bỏ vũ khí, giơ hai tay lên đầu!- Hơn chục tên địch đứng dậy làm theo răm rắp. Thắng quay lại bảo nhỏ ba chiến sĩ bộ binh- Các cậu ra thu vũ khí rồi lột áo trói tất cả chúng lại. Độ sẵn sàng, thằng nào động dậy bắn ngay.

Chỉ một loáng, hơn chục tên địch đã bị lột trần và trói giật cánh khuỷu. Thắng cấp khẩu AK nhảy khỏi xe, anh đến trước một tên địch đã đứng tuổi, khá béo tốt, tuy có vẻ mệt mỏi nhưng vẫn toát lên vẻ kẻ cả hất hàm:

- Anh tên là gì? Cấp bậc, chức vụ?

Có vẻ như vẫn đang quá hoảng sợ, tên luống tuổi lập cập:

- Dạ, tôi là Nguyễn Trọng Luật, đại tá tỉnh trưởng Đắc Lắc.

Thắng giật mình. Thật không ngờ cái xe hỏng nằm đây mà lại làm nên chuyện lớn. Đúng là chiến tranh, có những chuyện phi lý ngoài sức tưởng tượng. Anh bình tĩnh gắng lại:

- Có thật không?

Tên tù binh nhẩn nhục:

- Thật ạ!

Thắng chỉ vào đám tù binh còn lại cao giọng:

- Thế còn những tên kia, cấp bậc, chức vụ thế nào?

Luật nhìn sang một bên rồi nói nhỏ:

- Dạ, đó đều là thuộc cấp của tôi ở Bộ chỉ huy tiểu khu cả.

Chợt nhớ tối hôm trước có nghe các thủ trưởng nhắc tới tên sư phó Vũ Thế Quang, Thắng ghé khẩu AK vào sát mặt Luật và dằn giọng:

- Thế còn tên Võ Thế Quang đâu?

Thấy họng súng ghé sát vào mặt tên tù binh có vẻ sợ, hấn run rẩy tuôn liền một mạch:

- Dạ, khi bị phi cơ oanh kích nhằm vào trung tâm hành quân, không còn liên lạc được nữa tôi và đại tá Quang quyết định rời khỏi Bộ tư lệnh sư đoàn. Khi thoát ra được bên ngoài, chúng tôi chia làm hai ngả. Tôi đi về phía tây, còn đại tá Quang đi về phía nam. Chúng tôi đã chia tay nhau được khoảng hai tiếng đồng hồ rồi ạ.

Biết là tên này khai thật, Thắng lên đài báo cáo với chỉ huy trung đoàn. Một lúc sau anh nhận được lệnh đưa tên Luật về sở chỉ huy mặt trận để khai thác, số còn lại đưa về thị xã. Ngẫm nghĩ một lúc Thắng quyết định sẽ dùng chiếc K63 để chở tên Luật, số còn lại sẽ giao cho tổ bộ binh áp giải, chiếc xe dẫu sẽ do Độ còỉ chỉ huy tiếp tục đi cứu kéo xe hỏng.

Đưa Luật lên buồng bộ binh chiếc xe thiết giáp K63 để chở về sở chỉ huy, Thắng không hề biết tên tù binh trong tay mình vốn là một đại tá thiết kỵ của quân lực Việt Nam cộng hòa. Thắng cũng không biết rằng những thông tin anh báo cáo về đã giúp cho quân ta tóm được tên đại tá Vũ Thế Quang, tư lệnh mặt trận Ban- Mê- Thuột khi hấn đang lò dò từng bước trong một cánh rừng cao su phía nam thị xã.

*

Tin thắng trận ở Buôn- Mê- Thuột làm không khí ở sở chỉ huy B75 vui như hội. Không vui sao được khi mà một thị xã lớn đến như vậy mà chịu thất thủ trước sức tiến công của quân ta chỉ sau hơn ba mươi giờ chiến đấu. Những cán bộ mà kinh nghiệm trận mạc đầy mình mà cũng xuýt xoa "Thật không thể tưởng tượng nổi!", "Đúng là chuyện thần kỳ, từ xưa đến nay chưa có bao giờ. Như cái Phước Long đấy, chỉ bằng

một phần tư cái này mà cũng mất đến sáu, bảy ngày mới giải quyết xong” Tổng Tham mưu trưởng nghe các cán bộ cấp dưới bàn tán chỉ cười lặng lẽ, mãi sau ông mới bình thản:

- Cứ bình tĩnh! Còn nhiều chuyện thần kỳ hơn thế nữa sắp xảy ra đấy. Bây giờ tôi cần các cậu độc lập suy nghĩ xem bọn chỉ huy ở quân khu Hai này sẽ hành động như thế nào? Những tình huống nào sẽ xảy ra trong những ngày tới, tuần tới, tháng tới? Và nhất là ta cần làm gì, làm như thế nào để phát huy thắng lợi của trận đánh này? Các cậu cứ suy nghĩ cho thấu đáo, tối nay ta sẽ ngồi lại và từng người sẽ báo cáo lại kết quả chuẩn bị của mình.

Vốn mạnh mẽ, vả lại đã khá quen thân nên Kiệm nhát gừng:

- Mọi tình huống chắc là các thủ trưởng đã tính hết rồi. Bọn tôi chỉ việc thực hiện mà thôi chứ còn phải tính toán gì nữa.

Tổng Tham mưu trưởng lắc đầu:

- Tất nhiên là bọn tớ cũng đã dự kiến trước tình hình. Tuy nhiên, những lúc này rất cần suy nghĩ độc lập của các cậu- Ông cười hóm hỉnh- Các cậu không nhớ cổ nhân đã tổng kết “ba ông thợ da thế nào cũng có một thầy Gia Cát” cơ mà.

Nói thì nói vậy nhưng Kiệm cũng đã có những suy nghĩ riêng của mình. Với những hiểu biết và kinh nghiệm của mình, Kiệm cho rằng với những lực lượng còn lại của quân khu Hai, chắc chắn tướng Phú và cả Sài Gòn nữa sẽ cố gắng hết sức phản kích để chiếm lại Buôn- Mê- Thuột. Tuy nhiên, điều này không hề dễ dàng một chút nào. Thứ nhất, lực lượng tổng trừ bị chiến lược của Sài Gòn hiện cũng đang bị sa lầy ở quân khu Một và Thượng Đức nên khả năng tăng cường cho quân khu Hai gần như bằng không. Trong khi đó, bản thân bọn địch ở quân khu Hai cũng đang bị căng kéo ra đối phó ở khắp địa bàn. Ngay cả Pley- cu và Kon Tum cũng đang bị uy hiếp nên khả năng tập trung lực lượng lớn để ứng cứu chi viện cho Buôn- Mê- Thuột sẽ hết sức hạn chế. Thứ hai, trước khi tiến công Buôn- Mê- Thuột ta đã tiến hành các chiến dịch cài thế, cô lập hoàn toàn thị xã này về đường bộ. Trong khi đó sân bay Phụng Dực đang bị đánh tới tấp, sân bay Cù Hanh cũng đang bị uy hiếp. Vì vậy, để chi viện ứng cứu cho nó địch chỉ còn duy nhất một con đường là đổ bộ đường không bằng trực thăng. Mà như vậy thì lực lượng không thể lớn được. Về phía ta, bộ đội đang phẫn chấn, lực lượng phương tiện gần như vẫn còn nguyên đang tiếp tục tiêu diệt địch ở ngoại vi thị xã và sẵn sàng chờ chúng đến ứng cứu để tiêu diệt. Do đó, có thể chắc chắn một điều là chiến dịch phản kích chiếm lại Buôn- Mê- Thuột của chúng sẽ thất bại hoàn toàn. Hiệu ứng tiếp theo của chuyện này sẽ là thế nào? Địch sẽ co về cố thủ Pley- cu và Kon Tum chăng? Theo lô- gic thông thường là như vậy. Nhưng liệu chúng có thể trụ được bao lâu khi mà so sánh về thế và lực đều thua sút nhiều lần. Một tia chớp bỗng lóe lên trong đầu Kiệm: liệu có thể chúng sẽ rút bỏ cao nguyên để giữ phần còn lại hay không? Suy nghĩ thêm một lúc anh kết luận đó cũng là một khả năng phải tính tới. Đang hồi hả ghi chép những điều mình vừa nghĩ vào cuốn sổ tay thì một chiến sĩ xuất hiện trước cửa lán:

- Mời thủ trưởng lên gặp thủ trưởng Tuấn!

Kiệm giật mình. Anh dứt vội cuốn sổ vào túi và rảo bước đi theo người chiến sĩ mà đầu óc suy nghĩ mông lung, không hiểu Tổng Tham mưu trưởng gọi mình lên có việc gì đây. Mối lo lắng của Kiệm chợt tan biến khi thấy gương mặt tươi cười của người chỉ huy cao nhất ở đây. Ngay sau đó, một sĩ quan ở Cục Quân báo cũng có mặt. Tổng Tham mưu trưởng vẫy hai người vào lán và chỉ họ ngồi xuống băng ghế đối diện, ông hồ hởi:

- Thông báo cho các cậu biết một tin mừng, anh em ta vừa bắt được tên sư phó Vũ Thế Quang và tên tỉnh trưởng Nguyễn Trọng Luật. Hiện nay đã đưa về sở chỉ huy chiến dịch để khai thác. Tớ muốn hai cậu xuống đó gặp trực tiếp chúng để khai thác những vấn đề cần thiết phục vụ cho nhiệm vụ của ta- Ông chỉ người sĩ quan của Cục Quân báo- Cậu sẽ gặp Vũ Thế Quang, cố khai thác tình hình chung của quân khu Hai và toàn miền Nam, xem đánh giá của hắn về khả năng hành động của cấp trên hắn sẽ như thế nào. Còn cậu Kiệm sẽ gặp tên Luật, tên này vốn là sĩ quan thiết kỵ. Tớ muốn cậu tìm hiểu về tình hình thực lực tăng thiết giáp của chúng ra sao, bố trí lực lượng và khả năng chiến đấu thế nào? Các cậu đi ngay được không?

Cả hai anh em cực kỳ phấn khích đứng phắt dậy:

- Chúng tôi sẽ đi ngay ạ!

Tổng Tham mưu trưởng cười độ lượng:

- Cứ bình tĩnh, ăn cơm xong rồi hãy đi. Trời cũng sắp tối rồi.

Cuộc hỏi cung đại tá Nguyễn Trọng Luật được tiến hành tại một căn lán dã chiến ngay bên cạnh sở chỉ huy chiến dịch. Căn lán nửa nổi nửa chìm được che sơ sài bằng mấy tấm tranh. Giữa lán là bộ bàn ghế ghép tạm bằng tre. Lúc Kiệm đến, Luật đã ngồi bó gối ở đó, ngoài cửa là một chiến sĩ bộ binh cấp khẩu AK đứng gác.

Thấy Kiệm vào, Luật đứng dậy lễ phép cúi đầu chào. Ngồi xuống ghế, Kiệm ra hiệu cho tên tù binh ngồi xuống. Lấy cuốn sổ tay từ trong xác cốt ra, anh im lặng ngắm nghía tên cựu tỉnh trưởng Đắc Lắc. Mặc dù đã trải qua những thời khắc chắc là gian nan nhất đời binh nghiệp nhưng Luật vẫn giữ được một thân thể khá béo tốt. Một chút sắc hồng đã trở lại trên gương mặt. Tuy nhiên, hai túi thịt dưới mắt đã chảy sệ xuống đầy vẻ mệt mỏi, bi quan. Đôi mắt thì lúc nào cũng nhìn xuống. Một phút yên lặng trôi qua, Kiệm ôn tồn:

- Anh cho biết họ tên, cấp bậc, chức vụ?

Tên tù binh vẫn cúi mặt:

- Dạ, thưa ông! Tôi là Nguyễn Trọng Luật, đại tá, tỉnh trưởng Đắc Lắc.

Kiệm vẫn nhẹ nhàng:

- Anh cho biết, sau khi bị bắt anh được đối xử thế nào? Có bị ai đánh đập không? Có được ăn uống đầy đủ không?

Tên tù binh vẫn cúi mặt:

- Dạ, thưa ông! Từ lúc bị bắt tôi được anh em cán binh đối xử rất tốt. Tôi không bị ai đánh đập. Buổi tối hôm qua và sáng nay đã được ăn cơm. Tôi rất biết ơn quân giải phóng đã đối xử tốt với mình.

Để tên tù binh thật yên tâm và thoải mái hơn, Kiệm hạ giọng chân thành:

- Anh cứ yên tâm. Bộ đội chúng tôi vào đây chiến đấu để đánh đuổi bọn xâm lược Mỹ và tay sai nguy quyền, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Những ai đã đầu hàng sẽ được bảo toàn mạng sống và sẽ được đối xử nhân đạo. Tuy nhiên, chúng tôi cũng yêu cầu các anh phải hợp tác với chúng tôi. Anh nghe rõ chưa?

Đến đây thì tên tù binh đã ngẩng đầu lên, hấn khẩn khoản:

- Tôi nghe rõ rồi. Tôi xin đội ơn các ông đã tha mạng. Về phần tôi sẽ cố gắng hết sức.

Kiệm tươi cười:

- Thế là tốt. Bây giờ anh cho biết sơ lược về tiểu sử của mình.

Luật im lặng một lát rồi nhỏ nhẹ:

- Thưa, tôi vốn là sĩ quan thiết kỵ. Suốt từ khi gia nhập quân đội cộng hòa tôi đã phục vụ ở binh chủng này. Năm 1965 tôi là trung tá thiết đoàn trưởng. Năm 1971 tôi được phong đại tá, lữ đoàn trưởng lữ đoàn 1 thiết kỵ. Từ năm ngoái tôi được điều về làm tỉnh trưởng Đắc Lắc cho đến nay.

Làm như vô tình, Kiệm hỏi:

- Là sĩ quan thiết kỵ lâu năm thế chắc anh hiểu rất rõ về binh chủng này.

Luật như người chết đuối vớ được cọc, hấn hồn nhiên:

- Thưa, đúng thế ạ! Tôi đã tưởng sống chết với nghề sĩ quan thiết kỵ. Ngờ đâu cuối đời trên lại điều về làm

tình trường tỉnh này. Tuy về địa phương nhưng lúc nào tôi cũng tự nhận mình là một người lính mũ đen.

Thấy câu chuyện đã có đà, Kiệt nhỏ nhẹ:

- Anh có thể cho tôi biết về tổ chức lực lượng của binh chủng thiết giáp các anh hiện nay một cách cụ thể được không?

Luật hăng hái:

- Thưa, được ạ! Hiện tại binh chủng thiết giáp của quân lực Việt Nam cộng hòa được tổ chức thành bốn lữ đoàn trực thuộc bốn quân đoàn. Mỗi lữ đoàn có từ năm đến sáu thiết đoàn nên tổng số có hai mươi một thiết đoàn. Trong đó có ba thiết đoàn chiến xa và mười tám thiết đoàn kỵ binh, mang phiên hiệu từ thiết đoàn 1 đến thiết đoàn 22.

Kiệt đột ngột cắt ngang:

- Sao hai mươi một thiết đoàn mà phiên hiệu lại có đến 22?

Luật hơi mỉm cười:

- Dạ, vì các cấp trên của chúng tôi kiêng con số 13 nên không có thiết đoàn 13 ạ.

Kiệt cũng bật cười:

- Ra là thế! Mà sao lại phân biệt thiết đoàn chiến xa và thiết đoàn kỵ binh, chúng khác nhau ở chỗ nào?

Luật ngược mắt lên hăng hái:

- Dạ, khác nhau chứ! Thiết đoàn nào được trang bị chiến xa M48 thì mới được gọi là thiết đoàn chiến xa. Mỗi thiết đoàn này có 54 chiến xa M48, chia làm ba chi đoàn, mỗi chi đoàn lại chia làm ba chi đội. Trong quân lực Việt Nam cộng hòa chỉ có ba thiết đoàn chiến xa phối trí ở các quân khu Một, Hai, Ba. Còn quân khu Bốn do địa hình sinh lầy nhiều nên không trang bị chiến xa. Còn 18 thiết đoàn kia chỉ trang bị M41 với M113 và được gọi là thiết đoàn kỵ binh.

Kiệt gật đầu ra vẻ đã hiểu, anh chuyển sang đề tài khác:

- Anh cho biết cụ thể lực lượng thiết giáp ở các quân khu hiện nay thế nào?

Luật suy nghĩ giây lát rồi bấm từng đốt ngón tay rành rẽ:

- Thưa ông, ở quân khu Một có lữ đoàn kỵ binh 1, gồm năm thiết đoàn. Trong đó có bốn thiết đoàn kỵ binh 4, 7, 11, 17 và một thiết đoàn chiến xa 20. Quân khu Hai có lữ đoàn kỵ binh 2 cũng gồm 5 thiết đoàn, bao gồm các thiết đoàn kỵ binh 3, 8, 14, 19 và thiết đoàn chiến xa 21. Riêng lữ kỵ binh 3 của quân khu Ba có sáu thiết đoàn, gồm các thiết đoàn kỵ binh 1, 5, 10, 15, 18 và thiết đoàn chiến xa 22. Ở quân khu Bốn, lữ kỵ binh 4 có năm thiết đoàn đều là kỵ binh. Đó là các thiết đoàn 2, 6, 9, 12 và 16.

Cây bút trong tay Kiệt lia nhanh những hàng chữ viết thẩu trên trang giấy đã gần kín. Đọc lại một lượt những gì mình vừa viết, Kiệt ngừng lên:

- Một lữ đoàn có năm đến sáu thiết đoàn thì các anh bố trí lực lượng như thế nào?

Tên tù binh trả lời ngay:

- Thưa, thường lữ đoàn chỉ giữ lại chiến đoàn chiến xa và một, hai thiết đoàn kỵ binh trực thuộc làm trừ bị cho quân đoàn, số còn lại thì tăng phái cho các sư đoàn bộ binh mỗi sư đoàn một thiết đoàn ạ.

Kiệt thầm thừa nhận tên này có hiểu biết khá sâu sắc về lực lượng thiết giáp và có trí nhớ khá tốt, anh gắng lại:

- Như vậy, toàn binh chủng các anh chỉ có ba thiết đoàn trang bị M48.

Luật gật đầu khẳng định:

- Thưa, đúng vậy ạ!

Kiểm nhằm tính, như vậy nếu xét về xe tăng chủ lực M48 thì toàn bộ lực lượng của chúng cũng chỉ độ trăm rưỡi cái. Tuy nhiên, cũng không thể coi thường thằng M41. Vì vậy, anh nhẹ nhàng:

- Thế còn M41 thì trang bị cho những cấp nào?

Tên tù binh hơi tỏ vẻ ngạc nhiên nhưng rồi hấn lại rành rẽ:

- Dạ, mỗi thiết đoàn kỵ binh có ba chi đoàn thì trong đó có một chi đoàn M41, hai chi đoàn M113. Riêng quân khu Bốn thì chỉ trang bị M113 thôi ạ.

Kiểm lại nhằm tính. Như vậy chúng cũng chỉ có tổng cộng mười ba chi đoàn M41, vị chi là khoảng hơn sáu trăm xe nếu như đủ theo biên chế. Tuy nhiên, điều này chắc là không thể. Kiểm nhìn xoáy vào đôi mắt tên tù binh:

- Anh có nắm được tỷ lệ trang bị thực tế so với biên chế của các đơn vị thiết kỵ hay không?

Luật ngẫm nghĩ một lát mới trả lời:

- Thưa, tôi rời binh chủng cũng khá lâu rồi nên ít có điều kiện cập nhật thông tin. Tuy nhiên, theo những gì tôi được biết thì tỷ lệ trang bị thực tế chỉ đạt chừng bảy mươi đến tám mươi phần trăm mà thôi.

Kiểm vẫn nhìn thẳng vào mắt hấn:

- Tại sao anh lại cho rằng như vậy?

Luật tỏ vẻ hiểu biết:

- Thưa, có mấy nguyên nhân. Thứ nhất, mấy năm nay Hoa Kỳ không viện trợ trang bị mới cho chúng tôi nên số hao hụt trong các cuộc giao tranh những năm qua không được bổ sung kịp thời. Thứ hai, do công tác bảo trì và sửa chữa của Lục quân công xưởng còn kém nên nhiều hư hỏng không giải quyết được, xe pháo nằm chỗ nhiều. Tôi có nghe anh em chiến hữu mũ đen phàn nàn như thế nhiều, nhất là ở quân khu Một.

Kiểm lại nhằm tính, nếu tên này nói đúng thì chúng chỉ còn chừng hơn trăm cái M48 và khoảng bốn trăm M41. Như vậy, về số lượng là không đáng lo lắm. Tiếp tục nhìn thẳng vào mắt tên tù binh anh hất hàm:

- Hình như anh cũng đã đụng độ với xe tăng Quân giải phóng khá nhiều lần rồi phải không? Anh có nhận xét gì về tác chiến của xe tăng Quân giải phóng?

Luật im lặng suy nghĩ một lát rồi ngắc ngứ:

- Thưa, đúng là tôi đã có đụng độ với xe tăng Quân giải phóng ở Hạ Lào và ở quân khu Một nhưng không đụng độ trực tiếp nên không dám đưa ra nhận xét ạ.

Kiểm nghĩ thầm, có thể là hấn ngại, cũng có thể là sỹ diện, anh cười mỉm:

- Nhưng vừa rồi thì anh đã trực tiếp chứng kiến xe tăng tiến công Buôn- Mê- Thuật phải không? Các anh đã tổ chức phòng thủ thế nào mà để một thị xã lớn như vậy lại thất thủ nhanh chóng như thế?

Luật cúi đầu trầm ngâm, một lát sau mới ngượng ngập:

- Thưa, thật sự là chúng tôi đã hoàn toàn bị bất ngờ. Bất ngờ cả về hướng tấn công. Bất ngờ cả về sử dụng lực lượng. Ngay hôm mùng Chín, tướng Phạm Văn Phú còn về đây thị sát tình hình và họp với chúng tôi vẫn khẳng định mục tiêu chủ yếu của các ông mùa khô này là Pley- cu và Kon Tum. Khi tôi nêu những nghi vấn xung quanh khu vực ống cũng chỉ cho thành lập mặt trận Buôn- Mê- Thuật và giao cho tá tá Quang tư lệnh phó sư đoàn 23 chỉ huy mà không tăng cường thêm bất cứ lực lượng nào- Hấn tằn ngằn một lát rồi ngẩng lên- Có một điều rất lạ mà tôi không sao hiểu được là các ông làm thế nào để đưa chiến xa hạng

nặng vào đến thị xã mà phi cơ L19 và các lực lượng thám sát của chúng tôi vẫn không phát hiện ra.

Kiệm cười:

- Chuyện đó rồi anh sẽ còn thời gian để tìm hiểu- Anh nghiêng đầu hỏi tiếp- Theo anh, Sài Gòn và Bộ Tư lệnh quân đoàn Hai sẽ làm gì bây giờ.

Lại im lặng gần một phút Luật mới nói nhỏ:

- Buôn- Mê- Thuật là thủ phủ nam cao nguyên, nó có vị trí chiến lược rất quan trọng nên chắc chắn chẳng ai muốn mất nó. Căn cứ vào cuộc điện đàm cuối cùng mà tôi nhận được của tướng Phú thì chắc chắn ông sẽ cho quân ứng cứu giải tỏa Buôn- Mê- Thuật. Còn Sài Gòn chắc cũng muốn như vậy.

Kiệm gõ gõ cây bút trên cuốn sổ, nhát gừng:

- Vậy theo anh, lực lượng mà quân đoàn đem đến giải tỏa là bao nhiêu? Khả năng thành công như thế nào?

Lần này Luật trả lời ngay:

- Thưa, căn cứ tình hình hiện tại, khi mà cả Pley- cu và Kon Tum cũng đang bị uy hiếp thì tướng Phú chỉ có thể đưa tới giải tỏa Buôn- Mê- Thuật tối đa là hai trung đoàn của sư đoàn 23 bộ binh mà thôi. Còn khả năng thì- Hấn nhún vai- Với những gì tôi nhìn thấy từ hôm qua tới nay, tôi cho rằng mọi giải pháp đều vô vọng. Không những không giải tỏa được Buôn- Mê- Thuật mà có khi còn mất luôn cả Pley- cu và Kon Tum nữa ấy chứ.

Kiệm tiếp tục dồn:

- Vậy tiếp theo sẽ là gì?

Luật lắc đầu:

- Thưa, thật sự tôi cũng không hiểu. Nhưng tôi biết, dẫu có cố gắng bao nhiêu đi nữa quân đoàn Hai này cũng không đứng vững nổi.

Liếc qua trang giấy thấy cũng đã đạt yêu cầu của mình, Kiệm gấp sổ lại, anh ngẩng lên nghiêm giọng:

- Câu hỏi cuối cùng, anh có đánh giá thế nào về sức mạnh của xe tăng Quân giải phóng trong trận tiến công Buôn- Mê- Thuật?

Cho đến lúc này chắc Luật đã đoán ra người đang hỏi cung mình là ai, hấn cúi đầu ngượng ngập:

- Thưa, tôi thực sự không biết nói thế nào... Binh sĩ của các ông rất dũng cảm, mặc dù hỏa lực chống tăng dày đặc, phi cơ oanh kích dữ dội họ vẫn xông lên. Xe này cháy, xe khác lại xông vào. Hình như họ không biết sợ thì phải. Còn pháo trên xe T54 của các ông bắn trực xạ uy lực thật khủng khiếp, M48 của chúng tôi cũng thua xa.

Chẳng hiểu có phải hấn nịnh mình không nhưng Kiệm biết những điều hấn nói ra là thật, anh tươi cười:

- Xin cảm ơn anh về sự hợp tác hôm nay. Giờ cho anh về nghỉ!

Tên tù binh đứng dậy lễ phép cúi đầu chào rồi nặng nề lê bước ra cửa lán. Kiệm ngồi lại một mình nhăn trán suy nghĩ, một lát sau anh lại cầm bút ghi chép. Ngay chiều hôm đó, bản báo cáo của đại diện xe tăng đã có trên bàn làm việc của Tổng Tham mưu trưởng.

*

Đòn điểm huyết Buôn- Mê- Thuật đã làm không chỉ Bộ Tư lệnh quân đoàn Hai mà cả Sài Gòn choáng váng. Tướng Phạm Văn Phú loay hoay tìm cách giải cứu nhưng đụng vào đâu cũng thấy vướng. Tất cả các

con đường bộ nối đến Buôn- Mê- Thuật đều đã bị cắt. Sân bay Phụng Dực cũng đã bị khống chế. Chỉ còn một con đường duy nhất là dùng trực thăng đổ quân xuống. Trong khi đó, với chiến thuật nhanh chóng đánh vào mục tiêu chủ yếu ở trung tâm thị xã, sau đó kết hợp trong đánh ra, ngoài đánh vào tiêu diệt các cứ điểm ngoại vi và quân ứng cứu mà quân ta áp dụng đã cho thấy hiệu quả ngoài sức tưởng tượng.

Chiều 11 tháng Ba, ta diệt một đoàn xe ở Chư Cúc ngăn không cho địch giải tỏa đường 21.

Ngày 12 tháng Ba ta tiêu diệt các cứ điểm Thọ Thạnh, Buôn Hồ, Chư Bao, Đạt Lý. Đồng thời một trung đoàn bộ binh được tăng cường xe tăng tiến công căn cứ 45 để đón lõng tiêu diệt trung đoàn 45 địch nếu chúng đổ quân xuống đây.

Trong các ngày 12 và 13 tháng Ba, một cuộc trực thăng vận lớn nhất từ sau Hiệp định Pa- ri với sự tham gia của hàng trăm máy bay lên thẳng, hàng chục lần chiếc A37 hiểm hộ đã được Bộ Tư lệnh quân đoàn Hai tiến hành để đổ quân xuống giải tỏa Buôn- Mê- Thuật nhưng quân đổ xuống đâu bị đánh đến đấy.

Ngày 16 tháng 3 ta tiêu diệt trung đoàn 45 ngụy, làm chủ Nông Trại, Phước An. Cũng trong đêm đó, căn cứ 53 sau ba ngày chống cự quyết liệt bị quân ta tiêu diệt. Sư đoàn 23 ngụy coi như bị xóa sổ.

Trong khi đó, các đơn vị ở phía Bắc cũng đẩy mạnh hoạt động áp sát Pley- cu, Kon Tum, tiếp tục cắt đường 19.

Bất lực trước tình hình, tổng thống Nguyễn Văn Thiệu quyết định rút quân chính quy khỏi Cao Nguyên, hy vọng bảo toàn lực lượng để giữ vùng ven biển.

Ngày 15 tháng Ba, tướng Phú rút sở chỉ huy quân đoàn về Nha Trang. Toàn bộ cuộc rút lui theo đường số 7 giao cho chuẩn tướng Phạm Duy Tất chỉ huy.

Ngày 16 tháng Ba, địch rút khỏi Kon Tum.

Ngày 17 tháng Ba, lực lượng ở Pley- cu bắt đầu rút.

Tuy nhiên, ý định bảo toàn lực lượng khi rút lui khỏi Cao Nguyên đã hoàn toàn phá sản. Trong tâm thế cực kỳ hoang mang, cuộc rút lui chiến lược “có tổ chức, có chỉ huy và tuyệt đối bí mật” như chỉ thị của đích thân tổng thống Thiệu đã trở thành một cuộc tháo chạy hỗn loạn của một đoàn quân thất trận và ô hợp. Chúng bị đánh đằng trước, đánh đằng sau, đánh từ hai bên để rồi cuối cùng co cụm lại tại thị xã Cheo Reo và hứng chịu đòn quyết định. Sư đoàn B20 cùng với một trung đoàn pháo binh, một trung đoàn cao xạ và một tiểu đoàn xe tăng đã chờ chúng tại đó. Sau hơn một ngày tiến công mãnh liệt, hơn mười ba nghìn tên địch lớp bị diệt, lớp bị bắt, lớp ra hàng. Hàng chục nghìn phương tiện chiến tranh, trong đó gần như toàn bộ số xe tăng, thiết giáp của lữ đoàn thiết kỵ số 2 bị tiêu diệt và thu giữ. Con đường số 7 đã trở thành con đường chết của quân đoàn Hai Sài Gòn.

Phối hợp nhịp nhàng với Tây Nguyên, quân ta tiến công địch rộng khắp chiến trường miền Nam.

Tại quân khu Năm, ngày 10 tháng Ba ta đánh chiếm quận lỵ Tiên Phước, Phước Lâm, uy hiếp địch ở Tam Kỳ. Tiếp đó đánh bại các cuộc phản kích của sư đoàn 2 ngụy.

Tại Thừa Thiên, ngày 10 tháng Ba ta đã tiến công căn cứ 303 và nhiều căn cứ khác trên đường 14 phía tây Động Truồi. Trước sức ép của ta, cộng với tin dữ từ Tây Nguyên bay về, ngày 19 tháng 3 quân địch ở Quảng Trị hốt hoảng rút về Nam Mỹ Chánh. Một cửa mở mới được mở ra trên địa bàn quân Một.

Ở Nam Bộ, ta đánh mạnh ở Bình Long, Tây Ninh, tiêu diệt chi khu Dầu Tiếng, cách Sài Gòn chỉ vài chục ki-lô- mét.

Như một phản ứng dây chuyền, toàn miền Nam rung động. Bộ Thống soái tối cao họp quyết định chớp lấy thời cơ, giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975. Quyết tâm chiến lược này nhanh chóng được phổ biến xuống cấp dưới. Một khí thế cực kỳ sôi động dấy lên trên toàn quốc.

Vừa từ trên Bộ về, tư lệnh Đào không về nhà mà vào ngay phòng chính ủy Sính trao đổi mấy câu rồi triệu tập ngay cuộc họp các cơ quan Bộ Tư lệnh để triển khai nhiệm vụ. Nhìn vẻ mặt nghiêm trọng của

người đồng cấp, chính ủy Sính hiểu rằng có rất nhiều cái mới đang chờ đợi nên đồng ý ngay tắp lự. Các thành phần vừa có mặt đủ, tư lệnh Đào vào việc ngay. Sau khi tóm tắt những diễn biến chính của chiến trường miền Nam, ông nhấn mạnh:

- Trước tình hình đó, Bộ Chính trị đã họp và ra nghị quyết quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước ngay trong năm 1975. Quân ủy trung ương và Bộ Quốc phòng chỉ thị cho toàn quân tập trung binh khí kỹ thuật và vật chất, giải phóng Sài Gòn trước mùa mưa. Trước mắt, phải nhanh chóng chớp thời cơ địch đang rút lui chiến lược, làm tan rã quân đoàn Một và quân đoàn Hai ngụy, không cho chúng co cụm về xung quanh Sài Gòn. Bộ cũng đã quyết định mở chiến dịch Huế- Đà Nẵng trên địa bàn quân khu Một của địch. Thời gian bây giờ chính là lực lượng. Trách nhiệm của chúng ta là dồn toàn lực phục vụ cho mục tiêu này. Qua trao đổi với đồng chí chính ủy, chúng tôi xác định trong thời điểm này binh chúng ta cần khẩn trương làm ngay một số việc sau- Ông liếc nhìn những gương mặt chăm chú và mừng rỡ của những người trong phòng họp rồi dẫn giọng- Trước hết, phải nhanh chóng đưa ba tiểu đoàn của H15 và H06 bổ sung cho B2. Việc này ta đã có kế hoạch từ trước nên ngay sau cuộc họp này bên tham mưu điện ngay cho anh Võ cho bộ đội xuất phát, hành quân với tốc độ cao nhất, đảm bảo trung tuần tháng Tư phải có mặt tại B2. Thứ hai, chỉ đạo các đơn vị còn lại của H15 và H01 tăng cường huấn luyện bổ sung, sẵn sàng lên đường khi có lệnh. Thứ ba, tiếp tục xây dựng thêm một số tiểu đoàn mới để sẵn sàng bổ sung cho chiến trường khi cần thiết. Thứ tư là phải tăng cường cán bộ cho các mặt trận để nâng cao hiệu quả công tác tham mưu về sử dụng tăng thiết giáp trong các chiến dịch sắp tới. Thứ năm, tăng cường bổ sung cơ sở vật chất cho các đơn vị, đặc biệt là đạn pháo. Đồng thời, tổ chức tốt việc thu giữ, bảo quản trang bị tăng thiết giáp của địch bỏ lại, cái nào đưa được vào chiến đấu ngay thì đưa, còn lại phải thu hồi và bảo quản cho tốt. Đó là những nhiệm vụ chính mà chúng ta cần thực hiện ngay. Đề nghị các đồng chí bổ sung thêm.

Chính ủy Sính thì điềm đạm:

- Báo cáo các đồng chí! Đây là thời cơ ngàn năm có một của dân tộc ta, đất nước ta. Chúng ta mà không chớp lấy là có tội với lịch sử. Những nhiệm vụ chính như đồng chí tư lệnh đã phổ biến theo tôi là đầy đủ rồi. Bây giờ đề nghị chúng ta thảo luận các biện pháp để thực hiện cho tốt mà thôi. Xin mời các đồng chí!

Một cánh tay giơ lên, đó là trưởng ban quân lực:

- Báo cáo các thủ trưởng, việc đưa ba tiểu đoàn của H15 và H06 đi B2 thì không có vấn đề gì vì lực lượng, trang bị đã đầy đủ. Bây giờ ta chỉ việc điện vào là anh em lên đường. Tuy nhiên, việc thành lập thêm một số tiểu đoàn mới thì tôi thấy rất khó thực hiện bởi vì, thời gian thì quá gấp, số chiến sĩ mới tuyển đầu năm nay vẫn đang huấn luyện tân binh, nếu có chuyển sang đào tạo thành viên kíp xe ngay cũng không kịp ạ. Mà xe pháo cũng cạn cả rồi...

Tư lệnh Đào gườm gườm con mắt lạnh sau cặp kính:

- Thế thì tôi mới cần đến tham mưu của các anh chứ.

Tham mưu phó Đỗ đột ngột đứng dậy:

- Báo cáo các đồng chí! Theo tôi, nếu để đáp ứng yêu cầu về thời gian mà vẫn có lực lượng sẵn sàng bổ sung cho chiến trường ta có thể làm thế này- Thấy mọi cặp mắt hướng về mình, anh hạ giọng- Trong tay ta hiện có hai đơn vị làm nhiệm vụ đào tạo là Trường sĩ quan Thiết giáp và trung đoàn 207. Cán bộ, giáo viên và trợ giáo của hai đơn vị này đều là những đồng chí có chuyên môn tốt. Vì vậy, theo tôi có thể rút từ đây ra đủ một số tiểu đoàn. Thành viên kíp xe ta lấy từ trợ giáo, cán bộ ta lấy từ cán bộ khung và giáo viên. Ít nhất mỗi đơn vị cũng được một tiểu đoàn. Còn xe thì ngay lập tức củng cố, nâng cấp một số xe huấn luyện để đưa đi chiến đấu cũng được.

Những tiếng ồn ào hưởng ứng nổi lên. Tư lệnh Đào gật gù, có vẻ như ông hài lòng với phương án này. Phó chính ủy Thu có ý kiến:

- Tôi đồng ý với giải pháp của đồng chí Đỗ. Riêng về việc tăng cường cán bộ cho các mặt trận thì theo tôi có lẽ chỉ cần tăng cường cho binh đoàn Quyết Chiến và binh đoàn Sông Hương vì ta đã có đồng chí Kiệt ở hướng Tây Nguyên, đồng chí Võ vào B2. Ngoài ra, trên hai hướng đó còn có đoàn công tác của ta vẫn đang ở trong ấy. Hết ý kiến!

Đại diện cơ quan kỹ thuật có ý kiến:

- Báo cáo các đồng chí! Việc bổ sung vật chất cho các đơn vị chúng tôi đã có kế hoạch, đề nghị tư lệnh phê duyệt chúng tôi sẽ triển khai ngay. Riêng việc tổ chức thu giữ phương tiện của địch tôi đề nghị ta nên bổ sung vào chương trình huấn luyện cấp tốc về xe Mỹ cho các nhà trường. Ngay các tiểu đoàn thành lập từ các nhà trường cũng cần huấn luyện các nội dung này. Khi cần thiết ta chỉ cần đưa người không vào để lấy xe địch đánh địch.

Thêm một vài ý kiến nữa thì tư lệnh Đào đứng dậy:

- Như vậy mọi việc đã rõ hơn rồi. Sau đây tôi xin kết luận. Một, cơ quan tham mưu điện ngay cho anh Võ cho đoàn 275 xuất phát, chú ý bảo đảm tốc độ hành quân để đến B2 đúng thời gian quy định. Đồng thời các đồng chí soạn thảo chỉ thị sẵn sàng chiến đấu gửi H01 và H15. Hai, tổ chức thành lập hai tiểu đoàn mới từ hai nhà trường, chú trọng huấn luyện bổ sung về sử dụng xe địch. Ba, cơ quan kỹ thuật đưa ngay kế hoạch bổ sung vật chất lên cho tôi xem và chuẩn bị triển khai. Riêng về vấn đề cán bộ tôi quyết định sẽ thành lập một sở chỉ huy tiền phương của Bộ Tư lệnh bên cạnh sở chỉ huy của Bộ trên hướng chính diện, trước mắt là chiến dịch Huế- Đà Nẵng. Thành phần của tiền phương Bộ Tư lệnh gồm tôi, đồng chí phó chính ủy, đồng chí trưởng ban tác chiến, đại diện các cơ quan chính trị, hậu cần, kỹ thuật và các bộ phận bảo đảm, phục vụ. Cơ quan tham mưu soạn thảo ngay kế hoạch tổ chức Bộ tư lệnh tiền phương thông qua tôi để báo cáo Bộ. Mọi việc ở nhà do đồng chí chính ủy và đồng chí tham mưu phó phụ trách. Các đồng chí còn hỏi gì nữa không?- Ông nhìn quanh một lượt chỉ thấy những gương mặt sáng bừng, hăm hở nên gập sổ lại- Không ai có ý kiến gì! Vậy mời các đồng chí nghỉ. Riêng đồng chí Đỗ và đồng chí Phùng ở lại gặp tôi.

Mọi người tất bật rời phòng họp. Ai cũng thấy trước mắt mình rất nhiều việc phải làm.

*

Cũng ngày hôm đó, phó tư lệnh Kiệm đang có mặt ở Cheo Reo. Thị xã miền sơn cước vốn đã nghèo nàn nay lại vừa trải qua một cơn binh lửa nên trông càng tàn tạ. Chỉ có người là đông. Mà cũng không phải dân sở tại ở đây. Họ là gia đình của hơn một vạn sĩ quan, binh sĩ Sài Gòn theo chồng, theo con di tản khỏi cao nguyên và giờ đang kẹt lại ở đây. Nhếch nhác, mệt mỏi và tuyệt vọng là tâm trạng chung của họ. Người thân của họ kẻ bị chết, người chạy vào rừng và số đông đang ở nơi tập trung tù, hàng binh của quân giải phóng. Họ đang gắng trụ lại đây để nghe ngóng tin tức người thân và tìm đường trở lại quê hương, bản quán. Nhìn những gương mặt bơ phờ, thiếu ngủ của những cụ già tóc đã bạc phơ, hay những thiếu phụ bụng mang dạ chửa mà Kiệm thấy chạnh lòng. Cuộc chiến này đã gây ra quá nhiều đau khổ. Với những người lính, chết chóc, gian khổ đã đành. Nhưng còn những người dân lành, họ cũng bị cuốn vào cái guồng bất hạnh ấy mà không thể nào cưỡng lại được. Anh bồi hồi nhớ lại những ngày đưa vợ con đi sơ tán cấp tốc tránh máy bay năm nào. Có khác gì họ bây giờ đâu. Không muốn sa đà vào những ý nghĩ ấy, Kiệm bảo lái xe xuôi theo đường số 7 về phía đông.

Thực ra, con đường này không xa lạ gì với Kiệm. Từ hồi kháng chiến chống Pháp anh đã hoạt động ở vùng này. Hồi đó, đây chỉ là một tỉnh lỵ, tuy đã được trải nhựa nhưng mặt đường khá hẹp. Khi tướng Lơ Clec đưa quân từ Nam Bộ đánh ra Đắc Lắc anh và đồng đội đã theo đường này rút về Củng Sơn rồi xuống Tuy Hòa. Vì vậy, hôm thảo luận ở Bộ Tư lệnh B75 về khả năng địch rút quân theo đường nào, Kiệm đã cùng số ít cán bộ đưa ra ý kiến địch rút lui theo đường số 7. Mặc dù trinh sát quân khu Năm báo cáo về là đường 7 đã bị bỏ từ lâu, không thể cơ động được nhưng anh vẫn bảo lưu ý kiến. Cái lý của Kiệm là đường 14, đường 19 và đường 21 đều đã bị ta cắt. Nếu địch muốn rút theo những con đường ấy thì sẽ phải dùng một lực lượng lớn để giải tỏa và chắc chắn là sẽ không đảm bảo được ý định rút quân nhanh và bảo toàn lực lượng. Nghe Kiệm phân tích, Tổng Tham mưu trưởng thấy có lý và đã kịp thời chỉ đạo B3 điều quân chờ sẵn. Cuối cùng, đúng như anh dự đoán, tướng Phú đã chọn đường số 7 và con đường này đã trở thành con đường chết của quân đoàn Hai ngày.

Không như trinh sát của quân khu Năm báo cáo, đường số 7 đã được mở rộng nhiều so với trí nhớ của Kiệm, nhiều chỗ rộng đến hàng chục mét. Tuy nhiên, một số cầu cống còn yếu và đó chính là khó khăn khi phải cơ động các phương tiện có tải trọng lớn trên con đường này. Và cái chính là đội quân ô hợp này khi bị ta chặn đánh đã trở nên hoảng loạn đến tột cùng. Mạnh tên nào tên ấy chạy. Giày xéo lên nhau để chạy. Xe tải đè xe con. Đến lượt xe tăng đè xe tải. Sự hỗn loạn ấy còn hiển hiện với hàng trăm xe tăng, thiết giáp, xe ô tô, xe kéo pháo ngổn ngang suốt mấy cây số liền. Cái bị cháy, cái đổ nghiêng, cái bẹp dúm... chen chúc với nhau. Tuy nhiên, trong số đó còn khá nhiều cái nguyên vẹn. Gần đến cầu Sông Ba, quang cảnh càng hỗn loạn hơn, hàng chục chiếc tăng cả M48, M41 dúi dụi vào nhau. Kiệm bảo lái xe dừng

lại, anh trèo lên một chiếc M48 rồi ngấn ra nhìn. Xe còn mới, đạn pháo, đạn đại liên còn đầy ắp. Không nói không rằng, Kiệm bảo lái xe quay ngay về sở chỉ huy của trung đoàn H73 đang đóng ở Đức Đạt. Vừa may, trưởng phòng tăng mặt trận B3 Trần Doãn cùng đang ở đó. Vừa đến nơi anh đã kéo ngay Doãn, Ngô vào phòng họp. Chẳng đợi nước sôi, Kiệm nói ngay:

- Này, các cậu! Tớ vừa đi Cheo Reo về. Quân nó bỏ lại nhiều xe tăng, thiết giáp lắm. Cái nào cái nấy đạn được vẫn còn nguyên. Theo tớ, ta phải tổ chức thu hồi ngay, cái nào còn dùng được thì có thể đưa vào sử dụng. Cái nào không dùng được thì cũng phải bảo quản chứ để đó xót ruột lắm.

Cả Doãn và Ngô đều vui mừng, Ngô nhanh nhẩu:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi cũng đã nghe anh em báo cáo về chuyện đó. Tôi với anh Doãn cũng đã bàn về phương án thu giữ xe địch, đang định xin ý kiến thủ trưởng.

Kiệm gật đầu:

- Thế hả? Phương án của các cậu thế nào, nói tôi nghe!

Đến lượt Doãn:

- Báo cáo phó tư lệnh, ý định của chúng tôi là trước hết tập trung thu giữ các loại tăng thiết giáp về một địa điểm. Sau đó chọn lấy khoảng một đại đội đưa vào tham gia chiến đấu, số còn lại thì tổ chức bảo quản, sửa chữa để sau nếu cần dùng được ngay.

Kiệm trợn mắt:

- Sao lại chỉ một đại đội?

Ngô trả lời ngay:

- Báo cáo, trong chiến dịch vừa rồi, thiệt hại của trung đoàn là không lớn, chỉ có 2 xe tăng là phải hủy, số hỏng hóc đã được anh em kéo về và khắc phục. Vì vậy, căn cứ vào số thành viên dôi ra, chúng tôi thấy chỉ thành lập thêm một đại đội là vừa.

Kiệm gật gù ra vẻ đồng ý, Doãn bổ sung:

- Cũng xin báo cáo thủ trưởng luôn, về chủng loại xe chúng tôi chỉ định lấy một đại đội M41 thôi...

Kiệm đột ngột ngắt lời:

- Tại sao lại là M41? Tại sao không phải M48?

Doãn vẫn nhẹ nhàng:

- Báo cáo, thực ra thì M48 có hỏa lực mạnh hơn nhưng trọng lượng nặng quá. Nếu ta sử dụng nó thì phát triển theo hướng nào cũng gặp khó khăn.

Kiệm gật đầu:

- Các cậu đúng! Thế thì triển khai đi- Nhưng rồi anh lại giống một- Nhưng mà lính của các cậu thế nào? Có sử dụng được không?

Ngô gãi gãi tai:

- Báo cáo, chúng tôi có cậu Thắng trợ lý kỹ thuật nắm rất vững kỹ thuật xe địch. Cậu ấy đã từng tham gia đưa xe địch từ đường Chín ra Bắc triển lãm năm bảy mốt mà. Chỉ cần cậu ấy hướng dẫn một buổi là anh em lái được ngay. Riêng về phần pháo súng thì hơi bí. Tuy nhiên, cho anh em nghiên cứu vài buổi chắc sẽ sử dụng được vì nguyên lý của chúng cũng giống nhau.

Kiệm đột ngột bật lên:

- Tù binh- Anh bật cười vì vẻ mặt ngơ ngác của hai cán bộ cấp dưới- Ý tớ nói là trưng dụng tù binh bọn chúng hướng dẫn cho anh em mình ấy. Lúc này tớ đi qua chỗ tạm giữ tù binh ở Cheo Reo, thấy ở đó có đến mấy nghìn tên. Thảo nào trong đó chả có lính thiết kỵ. Minh trưng dụng họ rồi ghi công cho họ chả tốt à?

Doãn và Ngô nhìn nhau, mãi sau Doãn mới ngần ngừ:

- Làm thế có được không ạ?

Kiệm đứt khoát:

- Được chứ! Các cậu đừng ngại. Từ hồi chống Pháp ta đã có nhiều lần sử dụng tù binh địch mà có việc gì đâu, chỉ cần giám sát cho chặt chẽ vào là được. Tớ sẽ báo cáo mặt trận cho.

Cả Doãn và Ngô cùng trút một hơi thở dài. Thế là họ đã có giải pháp cho vấn đề mà cả hai đang bí.

*

Khu vực cơ quan Bộ tư lệnh Thiết giáp hôm nay có vẻ nhộn nhịp khác thường. Trên con đường trục phía trước nhà chỉ huy hai chiếc xe con, một chiếc xe tải và một chiếc xe công trình thông tin đang được bộ đội cắm lá ngụy trang. Một số cán bộ các cơ quan xung sinh trong bộ quân phục mới, vai đeo ba lô đang dồn về phía đó. Những cán bộ còn lại nhìn theo đầy thêm muốn. Đó là cơ quan Bộ tư lệnh tiền phương sắp sửa lên đường.

Đã gần trưa. Trong phòng riêng của mình, tư lệnh Đào hết đứng lên lại ngồi xuống có vẻ rất nóng ruột. Phó chính ủy Thu vẫn ngồi trên ghế một cách ung dung, thư thái như bản tính vốn có của ông. Thấy vẻ bồn chồn của người chỉ huy, ông Thu cười:

- Thì anh cứ ngồi xuống đây cái đã nào. Thế nào rồi cậu ấy chẳng về.

Ông Đào bực bội:

- Anh bảo tôi không sốt ruột sao được? Nửa đêm hôm qua tôi đã bắt cậu ấy đi Hà Nội để sáng sớm nay vào gặp thủ trưởng Bộ ngay đầu giờ. Thế mà đến giờ vẫn chưa về đây là nghĩa làm sao?

Chả là đêm hôm qua, sau khi trưởng phòng tác chiến Phùng chuẩn bị xong bản kế hoạch tổ chức cơ quan Bộ tư lệnh tiền phương lên báo cáo ông. Ông đã ký ngay rồi chỉ thị cho Phùng về Hà Nội ngay trong đêm báo cáo Bộ. Tình hình phát triển quá nhanh, có ai đó nói thời điểm này "một ngày bằng hai mươi năm" kể cũng không ngoa. Chỉ sau hơn mười ngày phát động chiến dịch, Tây Nguyên đã sạch bóng quân thù. Ở Trị Thiên, quân địch cũng đã bỏ Quảng Trị lui về nam sông Mỹ Chánh. Ở Nam Bộ, sau khi mất Dầu Tiếng địch cũng rút bỏ An Lộc, cái thị xã mà năm bảy hai ta đánh đi đánh lại mãi vẫn không giải quyết xong. Về phía lực lượng xe tăng, ngoài H73 đã tham gia từ đầu chiến dịch thì các đơn vị còn lại cũng đã rục rịch lên đường tham gia chiến đấu. Trên hướng binh đoàn Sông Hương, mặc dù Bộ chưa cho sử dụng xe tăng song tướng Ân vẫn quyết định cho tiểu đoàn 4 xuất quân áp sát Huế từ phía Tây Nam, đồng thời đưa toàn bộ lữ đoàn H03 vào A Lưới để sẵn sàng tiến công Đà Nẵng theo đường 14. Ở khu Năm, trung đoàn N74 cũng đã cơ động đến gần Quảng Ngãi, Tam Kỳ. Trong B2, một tiểu đoàn đã được tăng cường cho binh đoàn Mê Kông chuẩn bị quét sạch đường 20. Một tiểu đoàn chuẩn bị đánh Chợ Thành, một tiểu đoàn chuyển hướng xuống Long An, Hậu Nghĩa. Ba tiểu đoàn tăng cường cho B2 cũng đã đến vùng ba biên giới, chỉ chừng dăm ngày nữa sẽ đến nơi. Ngay cả binh đoàn dự bị chiến lược Bộ cũng đã quyết định tung vào vấn bài này. Mặc dù cả binh đoàn chưa lên đường nhưng tiểu đoàn 66 của H02 đã lên tàu vào Vinh, từ đây nó sẽ đi tàu thủy vào Đông Hà và sẽ tham gia tiến công Đà Nẵng từ hướng Bắc. Tình hình như thế bảo ông không sốt ruột sao được.

Nắng càng ngày càng gay gắt. Chính ủy Thu nhấp nhẩm:

- Kiểu này chắc cậu ấy có về kịp thì cũng đã muộn rồi. Có lẽ tôi cứ cho bộ đội triển khai ăn cơm đã, anh Đào nhé!

Ông Đào phẩy tay:

- Thôi được! Anh cho anh em cơm nước đi. Cậu Phùng về là ta đi ngay đấy.

Quá trưa một lúc Phùng mới về thật. Vừa xuống xe là anh chạy ngay lên nhà tư lệnh. Chưa để tư lệnh hỏi, Phùng đã hốt hải:

- Báo cáo Tư lệnh! Bộ hoàn toàn đồng ý với kế hoạch của ta. Trước mắt, tiền phương của ta sẽ ở bên cạnh Bộ tư lệnh chiến dịch Quảng Đà. Tiếp theo sẽ làm tham mưu cho sở chỉ huy cánh quân tiến công hướng chính diện từ bắc vào nam.

Tư lệnh Đào gật đầu:

- Biết rồi! Vấn đề là sở chỉ huy chiến dịch Quảng Đà đang ở đâu?

Phùng trả lời ngay:

- Báo cáo, hiện họ đang ở Nam Đông, trên đường 14, phía tây bắc Đà Nẵng. Tôi đã đánh dấu vị trí trên bản đồ rồi. Trường hợp họ di chuyển thì Bộ sẽ thông báo cho ta qua đài 15 óát.

Ông Đào khoát tay:

- Được rồi. Anh tính toán lại đường đi, cung chặng làm sao có mặt tại đó trong ngày 25 là được. Còn bây giờ anh về ăn cơm đi. Mười ba giờ ta xuất phát.

Phùng đi rồi, ông giở cái ba lô ra kiểm tra lại một lần nữa. Cũng chẳng có gì nhiều nhận. Hai bộ quần áo dài, hai bộ quần áo lót, cái tăng, cái võng, cái màn tụy, mấy thứ đồ dùng lật vặt cá nhân. Giá như ông về qua nhà trước khi đi thế nào cũng có chút thức ăn khô hay vài thứ quả bà Hạnh gói cho. Nhưng lần này trước khi đi ông không về qua nhà vì tháng trước đã về tiễn con nhập ngũ. Thằng Hưng nhà ông đợt này vào quân khu Bốn. Nó mới viết cho ông được một lá thư, mà cũng chỉ ngăn ngùn mấy dòng báo tin đang huấn luyện tân binh. Thực tình, khi biết ông không xin cho con mình về binh chủng và ở lại ngoài Bắc, bà Hạnh cũng buồn nhưng chỉ im lặng không nói gì. Bà đã quá hiểu tính ông. Tuy nhiên, mấy ông anh trong họ thì nói thẳng: “Chú làm to như thế mà không xin cho con nó đi học cái gì ở ngoài này thì làm to làm quái gì!”. Ông không thanh mình nhưng bụng nghĩ: “Nếu ai cũng như vậy thì ai sẽ ra chiến trường?”. Bụng bảo dạ như vậy, nhưng không phải không có lúc ông nghĩ ngợi. Nhớ nó phải vào đó mà có vận hạn gì thì ông biết ăn nói làm sao với hai người đồng đội lúc gặp họ ở thế giới bên kia. Chỉ mong chuyến đi này là chuyến đi cuối cùng của ông và cuộc chiến này sẽ kết thúc mà chưa đến lượt bọn nó phải ra chiến trường.

Đang tần ngần suy nghĩ thì trưởng phòng Phùng xuất hiện:

- Báo cáo tư lệnh, anh em đã sẵn sàng.

Ông vụt trở lại thành con người cứng rắn, lạnh lùng. Khoác chiếc ba lô nhẹ tênh vào một bên vai, ông gật đầu dứt khoát:

- Được! Nào ta đi!

*

Vào lúc đó, Hòa đen đang ngồi trên nóc ca- bin một con “tàu há mồm” hùng dũng đè sóng tiến vào sông Cửa Việt. Đã ba ngày nay, tiểu đoàn 66 của anh rời hậu cứ lên đường chiến đấu. Sau hành trình bằng tàu hỏa từ ga Văn Trai vào Vinh, các anh được đội “tàu há mồm” đón sẵn tại Bến Thủy để đưa vào Đông Hà. Theo ý định của trên, từ Đông Hà các anh sẽ theo đường 1 tiến công Đà Nẵng từ hướng bắc cùng với một số lực lượng đi trước của binh đoàn. Lần đầu đi biển, đa số anh em trong đơn vị Hòa say nghiêng ngả, nằm vạ vật khắp nơi. Riêng Hòa, vốn dân miền biển nên sóng gió dường như lại làm anh khỏe hơn. Ngoài thời gian giúp đỡ đồng đội vượt qua “khổ nạn” thì Hòa thường leo lên ca- bin chuyện gẫu với cánh thủy thủ. Mặc dù khác quân chủng nhưng cùng tuổi, cùng cánh lính kỹ thuật nên Hòa với tay thuyền trưởng hợp chuyện lắm. Anh thuyền trưởng thì nghe không biết chán những trận chiến đấu ác liệt mà Hòa đã trải qua, thèm thuồng được đối mặt trực tiếp với kẻ thù như những người lính xe tăng. Còn Hòa thì thật sự thần phục những người anh em hải quân. Giữa trời nước mênh mang không biết đâu là bờ bến, giữa sóng gió muôn trùng với biết bao hiểm nguy rình rập mà họ vẫn ung dung, thư thái lạ thường. Vừa mới gặp nhau mà cả hai đã lấy địa chỉ của nhau, hẹn ngày chiến thắng sẽ tìm về quê nhau để cùng gặp lại.

Tàu đã vào gần đến cửa sông. Xa xa đã thấy xanh rì những rừng phi lao. Rồi những bãi cát vàng sáng lóa dưới ánh mặt trời. Hòa bồi hồi ngồi lặng lẽ. Những kỷ niệm bỗng trào lên như sóng dậy trong lòng. Con sông này, bãi biển này đã thân thuộc với anh biết bao. Nơi đây đã ghi dấu bao trận đánh ác liệt và hào hùng mà chính anh đã trải qua. Nơi đây, bao đồng đội của anh đã nằm xuống mãi mãi không về. Bãi cát vàng bình yên dưới nắng kia, có nhớ hôm nào năm chiếc xe thiết giáp cháy trước giờ hiệp định có hiệu lực chỉ vài phút. Cháy đấy, nhưng những ngọn cờ vẫn bay cao và vùng giải phóng được giữ vững. Mỗi tấc đất giữ được ngày hôm ấy đã làm bàn đạp để có được ngày hôm nay.

Tàu đã vào trong sông. Sóng đã giảm hẳn. Cánh lính tăng bắt đầu nhúc nhắc được. Thu và Dịp đã trèo lên nóc ca-bin. Cả hai không liến láu như thường ngày mà lặng lẽ ngồi bên đại đội trưởng. Hòa nhè nhẹ đặt hai bàn tay mình lên tay hai đồng đội. Cùng với anh, Thu và Dịp cũng đã trải qua những ngày tháng thật khó quên ở vùng đất này. Phía bờ nam, đã nhìn thấy thôn Phó Hội, rồi thôn Hà Tây. Mới đó mà đã hai năm các anh rời nơi đây. Cây cối đã xanh hơn ngày nào. Lác đác những chiếc thuyền đánh cá nằm bình yên bên cảng, lưới phơi trắng xóa. Và kia nữa, bờ tre thôn Mai Xá Thị thấp thoáng sau cồn cát bên bờ bắc. Nơi đó, anh đã cùng đồng đội nếm trải thử thách nghiệt ngã đầu tiên của chiến tranh. Không biết năm anh em nằm lại trên bãi cát ngày mùng Hai tháng Tư năm đó có được yên ổn hay không. Từ đó đến nay, biết bao bom đạn đã rải xuống mảnh đất này.

Nửa buổi chiều, tàu cập bến Đông Hà. Tổ chức đưa hết xe lên thì trời cũng gần tối. Trên binh đoàn thông báo xuống tiếp tục nằm tại đây đợi lệnh. Biết Nhã đang ở gần đây, Hòa định bụng sẽ lên thăm anh một chuyến. Kể từ hôm gặp nhau sau trận đánh chống lấn chiếm ở Cửa Việt đến nay cũng đã hơn hai năm rồi còn gì.

Tuy nhiên, dự định đó của Hòa đen không thành. Trước đó một ngày, tiểu đoàn của Nhã đã xuất phát lên đường vào A Lưới để sẵn sàng tiến công Đà Nẵng từ hướng tây. Vào cái lúc Hòa cập bến Đông Hà thì đoàn xe của Nhã bắt đầu rời đường 9, vượt ngầm Đak-Rông bắt vào đường 14. Đây là đường Trường Sơn Đông mới thông được chừng vài năm, gần đây ta đã tranh thủ mở rộng nhưng còn rất khó đi. Nhìn những dãy núi chập trùng trước mặt Nhã thầm nghĩ cuộc hành quân này sẽ vô cùng gian khổ. Nhưng anh cũng thấy, ngày chiến thắng đã rất gần rồi.

*

Cũng vào lúc đó, tại một hẻm núi phía nam thị xã Cheo Reo, đại đội 9 đang thực hiện kíp bắn cuối cùng của buổi bắn đạn thật. Ngồi trên một mô đất cao, Thắng cùng số anh em lẫn lộn cả quân ta lẫn tù binh chăm chú theo dõi ba chiếc xe M41 đang từ từ tiến vào chân núi. Như có một hiệu lệnh thống nhất, ba chiếc xe cùng dừng lại. Giây lát sau, ba họng pháo khạc lửa. Gần như tức thời sau đó, ba tấm bia hình chiếc xe tăng được ghép bằng lau lách tít trong chân núi tung lên. Những tiếng vỗ tay rào rào nổi lên. Hai Bình, tay tù binh lớn tuổi nhất chép miệng:

- Chu cha! Mình mà đấu pháo với mấy cha nội này chắc tiêu đời rồi.

Út Nhỏ, tên tù binh trẻ nhất thì xuýt xoa:

- Chà... chà...! Hôm ni mới được coi bắn pháo, đã ghê!

Pháo thủ Thế vỗ vai Nhỏ:

- Làm lính thiết kỵ mà hôm nay mới được coi bắn pháo là làm sao?

Hai Bình tỏ vẻ hiểu biết giải thích:

- Tụi nó vô quân trường được mấy tháng thì toàn học lý thuyết chứ thực hành được mấy nả. Có đầu đầu mà chạy? Có đạn đầu mà bắn?

Ba chiếc xe vẫn đang hành tiến, những loạt đạn đại liên quất rào rào vào mục tiêu giả định tốp bộ binh trong hào chiến đấu. Hai Bình lại thốt lên đầy vẻ khâm phục:

- Mấy cha giỏi thiệt. Vừa mới học được mấy ngày mà bắn cứ như thiện xạ.

Ba chiếc xe đã kết thúc đợt bắn và đang quay lại tuyến xuất phát. Thế tò mò hỏi Hai Bình:

- Hết chiến tranh rồi anh định làm gì?

Hai Bình buồn rầu:

- Thì cũng phải làm gì đó để kiếm cơm nuôi sấp nhỏ chứ. Cái nghề lái xe tăng này không biết lúc đó có đất dụng võ không?

Thế cũng trầm xuống:

- Anh thì còn nghề lái xe, may ra còn lái được máy cày, máy kéo chứ bọn em pháo thủ thì biết làm gì.

Thắng lặng im nghe họ nói chuyện với nhau mà lòng thấy vui vui. Mới mấy hôm trước mỗi người một chiến tuyến, bắn nhau chí tử. Thế mà hôm nay họ ngồi bên nhau, anh anh em em ngọt xớt như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Những lo toan, suy nghĩ về thời hậu chiến cũng giống nhau. Anh chắc lười: "Thì cùng máu đỏ da vàng cả mà. Chỉ vì cái thằng Mỹ và bọn tay sai đầu sỏ mà thành ra đối địch với nhau". Ông Trời là họ chưa kịp giết nhau và giờ đây lại được ngồi bên nhau mà trò chuyện thế này.

Cách đây mấy hôm, đang tập trung sửa chữa xe ở sân bay Phụng Dực thì Thắng đột ngột bị gọi về trung đoàn gấp. Vừa gặp trung đoàn trưởng anh đã thất kinh vì nhiệm vụ được giao. Thu hồi xe thì được. Dù gì thì món này anh đã tiếp cận với nó từ năm bảy mốt, kéo theo vài lái xe già đi chỉ một ngày chắc sẽ xong. Tuy nhiên, phải tuyển tù binh để huấn luyện cho cơ bản, nhất là món pháo súng thì anh thật sự ngại. Nhưng rồi thì cũng phải chấp hành. Thắng và đại đội trưởng Hường xuống trại tạm giữ tù binh. Vừa hỏi han, vừa nhìn mặt đoán tính cách các anh chọn được hai mươi tên cả lái xe, trưởng xe và xạ thủ. Thế rồi hai, ba kèm một, chỉ trong một ngày các anh đã gom được hầu hết số xe tăng, thiết giáp nằm rải rác trên mấy cây số đường 7 về một điểm. Đưa được xe về, lúc kiểm tra mới phát hiện ra nhiều xe đã bị tháo mất khóa nòng hay kim hỏa. Thế là lại phải dồn dịch, xe nọ lắp sang xe kia để lấy ra được mười chiếc M41 hoàn chỉnh trang bị cho đại đội của Hường. Số xe cũ của đại đội này được phân về cho các đại đội khác trong trung đoàn, đảm bảo mỗi đại đội có từ bảy đầu xe trở lên. Có xe rồi đại đội 9 lập tức bước vào huấn luyện. Những người tù binh khi được trưng dụng lúc đầu còn sợ sệt, xa cách nhưng rồi được động viên, khuyến khích họ rất tự giác trong công việc làm giáo viên và trợ giáo. Biết đến đâu họ nói hết đến đấy, không giấu diếm tí gì. Cũng may, lính ta được huấn luyện cơ bản từ ngoài bắc, lại có văn hóa cả nên tiếp thu rất nhanh và kết quả bắn đạn thật hôm nay là minh chứng cho nhận định đó. Tuy nhiên, theo Thắng nhận xét thì quân ta hoàn toàn có thể khai thác, sử dụng tốt xe địch. Riêng về sửa chữa các hư hỏng thông thường thì còn yếu vì thời gian huấn luyện quá ngắn. Chắc nay mai anh sẽ phải tiếp tục yêu cầu họ huấn luyện thêm.

Ba chiếc xe tăng vừa quay lại tuyến xuất phát thì một chiếc xe con cũng chạy tới. Từ trên xe, trưởng phòng Doãn và trung đoàn trưởng Ngô bước xuống. Thắng vội chạy lại đứng nghiêm định báo cáo thì Doãn đã xua tay:

- Thôi, được rồi! Bọn tớ chỉ ghé qua xem kết quả huấn luyện thế nào thôi.

Thắng vui vẻ:

- Báo cáo, mặc dù thời gian ngắn nhưng chúng tôi đã hoàn thành kế hoạch huấn luyện. Các lái xe đã lái được mỗi người khoảng mười lăm ki-lô-mét qua các địa hình khác nhau. Nói chung là tương đối yên tâm. Các trưởng xe sử dụng điện đài khá thành thạo. Còn các pháo thủ sáng hôm nay bắn đạn thật, kết quả rất tốt.

Đại đội trưởng Hường cũng đã xuống xe, anh chạy lại cạnh Thắng và hồ hởi:

- Báo cáo các thủ trưởng, xe Mỹ nói chung dễ sử dụng lắm. Hôm nay, khi bắn đạn pháo hầu hết pháo thủ của chúng tôi đều bắn trúng mục tiêu ngay từ phát đầu. Còn đài của chúng có khi tốt hơn đài của ta, thủ trưởng ạ.

Doãn và Ngô gật đầu hài lòng, Ngô hỏi nhỏ:

- Thế đã đi đánh nhau được chưa?

Cả Hường và Thắng đồng thanh:

- Được ạ!

Trưởng phòng Doãn nhìn sang mấy tù binh, thấy họ đang trò chuyện sôi nổi với bộ đội ta, anh hạ giọng:

- Vậy thì chuẩn bị đi. Chuyến này cho các cậu tiên phong đánh xuống đồng bằng.

Hướng nôn nóng:

- Bao giờ thì chúng tôi phải đi ạ?- Anh cũng hạ giọng- Mà còn số tù binh kia thì xử trí thế nào?

Ngộ nói nhỏ đủ cho bốn người nghe:

- Số trưởng xe, xạ thủ thì thả cho anh em người ta về. Các cậu có thể giữ lại số lái xe để họ giúp đỡ anh em mình đưa xe đến vị trí tập kết. Đến đó rồi thì phóng thích họ về quê. Nhớ cấp cho họ lương thực, thực phẩm và giấy chứng nhận đã đóng góp công sức giúp đỡ bộ đội giải phóng. Nhớ chưa?- Thấy Hướng và Thắng gật đầu, anh chìa tay ra- Thôi, bọn tớ về đây! Các cậu chuẩn bị sẵn sàng, nếu không có gì thay đổi một vài ngày nữa sẽ bắt đầu cơ động đi đánh Tuy Hòa. Bên tiểu đoàn 2 cũng đang chuẩn bị đánh đèo Ma-đắc rồi.

Tim Thắng bỗng nháy lên một cái. Chỉ nay mai thôi mình sẽ có mặt ở đồng bằng.

*

Sau hai ngày hai đêm chạy cật lực, chiều muộn ngày 25 tháng Ba thày trò ông Đào mới có mặt ở sở chỉ huy mặt trận Quảng Đà ở Nam Đông. Đó là một địa điểm nằm ở chân dãy Bạch Mã, phía nam Huế và phía tây bắc Đà Nẵng. Nếu nối Huế, Đà Nẵng và Nam Đông ta sẽ được một tam giác cân mà đỉnh là Nam Đông. Từ đây, nếu qua Động Truồi sẽ ra đường quốc lộ Một ở La Sơn, phía dưới Huế chừng hai mươi ki- lô- mét. Còn nếu vượt qua đèo Mũi Trâu thì sẽ chọc thẳng xuống Hòa Khánh ở ngoại vi phía tây bắc Đà Nẵng.

Vừa xuống xe, chỉ kịp lau vội bụi trên mặt ông Đào đã tìm vào sở chỉ huy ngay. Trong căn hầm chỉ huy sơ sài chỉ có một mình tư lệnh chiến dịch đang đứng trầm ngâm trước tấm bản đồ. Tư lệnh mặt trận chẳng phải ai xa lạ, chính là vị Tổng tham mưu phó đã chỉ huy mặt trận B5 ở Quảng Trị ngày nào. Ông Đào ngạc nhiên:

- Sao thủ trưởng đã vào đến đây rồi?- Theo những gì ông được biết thì khi Phùng lên báo cáo kế hoạch Tổng tham mưu phó còn đang ở Hà Nội.

Tư lệnh mặt trận cười rõ tươi:

- Bí mật! Người ta nói một ngày bây giờ bằng hai mươi năm cơ mà- Nhưng rồi ông cười xòa- Thực ra tớ cũng chỉ vào trước cậu có mấy tiếng đồng hồ thôi. Gớm, xe tăng các cậu phá đường ghê quá.

Cái này thì chính ông Đào cũng vừa mới trải qua. Thì gần như cả lữ đoàn H03 đang cơ động trên con đường 14 này còn gì. Đường sá nào mà chịu được. Nhìn quanh một lượt, ông Đào thận trọng:

- Sao sở chỉ huy mà có ít người thế này thôi ạ?

Tư lệnh chiến dịch bật cười:

- Có thể thôi đấy! Bộ vừa mới quyết định thành lập Bộ tư lệnh chiến dịch hôm qua. Tớ thì mới bay vào đến đây, chính ủy thì đang ở trong khu Năm. Mới chỉ gặp nhau qua điện thoại được thôi. Cơ quan cũng mới chỉ được một số bộ phận. Lát nữa mới họp thống nhất công việc - Ông chỉ cái ghế tre trước mặt- Cậu ngồi xuống đi. Tình hình phát triển nhanh quá. Cậu vừa đến chắc chưa biết hả? Huế giải phóng rồi. Khu Năm cũng đã giải quyết xong Tam Kỳ và Quảng Ngãi. Cậu bảo thế có phải một ngày bằng hai mươi năm không?

Ông Đào ngỡ ngàng:

- Thế ạ! Ta giải phóng Huế rồi cơ ạ?

Tư lệnh chiến dịch cười sáng khoái:

- Rồi! Bây giờ ta chỉ còn tập trung vào cái Đà Nẵng nữa là xóa sổ quân khu Một của nó. Năm nay, xe tăng các cậu làm ăn khá lắm. Từ Buôn- Mê- Thuật cho đến Cheo Reo, Phú Bổn chỗ nào xe tăng cũng phát huy được. Còn ở đây, cái Núi Bông ấy, bộ binh đánh suốt ba ngày không xong, cứ giành đi giệt lại mãi mà chỉ cần một đại đội- Ông nghiêng đầu như cố nhớ lại một điều gì đó- Cái “thằng” trang bị xe T59 nằm ở A Lưới ấy, nó đến một cái là giải quyết xong ngay. Hôm nay, lại là nó dẫn đầu đội hình đánh Huế từ phía nam lên đấy.

Ông Đào thăm phục trí nhớ và khả năng bao quát tuyệt vời của tư lệnh chiến dịch, nhớ đến từng đại đội dưới quyền. Lòng thăm tự hào, ông nhỏ nhẹ:

- Dạ, đấy là đại đội 4 của H03 ạ!

Tư lệnh mặt trận chiến dịch gật đầu:

- Đúng rồi, đại đội 4- Ông bồng thờ dài- Cũng may là cậu Ân chủ động cho nó xuất kích sớm chứ nếu cứ theo đúng lệnh của Bộ thì bây giờ cũng đang xếp hàng ngoài đường như mấy đơn vị kia thôi.

Về chuyện này thì ông Đào biết. Cũng chẳng trách ai được. Bộ thì muốn dành tăng, pháo cho những trận đánh quyết định nên mới chủ trương như vậy. Hồi đánh Phước Long phải đích thân Tư lệnh Miền xin Bộ mới cho sử dụng xe tăng đấy chứ. Ấu đó là cách sử dụng của con nhà nghèo. Ai ngờ, sau đòn điểm huyết Buôn- Mê- Thuật tình hình lại phát triển nhanh như thế này. Ngoài cửa hầm, một số sĩ quan lục tục kéo đến. Ông Đào nhìn ra thấy có cả đại diện pháo binh, công binh và đại tá Hoàng, phó tư lệnh binh đoàn Sông Hương. Mọi người tay bắt, mặt mừng như thể lâu lắm rồi không được gặp nhau. Đợi cho những câu chuyện hàn huyên lắng xuống, tư lệnh chiến dịch vỗ tay:

- Mời các đồng chí ngồi xuống, ta bắt đầu làm việc- Sau khi thông báo tình hình chung trên toàn chiến trường miền Nam, chủ trương của Bộ Chính trị và quyết tâm của Quân ủy trung ương giải phóng miền Nam trước khi mùa mưa tới, ông đồng dạc- Trước tình hình đó Bộ quyết định mở chiến dịch tiến công Đà Nẵng. Đêm hôm qua, Bộ đã ra quyết định thành lập Bộ tư lệnh chiến dịch Quảng- Đà do tôi làm tư lệnh và đồng chí Chu, tư lệnh kiêm chính ủy quân khu Năm làm chính ủy. Rất may là một số binh chủng đã chủ động tổ chức Bộ tư lệnh tiền phương và xuất phát trước nên cũng đã có mặt ở đây. Thực ra, trong chiến dịch này thì lực lượng chủ yếu tham gia là binh đoàn Sông Hương và lực lượng vũ trang khu Năm. Trước đây Bộ có ý định đưa binh đoàn Quyết Chiến vào hỗ trợ từ phía bắc nhưng đến nay xét thấy không cần thiết nữa. Việc lập ra Bộ tư lệnh chiến dịch chủ yếu là để phối hợp hoạt động giữa hai đơn vị này. Sau đây, xin mời đồng chí trưởng phòng tác chiến báo cáo về tình hình địch ở Đà Nẵng.

Trưởng phòng tác chiến chiến dịch tiến lại phía tấm bản đồ treo trên vách nhà hầm, anh nhấn từng lời:

- Như các đồng chí đã biết, Đà Nẵng là một căn cứ quân sự liên hợp lớn vào bậc nhất ở miền Nam, là nơi có Bộ tư lệnh quân đoàn Một và quân khu Một của ngụy. Ở đây, quân số của chúng thường xuyên có tới 10 vạn tên. Trong thời điểm hiện nay có thể hơn vì còn có tàn quân ở Trị Thiên, Quảng Nam kéo về. Cụ thể, lực lượng của chúng ở đây gồm sư đoàn lính thủy đánh bộ, sư đoàn bộ binh 3, liên đoàn biệt động quân 11, thiết đoàn 11, tám tiểu đoàn và hai đại đội pháo, ba liên đoàn, bảy tiểu đoàn và mười một đại đội bảo an. Ngoài ra còn lực lượng bảo an, dân vệ và cảnh sát dã chiến. Riêng lực lượng không quân chúng có 326 máy bay, hải quân có hàng chục tàu chiến đang đậu ở quân cảng. Theo tin tình báo của ta thì ý định của địch là tử thủ Đà Nẵng, nếu không giữ được thì cũng trì hoãn một đến hai tháng. Lợi dụng thời gian này chúng sẽ bố trí lại thế phòng thủ, di tản hơn một triệu dân để gây sức ép về chính trị, ngoại giao với ta. Tin tình báo cũng cho biết, vừa qua Sài Gòn đã tăng cường cho Đà Nẵng hai vạn khẩu súng bộ binh. Tuy nhiên, các nguồn tin cũng cho biết bọn địch ở Đà Nẵng hết sức hoang mang, dao động. Nếu chúng ta đánh nhanh, đánh mạnh chắc chắn sẽ phá được ý định của chúng. Báo cáo, hết!

Sau khi chỉ định đại tá Hoàng báo cáo tình hình bố trí lực lượng của binh đoàn Sông Hương, tư lệnh chiến dịch thông báo về tình hình lực lượng vũ trang khu Năm và kết luận:

- Căn cứ vào tình hình mọi mặt, tôi quyết định sẽ tiến công Đà Nẵng trên bốn hướng: hướng tây bắc, hướng bắc, hướng tây nam và hướng nam. Trong đó, hướng tây bắc là hướng chủ yếu, hướng bắc là hướng thứ yếu. Hai hướng này do binh đoàn Sông Hương đảm nhiệm. Còn hướng tây nam và nam là

hướng hỗ trợ sẽ do quân khu Năm đảm nhiệm. Binh đoàn Sông Hương điện ngay cho sư B04 từ Thượng Đức quay ra bắt liên lạc với quân khu Năm để tiến công trên hướng tây nam. Làm dự bị cho chiến dịch là một số đơn vị của binh đoàn Quyết Chiến đang trên đường cơ động vào- Ông đột ngột dẫn từng tiếng- Thời gian bắt đầu nổ súng là ngày hai mươi chín tháng Ba. Tôi nhắc lại: hai mươi chín tháng Ba. Từ hôm nay các đơn vị triển khai công tác chuẩn bị. Thời gian không còn nhiều, đề nghị các đồng chí hết sức khẩn trương, đặc biệt là vấn đề cơ động lực lượng, phương tiện chiến đấu. Các đồng chí còn hỏi gì nữa không?- Nhìn quanh một lượt không thấy ai có ý kiến gì, ông gật đầu- Không ai có ý kiến gì. Vậy thì cuộc họp kết thúc ở đây.

Ra khỏi phòng họp, ông Đào túm ngay lấy đại tá Hoàng:

- Anh về chỗ tôi một chút.

Hai người vừa đi vừa trao đổi xung quanh chuyện giải phóng Huế, vài phút sau đã về đến vị trí đặt sở chỉ huy tiền phương Thiết giáp. Ông Đào nhìn quanh, phải nói tiểu đội công binh mà Phùng cho đi theo rất thạo việc. Mới đến chừng hơn tiếng họ đã đào xong cái hầm thủng và dựng lên trên đó một cái nhà bạt cho ông và phó chính ủy Thu. Một cái bàn và mấy chiếc ghế gấp đã được kê ngay ngắn giữa hầm. Phó chính ủy Thu đang lúi húi ghi chép gì đó vào cuốn sổ tay dày cộp. Ông Đào giới thiệu đại tá Hoàng với ông Thu và mời vị phó tư lệnh binh đoàn ngồi xuống ghế. Vừa yên vị, ông vào đề ngay:

- Thời gian không còn nhiều nên xin phép anh ta vào việc ngay. Trước hết, đề nghị anh cho biết ý định sử dụng xe tăng của các anh thế nào?

Ông Hoàng chẳng cần sổ sách mà nói vanh vách bằng thứ tiếng Nghệ An nặng trịch:

- Thế này, các anh ạ. Theo ý định của Bộ trước đây thì chúng tôi chỉ đảm nhiệm hướng tây bắc, còn hướng bắc sẽ do binh đoàn Quyết Chiến đảm nhiệm. Vì vậy, khi trước chúng tôi dự định đưa toàn bộ lữ H03 vào phía tây và tây bắc Đà Nẵng. Tuy nhiên, theo kết luận của tư lệnh chiến dịch hôm nay thì chúng tôi phải đảm nhiệm cả hai hướng là tây bắc và bắc. Vì vậy, chắc chắn sẽ phải điều chỉnh lại.

Sau khi bàn bạc một hồi, ông Đào đề xuất:

- Theo tôi, cả hai hướng này đều cần có xe tăng. Trên hướng bắc các anh nên sử dụng cỡ một tiểu đoàn, còn lại thì tập trung cho hướng tây bắc là hướng chủ yếu. Cụ thể thì trên hướng bắc, theo tôi các anh nên sử dụng tiểu đoàn 4. Một đại đội của nó đã có mặt ở Huế, các anh cho quặt xuống phía nam. Một đại đội nữa đang ở A Lưới cho cơ động ngay xuống đường 1. Còn đại bộ phận lực lượng của lữ đoàn thì tiếp tục cho cơ động theo đường 14 xuống tây Đà Nẵng. Còn ba ngày nữa, tôi chắc sẽ cơ động kịp thôi.

Lắm nhầm tính toán một hồi, đại tá Hoàng gật đầu:

- Có lẽ chúng tôi sẽ thực hiện đúng như anh nói. Ngay đêm nay tôi sẽ báo cáo với anh Ân. Còn bây giờ, xin phép anh tôi phải về ngay, còn nhiều việc lắm.

Ba người bắt tay nhau. Ông Hoàng nhanh chóng ra khỏi lán và cắm cúi đi. Trời đã sẫm tối. Phía đường 14 vọng vào tiếng các loại xe ì ầm không dứt.

*

Rời hậu cứ, chỉ sau hai ngày hành quân, tiểu đoàn của Nhã đã có mặt ở thung lũng A Lưới. Nằm chờ ở đây một ngày thì nhận lệnh cơ động tiếp theo đường 14 rồi bắt sang đường 74 vào phía tây Đà Nẵng. Xem trên bản đồ quãng đường chỉ khoảng bảy mươi ki- lô- mét mà thời gian còn những ba ngày Nhã đã mừng thầm, anh tự nhủ: "Chắc chắn sẽ kịp".

Nhưng trời chẳng chiều người. Mới đi được hơn một ngày, vừa rẽ vào con đường 74 mới mở được một đoạn thì một cơn mưa trái mùa bất thần giáng xuống. Đã từng ở vùng này năm Sáu Chín, Bảy Mười nên Nhã thực sự ngạc nhiên. Dẫu là cái rốn mưa của cả nước đấy nhưng vào tháng Ba ít khi nơi này có mưa. Dường như ông Trời muốn thử thách con người trước những sự kiện trọng đại thì phải. Cơn mưa kéo dài mấy tiếng đồng hồ đã biến con đường quân sự làm gập thành những cạm bẫy khôn lường với những chiếc xe tăng nặng hơn ba chục tấn. Thôi thì đủ kiểu. Sa lầy có. Đường sạt, dệ xe có. Cả một lữ đoàn công binh của binh đoàn cùng với công binh 559 rải ra suốt chiều dài con đường để bảo đảm cơ động nhưng

cũng như muối bỏ bể. Khắc phục được chỗ này lại bị chỗ kia. Được xe này lên, xe sau đến lại bị. Mà đâu chỉ có xe tăng. Còn pháo, còn cao xạ, còn xe hậu cần, xăng dầu, đạn dược. Đoàn nào cũng cần, xe nào cũng gấp. Lữ trưởng Tinh, lữ phó Tại cùng với các tiểu đoàn trưởng hết đi lên đầu lại xuống cuối đội hình để đôn đốc, thúc giục. Người nào người nấy lấm như trâu đằm. Tất cả những kinh nghiệm, những mẹo mục của bao nhiêu cuộc hành quân trước đây được giở ra chỉ nhằm một mục đích là có mặt tại vị trí tập kết trước giờ quy định.

Ì ạch từng ki- lô- mét một rồi tối ngày 28 tiểu đoàn 1 của Nhã cũng tới được vị trí tập kết ở chân đèo Mũi Trâu, tiểu đoàn 2 thì còn dậm chân mãi đằng sau. Nhã đã tưởng chuyển này thoát nạn thì lại tái người vì một tin không lành: đây là vùng giáp ranh nên bọn địch đã rải mìn ngăn chặn dọc đường. Sáu ki- lô- mét từ đây đến cứ điểm Đá Đen là sáu ki- lô- mét của tử thần, mật độ mìn dày đặc. Chẳng còn cách nào khác ngoài việc chờ đợi công binh gỡ mìn rồi mới tiếp tục đi nếu không muốn đứt xích, bay bánh chịu nặng.

Trong khi Nhã đang vật lộn với những con đường quân sự làm gấp đèo dốc và lầy lội đến khốn khổ thì Cân lại đang vi vu trên con đường 20 trải nhựa phẳng lì, thẳng tắp. Hai bên đường là những cánh rừng cao su mơn mớn tưởng như không bao giờ hết. Cách đây gần tuần, tiểu đoàn của Cân nhận lệnh phối thuộc với một sư đoàn bộ binh của binh đoàn Mê Kông tiêu diệt địch trên đường 20 để mở rộng bàn đạp, tạo điều kiện cho các binh đoàn bạn chuẩn bị tiến công Sài Gòn. Rút kinh nghiệm từ trận Phước Long, căn cứ vào nhiệm vụ được giao là phải diệt địch trên một đoạn đường dài hơn một trăm ki- lô- mét nên sư đoàn đã quyết định áp dụng phương thức tiến công trong hành tiến. Một trung đội xe tăng được cử ra làm phân đội phá đi trước, có nhiệm vụ trinh sát nắm địch. Nếu địch yếu thì đánh địch để mở đường cho đội hình chủ lực phía sau. Nếu gặp địch mạnh thì dừng lại, nắm tình hình chờ chủ lực lên giải quyết. Bộ binh được đưa lên xe tăng và các phương tiện cơ giới để tăng tốc độ tiến công. Ngồi sau xe Cân là một đại đội trưởng bộ binh cũng bằng tầm tuổi anh. Anh cán bộ bộ binh cứ luôn mồm nắc nỏ: “Chưa bao giờ đi đánh nhau lại sướng như bây giờ”. Chính vì vậy mà ngày hôm qua, chỉ trong vòng ba tiếng đồng hồ các anh đã lần lượt tiêu diệt hai chi khu Ma Đa Gui và Đa Oai. Thực ra, lực lượng địch ở các chi khu này đều yếu, mỗi chi khu đều có một tiểu đoàn bảo an đóng giữ. Lại có hệ thống công sự, vật cản cũng khá vững chắc. Thế nhưng, khi thấy xe tăng xuất hiện chúng hoảng hồn chạy tứ tán. Có lẽ, dẫu có giàu trí tưởng tượng đến đâu chúng cũng không thể ngờ tới việc bị xe tăng cộng quân tiến công bất ngờ thế này.

Giải quyết xong hai chi khu, đội hình tiến công lại rờn rấn vượt đèo Bảo Lộc để đánh chiếm thị xã. Một đại đội địa phương quân chốt giữ trên đèo thấy xe tăng đến cũng chạy hết vào rừng. Con đèo khá dài nhưng đường trải nhựa, lại rộng nên cũng không có gì khó khăn với những tay lái đã vượt Trường Sơn. Vì vậy, sáng sớm nay đội hình sư đoàn đã đến ngoại vi thị xã Bảo Lộc. Từ trên tháp pháo, phóng tầm mắt về phía cái thị xã cao nguyên vẫn đang chìm trong sương sớm lòng Cân bồi hồi nhớ về những kỷ niệm khó quên trong trận tiến công thị xã An Lộc ba năm trước. Trận đó, mình thiệt hại nhiều quá mà cuối cùng cũng không đạt được mục đích. Nhưng từ đó đến nay thế và lực của hai bên đã thay đổi quá nhiều. Chính anh và đồng đội cũng đã trưởng thành lên biết bao nhiêu. Chắc chắn không bao giờ có một An Lộc thứ hai nữa.

Đại đội trưởng Thanh đã đi nhận nhiệm vụ về, anh đã đến bên cạnh xe từ lúc nào mà Cân vẫn không biết. Cân chỉ giật mình khi Thanh trêu:

- Này, ông nhà thơ. Còn ngồi đấy mà mơ màng chi nữa?

Cân vội tụt xuống:

- Anh đã đi nhận nhiệm vụ về rồi à?

Thanh gật đầu:

- Ừ! Ông xuống đây, ta thống nhất phương án một tý- Đợi Cân xuống đứng bên cạnh Thanh mới gỡ cái sơ đồ vẽ vội ra và bỏ bã- Thế này nhé, sau khi pháo ngừng bắn ông cho trung đội 2 xuất kích đánh cầu Đại Bảo. Vượt qua cầu rồi đại đội ta sẽ chia làm hai hướng. Tôi sẽ cùng trung đội 1 vòng lên phía bắc để đánh vào tiểu khu. Còn ông sẽ chỉ huy trung đội 2 thẳng đường này tiến vào khu hành chính, dinh tỉnh trưởng rồi quật sang tiểu khu đánh từ phía nam lên. Nếu thuận lợi thì đại đội 2 sẽ phát triển lên chiếm Di Linh ngay.

Cân bật cười:

- Đã biết tiểu khu với dinh tỉnh trưởng của nó ở đâu mà đánh.

Thanh cũng cười:

- Thì làm quái gì có thời gian mà trinh sát nữa. Cứ thẳng tới đi. Chỗ nào mà có công sự, vật cản đích thị là tiểu khu. Còn chỗ nào nhà cao cửa rộng, có treo cờ ba sọc thì đúng là công sở ngục quyền và dinh tỉnh trưởng đấy. Cứ húc mạnh vào là được- Anh vỗ mạnh vào vai Cận thay cho lời chúc thắng lợi- Thôi, tôi về đây!

Đúng như Cận nghĩ. Chỉ trong vòng ba tiếng đồng hồ quân ta đã hoàn toàn làm chủ thị xã Bảo Lộc không mấy khó khăn. Chiều hôm đó, chi khu Di Linh cũng bị đập tan. Cả một đoạn đường 20 dài hơn một trăm ki- lô- mét đã sạch bóng quân thù.

*

Suốt đêm qua, ông Đào gần như không ngủ. Thời gian nổ súng tiến công Đà Nẵng đã sắp đến mà tiểu đoàn chủ công của H03 vẫn dậm chân tại chỗ trước đoạn đường dày đặc mìn chống tăng ở chân đèo Mũi Trâu. Vẫn biết không còn cách nào khác là phải chờ công binh dọn sạch mìn nhưng ông vẫn đứng ngồi không yên. Tiếng pháo tầm xa liên tục dội về càng làm cho ông sốt ruột. Nằm không yên, thỉnh thoảng ông lại ôm cái đài bán dẫn chạy sang hầm thông tin nghe ngóng. Ở đó, mấy chiếc đài vẫn liên tục thu canh nhưng cũng chẳng có tin tức gì mới.

Sốt ruột chẳng kém gì tư lệnh của mình là ban chỉ huy lữ đoàn H03. Trên chiếc xe thiết giáp của tiểu đoàn trưởng Nhã, cả lữ trưởng Tình, lữ phó Minh và chính ủy Văn đang từng phút đồng tai lên nghe tín hiệu thông đường. Từ đêm qua, Nhã chỉ để mỗi xe một lái xe ở lại, còn tất cả các thành viên khác được huy động lên hỗ trợ anh em công binh gỡ mìn và sửa đường. Đường thông được đoạn nào họ lại dồn đội hình lên đoạn ấy. Theo kế hoạch, sau khi tiến công cứ điểm Đá Đen, họ sẽ cùng bộ binh tiến công căn cứ của sư đoàn 3 ngự ở Phước Tượng, Hòa Khánh. Tiếp đó sẽ đánh vào thành phố và phát triển sang bán đảo Sơn Trà. Mục tiêu đã ở ngay trước mắt, khoảng cách chẳng còn bao xa mà đành phải đợi ở đây. Người nóng ruột nhất chắc là Bùi Văn. Quảng Nam là quê anh, anh đã mong ngày trở về bao nhiêu năm nay. Không biết mẹ già có còn không để chứng kiến ngày con trai mình chiến thắng trở về. Dường như hiểu được tấm lòng của cấp trên, Nhã an ủi:

- Thủ trưởng cứ yên tâm! Với tốc độ này, tôi chắc chắn sáng sớm mai sẽ thông đường.

Chính ủy Văn cảm động:

- Tớ cũng tin như vậy- Anh đột ngột chuyển đề tài- Này, Nhã! Có khi cô ấy sắp sinh rồi đấy nhỉ?

Nhã cười rõ tươi:

- Báo cáo chính ủy, mới tháng thứ tám ạ. Chắc phải độ tháng nữa nhà em mới sinh.

Lữ trưởng Tình thọc một ngón tay vào sườn Nhã:

- Chuyển này về phải mang lễ đến nhà ông Văn mà cảm ơn đấy nhé.

Nhã bật cười nhớ lại bài học “tập trung lực lượng vào hướng chủ yếu, vào thời cơ quyết định” mà chính ủy Văn đã dạy cho mình ngày vợ vào thăm, bây giờ cả lữ đoàn ai cũng biết. Anh gật đầu quả quyết:

- Nhất định là thế rồi, thủ trưởng ạ.

Trời đã tang tảng sáng. Đàng đông, những tia nắng mặt trời đã nhuộm ửng bầu trời. Tiếng pháo từ trên đỉnh đèo bắn vào Đà Nẵng ngày càng dồn dập hơn. Bỗng hai tiếng súng AK vang lên. Nhã vụt đứng thẳng trên nóc xe hô lớn:

- Tất cả về xe! Chuẩn bị xuất phát!

Từ phía trước, các chiến sĩ của anh đang tất tả chạy về. Người nào, người nấy quần xắn cao quá gối, mặt mũi, chân tay lấm lem bùn đất. Chỉ vài phút sau, tất cả đã lên xe. Nhã nói nhỏ:

- Xin phép các thủ trưởng cho tiểu đoàn xuất phát.

Lữ trưởng Tình gật đầu:

- Đi đi! Chắc bây giờ bộ binh đã áp sát cứ điểm rồi, chỉ còn chờ mình đến nữa thôi.

Nhã ép chặt ống nói vào cổ họng, anh bóp phát dần từng tiếng:

- 01 gọi 10! Toàn 100 xuất kích, hành động theo phương án, 47!

Trên tai nghe của anh vọng lại tiếng trả lời rõ mồn một của các đại đội trưởng. Ngay sau đó, tiếng hơn hai chục chiếc động cơ gầm lên vang động cả đoạn đèo. Lữ trưởng Tình vỗ vai Nhã, nhỏ nhẹ nhưng như gửi gắm tất cả niềm tin:

- Cố gắng lên nhé!- Anh bắt tay Nhã rồi cùng chính ủy Văn và lữ phó Minh nhảy xuống khỏi xe.

Khi đại đội 1 đi qua hết thì Nhã lệnh cho lái xe:

- Nổ máy, tiến!

Chỉ khoảng hai mươi phút sau cứ điểm Đá Đen đã hiện ra trong tầm quan sát của Nhã. Đó là một cứ điểm án ngữ bên phải con đường cơ động của các anh. Nằm trên một điểm cao có độ dốc khá lớn ngay sát đường nên nó có khả năng ngăn chặn mọi phương tiện cơ động trên con đường này. Trên nóc một lô-cốt, lá cờ ba sọc bay phấp phới. Công binh cũng mới chỉ gỡ sạch mìn đến cách chân cứ điểm chừng gần một ki-lô- mét nên Nhã quyết định cho đại đội 1 tại chỗ dùng hỏa lực chi viện cho bộ binh tiến công. Anh lên đài, dẫn giọng:

- 01 gọi 11! Triển khai đội hình, dùng hỏa lực chi viện bộ binh xung phong, 47!

Tiếng của đại đội trưởng đại đội 1 vang lên trong tai nghe:

- 11 nhận đủ! Toàn 11 chú ý, tại chỗ, tập trung hỏa lực chi viện bộ binh, 47!

Ngay sau khẩu lệnh, những họng pháo 100 gần như đồng loạt khạc lửa. Ngay loạt đạn đầu, chiếc lô cốt cao nhất đã bị bắn trúng. Lá cờ ba sọc đổ gục. Tiếng súng từ trong bắn ra lẻ tẻ. Lác đác bóng các chiến sĩ bộ binh lao lên. Pháo tăng tiếp tục bắn thành từng loạt. Các công sự chiến đấu liên tiếp bị tung lên. Không thấy tiếng súng từ trong bắn ra nữa. Nhã phán đoán có thể địch đã rút chạy. Chờ cho vài loạt bắn nữa, Nhã ra lệnh:

- 01 gọi 11! Dừng bắn, tăng cường quan sát, thấy địch mới được bắn, 47!

Chiến trường im ắng hẳn. Nhã dán mắt vào kính trường xe theo dõi mọi động tĩnh trong cứ điểm mà chẳng thấy gì. Năm phút. Rồi mười phút trôi qua. Bỗng từ cái lô cốt cao nhất, một lá cờ giải phóng được phất lên. Đúng là địch đã bỏ chạy.

Tuy nhiên, đội hình xe tăng vẫn chưa tiến được vì còn phải chờ công binh gỡ mìn ở đoạn đường đi qua cứ điểm. Mất hơn hai tiếng đường mới thông. Nhã lập tức lệnh cho tiểu đoàn lên đường.

Có vẻ như địch đã quá đỗi hoảng loạn nên cũng chỉ sau vài loạt pháo căn cứ của sư đoàn 3 thật đồ sộ ở Hòa Khánh đã lọt vào tay quân ta. Thành phố Đà Nẵng đã ở ngay trước mắt. Nhã đang định lệnh cho đội hình cơ động thì thấy lữ trưởng Tình cùng một người đứng tuổi, dáng cao lớn, đường bệ đến cạnh xe anh, theo sau là một cán bộ ôm cái xác- cốt to đùng. Nhã chưa kịp hỏi thì lữ trưởng Tình đã nói:

- Đây là đồng chí Ân, tư lệnh binh đoàn. Đồng chí muốn đi cùng với tiểu đoàn cậu- Nhìn ánh mắt Nhã chắc Tình hiểu anh đang băn khoăn nên tiếp- Các cậu cứ cơ động với tốc độ cao nhất theo kế hoạch. Tớ còn phải ở đây để điều tiếp tiểu đoàn 2 lên.

Nhã bảo người chiến sĩ thông tin vẫn ngồi ở ghế sau lái xe chuyển ra phía sau, anh đưa tay:

- Thủ trưởng lên chỗ này ạ!

Tướng Ân nắm tay Nhã nhún mình trèo lên xe như một thanh niên. Người cán bộ đi cùng đã trèo vào buồng chở bộ binh. Nhã đưa mắt nhìn thủ trưởng, ông khoát tay:

- Đi đi! Tôi sẽ chỉ đường.

Nhã thật không ngờ đơn vị mình lại có vinh dự như thế này, anh cho xe tiến lên đầu đội hình rồi lên đài:

- 01 gọi 11! Chuẩn bị xuất phát, thứ tự "xê" 1, "xê" 3. "Xê 1" cho "bê" 1 làm phân đội phá đi trước. Chú ý quan sát, phát hiện địch thì dừng lại báo cho tôi biết. Tất cả cấm cờ giải phóng lên!- Đợi cho các xe cấm cờ xong, Nhã ngấn giọng- Tiến!

Đoàn xe tăng rùng rùng chuyển động. Khi xe của trung đội Ngô Tầm qua hết thì Nhã giục lái xe mình tiến theo. Anh quay nhìn lại phía sau. Hơn hai chục chiếc xe tăng đang phun khói mù mịt. Những lá cờ nửa đỏ, nửa xanh, ở giữa có ngôi sao vàng bay phấp phới. Những nòng pháo đánh thắp gươm sẵn sàng nhả đạn. Liếc nhìn sang phía tư lệnh binh đoàn, ông vẫn ngồi đó bình thản như một người đã biết kết thúc của sự việc.

Con đường từ căn cứ sư đoàn 3 về thành phố khá rộng. Hai bên đường la liệt những súng ống, quân phục, mũ sắt và giày lính. Nhã hiểu, đây chính là những dấu tích mà đoàn quân thất trận bỏ lại. Ít phút sau, thành phố đã hiện ra. Những ngôi nhà ngoại ô xập xệ và nghèo nàn, cửa giả đóng kín mít. Đi thêm đoạn nữa, nhà cửa đã dày thêm, lác đác một vài nhà treo cờ giải phóng. Dân chúng đầu tiên còn thập thò trong các ngõ phố, sau đó tràn ra đường vẫy tay chào đón những người lính giải phóng. Đứng thẳng trên cửa trường xe, tay vẫy liên hồi đáp lại bà con nhưng mắt vẫn không ngừng quan sát mọi động tĩnh xung quanh. Đúng là địch đã rút chạy.

Đoàn xe tiếp tục đi sâu vào thành phố. Dân chúng đổ ra nhiều hơn. Nhã hơi bối rối vì đường trong thành phố như mạng nhện thì chính tướng Ân lại thành người chỉ đường cho các anh. Ông ngồi ung dung, bình thản. Chỉ đến khi cần chỉ đường mới ngấn giọng: "Rẽ phải" hay "Rẽ trái". Chẳng mấy chốc tiểu đoàn của Nhã đã ra đến con đường cặp sát bờ sông, ông chỉ vào một cây cầu lớn trước mặt:

- Tăng tốc độ, qua cầu kia sang bán đảo Sơn Trà!

Chỉ ít phút sau tiểu đoàn của Nhã đã đến khu quân cảng mà không gặp bất kỳ sự kháng cự nào. Hai người, một thấp, một cao lớn đứng ra giữa đường vẫy đoàn xe dừng lại. Nhã chú mục nhìn, người cao lớn đích thị là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 4 Phạm Ngọc Bản. Thế ra người anh em cùng lứa đoàn đã đến đích trước các anh. Thảo nào từ lúc vào thành phố các anh đã không thấy bóng tên địch nào. Đoàn xe dừng lại, tư lệnh binh đoàn nhảy xuống, ông ôm chầm lấy người đàn ông thấp nhỏ như đã xa nhau từ lâu lắm. Người này cất giọng Nghệ Tĩnh oang oang:

- Thế là anh đến sau tôi nhé!

Tướng Ân cười sảng khoái:

- Tôi chịu anh lần này. Mà anh có bước qua xác tướng Trưởng không đấy?

Cả hai cùng cười lớn. Nhã cũng nhảy xuống bắt tay Bản. Lúc đó anh mới biết người đứng cùng với Bản là phó tư lệnh binh đoàn Hoàng. Chính ông đã cùng ngồi xe với Bản đánh qua đèo Hải Vân và đã vào đến đây hơn một tiếng.

*

Khi về nằm chốt giữ ngã ba Non Nước được một lúc, qua kính quan sát Nhật đã nhìn thấy mấy chiếc tăng lội nước K63- 85 vượt qua cầu Trịnh Minh Thế rồi rẽ qua phía quân cảng. Gần một tiếng sau, cậu lại quan sát thấy một đoàn xe tăng T54 sầm sập vượt cầu rồi cũng chạy miết về phía đó. Nhật hiểu rằng đó là các đơn vị tiến công từ phía Bắc vào vì trung đoàn cậu chỉ có 3 xe vượt được hai con sông Thu Bồn và Bà Rén để đến đây là xe 707 của cậu và hai chiếc xe thiết giáp K63 nữa mà thôi. Chỉ có điều cậu không hiểu đó là đơn vị nào. Nhật hy vọng đó là trung đoàn H02 và phấp phỏng được gặp lại những người đồng đội đã sát cánh bên cậu trong cái năm 72 vô cùng ác liệt ở Quảng Trị năm nào. Nhất là lại được gặp anh Hòa, người trung đội trưởng dũng cảm và mưu trí nhưng cũng hết sức chân thành với anh em chiến sĩ thì thật tuyệt.

Chính vì vậy, khi thấy tình hình khu vực chốt giữ đã tạm yên, bọn tàn binh ngự cũng chẳng thấy ma nào lai vãng nữa, Nhật bảo Toàn và mấy anh em trong xe:

- Các cậu ở nhà trông xe và tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nhé, tớ chạy vào quân cảng xem có gặp anh em đơn vị cũ không.

Toàn giãy nảy lên:

- Ơ, cái cậu này! Định đi một mình hả? Không được! Tớ cũng phải vào đó thăm anh em chứ!

Nhật nghiêm mặt lại:

- Không được! Tớ đi rồi còn pháo thủ, pháo hai thay thế, chứ cậu mà đi bây giờ nhờ có chuyện gì xảy ra thì ai lái đây?

Toàn lau bầu một lát rồi thì cũng chịu vì từ hôm đánh xuống đồng bằng đơn vị đã quy định rõ: "Các lái xe trong bất cứ tình huống nào cũng không được rời xe". Cậu ta đành vót vát:

- Thôi được! Vào đây có gặp anh Hòa và anh em trong đơn vị cũ thì cho tớ hỏi thăm nhé.

Nhật vừa gạt đầu vừa vớ lấy chiếc xe máy Hon- đa dựng cạnh đấy đạp liền mấy nhát. Chiếc xe này chắc là của những người đi di tản đến đây vứt bỏ vì hết xăng. Sau khi ổn định vị trí chốt giữ bọn Nhật đã nhặt về. Đổ xăng vào, sau một hồi mày mò rồi anh em cậu cũng nổ được máy và chạy thử cả buổi chiều qua. Kể ra đi xe máy cũng sướng thật.

Vừa chạy chậm chậm Nhật vừa tò mò quan sát tình hình. Trước mắt cậu là lớp lớp doanh trại, kho tàng của quân ngự bỏ lại nhưng giờ thì vắng tanh, vắng ngắt. Thành thoảng mới thấy một doanh trại có bộ đội ở. Chắc thấy Nhật mặc quân phục của ta, lại sùm sụp trên đầu cái mũ cối, sau lưng khoác khẩu AK báng gấp nên chẳng ai hỏi han gì. Không khó khăn lắm Nhật cũng tìm được mấy cái xe K63- 85. Họ đang trú quân trong một khu doanh trại của bọn thủy quân lục chiến. Tuy nhiên, cậu chưng hửng khi người chiến sĩ đứng gác ngoài cổng cho biết: "Đây là đại đội 3, tiểu đoàn 4 của H03". Đang tiu nghỉ định quay về, Nhật chợt giật bắn mình vì tiếng hét của ai đó:

- Nhật, Nhật phải không?

Nhật vừa quay lại thì một bóng người từ trong nhà lao vụt ra. Phải mất mấy giây cậu mới nhận ra đó là Đức, thằng bạn cùng đội bóng đá Trường cấp 3 Nguyễn Trãi, lại cùng nhập ngũ và cùng huấn luyện ở H02 ngày nào. Trông nó bây giờ rắn giỏi chứ không còn công tử bột như ngày xưa nữa. Đức vừa chạy tới, Nhật buông cái xe ôm chặt lấy bạn. Chiếc xe đổ chổng kèn bên cạnh vẫn đang phùm phụp nổ.

Đức kéo Nhật vào trong nhà rồi gọi thêm mấy thằng bạn cùng huấn luyện ở H02 lại. Nhật ứa nước mắt nhận ra những thằng đồng hương mới ngày nào mắng tở về đại đội huấn luyện cùng nhau mà bây giờ trông chững chạc, già dặn hẳn lên. Có thằng vẫn còn xanh xám vì sốt rét nhưng gương mặt cứ tươi hơn hớn. Mà không tươi sao được. Được gặp bạn bè, đồng hương ngay giữa lòng một thành phố lớn như thế này hỏi còn gì hạnh phúc hơn. Một bao Ru- By- Queen Quân tiếp vụ được quăng ra giữa giường, mấy cái mồm cùng tranh nhau nhả ra thứ khói thơm lừng, ma mị. Những câu chuyện cứ nổ như ngô rang. Chuyện đánh từ Bắc vào. Chuyện đánh từ Nam ra. Chuyện sốt rét. Chuyện hành quân đường dài. Rồi hỏi thăm nhau, thằng nào còn, thằng nào mất.

Bữa trưa đến, Đức đi bê một mâm cơm về. Cơm nhà bếp chỉ có thip hộp và canh đậu xanh nhưng cái gì cũng nhiều. Cậu ta chui vào xe lấy thêm ra mấy hộp giò và mấy lon nước ngọt. Nhật tròn mắt ngạc nhiên:

- Sao các cậu ăn sang thế?

Đức cười toe toét:

- Sang gì! Hôm nọ mà nhanh chân hơn tý nữa, cái kho quân nhu còn nguyên thì tha hồ mà lấy. Đàng này, chắc là bọn lính trước khi bỏ chạy đã phá cửa lấy trước rồi nên chỉ nhặt được một ít thế này thôi.

Nhật ngậm ngùi:

- Chả bù cho bọn tớ, nằm chốt ở cái ngã ba trống hơ, trống hoác chẳng kiếm được cái gì mà chén. Vẫn cứ rốc mặn với mắm tôm.

Cơm nước xong, Đức còn gói cho Nhật một gói tương, nó cười rở tươi:

- Cầm về dùng tạm, bọn tớ còn đủ dùng để đánh đến tận Sài Gòn cơ.

Mặt Nhật lộ vẻ buồn:

- Các cậu quân của Bộ sướng thật. Bọn tớ lính quân khu chắc lại nằm chết gi ở đây thôi.

Lúc đó, Nhật không thể biết rằng, chỉ hai ngày sau xe 707 của cậu và một tiểu đoàn của N74 sẽ về nằm trong biên chế của lữ đoàn H03.

*

Dẫu đã dành khá nhiều thời gian tìm hiểu về căn cứ liên hợp quân sự Đà Nẵng song ông Đào vẫn không khỏi có phần choáng ngợp về tầm vóc và quy mô của nó. Ngày hôm qua, sau khi Đà Nẵng được giải phóng, ông đã cùng cơ quan Bộ tư lệnh chiến dịch vào đây. Tháp tùng đồng chí tư lệnh chiến dịch, ông đã có dịp đi tham quan các cơ sở quân sự của ngụy quân Sài Gòn và đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Cả cái bán đảo Sơn Trà rộng mênh mông không một bóng dân thường, chỉ dành riêng cho quân sự. Ngoài đó, lớp lớp doanh trại, lớp lớp nhà kho và các loại phương tiện chiến đấu. Ở quân cảng, hàng chục chiếc xe tăng, xe thiết giáp bỏ lại ngổn ngang. Một số chiếc chắc là muốn bơi ra tàu để chạy nhưng không được còn nằm nửa nổi nửa chìm trong nước biển. Anh em đại đội 3 cho biết, khi ra đến đây họ còn quan sát thấy hàng chục chiếc tàu địch đang lờn vờn ngoài khơi. Chỉ sau khi họ nổ vài phát pháo chúng mới kéo nhau chạy về phía nam mất dạng.

Từ bán đảo Sơn Trà, đoàn của các ông về Bộ tư lệnh quân khu Một ngụy. Ông ngỡ ngàng nhìn khuôn viên mênh mông với những dãy nhà khang trang được điểm xuyết bởi những vườn hoa, những hàng rào được xén tỉa cẩn thận. Trong phòng chỉ huy hành quân, những tấm bản đồ quân sự vẫn treo kín các bức tường. Một sa bàn lớn mô phỏng địa bàn toàn quân khu nằm chính giữa phòng. Trên đó vẫn còn nguyên hình thái địch- ta đến ngày 27 tháng Ba. Chỉ vào một lá cờ đỏ chỏ Nam Đông, tư lệnh chiến dịch cười: “Nó biết ta nằm ở Nam Đông, các cậu ạ. Giá như hồi trước tớ với các cậu đã bị B52 nó chần cho không kịp thở nữa rồi”.

Ra sân bay Nước Mặn, ông lại một lần nữa ngạc nhiên trước sức mạnh vật chất mà bọn Mỹ đổ vào nơi đây. Những đường băng rộng thênh thang, đủ khả năng cho cả máy bay chiến lược B52 cất, hạ cánh. Trung tâm chỉ huy không lưu với dàn máy móc hiện đại vào bậc nhất vẫn đang lập lòe đèn xanh, đèn đỏ. Những dãy nhà vòm chứa máy bay được làm bằng bê tông có thể chống được đạn pháo. Lại còn mấy chục chiếc máy bay không kịp cất cánh trước sức tiến công thần tốc của quân ta, trong đó có cả những máy bay hiện đại thường làm khổ quân mình như A37. Rất may là bộ đội mình có ý thức rất tốt nên các loại trang bị ở đây gần như còn nguyên vẹn. Tư lệnh chiến dịch chỉ mấy cái A37 còn nguyên vẹn đang đậu ở cuối đường băng rồi gật đầu: “Rất có thể chính những chiếc máy bay kia sẽ giới bom xuống đầu chúng trong một ngày gần đây”.

Chiều hôm qua, về đến sở chỉ huy sư đoàn 3 này một lần nữa ông lại ngạc nhiên. Có thể nói hệ thống doanh trại cũng như các cơ sở hậu cần, kỹ thuật ở đây thật là lý tưởng đối với mọi đơn vị quân đội. Doanh trại các đơn vị, nhà cửa các phòng ban, nhà ở của sĩ quan, binh sĩ rồi nhà bếp, nhà xường... tất cả đều được quy hoạch thống nhất, thiết kế rất khoa học và hợp lý. Ông được bộ phận phục vụ của sở chỉ huy phân về ở nhà của một tay sư phó. Ngôi nhà nho nhỏ, xinh xinh sơn màu vàng nhạt trông như một ngôi biệt thự. Nhà có hai buồng, một buồng ngủ và một buồng rộng hơn để làm việc tiếp khách. Trong nhà, trần và tường đều sơn màu trắng ngà trông rất nhã nhặn, có cả máy điều hòa nhiệt độ. Các cửa đều có rèm bằng vải pha ni- lon in hoa, đồ dùng vẫn còn gần như đầy đủ. Cơ quan tiền phương Thiết giáp được bố trí ở dãy nhà phía sau, cách chỗ ông chừng vài chục mét. Thật là tuyệt nếu không kể đến chuyện đóng trên vùng đồi trọc mà không có cây cối gì nên quá nóng với những người mới ở miền Bắc vào như ông. Ngay như giờ đây, mới có gần trưa mà đã ong ong, rất khó chịu.

Đang miên man với những dòng suy tưởng bất tận thì phó chính ủy Thu cùng lữ trưởng H03 Nguyễn Tất Tình và chính ủy Bùi Văn bất ngờ xuất hiện trước cửa phòng. Ông Đào đứng bật dậy bắt thật chặt tay hai

cán bộ cấp dưới mà lòng vui không kể xiết. Mới chỉ có mấy ngày mà tình hình đã thay đổi biết bao nhiêu. Hàn huyền một hồi, ông quay sang Tình:

- Hôm qua, tớ đã sang bán đảo Sơn Trà, đã gặp anh em tiểu đoàn 1 và tiểu đoàn 4 bên ấy. Còn hai tiểu đoàn nữa của các cậu giờ đang ở đâu?

Lữ trưởng Tình hơi bối rối:

- Báo cáo tư lệnh, vì đường quá xấu nên sau khi báo cáo tư lệnh binh đoàn chúng tôi đã cho tiểu đoàn 2, tiểu đoàn 3 đi thẳng đường 14 xuống Giảng rồi vòng về đây. Chắc độ hai ngày nữa mới dồn hết quân về được.

Ông Đào gật đầu:

- Thế cũng được. Dù sao nhiệm vụ ở Đà Nẵng cũng đã xong rồi- Ông trở lại vẻ nghiêm trang thường ngày- Hôm qua, tớ đi cùng với tư lệnh chiến dịch, ông cho biết sẽ sử dụng một số đơn vị của binh đoàn Sông Hương đi đánh Sài Gòn, trong đó có H03 của các cậu. Vì vậy, sau khi thu quân về phải cho anh em khẩn trương củng cố xe pháo để sẵn sàng lên đường được ngay.

Mắt Tình và Bùi Văn sáng hẳn lên, cả hai mừng rỡ:

- Thế ạ! Thế thì vinh dự cho chúng tôi quá.

Phó chính ủy Thu vỗ vai Văn:

- Sướng nhất là cậu này. Vừa giải phóng quê hương xong lại được chọn đi giải phóng Sài Gòn.

Chợt nhớ Văn quê ở Quảng Nam, ông Đào thân mật:

- Cậu cũng nên tranh thủ về thăm quê đi! Mà ở quê bây giờ các cụ còn không?

Bùi Văn bối rối thú nhận:

- Báo cáo thủ trưởng, chiều hôm qua tôi đã tranh thủ về được một lúc rồi ạ.

Ông Đào nhìn vẻ bối rối của Văn mỉm cười:

- Không sao cả! Xa quê suốt mấy chục năm rồi còn gì.

Phó chính ủy Thu thì vỗ vai Văn bồm bộp:

- Tốt lắm! Tốt lắm! Thế các cụ còn không? Có khỏe không?

Mắt Bùi Văn bỗng trở nên ươn ướt:

- Dạ, ba tôi mất đã mấy năm rồi. Còn má tôi thì vẫn khỏe. Bà vẫn nhận ra tôi ngay khi tôi bước vào cửa.

Cả bốn người cùng lặng đi trong niềm xúc động chợt đến. Mãi sau tư lệnh Đào mới cầm tay Văn nhỏ nhẹ:

- Chúc mừng cậu! Trong cuộc đời cũng chẳng mấy ai có được cái hạnh phúc như cậu đâu. Thu xếp xong công việc ở đây, cậu nên về ở nhà với cụ mấy hôm cho bố mấy chục năm cụ mong chờ.

Phó chính ủy Thu lại vỗ vai Văn:

- Cậu này tốt số thật đấy! Tập kết ra Bắc tiến bộ như thế, vợ đẹp, con khôn như thế. Giờ về đây thì mẹ vẫn còn khỏe. Sướng nhé!

Văn cảm động lí nhí:

- Cảm ơn các thủ trưởng!

Dường như vẫn đang lo về công việc nên lữ trưởng Tình đứng dậy:

- Xin phép các thủ trưởng, chúng tôi xin phép về để phổ biến ngay nhiệm vụ cho anh em mừng.

Tình và Văn vừa đi khỏi thì một chiếc xe con đỗ xích trước cửa. Ông Đào ngẩng đầu nhìn ra. Từ trên xe bước xuống là trưởng phòng tác chiến Phùng và trung đoàn phó N74 Trương Đắc Nhâm. Phó chính ủy Thu đứng bật dậy bước ra cửa ôm chầm lấy người đồng đội đã mấy năm xa cách. Ông Đào cũng đứng dậy nắm chặt tay Nhâm dẫn vào ấn ngồi xuống ghế. Nhâm thật sự cảm động, anh định hỏi thăm sức khỏe hai thủ trưởng bình chủng mà lắp bắp mãi không nên lời. Sáng nay, trời vừa tinh mơ ông Đào đã gọi Phùng dậy và giao cho đi xuống Tam Kỳ hoặc Quảng Ngãi để bắt liên lạc với N74. Cứ tưởng nhanh ra cũng phải đến tối mới tìm được. Thế mà bây giờ đã về lại còn đưa theo cả trung đoàn phó N74 về đây nữa. Cầm cốc nước ông Thu đưa, Phùng làm một hơi rồi hồ hởi:

- Báo cáo các thủ trưởng, xuống đến Tam Kỳ tôi chạy loanh quanh một vòng thì nhìn thấy mấy cái xe tăng. Vào gặp, anh em đưa tôi đến chỗ anh Nhâm đây. Cũng định nắm tình hình ở đây thôi nhưng anh Nhâm muốn lên thăm các thủ trưởng và trực tiếp báo cáo.

Bây giờ Nhâm mới đỡ xúc động, anh chân thành:

- Dạ, xa binh chủng mấy năm rồi. Hôm nay lại được gặp các thủ trưởng và anh em ở ngay Đà Nẵng giải phóng này, tôi xúc động quá.

Nhâm trước đây cùng đoàn đi học nước ngoài với ông Đào. Năm 1972, khi đang làm trợ lý kỹ thuật ở cơ quan Bộ tư lệnh thì được cử vào quân khu Năm công tác. Khi thành lập trung đoàn N74 thì anh được cử giữ chức chủ nhiệm kỹ thuật. Tuy cùng đoàn đi học nhưng trẻ hơn nhiều, lại là chiến sĩ được cử đi nên lúc nào Nhâm cũng coi đoàn trưởng Đào là người anh cả. Bản thân ông Đào cũng rất quý Nhâm ở cái nét cần cù, khiêm tốn và rất chịu khó học hỏi. Nhìn nước da tái mét của người đồng đội, ông Đào thương cảm:

- Chắc cậu bị sốt rét nó hỏi thăm rồi hả?

Nhâm cười ngượng nghịu:

- Báo cáo thủ trưởng, ở cái chiến trường B1 này thì anh nào mà chẳng dính sốt rét ạ. Ấy thế mà xuống đồng bằng một cái là anh nào, anh nấy lại khỏe như vâm ngay. Gần tháng nay, cả trung đoàn chẳng ai kêu ốm cả.

Đẩy cốc nước lọc về phía Nhâm, ông Đào từ tốn:

- Uống nước đi! Sau đó cậu cho chúng tớ biết tình hình hoạt động của trung đoàn thời gian qua thế nào?

Nhâm lấy cuốn sổ tay trong cái xách- cốt vẫn đeo bên mình ra, anh trịnh trọng:

- Báo cáo các thủ trưởng, trung đoàn N74 chính thức nhận nhiệm vụ chiến đấu từ ngày mùng Một tháng Ba. Lúc này trung đoàn có ba tiểu đoàn là tiểu đoàn 1, tiểu đoàn 2, tiểu đoàn 3. Theo mệnh lệnh của quân khu, trung đoàn đã cử tiểu đoàn 2 phối thuộc với bộ binh tiến công Quảng Ngãi, tiểu đoàn 3 tiến công Tam Kỳ, còn tiểu đoàn 1 sẵn sàng tham gia tiến công Đà Nẵng. Sau thời gian chuẩn bị, ngày 24 tháng Ba, tiểu đoàn 2 đã phối thuộc với lữ đoàn 52 tiến công Quảng Ngãi. Tại đây, xe tăng, thiết giáp đã dẫn đầu các mũi tiến công và cùng với bộ binh làm chủ thị xã Quảng Ngãi lúc 23 giờ 30 phút. Cũng trong ngày 24 tháng Ba, tiểu đoàn 3 phối thuộc với sư đoàn Sao Đỏ đánh chiếm thị xã Tam Kỳ. Tại đây, lực lượng xe tăng cũng dẫn đầu ba mũi tiến công vào thị xã, đã bắn cháy nhiều xe tăng ngụy. Đặc biệt, kíp xe 056 tuy bị hỏng pháo vẫn sáng tạo mưu trí bắt sống được 2 xe M113 của địch.

Dường như câu chuyện bắt sống xe thiết giáp địch quá lý thú nên phó chính ủy Thu không dừng được, ông hi hửng:

- Làm thế nào mà các cậu lại bắt sống được xe địch?

Nhâm mỉm cười:

- Lúc chúng tôi nghe báo cáo cũng tưởng anh em chỉ thu được xe khi nó bỏ chạy. Nhưng khi xuống kiểm tra mới biết, xe 056 lúc đó pháo bị hỏng nhưng vẫn dùng đại liên để chiến đấu. Khi đã vào thị xã thì các đồng chí phát hiện 2 xe M113 của địch đang chạy về phía nam. Đồng chí trưởng xe lệnh cho lái xe tăng

tốc độ, đồng thời dùng súng đại liên bắn uy hiếp. Khi xe tăng của ta vượt lên trước, đồng chí lái xe đã ép chiếc đi đầu dạt xuống vệ đường, chiếc đi sau cũng bị chặn lại. Chuyện chỉ thế thôi ạ.

Tư lệnh Đào gật gù ra chiều hài lòng:

- Cậu tiếp tục đi!

Nhâm lại nhìn cuốn sổ và mạch lạc:

- Báo cáo các thủ trưởng, ngày 27 tháng Ba chúng tôi cử tiểu đoàn 1 đi phối thuộc cho sư đoàn bộ binh H đi đánh Đà Nẵng, đồng thời đại đội 1 của tiểu đoàn 3 cũng từ Tam Kỳ xuất phát đánh lên phía bắc. Tuy nhiên, do ngày 28 tháng Ba, địch ném bom sập hai cầu Cầu Lâu và Bà Rén nên đội hình tiểu đoàn không cơ động được. Sông thì rộng, hai bờ lại lầy bùn. Trong khi đó xe của ta cũ quá, một số xe bị hỏng chân vịt, số xe K63 thì phần lớn bị hỏng hộp xích bơi nên đến sáng 29 tháng Ba chỉ có 1 xe PT76 số 707 và hai xe K63 vượt được sông. Tuy nhiên, ba xe này đã hỗ trợ đắc lực cho bộ binh diệt địch, dập tắt các ổ đề kháng ở Viêm Tây, Miếu Bông, cầu Đổ. Sau đó đánh chiếm quận lỵ Hòa Vang, căn cứ Bộ tư lệnh sư đoàn không quân, Bộ tư lệnh quân đoàn 1 ngụy và vượt cầu Trịnh Minh Thế chốt chặn ở ngã ba Non Nước, sẵn sàng đánh địch phản kích và tảo thanh khu vực.

Dáng dăm chiêu, ông Đào nhăn trán:

- Một tiểu đoàn mà sang sông được có ba xe. Các anh có thấy như thế là quá ít không?

Trung đoàn phó Nhâm có vẻ ngượng ngập, anh cúi đầu:

- Báo cáo, quả thật là quá ít. Tuy nhiên, tôi đã trực tiếp ở đó để chỉ đạo vượt sông nên tôi biết. Các thủ trưởng đều biết, xe tăng muốn bơi được thì phải kín và phải có chân vịt. Thế mà xe của ta hành quân xích hàng nghìn cây số vào đây, các "gioăng" chắn nước ở trục cân bằng hầu hết bị nát. Vì vậy, khi cho xe xuống sông nước cứ chảy vào ầm ầm, bơm ra không kịp. Cũng vì vậy mà chúng tôi bị chìm mất một xe ở cầu Bà Rén đấy ạ. Ngoài ra, còn một số xe bị hỏng chân vịt nữa. Còn đối với xe thiết giáp K63 thì do bơi bằng xích nên cái hộp xích phải lạnh lặn mới bơi được. Đằng này, do hành quân toàn đường rừng núi nên hầu hết hộp xích xe bị hư hỏng, cho xe xuống nó cứ đứng yên tại chỗ mặc dù xích vẫn guồng như bình thường.

Chừng như đã hiểu rõ vấn đề, ông Đào gật đầu:

- Thôi, thế cũng tốt lắm rồi. Trước mắt, các cậu cần khẩn trương làm tốt hai việc sau. Một là, nhanh chóng khôi phục tình trạng kỹ thuật xe máy, vũ khí. Mặc dù là quân của quân khu nhưng không loại trừ việc Bộ sẽ điều động toàn bộ trung đoàn hoặc một số phân đội đi vào phía nam. Hai là, tổ chức một bộ phận thu gom xe tăng, thiết giáp bọn ngụy để lại. Cố gắng bảo quản cho tốt để khi cần là ta dùng được ngay- Ông hể hả- Còn bây giờ, cũng sắp đến bữa rồi. Cậu ở lại ăn cùng chúng tớ bữa cơm.

Trưởng phòng Phùng chạy vụt ra xe, lát sau anh xách vào mấy chai bia, miệng cười hết cỡ:

- Báo cáo thủ trưởng, đi ngoài phố thấy người ta bán nhiều "la- de" quá, tôi mua mấy chai về ta liên hoan mừng chiến thắng.

Đúng lúc ấy, đồng chí cơ yếu xuất hiện. Trên tay anh là mấy tờ điện. Nhận mấy tờ giấy từ tay anh cơ yếu, ông Đào nhắm qua một lượt, gương mặt chợt tươi hẳn lên:

- Thông báo cho các anh biết, H73 đã quét sạch đèo Ma- Đắc, đèo Phượng Hoàng rồi. Đường số 21 thế là đã thông, chỉ nay mai ta sẽ xuống Nha Trang thôi. Còn trong B2 cũng đã giải phóng Chợ Thành. Thế là đường 14 đã thông suốt vào đến trong đó. Đúng là phải liên hoan thôi.

*

Vào lúc đó, tiểu đoàn 1 của H73 đang dừng chân ở Phú Sen, cách thị xã Tuy Hòa gần ba mươi ki-lô-mét. Các cán bộ tiểu đoàn và đại đội đã đi trinh sát từ hôm qua để chuẩn bị cho ngày mai sẽ đánh Tuy Hòa. Ở nhà, sau khi tổ chức cho các xe khôi phục tình trạng kỹ thuật, Thắng tập hợp toán tù binh lại. Đó là chín lái xe vẫn được giữ lại để giúp đỡ lái xe của đại đội 9 đưa xe từ Cheo Reo về đến đây. Với Thắng thì những

người tù binh này thật quý. Nhờ họ mà anh và cánh lái xe của đại đội 9 đã làm chủ tương đối vững chắc những chiếc xe tăng địch và ngày mai, chính những chiếc xe tăng này sẽ tham gia chiến đấu giải phóng thị xã Tuy Hòa. Nhìn những gương mặt sạm đen đầy vẻ nhẫn nhục của họ, lòng anh dấy lên niềm thương cảm. Hơn một tuần qua, sống và làm việc bên nhau anh đã hiểu thêm nhiều về họ. Thì ra, họ cũng chỉ là những người nông dân chất phác, cần cù bị bắt buộc phải cầm súng chống lại các anh. Khi được đối xử tử tế và giác ngộ về mục đích chiến đấu của quân giải phóng họ đã không ngần ngại mang tất cả hiểu biết của mình ra để giúp đỡ các anh. Nghe họ kể về hoàn cảnh gia đình, nhiều người thật tội. Như Hai Bình, người lái xe nhiều tuổi nhất chẳng hạn. Mới gần ba mươi tuổi mà Bình đã có ba con. Lương lính chẳng được là bao mà vẫn phải dành dụm để gửi về cho vợ. Lúc bí quá phải lấy trộm dầu, trộm nhớt đem bán phải vào quân lao mất mấy lần. Được đi như thế này anh ta cũng hiểu hơn về những người lính giải phóng. Thấy Hường, Thắng cùng anh em chiến sĩ sống chan hòa, thân mật với nhau như anh em một nhà, anh ta cứ nắc nỏm khen: “Thế mới là quân đội cách mạng chứ! Quân đội cộng hòa cũng nói huynh đệ chi binh nhưng đó chỉ là khẩu hiệu thôi. Hờ ra một cái là tạt tai, đá dít, thậm chí còn bắn lẫn nhau nữa cơ”.

Mọi người đã đến đủ, có cả một số anh em ta cũng đến chắc là muốn chia tay họ. Cầm trên tay xấp giấy chứng nhận đóng dấu đỏ chói, Thắng nghiêm trang:

- Thưa các anh em! Thời gian vừa qua, được sự giúp đỡ của anh em chúng tôi đã nắm tương đối vững cách sử dụng các loại tăng thiết giáp của Mỹ. Thay mặt cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị tôi xin cảm ơn tất cả anh em về sự cộng tác chặt chẽ, sự giúp đỡ nhiệt tình của anh em. Ngày mai, chúng tôi sẽ bước vào chiến đấu, trách nhiệm của anh em đến đây đã hoàn thành. Dù không muốn song chúng ta cũng phải chia tay. Sau đây, chúng tôi sẽ gửi anh em giấy chứng nhận đã giúp đỡ quân giải phóng trong thời gian vừa qua. Khi về quê hương, bản quán anh em nên đến trình diện ngay với chính quyền cách mạng. Chúng tôi tin rằng anh em sẽ được đối xử tử tế- Thắng lần lượt phát tận tay từng người những tờ giấy có con dấu đỏ chói của trung đoàn. Nhìn họ run run đón nhận, anh cũng thấy cảm động- Cùng với giấy chứng nhận, chúng tôi cũng sẽ gửi cho anh em mỗi người một ít lương thực, thực phẩm. Gọn là của ít, lòng nhiều, coi như lộ phí để anh em về quê. Đấy, tình hình là như vậy! Có anh em nào có ý kiến gì không?

Những người tù binh nhìn nhau. Một lát sau Hai Bình gơ tay xin nói. Thắng gật đầu, Hai Bình tiến lên một bước rồi chấp hai tay, giọng anh khàn khàn:

- Kính thưa anh Thắng! Thưa toàn thể quý anh em! Thực tình, lúc này đây tôi chẳng biết nói gì ngoài lời cảm ơn đối với các anh bộ đội giải phóng. Các anh đã không giết chúng tôi mà lại còn đối xử tử tế và thật... bình đẳng với anh em chúng tôi. Sống với các anh, chúng tôi hiểu thêm nhiều điều về tình nghĩa con người, về chính sách của cách mạng. Chúng tôi xin hứa, sau khi về nhà sẽ đến trình diện ngay tại chính quyền cách mạng và sẽ chấp hành tốt các quy định. Còn bây giờ, thay mặt chín anh em đây tôi xin kính chúc các anh sức khỏe, đánh thắng trận này và sớm giải phóng Sài Gòn- Anh ta chấp hai tay lại và cúi đầu xá tứ phía.

Thắng bước lại gần nắm lấy tay người lính mà mới cách đây hơn tuần còn ở bên kia chiến tuyến lắc mạnh:

- Tôi cũng xin chúc các anh luôn mạnh khỏe, sớm về đoàn tụ với gia đình. Còn bây giờ, anh em nên lên đường cho sớm.

Chỉ chờ có vậy, cánh lái xe đại đội 9 ùa vào với những người lính phía bên kia. Họ nắm tay nhau. Họ dúi vào tay nhau những món quà nho nhỏ, hình như có cả tiền. Đôi mắt của những người lính cả hai bên dường như đều ươn ướt.

Trận đánh thị xã Tuy Hòa được bắt đầu lúc 5 giờ sáng. Theo kế hoạch của trung đoàn, tiểu đoàn xe tăng 1 sẽ được biên chế lại thành hai đại đội hỗn hợp là đại đội 1 và đại đội 9. Mỗi đại đội có ba xe T54, ba xe thiết giáp K63 và ba xe M41, còn ba xe M41 sẽ làm dự bị. Sở dĩ có chuyện này là do Thắng. Khi nhìn thấy những cái M41 quá nhỏ nheo, yếu ớt so với T54 của đại đội 1 Thắng cảm thấy hơi thiếu tự tin. Xe thì mỏng, pháo thì bé, trình độ sử dụng của anh em ta thì chưa thật thuần thục... Thế là anh đề xuất với tham mưu trưởng trung đoàn phải biên chế ghép vào để chúng hỗ trợ lẫn nhau. Nghe Thắng phân tích một hồi, tham mưu trưởng trung đoàn gật đầu đồng ý. Thế là hình thành hai đại đội với đủ các loại xe. Mỗi đại đội phối thuộc với một trung đoàn bộ binh tiến công trên một hướng. Tham mưu trưởng cũng giao luôn nhiệm vụ chỉ huy đội dự bị của trận đánh cho Thắng. Mục tiêu chủ yếu của trận này là bộ chỉ huy tiểu khu,

tòa hành chính và trận địa pháo ở đồi Nhạn Tháp. Đêm hôm qua, tiểu đoàn đã cơ động đến vị trí tạm dừng ở Định Tào, cách thị xã có 5 ki-lô-mét. Có vẻ như địch không biết gì cả. Mà nếu chúng có biết thì chắc cũng chẳng làm gì được.

Khi đội hình chính đã xuất phát, Thắng chỉ huy ba chiếc M41 dự bị cơ động phía sau lên một ngọn đồi gần cầu Ông Chừ thì dừng lại. Ở đây, anh có thể quan sát khá tốt diễn biến trận đánh, đồng thời sẽ nhanh chóng đưa được lực lượng vào tăng cường khi có lệnh.

Mặt trời dưới đồng bằng lên thật nhanh. Vừa mới thấy ánh bình minh nhuộm hồng đằng đông một lát đã thấy vị chúa tể của bầu trời nhô lên sau ngọn núi Chóp Chài tỏa ánh sáng rực rỡ. Trên nóc chiếc xe chỉ huy, Thắng say sưa ngắm nhìn cảnh vật trải rộng và đắm chìm vào một cảm giác rất khác lạ. Đã mấy năm chỉ quanh quẩn trên rừng, bước ra khỏi cửa hầm là thấy đồi, thấy núi hôm nay được tận mắt thấy đồng bằng trải dài trước mắt Thắng thấy có cái gì đó thật lạ lẫm. Ngay bên tay phải anh là con sông Đà Rằng, tuy đang là mùa khô nhưng cũng còn khá nhiều nước, chỗ rộng nhất dễ đến hàng cây số. Xa xa, một cây cầu thật lớn, thật dài như một gạch nối giữa hai bờ sông. Chếch về bên trái là đồi Nhạn Tháp nổi bật giữa lô nhô phố xá, trên đó một ngọn tháp Chàm cổ kính màu nâu sậm không biết đã tồn tại từ bao giờ uy nghi, trầm mặc. Thị xã ven biển có cái gì đó thật nên thơ và bình yên. Bỗng một loạt tiếng nổ dậy lên cắt ngang dòng suy tưởng của Thắng. Thì ra, bọn địch đã phát hiện ra hướng tiến công của ta và đang dùng pháo binh ngăn chặn. Thắng vội chui ngay vào xe chụp mũ công tác vào đầu và mở đài vô tuyến điện. Ngay lập tức trong tai nghe của anh thấy tiếng của đại đội trưởng Hường:

- 09 chú ý! Tập trung hỏa lực tiêu diệt trận địa pháo địch trên đồi Nhạn Tháp, 47!

Thì ra, cái ngọn đồi tưởng như hiền hòa, cổ kính giữa thị xã ấy lại là một trận địa pháo của địch. Thắng quay kính quan sát về hướng đồi Nhạn Tháp. Đúng như vậy, trong thị trường kính quan sát, Thắng thấy rõ những cụm khói và chớp lửa đầu nòng lóe lên sau những tán cây xanh rì. Ngay sau đó, một loạt các ánh chớp và khói bụi tung lên ở đó. Thắng biết đó là hỏa lực của đại đội 9 đã phản pháo chính xác. Vài phút sau, những họng pháo trên đồi đã câm lặng hoàn toàn, chẳng biết chúng đã bị tiêu diệt hay bỏ chạy. Trong tai nghe của Thắng chợt thấy vang lên tiếng đại đội trưởng đại đội 1:

- 01 gọi 73! Đường xấu, 01 bị lầy nhiều, xin chỉ thị, 47!

Thắng lẩm bẩm: “Các bố trình sát thế nào mà lại để hướng chủ yếu bị lầy thế này”. Không gian lặng đi chừng nửa phút thì tiếng tham mưu trưởng Từ đỉnh đạc:

- 73 gọi 01! 01 vòng lại lên đường 7, đi sau đội hình của 09, 47!

Thế là trận đánh từ hai hướng bây giờ chỉ còn một hướng. Đúng lúc đó trong tai nghe lại vang lên tiếng Hường:

- 09 chú ý! B2 đánh chiếm cầu Ông Chừ, b1 vượt ngầm lên đường 1, tập trung hỏa lực diệt tàu chiến địch ở cửa sông Đà Rằng, 47!

Thắng quay ngay kính về phía cây cầu và chỉnh lại thị độ. Tít đằng xa, bốn chiếc tàu chiến đang chạy vào cửa sông. Chúng vừa chạy vừa bắn xối xả về phía quân ta. Nhưng rồi hình như chúng đang khựng lại. Trên mặt sông, những cột nước đang dựng lên ngày một nhiều xung quanh chúng. Thắng biết trung đội 1 là trung đội T54, pháo 100 ly mà với khoảng cách này thì bọn tàu kia khó mà thoát nổi. Đúng như vậy, một chiếc tàu đã bốc khói đen ngòm. Nó loay hoay quay đầu chạy ra biển kéo theo một cái đuôi khói dài. Ba chiếc kia cũng đang quay đầu, sườn chúng lộ ra rõ mồn một. Một loạt chớp lửa lóe lên ở chiếc gần nhất. Nó bốc cháy đùng đùng rồi từ từ chìm xuống. Hai chiếc kia đã chạy mất hút sau cồn cát.

P phía sau, đại đội 1 cũng đã quay lại đường 7 và theo sát đội hình đại đội 9. Thắng nghe thấy tiếng đại đội trưởng đại đội 1 đồng đạc:

- 01 chú ý! Tăng tốc độ chiếm sở chỉ huy tiểu khu và tòa hành chính, 47!

Ngay sau đó là tiếng Hường:

- 09 chú ý! Vòng bên trái đánh vào đồi Nhạn Tháp, 47!

Thắng bỏ mũ công tác, bật công tắc phát ra loa rồi đứng hẳn lên tháp pháo dõi mắt nhìn. Tuy nhiên, anh chẳng nhìn thấy gì, chỉ nghe thấy tiếng nổ loạn xạ từ phía thị xã vọng về. Tiếng pháo 100 trầm đục. Tiếng pháo 76 đanh sắc. Tiếng 12 ly 7 chất chúa. Tiếng đại liên M50 như xé vải. Còn AK, AR15 thì chỉ lẹt đẹt như pháo tép của trẻ con ngày Tết. Một vài đám cháy bốc lên. Xen trong những tiếng nổ từ xa vọng về là tiếng chỉ huy của các đại đội trưởng, tiếng các xe báo cáo tình hình từ chiếc loa lắp trong bộ đài vô tuyến điện phát ra. Có cả tiếng bọn nguy kêu cứu, chửi tục nặng nề. Qua những gì nghe được Thắng biết cả hai mũi tiến công của ta đã bao vây và đang diệt địch ở sở chỉ huy tiểu khu. Hai chiếc máy bay xuất hiện, chúng lượn vòng nhiều lần rồi lao xuống cất bom, chắc định phá cầu Đà Rằng. Những cột nước bắn lên trắng xóa. Vài loạt đạn 12 ly 7 bắn lên. Hai chiếc máy bay mất hút về phía nam nhưng cây cầu vẫn đứng vững. Trên cầu, hai chiếc M113 và vài chiếc ô tô phóng như điên về phía nam. Chắc bọn chúng đang rút chạy.

Gần 8 giờ, từ chiếc loa vang lên tiếng tham mưu trưởng Từ:

- 73 gọi 09! Chú ý nhận điện: 09 nhanh chóng cơ động lực lượng đánh chiếm quận lỵ Hiếu Xương và sân bay Đông Tác, 47!

Không thấy tiếng Hương trả lời. Một lát sau, tiếng tham mưu trưởng Từ nhắc lại mệnh lệnh. Tuy vậy, đại đội trưởng đại đội 9 vẫn không trả lời. Trong tim Thắng nhói lên một nỗi lo lắng mơ hồ, không lẽ anh bạn Hương của mình bị làm sao? Thắng vội chui vào xe, chụp mũ công tác lên đầu rồi bóp phát:

- 03 gọi 09! Nghe tốt trả lời!

Vẫn im lặng. Thêm một lần nữa, Hương vẫn không trả lời. Trán Thắng lấm tấm mồ hôi, không hiểu vì nóng hay vì sốt ruột. Đúng lúc ấy, tham mưu trưởng Từ xuất hiện, giọng anh oang oang:

- Thắng đâu rồi? - Thắng vừa nhô đầu ra thì Từ nói ngay- Cho anh em chuẩn bị xuất kích. Tờ định điều "xé" 9 đi đánh Hiếu Xương và sân bay Đông Tác nhưng gọi mãi không thấy cậu Hương trả lời. Các cậu đi vậy! Trong thị xã chắc chưa giải quyết xong.

Thắng hăm hở:

- Vâng ạ!- Thực tình, đã tham gia mấy trận nhưng lần nào cũng chỉ nằm ở đài quan sát kỹ thuật nên trận này được chỉ huy đội dự bị Thắng háo hức lắm. Anh đứng thẳng trên tháp pháo hô to- Tất cả về xe, chuẩn bị xuất phát!

Chỉ một loáng, trên đài đã nghe các xe báo cáo sẵn sàng. Thấy tham mưu trưởng Từ vẫn còn tần ngần đứng bên tháp pháo, Thắng đang định hỏi thì Từ đã phẩy tay:

- Các cậu ngồi gọn vào tỳ, tở đi cùng với cậu!

Chẳng biết tham mưu trưởng có ý gì, hay ngại mình chưa quen chỉ huy nhưng Thắng vẫn bảo kíp xe:

- Để tham mưu trưởng vào!

Cũng may, buồng chiến đấu xe M41 khá rộng nên vẫn đủ chỗ cho năm người. Đợi mọi người yên vị, Thắng lên đài:

- 03 chú ý! Xuất kích!

Ba chiếc xe tăng M41 từ từ rời ngọn đồi xuống đường 7. Xuống đến đường Thắng lệnh cho lái xe tăng tốc độ. Những lá cờ giải phóng reo bay phần phật trong gió sớm từ biển thổi vào. Chẳng mấy chốc xe đã qua cầu ông Chừ và lên đến đường quốc lộ 1. Thắng giật mình khi quan sát thấy bóng mấy chiếc xe tăng nằm bên kia đường. Vừa định hạ lệnh cho pháo thủ thì chợt thấy xe cũng cầm cờ giải phóng. Tiến lại gần hơn Thắng nhận ra đó là trung đội 2 của đại đội 9. Xe vừa dừng lại, tham mưu trưởng Từ đã chui ra, anh vẫy trung đội trưởng lại:

- Sao các cậu lại nằm đây?

Anh chàng trung đội trưởng nhăn nhó:

- Báo cáo, sau khi chiếm được trận địa pháo ở đồi Nhạn Tháp, anh Hương lệnh cho chúng tôi ra chốt giữ

ngã ba này để ngăn chặn địch chạy về phía nam. Nằm đây gần một tiếng rồi mà có thấy thẳng ma nào chạy qua đây đâu?

Im lặng một lát như tính toán điều gì đó, tham mưu trưởng Từ quả quyết:

- Bây giờ các cậu đi luôn với cậu Thắng đánh quận lỵ Hiếu Xương nhé- Ngần ra một tý, anh chợt hỏi- Thế các cậu có nghe thấy lệnh của tôi đi đánh Hiếu Xương không?

Chàng trung đội trưởng trẻ lắc đầu:

- Báo cáo, từ lúc đại trưởng bảo bọn tôi đổi tần số liên lạc thì không nghe thấy thủ trưởng nói gì nữa.

Tham mưu trưởng Từ làm bầm cái gì không biết, sau đó anh quát lên:

- Sao lại đổi tần số?

Anh chàng trung đội trưởng cười toe toét:

- Báo cáo, chắc là ta chọn tần số trùng với bọn ngụy hay sao ấy nên từ lúc vào thị xã cứ nghe chúng nó gọi nhau loạn xạ cả lên. Không chỉ huy được nên anh Hướng mới bảo chúng tôi đổi tần số.

Chắc vẫn còn bực mình nhưng nghe lý giải vậy, Từ cũng tạm nguôi, anh phẩy tay:

- Thôi, bây giờ các cậu thống nhất tần số với nhau rồi còn đi. Bộ binh họ áp sát địch rồi, chỉ chờ mình xuống là xung phong thôi.

Vài phút sau, 6 chiếc xe cả M41 lẫn K63 đã xuất phát dọc theo đường 1. Nhìn con đường quốc lộ trải nhựa bóng loáng, rộng đến mấy làn xe chạy giữa hai bên phố xá đầy những tấm biển quảng cáo xanh đỏ lòe loẹt Thắng cứ trầm trồ trong bụng, người thì lâng lâng như đang nằm mơ. Đoàn xe vừa qua cầu Sông Chủ được một đoạn thì một cây cầu nữa hiện ra. Thắng biết đó là cầu Đà Rằng. Khi còn nằm ở vị trí tạm dừng anh đã nhìn thấy nó nhưng đến đây Thắng vẫn ngỡ ngàng vì cây cầu vừa rộng, vừa dài. Thắng nghĩ bụng: "Có lẽ còn dài hơn cả cầu Long Biên thì phải, mặt cầu có dễ đến bốn cái xe đi vừa". Bên cạnh cây cầu bê tông lại còn một cây cầu sắt dành cho xe lửa. Đằng sau nó là cửa sông và xa hơn chút nữa là biển mênh mang nước. Dọc hai bờ sông là những làng quê với hàng dừa trĩu quả. Phong cảnh thật là hữu tình, cứ như một bức tranh thủy mặc. Những ý nghĩ ấy cứ lan man trong đầu Thắng cho đến lúc quận lỵ Hiếu Xương hiện ra trước mắt.

Án ngữ ngay đầu quận lỵ Hiếu Xương là hai cái lô cốt và những bó dây thép gai vút vọi giữa đường. Từ trên nóc hai lô cốt, hai khẩu đại liên vẫn đang nhả hàng loạt đạn dài. Ở những lỗ châu mai trên thân lô cốt những chớp lửa cũng lóe lên liên tục. Lần đầu tiên chỉ huy phân đội trực tiếp chiến đấu, Thắng thấy thật hồi hộp. Tham mưu trưởng Từ ngấp nghé bên cửa pháo hai lần từng tiếng:

- Cho tiêu diệt hai cái lô cốt kia đi. Chú ý không bắn nhầm vào bộ binh đấy.

Thắng run run bóp ngay công tắc phát:

- 03 chú ý! Tại chỗ diệt lô cốt địch!- Anh hô tiếp- Lái xe dừng! Bắn đi!

Cậu pháo thủ chắc chưa rõ khẩu lệnh nên ngỡ ngàng hỏi lại:

- Thước ngắm bao nhiêu, anh?

Thắng biết mình ra khẩu lệnh chưa đúng quy tắc nên xí xóa:

- Cậu cứ ước lượng rồi bắn đi. Bắn bao giờ trúng thì thôi.

Một tiếng "xoảng" của vỏ đạn rơi trong xe, khói thuốc phóng mù mịt, bốc mùi thum thum. Các xe khác cũng đã phát hỏa. Chẳng biết xe nào bắn trúng nhưng một khẩu đại liên đã câm tịt. Lát sau, khẩu thứ hai cũng im luôn. Từ trong lô cốt, mấy bóng áo rằn chạy như lao về phía nhà dân phía sau. Từ lại dẫn giọng:

- Tiến được rồi đấy!

Đã đỡ hồi hộp, Thắng bóp công tắc phát dứt khoát:

- 03 chú ý! Tiếp tục tiến! Lái xe, tiến!

Sáu chiếc xe thành đội hình dích- dắc từ từ tiến sát lên đầu quận lỵ. Từ những bờ ruộng hai bên đường bộ binh bắt đầu tràn lên chạy lốc nhốc sau xe tăng. Đoàn xe đã bắt đầu vào phố. Nhà dân hai bên đường đóng cửa im ỉm. Thỉnh thoảng, một vài loạt đạn từ trong hẻm bắn ra và ngay lập tức nó bị khóa họng bởi hàng chục nòng súng quân ta. Đã đến dinh quận trưởng. Thắng đoán vậy vì lá cờ ba sọc ử rữ treo trước sảnh. Tuy nhiên, không một bóng người trong đó, cửa giả thì mở toang, giấy má bay trắng mảng sân trước nhà. Mấy chiến sĩ bộ binh ào vào, họ nhanh chóng hạ lá cờ ba sọc và kéo lên cột cờ lá cờ giải phóng. Tham mưu trưởng Từ lại giục:

- Tiếp tục cơ động xuống sân bay.

Xe M41 động cơ nổ khá êm nên lái xe cũng nghe thấy tiếng Từ, cậu ta cho xe tiếp tục tiến ngay mà không cần Thắng nhắc. Đến một ngã ba Từ bảo:

- rẽ trái!

Đi thêm một đoạn nữa thì không còn phố xá, chỉ thấy một con đường thẳng giữa hai bên là ruộng lúa. Xa xa, con đường sắt chạy cắt ngang như một con đê thấp. Quan sát địa hình, Thắng phán đoán thể nào địch cũng lợi dụng con đường này là vật che đỡ để chống lại ta nên anh nhắc lái xe:

- Giảm tốc độ! Chú ý quan sát!

Đúng là như vậy. Thắng vừa dứt lời thì những loạt đạn dài từ phía đường sắt đã chụp lấy các anh. Một phát chống tăng M72 bay xẹt ngang qua tháp pháo xe Thắng. Tham mưu trưởng Từ quát:

- Cho các xe lợi dụng địa hình, tập trung hỏa lực diệt chúng đi đã.

Thắng bóp phát, nói nhanh như máy:

- 03 chú ý lợi dụng địa hình có lợi, tập trung hỏa lực diệt địch ở đường sắt.

Chẳng cần nghe hết lệnh của Thắng, các xe đã chủ động bắn. Pháo 76, súng đại liên, súng 12 ly 7 thi nhau nã vào đoạn đường sắt trước mặt. Tuy nhiên, do được che chắn tốt nên bọn địch vẫn cầm cự được. Bên mình chỉ cần ngót tiếng súng một tý là chúng lại bắn ra. Thực tình, Thắng khá bối rối, anh nhìn sang bên tham mưu trưởng Từ cũng thấy thủ trưởng của mình đang cắn môi suy nghĩ. lát sau, Từ ra hiệu bảo đưa cho anh cái mũ công tác. Vừa cầm mũ Từ đã bóp phát:

- 03 chú ý! Các xe thiết giáp cho bộ binh xuống xe. Khi nào thấy hỏa lực của ta bắt đầu thì tỏa sang hai bên xung phong lên diệt địch. Nghe rõ chưa? Cho bộ binh xuống xe đi- Từ quay kính lại phía sau, đợi cho bộ binh đã sẵn sàng anh hô- Bắt đầu bắn!

Tất cả các loại vũ khí trên 6 xe lại tiếp tục nã vào đoạn đường sắt trước mặt. Chừng như bọn địch đã bị ghìm đầu xuống nên không thấy bọn chúng bắn trả. Nhìn sang hai bên đã thấy các chiến sĩ bộ binh đang lúp xúp chạy lên. Đúng lúc ấy, từ phía sau những tiếng nổ đầu nòng nghe rất trầm của pháo 100 ly vang lên. Trên đường sắt, những thanh tà vẹt và cả đường ray tung lên. Thắng quay kính lại nhìn, thì ra hai trung đội của đại đội 9 đã đến phía sau các anh và đang tham gia bắn vào đoạn đường sắt trước mặt. Những khẩu pháo 100 ly cho thấy sức mạnh hơn hẳn của chúng. Chỉ một lát sau, tốp bộ binh đã lên đến đường sắt. Bọn địch đã chạy hết, bỏ lại đó mấy xác chết và tất cả súng ống.

Vượt qua chốt chặn đường tàu, trận đánh chiếm sân bay Đông Tác trở nên hết sức đơn giản vì địch đã bỏ chạy hết. Chỉ thấy từng đống súng ống, quân phục vứt bừa bãi khắp nơi. Thắng cúi nhìn đồng hồ, đã gần 12 giờ trưa. Anh chợt thấy bụng đói cồn cào mà mắt thì cứ thấy díp lại vì buồn ngủ.

Vừa lên gặp Tổng tham mưu phó về, ông Đào cho triệu tập ngay các cán bộ của tiền phương Bộ tư lệnh Thiết giáp lên họp. Các thành phần vừa có mặt đủ, ông vào việc ngay:

- Trước hết, đề nghị đồng chí trưởng phòng tác chiến thông báo một số tình hình chung để các đồng chí ở đây nắm được.

Trưởng phòng tác chiến Phùng đứng dậy, cuốn sổ tay để mở trước mặt nhưng anh hầu như không nhìn vào đó mà cứ tuôn vanh vách:

- Báo các các đồng chí! Về tình hình trên các chiến trường nhìn chung phát triển thuận lợi. Trong mấy ngày vừa qua, ta đã giải phóng các tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa. Như vậy, toàn bộ quân khu Một và hầu hết quân khu Hai của địch đã nằm trong tay ta. Ở B2, ta cũng đã giải phóng Lâm Đồng, An Lộc, Chơn Thành. Như vậy, đường số 14 đã thông suốt vào đến Đông Nam Bộ, hành lang đường số 20 cũng đã mở rộng. Trước tình hình trên, chính quyền Sài Gòn được đích thân tướng Uây- En, tham mưu trưởng lục quân Mỹ cố vấn đã quyết định sáp nhập phần còn lại của quân khu Hai vào quân khu Ba. Trên cơ sở đó xây dựng tuyến phòng thủ vòng ngoài ở Phan Rang để chặn đứng cánh quân Duyên Hải của ta. Đồng thời củng cố tuyến phòng thủ ở Xuân Lộc và Tây Ninh hòng cố thủ phần lãnh thổ còn lại nhằm phục vụ cho việc tìm một giải pháp chính trị. Về tình hình cơ động lực lượng tăng thiết giáp của ta cũng xin báo cáo các đồng chí một tin mừng, phân đội đầu tiên của đoàn 275 đã đến B2. Nội trong vòng một tuần nữa, cả ba tiểu đoàn này sẽ vào đến vị trí tập kết theo quy định. Ngoài binh chủng cũng đã điện vào đã thành lập xong 2 khung tiểu đoàn ở Trường sĩ quan và H07, đang bắt đầu huấn luyện. Lữ đoàn H02 cũng đã chuẩn bị cơ động, riêng tiểu đoàn 66 đã có mặt ở nam Huế. Về tình hình thu gom trang bị tăng thiết giáp ngay do các đơn vị của H03 và N74 tổ chức thu được kết quả rất tốt. Theo thống kê chưa đầy đủ hiện đã thu gom được gần 200 xe các loại, phần lớn đều còn tốt. Báo cáo hết!

Tư lệnh Đào nhìn quanh một lượt. Xung quanh ông là những gương mặt rất tập trung nhưng cũng không kém phần hào hứng. Ông trang trọng:

- Báo các các đồng chí! Tôi vừa lên gặp đồng chí Tổng tham mưu phó và được đồng chí cho biết quyết tâm của Bộ Chính trị là giải phóng Sài Gòn trước khi mùa mưa đến. Để thực hiện ý định trên, ngày 26 tháng Ba vừa qua Bộ đã quyết định thành lập binh đoàn Cao Nguyên, bao gồm hầu hết lực lượng của mặt trận Tây Nguyên, trong đó có H73 của ta. Binh đoàn này sẽ cơ động vào phía tây Sài Gòn để đảm nhiệm một hướng tiến công. Bộ cũng đã quyết định đưa binh đoàn Quyết Chiến vào phía tây bắc Sài Gòn. Hiện nay, một số đơn vị của binh đoàn này đã bắt đầu cơ động. Ở hướng chúng ta, Bộ đã quyết định điều sư đoàn B25 và lữ đoàn H03 của binh đoàn Sông Hương phối hợp với các đơn vị của quân khu Năm hình thành cánh quân Duyên Hải nhằm chọc thủng tuyến phòng thủ của địch ở Phan Rang, sau đó sẽ kết hợp với binh đoàn Mê- Kông đảm nhiệm hướng tiến công phía đông vào Sài Gòn. Tất cả lực lượng tiến công Sài Gòn phải có mặt ở vị trí tập kết trước ngày 26 tháng Tư. Nhiệm vụ chung của binh chủng ta hiện nay là phải giúp đỡ cho các đơn vị xe tăng cơ động cho kịp với thời gian quy định. Riêng tiền phương của ta phải xuống chỉ đạo, giúp đỡ cho H03 hoàn thành nhiệm vụ vừa đánh địch mở đường, vừa cơ động lực lượng- Ông mở cuốn sổ tay, gương mặt đanh lại- Cái khó khăn lớn nhất ở hướng này là trước khi rút chạy, địch đã phá hỏng hàng chục cầu cống, trong đó có tám cầu lớn trên quốc lộ 1. Đa số cầu hỏng đã được khắc phục tạm bằng cầu Ben- lậy. Tuy nhiên, loại cầu này chỉ có trọng tải tối đa là tám tấn nên xe tăng T54, T59 của ta sẽ gặp khó khăn khi cơ động. Các anh, anh nào có sáng kiến gì thì cho biết.

Phó chính ủy Thu bật ra một câu hỏi hơi có vẻ lạc đề:

- Tại sao các “cụ” nhà mình lại không sử dụng luôn cả binh đoàn Sông Hương vào cánh quân này nhỉ? “Nó” vừa thắng lớn, đang rất khí thế, lại có kinh nghiệm nữa mà lại không dùng nghĩa là sao?

Ông Đào nghiêng đầu:

- Lúc tôi đang ở đó thì các anh ở Bộ tư lệnh binh đoàn Sông Hương cũng có mặt, các anh ấy cũng thắc mắc y như anh vừa hỏi. Tuy nhiên, tư lệnh cánh quân Duyên Hải cũng chỉ trả lời đó là chỉ đạo của Bộ. Có lẽ “các cụ” nhà ta sợ bị hờ sườn nên phải để “nó” trấn giữ ở đây. Các anh ấy cũng đề nghị Bộ nghiên cứu lại. Vì vậy, ngay hôm nay tư lệnh sẽ bay ra Hà Nội để xin ý kiến về vấn đề này. Theo tôi, chắc là Bộ cũng sẽ chấp thuận thôi vì ở đây đã có lực lượng tại chỗ của quân khu Năm rồi. Tuy nhiên, dù binh đoàn Sông Hương có đi hay không thì nhiệm vụ của H03 vẫn không thay đổi. Vì vậy, tôi đề nghị các anh tập trung trao đổi về biện pháp giúp đỡ H03.

Những gương mặt thoáng chút ưu tư. Quả thật, đối với xe tăng thì bảo đảm cơ động là vấn đề rất lớn. Đàng này nó lại phải đánh địch mà đi, mở đường mà tiến thì khó khăn càng gấp bội. Chủ nhiệm kỹ thuật

Ba đột ngột giơ tay:

- Tôi có ý kiến! Theo tôi, ta có thể điều gắp vài bộ phà tự hành của binh chủng vào. Nếu tổ chức cơ động nhanh thì chỉ trong vòng một tuần đến mười ngày sẽ có mặt ở đây.

Tư lệnh Đào lắc đầu cắt ngang:

- Không được! Anh có bao nhiêu bộ phà tất cả mà đòi rải hết ra chùng ấy cái cầu hổng. Mà đợi cho được mấy cái xe phà nhà anh vào đến đây thì có khi người ta giải phóng Sài Gòn rồi.

Mắt phó chính ủy Thu chột sáng lên, ông giơ tay:

- Tôi có ý kiến! Về bảo đảm cầu đường theo tôi ta phải đề nghị cấp trên thôi. Mà mình chẳng đề nghị chắc "các cụ" cũng phải tính toán rồi. Hơn nữa, lực lượng công binh của 559, của binh đoàn Sông Hương, của quân khu Năm đây cũng khá mạnh nên tôi tin rằng họ sẽ khắc phục được nhưng phải có thời gian. Còn H03, theo tôi ta nên tổ chức thành hai khối. Khối thứ nhất bao gồm toàn bộ xe tăng, thiết giáp bơi nước sẽ đi trước với nhiệm vụ đánh địch mở đường. Còn khối thứ hai gồm các đơn vị xe tăng nặng sẽ phải đợi ít hôm để khắc phục cầu đường rồi mới lên đường.

Ông Đào gật gù tỏ vẻ hài lòng, nhưng rồi ông lại lắc đầu:

- Anh Phùng cho biết lực lượng xe tăng bơi và xe thiết giáp của H03 thế nào?

Phùng đứng dậy nói ngay như đã thuộc lòng:

- Báo cáo tư lệnh, cả H03 hiện chỉ có một đại đội xe tăng bơi K63- 85 của tiểu đoàn 4 và hai đại đội thiết giáp K63 của tiểu đoàn 3. Tổng số là 20 xe ạ!

Ông Đào gõ nhẹ cái bút trên quyển sổ, nhip nhip đầu:

- Như vậy là khoảng một tiểu đoàn phải không? Vậy theo các anh, chùng đó có đủ khả năng chọc thủng phòng tuyến Phan Rang không? Khó đấy, phải không- Chột ông dừng tay, đôi mắt sau cặp kính sáng lấp lánh, giọng sôi nổi- Được, tôi sẽ đề nghị điều thêm cho "nó" một tiểu đoàn tăng thiết giáp bơi nước của N74 nữa. Toàn bộ quân khu Năm đã giải phóng rồi, nhiệm vụ của anh này ở đây cũng không nặng lắm. Hai tiểu đoàn thì chắc ăn hơn một, phải không các anh?

Tất cả các gương mặt đều giãn ra. Chủ nhiệm kỹ thuật Ba lại giơ tay:

- Báo cáo tư lệnh và các đồng chí! Mấy hôm vừa rồi tôi có đi kiểm tra tình hình thu gom trang bị tăng thiết giáp của ngụy bỏ lại. Tôi thấy tình trạng kỹ thuật của đa số còn tốt, đạn dược hầu như còn nguyên. Vì vậy, tôi đề nghị tư lệnh cho điều động hai khung tiểu đoàn ngoài kia vào tiếp quản luôn. Vào đây, có xe thực anh em huấn luyện kết quả sẽ tốt hơn. Khi nào cần ta sẽ sử dụng được ngay ạ.

Tư lệnh Đào gật đầu:

- Tôi đồng ý! Anh Phùng chuẩn bị điện đưa tôi ký nhé. Còn bây giờ tôi kết luận thế này. Để tăng cường lực lượng cho H03 ta sẽ đề nghị Bộ cho điều một tiểu đoàn tăng thiết giáp bơi nước của N74 về đó. Bản thân H03 cũng phải biên chế lại, dồn toàn bộ xe tăng bơi và xe thiết giáp về một tiểu đoàn. Còn anh Ba, từ hôm nay sẽ xuống nằm trực tiếp với phòng tăng thiết giáp quân đoàn để giúp đỡ anh em. Cậu Vạn ở dưới đó về kỹ thuật thì tốt nhưng về tham mưu thì hơi yếu- Ông nghiêng cổ tay nhìn đồng hồ- Ngay bây giờ tôi sẽ lên gặp Tổng tham mưu phó để báo cáo. Còn chiều nay, tôi và các đồng chí sẽ xuống H03 để triển khai thực hiện. Nếu các anh không có ý kiến gì nữa thì ta nghỉ.

Mọi người lục tục rời phòng họp. Ngoài trời, cái nắng tháng Tư ồng ồng đến là khó chịu.

Phỏng đoán của ông Đào thế mà đúng. Bộ đã quyết định cho binh đoàn Sông Hương tham gia cánh quân Duyên Hải để tiến về phía nam giải phóng Sài Gòn. Tư lệnh cánh quân Duyên Hải cũng đồng ý với đề nghị của tiền phương Thiết giáp điều động một tiểu đoàn tăng thiết giáp bơi nước của N74 tăng cường cho H03. Ngay chiều hôm đó, ông Đào cũng mấy cán bộ tiền phương Thiết giáp đến gặp Bộ tư lệnh binh đoàn Sông Hương để trao đổi về phương thức tổ chức cơ động và sử dụng lực lượng của lữ đoàn xe tăng H03.

Vừa nhìn thấy ông Đào bước xuống khỏi xe, thiếu tướng tư lệnh binh đoàn đã ra tận cửa đón, ông niềm nở:

- Chào các anh!- Ông nắm chặt tay ông Đào- Hôm trước gặp anh ở sở chỉ huy nhưng đang căng thẳng vì chuyện được đi hay ở lại nên chẳng nói với anh câu nào. Anh thông cảm nhé!

Ông Đào cười nhẹ:

- Thế bây giờ hết căng thẳng rồi à?

Tư lệnh Ân cũng cười:

- Bây giờ thì hết căng thẳng nhưng lại bù đầu lên đây.

Đúng là như vậy thật. Theo quy định của Bộ thì trước ngày 26 tháng Tư toàn binh đoàn phải có mặt tại một địa điểm ở bắc Xuân Lộc, nghĩa là phải đưa được hàng vạn con người cùng hàng ngàn tấn trang bị vượt gần một nghìn ki- lô- mét nữa mà quỹ thời gian chỉ còn chưa đầy hai mươi ngày. Trong khi đó lại phải vượt qua một cái lá chắn nghe nói vô cùng vững chắc của quân ngụy vừa được dựng lên tại Phan Rang nữa. Bù đầu là phải. Hiểu được hoàn cảnh của người đồng đội, ông Đào hạ giọng:

- Biết các anh đang bận bịu nên chúng tôi sang đây xem có giúp gì được không?

Tư lệnh Ân mừng rỡ:

- Thế thì may quá. Mời các anh vào cả trong này- Ông gọi người chiến sĩ công vụ đang lúi húi pha nước- Đồng chí sang mời phó tư lệnh Hoàng, tham mưu trưởng Công sang đây ngay nhé. Mời các anh uống nước đi!

Chưa cạn chén nước đã thấy phó tư lệnh Hoàng và tham mưu trưởng Công có mặt. Phó tư lệnh Hoàng bắt tay từng người, vồn vã:

- Chào các anh! Vừa mới chia tay ở Nam Đông hơn một tuần mà bây giờ đã được ngồi với nhau ở Đà Nẵng giải phóng. Sướng hê!

Không muốn mất thêm thời gian vào những chuyện vô bổ, ông Đào hỏi:

- Chắc là bên các anh đã xây dựng kế hoạch cơ động lực lượng và dự thảo quyết tâm tiến công Phan Rang rồi phải không? Các anh có thể cho chúng tôi nghe qua một chút được không?

Tư lệnh Ân hơi bối rối:

- Nói thực với các anh, vì vừa mới nhận được lệnh của Bộ cho cả binh đoàn đi nên anh em cơ quan chúng tôi cũng mới vừa bắt tay vào xây dựng kế hoạch. Chắc phải đến tối nay mới tạm hoàn chỉnh được.

Ông Đào thông cảm:

- Không sao đâu ạ! Các anh chỉ cần cho biết những nét đại cương, đặc biệt là việc tổ chức đội hình cơ động và sử dụng lực lượng của H03 thôi- Ông dừng lại một chút và tươi nét mặt- Mà các anh đã biết việc cấp trên quyết định tăng cường cho H03 một tiểu đoàn của N74 chưa?

Thấy vẻ mặt hơi ngỡ ngàng của tư lệnh Ân, tham mưu trưởng Công vội lên tiếng:

- Báo cáo các anh, tôi vừa mới nhận được thông báo của Bộ tư lệnh cánh quân Duyên Hải xong, chưa kịp báo cáo bộ tư lệnh binh đoàn ạ- Anh quay về phía tướng Ân giọng như người có lỗi- Báo cáo tư lệnh, điện vừa gửi xuống cho biết sẽ điều tiểu đoàn 1 của trung đoàn N74 về cho lữ đoàn H03, mang phiên hiệu tiểu đoàn 5. Ngoài ra, trên đường cơ động vào binh đoàn ta sẽ được bổ sung thêm sư đoàn Sao Đỏ của quân khu Năm hiện đang đứng chân ở khu vực Nha Trang. Tôi đang định lên báo cáo tư lệnh thì tư lệnh lại gọi sang gặp.

Tư lệnh Ân tươi nét mặt:

- Thế à? Thế thì tốt quá! Ta có thêm một sư đoàn bộ binh và một tiểu đoàn xe tăng nữa thì hay quá rồi- Ông trầm hẳn giọng- Báo cáo thật với các anh, lúc thấy không được đi thì buồn. Bây giờ được đi thì lại bồn xức xích lên. Phương tiện vận tải thì thiếu, cầu đường thì bị phá, địch thì ngăn chặn mà chưa biết cụ thể lực lượng, bố trí của nó thế nào. Ấy, nhưng truyền thống của bộ đội ta là đánh địch mà đi, mở đường mà tiến phải không các anh? Cứ đi rồi sẽ đến thôi. Bây giờ anh Hoàng sẽ báo cáo lại ý định tổ chức đội hình cơ động và sơ bộ quyết tâm đánh địch ở Phan Rang cho các anh Thiết giáp nghe, chú ý nói kỹ về xe tăng nhé.

Đại tá Hoàng đứng dậy, vẫn chẳng cần sổ sách gì mà cứ vanh vách:

- Báo cáo các anh, chúng tôi dự kiến tổ chức đội hình thành bốn khối. Khối một sẽ gồm một tiểu đoàn xe tăng và một sư đoàn bộ binh. Khối này có nhiệm vụ là đánh địch ở Phan Rang và các địa phương dọc đường 1 để mở đường cho binh đoàn cơ động. Khối hai là sở chỉ huy, cơ quan quân đoàn và các đơn vị phòng không. Khối này chủ yếu là ô tô nên có thể tận dụng các cầu tạm được. Khối ba là toàn bộ lữ đoàn H03 và lữ đoàn pháo binh. Anh này hơi nặng nề nên phải đợi cầu cống được gia cố thêm một chút. Khối thứ tư là sư đoàn B04, anh này thì phải đợi xe của 559 tăng cường. Bây giờ có thêm sư đoàn Sao Đỏ nữa thì có thể coi đó là khối thứ năm. Khối thứ nhất dự kiến xuất phát ngày mùng 7 tháng Tư, các khối sau lần lượt xuất phát chậm hơn từ một đến hai ngày- Ông mỉm cười lộ hàm răng ám khói thuốc đen xỉn- Có muốn đi sớm cũng không được các anh ạ, có xe, có cầu đâu mà đi. Còn về đánh Phan Rang cũng như Phan Thiết và các địa điểm còn địch khác chúng tôi dự kiến áp dụng chiến thuật tiến công trong hành tiến. Từ kinh nghiệm đánh đèo Hải Vân hôm vừa rồi, chúng tôi dự định sẽ cho bộ binh lên xe tăng để tăng tốc độ tiến công. Phải lấy cơ giới làm chủ để đánh nhanh, thắng nhanh làm cho địch không kịp trở tay mới được. Tôi sẽ lệnh cho H03 cho cái tiểu đoàn cùng tôi đánh Hải Vân hôm trước đi ở khối một, nó có kinh nghiệm rồi nên chắc chắn sẽ tốt hơn. Sơ bộ như vậy, các anh có gì chưa rõ thì cứ hỏi.

Một phút im lặng trôi qua, ông Đào cất giọng nhẹ nhàng:

- Theo tôi, các anh bố trí đội hình như vậy là hợp lý. Tuy nhiên, tôi đề nghị các anh nghiên cứu thêm về lực lượng khối một. Có lẽ các anh nên bố trí hai tiểu đoàn đi ở khối này vì thực ra ta chưa biết địch ở Phan Rang "cứng" đến đâu? Có hai tiểu đoàn, một sử dụng ở thê đội một, một để làm dự bị sẽ chắc tay hơn, phải không các anh? Cũng xin thông báo với các anh, chúng tôi đã chỉ đạo H03 đảo lại biên chế một chút. Cái tiểu đoàn cùng với anh Hoàng đánh Hải Vân hôm trước nay sẽ được bổ sung hai đại đội thiết giáp K63. Còn tiểu đoàn từ N74 sang cũng trang bị tăng thiết giáp bơi nước. Vì vậy, các anh có thể yên tâm bố trí hai tiểu đoàn này vào khối một được.

Gương mặt tư lệnh Ân và các cấp dưới tươi hẳn lên, ông cười:

- Thế thì hay quá rồi còn gì.

*

Trong lúc đó, phó tư lệnh Kiệm đã cùng sở chỉ huy B75 cơ động đến Bộ chỉ huy Miền để chuẩn bị cho trận đánh cuối cùng vào Sài Gòn. Vừa vào đến nơi, Kiệm đã xin phép Tổng Tham mưu trưởng cho xuống đoàn thiết giáp H6 để nắm tình hình. Ở đây, Kiệm hết sức ngạc nhiên khi gặp chủ nhiệm chính trị Võ:

- Ơ, anh đi thế nào mà lại vào đây trước cả tôi thế này?

Chủ nhiệm chính trị Võ cười rõ tươi:

- Tôi không chỉ vào trước anh mà còn đưa cả vào đây ba tiểu đoàn xe tăng nữa đây này.

Kiệm mừng ra mặt:

- Thế à? Thế này thì không lo về lực lượng nữa rồi- Anh túm tay Võ lắc lắc một hồi rồi tỏ vẻ ngạc nhiên- Tại sao binh chủng lại không cử ông quân sự nào đi dẫn đoàn mà lại xuất cả chủ nhiệm chính trị đi thế này?

Đoàn trưởng Mai đỡ lời:

- Anh đi lâu quá nên không biết rồi. Anh Võ được cử vào đây đảm nhiệm chức vụ chính ủy đoàn H6 đấy.

Kiệm vẫn lắc tay Võ:

- Chúc mừng anh! Chúc mừng anh! Như thế là đi cùng với anh còn có ba tiểu đoàn xe tăng à? Hiện nay anh em đang ở đâu?

Vẫn để tay mình trong tay Kiệm, Võ điềm đậm:

- Báo cáo anh, hiện nay tiểu đoàn đầu tiên đã đến vị trí tập kết ở Bù Đốp. Còn hai tiểu đoàn nữa cũng sắp đến. Tôi dự kiến là trong một tuần nữa sẽ thu đủ quân.

Kiệm lẩm nhẩm tính toán một hồi rồi quay sang Mai:

- Như vậy, lực lượng các anh có tất cả mấy tiểu đoàn?

Mai cười:

- Như vậy là thành sáu tiểu đoàn chiến đấu và một tiểu đoàn huấn luyện, anh ạ. Tuy nhiên, thực tế hiện nay trong tay tôi chỉ còn trông vào ba tiểu đoàn mới vào này thôi.

Kiệm ngạc nhiên, anh nhướn mắt lên:

- Tại sao?

Mai vẫn bình thản:

- Thì ba tiểu đoàn chiến đấu của chúng tôi hiện đã chia đi phối thuộc ở ba hướng rồi. Một tiểu đoàn thì đi xuống khu Chín đánh Mỏ Vẹt, Bến Cầu, Mộc Bài để mở rộng bàn đạp phía tây nam Sài Gòn. Một tiểu đoàn tăng cường hướng đường 13, đánh Dầu Tiếng, Chơn Thành củng cố bàn đạp hướng tây. Còn một tiểu đoàn phối thuộc cho binh đoàn Mê- Kông theo đường 20 đánh lên Bảo Lộc, tạo hành lang cho quân ta tiến công từ hướng tây bắc. Ngay ban chỉ huy bây giờ chỉ còn mỗi mình tôi ở đây, may được anh Võ vào nữa. Nhưng có như thế mới tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị vào sau có chỗ đứng chân mà đánh Sài Gòn, phải không anh?

Kiệm gật đầu tâm đắc:

- Đúng vậy! Cũng xin thông báo với các anh luôn, hiện nay ta đang tập kết lực lượng để mở trận tiến công cuối cùng vào Sài Gòn. Hiện tại ta đã có bốn binh đoàn chủ lực, dự kiến sẽ tiến công vào Sài Gòn trên các hướng tây, bắc, đông và đông nam. Có thể sẽ thành lập một đơn vị tương đương binh đoàn nữa để đánh từ phía nam lên. Những kết quả hoạt động của B2 thời gian vừa qua đã tạo được các bàn đạp rất thuận lợi cho các cánh quân đang vào vị trí tập kết. Tuy nhiên, rất cần các anh lưu ý ưu tiên tăng cường lực lượng cho binh đoàn Mê- Kông mở cái cánh cửa Xuân Lộc. Thông được cái cửa này thì Sài Gòn đã nằm trong tầm tay rồi.

Đoàn trưởng Mai lắc đầu:

- Còn đâu mà ưu tiên anh? Vẫn chỉ có tiểu đoàn 21 vừa mới đi đánh đường 20 quặt xuống thôi. Tôi nghe anh Hồng ở bên đó báo cáo về cả tiểu đoàn chỉ còn có 12 xe. Mà anh em phải cơ động liên tục mấy tuần nay rồi. Xe pháo thì rệu rã chưa được củng cố. Bộ đội thì mệt mỏi, không được nghỉ ngơi. Tôi cũng lo lắm nhưng chẳng làm được gì cho anh em cả.

Kiệm sốt sắng:

- Sao không điều ngay đơn vị mới vào này tăng cường cho "nó"?

Mai mệt mỏi lắc đầu:

- Điều làm sao kịp anh? Kế hoạch đánh Xuân Lộc đã thông qua rồi, chỉ nay mai là nổ súng. Các đơn vị thì cũng đã vào vị trí tập kết chiến đấu cả rồi, mà từ đây xuống đây đâu có gần. Còn số anh em mới vào cũng phải có thời gian để củng cố chứ anh. Vượt gần nghìn cây số vào đây đâu phải chuyện chơi.

Kiệm ngời thừ ra. Linh cảm cho anh biết trận tiến công Xuân Lộc của tiểu đoàn 21 sẽ không dễ dàng chút

nào. Gương mặt của anh chỉ giãn ra khi nhìn thấy trợ lý chính trị Hữu. Không để Hữu kịp chào hỏi, Kiệt đã nhanh nhẩu:

- Ơ! Sao các cậu còn ở đây?

Hữu tươi cười:

- Báo cáo phó tư lệnh! Khi thấy tình hình phát triển nhanh như vậy, anh em chúng tôi đã điện ra xin ý kiến Bộ tư lệnh được ở lại trong này. Bộ tư lệnh đồng ý nên tất cả đoàn chúng tôi vẫn đang ở lại đây.

Kiệt gật đầu. Đó là một quyết định hợp lý vì trong này đang rất thiếu cán bộ. Anh hồ hởi:

- Thế anh em đâu cả rồi.

Hữu nghiêm trang:

- Báo cáo thủ trưởng, số cán bộ nhân viên kỹ thuật thì đang tập trung ở Bù Đốp để giúp đỡ ba tiểu đoàn mới vào củng cố xe pháo. Số còn lại thì chia ra theo các tiểu đoàn đi tăng cường cho bộ binh. Còn tôi thì thủ trưởng Võ giữ lại để làm loong toong.

Chính ủy Võ cười hà hà:

- Tôi giữ cậu ấy lại để cậu ấy có thời gian hoàn thành tác phẩm để đời của mình, anh ạ. Anh chưa biết đấy, cậu ấy có tham vọng lớn lắm đấy.

Kiệt ngạc nhiên:

- Thì ra vậy! Tham vọng của cậu thế nào? Cho tớ biết được không?

Hữu cười ngượng nghịu:

- Thủ trưởng Võ nói đùa thôi ạ. Có tham vọng gì đâu! Chỉ là những ghi chép dọc đường chuyển công tác vừa qua của tôi thôi- Thấy mấy thủ trưởng vẫn chăm chú lắng nghe, Hữu đành nói rõ thêm- Chẳng là tôi định viết một bản trường ca, khái quát lại con đường mà nhân dân ta, bộ đội ta đã đi để đến ngày chiến thắng mà tôi dự cảm là nó đã đến rất gần. Tôi tin rằng chẳng mấy ngày nữa là chúng ta sẽ đặt chân lên thành phố Sài Gòn.

Kiệt tỏ ra quan tâm:

- Thế cậu viết đến đâu rồi? Đặt tên nó là gì?

Hữu bẽn lẽn:

- Cũng hòm hòm rồi, thủ trưởng ạ. Thực ra, không phải là tôi viết mới hoàn toàn. Có những bài thơ tôi đã làm từ trước nhưng nay thấy hợp với hoàn cảnh thì đưa vào. Có những ghi chép, nhật nhật còn thô thì nay gọt rửa lại. Còn tên thì tôi định đặt cho nó là "Hành trình qua dây thép".

Cả mấy người cùng lặng đi. Mặc dù là những người chỉ huy, lãnh đạo nhưng họ luôn trân trọng những giá trị tinh thần của người lính. Trong việc này, họ hiểu những người như Hữu quý giá như thế nào. Nhưng rồi Kiệt lắc đầu:

- Nhưng sao lại là "Hành trình qua dây thép"? Tớ không hiểu ý cậu định nói lên điều gì.

Hữu chưa kịp giải thích thì chính ủy Võ bật ra:

- Đúng vậy! Ta đang nhắm vào cái đích cuối cùng là thành phố Sài Gòn. Tại sao cậu không cho nó cái tên "Đường tới Sài Gòn" hay "Đường tới thành phố" cũng được. Ở trong này, cứ nói tới thành phố bà con hiểu ngay là Sài Gòn.

Hữu lặng đi một lát rồi đứng bật dậy:

- Cảm ơn thủ trưởng đã gợi ý. Có thể mà tôi không nghĩ ra. Đúng rồi! Đường tới Sài Gòn, đường tới thành phố.

*

* *

Đối với cán bộ, chiến sĩ lữ đoàn H03 thì những ngày đầu tháng Tư này là những ngày vô cùng bận rộn. Vừa mới hoàn thành nhiệm vụ giải phóng Đà Nẵng, bảo vệ thành phố và bán đảo Sơn Trà tập trung về đây chưa kịp nghỉ ngơi đã nhận lệnh chuẩn bị cơ động vào phía nam chiến đấu. Thế là mọi thứ cứ nháo nhào cả lên. Bận rộn nhất chắc chắn là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 4 Phạm Ngọc Bản. Mồng 4 mới từ Sơn Trà về đến Khánh Sơn. Sáng hôm sau lữ đoàn gọi lên giao quyết định: bàn giao đại đội 4 về cho tiểu đoàn 1, đồng thời nhận bàn giao hai đại đội thiết giáp K63 về tiểu đoàn. Cái chuyện giao nhận gọn từng đơn vị cũng không có gì lớn lắm. Chuyện đánh địch mở đường thì cũng là bình thường. Lính mà, chẳng đánh nhau thì để làm gì. Nhưng khi nghe lữ trưởng Tinh nhấn mạnh: “Mọi công việc chuẩn bị xong trước 17 giờ ngày mồng 6 tháng Tư để sẵn sàng xuất kích” thì Bản toát mồ hôi hột. Bây giờ đã là 8 giờ sáng mồng 5. Vậy là quỹ thời gian chuẩn bị chỉ còn chưa đầy bốn mươi tiếng đồng hồ. Tính từ ngày rời hậu cứ đến nay đã hơn hai tuần tiểu đoàn anh đã cơ động liên tục hàng mấy trăm ki-lô- mét, lại tác chiến liên tục. Xe cộ chưa được bảo dưỡng, bộ đội chưa được nghỉ ngơi. Thế mà quỹ thời gian chỉ còn chừng ấy trong khi có biết bao nhiêu việc phải làm. Nhưng biết làm thế nào được bây giờ. Chỉ còn cách trần lưng ra mà làm việc thôi. Vì vậy, ngay sau khi nhận lệnh Bản đã sai những bước dài như chạy về tiểu đoàn. Sau năm phút hội ý ban chỉ huy là bắt đầu ai vào việc nấy. Chính trị viên đi bàn giao đại đội 4 cho tiểu đoàn 1. Đích thân Bản đi nhận đại đội 8, đại đội 9 về. Tiểu đoàn phó kỹ thuật thì trực tiếp xuống đại đội 3 để tổ chức bảo dưỡng cấp hai và bổ sung đạn dược cho nó. Hai đại đội mới về cũng phải cho làm kỹ thuật ngay mới kịp.

Đối với Nhã, mặc dù cũng bận bịu nhưng có phần đỡ gấp gáp hơn. Tiểu đoàn 1 của anh trang bị xe tăng hạng trung nên buộc phải đợi công binh khắc phục cầu cống mới lên đường được. Chính vì vậy các anh sẽ xuất phát sau tiểu đoàn 4 và tiểu đoàn 5 vài ngày. Tuy nhiên, cũng có hàng đống công việc phải giải quyết mà cái cần thiết nhất là khôi phục xe cộ, vũ khí. Xe thì toàn xe đã sử dụng nhiều năm, lại vừa mới qua một đợt cơ động và chiến đấu dài ngày. Nhất là cái “xê” 4 vừa mới nhận về, toàn là T59 đã vào chiến trường từ hồi 71. Cái nào cái nấy cóc cây trông cứ như một đống sắt rỉ, giờ bảo hiểm động cơ cũng gần hết cả rồi. Phía trước thì là cả một đoạn đường dài gần nghìn ki-lô- mét. Không chuẩn bị tốt thì chỉ có nước nằm đường. Lại còn phải họp tổng kết chiến dịch Huế- Đà Nẵng nữa. Việc bình xét khen thưởng đã đi một nhẽ, cái quan trọng là rút ra được những bài học kinh nghiệm cho những trận chiến đấu sắp tới mới là quan trọng nhất. Rồi thì họp chi bộ, hội đồng quân nhân để xác định quyết tâm. Rồi thì điều chỉnh biên chế, tổ chức. Rồi là làm kế hoạch hành quân. Nói là đỡ gấp gáp hơn thôi nhưng cũng cứ bồn xức xích lên.

Suốt cả ngày vui đầu vào công việc, chỉ có lúc đêm về ngả lưng trong căn nhà lính nóng hầm hập Nhã mới có chút thời gian nhớ về nhà. Chắc Hiền của anh bụng đã to lắm. Tám tháng rồi còn gì. Không biết em sẽ sinh con trai hay con gái đây? Với anh thì con trai hay con gái cũng được, nhưng nếu là con trai thì tốt hơn. Chả gì, nó cũng đã là niềm mong đợi của mẹ anh, của vợ chồng anh gần chục năm nay rồi sao. Chiều nay, có dịp ra ngoài cổng doanh trại Nhã như bị mê hoặc trước mấy cửa hàng tạp hóa ở đây. Sao mà nhiều thứ thế. Nhất là sữa. Những hộp sữa “Ông Thọ” in hình ông già râu dài đến rốn, tay cầm cây gậy trúc đứng giữa hai đứa trẻ đẹp như tiên đồng xếp từng chồng cao ngất làm anh không thể dứt ra được. Giá như lúc sinh nở Hiền có mấy hộp sữa này để bồi dưỡng thì tốt biết bao. Hoặc giả có ít sữa thì cũng có cái cho con ăn dặm chứ không phải chắt nước cơm ra mà bón. Nhã móc luôn trong túi ra mấy đồng bạc còn để dành được định mua chục hộp sữa nhưng rồi lại ngần ngừ. Bình đoàn, rồi lữ đoàn và các anh nữa vẫn quán triệt bộ đội phải chấp hành nghiêm kỷ luật ở vùng mới giải phóng, kể cả việc mua bán. Như cậu Thuận đại đội trưởng đấy, chỉ vì mua một cái đồng hồ mà mất luôn cái huân chương. Đã bỏ đi rồi nhưng Nhã lại quay lại. Anh tự bảo: “Mình mua sữa cơ mà. Có ai hỏi thì bảo mua về để bồi dưỡng sức khỏe cho đợt hành quân đường dài sắp tới”. Nghĩ vậy, anh mua liền mười hộp sữa. Nhưng đến lúc về nhà rồi Nhã mới bật cười về sự ngờ ngẩn của mình: biết gửi ai ra bây giờ. Thôi thì cứ để đó đã.

Thế rồi mọi việc cũng đâu vào đấy. Đúng 9 giờ ngày 7 tháng Tư tiểu đoàn 4 sẽ lên đường. Tiểu đoàn 5 đang ở Tam Kỳ sẽ xuất phát sau khi tiểu đoàn 4 đi qua. Mặc dù là phân đội phái đi trước nhưng đích thân lữ đoàn trưởng Nguyễn Tất Tinh sẽ đi cùng và chỉ huy đội hình. Ngoài ra, đại đội trinh sát cũng cử một trung đội đi cùng, do tham mưu phó Nguyễn Đức Hiến chỉ huy. Hơn hai chục cái xe tăng, thiết giáp cắm đầy lá ngụy trang đã xếp thành hàng dọc trên con đường trục chính giữa khu doanh trại. Bộ đội đã chuẩn bị xong đang ngồi thành thoi trên tháp pháo chuyện như pháo rạn.

Mới hơn 8 giờ nhưng cả ban chỉ huy lữ đoàn cùng với cán bộ các cơ quan và tiểu đoàn bạn đã tập hợp đông đủ để tiễn tiểu đoàn 4 lên đường. Các cụ ta có câu “đầu xuôi, đuôi lọt”. Anh bạn này có thông đồng bén giọt thì các đơn vị sau mới có cơ mà tăng tốc chứ. Chính ủy Bùi Văn thân mật nắm tay lữ trưởng Tình:

- Anh chú ý giữ gìn sức khỏe. Từ hôm bắt đầu chiến dịch đến giờ có lẽ anh phải sút đến năm, sáu ký chứ ít à?

Lữ trưởng Tình cười, pha trò:

- Thì tôi cũng đang muốn giảm cân đây mà- Nhưng rồi anh trở lại giọng nghiêm túc- Thực tình, dạo này tôi thấy khỏe lắm, mọi chứng bệnh hồi ở Quảng Trị giờ như hết sạch rồi thì phải. Mà anh, còn thời gian cũng nên tranh thủ về ở với cụ nhà mấy ngày, anh ạ.

Chính ủy Văn cảm động:

- Cảm ơn anh! Thế nào tôi cũng sẽ sắp xếp về thăm cụ trước khi đi.

Lữ phó Minh chen vào:

- Lữ trưởng nhớ nhắc bộ phận thông tin chú ý giữ liên lạc thường xuyên với chúng tôi nhé!

Tình gật đầu:

- Anh cứ yên tâm. Còn thời gian cố gắng chuẩn bị cho tốt. Ta phải quyết tâm đưa bằng được một trăm phần trăm xe tới đích tham gia chiến đấu, các anh ạ.

Ngay gần đó, Nhã cùng mấy cán bộ tiểu đoàn 1 và cơ quan lữ đoàn cũng đang tùm tùm vừa chúc tụng, vừa trêu chọc người anh em Phạm Ngọc Bản may mắn được xuất quân trước. Bản chỉ cười hề hề:

- Bọn tôi mà đã đi qua thì các anh chẳng còn việc gì mà làm nữa đâu. Các anh cứ chuẩn bị bao tải mà đựng vỏ hộp thịt đi là vừa- Liếc qua cái đồng hồ, Bản trở lại nghiêm túc- Thôi, đến giờ tôi phải hạ mệnh lệnh hành quân rồi. Tạm biệt nhé! Hẹn gặp lại các anh tại Sài Gòn.

Trên cái sân rộng trước nhà, trực ban tiểu đoàn đã tập hợp bộ đội xong. Bản đến trước mặt lữ trưởng Tình, đứng nghiêm:

- Báo cáo lữ trưởng! Đã chuẩn bị đến giờ xuất phát. Tôi xin phép hạ mệnh lệnh hành quân.

Lữ trưởng Tình khoát tay:

- Các cậu cứ tiến hành theo kế hoạch.

Trở lại trước hàng quân, sau khi phổ biến những nội dung chính của mệnh lệnh hành quân, Bản đồng dạc:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Tiểu đoàn ta được vinh dự làm đơn vị phái đi trước của binh đoàn, có nhiệm vụ đánh địch mở đường cho binh đoàn cơ động. Đó là vinh dự nhưng cũng là trách nhiệm hết sức nặng nề của đơn vị chúng ta. Tôi đề nghị tất cả chúng ta, từ cán bộ đến chiến sĩ hãy nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trên giao. Các đồng chí có quyết tâm không?

Hơn một trăm lồng ngực trẻ cùng phát ra tiếng hô như xé phổi:

- Có!

Đúng lúc đó, một chiếc xe con phóng như bay vào doanh trại kéo theo một luồng bụi đỏ rồi phanh gấp ngay trước đội hình. Từ trên xe, trưởng phòng tác chiến Phùng bước xuống, anh đi như chạy đến trước mặt lữ trưởng Tình và chính ủy Văn và đưa cho hai người tờ giấy nhỏ, hỗn hển:

- Tư lệnh yêu cầu các anh phổ biến ngay nội dung bức điện này đến cán bộ, chiến sĩ toàn lữ đoàn.

Tình và Văn chụm đầu lại xem tờ giấy Phùng đưa. Hai người thăm trao đổi với nhau mấy câu không rõ chuyện gì, chỉ thấy Tình vẫy Bản:

- Đồng chí Bản, cho bộ đội đứng lại vài phút.

Lại thì thầm một lát rồi chính ủy Văn sai những bước dài đến trước hàng quân. Trang trọng nâng cao tờ giấy, anh đồng dục:

- Thưa các đồng chí! Chúng tôi vừa nhận được bức điện này của Đại tướng Tổng Tư lệnh. Theo chỉ thị của đồng chí, tôi xin truyền đạt nguyên văn bức điện- Anh nâng tờ giấy lên ngang mặt và đồng dục nhấn từng tiếng- Gửi Bộ tư lệnh 559 và tiền phương 559. Gửi các sư đoàn, các đoàn binh khí kỹ thuật trên đường hành quân. Các quân đoàn. Anh Tấn. Mệnh lệnh: Một, thần tốc, thần tốc hơn nữa. Táo bạo, táo bạo hơn nữa. Tranh thủ từng giờ, từng phút xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam. Quyết chiến và toàn thắng. Hai, truyền đạt tức khắc đến đảng viên, chiến sĩ. Ký điện Văn. Các đồng chí đã nghe rõ mệnh lệnh của Đại tướng chưa?

Hàng quân nhất loạt hô:

- Rõ!

Gương mặt rạng rỡ, chính ủy Văn tiếp tục đồng dục:

- Để thể hiện quyết tâm thực hiện bằng được mệnh lệnh của Đại tướng Tổng tư lệnh, tôi đề nghị tất cả các xe kẻ lên tháp pháo và sườn xe hai chữ "thần tốc". Tiểu đoàn 4 lùi thời gian xuất phát lại mười lăm phút để anh em chuẩn bị. Bắt đầu!

Hàng quân rùng rùng chuyển động như ong vỡ tổ tản về các xe. Thôi thì đủ thứ vật liệu được sưu tầm đem ra sử dụng. Phấn trắng. Đất sét. Gạch non. Lái xe Đức của đại đội 3 có sáng kiến cắt giấy để dán. Ngay lập tức, sáng kiến này được áp dụng. Đúng mười lăm phút sau, toàn tiểu đoàn nổ máy lên đường. Thấp thoáng sau những cành lá ngụy trang lấp lóa hai chữ "thần tốc".

*

Mệnh lệnh của Đại tướng đến với đại đội của Hòa khi các anh đã ở Tây Nguyên. Số là, sau khi được tàu thủy đổ bộ lên Đông Hà, tiểu đoàn 66 đã tập kết ở Phú Lộc để sẵn sàng đánh Đà Nẵng từ hướng Bắc. Tuy nhiên, do tình hình phát triển quá nhanh, Đà Nẵng đã được giải phóng khi chưa cần đến binh đoàn Quyết Chiến vào cuộc. Vì vậy, toàn binh đoàn được lệnh cơ động thẳng vào Đồng Xoài để tham gia tiến công Sài Gòn từ hướng bắc. Trong khi phần lớn lực lượng của binh đoàn cơ động theo đường Tây Trường Sơn thì riêng tiểu đoàn 66 lại phải độc lập cơ động theo đường 14. Đi qua một loạt thành phố, thị xã mới giải phóng như Huế, Kon Tum, Pley- ku... mà lại được đi cả ban ngày, Hòa mừng tưởng thấy ngày chiến thắng đã rất cận kề. Chỉ khổ một nỗi, đang giữa cao điểm mùa khô, con đường quân sự làm gập bị hàng vạn lượt bánh xe lăn qua nghiền thành bột nên lúc nào cũng mù mịt bụi. Mấy cậu lái xe, lúc xuống nghỉ giải lao cây ở mắt ra hàng cục đất vì bụi quện với nước mắt đóng lại. Còn quần áo, người ngòm thì thôi rồi. Khổ một nỗi nữa là nạn khan hiếm nước. Hàng trăm cây số đường, vượt hàng chục con suối mà con nào cũng trơ đáy. Khi qua Pley- ku tiểu đoàn đã quy định mỗi xe phải dự trữ 80 lít nước. Mặc dù dùng rất dè sẻn, chỉ có nấu cơm, nấu nước uống và bổ sung cho hệ làm mát mà đến hôm nay gần như đã cạn cả rồi. Xem trên bản đồ thì nốt chặng này sẽ gặp một con sông và đó sẽ là nơi các anh có thể nghỉ ngơi, tắm rửa và nhất là bổ sung nước dự trữ cho các xe.

Sáng nay, trước lúc xuất phát tiếp tục một chặng mới chính trị viên tiểu đoàn Biền đột ngột xuất hiện ở đại đội của Hòa. Hòa thấy hơi lạ bởi thường thì Biền vẫn đi ở chiếc xe chỉ huy nằm giữa đội hình, không hiểu vì sao hôm nay anh lại đến được đây sớm thế. Chắc chắn xe anh đã phải đi suốt đêm qua để vượt chặng. Chưa kịp hỏi han gì đã thấy Biền đã oang oang:

- Hòa đâu? Cho tập hợp toàn đại đội lại đây!

Chẳng biết có việc gì nhưng Hòa vẫn tập trung toàn đại đội lại. Chỉ chờ có thế, Biền tiến ra đứng trước hàng quân, anh đồng dục:

- Thưa toàn thể các đồng chí! Sáng nay, chúng tôi nhận được mệnh lệnh của Đại tướng Tổng Tư lệnh gửi toàn quân do đoàn 559 truyền đạt lại. Nội dung mệnh lệnh chỉ ngắn gọn thế này thôi: "Thần tốc, thần tốc hơn nữa. Táo bạo, táo bạo hơn nữa. Tranh thủ từng giờ, từng phút xốc tới mặt trận, giải phóng miền Nam"- Biền ngừng lời nhìn lướt qua những gương mặt nghiêm trang của cán bộ chiến sĩ như đang nuốt

từng lời của mình, anh dần từng tiếng- Thời gian qua, chúng ta đã hành quân rất thần tốc. Nhưng từ hôm nay, cấp trên đòi hỏi chúng ta phải thần tốc hơn nữa. Trước đây, chúng ta chỉ hành quân ban ngày. Từ hôm nay, chúng ta sẽ hành quân cả ngày và đêm. Chúng ta phải đảm bảo có mặt ở vị trí tập kết đúng và sớm hơn thời gian quy định. Các đồng chí rõ cả chưa?

Toàn đại đội đồng thanh:

- Rõ!

Biền khoát tay:

- Nếu rõ rồi, các đồng chí cứ thế mà thực hiện.

Chính trị viên đại đội Hiến vội bước lên:

- Thưa các đồng chí! Chúng ta đã được nghe mệnh lệnh của Đại tướng Tổng tư lệnh. Thiết tưởng, đó cũng là nguyện vọng chung của chúng ta. Để thể hiện quyết tâm của mình, tôi đề nghị chúng ta cùng đồng thanh hô quyết tâm ba lần khẩu hiệu sau- Anh đừng nhìn một lượt hàng quân đang im phăng phắc rồi nhẩn từng từ- Quyết tâm thực hiện thắng lợi mệnh lệnh của Đại tướng Tổng tư lệnh!

Gần một trăm cán bộ, chiến sĩ vung cao tay, đồng thanh hô:

- Quyết tâm! Quyết tâm! Quyết tâm!

Hòa cố nén cơn xúc động, anh bước ra trước hàng quân:

- Các đồng chí đã nghe mệnh lệnh, đã biểu thị quyết tâm. Từ hôm nay trở đi, chúng ta sẽ thực hiện đi cả ngày lẫn đêm. Tôi vẫn sẽ đi đầu đội hình để duy trì tốc độ hành quân cũng như việc nghỉ ngắn, nghỉ chặng. Khi nào lái xe quá mệt, các đồng chí đại đội phó kỹ thuật, kỹ thuật viên và trưởng xe sẽ lái thay. Ngay sau đây, các xe về xe. Năm phút nữa sẽ xuất phát.

Bắt tay chính trị viên Biền, Hòa về ngay xe mình. Cả xe đã sẵn sàng, anh ngắn gọn:

- Tất cả vào vị trí, ai ngủ được thì tranh thủ ngủ đi. Thu, nổ máy! Tiến!

Chiếc xe K63 số 454 rùng mình chuyển động. Phía sau, cả đại đội cũng đã nổ máy, cự ly năm mươi mét một xe. Một luồng bụi đỏ lại bốc lên mù mịt.

Mặt trời đã lên cao tỏa cái nắng ồng ồng vô cùng khó chịu. Đường không chỉ bụi mà còn hẹp và lăm đèo dốc, có chỗ lăm tốc độ hành quân cũng chỉ đạt khoảng hơn mười ki- lô- mét một giờ. Hòa rất sốt ruột nhưng không dám giục Thu vì biết rằng cậu ta cũng đã cố hết sức.

Quá trưa, sau lần nghỉ giữa chặng cho bộ đội ăn cơm Hòa lại cho đại đội lên đường. Đứng thẳng người trong cửa trường xe, Hòa cố nén cơn buồn ngủ chăm chú nhìn con đường trước mặt. Quang cảnh hai bên đường thật là đơn điệu. Chẳng thấy gì ngoài những cánh rừng khộp trụi lá, thân cây bám đầy bụi đỏ. Thỉnh thoảng những vạt cỏ tranh cháy xém vì nắng mặt trời, vì mấy tháng nay chẳng có một cơn mưa nào. Thật sự là anh đã thấy rất mệt mỏi và khó chịu. Đã ba ngày nay không được tắm rửa, lại phải ngồi ngay cạnh cái máy nổ lúc nào cũng hầm hập nóng, mồ hôi túa ra đến đâu lại bết với bụi đỏ làm da anh dày cộp, ngứa ngáy đến là khó chịu. Phía sau, tám chiến sĩ bộ binh đang ngồi gà gật ngủ bất chấp những cú xóc tung người và những luồng bụi như tạt vào mặt. Bên cửa lái xe, không còn nhận ra cái mặt thẳng Thu lém lỉnh, lúc nào cũng thấy cười nữa. Cả khuôn mặt cậu ta như một diễn viên hề xiếc trát bột phấn son bằng thứ bột đất đỏ cao nguyên. Những dòng mồ hôi vẫn vèo từ trên trán chảy xuống hai gò má. Hòa ra hiệu có cần uống nước không nhưng Thu lắc đầu. Chắc cậu ta cũng đang cố gắng chống lại cơn khát. Lúc dừng nghỉ đem nước ra nấu cơm, Hòa đã méo mặt khi nhìn thấy hai bịch nước dự trữ của xe đã gần cạn. Thôi thì chỉ còn trông cậy vào con sông phía trước ở chặng nghỉ đêm nay.

Lại một cái dốc khá cao hiện ra trước mặt. Thu về số, tăng chân đều. Chiếc xe ì ạch nhích lên từng tý một cách khó nhọc. Qua khỏi đỉnh dốc được một đoạn, Thu bỗng dừng xe đột ngột làm Hòa nhao cả người về phía trước. Ngay sau đó, tiếng động cơ rờ lên. Nhưng chỉ một lát, Thu đã tắt máy cúi xuống ngó nghiêng cái gì đó trong buồng lái. Hòa hơi gắt:

- Sao lại dừng ở đây?

Giọng Thu thẳng thốt:

- Xe làm sao ấy, anh ạ! Nhiệt độ lên cao quá. Em đã xử lý mà nó không xuống lại tăng lên mới chết chứ- Cúi xuống lục lọi gì đó dưới chân một lát, Thu hốt hoảng kêu lên- Bục ống nước làm mát rồi, anh ạ. Nước chảy đầy ra xe rồi đây này.

Như không tin vào tai mình, Hòa trèo vội lên nóc xe nhìn vào cửa lái xe. Đúng là nước đang lênh láng cả sàn xe. Thu đã mở tấm vách ngăn buồng động lực ra, cậu ta lại một lần nữa hốt hoảng:

- Đúng rồi, anh ạ. Ống cao su từ bơm nước lên két mát bục rồi.

Hòa nghiêng răng:

- Sao lại bục được?

Đang mệt mỏi, lại bị lục vắn Thu buông thõng:

- Nó cũ quá rồi, cao su bị lão hóa thì nó bục chứ sao.

Xạ thủ Dịp và tiểu đội bộ binh đã thức dậy. Cứ tưởng được nghỉ giải lao, cậu Khỏe vươn vai ngáp một cái rồi dài:

- Sao chạng này nghỉ sớm thế nhỉ? Chưa được một giấc cơ mà.

Nhìn cậu chiến sĩ bộ binh đang tuổi ăn tuổi ngủ, trẻ nhất tiểu đội Hòa không nở gắt mà chỉ nhỏ nhẹ:

- Xe hỏng rồi, các cậu ạ.

Phía sau, đội hình cả đại đội đã dồn lên thành một cục. Đại đội phó kỹ thuật Tấn hốt hải chạy lên. Nhìn về mặt Hòa, Tấn biết ngay có sự cố. Anh trèo lên nóc xe nhìn vào buồng động lực lúc này đã được Thu tháo hết các vách ngăn. Nhìn cái ống nước rách toác, Tấn ôn tồn:

- Không sao! Dưới xe tớ có ống dự bị rồi- Anh bảo Dịp- Cậu chạy xuống xe cuối bảo lái xe nó đưa cho cái ống cao su két mát mang ngay lên đây.

Việc thay cái ống cao su bị vỡ thực ra không có gì quá phức tạp. Biết vậy nhưng mặt Hòa vẫn khó dăm dăm. Cái anh lo là cái khác: "liệu còn đủ nước mà đổ vào két mát không mới là điều quan trọng chứ". Vì vậy, trong lúc Tấn cùng mấy lái xe thay ống nước Hòa đã lệnh cho tiểu đội bộ binh đi gom tất cả các túi nước dự bị của đại đội về. Và đúng là không nằm ngoài dự đoán của Hòa. Mười sáu túi ni- lon đựng nước đều lép kẹp, có dồn lại chắc cũng chỉ được ba mươi lít là cùng. Chính trị viên Hiển cũng đã lên tới nơi, nhìn mấy cái túi nước gần hết anh bàn:

- Đi gom tất cả bi đông xe, bi đông cá nhân lên đây. May ra cũng được vài chục lít nữa. Người thì cố nhịn một lúc cũng không sao đâu.

Tốp bộ binh vừa định chạy đi thì Tấn kêu toáng lên:

- Không được! Trưa nay tôi thấy nuôi quân nó cho đường với vi- ta- min C vào nước uống rồi. Bây giờ mà đổ vào đây thì chỉ có thùng két mát thôi.

Mấy cán bộ chụm đầu lại hội ý. Hàng loạt phương án được đưa ra rồi lại bị chính họ bác bỏ. Cuối cùng Hòa dẫn giọng:

- Đào giếng!- Anh bảo hai trung đội trưởng- Về cho bộ đội cầm cuốc xẻng lên đây, lần theo lòng khe kia, chỗ nào âm ẩm, cây cỏ xanh tốt thì đào. Thay nhau mà đào. Đào càng nhanh càng tốt. Còn số lái xe thì tranh thủ ngủ đi để chốc nữa chạy bù.

Chưa thấy nước nổi gì thì một đoàn xe tải phía sau dồn tới. Có lẽ phải đến bốn, năm chục xe. Xe nào, xe nấy chở đầy bộ đội. Dáng chừng chờ lâu quá không thấy động tĩnh gì, hai người rất khó đoán tuổi bởi mặt

mũi, đầu tóc cũng lấm lem bụi đường chạy tới. Người cao lớn cất giọng oang oang:

- Mấy ông thiết giáp sao lại nằm giữa đường thế này? Có nghỉ thì cũng phải dẹp vào bên đường cho người ta còn đi chứ?

Đoán chừng đây là hai cán bộ của bộ binh nên Hòa mềm mỏng:

- Không phải nghỉ đâu, các anh ạ. Xe của chúng tôi bị hỏng.

Anh cán bộ bộ binh vẫn chưa chịu:

- Hỏng thì cũng phải cố dẹp vào một bên chứ nằm ì ra giữa đường thế kia à?

Tấn bực bội:

- Đã bảo xe hỏng thì còn dẹp làm sao được cơ chứ.

Người thấp nhỏ ôn tồn:

- Thế các anh không có biện pháp gì à?

Hòa vẫn mềm mỏng:

- Chúng tôi đang cố gắng khắc phục, các anh ạ.

Hai cán bộ bộ binh bỏ đi. Hòa cũng lại chỗ đào giếng. Cái hố dưới lòng khe đã sâu hơn một mét, thành đất tuy có hơi ẩm nhưng vẫn chưa thấy tẩm hơi giọt nước nào. Anh quay lại bàn với Tấn:

- Hay là ta tìm cách kéo chiếc xe này đến chỗ nào rộng hơn rồi để lại, anh em khắc phục xong sẽ đi sau chứ thế này thì gay to đấy.

Tấn nhăn nhó:

- Tôi đã tính rồi nhưng không được. Cái dốc này anh đã thấy rồi đấy, nó hẹp vanh vanh thế kia mà. Cho xe vượt lên trước thì không được. Mà kéo lùi thì phải mấy trăm mét nữa mới có chỗ rộng để tránh đường. Thế mà đằng sau lại còn hàng mấy chục xe đang dồn lại cả một cục thế kia, biết bao giờ mới lùi về đấy được.

Hai mươi phút nữa trôi qua. Hai cán bộ bộ binh lại lên, sự nóng ruột có vẻ như đã lên đến đỉnh điểm.

Người thấp nhỏ ôn tồn:

- Thế nào? Các đồng chí thiết giáp đã khắc phục xong chưa?

Biết mình có lỗi nên Hòa tỏ ra hết sức nhã nhặn:

- Báo cáo các anh, vẫn chưa xong ạ.

Anh ta tỏ vẻ quan tâm:

- Thế độ bao giờ mới xong?

Hòa vẫn rất mềm mỏng:

- Có lẽ phải vài tiếng nữa.

Người cao lớn hùng hổ:

- Vài tiếng nữa ấy à? Không được! Các anh đã nhận được mệnh lệnh của Đại tướng Tổng tư lệnh chưa? Thần tốc mà như thế này à? - Anh ta vung tay, vung chân loạn xạ - Không chữa được thì cứ ủi nó xuống vực kia kia. Bỏ lại một cái nhưng cả đoàn đi được vẫn hơn.

Dường như không chịu được, Tấn cũng nóng mắt:

- Anh nói dễ nghe nhỉ? Bỏ là bỏ thế nào? Của một đồng tiền đấy!

Người cao lớn bĩu môi:

- Anh mới đi chiến trường lần đầu phải không? Một đồng tiền cũng phải bỏ. Hồi trước ở trên Trường Sơn chúng tôi đã nhiều lần phải làm thế rồi.

Thấy mắt Tấn đã vằn lên, chính trị viên Hiến vội đứng chen vào giữa hai người:

- Các anh thông cảm! Chúng tôi cũng đâu muốn thế. Đây là sự cố kỹ thuật bất khả kháng mà anh. Nhưng xe này là xe chiến đấu, đưa thêm được chiếc nào vào chiến trường là quý chiếc ấy. Các anh cố gắng đợi thêm một lúc nữa.

Người thấp nhỏ vỗ vai người cao lớn:

- Thôi nào, bình tĩnh lại đi. Anh em mình đều muốn đi nhanh cả chứ ai muốn nằm lại làm gì- Anh quay sang mấy cán bộ xe tăng, giọng nhỏ nhẹ- Các anh thông cảm. Cũng vì quá nóng ruột nên anh em nóng nảy thế thôi. Còn các anh, các anh đang khắc phục thế nào?

Hòa chỉ xuống chỗ mấy chiến sĩ đang đào đào, xúc xúc dưới cái khe cạn:

- Chúng tôi đang đào giếng, anh ạ.

Anh cán bộ bộ binh mở to mắt ngạc nhiên:

- Đào giếng? Các anh đào giếng làm gì?

Hòa nhả nhục:

- Lấy nước chứ còn làm gì nữa. Xe chúng tôi bị bục ống dẫn, hết nước làm mát. Mà nước dự phòng cũng hết mất nên không còn gì để bổ sung, đành phải đào giếng chứ còn biết làm sao.

Anh cán bộ cao to lại vò đầu bứt tai:

- Mấy bố lần đầu vào đây phải không? Mùa khô ở cái xứ này thì các bố có đào đến Tết cũng không kiếm ra được một giọt nước nào đâu. Ủi nó đi thôi!

Người cán bộ thấp nhỏ vẫn điềm tĩnh:

- Thế các anh cần bao nhiêu nước?

Tấn nhăn nhó:

- Khoảng gần trăm lít, anh ạ.

Đôi mắt người thấp nhỏ chột sáng lên:

- Có thể mà không nói ngay từ đầu. Tôi có gần nghìn quân ở sau kia. Mỗi người có một bi đông nước, chỉ ít cũng còn một phần ba. Nếu huy động hết thì cho các ông tắm cũng được ấy chứ- Anh vẫy tay- Nào, các anh cho quân mang đồ đựng nước đi theo tôi.

Cả Hòa, Khải, Tấn cùng sáng mắt lên. Khải nắm tay người cán bộ bộ binh, xúc động:

- Cảm ơn anh nhiều lắm!

Người cán bộ bộ binh nhả nhận:

- Có gì đâu! Chúng ta là anh em cùng binh đoàn mà.

Tấn thì vội nhả theo tốp bộ binh đang xách túi đựng nước chạy về phía sau:

- Nhớ chỉ lấy nước trắng thôi đấy.

Đúng như anh cán bộ thấp nhỏ đã nói. Chỉ mười lăm phút sau hơn một trăm lít nước được đem về. Hòa cho đại đội của mình chạy hết con dốc rồi tránh sang một bên nhường đường cho đoàn ô tô chở bộ binh vượt lên trước. Nhìn gương mặt tươi rói của những người chiến sĩ trẻ măng vừa san sẻ chút nước uống cuối cùng cho chiếc xe của mình, lòng anh rưng rưng xúc động.

Sở chỉ huy cánh quân Duyên Hải, trong đó có tiền phương Thiết giáp cơ động ngay sau khối thứ hai của Binh đoàn Sông Hương. Chiếc xe Bắc Kinh của tư lệnh Đào hôm nay có vẻ như tốt hơn hẳn vì không phải chốc chốc dừng lại bổ sung nước như đạo trước nữa. Chính ông Đào cũng nhận ra sự khác lạ này nên sau mấy chục ki-lô-mét đầu, ông bảo Năm:

- Này! Kiểm tra nước làm mát đi chứ. Nó mà cháy máy nổ là cậu bị kỷ luật đấy!

Nam liếc nhìn Phùng, thấy Phùng lắc nhẹ đầu, anh nhỏ nhẹ:

- Báo cáo tư lệnh, chắc là do đường tốt, lại ít dốc nên không hao nước như trước. Tôi vẫn thường xuyên theo dõi đồng hồ nhiệt độ đấy ạ.

Thực ra, giữa Phùng và Năm có một bí mật nho nhỏ mà họ không muốn cho thủ trưởng của mình biết. Chiếc xe của tư lệnh Đào vốn là chiếc Bắc Kinh cũ kỹ đã sử dụng nhiều năm. Cơ quan kỹ thuật định đổi xe mới cho ông nhưng ông bảo: “tớ thấy vẫn dùng tốt đấy chứ, nếu được cấp xe mới các cậu hãy ưu tiên cho đơn vị chiến đấu trước đã” nên lại thôi. Tuy nhiên, có đi công tác đường dài mới thấy hết cái sự già nua của nó. Chẳng biết két mát của nó đã đóng bao nhiêu cặn nhưng cứ độ ba chục ki-lô-mét là nước đã sôi lên sùng sục. Vì vậy lúc nào lái xe Năm cũng phải tích trữ vài chục lít nước để sẵn sàng bổ sung. Biết vậy, hôm được giao ra bán đảo Sơn Trà kiểm tra tình hình các đơn vị ngoài ấy Phùng nháy Nam lấy thêm một can xăng hai mươi lít bỏ lên xe. Xong việc rồi, hai thầy trò quay về thành phố Đà Nẵng. Đến trước một cái ga- ra rất to vẫn đang đóng cửa im ỉm, Phùng bảo Năm dừng xe rồi vào gõ cửa. Người chủ ga- ra mở cửa nhìn thấy anh bộ đội giải phóng súng ngắn kè kè bên hông thì hốt hoảng ra mặt. Anh ta chỉ bình tâm trở lại khi thấy Phùng ôn tồn: “Két mát xe chúng tôi có vấn đề, nhiệt độ thường xuyên lên cao. Các anh có giúp sửa được không?”. Người chủ ga- ra hồ hởi: “Dạ! Chắc là nó bị két nhiều cặn bẩn. Chúng tôi làm được”. Phùng cẩn thận: “Nhưng chúng tôi không có tiền đâu, chỉ có...”. Không để anh nói hết lời, người chủ ga- ra đã xua tay: “Không cần đâu ạ! Chúng tôi làm giúp thôi ạ! Giúp đỡ bộ đội giải phóng là trách nhiệm của chúng tôi mà”. Anh ta gọi mấy cậu thợ trẻ ra. Họ loay hoay gần một tiếng thì xong. Không chỉ xúc rửa két mát nước, họ còn bảo dưỡng và điều chỉnh thêm một số bộ phận nữa. Chiếc xe cũ kỹ như được lột xác, tiếng máy nổ êm hơn hẳn. Xong việc, Năm xách can xăng vào để trả công. Người chủ ga- ra cứ chối bai bải. Chỉ đến khi Phùng bảo: “Đây không phải là trả công mà là có chút quà cảm ơn các anh em đã giúp đỡ” thì anh ta mới chịu nhận. Nhưng thật tình cũng phải công nhận tay nghề của họ giỏi.

Đường tốt, xe chạy êm như ru. Tư lệnh Đào ngồi im lặng không tham gia vào câu chuyện sôi nổi của cấp dưới, những người lần đầu tiên được đặt chân đến đây. Đôi mắt của ông lim dim sau cặp kính trông như đang ngủ nhưng không phải. Vùng đất này thực ra không quá xa lạ với ông. Hồi đầu kháng chiến chống Pháp ông đã có mặt trong đoàn quân Nam tiến vào đến tận Nha Trang. Tuy nhiên, cảnh vật đã thay đổi quá nhiều. Đường sá tốt hơn. Nhà cửa to đẹp hơn. Phố xá sầm uất hơn. Chỉ còn đó những con người chất phác và đôn hậu là không thay đổi. Tất nhiên, cũng có những người không mong đợi các ông. Tuy nhiên, đó chỉ là số ít.

Tưởng như ngủ nhưng thực ra ông Đào đang tập trung suy nghĩ về trận chiến đấu sắp tới. Mặc dù quân và dân ta đã giành được những chiến thắng vang dội, giải phóng hoàn toàn quân khu Một và phần lớn quân khu Hai của địch. Song ở thế “chó cùng dứt giậu”, chắc chắn bọn địch cẻ chống cự điên cuồng và sẽ làm mọi cách để ngăn bước chân của ông và đồng đội. Ngày 28 tháng 3 vừa qua, đích thân đại tướng Uây- en, Chủ tịch hội đồng tham mưu liên quân Hoa Kỳ đã tới Sài Gòn. Sau khi nghe Thiệu báo cáo tình hình và thị sát một vòng, Uây- en đã cố vấn cho chính quyền Sài Gòn thiết lập một vành đai phòng thủ để cố giữ phần đất còn lại. Theo hẳn, “tuyến phòng thủ Sài Gòn sẽ neo ở thị xã Phan Rang, lấy Xuân Lộc làm mũi nhọn phòng thủ chính và Tây Ninh là rìa phía tây” sẽ bảo đảm giữ được Sài Gòn chờ mùa mưa xuống sẽ phản công hoặc chờ đợi một giải pháp chính trị. Có lẽ viên đại tướng tư lệnh quân viễn chinh Mỹ cuối cùng ở Đông Dương vẫn còn ôm mối hận phải cuốn cờ trong lòng nên tỏ ra hết sức hiếu chiến. Ngoài việc

đốc thúc quân nguy xây dựng tuyến phòng thủ hần còn điện về Mỹ yêu cầu tổng thống Pho viện trợ khẩn cấp cho Sài Gòn. Những lời kêu cứu khẩn thiết của Uây- en ít nhiều vẫn được một số giới chức điều hâu trong chính quyền của tổng thống Pho ủng hộ nên một cầu hàng không từ Băng Cốc đến Sài Gòn đã được thiết lập. Một khối lượng khá lớn phương tiện chiến tranh đã được không vận khẩn cấp đến Sài Gòn. Ngoài biển Đông, tàu sân bay Hen- cốc cũng rập rình như để trấn an thêm tinh thần cho Thiệu và bè lũ tay sai. Đường như đã gượng lại được sau cơn choáng, lại được quan thầy hà hơi, tiếp sức nên chính quyền Sài Gòn đã sáp nhập hai tỉnh còn lại của quân khu Hai là Ninh Thuận và Bình Thuận vào quân khu Ba. Đồng thời thành lập Bộ tư lệnh tiền phương quân khu Ba do trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi chỉ huy đặt tại Phan Rang. Theo tin tình báo của ta thì chúng đã tập trung được ở đây 1 sư đoàn bộ binh, 1 sư đoàn không quân, 1 lữ đoàn dù, 1 liên đoàn biệt động quân... Tổng cộng lực lượng địch ở đây lên đến hơn chục nghìn quân, lại được hỏa lực của tàu chiến ngoài khơi yểm trợ. Còn ở Xuân Lộc, sư đoàn bộ binh 18 gần như còn nguyên vẹn cùng với liên đoàn bảo an 936, thiết đoàn 5 và 3 tiểu đoàn bảo an đã được bố trí phòng thủ tại đây. Trên đài Sài Gòn, hết tổng thống Nguyễn Văn Thiệu lại đến các quan chức của Bộ Tổng tham mưu nguy thay nhau hò hét "tử thủ Phan Rang, tử thủ Xuân Lộc" để lên dây cót cho tinh thần binh sĩ. Thực ra, cái chuyện hò hét suông thì cũng chẳng cần để ý đến làm gì. Tuy nhiên, nếu không giải quyết nhanh, để địch củng cố tuyến phòng thủ trở nên vững chắc thì quân ta sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Nếu lực lượng phái đi trước của binh đoàn mà không đủ sức đột phá, phải dùng đến chủ lực ở khối ba thì chưa biết đến bao giờ mới có thể vượt qua. Cái mẹo "dĩ dật đãi lao" này thì ai cũng biết. Vấn đề bây giờ là phải đánh nhanh, thắng nhanh.

Nhưng có vẻ như cái ý định đánh nhanh, thắng nhanh của ta đã không thực hiện được ở Xuân Lộc thì phải. Đã ba ngày rồi theo dõi chiến sự ở Xuân Lộc, ông Đào biết trận chiến đấu ở đây gặp rất nhiều khó khăn. Hôm nay là ngày thứ tư quân ta tiến công thị xã đó. Không biết tình hình thế nào. Vì vậy, khi đoàn xe vừa dừng lại trong một cánh rừng thưa dưới chân núi Tà Lương, ông Đào đã vội lôi chiếc đài bán dẫn ra mở. Lẹt xẹt dò qua một loạt đài, tai ông bỗng động lên khi nghe nhắc đến hai tiếng Xuân Lộc. Ông vội chỉnh lại tần số và vặn to nút âm lượng. Từ trong chiếc đài vọng ra giọng nói nhõm nhõm của con mụ phát thanh viên đài Sài Gòn:

"Hôm nay là ngày thứ tư cộng quân tiến hành tiến công thị xã Xuân Lộc. Mặc dù đã được tăng phái thêm nhiều binh lực nhưng trước sự kháng cự vô cùng anh dũng của các chiến binh quân lực Việt Nam cộng hòa, cộng quân đã phải dừng bước ở ngoại vi thị xã, bỏ lại hàng trăm xác chết và nhiều quân cụ, trong đó có 4 chiến xa T54. Tướng Lê Minh Đảo, tư lệnh sư đoàn bộ binh 18 cho phóng viên bản đài biết: "Tinh thần binh sĩ VNCH tại Xuân Lộc rất cao, hệ thống truyền tin rất tốt. Các đơn vị Dù và BĐQ đã đến tăng viện kịp thời. Đồng bào ở Sài Gòn hãy yên tâm vì Xuân Lộc còn thì Sài Gòn cũng còn". Ông còn thách thức tướng Hoàng Cầm, tư lệnh quân đoàn 4 cộng quân tiếp tục tiến công".

Vẫn biết rằng thông tin do đài Sài Gòn đưa thì không thể tin tưởng hoàn toàn song ông Đào vẫn ngồi thừ ra. Như vậy quân ta vẫn chưa đột được qua Xuân Lộc và nhiệm vụ của cánh quân Duyên Hải này chắc sẽ phức tạp hơn.

*

Vào lúc đó, trong một căn nhà còn khá nguyên vẹn ở rìa ấp Bảo Vinh A, mấy cán bộ tiểu đoàn tăng 21 đang ngồi chờ chiếc xe dắt đi cứu kéo xe hỏng và làm công tác thương binh, tử sỹ về. Sau ba ngày chiến đấu không đạt được kết quả, 4 xe bị mìn và 1 xe sa xuống hố bom phải bỏ lại trận địa. Đêm nay, họ quyết định sử dụng 3 xe còn lại chi viện cho chiếc xe dắt bò vào để cứu kéo xe hỏng về. Theo hiệp đồng, còn một tiếng nữa họ mới bắt đầu nổ súng.

Dưới ánh sáng leo lắt của ngọn nến nhỏ còn sót lại trên bàn, không khí trong nhà có vẻ rất nặng nề, u ám. Tiểu đoàn trưởng Khê ngồi ử rũ bên cạnh cái bàn trông như một pho tượng gỗ. Phía bên kia bàn, chính trị viên Bào đang lúi húi ghi chép gì đó vào cuốn sổ tay. Tham mưu trưởng tiểu đoàn thì đang ghé ngồi gà gặt bên cạnh chiếc đài 2 oát. Căn và một cán bộ đại đội 2 thì ngồi im lặng ngay ngoài cửa, mắt dòm nhìn về phía nam, nơi ba chiếc xe tăng và chiếc xe dắt đang ém sẵn chờ giờ nổ súng. Quả thật, có quá nhiều điều làm cho họ phải bận lòng. Đây đã là ngày thứ ba tiểu đoàn 21 tham gia tiến công Xuân Lộc. Tuy nhiên, kết quả không những không chọc thủng được phòng tuyến địch mà lại còn bị thiệt hại nặng nề.

Thực ra, tiếng là một tiểu đoàn xe tăng nhưng trước khi bước vào trận đánh này toàn tiểu đoàn chỉ còn đúng 12 chiếc. Sở dĩ như vậy là vì sau các trận Phước Long, trận vận động tiến công dọc đường 20 lên tới tận Bảo Lộc, Di Linh lực lượng của tiểu đoàn phần bị tiêu hao trong chiến đấu, phần bị hư hỏng do tình

trạng kỹ thuật không bảo đảm lại không được bổ sung kịp thời. Bộ đội thì cũng quá mệt mỏi sau những chặng đường dài cơ động, chiến đấu liên tục, nhiều đồng chí bị sốt rét hành hạ không nuốt nổi cơm. Thế nhưng, khi nhận nhiệm vụ tiến công Xuân Lộc ai cũng hào hứng và sẵn sàng nhận nhiệm vụ vì họ biết rằng nếu nhờ được cánh cửa thép này thì đường về Biên Hòa và Sài Gòn sẽ không còn xa nữa.

Ấy thế nhưng kết quả lại không được như mong muốn.

Ngày ngày đầu tiên, hai đại đội 1 và 2 được tung vào trận đánh, đại đội 3 được cử làm đội dự bị. Đại đội 1 phối thuộc cho một tiểu đoàn bộ binh tiến công ở bắc đường sắt vào khu hậu cứ chiến đoàn 52. Còn đại đội 2 cũng với bộ binh đánh vào căn cứ thiết đoàn 5 và khu thông tin ở phía nam đường sắt. Sau màn hỏa lực chuẩn bị của pháo binh, xe tăng và bộ binh đồng loạt xung phong. Tuy nhiên, cả hai hướng tiến công đều bị địch ngăn chặn quyết liệt bằng không quân và pháo binh. Trên hướng đại đội 1, bộ binh không mở được cửa mở nên xe tăng đành phải dừng ở bên ngoài phát huy hỏa lực bắn vào các mục tiêu bên trong. Kết cục cuộc đấu pháo đó xe 363 bị trúng một phát tên lửa chống tăng, kíp xe thương vong gần hết. Không xung phong được, đại đội 1 được lệnh lui về phía sau.

Bên hướng đại đội 2 cũng chẳng hơn gì. Bộ binh không mở được cửa nên khi đã áp sát hàng rào rồi, xe tăng vẫn không xung phong được. Chủ động tìm đường vượt qua hệ thống vật cản chống tăng dày đặc thì lần lượt 3 xe 943, 331 và 949 dính mìn phải nằm lại. Chỉ còn một mình xe 365 tiến sau kịp dừng lại, lợi dụng địa hình địa vật chi viện cho các xe kia khắc phục hậu quả nhưng không thành công.

Tối ấy, khi đã lui về vị trí ban đầu Cận đến gặp tiểu đoàn trưởng bộ binh. Nhìn người cán bộ cũng trạc tuổi mình trên đầu và một cánh tay băng trắng xóa, Cận không nỡ nói những lời trách móc mà anh đã nung nấu từ trước. Dường như người cán bộ bộ binh cũng đoán được điều đó nên anh ta chủ động nói trước: “Anh thông cảm! Gọi là tiểu đoàn thôi chứ anh biết chúng tôi có bao nhiêu tay súng không? Huy động cả anh nuôi, y tá mới được hơn trăm đấy. Mà lính đâu có khỏe. Vừa vận động hàng trăm ki- lô- mét từ đường 20 về một cái là lại húc vào đây. Thực tình, cũng không ngờ chúng ngoan cố đến thế. Cứ tưởng nó sụp đến nơi rồi. Ai ngờ nó vẫn chống cự như điên. Mà sao máy bay, pháo binh của chúng vẫn mạnh như thế”. Quả có thể thật. Ngay cả Cận và anh em lính tăng mình cũng tưởng trận này dễ “xơi”, cứ nghĩ sẽ thắng như chẻ tre như mấy hôm trước đánh lên Bảo Lộc. Mà có lẽ cả cấp trên cũng vậy chăng?

Ngày hôm sau, sư đoàn điện xuống tiếp tục tiến công. Tuy nhiên, cũng lại như ngày hôm trước. Vừa mới nổ súng xung phong địch đã cho máy bay, pháo binh ngăn chặn quyết liệt. Dưới làn bom đạn dày như vãi trấu, bộ binh thương vong nhiều, không còn sức chiến đấu nên lại phải lui về. Xe tăng không có bộ binh đi cùng cũng phải rút về ấp Bảo Vinh A. Lần này thì cả tiểu đoàn trưởng và chính trị viên tiểu đoàn bộ binh đều bị thương nặng phải chuyển lên tuyến trên điều trị.

Sang chiều, tiểu đoàn xe tăng đề nghị đưa đội dự bị vào chiến đấu để tăng cường khả năng đột phá. Cấp trên đồng ý ngay nhưng do trục trặc trong hiệp đồng chiến đấu mà phải đến sáng ngày hôm sau mới tiếp tục tiến công được. Tuy nhiên, kết quả chiến đấu ngày thứ ba này cũng chẳng có gì khả quan hơn. Có lẽ địch đã dồn hết sức ra để ngăn chặn hướng tiến công chính diện này thì phải. Vừa mới xuất kích đã thấy máy bay lên đen trời. Phản lực có. Trục thẳng có. Rồi pháo, cối, tên lửa chống tăng dường như được dồn hết về đây thì phải. Và rồi, các mũi tiến công của bộ binh bị chùn lại. Xe tăng số 350 trúng mìn bốc cháy. Xe 358 sa xuống hố bom không lên được. Xe 942 trúng tên lửa chống tăng, may không cháy, chỉ có trưởng xe bị thương. Thế là lại phải lui về.

Có lẽ cấp trên cũng đã nhận ra sự không hợp lý khi quyết định tiến công trực diện vào nơi địch phòng thủ rắn nhất nên đã chuyển hướng tiến công vào phía sau quân địch. Tiểu đoàn nhận được lệnh tìm mọi cách thu hồi xe pháo và củng cố để chuẩn bị cho những trận đánh tiếp theo. Thực ra, hy vọng kéo được xe về cũng mong manh lắm. Xe bị đứt xích bỏ lại trên đó cả ngày trời liệu bọn địch có bỏ qua không.

Một loạt pháo bông nổ vang cắt ngang luồng suy nghĩ của mọi người. Tất cả nhào ra phía cửa hướng về phía có tiếng súng nổ. Tham mưu trưởng tiểu đoàn cũng bừng tỉnh, anh áp sát cấp nghe vào tai và xách luôn chiếc máy ra ngoài. Từ phía trận địa vọng về tiếng súng bắn trả loạn xạ của địch, thỉnh thoảng lại được một phát pháo 100 điểm nhịp. Chợt tham mưu trưởng gọi tiểu đoàn trưởng Khê:

- Anh Khê! Anh nghe báo cáo này.

Khê giằng lấy bộ cấp nghe chụp lên đầu, anh hỏi dồn:

- Tôi Khê đây! Báo cáo đi!

Không biết phía đầu kia báo cáo những gì, chỉ thấy tiểu đoàn trưởng Khê “à”, “ừ” một lúc rồi buông thõng:

- Thôi, được rồi! Cứ thế mà làm- Nhìn nét mặt chăm chú của những cán bộ dưới quyền xung quanh, anh lắc đầu nói nhỏ- Máy xe bị mìn bị chúng bắn cháy hết rồi. Chỉ còn mỗi cái 356 anh em đang kéo về.

*

Những tin tức không vui từ Xuân Lộc dội về làm ông Đào cũng như cả Bộ tư lệnh cánh quân Duyên Hải lo lắng. Một cuộc họp được tổ chức ngay tại sở chỉ huy với thành phần là Bộ tư lệnh binh đoàn Sông Hương, thủ trưởng sư đoàn bộ binh Sao Đỏ cùng đại diện các quân binh chủng. Mọi người vừa đến đủ, Tư lệnh cánh quân Duyên Hải vào đề ngay:

- Thưa các đồng chí! Tôi vừa nhận được điện của Bộ thông báo tình hình quốc tế cũng như diễn biến trên các chiến trường. Nói chung là tình hình rất sáng sủa, đặc biệt đối với Hoa Kỳ thì cuộc chiến tranh này đã coi như kết thúc. Chắc chắn sẽ không có sự can thiệp nào từ phía Mỹ, vì vậy chúng ta có thể yên tâm làm việc của mình hơn. Ở hậu phương miền Bắc, toàn Đảng toàn dân đang dốc hết sức người, sức của chi viện cho miền Nam đánh thắng trận cuối cùng. Hiện tại, binh đoàn Quyết Chiến, binh đoàn Cao Nguyên đang nhằm hướng Sài Gòn để cơ động. Trên các chiến trường, chúng ta cũng đã mở rộng được bàn đạp tiến công Sài Gòn từ các hướng nam, tây nam và tây bắc- Ông bỗng trầm giọng xuống- Tuy nhiên, ý định chiếm bàn đạp phía bắc của binh đoàn Mê- Kông tại Xuân Lộc thì gặp nhiều khó khăn. Sau bốn ngày chiến đấu, bị nhiều tổn thất các đồng chí ở Bộ chỉ huy Miền đã quyết định không tiếp tục đánh trực diện nữa mà sẽ đánh vào phía sau quân địch. Nếu ở trong đó đánh hỏng được phía sau và ngoài này ta cũng ép sát vào thì chẳng cần đánh chúng cũng phải bỏ Xuân Lộc mà chạy. Vì vậy, vấn đề đặt ra với cánh quân này của ta là phải nhanh chóng tiến công Phan Rang và các tỉnh cực nam Trung Bộ. Một lý do nữa buộc chúng ta phải tiến công nhanh là từ bài học Xuân Lộc ta đã rút ra một điều: nếu chậm trễ, để quân địch có thời gian củng cố tuyến phòng ngự vững chắc thì chúng ta sẽ gặp khó khăn bội phần. Vì vậy, tôi quyết định như sau: ngay từ hôm nay, sư đoàn Sao Đỏ có nhiệm vụ tiêu diệt các căn cứ tiền tiêu để mở đường cho binh đoàn Sông Hương tiến đánh Phan Rang. Còn binh đoàn Sông Hương phải nhanh chóng dồn lực lượng lên và tổ chức đánh chiếm Phan Rang ngay, sau đó khẩn trương phát triển xuống Phan Thiết. Thời gian nổ súng đánh Phan Rang chậm nhất là ngày 16 tháng Tư. Tôi hạn cho các anh trong vòng hai ngày phải giải quyết xong tuyến phòng thủ này và chậm nhất ngày 20 phải chiếm được Phan Thiết. Binh đoàn khẩn trương xây dựng quyết tâm chiến đấu, sáng sớm mai báo cáo tôi- Ông dừng lại ngẩng nhìn khắp một vòng rồi hỏi- Các đồng chí còn hỏi gì nữa không? Nếu không, mời các đồng chí về triển khai công việc.

Mọi người lục tục đứng dậy, nét mặt người nào cũng trầm ngâm đầy vẻ suy tư. Họ hiểu, những trận đánh cuối cùng sẽ không hề dễ dàng chút nào. Sau khi nán lại trao đổi với sư trưởng Sao Đỏ mấy phút, tư lệnh binh đoàn Sông Hương tiến lại chỗ ông Đào nói nhỏ:

- Chúng tôi cần trao đổi với anh một chút.

Ông Đào cũng nhỏ nhẹ:

- Mời anh về bên tôi cho tiện.

Cả hai cùng sánh bước về phía sở chỉ huy tiền phương của Thiết giáp, theo sau họ là phó tư lệnh Hoàng và hai sĩ quan tham mưu. Mặc dù vừa mới đến đây chiều qua song tiểu đội công binh đã xây dựng xong hầm chỉ huy với đầy đủ mái che, bàn ghế. Mời các đồng sự ngồi xuống ghế xong ông Đào bảo chiến sĩ công vụ đang rót nước:

- Đồng chí mời phó chính ủy Thu và đồng chí Phùng lên gặp tôi ngay- Quay lại phía các vị khách, ông niềm nở- Các anh uống nước đi!

Về nôn nóng hiện rõ trên mặt tướng Ân, ông giục người sĩ quan tham mưu mở bản đồ trải lên chiếc bàn trước mặt. Khi thấy phó chính ủy Thu và trưởng phòng tác chiến Phùng vào, ông nói luôn:

- Báo cáo các anh! Xin phép các anh cho chúng tôi vào việc luôn. Như anh Đào đã biết, nhiệm vụ của binh

đoàn vừa nhận là hết sức nặng nề. Tuyển phòng thủ của địch tại Phan Rang nếu tính từ quận lỵ Du Long đến mũi Cà Ná có chiều sâu gần 70 ki-lô-mét, chính diện có chỗ lên đến trên 10 ki-lô-mét như đoạn từ cảng Ninh Chữ lên sân bay Thành Sơn. Nếu cứ đánh theo kiểu tiến công trận địa, mỗi ngày nhổ một chốt của địch thì có lẽ phải mất hàng tuần mới xong. Thế mà trên giao cho chúng ta phải giải quyết xong trong vòng hai ngày. Chính vì vậy tôi rất muốn tham khảo ý kiến của các anh bên Thiết giáp về cách đánh trong trận này.

Căn hầm lặng đi đến hàng phút, mãi sau tư lệnh Đào mới hỏi:

- Hiện giờ lực lượng khối một của binh đoàn đã đến đâu và các anh định bố trí vị trí tập kết ở đâu?

Phó tư lệnh Hoàng nhanh nhẩu:

- Hai tiểu đoàn xe tăng và sư B25 trong ngày hôm nay sẽ đến đây. Ý định của chúng tôi là bố trí tập kết ở Ba Ngòi- Ông chỉ tay lên một điểm trên bản đồ.

Cả mấy sĩ quan Thiết giáp cùng nhóm hần lên để nhìn. Lại lặng im một lát ông Đào mới chậm rãi:

- Với tình hình như thế này, để hoàn thành nhiệm vụ chỉ còn một cách duy nhất là tổ chức tiến công trong hành tiến. Đặc biệt, phải lấy cơ giới làm chủ mới đẩy nhanh được tốc độ tiến công.

Tướng Ân gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ vậy. Tuy nhiên, loại hình tác chiến này còn rất mới mẻ với chúng tôi. Chính vì vậy chúng tôi mới tới đây.

Ông Đào khiêm tốn:

- Thực ra, với chúng tôi thì cũng mới chỉ áp dụng thành công loại hình này trong một vài trận đánh thôi. Tôi nghĩ chính anh Hoàng sau trận hành tiến tiến công Đà Nẵng qua đèo Hải Vân vừa rồi mới là người có nhiều kinh nghiệm nhất đấy. Nhưng thôi, cứ đi sẽ tới, cứ làm sẽ có kinh nghiệm. Các anh đã tham khảo thì ý tôi thế này: một là, chúng ta phải tận dụng vị trí có lợi của sư đoàn Sao Đỏ để mở cửa và tạo bàn đạp tiến công cho lực lượng chính. Hai là, về tổ chức đội hình tiến công theo tôi, các anh nên tổ chức thành một thê đội và đội dự bị, và đặc biệt là phải cơ giới hóa toàn bộ. Thứ ba, khi thực hành tiến công phải đánh lướt, có khi bỏ qua những mục tiêu không quan trọng để thọc thẳng vào mục tiêu chủ yếu. Về thành phần thê đội 1 có thể gồm 1 tiểu đoàn xe tăng chở theo bộ binh trên xe, 1 tiểu đoàn cao xạ để bảo vệ đội hình chiến đấu, 1 tiểu đoàn bộ binh ngồi trên xe tải chạy phía sau và nếu có pháo bắn thẳng nữa đi cùng cũng được. Còn đội dự bị sẽ gồm các lực lượng còn lại của khối một. Sau khi thê đội 1 đã đột phá được tuyến phòng ngự vững chắc của địch ta sẽ tung đội dự bị vào để làm chủ địa bàn, truy quét tàn quân và phát triển xuống Cà Ná.

Tất cả mọi người có mặt cùng gật gù ra chiều tâm đắc. Tướng Ân gật đầu:

- Tôi đã thống nhất với sư trưởng Sao Đỏ rồi. Đêm nay các anh ấy sẽ nổ súng đánh chiếm quận lỵ Du Long và một số cứ điểm tiền tiêu của địch. Đồng thời sẽ cho lực lượng áp sát thị xã và sân bay Thành Sơn để sẵn sàng phối hợp với lực lượng tiến công theo đường quốc lộ 1.

Phó chính ủy Thu bây giờ mới lên tiếng:

- Vậy các anh xác định những mục tiêu nào là mục tiêu chủ yếu của trận đánh?

Đại tá Hoàng trả lời ngay:

- Chúng tôi xác định mục tiêu chủ yếu là Tòa thị chính, cảng Ninh Chữ và sân bay Thành Sơn. Chiếm được ba nơi này là coi như ta đã phá tan tuyến phòng thủ Phan Rang.

Phó chính ủy Thu gật đầu tán đồng, riêng ông Đào có vẻ chưa yên tâm. Nhấp nhóm nhìn bản đồ một hồi ông mới chậm rãi:

- Theo tôi, các anh nên bổ sung thêm một mục tiêu nữa gọi là chủ yếu hay quan trọng cũng được. Đó là cây cầu bắc qua sông Kinh Dinh ở phía nam thị xã. Tôi nhớ con sông này khá rộng, nếu để địch phá được

cầu thì ta sẽ rất khó phát triển xuống phía nam.

Tướng Ân gật đầu đồng ý ngay, ông bảo hai sĩ quan đi cùng:

- Các đồng chí bổ sung nhiệm vụ này vào quyết tâm cho tôi- Ông nghiêng cổ tay xem đồng hồ rồi đứng dậy- Xin cảm ơn những ý kiến quý báu của các anh. Còn bây giờ chúng tôi xin phép về để tiếp tục công tác chuẩn bị.

Ông Đào nắm chặt lấy tay tướng Ân tươi cười:

- Anh Ân cứ tổ chức đánh như hôm ta xem diễn tập ở Liên Xô ấy thì chắc chắn là chúng sẽ trở tay không kịp đâu. Còn 16 này, tôi sẽ xin phép tư lệnh đi cùng các anh.

*

Không đợi đến ngày 16 mà nửa đêm 15 tháng Tư ông Đào đã gọi trưởng phòng tác chiến Phùng, trợ lý chính trị Hàng cùng một chiến sĩ thông tin đi tới sở chỉ huy tiền phương của binh đoàn Sông Hương. Ông cũng không ngờ tại đây có gần như đủ mặt đại diện các binh chủng và cơ quan Bộ. Sở chỉ huy đặt ngay ven đường quốc lộ 1, chẳng có nhà cửa, bàn ghế, chỉ thấy mấy cái hầm âm nòng chòen và mấy đoạn hào giao thông. Tướng Ân cười gượng:

- Các anh thông cảm. Vừa mới triển khai nên nhà cửa tuyên toàng quá- Ông cao giọng nói đùa- Cảm ơn các vị đã không chê nhà cửa đơn sơ mà hội tụ ở đây. Đúng là đủ mặt anh tài nhé. Chả mấy khi mà ở “nhà” tôi lại có mặt đến bảy vị tướng thế này.

Ông Đào nhìn quanh, thấy đúng là có sáu thiếu tướng thật nên vội cải chính:

- Có sáu thôi, anh ạ!

Tướng Ân cười thâm thúy:

- Thì tôi vẫn thấy người ta gọi anh là tướng thiết giáp rồi, phải không? Hay là sợ khao mà không dám nhận?

Mọi người cười òa, không khí căng thẳng trước trận đánh dường như được dẫn ra phần nào.

Sau khi nghe Tư lệnh binh đoàn Sông Hương báo cáo tình hình đánh địch của sư đoàn Sao Đỏ cũng như công tác chuẩn bị của đội hình chính và thời gian nổ súng, ông Đào gọi Phùng:

- Cậu nghe rồi đấy. Vấn đề bây giờ là phải hiệp đồng thật chặt chẽ để thực hiện cho bằng được mà thôi. Bây giờ cậu lên chỗ tiểu đoàn 4 cùng với sư trưởng B25 sắp xếp đội hình của thê đội 1 cho thật hợp lý. Thứ tự thì cho đại đội tăng đi trước, hai đại đội thiết giáp đi sau. Mỗi xe tăng chở theo một tiểu đội bộ binh. Riêng xe thiết giáp nếu quân mình không đủ thì cũng bổ sung bộ binh lên cho đủ. Trên đường tiến công mạnh dạn bỏ qua các mục tiêu nhỏ lẻ, nếu thật cần thiết chỉ tiến công bằng hỏa lực thôi, nhất quyết không được dừng lại. À, nhớ nhắc cậu Bản phải thường xuyên báo cáo tình hình về đấy nhé. Cậu nhớ chưa?

Phùng đồng dạc:

- Tôi nhớ rồi ạ.

Ông Đào khoát tay:

- Vậy cậu đi đi. Khi nào anh em xuất kích rồi thì quay về đây- Phùng vừa đi được vài bước thì ông Đào giật giọng- Này, Phùng ! Nhớ truyền đạt cho cậu Bản, trong mệnh lệnh của cậu ta chỉ có tiến, tiến và tiến thôi đấy.

Dứt lời, ông phẩy tay ra hiệu cho Phùng đi nhanh rồi quay lại chỗ mấy vị tướng. Cuộc trò chuyện giữa vị chỉ huy binh đoàn với các phái viên của Bộ, đại diện các binh chủng vẫn tiếp tục. Vốn đã quen biết và cùng công tác với nhau nhiều năm nên câu chuyện giữa các vị tướng lúc này nghe thật xuề xòa, bình dị chẳng khác gì mấy ông nông dân lúc nghỉ giữa buổi cày. Thỉnh thoảng một tràng cười giòn giã, trẻ trung lại vang

lên. Ông Đào vừa tham gia câu chuyện vừa dỏng tai hướng về phía người chiến sĩ giữ chiếc đài 2 oát. Khi đằng đông đã ửng hồng thì ông đứng dậy bước lại gần người chiến sĩ thông tin. Người chiến sĩ thấy thủ trưởng lại gần vội bật dậy đứng nghiêm. Ông khẽ xoa tay rồi cầm lấy bộ cáp nghe chụp vào đầu. Trong tai nghe vẫn chỉ là tiếng rào rào quen thuộc.

Đúng 5 giờ sáng, từ trong tai nghe vang lên tiếng tiểu đoàn trưởng Bản:

- 04 gọi 44, chú ý nhận điện! 100, thứ tự 43, 48, 49! Chú ý giữ vững tốc độ, cự ly đội hình, sẵn sàng đánh địch. Nhận đủ trả lời!

Tiếng các đại đội trưởng lần lượt trả lời. Một lát sau lại là tiếng Bản:

- 04 gọi 01! Báo cáo 01, 44 đã 100. 47!

Tiếp đó là tiếng của lữ trưởng Tình:

- 01 nhận đủ.

Ông Đào thở ra một hơi ngắn rồi gỡ bộ cáp nghe ra khỏi tai. Thoảng trong tiếng gió biển ông như nghe thấy tiếng gầm gào của hơn 20 chiếc động cơ từ phía nam vọng về.

Chưa đến 6 giờ, bình minh đã nhuộm hồng mặt biển. Những cơn gió sớm tinh khôi như mang cả vị mặn của biển cả mơn man tận từng chân tóc. Trưởng phòng Phùng đã quay về sở chỉ huy từ lúc này. Bây giờ đến lượt anh ôm chiếc máy 2 oát thay cho thủ trưởng. Rồi khỏi chỗ ngồi, ông Đào hướng mặt về đằng đông vươn vai hít một hơi dài đầy sảng khoái. Chẳng hiểu vì sao, từ hôm đi chiến dịch đến nay ông lại thấy khỏe ra. Mặc dù ăn ngủ thất thường, thuốc men thì thường xuyên quên uống nhưng ông chẳng cảm thấy mệt mỏi tí nào. Phải chăng cái tạng ông thích hợp với việc đi đây đi đó hơn là ngồi ở phòng làm việc. Ông đã tự hỏi và tự trả lời: chính cái khí thế một ngày bằng hai mươi năm này đã mang lại sức mạnh cho ông.

Đúng 6 giờ, Phùng ngẩng lên nói nhỏ:

- Tiểu đoàn 4 đã qua Du Long, địch đã rút chạy. Anh Bản đã ra lệnh tăng tốc độ. Thủ trưởng có chỉ thị gì không?

Ông Đào lắc mạnh đầu:

- Không cần! Khi không thật cần thiết mình không nên tham gia vào mạng chỉ huy của anh em. Nhớ đấy nhé!

Phùng gật đầu đáp khẽ: “Rõ ạ” rồi lại cắm cúi xuống bên chiếc máy.

Nửa tiếng nữa đã trôi qua. Mặt trời mới lên chừng hơn một con sào mà đã thấy chói chang, rực rỡ. Ông Đào phóng tầm mắt nhìn theo quốc lộ 1 nhưng chẳng thấy gì ngoài những ngọn đồi trọc trơ trụi nối tiếp nhau đến tận chân trời. Ông bỗng thấy ngỡ ngàng về cái địa danh này. Tại sao lại là Phan Rang, chẳng lẽ vì nó “nóng như rang” mà người ta đặt tên như vậy. Chợt Phùng kêu lên thảng thốt:

- Báo cáo thủ trưởng, tiểu đoàn 4 đã gặp địch ở Ba Tháp.

Không để Phùng nói hết câu, ông Đào giật lấy bộ cáp nghe chụp vào đầu. Trong tai nghe loạn xạ những tiếng nói khác nhau. Tiếng của lữ trưởng Tình khì khịt như người ngạt mũi. Tiếng Bản ồm ồm nhưng đồng dục đang chỉ huy triển khai đội hình. Tiếng cậu đại đội trưởng đại đội 3 người Quảng Bình chỉ huy hỏa lực đại đội mà vẫn nhẹ nhàng như con gái. Chợt ông cau mày vì trong cái mớ âm thanh ấy ông nghe rõ tiếng Bản thảng thốt:

- 48, 49 chú ý! Tập trung bắn máy bay chi viện cho 43 đột phá!

Ông Đào đứng hẳn dậy khum tay che mắt nhìn. Mặc dù cách xa khu chiến hàng chục ki-lô-mét nhưng vẫn thấy được mấy chiếc máy bay đang lượn lờ tít trên cao rồi chúc đầu lao xuống. Tất cả mọi người trong sở chỉ huy cũng đã đứng cả dậy ngóng về hướng nam. Ông Đào cao giọng:

- Anh Ân! Đề nghị anh cho tiểu đoàn cao xạ tổ chức bắn máy bay để bảo vệ đội hình ngay. Chỗ này gần Thành Sơn lắm. Không ngăn được chúng mình sẽ không tiến được đâu- Ông quay lại Phùng- Từ Ba Tháp vào thị xã còn mấy cây nữa?

Phùng trả lời ngay không cần suy nghĩ:

- Dạ, chỉ khoảng gần chục cây thôi, thủ trưởng ạ.

Ông Đào lẳng lẳng không nói gì nữa mà cứ dăm chiêu nhìn lên trời, đôi mắt nặng trĩu lo âu.

Chừng như mệnh lệnh của tư lệnh binh đoàn đã có hiệu lực vì đã thấy lăm lăm những chấm khói của đạn cao xạ trên bầu trời trong xanh. Một chiếc A37 bỗng phụt khói đen kịt ở đằng đuôi rồi ngúc ngoắc đầu chúc xuống. Tất cả những người có mặt ở sở chỉ huy reo lên đầy phấn khích:

- Cháy rồi! Máy bay cháy rồi!

Có vẻ như lưới lửa phòng không đã được phối hợp chặt chẽ hơn nên những chiếc máy bay chủ yếu ném bom từ tít trên cao chứ không dám sà thấp xuống như trước nữa. Ông Đào sốt ruột bóp công tắc phát:

- Tam Đảo gọi 04! Báo cáo tình hình về ngay! 47!

Mấy giây sau, tiếng tiểu đoàn trưởng Bản vọng lại:

- 04 báo cáo! 04 đã chọc thủng tuyến phòng ngự vòng ngoài. Về ta, 1 xe bị cháy, 1 xe bị thương. Về người, hy sinh 4, bị thương 4. Xin chỉ thị, 47!

Ông Đào bóp mạnh cái công tắc:

- 04 chú ý! Ngay lập tức tăng tốc độ đánh chiếm các mục tiêu theo kế hoạch. 47!

Tiếng Bản vọng về ngay lập tức:

- 04 nhận đủ! 04 gọi 44! Nhanh chóng tăng tốc độ đánh chiếm các mục tiêu theo kế hoạch. 47!

Tiếng các đại đội trưởng trả lời líu ríu nhưng không thấy cái giọng Quảng Bình của đại đội trưởng đại đội xe tăng 3 nữa. Chắc xe này "bị" rồi.

Thêm một chiếc máy bay nữa bị bắn cháy. Tuy nhiên, có vẻ như chúng lại xuất hiện nhiều hơn. Những chiếc máy bay nối đuôi vòng lượn ngày càng xa về phía nam. Ông Đào hiểu bọn chúng đang bám đánh đội hình của tiểu đoàn 4 dưới mặt đất. Chợt những tiếng ồn trong tai nghe nhỏ dần rồi bật hẳn. Ông Đào gỡ bộ cáp nghe ra nghiêng ngó rồi vẫy người chiến sĩ thông tin:

- Đồng chí kiểm tra xem máy móc thế nào mà không nghe thấy gì nữa?

Cậu chiến sĩ loay hoay một lúc rồi đứng dậy, khuôn mặt tái nhợt lăm lăm mồ hôi:

- Báo cáo thủ trưởng, máy không sao ạ. Có lẽ do khoảng cách xa quá nên mất liên lạc thôi.

Ông Đào cau mày định nói gì đó nhưng lại thôi. Có lẽ cậu ta nói đúng. Bây giờ phải cơ động sở chỉ huy lên phía trước là tốt nhất. Ông lại gần tướng Ân. Vị tư lệnh binh đoàn lưng áo ướt đẫm mồ hôi ngược lên:

- Gay quá! Mất liên lạc rồi.

Thế này thì đúng là do đội hình chiến đấu đã cơ động rất nhanh làm cho các đài sóng cực ngắn không đủ khả năng liên lạc rồi. Ông nói nhỏ:

- Có lẽ ta phải cơ động sở chỉ huy lên thôi, anh ạ.

Tướng Ân gật đầu:

- Vâng! Có lẽ phải thế thôi- Sau vài giây suy nghĩ ông quả quyết- Cũng không thể lên quá gần được. Tôi sẽ cho một sĩ quan tham mưu lên trước nắm tình hình. Trường hợp cần thiết thì làm trạm chuyển tiếp về

đây. Anh thấy thế có được không?

Liếc nhìn sang mấy vị tướng đang đứng xung quanh, ông Đào gật đầu:

- Tôi đồng ý! Bên tôi sẽ cử anh Phùng đi cùng- Ông quay lại gọi Phùng- Phùng, cậu đi với xe của phòng tham mưu binh đoàn nhé. Khi đến cự ly liên lạc được với phía trước thì nắm tình hình thì báo cáo về ngay. Bọn tớ cũng sẽ cơ động dần lên phía sau các cậu.

Một chiếc xe Jeep được đánh ra. Hai sĩ quan và một chiến sĩ thông tin trèo vội lên xe. Chiếc xe phóng vút đi như tên bắn. Tư lệnh binh đoàn cao giọng:

- Các đồng chí về xe! Chuẩn bị cơ động!

Tuy nhiên, sở chỉ huy chưa kịp xuất phát đã thấy từ loa của chiếc máy PRC25 của tư lệnh binh đoàn vang lên tiếng của Phùng:

- Báo cáo Sông Hương! Thê đội 1 đã vào đến thị xã. Đã chiếm được Tòa thị chính. Đang triển khai đánh chiếm các mục tiêu còn lại. Bộ đội còn sung sức, đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Báo cáo hết!

Tất cả các khuôn mặt cùng giãn ra. Ông Đào liếc nhìn đồng hồ, mới 7 giờ 15 phút. Tư lệnh binh đoàn cất tiếng oang oang:

- Tất cả xuất phát!

Hơn chục chiếc xe cả lớn lẫn nhỏ rùng rùng chuyển bánh hướng về phía thị xã Phan Rang vẫn đang ầm ào tiếng súng.

Đoàn xe chạy được gần chục ki-lô- mét thì phải giảm tốc độ vì những hố bom nổ ngay giữa đường và đất đá do những quả nổ ven đường quăng lên. Nhìn những hố bom dày đặc trải dài dọc theo con đường, ông Đào hiểu rằng quân địch vẫn hết sức ngoan cố và quyết giữ đến cùng tuyến phòng thủ này. Phóng tầm mắt về phía trước, ông Đào chợt giật mình vì phát hiện ra trên một ngọn đồi sừng sững một ngôi tháp Chàm màu đỏ sậm. Đã từng đọc nhiều tài liệu về nền văn hóa cổ Chăm- Pa, ông thật sự ngỡ ngàng mộ dân tộc này đã để lại cho đời sau những kiệt tác độc nhất, vô nhị. Đó là những ngọn tháp rải rác khắp dải đất miền Trung đầy nắng gió mà ông đã thoáng gặp trong những ngày qua. Chưa đặt chân vào bên trong bất kỳ một ngọn tháp nào song ông luôn cảm thấy từ mỗi ngọn tháp đều tỏa ra một cái gì đó thật huyền hoặc và bí ẩn. Không cần giở bản đồ ông cũng biết ngọn đồi có mấy tòa tháp ở phía trước là Ba Tháp.

Gần đến Ba Tháp, trận chiến đấu ác liệt trước đó ít phút như vẫn còn hiển hiện. Những hố bom toang hoác đang còn nghi ngút khói, nhiều quả nổ ngay trên mặt đường. Một quả nổ ngay cạnh một ngôi tháp làm nó sụp hẳn mất một góc. Hai bên đường, trâu bò chết như ngã rạ.

Đoàn xe tiếp tục tiến về phía trước. Đã thấy những chướng ngại vật bằng thùng phuy và bao cát vất ngang mặt đường, những công sự chiến đấu được đắp vội vàng bằng đất đá. Nhiều cái đã đổ sụp trước sức công phá của đạn pháo. Xung quanh đó, rải rác xác bọn lính ngự chết trong đủ tư thế. Ông Đào tự nhủ, nếu không tiến công sớm, hệ thống phòng thủ này được củng cố vững chắc hơn và nhất là chúng rải được ít mìn chống tăng thì chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra. Có lẽ, đây là một ví dụ sinh động cho cái câu nghe hơi có vẻ văn hoa “thời gian là lực lượng”.

Đến gần một ngã ba có cái tháp canh đã sụp một nửa, những dấu vết của một trận đánh ác liệt còn rõ ràng hơn. Ngay trước ngã ba, một chiếc PT85 vẫn đang nghi ngút khói. Thình thoảng, một quả đạn pháo trong xe lại nổ làm bùng lên một ngọn lửa lớn. Lác đác quanh đó là bộ phận thu gom thương binh, tử sĩ đang hối hả làm việc. Một chiếc xe tải đang từ từ bò theo họ, trên thùng xe thương binh kẻ nằm, người ngồi la liệt. Ngay gần chiếc xe cháy, mấy thi hài chiến sĩ bó trong chiếc tăng đặt ngay gần bên vệ đường. Ông Đào quay đi giấu một giọt nước mắt sau cặp kính. Vẫn biết, chiến tranh là có mất mát, hy sinh nhưng ông không thể cầm lòng mỗi khi nhìn thấy cảnh này.

Qua ngã ba này chừng một đoạn, tư lệnh binh đoàn cho sở chỉ huy dạt vào một bên đường. Từ đây, các máy vô tuyến điện 2 oát đã có thể liên lạc tương đối tốt với thê đội 1. Phía trước, mấy chiếc máy bay vẫn quần lượn một cách tuyệt vọng. Từ đó, vẳng lại những tiếng nổ của đủ loại vũ khí.

Ông Đào áp chặt bộ cấp nghe vào tai. Không yêu cầu báo cáo nhưng qua những câu trao đổi trên làn sóng ông cũng cơ bản nắm được tình hình. Với sự chỉ đạo trực tiếp của lữ trưởng Tình và trưởng phòng tác chiến Phùng, sau khi đánh chiếm được Tòa thị chính, tiểu đoàn 4 đã chia làm ba hướng. Một hướng cơ động về phía nam chốt giữ, bảo vệ cầu Đạo Long. Một hướng cơ động lên tiến công sân bay Thành Sơn. Hướng thứ ba ra chiếm cảng Ninh Chữ. Tiếng rào trong máy lạng đi một lát rồi lại rộ lên, lần này nghe rõ cả những khẩu lệnh chỉ huy bắn của trưởng xe. Ông Đào cau mày: “Mấy cái cậu này cuống hay làm sao thế không biết, khẩu lệnh chỉ huy hỏa lực trong xe mà cứ phát lên toàn mạng thế này”. Nhưng mà thế cũng có cái hay. Chính nhờ nó mà ông biết pháo thủ xe 763 tên là Song hay Sang gì đó đã bắn cháy 3 tàu chiến, bọn còn lại chạy dạt hết ra ngoài khơi. Hy vọng chạy thoát bằng đường biển của bọn tàn quân coi như bị dập tắt.

Chợt một hiện tượng lạ xảy ra thu hút sự chú ý của tất cả mọi người ở sở chỉ huy: từ phía sân bay Thành Sơn, hơn chục chiếc máy bay- cả A37 lẫn trực thăng- cất cánh gần như cùng một lúc. Tuy nhiên, chúng không bay về đánh phá thị xã mà mãi miết bay thẳng về hướng nam. Tư lệnh binh đoàn hét lên:

- Bọn ở sân bay Thành Sơn bỏ chạy rồi- Ông quát người trợ lý- Lệnh cho Sao Đỏ áp sát thật nhanh, không cho chúng tháo chạy.

Ông Đào cũng vồ lấy bộ cấp nghe, tay bóp phát, miệng hô gấp gáp:

- 04 đầu! Khẩn trương đánh chiếm sân bay, không cho địch tháo chạy. 47!

Không thấy tiếng Bản trả lời nhưng ông tin rằng anh em mình đã nhận được mệnh lệnh và đang cố gắng thực thi. Quả nhiên như vậy. Chỉ vài phút sau đã thấy tiếng Bản:

- 04 báo cáo! 04 đã vào đến cổng, đang dùng hỏa lực khống chế toàn bộ sân bay. 47!

Ông Đào thấy người lâng lâng. Chợt nhớ đến những vết đạn trên thân mấy cái máy bay vẫn đang đậu trên đường băng ở sân bay Đà Nẵng hôm nào, ông Đào bóp công tắc phát:

- 04 chú ý! Chủ yếu bắn ngăn chặn không cho cất cánh. Hạn chế bắn vào máy bay. 47!

Tiếng Bản trả lời ngay tắp lự:

- 04 nhận đủ! Các xe chú ý, không được bắn vào máy bay, chỉ cái nào cất cánh mới bắn. Nhận đủ, trả lời!

Như thế là tất cả các mục tiêu chủ yếu đã được đánh chiếm. Ông Đào trao bộ cấp nghe cho người chiến sĩ thông tin rồi lại gần xe tư lệnh binh đoàn. Gương mặt rạng rỡ, tướng Ân bắt chặt tay ông:

- Thắng rồi, anh ạ- Ông quay lại phía người sĩ quan tác chiến- Lệnh cho đội dự bị xuất phát đánh chiếm Cà Ná, ngăn chặn quân địch rút bằng đường biển. Tôi cũng không ngờ ta lại đánh nhanh đến như vậy.

Ông Đào phụ họa:

- Còn nhanh hơn Liên Xô diễn tập, anh nhỉ.

*

Hơn 10 giờ, ta đã làm chủ hoàn toàn thị xã Phan Rang và vùng phụ cận. Mũi tiến công của đội dự bị cũng đã chiếm được quận lỵ Phú Quý và đang hành tiến tới Cà Ná. Tuyển phòng thủ vững chắc mà Sài Gòn đặt bao nhiêu kỳ vọng vào đó đã vỡ tan như bọt xà phòng.

Sở chỉ huy binh đoàn đã cơ động vào thị xã và tạm đặt tại Tòa thị chính. Xe vừa dừng ông Đào đã lên đài gọi tiểu đoàn 4:

- Tam Đảo gọi 04! Báo cáo tình hình về ngay. 47!

Một lát sau, tiếng tiểu đoàn trưởng vọng về nghe rõ mồn một:

- 04 báo cáo! Hiện các mũi của 04 vẫn đang chốt giữ tại sân bay Thành Sơn, cảng Ninh Chữ và nam cầu Đạo Long. Đang phối hợp với bộ binh truy quét tàn binh địch. Báo cáo hết!

Một chút tò mò nổi lên trong đầu ông Đào:

- Tam Đào gọi 04! Hiện giờ anh đang ở đâu? 47!

Tiếng Bản:

- 04 báo cáo! Hiện tôi đang ở sân bay Thành Sơn.

Ông Đào vội bóp phát, chẳng mặt ngữ và chữ đúc nghiệp vụ gì nữa:

- Còn nhiều máy bay địch ở đó không?

Bản trả lời ngay:

- 04 báo cáo! Chúng tôi đã sơ bộ kiểm tra, còn hơn 30 máy bay các loại, có cái đã nổ máy rồi mà vẫn không kịp cất cánh.

Ông Đào mừng rỡ. Thật là một kết quả rất bất ngờ. Điều đó chứng tỏ tốc độ tiến công trong hành tiến của ta là rất nhanh, máy bay đã nổ máy rồi mà còn không kịp cất cánh. Ông quả quyết rải những bước dài vào ngôi nhà bề thế sơn màu kem. Ở đó, Bộ tư lệnh binh đoàn Sông Hương cùng các phái viên đang hồ hởi triển khai vị trí làm việc trong những căn phòng sang trọng. Đến cạnh tư lệnh binh đoàn, ông nói nhỏ:

- Tôi lên sân bay Thành Sơn, anh nhé!

Chừng như đang mải việc nên tướng Ân gật đầu không cần suy nghĩ:

- Vâng! Anh đi đi! Ông Đào đã quay đi được vài bước thì tư lệnh binh đoàn gọi giật lại- Anh Đào, tàn binh địch còn nhiều, anh phải cẩn thận đấy!

Vừa ra đến xe, ông Đào đã giục Năm:

- Lên sân bay Thành Sơn!

Năm nổ máy xe nhưng vẫn chần chừ. Biết là Năm không biết đường nên ông Đào nhẹ nhàng:

- Cứ đi đi! Tôi sẽ chỉ đường cho.

Cả lái xe Năm và trợ lý chính trị Hàng đều ngơ ngác vì nghĩ rằng đây là lần đầu thầy trò họ đến đây mà sao thủ trưởng lại thông thuộc đường sá như vậy. Ông Đào cười thầm: "Chỉ cần biết Thành Sơn nằm ở hướng tây bắc và cạnh con đường từ Phan Rang đi Đà Lạt là tìm được đường đi ngay mà".

Chiếc xe con lăm lạp xuyên qua những đường phố lớn một cách chậm chạp vì dòng người đổ ra đường ngày một đông. Nhiều người cầm trên tay những lá cờ nửa xanh, nửa đỏ, giữa có ngôi sao vàng. Gương mặt ai cũng hồ hởi, tung bừng như đã đón chờ ngày này từ lâu lắm rồi. Ông Đào thấy lâng lâng trong ngực vì phố xá còn gần như nguyên vẹn. Ấu đó cũng là một điều may mắn.

Thị xã không lớn nên chỉ một lúc sau chiếc xe đã bắt vào đường 11 và ra đến ngoại vi. Nhà cửa đã thưa thớt dần rồi hết hẳn. Chỉ thấy những vườn nho trải dài. Trong cái nóng buổi trưa, nhìn những chùm nho đã chín mọng mà muốn ứa nước miếng. Trợ lý Hàng phân nản:

- Đúng là nóng như rang, thủ trưởng ạ.

Chợt nhớ lại suy nghĩ của mình ban sáng, ông Đào cười đồng tình:

- Chắc vì thế mà người ta mới đặt tên nó là Phan Rang.

Câu chuyện giữa hai thầy trò ngày một rôm rả. Hàng thăm phục sự hiểu biết của thủ trưởng mình. Ông

nói vanh vách về đặc điểm thổ nhưỡng, khí hậu, thời tiết của vùng đất này như một người đã từng sống ở đây lâu năm. Lại còn chuyện về nền văn hóa Chăm và những ngôi tháp Chăm nữa. Lái xe Năm vừa vận tay lái một cách điêu luyện để tránh ổ gà vừa góp chuyện. Chợt Hàng kêu lên:

- Đằng trước có người.

Ông Đào căng mắt nhìn. Phía trước, cách chừng 500 mét, một toán khoảng hơn chục người đang đi ngang đường. Theo phán đoán của ông thì chỗ đó là nơi giao nhau giữa đường sắt với đường 11. Như vậy, nhóm người kia đang đi dọc theo đường sắt về phía nam, trông họ có vẻ hơi vội vàng. Mà không chỉ có thế, phía sau toán đi đầu còn một nhóm nữa đông hơn. Tuy nhiên, không thể nhìn rõ trang phục. Ông Đào đang định phân nản về thị lực của mình thì Hàng thất thanh:

- Hình như quân địch, thủ trưởng ạ!

Tiếng kêu của Hàng chưa dứt thì từ phía trước mấy họng súng đã lóe lửa. Những viên đạn cày xuống mặt đường ngay trước mũi xe chiu chiu. Phản xạ của người lính lâu năm tuy đã già nhưng vẫn còn khá nhanh nhẹn, ông Đào cúi rạp mình xuống trước khi một viên đạn xuyên thủng tấm kính phía trước. Lái xe Năm vừa cúi mình tránh đạn vừa bẻ hết cỡ vô lăng. Chiếc xe đang chạy nhanh gần như quay 180 độ về phía sau làm tất cả mọi người nhao hết sang phải. Những loạt đạn vẫn bắn theo tới tấp. Một bánh xe bị thủng lốp, xe nghiêng hẳn về một bên. Năm nghiêng răng ghì chặt tay lái, chân vẫn nhấn mạnh ga. Chiếc xe như người bị thọt vẫn cố gắng chạy cà nhắc. Trong lúc đó Hàng loay hoay gỡ khẩu AK cố định phía sau xuống nhưng lúng túng mãi vẫn chưa cởi được dây buộc. Thêm một chiếc lốp nữa bị bắn thủng. Năm vẫn nhấn mạnh chân ga. Chiếc xe vẫn lờng lờng lên lộc cộc như xe bò. Phía trước, một toán người xuất hiện. Ông Đào căng mắt nhìn vẫn không rõ là quân ta hay quân địch. Hàng đã gỡ được khẩu AK ra, đang định bắn về phía sau thì ông Đào gấp gáp:

- Hàng, cậu nhìn xem phía trước là quân ta hay quân địch?

Hàng quay ngoắt lại, chưa đầy một giây anh đã reo lên:

- Quân ta ạ!

Chiếc xe tiếp tục lết thêm vài chục mét nữa thì đã rõ đó là một đơn vị quân ta. Họ đang lúng lúng gần đó thì nghe tiếng súng nên cơ động ra đây. Xe dừng lại, ông Đào thở ra một hơi dài. Các chiến sĩ bộ binh đã vây chặt chiếc xe, một toán nữa thì chạy lên phía đường sắt truy đuổi bọn tàn quân. Ông Đào bước xuống kinh ngạc nhìn hai chiếc lốp sau đã cháy đen, khói bốc lên khét lẹt. Hàng vẫn chưa hết run. Còn cậu chiến sĩ thông tin thì tái mét mặt. Lái xe Năm vừa thở vừa hỗn hển:

- May quá, thủ trưởng nhỉ. Chỉ tý nữa thì mình chết.

Ông Đào bình thản:

- Cậu xử trí tốt lắm!

*

Trận hành tiến công Phan Rang của phân đội phái đi trước của binh đoàn Sông Hương đã thắng lợi rực rỡ. Đặc biệt, tốc độ tiến công đạt mức kỷ lục: 70 ki-lô-mét một ngày, từ quận lỵ Du Long đến mũi Cà Ná sạch bóng quân thù. Quân ta đã tiêu diệt và làm tan rã hơn một vạn tên địch phòng thủ tại đây, bắt sống trung tướng Nguyễn Vĩnh Nghi, tư lệnh tiền phương quân đoàn 3, chuẩn tướng Phạm Ngọc Sang, tư lệnh sư đoàn 6 không quân, chuẩn tướng Lê Quang Lưỡng, lữ trưởng lữ dù 2 và nhiều sĩ quan, binh sỹ khác. Tuyến phòng thủ vành ngoài tại Phan Rang mà Sài Gòn đặt nhiều kỳ vọng đã vỡ tan như bong bóng xà phòng.

Thừa thắng, tư lệnh binh đoàn Sông Hương quyết định tiếp tục hành tiến công thị xã Phan Thiết với chủ lực là hai tiểu đoàn xe tăng 4 và 5. Chỉ sau 4 giờ chiến đấu, toàn bộ quân địch ở tiểu khu Bình Thuận đã bị tan rã, thị xã Phan Thiết được giải phóng gần như nguyên vẹn.

Thấy quân ta đánh lướt qua, bọn địch ở Hàm Tân đã bỏ chạy rồi lại quay lại kêu gào "tử thủ". Tuy nhiên, chỉ cần tiểu đoàn xe tăng 5 cùng với một trung đoàn bộ binh quay lại trong đêm đã giải quyết xong.

Ngày 20 tháng Tư, khối một của binh đoàn Sông Hương đã tới vị trí tập kết tại Rừng Lá sớm hơn quy định. Tư lệnh binh đoàn chỉ thị cho các đơn vị chuẩn bị phối hợp với binh đoàn Mê- Kông tiến công Xuân Lộc. Một không khí hết sức sôi động, khẩn trương diễn ra ở tất cả các đơn vị. Lữ trưởng Tình, lữ phó Tại chạy như con thoi để đốc thúc đội hình xe tăng chủ lực của lữ đoàn cơ động có mặt tại vị trí tập kết kịp thời gian quy định.

Sau vụ “chết hụt”, ông Đào thừa nhận mình có phần hơi chủ quan. Không dấu diếm, ông đã tự phê bình rất sâu sắc trong cơ quan Bộ tư lệnh tiền phương Thiết giáp. Ông còn nhắc các cán bộ, chiến sĩ dưới quyền phải lấy đó làm bài học, tuyệt đối không được chủ quan, mất cảnh giác trong bất kỳ trường hợp nào. Mà cũng chẳng phải mình ông bị như vậy, chính tướng Ân, tư lệnh binh đoàn Sông Hương cũng bị một phen “hút chết” vì đám tàn binh. Cũng phải lái chiếc xe xẹp lốp chạy dưới làn mưa đạn hàng mấy ki-lô- mét. Gặp nhau, cả hai đều cười: “Chuyện nhỏ ấy mà. Mình còn cao số lắm”. Tuy nhiên, đối với Tư lệnh cánh quân Duyên Hải thì đó không phải là chuyện nhỏ. Ông nghiêm khắc: “Tôi cấm các anh không được chủ quan như vậy nữa. Anh nào còn để xảy ra chuyện tương tự sẽ bị kỷ luật”.

Bị khiển trách đấy nhưng ông Đào vẫn thấy vui phơi phới. Theo điện báo từ “nhà” vào thì 3 tiểu đoàn xe tăng bổ sung cho B2 đã vào đến nơi với gần 100 phần trăm quân số và trang bị. Các đơn vị đi đầu của H02 cũng đã vào đến vị trí tập kết ở Bình Dương. Còn trung đoàn H73, sau khi thu quân từ đồng bằng lên giờ cũng đã có mặt ở Dầu Tiếng. Giờ chỉ còn chờ đội hình chính của H03 dồn về Rừng Lá nữa là lực lượng xe tăng tiến công Sài Gòn sẽ “hòm hòm”. Ngoài ra, binh chủng cũng đã gửi thêm ba khung tiểu đoàn nữa vào Huế, Đà Nẵng và Nha Trang để tiếp thu xe địch, khẩn trương huấn luyện và sẵn sàng bước vào chiến đấu nếu cần. Ông Đào cảm thấy rất hài lòng về hiệu quả công tác của cán bộ, chiến sĩ dưới quyền. Những lúc như thế này mới thấy tinh thần trách nhiệm, hết lòng vì nhiệm vụ chung của họ. Và họ cũng linh hoạt, sáng tạo biết bao. Ông lại tự trách mình nhiều khi đã quá khe khắt đối với họ.

*

Trước sức ép từ nhiều phía, tướng Lê Minh Đảo buộc phải rút quân bỏ lại một thị xã Xuân Lộc đổ nát và hoang tàn. Tư lệnh cánh quân Duyên Hải quyết định không vào trong đó mà đặt sở chỉ huy tại một ngôi chùa nhỏ ngay cạnh ga Giá Ray ở phía bắc thị xã chừng vài ki- lô- mét. Tiền phương Thiết giáp cũng đóng đô ngay trong khu vườn rộng rãi phía sau chùa. Ngôi chùa nằm dưới chân một quả núi đất trơ trụi, lác đác đây đó những lò đốt than đang âm ỉ tỏa khói. Có lẽ dân ở đây khá nghèo nên ngôi chùa cũng rất đơn sơ, không hoa hòe hoa sói như những ngôi chùa ở các thành phố lớn khác mà các ông đã đi qua. Tuy nhiên, ông Đào lại thấy nó thật gần gũi chính vì cái vẻ đơn sơ ấy. Nó gợi cho ông nhớ về ngôi chùa của cái làng nhỏ mà từ đó ông đã ra đi. Thực tình, đã lâu ông không có dịp quay về đấy nhưng hình ảnh ngôi chùa nhỏ bé, khiêm nhường nhưng cũng hết sức cổ kính, trang nghiêm vẫn in sâu trong tiềm thức của ông. Ổn định chỗ ở xong, ông Đào kéo phó chính ủy Thu ngược ra phía Rừng Lá để kiểm tra tình hình cơ động của H03.

Qua khỏi Rừng Lá chừng hai ki- lô- mét về phía bắc đã nghe trong gió tiếng gầm gào quen thuộc của những chiếc động cơ công suất lớn. Lại thấy mặt đường rung lên nhẹ nhẹ, ông Đào biết đội hình xe tăng chủ lực của H03 đã đến gần nên bảo Năm dạt xe vào một bên đường. Hai người ra khỏi xe rồi đứng lại bên một hòn đá lớn ngay cạnh đường. Con đường quốc lộ số 1 ngay trước mặt đang nhộn nhịp những dòng xe quân sự không ngớt tuôn chảy về phía nam.

Chiều xuống dần. Mặt trời đã khuất sau dãy núi phía tây. Gió từ biển thổi vào xua tan dần cái nắng oi nồng làm người ta thật là dễ chịu. Từ phía bắc, những tiếng gầm gào vọng lại ngày càng to, còn mặt đất thì rung lên sập sập như có một cơn động đất. Ông Đào nói nhỏ:

- Hai tiểu đoàn chủ lực của H03 đấy. Thế là hôm nay H03 sẽ thu đủ quân về Rừng Lá rồi.

Ông Thu gật gù mái đầu điểm bạc, giọng đầy xúc cảm:

- Thật tình, nhiều lúc tôi cứ nghĩ mình nằm mơ, anh Đào ạ.

Ông Đào gật đầu rồi cười mỉm:

- Không biết anh có tin không chứ hôm ở Đà Nẵng, đang ngủ bất thần tỉnh dậy tôi cứ nghĩ mãi không biết mình đang nằm ở đâu. Buồn cười thật.

Từ khúc cua phía bắc, những chiếc xe tăng đầu tiên đã hiện ra. Trong chạng vạng hoàng hôn, ánh sáng của

chiếc đèn pha hồng ngoại được tháo kính lọc ánh sáng như một lưới gươm phóng về phía trước. Ông Đào lẩm bẩm:

- Mấy cậu này chủ quan thật. Sao lại tháo cả kính lọc ánh sáng ra thế kia?

Ông Thu cười tinh quái:

- Đây là sáng kiến của mấy cậu lái xe đấy, anh ạ- Thấy vẻ ngơ ngác của tư lệnh, ông vội giải thích- Thì đèn pha của mình yếu, khi đi đêm cứ bị mấy anh ô tô ngược chiều đèn sáng hơn rọi vào làm lóa mắt không chạy được. Thế là anh em họ nghĩ ra cái bài này để chế áp. Từ hôm ấy, cứ thấy cái đèn này chiếu đến đâu là cánh lái xe ngược chiều đều biết điều dạt vào cho xa để nhường đường.

Ông Đào cũng bật cười:

- Lính ta thế mà lảm trò thật.

Những chiếc xe tăng đầu tiên đã đến ngang chỗ hai người đứng. Đường tốt, đèn sáng nên mặc dù đã tối chúng vẫn chạy với tốc độ rất cao, dễ phải đến trên 40 ki- lô- mét một giờ. Lá cờ giải phóng cắm trên ngọn ăn ten cứ ngả rạp ra phía sau bay phấp phới. Đất dưới chân hai người thì rung lên bần bật. Tiếng động cơ, tiếng xích sắt nghiêng trên đường át đi mọi tiếng động. Hai người lính già đứng lặng đi trong niềm xúc động, tự hào. Tranh thủ lúc cự ly giữa hai xe đi liền nhau hơi xa một chút, ông Thu ghé sát vào tai ông Đào:

- Anh có thấy đúng như một cơn bão không?

Ông Đào trầm ngâm một lát rồi mới trả lời:

- Đúng! Nhưng đó là một cơn bão thép!

Đoàn xe tăng hơn bốn chục chiếc đã đi qua, hai người vẫn đứng yên tại chỗ. Chừng như những cảm xúc trong lòng vẫn chưa kịp lắng xuống, phó chính ủy Thu hào hứng:

- Cứ thế này thì Sài Gòn làm sao mà đứng vững nổi. Anh có thấy đúng như cụ Ước Trai đã viết không?- Ông hăng giọng rồi dần từng tiếng, tay thì vung vẩy như đang trình diễn trên sân khấu- Đánh một trận sạch không kinh ngạc. Đánh hai trận tan tác chim muông. Cơn gió to quét sạch lá khô. Tổ kiến hồng sục toang đê vỡ. Hay, hay thật!

Ông Đào gật gù:

- Công nhận là hay và rất hợp với tình thế bây giờ. Tuy nhiên, theo ý tôi thì các cụ nhà ta dịch mấy câu này chưa sát nghĩa cho lắm.

Vẫn biết vốn Hán học của ông Đào khá uyên thâm nhưng lần này mới thấy ông nói chuyện văn chương nên phó chính ủy Thu tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Anh nói lại xem nào. Dịch như thế là hay quá rồi, còn gì nữa?

Ông Đào cười nhẹ:

- Thì tôi có nói là không hay đâu. Tôi chỉ bảo là chưa sát nghĩa lắm. Nghĩa là chưa lột tả được hết cái ý của Ước Trai tiên sinh thôi- Trầm ngâm một lát ông mới chậm rãi- Câu này, trong nguyên bản Ước Trai viết là “Chấn cương phong ư cỏ diệp”. “Chấn cương phong” mà dịch là “Cơn gió to” thì cũng được nhưng chưa hết ý, có vẻ hiền lành quá.

Ông Thu thích thú nhìn người bạn lâu năm:

- Thế theo anh phải dịch thế nào mới sát?

Ông Đào thủng thẳng dần từng tiếng:

- Phải dịch là “Trận cuồng phong”.

Ngẫm nghĩ một lát ông Thu thốt lên:

- Đúng! Phải là “Trận cuồng phong” mới sát nghĩa và hợp cảnh hơn.

*

Những dấu hiệu báo trước cuộc sụp đổ không gì cứu vãn được của chế độ Sài Gòn đang ngày một hiển hiện rõ nét hơn. Ngày 21 tháng Tư, tổng thống Việt Nam cộng hòa Nguyễn Văn Thiệu từ chức. Hai ngày sau, Tổng thống Hoa Kỳ tuyên bố: “Cuộc chiến tranh Việt Nam đã kết thúc với người Mỹ” và ra lệnh khẩn cấp sơ tán những người Mỹ còn lại ra khỏi Việt Nam. Song, bất chấp những rối ren trên chính trường, lực lượng phòng thủ xung quanh Sài Gòn của chúng cũng còn khá mạnh và có tổ chức tốt. Hiện vẫn còn tới 5 sư đoàn bộ binh bố trí thành một tuyến phòng thủ cách trung tâm thành phố từ 30 đến 50 ki-lô-mét. Vùng ven thành phố chúng còn 3 sư đoàn dù và thủy quân lục chiến mặc dù đã sút mẻ ít nhiều. Ngoài ra, chúng còn 3 liên đoàn biệt động quân bố trí ở khu vực Hóc Môn, Tân Sơn Nhất, Bình Chánh, Gò Vấp, Nhà Bè. Trong nội thành địch tổ chức thành 5 liên khu, lực lượng chủ yếu là cảnh sát và phòng vệ dân sự. Tuy nhiên, có một điểm chung là tinh thần của binh lính địch đã rất hoang mang. Trước tình hình đó, Bộ Thống soái tối cao tại Hà Nội quyết định mở chiến dịch tiến công vào dinh lũy cuối cùng của chế độ ngụy quyền tay sai Mỹ. Chiến dịch này được mang tên người Cha Già dân tộc- chiến dịch Hồ Chí Minh.

Ngay sau khi nhận nhiệm vụ ở sở chỉ huy chiến dịch về, Tư lệnh cánh quân Duyên Hải lập tức triệu tập tư lệnh và chính ủy hai binh đoàn Sông Hương, Mê Kông cùng đại diện các binh chủng lên để nghe đại diện Bộ chỉ huy chiến dịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ. Sau khi phổ biến quyết định của Bộ Chính trị về việc thành lập Bộ Tư lệnh chiến dịch Hồ Chí Minh và điếm qua những nét chính về tình hình địch, đại diện Bộ chỉ huy chiến dịch tiến lại gần tấm bản đồ Sài Gòn- Gia Định khổ lớn và nhấn mạnh:

- Thưa các đồng chí! Bộ chỉ huy chiến dịch Hồ Chí Minh đã quyết định tiến công Sài Gòn theo 5 hướng, trên mỗi hướng do một binh đoàn hoặc tương đương đảm nhiệm. Các mục tiêu chủ yếu cần đánh chiếm là Dinh Tổng thống ngụy, Bộ Tổng Tham mưu, Biệt khu Thủ đô, Tổng nha cảnh sát và sân bay Tân Sơn Nhất. Cho đến hôm nay, các lực lượng tham gia chiến dịch tiến công Sài Gòn đã có mặt tại vị trí tập kết theo quy định. Cụ thể: binh đoàn Cao Nguyên đang tập kết tại Dầu Tiếng sẽ tiến công trên hướng tây bắc. Hướng này có nhiệm vụ đánh chiếm Đồng Dù, tiêu diệt sư đoàn 25 ngụy, đánh chiếm sân bay Tân Sơn Nhất và cùng binh đoàn Quyết Chiến đánh chiếm Bộ Tổng Tham mưu. Binh đoàn Quyết Chiến đã vào đến Đồng Xoài, đảm nhiệm tiến công trên hướng bắc và đông bắc. Nhiệm vụ của binh đoàn này là tiến công Phú Lợi, tiêu diệt sư đoàn 5 ngụy, phối hợp cùng binh đoàn Cao Nguyên đánh chiếm Bộ Tổng tham mưu và khu vực Bộ tư lệnh các binh chủng. Hướng nam và tây nam sẽ do đoàn 232 đảm nhiệm. Hướng này có nhiệm vụ tiêu diệt sư đoàn 25 ngụy, cắt đứt đường số 4, sau đó thọc sâu đánh chiếm Biệt khu Thủ đô và Tổng nha cảnh sát. Còn hướng đông và đông nam sẽ do hai binh đoàn Mê Kông và Sông Hương của các đồng chí đảm nhiệm, đặt dưới sự chỉ huy của Bộ tư lệnh cánh Đông và do đồng chí tư lệnh cánh quân Duyên Hải, nay là Phó tư lệnh chiến dịch trực tiếp chỉ huy. Mục tiêu chủ yếu của cánh đông trong nội đô là dinh Độc Lập. Ngoài ra, các đồng chí sẽ phải đánh chiếm Bà Rịa, Vũng Tàu và ngăn chặn quân địch rút chạy bằng đường biển. Sau đây, tôi xin nhường lời cho đồng chí tư lệnh Cánh Đông điều khiển hội nghị.

Tư lệnh Cánh Đông từ từ đứng dậy, gương mặt ông đầy phấn khích nhưng cũng không giấu được vẻ mệt mỏi. Ông trầm giọng:

- Thưa các đồng chí! Nhiệm vụ chung của hai binh đoàn Cánh Đông như các đồng chí đã được phổ biến. Vì thời gian rất gấp nên tôi đề nghị thế này: do binh đoàn Mê- Kông đã nhận nhiệm vụ sơ bộ từ trước và đã chuẩn bị quyết tâm chiến đấu xong nên ngay sau đây các đồng chí báo cáo quyết tâm của binh đoàn. Trên cơ sở đó ta sẽ thảo luận và bổ sung cho hoàn chỉnh. Mời đồng chí Cẩm!

Thiếu tướng Cẩm ra hiệu cho người trợ lý của mình, anh chàng này vội đem tấm bản đồ quyết tâm treo lên bên cạnh tấm bản đồ cũ. Tư lệnh binh đoàn Mê Kông bước lại cạnh tấm bản đồ, sau khi trình bày toàn bộ ý định chiến đấu, ông nhã nhặn:

- Thực tình, khi xây dựng quyết tâm này chúng tôi chưa biết các đồng chí binh đoàn Sông Hương có vào đây kịp không, lực lượng cụ thể là bao nhiêu nên đã không tính tới sự có mặt của các đồng chí. Bây giờ, các đồng chí đã vào đây rồi thì tôi đề nghị Tư lệnh tăng cường cho chúng tôi một sư đoàn bộ binh để tiến công vào Sài Gòn. Đồng thời sử dụng một sư đoàn tiến công Bà Rịa, Vũng Tàu. Còn một sư đoàn để làm dự bị cho chiến dịch. Nếu sử dụng như vậy chắc chắn sẽ đạt hiệu quả cao. Báo cáo hết!

Phòng họp lặng ngắt như tờ, có thể nghe rõ tiếng muỗi vo ve trong góc tối. Từ lúc nghe tướng Cẩm báo cáo, ông Đào đã thấy lạ vì không thấy nhắc đến lực lượng của cánh quân Duyên Hải. Rồi chuyện sử dụng xe tăng trong thành phần phối thuộc cũng vậy, vẫn chỉ là xé ra từng đại đội tăng cường cho các trung đoàn bộ binh đột phá. Đến khi nghe thấy vị tư lệnh này đề nghị về cách sử dụng ba sư đoàn bộ binh mà không nhắc gì đến các đơn vị binh chủng ông thấy bức xúc không yên. Ngồi bên cạnh ông, khuôn mặt đầy đặn của tướng Ân cứ tái dần đi, ông ghé vào tai ông Đào nói nhỏ:

- Cái anh này buồn cười thật, lại định xé chúng tôi ra làm ba. Chả lẽ phiên hiệu binh đoàn Sông Hương bị xóa mất à.

Chừng như đã nhận thấy phản ứng của các cán bộ binh đoàn Sông Hương và các cán bộ đại diện binh chủng, vả lại chắc cũng thấy quyết tâm của binh đoàn Mê Kông có nhiều điểm chưa hợp lý nên sau khi hội ý với đại diện Bộ tư lệnh chiến dịch và Chính ủy Lê Quang Hóa, Tư lệnh Cánh Đông đứng dậy:

- Đúng như đồng chí Cẩm đã nói, bản quyết tâm này xây dựng khi chưa biết rõ cánh quân Duyên Hải có vào kịp để tham gia chiến dịch này hay không nên còn nhiều thiếu sót và chưa phát huy được sức mạnh mà chúng ta đã hội tụ hiện nay. Binh đoàn Sông Hương là một đơn vị mạnh, đã đánh tan quân địch ở quân khu Một, chọc thủng phòng tuyến Phan Rang, giải phóng một loạt các tỉnh cực nam Trung Bộ. Vì vậy, chúng ta không nên xé lẻ nó ra mà nên sử dụng như một binh đoàn độc lập. Theo tôi, chúng ta sẽ sử dụng cả hai binh đoàn tiến công song song vào Sài Gòn. Trong đó, binh đoàn Mê Kông tiến công bên cánh phải, binh đoàn Sông Hương tiến công bên cánh trái. Như vậy, sức mạnh tiến công của chúng ta sẽ được phát huy cao hơn và chắc chắn tốc độ tiến công sẽ nhanh hơn. Sau đây, cuộc họp này sẽ dừng lại để các binh đoàn hoàn chỉnh quyết tâm. Đúng 15 giờ chúng ta sẽ họp lại để các đồng chí tư lệnh binh đoàn báo cáo. Sau đó ta sẽ tổ chức hiệp đồng ngay. Các đồng chí còn hỏi gì nữa không?- Ông dừng lại nhìn quanh một lượt, không thấy ai có ý kiến gì, ông hạ giọng- Mời các đồng chí nghỉ!

Ông Đào rời phòng họp trong một tâm trạng hơi nặng nề. Xâu chuỗi những trận đánh của xe tăng Miền từ An Lộc đến Phước Long và gần đây nhất là Xuân Lộc ông thấy có vấn đề chưa ổn. Hình như những người chỉ huy ở đây chưa tiếp cận được với chiến đấu hiệp đồng binh chủng quy mô lớn. Hoặc là cơ quan đại diện của xe tăng chưa đủ mạnh, chưa làm tham mưu tốt cho người chỉ huy. Có lẽ phải có một giải pháp nào đó.

Buổi chiều, cuộc họp được bắt đầu bằng báo cáo quyết tâm chiến đấu của tư lệnh binh đoàn Sông Hương. Sau khi tướng Ân báo cáo xong, Tư lệnh cánh Đông đứng dậy:

- Xin mời các đồng chí trong Bộ tư lệnh và cơ quan cho ý kiến. Cả các anh bên Mê Kông nữa, có ý kiến gì không?

Hội ý nhanh với chính ủy binh đoàn vài giây, tư lệnh binh đoàn Mê Kông đứng dậy, trịnh trọng:

- Báo cáo, chúng tôi hoàn toàn nhất trí. Có Sông Hương đảm nhiệm trên hướng đông nam và chặn địch rút chạy ra biển, nhiệm vụ của chúng tôi sẽ nhẹ đi rất nhiều.

Nhìn quanh một lượt, không thấy ai có ý kiến gì thêm, tư lệnh cánh Đông đồng ý:

- Các đồng chí không có ý kiến gì, tôi xin kết luận như sau. Thứ nhất, chúng ta sẽ thực hiện song song đột kích vào Sài Gòn bằng cả hai binh đoàn. Binh đoàn Mê Kông sẽ đột kích bên cánh phải dọc theo quốc lộ 1, có nhiệm vụ đánh chiếm Biên Hòa, tiêu diệt sở chỉ huy quân đoàn 3 và mục tiêu cuối cùng là dinh Độc Lập. Binh đoàn Sông Hương sẽ đột kích bên cánh trái qua Nước Trong, Long Bình. Sau đó theo xa lộ Biên Hòa- Sài Gòn đánh vào nội đô, có nhiệm vụ đánh chiếm Bộ tư lệnh Hải quân, quân cảng, hỗ trợ cho binh đoàn Mê Kông đánh chiếm dinh Độc Lập. Đồng thời, các đồng chí sử dụng 1 sư đoàn tiến công Bà Rịa, Vũng Tàu để chặn đường rút ra biển của địch. Thứ hai, về cách đánh tôi xin nhắc lại để các đồng chí nhớ cho kỹ mà vận dụng: các đơn vị dùng một phần lực lượng thích hợp trên từng hướng, đủ sức hình thành bao vây, chia cắt, chặn giữ quân địch không cho chúng rút chạy về Sài Gòn, tiêu diệt và làm tan rã tại chỗ các sư đoàn chủ lực của địch phòng thủ vòng ngoài. Đồng thời dùng đại bộ phận lực lượng của ta nhanh chóng thọc sâu đánh chiếm các địa bàn then chốt ở vùng ven, mở đường cho các binh đoàn đột kích cơ giới mạnh đã được tổ chức chặt chẽ, tiến nhanh theo các trục đường lớn đánh thẳng vào các mục tiêu chủ yếu đã được giao trong nội thành. Với cánh Đông của chúng ta thì mục tiêu chủ yếu là dinh Độc Lập. Thứ ba, ngay sau đây các đơn vị về khẩn trương làm công tác tổ chức chuẩn bị chiến đấu. Mọi công tác

chuẩn bị phải xong trước 24 giờ ngày 26 tháng Tư để sáng ngày 27 có thể nổ súng tổng công kích trên toàn mặt trận. Trong hai ngày 27 và 28 phải giải quyết xong vùng ven để ngày 29 sẽ đồng loạt tiến công vào nội thành Sài Gòn. Các đồng chí rõ cả chưa?

Trong phòng họp lác đác vài tiếng trả lời:

- Rõ!

Tư lệnh cánh Đông hơi ngạc nhiên vì có vẻ như mọi người chưa “thông” lắm với những kết luận của mình, ông gắng:

- Thế nào? Hình như các đồng chí còn ý kiến khác thì phải.

Phòng họp ắng đi một lát. Mãi sau, tư lệnh binh đoàn Sông Hương đứng dậy:

- Báo cáo tư lệnh và các đồng chí! Mọi vấn đề đồng chí kết luận chúng tôi hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên, về thời gian nổ súng tôi đề nghị các thủ trưởng nghiên cứu lại một chút. Trong khi ở các hướng kia, bộ đội đã tập kết chỉ cách Sài Gòn 30 đến 50 ki-lô-mét thì trên hướng chúng tôi còn cách Sài Gòn ngót 100 ki-lô-mét. Trong khi đó, hệ thống phòng thủ của địch ở hướng này rất dày và rất mạnh, lại phải vượt qua hai con sông lớn. Vì vậy, nếu để 27 mới bắt đầu nổ súng thì sợ rằng đến 29 vẫn chưa tiếp cận được với nội thành. Do đó, tôi đề nghị Bộ tư lệnh nghiên cứu lại, có thể cho phép chúng tôi được nổ súng sớm hơn một ngày được không. Cụ thể là vào ngày 26 tháng Tư ạ. Báo cáo, hết!

Tư lệnh binh đoàn Mê Kông cũng đứng vụt dậy:

- Tôi đồng ý với ý kiến của anh Ân. Hướng chúng tôi phải đột phá qua một hệ thống phòng thủ dày đặc ở Trảng Bom, Hồ Nai, Biên Hòa, toàn là những chỗ rấn cả. Vì vậy, tôi cũng đề nghị cho chúng tôi nổ súng sớm hơn một ngày.

Tư lệnh cánh Đông cúi xuống trao đổi với phái viên Bộ tư lệnh chiến dịch và chính ủy một lát rồi đồng dục:

- Chúng tôi xin ghi nhận ý kiến các đồng chí. Tuy nhiên, đây là một vấn đề hệ trọng liên quan đến cả chiến dịch nên sẽ phải thỉnh thị Bộ tư lệnh. Xin khẩn các đồng chí, chậm nhất trưa mai sẽ có câu trả lời. Còn ai có ý kiến gì nữa không?

Có tiếng đùn đẩy nhau ở góc phòng rồi một cánh tay giơ lên. Đó là một sĩ quan còn khá trẻ của cơ quan tham mưu Bộ tư lệnh. Chỉ đợi Tư lệnh gật đầu, anh đứng dậy lễ phép:

- Báo cáo thủ trưởng và các đồng chí! Tôi xin đề nghị Tư lệnh nghiên cứu lại một điểm trong nhiệm vụ của hai binh đoàn. Cụ thể là trong khi giao nhiệm vụ thì nhiệm vụ của binh đoàn Mê Kông thế là đã rõ. Mục tiêu chủ yếu các đồng chí phải đánh chiếm là dinh Độc Lập. Còn nhiệm vụ của binh đoàn Hương Giang là phối hợp và hỗ trợ cho binh đoàn Mê Kông. Vậy tôi đặt ra tình huống, nếu binh đoàn Hương Giang đột nhập được vào nội thành trước thì có được chiếm dinh Độc Lập không hay phải vòng sang trái, sang phải để chờ binh đoàn Mê Kông vào. Ý kiến của tôi chỉ có vậy thôi ạ.

Tư lệnh cánh Đông cười hóm hỉnh:

- Anh chàng nào mà máy móc thế nhỉ? Trong song song đột kích thì cách chi viện, hỗ trợ lẫn nhau tốt nhất là cứ thọc sâu vào phía trong, càng nhanh càng tốt, không quặt sang phải, sang trái làm gì cả- Ông đưa tay chém rất mạnh vào không khí và dẫn giọng- Ai đột nhập được vào nội thành trước thì đánh chiếm mục tiêu chủ yếu trước, sớm được phút nào là đỡ tổn xương máu cho bộ đội phút ấy. Bây giờ thì còn ai có ý kiến nữa không?

Cả phòng họp đồng loạt trả lời đầy khí thế:

- Hết ạ!

Các cán bộ dự họp lập tức đứng dậy, ai cũng tỏ ra hết sức vội vã. Ông Đào bắt chặt tay tướng Ân:

- Anh về trước đi. Thu xếp xong việc trên này tôi sẽ xin phép Tư lệnh xuống trực tiếp với các anh.

Mắt tướng Ân sáng lên mừng rỡ:

- Anh xuống sớm nhé. Chỉ còn vài ngày chuẩn bị thôi.

Chia tay tướng Ân, ông Đào tiến lại bắt tay tư lệnh binh đoàn Mê Kông:

- Chào anh Cẩm! Xin hỏi anh một chút. Theo như báo cáo của anh thì bên anh được tăng cường 1 tiểu đoàn tăng. Vậy đó là tiểu đoàn đã đánh Xuân Lộc hay là một tiểu đoàn khác?

Tướng Cẩm nhìn ông Đào có vẻ lạ lắm rồi thủng thẳng:

- Cái tiểu đoàn 21 đánh Xuân Lộc thì còn được mấy xe? Đây là tiểu đoàn khác, nghe nói mới từ Bắc vào, anh ạ.

Ông Đào hơi buồn khi nghe câu trả lời. Dẫu biết rằng tiểu đoàn 21 đã tổn thất nặng trong trận Xuân Lộc nhưng nếu biết sử dụng thì vài xe nó vẫn có thể làm nên chuyện. Tuy nhiên, ông vẫn tỏ ra bình thản:

- Anh cho hỏi, bên đoàn H6 có cử ai sang làm đại diện xe tăng không ạ?

Tướng Cẩm nhăn trán một lát mới trả lời:

- Hình như có một đồng chí đoàn phó thì phải- Ông quày quả đưa tay ra bắt tay ông Đào- Thôi, tôi phải đi đây, đang vội lắm.

Ông Đào còn tần ngần đứng lại một lúc rồi thăm quyết định sẽ cử Phùng sang bên đó hỗ trợ cho cơ quan đại diện xe tăng của binh đoàn.

Chưa kịp đề đạt ý định đi cùng binh đoàn Sông Hương thì ông Đào đã thấy sĩ quan truyền đạt gọi lên gặp Tư lệnh. Vừa thấy mặt ông Đào, Tư lệnh cánh Đông đã nói ngay:

- Đồng chí Tư lệnh chiến dịch muốn gặp cậu để nghe báo cáo về tình hình sử dụng tăng thiết giáp trong chiến dịch Hồ Chí Minh. Cậu nên thu xếp đi ngay đi để đêm nay còn về giúp các đơn vị bên cánh này chuẩn bị.

Ông Đào thấy hơi đột ngột vì đã có phó tư lệnh Kiệm ở sở chỉ huy chiến dịch rồi. Tuy nhiên, ông cũng chỉ nhỏ nhẹ:

- Vâng ạ! Tôi sẽ đi ngay. Tuy nhiên, tôi cũng xin báo cáo Tư lệnh thế này. Tôi đang định cử đồng chí Phùng, trưởng phòng tác chiến sang giúp đỡ cơ quan đại diện xe tăng của binh đoàn Mê Kông. Còn tôi, xin phép tư lệnh cho xuống chỗ anh Ân. Dù sao, xuống trực tiếp dưới đó cũng sẽ giúp đỡ đơn vị được nhiều hơn.

Một thoáng suy nghĩ, Tư lệnh cánh Đông gật đầu:

- Thôi được. Cậu nghĩ thế cũng phải. Còn bây giờ phải đi đi đã. Nhớ chuẩn bị chu đáo vào đấy.

Ông Đào quày quả về ngay tiền phương Thiết giáp. Sau khi bảo đồng chí công vụ đi mời phó chính ủy Thu và trưởng phòng Phùng lên gặp, ông vội mở cuốn sổ công tác bất ly thân ra lẩm nhẩm tính toán. Về cơ bản, tình hình các đơn vị tăng thiết giáp tham gia trên các hướng ông cũng đã nắm được. Tuy nhiên, riêng số tăng thiết giáp của Miền đã được sử dụng thế nào thì chưa biết cụ thể. Ông định bụng lên đó sẽ phải gặp ngay phó tư lệnh Kiệm để nắm lại một cách chi tiết. Vừa ngoáy xong mấy dòng vào cuốn sổ thì cũng là lúc ông Thu và Phùng có mặt. Chỉ tay mời hai người ngồi xuống, ông nói ngay:

- Thế này, các anh ạ. Trên Bộ tư lệnh chiến dịch yêu cầu ta lên báo cáo tình hình sử dụng tăng thiết giáp. Vì vậy, ngay sau đây tôi và anh Thu sẽ đi gặp Bộ tư lệnh chiến dịch, sau khi về thì tiền phương của ta sẽ đi cùng sở chỉ huy binh đoàn Hương Giang để trực tiếp giúp đỡ các anh ấy. Còn cậu Phùng, tôi quyết định cử cậu sang hỗ trợ cho anh em đại diện xe tăng bên Mê Kông. Tôi có cảm giác ở bên đó anh em ta chưa hoàn thành nhiệm vụ tham mưu cho thủ trưởng binh đoàn. Cách sử dụng xe tăng trong quyết tâm chiến đấu của binh đoàn vẫn cũ lắm, chưa bám sát cách đánh mà Bộ chỉ huy chiến dịch đã nêu ra trong tình thế hiện nay.

Phùng không được dự buổi báo cáo quyết tâm của hai binh đoàn nên chưa hiểu đầu cua, tai nheo ra sao

cả. Anh ngỡ ngác:

- Thủ trưởng nói rõ một chút đi ạ. Tôi không dự họp nên chưa hiểu gì cả.

Đang vội, ông Đào tỏ ra hơi bức nhưng rồi trấn tĩnh lại ngay và nhỏ nhẹ:

- Thì cách đánh mà Bộ chỉ huy yêu cầu thực hiện cậu nắm được rồi phải không? Chỉ sử dụng một lực lượng thích hợp để bóc vỏ vòng ngoài, còn đại bộ phận hình thành lực lượng thọc sâu vào nội đô. Thế nhưng cách tổ chức lực lượng ở bên đó thì vẫn phảng phất kiểu tiến công trận địa, có tổ chức mũi thọc sâu nhưng không sử dụng cơ giới. Cứ đánh kiểu ấy thì có mà đến Tết mới vào được Sài Gòn.

Chừng như đã hiểu, Phùng gật đầu quả quyết:

- Vâng! Tôi hiểu rồi ạ. Tôi sẽ cố gắng.

Ông Đào bắt tay người trợ thủ đắc lực của mình nhắc một lần nữa:

- Cố gắng nhé! Phải kiên quyết vào đấy. Chúng tớ đi đây!

Chiếc xe con đã nổ máy sẵn trước cửa hầm chỉ chờ hai người bước lên là phóng vụt ra phía cổng chùa. Vừa ngồi yên trên ghế, ông Thu đã lo lắng:

- Anh đã biết đường chưa? Mà có xa không đấy?

Ông Đào cười tủm tỉm:

- Mới chỉ biết trên bản đồ thôi. Chắc cũng không xa lắm đâu. Anh Phi, phái viên của Bộ tư lệnh cánh Đông chiều tối qua đi thỉnh thị trên ấy mà sáng nay đã về tới đây rồi. Tôi đo trên bản đồ thì thấy chỉ độ 200 ki-lô-mét thôi.

Chừng như đã yên tâm về đường sá, ông Thu lại hỏi:

- Thế anh đã chuẩn bị báo cáo chưa?

Ông Đào vẫn bình thản:

- Có gì mà chuẩn bị. Tổng thể thì mình nắm được rồi. Tôi định khi đến đó sẽ gặp thêm anh Kiệm một lát để nắm thêm tình hình rồi mới vào gặp Tư lệnh.

*

Mặc dù đã trở hết tài của một lái xe giàu kinh nghiệm song cũng phải đến gần ba giờ chiều Năm mới đưa được hai thủ trưởng của mình đến Bộ tư lệnh chiến dịch Hồ Chí Minh. Ông Đào thật sự ngỡ ngàng bởi khu vực bố trí sở chỉ huy chiến dịch không phải ở trong rừng sâu, núi thẳm như ông vẫn hình dung mà lại nằm ngay ngoài trắng trổng, lại còn xen kẽ với dân nữa chứ. Những ngôi nhà lợp lá trung quân nép mình bên dưới những cây mít, cây xoài từ xa nhìn lại cũng chẳng khác gì nhà dân. Xung quanh nhà là rẫy sắn, rẫy ngô như một cái ấp trú phú vùng bán sơn địa. Có điều khác với nhà dân là hầu hết các ngôi nhà đều làm âm xuống đất và có hệ thống giao thông hào, công sự chiến đấu xung quanh. Ngẫm nghĩ một chút ông chợt hiểu. Đó chính là một bất ngờ đối với kẻ địch.

Vừa tới nơi, ông Đào đã tìm ngay đến chỗ phó tư lệnh Kiệm. Nhìn cấp phó của mình ông thật sự ngạc nhiên. Có vẻ như Kiệm đã giảm được gần chục ki-lô-gam thì phải, bộ quân phục may đo ngoài kia giờ trông rộng hẳn ra. Nước da cũng đen hơn. Chỉ có tiếng nói và giọng cười là vẫn thế. Vẫn ồn ào, rộn rảng và phóng khoáng. Gặp lại ông Đào và ông Thu, Kiệm vui lắm và có vẻ như muốn nói rất nhiều. Nhưng không có thời gian, ông Đào yêu cầu làm việc ngay và chỉ hai mươi phút sau hai người đã lên gặp Tư lệnh chiến dịch.

Căn nhà của Tư lệnh chiến dịch cũng là một căn nhà âm lợp lá nằm biệt lập dưới tán mấy cây xoài, bốn bề che bằng mấy tấm phen tre rất thoáng. Lúc ông Đào và ông Thu đến, trong nhà chỉ có hai người đang ngồi hai bên chiếc bàn dài, trên đó một tấm bản đồ trải rộng, chi chít những mũi tên và cờ đủ các màu. Thấy hai người đến, Tư lệnh đứng dậy niềm nở:

- Ô! Hai chàng xe tăng đã đến. Vào đây! Ngồi xuống đi! Tôi đang dở việc với anh chàng tàu bay này một tý.

Ông Đào định thần nhìn lại. Thì ra chẳng phải ai xa lạ, đó chính là đại tá Diên, phó tư lệnh quân chủng Phòng không- Không quân. Ông Đào hơi lầy lẹm vì không thể ngờ không quân cũng đã có mặt ở đây. Cũng là chỗ quen biết cả nên ba anh em xiết chặt tay nhau rồi cùng ngồi xuống.

Chừng như buổi làm việc đã lâu và những vấn đề chính đã được trao đổi nên Tư lệnh chiến dịch gặng lại:

- Thời gian gấp như vậy, liệu các cậu có làm được không?

Đại tá Diên quả quyết:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi sẽ quyết tâm thực hiện bằng được ạ. Tôi đề nghị Bộ tư lệnh điện ngay mệnh lệnh này về quân chủng để các anh ấy chuyển gấp máy bay và người lái vào sân bay Thành Sơn. Còn tôi, cũng xin phép đi ra Phan Rang ngay bây giờ để làm công tác chuẩn bị.

Tư lệnh chiến dịch gật đầu hài lòng:

- Tôi đồng ý! Về phía các cậu phải chuẩn bị thật khẩn trương, chậm nhất là ngày 28 tháng Tư phải đánh được. Nếu ngày đó mà không đánh được thì không còn cơ hội nào nữa đâu. Không quân của các cậu chỉ có một ngày, một lần này để lập công thôi đấy.

Đại tá Diên đứng phắt dậy:

- Vậy xin phép thủ trưởng, tôi đi ngay ạ- Ông bắt chặt tay ông Đào, ông Thu và nói nhỏ- Cảm ơn các anh đã đánh thật nhanh làm chúng không kịp cất cánh. Giờ đây ta lại có cái để mà đánh chúng. Đúng là “gậy ông lại đập lưng ông”.

Trong lồng ngực ông Đào có một cái gì đó rung lên. Thì ra, Bộ tư lệnh chiến dịch đã quyết định sử dụng số máy bay thu được ở Đà Nẵng, Thành Sơn để đánh vào sân bay Tân Sơn Nhất. Quả là một ý tưởng táo bạo.

Tiền đại diện không quân đi rồi, Tư lệnh chiến dịch quay trở vào bàn, ông thân mật:

- Thế nào? Đi đường có mệt không?

Phó chính ủy Thu nhanh nhẩu:

- Báo cáo tư lệnh, chúng tôi chẳng thấy mệt gì cả.

Tư lệnh chiến dịch nghiêng mái đầu bạc, nhẹ nhàng:

- Thực ra, ở đây thông qua chỗ cậu Kiệt tớ cũng đã nắm được những vấn đề chính của xe tăng thiết giáp rồi. Tuy nhiên, tình hình bên cánh đông như thế nào và số lượng xe tăng thiết giáp trên từng hướng thì chưa nắm được cụ thể. Vì vậy mới gọi các cậu lên báo cáo. Ngoài ra, tớ cũng muốn trao đổi với các cậu về cách sử dụng xe tăng thiết giáp cần phải như thế nào để đạt được hiệu quả cao nhất trong chiến dịch này.

Ông Đào mở cuốn sổ dày đặc chữ ra, sửa lại cặp kính và lễ độ:

- Báo cáo đồng chí Tư lệnh! Trước hết, tôi xin báo cáo về tình hình bổ sung lực lượng tăng thiết giáp vào chiến trường thời gian qua như sau. Chấp hành chỉ thị của thủ trưởng khi về dự hội nghị tổng kết năm ngoái, binh chủng đã tổ chức đưa 3 tiểu đoàn của lữ H15 và trung đoàn H06 vào bổ sung cho Bộ tư lệnh Miền. Các đơn vị này đã đến vị trí tập kết quy định trước ngày 15 tháng Tư và đã được đoàn H6 điều động đi phối thuộc cho các đơn vị. Tiếp đó, chúng tôi đã đưa 3 khung tiểu đoàn vào Huế, Đà Nẵng, Nha Trang để tiếp thu xe địch, tổ chức huấn luyện và hiện nay đã đủ khả năng tham gia chiến đấu nếu cần. Thứ hai, về phân bổ lực lượng tăng thiết giáp trên từng hướng như sau- Ông dừng lại sửa cặp kính trên mũi và ngược nhìn Tư lệnh. Thấy Tư lệnh vẫn chăm chú nghe và lăm lăm cây bút thì vội vàng cúi xuống và tiếp tục- Trên hướng binh đoàn Quyết Chiến chúng tôi có lữ đoàn H02 thiếu, đã được B2 bổ sung thêm 1 tiểu đoàn. Hiện tại, có 3 tiểu đoàn với 59 xe tăng và 24 xe thiết giáp. Trên hướng binh đoàn Cao Nguyên là toàn bộ trung đoàn H73 gồm có 3 tiểu đoàn. Số lượng cụ thể là 59 xe tăng và 24 xe thiết giáp các loại. Ở hướng binh đoàn 232 có 3 tiểu đoàn, bao gồm 47 xe tăng, 33 xe thiết giáp cả bánh xích và bánh hơi, 1 xe dất. Ở binh đoàn Mê Kông, hiện Bộ tư lệnh Miền đã điều về đó 3 tiểu đoàn, gồm 61 xe tăng, 7 xe thiết

giáp và 1 xe dất. Còn trên hướng binh đoàn Sông Hương là lữ đoàn H03 với 4 tiểu đoàn, bao gồm 46 xe tăng, 34 xe thiết giáp và 1 xe dất. Đoàn H6 để lại làm dự bị cho chiến dịch một tiểu đoàn thiếu gồm 17 xe. Như vậy, tổng số xe tăng thiết giáp sử dụng trong chiến dịch này là 398 đầu xe các loại. Báo cáo hết ạ.

Trầm ngâm một lát, Tư lệnh chiến dịch vui vẻ:

- Vậy theo các cậu, bố trí lực lượng như vậy đã hợp lý chưa? Đã đủ sức đột phá chưa? Có khó khăn gì không?

Ông Đào nghiêm trang:

- Báo cáo Tư lệnh! Theo tôi thì việc bố trí lực lượng trên các hướng như vậy là hợp lý rồi. Hiện tại, lực lượng xe tăng thiết giáp của địch ở khu vực Sài Gòn này chỉ còn lữ đoàn thiết kỵ 3 với 6 thiết đoàn. Tuy nhiên, chúng cũng đã sút mẻ một ít ở Xuân Lộc nên chỉ còn khoảng 200 đầu xe các loại, trong đó chủ yếu là xe thiết giáp. Vì vậy, so sánh lực lượng thì ta chiếm ưu thế hơn hẳn cả về số lượng lẫn chất lượng và hoàn toàn đủ khả năng đột phá- Ông ngừng lại một chút rồi nhìn thẳng vào mắt Tư lệnh- Còn khó khăn, thật tình chúng tôi lo nhất là vấn đề bảo đảm cơ động. Trên tất cả các hướng tiến công của ta vào Sài Gòn đều có sông lớn, đặc biệt là cánh đông. Vì vậy, nếu địch phá mất các cây cầu qua sông này thì việc cơ động của tăng, thiết giáp hết sức khó khăn. Tôi đề nghị Tư lệnh hết sức lưu ý vấn đề này.

Thoáng chút trầm ngâm, Tư lệnh chiến dịch gật đầu:

- Thật tình, đó cũng là nỗi lo của tớ. Tuy nhiên, Bộ tư lệnh chiến dịch cũng đã có phương án. Trước hết là ta phải cố giữ bằng được. Còn nếu địch phá mất thì sẽ có các phương tiện bảo đảm vượt sông khác. Tuy nhiên, nếu các cậu tiến công thật nhanh làm cho chúng không kịp trở tay thì chúng sẽ không kịp phá đâu.

Trời bỗng nhiên tối sầm lại. Một cơn mưa đổ xuống rất nhanh. Tư lệnh chiến dịch nhìn sững ra chân trời tối đen, ông tỏ ra lo lắng:

- Năm nay mùa mưa đến sớm. Nếu chúng ta không dứt điểm được mà để dây dưa sang mùa mưa thì sẽ khó khăn bội phần đấy- Liếc qua tấm bản đồ trước mặt, ông trở lại vẻ nghiêm trang- Vấn đề đặt ra đối với quân ta là phải bố trí sử dụng lực lượng như thế nào đó để đẩy nhanh được tốc độ tiến công. Quyết tâm của Bộ tư lệnh chiến dịch là sau khi đột phá được tuyến phòng thủ vòng ngoài thì trong vòng một đến hai ngày phải chiếm bằng được Sài Gòn. Các cậu có biện pháp gì để thực hiện quyết tâm nói trên?

Ông Đào đồng dục:

- Báo cáo Tư lệnh, chúng tôi đã điện cho cơ quan chủ nhiệm và đại diện xe tăng trên tất cả các hướng trong quá trình làm tham mưu cho người chỉ huy binh chủng hợp thành phải quán triệt sâu sắc cách đánh của chiến dịch. Cụ thể là chỉ sử dụng một lực lượng vừa đủ để đột phá vòng ngoài, còn lại phải tổ chức đội hình thọc sâu mạnh bằng cơ giới để tăng tốc độ tiến công. Trong quá trình hành tiến tiến công phải thực hiện đánh lướt hoặc có thể bỏ qua những mục tiêu không quan trọng để nhanh chóng đánh vào mục tiêu chủ yếu.

Tư lệnh chiến dịch gật đầu hài lòng:

- Tốt lắm! Nếu thực hiện được đúng như vậy thì có thể hoàn thành được chỉ tiêu mà chiến dịch đề ra.

Cơn mưa rào đột ngột tạnh cũng như khi nó xuất hiện. Bầu trời lại sáng ra. Ngoài cửa lán đã thấy mấy cán bộ lấp ló chắc đang định xin vào gặp Tư lệnh. Ông Đào lễ độ:

- Tư lệnh còn chỉ thị gì cho bộ đội xe tăng không ạ?

Tư lệnh chiến dịch lắc đầu:

- Không đâu! Nghe báo cáo của các cậu tớ thấy yên tâm hơn nhiều rồi. Cứ thế mà làm nhé!- Ông chủ động đứng dậy bắt chặt tay hai anh em, miệng cười hờn hậu- Trong chiến dịch này, vai trò của xe tăng quan trọng lắm đấy. Các cậu cố gắng lên nhé!

Hai anh em rảo bước về phía chiếc xe đang đợi sẵn ở bìa trảng. Ngay đêm hôm đó họ đã về đến sở chỉ

huy binh đoàn Sông Hương.

*

Thấy ông Đào đột ngột xuất hiện tại sở chỉ huy của mình, tướng Ân mừng lắm. Ông kéo ngay ông Đào vào lán của mình và hỏi:

- Mời anh vào đây. Tôi đang chuẩn bị họp quân chính để giao nhiệm vụ cho các đơn vị. Tuy nhiên, cũng còn một số điểm rất muốn tham khảo ý kiến của anh- Thấy ông Đào sầm soi tấm bản đồ quyết tâm đang trải rộng trên bàn, tướng Ân trầm giọng- Thật tình, nhiệm vụ của binh đoàn tôi khá nặng. Phải tiến công trên một chính diện rộng đến 80 ki- lô- mét, chiều sâu ngót 100 ki- lô- mét là một thách thức lớn đối với chúng tôi. Cũng may, Bộ tư lệnh đã đồng ý cho nổ súng sớm một ngày nhưng cũng còn rất nhiều khó khăn.

Ông Đào tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Sao chính diện lại rộng đến như thế?

Tư lệnh binh đoàn Sông Hương chỉ tay vào bản đồ:

- Thì binh đoàn có nhiệm vụ đánh chiếm cả Bà Rịa, Vũng Tàu nữa mà anh. Như thế chính diện chả lên tới 80 ki- lô- mét, có khi còn hơn nữa ấy chứ- Đắn đo một lát ông hạ giọng- Có hai vấn đề mà tôi thấy rất nan giải ở đây là tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch ở hướng này rất cứng. Ngoài lũy đoàn thủy quân lục chiến 468 thì một bộ phận của sư đoàn 18 đã rút từ Xuân Lộc về đây thiết lập chiến tuyến mới. Chúng lại được tăng cường các thiết đoàn 18, 22 và các đơn vị tại chỗ ở đây như Trường Thiết giáp, Trường Bộ Binh, Trường Biệt Kích hỗ trợ lập nên một tuyến phòng thủ khá vững chắc và có chiều sâu ở khu vực Nước Trong. Vì vậy, chọc thủng được chúng không dễ dàng gì. Vấn đề thứ hai là chiều sâu tiến công quá lớn, những gần 100 ki- lô- mét. Nếu không đẩy nhanh được tốc độ tiến công chắc chắn sẽ không kịp thời gian chiến dịch quy định.

Ông Đào gật gù ra chiều thông cảm rồi hỏi nhỏ:

- Thế các anh định phân chia, sử dụng lực lượng thế nào? Anh nói về sử dụng xe tăng cụ thể một chút nhé.

Tướng Ân rút cây bút ra để chỉ bản đồ rồi dần giọng:

- Chúng tôi định tiến công trên hai hướng. Hướng thứ yếu dùng sư đoàn Sao Đỏ tiến công Bà Rịa, Vũng Tàu. Hướng chủ yếu tiến công Sài Gòn sẽ hình thành hai mũi. Mũi thứ yếu đánh qua Long Thành, Nhơn Trạch, thành Tuy Hạ, chiếm Cát Lái và vượt sông vào nội đô. Còn mũi đột kích chủ yếu đột phá qua Nước Trong, đường 15, Ngã ba Long Bình theo xa lộ đánh vào Sài Gòn. Để đánh chiếm và bảo vệ các cầu lớn sẽ có 1 trung đoàn đặc công. Ngoài ra, binh đoàn còn tổ chức một mũi thọc sâu gồm một trung đoàn bộ binh được tăng cường xe tăng, pháo binh, cao xạ. Về sử dụng xe tăng thì anh em đề đạt thế này. Trước hết, sử dụng tiểu đoàn 2 tăng cường cho các sư bộ binh để đột phá tuyến phòng thủ vòng ngoài. Tiểu đoàn 1 sẽ tham gia mũi thọc sâu. Hai tiểu đoàn 4 và 5 một mặt vì là xe bơi nước, mặt khác nó cũng chịu nhiều tổn thất khi đánh từ Phan Rang vào đến đây rồi nên để làm dự bị cho binh đoàn. Anh thấy như thế đã hợp lý chưa?

Vẻ trầm ngâm hiện rõ trên mặt ông Đào. Không trả lời ngay, ông Đào hỏi lại:

- Thế ý anh thế nào?

Lặng im một lát tướng Ân mới chậm rãi:

- Thực tình, tôi cũng thấy chưa ưng ý lắm.

Ông Đào tiếp tục dồn:

- Anh không ưng ý ở chỗ nào?

Tướng Ân trầm ngâm:

- Tôi vẫn lo về tốc độ tiến công của mũi thọc sâu. Giả sử chúng ta có đột phá được tuyến phòng thủ này trước ngày 29 theo quyết tâm của Bộ tư lệnh chiến dịch thì cũng chỉ còn hai ngày nữa phải chiếm xong Sài Gòn. Thế mà từ đó vào vẫn còn mấy chục ki-lô-mét nữa với biết bao cản trở liệu có kịp không?

Ông Đào vẫn thủng thẳng:

- Mấy chục ki-lô-mét thì cũng có gì quá lớn. Ở Phan Rang các anh còn đạt tốc độ tiến công đến 70 ki-lô-mét một ngày cơ mà.

Tướng Ân lắc đầu:

- Mỗi nơi một khác chứ. Phan Rang không thể so với đây được.

Ông Đào bình thản:

- Thì anh cứ cho tất cả lên xe chạy với tốc độ cao nhất là được chứ gì.

Tướng Ân nài nỉ:

- Thôi, anh đừng đùa nữa. Ý anh thế nào thì nói ra đi.

Ông Đào trở lại vẻ nghiêm trang:

- Nói chung, việc các anh sử dụng tiểu đoàn 2 tăng cường cho các sư đoàn bộ binh đột phá tuyến phòng thủ vòng ngoài tôi không có ý kiến gì. Đó là một quyết định hợp lý vì nếu ta không chọc thủng được nó sẽ chẳng thọc sâu được. Tuy nhiên, việc sử dụng tiểu đoàn 1 phối thuộc cho một trung đoàn bộ binh làm mũi thọc sâu thì tôi không nhất trí. Nếu như vậy thì vẫn là bài bản cũ, lại trung đoàn bộ binh được tăng cường binh khí kỹ thuật tiến công địch phòng ngự trong công sự vững chắc. Mà nếu như vậy thì liệu một tuần nữa có giải quyết hết các chốt chặn từ đây về đến Sài Gòn không?- Dừng lại một chút để người đối thoại có thời gian suy nghĩ, ông cao giọng- Thế thì tại sao các anh không sử dụng cả lữ đoàn H03 làm nhiệm vụ thọc sâu? Nó có cả xe tăng, cả xe thiết giáp chở bộ binh, nếu các anh tăng cường cho nó một số bộ binh, pháo binh và cao xạ nữa tôi tin chắc tốc độ tiến công của nó sẽ đạt hàng trăm ki-lô-mét một ngày ấy chứ.

Tướng Ân tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Sử dụng cả lữ đoàn xe tăng thọc sâu. Lại còn tăng cường cho nó bộ binh và hỏa lực. Thế ai sẽ chỉ huy lực lượng thọc sâu này? Lữ đoàn trưởng xe tăng hay trung đoàn trưởng bộ binh?

Không trả lời, ông Đào lại hỏi ngược lại:

- Vậy anh cho rằng trong lực lượng này “thằng” nào là chủ yếu, “thằng” nào quyết định sức mạnh đột phá và tốc độ tiến công?- Dừng lại một lát dường như đợi cho người đối thoại ngấm vấn đề ông vung tay chém mạnh vào không khí- Cứ dựa vào đó, “thằng” nào giữ vai trò quyết định thì “thằng” ấy chỉ huy.

Ngần ngừ một lát rồi tướng Ân cũng phải thốt ra:

- Quyết định thì là xe tăng rồi. Nhưng như thế thì xe tăng chỉ huy bộ binh và các lực lượng khác à? Không... được!

Ông Đào hơi nóng mắt:

- Tại sao lại không được?

Tướng Ân trầm giọng xuống:

- Vẫn biết xe tăng là lực lượng quyết định trong mũi thọc sâu này nhưng từ trước đến nay chưa bao giờ có chuyện xe tăng chỉ huy binh chủng hợp thành cả.

Ông Đào thật sự bức bối:

- Từ trước tới nay chưa có thì bây giờ có. Anh sợ gì mà không dám quyết nào? Nếu quyết định như vậy mà đảm bảo thắng nhanh thì chắc chắn chẳng ai trách anh được đâu. Có khi chính anh sẽ tạo ra một tiền lệ mới đấy. Còn tôi thì tôi tin rằng nếu báo cáo chuyện này lên tư lệnh chiến dịch chắc đồng chí ấy cũng sẽ đồng ý như vậy thôi- Ông Đào hạ giọng thân mật- Mà anh có nhớ hôm tham quan diễn tập ở Liên Xô không? Hôm ấy, chỉ huy toàn bộ cánh quân vượt sông cũng là lữ đoàn trưởng xe tăng đấy.

Tướng Ân ngẫm nghĩ một lát rồi gật đầu quả quyết:

- Anh có lý. Nhưng tôi cũng phải hội ý trong Thường vụ đảng ủy và Bộ tư lệnh binh đoàn đã mới quyết định được.

Thấy đã đạt được ý định, ông Đào hạ giọng:

- Anh yên tâm đi. Cán bộ của chúng tôi cũng được đào tạo rất bài bản về chỉ huy binh chủng hợp thành đấy. Mà anh phải làm đi mới tạo ra tiền lệ chứ. Cái gì mà chẳng phải có lần đầu tiên- Thấy mấy cán bộ chỉ huy binh đoàn đã đến phía bên ngoài lán, ông Đào đưa tay bắt tay tướng Ân- Thôi, các anh hội ý đi. Tôi cũng phải đi kiểm cái gì bỏ vào bụng đã.

Về lán của mình rồi nhưng ông Đào vẫn thấy sốt ruột lắm. Chỉ đến khi lữ trưởng Nguyễn Tất Tình và chính ủy Bùi Văn từ cuộc họp giao ban về báo cáo binh đoàn đã quyết định thành lập một binh đoàn thọc sâu gồm toàn bộ lữ đoàn xe tăng H03, một trung đoàn bộ binh, một tiểu đoàn pháo binh, một tiểu đoàn cao xạ và một tiểu đoàn công binh đặt dưới sự chỉ huy của lữ đoàn trưởng H03 ông mới thở phào nhẹ nhõm. Bắt chặt tay hai cán bộ cấp dưới, ông thân mật:

- Nhiệm vụ nặng nề đấy, các cậu cố gắng nhé. Tớ sẽ luôn ở ngay đằng sau các cậu. Tuy nhiên, lúc nào các cậu cũng phải tâm niệm điều này: phải phát huy cao độ sức đột phá và các ưu việt của xe tăng thiết giáp, không được ham đánh mà phải nhanh chóng thọc thẳng vào mục tiêu chủ yếu với tốc độ cao nhất có thể. Chúc các cậu thắng lợi. Còn bây giờ thì về đi. Nhớ tổ chức hiệp đồng giữa các bộ phận cho thật chặt chẽ vào.

Tiến hai cán bộ cấp dưới về rồi, trong lòng ông Đào lại thấy phấp phồng không yên. Hướng này như vậy đã đành. Nhưng còn các hướng khác, không biết các đại diện xe tăng có thuyết phục được người chỉ huy hay không. Nhưng rồi ông lại tự động viên mình, dù có được chỉ huy hay không thì những chiếc xe tăng chắc chắn sẽ là lực lượng đi đầu trên tất cả các cánh quân tiến vào Sài Gòn.

*

Chiến dịch Hồ Chí Minh được bắt đầu lúc 17 giờ ngày 26 tháng Tư năm 1975 bằng trận pháo kích của 20 tiểu đoàn pháo binh đủ các cỡ vào hệ thống phòng thủ vòng ngoài phía đông của quân ngụy Sài Gòn. Một loạt cứ điểm phòng ngự của địch từ Trảng Bom, Hồ Nai kéo qua Trường Thiết giáp, Trường Bộ binh, chi khu Long Thành, tiểu khu Bà Rịa ngập trong khói lửa. Trận pháo kích kéo dài trong 40 phút. Sau khi pháo chuyển làn, các đơn vị bộ binh được xe tăng dẫn dắt bắt đầu xung phong.

Trên hướng binh đoàn Sông Hương, cuộc tiến công vào Trường Thiết giáp ngụy nhanh chóng kết thúc sau hai giờ giao tranh. Không chịu được sức tiến công mãnh liệt của quân ta, bọn địch đã bỏ trường chạy ra rừng cao su Nước Trong và gọi pháo bắn trùm lên trận địa. Trên các hướng tiến công vào Trường Bộ binh, chi khu Long Thành và tiểu khu Bà Rịa, quân ta gặp nhiều khó khăn, phải giành đi giật lại với địch từng tấc đất cho đến hết đêm vẫn chưa dứt điểm được. Tuy nhiên, ta cũng đã chiếm được một số bàn đạp để chuẩn bị cho trận tiến công tiếp theo.

Trên hướng binh đoàn Mê Kông, sư đoàn B41 được tăng cường 1 tiểu đoàn xe tăng tiến công yếu khu Trảng Bom. Trận chiến đấu diễn ra hết sức ác liệt. Phải đến sáng 27 tháng Tư quân ta mới làm chủ được Trảng Bom. Chiến đoàn 48 ngụy bị tiêu diệt. Thị trấn Trảng Bom và hàng chục ki-lô- mét đường 1 đã lọt vào tay ta.

Có vẻ như mọi sự bắt đầu đều thuận lợi. Đường về Sài Gòn đã rộng mở.

Nhưng không phải như vậy.

Trong cơn tuyệt vọng, con thú cùng đường đã giãy giụa một cách điên cuồng. Bộ tư lệnh quân đoàn 3 ngay đã tung lực lượng xung kích của quân đoàn với nòng cốt là Lữ đoàn kỵ binh 3 ra tăng cường cho tuyến phòng thủ mới. Trên hướng Nước Trong, Long Thành là các chiến đoàn 318, 322. Trên hướng Hồ Nai, Biên Hòa là gần như toàn bộ phần còn lại của lực lượng xung kích. Các trận địa pháo binh ở khu vực Thủ Đức, Biên Hòa thi nhau dội bão lửa ngăn chặn đội hình tiến công của ta. Không quân địch cũng tăng cường hoạt động với cường độ cao, liên tục ném bom vào trận địa của ta. Nước Trong và Hồ Nai trở thành hai vật cản chính trên con đường tiến về Sài Gòn của binh đoàn Sông Hương và binh đoàn Mê Kông.

Trong khi đó, lực lượng các binh đoàn Quyết Chiến, Cao Nguyên và đoàn 232 đã vào vị trí tập kết chiến dịch. Một loạt các hoạt động cải thế đã diễn ra. Trên tất cả các hướng, bộ đội đã sẵn sàng, chỉ còn đợi lệnh là sẽ nổ súng tổng công kích vào Sài Gòn.

Thêm một ngày nữa qua đi, mũi tiến công chủ yếu của binh đoàn Sông Hương vẫn giẫm chân tại chỗ tại căn cứ Nước Trong. Sau hai ngày liên tục chiến đấu, trung đoàn bộ binh 9 được tăng cường đại đội 5 của tiểu đoàn xe tăng 2 không những không chọc thủng được phòng tuyến Nước Trong mà còn bị tổn thất nặng nề. Riêng đại đội 5 có 7 xe thì đã bị cháy, bị hỏng mất 4 xe. Số còn lại thì dầu và đạn đều đã cạn. Quá sốt ruột trước tình hình chậm trễ như vậy, ông Đào quyết định xuống gặp lữ đoàn H03.

Trời đã nửa chiều. Mặt trời chênh chếch xiên khoai làm cái nắng thêm oi nồng, khó chịu. Chiếc xe Bắc Kinh phóng với tốc độ cao trong đường lô của cánh rừng cao su kéo theo một vệt bụi dài đỏ sậm. Phía nam, những tiếng nổ lớn vẫn vọng về đều đều. Trên xe, ông Đào ngồi trầm tư suy nghĩ, cố lý giải nguyên nhân sự chậm trễ trong hai ngày qua. Đã đành, kẻ địch đang lâm vào thế “cùng đường, dứt gịu” nên điên cuồng chống cự. Nhưng chẳng lẽ vì thế mà ta chịu bó tay sao. Phải có cách nào đó chứ!

Nhác thấy trong một lô cao su gần đường có mấy chiếc xe tăng đang nằm im như đàn voi thiêm thiếp ngủ, ông bảo Năm rẽ vào. Nằm ngoài cùng là chiếc xe mang số hiệu 380 lấm lem như một con trâu đất, hai lá chắn bùn đã bay đâu mất. Trên tháp pháo cũng không thấy khẩu cao xạ 12 ly 7. Ngay cạnh xe, một chiến sĩ trẻ có nước da trắng trẻo và khuôn mặt rất thư sinh đang băng lại cái bả vai cho đồng đội là một chiến sĩ mặt đầy tàn nhang, trông có vẻ rất khắc khổ. Thấy có người đến, người chiến sĩ trẻ ngược mắt lên. Chắc cậu ta không biết mình đang đứng trước vị tư lệnh binh chủng, nhưng thấy ông đi xe con nên cứ chào:

- Chào thủ trưởng! Thủ trưởng hỏi ai ạ?

Nhìn chàng trai trẻ bằng trạc tuổi đứa con nuôi của mình, cũng mảnh khảnh thư sinh như nó, ông Đào chợt thấy rất có cảm tình với người chiến sĩ này. Ông thân mật:

- Các đồng chí ở đơn vị nào?

Cậu trai trẻ lúng túng một lát rồi mới trả lời:

- Báo cáo thủ trưởng, bọn em chính ra là ở đại đội 4 nhưng bây giờ lại là ở đại đội 5 ạ.

Thấy là lạ, ông Đào gặng:

- Thế nghĩa là sao?

Người chiến sĩ có gương mặt khắc khổ buông một câu cụt ngủn:

- Thì được điều về bổ sung cho đại đội 5 chứ sao.

Người chiến sĩ có gương mặt thư sinh giải thích rõ hơn:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng em từ đại đội 4 mới được điều về bổ sung cho đại đội 5 này từ chiều hôm qua ạ.

Ông Đào gật đầu ra ý hiểu nhưng vẫn hỏi thêm:

- Thế có mỗi mình xe đồng chí bổ sung về đây thôi à?- Thấy hai chiến sĩ cùng gật đầu, ông hỏi tiếp- Thế bổ sung về đây làm gì?

Cậu chiến sĩ trẻ tỏ vẻ ngạc nhiên trước câu hỏi của ông Đào. Cậu chiến sĩ mặt đầy tàn nhang không biết vì đau hay vì câu hỏi có phần lục vấn của người đối thoại nên vùng vằng:

- Ông này hỏi hay nhỉ? Bổ sung về để đánh nhau chứ để làm gì. Đấy, ông nhìn mà xem- Cậu ta hất đầu về phía chiếc xe 380- Người thì bốn chết hai còn hai thằng đây. Xe thì thùng tháp pháo, bay 12 ly 7, hồng đại liên.

Đến lúc này ông Đào mới nhìn kỹ bộ dạng hai người chiến sĩ. Cả hai cùng phờ phạc, quần áo thì nhem nhuốc dầu mỡ và dính đầy bụi đất. Chắc họ mất ngủ đã lâu nên hai hốc mắt thâm quầng. Ông Đào quay lại nhìn kỹ chiếc xe. Hóa ra, chiếc xe đã bị trúng một viên đạn. Trên tháp pháo, một cái lỗ toang hoác ở đỉnh quạt thông gió. Tấm cửa pháo hai đang mở bị chém nham nhở. Mấy tấm thép ở cổ pháo vênh hết cả lên. Ông Đào chợt nhận ra mình đã quá vô tình.

Đúng lúc đó, chính trị viên Lục chạy vội đến trước mặt ông Đào, anh đứng nghiêm đống dục:

- Báo cáo tư lệnh, tôi chính trị viên đại đội 5 báo cáo đồng chí, bộ đội vừa đi chiến đấu về, đang nghỉ ngơi để hồi phục sức khỏe ạ.

Ông Đào gật đầu. Chừng như hai chiến sĩ giờ mới biết người nói chuyện này giờ với mình là tư lệnh binh chủng nên len lén bỏ đi. Ông Đào thân mật:

- Hai đồng chí cứ ở đây. Tôi có chuyện cần hỏi các đồng chí- Quay lại phía chính trị viên Lục, ông khoát tay- Đồng chí báo cáo sơ qua tình hình chiến đấu của đơn vị xem nào.

Lục trở về tư thế nghỉ, giọng thoang thoang buồn:

- Báo cáo tư lệnh, sau trận đánh Trường Thiết giáp khá thuận lợi đêm 26, đến sáng 27 chúng tôi tiếp tục phát triển lên phía Nước Trong. Tuy nhiên, địch ở đây rất mạnh nên đại đội tôi bị cháy mất 4 xe và còn có 3 xe. Sau khi nghe chúng tôi báo cáo tình hình, chiều ngày 27 lữ đoàn bổ sung cho chúng tôi xe 380 này. Thế nhưng, sáng nay 4 xe lên đánh tiếp thì xe 380 này bị trúng đạn, một đồng chí hy sinh, một đồng chí bị thương nặng phải nằm viện, còn hai đồng chí này vừa mới đưa xe về đến đây. Chắc anh em đang còn mệt nên nói năng lung tung, thủ trưởng thông cảm.

Ông Đào cau mày không nói năng gì. Rõ ràng phòng tuyến của địch ở đây rất cứng. Nhưng tại sao lữ đoàn lại chỉ bổ sung nhỏ giọt một xe lên thế này. Ông quay lại phía hai người chiến sĩ trẻ:

- Các đồng chí kể rõ hơn về tình hình địch và trường hợp bị thương của xe mình cho tôi nghe nào.

Hai chiến sĩ đùn đẩy nhau một lát rồi người chiến sĩ có khuôn mặt thư sinh lên tiếng:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi có mặt tại đây chiều qua và sáng nay tham gia chiến đấu ngay. Về địch thì thực ra chúng tôi thấy rất khó quan sát vì chúng lợi dụng rừng cây cao su để xây dựng trận địa. Khi đến tuyến chiếm lĩnh của bộ binh, được bộ binh chỉ mục tiêu chúng tôi đã diệt được một số công sự địch. Thế nhưng khi chuyển sang xung phong thì bộ binh không chịu chạy theo.

Ông Đào nôn nóng ngắt lời:

- Sao? Đồng chí nói sao? Bộ binh không chịu xung phong à?

Người chiến sĩ trẻ gật đầu:

- Vâng ạ. Có lẽ tại pháo địch bắn dữ quá thủ trưởng ạ. Anh em họ cứ nhóm đầu dậy khỏi công sự thì đã lại phải thụt xuống vì pháo rồi. Vì thế, chúng tôi đành dừng lại dùng hỏa lực diệt địch. Được độ một tiếng thì 3 xe kia hết đạn, sở chỉ huy cho về. Còn lại một mình xe tôi ở lại giữ trận địa cùng anh em bộ binh. Đến gần trưa, chúng tôi phát hiện xe tăng địch cơ động vào nhưng vừa mới bắn được một phát thì bị trúng đạn như thủ trưởng thấy đấy.

Ông Đào tỏ vẻ quan tâm:

- Đồng chí nhìn thấy xe tăng địch à? Ở đâu?

Người chiến sĩ có gương mặt khắc khổ giờ mới góp chuyện:

- Báo cáo, chúng tôi quan sát thấy một đoàn xe tăng địch chạy từ phía Vũng Tàu lên nhưng xa quá nên bắn không trúng.

Ông Đào gật đầu ôn tồn:

- Thôi được rồi! Các đồng chí nghỉ ngơi đi!- Ông chỉ Lục- Còn đồng chí dẫn đường cho tôi vào sở chỉ huy lữ đoàn.

Trong cái lán dã chiến dựng tạm bằng bạt xe tăng, mấy cán bộ chỉ huy lữ đoàn H03 đang ngồi thảo luận vấn đề gì đó có vẻ căng thẳng lắm. Họ chỉ dừng câu chuyện khi thấy chiếc xe con bám đở bụi đường phóng thẳng vào khu vực. Nhìn qua chiếc xe, lữ trưởng Tình biết đó là tư lệnh binh chủng nên anh vội đứng dậy bước ra cửa lán. Chính ủy Văn, các lữ phó Minh, Tại cũng ra theo.

Đang khá bức bối nhưng nhìn mấy gương mặt hốc hác, anh nào anh nấy râu ria lờm chờm, ông Đào cố nén giận trở lại ôn tồn:

- Các cậu đang làm gì vậy?

Lữ trưởng Tình chưa kịp nói gì thì một chiếc xe con nữa lại phóng tới ào ào. Từ trên xe bước xuống là tư lệnh binh đoàn Nguyễn Hữu Ân. Tư lệnh binh đoàn bắt tay một lượt tất cả mọi người có mặt rồi nôn nóng:

- Mời anh Đào và các anh vào cả đây. Phải làm gì đi chứ cứ dậm chân tại chỗ mãi ở đây thì chết cả nút đấy.

Không khí trong căn lán có vẻ rất căng thẳng. Lữ trưởng Tình lắp bắp:

- Báo cáo các thủ trưởng, chúng tôi cũng đã tăng cường lực lượng cho đại đội 5 đột phá Nước Trong. Nhưng có lẽ do địch ở đây quá mạnh nên chưa có kết quả.

Ông Đào bức bối giễu cợt:

- Tăng cường lực lượng gì? Nhỏ giọt một xe lên đó mà gọi là tăng cường à?

Lữ trưởng Tình càng bối rối tợn, nói không ra tiếng. Chính ủy Bùi Văn vội đỡ lời:

- Báo cáo thủ trưởng, thực tình chúng tôi cũng đã bàn luận với nhau rất nhiều mới quyết định như vậy. Lữ đoàn tiếng là có 4 tiểu đoàn nhưng các tiểu đoàn 4 và 5 chủ yếu là xe thiết giáp, lực lượng lại đã bị tiêu hao từ Phan Rang vào đến đây nên thực ra chỉ trông vào 2 tiểu đoàn chủ lực là tiểu đoàn 1 và tiểu đoàn 2. Trong khi đó, tiểu đoàn 2 đã được sử dụng làm nhiệm vụ đột phá tuyến phòng thủ vòng ngoài, chỉ còn tiểu đoàn 1 làm nòng cốt cho binh đoàn thọc sâu. Bây giờ nếu tăng cường hẳn một đại đội cho tiểu đoàn 2 thì sẽ ảnh hưởng đến sức mạnh của binh đoàn thọc sâu. Vì vậy, chúng tôi quyết định chọn phương án bổ sung như vậy.

Chừng như đã hiểu cái khó của cấp dưới nên ông Đào ôn tồn hơn:

- Thôi, anh không phải thanh minh nữa. Vấn đề bây giờ là phải vượt qua được chỗ này thì mới nói đến chuyện thọc sâu được. Đúng thế không, các anh?

Tướng Ân gật đầu:

- Bằng giá nào cũng phải vượt qua được chỗ này trước buổi trưa mai và ra đến xa lộ Biên Hòa trước 0 giờ ngày 30. Theo tôi, ngoài phương án tiếp tục đột phá ta có thể tìm một phương án khác- Thấy mọi người đều chăm chú nhìn vào mình, ông dẫn giọng- Ngay sau đây, tôi đề nghị lữ đoàn cử một tổ trinh sát tìm đường vòng tránh căn cứ Nước Trong. Bài học của Mê Kông vừa rồi đấy, cứ húc mãi vào Xuân Lộc không đem lại kết quả gì nhưng chuyển hướng tiến công, đánh vào Dầu Giây ở sau lưng nó thì tự nhiên chẳng cần đánh tướng Đào cũng phải bỏ Xuân Lộc. Ở đây cũng vậy. Ta vòng tránh qua nó mà thọc thẳng vào Sài

Gòn có hơn không?

Ông Đào thăm nghĩ đó cũng là một phương án hay. Tuy nhiên, lữ phó Công từ này vẫn ngồi im giờ mới lên tiếng:

- Báo cáo tư lệnh, vấn đề này chúng tôi cũng đã nghĩ đến nhưng sáng nay, khi chúng tôi tản ra hai phía tìm đường thì đều đụng địch nên phải rút về. Ngoài ra, nếu có tìm được đường vòng tránh thì chắc chắn sẽ phải vượt qua suối Nước Trong và sông Buông. Trong khi đó, lực lượng bảo đảm cơ động của ta lại quá mỏng.

Tướng Ân đỏ mặt lên, bực bội:

- Anh này nói hay nhỉ? Các anh có công binh đi cùng cơ mà. Ngoài ra binh đoàn đã tăng cường cho binh đoàn thọc sâu một tiểu đoàn bảo đảm vượt sông. Các anh phải phát huy nó lên chứ. Còn đụng địch thì tìm rộng nữa ra. Địch yếu thì đánh địch mà đi, mở đường mà tiến. Truyền thống của quân đội ta là thế mà.

Thấy tình hình có vẻ căng, ông Đào nhẹ nhàng:

- Theo tôi, ta sẽ tiến hành song song cả hai phương án. Phương án một, các anh rút ra một đại đội của tiểu đoàn 1 để bổ sung cho mũi đột phá Nước Trong. Ngay sau đây sẽ điều nó lên Trường Thiết giáp để bắt liên lạc và hiệp đồng với bộ binh, chậm nhất là sáng sớm mai phải nổ súng. Đồng thời, lữ đoàn cho một trung đội trinh sát cơ giới đi tìm đường vòng tránh. Sáng ngày mai phải trả lời được câu hỏi có đi được không. Muốn đi được phải khắc phục những chỗ nào. Các anh thấy thế có được không?

Tướng Ân đã lấy lại được bình tĩnh, ông gật đầu:

- Tôi nhất trí! Các anh cho triển khai ngay đi!

Muốn để cho ban chỉ huy lữ đoàn hội ý, ông Đào kéo tướng Ân ra ngoài lán. Ngước nhìn lên bầu trời đang vắng vắng tiếng máy bay, chợt nhớ lại chuyện mình được chứng kiến hôm trước ở sở chỉ huy chiến dịch, ông Đào nói nhỏ với bạn:

- Anh yên tâm đi! Chắc chắn ngày mai sân bay Tân Sơn Nhất sẽ không sử dụng được nữa. Bộ đội ta sẽ không còn phải phơi lưng cho mấy thằng giặc trời này nữa đâu.

Tướng ông Đào nói đến chuyện pháo binh của mình bắn được vào Tân Sơn Nhất, tướng Ân lắc đầu:

- Chưa đâu, anh ơi. Pháo của tôi đã vào được Nhơn Trạch đâu. Có nhanh cũng phải đêm nay.

Ông Đào lắc đầu cười khoái trá:

- Chưa cần đến pháo của anh đâu. Anh cứ tin tôi đi, nội nhật hôm nay bọn địch ở Tân Sơn Nhất sẽ nhận một món quà đặc biệt từ chính mấy cái A37 mà ta thu được ở Đà Nẵng và Thành Sơn ấy.

Tướng Ân mở to mắt ngạc nhiên:

- Có chuyện ấy à? Sao tôi không biết nhỉ.

Ông Đào rì rầm kể lại câu chuyện mình được chứng kiến ở sở chỉ huy chiến dịch hôm nào. Tướng Ân đứng nghe chăm chú, nét mặt giãn ra đầy sáng khoái.

Cuộc hội ý chớp nhoáng của ban chỉ huy lữ đoàn H03 đã xong. Lữ trưởng Tình rảo bước đến bên hai vị tư lệnh, anh hồi hộp cất lời:

- Báo cáo các thủ trưởng, chúng tôi đã triển khai ngay theo ý định của các thủ trưởng. Ngay sau đây, đồng chí Minh sẽ tổ chức trinh sát đường vòng tránh. Còn đồng chí Tại sẽ xuống giao nhiệm vụ cho tiểu đoàn 1.

Ông Đào gật đầu:

- Tốt lắm!- Quay sang tướng Ân, ông cao giọng chắc như đinh đóng cột- Anh cứ yên tâm. Tôi đảm bảo với

anh trưa mai chúng ta sẽ ra đến đường 15.

*

Vào lúc đó, Nhã đang ngồi thành thơi ngắm cảnh và chờ bữa cơm chiều. Giữa lúc chiến dịch nước sôi lửa bỏng như vậy mà anh lại thành thơi thế này kể cũng lạ. Nhưng đó là sự thực. Nhiệm vụ làm thê đội 1 cho binh đoàn thọc sâu đã nhận từ mấy hôm trước rồi. Quyết tâm chiến đấu đã làm xong và triển khai xuống từng đại đội ngay từ hôm ấy. Rồi tổ chức hiệp đồng, họp chi bộ, chi đoàn và hội đồng quân nhân xác định nhiệm vụ cũng đã làm xong. Ngay sau đó, từng kíp xe triển khai bảo dưỡng xe cộ, hiệu chỉnh vũ khí... tinh tươm. Cứ nghĩ chắc chỉ một ngày là tuyến phòng thủ vòng ngoài sẽ bị chọc thủng và tiểu đoàn anh sẽ lên đường thẳng tiến vào Sài Gòn.

Ấy thế nhưng sự đời không đơn giản như ta mong muốn. Đã hai ngày rồi mà cái căn cứ Nước Trong của nó vẫn trơ trơ. Đội hình binh đoàn thọc sâu thế là vẫn dài cổ mà chờ đợi. Chiều nay, kíp xe của anh và cánh thông tin tiểu đoàn bộ kéo nhau đi tắm suối. Chẳng biết làm cách nào mà các cậu nhà ta kiếm được mớ cá vụn rõ to. Thấy tiểu đoàn trưởng chép miệng bảo “thế này mà có bát dưa nữa thì được bữa canh chua tuyệt vời”, cả bọn lại kéo nhau vào đám rừng non còn sót lại bên bờ lô cao su vất về được một mớ lá chua chua, nhơn nhớt. Lấy được lá về rồi thì chia làm hai phe cãi nhau thật lực. Mấy cậu quê Nghệ Tĩnh thì gọi là lá giang. Mấy cậu quê ngoài Bắc thì gọi là lá chua méo. Không phân thắng bại, cả hai phe nhờ tiểu đoàn trưởng làm trọng tài. Nhã lắc đầu chịu vì mình cũng chẳng biết tên nó là gì, anh bật cười: “Thì cứ gọi nó là lá chua là được chứ gì. Nhưng có đúng là lá ăn được không mới quan trọng”. Cả bọn lại nhao nhao: “Hồi ở nhà, đi chăn trâu bọn em ăn mãi rồi”. Nhã cười: “Thế thì đi nấu canh đi, còn chờ gì nữa”. Bọn trẻ đi nấu cơm, còn anh dựa mình vào khẩu 12 ly 7 thành thơi thả lòng mình theo những ý nghĩ riêng tư.

Suốt từ ngày lên đường đi chiến dịch đến hôm nay thế là đã hơn một tháng anh không nhận được thư từ của nhà, nhưng tính ngày ra anh biết chắc bụng Hiền đã to lắm. Mà có khi còn đẻ rồi cũng nên vì người ta nói con so hay đẻ sớm. Không biết Hiền sẽ sinh cho anh một cậu con trai hay một cô con gái đây. Với anh, con nào cũng được nhưng anh thích nó là con trai hơn. Nếu nó là con trai, chắc chắn mẹ anh sẽ vui hơn và biết đâu cụ sẽ sống được lâu hơn để nhìn đứa cháu đích tôn trưởng thành. Nhã lại bật cười vì chục hộp sữa anh mua hôm ở Đà Nẵng vẫn vứt lẫn lóc trong xe mà chưa biết làm thế nào để gửi ra được. Nhưng chắc là không lâu nữa đâu. Nghe phổ biến tình hình chung, Nhã nghĩ là như vậy. Với năm cánh quân đang sung sức vây chặt thế này, cái bọn tay sai ôm chân ngoại bang ở Sài Gòn kia làm sao mà chịu được. Chẳng chóng thì chầy, chỉ vài hôm nữa là chúng sẽ phải bó gối quy hàng mà thôi. Chẳng nghĩ ngợi cao siêu nhưng anh tin rằng, đời con sanh sẽ được sống trong hòa bình, hạnh phúc chứ không gian nan, khổ ải như đời ông, đời cha, đời chú nó nữa.

Dòng suy nghĩ của Nhã bất chợt bị cắt ngang bởi một chiếc xe Jeep từ bìa rừng phóng ào tới và đang hướng về phía xe anh. Chẳng cần nhìn số xe Nhã cũng biết đó là xe của lữ phó Tại. Anh nhồm dậy và nhún người nhảy xuống đúng lúc chiếc xe dừng. Vừa thấy Tại bước ra khỏi xe, Nhã đã nôn nóng:

- Nước Trong thông rồi hả thủ trưởng?

Tại chán nản lắc đầu:

- Đã thông được đâu!

Nhã xịu mặt xuống:

- Thế mà tôi cứ tưởng...

Không để Nhã nói hết câu, Tại đã cướp lời:

- Nhưng cũng có việc cho các cậu đây- Chính trị viên Cự cũng đã chạy tới nơi. Vừa bắt tay Cự, Tại vừa nói- Lữ đoàn quyết định rút một đại đội của các cậu lên tăng cường cho tiểu đoàn 2 đột phá Nước Trong. Sớm muộn gì đến trưa mai cũng phải san phẳng nó để binh đoàn thọc sâu xuất phát. Các cậu chọn đại đội nào kha khá một tý để đảm bảo chắc thắng. Với lại phải giao nhiệm vụ cho nó ngay để tối nay nó phải có mặt ở Trường Thiết giáp để bắt liên lạc hiệp đồng với bộ binh.

Chính trị viên Cự cần nhắc:

- Thế này thì chúng tôi chỉ còn hai đại đội thôi à? Mà hôm qua chúng tôi đã bổ sung cho họ một xe rồi đấy thôi, thủ trưởng.

Tại lắc đầu ngán ngấm:

- Một xe thì ăn thua gì? Mà cái 380 ấy cũng bị thương rồi. Thành viên thì một cậu hy sinh, một cậu bị thương nặng- Anh tỏ ra sốt ruột- Mà các cậu chọn thắng nào thì chọn đi. Tối đến nơi rồi đây này.

Nhã kéo tay Cụ ra ý dừng ý kiến gì nữa. Hai người rì rầm trao đổi một lát rồi Nhã trịnh trọng:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi quyết định sẽ điều đại đội 4 lên đánh Nước Trong. So sánh 3 đại đội trong tiểu đoàn thì “thắng” này có kinh nghiệm nhất.

Nét mặt Tại giãn ra, anh gật đầu:

- Đại đội của cậu Thuận hả? Được đấy! Cậu Nhã lên đây chỉ đường luôn, tớ cũng muốn gặp cậu Thuận một tý.

Nhã theo Tại trèo lên xe. Chiếc xe rồ máy chạy vụt về hướng đại đội 4. Trong lòng Nhã rạo rực một niềm vui, sớm muộn gì trưa mai các anh cũng sẽ vào trận. Anh không biết rằng, đúng lúc đó vợ anh cũng được hai người hàng xóm võng ra trạm xá.

*

Mặc dù bụng chưa vượt mặt, lại bị mẹ chồng suốt ngày cằn nhằn bắt nghỉ ngơi nhưng Hiền đâu có chịu nghỉ. Chỉ có ông đội trưởng sản xuất là khó xử vì mẹ chồng thì xin cho con dâu nghỉ nhưng chính nàng dâu lại cứ đòi đi làm. Hôm nào cô cũng trực tiếp gặp ông để xin việc ngày mai. Cuối cùng ông chọn giải pháp là phân cho Hiền những công việc nhẹ nhàng nhất như làm cỏ, xới đất... đại loại là không phải gánh gồng nặng nhọc gì cả. Với Hiền, không chỉ là chuyện tham công tiếc việc mà đi làm với cô cũng là một niềm vui. Nhất là từ gần một tháng nay, từ khi quân ta mở chiến dịch thì không khí ở làng cứ là nhộn nhịp hẳn lên. Đâu đâu cũng thấy người ta bàn chuyện quân ta đang thắng như chẻ tre ở miền Nam. Cái gốc đa đầu làng trở thành trạm thông tin lưu động. Cứ đầu giờ hay đi làm về, người ta lại tụ tập ở đấy để thông báo cho nhau những tin mới nhất mà mình vừa mới nhận được. Hiền không góp chuyện mà chỉ ngồi nghe nhưng ánh mắt cô thì không giấu được niềm vui vì nếu cứ thế này thì chẳng mấy nữa Nhã của cô sẽ trở về. Và không chỉ có mình cô nghĩ vậy.

Chiều nay, như thường lệ ông đội trưởng lại phân công Hiền đi làm cỏ cho tràn ruộng lúa chiêm xuân muộn với mấy bà già. Từ ngày có phong trào cấy lúa thẳng hàng thì làm cỏ cũng nhàn. Chỉ việc đẩy cái cào cỏ cải tiến kiểu Trung Quốc đi thẳng vào lối giữa hai hàng lúa, cứ hai bước tiến lại một bước lùi thì vừa sạch cỏ, lại còn sục bùn cho lúa nữa. Ấy thế nhưng hôm nay sao Hiền cảm thấy cái cào cỏ nặng thế. Có lẽ là do cái bụng của cô đã quá to. Mà hôm nay chẳng hiểu “thằng cu” hay “cái hĩm” ở trong đó nó đập mạnh thế. Theo tính toán của Hiền thì cái thai trong bụng cô mới chưa đầy chín tháng nên cô cũng định đi làm cỏ vài ngày nữa thì sẽ nghỉ. Nhưng sao thế này. Sau cú đập mạnh của cái thai, một cơn đau bỗng nhói lên làm Hiền toát mồ hôi hột. Cô nén đau, cố đẩy cái cào thêm vài bước nữa nhưng rồi cơn đau càng dữ dội. Không thể chịu đựng được hơn, cô chạy vội vào bờ rồi nửa nằm, nửa ngồi chống hai tay ra sau trên bờ cỏ thở hổn hển. Mấy bà cùng làm biết có thể Hiền đã bắt đầu trở dạ nên cử ngay một người về mang võng ra rồi đưa thẳng cô về trạm xá.

Nghe tin con dâu đau bụng đẻ, bà cụ Đằm cuống quýt cả lên. Mặc dù đã đón đợi cái ngày này bao năm rồi nhưng khi nó đến bà vẫn cứ như người mơ ngủ. Đã chuẩn bị sẵn sàng các thứ cho con dâu, gói buộc đầu vào đấy rồi thế mà lúc chạy ra trạm xá bà chỉ xách được mỗi chiếc phích không và gói quần áo của chính mình. Lúc bà ra tới nơi thì Hiền đã đỡ đau, cô nằm thiêm thiếp trên chiếc giường đơn ở phòng chờ. Chị y sĩ trạm trưởng đang cúi húi bên cô đo huyết áp, nghe tim thai và khám tổng thể. Bà cụ Đằm cứ xắn vào lại bị đuối ra thành ra càng sốt ruột. Buộc phải ngồi với mấy bà già, bà lại được dịp trách móc con dâu và phân bua với mọi người chuyện để Hiền phải đi làm đến tận ngày sắp đẻ. Hiền nằm nghe mẹ chồng nói mà gương mặt sáng ngời hạnh phúc.

Khi chị y sĩ khám xong cho Hiền, bà cụ lại làm rối cả lên. Bà túm tay chị y sĩ, khẩn khoản:

- Nó sắp đẻ chưa hả chị? Con trai hay con gái?

Chị y sĩ bật cười:

- Cô ấy chưa đẻ ngay đâu.. Mà đã đẻ đâu mà biết con trai hay con gái, hả cụ. Nhưng chắc là con trai, cụ ạ. Nó đập mạnh lắm.

Bà cụ vẫn chưa chịu buông tha:

- Thế cháu nó có khỏe không? Có phải đưa đi bệnh viện không?

Chị y sĩ cười hiền hậu:

- Cụ cứ yên tâm đi, chắc phải một, hai hôm nữa cô ấy mới đẻ. Còn mẹ khỏe thế này, tim thai đập mạnh thế này thì không phải đi viện đâu.

Đến lúc ấy bà mới tạm yên tâm vào ngồi cạnh con dâu, vừa lấy cái khăn đượm mùi quế trầu lau mồ hôi cho cô vừa phe phẩy chiếc quạt nan. Hiền nhìn mẹ chồng đầy vẻ biết ơn, cơn đau trong bụng cô dường như cũng đã đỡ đi nhiều.

*

Đúng như dự đoán của ông Đào, gần trưa ngày 29 thì tuyến phòng thủ Nước Trong của địch bị chọc thủng. Đại đội 4 đã chiếm được ngã ba Thái Lan. Tướng Ân lệnh cho binh đoàn thọc sâu lập tức xuất phát. Đứng nhìn đoàn xe hàng trăm chiếc cả tăng, thiết giáp, xe chở quân, xe kéo pháo... đi như trảy hội trên con đường lầy lội, tướng Ân bắt chặt tay ông Đào cảm ơn và khen ông "tài" thì ông chỉ tủm tỉm cười. Tài với cán gì. Khi mà sân bay Tân Sơn Nhất đã bị đánh bom, pháo của ta lại đã vào Nhơn Trạch và khóa họng được mấy trận địa pháo ở Thủ Đức, Tăng Nhơn Phú... thì chắc chắn nhiệm vụ của đại đội 4 cũng nhẹ đi nhiều. Với lại, những lực lượng ở chính trường Sài Gòn thay tổng thống như thay áo và chuyện các ông tướng đua nhau di tản ra tàu Mỹ chắc cũng đã lan ra đến tận đây nên tinh thần của lũ nguỵ này chắc "xuống đến mắt cá chân" rồi, còn bụng dạ nào mà "tử thủ" nữa. Tuy nhiên, đường từ đây đến Sài Gòn cũng khá xa. Cái làm ông lo nhất bây giờ là sự tồn tại của mấy cây cầu. Không biết đặc công của ta có giữ được cho đến lúc đại quân đi qua hay không?

Nỗi lo ấy không phải là không có cơ sở. Khi binh đoàn thọc sâu mới tiến được vài ki- lô- mét thì đã phải dừng lại vì trước khi rút lui, bọn địch đã kịp phá cầu Sông Buông. Cây cầu chỉ hơn 40 mét nhưng bị sập hoàn toàn bởi một khối thuốc nổ lớn làm cả đoàn xe rờn rấn dài mấy ki- lô- mét phải dừng bước. Khi biết công binh phải mất khá nhiều thời gian mới khắc phục được cầu, máu nghề nghiệp nổi lên, lúc đi qua khu vực Trường Thiết giáp, ông Đào đột ngột bảo Năm:

- Rẽ trái!

Năm hơi giật mình khi nghe khẩu lệnh bất ngờ nhưng anh vẫn kịp bẻ vô- lăng cho chiếc xe rẽ vào con đường bên trái. Mấy chiếc xe phía sau cũng rẽ theo. Ông Đào không nói gì mà chỉ chăm chú quan sát. Bên phải con đường là một bờ lũy đất, không biết để làm gì nhưng cao phải gần hai mét, trông cứ như một con đê. Ở phía cuối con đường thẳng tắp là một cái cổng bê- tông đồ sộ, cánh cổng mở toang, trên tấm bê tông giăng ngang hai trụ cổng đề những chữ gì không rõ. Nhưng bên phải cổng lại nổi bật hai chữ "LUYỆN THÉP" to lù lù, mỗi chữ dễ phải cao đến hơn mét chứ không ít. Ông Đào lẩm bẩm: "Bọn này làm công tác chính trị khá ra phết. Chỉ hai chữ ngắn gọn thôi nhưng cũng đủ khích lệ lòng tự hào của đám lính mũ đen này".

Đoàn xe từ từ tiến vào cổng trường. Một tốp chiến sĩ bộ binh đang đứng cạnh cổng nhưng chắc là đã nhận ra xe của quân ta nên không ai có ý kiến gì. Thẳng từ cổng chính vào là một con đường trải nhựa rộng rãi, phẳng lì. Hai bên đường thấp thoáng những ngôi nhà một tầng san sát nhau na ná như doanh trại của sư đoàn 3 bộ binh ở Đà Nẵng. Khu nhà chỉ huy của nhà trường hiện được sư đoàn B04 sử dụng làm bệnh xá. Thương binh nằm la liệt dưới sàn nhà chứng tỏ mức độ ác liệt của trận đánh Nước Trong những ngày vừa qua. Ngay trước nhà chỉ huy là một cái sân rộng. Trên đó có một xác xe T54 không biết kéo ở đâu về. Trên thân xe và tháp pháo có đánh dấu những vị trí hiểm yếu mà nếu bắn vào đó có thể diệt được xe tăng. Đứng lặng người trước xác chiếc xe, ông Đào lẩm bẩm:

- Chắc cái này nó kéo ở An Lộc về đây.

Chỉ những dấu sơn đỏ trên thân xe, phó chính ủy Thu gật gù:

- Bọn chúng huấn luyện cũng thực tế ra phết, anh nhỉ.

Không nói gì nhưng ông Đào cũng thầm thừa nhận bọn này rất chú trọng đến huấn luyện thực tế. Có vẻ như bọn chúng rất ghét lý thuyết dài dòng thì phải.

Xe tiếp tục đi sâu vào trong trường. Ông Đào ngỡ ngàng vì khuôn viên của nhà trường quá rộng. Ông ước tính chỗ này có thể đủ diện tích cho cả một sư đoàn đóng quân chứ không ít. Đến trước ngôi nhà có tấm biển "Hội quán sĩ quan", ông Đào bảo Năm dừng lại. Trong nhà, quang cảnh bữa tiệc của một bữa tiệc dở dang hiện ra. Những đĩa thức ăn đã bốc mùi chua chua. Những cốc vại bia uống dở cũng đã đóng váng. Phó chính ủy Thu chăm chú nhìn vào những đĩa thức ăn đã sạm màu, gật gù khen:

- Bọn này ăn sang ra phết, các anh ạ. Đủ cả thịt, cá, rau dưa. Lại còn bia bọt nữa chứ.

Ông Đào không chú ý đến dãy bàn ăn mà nhìn quanh quẩn rồi bước lên cái sân khấu ở đầu nhà. Trên đó, hai chiếc bàn bi-a và mấy chiếc bàn bóng đá bằng tay vẫn như đang mời mọc người chơi. Xung quanh tường là la liệt những tranh ảnh đủ các loại, nhiều nhất là những bức ảnh thiếu nữ khỏa thân đủ mọi tư thế. Ông lẩm bẩm:

- Như vậy là bọn chúng đã hoàn toàn bị bất ngờ khi ta đánh vào đây. Có lẽ cũng chính vì vậy nên Trường Thiết giáp đã nhanh chóng thất thủ đến vậy.

Ông Thu cũng góp chuyện:

- Đúng vậy! Bọn chúng mới chỉ ăn được vài miếng thôi.

Ông Đào lắc đầu:

- Không hẳn như thế đâu. Có lẽ do quân ta chỉ tiến công theo một hướng nên chúng đã chủ động rút về phía sau để cùng với bọn mới tăng cường ra thiết lập tuyến phòng thủ mới- Liếc quanh một vòng cái Hội quán, ông lắc đầu ngán ngẩm rồi cao giọng- Thôi, ta xuống khu huấn luyện của nó xem một chút.

Khu huấn luyện nằm chếch về phía đông bắc của khuôn viên nhà trường. Đó là ba dãy nhà một tầng được nối với nhau thành hình chữ U. Ngay bên cạnh là một bãi bắn thu nhỏ. Ông Đào ngó khắp lượt các phòng học linh kình những mô hình các cụm máy rồi hỏi Tịnh:

- Cậu thấy trang bị huấn luyện của bọn chúng thế nào?

Tịnh vẫn đang sờ mó mấy cái mô hình vội ngẩng đầu lên:

- Báo cáo tư lệnh, cũng không hơn gì ta. Thậm chí so với những mô hình cắt bỏ mới được viện trợ ở Trường sĩ quan Thiết giáp thì còn kém hơn.

Ông Đào gật đầu:

- Đương nhiên rồi. Ở đây chủ yếu nó đào tạo thành viên kíp xe thôi. Nào, ta ra bãi bắn một chút. Xem có cái gì hay thì đem về nhà để vận dụng.

Bãi bắn thu nhỏ nằm ngay cạnh khu nhà học tập. Phía trước là một bờ lũy cao gần chục mét được đắp bằng đất và những hàng thùng phuy đổ đất xếp chồng lên nhau. Ba cái giá rung khá nhỏ nằm trong mấy gian nhà lợp tôn. Phía sau là gần chục bậc xi-măng để học viên ngồi tham quan. Chòi hẳn ra phía sau là đài chỉ huy bắn rất nhỏ, gọn, bên trong chỉ có một bảng điều khiển đơn giản với vài chiếc công tắc. Trợ lý huấn luyện Tịnh cứ sẫm soi từng thứ một. Mãi đến khi ông Đào hỏi nhỏ: "Thế nào?" anh mới rành giọt:

- Báo cáo tư lệnh, so với giá rung ở Rừng Cam của ta thì bọn này thua xa. Cái giá rung mỏng manh thế này chắc chỉ đặt được M41 nên thôi. Mà khoảng cách rút gọn quá thế này thì cũng không được thực tế cho lắm.

Ông Đào không tỏ thái độ gì mà lại gặng thêm:

- Thế có học nó được cái gì không?

Tịnh gãi đầu:

- Có lẽ chẳng học được gì đâu, thủ trưởng ạ.

Ông Đào vẫn bình thản:

- Nếu bây giờ ta đưa trung đoàn H07 vào đây thì có huấn luyện được ngay không?

Tịnh hơi ngơ ngác nhưng rồi anh quả quyết:

- Chắc chắn là được ạ. Cơ sở vật chất như thế này chỉ cần cải tạo đôi chút là sử dụng được ngay.

Đứng lên đài chỉ huy, phóng tầm mắt nhìn xung quanh khu vực nhà trường một lúc nữa như đang dự định một điều gì đó rồi ông Đào đột ngột:

- Thôi, ta tiếp tục đi. Giờ này chắc cũng sắp thông đường rồi.

Ngồi trên xe, cái ý nghĩ đưa một phần trung đoàn huấn luyện thành viên kịp xe vào đây tiếp quản cái cơ ngơi này cứ bám chặt lấy đầu ông cho đến khi đuổi kịp sở chỉ huy của binh đoàn Hương Giang. Trời đã sẩm tối mà đoàn xe hơn trăm chiếc vẫn án binh bất động trên đường. Một sĩ quan công binh cho ông biết chắc tầm nửa đêm cầu mới khắc phục xong.

*

Khi trên hướng đông nam, đại đội 4 bắt đầu nổ súng đột phá qua căn cứ Nước Trong thì ở hướng tây bắc, chiếc xe dắt của Thắng đang lẻo đẻo theo đại đội 9 cơ động về hướng cầu Bông. Đây là một cây cầu tuy không lớn song có vị trí rất quan trọng trên đường tiến về Sài Gòn của một mũi thọc sâu của binh đoàn Cao Nguyên. Thực ra, trách nhiệm của Thắng là phải tổ chức bảo đảm kỹ thuật cho toàn trung đoàn song từ khi đại đội 9 của Hương chuyển sang sử dụng xe chiến lợi phẩm này thì anh phải bám sát nó nhiều hơn. Có nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là do đây là loại xe anh em ta mới làm quen, sử dụng thì được nhưng khả năng khắc phục những hư hỏng thông thường thì còn rất hạn chế. Biết vậy, nên Thắng và tổ thợ thường xuyên phải đi cùng với đại đội này để giúp đỡ cho kịp thời.

Để hoàn thành nhiệm vụ mà Bộ tư lệnh chiến dịch giao cho, binh đoàn Cao Nguyên đã giao nhiệm vụ cho sư đoàn B16 đánh cắt giao thông, ngăn chặn không cho địch rút về Sài Gòn và sử dụng sư đoàn B20 tiêu diệt sư đoàn 25 nguy đang đứng chân ở căn cứ Đồng Dù. Đồng thời dùng sư đoàn M là lực lượng thọc sâu, đột kích theo hai hướng đường 1 và đường 15 để đánh chiếm sân bay Tân Sơn Nhất và Bộ Tổng tham mưu nguy. Để bảo đảm đường cơ động cho lực lượng thọc sâu, binh đoàn đã giao nhiệm vụ cho trung đoàn đặc công 168 phải chiếm và giữ bằng được 2 cây cầu là cầu Bông và cầu Sáng. Vì nhiệm vụ ở hướng nào cũng nặng nề nên trung đoàn H73 phải xé lẻ ra để tăng cường cho mỗi sư đoàn một tiểu đoàn xe tăng. Ban chỉ huy và cơ quan trung đoàn vì vậy cũng phải xé ra đi theo các hướng để làm đại diện xe tăng ở sở chỉ huy. Tuy nhiên, thành phần đi cùng lực lượng thọc sâu cũng được ưu tiên hơn. Vì vậy, khi Thắng đề xuất cho chiếc xe dắt và tổ thợ chủ lực của anh đi theo lực lượng thọc sâu thì trung đoàn trưởng Ngô đồng ý ngay.

Các trận đột phá tuyến phòng thủ vòng ngoài trên hướng tây- bắc diễn ra hết sức ác liệt nhưng đã giành được kết quả rất khả quan. Lực lượng địch ở các quận lỵ Củ Chi, Hóc Môn và đặc biệt là sư đoàn 25 của địch ở Đồng Dù đã bị xóa sổ vào sáng ngày 29. Trung đoàn đặc công 168 cũng báo cáo về đã chiếm được Cầu Bông, đang tháo gỡ bộc phá địch gài định phá cầu. Con đường tiến quân vào nội đô của lực lượng thọc sâu dường như đã rộng mở. Ngồi trên nóc chiếc xe dắt, Thắng ngậy ngất ngắm nhìn những xóm làng vừa quen, vừa lạ hai bên đường. Sài Gòn đã ở ngay trước mắt.

Nhưng những tiếng nổ loạn xạ bỗng vọng lại từ phía đầu đoàn xe làm Thắng giật mình, anh vội cho xe dạt vào lề đường và tập trung quan sát. Phía trước, các xe của đại đội 9 cũng đã dừng lại và triển khai đội hình chiến đấu. Trong tai nghe của Thắng nghe rõ tiếng đại đội trưởng Hương đang chỉ huy hỏa lực diệt địch. Sốt ruột, Thắng đứng hẳn lên nóc xe nhìn về phía cầu Bông. Thì ra ở đó có cả một đoàn chừng hơn hai chục chiếc xe tăng, thiết giáp của địch. Chúng cũng đã dạt hết sang một bên đường và cuống quýt bắn trả. Nhưng có lẽ thế chủ động đã hoàn toàn thuộc về phía ta thì phải. Mặc dù chỉ có 3 chiếc M48 và 2

chiếc M41 nhưng vì đã chiếm được địa hình có lợi, lại có sự bất ngờ nên ngay từ loạt đạn đầu, chiếc xe đi đầu và chiếc xe đi cuối của đội hình xe địch đã bị bắn cháy. Ngay lập tức đội hình của chúng bị rối loạn, nhiều cái lao xuống cả ruộng lầy, lính tráng từ trong xe lóp ngóp chui ra chạy tán loạn. Phía bên này, Hướng và đồng đội bình tĩnh nổ từng phát chắc nịch. Chỉ ít phút sau, hơn chục đám cháy đã bốc lên nghi ngút, số còn lại bỏ xe cởi áo đầu hàng hết lượt.

Trận đánh kết thúc nhanh ngoài sự tưởng tượng. Thắng cho xe chạy về phía cầu. Ở đó, các chiến sĩ đặc công đang bắt tù binh, thu vũ khí của địch. Anh chàng tiểu đoàn trưởng đặc công nắm chặt tay Hướng và Thắng, hồ hởi:

- May quá, các anh mà không đến kịp thì chúng tôi gay với bọn này rồi. Tôi vừa mới đếm lại, chúng có những hai mươi tám cái chứ ít ỏi gì đâu.

Thắng nhìn quanh, ngoài hơn chục cái đang cháy thì còn hơn chục chiếc nữa nằm ngổn ngang xung quanh, anh sửng sốt:

- Nhiều thật đấy. Thế này mà nó tổ chức tốt thì ăn gói năm cái xe của ta thật.

Hướng không trả lời, anh chỉ tùm tùm cười. Anh chàng tiểu đoàn trưởng đặc công thì hoa chân, múa tay giải thích:

- Bọn này chạy từ Hậu Nghĩa về Sài Gòn, đến đây thì bị bọn tôi chặn đánh. Nhưng vì lực lượng của chúng tôi quá ít nên sắp bị chúng chiếm lại cầu. Đúng lúc đó mấy xe của các anh xuất hiện. Nhìn thấy toàn M48 với M41, có lẽ chúng tưởng được tiếp viện hay sao ấy nên vầy mũ lia lịa. Không ngờ xe của ta lại bất ngờ nổ súng, ngay loạt đầu đã cháy 2 xe. Thế là cả bọn hốt hoảng và trở nên hỗn loạn ngay. May thật!

Đội hình chính của lực lượng thọc sâu từ phía sau đã ập tới. Hướng và Thắng vội bắt tay tiểu đoàn trưởng đặc công. Hướng lắc mãi tay người đồng đội không quen biết:

- Cảm ơn các anh đã giữ được cầu. Còn bây giờ, bọn tôi phải đi đây.

*

Vào lúc đó, đại đội của Hòa cũng đang hành tiến từ Tân Uyên về Lái Thiêu. Sau khi vào tập kết ở Đồng Xoài, lữ đoàn H02 được Bộ tư lệnh Thiết giáp Miền tăng cường cho 1 tiểu đoàn xe tăng cũng vừa hành quân từ Bắc vào nên sức mạnh chiến đấu đã tăng lên đáng kể. Theo nhiệm vụ được phân công, đại đội thiết giáp của Hòa cùng với một trung đội xe tăng được phối thuộc cho trung đoàn 27, sư đoàn B20B làm phân đội phá đi trước cho lực lượng thọc sâu của binh đoàn. Theo kế hoạch, trong khi một sư đoàn của ta vây đánh căn cứ Lai Khê và Phú Lợi để cầm chân sư đoàn 5 của địch thì lực lượng thọc sâu sẽ hết sức hạn chế giao chiến để nhanh chóng đột nhập vào Sài Gòn qua ngã Tân Uyên- Lái Thiêu. Mục tiêu đề ra là trong ngày 29 phải chiếm được Lái Thiêu để sáng ngày 30 sẽ từ đó đánh vào Sài Gòn.

Kế hoạch thì như vậy song nhiều khi thực tế lại không diễn ra như ý muốn của con người. Theo trinh sát của ta và bộ đội địa phương cho biết thì chi khu Tân Uyên nằm cạnh con đường số 8 chỉ có một tiểu đoàn bảo an, lực lượng cũng như trang bị tăng cường không đáng kể. Chính vì vậy, khi giao nhiệm vụ cho lực lượng thọc sâu binh đoàn đã thống nhất là bỏ qua mục tiêu này. Nếu cần thì chỉ dùng hỏa lực khống chế rồi vượt qua.

Ấy thế nhưng rạng sáng nay, khi cả đoàn xe đang lầm lũi chạy trong bóng đêm mờ mờ thì một loạt đại liên bất ngờ chụp ngay lấy chiếc xe đi đầu của đại đội. Ngay sau đó, một phát đạn chống tăng đỏ rực bay tới. Chiếc xe đầu bùng lên như một bó đuốc. Trong ánh lửa, bóng các chiến sĩ lố nhố nhảy xuống xe. Như một phản xạ tự nhiên, các lái xe dạt ngay xuống vệ đường tìm chỗ ẩn nấp. Thấy Dịp và các chiến sĩ bộ binh ngồi phía sau định bắn trả, Hòa nhắc:

- Không bắn! Cứ bình tĩnh quan sát xem sao đã- Anh quay lại giục tiểu đội bộ binh- Khỏe đâu, mấy anh em chạy lên xe trước xem có thương binh thì tổ chức cấp cứu ngay nhé.

Hỏa lực của địch từ trong chi khu bắn ra ngày càng dữ dội, không chỉ có súng bộ binh mà có cả súng chống tăng M72 và DKZ. Gần chục quả pháo sáng được bắn lên làm sáng cả một góc trời. Hòa thầm đoán bọn địch có thể mới được tăng cường lực lượng và vũ khí nên mới hung hăng thế này. Nếu theo kế hoạch mà

đi qua rất có thể sẽ thương vong nhiều, nhất là bộ binh ngồi trên các xe tải dễ dàng bị đạn nhọn của địch sát thương. Anh vội lên đài báo cáo với trung đoàn trưởng Hiếu:

- 54 báo cáo 01! Hỏa lực địch trong chi khu bắn ra rất mạnh, không thể đi qua được. Xin chỉ thị!

Chừng như đã có một cuộc hội ý trong ban chỉ huy, một lát sau Hòa mới thấy trả lời:

- 01 gọi 54! Tiếp tục quan sát, theo dõi địch.

Hòa lên đài gọi các xe trong đại đội:

- 54 gọi 03! Lợi dụng địa hình, địa vật để bảo toàn lực lượng- Anh chuyển về nội bộ bào Thu- Cho xe lùi lại một chút.

Thu cho xe lùi lại và tụt hẳn xuống một bên mép đường. Ở chỗ này khá an toàn vì đạn chống tăng của địch không vươn tới được, còn đạn nhọn thì cũng đuối tầm, lại bị con đường như một bức lũy cản lại. Một lúc sau, cả ban chỉ huy trung đoàn 27 đã có mặt ngay sau xe Hòa. Lặng lẽ quan sát một lát, trung đoàn trưởng Hiếu dẫn giọng:

- Đúng là không thể bỏ qua được. Phải đánh thôi!- Anh nói nhỏ với Hòa- Cậu điều trung đội xe tăng lên, dùng hỏa lực trực tiếp chế áp chúng. Khi có thời cơ thì cho thiết giáp xông vào. Phải trị cho bọn này một mẻ nhớ đời mới được.

Hòa lên xe, mở đài, bóp công tắc phát:

- 54 gọi 03! Chú ý nhận điện! bT1 cơ động lên đầu đội hình, dùng pháo tiêu diệt các hỏa điểm địch. Toàn 03 chờ lệnh, sẵn sàng xung phong. Nhận đủ, trả lời!

Trong tai nghe của Hòa vang lên tiếng trả lời của trung đội trưởng trung đội tăng và các trung đội trưởng thiết giáp. Ngay sau đó, 3 chiếc xe tăng lừng lững bò lên và triển khai thành một hàng ngang phía sau xe Hòa. Ba họng pháo 100 ly liên tục khạc lửa. Những chớp lửa của trái phá thi nhau bùng lên phía trong chi khu. Hỏa lực của địch bắn ra yếu hẳn đi. Một vài đám cháy đã xuất hiện trong chi khu và quận lỵ. Nhận thấy phía địch đã có dấu hiệu hoảng loạn, Hòa bóp phát:

- 54 gọi 03! Thứ tự b1, b2 nhanh chóng xung phong qua cổng chính chi khu. Nhận đủ, trả lời!

Sau tiếng trả lời của 2 trung đội trưởng 4 chiếc xe thiết giáp đã rời chỗ ẩn nấp lao lên mặt đường. Hòa cũng giục Thu tiến theo. Các xạ thủ 12 ly 7 kéo từng điểm xạ dài. Các chiến sĩ bộ binh cũng đứng thẳng trên xe bắn từng loạt ngắn chắc nịch. Phía sau, 3 khẩu pháo 100 ly vẫn đều đều điểm nhịp. Tiếng súng từ trong chi khu bắn ra đã yếu hẳn. Chiếc thiết giáp số 113 đi đầu đã tiến đến cổng chính chi khu nhưng không thể vượt qua được vì địch đã đào hào và dựng nhiều vật cản bằng thùng phuy đổ đất ngang đường. Trong tai nghe của Hòa nghe tiếng trưởng xe 113:

- 13 báo cáo 54! Trước cổng có rất nhiều vật cản, xe không thể vượt qua được. Xin chỉ thị!

Một thoáng suy nghĩ, Hòa bóp công tắc phát:

- 54 gọi 03! Cho bộ binh xuống xe, các xe tại chỗ tập trung hỏa lực yểm hộ bộ binh xung phong. bT1 chú ý quan sát, không bắn nhầm bộ binh- Chuyển về báo gọi nội bộ, anh hô- Thu, tăng tốc độ. Bộ binh, chuẩn bị xuống xe.

Mất gần một tiếng đồng hồ quân ta mới làm chủ được chi khu Tân Uyên. Nhưng rồi đội hình vẫn chưa tiến được vì cả một đoạn đường ngang qua chi khu bọn địch đã bố trí một bãi mìn dày đặc dài hàng trăm mét. Trung đoàn trưởng Hiếu chạy đôn, chạy đáo thúc giục công binh gỡ mìn. Tuy nhiên, công việc này không vội được. Mặc cho các cấp chỉ huy hò hét thúc giục, các chiến sĩ công binh vẫn tỳ mẫn và cẩn trọng làm việc của mình.

Bên mũi của trung đoàn 48 cũng chẳng khá hơn. Vì không thuộc đường nên cả đội hình đi lạc mất 3 ki-lô-mét. Hàng trăm chiếc xe bị ùn lại cả một đoạn đường dài loay hoay mất hàng tiếng mới trở lại được đường Khánh Vân về Lái Thiêu..

Qua được Tân Uyên, vừa đi vừa đánh địch, vừa khắc phục vật cản mãi sẩm tối hai mũi thọc sâu của binh đoàn Quyết Chiến mới đến Búng ở bắc Lái Thiêu vài ki- lô- mét.

Có lẽ đã nắm được tình hình của tuyến phòng thủ Trảng Bom, Hồ Nai rất cứng vững nên Bộ tư lệnh binh đoàn Mê Kông đã quyết định sử dụng 2 tiểu đoàn tăng còn sung sức là tiểu đoàn 1 và tiểu đoàn 22 tăng cường cho các sư đoàn B41 và sư đoàn B06 để đột phá vòng ngoài. Còn tiểu đoàn 21 của Cân do đã bị tổn thất nặng sau trận Xuân Lộc thì được tăng cường cho sư đoàn B07 làm mũi thọc sâu.

Đã mấy ngày nằm ở cánh rừng cao su cạnh ngã ba Dầu Giây chờ các đơn vị phía trước đột phá tuyến phòng thủ Trảng Bom- Hồ Nai nên Cân đã gặp trưởng phòng Phùng và qua Phùng anh biết tình hình sử dụng xe tăng trên các hướng của toàn mặt trận. Thì ra, bốn anh em kíp xe 567 của anh hiện giờ đều đã có mặt xung quanh Sài Gòn. Ngay bên phải anh, cùng ở cánh Đông, trong đội hình của binh đoàn Hương Giang là Nhã, giờ anh đã là tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn chủ công của H03. Đã mấy năm nay không nhận được tin tức của người trưởng xe cũ, không biết anh đã có con chưa? Nếu có rồi thì thật may vì đó là mong ước cháy bỏng của mẹ anh từ ngày họ cưới nhau đến nay. Còn bên trái anh, trên hướng Bắc có sự tham gia của tiểu đoàn 66 thì chắc là Hòa đen cũng có mặt. Anh chàng pháo thủ nghịch ngợm, lém lỉnh ngày nào chắc giờ cũng đã trở thành một cán bộ đại đội chín chắn và bản lĩnh. Nghe nói cậu ta đã cưới vợ nữa mới lạ chứ. Cân vui vui khi nghĩ đến cái lời nguyện xa lánh phụ nữ của Hòa đen mà bật cười một mình. Không biết lấy vợ rồi thì có sống được với nhau không? Còn cậu chàng Thắng, lái phụ của anh ngày nào chắc chắn cũng có mặt trên hướng Tây Bắc của binh đoàn Cao Nguyên. Chắc thời gian cũng đã làm cho cậu chàng tồ tếch ngày nào giờ trưởng thành và chín chắn lên nhiều. Nghe nói Thắng bây giờ đã là trợ lý kỹ thuật trung đoàn và có rất nhiều sáng kiến đóng góp vào công tác bảo đảm kỹ thuật của trung đoàn H73. Giá mà lần này cả bốn anh em họ được gặp nhau ở dinh Tổng thống ngụy thì hạnh phúc biết bao nhiêu. Trận đánh này chắc chắn là trận cuối cùng rồi. Sau trận này sẽ là hòa bình, thống nhất. Hòa bình rồi, bốn anh em nhất định sẽ phải đi thăm nhà nhau như lời hứa ngày nào. Thoáng nhớ đến lời nhận xét của ông nội về Nhã và Hòa sau lần đi xem triển lãm ở Hà Nội, Cân lại thấy lo lo. Từ bấy đến nay không có chuyện gì. Không biết trong trận đánh cuối cùng này, có chuyện gì không hay xảy ra với họ hay không?

Nhưng những nỗi lo của Cân nhanh chóng bị chìm lấp đi bởi những thông tin không mấy thuận lợi từ phía trước dồn dập bay về. Các đơn vị đột phá tuyến phòng thủ vòng ngoài của địch gặp rất nhiều khó khăn. Những tiếng nổ loạn xạ từ phía ấy vọng về cho biết mức độ ác liệt của trận đánh. Qua nghiên cứu thực địa ở đây anh biết, yếu khu Trảng Bom sau khi Xuân Lộc mất đã trở thành tuyến phòng thủ ngoài cùng phía bắc nên đã được Sài Gòn tăng cường lực lượng và phương tiện rất nhiều. Ở đây chúng có một trận địa pháo tới 26 khẩu từ 105 đến 155 ly. Chúng cũng đã kíp củng cố và thiết kế ở đây nhiều tuyến chống tăng dày đặc và vững chắc bằng mìn và các loại vật cản khác. Ngoài ra, ở đây địch còn bố trí một thiết đoàn để sẵn sàng cơ động đến các điểm nóng để đối phó với sức tiến công của ta.

Còn thị trấn Hồ Nai có chiều dài hàng chục ki- lô- mét bám theo trục đường quốc lộ 1 thực chất là một hệ thống phòng thủ nhiều tầng, nhiều lớp mà quân địch đã dày công dựng lên, lại được những đơn vị rất thiện chiến của địch là lữ đoàn thủy quân lục chiến 258 và lữ đoàn thiết giáp 3 phòng ngự. Vượt được qua nó chắc chắn không dễ dàng gì. Ngoài ra, dân chúng ở đây hầu hết là đồng bào công giáo di cư từ Bắc vào năm 1954 nên họ không hiểu gì về cách mạng, thậm chí có nhiều kẻ còn căm thù cách mạng đến tận xương tủy. Anh lại thấy lo lo cho những người anh em tiểu đoàn 1, họ vừa mới cơ động từ Bắc vào, còn lạ nước lạ cái mà đã phải đi chiến đấu ngay.

Thế rồi, ngày 27 ta cũng chiếm được Trảng Bom. Cả hai sư đoàn lại tiếp tục đột phá Hồ Nai. Gần trưa ngày 29 tháng Tư, trong lúc các đơn vị phía trước vẫn chưa qua được Hồ Nai, tư lệnh binh đoàn vẫn quyết định cho lực lượng thọc sâu xuất phát. Có lẽ ông muốn tranh thủ thời gian, cho lực lượng thọc sâu áp sát thế đội Một để khi có thời cơ là xốc tới ngay.

Nhưng con đường quân sự làm gấp quá xấu, lại phải qua mấy con suối nên tốc độ hành quân rất chậm. Mãi gần nửa đêm, lực lượng thọc sâu của binh đoàn mới đến Hồ Nai. Trong ánh trăng mờ mờ của đêm 19, Cân vẫn nhận thấy rõ mức độ ác liệt của trận đánh mới diễn ra trước đó chừng vài tiếng đồng hồ. Ngay đầu thị trấn là một con hào chống tăng và một loạt những chướng ngại vật được dựng lên. Bên cạnh đó hai chiếc xe tăng của ta vẫn còn âm ỉ khói. Cân thoáng chạnh lòng, không biết anh em mình có ai bị sao không? Đi sâu vào thị trấn, cảnh đồ nát hoang tàn càng dày đặc hơn. Rải rác những xác lính ngụy hai bên đường. Nhiều ngôi nhà đổ sập, có ngôi vẫn đang nghi ngút khói. Vài chiếc xe tăng, xe tải của địch cháy

nằm chèngh ềnh ngay trên đường làm lái xe Đoàn cứ phải chuyển hướng liên tục để tránh.

Đang mãi quan sát xung quanh Cân bỗng giật thót mình vì một loạt đạn tiểu liên từ tầng hai ngôi nhà phía trước bắn về phía mình. Anh vội thụp người xuống và đóng cửa lại, miệng thì hô to:

- Tất cả cảnh giác, có địch!

Nhưng chẳng cần hô thì mọi người cũng biết. Phía trước và hai bên sườn đội hình những chớp lửa liên tục lóe lên. Bộ binh ta ở phía sau cũng đã bắt đầu bắn trả. Cân đoán bọn này là tàn binh địch. Khi quân ta tiến công qua, không có thời gian truy quét nên bây giờ chúng tập hợp lại và đánh kiểu du kích vào đội hình phía sau. Kể ra đánh nhau với bọn này cũng khó đây vì chúng lợi dụng từng góc phố, từng ngôi nhà, từng ngõ hẻm và cơ động rất nhanh. Nếu chúng lại có M72 nữa thì rất nguy hiểm. Thoáng nghĩ đến An Lộc 1972, Cân lên đài bóp phát:

- 01 gọi 21! Khẩn trương triển khai đội hình chiến đấu, phát hiện mục tiêu, tiêu diệt- Anh chuyển sang nội bộ, dẫn giọng- Đoàn, dừng lại. Quang, dùng súng máy diệt bộ binh địch. Đạp lên bắn 12 ly 7.

Chiếc xe ngay lập tức dạt vào cạnh xác một xe tải ngụy. Pháo thủ Quang nhẹ nhàng rê pháo, khi phát hiện thấy chỗ nào xuất hiện chớp lửa cậu ta lại nã vào đó một điểm xạ dài. Đạp cũng đã tung cửa pháo hai lên. Tiếng 12 ly 7 chát chúa điểm từng nhịp ngắn. Các xe sau cũng đã tản ra thành một hình díc- dắc và đang bắn. Từ trên gác chuông cái nhà thờ bên trái đường, một khẩu đại liên bất ngờ xuất hiện bắn quét vào đội hình bộ binh phía sau. Những tiếng kêu thất thanh vọng lại. Một chiếc xe tải bị trúng thùng xăng bốc cháy bùng bùng. Cân hét:

- Đạn nổ, đại liên bên trái. Diệt ngay!

Mãi một lúc sau không thấy đạn nổ, Cân bực tức:

- Tại sao không bắn đi?

Quang hỗn hển:

- Đấy là nhà thờ, anh ạ!

Một thoáng phân vân trong đầu Cân, kể ra cậu ta cũng có lý. Nhưng không thể để thế được, nó đang bắn vào anh em mình cơ mà. Đằng sau kia đã có bao chiến sĩ bộ binh trúng đạn. Không chần chừ nữa, Cân quát:

- Cậu này hay nhỉ? Nhà thờ cùng bắn. Không bắn nó thì mình chết à?

Không nói không rằng, Quang nhấn cò. Hình như các xe sau cũng bắn nên chỉ vài giây sau, cái tháp chuông sụp xuống. Khẩu đại liên cầm họng thì cũng không thấy bọn ngụy bắn lại nữa. Cân dẫn đo, nếu cứ nhùng nhằng thế này thì biết bao giờ mới vượt qua được cái thị trấn dài dằng dặc này. Nhưng nếu cứ liều đi thì bài học An Lộc vẫn còn sờ sờ ra đó. Biết đâu được, trên cái ban công kia, sau cái ngõ hẻm kia có một họng M72 đang chực chờ. Một thoáng suy nghĩ, Cân nhảy xuống xe, anh chạy lại phía chiếc xe tải chở bộ binh đầu tiên và hỏi to:

- Đồng chí nào chỉ huy ở đây, tôi cần gặp một chút!

Chắc đã nhìn thấy chiếc mũ công tác Cân đang đội trên đầu nên một người ngồi trên ca bin đồng dạc:

- Tôi đây. Tại sao xe tăng không đi đi còn quay lại đây có việc gì.

Cân bám lấy cửa ca bin, anh nhỏ nhẹ:

- Đề nghị đồng chí cho một số bộ binh lên ngồi trên xe thì chúng tôi mới đi được.

Người chỉ huy bộ binh có vẻ suy nghĩ:

- Tại sao lại phải cho bộ binh lên?

Cân vẫn rất nhẹ nhàng:

- Đồng chí thấy rồi đấy. Đây chỉ là tàn quân địch, chúng chỉ còn những nhóm nhỏ nhưng rất nguy hiểm. Xe tăng chúng tôi lại khó quan sát nên không phát hiện được chúng. Vì vậy, chúng tôi rất cần bộ binh lên xe để giúp chúng tôi phát hiện địch. Có như thế ta mới tiếp tục cơ động được.

Người chỉ huy bộ binh sáng giọng:

- Như thế thì nguy hiểm cho chúng tôi quá.

Cân vẫn mềm mỏng:

- Đồng chí cứ yên tâm đi. Mỗi xe độ bốn đến năm người thì nấp sau tháp pháo được, đạn tăng không thể bắn được vào anh em đâu- Thấy người chỉ huy bộ binh vẫn ngần ngừ, Cân nài nỉ- Đồng chí hiểu cho, chuyện này chúng tôi đã có bài học ở An Lộc rồi. Không có bộ binh đi cùng, bọn địch cứ từ trong ngõ hẻm dùng M72 bắn ra diệt của ta rất nhiều xe tăng đấy. Nhưng hồi ấy bọn chúng có nhiều máy bay nên mới chia cắt được xe tăng với bộ binh. Còn bây giờ, đồng chí thấy đấy, máy bay, pháo binh địch đều không còn, chỉ còn vài thằng đánh lẻ này thôi nhưng nếu không cẩn thận nó vẫn xơi được xe tăng.

Chùng như đã hiểu ra vấn đề, người chỉ huy bộ binh mở cửa ca- bin, anh quay lại phía sau đồng dục:

- Trung đội 1 cho bộ đội lên ngồi sau xe tăng. Các đồng chí chú ý quan sát hai bên đường và trên các tầng cao. Nếu phát hiện địch thì diệt ngay hoặc báo cho các đồng chí xe tăng biết. Bắt đầu đi!

Cái mẹo nhỏ ấy tỏ ra được việc. Quá nửa đêm, đội hình thọc sâu của binh đoàn Mê Kông cũng đến được ngã ba Tam Hiệp.

Bỏ nốt mẫu lương khô vào miệng, phủ hai bàn tay vào nhau, ông Đào dặn Năm:

- Chốc nữa đón tớ trên cầu nhé!- Ông quay sang bảo Hàng và Tịnh- Các cậu đi lên đây với tôi.

Ba thầy trò lần mò theo con đường nhựa đi lên phía cầu. Hôm nay là 19 âm lịch nên trăng vẫn chưa lên. Trong bóng tối mờ mờ của buổi đầu hôm, những chiếc xe tải cắm đầy lá nguy trang trông đen ngòm như những con quái vật. Trên xe, tranh thủ lúc chờ đợi, các chiến sĩ bộ binh ngả ngốn theo đủ tư thế. Tiếp đến là đoàn xe kéo pháo. Đủ cả pháo mặt đất, pháo cao xạ. Hết dãy xe tải thì đến xe thiết giáp rồi xe tăng. Chùng như đang sốt ruột nên lính ta không ai ngủ cả. Trên tháp pháo, họ ngồi rì rầm trò chuyện. Mặc dù không chủ ý nghe nhưng những câu chuyện của họ vẫn lọt vào tai ông Đào. Những câu chuyện chủ yếu xoay quanh đề tài: “chắc hẳn trận này là trận cuối cùng rồi”, “sau giải phóng rồi mày làm gì?, hoặc những lời hẹn hò: «hòa bình rồi phải đến nhà tao đấy”... Ông Đào thấy vui vui trong lòng. Những người lính của ông rất lạc quan, rất lãng mạn song cũng rất thực tế.

Qua hết dãy xe tăng, cây cầu sập đã hiện ra. Ở đó, lở nhỏ những bóng người đang khẩn trương làm việc dưới ánh sáng đèn pha của mấy chiếc xe đầu đội hình. Không chỉ có lính công binh mà cả các chiến sĩ xe tăng cũng đang hì hục khiêng vác, cào xúc... tụi bụi. Ông Đào rảo bước đi tới. Ngay đầu cầu, ông nhận ra gần như đủ mặt các cán bộ chỉ huy binh đoàn Sông Hương, lữ đoàn H03 và các đơn vị khác. Thấy ông Đào, tướng Ân nhăn nhó:

- Gay quá, anh ạ! Kiểu này thì ta chậm chân mất!

Chẳng biết làm gì hơn, ông Đào chỉ biết động viên người đồng đội của mình:

- Anh cứ bình tĩnh. Cầu mà xong thì chỉ hai tiếng nữa là ta tới xa lộ thôi. Mà từ đấy vào Sài Gòn thì còn mấy nữa đâu.

Tướng Ân lắc đầu:

- Bình tĩnh sao được anh. Mình thì nằm chết dí ở đây, trong khi các hướng khác người ta áp sát Sài Gòn cả rồi.

Thực tình, ông Đào cũng chưa nắm được tình hình chung trên các hướng cho đến lúc này như thế nào nên sốt sắng:

- Anh nói sao? Họ đã áp sát Sài Gòn rồi cơ à?

Tướng Ân gật đầu bực bội:

- Tôi vừa mới nhận được thông báo của Bộ tư lệnh chiến dịch đây. Cho đến 17 giờ chiều nay, bên Quyết Chiến đã đến Lái Thiêu, cách Sài Gòn chỉ hơn 20 ki-lô- mét. Hướng Tây Nam thì binh đoàn 232 cũng đã đến vùng ven đô. Đặc biệt, một số đơn vị của binh đoàn Cao Nguyên đã vào đến sát sân bay Tân Sơn Nhất rồi. Bên anh Cẩm thì cũng đang đột phá sắp qua Hồ Nai. Hướng nào người ta cũng trước mình vài chục ki-lô- mét. Còn Bộ tư lệnh đã thống nhất 5 giờ sáng mai nổ súng tổng công kích vào nội đô. Thế mà mình thì còn ở tận đây, anh bảo không sốt ruột sao được.

Chăm chú nhìn cái cầu mới đang hình thành, ông Đào an ủi bạn:

- Anh yên tâm, cầu sắp xong rồi- Quay sang phía lữ trưởng H03, ông nói nhỏ- Cậu nghe rồi đấy, các hướng khác người ta đều đã áp sát Sài Gòn rồi. Vì vậy, sau khi cầu thông rồi thì cho phân đội phải đi trước hành tiến với tốc độ cao ngay. Phải tăng cường lực lượng cho nó một chút để khi cần nó còn đánh được địch để mở đường. Còn đội hình chung cũng chạy với tốc độ cao nhất, dọc đường không được ham đánh. Chú ý phổ biến cho anh em nắm chắc ký tín hiệu nhận nhau với anh em đặc công giữ cầu. Cậu rõ chưa?

Lữ trưởng H03 gật đầu dứt khoát:

- Báo cáo, rõ rồi ạ!

Hơn 11 giờ đêm chiếc cầu mới được khắc phục xong. Trăng cũng đã lên tỏa khắp không gian một màu bàng bạc. Đứng sang hẳn một bên đường nhìn đoàn xe dài dằng dặc đang nối nhau qua cầu, ông Đào hiểu rằng không có một sức mạnh nào có thể ngăn bước đoàn quân hùng mạnh này.

*

Một ngày mới đang đến- Ngày 30 tháng Tư năm 1975.

Mới gần 5 giờ sáng mà đặng đông đã ửng hồng. Mặt trời chưa lên nhưng ánh sáng ban mai đã ngày càng lan rộng báo hiệu một ngày đẹp trời.

Vào lúc đó, bộ phận đi đầu của lực lượng thọc sâu binh đoàn Cao Nguyên đã đến ngã ba Bà Quẹo, cửa ngõ phía tây bắc Sài Gòn. Sau khi đánh chiếm Trại Quang Trung xong, đại đội 9 được lệnh chốt giữ tại đó nên Thắng cùng tổ thợ đã chia tay Hướng và đi theo hướng này. Đây đã là vùng ven đô, dọc con đường là những căn nhà lúp xúp của bà con nghèo làm bằng đủ các thứ vật liệu đều đóng cửa im ỉm. Có lẽ bà con đang tạm lánh đi đâu đó để tránh xa nơi hòn tên, mũi đạn này. Bọn địch ở Bà Quẹo cũng đã chạy cả, mấy cái lô cốt ngay cạnh ngã ba trống không nên đội hình nhanh chóng vượt qua. Nhìn những đồng súng ống, giày mũ của quân ngụy vút đầy hai bên đường, Thắng đã mơ tưởng tới một cuộc hành quân nhẹ nhàng vào tiếp quản thành phố. Nhưng không phải như vậy.

Khi đội hình lực lượng thọc sâu gần đến ngã tư Bảy Hiền thì 2 chiếc M48 bất ngờ xuất hiện và nổ súng. Sau loạt đạn đầu, một số chiến sĩ bộ binh ngồi sau tháp pháo hai xe đi đầu bị thương gần hết. Ngay lập tức, xe tăng dàn thành đội hình chiến đấu và bắn trả ngay. Giữa thành phố, tiếng trọng pháo của xe tăng nghe đinh tai, nhức óc. Xe tăng địch lợi dụng góc khuất của ngã tư, chúng chỉ thò ra bắn một phát rồi lại thụt vào. Trong khi đó, xe tăng ta đang ở giữa đường nên sau mấy phút bắn nhau xe 501 của đại đội trưởng Tự bị bắn cháy mà quân ta vẫn chưa diệt được chiếc nào. Thắng lo lắng nhìn chiếc xe bốc cháy ngùn ngụt, không hiểu anh em mình có thoát ra được không. Một đại đội bộ binh từ phía sau đã được lệnh xuống xe và tiến lên phía trước để hỗ trợ xe tăng. Các chiến sĩ bộ binh lợi dụng hiện nhà tiến dần sát ngã tư dùng B41 khống chế xe địch. Có lẽ vì vậy, mấy chiếc xe địch dường như đã biết sợ và thận trọng hơn. Chúng không dám thò ra, thụt vào liên tục nữa. Có vẻ như đã phát hiện ra điều này nên xe 985 cũng bò lên hẳn vỉa hè và đã tiếp cận được ngã tư. Khi đến cách ngã tư chừng hơn chục mét nữa thì một chiếc M48 bất ngờ thò ra. Khoảng cách hai chiếc xe lúc này đã quá gần. Ngồi trên xe mình nhưng Thắng vẫn hét lên hối thúc: "Bắn đi!". Không hiểu sao xe 985 lại không bắn. Bỗng chiếc 985 bất ngờ tăng tốc độ. Như một con mãnh hổ, nó nhằm thẳng đầu chiếc M48 lao tới. Dường như quá sợ hãi và bất ngờ, chiếc M48 lúng túng lùi lại, đuôi của nó thúc vào một căn nhà. Ngồi nhà đổ sụp xuống trùm kín chiếc xe. Thắng và tổ

thợ khoái chí như vừa được xem một cuốn phim có một không hai. Độ còi bật hỏi:

- Ai lái xe đó thế, anh Thắng?

Thắng cười hể hả:

- Thắng Tỉnh còm. Không ngờ thằng em gày còm thế mà khá ghê.

Trong lúc bọn địch còn đang bàng hoàng, toàn đội hình xe tăng lao lên. Hai chiếc M48 khác bị bắn cháy, bọn còn lại cũng lui hết. Thắng cũng đánh xe lên cạnh chiếc 501 đang ngùn ngụt lửa khói từ cửa trường xe và pháo hai, anh quát:

- Khẩn trương sang đưa anh em ra!

Cửa lái xe đã bật ra, ba anh em Thắng kéo được lái xe Hoàng Kiên Trung ra ngoài. Nửa thân trên Trung đầy máu. Đưa Trung xuống vệ đường, Thắng vừa định nhảy lên xe lần nữa thì bật trở lại. Đạn trong xe đã bắt đầu nổ. Thắng bùi ngùi: "Thế là cả xe còn lại mỗi thằng Trung này".

Bằng bó sơ qua cho Trung, Thắng giao cậu ta lại cho bộ phận quân y rồi len lách qua đoàn xe tải chở bộ binh chạy lên phía trước. Ở đó, một trận kịch chiến đang nổ ra. Đã được xem bản đồ nên Thắng biết chỗ đó là Lăng Cha Cả. Từ đây, lực lượng thọc sâu sẽ chia làm hai mũi. Một mũi sẽ rẽ trái đánh chiếm sân bay Tân Sơn Nhất. Một mũi sẽ chạy thẳng để phối hợp với binh đoàn Quyết Chiến đánh chiếm Bộ Tổng tham mưu. Lúc Thắng đến đó thì hai xe của ta đã bị bắn cháy. Ở đây, địch không có xe tăng nhưng chúng lợi dụng công sự vững chắc và các ngôi nhà cao tầng xung quanh rồi dùng tên lửa chống tăng bắn ra. Đội hình xe tăng đã bị chùn lại. Quả thật, nếu cứ thế như thế này thì rất khó vượt qua. Chợt trong tai nghe của Thắng vang lên tiếng tiểu đoàn trưởng Đề:

- 01 chú ý! C7 tiếp tục xung phong. Các c khác yểm trợ. Tăng cường quan sát các nhà cao tầng, tháp chuông xung quanh, phát hiện mục tiêu tiêu diệt ngay. Nhận đủ trả lời!

Lác đác có vài tiếng trả lời. Ngay sau đó, ba chiếc xe của đại đội 7 lao lên. Chưa vượt qua được ngã ba thì một chiếc bùng cháy. Tuy nhiên, các hỏa điểm của địch cũng đã bị bộc lộ. Hơn chục nòng pháo phía sau gần như đồng loạt khạc lửa. Sau hai loạt bắn, có vẻ như bọn địch đã bị diệt hay bỏ chạy hết. Đội hình thọc sâu chia làm hai ngã. Thắng đánh chiếc xe dắt lên sát ba chiếc xe đang cháy. Vừa dừng xe anh đã hô:

- Sang cấp cứu thương binh! Nhanh chân lên!

Nhưng rồi họ cũng chỉ kéo được ba người ra thì đạn trong xe bắt đầu nổ. Đứng lặng nhìn ba chiếc xe cháy ngùn ngụt mấy giây, Thắng lẳng lặng lên xe nổ máy chạy vào hướng sân bay. Vài phút sau, những đường băng thẳng tắp, thênh thang nắng đã hiện ra trước mắt anh. Trên đó, còn rất nhiều máy bay chưa kịp cất cánh. Thắng thở ra một hơi rõ dài. Thế là đơn vị mình đã hoàn thành nhiệm vụ và... mình vẫn còn sống.

*

Vào lúc đó, đại đội của Hòa đã cùng với trung đoàn 27 vừa giải quyết xong quận lỵ Lái Thiêu và trung tâm huấn luyện Huỳnh Văn Lương. Họ cũng đã tiêu diệt gọn cả một đoàn xe của địch chạy từ Bình Dương về Sài Gòn. Nhiệm vụ tiếp theo của các anh là đánh chiếm cầu Vĩnh Bình, sau đó phát triển vào nội đô đánh chiếm khu Bộ tư lệnh các binh chủng ở Gò Vấp. Còn trung đoàn 48 cùng với một tiểu đoàn xe tăng sẽ phối hợp với binh đoàn Cao Nguyên đánh chiếm Bộ Tổng tham mưu ngụy.

Phấn khởi vì quê hương được giải phóng. Lại thấy các anh bộ đội Giải phóng đã không trả thù, lại còn phóng thích tù binh ngay tại trận, bà con Lái Thiêu phấn khởi lắm. Ngay sau khi lắng tiếng súng, bà con đã đổ ra đường. Người nào, người nấy tay xách nách mang những là hoa quả, bánh kẹo ra chào mừng bộ đội.

Lột chiếc mũ công tác ra khỏi đầu, Hòa nhận từ tay một bà má một túm mấy quả màu tím sẫm rồi lễ phép cảm ơn. Bà má nhìn anh trìu mến:

- Các con vất vả quá!

Hòa cảm động, cái miệng lưỡi tía lia thường nhật giờ biến đi đâu mất, anh lúng búng:

- Dạ, không có gì đâu má ạ.

Thực tình, anh cũng không biết đây là quả gì. Mân mê một lát, Hòa cắn đại một miếng nhưng rồi anh phải nhổ ra ngay vì nó chát xít. Chưa kịp xem đầu cua, tai heo ra sao thì một chiến sĩ cảnh giới từ phía trước chạy ào lại và tiếng trung đoàn trưởng Hiếu vang lên đồng dục:

- Chuẩn bị đánh địch phản kích! Hòa, cho xe tăng lên trước đi!

Hòa trèo vội lên xe, Thu cũng đã nổ máy. Anh lập tức mở đài và bóp phát:

- 03 chú ý! Triển khai đội hình, chiếm địa hình có lợi, chuẩn bị đánh địch phản kích. Nhận đủ, trả lời!- Chuyển về nội bộ, anh hô- Thu, cho xe tiến.

Thu vào số, tăng chân dầu. Chiếc xe từ từ trườn lên. Phía sau anh, Dịp đã lên đạn khẩu 12 ly 7. Tiểu đội bộ binh cũng đã sẵn sàng, súng ống lăm lăm trong tay. Đội hình xe tăng vừa ra đến đầu quận lỵ đã hứng ngay một loạt đạn từ phía nam bắn lại. Hòa bình tĩnh:

- 03 chiếm địa hình có lợi, phát hiện mục tiêu tiêu diệt!

Thu dạt ngay sang bên đường, các xe phía sau cũng đã tản ra. Từ kính của mình, Hòa nhìn thấy ở phía trước có khoảng gần chục chiếc xe tăng và xe M113, chúng triển khai thành đội hình hàng dọc vừa đi vừa bắn và đang thận trọng tiến về phía các anh. Nhưng có lẽ chúng chưa phát hiện ra các anh nên cũng chỉ bắn vu vơ và để tự trấn an là chính thì phải. Rõ ràng là nếu không đẩy lùi được bọn này thì không thể chiếm được cầu Vĩnh Bình. Không cẩn thận còn để chúng phá mất cầu thì nguy to. Trung đoàn trưởng Hiếu cũng đã nhảy lên xe thiết giáp số 453, anh đứng thẳng người trên cửa trường xe quan sát rồi truyền lệnh về phía sau:

- Điều cho tôi đại đội 10 lên đây!

Thấy khoảng cách đã khá gần, Hòa bóp phát:

- 03 chú ý nhận điện! b tăng 1 tập trung hỏa lực diệt xe tăng địch. Khi địch rối loạn toàn 03 xung phong. Nhận đủ, trả lời!

Lần lượt các trung đội trả lời. Ngay sau đó, ba chiếc xe tăng đồng loạt phát hỏa. Súng các cỡ trên xe thiết giáp và của bộ binh cũng bắt đầu lên tiếng. Những làn đạn đan chéo nhau. Chỉ sau vài phút, hai chiếc M48 dẫn đầu đội hình địch đã bị bắn cháy. Bị đánh vỡ mặt bất ngờ, đội hình xe địch lập tức rối loạn. Cái lao xuống vệ đường, cái chạy lùi, cái quay đầu định tháo chạy. Thấy thời cơ đã tới, Hòa bóp phát, hô to:

- 03, xung phong!- Chuyển về nội bộ, anh hô- Lái xe, tiến!

Thu tăng ga, chiếc xe đột ngột chồm lên. Phía sau, các xe khác cũng đã rời vị trí lao nhanh trên mặt đường. Pháo, súng các cỡ vẫn thi nhau bắn. Thêm một chiếc xe tăng và một xe M113 bị bắn cháy, mấy chiếc sa xuống ruộng lầy. Còn lại vài chiếc tăng tốc độ tháo chạy tứ tán.

Đội hình quân ta tiếp tục dồn lên. Cầu Vĩnh Bình đã ở ngay trước mặt. Ngay đầu cầu, bọn địch đã dựng một số chướng ngại vật bằng thùng phuy, bao cát. Chúng cho xe tăng và súng chống tăng nấp ở sau đó bắn ra như vãi trấu. Biết rằng tiến lên nữa sẽ rất nguy hiểm, Hòa bóp công tắc ra lệnh:

- 03 chú ý! Chiếm địa hình có lợi, tập trung hỏa lực diệt địch trên cầu!

Các xe tăng và thiết giáp của ta tản ra. Pháo trên tăng và các loại súng trên xe thiết giáp tập trung bắn vào khu vực đầu cầu như dội lửa. Tuy nhiên, với trận địa phòng ngự đã được chuẩn bị sẵn nên hiệu quả bắn của ta không đáng kể. Không những thế, 1 xe tăng của ta còn bị địch bắn cháy. Đúng lúc đó, tiếng súng ở phía sau rộ lên. Hòa ngoảnh lại nhìn. Thì ra, bọn địch ở Bình Dương rút về đang áp sát phía sau các anh. Tiểu đoàn bộ binh 5 đang tập trung đánh chặn. Thế là các anh rơi vào thế "lưỡng đầu thọ địch" rồi đây. Cứ giằng co với bọn chúng thế này, bị chúng ép từ hai đầu thì hết sức nguy hiểm. Ngoài ra, nguy cơ bị phá

mất cầu là nhân tiện. Nhưng nếu bây giờ mà xông lên thì lên xe nào sẽ bị chúng bắn cháy xe ấy mà thôi, nhất là khi còn phải tìm cách vượt qua những chướng ngại vật kia. Nghĩ ngợi một lát, Hòa chui ra khỏi xe đến bên trung đoàn trưởng Hiếu:

- Báo cáo thủ trưởng! Cứ thế này thì nguy hiểm lắm. Mà để chậm tý nữa có khi chúng phá mất cầu.

Hiếu gật đầu đồng tình:

- Đúng thế! Nhưng không giằng co thì cậu bảo phải làm thế nào?

Hòa quả quyết:

- Phải đánh bằng bộ binh thôi, thủ trưởng ạ. Tôi sẽ cho đại đội tôi xuống xe. Thủ trưởng cũng cho tôi một đại đội nữa. Chúng tôi sẽ lợi dụng lúc chúng đang phải đối phó với hỏa lực của ta để bí mật đến gần rồi bất ngờ đánh chiếm đầu cầu. Lúc đó, thủ trưởng sẽ cho tất cả xung phong lên.

Trung đoàn trưởng Hiếu mừng rỡ:

- Được đấy! Tôi sẽ cho các cậu đại đội 10- Anh quay lại bảo người chiến sĩ thông tin- Bảo đại đội 10 lên đây.

Ngay lập tức Hòa trở về xe, anh lên đài:

- 03 chú ý! Cho bộ binh xuống xe lên gặp tôi. Còn lại tiếp tục bắn mạnh vào đầu cầu. Nhận đủ, trả lời!- Quay lại sau, anh nhắc tiểu đội bộ binh- Xuống xe!

Hòa vừa xuống xe thì các chiến sĩ bộ binh của anh và đại đội 10 cũng lục tục kéo lên, anh đồng dục át cả tiếng đạn nổ:

- Sau đây chúng ta sẽ tản ra hai bên đường, mỗi đại đội một bên và lợi dụng địa hình địa vật để tiếp cận cầu. Khi gần đến cầu, ta sẽ bất ngờ xung phong tiêu diệt bọn địch ở sau các chướng ngại vật để đánh chiếm đầu cầu. Nhiệm vụ như thế, các đồng chí rõ chưa?

Tất cả các chiến sĩ đều dẫn giọng:

- Rõ!

Ngay sau đó họ tản ra hai bên đường. Dường như bọn địch đang mãi đối phó với hỏa lực của số tăng thiết giáp của ta nên không chú ý đến họ thì phải. Hai bên đường lại khá nhiều các bụi cây nên họ cũng lợi dụng được. Chỉ khoảng 15 phút sau, họ đã đến sát đầu cầu. Liếc nhìn thấy phía bên kia đường, đại đội 10 cũng đã lên đủ, Hòa ra ký hiệu hỏi đại đội trưởng. Cậu đại đội trưởng chỉ đáng tuổi em Hòa gật đầu, ra ý đã sẵn sàng. Quay nhìn phía sau, quân ta vẫn đang bắn mạnh vào khu vực địch phòng ngự, đường đạn rất tập trung, Hòa dẫn giọng:

- Chuẩn bị!- Bất thần anh đứng vụt dậy vung mạnh tay về phía trước, miệng hét đến lạc giọng- Xung phong!

Tất cả các chiến sĩ cùng bật dậy lao theo Hòa. Họ vừa chạy vừa bắn. Những khẩu B41 bắn gần đến nỗi tiếng nổ đầu nòng và tiếng nổ trái phá nghe như chập làm một. Những loạt AK điểm xạ ngắn cực kỳ chính xác. Quá bất ngờ vì những chiến sĩ bộ binh như trên trời rơi xuống, bọn địch ở sau các vật cản và hai lô-cốt đầu cầu cuống cuồng bỏ chạy, có thằng còn nhảy cả xuống sông. Quân ta đã vượt qua được các vật cản và sắp chiếm được cầu. Bỗng một chớp lửa nháng lên bên trái Hòa. Ngực anh đau nhói, chân khuyu xuống. Chiến sĩ Khỏe chạy bên cạnh vội dừng lại đỡ đại đội trưởng của mình, cậu ta hỗn hển:

- Đại trưởng bị thương rồi. Để em băng cho!

Hòa nén đau, lắc đầu:

- Không!- Một tay ấn chặt vào vết thương, anh gương đứng dậy- Tiếp tục xung phong đi!

Quân ta đã chiếm được đầu cầu phía bắc. Tuy nhiên, bọn địch vẫn giữ được đầu cầu phía nam. Hòa biết

đây là thời khắc quan trọng nhất vì nếu không chiếm nhanh cầu rất có thể chúng sẽ cho nổ bộc phá đánh sập. Anh đứng thẳng lên vung khẩu AK:

- Đại đội 3 theo tôi!

Các chiến sĩ đại đội 3 ào lên theo đại đội trưởng. Khỏe vẫn chạy cạnh Hòa. Cậu biết đại đội trưởng của mình đã bị thương khá nặng, không biết sức mạnh nào đã làm cho anh chạy được thế kia. Đạn từ phía nam cầu vẫn bắn như vãi trấu, một số chiến sĩ ngã xuống. Tuy nhiên, họ đã tiến đến giữa cầu. Phía sau, trung đoàn trưởng Hiếu đã lệnh cho đội hình xe tăng và thiết giáp xông lên. Bọn địch bên kia quá khiếp sợ nên chúng lùi dần. Đã sang gần đến đầu cầu phía nam, Khỏe vẫn chạy bên cạnh Hòa. Chợt một ánh chớp nháng lên trước mặt hai người. Cũng nhanh như một tia chớp, Hòa xô Khỏe ngã xuống và nằm đè lên trên. Hình ảnh cuối cùng anh nhìn thấy được là tấm biển ở đầu cầu: "SÀI GÒN- 10 KM".

Đoàn xe của ta đã lên tới cầu. Có ai đó đỡ Hòa lên. Anh gắng gượng chỉ tay về phía trước. Nhưng rồi tất cả bỗng tối đen. Cánh tay Hòa thõng xuống.

*

Cứ tưởng qua được Hồ Nai rồi thì mọi sự sẽ suôn sẻ, Cân không ngờ những thử thách còn nặng nề hơn đang chờ đợi các anh ở phía trước. Hơn 2 giờ sáng, đội hình thọc sâu của binh đoàn Mê Kông đến ngã ba Tam Hiệp. Đón tiếp các anh là những loạt đạn đủ các cỡ của pháo tăng, pháo bắn thẳng, tên lửa chống tăng, súng M72 và súng bộ binh. Bên ta, các xe tăng cũng chiếm địa hình có lợi để bắn trả. Một đại đội pháo 85 cũng được điều lên để bắn trực xạ vào trận địa phòng ngự của địch. Những làn đạn đan vào nhau dệt thành một lưới lửa trên bầu trời đêm bàng bạc. Những tiếng nổ loạn xạ, liên hồi kỳ trận dậy lên. Khi có lệnh xung phong, Cân cho đội hình lao lên nhưng rồi tất cả bỗng sững lại vì một con hào chống tăng sâu hoắm, rộng đến 5 mét nằm chắn ngang đường. Đang loay hoay tìm cách vượt qua thì một xe bị bắn cháy. Khoảng cách đã quá gần, không thể chạy lui, Cân hét vào ống nói:

- 21 chú ý! Chiếm địa hình có lợi, tập trung hỏa lực diệt địch.

Lái xe Đoàn khá tháo vát, cậu ta đã lùi được vào sau một ụ đất lớn. Hai xe còn lại cũng đã chiếm được vị trí có lợi và tiếp tục bắn vào trận địa phòng ngự của địch. Pháo xe tăng bắn ở cự ly gần nên rất chính xác. Sau mỗi tiếng nổ, một công sự lại tung lên. Đắn đo một lát, Cân bóp công tắc phát:

- 75 báo cáo 01! Phía trước có hào chống tăng, xe tăng không thể xung phong được. Đề nghị cho bộ binh lên diệt địch. Xin chỉ thị!

Một lát sau có tiếng của sư trưởng B vọng tới tai nghe:

- Đồng ý! 21 tại chỗ dùng hỏa lực chi viện cho bộ binh!

Một số chiến sĩ bộ binh đã được điều lên. Họ lợi dụng bóng tối của hàng cây và các ngôi nhà bên đường để tiếp cận mục tiêu. Một lát sau, những cái đuôi lửa của B41 xuất hiện phía trước. Bóng các chiến sĩ bộ binh thoắt ẩn, thoắt hiện sau các ngôi nhà, các công sự.

Thấy hỏa lực của địch đã yếu đi, Cân lên đài:

- 75 gọi 21! Chú ý quan sát tìm đường vòng tránh vượt hào chống tăng.

Tiếng của trưởng xe 471:

- 71 gọi 75! Phía cuối đường hào phía bên phải có thể vượt qua được. Nhận đủ, trả lời!

Cân trả lời như cái máy đồng thời quay kính về phía bên phải nhưng chịu không nhìn thấy gì vì trời quá tối, mà khoảng cách lại quá xa. Anh bóp công tắc phát:

- 75 gọi 71! Quan sát kỹ, nếu vượt được thì 71 qua trước rồi dừng lại chi viện cho 21. Nhận đủ, trả lời!

Chiếc 471 rời vị trí ẩn nấp và dạt sang bên phải. Tuy nhiên, khi chưa đến được mép hào thì nó đã bùng cháy. Trong ánh lửa bập bùng, Cân thấy mấy thành viên kíp xe đang cố kéo nhau ra. Anh quyết định sẽ dừng tại đây dùng hỏa lực tiếp tục chi viện cho bộ binh diệt hết địch rồi sẽ tìm cách vượt qua.

Khi trời tang tảng sáng thì bọn địch mới bỏ chạy. Đội hình thọc sâu đã dồn lên nhưng các phương tiện cơ giới đều phải dừng lại trước 4 tuyến hào chống tăng. Nhìn mấy con hào sâu hoắm nằm vắt ngang đường, Cân thầm nghĩ: “Không biết từ đây vào Biên Hòa, rồi Sài Gòn nữa còn chỗ nào địch cấu trúc hào chống tăng như ở đây không. Nếu có thì đó thật sự là một khó khăn cho bộ đội xe tăng”.

Mất gần một tiếng khắc phục, một con đường tạm mới hình thành. Đội hình thọc sâu nhanh chóng tiến vào thị xã Biên Hòa. Cùng lúc đó, sư đoàn B41 và sư đoàn S từ hướng Bắc đánh quặt xuống. Bọn địch ở Bộ tư lệnh quân đoàn Ba và sân bay Biên Hòa phần bị diệt, phần bị bắt, phần bỏ chạy. Lác đác trên đường phố đã thấy những lá cờ giải phóng tung bay. Cân mừng lắm vì từ đây vào Sài Gòn chẳng còn bao xa nữa.

Nhưng rồi, đội hình lại một lần nữa ùn lại ngay đầu cầu Mới. Chẳng hiểu lý do vì sao, Cân rời xe chen lên phía trước. Anh như không tin vào mắt mình vì cây cầu đồ sộ đã bị đánh sập mất mấy nhịp. Một tốp cán bộ, trong đó có cả trưởng phòng Phùng và đoàn phó Hồng của anh đang tranh luận rất gay gắt ngay đầu cầu. Cuối cùng, một vị có lẽ là chỉ huy cao nhất chém mạnh cánh tay xuống:

- Thôi, không tranh luận nữa. Tôi quyết định như sau: sư đoàn S tiếp tục truy quét địch xung quanh thị xã và ở lại làm nhiệm vụ quân quản. Sư đoàn B41 theo cầu đường sắt vào đánh chiếm các mục tiêu đã được phân công ở quận 3, quận 10 và Gò Vấp. Còn sư đoàn B cùng các phương tiện cơ giới quay ra xa lộ tiến vào quận 1 như đã dự định. Các anh nghe rõ chưa?

Tất cả những người xung quanh đồng thanh: “Rõ” và nhanh chóng tản đi các phía. Hồng đã nhìn thấy Cân, anh vẫy:

- Cân hả? Bên cánh đó thế nào?

Cân tiến lại gần, anh nói như khóc:

- Cháy mất 2 xe anh ạ. Giờ 21 chỉ còn 2 xe thôi.

Hồng khoát tay:

- Thôi, được rồi. Bọn tớ sẽ điều thêm một đại đội nữa đi với các cậu vào Sài Gòn. Về xe đi! Tăng tốc độ lên nhé!

Gần một tiếng sau, Cân mới ra đến cầu Đồng Nai. Nhìn những lá cờ giải phóng phấp phới bay ở ngã ba Vũng Tàu và những vết xích hằn trên đường nhựa, Cân hiểu rằng đội hình thọc sâu của binh đoàn Sông Hương đã qua đây trước đó ít phút. Một thoáng ghen tỵ với những người đồng đội H03 xuất hiện trong đầu, Cân bóp công tắc phát:

- 75 gọi 21! Tăng tốc độ! - Chuyển về nội bộ, anh hô- Đoàn, chạy tốc độ cao nhất nhé!

Con đường xa lộ thẳng tắp, rộng thênh thang trải dài trước mắt Cân. Hai bên đường la liệt súng ống, giày mũ, quần áo lính ngụy bỏ lại. Rải rác những xác xe tăng, xe thiết giáp, xe tải còn đang bốc khói. Cân thầm nghĩ: “Có lẽ đây là những tác phẩm của Nhã và đồng đội của anh”.

Đúng là như vậy.

Vào lúc mờ sáng hôm nay. Sau khi đẩy lùi địch phòng ngự ở bờ nam, tiểu đoàn 1 của Nhã đã dẫn đầu binh đoàn thọc sâu của binh đoàn Sông Hương vượt cầu Xa Lộ. Bỏ qua những toán địch lẻ tẻ hai bên đường nhằm hướng Sài Gòn thẳng tiến nên khi Cân ra đến cầu Xa Lộ thì tiểu đoàn của Nhã đã gần đến ngã ba Thủ Đức.

Nửa đêm hôm qua, khi cầu Sông Buông vừa được khắc phục xong là lực lượng thọc sâu của binh đoàn Sông Hương lập tức lên đường. Đi đầu đội hình là phân đội trinh sát do tham mưu phó Hiến chỉ huy. Tiếp đó là tiểu đoàn 1 của Nhã. Đi sau Nhã là các tiểu đoàn 4, tiểu đoàn 5, các đơn vị pháo binh, cao xạ, bộ binh và các bộ phận bảo đảm, phục vụ... Tất cả lên đến 400 xe. Sở chỉ huy tiền phương của tướng Ân cũng đi chen ngay trong đội hình. Lúc ông vượt lên trước xem xét tình hình, lúc lại tụt lại sau đôn đốc các đơn vị. Để cơ quan tiền phương Thiết giáp ở lại phía sau, ông Đào kéo trợ lý chính trị Hàng và một chiến sĩ thông tin đi cùng sở chỉ huy của tướng Ân.

Trăng đã lên khá cao nhưng không được sáng cho lắm. Trên chiếc xe thiết giáp chỉ huy của mình, Nhã căng mắt nhìn về phía trước để theo dõi mọi động tĩnh của phân đội trinh sát. Theo hiệp đồng, nếu lực lượng địch yếu thì chính phân đội trinh sát sẽ tự giải quyết. Còn nếu gặp địch mạnh, họ sẽ nắm tình hình và đợi các anh lên để tiêu diệt. Chỉ huy phân đội trinh sát là tham mưu phó Hiến, người đã từng làm đại đội trưởng đại đội 9 của anh hồi chiến dịch Đường Chí- Nam Lào nên Nhã rất tin tưởng.

Dự kiến tình huống là thế nhưng rồi phân đội trinh sát đã tự giải quyết hết những toán địch ngăn chặn dọc đường mà chưa phải dùng đến quân của Nhã. Vì vậy, tầm 2 giờ sáng, tiểu đoàn 1 của Nhã đã gần đến ngã ba Vũng Tàu. Khi nhìn thấy ba chiếc K63 của phân đội trinh sát đã dừng phía trước, Nhã cho dừng xe rồi nhảy xuống. Ngay sau đó, lữ trưởng Tinh cũng có mặt. Hai anh em rảo bước về phía trước. Thì ra, phân đội trinh sát đã bắt liên lạc được với lực lượng đặc công giữ cầu. Người tiểu đoàn trưởng đặc công đã nhận ra người chỉ huy binh đoàn thọc sâu, anh ta hào hứng:

- Chào thủ trưởng! May quá, các thủ trưởng lên sớm chứ nếu phải giữ một ngày nữa thì không biết chúng tôi có đủ sức không?

Bắt chặt tay người cán bộ đặc công, Tinh nôn nóng:

- Cầu thế nào? Còn nguyên chứ?

Anh đặc công cười hề hả:

- Vâng! Vẫn còn nguyên, không sút mẻ tí nào. Chỉ có điều bọn nó dăng 3 cái M113 chở đầy đạn ra rồi đốt làm chặn hết mặt cầu, bọn tôi chịu không làm sao bê nó đi được.

Tinh vẫn nôn nóng:

- Tình hình địch thế nào?

Anh chàng đặc công trở lại nghiêm trang:

- Báo cáo, bọn địch đã lui hết về phía nam cầu rồi. Có lẽ chúng định thiết lập một tuyến phòng thủ mới ở phía bên ấy thì phải.

Suy nghĩ giây lát, Tinh bảo:

- Cậu Hiến, cho tứ mượng máy báo cáo tư lệnh binh đoàn một tý.

Tinh trèo lên xe, một lát sau anh nhảy xuống xua tay:

- Truyền xuống phía sau: tạm dừng, nghỉ ngắn. Đúng 5 giờ sáng vượt cầu.

Mệnh lệnh vừa mới ban ra đã thấy lính ta nhảy tắt xuống xe rồi bạ đầu nằm đấy. Chỉ vài phút sau, những tiếng ngáy ngon lành, vô tư lự đã cất lên.

Mặc dù cũng khá mệt mỏi song Nhã không thấy buồn ngủ. Nửa nằm, nửa ngồi trên một vạt cỏ bên đường, Nhã ngẫm nghĩ về trận đánh ngày mai. Chắc chắn đó sẽ là một trận đánh không dễ dàng bởi vì đó là trận đánh cuối cùng quyết định sự sống còn của cả một chế độ, một quân đội. Vì vậy, chúng sẽ không dễ dàng buông súng. Thế mà, thành phố Sài Gòn thì rộng quá, có lẽ phải rộng gấp bốn, năm lần Hà Nội chứ chả chơi. Mới chỉ như Hà Nội thôi mà không cẩn thận đã bị lạc. Đãng này, thành phố nó to như thế, biết chỗ nào là dinh Độc Lập, chỗ nào là Đài phát thanh đây. Mà cái dinh Độc Lập nó vuông tròn như thế nào đã ai biết đâu... Trong khi đó, cả tiểu đoàn chỉ có mỗi cái bản đồ vừa mới được cấp hôm ở Rừng Lá, chắc là in gấp nên không có màu. Nhìn vào cứ như nhìn vào bát quái trận đồ, chẳng phân biệt nổi đâu là đường sá, đâu là công viên, đâu là cầu cống... Thôi thì cứ truyền miệng câu: "Qua cầu Thị Nghè, đến ngã tư thứ bảy thì rẽ trái là đến dinh Độc Lập" vậy. Mà không biết lúc vào đến đấy thì bè lũ tay sai bán nước chóp bu còn trong đó không hay đã cao chạy xa bay rồi?

Đang mơ màng vậy, đột nhiên Nhã thấy cồn cào trong bụng. Cái cảm giác đó ngày càng rõ và không để anh nằm yên. Nghĩ là mình đói, Nhã trèo lên xe định lấy bánh lương khô dần bụng nhưng nhìn mấy chiến sĩ của mình đang gối đầu lên đó ngủ say sưa, anh lại thôi. Anh vớ chiếc bi đồng xe tu một hơi. Nước mát

lạnh làm cho anh thấy dịu đi được một lát. Nhưng rồi cơn nóng trong bụng vẫn chưa chịu buông tha anh mà còn cồn cào hơn. Chợt nhớ ra chục hộp sữa vẫn để lẫn lóc trong xe, Nhã chui vào lấy ra một hộp, miệng nhủ thầm: “Con ngoan, cho bố vay một hộp nhé. Hôm nào về bố sẽ mua đèn gấp đôi, gấp ba”. Chích mũi dao găm thành hai lỗ đối diện trên nắp hộp sữa, Nhã ngửa cổ tu một hơi dài. Sữa ngon quá. Anh liếm mép rồi hút nốt cho đến khi không còn giọt nào. Nhưng rồi cả khi đã tu hết hộp sữa, cái nóng trong bụng Nhã vẫn chẳng thuyên giảm chút nào. Chỉ đến khi lệnh xuất kích truyền xuống, Nhã mới tạm quên đi cái cảm giác ấy.

Nhã nóng ruột là phải. Bởi vì, đúng vào lúc đó Hiền đã được đưa lên bàn đé. Những cơn đau từ bụng dưới xoắn lên như muốn xé cô ra làm đôi. Mặc dù nổi tiếng gan lì, Hiền đã cắn chặt răng vào môi đến bật máu ra nhưng rồi thỉnh thoảng từ cái miệng xinh xắn ấy cũng buột ra những tiếng rên nho nhỏ. Hai bên cô là mẹ đẻ và mẹ chồng đang giữ chặt tay và thủ thỉ những lời khuyên bảo. Chị y sĩ thì vừa thăm khám, vừa luôn miệng động viên Hiền. Ngoài kia, mấy bà bác, bà đi lằng xằng chạy đi, chạy lại. Một bà vuốt quét trần, than thở: “Trần đời tôi chưa thấy ai đau đẻ khổ như con Hiền này”.

Khi tiểu đoàn của Nhã vừa từ đường 15 nhô ra xa lộ thì đã được đón tiếp bởi một trận mưa đạn đủ các cỡ từ bờ nam bắn sang. Trong ánh sáng ban mai bàng bạc, những làn đạn vạch thành những vòng cung lửa đầy chết chóc trông thật ghê rợn. Mấy xe đi đầu đều chùn lại. Nhã giục lái xe tiến sát ngã ba quan sát một lát rồi bóp phanh:

- 55 gọi 11! Chú ý nhận điện! 01 lợi dụng địa hình, địa vật tiến ra sát cầu, tập trung hỏa lực tiêu diệt quân địch ở bờ nam. Nhận đủ, trả lời!

Lần lượt tiếng các đại đội trưởng trả lời. Ngay sau đó, một số xe của đại đội 1 lợi dụng dãy nhà dân bên trái che khuất đã bò ra được lề đường. Sau khẩu lệnh chỉ mục tiêu của đại đội trưởng, cả mấy xe cùng bắn. Trời đã sáng nên những khẩu pháo tăng bắn rất chính xác. Hỏa lực của địch yếu đi trông thấy. Một số xe tăng và xe tải đã rời khỏi trận địa và bỏ chạy về phía nam. Thấy thời cơ xung phong qua cầu đã đến, Nhã bóp công tắc phát:

- 55 gọi 11! 11 chuẩn bị xung phong vượt cầu. Thứ tự 03, 01, 04. Nhận đủ, trả lời!

Trong lúc các xe cả đại đội 1 vẫn đang bắn thì đại đội 3 đã vượt lên trên và tăng tốc độ. Ngay sau đó, đại đội 1 và đại đội 4 cũng tăng tốc độ chạy theo. Chợt tiếng đại đội trưởng đại đội 3 vang lên trong tai nghe của Nhã:

- 03 báo cáo! Địch đốt 3 M113 trên cầu chặn đường! Xin chỉ thị!

Xe Nhã cũng đã chuẩn bị vào cầu. Thấp thoáng qua kẽ hở các xe phía trước anh đã nhìn thấy giữa cầu là ba chiếc xe M113 đang cháy bùng bùng, thỉnh thoảng lửa lại bùng lên vì có một viên đạn nổ. Thực ra, đối với xe tăng thì không có vấn đề gì. Nhưng còn bộ binh ngồi ngoài xe và trên xe tải thì đây quả là một vấn đề. Nhớ lại, có lần binh chủng đã thử nghiệm dùng pháo bắn dập lửa, Nhã quyết định:

- 03 chú ý! 03 dùng pháo bắn thẳng vào đó để dập lửa. Nhận đủ, trả lời!

Ngay sau tiếng trả lời của đại đội trưởng là những tiếng pháo dội lại. Nhã đứng hẳn lên nóc xe để quan sát, ngọn lửa tuy không tắt hẳn nhưng chắc là ba quả đạn đã kích nổ hết số đạn trong xe nên ngọn lửa đã nhỏ hơn và không còn tiếng nổ nữa. Thấy bên trái đường vẫn còn một khoảng hở, Nhã bóp phanh:

- 11 chú ý! Lách qua khe hở bên trái để vượt cầu. Nếu không được thì ủi một cái đi. Ngay sau đó, tăng tốc độ đánh đuổi địch. Nhận đủ, trả lời!

Thật may, cái khoảng hở ấy vẫn đủ để một xe tăng lách qua nếu cho một xích lên lan can cầu.

Bỏ qua những bọn tàn binh lẻ tẻ hai bên đường, đoàn xe tăng chạy với tốc độ cao về hướng nam trên con đường được gọi là xa lộ thênh thang, thẳng tắp. Bản thân Nhã cũng thấy choáng ngợp, lần đầu tiên trong đời anh được thấy một con đường rộng và đẹp đến thế. Chỉ chừng 30 phút sau, Nhã đã trông thấy tấm biển đề “TĂNG NHƠN PHÚ” bên đường. Nhưng ngay lúc đó, từ bên trái đường, những loạt đạn đủ các cỡ bất ngờ bắn vào đội hình. Một số chiến sĩ bộ binh và đặc công ngồi ngoài xe trúng đạn ngã xuống. Các xe đi đầu đã dừng lại và dạt vào bên phải đường bắn trả. Nhã dừng xe quan sát, bên trái anh là lớp lớp hàng rào dây thép gai, thỉnh thoảng lại có một tháp canh nhô lên. Phía sau những hàng rào là rất nhiều nhà hai,

ba tầng. Nhã đoán đó chính là Trường sĩ quan Thủ Đức. Mà có lẽ đúng vậy, ở phía cuối hàng rào anh đã nhìn thấy hàng chữ “LÁ NGỌC, CÀNH VÀNG- CỬ AN, TỰ NGUY” to lừng lững bằng sơn vàng. Thì ra, đây là nơi đào tạo sĩ quan của quân đội ngụy và chúng chống cự điên cuồng đến phút cuối cùng cũng là chuyện bình thường. Thôi thì cho chúng mày chết một thể. Nhã vừa định cho một đại đội xung phong vào thì trong tai nghe vang lên tiếng lữ trưởng Tình:

- Nghĩa Bình gọi 55! Tại sao 11 dừng lại? Nhận đủ, trả lời!

Nhã chột giật mình. Từ mấy hôm nay, tất cả các cấp trên đều nhắc là phải bỏ qua các mục tiêu không quan trọng để đến mục tiêu chủ yếu nhanh nhất. Thế mà suýt nữa... Nhã lúng búng:

- 55 báo cáo! Bọn địch ở Trường sĩ quan Thủ Đức đang bắn vào đội hình. Chúng tôi đang triển khai đánh trả. 47!

Lập tức, trong tai nghe vang lên tiếng gắt của Tình:

- 55, anh quên rồi à? Không được dừng lại! Tôi sẽ cho pháo 85 lên chế áp chúng. Nhận đủ, trả lời!

Nhã đáp như cái máy:

- 55 nhận đủ! 55 gọi 11! 11 không được ham đánh. Cho bộ binh nép vào sườn tháp pháo rồi vượt qua! Nhận đủ, trả lời!

Mấy khẩu pháo 85 đã được kéo lên và bắt đầu bắn vào căn cứ địch. Tranh thủ thời cơ quân địch phải chuyển hướng đối phó, tiểu đoàn của Nhã và tiểu đoàn 4 nhanh chóng vượt qua.

Nhớ lại lời nhắc nhở của lữ đoàn trưởng, Nhã thấy mình thật có khuyết điểm. Đúng là anh đã quán triệt chưa thật sâu sắc cách đánh của trên. Và cả anh em cán bộ, chiến sĩ dưới quyền của mình nữa. Nhã quyết định sẽ phải đi lên đầu đội hình để duy trì tốc độ. Nhưng nhìn lại chiếc K63 mỏng manh mà ban chỉ huy đang đi, Nhã bỗng thấy ngại. Không phải anh ngại cho bản thân mà là ngại cho mấy anh em cùng đi. Nhưng không đi đầu thì duy trì tốc độ và chỉ huy đội hình rất khó. Ngẫm nghĩ một lát, anh quyết định sẽ chuyển sang xe 912 của Ngô Tâm, trung đội trưởng trung đội 1. Quyết rồi, anh bảo lái xe:

- Tăng tốc độ, vượt được xe 912 thì dừng lại.

Ngô Tâm hơi ngạc nhiên khi thấy Nhã ra hiệu dừng lại. Nhưng khi thấy Nhã trèo lên xe thì anh hiểu ngay. Anh bảo pháo thủ xe mình sang buồng pháo hai và tụt xuống nhường ghế trưởng xe cho Nhã. Vừa chui vào xe, Nhã đã giục:

- Lái xe, tăng tốc độ!

Chiếc 912 tăng tốc độ như một đầu tàu kéo theo cả mấy chục chiếc xe phía sau cũng chạy với tốc độ khá cao. Những băng xích lăn gập gáp như nuốt lấy từng mét đường. Nhìn đội hình một hàng dọc, Nhã không thật yên tâm, anh lên đài:

- 55 gọi 01! Cho xe sang cả làn đường bên trái, thành đội hình dích dắc. Nhận đủ, trả lời!

Tiếng các đại đội trưởng trả lời. Ngay sau đó, một số xe vượt qua dải phân cách chạy sang làn đường bên trái. Những toán địch lẻ tẻ hai bên đường vẫn bắn vào đội hình nhưng những nòng pháo vẫn hướng về phía trước đầy cảnh giác. Các chiến sĩ bộ binh ngồi sau xe nép sát vào thành tháp pháo để tránh đạn và thỉnh thoảng mới bắn trả vài loạt.

Chẳng mấy chốc, đội hình đã đến cầu Rạch Chiếc. Bọn địch ở phía nam cầu nấp sau những vật cản trên đường bắn sang như mưa. Thấy có cả xe tăng nên Nhã bóp công tắc phát:

- 55 gọi 01! Tập trung hỏa lực diệt xe tăng địch phía nam cầu.

Đoàn xe hơi giảm tốc độ. Mấy xe chạy đầu cùng nổ súng. Ngay loạt đạn đầu, một chiếc M48 bị bắn cháy. Bọn còn lại cuống cuồng dạt ra hai bên đường. Không thèm quan tâm đến chúng, Nhã vẫn cho tiểu đoàn cơ động với tốc độ cao trên xa lộ.

Những ngôi nhà hai bên đường đã dày hơn nhưng chủ yếu vẫn là nhà một tầng, mái tôn. Những biển quảng cáo các thứ hàng san sát dựng hai bên đường. Nổi bật nhất là hình ảnh một anh chàng da đen đang cười nhe hàm răng trắng lóa, hình như là quảng cáo của một hãng thuốc đánh răng thì phải. Đang căng mắt quan sát tình hình nhưng Nhã vẫn bật cười: “y như cậu Hòa đen hồi ở A Lưới”. Và rồi một cây cầu cong cong hiện ra trong kính quan sát. Nhã biết đây chính là cầu Sài Gòn. Qua cầu này sẽ là nội đô. Ngay đầu cầu là những chướng ngại vật được dựng lên bởi những thùng phuy đầy đất.

Nhã đang phân vân không biết tình hình địch ở đây thế nào thì một phát đạn chống tăng sáng rực bay xẹt qua tháp pháo xe anh. Ngay sau đó là một trận mưa đạn đủ các cỡ chụp lấy đội hình. Biết rằng đây là chốt chặn cuối cùng của địch nên chúng sẽ chống trả điên cuồng, Nhã lập tức bóp phát:

- 01 chiếm địa hình có lợi, phát hiện mục tiêu tiêu diệt!

Lái xe 912 khá nhanh trí đã cho xe dạt hẳn xuống vệ đường. Ngô Tầm cũng đã bắn được một phát về phía đầu cầu. Chiếc 911 vọt lên phía trước nhưng ngay lập tức khựng lại như va phải một bức tường vô hình. Từ lỗ cửa pháo hai đang mở khói rồi lửa bốc lên ngay một to. Các xe khác đã dạt sang hai bên vệ đường và bắt đầu bắn trả. Nhã đã nhìn thấy một chiếc M48 nấp sau đống chướng ngại vật đầu cầu. Nó chỉ thò mõi tháp pháo lên nên rất khó quan sát. Chắc chắn thằng này là mục tiêu nguy hiểm nhất, Nhã bóp công tắc phát:

- 01 tập trung hỏa lực diệt xe tăng sau vật cản- Chuyển về nội bộ, anh gấp gấp- Tầm, bắn thằng xe tăng sau vật cản đi!

Ngay sau đó, một chùm đạn xuyên vạch đường gần như chụm lại một chỗ trên tháp pháo chiếc M48. Nó lập tức bùng cháy như một bó đuốc. Đến lúc này Nhã mới nhận ra phía bên trái anh có mấy chiếc tàu đang chạy từ phía bờ sông bên kia sang đang bắn vào đội hình của mình. Mà không chỉ có thế, hai chiếc A37 đã xuất hiện trên bầu trời, chúng đang lượn vòng để chuẩn bị ném bom. Từ phía bên phải, bọn địch trên cái tháp cao của nhà máy xi măng Hà Tiên cũng đang bắn vào các anh. Đúng lúc đó, trong tai nghe của Nhã vang lên tiếng lữ trưởng Tình:

- Nghĩa Bình gọi 55! Báo cáo tình hình về ngay!

Nhã bóp công tắc phát:

- 55 báo cáo! Tại đầu cầu, địch dựng nhiều vật chướng ngại và chống trả kịch liệt. Đội hình tạm dừng đánh địch. Đã diệt được 1 xe tăng. Đề nghị Nghĩa Bình cho công binh lên khắc phục vật cản, cho cao xạ bắn máy bay và cho pháo mặt đất bắn tàu chiến phía bên trái.

Một thoáng im lặng rồi tiếng Tình:

- Nghĩa Bình đồng ý! 01 tập trung hỏa lực diệt địch đầu cầu chi viện cho công binh. Khi có thời cơ phải xung phong ngay. Nhận đủ, trả lời!

Nhã vẫn không rời kính quan sát, tay bóp công tắc, miệng trả lời như cái máy:

- 01 nhận đủ! 01 tập trung hỏa lực diệt địch đầu cầu. c3 bắn tàu chiến địch.

Một số chiến sĩ bộ binh và công binh đã xuống xe. Họ tản ra hai bên đường và lúp xúp chạy về phía đầu cầu. Các xe trong đội hình đều đang bắn mạnh về phía cầu và hai chiếc tàu dưới sông. Những tiếng nổ của pháo và đủ các loại đạn loạn xạ. Tầm cũng đang bắn liên tục, khói thuốc phóng mù mịt trong xe. Nhã với tay bật quạt gió nhưng không ăn thua. Đã thấy một đám lửa bùng lên trên một con tàu. Nó lúng túng quay tròn rồi chạy về phía bờ bên kia. Những quả đạn pháo bắn gần cũng đã làm cho một góc chướng ngại vật ở đầu cầu sụp xuống. Nhã thấy cần phải tiến lên thêm một chút nên anh lên đài:

- 01 chú ý! Tiếp tục tiến!- Chuyển về nội bộ, anh hô- Lái xe, tiến!

Một vài xe đã nhích lên phía trước. Chợt một chớp lửa bùng lên ở xe 913. Người chiến sĩ pháo hai đang mở cửa bắn 12 ly 7 bị cả một đám lửa từ thùng dầu ngoài hất lên lưng. Anh chồm ra khỏi xe và nhảy xuống vệ đường lăn lộn. Chiếc áo vẫn cháy đùng đùng. Lại thêm một xe nữa bị bắn cháy. Nhã bắn khoản không hiểu đạn từ đâu bắn tới mà diệt được xe tăng. Chiếc xe tăng duy nhất ở đầu cầu đã bị bắn hạ rồi cơ

mà. Kính quan sát thì quá bé, lại thấp. Xe thì khói mù mịt nhìn cái gì cũng nhòe nhòe. Nhã quyết định phải mở cửa để quan sát. Xoay tay khóa, anh bật cửa trường xe lên. Một vầng sáng chói lọi ập vào làm anh lóa mắt. Định thần lại một lát, anh đứng thẳng người trên ghế trường xe phóng mắt nhìn về phía cầu. Đây rồi, trên đỉnh cầu một chiếc ụ trường xe nhô lên. Tiếp đó là trọn vẹn một cái tháp pháo M48. Ngay lúc đó, một chớp lửa nháng lên ở đầu nòng pháo rồi cái tháp pháo lại biến mất như ảo ảnh. Nhã lẩm bẩm: “Ông tóm được mày rồi”. Chính nó là thủ phạm vừa bắn cháy một xe của anh. Lợi dụng mặt cầu cong, nó nhô lên vừa đủ để bắn một phát rồi lại lùi xuống. Nhã bóp công tắc phát dẫn từng tiếng:

- 01 chú ý! Có xe tăng trên mặt cầu. Tất cả ngắm sẵn vào mặt cầu, khi nào nó nhô lên thì bắn!

Đúng như dự đoán của Nhã, chiếc M48 lại từ từ nhô lên. Nhưng lần này nó đã bị hàng chục nòng pháo đang đợi sẵn. Chỉ chờ cái tháp pháo của nó vừa nhô lên được một nửa là hàng chục quả đạn xuyên đã bay tới. Không biết có viên nào trúng không nhưng nó lùi xuống mất dạng. Lúc này, các chiến sĩ công binh đã phá được một góc chướng ngại. Nhã bóp mạnh công tắc phát, hét đến lạc giọng:

- 01 chú ý! Tất cả xung phong!- Vừa hét, anh vừa vung mạnh tay chỉ về phía trước.

Cả đội hình xe tăng rùng rùng chuyển động. Họ vừa chạy vừa bắn lên cầu, bắn xuống sông, bắn máy bay bằng 12 ly 7. Những xe đi đầu đã đến sát cầu. Vừa định giục lái xe tiến, Nhã bỗng thấy tối sầm mắt lại. Trán anh như vừa va phải một bức tường. Hai chân Nhã bỗng nhũn hẫ ra, anh từ từ khụy xuống tỳ ngực vào cửa trường xe, một cánh tay vẫn hướng về phía trước. Trong bóng đêm dày đặc đang lan tỏa Nhã nghe vắng vắng tiếng hét đến xé lòng của Hiền: “Ồi anh ơi!” rồi lịm đi không biết gì nữa.

Nhưng có lẽ không phải Nhã mê. Vào lúc đó, tại cái trạm xá nhỏ bé quê anh, Hiền vừa lấy hơi rặn lần cuối cùng. Một cơn đau như xé cô ra làm đôi. Cô hét lên như trong vô thức: “Ồi anh ơi!” rồi cũng lịm đi. Chị y sỹ thì mừng rỡ chìa đứa bé đỏ hồng đầy nhớt dãi và lòng thông dây rốn đang oe oe khóc rồ to về phía bà cụ Đảm: “Thằng cu, bà ạ!”.

*

Mặc dù gần như suốt đêm không chợp mắt nhưng ông Đào vẫn thấy tỉnh táo lạ thường. Đường như khí thế của cuộc tiến công như vũ bão của binh đoàn thọc sâu đã tiếp thêm sức mạnh cho cái thân thể không lấy gì làm khỏe mạnh của ông vậy. Không chỉ có thế, cái mặt lúc nào cũng khó đăm đăm của ông hôm nay cũng mang một bộ dạng khác hẳn. Ngồi trên xe, thỉnh thoảng ông còn bật ra một câu nói đùa làm cho trợ lý Hàng, lái xe Năm và cậu chiến sĩ thông tin cũng phải bật cười.

Đêm qua, lúc có lệnh cho bộ đội tạm nghỉ, ông không ngủ mà ngồi dựa vào một gốc cây bên đường mở đài nghe. Nửa đêm về sáng, các đài tiếng Việt hầu như không lên sóng, chỉ có đài Trung Quốc là mạnh. Nghe một lát thấy chỉ là những tin tức chung chung, ông chuyển về Đài Tiếng nói Việt Nam. Một giai điệu hùng tráng nổi lên: “Tiến về Sài Gòn, ta quét sạch giặc thù. Tiến về đồng bằng, giải phóng thành đồng”. Ông nghe mà thấy lòng nao nao xúc động. Vâng, đúng thế. Hôm nay, ông và các đồng đội của ông sẽ đánh trận cuối cùng, sẽ tiến về Sài Gòn để thực hiện khát vọng thống nhất, độc lập, tự do đã nung nấu từ ngàn đời nay của cả dân tộc.

Cái giai điệu ấy còn ngân vang mãi trong lòng ông, nhất là khi ông đứng ở ngã ba Vũng Tàu lặng nhìn hàng trăm chiếc xe đủ loại được dẫn đầu bởi những chiếc xe tăng kiêu hùng đang hối hả lao về phía Sài Gòn. Đúng là một trận cuồng phong không một sức mạnh nào, một thế lực nào có thể ngăn cản nếu nó không muốn bị cuốn phăng đi. Trong khoảnh khắc ông chợt nhớ đến Bác Hồ, người Cha già dân tộc, con người mà ông hằng yêu mến, kính trọng. Người đã không còn nữa để chứng kiến thời khắc hào hùng này, cái thời khắc mà suốt đời Người vẫn ao ước. Ông Đào chỉ chợt tỉnh khi thấy đoàn xe của sở chỉ huy tiền phương binh đoàn Sông Hương vọt qua. Đưa vợi chiếc đài bán dẫn cho Hàng đang đứng cạnh, ông bảo:

- Cậu liên tục mở đài Sài Gòn để theo dõi xem chúng phản ứng thế nào nhé- Bằng những bước chân dứt khoát, ông bước lại chiếc xe con và mở cửa, trèo lên ghế sau- Năm, cho xe bám sát xe của sở chỉ huy binh đoàn. Còn cậu, đưa tờ bộ cấp nghe rồi mở đài đi.

Năm nổ máy phóng vọt đi. Anh trở tài len lách nên chỉ vài phút sau đã bám kịp đoàn xe của sở chỉ huy binh đoàn Sông Hương. Đúng lúc ấy, đoàn xe bị ùn lại. Từ phía trước, nhiều tiếng nổ vang lên. Ông Đào đã chụp bộ cấp lên đầu, miệng lẩm bẩm:

- Cái cậu Nhã này hay thật! Đã dặn đi, dặn lại không được ham đánh cơ mà.

Hàng rời tai khỏi cái đài, lo lắng:

- Có chuyện gì thế, thủ trưởng?

Ông Đào nhìn quanh một lát rồi phán đoán:

- Chắc bọn địch ở Trường sĩ quan Thủ Đức nó bắn vào đội hình ấy mà. À, được rồi. Cậu Tình đã can thiệp đúng lúc.

Mặc dù đi ở giữa đội hình nhưng nhờ chiếc máy 2 oát, ông Đào vẫn cơ bản nắm được tình hình phía trước. Sau lần được nhắc nhở ở Thủ Đức, tiểu đoàn trưởng Nhã đã quán triệt rất tốt cách đánh của chiến dịch. Anh đã bỏ qua những mục tiêu hay toán địch lẻ tẻ trên đường nên tốc độ tiến công được đẩy lên rất cao.

Trái tim ông Đào chỉ thật sự thất lại khi nghe Nhã báo cáo về tình hình địch ở đầu cầu Sài Gòn. Ông biết, đây là chốt chặn cuối cùng của địch trên đường tiến vào nội đô. Những kẻ đang cầm cự ở đây là những kẻ chẳng còn gì để mất nên chắc chắn chúng sẽ chống trả hết sức điên cuồng. Và điều tệ hại nhất là trong bước đường cùng chúng có thể sẽ phá cầu. Nếu điều đó xảy ra thì thật sự là một thảm họa. Con sông Sài Gòn rộng mấy trăm mét sẽ là một vật cản thiên nhiên lớn mà khắc phục được nó không hề dễ dàng. Không chần chừ, ông dẫn giọng:

- Năm, cho xe lách lên phía trước đi!

Năm hơi ngần ngừ nhưng rồi cũng vào số và từ từ lách qua dòng xe tải hỗn độn nhích lên phía trước. Đúng lúc ấy, Hàng lắp bắp:

- Báo cáo thủ trưởng, đài Sài Gòn phát lời kêu gọi của Dương Văn Minh- Vừa nói anh vừa đưa vội chiếc đài cho ông Đào.

Ông Đào ghé vội tai vào chiếc đài, tay vặn tăng âm lượng. Từ chiếc đài vọng ra tiếng nói buồn buồn của Tổng thống ngụy quyền Dương Văn Minh: "Đường lối chủ trương của chúng tôi là hòa giải và hòa hợp dân tộc để cứu sinh mạng đồng bào. Tôi tin tưởng sâu xa vào sự hòa giải của người Việt Nam để khỏi thiệt hại xương máu của người Việt Nam. Vì lẽ đó, tôi yêu cầu tất cả anh em chiến sĩ Việt Nam Cộng hòa hãy bình tĩnh, không nổ súng và ở đâu ở đó. Chúng tôi cũng yêu cầu anh em chiến sĩ Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam ngưng nổ súng. Chúng tôi ở đây chờ gặp Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam để cùng nhau thảo luận về bàn giao chính quyền trong một trật tự, tránh đổ máu vô ích của đồng bào".

Một thoáng suy nghĩ, ông Đào đột ngột hô:

- Năm, dừng lại!

Xe vừa dừng, ông đã bật cửa cầm chiếc đài xăm xăm chạy lại chỗ đoàn xe của sở chỉ huy tiền phương binh đoàn. Tướng Ân đang đi đi, lại lại trên đường tỏ ra vô cùng sốt ruột. Nhạc thấy bóng ông Đào, tướng Ân sốt sắng:

- Có gì thế, anh Đào?

Ông Đào chỉ chiếc đài:

- Có chuyện, anh ạ. Dương Văn Minh vừa lên đài kêu gọi hai bên buông súng, ở đâu ở nguyên đó để chờ bàn giao chính quyền.

Tướng Ân ngạc nhiên:

- Có chuyện đó à?

Đúng lúc đó, một trợ lý chính trị binh đoàn chạy lại, tay anh ta cũng cầm một chiếc đài bán dẫn. Không để người trợ lý nói, tướng Ân xua tay:

- Tớ biết rồi- Trán ông nhăn lại, ông quay sang ông Đào- Anh nghĩ sao? Có dừng lại không?

Không chần chừ, ông Đào quả quyết:

- Theo tôi, ta cứ việc ta ta làm. Dừng bây giờ là chết, là mắc mưu chúng đấy.

Tướng Ân gật đầu:

- Đúng! Kiên quyết không dừng lại. Nhờ anh chỉ đạo giúp anh em xe tăng đẩy nhanh tốc độ tiến công hơn nữa.

Bắt vội tay người đồng đội, ông Đào chạy trở lại xe của mình. Vừa chui vào xe, ông đã bảo Năm:

- Chạy lên trước đi!- Chụp vội cáp nghe vào tai, ông bóp công tắc phát- Nghĩa Bình đâu, tôi Tam Đảo đây. Tập trung mọi lực lượng, nhanh chóng vượt cầu theo kế hoạch.

Khi chiếc xe con của Năm chạy lên đến sau đội hình xe tăng của tiểu đoàn 5 thì cũng là lúc ông Đào nghe thấy khẩu lệnh xung phong của Nhã. Biết rằng vật cản đầu cầu đã thông, chốt chặn cuối cùng đã mở và cầu vẫn còn nguyên ông thở ra một hơi dài khoan khoái. Qua được cây cầu này, chắc chắn chỉ ít phút nữa cái Phủ đầu rồng của bè lũ ngụy quyền sẽ nằm trong thị trường kính ngắm của xe tăng.

Như được một đầu kéo cực mạnh lôi đi, đoàn xe gần 400 chiếc của binh đoàn thọc sâu lũ lượt qua cầu. Năm cũng đang nhấn mạnh ga cho chiếc xe con của mình thì ông Đào dẫn giọng:

- Dừng lại!

Năm tấp vội xe vào lề đường rồi dừng lại. Ngay trước xe anh là một chiếc thiết giáp K63 bị đạn pháo phá tung phần nóc. Trước đó chừng vài chục mét là hai chiếc xe tăng đang cháy ngùn ngụt. Một số cán bộ, chiến sĩ đang khẩn trương cấp cứu thương binh. Ông Đào đã nhận ra trong số đó có trung úy Cán, trợ lý chính sách của lữ đoàn H03. Nhẹ nhàng tiến lại gần chiếc xe, ông cúi xuống bên Cán:

- Anh em mình hy sinh, bị thương có nhiều không?

Đang thoãn thoắt băng lại vết thương cho một chiến sĩ nhưng khi thấy trước mặt mình là tư lệnh binh chủng, Cán đứng phắt dậy, anh nhắm tít một lát rồi nói bằng cái giọng đẫm nước mắt:

- Báo cáo thủ trưởng, tổng số hy sinh từ sáng đến giờ của H03 là 10 đồng chí, còn bị thương là 11 đồng chí ạ.

Ông Đào ngạc nhiên:

- Sao? Nhiều thế cơ à? Có 3 xe bị thổi mà.

Cán lắc đầu:

- Dạ, 4 xe ạ. Còn xe 707 của tiểu đoàn 5 bị cháy ở Thủ Đức nữa. Nguyên xe đó cả 5 đồng chí hy sinh. Xe chỉ huy này 2 đồng chí. Hai xe tăng kia mỗi xe 1 đồng chí. Còn 1 đồng chí nữa là tiểu đoàn trưởng Nhã.

Ông Đào bỗng thấy sây sẩm mặt mày, miệng lắp bắp:

- Cậu Nhã chết rồi à? Tớ vừa nghe thấy cậu ấy hô xung phong cơ mà.

Cán đưa tay quệt nước mắt:

- Dạ, đúng thế ạ. Anh ấy nhờ người ra ngoài quan sát và chỉ huy. Khi thấy thời cơ đến, anh ấy đã ra lệnh xung phong. Nhưng một viên đạn đã bắn trúng trán anh ấy.

Trán tĩnh lại một hồi, ông Đào hạ giọng:

- Cậu ấy nằm ở đâu? Đưa tớ lên chỗ cậu ấy đi!

Cán chỉ tay về mảnh đất trống bên trái đường:

- Dạ, chúng tôi đang chuẩn bị mai táng đồng chí Nhã và các đồng chí hy sinh ở kia ạ.

Ông Đào nhìn theo tay Cán. Ở đó, mấy chiến sĩ đang khẩn trương đào huyệt. Hàng cũng đã xách theo chiếc đài xuống đứng cạnh tư lệnh. Ba thầy trò rảo bước về phía bãi đất trống. Phía sau, Năm cũng nổ máy rồi chậm chậm bò theo. Những dòng xe vẫn nối đuôi nhau không ngớt qua cầu.

Giữa bãi đất trống, 5 thi hài liệt sĩ đã được bó gọn trong những tấm tăng màu cỏ úa xếp thành một hàng ngay ngắn. Cán nghẹn ngào:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi định đặt anh em nằm gối đầu lên cầu Sài Gòn, còn mặt nhìn về quê hương miền Bắc. Thủ trưởng thấy thế có được không ạ?

Ông Đào không nói gì mà chỉ lẳng lặng gật đầu. Ông ngồi xuống khẽ vạch mảnh tăng trên mặt của các liệt sĩ ra ra. Tất cả đều còn rất trẻ. Nhiều tuổi nhất chắc là Nhã. Anh nằm giữa những người đồng đội, những vết máu trên mặt đã được lau sạch. Trên vầng trán rộng và phẳng là một lỗ đạn sâu hút chỉ nhỏ bằng đầu đũa. Gương mặt anh thanh thản như người nông dân vừa cày xong thửa ruộng, như người thợ vừa rời cỗ máy sau ca làm việc. Với người tiểu đoàn trưởng này, ông Đào có nhiều kỷ niệm nhớ đời. Đó là cuộc gặp gỡ không hẹn mà nên ở Triễn lăm chiến thắng Đường Chí- Nam Lào. Đó là những tháng ngày ác liệt ở chiến trường Quảng Trị năm 1972... Mới hôm qua thôi, ở đầu cầu Sông Buông ông còn bắt tay anh chúc hoàn thành nhiệm vụ. Và vừa mới đây thôi, ông vẫn được nghe cái giọng trầm ấm và quyết đoán khi anh lệnh cho tiểu đoàn xung phong vượt cầu. Từ đôi mắt ông, hai dòng lệ ứa ra làm mờ cả cặp kính. Đồng ý rằng chiến tranh là có hy sinh, mất mát. Hai cuộc chiến tranh kéo dài gần ba mươi năm trên đất nước này đã cướp đi bao nhiêu sinh mạng trai trẻ như các đồng đội của ông đang nằm đây. Nhưng cái chết của 5 chiến sĩ này vẫn làm ông thấy xót xa quá đỗi. Họ chết khi khoảng cách đến thắng lợi chỉ còn tính bằng giờ, bằng phút. Ông ngồi lặng đi và chỉ bừng tỉnh khi người chiến sĩ thông tin đeo cái đài 2 oát lúp xúp chạy tới bên:

- Báo cáo thủ trưởng, có điện của H03.

Vồ lấy đôi cặp nghe chụp vội vào đầu, ông Đào cố nén xúc động nhưng vẫn quên mặt ngữ:

- Tôi, Đào đây!

Từ trong tai nghe vang lên giọng của lữ trưởng Tình, không khinh khịt như mọi khi mà đầy hào sảng:

- Nghĩa Bình báo cáo! Nghĩa Bình đã đánh chiếm được dinh Độc Lập. Đại đội trưởng đại đội 4 đã cắm cờ trên nóc dinh. Chính ủy Văn đang đưa Dương Văn Minh ra đài phát thanh tuyên bố đầu hàng. Báo cáo hết!

Ông Đào thở ra một hơi dài khoan khoái. Thế là mục tiêu chủ yếu của chiến dịch này, của cả cuộc chiến này đã bị đánh chiếm. Cuộc trường chinh dằng dặc ba mươi năm đã đến cây số cuối cùng. Một cảm giác lâng lâng khó tả trào lên trong lòng ông. Cố nén nghẹn ngào, ông bóp công tắc phát rồi bình thản:

- Xin cảm ơn các đồng chí! Nhớ bố trí đội hình đề phòng địch phản kích. Tôi sẽ vào ngay!

Trao trả bộ cặp nghe cho người chiến sĩ thông tin, ông Đào quay lại ngắm nhìn gương mặt 5 liệt sĩ rồi nhẹ nhàng giắt lại các mảnh tăng. Năm huyệt mộ đã đào xong, màu đất phù sa sông Sài Gòn nâu sẫm chẳng khác mấy màu đất quê hương ông ven sông Hồng. Quay lại phía Cán, ông hạ giọng:

- Mai táng cho anh em cẩn thận rồi lập sơ đồ mộ chí cụ thể vào nhé. Tớ đi đây. Lúc nào xong việc tớ sẽ ra thấp hương cho anh em.

Khi mấy thầy trò lên đến chỗ chiếc xe con thì một đoàn xe tăng đang phăm phăm lao tới. Dường như đã nhận ra người đứng bên đường là tư lệnh binh chủng, chiếc xe tăng đi đầu giảm tốc độ rồi dừng hẳn lại. Từ trên xe, trưởng phòng tác chiến Phùng và một cán bộ nhảy xuống chạy đến trước mặt ông Đào. Nhìn người cán bộ chạy cạnh Phùng, ông Đào thấy có nét quen quen. Phùng đã tới trước mặt tư lệnh, anh đứng nghiêm:

- Báo cáo tư lệnh, đây là mũi thọc sâu của binh đoàn Mê Kông. Vì địch đã phá mất cầu Mới nên buộc phải vòng ra xa lộ. Còn đây là đồng chí Cân, chính trị viên đại đội của tiểu đoàn 21.

Ông Đào đưa tay bắt tay Cân. Một ánh chớp lóe lên trong trí nhớ. Thì ra đây là cậu chiến sĩ hay thơ của đại đội 9 năm nào. Ông hồ hởi:

- Chào đồng chí! Thế là tất cả chúng ta lại gặp nhau ở Sài Gòn.

Nhìn về đoàn xe tăng vẫn đang gầm gừ nổ máy phía sau, Cân nhỏ nhẹ:

- Xin phép thủ trưởng, chúng tôi phải đi ạ.

Giữ bàn tay của Cân lại, ông Đào nhắc:

- Này, dinh Độc Lập bên H03 nó chiếm rồi. Các cậu vào đấy cẩn thận không bắn nhầm nhau đấy.

Một thoáng buồn hiện lên trên mặt người cán bộ trẻ. Nhưng rồi anh lại tươi lên ngay:

- Báo cáo thủ trưởng, chúng tôi còn các mục tiêu khác nữa ạ.

Anh quay người chạy lên xe mà không hề biết người trưởng xe thân yêu của mình đang nằm cách đó chỉ vài chục mét.

Đợi cho đoàn xe tăng và hơn chục chiếc xe tải chở quân đi qua hết, ông Đào bảo Năm:

- Cho xe chạy!

Chiếc xe con hòa lẫn vào dòng xe lên cầu Sài Gòn. Đến đỉnh cầu, tầm mắt bỗng mở rộng hẳn ra. Ông Đào đang say sưa ngắm nhìn thì Hàng hào hứng:

- Báo cáo tư lệnh, đài Sài Gòn lại phát rồi ạ.

Ông Đào giật lấy chiếc đài trong tay Hàng rồi vặn to núm âm lượng lên. Từ trong chiếc đài, một giọng miền Trung hơi vấp vấp phát ra: “Chúng tôi là những người đại diện cho Ủy ban nhân dân cách mạng Sài Gòn-Chợ Lớn-Gia Định. Chúng tôi là những người đầu tiên tới dinh Độc Lập trước 12 giờ và đã cùng anh em quân đội giải phóng cấm cờ trên dinh Độc Lập. Chúng tôi là giáo sư Huỳnh Văn Tông và cựu chủ tịch Tổng hội sinh viên Sài Gòn Nguyễn Hữu Thái... Đời sống bình thường đã trở lại Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố mà Bác Hồ đã mong đợi, nay đã được giải phóng... Xin giới thiệu lời kêu gọi của ông Dương Văn Minh và Vũ Văn Mẫu của chính quyền Sài Gòn về vấn đề đầu hàng ở thành phố này...”

Chiếc đài lặng đi một lát, ông Đào vặn to hết cỡ nút âm lượng nhưng vẫn không thấy gì. Gí sát chiếc đài vào tai vẫn không thấy động tĩnh gì, ông xoa tay bảo Năm:

- Dừng xe lại!

Năm vừa tấp chiếc xe vào sát một bên thành cầu và dừng lại thì từ chiếc đài đột ngột vang lên giọng nói của Dương Văn Minh: “Tôi, Đại tướng Dương Văn Minh, Tổng thống chính quyền Sài Gòn, kêu gọi Quân lực Việt Nam Cộng hòa hạ vũ khí đầu hàng không điều kiện quân Giải phóng Miền Nam Việt Nam. Tôi tuyên bố chính quyền Sài Gòn từ trung ương đến địa phương phải giải tán hoàn toàn. Từ trung ương đến địa phương trao lại cho Chính phủ Cách mạng Lâm thời Miền Nam Việt Nam”

Ông Đào thở dài khoan khoái. Thế là xong. Chính quyền tối cao của ngụy quyền Sài Gòn đã phải đầu hàng vô điều kiện. Tiếng nói trong đài lặng đi, nghe rõ cả tiếng lịch kịch của bàn ghế rồi một giọng nói khác vang lên: “Trong tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc, tôi, Giáo sư Vũ Văn Mẫu, Thủ tướng, kêu gọi tất cả các tầng lớp đồng bào hãy vui vẻ chào mừng ngày hòa bình của dân tộc, và trở lại sinh hoạt bình thường. Chuyên viên của các cơ quan hành chính quay trở về vị trí cũ dưới sự hướng dẫn của chính quyền cách mạng”.

Lại vài tiếng lịch kịch nữa rồi từ chiếc đài vang lên một giọng nói miền Trung đõng dạc và ầm áp: “Chúng tôi đại diện lực lượng quân Giải phóng miền Nam Việt Nam long trọng tuyên bố Thành phố Sài Gòn đã được giải phóng hoàn toàn, chấp nhận sự đầu hàng không điều kiện của ông Dương Văn Minh, Tổng thống chính quyền Sài Gòn”

Tiếng nói trong đài vừa dứt, trợ lý chính trị Hàng đã hớn hờ reo lên:

- Tiếng anh Bùi Văn, tư lệnh ạ!

Một cảm giác lâng lâng khó tả dâng lên trong lòng ông Đào. Những cán bộ, chiến sĩ của ông thật dũng cảm, thật thông minh và sáng tạo. Chính họ đã dẫn đầu đội hình chiến đấu ở tất cả các hướng về đây; chính họ đã cầm lá cờ bách chiến, bách thắng của dân tộc lên nóc phủ Tổng thống ngụy quyền; và cũng chính họ đã biết đưa Tổng thống ngụy quyền sang đài phát thanh tuyên bố đầu hàng để kết thúc cuộc chiến càng nhanh càng tốt. Đặt chiếc đài xuống ghế, ông Đào bước xuống xe phóng tầm mắt về phía thành phố Sài Gòn. Trong ánh nắng dịu dịu của buổi trưa cuối Xuân, những mái nhà lợp tôn lô xô lấp lóa vừa lạ, vừa quen. Từ trong các ngõ hẻm, những dòng người tấp nập kéo ra, trên tay nhiều người phấp phới những lá cờ giải phóng nửa xanh, nửa đỏ. Phía dưới cầu, dòng sông Sài Gòn vẫn lững lờ chảy, những gề lục bình hoa tím ngắt vẫn lặng lẽ trôi như ngàn năm nay vẫn vậy. Ngay bên cạnh ông, xen vào giữa những chiếc xe chở đầy bộ đội là những chiếc xe ca, xe tải, xe lam, xe xích- lô máy... chở đầy dân đang lũ lượt kéo về thành phố. Xe nào cũng có một lá cờ giải phóng cắm ngay phía trước. Những người dân chen nhau chặt cứng trên xe nhưng gương mặt họ thì tươi cười rạng rỡ. Thấy mấy anh bộ đội đứng trên cầu, họ vẫy tay chào tíu tít. Tất cả thật thanh bình như chưa hề có một trận kịch chiến vừa mới xảy ra ở chính nơi đây. Ông Đào đột ngột quay mặt về phía sau, trên bãi đất trống bờ bắc sông, năm ngôi mộ mới đen thẫm đã thành hình.

Bất giác, hai dòng nước mắt chảy dài trên gương mặt khắc khổ của ông Đào.

HẾT TẬP 4